

HỒNG TRẦN

# Trăm Long

TRỌN BỘ BỐN TẬP



# Mục lục

- [Tựa sách](#)
- [TẬP 1. ĐẠI PHONG THỦY SƯ](#)
  - [Giới thiệu](#)
    - [Nhân định](#)
    - [Tác giả HỒNG TRẦN](#)
    - [Giới thiệu nhân vật](#)
    - [Long Quyết](#)
  - [§1: Trần Đường phong nguyệt](#)
  - [§2: Thuật phong thủy Thiên Tử](#)
  - [§3: Cửu tư ẩn](#)
  - [§4: Trăng roi minh đường thành sát cục](#)
  - [§5: Vô diên nhân](#)
  - [§6: Uy dũng bậc anh thư](#)
  - [§7: Thiên quốc đăng long](#)
  - [§8: Số kiếp Hoàng triều](#)
- [TẬP 2. TRANH ĐOẠT LONG QUYẾT](#)
  - [Giới thiệu](#)
  - [§1: Hung trạch](#)
  - [§2: Đêm lã không trăng](#)
  - [§3: Bồi thường](#)
  - [§4: Không hen mà gặp](#)
  - [§5: Hồ trong lòng](#)
  - [§6: Bỏ cục trừ hai](#)
  - [§7: Lộc Châu Thu Nguyệt](#)
  - [§8: Kỳ môn ảo trận](#)
  - [§9: Áo hải](#)
  - [§10: Vô vi thiên](#)
  - [§11: Trảm tâm](#)
  - [§12: Đại phong thủy](#)
  - [§13: Vào thành](#)
  - [§14: Thấy đao trong sương](#)
  - [§15: Diên phúc ma](#)
  - [§16: Trảm long quyết](#)
  - [§17: Số mệnh vô minh](#)
- [TẬP 3. THÁI BÌNH LOAN THẾ](#)
  - [Giới thiệu](#)
  - [§1: Quái tướng pháp](#)
  - [§2: Sát cơ thoáng hiên](#)

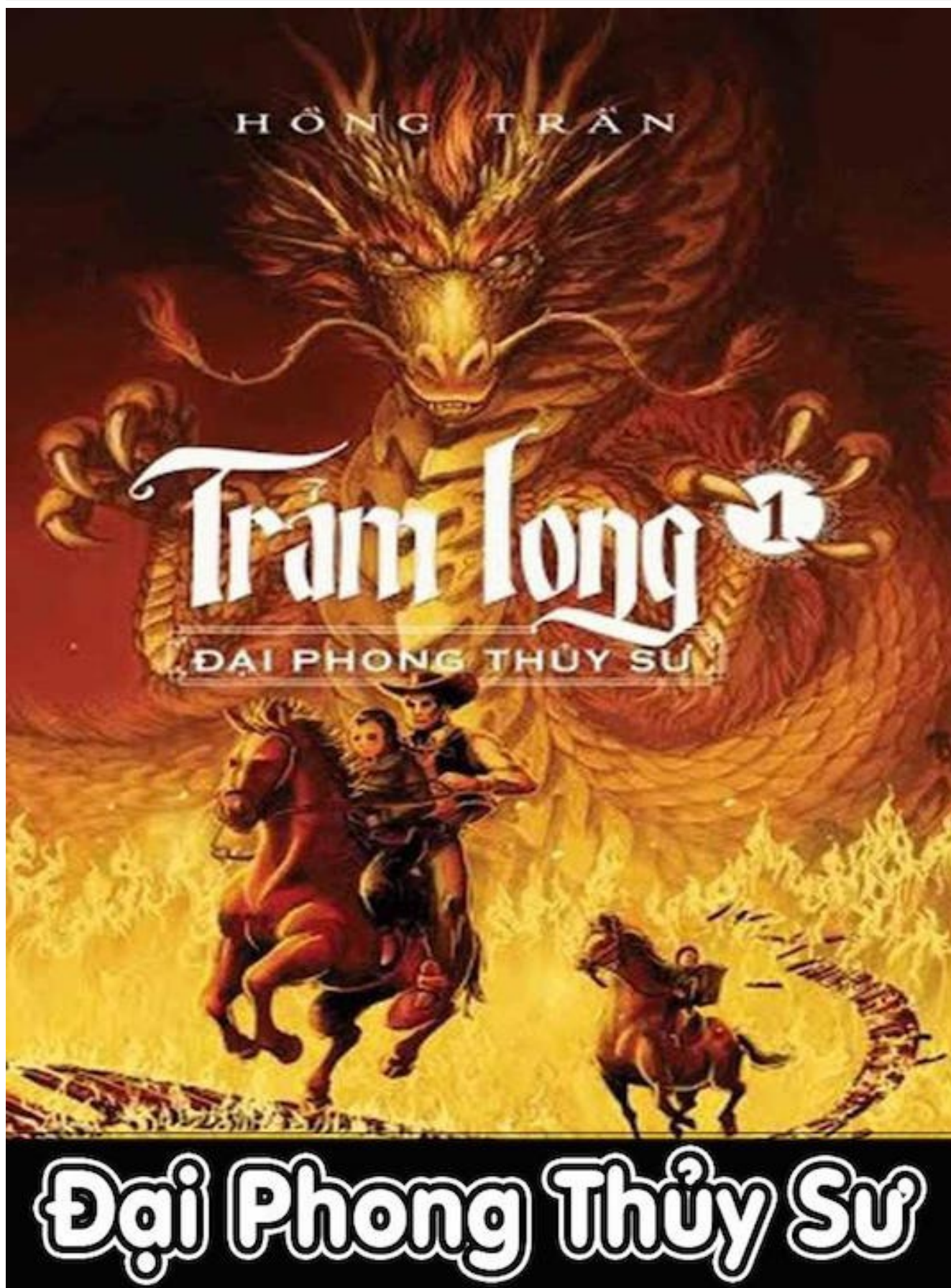
- [§3: Chém cả hai rồng](#)
- [§4: Đem đoạt long đô](#)
- [§5: Giang hồ gặp lại](#)
- [§6: Lãnh huyết Tâm Giang](#)
- [§7: Thần Tiêu hiệp đao](#)
- [§8: Quốc sư du đánh](#)
- [§9: Âm mưu thanh tẩy](#)
- [§10: Vận chuyên quân hỏa](#)
- [§11: Binh pháp phong thủy](#)
- [§12: Bím tóc](#)
- [§13: Mộng Thái Bình](#)
- [§14: Hòa phương hoàng](#)
- [TẬP 4. THIÊN ĐỊA PHONG THỦY](#)
  - [§1: Phong thủy bịp](#)
  - [§2: Chân tướng mệnh vận](#)
  - [§3: Quý anh hùng Hồng môn](#)
  - [§4: Nội đậy ở Thiệu Châu](#)
  - [§5: Rồng lưng kiếm](#)
  - [§6: Tư phá mô tổ](#)
  - [§7: Đời sống vợ chồng](#)
  - [§8: Âm mưu thời Tam Quốc](#)
  - [§9: Chiến đấu vì yêu](#)
  - [§10: Tiểu Đao hội](#)
  - [§11: Cá voi sát thủ](#)
  - [§12: Rửa hận trên biển](#)
  - [§13: Tấn công hoàng lăng](#)
  - [§14: Thâm ý của trăm long](#)
  - [§15: Kết thúc và khởi đầu](#)

**TRẦM LONG**  
**(4 tập)**

**Tác giả: Hồng Trần**

Ebook miễn phí tại : [www.Sachvui.Com](http://www.Sachvui.Com)

TẬP 1. ĐẠI PHONG THỦY SƯ



Dịch giả: Nguyễn Tú Uyên

**Kích thước: 15×24cm**  
**Số trang: 416**  
**Ngày xuất bản: 01/01/2014**  
**Giá bìa: 98.000 đ**  
**Công ty phát hành: Nhã Nam**  
**Nhà xuất bản: NXB Văn Học**

Chụp ảnh: [sundaefruit](#)  
Đánh máy:  
[AngelMoon](#): 1-2  
[nesteacold](#): 3-4  
[blues999](#): 5-6  
[MirandaPh](#): 7-hết.  
Beta: [Jaejoong](#)  
Làm ebook: [Dâu Lê](#)  
Nguồn ebook: [luv-ebook.com](#)



## Giới thiệu

Từ lâu, phong thủy đã trở thành một học thuyết được nhiều người quan tâm và nghiên cứu. Đó không chỉ đơn thuần là tìm hiểu sự ảnh hưởng của hướng gió, hướng khí, mạch nước đến đời sống họa phúc của con người mà còn là một tập hợp những phương pháp chọn lựa nơi trú ngụ hoặc mai táng cát tường phú quý, phúc thọ bình yên. Vốn là truyền nhân chính tông của phái phong thủy Giang Tây và Thiên sư đạo, Hồng Trần đã đúc kết những hiểu biết và kinh nghiệm có được để viết nên Trảm Long – Đại phong thủy sư – một cuốn tiểu thuyết về phong thủy, mệnh lý vừa mang tính dẫn nhập lại vừa hấp dẫn, kì bí.

Đệ nhất kỳ thư về phong thủy trong thiên hạ, Long Quyết đã thất lạc cả nghìn năm trước, nay lại thập thoảng ẩn hiện trong nhân gian.

Tầm long quyết, tìm khấp long mạch trong thiên hạ.

Ngự long quyết, vận dụng long khí, xoay trời chuyển đất.

Trảm long quyết, cắt đứt long mạch, triệt tiêu long khí.

Đầu mối duy nhất để tìm Long Quyết là Lục Kiều Kiều, cô gái xinh đẹp sinh sống ở Quảng Châu, chuyên nghề xem bói cho kỹ nữ. Dưới sự sắp đặt của Quốc sư thần bí, cô đã từ bỏ cuộc sống thanh bình ẩn dật, cùng người tình ngoại quốc và chú nhóc đệ tử mới thu nhận bước lên con đường đào vong, giữ kín bí mật lớn của gia tộc.

Vậy nhưng, triều đình Đại Thanh đang lúc đối mặt nguy cơ diệt vong sẽ bỏ qua cuốn sách này chẳng? Các cao thủ phong thủy trong thiên hạ sẽ bỏ qua cuốn sách này chẳng? Những kẻ manh tâm tranh bá giang sơn liệu có bỏ qua cuốn sách này chẳng?

Một trận minh tranh ám đấu kịch liệt bắt đầu diễn ra, xoay quanh Lục Kiều Kiều và pho kỳ thư thần bí...

## Nhận định

“Một cuốn tiểu thuyết về phong thủy và mệnh lý, được viết bởi truyền nhân chính tông của phái phong thủy Giang Tây và Thiên sư đạo. Vừa là phong thủy dẫn nhập, vừa là phiêu lưu kỳ bí. Còn gì tuyệt vời hơn thế.”  
(Amazon.cn)



## Tác giả HỒNG TRẦN

Người Mỹ gốc Hoa hiện đang sống tại New York. Ông là một trong những thầy phong thủy hàng đầu Trung Quốc, là truyền nhân dòng chính của một gia tộc phong thủy cổ xưa, đồng thời là đệ tử thứ 65 của Đạo giáo tại Trung Quốc. Hồng Trần chuyên nghiên cứu về phong thủy địa lý, mệnh lý, phối hợp với công tác thiết kế và quy hoạch của các dự án lớn. Ông là cố vấn phong thủy cho FXDD, chi nhánh New York của ngân hàng HSBC, ngân hàng Abacus Federal Savings và nhiều cơ quan tài chính khác.

Đón đọc trọn bộ TRĂM LONG do Nhã Nam xuất bản:

1. Đại phong thủy sư
2. Tranh đoạt Long Quyết
3. Thái Bình loạn thế
4. Thiên địa phong thủy

## **Giới thiệu nhân vật**

### **LỤC KIỀU KIỀU:**

Nhân vật chính trong truyện, cô gái mang trong mình môn tuyệt học gia truyền – thuật phong thủy âm dương, quanh năm ngày tháng mặc áo xanh lục, qua lại ở chốn Trần Đường phong nguyệt, kiếm sống bằng nghề xem bói đạo. Lục Kiều Kiều là một cô gái đẹp, nhưng đồng thời cũng là một cô nương tham tài, xảo trá, háo sắc và có cơ man những sở thích bất hảo. Trước khi ngôi nhà nơi cô sống một mình bị quan phủ bắt ngờ ập đến, cuộc sống của cô luôn trong trạng thái trống rỗng, phẳng lặng... Ít ra là bản thân cô nghĩ vậy.

### **AN LONG NHI:**

Cậu bé được Lục Kiều Kiều dùng kế lừa mua về từ tay trùm gánh mãi võ giang hồ, từ khi sinh ra đã sở hữu mái tóc màu vàng kỳ dị. Trung thành chính trực, điềm tĩnh kiên cường, tất thấy đều nằm trong tính toán của Lục Kiều Kiều, ngoại trừ... thiên phú siêu phàm của cậu trong lĩnh vực phong thủy. Thoạt đầu, Lục Kiều Kiều chỉ muốn đem theo cậu bé này bên mình để sử dụng như một quân cờ, ngờ đâu người tính chẳng bằng trời tính, trên đường du hành xa xôi mà nguy hiểm, Lục Kiều Kiều phát hiện An Long Nhi, đứa trẻ do chính tay cô đào tạo, đã ngày một tiến gần tới tương lai trở thành một vị đại sư huyền học.

### **JACK:**

Thương nhân lãng tử đến từ Hoa Kỳ, cũng là tay súng cừ khôi trăm phát trăm trúng. Anh chàng tuấn tú, tóc vàng, cao lớn này xuất hiện lần đầu trước mặt Lục Kiều Kiều trong bộ quần áo bò phóng khoáng, lúc bấy giờ, một người đơn giản, cởi mở như Jack không thể nào ngờ rằng anh lại bị cô gái thân bí này kéo vào cuộc mạo hiểm kinh hồn táng đờm...

### **AN THANH NGUYỄN:**

Vị huynh trưởng hơn Lục Kiều Kiều mười mấy tuổi, làm quan trong triều, cũng nắm trong tay thuật phong thủy tuyệt đỉnh. Hai anh em nhiều năm hiếm khi gặp nhau, nhưng cuộc chạm mặt bất ngờ tại thành Phật Sơn khiến Lục Kiều Kiều không khỏi ngờ vực ý đồ của anh trai. An Thanh Nguyễn cũng như em gái, đều nắm giữ bí mật truyền đời một gia tộc phong thủy.

### **QUỐC SƯ:**

Người đàn ông không rõ thân phận. Để cứu vãn triều đình nhà Thanh trước nguy cơ sụp đổ, giảm bớt chiến loạn trong thiên hạ, ông ta cầm đầu một nhóm các nhà huyền học của phủ Quốc sư, bất chấp thủ đoạn chống đối lại mệnh trời trong lĩnh vực phong thủy huyền bí ít người hiểu được. Công lực huyền học người này sở hữu khiến Lục Kiều Kiều ý thức sâu sắc rằng đối thủ của mình mạnh đến mức khó có thể tưởng tượng.

## HỒNG TUYÊN KIỀU:

Em gái của Hồng Tú Toàn, một trong những người sáng lập Nữ tử Tuyên đạo hội thuộc Bái Thượng đế hội. Phóng khoáng hào sảng, anh khí bừng bừng, thông binh pháp, nặng lòng thiên hạ, anh dũng đa mưu, là bậc nữ nhi ôm ấp hy vọng xây dựng nên một thế giới “mọi người bình đẳng”. Mọi giao tình sinh tử của Hồng Tuyên Kiều với Lục Kiêu Kiêu được quyết định trong một cuộc biến hoán phong thủy kinh thiên động địa, khi ấy, cô đã dùng vạn lạng hoàng kim, mua lấy giang sơn của Đại Thanh.

## TÔN TỒN CHÂN:

Người tu luyện huyền học phái Toàn Chân, dùng gậy, giỏi võ, cũng tinh thông thuật phong thủy, là một trong những nhân tài được triều đình điều động từ tứ xứ. Đây là một người không có mặt, một người bị số phận sắp đặt, và rồi lại sắp đặt lại số phận. Khi đối diện với Lục Kiêu Kiêu, cũng là khi bị triều đình từng lợi dụng mình truy sát gắt gao, Tôn Tồn Chân đã đưa ra một quyết định can đảm khí rất lớn là vứt bỏ bát tự<sup>[1]</sup> của mình. Từ đó anh ta đứng ra ngoài thiên đạo, đứng ngoài mệnh trời. Từ đó, anh ta tồn tại tự do nhất trong toàn bộ câu chuyện Trảm Long này.

## MANH HIỆT:

Người đàn ông trung niên tinh thông thuật phong thủy, giỏi mưu lược, ôn tồn nho nhã và rất giỏi quan sát lời nói cử chỉ của người khác. Ông ta là sự gia tùy tùng của một viên tham quan nhỏ ở Thanh Thành. Ít ra bề ngoài là như vậy.

## THÚY NGỌC:

Cô kỹ nữ Jack gặp trên đường, có chút thần thái rất giống Lục Kiêu Kiêu. Khi bị số phận tráo trở đè nén, cô không bằng lòng ắt sẽ phản kháng; khi số mệnh không thể thay đổi được phương hướng, Lục Kiêu Kiêu lại nhúng tay, thay đổi chất lượng số mệnh của cô.

## Long Quyết

Những năm Đạo Quang thời nhà Thanh, dưới chân núi Thanh Nguyên ở Giang Tây có một phú hộ, gia chủ An Vị Thu là hương thân đức cao vọng trọng trong vùng. Con người An Vị Thu thích làm việc thiện, hay bố thí cháo tặng quần áo cho người cùng khổ, còn quyên tiền quyên sách cho thư viện Bạch Lộ Châu trong vùng suốt thời gian dài, dân chúng trong phương viên trăm dặm đều gọi ông ta là An đại thiện nhân.

Nhìn bề ngoài An Vị Thu là một phú nông nho nhã, vui nghiệp điền viên, song người ở quê không biết ông ta còn là một vị danh sư phong thủy. Gia cảnh ông giàu có sung túc, không tranh với đời, không cần phải dùng phong thủy mưu sinh, vì vậy rất ít khi hiển lộ ra ngoài. Người ngoài chỉ thấy An đại thiện nhân ưa xem sách phong thủy những lúc nhàn rỗi, thích đi du lịch khắp nơi, chứ chưa từng nắm được An Vị Thu hiểu biết về phong thủy đến mức nào. Bình thường khi nói chuyện, ông cũng bàn luận một chút về phong thủy, có lúc giúp người ta xem gia trạch, tìm chỗ đặt bia, nhưng chỉ nhận chút trà nước trứng gà, không bao giờ lấy tiền, chỉ mong dân làng được lợi, lối xóm bình an.

An Vị Thu sinh được hai người con trai, con trai cả An Thanh Nguyên sớm đã lên kinh làm quan, con trai thứ An Thanh Viễn chỉ mãi mê buôn bán, hai con trai đều do vợ cả sinh ra; về sau ông lấy thêm một người thiếp, sinh được con gái út An Thanh Như. Cô con gái này mặc dù là con của tiểu thiếp, nhưng xinh xắn đáng yêu vô cùng, từ nhỏ An đại thiện nhân đã coi như hòn ngọc trên tay.

Có một lần con trưởng An Thanh Nguyên về nhà thăm người thân, con thứ Thanh Viễn chưa ra ngoài làm ăn, Tiểu Như còn đang ngồi trên đùi An Vị Thu, ông kể cho ba người con một câu chuyện. Trong cuộc biến loạn An Sử thời Đường,<sup>[2]</sup> một đám quan viên nháo nhác chạy khỏi hoàng cung, trong đó có hai viên quan thuộc Tư Thiên giám chuyên quản việc thuật số, lần lượt là Dương Quân Tùng công và An Linh Đài công, bọn họ mang theo bí điển phong thủy trong cung chạy đến Giang Tây.

Dương công muốn dân chúng trong thiên hạ có thể sống những ngày tháng tốt đẹp, nên đã trích lục biên soạn lại những phần có liên quan đến đời sống dân gian trong thuật Phong thủy Thiên tử, bắt đầu lưu truyền từ vùng Giang Tây. An công lại lặng lẽ ẩn mình trong dân gian ở Giang Tây, canh giữ bí điển tối hậu không thể truyền nhập dân gian Long Quyết; mà An Linh Đài công chính là tổ tiên của nhà họ An bọn họ.

Long Quyết không giống như phong thủy của Dương công. Phong thủy của Dương công dùng trong dân gian trăm họ, Long Quyết là để cho thiên tử

sử dụng. Long Quyết động thì quốc vận động, quốc vận động thì sẽ động đến sinh tử của trăm vạn người, vì vậy Long Quyết không được truyền vào dân gian, dân gian cũng không có ai cần vận dụng đến thuật phong thủy cường mạnh tốt bậc như thế. Vì vậy, nhà họ An chỉ đời đời bảo vệ Long Quyết, xưa nay chưa bao giờ phải nghĩ đến vấn đề sử dụng nó.

Long Quyết chia làm ba tập, lần lượt là “Tâm Long Quyết”; “Ngự Long Quyết”; “Trảm Long Quyết”.

“Tâm Long Quyết” dạy phong thủy sư cách phát hiện ra những long mạch hình dạng thiên kỳ bách quái, hoặc ẩn hoặc hiện giữa mệnh mông đất trời.

“Ngự Long Quyết” dạy phong thủy sư cách tu hành công lực của mình, khiến người đó có thể vận dụng long khí, đạt đến khả năng thay trời đổi đất.

Long khí tức là “sinh”, muốn long khí chết đi thật khó càng thêm khó. Cho dù phá hoại được nhất thời, long khí cũng sẽ có ngày tái sinh. “Trảm Long Quyết” dạy cho phong thủy sư cách cắt đứt long mạch, khiến long khí hoàn toàn bị tiêu diệt và không tái sinh được nữa.

An Vị Thu kể tới đây, thì không nói tiếp nữa. Anh cả An Thanh Nguyên khí chất nho nhã cung kính dâng trà lên cho cha; anh hai An Thanh Viễn gương mặt lúc nào cũng nở nụ cười tò mò đợi cha kể tiếp câu chuyện, chỉ có Tiểu Như mới bốn năm tuổi là trượt khỏi đùi cha, đòi kéo anh hai đi chơi. Mấy người con chỉ biết trong nhà mình truyền đời một số sách cũ vĩnh viễn không bao giờ dùng đến, cha muốn bọn họ bảo quản cho tốt, sau đó truyền cho đời sau, tiện thể kể lại câu chuyện này cho họ.

Thế nhưng, trong đêm trước cuộc đại biến xưa nay chưa từng có ở Trung Quốc, Long Quyết không thể nào bật vô âm tín, bậc anh hùng chân chính đã được định sẵn sẽ sáng tạo nên lịch sử.

Mười lăm năm sau. Bầu không phía trên Tử Cấm Thành ở Bắc Kinh mây đen mù mịt, sấm sét ù ùng. Hoàng đế Đạo Quang lòng đầy lo lắng đứng bên cạnh đàn Xã Tắc, chau mày nhìn hòn Giang Sơn thạch nhô cao, bên trên đầy những vết rạn nứt li ti. Quốc sư rảo chân bước lên quỳ lạy, hoàng đế Đạo Quang buột miệng hỏi: “Bản tấu của phủ Quốc sư ta đã xem qua rồi, thạch sư ở Nam môn gằm rông, đầu rông ở Huyền Vũ môn bị gãy đoạn, quả thực là điềm đại hung?”

“Từ điềm này suy đoán, long khí tụ ở phương Nam, nếu không kịp thời phá giải, chỉ sợ đề lâu dài sẽ lay động đến căn cơ đất nước...”

Hoàng đế Đạo Quang nghe được trong ngữ khí của Quốc sư vẻ ngập ngừng muốn nói lại thôi, liền bảo: “Nói thẳng không có tội, nói đi.”

Quốc sư quỳ dưới đất cúi đầu nói: “Quảng Đông vốn có chín long mạch Thiên Tử, vì vận trời sai khiến, long mạch chết rồi lại phục sinh, nếu có dân

chúng nào ngẫu nhiên hạ táng vào, hoặc có thuật sĩ cố ý tìm lấy, sẽ tạo ra hậu nhân làm loạn thiên hạ.”

“Vận trời sai khiến...” hoàng đế Đạo Quang trầm ngâm hồi lâu. “Khanh nói là vận trời sai khiến?”

“Thần không dám. Các vị thánh quân thời Tần thời Hán đều công nhận có vận trời luân chuyển, vì vậy bậc minh quân đều cần chính yêu dân cầu cho trời phù hộ...”

Hoàng đế Đạo Quang khom người xuống, khẽ ngắt lời Quốc sư: “Ta mặc kệ vận trời hay không, giang sơn Đại Thanh không thể bại trong tay ta được, khanh phải nghĩ cách, quân thần một lòng cứu nước cứu dân.”

Quốc sư vẫn cúi gằm đầu: “Ba năm trước thần trình lên tấu chương, sau khi được thánh thượng phê chuẩn trùng kiến lại phủ Quốc sư, đã hết lòng cẩn thận quét sạch danh sư phong thủy ở đất Lương Quảng, phá sạch chín long mạch. Điềm triệu ngày hôm nay là vì long khí ở phương Nam sinh sôi không ngớt, sợ rằng lại có thuật sĩ phong thủy mới xuất hiện... nhưng vì thần ắt sẽ dốc hết sức toàn lực, bảo vệ giang sơn vạn đại của hoàng thượng.”

Lúc này trên trời giáng xuống một đạo sấm sét, mặt đất chấn động. Hoàng đế Đạo Quang và Quốc sư không khỏi nhìn theo hướng sấm sét trông lên hòn Giang Sơn thạch, thấy bên trên Giang Sơn thạch tựa hồ lại có thêm một vết nứt. Hoàng đế Đạo Quang quay đầu lại nói với Quốc sư: “Với ấn tín này, quan viên văn võ đất Lương Quảng đều do khanh điều động, nhất thiết phải trảm hết long mạch Thiên Tử.”

Một hộp gấm được đặc vệ dâng lên cho hoàng đế Đạo Quang, rồi truyền đến tay Quốc sư.

## §1: Trần Đường phong nguyệt

Canh tư buổi sớm ở thành Quảng Châu tối om tĩnh mịch. Khi trời gần sáng cũng là lúc con người ta ngủ say nhất. Thằng mõ đã uống chút rượu, mắt mũi kèm nhèm mơ mơ hồ hồ, xách đèn lồng chậm rãi bước đi trên con phố vắng tanh vắng ngắt, hẳn phải gõ mõ báo giờ, cũng phải đi tuần phố, kiểm tra củi lửa, tiếng guốc mộc chậm chậm nện xuống mặt đất “cộc... cộc... cộc”.

Căn nhà lớn trong phường Giáp Công bỗng vọng ra tiếng đàn bà kêu thất thanh: “Á... Cứu mạng! Giết người rồi! Cứu mạng với...”

Đồng thời cũng vọng ra tiếng gào rú của người đàn ông. Bà con lối xóm đều bị đánh thức, vội vàng khoác áo chạy tới xem xảy ra chuyện gì.

Từ trong nhà của Quách đại nhân, một người đàn bà máu me khắp người lao ra, chị ta xoa tóc, mặc bộ đồ mỏng, rõ ràng là quần áo mặc khi ngủ; tay kéo theo một đứa bé trai chừng bảy tám tuổi khắp người đầy máu, loạng choạng lao ra khỏi ngõ.

Người đàn bà vừa chạy vừa kêu gào cứu mạng, thằng bé không mặc áo, máu chảy không ngừng, phía dưới chỉ có chiếc quần ngắn tụt đến sắp rơi xuống đất. Cơ thể mềm nhũn của nó bị kéo đi, chân lê theo một vệt máu dài.

Lúc bà con lối phố mở cửa ra xem xảy ra chuyện gì, người đàn bà đã lao ra khỏi con ngõ phường Giáp Công, đụng phải thằng mõ vừa chạy tới. Thằng mõ đang cầm đầu cầm cổ chạy, không để ý có người từ góc rẽ xông ra, bị đầu người ta đụng trúng mũi, hai người cùng ngã bổ chửng, đứa bé con, dùi và chiêng đồng văng ra đất.

Thằng mõ ôm mũi, lớn tiếng hỏi: “Chuyện gì, xảy ra chuyện gì?”

Người đàn bà hoảng loạn như phát điên phát rồ, nói: “Giết người! Giết người...” Chị ta liên tục hét lên hai tiếng này, rồi lập tức bò dậy lại định chạy tháo thân.

Thằng mõ lúc này không còn lơ đãng nữa, mặc dù cái mũi bị đụng trúng một cú rõ mạnh, nước mắt nước mũi đều trào ra ngoài, nhưng hẳn cũng chẳng còn tâm trí đâu mà ôm mũi nữa, lập tức ngậm chiếc còi đồng đeo trước ngực lên, ra sức thổi. Đây chính là tín hiệu mạnh nhất để gọi quan sai đến hiện trường.

Đồng thời, hai tay hẳn dùng sức giữ chặt người đàn bà đang lên cơn điên này, vùng vẫy lăn lộn đến bên cạnh cây cột cổng chào của con ngõ, miệng hô hoán những người đang chạy đến cứu đứa trẻ.

Khi bà con xóm phố chạy đến vây lại bên dưới cổng chào định cứu đứa trẻ, mới phát hiện ra nó đã chết, trên ngực thằng bé hình như bị dao đâm, vết



thương sâu hoắm vẫn không ngừng túa máu đỏ sậm.

Đứa trẻ mà người đàn bà kéo đi ban nãy chỉ là một cái xác không ngừng tuôn máu.

Thằng mõ gọi người đem dây thừng tới trói người đàn bà lại, rồi tìm mảnh vải nhét vào mồm chị ta. Bản thân hắn nhặt một chiếc cán chổi đang phơi trước cổng nhà bên đường để phòng thân, đoạn chạy ngay tới trước cửa nhà Quách đại nhân.

Nhà Quách đại nhân là một căn nhà lớn kiểu Tây Quan dành cho gia đình khá giả, bước vào cửa lớn còn có bức chiếu bích<sup>[3]</sup> và một giếng trời lớn, nhìn đã biết là nhà giàu có.

Thằng mõ chậm chậm mò vào cửa lớn, thò đầu qua bức bình phong nhìn vào bên trong, chợt thấy một khuôn mặt đẫm máu xuất hiện ngay trước mặt mình.

Thằng mõ kinh hãi hét lên một tiếng, lão đảo lùi ra ngoài, ngã lăn vào góc tường cạnh cửa, mắt trừng to đến độ không khép lại được, hai tay ra sức vịn cán chổi, tựa cửa thở hổn hển.

“Thì ra Quách đại nhân đó đã chết rồi,” Đặng Nghiêu làm bộ thần bí nói với Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều hỏi: “Chết rồi thì làm sao còn chạm mặt với thằng mõ được nhỉ? Phải ngã lăn ra đất chứ?”

Đặng Nghiêu khoảng chừng ba mươi tuổi, thân hình ngũ đoản to khỏe rắn chắc, mặc trên mình bộ áo dài màu xám trông lại càng thấp lùn. Phố phường đều gọi y là Nghiêu ca, về sau gọi trại đi thành Yêu ca (Anh Út). Đặng Nghiêu là công sai trong nha môn, Lục Kiều Kiều là thầy bói chuyên môn xem cho các kỹ nữ chốn phong nguyệt. Lục Kiều Kiều tuổi còn trẻ đã mua cả căn nhà lớn này sống một mình, không lâu sau, nhà Đặng Nghiêu cũng vì công việc mà được điều phái tới đây, họ làm hàng xóm được hai năm rồi. Lục Kiều Kiều lúc có việc làm thì ra ngoài đi một vòng, không có việc thì rúc trong nhà, cuộc sống hết sức đơn điệu, vợ chồng Đặng Nghiêu thấy rất không ổn, lần nào cũng kêu cô qua nhà mình ăn cơm nói chuyện. Kết cấu căn nhà của Đặng Nghiêu na ná căn nhà của Lục Kiều Kiều, song có bốn người ở, đồ đạc, chum nước được dùng thường xuyên, so với nhà Lục Kiều Kiều, trông có vẻ sống động và vui vẻ hơn.

Đặng tâu ngồi trên bậc cửa căn phòng nhỏ mé Đông, vừa phe phẩy chiếc quạt nan nghe chồng kể lại vụ kỳ án xảy ra ban sớm cho Lục Kiều Kiều, vừa trông chừng hai đứa con trong phòng. Vợ chồng Đặng Nghiêu có phúc sinh được hai mụn con, một trai một gái, con gái tầm năm sáu tuổi, con trai mới lên ba, đi vẫn còn chập chững.

Đặng Nghiêu nói: “Quách đại nhân đó tay cầm mã tấu, đâm chết thằng con mình trước, sau đó định giết vợ, bà vợ hãi hùng tỉnh dậy lôi đứa bé chạy đi. Ông ta không tìm được vợ, liền quay vào đâm chết hết đám người trông trẻ, nấu cơm, sau đó ra đại sảnh cầm mã tấu chém vào mặt mình, chém mười mấy nhát, càng đau càng muốn chém, cuối cùng kiệt sức, cho nên dựa vào bình phong chờ chết.”

“Máu chảy lênh láng, ngấm cả xuống đất. Điên rồi, người trong nha môn đều bảo ông ta điên rồi.” Đặng Nghiêu vừa châm trà cho Lục Kiều Kiều vừa lẩm bẫm.

Lục Kiều Kiều phẩy quạt liên tục, nghe kể một vụ kỳ án như vậy, tinh thần đương nhiên cũng căng thẳng: “Nha môn có khẳng định là Quách đại nhân tự sát không? Liệu có người nào hại ông ta không?”

Đặng Nghiêu nói: “Quách đại nhân này làm quan ở ty Diêm Khóa, đây là chỗ béo bở chuyên lo quản lý việc buôn muối, hốt được không ít bạc, lại còn là chính Bát phẩm, sống sung sống sướng, chẳng như đám bồ đầu chưa có phẩm trật gì chúng tôi, người chẳng ra người ma chẳng ra ma, loại quan như ông ta mà tự sát thì chẳng phải điên? Ngày thường loại người này ngoài việc thu ít tiền mãi lộ ra, cũng chẳng gây thù chuốc oán với ai, đám buôn muối ở Quảng Châu không giống bọn Mã bang phía trên, họ đều là người buôn bán đúng đắn, chẳng có ai vì mấy đồng tiền vặt ấy mà giết người. Vả lại, cái mã tấu chém toác cả lưỡi hầy còn trong tay, bà vợ làm chứng, vụ này không giả được đâu.”

Lục Kiều Kiều nói: “Ồi trời đúng là sợ chết đi được, chuyện này nghìn lần vạn lần chớ để tôi đụng phải, xúi quẩy, xúi quẩy lắm.”

Đặng Nghiêu áp mặt lại sát mặt Lục Kiều Kiều, thần bí nói: “Cô là Thần toán trên thuyền hoa, thử bói xem có phải phong thủy nhà bọn họ không tốt hay chẳng.”

“Ha ha ha...” Lục Kiều Kiều giơ cái quạt tròn che miệng cười kiêu cách. “Tôi làm gì biết xem phong thủy chứ, kể cả cái trò xem bói kia cũng là ngón nghề mồm mép thôi, Yêu ca, huynh đã biết rõ chuyện trên giang hồ rồi, đừng lấy tôi ra làm trò cười nữa.”

Đặng Nghiêu lắc lư cái đầu nói: “Biết xem bói không biết xem phong thủy? Vớ vẩn. Nhà cô ở cạnh Vạn Hoa quán, bên đó tối nào cũng có người hứng tình nổi điên, nếu phong thủy không tốt thì cũng xảy ra chuyện như nhà Quách đại nhân kia, nói không chừng còn chặt tay chặt chân người ta rồi ném vào giếng trời nhà cô cũng nên... ha ha ha...” Nói xong liền phá lên cười.

Lục Kiều Kiều giả vờ hét lên một cách khoa trương, một tay đặt lên ngực,

tay kia cầm chiếc quạt tròn vỗ vào đầu Đặng Nghiêu: “Khiếp! Sợ hết hồn. Đại tâu trông chừng cái miệng ông chồng chị đi này!”

Đặng tâu cũng cười nói: “Lão Yêu, ông đừng dọa đàn bà con gái nữa, mấy chục tuổi rồi mà vẫn vậy.”

Mọi người nói cười hết sức vui vẻ.

Ngày hôm sau, Lục Kiều Kiều theo hẹn ra ngoài xem bói, đến bên bờ sông Châu Giang tú lẹ mà hùng vĩ. Thuyền buôn đến từ khắp nơi trên thế giới qua lại trên sông như mắc cửi. Trong đầm Bạch Nga có hàng trăm chiếc thuyền hoa đang đậu. Thuyền hoa là loại thuyền lớn hai tầng đóng bằng gỗ, mỗi tầng có thể bày được mười mấy bàn ăn lớn. Thuyền hoa tượng trưng cho sự phù hoa của Quảng Châu. Tối tối, trên thuyền hoa giai nhân như mây, quan lớn thương gia đều chẳng tiếc tiêu sạch tiền vàng, lưu luyến chôn âm êm. Thuyền hoa đậu bên bờ, lớp tầng san sát, thuyền nọ chạm thuyền kia, nối liền như mê trận.

Lục Kiều Kiều nhảy lên những tấm ván cầu chằng chịt, len lỏi đi giữa các boong thuyền vẻ thông thạo. Lục Kiều Kiều người cũng như tên, trang phục trên người bao giờ cũng màu xanh lục, đi trên những con thuyền lớn lòe loẹt sắc màu, rất ăn nhập với hoàn cảnh, song cũng lại khiến người ta hoa mắt.

Lục Kiều Kiều bước đến boong trước của một thuyền hoa, đằng trước con thuyền có một công chào hình bán nguyệt, bên trên có tấm biển màu đen chạm hình mây cuộn đề hai chữ “Thiên Đức” màu vàng, Thiên Đức chính là tên của thuyền hoa này.

Thiên Đức đậu ở vòng ngoài cùng của mê trận, cách bờ xa nhất, nhưng lại gần khu giữa sông nhất. Xét từ vị trí đỗ thuyền thì phong cảnh nơi đây đẹp nhất. Đứng trên thuyền có thể thấy bầu trời rộng lớn nhất trên mặt sông Quảng Châu, đây là nơi tụ hội của ba con sông, song dòng nước lại hiền hòa êm ả, giữa đầm Bạch Nga có một cỗ thuyền buôn rất lớn, thoạt nhìn là biết con thuyền này đã trải qua vô số sóng gió từ Tây Dương đến đây.

Lục Kiều Kiều cầm chiếc quạt tròn nho nhỏ, che ánh nắng chiếu xiên, ngẩng đầu nhìn lên tầng hai chiếc thuyền hoa gọi người.

“Lan tỉ! Lan tỉ có đó không? Kiều Kiều tới rồi...”

“Đây, ở đây này...” Một giọng đàn bà trung niên ân cần đáp lại Lục Kiều Kiều.

Thuyền hoa vào buổi chiều là bình lặng nhất, khách chơi cả đêm, kẻ say thì say, người ngủ thì ngủ, nhưng cứ tờ mờ sáng là đều bỏ đi. Các cô nương trên thuyền bị khách vây vò cả đêm, ban ngày phải ngủ cho tử tế, chuẩn bị nghênh đón một đêm ồn ào vô độ tiếp theo. Chỉ có nhà bếp chuẩn bị đồ ăn cho buổi tối, các bà lao công thu dọn tàn cuộc, chủ thuyền kiểm kê tiền thu

hoạch đêm qua, ngắm nghĩ xem có trò gì mới để bày ra cho khách.

Lan tỉ là chủ thuyền Thiên Đức, mọi việc trên thuyền đều do bà ta một tay thu vén. Lan tỉ từ trên tầng hai bước xuống, nở nụ cười rạng rỡ như đón chào khách làng chơi.

“Kiều Kiều đến rồi đấy à, dào ôi, vất vả quá, bắt cô phải đích thân đến một phen.”

Vừa nói, bà ta vừa tới bên Lục Kiều Kiều, cầm lấy tay cô, hồ hởi thân thiết như gặp lại chị em ruột đã cách xa nhiều năm.

Lục Kiều Kiều cũng không hề kém cạnh, hai tay bắt chặt lấy tay Lan tỉ nói: “Lan tỉ thật là xinh đẹp, đôi mắt này cứ như biết nói vậy, làm Kiều Kiều trông mà xốn xang cả cõi lòng.”

“Đâu có, làm sao so được với Kiều Kiều trẻ trung xinh xắn, nhỏ nhắn yêu kiều nhưng đằng trước đằng sau đâu ra đấy, tối đến cô mà lên thuyền chúng tôi ngồi một lúc, lại chẳng làm các công tử chen chúc đến chìm cả Thiên Đức nhà tôi ấy chứ.” Lan tỉ buông ra một câu đùa ở chốn phong nguyệt.

Lục Kiều Kiều cúi đầu, lấy quạt che miệng cười, tỏ vẻ hơi ngượng ngùng.

Lan tỉ miệng nói không ngớt, người cũng chẳng chịu ngồi yên, lập tức đưa Lục Kiều Kiều lên tầng hai, ngồi xuống bên cái bàn cạnh cửa sổ. Lục Kiều Kiều chọn một chỗ ngồi ngược sáng. Bà làm công pha trà ngon. Gió nồm mùa hạ khe khẽ thổi qua, hương trà nhanh chóng tràn ngập cả thuyền hoa. Lục Kiều Kiều buông quạt xuống, nâng chén trà, khẽ thổi hơi nóng, nhấp một ngụm, in dấu môi hồng trên vành chén.

“Trà Long Tĩnh ngon thật, đa tạ Lan tỉ!”

Lan tỉ nói: “Trà này là một khách buôn vải ở Chiết Giang tặng, tôi đây cũng rất thích.”

Lục Kiều Kiều nói: “Lan tỉ độ này làm ăn khá ghê, tiền bạc lụa là chẳng phải lo.”

Lan tỉ cười khoái trá: “Đúng rồi, tháng trước vừa mời được mấy cô chơi tỳ bà, đàn ca cũng khá, quý hơn nữa là nhảy múa rất đẹp, trong đó có một tiểu cô nương tên Ý Thúy, nhảy múa trên trà kỷ đặt chậu cây cảnh, đôi chân nhỏ phối hợp với váy sa tím dài, đúng là cực kỳ mê ly.

“Vậy là Lan tỉ muốn hỏi chuyện đàn ông rồi?” Lục Kiều Kiều hỏi.

Lan tỉ cười híp mí, chớp mắt nói: “Khà khà, Lục Kiều Kiều danh bất hư truyền, quả nhiên thần cơ diệu toán.”

“Đâu có, chuyện vặt thôi mà!” Lục Kiều Kiều khiêm tốn nói.

Lan tỉ nói tiếp: “Có một vị khách rất phóng khoáng, cả tháng nay rất năng

lại đây, gọi cô nương nào cũng không thích, lại cứ thích cùng bà già này uống rượu.”

Lục Kiều Kiều nói: “Vị khách này chừng năm mươi phải không?”

“Đúng rồi, việc gì cô cũng đoán được hết. Có lẽ tuổi tác chúng tôi tầm tầm như nhau, nói chuyện cũng rất hợp, chuyện trò mãi, liền nhắc tới chuyện lập gia đình, làm tôi sợ giật cả mình. Thú thực, ấn tượng của tôi về y rất tốt, song đã mấy chục tuổi đầu rồi, xuất thân cũng chẳng tốt đẹp gì, phải đắn đo nhiều việc.”

“Vớ lại Lan tử sợ gặp phải tên cáo già, lừa tình lừa tiền phải không?”

“Thì thế nên mới nhờ Kiều Kiều cô nương tới tính hộ, xem xem việc này thực hư thế nào.”

Lan tử nói dứt liền uống một ngụm trà, chờ xem phản ứng của Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều nói: “Vậy thì người tặng trà này chính là vị khách đó rồi?”

Lan tử cười vẻ hạnh phúc, thừa nhận việc này.

“Đã vậy xin Lan tử cho biết bát tự!”

“Sinh vào giờ Hợi, ngày mồng Chín tháng Mười một năm Gia Khánh thứ mười một.”

“Đại tử sinh vào giờ Hợi tháng Mười một à? Vậy thì chị năm nay tròn bốn mươi tuổi, từ nhỏ đến lớn đã phải bôn ba nhiều nơi, hẳn không phải là người Quảng Đông?” Lục Kiều Kiều buột miệng đoán ngay.

Lan tử bất giác đáp một câu “Đúng rồi!”, ánh mắt hiện lên vẻ kinh ngạc.

Lục Kiều Kiều sắc mặt bình thản, tập trung tinh thần, hai tay cùng lúc bấm độn nhằm tính. Khuôn mặt nhọn bợt bạt của cô trông lạnh như băng trong bóng nước lóa mắt về chiều.

Tiếng đáp của Lan tử vừa dứt, Lục Kiều Kiều liền ngẩng đầu lên, trên môi lại nở một nụ cười quyến rũ.

“Lan tử nói tiếng Quảng rất tốt, song quê gốc lại ở Tây Bắc, trong nhà còn có người già con trẻ, một phụ nữ mà có thể cáng đáng một gia đình như vậy, thật chẳng dễ dàng.” Lan tử nghe xong, nét mặt liền đờ đẫn cả ra. Lục Kiều Kiều trông thấy vậy, đột ngột hỏi: “Chông chị hai mươi năm trước đã bị què, không rõ bị thương ở chân trái hay chân phải?”

Đôi mắt của Lan tử mở to hơn lúc nào hết, thẽ thọt nói với Lục Kiều Kiều: “Bị thương ở chân trái, chữa mãi không khỏi... tôi chưa kể chuyện nhà với ai bao giờ... cô nương quả đúng là thần tiên...” Lan tử không cười nổi nữa, ngoảnh mặt nhìn ra phía con sông bên ngoài cửa sổ.

Sau khi đã hết ngại ngùng lúng túng, Lan tỉ mở lời trước, “Tôi cũng biết nhà đã có đàn ông, tiền gửi về cũng chẳng thiếu, hằng năm đều gửi hai đợt tiền về dưới quê. Nhưng hàng bao năm rồi, tôi làm gì ở bên ngoài đều không thể nói cho người nhà biết, cũng không thể về nhà... ôi...” Lan tỉ thở dài, rồi ngừng lại, cúi đầu khẽ nói nốt câu sau: “Còn đâu mặt mũi để về chứ...”

Lục Kiều Kiều nắm lấy tay Lan tỉ đặt lên bàn, vừa vỗ về vừa nói: “Nhà ở quê được chị gửi tiền về, nuôi lớn mấy đứa trẻ đã là phúc phận của họ rồi. Con cái không có duyên ở bên chị, ấy là số phận của chúng. Chị đã làm đủ rồi, giờ nghĩ cho mình cũng là việc thiên kinh địa nghĩa thôi.”

Lan tỉ ở chôn phong nguyệt đã lâu năm, không còn là người giàu tình cảm nữa. Vẫn có câu “gái điếm vô tình, nhà trò bất nghĩa”, đàn bà có tình sẽ chẳng thể sinh tồn ở chôn hoan lạc này. Song nghe Lục Kiều Kiều nói, khước mắt chị ta lại ảm ướt, đôi bàn tay bắt chặt lấy tay Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều thì không cảm động, bởi ngày nào mà cô chẳng gặp mấy chuyện này, bảo là chai sạn cũng được, bảo là quen rồi cũng được, cô chỉ biết trên đời này, người xấu số nhiều hơn người tốt số, nhưng tiền của người tốt số thì dễ kiếm hơn. Những lời an ủi kia chỉ là sáo ngữ, sáo nhưng mà ra tiền.

Lục Kiều Kiều thấy tình cảm đã chín muồi, liền lắc tay Lan tỉ nói: “Lan tỉ, ngày thường xem tôi chỉ thu một lạng bạc, hôm nay xem cho chị, tôi thu năm lạng.”

Lan tỉ vừa nghe thấy giá cả tăng vọt, vội định thần lại, bản năng của bà chủ thuyền hoa lại lộ ra: “Ô hay, sao tôi lại có máu mặt đến thế cơ à? Nhưng Kiều Kiều cô nương có thể cho biết lý do thu thêm không?”

Lục Kiều Kiều nói: “Lan tỉ, đây là tôi báo hỷ cho tỉ đấy! Từ tháng sau, chuyện làm ăn của chị còn lớn hơn nữa, đến mùa thu thì kiếm được gấp đôi bây giờ, chị là bà chủ lớn, tôi thu ít đăm ra lại mất mặt ấy chứ!”

Lan tỉ nghe nói vậy, liền cười híp mắt lại như sợi chỉ: “Đúng rồi đúng rồi, đây cũng chính là việc tôi vốn dĩ muốn hỏi. Tôi đã bàn với thuyền hoa màu xanh lam ở kế bên, họ đã đồng ý bán thuyền cho tôi, giá chắc không thấp được, nhưng tôi đang phân vân không biết làm vậy liệu có lỗ vốn không, nghe cô nói vậy thì tôi yên tâm rồi. Năm lạng bạc này đáng lắm chứ. À phải rồi, thuyền này của tôi tên là Thiên Đức, thuyền mới đổi tên là Nguyệt Đức, cô xem có được không?”

Lục Kiều Kiều nói: “Đổi tên thuyền mới thì phải thu thêm phí đấy nhé. Tuy nhiên con người Lan tỉ sáng khoái, là người phát tài, tôi cũng không thể bủn xỉn được, sau này chị giới thiệu môi làm ăn cho tôi thì được rồi.” Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Thiên là dương, Nguyệt là âm, Thiên Đức, Nguyệt Đức là âm dương hợp nhất, vốn không thể tốt hơn được. Biển hiệu Thiên Đức dùng nền đen chữ vàng, lấy âm trong dương, đối với chị vẫn là vượng tài,

song thuyền hoa mà đặt tên là Nguyệt Đức thì phải đổi thành màu đỏ vàng, cốt để lấy dương trong âm, sao cho âm dương cân bằng, như vậy mới dễ phát tài.”

Lan tỉ nghe xong, mừng rỡ nói: “Thần tiên sống bảo được, nhất định là sẽ được. Còn người kia...”

Lục Kiều Kiều cũng cười nói: “Lan tỉ đừng sốt sắng, mặt trời còn chưa xuống núi mà. Xin chớ trách, nhưng có thể trả tiền trước không?”

Lan tỉ sốt ruột muốn biết kết quả, vội gạt đầu ngay, quay người trở vào phòng kế toán lấy ngân phiếu năm lạng đưa cho Lục Kiều Kiều. “Đa tạ!” Lục Kiều Kiều hai tay đón lấy ngân phiếu, chậm rãi khom mình với Lan tỉ. Sau đó, cô cất ngân phiếu đi, ngẩng đầu lên nói nốt:

“Năm nay mệnh của chị có Thiên Quan thấu xuất, không không chế sẽ thành sát mệnh, song lại có Đào hoa đồng hiện, thành ra hung cục Đào hoa đới sát; năm nay chị làm ăn rất khá, lại đang định mở rộng làm lớn, năm hạn mà tài tinh đại vượng, tài tinh làm động sát tinh, vậy nên tài càng vượng thì sát càng vượng...” Nói đến đây, Lục Kiều Kiều ngừng lại, cô biết rõ Lan tỉ có lời muốn hỏi.

“Nghĩa là sao, tôi không hiểu, có thể nói rõ hơn không?”

Từ lời nói ngữ điệu của Lục Kiều Kiều, Lan tỉ đã cảm thấy có sự bất thường. Lục Kiều Kiều bấy giờ mới nói tiếp: “Nói đơn giản tức là tài vận của chị rất tốt, song tài vận sẽ mang lại tai họa sát thân, mà cái họa sát thân này liên quan tới đàn ông.”

Lan tỉ mở to mắt, chớp chớp nghiền ngẫm lời nói của Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều tiếp tục nói: “Chị kiếm tiền càng nhiều càng nguy hiểm.”

Mồ hôi lóng lánh vã ra trên trán Lan tỉ, nhất thời cũng không biết phải hỏi gì.

“Vị khách chị nhắc đến rất có thể là một kẻ lừa đảo, thường thì lấy lòng trước, vào phòng rồi mới moi tiền,” Lục Kiều Kiều nói. “Cô nương bình thường trên thuyền hoa lấy đâu ra tiền, lừa gạt hay không cũng thế, bỏ tiền ra mua là được, song bà chủ như chị đây lại chính là đối tượng những tên lừa gạt muốn hạ thủ nhất. Y mà là kẻ lừa đảo, đã bỏ ra bao nhiêu tiền như vậy, nếu không thành công thì sẽ không thôi đâu.” Lục Kiều Kiều lại ngừng lại, xoay xoay chén trà trong tay, đợi Lan tỉ hỏi câu tiếp theo.

“Vậy phải làm sao?” Đây là câu Lan tỉ chắc chắn sẽ hỏi, mặc dù giọng nói có chút mất tự nhiên.

Lục Kiều Kiều nói: “Lan tỉ là người tốt, nghe các cô nương nói chị đối xử với họ cũng tử tế lắm, tôi sẽ giúp. Chị có thể mở thuyền hoa, chắc không thể



nào không có đại gia đỡ đầu, nhưng nước xa không cứu được lửa gần, một khi gây ra chuyện, gây tranh đấu thì chẳng ai có lợi. Tôi nghĩ thế này, chị mời vị khách đó một bàn trà, chớ có nhận tiền nữa, trên bàn trà đặt ba cái chén, rót trà lên, sắp thành một đường thẳng, vùi ấm chĩa vào chén thứ nhất, sau đó trước đây chị nhận bao nhiêu tiền thì trả lại nguyên vẹn, chị uống một chén ở giữa trước, sau đó lại rót đầy, mời y uống. Người trong nghề tự nhiên sẽ hiểu, thông thường y sẽ uống cái chén ở giữa ấy, sau đó thu tiền lại bỏ đi, sau này sẽ không đến đây tìm chị nữa.” Lục Kiều Kiều vừa nói, vừa bày trận thế chén trà trên bàn làm mẫu cho Lan tỉ.

“Tại sao vậy?” Lan tỉ lại hỏi.

Lục Kiều Kiều vội nói: “Việc này không thể nói được, khi khi, xin chị chớ chê trách!”

Lan tỉ phục sát đất: “Cô nương tuổi còn trẻ mà đã tinh thông toán mệnh, lại còn có kinh nghiệm giang hồ nữa, thật đúng là thần nhân vậy!”

Nụ cười của Lục Kiều Kiều vẫn yêu kiều quyến rũ như thế, nhìn nét mặt có thể nhận ra gương mặt non nớt của một cô bé mười mấy tuổi đầu. Cô nói với Lan tỉ: “Trò vật vĩnh thôi mà.”

Lúc rời khỏi thuyền hoa, mặt trời đã xế Tây.

Lan tỉ để bà làm công tiễn Lục Kiều Kiều lên bờ, lên đến nơi, Lục Kiều Kiều lấy trong túi ra một xâu tiền đặt vào tay bà ta, nói: “Đa tạ dì Kim, đây là một trăm đồng của dì, sau này xin quan tâm Kiều Kiều nhiều hơn,” đoạn mỉm cười, hơi khom mình làm lễ. Dì Kim nhận tiền, cười ha hả, mau miệng nói: “Chắc chắn rồi, Kiều Kiều về nhé, khà khà...”

Ráng chiều vàng vọt, soi bóng Lục Kiều Kiều lẻ loi trên đường, trong con ngõ dài chật hẹp, cái bóng ấy trông càng gầy guộc. Lục Kiều Kiều xách một vò rượu trên tay, tối nay chỉ có vò rượu này làm bạn cùng cô.

Lục Kiều Kiều ở đây đã được ba năm. Tối đến, cô có thể nằm trên giường nghe hết mọi thứ âm thanh trong quán Vạn Hoa. Nào là tiếng í ới, mời gọi, tiếng gác xoong gác nồi trong bếp, tiếng đàn tiếng hát, tiếng kỹ nữ cười đùa, rên xiết, tiếng các vị hào khách bàn chuyện lớn lao, tiếng ma cô, tú bà đánh chửi kỹ nữ... mớ thanh âm đó như một tấm lưới bao trùm lên căn nhà Lục Kiều Kiều mua từ năm ngoái.

Căn nhà của Lục Kiều Kiều có ba gian, bước ra là giếng trời, tức khoảnh sân lộ thiên, ở giữa còn có một giếng nước. Giếng nước này rất quan trọng với nhà Lục Kiều Kiều, đàn bà con gái hôm nào cũng đi qua đi lại trong ngõ gánh nước giặt giũ chẳng an toàn chút nào. Cũng bởi có giếng nước, nên căn nhà này mới đắt giá nhất trong ngõ Hình Lan. Từ giếng trời đi ra tiếp là phòng khách, chỉ cần mở cửa gỗ là có thể ngồi trong phòng khách nhìn ra

ngõ Hình Lan.

Đây là một gian nhà nhỏ xinh kiểu Tây Quan điển hình.

Cách đây ba năm, khi Lục Kiều Kiều mới tới thành Quảng Châu đã lập tức chọn nơi này trọ lại.

Đối với cô, chỗ đông đúc mới là nơi thích hợp cho một cô gái sống một mình. Nơi đàn bà con gái đông đúc, bản thân mình mới không bắt mắt. Trong thành, nơi người đông gái đông ngoài kỹ viện ra chẳng có sự lựa chọn nào khác. Ở đây, Lục Kiều Kiều còn có thể dễ dàng tìm được rất nhiều khách hàng.

Một cô gái mở quán xem bói cho người chẳng khác nào tìm đến cái chết. Ngày ngày, quân lưu manh chỉ biết gây sự tìm vui và bọn giang hồ mồm chó vó ngựa chắc chắn sẽ nhiều hơn khách hàng. Và lại, mở hiệu xem bói thì phải nộp thuế, Lục Kiều Kiều không ngờ ngần đến vậy. Mặc dù thầy phong thủy có thể kiếm được khối tiền, song một cô gái muốn làm thầy phong thủy là điều hoàn toàn không thể. Việc của thầy phong thủy bao gồm cả sinh lão bệnh tử của dân chúng, có một số nơi, thậm chí đàn bà con gái còn không được phép vào, cũng không được phép nhìn, huống hồ là mời một cô gái đến xem phong thủy.

Lục Kiều Kiều muốn kiếm tiền một cách an toàn, tốt nhất là tìm mối trong đám đàn bà con gái.

Phố Bình Khang nằm ở Trần Đường phía Tây thành Quảng Châu, cách đầm Bạch Nga một hai dặm, đi bộ cùng lắm chỉ mất một tuần hương. Trên quãng đường dài bằng một tuần hương, tính cả thuyền hoa trên đầm Bạch Nga, hầu hết đều là chôn trắng gió. Vậy nên thời bấy giờ, nơi đây được gọi là Trần Đường phong nguyệt.

Một thầy bói nữ rất dễ dàng tìm được khách nữ ở đây. Các kỹ nữ chốn này phần đông đều đã bán mình, đi nhà xí cũng có người đứng canh, nếu có việc nhất định phải ra ngoài, thì lúc nào cũng có mấy gã đại hán dàn trận đợi sẵn, cơ hội ra ngoài thật sự ít càng thêm ít. Vì thế, các chị em có nhu cầu tính năm hạn, hỏi sự nọ sự kia nhiều vô cùng, nhưng lại không tiện ra ngoài đến quày xem bói để xin quẻ, vậy là, người có thể đến tận nơi xem bói cho kỹ nữ như Lục Kiều Kiều vừa khéo tìm được đất dụng võ.

Lục Kiều Kiều trang điểm sắc sỡ ra vào ngõ liễu tường hoa hoàn toàn không có gì nổi bật. Chỉ cần không người đàn ông nào biết nhà của Lục Kiều Kiều, cuộc sống của cô sẽ luôn phẳng lặng. Ngoài ra, còn có một nguyên nhân quan trọng hơn, đó là Lục Kiều Kiều cho rằng chỉ có chốn yên hoa mới là nơi cô nên ở, chỉ có đánh bạn với đám kỹ nữ mới là kết cục nên có của mình.

Lục Kiều Kiều nằm nghiêng trên giường trúc ngoài giếng trời. Ánh trăng chiếu xiên xuống giếng trời, song không chiếu tới Lục Kiều Kiều nằm trong góc khuất.

Tối đến không cần thiết phải thắp đèn, nhà Lục Kiều Kiều có đủ ánh sáng bởi nằm dưới ánh đèn rực rỡ của quán Vạn Hoa. Nhà mà thắp đèn, cũng không có lợi cho người con gái sống độc thân. Chấm sáng lập lòe duy nhất trong chỗ tối tăm chính là ngọn đèn thuốc Lục Kiều Kiều đặt ở cạnh giường.

Đến Quảng Châu không lâu, Lục Kiều Kiều liền hút thuốc phiện, thuốc phiện có thể đem lại cho cô sự tĩnh lặng, lãng quên trong giây lát, song cũng tăng thêm gánh nặng tiền bạc của Lục Kiều Kiều. Thuốc phiện rất thơm, mang đến cảm giác dễ chịu lại đã nghiện, song là thứ càng hút càng muốn hút thêm. Thoạt đầu một ngày hút vài cữ, về sau một ngày mười mấy cữ. Lục Kiều Kiều không hút hàng rẻ tiền, ít nhất cũng phải là thuốc chín lâu năm, thuộc loại thượng hạng của Vân Nam, một lạng bạc một lạng thuốc, mà cũng chỉ có thể hút trong một hai ngày. Nếu có hàng Ấn Độ do thuyền Anh quốc chở đến thì càng tốt, song cũng đắt hơn, hàng thượng hạng một lạng cao thuốc phải hai lạng bạc.

Bạc ơi là bạc!

Lục Kiều Kiều thích cảm giác sột sắng khi nghĩ đến tiền bạc này, như vậy thì sẽ bớt nghĩ đến những chuyện khác, rầu rĩ vì tiền, chẳng ngờ lại đơn thuần và khoái lạc như thế. Lục Kiều Kiều hít sâu một hơi thuốc, lẳng lẳng nằm trên giường trúc đợi cảm giác thỏa mãn dâng lên.

Người cô trở nên nhẹ nhõm, bầu trời cũng bắt đầu sáng lấp lóa, muôn vì sao dần có sắc màu, cảm giác cơ thể mình trống rỗng chính là khi sự vật xung quanh đều rất thực tại. Quá khứ đã trôi qua, tương lai còn chưa đến, sự hư vô trong giây phút này là niềm hạnh phúc lớn nhất, cứ ngủ lịm đi như vậy mới không còn thấy cô đơn.

Nửa đêm thức giấc, Lục Kiều Kiều hết sức tỉnh táo.

Tiếng ồn bên quán Vạn Hoa nhỏ hơn một chút, quan khách đều đã vào phòng cá.

Ánh trăng rời đến mé bên kia giếng trời, phủ lên người Lục Kiều Kiều. Cô nhắc vò rượu cao lương đặt trên bàn rót cho mình một chén. Người Quảng Châu rất ít khi uống rượu cao lương, ở đây hiếm người có tửu lượng tốt. Tửu lượng của Lục Kiều Kiều cũng không tốt, uống rượu cao lương dễ say, say là có thể ngủ.

Một chén, hai chén, ba chén...

Trước khi say khướt, trong đầu Lục Kiều Kiều không ngừng nghĩ đến một việc, tiền không đủ tiêu, ngày mai phải đi mua một người.

Trong góc tối trên nóc nhà có một người đang ngồi, cái bóng ấy gầy nhỏ mà lạng lẽ, tựa như một phần của tòa kiến trúc. Thấy Lục Kiều Kiều gục xuống ngủ thiếp đi, người ấy cũng rất chậm rãi nằm xuống ngách sâu bên trong góc tối, chỉ sợ phát ra tiếng động.

Ánh dương buổi sớm chiếu qua cửa sổ trên nóc vào nhà Lục Kiều Kiều. Sau khi tắm rửa chải chuốt, Lục Kiều Kiều trông thật trong sáng mảnh mai, khuôn mặt không tô vẽ nhìn chỉ như thiếu nữ mười bảy mười tám.

Hôm nay không hợp mặc áo quần sắc sỡ, cũng không hợp tô son trát phấn. Tắm áo chèn màu thủy lục khiến Lục Kiều Kiều trông có vẻ nhỏ nhắn đáng yêu, lại tết tóc đuôi sam dài, hết như một a đầu quản sự của nhà phú hộ. Tới ven bờ Châu Giang, Lục Kiều Kiều gọi một chiếc xe kéo lại, phu xe đợi Kiều Kiều ngồi vững, rồi quay đầu lại hỏi: “Xin hỏi, tiểu thư muốn đi đâu?”

Thuật chiêm bốc Mai Hoa dịch số lấy số động đặt quẻ, vào đúng lúc gieo quẻ sẽ lấy sự vật hiện tượng có chuyển động vừa xuất hiện làm quẻ số, cũng phải có người hỏi mới có thể đặt quẻ, Lục Kiều Kiều đang đợi chính là câu hỏi này.

Người phu xe bắt đầu chạy, chính là tượng động. Lục Kiều Kiều xem mã số trên lưng áo người phu xe, trên lưng áo anh ta có hai chữ Thuận Hưng, Thuận Hưng là tên bến xe kéo này, dưới cái tên còn có hai con số Nhất – Tứ.

Lục Kiều Kiều thầm đặt quẻ tính toán: Nhất Tứ là quẻ Thiên Lôi Vô Vọng, Kim quẻ Thiên khắc Mộc quẻ Địa, có người mất, có người được, phương Tây thắng, phương Đông bại, ừm, theo Kim khí đi từ Tây sang Đông, khắc Mộc được lợi.

“Đại ca, đi về hướng Đông nhé, đi cửa Nam Vĩnh Hán, đừng đi lối bờ sông.” Lục Kiều Kiều tinh thông thuật số, ngũ hành gặp Thủy có thể hóa giải hình thế Kim Mộc khắc nhau. Cô không muốn đi lối bờ sông, nước lớn ở ven sông sẽ làm hỏng việc lần này.

Phu xe lớn tiếng trả lời: “Vâng, vậy đi bên trong tường thành cô nhé!” Nói đoạn, chiếc xe kêu cộc cộc cộc, lăn đi trên đường.

Anh phu xe chẳng mấy khi được chở mỹ nữ, cả xe sực lên mùi hương ngan ngát của Kiều Kiều, khiến anh ta kéo xe mà tâm trạng vô cùng hưng phấn. Và lại mỹ nữ cũng chẳng nặng mấy, chạy trên đường như thể kéo xe không, một chốc đã tới cửa Nam rồi.

Lục Kiều Kiều xuống xe, không thềm hỏi giá tiền, trả ngay anh phu xe mười đồng.

Phu xe nhận tiền xem lại, lập tức nói: “Tiểu thư ơi, đường xa như thế phải mười lăm đồng.”

Lục Kiều Kiều nở một nụ cười nói: “Đại ca, tôi lần nào tới đây cũng chỉ trả mười đồng, huynh tính giá trong nghề với nhau đi.”

Phu xe nghiêm túc nói: “Sao thế được? Chúng tôi kéo xe đều có quy củ, không lừa tiền của cô đâu, đoạn đường này không thể chỉ trả mười đồng được.”

Lục Kiều Kiều không cười nữa, cô bĩu môi moi từ trong túi ra hai đồng một đồng dúi vào tay phu xe: “Mười hai đồng, đồ bún xin!”, nói đoạn liền quay người bỏ đi.

Lục Kiều Kiều bước vào một quán trà, tìm một chỗ ngồi ở tầng hai. Từ vị trí này có thể quan sát được ngã tư bên dưới và chợ búa ở xung quanh.

Bên dưới là một khu chợ lớn, đầy rẫy quầy hàng, người qua lại đông đúc. Nào cắt tóc cạo mặt, nào xem bói đoán chữ, vá áo sửa giày, thức sống thức chín, thuốc bổ thuốc độc, hàng tây hàng ta... thứ gì cũng bán. Ở một góc ngã tư còn có một gánh mĩi vỡ.

Bên ngoài gánh mĩi vỡ, người đứng xem xúm lại thành ba vòng. Ở giữa có sáu đứa trẻ con, có một đứa con gái đang biểu diễn múa roi chín đốt, đường roi quất nhanh đến nỗi không nhìn thấy bóng. Lục Kiều Kiều ngồi trên tầng hai quán trà vẫn nghe được tiếng roi thép xé gió vun vút, đủ thấy lực đạo đường roi mạnh mẽ nhường nào, khiến khán giả không ngớt reo hò.

Phía trong gánh mĩi vỡ bày một giá binh khí, trên giá có các loại đao, thương, kiếm, côn, dài ngắn đủ loại. Bên cạnh giá binh khí là một lá cờ lớn hình tam giác màu xanh lam, trên cờ viết một chữ Tiêu to cỡ cái đầu. Trên chiếc hòm dưới lá cờ có một trung niên ngồi chễm chệ, xem chừng là chủ gánh mĩi vỡ trẻ con này. Thân hình y cao to vạm vỡ, mặc một bộ võ phục ngắn, chân chít xà cạp, đi giày bó, phía trên lộ một nửa ngực và cánh tay, mặt không để râu, song lại có thể thấy cuống râu đen dày đặc, có thể nhận thấy đây là một kẻ vốn râu ria xồm xoàm.

Lục Kiều Kiều quan sát kỹ càng từng đứa trẻ trong gánh mĩi vỡ. Con gái thì khỏi cần, cô chỉ nhìn con trai. Ở đây có ba đứa con trai, đều quãng mười hai, mười ba tuổi. Một đứa mặc bộ màu đen, trông xinh trai nhả nhận, chỉ nhìn mặt thôi không cần thận lại nghĩ nó là con gái. Trong mấy đứa thì nó cao nhất, bộ dạng vẫn giống trẻ con, song đã cao như người lớn. Một đứa khác mặc áo xanh, mặt mũi ngay ngắn, mắt to mày rậm, rất có phong thái tướng quân, đặc biệt lại có mái tóc vàng ươm, đàn ông đều tết tóc đuôi sam dài, riêng nó chỉ có một cái đuôi sam nhỏ, dài cỡ cây đũa, buông ra sau gáy. Đứa thứ ba là một thằng béo chuyên khoa chiêm gổ trông, béo chắc nịch, song lại mặc một bộ màu đỏ nên trông béo quá mức. Về mặt thật thà trung hậu, trời sinh đã có tướng chọc cười người khác, lúc nào cũng cười ha hả, như không khép được miệng lại.

Đứa bé gái biểu diễn roi chín đốt xong, một hồi chiêng trống vang lên, đến lượt bọn con trai ra biểu diễn. Hai đứa cùng lúc nhảy ra, đứa áo đen cầm đơn đao, đứa tóc vàng cầm trường thương, xem chừng định biểu diễn màn Đao phá thương.

Đao thương trong chớp mắt đã bày thế xong xuôi, màn biểu diễn lập tức bắt đầu.

Diễn xuất của hai đứa trẻ đều mạnh mẽ uy vũ, đao thương lướt qua sát người, nguy như gọt tóc, từng lưỡi đao chém vào chỗ hiểm, từng đòn thương đâm vào nơi yếu hại, tiếng đao thương va chạm như tiếng rền sắt, tiếng nào tiếng nấy đều chấn động lòng người, công phu trình độ này tuyệt đối hiếm gặp trong đám bán nghệ nuôi thân. Công phu giỏi thì đương nhiên được cỗ vũ nhiệt liệt, hai đứa trẻ biểu diễn xong, trong tiếng hoan hô đã có người ném tiền vào trong gánh. Bọn trẻ con trong gánh mãi võ cũng chẳng ngại tay, lập tức nhặt những đồng tiền vung vãi trên mặt đất, đồng thời dựng một hình nộm bằng cỏ lên bức tường phía sau.

Lần này là thằng bé tóc vàng ra biểu diễn, trên người nó quấn mấy vòng dây thừng màu vàng thắt quanh hai vai. Nó chấp tay chào khán giả, khom người như ngồi xổm, rồi giậm chân đánh “bịch” một tiếng, làm đất cát xung quanh bắn lên, thân hình không ngờ đã mượn đà nhảy lên không trung.

Người đang ở lưng chừng không xoay một vòng nhẹ nhàng, đóng dây thừng trên người nó đột nhiên buông lỏng, một đầu dây thừng dính với một mũi tiêu thép. Mũi tiêu thép vừa bay ra từ chỗ eo thằng bé tóc vàng, người còn chưa tiếp đất, nó đã đá văng mũi tiêu về phía cô của hình nộm bên tường, phập một tiếng, đầu hình nộm bung ra.

“Ồ!” Đám đông đồng thanh thốt lên kinh hãi. Lục Kiều Kiều khẽ chau mày, thằng bé này được quan chúng hoan nghênh, điều này không hề có lợi cho việc cô sắp làm. Thứ binh khí cậu bé tóc vàng biểu diễn gọi là tiêu thừng, thuộc loại binh khí mềm. Bởi vì nó chỉ là một sợi dây thừng dài một trượng ba thước gắn với một đầu tiêu làm bằng thép, kích thước nhỏ, tiện giắt theo người, các tiêu sư thời cổ thường dùng làm ám khí hoặc vũ khí phòng bị mang trên người.

Thằng bé tóc vàng giật tay về phía sau, sợi dây kéo mũi tiêu bay về, mũi tiêu lập tức lao thẳng về phía vai phải nó. Thằng bé lùi nửa bước, vai phải nghiêng ra sau tránh cho mũi tiêu bay qua, tay phải gấp lại để dây thừng quấn hai vòng quanh cùi chỏ, đồng thời chồm người về phía trước lộn một vòng, mũi tiêu thép không ngừng chuyển động xung quanh người nó.

Thằng bé ngẩng đầu lên, người đã ngồi chồm hồm trên mặt đất, mũi tiêu thép lại có lực văng mới, một lần nữa lại phóng về phía hình nộm. Lần này mũi tiêu thép phi vào tay trái hình nộm, lại một tiếng “phập” vang lên, tay trái

hình nộm lập tức rớt xuống.

Tiếng trầm trồ kinh ngạc của khán giả càng lớn hơn, tiếng vỗ tay cùng lúc vang lên không ngớt.

Có màn biểu diễn đặc sắc, mọi người vây lại mỗi lúc một đông, mỗi lần tiêu thép phóng ra trúng mục tiêu, đám đông lại đồng thanh kêu lớn: “Giỏi quá!” Sau khi chân tay của hình nộm đều đã đứt, trên mặt đất lại vung vãi không ít tiền lẻ. Lục Kiều Kiều ngồi trên lầu, đếm số tiền rơi trên đất, nhằm tính thu nhập một ngày của gánh mĩ võ.

Uống hết ấm trà, gánh mĩ võ lại biểu diễn tiết mục khác, thành bé béo bước ra biểu diễn màn lấy ngực đè nát đá, chủ gánh mĩ võ biểu diễn múa đinh ba, đâm thương vào cổ, còn dùng tay chém mấy miếng ngói xanh, mỗi lần chém lại hô lớn tiếng “oa da da”. Xem ra màn biểu diễn của gánh võ dưới lầu cũng sắp kết thúc.

Đám con trai đứng thành một hàng chấp tay hành lễ, đưa con gái bung khay đi thu tiền của mọi người, đám người om sòm giải tán, đi bằng sạch. Đám trẻ con thu dọn đồ đạc, tay chủ gánh mĩ võ vạm vỡ cũng tê cả tay sau khi chặt hết đồng ngói, chóng nạnh thở hổn hển. Lục Kiều Kiều quan sát nét mặt ông ta từ xa, định dựa vào tướng mạo mà đoán ra một vài chuyện riêng tư của người này.

Nhìn một lúc, Lục Kiều Kiều đã chắc mẫm trong lòng, bèn trả tiền rời khỏi trà lâu, đi thẳng về phía người chủ gánh mĩ võ. Cô bước đến trước gánh mĩ võ đang thu dọn đồ nghề, khom mình nói với chủ gánh:

“Xin chào đại thúc, tiểu nữ tên là Kiều Kiều, sư phụ tiểu nữ là Linh Hu đạo trưởng có dặn tiểu nữ tới bàn với đại thúc chút việc.”

Hai mắt chủ gánh mĩ võ sáng bừng lên. Tiểu cô nương xinh xắn này trông yếu ớt nhưng lại có vẻ thoát tục, ông ta là kẻ võ biên, chẳng có cơ hội tiếp xúc với người nho nhã, thấy Lục Kiều Kiều lễ độ như vậy, đâm ra hơi ngại ngùng.

“Ha ha, chớ khách khí! Tại hạ là Sái Tiêu, cô nương có việc gì vậy?” Sái Tiêu vừa cười nói, vừa vuốt trán gượng gạo như thề lau mồ hôi.

“Thì ra là Sái sư phụ, xin chào Sái sư phụ!” Lục Kiều Kiều lại hành lễ, rồi lập tức nói tiếp: “Phụ thân ngài vừa mất cách đây không lâu, vẫn trong bảy bảy bốn chín ngày, ngài vẫn đang để tang, song tai vạ đẫm máu đã ở trước mặt, không lâu nữa sẽ rời khỏi nhân thế, sư phụ tôi bảo tôi tới giúp ngài.”

“Hà?”

Sái Tiêu bỗng kinh ngạc sững sờ, trong đầu liên tục ngẫm nghĩ xem đã xảy ra chuyện gì, người trước mặt là ai, đến tìm mình có mục đích gì.



Phản ứng của Sái Tiêu hoàn toàn nằm trong suy tính của Lục Kiều Kiều, điều này chứng tỏ tình hình phản ánh qua tướng mạo là chân thực. Nhất đao đầu tiên đã đâm trúng chỗ yếu hại. Sái Tiêu vội trấn định tinh thần, sắc mặt vẫn bột bột, nhưng đã lấy lại vẻ nghiêm trang nói với Lục Kiều Kiều:

“Nhà Sái mổ có việc tang, người trong làng đều biết, cô nương đừng hòng nói nhăng cuội rằng ta sẽ chết này nọ. Ta hành tẩu giang hồ mấy chục năm, các ngón lừa bịp đều đã gặp rồi, cô nương muốn gì cứ nói thẳng, đừng có giả thần giả quỷ.”

Lục Kiều Kiều bình tĩnh cười an ủi Sái Tiêu: “Sái sư phụ, ngài chớ lo lắng, sư phụ tôi không lừa lấy tiền ngài đâu. Sư phụ tôi là tiên nhân đắc đạo ở núi Long Hồ Giang Tây, đi ngang qua nơi này thấy sắc mặt ngài có tử khí, tai vạ đâm máu đã đến gần, nên mới dặn tôi tới cảnh báo ngài.”

Sái Tiêu lo lắng nhìn trước ngó sau, đoạn hỏi Lục Kiều Kiều: “Sư phụ cô nương đâu?”

Lục Kiều Kiều nói: “Sư phụ tôi là cao nhân ẩn dật, người ở gần đây, nếu có duyên sẽ hội kiến ngài, giờ chỉ cần tôi giúp ngài là được. Ngài có nề tình tới trà lâu đối diện uống chén trà bàn công chuyện chẳng?”

Sái Tiêu thấy Lục Kiều Kiều có vẻ là người đọc sách biết lễ nghĩa, ngắm nghía kỹ càng, thấy tiểu cô nương này da trắng nõn, khuôn mặt trái xoan thanh tú, nói tiếng Quảng hơi pha giọng ngoại tỉnh, không giống bọn cò bọm bản địa. Vả lại, bọn cò bọm xưa nay chỉ ra tay với những hộ giàu có, bản thân ông ta là người mãi võ, cũng chẳng có tiền cho người ta lừa gạt, nhờ thế tâm lý đề phòng hơi được vài phần, lòng lại sinh bán tín bán nghi, ngộ nhờ lời của tiểu cô nương này là thật, chẳng phải mạng mình sắp mất toi sao? Uống chén trà nghe ngóng xem có việc gì cũng chẳng sao, nếu không tin mà xảy ra đại sự, bấy giờ có hối cũng không kịp.

Sái Tiêu nghĩ đoạn bèn thu xếp cho mấy đứa trẻ nghỉ ngơi dưới bờ tường, rồi đi theo Lục Kiều Kiều tới trà lâu bên cạnh ngã tư đường.

Sái Tiêu chọn chỗ ngồi bên cạnh song cửa để trông chừng lũ trẻ, sợ chúng đi mất, đây cũng là vị trí Lục Kiều Kiều đã chọn sẵn trong đầu.

Sau khi hai người ngồi yên vị, Lục Kiều Kiều lại rời khỏi bàn, xuống bếp dặn dò tiểu nhị mang cho ba đứa bé gái của Sái Tiêu ngồi bên tường bao dưới lầu ba chiếc bánh đường trắng trước, con gái đều thích ăn đồ ngọt, mỗi đứa vừa khéo có một chiếc; con trai thích ăn thứ có thể lấp đầy bụng, vậy bánh củ cải là hợp lý nhất, song ba đứa con trai chỉ có hai chiếc bánh củ cải, như vậy một đứa sẽ không có đồ ăn. Trong lòng Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ, đưa ra thử thách cho đám trẻ vào đúng lúc chúng đói nhất, mới có thể thấy được tính cách thực của chúng. Đứa trẻ tóc vàng có vẻ mặt chính trực nhất,

rất có khả năng nó sẽ nhường bánh củ cải cho những đứa còn lại.

Tiểu nhị chuẩn bị đồ điếm tâm mang ra, Lục Kiều Kiều quay trở lại chỗ ngồi nhìn mặt Sái Tiêu, đồng thời nở một nụ cười điếm nhiên tự tại như xưa nay vẫn thế, cô quan sát kỹ từng li từng tí trên gương mặt đối phương, không bỏ qua bất kỳ chi tiết nào. Sái Tiêu từ trước tới giờ chưa từng bị ai nhìn chằm chặp như vậy, hường hờ người nhìn lại là một tiểu cô nương xinh xắn, đôi mắt to đẹp khiến người ta không dám nhìn thẳng, mùi hương thiếu nữ lớn vờn quanh mình, thoảng bay vào mũi, khiến ông ta bứt rứt không yên, không biết nên đặt hai tay vào đâu nữa.

Trong mắt Lục Kiều Kiều, gương mặt này có thể nói lên toàn bộ bí mật của Sái Tiêu.

Mé trán bên trái của Sái Tiêu lõm xuống, phần này gọi là Nhật Giác, là vị trí tượng trưng cho người cha. Nhật Giác lõm là tín hiệu rõ ràng chứng tỏ người cha đã mất, lại thêm phần Thiên Đình ở giữa trán phẳng phất có khí màu xanh, phối hợp với Nhật Giác hõm xuống, chứng tỏ thân phụ của Sái Tiêu mới mất, vậy nên ban nãy Lục Kiều Kiều vừa mở lời đã nói việc mình nắm chắc mười phần này nhằm trấn áp tinh thần của Sái Tiêu, như vậy mới tiện nói những lời tiếp theo.

Sái Tiêu có lông mày thô rậm, song phần đuôi tán loạn, chứng tỏ huynh đệ phân ly, nửa sau phần xương lông mày bên trái có vài vết cạo xước, tựa như bất cẩn bị dao cạo liếm qua, khiến lông mày không thể mọc lên được. Mặt khác, bên trái vị trí năm hạn hai mươi tám tuổi ở Ân Đường hơi lõm, từ đó có thể đoán định rằng năm hai mươi tám tuổi huynh đệ qua đời.

Phân Lệ Đường dưới khước mắt tượng trưng cho con cái, nếu đầy đặn sáng sủa thường có con đàn cháu đông, đồng thời con cháu rất có chí cầu tiến. Lệ Đường của Sái Tiêu tuy không có sắc đen, song lại quá đầy, thậm chí hơi có vẻ sưng tấy, Lệ Đường bên trái trông thấp và tối hơn bên phải, chứng tỏ sau khi kết hôn hiếm muộn con cái, hơn nữa còn rất khó sinh được con trai. Sái Tiêu dặt theo một bày trẻ con mãi vỡ sinh nhai, song mấy đứa bé trai không có đứa nào giống ông ta, chắc đều không phải con đẻ, như vậy việc Sái Tiêu chỉ sinh được con gái, không sinh được con trai đã hai năm rưỡi mười. Không có nam đinh, vào thời bấy giờ không khác gì tuyệt tự, nói năng cần phải hết sức né tránh.

Lục Kiều Kiều mời người ta vào quán uống trà, câu chuyện dĩ nhiên phải do cô mở lời trước. Màn mở đầu ban nãy đã rất tuyệt, lúc này cô chỉ cần thừa thắng xông lên.

“Sái sư phụ, xin hỏi ngài năm nay được bao nhiêu xuân thu rồi ạ?”

“Bốn mươi hai, sao vậy?”

Lục Kiều Kiều nhìn Sái Tiêu với ánh mắt hiếu kỳ, nói: “Linh Hư đạo trưởng bảo tôi hỏi xem có phải năm ngài hai mươi tám tuổi, ngài đã mất một người anh em?”

Sái Tiêu nói: “Đúng rồi.”

Lục Kiều Kiều lại nói: “Vợ ngài rất dữ dằn, ngài phải ở rể nhà vợ, mãi không có con trai, con gái cũng chỉ có một hoặc hai đứa mà thôi.”

Sái Tiêu có vẻ ngượng ngùng, nói: “Vâng, đúng là như vậy, tôi chỉ có một đứa con gái mà thôi.” Nói đoạn liền đưa mắt nhìn lũ trẻ dưới lầu.

Lục Kiều Kiều cũng để ý xem tình hình dưới lầu ra sao, vừa vặn trông thấy lũ trẻ nhận được bánh, đang cười hí hả chia nhau. Quả nhiên, thằng bé tóc vàng đã nhường bánh củ cải cho hai đứa còn lại. Đứa bé gái múa roi chín đót chạy tới bên thằng bé tóc vàng, bẻ một nửa chiếc bánh đường trắng cho nó, khiến bọn trẻ tha hồ chế giễu. Thằng bé tóc vàng hết sức ngượng ngùng, đùn đẩy mãi không chịu nhận, thẹn đỏ cả mặt, đành ngồi trơ ra đó để những đứa trẻ khác trêu đùa.

Đứa bé gái chia chiếc bánh đường có khuôn mặt bầu bĩnh đáng yêu, mặt tròn, mắt to trông nhang nhác Sái Tiêu, có lẽ là con gái ông ta, đang chạy đuổi đánh hai thằng bé trêu nó.

Lục Kiều Kiều sau khi trông thấy cảnh tượng muốn thấy, liền gọi tiểu nhị tới, dặn tiếp tục đưa xuống sáu chiếc bánh bao xá xíu cho bọn trẻ, lần này mỗi đứa đều được một chiếc bánh to, cô muốn xem cách ăn uống của thằng bé tóc vàng.

Sái Tiêu nói: “Cô nương nói gì cũng đúng, song đây đều là những việc người trong làng biết cả, cô có thể nói xem mấy ngày hôm nay đã có chuyện gì xảy ra với tôi không?”

Sái Tiêu mới dứt lời, tiểu nhị vừa đưa siêu nước nóng tới, mở nắp ấm trà ra châm thêm nước.

Có người hỏi việc, lại có người vừa tới cho biết động tượng, vừa khéo có thể vận dụng Mai Hoa dịch số. Ấm trà thuộc quẻ Đoài, quẻ Đoài tượng trưng cho việc mừng, ấm trà châm thêm nước chính là tượng tăng tài tiến lộc. Tiểu nhị đứng ở cung quẻ Khôn hướng Tây Nam cái bàn, sau khi châm nước liền rời đi, song đứng không vững, chân vấp vào bàn khiến bàn hơi rung, tượng này ứng với việc gia trạch không yên, hướng Tây Nam có tổn hại. Lục Kiều Kiều đã vận dụng Mai Hoa dịch số đến độ xuất quỷ nhập thần, việc nhỏ này không làm khó được cô.

“Sái sư phụ, ngài vẫn băn khoăn phải không? Linh Hư đạo trưởng sớm biết ngài sẽ hỏi như vậy. Đạo trưởng bảo tôi, mấy hôm rồi ngài vừa có một khoản tiền, có điều bức tường phía Tây Nam ở nhà bị đổ rồi.”

“Tường đổ đè lên thứ gì?” Sái Tiêu lập tức truy hỏi.

“Ôi dào, đè lên nhà xí, khiến cả căn nhà vừa khai vừa thối.” Lục Kiều Kiều cười hì hì đáp. Kỳ thực nhà cửa ở nông thôn thời xưa, cống thoát nước đều ở phía Tây Nam, nhà xí đương nhiên là ở đó rồi.

“Đúng là thần tiên sống! Sái mỗ khâm phục!” Sái Tiêu đã hoàn toàn tin tưởng vào tiểu cô nương này.

“Mấy bữa trước tôi đánh bài Thiên Cửu, ngồi ăn liền chín ván, cả đời tôi chưa từng đồ đến như vậy, đánh một đêm thắng được mười mấy lạng bạc. Chuyện cái nhà xí cũng đúng nốt, tường đổ làm vỡ cả cái hố xí, giờ vẫn chưa sửa được. Đạo trưởng quả là cao nhân, nào nào, để Sái mỗ rót trà cho cô nương!”

Sái Tiêu vội ân cần rót trà cho Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều làm dáng, mỉm cười cầm chiếc quạt tròn che khuôn miệng anh đào, ra vẻ bên lên thẹn thùng lắm. Lần này, đến lượt Sái Tiêu cuống lên, sốt sắng hỏi ngay: “Cô nương này, đạo trưởng bảo tôi sắp gặp họa sát thân phải không? Ngài có nói là việc gì không?”

Lục Kiều Kiều không vội trả lời, cô đang mải quan sát lũ trẻ dưới lầu ăn bánh bao xá xíu. Mục tiêu của Lục Kiều Kiều không phải ba đứa con gái, cô chỉ nhìn tới ba thằng con trai. Thằng bé xinh xắn mặc bộ đồ màu đen vừa ăn vừa chơi, sờ cái nọ với cái kia, những đứa xung quanh nó đều chẳng được yên thân. Đôi mắt nó đảo tròn nhìn quanh, dạng này tâm trí bất định, không phải người Lục Kiều Kiều cần. Thằng béo thì lại béo quá, không phải Lục

Kiều Kiều ghét thằng béo ấy, nhưng người cô muốn tìm không thể béo, còn cách ăn uống thế nào thì thoải mái.

Thằng bé tóc vàng cầm bánh bao lật ngược lại như thể bưng bát, ăn từng miếng nhỏ, như vậy nhân thịt trong bánh không rơi xuống đất chút nào. Mắt nó nhìn chăm chăm xuống mặt đất trước mặt, không chủ động đùa nghịch với những đứa trẻ khác. Lục Kiều Kiều rất hài lòng với lối ăn uống như vậy, cô cần một đứa có tính cách này. Biết nghe lời, không sinh sự.

Lục Kiều Kiều nhìn bọn trẻ ăn xong, quay đầu lại nói với Sái Tiêu: “Dạ vâng, đạo trưởng đã nói, thân phụ ngài vốn dĩ không đáng mắt sớm như vậy, song bên ngài có sao Bạch Hồ chiếu, năm nay lại phạm Thái Tuế xông Bạch Hồ, sao Bạch Hồ phát tác, làm tổn hại đến con người. Cha ngài nếu gắng gượng được qua mùa thu năm nay thì sẽ vô sự, tiếc rằng lại khắc với sao Bạch Hồ nên không qua nổi tiết Trung Thu. Sao Bạch Hồ xét theo ngũ hành thì thuộc Kim, đến mùa thu càng hung hãn hơn, người ta vẫn nói “kim thu” là vì thế, đến lúc ấy, không chỉ có ông cụ chết vì xung khắc thôi đâu... giờ đã sắp tháng Tám rồi, ngài là chủ nhà, nội trong ba bảy hăm một ngày, e khó tránh khỏi đại nạn...”

Sái Tiêu ngồi thẩn ra tại chỗ, toát mồ hôi đầm đìa.

Lục Kiều Kiều thấy vậy, trong lòng hết sức vui mừng, nói nhăng nói cuội so với việc tính toán kỹ lưỡng thì nhàn hạ hơn nhiều. Cô lại chỉ xuống dưới hỏi: “Mấy đứa bé trai dưới lầu có phải họ hàng thân thích của ngài không?”

Sái Tiêu nói: “Thằng béo là người làng, bố nó chết vì bệnh đậu mùa, mẹ nó dẫn theo nó cũng chẳng có cách nào, đành để nó tới chỗ tôi kiếm bát cơm ăn. Thằng áo đen là thằng tôi bỏ tiền mua về, bố nó đánh bạc thua sạch, phải bán con trả nợ, nó cũng giống bố nó, cả ngày chẳng lúc nào đứng đắn. Thằng tóc vàng thì được tôi nhận về hồi bọn quý Hồng Mao đánh Quảng Châu mấy năm trước. Bố mẹ nó bị giết chết cả, nó một thân một mình đi khắp nơi ăn xin, khi tôi mở gánh mãi võ, trông thấy nó nhặt đồ ăn trên đường, thằng bé có bảy tám tuổi mà phải đi ăn mày như vậy kể cũng thật đáng thương, thế là tôi giữ nó lại trong gánh mãi võ, cho nó học ít công phu kiếm miếng cơm ăn... bọn chúng nó là sao Bạch Hồ à?”

Lục Kiều Kiều tỏ vẻ nghiêm túc nhìn xuống dưới, sau đó quay lại nhìn vào mắt của Sái Tiêu, nói vẻ thâm trầm: “Sao Bạch Hồ chính là đứa bé tóc vàng.”

Lục Kiều Kiều lại dần thêm một bước, nói ra nhận xét của mình: “Thằng nhóc này cao số, mệnh Bạch Hồ trên thì húc cho rơi, dưới thì đập cho rụng, tức là già trẻ lớn bé quanh nó đều phải chết hết, nó mới sống được. Sao Bạch Hồ cứ bốn năm khắc một lần, lần trước đã khắc bố mẹ nó, giờ lại đến kỳ hạn bốn năm, đã bắt đầu phát tác rồi, Sái sư phụ cứ nhìn mái tóc vàng của nó là

biết nó không phải người bình thường, thật sự rất nguy hiểm đây...”

Sái Tiêu cũng nhìn lũ trẻ dưới lầu hồi lâu, đoạn thở dài nói: “Tôi đâu thể đuổi nó đi được, nói gì thì nói cũng đã ở chung mấy năm, dạy nó đâu ít thứ, nó là đứa ngoan ngoãn, làm việc hay luyện công đều chăm chỉ nhanh nhẹn... Và lại trong gánh mãi võ, nó cũng là đứa giỏi kiếm tiền.”

“Cha ngài cũng bị nó khắc cho chết rồi, ngài không nên vì mấy chục đồng mà không tiếc tính mạng như vậy, Sái sư phụ...”

“Ài, đuổi thằng bé đi, tôi làm sao nữa nói...” Sái Tiêu cau mày, vẻ mặt đau khổ, qua lời nói có thể thấy ông ta cũng là người lương thiện.

Lục Kiều Kiều có cách riêng để đối phó với người tốt, cô bảo Sái Tiêu:

“Sái sư phụ, sao Bạch Hồ cao số, song không cao hơn pháp thuật của sư phụ tôi. Thế này đi, tôi sẽ đưa cái tai vạ này lên núi, trên núi có sư phụ tôi trấn yểm nó sẽ không phát tác được nữa, cũng coi như cho nó một con đường sống.”

Cô ngừng lại nhìn Sái Tiêu, thấy vẻ mặt Sái Tiêu vẫn khó coi, bèn cười nói: “Sái sư phụ nuôi cái tai vạ này cũng mấy năm rồi, cơm áo gạo tiền bỏ ra cũng không ít, chúng tôi thu nhận nó, sẽ trả cho Sái sư phụ một cái hồng bao, lại tặng thêm ngài một đạo bùa linh hóa sát, vừa giải sao xấu vừa giúp ngài phát tài vượng khí, bảo đảm nửa đời sau ngài sẽ liên tục gặp phúc may.” Nói đoạn liền moi từ túi áo trong ra một tờ ngân phiếu năm lạng, đưa cho Sái Tiêu. Tờ ngân phiếu là phiếu do Nhật Thăng tiên trang ở Sơn Tây phát hành đã lâu năm, thương hiệu cũ uy tín lớn, chất bạc tốt, còn đảm bảo hoàn đủ tiền. Sái Tiêu cũng là người biết hàng, nhìn thấy ngân phiếu liền mừng rơn, vội đồng ý ngay. Ông ta mở gánh mãi võ, toàn thu về tiền lẻ, một tháng cũng chẳng kiếm nổi năm lạng bạc, lại phải nuôi một đồng người. Người ta nói của đi thay người, lần này ông ta vừa được của vừa trừ tai, đâu có chuyện không mừng cho được. Lục Kiều Kiều cũng rất hoan hỉ, chỉ hiềm chưa chạy được ngay ra ngoài cửa Nam cười lớn ba tiếng, có điều lúc này không thể lộ nụ cười ra mặt, đành phải cố nuốt xuống.

Giờ một đứa bé mấy tuổi cũng phải mười lạng bạc, đứa biết làm lụng lại có sức khỏe càng đắt, từ mười mấy lạng đến mười lạng vẫn còn là được giá. Vậy mà lần này chỉ cần năm lạng bạc đã mua được một đứa bé trai dễ sai dễ bảo, nếu không phải bản thân đang cần dùng người, bán qua tay vẫn kiếm được khối tiền.

Lục Kiều Kiều lại moi trong túi thớ ra một đạo bùa giấy vàng gấp thành hình tam giác, hỏi trà lầu xin một cái hồng bao, bỏ ngân phiếu và bùa vào, trao vào tay Sái Tiêu.

Sái Tiêu vui mừng nói: “Chao ôi, cảm ơn cô nương quá. À không phải,

cảm tạ ơn cứu mạng của đạo trưởng... À không phải, đa tạ đạo trưởng và đa tạ cô nương, khả khả...”

Năm lạng bạc này là chút báo đáp của Lục Kiêu Kiêu dành cho người tốt bụng, nếu bản thân ông ta vì lòng ích kỷ mà đuổi đứa trẻ đi, thì một xu cũng đừng hòng lấy lại được.

Hai người giao dịch hoàn tất, cùng xuống dưới lầu, sắc trời đã bắt đầu sẫm tối.

Sái Tiêu tới trước mặt lũ trẻ, dẫn thằng bé tóc vàng lại bên Lục Kiêu Kiêu, xoa tóc thằng bé nói: “Này Hoàng Mao, con thu dọn đồ đạc rồi đi theo chị này ngay hôm nay đi, Sái thúc không nuôi nổi con nữa, sau này con cũng đừng trở lại đây, phải nghe lời chị đấy!”

Thằng bé tóc vàng sững sờ, ngẩng mặt lên nhìn.

Đêm hôm đó, Lục Kiêu Kiêu đặt tên cho thằng bé tóc vàng là An Long Nhi.

Sáng sớm hôm sau, Lục Kiêu Kiêu thức dậy, hút xong hai cữ thuốc, đã cơn nghiền, liền bôi son trát một lớp phấn thật dày, vận chiếc áo khoác màu lục thêu hoa đỏ sẫm, tinh thần lảng lảng, dắt An Long Nhi ra khỏi nhà. An Long Nhi đi theo sau Lục Kiêu Kiêu, một tay xách một chiếc làn, trong làn có ấm trà và chén trà, hạt dưa, hoa quả, tay kia giương chiếc ô tây che cho Lục Kiêu Kiêu.

Lục Kiêu Kiêu không quay đầu lại, hỏi thằng bé: “Có nhớ tên mình giờ là gì không?”

An Long Nhi trả lời: “Dạ nhớ. Là An Long Nhi.”

Lục Kiêu Kiêu lại hỏi: “Có nhớ mình là ai không?”

An Long Nhi trả lời: “Cháu là cháu cô, cô là cô cháu.”

“Cô là thế nào?” Đồ đạc đều nằm trong tay An Long Nhi, Lục Kiêu Kiêu chỉ cầm chiếc quạt tròn bằng the mỏng và một chiếc túi thơm, xưa nay cô chưa từng được rảnh tay như vậy bao giờ, nên tâm trạng rất phấn khởi.

“Cô tức là em ruột của bố cháu.” An Long Nhi theo sau Lục Kiêu Kiêu, tò mò quan sát đường phố Tây Quan.

An Long Nhi theo Sái Tiêu mãi võ, chỉ ra vào phía Đông thành Quảng Châu, chưa từng đến Tây thành, hằng ngày ra khỏi nhà, đi qua đi lại cũng chỉ có mười tám cái chợ thường đến, gặp ngày mưa không mở gánh thì một tháng cũng ra khỏi nhà tầm hai mươi ngày, đã quen nhìn dân cư thật thà cục mịch và quân doanh quan phủ ở phía Đông thành, giờ mới biết Tây thành còn có ngõ liễu tường hoa lòe loẹt xanh đỏ, và rất nhiều cô gái xinh đẹp hiếm khi được gặp ở Đông thành, nó trông đến hoa cả mắt.

Lục Kiều Kiều như thường ngày, hễ ra khỏi cửa là đi tới ven đầm Bạch Nga. Cô đến chỗ thuyền hoa xếp hàng rợp mắt ở ven sông, đi ra chỗ gốc cây đa có nhiều chị làm thuê, ở đợ đang tụ tập. Những người này đều làm thuê ở các chôn phong nguyệt, Lục Kiều Kiều rất quen thuộc với họ. Những người làm công này khác hẳn người làm công trong các nhà phú hộ. Người làm công trong nhà phú hộ đều là hạng ăn lương, còn những chị những bà giúp việc ở chôn phong nguyệt lại là chủ bé, góp vốn với chủ lớn mở thuyền hoa hoặc kỹ viện, họ rất thân với đám kỹ nữ, một mặt chăm lo việc ăn uống vệ sinh của khách, một mặt giao dịch ngầm cho đám kỹ nữ, ở giữa ăn hoa hồng, chia chác với chủ lớn.

Mỗi sáng, đám người làm công này đều đi chợ mua thức ăn, sau đó tranh thủ chút thì giờ rảnh rỗi túm tụm lại ven sông trò chuyện, trao đổi thông tin hành lang. Họ là những người nắm rõ nhất mọi tình huống ở chôn phong hoa tuyết nguyệt này, cô nào không thu được tiền, khách nào có bệnh hoa liễu, nội trong một ngày đều sẽ phát tán đi từ nơi đây.

Lục Kiều Kiều có mỗi làm ăn với họ, mỗi sáng cô đều đảo qua đây, các bà các chị sẽ giới thiệu các cô kỹ nữ muốn xem số mạng cho Lục Kiều Kiều, còn Lục Kiều Kiều sẽ trả tiền hoa hồng cho bọn họ. Vì danh tiếng của Tiểu Thần Bà Lục Kiều Kiều trong giới phong nguyệt cũng khá nổi, còn đến tận nơi phục vụ từng người, đương nhiên chi phí đắt đỏ, song khi trả tiền hoa hồng lại thoải mái xông xênh, các chị làm công đều rất thích qua lại với cô.

Đám làm công đang ở bên đó chụm đầu chuyện trò sôi nổi, chỉ thấy làn đi chợ nằm chổng chơ dưới gốc cây đa, mấy chục người đàn bà quây thành một vòng riu ra riu rít. Lục Kiều Kiều bảo An Long Nhi ngồi ở bên ngoài đợ, rồi tự mình bước đến lan chanh nói theo.

Cô tự rót trà cho mình, đi lại chỗ đám đàn bà. Lục Kiều Kiều thân hình nhỏ nhắn, đứng ở sau lưng mấy bà mấy chị chẳng nhìn thấy gì cả, bèn chen vào chính giữa, chống nạnh cùng mọi người nghe một bà chị béo tốt lớn tiếng kể:

“Bỗng ‘tùm’ một tiếng có tiếng nhảy xuống sông, chúng tôi hãi quá, vội lao ra cứu người. Người đàn ông đến cùng vị khách đó và đầu bếp trên thuyền của chúng tôi đều nhảy xuống sông định cứu ông ta lên, song mò mãi không thấy đâu. Người nhảy xuống sông cứ như tảng đá lớn, cứ chìm nghim xuống dưới, chẳng có bong bóng nước gì nổi lên, đúng là quỷ quái.”

“Bấy giờ là nửa đêm, thuyền ở giữa dòng, đang định quay về bờ bên này...”

“Nếu ông ta đến chơi một mình, lại nhảy từ thuyền của chúng tôi xuống sông chết đuối, chúng tôi chắc chết cả nút, loại người lảm tiên này mà chết, chúng tôi có chết mười lần cũng không đền nổi, may mà có người đi cùng,



có thể làm chúng chúng tôi không giết người, bằng không dầu nói thế nào cũng chẳng xuôi, chúng tôi chắc chắn sẽ bị phán là giết người cướp của, bị chém đầu hết...”

Có chị còm nhom hỏi chị béo: “Liệu có phải nghĩ không thông không, chứ vô duyên vô cớ ai lại làm thế? Thật là kỳ quái.”

Chị béo nói: “Đang uống rượu thì ông ấy đột nhiên giở trò, hất tung hai cái bàn, còn gào lên bảo muốn giết người, rồi đánh người loạn cả lên, lại muốn tìm đao, chúng tôi tưởng ông ta uống rượu say nên phát cuồng, bèn sai người giữ chặt ông ấy lại rồi đưa thuyền về đầm Bạch Nga, nhưng ông ta còn cắn người nữa chứ lị, có người bị ông ta cắn đứt nửa miếng thịt trên tay, ông ta giăng khời những người khác, cứ thế đâm đầu nhảy xuống dòng Châu Giang...”

“Tối hôm kia, vừa lên bờ liền báo quan ngay, nhưng hôm qua quan phủ chỉ sai người đến hỏi một lần, đến giờ vẫn không quay lại.” Các bà chị mồm năm miệng mười bàn tán về việc này, đều nói rằng người đó phát rồ phát dại rồi.

Lục Kiều Kiều lấy làm kỳ quái, sao chuyện Đặng Nghiêu kể cho cô nghe lại xảy ra đồng thời cùng chuyện này vậy.

Lục Kiều Kiều cũng xen vào hỏi chị béo: “Người nhảy sông chết đuối là ai vậy? Có phải khách quen không?”

Chị béo nói: “Không hẳn khách quen, song cũng đến thuyền chúng tôi dăm ba lần, là cái tay buôn đồ hải sản, họ Quách, vẫn gọi là ông chủ Quách.”

“Cũng họ Quách?” Lục Kiều Kiều thấy ớn lạnh trong lòng.

Hiếu kỳ là đức tính quan trọng nhất của người theo Đạo thuật, ai học Đạo thuật đều hiếu kỳ gấp trăm gấp chục lần người bình thường, sẵn sàng trả mọi giá để thỏa mãn lòng hiếu kỳ của mình.

Khi biết người khách làng chơi nhảy xuống dòng Châu Giang tự sát cũng họ Quách, lòng hiếu kỳ của Lục Kiều Kiều theo lệ lại trời dậy mạnh mẽ. Cô chen ra khỏi đám các bà chị, nói với An Long Nhi: “Nhóc con thật tốt số, vừa đến nhà cô đã có kịch hay để xem. Đi theo cô, cô dẫn mày đi xem phong thủy.”

Nói đoạn, cô liền gọi một chiếc xe kéo, chạy thẳng đến căn hung trạch có Quách đại nhân tự sát ở phường Giáp Công. Xe dừng lại trước ngõ phường Giáp Công, vừa đi vào ngõ, Lục Kiều Kiều vừa giảng cho An Long Nhi: “Mỗi một nơi, mỗi một con phố, mỗi một căn nhà đều là cơ thể sống, đều có vận khí riêng, có tốt, có xấu.”

“Cái ngõ này vận khí không tốt, có thể thấy ngay từ cánh cổng ở đầu ngõ,

đôn đá tròn dưới hai cột trụ đã đen từ dưới đen lên kia.”

Lục Kiều Kiều lại chỉ xuống mặt đất nói: “Giữa con đường lát đá cũng có một dòng khí đen chạy từ đầu tới đuôi, đó là bởi ngõ này vận khí yếu ớt, dương khí không đủ, sống trong ngõ, người vượng nhất cũng như người yếu nhất đều có thể vì vậy mà gặp chuyện.”

An Long Nhi không hiểu cho lắm, liền nói: “Cô Kiều, vì sao người vượng nhất cũng có chuyện?”

“Độc dương bất sinh, cô âm bất trưởng, việc gì thái quá đều sẽ chạy về cực bên kia. Cũng như thời tiết vậy, sau khi nóng hầm hập sẽ đổ mưa, người có vận khí quá vượng có thể sẽ đột tử, nếu không sẽ khiến người quanh thân mình liên tục gặp chuyện, cái gọi là ‘Dương tận Âm sinh’ cũng chính là ý này.” Lục Kiều Kiều vừa chuyện trò với An Long Nhi, vừa ngó nghiêng xem công nhà dân ở hai bên phường Giáp Công.

Lục Kiều Kiều bước tới trước một cổng lớn khóa chặt, bảo An Long Nhi: “Đây chính là nhà của Quách đại nhân.”

“Ở đây có rất nhiều hộ giàu có, sao cô lại biết là nhà này?” Thấy khó hiểu, An Long Nhi liền hỏi.

“Bởi trước cửa đã viết kia...” Lục Kiều Kiều nhìn hai con sư tử nhỏ ở trước cửa.

Cô gọi An Long Nhi lại nói: “Mày xem trên đầu con sư tử đá ở bên trái có vết mốc trông như đốm đen, lại ở bên phải gáy nó. Căn nhà này tọa Nam hướng Bắc, gáy bên phải của con sư tử nằm hướng Nam chính là cung Càn ở phía Tây Bắc, Càn là cha, con sư tử bên trái là vị trí Thanh Long, tượng trưng cho đàn ông, nhà này nếu xảy ra sự cố đều nhằm vào nam đình.”

An Long Nhi gật đầu, song vẫn còn lơ mơ.

“Song cũng không đến nỗi phát rồ lên giết người nghiêm trọng như thế chứ...” Lục Kiều Kiều lẩm bẫm, đứng trước cổng nhà họ Quách, xem xét bốn phía chung quanh.

Chợt Lục Kiều Kiều nhìn thấy trên khung cửa một nhà ở ngõ đối diện chéch bên phải có một tấm gương Bát Quái to như cái đĩa đựng nước mắm chiếu vào cửa nhà họ Quách.

Cô bước tới xem kỹ tấm gương. Loại gương Bát Quái này đầu đường cuối phố đâu cũng bán, là thứ vật dụng trấn yểm rất phổ biến. Tấm gương này dường như vừa mới đặt cách đây không lâu, không đóng đinh trên xà ngang, mà lại dùng dây đồng treo dưới mái hiên một cách cầu thả, tấm gương vừa vặn chĩa vào công lớn của nhà họ Quách, trông hơi lệch, thực ra là phương hướng cố định được cố ý chỉnh bằng dây đồng.

Lục Kiều Kiều thấy trong nhà có người, liền gọi vọng vào. Một bà già hơn sáu mươi tuổi bước ra.

Lục Kiều Kiều hỏi bà già xem tấm gương này có phải do nhà họ tự treo không, bà già bảo không biết việc này, nhà họ từ trước tới nay chưa hề treo gương.

Hỏi thăm bà ta xong, Lục Kiều Kiều liền bảo An Long Nhi trèo lên gỡ tấm gương xuống.

Lục Kiều Kiều cầm gương trong tay, lật lại xem mặt sau. Ở mặt sau tấm gương có một số vòng tròn nhỏ được vẽ từ những đường cong liên tiếp bằng chu sa màu đỏ sậm, tạo thành chuỗi ký hiệu kỳ quái.

Lục Kiều Kiều nhận ra đây là sát cục phong thủy, được gọi là... Quỷ kính chiếu đường. Cô lập tức ý thức được rằng, có người tinh thông phong thủy đang giết người, và lại còn xuống tay rất nặng. Bản thân cô không có ân oán gì trong đám giang hồ, không cần thiết phải chuốc việc vào người, nên vội vã quay ra, dắt An Long Nhi rời khỏi phòng Giáp Công.

Cuối ngõ phường Giáp Công, có người đàn ông tựa vào gốc cây bạch lan, lấy chiếc mũ cỏ nát che mặt như nằm ngủ, song ánh mắt lạnh buốt lộ ra từ kẽ hở trên mũ lại đang dõi theo bóng Lục Kiều Kiều bỏ đi.

“Giờ trò quỷ gì vậy, Quỷ kính chiếu đường, khiến cả thành nghiêng ngả như thế này.” Một giọng trầm đục, cất lên đầy tức tối.

Kẻ nói lời này là một gã đàn ông cao to, nuôi một chòm râu dê dưới cằm, trong mặc áo dài ngoài khoác áo chên ngắn, cầm chiếc quạt gấp trong tay, thắt lưng đeo túi, ăn vận kiểu thương nhân. Kỳ thực, hãn chính là Phó sứ Chương Bình Hàm của phủ Quốc sư.

Hãn đứng trên một ngọn đồi, hướng về phía ngôi mộ tọa Nam hướng Bắc, trên bia mộ khắc dòng chữ “Quách công Thủ Thành chi mộ”. Sau lưng có bốn người đàn ông khác cũng ăn vận cùng một kiểu thương nhân.

Chương Bình Hàm nói tiếp: “Đúng là việc công phải làm, thiên hạ phải giữ, song các ngươi làm kín kín một chút không được à? Dùng gì không dùng, lại dùng sát cục Quỷ kính chiếu đường, khiến người ta nổi điên lên? Hử?”

Trong số bốn kẻ bị mắng, có một kẻ trả lời: “Giờ là tháng Bảy, dùng Quỷ Kim Dương thoái thần chiếu sát của tháng trước thì hiệu nghiệm rất nhanh... ngài cũng đâu có nói phải dùng sát cục gì...”

Chưa nói hết câu, Chương Bình Hàm chẳng thềm ngoảnh đầu, trở tay tát thẳng vào mặt tên vừa trả lời đánh “bốp” một tiếng.

Hãn phòng mồm trợn mắt quay lại, đối diện với tên kia, nói mà nước bọt

bắn phèo phèo vào mặt đối phương: “Bốn hộ họ Quách ở trấn Bảo Điền, phát điên giết nhau trong tiệc đầy tháng, làm cả trấn rúng động, hai anh em họ Quách làm ăn trong thành, giết người như hóa dại, máu me lênh láng, kinh động toàn thành. Giờ dẹp sạch dưới quê, dẹp sạch trong thành, có muốn ta dẹp luôn cả đầu mày không hả?”

Chương Bình Hàm khua tay vạch một nhát lên cổ tên kia, khiến hắn khiếp vía, run bần bật.

Tất cả im lặng phăng phắc. Một lúc sau, Chương Bình Hàm mới sa sầm nét mặt nói với bốn tên kia: “Vụ việc lần này, ta đã thu xếp chỗ quan phủ rồi. Từ rày trở đi dùng cách gì cũng phải thông qua cửa của ta đã!”

Nói đoạn phẩy mạnh ống tay áo, quay người xuống núi. Bốn tên bị chửi vâng vâng dạ dạ bám theo sau. Chương Bình Hàm đột ngột quay phắt lại, lớn tiếng quát chúng: “Đi theo ta làm gì? Gỡ cái gương Quý kính chiếu đường mang đi ngay, đừng để dân chúng nhặt được lại làm tin đồn lan đi khắp nơi, khôn nạn! Toàn một lũ khôn nạn! Quanh đòi đầu cũng thấy mà...”

Tối đến, Lục Kiều Kiều vẫn nằm trên giường trúc bên giếng trời hút thuốc, giờ đã có An Long Nhi rót trà châm thuốc, cô càng hút càng đậm đà. Thuốc phiện có mùi hương rất đượm, loại thuốc Vân Nam Lục Kiều Kiều hút lại là loại thượng phẩm trong nước, mùi vị càng xa càng rịn, nếu không có mùi thuốc đậm đặc hơn từ quán Vạn Hoa bên cạnh, mấy hộ xung quanh chắc chắn sẽ biết Lục Kiều Kiều tối nào cũng hút đã thuốc phiện trong nhà.

Cô nói nhát gừng với An Long Nhi: “Quý kính chiếu đường là thứ tà môn trong phong thủy Thiên Tinh. Thuật phong thủy vốn dĩ cũng giống như tiên, không phân tốt xấu, chỉ xem xem mình dùng nó vào việc chính hay việc tà.”

An Long Nhi đến ở với Lục Kiều Kiều mấy hôm, ngày nào cũng gặp những điều mới lạ, Lục Kiều Kiều nói với thằng bé câu gì, nó đều cố gắng ghi nhớ.

“Những hình vẽ ở mặt sau tấm gương là bùa chú Quý Kim Dương, trên trời có nhị thập bát tú, Quý Kim Dương là một tinh tú trong số đó, là chủ tinh của tháng trước. Giờ mây chưa hiểu, sau rồi sẽ hiểu.” Lục Kiều Kiều nói với giọng trẻ nãi, khiến An Long Nhi cảm thấy rất dễ chịu.

“Chỉ treo gương không thôi cũng chẳng có tác dụng gì, song mặt sau lại dùng chu sa vẽ bùa chú thì nguy hại lắm...”

An Long Nhi lắng tai nghe, không nói một lời.

“Vả lại...” Đang giảng giải, Lục Kiều Kiều chợt chống người dậy, buông thõng một câu “Xem có còn rượu không, rót cho cô một chén...” đoạn lại đổ kèn xuống giường.

“Vả lại cái gương này được đặt vào vị trí dữ nhất trong tháng này, ấy là vị Quỷ Kim Dương hướng Tây Nam. Bùa và gương, phương vị và thời giờ phối hợp chuẩn xác, cùng lúc phát ra hung lực rút khí, vậy nên trong phút chốc Quách đại nhân đã mất mạng.”

An Long Nhi rót cho Lục Kiều Kiều một chén rượu cao lương, còn bày lên một đĩa mì rán dầu với tai lợn kiểu Quảng Châu.

“Có điều...có điều cũng không nên lấy mạng trẻ con... đến trẻ con cũng không thoát được chúng tổ mộ tô bị vỡ rồi, có người muốn Quách đại nhân phải tuyệt tử tuyệt tôn...” Lục Kiều Kiều hút thuốc, uống rượu, mỗi lúc một mơ màng, song miệng vẫn lẩm bảm nói: “Lại còn cả ông chủ Quách nhảy xuống Châu Giang tự sát nữa... có lẽ là người có cùng mộ tổ... cả họ chết sạch...”

Lục Kiều Kiều nói xong, mơ màng ngủ thiếp đi.

An Long Nhi thấy Lục Kiều Kiều đã ngủ, liền ngồi dưới ánh trăng ngắm khuôn mặt cô một lúc, sau đó thu dọn tẩu thuốc và chén rượu, vào phòng lấy ra một tấm chăn mỏng đắp lên người Lục Kiều Kiều.

Đã đến thời kỳ an toàn của Lục Kiều Kiều, trong cũi thuốc buổi sáng, cô tự bói cho mình một quẻ.

Sống ở đời ai cũng muốn có chút mới mẻ và bất ngờ, có những việc không muốn biết kết quả, dĩ nhiên có thể phó mặc cho trời, đi bước nào hay bước ấy, miễn là có khả năng gánh chịu là được; song cũng có việc muốn biết trước kết quả, bói một quẻ đề phòng bất trắc. Ví như hôm nay, cần phải đảm bảo không chút sơ sẩy.

Chiếc cốc chứa mấy đồng tiền đồng kêu leng keng một tiếng, úp xuống trà kỷ, sáu đồng tiền sắp thành quẻ Hàm, Lục Kiều Kiều cười nhạt, nghĩ bụng: Quẻ tượng lợi tiểu nữ nhân, đại nữ nhân bị khắc bất lợi. Mình chỉ là tiểu nữ nhân mà thôi, đại nữ nhân phải chịu thiệt thòi một chút vậy.

Lục Kiều Kiều cài bông hoa màu đỏ nhạt lên đầu, ngồi trong phòng khách vừa bung chén uống trà, vừa dạy bảo An Long Nhi đang đứng bên cạnh. Trên trà kỷ đặt một chiếc la bàn to cỡ bàn tay.

“Buổi sáng ngủ dậy không cần gánh nước, mày rất may mắn vì trong nhà có cái giếng, song hằng ngày phải bảo đảm trong chum có nước...”

“Sau khi dậy nhớ đun nước, pha nước ấm đợi cô rửa mặt, cô rửa mặt xong thì pha trà cho cô...”

“Uống trà xong cô phải hút thuốc, mày đứng bên cạnh hầu thuốc, rót nước thấp đèn là được, đừng có đi qua đi lại trước mặt cô, hoa mắt...”

“Ngày chẵn thì theo cô ra ngoài kiếm người, ngày lẻ thì mày ở nhà... hôm

nay không tính, chốc nữa cô có việc...”

“Ban ngày mày ở nhà, không được ra khỏi cửa, đến trưa tự làm cơm mà ăn, nhưng không được ăn tạp xường trong bếp đâu đấy, chỉ được ăn chay, tối cô về mới được ăn thịt...”

“Lúc cô không có nhà phải quét dọn, đổ bỏ, giặt quần áo, mà phải đọc hết hòm sách kia nữa... Phải rồi, mày có biết chữ không?”

An Long Nhi đáp: “Đã học hai năm ở trường tư.”

“Nhà mày có tiền góm, đi học ở trường tư cơ đấy...” Lục Kiều Kiều tiếp tục dặn dò: “Sách trong hòm gỗ kia cứ mỗi tháng phải xem một cuốn, năm ngày kiểm tra một lần, không trả lời được thì ngày hôm đó cắt cơm, bốn hôm sau đó, mỗi ngày chỉ được ăn một bát cơm trắng, không rau không thịt. Nếu ăn vụng, cô sẽ treo ngược mày lên đánh cho một trận rồi báo quan bắt nhốt vào tù...”

“Cuốn sách mỗi tháng đọc xong thì giao lại cho cô, kiểm tra lại một lượt, không đạt yêu cầu sẽ bị treo một ngày, đánh một trận, hai ngày không được ăn cơm...”

An Long Nhi nhớ ra ở góc tường trong gian phòng mé Tây có một hòm sách, thực ra cái hòm không lớn lắm, khiêng ra vừa khéo có thể làm ghế, ngồi được một người.

“Cô Kiều, những chỗ cháu không hiểu có thể hỏi cô không?” An Long Nhi hỏi.

Lục Kiều Kiều đặt chén trà xuống, gắt gỏng đáp: “Chữ nào không biết thì hỏi, nhưng đọc mà không hiểu câu có nghĩa gì thì đừng có làm phiền cô, mày cứ học thuộc lòng, đọc cho cô nghe là được.” Cô cầm cái la bàn trên trà kỷ lên, nói: “Trong hòm có một cuốn gọi là La Kinh giải định, xem xong cuốn đó có thể hiểu được cái la kinh<sup>[4]</sup> này.”

An Long Nhi thấy trên la kinh có mười mấy vòng khắc chữ và ký hiệu chằng chịt, đưa tay ra định đón lấy xem.

Lục Kiều Kiều giật ngay lại, hắt hàm bảo An Long Nhi: “Mày chưa dùng được cái này, loại nhỏ này mày chưa đủ tư cách dùng. Trong phòng mé Tây có loại to, mày tự tìm lấy mà xem. Sau một năm, tức là Trung thu sang năm, sẽ kiểm tra về la kinh, nếu vẫn không biết xem, tao lập tức cho mày bán lợn đi Kim Sơn, đời này đừng mong quay lại tỉnh thành nữa...”

Hồi ấy ở Quảng Đông có rất nhiều người bán mình sang nước Mỹ khai phá miền Tây, có người đi đãi vàng, cũng có người đi làm đường sắt, kiểu bán mình đi làm cho Tây gọi là “bán lợn”. Bấy giờ cứ đi Mỹ đều gọi là đi Kim Sơn, các công nhân người Hoa sau khi “bán lợn đi Kim Sơn” gặp muôn

vàn khô nạn, mười phần đến tám chín là một đi không trở về. An Long Nhi không biết thế nào là bán lợn, song nếu cả đời này không được quay trở lại nữa thì chẳng phải việc tốt đẹp gì, thằng bé liền rứt hai tay lại, “vâng” một tiếng.

“Tôi cô sẽ dắt mày đi chợ, mày có biết nấu cơm không? Thôi, khỏi cần đáp, biết hay không cũng vẫn phải nấu, bỏ cả đồng tiền mua mày về, có tí việc vặt ấy cũng không làm được thì còn làm ăn gì...” Lục Kiều Kiều định ra khỏi nhà, bèn nói với An Long Nhi: “Giờ cô ra ngoài, khi cô về mày phải dọn nhà sạch sẽ rồi đấy!”

“Dạ vâng, thưa cô.” An Long Nhi đã sớm quen với việc bị sai bảo.

Sau khi ra khỏi nhà, cô tiện tay khóa luôn cửa từ phía ngoài. An Long Nhi quả nhiên lục thấy chiếc la kinh lớn trong căn buồng mé Tây. Chiếc la kinh tròn tròn dẹt dẹt, to cỡ vung nồi, trên bề mặt khắc đến ba mươi mấy vòng toàn chữ là chữ, nhiều hơn cái la kinh nhỏ Lục Kiều Kiều cầm trong tay nhiều.

Lục Kiều Kiều hôm nay không đi xem bói cho kỹ nữ, cô xách túi thom, phe phẩy quạt the tròn, rời phố Bình Khang đi tới bên dòng Châu Giang, rẽ trái là phố lớn phồn hoa toàn những căn nhà kiểu Tây san sát một bên, gọi là Thập Tam Hàng. Cửa hàng cửa hiệu ở Thập Tam Hàng mọc lên như nấm, hàng ngày ngựa xe như nước, người qua kẻ lại tấp nập, các hãng buôn hàng xuất nhập khẩu phía Nam Trung Quốc đều tập trung ở đây, có thể nói là một trung tâm của cải chính công.

Lục Kiều Kiều bước vào một cửa hiệu không lớn lắm, phía trên cửa có một biển hiệu, đề ba chữ “Ngũ Nhật Phát”.

Cửa hiệu có hai tầng, nhà xây cao, nên bước vào liền cảm thấy mát lạnh. Tầng một kê năm sáu chiếc bàn, ba nhân viên đang bận việc, song lại có vẻ ung dung nhàn hạ, rất không tương thích với không khí nhộn nhạo ngoài đường, một người đang dùng bàn tính, một người đang xem sách, còn có một ông già trông như chưởng quỹ đang tưới nước vào một bồn hoa. Vị chưởng quỹ già thấy Lục Kiều Kiều bước vào cửa, vội cất lời chào: “Lục tiểu thư đến rồi à, công tử đang ở trên lầu đấy.”

Lục Kiều Kiều gật đầu cười nói: “Phiền bác báo cho một tiếng được không ạ?”

Chưởng quỹ già ngẩng đầu gọi: “Ngũ công tử! Ngũ công tử!” Giọng nghe sang sảng.

Từ cầu thang lầu hai, một chàng trai mặc áo sơ mi trắng kiểu Tây bước xuống, trông chừng hơn hai mươi tuổi, vóc người trung bình, mặt mũi trắng trẻo, thoạt nhìn đã biết là con nhà giàu sang sống trong nhung lụa từ nhỏ.

Anh ta là cậu chủ của cửa hàng này, tên Ngũ Tuấn Sinh. Để thực hiện nghiệp vụ xuất nhập khẩu, Ngũ Tuấn Sinh đã cùng ông chủ Ngũ Nhật Phát xuất dương hai lần, sau khi quay về nước liền thích mặc trang phục phương Tây. Thời gian ở cửa hàng, anh ta đều lấy danh nghĩa xúc tiến thương mại Hoa – Dương mà mặc bộ âu phục đem từ đế quốc Đại Anh về. Ngũ Tuấn Sinh vừa thấy Lục Kiều Kiều đã mừng ra mặt, vội chạy xuống cầu thang, vừa chạy vừa nói: “Lục tiểu thư đến rồi đây à, dạo này làm ăn khá chứ?”

Lục Kiều Kiều mỉm cười, khẽ gật đầu đáp lời một cách rất tình tứ: “Chào công tử, nhờ phúc của công tử cả.”

“Xin mời Lục tiểu thư lên lầu bàn chuyện được không?” Ngũ Tuấn Sinh vồn vã nói.

Ngũ Tuấn Sinh lên lầu, bước vào một căn phòng. Ngũ Tuấn Sinh lập tức theo sau, đưa tay khóa cửa lại, tay kia đột nhiên ôm lấy eo Lục Kiều Kiều, quay người lại ghì Lục Kiều Kiều lên cửa.

“Kiều Kiều ơi, nhớ em chết mất, sao mãi chẳng thấy qua đây...” Ngũ Tuấn Sinh vừa thấp giọng thăm thì, vừa áp đầu vào cổ Lục Kiều Kiều, ra sức hít hà mùi hương trên cơ thể cô.

Lục Kiều Kiều ngoan ngoãn thả lỏng cơ thể, nghiêng đầu sang một bên, nhắm nghiền mắt, hôn hên “vâng” một tiếng thật dài đáp lại.

Ngũ Tuấn Sinh một tay vén vạt áo the màu lục dài tới gôi của Lục Kiều Kiều lên, luồn vào lưng cô từ phía sau, sờ lên tấm lưng mịn màng, sau đó siết chặt lấy eo cô, khiến ngực cô áp chặt vào mình. Ngực Lục Kiều Kiều bị ép chặt, bất giác “ư” lên một tiếng. Tay kia của Ngũ Tuấn Sinh khe khẽ nâng đầu cô, định hôn lên đôi môi đang hé mở.

Lục Kiều Kiều mím chặt môi lại, quay mặt sang một bên, đưa mắt lườm Ngũ Tuấn Sinh: “Nhẹ nhàng một chút, quần áo mà rách em không ra khỏi cửa này được đâu. Buông tay ra đã nào...”

Từ tầng hai của cửa hàng Ngũ Nhật Phát có thể trông thấy đảo Sa Diện ở phía đối diện, đảo Sa Diện là cồn đất nhỏ trên dòng Châu Giang, sau này nơi đây sẽ trở thành tô giới của Anh Pháp. Cầu thang đi lên tầng hai có một hành lang, bên hành lang có ba căn phòng, đều là nơi ông chủ làm việc và nghỉ ngơi, ngày thường thương khách giao dịch và đàm phán dưới tầng một, chỉ có những khách quan trọng mới được tiếp đãi trên tầng hai. Căn phòng đầu tiên nhìn ra sông, là phòng sổ sách của ông chủ, có nhiều đồ gỗ được chạm trổ tinh tế, ngoài bàn làm việc lớn kê giữa phòng, góc tường còn có một chiếc giường lớn làm bằng gỗ trắc bóng loáng, làm chỗ hút thuốc phiện.

Hai cơ thể lỏa lồ cuộn lấy nhau trên giường.

Cơ thể Lục Kiều Kiều nhỏ nhắn nhưng đầy đà, toàn thân nhấp nhô như



những đợt sóng, miệng khẽ kêu: “Nhẹ thôi... chậm thôi...” Ánh nắng rọi qua lớp cửa sổ pha lê sắc sỡ, đổ nghiêng lên người cô, lấp lánh theo từng nhịp rung của cơ thể.

Cơ thể được lấp đầy như sắp nổ tung, từng tác da thịt đều được một cơ thể khác bọc chặt lại, có vậy mới khiến cô có chút cảm giác an toàn, vững chắc, chỉ cần nhắm mắt lại, mọi việc dường như chưa từng xảy ra...

Bất kể Lục Kiều Kiều nằm sấp hay nằm nghiêng, hai tay cô đều ôm chặt lấy thân mình, không thể để cơ thể tổn thương thêm nữa, để linh hồn và xác thịt của cô vĩnh viễn rời xa nơi đó trong nhịp va chạm...

Lục Kiều Kiều nằm nghiêng trên giường, từ vai đến eo, từ hông đến gót, nối liền tạo thành một đường cong tuyệt mỹ. Người cô quấn một tấm khăn lụa hoa màu đỏ sậm, đây là món quà Ngũ Tuấn Sinh mang từ kinh thành về cho cô.

Lục Kiều Kiều hút thuốc, lặng lẽ nhắm nghiền mắt lại. Ngũ Tuấn Sinh áp vào người cô từ phía sau, dùng chân kẹp lấy chân cô, hôn lên cổ và tóc cô, bàn tay chậm rãi lướt trên vai, trên cổ, ngực và bụng cô.

Con tim Lục Kiều Kiều đang bay đến một nơi khác. Mở cửa sổ nhìn ra, con sông đó đẹp như dòng Châu Giang, cồn đất giữa con sông ấy cũng giống đảo Sa Diện, lặng lẽ nằm ở ven bờ... Ở đó có tòa nhà trên cồn đất, cũng như nơi này, có thể ngắm dòng sông trôi xa tít tắp đến chân trời, có bóng cò trắng bay từ đằng xa lại, có hai con người...

“Phong nguyệt vô biên, phong nguyệt lâu... Bạch lộ lưu tinh, bạch lộ châu...” Lục Kiều Kiều bất giác ngân nga.

“Gì cơ?” Ngũ Tuấn Sinh không nghe rõ.

“Vợ anh dạo này có tới đây không?” Giọng nói nhỏ nhẹ, hỏn hển, ngân dài. Lục Kiều Kiều không định trả lời Ngũ Tuấn Sinh.

“Thường thì không đến, chỉ có mùng một, ngày rằm mới tới so sổ sách thôi. Bố anh đi Thượng Hải rồi, việc nhà đều do cô ấy cai quản.” Ngũ Tuấn Sinh như đưa trẻ ngoan, tổng tặc kể tuốt cho Lục Kiều Kiều. Câu trả lời này đã nằm trong suy đoán của Lục Kiều Kiều, cô chẳng qua hỏi bừa một câu để chuyển chủ đề mà thôi.

Tay Ngũ Tuấn Sinh mon men lần đến mé trong đùi Lục Kiều Kiều. Tay của người đàn ông này rất nhỏ và mịn, điều Lục Kiều Kiều thích hơn nữa là, anh ta vừa dịu dàng lại vừa biết nghe lời, giống như kỹ nữ, sau khi xong việc cũng không lăn ra ngủ ngay, anh ta có thể khiến phụ nữ cảm thấy khoan khoái tự đáy lòng.

“Kiều Kiều, lấy anh đi. Vợ anh đến giờ vẫn chưa có con, để anh bảo với

bố, ông ấy chắc chắn sẽ đồng ý việc của mình.”

Ngũ Tuấn Sinh là người chân thành. Ngay từ lần đầu tiên gặp Lục Kiều Kiều, sắc đẹp của cô, cơ thể của cô, và cả thái độ hững hờ của cô đều khiến Ngũ Tuấn Sinh hồn xiêu phách lạc. Nếu Lục Kiều Kiều đồng ý, anh ta thậm chí có thể cho cô danh phận bình thê, rước Lục Kiều Kiều qua cửa vào nhà mình.

Theo luật lệ Đại Thanh, người thiếp phải hầu hạ và phục tùng chính thê, sau khi chết bài vị không được xếp vào từ đường của họ tộc, con cái đẻ ra đều chỉ là “dòng thứ”, không được tiếp quản tài sản của gia tộc. Địa vị của bình thê cao hơn thiếp, mọi đãi ngộ đều có thể ngang hàng với chính thê, con cái sinh ra cũng được coi là “dòng đích”, có thể trở thành người thừa kế chính thức. Trong kết cấu gia đình “năm thê bảy thiếp”, ngoài chính thê ra, bốn vị trí có địa vị còn lại chính là của bình thê.

Lục Kiều Kiều trợn mắt thất thần, sau đó nhắm lại. Nếu muốn lấy người đàn ông này, cô có còn làm chuyện mèo mả gà đồng với anh ta ở đây nữa không? Một trong những nguyên nhân cô thích người đàn ông này là bởi anh ta đã có vợ.

Ngũ Tuấn Sinh thấy Lục Kiều Kiều không phản ứng, liền đưa tay lên sờ chiếc cằm nhọn của cô, đoạn nói: “Mấy bữa nữa anh sẽ đi Phạt Sơn một chuyến, em đi cùng anh nhé? Chúng ta có thể ở bên nhau vài hôm.”

Lục Kiều Kiều nói: “Xa quá... mệt... không đi đâu... khi anh về cầm cho em hai chiếc bánh Mang Công...”

“Nhà em ở đâu? Anh có thể đến thăm em không? Lần nào cũng để em đến đây, anh sợ em mệt.” Ngũ Tuấn Sinh hỏi dò.

“Hơ hơ...” Lục Kiều Kiều cười nhạt, rít một hơi thuốc thật sâu, đợi đã nghiền, mới trả lời: “Anh đừng nằm mơ nữa, người ta là khuê nữ nhà gia thế, lẽ nào còn phải nằm sấn trên giường đợi anh đến chơi sao?”

Lục Kiều Kiều biết Ngũ Tuấn Sinh lo lắng, khẽ vỗ mấy cái lên bàn tay đang sờ soạng bầu vú mình, đoạn nói tiếp: “Một thời gian nữa em lại đến, anh yên tâm, không có chuyện gì đâu.”

Ngũ Tuấn Sinh không phải lo lắng không đâu. Theo luật lệ Đại Thanh, “phàm đôi bên thông dâm, đánh tám mươi trượng; kẻ có vợ chồng, đánh chín mươi trượng, dụ dỗ gian dâm, đánh một trăm trượng”. Cũng tức là, nếu trước khi kết hôn mà có quan hệ tình dục, bị người phát giác báo quan sẽ bị đánh tám mươi roi, đôi bên đều có vợ, có chồng mà nảy sinh quan hệ tình dục bên ngoài, sẽ bị đánh chín mươi roi; một bên đơn thân, và một bên đã kết hôn thì nghiêm trọng nhất, phải chịu đánh một trăm roi. Với sức chịu đựng của một người bình thường, đừng nói tám mươi trượng, chỉ cần đánh thật ba đến năm

trượng là đã bất tỉnh rồi. Dĩ nhiên, trả một ít bạc, phía nha môn có thể “đánh vờ”. Song phiền phức nhất là từ đó về sau phải mang tội danh trên người, cả đời không ngẩng mặt nhìn ai được. Đối với thương gia chân chính như Ngũ Tuấn Sinh, danh dự tương đương với tiền bạc và địa vị, nếu tới kỹ viện có biển hiệu kinh doanh, chơi kỹ nữ rồi nộp thuế, đó là việc thiên kinh địa nghĩa. Song nếu việc với Lục Kiều Kiều bị moi ra, hậu quả sẽ rất nghiêm trọng.

Nếu Lục Kiều Kiều bằng lòng nhận bạc của Ngũ Tuấn Sinh, sau khi hành sự xong có thể coi Lục Kiều Kiều là hạng gái bao, toàn bộ trách nhiệm có thể đổ lên đầu Lục Kiều Kiều. Vấn đề là Lục Kiều Kiều trước nay chưa từng nhận tiền, chỉ lấy chút quà mọn, còn Ngũ Tuấn Sinh lại không sao dứt được diễm phúc trên trời rơi xuống này, bên cạnh niềm sung sướng còn có áp lực tâm lý.

Song thứ Lục Kiều Kiều muốn là... chơi với lửa.

## §2: Thuật phong thủy Thiên Tử

Cửa lớn sảnh nhỏ bên trong phủ Đốc Quân thành Quảng Châu đóng kín mít, trên chiếc bàn trong sảnh trải một tấm bản đồ, có hai người đứng cạnh bàn xem xét tỉ mỉ.

Một trung niên dong dong nhũ nhặn, mặt mũi trắng trẻo, hai tay chắp sau lưng, lẳng lẳng đứng xem bản đồ, đầu hơi gật gù; người thứ hai là Chương Bình Hàm đã chửi mắng nặng nề trước mặt tổ họ Quách, tay cầm bút, đang đánh khuyên tròn trên bản đồ.

Người cao dong dong nói: “Chương đại nhân đã đi khắp thành Quảng Đông, mấy năm nay vất vả quá.”

Chương Bình Hàm dừng bút, ngẩng đầu nhìn đối phương khiêm tốn đáp: “Không dám, đây là việc Bình Hàm phải làm, mong Quốc sư chỉ điểm thêm cho.”

Người cao dong đậm chất thư sinh chính là Quốc sư đương triều, bởi phủ Quốc sư là cơ quan bí mật trực thuộc hoàng đế quản lý, Phó sứ Chương Bình Hàm này chức danh không lớn, song cấp bậc lại không nhỏ.

Quốc sư bảo Chương Bình Hàm: “Mấy năm ở Quảng Đông, ông đã bôn ba nhiều nơi, nay hoàn thiện xong tấm Quảng Đông long mạch đồ này, công của Chương đại nhân lớn lắm. Lại nhờ tay Chương đại nhân phá hủy mấy mươi huyết mộ có tiếng, về cơ bản đều nằm trên chủ khí của long mạch, nhìn chung cũng không phạm phải sai lầm gì, chỉ có điều...”

“Xin Quốc sư chỉ giáo!” Chương đại nhân nhìn nét mặt Quốc sư, thấy ông ta trầm ngâm một lúc, rồi mới nói tiếp: “Tỉnh Quảng Đông khác với các nơi khác, nơi đây có chín dải long mạch, chín con rồng này tạo thành đại cục phong thủy gọi là Liên Hoa Đế Tọa, tính theo khí vận, thì giờ là lúc khí bắt đầu khởi vận, kiếp nạn của giang sơn cấp bách lắm rồi. Vận không khởi thì thôi, long khí của Quảng Đông này một khi vận trời khuấy động, hoàng đế phương Nam sẽ xuất hiện, giang sơn Đại Thanh ắt...” Nói đến đây, Quốc sư đưa mắt nhìn Chương đại nhân.

Chương Bình Hàm cũng buông bút, quay người đối diện với Quốc sư, phân trần: “Khi ở kinh thành, tôi đã biết được điều này, hiện đang điều phái thêm nhân lực.”

Quốc sư nói: “Chương đại nhân, điều tôi lo lắng không phải việc các ông làm tốt hay không, mà là nếu chúng ta tiếp tục làm thế này, liệu có kịp phá hoại toàn bộ mộ tổ nằm trên chính huyết chân long trước khi long khí phát động hay không. Chín dải long mạch, lại là một tỉnh lớn, có rất nhiều nơi đây...”

“Vả lại...” Quốc sư phân tích kỹ càng. “Long khí là khí tự nhiên, phá mà không chết, một thời gian sau sẽ lại phục sinh. Quảng Đông có nhiều long mạch, địa vực lại rộng lớn, hôm nay ông phá một mộ tổ, ngày mai sẽ lại có mộ mới táng xuống, chúng ta có bao nhiêu người? Có thể trông chắc ngôi mộ nào?”

“Quốc sư nói có lý, ngài có gì dặn dò không ạ?” Chương Bình Hàm hỏi.

Quốc sư lấy hai ngón tay đâm mạnh xuống tấm bản đồ trên bàn nói: “Trảm long.”

An Long Nhi ở nhà một mình, theo đúng lời dặn của Lục Kiền Kiền, trước tiên dọn dẹp nhà cửa. Sảnh ngoài và giếng trời chỉ quét dọn một lúc là xong. Trong nhà có ba căn phòng sát vách, Lục Kiền Kiền ở buồng mé Đông, xếp cho An Long Nhi nằm ở buồng giữa, buồng mé Tây làm nhà kho.

An Long Nhi có đôi chút lẩn tẩn, không hiểu vì sao cô chủ không ở buồng giữa mà lại để cho người dưới ở. Theo lẽ thường mà nói, buồng giữa mới là buồng của chủ nhân. Buồng của Lục Kiền Kiền được khóa bằng một ổ khóa nhỏ, không thể vào.

Buồng của An Long Nhi thì chẳng có gì để thu dọn, bởi mới vào ở có mấy hôm, cả gian trống không, cũng có thể nói là khá ngăn nắp sạch sẽ, song đối với một đứa trẻ đã quen sống với một đám trẻ con như An Long Nhi thì căn phòng này lại quá lạnh lẽo, thằng bé thà ăn uống kham khổ một chút, cùng luyện công, mãi võ với những đứa trẻ khác còn hơn. Buồng mé Tây có nhiều đồ tạp nhạp, một ít bàn ghế dự phòng và một tủ lớn chứa chăn mềm, áo bông dùng trong mùa đông. Trong đó có một chiếc hòm nhỏ to cỡ cái ghế cho một người ngồi, bên trong chứa những cuốn sách mà Lục Kiền Kiền bắt thằng bé phải đọc hết. Mở hòm ra, trong hòm có mấy mươi cuốn sách.

An Long Nhi nhẩm tính, một tháng đọc một cuốn thì xem chừng hai năm là hết. Nó không hiểu vì sao cô chủ lại bắt nó đọc sách. Sái Tiêu nhật nó về, dạy nó võ công để đi mãi võ. Ngay từ hôm đầu tiên, được nhật về An Long Nhi đã biết đi theo Sái Tiêu nó phải làm gì, nhưng Lục Kiền Kiền lại không nói cho nó biết đọc những cuốn sách này để làm gì.

Xem kỹ thì thấy mấy mươi cuốn sách này đều được đánh số, các con số được viết thẳng lên bìa sách, có lẽ là số thứ tự các cuốn sách cần phải xem, Lục Kiền Kiền đã sắp sẵn cho nó.

Cuốn số 1 là Kinh Dịch, cuốn số 2 là Tam mệnh thông hội, cuốn số 3 là Trích thiên tùy, cuốn số 4 là Ngọc chiếu định chân kinh, cuốn số 5 là Động trung ba nguyệt ký, cuốn số 6 là Hãm long kinh, cuốn số 7 là Thanh nang phú...

Mỗi cuốn lại có tên gọi khác nhau, may mà đều không quá dày.

An Long Nhi đã hiểu, đây toàn là sách phong thủy bói toán, có lẽ sau này Lục Kiều Kiều bắt nó đi xem bói cho người ta. Lật hú họa vài trang, về cơ bản đọc không hiểu gì. Lục Kiều Kiều đã nói rồi, không hiểu cũng không được hỏi, cứ học thuộc là được, nhưng nếu bản thân mình không hiểu, sau này xem bói cho người khác kiếm tiền cho Lục Kiều Kiều thế nào? An Long Nhi nghĩ mãi không ra.

Có lẽ cứ theo thụ tự Lục Kiều Kiều quy định mà đọc, rồi tự nhiên sẽ hiểu. Giờ này mặt trời vẫn chưa xuống núi, An Long Nhi bê ghế ra ngồi bên giếng trời, bắt đầu ngoan ngoãn xem cuốn sách đầu tiên, Kinh Dịch.

Lục Kiều Kiều không rời cửa hiệu Ngũ Nhật Phát ngay, Ngũ Tuấn Sinh mời cô ăn tối tại quán ăn Pháp ở đê phía Tây, Lục Kiều Kiều hôm nay rảnh rang, cũng muốn thay đổi khẩu vị.

Ngũ Tuấn Sinh vận âu phục đi cùng Lục Kiều Kiều mặc bộ xường xám khoác thêm áo chên, ra khỏi cửa hiệu Ngũ Nhật Phát. Cách đó không xa có một quán ăn Pháp, bài trí trước cửa mang đậm màu sắc nước ngoài, kiểu dáng khác lạ không nói làm gì, ngay chất liệu xây dựng cũng toàn bằng đá. Biển hiệu trước cửa viết bằng ba thứ tiếng Trung, Anh, Pháp, tên chữ Hán được ghi là “Nhà hàng Tứ Quý”.

Không khí trong quán yên tĩnh thanh lịch, khăn trải bàn ca rô và những ly thủy tinh lóng lánh toát lên vẻ hoa lệ. Những ngọn nến lung linh trên giá nến tinh tế phức tạp, khiến các đồ thủ công và tranh sơn dầu phương Tây treo trên tường lúc mờ lúc tỏ, nếu không nói nơi đây nằm bên Thập Tam Hàng ồn ã xô bồ, thì thật có cảm giác như lạc vào chốn đào nguyên cách biệt với đời.

Lục Kiều Kiều đi ăn quán Tây với Ngũ Tuấn Sinh mấy bữa, đã chẳng lạ lẫm gì, thậm chí còn rất thích không khí ở đây.

Ngũ Tuấn Sinh đưa Lục Kiều Kiều tới đây còn nhiều hơn dẫn vợ đến. Vợ anh ta xuất thân danh gia vọng tộc, song sau khi học rộng biết nhiều lại càng ngày càng cao ngạo, đây là điều đại kỵ đối với một người làm ăn. Lục Kiều Kiều lại rất thạo đời nhân xử thế, cho dù rơi vào tình cảnh khó xử, cô cũng vẫn nhẫn nhịn, hoặc biết hóa giải tình thế cần cá một cách tài tình.

Họ bước vào nhà hàng Tứ Quý, thấy bên trong đã lác đác có vài vị khách. Bên quầy rượu, một người vận âu phục nâng ly chào họ, Ngũ Tuấn Sinh cũng hồ hởi tới chào. Một người da trắng hơn hai mươi tuổi dang đôi tay chào đón Ngũ Tuấn Sinh: “Ngũ tiên sinh, lâu lắm không gặp, nhất định là phát tài to rồi đây!”

Ngũ Tuấn Sinh cũng ôm lấy người da trắng này, cười nói: “Chậc, Jack, không ngờ anh lại quay lại Quảng Châu. Nào, để tôi giới thiệu với anh...”

Ngũ Tuấn Sinh để Lục Kiều Kiều đứng lên phía trước: “Kiều Kiều, đây là

Jack, anh ấy là người Mỹ, từng có mấy vụ làm ăn lớn với anh, đôi bên đều kiếm được kha khá; Jack, đây là tiểu thư Lục Kiều Kiều, cô ấy là... khá khá...”

Ngũ Tuấn Sinh liếc nhìn vẻ mặt Lục Kiều Kiều, thấy cô tím tím, bèn nói: “Cô ấy là bạn gái của tôi...”

Jack chìa tay về phía Lục Kiều Kiều, mỉm cười khom mình.

Lục Kiều Kiều lễ phép đưa tay định bắt hờ, không ngờ Jack lại đón lấy tay Lục Kiều Kiều, dùng nghi lễ quý tộc, hôn khẽ lên mu bàn tay cô.

Lục Kiều Kiều hơi bất ngờ, song không để ý, cô biết mỗi nước đều có nghi lễ riêng.

Jack định thần ngắm Lục Kiều Kiều, lắc đầu mỉm cười khen ngợi: “Lục tiểu thư, cô là cô gái Trung Hoa xinh đẹp nhất mà tôi từng gặp.”

Lục Kiều Kiều thường bị đám lưu manh trên phố huýt sáo trên cột, song chưa từng có ai khen ngợi cô như vậy giữa chỗ đông người, mặt cô liền đỏ ửng lên, tím tím cúi đầu, quên mất rằng những lúc thế này phải lấy quạt che bên miệng.

Ngũ Tuấn Sinh biết tính thẳng thắn của người Mỹ, vội cứu vãn tình thế: “Cảm ơn Jack, Kiều Kiều hẳn là vui lắm đây. Nào, chúng ta cùng ngồi xuống đi!”

Ba người ngồi xuống, gọi xong món ăn, Jack bắt đầu thao thao bất tuyệt. Tiếng Quảng của Jack rất tốt, anh ta nói tếu khiến Lục Kiều Kiều và Ngũ Tuấn Sinh cười rũ rượi. Lục Kiều Kiều ngồi đối diện với Jack, có đủ thời gian để soi mặt anh ta. Theo thói quen, cô hy vọng có thể tìm thấy bí mật trong quá khứ từ khuôn mặt của Jack, song tướng mặt người Trung Quốc và tướng mặt của người da trắng thực sự khác nhau quá xa, bí quyết nhân tướng học của người Trung Quốc áp dụng lên khuôn mặt của người da trắng, rõ ràng không đủ dùng. Tỉ như theo nhân tướng học đây là mũi cao, nhưng với người da trắng đây là mũi thấp; nhân tướng học cho rằng hốc mắt sâu là mắt kim xác, bất lợi đường hôn nhân con cái, song phần lớn người da trắng đều như vậy, vả lại còn cho rằng mắt sâu mới đẹp, mắt như vậy mới sâu sắc, có thần... Bấy giờ người da trắng tại Trung Quốc chưa nhiều, đây cũng là lần đầu tiên Lục Kiều Kiều tiếp xúc với người da trắng ở khoảng cách gần như vậy, không có kinh nghiệm xem tướng, càng chẳng thể tổng kết được điều gì.

Nếu không biết ngày giờ sinh của Jack, thì trong một thời gian ngắn trước mặt, con người này vẫn là ẩn số với cô. Có điều Lục Kiều Kiều bị thu hút bởi thần thái của Jack. Jack to cao hơn phần lớn người Trung Quốc, Lục Kiều Kiều lại nhỏ nhắn, đứng chỉ đến ngực anh ta. Thân hình Jack cân đối,

tuy to cao song trông vẫn hài hòa, mái tóc vàng ngắn rối bù. Thời bấy giờ người Tây hay dùng sáp vuốt lên tóc cho thành nếp thành lọn, mái tóc của Jack khiến anh ta trông giống kẻ lang thang. Jack có khuôn mặt thuần gầy, đôi mắt nâu toát lên vẻ mạnh mẽ và tự tin. Anh ta mặc lễ phục, song lại thoải mái để hở cổ, thả lỏng tựa người vào ghế, một tay gác lên tay ghế bên cạnh, trông như thể đang ôm một cô nàng vô hình.

Qua lời nói của Jack, Lục Kiều Kiều đại khái biết rằng anh ta đã kiếm được một khoản tiền nhờ đãi vàng ở miền Tây nước Mỹ, bèn đến Trung Quốc kinh doanh. Anh ta đánh chèo và tư lự từ Trung Quốc sang Mỹ, rồi lại nhập đồng hồ và một ít máy móc vào Trung Quốc, hiện giờ triều đình đang khuyến khích việc sử dụng máy móc phương Tây, nên công việc làm ăn của anh ta rất suôn sẻ. Jack muốn kiếm đủ tiền về Mỹ mua đất xây nhà lầu, rồi lại bán đi kiếm lời.

Khi nói chuyện, Jack chốc chốc lại đảo mắt nhìn Lục Kiều Kiều. Bằng trực giác của phụ nữ, Lục Kiều Kiều biết rằng ánh mắt này có ý với cô.

Lục Kiều Kiều không hề ngạc nhiên, cô hiểu số mệnh của mình, cô có số đào hoa, trong số mạng không bao giờ thiếu đàn ông ưa thích. Phong thủy quê nhà quy định số mệnh như vậy, đây không phải thứ sức mạnh con người có thể thay đổi, số phận cũng đã định cô không phải hạng tiết phụ một mực giữ gìn trinh tiết gì. Ngày giờ sinh của cô nhiều mạng Thủy, bản mệnh như chiếc thuyền đơn lênh đênh trên biển, cả đời phiêu bạt vô định, trước sức mạnh lớn lao của số mệnh, làm gì cũng vô ích, có thể giữ được mình mà sống, sống vui vẻ một chút đã là tâm nguyện lớn nhất của cô rồi.

Jack kể hết chuyện mạo hiểm đào vàng ở miền Tây nước Mỹ, lại kể đến sự khó khăn trong việc làm quen với quan viên Đại Thanh; kể hết chuyện vui thú ngao du ở các vùng dân gian Trung Quốc, lại kể đến tính cách, phong tục của người Mỹ. Bữa tối vui vẻ của ba người nhanh chóng trôi đi.

Đến lúc thanh toán, Jack có lời mời Lục Kiều Kiều: “Lục tiểu thư, cô có muốn đi cưới ngựa cùng chúng tôi không?”

Ngũ Tuấn Sinh hơi ngạc nhiên. Với mối quan hệ này, đáng lẽ Jack phải mời anh ta trước, rồi anh ta đưa Lục Kiều Kiều theo mới phải.

Lục Kiều Kiều chú ý phản ứng của Ngũ Tuấn Sinh, song cô không hề ngại, mặc dù khi nãy vừa từ chối lời mời đi Phật Sơn với anh ta.

Lục Kiều Kiều cười, nói với Jack: “Được thôi, nhưng tôi không biết cưới ngựa, anh có thể dạy tôi không?”

Jack mừng rỡ: “Ôi Chúa ơi! Thực sự quá vinh hạnh. Ba ngày nữa cô có bận không?”

Lục Kiều Kiều có niềm tin đến từ trực giác đối với sự chân thành của



Jack, lần này không cần gieo quẻ, cũng không cần bấm độn xem có thông thuận hay không, cô vui vẻ nhận lời: “Vâng, giờ Thìn buổi sáng, sau ba ngày nữa, chúng ta gặp nhau trước cửa nhà hàng này.”

Jack nói: “Không nên để vị tiểu thư xinh đẹp này phải đến đây đợi tôi. Nhà cô ở đâu? Để tôi đến đón cô.”

Lục Kiều Kiều cúi đầu cười, lấy chiếc quạt tròn che miệng: “Xin chớ phiền lòng, gia phụ không thích người Tây.”

Jack nói: “Ồ, thế ạ, vậy cứ theo sắp xếp của tiểu thư. Đúng rồi Ngũ tiên sinh, ngài có thì giờ đi cùng không?”

Vẻ mặt của Ngũ Tuấn Sinh hết sức phức tạp. Anh ta nhìn mặt Jack, ngẫm nghĩ hồi lâu, hít một hơi thật sâu rồi nói: “Mấy hôm nữa tôi phải đi Phật Sơn có việc...”

Lục Kiều Kiều ngồi xe kéo quay về ngõ Hình Lan thì đã đến canh ba. Có điều lúc này chính là lúc phố Bình Khang náo nhiệt nhất. Khách làng chơi đã ngà say, trong hoa quán hai bên đường yện múa oanh ca, tiếng người âm ỉ. Đây chính là điểm Lục Kiều Kiều thích, một cô gái nửa đêm về nhà đi vào con ngõ đèn đuốc sáng trưng là an toàn nhất.

Mở cửa bước vào sảnh lớn, An Long Nhi đang ngồi chơi dưới đất. Dưới đất bày một nắm thẻ tre nhỏ, một vài thẻ được sắp thành các quẻ trong Bát quái.

An Long Nhi cầm cuốn Kinh Dịch trong tay, tay còn lại đang dịch chuyển thẻ tre trên mặt đất sắp thành các quẻ tượng. Lục Kiều Kiều nhìn kỹ quẻ tượng do An Long Nhi sắp ra, thấy không sai chút nào, thằng bé đang thực hiện “rút hào đổi tượng”. Rút hào đổi tượng là quá trình tính toán quẻ Dịch, cũng là kỹ thuật chủ yếu trong phong thủy. Trong một ngày An Long Nhi đã có thể tự mình sắp quẻ có lớp lang như vậy khiến Lục Kiều Kiều hết sức kinh ngạc.

An Long Nhi thấy Lục Kiều Kiều về nhà, lập tức đứng dậy chào: “Cô Kiều, cô về rồi ạ? Cháu rót trà cho cô nhé!” Nói đoạn liền vào nhà bếp, xách siêu nước nóng ra, châm trà đặt lên trà kỷ trước mặt.

Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi đang phải kiễng chân mới châm được trà, lại nhìn đám tóc vàng sau gáy nó, thầm nghĩ bụng: “Thằng bé này là loại người nào nhỉ, sao lại có đứa bé ngộ tính cao đến vậy?”

Hôm nay cũng đã thấm mệt, Lục Kiều Kiều đặt túi thơm lên trà kỷ, rồi ngã người lên ghế. Trà nóng bỏng tay, Lục Kiều Kiều nhìn chén trà, rồi nói với An Long Nhi: “Có nước nóng không? Pha cho cô chậu nước ấm ngâm chân mang lên đây, nước ấm đấy nhé, đừng để nóng quá.”

An Long Nhi vâng một tiếng, lạch bạch chạy đi pha nước ngâm chân. Lục Kiều Kiều vừa ngâm chân, vừa gọi An Long Nhi đứng lại cạnh hỏi: “Trước đây mày đã học Kinh Dịch chưa?”

An Long Nhi lắc đầu đáp: “Chưa ạ.”

“Có thấy mấy cuốn sách này thú vị không? Xem có hiểu không?” Lục Kiều Kiều dò hỏi.

An Long Nhi cười đáp: “Có một số chữ cháu không biết đọc, song giờ thì cháu biết mỗi quẻ đều tượng trưng cho rất nhiều thứ, một quẻ này cũng có thể biến thành quẻ khác, cháu xem sách là có thể sắp quẻ theo rồi.”

Lục Kiều Kiều muốn thử xem An Long Nhi rốt cuộc hiểu đến mức độ nào, bèn ngồi xồm trong chậu nước, lấy tay sắp thẻ tre trên mặt đất thành tượng quẻ Khôn, hỏi An Long Nhi: “Mày có diễn được toàn bộ quẻ Công Tôn Tử Tức của quẻ Khôn lại một lần không?”

An Long Nhi đáp: “Để cháu thử xem.” Sau đó thằng bé ngồi xồm, lấy mười hai thẻ tre ngăn Lục Kiều Kiều dùng sắp thành sáu hàng quẻ Khôn, bắt đầu từ hàng dưới cùng, đổi hai thẻ tre ngăn thành một thẻ tre dài, diễn ra quẻ Phục, biến thành quẻ Công Tôn Tử Tức đầu tiên một cách chính xác.

An Long Nhi vừa thoăn thoắt rút đôi thẻ tre dài ngăn, vừa lẩm bẩm đọc: “Địa lô phục, địa thủy sư, địa sơn khiêm, lô địa dự, thủy địa tỉ, sơn địa bác... Xong rồi!”

Diễn quẻ hoàn toàn chính xác. Lục Kiều Kiều có vẻ không thể chấp nhận được hiện thực. Cô thực sự không định mua một thần đồng về, vốn dĩ chỉ mong thằng bé này nghe lời, sáng dạ, học thuộc độ năm sáu phần nội dung sách là được rồi, song khả năng trời phú và ngộ tính của thằng bé đối với huyền học đã vượt xa tưởng tượng của Lục Kiều Kiều, thậm chí có hơi phá hoại kế hoạch ban đầu của cô.

Lục Kiều Kiều thấy cần phải làm rõ lai lịch của thằng bé này. Cô ngồi trở lại ghế, chân vẫn ngâm trong chậu, nâng chén trà lên hỏi An Long Nhi: “Long Nhi, sinh nhật của mày là ngày nào?”

An Long Nhi đáp: “Mồng sáu tháng Sáu ạ.”

“Mồng sáu tháng Sáu năm nay qua rồi, sang năm làm sinh nhật cho mày nhé... mày sinh năm thế nào nhỉ?”

“Năm Đạo Quang thứ mười hai ạ.”

Lục Kiều Kiều vẫn bình tĩnh mỉm cười như lúc luận bàn về số mạng: “Ừ, có nhớ mẹ mày bảo mày sinh vào giờ nào không?” Sau đó, cô uống ngụm trà, đợi An Long Nhi trả lời. Chỉ cần An Long Nhi báo ra tứ trụ giờ ngày tháng năm sinh, bí mật của thằng bé này lập tức sẽ được phơi bày.

An Long Nhi đáp: “Cháu không biết...”

Lục Kiều Kiều nghe thấy vậy, lập tức sặc nước, phì một tiếng, phun ngụm trà vừa uống vào miệng xuống đất.

Dựa vào ngày tháng năm sinh mà không có giờ sinh thì chỉ có thể đoán được vài thông tin về những kinh lịch trong quá khứ, cũng như nắm bắt một cách đại khái về khí số của nó, song không thể tính chuẩn xác thời gian và sự việc, cũng không thể hoàn toàn hiểu được khả năng và tính cách của một con người. Ngày giờ tháng năm sinh có thể cho người ta hiểu một cách toàn diện về cuộc đời, khả năng trời phú và điềm hung cát của mình, cũng có thể khiến những kẻ có ý đồ tìm ra nhược điểm, thậm chí có thể dùng đạo thuật để gây thương tổn, nên người xưa không bao giờ tùy tiện tiết lộ bát tự của mình cho những người không tin cậy.

An Long Nhi hỏi: “Cô không sao chứ ạ?”

Lục Kiều Kiều sặc nước nhất thời không nói được câu nào, ho sù sụ mấy tiếng, xua tay tỏ ý không hề gì.

An Long Nhi nói tiếp: “Bố mẹ cháu không nói cháu biết giờ nào, nên cháu không biết.”

Lục Kiều Kiều lấy lại hơi, lau mép, đổi chủ đề.

“Long Nhi, mà có biết cưới ngựa không?”

An Long Nhi đáp: “Cháu chưa cưới bao giờ, hồi trong gánh vỡ, cháu từng cưới con lừa của Tiêu thúc, chính là con lừa dùng để kéo xe ấy ạ.”

Lục Kiều Kiều coi như được chút an ủi, cô từ tốn nhấp ngụm trà, nói: “Cưới lừa cũng được...”

Ba ngày sau, ngay từ lúc sáng sớm Lục Kiều Kiều đã dắt An Long Nhi ra khỏi nhà, bởi hôm nay cô hẹn Jack đi cưới ngựa.

An Long Nhi đeo một hòm mây sau lưng, bên cạnh hòm treo một cây gậy. Thằng bé cầm một chiếc ô che cho Lục Kiều Kiều đi phía trước. Nhà đã có người làm, Lục Kiều Kiều bỏ tất cả những thứ muốn ăn muốn chơi vào trong hòm mây cho An Long Nhi đeo. Giờ cô tay phe phẩy quạt, sau lưng có kẻ hầu đi theo, đủ chứng tỏ việc bỏ năm lạng bạc mua An Long Nhi về là quá hời.

Cây gậy mà An Long Nhi mang theo bên người là của Lục Kiều Kiều tìm trong buồng mé Tây đưa cho thằng bé. Cây gậy này một đầu nhọn, đầu còn lại có mấy lỗ tròn ở phần tay nắm, là công cụ dò đất chuyên dụng của phong thủy sư. Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi xuất thân từ lò võ, nếu xảy ra chuyện gì nguy hiểm, để thằng bé này làm bảo tiêu đỡ mấy đòn cũng đỡ hơn. Hôm nay đi chơi với một người lạ, dẫu có tin tưởng thế nào cũng vẫn phải đề

phòng một chút, cầm cây gậy theo coi như là vũ khí phòng thân.

Hai người ngồi xe kéo đến đê phía Tây dòng Châu Giang, từ xa đã thấy hai con ngựa cao to đứng trước cửa nhà hàng Tứ Quý.

Lục Kiều Kiều ngồi trên xe, mừng rỡ bật cười, bảo An Long Nhi: “Xem kìa xem kìa! Con ngựa to quá!”

Họ tới trước cửa nhà hàng Tứ Quý thì xuống xe, trông thấy Jack đã đứng trước hai con ngựa.

Hôm nay Jack không mặc lễ phục mà mặc áo sơ mi, quần vải dày màu xanh lam bó khít. Ban ngày ban mặt Lục Kiều Kiều mới phát hiện thấy Jack có cặp lông mày căng chắc, trông rất đẹp. Jack đội chênh chéch một chiếc mũ bò trên đầu, che bớt khuôn mặt gầy gò, trông rất nam tính. Đôi ủng dài với phần gót mắc thêm vòng răng thúc ngựa lấp lánh, trông như đồ mới chưa từng sử dụng lần nào. Bắt mắt nhất là khẩu súng giắt chéo trên lưng Jack, đường cong trên báng súng trông hết sức tinh xảo, y như một thứ đồ thủ công mỹ nghệ, vừa hoa lệ lại vừa thực dụng.

Jack vừa thấy Lục Kiều Kiều liền lập tức chạy lại: “Lục tiểu thư, cuối cùng cũng đợi được đến hôm nay, mấy bữa trước tôi không có ngày nào ngủ ngon cả.”

Lục Kiều Kiều cười vui vẻ, nghiêng đầu nhìn Jack: “Sao lại ngủ không ngon nhỉ?” Đây rõ ràng là lời bắt chuyện.

Jack cười rộ lên: “Tôi ngày nào cũng nhớ mong tiểu thư, được gặp lại tiểu thư, tôi thực sự rất vinh hạnh!”

Lục Kiều Kiều chỉ tay về phía An Long Nhi giới thiệu: “Đây là cháu ruột tôi, Long Nhi, một mình ở nhà buồn rỗi nên dắt nó đi chơi cùng. Long Nhi chào anh Jack đi!”

An Long Nhi miễn cưỡng chào một câu: “Chào anh Jack!”

Jack tỏ ra hào hứng và nhiệt tình hơn nhiều so với An Long Nhi, anh đến bên An Long Nhi, sờ lên tóc thằng bé rồi nói với Lục Kiều Kiều vẻ hưng phấn: “Cô xem này, Long Nhi và tôi đều có tóc vàng, ha ha ha...” Sau đó vỗ vai An Long Nhi, đồng thời chìa một bàn tay ra muốn bắt tay với nó, nói: “Xin chào Long Nhi, anh tên là Jack, rất vui được làm quen với em!”

Lục Kiều Kiều vui vẻ quan sát mọi việc diễn ra.

An Long Nhi chần chừ chìa tay, bị Jack bắt tay thật chặt. Thằng bé không ngờ, trên đời còn có người Tây không giết người.

Jack biết được An Long Nhi từng cười lừa, bèn giao một con ngựa cho thằng bé, để nó thử leo lên yên ngựa xem sao.

An Long Nhi gập ô lại cắm sau lưng, đạp chân xuống đất nhảy lên, một

chân điềm nhẹ lên lan can hoa của nhà hàng Pháp, mượn lực tung người lên không, sau đó xoay người rất đẹp mắt, rồi đáp xuống ngòi ngay ngắn trên yên ngựa cao hơn đầu nó một thước.

Jack trông thấy thân thủ của An Long Nhi, buột miệng huýt sáo: “Ồ, đẹp mắt quá! Võ công của Long Nhi tuyệt thật!” Nói đoạn anh ta điều chỉnh bàn đạp trên yên ngựa của An Long Nhi cho ngắn lại, để hai chân thẳng bé có thể giẫm lên bàn đạp thật vững vàng, rồi dặn dò: “Long Nhi, ngựa chạy càng nhanh thì càng vững, mình phải khom người giẫm lên bàn đạp, mắt nhìn về hướng mình muốn đi, rõ chưa?”

An Long Nhi gật đầu, thử vài động tác trên lưng ngựa cảm thấy rất giống tấn Mã bộ thường đứng hời còn luyện võ.

Jack nháy mắt với An Long Nhi, làm mặt xấu, rồi nói: “Cứ như vậy, em làm rất tốt đấy!”

Nói đoạn quay người dang hai tay, bảo Lục Kiều Kiều: “Chúng ta yên tâm được rồi, Long Nhi là nam tử hán chân chính, sẽ không bị rút lại phía sau đâu. Nào chúng ta lên ngựa thôi...”

Jack dìu Lục Kiều Kiều lên con ngựa còn lại, anh ta ngồi phía sau cô, hai tay giữ lấy dây cương, đồng thời bảo vệ Lục Kiều Kiều.

Sau một tiếng hí dài, hai con ngựa chở ba người tung bụi chạy về phía Tây thành Quảng Châu.

Từ ngoại ô phía Tây thành Quảng Châu trở ra là dải đồng bằng rộng lớn, giữa cánh đồng có đường cái quan rộng rãi, hai con ngựa nối đuôi nhau phi như bay trên một đường thẳng.

Tiếp tục phóng về phía trước có một dòng sông uốn khúc quanh co, thuyền buồm lững lờ trôi, hai con ngựa tung vó men theo bờ, bốn phía vẫn là những ruộng lúa mênh mông, đây là vùng vừa lúa vừa cá của Quảng Đông.

Lưng Lục Kiều Kiều tựa vào vầng ngực nở nang, hai bên mình cô được hai cánh tay rắn chắc bảo vệ, phía trước là phong cảnh ruộng đồng trôi vun vút qua mắt. Gió nóng tấp vào mặt, nhắm mắt lại cảm giác như đang đặng đặng vùn vùn, từ trước tới giờ cô chưa từng có trải nghiệm lạ lẫm đến vậy. Quả nhiên ngựa càng chạy càng êm, bước chạy hơi chậm lại, yên ngựa liền xóc lên, vẫn cứ phi nước đại thì hơn... Lục Kiều Kiều không ngừng giục Jack: “Nhanh nữa lên... nhanh nữa lên... nhanh nữa...”

Mái tóc dài của Lục Kiều Kiều không ngừng lướt trên mặt Jack, mùi hương cơ thể thoang thoảng lan tới mũi anh ta, lại nghe thấy tiếng Lục Kiều Kiều nói với mình khi ngựa lao vun vút, khiến tim anh ta đập càng loạn xạ. Ở khoảng cách gần thế này, anh ta hoàn toàn có thể tưởng tượng ra sự mềm mại và hoang dã của cơ thể cô. Ngựa có thói quen đi theo đàn, hai con ngựa

này lại vốn là một đôi, con ngựa An Long Nhi cuỡi là ngựa cái, con ngựa đực chạy tới đâu, ngựa cái cũng chạy bám theo sau, nên về cơ bản An Long Nhi không cần điều khiển, chỉ cần ngồi cho vững là được. Thực ra cuỡi ngựa dễ hơn cuỡi lừa, bởi ngựa chạy vững hơn, trên lưng ngựa còn có yên, và lại nên tảng võ công của An Long Nhi rất tốt, cho nên thằng bé nhanh chóng bắt quen được với những động tác trên lưng ngựa.

Men theo bờ sông, ngựa phi như bay tới một triền cỏ rộng rãi, cả bọn họ cùng xuống ngựa nghỉ ngơi. Jack lừa hai con ngựa tới ven sông uống nước gặm cỏ, anh ta và Lục Kiều Kiều ngồi dưới bóng mát ven sông, còn An Long Nhi ở phía sau Lục Kiều Kiều, tựa vào cành cây uống nước, vừa trông ngựa vừa chơi đùa.

Lúc Lục Kiều Kiều mới xuống ngựa, mặt cô đỏ ửng lên vì ngựa phi nhanh. Sau khi hồi sức, cô mới nhận thấy Jack vẫn đang chăm chăm nhìn mình.

Cô ngoảnh sang gọi An Long Nhi: “Rót cho cô chén trà!”

An Long Nhi lần chén trà trong hòm mây, rót trà đưa cho Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều lại gọi: “Thuốc nữa.”

Tàu thuốc lập tức xuất hiện trước mặt cô, thậm chí còn có một chiếc đèn.

Jack có đôi chút kinh ngạc hỏi: “Cô cũng hút thuốc phiện sao?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Vâng... người Trung Quốc có ai không hút thuốc phiện đâu? Ngựa này là của anh sao?”

Jack ghét những người hút thuốc phiện, song dáng hút thuốc của Lục Kiều Kiều lại khiến anh cảm thấy đáng yêu, Lục Kiều Kiều có khí chất quý tộc, thứ khí chất toát ra từ sự suy đồi, hoàn toàn khác với những kẻ hút thuốc trước đây Jack từng gặp.

Anh trả lời: “Tôi đánh cho mấy viên quan Bát kỳ một lô rượu Tây, họ không có tiền trả, định gán thuốc phiện, tôi không cần thuốc, bèn đòi đòi hai con ngựa này.”

Jack nhìn hai con ngựa đang uống nước ven bờ sông như nhìn hai đứa trẻ, đồng thời lôi bình rượu trong túi ra, vặn nắp uống một ngụm, hỏi Lục Kiều Kiều: “Có muốn uống thử không? Đây là rượu Vodka Nga đấy.”

Lục Kiều Kiều nghe nói có rượu, liền hào hứng nhận lời, cô chống người nhô lên khỏi thảm cỏ, đón lấy bình rượu rồi cũng uống một ngụm.

Lục Kiều Kiều từ trước tới giờ chưa từng uống rượu ngoại, vừa uống một ngụm, vị rượu cay xé trong miệng đã xóc lên tận óc rồi lan xuống dạ dày, cô khè một tiếng, mặt mày nhăn nhó. Jack thấy vậy, liền ôm bụng cười lăn lộn: “Ha ha ha... rượu ngon không?”

Lục Kiều Kiều nhăn mặt nói lớn: “Hăng quá! Nhưng ngon!”

“Ngon thì uống thêm một ngụm nữa nào!” Jack nói đoạn liền túm lấy Lục Kiều Kiều định chuốc rượu, hai người bắt chọt nhau vào đùa nghịch. An Long Nhi vẫn tựa người vào cành cây, tùm tùm đứng nhìn.

Sau khi đùa chán, Lục Kiều Kiều bảo An Long Nhi mang hòm mây lại, cô lôi từ trong hòm một bọc “tai bò” bằng bột mì đảo qua dầu, mở ra đưa cho Jack một lát nhỏ: “Jack này, ném thử xem thế nào, món này nhắm rượu hợp phết.”

Jack đón miếng tai bò nhét vào miệng, gật đầu “ừ” một tiếng.

Lục Kiều Kiều nói: “Lưỡi bò dưới quê còn ngon hơn nữa cơ.”

“Là lưỡi của con bò ư? Nghe sợ quá!” Jack vừa nhai tai bò vừa cau mày nhìn Lục Kiều Kiều.

“Lưỡi bò cũng là đồ ăn nhẹ được làm từ bột mì thôi, vị hơi ngọt...” Lục Kiều Kiều cười, mắt nhìn xa xăm.

Jack lại hỏi: “Quê cô ở đâu? Không phải ở Quảng Châu sao?”

Lục Kiều Kiều không trả lời, cúi đầu nhỏ cổ nghịch một lúc, rồi ngẩng đầu lên hỏi Jack: “Anh có người nhà ở Trung Quốc không?”

Jack đáp rằng không có. Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Vậy anh cần hai con ngựa làm gì?”

Jack quay ra nhìn hai con ngựa nói: “Hai con ngựa ấy, một con đực, một con cái, chúng không thể tách rời nhau được, nên tôi phải lấy luôn cả hai con...” Nói đoạn bất giác nở nụ cười.

Jack thấy An Long Nhi cứ lẳng lặng đứng ở xa, không xen vào câu chuyện của hai người, cũng không chạy đi chơi, bèn lớn giọng gọi: “Long Nhi! Anh biểu diễn một tiết mục cho em xem nhé! Lục tiểu thư, cô bịt tai lại, sẽ inh tai lắm đấy.”

Lục Kiều Kiều lập tức bịt tai lại, nghiêng người quay ra xem có chuyện gì.

“Long Nhi, ném một hòn đá xuống sông đi...” Jack gọi lớn. An Long Nhi nghe lời liền nhặt một hòn đá ném về phía lòng sông.

Jack đi đến ven bờ, ngắm khi hòn đá bay tới hướng chéch trên đỉnh đầu thì rút súng ra đánh “soạt”, bắn vào hòn đá, hòn đá vỡ vụn, tiếng nổ lớn khiến lũ chim sẻ nháo nhác.

Lục Kiều Kiều hết sức hưng phấn, vừa hò hét vừa vỗ tay đôm đốp.

Jack thấy Lục Kiều Kiều vui vẻ, lại tiếp tục bảo An Long Nhi: “Long Nhi, ném cả hai hòn một lúc!”

“Vù... vù...” Hai hòn đá cùng lúc bay vút lên không trung.

“Pằng! Pằng!” Hai tiếng súng nổ vang, hai hòn đá lại một lần nữa nát vụn.

Lục Kiều Kiều lần này hưng phấn, đứng bật dậy, chẳng hề bị tai, cô thích thú âm thanh như tiếng sấm nổ này.

Lần này ba hòn đá nhất tề bay lên không trung, tay phải Jack đỡ súng, tay trái giữ báng súng nhân cò ba phát nhanh như chớp, ba tiếng súng nổ đồng thời, trên không chỉ thấy toàn cát bụi, ba viên đá đã nát vụn cả.

Lục Kiều Kiều hò hét chạy về phía Jack, hai tay bắt lấy tay Jack, đỏ mặt hỏi: “Quả là thiện xạ! Lợi hại thật đấy! Đây là loại súng gì mà lợi hại như vậy? Còn bắn được nhiều phát liên tiếp nữa...” Vừa nói, tay cô vừa mon men định sờ lên khẩu súng.

Jack thấy Kiều Kiều chạy đến định giật khẩu súng để chơi, vội quay ngoắt người đi giơ lên cao nói: “Chớ chớ, đừng chạm vào... Bỏ tay đây, đợi một lát đã hăng chơi.”

An Long Nhi ở với Lục Kiều Kiều đã nhiều ngày song chưa từng thấy Lục Kiều Kiều tươi cười vui vẻ bao giờ. Lúc này thấy cô nói cười vui vẻ, tuy bản thân mình không thích người Tây, lại càng không thích súng của Tây, song thằng bé cũng cười theo Lục Kiều Kiều.

Jack gọi Lục Kiều Kiều quay về phía dưới tán cây, ngòi xuống lấy vỏ đạn ra khỏi nòng súng, rồi nhét khẩu súng vào tay Lục Kiều Kiều.

Đây là loại súng ổ xoay, đường nét mềm mại, nòng súng rất dài, thân súng dày nặng được chạm trổ tinh tế, thuộc loại súng tối tân trên thế giới thời bấy giờ, vẫn chưa được sản xuất với số lượng lớn. Hồi ấy toàn bộ súng ống của quân đội nhà Thanh đều là loại súng nhồi đạn thuốc ở đầu nòng, sau khi nhồi lại phải dùng một cây sắt cắm vào nòng súng lên thuốc cho chặt rồi mới bắn được một phát, chưa hề có bộ phận để bắn được nhiều phát liên tiếp. Súng ổ xoay được thiết kế có thể bắn được nhiều phát mà không giắt đạn, có ý nghĩa đánh dấu thời đại đối với toàn thể thế giới đương thời, đầu tiên được cao bồi miền Tây sử dụng, nhiều năm sau mới sản xuất với số lượng lớn để đưa vào cuộc chiến khi chiến tranh Nam Bắc xảy ra trên nước Mỹ.

Súng ống của quân đội nhà Thanh vốn không nhiều, dầu có cũng chỉ là loại điều thương kiểu cũ như súng hỏa mai mà thôi, chứ đừng nói đến loại vũ khí tân thời chưa sản xuất nhiều trên thế giới như thế này. Lục Kiều Kiều lần đầu nhìn thấy, hai mắt lập tức sáng lên, thích thú vô cùng.

Jack hoàn toàn bất ngờ khi thấy Lục Kiều Kiều thích khẩu súng của mình đến thế. Anh vốn chỉ định trở tài một chút để lấy lòng con gái, không ngờ lại có hiệu quả đến vậy.

Lục Kiều Kiều cầm lấy khẩu súng, cứ xoa đi vuốt lại, còn giương súng lên giả vờ bắn, điệu bộ hân hoan y như đứa bé gái vừa mua được con búp bê



Tây.

Jack nói: “Cô có muốn bắn thử không?”

Lục Kiều Kiều nhìn Jack với ánh mắt vô cùng khẩn khoản, cô gật đầu lia lia: “Vậy thì hay quá, hay quá!”

Jack đón khẩu súng, tay phải giật một cái, bừa ổ đạn ra, nhanh chóng bỏ sáu viên đạn vào trong, rồi kéo tay Lục Kiều Kiều đến ven bờ sông êm ả.

Sau khi Lục Kiều Kiều lên cò, Jack liền từ phía sau vòng hai tay qua người cô như lúc cưỡi ngựa, đặt súng lên tay rồi bắt chặt tay cô và khẩu súng, nhằm về phía lòng sông không có bóng người.

Tay của Lục Kiều Kiều rất nhỏ, Jack ngờ rằng nếu cô nổ súng, có khi giật văng súng ra cũng nên.

Jack nói vào tai Lục Kiều Kiều: “Ngắm vào thứ cô muốn bắn, sau đó đưa nòng súng về phía giữa cô và thứ đó, trước khi nổ súng thì hít một hơi rồi bóp cò khi vẫn chưa thở hết hơi ấy ra...”

“Pằng” Một tiếng nổ lớn vang lên, khẩu súng giật ngược lại theo lực dội, bọt nước bắn tung tóe trên mặt sông, Lục Kiều Kiều cũng kêu ré lên rồi cười khi khi.

Tiếp sau đó, mấy tiếng súng liên tục vang lên, Lục Kiều Kiều cười mỗi lúc một buông tuông.

“Bắn nữa! Bắn nữa!... Lần này phải bắn mục tiêu thực!” Sau khi bắn hết sáu viên đạn về phía lòng sông, Lục Kiều Kiều nũng nịu, nâng cao đòi hỏi với Jack.

Jack lấy làm cao hứng, chạy ra xa, nhặt một cành trúc cắm lên mặt đất, đồng thời đào một cục đất gá lên trên, nhìn từ xa trông như một chiếc kẹo mút dựng đứng.

Lục Kiều Kiều hồ hởi nói: “Anh đi ra đi, lần này tôi tự bắn, hi hi...”

Lục Kiều Kiều một tay cầm súng, một tay xin Jack đạn. Xem qua cách Jack lắp đạn một lần, Lục Kiều Kiều liền nhớ ngay.

Cô giương súng bằng cả hai tay, song tay cứ đưa qua đưa lại, không sao ngắm chuẩn “cây kẹo mút” kia được.

Jack ấn tay cầm súng của Lục Kiều Kiều xuống, dắt cô đến chỗ bóng râm ban nãy, vừa chỉnh tay cô vừa nói: “Để tôi dạy cô cách này, tay trái cô tì vào cây, cánh tay phía trước cô đặt ngang trước mặt, ừm... đúng rồi, gá báng súng lên tay trái...”

Mắt Lục Kiều Kiều vẫn ngắm vào “cây kẹo mút”, Jack giúp cô tì tay trái vào cây, tay phải cô cầm súng vừa đặt yên lên tay trái, lập tức một tiếng súng “pằng” vang lên, Jack giật thót mình, cây kẹo mút dựng phía xa vỡ tan tành theo tiếng súng.

“Bắn trúng rồi!” Lục Kiều Kiều giơ cả hai tay hoan hô, quay người lại nhảy cẫng lên, thuận thế ôm chầm lấy cổ Jack, đu mình lên người anh ta.

Jack cao to hơn Lục Kiều Kiều rất nhiều, anh ta cũng mừng rỡ luồn hai tay vào nách Lục Kiều Kiều, nhấc cô lên xoay một vòng như nhấc một chú mèo con.

Trong khi xoay một vòng tròn trên không vì sung sướng, khẩu súng trong tay Lục Kiều Kiều bị cướp cò “Pằng!” Một tiếng súng lại nổ vang.

An Long Nhi vội núp vào sau thân cây, thò đầu ra nhìn. Jack kinh hãi lùi lại phía sau, ngã nhào xuống đất, Lục Kiều Kiều đè trên người anh ta, rồi lăn ra đất cười bò.

Sau khi nghịch súng chán chê, Jack liền dạy Lục Kiều Kiều cách tự chế đạn.

Jack lấy một viên đạn, tháo bung ra cho Lục Kiều Kiều xem, An Long Nhi cũng chạy lại nhìn.

“Đạn có thể tự chế, chỉ cần có vỏ đạn là được. Xem này, trước tiên cho kíp nổ vào, rồi đổ lên một lớp thuốc súng đen, nén xong tiếp tục đổ vào một lớp bột mì, lại nén xuống một chút, sau cùng đặt đầu đạn chì vào. Làm như vậy rồi, đầu đạn vẫn có thể tuột ra, cho nên phải bôi một lớp mỡ dầu ra ngoài cùng.”

Jack vừa giảng giải vừa làm mẫu, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều nhanh chóng học được cách tự làm đạn.

Lục Kiều Kiều nói: “Chơi mệt rồi, tôi muốn ngủ.”

Jack nhìn cánh đồng mênh mông xung quanh rồi hỏi: “Ngủ ở đây à? Chúng ta đã ăn cơm đâu...”

“À, đúng rồi, còn chưa ăn cơm... Vậy đến Phật Sơn ăn bánh ông mù đi, hai người ruồi ngựa, tôi ngủ.” Lục Kiều Kiều nghiêm túc nói.

“Hả?”

“Hả?”

An Long Nhi và Jack đều há mồm kinh ngạc.

Cả bọn lại lên đường y như lúc mới đến, An Long Nhi cưỡi một con ngựa, Jack và Lục Kiều Kiều cưỡi con còn lại, Lục Kiều Kiều ngồi trước mặt Jack, hai tay Jack vòng qua người cô nắm chặt lấy dây cương, Lục Kiều Kiều ngả ra sau, ngủ trong vòng tay của Jack.

Hai con ngựa lớn phi nước đại trên đường cái quan tới thành Phật Sơn, cuốn lên một lớp bụi trần.

Lục Kiều Kiều ngủ dậy, mở mắt thấy mọi người đã vào thành Phật Sơn náo nhiệt. Họ lấy hai phòng ở quán trọ, rồi lập tức ra ngoài kiếm đồ ăn.

Ở trung tâm thành Phật Sơn có một tòa miếu tổ, bên trong thờ Huyền Thiên Bắc Đế. Xung quanh miếu có chợ họp quanh năm, trong chợ từ trò chơi đến thức ăn thứ gì cũng có, nhóm Lục Kiều Kiều ba người đi thành một hàng vào trong chợ, đến đâu ăn đến đấy, nếm được khá nhiều các món ăn vật dân gian. Ba người đi trên đường cũng tạo nên một vẻ riêng biệt.

Do thương nghiệp ở Phật Sơn phát triển, lái buôn ngoại quốc ra vào thành Phật Sơn không ít, nhìn chung người phương Tây đều mặc lễ phục, ăn vận kiêu quý tộc, mọi người cũng đã quen nhìn các đại gia phương Tây oai phong khệnh khạng. Còn người Tây như Jack, vận một cây bò giản dị thế này lại khiến mọi người thấy mới mẻ. Trẻ con vây quanh Jack ngắm nghía, trông vẻ mặt tếu táo cười cợt của Jack, có đứa to gan còn thò tay sờ vào vớ súng của anh.

Lục Kiều Kiều dáng nhỏ nhắn thanh tú, An Long Nhi mái tóc vàng hoe đeo một hòm mây và Jack tóc vàng óng đi bên cạnh, cả ba người làm nên tôn nhau lên, trông rất thú vị.

Lục Kiều Kiều chạy tới phía trước sạp hàng bán đồ chơi con gái, mua cho mình mấy chiếc trâm hoa gài tóc, sau đó lại mua một chuỗi dây tết đồng tâm màu đỏ, nói muốn tặng Jack. Jack dĩ nhiên rất thích, bất kể thứ gì, chỉ cần Lục Kiều Kiều tặng, anh đều sẽ thích. Lục Kiều Kiều liền mắc chiếc dây tết vào báng súng của Jack, Jack lập tức chau mày, vẻ mặt bối rối, trái lại Lục Kiều Kiều vỗ tay cười lớn, nhất quyết không cho Jack gỡ ra.

Ăn uống đến khi mặt trời xuống núi, nghe người ta bảo tối nay có diễn kịch ở Vạn Phúc đài trong miếu tổ, ba người bèn ba chân bốn cẳng chạy vào chiếm chỗ. Trên sân khấu, tài tử giai nhân lũ lượt trình diễn, nào chiêng trống phèng la, tình thù vắn vít, vãn võ ngay gian đầu đuôi đảo lộn, mưu mô kẻ sách, kiếm kích đao thương cứ gọi là diễn xướng linh đình, vui khôn tả xiết...

Hôm nay vận động mạnh hơn nhiều so với ngày thường, lại không có thì giờ hút thuốc, Lục Kiều Kiều vừa mệt vừa mỏi, lảo đảo ngã từ rất sớm. Song

hôm nay cũng là lần đầu tiên sau bao nhiêu năm, cô biết đến cảm giác chìm vào giấc ngủ mà không cần uống say. Jack và An Long Nhi sắp xếp cho Lục Kiều Kiều xong xuôi, mới sang một gian phòng khác ngủ.

Hôm sau ngủ dậy, Lục Kiều Kiều rửa mặt chải đầu gọn gàng, hút đã một cữ thuốc, rồi sang phòng bên cạnh, đá tung cửa, kéo Jack và An Long Nhi đi uống trà sáng.

Ba người ngồi xuống một chiếc bàn trong góc tầng hai trà lâu, uống trà ăn điểm tâm, vừa tinh táo đôi chút, Lục Kiều Kiều đã bắt đầu trêu Jack.

“Jack, anh có mang tiền theo người không?” Lục Kiều Kiều hỏi.

Jack đáp: “Tôi có một ít bạc vụn, cũng có mấy xâu tiền đồng nữa.”

Lục Kiều Kiều lại nói: “Tôi có thể đoán được anh mang theo bao nhiêu tiền đấy.”

Jack thấy trò này rất thú vị, bèn hào hứng, cười hỏi Lục Kiều Kiều: “Thật không? Cô mau đoán xem nào.”

Lục Kiều Kiều nở nụ cười giảo hoạt, liếc Jack: “Nếu tôi đoán trúng... anh tặng tôi khẩu súng kia, được không?” Nói đoạn mắt nhìn chăm chăm khẩu súng lục bên hông Jack.

Jack nhún vai cười: “Công chúa của tôi, cô muốn gì tôi cũng tặng cô hết. Có điều nếu cô đoán sai thì sao?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Tôi mà đoán sai thì tặng Long Nhi lại cho anh.”

Jack bật cười ha hả: “Tôi thèm vào. Nếu cô đoán sai, phải để tôi hôn cô một cái.”

“Được.”

“Hôn ngay tại đây, ngay lập tức.” Jack bổ sung điều kiện.

“Được.” Lục Kiều Kiều rất phóng khoáng.

“Long Nhi, xem nhé...” Lục Kiều Kiều lên tiếng nhắc An Long Nhi, đoạn móc từ túi thơm ra sáu đồng tiền, vớt vào chén trà không, lật úp xuống mặt bàn.

Sau đó cô mở chén, tiện tay sắp sáu đồng tiền thành một dãy trên bàn, hỏi: “Long Nhi, coi mặt chữ Hán trên đồng tiền là dương, mặt chữ Mãn là âm, đây là quẻ gì?”

An Long Nhi nhìn qua nói: “Âm âm dương, dương dương dương, là quẻ Lôi Thiên Đại Tráng.”

Lục Kiều Kiều nói tiếp: “Đúng. Vừa sang giờ Ngọ, tức là bảy, thêm quẻ số nữa tổng cộng là mười hai, mười hai trừ sáu còn sáu, thượng hào động biến, quẻ Lôi biến thành quẻ Hỏa Thiên Đồng Nhân. Quẻ động là dụng, quẻ

tĩnh là thế, hạ quẻ là quẻ Càn tức một không đôi, thượng quẻ năm biến thành ba, chính là chỉ trên người Jack hôm qua có mang một lượng bạc năm xâu tiền, hôm nay còn một lượng bạc ba xâu tiền. Hôm qua đã tiêu mất hai trăm đồng.”

Jack hoàn toàn không hiểu Lục Kiều Kiều nói gì: “Đến tôi còn không biết mình có bao nhiêu tiền, để tôi đếm đã...”

Anh ta đổ hết tiền trong túi ra bàn, đếm: “Hai thỏi bạc nửa lượng, cộng vào vừa tròn một lượng, đúng rồi, đồng này có đồng hai mươi và năm mươi, cộng lại là hai trăm đồng, làm gì có một lượng ba xâu tiền chứ? Ha ha ha!”

Jack thấy Lục Kiều Kiều đoán sai thì vui mừng ra mặt, lòng thầm nghĩ nụ hôn lãng mạn lần này có bên đáp rồi.

Lục Kiều Kiều bước lại bên Jack, lần mò trên người anh ta một hồi, tìm ra một tấm phiếu thế chấp, là giấy đặt cọc hai gian phòng, bên trên viết rõ: “Một trăm đồng”.

Lục Kiều Kiều nói: “Hứ, một trăm đồng này vẫn chưa thanh toán, cũng tức là tiền chưa tiêu, cộng với số tiền hiện nay thì vừa vụn một lượng bạc ba xâu tiền, hi hi!”

Lục Kiều Kiều càng cười càng lớn tiếng.

An Long Nhi chăm chú quan sát, thằng bé biết dù có đọc bao nhiêu kinh thư cũng không bằng xem cao thủ ứng dụng một lần, biết bốc quẻ toán quẻ vẫn chưa phải cái đích cuối cùng, bốc ra quẻ rồi giải quẻ thế nào mới gọi là công phu.

Jack “ồ” lên một tiếng, há hốc miệng, trợn tròn hai mắt hết nhìn Lục Kiều Kiều đang cười rũ rượi lại nhìn sang đồng tiền, mãi lâu sau vẫn không thốt nổi lời nào.

Lục Kiều Kiều lắc lắc tay Jack, nói: “Ha ha, súng của tôi rồi nhé, súng của tôi rồi nhé.”

Cô phát hiện mình rất thích làm nũng với Jack.

Bấy giờ có mấy người đàn ông trung niên ăn vận lịch sự cười cười nói nói từ tầng dưới đi lên cầu thang, lúc ngang qua bọn Lục Kiều Kiều, có người đảo mắt nhìn cô, rồi lùi lại vài bước, dừng chân bên cạnh Lục Kiều Kiều: “Áy, chẳng phải Tiểu Như sao?”

Lục Kiều Kiều kinh ngạc ngẩng đầu: “Hả?...”

Người đàn ông lộ vẻ ngạc nhiên xen lẫn vui mừng, nói: “Ôi chao Tiểu Như, ta là đại ca Thanh Nguyên của muội đây, muội không nhận ra ta sao?”

Lục Kiều Kiều ngỡ ngàng đứng dậy khỏi ghế: “Đại ca? Sao huynh lại ở đây?”

Thanh Nguyên đáp: “Cha nhớ muội lắm đấy, mấy năm nay muội đã đi những đâu? Sống thế nào?”

Lục Kiều Kiều kéo tay áo Thanh Nguyên: “Đại ca, chúng ta qua đằng kia nói chuyện đi...” rồi cùng người đàn ông nọ đi tới một chiếc bàn bên cửa sổ rì rầm to nhỏ một lúc lâu.

Jack và An Long Nhi đều không hiểu đầu cua tai nheo gì, đành ngồi đợi Lục Kiều Kiều và đại ca cô nói chuyện xong quay lại rồi tính.

Thanh Nguyên thấp hơn Jack một chút, nhưng đứng trong đám đông cũng vẫn cao hơn người ta một cái đầu, trông rất nổi bật. Nếu không phải hai huynh muội họ lên tiếng nhận nhau, người ngoài nhìn vào thật chẳng tưởng tượng nổi anh ta lại là đại ca của cô Lục Kiều Kiều vóc dáng bé nhỏ nhường ấy. Anh ta mặc một chiếc áo dài lụa màu xanh lam, khiến dáng người cao lớn thêm phần ôn văn nho nhã, khuôn mặt gầy thanh thoát trắng ngần, mày râu nhẵn nhụi quả cũng có vài nét giống Lục Kiều Kiều; tay anh ta cầm một chiếc quạt xếp, hai bên cán quạt làm bằng gỗ tử đàn chạm long khắc phượng, chiếc nhẫn vàng đeo trên tay nạm một hạt châu lớn trong suốt tựa thủy tinh, cả người toát lên phong thái quý tộc cùng vẻ trưởng thành của một người đàn ông đã bước vào tuổi trung niên.

Jack vốn luôn cho rằng đàn ông Trung Quốc không đẹp trai, ở xứ này anh ta có thể coi là đẹp trai hạng nhất, vậy mà giờ gặp Thanh Nguyên, cũng không khỏi tấm tắc trong lòng, thì ra ở Trung Quốc vẫn có đàn ông anh tuấn. Thanh Nguyên đánh tiếng cạnh mấy người cùng đi, rồi ngồi xuống với Lục Kiều Kiều, nói chuyện rất lâu. Mãi một lúc sau, hai người mới quay lại bàn Jack và An Long Nhi đang ngồi.

Lục Kiều Kiều giới thiệu với Jack: “Đây là đại ca tôi, tên Thanh Nguyên, còn vị này là bạn em, Jack...”

Jack nhập gia tùy tục, cũng đứng lên khum tay gặp người hành lễ với Thanh Nguyên theo kiểu Trung Quốc, nhưng Thanh Nguyên lại đưa tay phải ra, nói: “Rất vui được gặp anh, Jack.”

Jack thoáng chùng hững, rồi lập tức bật cười ha hả, cũng giơ tay phải ra nhiệt tình bắt tay Thanh Nguyên: “Xin chào, Thanh Nguyên tiên sinh, rất vui được gặp anh.”

Thanh Nguyên nói: “Gọi tôi là Thanh Nguyên được rồi, anh đã là bạn của Kiều Kiều thì cũng là bạn tôi, đừng khách sáo.”

Sau đó Thanh Nguyên nhìn sang An Long Nhi hỏi: “Vị tiểu huynh đệ này là...”

Lục Kiều Kiều có vẻ rất khó xử: “Đây... thằng bé... tên An Long Nhi...”

Thanh Nguyên trông mái tóc vàng và tướng mạo đặc biệt của An Long Nhi, thấy cậu bé này tuổi còn nhỏ mà phong thái hiên ngang, cũng tỏ ra hiếu kỳ thích thú: “Cậu cũng họ An à? Ôi chao, đúng là có duyên, tiểu huynh đệ, sau này xin chỉ giáo nhiều”. Nói đoạn chấp tay hành lễ với An Long Nhi.

An Long Nhi bối rối lắm, cái gì mà “cũng họ An”? Tên chủ nhân đặt cho cũng tính là họ ư?

Lục Kiều Kiều nhận thấy vẻ băn khoăn của An Long Nhi, bèn chêm vào một câu: “Đúng rồi, đại ca cũng họ An...” rồi cười khan mấy tiếng, để ý nét mặt Thanh Nguyên.

An Long Nhi biết đây là đại ca của Lục Kiều Kiều thì không dám thất lễ, vội vàng cúi đầu chào: “Cháu đầu dám, xin chào An thúc thúc.”

Thanh Nguyên nói: “Đừng khách sáo, đều là bạn của Kiều Kiều, mọi người cùng ngồi cả đi.”

Bốn người ngồi xuống, Lục Kiều Kiều có vẻ không muốn nhưng vẫn phải miễn cưỡng giới thiệu: “À... Thanh Nguyên đại ca vốn làm quan ở Khâm Thiên giám trong kinh thành, về sau được điều đến Hàn Lâm viện, giờ đang tới Phật Sơn lo chuyện khoa cử.”

Jack vẫn thường xuyên qua lại với các quan quản lý cửa khẩu trên biển của nhà Mãn Thanh, cũng rất thân quen với đám quan quản chế thương nghiệp, nhưng chưa từng nghe nói tới chức quan kiêu này, bèn tò mò hỏi: “Khâm Thiên giám và Hàn Lâm viện làm những việc gì?”

An Thanh Nguyên cười đáp: “Khâm Thiên giám lo chuyện sắp đặt xuất hành, lễ nghi cúng tế của hoàng thượng, đồng thời biên soạn lịch thư, Hàn Lâm viện quản chuyện khoa cử, chính là biên soạn kinh thư cho kẻ đọc sách khắp thiên hạ, tổ chức các khoa thi, để kẻ sĩ thi lấy công danh.”

Jack nói: “Vậy anh chính là nhà giáo dục rồi.”

Cái nói này khiến An Thanh Nguyên bật cười ha hả: “Ôi chao, ngữ tôi sao coi là nhà giáo dục được, chỉ là viên quan quen lo việc bên hoàng thượng, không đáng nhắc đến...”

Chuyện phiếm một hồi, An Thanh Nguyên nói còn phải tiếp đãi bạn, cáo từ đi trước, trước khi đi còn nói với Lục Kiều Kiều, ngày mai anh ta cũng có việc tới Quảng Châu, rất muốn qua thăm nơi cô đang ở, rồi hỏi địa chỉ của Lục Kiều Kiều, hẹn khi đến sẽ tới gặp.

Ba người bọn Lục Kiều Kiều thanh toán rồi rời khỏi trà lâu, ở lại du ngoạn Phật Sơn thêm một ngày nữa mới thong thả về Quảng Châu.

Trên đường về, đi qua một vùng đồng không mông quạnh, Lục Kiều Kiều lại nghịch súng học cười ngựa, chơi vui quên cả mệt.

Về đến đê Tây Quảng Châu, ba người lại dừng ngựa trước cửa nhà hàng Tứ Quý.

Mặt trời đang xuống núi, dưới sắc hoàng hôn, trước cửa nhà hàng Tứ Quý đã được chằng đèn từ sớm, tối đến ở đây còn học theo kiểu Pháp, bày bàn ghế ra ngoài lan can, để khách có thể vừa nhấm nháp cà phê vừa thưởng thức phong cảnh phố xá.

Đôi diện phố lớn chính là đằm Bạch Nga trên thượng du dòng Châu Giang, một trong tám cảnh đẹp nhất Dương thành, “đại thông yên vũ”. Mỗi khi mưa xuân lất phất, sương khói giăng mù hai bờ, bóng buồm trên sông lại như mộng như ảo. Giờ đây ráng chiều đang nhuộm đỏ chân trời, hai ngọn đèn đường trước cửa nhà hàng Tứ Quý hắt xuống hai quảng sáng vàng vọt.

Lục Kiều Kiều xuống ngựa, ngẩng đầu nhìn Jack, An Long Nhi cũng chiếc hòm mây lên lưng, đứng phía sau Lục Kiều Kiều.

Rất lâu rồi Lục Kiều Kiều không có cảm giác từ biệt thế này, cô hỏi Jack ở đâu, hỏi anh sắp tới có dự định gì, mãi vẫn chẳng quay lưng bước đi nổi. Jack tháo khẩu súng lục đang đeo bên người, đi kèm bao súng còn có cả một cái túi da bò, đưa cho Lục Kiều Kiều nói: “Khẩu súng này tặng cô, trong túi da có đạn dự trữ và dụng cụ sửa súng... Dây tết đỏ này là cô tặng, nên tôi giữ lại.” Đoạn tháo chiếc dây tết đồng tâm đỏ khỏi báng súng, bỏ vào túi áo trước ngực, vỗ vỗ mấy cái cho yên tâm.

Lục Kiều Kiều “ừ” một tiếng, nói câu cảm ơn rồi đón lấy súng, quàng lên vai, gương mặt không giấu được nụ cười.

Hai người đứng nhìn nhau hồi lâu, hai hôm nay nói chuyện quá nhiều rồi, giờ điều cần biểu đạt dường như đã không thể dùng ngôn ngữ nữa.

Lục Kiều Kiều nhìn ngó quanh quất, sắc trời càng lúc càng tối, buông xuống mặt Jack càng lúc càng đỏ. Cô kéo một chiếc ghế bên trong hàng rào hoa của nhà hàng ra, gọi Jack lại gần.

Jack bước đến bên Lục Kiều Kiều. Cô nhón chân đứng lên ghế, hai tay chấp sau lưng, rướn người hôn chụt một cái lên môi Jack, đoạn nhảy xuống, nắm lấy tay Jack, chậm chậm lùi lại sau mấy bước, nhìn Jack khẽ gật đầu, cúi chào rồi quay lưng dắt An Long Nhi đi vào ngõ hoa.

Jack đứng thân người giữ dây cương ngựa, nhìn theo bóng Lục Kiều Kiều và An Long Nhi xa dần, nụ cười ngờ ngạc nở trên môi, hạnh phúc ngọt ngào dâng lên trong lòng.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi về đến trước cửa nhà trong ngõ Hình Lan, vừa hay trông thấy An Thanh Nguyên từ nhà Đặng Nghiêu đi ra, Đặng Nghiêu cũng đi bên cạnh anh ta.



Lục Kiều Kiều vội chào hỏi: “Đại ca, Đặng đại ca... sao hai người đều ở đây?”

An Thanh Nguyên nói: “Kiều Kiều, giờ muội mới về à, sáng sớm nay huynh đã tới Quảng Châu rồi, bàn giao xong công vụ là lập tức tới đây tìm muội.”

Đặng Nghiêu đứng bên tiếp lời: “Đại ca muội từ chiều đã tới trước cổng nhà đợi muội mãi, ta về hỏi ra mới biết đây là đại ca muội, bèn mời huynh ấy vào nhà ngồi đợi muội về.”

An Thanh Nguyên cười nói: “Đặng đại ca còn mời huynh dùng cơm nữa, thật là ngại quá...”

Đặng Nghiêu vội nói có gì đâu, lại cảm ơn An Thanh Nguyên đã viết một bức thiệp đại tự Khải thư tiêu chuẩn cho hai đứa con nhà anh ta.

Lục Kiều Kiều thấy bốn người đứng giữa ngõ chật chội, bèn sai An Long Nhi mau mở cửa, mời mọi người vào trong ngồi. An Long Nhi mở cửa, bốn người bước vào nhà, bỗng Lục Kiều Kiều hoảng hốt “Á” lên một tiếng, mọi người ai nấy đều sững người. Nhà Lục Kiều Kiều giống như một bãi rác, đồ đạc la liệt dưới đất, bàn ghế trà kỷ trong phòng khách đều đổ gãy, đồ dùng hằng ngày cũng vung vãi khắp nơi. Giữa giếng trời chất đống chần gói cùng thư tịch từ ba gian phòng vớt ra, quần áo của Lục Kiều Kiều và An Long Nhi không hiểu vì sao đều bị cắt vụn, vớt sang một bên. Trong nhà không có thứ gì còn nguyên vẹn, hòm tủ đều bị chặt ra thành từng mảnh, từng tấm, tan tác hết cả.

Đặng Nghiêu kinh hoàng thất sắc: “Hả? Nhà bị trộm rồi!”

Lục Kiều Kiều trợn tròn hai mắt, lập tức bấm đốt tay tính quẻ; Thanh Nguyên không ngờ cũng giống như Lục Kiều Kiều, gập ngón tay tính toán gì đó.

Đặng Nghiêu thấy vậy lấy làm lạ lắm, lúc này chẳng phải nên tính toán tồn thất thế nào, sau đó báo quan hay sao? Hai người này ở đây bấm độn làm gì? Ngay cả Lục Kiều Kiều cũng biết bấm đốt tay tính quẻ? Thật không ngờ.

Lục Kiều Kiều ngẩng đầu nhìn đống đổ vỡ khắp nhà, rành rọt nói: “Trưa ngày hôm qua, có bốn người đàn ông trèo vào từ sau nhà, ở bên trong một canh giờ... Bọn họ từ hướng Đông Nam tới, là...”

Nói đến đây, Lục Kiều Kiều ngưng lại, ánh mắt thoáng quét sang An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên nhíu chặt đôi mày, dường như cũng cảm giác được ánh mắt của em gái, liền nói: “Nhưng trong nhà không mất tài sản gì, người đột nhập không muốn trộm đồ, mà muốn tới tìm đồ... Kiều Kiều, muội tìm lại

xem bạc và đồ trang sức có mất không, thử tìm ở hướng Đông Bắc giếng trời...”

Đặng Nghiêu vội vàng nói: “Hai người ở đây trông chừng, tôi lập tức đi báo quan,” đoạn quay người định đi ngay.

“Khoan đã, Đặng đại ca hãy khoan...” An Thanh Nguyên đưa tay kéo Đặng Nghiêu lại, rồi bước tới đóng cả cửa lớn lẫn song gỗ lại, quay sang nói với Đặng Nghiêu: “Đừng làm lớn chuyện, trong nhà cũng không mất tài sản gì, tôi e không chỉ đơn giản là ăn trộm thôi đâu, đừng manh động, trước tiên đừng manh động...”

Bên hành lang bao quanh giếng trời, Lục Kiều Kiều ngồi thụp xuống, hùng hục bới tìm trong đống đồ nát. An Long Nhi vừa hỏi: “Cô Kiều có cần cháu giúp gì không?” liền bị Lục Kiều Kiều quát: “Đừng có động vào bất cứ thứ gì, đừng qua đây, đứng ra hành lang phòng khách!”

An Long Nhi luống cuống không biết làm gì, Đặng Nghiêu lòng như lửa đốt, còn An Thanh Nguyên thần sắc nghiêm trọng, mấy trang nam nhi đều đứng yên bất động. Ngoài căn nhà, toàn bộ đồ đạc đều bị phá tan tành hết cả, chẳng còn gì thu dọn được, mọi người đành đợi Lục Kiều Kiều kiểm lại tài sản.

Lục Kiều Kiều bới loạn lên một hồi, cuối cùng cũng tìm ra một xấp ngân phiếu và khế ước nhà trong đống tan hoang, những thứ này đều là sinh mệnh của cô.

Ai nấy vừa thấy tài sản quan trọng nhất không mất, đều thở phào nhẹ nhõm, nhưng một mối băn khoăn lớn hơn cũng lập tức xuất hiện – bốn người đàn ông trèo tường vào nhà mà không trộm tiền, bọn họ muốn gì?

An Thanh Nguyên dặn dò Đặng Nghiêu không được báo quan, cũng đừng làm to chuyện, rồi ba người cùng Lục Kiều Kiều mang theo tài sản quý giá, bỏ lại đống đồ nát sau lưng, khóa cửa lặng lẽ rời đi.

An Thanh Nguyên đề nghị: “Kiều Kiều, tôi nay hãy cứ đến nhà trọ chỗ đại ca nghỉ ngơi cái đã, ta có chuyện muốn nói với muội.”

Ba người ngồi xe kéo tới nơi An Thanh Nguyên trọ. Sau khi sắp xếp phòng ốc cho Lục Kiều Kiều và An Long Nhi xong xuôi, Thanh Nguyên bèn gọi Lục Kiều Kiều qua phòng mình.

“Tiểu Như, từ khi muội còn rất nhỏ, đại ca đã rời nhà đi tìm công danh, không biết chuyện xảy ra với muội. Sau này về thăm quê, ta cũng mới biết muội xảy ra chuyện, phải bỏ nhà tha phương...”

“Đại ca không biết muội ở Quảng Châu, càng không biết muội ở đây sống thế nào, theo huynh tại sao lại xảy ra chuyện ngày hôm nay?”

“Đại ca rất lo cho muội, phụ thân và nhị ca cũng rất nhớ muội. Chuyện lần này thật là ông trời có mắt, vừa khéo ta được phái đến Quảng Châu, nếu không một mình muội thật không biết phải ứng phó ra sao...”

An Thanh Nguyên hỏi Lục Kiều Kiều: “Tiểu Như, muội ở Quảng Châu đã đắc tội với ai rồi phải không?”

Lục Kiều Kiều không nói không rằng, từ đầu chí cuối chỉ ngồi trầm tư. Được một chốc, cô đứng dậy nói: “Muội mệt rồi, có thể để mai hẵng nói không?” Dứt lời liền quay về phòng mình.

An Thanh Nguyên vội vàng đuổi theo: “Tiểu Như, Tiểu Như... Không phải đại ca trách muội, bảo muội không đúng, là ta muốn giúp muội thôi.” Vừa nói Thanh Nguyên vừa đi theo đến tận phòng Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều giờ hành lý lấy ra tẩu thuốc phiện, tự mình châm một cữ.

“Tiểu Như, từ khi nào muội còn hút cả thuốc phiện nữa? Muội... đúng thật là...” An Thanh Nguyên có vẻ đau đớn tột cùng.

Lục Kiều Kiều vẫn lẳng lẳng hút thuốc. Đột nhiên, cô hỏi An Thanh Nguyên: “Đại ca, huynh có cảm thấy có người đang theo dõi huynh không?”

An Thanh Nguyên sững người: “Làm gì có, ta chỉ là một viên quan nghèo ở kinh thành, là công sai lo việc khoa cử, có gì đáng để người ta theo dõi? Sao muội lại nói vậy?”

Lục Kiều Kiều nói: “Ban nãy ở nhà, muội bấm độn Lục Nhâm tính ra, những kẻ đột nhập tới qua là người nhà quan... Huynh... không tính ra ư?”

An Thanh Nguyên hơi biến sắc mặt, thoáng chốc cả khuôn mặt co rúm lại trắng bệch như không còn giọt máu.

Lục Kiều Kiều lại nói: “Đám người này không phải kẻ trộm, bọn họ tới không hẳn để đối phó với muội, cũng không hẳn muốn lấy đồ của muội, thứ bọn họ tìm, có thể là đồ của nhà chúng ta... Còn vì sao muội lại hỏi huynh chuyện theo dõi, là bởi những kẻ này chọn thời cơ đột nhập nhà quá khéo, bọn chúng biết hai ngày đó muội không có ở nhà, nếu không phải theo dõi, thì không thể nào biết được...”

An Thanh Nguyên tán đồng: “Đúng thật, muội nói rất có lý, lần này hẳn là có mưu tính từ trước... Chuyện chôn quan trường rất khó nói, không biết chừng là do ta đắc tội với kẻ nào cũng nên.”

Lục Kiều Kiều nói: “Huynh đắc tội với ai cũng không lạ, nhưng đối thủ của huynh sẽ trực tiếp đối phó huynh, chứ không phải tới làm loạn nhà muội, thứ bọn họ muốn tìm không phải đồ bình thường... Họ muốn tìm...”

An Thanh Nguyên và Lục Kiều Kiều nhìn nhau, không hẹn mà cùng thốt lên: “Long Quyết!”

Lục Kiều Kiều vẫn tiếp tục hút thuốc phiện, An Thanh Nguyên nghĩ ngợi hồi lâu mới bảo cô: “Nếu những người đó không phải đến vì Long Quyết, thì hẳn là nhằm vào muội rồi. Tiểu Như, tốt nhất muội đừng nên quay lại ngõ Hình Lan nữa... Còn nếu quả thật bọn họ đến vì Long Quyết, thì cả nhà chúng ta e không ai sống yên ổn được đâu.” Nói rồi thở dài, vẻ như đang đợi ý kiến của Lục Kiều Kiều.

An Thanh Nguyên hơn Lục Kiều Kiều gần hai mươi tuổi, làm quan ở kinh thành, mấy năm mới về quê đón Tết một lần. Lục Kiều Kiều từ khi sinh ra chỉ biết trong nhà có vị đại ca này, chứ chẳng gặp được mấy lần, càng không có cơ hội ngồi lại trò chuyện, có thể nói, đối với cô, An Thanh Nguyên là người vô cùng xa lạ. Lần này đại ca đột nhiên xuất hiện, Lục Kiều Kiều chẳng thấy vui chút nào. Lục Kiều Kiều cũng biết trong thời gian ngắn không thể ở lại nơi này được nữa, có thể cuộc sống của cô ở Quảng Châu đã hoàn toàn nằm trong sự giám sát của người khác rồi. Nhưng chuyện này xảy ra quá bất ngờ, bỗng chốc phát sinh thay đổi lớn nhường này, cô đang phải cố giữ mình bình tĩnh, suy xét xem rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Lời An Thanh Nguyên nói, cô nghe đấy, nhưng thực chẳng biết đáp ra sao.

An Thanh Nguyên lại hỏi cô: “Thằng bé An Long Nhi kia là thế nào? Sao đi đâu cũng đều kè kè với muội?”

Lục Kiều Kiều nói: “Nó là kẻ ở muội bỏ tiền mua về.”

“Mua về lâu chưa, gia cảnh thanh bạch không?” An Thanh Nguyên quan tâm hỏi.

“Lâu rồi, thanh bạch.” Lục Kiều Kiều không muốn sa vào chủ đề này nữa, chỉ đáp gọn lỏn.

An Thanh Nguyên thấy Lục Kiều Kiều lòng dạ rồi bời, bèn giúp cô đưa ra chủ ý: “Huynh nghĩ thế này đi, chuyện đã như vậy, dù gì muội cũng không thể ở lại Quảng Châu được nữa, bao năm muội không về thăm nhà rồi, chi bằng về quê Giang Tây một chuyến. Nếu như có người muốn tìm Long Quyết, chỉ e người bị nguy hiểm nhất không phải là muội hay huynh, mà là cha... Ở đây huynh có chút công vụ phải làm, làm xong sẽ về Giang Tây ngay, mọi người đông đủ, cũng tiện bàn bạc. Muội thấy như thế có được không?”

Lục Kiều Kiều vẫn mãi mê đắm chìm trong hơi nha phiện, làm thỉnh không đáp, gian phòng mờ mịt khói thuốc.

“Được thôi, muội về Giang Tây một chuyến,” Lục Kiều Kiều đột nhiên lên tiếng.

An Thanh Nguyên mỉm cười nhẹ nhõm: “Đúng đấy, cha gặp lại muội chắc

sẽ mừng lắm.”

“Ha,” Lục Kiều Kiều cười nhạt.

“Muội muốn nghỉ ngơi, ngày mai nói tiếp nhé....” Lục Kiều Kiều bưng chén trà lên nhấp một ngụm, ra ý tiễn khách.

An Thanh Nguyên vội nói: “Được, được, muội nghỉ đi, chuyện hôm nay đã làm muội sợ quá rồi... Đây là ngân phiếu năm mươi lạng bạc, coi như chút quà gặp mặt đại ca tặng muội, muội đi đường cũng cần có lộ phí.”

Lục Kiều Kiều thấy được tiền, liền nói: “Cảm ơn đại ca”, rồi nhận ngân phiếu cất đi ngay.

Tiền An Thanh Nguyên ra khỏi phòng, Lục Kiều Kiều đang định đóng cửa thì anh ta đột nhiên quay đầu lại hỏi: “Long Quyết có ở chỗ muội không?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Đại ca, huynh còn không có, muội lấy đâu ra?” Dứt lời liền đóng cửa lại.

Sáng sớm hôm sau, Lục Kiều Kiều dẫn theo An Long Nhi lập tức lên đường, đầu tiên đến ngân hàng Lệ Như của Anh quốc mới mở ở Thập Tam Hàng, gửi giữ ngân phiếu và khế ước đất, sau đó quay về ngõ Hình Lan.

Hai người thu nhặt một số đồ dùng hằng ngày còn dùng được, và cả sách vở An Long Nhi phải đọc. Mấy quyển sách này vẫn còn, kẻ trộm chẳng hứng thú gì với chúng, An Long Nhi bèn chắt cả sách lẫn đồ lên lưng mang đi. Tiếp đó cả hai lại tới cửa hàng mua vài bộ quần áo mới, vì tất cả quần áo của họ đều bị cắt vụn, chỉ còn sót lại bộ quần áo bản đã mặc mấy ngày trên người. Cuối cùng Lục Kiều Kiều tới tiệm thuốc phiện, mua không ít cao thuốc Vân Nam thượng hạng, chuẩn bị đầy đủ “lương thảo” cho mình.

Bước tiếp theo, Lục Kiều Kiều cần tìm Jack. Cô tin tưởng gã to xác này, cần sự giúp đỡ của anh ta, và cũng muốn gặp anh lần cuối trước khi lên đường.

Thập Tam Hàng là nơi tập trung người Tây, Jack đương nhiên cũng ở đây, muốn tìm anh ta không khó.

Jack từ hiệu buôn về đến nhà, thấy Lục Kiều Kiều đến tìm mình thì mừng lắm, anh không ngờ cách có hai ngày đã lại được gặp cô. Vừa vào nhà ngồi xuống, Lục Kiều Kiều đã vào thẳng vấn đề: “Nhà tôi xảy ra chuyện, tôi phải lập tức rời Quảng Châu quay về, muốn nhờ anh giúp mua hộ hai thớt ngựa, có được không?”

Jack nghe vậy liền cao hứng nói: “Đương nhiên là được, tôi cũng đang có hai thớt ngựa đây, ha ha, cho tôi đi cùng được không?”

Lục Kiều Kiều khó xử đáp: “Không được đâu, ở nhà xảy ra chuyện nên tôi phải về, hơn nữa đường xa như thế, anh mà đi... một là không biết người

nhà tôi nghĩ thế nào, hai là ảnh hưởng đến việc làm ăn của anh...”

Jack say đắm nhìn Lục Kiều Kiều: “Công chúa của tôi ơi, được đi cùng cô thì việc làm ăn gì tôi cũng có thể bỏ hết. Khụ khụ... Thực ra tôi còn một người bạn cùng hợp tác, có những chuyện làm ăn ra một thời gian cũng không hề gì.”

Lục Kiều Kiều bực bội nói: “Tên quý Tây lẻo mồm lẻo mép... đừng có suốt ngày gọi tôi là công chúa nữa, cứ gọi Kiều Kiều thôi.”

Jack nói: “Được, Kiều Kiều, vậy nhà cô ở đâu?”

Lục Kiều Kiều nói: “Tôi là người Giang Tây, nhà ở dưới núi Thanh Nguyên.”

“Ồ, Giang Tây... Tôi không biết Giang Tây ở chỗ nào, cách đây bao xa?” Jack hỏi.

Lục Kiều Kiều nói: “Giang Tây ở phía Bắc Quảng Đông, lần trước tôi tới Quảng Châu ngồi thuyền hết hơn mười ngày, nhưng nếu quay về thì không thể ngồi thuyền... phi ngựa phải hơn hai mươi ngày. Nếu anh rảnh rỗi thật, thì đi với tôi về quê chơi một chuyến...” Lục Kiều Kiều hiểu rõ chuyến đi lần này không phải du sơn ngoạn thủy, trên đường lành ít dữ nhiều, được một tay thiện xạ cao lớn như Jack hộ tống, cô cũng yên tâm phần nào.

Jack được thỏa nguyện, vui đến nỗi cứ xoa tay mãi, cười khà khà nhảy nhót giữa phòng.

Nhảy được một lúc, Jack hỏi Lục Kiều Kiều: “An Long Nhi đi cùng chứ? Vậy là có ba người, nhưng An Long Nhi vẫn còn trẻ con, cô cũng nhỏ nhắn, hai con ngựa là đủ rồi. Còn nữa... cô định khi nào xuất phát?”

Lục Kiều Kiều nói: “Càng sớm càng tốt, nếu hôm nay mà được thì đi luôn.”

Jack lắc đầu: “Hôm nay không được rồi, sớm nhất cũng phải ngày mai... Đợi tôi một ngày thôi, tôi sắp xếp xong công việc làm ăn, chuẩn bị hành lý, rồi giờ Thìn sáng mai đợi cô trước nhà hàng Tứ Quý.”

Sáng sớm hôm sau, Lục Kiều Kiều cùng An Long Nhi mang theo bốn hòm mây, mướn hai chiếc xe kéo tới trước cửa nhà hàng Tứ Quý, song Jack vẫn chưa tới. Lục Kiều Kiều nhìn làn sương mai đỏ sẫm, tựa như trở lại buổi hoàng hôn cũng đỏ sẫm hôm nào, cô khẽ cắn môi, khóe miệng thấp thoáng một nụ cười. Trước khi rời xa, Tây đô thành Quảng Châu cũng coi như đã cho cô một giấc mộng đẹp.

Từ xa vọng lại tiếng vó ngựa dồn, hai thớt ngựa to khỏe kéo theo chiếc xe ngựa kiểu Tây lèo lẹt chạy lại phía Lục Kiều Kiều. Nóc xe chất một bọc đồ rất lớn, Jack mặc cả cây bô, ngồi trên vị trí phu xe, đến trước mặt Lục Kiều

Kiều thì kéo cương dừng lại. Bên hông anh lại đeo một khẩu súng lục, trên báng súng thắt dây kết đồng tâm đỏ Lục Kiêu Kiêu mua tặng, trông không ăn nhập gì hết.

Lục Kiêu Kiêu thấy cỗ xe ngựa Tây lộng lầy xuất hiện thì quá bất ngờ, lại thêm trông bộ dạng Jack đánh xe, liền bung mặt cười đến chảy cả nước mắt, không sao thẳng lưng lên được.

### §3: Cứu tự ẩn

Từ cửa Bắc thành Quảng Châu xuất phát, vòng qua núi Bạch Vân đi về hướng Bắc, ngược dòng Bắc Giang là có thể tới Giang Tây. Mấy ngày đầu sau khi rời khỏi thành Quảng Châu, đi qua toàn chốn ruộng đồng sông nước, đường tuy chật hẹp khúc khuỷu nhưng mặt đường xem như vẫn còn bằng phẳng. Bọn Lục Kiều Kiều ba người ngồi xe ngựa Tây, nhưng lại đi chậm rì rì. Xe ngựa chở ba người, cộng thêm năm sáu hòm hành lý, lại cả bọc đồ to tướng chất trên nóc xe, điều khiến Lục Kiều Kiều bất ngờ nhất là, đằng sau xe còn có một thùng rượu nhỏ. Hai thớt ngựa kéo một cỗ xe lớn như vậy, tuy không đến nỗi đuối sức, nhưng trên đường nhỏ khúc khuỷu quả thực cũng không thể chạy nhanh, chỉ có thể thả vó chậm chậm.

Lục Kiều Kiều không nói cười đùa nghịch với Jack như lần trước, suốt dọc đường chỉ im lặng, mắt nhìn chăm chăm quang cảnh ngoài cửa sổ, thỉnh thoảng hút một cữ thuốc.

Từ lúc Lục Kiều Kiều tới hỏi mua ngựa, Jack đã phát hiện ra cô có điều gì đó khác lạ, nhưng không biết trong lòng cô nghĩ gì, cũng không dám làm bừa, bèn tự giác lên ngồi đầu xe nói chuyện với An Long Nhi. Song An Long Nhi cũng chỉ lo ôm sách ngồi vừa đánh xe vừa đọc, mặc kệ Jack một mình luyên thuyên đủ thứ chuyện.

Nguồn ebooks:

Xe đi được hai ngày, xung quanh vẫn là đồng ruộng mênh mông, bỗng trông thấy một quả đồi đột ngột gồ lên đằng xa, trông rất nổi bật. Xe ngựa chậm chậm đi qua quả đồi, Lục Kiều Kiều phát hiện dưới chân đồi có một thôn trang nhà gạch san sát, cả quả đồi như một cây cột lớn đồ kèn trên mặt đất, đỉnh núi và hai bên sườn chen kín những cây đại thụ xanh mướt.

Lục Kiều Kiều bỗng nảy ra một ý nghĩ, vội kêu dừng xe, rồi trèo lên nóc xe nhìn ngắm cây cột đồ khổng lồ. An Long Nhi và Jack đứng dưới trông mỹ nữ leo trèo mà chẳng hiểu gì, nhưng họ biết cô nàng chắc chắn không làm chuyện vô vị, nhất định là có lý do riêng.

Lục Kiều Kiều quan sát một hồi, quả nhiên hỏi: “Long Nhi cũng lên đây đi, có thấy ngọn đồi nhỏ kia không?”

An Long Nhi và Jack cùng nhìn về phía Lục Kiều Kiều chỉ. An Long Nhi đáp: “Nhìn thấy ạ, chính là ngọn đồi đỉnh bèn bẹt...”

Lục Kiều Kiều nói: “Long Nhi, nghe cô nói đây.” Về mặt cô vô cùng nghiêm túc, giọng nói đầy uy quyền và tự tin, hết như lần trước dạy An Long Nhi giải quyết tượng trên tảng hai trà lâu ở Phật Sơn vậy.

An Long Nhi và Jack đều tập trung tinh thần lắng nghe, Jack từng được



chứng kiến sự lợi hại của Lục Kiều Kiều chỉ dùng mấy đồng tiền mà đoán ra trong túi anh mang bao nhiêu ngân lượng, biết cô gái này không những về ngoài xinh đẹp, mà còn sở hữu năng lực của một phù thủy.

“Địa hình ta nhìn thấy lúc này gọi là Bình Dương Long Địa. Long mạch trong Bình Dương Long Địa ẩn sâu dưới lòng đất vô hình vô ảnh, chỉ những nơi long khí rò rỉ mới có thể thắp thoáng trông thấy dấu vết long mạch chảy qua...”

An Long Nhi nhìn quanh bốn phía, quả thực không thấy long khí rò rỉ ra chỗ nào, bèn hỏi: “Nơi long khí rò rỉ là gì ạ?”

Lục Kiều Kiều giải thích: “Cũng giống như khi người ta lặn thỉnh thoảng phải nhả bọt khí, rồng lặn dưới Bình Dương Địa cũng sẽ ngẫu nhiên nhả lên một ụ hay một gò đất nhỏ. Đã đọc Tuyệt Tâm Phú chưa?”

An Long Nhi lắc đầu đáp: “Cháu đang đọc Kinh Dịch, vẫn chưa đọc đến quyển ấy.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chưa đọc cũng không sao, về sau đọc đến khắc hiệu, giờ cô nói gì mà nhớ kỹ lấy: Ngọn đồi này nằm trên đường long mạch chạy qua, gọi là Đảo Địa Mộc Tinh cục, xem có thấy giống một thân cây đổ kênh trên mặt đất không?”

An Long Nhi gật đầu: “Giống.”

Lục Kiều Kiều lại nói: “Nhìn phía Bắc Đảo Địa Mộc Tinh... Nhìn thấy chưa? Thắp thoáng có mười mấy ụ đất nhỏ, cái này nối tiếp cái kia, vừa khéo tạo thành một tuyến đường chín khúc long hành từ Bắc tới Nam, cuối cùng long khí kết tụ thành Đảo Địa Mộc Tinh cục này. Đảo Địa Mộc Tinh đầu tròn thân bằng, không mấp mô xiêu vẹo, ý nói cái thân cây này là vật liệu hữu dụng có thể làm thành cột lớn, đây là thượng đẳng cách cục trong Mộc Tinh cục...”

An Long Nhi và Jack nghe Lục Kiều Kiều giảng giải, quả nhiên nhìn ra gò đất nhỏ trông như thân cây vừa dài vừa thẳng, ngay ngắn rất đẹp mắt.

“Mộc tinh cũng là Văn Khúc tinh, loại Mộc Tinh thượng cục ngay ngắn này nếu vận dụng tốt, có thể sản sinh ra những bậc văn nhân cao quý, thế nên thôn trang dưới đời mới nhiều nhà thơ lễ, kẻ đọc sách trong thôn cũng thường giành được tam giáp chốn khoa cử, rạng danh tổ tông.”

“Cây cối trên đồi đều xanh rì cao lớn, đồng cỏ bốn bề cũng vô cùng tươi tốt, đều là nhờ long khí tiết ra từ Mộc tinh tạo thành, cây cối và Mộc Tinh cục tương phụ tương sinh, hỗ trợ hỗ chứng, chính là nguyên nhân khiến thôn này giàu có đông đúc. Đương nhiên mộ tổ thôn bọn họ cũng sẽ nằm trên Đảo Địa Mộc Tinh cục này... Có điều nhiều cây quá nên giờ vẫn chưa nhìn ra mộ tổ nằm ở đâu thôi.”

An Long Nhi trầm ngâm suy nghĩ, còn Jack chỉ biết há mồm tròn mắt, anh không ngờ trên đời này lại có người có thể thông qua hình thái địa lý giải thích cả xã hội loài người.

Lục Kiều Kiều nói tiếp: “Thôn trang này văn chương tài phú đều đủ cả, chỉ duy khuyết đường nối dãi. Mà xem thôn trải từ hướng Tây Bắc tới Đông Nam, lưng dựa Địa Mộc Tinh, mặt trước có một con sông nhỏ từ hướng Tây chảy lại, quanh một vòng ra sau thôn chảy về hướng Nam, có biết hướng Tây thuộc gì trong Ngũ hành không?”

An Long Nhi đáp: “Hướng Tây thuộc Kim, vì Kim khắc Mộc nên ảnh hưởng đến Mộc Tinh cục phải không ạ?”

Lục Kiều Kiều cười nói: “Đúng một nửa, nước từ phía Tây tới mang theo Kim khí, đem đến quan vận nhưng cũng làm yếu Mộc khí, thậm chí là dòng sông chảy về hướng Nam... Vì hướng Nam thuộc Hỏa, Mộc sinh Hỏa, hướng Nam tượng trưng cho con cái Mộc Tinh cục sinh ra, con sông chảy về hướng Nam lại chạm đúng vào Hỏa vị phương Nam, nên các nhà trong thôn đa số hiếm muộn, khó về đường nối dãi...”

Jack càng nghe càng thấy đáng sợ, không sao tưởng tượng nổi Lục Kiều Kiều đang nói cái gì, cũng không biết là thật hay giả.

Lục Kiều Kiều thấy vẻ mặt hoang mang nghi ngờ của Jack thì cười nói: “Chúng ta sắp vào thôn kiếm một món tiền lớn rồi, nhưng anh phải đồng ý một chuyện, từ lúc vào thôn, tất cả mọi thứ đều nghe theo tôi.”

Jack căng thẳng gật đầu: “Được, được.”

“Tiền kiếm được chia cho anh một phần!” Lục Kiều Kiều ghé sát mặt tới trước mặt Jack.

Jack lại gật đầu: “Được, được.”

Lục Kiều Kiều nhìn sang An Long Nhi: “Vừa rồi cô nói gì mà nhớ kỹ chưa?”

An Long Nhi gật đầu nói: “Nhớ rồi ạ.” Bấy giờ Lục Kiều Kiều mới nhảy khỏi xe, gọi An Long Nhi leo xuống bên cạnh mình.

Lục Kiều Kiều thì thảo một hồi bên tai An Long Nhi, Jack không nghe nổi tiếng nào, xong đâu đấy, Lục Kiều Kiều lại leo lên đứng trên chỗ đánh xe, sắp đặt nhiệm vụ cho hai anh chàng tóc vàng: “An Long Nhi vào ngồi trong khoang xe, thả hết rèm cửa xuống, Jack làm phu xe, không được nói năng gì, lát nữa tôi hỏi có phải không anh cũng chỉ được gật hoặc lắc. Được rồi, mau đánh xe vào thôn thôi, anh phu xe Tây.”

Lục Kiều Kiều gõ lên chiếc mũ bò của Jack, cười kha kha.

Xe ngựa hùng hực khí thế tiến vào thôn trang, đến trước ngôi từ đường

giữa thôn mới dừng lại, thu hút bao ánh nhìn của người dân quê.

Xe ngựa Tây, người Tây, lại thêm một cô nương duyên dáng đứng trên mũi xe, mình mặc áo lục tay cầm quạt, mặt ghéch lên trời vô cùng ngạo mạn.

Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn tám biển đề “Văn Hựu Công từ” trên ngôi từ đường cao lớn khang trang, thăm nhủ quả nhiên không ngoài dự đoán, đây là một thôn trang giàu có, giỏi cả làm nông lẫn đọc sách, canh bạc này ăn chắc rồi đây.

Người dân trong thôn nô nức vây lại, song vừa trông thấy người Tây đã có phần hiếu kỳ sợ sệt, dẫu sao vào thời buổi này, địa vị của người Tây ở Trung Quốc cũng tương đối cao, huống hồ người Tây này còn đeo một khẩu súng Tây nữa. Lại thấy cả cỗ xe ngựa Tây lộng lẫy cùng một tiểu mỹ nữ xinh đẹp động lòng người có thể khiến người Tây nghe lời, dân làng càng thêm căng thẳng cực độ, dồn hết chú ý vào bọn họ.

Lục Kiều Kiều dồn tụ Đan Điền, nói lớn: “Nam Nhạc Hoàn sơn Cửu Chân Quan Linh Hư tiên đồng kinh qua quý thôn, nhận thấy thôn các vị sắp có đại nạn ập đến, giờ muốn gặp Trần đại lão gia của các vị!”

Không lâu sau, một người đàn ông trung niên dáng vẻ như người có học bước ra, tới trước cỗ xe ngựa, ngẩng đầu nhìn Lục Kiều Kiều, chấp tay nói: “Cô nương có chuyện gì có thể xuống đây rồi nói được không... Quả thực là cao quá...”

Lục Kiều Kiều không xuống xe, cứ đứng trên cao ngất ngưỡng ngửa đầu nhìn trời cười một tràng dài, tiếng cười lanh lảnh vang vọng trước ngôi từ đường, khiến ai nấy đều sờn gai ốc.

Lục Kiều Kiều lại nói lớn: “Bản cô nương có chuyện gì ư? Kẻ có chuyện là thôn các người đây, vốn dĩ hoàng đế nước Hoa Kỳ sai người tới đón Linh Hư tiên đồng đi làm phép trừ yêu...”

Jack lí nhí sửa lời: “Là tổng thống...”

Nhưng Lục Kiều Kiều bỏ ngoài tai, một mặt vẫn tiếp tục nói, một mặt len lén giơ chân đạp cho Jack một cái.

Jack trúng một đạp vào cẳng chân, bèn ngửa mặt nhìn trời như không có chuyện gì.

“Linh Hư tiên đồng đi ngang qua đây, chợt có linh cảm rằng sắp có đại họa giáng xuống đầu các người, nhất thời đại phát từ bi mới dừng xe lại muốn tìm Trần lão gia nói đôi điều. Mau mời Trần lão gia ra đây, đừng lãng phí thời gian, tiên đồng còn phải tới Quảng Châu lên thuyền xuất dương!”

Người đàn ông vừa bước ra thấy cứ thế này mãi cũng không phải cách,

bèn chạy lại vào thôn, một lúc sau dìu ra một ông lão râu tóc bạc phơ.

Lục Kiều Kiều trở tay đập bộp mu bàn tay lên ngực Jack: “Tươi tỉnh lên!” Jack lập tức thẳng lưng, ngồi đường hoàng trên ghế đánh xe.

Lục Kiều Kiều nhảy xuống xe, cúi người làm lễ trước ông lão râu tóc bạc phơ, đoạn nói: “Chúng tôi là sứ giả nước Hoa Kỳ, tới đón Nam Nhạc Hoành sơn Cửu Chân Quan Linh Hư tiên đồng tới Quảng Châu lên thuyền đi Hoa Kỳ giúp tổng thống trừ yêu diệt quỷ, nhưng tiên đồng đi ngang qua đây, nhận thấy nơi này sắp có đại họa giáng xuống...”

Nói đến đây cô liếc nhìn Jack, Jack mỉm cười gật đầu với ông lão, tỏ vẻ thừa nhận, cũng coi như chào hỏi luôn.

Ông lão râu trắng nói: “Lão phu chính là Trần mỗ, không biết tiên đồng có gì dạy bảo? Có thể mời tiên đồng xuống xe... vào từ đường nói chuyện được không?” Vừa nói ông ta vừa vươn dài cổ định quan sát bên trong khoang xe.

Lục Kiều Kiều nói: “Linh Hư tiên đồng không dễ gặp người lạ, mong Trần lão gia đừng lấy làm ngạc nhiên.” Đoạn quay người nói vọng vào trong xe: “Linh Hư tiên đồng đại sĩ, đã mời được Trần lão gia tới, mời ngài huân thi.”

Từ trong xe quả nhiên truyền ra tiếng một đứa bé trai: “Trần lão gia, thôn các ngài sau lưng dựa vào Đảo Địa Mộc Tinh cục, có rừng từ phía Bắc tới, nước từ phía Tây về...”

An Long Nhi ngồi trong xe, đem nguyên văn đoạn Lục Kiều Kiều ban nãy phân tích phong thủy Đảo Địa Mộc Tinh cục đọc to lại một lần, khiến Trần lão gia cùng mọi người trong thôn đứng bên nghe, ai nấy đều gật gù không ngớt.

Lục Kiều Kiều cũng chăm chú lắng nghe, An Long Nhi nói tròn vành rõ chữ, ngữ điệu đanh thép hùng hồn, đọc thuộc lòng lâu lâu những gì Lục Kiều Kiều đã nói, đứng bên nghe hoàn toàn không nhận ra thằng bé đang trả bài, Lục Kiều Kiều thậm chí gật đầu hài lòng.

Trần lão gia nghe xong vô cùng khâm phục, run run bước lại bên xe, nói vọng vào cửa sổ: “Linh Hư tiên đồng quả nhiên đạo thuật tinh diệu, cứ như tường tận sự tình thôn chúng tôi vậy... Thôn này đông người đọc sách, đã có vài vị thám hoa bảng nhãn, tại hạ đây cũng là cử nhân, hiểu sơ sơ phong thủy. Thôn Trần gia chúng tôi trải qua mấy thế hệ, nhờ bố cục phong thủy mà hạnh phúc bình an ấm no đủ cả, chỉ riêng có chuyện phạm mông hiểm muộn là không cách nào hóa giải... Hộ nào cũng gặp phải chuyện này, phúc phận sinh được mụn con thì đều chết yểu, thật đã đau lòng còn thương thân...”

Jack tận mắt chứng kiến Trần lão gia bộc bạch, bất ngờ đến suýt ngã khỏi

xe, chỉ biết ngồi yên tròn mắt nhìn Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều cũng mím chặt môi quay lại trừng mắt với Jack.

“Xin hỏi tiên đồng thôn chúng tôi sắp phải chịu đại họa gì?” Trần lão gia kể xong sự tình lại hỏi An Long Nhi.

An Long Nhi đáp: “Qua Trung thu, Thái Tuế phá Nguyệt phá xung long mạch, đại sát cung Càn Tây Bắc, thôn các vị sẽ gặp phải dịch bệnh, những người là con trưởng đã có con nối dõi đều không thể sống sót...”

“Á?!” Cả Jack lẫn Trần lão gia, cùng toàn thể dân chúng trong thôn đều kinh hãi kêu lên.

Trần lão gia bị dọa gần như phát khóc: “Tiên đồng ngài phải cứu chúng tôi! Chúng tôi biết làm sao đây?”

Lục Kiều Kiều nói: “Trước khi vào thôn tiên đồng đã nói, Thái Tuế xung long mạch, long mạch bất an trước tiên sẽ chấn động núi tổ, sau đó mới ảnh hưởng tới thôn trang, thương hại mạng người, tiên đồng nói mộ tổ thôn các vị nhất định nằm trên ngọn đồi sau lưng!”

Dân thôn nhao nhao nói phải, nhất tề van xin Linh Hư tiên đồng lên đồi xem mộ tổ.

Lục Kiều Kiều tháo yên cho một trong hai con ngựa kéo xe, dắt tới trước cửa xe.

Cửa xe bật mở, một bóng người vọt ra, nhảy vọt lên không trung, sau đó chuẩn xác hạ xuống vững chãi trên lưng ngựa.

Dân chúng trong thôn trông thấy một cậu bé mười hai mười ba tuổi tướng mạo đường đường, phong thái hiên ngang, đầu tóc vàng hoe, xương cốt tráng kiện, lưng đeo tay nải cùng một cây trượng gỗ đầu tròn đuôi nhọn, quả nhiên là đạo cốt tiên đồng, thì như thấy thần tiên hiển linh.

Lục Kiều Kiều để Jack ở lại từ đường trông chừng xe ngựa, còn mình dắt dây cương cho An Long Nhi, cùng Trần lão gia và mọi người lên đồi.

Đến giữa đồi, đoàn người dừng lại trước một mộ phần, rộng hơn ba trượng, được xây to đẹp, quét dọn rất sạch sẽ, có thể thấy đây chính là nơi yên nghỉ của tổ tiên các hộ trong thôn.

Lục Kiều Kiều nhìn quanh bốn phía, xem long hổ tứ ứng bát phương cát hung, sau mới bước tới trước bia mộ đá, rút ra một chiếc la bàn to bằng bàn tay, đặt lên tấm bia xem xét mộ hồi.

Lục Kiều Kiều nhìn quẻ tuyền trên la bàn, trong bụng đã có phương án ứng cứu giúp ngôi làng này.

Cô đưa mắt ra hiệu cho An Long Nhi đang ngồi trên ngựa, thẳng bé liền tung mình đứng lên lưng ngựa, khiến dân làng và Trần lão gia lập tức nhìn

theo, không biết tiên đồng định làm gì.

Trong khi mọi người đang đổ dồn chú ý về An Long Nhi, Lục Kiều Kiều đứng bên bia mộ lật tay trái, lòng bàn tay hướng về phía mình, tay phải chấp thành kiếm quyết, vẽ lên lòng bàn tay trái một đạo Lô phù, miệng nhẩm bùa chú.

Đây chính là cấp thuật Chưởng tâm phù của Thiên sư đạo ở Long Hồ sơn tỉnh Giang Tây.

Chưởng tâm phù có rất nhiều tác dụng, tuy uy lực không hẳn cực mạnh, nhưng một khi vận dụng thì rất mau đạt hiệu quả, là môn học bắt buộc đối với người học đạo.

Lúc này An Long Nhi đứng trên lưng ngựa, tay trái rời ra sau lưng vỗ từ dưới lên trên tay nải đang đeo, từ tay nải phóng ra một chiếc la bàn lớn cỡ vung nồi.

Chiếc la bàn bay vút lên chừng hơn một trượng thì hạ xuống đỉnh đầu An Long Nhi, từ trên lưng ngựa, An Long Nhi nhảy vọt lên không trung, tung chân đá chiếc la bàn bay về phía bãi đường trước mộ.

Trước mỗi mộ phần thông thường đều có một khoảng đất trống gọi là bãi đường, cứ khi đến kỳ cúng giỗ, hậu nhân có thể đứng ở đây dâng hương bái tiên nhân. La bàn đập xuống mảnh đất phía trước cách bia đá chừng một trượng, đánh “bình” một tiếng. Bàn tay trái vẽ Lô phù của Lục Kiều Kiều chụm thành kiếm chỉ, đồng thời chỉ thẳng vào vị trí la bàn tiếp đất.

Chỉ thấy chỗ la bàn rơi xuống lóe lên một quang sáng trắng, sau tiếng sấm vang rền, từ mặt đất bốc lên một làn sương khói, khiến mọi người đều đồng thanh kêu lên kinh ngạc.

An Long Nhi đá bay chiếc la bàn xong, xoay người trên không trung đá liền ba cước nữa, tà áo bay phấp phật trong gió Chiêu này gọi là Toàn Phong cước, vì mượn thân xoay tròn tiếp lực đá ra liền hoàn, kinh lực ắt kinh người, khi tung Toàn Phong cước, có thể nghe thấy trên không những tiếng đá liên hồi, cho nên chiêu này còn được gọi là Phích Lịch Toàn Phong cước.

Tiếng chân đạp gió vừa dứt, An Long Nhi đã chuẩn xác đáp xuống chiếc la bàn trước bia mộ. La bàn tiếp đất cộng thêm Chưởng Tâm Lô quyết của Lục Kiều Kiều khiến khoảng bãi đường trước bia mộ mịt mù khói bụi, dân chúng trong thôn chưa từng trông thấy cảnh tượng này bao giờ, vội vàng dạt ra xa. Trong khói bụi mịt mờ, An Long Nhi rút ra một sợi thừng đầu gấn phi tiêu dài chừng một trượng ba thước, liên tiếp quất ra bốn phương tám hướng, mọi người chỉ nghe thấy tiếng vù vù xé gió, biết vòng tròn ấy là khu vực nguy hiểm, lại càng không dám tiến gần.

Roi tiêu quất vun vút một hồi, An Long Nhi lại từ la bàn nhảy lên, lướt

qua đầu đám dân thôn, quay về ngòi chằm chệ trên lưng ngựa, mặt không đỏ, hơi không loạn, quả thật tĩnh như khuê nữ, động tựa thỏ chạy.

Màn khói sương ở bãi đường vẫn chưa tan hết, An Long Nhi đã không nói không rằng, quay đầu thúc ngựa xuống núi, chui vào trong xe ngòi không ra nữa. Mọi người trở mắt ra nhìn, hoàn toàn không hiểu đã xảy ra chuyện gì.

Khói sương dần tan đi, giữa bãi đường là một chiếc la bàn lớn, mặt đất xung quanh la bàn xuất hiện hơn chục tia cắt, lấy la bàn làm tâm tỏa ra như hình nan quạt, rõ ràng là dấu vết An Long Nhi múa sợi thừng để lại.

Lục Kiều Kiều lấy trong người ra hai đồng tiền ném lên trời, đợi tiền rơi xuống đất, xem thấy một sấp một ngựa, một âm một dương, quả tượng đại cát, mới nói với Trần lão gia: “Trần lão gia, Linh Hư tiên đồng có để lại cách giải cứu bại cục phong thủy, giờ coi qua ý trời, thấy Trần gia thôn các vị quả có phúc sử dụng đại cục này, nhưng từ đường Trần gia phải quyền ra hai trăm lượng bạc ròng, coi như cả tộc Trần thị đáp đền thành ý thiên ân.”

Trần lão gia vẫn ngây người, chưa định thần lại được trước cảnh tượng vừa rồi.

Người đàn ông trung niên vẫn dìu Trần lão gia bấy giờ mới ghé tai ông ta nói: “Thái công, xem chừng phải quyền hai trăm lượng bạc trước thôi, nếu không cô nương này sẽ không nói ra cách giải phong thủy đâu.”

Trần lão gia nghe vậy vội vàng gật đầu: “Quyên, quyên chứ! Đa tạ Linh Hư tiên đồng huấn thị!”

Lục Kiều Kiều nghe Trần lão gia nói chịu quyền bạc, mỉm cười cúi người cảm tạ, đoạn nói: “Trần lão gia cũng là bậc thầy phong thủy, chỉ là ý trời chưa ứng, có được núi lành định được hướng lành nhưng không đạt được đường lành, Mộc Tinh Đảo Địa cục này, cát huyết táng ở nơi Mộc tinh đâm chồi, vốn ứng với con cháu đầy đàn, nhưng tuyến đặt quẻ lại chệch mất nửa phân.”

Thấy Trần lão gia nhập tâm lắng nghe, Lục Kiều Kiều nói tiếp: “Cát huyết này nằm trên hướng Đông Nam sang Tây Bắc, nhờ Càn sơn Tôn hướng mà thu khí quẻ Địa Thiên Thái, nhưng lại thu nhầm hào tuyến, vạn sự đại cát, độc thương tử tôn... Giờ được Linh Hư tiên đồng chỉ dạy, tấm bia này phải dịch sang trái nửa phân, thu sơ hào của quẻ Thái, hình thành quẻ tượng tử tôn Sơn Thiên Đại Súc, trong vòng nửa năm ắt có quý tử...”

Lục Kiều Kiều nhìn quanh, thấy mọi người vẫn còn ngơ ngác mông lung, bèn nghiêm giọng quát lớn: “Linh Hư tiên đồng dạy rằng, lúc này đang giờ lành, không mau động công, còn đợi đến lúc nào!”

Trần lão gia vừa nghe nói là giờ lành, lập tức kêu gọi mọi người: “Còn không mau đem cuốc xẻng lại đây, dịch chuyển bia mộ! Mau lên! Mau lên!”

Một nhóm người trong thôn xúm lại dịch chuyển bia đá theo tuyến đường Lục Kiều Kiều vẽ ra, tuy bia đá chẳng qua chỉ cần dịch sang bên trái nửa phân, nhưng thứ Lục Kiều Kiều vận dụng là thuật phong thủy Dương công thượng thừa, phương vị chuyển dịch chỉ một phân một độ đã có thể cải thiên hoán địa, đón cát lánh hung, quyết không phải đối gạt.

Sau khi đo đạc lại bia tuyến chuẩn xác không chút sai lệch, Lục Kiều Kiều cùng Trần lão gia và mọi người xuống đồi, đợi kế toán của từ đường đưa ra hai trăm lạng bạc trắng. Cô từ chối bữa cơm khách, trở vào xe ngựa, chạy thẳng khỏi Trần gia thôn.

Rời Trần gia thôn đi về hướng Bắc, sắc trời càng lúc càng tối, vàng trắng đã treo lơ lửng đằng Đông. Giờ đang là mùa thu, qua mấy ngày nữa là đến Trung thu, ánh trăng rải trên đồng cỏ, tựa như rắc lên mặt đất một lớp thủy ngân.

Xe ngựa vẫn thong dong tiến về phía trước, bọn Lục Kiều Kiều ở trong xe cũng đang vui vẻ nô đùa.

Lục Kiều Kiều đòi Jack đem thùng rượu tây ra rót đầy nửa túi rượu da trâu, chúc cho mình. Jack cũng lấy ra bình rượu đeo bên hông, uống cùng Lục Kiều Kiều. Anh nói đây là rượu Tequila của nước Mexico, tuy vừa cay vừa đắng, nhưng một thùng nhỏ này có thể bán được hơn một trăm lạng bạc. An Long Nhi thực không uống nổi thứ rượu này, nhe răng trợn mắt nhai bánh mì tây Jack đem theo trên xe, thỉnh thoảng lại bị Lục Kiều Kiều cướp lấy véo một miếng bỏ tọt vào mồm.

Lục Kiều Kiều móc trong túi tiền ra hai lạng bạc ròng, bạc ròng không phải ngân phiếu, mà là thỏi bạc đích thực, thỏi nào thỏi nấy nặng trĩu tay. Cô chia cho Jack và An Long Nhi mỗi người một lạng.

An Long Nhi cả đời chưa từng được nhận nhiều tiền thế này, vui đến không khép nổi miệng. Nhưng Jack chứng kiến Lục Kiều Kiều thu những hai trăm lạng bạc, mà chỉ chia cho mình một lạng tiền công thì chê ít, bám rịt lấy Lục Kiều Kiều đòi phí tổn xe ngựa, lải nhải mãi không thôi.

Đợi khi đã cách Trần gia thôn một quãng thật xa, Lục Kiều Kiều mới tìm một chỗ dừng xe bên con sông nhỏ huyện Khai Dương để đánh một giấc.

Jack lôi bọc đồ lớn trên nóc xe xuống, dựng trên đồng cỏ một căn lều khiến Lục Kiều Kiều vừa kinh ngạc vừa thích thú, bò ra bò vào nghịch mãi một hồi. An Long Nhi ra xung quanh nhặt ít cành cây khô về, nhóm một đống lửa trước lều.

Ba người cuối cùng cũng có thể dừng chân, ngồi xuống nghỉ ngơi, Lục Kiều Kiều chui vào trong lều nằm một lúc đã ngủ thiếp đi.

Ngày hôm sau tỉnh dậy, Lục Kiều Kiều ra bờ sông sửa sang xong xuôi, lại



gấp rút hỏi hai anh chàng tóc vàng lên đường.

Trên đường đi, Jack cuối cùng cũng không nhịn nổi, lên tiếng hỏi Lục Kiều Kiều về chuyện ngày hôm qua.

“Kiều Kiều, hôm qua rốt cuộc cô đã làm gì thế? Tôi chẳng hiểu tí tẹo nào, cũng không biết vì sao cô lại đoán chính xác chuyện xảy ra ở cái thôn ấy như thế?”

Jack mở ra chủ đề câu chuyện.

Thứ Lục Kiều Kiều đợi chính là câu hỏi này của Jack. Cô hiểu rõ chuyến đi về Giang Tây lần này có liên quan rất lớn tới phong thủy, hơn nữa tuyệt đối không phải du sơn ngoạn thủy. Cho đến giờ bọn họ vẫn chưa gặp phải nguy hiểm nào trên đường đi, chỉ là bởi bọn họ vẫn còn có giá trị lợi dụng. Cô không biết đối phương là người thế nào, nhưng dựa vào cách thức bọn họ chọn đúng thời điểm thích hợp đột nhập vào nhà cô trong ngõ Hình Lan tìm đồ, có thể thấy đối phương nắm rất rõ hành tung của cô, cuộc hành trình hiện nay, cũng rất có thể đang nằm dưới sự giám sát của đối phương.

Thời điểm đối phương tới nhà cô tìm đồ cực kỳ chuẩn xác, lúc rời đi lại không lấy bất cứ tài sản gì, đây hiển nhiên là một dấu hiệu thị uy lộ liễu. Đối phương căn bản không cần vờ như mình là kẻ trộm vặt, hơn nữa vẫn để lại tài sản cho cô, để cô có chỗ mà đi, có tiền mà tiêu, rõ ràng có ý nói cho Lục Kiều Kiều biết lý do họ tới, tiếp đó để Lục Kiều Kiều tự nghĩ xem, nên đi đâu, làm gì.

Lục Kiều Kiều muốn cắt đứt sự đeo bám của đối phương, chỉ cần giao ra Long Quyết, hoặc người nhà của cô phải giao ra Long Quyết.

Ngày nào Long Quyết chưa xuất hiện, ngày đó Lục Kiều Kiều còn không lo nguy hiểm tính mạng, nhưng cũng đừng hòng được sống yên thân.

Sự xuất hiện của An Thanh Nguyên cũng trùng hợp đến kỳ lạ, khiến Lục Kiều Kiều bán tín bán nghi. Lục Kiều Kiều không hề ghét bỏ người anh này, bởi từ nhỏ hai người đã chẳng gặp nhau được mấy lần, quá xa lạ, căn bản không thể nói là thích hay ghét.

An Thanh Nguyên là người trong chốn quan trường, tuy nói là quan văn trong Hàn Lâm viện, nhưng Lục Kiều Kiều rất rõ, anh ta chắc chắn là một thầy phong thủy cao tay, trước đây còn chuyên quản huyền học thuật số thuộc Khâm Thiên giám trong nội cung. Nếu như phía quan phủ muốn có được Long Quyết thì anh ta về nhà trực tiếp hỏi cha chẳng phải là xong sao? Có gì tìm cô bày trò thế này?

Nếu như An Thanh Nguyên vốn không hề biết chuyện này, vậy sự xuất hiện của anh ta liệu có phải cũng do một lực lượng nào đấy của quan phủ đưa đẩy? Nếu đúng là vậy, cả nhà họ sẽ giống như lời An Thanh Nguyên

nói, vì Long Quyết mà lâm vào hiểm nguy. Giữa vô vàn những rắc rối trong lòng, Lục Kiều Kiều hiểu rõ nhất một điều, chính là đối phương đang ép cô về lại quê nhà Giang Tây, ép cô giải quyết chuyện Long Quyết, nếu cô tìm cách trốn chạy, thì lần sau e rằng không chỉ bị người ta đột nhập gia tư đập phá đồ đạc, mà còn gặp phải mối nguy hiểm lớn hơn.

Đối phương là ai? Vì sao muốn có Long Quyết? Đối phương ở đâu? Lớn mạnh nhường nào? Tất cả đều phải đợi Lục Kiều Kiều về tới nhà, chạm tới Long Quyết, mới có thể giải đáp được.

Trong chuyến hành trình này, An Long Nhi chỉ đóng vai trò hộ vệ. Thằng bé tận mắt chứng kiến gia đình xảy ra chuyện, hẳn cũng đã chuẩn bị tâm lý tương đối, nhưng chỉ dựa vào đầu óc giản đơn của một đứa trẻ, chắc không tưởng tượng nổi trước mặt có bao nhiêu nguy hiểm. Jack thì chắc chắn đã thích cô, anh ta rất thiện chiến, nhưng đến tận giờ vẫn cứ nghĩ chuyện đi này là một cuộc du ngoạn. Nếu muốn anh phối hợp giải quyết chuyện này, nhất định anh sẽ không sợ hãi thoái thác, nhưng muốn anh hiểu đối thủ vô hình trước mặt muốn chiếm đoạt thứ gì từ cô, lại chẳng phải chuyện đơn giản.

Lục Kiều Kiều không hề có ý định kiếm tiền trên đường đi, nhưng cô muốn cho Jack tận mắt chứng kiến phong thủy là gì, như vậy Jack mới có thể hiểu được chuyến đi này của họ nguy hiểm nhường nào, màn biểu diễn phong thủy ở Trần gia thôn là vô cùng cần thiết.

Nếu chủ động nói với Jack rằng Trung Quốc có loại thần thuật này, anh sẽ chỉ coi đó là trò phù thủy; nhưng trước tiên cho Jack thấy sức mạnh phong thủy thật sự, để tự anh phải lên tiếng hỏi về vấn đề này, thì sẽ hiệu quả hơn nhiều.

“Jack, không phải tôi đoán được ở thôn đó xảy ra chuyện gì, mà là nhờ vận dụng một loại thần thuật cổ xưa, người Trung Quốc gọi là phong thủy.”

Jack rất hào hứng lắng nghe, ánh mắt lộ ra thần sắc Lục Kiều Kiều muốn thấy nhất, hiếu kỳ mà hoang mang.

Lục Kiều Kiều chậm rãi giải thích: “Thuật phong thủy có thể thông qua thăm dò đất đai để biết được về người và sự việc liên quan đến mảnh đất đó; cũng có thể thông qua việc không chế và cải biến đất đai, mà thay đổi và không chế vận mệnh của con người, thậm chí cả chuyện sống chết. Thuật phong thủy có rất nhiều cách thức vận dụng đối với sự vật, có thể đạt đến hiệu quả thần kỳ. Anh có thể cho rằng đây là thuật phù thủy, nhưng dù là ma thuật phù thủy thì nó cũng là một sức mạnh đích thực, anh đã thấy tận mắt rồi đây.”

Jack gật đầu nói: “Đúng thế, thật là thần kỳ.”

“Dòng họ chúng tôi nắm giữ bí thuật phong thủy thần kỳ nhất, vĩ đại nhất

thiên hạ, gọi là Long Quyết. Giờ có người muốn chiếm lấy Long Quyết, bọn họ cho rằng cuốn sách ghi chép về thuật phong thủy này nằm trong tay tôi, nên vẫn theo dõi tôi thậm chí còn đột nhập vào nhà tôi uy hiếp, vì vậy tôi mới buộc phải rời khỏi Quảng Châu...”

Jack trông có vẻ vẫn mông lung mơ hồ, đầu óc nhất thời không tiêu hóa nổi nhiều vấn đề như thế, bất giác đưa tay lên gãi đầu.

Lục Kiều Kiều đem chuyện loạn An Sử thời Đường, An Linh Đài công chạy khỏi cung đình mang theo Long Quyết ẩn cư vùng Giang Tây cho tới những chuyện mới xảy ra gần đây kể cho Jack, nói mãi hồi lâu cuối cùng mới khiến Jack hiểu được, thì ra chuyến hành trình lần này của họ vô cùng nguy hiểm...

An Long Nhi ngồi một bên yên lặng lắng nghe, bộ dạng có vẻ như hiểu, lại có vẻ như không hiểu, song tuyệt không hề lộ vẻ sợ hãi hay kinh ngạc.

Jack nói với Lục Kiều Kiều: “Nếu không phải chứng kiến chuyện ở thôn Trần gia, tôi quả thực không dám tin những lời cô nói, nhưng giờ tôi hiểu rồi, thì ra tự tôi đã chọn cùng cô chạy trốn.”

Lục Kiều Kiều thoáng mỉm cười, nghiêng đầu hỏi Jack: “Anh hồi hận không? Sợ không?”

Jack xòe tay về phía Lục Kiều Kiều, nói: “Công chúa của tôi, đây là Thượng đế đã an bài, cũng chính là mọi thứ tôi muốn! Nào, đập tay tôi một cái.”

Lục Kiều Kiều cắn môi cười hạnh phúc song cũng không kém phần mờ ám, giơ bàn tay nhỏ ra đập thật mạnh xuống tay Jack. “Bốp!”

Con đường phía trước không còn là đồng ruộng bằng phẳng nữa, mà là những dãy núi chót vót kéo dài hun hút tận chân trời.

Gian sảnh nhỏ trong phủ Đốc quân về đêm vẫn sáng ánh đèn.

Phó sứ phủ Quốc sư Chương Bình Hàm đứng bên cửa sổ, ngắm ánh trăng sáng bên ngoài: “Lại sắp tới Trung thu rồi, thời gian trôi càng lúc càng nhanh...”

Quốc sư ngồi bên bàn, hai ngón tay chậm rãi gõ nhịp đều đều, tiếp lời Chương Bình Hàm mà như làm bầm độc thoại: “Tam nguyên cử vận<sup>[5]</sup> tương sinh tương khắc, tự cổ chí kim, triều đại nào chẳng từng thế này...”

“Nhất định là ở Quảng Đông ư?” Chương Bình Hàm trầm ngâm hỏi.

“Hai năm trước, một trăm tám mươi năm mới có một lần nguyên vận đất trời giao kết, bầu trời phía Nam chấn một tháng hoàng khí xông thiên, con sư tử đá trước Ngọ môn phía Nam Tử Cấm thành đúng mừng năm tháng Năm đột nhiên gầm một tiếng kinh động, làm chiêng trống hai bên nhất tề rền

vang, còn đầu rồng đá bên góc điện Huyền Vũ môn phía Bắc thì gãy lìa, chao ôi... Mệnh trời ứng với điềm trời, sư tử phương Nam gây nguy hại tới rồng xanh của Đại Thanh ta... Không phải Quảng Đông thì còn đâu nữa?”

Quốc sư miệng nói, hai ngón tay vẫn đều nhịp gõ xuống mặt bàn.

Chương Bình Hàm quay người lại, hỏi Quốc sư: “Chuyện cô gái kia có cần tại hạ giúp gì không?”

Quốc sư nói: “Giờ vẫn chưa cần, ở Giang Tây đã sắp đặt xong rồi. Trên đường đi lần này, phải tìm hiểu rõ xem cô ta tài cán thế nào, có biết dùng Long Quyết hay không... Nếu như không tìm ra Long Quyết, chỉ còn người là thứ hữu dụng duy nhất...”

Chương Bình Hàm nói: “Để tại hạ sắp xếp, cho cô ta thi thố một phen?”

Quốc sư nói: “Không, để ta sắp xếp, chỉ có ta mới biết môn học này nên thi thế nào.”

Cỗ xe ngựa của Jack nghênh ngang chạy trên đường cái quan, bọn họ biết rất có thể đằng sau có kẻ bám theo, nhưng chưa đến Giang Tây, chắc sẽ không gặp nguy hiểm, lúc này những kẻ bám đuôi có vẻ giống bảo tiêu hơn.

Biết rõ là như thế, nhưng thi thoảng Jack vẫn không khỏi quay đầu lại nhìn xem có ai đi theo họ không. Lục Kiều Kiều chỉ nằm ngả trong xe, an tâm hút thuốc. An Long Nhi vẫn ngày ngày đọc sách, không hiểu chỗ nào lại hỏi Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều lần nào cũng nhắc lại quy định đã đề ra lúc đầu: không hiểu không cần hỏi, nhưng rồi vẫn lơ đãng giải thích cho thẳng bẻ.

An Long Nhi hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, lần trước ở thôn Trần gia cô đặt lại bia tuyền, có thật là có hiệu quả không?”

Lục Kiều Kiều đang hút thuốc, mơ màng đáp: “Ờ... đây là quẻ Công Tôn Tử Túc, chuyên trị tình trạng tổn hại nhân đinh, tám bia đó chỉ dịch chuyển nửa phân là vận khí đã hoàn toàn khác rồi.”

An Long Nhi gật đầu nói: “Khi chúng ta quay lại, ngang qua đó có thể rẽ vào xem sao.”

Lục Kiều Kiều trừng mắt nhìn An Long Nhi: “Nhóc con mày thật có thiên tư đấy nhỉ, hành nghề phong thủy giống như đi học vậy, không thể một mực tin vào những điều trong sách, tự mình phải kiểm tra, chứng minh, mới biết được đã làm đúng hay sai, trong sách viết có phải là công phu thật hay không... Ngay đến khẩu quyết phong thủy cũng nói, chẳng tin kinh văn này, viếng mộ cổ nhân ấy...”

“Nhưng...” Lục Kiều Kiều lại nhắm mắt tận hưởng cảm giác phiêu bồng trong khói thuốc, “mày có cơ hội quay lại hăng tính, bằng không, cô đã

chẳng lấy mỗi hai trăm lạng bạc...”

An Long Nhi nhìn Lục Kiều Kiều: “Á? Cô còn định đòi cao hơn?”

Lục Kiều Kiều nói: “Không phải đòi cao hơn, mà là cô làm không đúng quy ước trong nghề... phá giá quá.”

Lục Kiều Kiều giải thích cho An Long Nhi: “Phong thủy âm trạch có hiệu quả cao, nhưng nếu dùng Dương công phong thủy thuật thường cần thời gian tương đối dài, bởi vậy thầy phong thủy làm phong thủy âm trạch, bày cục xong xuôi thu ít lộ phí là phải khăn gói đi luôn. Số tiền còn lại ba năm sau mới quay lại lấy... mà cũng chỉ lấy vàng, thông thường thu năm sáu chục lạng đã là phải chẵn rồi, đương nhiên còn phải xem phúc phần bát tự của gia chủ và phúc lực của huyết mộ ấy. Nếu gia chủ đã giàu có, nhà cao cửa rộng, cuộc sống sung túc đương nhiên có thể nhìn ra ngay, cục phong thủy thành công, thầy phong thủy có thể thu vàng rồi đi; còn nếu như bày cục thất bại, chết người bại sản khuynh gia thì có muốn thu cũng chẳng thu được...”

An Long Nhi nghĩ ngợi rồi lại hỏi: “Vậy nếu gia chủ đã thăng quan phát tài, nhưng lại giấu thầy phong thủy, nói cục phong thủy bày không thành, không muốn đưa tiền, chẳng phải thầy phong thủy công cốc sao?”

Lục Kiều Kiều bật cười ha hả: “Thằng oắt này đúng là nhân tài, cô vốn cũng không định dạy mày, nhưng giờ mới phát hiện ra mày quả thật đáng yêu đấy... Thầy phong thủy có quy tắc hành nghề riêng, sớm liệu được chiêu này, thông thường đều để lại cục phong thủy một cơ quan, nếu gia chủ đối gạt mình, tham giàu bất nhân, thầy phong thủy sẽ quay lại cục phong thủy mình đã bày, tiến hành phá cục.”

An Long Nhi chột hiệu ra, “ồ” lên một tiếng: “Vậy nên...”

Lục Kiều Kiều nhanh miệng cướp lời: “Vậy nên thầy phong thủy là người phải đề phòng bị lừa nhất, trên người có thứ gì tốt thì người muốn lừa ta càng nhiều, đó gọi là tội ở kẻ mang ngọc.”

An Long Nhi nghe không hiểu: “Tội ở kẻ mang ngọc là sao ạ?”

Lục Kiều Kiều trong lòng nghĩ tới Long Quyết, nên buột miệng cảm thán mà thôi, không muốn lại phải dạy An Long Nhi tiết cổ văn, bèn buông gọn lỏn một câu: “Không liên quan đến mày, đừng hỏi nữa.”

Bình thường An Long Nhi chẳng có mấy cơ hội được nói chuyện với Lục Kiều Kiều, hôm nay hiếm lắm mới gợi chuyện được, nên vẫn cố hỏi tiếp: “Cô Kiều, bày cục phong thủy có thể thu vàng, sao cô chỉ đòi người ta bạc?”

Lục Kiều Kiều nói: “Thế gọi là tiền không thể kiếm vội, chúng ta không có thời gian kì kèo với bọn họ, chỉ có thể đánh nhanh thắng nhanh, đã ra tay là trấn áp đám người ấy, ra luôn một cái giá bọn họ có thể chấp nhận được,

cầm được tiền rồi là biển. Chúng ta... chưa chắc đã có cơ hội quay lại đó lấy thêm bạc.”

Lục Kiều Kiều đang nói thì dừng, sắc mặt nghiêm nghị như suy nghĩ điều gì: “Thà đòi ít một chút, cầm tiền rồi dong thẳng, với phong thủy ở thôn bọn họ, chút tiền đó có đáng gì... hơn nữa cục diện đã được cứu rồi, nhận hai trăm lạng bạc cũng chẳng có gì phải hổ thẹn.” Nói xong cô lại quay đi hút thêm hơi thuốc.

Jack ngồi đầu xe ngắm phong cảnh, quả thật không nghe tiếp nổi nữa: “Kiều Kiều, tôi vượt biển xa xôi, bỏ ra bao nhiêu tiền vốn mới gây nổi một vụ làm ăn kiếm ít lời, còn cô ra tay một cái là thu của người ta những hai trăm lạng bạc mà còn chê ít à?”

Lục Kiều Kiều không hề núng thê: “VẬY trong tay anh có thứ gì có thể khiến các nhà các hộ ở thôn Trần gia bình an sinh con đẻ cái hay không? Ổi dào...” nói đoạn ngáp một cái, “nếu có cũng có thể bán giá hai trăm lạng bạc...”

An Long Nhi vẫn còn muốn hỏi thêm: “Cô Kiều, ở trước mộ tổ Trần gia, cô cho tiếng sấm nổ làm cháu sợ phát khiếp, đấy là cái gì ạ?”

Lục Kiều Kiều vặn lại An Long Nhi: “Mày cho đó là gì?”

An Long Nhi nghĩ không ra, bèn đáp bừa: “Giống như tiếng pháo nổ...”

Lục Kiều Kiều bật cười: “Ha ha ha... mày cũng vui tính quá đấy, cô xem phong thủy còn phải kè kè theo người quả pháo, nhân lúc mày không để ý thì ném xuống chân mày chắc? Ha ha ha...” Lúc sau, cô ngưng cười, nghiêm mặt bảo An Long Nhi: “Đấy là Chưởng tâm phù, sau này mày cứ từ từ mà luyện.”

Nói rồi ngả đầu nằm ngủ.

Hôm đó đúng Trung thu, bọn Lục Kiều Kiều vào đến địa giới Thanh Thành.

Thanh Thành tiếp giáp Bắc Giang, là đầu mối giao thông đường thủy quan trọng giữa Nam Bắc Quảng Đông, dân cư đông đúc, hàng hóa phong phú không sao tả xiết.

Chạy xe liên tiếp mấy ngày, mọi người đều đã có chút mệt mỏi, Lục Kiều Kiều bèn sắp đặt cho ba người nghỉ lại một ngày trong một quán trọ ven sông.

Tối đến cả bọn lên thuyền khách trên dòng Bắc Giang, kêu nhà thuyền dọn một bàn bày rượu ngon cá ngọt ở đầu thuyền, lại mua cả hoa quả bánh trái, cùng đón tết Trung thu.

Bắc Giang là một con sông lớn, mặt sông giáp với Thanh Thành còn rộng

hơn cả Châu Giang ở thành Quảng Châu, tết Trung thu ngồi thuyền du ngoạn Bắc Giang, có thể cảm nhận được mỹ cảnh “Giang thanh nguyệt cận nhân” trong thơ cổ nhân.

Lục Kiều Kiều rất tò mò về cuộc sống của Jack, nhân lúc ăn cơm bèn tranh thủ hỏi anh: “Ở Hoa Kỳ các anh có tết Trung thu không?”

Jack nói: “Không có tết Trung thu, nhưng có các lễ tết khác, ví dụ như Giáng sinh, Năm mới đều là các ngày lễ rất quan trọng.”

Lục Kiều Kiều vừa gỡ xương cá vừa hỏi: “Ngày lễ nào được mọi người trong gia đình coi trọng nhất, tụ họp đông đủ nhất?”

Jack đáp: “Chắc là lễ Giáng sinh.”

Lục Kiều Kiều dù gì cũng đang rối rĩ, lại tiếp tục chuyện phiếm: “Lễ Giáng sinh là lễ gì?”

Jack ở Trung Quốc đã lâu, dùng đũa cũng rất thành thạo. Anh thích món gà hấp trên bàn, vừa nhồm nhoàm nhai thịt gà, vừa cố nói thật ngắn gọn: “Ờ... Đây là ngày kỷ niệm con trai duy nhất của Thượng đế chào đời, ngài tên là Giê su.”

Lục Kiều Kiều nói: “Tên này đặt rất hay, sê su su sê, nghe đã thấy ngon rồi...”

“Ây, Giê su không phải để ăn...” nghe Lục Kiều Kiều đọc chệch, Jack ghen cả thịt gà. “Ừ... không được ăn... ngài đại diện cho Thượng đế...” sau đó khó nhọc uống một ngụm nước cho trôi qua họng.

Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Thượng đế chính là ông trời có phải không?”

Jack không nói nổi nữa, chỉ khổ sở nhắm chặt mắt gật gật đầu.

Lục Kiều Kiều lại tự động suy diễn: “Đến su sê cũng có thể đại diện cho Thượng đế, vậy thì bánh sữa có thể đại diện Quan Âm nương nương rồi...”

Jack giải thích: “Giê su hơn hai nghìn năm trước vì thay chúng tôi chuộc tội mà chết, sau đó lại phục sinh.”

Lục Kiều Kiều dùng đũa, bung chén trà hỏi: “Anh phạm tội gì mà cần người ta chết để chuộc thay?”

Jack lúng túng: “Tôi không phạm tội, nhưng con người sinh ra đã có tội... chính là cái chuyện... chuyện giữa nam với nữ đó...”

Nghe tới đây Lục Kiều Kiều liền vô cùng hào hứng, ghé đầu chớp mắt nhìn Jack hỏi: “Giữa đàn ông với đàn bà có tội gì cơ?”

Jack nhún vai, bĩu môi đáp: “Làm một số chuyện không nên làm thôi...”

Lục Kiều Kiều bắt chéo chân dưới bàn, chậm chậm khều khều vào chân Jack, cười mờ ám nói: “Dù sao cũng là chuyện rất xấu phải không... hì hì...”

Jack hiểu ý nhường mày: “Cũng không hẳn là rất xấu, chỉ vì phép tắc của Thượng đế nghiêm quá thôi...”

Lục Kiều Kiều vẫn giữ nguyên nụ cười ám muội: “Su sê cũng thật trượng nghĩa, hai nghìn năm trước đã chuộc tội hộ anh, chắc giờ anh hết tội rồi nhỉ...”

Jack nuốt ực nước miếng: “À ừm... cái đó... lâu lắm cũng không mắc tội rồi.”

Lục Kiều Kiều lấy đầu đũa chọc chọc ngón tay Jack, thẽ thọt, nói, vẻ ngây thơ: “Nếu anh không có tội thì Su sê người ta chuộc cho anh làm gì...”

Jack không biết nên nói gì, Lục Kiều Kiều thấy vậy phá lên cười khanh khách, quay đi lớn tiếng gọi nhà thuyền: “Chủ thuyền, quay thuyền lại đi, chúng tôi muốn lên bờ!”

Jack vừa nghe vậy liền hùng hục ăn thịt uống rượu, phải no thì mới có sức được.

Ba người về đến quán trọ, Jack tắm rửa thay quần áo sạch sẽ, kêu An Long Nhi về phòng ngủ trước, nói mình phải tìm Lục Kiều Kiều bàn chút chuyện rồi chạy thẳng tới phòng Lục Kiều Kiều. Khóa trái cửa, thối phụt đèn, khép hờ cửa sổ, ánh trăng vắng vặc rọi xuống mặt sông ngoài cửa càng làm người ta có cảm giác căn phòng thêm tăm tối.

Thấy Lục Kiều Kiều đứng trước cửa sổ, Jack ôm chậm lấy cô từ phía sau.

Lục Kiều Kiều nói: “Tôi sắp đi ngủ rồi...”

“Lúc ở trên lưng ngựa, chẳng phải em cũng ngủ trong lòng tôi thế này đây thôi?” Jack thì thào bên tai Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều từ từ tựa vào lòng Jack, vòng tay ra sau, dò dẫm nơi đôi tay có thể vừa vặn chạm tới – cơ thể Jack ấm áp mà mạnh mẽ.

Đầu cô ngả vào ngực Jack, anh cúi đầu mơn trớn hôn lên môi cô, hai tay mân mê bầu ngực, cố cởi bỏ chiếc xương xám màu lục thẫm...

Hơi thở của Lục Kiều Kiều càng lúc càng gấp gáp, toàn thân khẽ run rẩy.

“Rầm!” Cửa phòng Lục Kiều Kiều đột nhiên bị ai đó húc mạnh vào, khiến hai người giật nảy mình. Ngoài cửa bắt đầu vang lên tiếng đấu đá kịch liệt, hơn nữa còn mỗi lúc một đông, dường như cả quán trọ đều đang góp phần vào trận ẩu đả.

Lục Kiều Kiều lập tức quay người dựa vào tường cài lại áo, Jack thì tức tối giậm mạnh chân kêu lên: “Shit!”

Anh ta bước vội tới cạnh cửa ra vào, ngồi thụp xuống chặn cửa, tay phải rờ lên hông nhưng không thấy súng đâu, thì ra trước khi tới phòng Lục Kiều



Kiều, anh đã thay bộ quần áo khác, đồ đạc mang theo và súng đều để hết bên phòng An Long Nhi.

Lục Kiêu Kiêu chạy lại bên giường, hất tung chăn màn lấy ra một khẩu súng lục, cô vẫn luôn mang theo súng bên mình, lúc đi ngủ thì đặt ở đầu giường. Khẩu súng được trao lại cho Jack, anh cầm lấy rồi kéo Lục Kiêu Kiêu cùng ngồi xuống bên cửa, định nhìn qua khe xem bên ngoài xảy ra chuyện gì.

Cửa lại bị đập rầm rầm, có tiếng An Long Nhi hét hoảng gọi: “Cô Kiêu! Cô Kiêu! Cô có trong đây không?”

Lục Kiêu Kiêu ra hiệu cho Jack mở cửa. An Long Nhi đứng trước cửa, tay cầm cây gậy chống, vừa lui được vào phòng, đang định đóng cửa thì đã có hai gã đàn ông lực lưỡng đồng thời đập cửa xông vào, làm ba người Lục Kiêu Kiêu, Jack và An Long Nhi giật bắn, lùi lại mấy bước.

An Long Nhi tay cầm cây gậy gỗ, lật cổ tay một cái cây gậy từ góc hiem nhất đập thẳng vào mặt tên cao to trọc đầu đứng bên làm hấn đau điếng, kêu thét lên một tiếng quái dị, máu me be bét đầy mặt cả người dừng khựng lại, thanh đao thép trên tay rơi đánh keng xuống đất. Tất cả dường như đã nằm trong dự tính của An Long Nhi, thằng bé vận quyền cước thành thực, chỉ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, cước trái đã trúng vào hạ bộ đối phương, lại còn đá đúng chỗ yếu ớt nhất trên cơ thể đàn ông, khiến tên này đau đớn cùng cực, toàn thân co rúm, bắn văng ra cửa.

Dưới ánh đèn hành lang, con mắt sắc lẹm của Lục Kiêu Kiêu trông thấy một khuôn mặt rúm ró đẫm máu, miệng sùi bọt trắng.

Gã to con vừa ngã văng khỏi cửa, chân trái An Long Nhi vừa đá lên thuận thế đập xuống, chân phải lập tức vọt lên, như bóng theo hình bổ thẳng ra cửa, đuối đến trước đối phương, gậy gỗ thu về ép chặt giữa eo, tay trái kéo vạt áo đối phương, tay phải thúc mạnh đầu nhọn của cây gậy vào bụng hấn.

Trong khoảnh khắc chớp giạt lửa xẹt, Lục Kiêu Kiêu cảm thấy một luồng sát khí bùng lên trên người An Long Nhi, trực giác mách bảo cô – An Long Nhi đã từng giết người!

“Dừng!” Lục Kiêu Kiêu hét lên.

An Long Nhi nghe tiếng Lục Kiêu Kiêu, động tác cũng chậm lại, nhưng cây gậy đã kịp cắm sâu một tác vào bụng gã đàn ông kia. Thằng bé rút gậy ra, quay người lùi vào phòng, đầu gậy vẫn nhỏ máu tong tong.

Ban nãy Jack và Lục Kiêu Kiêu đang chuẩn bị màn thân mật nóng bỏng, đèn dầu trong phòng sớm đã bị thổi tắt, ngoài cửa sổ trắng treo giữa trời, ánh trăng chiếu thẳng xuống mặt đất, chẳng có tia sáng nào chéch vào cửa sổ, càng khiến trong phòng thêm tối tăm. Gã đàn ông còn lại xông vào phòng,

mắt không nhìn thấy gì, chỉ thấy trước mặt có ánh sáng liền cầm đao gào thét xông ra cửa sổ.

Jack lách người nhường đường, tay trái che cho Lục Kiêu Kiêu đứng sau, tay phải vẫn giữ súng chĩa vào đầu gã ta. Lục Kiêu Kiêu nhìn chăm chăm vào mặt gã, nhưng gã cứ thế xông thẳng đến cửa sổ, nhảy ra ngoài.

Bên ngoài chính là dòng Bắc Giang, chỉ nghe “tôm” một tiếng, người đã mất hút vào dòng nước.

Lục Kiêu Kiêu nhìn cảnh tượng này, bỗng cảm thấy như đã gặp ở đâu.

Trong phòng không còn người lạ nữa, An Long Nhi lập tức cài chặt then cửa. Tiếng ầm ầm ngoài cửa vẫn càng lúc càng kịch liệt. An Long Nhi nói với Jack và Lục Kiêu Kiêu: “Cô Kiêu, cô không sao chứ? Bên ngoài có hai nhóm người đang đánh nhau, tổng cộng phải hơn bốn mươi người, bên nào cũng mang theo đao...”

Lục Kiêu Kiêu nói: “Hai kẻ vừa xông vào đây không giống phường trộm cướp mà đều có vẻ như thần trí thiếu minh mẫn, cứ xem xem thế nào...”

Ba người cùng tới nắp bên cửa sổ gần cửa ra vào, cạy một thanh cửa nhìn ra ngoài.

Quán trọ này nằm ven sông, phong cảnh đẹp lại rộng rãi, là chốn trú chân thượng hảo ở Thanh Thành. Trong sân lớn có một lâm viên nhỏ, một hành lang quây lấy mảnh sân theo hình chữ Hồi (回), các phòng trọ được sắp xếp dọc hành lang, trong ngoài đều chạm rồng vẽ phượng, trang hoàng điển nhã như chốn vương phủ.

Ra khỏi cửa lớn sát mặt đường là tiệm ăn của quán trọ, nếu hôm nay không phải Trung thu, bọn Lục Kiêu Kiêu đã lên thuyền ăn cơm ngắm trăng thì đây cũng là một nơi ăn uống thuận tiện.

Hiện giờ trong sân có hơn mười người đang chém giết lẫn nhau, dưới đất còn hơn mười người nữa, máu me đầm đìa, vẻ mặt hết như hai kẻ vừa xông vào phòng, ngũ quan rúm ró miệng sùi bọt trắng.

Lục Kiêu Kiêu nói với Jack: “Nhìn thấy không, đám người kia dường như điên hết cả rồi, bọn họ không biết mình đang làm gì nữa.”

Jack đáp: “Tôi cũng thấy thế, bọn họ không giống binh lính đã qua huấn luyện, mà như đang chém bừa chặt bãi, đao cứ bỏ xuống thế này thì chết cả đám mất...”

“Giờ chúng ta không thể ra khỏi đây được, nếu bọn họ chết cả, quan phủ tra tới, chúng ta cũng khó thanh minh... Trước tiên phải khiến bọn họ dừng tay lại đã.” Lục Kiêu Kiêu ngẩng đầu nhìn Jack, đợi ý kiến của anh.

Jack gật đầu: “Đúng, xông ra gõ cổ cả đám lại rồi tính... Kiều Kiều, em ở lại đây đóng cửa đợi tôi.” Nói đoạn đặt khẩu súng lục vào tay Lục Kiều Kiều.

An Long Nhi nghe đến đây liền xách gậy, mở cửa xông ra, Lục Kiều Kiều hét với theo: “Long Nhi nhớ không được làm ai bị thương.”

An Long Nhi “dạ” một tiếng, tiên phong xông lên. Thằng bé vọt qua hành lang trước cửa, nhảy xuống sân, lập tức cuộn tròn người lăn trên đất, chia gậy quét ngang mắt cá chân đám người đang hỗn chiến xung quanh.

An Long Nhi mới chỉ là một thằng bé mười mấy tuổi đầu người còn chưa cao lớn, lại thêm lăn trên đất để tránh loạn đao, đao pháp Địa Đường từng học giờ được phát huy hết uy lực. Thằng bé lăn lông lốc dưới chân đám người điên loạn, nhanh chóng quét gậy ra tứ phía, người đã nhanh gậy còn nhanh hơn, hệt như một trận cuồng phong cuốn qua rừng cây khô, cuốn đến đâu mấy gã trai tráng đang say máu lũ lượt đổ rạp đến đấy.

Jack theo ngay sau An Long Nhi, nhảy ra sân, ôm chần màn vừa cuộn lấy trên giường, nhanh như cắt lách sang một bên, xé chần thành từng dải, gập kẻ nào trói gõ kẻ đó. Jack xuất thân từ miền Tây nước Mỹ, sở trường phi thường bắt bò ngựa, đối với anh ta, đè người xuống đất rồi trói lại hoàn toàn không phải chuyện khó.

Chẳng mấy chốc, đám người điên loạn chém giết đã bị gô cả lại, trong sân la liệt đàn ông trai tráng, người không động đậy chẳng biết sống hay chết, kẻ còn động đậy thì đều bị trói chặt.

Jack và An Long Nhi xử lý xong trong sân, lại xông ra quán ăn trước sảnh nhà trọ, thấy ở đây đã chẳng còn mống thực khách nào, bàn ghế bát đĩa văng khắp sàn, trên đất cũng có xác người, sáu người nữa vẫn đang hung hăng chém giết giữa bóng kiếm ánh đao, ông chủ quán trọ giờ ghé trốn sau quầy thu ngân, toàn thân run lấy bầy, mặt mũi giàn giụa nước mắt.

Jack trấn an chủ quán: “Đừng sợ, tôi tới giúp ông đây, ông cứ trốn kỹ đừng ra vội!”

An Long Nhi tung cước đá chiếc bàn bên cạnh bay thẳng ra ngoài, đập trúng một tên trong đám náo loạn, đồng thời tung sợi thừng một đầu gắn phi tiêu vẫn giắt trên người, quấn gọn lấy mắt cá chân hắn.

Kẻ ấy thân trên bị chiếc bàn đồng thẳng từ phía sau, chân dưới lại bị An Long Nhi dùng dây thừng kéo giật, lập tức mất thăng bằng ngã lăn ra đất, Jack từ gầm bàn bổ ngay tới, trói gô y lại.

Gã đang đánh nhau với tên vừa ngã vẫn vung đao huơ loạn, thấy đối thủ đột nhiên biến mất trước mắt mình thì chung hững, thờ phì phò nhìn trái ngó phải tìm người. Jack không đợi sưng, dù gì cũng đang núp dưới gầm bàn, bèn thò hai tay ra tóm lấy chân gã kéo mạnh, hạ đo ván gã, rồi thuận thế trói luôn hai tên vào với nhau.

Jack trói người rất có kỹ thuật, chắc hẳn ở miền Tây đã trói gia súc quen rồi. Anh ta dùng ít vải mà hiệu quả lại cao, chỉ cột vải ở cổ tay cổ chân, sau đó gập tứ chi ra sau lưng, buộc túm lại. Cách trói này gọi là cột lợn, thường được dân nuôi lợn và các nông trường sử dụng, các bộ đầu quan phủ cũng hay dùng cách này để trói trọng phạm.

Trước mặt An Long Nhi vẫn còn bốn gã đang phát điên, Jack trói xong hai kẻ dưới đất cũng đứng lên, cùng An Long Nhi hiệp lực đối phó với bốn tên còn lại.

An Long Nhi nhảy lên bàn, ngồi thụp xuống quay một vòng dây thừng trên đỉnh đầu, sau đó quăng sợi thừng ra hết chiều dài, sợi thừng bay cao ngang cổ lướt tới. An Long Nhi một tay giữ đuôi thừng, quấn rồi lại kéo, dây thừng đồng thời quấn lấy cổ hai gã đàn ông, kéo đầu bọn họ sát lại nhau, mặt kề mặt, vô cùng thân thiết.

An Long Nhi lập tức từ trên bàn vọt tới đỉnh đầu họ, từ trên không quấn cho hai cái cổ thêm vòng thừng nữa, rồi thuận đà đáp xuống đất, kéo theo sợi dây, làm bọn họ cùng đổ kênh ra đất. Jack nhanh nhẹn chạy bổ tới, dùng dải vải buộc gom luôn bốn cái chân lại với nhau.

“Hảo công phu!” Sau lưng Jack và An Long Nhi bỗng có tiếng người nói lớn, đồng thời còn vang lên vài tiếng vỗ tay.

Từ phía sau xuất hiện hơn mười bồ khoái quan sai, người vỗ tay cất tiếng đứng giữa đám quan sai ấy, mặc một tấm áo dài hoa đen thẫm.

Trong lúc người mặc áo đen lên tiếng, đã có bốn bồ khoái tay lăm lăm dây thừng, vượt qua An Long Nhi và Jack, xông đến hai kẻ điên cuối cùng còn sót lại, nhanh chóng gô chúng lại.

Đám bồ khoái còn lại thoát cái dĩa vây lấy An Long Nhi và Jack, hơn mười thanh đao chĩa thẳng vào hai người.

Ông chủ quán trọ nãy giờ vẫn trốn dưới quây thu ngân vội vàng chạy tới bên mấy gã bồ khoái, nói: “Hà đại nhân, xin đừng bắt họ, không liên quan gì đến bọn họ, họ là khách trọ ở đây ra tay giúp đỡ thôi...”

Hà đại nhân nhìn từ trên xuống dưới hai kẻ tóc vàng, thấy một tên chỉ là thằng nhóc mười ba mười bốn tuổi, không mang binh khí; một tên trong tay cũng chỉ có mấy dải vải, quan trọng nhất, đối phương còn là người Tây, đặc tội với người Tây chẳng tốt đẹp gì, gặp phải người Tây nếu không thể giết luôn tại trận hủy xác phi tang, thì dứt khoát đối xử tốt với người ta một chút, vì triều đình từ lâu đã hạ thông lệnh, người Tây phạm tội phải giao cho lãnh sự quán giải quyết, có bắt cũng bằng không.

Hà đại nhân nói với đám bồ khoái: “Thả người... Phong tỏa quán trọ, bắt kỳ ai đều không được phép ra vào. Tra khảo kẻ gây sự, thẩm vấn toàn bộ khách trọ!”

Jack và An Long Nhi thấy Hà đại nhân không quan tâm đến mình nữa, việc đầu tiên là chạy về phòng xem tình hình Lục Kiều Kiều ra sao.

Phòng Lục Kiều Kiều đã tắt đèn, tiêu mỹ nữ thành thoi ngời bên cửa sổ ngấm ánh trăng trên mặt sông, khẩu súng lục đặt trên bàn, bên cạnh còn có một ấm trà, tay cầm tẩu thuốc phiện đang nhả khói.

Thấy Jack và An Long Nhi bước vào, Lục Kiều Kiều cười với hai người, lật hai chén trà trên bàn, rót cho mỗi người một chén, đoạn nói: “Tôi nay mọi người đều không phải ngủ nữa rồi.”

Xảy ra chuyện này, quả thực chẳng ai còn buồn ngủ nữa. An Long Nhi quay về phòng mình kiểm tra sắp xếp lại hành lý, Jack ở lại cùng Lục Kiều Kiều uống trà nói chuyện. Ánh trăng chênh chếch về Tây, giờ đã là canh tư.

Jack không ngớt lời khen ngợi thân thủ của An Long Nhi, cũng nhiệt liệt tán dương sự thần dũng vô địch của bản thân, thao thao bất tuyệt kể lại chuyện xảy ra trong khoảnh khắc ban nãy, chỉ một pha hành động chưa đầy năm phút mà anh kể đúng nửa canh giờ, Lục Kiều Kiều ngồi nghe, như cười

như không, đôi mắt nhìn ánh trăng trên mặt nước ngoài cửa sổ.

Ngoài sân xếp đầy những người mới đánh nhau ban nãy, đa số bọn họ đều bị trói chặt bằng thừng, nhưng vẫn không ngừng giãy giụa, vài người còn găm gào trong cổ họng như dã thú. Dưới sự coi chừng của vài bộ khoái võ công tương đối cao, đám người nguy hiểm này được một vị đại phu do nha môn cử đến băng bó vết thương.

Ngoài nhóm bộ khoái ban đầu, về sau còn có thêm một đám nha sai tới giúp đỡ công vụ. Phía nha môn có chừng hơn hai mươi quan sai tập trung ở đây, cộng thêm khách trọ và đám người đang bị trói dưới đất, khiến trong sân chật kín những người là người, nhưng không hề to tiếng huyên náo, chỉ nghe lờ mờ tiếng nói chuyện cùng vài tiếng kêu quái dị thỉnh thoảng lại vang lên.

Quán ăn phía trước giờ đang ngồi chật kín đàn bà và người già. Đây đều là thân nhân của những người đánh nhau kia, do nha môn thông báo gọi tới, tiện đỡ đàn và xử lý các thủ tục phía quan phủ. Đương nhiên cũng có mấy vị nha sai coi chừng bọn họ, tránh tình trạng gia quyến thân nhân lại xông vào đánh nhau.

Hai vị sư gia dẫn theo hai viên quan phụ trách sổ sách lần lượt hỏi han khách trọ và mấy người phục vụ về tình hình ban nãy rồi ghi chép lại, Hà đại nhân cũng cùng thẩm vấn.

Hai gian phòng Lục Kiều Kiều thuê nằm ở giữa hành lang, hai vị sư gia chia nhau đi hỏi cung từ hai đầu, mãi vẫn chưa hỏi tới họ.

Lúc này đột nhiên trong sân vang lên tiếng kêu cứu: “Có lang trung nào ở đây không, có vị nào biết y thuật không? Mau tới cứu người!”

Mọi người nghe thấy tiếng kêu này liền đồng loạt nhìn ra sân, thấy cánh tay phải của vị đại phu đang cứu chữa cho những kẻ bị trói chảy máu xối xả, tay trái ông ta rịt chặt lấy thương, vẻ mặt vô cùng đau đớn.

Lục Kiều Kiều và Jack từ cửa sổ nhìn ra, thấy sau đó có một vị khách trọ xách theo hòm nhỏ, trèo qua hành lang chạy tới giúp.

Vị đại phu hỏi người khách mới tới: “Ngài là đại phu ư?”

Người khách đáp “phải”, đại phu lập tức nói: “Không cần lo cho tôi, tôi tự băng bó được, nhưng bọn họ sắp không xong rồi, ngài mau xem xảy ra chuyện gì!”

Vị khách cúi đầu kiểm tra, thấy có đến nửa số người bị trói trên đất mặt mày trắng bệch, toàn thân run rẩy, những người này chính là chủ lực trong vụ ẩu đả. Những người khác chỉ nằm im thín thít, hôn mê bất tỉnh, không ngừng đổ mồ hôi lạnh.

Bọn họ toàn thân rét run, rờ vào mà lạnh cóng, tuy bị thùng trời chân tay cứng đờ nhưng vẫn ra sức túm đập, răng nghiến ken két, mặt lộ vẻ khủng khiếp, đau đớn...

Điều khiến hai vị đại phu lo lắng nhất là, hơi thở của họ rất hỗn loạn, ai nấy đều khò khè thở bằng miệng, nhưng hơi thở càng lúc càng ngắn, mắt bắt đầu chuyển sang trắng dã. Cứ tiếp tục thế này, ngạt thở và co rút gân cơ đều có thể khiến họ tử vong.

Đám thân nhân ngồi trong quán ăn vì lo lắng an nguy của người nhà, cũng bắt đầu náo loạn cả lên, dồn hết vào mảnh sân con, muốn xem xem xảy ra chuyện gì. Vài nha sai dùng vũ lực ngăn bọn họ lại, quát tháo không cho bọn họ lấn tới nữa, làm tình hình càng thêm rối loạn.

Vị đại phu kiêm khách trọ lấy từ trong hòm nhỏ ra một bao châm cứu, định châm kim vào huyệt Nhân Trung dưới mũi bệnh nhân, cũng là đám người đang nằm la liệt trong sân.

Vị đại phu vừa bị thương lập tức kêu lên: “Cẩn thận! Bọn họ cắn đây, tay tôi bị cắn nên mới thành ra thế này đây...”

Lục Kiều Kiều từ cửa sổ nhìn ra vị đại phu giữa sân, trong đầu chợt lóe lên một cảnh tượng.

Một tháng trước, bên đầm Bạch Nga ở Quảng Châu, cô từng nghe chị béo giúp việc trên thuyền hoa kể lại một chuyện: “Hắn ta cắn người, có người bị hắn cắn mất nửa miếng thịt trên tay, hắn vùng khỏi tay mọi người, tự đâm đầu nhảy xuống dòng Châu Giang...”

“Hắn cũng cắn người...” Lục Kiều Kiều không kìm được lẩm bẫm một mình.

Vị đại phu khách trọ đáp một tiếng, rồi tiện tay nhặt một miếng vải nhét vào mồm bệnh nhân: “Vâng, tôi sẽ cẩn thận, bệnh trạng của bọn họ giống như chứng động kinh, nhưng sao có thể cùng một lúc phát bệnh? Động kinh cũng lây được ư? Trước tiên tôi sẽ châm ở vài huyệt quan trọng...” Nói đoạn đâm một cây kim vào giữa huyệt Nhân Trung của người trước mặt. Vị đại phu bên quan phủ cũng vô cùng lo lắng, vừa dùng nước xối rửa rồi băng bó vết thương, vừa nói: “Còn mấy huyệt vị chính như Dũng Tuyền, Thái Xung, Nội Quan... Tôi tới giúp ông ngay đây, tôi cũng chưa từng nghe nói động kinh có thể lây!”

Hai vị đại phu luống cuống bắt đầu châm cứu cho hơn chục phạm nhân đang lên cơn co giật.

Có hai kẻ vừa được châm kim, đột nhiên bật dậy từ dưới đất, rồi lại ngã ịch xuống, “ọc” một tiếng phun ra một miệng máu, cả miệng giẻ nhét miệng cũng bị nhổ ra luôn, tình hình đã loạn lại càng khủng khiếp.

Hai vị đại phu sợ hãi đứng bật dậy lùi lại mấy bước, sững người đứng trước hai người vừa thổ huyết.

Vị đại phu kiêm khách trọ run run hỏi đại phu của quan phủ: “Bệnh động kinh... có thổ huyết không?”

Đại phu của quan phủ mặt be bét máu lẫn mồ hôi: “Không biết... không biết nữa...”

Động kinh hay còn gọi là chứng kinh phong, nội tạng tim gan thận mất cân bằng huyết khí, phiền muộn nghiêm trọng đều có thể dẫn đến phát bệnh, nhưng nếu bệnh bắt nguồn từ huyết khí thì không thể xảy ra hiện tượng nội xuất huyết, cũng không thể truyền nhiễm, bởi vậy hơn mười người đồng loạt lên cơn động kinh, cộng thêm hai người phát bệnh đến độ thổ huyết thế này là trường hợp vô cùng kỳ lạ, hoàn toàn nằm ngoài hiểu biết của hai vị đại phu.

Lục Kiều Kiều xem tới đây thì đẩy cửa bước ra hành lang, đi tới cạnh Hà đại nhân nói: “Đại nhân, dân nữ từng học chút y thuật, có thể tới giúp hai vị đại phu được không?”

Hà đại nhân cũng đang sững sờ, nghe có người nói vậy đương nhiên mong còn chẳng được, còn quản gì ai với ai vội vàng nói: “Mau ra xem sao!”

Jack và An Long Nhi thấy Lục Kiều Kiều đi ra, lập tức theo sau cô xem có gì cần giúp không.

Đám đông thấy một tiểu cô nương xinh đẹp dẫn theo một người Tây tóc vàng và một thằng bé tóc vàng hoe bước ra sân, tiếng xì xào dần chùng xuống. Cô gái đẹp quá, người Tây cao quá, thằng bé trông chính khí lắm liệt quá, ba người này đi cạnh nhau thật là hút mắt, mọi người càng không ngờ một người Tây cũng có thể ra tay cứu người Trung Quốc.

Ba người đến giữa sân, Lục Kiều Kiều lập tức sắp xếp công việc cho mọi người: “Ông chủ quán, mau kêu người khiêng một trăm cân củi ra chất trong sân!”

“Bỏ khoái đại ca, phiền các vị đem những người này xếp thành vòng tròn, giống như đang sưởi lửa ấy, chân hướng về đám lửa, đầu hướng ra ngoài, cởi hết giày của bọn họ ra.”

“Hai vị đại phu, xin chuẩn bị thêm ít que ngải đốt, <sup>16</sup> kim bạc có thể thu lại rồi.”

Mọi người vội vàng chia nhau đi chuẩn bị, Jack và An Long Nhi ở lại sân giúp các vị bỏ khoái xếp người thành vòng tròn, rất mau đã nhóm lên một đống lửa giữa sân, những người đánh nhau cũng đều được trói lại xếp thành một vòng vây quanh đống lửa. Hai vị đại phu đã sẵn sàng hơn chục que ngải



trong tay.

Trong thuật châm cứu Trung y, tuy đều làm thủ thuật với huyết vị, nhưng châm và cứu lại là hai phương pháp hoàn toàn khác nhau.

Châm là dùng kim châm đâm vào huyết vị, còn cứu lại là dùng sức nóng của que ngải đốt làm thủ thuật trên huyết vị. Que ngải được làm từ ngải cứu, có mùi nồng nồng đặc trưng, bởi Trung y cho rằng ngải cứu có thể điều hòa khí huyết, trục hàn thấp, dịu kinh cầm máu, an thai thậm chí xua đuổi tà ma, có nơi còn dùng ngải cứu làm món ăn vặt.

Lục Kiều Kiều thấy tất cả đã chuẩn bị xong xuôi, mới đi đến bên đồng lửa, chấp hai tay, ngón giữa, ngón áp út và ngón út đan vào nhau, hai ngón trở chập lại, chĩa thẳng lên trời, siết chặt tay, hét lớn: “Lâm!”

Đồng lửa bỗng bùng lên thành một ngọn lửa mãnh liệt, đỏ rực cả bầu trời đêm nhàn nhạt ánh trắng, ánh sáng đỏ như một cái lồng bao trùm cả bầu không phía trên mảnh sân quán trọ.

Đám người vây quanh thấy ngọn lửa cháy phùng phùng, nhiệt lượng tỏa ra càng lúc càng mạnh, đều lấy làm kinh ngạc.

Lục Kiều Kiều đang dùng mật quyết đuổi tà trần đạo trong Thiên sư đạo, hai tay đan thành ấn thứ nhất trong Cửu Tụ ấn – ấn bất động căn bản, thủ ấn này lấy bùa chữ “Lâm” cộng thêm tâm pháp Đạo gia dẫn động, có tác dụng an hồn định phách, hình thành kết giới trên thân thể người thi đạo thuật, bảo vệ phạm vi thân thể không bị tà khí xâm nhập. Khi Cửu Tụ ấn hoàn thành, kết giới ấy sẽ được chuyển từ thủ sang công, khiến thân thể người thi thuật sản sinh ra vòng tròn bảo vệ lan rộng ra ngoài, từ đó đuổi trừ tà khí.

Hai tay Lục Kiều Kiều vẫn ép chặt như cũ, không ngừng biến đổi dạng thủ ấn, từng bước tăng cường sức mạnh linh thiêng của kết giới. Mỗi lần đổi một thủ ấn, cô lại đồng đạc hét lên một từ mật quyết:

“Bình!”

“Đấu!”

“Giả!”

“Giai!”

“Trận!”

“Liệt!”

“Tại!”

“Tiền!”

Cửu Tụ đọc xong, cửu ấn được mở, hai tay Lục Kiều Kiều chấp lại, đồng lửa càng bùng lên dữ dội. Tuy giờ đang là đêm rằm tháng Tám lạnh lẽo,

nhưng trong sân còn nóng hơn cả trưa hè, mọi người bắt đầu đua nhau đưa tay áo quạt mồ hôi trên mặt.

Jack kinh ngạc đến không sao hình dung nổi, cô gái lúc trước còn liếc mắt đưa tình, lẳng lơ hoan hỉ với mình, giờ lại như một nữ thần đứng giữa đám người, thao túng ngọn lửa. Trong suy nghĩ của anh ta, Lục Kiều Kiều không phải thiên sứ thì cũng nhất định là phù thủy.

Lục Kiều Kiều đi đến phía Đông vòng tròn người, kêu Jack và An Long Nhi giữ chặt một người ở phía Đông, sau đó lại kêu hai vị đại phu qua, nói: “Trước tiên tôi sẽ dùng que ngải cứu vào huyệt Dũng Tuyền, sau đó hai vị nội trong thời gian một cái vỗ tay lần lượt cứu vào huyệt Đản Trung trước ngực và huyệt Ấn Đường trước trán, động tác phải nhanh, nhưng không được nhanh hơn tôi.”

Đại phu quan phủ hỏi Lục Kiều Kiều: “Chỉ riêng phương pháp bào cứu của Lô công đã có mười bảy loại, cô nương đang nói đến loại nào?”

Que ngải là một loại que thuốc lá giống như xì gà, khi trị thương, đem châm lửa đốt, sau đó định vị hơi nóng trên các huyệt vị tương ứng, dùng sức nóng kích thích huyệt vị để đạt được hiệu quả trị liệu, phương pháp hơi nóng huyệt vị tùy vào thời gian và độ nóng khác nhau mà được chia ra hơn mười mấy loại.

Lục Kiều Kiều cười nói với đại phu: “Không phải cách mà ông biết đâu, ông cứ nhắm đúng huyệt vị, rồi xem tôi làm thế nào thì làm theo như thế là được.”

Lục Kiều Kiều ngồi xuống trước một đôi chân trần, ánh lửa hắt lên sau lưng cô, tựa một bóng hình yếu điệu được phác ra bằng thứ mực màu đỏ máu.

Cô niệm chú ngữ, sau đó nín thở, hai tay lần lượt cầm hai que ngải đã đốt, chậm rãi uyển chuyển như múa lượn vẽ lên một dấu hiệu.

Khói ngải ngưng thành một đạo bùa chú trên không, khi đạo bùa còn chưa tan đi, Lục Kiều Kiều phà hơi ra đằng miệng, yếu điệu quát một tiếng: “Tật!”, hai tay dùng que ngải ấn thẳng vào huyệt Dũng Tuyền phía dưới hai bàn chân trần thật nhanh.

“Xèo” một tiếng, người nằm trên mặt đất co rúm toàn thân, cách dùng lâm sàng của que ngải có yêu cầu đầu tiên là không làm bỏng người bệnh, song Lục Kiều Kiều làm thế này, huyệt vị của người bệnh chắc chắn sẽ bị bỏng, hai vị đại phu chưa từng thấy cách dùng que ngải kiểu này, đều há hốc mồm nhìn Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều vẫn chưa rút que ngải về, que thuốc vẫn xèo xèo đốt trên huyệt Dũng Tuyền, thấy hai vị đại phu đứng đờ ra nhìn mình, bèn quay sang

trùng mắt, ra ý cho họ mau mau làm việc.

Hai vị đại phu sực tỉnh, vội vàng làm theo Lục Kiều Kiều dùng que ngái đốt vào huyệt vị trước ngực và trên trán người đó.

“Xèo... xèo...” hai tiếng, người nằm trên mặt đất bỗng bật dậy, đầu và chân cắm xuống đất, ngực ưỡn lên trên, Jack và An Long Nhi lấy hết sức ép anh ta xuống, thì người ấy kêu “a” một tiếng, từ miệng thở ra một luồng khí trắng, rồi lại ngất lịm đi, nhưng sắc mặt đã hồng hào trở lại, không còn trắng bệch như giấy nữa, cơ thể cũng bắt đầu mềm ra, có khí ấm.

Hai vị đại phu cũng “A” lên một tiếng: “Được rồi! Cứu được rồi! Mau mau, người tiếp theo!”

Mọi người thấy đã cứu được người đầu tiên thì phấn chấn hẳn lên, lập tức tiến hành cứu chữa cho người tiếp theo.

Lục Kiều Kiều sắp đặt mọi người lần lượt tiến hành theo thứ tự Đông Nam Tây Bắc, công việc cứu chữa xong xuôi cũng đã là canh năm, ráng hồng phía Đông đã ló dạng.

Được Lục Kiều Kiều cứu chữa, mấy gã gây chuyện ai nấy đều thở ra một luồng khí trắng, ngất lịm đi một lúc rồi thì nhau tỉnh lại, mặt tuy đã có sắc máu nhưng tinh thần vẫn vô cùng mệt mỏi, cứ nằm lãn ra đất.

Lục Kiều Kiều cả đêm không ngủ, chữa trị cho mười mấy người xong, toàn thân ướt đầm mồ hôi, thể lực cũng đã vượt quá ngưỡng chịu đựng, cô xoa tay với mọi người, để quan sai và đám thân nhân người nhà tự lo liệu, kêu ông chủ quán trọ đem một thùng nước nóng vào phòng, rồi một mình về phòng đóng cửa tắm rửa.

Lục Kiều Kiều ngâm mình trong nước ấm, cảm giác mệt mỏi lập tức lan từ não đi khắp thân thể, muốn suy nghĩ chút chuyện cũng thấy không đủ tinh thần.

Cô đặt một chiếc bàn cạnh bồn tắm, để có thể vừa ngâm mình vừa hút thuốc, thư giãn một chút. Cô nhắm mắt định ngủ một lúc nhưng không sao dứt ra khỏi tình cảnh lúc này, trong đầu vẫn hiện lên hơn ba mươi khuôn mặt co rúm đau đớn kia.

Sử dụng đạo thuật vốn chẳng phải chuyện tốn sức lực gì, nhưng yêu cầu tập trung ý chí đến cực hạn, hiển nhiên rất tiêu tốn “tinh”, “khí”, “thần”, về sau không chỉ dẫn đến mệt mỏi về thể chất, mà còn khiến người ta kiệt sức như ba ngày ba đêm không ngủ.

Trước khi Lục Kiều Kiều rời Quảng Châu, trong thành cũng xảy ra chuyện tương tự, những người cùng mang họ Quách chỉ trong một đêm đã điên cuồng giết người rồi tự sát, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi còn vì tò

mò mà đến trước cửa nhà họ Quách nghe ngóng tin tức, bọn họ đã nhìn thấy một sát cục phong thủy được người ta bố trí ở đó – Quý kính chiếu đường, chuyện này khiến Lục Kiều Kiều rất dễ liên tưởng việc xảy ra đêm qua cũng là một vụ hung sát do phong thủy gây ra.

Muốn tháo chuông vẫn phải cần đến người buộc chuông, chuyện do phong thủy gây ra đương nhiên chỉ có thể dùng phong thủy để giải quyết. Lục Kiều Kiều dùng một loạt các đạo thuật phong thủy cứu sống người ta, lòng lại nảy sinh càng nhiều nghi vấn.

Những người này phát điên là do phong thủy gây ra sao?

Vì sao những tất cả đều mang đao?

Vì sao chuyện lại xảy ra đúng vào tết Trung thu?

Chuyện này và vụ án mạng nhà họ Quách ở Quảng Châu có phải chỉ là trùng hợp?

Mình gặp phải chuyện này cũng là trùng hợp?

...

Lục Kiều Kiều không hề quên, chuyến đi về Giang Tây lần này của cô đang bị một đôi tay vô hình sắp đặt.

Khi Lục Kiều Kiều dậy khỏi giường đã là hoàng hôn. Cô rửa mặt chải đầu, rồi mở cửa bước ra ngoài, đang định gọi người đến thu dọn bồn tắm thì thấy Jack đang cùng một người đàn ông gầy gò xanh xao ngồi trên băng ghế hành lang nói chuyện, trông thấy Lục Kiều Kiều bước ra, hai người đều cười hì hì bước đến chào.

Jack giới thiệu vị Mạnh Hiệt tiên sinh này là sư gia bên tri huyện Thanh Thành, phụng mệnh tri huyện Hà đại nhân, đến mời Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đi dùng cơm, đương nhiên cũng không thể thiếu được gã đẹp trai Jack.

Lục Kiều Kiều nhận ra vị Mạnh tiên sinh này là một trong các vị sư gia vẫn túc trực bên Hà đại nhân làm việc ghi chép sổ sách.

Mạnh tiên sinh tuổi chừng ba mươi, người tầm tầm, tướng mạo nho nhã, trên mặt để ba chòm râu không dài không ngắn, vừa nhìn đã biết là làm sư gia.

Mạnh tiên sinh cười híp mắt bước lên phía trước một bước, chấp tay nói: “Xin chào Lục tiểu thư, tri huyện Hà đại nhân vô cùng cảm tạ ba vị đêm qua đã ra tay giúp đỡ, có cho chuẩn bị một bàn rượu lạt trong nha môn để cảm ơn! Xin nể mặt nhận lời.”

“Hà đại nhân khách khí quá...” Lục Kiều Kiều nói vài câu xã giao kéo dài thời gian, tay chấp sau lưng bấm đốt tính quẻ.

Người nha môn tìm đến, không chỉ đơn giản là ăn một bữa cơm, nhất định còn có uân khúc gì nữa. Không đi thì không được, chỉ có thể xem nha môn có phải tính gây rắc rối, mình có nên giở trò thoát thân hay không mà thôi.

Tục ngữ có câu “sinh không vào cửa quan, chết không xuống địa ngục”, Lục Kiều Kiều rất rõ chuyện trong chốn nha môn, mấy người làm quan lúc nào cũng có thể thỉnh linh trở mặt đâm sau lưng người ta một đao, hôm qua xảy ra chuyện lớn như vậy cũng không biết có người chết hay không, tri huyện muốn báo cáo lên trên, liệu có định kiếm người chịu tội thay? Cứ tính một quả cho chắc.

Cũng may, tính ra một quả tiểu cát, “phạm sự hòa hợp, ra đường chẳng hung”, vậy thì cứ đi thôi, đâu phải lúc nào cũng có cơ hội ăn cơm nhà quan, ăn một bữa cũng tốt.

Lục Kiều Kiều nhận lời, cảm ơn Mạnh Hiệt xong, bèn gọi An Long Nhi thu xếp đồ đạc, ba người đi theo Mạnh Hiệt tới nha môn.

Thanh Thành không rộng rãi và phồn hoa như Quảng Châu, nhưng trên phố cũng rất đông cửa hiệu hàng quán, người qua kẻ lại tấp nập.

Nha môn cách quán trọ không xa, bọn họ đi theo Mạnh Hiệt chừng nửa khắc là đến.

Vào đến chính sảnh nha môn, đã thấy Hà đại nhân mặc thường phục như hôm qua đang đợi, hàn huyên một hồi, bèn mời mọi người vào trong sân sau.

Sân sau là nơi ở của quan huyện, là chốn riêng tư nên bình thường quan sai đều không được đi vào. Nếu có việc tiếp khách công, tri huyện đại nhân sẽ ra tửu lâu thực quán đặt tiệc. Phạm những người được dẫn vào nhà dùng cơm thì không phải thân bằng cố hữu cũng là khách quý.

Trên đường Lục Kiều Kiều đã ghé tai dặn dò An Long Nhi và Jack: thấy gì ăn nấy, tuyệt đối không được khách khí, chúng ta là khách qua đường, ăn được bữa này chưa chắc đã còn cơ hội ăn thêm bữa sau, không ăn no thì đừng có hối hận.

Bàn tiệc được bày tại hậu hoa viên, xung quanh đều là các loại cây cỏ Hà đại nhân trồng, hai vị sư gia tối qua cũng được sắp xếp cùng tiếp khách. Bàn ăn tổng cộng có sáu người, thức ăn cũng rất ngon miệng phong phú.

Mọi người ổn định chỗ ngồi xong xuôi, Hà đại nhân trước tiên kính rượu ba vị khách, bày tỏ lòng cảm tạ. Lục Kiều Kiều thoái thác rằng không uống được rượu, lấy trà thay rượu đáp lễ; An Long Nhi trước nay chưa từng uống rượu, nên chỉ có mình Jack cùng cạn với chủ nhà ba chén.

Nói mấy chuyện tầm phào về đất đai con người nơi đây, làm quen lẫn nhau xong thì mặt trời đã xuống núi, nhường chỗ cho ánh trăng, vừa đúng

mười lăm trăng sáng mười sáu trăng tròn, khi ánh trăng nhô lên bên tường Đông hậu hoa viên, cả mảnh vườn nhỏ được chiếu sáng như ban ngày.

Lục Kiều Kiều không muốn lâu la thêm nữa, trực tiếp hỏi luôn: “Hà đại nhân hôm nay mời chúng tôi tới đây thưởng nguyệt, không biết có cần dặn gì?”

Hà đại nhân liền khách khí đáp: “Nào dám nói đến cần dặn, Hà mỗ chỉ có tấm lòng thành, hoàn toàn là muốn cảm ơn ba vị tối qua đã giúp nha môn một việc lớn, mời ba vị cùng thưởng thức cảnh đêm thu mát mẻ...”

“Có điều...” Hà đại nhân ngập ngừng, câu “có điều” suýt làm người ta chết sặc, “có điều sư gia chỗ tôi quả thực có chút chuyện muốn thỉnh giáo ba vị, mong ba vị rộng lượng chỉ dạy cho.”

“Ồ...” Lục Kiều Kiều hiểu ra, Hà đại nhân cũng giống rất nhiều quan huyện khác, đều không có năng lực làm quan, cũng không biết chức quan này là do mua về hay nhờ quan hệ đằng vợ mà có được nữa, dù sao đây cũng chính là một bối cảnh chốn nha môn, ra chủ ý sắp đặt công việc chủ yếu đều do một tay sư gia đảm nhiệm, tình trạng này rất phổ biến ở thời bấy giờ.

Mạnh Hiệt quay sang Lục Kiều Kiều, xem ra người cần nói chuyện chính là vị Mạnh sư gia này đây: “Lục tiểu thư, hơn ba mươi người cô cứu tối qua, giờ đang nằm nhà tĩnh dưỡng, bọn họ đều là dân địa phương... Vụ án tụ tập gây rối đời bọn họ khá hơn một chút sẽ đưa lên công đường xử lý. Đáng tiếc là có bảy người đã chết vì đánh nhau và phát bệnh sau đó...”

Lục Kiều Kiều thâm nghĩ, còn có một người từ cửa sổ phòng mình nhảy xuống sông nữa, không biết đã chết hay chưa... không phải đổ lên đầu mình thì được rồi.

Cô tiện miệng thoái thác: “Những người khác không sao thì tốt rồi, chúng tôi chỉ là khách thuê trọ, cũng không biết nhiều về mấy chuyện này, ha ha...”

Mạnh Hiệt nói: “Không nhờ Lục tiểu thư giúp đỡ, e rằng toàn bộ đám người đó đã chết cả rồi, gia quyến những người được cứu mạng đều vô cùng cảm ơn Lục tiểu thư, còn nói muốn đích thân gặp mặt cảm tạ nữa. Chúng tôi lo Lục tiểu thư còn mệt nên hôm nay đã cử người đi ngăn bọn họ lại, nhưng mai thì khó nói lắm... ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều thấy phía nha môn không phải muốn đổ tội vạ lên đầu bọn họ, cũng yên tâm phần nào, yên lặng đợi Mạnh Hiệt nói vào chủ đề chính.

“Mạnh Hiệt là người đọc sách, lúc rỗi rãi cũng lướt qua vài cuốn đạo thuật, nên tối qua thấy Lục tiểu thư thi thuật liền nhận ra đó là thủ ấn mật quyết của Đạo gia, không biết có đúng hay không?”

Mạnh Hiệt có thể biết những thứ này Lục Kiều Kiều cũng không lấy làm lạ. Đương thời có rất nhiều kẻ đọc sách tài cao tám đầu nhưng chỉ vì lơ duyên khoa cử hoặc không có tiền mua chức quan mới phải nhún mình làm sư gia. Cô gật đầu: “Đúng vậy, đó chính là công phu căn bản của đạo thuật chính tông Giang Tây, đã lưu truyền từ rất lâu, dân nữ chẳng qua chỉ học được sơ sơ chút ít.”

Mạnh Hiệt thấy đã khơi được chủ đề, bèn nói tiếp: “Công phu không nằm ở cao thấp, làm việc thiện là công đức vô lượng rồi. Lục tiểu thư là cao nhân đạo thuật, lại quá khiêm nhường. Không biết khi cứu những người kia, vì sao Lục tiểu thư lại dùng đạo thuật chứ không phải y thuật?”

Đây là câu hỏi mọi người đều rất tò mò, khi đó hai vị đại phu đều chữa cho đám người kia theo cách chữa bệnh động kinh, chữa không đúng bệnh thì dù phương pháp châm cứu có giỏi đến mấy, thuốc có quý nhường nào cũng chỉ tổ chết người. Vậy mà Lục Kiều Kiều có thể đoán đúng bệnh, quả thực khiến kẻ đọc sách kinh ngạc.

Lục Kiều Kiều thấy năm người đàn ông cùng bàn đều dừng đưa nhìn mình, xem ra lần này không nói gì đó thì không rút nổi: “Dân nữ nhìn thấy hơn chục người chém giết lẫn nhau, còn có biểu hiện của bệnh động kinh bèn nghĩ ngay đến ở thành Quảng Châu từng xảy ra một vụ án phong thủy tương tự, nên đoán rằng chuyện này liệu có phải cũng xuất phát từ phong thủy, thấy tình thế cấp bách, mạng người quan trọng, chỉ đành mạo muội ra tay tận lực, thử dùng đạo thuật phong thủy hóa giải... Thực ra lúc đó trong lòng cũng không chắc lắm, khiến Hà đại nhân cười chê rồi.”

Hà đại nhân nghe mỹ nhân nhắc đến mình, cuối cùng cũng có cơ hội góp lời, thì cảm thấy vô cùng hãnh diện, nâng chén rượu nói: “Thật vạn phần khâm phục, Lục tiểu thư hiểu nhiều biết rộng, quả nhiên là cao nhân! Chuyện này chính là do phong thủy gây ra. Nào nào, Hà mỗ kính Lục tiểu thư một chén!”

Mọi người đều cạn một chén rượu, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi cạn chén trà.

Mạnh Hiệt vẫn còn điều muốn hỏi, uống xong chén rượu vội vàng chen ngang lời Hà đại nhân, hỏi Lục Kiều Kiều: “Vì sao khi ấy Lục tiểu thư lại xếp bệnh nhân quây quanh đồng lửa, còn dùng que ngải kích huyết cứu người? Dùng kim châm không được sao?”

Lục Kiều Kiều vừa nghe đã biết bữa cơm này thành ra buổi đàm luận sách vở, không dứt nổi rồi. Có điều vài thứ lý thuyết này vẫn có thể nói được. Cô đưa mắt nhìn An Long Nhi, thằng bé hiểu đây cũng chính là cô đang dạy mình, liền ngồi lại ngay ngắn chăm chú đợi Lục Kiều Kiều giảng bài: “Đầu tiên, động kinh không phải chứng bệnh truyền nhiễm, việc nhiều người cùng

phát bệnh một lúc rất không bình thường; tiếp đó sau khi đại phu dùng kim châm, bệnh nhân liền thổ huyết, điều này lại càng kỳ quái. Châm kim có thể thông mạch thuận khí, cũng có thể gây mất máu tiết dương, nhưng không thể dẫn đến thổ huyết, thổ huyết chứng tỏ đã dùng sai phương pháp.

Lục Kiều Kiều nhìn An Long Nhi, nói tiếp: “Trung thu thời điểm chuyển giao từ nóng sang lạnh trong một năm, mặt trời là dương tinh, mặt trăng là âm tinh, vào Trung thu khi mặt trăng tròn nhất, chính là lúc âm khí thịnh nhất, khi ấy trăng tròn đã quá bầu không, là canh ba khắc cuối, âm hàn tới cực điểm. Huyết trong Dịch quẻ là quẻ Khảm thuộc Thủy, tiết Trung thu thuộc Kim, cây Kim châm đại phu dùng cũng thuộc Kim, Kim sinh Thủy quá mức mới dẫn đến thổ huyết, nhưng trong cơ thể người bình thường có ba ngọn chân hỏa, âm dương cân bằng dương khí không thể yếu đến mức không chống đỡ nổi một cây kim, có thể thấy cơ thể những người này đã tích hàn khí tới mức sắp chết...”

Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi chăm chú lắng nghe thì tiếp tục nói: “Hàn khí thâm nhập lục phủ ngũ tạng khiến chân tay cứng đờ, thâm nhập não tủy khiến người trở nên điên loạn, vì vậy đầu tiên dân nữ dùng Cửu Tự ấn quyết thổi bùng đồng lửa sinh kết giới, chặn đứng hàn khí của ánh trăng và thời tiết xâm nhập vào thân; đồng thời sưởi ấm tăng cường dương khí cho người bệnh, cuối cùng dùng que ngải châm lửa, vẽ linh phù Hỏa Đức Tinh Quân xong thì cứu vào huyết đạo, dẫn thông kinh mạch toàn thân từ dưới lên trên, ép âm hàn tà khí ra qua đường miệng...”

Mạnh Hiệt vỗ tay cảm thán: “Tinh diệu tinh diệu... Quả nhiên nắm được lý lẽ đất trời, luận việc có căn cứ, đến khi làm việc thì kín kẽ không chệ vào đâu được! Kiến thức của Lục tiểu thư đây là lý học chính tông, quyết không phải đạo thuật giang hồ! Thật khiến Mạnh Hiệt tin phục!”

Lục Kiều Kiều được người hiểu nghề công nhận lòng cũng lấy làm vui sướng, đặc ý khom người nói với Mạnh Hiệt: “Mạnh sư gia quá khen rồi, những vấn đề xuất phát từ phương thuật huyền học mới có thể dùng huyền thuật ứng phó, còn nếu thật có bệnh thì vẫn phải mời đại phu chữa trị.”

Mạnh Hiệt lại hỏi: “Cuối cùng, Lục tiểu thư bắt đầu cứu người ở phía Đông trước, sau mới đến phía Nam rồi Tây, Bắc, có phải cũng có huyền cơ gì chăng?”

Lục Kiều Kiều cười nói: “Mạnh sư gia quả là người tinh ý. Như ban nãy đã nói, bệnh này do âm hàn tích tụ trong tạng phủ, mà khí âm hàn không Kim thì Thủy. Sau khi dân nữ sưởi ấm cho người bệnh, bắt đầu tiến hành cứu chữa từ phía Đông là thuận theo thuyết ngũ hành tương sinh, Thủy sinh Mộc nên thủy khí gặp tổn mộc khí được lợi; Mộc lợi ắt hỏa vượng, vì Mộc có thể sinh Hỏa; mà Hỏa vượng...”



“Thì có thể xua đuổi âm hàn! Quả nhiên có huyền cơ... chặc chặc...”  
Mạnh Hiệt tỏ ý khen ngợi.

Lục Kiều Kiều nhìn An Long Nhi, nói tiếp: “Trong thuật phong thủy, chế ngự không bằng hóa giải, có thể ôn hòa làm suy giảm thủy khí, hóa hại thành lợi, vẫn hơn là trực tiếp khắc chế.”

An Long Nhi nghiêm túc gật đầu.

Hà đại nhân và hai vị sư gia đều tấm tắc khen ngợi, lại rót thêm lượt rượu nữa, mọi người cùng cạn một chén xong, Hà đại nhân nói với Lục Kiều Kiều: “Lục tiểu thư, Hà mỗ gặp được vị thần tiên sống như tiểu thư thì chuyện này có cơ cứu rồi...”

Lục Kiều Kiều đã biết sẽ có màn này, chỉ là đợi xem nên khước từ hay kiếm món hời mà thôi.

Ba năm thanh tri huyện, mười vạn bạc tuyết hoa, Hà đại nhân chắc cũng giắt túi được không ít bạc, có cơ hội đương nhiên phải san sẻ bớt với ông ta, cứu tế cho cái nghèo của mình. Hơn nữa, tính hiếu kỳ của kẻ học đạo cũng khiến Lục Kiều Kiều không thể không nghe tiếp. Cô thực sự muốn biết căn nguyên của chuyện này.

Hà đại nhân thoáng trầm ngâm, đoạn nói: “Chuyện này bắt nguồn từ sự bất hòa giữa hai gia tộc lớn ở đây, cũng đến hơn một năm rồi, hai bên đều phải chịu thương vong, huyện thái gia ta đã hòa giải nhiều lần, nhưng đều... Nói ra thì dài lắm, một năm trước...”

Cách Thanh Thành mười dặm về phía Nam có núi Kê Đê (gà gáy), thế núi sừng sững, đỉnh núi trùng điệp, từ xa nhìn lại tựa như một con gà trống khổng lồ cao ngạo ngó xuống nhân gian.

Dãy Kê Đê có một con suối chảy từ đỉnh núi xuống, ngoặt mấy vòng giữa lưng chừng núi, cứ chảy rồi lại ngừng, chảy rồi lại ngừng, kết thành vô số đầm nước ngọt, cuối cùng hình thành một dòng suối nhỏ chảy xuống thôn trang và đồng ruộng dưới chân núi, làm tươi tốt cả một vùng.

Dưới dãy Kê Đê có thôn Ôn Phụng và thôn Thượng Cát, nằm bên bờ Đông và bờ Tây con suối, nhờ đất đai màu mỡ dưới dãy Kê Đê mà xưa nay hòa hảo vô sự. Nhưng hậu nhân của hai thôn có một số nhà dần dần phát lên, từ nông dân trở thành thương nhân, còn có vài người mở phường lập xưởng ở Thanh Thành, trong thành vì thế xuất hiện hai gia tộc lớn – Ôn gia và Lương gia.

Một năm trước, Lương gia của thôn Thượng Cát phát hiện việc làm ăn của gia tộc mình bỗng chốc sa sút, các cửa tiệm nhà họ Lương lần lượt bị đóng cửa. Bọn họ vốn nghĩ rằng do thời thế không tốt, hoặc việc kinh doanh xảy ra vấn đề gì, nhưng đến mùa thu lại phát hiện ngay cả điền sản cũng giảm

manh, thế này thì buộc phải nghi ngờ còn có nguyên nhân nào khác.

Người nhà Lương gia thôn Thượng Cát lại trông sang thôn Ôn Phụng, tuy chỉ cách nhau có một khe suối, nhưng thôn Ôn Phụng buôn bán ngày một khấm khá, điền sản cũng bội thu, chuyện này khiến thôn Thượng Cát không sao lý giải nổi.

Mọi người đều ở cùng một nơi, cách một con suối đã khác biệt nhường ấy, sao không khiến người ta sinh nghi?

Một người dân làm ruộng trong thôn đã lâu nhớ ra, vốn đầu năm bên thôn Ôn Phụng có xây lại mộ tổ, mời từ Giang Tây một thầy phong thủy họ Triệu, chắm một cái huyệt trên thượng du con suối, chuyển xương cốt lão tổ tông chín đời lên đấy an táng. Vậy là người thôn Thượng Cát vỡ lẽ, đoán rằng Ôn gia trùng tu mộ tổ, cướp phong thủy của Lương gia trên thượng du, họ cũng mời về một thầy phong thủy xem phong thủy cho cả thôn.

Thầy phong thủy tới xem xong, bảo với người họ Lương rằng, huyệt thôn Ôn Phụng đã điểm quả thực là thượng đẳng cát huyệt, Linh Quy Âm Thủy, huyệt nằm trên thượng du, đặc thủy trước cho nên cũng đặc khí trước, nước linh quy uốn qua lại chảy về hạ du, đối với thôn Thượng Cát đã thành tử khí, nên Ôn gia một năm nay phát tài, Lương gia một năm nay lụn bại, quả thực có liên quan đến cái huyệt này.

Người thôn Thượng Cát lập tức hỏi thầy phong thủy liệu có thể vớt vát được gì không. Thầy phong thủy nói, trong thôn Thượng Cát cũng có tiểu cát huyệt địa Hà Giải Cát Thủy, nhưng khí thế vốn đã không bằng Linh Quy địa của thôn Ôn Phụng, lại thêm đầu năm bị thầy phong thủy điểm huyệt giành lấy địa khí cho Linh Quy, toàn bộ phúc lực đã thất thoát sang nhà họ Ôn, cho dù thôn Thượng Cát có điểm cát địa chẳng nữa, cũng không thể phục hồi được phú quý trước đây.

Người thôn Thượng Cát gục đầu tui nghi, mời thầy phong thủy về xem tướng đất đã tốn không ít tiền, giờ nếu xin thầy điểm huyệt tạo táng lại phải thêm một khoản tiền nữa, cuối cùng huyệt vị mộ tổ điểm ra cũng chỉ có thể bảo toàn bình an, chứ không khôi phục được phú quý trước kia, cứ thế thì có ích gì?

Người thôn Thượng Cát chẳng biết phải làm sao, đành mời thầy phong thủy cứ về trước, để họ bàn bạc xong rồi tính.

Thảo luận mấy ngày trời không có kết quả, người thôn Thượng Cát càng nghĩ càng tức, cuối cùng quyết định lấy gậy ông đập lưng ông. Mọi người gom chỗ này góp chỗ kia, được một khoản tiền không nhỏ, tìm tới thầy phong thủy họ Triệu đã điểm huyệt bên thôn Ôn Phụng, chòng tiền đề nghị ông phá Linh Quy huyệt.

Thầy phong thủy họ Triệu thấy tiền thì mờ mắt, bị món tiền lớn mê hoặc, bèn nhận lời làm chuyện này.

Hai tháng sau, đến ngày lành tiếp tục dời mộ cho thôn Ôn phượng, lần này là hài cốt tổ tiên bốn năm đời trước của họ.

Thầy phong thủy họ Triệu điếm xong huyết vị, liền kêu người trong thôn động thổ đào huyết.

Mọi người cứ cặm cuội đào, thầy phong thủy thì không ngừng nói: “Sâu thêm nữa, sâu thêm chút nữa...”

Cuối cùng đào ra một cái động sâu tới tám thước, từ lòng đất tuôn ra một khe nước đỏ, ai nấy đều kinh hoàng, riêng Triệu tiên sinh lại ra sức ca ngợi đây là điềm lành của huyết tốt, kêu người thôn Ôn Phượng cứ yên tâm táng mộ.

Mộ tổ táng xong, chưa đầy ba tháng, cũng lại xảy ra tình trạng hết như thôn Thượng Cát – làm ăn lụn bại, nhân khẩu thương bệnh không dứt, mọi người nháo nhào tìm thầy phong thủy họ Triệu kia, nhưng người đã một đi không trở lại, bật vô âm tín.

Người thôn Ôn Phượng sực tỉnh ngộ, suy đoán qua loa liền kéo sang hỏi tội thôn Thượng Cát, hai bên đánh nhau một trận toí bời, ngay trong ngày đã tử thương hơn chục người. Từ đó về sau hai họ không ngừng tranh chấp, từ chân núi Kê Đề đánh đến huyện Thanh Thành, gặp ở đâu là gây lộn ở đó, cứ dăm bữa lại rầm rộ một trận, quan phủ ra mặt cũng không không chế nổi.

Mãi đến hai tháng trước, có một thầy phong thủy tên gọi Hữu Hiên tiên sinh trên đường qua dãy Kê Đề, biết được nguyên nhân hai thôn xích mích, bèn đưa ra một chủ ý.

Hữu Hiên tiên sinh nói trên dãy Kê Đề này còn có một chính huyết chân long, nếu như người hai thôn có thể hòa hảo với nhau như lúc đầu, không so đo món nợ trước kia, ông ta sẽ chỉ ra long huyết ấy, để hai thôn cùng chấn hưng gia nghiệp.

Trước lời của Hữu Hiên tiên sinh, hai thôn nửa tin nửa ngờ. Vì thôn Ôn Phượng âm thầm điếm Linh Quy Âm Thủy tranh khí trước, thôn Thượng Cát dùng kế phản gián phá huyết sau, dân thôn này đã không còn tin dân thôn kia, giờ lại từ đâu mọc ra một thầy phong thủy, không biết là có ý gì.

Hữu Hiên tiên sinh nói với dân hai thôn, giờ phong thủy dưới dãy Kê Đề đã bị phá hủy hoàn toàn, không còn nơi nào có thể táng mộ được nữa, cứ tiếp tục thế này cả hai thôn chỉ có một con đường chết, chi bằng cứ nghe ông ta một lần, làm theo cách ông ta nói.

Hai thôn bàn bạc với nhau, thấy một là Hữu Hiên tiên sinh cũng không thu

phí quá cao, hai là mọi người thực đã cùng đường tuyệt lộ, chỉ đành thử xem sao. Vậy là Hữu Hiên tiên sinh giúp họ chỉ ra chính huyết long mạch trên dãy Kê Đê, giải tượng là Hùng Kê Đê Nhật (gà trống gáy sáng), ông ta chỉ điếm phải xây trên huyết này một ngôi từ đường, thờ tô tiên hai thôn, để hai thôn cùng được hưởng vượng khí, từ đó hợp thành một nhà.

Hữu Hiên tiên sinh trông nom người hai thôn xây xong móng từ đường, đặt xong một phần bài vị tô tiên, thu một ít bạc vụn rồi bỏ đi, hẹn năm sau quay lại thu nốt số tiền còn thiếu.

Người hai thôn do không rõ lai lịch Hữu Hiên tiên sinh ra sao, khó tránh đoán già đoán non liệu ông ta có phải người do thôn bên kia mời về diễn kịch hại mình hay không. Trong một tháng hai bên không xảy ra tranh chấp nữa, chuyện làm ăn cũng yên ổn phần nào, nhưng vẫn mang lòng đề phòng đối phương.

Tối Trung thu, thành viên chủ chốt trong gia tộc hai thôn hẹn nhau cùng đón lễ tết tại tửu lâu nổi tiếng nhất Thanh Thành, cũng chính là quán trọ ba người Lục Kiêu Kiêu nghỉ lại. Bọn họ một mặt muốn nối lại quan hệ, mặt khác cũng đề phòng đối phương thừa cơ gây sự, nên hai bên dẫn theo hơn hai mươi người, tất cả đều găm gọn binh khí đi uống rượu thưởng nguyệt.

Hà đại nhân lắc đầu nói: “Vốn dĩ ta ở nhà đón tết, thấy hai thôn bọn họ cuối cùng đã có thể hòa giải, ngỡ rằng thế là an lành vô sự, ta cũng thanh thản phần nào, ai ngờ đám người này nói làm là làm, bỗng dưng đánh nhau giữa lúc uống rượu...”

Mạnh Hiệt tiếp lời: “Nha sai đều đã nghỉ phép về nhà, chỉ còn vài người ở lại coi sóc nha môn, lúc chúng tôi nhận được tin, tập hợp người kéo đến quán trọ thì thấy hai vị tiểu ca này đi không chế cục diện, nếu không nhờ các vị kịp thời trối bọn họ lại, có thể số thương vong còn lớn hơn nhiều.”

Mạnh Hiệt quay sang nói với Lục Kiêu Kiêu: “Tôi qua thấy Lục tiểu thư ra tay cứu người, biết tiểu thư là cao nhân đạo thuật, sớm nay chúng tôi đã thảo luận qua về tình tiết vụ án, nhận định chuyện tôi qua có liên quan đến phong thủy, nên muốn nhờ Lục tiểu thư giúp thêm nha môn một việc...”

Lục Kiêu Kiêu do dự thưa với Hà đại nhân: “Hà đại nhân, dân nữ chỉ hiểu biết sơ sơ, nếu không phải vì chuyện cấp bách, cũng không dám mạo muội ra tay... Hơn nữa dân nữ chỉ đi ngang qua quý huyện, ở nhà còn đang có việc gấp...”

Hà đại nhân vội nài nỉ: “Lục tiểu thư đã giúp thì giúp cho trót, nhất định phải giúp chúng tôi việc này. Tiểu thư cũng biết việc này liên quan đến chuyện sinh tử của hơn nghìn mạng người hai thôn, ta chỉ mong tiểu thư có thể lên núi xem qua long huyết Hữu Hiên tiên sinh điếm, có khó khăn hay

yêu cầu gì Lục tiểu thư cứ thẳng thắn đưa ra, Hà mỗ nhất định gắng sức giải quyết!”

Lục Kiều Kiều hỏi ông ta: “Không rõ Hà đại nhân là nhân sĩ nơi nào?”

Hà đại nhân đáp: “Hà mỗ là người Chiết Giang”

Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Xin hỏi Hà đại nhân đã nhậm chức ở Thanh Thành bao năm rồi?”

Hà đại nhân đáp: “Đã hai năm rồi...”

Lục Kiều Kiều nói: “Nếu Hà đại nhân có thành tích xuất chúng, được bách tính dâng thư cầu tái nhiệm, cũng là cái phúc của bách tính...”

Hà đại nhân vội vàng nói: “Đúng thế đúng thế, quan lại địa phương chúng ta chỉ muốn làm chút chuyện tốt cho bách tính, cứ dăm bữa lại xảy chuyện thế này, chúng ta cũng phải chạy Đông chạy Tây, mọi người đều vất vả... Lục tiểu thư quả là thông minh tinh tường... hà hà...”

Cả bàn ăn cùng rộ lên cười, chỉ có Jack và An Long Nhi ù ù cạc cạc chẳng hiểu gì, đành ngậm miệng im thin thít.

Vốn dĩ quan lại địa phương cứ ba năm một nhiệm kỳ, một viên tri huyện năm đầu nhậm chức phải nắm rõ tình hình địa phương, bỏ tiền mua chuộc trên dưới hắc bạch lưỡng đạo; năm thứ hai, thứ ba mới là thời gian chính thức kiếm tiền, nếu được nhậm chức ở nơi giàu có sung túc, quan huyện kiếm tiền hợp pháp, sau ba năm vợ vét được tám vạn mười vạn lạng bạc cũng là chuyện đơn giản.

Hà đại nhân hiện đang ở năm thứ hai nhậm chức, chính là lúc kiếm được nhiều nhất, ông ta đương nhiên không muốn huyện mình xảy chuyện đê cấp trên soát xuống, nên nhất định phải dẹp yên chuyện tranh chấp giữa hai gia tộc lớn ở Thanh Thành.

Nếu tri huyện làm việc đắc lực, có thể thông qua bách tính dâng sớ xin triều đình giữ lại viên quan ấy. Được như vậy, Hà đại nhân sẽ không phải bỏ ra một khoản tiền đến nơi khác móc nối quan hệ nữa, nhiệm kỳ tiếp theo có thể hốt trọn bạc cả ba năm. Trong bách tính dâng sớ, không thể không có các gia tộc lớn trong thành, mà ở đây chính là Ôn gia và Lương gia, Hà đại nhân quan tâm đến chuyện này như vậy cũng là hợp tình hợp lý.

Lục Kiều Kiều đã nhìn thấu tâm tư Hà đại nhân: “Dân nữ đi đường không đủ lộ phí, về nhà sắp xếp chuyện gia đình cũng cần chút bạc, đang canh cánh trong lòng...”

Hà đại nhân ghé đầu nhỏ giọng hỏi Lục Kiều Kiều: “Không biết Lục tiểu thư còn thiếu bao nhiêu lộ phí? Đê xem Hà mỗ có thể giúp gì được chẳng.”

Lục Kiều Kiều cũng ghé đầu lại, khẽ khàng đáp: “Một trăm lạng...”

“À...” Hà đại nhân hiểu ý, mỉm cười gật đầu.

“... vàng.” Lục Kiều Kiều bổ sung.

“Cạch...” Đôi đũa trên tay Hà đại nhân rơi xuống đất.

## §4: Trăng rọi minh đường thành sát cục

Lục Kiều Kiều thỏa thuận xong giá cả với Hà đại nhân, liền nói ra suy nghĩ của mình.

Huyệt Hùng Kê Đề Nhật mà vị Hữu Hiên tiên sinh kia điếm xuống nếu là huyệt dữ thì một tháng nay người hai gia tộc đã chẳng thể bình an vô sự như thế, tình hình ắt phải xấu đi lập tức rồi. Suốt một tháng nay đại tộc hai thôn đều bình yên, tới khi Trung thu trăng tròn mới đột nhiên xảy ra chuyện, quả là rất kỳ lạ. Có thể Hữu Hiên tiên sinh bố cục cao minh, làm xong việc xấu đã chạy mất hút, nếu vậy đương nhiên có thể từ từ giải quyết; nhưng cũng có thể đây vốn không liên quan đến cục Hữu Hiên tiên sinh bày ra, vậy thì rất có thể bố cục này vừa mới bị đổi thành sát cục!

Lục Kiều Kiều tối qua cứu hơn ba mươi người, có lẽ nằm ngoài dự liệu của người bày ra bố cục. Nếu người bày cục này sáng nay biết được việc sát nhân không thành, thì rất có khả năng tối nay y sẽ đến chỗ huyệt Hùng Kê Đề Nhật kiểm tra lại. Dù chưa biết người đó có phải Hữu Hiên tiên sinh hay không, nhưng đây chắc chắn là một thầy phong thủy cao minh, mà thầy phong thủy thì nhất định sẽ thăm lại mộ phần, vì vậy Lục Kiều Kiều lập tức yêu cầu Hà đại nhân sắp xếp người mai phục trên núi, để đối phương trở tay không kịp.

Nói thì nói thế, song Lục Kiều Kiều vẫn còn một suy nghĩ khác không thể nói ra...

Chuyến đi về Giang Tây lần này thực ra nằm dưới sự sắp đặt của một âm mưu vô hình, nhất cử nhất động của cô khi còn ở Quảng Châu cũng như bây giờ, có thể đều bị người ta theo dõi, nếu cứ hành xử theo thói thường, sẽ từng bước rơi vào tính toán của đối phương. Muốn phá vỡ tình thế bị động này, chỉ có cách đi một bước cờ lạ chuyển sáng thành tối, mới có thể phát hiện ra căn nguyên mưu đồ của đối phương.

Cánh đồng dưới ánh trăng mười sáu chia thành từng mảng sáng tối rõ ràng, mười thớt khoái mã phi như bay trên con đường mòn chôn thôn quê.

Cưỡi mấy thớt ngựa đi trước là bốn cỗ khoái, ba thớt ở giữa lần lượt là Lục Kiều Kiều, Jack và An Long Nhi, cuối cùng là tri huyện Thanh Thành Hà đại nhân cùng hai vị sư gia của ông ta.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi ngồi trên lưng ngựa ăn vận giống hệt nhau, khăn xám bao đầu chỉ lộ ra hai con mắt, áo ngắn quần dài màu xám đậm, giữa eo thắt dây vải, lưng đeo tay nải, chân đi ủng. Chỉ có một điểm khác biệt duy nhất là sau lưng Lục Kiều Kiều giắt theo một khẩu súng lục cỡ lớn của hải quân, giống hệt khẩu đang đeo bên hông Jack; còn sau lưng An Long Nhi lại là một cuộn thừng mảnh và cây trượng gỗ.

Trước khi xuất phát, Lục Kiều Kiều quay về quán trọ chuẩn bị dụng cụ, có kêu An Long Nhi cho mượn một bộ quần áo để thay. Vóc dáng cô và An Long Nhi xấp xỉ nhau, nên mặc chung quần áo cũng không có gì khó. Lúc này nếu chỉ nhìn qua, quả thực không thể phân biệt nổi hai người.

Jack hiểu suy nghĩ của Lục Kiều Kiều, anh biết đêm nay chưa chắc đã an toàn, để đề phòng bất trắc, anh cũng lấy trong xe ngựa một cuộn thùng chảo mang theo dự phòng.

Đường đêm rộng rãi vắng vẻ, quãng đường mười dặm ruồi ngựa thoát cái là tới, từ xa đã trông thấy dãy Kê Đề sừng sững nhìn xuống ngàn khoảnh ruộng. Lục Kiều Kiều bảo mọi người vòng qua thôn Ôn Phượng và Thượng Cát, dừng ngựa từ xa, đi men theo sườn núi Kê Đề lên trên.

Dãy Kê Đề thường có người lên xuống, đường mòn lên núi cũng hay được sửa sang nên không đến nỗi khó đi. Dưới ánh trăng sáng, lại có mây bồ khoái thào lồi dẫn đường, đám người nhanh chóng trông thấy một khoảnh đất bằng giữa lưng chừng núi.

Lục Kiều Kiều kêu mọi người yên lặng, dừng ở đằng xa đợi cô, rồi dẫn theo An Long Nhi từ từ bước tới ngôi mộ mới táng.

Từ khoảnh đất bằng này có thể trông thấy ruộng lúa nước mênh mông và thôn làng trải dài dưới chân núi, vị trí này là cách cục điển hình trong phong thủy, núi cao trông biển bằng.

Bùn đất ở khoảng đất trống sáng mà âm, rõ ràng mới trải xong không lâu. Từ đây có thể loáng thoáng nghe thấy tiếng nước chảy róc rách, trong trẻo vui tai như tiếng chuông bạc, từ một khe suối nhỏ trên núi lững thững chảy xuống.

Yêu cầu về mạch suối trong phong thủy hợp chậm không hợp gấp, nước suối ngọt mát hiền hòa, sẽ phù hộ cho hậu nhân tài đỉnh đều vượng.

Lục Kiều Kiều chậm rãi hít một hơi, trong không khí có mùi của cây cỏ, mùi của đất mới, và cả mùi nước suối, khiến người ta thấy tâm hồn sáng khoái thư thái tinh thần, có thể thấy dòng suối này không có vấn đề gì.

Giữa khoảng đất trống có một ngôi từ đường nhỏ, sau lưng từ đường là sườn núi thoải thoải, nước suối uốn lượn từ đây chảy xuống chân núi.

Vị trí sau lưng mộ chỉ gọi là huyền vũ, quyết định sức khỏe tuổi thọ nhân đinh, huyền vũ của nơi này dựa vào núi, cây cối um tùm tươi tốt, cũng là một lựa chọn sáng suốt trong phong thủy.

Từ đường có diện tích chừng năm trượng vuông, phía trước có một khoảnh sân lát đá hình bán nguyệt, đường kính chừng ba trượng, xấp xỉ nước, tựa như một tấm kính lớn soi bóng trăng, hắt bóng sóng nước dập dờn



lên cửa từ đường.

Bố cục mộ phần nào cũng đều có minh đường, tức khoảng đất trống trước bia mộ, ở đây chính là khoảnh sân đá hình bán nguyệt trước cửa từ đường. Cát hung của minh đường quyết định tài vận và quan vận của con cháu đời sau, trong phong thủy, minh đường được yêu cầu sạch sẽ thoáng đãng, quan trọng nhất là không được úng nước.

Cách xử lý việc úng nước ở minh đường là khơi một lỗ thoát nước gần đấy, trong phong thủy cũng gọi là lỗ thoát nước. Việc xác định vị trí khơi lỗ thoát cũng có yêu cầu nghiêm ngặt, thông thường lỗ thoát nước đều được đặt ở phương vị đại hung, nhằm nhờ nước chảy cuốn trôi khí xấu, đón cát tránh hung.

Khoảng minh đường trước mặt úng nước, nhất định là do lỗ thoát bị nghẽn, hoặc vốn không có lỗ thoát nước.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi giẫm nước đi qua minh đường bước tới cửa lớn từ đường, đẩy cửa nhìn vào chỉ thấy tối đen như mực, nhưng vừa bước qua bậc cửa đã phát hiện, trong từ đường cũng ngập đầy nước.

Khả năng từ đường bị ngập nước rất thấp, từ đường là một căn nhà, cho dù bị mưa ngấm xuống cũng không thể ngập đến nhưỡng này; mà dù ngập đến nhưỡng này, cũng không thể không có lỗ thoát để thoát nước, điểm quan trọng nhất là – mười mấy hôm nay trời không hề đổ mưa.

Dưới ánh trăng, Lục Kiều Kiều nhìn thấy chính diện từ đường đặt một chiếc bàn lớn, trên bàn bày bài vị và kim tháp thờ mấy chục vị tổ tiên. Cô bước tới trước bàn, móc ra chiếc la bàn nhỏ đo đạc quẻ tuyến bàn thờ, bàn và cửa lớn đều hướng về phía Tây, thuộc đương vận cát tuyến, không có vấn đề gì; cô lại ra chỗ có ánh trăng trước cửa từ đường, kiểm tra xem quẻ tượng và hướng cửa có ăn khớp không, cũng không vấn đề gì. Xem ra nguyên nhân dẫn đến nam đỉnh hai họ Ôn Lương đem qua phát điên chém giết lẫn nhau không nằm ở phương vị từ đường.

Lục Kiều Kiều trực tiếp suy đoán, nước chính là nguồn cơn bố cục phong thủy sản sinh ra sức mạnh giết người, mà sự xuất hiện của nước ở đây chỉ có một nguyên nhân, đó là do con người sắp đặt.

Lục Kiều Kiều ghé tai An Long Nhi thì thầm vài câu, hai người lại cùng lội ra khỏi từ đường, tới phía Tây Bắc khoảnh sân đá, vị Tuất cung Càn ở đây chính là lỗ thoát nước thường dùng cho minh đường.

An Long Nhi đứng bên Lục Kiều Kiều, mặt hướng về sườn núi sau từ đường, Lục Kiều Kiều ngồi xổm xuống, chậm chậm rờ men theo rìa sân đá, quả nhiên rờ thấy một lỗ thoát nước, nhưng đã bị bịt kín bằng mẫu gỗ, gỗ ngâm trong nước lâu trương lên giờ không sao rút ra được.

Đột nhiên trong khu rừng phía sau từ đường phát ra tiếng lá cây xào xạc, Lục Kiều Kiều hét lớn: “Bỏ khoái mau tới bắt trộm!” đồng thời dẫn đầu chạy bỏ vào rừng.

Lục Kiều Kiều chắc chắn nơi phát ra tiếng động trong rừng có người cô cần bắt, nguyên nhân chủ yếu là bởi minh đường và từ đường hai nơi một sáng một tối đều bị ngập nước.

Trong phong thủy, ánh sáng và âm thanh đều có năng lượng gây nhiễu loạn tinh thần, nếu dùng tà thuật phong thủy cấp độ cao thao túng âm thanh và ánh sáng có thể tạo nên sát khí phong thủy bức con người phát điên mà chết.

Vào tiết Trung thu rằm tháng Tám, trong phong thủy Thiên Tinh có chòm sao Mão Nhật Kê ở hướng Tây Nam là hung dữ điên cuồng nhất, nếu mượn khí tiêu điều của Mão Nhật Kê nhằm đúng ngày Trung thu đánh vào mộ tổ nhà nào thì con cháu nhà ấy chết chắc.

Hữu Hiên tiên sinh điếm xuống huyết Hùng Kê Đề Nhật đích thực là chính huyết chân long, có thể giữ cho con cháu hai thôn đại phú đại quý, nhưng dù ông ta vô tình hay hữu ý, trên dãy Kê Đề đi điếm huyết Hùng Kê, chẳng khác nào ẩn giấu mối nguy hại nói trên, chờ gặp đúng tiết Trung thu Mão Nhật Kê tinh quân chiếu thẳng, nước và trăng kết hợp với thời gian và phương hướng, tiềm ẩn vô số nguy cơ, sẽ trở thành vũ khí giết người.

Bóng nước phản chiếu huyết đường, bản thân đã là một loại sát khí khó khắc phục trong thuật phong thủy, tùy theo hình ảnh phản chiếu cùng thời gian khác nhau mà khiến tinh thần con người sản sinh những hình thức mê loạn khác nhau. Ví dụ như ráng hồng mặt trời lặn đằng Tây phản chiếu lên huyết đường chính là loại sát khí hung dữ rất nổi tiếng, gọi là Huyết Bồn Chiếu Kính, khiến người ta chết trong họa đao kiếm. Sử dụng loại sát khí này có thể trở thành một phương pháp giết người hết sức tinh vi.

Huyết Hùng Kê Đề Nhật hướng về phía Tây, vốn không xung đột với phương vị của Mão Nhật Kê tinh quân, nhưng vì trước minh đường ngập nước, trăng tròn Trung thu vào canh ba khắc cuối vừa vặn rọi xuống mặt nước ở minh đường phản chiếu lên cửa chính từ đường, hướng phản chiếu cũng chính là phương hướng Mão Nhật Kê chết người trong dịp Trung thu, hình thành sát khí âm hàn không thể chống đỡ tấn công trực diện vào cửa chính từ đường. Nếu cửa từ đường được đóng chặt, thì dù luồng sát khí này có âm tà cỡ nào cũng không thể chiếu vào bên trong, sát quang không chiếu tới kim tháp và bài vị tổ tiên, sát khí mạnh đến mấy cũng uổng công.

Vấn đề nằm ở việc trong từ đường bị ngập nước.

Trăng rọi xuống mặt nước minh đường đương nhiên không chiếu tới bài vị

tổ tiên, nhưng nếu ánh trăng có thể rơi vào chỗ nước ngập trong từ đường thì hoàn toàn có thể khúc xạ chiếu tới bài vị, sinh ra sức mạnh giết người. Kẻ sát nhân chỉ cần khiến ánh trăng chiếu tới bài vị sâu nhất trong từ đường là có thể giết người thành công.

Muốn làm được điều này, chỉ có một cách, đó là vào đúng đêm Trung thu mở cửa từ đường, treo một tấm gương lớn phía trên cửa, sao cho gương nằm yên vị, mặt gương chiếu thẳng xuống mặt đất, là ánh trăng có thể rơi vào minh đường trước, sau đó phản xạ về hướng cửa từ đường, từ tấm gương treo trên cửa phản xạ xuống mặt đất ngập nước trong từ đường, cuối cùng khúc xạ lên bài vị.

Linh khí của huyết Hùng Kê Đề Nhật theo lẽ tự nhiên cần ánh sáng mặt trời ban ngày mới có thể linh động, giờ giữa lúc đêm khuya chịu tà quang của Mão Nhật Kê chiếu suốt một canh giờ, khiến Hùng Kê nảy sinh ảo giác ban ngày, vi phạm lẽ âm dương, đột nhiên tỉnh giấc, điều này làm cho nam đỉnh hai họ toàn thân lạnh buốt thấu xương, trước mắt chỉ thấy ảo giác khủng khiếp, nên vung đao chém người. Thực ra, dù cho họ giết người hay bị người giết, cũng chỉ có một con đường chết.

Hùng Kê Đề Nhật vốn tốt là thế, vào đêm Trung thu ấy đã bị đổi thành Mão Kê Áo Nguyệt.

Lục Kiều Kiều hiểu ra đầu đuôi mọi chuyện, mới ngẩng đầu tìm tấm gương treo trên cửa lớn mà không thấy.

Tấm gương này nhất định không nhỏ, ít nhất cũng phải rộng chừng bốn năm thước mới có thể thu trọn ánh sáng hắt lên từ minh đường, rồi lại chiếu bóng trăng xuống mặt nước rộng nhường này. Một chiếc gương lớn như vậy thời nay vẫn chưa đâu sản xuất được, chỉ có thể nhập về từ phương Tây, nên giá tiền chắc chắn không rẻ, dùng xong còn phải tháo đem xuống núi tiêu hủy chứng cứ, càng không phải chuyện đơn giản; thêm nữa giờ đang là thời gian xảy ra sự việc đêm qua, mặt trăng gần như ở đúng cao độ hôm qua, sát cơ hiển lộ đương nhiên cũng giống đêm qua, thầy phong thủy nếu đến thăm lại mộ, nhất định sẽ xuất hiện ở đây vào thời gian này để kiểm tra xem vấn đề nằm ở đâu.

Cũng có nghĩa là trong thời khắc này, gương còn, thì người ắt còn, việc bọn họ muốn làm chính là dẫn dụ người đó ra mặt.

Vì vậy Lục Kiều Kiều bước ra khoảnh minh đường lộ thiên, cố ý cho đôi phương thấy mình đã tìm được chính xác lối thoát nước sau đó cho thoát nước đi thế nào. Đôi phương chắc chắn hiểu rõ: nước là điểm mấu chốt của sát cục này, người thoát nước ở minh đường rõ ràng cố ý nói với y: cục thế bày ra đã bị nhìn thấu, cũng biết y đang ở gần đây, có tiếp tục nấp cũng vô ích, nếu không đủ khả năng giết Lục Kiều Kiều diệt khẩu, chi bằng mau bỏ

trốn cho sớm.

Hành động của Lục Kiều Kiều quả nhiên đã ép được đối phương hiện thân. Có điều cô chẳng phải đại hiệp võ công cái thế vì dân trừ hại, cũng không định vì một trăm lạng vàng mà bán mạng, sở dĩ tiên phong xông vào đêm tối là bởi bản thân cô đã có suy tính kỹ càng.

Nếu như đối phương chính là người muốn ép cô về Giang Tây tìm Long Quyết, thì ngày nào cô còn chưa về tới Giang Tây, ngày đó y còn chưa gây hại tới tính mạng cô, đây là điều cô vững tâm nhất, chỉ cần cô không uy hiếp tính mạng đối phương, y cũng sẽ không ép cô vào chỗ chết, trò chơi này vẫn bắt buộc phải chơi tiếp.

Bởi vì, Long Quyết so với tính mạng Lục Kiều Kiều còn quan trọng hơn nhiều.

Nhưng nếu đối phương không có quan hệ gì với cô, đương nhiên có khả năng y sẽ ra đòn sát thủ, Lục Kiều Kiều cố tình ăn vận giống An Long Nhi, lại lấy khăn bịt mặt chính là đề phòng bị đối phương nhận diện. Giờ nếu cùng An Long Nhi xuất kích, hai người có thể làm đối phương mê loạn, cũng có thể dẫn đường chỉ hướng cho bồ khoái quan sai phía sau tới bắt người.

Lục Kiều Kiều chạy vào khu rừng đen sau lưng từ đường, Jack và đám bồ khoái đang chờ đợi trong bóng tối cũng lập tức xông theo.

An Long Nhi thân thủ nhanh nhẹn, nhảy một bước đã vọt lên trước mặt Lục Kiều Kiều, tay phải rút cây trượng gỗ từ sau lưng, lao vút đi như tên bắn, đuổi tới nơi phát ra tiếng lá động, quả nhiên trong rừng có hai người mặc áo đen đang gấp rút chạy lên núi.

Bọn họ mặc đồ đen, nếu nằm phục dưới đất, lại giữa đêm tối chắc chắn rất khó bị phát hiện, nhưng trong khu rừng tĩnh mịch, chỉ một cử động nhỏ cũng phát ra tiếng động rất lớn, Jack và đám bồ khoái đã nhanh chóng phát hiện ra dấu vết bọn người áo đen.

Hai kẻ áo đen rất thông thuộc đường núi, lẩn nhanh như chạch, An Long Nhi cùng bốn bồ khoái theo sát phía sau.

Lục Kiều Kiều hét lên với bọn họ: “Quan sai, mau dồn hai kẻ đó xuống núi!” rồi kéo Jack chạy theo con đường mòn dẫn xuống núi chặn đường bọn áo đen.

An Long Nhi gấp rút truy đuổi, tay trái rút từ sau lưng sợi thừng, nhưng rừng núi Giang Nam cây cối rậm rạp, cành lá cứ tấp vào mặt theo từng bước chạy, làm sợi tiêu thừng trong tay thẳng bé không có cơ hội sử dụng.

Bốn bồ khoái cũng dần vượt lên, từ trên sườn núi cao lùa xuống, hình thành trận thế gọng kìm, cộng thêm An Long Nhi là năm người, quây như

quây lộn, dồn hai tên áo đen chạy xuống núi.

Vòng qua dãy Kê Đề đuổi tới sườn núi phía Bắc, hai kẻ áo đen càng chạy càng đuổi, nhưng sườn núi cũng càng lúc càng dốc đứng, người bình thường đã không thể đi bộ được nữa.

Bọn người áo đen chỉ mong thoát thân, cầm đầu chạy thực mạng xuống sườn dốc, vừa chạy vừa lăn, tốc độ càng lúc càng nhanh.

Bốn bốn khoái thấy địa hình hiểm trở, đều hãm lại tốc độ truy đuổi, vịn vào cây cối hai bên kiên trì trượt xuống.

An Long Nhi thân thủ nhẹ nhàng, vốn chẳng màng đến địa hình, nhún chân vọt lên không trung, nhảy thẳng xuống sườn dốc, một lần nhảy xa đến ba bốn trượng, chân vừa chạm đất đã nhẹ nhàng lấy đà nhảy bật lên, như cánh chim ưng bám sát hai kẻ áo đen.

Bọn người áo đen đang lăn nhanh xuống dốc, nghe đằng sau có tiếng gió vun vút thì kinh hãi, không ngờ kẻ truy đuổi lại liều mạng như thế, còn nhảy hẳn xuống dốc núi!

An Long Nhi cuối cùng cũng tiếp cận được một trong hai tên áo đen, cây gậy gỗ từ trên cao giáng xuống, trúng lưng đối phương.

Cây gậy gỗ này là gậy dò đất của thầy phong thủy, một đầu tròn một đầu nhọn, dài như cây kiếm, vào tay An Long Nhi lại trở thành một loại vũ khí ngắn tuyệt hảo.

Hai kẻ áo đen đang trên đà lăn xuống, nghe tiếng xé gió thì biết binh khí đã đuổi đến sau lưng, tình thế cấp bách, chúng không kịp quay đầu, đành rút từ sau eo một cây gậy gỗ múa tít trên đầu, làm thành một vòng côn bảo vệ, “cốp” một tiếng vừa may đỡ được một gậy đâm xuống của An Long Nhi.

An Long Nhi có chút bất ngờ, một là thứ binh khí đối phương rút ra giống hệt của mình, hai là chiêu thức đối phương sử dụng lại là chiêu Thiên đầu quả não trong Thiếu Lâm Mai Hoa đao. Chiêu này thiên về chuyển thủ thành công, đao ảnh vây quanh kín mít đến nước cũng không lọt, nhưng mũi đao xoay tròn tỏa ra lại mai phục sát cơ bốn bề.

Đòn này của tên áo đen quả nhiên hữu hiệu, An Long Nhi không dám lăn xả tấn công nữa, chỉ đành mượn dư lực của hai cây gậy giao nhau, trượt ngang trên không một thước, tránh khỏi vòng công kích gậy gỗ của y.

Tên áo đen chẳng nghĩ ngợi nhiều, gạt được đòn sát thủ của An Long Nhi, liền học theo đối phương nhảy xuống sườn dốc. Làm vậy tốc độ nhảy của y cũng sẽ ngang bằng với An Long Nhi, chí ít không bị đối thủ tiếp cận tấn công từ phía sau.

Sườn núi dốc tuy khiến người ta không thể đứng được, nhưng cây cối lại

thừa thớt hơn nhiều. An Long Nhi không thể tóm được tên áo đen kia, lập tức vung thừng trong tay ra, “vút” một tiếng quật tới tên áo đen ở gần mình hơn.

Tên áo đen đang nhảy xuống dốc, sợi thừng mang theo mũi tiêu thép quý dị nhằm thẳng vào thân dưới y, chỉ cần y nhảy xuống với tốc độ thế này, sợi thừng vừa chạm vào sẽ quán lấy chân y, làm y mất thăng bằng trên không, An Long Nhi có thể xuất ra chiêu kế tiếp trói gô y lại.

Ai ngờ tên áo đen phản ứng cực nhanh nhạy, phát hiện tiêu thừng đang quét tới dưới chân thì lập tức co chân lên, gạt cây gậy gỗ trên tay xuống.

An Long Nhi thấy sợi thừng chật lại thì biết dây thừng đã bắt được vào thứ gì đó bèn giật cổ tay phát lực quán chặt mũi tiêu, kéo mạnh về. Tên áo đen nhảy qua dây thừng thoát nạn, còn sợi thừng của An Long Nhi kéo về cây gậy gỗ của đối phương.

Dưới dốc chính là con đường mòn men theo sườn núi, hai tên áo đen thấy sắp tới mặt đường, bèn tăng tốc nhảy xuống. Nhờ ánh trăng, bọn chúng đột nhiên trông thấy trên đường có hai bóng người đang đợi sẵn, hai người này chính là Lục Kiều Kiều và Jack, nhưng giờ đã chẳng còn lối thoát nào nữa, hai bên chỉ có thể chính diện nghênh chiến.

Tên áo đen thứ nhất đã sắp bỏ người xuống mặt đất. Jack ngắm chuẩn điểm rơi, hai tay nắm chặt sợi thừng đã thắt thành thòng lọng, quăng trên đầu một vòng rồi ném tới kẻ đang bay trên không.

Cao bồi miền Tây giỏi nhất là trò này, dưới ánh trăng sáng, quăng dây thừng bắt người chẳng phải chuyện khó đối với Jack. Thòng lọng chụp chính xác vào chân tên áo đen, Jack dùng lực giật mạnh, khiến tên kia ngã đập xuống đất, kêu lên một tiếng thảm thiết.

Tên thứ hai bị An Long Nhi cản ở phía sau, tới con đường muộn hơn một chút, hấn nhảy lên không vừa hay trông thấy đồng bọn bị Jack chụp thòng lọng, Lục Kiều Kiều tay lăm lăm khẩu súng Tây chĩa vào tên tù binh, còn Jack đang định xông lên trói người.

Tên áo đen đến sau đột nhiên hét to một câu chú ngữ: “Mão Nhật Tinh Quân hỏa cấp như luật lệnh! Khai!”

Jack nghe tiếng ngẩng đầu nhìn lên, cảm thấy trên đầu lóe lên một quang sáng màu vàng. Giữa quang sáng xuất hiện một hình vẽ quái dị được hợp thành từ vô vàn điểm trắng, Jack lập tức tê liệt ngã lăn ra đất.

Lục Kiều Kiều vừa nghe thấy câu chú ngữ này, liền cụp chặt ngón cái, ngón giữa, ngón áp út tay trái, làm thành Tam Thanh quyết lật ngược tay che trước mắt, tay phải giơ súng nhằm vào điểm rơi của tên áo đen, bóp cò... “pằng” một tiếng.

Quầng sáng vàng trên bầu trời lập tức tiêu tan, hai tên áo đen đều ngã dúi dúi.

Tên áo đen vừa đọc bùa chú bị trúng đạn vào chân, máu tuôn xối xả, ngã xuống đất, vật lộn một hồi đứng lên rồi lại ngã sõng soài.

An Long Nhi đuổi sát phía sau tên áo đen, mắt không rời đối thủ gần mình nhất, toàn bộ cảnh tượng tên áo đen niệm bùa chú, phát ra quầng sáng vàng và hình vẽ quỷ dị đều không lọt khỏi mắt An Long Nhi. Khi ánh sáng vàng lóe lên, thằng bé cũng giống Jack đều lập tức tê liệt mất đi tri giác, lăn từ trên dốc xuống con đường núi bên dưới, ngã ngay bên cạnh hai tên áo đen.

Jack ngã xuống không còn biết gì nữa, hai tay đang nắm sợi thừng buông lỏng, tên áo đen bị chụp thông lưng nằm dưới đất thừa cơ bò dậy, định ra đỡ đồng bọn vừa bị trúng đạn.

Lục Kiều Kiều lên đạn khẩu súng lục, hét lớn: “Cả hai đều không được động đây! Bằng không tôi sẽ bắn ngay!”

Súng Tây thời này mỗi khi bắn xong một phát lại phải nạp thuốc súng và đạn, tên áo đen vốn không tin súng Tây có thể bắn liên tiếp hai phát, nên không thèm màng đến lời hăm dọa của Lục Kiều Kiều, đỡ tên trúng đạn từ dưới đất dậy định chạy.

Tên áo đen đang ngã dưới đất nghe tiếng Lục Kiều Kiều, trong lòng vô cùng ngạc nhiên, không ngờ có người vẫn đứng vững sau đòn tấn công bùa chú của mình. Đương nhiên hắn cũng không tin khẩu súng Tây trên tay cô gái này vẫn có thể bắn ra một phát đạn nữa.

Tay hắn này giờ vẫn rịt chặt lấy vết thương ở chân, hai bàn tay đã đầm máu tươi, lúc này một tay vịn vào tên đồng bọn đang đỡ mình, một tay xoay cổ tay, ngón tay chụm thành kiếm quyết vẽ nhanh một đạo Huyết phù về phía Lục Kiều Kiều, một luồng khí đỏ tụ lại giữa ngón tay hắn, môi hắn khẽ động, lầm nhảm niệm chú...

“Pằng!” Lại một tiếng súng nổ, lần này tên áo đen đang đỡ đồng bọn định chạy trốn bắn văng về phía con dốc, ngã lăn ra đất, máu từ cổ họng tóe ra như suối, làm ướt đầm tên áo đen đang ngồi dưới đất. Tên này tức thời thất kinh, kêu “á” lên một tiếng, ngừng thi triển bùa chú, lao tới định vực tên vừa ngã dậy, nhưng làm cách nào cũng không ngăn được máu phun ra.

Huyết phù là cấm thuật trong đạo thuật, có thể khiến quá trình vận chuyển huyết khí trong cơ thể đối phương bỗng chốc ngừng lại, người lập tức rơi vào trạng thái chết giả, nếu trong vòng một canh giờ không được giải Huyết phù, toàn thân người trúng bùa sẽ chuyển sang màu đen, khí huyết tàn dần đến tử vong.

Lục Kiều Kiều nhận ra cấm thuật này, biết rõ hậu quả trúng phải Huyết

phù. Jack và An Long Nhi đã trúng bùa ngã xuống, nếu cô cũng bị đôn ngã, bên cạnh tuyệt đối không còn ai hiểu đạo thuật có thể cứu cô, trong lúc nước sôi lửa bỏng, Lục Kiều Kiều đành phải nổ súng.

Nhưng trong lúc cấp bách, tay Lục Kiều Kiều run bần bật, viên đạn vốn định bắn vào kẻ đang thi triển đạo thuật lại bắn trúng kẻ đứng bên cạnh.

Hai lần nổ súng, đều liên tiếp bắn ngã hai người, mặt đất máu chảy thành sông, ngay người phe mình cũng đã ngã xuống cả, Lục Kiều Kiều chưa từng trải qua cảnh tượng này bao giờ. Hai tay cô giơ súng chĩa thẳng vào tên áo đen đang ngồi bệt dưới đất, hơi thở càng lúc càng nặng, giọng run rẩy: “Súng của ta có thể bắn liên tiếp... Nếu người ngồi yên... ta cũng sẽ không bắn...”

Tên áo đen cũng bịt kín mặt hết Lục Kiều Kiều, chỉ lộ ra hai con mắt, tay hấn rịt chặt vết thương trên cổ tên đồng bọn, im lặng nhìn cô.

Lục Kiều Kiều tiếp tục nói: “Đạo thuật của người ta đều đã thấy cả rồi... người... còn động ngón tay lần nữa... ta sẽ lập tức giết chết người!”

Tên áo đen vẫn nghi hoặc nhìn cô gái bịt mặt trước mắt. Từ ánh mắt y, Lục Kiều Kiều biết y đang vắt óc nghĩ đối sách, bèn chĩa súng sang khoảng đất bên cạnh y, bắn “pằng” một tiếng, làm đất đá bắn tung tóe, tên áo đen giật thót mình, co rúm người lại một phía.

Lục Kiều Kiều như phát điên hét lên: “Không được động đây! Nghe rõ chưa?!”

Lần này tên áo đen đã có phản ứng, căng thẳng gật đầu, y nhận ra khẩu súng kia quả thực có thể bắn đạn liên tiếp.

Lục Kiều Kiều biết cứ để y nhìn chằm chằm như thế, sớm muộn cũng tìm ra sơ hở quật ngược lại mình, bèn ra lệnh: “Quay người lại nằm bò ra đất! Úp mặt xuống không được nhìn!”

Tên áo đen lần này đã biết nghe lời, ngoan ngoãn quay người bò ra đất.

Lục Kiều Kiều vô cùng lo lắng tên áo đen phản kháng, cô không dám rời mắt khỏi y nửa phân, cũng không dám lại gần kiểm tra, để trói gô cả bọn lại, dù hai tay đã tê mỏi đau như, vẫn cố kiên trì chĩa súng vào kẻ đang nằm úp xuống đất.

Lúc này, mấy cỗ khoái đuổi từ trên dốc xuống cuối cùng đã tới nơi, bọn họ trói tên áo đen bị thương ở chân trước, cầm máu băng bó vết thương cho y, rồi lại kiểm tra đến tên trúng đạn ở cổ, phát hiện tên này vì mất máu quá nhiều đã chết rồi.

Lục Kiều Kiều cuối cùng cũng có thể thả lỏng người, cô lão đảo như bị hạ đường huyết, đưa mắt nhìn tới các đồ vật rơi vãi trên mặt đất.

Dưới đất có ba cây gậy phong thủy, thuộc về An Long Nhi và hai tên áo



đen; sợi thừng của An Long Nhi; dây thòng lọng của Jack; còn cả một tấm lưới, bên trên có hơn chục mảnh gương tròn, xếp thành trận gương phù chú theo vị trí của một trong hai mươi tám chòm Thiên Tinh, Mão Nhật Kê.

Lúc này Lục Kiều Kiều mới vỡ lẽ, thứ treo trên cửa chính từ đường huyết Hùng Kê Đề Nhật phản xạ tà quang của ánh trăng, không phải tấm gương to bằng chiếc ván giường, mà là trận gương phù chú Mão Nhật Kê còn có sức sát thương lớn hơn này.

Những tấm gương được xếp thành trận Thiên Tinh, lại cộng thêm sức mạnh của bùa chú khai quang, uy lực vượt xa tấm gương lớn trong tưởng tượng của Lục Kiều Kiều; dùng gương nhỏ kết vào lưới, thì khi lắp đặt không cần khiêng một tấm gương lớn lên núi, lúc dỡ bỏ cũng có thể cuộn lại nhanh chóng. Lục Kiều Kiều không khỏi khâm phục người thiết kế ra sát trận này, nếu không phải tâm thuật bất chính, người này nhất định sẽ là danh sư một đời.

Vừa rời bùa chú được tên áo đen phát ra giữa tầng không, đánh đổ Jack và An Long Nhi, cũng chính nhờ vừa làm phép vừa vung ra trận kính Mão Nhật Kê này phối hợp, nên mới có sức sát thương lớn như vậy. Lục Kiều Kiều giờ đã biết đối phương dùng loại bùa chú gì, đương nhiên cũng có cách giải cứu.

Lục Kiều Kiều xem xét tình trạng An Long Nhi và Jack thấy hai người chỉ hôn mê bất tỉnh, nhịp thở và thân nhiệt vẫn bình thường, bèn gọi mấy bồ khoái khiêng họ ra khu vực an toàn toàn rồi mới tiến hành cứu chữa.

Mấy bồ khoái được cắt cử lên núi tìm Hà đại nhân và hai vị sư gia, lại qua thôn Ôn Phượng kêu thêm mười mấy người tới giúp, mang theo hai chiếc xe la kéo, đặt Jack và An Long Nhi lên một chiếc, hai tên áo đen lên một chiếc, rầm rộ kéo về thôn Ôn Phượng.

Xác tên áo đen bị chết được cuộn chiếu đặt ngoài từ đường Ôn gia, tên còn sống bị trói cứng, treo lên gốc cây lớn ở tiền đường, do người trong thôn trông chừng.

Nói là trông chừng, thực ra dân thôn đã trút toàn bộ phần nô lên người tên áo đen, hét phang gậy lại chọi đá vào người hắn. Người thôn Thượng Cát cũng biết tin đã bắt được hung thủ bày ra phong thủy sát cục hại người, lũ lượt kéo sang từ đường Ôn gia, ngoài từ đường càng lúc càng đông người vây kín, đã bắt đầu có người chọi sỏi lên xác chết tên áo đen.

Ôn Phượng vốn là thôn giàu có, từ đường đương nhiên không nhỏ, được chia thành ba khoảnh sân tiền đường, trung đường và hậu đường, Jack và An Long Nhi được đặt ở đây.

Lục Kiều Kiều kêu người chuẩn bị giấy vàng và chu sa, đầu tiên bắt mạch cho hai người, thấy mạch tượng ổn định bình thường. Tuy bọn họ cũng trúng

phải bùa chú tà thuật từ trận gương Mão Nhật Kê như đám người điên loạn tối qua, giờ chắc cũng đang chìm đắm trong ảo giác, nhưng so ra, tà thuật Jack và An Long Nhi trúng phải chỉ là bùa chú được gấp rút sử ra trong lúc hoảng loạn, sức sát thương kém xa đại sát phong thủy do linh khí đất trời cùng sức mạnh vô hạn của tinh tú và mặt trăng cầu thành.

Lục Kiều Kiều dùng chu sa lần lượt vẽ lên trán hai người một bùa hóa khí, lại đem giấy vàng chu sa viết bùa đốt hóa thành tro, hòa thành một bát nước, từ từ rót vào miệng hai người.

Lần này Lục Kiều Kiều không dấy động can qua bùa giải như tối qua bởi đó chỉ là cách miễn cưỡng cứu mạng lúc cấp bách, rất có hại đối với sức khỏe con người. Người bệnh trước mặt là người của mình, bệnh tình cũng không nguy ngập, nên Lục Kiều Kiều dùng cách ôn hòa nhất giải bùa cho hai người.

Một lúc sau, An Long Nhi dần dần tỉnh lại, ánh mắt hoang mang kinh hoảng, tựa như vừa mơ thấy ác mộng. Lục Kiều Kiều tới bên thẳng bẻ, vỗ vỗ mặt nó hỏi: “Long Nhi, Long Nhi... Không sao chứ? Cô đây này.”

An Long Nhi định thần lại, nhìn thấy Lục Kiều Kiều liền thở phào, vẻ mặt nhẹ nhõm hẳn, đưa tay tóm lấy áo Lục Kiều Kiều, nói: “Cô Kiều, cháu mơ thấy ác mộng...”

Lục Kiều Kiều xoa đầu nó, dỗ dành: “Ôn rồi ôn rồi, giờ mọi người đều không sao hết, nghỉ ngơi một lúc đi.”

Lúc này Jack cũng đã tỉnh lại, anh ta đột nhiên mở bừng mắt ngồi bật dậy, nhìn khắp lượt những người xung quanh, rồi hoảng loạn hét lớn: “Kiều Kiều! Mau mặc quần áo vào!”

Lục Kiều Kiều nghe vậy, quay sang tát “bốp” vào mặt Jack một cái. Mọi người xung quanh đều phá lên cười.

Trong quá trình Lục Kiều Kiều cứu chữa cho Jack và An Long Nhi, dân thôn Ôn Phụng và tri huyện Thanh Thành Hà đại nhân đều túc trực bên cạnh quan sát, thấy hai người đã tỉnh lại, khoanh sân giữa từ đường vang dậy tiếng vỗ tay nhiệt liệt.

Hai người đàn ông trung niên ăn vận như thương nhân bước tới bên Lục Kiều Kiều, một người cao lớn tráng kiện, ngũ quan tỏa ra khí dương cương; một người trông trẻ hơn một chút dáng thấp béo, nhưng nhìn vào có cảm giác khỏe mạnh vững chắc. Cả hai tuy vận quốc phục nhưng so với thương nhân thông thường lại có vẻ nhanh nhẹn hoạt bát khó diễn tả thành lời.

Chính giữa trán, ở vị trí Ấn Đường của hai người này đều có một vết sẹo phỏng, Lục Kiều Kiều vừa nhìn đã biết đây chính là hai trong mấy chục người trúng bùa được cô cứu đêm qua.

Hai người bước tới trước mặt Lục Kiều Kiều, cúi đầu khum tay hành đại lễ, người cao nói: “Chúng tôi là thân hào thôn Ôn Phượng, tại hạ Ôn Hán Phong, còn vị này là Ôn Tổ Ninh. Tai bay vạ gió tối Trung thu khiến mấy chục mạng người thôn Ôn Phượng và Thượng Cát chúng tôi suýt mất mạng, may gặp được tiên cô thần thông cứu sống, nếu không bây giờ thôn chúng tôi đã nhà nhà phát tang, hộ hộ tuyệt hậu rồi... Còn chưa kịp tới tạ ơn, hôm nay tiên cô lại giúp chúng tôi bắt được kẻ gian phá hoại phong thủy, đại ân đại đức này cả đời chúng tôi không dám quên, xin tiên cô nhận cho một lạy của toàn thể dân thôn Ôn Phượng.” Nói xong liền cùng mọi người quỳ xuống dập đầu bái lạy Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều chưa từng nhận lễ lớn nhường này, vội vàng đưa tay ra đỡ hai người ấy dậy: “Xin đừng khách khí, đây là việc Hà đại nhân giao cho, tiểu nữ đương nhiên phải dốc lòng dốc sức, xin mọi người mau đứng dậy.”

Tiếp đó, Lục Kiều Kiều lại ghé tai tri huyện đại nhân nói: “Hà đại nhân, kẻ đang treo bên ngoài từ đường, nếu còn không lòi về nha môn thăm vấn e rằng sẽ bị đánh chết mất, liệu...”

Hà đại nhân “ồ” một tiếng vẻ hiểu ý, tức tốc gọi sư gia Mạnh Hiệt lại, thì thăm dò câu, sau đó Mạnh Hiệt đứng giữa sân nói với toàn thể bà con dân thôn: “Kẻ gian phá hoại mộ phần tối qua bắt được, theo luật phải đưa về nha môn xét hỏi rồi định hình phạt, nha môn nhất định sẽ đòi lại công bằng cho bà con. Bây giờ quan sai sẽ áp giải tên này về nha môn trước, sau khi mở phiên xét xử tội trạng sẽ dán cáo thị thông báo, mọi người có thể cử thân hào tới nghe xét xử...” Nói xong một bài quan cách liền cùng mấy quan sai chuẩn bị áp giải hai kẻ áo đen một sống một chết về nha môn.

Lục Kiều Kiều thấy Jack và An Long Nhi đã tỉnh lại, hai kẻ áo đen cũng được đưa đi, tinh thần nhẹ nhõm phần nào, bèn ngồi bệt xuống bậc đá trong từ đường. Dân thôn Ôn Phượng lập tức pha trà rót nước, đám đàn bà con gái đỡ Lục Kiều Kiều vào ngồi trong nội đường.

Lục Kiều Kiều nói với Hà đại nhân: “Hà đại nhân, tiểu nữ mệt quá, có lẽ hôm nay không quay về Thanh Thành được, Hà đại nhân có việc gấp xin cứ về trước, đợi một hai ngày nữa tiểu nữ xin đến thỉnh an...”

Hà đại nhân liền thoáng nói “được, được”, còn dặn dò Lục Kiều Kiều: “Vậy Lục tiểu thư cứ ở đây nghỉ ngơi ít bữa, hai ngày sau ta sẽ phái người tới đón tiểu thư về Thanh Thành, đến lúc đó sẽ cảm tạ đầy đủ!” đoạn quay sang bảo Ôn Hán Phong: “Ôn tiên sinh nhớ tiếp đãi Lục tiểu thư cho chu đáo, tiểu thư đây là khách quý của huyện Thanh Thành chúng ta, không được thất lễ đấy.”



Ôn Hán Phong và Ôn Tổ Ninh đương nhiên hết mực vui lòng, lập tức sắp xếp chỗ nghỉ ngơi cho Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đầu óc rối bời, chỉ muốn thả lỏng đôi chút, thều thào gọi: “Long Nhi, châm cho cô cũ thuốc...”

Lục Kiều Kiều được sắp xếp ở nhà Ôn Tổ Ninh.

Nhà Ôn Tổ Ninh là một hộ lớn trong thôn, đơn gia độc viện, bên trong nhà có mười mấy gian phòng nhỏ, tuy ở thôn quê nhưng các phòng bài trí không hề quê mùa chút nào, có thể thấy Ôn Tổ Ninh kinh doanh trong thành đã lâu, thói quen sống đã hoàn toàn không còn phong vị thôn quê nữa.

Từ tối Trung thu đến giờ, Lục Kiều Kiều chưa có đêm nào được ngủ yên, đầu tiên là trận đại chiến ở quán trọ, dùng Cửu Tự ấn phá tà cứu người; tiếp đến lại đêm hôm mò lên dãy Kê Đê bắt phong thủy tà sư, hao mòn thể lực không nói, còn phải ra sông vào chết, cuối cùng vẫn ôm một bó nghi vấn.

Cô mê man ngủ suốt một ngày một đêm, trong đầu không thôi hồi tưởng lại mọi tình tiết gặp phải mấy ngày hôm nay.

Mặt trời ló dạng, Lục Kiều Kiều cuối cùng cũng tỉnh dậy.

Cô thay tạm tấm áo lụa xanh rộng rãi của phu nhân Ôn Tổ Ninh, đây là món hàng thêu tinh xảo được Ôn Tổ Ninh mua từ Kinh thành về, kiểu dáng tao nhã quý phái, nhưng mặc lên người Lục Kiều Kiều lại khiến cô trông như một con búp bê Tây.

Cô hút xong cũ thuốc, rửa mặt chải đầu gọn gàng, rồi mới liêu xiêu ra khỏi cửa phòng, chào hỏi qua loa mấy người nhà họ Ôn nhiệt tình, đoạn bước ra sân trước.

An Long Nhi và Jack đều đang ở trong sân, giữa sân còn có hai thằng bé trai đang luyện quyền.

Hai thằng bé kẻ tấn người lùi, quyền pháp trầm ổn cương mãnh, Lục Kiều Kiều không hiểu gì về võ thuật nhưng có thể nhận ra quyền pháp của chúng khác hẳn với An Long Nhi.

Công phu của An Long Nhi phóng khoáng mau lẹ, khi thi triển thì tựa như chân không chạm đất; còn quyền pháp của hai thằng nhóc này chậm rãi chắc chắn, đòn đánh ra nhất định rất đau.

Lục Kiều Kiều say sưa nhìn, bỗng dưng nhớ lại buổi chiều một tháng trước xem An Long Nhi luyện võ mãi nghệ ở bên Thiên Tự thành Quảng Châu. Hôm đó An Long Nhi vẫn được gọi là thằng bé tóc vàng, đối với cô chỉ là một đứa trẻ xa lạ, vậy mà chỉ vùn vện một tháng, hai người đã trở thành chiến hữu cùng nhau vào sinh ra tử, An Long Nhi còn cùng cô lặn lội đường xa trở về quê nhà... Thật không thể không cảm thán trước sự an bài

của số mệnh! Ban đầu Lục Kiều Kiều mua An Long Nhi về làm gia bộc, hoàn toàn xuất phát từ nhu cầu làm ăn. Tiền thuộc của cô càng ngày càng nhiều, nếu chỉ loanh quanh ở chốn phong nguyệt coi bói bốc quẻ cho đám kỹ nữ, kiếm một tháng bảy tám chục lạng bạc, có thể coi như khá hơn rất nhiều ngành nghề, không phải không sống được, nhưng tiền tiết kiệm sẽ càng lúc càng ít, mà muốn kiếm một khoản tiền lớn thì chỉ còn cách xem phong thủy.

Trong thành có đầy danh sư phong thủy, ai lại đi mời một cô gái xem phong thủy kia chứ?

Cô đành mượn danh đàn ông con trai để kiếm tiền bằng nghề này, nhưng cô vốn không thể khiến một người đàn ông có kiến thức phong thủy tương đối nghe mình sắp đặt, tiền kiếm được rồi lại phải ăn chia với người ta, vì vậy lựa chọn tốt nhất chính là đích thân đào tạo một thằng bé hiểu biết võ vẽ về phong thủy.

Chỉ cần bản thân moi lái tâng bốc nó thành tiên đồng, rồi tự mình nắm bắt chuyện làm ăn cũng như bí quyết phong thủy máu chột, để thằng bé đó sắm vai một bảng hiệu sống biết nói là được.

Đứa bé này cần phải trung thành, vì nó phải kiếm tiền cho mình, không thể hại mình được; cũng cần mặt mũi sáng sủa, nếu vừa sáng sủa vừa cổ quái thì càng tốt, như vậy mới giống tiên đồng, càng hét được giá cao.

Trên thực tế, Lục Kiều Kiều cứu Đảo Địa Mộc Tinh cục bắt lợi đường tôn tử cho thôn Trần gia, chính là thử nghiệm phương thức kiếm tiền này, một lần đã thu về được hai trăm lạng bạc. Số tiền một buổi chiều ấy kiếm được, còn hơn hai tháng khốn khổ chạy hết kỹ viện này tới kỹ viện kia, càng hơn nhiều so với số tiền một người bình thường kiếm được trong hai năm. Vụ Hùng Kê Đề Nhật trước mắt cũng một nhát chém bay một trăm lạng vàng của tri huyện đại nhân, có thể thấy làm thầy phong thủy để kiếm hơn coi bói nhiều.

Lục Kiều Kiều đứng sau lưng An Long Nhi, nhìn mái tóc vàng trên đầu thằng bé.

Qua chuyện xảy ra mấy ngày hôm nay, có thể thấy An Long Nhi vì bảo vệ cô mà không màng nguy hiểm bản thân, lại răm rắp nghe theo lời cô sắp đặt. Nếu không phải đang gặp chuyện, có lẽ bây giờ cô đã cùng An Long Nhi kiếm bộn bạc trong tỉnh thành rồi.

Ôn Hán Phong từ ngoài cửa bước vào, vừa thấy Lục Kiều Kiều lập tức cao giọng chào hỏi: “Tiên cô dậy rồi đấy ư, cô nghỉ ngơi đã khỏe chưa?”

Jack và An Long Nhi bấy giờ mới biết Lục Kiều Kiều đang đứng sau lưng mình. Mọi người chào hỏi lẫn nhau xong, Lục Kiều Kiều nói với Ôn Hán Phong: “Ôn tiên sinh, tiểu nữ cũng chỉ là người phạm, chẳng qua học được

chút đạo thuật mà thôi, xin chớ chê cười, cứ gọi là Kiêu Kiêu được rồi.”

Ôn Hán Phong nói: “Vậy được, cung kính không bằng tuân lệnh, cô nương cũng gọi tại hạ là Hán Phong được rồi, người trong thôn đều gọi như thế cả.”

Ôn Hán Phong mời mọi người vào đại sảnh, phu nhân của Ôn Tô Ninh liền gọi người bưng thức ăn lên, mọi người cùng ngồi xuống vừa ăn vừa nói chuyện.

Lục Kiêu Kiêu ngủ suốt một ngày một đêm, bụng đói đến phát điên, ra sức gắp thịt cá bỏ vào mồm, ăn một trận hồi lại người, mới ngồi sang một bên rót chén trà súc miệng; còn Jack và An Long Nhi vẫn tiếp tục chiến đấu.

Lục Kiêu Kiêu biết Ôn Hán Phong lần này tới không thể chỉ đơn giản là thăm hỏi trò chuyện thông thường, bèn khơi chuyện trước: “Hán Phong đại ca, có chuyện này tiểu nữ không hiểu lắm...” Cô đặt chén trà xuống, nhìn sang Ôn Hán Phong.

“Nghe nói lần trước có người phá huyết Linh Quy Âm Thủy của thôn Ôn Phụng, là vì người thôn Thượng Cát hận các vị làm hồng phong thủy của bọn họ, bỏ ra một khoản tiền lớn mời thầy về ra tay. Nhưng giờ Hữu Hiên tiên sinh đã sắp xếp cho cả hai thôn một cái huyết mới, cùng táng chung tiên tổ, một tháng nay mọi người đều bình an vô sự, giờ đột nhiên lại có người tới phá hoại, huynh nghĩ... có phải vẫn là người thôn Thượng Cát làm không?”

Ôn Hán Phong mỉm cười, nét mặt có vẻ nguợng nguợng: “Lần này đương nhiên không thể là bọn họ rồi, nếu không nhờ tiểu thư ra tay cứu giúp, người thôn bọn họ cũng hầu như chết sạch trong đêm Trung thu...”

Lục Kiêu Kiêu hỏi: “Các vị vẫn còn hằn thù với ai ư?”

Ôn Hán Phong trầm ngâm một lúc, đoạn mỉm cười lắc đầu: “Chúng tôi là thương nhân làm ăn đường hoàng, nếu có đắc tội với ai, tôi nghĩ cũng chỉ là tranh chấp chốn thương trường, tiểu thư biết đấy, chuyện làm ăn, có người được thì có người mất mà...”

Câu trả lời này xem ra hoàn toàn là giả dối. Nếu chỉ là cạnh tranh trong thương trường, căn bản không thể dẫn đến chuyện bày ra sát cục phong thủy khiến cả hai thôn diệt tộc thế này, càng không thể có người chủ đích mời về hai thầy phong thủy trình độ cao thâm lại liều mạng nhường ấy.

Đã đến nước này, Ôn Hán Phong vẫn không chịu nói ra chân tướng, càng chứng tỏ đằng sau chuyện này còn có một vấn đề lớn hơn nữa.

Lục Kiêu Kiêu ngồi bên trà kỹ, nhòai người lại gần, quan sát Ôn Hán Phong hồi lâu làm ông ta lúng túng, bấy giờ mới đột nhiên thì thầm: “Chuyện này còn chưa xong đâu, các vị không chịu nói tôi cũng không cách

nào giúp được.”

Ôn Hán Phong bật cười ha ha mấy tiếng: “Lục tiểu thư đã giúp chúng tôi một việc lớn như vậy, đây là chút thành ý của thôn chúng tôi, xin tiểu thư nhận cho.” Nói đoạn rút trong người ra một tấm ngân phiếu của Sơn Tây tiền trang, bên trên viết “Năm trăm lạng bạc ròng”, hai tay cung kính đưa cho Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều thấy lại có tiền để thu, đương nhiên không khách khí, năm trăm lạng này cứu tính mạng nam đình một thôn, có nhận cũng không hổ thẹn.

Ôn Hán Phong lại nói tiếp: “Không biết hôm nay Lục tiểu thư có thể dẫn Hán Phong lên huyệt Hùng Kê, chỉ điểm cho Hán Phong vài chỗ, cũng coi như tạo phúc trăm năm cho bách tính hai thôn được không?”

Lục Kiều Kiều đang định ban ngày lên núi thăm lại huyệt mộ, An Long Nhi và Jack cũng muốn lên xem hiện trường tối qua. Càng ngày Jack càng cảm thấy kinh ngạc trước sức mạnh của phong thủy, càng thêm hứng thú lên núi thăm huyệt. Vậy là đội chuẩn bị ngựa xong, bốn người lập tức lên đường.

Vùng điền dã giữa tiết thu trong lành dễ chịu, bốn người cưỡi ngựa dạo một vòng thôn, theo yêu cầu của Lục Kiều Kiều, lại tới xem nơi bắt nguồn bao chuyện gần đây, huyệt Linh Quy Âm Thủy. Với bản tính hiếu kỳ của người học đạo, Lục Kiều Kiều tỉ mỉ quan sát kiểm tra một lượt cát huyệt đã bị phá hoại này, lại dùng la bàn đo đạc cẩn thận. Cuối cùng bốn người vừa ngắm phong cảnh, vừa chậm rãi dắt ngựa lên núi.

Tới từ đường ở lưng chừng núi, huyệt Hùng Kê Đề Nhật mà Hữu Hiên tiên sinh điểm đã ở trước mặt.

Hai hôm trước Lục Kiều Kiều đêm hôm mò lên đây là để bắt thầy phong thủy quay lại kiểm tra mộ phần, tâm tư đặt hết vào chuyện giải sát cục và bắt người, không để ý lắm tới quang cảnh xung quanh, giờ bình tĩnh quay lại huyệt Hùng Kê Đề Nhật, mới có cơ hội quan sát huyệt mộ cho tử tế.

Lục Kiều Kiều dừng ngựa trước từ đường, gọi An Long Nhi châm cho một tẩu thuốc, tay chống eo ngựa đầu nhìn gió núi nuốt mây nhả sương xem phong thủy.

Dãy Kê Đề thế núi mạnh mẽ, rừng núi rậm rạp, tuy Lục Kiều Kiều không có thời gian lên hẳn đỉnh núi tìm điểm khởi nguồn của long mạch, nhưng chỉ đứng từ thôn Ôn Phụng dưới chân núi nhìn lên đã có thể nhận ra long mạch này thuộc Hùng Long kết huyệt (khúc cuối của Hùng Long), dễ thấy nhất là các âm địa như hang núi đầm nước phối hợp với nhau, âm dương hòa hợp đương nhiên phát ra phong khí vương giả.



Trên dãy Kê Đề vốn có một con suối, uốn lượn ngoằn ngoèo chảy xuống chân núi, giữa lưng chừng đọng thành một đầm nước ngọt, quả nhiên là hình thể thượng hảo trong phong thủy.

Lục Kiều Kiều đứng trước từ đường nhìn xuống chân núi, dưới chân núi là đồng ruộng bao la, dòng suối rừng từ trên dãy Kê Đề chảy xuống ruộng lúa nước bên dưới vẫn trong mát ngọt lành, tưới mát cho đồng ruộng thôn làng, đồi núi phì nhiêu sông nước hiền hòa, phúc thọ phú quý đương nhiên không phải lo nghĩ.

Phía xa là mạch núi như bức bình phong, quây lấy ruộng lúa nước dưới chân núi không để nước chảy đi, hình thành một cục thể mạnh mẽ.

Bắt mắt nhất là ngọn núi cao phía xa, hình dáng như con gà trống sừng sững, lại như lá cờ chiến bay phấp phật khi tướng quân bày trận, Lục Kiều Kiều lấy chiếc la bàn từ trên lưng ngựa đo đạc, thấy ngọn Hùng Kê nằm ở vị trí Thiếu Vi tinh đại cát trong Tam cát lục tú.

Thì ra Hữu Hiên tiên sinh sau khi bố cục gọi tượng này là Hùng Kê Đề Nhật, “hùng kê” trong cục không phải chỉ dãy Kê Đề, mà là ngọn Hùng Kê đối diện huyệt vị. Từ đường nằm ở phía Đông hướng sang Tây, khi mặt trời ló lên từ dãy Kê Đề sau lưng từ đường, tia nắng đầu tiên nhất định sẽ chiếu xuống ngọn Hùng Kê cao nhất phía trước huyệt, hậu nhân huyệt này chắc chắn phát nhờ nghiệp võ, lấy lòng tứ hải.

Lục Kiều Kiều không khỏi thốt lên tán thưởng: “Quả là huyệt tốt hiếm có!”

Mọi người cũng đã ngắm đủ phong cảnh, giờ chỉ muốn nghe Lục Kiều Kiều giảng giải kết quả xem phong thủy, thấy cô lên tiếng đều tập trung lại quanh cô.

Nào ngờ Lục Kiều Kiều chẳng nói gì nữa, quay người đi tới minh đường phía trước từ đường.

Minh đường vẫn còn đọng nước, Lục Kiều Kiều gọi Ôn Hán Phong lại: “Đây là chỗ linh diệu của huyệt Hùng Kê Đề Nhật, chắc hẳn Hữu Hiên tiên sinh đã giải thích cho các vị rồi.”

Ôn Hán Phong gật đầu đáp phải. Lục Kiều Kiều lại nói tiếp: “Hùng Kê trong Hùng Kê Đề Nhật có phải chỉ ngọn núi đối diện kia không?”

Ôn Hán Phong lấy làm ngạc nhiên: “Lục tiểu thư đúng là có con mắt tinh tường, Hữu Hiên tiên sinh quả có nói như thế.”

Lục Kiều Kiều mỉm cười chỉ vào lỗ thoát nước bị gỗ bịt kín: “Đây là huyệt tốt hiếm có, có điều bị người ta tạm thời phá hoại, lỗ thoát nước bị bít lại, lỗ thoát trong từ đường chắc cũng tương tự, minh đường và từ đường tích

nước, lại thêm tấm gương kẻ gian đem tới treo lên trước cửa lớn từ đường...” Lục Kiều Kiều vừa bước vào từ đường vừa chỉ cho Ôn Hán Phong thấy. “Thông qua tính toán chuẩn xác, vào đêm Trung thu đem khí âm hàn của mặt trăng, cộng thêm trận bùa bày bằng gương và phương hướng chòm sao, hình thành tà quang mê ảo có sức sát thương lớn, chiếu thẳng vào bên trong từ đường...”

Ôn Hán Phong chau mày nghe Lục Kiều Kiều giảng giải, không ngừng gật đầu.

“Khi tà quang chiếu đến bài vị và kim tháp, cũng là lúc các vị phát điên chém giết lẫn nhau. Trên thực tế, cách làm này chủ yếu nhằm để giết người, chứ không thật sự gây tổn hại cho long huyết, cũng có nghĩa là, người bày cục hòng hại các vị, theo kế hoạch sẽ còn tới lần nữa, bọn họ muốn phá huyết...”

Nói đến đây, Lục Kiều Kiều nhìn sang Ôn Hán Phong, sắc mặt ông ta rất khó coi, nhưng nụ cười vẫn gấn chặt trên môi.

Lục Kiều Kiều lại tiếp: “Nếu vào tối Trung thu, Mão Kê Áo Nguyệt cục bày ra ở đây có thể giết sạch nam đỉnh hai thôn các vị, thì giờ quay lại đây phá huyết chắc chắn dễ hơn nhiều rồi, ha ha...”

Giọng Lục Kiều Kiều lạnh tanh, tiếng cười cũng sắc lẹm.

Ôn Hán Phong nghe đến đây cũng cười khan mấy tiếng theo Lục Kiều Kiều, không nói năng gì. Lục Kiều Kiều thấy Ôn Hán Phong không nói gì, lại tiếp tục xem phong thủy.

“Đúng rồi, nước này là từ đâu ra nhỉ?” Lục Kiều Kiều lẩm bẩm đi ra khỏi từ đường, đưa mắt quan sát trên dưới bốn phía.

Chợt An Long Nhi gọi Lục Kiều Kiều lại: “Cô Kiều xem này, ở đây có mấy cái lỗ...”

Mọi người bước lại xem, quả nhiên thấy trên mặt đất có dấu vết như bị ghé chèn xuống, hơn nữa những vết này còn kéo dài cách quãng ra tận sau từ đường.

Phía sau từ đường là sườn núi, trên sườn núi có dòng suối rừng lững lờ chảy xuống, mọi người lần theo vết lõm, vào trong khu rừng đằng sau từ đường, đây chính là nơi tối qua phát hiện hai tên áo đen ẩn nấp, nhìn dưới mặt đất có thể trông thấy rất nhiều tre bương to tướng, có cây bị chặt thành đoạn, có cây lại bị chẻ làm đôi, những cây bị chẻ dài nhiều hơn so với những cây bị chặt.

Đến đây thì tất cả đã sáng tỏ, hóa ra kẻ gian dùng ống tre lắp thành đường dẫn nước, hứng nước từ con suối sau từ đường, cho đi qua ống tre đổ vào

minh đường và từ đường.

Lục Kiều Kiều cười nhạt nói giễu Ôn Hán Phong: “Giờ Hán Phong đại ca đã biết người muốn hại các vị mời về một thầy phong thủy pháp thuật cao nhường nào rồi chứ? Ha ha, vụ làm ăn của anh cũng thật là đáng tiền đấy...”

Ôn Hán Phong cúi đầu cười hùa theo, nói: “Cũng không hẳn, không hẳn...”

Jack vẫn còn nhớ rõ chuyện xảy ra đêm hôm trước, hiếu kỳ hỏi Ôn Hán Phong: “Tối đó ngài cũng có mặt trong đám người đánh nhau, mọi người vì có gì tự nhiên động chân động tay vậy?”

Ôn Hán Phong nhớ lại chuyện xảy ra tối Trung thu không khỏi đưa tay lên xoa vết sẹo trên trán: “Lúc đó chúng tôi đang uống rượu nói chuyện, vì đã có thù oán với người thôn Thượng Cát từ trước, nên giờ nhất thời cũng không thể quá tin tưởng nhau, mọi người đều mang theo binh khí... Sau đó tôi cảm thấy người bên đối phương đang rút đao, hơn nữa tất cả đều xông vào định giết tôi, tôi cũng chỉ còn cách ứng chiến... Thực ra căn bản không biết mình đã biến thành kẻ điên, tôi khi đó chỉ nghĩ mình hình như uống hơi quá chén, vừa bắt đầu đã rất kích động, về sau cơ thể càng lúc càng lực bất tòng tâm, càng lúc càng thấy lạnh, rồi hoàn toàn mất tri giác, sau khi tỉnh lại mới biết xảy ra chuyện lớn như thế, bản thân vừa được trở về từ Quỷ Môn quan...”

Lục Kiều Kiều cười ha hả: “Các vị bày bữa rượu giảng hòa nhân dịp Trung thu, vốn là chuyện tốt, nhưng cả hai bên lại giắt đao dự tiệc thì chẳng ra sao rồi, ít nhiều cũng là tự rước vạ vào thân.”

Ôn Hán Phong thở dài đáp: “Ôi chao... Lục tiểu thư không biết đấy thôi, thôn chúng tôi lâu nay so với thôn Thượng Cát vẫn sung túc hơn đôi chút, điều này khiến bọn họ rất không bằng lòng. Vì chuyện huyết Linh Quy, chúng tôi đã chủ động trao đổi nhiều lần, thậm chí còn đồng ý bồi thường tiền hòa giải, nhưng bọn họ ra tay quá tàn nhẫn. Chúng tôi đâu chỉ đơn thuần là không hợp chuyện, gần như hễ gặp mặt là đánh nhau ấy chứ, không cần thận khéo mất mạng như chơi...”

Lục Kiều Kiều đột nhiên nói với Ôn Hán Phong: “Hán Phong đại ca không phải thương nhân, mà là võ tướng.”

Ôn Hán Phong sửng người giây lát, rồi lập tức cười nói: “Ha ha, Hán Phong làm gì có cái phúc phận ấy, Hà đại nhân rất quen thân với chúng tôi, tôi cũng buôn bán nhiều năm rồi, còn là giả được sao... Lục tiểu thư dựa vào đâu mà nói như thế?”

Lục Kiều Kiều nói: “Thế phong thủy Hữu Hiền tiên sinh bày cho các vị không chỉ vượng đình vượng tài, mà còn có tác dụng thúc đẩy quan vận,

ngọn núi hình gà trống ở đằng xa kia cũng có hình cờ chiến, giúp hậu nhân của huyết này trở thành võ quan giữ chức vị thuộc hàng tam công<sup>[7]</sup>... ứng nghiệm sau ba năm nữa là năm Kỷ Dậu.”

Lục Kiều Kiều nhìn chăm chăm vào Ôn Hán Phong, thấy nét mặt ông ta vẫn không hề thay đổi, chỉ có nụ cười càng lúc càng lịm đi, cô chậm rãi nói tiếp: “Hữu Hiên tiên sinh là thầy phong thủy, đương nhiên hiểu rõ, ông ta cũng sẽ nói rõ với các vị tác dụng và thời gian ứng nghiệm của huyết này. Trong từ đường cửa mở hai cánh, bên trái bàn thờ là Lương gia, bên phải là Ôn gia, nhưng chỉ riêng bên Ôn gia các vị mới ở chính diện với ngọn núi hình gà trống, Lương gia bên thôn Thượng Cát chỉ có thể được phú quý bình an, cục Hữu Hiên tiên sinh bày ra, hoàn toàn nghiêng về phía thôn Ôn Phụng!”

Nụ cười của Ôn Hán Phong đã hoàn toàn biến mất, thay vào đó là khuôn mặt cứng đờ vô cảm.

Lục Kiều Kiều vừa nói, vừa từ từ bước lại gần Jack: “Huyết Linh Quy Âm Thủy vừa thấy dưới chân núi, khí điểm chủ yếu cũng nằm ở ngọn Hùng Kê hình cờ chiến này, có nghĩa là, mục đích mới đầu các vị điểm huyết Linh Quy Âm Thủy, cũng nhằm nở mày nở mặt bằng đường võ bị. Nếu vậy năm Kỷ Dậu tới đây nhất định sẽ xảy ra chuyện gì đây? Chuyện này không phải chỉ là trùng hợp với huyết Hùng Kê Đề Nhật thôi chứ?”

Ôn Hán Phong đầu mướt mồ hôi, đi ra bên mặt núi nhìn xuống đồng ruộng bên dưới, hẳn không muốn để Lục Kiều Kiều trông thấy nét mặt mình thay đổi.

Lục Kiều Kiều cũng không muốn vòng vo kéo dài thời gian, giọng nói hùng hổ bức người: “Tôi đã xem qua linh bài tổ tiên nhà các vị, thôn các vị không hề có người thi khoa cử, ban nãy ở dưới thôn tôi cũng để ý không thấy ai làm quan, nhà có phong thủy tốt nhất thôn chính là nhà của Hán Phong đại ca và Ôn Tổ Ninh, hai người hiện giờ đang sắm vai thương nhân, định ba năm sau lên hàng tam công, chẳng nhẽ muốn kiếm một chức quan?” Lục Kiều Kiều vừa thăm dò, vừa âm thầm bước tới sau lưng Jack, miệng cười tủm tỉm, vẻ thâm sâu khó lường, nghiêng đầu nhìn Ôn Hán Phong, đợi câu trả lời.

Ôn Hán Phong thở dài than: “Lục tiểu thư đúng là thần tiên tái thế, chỉ đáng tiếc...”

Tất cả lặng thinh, Lục Kiều Kiều cầm tay phải Jack đặt lên báng súng bên hông anh ta.

Ôn Hán Phong vẫn quay mặt về phía thôn trang đồng ruộng bên dưới, ánh nắng ấm áp chiếu lên sườn núi, nhưng gió núi thổi tới lại khiến lòng người

lạnh buốt.

Lục Kiền Kiền thấy hai tay Ôn Hán Phong chấp sau lưng đồng thời làm ra hai dấu tay khác nhau: ngón cái và ngón trỏ tay trái gập lại, ngón giữa, ngón áp út và út duỗi thẳng; tay phải nắm chặt, ngón trỏ và ngón cái chĩa ra thành hình chữ bát, gan bàn tay hướng xuống mặt đất.

Lục Kiền Kiền nhìn trân trân bóng lưng Ôn Hán Phong, khe khẽ đọc từng từ. “Tam... bát... nhị thập nhất.”

Ôn Hán Phong nghe Lục Kiền Kiền đọc lên mấy con số này thì trầm ngâm một hồi, rồi từ từ quay người lại.

Nhanh như chớp, tay phải Jack rút khẩu súng lục, “cạch” một tiếng, ngón cái đồng thời đặt lên chốt lẫy. Khi ánh mắt sắc lẹm của Ôn Hán Phong quét tới Lục Kiền Kiền, cũng là lúc khẩu súng chĩa thẳng vào đầu ông ta.

An Long Nhi vẫn chưa hiểu xảy ra chuyện gì, đang ngơ ngác không biết nên làm thế nào, chợt trông thấy Jack chĩa súng vào Ôn Hán Phong, bèn nhảy phắt sang đứng bên Jack và Lục Kiền Kiền.

Đối diện với nòng súng, Ôn Hán Phong lấy lại nụ cười mỉm như ban đầu, sau khi mọi chuyện được phơi bày, trái lại ông ta càng bình tĩnh.

Thì ra Ôn Hán Phong chấp tay sau lưng ra dấu, chính là ám hiệu Hồng Môn.

Hồng Môn là tổ chức nổi tiếng triều Thanh, không ngừng vũ trang đòi phản Thanh phục Minh. Rất nhiều các tổ chức phản kháng như Bạch Liên giáo, Tiểu Dao hội, Thiên Địa hội..., đều bắt nguồn từ Hồng Môn. Nhằm ngăn chặn gian tế nhà Thanh thâm nhập vào Hồng Môn, tổ chức này đã đặt ra vô số các ám ngữ, thủ ngữ cùng Trà Bôi trận nổi tiếng. Huynh đệ Hồng Môn gặp mặt xuất thủ đều phải có ba người, nhất định sẽ dùng dấu tay biểu thị số ba (tam), dù giữa chốn đô hội không thể nói chuyện, cũng có thể dùng dấu tay giao tiếp.

Tay Ôn Hán Phong đã ra dấu “tam bát nhị thập nhất”, dãy số này hợp thành một chữ “Hồng”<sup>[8]</sup>: “tam” là ba chấm thủy bên trái, “bát” là hai nét bên dưới bộ chữ bên phải, “nhị thập nhất” chính là phần bên trên của chữ “cộng”<sup>[9]</sup> bên phải, bên dưới chữ “trập”<sup>[10]</sup> là nhị thập thêm một nét ngang là nhất, vừa vắn hợp thành chữ “Hồng”.

“Tam bát nhị thập nhất” là ám hiệu bí mật dùng để nhận biết của huynh đệ Hồng Môn, nếu không phải người đã kinh qua thâm tra sát hạch bối cảnh gia thế nghiêm ngặt hoặc gia nhập Hồng Môn học qua ám hiệu, thì không thể đọc giải được.

Ôn Hán Phong nghe Lục Kiền Kiền đọc ra thủ ngữ, lòng đã yên tâm phần

nào, biết còn có thể nói chuyện: “Lục tiểu thư quả thực không gì không biết, rốt cuộc có lai lịch thế nào? Phải chăng là bát muội trên núi?”

Câu hỏi này của Ôn Hán Phong cũng có cái cắm bên trong, tổ chức Hồng Môn dựa vào khu vực mà phân thành “son đầu”, dưới “son đầu” lại được chia làm các “đường khẩu”, đại tỉ đại tẩu đã kết hôn ám ngữ gọi là “tứ tỉ”, tiểu muội chưa chồng gọi là “thất muội”, trong ám ngữ Hồng Môn “bát muội” hoàn toàn là nói bừa.

Ôn Hán Phong đưa ra câu hỏi giao hoạt như vậy, để xem Lục Kiều Kiều có thể nghe ra ám hiệu sai hay không, ngoài ra cũng nhằm dò đoán cấp bậc của Lục Kiều Kiều trong Hồng Môn.

Từ phong thủy thôn Ôn Phượng, Lục Kiều Kiều sớm đã nhìn ra thôn này được bố cục như hành binh đánh trận, điều này đối với một thôn trang nhất định có chút cổ quái, nhưng người muốn tạo phản cũng phải xem căn nguyên thế nào, nên mới hùng hổ hăm dọa như thế.

Giờ Lục Kiều Kiều cuối cùng đã có được kết quả mong muốn, mỗi nghi ngờ trong lòng cũng đã khai ra manh mối, cô nhìn Ôn Hán Phong vui vẻ bật cười khanh khách. Cười đã rồi cô mới nói: “Tiểu nữ là thất muội trên núi, lấy đâu ra bát muội? Hán Phong đại ca không cần lo lắng, tiểu nữ được Hà đại nhân bỏ ra một trăm lượng vàng mời về kiểm tra lại phong thủy thôn các vị, chỉ đi ngang qua Thanh Thành thôi, đôi bữa nữa còn phải lên đường về quê nữa kìa.”

Ôn Hán Phong nghe Lục Kiều Kiều xưng là “thất muội” thì nhẹ cả người: “Hóa ra đều là huynh đệ tỉ muội, nếu vậy súng có thể thu lại rồi chứ?”

Jack và An Long Nhi quay sang nhìn nhau – hai người này đều nói tiếng người mà sao mình nghe chẳng hiểu gì cả?

Lục Kiều Kiều mỉm cười ẩn khẩu súng trên tay Jack xuống, vỗ vào hông anh ra ý thu súng lại, rồi nói với Ôn Hán Phong: “Hai vị tiểu ca này là huynh đệ của tiểu nữ, cũng là ân nhân cứu mạng các vị, Hán Phong đại ca đừng nên làm khó họ.”

Ôn Hán Phong cười lớn: “Hai vị huynh đệ trí dũng vẹn toàn, là đại quý nhân của thôn chúng tôi, sao có thể làm khó hai vị được? Lục tiểu thư, phong thủy cũng xem hòm hòm rồi, chi bằng về tề xá nghỉ ngơi?”

Lục Kiều Kiều biết bước tiếp theo phải làm gì. Theo quy định của Hồng Môn, nhập sơn phải bái sơn đầu, nơi sắp đến không phải nhà Ôn Hán Phong mà là đường khẩu Hồng Môn của thôn Ôn Phượng. Để đi tiếp nước cờ sau, đường khẩu này nhất định phải bái.

Được Ôn Hán Phong dẫn đường, bốn người cùng thúc ngựa xuống núi.

Về đến thôn Ôn Phụng, Ôn Hán Phong dẫn bọn Lục Kiều Kiều đi qua vô số ngõ hẻm lắt léo trong thôn, đến trước một ngôi nhà lớn thì nhảy xuống ngựa, mời mọi người vào nhà.

Đọc đường vào nhà đều có người hầu kẻ ở chào hỏi Ôn Hán Phong, vào đến giữa nhà là một mảnh sân lộ thiên, hai bên đều có giá vũ khí, cấm đầy trường thương đại đao.

Đi tiếp vào chính là trung đường, hai bên bày mười hai chiếc ghế thái sư, chính giữa phía trên cao đặt một tấm hoành phi, trên viết “Quốc thái dân an”, dưới hoành phi treo một bức tranh sơn thủy.

Lục Kiều Kiều nhắm đếm số sơn mạch trong tranh, tổng cộng có chín dải, bèn quay sang hỏi Ôn Hán Phong: “Hán Phong đại ca, đây là núi Cửu Long chăng?”

Ôn Hán Phong cười nói: “Biết là tốt.”

Vốn dĩ trong các sơn đầu được Hồng Môn chia ra, vùng Quảng Đông ứng với núi Cửu Long, bức tranh này là dấu hiệu trong đường khẩu Hồng Môn. Lục Kiều Kiều mở miệng nói đến núi Cửu Long, Ôn Hán Phong đương nhiên trong lòng biết rõ.

Ôn Hán Phong đợi mọi người vào cả trong phòng, mới sai người đóng cửa, còn mình bước tới chiếc bàn dài dưới bức tranh núi Cửu Long, lấy từ dưới một bát hương nhỏ đặt lên bàn, lại rút ra một thẻ hương vàng đặt cạnh bát hương, sau đó mới giơ tay nắm lấy bức tranh Cửu Long sơn thủy lật sang mặt bên kia, để hiện ra một bức tranh “Quan Công đọc sách đêm”. Hai bên là đôi câu đối, viết “Đình vô chung nhật hảo, Hoa hữu bán triều hương”. Cuối cùng, ông ta đứng sang một bên, mỉm cười đưa tay ra ý mời Lục Kiều Kiều.

Đây rõ ràng là muốn xem Lục Kiều Kiều biểu diễn, chỉ cần cử chỉ của Lục Kiều Kiều có nửa phần sai lệch, Ôn Hán Phong tất sẽ nghi ngờ xuất thân của cô.

Lục Kiều Kiều đưa tay ra rút chín nén hương, đưa cho Jack và An Long Nhi mỗi người ba nén, bảo hai người làm theo mình.

Cô châm hương, đứng vào chính giữa, hai tay dùng ngón trỏ và ngón giữa kẹp ba nén hương, ngón cái xòe ra, ngón áp út và út cong lên, làm ra dấu hiệu “Thiên” trong hệ thống thủ ngữ của Hồng Môn, hai tay cùng giơ cao quá đầu, người từ từ quỳ xuống, đọc to bốn câu thơ:

“Hồng thủy tràn lan khắp thiên hạ,  
Tam thiên kết bái mạn đào hồng.  
Sừng sừng cây cao thiên hạ biết,  
Hồng thủy kết bái đều một lòng.”

Đọc xong thơ, quỳ dưới đất vái ba vái, sau đó đứng dậy, dùng ngón trỏ và ngón cái hai tay giữ chặt hương, ba ngón còn lại duỗi thẳng, làm ra dấu hiệu “Địa” cắm hương vào bát hương. Jack và An Long Nhi tuy không hiểu gì nhưng cũng không dám chậm trễ, răm rắp làm theo.

Ba người thắp xong hương, Ôn Hán Phong đã tươi cười rạng rỡ, nhiệt tình bước lại một tay đặt lên vai An Long Nhi, một tay vỗ lên cánh tay Jack nói: “Có được những huynh đệ tốt thế này, sao phải lo việc lớn không thành chứ! Lục tiểu thư, tối nay hãy ở lại chỗ ta ăn cơm, Hán Phong phải gọi huynh đệ tỉ muội khắp thôn cùng tới tạ đại ân đại đức của các vị!”

Lục Kiều Kiều đương nhiên vui mừng, bởi chuyện thôn Ôn Phượng đến giờ mới xem như có chút manh mối, muốn biết thêm nữa thì phải tiếp tục đi sâu tìm hiểu. Vì vậy cô mau mắn nhận lời mời cơm của Ôn Hán Phong, sau đó nói muốn về phòng nghỉ ngơi chốc lát, rồi dẫn theo Jack và An Long Nhi quay trở lại nhà Ôn Tô Ninh.

Về phòng mình, cô lập tức tìm tẩu thuốc hút liền mấy hơi, sau mới giải thích cho Jack và An Long Nhi bí mật của Hồng Môn cùng hàm ý từng hành động nhỏ nhặt ban nãy, đồng thời dặn đi dặn lại hai người: chuyện Hồng Môn có chết cũng không được tiết lộ ra ngoài, bằng không chẳng những triều đình muốn lấy đầu họ mà người của Hồng Môn cũng sẽ không tha cho họ.

Jack lấy làm lạ hỏi: “Kiều Kiều, em biết nhiều chuyện như vậy, em cũng là người của Hồng Môn ư?”

Lục Kiều Kiều cười nhạt: “Hừ, giờ chúng ta đang ở thôn Ôn Phượng, cả cái thôn này đều là người Hồng Môn, tôi có thể không phải người Hồng Môn chắc?”

Buổi tối, ba người Lục Kiều Kiều đi cùng người nhà Ôn Tô Ninh sang nhà Ôn Hán Phong.

Nhà Ôn Hán Phong đã bày hơn ba chục chiếc bàn lớn từ ngoài sân vào đến tận trung đường, bàn nào bàn nấy chật kín người, nói cười huyên náo. Ba người bọn Lục Kiều Kiều được xếp ở mâm trên, ngồi cùng Ôn Hán Phong và Ôn Tô Ninh.

Thức ăn còn chưa mang lên, đám trai tráng được cứu tối Trung thu cùng gia quyến đã lần lượt tới trước mặt Lục Kiều Kiều dập đầu cảm tạ.

Có thể dễ dàng nhận ra những người từng được Lục Kiều Kiều cứu, bởi trước trán bọn họ đều có một vết phỏng do châm que ngải. Bọn họ vừa ngẩng đầu lên nhìn Lục Kiều Kiều, những vết sẹo ấy liền đập vào mắt cô, khiến cô không nhịn được cười. Dân thôn Ôn Phượng cho rằng tiên cô rất thích họ, lại càng vui mừng phấn khởi uống rượu đoán quyền.



Tiết mục bày tỏ tấm lòng xong xuôi, bàn Lục Kiều Kiều ngồi cũng được yên tĩnh đôi chút, đến lượt Ôn Tô Ninh muốn kính rượu Lục Kiều Kiều. Con người thấp béo này nhìn bề ngoài có vẻ thô kệch, nhưng ăn nói lại rất nhã nhặn: “Mạng Tô Ninh là nhờ Lục tiểu thư giữ lại, thật không ngờ tiểu thư cũng là huynh đệ tử muội của chúng tôi, Tô Ninh này thật có phước ba đời. Lục tiểu thư, tôi xin kính tiểu thư một chén.”

Lục Kiều Kiều cả ngày hôm nay chưa động đến giọt rượu nào, nhưng vẫn nói: “Tiểu muội xưa nay không biết uống rượu, xin được lấy trà thay rượu, đa tạ đại ca.”

Ôn Tô Ninh cạn xong chén của mình, mượn hơi rượu hỏi Lục Kiều Kiều: “Lục tiểu thư, tôi đã nghe Hán Phong nói qua chuyện hôm nay tiểu thư lên núi xem huyết Hùng Kê Đề Nhật, có điều này tôi vẫn không rõ lắm, muốn thỉnh giáo tiểu thư.”

Lục Kiều Kiều đặt chén trà xuống hỏi: “Là điều gì?”

Ôn Tô Ninh đáp: “Thôn Ôn Phượng chúng tôi, nam nữ già trẻ lớn bé tổng cộng vài trăm nhân khẩu, vì sao vào tối Trung thu, chỉ có mấy người chúng tôi vào Thanh Thành uống rượu mới xảy chuyện?”

Lục Kiều Kiều nói: “Không ngờ Ôn đại ca còn là người rất cẩn trọng tỉ mỉ, ngay đến những chuyện này cũng chú ý tới... Thực ra sát cục phong thủy dùng nước bày ra này, lợi dụng ánh sáng di chuyển của mặt trăng sản sinh ra sát khí, về mặt thời gian chỉ công hiệu trong vòng hai canh giờ, lại vì ánh trăng phải khúc xạ từ mình đường bên ngoài vào từ đường bên trong, đường khúc xạ xa, ánh sáng đương nhiên cũng hẹp đi, ánh sáng càng hẹp, càng tập trung vào những người cần hại nhất định.”

Ôn Tô Ninh nói: “Vì vậy mà chỉ tập trung vào đám người chúng tôi?”

Lục Kiều Kiều nhìn sang Ôn Hán Phong ngồi bên: “Thực tế là, kẻ bày cục hiểu rất rõ trước tiên cần đối phó với nhóm người nào trong thôn. Đạo sát khí trong cục này, công vào từ đường quẻ Càn phương vị sao Mão Nhật Kê, chỉ sát hại đàn ông trung niên đã có con trong thôn...”

Lục Kiều Kiều nói thẳng với Ôn Hán Phong: “Như sáng nay tiểu nữ đã đề cập, kế hoạch của đôi phương hoàn toàn có thể là giết hết đàn ông trai tráng khỏe mạnh trong thôn trước, rồi mới thực sự phá cục thể phong thủy đối phó đàn bà trẻ nhỏ toàn thôn. Hán Phong đại ca, các vị cho rằng bọn người áo đen kia là ai?”

Ôn Hán Phong nói: “Chúng ta vào trong hẵng nói.”

Đoạn cắt đặt Jack và An Long Nhi tiếp tục dùng cơm, còn mình và Ôn Tô Ninh, Lục Kiều Kiều vào trong nội đường uống trà.

Lúc này, cuối cùng Ôn Hán Phong mới bằng lòng kê ra đầu đuôi sự việc.

Vốn là thôn Ôn Phượng trực thuộc Thái An đường núi Cửu Long trong Hồng Môn, Ôn Hán Phong chính là đường chủ Thái An đường. Vì đại nghiệp phản Thanh phục Minh, Thái An đường vẫn đi theo con đường thương nghiệp gom góp kinh phí, đợi ngày khởi nghĩa. Để có điều kiện thuận lợi dưỡng binh tích lương trong khu vực Thanh Thành, thôn Ôn Phượng xưa nay qua lại rất mật thiết với nha môn Thanh Thành, làm vậy một là có thể che mắt quan phủ, hai là có thể tạo ra tham quan ô lại, ba là có thể từ bên trong biết được không ít động tĩnh của triều đình. Đồng thời bọn họ đã vạch sẵn kế hoạch, một khi khởi nghĩa, đầu tiên có thể chiếm lấy Thanh Thành dễ như trở bàn tay.

Hai năm trước, long đầu núi Cửu Long phát ra mật lệnh, vào năm Kỷ Dậu các sơn đầu phía Nam đồng thời dấy binh chiếm thành đoạt đất, trước tiên chiếm lĩnh vùng Trung nguyên Nam bộ, sau đó tiến đến Bắc bộ.

Thế là Thái An đường tài lực dồi dào, bèn bỏ ra một món tiền lớn mời từ Giang Tây một thầy phong thủy tên Triệu Kiến về tu mộ tạo huyệt, định cây vào phong thủy bảo đảm khởi nghĩa Kỷ Dậu giành được thành công.

Ôn Hán Phong nói với ông ta, thôn Ôn Phượng xưa nay thượng võ, đang chi tiền đút lót quan phủ, định mua một chức quan võ cất người đảm nhận, hy vọng bốn năm sau có thể lên như điều gặp gió, làm đại quan.

©STENT:

Triệu Kiến nhận lời ngay, bày ra Thập Diện Mai Phục huyệt.

Ai ngờ cái huyệt Thập Diện Mai Phục này tiêu hao địa khí quá lớn, làm thôn Thượng Cát bên bờ sông đổi diện lụn bại quá nhanh, dẫn đến việc sau này Triệu Kiến tham tiền quay lại phá huyệt cục diện mới thành ra như ngày hôm nay.

Nguyên khí thôn Ôn Phượng thương tổn nghiêm trọng, Ôn Hán Phong lập tức phát lệnh giang hồ truy sát Triệu Kiến, đồng thời bỏ tiền hòa giải với thôn Thượng Cát. Nhưng người thôn Thượng Cát một mực hằm hè bức ép. Cứ thế này, một là sẽ khiến quan phủ chú ý, hai là rất dễ bại lộ thân phận Hồng Môn Thái An đường của thôn Ôn Phượng. Sự việc truyền tới tai long đầu sơn chủ Hồng Môn, sơn chủ ý thức được chuyện này có thể gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng, bèn phái một trong hai viên tướng đặc lực bên mình là Hữu tướng Hữu Hiến tiên sinh đi thăm dò lại địa mạch, đồng thời bày ra một vở kịch cho người thôn Thượng Cát xem, để họ có thể tiếp tục an cư lạc nghiệp, không gây chuyện sinh sự nữa.

Nhưng Hữu Hiến tiên sinh vừa đi, không ngờ lại có bọn người áo đen tới bày ra sát cục...



Lục Kiều Kiều nghe qua câu chuyện, thấy cũng hợp tình hợp lý, không đến nỗi là lời giả dối, bèn nói với Ôn Hán Phong: “Hán Phong đại ca đã nghĩ tới chuyện triều đình phái người tới bày sát cục chưa?”

Ôn Hán Phong đáp: “Khả năng này là lớn nhất. Thành thực mà nói, tối Trung thu vừa rồi chết mất sáu bảy người, đều là người thôn Thượng Cát, có thể bởi đàn ông thôn chúng tôi đều luyện võ, dù mất đi lý trí thì công phu trên người cũng không đến nỗi thấp hơn đối phương... Thôn Thượng Cát không thể nào mời người về bày sát cục hại mình như thế.”

Lục Kiều Kiều nói: “Nếu triều đình có chứng cứ rõ ràng về mưu đồ của thôn Ôn Phương, sẽ trực tiếp đưa quân vào thôn bắt người. Giờ họ ra tay thế này, chứng tỏ họ chưa tìm ra chứng cứ. Có điều huyết phong thủy các huynh bày ra quá lộ liễu, tuy nói phong thủy tốt không phạm đến vương pháp, nhưng triều đình sẽ vô cùng kiêng dè... Ôn gia là hộ lớn đóng thuế nhiều, triều đình không thể trực tiếp đối phó, chỉ còn cách bày ra sát cục, tiêu diệt nguồn lực chiến đấu quan trọng của thôn Ôn Phương, sau đó mới phá huyết, khiến chín đời nơi này không ai có thể phát tài... thân không biết quỷ không hay hoàn thành việc tru diệt.”

Ôn Tô Ninh tiếp lời: “Lần này trên dãy Kê Đê hai kẻ áo đen một chết một sống, nếu chúng ta còn có hành động nào nữa, triều đình sẽ vu cho tội danh lấy cớ tàn sát thôn ta, nhưng nếu chúng ta cứ để yên, sẽ lại bị đối phương tiếp tục phá hoại... Thật là đau đầu.”

Ôn Hán Phong nói: “Hiện giờ chúng ta không thể khinh suất manh động, dù cho tài lực có đủ, nhưng khởi sự bây giờ vô cùng bị động, liên lụy đến các đường khâu không nói làm gì, chưa biết chừng còn trúng nguy kế của địch, trước mắt... vẫn nên thủ thế.”

“Các vị giả vờ ngốc đấy à...” Lục Kiều Kiều hút đã một hơi thuốc, vừa nhả khói vừa nói.

“Hà đại nhân có quan hệ rất tốt với các vị phải không?” Lục Kiều Kiều coi đây là một quân cờ.

“Đúng thế, chúng ta đã bỏ không biết bao nhiêu bạc vào ông ta, đương nhiên cũng kiếm lại được...” Ôn Tô Ninh bộ dạng thô kệch, thực ra tâm tư kín kẽ hết đàn bà. Anh ta là quân sư của Thái An đường, trong Hồng Môn quân sư được gọi là “Quạt giấy trắng”, chuyên phụ trách việc quản lý, hoạch định kế sách và đàm phán.

Anh ta thông thả nói: “Phía Hà đại nhân chỉ muốn dẹp yên chuyện này, để chúng ta kiếm tiền về cho ông ta tiêu, tên áo đen kia rơi vào tay ông ta, chắc cũng phải chịu khổ rồi.”

Lục Kiều Kiều cười nói: “Tên áo đen ấy có chịu khổ hay không, phải xem

triều đình có muốn lộ chuyện nghi ngờ các vị ra hay không, giờ vẫn chưa biết thế nào.”

Ôn Hán Phong gật đầu: “Đúng thế, ngày mai xem tên áo đen được giải quyết thế nào, mới biết chúng ta còn có thể ém nhem chuyện này xuống hay không.”

Lục Kiêu Kiêu đã bắt đầu thấy mệt, đứng lên yếu ớt nói: “Giờ vẫn chưa biết ý bên Hà đại nhân thế nào, tốt nhất các vị nên chuẩn bị sẵn hai phương án, nếu quả thực bị bức quá, vẫn nên di tản khỏi thôn Ôn Phương trước... Còn nữa, từ bây giờ cần phải cắt cử người trông coi trên huyết Hùng Kê Đê Nhật.”

Sáng sớm hôm sau, nha môn quả nhiên điều xe ngựa tới đón Lục Kiêu Kiêu về Thanh Thành, Ôn Tổ Ninh cũng đánh một cỗ xe từ nhà cùng lên nha môn, ý xem Hà đại nhân định xử lý tên áo đen thế nào.

Buổi trưa về đến nha huyện Thanh Thành, gặp Hà đại nhân và hai vị sư gia, Lục Kiêu Kiêu liền hỏi ngay chuyện tên áo đen. Mạnh Hiệt sư gia nói: “Sau khi tổng giam vẫn dùng nghiêm hình thẩm vấn, nhưng hấn một chữ cũng không khai, giờ đang hôn mê rồi.”

Lục Kiêu Kiêu liếc sang Ôn Tổ Ninh, nói: “Không khai cũng không sao, người vẫn còn là tốt.”

Ôn Tổ Ninh hiểu ý Lục Kiêu Kiêu, người này vẫn còn ở đây, chứng tỏ bên Hà đại nhân hoàn toàn không nghi ngờ về lai lịch tên áo đen, chỉ xem y như kẻ gian đào mộ trộm mả.

Manh Hiệt lắc đầu: “Thực ra theo luật lệ Đại Thanh, đào mộ trộm mả cũng không đáng tội chết, phá hoại phong thủy lại càng không có căn cứ xét xử, nhiều nhất chỉ phán là trộm cắp phá hoại âm địa nhà người khác, lưu đày ba bốn năm là được thả thôi, hấn cũng đâu nhất thiết phải ngậm chặt miệng như thế, hừm, thật kỳ lạ...”

“Thế chẳng phải cho hấn ăn chùa mấy bữa cơm ở đây sao?” Lục Kiêu Kiêu nói giọng châm chọc.

Quan sát sắc mặt người khác mà đoán ý là sở trường bẩm sinh của sư gia Mạnh Hiệt, ông ta lập tức nghe ra ý tứ trong lời nói của Lục Kiêu Kiêu: “Chẳng lẽ Lục tiểu thư muốn gặp người này?”

Ôn Tổ Ninh vội lên tiếng dàn xếp: “Hấn phá hoại từ đường nhà chúng tôi, chúng tôi cũng muốn gặp hấn, xem có thể hỏi ra điều gì hay không, Mạnh sư gia, liệu có tiện không?”

Manh Hiệt nhìn sang Hà đại nhân, Hà đại nhân tươi cười tỏ vẻ đồng ý – đối với Hà đại nhân, ai thẩm vấn cũng như nhau chỉ cần không phải ông ta là

được.

Mạnh Hiệt bèn dẫn mọi người tới buồng giam. Nằm sâu trong góc buồng giam là tên áo đen đang thoi thóp, toàn thân đầy vết máu, hai mắt đờ đẫn.

Y nhìn thấy một nhóm người đứng từ ngoài buồng giam nhìn mình thì mắt lóe sáng, nhưng ngay sau đó lại khép lại.

Cai ngục đỡ y ra vớt ngay xuống nền phòng thẩm vấn, người y bị còng bằng một sợi xích sắt, đầu xích quấn trên giá đựng dụng cụ tra tấn. Lúc này y toàn thân thương tích, chân lại bị Lục Kiêu Kiêu dùng súng bắn bị thương, nên chỉ có thể bò trên đất.

Ôn Tổ Ninh bước tới trước mặt y, ngồi xổm xuống hỏi: “Thôn Ôn Phượng chúng ta và ngươi không thù không oán, tội ngươi phạm phải cũng không đáng chết. Thực ra chúng ta có thể bỏ tiền để ngươi đỡ khổ hơn... ngươi biết đấy, chúng ta chỉ muốn biết là ai cử ngươi tới thôi.”

Tên áo đen dựa người xuống đất, mở mắt nhìn Ôn Tổ Ninh, lúc sau lại nhắm mắt nằm rạp ra.

Từ ánh mắt tên áo đen, Lục Kiêu Kiêu có thể nhìn ra thái độ của y đối với Ôn Tổ Ninh không phải không quan tâm, mà là không buồn để mắt, lý giải về thái độ này chỉ có một khả năng: y biết mình có thể bình an rời khỏi đây, việc y cần làm chỉ là kéo dài thời gian.

Lục Kiêu Kiêu cũng nôn nóng muốn biết một vài chuyện, bèn ngồi xuống bên cạnh Ôn Tổ Ninh. Tên áo đen trông thấy Lục Kiêu Kiêu, liền trừng trừng nhìn xoáy vào cô.

Y tuổi chừng trên dưới bốn mươi, tuy bị người trong thôn và cai ngục đánh cho mặt mày bê bết máu, nhưng vẫn nhìn ra được Thiên Đình giữa trán y khá đầy đặn, sống mũi gồ lên, hai bên quai hàm vuông vức, có thể thấy người này khởi vận từ lúc còn trẻ, sớm vào quan trường, hiện giờ nhất định đang hưởng lộc quan. Bao năm quan trường thăng tiến, giờ đến tuổi này ít nhất cũng phải vào hàng lục phẩm, cấp bậc chắc chắn còn cao hơn cả Hà đại nhân.

Lục Kiêu Kiêu nhỏ giọng hỏi: “Một tháng trước, Quý kính chiếu đường ở nhà họ Quách thành Quảng Châu có phải cũng là các người làm không?”

Tên áo đen thoáng mở to mắt, cổ họng phát ra một tiếng “à”.

Mọi người cuối cùng cũng thấy tên áo đen mở miệng, đều vây cả lại.

Tên áo đen nói nhát gừng, mỗi từ thốt ra đều như phải hao tận khí lực: “Ta chỉ... nói với cô ta... các người... đi ra...”

Lục Kiêu Kiêu khẽ nhíu mày, trông ngực đánh thành thịch, chiêu này thật quá hiểm độc!

Tên áo đen này không hề đơn giản, chỉ một câu nói đã gài lại một mối nghi ngờ trong lòng Ôn gia, quan hệ giữa Lục Kiều Kiều và Ôn gia bỗng chốc trở thành tử cục khó lòng tháo gỡ.

Nói? Hay là không nói?

Nếu nói, sau khi ra ngoài gặp lại người họ Ôn, dù thế nào cũng không thể khiến họ tin rằng cô đã thuật lại hoàn toàn đầy đủ lời tên áo đen, hơn nữa nhà họ Ôn sẽ nghi ngờ giữa cô và tên áo đen có quan hệ gì đó.

Không nói lại càng dở, chỉ chứng tỏ Lục Kiều Kiều chột dạ tránh né, càng khiến nhà họ Ôn nghi ngờ cô đến cực điểm.

Lục Kiều Kiều vừa giao đấu với tên áo đen đã rơi vào thế hạ phong, giờ không còn cách nào rút khỏi cuộc thâm vấn này nữa.

Lòng đã quyết, muốn ra sao thì ra, Lục Kiều Kiều không buồn bận tâm đến quan hệ với nhà họ Ôn nữa, cô cần phải làm rõ chuyện mình trước. Lục Kiều Kiều ra ý bảo mọi người ra ngoài, để một mình cô nói chuyện với tên áo đen. Để phòng ngừa bất trắc, tay cô lăm lăm khẩu súng của Jack.

Tên áo đen hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô... được người thôn ấy... mời về?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Người vẫn chưa trả lời ta, vụ Quý kính chiếu đường nhà họ Quách thành Quảng Châu một tháng trước có phải do người làm hay không?”

Tên áo đen rõ ràng đang rất đau đớn, vết thương trên người khiến y không ngừng rên rỉ, nhưng vẫn gắng gượng nói: “Bởi người... đều do... mệnh, chẳng chút... nào của... riêng. Cô cho rằng... cô bắn súng giỏi, thực ra... su... đệ... ta... sớm... đã biết... sẽ chết... vào đêm... hôm ấy...”

Tên áo đen không trả lời thẳng vào câu hỏi, Lục Kiều Kiều biết y đang kéo dài thời gian, một là muốn chờ đến khi có người tới cứu, hai là nhằm phân hóa kẻ mạnh nhất bên phía Ôn gia.

Giả sử y là người của triều đình, còn y giả sử Ôn gia là Hồng Môn, thì kế ly gián này bày ra rất có hiệu quả.

Lục Kiều Kiều chỉ còn cách nói theo y, cố gắng moi được càng nhiều thông tin càng tốt: “Đã biết là sẽ chết sao còn tới? Thân bất do kỷ ư?”

Một câu “thân bất do kỷ” của Lục Kiều Kiều, đã ám chỉ lai lịch công môn của đối phương. Trên đời, người cầu tài ai chẳng tham sống sợ chết, chỉ có kẻ ở chôn quan trường, dù có muốn sống nhưng bề trên bảo chết cũng phải chết, vốn chẳng được lựa chọn.

Tên áo đen cười khỏ nói: “Hỏi... như vậy... là biết... các người... là Hồng Môn...”

Lục Kiều Kiều nói: “Hồng Môn cái gì chứ, chúng ta không thù oán gì với

ngươi, lát nữa sẽ giúp ngươi băng bó vết thương, đưa ngươi tới nơi an toàn điều dưỡng.”

Tên áo đen cũng biết Lục Kiêu Kiêu đang hù dọa mình, chỉ cần bây giờ Ôn gia đưa y ra khỏi nhà lao, người phủ Quốc sư phái tới không thấy y, nửa đời sau của y sẽ bị triều đình truy đuổi.

Y khó nhọc lật người nằm ngửa trên mặt đất, ngửa mặt lên trời há miệng cười không ra tiếng: “Các người... không kịp nữa... rồi...”

Lục Kiêu Kiêu cũng cười nói: “Ta biết là ngươi không sao mà.”

Tên áo đen ngửa mặt lên, trợn mắt nhìn Lục Kiêu Kiêu nói: “Đạo thuật của cô cao... đương nhiên... là biết. Cô nương... mệnh cô không tốt... không nên ở lại đây... hại chính mình.”

Lục Kiêu Kiêu quỳ trên mặt đất, cúi đầu nhìn vào mặt y: “Ta biết mệnh ta không tốt, không cần ngươi nói. Có điều phái Thiên Tinh các người xưa nay chỉ ở trong Khâm Thiên giám tư lễ chọn ngày soạn lịch cho hoàng cung, có gì lại tới đây vào sinh ra tử, hại người hại mình?”

Tên áo đen nghe đến đây, từ từ khép mắt lại, một lúc sau mới mở ra: “Cô nương... quả không... đơn giản, như cô nói đấy... thân bất do kỷ...”

Tên áo đen gián tiếp thừa nhận thân phận của mình, lại khiến Lục Kiêu Kiêu nom nớp lo sợ – lần đầu giết người đã giết mệnh quan triều đình, nếu triều đình truy xét chuyện này, cô lập tức sẽ bị phát lệnh truy nã toàn quốc, hơn nữa còn bị chém ngay không tha.

Lục Kiêu Kiêu không có thời gian rê rà từng câu từng từ với y, đành tận dụng thời gian truy hỏi tiếp: “Cách các người phá huyết hiện giờ hiệu quả rất thấp, không có cách nào tốt hơn ư?”

Tên áo đen nghe đầu sang một bên: “Còn cách... nào nữa, cầm cây cuốc... đào mộ... là xong...”

Lục Kiêu Kiêu tức đến trợn trắng mắt, thế này hoàn toàn không hỏi ra được gì liên quan đến Long Quyết cả.

Tên áo đen khò khè trong họng, hít thở càng lúc càng khó khăn, nhưng vẫn gắng gượng nói: “Vì sao... tối hôm đó... ta phát ra... Thiên Tinh... ảo chú... cô dùng Tam Thanh quyết... lại có thể đỡ được?”

Tam Thanh quyết là đạo quyết ngưng thần hộ thân cơ bản, tối hôm đó Lục Kiêu Kiêu vừa thấy ảo chú của tên áo đen lóe lên giữa tầng không, đương lúc tình thế cấp bách đành tiện miệng niệm quyết ngưng thần, gắng sức chống đỡ.

Lục Kiêu Kiêu ghé vào tai tên áo đen, độc địa nói: “Không phải Tam Thanh quyết lợi hại, mà vì tối đó tôi vừa đến kỳ kinh, gặp đỡ thôi...”



Tên áo đen vừa nghe câu này, liền kêu thảm một tiếng ngất lịm.

Lục Kiều Kiều nghe ngoài phòng thảm vẫn có người gõ khoen cửa, sau đó lại thấy sư gia Mạnh Hiệt hấp tấp đẩy cửa bước vào, bảo cô: “Tri châu phủ Quảng Châu phái công sai tới, nói bên họ cũng xảy ra vụ án trộm mộ tương tự, mãi vẫn chưa phá được, nghe nói nha huyện chúng ta bắt được một người, giờ tới đòi mang người về thảm tra xử lý.”

Lục Kiều Kiều nhìn tên áo đen đang hôn mê dưới đất, không khỏi thán phục thuật bói toán cao cường của y, thời gian nói chuyện thật vừa khéo.

Mấy viên quan sai đeo đao bước vào, nhìn Lục Kiều Kiều, lại đến nhìn tên áo đen dưới đất, lên tiếng hỏi Mạnh Hiệt: “Là y phải không?” Sau khi xác nhận liền kêu cai ngục vục tên áo đen ra khỏi nha môn.

Bên ngoài đã chuẩn bị sẵn một cỗ xe tù, tên áo đen còn sống bị vứt vào lồng gỗ trên xe, tên đã chết được quán chiếu buộc sau xe, công sai phủ Quảng Châu trao đổi xong công văn với nha huyện Thanh Thành, lập tức đánh xe rời đi, trước sau không đầy một khắc đồng hồ. Lục Kiều Kiều và Ôn Tổ Ninh trơ mắt nhìn tên áo đen bị người ta đưa đi mất hút không tăm tích.

Xét về góc độ nha môn, vụ án này coi như đã phá xong, Hà đại nhân cuối cùng cũng phá được án làm việc tốt cho bà con nên vui vẻ nhất, cứ xoa tay cười ha hả mãi không thôi.

Sự đã đến nước này, Ôn Tổ Ninh cũng đành cảm ơn Hà đại nhân và Mạnh Hiệt, rồi cùng Lục Kiều Kiều rời khỏi nha môn.

Lục Kiều Kiều nói mấy ngày nay đã vất vả nhiều, giờ muốn cùng Jack và An Long Nhi về quán trọ nghỉ ngơi, Ôn Tổ Ninh nghe vậy liền tỏ vẻ khó chịu, anh ta còn muốn biết tên áo đen đã nói những gì với Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều hiểu tình thế lúc này đều nằm trong tính toán của tên áo đen, có khi giờ đạt được âm mưu, y đã tỉnh lại cười khanh khách rồi cũng nên.

Lục Kiều Kiều đành đề nghị: “Hay là thế này đi, nếu Tổ Ninh đại ca không chê thì cùng bọn tiểu nữ quay về quán trọ, nghỉ ngơi một lát rồi buổi tối chúng ta nói chuyện.”

Có thể theo Lục Kiều Kiều, Ôn Tổ Ninh đương nhiên vui vẻ đồng ý, giờ điều anh ta lo nhất chính là Lục Kiều Kiều mang theo bí mật của tên áo đen, lén lút rời khỏi Thanh Thành một đi không trở lại.

Về tới quán trọ, Lục Kiều Kiều kêu người chuẩn bị nước nóng mang vào phòng, cô muốn ngâm bồn, chỉ có lý do này mới cắt được cái đuôi Ôn Tổ Ninh, để bản thân có thời gian suy nghĩ mọi chuyện.

Lục Kiều Kiều vẫn ở trong căn phòng thượng hạng nhìn ra sông từ khi

mới dùng chân lại Thanh Thành, từ đây mở cửa sổ có thể nhìn thấy dòng Bắc Giang xanh màu ngọc bích, thuyền cá thuyền buôn trên sông chốc chốc lại ngang qua khung cửa.

Mặt trời đã chéch về Tây, ánh nắng chiếu lên một góc giường trong phòng. Lục Kiều Kiều ngâm mình trong bồn nước, chậm rãi hút thuốc, sắp xếp lại những dòng suy nghĩ trong đầu.

Từ lời tên mặc áo đen, Lục Kiều Kiều đã khẳng định được rất nhiều suy đoán, đây cũng là mục đích cuối cùng trong việc cô chủ động gắng sức giúp thôn Ôn Phụng giải sát cục phong thủy, trận chiến ở huyệt Hùng Kê Đề Nhật coi như cũng có thu hoạch.

Thầy phong thủy phái Thiên Tinh có sở trường chọn ngày định hướng, đương nhiên ngược lại cũng có tài giết người thông qua thời gian và phương vị, lâu nay vẫn tập trung vào chuyên môn thuật số trong Khâm Thiên giám, một cơ quan chuyên lo tư tế thiên văn chốn nội cung.

Đoạn đối thoại giữa Lục Kiều Kiều và tên áo đen, thái độ và sự mặc nhận của tên áo đen, lại thêm bối cảnh bí mật của thôn Ôn Phụng, tất cả khiến Lục Kiều Kiều gần như chắc chắn tên áo đen chính là người được triều đình phái tới.

Từ vụ án chết người nhà họ Quách thành Quảng Châu đến chuyện ở thôn Ôn Phụng, có thể thấy thủ pháp giết người này xuất phát từ cùng một môn phái, nếu như đều do cao thủ phong thủy phái Thiên Tinh được triều đình phái đi thực hiện, thì vì sao Quách đại nhân là quan lại Quảng Châu cũng bị sát hại?

Hay cao thủ Thiên Tinh khi hạ thủ, không hề căn cứ vào quan viên hay phản đảng, mà có cách quy tội của riêng mình...

Bất kỳ ai cũng có thể là đối tượng hạ thủ của họ, chỉ cần... chỉ cần người đang trên đà phú quý, hoặc, chỉ cần có phong thủy mộ tổ cực tốt, đều có thể là đối tượng hạ thủ của các cao thủ Thiên Tinh.

Hơn nữa, địa bàn các cao thủ Thiên Tinh hoạt động rất rộng, chỉ trong một tháng ngắn ngủi mà đã từ Quảng Châu kéo đến Thanh Thành, ở nơi nào bọn họ cũng rất am tường long mạch địa lý, đây là chuyện các thầy phong thủy thông thường trong dân gian không thể nào làm được.

Long mạch có nghìn vạn kiểu biến hóa, lại lúc ẩn lúc hiện, để tìm ra một long mạch tốt tồn vài tháng trời là chuyện bình thường, thầy phong thủy nào cũng có khu vực và hoàn cảnh địa lý mình quen thuộc. Ngay đến danh sư phong thủy tới một địa bàn mới cũng phải cần dăm bữa nửa tháng mới có thể nắm chính xác ngọn ngành long mạch vùng sơn thủy ấy... Nếu chỉ là hạng phàm phu tục tử lừa tiền gạt bạc chắc chắn không thể tìm ra long mạch. Thế

nhưng các cao thủ Thiên Tinh từ nội cung tới tận phương Nam xa xôi của Quảng Đông mà hạ thủ vẫn rất chắc chắn chuẩn xác, dường như bọn họ đã thông thuộc long mạch khắp thiên hạ, đang mưu đồ mở ra một trận đại chiến phong thủy.

Nếu triều đình đang có sách lược tiến hành trận chiến phong thủy quy mô lớn, thứ hữu dụng nhất đối với họ không gì khác chính là Long Quyết được nhà họ An cất giữ hơn nghìn năm nay.

Thuật phong thủy Long Quyết trên đời chưa từng có ai nghe qua, càng không người nào nhìn thấy, vốn không thuộc bất kỳ môn phái phong thủy nào hiện nay, biết được bí mật này chỉ có vài người trong nhà họ An.

Kể cả Long Quyết đến từ cấm cung của thiên tử, thì sao triều đình có thể biết Long Quyết đang ở trong tay An gia?

Đây không phải câu hỏi có thể tìm ra ngay lời giải, nhưng nhà của Lục Kiều Kiều ở Quảng Châu bị đập phá, đối phương để lại ý tứ rõ ràng, hoàn toàn là sự thật không cần suy đoán. Lại thêm giờ người bị Lục Kiều Kiều giết, đến chín phần là mệnh quan triều đình, nói như vậy thì giờ cô đã là trọng phạm thân mang tội chết, nếu triều đình muốn đầu của cô, lý do đã tương đối đầy đủ.

Trên thực tế, Lục Kiều Kiều hiện giờ đã không còn đường rút lui, không thể vờ như không có chuyện gì xảy ra cùng An Long Nhi quay lại Quảng Châu xem phong thủy kiếm bạc được nữa.

Ăn cư giang hồ, triều đình sớm muộn gì cũng sẽ ra cáo trạng truy nã cô; về Giang Tây tìm phụ thân giải quyết chuyện Long Quyết, cũng lành dữ khó lường...

Nhưng cứ ngoan ngoãn để cho một bàn tay từ sau tấm màn thao túng thế này, đến khi đối phương lấy được Long Quyết rồi liệu mình có an toàn hay không?

Lục Kiều Kiều âm thầm sắp xếp lại các sự việc, bỗng cảm thấy mình như con cá đã sa vào lưới, nước cờ tiếp theo không biết đi thế nào?

Cô đứng dậy khỏi bồn tắm, lau khô người mặc quần áo mới, rồi sang phòng Jack và An Long Nhi gõ cửa.

Jack ra mở cửa, vừa trông thấy Lục Kiều Kiều đã tươi cười hơn hớn: “Kiều Kiều của tôi, người em thơm quá...”, nói đoạn nhường đường để Lục Kiều Kiều vào phòng.

An Long Nhi đang ngồi bên cửa sổ đọc sách, thấy Lục Kiều Kiều bước vào, lập tức đứng dậy kéo ghế, rót trà cho cô.

Lục Kiều Kiều bảo Jack đóng cửa lại, ba người cùng ngồi quanh chiếc

bàn. Khoảnh khắc này, khiến Lục Kiều Kiều cảm thấy ba người họ như một gia đình. Cô nhìn An Long Nhi và Jack, không kìm nổi nở một nụ cười.

An Long Nhi còn nhỏ mà suy nghĩ như người lớn, chính trực ngay thẳng, chẳng tiếc thân mình bảo vệ cho cô; Jack bỏ mọi làm ăn lớn ở Quảng Châu, cùng cô dấn thân vào con đường nguy hiểm mà chẳng oán trách nửa lời, yêu chiều bảo vệ cô, cũng dạy cô rất nhiều kiến thức mới. Nhìn hai người này, Lục Kiều Kiều những muốn cảm tạ ông trời, bọn họ tựa như món quà ông trời ban tặng cho cô vậy, sẵn sàng ở bên cô đối diện hiểm nguy.

Lục Kiều Kiều rút trong ống tay áo ra hai tờ ngân phiếu, mỗi tờ mười lạng bạc, đặt trước mặt An Long Nhi và Jack: “Mấy hôm nay mọi người vất vả rồi, xem phong thủy... cũng có chút thù lao, mọi người cùng chia chút bạc cho vui vẻ.”

An Long Nhi cả đời chưa từng thấy tờ ngân phiếu nào to như thế, không khỏi vui mừng ra mặt, tay cầm tờ ngân phiếu lật hết bên nọ đến bên kia lên ngắm nghía.

Jack lại nhíu mày, hai ngón tay nhặt tờ ngân phiếu lên: “Em uống rượu của tôi, ngồi xe của tôi, dùng đạn của tôi, lại còn nhờ tôi giúp em bắt kẻ gian, thế mà chỉ trả được có mười lạng? Tôi thấy ít nhất cũng phải hai trăm lạng...”

Lục Kiều Kiều lại rút từ ống tay áo ra một tờ ngân phiếu hai lạng: “Sớm biết tên gian thương nhà anh muốn mặc cả, tôi đã chẳng kêu anh lên núi bắt kẻ gian, anh có muốn thêm hai trăm lạng cũng được...” đoạn đá Jack một cú dưới gầm bàn, “nhưng về sau đừng hy vọng được có tội nữa...”

Jack sực nhớ, “tội lỗi nguyên thủy” đêm Trung thu vẫn chưa xảy ra, anh thật không muốn quay lại Quảng Châu mà vẫn còn trong sạch.

“Hai lạng, có lấy không?” Lục Kiều Kiều phe phẩy tờ ngân phiếu trên tay.

Jack đưa tay giật lấy tám ngân phiếu, nói: “Lấy, lấy tất.”

Lục Kiều Kiều lại đá anh một cái: “Cái gì cũng lấy thì tôi không cho nữa... Long Nhi đừng tị nạnh, tên gian thương này bỏ ra chút vốn, hai lạng này là cô mày hồi vốn cho hắn ta thôi.”

An Long Nhi hỏi Lục Kiều Kiều: “Có phải chúng ta chuẩn bị lên đường đi Giang Tây không ạ? Nếu định xuất phát, tối nay cháu sẽ thu xếp xe ngựa và hành lý.”

Lục Kiều Kiều cười: “Không vội, cứ nói chuyện trước đã. Hai người đi sẵn bao giờ chưa?”

An Long Nhi đáp: “Cháu sẵn chim rồi...”

Jack trả lời: “Tôi từng săn gấu, cả sói nữa.”

“Vậy thì tốt, khi đi săn hai người sợ nhất con mồi như thế nào?” Lục Kiều Kiều lại hỏi tiếp.

An Long Nhi đáp: “Săn chim thì sợ nhất là chim phát hiện ra mình, hễ phát hiện ra người tới gần, chim sẽ bay đi mất.”

Thấy Lục Kiều Kiều lại nhìn sang mình, Jack nói: “Săn gấu đương nhiên cũng sợ gấu chạy mất, nhưng nếu gấu phát hiện ra thợ săn thì sẽ lao bỏ lại về người, thợ săn bọn tôi cũng không muốn bị gấu chạy lại cắn cho một miếng. Nếu là sói thì...”

Lục Kiều Kiều rất hiếu kỳ: “Sói thì sao?”

Jack nhún vai nói: “Sói rất giao hoạt, nếu không cẩn thận làm mất dấu, để sói chạy mất, có khi nó còn vòng ra sau lưng thợ săn, tập kích ngược lại. Nếu săn bắt để kiếm cái ăn, bọn tôi đều không muốn săn sói, trừ phi sói ăn trộm dê cừu ghê quá, mới phải tổ chức vây bắt.”

Lục Kiều Kiều gật gù, nét mặt đăm chiêu: “Nếu chỉ có một hai người thợ săn, nhưng lại muốn theo dấu sói, nhất định sẽ rất nguy hiểm. Không muốn bị phát hiện, không muốn bị phản công chính diện, càng không muốn bị theo đuôi...”

An Long Nhi hỏi: “Cô Kiều, chúng ta sắp đi săn ư?”

Lục Kiều Kiều mím môi cười giao hoạt, lắc đầu nói: “Ừm... không, chúng ta là sói, cần tìm ra thợ săn là ai.”

Jack nghe đến đây, bản tính ưa mạo hiểm của một tay cao bồi miền Tây bị kích thích trỗi dậy, hào hứng ghé đầu lại gần Lục Kiều Kiều nhỏ tiếng hỏi: “Chúng ta lại sắp làm chuyện lớn gì sao?”

Lục Kiều Kiều đưa tay gạt đầu anh ra: “Buổi tối sẽ nói với anh... Long Nhi, ra bờ sông bao một con thuyền lớn, mời Tổ Ninh đại ca lên thuyền dùng cơm.”

Dòng Bắc Giang bao la, sông sâu nước tĩnh, phong cảnh như họa, cũng rất thích hợp cho thương thuyền vận chuyển, vì vậy ngành vận tải bằng thuyền ở đây vô cùng phát đạt, thậm chí còn có nhà thuyền chuyên đón du khách lên thuyền ngoạn cảnh dùng cơm.

An Long Nhi bao một chiếc thuyền lớn có thể kê bốn vòng bàn ăn, sắp xếp xong thực đơn liền thông báo cho Ôn Tổ Ninh, Lục Kiều Kiều và Jack lên thuyền.

Lục Kiều Kiều vừa lên thuyền liền kêu nhà thuyền chạy ra nơi rộng nhất giữa sông, dọn bàn ăn ra chỗ thoáng mát nhất đầu thuyền. Bốn người ngồi ở đầu thuyền uống trà hóng gió, thanh thoi nhàn tản.

Thức ăn vẫn chưa nấu xong, trên bàn bày một bàn đèn hút thuốc phiện,

Lục Kiều Kiều nằm trên ghế dựa của nhà thuyền, ôm tẩu thuốc yêu thích, chốc chốc lại hút một hơi.

Cô ưỡ ỏi quay sang hỏi Ôn Tổ Ninh: “Ôn Tổ Ninh đại ca, anh biết vì sao chúng ta phải ăn cơm trên thuyền không?”

Ôn Tổ Ninh nói: “Lục tiểu thư thích phong cảnh Bắc Giang Thanh Thành ư?”

“Ài...” Lục Kiều Kiều thở dài, hút một hơi thuốc. “Chúng ta trước nay luôn bị triều đình phái người theo dõi, nếu ăn cơm trên bờ, chúng ta nói chuyện gì đều có thể bị người ta nghe hết. Bây giờ hai vợ chồng nhà thuyền đang ở sau đuôi thuyền làm cơm, chúng ta nói nhỏ tiếng một chút... Long Nhi, đi giúp nhà thuyền làm cơm, chớ để họ ra đến đầu thuyền.”

“Dạ.” Long Nhi nhận lệnh đi trông chừng hai vợ chồng nhà thuyền.

Ôn Tổ Ninh ngồi lại gần Lục Kiều Kiều, nhỏ giọng hỏi: “Trưa nay tên áo đen đã nói những gì?”

“Hắn thừa nhận mình là người của triều đình, bảo tôi không nên nhúng tay vào việc của hắn... về sau công sai từ Quảng Châu đến áp giải tù nhân là người của bọn hắn, hắn chắc chắn không sao...” Lục Kiều Kiều phều phào bộc bạch.

“À... ra vậy, còn nói gì khác không?” Ôn Tổ Ninh lại hỏi.

“Hắn chắc chắn các vị là người của Hồng Môn... Còn sao vẫn chưa ra tay tiêu trừ thì không rõ, chuyện này hắn cũng không thể nói cho tôi biết...” Lục Kiều Kiều đỏ hết tội trạng lên đầu tên áo đen, thực ra khi đó chính cô chủ động khai ra thân phận của tên áo đen, khiến y chắc chắn rằng dưới dây Kê Đề là đường khẩu của Hồng Môn.

Ôn Tổ Ninh hoàn toàn không biết gì về Lục Kiều Kiều, bọn họ vốn không biết Hà đại nhân lại bỏ tiền mời Lục Kiều Kiều về giúp bọn họ, có lẽ đây chính là cái đức bình thường vẫn đút tiền vào nha môn. Vì vậy anh ta hỏi Lục Kiều Kiều: “Lục tiểu thư vì chuyện gì mà bị triều đình theo dõi vậy?”

Lục Kiều Kiều ghé tai Ôn Tổ Ninh thì thảo bịa chuyện: “Thuận Nghĩa đường Hằng Sơn ở Hồ Nam bị diệt rồi, thằng bé tóc vàng kia là con trai đường chủ Thuận Nghĩa đường, tôi phải bảo vệ nó tới Quảng Châu...”

“Còn người Tây kia?” Lục Kiều Kiều là người của Hồng Môn thì Ôn Tổ Ninh còn hơi tin, nhưng anh chàng người Tây kia là thế nào thì anh ta nghĩ mãi không thông.

“Đó là thương nhân lo chuyện vũ khí đạn dược cho bọn tôi, súng Tây của bọn tôi đều lấy từ chỗ anh ta, anh ta phải tới Quảng Châu lấy hàng, tiện đường bảo vệ hai bọn tôi... Anh biết đấy, nếu có người Tây đi cùng, quan

phủ sẽ không dám rầy rà.”

Lục Kiều Kiều đã cho Ôn Tổ Ninh một lý do hợp tình hợp lý.

Ôn Tổ Ninh bắt đầu hơi căng thẳng: “Triều đình theo dõi ba người liệu có phải muốn câu tiếp một đường khâu nữa không?”

“Quân sư à, vẫn là anh thông minh...” Lục Kiều Kiều tâng bốc Ôn Tổ Ninh, “bọn tôi vốn không dám tiếp cận người mình, gặp phải đường khâu các anh cũng là chuyện nằm ngoài dự kiến. Anh biết đấy, bọn tôi bị triều đình cử người bám đuôi, giờ như ôn thần, tới đâu là hại đó...”

Trống ngực Ôn Tổ Ninh đập thình thình, lòng thầm nghĩ lần này rắc rối to rồi, không ngờ lại rước về một ôn thần, thôn Ôn Phượng bỏ ra biết bao nhiêu tiền, gốc gác lâu nay vẫn luôn thanh bạch, mới bảo toàn được bình an vô sự đến tận hôm nay, nếu còn để cô Lục Kiều Kiều này ra vào thôn thêm vài lần nữa, triều đình thế nào cũng đóng đinh thôn Ôn Phượng là đường khâu Hồng Môn.

“Thì ra là vậy... ba vị đều là nghĩa sĩ Hồng Môn, khâm phục khâm phục... Vậy khi nào thì Lục tiểu thư lên đường?” Ôn Tổ Ninh lập tức có ý đuổi người.

Lục Kiều Kiều nghe vậy thì biết kế hoạch đã thành công, cuối cùng cũng có thể rút êm được rồi.

Nếu cứ nhất mực muốn đi, Thái An đường ở thôn Ôn Phượng nhất định sẽ không buông tha cô, bởi mớ bông bong tên áo đen để lại vốn không thể nào tháo gỡ được; còn nếu không đi, cũng chẳng có lợi gì cho việc của cô. Khiến đối phương tự động đuổi người là cách hay nhất.

Lục Kiều Kiều mắt tròn trừng, đờ đẫn nhìn ráng hồng trên bầu trời, lẩm bẩm nói: “Sắp tới Quảng Châu, nếu không thể cắt đứt cái đuôi ở đằng sau, thì đến Quảng Châu rồi cũng hại chết đường khâu bên đó... Không thể tiếp tục cứ xuống miền Nam thế này được...”

Ôn Tổ Ninh cuống lên, thầm nghĩ đám ôn thần này không phải định lưu lại thôn Ôn Phượng đây chứ? Không còn cách nào khác, anh ta bèn trượng nghĩa nói với Lục Kiều Kiều: “Huynh đệ Hồng Môn ở khắp thiên hạ, Lục tiểu thư có việc gì cần chúng tôi giúp đỡ, chớ ngại nói ra, Tổ Ninh nhất định sẽ sắp xếp giúp tiểu thư!”

Lục Kiều Kiều nghe thế thì cố nhin cười, tiếp tục làm bộ bi ai: “Bọn tôi muốn từ Thanh Thành chuyển sang đi đường thủy, tới nơi nào đó rồi lên bờ, lòng vòng thêm mấy bận để cắt đuôi mật thám của triều đình rồi mới liên hệ với huynh đệ ở Quảng Châu, Tổ Ninh đại ca có cách nào sắp xếp được không?”

Ôn Tổ Ninh nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, biết bọn họ cũng muốn đi thì vững dạ hơn nhiều, ngẫm nghĩ một hồi rồi nói: “Giờ tiểu thư có đến đường khẩu Hồng Môn nào cũng đều không ổn... Thế này đi, ở thôn Quan Tài thuộc Hoa Huyện<sup>[11]</sup> chúng tôi có vài huynh đệ, họ không phải là người của Hồng Môn nhưng cũng là nghĩa sĩ phản Thanh. Trên đường đi tiểu thư cứ nghĩ cách cắt đuôi mật thám, tới chỗ họ rồi thì ở lại mấy bữa, nơi đó chỉ cách Quảng Châu chín mươi dặm, nếu liên lạc đường khẩu Quảng Châu cũng tiện bề tấn công phòng thủ...”

Nếu tới Hoa Huyện thì chẳng khác nào quay lại đường cũ, Lục Kiều Kiều nghe xong lời Ôn Tổ Ninh, không ngừng thầm tính toán, lặng lẽ hút một hơi thuốc. Ôn Tổ Ninh ngồi bên cạnh lòng nóng như lửa đốt.

Cuối cùng Lục Kiều Kiều cũng lên tiếng: “Được vậy tới thôn Quan Tài ở Hoa Huyện.”

Ôn Tổ Ninh thở hắt ra một hơi.

Lục Kiều Kiều hỏi qua Ôn Tổ Ninh xem mấy người huynh đệ ở thôn Quan Tài họ tên là gì, làm sao nhận ra, xong đâu đấy thì nhà thuyền cũng đã làm xong thức ăn.

Mọi người ngồi trên thuyền vui vẻ ăn uống, sau đó Ôn Tổ Ninh một mình lên bờ trước vì muốn trở về nhà ở thôn Ôn Phụng trong đêm. Lục Kiều Kiều vẫn còn hứng du ngoạn, bèn kêu nhà thuyền lên bờ gọi một nhóm cô nương hát xuống thuyền thổi sáo kéo đàn hát ca.

Ba người bọn họ tiếp tục ngồi đầu thuyền uống rượu nô đùa, nhà thuyền ở đằng đuôi lo hầu cơm rượu, sáu cô nương cộng thêm một di hai chủ gánh hát ở giữa khoang thuyền biểu diễn ca vũ, cảnh tượng thoáng chốc đã nhộn nhịp chẳng kém gì các thuyền hoa trên đầm Bạch Nga Quảng Châu.

Lục Kiều Kiều sắp đặt như vậy cũng là có lý do – nếu quả thật bọn họ đang bị theo dõi, nói chuyện trong phòng có khả năng sẽ bị nghe lén, đã gọi là tai vách mạch rừng, thì nơi nào có vách có tường đều không an toàn cả; nói chuyện trong quán ăn lại càng không thể, số tai bên cạnh còn nhiều hơn số đầu người; chỗ tốt nhất không đâu khác chính là mặt sông rộng lớn này.

Trên du thuyền, kẻ nghe lén nguy hiểm nhất là nhà thuyền.

Bọn họ đương nhiên không thể là mật thám, nhưng sau khi bọn Lục Kiều Kiều lên bờ, chắc chắn sẽ có người tới dùng tiền cây miệng nhà thuyền, như vậy mỗi câu nhà thuyền nghe được đều có thể truyền tới tai mật thám và người đứng đằng sau tấm rèm, vì vậy cách ly với nhà thuyền là điều vô cùng cần thiết.

Đầu thuyền cách đuôi thuyền năm sáu trượng, ban ngày ở đầu thuyền thì thầm, đuôi thuyền sẽ không nghe thấy, nhưng vào ban đêm yên tĩnh, khả



năng nghe thấy rất cao, Lục Kiều Kiều cho vời một nhóm xướng khúc ca hát trên thuyền chính là biện pháp cách ly hữu hiệu nhất với nhà thuyền ở đuôi thuyền.

Lục Kiều Kiều chọn một danh sách những bài ờn ào nhất, cho các cô nương ra sức biểu diễn, còn bản thân cô lại tận dụng tiếng nhạc huyền ảo sắp đặt công việc cho Jack và An Long Nhi.

“Chúng ta cần phản công lại những kẻ đang theo dõi, Jack, bây giờ chúng ta chính là những con sói quay lại lên tập kích thợ săn.” Lục Kiều Kiều nói rõ ràng mục đích của bước tiếp theo.

Jack và An Long Nhi gật đầu, sau khi cùng Lục Kiều Kiều trải qua bao chuyện như vậy, họ đều rất tin tưởng vào sắp xếp của cô.

“Jack, lát nữa quay về quán trọ anh lập tức thu dọn hành lý, sau đó chỉ được ngủ ba canh giờ, sáng sớm hôm sau một mình lên đường, đánh xe xuất phát vào giờ Mão.”

Jack lộ vẻ ngạc nhiên: “Hả? Chúng ta chia ra ư? Vì sao?”

Jack không muốn tách rời Lục Kiều Kiều một giây một phút nào, anh ta càng lúc càng yêu cô gái phù thủy thần kỳ này, bảo cùng Lục Kiều Kiều xuống mười tám tầng địa ngục anh ta cũng dám, nhưng bắt anh ta rời xa Lục Kiều Kiều thì ngàn vạn lần không được.

Lục Kiều Kiều nhìn anh ta, mỉm cười đầy vẻ thâm tình: “Tôi sẽ đợi anh trở về, nhưng giờ anh phải giúp tôi đánh lạc hướng những kẻ theo dõi một thời gian... Anh đánh xe ngựa sẽ thu hút chú ý nhất, để anh đi dẫn dụ đối phương là thích hợp nhất.”

Jack cuống cả lên, căng thẳng nói với Lục Kiều Kiều: “Đề Long Nhi đi không được sao? Thăng bé dẫn dụ đối phương, tôi đi với em...”

Lục Kiều Kiều không ngờ còn phải thuyết phục tên lớn đầu này đi lo việc, đành nhẫn nại từ tốn giải thích: “Khi chạy trốn, anh quá to cao, vô cùng dễ thấy, hơn nữa Long Nhi vẫn là trẻ con, có nhiều chuyện nó không thể tự mình quyết định, để nó đi một mình có thể sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch tiếp theo. Anh lại khác, để anh tự mình xử lý mọi chuyện, tôi rất yên tâm.”

Lục Kiều Kiều mỉm cười dịu dàng nhìn Jack, tay nắm lấy tay Jack đang đặt trên bàn.

Trái tim Jack đập thành thịch loạn lên, anh ta quả thực không kháng cự nổi nụ cười và vẻ dịu dàng của cô, thoát chốc đã mềm lòng.

“Kiều Kiều, chúng ta phải chia cách bao lâu?” Ra điều kiện là thiên chức của con buôn, về mặt này Jack quyết không hàm hồ.

Thấy Jack nghiêm túc muốn xác nhận thời gian tách ra, Lục Kiều Kiều

quả có chút cảm động: “Chúng ta chỉ cần tách ra năm ngày thôi. Nghe tôi nói này, sáng sớm mai anh lên đường đi về phía Bắc một ngày, sau đó tìm một nơi nghỉ chân, ngày hôm sau lại đi theo đường cũ trở về Thanh Thành ở một ngày...”

Lục Kiều Kiều ngừng lời, nhìn Jack xem anh có hiểu hay không, Jack gật đầu, tỏ ý đã hiểu.

“Từ hôm sau nữa đến ngày thứ năm, anh cứ theo đường cũ thông thả trở lại Quảng Châu, trên thực tế, vào ngày thứ năm anh sẽ đặt chân đến Hoa Huyện, chính là gần Đảo Địa Mộc Tinh cục lần trước, sau đó anh ở lại trong thị trấn, đợi bọn tôi tới tìm.”

“Đơn giản vậy thôi?” Jack có chút ngạc nhiên với sắp xếp này, cứ ngỡ sẽ kịch tính hơn nhiều.

Lục Kiều Kiều nói: “Đúng, bốn ngày đầu sẽ rất đơn giản, anh cứ thông thả mà đi là được. Vào tối ngày đầu tiên, bọn họ sẽ phát hiện ra tôi và An Long Nhi không đi cùng anh, nhưng cứ đi theo anh hẳn sẽ tìm ra tung tích của tôi, nên bốn ngày sau ắt càng theo sát anh hơn.”

“Tôi hiểu rồi, chúng ta chia làm hai bầy sói, em muốn phục kích gã thợ săn đằng sau tôi, phải vậy không?” Jack từng đi săn, lập tức hiểu ra ý định của Lục Kiều Kiều.

“Ừm... ngày thứ năm, nếu thuận lợi, anh chưa chắc có thể qua đêm ở Hoa Huyện, vì hôm đó có thể sẽ rất bận, hiểu không?” Lục Kiều Kiều nói chuyện với người thông minh, càng không cần nói quá lộ liễu.

Jack đáp: “Hiểu, tôi sẽ chuẩn bị đầy đủ súng ống đạn dược, đêm nay cũng chuẩn bị thêm cho em ít đạn. Vậy còn hai người? Có kế hoạch thế nào?”

Lục Kiều Kiều nói: “Chúng tôi phải nghĩ cách biến mất trước mắt kẻ địch, cho đến khi gặp lại anh ở Hoa Huyện. Anh không cần lo lắng, Long Nhi là một hảo hán, sẽ bảo vệ tôi.”

Nói đến đây, Lục Kiều Kiều đưa tay vỗ vai An Long Nhi, An Long Nhi cũng nhìn cô nhoẻn miệng cười.

Tâm trạng Jack quả thật rất không vui, anh chưa từng gặp người con gái nào khiến anh si mê đến vậy, bèn lưu luyến nắm tay Lục Kiều Kiều nói: “Bất luận thế nào, năm ngày sau tôi sẽ ở Hoa Huyện đợi em, nếu không gặp được em, tôi sẽ dùng cả đời này đi tìm em...”

Lục Kiều Kiều cũng không muốn phá hỏng không khí lúc này, cô nói với Jack: “Được, tôi nhất định sẽ để anh tìm được, yên tâm đi.”



## §5: Vô diện nhân

Ba người về đến quán trọ thì đã canh ba, khách trọ đều đã lục tục thổi tắt đèn, lên giường đi ngủ.

Theo sắp xếp của Lục Kiều Kiều, An Long Nhi vừa quay về phòng mình và Jack, lập tức đóng cửa thu dọn hành lý cần dùng, bỏ vào hòm mây đeo sau lưng, sau đó lợi dụng màn đêm trèo ra ngoài cửa sổ.

Dưới cửa sổ chính là dòng Bắc Giang, từ bậu cửa tới mặt sông khoảng hơn hai trượng, An Long Nhi như thằn lằn men theo bức tường hướng ra sông trèo ra bên sông bên cạnh, bỏ tiền thuê một con đò nhỏ, âm thầm chèo tới dưới cửa sổ phòng Lục Kiều Kiều.

Lúc này, phòng Lục Kiều Kiều và Jack đều đã tắt đèn, nhưng cửa sổ phòng Lục Kiều Kiều lại mở ra nên rất dễ phân biệt.

An Long Nhi đứng trên đò, buông sợi thừng chuẩn bị sẵn trên người xuống, một đầu thừng thắt nút to tướng. Thằng bé nhẹ nhàng quăng thừng, từ từ lạng lẽ ròng thừng vào cửa sổ phòng Lục Kiều Kiều. Trước cửa sổ đã được kê sẵn chần mền, thừng rơi vào cũng không phát ra tiếng động gì.

Lục Kiều Kiều thu dọn xong hành lý của mình, thay chiếc áo ngắn bó sát người màu trắng giống An Long Nhi, giắt khẩu súng lục bên hông, lại dùng vải ghi quấn quanh thành một chiếc váy ngắn che bên ngoài súng. Dù sao một cô gái giắt súng theo người đi ra ngoài vừa dễ thu hút sự chú ý của quan sai lại tỏ hù dọa dân chúng.

Cô đón lấy sợi thừng, nhanh nhẹn quấn vào chân giường thử kéo một cái – giường rất nặng, hoàn toàn có thể chịu được cơ thể nhẹ tựa lông hồng của cô – sau đó đeo hòm mây lên lưng, từ cửa sổ trượt xuống theo sợi thừng. Chiếc giường bị sức nặng của cô kéo dịch đôi chút, phát ra tiếng “ken két” khe khẽ, nhưng đến tai Lục Kiều Kiều lại vang đến kinh tâm động hồn.

Chậm chậm thận trọng tụt xuống đến con đò, hai tay Lục Kiều Kiều đã đầm mồ hôi vì căng thẳng.

An Long Nhi đỡ cô ngồi xuống, cầm một đầu thừng lên thắt một nút nữa, đoạn quăng cả dây vào khung cửa sổ Lục Kiều Kiều vừa trèo ra, làm như thể từ ngoài nhìn vào sẽ không để lại bất kỳ dấu vết nào.

Mọi chuyện xong xuôi, con đò mau chóng xuôi dòng xuống phía Nam về Quảng Châu, rời khỏi Thanh Thành.

Jack ở phòng bên cạnh, thổi tắt đèn rồi nhưng vẫn đứng mãi trước cửa sổ, từ khe cửa nhìn theo Lục Kiều Kiều trượt dây thừng xuống đò, lòng cũng vô cùng căng thẳng. Mãi đến lúc hai người kia rời khỏi tầm mắt, anh ta mới thẩn thờ ngồi xuống, lòng dậy lên một cảm giác cô độc chưa từng có.

Lục Kiều Kiều đã tính toán tỉ mỉ thời gian. Xe ngựa lúc nào cũng chạy nhanh hơn thuyền, một ngày đi xe ngựa phải bằng hai ngày đi thuyền.

Sau khi tới địa giới Hoa Huyện, Lục Kiều Kiều còn phải vòng lên đường bộ, mai phục sẵn trên đường cái quan dẫn tới Hoa Huyện, chặn đầu xe ngựa của Jack, tìm ra kẻ bám đuôi, vì vậy nhất định phải dẫn Jack chạy từ từ, để bản thân thuận lợi tập kích vào ngày thứ tư.

Con đò nhỏ chạy hết tốc lực xuôi dòng Bắc Giang, Lục Kiều Kiều cứ quay lại nhìn mãi về phía Thanh Thành cùng đường chân trời tối đen càng lúc càng xa hút.

Cuối tầm mắt cứ trông thấy bóng thuyền thắp thoáng lúc ẩn lúc hiện, như thể có thuyền theo ở tí xa, nhưng trước sau đều không dám khẳng định.

Lục Kiều Kiều không ngừng hối thúc nhà đò chạy nhanh hơn, cứ thế chạy suốt một đêm, nhà đò và An Long Nhi đều mệt lả đi. Để đạt đến tốc độ tương đối có thể cắt đuôi, An Long Nhi và nhà đò phải lần lượt thay phiên nhau chèo.

Đến khi trời sáng, con đò đã cách Thanh Thành hơn mười dặm.

Quảng Đông là miền sông nước, sông ngòi chằng chịt, chi lưu đường thủy nhiều vô cùng, muốn lần tròn trên đường thủy, lựa chọn tốt nhất là nhập vào chi lưu.

Lục Kiều Kiều chỉ bừa một nhánh sông xuôi dòng, bảo nhà đò rẽ vào, men theo con sông nhỏ đi về phía trước.

Đến vùng sâu nhất của nhánh sông, Lục Kiều Kiều kêu nhà đò chèo chậm lại, còn mình vẫn quay đầu nhìn mặt nước phía sau.

Đò chèo đến một bến sông nhỏ vùng thôn quê, Lục Kiều Kiều thanh toán tiền công cho nhà đò, lại trả thêm tiền để nhà đò đi tiếp đò không xuôi dòng, tới bến sông tiếp theo thì nghỉ hai canh giờ rồi vòng ngược lại Thanh Thành, nếu có thể không đi lại đường cũ thì càng tốt.

Nhà đò nhận tám ngàn phiếu ngang bằng tiền công cả tháng, lại hăng hái xuôi dòng tiến về hạ du.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi núp trong góc tối của một quán trà dưới cây đa bên bến sông, gọi một ấm trà ngồi đợi, mắt không rời bất kỳ con đò nào từ thượng lưu xuống.

Thôn quê sáng tinh sương, trên sông có rất ít thuyền bè qua lại, thỉnh thoảng có một hai chiếc thuyền bắt cá, người trên thuyền đều dãi nắng đen như than, rõ ràng không phải kẻ đeo bám. Đôi khi cũng có thuyền chở hàng to hơn một chút chạy qua, trên thuyền chất đầy hàng hóa, trầm xuống nước khá sâu, vì thuyền công đều vừa mới ngủ dậy, lác đác ra đầu thuyền đuôi

thuyền đánh răng rửa mặt, nên thuyền chỉ rề rề đi giữa sông, tuyệt đối không thể đuổi theo một con đò nhỏ chạy hết tốc lực từ đêm qua.

Ngồi suốt một canh giờ, uống ít nước ăn hai cái bánh bao xong, hai người đều đã nghỉ ngơi hòm hòm, Lục Kiều Kiều lại chuẩn bị xuất phát.

Lần này cô ngắm trúng một con thuyền nhỏ có khoang, bện bằng búi cỏ, hai đầu khoang trước sau còn có rèm che nắng.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lách vào trong khoang thuyền, cô lập tức kêu An Long Nhi đi ngủ, còn mình lại lôi tẩu thuốc ra hút vài cữ lấy tinh thần.

Thuyền có khoang cỏ thường chạy không nhanh lắm, nhà thuyền ở đằng đuôi lè rề khua mái, thuyền cũng lè rề tiến về phía trước.

Lục Kiều Kiều đợi An Long Nhi ngủ được một canh giờ mới gọi thằng bé dậy, đổi ca cho mình ngủ. Hai người cứ trốn trong khoang cỏ thay phiên nhau ngủ như vậy mãi đến khi mặt trời xuống núi.

Đợi khi cả hai đầy giấc, Lục Kiều Kiều mới bắt đầu nhìn ra ngoài qua tấm rèm đầu khoang thuyền, định tìm bừa một nơi lên bờ.

Muốn đổi phương không cách nào bám theo hành tung lộ tuyến của mình, cách tốt nhất là đến bản thân cũng không biết tiếp theo sẽ đi đâu. Theo đuổi một kẻ cứ đi lòng vòng chẳng có đích đến là một chuyện vô cùng khó khăn.

Cô thấy bên bờ sông có một bãi mía, cây nào cây nấy cao quá đầu người, lại có một con đường mòn hẹp dẫn ra bờ sông. Lục Kiều Kiều đột nhiên kêu nhà thuyền dừng lại, trả tiền nhanh gọn sòng phẳng, rồi nhân lúc tà dương còn le lói, cùng An Long Nhi nhảy vào bãi mía.

Vừa đặt chân xuống đất, Lục Kiều Kiều đã trèo ngay lên một cội cây, hòng nhìn xem cái bãi này rộng chừng nào. Hướng mắt trông ra, bãi mía này căn bản không nhìn thấy điểm tận cùng, chỉ có bóng núi xa xa phác lên một đường viền cuối chân trời, trước mắt là lá mía như sóng biển nhấp nhô theo từng cơn gió thu.

Lục Kiều Kiều nhảy từ trên cây xuống, dẫn An Long Nhi tiến sâu vào bãi mía. Chạy được hai khắc, [112](#) Lục Kiều Kiều đã thở hồng hộc, chống eo kéo An Long Nhi ngồi xuống, rút ra khẩu súng lục, lên đạn, sau đó quỳ đầu gối trái xuống đất, tay trái chống xuống, tay phải cầm báng súng đặt lên đầu gối phải, cúi đầu nhắm mắt, chặm rãi hít sâu lấy lại bình tĩnh, nghiêng tai nghe ngóng mọi tiếng động nhỏ xung quanh...

Những gì Lục Kiều Kiều sắp xếp cho Jack, thực ra chỉ là phân dự phòng trong kế hoạch của cô.

Nếu kẻ theo dõi chỉ có một mình, thì bất kể ba người họ tách ra hay đi

chung, kẻ đó đều sẽ không rời mắt khỏi Lục Kiều Kiều; nếu như đôi phương có hai người trở lên, thì Jack có thể phân tán lực lượng bọn chúng, giúp Lục Kiều Kiều vạch mặt từng tên.

Kế hoạch thực sự của Lục Kiều Kiều, là bản thân cùng An Long Nhi chạy trốn thật nhanh trong ba ngày đầu, trên đường đi giải quyết cái đuôi bám theo mình, sau đó đến ngày thứ tư và thứ năm mới giải quyết kẻ còn lại đeo đẳng sau chiếc xe ngựa nặng nề chậm chạp của Jack, nếu có. Thế nên cô dẫn theo An Long Nhi gắng tìm ra một nơi chiến đấu thích hợp thật nhanh, tốc chiến tốc thắng nhằm đạt được kết quả có lợi nhất.

Trong lúc cấp tốc xuôi dòng về phương Nam, Lục Kiều Kiều đã bóc quẻ xem, rõ ràng có người bám theo phía sau, nhưng lại không hề thấy rõ ràng, hoặc có bằng chứng nào chứng minh kết quả của quẻ bói này. Theo quẻ tượng thì kẻ bám đuôi chỉ có một mình, là nam giới, hơn hai mươi tuổi, thân hình thấp bé, dung mạo thô tục. Nếu như người này luôn theo sát phía sau cô, qua một đêm một ngày trên sông nước, chắc chắn đã bị bỏ rơi, hoặc bị cô phát hiện. Nhưng hôm nay giữa lúc nghỉ ngơi trong khoang thuyền tranh, cô lại bói một quẻ nữa thì thấy người này vẫn như âm hồn bất tán theo sau mình không xa, không hề bị mất dấu, cũng không hề bị phát hiện...

Lục Kiều Kiều gằn như nổi điên lên, kẻ này lẽ nào là ma quỷ? Hắn bám theo mình bằng cách nào? Trên đời lại có cái đuôi chặt không đứt này nữa sao?

Lần vào bãi mía bao la, là một thách thức đối với kẻ bám đuôi.

Cả dải rừng mía cao quá đầu người, hai người nhỏ con Lục Kiều Kiều và An Long Nhi mai phục bên trong, hệt như đá rơi biển lớn. Nơi bọn họ náu mình, trong bán kính một dặm không hề có cây lớn, khả năng có kẻ từ trên cao quan sát là không thể. Điều khó khăn nhất tên bám đuôi phải đối đầu là, trong rừng mía bát ngát này, hắn không thể đoán nổi Lục Kiều Kiều sẽ đi theo hướng nào. Nếu hắn tìm ra được, Lục Kiều Kiều sẽ đón lõng hắn; nếu hắn không tìm thấy, Lục Kiều Kiều sẽ biến mất trước mắt hắn.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi ngồi im trong bãi mía tròn một canh giờ, sắc trời đã tối đen, bốn bề lặng phắc không chút động tĩnh, xa xa chỉ vẳng lại vài tiếng chó sủa, chứng tỏ phía đó có vài chòi canh.

Lục Kiều Kiều ghé tai An Long Nhi nói: “Đi tới cái thôn đằng kia, không được phát ra tiếng động, phải đến đó trong thời gian hai khắc. Nếu nghe tiếng súng nổ thì nhất định đã xảy chuyện, lập tức quay lại đây, nếu không nghe thấy thì đợi cô ở trước làng, một canh giờ sau cô sẽ tìm mày. Đi mau...”

An Long Nhi gật đầu, đứng dậy đi về phía thôn trang.

Trong bóng tối, vài ba ánh đèn phía thôn trang kia hồng sáng, nhưng để đi tới đó thì hai khắc thời gian là không đủ.

Lục Kiều Kiều không hề có ý định để An Long Nhi vào thôn làng, cô chỉ muốn An Long Nhi đi chuyển, hồng dẫn dụ kẻ bám đuôi ra mặt, còn cô sẽ đón lõng khi hắn đi ngang qua mình.

An Long Nhi đi trong bãi mía, căn bản không thể nhìn thấy đầu, chỉ nghe rõ mồn một tiếng loạt soạt giữa không gian tĩnh lặng.

Căn cơ võ công của An Long Nhi rất khá, muốn bước đi không phát ra tiếng không phải chuyện khó, như thế đối phương sẽ không biết mục tiêu đang di chuyển là một hay hai người. Nhưng thằng bé không thể tránh được đám lá mía xung quanh, lá quệt sột soạt chính là thứ mà Lục Kiều Kiều muốn, không phát ra chút tín hiệu, kẻ bám đuôi làm sao mắc bẫy bám theo được?

Quả nhiên An Long Nhi vừa đi được hơn mười trượng, thì từ hướng bờ sông nơi Lục Kiều Kiều đi vào bãi mía cũng lạo xạo tiếng lá mía lay động.

Lục Kiều Kiều mừng thầm, cuối cùng cũng có thể dụ được đối phương, chỉ cần hắn ta đi theo An Long Nhi, ngang qua cạnh mình...

Nhưng trong mớ tiếng động này không nghe ra đâu là tiếng chân, theo lý mà nói, cũng có thể chỉ là một con chó sục tìm thức ăn dưới đất.

Sau khoảng thời gian một người đi được hơn chục bước, tiếng lá im bật, như thể người kia đi một lúc lại dừng.

Lục Kiều Kiều đợi thêm lát nữa, bốn bề lại khôi phục trạng thái tĩnh mịch ban đầu.

Lần này cô đã điên lắm rồi, ở đâu ra kẻ bám đuôi lợi hại như thế cơ chứ? Ngay đến mưu kế này cũng có thể nhìn thấu! Xem ra mấy trò vặt vãnh trước đây bày ra đều phí công hết, chỉ tổ khiến đối phương cười thầm mà thôi. Giờ cứ đi tìm phất một nơi ngủ cho khỏe, rồi nghĩ cách đối phó tên âm hồn theo đuôi này sau.

Lục Kiều Kiều đã chạy suốt một ngày một đêm, ăn không ngon ngủ không yên, cả thuốc cũng chả hút được mấy hơi, chỉ thấy eo mỗi lưng đau, cả đời chưa từng chịu khổ thế này, càng chưa từng nếm trải cảm giác thất bại tràn trề như ngày hôm nay.

Cô đứng dậy, tức tối hướng về phía bờ sông mắng oang oang: “Kệ xác mày! Giờ bà đây đi ngủ! Mày cứ ở đây mà tự chơi với mía!” Đoạn hầm hầm đi về phía An Long Nhi.

Lúc này Jack đang mây mưa hoan lạc trên giường, chiếc giường bị rung lắc cứ cọt két liên hồi, tưởng như sắp gãy đến nơi. Cô gái trên giường có tấm



thân mảnh mai nhỏ nhắn, làn da trắng muốt, hết như cơ thể Lục Kiều Kiều trong tưởng tượng của Jack.

Cô ta rên rỉ kêu la đến chết đi sống lại, từ trên giường xuống dưới đất, rồi lại từ dưới đất lên giường...

Jack không chỉ thể lực hơn người mà còn có trí tưởng tượng vô cùng phong phú, ngay đến cô kỹ nữ sành sỏi này cũng không ngờ lại tiếp phải một khách làng chơi biết chiều chuộng phụ nữ như thế.

Cô ả hét càng to, Jack lại càng hưng phấn, tinh lực dư thừa nửa tháng nay một hơi phát tiết ra cả.

Lục Kiều Kiều với anh ta cứ lửng lơ lúc gần lúc xa, trên đường đi chốc chốc lại gặp phải sự cố ngoài ý muốn, khiến Jack đến thời gian xả hơi cũng không có.

Kể từ khi tới Trung Quốc, anh ta chưa bao giờ phải cách ly với đàn bà lâu như vậy.

Ở Thập Tam Hoàng, Quảng Châu, một bên là đất đào vàng, một bên là chỗ quặng vàng, chỉ cần có tiền là có thể mua được bất cứ thứ gì, kể cả hàng hóa hay đàn bà.

Jack tin vào Thượng đế, nhưng không phải tin đồ Thanh giáo, biết con người ta khi còn sống nếu không tranh thủ hưởng lạc, đợi sau khi chết đi rồi thì chẳng làm gì được nữa, anh ta hoàn toàn không ưa loại người cứ tự làm khó bản thân.

Từ Thanh Thành đi lên phía Bắc, phải ngồi thuyền qua Bắc Giang mà Jack lại đánh xe ngựa, nếu muốn qua sông, lập tức sẽ bị người ta phát hiện trên xe không có người.

Đúng giờ Mão sáng hôm sau, Jack lên đường, nhưng không tới bến sông mà đánh xe chạy nhanh theo con đường mòn hướng Đông Bắc.

Con đường này men dòng Bắc Giang đi ngược lên trên, mặt đường càng chạy càng gồ ghề, núi non xung quanh cũng càng lúc càng nhiều, đến khi trời tối, xe ngựa của Jack đến một thị trấn nhỏ tên Châu Tâm.

Hôm nay mục đích của Jack chỉ là đánh lạc hướng kẻ đeo bám, dẫn hắn đi đâu cũng được, miễn chạy đủ thời gian trên đường thì coi như đã hoàn thành nhiệm vụ.

Thị trấn Châu Tâm không phồn hoa đông đúc như Thanh Thành, diện tích cũng không lớn lắm, nhưng phong cảnh sông núi lại có hết hữu tình riêng.

Quán trọ tốt nhất trong trấn nằm ở khu vực sầm uất ngay giữa phố thị náo nhiệt, cũng chỉ tạm coi là sạch sẽ ngăn nắp, chứ chưa được đến mức xa hoa tráng lệ phục vụ chu đáo. Jack thu xếp ổn thỏa nơi ở và xe ngựa, rồi hỏi han

chủ quán biết được, thì ra trấn Châu Tâm này nổi tiếng nhất có gà Châu Tâm. Gà Châu Tâm tuy nhỏ nhưng da giòn thịt mềm, là đặc sản trứ danh của vùng Quảng Đông.

Jack nghe giới thiệu thế, thầm nghĩ nếu không ăn thử xem sao thì thật quá đáng tiếc, bèn hỏi xem ở đâu có gà Châu Tâm chính cống nhất rồi lập tức lên đường đi tìm đồ ăn ngon.

Theo chỉ dẫn của chủ quán trọ, Jack rẽ trái rẽ phải qua mấy ngã ba ngã tư mới tới được vùng giáp ranh trấn Châu Tâm, trông thấy quán ăn được nhắc tới, biển hiệu đề ba chữ lớn: “Phong Khánh cư”.

Jack một mình ngồi vào bàn gọi đồ ăn, một lúc sau trên bàn đã bày bốn năm cái đĩa, chính giữa là gà Châu Tâm chặt trắng phau, xung quanh là các món lòng lợn thịt bò được chủ quán giới thiệu thêm, anh ta lôi ra bình rượu Tequila vẫn mang theo người, tự rót cho mình một chén, bày biện bàn cơm thịnh soạn.

Mùi vị gà Châu Tâm quả nhiên không xoàng, ăn vào một miếng miệng còn lưu hương, mềm mướt bóng nhẫy. Lại top thêm hợp rượu, cảm giác diệu kỳ khiến Jack nhớ đến Lục Kiều Kiều.

Món ngon thế này, nếu Kiều Kiều được ăn nhất định sẽ rất vui, chưa biết chừng còn đòi cho chén rượu nữa... Jack nghĩ tới đây không khỏi mỉm cười.

Đợi sau khi hội ngộ Lục Kiều Kiều, lại ngang qua đây, nhất định sẽ dẫn cô đi ăn gà Châu Tâm, Jack vạch sẵn lộ trình trong đầu.

Đang lúc miếng ngon đã miệng, trong lòng nhớ nhung, bên cạnh lại thành linh xuất hiện một cô gái, Jack vẫn còn đang gặm xương gà ngẩng đầu lên nhìn, suýt chút nữa ngỡ rằng Lục Kiều Kiều đã theo mình đến đây.

Cô gái này dáng người cũng nhỏ nhắn, lại mặc một tấm áo màu xanh lục, điểm khác biệt duy nhất là sắc mặt Lục Kiều Kiều xanh xao, khuôn mặt thanh tú, còn cô gái này sắc mặt hồng hào, khuôn mặt đầy đặn hơn nhiều. Trên tay cô ta đeo một chiếc túi thơm, quần áo mặc trên người có phần quá hoa lệ so với thị trấn nhỏ đơn sơ này. Nhìn bộ dạng Jack gặm xương gà, cô gái che miệng cười khúc khích, khiến Jack ngẩn ngơ tựa như quay lại ngày mới gặp Lục Kiều Kiều, cô cũng dùng chiếc quạt che nửa mặt mỉm cười e lệ.

Cô gái hỏi Jack: “Đại nhân người Tây, ngài ăn có một mình thôi sao?”

Với kinh nghiệm phong phú của mình, Jack lập tức hiểu ra đây là kỹ nữ tới kiếm mối làm ăn, nếu mình không thích, cũng có thể bảo cô ta đi luôn.

Nhưng Jack không làm vậy, vì cô gái này có đôi nét giống Lục Kiều Kiều, mà hôm nay vừa mới chia tay Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, anh vẫn còn chưa quen ăn uống sinh hoạt một mình, nên anh ta bèn mời cô gái ấy ngồi

xuống: “Đúng thế, tôi có một mình thôi, có muốn ngồi xuống cùng ăn không?”

Cô gái đó nói: “Hi, cảm ơn đại nhân Tây, Thúy Ngọc không khách khí vậy...”

Jack gọi mang thêm một bộ bát đĩa, Thúy Ngọc ngồi xuống là ăn ngay, quả thật không khách khí.

Jack hỏi: “Đừng gọi tôi là đại nhân Tây, cô gọi tôi là Jack được rồi, cô bao nhiêu tuổi?”

“Được, Jack thiếu gia, anh nói tiếng Trung giỏi quá... Hi hi... Thúy Ngọc năm nay mười bảy tuổi rồi.” Thúy Ngọc trả lời lưu loát, hoàn toàn không có cảm giác e sợ.

Bấy giờ Jack mới nhớ ra, anh ta chưa từng hỏi tuổi của Lục Kiều Kiều. Có điều theo phép tắc phương Tây, hỏi tuổi phụ nữ là chuyện vô cùng bất lịch sự.

Đối với Thúy Ngọc lại khác, vì lát nữa khả năng sẽ có giao dịch thể xác, đầu tiên còn phải mặc cả trả giá, nếu không hiểu biết về tình trạng mặt hàng thì làm sao trả giá nổi, tuổi cũng là một phần thuộc mặt hàng, vẫn cứ phải hỏi.

Jack cùng Thúy Ngọc vừa ăn vừa nói chuyện, Thúy Ngọc rất tinh ý chu đáo rót rượu gấp thức ăn cho Jack, lại lả lơi đụng chạm dựa dẫm vào người anh ta, khiến Jack vô cùng hả dạ, thậm chí nếu Lục Kiều Kiều cũng thế này thì đời này anh ta có chết cũng không hối hận.

Sau khi com no rượu say, Jack và Thúy Ngọc như đã quen thân từ lâu. Thúy Ngọc hỏi: “Jack thiếu gia, anh muốn qua nhà tôi chơi không?”

Jack cợt nhả nói: “Muốn chứ, để tôi xem phòng của cô thế nào, nhưng xem phòng cần bao nhiêu tiền? Tôi sợ không mang nhiều tiền đến thế.”

Jack xét thấy bên trong phòng trọ của mình cất không ít tiền bạc và đồ dùng, để người lạ vào cũng không an toàn, chỗ Thúy Ngọc dù gì cũng là nơi chuyên nghiệp, có thể vui vẻ thỏa hứng hơn.

Thúy Ngọc vòng tay ôm lấy tay Jack, ép chặt khuôn ngực đầy đặn vào cánh tay anh ta, ngọt ngào đáp: “Việc đấy không cần lo, cứ tới rồi hãy nói mà...”

Jack bị Thúy Ngọc ép chặt đến mức quên hết mọi thứ, nói luôn: “Nếu không cần tiền... thì phải xem rõ trong ngoài vài lượt... mau đi thôi!”

Thúy Ngọc dẫn Jack ra ngoài trấn, đi trong màn đêm tăm tối tới một quán trọ nhỏ giăng đèn kết hoa. Quán trọ này rất nhỏ, chẳng có biển hiệu gì, bước vào cửa là một sảnh nhỏ, bốn bên là sảnh mở ra năm sáu cái cửa. Trong sảnh

không một bóng người. Thúy Ngọc dẫn Jack vào một gian phòng, bên trong vứt bừa bãi quần áo của Thúy Ngọc, có thể thấy đây đúng là nơi ở của cô ta thật.

Jack cuối cùng cũng có cơ hội phóng thích tinh lực, tay ôm Thúy Ngọc, đầu nghĩ đến Kiều Kiều, hùng hực suốt một canh giờ.

Jack đã mặc lại quần áo tử tế, còn Thúy Ngọc vẫn lỏa lồ ngồi dưới nền nhà, hai tay ôm đầu dựa vào cửa phòng.

Jack rất hài lòng với Thúy Ngọc, chủ động hỏi: “Bình thường cô lấy của khách bao nhiêu tiền?”

Thúy Ngọc còn chẳng buồn nhìn Jack, cứ ôm đầu ngồi bệt dưới đất: “Tùy, anh muốn trả bao nhiêu thì trả...”

Jack đại khái cũng biết giá cả trong thành, giá gái đi ăn lẻ kiểu này rẻ hơn chón thuyền hoa hay lầu xanh lớn nhiều, chỉ hai trăm đồng là xong một vụ giao dịch, nếu gái trẻ thì thường thêm chút ít, ba bốn trăm đã là quá đủ rồi. Ở đây là chón thôn quê, đương nhiên sẽ rẻ hơn một ít, vì vậy Jack nói: “Hai trăm đồng được không?”

Thúy Ngọc vẫn giữ nguyên tư thế cũ, miệng phun ra từng chữ: “Tôi lấy của người ta ít nhất ba trăm năm mươi đồng.”

Jack thâm nghĩ, cũng không phải không trả được ba trăm năm mươi đồng, nhưng vụ làm ăn này quả có chút kỳ lạ, kỹ nữ ở đây sao xong việc rồi mới mặc cả chứ... Về sau ra ngoài chơi bởi phải cẩn thận một chút...

Thúy Ngọc gục đầu cuộn tròn người, trông lại càng giống Lục Kiều Kiều... Jack không khỏi nhớ đến Kiều Kiều, chẳng còn tâm trạng đâu trả giá nữa.

Anh ta móc ra ba trăm năm mươi đồng nhét vào tay Thúy Ngọc, Thúy Ngọc cầm lấy tiền liền đứng dậy, quay về giường đắp chăn cuộn người lại.

Jack trả xong tiền, đẩy cửa bước ra ngoài, ai ngờ vừa bước được một bước, cổ họng đã bị kê một lưỡi dao lạnh băng.

Jack tuy cao lớn nhưng phản ứng không hề chậm chút nào, lập tức lùi lại một bước theo phản xạ, người cũng vừa hay rụt vào phòng. Kẻ cầm dao chặn Jack bị hẫng, loạng choạng bỏ nhào ra trước cửa. Jack lùi vào phòng, đồng thời tay phải nhanh như cắt rút khẩu súng lục bên hông lên đạn, tay trái sập mạnh cánh cửa.

“Cốp” một tiếng, cánh cửa vừa hay đập trúng kẻ cầm dao, Thúy Ngọc ở trên giường kêu lên một tiếng thất thanh, lúc này Jack mới nhìn ra, gã đàn ông mặt mày hung ác kia toàn thân đầy mùi rượu, cánh tay để trần, đầu còn cạo trọc lóc.

Gã đầu trọc bị cửa tông rầm một cái, đau đến nỗi vút luôn dao xuống đất, tay ôm mặt gào rú lẫn ra một bên. Kế đó Jack nghe một tiếng người đàn ông quát: “Chuyện gì?”, rồi một gã gầy đét gần như tức khắc xuất hiện ngay trước cửa phòng. Người này hai tay lăm lăm cái xẻng sắt xông vào, vừa nhìn thấy Jack đang ngồi xồm dưới đất liền giơ xẻng cao quá đầu định bổ xuống, nào ngờ bổ được nửa chừng thì nghe một tiếng nổ lớn phát ra từ đũng quần mình, gã chỉ thấy dưới đũng quần như có quả đại pháo vừa nổ, không có bất kỳ cảm giác gì khác, không biết vì quá đau đớn mà tê dại hay vì ảo giác, trong lòng đột ngột dội lên một cảm giác sợ hãi cực độ: nhất định xảy ra chuyện gì rồi... Sau đó gã phát hiện đũng quần mình đã bị một vật rất nóng rất cứng chọi vào, thì ra Jack thụp xuống dưới là để kê khẩu súng lục cỡ lớn kia vào cậu nhỏ của gã.

Thực ra súng của Jack không bắn vào cậu nhỏ của tên gầy, mà chỉ kê sát vào đũng quần gã bắn từ dưới lên, viên đạn bay sượt qua một bên mông gã. Nhưng luồng khí cũng như sức nóng khi súng nổ cũng đủ khiến tên này tê liệt trong chốc lát.

Tên gầy tay vung cao xẻng há hốc mồm, đứng yên bất động, cố gắng cảm giác xem trên người mình có thiếu đi cái gì hay không.

Ngoài cửa lại có thêm mấy người nữa kinh hoàng kêu lên “Xảy ra chuyện gì rồi”, nhưng không còn ai dám bước vào phòng Thúy Ngọc nữa.

Đũng quần tên gầy bắt đầu nhuốm đỏ máu tươi, hai chân gã cũng bắt đầu run lẩy bẩy, Jack nói với gã: “Giờ nguyên tay không được động đây, vút xẻng ra sau lưng!”

“Keng” một tiếng, tên gầy nghe lời buông xẻng xuống đất.

Jack vẫn ngồi chồm hồm, dùng tay vỗ vỗ hông gã nói: “Hai tay giơ thẳng ra phía trước, quay người... đá xẻng đi... đứng yên không được động đây.”

Sau đó Jack mới từ từ đứng lên, tay phải cầm súng chĩa thẳng sau ót tên gầy, tay trái quấn bím tóc sau gáy y vào tay phải giật mạnh một cái, bím tóc quấn mấy vòng vào cổ tay, cột liền đầu tên gầy vào bàn tay đang cầm súng của anh ta.

Bấy giờ Jack mới quay đầu lại, trừng mắt nhìn Thúy Ngọc.

Thúy Ngọc đã rúc sâu vào giường, cuộn tròn người lấy chăn che đầu, tám chân khẽ động đây, dường như cô ta đang thở gấp, lại như đang nức nở.

Jack kê nòng súng vào mang tai tên gầy, chỉ đầu súng ra ngoài cửa, thúc tên gầy chậm chậm bước khỏi phòng Thúy Ngọc.

Tên gầy run lẩy bẩy bước ra ngoài, đũng quần vẫn tong tỏng máu.

Jack đứng sau tên gầy, nhìn ra sảnh, thấy bên ngoài có bốn người đàn ông,

tên trọc đầu ban nãy vẫn đang ôm đầu ngồi thụp xuống bên góc tường, ba người còn lại chia nhau trốn sau mấy bộ bàn ghế, thò đầu ra nhìn. Vừa thấy Jack bọn họ đều có vẻ hết sức ngạc nhiên, một người trong bọn thốt lên: “Tại sao lại là người Tây? Ở đâu ra thằng Tây này?”

Jack đẩy tên gầy vào gian sảnh hai bước, rồi lập tức kéo hẳn lên chắn trước mặt mình, lùi vào góc tường hông đảm bảo không có kẻ địch ở sau lưng, đoạn quát lớn: “Các người định làm gì? Nói!”

Tên gầy căng thẳng nhất, lắp bắp nói: “Đừng động đây, mấy người đừng làm bừa... Đừng nổ súng, xin tha mạng... tha mạng cho...” Nói đoạn còn bật khóc.

Jack nghe hẳn khóc cảm thấy phiền chết đi được, liền vươn tay trái từ đằng sau tát bốp vào mặt tên gầy một cái, làm hẳn im bật, Jack kẻ báng súng lên vai hẳn, chĩa vào tên đứng gằn nhất: “Nguoi, nói!”

Gã đàn ông có dùm râu dê bị Jack chĩa súng vào, sợ hãi hét lên một tiếng kinh hoàng, toàn thân run lẩy bẩy.

Thấy hẳn lắp bắp mãi không thành lời, Jack muốn tiếp cho hẳn ít động lực, tay trái lại tát bốp một cái nữa vào tên gầy đang chắn phía trước.

Gã râu dê lập tức hăng giọng nói: “Quan Tây tha mạng, chúng tôi chỉ muốn kiếm chút tiền còm thôi! Quan Tây tha mạng...” Đoạn quỳ sụp xuống trước mặt Jack khóc như nhà có tang.

Jack thấy tình hình trước mắt không có gì nguy hiểm, nhưng vẫn không dám buông lỏng đề phòng.

“Các người làm nghề gì?” Anh ta muốn hỏi tình hình cụ thể, nếu không giải quyết việc này cho xong, thì hễ anh bước khỏi quán trọ này, sau lưng có thể sẽ có ngay một lưỡi đao đâm tới.

Gã râu dê quỳ dưới đất nói: “Bọn tôi chỉ là mở kỹ viện kiếm cơm qua ngày...”

“Mở kỹ viện thì mở kỹ viện, vì sao lại chém ta? Nói.” Jack nổi giận bưng bưng.

Gã râu dê nhìn bộ dạng hung dữ của Jack, lập cập giải thích: “Đại nhân Tây bớt giận, chúng tôi đâu muốn chém đại nhân... chỉ là chúng tôi không biết con nha đầu kia tự tiện tiếp khách, vậy nên... nó là người chúng tôi mua về, không được tự ý tiếp khách...”

“Chúng tôi định tóm gã đàn ông Thúy Ngọc tiếp để đòi tiền... Thúy Ngọc không được tự thu tiền, nếu... nếu chúng tôi biết nó tiếp đại nhân Tây, thì sao dám làm loạn... Đại nhân, chỉ là hiểu nhầm... hiểu nhầm thôi...”

Jack nghe vậy cũng thấy có lý, bèn hỏi: “Giờ ta đi được chưa?”

Bốn gã đàn ông trong sảnh đồng loạt gật đầu nói: “Được, được!”

Jack thấy giờ đã sắp canh ba, còn dùng dằng với đám người này nữa thì đêm nay chắc khỏi ngủ, bèn hỏi gã râu dê đang quỳ dưới đất: “Khóa đâu? Khóa cửa lớn, tìm một cái ra đây!”

Gã râu dê vội vàng đi tìm khóa, mau chóng đưa lại cho Jack, Jack lại ra lệnh cho hắn: “Mở khóa ra, treo trên khuyên ngoài cửa, sau đó quay lại đây!”

Gã râu dê răm rắp làm theo. Jack lôi tên gày lùi ra ngoài cửa quán trọ, tay phải buông bím tóc của y ra, một chân đá thẳng vào mông làm y ngã chúi vào sảnh, sau đó đóng cửa khóa lại, vừa chạy vừa ngoái lại nhìn đằng sau đề phòng.

Jack mới đi được hơn mười bước, vừa giắt lại súng vào bao đeo bên hông, đã nghe trong quán trọ vọng ra tiếng đàn bà kêu thất thanh, anh ta lập tức nhận ra giọng Thúy Ngọc.

“Đừng! Đừng mà!”

Tiếng Thúy Ngọc không ngớt kêu gào, tiếng mấy gã đàn ông cũng mỗi lúc một lớn, chốc chốc lại có vài tiếng bạt tai.

Tiếng kêu của Thúy Ngọc càng lúc càng thảm thiết, Jack rất ghét bọn đàn ông ức hiếp đàn bà, vừa nghe rõ tình hình, anh ta không hề do dự chạy lại trước cửa quán trọ rút súng bắn tung ổ khóa, đập cửa đánh rầm, rồi xộc thẳng vào phòng Thúy Ngọc.

Cửa phòng Thúy Ngọc mở toang, năm gã đàn ông đều đứng cả bên trong, Thúy Ngọc đã bị bọn chúng lôi từ trên giường xuống đất.

Tên gày còm bị Jack uy hiếp đang cởi quần kiểm tra vết thương, nghe ngoài cửa lớn có tiếng súng nổ lại đi ra xem có chuyện gì, lần này Jack không nhân nhượng nữa, đang đà xông vào tiện thể đá luôn vào háng tên này một cú, làm hắn kêu thảm một tiếng lặn ra giữa phòng, tay ôm háng lặn lộn dưới đất.

Ba gã còn lại vẫn giữ rịt lấy Thúy Ngọc, tên trọc bị Jack sập cửa trúng đầu quay lưng lại phía cửa, đã cởi hẳn quần, bẻ chân Thúy Ngọc ra định làm trò thô bạo.

Thúy Ngọc vừa thấy Jack xông vào, lập tức gào khóc: “Jack thiếu gia, cứu tôi với!”

Jack đá bay tên gày xong, tiến thẳng tới tên trọc vừa đứng dậy, tung cước đá tạt ngang đầu y. Tên trọc vừa quay mặt lại định xem phía sau xảy ra chuyện gì, bỗng chốc bị đá cho tối tăm mặt mày, lặn ra góc tường hôn mê bất tỉnh.

Jack ăn vận theo kiểu cao bồi miền Tây, chân đi ủng có gấn miếng thép

thúc ngựa, bị chiếc ủng này đá phải chắc chắn vô cùng đau đớn.

Jack liên tiếp đánh ngã hai tên xong, lùi lại một bước chặn cửa phòng, chĩa súng vào ba tên còn lại. Ba gã đàn ông lập tức lùi sát vào tường, ra sức xua tay nói: “Đừng... đừng...”

Jack mặt đỏ phừng phừng nổi giận quát: “Các người cũng biết nói đừng hả? Đừng cái gì!”

Thúy Ngọc gắng gượng bò lên giường, hai tay ôm ngực gục đầu khóc nức nở.

Jack kêu Thúy Ngọc đứng lên, rồi đi đến bên giường, nhặt một tấm chăn phủ lên người Thúy Ngọc, một tay bế thốc cô vác lên vai, từ từ đi ra khỏi phòng. Anh cảnh báo ba gã đàn ông còn tỉnh táo: “Ai bước ra khỏi cánh cửa này, ta sẽ bắn vỡ đầu kẻ đó!” Nói đoạn bắn “đoàng” một phát xuống đất.

Ba gã đàn ông lập tức co rúm vào góc tường. Jack thấy tình hình đã êm, bèn cũng Thúy Ngọc bước nhanh ra khỏi quán trọ.

Đi được một đoạn tương đối, Jack mới chuyển Thúy Ngọc ra cổng sau lưng, lại dùng chăn phủ, chạy về quán trọ trong trấn Châu Tâm.

Thúy Ngọc cứ râm rút khóc mãi trên lưng Jack, anh ta cũng chẳng màng. Jack không rõ đám người kia là người thế nào, liệu có đuổi theo không, chỉ mong mau mau chóng chóng rời khỏi nơi này.

Về đến phòng trọ của mình, Jack tìm một bộ quần áo Lục Kiều Kiều còn bỏ lại đưa cho Thúy Ngọc mặc vào, dáng người Thúy Ngọc cũng tương đương Lục Kiều Kiều, quần áo mặc lên khá vừa vặn.

Sau đó Jack thu dọn đồ đạc, dẫn theo Thúy Ngọc, ngay trong đêm xuất phát quay lại Thanh Thành.

Cả một đêm nhọc nhằn, xe ngựa lên đường không bao lâu thì trời bắt đầu hửng sáng, đường về Thanh Thành hôm qua Jack đã đi một lần, vừa thông thuộc địa hình lại có thể thấy đường đi phía trước, nên xe ngựa chạy mỗi lúc một nhanh.

Ruổi ngựa chạy thẳng đến Thanh Thành, đã là ban trưa, Jack dẫn Thúy Ngọc tới nghỉ tại quán trọ ven sông.

Vào quán trọ, tới trước quầy thu ngân, ông chủ quán trọ chính là người được Lục Kiều Kiều cứu đêm Trung thu, vừa thấy Jack quay lại thì vô cùng hồ hởi, vội chào hỏi: “Ngài Jack đã quay lại đây ư, lần này cần mấy phòng?”

Jack nói: “Hai, tôi và cô ấy mỗi người một phòng.”

Thúy Ngọc vội đến bên quầy nói: “Không cần đâu, tôi và Jack thiếu gia ở một phòng là được rồi.”



Ông chủ quán “à” lên một tiếng, cười híp mắt nói: “Một phòng là được rồi phải không ngài Jack, có người bên cạnh hầu hạ cũng tiện hơn...”

Lông mày Jack giật giật, anh ta nói: “Không, chúng tôi... cái đó... vẫn cho hai phòng đi.”

Thúy Ngọc mệt mỏi vịn lấy tay Jack, hết như lúc mới gặp, kề sát bộ ngực mềm mại vào cánh tay Jack mà thì thào: “Tôi ngủ một mình... sợ lắm...”

Ông chủ quán trọ vô cùng tâm lý: “Một phòng được rồi, một phòng đi, nào nào, tôi dẫn đường cho ngài, xin mời.”

Jack bị Thúy Ngọc nửa đẩy nửa kéo bước vào phòng hạng nhất mà chủ quán sắp xếp. Đóng cửa lại, anh ta vút mũ lên bàn, rồi tới bên giường, nằm vật ra, thở dài một hơi khoan khoái, đoạn hỏi Thúy Ngọc: “Cô còn có người thân nào không? Giờ muốn đi đâu?”

Thúy Ngọc bước tới bên giường ngồi xuống, khẽ nói: “Thúy Ngọc từ giờ sẽ đi theo thiếu gia làm trâu làm ngựa.”

Jack nghe câu này liền bật dậy khỏi giường: “Không! Cô không được theo tôi!”

Jack ở miền Tây nước Mỹ hết chặn gia súc đến đào vàng, kiếm được chút tiền xong lại lặn lội vạn dặm tới Trung Quốc buôn bán, chẳng gì là không vào sinh ra tử, nhưng chưa từng nghe qua chuyện gì đáng sợ nhường này: một cô gái đột nhiên nói về sau sẽ theo anh ta, ôi trời!

Jack khẩn thiết nhìn Thúy Ngọc, nghiêm túc nói: “Tuyệt đối không thể làm như vậy, cô biết không, tôi sắp phải lên đường đi tìm bạn gái tôi rồi.”

Thúy Ngọc thấy Jack ngồi bật dậy thẳng thừng từ chối, liền ôm lấy anh ta, ghé đầu lên vai dịu dàng nói: “Jack thiếu gia, thì ngài cứ coi như mang theo một người ở thôi mà, việc gì tôi cũng biết làm, ngài bảo tôi làm gì cũng được...”

“Thôi thôi, đừng nói mấy lời ấy nữa, vô ích thôi, tôi sẽ không để cô đi theo tôi đâu, cô từ đâu đến thì về lại đó đi. Đúng rồi, cô là người ở đâu?”

Jack đẩy Thúy Ngọc đang ngả vào vai mình ra. Từ sau cuộc mây mưa đêm qua, anh ta hết lần này đến lần khác phải trốn chạy, chẳng có thời gian dừng lại tìm hiểu xem cô gái đi theo bên mình là người thế nào. Bỗng nhiên Jack hơi hiểu được tâm trạng của Lục Kiều Kiều: rất phiền muộn cũng rất cô độc, nhưng vẫn phải đối mặt với mọi chuyện.

Thúy Ngọc bị Jack đẩy ra liền thuận đà quỳ xuống đất ngược mặt lên, hai tay vẫn không buông khỏi Jack mà đôi thành vuốt ve chân anh ta. Jack tỏ vẻ dứt khoát: “Thôi đừng có rờ qua rờ lại nữa, bây giờ tôi không thích cô sờ mó nữa đâu...” Nói đoạn, anh ta đứng bật dậy đi tới một góc phòng, ngồi xuống

ghế, chỉ Thúy Ngọc nói: “Cô chớ có lại đây, cứ ngồi lên giường đi, ngồi đó rồi nói, cô là người ở đâu? Vì sao phải làm trò bán mình này?... Đúng rồi, chuyện tôi qua là thế nào, giữa cô và bọn họ quan hệ ra sao?”

Thúy Ngọc méo xệch miệng, lại định òa lên khóc. Jack phát hiện ngoài dáng người, cô ta còn có cái miệng rất giống Lục Kiều Kiều, nhưng anh ta chưa từng thấy Lục Kiều Kiều méo máo thế này, không khỏi thầm nghĩ Lục Kiều Kiều mà làm vậy chắc cũng rất đẹp.

Thúy Ngọc đứng bên giường, cúi đầu thút thít, từng bước nhích dần về phía Jack, tựa như đứa trẻ mắc lỗi muốn xem liệu cha đã tha thứ hay chưa.

Jack thấy mình làm con gái nhà người ta khóc, cũng không nỡ hù dọa Thúy Ngọc nữa, để mặc cô nàng dịch đến bên cạnh.

Thúy Ngọc quỳ xuống vuốt ve đùi Jack, vừa khóc vừa líu ríu nói: “Thúy Ngọc là người Hán ở Vân Nam, mười lăm tuổi đã bị bán đến đây, bọn họ bắt tôi bán thân, còn ngày nào cũng ức hiếp tôi nữa.”

Cô nàng miệng ấp úng nói, tay cũng không hề nhàn rỗi, cứ lần mò vào trong đùi Jack. Trong lòng Jack tuy rất không thích, nhưng anh cũng là người tôn trọng sự thật, cảm giác thoải mái là có thật, cơ thể không biết dối gạt, thôi thì cứ để mặc thế mà nghe trước vậy.

Jack vừa thở hắt hên, vừa trợn mắt lên nghe Thúy Ngọc kể chuyện quá khứ bi thương.

“Mới đầu bọn họ sợ tôi chạy, ngày nào cũng khóa tôi lại bắt tiếp khách, không cho ra khỏi cửa. Về sau thời gian lâu rồi, bọn họ thấy tôi vừa nghe lời lại biết hầu hạ, nên mới buông lỏng trông chừng, còn cho tôi làm mấy việc vặt, coi cửa trong quán... Những cô gái khác đều bị khóa trong phòng, chỉ mình tôi được phép đi lại một chút...”

Jack phát hiện tay cô đã lần tới chỗ sâu nhất, lúc này cũng không thể kêu người ta dừng lại được nữa, hốt hên nói với Thúy Ngọc: “Kể... tiếp đi, đừng dừng lại...”

“Có lúc bọn họ đi đánh bạc uống rượu, tôi lại lên tiếp khách, định kiếm riêng chút vốn rồi bỏ trốn...”

Jack quả thực không thể kêu Thúy Ngọc dừng lại lúc này, vì một tay cô đã lần vào tận trong quần, anh đành dựa người vào ghế ngã đầu ra sau, mở miệng nói lớn: “Hôm qua... sao lại để tôi... đừng phải bọn họ... a...”

Hơi thở của Thúy Ngọc cũng càng lúc càng gấp gáp theo từng động tác: “Thời gian vốn cũng đủ... nhưng Jack... thiếu gia lại lâu quá... đúng một canh giờ... bọn họ trở về rồi ngài vẫn còn tiếp tục...”

Jack không còn sức đâu mà nói nữa, gắng lắm mới thốt được một câu:

“Sorry... rất xin lỗi, là tôi làm liên lụy đến cô... á...”

Nói đến đây, Thúy Ngọc đã mặt đỏ bừng bừng cười lên người Jack...

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi ra khỏi bãi mía đã là canh ba nửa đêm, hai người tìm tới một hộ coi ruộng xin ngủ nhờ; lại làm rộ lên một tràng chó sủa khuya.

Người thôn quê tấm lòng lương thiện, có nghèo đến đâu cũng sẵn lòng giúp người, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi được sắp cho ngủ ở nhà để củi, đến khi tỉnh dậy đã là buổi trưa hôm sau.

Hai người ra bên máng nước của căn nhà tranh rửa mặt chải tóc xong, cũng là lúc lão nông tới qua cho hai cô cháu ngủ nhờ từ ruộng trở về.

Lục Kiều Kiều bước lên trước, giúp lão nông đặt quang gánh thùng nước xuống, rồi hỏi đồ ăn: “Bác ơi, lương khô chị em cháu mang theo ăn đường không đủ, bác bán cho chúng cháu ít đồ ăn được không?”

Lão nông chật phác cười ha hả: “Ôi chao tiền nong gì, cứ vào nhà rồi cùng ăn luôn thể, nhưng chỉ có cháo khoai lang thôi, ăn quen là được!”

Lục Kiều Kiều vội vàng nói: “Cảm ơn bác, bác ăn được đương nhiên chúng cháu cũng ăn được rồi.”

“Nào vào đi, vào đi...” Lão nông vồn vã kêu họ vào gian nhà đất.

Bao lâu không được ăn đồ nóng, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi bung bát cháo khoai húp xì xụp, cảm thấy ấm áp đến tận cõi lòng.

Lục Kiều Kiều lựa lời hỏi lão nông: “Bác ơi, chị em cháu vốn định tới Thanh Thành nhờ vả người thân, nhưng bị lạc đường, không biết từ đây tới Thanh Thành phải đi hướng nào.”

Lão nông đáp: “Tới Thanh Thành phải đi về hướng Bắc, men theo con sông này đi lên phía Bắc tới sông Đại Yên, sau khi qua sông Đại Yên lại men theo sông nhỏ đi thẳng về hướng Bắc thì tới Thanh Thành, mau lắm, đi bộ hai ba ngày là tới thôi.”

“Nếu cháu đi Quảng Châu thì xa lắm phải không ạ...” Lục Kiều Kiều lại hỏi.

“Đi Quảng Châu thì không đi bộ được, nếu đi bộ phải mất chín mười ngày, muốn đi Quảng Châu bay phải ngồi thuyền,” lão nông nói.

“Đi hướng nào thì tới Quảng Châu ạ?” Lục Kiều Kiều vờ hỏi.

“Đi bộ thì hướng Đông Nam. Chính là hướng này...” lão nông đưa tay chỉ hướng Đông Nam nói. “Chớ có đi sai, không lại vòng vèo oan, muốn đi thuyền thì từ đây đi lên Bắc kiếm thuyền ở sông Đại Yên, thuyền vòng qua Bắc Giang, mất ba ngày...”

Lục Kiều Kiều cố ý hỏi loạn lên điếm đến và phương hướng vì cô biết sau khi bọn họ rời đi, lão nông này hoàn toàn có thể kể ra hành tung của họ với kẻ bám đuôi tới sau, như vậy lợi dụng lão nông đánh lạc hướng đối phương là hay nhất.

Lục Kiều Kiều ăn no xong, lén đặt một trăm đồng dưới gầm bàn, cảm ơn lão nông rồi cùng An Long Nhi lên đường.

Đích đến của Lục Kiều Kiều chính là thôn Quan Tài ở Hoa Huyện, nằm giữa Hồ Đường và Quảng Châu, hay nói cách khác cứ đi thẳng hướng Đông Nam là sẽ tới Hoa Huyện.

Hành động của Lục Kiều Kiều hai ngày hôm nay đã tuyên bố rõ ràng với kẻ bám đuôi rằng: Trò chơi đuổi bắt long trọng bắt đầu. Đặt vào địa vị một kẻ theo dõi, nhất định sẽ nghi ngờ mỗi bước đi của Lục Kiều Kiều đều là giả vờ, trong tình hình này, cứ đi thẳng tới nơi mình muốn đến mới khiến kẻ theo đuôi rối loạn nhất.

Hướng Đông Nam là một rừng cây rậm rạp, Lục Kiều Kiều cùng An Long Nhi chậm rãi đi men theo đường cái quan.

Tuy đã vào thu, nhưng mùa thu ở Quảng Đông cũng chẳng đỡ hơn mùa hè là mấy, may mà phía trên nhiều cây cao nên không quá nắng. Hai người đầu đội mũ bện bằng lá cây, trông như hai cái cây con di động trên đường.

Lục Kiều Kiều vẫn suy tính mãi chuyện hôm qua.

Kẻ theo dõi bọn họ, vì sao có lúc tưởng như đã bị cắt đuôi, vậy mà cuối cùng vẫn cứ bám theo được? Ví dụ như lúc đi trên sông thực rất kỳ quái, rõ ràng con đò đã chèo như bay trong đêm, rõ ràng phía sau không có thuyền, rõ ràng sau khi vào sông Đại Yên, bọn họ lập tức dừng lại phục kích kẻ theo dõi nhưng sao không hề thấy hấn theo sau?

Kẻ bám đuôi có thể làm được như thế, chỉ có một cách, đó là hấn không cần trông thấy Lục Kiều Kiều, nhưng vẫn biết cô định chạy đường nào. Chỉ cần phương hướng không sai, chuyện hấn tìm ra Lục Kiều Kiều chỉ là sớm hay muộn.

Nói như vậy, kẻ này chẳng phải giống như chó săn hay sao? Lục Kiều Kiều bỗng thấy khiếp sợ trước những nghi vấn u ám này.

Đáng sợ hơn cả là, trong rừng mía, hấn không thấy được tình hình Lục Kiều Kiều nhưng vẫn có thể biết người bỏ đi không phải cô, mục tiêu của hấn vô cùng rõ ràng, hấn chỉ bám theo một mình Lục Kiều Kiều, nói cách khác, sắp xếp chia Jack đi đường khác là biện pháp hoàn toàn không cần thiết.

Lục Kiều Kiều hơi hối hận vì mình quá tự tin khinh địch, nếu giờ có Jack

ở đây, cô đã có thể ngồi xe ngựa hút thuốc cho sướng thân rồi. Ôi chao, đúng là tự làm tự chịu.

Mưu mẹo nào cũng đều có sơ hở, cách lần trước làm không xong, có khi giờ làm ngược lại lại được.

Tối qua trong rừng mía, cô muốn dùng An Long Nhi dẫn dụ tên theo dõi ra mặt, còn mình chờ phục kích, kết quả bị y nhìn thấu âm mưu, nếu như... đòi ngược lại?

Đúng rồi, Lục Kiều Kiều vỗ bóp lên trán, cứ làm vậy đi.

Cô ghé tai An Long Nhi dặn: “Hôm nay khi mặt trời xuống núi, chúng ta lại sắp trận mai phục, lần này để mày...”

An Long Nhi gật đầu nói: “Vâng, cô bảo cháu làm gì cũng được.”

Lục Kiều Kiều chỉ tay về con sông nhỏ phía xa, nói: “Vậy giờ cứ nghỉ ngơi tại chỗ. Bên kia có sông, đi rửa mặt mũi rồi kiếm bó cây mà ngủ, tối nay xem chừng lại không được ngủ đâu...”

An Long Nhi đi gom về một đồng to cỏ khô vàng óng, chắt dưới gốc cây thành một cái đệm cỏ thoải mái. Lục Kiều Kiều đi rửa mặt mũi tay chân trước, rồi về bỏ chân trần xắn ống quần nhảy tót vào đệm cỏ, sung sướng duỗi thẳng lưng, châm một tẩu thuốc nằm khểnh ra hút.

An Long Nhi thấy Lục Kiều Kiều thả lỏng tinh thần, lòng cũng thấy vui. Mỗi khi được ở riêng cùng cô Kiều, thằng bé đều đặc biệt vui vẻ.

An Long Nhi tận mắt chứng kiến cha mẹ chết dưới họng súng người Tây, nên hoàn toàn không có chút cảm tình nào với Jack. Dù Jack luôn đối tốt với An Long Nhi, lại hay nói đùa chọc cho nó vui, nhưng thằng bé vẫn âm thầm ghét Jack, ghét anh ta cao lớn như vậy, ghét anh ta tóc vàng mắt xanh, ghét cả mùi hương chẳng biết từ đâu lúc nào cũng phảng phất trên người anh ta, mỗi lúc cười còn rất ồn ào... Đặc biệt là ghét anh ta cứ sán lại Lục Kiều Kiều!

Nhưng trong buổi chiều thu hôm nay, không có Jack, chỉ có mình thằng bé và Lục Kiều Kiều cùng ngồi bên bờ sông. An Long Nhi thấy vô cùng an toàn. Lục Kiều Kiều đang mặc quần áo của thằng bé, hai người ăn vận giống hệt nhau, điều này cũng khiến An Long Nhi cực kỳ hài lòng, cảm giác như có thể cùng Lục Kiều Kiều hòa thành một thể, lâng lâng một nỗi vui sướng kỳ diệu.

An Long Nhi lặng lẽ ngồi trên đệm cỏ bên cạnh Lục Kiều Kiều, lấy một quyển sách từ trong hòm mây ra đọc.

Lục Kiều Kiều nghe tiếng động, quay người lại hỏi An Long Nhi: “Đọc sách gì thế?”

“Giờ đang đọc Kinh Hám Long ạ.” An Long Nhi lật bìa sách cho Lục Kiều Kiều xem.

Lục Kiều Kiều cười nói: “Thằng bé này thật là, ngày nào cũng chạy trốn mà còn mang cả sách theo đọc... Kinh Dịch đọc xong chưa?”

“Đọc xong rồi ạ, nhưng muốn vận dụng thuần thục thì còn phải thực hành nhiều.”

“Sắp có cơ hội cho mày thực hành rồi... À mà, sao không đọc Tam mệnh thông hội?” Lục Kiều Kiều phát hiện An Long Nhi không đọc theo đúng trình tự cô đưa ra.

An Long Nhi có vẻ luống cuống, lắc đầu đáp: “Là thế này ạ... vốn cũng đang đọc, giờ sau đây cháu thấy cô phá giải Đảo Địa Mộc Tinh cục và Hùng Kê Đề Nhật huyết, thấy phong thủy rất hữu dụng, lại có thể học luôn theo cô, nên cháu đọc sách phong thủy trước... Cô Kiều, cháu xin lỗi.”

Lục Kiều Kiều “ừ” một tiếng, nói: “Thôi, đều là cái duyên của mày cả... Lần này cũng là cô kéo mày theo, đi đường chịu bao cực khổ, mày có trách cô không?”

An Long Nhi là đứa trẻ thật thà, cô Kiều hỏi nó, nó lại càng thật thà trả lời: “Lúc đầu thấy rất không thoải mái, lúc nào cũng phải ở nhà một mình, ra ngoài lại chỉ có hai người...”

“Đúng thế, mày ở chỗ lão Sái còn có anh em chơi cùng, đi theo cô lại phải làm kẻ ở...” Lục Kiều Kiều hút xong cữ thuốc, người đã bắt đầu mơ màng buồn ngủ.

“Cháu ở nhà Sái thúc phải làm rất nhiều việc, đến nhà cô coi như được nhàn nhã, lại có thể đọc sách...” An Long Nhi đặt sách xuống, nhìn Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều rất hiếm khi nói chuyện với nó, song An Long Nhi lại rất trân trọng mỗi lần nói chuyện với cô.

“Đúng rồi, hỏi ở trong gánh mãi võ chẳng có cô bé mặt bầu bầu múa roi chín đốt đối với mày rất tốt đấy ư? Ha ha...” Lục Kiều Kiều tự nói rồi tự phá lên cười.

An Long Nhi vội vàng phân bua: “Không phải, đó là con gái của Sái thúc, nó chơi rất hợp với bọn cháu.”

“Giờ thì không còn em gái mặt bầu chơi cùng mày nữa rồi... ha ha ha... có cần cô kiếm cho mày một đứa không?” Lục Kiều Kiều đùa với An Long Nhi, tiếng cười nghe rất êm tai, ánh mắt nhìn An Long Nhi cũng mang nét quyến rũ hút hồn, khi cười cả hàm răng lộ ra, cắn nhẹ lên đầu lưỡi hồng.

An Long Nhi chạm phải ánh mắt Lục Kiều Kiều, vội vàng nhìn ra hướng bờ sông, mặt nóng bừng, ngượng ngùng cười phụ họa: “Không cần đâu ạ...”

ha ha...”

Lục Kiều Kiều nhả một ngụm khói dài, phả hương thuốc phiện nồng đượm vào người An Long Nhi. Cô nói: “Số bạc trên người mày hiện giờ đủ để chuộc thân rồi, về sau đường đi trăm sông ngàn núi, không biết còn bao nhiêu nguy hiểm, nếu mày không thích thì có thể bỏ tiền lại rồi đi.”

An Long Nhi lập tức tắt hẳn nụ cười: “Cô Kiều, cháu không đi.”

“Mày thích đi với cô à?” Lục Kiều Kiều nói giọng uể oải.

An Long Nhi trả lời chắc nịch: “Thích.”

Lục Kiều Kiều thích câu khẳng định này, hướng hồ đây lại còn là lời một đứa trẻ như An Long Nhi nói ra, khiến cô càng thấy tin cậy, vững tâm, có điều cô vẫn muốn nghe thêm một lần nữa: “Gì cũng không sợ?”

“Không sợ, gì cũng không sợ!”

Lục Kiều Kiều nói chuyện phiếm với An Long Nhi thêm vài câu, rồi gồi lên hòm mây ngủ thiếp đi dưới bóng cây. Đến khi thức dậy thì mặt trời đã lặn, hai người ăn chút lương khô, sắp xếp lại hành trang rồi lên đường xuyên đêm.

Nếu có thể đảm bảo an toàn, buổi tối đi trên đường cái quan dễ chịu hơn hẳn ban ngày, không còn ánh nắng gay gắt, thay vào đó là gió mát hiu hiu thổi, người đi đường cũng vô cùng thoải mái khoan khoái.

Lục Kiều Kiều đã hoàn toàn rũ bỏ bộ dạng thơ thần ban ngày, chân bước thoăn thoắt. Một là vì nghỉ ngơi xong tinh lực dồi dào, hai là cô muốn mau mau kiếm được địa hình thích hợp để bày cục, đặt bố trí cho An Long Nhi bắt người.

Cô không bàn kế hoạch với An Long Nhi lúc nghỉ ngơi bên bờ sông, vì đứng ở một nơi nói chuyện rất dễ bị người ta nghe lén, giờ hai người đều đang rảo chân đi bộ, cô mới đi sát lại An Long Nhi thì thầm căn dặn việc sắp tới phải làm.

“Long Nhi nghe này, lát nữa tới chỗ thích hợp, cô sẽ chỉ cho mày, mày nấp ở đó mai phục, còn cô tiếp tục đi thẳng, dẫn hắn ta ngang qua chỗ mày.”

“Vâng.”

“Mày nấp cho kỹ một chút, không được để hắn phát hiện, sau đó chuẩn bị sẵn dây thừng, nếu nhìn thấy một gã thanh niên độ hơn hai mươi tuổi, người cân đối, không quá cao, chừng hơn chúng ta nửa cái đầu, mặt mũi thô kệch, thì chính là hắn.”

“Hiểu rồi ạ.”

“Nếu hắn chỉ có một mình thì hãy dùng thừng tóm hắn lại; còn nếu có hai người trở lên, mày tuyệt đối không được manh động, cũng không được ra mặt, ở nguyên tại chỗ, một canh giờ sau cô sẽ quay lại tìm mày.”

“Được ạ.”

“Nếu hắn có một mình, mà mày không đánh lại được hắn, thì không được liều mạng, mà phải chạy về phía cô, đuổi kịp cô là được, hắn sẽ không muốn xuất hiện trước mặt cô, nên đến chỗ cô là mày an toàn...” Lục Kiều Kiều cố tưởng tượng ra tình huống xấu nhất, cô phải hết sức bảo đảm an toàn cho An Long Nhi hoàn thành kế hoạch này. “Còn nữa... Nếu đôi phương có hai người, lại phát hiện ra mày, muốn bắt mày, thì mày phải cố hết sức chạy thoát, tới Hoa Huyện gặp Jack. Trong này là ngân phiếu mười lạng bạc, đủ cho mày phung phí trên đường, nên tiêu gì cứ tiêu, người nhất định phải an toàn đến Hoa Huyện, hiểu chưa?”

An Long Nhi nhận tám ngân phiếu, trông mắt nóng bừng lên, cơ hồ sắp khóc. Thằng bé đã quên mất bao lâu rồi không có người quan tâm nó như thế.

“Cô Kiều, cô yên tâm, cháu sẽ làm theo lời cô dặn.”

Giờ đang là hạ tuần tháng Tám, Trung thu đã qua lâu, trăng phải đến quá nửa đêm mới mọc. Hai bên đường cái quan là hàng cây lớn cành lá sum suê, che khuất sao trời, khiến cả con đường tối om chẳng trông ra dáng người.

Lục Kiều Kiều cùng An Long Nhi đi lên một đoạn dốc vừa hẹp vừa thẳng,



chỗ này trước không thấy thôn trang, sau không tỏ hàng quán, hai bên là sườn núi chênh chéch, cây cối cao lớn rậm rạp, càng khiến đoạn đường này tối đen như mực.

Lên đến một phần ba quãng dốc, Lục Kiền Kiền thấy đằng sau không có người, mới dùng tay ấn lên vai An Long Nhi, chỉ cái cây bên đường. An Long Nhi lập tức hiểu ý, tháo sợi thừng trên người xuống, mỗi tay cầm một đầu thừng, lật cổ tay thắt một cái thòng lọng lớn – mấy hôm trước Jack vừa dạy thằng bé cách thắt lọng của cao bồi miền Tây – sau đó kéo cho đầu thòng lọng rộng ra một chút, nhẹ nhàng đặt xuống giữa đường, vị trí người ta nhất định phải đi qua, trong bóng tối, hoàn toàn không nhìn ra sợi thừng được đặt chỗ nào.

Nhìn đến đây Lục Kiền Kiền đã hiểu kế sách của An Long Nhi, không khỏi mỉm cười, thầm nghĩ thằng nhóc tóc vàng này đúng là có thiên bẩm làm chuyện xấu.

An Long Nhi nhẹ nhàng kéo dài sợi thừng, tay nắm đầu thừng còn lại, bật người nhảy phóc một cái, khuất dạng trên cây. Lục Kiền Kiền không hề dùng chân, phăm phăm bước về phía trước.

An Long Nhi nhảy lên cây xong, mới thở chậm lại, nghe tiếng bước chân Lục Kiền Kiền leo lên sườn dốc càng lúc càng nhanh, càng lúc càng xa, mãi đến khi mất hút phía đầu kia dốc núi. Thằng bé cố gắng giữ bình tĩnh, chăm chú nghe ngóng con đường vừa đi qua, nhưng không có bất kỳ ai, ngoài tiếng côn trùng ếch nhái thỉnh thoảng vọng lên, trên đường không có tiếng động nào khác.

Được một lúc, có người đàn ông đánh xe trâu chạy qua. Người này trông có vẻ thô kệch, tay cầm một cành cây mềm còn cả lá, chốc chốc lại quật nhẹ vào mông con trâu phía trước. Theo An Long Nhi thấy, người này chắc chắn là nông dân bình thường, vừa cày xong ruộng, đang trên đường trở về nhà, nếu muốn theo dõi người, đã chẳng đánh cả cổ xe trâu thế này...

Chắc không phải người này, An Long Nhi nghĩ vậy đưa mắt nhìn gã trai đánh xe trâu đi ngang qua.

Sau đó lại tới một bà bác gánh rau, vai quẩy hai gánh ú ụ rau xanh, gánh phía trước lấp loáng chút phản quang, lúc ngang qua gốc cây An Long Nhi đang nấp, thằng bé mới phát hiện ra đó là một bát nước, chắc dùng để tưới rau cho khỏi héo.

Có lẽ không phải bà gánh rau này, cô Kiền chẳng đã nói là đàn ông còn gì? An Long Nhi nghĩ, giờ mới qua ba khắc, cứ kiên nhẫn đợi xem sao.

Từ dưới dốc lại xuất hiện ba người đàn ông, vừa đi vừa cười oang oang, An Long Nhi nghe thấy bọn họ nói ở thôn Đức Quý có quả phụ họ Tôn mới

mười tám tuổi, đêm nào cũng ngủ với lão gia nhà họ...

Ba người này chắc chắn không phải kẻ theo dõi Lục Kiều Kiều. Có điều An Long Nhi phát hiện, khi theo dõi hoặc nghe trộm người khác, người ta sẽ có một cảm giác rất đặc biệt, vừa căng thẳng vừa không tìm được muốn làm tiếp, vì thằng bé giờ đang rất trông chờ người tiếp theo sẽ đi qua, rất muốn xem xem lần này lại là ai xuất hiện.

Không bao lâu sau, có hai người đàn ông đi từ dưới dốc lên, một người say khướt, một người miệng mắng sa sả dìu anh ta.

Khi bọn họ ngang qua gốc cây An Long Nhi nấp, thằng bé còn ngửi thấy mùi rượu chua chua, rõ ràng người này uống rượu say thật. An Long Nhi nghĩ, làm gì có ai uống say rượu rồi mới theo dõi người ta, nếu cô Kiều đột nhiên đổi sang cưỡi ngựa chạy mất tiêu, hẳn ta thế này làm sao cản kịp, chắc không phải bọn họ.

Suốt một canh giờ, chỉ có bốn lượt người đi qua đoạn dốc tối tăm này, nhưng đều không phải gã trai trẻ xấu xí Lục Kiều Kiều nói đến. An Long Nhi nhẩm tính thấy thời gian cũng tương đối rồi, đành nhẫn nại ngồi trên cây đợi Lục Kiều Kiều quay lại.

Trong một canh giờ An Long Nhi ngồi canh trên cây chẳng có chuyện gì xảy ra, Lục Kiều Kiều lại chạy tới bán sống bán chết, thở hồng hộc không ra hơi.

Chia tay An Long Nhi, cô chạy chậm chậm lên đỉnh dốc, sau đó lại chạy từ đỉnh dốc xuống dưới, chạy bao xa không phải là vấn đề, chỉ cần phía trước không có mấy ngã đường tỏa ra, cô có thể chạy một mạch nửa canh giờ.

Di chuyển nhanh lợi ở chỗ có thể như kẻ bám đuôi phải đẩy nhanh tốc độ bám theo mình, như vậy khả năng đối phương bị An Long Nhi phát hiện sẽ càng cao hơn.

Thực ra với thể lực của Lục Kiều Kiều, vốn không thể chạy liên tục như vậy, chạy được ba khắc thời gian, cô đã phải ngồi xuống phiến đá bên đường thở hồng hộc.

Hút xong mấy hơi thuốc lấy tinh thần, Lục Kiều Kiều lại bắt đầu vòng lại đường cũ. Ban nãy chạy mất ba khắc, giờ đi lại phải mất bốn khắc, cộng thêm thời gian nghỉ ngơi, cả đi cả về vừa vặn hết một canh giờ.

Khó khăn lắm Lục Kiều Kiều mới quay lại được con dốc, tới gốc cây An Long Nhi nấp, nhìn quanh không thấy vết tích gì là đã xảy ra chuyện, cô bèn vỗ vỗ thân cây ra ý cho An Long Nhi nhảy xuống.

“Mệt chết mất thôi... Mệt chết mất thôi...” Lục Kiều Kiều cuối cùng cũng

cất được lời, nhưng tiếng nói vẫn còn hỗn hển.

“Tên chết bầm chết vằm...” Lục Kiều Kiều bị kích động, không nhịn nổi buột miệng chửi bằng giọng quê, nhưng An Long Nhi chưa từng nghe cô Kiều chửi người, cũng không hiểu tiếng Giang Tây, vừa thu dọn dây thừng trên đường, vừa tiện miệng hỏi: “Cái gì ạ?”

“Tao mắng hấn là tên khôn kiếp, cứ để tao bắt được xem tao có cho hấn mấy cái bạt tai, kéo lê trên đường không...” Lục Kiều Kiều vẫn tiếp tục chửi rủa.

Câu này thì An Long Nhi hiểu, tiếng Quảng Châu cũng mắng người như thế.

Lục Kiều Kiều lấy lại hơi, kéo An Long Nhi trèo lên sườn núi bên đường, kiếm một phiến đá ngồi xuống.

“Vừa nãy có ai đi qua không?” Lục Kiều Kiều hỏi.

An Long Nhi trả lời: “Đầu tiên có một người nông dân đánh trâu chạy qua...”

“Người đó cô cũng thấy, anh ta đánh xe ngang qua lúc cô đang ngồi nghỉ.” Lục Kiều Kiều loại luôn người đầu tiên.

“Sau đó có một bác gánh rau. Cháu thấy là đàn bà nên cũng mặc kệ...”

“Đàn bà? Cô không thấy bà nào đi qua... Sau đó thì sao?” Lục Kiều Kiều cảm thấy vấn đề chính là ở người đàn bà này, nhưng vẫn cần nắm rõ toàn bộ tình hình rồi mới tiến hành phân tích.

“Sau đó có ba người đàn ông đi dưới dốc lên, chính là đi ngược hướng với cô, cô có gặp bọn họ không?”

“Thấy, ba người này đi ngược lại với cô, mồm miệng còn chẳng sạch sẽ... hăng không nói mấy chuyện ấy, còn người nào nữa không?” Lục Kiều Kiều cũng loại luôn ba người này.

“Cuối cùng có hai người đàn ông, một người uống say người kia phải dìu, đi rất chậm, lúc cô quay lại có thấy không?” An Long Nhi cũng bắt đầu bắt kịp tư duy của Lục Kiều Kiều, chỉ cần loại trừ những người nhìn thấy ở cả hai đầu thì có thể biết ai là kẻ theo dõi.

“Con mèo say ấy giờ vẫn còn nằm bê bết bên đường kia, có thấy, người bốc mùi rượu nồng nặc có vẻ là say thật, không phải hai người họ... còn ai nữa không?” Lục Kiều Kiều trên đường quay lại cũng chú ý kẻ nằm dưới đất, hấn còn nôn ra một bãi bần thỉu, bãi nôn ấy không thể giả được, người đã say đến mức đấy cũng có thể loại trừ.

An Long Nhi ái ngại: “Hết rồi ạ, chỉ có bốn lượt đó thôi, cô Kiều, chẳng phải cô nói không thấy người đàn bà gánh rau sao? Trên đường cô quay lại

có ngã rẽ nào không?”

“Không có ngã rẽ... hai bên đường đều là núi, làm gì có người nào gánh rau lại leo lên núi? Mà y tá kỹ bà ta xem nào.” Lục Kiều Kiều trầm ngâm một thoáng, lấy túi da đựng nước trong hòm mây ra, uống một ngụm rồi đưa cho An Long Nhi.

An Long Nhi đón lấy cũng uống một ngụm, đoạn miêu tả: “Người đàn bà đó nhìn có vẻ ba mươi tuổi, mặc đồ làm đồng, ống quần xắn lên... ừm, đi giày...”

“Bà ta cao chừng nào?” Lục Kiều Kiều muốn biết mọi chi tiết.

“Có lẽ cao hơn chúng ta một chút.”

“Có nhìn thấy chân to hay chân nhỏ không?” Lục Kiều Kiều hỏi.

“Tôi quá cháu nhìn không rõ, nhưng bước đi rất vững.”

“Bà ta gánh rau gì? Thúng to không?”

“Rau gì nhìn không rõ, thúng không to lắm, thấy gánh cũng không quá nặng.”

“Rau đây thúng ư?”

“Đây thúng.”

“Bên trên có đậy gì không?”

“Có, đúng rồi, trên rau có để một bát nước, cháu từ trên nhìn xuống có thấy lấp lóa phản quang nên nhớ kỹ.”

“Một bát nước?” Lục Kiều Kiều ngừng hỏi, chậm rãi nhắm mắt lại cố gắng sắp xếp những hình ảnh An Long Nhi vừa cung cấp.

“Bát nước ấy có phải để giữ rau ẩm không? Cháu nghĩ là vậy...” An Long Nhi nói ra suy nghĩ của mình, thằng bé cũng muốn cùng Lục Kiều Kiều làm rõ mấy chuyện này.

Hồi lâu sau, Lục Kiều Kiều mở mắt nhìn xuống đường cái quan dưới sườn núi, quả quyết mà thâm trầm nói: “Mày đã nhìn thấy kẻ theo dõi rồi, đó chính là người đàn bà gánh rau!”

An Long Nhi tận mắt quan sát người đàn bà đó, chỉ thấy rất bình thường, giờ lại nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, trống ngực liền đập thành thịch, tò mò hỏi: “Sao cô biết?”

Lục Kiều Kiều quay sang An Long Nhi, kẻ sát tai thằng bé mấp máy môi nói khế: “Rau hái buổi tối để đến ngày hôm sau sẽ không được tươi, người trồng rau muốn bán rau chỉ có cách dậy từ rất sớm hái rau, sau đó bán hết luôn trong ngày, vì vậy người bán rau tới buổi tối không thể vẫn còn nguyên một thúng rau để gánh qua gánh lại, đây là lý do thứ nhất; nếu muốn giữ rau

tươi thì phải phủ khăn ẩm hoặc cỏ tươi, hoặc lá tươi lên rau, chứ không phải đặt một bát nước lên trên, đây là lý do thứ hai; người gánh rau thực sự, khi đi đường sẽ quai thúng đựng đưa lên xuống, như vậy đỡ tốn sức hơn rất nhiều, nhưng làm vậy sẽ khiến nước trong bát vương vãi hết, mà cũng không nhìn thấy nước được nữa, điều này chứng tỏ người đó không quan tâm hai thúng rau nặng hay không, mà chỉ chú ý để bát nước không đổ, đây là lý do thứ ba; trời tối như vậy, thúng lại vẫn còn đầy rau, chỉ có thể chứng minh đám rau ấy là thứ nguy trang phủ lên mặt thúng, trong thúng còn có đồ vật khác, có thể là hành lý của cụ ta... Đúng rồi, trên lưng người đó còn có đồ gì khác không?”

An Long Nhi nghe Lục Kiều Kiều phân tích thì phục sát đất, trong lòng bỗng dưng kích động, thật không ngờ sự việc mình nhìn có vẻ bình thường chẳng hề khác lạ, dưới con mắt của Lục Kiều Kiều lại nhiều sơ hở đến vậy. Thằng bé trả lời: “Không ạ, trên người bà ta chỉ có quần áo, và một cái mũ cỏ treo phía sau đòn gánh.”

“Nếu sau lưng không có hành lý thì đồ ở hai cái thúng kia chính là hành lý của cụ.” Lục Kiều Kiều về cơ bản đã khẳng định được kết quả phân tích của mình.

“Cụ ta không biết mà dừng lại giữa đường, nên chỉ chăm chăm đuổi theo cô, khi cô đi ngược lại, cụ lập tức trốn lên dốc núi để cô đi qua xong mới bám theo sau... Vấn đề là, cụ đã biết cô quay lại một mình, cũng có nghĩa là cụ hoàn toàn có thể cho rằng cụ đã bị mà bắt gặp...” Lục Kiều Kiều cẩn trọng chỉnh lý lập luận của mình, liên kết chúng lại với nhau.

“Nhưng bát nước đó dùng để làm gì? Cháu không hiểu...” Thực ra An Long Nhi vẫn còn nhiều điều không hiểu, thằng bé chọn phần mơ hồ nhất để hỏi trước.

Lục Kiều Kiều không nói gì, cô rót một ít nước trong túi da vào một cái hốc nhỏ trên tảng đá, đại khái chừng nửa bát nước, sau đó tìm trong hòm mây một gói kim châm, lấy ra một cây kim mảnh nhất, tay cầm đuôi kim, cắm đầu nhọn của kim lên mặt đá phẳng mài qua mài lại thật nhanh, đầu kim ma sát bắn ra tia lửa; đoạn nhật dưới đất một phiến lá nhỏ đặt trôi trên mặt nước trong hốc đá, cuối cùng đặt cây kim mảnh lên trên phiến đá.

Phiến lá chờ theo cây kim nổi trên mặt nước, cây kim mang theo phiến lá chậm chậm xoay chuyển, xoay được nửa vòng thì ngừng lại, chỉ thẳng về hướng Nam.

Lục Kiều Kiều đưa chiếc la bàn nhỏ mình vẫn dùng cho An Long Nhi, An Long Nhi so cây kim của chiếc la bàn nhỏ với cây kim trên phiến lá, thấy hướng chỉ không lệch một phân, thằng bé há hốc mồm, kinh ngạc nhìn Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đưa ngón trỏ lên miệng, ra dấu cho An Long Nhi yên lặng, cô không muốn thằng bé làm kinh động đối phương.

Lục Kiều Kiều khẽ khàng giải thích cho An Long Nhi: “Trong bát nước của mẹ ta cũng có một cây kim thể này, nhưng kim của mẹ không chỉ về hướng Nam, mà luôn chỉ về cô...”

An Long Nhi càng kinh ngạc hơn, lại há hốc mồm lần nữa, Lục Kiều Kiều lập tức đưa tay bịt miệng thằng bé.

An Long Nhi gật đầu với Lục Kiều Kiều, tỏ ý có thể buông tay được rồi, nóng lòng ghé tai Lục Kiều Kiều hỏi: “Cô Kiều, đó là thứ gì thế?”

Lục Kiều Kiều hít một hơi chậm rãi thì thầm vào tai An Long Nhi: “Đó là Diêm Vương điều hồn chú.”

“Cái tên nghe đáng sợ thật...” An Long Nhi nghe xong cái tên này, tưởng tượng ra toàn yêu ma quỷ quái.

Lục Kiều Kiều giải thích qua cho An Long Nhi: “Diêm Vương điều hồn chú có mấy phép biến: thuật Tản hồn, thuật Mê hồn, thuật Thu hồn, và một loại nữa là thuật Hồi hồn. Loại mẹ ta dùng có thể bám theo hồn phách của người ta, chính là thuật Truy hồn. Dem ngày sinh bát tự của người cần truy đuổi dung hợp vào bùa chú, sau đó dồn linh lực điều hồn áp vào cây kim, cây kim này sẽ vĩnh viễn chỉ về hướng người đó, người có đạo hạnh cao thâm có thể khiến phạm vi bùa chú này không ngừng mở rộng. Phương sĩ tìm trẻ con mất tích về cho khổ chủ đều dùng Diêm Vương điều hồn chú này, khi đưa trẻ vừa mất tích, còn chưa đi xa thì rất công hiệu, nhưng lần này...”

“Hóa ra cái Diêm Vương điều hồn chú này còn có thể làm việc tốt kia đấy?” An Long Nhi vẫn cho rằng thứ gì tên nghe đáng sợ cũng đều là vật hại người.

“Đạo thuật chỉ là công cụ, cũng giống như phong thủy, có thể cứu người cũng có thể giết người... Vấn đề nằm ở chỗ bọn họ làm sao biết được ngày sinh bát tự của cô?”

Lục Kiều Kiều nghĩ một hồi đoạn nói: “Thôi mặc, giờ không nghĩ chuyện này nữa. Đã biết mẹ ta dùng đạo thuật gì, cô sẽ có cách đối phó với mẹ. Hai ngày nay coi như không uống công chịu khổ, nội trong ba ngày, cô nhất định phải tóm được mẹ trong tay!”

An Long Nhi thấy Lục Kiều Kiều vững lòng như thế, cũng gật đầu đầy tự tin “ạ” một tiếng.

Lục Kiều Kiều chạy suốt mấy canh giờ, xương cốt toàn thân đều đã mỏi nhừ, đợi đến lúc cô nghỉ ngơi xong có thể tiếp tục lên đường thì đã quá nửa

đêm, mảnh trăng tàn từ đỉnh núi phía Đông lặn lên trời, đường cái quan được ánh trăng chiếu tỏ, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi cũng có thể rảo bước quay về huyện Thanh Thành.

Trong căn phòng nhìn ra sông của quán trọ xa hoa bên bờ Bắc Giang, Thanh Thành, Jack mở mắt khi trời đã sáng bạch.

Thúy Ngọc dáng dấp giống hệt Lục Kiều Kiều, đang say ngủ bên cạnh cũng mơ màng tỉnh dậy, một tay gác lên người Jack, vùi mặt vào anh ta.

Jack quay sang nhìn Thúy Ngọc, lần tay vào chăn vuốt ve cơ thể cô nàng, từ từ nhắm mắt lại.

Đột nhiên anh ta lại giật mình mở bừng mắt, ngồi bật dậy nói: “Chết rồi, hôm nay phải xuất phát rồi!”

Nói đoạn định trèo xuống giường. Thúy Ngọc liền níu vào anh ta để dậy theo, một tay kéo chăn lên ngực: “Jack thiếu gia, phải đi rồi sao? Cho em đi cùng thiếu gia nhé.”

Jack vội vàng gạt tay cô ra, đứng dậy tìm quần áo mặc vào, sau đó rửa mặt đánh răng, xông xộc thu dọn đồ đạc.

Thúy Ngọc trông cảnh tượng quả có vẻ như sắp lên đường, cũng vội dậy khỏi giường, mặc lại bộ quần áo của Lục Kiều Kiều mà Jack đưa cho.

Jack vừa thu dọn đồ đạc, vừa nói với Thúy Ngọc: “Tôi phải đi tìm bạn gái tôi, giờ cô cũng không sao rồi, mau về nhà đi, đây là ngân phiếu, cô lấy làm lộ phí.” Nói đoạn đưa cho Thúy Ngọc tờ ngân phiếu mười lạng.

Jack đã tính sơ qua, Thúy Ngọc làm việc nửa tháng chi li ra cũng được ngàn ấy, nhưng tiền ấy sẽ bị mấy tên tú ông kia cướp hết, đâu vào được túi cô ta. Nếu cô ta thật sự muốn về Vân Nam, mười lạng bạc này thừa đủ dùng.

Thúy Ngọc vừa nghe thấy thế, không nhận ngân phiếu mà nhào tới quỳ sụp xuống ôm chân Jack, khẩn thiết van nài: “Jack thiếu gia, mấy năm rồi em không về quê, bây giờ mà về cũng chẳng còn mặt mũi đâu nữa, thiếu gia dẫn em đi đi mà, ngài bảo em làm gì cũng được, chứ đừng đuổi em, Jack thiếu gia, cầu xin ngài đấy...”

Jack trông Thúy Ngọc mặc quần áo của Lục Kiều Kiều mà lòng rối như tơ vò. Nếu Thượng đế có ở đây, ngài nhất định sẽ khuyên anh ta giúp Thúy Ngọc; nhưng nếu dẫn theo cô nàng này, Lục Kiều Kiều nhất định sẽ vô cùng tức giận, hơn nữa Lục Kiều Kiều còn phải đối mặt với rất nhiều việc, giờ chắc không thể mang theo một cô gái thế này bên cạnh.

Jack đỡ Thúy Ngọc dậy, để cô ngồi lên ghế, nhìn vào mắt cô nói: “Thúy Ngọc, cô nghe tôi nói này, tôi có chuyện rất quan trọng, phải lập tức rời khỏi đây. Việc tôi phải làm cũng rất nguy hiểm, cô không thể đi theo được. Nếu

cô không có chỗ nào để đi, tôi có thể sắp xếp cho cô tới chỗ Hà đại nhân tri huyện Thanh Thành, Hà đại nhân là bạn tôi, ông ấy sẽ giúp cô... Được rồi, đừng khóc...”

Từ đôi mắt to tròn của Thúy Ngọc nước mắt bắt đầu lăn chã tuôn rơi, trước nay Jack chưa từng bị cô gái nào khẩn khoản van nài như thế này, anh hoàn toàn lúng túng không biết làm sao.

“Được rồi... Đừng khóc mà... Giờ tôi sẽ dẫn cô tới chỗ Hà đại nhân, đi nào đi nào, mau.”

Jack cúi tởn ngân phiếu vào lòng Thúy Ngọc, một tay đỡ cô ta dậy, một tay xách hành lý bước ra cửa. Tới chuồng ngựa của quán trọ, đóng xe xong xuôi, anh ta kéo Thúy Ngọc vào ngồi trong thùng xe, còn mình nhảy lên chỗ phụ xe đánh ngựa xuất phát.

Quán trọ ven sông chỉ cách nha môn vài ngã rẽ, xe ngựa của Jack ngoặt mấy lần đã tới trước cửa huyện nha. Anh ta nhảy xuống, mở cửa, thấy Thúy Ngọc ngồi bên trong vẫn đang giàn giụa nước mắt, không thôi thút thít nói: “Jack thiếu gia, xin đừng bỏ em lại... Em không đến chỗ Hà đại nhân đâu, ngài cho em đi theo với... xin ngài đẩy Jack thiếu gia...”

Thúy Ngọc khóc càng lúc càng thảm thiết, Jack thực sự không hiểu vì sao cô ta cứ nhất quyết phải đi theo mình, đành đành mặt lại nói: “Được, cô không xuống thì để tôi gọi quan sai bên trong ra lôi cô xuống.”

Thúy Ngọc vừa nghe thế thì hoảng lên thật, hai tay nắm chặt lấy ghế dựa trên xe, nói không ra lời, nước mắt lăn chã lác đầu quày quạy.

Jack thật không sao tưởng tượng nổi mình không những làm con gái nhà người ta khóc, lại còn khóc đến thương tâm thế này, một tay chống eo, một tay đưa lên xoa ót. Anh ta nghĩ có thể do mình tỏ ra hung bạo, dọa cô nàng sợ, bèn có tỏ vẻ dịu dàng ôn hòa như bụt khuyển bảo Thúy Ngọc: “Hà đại nhân là quan huyện Thanh Thành, ông ấy sẽ giúp đỡ cô, Thúy Ngọc, cô xuống đi, chỉ cần đến được nha môn, mọi khó khăn của cô đều có thể giải quyết...”

Nghe thấy lời này, Thúy Ngọc lại khóc òa lên, hai mắt đỏ hoe, gào lên như phát điên: “Quan phủ thì làm gì có ai tốt! Ngài không biết bọn họ chơi em đánh em thế nào... chưa từng cho em một cái! Ngài không bị bọn họ bắt nạt, đương nhiên ngài thích họ rồi! Em hận bọn họ! Em rất sợ bọn họ... hu hu... Em mà bước vào đấy thì chết chắc!” Thúy Ngọc sụp xuống quỳ trong khoang xe, kích động dùng tay nện xuống sàn, nước mắt trào ra như đê vỡ, ướt đầm cả một khoảng sàn gỗ.

Lời Thúy Ngọc khiến Jack đứng ngẩn ra trước cửa xe, anh ta biết rõ những lời đó có khả năng là thật, anh vẫn nhớ khi mình còn đi đào vàng ở



miền Tây nước Mỹ, những cô gái điếm gặp trong quán bar, nếu bị bắt tới đồn cảnh sát, cũng không thể tưởng tượng nổi hậu quả sẽ be bét thế nào.

Jack không nói gì nữa, lúc này có nói gì cũng chỉ làm tổn thương Thúy Ngọc thêm. Anh đành trèo lên xe, ôm Thúy Ngọc vào lòng, tay vỗ vỗ lưng cô gái tỏ ý an ủi.

Thúy Ngọc ở trong lòng Jack, cảm giác bàn tay anh ta như bàn tay mẹ đang vỗ về, dù gì cô vẫn chỉ là hai đứa trẻ mười mấy tuổi, bao năm nay chưa từng cảm nhận được sự an ủi che chở thế này, bao khiếp sợ, tủi hổ, nhục nhã đè nén trong lòng bấy lâu bỗng chốc bùng nổ. Cô nàng khóc đến nỗi sặc sụa, hôn hên bám chặt lấy áo Jack, từ từ đổ vật ra xe, hai tay ôm lấy đầu dựa vào chân ghế.

Jack nhớ lại lần đầu tiên bước vào phòng Thúy Ngọc, bộ dạng cô khi đòi tiền anh cũng hết như lúc này, chỉ khác là lần trước Thúy Ngọc trên người không mảnh vải che thân, ngã vào cánh cửa anh muốn đi ra.

Jack tìm một chiếc áo khoác, lạng lẽ đắp lên người Thúy Ngọc, sau đó đóng cửa xe lại, nhảy lên chỗ phụ xe, đánh xe rời khỏi Thanh Thành, men theo đường cái quan chạy về hướng Nam.

Xe ngựa lững thững đi, Thúy Ngọc ở trong buồng xe một hồi lâu, tâm trạng dần ổn định lại, cô bò ra phía trước buồng xe, gõ gõ lên cửa sổ gọi Jack đang ngồi ở đầu xe ruồi ngựa, nói muốn ra đó ngồi hóng gió.

Jack dừng xe lại, để Thúy Ngọc lên ngồi cạnh mình ở chỗ đánh xe.

Kể từ lúc ngồi bên anh ta, Thúy Ngọc cứ trầm ngâm không nói lời nào.

“Cô đói chưa? Có muốn kiếm gì ăn không?” Jack không chịu nổi sự im lặng này, đành phải kiếm chuyện hỏi.

“Ừm,” Thúy Ngọc gật đầu.

“Trong xe tôi có ít ‘tai bò’, cũng có cả rượu, vốn còn có cả bánh mì, nhưng xe đông người nên ăn hết nhanh lắm, ha ha...” Jack muốn khuấy động không khí, đột nhiên sáng mắt hỏi: “Cô xem, dưới ruộng có khoai lang, hay chúng ta nướng khoai ăn, được không?”

Thúy Ngọc nghe thấy bảo nướng khoai lang, không nhịn được bật cười, vui vẻ gật đầu, thì ra khi cô ta cười thật lòng thế này còn đáng yêu hơn khi nở nụ cười quyến rũ khách làng chơi nhiều.

Jack thấy cô ta không còn đau buồn nữa, lòng cũng thoải mái hơn nhiều, liền đánh xe rẽ vào khu đất canh nông.

Anh ta nhanh chóng mua của hộ dân ở đây một đồng khoai lang và một bó củi khô, rồi tìm một bóng cây râm giữa đồng, nhặt mấy hòn đá lớn về dựng bếp nhóm lửa, vùi khoai vào rồi cùng Thúy Ngọc ngồi bên cạnh đợi ăn.

Lúc này Jack không dám đề cập đến chuyện đi hay ở của Thúy Ngọc nữa, anh ta thâm nghĩ, đành đợi sau khi tái hợp với Lục Kiều Kiều, rồi cùng Lục Kiều Kiều xem xét, dù gì Kiều Kiều cũng là người Trung Quốc, bọn họ ắt sẽ có cách của người Trung Quốc. Giờ bắt Jack bỏ lại cô gái không xu dính túi lại không nơi nương tựa này, anh ta thực sự không làm được.

Thúy Ngọc nói với Jack: “Jack thiếu gia, ngài không thích Thúy Ngọc hầu hạ ngài sao?”

Đầu Jack tức khắc căng lên, chuyện gì không nói lại nói chuyện này. Anh bảo Thúy Ngọc: “Đương nhiên tôi thích, chỉ có điều cô phải hiểu, tôi đã có bạn gái rồi...”

“Ngài rất hay nhắc đến bạn gái, đó là tình nhân của ngài ư... Thúy Ngọc không dám nghĩ xa, chỉ muốn đi theo hầu hạ ngài thôi, cũng không cần tiền công...” Lời này thực ra Thúy Ngọc đã nói mấy lần rồi, hai người họ vẫn vòng vo mãi quanh chủ đề này như thế, Jack nghĩ cần phải nói chuyện gì đó thực tế một chút.

“Nói thế này nhé, Thúy Ngọc, tôi yêu bạn gái tôi, nhưng cô ấy có thể sẽ không thích cô,” Jack khó xử nói.

“Em biết, em chỉ là kỹ nữ... nhưng em không hề muốn tranh giành với chị ấy, em chỉ mong có người thu nhận em, coi em như một người bình thường là tốt rồi...” Ánh mắt Thúy Ngọc càng lúc càng thất thần.

Jack thấy Thúy Ngọc như vậy, lại hơi cuống lên: “Không phải không phải, không phải vì nguyên nhân đó. Ai cũng có quá khứ không vui, nhưng chúng ta rồi sẽ quên mau thôi. Chủ yếu là bạn gái tôi và tôi còn phải đi rất nhiều nơi, hơn nữa việc phải làm lại rất nguy hiểm, cuộc sống của chính chúng tôi cũng không bình thường chút nào, nên chẳng thể cho cô cuộc sống của một người bình thường, ngày ngày chúng tôi đối mặt với rất nhiều nguy hiểm... cô hiểu không?”

Thúy Ngọc bối rối lắc đầu.

Jack thở dài, nói: “Ví dụ như... chỉ là ví dụ thôi, chúng tôi là người bị quan phủ truy nã, chúng tôi đang chạy trốn... Đương nhiên thực ra chúng tôi không bị truy nã, chúng tôi chỉ đang mạo hiểm, nhưng cô không thể sống như thế được.”

Tròng mắt của Thúy Ngọc lại đỏ lên như sắp khóc: “Đúng là ngài không muốn em mà...”

Thấy tình hình này Jack biết ngay lịch sử lại sắp sửa tái diễn, lập tức lấy cành cây khều khều từ đồng lửa ra một củ khoai lang, đưa cho Thúy Ngọc để đánh lạc hướng: “Nhìn này, khoai lang chín rồi, thơm quá!”

Từ hôm qua đến giờ Thúy Ngọc chưa có gì vào bụng, nay ngửi thấy mùi khoai nướng thơm phức thì quên bém chuyện đau lòng, bèn dẫu môi đón lấy củ khoai nóng, bóc vỏ ăn ngon lành. Ăn được mấy miếng, cô ta bẻ một mẩu đưa lên miệng Jack, thấy Jack ngoạm lấy miếng khoai trên tay mình, liền bật cười khúc khích, như thể đã quên bằng chuyện ban nãy.

Jack chẳng biết làm sao với Thúy Ngọc, đành đi được bước nào hay bước đấy. Giờ anh ta chỉ muốn mau mau chóng chóng gặp lại Lục Kiều Kiều, mãi mãi ở bên cô, một gã Tây chẳng bạn đồng hành xông pha giang hồ đất Trung Quốc này quả thực là quá đáng sợ.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi ban ngày thuê phòng trong hương thôn tiêu trần, tối đến mới lên đường đi cả đêm, đã thành thói quen. Buổi tối đi đường yên tĩnh mát mẻ, người cũng phấn chấn hơn, quan trọng nhất là có thể tạo cơ hội khiến kẻ bám đuôi bại lộ hành tung.

Một phen khổ sở bày kế trên con dốc lớn giúp An Long Nhi trông thấy kẻ bám đuôi, Lục Kiều Kiều cuối cùng đã biết kẻ phía sau dùng cách gì để theo dõi mình, vấn đề nung nấu trên đường đi cũng chuyển từ làm sao phát hiện ra đối phương sang đối phó với đối thủ bằng cách nào.

Đi suốt hai ngày, bọn họ đã tiến sâu vào vùng rừng núi. Vốn dĩ một dải Hoa Huyện đều là đồng ruộng bằng phẳng, duy chỉ có đường từ Thanh Thành tới Hoa Huyện, lại gồ lên một mạch núi.

Cây trên núi cao lớn rậm rạp, thế núi không hiểm trở, nên cũng không đến nỗi chẳng có đường đi, ngược lại còn có một con đường cái quan thông Nam Bắc vắt ngang qua núi.

Giờ là ngày thứ tư kể từ khi chia tay Jack, Lục Kiều Kiều đã thuận lợi đến được con đường cái chạy ngang qua dãy núi, cùng An Long Nhi dừng lại nghỉ ngơi ở dịch trạm trên đường đời Jack.

Trong kế hoạch của cô, muốn bắt sống tên cao thủ đạo thuật dùng Diêm Vương điều hồn chú bắt buộc phải có sự giúp đỡ của Jack.

Dịch trạm được đặt tại lưng chừng núi, rộng năm sáu trượng vuông, dưới mái tranh thoáng đãng có một băng ghế dài dựng bằng gỗ thô, trên băng ghế lại có Lục Kiều Kiều đang nằm đắp khăn lên mặt, An Long Nhi ngồi bên cạnh cô đọc sách.

Trên con đường cái quan phía trước dịch trạm thỉnh thoảng có một hai thương khách qua lại, dù sao nơi đây cũng là trên núi, không thể có cảnh ngựa xe như nước, nhưng đây cũng lại là con đường duy nhất nối từ Thanh Thành tới Hoa Huyện, nên không đến nỗi hoang vu vắng bóng người.

Lục Kiều Kiều ngủ suốt hai canh giờ mới tỉnh, nhưng vẫn nằm dài trên băng ghế, kêu An Long Nhi châm cho cữ thuốc, sau đó dựa vào một góc

dịch trạm vừa hút vừa vạch kẻ hoạch hành động bước tiếp theo sau khi Jack đến.

Hút xong thuốc, cô thấy đợi Jack đã quá lâu, bèn bảo An Long Nhi: “Long Nhi, coi một quẻ xem Jack ra sao rồi.”

An Long Nhi đặt sách xuống nói: “Cháu vẫn chưa thử coi quẻ đoán việc, không biết liệu có sai không...”

Lục Kiều Kiều nói: “Sai cũng được, cứ thử xem. Trước khi coi phải định thần đề khí, lòng không tạp niệm, thế mới chuẩn được.”

An Long Nhi dạ một tiếng, móc ra ba đồng tiền để trong lòng bàn tay, nhắm mắt tĩnh tâm, rồi dùng phương pháp bốc quẻ Văn Vương cơ bản nhất, làm từng bước một theo sách hướng dẫn.

Ba đồng tiền xóc sáu lần, mỗi lần biến hóa đều được An Long Nhi ghi lại, lấy cành cây vạch lên mặt đất sáu đường liền nét có đứt quãng có, sau đó chăm chú nhìn...

“Quẻ Thủy Hỏa Ký Tế, thượng lục hào biến thành quẻ Phong Hỏa Gia Nhân...”

“Ồ? Sao lại có quẻ liên hệ thế này nhỉ?” Lục Kiều Kiều thăm đặt câu hỏi lớn, An Long Nhi bốc quẻ không thể sai lạc đến mức này.

“Long Nhi, mày giải quẻ cô nghe xem.”

“Dạ, quẻ Ký Tế là quẻ âm dương tương thông, thể hiện gặp hung hóa cát, Jack vẫn an toàn; toàn quẻ là Thủy Hỏa Ký Tế, tượng đục hợp vị hợp (muốn hợp mà không hợp), thể hiện trong quá trình có chuyện tranh chấp; cuối cùng biến thành Phong Hỏa Gia Nhân, quẻ Gia Nhân mộc hỏa sáng ngời cũng là tượng tốt, lại quan hệ với quẻ Ký Tế, chính là nói trên đường Jack gặp người quen, hoặc quen người mới, quan hệ còn rất thân mật...”

An Long Nhi vừa giải quẻ, vừa tự thấy không hợp lý lắm, Jack chỉ là tên ma Tây làm ăn ở Quảng Châu, làm gì có người quen nào ở Thanh Thành? Trong lòng bối rối khó hiểu, quẻ này cũng không giải tiếp được nữa.

Lục Kiều Kiều nhìn qua quẻ Dịch mà An Long Nhi vẽ trên mặt đất, lòng đã sáng tỏ, cười nhạt hỏi An Long Nhi: “Mày xem người này là nam hay nữ?”

“Ký Tế là quẻ âm dương, có thể là nữ, đúng không ạ?” An Long Nhi thăm dò.

“Đoán quẻ phải mạnh mẽ dứt khoát, không được có thể, chỉ được phép phải hay không phải.” Lục Kiều Kiều ngồi dậy khỏi băng ghế. “Nói xem là nam hay nữ?”

“Là nữ ạ.” An Long Nhi khẳng định.

“Xem là quan hệ gì?”

“Bên trên là quẻ hợp âm dương, phía dưới lại biến thành quẻ thân duyên, là quan hệ thân thích.” An Long Nhi tiếp thu lời dạy của Lục Kiều Kiều, cũng chẳng màng Jack có tiền sử thế nào hay suy đoán có thực tế hay không, cứ theo quẻ mà giải.

Lục Kiều Kiều lại cười nhạt một tiếng: “Hừ, quan hệ thân thích... Jack và người thân thích này ở với nhau bao lâu rồi?”

An Long Nhi nghiêm túc suy luận: “Bắt đầu từ quẻ Ký Tề âm dương tương thông, chứng tỏ hai người vừa bắt đầu đã ở bên nhau, toàn quẻ có tượng Thủy Hỏa phân ly, thể hiện trong quá trình bọn họ từng thử chia tay nhau, nhưng quẻ tượng diễn biến tới cuối lại thành quẻ Gia Nhân, bọn họ tới giờ vẫn đi cùng nhau.”

Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Thân thích này là người thế nào mà có tính ra đờc không?”

An Long Nhi nhú mày nghĩ ngợi, đoạn lắc đầu nói với Lục Kiều Kiều: “Cháu không giải được.”

Lục Kiều Kiều nói: “Quẻ Ký Tề trong hợp có xung, thể hiện người nữ này không phải người gốc Thanh Thành; quẻ động hào tức là quẻ ngoại, chứng tỏ là người từ nơi khác đến, mà ở đây quẻ thượng là quẻ Khảm có biến hào, Khảm chỉ loại người giang hồ xướng ca tửu sắc; Jack ở Thanh Thành không thể có bà con họ hàng, bọn họ vốn không hề quen biết, quan hệ họ hàng mà đoán ra là chỉ hai người đã từng lên giường với nhau rồi trở nên thân thích, hừ... Lần này Jack dính phải phiền toái rồi đây, cứ đợi mà xem trò hay Long Nhi à.”

An Long Nhi thấy sắc mặt Lục Kiều Kiều rất khó coi, không dám hỏi gì thêm, lại tránh sang một bên đọc sách tiếp.

Thằng bé không hẳn chú tâm đọc sách, nó cũng đang đợi Jack tới trước mặt, háo hức muốn biết kết quả lần bói quẻ đầu tiên, mong rằng lần đầu có thể chính xác; nhưng nó cũng biết nếu quẻ này bói đúng, Lục Kiều Kiều chắc chắn sẽ rất không vui.

Lục Kiều Kiều thần thờ cả người, tuy cô rất hiểu đàn ông, mấy năm sống ở Trần Đường Quảng Châu sớm đã cho cô kinh nghiệm nhìn thấu lòng dạ họ, cô cũng không quan tâm chuyện bọn họ có vợ, hơn nữa Jack và cô chẳng có quan hệ gì, chỉ là một người bạn trợ giúp bỏ tiền bỏ sức ra giúp cô mà thôi, người ta đàn ông đàn ang, muốn làm gì cô đâu thể quản nổi, nhưng lòng cô lại chua xót, rốt cuộc vẫn là không thoải mái.

Từ trong thâm tâm, cô mong rằng quẻ đó là An Long Nhi phân tâm bói sai, nhưng bản thân cũng không dám tự đặt quẻ bói lại.

Cô cũng giống An Long Nhi, mong ngóng xe ngựa của Jack tới nhanh một chút, muốn biết tình hình thực tế ra sao. Bao năm rồi Lục Kiều Kiều chưa từng thấp thỏm lo âu, nhưng quẻ này lại khiến cô lo nghĩ đến bần chòn, bèn châm thêm một cữ thuốc nữa.

Từ xa vọng lại tiếng vó ngựa quen thuộc, vừa nghe đã biết xe ngựa của Jack đang trên đường qua đây.

Lục Kiều Kiều cất tẩu thuốc đi, đứng lên băng ghế, vươn cổ ngóng ra cuối đường cái quan. Cô đã chẳng còn tâm trạng đâu làm theo kế hoạch cũ phục kích kẻ bám đuôi Jack, chỉ muốn nhanh nhanh chóng chóng xem trong xe có cô gái nào khác không.

An Long Nhi biết theo kế hoạch cũ bọn họ phải nấp đi mai phục, nhưng giờ thấy Lục Kiều Kiều như vậy, thằng bé hiểu lần này sẽ không làm theo kế hoạch, bèn thu dọn sách vở sắp xếp hành lý, cũng đứng ra bên đường.

Xe ngựa của Jack đi rất chậm, anh ta nhớ theo kế hoạch, hôm nay là ngày Lục Kiều Kiều phục kích kẻ bám đuôi, sợ rằng nếu đi quá nhanh, Lục Kiều Kiều có thể phát động tấn công ở đằng sau bất cứ lúc nào, lại không kịp quay lại giúp đỡ.

Thúy Ngọc vẫn ở trên xe, Jack dặn cô cho dù xảy ra chuyện gì cũng không được ra ngoài, nếu nghe thấy tiếng súng nổ, cô phải lập tức xuống xe đợi nguyên tại chỗ, còn Jack sẽ đơn thương độc mã đuổi ngược lại.

Jack ngồi phía trước xe ngựa, thận trọng đánh xe, mắt quan sát chung quanh, tai dỏng lên nghe ngóng, sau khi rẽ qua một khúc ngoặt, từ xa đã nhìn thấy Lục Kiều Kiều đang đứng tít trên cao, Jack vui đến nỗi đứng bật dậy, quát thật mạnh roi ngựa, hét lớn: “Kiều Kiều! Tôi đến đây!” đoạn lấy hết hơi huýt một tiếng sáo thật dài thật vang, vọng đến xa tắp trong núi ngoài núi.

Trông thấy phản ứng nhiệt tình của Jack, Lục Kiều Kiều như hát được tảng đá đang đè nặng trong lòng.

Jack vỗ mông hai con hai ngựa thúc chúng chạy nhanh hơn, thoát cái đã tới bên trạm gác, Lục Kiều Kiều thấy Jack vui vẻ như vậy, vẫn đứng trên băng ghế chờ đợi...

“Kiều Kiều, tôi rất nhớ em...” Jack vẻ mặt kích động nhảy phóc xuống xe, xông tới trước mặt Lục Kiều Kiều, hai tay dang rộng, ôm chầm lấy cô xoay mấy vòng, Lục Kiều Kiều cười khanh khách, còn bị Jack hôn chụt một cái lên má.

Jack đặt Lục Kiều Kiều xuống, bước tới trước mặt An Long Nhi, cúi người ôm thằng bé một cái rồi vỗ vai nó nói: “Hi, Long Nhi! Gặp nhóc anh mừng quá!” An Long Nhi cũng cười đáp lại Jack.

Lục Kiều Kiều nhân lúc Jack đi ôm An Long Nhi, tự mình chạy tới mở cửa xe ngựa.

Cửa vừa mở ra cô đã thấy một cô gái mặt mũi khá ưa nhìn ngồi bên trong, còn mặc quần áo của mình rất vừa vặn, trông đến là yêu kiều dễ thương; nhìn lại bản thân vận đồ giả trai, áo vải quần đay, mặt mũi lấm lem, nụ cười trên môi còn chưa kịp thu về, cũng không biết nên phản ứng thế nào.

Cô gái đó bước xuống xe ngựa, cúi người hành lễ với Lục Kiều Kiều, vánh vẻ chào hỏi: “Kiều tỉ tỉ mạnh giỏi, em tên Thúy Ngọc, Jack thiếu gia là ân nhân cứu mạng của em, thiếu gia rất hay nhắc tới chị.”

Nụ cười trên mặt Lục Kiều Kiều đông cứng lại, cô đáp: “À, cô là Thúy Ngọc...”

Jack lập tức quay sang nói với Lục Kiều Kiều: “Thúy Ngọc không thể về nhà, cô ấy không có nơi nào để đi, tôi định gặp em rồi cùng em bàn bạc xem nên để cô ấy đi đâu... Thúy Ngọc, đây là bạn gái tôi, Lục Kiều Kiều, rất xinh đẹp phải không?”

Lục Kiều Kiều vẫn đứng trước cửa xe ngựa vô cảm nhìn Thúy Ngọc, đầu óc trống rỗng. Jack bước đến quàng tay qua vai cô nói: “Lên xe hẵng nói, Long Nhi, chốc nữa nhóc giúp đánh xe một lúc nhé? Anh phải bàn với Kiều Kiều vài chuyện.” Nói đoạn liền đỡ Lục Kiều Kiều lên xe.

Trong lúc Jack và An Long Nhi thu dọn hành lý, Lục Kiều Kiều và Thúy Ngọc ngồi trong buồng xe, Thúy Ngọc cúi đầu nhìn sàn gỗ, Lục Kiều Kiều ngồi đối diện cô ta, mắt nhìn như đóng đinh vào mặt Thúy Ngọc. Cô nhất thiết phải xem tướng của Thúy Ngọc, cần hiểu rõ về cô gái này trước đã.

Jack cũng chui vào trong xe, để An Long Nhi ngồi trên đánh xe chạy về hướng Hoa Huyện.

Jack nói với Lục Kiều Kiều: “Thúy Ngọc mấy năm trước bị người xấu bán tới trấn Châu Tâm làm... chính là...”

Thúy Ngọc cúi gằm đầu lí nhí: “Làm kỹ nữ.”

Lục Kiều Kiều không hề xa lạ với kỹ nữ, nhìn từ tướng mặt của Thúy Ngọc, quả thực trong mệnh số mang kiếp đào hoa, cô ta có đồng tử trong veo, mắt hình trái hạnh, không giống người gian tà, lại nghe Thúy Ngọc thành thật xưng danh như thế, Lục Kiều Kiều cũng có vài phần thông cảm.

“Về sau khi cô ấy bị bọn người xấu giày vò, tôi đã cứu cô ấy ra, vốn định gửi cô ấy tới chỗ Hà đại nhân ở Thanh Thành, nhưng Thúy Ngọc từng bị người của quan phủ ức hiếp, nên bất luận thế nào cũng không dám bước chân vào nha môn nữa, cứ nhất quyết đòi theo tôi, vì vậy tôi đành đưa cô ấy đi khỏi Thanh Thành trước, tính bàn bạc với em nên làm thế nào?”

Jack thành thật kể lại tình hình của Thúy Ngọc, nhưng lại giấu nhem toàn bộ chuyện lên giường.

Thúy Ngọc nghe Jack nói xong, lập tức van nài Lục Kiều Kiều: “Kiều tí tí, Thúy Ngọc không có nhà để về, xin chị thu nhận Thúy Ngọc làm đầy tớ con ở!” Ánh mắt đầy mong chờ nhìn Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đương nhiên rất bực bội, thậm nghĩ tôi mới là không có nhà mà về đây, giờ đôi câu nam nữ này còn bắt tay với nhau đòi tôi giữ người, để bọn họ có thể ngày ngày sung sướng hú hí? Thật là nực cười.

Lục Kiều Kiều đề nghị: “Hay thế này đi, Jack, anh dẫn Thúy Ngọc về Quảng Châu sắp đặt hướng đi cho cô ấy, còn tôi và An Long Nhi quay đầu lại đi lên phía Bắc tiếp tục hành trình là được.”



Jack nghe ra ẩn ý trong câu nói của Lục Kiều Kiều – nếu như anh giữ lại Thúy Ngọc, Lục Kiều Kiều sẽ lập tức đá anh ta về Quảng Châu, đây đương nhiên không phải điều anh ta muốn. Anh chàng vội vàng nói: “Kiều Kiều, tôi đã nói với Thúy Ngọc rồi, em là bạn gái của tôi, em đi đâu thì tôi đi đấy, tôi không về Quảng Châu một mình đâu. Chúng ta giúp Thúy Ngọc sắp xếp ổn thỏa là được rồi...”

“Bạn chẳng trai thì gái, cô ấy cũng là bạn gái đấy thôi, anh đi với ai mà chẳng thế?” Thái độ của Lục Kiều Kiều rất rõ ràng, cô đang ghen.

Thúy Ngọc thấy tình hình như vậy, đột nhiên quỳ sụp xuống giữa khoang xe chật hẹp, mắt đỏ hoe nhìn Lục Kiều Kiều: “Là Thúy Ngọc mệnh khổ, trước sau Thúy Ngọc không hề có ý gì khác, nếu Kiều tử không thích cho Thúy Ngọc ở lại, vậy thì đến thị trấn trước mặt thả Thúy Ngọc xuống là được rồi... Thúy Ngọc được Jack thiếu gia cứu thoát, trên người không có quần áo, nên mới mượn quần áo của Kiều tử mặc tạm, có cơ hội Thúy Ngọc sẽ trả lại một bộ đồ mới cho Kiều tử...” Nói đến đây, Thúy Ngọc không kìm được lại thút thít, nhưng cô ta ra sức nén tiếng lại, trông vô cùng khổ sở.

Lục Kiều Kiều và Jack đưa mắt nhìn nhau, Jack nói: “Nếu vứt bừa cô ấy ở một nơi xa lạ, cô ấy chẳng phải vẫn làm kỹ nữ sao?”

Lục Kiều Kiều cũng không muốn nói những lời khó nghe với Thúy Ngọc nữa, sầm mặt lại khẽ nói: “Đấy là số mệnh của cô ấy, trên đời bao nhiêu kỹ nữ như thế, anh có cứu hết được không?”

“Nhưng cô ấy không muốn làm kỹ nữ, chúng ta có thể giúp một người, chẳng phải vẫn tốt hơn là bỏ mặc một người ư?” Jack đã đẩy cao âm lượng, thái độ của anh ta rõ ràng khác với Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đã lăn lộn trong chốn phong nguyệt ba năm trời, số kỹ nữ từng được cô coi mệnh không đến một nghìn thì cũng phải tám trăm, đối với nỗi khổ của kỹ nữ, cô không thể nói là thấu hiểu nhưng chí ít cũng biết được phần nào, nghe Jack nói, cô im lặng rất lâu, mắt nhìn chăm chăm vào Thúy Ngọc đang quỳ dưới sàn.

“Thúy Ngọc, ngồi dậy đi, đừng khóc nữa, hai ngày tới chúng ta sẽ tới một ngôi làng, để xem người ở đó có đồng ý thu nhận cô không.” Lục Kiều Kiều cũng là nghĩ cho mình, cô không muốn vì chuyện này mà mất đi sự ủng hộ của Jack, cũng không muốn để Thúy Ngọc quanh quẩn bên mình quá lâu, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới kế hoạch sắp tới của cô.

Cô nhìn sang Jack, Jack lập tức gật đầu: “Ý tôi chính là thế đấy! Kiều Kiều...” nói đoạn xun xoe đặt tay lên tay Lục Kiều Kiều làm lạnh. Lục Kiều Kiều hát tay ra, trông thấy Thúy Ngọc đã ngồi lại chỗ cũ, nép vào một góc cúi gằm đầu.

Tiếng vó ngựa dồn dập gõ xuống mặt đường, lúc này nói chuyện trong xe thì bên ngoài khó mà nghe trộm được, Lục Kiền Kiền muốn tận dụng thời cơ bàn bạc sắp xếp kế hoạch tiếp theo, bèn hỏi Thúy Ngọc: “Thúy Ngọc, cô có biết đánh xe ngựa không?”

Thúy Ngọc lắc đầu, Lục Kiền Kiền lại nói: “Tôi muốn nói với An Long Nhi chút chuyện, cô ra đầu xe giúp coi đường, không biết đánh xe cũng không sao, đừng động vào dây cương, cứ để cho ngựa tự đi thông thả, đường này không có ngã rẽ nào, không đến nỗi đi lạc đâu.”

Sau đó cô gọi An Long Nhi vào buồng xe, đoạn bảo Jack: “Mấy chuyện phong tình của anh không nhắc lại nữa, giờ phải nói vào chuyện chính.”

Jack cười he he, gãi đầu ngầm thừa nhận chuyện phong tình Lục Kiền Kiền nói. Lục Kiền Kiền biết được những chuyện này Jack không hề lấy làm lạ, anh cảm thấy chẳng chuyện gì giấu nổi cô phù thủy Lục Kiền Kiền này cả.

Lục Kiền Kiền kể lại cho Jack quá trình tìm cách cắt đuôi kẻ theo dõi mấy ngày nay, cũng nói chuyện An Long Nhi đã phát hiện ra kẻ ấy, rồi cả Diêm Vương điếu hồn chú mà y sử dụng, Jack bầm sinh đã ưa mạo hiểm vô cùng hứng thú, chỉ hận mình không được ở hiện trường lúc đó.

Giải thích xong tiền nhân hậu quả, Lục Kiền Kiền nói: “Mục đích của chúng ta là phá giải Điếu hồn Chú, tóm gọn kẻ theo dõi, tôi có rất nhiều chuyện cần phải hỏi mụ ta.”

An Long Nhi hỏi: “Sau đó thì sao?”

“Sau đó cái gì? Cô mày chỉ muốn biết toàn bộ đầu đuôi sự việc, chẳng nhẽ còn định giết người diệt khẩu sao? Đương nhiên là tìm một nơi nhốt mụ vài ngày rồi tạo cơ hội cho mụ tự đào thoát.” Lục Kiền Kiền cảm nhận được sát khí bùng bùng từ câu hỏi của An Long Nhi, phải kịp thời chặn đứng ý nghĩ quá đà của thằng bé.

An Long Nhi “ừm” một tiếng, Lục Kiền Kiền lại nhấn mạnh lần nữa: “Cô biết võ công của mày giỏi, nhưng cũng không thể giết người, nếu không đánh lại được người ta thì phải chạy, biết chưa?”

“Biết rồi ạ.” An Long Nhi ngoan ngoãn đáp.

“Tôi nghĩ cần tận dụng khả năng một lần tóm gọn kẻ này, không thấy thì thôi, hề thấy thì phải tốc chiến tốc thắng, trời gô mụ lại lòi đến thôn Quan Tài... Đêm nay tôi sẽ làm trước một hình nhân thế thân, hình nhân này sẽ dẫn dụ kẻ theo dõi tôi, ba chúng ta đồng thời mai phục sau hình nhân này, hai khẩu súng cộng thêm một cao thủ võ lâm, chắc chắn tóm được mụ.” Lục Kiền Kiền nói sơ qua về kế hoạch hành động tiếp theo.

Jack vô cùng hiếu kỳ trước đạo thuật bất tận của Lục Kiều Kiều, hỏi: “Kiều Kiều, hình nhân thể thân em nói là thứ gì?” Lục Kiều Kiều biết anh ta sẽ hỏi như vậy, sớm đã chuẩn bị sẵn câu trả lời: “Diêm Vương điều hồn chú dựa vào bát tự ngày sinh của tôi để bám theo chứ không phải thân thể lẫn dấu mùi, vì vậy có thể dùng bùa thể thân của Thiên Sư đạo, dán ngày tháng năm sinh của tôi trên một hình nhân, bằng cỏ hay bằng giấy đều được. Giả dụ khi coi mệnh phát hiện có tai họa, cũng có thể làm một hình nhân thể thân gánh lấy tai họa ấy.”

An Long Nhi xem chừng đã hiểu được nguyên lý, lại hỏi: “Vậy chủ nhân của bát tự ấy sẽ ra sao?”

“Người ấy sẽ mất đi số mệnh. Khi có bất trắc xảy ra, sẽ không còn được vận may bảo vệ, cũng không thể nhận được phúc lộc bất ngờ... Con người lúc ấy là yếu đuối nhất, nhưng cũng lại tự chủ nhất, không số mệnh nào khống chế được nữa. Người ấy sẽ cần một sức mạnh ngoại giới hùng mạnh để bảo vệ bản thân, hoặc chính bản thân sở hữu được sức mạnh ấy... Cho đến khi tai họa qua đi, giải bùa hồi hồn mới có thể nhận lại số mệnh của mình.”

Lời giải thích của Lục Kiều Kiều khiến cả An Long Nhi và Jack đều ù ù cạc cạc, bọn họ chớp chớp mắt nhìn Lục Kiều Kiều, chỉ nghe cô nói: “Hai người không phải lo mấy chuyện này, chỉ cần bảo vệ tôi cho tốt là được.”

An Long Nhi vẫn thích nghe Lục Kiều Kiều truyền đạt mệnh lệnh ngắn gọn rõ ràng hơn, liền nói: “Vâng! Có điều, sau khi chúng ta đặt hình nhân của cô xuống, cái hình nhân đó chẳng phải sẽ đứng yên tại chỗ sao? Lăn trước trong rừng mía, hễ cô dừng lại là kẻ theo dõi cũng bất động luôn. Nếu hình nhân không di chuyển, kẻ đó cũng sẽ không động đậy, nếu chúng ta đi ngược lại tìm người, mục sẽ biết là trúng kế, không xuất đầu lộ diện nữa...”

Lục Kiều Kiều nghe An Long Nhi nói vậy, liền đảo mắt một vòng, đoạn đáp: “Cũng đúng, vụ này rắc rối đây. Ừm... nếu có thể khiến hình nhân đó di chuyển...”

Jack nói: “Đặt hình nhân lên xe, rồi cho ngựa tiếp tục chạy?”

Lục Kiều Kiều ngẫm nghĩ: “Thế cũng được, nhưng tôi vẫn phải đuổi theo dùng xe ngựa lại, nếu không nó mang hình nhân thể thân của tôi chạy mất tiêu, thì rắc rối to...”

An Long Nhi nói: “Đề Thúy Ngọc đánh xe chậm chậm đi về phía trước là được?”

Lục Kiều Kiều nghiêng mắt nhìn Jack: “Cô ta?”

An Long Nhi đưa ra đề nghị đề Thúy Ngọc đánh xe, xuất phát từ trực giác tin tưởng cô gái ấy.

Từ lúc nhìn thấy Thúy Ngọc đến giờ, thằng bé chưa hề nói với cô một câu nào, nhưng vẻ đôn thuận trong ánh mắt Thúy Ngọc khiến nó cảm nhận được một sự thành khẩn mơ hồ. Nó không biết xuất thân gốc gác của Thúy Ngọc, chỉ cảm thấy cô gái này không phải hạng tinh ranh quỷ quái như Lục Kiều Kiều.

Jack đã tiếp xúc với Thúy Ngọc suốt bốn ngày, nhận thấy Thúy Ngọc không phải người gan lớn trùm trời, ngược lại còn rất ngoan ngoãn biết nghe lời người khác, không muốn gây chuyện thị phi, nếu có thể hợp tác được cô ta sẽ hết lòng hợp tác. Anh ta cảm thấy, một cô gái mười mấy tuổi đầu dù can đảm đến đâu cũng nhất định không đủ thông minh, hướng hồ, còn có ai giỏi hơn Lục Kiều Kiều được nữa?

Có điều, Lục Kiều Kiều lại không nghĩ như vậy, giờ đây cô nghi ngờ tất cả mọi người, những lời của An Long Nhi quả khiến cô nảy sinh hứng thú làm một việc.

“Cứ thử xem sao, nếu được thì cô ta cũng được việc đấy.” Lục Kiều Kiều bỗng như biến thành con người khác.

“Jack, anh có thể đi hỏi ngày sinh của Thúy Ngọc không? Với lại hỏi xem tên thật của cô ta là gì, chẳng có kỹ nữ nào lại dùng tên họ bố mẹ đặt cho cả.”

Xe ngựa vẫn chậm rãi tiến về phía trước, Jack mở cửa xe nhảy xuống, chạy nhanh hai bước rồi tót lên ghế phụ xe phía trước, ngồi xuống bên cạnh Thúy Ngọc, hỏi chuyện cô ta một hồi.

Lúc chui vào trong xe, Jack truyền đạt lại cho Lục Kiều Kiều: “Tên ở nhà của Thúy Ngọc là Lý Tiểu Văn, ngày sinh là giờ Dậu ngày mười bảy tháng Tám, năm Đạo Quang thứ chín.”

Lục Kiều Kiều nghe Jack nói ngày giờ sinh của Thúy Ngọc, do bản tính hiếu kỳ cố hữu của thầy phong thủy, cô liền lập tức bắt tay tính toán.

“Đây không phải bát tự mà là ngày sinh của cô ấy, muốn coi mệnh, còn phải đổi sang Thiên can Địa chi...” Lục Kiều Kiều miệng nói, hai tay thoăn thoắt bấm độn. Đây là thuật số gia truyền độc môn của Lục Kiều Kiều, trong thiên hạ chỉ có mình nhà cô là tính toán bằng cả hai tay, so với các thầy toán mệnh mù trứ danh giang hồ còn nhanh hơn gấp bội. Jack và An Long Nhi nhìn ngón tay cô hết cụp lại xòe mà hoa hết cả mắt, còn chưa kịp nhìn rõ, Lục Kiều Kiều đã ngừng tay, nhíu chặt đôi mày.

“Bát tự của cô ta là Kỷ Sửu, Tân Mùi, Ất Dậu, Ất Dậu... Đây đúng là bát tự của cô ta ư? Mệnh khổ quá...” Lục Kiều Kiều trầm ngâm lẩm bẩm.

Lục Kiều Kiều im lặng hồi lâu, không phải vì cố làm vẻ thần bí, mà là bởi kết quả cô tính ra, không sao nói ra nổi.

Cô không nói không rằng, học theo Jack ban nãy, mở cửa xe nhảy xuống giữa lúc xe đang chạy, sau đó chạy nhanh tới trước mấy bước tót lên chỗ đánh xe. Thúy Ngọc thấy người lên lần này là Lục Kiều Kiều thì tức khắc trở nên luống cuống, từ sâu thẳm trong lòng cô ta cảm giác được áp lực cực lớn Lục Kiều Kiều đặt lên mình.

Lục Kiều Kiều ngồi xuống cạnh Thúy Ngọc, nói: “Thúy Ngọc, chúng tôi định nhờ cô giúp một việc, không biết cô có đồng ý hay không.”

Thúy Ngọc đã hồn vía lên mây, căng thẳng quá không nói được gì, chỉ mím chặt môi, nhìn Lục Kiều Kiều gật đầu.

“Ngày mai chúng tôi sẽ dừng lại giữa đường làm chút việc, cô cứ ngồi trên đầu xe như thế này, trông cho xe chạy chậm chậm về phía trước, phía sau có xảy ra chuyện gì cô cũng không phải lo...” Lục Kiều Kiều miệng nói, mắt vẫn không thôi quan sát khuôn mặt Thúy Ngọc, muốn tìm ra vài manh mối liên quan đến bát tự của cô gái này. Cách làm này của Lục Kiều Kiều, chính là kết hợp tham chiếu giữa mệnh và tướng trong huyền học ứng dụng, xem qua bát tự lại kết hợp với phân tích về tướng mặt, có thể đưa đến kết luận chính xác hơn dùng riêng rẽ hai cách.

Thúy Ngọc vừa nghe Lục Kiều Kiều nói thế thì sợ đến nổi mắt lại đỏ hoe, nước mắt lưng tròng. Cô ta cảm giác như mọi người trên xe đều muốn bỏ mình lại, để cô ta đi trước một mình, chẳng phải là không cần cô ta nữa sao?

Lục Kiều Kiều biết Thúy Ngọc sợ điều gì, lập tức nói tiếp: “Đừng khóc, không phải chúng tôi bỏ mặc cô đâu, hành lý của chúng tôi đều ở trên xe mà. Sau một hai canh giờ chúng tôi sẽ đuổi kịp, nếu cô nghe thấy phía sau có tiếng pháo nổ thì lập tức dừng xe lại đợi chúng tôi chạy lên.”

Lục Kiều Kiều đồng thời đưa tay kéo dây cương, chỉ giật nhẹ ra sau một cái, hai con ngựa lớn đang thả vó liền dừng lại. Sau đó cô dùng dây cương quất vào mông ngựa, ngựa lại bắt đầu bước về phía trước.

“Thấy chưa? Cứ làm thế để dừng ngựa lại.” Ánh mắt Lục Kiều Kiều dịch đến cồn cỏ trắng muốt mượt mà của Thúy Ngọc.

Thúy Ngọc biết mình không bị bỏ rơi, gật đầu nói: “Vâng, việc Thúy Ngọc có thể làm nhất định sẽ làm theo lời Kiều tỉ.”

Vàng trán của Thúy Ngọc thoáng đặng nhưng không bằng phẳng, thấp thoáng vài nếp nhăn ngắn, chứng tỏ cô ta từ nhỏ đã vất vả long đong; trên cổ có vài nếp gấp mờ tập trung ở phần giao giữa cổ và vai, có thể thấy mấy ngày liền cô ta đã liên tiếp làm chuyện giường chiếu; bọng mắt nằm ở vị trí cung Tử Tức trong tướng học, giờ đang đỏ hồng tròn mọng, rõ ràng trong người đang mang tin vui, rất có khả năng là đã mang thai, mà đứa trẻ này của ai thì không cần đoán cũng rõ; sống mũi giữa hai mắt có ba nếp nhăn

nhỏ vắt ngang, tựa như nếp nhăn khi chun mũi cười, con gái trông thế này vô cùng đáng yêu, nhưng đây không phải nếp nhăn khi cười, mà là điềm chết yêu chết thảm...

Lục Kiều Kiều quan sát đủ mọi đặc điểm trên mặt Thúy Ngọc, tướng mặt cô gái này hoàn toàn trùng khớp với kết quả coi bát tự, nhưng Lục Kiều Kiều vẫn phải làm một kiểm tra cuối cùng.

Lục Kiều Kiều đột nhiên hỏi Thúy Ngọc: “Hồi cô còn ở trong kỹ viện, hằng ngày có uống canh chua không?”

Thúy Ngọc kinh ngạc thốt lên khe khẽ: “Á?! Kiều tử, mấy chuyện này chị cũng biết ư?”

Vốn dĩ kỹ viện mỗi ngày đều cho đám kỹ nữ uống một loại canh chua gọi là “canh liễu tự”, được sắc bằng nguyên liệu chủ yếu là cuống quả hồng, uống loại canh này, gái làng chơi mới có thể an toàn tránh thai, tiếp bao nhiêu khách cũng không thành vấn đề. Những cô gái đã uống canh liễu tự lâu năm, sẽ mất khả năng sinh con, nhưng những kỹ nữ trẻ lại phải uống canh hằng ngày mới ngừa thai được, có lúc còn bị lỡ dở, cuộc sống lại càng thêm khốn khổ. Lục Kiều Kiều lăn lộn chốn phong nguyệt đã lâu, hiểu rất rõ mấy chuyện trong kỹ viện.

“Hừ, Kiều tử này cái gì mà chẳng biết, cô chớ nên gạt tôi, nhưng từ sau khi gặp Jack cô không uống canh nữa phải không?” Lục Kiều Kiều vừa hỏi vừa nạt.

Thúy Ngọc kinh sợ lắc đầu nguây nguây: “Thúy Ngọc không dám gạt Kiều tử, em cũng không biết đó là canh gì, bình thường không thích uống, đều là bọn họ bắt em mới uống... sau khi trốn đi được thì không uống nữa...”

“Được rồi không sao rồi, cô cứ ngồi tiếp đi, tôi vào trong trước.” Lục Kiều Kiều nói dứt lời liền quay người nhảy xuống xe, trở vào khoang xe với Jack và An Long Nhi.

“Sao rồi?” Jack rất ít khi thấy Lục Kiều Kiều chau mày lâu như vậy, anh lo Lục Kiều Kiều cãi nhau với Thúy Ngọc thì Thúy Ngọc nhất định phải chịu thiệt thòi.

“Không sao, xem kịch đi.” Lục Kiều Kiều lấy trong hòm mây ra một bao kim khâu, chọn một cây kim mảnh, dùng một sợi chỉ đỏ cột giữa cây kim, lúc nhắc đầu chỉ lên, cây kim nằm ngang bắt đầu quay tròn bốn phía.

Lục Kiều Kiều kêu Jack và An Long Nhi ngồi ra ghế sau với mình, cô ngồi ở chính giữa, thẳng sau lưng Thúy Ngọc, sau đó lại kêu An Long Nhi cầm sợi chỉ đỏ, giữ kim lơ lửng giữa cô và Thúy Ngọc.

Tay trái Lục Kiều Kiều sờ ra sau lưng, lúc rút tay về đã có thêm một tờ giấy vàng kẹp giữa hai ngón tay. Tay phải cô nắm thành kiếm quyết, cùng tay trái cầm tờ giấy vàng đồng thời lật cổ tay, trầm giọng hô một tiếng “Hây!”, tờ giấy vàng kẹp giữa ngón tay “soạt” một tiếng bốc cháy thành một quả cầu lửa.

Tay An Long Nhi vẫn giữ cây kim lơ lửng giữa cô và Thúy Ngọc. Tay phải Lục Kiều Kiều chấp thành kiếm quyết dựng đứng trước ngực, tay trái giơ hai ngón tay chĩa thẳng lên trời, quả cầu lửa quay vèo vèo ba vòng dưới cây kim, ánh sáng còn chưa tắt, cô đã thu tay về, hai tay lại đưa ra sau lưng, lần này tay trái nắm một tờ giấy bùa màu vàng dài chừng sáu tấc, tay phải cầm một cây bút chấm phấn chu sa đỏ thẫm.

Tay trái Lục Kiều Kiều đỡ lấy tờ giấy giơ ra trước mặt, tay phải phóng bút viết lên, miệng lầm rầm niệm: “Càn Nguyên hưởng lợi trinh, Thái Cực thuận ngũ hành. Vân Nam Lý Tiểu Văn sinh nhằm Kỷ Sửu Tân Mùi Ất Dậu Ất Dậu, chân hồn chính phách điều nhập chỉ đồ châm bạc trở rõ, Diêm Vương sắc lệnh quỷ binh điều hồn hỏa cấp như luật lệnh cấp cấp như luật lệnh!”

Tiếng niệm chú lạnh lạnh vui tai như đậu rắc trên đĩa bạc, một hàng ký hiệu kỳ quái mau chóng hiện ra trên lá bùa, An Long Nhi nhận ra đây là bát tự của Lý Tiểu Văn được chèn vào chính giữa hình vẽ bùa.

Chú niệm xong, bùa cũng viết xong, Lục Kiều Kiều tay kẹp lá bùa nhanh như cắt dán vào giữa trán An Long Nhi.

Mắt An Long Nhi bỗng nhòe đi, trước mắt hiện lên mặt đường phía trước xe ngựa, đây rõ ràng là quang cảnh được nhìn thấy qua hai mắt Thúy Ngọc, An Long Nhi ngồi im không dám làm bừa, cố gắng lý giải việc đang xảy ra. Cây kim treo trên sợi chỉ đỏ thừng bé đang nắm trên tay cũng không còn quay mòng mòng nữa, mà chỉ thẳng vào lưng Thúy Ngọc.

“Diêm... Vương... điều... hồn... chú...”

Jack châu đầu ra trước cây kim An Long Nhi đang giữ, giọng run run bất giác đọc ra tên chú ngữ, hai mắt trợn lên như mắt gà chọi, nhìn chăm chăm vào cây kim bạc.

Lục Kiều Kiều đưa tay gạt Jack ra, nhảy khỏi xe trèo lên chỗ ngồi phía trước, kéo ngựa dừng lại, rồi bảo Thúy Ngọc: “Thúy Ngọc, cô đi ra đằng kia xem có con suối nào không, chúng tôi muốn lấy ít nước uống.”

Thúy Ngọc vâng lời trèo xuống xe, đi ra phía sườn núi.

Lục Kiều Kiều lập tức xoay người xuống xe, tới bên xe chui đầu vào trong khoang, đưa tay gạt Jack vẫn đang quan sát cây kim sang một bên, tự mình kiểm tra.

Mũi kim từ từ chuyển hướng, như thể bị một bàn tay vô hình điều khiển, trước sau chỉ thẳng về hướng Thúy Ngọc.

Lục Kiều Kiều nhảy lên xe, giật lá bùa trên trán An Long Nhi xuống, nhanh chóng gấp thành hình tam giác, nhét vào lòng An Long Nhi. Cảnh tượng trước mắt Thúy Ngọc biến mất khỏi tầm mắt An Long Nhi, nhưng cây kim vẫn chỉ về Thúy Ngọc.

“Ồ, tên tuổi và bát tự của Thúy Ngọc đều là thật,” Lục Kiều Kiều nói giọng chắc chắn, “về sau giao Thúy Ngọc cho mày đây Long Nhi, chớ có làm mất bùa và kim, cây kim khi nào không dùng đến có thể cắm vào lá bùa.”

“Lợi hại quá đi...” An Long Nhi quệt mồ hôi trên trán, Jack vội sán lại hỏi An Long Nhi tình hình ban nãy. Khi An Long Nhi nói có thể trông thấy những gì mắt Thúy Ngọc trông thấy, Jack cũng giống thằng bé, đưa tay lên quệt ngang trán thán phục mãi không thôi.

Thúy Ngọc rất xui xẻo, loanh quanh một hồi không tìm thấy con suối nào cả, nhưng sau khi quay lại, thái độ của Lục Kiều Kiều đối với cô ta đã khá lên rất nhiều. Lục Kiều Kiều đuổi Jack lên đánh xe, lại gọi Thúy Ngọc vào trong xe nghỉ ngơi, tiện thể trò chuyện với cô.

Từ trong xe, Lục Kiều Kiều hét lớn cho Jack ở ngoài nghe thấy: “Bảo cho Jack thiếu gia biết, tối nay tôi và Thúy Ngọc sẽ ngủ một phòng!”

Jack lau mồ hôi trên mặt, cười khan mấy tiếng coi như đã nghe thấy rồi.

Trước khi mặt trời xuống núi, xe ngựa của bọn Lục Kiều Kiều đã đến thôn Phùng, đây là một hương trấn cỡ trung, khá đông dân, hàng quán, tiệm ăn, nhà trọ đều có cả, Lục Kiều Kiều quen ăn sung mặc sướng thấy có nơi để tiêu tiền, tâm trạng cũng vui vẻ hẳn lên. Năm ngày nay lăn lộn chốn núi hoang đồng vắng, ăn không ngon ngủ không yên, ngày ngày mặc đồ vải thô trèo đèo lội suối, suốt hai ngày chưa tắm táp gì, Lục Kiều Kiều đã sắp phát điên lên.

Cô chọn một quán trọ cửa sổ trông thẳng ra sông, sắp xếp cho mọi người nghỉ lại.

Lần này hoàn toàn không phải cô muốn ở phòng hạng nhất ngắm phong cảnh đẹp, mà là có mục đích riêng. Nhưng phòng trọ mở cửa sổ ra phía mặt sông đến chín phần mười là phòng hạng nhất, giá cũng cao nhất.

Lục Kiều Kiều cùng cả bọn ăn cơm ở một quán rượu bên đường, rồi mặc cho An Long Nhi và Jack đi chơi chợ đêm trong trấn, mình dẫn Thúy Ngọc về phòng nghỉ từ sớm.

Cô kêu người làm trong quán trọ khiêng vào phòng hai bồn tắm lớn, đồ



đầy nước nóng, gọi Thúy Ngọc cùng đi tắm.

“Thúy Ngọc, từ sau tôi không gọi cô là Thúy Ngọc nữa, gọi Tiểu Văn có được không?” Lục Kiều Kiều rất hiểu tâm lý mấy cô kỹ nữ, cái tên dùng để bán thân đóng vai trò một tấm mặt nạ, là tuyến phòng hộ cuối cùng đối với tôn nghiêm của họ, bọn họ sẽ không để khách làng chơi biết tên thật, cũng sẽ không để người nhà biết được nghề danh làm ăn của mình, mỗi cô kỹ nữ đều dùng hai cái tên khác nhau sống hai cuộc sống riêng rẽ, gọi cô ta bằng tên thật, đồng nghĩa với việc lột bỏ tấm mặt nạ kia, giờ chính là lúc Lý Tiểu Văn cần phải quên đi cái tên Thúy Ngọc ấy.

“Đương nhiên là được a, lâu lắm rồi không có ai gọi em như thế.” Lý Tiểu Văn hoàn toàn không nhìn thấu được tâm tư của Lục Kiều Kiều, hoảng hốt tiếp nhận sự tôn trọng mà Lục Kiều Kiều bất ngờ dành cho mình.

“Tiểu Văn, cởi quần áo rồi cùng đi tắm đi.” Lục Kiều Kiều vừa nói vừa trút bỏ áo quần.

Lý Tiểu Văn đã làm kỹ nữ ba năm trời dưới cái tên Thúy Ngọc, vốn chẳng lạ lẫm gì việc cởi quần áo, nhưng trút bỏ áo quần trước một phụ nữ lại cảm thấy có phần gượng gạo. Dù trong lòng cảm thấy kỳ quặc, nhưng lời của Lục Kiều Kiều đối với cô lại tựa như có quyền uy vô hình, cô vâng lời, bắt đầu cởi đồ của mình.

Lục Kiều Kiều cởi bỏ áo quần giả nam đã mặc mấy ngày liền, xõa tóc ra sau lưng, bước tới bên bàn châm một cỡ thuốc, rồi cầm tẩu thuốc lửa lò bước vào bồn tắm. Cô trắm mình trong thùng nước, để nước dâng chưa tới ngực, miệng chậm chậm nhả ra từng ngụm khói, mắt vẫn không rời Lý Tiểu Văn đang trút bỏ váy áo.

Dưới ánh đèn lò mờ, cơ thể Lý Tiểu Văn cũng nhập nhòa cùng ánh đèn đỏ, cảnh tượng này rất dễ kích thích bản năng tình dục của con người ta.

Lục Kiều Kiều phát hiện cơ thể Lý Tiểu Văn quả thật rất giống mình, thấp bé mà gọn gàng, eo thon nhưng ngực vẫn khá đầy đặn. Nhìn kỹ, Lý Tiểu Văn còn thấp thoáng hơn cô vài phần nhục cảm, từ làn da mướt mát toát lên huyết khí hồng hào của thiếu nữ. Lục Kiều Kiều biết rõ mình có làn da trắng nõn hơn người, nhưng có lẽ do hút thuốc phiện quá lâu, sắc da đã trở nên xanh xao tái mét.

Rốt cuộc Jack vốn thích kiểu con gái có thân hình thế này, hay là vì thích mình, nên mới bập vào Thúy Ngọc có diện mạo đáng đáp tương đối giống mình? Lục Kiều Kiều đắm mình trong khói thuốc phiện, suy nghĩ bắt đầu phiêu du mơ màng.

Khói thuốc màu vàng khiến ánh đèn trong phòng cũng trở nên vẩn đục, Lý Tiểu Văn ngâm mình vào bồn tắm, Lục Kiều Kiều bèn nhắm mắt tìm chuyện

phiếm nói với cô.

“Nhà cô còn những ai hả Tiểu Văn?”

“Em còn một đứa em gái, lúc bị lừa bán còn có cha và mẹ...”

“Lúc đó mẹ cô ôm nặng lắm phải không?” Lục Kiều Kiều đã coi qua bát tự của Tiểu Văn, ít nhiều cũng nắm được hoàn cảnh gia đình cô ta.

“Vâng ạ, Kiều tỉ, chị đúng là cái gì cũng biết!” Lý Tiểu Văn vẫn không hề biết Lục Kiều Kiều là người thế nào, chỉ biết đối phương là tình nhân mà Jack rất thích, nên có đôi chút gắt gỏng với Jack, không ngờ chuyện trong kỹ viện lẫn chuyện nhà của mình, Lục Kiều Kiều đều biết rất rõ.

Lý Tiểu Văn ngồi trong bồn tắm, hai tay vịn vào cạnh thùng, nhòai người sang phía Lục Kiều Kiều: “Kiều tỉ biết xem tướng ạ, em cảm giác chị cứ như thần tiên vậy...”

“Ha ha... làm gì có, tôi đoán bừa thôi, em gái cô nhỏ hơn cô nhiều phải không?” Lục Kiều Kiều nghĩ, dù biết cũng không nhất thiết phải nói quá nhiều, giờ không phải lúc thu tiền coi bói của khách hàng, chẳng việc gì khoe khoang thần thông.

“Cũng không hẳn ạ, kém em sáu tuổi, lúc em đi nó vẫn còn là một đứa bé con, giờ chắc đã thành thiếu nữ rồi..” Lý Tiểu Văn thần thờ nhớ lại chuyện ở quê nhà ba năm trước, khi đó cô ta vẫn còn là cô thôn nữ ngây thơ chẳng biết gì.

Lục Kiều Kiều vòng vo lâu như vậy, chính là muốn nói đến chuyện này: “Cô có thích em gái không?”

“Thích ạ, con bé toàn bày bừa ra nhà, hề cha phát hiện lại đánh em, nhưng em vẫn thích chơi với nó.”

“Cô thích trẻ con lắm hả?” Lục Kiều Kiều vờ bâng quơ hỏi một câu.

“Vâng ạ, em thích nhất là chơi với em gái, hồi ấy cái đầu nó to lắm, trông rất đáng yêu!”. Lý Tiểu Văn nói tới chuyện trẻ con, liền lộ vẻ tươi cười, mắt sáng lấp lánh.

“Cô không thấy phiền à? Bọn trẻ con khóc từ sáng tới tối... ồn chết được.” Lục Kiều Kiều rít thuốc nhả khói, làm như không có chuyện gì, hỏi tới vấn đề cô muốn biết nhất.

Giờ Lý Tiểu Văn đang mang trong mình đứa con của Jack, điều này chỉ có một mình Lục Kiều Kiều biết, nói cho Jack và Lý Tiểu Văn, đồng nghĩa với việc bảo hai người cùng về Quảng Châu, việc của mình cũng khỏi phải giải quyết nữa.

Nếu bảo đảm an toàn được cho mẹ con Lý Tiểu Văn, cô có thể sẽ để Jack giúp cô làm xong việc, rồi dẫn anh ta đi tìm hai mẹ con, để anh ta tự nhiên

phát hiện ra việc này. Nếu thuận lợi, có khi đứa trẻ còn chưa sinh ra bọn họ đã gặp lại nhau rồi.

Nhưng trước đó phải làm rõ xem Lý Tiểu Văn muốn có con nhỏ hay không, điều này quan trọng hơn hết thảy.

“Em không thấy phiền gì cả, nhà hàng xóm có con nhỏ cũng thường nhờ em trông, em còn có thể đồng thời xoay sở mấy đứa liền kia...” Lý Tiểu Văn mỉm cười thả người vào bồn tắm, cô ta chưa từng được ngâm bồn thể này bao giờ, ở trong gian phòng chập chờn ánh đèn mờ, ngửi mùi thuốc thơm nồng, khiến cô ta thoải mái đến độ buông lỏng cảnh giác với Lục Kiều Kiều.

“Cô giỏi thật đấy, một mình trông được mấy đứa, tôi đây trông thấy một đứa đã không trụ nổi rồi, hừm hừm...” Lục Kiều Kiều đã biết được thái độ của Lý Tiểu Văn đối với trẻ con, cũng biết bước tiếp theo cần phải làm những gì.

Nửa canh giờ sau, ngoài đường vang lên tiếng mõ báo canh hai, đã vào giờ Hợi, Lục Kiều Kiều đợi chính là là thời khắc này. Cô gọi Lý Tiểu Văn dậy lau khô người, cả hai đều khoác lên tấm áo lụa mỏng trắng tinh.

Cô mở cửa sổ ra, lại cùng Lý Tiểu Văn khiêng cái bàn bát tiên ở giữa phòng ra gần cửa sổ, bên ngoài là dòng sông nhỏ chảy qua thôn Phùng, rừng trúc xanh bên kia bờ sông lay động trong gió, từ xa vọng lại tiếng xào xạc.

Lục Kiều Kiều bảo Lý Tiểu Văn: “Tiểu Văn, tôi biết coi mệnh, coi thấy mệnh cô rất khổ, tôi muốn giúp cô, cô có đồng ý không?”

Lý Tiểu Văn lộ vẻ kinh ngạc, kẻ đó hiểu ra ý Lục Kiều Kiều, liền lập tức quỳ xuống mà rằng: “Kiều tỉ, em biết chị không phải người thường, kiếp này Tiểu Văn chưa được sống sung sướng ngày nào, ở quê thì nghèo đến chẳng có cái ăn, khi bị lừa tới Quảng Đông thì... lại...”

Nói đến đây, cô đã nghẹn ngào không thốt nên lời được nữa, chỉ biết nước mắt ngấn dài khâu đầu trước Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều để cho đôi phương quỳ trước mặt mình, nói: “Cô đừng khóc vội, cái khổ của cô còn chưa hết đâu, tôi cũng không chắc có thể giúp được cô, chỉ là dốc hết sức mà thôi. Số cô trước tuổi hai mươi phải trải qua một đại nạn sinh tử, nếu tránh được, cuộc sống về sau sẽ dần tốt lên, nhưng chưa chắc cô đã tránh được...”

Lý Tiểu Văn nghe Lục Kiều Kiều nói vậy thì lết gối tới trước mấy bước ôm chân Lục Kiều Kiều khẩn nài: “Kiều tỉ xin cứu em với! Em biết chị có thể cứu em mà...”

Lục Kiều Kiều bình tĩnh đáp: “Được, cô muốn sống là được rồi. Nếu như bản thân cô cũng không thiết sống thì đến thần tiên cũng chẳng cứu nổi.”

Lời nói của Lục Kiều Kiều bao hàm một nguyên lý quan trọng trong huyền học.

Bản chất tồn tại của bất kỳ môn thuật số nào trong huyền học, đều nhằm thay đổi số mệnh, nếu mọi người cứ thuận theo số mệnh, phúc hưởng họa chịu cam lòng thiết thòi, thì trên đời này đã chẳng có huyền học.

Mỗi người đều buộc phải đón nhận số mệnh thuộc về mình, nếu bản thân người đó không muốn thay đổi, thì người ngoài dùng đạo thuật xen ngang can thiệp, lại thành ra đi ngược ý trời, cả người dùng đạo thuật lẫn bản thân người chủ mệnh sẽ gặp phải ác báo của thiên cơ; nhưng nếu bản thân người chủ mệnh muốn thay đổi số mệnh, thì nguyện vọng này cũng sẽ trở thành một phần trong số mệnh, như vậy tỉ lệ thành công và phúc báo của người ra tay đều sẽ đồng thời tăng cao.

Trước khi quyết định có giúp Lý Tiểu Văn hay không, Lục Kiều Kiều phải tìm hiểu nguyện vọng của Lý Tiểu Văn cái đã. Nghe được Lý Tiểu Văn chính miệng nói ra đồng ý đổi mặt với số kiếp này, cô mới bảo Lý Tiểu Văn quỳ ra giữa phòng, mặt hướng ra ngoài cửa sổ, dưới cửa chính là chiếc bàn bát tiên hai người mới chuyển qua.

Cô nói với Lý Tiểu Văn: “Không phải tôi muốn cứu cô, người cô cần cảm ơn là Jack. Tôi sẽ dùng đạo thuật cân bằng lại bát tự của cô, giúp cô vượt qua đại nạn sinh tử, trước khi đến tuổi hai mươi cô phải làm y theo lời tôi nói. Chuyện tối hôm nay không được nói với bất kỳ ai, bao gồm cả Jack, nếu không thiên cơ bị lộ, cô sẽ mưng mủ toàn thân rồi chết rữa chết nát.”

Mấy lời cuối chỉ là nói xằng bậy hòng hù dọa Lý Tiểu Văn ngậm miệng, nhưng rất có hiệu quả, Lý Tiểu Văn gật đầu lia lịa: “Khổ thế nào Tiểu Văn cũng chịu cả rồi, Kiều tử bảo Tiểu Văn làm gì cũng được.”

Lục Kiều Kiều nói: “Được, trước tiên nhớ kỹ, cô tuyệt đối không được quay về Vân Nam, hai cha con cô khắc nhau rất mạnh, mẹ cô có thể giúp số mệnh cô hưng vượng phần nào, nhưng bà ấy chết rồi, cô không cần quay về Vân Nam nữa.”

“Tiểu Văn đã chẳng còn mặt mũi nào mà về quê nữa, nên mới xin Jack thiếu gia thu nhận, Tiểu Văn nhất định nghe theo lời chị.”

“Tốt, thứ hai là cô không thể đi về phía Tây. Cô thuộc mệnh Mộc, nhưng nguyên mệnh rất yếu, có Thất sát tinh chí mạng là phía Tây thuộc mệnh Kim, cô đi về phía ấy ắt sẽ chết trong binh đao chiến loạn.”

“Vâng, Tiểu Văn nhớ rồi, nhất định không đi về phía Tây.”

“Thứ ba, về sau cô nhất định phải ở gần chỗ có nước, gần biển, gần sông, gần giếng đều được, không được cách chỗ có nước quá mười trượng.”

“Vâng, Kiều tỉ, Tiểu Văn nhất định ở ngay gần nước.”

“Ba điều trên phải nhớ cho kỹ... Giờ quý ở đây, hai tay úp xuống đất, nhắm mắt lại không được nhìn, cho đến khi tôi gọi đứng dậy.” Lục Kiều Kiều bước ra phía sau Lý Tiểu Văn, xem vị trí không có vấn đề gì, mới tìm trong hòm hành lý ra một lá bùa, bút chu sa và bốn nén hương.

Cô đặt giấy và bút lên bàn, sau đó lật bốn chén trà trên bàn, xếp ba chiếc thẳng hàng đối diện cửa sổ, trong chén rót đầy nước trà, sau dùng một đôi đũa tre đặt ngang trên miệng chén. Bốn nén hương được châm lửa bằng đèn, Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn cắm lần lượt ba nén vào giữa hai chiếc đũa, mỗi chén một nén.

Trong bóng đêm, ba nén hương nhấp nháy thoát tỏ thoát mờ, Lục Kiều Kiều cầm lấy nén hương thứ tư, đứng thẳng vai ưỡn ngực, ngậm miệng lấy hơi hương mặt ra con sông ngoài cửa sổ.

Hai tay cô đan lại, mu bàn tay dính vào nhau, ngón út và ngón áp út của hai bàn tay cài ngược lại; lòng bàn tay phải ở bên trên hướng lên trên, ngón cái và ngón giữa giữ chặt nén hương; tay trái ở phía dưới dùng ngón giữa và ngón cái kẹp lấy chén trà thứ tư, khẽ miết nhẹ thành chén; các ngón khác chĩa ra tự nhiên, tạo thành một hình rất đẹp, đây là mật thức bất truyền hô hoán long thần trong đạo thuật của Thiên Sư đạo, gọi là Bạch Hạc Điểm Thủy quyết.

Tấm áo lụa mỏng màu trắng khẽ phấp phới trong gió đêm, chốc chốc lại dính sát lên người Lục Kiều Kiều, Bạch Hạc Điểm Thủy quyết giơ lên cao cao, thấp thoáng thấy đường cong trên thân thể thiếu nữ, trong bóng đêm càng trở nên thần bí mê hồn.

Lục Kiều Kiều giữ tư thế này một lúc, đến khi khói hương trên tay bay ra bên ngoài cửa sổ, miệng bắt đầu lầm rầm niệm chú.

Lý Tiểu Văn chỉ nghe tiếng Lục Kiều Kiều niệm lầm rầm, rất khẽ mà cũng rất rõ, rất hay nhưng nghe chẳng hiểu gì, cũng không dám ngẩng đầu lên nhìn.

Khói hương bay tới con sông, mặt nước bắt đầu khuấy động bất thường. Rừng tre vẫn lao xao rì rào, tiếng nước chảy cũng không có gì thay đổi, nhưng trên mặt sông bên ngoài cửa sổ, sắc nước càng lúc càng trắng, một luồng hơi nước trắng từ bốn phương tám hướng dần dần tụ hợp lại giữa sông.

Lục Kiều Kiều dùng chú ngữ kêu gọi long thần của con sông trước mặt, câu chú dài dằng dặc, đám khí trắng giữa sông tụ thành một cột khí từ từ dâng lên giữa tầng không, thấp thoáng như hình rồng, đồng thời giữa không trung truyền lại tiếng rống gầm trầm thấp, loáng thoáng tựa như tiếng sấm

rền xa xăm.

Bát tự của Lý Tiểu Văn chẳng có tác dụng, hung hiểm trùng trùng, nguyên nhân chủ yếu là vì trong mệnh không có nước, cô mang mệnh Mộc, yếu càng thêm yếu, cây lấy nguồn sống từ nước, muốn cứu người này qua nạn sinh tử, chỉ có cách mượn tạm sức mạnh của Thủy long thần trong phong thủy rót lại thủy khí vào số mệnh của cô.

Sau khi nghe tiếng sấm rền phía xa, Lý Tiểu Văn bắt đầu nghe tiếng Lục Kiều Kiều niệm chú, bởi tiếng niệm càng lúc càng lớn: “Ngũ linh nguyên quân ngũ hỏa chi tinh, hoàn hỏa nhập thủy hà hải trùng thanh. Hỏa linh chấn động hải long tiềm kinh, ngũ thủ chân khí cấp cấp như luật lệnh sắc!”

Câu chú kết thúc, long khí màu trắng trên mặt sông bắt đầu lưu động rất nhanh trước cửa sổ, một luồng khí trắng xộc vào phòng, chỉ nghe “rầm” một tiếng, Lý Tiểu Văn cảm thấy một tầng thủy khí từ trên đỉnh đầu nén xuống, mát lạnh toàn thân thông suốt.

Quần áo và tóc Lục Kiều Kiều đều bị khí trắng lùa vào âm âm, cái chén không trên tay bỗng nhiên ầm ập nước không rẽ do long thần đưa tới.

Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn đặt chén nước xuống, đứng trước bàn bát tiên múa bút chu sa lên vẽ một đạo bùa, vẩy ra trước đầu hương, lá bùa đột nhiên bốc cháy, nháy mắt đã hóa thành tro. Lục Kiều Kiều điêm tro vào chén nước long thần, dùng ngón tay khoắng một đường loằng ngoằng vào chén, rồi quỳ xuống đưa chén nước cho Lý Tiểu Văn: “Uống đi!”

Lý Tiểu Văn ngoan ngoãn, đón lấy chén uống cạn một hơi, phát hiện nước này ngọt mát vô ngần, bản thân sống ở thôn quê bao năm, chưa từng được uống thứ nước suối nào khiến tinh thần người ta sáng khoái thế này.

“Dập đầu ba cái trước Long thần!” Lục Kiều Kiều một mặt bảo Lý Tiểu Văn, một mặt cũng đứng dậy tới trước cửa sổ chấp tay vái mặt sông ba vái. Sau đó cô đứng trước bàn bát tiên viết một đạo bùa Thủ đức tinh quân, gấp làm hình tam giác đưa cho Lý Tiểu Văn: “Tiểu Văn, dùng hai tay đỡ bùa, từ giờ luôn mang theo người. Nhớ lấy: bùa còn, mạng còn.”

Lý Tiểu Văn hai tay đón lấy lá bùa ép chặt trước ngực, khấu đầu với Lục Kiều Kiều nói: “Đa tạ ơn cứu mạng của Kiều tỉ...”

Lục Kiều Kiều khẽ cười nhạt: “Hừ, người phải cảm ơn là tôi không phải cô... Đứng lên đi, thu dọn rồi đi ngủ.”

Để những khách trọ khác không bị kinh động, hai người khẽ khàng thu dọn đồ đạc, Lục Kiều Kiều mệt đến hoa mắt chóng mặt, thổi phụt ngọn đèn dầu xong liền lăn ra giường, nhưng lại là giường của Lý Tiểu Văn, lên giường rồi còn ôm lấy Lý Tiểu Văn từ sau lưng.

Lục Kiều Kiều dùng chân kẹp chặt lấy chân Lý Tiểu Văn, một tay thọc vào áo cô, siết lấy eo cô, rồi lần lên bầu ngực.

Lý Tiểu Văn không biết Lục Kiều Kiều định làm gì, cũng không dám động đậy. Bầu vú cô trơn mịn mềm mại, tay Lục Kiều Kiều chộp mạnh đôi gò bông đảo, khiến cô không kìm được khẽ kêu “á” một tiếng.

“Dễ chịu không?” Lục Kiều Kiều mơ màng hỏi.

“Ừm...” Lý Tiểu Văn căn bản không biết nên trả lời thế nào.

Bàn tay Lục Kiều Kiều vẫn còn tiếp tục thăm dò từng góc ngách trên thân thể Tiểu Văn, cô rất muốn thử xem cảm giác sờ soạng người con gái Jack từng vuốt ve thích đến chừng nào.

Cô sắp chìm vào giấc ngủ, bàn tay sờ tới bụng Lý Tiểu Văn cũng dừng lại, để nguyên đó suốt đêm.

Lục Kiều Kiều cuối cùng cũng ngủ được đây giấc, khi tỉnh dậy mới phát hiện Lý Tiểu Văn còn ngủ nướng hơn cả cô, vẫn đang ôm cô say giấc nồng.

Lục Kiều Kiều gỡ tay Lý Tiểu Văn ra, lay gọi cô ta dậy rửa mặt chải đầu, sau đó sang phòng Jack và An Long Nhi bên cạnh.

Trời đã sáng bảnh, đứng trước cửa phòng trọ có thể nghe tiếng người huyên náo ngoài đường. Lục Kiều Kiều tới phòng Jack gõ cửa rồi bước vào, thấy Jack đang lau súng lắp đạn, còn An Long Nhi xoay chân đánh quyền thả lỏng gân cốt, cả hai đều ngùn ngụt khí thế chiến đấu như đang làm nóng cơ thể trước một trận đánh kịch liệt.

Trên giường đặt mấy tấm lưới lớn, và cả mấy cuộn thùng. Hỏi mới biết, thì ra Jack lén mua thùng từ chủ quán trọ, sau đó suốt đêm cùng An Long Nhi bện kết trong phòng, chuẩn bị chu đáo cho kế hoạch bắt địch hôm nay.

Lục Kiều Kiều bảo An Long Nhi đưa mình hai bộ quần áo sạch, kêu mọi người chuẩn bị xuất phát, rồi quay về phòng mình.

Lý Tiểu Văn và Lục Kiều Kiều đều thay quần áo của An Long Nhi, đóng giả con trai, đầu buộc khăn che tóc, lại đứng cùng An Long Nhi đã giấu đi mái tóc vàng, từ xa nhìn qua thật chẳng nhận ra ai với ai.

Lục Kiều Kiều hỏi người trong quán rất nhiều tuyến đường, sau khi nắm được địa hình địa lý quanh vùng, bốn người ôm hành lý lên xe ngựa, xuất phát tới thôn Quan Tài.

Ra khỏi thôn Phùng, Jack để xe ngựa tự chạy chậm chậm về phía trước, Lý Tiểu Văn vẫn ngồi ở đầu xe giả vờ đánh xe, còn Lục Kiều Kiều thì ở trong buồng xe cắt đặt nhiệm vụ cho mọi người.

“Chúng ta sẽ bắt người ngay lúc ban ngày, trời sáng, tên kia có chạy cũng không có chỗ trốn. Lát nữa đi tới trấn Su Lĩnh có ngã rẽ, một đường đi

xuống phía Nam tới thôn Quan Tài, một đường lên phía Bắc tới đồi Song Long. Phía đồi Song Long núi non hoang vu, chúng ta sẽ đánh xe lên đó. Tới nơi hoang vắng nhất thì xuống xe mai phục, để Tiểu Văn một mình theo xe lên núi, đợi tên đó đi qua sẽ nhảy ra tóm gọn, sau đó Long Nhi, mày đi đánh xe lại, chúng ta trối mụ vút lên xe rồi quay đầu tới thôn Quan Tài.”

“Đã hiểu cả chưa?” Lục Kiều Kiều nhìn hai gã trai bên cạnh, bọn họ đều nghiêm túc gật đầu.

Lục Kiều Kiều giắt khẩu súng lục của mình ra sau lưng, nhận chỗ đạn Jack đã chuẩn bị cho cô, bỏ từng viên vào bao súng bằng da; Jack và An Long Nhi đều đeo một cuộn thừng sau lưng, tấm lưới bện xong đem qua gài bên hông; trong giày Jack cầm một con dao găm, anh ta rút ra lau đi lau lại; Lục Kiều Kiều phát hiện sợi thừng gắn phi tiêu của An Long Nhi đã thay dây, dây mới được bện bằng sợi cước mảnh dùng để câu cá, so với dây thừng bông khi trước còn chặt và chắc chắn hơn, vì giờ đã khoác một cuộn thừng chèo, thằng bé không thể vắt dây lên người như trước, mà phải cuộn thành mấy vòng trên cánh tay.

Xe ngựa đi được gần hai canh giờ, bọn họ ngang qua một thị trấn, hỏi ra mới biết đã tới trấn Sư Lĩnh, Lục Kiều Kiều kêu An Long Nhi ra ngoài đánh xe, thay cho Lý Tiểu Văn trở ra sau.

An Long Nhi ngồi lên ghé phu xe, liền quay đầu ngựa chạy về con đường mòn phía Bắc. Thằng bé đánh xe càng lúc càng nhanh, không ngừng quật roi thúc ngựa tăng tốc. Hai con ngựa lớn mấy ngày rồi không được chạy nước kiệu, đang âm ứ trong lòng, giờ được chủ nhân tét đít bắt chạy nhanh, thì vui mừng khôn xiết, tung tóe vó trên đường kéo theo cả dải bụi mù.

Xe ngựa chạy rất nhanh, thoắt cái đã tới con đường mòn hoang vu không bóng người, cứ đi tiếp về phía trước chính là đồi Song Long. Gọi đồi Song Long bởi từ cánh đồng dưới chân núi nhìn lên trên, sẽ trông thấy hai đỉnh đầu rồng rất bắt mắt, phía sau đồi nối liền với một dải núi hoàn chỉnh, đường lên núi đương nhiên nhỏ hẹp, xe ngựa không thể tiếp tục chạy nhanh thế này được. Hơn nữa dạng địa hình này chính là nơi phục kích lý tưởng trong kế hoạch của Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều nhìn phía sau xe không có ai, chỉ thấy đồng không mông quạnh vắng bóng người, bèn gọi An Long Nhi: “Long Nhi, cho ngựa chạy chậm chậm lại!”



Xe chạy chậm lại, cô liền lấy ra một con búp bê vải.

Búp bê được khâu bằng vải hoa vụn, dùng hai cái khuy áo đính làm hai con mắt, trên người mặc một chiếc áo cánh nhỏ, nhìn qua quả có vài phần giống Lục Kiều Kiều.

Jack trước giờ chưa từng nhìn thấy Lục Kiều Kiều có thứ đồ con gái này, bèn giơ tay sờ sờ con búp bê nói: “Kiều Kiều, em cũng có món đồ chơi này hả, con búp bê đáng yêu thế, trông giống em thật...”

Lục Kiều Kiều đập tay Jack nói: “Chớ có đụng vào, cái này tôi mang theo từ Quảng Châu đấy, cần dùng vào việc quan trọng. Thôi không nói nhiều nữa, đến lúc làm việc nghiêm túc rồi.”

Nói đoạn, cô lấy sau lưng ra một lá bùa dán lên người con búp bê, chỉ chừa phần đầu, tay phải cầm bút chu sa, nhắm mắt định thần, sau đó ngón trỏ và ngón cái tay phải kẹp lấy bút vẽ thành đạo quyết dựng đứng trước mặt con búp bê vải, miệng bắt đầu lầm rầm niệm chú. Cô cần dùng Bát tự thể thân phù, chuyển dịch bát tự của mình lên con búp bê vải, để con búp bê này dẫn dụ kẻ bám đuôi đang sử dụng Diêm Vương điều hồn chú.

Jack và Lý Tiểu Văn lần này đều có đóng tai lên nghe thế nào cũng không nghe rõ được câu chú của Lục Kiều Kiều, vì trong đoạn chú này Lục Kiều Kiều cần phải đọc ra danh tính và ngày sinh bát tự thật của mình, cô không muốn có người nghe thấy, nên nén giọng xuống thật thấp.

Tuy nghe không rõ, nhưng Jack và Lý Tiểu Văn đều nhìn thấy tay Lục Kiều Kiều cầm con búp bê vải bắt đầu run run, dường như trên tay cô không phải một con búp bê vải mà là một con mèo con không ngừng cựa quậy vẩy.

Lục Kiều Kiều miệng vẫn niệm thần chú, cây bút chu sa trong tay bắt đầu viết bùa lên tờ giấy vàng trên người búp bê, lá bùa nhanh chóng được viết xong, câu chú của Lục Kiều Kiều cũng được hét ra thành tiếng: “Vô hình vô sát úm... sắc thân binh hỏa cấp như luật lệnh! Đi!”

Trước mặt Lục Kiều Kiều, một cái bóng hình người lập lòe ánh sáng màu xanh trong suốt tách ra từ cơ thể cô, cùng với tiếng “Đi” đột nhiên ập thẳng vào con búp bê vải, rồi lập tức biến mất không một dấu vết.

Jack và Lý Tiểu Văn nhìn thấy cảnh tượng này, kinh hoàng nép sát vào hai bên xe. Nhìn kỹ, con búp bê vải đã bị một làn khí xanh bao bọc, hai con mắt bằng khuy áo tựa như sống dậy, đang hiếu kỳ nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều không màng đến hai khán giả bên cạnh, chỉ chăm chăm lôi chiếc hòm mây trong góc ra, lấy quần áo bọc kín con búp bê vải, rồi đóng nắp hòm lại, đặt vào giữa đống hành lý.

Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy xe ngựa đã lên đến sườn dốc, An Long Nhi cũng đã cho xe đi chậm lại. Lục Kiều Kiều nói với Lý Tiểu Văn: “Tiểu Văn,

cô lên phía trước đòi cho Long Nhi xuống đây, sau đó ngồi một mình ở đầu xe, cứ theo đường núi mà đi, không phải để ý đến bọn tôi. Nghe thấy tiếng pháo nổ đầu tiên, cô kéo ngựa dừng lại, bọn tôi sẽ mau chóng quay lại tìm cô.”

Lý Tiểu Văn không hiểu Lục Kiêu Kiêu đang làm gì, nhưng trải qua chuyện tối qua, cô biết Lục Kiêu Kiêu không phải người tầm thường, nghe Lục Kiêu Kiêu dặn dò cô không ngớt gật đầu, nắm lấy tay Lục Kiêu Kiêu khẩn khoản: “Kiêu tỉ, chị nhất định phải quay lại tìm em đây nhé...”

Lục Kiêu Kiêu mỉm cười vỗ tay cô: “Cô mà chạy mất, tôi có chết cũng phải bắt được cô về. Được rồi, đi đi.”

Sau khi An Long Nhi vào lại buồng xe, Lục Kiêu Kiêu nói với hai người: “Tôi nấp ở đầu đường trước mặt, An Long Nhi trèo lên một cái cây bên đường, còn Jack chặn đường lên núi. Sau khi kẻ đó đi qua tôi, tôi sẽ bắn một phát súng chỉ thiên, An Long Nhi từ trên cây tung lưới, để tôi và Jack kẻ trước người sau vây bắt mụ ta. Rõ cả chưa?”

Ba người bàn bạc xong xuôi, lập tức mang theo đồ nghề nhảy khỏi xe ngựa.

Chiếc xe không người đánh ngựa đang lên núi, càng lúc đi càng chậm. An Long Nhi vọt một cái nhảy ngay lên một cây đại thụ ven đường, Jack và Lục Kiêu Kiêu lại trước sau lách vào lùm cỏ bên đường, mỗi người cách An Long Nhi chừng ba bốn trượng.

Mặt trời tỏa nắng gay gắt, con đường mòn dưới núi càng tĩnh mịch đi thường, điếm xa nhất trong tầm mắt là ngôi làng gần đó nhất. Trời thu Giang Nam xanh biếc một màu, nếu như không phải gió đã mát mẻ hơn, chỉ nhìn bằng mắt thường quả thật cũng không thấy gì khác với mùa hè.

Thời tiết không đến nỗi quá nóng, dù là ngày thu nắng chói chang thì vẫn có vài cơn gió mát, nhưng chớp mũi Lục Kiêu Kiêu vẫn toát mồ hôi vì căng thẳng.

Đợi nửa canh giờ, từ xa có một người nông dân gánh củi đi tới, đầu đội nón lá, áo ngắn quần dài, thoạt nhìn bình thường đến không thể bình thường hơn được nữa, Lục Kiêu Kiêu thấy gánh của anh ta có hai bó cành khô không to cũng không nhỏ. Bước chân người này rất gấp gáp, quang gánh không ngừng nhấp nhô lên xuống.

Lục Kiêu Kiêu không rời khỏi mắt quan sát, thầm nghĩ: Chỉ có người gánh củi từ trên núi xuống, chứ còn có người gánh củi từ dưới núi lên hay sao? Vừa nghĩ vừa âm thầm lần tay tới khẩu súng sau lưng.

Người gánh củi mau chóng đi tới con đường trước mặt Lục Kiêu Kiêu, lúc người này ngang qua, Lục Kiêu Kiêu ngửi thấy mùi dược liệu.

Không, đây không phải kẻ bám đuôi, trên quang gánh cũng không phải củi gỗ mà là cây thuốc, đây là người làm công đưa thuốc của tiệm dược liệu. Đợi người này đi qua rồi, Lục Kiều Kiều mới từ sau lưng anh ta ngóng lên đồi Song Long, thấp thoáng thấy một ngôi miếu được xây lưng chừng núi, có thể đó chính là nơi người này muốn tới.

Lại qua một khắc nữa, từ xa có một cỗ xe ngựa lững thững đi tới.

Từ lúc mới nhìn thấy xe ngựa, cho đến khi chiếc xe gần tới tầm mắt có thể nhìn rõ, Lục Kiều Kiều đợi mà lòng cứ bồn chồn.

Cô dần dần nhìn rõ tình hình chiếc xe, một con ngựa già kéo một cỗ xe ba bánh, trên xe dùng chiếu lác quây thành cái chòi, đánh xe là một người đàn ông trung niên, vì khoảng cách vẫn quá xa, Lục Kiều Kiều không thấy được trong chòi có cái gì.

Mặc quần áo vải thô, chân đi giày cỏ, bím tóc bết bần quấn quanh đầu, râu ria lởm chớm nhếch nhác khiến người ta nhìn mà buồn nôn, người đàn ông này là kẻ bám đuôi sao? Lục Kiều Kiều không nhìn ra điểm nào để chứng minh điều đó.

Xe ngựa càng lúc càng gần, khi chiếc xe đi ngang qua trước mặt Lục Kiều Kiều, cô nhìn thấy bên trong cái chòi cỏ thò ra một cành tre, đầu cành buộc sợi chỉ, dưới sợi chỉ treo một con châu châu bện bằng cỏ, trông cứ y như thật.

Xe ngựa vừa lắc lư vừa đi chậm rãi, nhưng con châu châu treo trên cành tre lại không đung đưa theo nhịp lắc lư này, mà như một bàn tay thận trọng cầm lấy...

Nếu trong con châu châu cỏ có giấu cây kim bạc, vậy thì nó sẽ luôn chỉ về phía bát tự của Lục Kiều Kiều, giờ chính là hướng lên đồi Song Long, nơi có con búp bê vải thể thân trên xe ngựa... Trên thực tế, đầu con châu châu này cũng luôn ổn định chĩa thẳng lên đồi Song Long, trước sau không hề xoay chuyển.

Đúng! Chính là hắn!

Đợi xe ngựa đi đến dưới gốc cây có An Long Nhi, Lục Kiều Kiều lần tay phải tới vỏ bao súng, rút ra khẩu súng đã lên đạn sẵn, ngòi xỏm xuống bụi cỏ, hai tay giơ súng quá đỉnh đầu, bắn một phát chỉ thiên, ra hiệu lệnh bắt người, rồi lập tức lên đạn lần nữa, tay cầm súng chĩa về chiếc xe ngựa.

Lý Tiểu Văn đang ngồi trên cỗ xe đằng trước, vừa để xe chạy thong thả, vừa ngắm phong cảnh, nghe thấy tiếng pháo Lục Kiều Kiều nói, lập tức kéo ngựa dừng lại.

Tám lưới to trên tay An Long Nhi chụp xuống gã đánh xe khi hắn ngang

qua gốc cây gần như cùng lúc với tiếng súng nổ, Jack cũng cầm trong tay một tấm lưới khác, nhảy vọt ra từ bụi cỏ xông tới chỗ cỗ xe.

Người đánh xe nghe phía sau có tiếng nổ lớn thì giật nảy mình, đang định quay đầu lại xem, tình hình một tấm lưới lớn đã trùm lên đầu, hắn ta cuống cuống đưa tay gỡ lưới, nhưng mới vừa giơ tay ngóc đầu, tay đã trúng ngay một gậy đau điếng khiến gã đàn ông kêu lên một tiếng thảm thiết. Thì ra An Long Nhi tung lưới từ trên cây xuống xong, người cũng nhảy xuống theo, đang ở trên không thì thấy đối phương định đào tẩu, bèn rút ra cây gậy gõ sau lưng đập một phát lên tay hắn.

Gã đàn ông bị chụp lưới, tay lại trúng một gậy, trong cơn hoảng loạn cực độ liền lăn từ xe ngựa xuống đất, An Long Nhi cũng vừa hay đáp xuống vị trí đánh xe của gã khi này.

Chân An Long Nhi còn chưa vững, từ chòi cỏ trên xe ngựa đã chọc ra một cây gậy, đầu gậy như rắn độc mổ tới, cực nhanh cực chuẩn đâm thẳng vào mắt cá chân, khiến thằng bé lập tức cảm thấy một cơn đau dữ dội, chấp chới như bị gậy sắt quét trúng, cả người đổ vật xuống xe ngựa.

Gã đàn ông lăn lộn trên mặt đất, vừa đau vừa hoảng, ngẩng đầu nhìn lên, thấy đằng trước xe ngựa còn một người Tây cao lớn cầm tấm lưới đang xông về phía mình, liền hét lên theo phản xạ: “Cướp! Cướp! Có sơn tặc!”, rồi bỏ dậy chạy ngược theo hướng đường cũ.

Lúc này Jack đã đuổi tới gần hắn, thấy An Long Nhi bị ngã, chỉ nghĩ là do thằng bé nhảy xuống xe không cẩn thận trượt chân, nên cũng không để tâm, vẫn xông lên thừa thế vung lưới bắt gã đánh xe. Kỹ thuật tung lưới của Jack cực kỳ điêu nghệ, mảnh lưới trùm lên gã đàn ông nọ không chệch một ly, anh dùng lực giật mạnh về sau, khiến hắn lập tức sóng soài ra đất. Jack đang định bỏ tới, chợt nghe trên xe ngựa bên cạnh “thịch” một tiếng. An Long Nhi văng ra khỏi xe.

Jack không suy nghĩ nhiều, tiếp tục rút sợi dây thừng trên người, trói gọn gã đàn ông đang kêu thảm dưới đất, rồi mới ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy trên xe xuất hiện một người phụ nữ tuổi chừng trên dưới ba mươi, thân hình gầy gò, dáng dấp trung bình, không xinh cũng không xấu, khuôn mặt nhạt nhòa, nhìn lướt qua quả không thể nhớ nổi. Một khuôn mặt phổ biến dễ khiến người ta lãng quên.

An Long Nhi từ dưới đất bò dậy, quan sát người phụ nữ vận áo khoác màu xám đậm, dùng trâm mây gài tóc thành búi tròn, chân không bó, đi một đôi giày vải màu đen. Quả thật không thể nhìn ra mục đàn bà quê mùa điển hình này có tài cán gì mà quật ngã được mình, còn đá cho mình một cú bay khỏi xe nữa.

Mụ ta đứng trên xe hét nhìn An Long Nhi lại nhìn Jack, sau đó đứng đứng nhìn quanh bốn phía, như đang tìm người. Cuối cùng mụ ta quay lại trông thấy Lục Kiều Kiều đang ngồi xỏm bên đường chĩa súng vào mình, ánh mắt hai người giao nhau. Lục Kiều Kiều thấy trong mắt mụ ta vẻ bình tĩnh, tựa như hai người đã quen biết nhiều năm hằng ngày đều chào hỏi, nhưng lại không phải quá thân quen, từ điểm này Lục Kiều Kiều có thể khẳng định mụ ta chính là kẻ vẫn bám đuôi mình bấy lâu nay.

Lục Kiều Kiều đã tự xem mệnh cho mình không biết bao nhiêu lần, cô biết mình không phải người đoán mệnh, nhưng lúc này bát tự của cô vẫn đang nằm trên con búp bê thể thân, Lục Kiều Kiều của hiện tại đã hoàn toàn không chịu sự an bài của số mệnh nữa, cô có thể chết ngay tại đây, chết ngay sau hai canh giờ ngắn ngủi tách khỏi số mệnh của chính mình. Cô không dám lại gần con người nguy hiểm kia, chỉ chĩa súng về phía mụ ta hét từ xa: “Bò xuống đất ngay, nếu không ta sẽ nổ súng!”

Jack vừa nghe Lục Kiều Kiều hét vậy, lập tức hiểu ra mụ đàn bà đang đứng trên xe này cũng chẳng phải hạng lương thiện gì, liền rút phát khẩu súng bên hông, cùng Lục Kiều Kiều chĩa thẳng vào mụ.

Thấy mụ đàn bà vẫn đứng nguyên không nhúc nhích, Lục Kiều Kiều lại hét lên lần nữa: “Nằm xuống ngay! Người là ai? Vì sao đi theo ta?”

Mụ đàn bà nghe xong câu này, đứng đứng đáp: “Hỏi cây côn của ta ấy!” Giọng nói thanh thoát hơn giọng đàn ông, lại trầm đục hơn giọng đàn bà, một giọng nói không phân biệt nòi là nam hay nữ.

Lời còn chưa dứt, chân mụ ta đã điểm lên sàn xe, một cây Tề mi côn<sup>[13]</sup> từ dưới sàn nảy lên. Jack nhìn thấy mụ đàn bà có hành động, ngón tay lập tức bóp cò, bắn thẳng vào đầu gối mụ ta.

Nào ngờ cây gậy bắn lên không trung, mụ đàn bà cũng nhảy vọt lên theo, quay ngoắt sang phía Jack, đón lấy cây Tề mi côn trên không, thuận thế quay người nhằm đầu Jack bổ thẳng gậy xuống.

Jack đang ngẩn người kinh ngạc vì mình bắn trượt, đã bao năm nay anh không biết bắn trượt là thế nào nữa, chợt nhận ra mụ đàn bà đã né được viên đạn, anh ta đang định giơ súng nhằm bóng người trên không bắn tiếp phát thứ hai, bỗng cảm thấy trên đỉnh đầu có tiếng xé gió, vội lùi lại một bước theo phản xạ, cây Tề mi côn của mụ đàn bà không giáng trúng đầu anh ta, nhưng đã quật phải cổ tay đang cầm súng.

Jack tránh được đầu, nhưng không thu kịp tay, bị cây Tề mi côn cứng đánh đập bốp lên mu bàn tay, khẩu súng lục lập tức rơi xuống đất. Con đầu còn chưa kịp truyền lên não bộ, cây gậy đã lại biến chiêu, mụ đàn bà vẫn đang ở trên không, cây gậy đập lên tay Jack xong không hề thu về, đầu gậy

giật một cái, thọc thẳng về phía trước, nhắm vào ngực anh ta.

Lúc này Jack mới cảm thấy đau, cơn đau dội lên đồng thời ở ngực và tay, đến nỗi chỉ muốn hét toáng lên, nhưng lồng ngực bị cây gậy thọc mạnh đã tẩn hết hơi, tiếng hét to bị biến thành tiếng ho khùng khục khổ sở, cả người anh ta bắn ngược ra sau.

Jack không hiểu về côn pháp, nên ngờ nghệch trúng chiêu, nhưng An Long Nhi đứng bên cạnh lại nhìn rất rõ, loại côn pháp tráo trở đầu gậy một đánh một thọc này, chính là Hầu tử thiên môn côn được tạo ra dựa trên năm loại tâm pháp là Âm, Độc, Tồn, Hoạt, Gian, một độ xung bá miền Đông tỉnh Hà Bắc.

Cách nói “thương sợ lắc đầu côn sợ điểm” trong võ lâm, chính là chỉ chỗ tinh túy nhất của thương pháp nằm ở mũi thương vạch ra hoa thương thiên biến vạn hóa, khiến đối phương không cách nào nắm bắt; còn tinh nhất trong côn pháp là ở chỗ khi đối thủ cứ ngỡ gậy đang đánh vù vù, thì đột ngột sử dụng một kỳ chiêu lấy đầu gậy tấn công đối thủ, một đòn tất sát. Chiêu mù đàn bà kia dùng để đón ngã Jack chính là chiêu thức Hầu tử hiến bàn đào được cấu thành từ một loạt các đòn vừa đánh vừa điểm.

An Long Nhi lập tức liên tưởng tới cú ngã của mình trên xe ngựa ban nãy, đối phương cũng sử dụng đòn này, xem ra người này là một cao thủ dùng côn. Chân An Long Nhi vẫn còn đau nhói, nhưng thấy Jack bị đánh bổ ngựa ra đất, thẳng bé chẳng màng đến cơn đau, vội bật người dậy lao tới.

Ban nãy bị mù đàn bà kia đá từ trên xe ngựa xuống, cây gậy gỗ đã văng sang một bên, lúc này trên người An Long Nhi không còn binh khí, thẳng bé bèn quăng sợi dây găng phi tiêu trên cổ tay ra, quật về phía mù ta.

Lục Kiêu Kiêu thấy tình hình đột biến, thì chẳng màng nhân nghĩa đạo đức nữa, nổ một phát súng về phía mù đàn bà kia, dường như mù ta đã dự liệu trước được phát súng này của Lục Kiêu Kiêu, đánh ngã Jack xong, thân người vừa đáp xuống đất, đã lập tức lăn lên xe ngựa, cũng vừa hay né được sợi dây của An Long Nhi trong gang tấc.

Lục Kiêu Kiêu bắn trượt phát đầu, lập tức lên nòng chĩa súng xông về phía xe ngựa.

Mù đàn bà ngắm chuẩn hướng Lục Kiêu Kiêu xông tới, ép người vào góc mà tầm nhìn của Lục Kiêu Kiêu bị cái chòi chắn mất, vung côn phóng tới An Long Nhi. An Long Nhi vừa thu dây lại, thấy mù đàn bà lao về phía mình, bèn mượn lực xoay người quăng mạnh sợi dây, phát ra mũi tiêu thép từ sau lưng lần nữa, phi thẳng vào mặt mù ta.

Mù ta đối mặt với mũi tiêu thép đâm tới mà không hề tránh né, mặt vẫn không biểu cảm bỏ về An Long Nhi, khiến thẳng bé lạnh hết sống lưng. Đến

khi mũi tiêu sắp đâm tới mặt, mục ta mới nghiêng mặt sang bên, để mũi tiêu thép phóng vọt qua, còn người vẫn không hề giảm tốc độ, lao theo sợi dây về phía An Long Nhi, cầm gậy như cầm thương, đâm thẳng vào ngực thằng bé.

Mũi tiêu thép của An Long Nhi bay sượt qua người mục đàn bà, không thể lập tức thu về, thì Tề mi côn đã sắp sửa chọc vào lòng ngực. Với sự mạnh mẽ tàn độc của Hầu tử thiên môn côn, né sang hai bên chỉ tỏ trúng đòn liên hoàn, lối thoát duy nhất của An Long Nhi chính là phóng vọt lên trên, lộn ra sau lưng mục đàn bà nọ rồi xuất chiêu trả đòn.

Mục đàn bà quả nhiên lao hụt cả người lẫn gậy, nhưng không đợi An Long Nhi xuất chiêu hay tiếp đất, mục ta đã quay ngoặt người lại, hai tay cầm gậy bỏ về sau, đánh trúng cẳng chân An Long Nhi đang lơ lửng trên không. An Long Nhi lặn nữa trúng đòn ngã xuống, bên hông lại thêm một trận đau đớn.

Mục đàn bà đứng nguyên tại chỗ xoay mình múa côn, vận lực nhằm thẳng mũi côn vào đầu An Long Nhi, đang định ra chiêu Lục phách Hoa sơn, đòn sức hạ sát thằng bé, bỗng thoáng thấy có họng súng đang chĩa vào mình, vội thu thế, lộn một vòng như điều hâu chao liệng. Quả nhiên liền sau đó vang lên năm tiếng súng nổ, mục đàn bà lộn nhào thêm ba lần liên tiếp, vừa tiếp đất liền lăn sang phía bên kia xe ngựa.

Người có thể bắn một lần năm phát súng, chỉ có thể là Jack.

Lúc này Jack đã nhặt lại khẩu súng lục rơi dưới đất, đứng trong bụi cỏ ven đường, Lục Kiều Kiều cũng chạy tới bên cạnh anh, như vậy sẽ không lo xảy ra tình trạng lạc đạn bắn phải người phe mình.

Jack đã bắn hết năm viên đạn, Lục Kiều Kiều liền đưa súng của mình cho Jack, còn mình cầm lấy súng Jack nhanh nhẹn nạp sáu viên đạn mới.

Tay Jack vẫn rất đau, một đòn vừa rồi đủ khiến tay anh rách da lòi thịt, giờ tay phải cầm súng cứ run run, năm phát liên tiếp khi nãy chỉ là đòn uy hiếp, hòng hù dọa mục đàn bà kia, cứu An Long Nhi khỏi hiểm cảnh, chứ Jack vốn không tin có thể bắn trúng mục ta.

Cũng may súng lục thời này, muốn bắn liên tiếp cũng không cần ngón tay phải làm việc liên tục giật cò, cách chính xác là tay phải giữ vững súng, ngón tay trở ép chặt cò, tay trái đặt phía sau súng, không ngừng lên đạn là được, vì vậy tay phải Jack dù bị thương, nhưng đạn vẫn bắn ra rất nhanh.

Mục đàn bà thấy không thể tấn công An Long Nhi, bèn chuyển mục tiêu hạ thủ sang Jack, sau khi lộn sang bên kia xe, mục liền di chuyển thật nhanh quanh xe như bóng ma, định áp sát Jack từ sau xe.

Mục hiểu rõ giờ trốn chạy thì chỉ còn đường chết, muốn chạy mục buộc phải đi đường thẳng, mà sau lưng có một tay súng như Jack, dù mục có chạy nhanh cỡ nào chẳng nữa, cũng không nhanh bằng đạn súng Tây, vì vậy, mục chỉ có

một mục đích, đó là giết sạch kẻ địch, đương nhiên trừ Lục Kiều Kiều, như thế mục mới có thể rút lui an toàn.

Thoáng cái đã thấy mục đàn bà bám sát phía sau cỗ xe, Jack vừa đón lấy khẩu súng của Lục Kiều Kiều, thấy bóng mục ta chớp lên liền nheo mắt nín thở, cảm nhận hướng chuyển động, mau mắn tính toán để tiện bắn đón đầu.

Mục đàn bà thỉnh linh hiện ra từ sau xe ngựa, cách Jack khoảng hai trượng, ngay lập tức, khẩu súng trên tay Jack nổ liền bốn phát, nào ngờ mục ta lách ngang nhanh như bóng ma, đạn chỉ sượt qua người hoặc qua mặt, một viên sượt qua đầu, làm gãy chiếc trâm mây, mái tóc xõa ra lòa xòa trước mặt.

Mục ta thấy Jack đã bắn hết đạn, liền cười khẩy một tiếng, vung côn bổ tới.

Jack và Lục Kiều Kiều kinh hoàng lùi lại sau mấy bước, khẩu súng trên tay Lục Kiều Kiều còn chưa nạp đạn xong, bóng mục đàn bà đã lướt tới trước mặt họ, chỉ nghe trên đầu tiếng gậy vun vút, tưởng như cái chết cận kề, ngẩng đầu lên nhìn thì thấy ngay khuôn mặt vô cảm lòa xòa tóc tai của mục đàn bà kia, Jack lập tức xoay người ôm lấy Lục Kiều Kiều lăn ra đất, định dùng lưng mình đỡ một gậy chí mạng của mục ta.

Jack vừa ôm Lục Kiều Kiều lăn ra đất, đã nghe sau lưng tiếng mục đàn bà kêu thảm, cây gậy cũng không hề đập xuống lưng mình.

Thì ra An Long Nhi từ dưới đất bò lên, vừa hay thấy Jack bắn hết bốn viên đạn cuối cùng, mục đàn bà đang giơ gậy xông về phía anh ta và Lục Kiều Kiều. Trên tay An Long Nhi vẫn cầm sợi dây găng phi tiêu, thẳng bẻ lập tức dùng hết sức phóng phi tiêu ra, cắm phập vào lưng mục.

Mục đàn bà đau đến độ gằn như ngát xiu, chiếc gậy đang đánh về phía Jack cũng thoát lực mà hút mất, nhưng mục ta mặc kệ An Long Nhi tập kích đằng sau, chỉ muốn nhanh chóng giết chết kẻ thiện xạ nguy hiểm nhất là Jack, nên không buồn ngoảnh đầu lại, hít sâu thêm một hơi, giơ gậy nhằm vào đầu Jack bấy giờ đang lăn tròn dưới đất mà phang.

An Long Nhi thấy phi tiêu đã trúng mục tiêu, bèn rút trong chòi cỏ ra một cây gậy dài vốn dùng để chống giàn, lao tới sau lưng mục đàn bà, tung người lên không đánh một chiêu Hoàn tảo thiên quân tạt ngang đầu mục ta.

Mục đàn bà nghe sau lưng có tiếng gậy vun vút, không thể tiếp tục truy sát Jack được nữa, đành ngồi thụp xuống tránh đòn của An Long Nhi, miệng mắng: “Thằng oắt con dám chơi gậy với ta? Tới đi!” Dứt lời, mục thuận thể xoay người vung Tề mi côn lên trả đòn, hai người gậy qua gậy lại đánh lộn tưng phèo ngay bên cạnh Jack và Lục Kiều Kiều.

Hầu tử thiên môn côn được mục đàn bà biến hóa thành nhiều chiêu, thân pháp tinh xảo, trường côn mà dùng như đoản côn, tấn công bằng cả hai đầu, trước đòn tấn công tới tấp của mục ta, nhịp xuất chiêu của An Long Nhi cũng



bị dẫn động càng lúc càng nhanh.

Hai cây gậy chóp mắt đã công thủ mấy chục chiêu, hoàn toàn rơi vào cục diện gay go lầy nhanh đỡ mau, chỉ cần một bên thể lực không đủ, phản ứng hơi chậm, sẽ lập tức bị đối phương tìm ra sơ hở một đòn kết liễu.

Cây gậy trên tay mù đàn bà làm bằng gỗ bạch lập chuyên dùng chế tạo binh khí, nhìn có vẻ mảnh khảnh, nhưng thực chất lại rất nặng, thân gậy nhẵn bóng mà kết hợp đủ cả cương nhu, có thể thấy là loại binh khí mù ta thường dùng đã quen tay; cây gậy An Long Nhi rút trên xe ngựa xuống lại là vật liệu dụng chòì, vốn không phải vũ khí để giao đấu, độ cứng độ dẻo đều không đủ, giả sử cùng một lực đạo và cùng một chiêu thức, hiệu quả chắc chắn kém hơn ba phần so với mù ta.

Cây gậy của An Long Nhi dài hơn Tề mi côn của mù vài tấc, nhưng so với vóc người nhỏ bé của An Long Nhi thì nó lại cao hơn cả một cánh tay, không thể vung xoay dùng cả hai đầu như Tề mi côn. Cũng may An Long Nhi học nghệ ở gánh mả võ, Nam quyền Bắc cước binh khí ngắn dài, chỉ cần võ công nào đẹp mắt thẳng bé đều nằm lòng, khi đánh nhau chẳng cần chọn lựa binh khí. Thằng bé cầm lấy cây gậy dài, thì lập tức đánh ra chiêu thức Mã chiến trường thương trong Thập tam côn thương của Nam Thiếu Lâm, tay sau ép chặt đuôi gậy, tay trước múa gậy như thương, hết móc lại đâm, tấn công dồn dập.

Có câu rằng dài một tấc mạnh một tấc, chỉ cần cây gậy dài dồn ép được mù đàn bà, khiến mù ta không cách nào áp sát giáp lá cà với nó cũng như tấn công Jack và Lục Kiều Kiều, thì bọn Lục Kiều Kiều có thể rảnh tay nạp đạn, bắn liên tiếp vào đối phương, dù thân thủ có nhanh thế nào cũng có lúc trúng đạn.

Mù đàn bà lại định nhân lúc hỗn chiến lợi dụng An Long Nhi làm bia đỡ đạn, vừa muốn giết được thằng bé, vừa không muốn để Jack có cơ hội nổ súng, càng không thể cách quá xa bọn họ, chỉ cần rời nửa bước thì mù ta khó lòng hạ thủ Jack trước khi nổ súng. Muốn làm được điều này, bắt buộc phải áp chế dồn dập ép An Long Nhi vào giữa mù ta và Jack, dồn thằng bé lùi từng bước về phía người Tây kia.

Lúc này, mù ta liếc thấy súng của Jack đã nạp xong đạn, hòng súng đang không ngừng di chuyển giữa mình và An Long Nhi, anh ta không thể nổ súng là vì hai người đấu gậy quá nhanh, gần như thành một thể, sợ bắn nhầm phải An Long Nhi, nhưng chỉ cần mù để lộ ra chút sơ hở hoặc động tác chậm một chút, đạn của Jack chắc chắn không hụt như lúc nãy.

Thân hình mù già tựa như con khỉ, co vào duỗi ra hết sức nhanh nhẹn, phương hướng nhảy tránh xảo quyệt, trong những lần va chạm nhau chóp nhoáng, mù luôn đặt mình vào vị trí Jack không thể nào ngắm chuẩn.

Mụ đàn bà bị trúng mũi tiêu của An Long Nhi, sau lưng chảy đầm đìa máu, mũi tiêu vẫn nổi với sợi thừng dài cắm trên lưng mụ ta. An Long Nhi lần lượt trúng gậy nặng ở mắt cá chân và eo, giờ cũng đang nén đau chiến đấu, hai bên giao chiến không hề dễ dàng, nhưng đều không thể có chút lơ là, cả hai đều chỉ muốn tốc chiến tốc thắng.

An Long Nhi nôn nóng muốn ép mụ đàn bà tránh xa mấy người phe mình, liền múa gậy gạt mấy chiêu đâm xiên của mụ ta, cây gậy chéch lên không. Mụ đàn bà vừa thấy đầu gậy của đối phương không chĩa về mình nữa, cho rằng đây chính là thời cơ tấn công, lập tức lặn người theo cây gậy mà áp sát vào.

An Long Nhi đang đợi chính cơ hội này, mụ đàn bà vừa tiến vào phạm vi quét của cây gậy dài, thằng bé lập tức xuất chiêu chặn thế gậy, dốc toàn lực như khi chống thuyền ngược dòng quét ngược cây gậy về phía sau. Cây gậy dài đương nhiên có lực mạnh, mụ đàn bà nóng lòng muốn thắng thành ra lại hồ to, bị cây gậy quét trúng lưng. Trên lưng mụ ta đã bị tiêu đâm trọng thương, giờ lại trúng tiếp một gậy càng thêm chí mạng.

An Long Nhi dùng lực quá mạnh, cây gậy dài không chịu nổi lập tức gãy thành vô số đoạn, cũng vì vậy mà động tác của thằng bé đột ngột mất trọng tâm, người loạng choạng ngã lăn ra đất. Mụ đàn bà trúng gậy bị bắn ra xa hai trượng, người vẫn còn trên không đã bị Jack dội liên tiếp ba phát đạn, mụ ta kêu thảm một tiếng rồi rơi vào bụi cỏ cao ngang eo người bên vệ đường, không đứng lên nổi nữa. Từ xa nhìn lại không thấy người, chỉ thấp thoáng trông ra một bóng xám bất động.

Jack chờ rất lâu mới chộp được thời cơ nổ súng, lần này tin chắc rằng đã bắn trúng mụ đàn bà, anh ta cầm súng chạy lại chỗ mụ ta rơi xuống, Lục Kiều Kiều cũng vội vàng theo sau, chuẩn bị một khẩu súng nạp đầy đạn sẵn sàng đối đầu ngay cho Jack bất cứ lúc nào.

An Long Nhi ở dưới đất bò dậy, cũng chạy theo nhìn, chỉ thấy trong lùm cỏ một bộ quần áo phụ nữ loang lổ vết máu, còn mụ đàn bà kia tựa như đã biến mất trong không khí không một dấu vết. Ba người sững sờ, Jack thờ hồng học nói: “Quý tha ma bắt, cái đất Trung Quốc này đúng là một nơi đáng sợ.”

Lục Kiều Kiều lập tức nhìn ra vấn đề: “Mụ ta dùng thuật Ngũ hành độn hình, người đã không còn ở đây nữa, nhưng chắc chắn chưa chạy được xa, An Long Nhi có thể leo lên cây kiểm tra không?”

“Chắc là được ạ.” An Long Nhi cố nén đau trèo lên cây.

Jack quay trở lại mặt đường, đứng trên xe cũng có thể quan sát bốn phía rõ hơn.

Lục Kiều Kiều chạy đi tìm gã đàn ông bị Jack trói, hấn ta chứng kiến trận kịch chiến ban nãy, sợ đến nỗi đã tự lấn vào trốn trong bụi cỏ ven đường, kinh hoàng tròn tròn mắt nhìn, không dám phát ra tiếng nào.

Lục Kiều Kiều ngồi xuống, chĩa súng vào đầu hấn ta gằn giọng hỏi: “Người là ai? Sao lại đi theo ta? Nói!”

“Xin tha mạng! Bà cô ơi xin tha mạng! Tôi chỉ đánh xe thôi... Tôi không có tiền đâu...” Gã đàn ông bị gí súng vào đầu hoảng sợ khóc rống lên.

“Mụ đàn bà kia là ai? Sao bà ta lại ngồi xe người?” Lục Kiều Kiều truy hỏi, thực ra cô biết rõ người này hoàn toàn vô can, nếu như hấn ta là đồng đảng của mụ đàn bà kia, chắc chắn võ công đã không kém thế này; còn nếu hấn ta chỉ vì thất thủ bị tóm, với tác phong hành sự của mụ kia, hấn sẽ không để hấn sống sót ở lại đây.

“Bà ta thuê tôi đánh xe, nói đi đâu thì tôi đi đấy, tôi quả thực không biết bà ta là người thế nào...”

Lục Kiều Kiều không thèm nghe tên đánh xe nói hết, nhổ một túm cỏ bên cạnh, nhét vào mồm hấn, sau đó nhảy lên xe ngựa cùng Jack tìm người.

Gió thổi lá cây ào ào, đầy tiếng tạp âm nhiễu loạn, lúc này Lục Kiều Kiều chỉ muốn không gian yên tĩnh lại, để cô có thể nghe thấy nhất cử nhất động của mụ đàn bà kia.

Thuật Ngũ hành độn hình là một đạo thuật kinh điển, nhưng Lục Kiều Kiều biết đạo thuật này tiêu tốn rất nhiều nguyên thần của người sử dụng, với tình trạng trọng thương của mụ kia, chắc chắn không có khả năng toàn diện phát động Ngũ hành độn hình, người có thể biến mất nhưng nhất định chưa thể đi khỏi phạm vi tầm mắt.

Thời gian trôi qua từng chút một, Lục Kiều Kiều lòng nóng như lửa đốt, nếu phán đoán của mình sai lầm, vậy mụ đàn bà kia có lẽ sớm đã rời khỏi khu đồi núi này rồi; giả sử mụ ta muốn chạy khỏi đây, thì sẽ chạy lên núi hay chạy trở lại thị trấn?

Theo hướng lên đồi Song Long, có hai con chim sẻ bay lên từ một cội cây cách bọn họ chừng năm sáu mươi trượng, Jack giơ súng bắn vào dưới thân cây. Năm sáu mươi trượng đã là cực hạn khoảng cách bắn của súng lục, nhưng Jack vẫn găm chuẩn xác ba lỗ đạn lên thân cây, làm bốc lên một đám khói xanh.

Lùm cỏ dưới gốc cây quả nhiên có động tĩnh, một cái đầu người ló ra, nhanh chóng chạy lên núi.

Ba người đồng thời trông thấy kẻ chạy lên núi, An Long Nhi lập tức rảo chân chạy đuổi theo, Jack và Lục Kiều Kiều đang đứng trên xe ngựa, Jack

nhặt roi lên quất vào mông ngựa một cái thật mạnh, chiếc xe tức khắc lao đi trên con đường núi.

Lục Kiều Kiều nói với Jack: “Lần này thì rắc rối rồi, mẹ ta nhất định đang đi tìm bùa thể thân của tôi... Còn nữa, tôi phát hiện mẹ ta không định chạy trốn, mà là định giết người diệt khẩu, Jack, anh không được nhân nhượng, muốn sống chỉ có thể giết chết mẹ ta!”

Jack liên tục quất ngựa chạy nhanh, lúc này đã đuổi đến bên cạnh An Long Nhi, vươn tay kéo thẳng bé lên xe.

Đây chỉ là xe kéo do một con ngựa già thò, không chở được nặng, ngựa cũng chẳng có sức, bình thường chở hàng trên đường thì không vấn đề gì, nhưng muốn con ngựa già chạy nhanh thì có phần hơi quá, hơn nữa đoạn đường này còn là đường mòn lên núi. Xe ngựa đi chậm rề rề, nhưng vẫn còn tốt hơn ba người cùng chạy bộ lên núi, tuy sốt ruột nhưng cũng đành như thế mà thôi.

An Long Nhi ngồi phía trước xe, lấy trong người ra cây kim điều hồn nhắm vào bát tự của Lý Tiểu Văn, chỉ đường cho Jack; Lục Kiều Kiều ngồi trong chòi cỏ sau xe nấp lại đạn cho hai khẩu súng, sau đó lục soát đồ đạc trong chòi.

Trên xe có hai cái sọt, Lục Kiều Kiều cho rằng đây chính là hai sọt rau của mẹ đàn bà gánh rau mấy ngày trước An Long Nhi thấy trên sườn dốc. Cô lập tức đổ hết đồ trong sọt ra, thấy có năm sáu bộ quần áo, có đồ nam nữ nông dân, lại có cả đồ con buôn và quý phu nhân. Lục Kiều Kiều nghĩ, lần này không sai vào đâu được nữa, đây chính là kẻ đã đi theo mình bao lâu nay.

Ngoài ra trong sọt còn có hai bọc vải màu đen, Lục Kiều Kiều mở bọc thứ nhất ra, bên trong có rất nhiều lọ nhỏ, vạy ra xem thử, thì là đủ loại phẩm màu; lại mở bọc thứ hai ra, bên trong có một vát bột mì nửa ẩm nửa khô.

Dùng bột mì làm mặt nạ, lại lấy phẩm màu tô lên mặt, sau đó mặc trang phục tương ứng, là có thể biến thành một người khác. Cả bộ đồ nghề này là công cụ không thể thiếu để thay đổi dung mạo.

Cô lục lợi thêm song chẳng tìm được gì nữa, con châu châu cỏ chỉ đường không có ở trên xe, thứ đồ quan trọng như vậy, mẹ kia hẳn đã mang theo bên mình rồi.

Xe ngựa thận trọng tiến về phía trước trên con đường núi quanh co, Lục Kiều Kiều nói với Jack và An Long Nhi: “Trong mấy cái sọt của mẹ đàn bà kia có dụng cụ hóa trang, mẹ ta chắc chắn là người theo dõi tôi... mọi người cần đề phòng mẹ ta phục kích ở trước mặt, cũng cần nhanh chóng tìm được Lý Tiểu Văn, lấy lại con búp bê thể thân của tôi, tuyệt đối không được để rơi vào tay mẹ ta.”

Jack “ừ” một tiếng, quất ngựa tăng tốc. An Long Nhi quay đầu lại nói với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, cháu đã gắng hết sức rồi, nhưng võ công của mẹ đàn bà đó quả thực quá cao, cháu có dốc toàn lực cũng không đối phó nổi...”

Lục Kiều Kiều nói: “Tình hình khác rồi, cứ cố hết sức thôi, giờ sống sót là quan trọng nhất... mà có bị thương không?”

“Bị thương vài chỗ, nhưng giờ hơi đỡ rồi ạ.” An Long Nhi tiện tay xoa xoa mắt cá chân, nghĩ lại chiêu tấn công bất ngờ trên xe, mà rùng mình.

Một canh giờ sau, xe đã lên tới lưng chừng đồi Song Long, queo qua một cái đèo, ba người nhìn thấy cỗ xe ngựa Tây của Jack đỗ giữa đường.

Lý Tiểu Văn bị trói vào một góc cây lớn bên vách núi, mồm bị nhét giẻ.

Trên mặt đất vung vãi đồ đạc của ba người, Lục Kiều Kiều kinh hãi chết lặng, đối phương lục tung hành lý, chỉ có một động cơ, chính là tìm ra con búp bê vải mang bát tự thể thân của mình. Cô nhảy xuống xe ngựa, chạy xộc tới bên xe ngựa của Jack, lục tìm hòm mây.

Jack và An Long Nhi đang định tới chỗ Lý Tiểu Văn cởi trói thì nghe một giọng nói nam chằng ra nam nữ chằng ra nữ cất lên bên cạnh Lý Tiểu Văn: “Không cần tìm nữa, đang ở chỗ ta đây.”

Từ sau gốc cây trói Lý Tiểu Văn thò ra một bàn tay cầm dao găm, con dao kê vào cổ họng Lý Tiểu Văn.

Jack rút “xoạch” khẩu súng bên hông ra, bàn tay cầm con dao găm dài gần một thước đằng sau gốc cây đồng thời miết một đường lên cổ Lý Tiểu Văn, tốc độ không hề chậm hơn súng của Jack.

“Không!” Jack hét lớn, dừng ngay tay lại.

Vết dao ban nãy để lại giữa cổ Lý Tiểu Văn một ngón máu, máu tươi chảy thành dòng từ cổ xuống ngực.

Con dao găm miết ngang một đường, sau đó mũi dao kê ngay vào động mạch chính trên cổ Lý Tiểu Văn, từ sau gốc cây vọng ra tiếng mẹ đàn bà: “Jack vút súng tới dưới chân Thúy Ngọc! Người và An Long Nhi giờ hai tay lên quay người lại, bước về phía trước hai chục bước, không được ngoảnh đầu!”

Mẹ đàn bà xảo quyết không chế hai kẻ mạnh nhất, nếu như dao của mẹ ta không kê trên cổ Lý Tiểu Văn, với tài bắn súng của Jack, hoàn toàn có thể bắn gãy tay mẹ ta giải trừ mối họa.

Nhưng vạch một đường dao trên cổ Lý Tiểu Văn cùng lúc Jack rút súng, quả thực đã hù dọa được Jack, làm rối loạn tiết tấu tâm lý của anh ta. Jack vút súng xuống, ngoan ngoãn cùng An Long Nhi xoay người lại bước ra xa hai mươi bước, quay lưng về phía Lý Tiểu Văn.

“Lục Kiều Kiều, người đi tới trước mặt Thúy Ngọc, đứng cách hai bước! Mau!” Mụ chỉ nấp sau cây ra lệnh, tuyệt nhiên không lộ đầu ra, đây là cách đối phó súng lục hữu hiệu nhất.

Bùa thể thân của Lục Kiều Kiều đã rơi vào tay đối phương, cho dù chẳng màng sống chết của Lý Tiểu Văn thì lá bùa cũng chưa chắc đã ở trên người đối phương, động thủ lúc này là vô cùng thất sách.

Điều khiến Lục Kiều Kiều khó hiểu nhất là, mụ đàn bà này chỉ là một kẻ theo dõi, bị người ta phát hiện rồi thì chạy là xong, lần sau lại bám theo tiếp, hoặc đối người khác theo đuôi thì được rồi, nhưng đây, mụ ta đã chạy thoát còn quay lại dồn tất cả mọi người vào bước đường cùng. Rốt cuộc mụ ta muốn gì?

Chắc không phải bắt cóc Lý Tiểu Văn đòi tiền đấy chứ?

Lục Kiều Kiều từng bước lại gần Lý Tiểu Văn, trước sau đều không nhìn thấy người sau cây, chỉ thấy mũi dao càng lúc càng ấn sâu vào họng Lý Tiểu Văn, đã cắm vào da vài phân, máu từ vết dao đang từ từ rỉ ra.

Thủ đoạn này vốn vô dụng với Lục Kiều Kiều, cô cũng chẳng mấy cảm tình với Lý Tiểu Văn, nhưng mũi dao đang kê họng Lý Tiểu Văn kia đã cho Lục Kiều Kiều một ví dụ về độ độc ác nham hiểm của đối phương, bùa thể thân đã rơi vào tay mụ đàn bà này, ắt mụ ta cũng có gan làm càn như những gì đang làm với Lý Tiểu Văn.

Mụ đàn bà có thể lưu loát đọc ra tên từng người họ, cũng thể hiện cho Lục Kiều Kiều thấy mụ ta nắm rõ mọi con người, mọi sự việc, mọi tầng quan hệ trong lòng bàn tay. Mụ ta dùng bùa thể thân uy hiếp Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, lại dùng Lý Tiểu Văn uy hiếp Jack, một nước cờ vô cùng thông minh không chế toàn cục.

Lục Kiều Kiều bước tới trước mặt Lý Tiểu Văn, miệng Lý Tiểu Văn bị nhét một nùi giẻ, hai mắt hoảng loạn nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều cười nhạt: “Giờ đã hồi hận vì đi theo Jack thiếu gia rồi chứ?”

Lý Tiểu Văn nghe lời châm chọc của Lục Kiều Kiều, nước mắt lập tức tuôn ra ào ạt.

“Quay lưng lại!” Mụ đàn bà biết Lục Kiều Kiều đã tới trước mặt Lý Tiểu Văn thì quát lớn.

Lục Kiều Kiều làm theo lời mụ ta, im lặng đợi mụ đàn bà đưa ra điều kiện. Đã bắt con tin thì chắc chắn có điều cần nói, nếu không có gì thì đã bỏ chạy hoặc giết chết đối phương luôn rồi, việc gì phải giở thủ đoạn này.

“Rút súng ra, giết thằng Jack!” Mụ đàn bà đưa ra một mệnh lệnh không thể chấp nhận, giọng gằn xuống rất thấp.

Lục Kiều Kiều vẫn đứng yên, cô cảm thấy mệnh lệnh này quá kỳ quặc, thực sự không nghĩ ra giữa mù đàn bà này và Jack có hận thù gì. Lý Tiểu Văn lại cuống cuống lắc đầu quây quây, mồm ra sức ú ớ.

“Đây là điều kiện của bà ư?” Lục Kiều Kiều không kìm được hỏi mù.

“Mau! Ta đếm đến ba nếu người không nổ súng, ta sẽ dùng Tản hồn chú tiễn bát tự của người về cõi thái hư!”

Lời uy hiếp của mù đàn bà có sức hăm dọa tuyệt đối đối với người học đạo. Một người để bát tự rời xa thân thể sẽ mất đi số mệnh cùng tất cả mọi hỗ trợ từ ngũ hành lực, nếu lại dùng Tản hồn chú xóa bát tự, người ấy sẽ vĩnh viễn trở thành một cái xác không hồn, không những trong sinh hoạt hằng ngày ẽ ợt như đậu phụ, mà còn trở thành một con búp bê sống bất kỳ đạo sĩ nào cũng có thể dùng đạo thuật điều khiển dễ dàng, chẳng cần kiêng dè người này bẩm sinh có sức mạnh ngũ hành, hay phí công vạch kế tìm ra khiếm khuyết trong số mệnh của y.

Trên thực tế, bát tự của Lục Kiều Kiều đã được thế lên con búp bê vải, lúc này cô đã là một cái xác đậu phụ, không có số mệnh, giờ mọi thứ xảy ra đối với cô đều là ngẫu nhiên, không thể khống chế cũng không thể suy đoán. Phục tùng hay tranh đấu, Lục Kiều Kiều bắt buộc phải đưa ra quyết định.

“Giết Jack rồi người sẽ trả lại bùa thế thân cho ta chứ?” Lục Kiều Kiều nôn nóng lí nhí hỏi.

“Một.” Mù đàn bà không trả lời câu hỏi của Lục Kiều Kiều, bắt đầu đếm với thái độ cương quyết.

Tay Lục Kiều Kiều sờ lên khẩu súng bên hông, hoảng loạn hét lớn: “Xa như thế ta không bắn trúng!”

“Hai!” Mù đàn bà quát lên, muốn lấp miệng Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều rút súng lên nòng, hét thật to: “Jack, tôi phải giết anh!”

“Ba!” Mù đàn bà từ sau lưng Lục Kiều Kiều hét lên lần thứ ba.

Lục Kiều Kiều đột nhiên quay phắt người lại ngồi rạp xuống đất, cơ thể thoát rụt về sau, hai tay giương súng tìm kiếm mù đàn bà.

Jack ở cách Lục Kiều Kiều quá xa, từ đầu tới cuối không nghe rõ hai người họ nói gì, giờ lại nghe Lục Kiều Kiều hét lên gọi mình thì lập tức quay người lại. Anh ta chỉ thấy mù đàn bà đã đứng ra bên cạnh Lý Tiểu Văn, dùng súng của anh chĩa vào đầu Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều đang ngồi xồm dưới đất, hai tay giơ súng cũng chĩa lên mặt mù ta, hai người cách nhau chưa đầy ba thước.

Lục Kiều Kiều biết khi cô quay lưng lại với Lý Tiểu Văn, súng của Jack nhất định đã rơi vào tay mù đàn bà, hơn nữa khẩu súng này, không chĩa vào

Jack mà là chĩa vào mình. Jack đứng cách cô hơn mười trượng, đừng nói là khó mà ngắm chuẩn, dù ngắm được rồi cũng chưa chắc đã một phát bắn chết người, mục đàn bà mà nhấc khẩu súng lên, nòng súng ấy nhất định sẽ chĩa vào cô.

Vì vậy Lục Kiều Kiều vừa xoay người đã ngồi rạp xuống, tránh khỏi họng súng nhắm vào đầu, sau khi quay người lại, quả thực cô thấy mục đàn bà đứng lù lù trước mặt, nhưng khẩu súng lục không chỉ lên trên mà vẫn nhắm đúng giữa trán cô.

Cô dùng hết sức lực gạt cánh tay cầm súng của mục ta, đồng thời nhè thẳng mặt mục mà bắn.

Mục đàn bà lách đầu tránh viên đạn Lục Kiều Kiều bắn ra, tay trái như gọng kìm tóm lấy cổ tay phải cô, ngón cái bấm vào huyệt Lao Cung trong lòng bàn tay, ngón trỏ và ngón giữa bấm vào huyệt Dương Trì trên mu bàn tay, bẻ oặt tay cô lại. Lục Kiều Kiều đau đến nỗi buông rơi cả súng, sụm người dưới đất không sao đứng lên nổi.

Mục đàn bà tay trái không chế Lục Kiều Kiều, tay phải giơ súng bắn Jack.

“Khực!” Cò súng đã bóp, nhưng đạn không bay ra, thì ra trước khi vút súng lại chỗ Lý Tiểu Văn, Jack đã khóa chốt an toàn. Thời này triều đình nhà Thanh vốn không chú trọng dùng súng, quân đội không được trang bị nhiều vũ khí tiên tiến, mục đàn bà đương nhiên cũng không thể cầm vào khẩu súng tân tiến nhất thế giới thời bấy giờ mà bắn ngay được. Mưu kế này đã khiến Jack giữ được tính mạng, anh ta lập tức cùng An Long Nhi xông lại chỗ gốc cây.

Lục Kiều Kiều bị mục đàn bà bẻ tay quỳ dưới đất, vừa phát hiện mục ta không bắn được thì lập tức xoay người thuận theo hướng khớp tay phải bị khống chế, rúc người bỏ vào lòng mục, xòe năm ngón tay cái chọc thẳng vào mắt đối phương.

Hành động này nằm ngoài dự liệu của mục đàn bà, tay phải mục đang bận cầm súng không kịp thu về phòng vệ, tay trái đang bẻ tay Lục Kiều Kiều lại bị cô hóa giải, phần mặt rơi vào trạng thái không được phòng thủ, mục ta vội nhắm chặt mắt quay mặt sang bên theo phản xạ.

Ngón tay Lục Kiều Kiều tiếp xúc với khuôn mặt lạnh như băng của mục đàn bà, trong lúc cấp bách vốn không biết đâu là mắt đâu là mũi, vừa chọc vào liền lập tức móc thành móc câu ra sức kéo xé, chỉ mong có thể khiến động tác của mục ta chậm lại một tích tắc, để Jack và An Long Nhi kịp tới bên mình.

Mục đàn bà vừa kịp quay đầu sang một bên, tránh được ngón tay Lục Kiều Kiều móc trúng mắt, nhưng lại bị Lục Kiều Kiều kéo xệch da mặt xuống một



nửa.

Tay phải Lục Kiều Kiều vẫn chưa thoát khỏi gọng kìm, tay trái vừa xé được một mảnh da trên mặt đối phương xuống không kịp nghĩ ngợi nhiều, lại siết thành nắm đấm đấm thẳng vào mặt mục ta. Song lần này cô không dễ dàng đắc thủ nữa, mục đàn bà phát hiện khẩu súng trên tay không thể nhắm đạn liền vút luôn xuống đất, tay phải thu về chụp lấy nắm đấm của Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều bị giữ chặt hai tay, mặt chỉ cách mục đàn bà chưa đầy một thước, cô vừa nhìn thấy bộ mặt mục ta đã hét lên thất thanh.

Phần da mặt bên phải của mục đàn bà bị kéo rách, lộ ra một khuôn mặt không hề có ngũ quan.

Khuôn mặt này trên rộng dưới hẹp, trông huếch một màu trắng như xác chết, tựa như một cây củ cải hình đầu người, trên mặt không hề có lông mày, sống mũi, môi miệng, mà chỉ có hai lỗ thịt, lỗ bên trên có con ngươi, lỗ bên dưới nhe ra hàm răng... Người này không phải đàn bà, bộ dạng của y rõ ràng là ác quỷ dưới địa ngục.

Trông thấy gương mặt này, Lục Kiều Kiều sợ phát khiếp, toàn thân cứng đờ không thể nhúc nhích, chỉ biết hét thất thanh.

Người không mặt mặc kệ cô gào thét, tay phải tóm được nắm đấm của Lục Kiều Kiều, liền vặn ngược hai tay cô ra sau lưng, giữ chặt bằng tay trái, còn tay kia quàng ra sau rút ra một con dao găm, ghì lên cổ Lục Kiều Kiều.

Động tác của người này hết sức nhanh nhạy thuận thực, Jack còn chưa kịp xông tới, đã lại bị hắn ta không chế cục diện lần nữa.

“Dừng lại!” Con dao của người không mặt vừa kề vào cổ Lục Kiều Kiều, hắn liền quát lên chặn Jack và An Long Nhi lại.

Jack và An Long Nhi vẫn còn cách Lục Kiều Kiều ba trượng, nghe đối phương quát, đang định dừng lại thì thấy động tác của hắn đột nhiên khựng lại, toàn thân cứng đờ ngửa cổ lên trời.

Lục Kiều Kiều nghe tiếng người không mặt ú ớ hớp hơi, cảm thấy bàn tay bẻ tay mình dần dần rời lỏng, liền vùng ra chạy lại nấp sau lưng Jack. Bọn họ nhìn thấy người không mặt từ từ quay người lại nhìn ra phía sau, lúc này mới để ý trên lưng hắn đang cắm ba mũi tên.

Người không mặt mới quay được nửa người đã đổ rầm ra đất, thì ra có người bắn ám tiễn sau lưng hắn, nhưng mọi người không hề thấy ai xuất hiện.

## §6: Uy dũng bậc anh thư

Đuôi tên đen thui có một nhúm lông màu đỏ, trên thân tên dài chưa đầy một thước hình như còn viết mấy chữ đỏ. Mũi tên ngắn không xuyên qua thân thể người không mặt, không rõ có đâm sâu hay không, cũng không thấy chảy máu.

Jack khom lưng chạy lên phía trước nhặt lại khẩu súng của mình, ngồi dưới gốc cây trói Lý Tiểu Văn quan sát dốc núi phía sau thân cây, mũi tên bắn trúng người không mặt được phát ra từ hướng này. Sườn núi thoải xuống bên dưới, cây cối rậm rạp như những ngọn núi nhỏ thường gặp ở miền Giang Nam, nhìn hồi lâu vẫn không thấy dấu vết ai cả. Mặt trời chậm chậm xuống núi, cơn gió rừng lạnh lạnh lùa vào tán cây phát ra những tiếng rì rào tựa sóng vỗ, nghe mà rợn cả người.

An Long Nhi nhặt con dao găm của người không mặt, chạy tới bên Lý Tiểu Văn cứa đứt dây thừng, rồi đỡ cô ta ngồi xuống dựa vào gốc cây nghỉ. Lý Tiểu Văn vừa ngồi xuống đất đã mềm nhũn người ra, hai mắt nhắm nghiền, tay tóm chặt lấy ống tay áo An Long Nhi. An Long Nhi gỡ tay Lý Tiểu Văn ra, mau chóng giúp cô ta băng bó vết thương ở cổ.

Lục Kiều Kiều chạy lại chỗ người không mặt, cuống cuống rờ tìm trên người hắn, chẳng mấy chốc đã tìm ra con búp bê thể thân được bọc gọn gàng trong tấm vải, cô lầm bầm: “Sợ chết mất... chết mất... búp bê vẫn còn là tốt rồi...” Nói đoạn ôm chặt con búp bê vào lòng, chạy tới trốn trong khoang xe ngựa của Jack, thi triển Hồi hồn chú lấy lại bát tự của mình.

Trong xe lóe lên một quầng sáng xanh lục, Lục Kiều Kiều bước ra, đã hồi phục được đôi chút thần thái điềm tĩnh thường ngày. Cô nhặt lại mớ thuốc phiện tâu hút bị vứt vung vãi trên mặt đất khi tên kia lục lợi đồng hành lý, hút liền vài hơi, rồi nói với An Long Nhi đang ở bên cạnh Lý Tiểu Văn: “Mặc kệ hắn ta đi, mau thu dọn đồ đạc, để hắn nằm đấy là được rồi...” Nói đoạn giơ chân hất chiếc hòm mây ở ngay trước mặt.

Jack ngồi xổm xuống bên cạnh người không mặt, dùng hai ngón tay vê vê quần áo hắn, há hốc nhìn khuôn mặt kỳ dị ấy, lắc đầu nói: “Cái mặt khó coi quá đi mất, đến buồn nôn...”

Lục Kiều Kiều bước tới bên cạnh Jack, ngồi xuống, cô sớm đã bó ra kẻ này là một gã đàn ông xấu xí, nhưng không ngờ lại xấu đến mức độ này, chẳng còn bụng dạ nào nhìn bản mặt đó nữa, ánh mắt chuyển tới ba mũi tên ngắn sau lưng hắn.

Trên thân ba mũi tên có những ký hiệu khác nhau, song đều vòng vèo rối rắm, trông rất hung ác. Lục Kiều Kiều chăm chú quan sát hồi lâu đột nhiên thốt lên một tiếng khe khẽ đầy vẻ kinh ngạc, kể đó cô nhổ một cọng tóc trên

đầu người không mặt đưa cho Jack: “Để dưới mũi hấn, xem hấn ta còn thở hay không?”

Người không mặt thực ra không có mũi, chỉ dùng miệng để hô hấp, Jack cầm lấy sợi tóc đặt trước miệng hấn, thấy sợi tóc rung rung rất khẽ, bèn ngẩng đầu nói: “Còn thở!”

Lục Kiều Kiều mừng như vừa nhặt được tiền, đôi mắt tràn đầy hy vọng, vội bảo Jack: “Hấn ta còn sống thật hả? Mau cứu người, kéo hấn ta lên xe đi tới thôn Quan Tài! Long Nhi, lại đây nhanh lên!”

Ba người lóng ngóng khiêng người không mặt lên xe ngựa, Jack đánh xe, Lý Tiểu Văn và Lục Kiều Kiều ngồi trong khoang xe canh chừng, còn An Long Nhi đánh chiếc xe ngựa thồ vừa cướp được ban nãy theo cỗ xe ngựa của Jack xuống núi.

Tới nơi xảy ra trận kịch chiến lúc này, người đánh xe vẫn đang bị trói nằm lăn giữa đường, thấy rõ ràng người này không phải đồng bọn của người không mặt, An Long Nhi liền cởi trói cho gã, trả lại xe ngựa. Lục Kiều Kiều bắt được người không mặt, tâm trạng đang vui vẻ, còn thưởng cho người đánh xe một trăm đồng tiền úy lạo.

Cả bọn quay lại xe ngựa của Jack, lập tức men theo đường cũ trở về trấn Su Lĩnh. Xe ngựa do người thạo đánh xe nhất là Jack điều khiển, Lục Kiều Kiều yêu cầu anh ta cho xe chạy nhanh nhất có thể tới thôn Quan Tài, xe ngựa lập tức tăng tốc chạy bon bon trên đường.

Mấy mũi tên cắm trên lưng người không mặt vẫn được để nguyên, hấn nằm im lìm dưới sàn xe, nếu không phải Lục Kiều Kiều nói hấn vẫn còn thở, chẳng ai thềm tin là hấn còn sống.

Lý Tiểu Văn ngồi trong khoang xe xếp lại hành lý quần áo bị người không mặt bới tung, An Long Nhi cũng thu dọn đồ đạc của mình, Lục Kiều Kiều lấy một tấm vải phủ lên đầu người không mặt, mắt nhìn chăm chăm vào ba mũi tên ngấn trên lưng hấn.

Thu dọn xong xuôi, An Long Nhi liền hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, lưng hấn trúng một lúc ba mũi tên thế kia, liệu có cứu được không?”

Lục Kiều Kiều nhíu mày trầm ngâm một hồi mới đáp: “Nói ra thì dài dòng... Cũng như Diêm Vương bắt mày chết canh ba, sao có thể để mày còn thở tới canh năm? Mỗi người đều có số mệnh của riêng mình, không phải muốn chết thì chết muốn sống thì sống. Nếu bất tự của hấn chưa tới lúc phải chết, thì có trúng mười mũi tên cũng vẫn có người cứu sống hấn, nhưng nếu hôm nay tử kỳ của hấn đã điểm, thì hấn chỉ uống cốc nước thôi cũng sẽ đứng giờ sặc chết...”

“Cô thấy hấn vẫn chưa đến lúc chết sao?” An Long Nhi thuộc dạng lúc

nào cũng phải hỏi rõ ngọn ngành, rất thích hợp với việc học tập nghiên cứu.

“Cô không biết bát tự của hẳn, vốn dĩ không thể suy đoán được chuyện này, nhưng...” Lục Kiều Kiều chỉ tay về phía ba mũi tên trên lưng người không mặt nói, “đây không phải loại vũ khí thông thường, trên ba mũi tên này lần lượt vẽ ba đạo Tam thi câu mệnh phù khác nhau.”

“Ồ?” An Long Nhi ghé lại nhìn kỹ những ký tự trên thân mũi tên, chỉ thấy giống như một đàn sâu lúc nhúc, không sao đọc nổi.

“Trong thân thể mỗi người đều có Tam thi thần, là ba luồng tà khí chiếm giữ ba huyết thượng trung hạ Đan Điền. Tam thi thần bình thường sẽ bị chân khí của con người trấn áp, nhưng vào lúc vận khí yếu nhất, một là sẽ làm hại cơ thể con người từ trong ra ngoài, hai là sẽ mê loạn tâm trí người ta, khiến họ tự tìm đến cái chết.” Lục Kiều Kiều thấy vẫn còn phải đi một hai canh giờ nữa, bèn tiện thể giảng giải luôn cho An Long Nhi.

“Tam thi câu mệnh phù là thứ bùa tà đạo, đi được lại lẽ trời. Khi mệnh của một người chưa đến lúc tuyệt, cố ý khơi dậy Tam thi thần trong người họ, khiến Tam thi thần cản ngược lại chính khí của số mạng từ trong ra ngoài... Đến một lúc nào đó, Tam thi thần sẽ đồng thời phát động, một đòn kết liễu tính mạng người đó.”

“Vậy là người bắn tên biết được kẻ không mặt này vẫn chưa đến lúc chết phải không ạ?” An Long Nhi dần dần lý giải được quan hệ giữa số mệnh và con người, có thể đem chuyện trước mắt liên kết thành một mạch suy nghĩ hợp lý.

“Đúng thế, người bắn tên có thể đã biết bát tự của kẻ này vẫn chưa đến lúc chết, nên phải dùng Tam thi câu mệnh phù bức tử hẳn, nhưng chỉ là có thể thôi, vì muốn đối phó với một người không rõ bát tự, lại nhất thiết phải lấy mạng y, cũng có thể dùng Tam thi câu mệnh phù; còn đối với người đã biết bát tự, có thể trực tiếp tìm ra ký thần trong mệnh của y, từ đó công vào mệnh số y.”

“Cô Kiều, ký thần là gì ạ?” An Long Nhi ngắt lời Lục Kiều Kiều.

“Ồ, hỏi hay lắm... Số mệnh do ngũ hành cấu thành, sức mạnh có thể khiến ngũ hành cân bằng gọi là hỷ thần, khiến ngũ hành mất cân bằng thì gọi là kỵ thần... Nếu biết được bát tự của một người, nhân lúc ngũ hành của y mất cân bằng, lại mượn sức mạnh của ký thần huých cho một cú, thì y chắc chắn tránh khỏi số chết... ‘Hà tri kỳ nhân hung, ký thần triển chuyển công’ trong Hà tri chương chính là nói về điều này.”

Lời giải thích của Lục Kiều Kiều, An Long Nhi chỉ nghe thủng phân nửa, bảy giờ thẳng bé mới thấy hối hận đã nhảy cóc danh mục sách Lục Kiều Kiều kê cho. Vì thích phong thủy, trên đường đi An Long Nhi chỉ chọn sách

phong thủy để đọc, chưa từng giờ qua Tam mệnh thông hội là sách nhập môn mệnh lý học.

“Thì ra là vậy... Kẻ này vẫn còn cách cứu sống ư?” An Long Nhi hỏi.

“Không cứu được thì cô mày tốn công vác hấn lên xe làm gì, cái tên xấu xí này, không chết ngỏm đi lại nghênh ngang giữa phố, chỉ tổ khiến bao nhiêu người chết khiếp.” Lục Kiều Kiều nói đầy tự tin.

“Là ai bắn tên giết hấn nhỉ?” An Long Nhi lầm bầm một mình.

Lục Kiều Kiều cũng đang đau đầu suy nghĩ vấn đề này: “Khi trúng tên, hấn đang kề dao vào cổ cô... Nếu thời điểm bắn tên không phải là ngẫu nhiên, thì người bắn tên có ý định cứu cô, nếu ba mũi tên này bắn ra không phải để cứu cô, thì tức là gã xấu xí này không còn giá trị lợi dụng nữa... Lẽ nào bọn họ không cần theo dõi cô nữa...”

Cô phát hiện mọi thứ xung quanh mình đều rối tinh rối mù, càng vỡ lẽ ra nhiều, những việc không biết lại càng nhiều hơn.

“Thực ra chỉ là đổi một người theo dõi cô thôi mà, kẻ bắn tên nếu không phải tình cờ ngang qua cứu cô, thì còn khó phát hiện hơn cả kẻ không mặt này...” An Long Nhi nói.

Lục Kiều Kiều ngẩng đầu nhìn An Long Nhi, thở dài đánh thượt một cái, cô tếu táo: “Ài... đúng thế, ban nãy chúng ta chẳng thấy ai cả, mặt đối mặt như thế còn không thấy hấn bắn tên, đúng là kẻ sau còn lợi hại hơn kẻ trước. Có thể hấn đến thay cho tên xấu hoắc này cũng nên, hy vọng lần này là một anh chàng bảnh trai... ha ha...” Cô cười khan mấy tiếng, rồi lại ủ rũ cúi đầu.

An Long Nhi thấy Lục Kiều Kiều mệt mỏi như vậy, rất muốn giúp được cho cô, nhưng cũng biết với khả năng của mình hiện tại, mong muốn đó chỉ là hão huyền. Thằng bé muốn an ủi Lục Kiều Kiều, nhưng lại không biết nên nói gì, chỉ đành đổi đề tài: “Cô Kiều, cô vừa nói Tam thi thần phải lúc nào mới có thể phát động? Không phải vừa trúng tên là đã bắt đầu câu mệnh ư?”

“Có cách có thể lập tức phá tan toàn bộ ngũ hành của bát tự, tản hồn lấy mạng, nhưng đó là cấm thuật của Đạo gia, nếu tự tiện sử dụng mà không có nguyên nhân trọng đại, ắt bị trời phạt ác báo, cũng không phải thứ những kẻ tu vi tầm thường có thể làm được... Tam thi câu mệnh phù khơi dậy tà khí bên trong cơ thể con người, chứ không trực tiếp giết người, xét về phương pháp lẫn thiên đạo đều là thủ đoạn bất chính, người dùng thuật này sẽ không phải hao tổn quá nhiều nguyên thần, có điều phải rất chú trọng về thời gian.”

Lục Kiều Kiều có vẻ càng lúc càng chịu bỏ thời gian dạy An Long Nhi, có ý dẫn An Long Nhi nhập môn đạo thuật, rủ rỉ giảng giải cặn kẽ khác hẳn trước đây.

“Các phái Đạo gia bình thường đều cho rằng Tam thi thân sẽ phát tác vào ngày Canh Thân, mỗi khi đến ngày này, người tu đạo lại thức suốt đêm không ngủ chuyên tâm tĩnh tu trấn áp Tam thi thân, bậc tiên gia tu vi cao còn có thể tiêu diệt Tam thi thân trong cơ thể mình, cái này là nói ngoài thôi. Trên thực tế, đây chỉ là đạo học bình thường, có thể thông qua Tam thi câu mệnh phù mà thức tỉnh Tam thi thân hòng giết người mỗi khi đến giờ Giáp Không.”

An Long Nhi hiện giờ đã học qua một số công phu huyền học cơ bản, đại khái biết được thế nào là giờ Giáp Không, thằng bé bấm đốt ngón tay tính toán một hồi, đoạn hỏi: “Hôm nay là ngày Kỷ Mùi, ngày mai là ngày Canh Thân, ngày mai là ngày Tam thi thân phát tác, tinh mơ giờ Tý và Sửu chính là giờ Giáp Không của ngày mai, người bán tên tính chuẩn thật đấy!”

“Ừ, đây là một cách giết người rất khéo léo, cũng có thể ngày đặc biệt này khiến kẻ phóng ám tiễn nảy ra ý định ấy. Giờ là giờ Dậu, chỉ còn hai canh giờ nữa đến giờ Tý ngày mai... Nếu xe đi nhanh, chúng ta vẫn còn đủ thời gian cứu sống tên dị hợm này...” Lục Kiều Kiều không kìm được nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy xe ngựa đã chạy qua trấn Sư Lĩnh, được nửa đường tới thôn Quan Tài.

“Cô Kiều...” An Long Nhi gọi Lục Kiều Kiều, “cô nhận cháu làm đồ đệ, dạy cháu đạo thuật đi, cháu muốn giúp cô.”

Lục Kiều Kiều quay đầu lại nhìn vẻ mặt thành khẩn của An Long Nhi, nhòe cười: “Mày muốn học đạo thuật là để giúp cô ư?”

An Long Nhi gật đầu, trả lời rõ ràng dứt khoát: “Vâng, bây giờ cháu quá vô dụng, cháu muốn mạnh mẽ hơn, để có thể giúp được cô.”

“Không chỉ mình mày vô dụng, tất cả chúng ta đều vô dụng, thực ra hôm nay chúng ta đã thua rất thảm... Chuyện này để sau hẵng nói.”

Lục Kiều Kiều mỉm cười quay lại phía cửa sổ, không nhìn An Long Nhi nữa.

Cô tin một điều, đã gọi là cầu học, thì phải do học sinh chủ động xin học trước tiên, mới có thể học một cách nghiêm túc khắc khổ, bằng không thầy giáo có tôn tâm huyết dạy dỗ thế nào cũng chỉ như dắt bò lên cây. An Long Nhi cầu học như vậy, vẫn là chưa đủ.

Jack đánh xe ngựa lao đi trong màn đêm tới thôn Quan Tài, nơi đây vốn là một cái thôn nhỏ vô danh nhân khẩu thưa thớt, vì đầu thôn có một cửa tiệm quan tài, nên người địa phương lấy luôn tên ấy làm địa danh.

Thôn Quan Tài nằm giữa trập trùng núi đồi, bốn bề đều là núi rừng rậm rạp, đồi núi ở đây tuy không cao nhưng không có đường, xe ngựa muốn vào thôn bắt buộc phải đi qua một con đường mòn.

Hỏi thăm vài người bản địa, lại vòng qua vài quả đồi, đến khi nhìn thấy công thôn Quan Tài, từ xa đã lập lòe mấy bó đuốc.

Jack thấy tình hình có vẻ kỳ quái, bèn cho xe chạy chậm lại, mấy bó đuốc kia cũng từ từ tiến về phía xe ngựa, Jack đánh xe, tay lăm lăm khẩu súng lục.

Mấy bó đuốc chuyển động tới phía trước xe ngựa, có tiếng người lớn giọng hỏi: “Phía trước có phải xe của Lục tiểu thư hay không?”

Lục Kiều Kiều từ trong khoang xe thò cổ ra đáp: “Tôi là Lục Kiều Kiều, thôn các vị có ai là Tứ ca không?”

Phía trước xe ngựa có bốn người đang đứng, người trung niên mặc áo dài đứng giữa, mặt để ba chòm râu dài, tay phải cầm một chiếc quạt giấy trắng cười híp mắt bước lên trước nói: “Tại hạ chính là Tứ ca, đã chờ Lục tiểu thư ở đây nhiều ngày rồi.” Nói đoạn chấp tay hành lễ, nhưng năm ngón tay trên bàn tay trái không duỗi thẳng mà ngón trỏ và ngón cái hơi cong lên. Cách chấp tay hành lễ này không giống với cách hành lễ chào hỏi bấy giờ, đây là một trong những ám hiệu của Hồng Môn, ba ngón tay trái tượng trưng cho tam sơn, năm ngón tay phải chụm thành quyền tượng trưng cho ngũ nhạc, cách hành lễ này tượng trưng huynh đệ trong các đường khâu sơn đầu trong khắp thiên hạ đoàn kết nghĩa khí, gọi là “Tam sơn ngũ nhạc một nhà.”

Jack nhảy phắt xuống xe, kêu lên: “Mạnh gia sư!”

Người trung niên vừa bước lên, chính là sư gia Mạnh Hiệt của tri huyện Thanh Thành, Hà đại nhân.

Lục Kiều Kiều cũng vội vàng xuống xe, chấp tay hành lễ “Tam sơn ngũ nhạc một nhà”: “Ra là Mạnh quân sư, đúng là chân nhân bất lộ tướng, Lục Kiều Kiều có mắt mà không thấy Thái Sơn rồi.”

Quân sư trong đường khâu Hồng Môn còn được gọi là “quạt giấy trắng”, Mạnh Hiệt tay cầm quạt giữa đêm thu mát mẻ tuyệt đối không phải chỉ để làm vẻ, mà là ngậm ám thị cho Lục Kiều Kiều về địa vị của mình trong Hồng Môn.

“Mạnh Hiệt đã đợi ở đây bốn ngày, thật không ngờ Lục tiểu thư còn dùng dằng trên đường lâu như vậy, đi đường thuận lợi cả chứ?” Mạnh Hiệt khách khí hỏi han. Lục Kiều Kiều thấy các huynh đệ Hồng Môn đều có mặt thì lập tức lấy lại tinh thần: “Mạnh sư gia xin hãy cứu mạng, bên chúng tôi xảy ra chuyện rồi, tôi cần phải cứu một người, mau giúp tôi chuẩn bị!”

“Ô? Có chuyện này sao? Được, tiểu thư cần gì xin cứ nói, chúng tôi sẽ cố gắng hết sức đáp ứng.” Mạnh Hiệt mau mắn nhận lời.

Thế là bọn Lục Kiều Kiều lập tức đánh xe vào thôn, tới ngôi nhà đã được Mạnh Hiệt sắp đặt sẵn, kêu thêm mấy người đàn ông khiêng kẻ không mặt

bây giờ đã chẳng khác nào xác chết vào khoảnh sân trong nhà.

Lục Kiều Kiều nói với Mạnh sư gia: “Kẻ này là do thám của triều đình, bám theo chúng tôi suốt đường đi, bị chúng tôi mai phục bắt về. Có điều trong lúc giằng co, hắn bị trúng ám tiễn của chúng tôi, giờ hôn mê rồi, tôi muốn mau chóng cứu sống hắn để tra hỏi.”

Mạnh gia sư nói: “Thật không ngờ Lục tiểu thư trí dũng song toàn, quả là bậc hào kiệt trong đám quần hồng, khiến người ta kính phục... Không biết chúng tôi có thể giúp gì được tiểu thư?”

“Một cái chum sành lớn có thể ngâm người, bên trong đổ nước đầy phân nửa, kiếm một sọt xương bồ bỏ vào đun sôi, ngoài ra kiếm cho tôi một hộp kim ba tác dùng trong châm cứu. Những thứ khác tôi sẽ tự chuẩn bị.” Lục Kiều Kiều rành mạch nêu yêu cầu.

Mạnh Hiệt nghĩ một thoáng: “Kim châm cứu chắc chắn là có, xương bồ là cây thuốc thường dùng, tới tiệm dược liệu lấy là được, chum nước lớn cũng có, muốn đun một chum nước lớn như vậy... chi bằng làm trong bếp có được không?”

Lục Kiều Kiều nói: “Được, giờ phải lập tức bắt tay vào chuẩn bị, giờ Tý nửa đêm phải đun sôi nước, tôi sợ không kịp mất.” Nói đoạn cô đi ra giữa sân bảo An Long Nhi cắt hết quần áo của người không mặt, lột trần hắn vứt dưới đất. Lại dùng vải bọc mặt hắn lại, chỉ để lộ mắt và mồm. Làm vậy không liên quan gì đến việc chữa trị, chỉ là bản mặt này quá khó coi, Lục Kiều Kiều không muốn bản thân bị thiệt thòi.

Mọi thứ đều đã chuẩn bị xong xuôi, Lục Kiều Kiều kêu An Long Nhi dùng dây thừng thật chắc trói người không mặt vào tư thế ngồi xếp bằng, hai tay bẻ quặt ra sau lưng. Vì kẻ này võ công cao cường lại còn biết thuật Ngũ hành độn hình, trong chum nước này vừa có nước vừa có lửa, nếu hắn chơi trò Thủy Hỏa độn thì thật không biết phải tới đâu bắt người.

Người không mặt vẫn đang hôn mê, chum nước đun xương bồ kê trên bếp đun, miệng chum cách mặt đất chừng bảy thước. Chum nước to như vậy muốn đun sôi sùng sục phải mất rất nhiều thời gian, Mạnh Hiệt kiếm mấy người to cao dùng thêm củi quạt gió, sau nửa canh giờ, mặt nước cuối cùng cũng sủi tăm.

Lục Kiều Kiều sai người mắc một sợi thừng to tướng trên thanh ngang phía trên chum nước, treo người không mặt lên đấy.

Gian bếp chỉ rộng hai trượng vuông, vừa qua một trận thổi lửa đun nước, khí nóng bốc lên dày đặc, giờ lại thêm một đám đàn ông to cao chen chúc giúp việc, nóng đến nỗi ai nấy lưng ướt đẫm mồ hôi. Mạnh Hiệt đã từng chứng kiến Lục Kiều Kiều ở quán trọ Thanh Thành liên tiếp cứu sống hơn ba



chục mạng người đêm Trung thu, lần này cũng chen vào bếp hóng chuyện, cây quạt giấy trên tay xem như đã có chỗ dùng đến.

Lục Kiều Kiều kiếm một cái thang, dựng vào vách bếp, tay cầm một cây kim dài treo thang lên tới bảy thước cao ngang miệng chum. Chum nước ở ngay trước mặt cô, người không mặt được treo phía trên, bên dưới có bốn người đàn ông khỏe mạnh đợi cô hô một tiếng là vớt người vào chum nước.

Lục Kiều Kiều nhìn nước trong chum dần dần sôi sục, mùi xương bồ cũng bắt đầu lan tỏa, tính thời gian đã tới canh ba, chính thức bước sang ngày Canh Thân, liền hét lớn một tiếng “thả”, bốn người phía dưới “hầy dô” một tiếng buông tay để sợi thừng tuột xuống dưới, người không mặt ngồi xếp bằng chậm chậm rơi vào chum nước. Khi nước trong chum đã dâng đến eo, hấn ta đột nhiên kêu lên một tiếng thảm thiết, nhưng hai mắt vẫn nhắm nghiền.

Nước trong chum tuy vẫn chưa sôi hoàn toàn, nhưng cũng đạt đến nhiệt độ người thường không thể chịu đựng được, nếu như cho cả người vào trong chum, còn có tội thể làm phỏng chết hoặc luộc chín người.

Lục Kiều Kiều đợi hấn hét xong khép miệng lại, mới dùng kim châm vào huyệt Quỷ Cung phía trên miệng hấn. Đây là huyệt vị nằm giữa hai lỗ mũi, trên huyệt Nhân Trung ba phân, dùng để cứu người hôn mê hiệu quả nhất. Đây cũng là huyệt đau nổi tiếng trong ba trăm sáu mươi huyệt vị trên cơ thể con người, dùng kim châm vào, cảm giác sẽ vô cùng đau đớn, nếu đâm kim trong lúc thần trí tỉnh táo, chẳng khác nào bắt người ta chịu cực hình.

Vì người không mặt không có mũi, Lục Kiều Kiều chỉ ước chừng vị trí rồi đâm kim, cũng không biết có đâm trúng hay không, kim vừa cắm vào khuôn mặt đã được bọc kín vải ấy, hấn lại hét lên một tiếng, mở trừng đôi mắt.

Hấn vừa mở mắt liền thấy ngay Lục Kiều Kiều, ánh mắt có vẻ vui mừng, miệng ú ớ mấy tiếng định nói gì đó.

Lục Kiều Kiều cao giọng bảo hấn: “Này! Lưng ngươi trúng Tam thi câu mệnh tiền, giờ đã vào ngày Canh Thân, ngươi sắp chết rồi đấy!”

Mắt người không mặt bỗng chốc trợn to, rồi lại lập tức khép vào lịm đi.

“Kéo lên, mau mau! Chín đến nơi rồi... Mau kéo lên!” Lục Kiều Kiều tức tốc thúc giục mấy gã trai tráng phía dưới kéo thừng lên.

Thì ra cách giết người lợi dụng Tam thi thần này hết sức đặc biệt, tà khí của Tam thi thần chỉ có thể phát tác chí mạng vào lúc người ta đang ngủ hoặc thần trí không tỉnh táo. Tam thi thần ép từ trong ra ngoài cơ thể, nội tạng của người cũng sẽ bị phá hoại từ trong ra ngoài, tinh khí nguyên thần bị nhai nuốt từng chút một, đến khi Tam thi thần thoát ra ngoài cơ thể, cũng là lúc người mất mạng. Tam thi câu mệnh phù mà người không mặt trúng phải,

một mặt đánh thức Tam thi thần, một mặt cũng mê hoặc tâm trí khiến hấn rơi vào trạng thái mê man, Tam thi thần được thức tỉnh đúng ngày phát tác lại gặp một nguyên thần hôn mê bất tỉnh, đương nhiên sức sát thương càng mạnh.

Trong quá trình tu đạo của đạo sĩ, khi luyện ra nguyên thần của mình, đồng thời cũng khiến Tam thi thần mạnh mẽ hơn người thường, mỗi khi đến ngày này, họ đều cả ngày không ngủ, giữ cho nguyên thần được tỉnh táo, như vậy mới có thể trấn áp được Tam thi thần, ngày hôm ấy được gọi là ngày “thủ Canh Thân.”

Người không mặt có thể sử dụng thuật Ngũ hành độn hình, chắc chắn là người biết đạo thuật, vừa nghe thấy Lục Kiều Kiều bảo mình đã trúng phải Tam thi câu mệnh phù, lập tức hiểu đã xảy ra chuyện gì, chỉ cần hấn có thể đảm bảo tỉnh táo trong hai canh giờ này thì có thể sống sót, nhưng nếu ngủ thiếp đi hoặc hôn mê trong khoảng thời gian này, hấn chết là cái chắc.

Hiện giờ hấn vốn không thể khống chế nổi thần trí của mình, muốn giữ mạng chỉ có thể nhờ Lục Kiều Kiều giữ cho hấn được tỉnh táo.

Lục Kiều Kiều đợi chân người không mặt lạnh đi một lúc, lại kêu người thả dây thừng cho hấn trầm nước nóng. Cô cũng làm y như cũ, trèo lên thang vươn cánh tay, châm kim vào huyệt Quỷ Cung của người không mặt, lần này còn thuận tay đâm sâu hơn, khiến người không mặt kêu thảm một tiếng, lại mở trừng mắt.

“Người chỉ sống được hai canh giờ nữa thôi, ta chưa chắc đã giữ được người tỉnh táo lâu thế đâu, người cứ thiếp đi suốt... hi hi...” Lục Kiều Kiều cười cợt nói.

“Người muốn làm gì...” Người không mặt cố mở to mắt hỏi Lục Kiều Kiều.

“Ta muốn hỏi người một vài chuyện, người không muốn trả lời thì cứ việc ngủ tiếp.” Lục Kiều Kiều khách khí trưng cầu ý kiến người không mặt.

“Nóng quá... Mau kéo ta lên...” Người không mặt nhìn quanh, nhận ra mình đang ở trong một gian bếp, còn bị treo như con cá sống trên nồi nước luộc, mới biết tình hình của mình gay go thế nào, cứ bị luộc tiếp thế này, y còn chưa chết vì Tam thi thần thì đã bị luộc chín rồi.

Lục Kiều Kiều hất tay ra hiệu cho mấy người bên dưới kéo thừng, đoạn nói: “Ta đang cứu tên yêu quái gớm ghiếc nhà người đấy! Đây là nước xương bò có tác dụng giải độc cầm máu, giúp người trấn áp Tam thi thần, cũng có thể luộc chín người... Nếu người không thích ta có thể đặt người xuống đất, được không nào?”

“Đừng... người hỏi đi... ta nói...” Người không mặt vừa nói xong đã lại

lặng đi.

“Lại nữa, thả!” Lục Kiều Kiều đợi người không mặt chìm ngập trong chum nước sôi, mới lại đâm một cây kim nữa vào huyết Quý Cung của hắn, ba cây kim lung lay trên miệng y, không biết đau đến mức nào.

Người không mặt lại mở mắt, trong ánh mắt mừng rỡ ngập đầy cả đau đớn.

“Ai sai người đi theo ta?” Đây là vấn đề Lục Kiều Kiều quan tâm nhất, người không mặt chỉ là một con tốt, có giết hắn mười lần cũng chẳng giải quyết được việc gì.

Người không mặt nhăn nhó đau đớn, hắn chậm chậm lắc đầu, tỏ ý không thể nói.

“Sau lưng người vẫn còn cắm ba mũi tên Câu mệnh đấy, người ta đã muốn hạ thủ giết người rồi! Hôm nay người còn sống bước ra khỏi cái cửa này, ngày mai cũng vẫn có người tiếp tục truy sát người, người nói ra có thể ta còn giúp được người, bằng không, người đã chẳng còn tác dụng gì với bọn họ nữa, cũng chẳng còn tác dụng gì với ta nữa... Các anh em, kéo hắn lên!”

Bốn gã đàn ông lại kéo người không mặt lên khỏi chum nước sôi, cơn đau kích thích của nước nóng vừa dịu đi, người không mặt lập tức cảm thấy mê man muốn ngủ. Nhưng lời của Lục Kiều Kiều có vẻ đã có tác dụng với hắn, hắn vừa chậm chạp khép mắt, vừa uể oải gật đầu.

Thấy người không mặt gật đầu, Lục Kiều Kiều lập tức cắm thêm một mũi kim nữa vào huyết Quý Cung của hắn, đợi hắn tỉnh lại tiếp tục truy hỏi: “Ai sai người đi theo ta?”

Người không mặt thoi thóp hơi tàn, mở mắt đáp: “Phủ Quốc sư.”

“Người còn nói dối!” Lục Kiều Kiều cắm phập mũi tên thứ năm vào huyết Quý Cung, khiến người không mặt kêu lên một tiếng thảm thiết.

Lục Kiều Kiều hét: “Triều đình lục bộ Lễ, Binh, Hình, Công, Sử, Hộ, không đâu có phủ Quốc sư, nói! Rốt cuộc là ai?”

Quốc sư triều Thanh là một tước hiệu, người có công hiển trên các phương diện triều chính văn hóa và tôn giáo, đều có thể được Thánh thượng đương triều phong làm Quốc sư. Nơi ở của mỗi Quốc sư thụ phong đều có thể gọi là phủ Quốc sư, nhưng một tổ chức gọi là phủ Quốc sư thì tuyệt đối không thể. Lục Kiều Kiều xuất thân gia đình thư hương, còn có một người anh trai làm quan triều đình, nên vô cùng am hiểu các chức quan trong triều, vừa nghe đã phát hiện ra câu trả lời của người không mặt có vấn đề.

Người không mặt bị Lục Kiều Kiều đâm kim đau buốt cả óc, nhưng trong lòng hắn hiểu rõ, nếu không chịu cơn đau này, sẽ không thể giữ được tỉnh

táo chống chọi qua hai canh giờ lê thê. Cảm giác từ huyết Quỷ Cung lan đi khắp toàn thân, cộng thêm chum sành đun nước sôi không ngừng bốc khí nóng nghi ngút, khiến từng lỗ chân lông khắp người hần đều nở to mồ hôi đổ ra như tắm, hần thở hồng hộc nói: “Người... không biết... phủ Quốc sư là một tổ chức bí mật, do triều đình trực tiếp quản lý, không thuộc lục bộ... hơn nữa còn có quyền điều động lục bộ...”

Lục Kiêu Kiêu thấy người không mặt chịu nói, dù thật hay giả cũng muốn nghe tiếp trước đã, bèn nhổ năm cây kim đang cắm trên miệng hần ra, lần lượt cắm vào hai huyết Thái Dương trái phải, Bách Hội trên đỉnh đầu và Ấn Đường giữa chân mày, người không mặt lập tức thấy tỉnh táo hơn nhiều, lại giảm hẳn đau đớn.

Tam thi thần phát tác từ trong ra ngoài, tà khí bắt buộc phải xuyên qua ba mươi sáu đại huyết, Lục Kiêu Kiêu phong kín đại huyết trên đầu hần ta, có tác dụng áp chế tà khí tam thi ẩn trong huyết thượng Đan Điền.

Lục Kiêu Kiêu cắm cây kim cuối cùng vào huyết trung Đan Điền ở giữa lồng ngực, tay không ngừng vê kim, làm vậy có thể duy trì sự kích thích tinh thần đối với người không mặt, cũng là một uy hiếp đối với hần ta, chỉ cần Lục Kiêu Kiêu đâm sâu hơn, người không mặt sẽ chết ngay lập tức.

Cô hỏi người không mặt: “Người là người của phủ Quốc sư?”

“Không, sư phụ ta là Đại diện pháp trong Đạo Lục ty..”

Lục Kiêu Kiêu bật cười: “Ha ha, chẳng trách, sư phụ ngươi còn là quan lục phẩm cơ đấy... Ông ta tên là gì? Sao lại phái ngươi đi làm chuyện này?”

“Sư phụ ta là Liễu Tinh Nam của Toàn Chân phái, sau khi được phủ Quốc sư điều động, người cử ta theo dõi ngươi... nói ngươi là phản tặc triều đình cần phải giám sát...”

“Nói ta là phản tặc? Ha ha ha...” Lục Kiêu Kiêu vốn định nói “Triều đình coi trọng ta quá” vân vân, lập tức ngừng cười, nói: “Tinh mắt đấy, bà cô ngươi đây phản Thanh phục Minh đấy!” đoạn đứng trên thang thò chân đập vào chân người không mặt.

“Tên thôi tha, theo dõi ta bao lâu rồi? Nói!” Lục Kiêu Kiêu hùng hổ hét hỏi.

“Hai năm...” Người không mặt lại bắt đầu buồn ngủ, giọng nói càng lúc càng nhỏ.

“Hai năm?!” Lục Kiêu Kiêu kinh ngạc há hốc mồm.

Theo dõi hai năm rồi tức là sao, tức là từ lúc cô coi bói trên hoa đình, hò hẹn với mấy chàng công tử, mặc cả mua thuốc phiện... thậm chí khi tắm giặt ngủ nghề, tên yêu quái xấu xí này đều bám theo sau mông, âm thầm rình

trộm! Thật là đáng sợ.

Lục Kiều Kiều bỗng dung nổi giận, nắm kim trong tay đâm chi chít lên ngực hấn, thét lớn: “Theo ta lâu như thế đã nhìn trộm ta tắm chưa?!”

“Á!” Người không mặt kêu thảm một tiếng xong cũng hét lớn: “Ta chưa bao giờ rình người tắm!”

“Chưa bao giờ? Ai mà tin người! Để xem ta có đâm chết người không!” Kiều Kiều mắt tóe lửa giận, nghiêng răng nghiêng lợi hết nhổ lại cắm nắm kim vào ngực hấn ta, cứ thế mấy lần, trong phòng bếp vang vọng tiếng kêu thảm như giết lợn.

Đám đàn ông đứng dưới đất, nhìn Lục Kiều Kiều trên thang vô tình giày vò người không mặt, chỉ vì hấn ta có thể đã nhìn trộm cô tắm, lồng ngực hình như cũng thấy nhói nhói. Riêng Jack còn bất giác sờ lên ngực mình.

Lục Kiều Kiều trèo từ thang xuống, Jack đã chuẩn bị sẵn khăn bông, đưa ngay cho Lục Kiều Kiều. Cô thở hồng hộc lau mồ hôi trên đầu, hung dữ nói: “Đi! Tức chết mất, dám theo ta hai năm trời!”

An Long Nhi bung một cốc trà đến cho Lục Kiều Kiều, cô uống cạn một hơi, đoạn bảo bốn người đang kéo thùng: “Thả hấn ta xuống ngâm thêm ba đợt nữa, bên dưới cho thêm củi.” Dặn dò xong, cô bước ra ngoài sân hút thuốc, từ trong gian bếp vẫn không ngừng vọng ra tiếng kêu như mổ lợn.

Jack và An Long Nhi cũng theo ra sân, Jack nói với Lục Kiều Kiều: “Kiều Kiều, thoải mái một chút, hãy hỏi những vấn đề quan trọng...”

Lục Kiều Kiều tay cầm tẩu thuốc, ngẩng đầu nhìn Jack, chau mày: “Đúng, phải hỏi hấn xem vì sao nhất quyết phải giết anh, khi đó hấn còn uy hiếp tôi bắn chết anh nữa, trong mắt hấn, anh còn phản Thanh phục Minh hơn cả tôi!”

Jack nói: “Triều đình vẫn luôn lá mặt lá trái với người Tây làm ăn tại Trung Quốc, tôi có nghe tại lãnh sự quán rất nhiều vụ người Tây bị dân chúng giết chết, đều là do triều đình ngấm ngầm cho phép cả, hấn muốn giết tôi cũng không lạ.”

Lục Kiều Kiều bật cười ha hả: “Anh vẫn nghĩ rằng mình đáng nhiều tiền lắm đấy à?”

“Cô Kiều, hỏi hấn về chuyện Điều hồn phù xem, không thì bắt được một tên lại mọc ra một tên, cũng uống công.” An Long Nhi cũng có vấn đề quan tâm riêng, thẳng bé rất muốn học được cách suy luận giống Lục Kiều Kiều.

“Nghe thấy chưa, hỏi thế mới là hỏi chứ.” Lục Kiều Kiều buông cho Jack một câu, lại quay trở vào gian bếp.

Jack xòe ngửa hai bàn tay hỏi An Long Nhi: “Sao cơ? Anh nói gì sai à?”



Lục Kiều Kiều lại trèo lên thang, nước trong chum sành vẫn đang bốc hơi nóng ngùn ngụt, toàn thân người không mặt đỏ như tôm luộc, treo trên chum sành nhỏ nước tong tong, hẳn thấy Lục Kiều Kiều lại xuất hiện trước mặt, ánh mắt lóe lên tia hy vọng.

Lục Kiều Kiều nhỏ nắm kim nóng bỏng tay cắm trước ngực người không mặt, tiếp tục tra hỏi: “Tên, hiệu là gì? Cấp quan mấy phẩm?”

“Ta... tên Tôn Tham, hiệu Tôn Chân... Ta là Chí Nghĩa của Đạo Lục ty, chỉ là Tòng bát phẩm...”[\[14\]](#)

“Tòng bát phẩm đã là không nhỏ rồi, Tôn Tôn Chân đại nhân, tên cũng thật giống người, có điều khuôn mặt sao lại thành ra thế này?” Lục Kiều Kiều không tránh khỏi bản tính hiếu kỳ của đàn bà con gái, vốn dĩ định hỏi việc lớn, nhưng cứ nói đến chuyện cá nhân lại thành ra tán chuyện.

“Sinh ra đã vậy rồi... thế nên từ nhỏ đã bị cha mẹ vứt trong rừng, là sư phụ nhặt ta về nuôi dưỡng...” Người không mặt tên Tôn Tôn Chân nhắc lại chuyện quá khứ của mình, ánh mắt có vài phần xa xăm.

“Không nói mấy chuyện này nữa, trông ngươi thương tâm quá, ngươi đi theo ta hai năm đã làm những việc gì?” Sau khi làm dụ không khí cuộc tra hỏi, Lục Kiều Kiều quay lại chủ đề chính.

“Ta chỉ trực sẵn cạnh ngươi, ngươi đi đâu thì ta theo đấy, hằng ngày viết lại lộ trình hoạt động, dăm ba bữa gửi mật báo một lần là được.”

“Không cần nghe lén ta nói những gì?” Lục Kiều Kiều muốn biết rõ mức độ theo dõi.

“Không cần, ta chỉ cần biết ngươi ở đâu, những việc khác không cần đề tâm...” Tôn Tôn Chân mấp máy miệng, dường như có lời muốn nói nhưng lại thôi.

“Muốn nói gì? Nói đi.” Lục Kiều Kiều rất nhạy cảm phát hiện ra hành động nhỏ này.

“Ta không đột nhập vào nhà ngươi, ta không nhìn trộm ngươi... cái đó...” Tôn Tôn Chân có vẻ cũng rất cố chấp về chuyện kia, không thanh minh không chịu được.

Lục Kiều Kiều không muốn hẳn cứ nhắc mãi đến chuyện ấy, vờ như không nghe thấy, tiếp tục hỏi: “Ngươi biết dùng Diêm Vương điều hồn chú ư?”

Biết dùng Điều hồn chú và nắm giữ kim Điều hồn là hai chuyện hoàn toàn khác nhau. An Long Nhi cũng giữ kim Điều hồn của Lý Tiểu Văn, nhưng thằng bé hoàn toàn không hiểu cách làm ra cũng như sử dụng nó.

“Phái Toàn Chân chú trọng tu luyện nội đan, sư phụ trước giờ không hề

dạy mấy thứ này, kim Điều hồn là sư phụ đưa cho ta khi sai ta theo dõi người, còn dặn dò ta không được làm mất...”

“Giờ kim đang ở đâu?” Lục Kiều Kiều hỏi.

“Cài trên áo... bị các người lột ra rồi.”

“Bùa thì sao?” Lục Kiều Kiều rất quan tâm đến lá bùa Điều hồn viết bát tự của cô, thông qua lá bùa đó có thể mở thiên nhãn của người ta, trông thấy những thứ cô trông thấy, đây là cách theo dõi chí mạng nhất.

“Bùa nào? Sư phụ chỉ đưa ta một cây kim...” Tôn Tồn Chân ngơ ngác.

Lục Kiều Kiều nghĩ ngợi, rất có thể Tôn Tồn Chân nói thật, quần áo của hắn đều bị lột sạch, nếu có thì đã tìm ra từ lâu rồi.

“Ban nãy khi Jack nổ súng người có thể bỏ chạy, vì sao còn lên núi đuổi theo xe ngựa của ta, lại bắt Lý Tiểu Văn làm con tin nữa?” Đây là vấn đề Lục Kiều Kiều thấy khó hiểu nhất.

“Ta... ta...” Tôn Tồn Chân vẻ như có bí mật không thể nói cho người khác biết, “ta sợ các người phát hiện ra rồi phá kim Điều hồn của ta, ta quay về không biết báo cáo ra sao...”

“Nếu người bỏ chạy, rồi đổi một người khác đi theo dõi tiếp là được, người sẽ không phải chịu trách nhiệm gì cả...” Lục Kiều Kiều nhìn xoáy vào mắt Tôn Tồn Chân: “Nhưng người biết rõ thứ người phải đổi mặt là hai khẩu súng Tây đến triều đình cũng không có, vậy mà vẫn định cầm một cây gậy liều mạng giết bọn ta... hừ hừ... đây không phải là mệnh lệnh của Liễu đạo trưởng chứ?”

“Ta... ta không muốn giết người!” Tôn Tồn Chân vội vàng biện bạch.

“Người dùng dao kề vào cổ ta.” Lục Kiều Kiều ấn cây kim dài trong tay vào giữa hai mắt Tôn Tồn Chân, nhíu mày xem hắn nói dối.

“Ta không muốn giết người... ta chỉ muốn giết những người còn lại...”

Lời Tôn Tồn Chân nói khiến Jack và An Long Nhi đều sững sờ, Jack đứng dưới đất chống nạnh ngẩng đầu lớn tiếng hỏi: “Giết ta thì có lợi gì, người cũng có báo cáo được gì đâu?”

“Nói!” Lục Kiều Kiều lại ấn sâu cây kim.

Hơi thở của Tôn Tồn Chân càng lúc càng yếu, tinh thần hắn đã tê liệt vì vừa nãy Lục Kiều Kiều châm kim vào một loạt các huyệt vị, một khi hắn thiếp đi, sẽ chẳng còn cách cái chết bao xa.

Lục Kiều Kiều nhanh chóng nhổ mấy cây kim vừa cắm trên người hắn ra, gọi với xuống dưới đất: “Mau thả thừng!”

Tôn Tồn Chân lại bị nhúng vào chum nước thuốc đang sôi sùng sục, cảm



giác đau dữ dội khiến hắn mơ màng mở mắt, ngũ quan trên mặt và thân dưới cùng ba mươi sáu đại huyệt khắp cơ thể, đều có một làn khí đục màu vàng sậm từ từ bốc lên. Lục Kiêu Kiêu biết Tam thi thân đã tới thời điểm phát tác cuối cùng, đang công kích từ các đại huyệt toàn thân ra ngoài, cách dùng nước xương bồ ngấm từ ngoài vào trong đối kháng tỏ ra quá kém hiệu quả.

“Lại kéo lên!” Lục Kiêu Kiêu kêu người kéo Tôn Tồn Chân lên, còn mình kê thang nép sát mép chum, châm kim vào toàn bộ ba mươi sáu đại huyệt trên người Tôn Tồn Chân.

Tôn Tồn Chân bị cấm như con nhím cuối cùng lại mở mắt lần nữa, hắn nói với Lục Kiêu Kiêu, vẻ cực kỳ đau đớn: “Cả sư phụ cũng muốn ta chết rồi... Người không cứu được ta thì bỏ đi thôi... Nếu người cứu được ta... Ta rất vui...” Nói đoạn ứa nước mắt.

Lục Kiêu Kiêu bận bịu đến nỗi toàn thân ướt đẫm mồ hôi là để hắn tỉnh dậy trả lời câu hỏi, hoàn toàn không để ý đến Tôn Tồn Chân nói những gì, vừa thấy hắn lại có thể nói chuyện, liền hỏi ngay: “Vì sao phải giết người! Mau nói!”

“Giết những người khác, thì sẽ không có ai biết chuyện ta theo người bị bại lộ, sẽ không phải đổi người!” Tôn Tồn Chân trả lời rất to, dọa Lục Kiêu Kiêu giật nảy mình.

“Không đổi người thì sao? Cứ để người đi theo ta mãi thế làm gì?” Nghe hắn trả lời, Lục Kiêu Kiêu lại càng thêm mơ hồ, ngỡ ngàng hỏi.

“Ta... ta... ta... ta...” Tôn Tồn Chân mở to mắt nhìn Lục Kiêu Kiêu, nét mặt cổ quái mà đáng sợ.

“Người... muốn làm gì?” Lục Kiêu Kiêu hơi mất tự nhiên, đứng trên thang ngả người về phía sau, cố cách xa Tôn Tồn Chân một chút.

“Ta... Ta muốn mãi được đi theo người!”

Câu trả lời của Tôn Tồn Chân làm Lục Kiêu Kiêu đờ đẫn cả người ra, ngây dại nhìn đôi mắt đang nhỏ lệ của hắn, bỗng chốc “úi cha” một tiếng ngã nhào xuống thang.

Jack này giờ vẫn đứng dưới thang, vừa may đỡ được Lục Kiêu Kiêu. Anh đặt Kiêu Kiêu xuống đất, tự mình xông lên thang tát bốp vào mặt Tôn Tồn Chân: “Tên quỷ tha ma bắt nhà người, người muốn mãi đi theo Kiêu Kiêu thì giết sạch bọn ta sao!” Nói xong lại vả cho hắn thêm mấy cái nữa. Nhưng Tôn Tồn Chân không hề kêu đau, hắn dường như đã không còn cảm giác đau đớn nữa, chỉ nhắm chặt mắt, ba mươi sáu cây kim trên người rung dữ dội.

“Anh mau xuống đi, nguy hiểm lắm!” Lục Kiêu Kiêu đứng phía dưới nôn nóng gọi Jack.

Jack thấy từ trên người Tôn Tồn Chân chui ra vô số những con giò vàng, giò trên mặt thậm chí còn chui cả qua lớp vải bọc, đầu mỗi con to bằng hạt ngũ cốc, lúc nhúc ngoi ra từ ba mươi sáu huyết vị trên khắp người hắn.

Ba luồng tà khí tiên thiên được gọi là Tam thi thần này trong kinh điển đạo giáo mô tả có hình dạng như con giò, cho nên cũng có một tên gọi khác là Trùng tam thi, lúc này đã tới giờ Sửu, Trùng tam thi xuất hiện ngoài da, công cuộc trấn áp tà khí Tam thi thần cũng đã tới cửa ải cuối cùng.

Jack chưa từng trông thấy cảnh tượng đáng sợ thế này bao giờ, người vẫn còn đang trên thang, đầu đã rớt xuống, quay người trượt xuống đất không dám lại gần nữa.

Lục Kiêu Kiêu hậm hực nói: “Phủ Quốc sư muốn hắn ta chết, ta cứ không cho đấy, xem phủ Quốc sư có thể làm gì... Nếu để hắn sống, phủ Quốc sư vẫn phải phái người đi truy sát hắn kia, hừ.” Miệng nói, tay Lục Kiêu Kiêu đã vẽ ra ba đạo bùa Thổ linh, bước lại gần cái bếp, lần lượt dán lên ba góc đối bên ngoài chum sành. Cuối cùng, cô nhanh nhẹn trèo lên thang lần nữa.

Cô thấy Tôn Tồn Chân đã hoàn toàn hôn mê bất tỉnh, mấy cây kim cắm trên người hắn càng lúc càng rung lên dữ dội, ngay ba mũi tên đen cắm sau lưng cũng bắt đầu rung lắc. Toàn thân hắn từ từ phả ra khí đục màu vàng, ba trăm sáu mươi huyết vị đều có giò màu vàng lúc nhúc bò ra, cảnh tượng cực kỳ rùng rợn.

Cô lớn giọng kêu đám người đàn ông bên dưới: “Buông hết thùng ra, vớt hắn ta xuống đáy chum!”

Tôn Tồn Chân vừa trầm mình xuống, nước trong chum đang sôi òng ọc liền như bị dội thêm nước lạnh, lạnh hẳn đi, chỉ có vài bong bóng khí chốc chốc lại sủi lên “póc” một tiếng. Thực ra không phải vì nhiệt độ nước hạ nhanh, mà là do tà khí của Tam thi thần gặp phải nước xương bồ giải độc, khiến nước biến thành một thứ cao thuốc đặc quánh.

Lục Kiêu Kiêu trông thấy nước đã đặc thành cao, biết Tam thi thần sắp bùng phát trong cơ thể Tôn Tồn Chân, giờ đang là thời khắc sinh tử cuối cùng, liền gọi người phía dưới: “Mau đóng nắp chum lại, có nắp chum không?”

Mấy người đàn ông bên dưới đáp: “Không có, làm gì có cái nắp nào to thế, dùng thứ khác được không?”

“Tháo cánh cửa xuống, mau tháo hai cánh cửa kia xuống cho tôi!” Lục Kiêu Kiêu trong cái khó ló cái khôn lập tức ứng biến.

Mọi người vội vàng tháo luôn cửa gian bếp, chọt bên trong chum sành vang lên tiếng “lách tách” nặng nề, thì ra tà khí của Tam thi thần đã bắt đầu ép bật ba mươi sáu cây kim cắm trên người Tôn Tồn Chân ra, bắn vào thành

chum.

Tiếng “lách tách” mau chóng biến mất, sau đó từ trong chum sành lại truyền ra một tiếng va đập mạnh, đây là âm thanh ba cây tên Câu mệnh sau lưng Tôn Tồn Chân bị Tam thi thần đồng thời ép bật ra.

Cánh cửa được chuyển tới tay Lục Kiều Kiều, cô lập tức lấy hai cánh cửa đây kín miệng chum, bản thân đứng trên đỉnh, hai chân tách ra đứng vững trên hai mép chum sành, hai tay chấp thành kiếm quyết chỉ thẳng lên trời, hét lớn một tiếng: “Thái Sơn thạch cản đương tại thử tà thần hát thối cấp cấp như luật lệnh!” Sau đó kiếm quyết chĩa xuống giữa hai tấm cửa. Chỉ phong vừa chạm tới, làn sương vàng vừa len ra qua kẽ hở tấm cửa tức khắc rụt lại vào trong, Lục Kiều Kiều vội rút từ sau lưng ra một lá bùa, viết lên một đạo bùa Thái sơn thạch cản đương trấn tà, dính lên cánh cửa.

Lục Kiều Kiều trèo xuống, bảo mọi người dập lửa trong bếp, bắt đầu dùng nước lạnh rót từ từ vào chum.

Nói đoạn cô bước ra sân, căng thẳng nhìn vị trí chòm sao Bắc Đẩu, Jack mang khăn bông ra theo, hỏi cô: “Kiều Kiều, em không sao chứ?”

“Không sao.” Lục Kiều Kiều chau mày nhìn bầu không phía Bắc.

“Ngắm sao à?” Jack có chút hiếu kỳ.

“Xem giờ... Lúc này trời không có trăng, phải nhìn sao Bắc Đẩu để tính giờ, tên góm ghiếc kia phải ngắm tới giờ Dần mới có thể thả ra.” Lục Kiều Kiều nôn nóng lấy trong người ra cái la bàn, đo góc độ của chòm sao Bắc Đẩu.

Jack tò mò ngó đầu lại: “Thứ này còn có thể xem giờ hả, kỳ diệu thật đấy, nhưng tôi có một cái đồng hồ bỏ túi đây... em có muốn xem không?” Nói đoạn móc từ trong túi quần ra một chiếc đồng hồ quả quýt vàng bóng, ấn nút mở nắp ra, kim giờ đang chỉ ba giờ, đây là thời điểm kết thúc giờ Sửu, bắt đầu giờ Dần.

Lục Kiều Kiều vừa trông thấy chiếc đồng hồ quả quýt mạ vàng sáng bóng liền nhìn chăm chú không rời, thậm chí cái thứ này hay thật, không thể không lấy về tay. Cô một tay chụp lấy cái đồng hồ, một tay kia gỡ dây móc trên thắt lưng quần Jack, nói giọng trách cứ: “Sao anh không lấy ra sớm, đang cấp bách thế này, cho tôi mượn dùng tạm đã...” Nói đoạn giấu ngay cái đồng hồ đi, quay người trở vào gian bếp kêu mọi người kéo Tôn Tồn Chân ra khỏi chum nước.

Tôn Tồn Chân được kéo lên khỏi chum nước, mọi người thấy trên người hắn ta đã không còn cây kim nào hết, hơn nữa da dẻ còn sáng mịn hẳn lên, ba mũi tên đen sau lưng cũng đã bật ra, để lại ba vết thương không sâu lắm, nhìn kỹ lại, thực ra tên chỉ cắm vào da thịt độ một tấc.

Mấy người đàn ông đặt Tôn Tôn Chân toàn thân lỏa lồ bị thùng trời lăn lên xuống nền nhà bếp, Lục Kiều Kiều bước đến bên cạnh lấy chân đá vào vai, thấy hấn từ từ mở mắt, Lục Kiều Kiều nói: “Giờ đã là giờ Dần rồi.”

Tôn Tôn Chân khó nhọc “ừm” một tiếng, biết mình đã qua được thời điểm chí mạng hai giờ Tý Sửu. Bị giày vò suốt quãng thời gian dài khiến hấn gần như đã suy sụp, nhưng hai canh giờ giằng co với cái chết ấy đã lật nhào toàn bộ cuộc đời hấn, hấn trở mình nằm úp sấp, không để Lục Kiều Kiều trông thấy phần hạ bộ, sau đó dùng đầu đập nhẹ xuống đất, thốt ra một tiếng “đá tạ”.

Mặt trời đã lên quá con sào, Lục Kiều Kiều mới uể oải đá tung chăn, nhìn ra cảnh thôn quê bên ngoài cửa sổ. Tối qua vào thôn không quan sát được địa hình xung quanh, giờ từ trong phòng nhìn ra, thấy bốn bề đều là núi non, chẳng có lấy mảnh ruộng nào rộng rãi, cũng không có sông suối gì. Vùng thôn quê không ruộng đất thì chẳng giàu được, nơi không sông suối thì càng chẳng cần nói đến phong với thủy.

Lục Kiều Kiều thở dài, thâm nghĩ, cái nơi quý quái này chẳng ép đâu ra được tí gì béo bở.

Hôm nay Mạnh gia sư đã sắp xếp tiết mục cho cô, vì mấy ngày nữa là đến lễ Trùng Dương, nơi nơi quét dọn mồ mả cúng lễ tổ tiên, các thôn đều tổ chức đại lễ tế tông tộc, sơn thôn này cũng không ngoại lệ, buổi tối theo lệ sẽ có ăn uống linh đình.

Có điều Lục Kiều Kiều chẳng mong chờ gì vào bữa cơm tối nay, nơi nghèo khổ thế này có ăn uống linh đình chẳng qua cũng chỉ là một đồng khoai lang khô không khốc hầm với chút xíu thịt mỡ mà thôi, đương nhiên càng không thể hy vọng có rượu ngon.

Giờ coi như đã bắt được Tôn Tôn Chân, biết một chút nội tình sau rèm, nhưng lại phát hiện ra tình hình vô cùng gay go, dù có bắt được Tôn Tôn Chân cũng chỉ là đổi người khác theo dõi mà thôi. Thì ra thế lực mà cô vương phải chính là triều đình, thậm chí là cái phủ Quốc sư kia còn là nơi chẳng ai hay biết, muốn ra tay độc ác chừng nào cũng chẳng cần e ngại.

Cô không tưởng tượng nổi đối thủ trước mặt lớn mạnh nhường nào, ngay một tên tiểu tốt Tôn Tôn Chân đứng hạng Tòng bát phẩm này đã đủ khiến ba người bọn họ gần như mất mạng, cuối cùng đốn ngã được hấn cũng không phải do sức mình, mà là người ta khai ân không giết mới mở cho họ một con đường sống, bằng không...

Lục Kiều Kiều lại thở dài, tâm trạng quả thật rất suy sụp, hóa ra sức chiến đấu của mình chẳng bằng một tên tiểu tốt Tòng bát phẩm.

Để xốc lại tinh thần, cô mặc lên mình bộ váy áo màu xanh lục yêu thích

nhất, tô son trát phấn một lượt, soi gương thấy cũng tạm vừa ý, con gái ngủ đủ giấc lúc nào cũng long lanh thế đấy.

Mấy ngày nay để bắt được kẻ theo dõi, Lục Kiều Kiều ngày nào cũng phải mặc bộ quần áo giả nam tối thui chạy trốn khắp nơi, lâu lắm rồi không ăn vận xinh đẹp đi ra đường khoe sắc, lúc này cô cầm lấy tẩu thuốc bước ra sân, vươn vai duỗi lưng “Aaaaa” lên một tiếng sáng khoái.

“Kiều tỉ đã dậy rồi đấy ạ?” Lý Tiểu Văn cười dịu dàng bước lại, tay cầm kim khâu và quần áo, vết thương trên cổ hôm qua bị Tôn Tồn Chân dùng dao cứa vào vẫn còn phải quấn băng trắng.

Lục Kiều Kiều thấy đói, liền quan tâm hỏi: “Dậy sớm thế, đã ăn sáng chưa?”

Lý Tiểu Văn đáp: “Bọn em đều ăn sáng rồi, nhưng không dám gọi chị dậy, đồ ăn vẫn còn dậy trong phòng khách, chị mau tới ăn đi.”

Lục Kiều Kiều quan sát Lý Tiểu Văn trên dưới một lượt, giơ tay ra sờ lên bụng cô nói: “Eo vẫn rất thon, mặc đồ của tôi vừa đẹp... Cô khâu đồ cho ai đấy?”

“Đây là đồ của An Long Nhi.”

“Ồ...” Lục Kiều Kiều nghe chưa hết câu đã hít một hơi thuốc quay đầu đi vào phòng khách.

Trong phòng, Jack và An Long Nhi đang đấu tập với nhau, Jack ra sức học quyền pháp của An Long Nhi. Trên chiếc bàn bát tiên ở chính giữa có một chiếc âu đồng lớn đầy nếp gổ, và một âu cơm nhỏ. Hai người thấy Lục Kiều Kiều đi vào, lập tức dừng tay chào hỏi cô.

Jack nịnh nọt: “Kiều Kiều, hôm nay em đẹp quá! Tôi phát hiện ra công phu của Trung Quốc hết sức lợi hại, hôm qua suýt chút nữa bị đánh chết rồi, nên muốn theo An Long Nhi học võ công.”

Lục Kiều Kiều chẳng buồn nhìn anh ta, ngồi xuống bên bàn lấy bát mở âu cơm ra xới, nói: “Hừm, anh còn phải theo An Long Nhi học dài.”

Jack nghe cô nói mà thấy chua loét, lóng ngóng không biết làm sao.

Lục Kiều Kiều một tay cầm bát đũa, một tay mở nắp âu đồng ra, “ồ” lên một tiếng ngạc nhiên.

Trong âu đầy ắp năm sáu tầng thịt rau, ba người bọn Jack đã ăn trước một góc thức ăn, vừa hay để cô trông thấy từng tầng món ăn bên trong.

Ức vịt tiềm đề lên năm đông cô, thịt ba chỉ chèn lên cải ninh chân gà, măng khô bì lợn xào cùng cá mực khô thành một tầng, lại phủ lên một tầng củ cải, âu thức ăn nhỏ này làm rất tinh tế lại có ý tứ. Thức ăn không chú trọng phân lượng, mà cốt là khẩu vị hài hòa, lại được xào lên sắp thành từng

tầng trong âu, không chỉ phong phú đẹp mắt, mà còn khiến nước tầng trên ngấm xuống lưu lại mùi vị ở tầng dưới, âu thức ăn trước mặt Lục Kiều Kiều mùi vị hòa quyện, thơm ngon vừa miệng, thật khiến tâm trạng cô tốt lên rất nhiều.

Cô vừa gấp thức ăn vừa gọi Jack và An Long Nhi: “Hai người không ăn nữa à? Ngồi xuống ăn cùng đi, bao nhiêu thức ăn đây này... um...”

Jack và An Long Nhi tập võ một hồi, bữa sáng lúc trước đã tiêu hóa hết, bèn ngồi lại vào bàn ăn thêm bữa nữa.

“Tên Tôn Tồn Chân kia thế nào rồi?” Lục Kiều Kiều sực nhớ ra vẫn còn có người đang bị nhốt.

An Long Nhi đáp: “Treo trong nhà để củi như cô dặn, đã cho ăn uống rồi.”

“Ừ, kẻ này biết thuật Ngũ hành độn hình, không được để hấn chạm vào bất cứ vật gì, lát nữa cô sẽ đi nói chuyện với hấn,” Lục Kiều Kiều nói.

Jack bỏ tọt một miếng thịt ba chỉ vào mồm, vừa nhai vừa nói: “Khi nào chúng ta đi thì có thể thả hấn ra, dù gì triều đình cũng sẽ trừ khử hấn, cứ để hấn tự chạy... Kiều Kiều, khi đó hấn vừa kè dao vào cổ em thì trúng ngay tên, xem ra triều đình đối với em rất tốt.”

“Làm gì có chuyện? Nếu hấn dùng dao kè vào cổ anh, người ta cũng bắn tên thôi, anh là người Tây mà Jack thiếu gia.” Lục Kiều Kiều không được lời nào tử tế với Jack. “Hay là lát nữa tôi thả hấn ra, để hấn lại chém cho anh một dao thử xem?”

An Long Nhi bật cười ha hả: “Đúng thế, dù gì bây giờ cũng vẫn có người đi theo chúng ta, hấn ta mà ra tay lần nữa cũng sẽ trúng tên thôi, ha ha...”

Thằng bé cười được mấy tiếng thì phát hiện ra cả Jack lẫn Lục Kiều Kiều đang lạnh băng nhìn mình, liền tắt hấn nụ cười. Mọi người đều thấy thực ra chẳng có gì đáng cười, ba người không tóm nổi một tên Tôn Tồn Chân, giờ tóm được Tôn Tồn Chân rồi lại có kẻ khác bám theo, kế hoạch sắp xếp hôm qua đã thất bại hoàn toàn.

“Tôi ăn xong rồi, đi xem hấn thế nào.” Lục Kiều Kiều buông đũa đứng dậy.

An Long Nhi và Jack cũng lập tức bật dậy đồng thanh: “Tôi đi với.” “Cháu đi với.”

Ba người bước vào kho chứa củi, trông thấy Tôn Tồn Chân đang bị treo ngược cách đất một thước, hấn đã được mặc một bộ đồ nông dân, đầu vẫn bọc kín vải che khuôn mặt ghê rợn.

Hấn vừa thấy Lục Kiều Kiều bước vào, không đợi cô mở miệng, đã khản thiết nói: “Lục Kiều Kiều, giúp tôi với...”

“Ta sẽ thả ngươi, ngươi muốn đi lúc nào?” Lục Kiều Kiều quan sát hắn từ trên xuống dưới.

“Trước đây tôi không biết có người theo dõi mình, không ngờ hôm qua lại có người dùng tên ám toán... Cũng không biết bọn họ đã theo tôi bao lâu rồi, tôi ra đi thế này chắc chắn sẽ chết.” Tôn Tồn Chân hiểu rõ mối quan hệ lợi hại bên trong.

An Long Nhi nói: “Khinh công của ngươi tốt như vậy, lại biết Ngũ hành độn hình, và thuật giả trang, ngươi muốn chạy trốn cũng đâu khó gì.”

“Từ nhỏ tôi đã bị cha mẹ vứt bên đường, viết bát tự lên quần áo trên người, sư phụ tôi biết bát tự của tôi... ông ấy sẽ dùng Diêm Vương điều hồn chú bám theo tôi mãi mãi, tôi có chạy cũng không thoát được...”

Lục Kiều Kiều nghe Tôn Tồn Chân nói, chỉ im lặng từ tốn hút thuốc, thực ra vấn đề của Tôn Tồn Chân cũng chính là vấn đề cô đang phải đối mặt. Nhưng có một điều cô vẫn trăn trở mãi không sao hiểu nổi, phủ Quốc sư vì sao lại có được bát tự của cô? Đây là chuyện chỉ người trong gia đình cô mới biết được...

Rốt cuộc là người nhà gặp phải bất trắc bị phủ Quốc sư bức cung, hay có người bán đứng?

Tiếng Tôn Tồn Chân cắt đứt dòng suy nghĩ của Lục Kiều Kiều: “Lục Kiều Kiều, cô giúp tôi kiếm một vật thể thân đi.”

“Gì cơ?”

“Cô có thể dùng búp bê thể thân phá giải kim Điều hồn trong tay tôi, nhất định cũng có thể tìm giúp bát tự của tôi một vật thể thân, đánh lạc hướng kim Điều hồn của phủ Quốc sư...” Tôn Tồn Chân quả nhiên đầu óc linh hoạt, học đi đôi với hành.

Lục Kiều Kiều nhìn vào hốc mắt hắn, hồi lâu mới hỏi: “Ngươi có biết ý nghĩa của bùa Bát tự thể thân không?”

Ánh mắt Tôn Tồn Chân như bắn khoăn muốn hỏi.

Lục Kiều Kiều giải thích: “Nếu ngươi muốn dùng bùa Bát tự thể thân, đồng nghĩa với từ bỏ số mệnh của ngươi, không còn ai đoán được ra mệnh ngươi nữa, ngươi cũng không thể biết bản thân sẽ đột ngột chết lúc nào... Mệnh và vận sẽ không còn bảo vệ ngươi sống đến tuổi thọ đã được số mệnh an bài nữa.”

Tôn Tồn Chân nghe Lục Kiều Kiều nói vậy lại cười phá lên: “Ha ha... giờ mệnh tôi chưa đến lúc tuyệt, nhưng chẳng phải vẫn còn có người dùng bùa Tam thi câu hồn phá vận mệnh để lấy mạng tôi đấy thôi? Đối với tôi, đã chẳng có gì khác biệt nữa rồi.”

Lục Kiều Kiều bật cười theo: “Nói cũng phải, ngươi lớn gan đây.” Ngay sau đó, giọng cô bỗng trở nên cực kỳ nghiêm khắc: “Giới luật thứ nhất của người tu đạo là không được giết người, ngươi thân là đạo sĩ phái Toàn Chân, lại không dung nổi sát cơ, hôm nay chẳng qua chỉ là thiên lý tuần hoàn cho ngươi ác giả ác báo mà thôi, ta không thể giúp ngươi!”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, Tôn Tồn Chân liền vặn lại: “Ngươi ở trên dãy Kê Đề cũng từng giết người đây thôi?”

Nhắc đến chuyện này Lục Kiều Kiều lại tức điên, cô chống nạnh nói: “Ta giết người lại có thể so với ngươi giết người sao? Hai tên áo đen đó phá hoại phong thủy hai thôn làm hại bách tính, vừa ra tay đã muốn giết hết nam đinh trai tráng hai thôn người ta, vốn dĩ là chuyện lẽ trời chẳng dung, nếu như bọn chúng đắc thủ thì có bao nhiêu gia đình phải chịu cảnh tang tóc cơ chứ? Bọn chúng không làm chuyện xấu xa như thế thì liệu có kết cục ấy không? Không phải ta muốn giết hắn ta, mà là vô ý nổ súng bắn trúng hắn, đây chính là lẽ trời! Cho dù ta không nổ súng, trời xanh cũng sẽ giáng sấm sét đánh chết tên khốn kiếp ấy! Hắn có chết mười lần cũng không trả hết món nợ máu kia đâu! Tôn Tồn Chân, ủng hộ cho ngươi từ nhỏ đã tu đạo, còn luyện thành một thân công phu, thế mà đầu óc lại ngu xuẩn tới tăm nhường ấy!”

Lục Kiều Kiều mắng sa sả một hơi, khiến Tôn Tồn Chân chỉ biết gục đầu tiu nghỉu, Jack và An Long Nhi đứng một bên thầm khen hay, bọn họ thật không ngờ Lục Kiều Kiều cũng có lúc chính trực kiên cường như vậy, nói ra hết những lời bọn họ muốn nói.

“Còn việc này phải hỏi ngươi, ngươi biết ta giết người, vậy là ngươi cũng theo ta lên dãy Kê Đề ư?”

“Theo kim Điều hồn, tôi biết các người đã rời khỏi Thanh Thành, về sau mới bám theo, lúc tôi tới nơi vừa hay thấy cô nổ súng...” Tiếng Tôn Tồn Chân rất nhỏ, cũng rất nặng nề.

“Ngươi có quen hai tên áo đen đó không? Các ngươi không đi cùng nhau sao?” Lục Kiều Kiều rất quan tâm đến điểm này.

“Không quen, cũng không biết bọn chúng là ai... Tôi không giữ liên lạc với ai khác, chỉ cách vài ngày lại tới trạm quan dịch nộp công văn nhận lộ phí một lần.”

Lục Kiều Kiều cho rằng lời hắn ta nói cũng có độ tin cậy nhất định, thử nghĩ giữa bọn chúng nếu có quen biết, lẽ nào Tôn Tồn Chân lại không ra tay giúp đỡ? Đã vậy, chuyện này cứ tạm gác lại đó.

Nhưng nói đến lộ phí khơi dậy hứng thú của Lục Kiều Kiều: “Mỗi tháng ngươi nhận bao nhiêu lộ phí?”

“Khoảng hơn hai mươi lượng bạc...”



“Tốt quá còn gì, bỗng lộc một năm cái chức Tòng bát phẩm của người mới được bốn mươi lạng, làm việc này mỗi tháng có thể lĩnh thêm hơn hai mươi lạng, chẳng trách lúc nào người cũng đóng giả nông dân, đóng giả nông dân đỡ biết bao nhiêu tiền! Dành dụm được không ít rồi phải không...”

Lục Kiều Kiều nói đến đây liền bước lại góc kho củi lật giở quần áo hắt, quả thật tìm ra một cuộn ngân phiếu nhàu nhĩ trong đồng quần áo rách rưới, tiện tay đếm cũng được sáu bảy mươi lạng bạc. Thì ra An Long Nhi sau khi thu dọn quần áo của hắt đã cuộn hết quần áo đồ đạc thành một đồng vút trong kho củi.

Lục tiếp lại tìm thấy một cây kim nhỏ, trên kim không treo sợi chỉ nào, Lục Kiều Kiều tung cây kim lên trời, kim rơi xuống đất đầu mũi chỉ ngay về cô, đúng rồi, chính là cây kim Điều hồn này, Lục Kiều Kiều bèn nhặt lên giữ trong tay.

Đếm xong ngân phiếu của Tôn Tồn Chân, Lục Kiều Kiều nhặt con dao găm trong đồng quần áo bước lại gần hắt ta. Con dao găm này chính là con dao hôm qua Tôn Tồn Chân dùng để uy hiếp bọn họ, còn rạch lên cổ Lý Tiểu Văn một đường.

Cô vung dao cắt sợi thừng to tướng treo Tôn Tồn Chân, làm hắt ngã lăn ra đất, lại dùng dao cắt dây thừng trên người hắt, nhưng Tôn Tồn Chân đã bị treo một ngày một đêm, dù được thả ra song toàn thân vẫn tê liệt, chẳng còn sức đâu mà đứng lên, cứ ngã dụi dưới đất.

Lục Kiều Kiều rút bừa một tờ trong cuộn ngân phiếu cũ nhàu, vút xuống đất, quăng luôn cả con dao cắm trước mặt Tôn Tồn Chân.

“Ngân phiếu dưới đất người cầm lấy, số còn lại bồi thường cho người bị người hại, mau rút đi!” Lục Kiều Kiều nói xong quay ngoắt người ra khỏi kho củi, Jack và An Long Nhi cũng theo sau, bỏ lại Tôn Tồn Chân nằm sóng soài trên mặt đất siết chặt năm đấm, nhìn con dao cắm trước mặt mình.

Lục Kiều Kiều rảo bước quay về mảnh sân trong nhà, thấy Lý Tiểu Văn đang chơi đùa với bọn trẻ trong thôn, xem ra Lý Tiểu Văn nói thích trẻ con không phải là nói dối.

Cô quay đầu hỏi Jack: “Mạnh sư gia đâu? Sao cả ngày không nhìn thấy ông ta, hôm qua còn nói tối nay có tiết mục gì cơ mà?”

Jack nói: “Mạnh sư gia vẫn đang trong bếp, âu thức ăn em vừa ăn cũng là do ông ấy làm đấy.”

“Ồ?” Lục Kiều Kiều sáng mắt lên. “Vị sư gia này cũng lợi hại quá nhỉ...”

“Mạnh sư gia thật giảo hoạt quá đi mất, lên dãy Kê Đê là do sư gia sắp đặt, khiến tôi từ Thanh Thành xa xôi tới đây cũng do ngài tính toán trước,

chẳng chuyện gì lọt khỏi bàn tay không chế của ngài cả...”

Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt ngồi trong xe ngựa của Jack bên cạnh còn có Lý Tiểu Văn và An Long Nhi. Jack bị Lục Kiều Kiều đuổi ra bên ngoài đánh xe, vì cô thấy ngồi trên xe ngựa kiểu Tây do người Tây làm phu xe thì vẻ vang hơn bội lần.

Lục Kiều Kiều ăn vận đẹp như hoa, cười cười nhìn Mạnh Hiệt.

Mạnh Hiệt cười ha hả: “Lục tiểu thư chớ nói vậy, ta chỉ biết nhìn anh hùng biết trọng anh hùng, mới tìm đủ mọi cách đưa tiểu thư lên dãy Kê Đê xem phong thủy cho các huynh đệ, lần này còn có một việc quan trọng làm phiền tiểu thư đây...”

“Á? Lại có vụ nữa? Mạnh sư gia, ngài sắp trở thành khách hàng thân thiết của tôi rồi đấy, một năm tôi chỉ làm ăn với ngài thôi cũng đủ ăn sung mặc sướng rồi, thật sự phải đa tạ Mạnh sư gia chiếu cố.” Từ lúc trông thấy Mạnh Hiệt xuất hiện trước cổng thôn Quan Tài hôm qua, Lục Kiều Kiều đã biết vị Mạnh sư gia này không chỉ đơn thuần mời cô tới ăn bữa cơm.

“Vậy Lục tiểu thư cũng phải hứng thú mới có thể tự nguyện tới nơi thôn nghèo hoang vu này chứ, nếu tiểu thư vẫn thấy ngại cũng có thể trích cho Mạnh một ít thù lao mà, ha ha ha...” Mạnh Hiệt đã nhìn thấu bản tính của các thầy phong thủy, chẳng thầy phong thủy nào lại không hiếu kỳ trước huyệt phong thủy cả.

“Lần đó trên dãy Kê Đê tôi suýt mất cả mạng đấy, Mạnh sư gia lần này chớ giới thiệu mấy vụ làm ăn nguy hiểm như thế nữa.” Ý tứ sâu xa trong câu nói của Lục Kiều Kiều là, tiền nong chớ ít.

Mạnh Hiệt là người thông minh, đương nhiên có thể nghe ra, ông ta cũng bắt đầu cảm thấy cô gái đạo hạnh cao thâm này tham lam đến đáng yêu, liền bật cười ha hả nói: “Chắc chắn không để Lục tiểu thư thiệt thòi đâu, tiền công lần trước không biết tiểu thư có vừa ý không?”

“Ừm... khi khi... cũng coi như lấy lại tinh thần...” Lục Kiều Kiều nhớ tới một trăm lạng vàng vơ vét ở chỗ Hà đại nhân cộng thêm năm trăm lạng bạc Ôn Hán Phong đưa, không kìm nổi bật cười, nói chuyện với người thông minh mới thoải mái làm sao.

Mạnh Hiệt nói: “Tôi nay hằng xem lễ hội đã, ngày mai Mạnh mỗ sẽ giới thiệu một người bạn cho tiểu thư, nói rõ hơn về tình hình nơi này. Ở đây mừng một tháng Chín là ngày đại tế mười tám thôn sau vụ mùa, hằng năm đều tập trung ở trấn Phù Dung để tổ chức, bà con trong thôn hôm qua đã sang bên đó chuẩn bị rồi, chúng ta tới trấn Phù Dung chỉ việc góp vui...”

Mặt trời lặn đằng Tây, xe ngựa chạy tới trấn Phù Dung từ xa đã nghe tiếng trống đình tai nhức óc, pháo trúc rộn rã cả ngày, cả trấn Phù Dung như thể ở

trong một trận chiến. Theo chỉ dẫn của Mạnh Hiệt, Jack đánh xe tới bên một bờ hồ lớn.

Trên bờ chật ních người, đen kịt một vùng, cách mặt hồ hai ba trượng chẳng ngang mười mấy sợi thừng, bên trên treo đến hơn trăm chiếc đèn lồng lớn, chiếu sáng rực bốn bề.

Mấy người trên xe Lục Kiều Kiều đều thò cổ ra ngoài cửa sổ hóng cảnh náo nhiệt, nhưng chỉ thấy toàn người với người. Mạnh Hiệt nhanh chóng tìm thấy nơi tiếp đãi của thôn Quan Tài, để dân thôn lo bố trí xe ngựa, rồi dẫn bọn Lục Kiều Kiều ra rạp ngắm cảnh mới được dựng tạm ven hồ, bên ngoài rạp tre cũng được chăng đèn kết hoa, tung bùng không khí lễ hội.

Đứng quanh hồ là dân mười tám thôn tụ hội về đây vui chơi, những người có thể ngồi trong rạp tre đều là những hương thân đã bỏ tiền ra tổ chức, nhờ vậy Lục Kiều Kiều được thỏa mãn sung sướng làm hương thân một phen.

Mọi người vừa yên vị, bên cạnh đã có người dâng lên trà bánh, nhưng tâm trí Lục Kiều Kiều đều đặt hết vào cảnh tượng hấp dẫn trên mặt hồ, mắt vẫn không rời mấy trò vui, tay thò ra bốc một miếng sủi cảo mặn nhân thịt bỏ vào mồm nhai chóp chép.

Xung quanh bờ hồ cắm mười tám cột cờ lớn cao hai trượng, cán cờ to bằng miệng bát, lá cờ rộng như hai chiếc chăn ghép lại, trên mỗi lá cờ viết tên một thôn.

Lục Kiều Kiều lướt mắt qua dãy cờ định tìm cờ của thôn Quan Tài, cô đọc một lượt, Hoa Đông, Bình Sơn, Nam Thôn, Đại Châu, Hoa Sơn, Phù Dung, Kỳ Tài, Trường Cương... đọc tới Quan Lộc, cô quay sang hỏi Mạnh Hiệt: “Cờ Quan Lộc là của thôn chúng ta đấy ư?”

Mạnh Hiệt nói: “Đúng thế, thông minh lắm, Quan Tài là tên đất, để đẹp mắt nên viết thành Quan Lộc, trong đăng ký với quan phủ cũng gọi là trấn Quan Lộc.”

Dưới mỗi lá cờ đều có một bè tre rộng sáu thước nổi trên mặt nước nhô ra lòng hồ, mười tám tám bè nổi thành một vòng, cộng thêm ánh đèn lồng cao cao, khiến mặt hồ tựa như một bánh xe màu đỏ khổng lồ.

Trên mười tám bè tre, có bốn năm mươi đầu sư tử đang vờn nhau, tranh cướp thanh đang treo cao hơn hai trượng giữa mặt hồ.

Hoạt động dân gian Quảng Đông lấy múa sư làm tiết mục chủ đạo, Nam Sư ở Quảng Đông kết hợp võ công và thưởng thức thành một thể, từ lâu đã lừng danh bốn bề. Khâu cuối cùng cũng là mục đích cuối cùng trong hoạt động múa sư nhất định là để “cướp thanh”. Thanh ở đây chỉ phần thưởng cho đầu sư xuất sắc nhất. Dù có bao nhiêu đầu sư thì thanh cũng chỉ có một, cướp được thanh tượng trưng cho đạt được phúc khí cát tường, người múa

Nam Sư ai ai cũng có căn cốt võ công, thi đấu Nam Sư thực chất chính là thi đấu võ công, đối với người múa sư, cướp được thanh đồng nghĩa với tuyên bố rằng anh ta là người có võ công cao nhất.

Hình thức và độ khó trong việc bố trí thanh biến hóa rất đa dạng, thanh trên mặt hồ hôm nay gọi là “Thủy thanh”, một trong những mức độ khó nhất. Không giống hình thức truyền thống, treo một bó rau buộc cùng bao lì xì, lần này cao cao trên mặt hồ là một vò rượu hình cầu thanh khiết, đây gọi là Tử trình thanh. Sư tử sau khi cướp được Tử trình thanh, còn phải uống cạn rượu trong vò, rồi diễn tiếp một đoạn sư tử say, mới có thể lấy được thanh bên trong. Thi võ công xong còn phải thi tử lượng, biểu diễn xong sư tử tỉnh còn phải diễn sư tử say, Tử trình thanh trên nước này có thể gọi là cực đỉnh khó khăn.

Dưới cột cờ quanh hồ của mười tám thôn đều có trống của các đội múa sư, mười tám đội chiêng trống huyên náo chấn động cả mặt đất, Mạnh Hiệt ghé tai Lục Kiều Kiều nói lớn: “Thanh này gọi là Túy nguyệt lao kim!<sup>[15]</sup> Các hương góp vào được một thỏi vàng năm mươi lạng bỏ trong vò rượu, đội múa sư của thôn nào cũng quyết chí giành lấy bằng được...”

“Ồ!” Lục Kiều Kiều há hốc miệng không khép lại được, cô quay đầu lại tìm Jack và An Long Nhi, xòe năm ngón tay ra nói: “Trong cái vò rượu kia có năm mươi lạng vàng đấy! Năm mươi lạng!”

Hai người nghe xong đều căng thẳng “ồ” lên.

Mỗi một sư tử gồm có một người múa đầu, một người múa đuôi; mỗi thôn cử ra ba đầu sư tử, cuộc đại hỗn chiến giữa mười tám đội múa sư khiến người ta xem mà hoa mắt chóng mặt. Chỉ thấy mấy con sư tử lúc xông trái khi nhào phải, nhe nanh giương vuốt. Từ trên cao nhìn xuống chỉ thấy đầu sư và dải thân, sặc sỡ một vùng, náo nhiệt vô cùng. Đám trai tráng múa sư núp dưới dải thân sư tử giao đấu quyền cước, chốc chốc lại có một con sư tử bị đá văng khỏi bè tre rơi xuống nước.

Để giành được năm mươi lạng vàng, sư tử bị rơi xuống nước chỉ cần còn một chút khí lực, đều bò trở lại bè tre, mưu đồ tiếp cận được thanh ở giữa hồ. Con nào con nấy vô cùng ngoan cường, tranh đấu kịch liệt hơn cuộc múa sư chúc tết đón lì xì Lục Kiều Kiều thấy trong thành năm ngoái nhiều.

Là khách của thôn Quan Tài, bọn họ đương nhiên quan tâm nhất tới tình hình dưới cờ Quan Lộc.

Cờ Quan Lộc rất khác với các thôn khác, cờ của người ta đều nền đỏ nền đen, ba góc có cờ hiệu như trên chiến trường; riêng cờ của thôn Quan Lộc lại nền trắng chữ đỏ, riềm cờ được viền tua hồng, đặc biệt nhất là hai bên cờ còn có hai dải đuôi nheo cũng màu hồng, như hai bím tóc thiếu nữ.



Năm cô gái dưới ngọn cờ nổi bật giữa một đám trai tráng. Các cô mặc áo chên trắng viền đỏ, đầu chít khăn đỏ, eo thắt dây lưng đỏ, nai nịt gọn gàng anh khí hùng hực, chính giữa có một cô gái quặp hai chân đứng tấn, thể tấn vững chãi, mắt nhìn thẳng ra giữa hồ, hai tay cầm dùi điếm từng hồi trống thật tinh khỏe khoắn mạnh mẽ; hai cô bên cạnh cầm chiêng khua hòa theo tiếng trống; một cô cầm cờ; còn cô đứng gần bờ nhất không ngừng đốt pháo tăng thêm uy thế.

Nhìn bè tre dưới ngọn cờ Quan Lộc chen chúc toàn là sư tử, xem ra đây là chiếc bè có nhiều sư tử nhất trong số mười tám bè tre.

Giữa bè có ba con sư tử gấm lông trắng râu đỏ nhảy chồm bốn phía, không ngừng húc ngã những con khác xông lên bè mình, từng bước tiếp cận Tử trình thanh giữa hồ.

Tạo hình của Nam Sư đa phần đều vẽ theo mặt nạ Lưu Bị, Quan Vũ, Trương Phi trong Tam Quốc diễn nghĩa, “sư tử Lưu Bị” mặt vàng mày trắng râu trắng; “sư tử Quan Vũ” mặt đỏ mày đen râu đen, cộng thêm mắt tím mũi xanh; “sư tử Trương Phi” mặt đen râu đen, mũi xanh mắt xếch lên tận mang tai, còn có hai chiếc nanh dài, ngoại hình hung ác nhất. Ba kiểu tạo hình này đã được truyền từ đời này qua đời khác, thông thường không thể tùy tiện sửa đổi, chỉ vẽ sai một điếm trên mặt sư tử cũng có thể bị người ta chê cười. Nhưng ba đầu sư tử gấm lông trắng đang tranh đấu giữa hồ lại mang mày đỏ râu đỏ, mũi hồng mắt hai tròng, bên riềm thân còn thêm một vòng lông nhung hồng phấn, tạo hình không thuộc bất kỳ điển cố nào, song lại nổi bật nhất trên mặt hồ.

Có lẽ do đầu và hình thể của ba con sư tử lông trắng này hơi nhỏ hơn các con khác một chút, cũng có thể do màu trắng quá hút mắt, đội sư tử của các thôn khác đều tới tấp nhảy lên bè Quan Lộc, tranh nhau đánh bại ba con sư tử trắng trước, lúc này đội sư tử Quan Lộc đã trở thành mục tiêu công kích, trung tâm của cuộc hỗn chiến trên mặt hồ không còn ở Tử trình thanh nữa, mà là trên bè Quan Lộc.

Lục Kiều Kiều trông cảnh tượng này, căng thẳng đứng bật dậy, nhìn đăm đăm về phía mặt hồ, vỗ bàn hỏi Mạnh Hiệt: “Ba đầu sư tử kia là do các cô gái múa ư?”

Mạnh Hiệt đáp: “Đúng thế, là các cô gái múa...”, ánh mắt theo dõi trận hỗn chiến cũng căng thẳng không kém.

Thông thường, sau đầu sư tử Lưu Bị được nạm ba đồng tiền vàng; sau đầu sư tử Quan Vũ nạm hai đồng; sau đầu sư tử Trương Phi nạm một đồng. Nhưng sau đầu ba con sư tử gấm trắng trên bè tre dưới cờ của thôn Quan Lộc không nạm tiền vàng, mà là các ký hiệu chữ thập đỏ, đen, lam, nhìn kỹ sẽ thấy, trước trán mỗi con cũng được nạm một chữ thập nhỏ xíu ánh bạc.

Jack đến từ miền Tây nước Mỹ, nước Mỹ lấy đạo Cơ Đốc làm tôn giáo chính, đạo Cơ Đốc lại lấy biểu tượng thập giá Giê su bị đóng đinh làm biểu tượng quan trọng nhất, ở Trung Quốc anh chỉ thấy thánh giá trong nhà thờ, không ngờ tới vùng thôn quê này cũng có thể trông thấy, tâm trạng có phần phấn khích, liền vỗ Lục Kiều Kiều nói: “Nhìn thấy chưa, trên đầu sư tử trắng có khảm dấu thánh giá kia!”

“Thánh giá thì làm sao? Kích động như vậy làm gì?” Lục Kiều Kiều thấy kỳ lạ.

“Thánh giá chính là biểu tượng của đạo Cơ Đốc, kia chính là sư tử của Thượng đế!” Jack giải thích, giọng thành kính mà kích động.

“Thêm cái dấu thập là thành sư tử của Thượng đế? Thần kinh à!” Lục Kiều Kiều biết trong giáo đường người Tây ở Quảng Châu cũng dựng cây thánh giá, nhưng ở thôn trấn đột nhiên trông thấy dấu chữ thập, không có nghĩa nơi này cùng một hội với bên giáo đường.

Jack chẳng màng đến câu chế giễu của Lục Kiều Kiều, phấn khích hò hét cổ vũ cho sư tử trắng Quan Lộc.

Bè tre rộng sáu thước, ba đầu sư tử trắng xếp thành hình tam giác trước một sau hai, đầu lưng vào nhau, đang ở đoạn giữa bè tre.

Đoạn sau sát bờ và đoạn trước ở giữa hồ sát Tử trình thanh liên tục có sư tử xông về phía bọn họ, từ hai bên cánh, sư tử các đội khác cũng thi nhau nhảy lên bè Quan Lộc, khiến trên bè chen chúc đầu sư tử đủ các màu, đông đến nỗi bè chẳng nổi được trên mặt nước nữa, người đứng bên trên đều bị ngập tới mắt cá chân, ba con sư tử trắng tựa như đang đứng trên mặt nước vậy.

Sư tử xung quanh bọn họ tuy rất nhiều, nhưng trước sau không con nào dừng lại được bên ba con sư tử trắng, cũng không con nào có thể khiến bọn họ dừng lại, chỉ cần có sư tử nào tiếp cận, lập tức sẽ bị ba con sư tử trắng đá rơi xuống nước.

Ba con sư tử trắng vẫn duy trì trận thế đầu đuôi vào nhau, một mặt phòng thủ, một mặt còn có thể múa ra thân thái ngậy thơ dương dương đắc ý của sư tử cái theo tiếng trống thất tinh dưới ngọn cờ Quan Lộc trên bờ, đồng thời từng bước ép sát Tử trình thanh giữa lòng hồ.

Lục Kiều Kiều đang trầm trồ khen ba con sư tử trắng múa sư mà như dụng binh, bày trận kín kẽ thao luyện thành thạo, lại thêm võ công tinh xảo vững như thành đồng, thì trông thấy hai đầu sư tử một đỏ một đen từ một chiếc bè khác lại nhảy qua.

Hai con sư tử vừa nhảy lên bè Quan Lộc xem ra muốn hợp tác tấn công, bọn chúng chặn trước hướng tiến của đội sư tử trắng, ngắm chuẩn thế trận trước một sau hai, phía trước chỉ có một đầu sư, chắc chắn là mắt xích yếu

nhất trong đội hình.

Hai con sư tử đen đỏ chặn trước con sư tử trắng mở đường, đồng thời múa ra một chuỗi động tác, lắc đầu rung mình rồi bày ra thế Kim kê độc lập cao khởi, một con sư tử đứng cao chân trước, sau đó giảm mạnh xuống, trong màn nước tung tóe, đầu sư trầm xuống dưới. Hai đầu sư thận trọng chặn giữa đường tiến công của đội sư tử trắng, đây là một hành động gây hấn.

Con sư tử trắng đứng đầu nhìn thấy trận thế này, không hề núng thê, đứng thẳng chân trước, kính lại hai con sư tử phía trước một thế Kim kê độc lập cao khởi, đồng thời hét lên một tiếng trong treo, trong tiếng trống tiếng pháo xen lẫn tiếng người, rõ ràng là giọng con gái.

Người trong chòi tre trên bờ cùng dân thôn vây quanh bờ xem múa sư cùng đổ dồn ánh mắt về con sư tử trắng vừa “gầm” lên, nhìn rõ môn một chữ thập màu đỏ khảm sau đầu con sư tử trắng đang đứng cao kia.

Con sư tử mang dấu thập đỏ nhấc chân trước lên nhưng không hề giảm xuống, phần đuôi đỡ cho phần đầu rướn về phía trước, đầu sư tử trên không đập xuống hai đầu sư tử trước mặt, hai con sư tử trắng phía sau lập tức áp sát lên theo, một tiến một lùi, ba con sư tử phối hợp ăn ý như có giao ước ngầm, sát thành một thế, không tách rời.

Hai con sư tử đỏ đen phía trước vừa ngẩng đầu nhìn đã bị khí thế hung mãnh này dọa sợ chết khiếp – đập đầu sư mà được ư? Đầu sư tử là một vật thần thánh, bình thường không dùng đều phải treo trong từ đường, bị đàn bà con gái giẫm vào thì về sau không còn mặt mũi nào gặp ai nữa, lập tức cùng lùi lại phía sau.

Con sư tử mang dấu thập đỏ hai chân trước đập hụt, lại đập xuống bè tre, hai con sư tử đỏ đen ban nãy vừa rút lui cũng lập tức chồm lên phản công, cùng dấn tới một bước, đầu sư ngẩng cao, mỗi bên một chân đá con sư tử mang dấu thập đỏ.

Sư tử trắng cũng không muốn cái đầu sư tử đẹp đẽ của mình bị người ta đá trúng, dính phải uế khí. Cô gái múa sư vội thụp đầu sư tử xuống giấu trước ngực, lách sang trái nửa bước, tránh cú đá của con sư tử đen, để chân con sư tử đỏ đá ra sang mé phải, chân phải thò ra một móc một quặp, kẹp lấy cái chân con sư tử đỏ đá ra vào bên eo, lại thêm đầu sư tử từ trên ép xuống, chân đối phương bị kẹp chặt không cách nào rút ra nổi. Chiêu này là Câu Đàn cước nổi tiếng trong võ công Hồng Môn, tuy khó học khó tinh thông, nhưng một khi xuất ra thì hầu như không chiêu nào phá được.

Sư tử trắng dè chân trước sư tử đỏ xuống, võ sư múa sư tử đỏ bị kẹp chặt chân trước trên người đối phương, đau như bị bẻ gãy, cả người bỗng chốc mềm oặt, mắt thẳng bằng đờ kênh xuống bè, đầu sư lăn tròn rơi xuống nước.



Sư tử đen thấy mình đá hụt, còn sư tử đỏ lại trúng một chiêu ngã nhào, liền vội vàng tung ra cú đá tiếp theo, hòng đánh lạc hướng tấn công của sư tử trắng, để sư tử đỏ có thể lấy lại sức. Đầu sư tử trắng quả nhiên bị đánh lạc hướng, tức tốc cúi rạp xuống, phục thân tránh cú đá cao của sư tử đen, đồng thời đôi chân phải xuất một chiêu Hồ vĩ cước quét tới chân dưới sư tử đen, sư tử đen không ngờ cú đá thứ hai của mình cũng hụt, còn bị người ta tấn công chân dưới, cũng ngã sóng soài trên bè tre.

Trong lúc võ sĩ múa đầu sư tử trắng tiếp chiến sư tử đen, võ sĩ múa đuôi sư tử đã thuận thế nhảy lên trước, cùng lúc bồi thêm một cước trúng đầu võ sĩ múa sư tử đỏ vừa ngã ban nãy, đá bay cả người lẫn sư xuống hồ; võ sĩ múa đầu sư tử trắng nghe sư tử đỏ đã được xử lý xong xuôi, cũng tung chân đá luôn đầu sư tử đen xuống nước. Võ sĩ múa đầu sư tử đen tinh thần sụp sụp, ngay đến đầu sư tử cũng bị người ta đá mất tăm tăm tích rồi, chỉ đành lăn xuống hồ cho thông thoáng bè tre.

Ba chiêu đánh bại hai đầu sư, con đường trước mặt thoát chốc đã được quét sạch, người dân đứng bên hồ reo hò hoan hô như sấm dậy, đám người Lục Kiều Kiều trong chòi lại càng kích động, hét rách cả cổ, vừa hét vừa nhảy tung tung.

Trong tiếng chiêng trống reo hò, đội sư tử trắng lại bày lại thế trận tam giác, tiện thể biểu diễn một đoạn giữ nước liếm lông, soi gương chỉnh trang, trông hết sức e thẹn đáng yêu.

Lục Kiều Kiều phát hiện ba con sư tử trắng này vẫn từng bước múa lại giữa hồ, dường như không hề vội vàng giành thanh, với võ công của họ, muốn xông tới dưới Tử trình thanh, hẳn việc dễ như trở bàn tay, nhưng họ tựa hồ chỉ muốn nhân cơ hội này diễn tập trận pháp, hoặc khảo nghiệm võ công của bản thân mà thôi.

Phía trước mặt vẫn có sư tử ngáng đường, nhưng không dám tiếp cận nhóm sư tử trắng, mà duy trì khoảng cách hai trượng với bọn họ. Nhìn chung quanh, rõ ràng có thể cảm thấy bầu sư tử trắng vui vẻ này thực ra sát khí bùng bùng, bọn họ bước một bước, đám sư tử phía trước liền lùi lại một bước.

Đám đông trước mặt đột nhiên rối loạn, một con sư tử đen từ chiếc bè khá gần tâm hồ, nhảy vọt sang cuối bè Quan Lộc, từ đây, ngẩng đầu có thể thấy ngay Tử trình thanh.

Sư tử đen dường như chẳng hứng thú gì với Tử trình thanh, mục tiêu của nó là bầu sư tử trắng. Giữa nó và ba con sư tử trắng có một bầu sư tử tiến thoái lưỡng nan, bọn chúng tuy muốn đánh ngã sư tử trắng, nhưng cũng biết mình không phải đối thủ, đánh không được chạy không xong; sư tử đen tấn công thẳng từ sau lưng bọn chúng, một lượt đánh bay hết mười mấy đầu sư,

khí thể cương mãnh vô song đánh tới trước mặt ba con sư tử trắng.

Sau lưng sư tử đen đã là Tửu trình thanh, lại không có con sư tử nào chắn tầm mắt, không khí đáng lẽ phải rất căng thẳng, nhưng bầy sư tử trắng vẫn như chẳng trông thấy gì, múa máy lắc mông làm đủ trò mua vui cho bà con dân thôn, mọi người trông thấy cảnh tượng này đều cười rộ lên ha hả.

Sư tử đen rõ ràng bị chọc tức, hai chân trước vừa đáp xuống bè tre, đã mượn sức bật từ mặt bè đang nổi trên mặt nước nhảy vọt lên không trung, điểm rơi chính là trước mặt bầy sư tử trắng.

Trong lúc sư tử đen vọt lên không, sư tử trắng đã mau chóng biến đổi đội hình, hai con sư tử trắng xếp sau hướng đầu về phía bờ lúc này quay ngoặt lại đồng thời nhảy lên trước từ hai cánh bè, con sư tử có dấu thập đỏ ở giữa đứng im bất động; sư tử đen còn chưa đáp xuống, bầy sư tử trắng đã biến hóa trận hình thành bao tam giác ngược hai trước một sau.

Vốn dĩ trong văn hóa Nam Sư, sư tử đen Trương Phi có diện mạo hung ác, trong một đội sư tử, không phải ai cũng có thể múa được sư tử đen, sư tử đen trọng lượng nặng nhất, thể hình lớn nhất, người múa sư tử đen đến chín phần là giáo đầu của đội múa sư. Vừa rồi bầy sư tử trắng thấy khí thế đánh tới của sư tử đen, liền biết ngay không dễ dây vào, dù không rõ võ công của con sư tử trắng mang chữ thập đỏ cao nhường nào, nhưng rõ ràng cô không hề quan tâm có phải do mình đánh giá con sư tử đen ấy hay không, điều cô muốn chỉ là cả bầy sư tử trắng có thể chiến thắng một cách hiệu quả nhất.

Trước biến hóa về thế trận của bầy sư tử trắng, sư tử đen vừa đáp xuống đã rơi ngay vào trận thế bao vây, đầu sư tử đen kẹp ngay vị trí giữa eo sư tử trắng mang thập lam và sư tử trắng mang thập đen, con sư tử trắng mang thập đỏ từ phía sau cũng sấn lên, ba con sư tử trắng kẹp chặt lấy sư tử đen.

Dưới ngọn cờ Quan Lộc, thiếu nữ đánh trống điểm trống dồn, dưới lớp đầu và thân sư tử hình thành cục diện sáu đánh một, một trận hỗn chiến quyền cước, đầu mình bốn con sư tử đều rung giật kịch liệt; sư tử đen từng bước lui về sau định thoát khỏi cạm bẫy, nhưng bầy sư tử trắng cũng từng bước ép sát về phía trước, trước sau kẹp chặt sư tử đen từ ba phía.

Được một hồi, sư tử đen bị vây công dần dần tê liệt ngã xuống bè tre, con sư tử trắng mang thập đỏ nhẹ nhàng nhảy qua đầu sư tử đen, dẫn bầy sư tử trắng từng bước tiến lại gần Tửu trình thanh.

Bà con thấy sư tử đen như bị bằm vụn, đầu sư tử đã bẹp rúm biến dạng, chẳng khác nào là cái sọt rách bị giẫm bẹp, tiếng hò hét vỗ tay đột nhiên biến thành một tràng xôn xao.

Trong mười tám đội sư tử của các thôn, đã có đến một nửa bị bầy sư tử trắng đánh lui, những đội còn lại đều đang bận đánh lẫn nhau, vì mục đích

giành được thanh, ra sức đào thải đối thủ.

Trước mặt bày sư tử trắng đã là Tử trình thanh, nhưng điểm cuối của mười tám bè tre, đều cách Tử trình thanh một trượng, nếu Tử trình thanh cứ thế rơi xuống, sẽ là rơi xuống nước chứ không phải xuống bè, hơn nữa Tử trình thanh còn đang treo cao hai trượng, xem ra đánh tới giữa hồ đã khó, giành được thanh còn khó hơn.

Trông thấy kết cục của con sư tử đen đơn thương khiêu chiến, Lục Kiều Kiều càng cảm giác đội sư tử trắng Quan Lộc không phải đang đấu sư mà là bày binh bố trận. Giao đấu của đội sư này chưa chắc là cao thủ võ lâm, nhưng nhất định là binh pháp gia.

Trong thoáng chốc, đã không còn ai dám tiếp cận bè tre của thôn Quan Lộc nữa, mà bắt đầu chuyển sang đấu những trận nhỏ lẻ trên các bè tre khác, giờ chỉ còn lại sáu đội sư tử, nhưng đều không dám xông lên cướp thanh. Nam Sư cướp thanh thông thường đều dùng mấy chiêu chông La Hán, đập ván lên núi, nhảy cột mai hoa, nhưng thiết kế của Túy nguyệt lao kim này khó khăn như vậy, đừng nói là không nghĩ ra cách, dù có nghĩ ra cách lấy được thanh rồi, còn phải nghĩ xem có thể quay lại được bè tre hay không nữa.

Lúc này mấy đội sư tử còn lại xung quanh đều có thể coi là đội mạnh trong mười tám thôn, đội sư nào tùy tiện ra tay sẽ lập tức hứng đòn vây công, vì vậy mỗi đội đều đang quan sát, không dám xông lên giành thanh, cũng không dám tấn công các đội khác.

Bầy sư tử trắng trải qua trận chiến phòng thủ dai dẳng, chồm hồm trên đoạn bè giữa hồ chờ thời cơ, sáu đội sư tử đứng sóng đôi, chiếm cứ tám bè của đội mình, không khí náo nhiệt ban nãy dần chuyển sang căng như dây đàn, đám người trên bờ cũng bị cảnh tượng này dồn ép căng thẳng, tiếng reo hò nhanh chóng tắt lịm, chỉ nghe tiếng trống từ sáu mặt điểm xen kẽ, tựa như đều đang cố phá tiết tấu của đối phương.

Bầu không khí tĩnh lặng chẳng kéo dài được lâu, đội sư tử trắng dẫn đầu là con sư tử mang thập đở đã nghênh cao đầu, ngẩng lên trời ba lần, thiếu nữ gõ trống vận đồ trắng dưới cờ Quan Lộc lắc cổ tay, gõ dùi trống lên thân trống liền ba tiếng trong chuỗi tiếng trống liên hồi vang lên ba tiếng “cách, cách, cách” thanh thoát, đây là tín hiệu từ điểm trống thất tinh chuyển sang điểm trống tam tinh nhanh gọn đơn giản.

Lúc này ba đầu sư tử trắng bỗng nhảy vọt lên, do con sư tử mang chữ thập đở dẫn đầu xông tới cuối bè tre. Thiếu nữ đánh trống giống một hồi trống dồn dập, tiếng trống càng lúc càng vang, đã át hẳn thế trống của năm đội còn lại, tiếng trống trận dội vào lòng những người đang xem, khiến họ thấy sục sôi máu nóng.

Ba con sư tử trắng bỏ tới vị trí giữa hồ liên kết mười tám bè tre đầu thành vòng tròn, các đội sư tử khác vừa thấy có người cướp thanh, cũng tức tốc xông tới.

Nào ngờ ba con sư tử trắng không hề lao lên đoạt thanh, trong tiếng trống dồn dập không dứt, bọn họ nhanh chóng nhảy sang một bè tre khác viết chữ “Cửu Hồ”, đón đầu đội sư tử Cửu Hồ đang chạy tới. Hai con sư tử dẫn đầu hai đội đang chuẩn bị giao chiến, thì con sư tử mang chữ thập đỏ xông lên trước đột nhiên dừng lại, hai con sư tử mang chữ thập xanh và chữ thập đen phía sau lấy nó làm bàn đạp, lần lượt xông từ đuôi lên đầu sư tử, sau đó nhảy vọt lên khỏi mặt hồ, sư tử mang chữ thập đỏ đợi hai con sư tử sau lưng đã nhảy qua, liền rạp đầu xuống xoay mình, võ sĩ ở đuôi sư tử bám lấy eo võ sĩ trên đầu, tung hai chân trên không, đá thẳng vào đầu con sư tử vàng gân nhất.

Lúc này sư tử mang thập xanh và sư tử mang thập đen vừa hay đáp xuống sau lưng ba đầu sư tử của đội Cửu Hồ, hình thành thế giáp công trước một sau hai.

Con sư tử dẫn đầu đội sư tử Cửu Hồ không ngờ sau khi con sư tử mang chữ thập đỏ bất ngờ dừng sững, lại có biến chiêu thế này, hoàn toàn không kịp phản ứng trúng ngay một cước, đầu sư tử bị đá thủng, võ sĩ múa đầu sư tử trúng cước vào trán, người cũng ngã bật ra sau, võ sĩ múa đuôi sư tử đỡ lấy anh ta lùi lại một bước, mông đụng trúng đôi sư tử còn lại vừa lùi lại sau lưng.

Ba con sư tử đội Cửu Hồ díu lại một khóm, hai con sư tử còn lại cũng chỉ đành thối lui, nào ngờ sư tử chữ thập xanh và sư tử chữ thập đen đã ở ngay phía sau, đầu sư tử còn chưa kịp quay lại, hai võ sĩ múa đầu sư tử đã bị đá trúng mông lần lượt ngã xuống nước.

Sư tử chữ thập xanh và sư tử chữ thập đen nhân cơ hội này, giơ tay tóm lấy hai thân sư tử, đúng lúc hai đầu sư tử đối phương định quay lại phản công, đồng thời hất mạnh thân sư tử trùm kín đầu sư tử. Hai võ sĩ múa đầu sư tử của đôi phương không nhìn thấy gì, vội nhất tề nhắc đầu sư tử lộ mặt ra, mỗi người chỉ kịp trông thấy một chiếc ủng trắng thêu hoa đỏ xuất hiện trước mắt, liền là trúng cước bay xuống nước.

Con sư tử vàng ban nãy vừa trúng một cước lạng không chính diện từ đuôi con sư tử thập đỏ, chỉ nghe sau lưng bạch bạch tồm tồm một hồi, đến lúc quay đầu lại, hai con sư tử còn lại trong đội đều đã bị bồm dưới nước, còn mình đang bị ba con sư tử trắng vây kín, sợ đến đứng đờ tại chỗ, không biết nên làm động tác gì, nghĩ bụng có đánh cũng đánh không lại người ta, mà tự mình nhảy xuống nước thì mất mặt quá, đành nhắm tịt mắt anh dũng xả thân vì nghĩa.

Ba con sư tử trắng lại chẳng hứng thú gì với y nữa, quay người xông lại

giữa hồ rồi lại nhảy qua một tấm bè khác, để lại đội trưởng đội sư Cửu Hồ cùng cái đầu sư rách toác một lỗ, đứng chết trân như sư tử đá giữa bè.

Rõ ràng đội sư tử trắng đang tập trung công kích hết đợt này đến đợt khác, bắt đầu mau chóng chuyển sang lượt đào thải đối thủ thứ hai. Kể từ khi đội sư tử trắng đột ngột chủ động phát động tấn công, cuộc hỗn chiến của các đội sư tử còn lại cũng được triển khai.

Phía trước chính là bè của thôn Phù Dung, ba đầu sư tử vàng Lưu Bị râu dài pháp phối, ung dung đứng giữa tâm hồ, không biết ban nãy đã tham chiến đến độ không địch thủ nào dám tấn công nữa, hay trước sau vẫn né sang một bên bảo tồn lực lượng. Nào ngờ đội sư tử trắng không xông lên tấn công mà nhảy qua bè Phù Dung, tới bè thôn Kỳ Tài đang có hai đội sư tử hỗn chiến.

Lục Kiều Kiều thấy vậy không kìm được hỏi Mạnh Hiệt: “Đội sư tử vàng của trấn Phù Dung mạnh lắm sao? Sư tử trắng nhìn thấy họ là tránh kìa...”

Mạnh Hiệt nói: “Võ công của đội sư Phù Dung cũng bình thường thôi, mấy năm trước đều không phải họ giành quán quân, lần này thì không biết thế nào.”

Lục Kiều Kiều nghe Mạnh Hiệt nói vậy, ngược lại càng thêm khâm phục đội sư tử trắng của thôn Quan Lộc. Võ công cao cường không có nghĩa thấy ai cũng đánh, bọn họ đến trấn Phù Dung đấu sư tử, gặp phải đội chủ nhà có thể lễ độ nhường một bước, quả thực có phong độ đại tướng.

Giữa bè Kỳ Tài chỉ có năm đầu sư tử đang tranh đấu dữ dội, một đầu đã bị thương rút lui, đứng bên nhìn chằm chằm thể phân biệt nổi là ai với ai. Ba đầu sư tử trắng vừa nhảy lên bè liền xông vào trận chiến, đến cách khu vực hỗn chiến một trượng, ba đầu sư tử bỗng nhất tề dừng lại, phục xuống bè im lìm, chỉ thấy đầu sư tử mình sư khê rung rung, không ai biết họ đang làm gì.

Một lúc sau, ba đầu sư tử trắng đứng dậy, cùng nhảy lên giậm mạnh xuống bè, mọi người cùng nghe thấy một tiếng “A” đồng thanh của các cô gái, bè thôn Kỳ Tài liền đứt ra làm hai, toàn bộ năm con sư tử đang hỗn chiến đều đứng hết bên phần bè sát bờ, chậm chậm trôi lại phía bờ, tách xa Tử trình thanh giữa hồ.

Năm con sư tử trên bè tre gãy vẫn chưa biết bè đã gãy, vẫn ra sức liêu mạng, khiến đám đông trên bờ phá lên cười ha hả.

Lục Kiều Kiều ở trong chòi ngắm cảnh trông thấy cách đánh này, liền vùng mạnh nắm đám nhỏ, kêu lớn: “Hay! Binh không chiến mà khuất phục được địch!”

Bầy sư tử trắng quay lại đang định tấn công đội sư tử cuối cùng còn sót lại, liền phát hiện đội sư tử vàng của trấn Phù Dung đã phát động tấn công

sang hướng khác, đội sư tử trắng thấy không còn đối thủ trực tiếp, tức tốc nhảy lại về bè của mình, con sư tử mang chữ thập đỏ dẫn đầu, ngược trông Tử trình thanh, các cô gái đánh chiêng, chũm chọe dưới cờ Quan Lộc lập tức buông bỏ nhạc khí, mỗi người nhấc một thanh tre bương dài đã chuẩn bị từ trước, chạy từ dưới cờ lên trên bè, đặt xuống dưới chân sư tử thập đen và sư tử thập xanh.

Cô gái đánh trống dưới cờ Quan Lộc không còn gióng lên những hồi dồn dập nữa, mà gãy gọn điểm trống thất tinh cát tường hỷ khánh, tựa như có ý làm dịu lại không khí.

Ba con sư tử vàng đội sư trần Phù Dung cũng nhanh chóng kết thúc trận chiến, hai đội hết nhìn chòng chọc vào nhau, lại nhìn Tử trình thanh đang treo lơ lửng trên không.

Đội sư tử vàng dường như không hề định giành thanh, chỉ đứng đối diện với đội sư tử trắng, chuyển động uyển chuyển theo biên độ nhỏ, lạng lẽ đợi.

Đội sư tử trắng thấy đối phương không hề có bất kỳ hành động gì, sư tử chữ thập xanh và sư tử chữ thập đen lập tức xoay mình bỏ đầu sư thân sư ra đặt trên bè tre, bốn thiếu nữ xinh đẹp mỹ miều người mặc áo trắng bông, đầu chít khăn đỏ bước ra, người đứng xem xung quanh liền ò lên huyên náo, tiếng huýt sáo cùng tiếng hò reo vang dội đất trời.

Mấy chục sợi dây thừng to tướng dẫn từ bờ hồ ra đan lại với nhau thành tấm lưới giữa hồ, treo hơn trăm cái đèn lồng, điểm giao chính giữa treo Tử trình thanh.

Bốn cô thiếu nữ này chia làm hai nhóm trái phải, mỗi nhóm lại cầm một thanh tre dài ba trượng, dựng phần đuôi gậy xuống bè tre, đầu gậy bắc lên sợi thừng cao hai trượng trên không, mỗi cây tre do hai cô gái trẻ dùng tay giữ chắc, bắc thành một cầu tre hẹp mà chắc chắn trước mặt sư tử mang chữ thập đỏ.

Con sư tử mang thập đỏ thấy cầu tre đã bắc xong, lập tức nhảy lên cầu chạy tới đỉnh lưới thừng treo Tử trình thanh, bước chân nhẹ tựa mèo trắng leo tường, lẩn vào màn không tối om thần bí tuyệt đẹp.

Lúc này đội sư tử vàng bên bè tre đối diện bắt đầu hành động, con sư tử Lưu Bị mặt vàng mày trắng xếp sau cùng lấy đà chạy hai bước, bước đầu đạp lên đuôi con sư tử phía trước, bước thứ hai đạp lên đầu sư, mượn lực thăng không, từ người đứng xem xung quanh bờ hồ đến Lục Kiều Kiều ở trong chòi tre đều kêu lên kinh ngạc – thì ra công phu khinh công của sư tử vàng mây trắng đáng gờm đến vậy, vừa vọt lên đã cao quá cả lưới thừng giăng cao hai trượng trên đầu, bốn chân đạp hai sợi thừng, phối hợp ăn ý đáp xuống chuẩn xác. Hèn chi bọn họ này giờ chẳng buồn chuẩn bị cho việc

giành thanh, thì ra vốn đã không cần thiết.

Lúc này sư tử mang chữ thập đỏ vẫn chưa chạy lên tới đầu cầu tre, bị sư tử vàng nhảy phóc một cái lên trên đầu mình, đang định tăng tốc xông tới thì sư tử vàng đã nhảy xuống trước cầu tre của sư tử thập đỏ, gạt chân đá luôn cầu tre đang gác trên dây thừng. “Rắc rắc”, chiếc cầu tre được ghép từ hai thanh tre bương lớn tức khắc gãy rời, sư tử mang thập đỏ chuẩn bị ngã luôn xuống hồ theo hai cây tre.

Lúc này bốn cô gái giữ cầu tre đồng thanh hét lớn, nhất tề phát lực liều mình chống lại cầu tre, võ sĩ múa sư tử chữ thập đỏ hai tay ôm lấy cầu, miệng giữ đầu sư mới có thể mượn lực nhảy lại về bè Quan Lộc.

Tre dài ba trượng rất khó kiếm, hai cây tre của đội sư tử trắng đã gãy, muốn lập tức lên lại dưới thừng khó ngang lên trời.

Sư tử vàng mày trắng không hề đứng trên cao chiêm ngưỡng vẻ thất thế của đối thủ, mà cấp tốc chuẩn bị giành thanh. Tửu trình thanh treo dưới lưới, cũng chính là dưới chân sư tử vàng, muốn lấy được thanh cần võ sĩ múa đuôi sư tử giữ lấy người võ sĩ múa đầu, giúp người múa đầu treo ngược dưới lưới, cách giành thanh này được gọi là “Kiểu đế thanh”, trông tên ngấm nghĩa, giống như sư tử đứng trên cầu nhỏ muốn móc đồ dưới gầm cầu, thuộc một trong những chiêu thức giành thanh có độ khó cao.

Võ sĩ múa đuôi sư tử vàng mau chóng đứng vững chân, võ sĩ múa đầu sư nhẹ nhàng nhảy lên, hai chân kẹp lấy eo võ sĩ múa đuôi sư, giữ đầu sư rồi treo ngược mình dưới lưới.

Đội sư tử trắng cũng không nhàn rỗi, từ đuôi sư tử mang chữ thập đỏ lại xuất hiện một cô gái, cùng bốn cô còn lại hạ chân đứng tấn dưới Tửu trình thanh, bắc thành một cái thang người, chỉ còn lại một người giữ đầu sư tử thập đỏ, chạy tới đạp thang hai bước rồi phóng vọt lên không. Cô không nhảy được tới chỗ tấm lưới, nhưng có thể thấy rõ cô không hề muốn nhảy cao nhường ấy, cô giữ đầu sư động thẳng về phía Tửu trình thanh treo dưới lưới, lẳng không tung cước vào đầu sư tử vàng mày trắng đang treo ngược lấy thanh.

Tửu trình thanh là một vò rượu tròn bằng sứ trắng Song Nhĩ, trong vò ăm ắp rượu mạnh, cùng một thỏi vàng năm mươi lạng. Vò rượu có tay cầm bằng dải thừng đỏ khâu vào hai khoen đồng, dưới lưới thừng lớn chằng ngang giữa hồ có một nút thừng đỏ móc câu sắt treo vò rượu.

Võ sĩ giữ đầu sư tử vàng vừa định giơ tay gỡ lấy vò rượu sứ trắng, liền cảm thấy một luồng sát khí ập đến phía mình. Còn đang xác định phương hướng, đầu sư tử chữ thập đỏ đã xuất hiện ngay trước mặt, một bàn chân mang ủng trắng thêu hoa đỏ, dẫn kinh phong quét ngang bàn tay đang giơ ra

lấy thanh.

Anh ta treo ngược giữa không trung, một tay giữ đầu sư một tay lập tức rút lại trước ngực chuyển thành thế phòng thủ, cước thứ hai của sư tử chữ thập đỏ liền đá sát ngay tới, cánh tay anh ta giơ ra đỡ đòn đá của đối phương, tức khắc dội lên một cơn đau kịch liệt. Xem ra cú đá này của sư tử chữ thập đỏ là nhằm thị uy, cũng là để trả thù cho việc đá gãy cầu tre lúc nãy.

Sư tử vàng mày trắng treo ngược người lấy tay đỡ chân, không sao chiếm nổi phần hơn, võ sĩ đang định lộn người quay lên trên lưới, thì cước thứ ba của sư tử thập đỏ đã giáng xuống trước đầu anh ta, cánh tay đưa lên đỡ đầu chịu thêm một cước, lại chấn động mãnh liệt, gần như rơi tõm luôn cùng đầu sư xuống hồ.

Kinh ngạc vẫn còn ở phía sau, sư tử thập đỏ treo người trên không công liên tiếp hơn mười cước, võ sĩ sư tử vàng đang treo ngược bị chuỗi đòn tấn công đột ngột này đánh đến đầu quay mòng mòng, chỉ có một cánh tay giơ trái đỡ phải cuống cuống tiếp chiêu.

Con sư tử trắng này vì sao không rơi xuống chứ? Võ sĩ sư tử vàng vất vả tiếp liền mười mấy cước bản khoăn không hiểu, nhân lúc ngơ nhìn sang bên sư tử chữ thập đỏ, chỉ thấy một cô gái kiều diễm như hoa hai tay giữ lấy tay cầm đầu sư đang được gác lên hai sợi thừng, hai chân hoàn toàn có thể tự do phát chiêu tấn công.

Không nhìn còn may, vừa liếc một cái, võ sĩ sư tử vàng đã hồn bay phách lạc trước vẻ đẹp của đối thủ, bỗng chốc buông lỏng phòng thủ, liền trúng ngay một cước sấm sét giữa ngực, bấy giờ mới cuống cuống sức tỉnh rút cả hai tay về che chắn, khiến đầu sư tuột tay lỏng lẻo.

Vừa thấy đối phương rời tay, thiếu nữ múa sư tử trắng không hề nhân nhượng đôi chân đá thẳng vào đầu sư tử vàng.

Ý nghĩa của việc giành thanh nằm ở chỗ người và đầu sư tử hợp nhất, nếu không đã chẳng phải múa sư mà là tỉ võ rồi, trên tay không có đầu sư còn gọi gì là giành thanh? Đứng trên lưới làm điểm tựa, võ sĩ múa đuôi sư tử vàng vừa thấy đầu sư tuột tay dưới lưới, lập tức đồng thời kéo cả người lẫn đầu sư lên, võ sĩ múa đầu sư quay về trên mặt lưới, giơ hai tay đón lại đầu sư.

Thiếu nữ múa sư tử chữ thập đỏ đá hụt một cước, ngẩng đầu nhìn lên, trông thấy một thiếu niên mặt mày thanh tú, thân hình cao lớn tráng kiện, vận bộ đồ vải thô màu vàng lộ ra cánh tay săn chắc, giơ cao đầu sư vàng đứng trên lưới thừng.

Cô thấy đối thủ đã rời khỏi Tử trình thanh, liền thò tay cởi móc sắt trên vò rượu, tay phải chạm tới sợi thừng đỏ trên vò rượu sứ trắng, lòng không nén nổi vui mừng, nghĩ bụng, cuối cùng thì nó cũng về tay cô!



Song đứng trong khoảnh khắc đó, bàn tay trái đang vịn vào đầu sư tử đột nhiên bị hẫng, đầu sư mắc trên hai sợi thừng đã bị thiếu niên sư tử vàng đá rơi, một tay cô giữ lấy đầu sư sắp rơi xuống hồ, chỉ còn lại tay phải bám chặt lấy nút thừng đỏ trên vò rượu trắng, cả người lẫn đầu sư treo như chuông gió trên mặt hồ.

Toàn bộ thể trọng của cô ban nãy dồn lên tay trái, giờ tay trái bị hẫng, trọng lượng cơ thể và đầu sư lập tức chuyển sang tay phải đang tóm lấy vò rượu. Cô vừa chuyển lực trên tay, người khẽ đung đưa, gập eo vươn người, hai chân móc ngược lên sợi thừng trên không, làm động tác móc vàng treo ngược, tay phải buông vò rượu đổi sang bám lấy một sợi thừng khác, mượn thể lật người đứng lên trên lưới, lập tức tiếng vỗ tay rào rào vang lên bên bờ hồ.

Hai bên giao chiến, đều đã biết đối phương không phải hạng xoàng, giờ muốn tranh thủ giành thanh hoàn toàn là điều không thể, muốn giành được thanh chỉ có cách đánh ngã đối thủ trước, hơn nữa còn phải ngay trên tấm lưới này.

Phương hướng đã rõ ràng, lập tức bắt đầu tấn công, hai con sư tử trắng vàng đứng trên trận lưới đan từ mười tám sợi thừng lớn mà như đứng trên đất bằng, lật xuống chồm lên tỉ đầu vô cùng đẹp mắt; tiếng vỗ tay quanh hồ vang dội kinh thiên động địa, dân chúng và các hương thân vừa xem vừa đánh trống reo hò ầm ĩ.

Mười mấy chiêu tiếp theo, hai bên đều không bên nào giành được phần hơn, chỉ đá qua đá lại đến hai chân tê rần. Thân thủ cả hai đều cực kỳ nhanh nhẹn, công phu quyền cước cũng tương đương nhau, muốn đấu xem ai thắng ai bại chỉ có thể trông vào sức chịu đựng và độ dẻo dai của mỗi người, hoặc bên nào đó xuất ra kỳ chiêu.

Lục Kiều Kiều đứng hẳn lên trên ghế, người trong chòi đều đã đứng cả lên, nếu cô còn đứng dưới đất thì chẳng thể trông ra tâm hồ nữa. Cô một tay vốc hạt dưa, đưa lên miệng cắn lách chách, mắt không rời cuộc đấu trên không giữa hồ. Cá nhân cô hoàn toàn nghiêng về đội sư tử trắng, chỉ mong sao cô gái múa đầu sư chữ thập đó giành được chiến thắng, nhưng cô cũng hiểu rõ, cứ tiếp tục dùng dáng thế này, nhất định lợi thế sẽ nghiêng về phía đội sư tử vàng, phái nữ thể lực vốn yếu hơn, cuộc chiến kéo dài đương nhiên không có lợi. Cô nghĩ, nếu là mình ở trên kia, lúc này nhất định sẽ giở chút ngón nghề gì đó.

Quả nhiên không nằm ngoài dự liệu của Lục Kiều Kiều, cô gái múa sư tử chữ thập đỏ không tấn công chính diện nữa, mà đột nhiên thi triển bộ pháp “Tam giác mã” nhanh chóng lướt tới sau lưng sư tử vàng, sư tử vàng lúc này vẫn do hai người cùng múa, muốn quay người lại đương nhiên không thể

nhánh bằng tốc độ của cô.

Bộ pháp “Tam giác mã” là bộ pháp lướt nhanh chỉ có trong công phu Hồng Môn, nổi tiếng bởi lối di chuyển theo hình tam giác, vòng ra sau lưng đối thủ tấn công. Sư tử vàng gắng quay mình thật nhanh bắt kịp tốc độ của cô gái bên sư tử trắng, duy trì thế trận đối chiến, bởi cả hai võ sĩ múa sư đều không hiểu cô lướt ra sau mình để làm gì.

Sư tử mang chữ thập đỏ lại dùng bộ pháp “Tam giác mã” lần nữa, như bóng ma vòng ra sau sư tử vàng, võ sĩ múa đuôi sư tử vàng lập tức đá hậu phòng thủ, thiếu niên múa đầu sư tử cũng chuyển chân đạp lên một sợi thừng khác quay mình cứu đuôi.

Sư tử chữ thập đỏ chẳng màng đầu sư đối phương, há miệng ngoạm lấy cái chân sau vừa đá ra, thực chất là từ trong đầu sư tử dùng tay tóm lấy, hai chân xuống tấn quẹo đầu sư, định vịn chân sau của đối phương. Chiêu này là đòn sát thủ trong Đại Cầm Nã, gọi là Độc long phản cốt tảo, hễ đánh ra, cổ chân và khớp gối đối phương sẽ đồng thời bị vịn gãy, tàn phế suốt đời.

Võ sĩ múa đuôi sư đối phương không ngờ sư tử chữ thập đỏ lại ra đòn chí mạng như vậy, kinh hoàng hét lên thất thanh “Đừng...”, sau đó thuận theo hướng vịn của sư tử trắng xoay người nhảy lên hóa giải độc chiêu.

Dưới chân anh ta chỉ có hai sợi dây thừng, một khi xoay người nhảy lên, muốn đáp lại xuống thừng hoàn toàn không phải chuyện dễ, võ sĩ múa đuôi sư xoay mấy vòng trên không hóa giải được Độc long phản cốt tảo xong thì cũng rơi tòm xuống hồ, đồng thời thiếu niên múa đầu sư tử vàng đã đạp cước tới eo hông của sư tử mang chữ thập đỏ.

Sư tử mang chữ thập đỏ chồm lên trước một bước, miệng ngoạm lấy dải thân sư tử vàng, đồng thời tránh một cước của đối phương, sau đó làm hết như võ sĩ múa đuôi sư tử vàng, xoay người một cái nhảy xuống hồ, chỉ khác ở chỗ miệng sư tử thập đỏ ngoạm chặt dải thân sư tử vàng kéo theo.

Đầu sư trên tay thiếu niên chùng xuống, một luồng lực không thể phản kháng giật lấy đầu sư, một chân anh ta vẫn còn ở trên không, không giữ được trọng tâm, mắt đà ngã luôn trên thừng, đầu sư tuột khỏi tay mắc chặt giữa hai sợi thừng.

Cô gái múa sư tử chữ thập đỏ đã ngắm chuẩn phương hướng, tay giữ mảnh thân sư tử vàng, đu sang vò rượu trắng Tửu trình thanh dưới lưới, dùng hai chân móc ngược lên dây thừng treo Tửu trình thanh, miệng ngoạm đầu sư, đem dải thân sư tử vàng thắt thành một nút chết trên dây thừng, làm vậy, đầu sư tử vàng có giật thế nào cũng không ra.

Sư tử mang chữ thập đỏ trối xong sư tử vàng lập tức giơ tay gỡ thanh, cô gái múa sư treo ngược trên lưới miệng ngoạm đầu sư, một tay đỡ đáy vò

rượu, tay còn lại định gỡ móc câu, nhưng đến đây lại gặp phải sự cố, móc câu mắc chặt vào nút thùng đồ trên vò rượu.

Thiếu niên múa sư tử vàng đã lại đứng dậy trên thùng, tức tối định giựt đầu sư ra chiến đấu tiếp nhưng đầu sư đã bị thắt nút chết trên dây thùng, cật lực giằng ra chỉ tỏ làm rách đầu sư.

Đội sư Phù Dung vẫn còn hai đầu sư ở dưới bè tre, hai đầu sư này gọi anh ta một tiếng, rồi quăng lên lưới một đầu sư tử khác, anh ta đỡ lấy đầu sư, định tiếp tục giành thanh.

“Nguy rồi!”

“Mau lên... không kịp rồi!”

“Sư tử vàng bên trên lại tới rồi!”

Lục Kiều Kiều và đám người đội Quan Lộc còn căng thẳng hơn cả cô gái đang lấy thanh, gào rách cổ họng nhắc nhở thúc giục. Thực ra cô gái múa sư tử chữ thập đỏ sao lại không biết đối phương định xuống cướp thanh? Có điều người đang treo ngược, mà cái nút này lại không sao tháo được.

Cô rút từ thắt lưng ra một con dao găm, lách dao vào nút thùng đồ trên vò rượu trắng, lật tay khứa dao, sợi thùng đồ bị cứa rách, lộ ra quai đồng bên trong. Thì ra vại rượu lớn nhường này, quai móc khuyên treo đều làm từ đồng thau cả, thùng đồ bọc quanh chỉ để cho đẹp mắt mà thôi.

Thời gian cấp bách, không thể suy xét lâu được, cô lập tức vung dao chém xuống móc sắt, “Đình” một tiếng mấy tia lửa tóe ra. Con sư tử vàng lần nữa nhảy tới phía trên Tử trình thanh, cũng thả người treo ngược xuống đối diện sư tử mang chữ thập đỏ...

Jack xem mà vã mồ hôi, hoàn toàn bị cuốn vào cuộc đấu sư kịch liệt trên không, anh chăm chú theo dõi từng chi tiết nhỏ, từ đầu đến cuối thấy sư tử vàng đã lại nhập trận, sư tử trắng mãi không gỡ được Tử trình thanh, anh ta liền nhảy phóc khỏi rạp tre, chạy tới nơi sát mép hồ nhất quỳ xuống, tay trái gá ngang lên cọc gỗ bên hồ, tay phải rút ra khẩu súng lục tì vào tay trái, nổ súng bắn vò rượu trắng.

Sư tử vàng không hề biết Tử trình thanh bị treo cứng trên móc sắt, chỉ nghĩ cô gái này công phu chẳng ra sao, vẫn còn cơ hội cho anh ta cướp thanh, miệng ngoạm đầu sư treo ngược dưới lưới giờ tay định tóm lấy vò rượu.

“Đoàng”, vò rượu nổ tung giữa không trung, sư tử vàng vội rút tay lại che mắt theo phản xạ, ai mà ngờ cái vò rượu này còn biết nổ cơ chứ.

Cô gái sư tử trắng vẫn giữ tay trái đỡ dưới vò rượu, sau khi vò rượu nổ, rượu cùng ánh lửa bắn ra bốn phía, cô liền đưa tay phải lên che mắt, tay trái

bắt được thỏi vàng năm mươi lạng.

Tay đã chạm được vàng, cô gái chẳng buồn giằng co với ai nữa, buông chân mang theo đầu sư rơi xuống hồ.

Khi các bạn trong đội sư kéo được cô lên khỏi mặt nước, tay cô giơ cao thỏi vàng, bốn bề như vỡ òa, không khí đạt tới cao trào chưa từng có.

Mấy cô gái không hứng khởi quá lâu, cô gái rơi xuống nước kéo đầu sư lên bờ, giơ thỏi vàng khoe khắp xung quanh xong, ba đầu sư tử trắng lập tức lại được đội lên, bước trong nhịp trống thất tinh chắc chắn, không còn ngơ ngậy đùa vui, mà múa một điệu “Bái tứ phương” chính tông trên bè tre, lần lượt đáp lễ bà con xung quanh bằng tư thế thẳng mà không kiêu.

Hành động này của đội sư tử trắng càng nhận được sự hưởng ứng nhiệt liệt, đồng thời quanh bờ hồ hàng chục dải pháo cũng được đốt lên, pháo nổ vang lừng, ánh lửa ngút trời.

Trong thời khắc náo nhiệt nhất, Lục Kiều Kiều lại hết sức bình tĩnh, cô nhận ra cô gái giành được thỏi vàng tuyệt đối không phải hạng tầm thường, từng cử chỉ hành động của cô ta về mưu lược đều vượt xa mức độ nên có vào tuổi ấy. Nếu cô ta dẫn dắt không phải một đội múa sư, mà là một đội quân, thì đó sẽ là đội thiết binh tất chiến tất thắng. Dựa vào kiểu cách hành sự của Mạnh Hiệt sư gia, làm gì cũng không lộ thanh sắc, sắp xếp chu đáo cẩn thận, lần này tới trấn Phù Dung, người cần gặp chắc chắn là cô ta, việc muốn nhờ vả cũng có khả năng liên quan đến cô gái này.

## §7: Thiên quốc đằng long

Đội sư tử trắng trở lên bờ, đám đông liền dạt ra nhường đường.

Đội sư đi theo đường ấy tới sau rạp ngắm cảnh ven hồ, đó là một bãi đất trống, mấy đội múa sư ban nãy bị loại đều đã tập hợp lại đây, các hương thân trong chòi tre cũng ra cả đó đợi bọn họ.

Ba đầu sư tử trắng được đội chiêng trống hộ tống phía sau, tới trước rạp lại múa một đoạn “Khánh phong niên”, từ miệng sư tử lần lượt nhả ra ba dải lụa đỏ viết “Mưa thuận gió hòa”, “Ngũ cốc đầy bờ”, “Gia súc béo tốt”, hành đại lễ vái ba vái tới toàn thể hương thân xong, các cô chính tề xoay người bỏ đầu sư thân sư xuống.

Tiếng vỗ tay dừng lại, cô gái múa đầu sư mang chũr thập đỏ bước ra chấp tay khắp bốn phía, sau đó lấy thỏi vàng năm mươi lạng giắt bên eo ra bước tới trước đài.

Lục Kiều Kiều đứng giữa đám hương thân, ở khoảng cách gần lúc này mới có thể nhìn rõ cô gái ấy. Cô gái này tuổi chừng trên dưới hai mươi, mặt trái xoan, mày liễu mắt phượng, mũi cao miệng nhỏ, mặt như thoa phấn mắt tựa hoa đào, nhìn tướng mạo không hề có điểm gì giống người miền Nam nơi đây, nếu như cô ta thật là người miền Nam, chỉ riêng kiểu người Nam tướng Bắc này đã cho thấy người này nhất định có chỗ hơn người, tuyệt đối không làm những chuyện không cam tâm, đàn bà con gái mang tướng này, hễ đi đến đâu là gây chuyện thị phi ở đó.

Cô ta cao sáu thước, đối với phái nữ đây cũng được coi là thân hình cao lớn, nhưng trông lại không hề thô kệch thừa thãi, trái lại còn toát lên vẻ thuần tha xinh đẹp, anh khí ngùn ngụt, thêm vào ban nãy mấy lần rơi xuống nước, quần áo dính vào cơ thể, đường nét lộ ra, bầu ngực đầy đặn đủ khiến bất kỳ người đàn ông nào thêm thòong.

Lục Kiều Kiều không kìm được lên nhìn sang Jack, thấy anh ta đứng chống nạnh, đang há hốc mồm cười ngơ ngẩn nhìn người ta, liền ném luôn nắm vỏ hạt dưa trong tay vào mặt.

Cô gái tay đỡ thỏi vàng, đồng dục nói với đám hương thân chủ chốt ở giữa: “Dân nữ Hồng Tuyên Kiều đại diện đội múa sư trấn Quan Lộc chúc trấn Phù Dung cùng mười tám thôn mưa thuận gió hoà, ngũ cốc đầy bờ, gia súc béo tốt!”

Giọng nói lạnh lạnh trong trẻo, đúng là tiếng hét vọng lại từ giữa hồ ban nãy, đám thân hào tươi cười hớn hở nhiệt liệt vỗ tay, lớn tiếng khen hay.

Lục Kiều Kiều khẽ gật đầu, thâm ghi nhớ cái tên này: Hồng Tuyên Kiều.

Hồng Tuyên Kiều đợi mọi người yên lặng, lại đồng dục nói: “Đội sư Quan

Lộc tuy giành được kim thanh, nhưng trong quá trình gặp nhiều trở ngại bất ngờ, may được cao nhân tương trợ mới giành thắng lợi. Đội sư trấn Phù Dung tài nghệ cao siêu, võ công cao cường, bà con đều tận mắt nhìn thấy, kim thanh này nên thuộc về đội sư trấn Phù Dung mới phải, xin các vị hương thân tác thành!”

Bốn bề dậy lên tiếng xì xào, mọi người đều cảm thấy kinh ngạc.

Lục Kiều Kiều nhếch mép cười nhạt, lòng càng lúc càng thích mỹ nữ này. Cô nghĩ, cô gái này tuy có dã tâm của sói, nhưng lại giáo hoạt tựa hồ ly, lần này chiếm được phần hơn còn ra vẻ, chí không nằm ở vàng kia.

Các vị hương thân rì rầm chụm đầu ghé tai, lúc này một vị hương thân tóc bạc trắng hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Vừa rồi vị đại nhân người Tây nổ súng bắn vỡ vò rượu là khách thôn nào mời tới?”

Mạnh Hiệt kéo Jack đứng ra phía trước nói: “Đó là ngài Jack, khách quý do trấn Quan Lộc mời tới.”

Các vị hương thân đều chấp tay cúi chào Jack, Jack cũng gật đầu nghiêng mình cười ha ha đáp lễ từng người.

Vị hương thân tóc bạc lại nói: “Nếu đã như vậy, bắn súng giành thanh... cũng coi là giành thanh, tài bắn súng của vị đại nhân đây giúp chúng ta mở mang tầm mắt, ngài ấy đã là khách của trấn Quan Lộc, vậy thì thanh này cũng coi như trấn Quan Lộc giành được... Không ít đội sư các thôn khác cũng mời giáo đầu từ bên ngoài, điều này không có gì kỳ lạ, ta thấy thời vàng này vẫn nên thuộc về trấn Quan Lộc, các vị hương thân thấy có được không?”

Các vị hương thân thi nhau gật đầu khen phải, Hồng Tuyên Kiều đưa cặp mắt to tròn long lanh nhìn sang phía Jack đánh giá một lượt từ trên xuống dưới, chợt bắt gặp ánh mắt Jack cũng đang nhìn mình, cô nở một nụ cười mà dường như chỉ Jack mới có thể cảm nhận được. Jack không bỏ lỡ thời cơ đang quay lưng lại phía Lục Kiều Kiều, nháy mắt với cô nàng một cái.

Các hương thân xôn xao một hồi, vị tóc bạc vừa nãy lại đứng ra nói tiếp: “Giờ chúng ta quyết định, năm mươi lạng vàng này do thôn Quan Lộc giành phần thắng, ngoài ra thưởng thêm một vò rượu ngon, vừa nãy các cô cướp thanh không uống rượu, bây giờ mỗi người phải uống một bát bù vào, không thì không may mắn đâu, ha ha ha...”

Mỗi người trong đội múa sư tử đều cao hứng uống hết một bát rượu, phấn chấn tinh thần đánh chiêng đánh trống, lại biểu diễn một màn “Túy sư” cho bà con xem, hạ một cái kết viên mãn cho buổi đại lễ vụ mùa này.

Hôm đó đám Lục Kiều Kiều qua đêm ở trấn Phù Dung, tới nghỉ ở căn nhà Mạnh Hiệt đã sắp xếp từ trước, nhưng cả bọn không ai buồn ngủ. Mạnh sư

gia cùng mấy vị chủ nhà xuống bếp xào một mâm thịt, lại rót rượu ngon, tất cả vừa ngồi trong phòng khách ăn đêm, vừa cao hứng tán chuyện về màn đấu sư kinh hiểm ban nãy.

Lúc này có một nhóm thiếu nữ dung mạo xinh đẹp bước vào, chính là đội múa sư Quan Lộc vừa chiến đấu hăng say trên mặt hồ lúc trước, mười bốn cô gái cười nói tíu tít, cùng xuất hiện trong phòng khách, khiến ai cũng cảm thấy gian phòng bỗng chốc như sáng bừng lên. Các cô mồm hôi nhễ nhại, tràn đầy vẻ thanh xuân, khiến đám đàn ông con trai đánh trống ngực thình thịch.

Hồng Tuyên Kiều cũng đứng trong nhóm thiếu nữ ấy, vừa thấy Lục Kiều Kiều liền bước lên nắm lấy tay cô: “Tiểu mỹ nhân này nhất định là Lục tiểu thư rồi, mấy hôm nay Mạnh sư gia ngày nào cũng kể sự tích của chị cho chúng tôi, nghe riết đến nỗi tôi cũng nóng lòng muốn gặp chị... Không ngờ Lục tiểu thư còn xinh đẹp gấp trăm lần so với lời kể của Mạnh sư gia!”

“Cô nương cũng là tuyệt thế giai nhân đấy thôi, ban nãy Kiều Kiều xem màn biểu diễn của cô nương suốt, quả là nữ hào kiệt chẳng nhường đáng mày râu, làm rạng rỡ cho phận nữ nhi thiên hạ!” Lục Kiều Kiều đã rất lâu không nói thật long, những lời này đều xuất phát từ tận đáy lòng, do bội phần khâm phục võ công lẫn hành vi ứng xử của Hồng Tuyên Kiều.

“Ha ha ha...” Hồng Tuyên Kiều ngửa cổ cười lớn. “Nam nữ vốn dĩ bình đẳng mà... Bọn tôi đi tắm trước, lát sẽ lại ra thỉnh giáo Lục tiểu thư!” Dứt lời, cô liền dẫn đám con gái vào sân sau. Thấy Jack ngóng cổ nhìn theo mấy bóng hồng xinh đẹp kiêu diễm ấy, Lục Kiều Kiều nói: “Đi theo mà nhìn đi, Jack thiếu gia.”

Jack quay đầu lại dòm Lục Kiều Kiều, thấy cô đang nghiêm túc nhìn mình, anh ta cũng phá lên cười lớn: “Ha ha, ha ha ha...”

Thoáng sau, Hồng Tuyên Kiều và mười mấy cô gái đã tắm rửa xong xuôi bước ra, cô cắt đặt những người khác ra sân sau dọn bàn ăn đêm, còn mình ngồi xuống cùng mấy người Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt.

Hồng Tuyên Kiều vừa tắm xong, khoác lên người một bộ áo dài mỏng bằng trúc sa đen, tóc còn chưa lau khô, âm ỉm thả xõa sau lưng, cả người tỏa ra mùi hương thiếu nữ thanh tân tự nhiên.

Lục Kiều Kiều mỉm cười ngắm khuôn mặt Hồng Tuyên Kiều, xưa nay cô vốn có thói quen âm thầm xem tướng cho người ta, cô phát hiện vị trí Gian Môn giữa mắt mày và mép tóc của Hồng Tuyên Kiều thấp thoáng hiện lên màu hồng đào. Trong tướng học, Gian Môn còn được gọi là cung nhân duyên, Gian Môn ứng đỏ chính là điềm báo số đào hoa cập kê.

Hồng Tuyên Kiều làm quen một lượt mọi người quanh bàn ăn, đoạn nói với Jack: “Tài bắn súng của Jack tiên sinh ban nãy thật chuẩn xác, xem

chừng chim bay trên trời cũng có thể bị anh bắn hạ, có cơ hội nhất định phải dạy tôi nhé.”

Jack lập tức tiếp lời: “Nếu con chim đó bay ngẩn, đương nhiên tôi có thể bắn hạ. Hồng tiểu thư, cô rất xinh đẹp, võ công cũng vào hàng những người giỏi nhất tôi từng gặp, được giúp đỡ tiểu thư xinh đẹp là vinh hạnh của tôi.”

Lục Kiều Kiều quay sang trừng mắt nhìn Jack: “Anh còn bốc phét, hai hôm trước bắn đến mười mấy phát đạn cũng chẳng trúng nổi tên dị hợm kia nữa là bắn chim? Xi...”

Bị vạch áo trước bao người, Jack vội vàng thanh minh lấy lại danh dự: “Tên quái vật ấy chạy còn nhanh hơn chim, lại biết tránh né, chim làm gì biết né đâu...”

“Ha ha ha... Tuyên Kiều mấy hôm nay không ở thôn không biết, mấy người Lục tiểu thư bữa trước trên đường gặp phải cao thủ do bọn chó Thanh phái đến, quần nhau mấy ngày nên mới đến muộn, Lục tiểu thư và Jack còn tóm được kẻ đó mang tới thôn chúng ta.” Mạnh Hiệt khéo léo đứng ra giải vây.

Hồng Tuyên Kiều vội nói: “Đúng thế, tài bắn súng của Jack tiên sinh chúng tôi biết là rất chuẩn mà... Vị tiểu muội này trông cũng xinh xắn quá, Lục tiểu thư, nhắc trông cô ấy còn có vài phần giống tiểu thư nữa kìa.” Cô vừa nói vừa quan sát Lý Tiểu Văn.

Lý Tiểu Văn nghe Hồng Tuyên Kiều nhắc đến mình, liền nhìn sang Lục Kiều Kiều rồi lại quay qua nói với Hồng Tuyên Kiều: “Kiều tỉ tỉ mới thực là xinh đẹp, em chẳng qua chỉ là mặc áo của chị ấy, được lây chút hào quang thôi...”

Mấy lời này rõ ràng Lý Tiểu Văn nói ra để lấy lòng Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều nghe cũng thuận tai. Cô biết Lý Tiểu Văn có vài phần giống mình, vì vậy mới thông cảm cho Jack về tội bò lên giường người ta, cũng mới len lén dùng đạo pháp hô hoán Long thần tiếp thêm chút sinh khí cho cái bát tụt rách chẳng đáng đồng tiền của Lý Tiểu Văn...

Nhưng Hồng Tuyên Kiều sắp gặp mệnh đào hoa phía trước, không phải lại liên quan đến Jack đây chứ? Nếu là như vậy thì chuyến đi Giang Tây lần này thành ra chuyến đi du hí tâm hoan của Jack thật rồi!

Lục Kiều Kiều nói: “Tiểu Văn gặp rắc rối bên Thanh Thành, được Jack cứu về, nhưng bọn tôi chuyến này đi đường gấp gáp, cô ấy vốn là con gái nhà lành...” Nói tới đây cô nhìn sang Lý Tiểu Văn, Lý Tiểu Văn căng thẳng cúi gầm mặt, tự biết đây là lời nói dối Lục Kiều Kiều bịa ra hòng tìm cho mình con đường sống.

Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Cũng không thể để cô ấy bôn ba theo chúng tôi,



giờ không còn chỗ nào để đi nữa, không biết Hồng cô nương có thể sắp xếp hộ chăng?”

Hồng Tuyên Kiều nghe vậy lập tức đáp: “Ôi chao, tiểu muội đến đúng nơi rồi đây, Thượng đế vạn năng luôn có an bài. Bái Thượng đế hội chúng tôi vừa lập ra một Nữ tử tuyên đạo hội, chuyên giúp đỡ các chị em, tuyên truyền tới các chị em ân điển và đại năng của Thượng đế, em đến chỗ chúng tôi chính là trở về với đại gia đình rồi! Máy cô múa sư mọi người vừa trông thấy, có mấy người cũng không có nhà để về nên tới chỗ chúng tôi đây.”

Nói đến đây, Hồng Tuyên Kiều đứng dậy bước tới bên Lý Tiểu Văn, nắm lấy tay cô nói: “Thượng đế sẽ không bỏ rơi em đâu, hoan nghênh em tới nhà chúng tôi, tới sống cùng chúng tôi nhé, được không?”

Lý Tiểu Văn nghe tới đây thì hoen đỏ tròng mắt, bao nhiêu năm rồi cô chưa được nghe một câu quan tâm nồng ấm, lời Hồng Tuyên Kiều đối với cô như thể âm thanh từ thiên đường truyền lại vậy. Cô thút thít một lúc, nắm chặt tay Hồng Tuyên Kiều gật đầu, không nói nên lời, chực quỳ xuống khấu đầu.

Hồng Tuyên Kiều hai tay đỡ Lý Tiểu Văn dậy nói: “Muội muội chớ quỳ, không được quỳ gối trước bất cứ người nào, trên thế giới này mọi người đều bình đẳng như nhau, ai cũng nên giúp đỡ lẫn nhau, em chỉ cần quỳ trước mặt Thượng đế mà thôi.”

Lý Tiểu Văn nghe vậy thì không kìm nổi nước mắt nữa, ôm chầm lấy eo Tuyên Kiều khóc không thành tiếng. Cô bị lừa bán vào kỹ viện mấy năm trời, đã quỳ xuống cầu xin đủ người, cũng quỳ xuống hầu hạ đủ người, ngay đến Jack là người cô cho rằng tốt nhất trần gian, cũng phải bước một bước quỳ một bước cầu xin anh ta mới chịu dẫn cô theo; về sau gặp được vị đại pháp sư gần như vạn năng là Lục Kiều Kiều, càng khiến cô cảm thấy sự hèn mọn của bản thân. Cô hiểu rất rõ, Lục Kiều Kiều sẽ không để cô đi theo mình và Jack, mấy ngày hôm nay trái tim cô như treo lơ lửng, cho dù Lục Kiều Kiều có mang bùa cô tới một thôn trấn nào đó, tìm bùa một người bán quách cô đi, cô cũng chỉ biết chấp nhận số mệnh mà thôi.

Trước sau cô không hề dám mộng tưởng có thể sống như một con người, chỉ mong sao có thể sống vài ngày không bị giày vò chà đạp, giờ nghe thấy Hồng Tuyên Kiều nói ra những lời bản thân có nghĩ cũng không bao giờ nghĩ tới, làm sao không xót xa vui mừng cho được? Vóc dáng cô nhỏ bé, đứng lên chỉ cao ngang vai Hồng Tuyên Kiều, cô gục đầu lên vai Hồng Tuyên Kiều, miệng thốt lên câu: “Cảm ơn chị...”

“Không cần cảm ơn, là Thượng đế đưa em tới đây, em nên cảm tạ Thượng đế.” Thấy Hồng Tuyên Kiều khẽ mở miệng ra là nhắc đến Thượng đế, Jack và Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn nhau.

Hồng Tuyên Kiều dẫn Lý Tiểu Văn ra sân sau giao cho đám mây cô gái múa sư, để bọn họ an ủi Lý Tiểu Văn, giúp cô ổn định tâm tình lại, đoạn một mình quay ra phòng khách trở về chỗ ngồi.

Lục Kiều Kiều đứng dậy, chấp tay với Hồng Tuyên Kiều: “Hồng cô nương tấm lòng nhân hậu, đôi đũa chân tình, quả là nữ trung hào kiệt, Kiều Kiều kính cô nương một chén...” Nói đoạn cầm vò rượu trên bàn rót cho Hồng Tuyên Kiều một chén rượu, sau đó giơ chén của mình lên.

Hồng Tuyên Kiều vội vàng đứng dậy cầm chén rượu của mình nói: “Đây là bổn phận của chúng tôi, đâu có gì đáng khen ngợi, nào nào nào, mọi người cùng uống.” Nói xong nâng chén uống cạn một hơi, lật chén tỏ ý không còn sót một giọt nào.

Mọi người đều đứng dậy nhao nhao nâng chén, Lục Kiều Kiều không giỏi uống rượu, vốn chỉ định nói một câu cảm ơn, nhấp ngụm rượu gọi là, thấy cảnh tượng này không khỏi nổi máu, bèn cạn sạch một hơi.

Jack uống xong rượu mới ngồi xuống nói với mọi người: “Ban nãy tôi trông thấy trên đầu con sư tử Hồng tiểu thư múa có dấu thánh giá, đã bảo Kiều Kiều rằng đó là sư tử của Thượng đế mà cô ấy không tin.”

Mọi người bật cười ha hả, Hồng Tuyên Kiều nói: “Hai năm trước sau khi anh trai tôi Hồng Tú Toàn nhận được lời kêu gọi của Thượng đế, đã lập ra Bái Thượng đế hội ở đây. Tôi vốn tha hương mãi nghệ suốt, nhưng là vì con gái nên dễ bề truyền đạo cho chị em, nên cũng bị anh trai tôi gọi về giúp việc...”

“Bái Thượng đế hội không phải thờ ông trời sao? Tới chùa là được rồi, sao còn phải truyền đạo với tổ chức hội, Bái Thượng đế hội có phải một phân chi của Hồng Môn không?” Câu hỏi này của Lục Kiều Kiều không phải là không có căn cứ, Thiên Địa hội, một trong những phân chi của Hồng Môn, chính là lấy ý từ “bái thiên phụ địa mẫu” mà ra, đây cũng là một tôn chỉ của Hồng Môn, nếu Hồng Môn có một phân chi tên Thiên đế hội hay Thượng đế hội thì cũng chẳng phải chuyện lạ.

“Bái Thượng đế không thuộc Hồng Môn, đương nhiên chúng tôi cũng phản đối Mãn Thanh thống trị, nhưng chúng tôi không dùng quân mã, chúng tôi muốn truyền bá khắp thiên hạ rằng Thượng đế là vị thần duy nhất, xây dựng một Thiên quốc kính ái Thượng đế, để người trong khắp thiên hạ đều được bình đẳng, mạnh không hiếp yếu, đông không ức ít, thiên hạ một nhà cùng hưởng thái bình! Chúng tôi có mấy quyển sách truyền đạo, mai tôi sẽ mang cho Lục tiểu thư xem.” Hồng Tuyên Kiều nhiệt tình tuyên truyền, khiến Lục Kiều Kiều tựa như trông thấy một thế giới mới mờ ảo đang kết thành một lớp sương mù mịn trước mắt mình.

Trong tư tưởng của Lục Kiều Kiều, thế giới chính là âm và dương, âm và dương chính là sự đối lập có mặt ở khắp mọi nơi, không có đối lập sẽ không có thế giới này. Thiên hạ không cao thấp không thành giang hồ, không sang hèn không thành triều cương, không lớn nhỏ chẳng thành nhân luân, tục ngữ có câu “đồng nhân bất đồng mệnh”, làm sao mọi người có thể bình đẳng như nhau được?

Nhưng ban nãy Hồng Tuyên Kiều đỡ lấy Lý Tiểu Văn, quả thật khiến người ta xúc động, tựa cơn mộng rung động cả lòng người.

“Thiên quốc... người người bình đẳng...” Lục Kiều Kiều mơ hồ lặp lại lời Hồng Tuyên Kiều.

“Hồng tiểu thư quả thật lợi hại, nếu ai ai cũng như cô, chẳng mấy chốc nơi đây sẽ trở thành một thế giới mới không có hoàng đế như nước Mỹ, nhất định lớn mạnh vô cùng!” Người hiểu Hồng Tuyên Kiều nhất chắc chắn là anh chàng Jack đến từ nước Mỹ, xuất phát từ tình cảm thân thiết đối với Thượng đế và tự do, cùng lòng kính phục từ trong thâm tâm dành cho cô gái xinh đẹp này, Jack thật lòng tán thưởng.

“Jack tiên sinh quá khen rồi, chúng tôi còn rất nhiều chuyện không hiểu muốn thỉnh giáo anh đây, anh nhất định giúp được chúng tôi.” Hồng Tuyên Kiều không bỏ qua bất kỳ cơ hội nào để lôi kéo mọi người.

An Long Nhi cũng ngồi một bên chăm chú nghe, thằng bé biết về Hồng Môn qua Lục Kiều Kiều, nhưng không nghĩ ra giữa Hồng Môn và Bái Thượng đế hội có quan hệ gì: “Hồng Môn là quân phản Thanh, nhưng chỗ đại tử đây chẳng có binh mã, sao mọi người lại tụ họp cùng nhau?”

Lần này Mạnh Hiệt đứng ra giải thích, ông ta mỉm cười nói: “Long Nhi huynh đệ, Hồng Môn cũng giống như Bái Thượng đế hội, đều tồn tại vì mục đích kiến tạo thế giới mới, chúng ta có cùng một mục tiêu, hơn nữa Hồng Môn trên bái thiên dưới bái địa, cùng bái chung một Thiên đế, chúng ta cũng rất cần sự hỗ trợ từ hai phía.”

Hồng Tuyên Kiều tiếp lời: “Đúng thế, lần này vốn định nhờ Mạnh quân sư tìm Hữu Hiên tiên sinh tới coi cho phong thủy, nhưng Mạnh quân sư lại nói trước mắt có một mỹ nữ đại pháp sư ở Thanh Thành, công lực không hề thua kém Hữu Hiên tiên sinh! Hề nhắc đến chuyện các vị trên dãy Kê Đê là Mạnh quân sư lại nắc nỏm không ngớt lời, ha ha ha...”

“Lại lên núi xem huyệt?” Lục Kiều Kiều cười nhìn Mạnh Hiệt. Mạnh Hiệt vượt ba chòm râu dài cười đáp: “Hồng Môn tứ hải một nhà mà...”

Lục Kiều Kiều quay sang hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Xin hỏi xem huyệt cho vị tổ tiên nào?”

“Là phần mộ của tiên phụ,” Hồng Tuyên Kiều nói. “Tiên phụ một lòng tin

vào phong thủy, sinh thời từng bỏ ra nghìn vàng, mời danh sư khắp nơi tìm chôn phong thủy tốt, về sau tìm được một quả sơn địa ở ngọn núi Phù Dung phía Bắc trấn Phù Dung, gọi là Ngũ Xà Hạ Dương, bèn bỏ ra một số tiền lớn mua về, hơn mười năm trước người qua đời đã được chôn cất ở đó.”

Lục Kiều Kiều nghe lời Hồng Tuyên Kiều, cảm giác lần này có vẻ không chỉ đơn giản là xem phong thủy, nghìn vàng kiếm đất lại rơi vào cảnh mười năm không phát, e rằng có ngoại lực ngáng đường chi đây. Cô nói với Hồng Tuyên Kiều: “Nhưng tôi xem tướng diện cho cô, thấy người trong nhà đều khỏe cả, cô còn có chuyện vui trước mắt kia, vụ phong thủy này có vấn đề gì đâu?”

“Ồ? Tôi còn có chuyện vui cơ à, Lục tiểu thư mau nói cho tôi biết mà mừng.” Hồng Tuyên Kiều nghe Lục Kiều Kiều nói vậy thì chẳng còn lòng dạ đâu bàn chuyện chính.

“Ha ha, Hồng cô nương có mệnh đào hoa gần ngay trước mắt rồi...” Lục Kiều Kiều ra dấu tay, kêu An Long Nhi châm cho cô tẩu thuốc.

Jack đảo mắt qua Lục Kiều Kiều lẫn Hồng Tuyên Kiều, trông thấy Lục Kiều Kiều mỉm cười hút thuốc, mắt nhìn tẩu thuốc, còn Hồng Tuyên Kiều lại tươi cười rạng rỡ nhìn mình, vội nói: “Long Nhi, không được nghe mọi người nói chuyện, ăn cơm thôi...” đoạn vuốt mặt gấp thức ăn rồi tộp một hớp rượu.

“Hóa ra tôi còn cái phúc này cơ đây, thật cảm tạ Thượng đế, mong sao mệnh đào hoa mau tới một chút, ha ha ha...” Hồng Tuyên Kiều cười rất thoải mái, không giống các cô gái thời bấy giờ, nhắc đến chuyện nam nữ chỉ thấy vui chứ chẳng chút xấu hổ.

Lục Kiều Kiều nghĩ, mình lăn lộn mấy năm ở Phong Nguyệt đường còn phải vờ ngượng ngùng tí xíu, khó mà cười ha ha như cô ta thế này... nghĩ đến mình lại không khỏi cười thầm, bèn nói với Hồng Tuyên Kiều: ““Nội hai ba hôm nữa là có thể gặp được tình lang rồi, tôi cũng vui thay Hồng cô nương.”

“Hay lắm, xin lĩnh lời vàng ngọc của Lục tiểu thư!” Hồng Tuyên Kiều tiếp tục chuyện phong thủy nhà mình: “Sau khi chôn cất cha, anh trai tôi mấy lần dự thi đều không được công danh, gia nghiệp cũng mỗi ngày một sa sút, sau khi anh ấy thành lập Bái Thượng đế hội, phát triển ở Hoa Huyện cũng gặp muôn vàn khó khăn, giờ anh đã đi Quảng Tây truyền đạo... Bận trước đạo hữu của anh tôi là Phùng Văn Sơn tới gặp tôi bàn rằng, có cơ hội thì tìm một thầy phong thủy về xem có phải xảy ra vấn đề gì không, nếu có thể có được sức mạnh của Thượng đế từ phong thủy, phù hộ cho lực lượng của anh tôi phát triển lớn mạnh, đối với việc xây dựng Thiên quốc cũng là một công lao lớn...”

Lục Kiều Kiều nói: “Nghe có vẻ cũng chẳng phải chuyện lớn gì, nếu phong thủy âm trạch nhà Hồng cô nương bị hỏng thì giờ hai anh em cô phải lâm vào tình cảnh ngặt nghèo hơn cơ. Ví như huyết Hùng Kê Đề Nhật trên dãy Kê Đề, ban ngày phá ban đêm đã có người gặp họa sát thân, từ đó suy ra các vị cũng không cấp thiết phải xem phong thủy...”

“Tôi thì chẳng sao, chẳng qua Phùng đại ca lần trước lại ra sức bắt tôi làm chuyện này, tôi mới nhờ cậy Mạnh quân sư giúp đỡ tìm một vị danh sư...”

“Không gấp là được rồi, nếu mọi người đều bình an chúng ta có thể tính chuyện lâu dài.” Lục Kiều Kiều biết không phải chuyện muôn phần cấp bách, đối phương lại không quá cả nghĩ bèn coi như tin tốt, chí ít cũng không cần như mấy lần trước, ngày ngày ăn gió nằm sương ra sinh vào tử, hốt hoảng như chó nhà có tang.

“Đúng đúng đúng... Lục tiểu thư đã tới đây rồi, chuyện gì cũng thành không gấp hết. Nếu tiểu thư không vội lên đường, tôi có thể dẫn mọi người đi thăm thú, kể ra phong cảnh núi non Phù Dung cũng đẹp lắm đấy!” Hồng Tuyên Kiều mời.

Lục Kiều Kiều nhận lời ngay: “Hay quá, có điều Hồng cô nương đừng gọi tôi là Lục tiểu thư nữa, gọi Kiều Kiều là được rồi, có cơ hội tôi còn muốn bái cô làm sư phụ, dạy tôi võ công kia.”

“Được, sáng sớm mai ra thác nước bắt cá, tôi sẽ dạy cô võ công, nhưng cô phải nhờ Jack tiên sinh dạy tôi bắn súng mới được...” Dường như Hồng Tuyên Kiều cuối cùng đã lòi đuôi cáo, Lục Kiều Kiều nghe vậy cũng bật cười ha ha, cô rất thích kiểu giáo hoạt này của Hồng Tuyên Kiều, cảm thấy rất giống mình.

Sớm hôm sau trời vừa tờ mờ sáng, mọi người đều đã trở dậy theo cái hẹn đêm qua, dưới sự sắp xếp của Mạnh Hiệt, mỗi người nhận một thớt ngựa, rồi một đoàn người chuẩn bị lên đường.

Lý Tiểu Văn mấy ngày nay tinh thần căng thẳng, mệt đến dờ sống dờ chết, giờ cuối cùng đã có chỗ đi về, cả người như đàn chùng dây, bèn chủ động xin ở lại làm thêm với chị em trong đội múa sư, không theo Jack nữa.

Năm người tới chuồng ngựa dắt ngựa ra đường, lúc này sắc trời còn sớm, trong trấn chẳng có mấy người, ở ngã tư đường xa xa, có một anh chàng thân hình cao lớn ngồi dưới gốc cây đa, vừa trông thấy bọn họ bước ra vội vàng đứng dậy.

Lục Kiều Kiều nhìn quanh quất, hỏi Mạnh Hiệt: “Người kia đang đợi các vị ư, có quen anh ta không?”

Mạnh Hiệt đáp: “Nhìn không rõ, xa quá, Tuyên Kiều cô quen anh ta không?”

“Nhìn không rõ... cứ để xem thế nào.” Hồng Tuyên Kiều và mọi người cùng dắt ngựa đến chỗ người kia, người đó cũng bước lại phía họ.

Người này thân cao bảy thước, xấp xỉ Jack, nhưng có phần vạm vỡ khôi ngô hơn, cơ bắp căng như muốn bật ra dưới lớp áo, thoạt trông đã biết là người luyện võ; tuổi chừng trên dưới đôi mươi, da màu đồng hun, ngũ quan cân đối sáng sủa, mày như lưỡi kiếm, hai mắt sáng quắc có thần.

Anh ta bước tới trước mặt mọi người, chấp tay hỏi: “Các vị là huynh đệ trấn Quan Lộc phải không?”

Hồng Tuyên Kiều lúc này mới nhận ra anh ta: “Ồ! Đây chính là người múa sư tử vàng mày trắng của trấn Phù Dung tối qua, thì ra là anh, sao lại khéo thế này?”

“Đúng thế, hôm qua chính là tôi tranh với Hồng cô nương cái thanh đó...” Anh chàng có vẻ ngượng ngùng: “Tôi là Lâm Phụng Tường, người Kiệt Dương Quảng Đông, mấy hôm trước ngang qua đây, vừa hay gặp ngày đại lễ mười tám thôn trong vùng, bà con trấn Phù Dung mời tôi ở lại giúp múa sư.”

Gặp được anh ta Hồng Tuyên Kiều rõ ràng cũng vui vẻ lạ thường: “Đúng là có duyên nghìn dặm lại gặp gỡ, gặp gỡ không đánh chẳng quen nhau! Ha ha ha, thân thủ của Lâm huynh quả khiến người ta thán phục! Tới tìm người ư?”

“Ồ không... à phải... Tôi muốn gặp cô nương một lần, không ngờ mọi người đều... à ờm...” Lâm Phụng Tường quệt mồ hôi trên đầu, khuôn mặt màu đồng hun thoát chốc đỏ ửng lên.

Hồng Tuyên Kiều nghe anh ta nói thẳng nguyên do, mặt cũng đỏ ửng lên, nhất thời không biết nói gì.

Lục Kiều Kiều nhìn sang Jack, không nhịn được phá lên cười sảng sặc.

Jack tựa như một tay thân sĩ quý tộc, dè dặt mỉm cười.

Vẫn là Mạnh Hiệt thông minh, nhanh nhẩu nói: “Chúng tôi đang định ra ngoài du ngoạn, Lâm huynh đệ có thời gian chi bằng cùng đi chơi thác nước một chuyến?”

Lâm Phụng Tường gãi đầu lúng túng nói: “VẬY.. không tiện lắm? Hay để lần sau...”

Lục Kiều Kiều cứ nhìn Jack cười lẩn lộn mãi, khiến Jack chỉ còn biết chớp mắt trông cái này, ngó cái kia.

Lục Kiều Kiều cười đến lạc cả giọng, hỏn hển nói với mọi người: “Lâm huynh chờ đợi lần sau nữa... ha ha ha... Long Nhi nhỏ người, thằng bé cùng tôi cười một ngựa... ha ha, buồn cười chết mất... ngựa của Long Nhi nhường cho Lâm huynh cưỡi... Mọi người cùng đi chơi!”

An Long Nhi cũng lớn tiếng phụ họa: “Được ạ!”

Năm thốt ngựa chở sáu người, chạy như bay về phía Bắc trấn Phù Dung trong ánh nắng ban mai.

Trong sáu người này, kẻ cưỡi ngựa chuyên nghiệp nhất phải kể đến tay cao bồi Jack, anh ta ngồi trên yên có thể nói là đã hợp thành một thể với con ngựa, lao vun vút đằng trước tựa như một mũi tên; An Long Nhi trải qua một tháng đào luyện cũng đã trở thành hảo thủ điều khiển ngựa, Lục Kiều Kiều ngồi sau ôm chặt eo nó, làm ham muốn thể hiện trong lòng nó bỗng dưng trôi dạt, gắng hết sức để ngựa chạy nhanh hơn, ổn định hơn, theo sát phía sau Jack; Mạnh Hiệt tuy là người đọc sách nhưng lại là bậc chí sĩ lập chí gia nhập Hồng Môn phản Thanh phục Minh, không để bản thân thành hạng thư sinh trời gà không chặt, công phu trên lưng ngựa cũng khá ngoài dự liệu của mọi người, không hề bị tuột lại phía sau.

Hồng Tuyên Kiều cũng giống như An Long Nhi, đều xuất thân từ gánh mãi võ, trình độ thuộc loại có thể biểu diễn trên lưng ngựa; ngược lại Lâm Phụng Tường mới quen biết kia vừa ngồi lên lưng ngựa, cả người đã gồng cứng cả lên, mặc dù ngựa chạy rất nhanh, nhưng trông anh ta như có thể rơi khỏi lưng ngựa bất cứ lúc nào vậy, Hồng Tuyên Kiều nhận ra anh ta không giỏi cưỡi ngựa, bèn sóng vai cùng chạy ở phía sau, vừa đi vừa giảng giải công phu cơ bản của thuật cưỡi ngựa cho Lâm Phụng Tường.

Ngựa mới chạy được nửa canh giờ, từ đằng xa đã nghe tiếng âm vang tựa rỗng gâm, rõ ràng là tiếng thác đổ.

Sườn núi trải dài trước mắt có màu tối và sẫm hơn sắc núi thông thường, lại gần hơn, mọi người nhìn thấy phía trước có một hồ nước lớn. Phía xa nhất của hồ nước có năm ngọn núi từ trên cao cuộn cuộn chạy thẳng xuống hồ, hướng về hòn đảo nhỏ nằm giữa lòng hồ, tựa như một đóa sen đen nở bung trong nước. Hình dáng mặt hồ cũng vì thế mà chia ra như vuốt rồng năm ngón. Hồ và núi xen nhau, khiến địa hình nơi đây càng giống năm con mãng xà từ trên núi cao trườn xuống lòng hồ. Quả đúng là Ngũ Xà Hạ Dương!

Kỳ diệu hơn nữa là ở ngay chính giữa dãy núi bên cạnh có một dòng thác đổ xuống, mặt nước mênh mông, thể nước dữ dội, thanh âm khí thế tựa như vạn ngựa phi. Vì long mạch chảy theo nước, trong núi xem hướng nước mà tỏ chân long, có ngọn thác núi Tây này, mới khiến Ngũ Xà Hạ Dương trở thành đất chân long, nhưng long huyết nên điếm ở đâu còn phải xem công phu của thầy phong thủy đã.

Lục Kiều Kiều xem qua đại cục, có ấn tượng rất tốt về nơi đây. Nhưng cô không hề để tâm khảo cứu hung cát tùy tiện, bởi hôm nay đã nói là tới bắt cá, đương nhiên phải chơi cho vui vẻ, tội gì nghĩ chuyện làm ăn.

Mọi người thúc ngựa tới bên hồ, ở đây có rất nhiều đôi nhỏ, bãi cỏ và sườn dốc, đứng bên này hồ có thể trông thấy dòng thác xa xa.

Mạnh Hiệt và Hồng Tuyên Kiều dỡ hai chiếc hòm trên lưng ngựa xuống mở ra, mọi người thấy bên trong đầy đủ các loại dụng cụ bắt cá, nấu ăn, cùng vài cái bình nhỏ đựng gia vị, Mạnh Hiệt xếp bốn cái hòm thành hai chiếc bàn thấp, lại lấy trong tay nải ra một ấm trà, khiến mọi người hết sức hào hứng. Mạnh Hiệt gọi thêm Lâm Phụng Tường cùng ra bờ suối lấy nước đun trà, lại kêu Jack và An Long Nhi đi kiếm ít củi khô, để hai cô gái là Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều ở lại bờ hồ câu cá.

Hai cô bày xong bốn năm bộ cần câu, chuẩn bị xong xuôi mấy thứ như thính vó, thả xuống hồ, đến khi mọi người tập trung lại, thì họ đã câu lên được ba con cá chép lớn.

Hồng Tuyên Kiều thấy mọi người đã quay lại, liền giao việc nấu ăn cho đám đàn ông, còn mình rủ Lục Kiều Kiều đi lên ngọn đồi xa xa một chút

Lục Kiều Kiều trèo lên đến nơi đã thờ hồng hộc, trong khi Hồng Tuyên Kiều mặt không đỏ, tim không dồn còn hỏi cô: “Kiều Kiều, cô có thói quen hút thuốc phiện à?”

Lục Kiều Kiều hờn hển đáp: “Đúng vậy, hút rất lâu rồi... hờ... chết mất...”

“Người hút thuốc phiện sức khỏe sẽ càng ngày càng yếu, cô vẫn chưa thành thân, về sau còn phải sinh con, hút thuốc phiện không tốt chút nào hết...” Hồng Tuyên Kiều là người luyện võ, không hút thuốc phiện, hơn nữa một trong những điều cấm kỵ của Bái Thượng đế hội cũng là cấm hút thuốc, “cô xem giờ mới leo lên đồi mà đã thờ hồng hộc rồi.”

“Đúng thế, xem ra phải cai đứt thôi... Bây giờ càng ngày hút càng nhiều, không hút một cái là toàn thân bải hoải chẳng còn sức lực nữa.” Lục Kiều Kiều chủ yếu vì gần đây vận động thể lực nhiều, mới phát hiện ra còn hút tiếp thuốc phiện sẽ rất không ổn.

“Cai thuốc hẳn, cô còn đẹp hơn bây giờ ấy chứ, hứa với tôi là sẽ cai thuốc nhé.” Hồng Tuyên Kiều nắm tay Lục Kiều Kiều, tay kia đưa lên lau mồ hôi trên mặt cô, Lục Kiều Kiều nghe vậy cũng bật cười hì hì.

“Trước đây cô từng học võ công chưa?” Hồng Tuyên Kiều hỏi.

“Chưa từng.”

“Giờ sao lại muốn học?” Câu hỏi của Hồng Tuyên Kiều rất quan trọng, điều này quyết định nên dạy cho Lục Kiều Kiều võ công gì.

“Người trong giang hồ, không có gì phòng thân thì không ổn...” Lục Kiều Kiều nói lời này mang nặng cảm xúc. Trước đây đối kháng với Tôn Tồn



Chân, bản thân một mặt không đủ thể lực, mặt khác cô cũng nhận ra rằng nếu khẩu súng lục của mình không thể phát huy tác dụng, buộc phải đánh tay không thì cô chẳng khác nào cá nằm trên thớt đợi người ta mổ thịt, thậm chí là, khả năng bắn súng của cô quả thật rất kém. Về sau không biết còn bao nhiêu nguy hiểm nữa, nếu cứ như bây giờ, thì có sống được đến khi về tới Giang Tây không cũng là cả một vấn đề.

Hồng Tuyên Kiều nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, gật đầu rằng: “Tôi cũng nghĩ cô muốn học võ công vì chuyện đó, nên đã chuẩn bị một món quà nhỏ.” Nói đoạn cô rút ở eo ra hai cây gậy nhỏ dài chưa đến một thước, đặt vào tay Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều nhận lấy hai cây gậy, thấy thân gậy thẳng đuột, mặt cắt ngang hình bầu dục, sờ vào rất nhẵn, cầm trên tay cũng rất thoải mái, sờ kỹ còn phát hiện đoạn giữa gậy có một kẽ hở, tiện tay kéo ra, liền thấy lóe lên hai lưỡi dao nhỏ lấp lánh hàn quang.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Thân nữ nhi hành tẩu giang hồ, nếu gặp phải tình huống đánh tay đôi, đầu tiên đã thua ngay một nước vì thể lực rồi, huống hồ cô bây giờ lại càng không thể thắng nhờ thể lực, vậy nên muốn thắng, nhất định phải dùng thứ vũ khí cực kỳ sắc nhọn; cô cũng không thể so chiêu thức với đối thủ, mà nên nắm bắt cơ hội một đòn giết địch, trước khi xuất chiêu nhớ phải che giấu thật kỹ càng. Vì vậy tôi muốn dạy cô dùng đôi dao này.”

Lục Kiều Kiều nghe Hồng Tuyên Kiều nói xong, lại cúi đầu nhìn đôi dao nhỏ. Lưỡi dao chỉ dài nửa thước, nhưng thân dao hẹp mà mảnh, nhìn giống một cây thích bằng thép hơn, không hề ngắn ngủn thô kệch chút nào.

Hồng Tuyên Kiều nói tiếp: “Học võ công phải có thời gian, nhưng thời gian của chúng ta không nhiều, tôi chỉ có thể dạy cho cô đạo lý quan trọng nhất và chiêu thức quan trọng nhất, về sau cô có thể từ đó ngộ ra võ công của riêng mình.”

Da đầu Lục Kiều Kiều bắt đầu nóng lên, lưỡi dao trên tay cô có lẽ được dùng đến vào một ngày nào đó. Cô sẽ dùng đôi dao này vào lúc nào đây nhỉ? Tốt nhất không bao giờ phải dùng đến thì hơn.

Hồng Tuyên Kiều lấy lại một con dao trong tay Lục Kiều Kiều, tra lại vỏ nói: “Võ công cũng được gọi là võ thuật, thuật ở đây chính là phương pháp lấy kỹ xảo giành phần thắng, vậy nên thể lực không phải cái quan trọng nhất. Muốn thắng trong một chiêu, chỉ có thể tấn công vào điểm yếu hại chí mạng nhất của đối phương.”

Cô chậm rãi kê con dao đã tra vỏ lên cổ Lục Kiều Kiều, nói: “Trên cơ thể con người có rất nhiều điểm yếu hại, nhưng đối với cô, chỉ có hai điểm có thể nhẹ nhàng một đao lấy mạng, điểm thứ nhất là cổ họng.”

Lục Kiều Kiều cảm thấy da gà sắp nổi đầy người, Hồng Tuyên Kiều lại thu dao về, bước ra sau lưng cô, chọc vỏ dao vào bên eo Lục Kiều Kiều nói: “Điểm thứ hai là thận.”

Lục Kiều Kiều bị chọc dao vào eo, hàn khí như xuyên sâu vào cơ thể, bất giác đàn cả người ra, cô nghe tiếng Hồng Tuyên Kiều nói bên tai: “Nhớ lấy cảm giác này...”

Lục Kiều Kiều quay lại hỏi: “Đâm vào tim và đầu chẳng phải cũng sẽ chết ư?”

“Trên đầu có hộp sọ bảo vệ, chưa chắc đã chết ngay; tim còn có xương sườn che chở, cô chưa chắc có đủ sức đâm chính xác. Điểm chí mạng trên cơ thể không có xương bảo vệ, có thể đâm trúng dễ dàng chỉ có cổ họng và quả thận.”

Hồng Tuyên Kiều quay lại đứng trước mặt Lục Kiều Kiều, tay cầm hai con dao nhỏ đã tra vỏ: “Hai con dao này gọi là ‘Tụ lý đao’,<sup>16</sup> rất nhiều chiêu thức xuất phát từ một loại đao pháp ám sát tên ‘Thám tử đao’, mục đích của ‘Thám tử đao’ là một dao im lìm giết địch, rất phù hợp với thể lực và thể hình của Lục cô nương.”

Lục Kiều Kiều lẩm bẩm: “Tôi nhỏ con thể này cũng có món võ công thích hợp ư?”

“Đúng, chỉ cần giải quyết được vấn đề thể lực, trên người cô đâu đâu cũng là ưu điểm, cô nhỏ con, đối với đối phương là một mục tiêu bé nhỏ, không dễ đánh trúng, cô lại càng dễ né tránh.” Lời Hồng Tuyên Kiều khiến Lục Kiều Kiều bắt đầu có tự tin tập võ.

“Né ra sau lưng đối phương, như vậy có thể dễ dàng đâm trúng cả cổ họng lẫn thận của y. Nhớ lấy, tuyệt đối không được đứng trước mặt đối phương.” Hồng Tuyên Kiều không vội dạy Lục Kiều Kiều một chiêu nửa thức, biết với trí thông minh của Lục Kiều Kiều, chỉ cần dạy cô nguyên lý, cô sẽ có thể tự lĩnh ngộ.

“Cô cũng tuyệt đối không được tiếp xúc với chiêu thức của đối phương, không được đỡ quyền cước hay binh khí của y, cũng không được ra đòn khi biết đối phương sẽ đỡ được, chỉ cần nhớ, hấn đánh đòn của hấn, cô đánh đòn của cô.”

Lục Kiều Kiều vẫn không hiểu, cô thấy An Long Nhi và Tôn Tồn Chân đánh nhau đều lấy chiêu đỡ chiêu, thiếu chút lực hay phản ứng đều không được.

“Hồng cô nương có thể làm mẫu một chút không?” Lục Kiều Kiều nói.

“Được, cô đánh qua đây, đánh mạnh vào.”

Lục Kiều Kiều bước lên một bước, giơ bàn tay tát thật mạnh vào Hồng Tuyên Kiều, lập tức phát hiện ra mình tát trượt, một gậy đã kề cổ họng, Hồng Tuyên Kiều đã không còn ở trước mặt. Cô ngó quanh tìm, thấy Hồng Tuyên Kiều đang đứng bên phải nhìn mình cười, Lục Kiều Kiều cũng không tìm được bật cười ái ngại.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Chiêu thức đánh ra chính là điểm yếu của đối phương, quyền cước tấn công người ta, thực ra chính là chỗ yếu hại nhất của mình, cô dùng tay phải đánh tôi, trong khoảnh khắc tay đánh ra, phía bên phải của cô liền trở thành vị trí dễ áp sát vào nhất.”

“Đúng rồi...” Lục Kiều Kiều như chợt hiểu ra, lập tức quẹt tay phải về bên phải, nhưng lại đánh hụt lần nữa, lần này Hồng Tuyên Kiều lách ra sau lưng, dùng vỏ dao chọc vào eo cô.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Nhớ lấy, khớp xương của bất kỳ ai cũng đều có những điểm và hướng chết không đánh tới được, ví dụ như tôi đứng sau lưng cô, tay cô sẽ không thể quét đến chỗ tôi. Nơi đối phương không đánh tới được chính là cửa tử của hắn!”

Lục Kiều Kiều khẽ gật đầu, cô hiểu đạo lý Hồng Tuyên Kiều đang giảng giải còn hữu dụng hơn trăm chiêu nghìn thức. Cô hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Hai con dao thì mạnh hơn một con sao?”

“Điều này dựa vào võ công và thói quen của mỗi người, nhưng nếu trên người có hai con dao, tới lúc cần kíp cô sẽ thêm một sự lựa chọn.” Lời Hồng Tuyên Kiều khiến Lục Kiều Kiều nhớ lại lúc cùng Jack đối phó cây gậy của Tôn Tôn Chân trên đồi Song Long, khi đó trong tay bọn họ có hai khẩu súng lục, cơ hội sống còn quả thực cũng tăng thêm, bèn gật đầu về đã hiểu.

Hồng Tuyên Kiều nói tiếp: “Hai lưỡi dao này, có thể để trong tay áo, cũng có thể giắt bên eo hoặc dưới chân, bất cứ nơi nào tiện để rút ra đều có thể giấu.”

“Cô không dạy tôi vài chiêu thức ư?” Lục Kiều Kiều vẫn muốn học chút gì đó có thể lập tức sử dụng.

“Nếu muốn độ chiêu với người ta, thì cần phải học đao pháp vô cùng phức tạp, nhưng nếu chỉ dùng Tụ lý đao một nhát đoạt mạng thì chỉ cần biết rạch và đâm thôi, cái này thì khỏi phải học... Nhưng giờ tôi sẽ dạy cô chiêu thức quan trọng nhất, không phải đao pháp mà là bộ pháp, Hồng gia Tam giác mã.”

“Tam giác mã là sao?” Lục Kiều Kiều mông lung khó hiểu, tay cầm đao rồi mà còn học bộ pháp gì chứ?

“Chiêu thức gì cũng không bằng bộ pháp có thể đưa ta tới cửa tử của đối phương, cô còn nhớ bộ pháp tôi sử dụng để vòng qua sau lưng sư tử của Lâm Phụng Tường đập anh ta ngã trong màn đấu sư cướp thanh trên lưới thừng tối qua hay không? Đó chính là bộ pháp ‘Tam giác mã’ “.

Lục Kiều Kiều lập tức nhớ ra đòn lật ngược tình thế trong chớp mắt ấy, Hồng Tuyên Kiều bước theo bộ pháp hình tam giác nhanh như chớp, vòng ra sau lưng Lâm Phụng Tường tựa bóng ma, nếu như lúc đó không phải Hồng Tuyên Kiều nắm lấy dải thân sư tử của đối phương rồi thả người nhảy xuống giành thanh, mà từ phía sau đâm một dao thì...

Nghĩ tới đây, Lục Kiều Kiều hào hứng nói: “Tôi muốn học! Tôi muốn học bộ pháp ‘Tam giác mã’!”

Bên kia Lục Kiều Kiều đang học bộ pháp Tam giác mã nhanh nhẹn phiêu hốt của Hồng Tuyên Kiều, bên này Mạnh Hiệt lãnh đạo một đám đàn ông nấu nướng.

Vị sư gia họ Mạnh này nho nhã ôn hòa, lại nấu ăn rất cừ, nếu không phải sinh nhằm thời loạn, nếu không phải gia nhập Hồng Môn, nhất định sẽ là một người đàn ông nội trợ rất đáng yêu.

Hiện giờ trên mặt đất đã được đào hai cái hố thuận theo sườn dốc, trong hố nhóm củi. Trên một miệng hố treo ấm trà to, còn một miệng hố gá một con cá trắm cỏ và một con cá chép được bọc trong gừng lát lá trà, đặt trên lửa nướng chậm. Hai con cá chép to khác được bọc lá sen hành gừng vùi dưới hai cái hố, nướng nổ lách tách. Mùi cá nướng thoang thoang tỏa ra, Lâm Phụng Tường đang chăm chú lật con cá trắm trên ngọn lửa.

Jack và An Long Nhi ra bờ hồ bắt cua, Mạnh Hiệt thì ngồi câu được câu chẳng nói chuyện với Lâm Phụng Tường.

“Lâm huynh đệ lần này tới Hoa Huyện làm ăn hay thăm người thân?” Mạnh Hiệt tay cầm bát đũa, quấy mãi bát nước tương không rõ pha từ đâu.

“À.. tôi... tới thăm người thân, ha ha...” Lâm Phụng Tường có vẻ quá chăm chú vào việc nướng cá, đầu óc cứ để đâu đâu.

“Người thân cũng ở Hoa Huyện ư? Giờ đang dịp nông nhàn, vừa khéo tiện việc thăm nhà thăm cửa...”

“Người thân không ở Hoa Huyện... Ha ha, chốc nữa tôi vẫn còn phải lên đường.” Lâm Phụng Tường tựa như không muốn kể chuyện trong nhà, Mạnh Hiệt nhận ra điều này.

“Lâm huynh từ Kiệt Dương tới đây, ngồi xe ngựa cũng phải mất hơn mười ngày ấy nhỉ? Vất vả quá.”

“Ừm, đúng thế, mất hơn mười ngày.”

“Tôi qua được chiêm ngưỡng thân công phu của Lâm huynh, thật khiến chúng tôi mở mang tầm mắt, Lâm huynh từ nhỏ đã học võ rồi ư?”

“Đúng vậy, vùng Triều Dương chúng tôi rất nhiều người đều học võ từ nhỏ, chủ yếu theo Lý gia giáo và Chu gia giáo.” Vừa nói đến võ công, Lâm Phụng Tường lập tức không còn lơ đãng nữa.

Mạnh Hiệt chưa từng nghe nói đến Lý gia và Chu gia, nhưng dựa vào tên gọi suy đoán, đây có lẽ đều là những cái tên bị triều đình nhà Thanh ghép vào hàng nghịch đảng. Lý gia là họ hoàng đế đời Đường, Chu gia lại còn lộ liễu hơn cả Hồng Môn, rõ ràng chính là truyền nhân dòng dõi hoàng tộc triều Minh. Đối với một quân sư Hồng Môn như Mạnh Hiệt, mọi lực lượng có thể giúp Hồng Môn phản Thanh phục Minh đều là đối tượng cần tranh thủ, huống hồ một tay cao thủ như Lâm Phụng Tường, công phu quyết không dưới Hồng Tuyên Kiêu.

Ông ta mỉm cười tiện miệng hỏi Lâm Phụng Tường: “Chu gia giáo là môn

phái võ công đã có từ mấy trăm năm trước phải không?”

“Đúng vậy, nghe bảo từ triều trước để lại...” Lâm Phụng Tường đột nhiên ngậm miệng, chạy đi xem nước trong ấm trà đã sôi chưa.

Định nói lại thôi, nhất định có điều cổ quái, càng không nói, Mạnh Hiệt càng phải hỏi.

“Võ công Lâm huynh theo học là của Chu gia giáo hay Lý gia giáo?”

“Tôi theo Lý gia giáo, bên thôn chúng tôi đều theo Lý gia giáo.”

“Lâm huynh thấy võ công của Tuyên Kiều thế nào?” Mạnh Hiệt đương nhiên biết Lâm Phụng Tường đến đây vì Hồng Tuyên Kiều, chỉ không chắc ý tứ của anh ta, giờ gọi chuyện xem nét mặt trước cũng tốt.

“Hồng cô nương à... ha ha...” Lâm Phụng Tường ngẩng đầu lên, trên khuôn mặt không lấy gì làm trắng trẻo vẫn có thể nhìn ra sắc đỏ, hẳn là đang nóng bừng. “Võ công của cô ấy rất giỏi, tôi đã cọ xát với nhiều người, cô ấy là đối thủ mạnh nhất nhì tôi từng gặp phải. Quyền cước thân thủ của cô ấy đều rất nhanh, vận dụng chiêu thức cũng rất ghê gớm... Tôi vốn nghĩ đá bay đầu sư của cô ấy xuống nước, cô ấy sẽ rơi xuống theo, không ngờ cô ấy vẫn có thể quay lại trên lưới thừng!”

Nhắc đến là thao thao bất tuyệt, ánh mắt âm áp kính phục, rõ ràng đã phải lòng Hồng Tuyên Kiều, Mạnh Hiệt thấy vậy thì không kìm được phá lên cười, đành cắt ngang lời anh ta: “Lâm huynh, Tuyên Kiều là người truyền đạo trong Bái Thượng đế hội, nếu huynh không vội lên đường có thể tới giúp cô ấy truyền đạo, cô ấy nhất định sẽ rất vui.”

“Thật sao? Nhất định nhất định rồi, tôi cũng thích truyền đạo...” Lâm Phụng Tường nghe Mạnh Hiệt nói mình có thể có cơ hội ở bên Hồng Tuyên Kiều, vẻ mặt càng thêm thiết tha, hơn hẳn ban nãy.

“Lâm huynh thích truyền đạo như vậy, có biết là truyền đạo gì không?” Mạnh Hiệt hỏi.

“A? Ha ha ha...” Lâm Phụng Tường lắc đầu cười lớn, Mạnh Hiệt cũng vỗ vai anh ta bật cười ha hả.

Jack và An Long Nhi xắn quần chạy lại, từ xa đã hét vang: “Từ đây đã ngửi thấy mùi khét rồi kìa!”

Lâm Phụng Tường vội vàng nhắc cá lên, Mạnh Hiệt quay đầu lại gọi vang: “Tuyên Kiều và Lục tiểu thư! Mau lại ăn cá thôi!”

Một lúc sau, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều cùng chạy về bên hồ, Lục Kiều Kiều mặt đỏ bừng bừng, thở hồng hộc, nhưng lại trông rất hứng khởi, vừa về đến nơi đã nói: “Long nhi, châm tẩu thuốc cho cô.”

“Vừa mới nói xong, cô lại hút rồi?” Hồng Tuyên Kiều cũng chạy lại

nhưng chẳng hề hột hơi, cô làm mặt giận bảo Lục Kiều Kiều.

“Cai... tôi cai... Làm xong việc của Hồng cô nướng xong từ rày về sau tôi không hút thuốc phiện nữa, giờ thì không được... không chịu được.” Lục Kiều Kiều vừa giơ tay đợi tẩu thuốc, vừa trả lời Hồng Tuyên Kiều.

Mạnh Hiệt rưới nước tương lên mình cá, nói: “Con cá này do Lâm huynh nướng đây, mọi người phải ăn nhiệt tình vào.” Hồng Tuyên Kiều dùng đũa gấp lấy một miếng thịt cá bỏ vào miệng trước: “Ừm... ngon! Nướng thơm quá! Cá không tanh chút nào, còn thơm mùi lá sen và mùi củi!”

Lâm Phụng Tường thấy Hồng Tuyên Kiều ăn ngon miệng, bản thân cũng thấy rất vui: “Mạnh tiên sinh dạy tôi nướng như vậy đây, tôi chỉ nướng chín cá, còn thực ra nước tương Mạnh tiên sinh nêm vào mới thơm, ha ha...”

Jack cũng ăn một miếng, nói: “Oa... đúng là rất thơm, củi nhạt về đốt tỏa ra mùi gỗ thơm, đều ngấm vào hết trong cá rồi...”

Lý do miễn cưỡng này khiến mọi người được trận cười no nê, ai cũng biết ban này là anh ta và An Long Nhi đi kiếm củi.

Ăn no cá nướng, Hồng Tuyên Kiều bảo Lục Kiều Kiều: “Kiều Kiều, cô thấy phong thủy ở đây thế nào?”

Lục Kiều Kiều ăn cá xong, tay vẫn cầm tẩu thuốc, hít một hơi thật đã, điệu nghệ nhả khói nói: “Nhìn bên ngoài cũng không tồi, rất có thể có chính huyết chân long. Nhưng muốn khẳng định có phải mạch chân long hay không, có thể kết huyết hay không, không thể chỉ đứng dưới núi nhìn, thứ nhất phải kiên trì tâm long, bước này tốn nhiều thời gian nhất; thứ hai phải lên cao để xác nhận huyết, công phu cơ bản nhất của thầy phong thủy chính là lên cao nhìn xa, như vậy mới có thể nắm rõ toàn bộ diện mạo và sự thật giả của vùng đất... Hôm nay chưa xem vội được không, ban này vừa học võ công, giờ tôi mệt chết đi được...”

Lục Kiều Kiều lăn ra bãi cỏ lười biếng duỗi người, mắt lim dim thoáng liếc sang Jack. Jack cũng đang nhìn cô, chợt không kìm nổi cảm giác đê mê, Lục Kiều Kiều nằm trên cỏ còn khiến người ta mất hồn như thế, nếu nằm trên giường thì...

Hồng Tuyên Kiều nói: “Vậy thử xem tướng cho mọi người được không?”

Lục Kiều Kiều chống người ngồi dậy: “Được thôi, chi bằng nói luôn về cô đi, để tôi gom một lượt ý trung nhân của cô từ nhỏ tới lớn kể ra... ha ha ha...”

“Không được! Kiều Kiều xấu quá...” Hồng Tuyên Kiều lớn tiếng kháng nghị, giọng nũng nịu nhưng mặt không hề đỏ.

Mạnh Hiệt nói: “Chúng ta đều là bạn cũ, xem tướng hay không cũng thế

cả, chỉ bằng Lục tiểu thư xem cho Lâm huynh đi.”

“Không cần đâu, ha ha... Lục tiểu thư đừng xem...” Lâm Phụng Tường vội vàng xua tay lắc đầu, ngại ngùng từ chối.

“Không xem cũng được, Lâm huynh cứ lấy tay che mặt đi tôi không xem đâu.” Lời Lục Kiều Kiều lại khiến mọi người phá lên cười.

Lâm Phụng Tường lúng túng cười theo, Lục Kiều Kiều nói tiếp: “Thực ra Lâm huynh không cần quá lo lắng, mặt anh đen như vậy, chưa chắc tôi đã xem chuẩn...”

Nghe vậy, Lâm Phụng Tường không nói thêm gì nữa, nhìn thẳng vào mắt Lục Kiều Kiều, mặc cô nhìn chăm chăm vào mặt mình.

Cặp mắt của Lục Kiều Kiều vốn to đẹp trong veo nhưng ánh mắt bỗng trở nên sắc lạnh, khiến người ta cảm thấy bàng hoàng.

Lục Kiều Kiều im lặng hồi lâu, đoạn bảo Lâm Phụng Tường: “Có thể cho tôi xem tay không?”

Lâm Phụng Tường y lời xòe tay ra, Lục Kiều Kiều không chạm vào anh ta, chỉ ghé mắt dòm qua một thoáng rồi đứng dậy nói: “Vành tai Lâm huynh lật ra ngoài, dáng tai có tướng làm phẫn, hồi nhỏ gia cảnh bần hàn, tổ nghiệp túng thiếu; vị trí cao rộng nhất trên trán có nhiều nếp nhăn vụn mảnh, hơn mười tuổi đã phải cáng đáng gia đình, chắc là nhà làm nông, nhưng ba bốn anh em đều tứ tán mưu sinh; nốt chai trên tay không nhiều, Dịch Mã tinh<sup>17</sup> trên mặt mấy năm trước cũng đã biến động, chắc lâu rồi không làm nông nữa đúng không?”

Lâm Phụng Tường kinh ngạc nói: “Đúng rồi, ở nhà ruộng ít người đông, tôi từ mấy năm trước đã vào thành làm công.”

Mạnh Hiệt nói: “Lục tiểu thư là khách quý chúng tôi mời tới, chớ thấy cô ấy trẻ tuổi, thực ra là danh sư đương đại đây.”

Lâm Phụng Tường ngẩng đầu nhìn cô gái nhỏ nhắn kiêu diễm đang đứng trước mặt mình, mắt ánh lên nét bàng hoàng xen lẫn bất an.

Lục Kiều Kiều thong dong đi lại mấy bước, nói tiếp: “Trên trán Lâm huynh có nếp nhăn cố nhiên là không tốt, nhưng thế trán như hổ, thế mũi như rồng, đây thuộc thế tướng trải qua gian khổ khó khăn có thể thành nghiệp lớn.”

Lâm Phụng Tường nói: “Đa tạ Lục tiểu thư, Phụng Tường bây giờ vẫn phải đi khắp nơi mưu sinh, có thể kiếm ba bữa no đã rất thỏa mãn rồi.”

Lục Kiều Kiều nhoẻn miệng cười, thả bước ra sau lưng Lâm Phụng Tường: “Muốn xem vận khí sắp tới của huynh, vốn có thể trông từ khí sắc trên mặt, nhưng mặt huynh đen quá, nên tôi đành phải xem tướng tay của



huynh.”

Jack đang ngồi trên bãi cỏ cạnh Lâm Phụng Tường mút xương cá, khẩu súng lục đeo bên hông chúc xuống đất, Lục Kiều Kiều đến bên Jack, dùng chân huých nhẹ hai cái lên súng Jack. Jack tựa như chẳng cảm thấy gì, vẫn cúi đầu cặm cụi gặm xương. Nhưng sau khi Lục Kiều Kiều tiếp tục lên tiếng, anh buông xương xuống chùi mép, lẳng lẳng đưa tay sờ lên bao súng.

“Dù cho sắc mặt có đen có trắng thế nào, sắc trong lòng bàn tay luôn không đổi, những chuyện không thể nhìn thấy qua sắc mặt, có thể thấy qua màu sắc và đường chỉ bàn tay. Tôi thấy Lâm huynh sắp tới đương gặp vận đào hoa đó...”

Lục Kiều Kiều vừa nói vừa bước tới trước mặt Lâm Phụng Tường, Lâm Phụng Tường nói: “Lục tiểu thư thật biết đùa, kẻ thô lỗ lưu lạc bốn phương như tôi lấy đâu ra vận đào hoa...”

“Mọi người lại mà xem bàn tay huynh ấy, Lâm huynh, huynh giờ tay ra đi mà, Hồng cô nương mau qua đây, tôi dạy cô xem...” Nói đoạn Lục Kiều Kiều bước ra sau lưng Lâm Phụng Tường.

Mọi người đều ngồi xuống bên Lâm Phụng Tường, Mạnh Hiệt và Hồng Tuyên Kiều ngồi trước mặt anh ta, Jack và An Long Nhi ngồi bên phải, Hồng Tuyên Kiều đưa tay nắm lấy ngón tay Lâm Phụng Tường, duỗi thẳng bàn tay trái của anh ta.

Lục Kiều Kiều ngồi xuống sau lưng Lâm Phụng Tường nói: “Cô xem, lòng bàn tay ai cũng đều có ba đường chỉ tay, đường gân ngón tay gọi là Thiên văn, gân cổ tay gọi là Địa văn, đường ở giữa gọi là Nhân văn. Đường Nhân văn chính là để xem nhân sự, hôn nhân cưới hỏi và sức khỏe con người đều xem ở đường này. Đoạn đầu đường Nhân văn là cung Hỷ Khánh, chính là chỗ dưới ngón trỏ ấy, nếu chỗ này ửng đỏ chứng tỏ có người trong mộng xuất hiện.”

Mọi người nhìn xuống dưới ngón trỏ của Lâm Phụng Tường quả nhiên thấy đỏ ửng, đều gật đầu nói phải, Lâm Phụng Tường ngượng ngùng ra mặt.

Lục Kiều Kiều vẫn nói tiếp, mọi người lại hào hứng nhìn vào tay Lâm Phụng Tường.

“Đoạn cuối đường Nhân văn gọi là cung Bạch Hổ, nếu cung Bạch Hổ hiện màu xanh đen, nội trong bảy ngày tất gặp nạn binh đao...”

Nói đến đây, Lục Kiều Kiều đang ngồi sau lưng Lâm Phụng Tường bỗng lẳng lẳng rút từ ống tay áo ra hai con dao nhỏ sáng loáng, nói như quát: “Lâm Phụng Tường ngươi đã từng giết người ở đâu?!”

Hàn quang xoẹt qua con dao trong tay trái Lục Kiều Kiều thoát chốc chặn

ngang họng Lâm Phụng Tường, con dao tay phải ép vào bên eo kê đúng vị trí thận phải của anh ta.

Lục Kiều Kiều vừa nói dứt lời, tay trái Jack đã đè cứng tay phải Lâm Phụng Tường, khóa chặt vai phải anh ta, còn tay phải như nắp lò xo bật ngay ra sau rút khẩu súng lục khỏi bao, chĩa thẳng huyết thái dương của Lâm Phụng Tường, lên đạn, sẵn sàng nổ súng bất cứ lúc nào.

Lâm Phụng Tường nghe xong câu nói của Lục Kiều Kiều thì thất kinh, đang định quay người đứng dậy đã bị hai người đồng thời khống chế.

Tay anh ta vẫn nằm trong tay Hồng Tuyên Kiều, rụt vội về như phản xạ có điều kiện.

Hồng Tuyên Kiều tuy không hiểu gì, như nghe Lục Kiều Kiều hét lớn cũng phản ứng cực nhanh, trong số những người ở đây, không đáng tin nhất chính là Lâm Phụng Tường, muốn bắt người này đương nhiên phải cùng bắt.

Khi Lâm Phụng Tường rụt tay về, tay cô vẫn giữ chặt lấy tay trái anh ta, thuận theo thế rụt tay của Lâm Phụng Tường, không kéo mà đẩy ngược, đến khi tay trái Lâm Phụng Tường rụt về hết cỡ, tay phải cô lén đặt hạ sườn anh ta, tóm lấy khuỷu tay trái, tay trái giữ bàn tay trái Lâm Phụng Tường bẻ ngoặt ra ngoài, đồng thời lùi chéch nửa bước ra sau kéo thẳng tay trái anh ta, lanh lẹ dứt khoát xuất chiêu Tương Tử thổi tiêu.

Lâm Phụng Tường bị cô kéo nhoài lệch người về phía trước, lại buộc phải dùng sức gượng lại để khỏi ngã vì trước họng vẫn còn một mũi dao kê, đổ người về phía trước sẽ bị lưỡi dao này cắt đứt họng.

Lúc này dù võ công có cao hơn nữa, Lâm Phụng Tường cũng chỉ có thể bất động.

“Lục tiểu thư quả nhiên là danh sư đương đại, Phụng Tường khâm phục.” Qua cơn kinh động, phát hiện mình đã bị dôn vào đường cùng, anh ta trái lại còn bình tĩnh, vẻ mặt nghiêm túc, thấp giọng thừa nhận từng giết người.

Ngoài Lục Kiều Kiều và Lâm Phụng Tường, tất cả những người còn lại đều thất kinh.

“Ban nãy ta thấy hai mày người quần tụ khí đen, đã biết người thân mang án mạng, đang trên đường trốn chạy...” Lục Kiều Kiều lúc này mới nói ra những gì thấy được khi xem tướng ban nãy; “lại xem tướng tay kiểm chứng thì phát hiện ra cung Bạch Hổ sát khí vất qua, chuyện giết người chỉ nội trong bảy ngày. Rốt cuộc người là ai? Đã giết ai?”

“Lâm Phụng Tường người Kiệt Dương đi không đổi tên ngồi không thay họ, kẻ giết là cầu quan nha môn, các người giờ có thể đem đầu ta đi lĩnh thưởng, có khi còn được hơn trăm lượng bạc đấy, ha ha ha ha... ha ha ha

ha...” Lâm Phụng Tường mặt không biến sắc nói trắng nguyên do, còn ngựa cổ cười dài.

“Long Nhi, soát người.” Lục Kiều Kiều không muốn phí lời với đối phương.

“Trên người không có gì, chỉ có mấy lạng bạc vụn.” An Long Nhi móc hết đồ trên người Lâm Phụng Tường ra.

“Mấy lạng... kém xa tên yêu quái xấu xí kia.” Lục Kiều Kiều muốn nói đến Tôn Tồn Chân, từ điểm này có thể thấy, nếu Lâm Phụng Tường là người của triều đình, có vẻ không nên khôn khéo như vậy.

Tay Hồng Tuyên Kiều phát lực, bẻ bàn tay trái của Lâm Phụng Tường tới cực hạn, nếu là người thường sẽ đau rống lên, nhưng Lâm Phụng Tường chỉ cắn chặt răng nhìn Hồng Tuyên Kiều, rồi lại quay đi nhìn về phía mặt hồ.

Cô vắn hỏi Lâm Phụng Tường: “Nói rõ ra xem! Giết người lúc nào? Vì sao giết người?”

“Tổng nha nha huyện Kiệt Dương, Đường Thuận ức hiếp dân lành, cưỡng hiếp dân nữ, bách tính không thể nhẫn nhịn nổi nữa, bảy ngày trước tôi đã lập kế giết hấn! Trong lúc chạy trốn ngang qua đây, vừa hay trấn Phù Dung chiêu mộ võ sư giúp múa sư, tôi mới dừng lại làm công kiếm chút lộ phí.”

“Long Nhi! Đem thùng trời hấn lại, đưa đến nha môn lĩnh thưởng!” Nghe Lục Kiều Kiều ra lệnh, ai cũng ngẩng đầu nhìn cô, ánh mắt như muốn nói: Không phải chứ.

Nhưng lúc này không thể bàn chuyện có nên giải quan hay không, với võ công của Lâm Phụng Tường, mọi người đều không biết còn có thể không chế anh ta được bao lâu.

Hồng Tuyên Kiều bảo Jack ép Lâm Phụng Tường sát xuống đất, An Long Nhi thành thực trời hai tay hai chân anh ta lại, bảy giờ mới yên tâm thu lại dao súng.

Lục Kiều Kiều bảo Mạnh Hiệt: “Giờ bắt được một tên đào phạm, cứ thế này dẫn hấn đi đường e phiền...”

Mạnh Hiệt vừa nghe đã hiểu ý, lập tức tiếp lời: “Đưa đến nha huyện cũng phải mất hai ngày đường, hai ngày ấy phải lo ăn lo dất, còn phải kiếm người trông chừng, võ công của kẻ này cao như vậy, e có chuyện bất trắc...”

Hồng Tuyên Kiều băng tuyết thông minh, chớp mắt đã vỡ lẽ, thì ra Mạnh Hiệt và Lục Kiều Kiều đang muốn thăm dò xem lời của Lâm Phụng Tường là thật hay giả.

Xem tướng có thể trông ra anh ta từng giết người, nhưng lại không thể biết được anh ta đã giết ai.

Bảy ngày trước từng giết người, không có nghĩa anh ta là đào phạm bị triều đình truy nã, bọn chó săn của triều đình cũng có thể giết dân lành rồi tới đây điều tra tình báo.

Nếu Lâm Phụng Tường là mật thám triều đình phái đến, nói ra những lời vừa rồi nhằm lừa gạt lòng tin của mọi người, nhờ đó thâm nhập vào Hồng Môn, thì giải anh ta đến nha môn đồng nghĩa với thả hổ về rừng. Kẻ áo đen Lục Kiều Kiều liệu chết bắt được trên dãy Kê Đê chính vì được đưa về đại lao nha huyện, cờ kém một nước bị phủ Quảng Châu phái người tới nhắc về bình an, cuối cùng chẳng hỏi ra được điều gì.

Bọn mật thám kiểu này sợ nhất chính là bị giết tại chỗ, hơn nữa ở chốn núi hoang rừng dã này, căn bản không ai có thể tới cứu. Một là không thể trở về báo cáo, hai là quả thực không cần thiết phải bán mạng, hễ biết mình sắp bị giết tại chỗ, phần lớn đều sẽ lộ nguyên hình.

Hồng Tuyên Kiều cũng góp lời: “Còn không biết hắn có đồng bọn hay không, nửa đường lại có người tới cướp tù cũng là chuyện rất nguy hiểm.”

Jack và An Long Nhi tính tình vốn ngay thẳng, nhất thời không hiểu ra gì, có gì mấy người bên cạnh mình bỗng chốc trở thành bỏ đầu nha môn hết lượt, lại định bắt gian lĩnh thưởng?

Jack cau mày hỏi: “Bắt được hắn có thể lĩnh bao nhiêu tiền?”

Lục Kiều Kiều nói: “Có trời mới biết hắn đáng bao nhiêu, nếu không đáng tiền thì chúng ta cũng công toi...”

“Chi bằng chém đầu vùi thây ở đây, chúng ta đem đầu người về nghe ngóng xem tên gian tặc này đáng bao nhiêu tiền rồi tính?” Mạnh Hiệt đột nhiên mắt lộ hung quang, nhặt lấy con dao dưới đất vừa mổ cá ban nãy, bước tới bên Lâm Phụng Tường, hung hãn xắn tay áo lên.

An Long Nhi nhớ rõ Lục Kiều Kiều từng mấy lần cảnh báo nó không được giết người, biết Lục Kiều Kiều không phải người tùy tiện ra tay sát hại kẻ khác, chuyện trước mắt chắc chắn có điều cổ quái, thằng bé thoáng cảm thấy có mùi vị thăm dò Lâm Phụng Tường. Nhưng nó không dám chắc Mạnh Hiệt liệu có ra tay hay không, dù gì Mạnh Hiệt cũng là người của Hồng Môn, dáng vẻ tuy nho nhã, song vẫn có thể tàn độc như thường. Thằng bé kéo kéo ống tay áo Lục Kiều Kiều hỏi nhỏ: “Cô Kiều, hay cô thử gieo quẻ xem lời anh ta nói là thật hay giả, rồi hẵng quyết định...”

Lục Kiều Kiều trừng mắt với An Long Nhi: “Coi sai thì làm thế nào? Trên đời này có việc gì cũng coi một quẻ thì người còn cần dạo phố ăn cơm mua quần áo nữa không, dẹp sang một bên!”

An Long Nhi chưa từng chứng kiến thái độ này của Lục Kiều Kiều, biết nhất định có điều kỳ quặc, nên không nói thêm gì nữa.

Mạnh Hiệt đã đẩy Lâm Phụng Tường ngã xuống đất, trừng mắt nhìn vào mặt anh ta, tay cầm con dao hét lớn một tiếng, định chém xuống cổ. Lục Kiều Kiều vẫn chăm chú quan sát biểu hiện của Lâm Phụng Tường, người này trước sau đều cắn chặt răng, thái độ trầm trọng mà điềm tĩnh, quả thực có cảm giác sẵn sàng chết ở đây.

Jack vội nhào tới, hai tay nắm lấy tay cầm dao của Mạnh Hiệt, căng thẳng nói: “Đừng giết! Đừng giết! Nếu mọi người không muốn chịu vất vả thì để tôi áp giải anh ta, tôi có thể giải anh ta tới nha môn, nhưng không thể giết người được!”

Anh ta giữ chặt lấy tay Mạnh Hiệt quyết không buông, quay sang Hồng Tuyên Kiều nói: “Hồng tiểu thư, con dân của Thượng đế không thể giết người, cô biết mà, anh ta có tội hay không không thể do chúng ta định đoạt, cần phải để quan tòa phán quyết...” Ánh mắt đầy khẩn nài.

Hồng Tuyên Kiều trông bộ dáng cuống cuống của Jack, liền lộ nét cười kín đáo, cô rất thích bản tính lương thiện và đáng yêu của anh chàng này.

Lục Kiều Kiều nhân cơ hội Jack đang mất tập trung, lách tới bên cạnh anh ta, khom lưng rút ra khẩu súng lục đeo bên hông, lên đạn rồi nói: “Mạnh sư gia ngài chớ động dao, kéo lại bị dây máu be bét lên người, đợi tôi bắn chết hẳn, chảy cạn máu rồi ngài từ từ cắt đầu cho sạch.” Nói đoạn nhảy lùi về sau hai bước tay giơ súng nhắm vào Lâm Phụng Tường.

Jack đẩy Mạnh Hiệt ra, giơ hai tay ngòai thụp xuống, lấy người chắn trước mặt Lâm Phụng Tường, nói lớn: “Các người đang làm gì thế? Điên cả rồi sao? Muốn tiền thì tôi cho, không được giết người này, ở đây không ai có thể chứng minh anh ta có tội!”

Bộ dạng Jack tức giận thật sự khiến Lục Kiều Kiều rung động, gã đàn ông này ngốc đến mức đáng yêu.

Mạnh Hiệt cũng giống Lục Kiều Kiều, vẫn luôn hữu ý vô tình quan sát vẻ mặt của Lâm Phụng Tường, thấy nét mặt anh ta vẫn bình tĩnh.

Lâm Phụng Tường từ dưới đất ngòai dậy, nhìn Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt, trong mắt không hề có thù hận và phẫn nộ, mà chỉ đầy vẻ khinh bỉ, anh ta cười khẩy mấy tiếng, rồi lại tiếp tục phá lên cười ha hả.

Jack chắn trước mặt anh ta, đối diện với Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt, Lâm Phụng Tường nói: “Tôi hôm nay rất cuộc cũng gặp được một trang hảo hán chân chính, có chết cũng không hối tiếc. Vị huynh đệ người Tây, anh tránh ra đi, bọn họ sắp tâm muốn giết tôi, anh cũng chẳng ngăn cản được bao lâu đâu.”

Jack quay đầu lại nhìn Lâm Phụng Tường, lại nhìn Lục Kiều Kiều trước mặt, nói nửa như ra lệnh nửa như van nài: “Kiều Kiều, buông súng xuống đi,

em hãy buông súng xuống đã!”

Lục Kiều Kiều nhìn Mạnh Hiệt, Mạnh Hiệt khẽ gật đầu với cô, Lục Kiều Kiều quát lớn: “Tránh sang một bên, thẳng Tây kia! Đây là thiên hạ của Đại Thanh, anh tưởng là nước Hoa Kỳ các anh đấy à, tôi nói hấn có tội thì hấn có tội! Mau rút ra!” Nói đoạn nhảy chéch lên hai bước, dừng lại ở chỗ có thể trông thấy Lâm Phụng Tường. Jack lập tức dịch chuyển theo, chắn trước người Lâm Phụng Tường, tay vẫn dang rộng ngăn Lục Kiều Kiều.

Cặp mắt Lục Kiều Kiều vẫn xoáy vào mặt Lâm Phụng Tường, chỉ cần anh ta định rút lại nắp sau lưng Jack, lập tức có thể khẳng định lời người này nói là giả. Nhưng Lâm Phụng Tường vẫn không tránh không né, đường đường chính chính ngồi dưới đất, nhìn ra mặt hồ, mặc cho Lục Kiều Kiều và Jack co kéo qua lại.

Mạnh Hiệt nói: “Được rồi, cũng tương đối rồi đấy...”

Lục Kiều Kiều sầm mặt buông súng xuống, rút ra một con dao trong ống tay áo bước tới trước mặt Jack, nhét súng vào tay anh, mắng khẽ một câu: “Đồ ngốc, đầu toàn óc lợn...” đoạn đẩy anh ta sang một bên.

Jack nhìn chằm chằm Lục Kiều Kiều nói: “Kiều Kiều, chớ làm bừa!”

Lục Kiều Kiều cũng nhìn anh ta, quát lớn: “Tránh ra! Tôi đi cưỡi trời cho anh ta, tên ngốc!”

Jack tránh đường, Lục Kiều Kiều cúi xuống cắt đứt sợi thừng trói tay Lâm Phụng Tường, nói: “Lâm huynh, ban này đặc tội rồi.”

Lâm Phụng Tường xoa xoa cổ tay, tự tháo sợi thừng dưới chân, ngơ ngác nhìn mấy quái nhân trở mặt còn nhanh hơn trở bàn tay trước mắt mình.

Mạnh Hiệt chấp tay nói: “Lâm huynh chớ lấy làm lạ, ban này chúng tôi chỉ lo huynh là do thám triều đình phái tới, nên mới cố ý thăm dò. Vì triều đình lo ngại dân chúng làm loạn, trước nay vẫn cấm người dân tập võ. Nếu vừa rồi huynh không muốn chết ở đây, mà muốn chúng tôi trói giải lên nha môn, chúng tôi cũng đã có sẵn phương án, nhưng đáng về Lâm huynh coi nhẹ cái chết thật khiến người ta kính phục...”

“Đừng nói vậy, cũng khó trách các vị, tôi là kẻ thân mang trọng tội, các vị muốn xử lý thế nào đều là cái số của tôi, tôi không có gì để nói, vừa rồi thật cảm ơn vị huynh đệ người Tây đây.” Lâm Phụng Tường đứng dậy, vỗ vai Jack.

Đã làm rõ người này không phải nhằm vào mình, Lục Kiều Kiều cũng chẳng còn hứng thú nói chuyện với anh ta nữa. Hồng Tuyên Kiều đề nghị với Lâm Phụng Tường: “Nếu Lâm huynh chưa có nơi nào để đi, không ngại tới thôn chúng tôi dừng chân an cư trước...”

Lâm Phụng Tường vội vàng đáp: “Thế sao được, Phụng Tường đến chỗ các vị sẽ làm liên lụy mọi người, tôi chỉ là ngưỡng mộ Hồng cô nương, cứ vương vít mãi mới mạo hiểm tới gặp cô một lần... giờ cũng không còn gì tiếc nuối nữa rồi.” Nói đoạn cúi gằm đầu.

Hồng Tuyên Kiều cười nói: “Chúng tôi bên đó chỉ là một thôn nhỏ hẻo lánh, người của quan phủ chục năm chẳng ghé một lần, đôi với anh mà nói cũng tương đối an toàn, nếu anh đồng ý có thể tới giúp đỡ Bái Thượng để hội chúng tôi, đồng thời học đạo lý của Thượng đế, tôi và Jack tiên sinh đều là đạo hữu thờ Thượng đế cả.”

Lâm Phụng Tường chấp tay nói: “Nếu như thế thì thật chẳng mong gì hơn, đại ân đại đức này Phụng Tường không biết lấy gì báo đáp...”

“Vậ lấy thân đền đáp đi... Vậ đào hoa đến rồi đúng không nào?” Lục Kiều Kiều cầm tẩu thuốc đi qua hai người họ, nhìn cũng chẳng buồn nhìn, tiện miệng buông một câu, khiến mọi người có mặt đều cười rộ lên, Lâm Phụng Tường và Hồng Tuyên Kiều cũng cười, nhưng nụ cười rất mờ ám.

Mạnh Hiệt nói: “Hôm nay cũng chơi kha khá rồi, thu dọn đồ đạc quay về trấn Phù Dung trước, ngày mai lại lên núi xem phong thủy, mọi người thấy thế nào?”

Lục Kiều Kiều lập tức đồng ý: “Được, về trấn sớm một chút, tôi còn muốn mua cho Tiểu Văn mấy bộ đồ nữa.”

Góc ngã tư trung tâm trấn Phù Dung tọa lạc một trà lâu hai tầng.

Đây là trà lâu có đẳng cấp nhất ở trấn Phù Dung, phong thái đậm nét cổ xưa. Sáng sớm dân chúng các thôn gần đó đều đổ về đây uống trà sớm, qua bữa cơm ban trưa, đến buổi chiều lại là thời gian ngồi nghỉ ngơi uống trà.

Tầng hai là khu nhã tọa được chia thành những gian riêng rẽ, buổi chiều khách đông, trong một gian phòng nhìn chéch ra ngã tư đường, cửa sổ mở toang, nhưng lại buông màn trúc.

Bên cửa sổ kê một chiếc bàn, ngồi quanh bàn là năm người đàn ông tuổi tác chênh lệch, ăn vận khác nhau, có người mặc như thương nhân, có người lại như tú tài nho sinh, bọn họ uống trà, chốc chốc lại nhìn xuống ngã tư đường phía dưới.

Một người đàn ông ăn vận như thương nhân không ngồi trên bàn, mà chấp tay sau lưng đứng trước cửa sổ, từ sau tấm màn cửa nhìn xuống đám người đang qua lại dưới lầu.

Con phố bên dưới bày đầy các sạp hàng, hai bên là các hiệu buôn lớn nhỏ, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đang càn quét từng cửa tiệm, mua đồ ăn vặt lại mua áo quần, mua đồ trang sức lại mua phấn thơm bút kẻ lông mày, tận hưởng lạc thú mua sắm. Mạnh Hiệt và Lâm Phụng Tường đã dắt bốn con ngựa về trước, Jack và An Long Nhi dắt một con ngựa đứng giữa ngã tư, đợi hai nàng mỹ nữ mua xong đồ là chắt lên lưng ngựa.

Người đàn ông trung niên trên trà lâu nhìn Lục Kiều Kiều chạy qua chạy lại, nói mà không hề ngoái đầu: “Con bé này quả thật không vừa, lần trước trên dãy Kế Đề đụng độ với hai gã giám chính, một chết một gãy chân tàn phế, giờ còn suýt nữa dắt mũi chúng ta... hừm hừm...”

Một người mặc áo dài màu vàng đất theo kiểu tú tài nói: “Quốc sư, cứ bám theo thế này làm hao tổn không ít nhân lực của cái của chúng ta, có thể bắt về trực tiếp tra hỏi hay không? Con bé chắc cũng chẳng chịu nổi mấy bận giày vò đâu, sẽ nhanh chóng tông tặc ra...”

“Lục đại nhân, bắt người về tra hỏi liệu người có khai ra không? Nếu cô ta không biết, thì đâu thể khai ra được, cố bức chỉ khiến cô ta nói xằng nói bậy; nếu cô ta biết, cũng có thể nói bừa, chỉ cần Long Quyết không ở trên người cô ta, người giấu Long Quyết lập tức sẽ giấu kỹ hơn nữa.” Quốc sư thủng thỉnh giải thích cho Lục Hữu.

Lục Hữu là một trong năm viên quan được phủ Quốc sư điều tới từ Khâm Thiên giám, bốn người còn lại đều là bạn đồng liêu của y.

“Trừ phi chúng ta chắc chắn trên người cô ta có Long Quyết, bằng không, để cô ta đi tìm tốt hơn nhiều so với chúng ta tự đi tìm.” Quân sư vẫn chấp tay sau lưng nhìn xuống dưới lầu, từng tia nắng len qua màn cửa sổ hắt lên mặt



ông ta. “Chuyện Tôn Tham, các người ra tay nặng quá đấy...”

“Nhưng Quốc sư nói, phải bảo vệ an toàn cho Lục Kiêu Kiêu, Tôn Tham khi đó đã kè dao vào cổ cô ta, không ra tay thì không ổn.” Một thương nhân đáng người mập mạp lên tiếng.

“Tam Thu câu mệnh tiền... Ôi chao, Tiêu đại nhân định thử pháp lực của mình hay là định cứu người đây? Không sai, người không giết hấn ngay tại chỗ, nhưng tối hôm đó chính là ngày Thủ Canh Tân, đây chẳng rõ ràng là muốn lấy mạng hấn hay sao? Tôn Tham là người mượn về từ Đạo Lục ty, hấn chết rồi người phải bảm báo với Liễu đạo trưởng, hấn không chết người coi như ép hấn làm phản, giờ Lục Kiêu Kiêu đã cứu sống hấn, hấn sẽ không đòi nào về triều đình báo cáo nữa. Nghĩ tích cực thì Lục Kiêu Kiêu đã cho người một cơ hội rút lui trước mặt Liễu đạo trưởng, nghĩ tiêu cực thì... người đã để cho Lục Kiêu Kiêu một cái miệng biết nói...”

Giọng điệu của Quốc sư vẫn rất bình tĩnh, cũng không trách cứ gì Tiêu Kiếm đang ngồi bên cạnh, nhưng vẻ uy nghiêm toát ra từ nét mặt ôn hòa, cộng thêm phần cắt nghĩa hợp tình hợp lý, lại khiến người nghe tâm phục khẩu phục.

“Chớ xem thường một tên tiểu quan bát phẩm chạy việc, võ công của hấn chưa chắc đã kém các người, các người là quan lục phẩm cao hơn hấn mấy bậc, thì có thể ra tay hạ sát hấn, ta giữ chức quan tam phẩm cũng hơn các người mấy bậc, liệu có thể bắn tên sau lưng các người hay không?”

Câu nói này của Quốc sư có ý mập mờ uy hiếp với năm viên Quan chính, ông ta quay người lại nói: “Các vị đại nhân hãy hợp tác cho tốt, chúng ta đều làm việc cho triều đình, giang sơn xã tắc nặng hơn hết thảy.”

“Vâng.” Năm viên quan khẽ đồng thanh trả lời.

“Tôn Tham hai năm nay thực hiện công việc theo dõi rất tốt, không hiểu sao hôm trước lại như phát điên...” Quốc sư lẩm bảm nói. “Tiêu đại nhân ngài luôn có mặt tại hiện trường phải không? Tình hình khi đó thế nào?”

Tiêu Kiếm có tướng phú quý, ăn vận thương nhân lập tức trả lời: “Khi hạ quan đuổi đến nơi thì bọn họ đang đối mặt trên đồi Song Long, Tôn Tham bắt trói một cô gái, định uy hiếp người còn lại.”

“Đúng là điên rồi, hấn chạy trốn là được, còn uy hiếp người ta làm gì? Hấn muốn gì?” Quốc sư chau mày, thắc mắc hỏi Tiêu Kiếm.

Tiêu Kiếm nói: “Hấn muốn Lục Kiêu Kiêu nổ súng bắn chết Jack, Lục Kiêu Kiêu đương nhiên không thể làm vậy, nên giằng co với hấn...”

“Giết Jack? Giết Jack làm gì?” Quốc sư trầm ngâm giây lát, gần như đồng thời thốt lên với Tiêu Kiếm: “Hấn thích Lục Kiêu Kiêu?”

“Ta hiểu rồi... hiểu rồi... Lục Kiêu Kiêu này cũng khá lắm, người theo cô ta hai năm liền lại nảy sinh tình cảm... Nói như vậy, Tôn Tham sẽ không về kinh báo cáo nữa, hẳn sẽ làm phản.”

Trong lúc Quốc sư còn đang làm bầm tịt nhủ, Tiêu Kiếm lên tiếng hỏi: “Vậy có cần...”

Ý tứ phía sau chính là muốn nhỏ cỏ tận gốc, bằng không bên cạnh Lục Kiêu Kiêu lại mọc ra thêm một trợ thủ.

Quốc sư lần này dứt khoát hơn nhiều, Tiêu Kiếm còn chưa nói xong, ông ta đã tiếp lời: “Ông lo chuyện này đi, phía Liễu đạo trưởng ta sẽ giải thích.”

“Trên ngọn Phù Dung có một chính huyết chân long, giải tượng Ngũ Xà Hạ Dương, mấy năm trước Phó sứ Chương đại nhân đã phái người tới cắt đứt long khí của huyết này, có lẽ các ngài cũng tham dự vào hành động đó. Có vị đại nhân nào từng xử lý long huyết này không?”

Quốc sư từ Kinh thành tới Quảng Đông chưa lâu, để đích thân truy tìm Long Quyết, lúc xuất phát từ Quảng Châu mới dẫn theo năm viên Quan chính là thủ hạ của Phó sứ phủ Quốc sư Chương Bình Hàm, thời gian hợp tác cũng chưa thể xem là dài. Nhưng Chương Bình Hàm đã dẫn đầu một nhóm quan viên sở trường huyền học phong thủy trong cung, đóng quân tại Quảng Đông năm năm, chuyên môn khảo sát long mạch ở Quảng Đông, vẽ ra bản đồ long mạch chi tiết. Bọn họ chủ động truy tìm long mạch, điem ra các long huyết có Thiên tử khí cũng lập tức tiến hành phá hoại. Năm viên quan trước mặt Quốc sư, đều là những cao thủ phong thủy đã cộng sự cùng Chương Bình Hàm nhiều năm, từng chia nhau tham gia các hành động công phá long huyết ở khắp nơi.

Kim Lập Đức vóc người thấp bé tháo vát, ăn vận kiêu con buôn nói: “Có hạ quan, cái huyết đó đã bị rò long khí ở nơi kín đáo trên đường long mạch chảy qua, nên chắc không còn tác dụng gì lớn.”

Quốc sư gật đầu nói: “Làm tốt lắm, hành sự không nhất định phải đại động can qua, đạt hiệu quả là được. Ta muốn cho Lục Kiêu Kiêu một thử thách tại đây, xem cô ta rốt cuộc tài cán ra sao, khi cô ta lên núi các ngài nhớ gọi thêm ta, ta cũng đi xem Ngũ Xà Hạ Dương...”

Lục Kiêu Kiêu và Hồng Tuyên Kiêu đi phía trước nói nói cười cười, Jack và An Long Nhi dắt theo con ngựa chắt đầy hàng hóa trên lưng theo sau.

Lục Kiêu Kiêu nói với Hồng Tuyên Kiêu: “Hồng tỉ tỉ, Tiểu Văn xin nhờ cả vào tỉ đấy, ở đây có ít bạc, nếu cô ấy có gặp bất trắc gì mong chị giúp đỡ cho.”

“Ôi dào, cô không cần đưa tôi tiền đâu.” Hồng Tuyên Kiêu vội vàng đẩy lại tờ ngân phiếu năm mươi lượng bạc Lục Kiêu Kiêu vừa nhét vào tay.

“Tiểu Văn gia nhập Tuyên đạo hội khắc có cơm ăn, trong Tuyên đạo hội mọi nhu yếu phẩm thường ngày đều được phân phát theo nhu cầu, cuộc sống của cô ấy sẽ không gặp vấn đề gì đâu, cô cứ yên tâm.”

Cô không hiểu được dụng tâm của Lục Kiều Kiều. Lý Tiểu Văn đã mang trong mình đứa con của Jack, nhưng lại không thể nói với bất kỳ ai, đàn bà hễ mang thai thì không thể làm ăn gì được nữa, có tiền bạc hỗ trợ là quan trọng nhất. Ngoài trên người có tiền, có một người chăm sóc cũng sẽ tiện hơn rất nhiều, Lục Kiều Kiều nhét tiền vào tay Hồng Tuyên Kiều, không nhằm mục đích gì khác ngoài đến khi Lý Tiểu Văn có chuyện thêm được một người coi sóc.

“Hồng tỉ tỉ, cứ coi như đây là tiền công đức tôi đóng góp cho Bái Thượng để hội đi, chị nhất định phải nhận lấy.” Lục Kiều Kiều không rõ Bái Thượng để hội làm gì, nhưng cô biết, bất cứ nơi thờ thần thờ Phật nào cũng đều có thể thu nhận quyên góp từ thiện, đã nói là góp tiền công đức thì chả có lý nào lại không nhận.

Hồng Tuyên Kiều nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, quả thực cũng không tiện thoái thác, bèn cười rằng: “Được được, tôi thay mặt các huynh đệ tỉ muội cảm ơn thiện quyên của Kiều Kiều, Thượng đế nhất định sẽ phù hộ cho cô được bình an.”

Bốn người gần về tới trang viên đang trú ngụ, thì bắt gặp một người đàn ông đang đứng dựa bên cạnh cửa lớn.

Người này vận áo ngắn vải thô kiểu nông dân, trên đầu đội sùm sụp cái mũ cỏ, thấy bốn người tiến lại liền đứng thẳng người dậy, nhưng vẫn cúi gằm đầu để mũ cỏ che sấp mặt.

Thấy Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều chậm rãi bước tới gần, gã liền nhặt cây tề mi côn bên bức tường vừa dựa ban nãy chống bên cạnh người. Động tác này quen thuộc quá, Lục Kiều Kiều, Jack và An Long Nhi đều không hèn mà cùng kinh ngạc kêu lên:

“Tôn Tồn Chân!?”

“Tên yêu quái!?”

Jack lập tức rút súng ra ngắm vào Tôn Tồn Chân đầu tiên, An Long Nhi vọt tới như một mũi tên, chắn trước người Lục Kiều Kiều, sợi thừng gắn mũi phi tiêu đã sẵn sàng trên tay; Hồng Tuyên Kiều không quen biết Tôn Tồn Chân, nhưng vừa thấy tình hình có vẻ sắp khai chiến, liền lùi về phía sau nửa bước xoay người bày thủ thế quyền.

Tôn Tồn Chân từ tốn đặt cây Tề mi côn về lại bên tường, từng bước tiến lại phía Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều hiên ngang đứng nguyên tại chỗ nghiêm giọng quát hỏi: “Đứng lại, ngươi còn bám theo ta làm gì? Vẫn định giết người chắc?”

“Kiều Kiều, tôi muốn nói với mọi người một câu...” Tôn Tồn Chân lại bước lên hai bước, giọng rất nhỏ.

“Có gì nói mau, đứng đó mà nói!” Lục Kiều Kiều không muốn hấn tiến gần thêm bước nào nữa.

Tôn Tồn Chân ngẩng đầu lên, mọi người liền trông thấy một bản mặt vàng ệch không chút sắc máu, đây là một gã trai trẻ tướng mạo rất bình thường, nhưng ngoài Hồng Tuyên Kiều ra ai nấy đều hiểu rõ, khuôn mặt này chỉ là mặt nạ Tôn Tồn Chân dùng bột mì làm ra. Dưới lớp mặt nạ như thật ấy mới là chân diện mục của hắn, bản mặt không có mặt xấu xí như ác quỷ.

Hắn nhìn Lục Kiều Kiều, rồi lại nhìn Jack và An Long Nhi, ánh mắt không hề có sát khí.

Sau một thoáng im lặng, Tôn Tồn Chân lí nhí thốt ra hai chữ: “Xin lỗi.”

Chẳng ai nghe thấy hai chữ này lại thả lỏng người, Jack và An Long Nhi đều biết cây gậy của hắn nặng nhường nào, cũng biết thân thủ của hắn nhanh ra sao, xuất thủ tàn độc thế nào. Súng vẫn chĩa thẳng vào hắn, mọi đôi mắt đều chăm chăm nhìn hắn cảnh giác.

Tôn Tồn Chân nói xong, cúi đầu xoay người chậm chạp bước lại bên bờ tường cầm lấy cây Tề mi côn, quay lại nhìn Lục Kiều Kiều một cái, ánh mắt âm đạm thâm lương, rồi lại cúi đầu chậm chạp đi về phía đầu đường.

Lục Kiều Kiều nhìn theo bóng lưng hắn đi xa, biết rằng đây có lẽ là lần cuối cùng gặp mặt, Tôn Tồn Chân từ nay về sau sẽ bị triều đình nhà Thanh truy sát, cho đến khi hắn chết mới thôi.

Cô đứng lặng dõi mắt tiễn Tôn Tồn Chân đi về phía đầu đường, bóng lưng Tôn Tồn Chân tuyệt vọng suy sụp, nổi bật trên nền tà dương và con đường dài, khiến Lục Kiều Kiều tựa như trông thấy chính mình một thời từng đơn độc lưu lạc nơi ngõ liễu tường hoa.

Lúc đó, người này đã ở cạnh mình, chỉ là đôi bên không tiếp xúc, cùng chịu cảnh cô độc. Là đồng cảm hay đồng bệnh tương lân? Tâm trạng Lục Kiều Kiều bỗng trở nên nặng nề phức tạp.

Con người này lặng lẽ mai phục bên mình hai năm, hắn có lẽ là người hiểu mình nhất thế gian này.

Một kẻ theo dõi phải lòng người bị mình theo dõi thì sai sao? Một kẻ làm chuyện sai trái, hối hận xin lỗi xong có thể cho hắn thêm một cơ hội không?

Tôn Tồn Chân bị Lục Kiều Kiều treo lên thăm vấn uy hiếp, để cầu sinh, tất cả những gì nói ra đều có thể là giả, nhưng khi Lục Kiều Kiều thả cho hắn

đi, hấn đang vội thoát thân mà vẫn chủ động theo họ từ thôn Quan Tài tới trấn Phù Dung, chỉ để nói một tiếng xin lỗi, khiến Lục Kiều Kiều cảm nhận được tấm lòng chân thành của một người bạn cũ.

Tôn Tồn Chân vì muốn tháo gỡ thuật điều hồn mà thuật sĩ triều đình dùng truy sát mình, từng cầu xin Lục Kiều Kiều dùng bùa thể thân vứt bỏ bát tự của hấn, cũng chẳng tiếc đem sinh mệnh mình đặt vào chân không tử địa không có vận mệnh bảo hộ kia.

Một người vì mưu cầu sự sống, mà vứt bỏ cả bát tự lẫn vận mệnh của bản thân, tự mình nắm lấy sinh tử, đây là sợ chết ư?

Không, đây có lẽ là kẻ dũng cảm nhất, hấn sẽ có được thứ tự do vượt qua số mệnh, dù chỉ là trong một ngày.

Lục Kiều Kiều hét lên như xé toạc cổ họng: “Tôn Tồn Chân!”

Tôn Tồn Chân đã đi tới đầu đường bên kia, nghe Lục Kiều Kiều hét gọi tên mình, tiếng gọi không hề mang nỗi thù hận khinh khi, cũng chẳng có uy hiếp chán ghét, chỉ như trên đường gặp một người bạn, cất cao tiếng gọi mình lại...

Suốt hai năm theo dõi Lục Kiều Kiều, hấn từng ngỡ rằng mình sẽ mãi mãi là bóng ma phía sau cô, Lục Kiều Kiều mãi mãi sẽ không biết tới sự tồn tại của hấn, có thể một đời từ xa trông theo bóng lưng Lục Kiều Kiều, cũng có hỷ nộ ái lạc, hấn đã thoải mái lắm rồi. Sau khi xảy ra bao nhiêu biến cố, cuối cùng được nghe thấy tên mình vang lên từ miệng Lục Kiều Kiều, đây là âm thanh hấn chưa từng được nghe, có nằm mơ cũng muốn được nghe.

Hấn chấn động toàn thân, chống cây Tề mi côn xuống đất.

Lục Kiều Kiều từ tốn đi lại phía Tôn Tồn Chân, Jack giơ súng yểm trợ cho cô từ mé bên, An Long Nhi vẫn đi trước mặt cô, theo sát bảo vệ.

Tôn Tồn Chân vẫn đứng nguyên chỗ cũ, quay lưng lại với Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều vòng lên trước mặt hấn ta, ngáng đầu nghiêm túc nhìn vào mắt hấn, hồi lâu sau mới nói: “Đưa bát tự của ngươi cho ta.”

Gương mặt đeo mặt nạ giống y như thật của Tôn Tồn Chân không hề lộ chút biểu cảm nào, nhưng bàn tay cầm Tề mi côn lại run lên bần bật, tròng mắt ướt đẫm, thoát chốc đã tuôn trào lệ nóng.

Lục Kiều Kiều nhờ Hồng Tuyên Kiều về trước, đem quần áo và đồ dùng hàng ngày mới mua giao cho Lý Tiểu Văn, sau đó cùng Jack và An Long Nhi dẫn Tôn Tồn Chân tới khu rừng trúc gần trấn Phù Dung.

Trong rừng trúc có một con sông nước cạn rộng chừng hơn mười trượng, nước sông trong veo nhìn thấu đáy, chỉ sâu đến đầu gối, phản chiếu ánh hoàng hôn đỏ máu. Trên con rạch nhỏ thỉnh thoảng có một hai con thủy điều

sắc sỡ bay qua, mang lại chút sức sống cho dải nước đỏ và xanh đậm màu mực tòi.

Lá rơi phủ dày trên mặt đất, bốc lên mùi hương thanh mát của lá tre, khiến người ta chỉ muốn nằm ngay xuống đất.

Lục Kiều Kiều một tay chấp sau lưng, một tay cầm tẩu thuốc, nhìn bầu trời bị ánh tà dương nhuộm đỏ, lòng lại có chút ngưỡng mộ Tôn Tồn Chân. Thật không thể tưởng tượng nổi, cuộc đời không được số mệnh an bài sẽ như thế nào, nếu bản thân có thể không chế, liệu có phải sẽ rất hạnh phúc không?

Cô nói với Tôn Tồn Chân đang đứng phía sau: “Trước tiên người phải làm một vật thể thân, thông thường là một con bù nhìn cỏ, hoặc thứ khác cũng được, ví dụ như lần trước ta dùng búp bê vải ấy, như vậy người có thể lấy lại số mệnh của mình lúc cần thiết.”

Tôn Tồn Chân nheo mắt nhìn mặt trời sắp lặn xuống đồng dã, quay đầu lại nói với Lục Kiều Kiều: “Không cần đâu, tôi tuy không đoán mệnh, nhưng cũng chẳng có mấy vinh hoa phú quý, hơn nữa... tôi không thích cái vận mệnh của mình.”

Lục Kiều Kiều đã xem qua bát tự của Tôn Tồn Chân, hiểu rõ số mệnh ông trời sắp đặt cho hắn, bát tự của hắn tứ trụ thần dương, mệnh trẻ đơn cô già cô độc. định sẵn một đời cô độc. Người đã từng cô độc như cô, có thể hiểu được Tôn Tồn Chân không thích mệnh mình vì lẽ gì.

“Vậy thì về sau người phải tự dựa vào chính mình đấy, người sẽ không gặp vận may nữa, không còn quý nhân...”

“Tôi sẽ sống cuộc sống mà tôi chọn.” Tôn Tồn Chân ngắt lời Lục Kiều Kiều, xem ra hắn thực không thể đợi nữa rồi.

Lục Kiều Kiều nói lớn: “Được! Cũng có khí phách lắm!”

Cô vứt tẩu thuốc vào tay An Long Nhi, nhanh nhẹn móc trong áo ra tờ giấy bùa và cây bút chu sa, tay chấp kiếm quyết điểm lên đóm lửa, niệm thần chú viết nhanh lá bùa chôn vùi bát tự, nói với Tôn Tồn Chân: “Đi tìm vật thể thân của người đi!”

Tôn Tồn Chân cầm cây Tề mi côn xuống đất, nhún người nhảy xuống con rạch sâu chưa tới đầu gối, hắn đạp chân trên mặt nước, không hề chìm mà như chạy bộ trên mặt đất, chỉ thấy một trận mù nước bắn tung lên, hắn đã lướt ra tới giữa con rạch.

“Thủy thượng phiêu?!” An Long Nhi từ hồi học võ công ở chỗ sư phụ đã từng nghe nói, trên giang hồ có một loại khinh công có thể đạp nước mà đi.

“Hả?! Giê su!” Jack cũng kinh ngạc thốt lên, trong đầu anh ta chỉ nhớ trong Kinh thánh từng nói, Chúa Giê su đi trên mặt nước hiện thần tích, giờ

được tận mắt chứng kiến quả thực không sao tiếp nhận nổi.

An Long Nhi lần này không thể không phục, lần trước ăn may thắng được Tôn Tồn Chân một chiêu nửa thức, chỉ bởi có hai khẩu súng lục không ngừng bắn quét ép trận, Tôn Tồn Chân khi đó cũng nóng nảy, nên mình mới có thể đắc thủ. Bằng không luận về công phu thật sự, căn bản không thể sánh nổi với Tôn Tồn Chân, còn phải tu luyện dài dài.

Tích tắc sau mặt sông lại tách ra một con đường nước, Tôn Tồn Chân phi thân quay lại cạnh Lục Kiều Kiều, trên tay nhẹ nhàng nắm một con cá lớn. Hắn nhìn con cá, tựa như nhìn đứa con của chính mình, ánh mắt mong mỏi vui sướng khiến khuôn mặt hoàn toàn vô cảm cũng hiện ra một nét cười.

Lúc Kiều Kiều không dây dưa kéo dài thời gian, Tôn Tồn Chân và con cá vừa đến bên cạnh, tay trái cô liền vờ lấy ống tay áo phải, tay phải cầm chắc lá bùa thể thân quát lớn một tiếng: “Úm... Sắc thân binh hỏa cấp như luật lệnh! Khứ!” đoạn dánh lá bùa lên đầu con cá.

Một ảo ảnh mang hình người màu vàng to như người thật trời ra khỏi xác Tôn Tồn Chân, theo chữ “khứ”, nhập thẳng vào mình con cá.

Tôn Tồn Chân thoáng thấy chóng mặt hoa mắt, ánh sáng vàng vừa lóe qua trước mắt, Lục Kiều Kiều đứng bên đã hét lớn: “Thả cá!” Hắn lập tức phóng vọt lên không, thả người rơi xuống rạch nước.

Lần này hắn không chạy qua chạy lại trên mặt nước nữa, mà trằm mình hẳn xuống, hai tay giữ cá nhẹ nhàng trong nước, con cá vừa trở về với nước liền quẫy đuôi bơi ra xa, mang theo quang sáng vàng biến mất không tăm tích.

Tôn Tồn Chân ngồi thụp xuống con rạch, nhìn theo con cá đang bơi theo dòng nước, ngoác miệng cười không ra tiếng, rồi đột nhiên từ dưới nước nhảy vọt lên, lộn mấy vòng trên không rồi lại rơi xuống rạch nước, hết như một con cá vui sướng nhảy lên khỏi mặt nước.

Bọn họ chưa từng được thấy Tôn Tồn Chân cười, cũng không thể tưởng tượng nổi nụ cười của con người không mặt này, nhưng Lục Kiều Kiều, Jack và An Long Nhi biết gã đang cười vui vẻ, cũng bắt giác mỉm cười.

Lục Kiều Kiều lấy lại tẩu thuốc từ tay An Long Nhi, nhìn Tôn Tồn Chân đang đùa nghịch trong nước, làm bằm một mình: “Biển rộng mặc cá nhảy, trời cao mặc chim bay...”

Tôn Tồn Chân thở hồng hộc nhảy lên bờ, người tong tong nước nhìn ba người bọn họ nói: “Cảm ơn các vị.”

“Người đã từ bỏ số mệnh, nhưng vẫn là người tu đạo, sống trên đời vẫn phải tuân thủ phép tắc của đạo gia.” Đây là lời khuyên răn chân thành Lục

Kiều Kiêu dành cho hắn.

Vốn dĩ giới luật của người tu đạo rất nhiều, trong đó năm giới luật lớn nhất được gọi là “Sơ chân giới”, là năm trong số vô vàn giới luật khi tu đạo cần giữ, lần lượt là sát giới, đạo giới, dâm giới, tửu giới và vọng ngữ giới, nếu không thận trọng giữ giới sẽ gặp ác nghiệp báo ứng, nhẹ thì mất hết pháp lực, nặng thì rơi vào ma đạo. Những gì Tôn Tồn Chân làm trước đây chính là phạm vào sát giới, trong quá trình tu hành, phạm sát giới có thể coi như vạn kiếp bất phục, vì vậy Lục Kiêu Kiêu mới dặn dò hắn.

“Được... Nhưng tôi không từ bỏ số mệnh, mệnh là do mình chẳng phải do trời, tôi đi đây.” Tôn Tồn Chân chấp tay thành Tam thanh quyết trước ngực, cúi người hành lễ đạo gia với ba người.

“Bảo trọng.”

“Bảo trọng.”

An Long Nhi và Jack đều chấp tay đáp lễ từ biệt gã.

“Phải rồi, người nợ ta hai trăm lượng vàng tiền làm phép.” Lục Kiêu Kiêu không bỏ lỡ cơ hội ra giá dịch vụ bất tự thể thân.

“Được, nhất định sẽ trả. Kiêu Kiêu, cô bảo trọng.”

“Mệnh là do mình... chẳng phải do trời...” Lục Kiêu Kiêu quay đi không nhìn Tôn Tồn Chân nữa, mắt dôi ra mặt nước của con rạch nhỏ.

Tôn Tồn Chân nghe cô nói dứt lời, liền quay người đi vào rừng trúc, khuất bóng vào nơi sâu hút càng lúc càng mờ tối.

“Mệnh là do mình chẳng phải do trời?” An Long Nhi như suy tư nhắc lại lời Lục Kiêu Kiêu.

Lục Kiêu Kiêu hút một hơi thuốc rồi nói: “Mỗi người tu đạo đều nhằm mục đích này...”

“Tu đạo không phải để học pháp thuật sao ả?” An Long Nhi càng lúc càng không hiểu. “Cô Kiêu, vì sao Tôn Tồn Chân là người tu đạo, cô cũng là người tu đạo mà cô biết nhiều pháp thuật thế còn hắn thì không?”

“Ha ha... Thằng nhóc này cũng biết hỏi đây. Sắc trời không còn sớm nữa, chúng ta cũng về thôi, vừa đi vừa nói mà nghe.” Lục Kiêu Kiêu thấy Tôn Tồn Chân đã đi xa, cũng định quay về ăn cơm tối.

“Nói là tu đạo, thực ra cũng chia làm mấy loại, Tôn Tồn Chân là đạo sĩ phái Toàn Chân, tu Toàn Chân đạo. Phái này khởi nguyên từ Vương Trùng Dương thời Bắc Tống, Vương Trùng Dương vốn là võ cừ nhân đương thời, võ công rất cao, phái này coi trọng tính mệnh song tu, tính chính là tâm tính đạo gia, mệnh là tu hành của thân thể, tức là phải luyện thành nội đan, phát huy tiềm năng lớn nhất của con người, bởi vậy một đạo sĩ nhỏ như Tôn Tồn



Chân cũng có thể có võ công như thế.”

“Chẳng trách thân pháp của hấn nhanh, gậy cũng rất mạnh...” An Long Nhi nói. Jack lập tức tiếp lời: “Vừa rồi hấn còn chạy trên nước nữa, trời ơi, tôi cứ ngỡ chỉ có Giê su mới làm được vậy thôi!”

“Đúng thế, su sê nhà các anh và Tôn Tồn Chân đều có thể chạy được trên nước... Bởi vì công lực nội đan hấn tu luyện vô cùng mạnh mẽ, nên đồng thời cũng luyện ra tà khí Tam thi thần dễ bùng phát hơn hấn người thường. Người tu đạo thông thường, nội đan không mạnh như vậy, Tam thi thần cũng sẽ không hung dữ như thế, dùng Tam thi câu mệnh tiền chưa chắc đã đạt hiệu quả tốt, ba mũi tên kia rõ ràng được bắn ra nhằm vào điểm yếu của môn phái gã. Có nghĩa là, ba mũi tên ấy xem ra đã sớm dự tính bắn ra, chỉ là ngày hôm đó, vừa hay có cơ hội bắn tên...”

Lục Kiều Kiều nói mãi bắt giác trầm tư.

“Cô Kiều thì thuộc phái nào ạ?” Câu hỏi của An Long Nhi cắt đứt dòng suy nghĩ của Lục Kiều Kiều.

“Cô thuộc Thiên sư đạo, Thiên sư đạo coi trọng ngoại đan y thuật, và sự kết hợp giữa nội đan cùng bùa chú, mỗi bùa chú sử dụng đều phải dẫn động những người những vật sống khác, cũng có thể dẫn động long khí dưới đất, cái gọi là thiên nhân hợp nhất chính là như thế.”

Jack nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Oa, lợi hại, lịch sử và văn hóa Trung Quốc thật khiến người ta kinh ngạc!”

“Còn một đạo phái khác mạnh ngang ngửa với Thiên sư đạo, là phái Thần Tiêu, phái này có sở trường dùng bùa chú dẫn động sức mạnh tự nhiên của núi sông đất đai, đặc biệt giỏi sử dụng sấm sét, vì vậy còn có tên là phái Lô Pháp.”

An Long Nhi lè lưỡi: “Phái này lợi hại hơn phái kia, thì ra trên đời lại nhiều cao nhân đến vậy...”

Lục Kiều Kiều nói: “Đúng thế, núi cao còn có núi cao hơn, nếu cả đời chỉ chăm chăm đọ cao thấp thì chẳng ai nên sống làm gì nữa. Còn một phái nữa không lấy lòng lắm nhưng đạo pháp rất cao thâm tên là phái Mao Sơn, phái này sở trường y bốc tinh tướng, binh pháp địa lý, lại giỏi thuật bùa chú, nhưng đến nay chẳng còn thấy mấy người...”

Jack hỏi: “Nội đan và ngoại đan là cái gì? Hình như ai tu đạo cũng đều phải luyện cái này.”

“Ngoại đan là thuốc, mỗi phái đều sẽ truyền lại một đan dược có thể trị bệnh và giúp con người kéo dài tuổi thọ, cũng sẽ không ngừng nghiên cứu ra loại đan dược tốt hơn; còn nội đan ấy à, rất khó nói, chính là thông qua sức

manh tập trung cao độ, cùng một vài tâm pháp, luyện ra đan bên trong cơ thể con người.”

Jack nói: “Nghe có vẻ giống sinh em bé, ha ha, quả là khó hiểu.”

“Có thể nói như vậy, đạo gia cũng gọi sức mạnh bên trong là ‘thai tức’, chính là giống như trong bụng có một đứa bé, ha ha, tên quý Tây nhà anh thông minh đấy.” Lục Kiều Kiều cười nói.

“Tôi thì không sinh được em bé rồi, phải dựa cả vào em thôi.” Jack cũng thừa cơ buông lời chòng ghẹo.

Lục Kiều Kiều vừa nghe thế liền nghĩ ngay đến Lý Tiểu Văn đang mang thai đứa con của Jack, tức khắc cụt hứng, lờm anh ta một cái rồi lạnh lùng nói: “Anh muốn có em bé mà còn phải kiếm tôi nữa hay sao? Về ăn cơm thôi.”

Ba người vừa đi vừa nói rất mau đã về tới đại viện.

Hôm nay cũng một mâm ngoài một mâm trong, sân trong đều là các chị em trong đội múa sư của hội truyền đạo, đang vừa ăn vừa tíu tíu đùa nghịch, mâm bên ngoài có Mạnh Hiệt, Hồng Tuyên Kiều, Lâm Phụng Tường và Lý Tiểu Văn, đang uống trà đợi ba người bọn Lục Kiều Kiều về. Vừa thấy Lục Kiều Kiều xuất hiện ngoài cửa, Lý Tiểu Văn đã lập tức chạy lên trước: “Em đã nhận quần áo và đồ đạc Kiều tử tặng rồi, cảm ơn chị.” Nói xong liền đưa tay làm dấu vạn phúc. Lục Kiều Kiều thấy vậy, thậm nhủ được đấy, mới được Thượng đế chiếu cố cho một ngày đầu gối đã cứng lại rồi, thấy Lý Tiểu Văn không quý xuống nhất thời cũng có chút không quen.”

Lục Kiều Kiều hỏi Lý Tiểu Văn: “Hai cái chăn bông cũng nhận rồi chứ?”

“Nhận rồi ạ.”

“Qua Trung thu rồi tiết trời sẽ ngày một lạnh, dưới giường cũng phải trải thêm chăn bông, đừng thấy có hai cái chăn mà lại cho bớt người ta một cái.”

“Em biết rồi ạ.” Lý Tiểu Văn cảm kích nói.

Jack cũng bước tới, móc trên người ra một tờ ngân phiếu đưa cho Lý Tiểu Văn: “Tiểu Văn, hãy sống cho tốt, em sẽ được hạnh phúc.”

Lý Tiểu Văn vội vàng xua tay: “Không không, em không thể lại nhận tiền của Jack thiếu gia nữa, em sẽ làm việc chăm chỉ kiếm tiền...”

Lục Kiều Kiều bước đến cạnh Jack, móc ra thêm mấy tờ ngân phiếu nữa, đoạn nói với Lý Tiểu Văn: “Một tờ đương nhiên không thể nhận rồi, ba tờ đi, cầm lấy.” Dứt lời liền nhét luôn ba tờ ngân phiếu vào tay Lý Tiểu Văn.

Lý Tiểu Văn còn định từ chối, Lục Kiều Kiều đã ấn mạnh tay cô, trừng mắt: “Đừng có làm Kiều tử bực mình, nhận lấy.”

Lý Tiểu Văn quả thật không dám chọc giận Lục Kiều Kiều, đành nói: “Dạ, cảm ơn Jack thiếu gia, cảm ơn Kiều tỉ.”

Lục Kiều Kiều quay đi, dặt tay cô lại bên bàn ăn.

Hồng Tuyên Kiều đợi mọi người ngồi xuống đâu vào đấy mới nói: “Ngày mai Tiểu Văn và mấy chị em trong Tuyên đạo hội sẽ về thôn Quan Tài trước, còn chúng ta lên núi thăm huyết có được không?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Được, ngày mai lại đi ngắm cảnh.”

Ăn xong cơm trời cũng đã tối, Lục Kiều Kiều gọi An Long Nhi và Jack vào phòng mình, ba người ngồi quanh bàn, trước mặt là một ngọn đèn dầu cỡ như hạt đậu.

“Hôm nay coi như chơi cả ngày, nhưng ngày mai thì không dám chắc rồi...” Lục Kiều Kiều nghiêm sắc mặt.

An Long Nhi nói: “Phía sau chúng ta nhất định vẫn có người bám theo, trừ phi cô Kiều cũng từ bỏ bất tự giống Tôn Tồn Chân, bằng không vẫn không thể nào cắt đứt được cái đuôi ấy.”

“Không cắt đứt được cũng có cái hay, như vậy chúng ta có thể dặt mũi hấn ta, có thể bày kịch cho hấn xem, chỉ cần hấn không như Tôn Tồn Chân động một tí là giết người thì cũng không phải vấn đề lớn lắm.” Jack phân tích không phải không có lý.

Lục Kiều Kiều nói: “Từ bỏ bất tự là cách làm liêu, sinh tử có số, phú quý tại thiên, nếu số Lục Kiều Kiều tôi chưa đến lúc tuyệt thì chẳng kẻ nào có thể đốn ngã được tôi, tôi cũng chẳng có Tam thi thân hung dữ như Tôn Tồn Chân để cho người ta câu dẫn... Có điều gặp nguy hiểm tôi vẫn sẽ chạy trốn, nhờ đâu bị thương cũng rắc rối.”

“Về chuyện ngày mai...” Lục Kiều Kiều nói vào việc chính. “Người theo sau chúng ta muốn đuổi tôi về Giang Tây. Nhớ kỹ, tôi không phải mục tiêu bọn chúng muốn giết, nhưng nếu hai người ảnh hưởng đến kế hoạch của bọn chúng, thì mạng hai người cũng chẳng đáng tiền đâu, nhìn từ góc độ này thì hai người nguy hiểm hơn tôi nhiều.”

Lục Kiều Kiều ngừng lời nhìn sang An Long Nhi và Jack rồi lại tiếp: “Chỗ này chỉ cách Quảng Châu chín mươi dặm, nếu hai người muốn về Quảng Châu, mỗi người để lại mười lạng bạc, ngày mai lập tức có thể rời đi.” Nói xong, cô rút một hơi thuốc chờ đợi câu trả lời.

“Cô Kiều, cháu không sợ.” An Long Nhi kiên định nói gọn lỏn.

“Ha ha ha, Kiều Kiều, tôi không thể rời em được, lần trước xa em năm ngày tôi đã biết đời này mình không thể thiếu em.” Jack nói rất ung dung, đưa tay đỡ sau ót, lưng dựa lên ghế lười biếng duỗi thẳng người.

“Được, hai người tự chọn đường đi, về sau chớ hối hận.” Lục Kiều Kiều nhả khói trong miệng, nói: “Ngày mai không phải du sơn ngoạn thủy, đối phương nhất định sẽ theo chúng ta lên núi thăm huyết, hơn nữa không như ở dãy Kê Đề, lần trước chúng ta phục kích bọn họ, còn lần này không biết hắn sẽ làm gì... Khí thế của Ngũ Xà Hạ Dương rất tốt, nhưng rõ ràng đã bị triều đình để ý, phá long khí, nếu tôi cứu cái huyết này, chẳng khác nào đối đầu với triều đình, còn nếu tôi không làm, người của Hồng Môn sẽ không tha cho tôi, vì vậy ngày mai chỉ có thể tùy cơ hành sự... Jack trong đêm nay chuẩn bị đầy đủ súng ống đạn dược, Long Nhi thu xếp hành lý xe ngựa, sáng sớm mai đánh xe lên núi, sẵn sàng chạy trốn bất cứ lúc nào.”

“Chạy khỏi người của Hồng Môn ă?” An Long Nhi muốn khẳng định lại đối thủ là ai.

“Bái Thượng đế hội kia nói là không có quân đội, không rõ là thật hay giả... Nếu Hồng Môn phát hiện ra tôi không phải người của bọn họ, sẽ lập tức đối phó với chúng ta, điều này là chắc chắn; còn về kẻ triều đình phái đi bám theo tôi... Nếu hắn không giống Tôn Tồn Chân là phải lòng tôi, thì hai người vẫn được an toàn.” Lục Kiều Kiều nghiêm túc nói nốt câu cuối, ba người khựng lại giây lát rồi Jack và An Long Nhi đột nhiên phá lên cười.

Lục Kiều Kiều lấy tẩu thuốc cốc lên hai mái đầu vàng mấy cái, hai người vẫn không thôi cười, chọc Lục Kiều Kiều cũng cười phá lên theo.

Ba người đùa đủ rồi, Lục Kiều Kiều nói: “Thôi không đùa nữa, Long Nhi gieo một quẻ xem tình hình đại khái ngày mai như thế nào, để mọi người vững dạ.”

“Long Nhi cũng biết coi quẻ ă?” Jack kinh ngạc hỏi.

“Đúng đây! Lần trước Long Nhi chỉ gieo một quẻ đã đoán trúng anh và Thúy Ngọc cô nương vẫn vũ năm ngày năm đêm trên xe ngựa, anh còn chưa tới Hoa Huyện chúng tôi đã biết trên xe anh giấu một cô gái rồi. Long Nhi, gieo đi.” Lục Kiều Kiều chẳng kiêng dè trách móc mấy chuyện phong lưu nho nhã của Jack, nói tới đoạn “năm ngày năm đêm” ngữ khí còn đặc biệt nhấn mạnh. Chỉ cần Lý Tiểu Văn còn ở bên họ, Lục Kiều Kiều sẽ ngày ngày ghi nhớ chuyện này.

An Long Nhi xóc tiền đồng một hồi, viết xuống giấy một quẻ Sư. Biến số trong quẻ tượng khá nhiều, An Long Nhi xem một lúc, bần khoản quay sang Lục Kiều Kiều nói: “Cô Kiều, cháu không giải được quẻ này...”

“Để cô xem... Ừm, ra là vậy, quẻ Địa Thủy Sư biến thành Phả Lôi Phệ Hạp, một quẻ chỉ có sáu hào, ở đây lại biến những bốn hào, hào đa biến thì sự đa biến, ngày mai sẽ có không ít bất ngờ... Mà nói cô nghe quẻ Sư có nghĩa gì?” Lục Kiều Kiều hỏi An Long Nhi.

“Trong Kinh Dịch viết, sư giả, chúng dã. Quẻ Sư chắc có nghĩa ngày mai sẽ có rất nhiều người, cũng ý là chủ nhân có thuộc hạ.” An Long Nhi cứ theo quẻ mà giải.

“Ồ, đúng, dạng như thế, ý gốc của quẻ Sư là dưới đất có nước, mắt người không thấy được dưới đất, đám thuộc hạ và chủ nhân này chúng ta cũng không thấy được, vậy bọn họ có lẽ là những kẻ nấp sau lưng chúng ta, lần này theo chúng ta có thể không chỉ là một người... Quẻ Sư hạ thành quẻ Khảm, số của Khảm là sáu, nếu không gieo làm thì đối phương có sáu người...” Lục Kiều Kiều giải cặn kẽ.

“Trong quẻ này, thượng quẻ có động, hạ quẻ cũng động, toàn quẻ rơi vào trạng thái cực kỳ bất an, đất trên nước, đất động nước cũng động?” An Long Nhi thần thờ nhìn đồng tiền trên bàn.

“Đất trên nước chính là hồ và bờ, ứng ngay với huyết Ngũ Xà Hạ Dương, nhưng cả đất lẫn nước đều động ư? Đúng thật, động gì nhỉ?” Lục Kiều Kiều cũng không hiểu.

“Toàn quẻ động rồi biến thành quẻ Phệ Hạp, trong Kinh Dịch nói quẻ này lợi cho việc dùng ngục, liệu có phải nói chúng ta sẽ bị quan binh bắt đi không?” An Long Nhi lại hỏi.

“Tôi chẳng sợ bị quan binh bắt, dù gì bọn họ bắt được tôi rồi cũng phải giao lại cho lãnh sự quán Mỹ, Long Nhi cũng không phải sợ, anh sẽ bảo lãnh em ra.” Jack không ngại nhất chính là điểm này, từ khi triều đình Đại Thanh ký hiệp ước Nam Kinh, địa vị của người Tây ở Trung Quốc được nâng cao rõ rệt, sự an toàn cũng được bảo vệ tuyệt đối.

Lục Kiều Kiều nói: “Vậy thì tốt, tôi không phải lo cho hai người nữa, đi chuẩn bị đồ đạc thôi, ngày mai ăn no rồi lên đường. À... đi chơi chứ.” Nói xong bèn đuổi hai gã trai ra khỏi phòng.

Sáng hôm sau, mười mấy cô gái hội tuyên truyền đạo sắp xếp lại đầu tư chiêng trống và hòm hành lý, Lý Tiểu Văn cũng đi theo họ, chuẩn bị về thôn Quan Tài.

Mạnh Hiệt và Hồng Tuyên Kiều, Lâm Phụng Tường dắt ngựa ra, gặp đúng Jack và An Long Nhi đang đánh cỗ xe ngựa Tây lộng lẫy.

Mạnh Hiệt cười híp mắt nói: “Hôm nay không cưới ngựa nữa à? Cưới ngựa lên núi sẽ nhanh hơn nhiều đấy.”

Jack không quen nói dối, đành đáp lời: “Chào buổi sáng, ha ha ha...”

An Long Nhi đỡ lời: “Vâng, hôm qua cô Kiều cưới ngựa cả ngày, tối về kêu mỏi xương cốt, hôm nay muốn ngồi xe ngựa có đệm.”

Hồng Tuyên Kiều hỏi: “Thì ra là vậy, Kiều Kiều đâu?”

Rèm cửa sổ của xe ngựa được vén lên, Lục Kiều Kiều lộ đầu ra vẫy tay: “Đây! Tôi ở đây!”

Lúc này cô trông thấy Lý Tiểu Văn đang đứng cùng nhóm con gái tay làm việc mắt nhìn sang đây, bèn bảo Jack: “Jack thiếu gia, người ta sắp đi rồi, có cần tới từ biệt không kia?”

“Phải rồi, tôi qua nói mấy câu...” Jack bấy giờ mới bước lại chỗ Lý Tiểu Văn.

Lý Tiểu Văn thấy Jack tiến lại, cũng rung rung nhìn về phía anh ta. Tới gần Jack, cô cũng chẳng màng trước cửa có mười mấy cặp mắt đang nhìn, liền ôm rịt lấy anh ta.

“Jack thiếu gia, Tiểu Văn phải đi rồi...”

“Xin lỗi em, chúng tôi vẫn còn rất nhiều việc cần làm, không thể mang em đi theo được.”

“Không... Là Tiểu Văn không có phúc theo hầu hạ Jack thiếu gia...”

“Tiểu Văn, em là cô gái rất dũng cảm, khi em không thích cuộc sống của mình, em sẽ cố gắng thay đổi nó. Giờ sự sắp xếp mà Thượng đế dành cho em, là nhờ em nỗ lực mà có được, em không cần hầu hạ bất cứ ai, em nhất định sẽ sống rất hạnh phúc!”

Lý Tiểu Văn nghe đến đây, nước mắt càng tuôn không cầm được, thấm ướt cả mảng áo Jack.

Jack nâng mặt cô lên, đặt một nụ hôn lên trán cô.

Lục Kiều Kiều từ xa trông thấy cảnh tượng này, lớn tiếng gọi An Long Nhi: “Long Nhi, đánh xe xuất phát.”

“Jack vẫn còn ở đằng kia...” An Long Nhi quay đầu lại nhìn.

“Cô bảo mày đánh xe đi, mau!”

Thế là ba con ngựa cao lớn thông thả xuất phát, An Long Nhi đánh xe theo sau.

Hồi lâu sau, Jack mới lách thếch chạy đuổi theo xe ngựa của chính mình.

## §8: Số kiếp Hoàng triều

Đi đường núi gập ghềnh hơn một canh giờ, cuối cùng mọi người cũng đến trước mộ phần của cha Hồng Tuyên Kiều.

Huyệt mộ mở về hướng Nam, khuất trong bãi cỏ cao giữa lưng chừng núi, không chú ý sẽ không thể tìm ra. Vật liệu xây mộ hoàn toàn không phải thứ hoa lệ, trên bia đề “Hồng Công Quốc Du chi mộ”, thì ra cha Hồng Tuyên Kiều và Hồng Tú Toàn tên là Hồng Quốc Du.

Dãy Phù Dung núi non trùng điệp, đá trên núi có màu khói đen cực kỳ đặc biệt, trên mỗi phiến đá đều có đường vân thủy mặc tựa đá phù dung. Dõi mắt nhìn về hướng Nam, dường là người ngắm cảnh hay xem phong thủy đều phải thốt lên một tiếng “Đẹp!”

Ở phía Nam là một cái hồ lớn, trước mặt là đồng bằng vô tận, bên phải là thác nước Tây, bên trái huyệt mộ có hai dãy núi hình thành hẻm núi trên hồ, bên phải cũng có địa hình tương tự; tính cả rặng núi ở giữa nơi có huyệt mộ, tổng cộng có năm dãy núi phía trước huyệt mộ chực đầu lặn xuống lòng hồ, giữa lòng hồ thẳng phía trước huyệt mộ còn có một hòn đảo nhỏ hình tròn, bóng năm dãy núi phân bố theo hình cánh quạt đều tập trung hướng cả về hòn đảo này.

Đứng trước huyệt mộ, có thể nhìn thấy đôi núi bên bờ đối diện hình dạng như cờ trông trướng la, dấu mực phong vân, quý nhân binh mã đều đủ cả, vây kín lấy hồ nước hình vuột rồng bên dưới.

Trong tiếng thác đổ như rống gầm, bước lên huyệt mộ hơn chục bước, có thể trông thấy mảnh đất phương Nam bao la vô tận. Lục Kiều Kiều giờ mới hiểu, Ngũ Xà Hạ Dương, chỗ hạ ở đây không phải mặt hồ trước mắt.

Trong phong thủy, địa hình đồng bằng được gọi là bình dương địa, nơi ngũ xà muốn hạ là bình dương đại địa phương Nam ngút ngàn vô tận, người điếm huyệt này, để mắt đến đâu chỉ là vạn hộ phong hầu, rõ ràng muốn sánh ngang với triều đình, cắt đất xưng vương mà.

Nhìn sang trái phải, thấy cây cối xung quanh đều khô héo gầy guộc hơn cây dưới núi, ngay đến cỏ dưới đất cũng vừa dài vừa mảnh. Hướng mắt ra núi non bốn bề, ngoài năm dãy núi hình rắn, cây cỏ những nơi khác vẫn tươi tốt um tùm, đượm hơi thở mùa hạ phương Nam.

Nơi có địa hình phong thủy tốt nhất mà lại không có chút sinh khí nào ư? Lục Kiều Kiều trong lòng hiểu rõ, cái huyệt này, và cả toàn bộ long khí trên dãy núi này sớm đã bị phá hoại rò rỉ kiệt quệ rồi.

“Cô Kiều, nơi này vì sao không gọi là Ngũ Long Hạ Dương mà lại là Ngũ Xà Hạ Dương ạ?” An Long Nhi lên tiếng hỏi.

Lục Kiều Kiều đứng trước gió gật đầu nói: “Càng ngày mà càng biết đặt câu hỏi đây... Long, là chí tôn của vạn vật trong thiên hạ, mạch chân long xuất hành cũng giống như thiên tử xuất hành, tất phải có trống giông cờ mở người ngựa thị vệ hộ giá, vì thế không thể cứ thấy mạch núi liền tùy tiện gọi bừa đây là long mạch. Dãy núi có thể gọi là long mạch bắt buộc phải có nước đồng hành, nước ở đây tức là long huyết, không có nước thì long chết; hai bên long mạch phải có thể núi hình người ngựa trống cờ đi trước hộ giá nếu chân long nhô lên một mình, mạch núi hộ giá cần phải phục thấp xuống hai mé, nếu không cũng cần cờ chiến quân ngựa đứng trên cao, còn chân long ở bên dưới điềm đạ ngụ lặn...”

“Như vậy có nghĩa, hình dáng của mạch chân long nhất định có gì đó đặc biệt, độ cao thấp không giống với núi non bốn bề?” Mạnh Hiệt cũng nghe thông chút đỉnh, bèn góp lời nói lên ý kiến của mình.

“Đúng thế, Mạnh sư gia có thể tranh bát cơm của tôi rồi đây.” Lục Kiều Kiều một mặt khen ngợi Mạnh sư gia, một mặt lên quan sát những người còn lại và tình hình xung quanh, thăm nghĩ cách làm sao thoát khỏi nơi này.

Cô thấy mọi người đều yên lặng muốn nghe kiến giải của mình, bèn cẩn trọng chọn ra một số nội dung có thể nói, giải thích cho Hồng Tuyên Kiều và Mạnh Hiệt về huyết mộ này: “Năm dãy núi trước mặt đều cao ngang nhau, vì vậy không có chân long cũng chẳng có mạch chủ, đành giải tượng thành xà (rắn), chứ không phải là long (rồng). Địa hình nơi có long mạch có cao thấp, tôn ti, luân thường hợp lý, bao bọc hữu tình, huyết Ngũ Xà Hạ Dương này lại như thiên hạ thái bình, đúng rồi, chính là như Hồng tử tử nói người bình đẳng, năm con rắn cùng hội nhưng không cùng thuyền, cùng sang nhưng không cùng mộng, sức mạnh không thể nói là nhỏ, nhưng muốn giành được phúc khí cát huyết thượng hảo, tôi e là không dễ...”

Lục Kiều Kiều cố ý chỉ nói điềm bất lợi của Ngũ Xà chứ không nhắc đến cảnh sắc tráng lệ của Hạ Dương phía sau, những mong không đắc tội với cả Hồng Môn lẫn Thanh triều, để được yên ổn rút lui.

“Nhưng có Kiều Kiều ở đây, cái huyết này nhất định được cứu rồi.” Hồng Tuyên Kiều cười xòa nói.

Hồng Tuyên Kiều đã mơ hồ nghe ra có gì đó không hợp lý. Nghe đánh giá của Mạnh Hiệt đối với Lục Kiều Kiều, cô biết Lục Kiều Kiều là người thấy tiền sáng mắt, giờ Lục Kiều Kiều lại nói như vậy, liệu có phải là không muốn cứu cái huyết này không? Hay vì vẫn chưa biết có thể kiếm được bao nhiêu, nên lấp lửng làm cao trước?

Mạnh Hiệt cũng phụ họa: “Đúng vậy, vừa nhìn đã thấy máu chột căn nguyên, muốn cứu hãn dễ như trở bàn tay thôi, ha ha ha...”



Lục Kiều Kiều thăm nghĩ, hai người này nhất quyết té mình lên, xem ra không trở chút tài nghệ thì không hất được vụ làm ăn này đi rồi. Đoạn cô cầm tàu thuốc chỉ về rặng núi xa tít trước mặt và hai bên trái phải, nói: “Quảng Đông quanh năm cây cối tốt tươi, cỏ cây chỉ khi tiết trời đông giá mới có một hai tháng khô héo, mọi người xem cây cối phía xa vẫn xanh um một dải, nhưng trên ngọn Phù Dung này cả cây lẫn cỏ đều héo vàng cả ra, đây rõ ràng là do long khí dưới đất bị chặt đứt, khiến cả ngọn Phù Dung tử khí nặng nề.”

An Long Nhi nghe tới đây, không kìm được hỏi: “Long khí là khí của đất trời, làm thế nào lại chặt đứt được ạ?”

“Đúng thế sao có thể chặt đứt long khí chứ?” Lâm Phụng Tường và Jack đều hòa theo hỏi.

Lục Kiều Kiều nhú mày quay người nhìn An Long Nhi, thăm nghĩ thằng oắt này âm mưu làm hỏng chuyện đây, vốn câu sau đã có thể nói “Vì vậy tôi không xem huyết này nữa, giờ về nhà ăn cơm trước, các lộ anh hùng xin được cáo biệt ở đây, rảnh rồi lại gặp trà nước”, giờ lại thành ra đứng lớp thực hành phong thủy rồi.

Có điều nghĩ lại, cơ hội học tập này quả hiếm có, bao bậc danh sư phong thủy đều là giữa non nước từng bước đúc rút kinh nghiệm, bỏ lỡ ví dụ thực tế này, An Long Nhi không biết lúc nào mới có thể bù lại, ài, coi như cũng là cái duyên của thằng bé vậy.

Lục Kiều Kiều mệt mỏi thở dài một tiếng, đáp: “Thằng nhóc này chuyên hỏi chuyện lớn. Thế nào gọi là đánh rắn bảy tấc, huyết này giải tượng là Ngũ Xà Hạ Dương, vị trí có thể bóp chết huyết này chỉ có thể là bảy tấc kể từ đầu rắn mà thôi. Có điều trong phong thủy một ngón tay có thể là nghìn dặm, sông núi càng không thể dùng tấc mà tính được, vì vậy nơi cách đầu rắn bảy dặm mới là vị trí sinh tử bảy tấc của huyết này. Giờ năm con rắn đều đã bị khử cả, xem ra vị trí bảy tấc này chính là điểm khống chế cả năm đầu rắn.”

“Nhưng từ nơi dãy núi này lặn xuống nước ngược về sau bảy dặm chẳng phải vẫn là đất đá hay sao? Làm thế nào chặt đứt long khí được ạ?” An Long Nhi hỏi hết câu này đến câu kia, nếu không phải ngày ngày chạy trốn đánh nhau thì thu nhận được một đồ đệ thế này sẽ khiến sư phụ rất vui mừng.

“Đúng rồi, làm thế nào mà chặt đứt long khí được?” Mọi người hòa lại tới tập hỏi.

Lục Kiều Kiều xoa xoa mặt, xúc lại tinh thần, giải thích: “À, là thế này, nước là long huyết, đường nước chảy trong mạch núi cũng là đường long khí chạy qua, một số thầy phong thủy tâm địa xấu mưu đoạt long khí, sẽ điểm huyết vào mặt sau mộ phần của người ta, chặn đứng luồng long khí chạy

qua; một số loài cây lớn rễ quá sâu hút nước quá nhiều, hoặc nếu có suối nguồn không ngừng chảy tiêu hao, cũng sẽ khiến long khí bị chặn lại; thầy phong thủy xấu sẽ đào giếng xả nước ở chính những điểm sinh tử này, khiến long khí mau chóng rò rỉ cạn kiệt...”

Giảng giải xong một bài dài, Lục Kiều Kiều thở hắt ra một hơi, mọi người thi nhau gật đầu.

Lâm Phụng Tường nói: “Từ đây tới chỗ đầu rấn lặn vào nước phía trước, ước chừng ba dặm, điểm đánh rấn bảy dặm, cũng không xa lắm, tôi muốn đi xem thế nào, có ai muốn đi không?”

Lục Kiều Kiều trầm nghĩ, lần này thì hay rồi, muốn thoát cũng thoát không nổi; đành đâm lao theo lao nói: “Đi nào, mọi người cùng đi xem xem, nếu có suối rừng còn uống được ngụm nước suối...”

Thế là cả đoàn sáu người quay ngược men theo con đường nhỏ vòng ra sau núi.

Thoát chốc đã đi được ba dặm đường, từ đây không còn nhìn thấy cảnh hồ nữa, nhìn về phía ấy, chỉ thấy cây cối thưa thớt, còn nhìn phía sau núi này, núi rừng lại rậm rạp, hết như dưới chân núi. Trên sườn núi có một dải phân cách giữa sắc xanh và sắc vàng. Mọi người còn đang khen ngợi Lục Kiều Kiều phán đoán như thần, Mạnh Hiệt đã ngoác quanh tìm kiếm thứ có thể cắt đứt long khí.

Ai nấy đều tò mò xem xét khắp nơi, Lục Kiều Kiều gọi An Long Nhi lại bên cạnh, chỉ vào lùm cỏ gần đó nói: “Long Nhi, bên kia là lưng núi của dải dốc này, long khí đi qua đó, mày tới lùm cỏ tìm xem có gì... Ấy, từ từ đã, lầy gậy dò từng bước, dưới đất có thể có hang động, cẩn thận ngã xuống đây.”

An Long Nhi dậm một tiếng bước về phía lùm cỏ, tìm một hồi, thẳng bé hua gậy gọi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, ở đây có một miệng giếng này! Mau lại đây xem!”

Mọi người vừa nghe nói vội chạy tới chỗ An Long Nhi đứng, thấy giữa lùm cỏ cao ngút, bị người ta khoét một cái hang lớn đường kính bốn năm thước. Cái hang này sâu chừng hai ba trượng, xung quanh không xây gạch, mà đắp đất đá làm vách, giữa lưng chừng hang có tiếng nước suối róc rách chảy. Đúng như An Long Nhi nói, đây đích xác là một cái giếng.

Xem ra cái giếng này trước nay chưa từng có người dùng, nhưng thần kỳ ở chỗ trong giếng không hề có một phiến lá rơi. Lục Kiều Kiều nói: “Mọi người nhìn xem, trong giếng không có lá rơi, là vì long khí rò rỉ ra từ đây, cũng giống như gió thổi từ bên dưới lên, vật nhẹ đều không thể rơi xuống. Nếu nước giếng ngon ngọt thanh mát lạ thường, thì có thể hoàn toàn khẳng

định đây chính là giếng rò long khí.”

Cô bảo An Long Nhi xuống mức nước lên, An Long Nhi giắt bình nước mang bên mình, đổ sạch nước bên trong, rồi lại cởi sợi thùng đeo trên người, để Jack và Lâm Phụng Tường giữ một đầu, mình nắm đầu thùng còn lại thả người vào lòng giếng, mức một bình nước lên cho mọi người chia nhau uống.

“Oa, đúng là rất ngọt...” Jack uống một ngụm nước giếng trong lòng bàn tay, reo lên. “Kiều Kiều của tôi, em thật đáng yêu quá đi mất!”

Hồng Tuyên Kiều chẳng hề vui mừng chút nào, chỉ hỏi Lục Kiều Kiều: “Cái giếng này có người cố ý đào phải không?”

Lục Kiều Kiều uống một ngụm nước giếng, mắt nhìn đăm đăm giếng nước không nói không rằng.

Mạnh Hiệt nói: “Thôn Thượng Cát chúng tôi vì phong thủy mà xảy ra không ít chuyện, đến nay vẫn nghi ngờ tay thầy phong thủy tên Triệu Kiến ở Giang Tây ban đầu phá huyết Linh Quy kia bị triều đình mua chuộc, về sau lại có bọn người áo đen đến long huyết mới bày sát cục giết người, may gặp được Lục tiểu thư giữ lại tính mạng cho người hai thôn. Giờ huyết Ngũ Xà Hạ Dương này liên quan đến sự phát triển của Bái Thượng đế hội cũng lại bị phá hoại huyết phong thủy khắp mọi nơi, nếu cứ để triều đình tiếp tục làm vậy, người dân không sống nổi, mà đại kế cũng vô vọng rồi...”

Đại kế Mạnh Hiệt nói tới chính là phản Thanh phục Minh, ông ta giảng đạo lý với Lục Kiều Kiều chẳng qua nhằm thúc giục cô ra tay cứu huyết, nhưng lúc này Lục Kiều Kiều đang rất mâu thuẫn. Đào giếng trên lưng rồng chặt đứt long khí, nếu dựa vào thuật phong thủy Dương công quả thực không thể ứng cứu nổi, nhưng nếu dùng “Tử thần ngự long khí” ghi chép trong Long Quyết... Lục Kiều Kiều không muốn nghĩ tiếp nữa, cô hiểu rõ chỉ cần mình ra tay, thì thứ đối phương muốn cướp không phải là Long Quyết nữa mà là người vận dụng Long Quyết.

Không, cái huyết này quyết không thể cứu.

Lục Kiều Kiều từ tốn nói: “Cái huyết này... rất khó cứu... không cứu nổi...”

Jack băn khoăn hỏi: “Lấp cái giếng này đi không được sao?”

“Đâm một dao vào cổ anh rồi lấp lại cho anh có được không?” Lục Kiều Kiều bực mình vặn lại Jack.

Hồng Tuyên Kiều nghe Lục Kiều Kiều đưa ra hai đáp án, rốt cuộc là “khó cứu” hay “không cứu nổi” đây? Thấy không khí căng thẳng như vậy, cô bèn bảo Lục Kiều Kiều: “Anh trai tôi ở Quảng Tây phát triển Bái Thượng đế hội,

cũng là vì cứu bách tính thiên hạ, cứu cái huyết này đồng nghĩa với cứu vớt linh hồn tính mạng vô số người. Kiều Kiều, cô có thể gắng sức nghĩ cách không? Cô tìm ra được nguyên nhân phong thủy bị phá, nhất định sẽ có cách cứu, chuyện tiền nong không thành vấn đề, đại ca Phùng Vân Sơn đã chuẩn bị đầy đủ ngân lượng cho việc này rồi...”

Lục Kiều Kiều nói: “Sông núi nước non đều có sinh mệnh, long mạch đứt rồi cũng như người bị bệnh, bệnh có nặng có nhẹ, có dễ chữa khó chữa, không phải bệnh nào cũng uống thuốc là khỏi... Nhưng Hồng tỉ tỉ không cần quá lo lắng, giờ phong thủy ở đây hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến chị và đại ca của chị, mọi người vẫn sẽ bình an, mười ba năm nữa long mạch sẽ dần dần khôi phục nguyên khí, dù không chuyển bác nhà khỏi huyết mộ này cũng không phải vấn đề gì lớn.”

Hồng Tuyên Kiều đang định nói gì nữa, đột nhiên nhắm nghiền mắt hai tay ôm đầu: “A! Đầu tôi đau quá... như sắp vỡ tung ra vậy! A!”

Lâm Phụng Tường và Jack lập tức đỡ Hồng Tuyên Kiều, thấy vẻ mặt cô càng lúc càng đau đớn, hai tay ép chặt lấy đầu chỉ chực đổ nhào xuống đất.

Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt bốn mắt nhìn nhau, không hện mà cùng nghĩ đến: “Có kẻ phá huyết!”

“Chúng ta bị đánh lạc hướng rồi, có kẻ đang phá mộ huyết của Hồng công, Phụng Tường, anh công Tuyên Kiều, lập tức chạy về huyết mộ xem xem!” Mạnh Hiệt vừa dứt lời đã dẫn đầu chạy ngược về phía huyết mộ.

“Không! Jack công Hồng Tuyên Kiều!” Lục Kiều Kiều hét lớn. Jack đang nghĩ sao chuyện tốt lành này lại đến lượt mình, lại nghe Lục Kiều Kiều nói: “Lâm huynh giỏi khinh công, lập tức chạy về mộ Hồng công trước xem có ai đang ở đó, bất luận nam nữ già trẻ, hễ thấy người là bắt sống! Đi mau!”

“Được!” Dứt lời Lâm Phụng Tường liền phóng như tên bay về phía huyết mộ, Jack xóc Hồng Tuyên Kiều lên lưng, nhìn ra trước mặt đã không thấy bóng dáng Lâm Phụng Tường đâu nữa, bèn thốt lên kinh ngạc: “Trời ơi, tên to xác này chạy còn nhanh hơn cả ngựa.”

Lục Kiều Kiều trong lòng hiểu rõ Hồng Tuyên Kiều đau đầu chính là tín hiệu khiêu khích đối phương dành cho cô, đối phương muốn xem cô có bao nhiêu thực lực, có thể hay không ra tay cứu huyết, nhưng không ra tay cứu người thì quả thật không ổn. Cô sờ lên khẩu súng trên người, cùng mọi người vọt chân lên cổ chạy về chỗ đặt mộ Hồng công.

Chạy tới trước mộ Hồng công, chỉ thấy một mình Lâm Phụng Tường đứng trên cao quan sát bốn bề, xung quanh không còn ai khác. Hồng Tuyên Kiều được đặt xuống đất, thấy cô lăn lộn, giàn giụa nước mắt vì đau đầu, mọi người cũng đành bó tay hết cách.

Lục Kiều Kiều bầm đốt tính một loáng, nói: “Hôm nay là ngày Nhâm Tuất, đôi phương có lẽ đã đóng đinh xuống đầu mộ, hướng quẻ Thiên khắc Địa xung! Long Nhi tới bên trên mộ dùng la bàn tính ra hướng quẻ Lữ, lật cổ lên tìm xem bên dưới có gì!”

An Long Nhi nhảy phóc lên bên trên mộ Hồng công, móc ra một chiếc la bàn, đưa lên giữa mộ ước lượng một thoáng, từ cung Đông Nam quẻ Tốn giờ tay chỉ hướng quẻ Lữ cho Lục Kiều Kiều, sau đó bắt đầu mò xuống từ nóc mộ.

Lục Kiều Kiều cũng nhào tới cùng An Long Nhi dò dẫm cận kề, Hồng Tuyên Kiều vừa rồi vẫn cố nhịn đau không kêu thành tiếng, giờ cơn đau càng lúc càng kịch liệt, không chịu được ôm đầu nằm dưới đất gào thét, tình hình vô cùng hỗn loạn.

Cổ trên mộ khá cao, nhìn qua không thấy gì khác lạ, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi hoảng loạn vừa mò vừa bới trong tiếng kêu gào đau đớn của Hồng Tuyên Kiều, đột nhiên An Long Nhi sờ được vật gì đó ở vị trí đầu huyệt mộ, vừa bới vừa gọi: “Cô Kiều, có gì ở đây này!”

Lục Kiều Kiều cũng thò tay vào bới, sờ thấy một khúc gỗ tròn nhỏ, bên trên đục hai lỗ hồng hình chữ thập có thể xuyên dây thừng qua. Vừa sờ thấy vật này, Lục Kiều Kiều đã bùng bùng nổi giận ngoác mồm mắng: “Đám người kia càn quấy quá rồi! Long Nhi, đem dây thừng lại đây, nhổ thứ này lên!”

An Long Nhi xuyên sợi thừng qua lỗ nhỏ trên khúc gỗ, cùng Lục Kiều Kiều hợp sức giựt ra nhưng vẫn không xê xích gì. Lâm Phụng Tường bước tới nói: “Hai người tránh ra, để tôi thử.”

Trong sáu người ở đây, Lâm Phụng Tường vóc người cao lớn tráng kiện nhất, anh ta đứng lên đầu mộ, hai tay quán chặt lấy dây thừng, hét lớn một tiếng, từ trong ngôi mộ dần dần trôi lên một cây gậy đầu tròn mũi nhọn dài ba thước. Gậy vừa được nhổ ra, cơn đau đầu của Hồng Tuyên Kiều lập tức dịu lại, cô nằm vật ra đất thở hổn hển, mặt lấm lem nước mắt mồ hôi.

Thứ vừa được nhổ ra khỏi là một cây Đảo trượng tâm long của các thầy phong thủy thường mang theo bên mình, sau lưng An Long Nhi cũng có một cây. Đất dính trên gậy sạch mà hơi ẩm, có thể thấy gậy mới vừa cắm vào khi cả bọn đi xem giếng nước. Lục Kiều Kiều đưa tay đón lấy cây gậy, đảo mắt quan sát xung quanh, nhưng ngoài bản thân và năm người đi cùng, bốn bề hoàn toàn không có bất kỳ động tĩnh gì.

Cây gậy này nói với Lục Kiều Kiều, đây là một cuộc chiến giữa các phong thủy sư, nếu hôm nay cô không tiếp chiêu, cây gậy này có thể đóng lên bất cứ chỗ nào trên mộ phần Hồng gia vào bất cứ thời điểm nào, hơn nữa còn có

thể cảm sâu hút không để lại tăm tích. Nước đi cứng rắn này cũng là bước đe dọa đối phương gửi đến Lục Kiều Kiều.

Trên mặt hồ nơi năm dãy núi lặn xuống bên dưới ngọn Phù Dung, có một hòn đảo lơ lửng hình tròn. Hòn đảo chu vi chỉ chừng mười trượng, trên đảo mọc đầy cây cối nhỏ um tùm, dù nhìn từ vị trí nào quanh bờ hồ, hòn đảo đều có hình bán nguyệt, tựa một hạt trân châu màu lục nổi giữa mặt hồ.

Theo sắp đặt của Quốc sư, ba trong số năm viên Quan chính, Tiêu Kiếm, Lục Hữu và Kim Lập Đức, đã chia nhau ẩn náu quanh mộ Hồng công, riêng Quốc sư dẫn hai người còn lại chèo thuyền nhỏ lên hòn đảo giữa hồ, dùng ống nhòm quan sát Lục Kiều Kiều từ trong lớp cây lá rậm rạp.

Quốc sư trông thấy huyết Ngũ Xà Hạ Dương, cũng kinh ngạc không khác gì Lục Kiều Kiều. Bất kỳ thầy phong thủy có chân tài thực học nào cũng có thể nhìn ra đây không chỉ là một mảnh đất cầu vinh hoa phú quý, huyết Ngũ Xà Hạ Dương này đủ để thành vương lập đế loạn thiên hạ, lật đổ vương triều Đại Thanh.

Quốc sư biết Lục Kiều Kiều hôm nay lên núi thăm huyết, đã tới đây trước một bước, xem qua cách xử lý của Kim Lập Đức đối với Ngũ Xà Hạ Dương, đào giếng rò long khí ở sau đầu rắn bảy dặm, là chiêu thuật phá huyết mà các phái phong thủy đương thời đều không sao tu sửa nổi, chỉ có thể chờ long mạch tự hồi phục trong một thời gian dài, mà quá trình hồi phục này nhanh cũng phải mười mấy năm, chậm là trên nghìn năm.

Ông ta rất vừa lòng với cách làm này, vì phá huyết chỉ nhằm ổn định triều cương, chứ không phải giết thêm người vô tội. Hậu nhân của ngôi mộ Hồng công này là anh em nhà họ Hồng, chẳng qua chỉ tổ chức một Bái Thượng đế hội tuyên dương hành thiện tích đức, sau khi chết có thể lên Thiên quốc, qua điều tra do thám, thấy trong hội toàn người già kẻ yếu phụ nữ trẻ em, chứ không hề có binh mã. Kiếu hội bái thần chôn thôn quê này đem so với Hồng Môn thâm căn cố đế, có biên chế quân sự hoàn chỉnh, cách dăm ba năm lại dấy quân tạo phản, rõ ràng không đáng để ý.

Đối phó với Hồng Môn, bắt buộc phải phòng họa từ trong trứng nước, thà giết nhầm còn hơn bỏ sót; còn đối với Bái Thượng đế hội kể chuyện Giê su cho mấy mục đàn bà, chi bằng giữ lại kết hợp với kiểm soát, chỉ cần long khí của huyết Ngũ Xà Hạ Dương rò rỉ hết, để người trong thiên hạ hưởng thêm vài ngày an lạc cũng không phải chuyện không thể. Hơn nữa, theo báo cáo của đám thương nhân, Bái Thượng đế hội phát triển rất chậm, ít tín đồ, bà con dân quê thà tin thổ địa chứ không tin Thượng đế, thà thấp hương bái Bồ tát chứ không hát Thánh ca làm lễ Mi sa, giờ người cầm đầu Hồng Tú Toàn chẳng rõ tung tích chôn nào, chỉ để lại mỗi cô em gái Hồng Tuyên Kiều chủ trì Tuyên đạo hội của đám đàn bà con gái, càng không thể uy hiếp gì đến

triều đình, xem ra Kim Lập Đức phá huyết thể là thành công rồi.

Quốc sư trước nay vốn có thành kiến với Phó sư Chương Bình Hàm, cho rằng người này làm việc chắc chắn đáng tin, trình độ phong thủy huyền học cũng rất uyên thâm, nhưng có phần hơi đao to búa lớn, hành sự cấp tiến, chuyện nhỏ xíu thành chuyện to, thường gây tai vạ lớn.

Chương Bình Hàm gần đây không biết là gấp gáp lập công thăng quan hay vì lo lắng thay triều đình, mà thủ đoạn phá huyết đã đổi từ lắt léo khó hiểu như Quốc sư yêu cầu sang nhanh chóng kịch liệt, có mưu mông giết nhằm hơn bỏ sót. Người này mấy lần hung hăng phá huyết, giết hại người không có chứng cứ phản nghịch nhưng vẫn báo cáo tranh công; hễ làm loạn hao binh tổn tướng, khiến quan phủ và dân chúng chú ý đến chuyện rắc rối quanh phong thủy, thì báo cáo trình lên lại nói do thuộc hạ ra tay quá nặng... Thân làm thủ lĩnh, khuynh hướng hành vi lời nói của y đều có thể ngầm ngầm ám thị đám thuộc hạ dùng thủ đoạn nào, vậy mà sau khi xảy ra chuyện lại như đẩy hết trách nhiệm lên đầu thuộc hạ, điều này khiến Quốc sư lo lắng hậu quả nếu để y tiếp tục nhúng tay vào chuyện này.

Tiếc rằng thiên hạ còn đồ lừa đảo nhiều như lông trâu, mà cao thủ huyền học có chân tài thực học lại như lông phượng móng lân, trong số cao thủ các phái triều đình khó khăn lắm mới khai quật được trong dân gian, thì Chương Bình Hàm cũng được coi như một nhân tài, nếu không dùng y, tạm thời chẳng có ai thích hợp hơn nữa.

Chính vì vậy mà chuyện một giám chính chết trên dãy Kê đê, rồi hai ngày trước lại bức ép khiến Tôn Tồn Chân phải làm phản, đều khiến Quốc sư trở không thôi.

Nhân tài huyền học không giống như tráng hán dũng phu, không phải cứ bỏ nhiều tiền là có thể mua được. Để thành một nhà huyền học, ngoài siêng năng khổ luyện, thiên tư thông minh, còn cần phải có thiên phận, duyên phận, không phải cứ mở một lớp là có thể đào tạo được cả lô. Còn chết thêm mấy mạng nữa, phủ Quốc sư đừng mong có thể mượn được những nhà huyền học chân chính từ các bộ ban.

Nhân tài vĩ viễn không đủ, chỉ có tìm ra phong thủy vương đạo mạnh nhất mới có thể một lần vớt vả suốt đời nhân nhĩ, giữ cho giang sơn Đại Thanh vạn năm bền vững. Lần này bức ép Lục Kiều Kiều lên đường tới Giang Tây tìm Long Quyết, Quốc vốn định để sau mới theo về Giang Tây đôi phó cô, không ngờ cô giở chiêu Hồi Mã thương, dọc đường bày đủ trò phá rối kế hoạch của Quốc sư, điều này quả thật nằm ngoài dự liệu của ông ta. Từ bấy đến giờ đã hơn nửa tháng, Lục Kiều Kiều vẫn ở Hoa Huyện chỉ cách thành Quảng Châu có chín mươi dặm, còn bắt sống một tên mật thám, nên Quốc sư đã hạ quyết tâm, dứt khoát ngay trong đêm đuổi tới đích thân

độc chiến.

Ông ta bắt đầu cảm thấy đối thủ của mình không chỉ là một cô gái hai mươi tuổi, mà là một người có thể kiềm chế cả phủ Quốc sư! Ông ta muốn thử xem cái Lục Kiều Kiều có rốt cuộc là thực lực, hay chỉ là may mắn?

Quan trọng hơn, còn phải thăm dò xem Lục Kiều Kiều có biết dùng Long Quyết hay không. Nếu Lục Kiều Kiều biết dùng Long Quyết, mục tiêu Quốc sư cần tìm sẽ đổi thành Lục Kiều Kiều, với tính tình như thế, bắt về rồi không cần dùng đến cực hình tra khảo, chỉ cần bỏ bộn tiền là có thể moi được Long Quyết thôi.

Long Quyết gồm ba phần, lần lượt là “Tâm Long Quyết”, “Ngự Long Quyết”, và “Trảm Long Quyết”, nếu Lục Kiều Kiều biết “Ngự Long Quyết”, cô ta nhất định có thể vá long khí, cứu sống huyết Ngũ Xà Hạ Dương, vì vậy lúc này ép cô ta ra tay là cách làm duy nhất.

Lục Kiều Kiều vừa rồi đã thấy giếng ngầm rò long khí nhưng lại không ra tay cứu, điều này khiến Quốc sư có chút bất ngờ, lẽ nào Lục Kiều Kiều thực sự không biết Long Quyết? Thế nên Quốc sư lập tức sắp đặt một chiêu bài khiêu khích mà Lục Kiều Kiều nhất định có thể phá giải, cũng có thể nhìn ra được, hướng dẫn dụ cô quay lại trước mộ Hồng công.

Lục Kiều Kiều nhìn khắp xung quanh, không hề phát hiện thấy gì bất thường, Mạnh Hiệt và Hồng Tuyên Kiều đều vô cùng căng thẳng bước tới cạnh cô.

Mạnh Hiệt bảo: “Lục tiểu thư, giờ phải làm thế nào?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Tôi không biết bọn họ định làm gì, đây chỉ là một chiêu thức bình thường các thầy phong thủy thường dùng để hại người, chắc hẳn đối phương biết rằng tôi có thể phá giải bất cứ lúc nào... Vấn đề bây giờ là hễ chúng ta đi khỏi, bọn họ có thể sẽ tới phá phách, e chúng ta phải ở đây cả đời mất. Thật khôn khiếp.”

Người bị đau đầu là Hồng Tuyên Kiều, nếu đối phương tiếp tục phá huyết thì người bị hại vẫn là cô. Nghĩ vậy, cô bèn nắm lấy tay Lục Kiều Kiều năn nỉ: “Kiều Kiều, cô phải cứu tôi với, cô đi rồi bọn họ không biết sẽ còn làm gì trên mộ cha tôi nữa!”

“Tôi không biết bọn họ muốn làm gì! Nếu như bọn họ muốn lấy mạng cô, thì dù chúng ta có ngồi canh ở đây cả đời, họ vẫn có thể giết chị như thường, căn bản không cần động đến mộ cha chị!” Lục Kiều Kiều cũng cuống, hất tay Hồng Tuyên Kiều ra.

Mạnh Hiệt nói: “Trước tiên đừng loạn lên, giờ chúng ta thế này chính là điều đối phương muốn nhất, bọn họ biết chúng ta không dám bỏ đi, bọn họ muốn giữ chúng ta lại đây, chúng ta cứ canh phòng cho tốt, xem tình hình



thế nào hăng tít.”

“Không, hấn muốn giữ thì chúng ta càng phải đi, một khi chúng ta đi, bọn họ nhất định sẽ lập tức ra tay...” Lục Kiền Kiền nghe lời Mạnh Hiệt nói liền bình tĩnh lại, cô chẳng màng gì đến Mạnh Hiệt, Hồng Tuyên Kiền và Lâm Phụng Tường, quay đầu nói: “Jack, Long Nhi, chúng ta đi!”

Ba người Mạnh Hiệt nghe thấy cũng có lý, lập tức theo Lục Kiền Kiền quay người bỏ đi.

Chiêu này quả nhiên hữu hiệu, Quốc sư từ hòn đảo giữa hồ thấy Lục Kiền Kiền dám quay lưng bỏ đi thì vừa yêu vừa hận. Yêu ở chỗ cô gái này táo bạo mà thận trọng hiếm có, khiến ông ta như gặp được tri âm; hận ở chỗ Lục Kiền Kiền mỗi lần ra tay đều nhằm vào chỗ ông ta không ngờ nhất, muốn ép cô ta dùng Long Quyết cô không dùng, muốn giữ cô lại cô lại quyết đi, lần này đúng là kỳ phùng địch thủ.

Lục Kiền Kiền bỏ đi như thế, rõ ràng là ép ông ra tay trước, nước cờ đầu tiên coi như đã thua rồi, ra tay thôi.

Quốc sư lập tức dẫn hai viên quan lên thuyền, con thuyền nhỏ nhanh như tên bắn rời khỏi hòn đảo nhỏ từ một góc chết mà đứng ở phần mộ Hồng công không thể trông thấy được.

Một tiếng sấm vang lên, Lục Kiền Kiền cùng mọi người đang đi tới xe ngựa chuẩn bị lên xe, nghe thấy âm thanh kỳ lạ ấy lập tức quay đầu lại nhìn. Phía trên hòn đảo nhỏ bay lên một làn khói xanh, cả hòn đảo như đang chấn động khe khẽ, mặt hồ cũng gợn sóng lăn tăn, những gợn sóng từ hòn đảo nhỏ lan rộng ra bốn phía.

Tất cả quay người lại nhìn cho kỹ, thì thấy các đợt sóng nổi lên từ giữa đảo càng lúc càng dữ dội, trong nháy mắt đã biến thành sóng lớn ập vào dãy núi và bờ hồ xung quanh.

Bốn phương tám hướng, trên trời dưới đất dội lên tiếng rền vang thập trầm, ai nấy đều cảm thấy một trận nóng liên tiếp phả từ đảo tới, ngay mặt đất dưới chân cũng bắt đầu chấn động.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, Lâm Phụng Tường hỏi: “Có phải là động đất không?”

Lục Kiền Kiền ngậm chặt miệng không nói không rằng, lòng thầm than: Nguy rồi, đây đâu phải động đất mà là đôi phương đang “chấn khiêu hám long”.

Vốn dĩ trong bố cục phong thủy do thiên nhiên hình thành, ngoài mấy nguyên tố quan trọng như long sa, thủy huyết, mỗi đại cục đều có một long khiêu, long khiêu này khác với long huyết, không phải nguồn cội phúc khí,

mà là điểm cân bằng của toàn bộ long cục. Tác dụng của long khiêu tương đương với điểm tựa quan trọng nhất của một tòa lầu lớn, một khi long khiêu động, toàn bộ bố cục phong thủy sẽ động theo.

Trong huyệt Ngũ Xà Hạ Dương, cả năm dãy núi hình rắn đều chỉ về một hòn đảo hoang giữa lòng hồ, hòn đảo hoang này chính là long khiêu được ngũ xà bảo vệ. Quốc sư đặt thuốc nổ trên long khiêu, chỉ cần làm chấn động long khiêu, năm con rắn sẽ phải bò khỏi hang. Muốn trấn áp ngũ xà, chỉ có cách sử dụng “Tứ Thần Ngự Long Khí” trong Long Quyết, Lục Kiêu Kiêu càng lúc càng hiểu rõ ý đồ của đối phương, bọn họ chính là muốn xem xem cô có biết dùng Long Quyết hay không.

Lúc này Lục Kiêu Kiêu càng không thể tùy tiện ra tay, cô hét lớn với mọi người: “Ồ đây nguy hiểm, tất cả lên ngựa rời khỏi đây mau!”

Jack nhảy lên đầu xe ngựa giữ dây cương, An Long Nhi và Lục Kiêu Kiêu nhảy tọt vào khoang xe.

Mặt đất càng lúc càng rung dữ dội, Hồng Tuyên Kiêu cũng đã cưỡi lên lưng ngựa, cô đột nhiên hét lớn: “Mau nhìn kia, rắn đang bò xuống lòng hồ!”

Mọi người quay lại nhìn, năm dãy núi hình đầu rắn ở lòng hồ đang từ từ bò về phía hòn đảo hoang với khí thế núi long đất lở kẹp giữa tiếng sấm dội và đá tảng rơi. Nước trong hồ bị chấn động nổi bọt sóng ục ục như bị đun sôi.

Chưa ai từng trông thấy cảnh tượng thế này, hết thảy đều kinh ngạc trợn mắt há mồm.

Mạnh Hiệt nói: “Ồ đây nguy hiểm lắm! Mau đi thôi!” Vừa quay đầu ngựa định đi, lại nghe Hồng Tuyên Kiêu kêu lên một tiếng: “Cha!” đoạn nhảy xuống khỏi yên ngựa chạy bỏ tới dốc núi sạt lở.

Cả bọn không hẹn mà đồng thanh kêu lên “Nguy hiểm”, nhưng nhìn về phía mộ Hồng công thì thấy ngôi mộ đã bị sập trong cơn địa chấn dữ dội, cả cỗ áo quan lộ ra khỏi lòng đất, đang xóc nảy trượt xuống dốc cùng đá vụn. Nếu đất cứ tiếp tục động thế này, cỗ áo quan sẽ trượt xuống lòng hồ chìm nghỉm dưới nước.

Không xem được phong thủy có thể mời một minh sư khác, như nếu ngay cả áo quan của cha cũng không thấy đâu nữa, bảo Hồng Tuyên Kiêu làm sao ăn nói với anh trai, họ hàng, tổ tông? Chẳng trách cô liền mình lao trở lại ngôi mộ trên dốc núi nguy hiểm như vậy.

Mạnh Hiệt và Lâm Phụng Tường xuống ngựa trước tiên, chạy theo Hồng Tuyên Kiêu về phía sườn dốc, Lục Kiêu Kiêu ngồi trong xe ngựa bèn chôn bút rút. Lúc này là cơ hội tốt nhất cho cô bỏ chạy, nhưng Hồng Tuyên Kiêu võ công cao cường, tính tình khéo léo lại trượng nghĩa nhiệt tình, cô khâm

phục vị cô nương này từ tận đáy lòng, bỏ chạy lần này, về sau còn mặt mũi nào gặp lại Hồng Tuyên Kiều trên giang hồ?

Nghĩ vậy cô nắm tay xuống chân, nói: “Chết thì chết! Xuống xe giúp người!” Dứt lời mở cửa xuống xe, cùng An Long Nhi và Jack chạy lại sườn núi theo Hồng Tuyên Kiều.

Trong trận rung chuyển dữ dội, quan tài đã bắt đầu chúc đuôi trượt xuống lòng hồ, Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phụng Tường nhanh chân giỏi khinh công, đầu tiên xông tới bên dưới chống giữ quan tài trước, Mạnh Hiệt chạy theo sau, giạng chân cắm vào đất, hai tay sòng chết ôm rịt lấy đầu quan tài.

Đá Phù Dung màu khói đen trên mặt đất vốn ghép chặt với nhau tạo nên ngọn núi Phù Dung vững như thành đồng, giờ mỗi tảng mỗi viên đều như sóng dậy, mỗi kẻ một hướng tùy ý lay rung, hai người ở dưới đỡ quan tài, chân như đập trên bàn tính, hoàn toàn không có điểm tựa.

Jack và An Long Nhi chạy tới cạnh Hồng Tuyên Kiều, Jack một tay chống lưng Hồng Tuyên Kiều, một tay chống lưng Lâm Phụng Tường; An Long Nhi thì rút cây gậy chặn đà trượt của cô áo quan, nhưng mặt đất lúc này như gạo trắng vãi ra từ kho thóc, cây gậy cắm xuống đất chớp mắt đã lặn vào giữa kẽ đá, mất hút.

Lục Kiều Kiều vóc người nhỏ bé chẳng có mấy sức lực, ở phía trên giúp Mạnh Hiệt giữ đầu quan tài, Hồng Tuyên Kiều thấy cô cũng tới giúp sức thì hét lớn: “Kiều Kiều! Ở đây nguy hiểm lắm, cô mau đi đi!”

Lục Kiều Kiều thật không biết nên khóc hay nên cười, tình cảnh này ai mà còn đi cho được.

Mạnh Hiệt thấy Lục Kiều Kiều bên cạnh, cuống cuống nói: “Chúng ta cứ thế này không thể giữ nổi quan tài, cô mau cứu huyệt đi! Cô có cách mà!”

Lục Kiều Kiều vốn không định xuống cứu huyệt Ngũ Xà Hạ Dương, cô chỉ xuống giúp Hồng Tuyên Kiều vớt quan tài, giờ ra tay trấp áp long mạch, chẳng ngang với bán mình luôn ư? Kiên quyết không thể cứu!

“Tay tôi mỏi lắm rồi đây! Năm trăm lạng có làm không?” Mạnh Hiệt người đầm đìa mồ hôi, hung dữ hỏi Lục Kiều Kiều.

Quan tài vẫn đang trượt xuống, An Long Nhi mất đi cây gậy, lập tức gia nhập hàng ngũ chống đỡ áo quan. Nhưng làm vậy cũng chỉ tỏ uổng công, rốt cuộc sáu người đều bám chặt quan tài, cùng nó trượt xuống lòng hồ.

Một tảng đá đen trôi lên giữa dốc trượt, hất văng nhóm bốn người chống áo quan ra tứ phía, trong tiếng kêu thảm thiết kinh hoàng, quan tài cũng bị tảng đá chọc vỡ, bốn mảnh áo quan vỡ toác, thi thể Hồng Quốc Du lão gia mặc quan phục triều Thanh từ trong áo quan bay ra. [\[18\]](#)

“Cha!” Hồng Tuyên Kiều đã bật khóc thành tiếng.

Lâm Phụng Tường hét lên “Cẩn thận”, đoạn tung cước đá bay mảnh áo quan ập xuống đầu mọi người, trong tay Mạnh Hiệt và Lục Kiều Kiều chỉ còn lại một mảnh đầu áo quan.

Jack chống ở phía dưới cùng quan tài, thi thể Hồng Quốc Du vừa hay bay qua đầu anh, anh thấy trên đầu có bóng người, liền giơ tay phải lên tóm lấy, ai ngờ Hồng lão gia nào phải người sống, bị Jack tóm lấy cánh tay thì rũ oạt xuống. Jack nhận ra mình vừa tóm phải một xác chết, nhìn trùng trùng vào đỉnh đầu Hồng lão gia gào lên hoảng loạn, giọng lạc cả đi: “Oh My God! Tôi tóm được cha cô rồi! A! A!”

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phụng Tường ở phía trên Jack, cùng giữ lấy tay trái anh, An Long Nhi gỡ sợi tiêu thừng trên cổ tay, cấp tốc trượt xuống dưới chân Hồng Quốc Du trói chân xác chết lại rồi lăn sang bên.

Mạnh Hiệt quăng mảnh áo quan trong tay đi, vừa nhào xuống dưới, vừa ngoảnh đầu gào rát cổ với Lục Kiều Kiều đang trên đà trượt xuống: “Một nghìn lạng! Một nghìn lạng bạc!”

Đất trời chìm trong tiếng âm âm vang dội, không biết là vờ vịt hay không nghe thấy thật, mà Lục Kiều Kiều hoàn toàn không có bất kỳ phản ứng nào trước cái giá Mạnh Hiệt đưa ra, chỉ ra sức giữ thăng bằng trong khi trượt dốc, định trượt xuống cạnh Hồng Tuyên Kiều giúp cô giữ Jack.

Jack vẫn ngoác mồm gào: “A! Tay cha cô liệu có đứt không?! Tôi sợ ông ấy rách!”

Hồng Tuyên Kiều vừa nghe xác cha mình có thể rách, liền sợ hãi hét lên: “Chớ buông tay! Chớ buông tay!”

Lục Kiều Kiều trượt nhanh xuống bên cạnh Jack, cũng kéo giữ tay anh gào lớn: “Sắc mặt Hồng lão gia tốt lắm! Không rách đâu!”

Lục Kiều Kiều quả không nói dối để Hồng Tuyên Kiều an tâm, cô thật sự có kiến thức chuyên sâu về phương diện này. Xác chết có sắc mặt tốt là thi thể được bảo quản cực kỳ tốt, trong xác vẫn còn khí huyết, da thịt vẫn còn tính đàn hồi, cánh tay đương nhiên cũng không dễ dàng bị giứt đứt như vậy. Âm thi trong phong thủy có một sức mạnh đặc biệt lớn, điểm không tốt duy nhất chính là có khả năng biến thành cương thi chạy khắp nơi, vì vậy thầy phong thủy có công phu thực sự đều sẽ dùng bùa Hóa thi, khiến xác chết có niên đại quá lâu hóa thành xương trắng, tránh xảy ra thi biến.”

Lúc này trên trời mây đen cuồn cuộn, đã không còn phân biệt nổi tiếng sấm là từ trên trời vẳng xuống hay là từ dưới đất vọng lên. Năm dãy núi vẫn sục lở dữ dội, mặt hồ sôi sục đã không còn cuộn sóng bạc đầu xô bờ mà bắt đầu xoáy tròn, từ đáy hồ xuất hiện ba dải trắng như ba con rắn trắng sống

động, chia nhau lặn về dưới năm dãy núi đầu rắn, một dải trong số đó chằm chằm lưu động tới dưới chân bọn Lục Kiêu Kiêu.

Long huyết thiên tử mà các phong thủy sư trên đời không ai hay biết xuất hiện rồi! Các sách phong thủy trong khắp thiên hạ đều chưa từng nhắc tới tình cảnh này, chỉ duy có phần thượng Long Quyết, “Tâm Long Quyết” chuyên ghi chép việc tìm kiếm phong thủy cho bậc thiên tử là có ghi chép lại tường tận, khi xảy ra động đất, mặt đất sẽ nứt ra nuốt vào thi thể tiến hành thiên táng, dù danh xưng hay biến hóa địa hình khác nhau, các lỗ huyết thiên tử thiên táng kiểu này đều được thống nhất gọi là “Sinh long khẩu”.

Năm đó thi thể song thân Chu Nguyên Chương vào một lần sạt núi lớn trong cơn cuồng phong vũ bão đã bị cả ngọn núi dùng Sinh long khẩu nuốt vào hoàn toàn thành thiên táng, Chu Nguyên Chương nhờ vậy mới có thể lập nên Minh triều.

Đáy hồ lúc này đang mở ra năm lỗ huyết ngầm, hút hết nước hồ vào bên trong, dải nước trắng dưới hồ chính là vòng xoáy cuốn nước xuống huyết ngầm. Một trong các loại Sinh long khẩu, huyết thiên tử trong nước: Tiềm Long Thôn Kim, đang hiện ra trước mắt Lục Kiêu Kiêu và Quốc sư.

Người không biết ngõ ngàng chẳng hiểu ra sao, người biết huyết tức thời còn chấn động hơn cả long mạch rung chuyển. Lục Kiêu Kiêu và Quốc sư đều đờ đẫn tại chỗ, bọn họ ý thức được mình đang đối diện với một thời khắc làm nên lịch sử!

Quốc sư vừa rồi vẫn đứng bên bờ hồ, dùng ống nhòm quan sát bọn Lục Kiêu Kiêu ra sức cứu di thể Hồng lão gia, giờ thấy Tiềm Long Thôn Kim đột ngột xuất hiện, không khỏi rùng mình. Ông ta nhận ra có lẽ đã phạm phải một sai lầm động trời, nếu ông ta không gây chấn động long khiêu, cái Sinh long khẩu này có lẽ vĩnh viễn sẽ không được mở ra.

Huyết Ngũ Xà Hạ Dương vẫn có thể phá bằng thuật phong thủy Dương công, thầy phong thủy nào nhận ra manh mối của khí thiên tử cũng có thể phá giải, ví như Kim Lập Đức đào giếng rò khí cách đầu rắn bảy dặm là cách làm rất hay.

Nhưng Tiềm Long Thôn Kim trước mặt chỉ được ghi chép trong “Tâm Long Quyết”, đồng thời cũng chỉ có “Trảm Long Quyết” mới có thể phá giải, nếu như Lục Kiêu Kiêu lập tức sử dụng Tiềm Long Thôn Kim này thì sao? Nếu như mấy người bên cạnh cũng nhận ra huyết Tiềm Long Thôn Kim, biết rằng vì mình chấn động long khiêu mà mở ra Sinh long khẩu...

Cả người Quốc sư mướt mồ hôi lạnh, ông ta không dám đưa tay lau, sợ hai quan viên đằng sau trông thấy, cũng không dám nghĩ thêm bao điều “nếu như” nữa, sai lầm này quả thật quá lớn.

Ông ta lên tiếng hỏi hai viên quan đứng sau: “Hai vị đại nhân... hai vị có biết dải nước trắng dưới hồ là gì không?”

Sau lưng ông ta là hai người trẻ tuổi anh tuấn diện mạo giống hệt nhau, lại đều ăn vận theo kiểu quý tộc, là hậu duệ sinh đôi của Chính Lam Kỳ Mãn Thanh, vì thiên tư thông minh, từ nhỏ đã được gửi tới Khâm Thiên giám và Hàn Lâm viện học chuyên sâu huyền học, người anh tên Mục Linh, người em tên Mục Thác.

Bọn họ bước lên trước nhìn mặt hồ, đồng thanh đáp: “Thưa không, bọn tại hạ chưa từng thấy qua.”

“Trong sách vở cũng không ư?” Quốc sư gắng trấn tĩnh thăm dò, quay đầu lại nhìn thẳng vào mặt họ.

“Cũng không.” Câu trả lời của Mục Linh và Mục Thác đơn giản rõ ràng, hai người không thể không bàn bạc trước đã lập tức đồng thanh nói dối, Quốc sư gật đầu.

Nếu đã như vậy, chắc hẳn không ai biết trước mắt đang xảy ra chuyện gì, ngoại trừ Lục Kiều Kiều.

Nếu không phải không còn cách nào khác, quyết không ai lại đem di thể cha mình vớt vào lòng hồ, nhất là con người có tình có nghĩa như Hồng Tuyên Kiều. Nếu bọn họ bỏ xác vào hồ, đó nhất định là chủ ý của Lục Kiều Kiều, vậy thì lập tức có thể khẳng định cô ta chắc chắn đã từng học qua Long Quyết, ít nhất cũng là “Tâm Long Quyết”.

Không, không thể nghĩ như vậy. Quốc sư nhận ra mình đã bị cảnh tượng trước mắt ép phát điên rồi. Việc ông ta phải làm là toàn lực ngăn cản di thể Hồng lão gia nhập hồ, chứ không phải mong chờ phát hiện Lục Kiều Kiều từng học “Tâm Long Quyết”!

Lục Kiều Kiều đứng ngậy ra như phỗng trên sườn dốc, nhìn chăm chăm vào dải trắng giữa hồ, mặc cho mình và đất đá trên núi cùng lăn xuống.

Jack nín thở rúm chặt di thể của Hồng lão gia vào người, Hồng Tuyên Kiều cũng gằn như phủ phục lên di thể bảo vệ cha, Lâm Phụng Tường và An Long Nhi đỡ ở vòng ngoài để bọn họ không trượt xuống.

Mặt đất càng lúc càng chấn động dữ dội, bọn họ không có cách nào bấu víu cho khỏi trượt. Những con sóng giữa hồ đã bị xoáy nước ngầm bên dưới hút sạch, mặt hồ trông có vẻ tĩnh lặng nhưng lại phát ra những tiếng gió rít, hệt như một con rồng khổng lồ ra sức hút khí không ngơi nghỉ, đất đá không ngừng rơi xuống nước, cũng chẳng bắn lên được mấy bọt nước.

Mạnh Hiệt chộp lấy tay Lục Kiều Kiều, hét vào tai cô: “Cô còn không mau ra tay! Chúng ta đều sắp ngã chết rồi!”

Lục Kiều Kiều mặc cho Mạnh Hiệt kéo chặt cổ tay mình, đôi mắt như có lửa của cô vẫn nhìn chăm chăm vào vết trắng không ngừng cuộn dưới đáy hồ.

Lẽ nào đây là ý trời? Phá huyết Ngũ Xà Hạ Dương, lại nảy ra huyết Tiềm Long Thôn Kim, đây là cơ hội có một không hai, Đại Thanh sắp diệt vong rồi!

Lúc này nên lo giữ mạng hay thuận theo ý trời? Lục Kiều Kiều lòng ngón ngang mâu thuẫn đến nỗi chỉ chực muốn nôn.

Mạnh Hiệt biết cách duy nhất có thể khiến Lục Kiều Kiều ra tay chính là tiền, nhưng Lục Kiều Kiều trước sau vẫn không nói không rằng, e là chê ít, ông ta lập tức tăng thêm ngân lượng: “Hai nghìn lạng! Hai nghìn lạng được rồi chứ!”

Hồng Tuyên Kiều thấy giữa lúc nước sôi lửa bỏng Mạnh Hiệt vẫn nói chuyện tiền nong với Lục Kiều Kiều, thì gào lên gần như van lơn: “Kiều Kiều đừng nghe Mạnh sư gia nói nữa! Mau chạy đi, ở đây sắp sụp rồi!”

Lục Kiều Kiều trước giờ chưa từng nghe Hồng Tuyên Kiều cầu xin mình chuyện gì, nay Hồng Tuyên Kiều tay ôm di thể cha trượt xuống chân núi, mà miệng vẫn kêu mình mau chạy đi, nhân tâm này trị vì thiên hạ, có lẽ sẽ tốt hơn triều Thanh chăng?

Cơn chấn động kịch liệt trên núi đang trút mọi người như trút rác xuống chân núi, Lục Kiều Kiều không kịp suy nghĩ quá nhiều, hét lên với Hồng Tuyên Kiều:

“Hồng tỉ tỉ có tin tôi không?”

“Tin!”

“Tôi đảm bảo nhà chị giành được giang sơn Đại Thanh, chị trả tôi một vạn lạng vàng!”

Bỗng nhiên nghe Lục Kiều Kiều kêu bán giang sơn Đại Thanh lấy một vạn lạng vàng, tất cả mọi người đang vật lộn giành giữ sinh tồn đều há hốc miệng kinh ngạc, năm cặp mắt đổ dồn về phía Lục Kiều Kiều. Trong màn bụi đất bay mù mịt, Lục Kiều Kiều lập tức bồi thêm một câu: “Thu trước một nghìn lạng bạc trắng làm cọc, số còn lại trả góp trong mười năm!”

“Giao kèo xong!” Đầu óc Hồng Tuyên Kiều không hề kém nhanh nhạy hơn Lục Kiều Kiều, có thể mua lấy giang sơn Đại Thanh, đừng nói là một vạn lạng vàng, có đến mười vạn lạng cũng đáng! Huống hồ còn là trả góp.

“Trong hồ đã xuất hiện long huyết thiên tử nghìn năm khó gặp! Lập tức đem thi hài của cha chị ném vào chỗ dải trắng giữa hồ!” Lục Kiều Kiều hét lớn.

“Hả?!” Tất cả mọi người lại thất kinh lần nữa.

“Tôi tin Lục Kiêu Kiêu! Mọi người mau làm theo lời cô ấy!” Hồng Tuyên Kiêu quả nhiên cơ trí thông minh lại gan dạ hiểu biết hơn người, nếu chỉ kêu cô kiếm nơi chôn cha thêm một bận, loại thầy phong thủy ấy sao đáng một vạn lạng vàng? Lục Kiêu Kiêu có thể thu đất như thế, nhất định sẽ có cách phục vụ đặc biệt.

Mọi người từ ra sức chống đỡ để di thể không trượt xuống, giờ chủ động đẩy di thể xuống núi. Thuận theo hướng núi sạt, động tác trôi chảy hơn nhiều, tốc độ trượt xuống mau chóng tăng nhanh.

Quốc sư nhìn từ ống nhòm thấy đám Hồng Tuyên Kiêu không lùi mà tiến, lập tức ý thức được Lục Kiêu Kiêu quả nhiên muốn đem di thể Hồng lão gia ném vào huyết Tiềm Long Thôn Kim, một khi long huyết thiên tử này bị nhà họ Hồng chiếm cứ, Đại Thanh diệt vong là điều không còn nghi ngờ gì nữa.

Ông ta quay sang ra lệnh cho Mục Linh bên cạnh, giọng thấp trầm mà gấp gáp: “Phát tín hiệu, nổ xác... dùng bất cứ cách nào.”

Mục Linh rút từ trên người ra một cây sáo ngắn dài hai tấc bằng ngọc bích, kê lên miệng cấp bách thổi dồn.

Tuýt – tuýt tuýt tuýt.

Tuýt – tuýt tuýt.

Tuýt – tuýt – tuýt.

Một dài ba ngắn, một dài hai ngắn, đây là tín hiệu nổ xác; ba tiếng sáo dài, chính là tín hiệu bắt chấp tất cả hoàn thành nhiệm vụ.

Âm thanh từ cây sáo ngọc cất lên sắc lạnh mà thể lương, xuyên thủng lớp lớp sấm rền, xuyên thủng bầu không khí quanh ngọn Phù Dung.

Dù không rõ hàm ý của tiếng sáo, nhưng một người thông thuộc binh pháp như Hồng Tuyên Kiêu có thể lập tức khẳng định đây là một chỉ mệnh lệnh hành động, cô nhanh chóng cất đặt: “Long Nhi và Jack đưa cha tôi xuống hồ! Lâm huynh và tôi chuẩn bị ứng chiến! Kiêu Kiêu và Mạnh sư gia phối hợp với Jack!”

Lục Kiêu Kiêu lập tức rút súng nhảy tới cạnh Jack, Mạnh Hiệt cũng nhanh chân lao xuống phía dưới.

“Rầm” một tiếng long trời lở đất, sấm nổ trên di thể Hồng lão gia, hất tung Jack và An Long Nhi, di thể Hồng lão gia bị tuột tay rơi xuống đất, cùng mọi người lăn xuống theo cơn mưa đá.

Cú nổ này khiến Lục Kiêu Kiêu tức khắc hiểu ra, bất luận đối phương là ai, người này nhất định có thể hiểu được huyết Tiềm Long Thôn Kim, hẳn ít nhất từng xem qua “Tâm Long Quyết”, giờ không muốn để Hồng lão gia



táng vào long huyết thiên tử, nên có ý đồ cho nổ banh xác Hồng lão gia thành tro bụi!

Hồng Tuyên Kiều thấy di thể cha mình bị người ta đánh sấm dội sét, tính hiếu chiến bản năng bỗng bùng lên. Nhưng cô rất rõ, vừa rồi bọn họ sống chết bảo vệ di thể cha, đối phương chỉ một mục đứng ngoài quan sát, giờ quyết định đưa di thể xuống hồ thì di thể lập tức bị tấn công, điều này chứng tỏ Lục Kiều Kiều không hề lừa cô, dưới hồ nhất định là long huyết thiên tử có thể đoạt lấy giang sơn Đại Thanh.

Cô trừng mắt phượng quát lớn: “Lục Kiều Kiều! Một vạn lạng vàng của cô đáng lắm!”

Jack và An Long Nhi đang đỡ di thể Hồng lão gia, bị sóng khí mạnh mẽ sinh ra từ tiếng sấm nổ hát văng sang hai bên, toàn thân đau nhức ê ẩm, hai tai ù ù, nhất thời không nghe thấy âm thanh nào hết.

Nửa dưới di thể Hồng lão gia đã bị nổ cháy đen, vừa bốc khói vừa lăn xuống dốc núi trong màn đá dội âm âm.

Tiếng sấm vừa lắng, từ trên không đã đáp xuống một kẻ vận đồ đen bịt mặt thân hình cường tráng, chính là Tiêu Kiếm, cao thủ bùa chú đã bắn Tam thi câu mệnh tiễn vào Tôn Tôn Chân. Không ai trông thấy Tiêu Kiếm từ đâu nhảy ra, hấn như thể từ trên trời rơi xuống, hạ thẳng xuống bên di thể Hồng lão gia, một tay ấn trước ngực di thể, lại cho nổ thêm một tiếng sấm nữa, lần này trong tiếng sấm nổ, di thể Hồng lão gia bị nổ bay tứ chi.

“Chương tâm phù!” An Long Nhi buộc miệng kêu lên. Hồi ở thôn Trần gia, An Long Nhi đã từng chứng kiến Lục Kiều Kiều sử dụng chiêu này, cô nói vội với thằng bé đó là Chương tâm phù, nhưng Chương tâm phù Tiêu Kiếm phát ra uy lực lớn hơn khi đó nhiều.

Hồng Tuyên Kiều thoáng thấy di thể cha mình dưới dốc đã bị kẻ mặc đồ đen tiếp cận làm nổ tung, kêu lên định chạy xuống thì thấy trước mắt loáng ánh trắng, một thanh trường đao đang bổ thẳng về phía cô, hai tay không không thể đỡ với đao thép, cô đành ngả đầu ra sau lộn người một vòng tránh nhát đao.

Lúc này tiếng súng cũng vang lên, trong lúc Tiêu Kiếm bất chấp dùng Chương tâm phù dội sấm tấn công di thể Hồng lão gia, khẩu súng của Jack đã được rút ra, miễn là Tiêu Kiếm không giống Tôn Tồn Chân di chuyển liên tục không theo quy luật gì, chỉ cần hắn có một tích tắc dừng lại, nhất định không thoát khỏi họng súng của Jack.

Tiêu Kiếm trúng đạn, kêu lên một tiếng thảm thiết rồi bỏ nhào xuống dốc, người vừa chạm đất lập tức cho nổ một đụn khói, rồi biến mất không tăm tích. Chiêu này đã chẳng còn xa lạ gì với Jack và An Long Nhi, mới đây không lâu bọn họ đã được thấy Tôn Tồn Chân sử dụng thuật Ngũ hành độn hình này.

Di thể Hồng lão gia bị nổ nát lìa phân thân, An Long Nhi nhanh mắt nhanh tay, ôm được đầu Hồng lão gia bay trên không, vừa chạy xuống hồ vừa hét hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều! Ném đầu xuống hồ có được không?”

“Được! Còn một cọng tóc cũng phải vớt xuống!” Lục Kiều Kiều vội trả lời. Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, An Long Nhi càng nhanh chân ôm đầu người nhảy thẳng xuống sườn dốc.

Hồng Tuyên Kiều vừa lộn người tránh được nhát đao, Lâm Phụng Tường đã nhìn rõ môn một, kẻ xuất đao là một gã đàn ông bịt mặt gậy còm vận đồ bó sát người màu vàng đất, hắn là Lục Hữu, một trong năm viên quan dưới trướng Quốc sư.

Lục Hữu một đao chặn đứng Hồng Tuyên Kiều, nhưng lại không giao chiến với Lâm Phụng Tường mà đuổi theo An Long Nhi đang ôm đầu người chạy xuống dốc. Một phần thân thể bay tới, Lục Hữu xoay một đao, thân tốc chém ra hơn mười nhát trên không, quang đao múa thành một dải trắng bạc, trong nháy mắt đã chém nát vụn phần thân vốn còn nguyên hình. Mục đích của bọn họ vô cùng rõ ràng, tất cả đều nhằm tiêu hủy di thể của Hồng lão gia.

Khinh công của Lâm Phụng Tường không hề thua kém Lục Hữu, chỉ hiềm một điều trong tay không có binh khí, nhưng lúc này anh ta chẳng để tâm được nhiều như vậy, thụp người xuống lấy đà phóng lên bỏ nhào tới sau lưng Lục Hữu.

Hồng Tuyên Kiều nhặt lấy hai hòn đá dưới đất, đồng thời ném vào sau đầu Lục Hữu, quả nhiên hắn quay người vung đao chém hòn đá đang bay đến, “keng keng” hai tiếng, vừa chặn được hòn đá thì chân Lâm Phụng Tường đã đá trúng đầu hắn. Lục Hữu loạng choạng ngã dụi xuống dốc núi mấy bước, nhịn đau tiếp tục đuổi theo An Long Nhi.

Lúc này Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt lo bọc lót bảo vệ An Long Nhi chạy xuống dốc, Jack vừa quay người nổ liền ba phát đạn vào bóng Lục Hữu vọt

trên không. Người bay trên cao không thể tránh né, quỹ đạo vận động của Lục Hữu lập tức bị Jack nắm bắt, lúc này muốn bắn hẳn cũng dễ dàng nhanh gọn như bắn chim vậy.

Ba viên đạn gần như đồng thời nổ cùng một lúc, mắt Jack hoa lên, trên không vang lên tiếng kim loại đụng nhau. Không phải ba viên đạn của Jack bắn trượt, có điều Lục Hữu thấy anh ta nổ súng trước mặt lẽ nào không có phòng bị, ba nhát dao nhanh chóng đánh bay ba viên đạn, song thanh dao trên tay cũng bị lực phản chấn đánh rơi, hẳn tay không đáp xuống trên đầu Jack.

Ngực Jack ăn liền hai cú đập của Lục Hữu, ngã ngựa xuống dốc. Lục Hữu lại nhặt dao lên tiếp tục vọt lên không đuổi xuống. Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phụng Tường tức thì vọt qua bên người Jack, mang theo hai luồng kinh phong đuổi theo Lục Hữu.

Jack bị ngã bầm tím mặt mày, vừa lăn vừa bò đứng dậy nhìn, thấy mình đã bị bỏ lại sau cùng, so với mọi người, anh đang đứng ở vị trí cao nhất. Vị trí này đối với người cầm súng như anh hoàn toàn không tồi. Đánh giáp lá cà với mấy tay cao thủ võ lâm, trước sau anh chưa từng chiếm được phần hơn, toàn bị đối thủ đánh trúng, nhưng đứng vòng ngoài bắn lên hỗ trợ tác chiến lại là sở trường của anh.

Anh lập tức lấp thêm đạn, duy trì tư thế bắn trên cao, theo sát mọi người trượt xuống dốc núi, chờ thời cơ nổ súng chi viện.

An Long Nhi ôm đầu người sắp lao tới bên hồ, phía trước Lục Hữu có Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt, phía sau là Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phụng Tường, tình hình có vẻ rất bất lợi.

Nhưng Lục Hữu ỷ mình thân thủ nhanh khinh công giỏi, chỉ mong chóng lách qua Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt, cướp lấy đầu người từ tay An Long Nhi cho nổ thành tro bụi, không hề bận tâm phía sau có bao nhiêu người, chướng ngại trước mắt hẳn phải vượt qua chỉ là Lục Kiều Kiều và Mạnh Hiệt.

Lục Kiều Kiều thấy Lục Hữu phá vỡ vòng vây của Jack đuổi tới sau lưng mình, tay phải cầm súng lục, xoay người ngắm trúng Lục Hữu, bắt chước Jack ép chặt ngón trỏ tay phải vào cò súng, mắt môi mắt lợi dùng tay trái thần tốc gạt kim hỏa phía sau.

“Pằng... Pằng Pằng...” Lục Kiều Kiều bắn ra ba phát đạn ngắt quãng, Lục Hữu dạt trái tránh phải vài bước đã né được, cô nổ súng hoàn toàn không đạt được hiệu quả ngăn cản. Lục Hữu vẫn lao tới như tên bắn, hẳn cho rằng băng qua người cô gái này sẽ an toàn hơn xông qua bên Mạnh Hiệt.

Tới trước mặt Lục Kiều Kiều, Lục Hữu thuận thế vung tay chém vào cổ

cô, hẳn hoàn toàn không để tâm có chém trúng hay không, nhưng có thể tiện tay đánh ngã thêm một đối thủ cầm súng quyết không có hại.

Tiếc rằng tham thì thâm, trong tích tắc Lục Hữu xuất chiêu đốn ngã Lục Kiều Kiều, chân cô đã dịch chuyển theo bộ pháp Tam giác mã tránh được đòn ấy, tay trái nhanh như cắt rút dao trong ống tay áo thụp người xuống đâm tới eo Lục Hữu. Lục Hữu đánh hụt, lại chột thấy bụng mình lạnh lạnh, chạy thêm mười mấy bước mới cảm thấy cơn đau kịch liệt. Lục Hữu lướt qua cô càng nhanh, vết dao cắt càng nhanh, nhanh đến nỗi không hề cảm thấy đau.

Hai mắt Lục Hữu tối sầm, gần như mê đi, hẳn rờ lên thấy vết thương rộng chừng nửa thước, cũng may không sâu lắm, bèn nén đau tiếp tục đuổi theo An Long Nhi.

Lâm Phụng Tường và Hồng Tuyên Kiều cũng đuổi tới bên Lục Kiều Kiều, bỏ lại cô phía sau, cùng lao theo Lục Hữu đã bị thương.

An Long Nhi ôm đầu Hồng lão gia chạy trước nhất, dưới sự bực lột của mọi người thuận lợi xuống tới chân núi, còn mười trượng nữa là tới được ven hồ, bỗng nhiên từ đất trời lên một bóng người xám trắng tay cầm trường đao, lướt tới phía trước An Long Nhi vung đao định chém, An Long Nhi theo bản năng ngòai thụp xuống lăn xéo sang bên tránh được một đao giữa chân tơ kẽ tóc, nhưng vẫn bị đòn tập kích này dọa đến tê rần da đầu.

Thằng bé đang định bật dậy chạy tiếp tới hồ, thì kẻ bịt mặt vận đồ xám đã lại lách tới trước mặt, mấy đao chém tới vị trí dịch chuyển tiếp theo của An Long Nhi, khiến An Long Nhi chỉ có thể lăn lộn tránh đao không sao đứng dậy nổi.

Có thể nói, mọi động tác của An Long Nhi đều đã bị kẻ bịt mặt vận đồ xám chặn đứng, hẳn chính là kẻ thiết lập kế phá huyết Ngũ Xà Hạ Dương, Kim Lập Đức.

Kim Lập Đức không chỉ có kiến thức phong thủy uyên thâm, mà còn luyện được một thân công phu cao cường, dưới mũi đao của hắn, An Long Nhi quay cuồng tránh né mãi không phá được vòng vây, hai người cứ vậy quần nhau hỗn chiến.

Kim Lập Đức một mặt truy sát An Long Nhi, một mặt nói với thằng bé: “Buông đầu người xuống, ta tha chết cho ngươi!”

An Long Nhi không nói không rằng, càng ôm chặt đầu Hồng lão gia, lộn người thối lui thật nhanh, định trông chờ sự trợ giúp từ người phe mình phía sau.

Thằng bé không biết rằng, phía sau nó không phải người phe mình, mà là Lục Hữu ôm vết thương gắng gượng đuổi tới. Thằng bé quay người ngẩng

đầu nhìn lên, không thấy bằng hữu thân quen mà là một kẻ bịt mặt mặc áo chèn vàng đất.

Bụng Lục Hữu chảy máu đầm đìa, toàn thân đổ mồ hôi lạnh, thể lực đã kém xa lúc trên sườn núi, hấn chúc đầu húc vào eo An Long Nhi, hai tay ôm cứng lấy chân thằng bé, đẩy nó ngã lăn ra đất lần nữa.

Kim Lập Đức chẳng màng bên dưới là người hay đầu người, chỉ lo giơ dao chém xuống người An Long Nhi, An Long Nhi muốn lăn cũng không lăn được, trong tay lại không có binh khí chống đỡ nhát dao của Kim Lập Đức, trong lúc cấp bách bèn giơ đầu Hồng lão gia lên đỡ, nhát dao vừa vắn bổ trúng mặt Hồng lão gia.

Từ xa Hồng Tuyên Kiều kêu lên thảng thốt, cô vừa chứng kiến di thể cha mình bị nổ nát, giờ lại thấy đầu cha là thứ vền vẹn còn lại trúng một dao, ngay lập tức phóng ra ba viên sỏi trong tay, mang theo kinh phong phi thẳng về phía Kim Lập Đức.

Kim Lập Đức rút dao đỡ một viên sỏi, lại lách người tránh hai viên kia, đang định ra tay cướp đầu người, liền nghe thấy Lục Kiều Kiều hét lớn: “Long Nhi chớ đứng dậy!”

Sau đó “pằng pằng pằng” ba phát súng liên tiếp, ba viên đạn lao thẳng về phía Kim Lập Đức. Lục Kiều Kiều từ sau khi bắn ba phát liên tiếp, dường như đã vỡ vạc ra chút ít bí quyết bắn liên thanh, giờ hề nổ súng là bắn liền một loạt đạn.

Kim Lập Đức đương nhiên biết rõ sự lợi hại của súng Tây, hấn nhảy lên rồi lăn ra đất, ngóc đầu trông thấy Lục Hữu đã bị Lâm Phụng Tường đuổi kịp đá bay sang bên, Lục Hữu lại bò dậy, nhưng không dùng thuật Ngũ hành độn hình bỏ chạy mà vẫn khó khăn chống đỡ quyền cước của Lâm Phụng Tường, có lẽ nhằm kèm chân thêm một người bên đối phương. Hồng Tuyên Kiều đang chặn ngay trước mặt mình, còn An Long Nhi đã ôm đầu người chạy tiếp tới bờ hồ.

Lúc này không thể đi cứu Lục Hữu, cũng không thể ngăn nổi An Long Nhi, Kim Lập Đức trước mắt chỉ biết tự bảo vệ mình. Hồng Tuyên Kiều chớp mắt đã tới trước mặt hấn, né được ba chiêu của Kim Lập Đức, sải bước áp sát, từ kẽ hở giữa đòn đao tung một cú đâm móc từ dưới lên trúng bụng Kim Lập Đức!

An Long Nhi chỉ mấy bước nữa là tới được bờ hồ, lúc này giữa bầu không chợt vang lên một tiếng sét, một tia chớp vọt lên từ dưới mặt đất, xuyên qua người An Long Nhi phóng thẳng lên trời. An Long Nhi cảm thấy dưới chân tê rần, cảm giác tê liệt lan dần khắp người, cả người bắn tung lên không rồi rơi xuống mặt đất, ngất lịm. Đầu Hồng lão gia vẫn ôm khư khư trong tay.

Lục Kiều Kiều kinh hoàng nhìn quanh, cô biết đây là Địa chi lô pháp của phái Thần Tiêu, người sử dụng phép nhất định đang ở rất gần. Quả nhiên, cô trông thấy trên sườn núi vừa lao xuống, hai gã đàn ông bịt mặt vận đồ đỏ màu xanh thẫm đang đứng kết ấn niệm chú, đúng, nhất định là hai kẻ này.

Hai kẻ này chính là Mục Linh và Mục Thác vẫn đứng bên Quốc sư. Quốc sư phát xong tín hiệu cho nổ xác liền dẫn theo Mục Linh Mục Thác tới đây tiếp ứng, chạy lên đến sườn núi lập tức dùng Lô pháp đốn ngã An Long Nhi trước tiên. Ông ta tuy không biết võ công của đám người Lục Kiều Kiều cao nhường nào, nhưng hiểu rất rõ hai khẩu súng Tây có thể bắn liên thanh kia vô cùng đáng sợ.

Đứng gần hai kẻ bịt mặt vận đồ xanh nhất chính là Jack, Lục Kiều Kiều hét lên: “Jack! Bắn người phía sau anh!”

Jack nghe thấy xong, tức thì quay người bắn liên tiếp sáu phát đạn, Mục Linh và Mục Thác cũng chẳng phải yêu quái, thấy đạn bắn tới vẫn cứ phải tránh, làm vậy có thể kéo dài cho Lục Kiều Kiều thêm thời gian.

Sáu viên đạn của Jack bắn xong, sấm sét lại vang dậy bầu không, dưới chân phóng lên một tia chớp, nổ bay đá sỏi văng tung tóe. Jack thấy tấm gương An Long Nhi trúng chiêu nên gắng dùng một động tác rất giống với công phu Trung Quốc né sang bên, nhưng vẫn bị chớp đánh trúng hông, đau quá kêu oái một tiếng, rồi càng nhảy nhanh hơn.

Mấy tia chớp vọt lên từ dưới đất tiếp đó lần nữa nhằm vào Jack, làm anh cứ phải lo Choi nhảy khắp nơi như khi, kêu oai oái né tránh, lại tranh thủ nạp đạn, uy hiếp Mục Linh Mục Thác một trận nữa.

Mục Linh và Mục Thác bị Jack cầm chân, không thời gian đâu phóng tới An Long Nhi đòn thứ hai, bằng không An Long Nhi chết là cái chắc, đầu của Hồng lão gia cũng sẽ bị nổ thành tro.

Lúc này cuối cùng Lục Kiều Kiều đã hiểu, quẻ bói tối qua của An Long Nhi không sai chút nào.

Quẻ Sư ứng tượng dụng binh, vấn đề hôm nay được định sẵn không thể giải quyết êm thấm theo kế hoạch vốn có của hai bên; thân quẻ sáu tầng thì đến bốn tầng có biến, hiện ra quẻ tượng đất động nước động, chính là ứng với đối phương chân động long khiêu dẫn đến ngũ xà bò về trước rung chuyển sông núi; mà quẻ Sư cuối cùng biến thành quẻ Phệ Hạp, nghĩa gốc của quẻ tượng chính là há miệng nhai kỹ, chẳng phải là quẻ tượng huyết của Sinh long khâu đó sao; quẻ Phệ Hạp do quẻ Hỏa rời và quẻ Lô chân ghép thành, lại chính là ứng với đối phương hết lần này đến lần khác bày trận sấm sét... Nhưng quẻ sư hiển thị đối phương có sáu người, giờ mới xuất hiện năm, còn một người nữa đâu?

Lục Kiều Kiều đã có chuẩn bị tâm lý, đối phương còn có một người nữa sẽ ra mặt đột kích, nhưng giờ điều cần kíp trước mắt là làm nốt việc của An Long Nhi, đưa đầu Hồng lão gia vào lòng hồ.

Cô định chạy lại chỗ An Long Nhi, thì thấy Mạnh Hiệt còn nhanh hơn mình, đã ôm đầu Hồng lão gia chạy tới bờ hồ, bật người nhảy xuống nước.

Lục Kiều Kiều chạy tới bên An Long Nhi lay lay thẳng bé, thấy An Long Nhi hoàn toàn không có phản ứng gì; trong khi đó Mạnh Hiệt đã ôm đầu Hồng lão gia lặn xuống xoáy nước nơi đáy hồ; Lâm Phụng Tường và Hồng Tuyên Kiều chia nhau chống đỡ Lục Hữu và Kim Lập Đức; đằng Jack là náo nhiệt nhất, anh hét chạy lại nhảy vừa công vừa thủ, kéo theo hàng loạt các tia chớp lù lại hội họp với Lâm Phụng Tường và Hồng Tuyên Kiều.

Lục Kiều Kiều ngồi thụp xuống đất ôm lấy An Long Nhi đang bất tỉnh nhân sự, căng thẳng nhìn theo Mạnh Hiệt đang lặn xuống đáy hồ, miệng lẩm bẩm: “Mau! Mau!”

Một tia sét dội từ bầu không xuống hồ, sóng không khí nóng bỏng quét tới mặt Lục Kiều Kiều đau rát. Trong tiếng la thất thanh của Lục Kiều Kiều, Mạnh Hiệt và đầu Hồng lão gia giống như cá chết, lênh phênh nổi trên mặt nước.

Bốn bề vẫn âm vang không ngớt, tuy giờ đang là giữa trưa nhưng các tầng mây cứ ùn ùn kéo đến, che kín làm sắc trời đen kịt. Núi đang rung chuyển, hồ đang cuộn sóng, lại thêm tiếng súng tiếng sét chốc chốc lại vang lên, cùng những tia chớp lóe sáng rực, ngọn Phù Dung cảnh đẹp như tranh lúc này đã biến thành địa ngục, đầy rẫy những nỗi khủng khiếp không dễ gọi thành tên.

Hồng Tuyên Kiều đang chiếm thế thượng phong trong cuộc đấu với Kim Lập Đức, nếu không phải hai tay không đôi phó với đao của hắn, cô thừa sức đánh bại đối thủ trong chốc lát, mà đây là lúc này cô vẫn đang phân tâm chú ý đến đầu của Hồng lão gia.

Trông Mạnh Hiệt ôm đầu nhảy xuống hồ, rồi lập tứ bị sét đánh trúng, cô nhận ra quyết tâm ngăn cản di thể Hồng lão gia nhập hồ của đối phương lớn đến nhường nào, huyết Tiềm Long Thôn Kim dưới đáy hồ này khiến đối phương kinh hồn táng đờm dường nào. Trong tình hình này, không có bất kỳ lý do gì để bỏ qua long huyết thiên tử. Cô tung chân đá bay Kim Lập Đức, tức tốc quay người chạy tới bờ hồ, nhún người nhảy xuống.

Lâm Phụng Tường cũng cùng lúc nhảy xuống với cô. Vốn dĩ Lâm Phụng Tường đã đốn hạ Lục Hữu thân mang trọng thương, vừa định rút về phòng thủ cạnh Lục Kiều Kiều thì phát hiện Mạnh Hiệt bị sét đánh nổi phềnh lên mặt hồ, bèn lập tức nhảy xuống hồ cứu người.

Lục Kiều Kiều ngồi sụp xuống bên An Long Nhi đang bất tỉnh, vừa lên

đạn súng vừa ngoái đầu gọi to: “Jack! Mau tới bảo vệ tôi!”

Lục Kiều Kiều biết đã đến thời khắc cuối cùng, nếu đối phương lại dội sấm sét từ trên trời xuống lòng hồ, Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phụng Tường đang ở trong nước sẽ lập tức có kết cục giống Mạnh Hiệt, hoàn toàn mất tri giác, như vậy toàn quân bị tiêu diệt là điều chắc chắn.

Trận chiến Lôi pháp và súng Tây giữa Jack và Mục Linh Mục Thác chỉ có tác dụng kéo dài thời gian, tuy anh ta chưa trực tiếp bị sét đánh trúng, nhưng cũng đã bị thương khắp người, quần áo rách tả tơi, toàn thân chi chít vết thương lớn nhỏ. Giờ nghe Lục Kiều Kiều gọi mình, anh ta vừa chạy lại chỗ Lục Kiều Kiều vừa nổ súng trấn áp Kim Lập Đức đang bò dậy định đuổi theo Hồng Tuyên Kiều tới bờ hồ.

Kim Lập Đức khổ chiến một hồi với Hồng Tuyên Kiều, cũng đã nhức nhối khắp mình mẩy, lúc này quả thật không còn sức đâu tránh đạn của Jack nữa. Jack bắn về phía hắn hai phát đạn, hắn miễn cưỡng nấp ra sau một phiến đá, không dám mạo hiểm thò đầu ra.

Lục Kiều Kiều tung khẩu súng đã nạp đầy đạn của mình cho Jack, nói: “Che cho tôi, tôi phải thi triển pháp thuật giải giới!”

Jack giơ tay lên đón lấy khẩu súng, sải bước quay lưng lại với bờ hồ mặt hướng về phía núi, chắn trước Lục Kiều Kiều, tay trái chĩa súng vào tảng đá Kim Lập Đức, tay phải chĩa súng vào Mục Linh Mục Thác.

Trong cuộc giao chiến ngắn ngủi với hai anh em Mục Linh Mục Thác, Jack mau chóng phát hiện ra trước khi bọn họ phát đòn nhất định phải chấp hai tay thành thủ ấn, hai chân đứng nghiêm đối mặt với mình, đó chính là lúc thích hợp nhất để nổ súng. Nếu vừa thấy bọn họ làm động tác này phải lập tức nã đạn, bọn họ nhất định sẽ né tránh, như vậy có thể ngăn chặn bọn họ ra đòn.

Nhưng lúc này Mục Linh Mục Thác lại rút đao sau lưng ra, hình như không định dùng Lôi pháp tấn công Jack nữa, mà có vẻ muốn xông tới bên bờ hồ, chỉ hiềm khẩu súng của Jack nên mới vừa đi vừa né, nhờ cây cối và đá tảng che chắn chậm chậm tiến về phía trước.

Súng chốc chốc lại nổ, chỉ cần có người thò đầu ra từ sau tán cây hay tảng đá, Jack quyết không bỏ qua cơ hội. Lục Kiều Kiều biết rõ Jack có bao nhiêu đạn, trước khi anh bắn đến đạn thứ mười hai, cô buộc phải đảm bảo Hồng Tuyên Kiều thành công lặn xuống lòng hồ, thả đầu Hồng lão gia vào long huyết, cũng phải đảm bảo Lâm Phụng Tường vớt được Mạnh Hiệt lên bờ.

Nói thì lâu chứ chuyện xảy ra rất nhanh, Jack vừa tới bên cạnh cô, Lục Kiều Kiều lập tức đứng dậy chống lưng vào lưng Jack, mặt hướng ra hồ hai chân chĩa ra đứng vững, hai tay mau chóng đan vào nhau, kết thành chín dấu



thủ ấn, nghiêm giọng hét lớn: “Lâm binh đấu giá giai trận liệt tại tiên!”

Một quả cầu sáng tỏa khí xanh lục vọt khỏi đầu ngón tay Lục Kiều Kiều, thoát chốc đã mở rộng thành một lồng khí bán nguyệt rộng đến năm sáu trượng, đây chính là kết giới Lục Kiều Kiều dùng Cửu Tự ấn thúc đẩy nguyên thân của mình bung ra.

Một nửa kết giới ụp lên người Jack, An Long Nhi và Lục Kiều Kiều trên bờ, nửa còn lại trùm lên Hồng Tuyên Kiều, Lâm Phụng Tường và Mạnh Hiệt hôn mê dưới hồ.

Tiếng hét Cửu Tự ấn còn chưa dứt, kết giới vừa hoàn thành, giữa tầng không đã truyền lại tiếng sấm sét đùng đoàng liên miên, liền đó là một chuỗi tia chớp giáng xuống từ trời cao, dội lên kết giới màu lục nhạt, nổ thành một dải lên đầu mọi người, ánh sáng trắng lấp lóa, chói lòa khiến người ta không mở nổi mắt. Tuy tia sét không phá được kết giới nhưng sóng không khí vẫn kịch liệt dội vào bên trong.

Lôi pháp liên hoàn mạnh mẽ tới mức độ này, căn bản không phải Địa chi lôi pháp của phái Thần Tiêu mà anh em họ Mục vừa thi triển ban nãy, Lục Kiều Kiều biết, cao thủ thứ sáu đã xuất chiêu.

Lục Kiều Kiều vẫn chấp tay kết thành Bất động Căn bản ấn, ép một luồng chân khí từ đan điền lên, lạnh lùng hét vang trong màn sét dội điên cuồng, nói rộng thêm kết giới, lồng khí màu lục nhạt lại phình to lên một trượng.

Lúc này Lâm Phụng Tường vừa kéo được Mạnh Hiệt lên bờ, nghe thấy tiếng sấm dội vang trên đầu, vội vàng chồm lên Mạnh Hiệt nằm mọp xuống che đầu, nhưng chỉ thấy sóng không khí đập vào dữ dội chứ không có cảm giác đau đớn như bị sét đánh phải.

Anh ta ngẩng đầu nhìn xung quanh, chỉ thấy Lục Kiều Kiều đứng vững như thiết tháp trước mặt mình, hai tay kết ấn, miệng lầm rầm niệm chú giữa kết giới đầy sóng khí hỗn loạn. Đôi mắt bình thường vẫn quỳn rũ mê ly, lúc này trũng lên như mắt hổ nhìn chăm chăm vào mặt hồ; thân hình mềm yếu bình thường lả lướt như liễu trong gió, lúc này sừng sững bất động như Kim Cương giáng trần.

Mỗi tia sét giáng xuống, Lục Kiều Kiều lại rùng mình một cái, rõ ràng vóc dáng bé nhỏ của cô đã phải chịu đựng toàn bộ luồng sấm sét dữ dội, Lâm Phụng Tường không khỏi thán phục: gặp được Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều, đáng nam nhi nào còn dám coi thường phụ nữ?

Anh ta thấy sấm sét trên đỉnh đầu không còn nguy hiểm, lập tức kéo Mạnh Hiệt lên bờ, sau đó quỳ chân phải xuống, gác bụng Mạnh Hiệt lên đầu gối trái của mình, tiến hành cấp cứu cho ông ta.

Hồng Tuyên Kiều vừa nhảy xuống nước, thì mặc cho Lâm Phụng Tường

cứu người, còn mình một tay ôm đầu cha lặn xuống dưới hồ.

Lặn sâu ba thước, bắt đầu cảm thấy dưới đáy hồ có một lực hút. Cô men theo dải trắng trong hồ lặn xuống, tới độ sâu mười bốn mươi lăm thước, xung quanh tuyền một màu lục thẫm, đã không còn thấy ánh sáng trên trời, thì trông thấy bên dưới mình có một cột nước trắng xóa kích thước tương đương cái bánh xe, khẽ khàng ngo nguậy như con rắn trắng, lại phát ra tiếng rồ rồ gầm đĩnh tai như óc; phía trước có một huyệt động, từ miệng động to cỡ vai nước tỏa ra thứ ánh sáng vàng tằm tối, trước động hai bên trái phải dựng hai cây cột đá do thiên nhiên hình thành, rõ ràng chính là miệng rồ rồ mọc răng nanh, rắn trắng ngo nguậy thân mình, đầu rắn vẫn chỉ vào miệng động, đây chính là long huyệt thiên tử Tiềm Long Thôn Kim.

Hồng Tuyên Kiều lớn lên trên ngọn Phù Dung, qua đây du ngoạn không biết bao lần, nhưng chưa từng nghe nói đáy hồ dưới ngọn Phù Dung lại có địa hình kỳ lạ thế này, giờ nhìn thấy cảnh tượng trước mắt, không khỏi khâm phục bậc thiếu niên anh hùng, không hổ danh đại sư phong thủy đương đại.

Hồng Tuyên Kiều không kịp nghĩ nhiều liền lặn xuống Sinh long khẩu, sức hút nơi miệng rồ rồ càng lúc càng lớn, Hồng Tuyên Kiều lại mong có thể đưa đầu cha vào gần Sinh long khẩu nhất có thể, hai chân đạp nước lặn xuống mau hơn.

Lúc này chỉ nghe trong nước có tiếng sấm, Hồng Tuyên Kiều dù đã lặn sâu hơn mười thước dưới nước vẫn bị sét đánh trúng!

Vốn dĩ thể lực của Lục Kiều Kiều tiêu hao nhanh chóng, đã không thể duy trì được uy lực của kết giới nữa, khí xanh kết giới càng lúc càng nhạt dần sau từng đợt sấm sét tấn công dữ dội, phạm vi lồng ánh sáng mau chóng bị thu hẹp.

Tia chớp phá rách kết giới đánh xuống hồ, luồng điện truyền tới người Hồng Tuyên Kiều, khiến mắt cô tối sầm, không nhìn thấy cảnh tượng gì nữa, toàn thân tê liệt cứ thế ngất lịm đi, hai tay buông đầu Hồng lão gia, cuồn theo dòng nước hút vào Sinh long khẩu.

Tia chớp không chỉ đánh xuống hồ mà còn giáng xuống cả bờ hồ. Lại một đòn sấm động dội xuống, kết giới của Lục Kiều Kiều hoàn toàn bị phá vỡ, cô và Jack lưng dựa lưng cùng bị đánh trúng, ngã lăn ra đất thoi thóp hơi tàn, Lâm Phụng Tường và Mạnh Hiệt cũng bị nổ văng ra xa hơn một trượng.

Mạnh Hiệt vừa văng xuống đất, liền kêu “ôi chao” một tiếng, đau quá mà tỉnh dậy, ông ta mở mắt lắc đầu, phát hiện mình đã ở trên bờ, nhưng ngoài mình ra chỉ có Lâm Phụng Tường còn có thể đứng dậy, thì lập tức hiểu ra trong lúc mình hôn mê, tình hình đã trở nên gay go nhường nào.

Tham sống sợ chết không phải là tác phong của Hồng Môn, có thể giao

chiến với quan quân nhà Thanh mà chết nơi sa trường mới là niềm vinh quang của anh em Hồng Môn.

Ông ta nhổ ra một ngụm nước hồ, lão đảo đứng lên, cùng Lâm Phụng Tường chắn trước mặt Jack, Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi đang hôn mê, kéo giãn khớp tay, chuẩn bị giao đấu trận cuối cùng với ba kẻ bịt mặt vừa bước ra phía sau phiến đá.

Mục Linh Mục Thác và Kim Lập Đức thấy kẻ bắn súng Tây là Jack đã bị trúng sét, mối uy hiếp lớn nhất đã được diệt trừ, kết giới của Lục Kiêu Kiêu cũng đã tiêu tan, ngoài Mạnh Hiệt và Lâm Phụng Tường thì không còn đối thủ nào khác.

Mạnh Hiệt không giống người võ công cao siêu, để hai người ngăn Lâm Phụng Tường thì vẫn còn thừa một người đi tiêu hủy đầu Hồng lão gia, ba người nhìn rõ tình thế, không hèn mà cùng tuốt đao xông tới bên hồ.

Lâm Phụng Tường và Mạnh Hiệt thu hết tinh thần chuẩn bị tiếp chiến lần nữa, lại thấy sau lưng Mục Linh xuất hiện một bóng người gầy gò nhỏ thó, xuất quỷ nhập thần hết như đám người bịt mặt.

Mục Linh đang bùng bùng sát khí xông lên, hoàn toàn không biết phía sau có người. Bóng người này vung cây gậy dài sau lưng Mục Linh, quét ngang qua đầu hắn ta.

Mục Linh chỉ nghe tiếng gió xé sau đầu, thì biết rõ có người đánh lén, tức thời cúi đầu tránh đòn, lăn người trên đất. Bóng người cầm gậy thuận thế thu gậy về sau, đoạn vọt lên biên chiêu, thân hình tựa hầu vương hiển linh, từ trên không quạt gậy bổ xuống đỉnh đầu Mục Linh.

Đây là Hầu tử thiên môn côn, Mục Linh nhận ra thân công phu này, vội vàng giơ đao đỡ gậy, chỉ nghe “keng” một tiếng, thanh đao trong tay Mục Linh bị chấn động suýt tuột khỏi tay.

“Tôn Tham! Người dám làm phản thật rồi!” Mục Thác vẫn sát cánh bên cạnh Mục Linh, vừa thấy có người đánh lén, liền quay lại cứu anh trai, hắn vừa quát Tôn Tôn Chân, vừa vung đao đâm tới.

“Phản cái đầu người! Các người có lúc nào là chính, hừ!” Tôn Tôn Chân miệng đáp trả, tay càng nhanh hơn, cây Tề mi côn chống chọi với hai thanh đao thép của hai anh em họ Mục, trước mắt Lâm Phụng Tường và Mạnh Hiệt bỗng chốc loang loáng đao quang côn ảnh.

Lâm Phụng Tường là người luyện võ, vừa nhìn đã thấy Tôn Tôn Chân ra chiêu mạnh mẽ chuẩn xác, thế gậy thân pháp đều ác liệt tinh luyện, chiêu nào chiêu nấy công thủ vẹn toàn, một gậy đấu với hai đao mà hoàn toàn không yếu thế. Trông tình hình, vị cao thủ dùng Tề mi côn này là người tới giúp phe mình, anh nói với Mạnh Hiệt: “Ông ở lại đây chăm sóc bọn họ.”

Còn mình bật người lao tới Kim Lập Đức.

Lúc này từ trên núi vang lên một hồi sáo dồn, Kim Lập Đức đang xông tới bên hồ nghe thấy tiếng sáo lập tức rút lui. Hai anh em họ Mục đang quần nhau với Tôn Tồn Chân cũng tìm sơ hở thoát vòng vây, mau chóng rút lui lên núi.

Lâm Phụng Tường nhìn quanh, thấy kẻ bịt mặt áo vàng đất vừa bị anh đánh ngã ban nãy không biết đã được đối phương mang đi từ lúc nào. Tôn Tồn Chân giờ gậy chần cho mọi người trên cao nhất, thấy anh em họ Mục rút chạy cũng không đuổi theo, dù sao gã tới đây chỉ để cứu người chứ không phải giết người, đối phương không đánh nữa, có tham chiến cũng chẳng ích gì.

Mạnh Hiệt nói: “Động đất ngừng rồi? Động đất ngừng rồi!”

“Đúng rồi, còn Hồng Tuyên Kiều? Cô ấy vẫn ở dưới đáy hồ!” Lâm Phụng Tường vừa nghĩ đến Hồng Tuyên Kiều liền quay người chạy xuống hồ.

Vốn dĩ Hồng Tuyên Kiều ở dưới hồ bị sét đánh hôn mê, đã bị hút vào huyết Tiềm Long Thôn Kim cùng với cái đầu của Hồng lão gia. Đầu Hồng lão gia nhẹ hơn Hồng Tuyên Kiều rất nhiều, nên bị hút vào Sinh long khẩu trước, cái đầu vừa vào trong, huyết động liền bắt đầu chấn động rồi đổ sụp, đến khi Hồng Tuyên Kiều đâm vào Sinh long khẩu, miệng rộng đã hoàn toàn đóng kín, chặn cô ở bên ngoài, cột nước hình con rắn trắng do xoáy nước hình thành dưới đáy hồ cũng tự nhiên biến mất.

Đồng thời, cả năm ngọn núi đều yên ắng lại, gió thổi yếu dần, mây đen trên trời cũng dần tan đi, tựa như Sinh long khẩu đã hoàn thành thiên mệnh, thanh thần nghỉ ngơi.

Quốc sư trông thấy cảnh tượng này, biết rằng Hồng lão gia đã được vào long huyết phong thủy thiên tử, mọi cố gắng đều đổ xuống sông xuống bể, cuối cùng còn mọc ra một Tôn Tồn Chân hùng hực hăng hái, tiếp tục hỗn chiến cũng chẳng được lợi ích gì, chi bằng nhân lúc năm viên quan chưa ai chết trận, nhanh chóng thu binh về bảo tồn lực lượng, rồi lại nghĩ cách mau chóng tìm “Trảm Long Quyết”, quay lại núi Phù Dung chặt đứt mạch ấy mới là thượng sách.

Đám thuộc hạ quay lại bên Quốc sư, Kim Lập Đức giúp Lục Hữu thương tích đầy mình thoi thóp hơi tàn băng vết dao rạch ở ô bụng, Mục Linh và Mục Thác bận bịu cầm máu băng vết thương trúng đạn ở ngực phải của Tiêu Kiếm. Quốc sư ngồi xuống xem xét thương thế của Lục Hữu và Tiêu Kiếm, đoạn ngẩng đầu nhìn khắp lượt đám thuộc hạ, nói: “Các vị thật đáng noi gương, các vị quả là rường cột của triều đình, ta được cộng sự cùng các vị hôm nay, đời này chẳng còn gì hối tiếc nữa.”

Mục Linh nói: “Quốc sư quá lời rồi, đã gọi là ăn lộc vua phải gánh nỗi lo của vua, đây đều là bổn phận của bọn hạ quan.”

Quốc sư gật gù: “Được rồi, mọi người mau chóng rút thôi... Mục Thác, sau khi xuống núi ngài thông báo cho quan phủ Quảng Châu, phát lệnh truy nã toàn tỉnh đối với Lục Kiêu Kiêu, tội danh ám sát mệnh quan triều đình.”

“Rõ.”

Muốn mau chóng đuổi Lục Kiêu Kiêu về Giang Tây, chỉ còn cách phát lệnh truy nã cô ta ở Quảng Châu, Quốc sư từ xa nhìn xuống Lục Kiêu Kiêu dưới chân núi, hai hàng lông mày rầu rĩ nhíu chặt lại.

Lâm Phụng Tường vớt được Hồng Tuyên Kiêu dưới đáy hồ đưa lên bờ, lập tức tiến hành cấp cứu, ép nước hồ trong bụng ra. Mạnh Hiệt cũng đi nhúng ướt vải, lau mặt cho Jack và Lục Kiêu Kiêu hồi lại tinh thần. Nhờ kết giới của Lục Kiêu Kiêu làm suy yếu uy lực của đòn sấm sét, Jack lại sẵn thể chất khỏe mạnh, đã tỉnh lại rất nhanh; An Long Nhi trực tiếp trúng phải Địa chi lôi pháp từ dưới đánh lên, thương thế nặng nhất, vẫn hôn mê; Lục Kiêu Kiêu vừa mở được mắt, mơ màng nhìn thấy mọi người đều ở bên cạnh, cất tiếng gọi “Long Nhi... thuốc”, rồi lại lịm đi.

Khi Tôn Tồn Chân tới nơi, vì sợ ngựa gặp động đất sẽ chạy loạn khắp nơi, đã giúp mọi người kéo ngựa tập trung lại một chỗ. Lúc này hấn dắt ngựa từ trên núi xuống, lần lượt chở từng người bị thương lên xe ngựa trên núi.

Hộ tống mọi người về chỗ ở trong trấn Phù Dung xong, Lâm Phụng Tường và Mạnh Hiệt bận bịu cắt đặt bảo vệ, Tôn Tồn Chân bèn cáo từ rời đi.

Đến khi Lục Kiêu Kiêu tỉnh lại đã là chiều ngày hôm sau.

Cô mở mắt nhìn rõ mình đang ở đâu, mới khép mắt lại mừng tượng cặn kẽ cảnh tượng cuối cùng còn nhìn thấy, xác định Hồng lão gia đã được táng vào Sinh long khẩu Tiềm Long Thôn Kim thành công. Lại mở mắt ra, nghe tiếng Mạnh Hiệt và Lâm Phụng Tường nói chuyện ngoài cửa sổ, cô thều thào gọi: “Mạnh sư gia...”

Mạnh Hiệt vừa nghe Lục Kiêu Kiêu đã tỉnh lại thì vội chạy vào phòng. Lục Kiêu Kiêu hỏi ông ta: “Mọi người thế nào rồi? Đều bình an cả chứ?”

Mạnh Hiệt nói: “Mọi người đều trở về bình an, yên tâm đi.”

“Ừm, đưa cho tôi cái gương.”

Lục Kiêu Kiêu nhớ khoảnh khắc cuối cùng một tia sét dội từ trên trời xuống, thương tổn trực tiếp nhất của đòn sấm nổ chớp giạt chính là bị bỏng, nếu khuôn mặt bị thiêu bỏng thì còn đau khổ hơn cả chết.

Mạnh Hiệt nhận lời, quay người ra khỏi phòng, lúc quay lại đem theo một tấm gương và một cái bát to: “Sao vừa mới tỉnh đã đòi gương? Ha ha, gương

đây...”

Lục Kiều Kiều dựa vào đầu giường nhận lấy tấm gương, mặt mày căng thẳng hết soi trái lại soi phải, thấy mặt mình vẫn hoàn hảo không thương tổn gì mới thở phào nhẹ nhõm.

“Phù... vẫn ổn. Ôi cha thơm quá, có gì ngon thế?”

Mạnh Hiệt nhìn Lục Kiều Kiều phá lên cười: “Đây, nếm thử xem cháo cá hoa sen tôi nấu thế nào, bỏ cả hành rồi.”

“Mạnh sư gia quả là một người đàn ông tốt, tôi sắp muốn gả cho ngài rồi đây...” Lục Kiều Kiều ra bộ làm nũng, lòng thầm cảm kích Mạnh Hiệt.

Mạnh Hiệt mân mê ba chòm râu dài cười ha hả nói: “Tôi có vợ con cả rồi, để tôi bẩm báo với người trong nhà rồi tính chuyện nạp thiếp sau nhé. Cô cứ ăn từ từ, tôi đi nói với mọi người là cô đã tỉnh.”

Chẳng bao lâu sau, Jack là người đầu tiên gõ cửa bước vào. Trong trận hỗn chiến anh ta ngã sấp ngã ngựa không biết bao nhiêu lần, lại trúng Địa lôi chi pháp của anh em họ Mục nên giờ khắp người đầy vết thương và vết bầm tím, bộ đồ Tây mặc trên người trong lúc đánh nhau đã rách tươm không thể vá víu gì được nữa, giờ đang mặc một bộ áo dài màu lam Mạnh Hiệt cho mượn. Vì vóc người anh ta quá cao, vạt trước áo dài chỉ cao ngang đầu gối, lộ ra bắp chân lông vàng mượt như nhung.

Lục Kiều Kiều đang ăn cháo, vừa trông thấy bộ dạng Jack đã phá lên cười, ngay cả cái bát cũng cầm không vững.

“Ha ha ha ha... Sặc chết tôi mấy... Anh vẫn chưa chết à... Ha ha ha ha...”

Jack thấy Lục Kiều Kiều vui vẻ như vậy, cũng nhoẻn miệng cười ngây ngô, nhún vai nói: “Mọi người đều khỏe cả, em tỉnh dậy muộn nhất đấy, giờ thấy khỏe không?”

Lục Kiều Kiều cứ nhìn Jack là lại không nhịn được cười, cô nói: “Không sao rồi, có điều người ngợm hơi ê ẩm... ha ha ha... Long Nhi và Hồng Tuyên Kiều thế nào?”

“Hồng tiểu thư tỉnh lại rất mau, giờ lại đang lên ngọn Phù Dung kiểm tra tình hình dưới hồ. Long Nhi bị thương nặng nhất, bàn tay và bắp chân đều bị bỏng, Mạnh sư gia đã đắp thuốc băng bó cho thành bé rồi, giờ hai chân bị băng thành hai cái cột...”

“Gãy rồi? Nó không đi được nữa ư?” Lục Kiều Kiều cuống cuống hỏi.

“Ồ, giờ thì không đi được, Mạnh sư gia nói đợi mấy ngày nữa sẽ có chuyên viên... Nơi này chỉ cách Quảng Châu có chín mươi dặm, tôi định về Quảng Châu một chuyến xem chuyện làm ăn thế nào, bổ sung thêm ít đồ trên

xe ngựa, cũng chuẩn bị ít quần áo...” Jack nói xong còn tóm lấy chiếc áo thầy đồ cũn cỡn đang mặc, làm ra vẻ mặt bất đắc dĩ quái đản, lại chọc cho Lục Kiều Kiều cười nghiêng ngả.

Cô xua tay: “Đi đi đi đi, tôi rửa qua mặt mũi rồi đi thăm Long Nhi, đi ra nhớ đóng cửa đây.”

“Đúng rồi... Tôn Tôn Chân có đến. Mạnh sư gia nói, nhờ hấn ta đột ngột xuất hiện chặn đột xung kích cuối cùng của mấy kẻ bịt mặt, còn kéo ngựa chạy lạc về, cứu mọi người trở lại trấn Phù Dung.” Jack ra đến cửa lại sức nhớ ra chuyện này, cũng nhắc qua với Lục Kiều Kiều.

“Giờ hấn ở đâu?” Lục Kiều Kiều hỏi.

“Hôm qua đưa mọi người về xong hấn liền đi rồi.”

“Tên xấu xí này vẫn xuất quỷ nhập thần... Lần này hấn có thể tới giúp, cũng coi như giống dạng người rồi...” Lục Kiều Kiều gật đầu bỗng nhớ ra điều gì đó. “Mà không đúng, tên quỷ đó chẳng phải vẫn đi theo chúng ta sao... Hấn... hấn...”

Lục Kiều Kiều trợn mắt chống nạnh, nhất thời không biết nên nói sao.

Lần này đến lượt Jack trông Lục Kiều Kiều phá lên cười.

Lục Kiều Kiều đi ra phòng khách, An Long Nhi đang ngồi trên ghê cao ăn cháo hoa sen, Hồng Tuyên Kiều đã đi núi Phù Dung về, Mạnh Hiệt, Lâm Phụng Tường và Jack đều đã tới phòng khách góp mặt.

Hồng Tuyên Kiều là người luyện võ, sức khỏe phục hồi nhanh hơn hấn những người khác, hôm nay đã hồi phục phong thái mọi ngày. Cô kể lại cho mọi người nghe tình hình vừa tới núi Phù Dung ban nãy.

“Năm dãy núi trườn về lòng hồ không ít, hiện trạng đều đã thay đổi rồi, đỉnh núi cũng thấp hơn chút ít, nhưng tôi vừa lặn xuống đáy hồ, định xem huyết động hôm qua thì chẳng thấy cái động ấy đâu nữa, Kiều Kiều có thể nhìn ra dưới hồ có xuất hiện huyết động, quả là thần kỳ!”

Lâm Phụng Tường hỏi Lục Kiều Kiều: “Lục tiểu thư, long huyết dưới đáy hồ là xuất hiện sau trận động đất ư?”

“Đúng thế, vốn dĩ ngọn Phù Dung chỉ có Ngũ Xà Hạ Dương, sau khi đối phương gây ra động đất mới xuất hiện long huyết dưới đáy hồ, loại long huyết này hề xuất hiện mà không táng Hồng lão gia vào thì động đất sẽ không ngưng, vì vậy chị yên tâm đi, Hồng lão gia chắc chắn đã được táng vào huyết rồi.”

Mọi người nghe Lục Kiều Kiều nói vậy cũng yên tâm phần nào, Mạnh Hiệt nói: “Vậy thì tốt rồi, công sức của mọi người coi như không uổng phí. Nói ra cũng thật là, động đất vừa ngưng thì đám người bịt mặt kia cũng rút

lui, kỳ lạ thật...” Nói xong ông ta nhìn sang Lục Kiều Kiều, đoán rằng cô nhất định hiểu rõ nguyên nhân đằng sau.

Lục Kiều Kiều cười nói: “Bọn họ cũng nhận ra đó là long huyết thiên tử, vì vậy mới ra sức ngăn cản không cho Hồng lão gia táng vào, nhưng sau khi táng xong rồi, bọn họ lại không hiểu được làm sao để phá long huyết này, khả khả... Không rút lui thì còn có thể làm gì nữa? Có điều chị về sau phải cẩn thận rồi, bọn họ sẽ tìm cơ hội gây khó dễ cho anh em chị, dù gì cũng phải hết sức cẩn thận.”

Mạnh Hiệt lại hỏi: “Lục tiểu thư kiến thức phong thủy cao như vậy, lẽ đương nhiên là đối thủ lớn nhất của bọn họ, vì sao bọn họ không ra sức truy sát cô?”

Lục Kiều Kiều nghe tới đây, bỗng cảm thấy sự gia mới là loài động vật nguy hiểm nhất trên đời, nhưng lần này không thể lập liêm được nữa, đành lựa theo mấy lời bịa đặt đã nói với đường chủ họ Ôn ở Thái An đường Hồng Môn thôn Ôn Phương Thanh Thành, tiếp tục nói dối: “Ai bảo họ không truy sát tôi? Tôi chính là bị bọn họ đuổi từ Hồ Nam tới Quảng Đông, may gặp được mấy vị cao thủ võ lâm các vị ở đây, bọn họ cũng hao tổn không ít nên mới thôi không truy đuổi... Nhưng xem ra, chúng tôi phải mau chóng rời đi, tránh liên lụy đến các vị.”

Mạnh Hiệt vội vàng xua tay nói: “Lục tiểu thư tuyệt đối đừng hiểu lầm, chúng tôi quyết không có ý đó, chỉ là muốn nghe xem ý kiến của cô thế nào... Đúng rồi, Lục tiểu thư chẳng phải đã nói phải nhận một ngàn lạng bạc đặt cọc đó sao? Kha kha kha...” Ông ta lập tức bẻ câu chuyện sang chủ đề Lục Kiều Kiều thích nhất.

“Phải phải, tôi đã chuẩn bị xong ngân phiếu cho Kiều Kiều từ trước rồi, lần này thuận lợi an táng cho cha, lại giành được long huyết thiên tử triều đình nhà Thanh thêm rõ dãi mà hận thấu xương, tôi phải mau chóng thông báo tin này cho anh trai... Kiều Kiều, xin nhận lấy ngân phiếu.” Hồng Tuyên Kiều rút ra hai tờ ngân phiếu năm trăm lạng, đặt ngay ngắn vào tay Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều nhận lấy ngân phiếu đặt xuống bàn, mỉm cười uống trà không nói năng gì.

Hồng Tuyên Kiều thấy phản ứng của Lục Kiều Kiều như vậy, hiểu rằng cô vốn không màng đến một ngàn lạng bạc trắng này, lập tức nói tiếp: “Còn về vạn lạng vàng kia...”

“Không cần phải vội, có thể trả dần trong mười năm, thực ra... năm năm nữa là chị đã có thể trả hết cho tôi rồi.” Lời Lục Kiều Kiều rõ ràng có ý báo cho Hồng Tuyên Kiều biết năm nào có thể thành đại nghiệp phản Thanh,



bằng không đào đâu ra vạn lạng vàng kia chứ.

Hồng Tuyên Kiều nghe hiểu câu này, gật đầu nắm lấy tay Lục Kiều Kiều, dúm tờ ngân phiếu một ngàn lạng vào tay cô nói: “Cảm ơn Kiều Kiều... Đây, hãy cứ nhận chút thành ý của tôi trước đã. Chỉ cần tôi có khả năng, nhất định sẽ không bạc đãi cô đâu.”

“Vậy xin đa tạ Hồng tỉ tỉ trước.” Lục Kiều Kiều nghe Hồng Tuyên Kiều thừa nhận khoản tiền một vạn lạng vàng kia, mới nói câu cảm ơn nhận lấy ngân phiếu ngàn lạng bạc trắng.

Hồng Tuyên Kiều quay sang Jack tươi cười hỏi: “Jack tiên sinh, lúc nào rảnh rồi dạy tôi bắn súng Tây đây?”

“Tôi rảnh, nếu cô muốn có thể học luôn hôm nay cũng được!” Jack rất vui lòng làm huấn luyện viên dạy bắn súng cho Hồng Tuyên Kiều, lập tức nhận lời ngay.

Lục Kiều Kiều cười khẩy trông ra ngoài cửa sổ: “Jack thiếu gia, chẳng phải anh định về Quảng Châu thay quần sao?”

“À đúng rồi, ngày mai tôi về Quảng Châu một chuyến, nhưng chiều nay thì rảnh, Kiều Kiều em cũng cùng đi luyện súng đi, tôi thấy em biết bắn súng nhanh rồi, giờ luyện tập một chút nhất định có thể trở thành tay súng bắn thiện xạ.” Jack không nghe ra lời châm chọc của con gái Trung Quốc, vô tư phôi bò mời luôn cả Lục Kiều Kiều tham gia lớp học bắn súng.

Lục Kiều Kiều làm mặt nghiêm túc nhìn Jack: “Hay quá, tôi cũng có cơ hội học bắn súng.” Đoạn lại quay sang nói với Hồng Tuyên Kiều: “Jack tiên sinh dạy bắn súng Tây, phải bỏ súng đạn lại bỏ công, phí thu cũng hơi đắt, Hồng tỉ tỉ nên chuẩn bị...”

Ba ngày sau vết thương trên chân An Long Nhi đã khá hơn rất nhiều, Lục Kiều Kiều cũng sắp xếp xong các loại hành lý.

Độ xế chiều, Jack đánh xe ngựa từ Quảng Châu quay lại trấn Phù Dung. Anh đã thay một bộ sơ mi quần bò mới sạch sẽ tinh tươm, ủng da súng lục được lau sáng lóa, trên đầu còn đội lệch một chiếc mũ bò, trông vô cùng anh tuấn. Các vật dụng trên xe cũng đã được bổ sung đầy đủ, Lục Kiều Kiều vừa thấy xe ngựa chạy vào sân liền chạy tới bên cạnh ngó vào khoang xe.

Jack nói: “Hi! Nhìn gì thế? Có việc gì?”

“Tôi xem trong xe có cô gái nào không...”

“Không có cô gái nào cả! Đừng nhìn nữa, tôi mang cho em một bản thông cáo dán trên phố đây!” Jack lấy từ trong khoang xe ra một tờ giấy rất to.

Lục Kiều Kiều đón lấy cuộn giấy lầm bầm nói: “Lần trước đi mấy ngày thì mang về một cô gái, lần này sao lại không có chứ... Đây là ai hả? Xấu

thế này!” Cô nhìn người phụ nữ được vẽ trên giấy hỏi.

Jack nói: “Đây là bản vẽ vàng truy nã em đây! Em giết mệnh quan triều đình, giờ bị truy nã toàn tỉnh rồi!”

“Ồ! Là tôi à, vẽ thành thế này ai mà nhận ra được? Tôi đem đi cho mọi người xem.” Lục Kiều Kiều như chẳng liên quan đến mình, quay người bước vào phòng khách.

Cô biết lệnh truy nã này có ý gì, đây là sắp đặt của phủ Quốc sư sau khi thất thế trong trận chiến trên núi Phù Dung. Lệnh truy nã này nhấn nhủ Lục Kiều Kiều: Cô phải lập tức về Giang Tây, nếu còn quanh quẩn ở Quảng Đông sẽ không khách khí với cô nữa.

Cô cũng biết vì sao người trong tranh lại không giống hết mình, và vì sao hai đồng bọn của cô là An Long Nhi và Jack đều không bị truy nã, đây chính là con đường sống phủ Quốc sư chừa lại cho cô. Nếu vẽ giống quá, vừa ra khỏi Thanh Thành đã bị quan sai tóm lấy giải về phủ Quảng Châu thì lấy ai đi tìm Long Quyết?

Giờ quan trọng nhất là đưa lệnh truy nã này cho Mạnh Hiệt và Hồng Tuyên Kiều xem, vì có thể sau khi bị triều đình truy nã, cô sẽ trở thành người được tin cậy trong Hồng Môn, về sau đi lại trên giang hồ gặp phải chuyện gì cũng có thể giải quyết. Lại thêm có lệnh truy nã trong tay, cô có thể danh chính ngôn thuận rời khỏi Hoa Huyện, không cần vất vả nghĩ xem nên tạm biệt Hồng Tuyên Kiều thế nào nữa.

Mạnh Hiệt, Hồng Tuyên Kiều thấy lệnh truy nã của Lục Kiều Kiều đều kính phục cô không thôi, nhìn vẻ mặt còn như hận rằng mình không được triều đình truy nã luôn một thể. Lâm Phụng Tường và Lục Kiều Kiều hiện giờ đều là tội phạm truy nã vì giết cầu quan Mãn Thanh, người cùng cảnh ngộ tự nhiên sinh ra lòng yêu quý, cảm giác thân thiết hơn rất nhiều.

Tối hôm đó, Hồng Tuyên Kiều lấy danh nghĩa chủ nhà bày bữa tiệc chia tay ba người Lục Kiều Kiều, mọi người đều uống rất nhiều rượu, nói rất nhiều câu trượng nghĩa.

Sau khi trời sáng, Lục Kiều Kiều cáo biệt Hồng Tuyên Kiều, Mạnh Hiệt và Lâm Phụng Tường, nói dối là Nam Tiến xuống Quảng Châu, rồi mang theo lệnh truy nã triều đình phát cho mình, cùng Jack ngồi trên đầu xe ngựa, để An Long Nhi vẫn còn phải dưỡng thương hai chân ngồi trong khoang xe, đánh xe ngựa Tây lác lác rời khỏi trấn Phù Dung.

Đã tới ngã ba đường Sư Lĩnh, rẽ trái là xuống Quảng Châu, phía Nam rẽ phải là lên Giang Tây phía Bắc.

Lục Kiều Kiều ngẩng đầu ưỡn ngực đứng trên đầu xe, một chân gác lên thanh đỡ phía trước, ra sức khua tẩu thuốc về hướng Bắc hét lớn:

“Bắc tiến! Bắc tiến!”

## TẬP 2. TRANH ĐOẠT LONG QUYẾT

Dịch giả: QUỲNH VÂN

LÀM ebook: DÂU LÊ

HỒNG TRẦN

# Tram long 2

TRANH ĐOẠT LONG QUYẾT

# Tranh Đoạt Long Quyết

Dịch giả: Quỳnh Vân

Kích thước: 15×24cm

**Số trang: 492**  
**Ngày xuất bản: 24-05-2014**  
**Giá bìa: 115.000 đ**  
**Công ty phát hành: Nhã Nam**  
**Nhà xuất bản: NXB Văn Học**

Chụp ảnh: sundaefruit  
Đánh máy:  
s2.keosua: 1-4  
undead\_nd: 5-9  
nguyenkienphuc: 10-14  
chuonkim: 15-hết  
Beta: Jaejoong  
Làm ebook: Dâu Lê  
Nguồn ebook:luv-ebook.com

## Giới thiệu

Trên con đường truy tìm Long Quyết, pho kỳ thư phong thủy đệ nhất trong thiên hạ, bọn Lục Kiều Kiều phải đối mặt với vô vàn nguy hiểm và uy hiếp từ phía triều đình cũng như phía ngoại bang. Từ đây, những bí mật kinh hồn từ từ được hé lộ. Quốc Sư thần bí, kẻ vẫn âm thầm đứng sau thao túng cục diện, thật ra là người chơi cờ, hay cũng chỉ là một con cờ trong bàn cờ thế cuộc?

Đứng trước cuộc chiến tàn khốc với vận mệnh, những đại sư phong thủy hàng đầu trong thiên hạ sẽ lựa chọn ra sao? Vùng vẫy tranh đấu như Lục Kiều Kiều, tự tìm đường riêng như An Long Nhi, hay vứt bỏ bát tự để hoàn toàn thoát ly số mệnh như Tôn Tồn Chân? Rốt cuộc ai mới là kẻ làm chủ được vận mệnh? Ai là kẻ bất lực cúi đầu để mệnh vận thao túng? Mệnh là do ta hay do trời?

## §1: Hung tạch

An Long Nhi tay trái cầm cuốn Thiên Ngọc kinh, một danh tác của phái phong thủy Dương công, tay phải giữ cương ngựa, ngồi ở ghế trước chiếc xe ngựa kiểu Tây, vừa xem sách, vừa thong thả đê hai con ngựa chạy nước kiệu trên đường.

Giá hành lý ở đuôi cỗ xe buộc mấy thùng đồ to tướng, Jack ngồi ngược trên đồng hành lý, kích động hô khẩu hiệu cổ vũ: “Go go go! Let’s go!”

Lục Kiều Kiều đang chạy cách cỗ xe ngựa chừng năm sáu trượng, toàn thân mồ hôi đầm đìa, thở hồng hộc như trâu, cắm đầu cắm cổ đuổi theo.

“Đủ... đủ rồi... tôi không xong rồi...”

Lục Kiều Kiều thở không ra hơi gào lên, dù miệng thét không xong, nhưng giọng cô vẫn cứ vang lanh lảnh.

Jack nói: “Cố gắng thêm một chút nữa, keep it up!”

“Không được rồi, tôi không chạy nổi nữa... mau dừng xe lại...” Lục Kiều Kiều kêu lên thảm thiết.

“Em đã nói phải chạy ba mươi phút mà, giờ còn hai mươi phút nữa, mau chạy cho xong đi!” Jack cầm chiếc đồng hồ quả quýt vàng trên tay, lớn tiếng thông báo thời gian cho Lục Kiều Kiều.

“A! Cứu tôi với... sao lại còn những hai mươi phút chứ! Ôi... tôi đi chết đây! A!” Lục Kiều Kiều há miệng thở hồng hộc, nét mặt đau khổ vô cùng, nhưng hai chân vẫn kiên trì bước chạy.

“Go! Go!” Jack nhiệt tình cổ vũ cho Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều kêu lên: “Anh xuống đây chạy với tôi... không thì tôi không chạy nữa đâu...”

“Em chẳng bảo là muốn rèn luyện sức khỏe còn gì, sao cả anh cũng phải chạy cùng...”

“Anh mà không xuống chạy... phần tiền của anh tôi sẽ cho Long Nhi hết...” Lục Kiều Kiều uy hiếp Jack.

Jack lập tức tung mình trượt xuống xe, chạy đến bên cạnh Lục Kiều Kiều cùng sánh vai với cô, gương mặt nở một nụ cười hết sức hứng khởi: “Ồ, hôm nay thời tiết đẹp quá... hãy hò... hãy... anh thích chạy bộ lắm...”

Lục Kiều Kiều vươn tay bám lấy lưng quần bò của Jack, tấp ta tấp tênh chạy về phía trước, miệng nói: “Xem đồng hồ, mau xem đồng hồ... còn bao lâu nữa... tôi không xong rồi...”

“Vẫn còn mười bảy phút nữa...”



“A...” Lục Kiều Kiều tuyệt vọng gào lên thảm thiết.

Không lâu sau, Jack cũng kêu lên: “Long Nhi... xe ngựa sao càng lúc chạy càng nhanh thế...”

“Em có thúc ngựa đâu, tốc độ vẫn y nguyên như thế mà...” An Long Nhi đứng dậy ngoảnh đầu nói với ra sau.

Lúc này Jack đã thờ hồng hộc như Lục Kiều Kiều: “Sao mà anh thấy... xe ngựa chạy nhanh lắm vậy... a...”

“Hộc... đủ...” Jack thều thào.

“Vẫn còn *go*?”<sup>[19]</sup> Lục Kiều Kiều đã tái mét mặt mày, tay kéo thắt lưng Jack, đầu ủ rũ gục xuống, hai chân guồng chạy mềm nhũn cả ra.

“Đủ ba mươi phút rồi... Long Nhi! Long Nhi! Dừng xe!” Jack hét toáng lên, giọng đã lạc hẳn đi.

An Long Nhi dừng xe, Jack và Lục Kiều Kiều toàn thân đầm đìa mồ hôi chèn chực ngồi lên đặng trước xe ngựa hóng gió.

Lục Kiều Kiều nói: “Long Nhi, mày xuống chạy đi, để bọn cô đánh xe cho.”

An Long Nhi ngậy mặt ra đây vẻ vô tội: “Cô Kiều, không phải chứ ạ?”

Lục Kiều Kiều cốc một cái lên trán An Long Nhi: “Mau xuống chạy! Cô biết mày lâu như vậy rồi mà chưa thấy mày đánh nhau thắng lần nào cả, cứ như thằng bệnh ấy... mau xuống chạy theo xe ngựa hai khắc.”<sup>[20]</sup> Cô bực bội quở trách, làm An Long Nhi ngượng chín cả mặt, lập tức bỏ quyển Thiên Ngọc kinh, tung người xuống xe nhường ra một chỗ trống trên đầu xe ngựa, rảo chân chạy bên cạnh cỗ xe.

Lục Kiều Kiều ném quyển Thiên Ngọc kinh vào khoang xe qua cửa sổ đặng trước, tiện tay cầm tẩu thuốc lên. An Long Nhi ở bên dưới nhìn thấy tức khắc nói: “Cô Kiều, cô đã nói là cai thuốc mà.”

“Tao không hút! Ngủi một tí cũng không được hả!” Lục Kiều Kiều lớn giọng gất lên, sau đó lấy hơi hít hà cái tẩu không có thuốc.

“Lau mồ hôi đi, đừng để bị lạnh.” Jack đưa khăn bông khô cho Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều tay lau mồ hôi, miệng vẫn không ngơi nói:

“Võ công kém cõi như thế mà cũng muốn đi Giang Tây hả? Thật đúng là chẳng muốn sống nữa rồi... Lúc bắt giặc trên núi Kê Đề, mày bị người ta làm cho hôn mê, lúc xông vào Long huyết ở núi Phù Dung, mày lại bị người ta đánh ngã, giờ bảo mày rèn luyện một chút thì khó chịu hả?” Lục Kiều Kiều không tiếc lời nhiếc móc.

An Long Nhi mặt không đổi sắc chạy bên cạnh cỗ xe ngựa, ngẩng đầu lên nói với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, không phải võ công cháu kém, đây là tại bọn người ấy cứ phóng sấm sét, võ công nào cũng chẳng địch lại nổi đâu...”

Tẩu thuốc thoát cái đã gõ xuống đỉnh đầu An Long Nhi. “Người ta không phải là người chắc, người ta biết phóng sấm sét, mà không biết à...” Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi chạy gần mình như vậy, liền tiện tay gõ cho nó một cái.

“Ôi da! Cô Kiều, cô đã dạy cháu phóng sấm sét đâu...”

Tẩu thuốc lại gõ xuống đầu An Long Nhi cái nữa, thằng bé lại kêu lên một tiếng “Ôi cha.”

“Mày không đánh nổi người ta lại thành lỗi của cô hả, thằng lỏi con tóc vàng này... Tôn Tôn Chân có phóng sấm sét không hả? Chẳng phải mày vẫn không đánh lại người ta đấy sao... không còn gì để nói nữa à?” Lục Kiều Kiều không ngừng xỉ vả, Jack ngồi bên cạnh phá lên cười ha ha.

Lục Kiều Kiều đang xả giận, thấy kẻ nào cười liền chửi luôn kẻ đó: “Cười cái gì mà cười! Cái khẩu súng Tây lỏm của nhà anh bắn gì cũng không trúng... tôi tính lại cho anh một lượt luôn nhé, đi với nhau lâu như vậy rồi, anh mới bắn trúng có mấy hòn đá... còn là do An Long Nhi ném ra nữa chứ, cũng chẳng biết có phải đã bàn với nhau sẵn phương hướng rồi mới bắn trúng được hay không...”

“Anh mà bắn không trúng? Cái tên bịt mặt làm nô thi thể Hồng lão gia không phải bị anh cho một phát đạn chết toi luôn rồi sao?” Vì danh dự của một tay thiện xạ, Jack buộc lòng phải lập tức biện bạch.

“Người ta sớm đã dùng Ngũ hành độn thuật chạy từ đời nào rồi, cái đồ Tây ngốc! Tôi mới gọi là vừa nổ súng liền bắn chết một tay luôn rồi đây này, giờ còn bị truy nã nữa, đây là bằng vàng truy nã hàng thật giá thật luôn đó, anh mà bắn chết được người thì cũng bị truy nã rồi... khẩu súng lỏm của anh tôi không thèm đâu, tí nữa trả cho anh...” Lục Kiều Kiều tính luôn cả thành tích bắn bừa mà trúng của mình trong trận chiến trên núi Kê Đề, có điều, chuyện cô bị truy nã vì giết hại mệnh quan triều đình lại là sự thực.

Jack cười đến đau cả bụng: “Được thôi, khẩu súng ấy đắt tiền lắm đó... Phải rồi, em còn chưa chia tiền, em thu được một nghìn lượng bạc, tôi muốn năm trăm...”

Lục Kiều Kiều lẹ làng dùng đầu tẩu thuốc chọc vào hông Jack một phát, rõ ràng chính là chiêu thức ám sát “Tụ lý đao” mà Hồng Tuyên Kiều bí mật dạy cho cô: “Một đao đâm chết anh luôn thì khỏi phải chia tiền nữa, tên Tây ngốc...” Jack bị chọc vào thắt lưng, như bị người ta cù cho một cái, đột

nhiên phá lên cười ha hả.

“Anh với Long Nhi mỗi người một trăm lượng, không lấy thì thôi.” Lục Kiều Kiều báo giá.

“Kiều Kiều, tôi cảm thấy từ bấy lâu nay chúng ta vẫn chưa nói rõ về con số này, lần này em thêm cho tôi một trăm lượng đi, tức là tôi được hai trăm lượng; sau này nếu kiếm được tiền nữa, tôi với Long Nhi mỗi người hai phần rưỡi, em lấy năm phần.” Jack là lái buôn quốc tế, cực kỳ giỏi bàn chuyện làm ăn, lập tức mặc cả với Lục Kiều Kiều.

“Sau này mỗi người các anh một phần rưỡi, tôi bảy phần; lần này không tính, một vạn lượng vàng Hồng Tuyên Kiều nợ tôi kia cũng không tính!” Lục Kiều Kiều dẫu môi lên, trừng mắt nhìn Jack.

Jack nhìn bộ dạng trừng mắt của Lục Kiều Kiều, thấy đáng yêu đến nỗi chỉ muốn cắn cho cô một cái, không nhịn được bật cười thành tiếng: “Chuyện đó để bàn sau vậy, giờ chỉ nói hai trăm lượng lần này...”

“Một trăm hai mươi lượng, không thêm được nữa.” Lục Kiều Kiều kiên quyết nói.

“Một trăm năm mươi lượng.” Jack tranh thủ lần cuối.

“Một trăm hai mươi lăm lượng.”

“Xong.” Jack lập tức vỗ tay cái độp.

“Thèm hút thuốc quá...” Lục Kiều Kiều đột nhiên u oán nói.

“Cô Kiều đừng hút, cô bảo bọn cháu trông chừng cô mà...” An Long Nhi vừa nhịp nhàng chạy bên cạnh cỗ xe vừa nói, mặt thẳng bé không đỏ, tim cũng không đập nhanh.

Jack cũng cất tiếng: “Cố nhịn đi, sẽ nhanh chóng cai được thôi...”

“Hắt xì... hắt xì...” Lục Kiều Kiều chạy bộ xong ngồi ngoài gió, cơn thèm thuốc lại trỗi lên, liền hắt hơi mấy cái, bắt đầu chảy nước mắt nước mũi, Jack vội vàng bảo An Long Nhi lên đánh xe, còn mình thì đỡ Lục Kiều Kiều vào ngồi trong khoang xe.

Người nghiện thuốc phiện mà không có thuốc hút, sẽ cảm thấy toàn thân uể oải, chảy nước mắt và nước mũi. Như Lục Kiều Kiều, một ngày hút mười mấy cữ thuốc Vân Nam thượng hảo hạng, thì đã là loại con nghiện có số có má rồi, một lạng bạc trắng tiền thuốc cũng chỉ đủ hút một hai ngày. Nếu là người bình thường chắc đã tán gia bại sản từ lâu, Lục Kiều Kiều chẳng qua cậy vào thu nhập cao nhờ xem phong thủy bói toán nên mới đủ khả năng chi trả một khoản lớn như thế.

Từ sau khi rời khỏi Quảng Châu, nhiều lần mình tranh ám đấu với phủ Quốc sư, Lục Kiều Kiều đã thâm thía sự yếu ớt về thể lực của mình. Phiên

phức nhất là, khi vận dụng các loại đạo pháp, cô phát hiện ra nguyên thân mà mình luyện thành từ thuở nhỏ đang ngày một suy yếu, đến nỗi trong trận chiến gần đây nhất trên núi Phù Dung, kết giới hình thành do Trần Tà Cửu Tự ẩn còn bị Lôi pháp của đôi phương phá mất, suýt nữa thì khiến bản thân và một đám bằng hữu mất mạng ngay trước Long huyết thiên tử.

Hai lần trước thắng lợi nhờ may mắn, khiến Lục Kiều Kiều lo lắng không biết có lần thứ ba may mắn nữa hay không. Có câu, thế sự khó lường, không ai dám đảm bảo người có mệnh sống lâu tám mươi tuổi lại không chết ở tuổi hai mươi cả. Muốn nắm chắc phần thắng trong tay mình, thì chỉ có cách gặp kẻ mạnh mình càng mạnh hơn. Ở Quảng Châu, cô hút thuốc phiện là để lần tránh thực tại, giờ đây nguy cơ ở trước mặt, có muốn tránh cũng không tránh nổi, nếu còn hút chỉ tổ lãng phí tiền bạc, tiêu hao nguyên thân, rốt cuộc tự đưa mình vào chỗ chết. Hồng Tuyên Kiều nói rất đúng, cai thuốc phiện là bước đầu tiên để nắm lấy sự sống chết của bản thân về tay. An Long Nhi thiên về võ công, Jack lại thiên về bắn súng, thoát nhìn tướng là ưu điểm, kỳ thực lại toàn khuyết điểm.

Nếu An Long Nhi có thể dùng đạo pháp phối hợp, công lực phát huy sẽ mạnh hơn cả Lục Kiều Kiều; nếu Jack biết võ công, anh có thể tác chiến không câu nệ gần hay xa nữa, từ ngoài xa hai chục trượng hay giáp lá cà cũng đều ứng phó được, không đến nỗi khi cận chiến với các võ lâm cao thủ ngay đòn đầu tiên đã bị đánh gục.

Vì vậy, lúc rời khỏi Sư Lĩnh, Lục Kiều Kiều đã họp cả bọn lại quyết định, biến chuyến đi Giang Tây lần này thành một cuộc huấn luyện đặc biệt nhằm nâng cao năng lực tác chiến. Bản thân cô cần cai thuốc phiện, luyện tập thể lực; Jack phải học võ công với An Long Nhi; còn An Long Nhi sẽ bắt đầu nhập môn tu luyện đạo học cơ bản.

Lục Kiều Kiều lấy khăn bông che mặt, nghiêng răng chịu đựng cơn thèm thuốc còn khó chịu hơn cả cơn đói khát, Jack ở bên cạnh luống cuống không biết làm thế nào.

“Nói chuyện với tôi... nắm tay tôi đi...” Bàn tay Lục Kiều Kiều bắt đầu run lên.

Jack nắm chặt lấy bàn tay cô: “Cảm giác giờ thế nào?”

“Như là cảm lạnh bị sốt cao vậy, lạnh lắm, thèm thuốc lắm... không được rồi, cho tôi hút một tí nhé... khổ quá...” Tay Lục Kiều Kiều túm chặt những ngón tay Jack.

“Kiên trì thêm chút nữa, tối nay ăn thật ngon nhé, sơn hào hải vị gì cũng có hết, em thích ăn món gì?” Jack định làm Lục Kiều Kiều phân tâm không nghĩ đến thuốc phiện nữa.

“Có gì ngon chứ... tôi chỉ muốn hút thuốc...” Lục Kiều Kiều thở hên hên, lắc đầu quây quây, hất tấm khăn bông trên mặt xuống sàn xe, nắm chặt bàn tay lại lắc mạnh, để tay thôi không run rẩy.

Jack tách nắm đấm của Lục Kiều Kiều ra, bàn tay ra sức xoa xoa lên đôi bàn tay bé nhỏ của cô, khiến chúng nóng bừng, đỏ ửng lên: “Cô muốn uống chút rượu không? Lần này tôi về Quảng Châu mang theo rượu vodka Nga đấy.”

“Rượu? Cũng được, mau rót cho tôi một tí... mau lên.”

Jack lấy ra cái cốc sắt nhỏ, đổ từ thùng rượu phía sau xe ra nửa cốc vodka, Lục Kiều Kiều đón lấy nốc ực một hơi xuống bụng, lập tức nhăn mặt nhăn mày, cái lưỡi nhỏ xinh màu hồng phớt lè ra: “A! Cay quá! Anh cứ toàn kiếm đâu ra những thứ độc chết người ta thế này... ủa? Hình như được đấy... cho thêm cốc nữa...”

“Nửa hả? Chỉ thêm một cốc nữa thôi đấy nhé.” Jack lại rót ra nửa cốc đưa cho Lục Kiều Kiều.

Cô lại một hơi uống cạn, sau đó há miệng thở hồng hộc, nửa nằm nửa ngồi trên chiếc ghế da nhìn lên nóc khoang xe. Tay cô nắm tay Jack, lồng ngực liên tục phập phồng.

Jack nhìn chăm chăm vào ngực Lục Kiều Kiều, cô đột nhiên vươn tay ôm lấy cổ Jack, xoay mặt lại hôn lên môi anh, chiếc lưỡi nhỏ luôn sâu vào miệng Jack...

Jack đột nhiên nhận được diễm phúc từ trên trời rơi xuống, liền trợn trừng mắt lên, rồi lập tức hiểu ra, đây chính là mộng đẹp thành thật. Một tay anh chàng ôm lấy eo Lục Kiều Kiều, tay kia ôm vai cô, thỏa sức hưởng thụ đầu lưỡi nhỏ nhắn mà thơm ngọt mềm mại của Lục Kiều Kiều.

An Long Nhi ngồi ở ghế trước đánh xe, cỗ xe tiếp tục thông thả đi trên đường. Tay Lục Kiều Kiều quặp chặt lấy cổ Jack, còn tay Jack thì bắt đầu nhào nặn ngực cô, không ngờ ngực cô còn lớn hơn tưởng tượng của Jack nhiều, vòng eo nhỏ nhắn, dáng vẻ như thiếu nữ cùng bộ quần áo rộng thùng thình của Lục Kiều Kiều đã che đi thân thể trưởng thành đầy gợi cảm của cô.

Lục Kiều Kiều rút một tay về gạt tay Jack ra, nhưng Jack vẫn ngoan cố vuốt ve sục sạo trên người cô, cuối cùng Lục Kiều Kiều đẩy phắt anh chàng ra: “Không được không được... vẫn không nhịn được, đưa súng cho tôi...”

Jack mới rồi đang bừng bừng hưng phấn, đột nhiên bị đẩy ra, vẻ mặt rất tủi thân, cảm giác như thể bị người ta lợi dụng vậy, ngay sau đó lại nghe thấy Lục Kiều Kiều đòi súng, anh chàng liền ngăn người: “Lấy súng làm gì? Kiều Kiều, em đừng làm bậy...”

“Bớt phí lời, lấy ra đi...” Lục Kiều Kiều hỗn hển lục lợi trong rương hành lý của mình, bới ra khẩu súng côn, sau đó chìa tay về phía Jack: “Súng của anh đâu? Mau đưa tôi...”

An Long Nhi nghe thấy Lục Kiều Kiều trong khoang xe lớn tiếng, bèn dòm vào qua ô cửa phía trước, thấy Lục Kiều Kiều mỗi tay một khẩu súng, đang đẩy cửa khoang xe ra, thẳng bé vội vàng kéo ngựa dừng lại.

Lục Kiều Kiều xông xuống xe, đứng ở ven đường cái, buông khẩu súng trên tay trái xuống, tay phải cầm súng bóp chặt cò, tay trái nhanh chóng lên đạn, dùng động tác bắn nhanh tiêu chuẩn của cao bồi miền Tây bắn loạn xạ ngẫu lên núi, “pằng pằng pằng pằng pằng pằng”, một khẩu súng sáu viên đạn thoát cái đã bắn hết, sau đó cô quăng luôn súng xuống đất, nhặt khẩu còn lại lên, lại bắn liền một chập, làm nòng súng bốc khói.

Lục Kiều Kiều bắn hết mười hai viên đạn, tiếng nổ làm lũ chim trên núi đều bay cả lên trời. Cô nhặt lấy khẩu súng dưới đất, hai tay hai súng, xoay người lại nhìn Jack và An Long Nhi, hai mắt đờ đẫn bất lực, mồ hôi lạnh đầy đầu làm bết vệt tóc mai trước trán, miệng há hốc thờ hỗn hển từng hồi.

Jack và An Long Nhi chưa từng nhìn thấy Lục Kiều Kiều như vậy bao giờ, trở mắt ra nhìn, mồm miệng há hốc, không biết cô định làm gì. Trong lòng chỉ nghĩ may mà cả hai khẩu súng đều bắn hết sạch đạn rồi, bằng không cũng chẳng biết liệu cô có nổ súng bắn người hay không nữa.

Lục Kiều Kiều uể oải nhìn cỗ xe ngựa, thờ dốc mấy hơi, đột nhiên lại xông tới trước cửa khoang xe, Jack giật nảy mình ngã ngựa vào trong, nhưng Lục Kiều Kiều không nhảy lên khoang xe, mà chỉ ném hai khẩu súng đã hết đạn vào.

Lục Kiều Kiều tung mình nhảy lên chỗ ngồi đằng trước xe ngựa, chen An Long Nhi sang một bên, kéo dây cương quật mạnh vào mông hai con ngựa, người còn đang đứng đã đánh cỗ xe lao về phía trước. Jack vừa mới bắt được hai khẩu súng, đang định thò đầu lên trước xe hỏi han tình hình thì ngã ngựa ra ghé sau do xe ngựa đột ngột lao nhanh tới phía trước.

Cỗ xe chạy điên cuồng trên đường núi, cuốn theo một màn khói bụi mù mịt. An Long Nhi ngồi ghé trước bảo vệ cho Lục Kiều Kiều, Jack ở trong khoang xe bị xóc lên xóc xuống ê cả mông đít. An Long Nhi tập trung tinh thần nhìn đường phía trước, một tay đỡ eo Lục Kiều Kiều, đề phòng có sự gì đột ngột còn kịp thời ứng phó, Jack chồm người qua cửa sổ phía trước khoang xe hét lên: “Kiều Kiều, cẩn thận! Đừng giục ngựa chạy nhanh quá, cẩn thận lật xe đấy.”

Lục Kiều Kiều nghe thấy Jack nói thế, bèn đưa tay gạt mớ tóc ẩm dính trước trán, quật cho hai con ngựa thêm mấy roi nữa, khiến cỗ xe ngựa kiêu

Tây lồm lổm lên trên con đường núi chật hẹp. Giờ cô chỉ muốn tìm đủ mọi cách phân tán tinh thần của mình, nén cơn thèm thuốc phiện xuống, hồng khắc phục sự yếu đuối của cơ thể.

Đối với việc cai thuốc phiện, phóng xe ngựa hình như hiệu quả hơn cả uống rượu, hôn hít và bắn súng Tây như điên, khi cỗ xe lao xuống núi, nhìn thấy một vùng đồng ruộng và đất đai trông trái, Lục Kiều Kiều đã mệt đến nỗi toàn thân ướt sũng, rũ người xuống ghé trước xe ngựa, không cựa quậy gì được nữa.

An Long Nhi dừng xe lại, Jack ôm Lục Kiều Kiều vào khoang xe, nói với An Long Nhi: “Mau tìm chỗ nào nghỉ lại, càng nhanh càng tốt!” An Long Nhi vội đánh xe tiến về phía thôn trang đằng trước.

Nơi này là vùng Khúc Giang thuộc miền Bắc đất Lương Quảng, thời nhà Thanh thuộc Thiều Châu, dòng Bắc Giang chảy từ Giang Tây xuống phía Nam, đầu tiên chảy qua Thiều Châu này, rồi qua trấn Mã Đề. Ngoài hai bên bờ sông có kinh tế tương đối phát triển, những nơi khác đều là đồi núi, không dễ gì gặp được những thôn trấn nhân khẩu đông đúc, thương nghiệp phồn thịnh.

Nhưng giữa vùng đồng ruộng mênh mông trước mắt An Long Nhi, vẫn có một thôn trang nho nhỏ, trong thôn trang rải rác mọc lên mười mấy căn nhà nhỏ cao hai ba tầng lợp ngói xanh không theo một quy tắc nào cả, thoạt nhìn không hề giống như nhà nghèo khó, có tiền của xây dựng nhà gạch như vậy hẳn là vì vùng đồng ruộng lớn nằm giữa núi đồi này quanh năm đều có vụ mùa bội thu.

An Long Nhi đánh xe ngựa vượt qua khu đồng ruộng, chạy về phía ngôi nhà ngói xanh đầu tiên ở phía Nam thôn trang, khi xe ngựa đến gần, mới phát hiện đó hóa ra là tòa nhà lớn của một vọng tộc. Tòa nhà gạch xanh này cao hai tầng, diện tích chừng mười bảy mươi tám trượng vuông, bốn phía đều trở cửa sổ, bốn góc lần lượt xây bốn căn nhà nhỏ, cả tòa kiến trúc tựa như một cái ghé đầu chổng ngược lên trời. Tường bao xung quanh tòa nhà gạch ấy cao vút, không có chỗ nào để bám tay trèo lên, bảo là tòa nhà, nhưng thực ra trông nó giống một pháo đài nhỏ hình chữ nhật hơn.

Cửa lớn mở về phía Đông Nam, trên cửa dùng một phiến đá khắc hai chữ “Trương lu” theo thể chữ bát phân<sup>[21]</sup> dày dặn, có thể thấy chủ nhân của tòa nhà gạch này họ Trương. Cỗ xe ngựa vừa dừng lại trước nhà họ Trương, Jack liền ôm Lục Kiều Kiều toàn thân đắm mồ hôi nhảy xuống. An Long Nhi đang định đập vòng cửa kêu cứu, thì cánh cửa lớn đã “kẹt kẹt” mở ra trước, một người đàn ông vóc dáng cao lớn cường tráng bước ra.

Người này mặc áo dài bằng lụa đen, bên ngoài khoác áo chên ngắn màu

đỏ chu sa, chỗ thắt lưng đeo ngọc bội và túi tiền; thoạt nhìn khoảng chừng hơn năm chục tuổi, nhưng lại không hề có vẻ già nua của bậc trưởng giả ngoại ngữ tuần, môi dày mũi rộng, gương mặt trơn bóng, ngay cả hai kẻ không biết xem tướng như An Long Nhi và Jack cũng cảm thấy mùi dung tục tỏa ra từ ông ta.

Có điều, lúc này cứu người gấp rút, cũng chẳng nghĩ được quá nhiều, vừa thấy ông ta bước ra, An Long Nhi lập tức bước lên chấp tay nói: “Tiên sinh cứu mạng, cô cháu mắc bệnh cấp tính ngất xỉu trên đường, có thể phiền ngài giúp đỡ, cho cô cháu vào nghỉ nhờ một đêm được không ạ?”

“Ồ? Khử khử, sôi nổi thế này cơ à... còn cả người Tây với xe ngựa Tây nữa.” Người đàn ông không trả lời câu hỏi của An Long Nhi, mà đi tới ngay đại nhìn Lục Kiều Kiều đang nằm trong lòng Jack với vẻ mê say.

“Chà? Vị tiểu thư này thật xinh đẹp...” Người đàn ông nói xong liền ngẩng đầu nheo mắt nhìn Jack, mở miệng nhe ra hàm răng vừa đen vừa vàng, cười nói: “Tôi không phải người nhà này, các người vào trong hỏi thử xem?”

Jack nghe thế, lập tức cảm ơn, rồi ôm Lục Kiều Kiều chạy qua cửa lớn.

An Long Nhi vừa vào cửa liền cao giọng gọi: “Có người không? Cứu mạng với!”

Một thiếu nữ chạy ra từ mé bên cửa lớn, cô mặc quần áo hai màu đen trắng, chải bím tóc to, tuổi chừng mười sáu mười bảy, bộ dạng bình thường không có gì đặc sắc, trên mặt còn có mấy chấm tàn nhan, thoạt nhìn đã biết là kẻ ở trong nhà.

An Long Nhi vừa thấy có người vội vàng nói: “Chị ơi, cô em mắc bệnh ngất xỉu rồi...”

Thiếu nữ ấy cuống quýt xua tay: “Tôi không làm chủ được, cậu đợi một lát, để tôi gọi phu nhân ra.” Sau đó, cô quay đầu vào trong nhà lớn tiếng gọi: “Phu nhân, có chuyện rồi, mau ra đây xem ạ.”

Tòa nhà họ Trương này có kết cấu chữ hồi,<sup>[22]</sup> đi qua cổng lớn là một khoảnh sân lộ thiên hình vuông nằm ở chính giữa.

Từ sân giữa nhìn lên, có thể thấy hành lang hình chữ hồi ở tầng hai, hai bên hành lang là hai cầu thang đối xứng, từ trên cầu thang, một thiếu phụ chừng hơn hai mươi bước xuống, cô mặc áo vải hoa nhỏ, cùng váy xếp rộng bằng lụa xanh, búi tóc tròn, dung mạo đẹp đẽ, thanh tú đoan chính, rõ ràng là khuê tú nhà đại gia.

Thiếu phụ bước xuống cầu thang, rảo chân chạy tới hỏi: “Xảy ra chuyện gì thế?”



“Cô nhà cháu bị ngắt xiú, muốn kiếm một nơi nghỉ ngơi... phu nhân có thể giúp được không ạ?” An Long Nhi nói.

Thiếu phụ nhìn Jack và An Long Nhi, rồi lại ra ngoài cửa nhìn cỗ xe ngựa kiểu Tây của bọn họ, thấy có vẻ cũng không giống người xấu, bèn nói: “Được được được, cứ vào sảnh bên rồi tính sau, A Hoa, mau đi kê ghế...”

Sau một phen cuống cuống, Lục Kiền Kiền đã được sắp xếp cho nằm trong sảnh phía Bắc ở tầng một tòa nhà họ Trương, A Hoa bưng đến một chậu nước nóng, vắt khăn bông lau mặt cho cô, Lục Kiền Kiền rớt cuộc cũng từ từ mở mắt ra.

“Kiền Kiền không sao rồi, vị phu nhân này cho chúng ta vào nghỉ ngơi...” Jack âu yếm dùng tay vuốt ve vàng trán Lục Kiền Kiền, an ủi cô.

“Ừm...” Lục Kiền Kiền đáp một tiếng, đoạn quay mặt sang, yếu ớt nói với vị phu nhân kia: “Đa tạ phu nhân... chúng tôi có thể ở đây nghỉ ngơi một đêm được không? Tôi không đi nổi nữa rồi, chúng tôi có thể trả tiền phòng...”

“Được được, mấy vị cứ nghỉ tạm một hôm đi, gọi tôi là Tú Liên được rồi, cô tên là Kiền Kiền phải không?” Tú Liên phu nhân lòng dạ thiện lương, nét mặt hòa nhã, tỏ ra rất khoan dung độ lượng. Cô hỏi Lục Kiền Kiền: “Sao cô lại ngắt xiú như thế, có biết mình bị bệnh gì không?”

“Tôi không có bệnh, trước nay vẫn hút thuốc phiện... giờ muốn cai; từ hôm qua đến hôm nay chưa hút cỡ nào, nên mới khó chịu thành ra như thế.” Lục Kiền Kiền cười khổ đáp.

Tú Liên phu nhân dịu dàng nói: “Cai thuốc phiện mà đột ngột dừng ngay sẽ rất vất vả, cũng tổn hại sức khỏe nữa, cô muốn cai thuốc phiện thì không thể gượng ép được... công tử nhà tôi cũng hút thuốc phiện nhiều năm, hai năm trước mới cai dứt được đấy, trước sau phải tốn hơn một năm trời; toàn là dùng cao nấu từ vỏ cây quế trộn vào cao thuốc phiện, dần dần tăng lượng cao vỏ quế lên, đến khi không còn thuốc phiện nữa thì coi như cai xong...”

Lục Kiền Kiền nhìn gương mặt Tú Liên phu nhân, hai hàng lông mày càng lúc càng nhíu chặt lại.

Tú Liên phu nhân thấy Lục Kiền Kiền không nói năng gì, trong lòng thầm nghĩ, chắc cô gái này sợ đờ người ra rồi, nên lại cất tiếng nói: “Kiền Kiền không cần lo lắng, công tử nhà tôi khi ấy một ngày hút ba mươi mấy cữ thuốc mà cũng cai được, giờ một ngày cô hút chừng nào?”

“Mười mấy cữ...”

“Thế thì nhất định cai được, yên tâm đi...” Tú Liên phu nhân mỉm cười hiền hòa, đưa tay xoa nhẹ lên trán Lục Kiền Kiền nói: “Giờ cô lên phòng”

trước đã, lát nữa tôi bảo A Hoa mang nước cho cô lau người, nghỉ ngơi cho khỏe rồi tính sau... Giờ cô muốn ăn gì không?”

“Ừm, muốn ăn... nó tên là Long Nhi, anh ta là Jack, phiên Tú Liên phu nhân kiếm thứ gì cho bọn họ ăn với, tiền chúng tôi xin trả đủ.” Lục Kiều Kiều nói.

“Được rồi, được rồi, cô đừng nói nhiều nữa, trên lầu chúng tôi có phòng cho khách, mọi người lên đó nghỉ ngơi trước đã.” Tú Liên phu nhân tốt bụng chẳng khác nào Quán Âm Bồ tát cứu khổ cứu nạn vậy.

“Thế để tôi đỡ Kiều Kiều lên lầu trước, Long Nhi đi đỡ hành lý rồi cất xe ngựa được không?” Jack nói với cả bọn.

Long Nhi nói: “Em với anh đỡ cô Kiều lên lầu rồi đi đỡ hành lý.”

Tú Liên phu nhân nói: “Vậy được, tôi dẫn mọi người lên lầu.” Jack và An Long Nhi bèn đỡ Lục Kiều Kiều dậy, đi lên lầu theo cầu thang mé Đông Bắc khoảng sân lộ thiên.

Cả bọn đỡ Lục Kiều Kiều yếu ớt lê từng bước lên tầng hai, Lục Kiều Kiều bắt đầu thông thả quan sát tòa nhà lớn này.

Tòa nhà hai tầng kết cấu hình chữ hồi diện tích rất rộng, gạch xanh và gỗ đều là loại cực kỳ tốt, kết cấu cũng chắc chắn lạ thường, có thể nhận ra, gia chủ không chỉ lấy việc cư trú hằng ngày làm tiêu chuẩn xây dựng.

Các căn phòng quay xung quanh khoảng sân ở giữa, tầng hai có tám căn, giống như bố cục Cửu Cung, nửa phần trước hướng về khu đồng ruộng là phòng cho khách ở phía Đông Nam, nửa sau giáp với thôn làng, là phòng chủ nhân ở mé Tây Bắc.

Tầng một cũng bố trí theo Cửu Cung, phía sau là đại sảnh hướng Tây Bắc, sảnh bên nơi Lục Kiều Kiều vừa nghỉ ngơi ban nãy ở phía Bắc, cũng thế gọi là sảnh Bắc; bên cạnh cầu thang góc Đông Bắc, tầng trên là phòng trẻ con, tầng dưới là phòng dành cho người ở.

Điểm khác với tầng hai là ở chính diện phía Đông Nam tầng một có một cửa lớn, còn vị trí này ở tầng trên là phòng dành cho khách, vì thế mà cửa lớn nhà họ Trương hình thành một ô rộng ngoác, vừa khéo giống như một cái miệng đang há về phía Đông Nam.

Bên trái cửa lớn là phòng Đông, cũng là phòng bếp, vừa nãy A Hoa chính là chạy từ đây ra; mé phải cửa lớn là phòng Nam, thực ra nơi này không phải phòng, mà là hai nhà xí, một cái cho chủ nhân sử dụng, một cái để cho người ăn kẻ ở.

Lục Kiều Kiều đi lên cầu thang, cặp mắt không ngừng quan sát bố cục bên trong nhà họ Trương, lên tới tầng hai, cô đột nhiên đứng lại, quay sang bảo

An Long Nhi: “Long Nhi, tòa nhà này hướng thế nào?”

Long Nhi lấy la bàn trên người ra đo đạc một hồi, đoạn nói: “Tọa Tây Bắc, mặt hướng về phía Đông Nam, Tuất sơn Thìn hướng.”<sup>[23]</sup>

Lục Kiều Kiều nghe xong liền bầu chặt vào tay Jack và An Long Nhi đang đỡ lấy mình, trong mắt lộ rõ vẻ bất an và sợ hãi:

“Chúng ta đừng ở đây nữa, đi thôi...”

“Tại sao? Giờ sức khỏe em yếu lắm, em cần phải nghỉ ngơi.” Jack nói.

An Long Nhi cũng nói: “Đúng vậy cô Kiều, nơi này đằng trước đằng sau đều không có thành trấn, hãy cứ nghỉ ngơi ở đây đã...”

Lục Kiều Kiều trở nên hết sức bồn chồn kích động, giậm chân nói: “Không được! Tôi bảo không được là không được... đây là... hung trạch...” Nói dứt lời, cô nhũn chân ra rồi ngã đi.

Lục Kiều Kiều hôn mê rất nhanh, hai chữ cuối cùng nói không tròn vành chữ, mọi người thấy hai mắt cô nhắm nghiền, lại càng tức tốc khiêng vào trong phòng. Tú Liên phu nhân dẫn ba người vào phòng Đông trên tầng hai. Phòng khách phía Đông nằm ở góc trái mặt trước tòa nhà, gian phòng sát vách phía sau là nơi Tú Liên phu nhân vừa mới bước ra, bên trong chốc lại vẳng ra tiếng ho húng hắng của trẻ con, nhìn qua khe cửa, có thể thấy một đứa bé trai chừng hai tuổi trông rất tuấn tú đang ngồi trong ghế cũ bằng tre tò mò nhìn những người lớn bên ngoài.

Bên phải phòng Đông là phòng khách Đông Nam, căn phòng này nằm ngay giữa mặt tiền tòa nhà họ Trương, bên dưới sàn chính là cửa lớn dẫn vào sân. Chính vì bị căn phòng khách Đông Nam này án ngữ bên trên, nên cửa trước nhà họ Trương mới giống như một cái miệng đang há ngoác. Còn bên dưới phòng Đông chính là căn bếp mà vừa nãy A Hoa chạy ra.

Gian phòng Đông bố trí cho Lục Kiều Kiều khá khô ráo sáng sủa, chiếc giường đôi bằng gỗ đỏ chạm trổ hình rồng phượng khiến người ta có cảm giác chủ nhân nhà này chẳng hề phải lo lắng về chuyện tiền bạc, đến cả phòng khách cũng có thể dùng những đồ gia cụ quý giá.

©STENT:

Jack đặt Lục Kiều Kiều lên giường, An Long Nhi lập tức mở cửa sổ ra nhìn ngó xung quanh.

Từ đây nhìn ra, đằng xa chính là ngọn núi vừa nãy Lục Kiều Kiều đánh xe chạy như điên, ở giữa là ruộng lúa nước bằng phẳng mênh mông, giờ nước trong ruộng đã được rút cạn, trên các thửa ruộng là những đám lúa vàng óng chờ thu hoạch; trước nhà họ Trương là một con đường nhỏ, hai bên vươn ra các nhà khác trong làng; ở mé phía Nam, ven đường đối diện với nhà xí tầng

một, có một lùm cây lớn mọc ở góc tường, lùm cây cao quá đầu người, trông tựa như một khoảng rừng nhỏ, còn có một cây đa rễ mọc lan lên bờ tường, cao ngang với tầng hai, chắn đường nhìn về mé bên phải; mé bên phải, chính là hướng vừa nãy xe chạy vào, cũng chính là hướng mà người đàn ông cao to béo tốt họ gặp trước cửa đi ra, có thể thấy bên phải là con đường chính để ra vào thôn trang này.

An Long Nhi xem qua tình trạng căn phòng, cảm thấy rất thoải mái, lại có chủ nhân và người làm công chăm sóc cho Lục Kiều Kiều, nó bèn báo với Tú Liên phu nhân một tiếng rồi toan xuống dưới nhà gỡ hành lý và thu xếp cho xe ngựa. Tú Liên phu nhân nói: “Ở đằng sau vọng lâu có một chuồng bò, em có thể dắt ngựa vào đó, trong chuồng có nước có cỏ, có thể cho ngựa ăn được, nhưng cửa có khóa, A Hoa dẫn Long Nhi xuống mở cửa cho cậu ấy đi...”

A Hoa liền cùng An Long Nhi xuống nhà thu xếp xe ngựa, bọn họ vừa xuống sân dưới thì gặp một thiếu nữ ăn mặc theo lối người ở giống A Hoa, A Hoa vừa thấy cô bèn nói: “A Hương, nhà có khách, tôi dẫn vị tiểu ca này đi dỡ xe ngựa, cô giúp nhà bếp làm cơm trưa nhé...”

A Hương trông xinh xắn dễ coi hơn A Hoa, mặt trái xoan hồng hồng thanh tú, cô liếc nhìn An Long Nhi, có vẻ rất ngạc nhiên trước mái tóc vàng óng của nó, bật cười “hích hích” quay mặt nhìn A Hoa nói: “Sao tôi không biết có khách đến nhỉ, con Đại Hoa Bối cũng chẳng sửa tiếng nào, cái con chết tiệt ấy chắc chắn lại ra ngoài ve vãn chó cái nhà người ta rồi...”

Đại Hoa Bối là con chó nhà họ Trương nuôi, chó ở quanh đây không phải màu vàng thì là màu đen, chỉ riêng con chó nhà họ nuôi lại có bộ lông trắng đốm đen, vì vậy được đặt biệt hiệu là Đại Hoa Bối. Bình thường trong nhà có người ra kẻ vào, Đại Hoa Bối sẽ sửa lên một hai tiếng, nếu có người lạ ra vào, nó nhất định sẽ sửa nặng lên một trận.

Hôm nay Đại Hoa Bối không rõ đã chạy đi đâu, vì vậy A Hương đang giặt quần áo ở bên giếng nước cũng không biết có khách đến nhà.

A Hương nhìn về phía nhà bếp, đoạn nói: “Sao cô vẫn chưa nấu cơm vậy, lại bắt tôi nấu cơm, dì hai còn sai tôi giặt chăn đệm đây này.”

“Giúp tôi đi mà, lát nữa tôi giúp cô giặt chăn đệm.” A Hoa nói.

“Dì hai vẫn đang ngủ, lát nữa dì ấy tỉnh dậy mắng tôi, tôi sẽ mách là cô nhờ tôi nấu cơm hộ đây nhé...” A Hương nói đoạn, từ sân ngó lên nhìn gian phòng Tây Nam bên mé phải, từ cửa gian phía Đông chỗ Lục Kiều Kiều đang nằm nhìn qua khoảng sân trống ở giữa, cũng có thể nhìn thấy cửa gian Tây Nam này. An Long Nhi cũng nhìn lên theo ánh mắt của A Hương, thấy cả một dãy cửa bên mé Tây tầng hai đều đóng kín mít, không nhìn ra có

người hay không.

A Hương dứt lời bèn chạy vào trong bếp nấu cơm, dầu sao không có cơm trưa ăn thì cũng chẳng sức đâu mà giặt giũ chần đệm, ăn vẫn là quan trọng nhất.

Tú Liên phu nhân buông màn xuống chiếc giường Lục Kiều Kiều đang nằm ngủ, bản thân cũng leo lên giường, ngồi trong màn lau mặt lau người cho cô, Jack ở bên ngoài vò khăn bông đưa vào.

Tú Liên phu nhân nói: “Hút thuốc phiện chính là uống thuốc độc, không phải ngừng lại không hút nữa là khỏi ngay được, thực ra thân thể đã trúng độc từ lâu rồi... Lục Kiều Kiều cũng tỉnh rồi à? Có nghe thấy không?”

Lục Kiều Kiều gắng mở mắt, trong lòng không thấy phiền não gì, nhưng khắp người vừa lạnh vừa đau, bụng cũng hơi nhói lên, hai mắt nặng trĩu không sao mở ra được như thể mấy ngày liền chưa chợp mắt. Cô nghe Tú Liên phu nhân nói chuyện, yếu ớt gật đầu một cái.

“Giờ cô mới bắt đầu cai thuốc, ban ngày buồn ngủ, ban đêm lại tỉnh như sáo, không tin cứ thử mà xem, có điều cô tỉnh rồi thì cũng đừng đánh thức chúng tôi dậy, sang phòng bên cạnh giúp tôi chăm đứa nhỏ là được...” Tú Liên phu nhân lật Lục Kiều Kiều nằm sấp xuống giường, vừa dùng khăn bông nóng lau lưng, vừa nói đùa với cô. Lục Kiều Kiều cũng cười gượng gạo, khe khẽ “ừm” một tiếng.

Cảm giác được quan tâm thế này, Lục Kiều Kiều cơ hồ đã quên từ lâu, Tú Liên phu nhân không lớn hơn cô mấy tuổi, nhưng lại từ ái như mẹ cô vậy, Lục Kiều Kiều nhắm mắt hưởng thụ tình thương ấy, cơ thể cũng dễ chịu hơn nhiều.

Tú Liên phu nhân tiếp tục nói: “Để cai thuốc phiện, công tử nhà tôi năm ấy đã gặp không ít đại phu, đọc vô số dược phương, sách y, tự mình cũng học thành một nửa lang trung rồi, thế mà vẫn bó tay hết cách; khó khăn lắm mới mời được một vị đại phu rất nổi tiếng, kê cho đơn thuốc để cai thuốc phiện, lại thêm dùng cao vỏ quế dần dần giảm đi lượng thuốc phiện hút hàng ngày, nên mới cai dứt được mà không hại thân thể, hao tổn nguyên khí... Chao ôi! Jack tiên sinh, anh mau gọi Long Nhi lại, tôi sẽ viết ngay cho cái đơn mà vào trong thôn mua ít thuốc, Kiều Kiều uống vào ngày mai sẽ lấy lại tinh thần, nhanh lên...” Jack lập tức ra hành lang tầng hai gọi với xuống, bảo An Long Nhi ở chuồng bò lên ngay. Tú Liên phu nhân cũng trở về phòng mình lấy đơn thuốc. Jack trông thấy phòng của Tú Liên phu nhân chính là căn phòng phía sau phòng trẻ con.

Mé trái tòa nhà họ Trương là hướng Đông Bắc, hướng này tầng hai có ba gian phòng, phòng khách phía Đông ở trước, phòng trẻ con ở giữa và phòng

Tú Liên phu nhân ở phía Bắc nằm sau cùng nối liền thành một dải. Phòng Bắc của Tú Liên phu nhân nằm ở góc trái mé sau tòa nhà, bên dưới chính là căn sảnh bên mà Lục Kiều Kiều được đưa vào cấp cứu lúc vừa tới đây.

Lúc Tú Liên phu nhân quay lại phòng Đông, An Long Nhi và Jack đều đã ở trong phòng đợi cô. Cô đưa đơn thuốc cho An Long Nhi, đoạn nói:

“Mau vào trong thôn tìm hàng bán thuốc, mua tạm mười thang về, sắc luôn một thang cho Kiều Kiều uống, rồi nhờ đại phu sao thêm một bản đơn thuốc này, các vị giữ lại mà dùng...”

An Long Nhi nhìn đơn thuốc, thấy bên trên chi chít những tên dược liệu, mỗi loại có phân lượng khác nhau, vị chính là Pháp bán hạ, Ích trí nhân, Toan táo nhân, Bách tử nhân, Đỗ trọng, Nguu đằng... đủ loại, nó không kịp nhìn kỹ, cất lá đơn vào túi rồi hỏi Tú Liên phu nhân: “Thôn làng có xa đây không ạ?”

“Không xa, nhà chúng tôi ở mé Nam thôn, em ra cửa rẽ phải, men theo con đường nhỏ đi về phía Bắc hai khắc là đến, em hỏi người ta là tìm thấy hiệu thuốc ngay.”

“Vâng, cháu sẽ đi ngay.” An Long Nhi nghe Tú Liên phu nhân nói xong, liền xoay người chạy bộ vào thôn mua thuốc.

An Long Nhi ra cửa rồi rẽ sang lối bên phải, qua lùm cây cao lớn và cây đa bám lên tường nhà, ngoảnh đầu lại nhìn thấy mé phải nhà họ Trương thực ra còn có một cánh cửa nhỏ không nổi bật lắm, trước cửa ấy có một con đường hẹp, hướng Bắc đến thôn sau nhà, hướng Nam đi men theo chân tường có thể vòng đến cổng chính. Có điều, vì bị lùm cây kia che mắt, lúc này An Long Nhi đã không thấy cửa lớn của tòa nhà họ Trương nữa.

Chạy về phía Bắc, nó nhìn thấy toàn nhà xây bằng gạch xanh, kiểu dáng đa phần giống nhau, nằm rải rác giữa đồng ruộng và ao chuôm. Vì đang là giữa trưa, ruộng không có tá điền, trên đường làng cũng chẳng có người. An Long Nhi chạy được hai dặm, liền trông thấy xa xa một người đàn ông trung niên đang hấp tấp đi thẳng về phía mình.

Người đàn ông ấy dáng người tầm thước, sắc mặt trắng trẻo, vừa nhìn đã biết không phải làm nghề nông, mặc áo dài màu xanh xám của người đọc sách, chất vải hết sức tinh tế, còn để một hàng râu nhỏ được cắt tỉa cẩn thận, trông không hợp với dáng điệu cho lắm, mà như một thứ trang sức gắn lên để che đậy tuổi tác còn trẻ của mình.

An Long Nhi thầm nghĩ, sau lưng mình cũng không có mấy nhà, nói không chừng lại là người của nhà họ Trương cũng nên. Nhưng việc mua thuốc đang vội, nó không kịp nghĩ ngợi gì nhiều đã chạy lướt qua người đàn ông ấy.

Quãng đường hai khắc thời gian, An Long Nhi chạy hết chưa đầy một khắc, quả nhiên tới một thôn trang. Trong thôn có các loại hàng quán nhỏ, nhưng có lẽ chẳng có mấy người nơi khác đến, nên ở đây không có khách điểm nào. Nó hỏi han một hồi, liền tìm thấy hiệu thuốc mà Tú Liên phu nhân nói đến.

Tiệm thuốc đang mở cửa, nhưng không thấy ông chủ. An Long Nhi gọi mấy tiếng, một ông già đang ngủ trưa bên dưới quây mới bò dậy. Ông già mắt mũi nhập nhèm xem đơn thuốc, rồi chậm rãi bóc cho nó mười thang thuốc cai nghiện ấy.

An Long Nhi hỏi ông già: “Tiên sinh, xin hỏi đơn thuốc dùng để trị bệnh gì vậy?”

“Khụ khụ... cậu khám bệnh gì thì trị bệnh ấy chứ còn gì... có bệnh...” Ông già chẳng phải là người dễ nói chuyện.

“Tiên sinh, xin ngài cho cháu biết với, cháu sợ kê sai thuốc chết người mất.” An Long Nhi không để ý lời mỉa mai của ông già, vẫn kiên nhẫn cầu xin.

Ông già nhìn An Long Nhi một hồi, cúi đầu nhìn phương thuốc nói: “Phương thuốc này là để trừ độc phù chính, bổ khí sinh huyết, còn có tác dụng cường kiện gân cốt, người thể lực yếu nhược uống vào thì tốt, người bị nóng trong uống thuốc thì chảy máu mũi, có phải thứ cậu muốn không?”

An Long Nhi vừa nghe đúng là hiệu quả trị liệu mà Lục Kiều Kiều cần nhất, lập tức nhe răng cười toét miệng: “Tốt quá rồi, chính là muốn hiệu quả như vậy đây, đa tạ đa tạ...”

Ông già chậm chậm đóng thuốc, An Long Nhi thì nôn nao như kiến bò chảo nóng, nó rất muốn nhanh chóng quay về xem Lục Kiều Kiều thế nào, cũng không thích có một mình Jack ở bên cạnh cô. Nó bảo ông già cho mượn giấy bút nghiên mực, rồi tự mình chép lại một bản đơn thuốc cai nghiện cất đi, đợi thêm một lúc nữa, ông già mới đóng xong mười thang thuốc. Nó trả tiền rồi vội vàng chạy bộ về nhà họ Trương. Lúc về đến khoảng sân lộ thiên, nó trông thấy trong gian đại sảnh trước mặt đã bày sẵn bàn ăn, Jack và Tú Liên phu nhân đang ngồi ở đó, bên cạnh còn có cả người đàn ông trung niên nó vừa gặp trên đường.

Jack lập tức gọi An Long Nhi tới: “Long Nhi qua đây, vị này là chủ nhà, Trương công tử.”

An Long Nhi đi vào đại sảnh, Trương công tử chủ động bước lên đón, chấp tay nói: “Tại hạ Trương Phúc Long, Tú Liên là thê tử của tại hạ, vị này là...”

An Long Nhi chấp tay thi lễ: “Trương công tử, gọi cháu là Long Nhi được

rồi, cô cháu vì cai thuốc phiện mà ngất xỉu, may mắn đi qua nơi này, được Tú Liên phu nhân cứu giúp...”

“Khục khục, Tú Liên thành thạo chuyện cai thuốc này lắm, các vị tìm đúng nơi rồi đây. Vào cửa tức là khách, tối nay ở đây luôn nhé?” Trương Phúc Long nhã nhặn lại rộng rãi, cũng nhiệt tình hiếu khách như Tú Liên phu nhân, khiến An Long Nhi và Jack đều lấy làm yên tâm.

An Long Nhi đáp: “Thế thì mong còn chẳng được nữa ạ, đa tạ Trương công tử. Tú Liên phu nhân đã cho cháu đơn thuốc cai thuốc phiện, cháu mua thuốc về rồi đây, đơn thuốc cũng sao lại một bản, cái này trả lại cho phu nhân...” Nói xong, nó liền lấy đơn thuốc ra trả cho Tú Liên phu nhân, kẻ đó lại tiếp lời: “Cháu lên xem cô cháu thế nào, sau đó muốn mượn nhà bếp để sắc thuốc...”

“Ai da, thằng nhỏ này thật là biết việc quá đi.” Tú Liên phu nhân nở nụ cười từ ái: “Em để thuốc đó, tôi bảo A Hoa sắc là được, em lên xem Kiều Kiều thế nào đi.”

Jack lúc này mới lên tiếng: “Kiều Kiều vừa ngủ rồi.”

“Em sẽ nhẹ nhàng...” An Long Nhi nói xong liền phóng lên tầng hai như một mũi tên.

Lên trên tầng, đối diện với lối ra cầu thang là phòng trẻ con, đây là chỗ cho trẻ con chơi vào ban ngày, An Long Nhi trông thấy một vị mỹ nữ tươi tắn chùng trên dưới hai mươi đang đứng ở cửa phòng, ăn vận như thiếu phụ, bế đứa trẻ vừa ho lúc nãy trên tay, vỗ vỗ lưng ru nó ngủ.

Thấy An Long Nhi thỉnh linh xuất hiện ở cầu thang, mỹ nữ giật nảy mình, hoảng hốt ôm đứa trẻ lách người tránh ra phía sau, kinh hãi bật kêu thành tiếng.

An Long Nhi vội khom người xuống: “Xin lỗi, em tên Long Nhi, là khách đến xin tá túc lúc trưa, cô em bị bệnh nằm ngủ trong phòng Đông, em muốn vào phòng xem cô thế nào...”

Tú Liên phu nhân cũng ở tầng dưới gọi với lên: “Ninh Nhi, vị tiểu ca này là khách nhà chúng ta, đừng sợ...”

Ninh Nhi có sống mũi cao, miệng nhỏ, dáng người thanh khiết quynh rũ, thoạt nhìn người ta nghĩ đến Lâm Đại Ngọc trong truyện Hồng Lâu Mộng, nhưng trên mặt lại đánh phấn điểm trang, làm An Long Nhi cảm thấy rất không tự nhiên, cô gái đẹp như vậy còn phải trang điểm làm gì nữa chứ? Cô hơi khom người với An Long Nhi, tỏ ý chào hỏi, rồi lui vào phòng trẻ con đóng cửa không ra nữa.

An Long Nhi rón rén bước từng bước nhỏ, lảng lảng đến trước giường



Lục Kiều Kiều, vén tấm màn ở đầu giường lên nhìn cô một cái, Lục Kiều Kiều đang ngủ say, hơi thở đều đặn, chỉ là sắc mặt hơi nhợt nhạt, có điều An Long Nhi cũng đã quen với Lục Kiều Kiều trong bộ dạng này rồi, xưa nay sắc mặt cô luôn tái nhợt như thế.

Thấy Lục Kiều Kiều không sao, An Long Nhi khe khẽ đóng cửa lại trở xuống sảnh chính ở tầng một, Jack và Trương Phúc Long vẫn đang nói chuyện, nhưng Tú Liên phu nhân đã không còn trong sảnh.

An Long Nhi ngồi xuống bàn, ăn qua loa vài món, qua câu chuyện của họ, nó biết được, Tú Liên phu nhân là vợ kết tóc của Trương Phúc Long, tình cảm tuy rất mặn nồng, nhưng lấy nhau đã mấy năm mà vẫn không có mụn con; dưới sự sắp xếp của cha mẹ, Trương Phúc Long lại lấy một người thiếp là Ninh Nhi.

Ninh Nhi rất mắn đẻ, vào nhà họ Trương nửa năm liền mang thai, không lâu sau sinh hạ một bé trai, đáng tiếc thằng bé này mắc phải bệnh lao, ngày thì ngủ, đêm lại ho không ngừng, thời gian kéo dài thân thể hư nhược vô cùng, cả nhà đi khắp nơi cầu y mà không thuyên giảm, mọi người đều hết sức đau lòng.

Người bọn họ gặp ngoài cửa lúc trưa là bá phụ của Trương Phúc Long, ông ta là người làm ăn, thỉnh thoảng đến thăm ở lại hai ba ngày, vì vậy vừa nãy ông ta mới nói mình không phải người nhà này, không thể làm chủ giữ Lục Kiều Kiều lại hay không.

Thoắt cái đã đến lúc mặt trời lặn, Lục Kiều Kiều tỉnh lại uống một bát thuốc cai nghiện, quả nhiên sáng khoái hơn nhiều, lại càng thấy đói bụng. Ninh Nhi phu nhân và A Hoa A Hương bày ra một bàn thức ăn, cả bọn đang ở sảnh chính dưới tầng một vui vẻ chuẩn bị dùng bữa, bên ngoài chợt vang lên tiếng chó sủa nhặng xị.

A Hoa nói: “Tiếng con Đại Hoa Bối đây... chắc là có khách đến, để em đi xem sao...” Nói xong liền đi ra phía cổng lớn.

Lục Kiều Kiều hỏi: “Đại Hoa Bối là chó à?”

Tú Liên phu nhân cười cười nói: “Đúng rồi, nhà chúng tôi nuôi con chó ấy, con này ngốc lắm, thấy người là sủa luôn...”

Ninh Nhi cũng ngồi bên cạnh cười bẽn lẽn, Lục Kiều Kiều trầm trồ: “Ninh Nhi cô nương thật xinh đẹp, cứ như mỹ nữ từ trong tranh bước ra ấy.”

Trương Phúc Long cười ha hả: “Hai vị phu nhân này của tôi đều xinh đẹp, Lục tiểu thư không thể chỉ khen có một người chứ...” Nói xong liền mỗi bên ôm lấy một người, Tú Liên Phu nhân và Ninh Nhi đều nhoẻn cười hạnh phúc.

Jack cũng cười không khép miệng lại được, Lục Kiều Kiều trông thấy thế liền nói: “Trương công tử thành người hùng của Jack rồi, hừ hừ...”

Trương Phúc Long nói: “Chỉ cần Jack tiên sinh chịu ở lại nơi này, theo luật Đại Thanh, có thể cưới mấy vị phu nhân cũng được mà...”

Jack nghe vậy thì cao hứng lắm, hăng hái đòi cụng ly với Trương Phúc Long.

Cửa lớn mở ra, một cô gái trẻ chừng mười bảy mười tám tuổi đi vào, mặt mũi thanh tú nhưng thần sắc mệt mỏi, bộ quần áo trắng càng làm nổi bật thân hình mảnh mai như thể không chịu nổi cơn gió.

Người nhà họ Trương thoáng cái đều đứng dậy chạy ra sân đón, thì ra vị này chính là bá mẫu của bọn họ, phu nhân của ông già cao to béo tốt bọn Lục Kiều Kiều gặp ngoài cửa lúc trưa, tên là Bội Vân.

Bội Vân xách trên tay một chiếc hòm nhỏ, A Hoa giúp xách hai cái hòm to, vừa vào trong sân cô ta đã hỏi: “Đắc Thịnh có ở đây không?”

Trương Phúc Long chưa hiểu chuyện gì, quay đầu lại hỏi hai vị phu nhân: “Bá phụ vẫn chưa về hả?”

Tú Liên phu nhân nói: “Bá phụ đi từ trưa, đến giờ vẫn chưa thấy về.”

Trương Phúc Long lại hỏi: “Bá phụ không nói đi đâu à?”

Tú Liên phu nhân lộ vẻ mặt khó xử đáp: “Xưa nay bá phụ vẫn tự ra tự vào, không nói chuyện với chúng em, lúc ấy... lúc trưa em đang trông thẳng nhỏ, cũng không biết bá phụ đi ra ngoài...”

Vị bá mẫu trẻ tuổi hơn tất cả người nhà họ Trương lo lắng nói: “Đi từ trưa đến bây giờ vẫn chưa về? Liệu có xảy ra chuyện gì không?” Lục Kiều Kiều đang đứng bên cạnh bàn ăn trong sảnh giữa, tay chấp sau lưng đã âm thầm bấm độn.

## §2: Đêm lặng không trăng

Ninh Nhi dẫn A Hoa mang hành lý của Bội Vân lên tầng hai, để trong phòng khách Đông Nam. Phòng khách này nằm ở ngay phía trên cửa sổ lớn của tòa nhà họ Trương, bên trái là phòng khách Đông nơi Lục Kiều Kiều nghỉ, bên phải còn một gian phòng khách nữa, nhưng không biết ai ở. Trương Phúc Long và Tú Liên phu nhân mời Bội Vân vào sảnh giữa cùng ăn cơm với cả nhà trước Lục Kiều Kiều không bước lên chào hỏi ngay, mà nhanh chóng dùng một cái đĩa chấm nước trà, viết lên mặt bàn một chữ “chết”.

An Long Nhi trông thấy chữ “chết” liền đảo mắt nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều khẽ gật đầu, Jack nhìn thấy chữ “chết” ấy xong, nghi hoặc chau mày, ngó lom lom An Long Nhi và Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều kéo Jack rời khỏi bàn ăn, sau khi hành lễ chào hỏi Bội Vân, mọi người cùng trở lại ngồi quanh mâm cơm.

Trương Phúc Long nói: “Bá phụ Đắc Thịnh thường xuyên đi khắp nơi buôn bán, cô Bội Vân cũng đừng quá lo lắng, có thể ông ấy sang làng khác bàn chuyện làm ăn, trời sập tối nên không kịp quay về, cô cứ ở lại đây một đêm rồi tính sau.”

Tú Liên phu nhân cũng nói: “Có khi bá phụ về nhà rồi cũng không chừng, ngày mai cô thử về nhà trước xem...”

“Ông ấy nói là ở đây ba ngày, bảo tôi hôm nay đến, ngày mai sẽ cùng ông ấy đi Thiệu Châu...” Bội Vân lộ vẻ khó hiểu.

Tú Liên phu nhân nói: “Bá phụ là người tinh minh, không xảy ra chuyện gì đâu mà, cô Bội Vân đi đường chắc vất vả lắm nhỉ? Tối nay ngủ một giấc ngon, nếu trưa mai bá phụ vẫn chưa về, chúng cháu sẽ đưa cô về nhà, thế có được không?”

Tú Liên phu nhân quan tâm vị bá mẫu còn nhỏ tuổi hơn cả mình như em gái, Bội Vân lòng đầy lo lắng, khẽ gật gật đầu.

Lục Kiều Kiều ăn cơm mà như ngồi trên bàn chông, vừa nãy cô dùng Tiểu Lục Nhâm bấm đốt ngón tay tính ra quả tượng đại hung, vị bá phụ Đắc Thịnh mất tích kia đã chết rồi. Nhìn lại gương mặt Bội Vân, cung phu thê ở hai bên mắt tử khí đen dày, càng thêm một bước chứng tỏ cái chết của Đắc Thịnh bá phụ.

Trương Phúc Long mặt tươi hơn hớn, không cảm thấy có gì dị thường; Ninh Nhi bôi son trát phấn, khí sắc cũng hồng nhuận, chỉ là không nhìn ra được sắc mặt thật sự; nhưng trên mặt Tú Liên phu nhân lại có một luồng khí đen bắt đầu từ dưới hai mắt, vắt qua vị trí niên thọ ở giữa sống mũi, khí sắc

này chứng tỏ giờ chết của cô đã ở ngay trước mắt.

Thực ra, hồi trưa, lúc Tú Liên phu nhân cứu trị cho Lục Kiều Kiều, cô nằm trên ghế ở sảnh bên đã phát hiện ra luồng hắc khí này, đồng thời nảy sinh lòng cảnh giác cực lớn trước mối nguy hiểm sắp sửa xảy ra với Tú Liên phu nhân.

Sau đó, cả bọn đỡ cô lên tầng hai, từ trên cầu thang, cô đã nhìn qua kết cấu bên trong của tòa nhà họ Trương, phát hiện ra cửa lớn tòa nhà này mở toang hai cánh, đối với nhà dân mà nói thì là mở cửa quá rộng, tựa như một cái miệng đang há ra nuốt lấy đồ ăn, tất sẽ sinh ra sát khí.

Từ cửa lớn đi vào sân giữa lại không có vật gì che chắn, sát khí công thẳng vào cửa, khiến mỗi gian phòng trong tòa nhà họ Trương này đều không thể tránh được sát khí ủa vào qua cửa lớn, chỉ đợi gặp dịp là sẽ xảy ra chuyện chết chóc.

Hiện giờ, cô bấm đốt ngón tay tính ra được vị Đắc Thịnh bá phụ rời khỏi nhà họ Trương lúc ban trưa đã chết, mặc dù ngoài Lục Kiều Kiều ra không ai biết chuyện này, mà cũng không có gì chứng minh quả này là chính xác, nhưng luồng hắc khí trên mặt Tú Liên phu nhân lại khiến Lục Kiều Kiều có trực giác rằng, hai sự kiện này liên quan với nhau.

Lục Kiều Kiều nở một nụ cười khách khí, trong bữa cơm cũng không nói năng gì nhiều, chỉ lẳng lặng quan sát từng người ngồi bên cạnh; Jack và An Long Nhi cùng gia chủ chuyện phiếm, tám mấy chuyện thú vị gặp trên đường, cũng không đến nổi tẻ nhạt.

Con chó trắng đốm hoa Đại Hoa Bôi lượn lờ dưới gầm bàn, chốc chốc lại thò đầu ra ngửi chỗ này hít chỗ kia, An Long Nhi và Jack đều thích vuốt ve cái đầu lốm đốm của nó, con Đại Hoa Bôi cũng như thể quen thân, cứ ngồi chồm hồm bên cạnh hai người họ.

Gần cuối bữa ăn, Trương Phúc Long bảo Ninh Nhi: “Ninh Nhi à, không phải em có mang một ít rượu ở quê ngoại về đây sao? Hôm nay hiếm khi có khách đến, mau lấy ra cho mọi người thưởng thức... đặc biệt là Jack tiên sinh đây, anh ở hãng buôn Tây ngày nào cũng uống rượu ngon, hôm nay cũng nên thử xem rượu của đàn bà Khách Gia<sup>[24]</sup> uống mùi vị thế nào...”

Jack vừa nghe thấy thế liền tán đồng, Ninh Nhi bèn lên tầng hai lấy một vò rượu nhỏ mang vào bếp, rót cho mỗi người một chén rồi đặt lên khay bung ra bàn.

Rượu Khách Gia mùi thơm ngọt, màu rượu đỏ trong vắt, rót ra cốc trông rất ưa nhìn.

Lục Kiều Kiều lúc sáng sớm trước khi quất ngựa phóng như điên đã làm hai cốc vodka, sau đó lại uống một bát thuốc cai nghiện to tướng, cổ họng

hơi đau đau, cũng không biết trong một ngày uống bao nhiêu thứ linh tinh thể liệu có đau bụng không, bèn thoái thác nói mình không uống được rượu, đặt chén xuống.

Trương Phúc Long giờ chén rượu lên nói với Lục Kiều Kiều: “Rượu nương Khách Gia là rượu do đàn bà Khách Gia ủ lấy, để càng lâu thì càng thuần hậu thơm ngon... chén rượu trên tay Lục tiểu thư do chính tay mẹ của Ninh Nhi nấu, là hàng thượng phẩm giữ ba năm để dành cho con gái bồi bổ thân thể, cô uống vào rất có lợi cho sức khỏe... nào nào, đừng lãng phí tấm lòng của một vị từ mẫu, chúng ta cùng cạn chén này...”

Người ta đã mời rượu như vậy thực khó lòng từ chối, Lục Kiều Kiều đành khách khí cùng cả bọn nâng chén lên uống, bấy giờ mới biết Trương Phúc Long quả nhiên không nói sai, rượu Khách Gia thuần mà nóng bỏng, thơm mà ngọt ngào, dầu là người không biết uống rượu cũng sẽ thích. Nhưng lúc này tâm tư của Lục Kiều Kiều không đặt trên bàn ăn, cô chỉ nghĩ đến chuyện nên đi hay nên ở.

Hung tặc hung sự đang bày ra trước mắt, tuy rằng hiện tại vẫn chưa nhìn thấy dấu vết, nhưng hoàn toàn không cần thiết phải ở lại đây để tham gia vào trường nhiệt náo này làm gì. Nếu ngày mai xảy ra chuyện giết người, lôi kéo quan sai đến, thân phận tội phạm bị truy nã như cô sẽ tương đối phiền phức.

Nhưng nếu giờ mà rời đi, một là không hợp lẽ thường, hai là đi đường ban đêm có thể càng thu hút sự nghi ngờ của đám quan binh ở các chốt trạm ven đường; nguyên do thứ ba mới khiến Lục Kiều Kiều mâu thuẫn nhất: Tú Liên phu nhân sắp chết thảm tới nơi, cô có nên bỏ mặc không lo hay không?

Người trước khi chết sắc mặt lộ tử khí là chuyện thường thấy, trên đời này chẳng có ai là không chết cả.

Nhưng Tú Liên phu nhân chẳng những thiện lương đôn hậu, còn giữ cô lại và giúp đỡ cô, tự mình thay đồ, lau người cho cô, cho cô đơn thuốc cai nghiện, sắc thuốc bung đến tận giường, bữa cơm đang ăn cũng chưa thanh toán, cứ vậy mà bỏ đi không ngó ngàng gì liệu có hơi quá đáng hay không? Chi bằng cứ ở lại một đêm, sáng sớm ngày mai lập tức lên đường. Lục Kiều Kiều thầm quyết định, đoạn cảm ơn người trên kẻ dưới nhà họ Trương, nói rõ sáng sớm mai sẽ lên đường, lại nhét tờ ngân phiếu hai lượng bạc vào tay Tú Liên phu nhân, cảm ơn cô đã tặng cho đơn thuốc cai nghiện. Tú Liên phu nhân dứt khoát không chịu nhận ngân phiếu, cứ dúi trả Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều đành rời rít cảm ơn đi cảm ơn lại.

Tú Liên phu nhân còn quan tâm sắp xếp phòng ngủ cho An Long Nhi và Jack. Ninh Nhi nói tầng hai có ba gian phòng khách, Lục Kiều Kiều ngủ ở phòng khách Đông bên mé trái, Bội Vân được thu xếp cho ngủ trong phòng Đông Nam ở giữa, phòng Nam là nơi Đắc Thịnh bá phụ ngủ, vì không biết

ông ta có quay về hay không, nên giờ vẫn chưa thu dọn, những phòng khác cũng chưa chuẩn bị giường chiếu gì cả.

Lục Kiều Kiều vợ nói: “Sàn tầng hai bằng gỗ, không ẩm ướt như sàn gạch tầng một, hai người đàn ông bọn họ trải nệm dưới đất trong phòng tôi là được rồi. Chỉ ngủ có một đêm thôi, không cần phải thu xếp riêng làm gì.”

Jack và An Long Nhi cũng luôn miệng phụ họa, Tú Liên phu nhân lấy làm ngại ngùng, lại xin lỗi ba bốn lượt.

Chẳng mấy chốc Lục Kiều Kiều đã thấy hơi rượu xông lên đầu, cả người đều tê dại rũ cả ra, đầu óc càng mơ mơ màng màng muốn ngủ thiếp đi. Thứ rượu này lúc uống vào thì ngon ngọt dịu dịu, không ngờ sức ngấm lại mạnh như thế, cô cáo từ người nhà họ Trương rồi cùng An Long Nhi, Jack trở về phòng khách Đông trên tầng hai, trải nệm nghỉ ngơi.

Có lẽ hôm nay cả bọn đều vất vả quá sức, không chỉ Lục Kiều Kiều, Jack và An Long Nhi trải xong nệm dưới đất cũng nhanh chóng ngủ thiếp đi.

Người vừa cai thuốc phiện, lúc cơn nghiện phát tác đều ban ngày sợ ánh sáng rồi ngáp ngấn ngáp dài, buổi tối lại tỉnh như sáo muốn thuốc hút. Nếu buổi đêm tỉnh lại hút một cữ thuốc đương nhiên có thể yên tâm ngủ ngon, nếu không có thuốc hút, sẽ phải chịu cơn nghiện giày vò suốt cả đêm, nước mắt nước mũi chảy tèm nhèm, hai mắt cứ mở thao láo chờ đến khi sáng.

Lục Kiều Kiều mới cai thuốc mấy ngày, buổi chiều lại ngủ một giấc dậy, cũng như những con nghiện thông thường, nửa đêm thường bất chợt tỉnh dậy.

Giờ là tiết Trùng Dương, Lục Kiều Kiều lặn mò trong bóng tối trở dậy nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy cả vùng ruộng đồng tối om như mực, chắc đã quá nửa đêm. Trên người cô có chiếc đồng hồ vàng của Jack, nhưng sắc trời quá tối, thực sự không thể xem được thời gian.

Jack và An Long Nhi nằm ngủ ngay ngắn dưới đất, hơi thở đều đặn khiến người ta có cảm giác an toàn vô hạn. Lục Kiều Kiều không muốn thấp đèn đánh thức hai người trẻ tuổi đáng yêu này, nhưng cũng chẳng định lên giường ngủ tiếp, đành ngồi xuống ghế, chẳng biết làm gì.

Cô biết cơn nghiện thuốc đánh thức mình dậy, vì theo thói quen nhiều năm, cứ đến giờ này hút một cữ thuốc là sẽ ngủ rất ngon, nhưng lén lút hút thuốc như thế thì cần gì phải cai nữa? Lục Kiều Kiều quyết không bỏ cuộc giữa chừng, cô ngồi khoanh chân trên ghế, hai tay kết ấn, mắt hướng mũi, mũi hướng tâm, ngưng thần quan sát bên trong cơ thể, tu luyện lại nội đan đạo gia của mình.

Người ta khi luyện công, ngũ quan trở nên đặc biệt mẫn cảm, thêm vào đó tối nay lại là một đêm yên tĩnh không trăng, chỉ một tiếng động nhỏ dưới nhà

cũng thu hút sự chú ý của Lục Kiều Kiều.

Trước tiên là trong chuồng bò sau nhà họ Trương vẳng ra tiếng cửa cọt kẹt, lát sau ở tầng một có tiếng cửa lớn mở, có thể nhận thấy cửa mở rất nhẹ nhàng chậm chạp, như cố không để người khác nghe thấy. Sau khi cánh cửa mở ra một khe nhỏ, lại nghe trong sân tầng dưới có tiếng cửa phòng mở, sau đó là tiếng bước chân chậm rãi đi ra, đến sân thì đặt xuống một cái bao lớn.

Lục Kiều Kiều lòng thầm hoảng sợ, da đầu ngứa ran, cô để chân trần nhẹ đi tới bên giường mò tìm khẩu súng côn, rồi nhón chân đi ra cạnh cửa, áp tai vào cửa lắng nghe động tĩnh bên ngoài.

Hai bên khoảng sân giữa nhà có hai cầu thang đối xứng nhau, cầu thang bên trái ở phía Đông Bắc, thông đến phòng khách Đông nơi Lục Kiều Kiều đang trú ngụ, phòng trẻ con và phòng ngủ của Tú Liên phu nhân; cầu thang bên phải ở phía Tây Nam, thông sang dãy phòng bên kia.

Lục Kiều Kiều nghe thấy tiếng bước chân đang khẽ khàng bước lên cầu thang, tuy là cầu thang phía Tây Nam, cách xa phòng mình, nhưng cô vẫn sợ đến nỗi toàn thân run rẩy. Cô cảm giác chân mình bắt đầu mềm nhũn, đứng không vững nữa, đành chầm chậm ngồi thụp xuống.

Cô giữ tư thế ngồi nhích đến bên cạnh Jack, rờ lên miệng bites chặt, sau đó khe khẽ lắc lắc tay anh, nhưng Jack vẫn say sưa ngủ; cô lại lay An Long Nhi, song cũng không gọi nó dậy được, hai gã trai trẻ đều đang hạnh phúc ngủ ngon lành.

Lục Kiều Kiều cảm thấy hoảng sợ, cô nín thở ngồi xôm cạnh cửa lắng nghe thanh âm bên ngoài, thấy tiếng bước chân không đi về phía bên này, mà ở bên kia hành lang hình chữ hồi, chầm chậm mở một cánh cửa ra, sau đó đi vào trong.

Lúc này cô không còn chảy nước mắt nước mũi nữa, mà tim đập thình thịch dữ dội, bàn tay cầm súng cũng run lên lẩy bẩy, mặt nóng bừng như phát sốt, trán đầm đìa mồ hôi lạnh. Cô đang nghĩ xem mình liệu có nên ra ngoài xem đối phương là ai? Liệu cô nên đi tìm Tú Liên phu nhân nói có người lên vào? Nhưng cô thực sự không có gan mở cánh cửa ấy ra, chỉ nghĩ giá như con Đại Hoa Bôi kia sủa lên mấy tiếng có phải tốt không. À, mà tại sao Đại Hoa Bôi lại không sủa nhỉ?

Lục Kiều Kiều ngồi bên cửa hồi lâu, mà không nghe thấy tiếng động gì khác, bèn cầm theo khẩu súng côn leo lên giường.

Sắc trời sáng dần, Lục Kiều Kiều cũng thức trắng một đêm. Bên ngoài tòa nhà bắt đầu có tiếng người, cô ra khỏi giường nhìn xuống bên dưới, thấy ba tay nông phu đang ở ngoài ruộng bó những bó rơm sau khi gặt lại, đưa tới đống sau nhà, xem chừng những người này là tá điền hoặc người làm công

của họ Trương.

Một nông phu trong bọn đưa mắt nhìn tòa nhà, sau đó đi về phía cổng lớn. Lục Kiều Kiều lại chạy ra áp tai vào cánh cửa lắng nghe. Sau khi cửa lớn bị đẩy ra, cô liền nghe thấy tiếng nông phu ấy gọi: “A Hương! A Hoa! Vẫn còn ngủ nướng chưa dậy làm việc hả?”

Sau một loạt tiếng chân bước chân gấp rút, lại nghe nông phu ấy cuống cuồng hét lên: “Cứu mạng với! Phu nhân chết rồi! Người đâu!”

Lục Kiều Kiều thâm rúng động, đúng là xảy ra chuyện rồi!

Cô cố thủ giữ cửa, tiếp tục lắng nghe động tĩnh ở tầng dưới.

Tay nông phu đập cửa phòng dành cho người làm công ở tầng một, sau đấy A Hương và A Hoa ré lên, Trương Phúc Long và Ninh Nhi ngủ ở tầng hai cũng chạy xuống dưới nhà, khoảng sân tầng một như thể có đám đánh nhau, tiếng khóc tiếng kêu âm ỉ cả lên.

Lúc này mà còn không ra thì thật chẳng còn nhân tính gì nữa, Lục Kiều Kiều chạy lại đá cho Jack và An Long Nhi mấy cái, đánh thức cả hai, hai người đang mơ mơ màng màng, thấy Lục Kiều Kiều đã mặc xong quần áo mở cửa đi ra hành lang tầng hai, cũng vội vàng bò dậy chạy ra theo.

Bội Vân từ phòng khách Đông Nam bên cạnh vừa bước ra khỏi cửa, trông thấy Lục Kiều Kiều, vẻ mặt cũng ngơ ngác chẳng hiểu mô tê gì. Hai người đứng trên hành lang nhìn xuống khoảng sân lộ thiên bên dưới, chỉ thấy Trương Phúc Long đang ngồi trên nền đất phía trước đại sảnh, ôm xác Tú Liên phu nhân khóc lóc, vẻ mặt cực kỳ bi thương đau đớn, Ninh Nhi quỳ xuống đất, cũng rạp người lên thi thể Tú Liên phu nhân mà khóc đến chết đi sống lại.

Trương Phúc Long khóc nghẹn cả giọng báo người làm: “Các người... mau đi báo quan!”

Lục Kiều Kiều cùng cả bọn vội vàng chạy xuống, quây quanh Trương Phúc Long và thi thể của Tú Liên phu nhân.

Bội Vân vừa thấy Tú Liên phu nhân liền bịt miệng, nước mắt ứa ra, nhìn bộ dạng chắc là sợ quá mà khóc nức lên. Người nông phu phát hiện ra thi thể trước tiên vội chạy ra cửa, có lẽ là đi báo quan.

Jack ngồi xuống bên cạnh Trương Phúc Long vỗ vai anh ta an ủi mấy câu, đoạn giúp anh ta đặt thi thể Tú Liên phu nhân xuống nền đất, gọi người lấy tấm khăn trải giường ra đậy điệm tử tế, dặn không được di chuyển vị trí cái xác.

Lục Kiều Kiều kéo Bội Vân và Ninh Nhi sang sảnh bên, sai An Long Nhi đuổi mấy nông phu mò vào xem náo nhiệt ra ngoài, đóng cửa lớn nhà họ



Trương lại; để đảm bảo khi quan sai đến nơi, có thể nhìn thấy hiện trường gần giống với nguyên dạng. Sau đó, cô bảo A Hương A Hoa vào bếp đun nước nấu cơm, vì biết ngày hôm nay chắc chắn sẽ nháo nhác không yên, không đủ sức là không xong, nhất định phải để mọi người ăn một bữa no ngay từ sáng sớm. Kế đó, cô lại bảo A Hoa sắc cho mình một thang thuốc cai nghiện; vì cô uống thuốc cai nghiện mà Tú Liên phu nhân cho đơn, buổi đêm lúc lên cơn, triệu chứng lạnh người run rẩy và chảy nước mắt nước mũi thật sự đã giảm đi rất nhiều.

Trương Phúc Long quay người về đại sảnh ngồi, nhìn thi thể Tú Liên phu nhân mà hai mắt đỏ hoe, Ninh Nhi chạy lên phòng trẻ con trên tầng hai đóng chặt cửa, ở tầng một cũng có thể nghe thấy cô đang gào khóc. Bội Vân mới mười bảy mười tám tuổi đầu, càng không biết phải làm sao mới ổn, Lục Kiêu Kiêu bèn đẩy cô về phòng, đợi quan sai đến hỏi chuyện.

Lục Kiêu Kiêu vào bếp lấy nước rửa mặt, gắng sức ép mình bình tĩnh lại trước tình huống bất ngờ này.

An Long Nhi đi tới bên cạnh cô khẽ hỏi: “Cô Kiêu, có nên...”

Lục Kiêu Kiêu biết nó muốn hỏi có nên lập tức rời khỏi nơi này không, vì cô đang mang lệnh truy nã, lát nữa quan sai đến ít nhiều cũng có chút nguy hiểm. Nhưng Lục Kiêu Kiêu từ hôm qua đã có phòng bị đối với cái chết của Tú Liên phu nhân, cô lại nghĩ đến một vấn đề khác, bèn nhỏ giọng bảo An Long Nhi:

“Điều hung thủ muốn nhất chính là chúng ta đi... Chỉ cần chúng ta rời khỏi đây, lập tức sẽ trở thành sọt tội bỏ trốn, chắc chắn tội danh sẽ đổ lên đầu chúng ta, hiểu chưa hả... Quan phủ nhất định tức tốc dốc toàn lực lượng truy nã, ba người chúng ta gánh thêm cái lệnh truy nã khẩn cấp, thực sự không thể đi khỏi Thiều Châu này đâu...”

An Long Nhi gật gật đầu. Kỳ thực Lục Kiêu Kiêu ở lại còn vì một nguyên nhân khác. Tú Liên phu nhân thiện lương như vậy, Lục Kiêu Kiêu không muốn cô phải chết không minh bạch; vả lại, Lục Kiêu Kiêu có thể là người duy nhất nghe thấy đêm qua ở dưới nhà có tiếng động, cô ở lại sẽ tăng thêm một phần hy vọng phá án.

Lục Kiêu Kiêu gọi Jack và An Long Nhi ra bên ngoài nhà họ Trương, nhìn ngó xung quanh không có người, mới thì thào kể lại tình huống nghe thấy tiếng động dưới nhà đêm hôm qua, cũng như nguyên nhân không thể lập tức đi khỏi nơi này, Jack và An Long Nhi đều tỏ ý đã hiểu.

Sau đó, cô lại nói: “Giờ nhân lúc quan sai còn chưa đến, chúng ta đi xung quanh xem tình hình thế nào, bằng không chốc nữa hương thân đến xử lý, người trong làng quây lại xem, lúc ấy thì chẳng thể quan sát được tình hình

chân thực nữa đâu...”

Nói xong, ba người họ bắt đầu đi vòng quanh tòa nhà họ Trương, chậm chậm xem xét kỹ lưỡng.

Ba người trước tiên đi từ bên mé phải ra chuồng bò sau nhà, cỗ xe ngựa kiểu Tây của Jack cũng đậu ở đây. Vừa vào trong chuồng bò, liền nghe thấy Đại Bối Hoa sủa nặng cả lên.

Chuồng bò được xây bằng gạch đỏ, ở nông thôn thời bấy giờ có thể nói là có một không hai, rất vững trãi và phô trương. Trên cánh cửa gỗ móc một ổ khóa lớn, song tấm ván cửa có rất nhiều khe hở rộng nhìn được vào trong.

Lục Kiều Kiều nhìn qua khe cửa, thấy Đại Hoa Bối đang rũ lông, sau đó vươn mình biếng nhác, như thể vừa ngủ dậy. Bên cạnh là một đồng cỏ khô và quần áo cũ, rõ ràng có người đã chuẩn bị cái ổ chó này cho nó.

Chuồng bò chia làm hai khoang trái phải. Khoang bên trái là chỗ nhốt bò, hai con ngựa lớn của Jack cũng ở trong khoang này, khoang bên phải dành cho lợn, cỗ xe kiểu Tây ở khoảng trống giữa hai khoang.

Đại Hoa Bối chui qua cái khe dưới cửa chuồng bò, lập tức nhận ra mấy người khách tới qua đã ăn cơm với chủ nhân của nó, liền ve vẩy đuôi bước tới trước mặt ba người. Jack và An Long Nhi đều rất thích Đại Hoa Bối, niềm nở chào hỏi nó, con chó cũng vui vẻ liếm liếm tay hai người, chốc lai phát ra vài tiếng kêu thích thú.

Lục Kiều Kiều nhìn con chó hoạt bát, hỏi An Long Nhi và Jack: “Hôm qua lúc hai người vào cửa nhà họ Trương... nó có sủa không?”

Jack nói: “Không, chúng tôi chỉ gặp vị bá phụ béo, A Hoa với Tú Liên phu nhân... lần đầu tiên tôi thấy Đại Hoa Bối là trong bữa cơm tối...”

“Lần đầu tiên cháu trông thấy nó chính là ở đây...” An Long Nhi vừa nói dứt lời, Lục Kiều Kiều liền nhìn nó với ánh mắt nghi hoặc.

“Trưa qua sau khi sắp xếp cho cô Kiều lên phòng khách phía Đông, cháu liền cùng A Hoa ra chuồng bò tháo ngựa với dỡ hành lý, thấy Đại Hoa Bối đang ngủ bên trong...”

“Nó không thức dậy à?” Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn Đại Hoa Bối, con chó cũng đang thè lưỡi hồ hởi ngẩng mặt nhìn cô.

“Không, A Hoa còn đá cho nó một cái, mắng là con chó lười.” An Long Nhi nói.

Jack nói: “Chó ngủ say đến mấy, có người đến nó cũng sẽ giật mình tỉnh giấc, nếu có người đến mà không tỉnh, trừ phi là ngủ trong nhà, hoặc có người rất quen thuộc thân cận với nó đi qua...”

Lục Kiều Kiều cũng nói: “Đúng, chúng ta vừa đi tới nó liền sủa, nhìn thấy

là người quen mới chịu im. Tối qua lúc ăn cơm, Tú Liên phu nhân còn nói trong nhà nuôi một con chó ngốc thấy người là liền sủa, mọi người còn nhớ không?”

An Long Nhi nói: “Cháu nhớ, nói vậy thì đêm qua người ra vào nhà họ Trương là người rất quen thuộc?”

Jack nói: “Cũng không thể kết luận nhanh như vậy được, để xem thói quen sinh hoạt của Đại Hoa Bối trước rồi tính sau...”

Ba người lại vòng ra phía sau chuồng bò, đằng sau là một khoảnh ruộng khác, cạnh tường mọc một khóm cây lá to, nở đầy những bông hoa loa kèn trắng đẹp đẽ.

Jack hái một đóa hoa đưa lên mũi ngửi: “Hoa này đẹp thật, nhưng chẳng có mùi gì cả.”

Lục Kiều Kiều nói: “Đây là loại hoa nhà nông chuyên trồng bên cạnh chuồng lợn, tên là cà độc dược, cả hoa và quả đều có độc, có điều, nếu lợn bị ỉa chảy, dùng nước sắc hoa cà độc dược cho ăn thì sẽ đỡ ngay...” Nói tới đây, Lục Kiều Kiều dừng bước, nheo mắt nhìn đám hoa cà độc dược.

An Long Nhi hỏi: “Cô Kiều, sao vậy?”

“Cà độc dược có tác dụng điều hòa hơi thở, giảm cơn ho, tôi nhớ Tú Liên phu nhân từng nói đứa bé bị mắc bệnh lao, đêm nào cũng ho, mà Trương Phúc Long khá thông hiểu y lý, nếu anh ta trồng cà độc dược ở đây để trị ho cho nó... cũng coi như hợp tình hợp lý...”

Jack và An Long Nhi đều lấy làm khâm phục Lục Kiều Kiều, từ một đóa hoa cô cũng có thể nhìn ra nhiều điểm như vậy.

“Có điều...” Lục Kiều Kiều lại nói: “Cà độc dược còn có một tác dụng nữa, chính là có thể dùng làm thuốc mê, chỉ cần đem hoa phơi khô nghiền thành bột, bỏ vào rượu để người ta uống, sẽ khiến người uống bị tê liệt đồ vật ra, mất hết tri giác, khi hết hơi rượu mới tỉnh lại được...”

Lục Kiều Kiều vừa nói vừa nhìn Jack và An Long Nhi: “Trước khi động dao kéo với bệnh nhân, đại phu sẽ cho người đó dùng cà độc dược giảm đau, cường đạo thì lợi dùng cà độc dược để đánh thuốc mê khách buôn cướp bóc tài sản...”

Jack và An Long Nhi đồng thanh kêu lên: “Rượu nương Khách Gia!”

“Tối qua chúng ta bị Ninh Nhi đánh thuốc mê ư?!” Jack gãi gãi đầu, như thể vừa sức hiểu ra chuyện gì, nhưng lại không thể tin nổi, càng nói càng lớn giọng: “Cô ta muốn giết Tú Liên phu nhân nên mới đánh thuốc mê chúng ta?”

Lục Kiều Kiều lập tức đưa tay bịt miệng anh ta lại: “Bé cái miệng thôi!

Vừa nãy anh còn nói không thể đưa ra kết luận nhanh chóng như vậy cơ mà, xem xong rồi hăng nói...”

An Long Nhi cũng nói: “Trông bề ngoài thì giữa bọn họ cũng không có vẻ thù oán nhau, tối qua cả nhà ba người ngọt ngào thế cơ mà... với lại, nếu đúng là có thuốc mê, sao cô Kiều lại tỉnh dậy chứ?”

“Cũng không thể nói như vậy được... thuốc phiện có tác dụng giảm đau giảm ho, điều hòa hơi thở và an thần, hiệu quả rất giống cà độc dược; cô hút thuốc phiện mấy năm rồi, có thể đã thích ứng với thuốc mê, cùng một lượng cà độc dược có thể hạ gục hai người, chưa chắc đã hạ được cô...” Lục Kiều Kiều lại thấy hơi tự hào vì bản thân hút thuốc phiện, cách giải thích này làm Jack cắn răng liếc cô một cái, An Long Nhi cũng bật cười khúc khích.

Lục Kiều Kiều cười hì hì nói: “Tôi đang cai thuốc mà, Tú Liên phu nhân cũng nói rồi, người cai thuốc ban đêm đều tỉnh như sáo...” Lúc này con Đại Hoa Bối cũng đi tới, cùng bọn họ từ phía sau nhà họ Trương vòng quanh mé bên phải.

Các gian phòng sau của nhà họ Trương, trừ một ô cửa sổ nhỏ thì không có cửa nẻo gì nữa. Lúc đi sang mé phải, họ lại trông thấy một cánh cửa nhỏ khép hờ.

Con Đại Hoa Bối chui tọt vào cửa, có vẻ rất quen thuộc lối này. Ba người nhìn vị trí của khung cửa, nơi này là phía Tây tòa nhà, cũng là góc sau bên phải, nằm ở vị trí đối diện với căn phòng Đông nơi ba người bọn Lục Kiều Kiều ngủ đêm qua.

Vì đang là mùa thu, mặt đất khô ráo, nên không nhận ra dấu chân người nào, chỉ thấy một số dấu chân bò hơi sâu, hình như là vết chân mới, vừa có người xua bò đi qua đây. Cả bọn nhìn xuống đất, thấy không có gì đặc biệt, bèn chậm chậm bước vào cánh cửa nhỏ kia. Khung cửa rất hẹp, chỉ đi lọt một người, cánh cửa làm bằng gỗ dày ba phân có bọc sắt, hoàn toàn có thể chống đỡ lại sự tiến công bình thường.

Cánh cửa tuy nặng nề, nhưng được bảo dưỡng rất tốt, chỉ hơi dùng sức là đẩy ra được, khi cửa mở ra cũng không phát ra tiếng động gì. Ba người đi qua khung cửa nhỏ, nhìn thấy một gian phòng khách tối om, trong phòng bày biện gần giống như phòng khách Đông mà Lục Kiều Kiều ngủ, bàn ghế giường tủ đều làm bằng gỗ đồ thượng hạng, chỉ là phòng ốc đã bị người ta bới loạn cả lên, dưới đất ngổn ngang chần đệm quần áo, trông như bị cướp. Từ đây nhìn vào trong nhà họ Trương, qua cánh cửa mở hé, có thể trông thấy khoảng sân lộ thiên bên trong và nhà bếp, đi vài bước nữa, có thể nhìn thấy căn phòng bọn Lục Kiều Kiều ở đêm qua.

Lục Kiều Kiều đứng trong phòng, gần như đã có thể khẳng định đêm qua

có người công xác Tú Liên phu nhân từ gian phòng này ra sân quăng xuống, lòng chột không rét mà run. Jack và An Long Nhi đã nghe Lục Kiều Kiều kể lại sự việc đêm qua, đều ý thức được nơi này có thể chính là địa điểm xảy ra án mạng, liền lảng lảng đưa mắt quan sát bốn phía xung quanh.

Lục Kiều Kiều phát hiện trên trà kỷ cạnh giường có bốn chén rượu nhỏ, đặt trên một cái khay, bèn cầm lên ngửi thử, không ngờ lại là mùi rượu nương Khách Gia.

Đột nhiên, con Đại Hoa Bôi sủa nặng lên một hồi khiến Lục Kiều Kiều suýt đánh rơi chén rượu xuống đất. Trong lúc tĩnh lặng đến kỳ dị, thỉnh thoảng vang lên một tràng tiếng chó sủa như thế, mọi người bình tĩnh đến đâu cũng bị dọa cho thành đờn ốc, cả bọn vội vàng chạy ra khoảng sân lộ thiên xem xảy ra chuyện gì. Từ cửa chính, một đám đàn ông chạy ủa vào, trong đó có sáu người khiêng một tấm ván giường lớn, bên trên là một người to béo toàn thân ướt sũng, da dẻ trắng nhợt, chính là Đắc Thịnh bá phụ đã mất tích từ trưa hôm trước.

Jack lao ra giữa sân, chặn mấy người kia ở lối vào, không để bọn họ lại gần thi thể Tú Liên phu nhân. Một ông bác ăn mặc có vẻ nho nhã bước lên nói: “Trương tú tài đâu? Chúng tôi tìm thấy bá phụ của anh ấy rồi đây!”

Trương Phúc Long đang ở trên lầu chạy xuống: “Lâm lão gia, tôi ở đây, vị đại nhân Tây này là bạn tôi, anh ấy đang giúp tôi xử lý sự việc của Tú Liên...”

Lâm lão gia là cử nhân trong thôn, cũng là một trong các vị hương thân chủ chốt. Tin tức Tú Liên phu nhân nhà họ Trương bất ngờ qua đời trước tiên được thông báo cho các hương thân trong làng, rồi mới báo lên phủ Thiệu Châu. Hiện giờ, Lâm cử nhân đã cắt đặt người hỏa tốc báo tin cho phủ Thiệu Châu, rồi chạy đến trước xem tình hình thế nào, không ngờ lại đưa theo cả Đắc Thịnh bá phụ.

Lâm cử nhân nói: “Có người làng phát hiện ra bá phụ nhà anh chết đuối dưới con sông nhỏ trong làng đây này!”

Trên tầng hai vang lên tiếng rầm rầm, cả bọn ngẩng đầu lên, thì ra Bội Vân đi ra hành lang xem chuyện gì, trông thấy thi thể Đắc Thịnh bá phụ liền ngất xỉu ngã lăn ra đất.

Lục Kiều Kiều vội vàng gọi A Hương chạy lên đỡ Bội Vân vào trong phòng, sau đó từ hành lang Bội Vân ngất xỉu cúi nhìn xuống sân. Lục Kiều Kiều chưa gặp Đắc Thịnh bá phụ, giờ ông ta đang nằm dưới sân, nhìn từ trên xuống, chỉ thấy một cái xác phù thũng đến nỗi khó mà nhận nổi lù lù trước mắt; lập tức cảm giác buồn nôn xộc lên, bấy giờ mới hiểu tại sao Bội Vân lại ngất xỉu.

Cô xuống bếp ở tầng một uống bát thuốc cai nghiện cho tinh thần phấn chấn lên một chút, thấy Jack và Trương Phúc Long kéo Lâm cử nhân và dân làng ra ngoài cửa nhà họ Trương, giờ đang đứng trước cửa trò chuyện.

Thi thể của Đắc Thịnh bá phụ đặt ngay chỗ cửa ra vào, cách xa thi thể của Tú Liên phu nhân.

Mặc dù không quen Đắc Thịnh bá phụ, cũng không biết con người ông ta như thế nào, nhưng thâm tâm Lục Kiều Kiều vẫn hy vọng Tú Liên phu nhân xinh đẹp thiện lương kia, dầu chết rồi cũng không phải ở gần một cái xác xấu xí như vậy.

Jack và An Long Nhi đứng bên ngoài cửa lớn nhà họ Trương, cùng với Trương Phúc Long, Lâm cử nhân và một đám dân làng tụ lại một chỗ, nghe Trương Phúc Long và Lâm cử nhân kể lại tình hình lúc phát hiện ra thi thể.

Lục Kiều Kiều thấy A Hương và A Hoa ở dưới tầng đang bận nấu cơm, Bội Vân đã vào trong phòng nghỉ ngơi, tầng hai chắc không còn ai nữa, cô đảo mắt một vòng, quyết định nhân lúc không người chú ý, đi xem từng phòng trên tầng hai, có thể sẽ phát hiện ra gì đó cũng không chừng.

Phòng khách Đông của cô không có gì xem xét cả, vừa nãy cô đỡ Bội Vân vào phòng khách Đông Nam cũng đã quan sát một lượt rồi, gian phòng chia làm sảnh và phòng ngủ, rộng gấp đôi gian phòng phía Đông, bên trong toàn là quần áo đồ đạc lặt vặt của Bội Vân, xem ra thiếu nữ này cũng xuất thân từ nhà danh giá, không biết thu xếp cho lắm.

Từ gian phòng của Bội Vân nhìn ra là khoảng đồng ruộng mênh mông, có điều nhìn sang phải không thấy con đường vào trong thôn. Thì ra lùm cây mọc bên phải cửa lớn nhà họ Trương um tùm lạ thường, một cây đa mọc bò lên tường, không chỉ vươn ra bốn phía mà còn vươn cao ngang với tầng hai, chắn mất tầm nhìn về mé phải.

Cô sực nhớ ra, chỗ đó chính là vị trí của nhà xí và cống thoát nước, được tưới tiêu đầy đủ như vậy, cây cối sao mà không um tùm tươi tốt cho được.

Lục Kiều Kiều men theo tường chậm chậm đi về phía phòng khách phía Nam trên tầng hai, cố gắng không để ai chú ý.

Nơi này là mé bên phải của tòa nhà, dưới tầng chính là nhà xí, có điều vì nhà xí sạch sẽ lại thoáng gió, nên tầng hai cũng không có mùi thối bốc lên, cây đa mọc bò lên tường bên phải cửa lớn nhất định ở ngay dưới cửa sổ của gian phòng này.

Cô đưa tay đẩy cửa, thì ra cửa phòng đã khóa, cánh cửa được làm rất tốt, nhìn qua khe cửa không thể thấy bất cứ thứ gì bên trong. Nghe Ninh Nhi nói, bá phụ Đắc Thịnh chính là ở trong gian phòng này, vì không biết ông ta có về hay không nên không dám vào thu dọn... Nếu trước giờ vẫn chưa mở cửa

phòng, bỏ đầu quan phủ đến nhất định sẽ vào trong lục soát đồ đạc. Phỏng chừng, lát nữa phải đi tìm Ninh Nhi hỏi lấy chìa khóa vào trong xem xem.

Lục Kiều Kiều ngoảnh đầu nhìn lại hành lang tầng hai, vẫn không thấy có người nào khác, bèn tiếp tục đi sang gian phòng tiếp theo.

Sau phòng khách Nam là phòng của Ninh Nhi, nằm ở phía Tây Nam tòa nhà họ Trương. Trong khoảng sân lộ thiên của tòa nhà có hai cầu thang, phòng của Ninh Nhi ở đối diện với lối ra cầu thang bên phải. Lục Kiều Kiều nghĩ, nếu tiếng bước chân tôi qua không phải của Ninh Nhi, liệu cô ta có nghe thấy không?

Cửa không khóa, cô khẽ khàng đẩy cửa nhìn vào bên trong, căn phòng sạch sẽ thơm tho, trên bệ cửa sổ còn cắm mấy bông hoa cúc dại. Tuy chỉ là hoa cúc dại hái trong ruộng, nhưng ba cành hoa này lại được cắm so le rất đúng điệu, toát lên một vẻ đẹp khó tả. Từ gian phòng này nhìn xuống, sẽ thấy con đường làng ở bên phải tòa nhà họ Trương, nếu có khách đến, Ninh Nhi ắt là người đầu tiên trông thấy. Lục Kiều Kiều nhẹ nhàng khép cửa lại, xoay người định đi xem căn phòng tiếp theo, chợt trông thấy Ninh Nhi bế đứa bé lẳng lẳng đứng ngay sau lưng mình. Hai mắt cô đã khóc đến đỏ lựng lên, nước mắt vẫn ngân ngấn nơi khóe mắt, hễ chớp mắt là lệ tuôn ra, phấn sáp trên mặt bị nước mắt chảy qua vạch thành những vệt trắng trắng ngoằn ngoèo.

Lục Kiều Kiều bị Ninh Nhi làm cho giật nảy cả mình, loạng choạng dựa vào tường: “À! Ừm ờ ừm... tôi...”

Ninh Nhi u uất nói: “Lục tiểu thư muốn xem gì? Tôi dẫn cô đi xem...”

“Ninh Nhi, tối qua tôi nghe thấy có người đi lên cầu thang bên này, cô ở trong phòng có nghe thấy không?” Lục Kiều Kiều thấy người đã ở trước mặt rồi, cũng chẳng ngại gì mà không hỏi thêm một câu.

Nét mặt Ninh Nhi rõ ràng có chút kỳ quái: “Tôi không nghe thấy âm thanh gì cả, nhưng trong nhà đông người như thế, buổi tối trông đứa bé và đi nhà xí cũng sẽ phải lên xuống cầu thang...”

“Vậy cũng phải... Ninh Nhi, gian phòng sau kia có phải của Trương tiên sinh không?” Lục Kiều Kiều chỉ gian phòng phía sau hỏi. Gian phòng này nằm ở phía Tây tòa nhà, bên dưới chính là căn phòng có cánh cửa gạch nhỏ thông ra bên ngoài.

Ninh Nhi chậm chậm vỗ về đứa bé nói: “Đây là thư phòng của Phúc Long, chúng tôi bình thường rất hiếm khi vào đó, có điều căn phòng này không khóa, bên trong chỉ có sách, để tôi dẫn cô vào xem...” Ninh Nhi vừa nãy khóc lóc rất dữ, giờ lộ vẻ mệt mỏi quá sức, nói chuyện cũng thều thào yếu ớt.

Lục Kiều Kiều còn phát hiện, đứa bé Ninh Nhi bế rất gầy gò, vả lại cứ ngủ suốt. Nghe nói đứa trẻ này mắc bệnh lao, người mắc bệnh lao sẽ ho về đêm, nếu cả đêm cứ ho suốt không ngủ được, ban ngày đứng là sẽ ngủ mãi không dậy, nhưng đêm qua lúc nghe thấy tiếng bước chân, cô lại không nghe thấy tiếng đứa trẻ ho đêm.

Lục Kiều Kiều cùng Ninh Nhi vào thư phòng ở phía Tây tầng hai, người thấy mùi thảo dược nồng nặc xộc lên, một nửa thư phòng kê các giá sách, trên giá ngoài các loại sách văn bát cổ như Tứ thư Ngũ kinh, còn có rất nhiều sách y. Một nửa còn lại kê giá thuốc, chất rất nhiều loại thảo dược được gói



bằng giấy.

Lục Kiều Kiều nói: “Trương tiên sinh vẫn thích y thuật à?”

“Đúng thế, Phúc Long từ nhỏ đã hút thuốc phiện, sau này vì muốn sinh con nên mới dần lòng cai thuốc đi đây... không ngờ đứa nhỏ ra đời liền mắc bệnh lao... Phúc Long... đi khắp nơi tìm thầy chạy thuốc...” Ninh Nhi đang nói liền nghẹn ngào nước mắt, không sao tiếp lời được nữa.

Lục Kiều Kiều lấy chiếc khăn tay trong người ra lau nước mắt cho Ninh Nhi, ôm lấy vai cô nói: “Trương tiên sinh nhất định sẽ dốc hết sức trị bệnh cho đứa nhỏ, anh ấy là một người chồng tốt, phải không?”

Ninh Nhi gật gù đầu, xoay người đi ra khỏi phòng, quay lưng về phía Lục Kiều Kiều, tự mình lau nước mắt.

Lục Kiều Kiều lại ngoảnh đầu vào ngó nghiêng trong phòng, thấy dưới nền đất ở góc Tây có một bó thùng bện bằng dây vải to tướng. Sợi thùng vừa to vừa mềm mại, cứ cách chừng một thước lại thắt một nút to, rõ ràng dùng để leo trèo. Người học y tìm thuốc cần leo trèo gì nhỉ? Tự nhiên, Lục Kiều Kiều lại nhìn ra phía cửa sổ.

Nhà họ Trương là nhà gạch xanh xây theo kiểu pháo đài, các cửa sổ đều không to lắm, thường chỉ rộng chừng một thước. Hai bên thư phòng của Trương Phúc Long tổng cộng có bốn ô cửa sổ, đều là khung cửa hẹp có gắn thêm những thanh sắt to tướng ghép thành hình ô vuông, người không thể nào chui ra từ đây được. Xét từ góc độ phòng thủ, thì cũng không ai có thể từ bên ngoài chui vào trong này. Cô xem xét kỹ các thanh sắt trên bốn cửa sổ, thấy đều được gắn cố định vào tường gạch, xem chừng không thể dễ dàng tháo ra lắp vào.

Lục Kiều Kiều không nghĩ ra được nguyên do, bèn rảo bước ra khỏi thư phòng, Ninh Nhi lại dẫn cô đến trước cửa phòng Trương Phúc Long. Trên cửa phòng này có móc ổ khóa, nhưng không khóa, Ninh Nhi nói: “Đây là phòng của Phúc Long, nhưng không khóa, cô có muốn vào xem không?”

Lục Kiều Kiều ngại ngần nói: “Vậy không ổn lắm đâu, Ninh Nhi phụ nhân, thôi bỏ đi, tôi chỉ tùy tiện ngó nghiêng một chút thôi mà.”

“Vào xem đi, không sao đâu...” Ninh Nhi khẽ nói, rất tự nhiên thoải mái dẫn Lục Kiều Kiều vào phòng của Trương Phúc Long.

Phòng Tây Bắc nơi Trương Phúc Long ngủ ở mé sau tòa nhà họ Trương, trên đường trung tuyến của cả tòa nhà, đi vào thấy bố cục trong phòng này cũng giống như phòng khách lớn của Bội Vân, một sảnh một phòng rộng gấp đôi phòng khách thường. Căn phòng rộng rãi sạch sẽ, trên bậu cửa sổ cũng cắm mấy đóa cúc dại. Lục Kiều Kiều buột miệng hỏi: “Phòng của Trương tiên sinh là do Ninh Nhi thu dọn phải không?”

“Vâng, Phúc Long không thích người làm thu dọn phòng ngủ và phòng sách, anh ấy sợ đồ đạc lung tung rồi không tìm thấy...”

“Tôi thấy gian phòng này với phòng của cô bài trí rất giống nhau, thế nên mới đoán ra...” Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, Ninh Nhi mỉm cười, đối với phụ nữ, được người ta phát hiện ra điểm này là một niềm hạnh phúc. Gương mặt vừa khóc lóc của cô thoáng nét cười thê lương mà kín đáo, đẹp như giọt mưa rơi xuống hoa lê, Lục Kiều Kiều nhìn mà cũng không khỏi thẫn thưng động, đưa mắt đánh giá lại một lượt vóc dáng của Ninh Nhi.

Nếu không nhìn từ chính diện, trông thấy bầu ngực căng tràn và vết sữa thấp thoáng rỉ ra chỗ hai bầu vú của Ninh Nhi, chỉ nhìn vòng eo mảnh mai yếu điệu của cô từ phía sau, Lục Kiều Kiều thực sự không thể nhận ra cô từng sinh con. Với kinh nghiệm nhiều năm lẫn lộn ở chốn phong nguyệt của Lục Kiều Kiều, một cô gái như vậy tuyệt đối sẽ là hoa khôi đầu bảng, khiến cho không biết bao nhiêu công tử ăn chơi phải phát điên phát cuồng.

Ra khỏi phòng Trương Phúc Long, Ninh Nhi dẫn Lục Kiều Kiều đi tới trước cửa căn phòng tiếp theo. Lục Kiều Kiều ở trên hành lang nhìn xuống khoảng sân lộ thiên, thấy cửa lớn đã đóng lại, bên ngoài cũng không còn tiếng người tụ tập nói chuyện, Jack và An Long Nhi đang ngồi cạnh xác chết của Đắc Thịnh bá phụ xem xét, Jack cầm một cành cây lật quần áo của cái xác lên.

Ninh Nhi đẩy cửa phòng, đứng trước cửa nhưng không vào trong, chỉ bung miệng ứa nước mắt. Lục Kiều Kiều ôm thắt lưng cô, tỏ ý an ủi, rồi tự mình đi vào.

Đây là phòng của Tú Liên phu nhân, nằm ở phía Bắc của tòa nhà, từ đây nhìn xuống có thể trông thấy cửa chuồng bò. Trong phòng có một dãy giá sách rất nổi bật, sách trên giá đa phần đều là thơ từ ca phú, ngoài ra chỉ có giường tủ bàn ghế, không có đồ đạc gì thừa thãi. Đằng trước phòng Tú Liên phu nhân là phòng trẻ con, giữa hai phòng có một cánh cửa thông nhau, chắc là để mùa đông hay buổi đêm chăm sóc đứa nhỏ không cần phải ra ngoài hành lang.

Phía trước phòng trẻ con chính là phòng khách Đông chủ Lục Kiều Kiều ngủ, đến đây, Lục Kiều Kiều về đại thể đã xem hết một lượt tầng hai. A Hoa đi từ cầu thang mé trái lên, mời nhị nương xuống ăn cơm, Ninh Nhi liền giao đứa trẻ cho A Hoa, gọi Bội Vân đang ở trong phòng, cùng Lục Kiều Kiều đi xuống.

Lục Kiều Kiều hỏi Ninh Nhi: “Cô có chìa khóa phòng Đắc Thịnh bá phụ không?”

“Có, chìa khóa phòng khách nào tôi cũng có...”

“Tôi muốn vào xem có được không?” Lục Kiều Kiều thử thăm dò.

“Được, lát nữa tôi và Bội Vân vào dọn phòng, sẽ dẫn cô vào cùng...”  
Ninh Nhi vâng lời răm rắp.

Hai người đi xuống sảnh giữa, chỉ thấy Jack và An Long Nhi đang ngồi cạnh bàn ăn, trên bàn sắp bày bộ bát đĩa, Lục Kiều Kiều thâm tính toán, rõ ràng bộ bát đĩa thứ bảy là tính cả phần của Tú Liên phu nhân.

Ninh Nhi thấy cảnh tượng này, lại tức cảnh sinh tình khóc nức lên, Lục Kiều Kiều cũng chẳng quản được nhiều chuyện đến thế, đành quay sang nói với Jack và An Long Nhi: “Ăn cơm, ăn no vào...” sau đó cầm đầu ngồi xuống gấp thức ăn như hổ đói.

Ninh Nhi ngồi bên cạnh chỉ ăn lấy lệ, cô quay đầu hỏi A Hương: “Phúc Long đâu?”

“Trương công tử và Lâm cử nhân đi ra chỗ tìm thấy bá phụ rồi ạ, bảo lát nữa sẽ quay về.”

Lát sau, nghe thấy con Đại Hoa Bôi sữa lên ba tiếng, A Hương nói: “Trương công tử về rồi, để em đi mở cửa...”

Lục Kiều Kiều nghe thấy ba tiếng chó sủa, liền dừng đĩa ngẩng đầu nhìn ra ngoài, liếc thấy Jack và An Long Nhi cũng đưa mắt nhìn mình.

Người từ ngoài cửa đi vào đúng là Trương Phúc Long, tim Lục Kiều Kiều đập loạn lên, thì ra con Đại Hoa Bôi này quả là “thấy người liền sủa” như Tú Liên phu nhân đã nói, chỉ khác ở chỗ, thấy người quen nó sẽ sủa mấy tiếng chào hỏi, còn người lạ thì sẽ sủa nặng lên để dọa cho người ta chạy.

Đại Hoa Bôi cả ngày hôm qua đều im phăng phắc, tuyệt đối không phải chuyện ngẫu nhiên.

Hai mắt Trương Phúc Long khóc nhiều quá sưng đỏ cả lên, anh ta bước vào đại sảnh chào cả bọn, rồi kể lại chuyện vừa nãy.

Anh ta và Lâm cử nhân đã tới bên bờ sông chỗ phát hiện thi thể Đắc Thịnh bá phụ xem qua, trong làng tuy có đường rải đá xanh, nhưng bờ sông lại không có lan can chắn, người rất dễ rơi xuống đó. Bờ sông trong làng đều kè bằng đá dốc đứng, ở dưới nước không thể leo lên được; có một số chỗ nước khá sâu, nếu rơi xuống thì không bò lên nổi, giờ tạm suy đoán là bá phụ bị trượt chân rơi xuống nước chết đuối.

Lâm cử nhân sớm đã phái người phi ngựa đến Thiệu Châu báo quan, chắc tầm chiều quan sai sẽ tới nơi.

Anh ta đưa mắt nhìn thi thể Tú Liên phu nhân đã được phủ chăn, nhúu mày bi thương nói: “Vừa nãy tôi có đi xem qua phòng ốc tầng một, cánh cửa ngách ở phòng phía Tây để mở, bên trong bị lục lọi bừa bãi... có thể ban

đêm có trộm vào nhà, bị Tú Liên phát hiện, tên trộm sợ Tú Liên tri hô mọi người, liền bóp chết nàng ấy...” Anh ta vừa nói nhỏ vừa nghẹn ngào, cả bọn đều im lặng, Ninh Nhi và A Hương cũng thút thít khóc theo.

Trương Phúc Long nén đau thương nói với Jack: “Jack tiên sinh, thật là xin lỗi, anh vừa đến nhà chúng tôi thì lại xảy ra chuyện thế này...” Jack đặt một tay lên vai anh ta an ủi: “Tôi rất tiếc vì đã xảy ra chuyện như vậy, hy vọng có thể giúp được anh...”

Trương Phúc Long vỗ vỗ lên tay Jack, gật đầu nói: “Jack tiên sinh không cần phải khách khí, quan sai sẽ đến xử lý thôi; nếu các vị ở lại, quan sai có thể sẽ chất vấn các vị, thế thì phiền cho các vị quá... vì vậy, nếu các vị đang vội thì cứ lên đường trước... Phúc Long sẽ xử lý ổn thỏa chuyện của Tú Liên và bá phụ...”

Nghe những lời này, Jack và An Long Nhi không hẹn mà cùng nhìn về phía Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều giờ đã uống đủ thuốc ăn no cơm, tinh thần đang tỉnh táo, bèn nhìn thẳng vào mắt Trương Phúc Long nói: “Tú Liên phu nhân là người tốt, chị ấy đã cứu tôi, lại còn cho phương thuốc trị bệnh, tôi không thể để chị ấy chết oan được, chuyện này mà không tra ra chân tướng hai năm rưỡi, chúng tôi tuyệt đối không đi khỏi đây!”

Dứt lời, cô đập mạnh đôi đũa xuống mặt bàn, Trương Phúc Long thoáng ngẩn người ra, Ninh Nhi và Bội Vân đều sợ hãi giật nảy mình.

Lục Kiều Kiều từng nói, giờ kẻ muốn họ đi khỏi đây nhất chính là hung thủ sát hại Tú Liên, chỉ cần bọn họ ra đi, tất cả tội danh sẽ đổ lên đầu, sau đó quan phủ sẽ tiến hành truy nã trên diện rộng, vì vậy An Long Nhi và Jack vừa nghe thấy cô vỗ bàn, lập tức biết những lời này là nhắm vào Trương Phúc Long.

Tiếng bước chân kỳ quái dẫn lên tầng hai lúc sáng sớm, cộng thêm với tư duy theo lối hung thủ của Trương Phúc Long, đều khiến bọn họ không hẹn mà cùng đổ dồn hoài nghi con người này.

Chiều hôm qua Trương Phúc Long mới gặp đám người Lục Kiều Kiều, người đầu tiên tiếp xúc là Jack, lúc dùng cơm tối, Lục Kiều Kiều lại yếu ớt mệt mỏi không nói năng gì, anh ta vẫn luôn cho rằng trong ba vị khách không mời này, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi chỉ là nô bộc của đại nhân Tây, thế nên chuyện gì cũng chỉ nói với Jack. Giờ thấy Lục Kiều Kiều dám vỗ bàn trước mặt mọi người, khí thế mạnh mẽ như người đã quen ra lệnh, anh ta mới ý thức được cô gái trẻ này không phải một a hoàn hầu cận như mình tưởng, cô rất có lai lịch, hoàn toàn có thể là nhân vật chủ chốt trong ba người này.

Thấy Lục Kiều Kiều kiên quyết như thế, anh ta liền chấp tay với ba người,

xúc động nói: “Đa tạ các vị trưởng nghĩa tương trợ, Tú Liên mà biết nhất định sẽ được an ủi lắm lắm.”

Lục Kiều Kiều đã khởi ra câu chuyện, bèn dứt khoát làm việc công khai luôn.

Ăn cơm xong, cô bảo Ninh Nhi dẫn mình lên phòng Nam trên tầng hai mà Đắc Thịnh bá phụ từng ở lại. Trong phòng chần gối vút lung tung, quần áo bừa bộn, trên bàn còn một cái hòm bằng mây, Bội Vân vừa nhìn thấy đã nói đó là hòm của Đắc Thịnh. Lục Kiều Kiều cẩn thận lật tìm tất cả quần áo hành lý, nhưng không thấy thứ gì đáng tiền.

Sau đó, cô xuống tầng một kiểm tra thêm tất cả những chỗ chưa xem xét.

Tầng một có đại sảnh, sảnh bên, nhà bếp, nhà xí, phòng cho người làm và hai phòng khách. Một phòng khách ở bên dưới phòng của Ninh Nhi, mở ra xem qua chỉ thấy có bàn ghế giường tủ, trống huếch trống hoác. Phòng còn lại ở bên dưới thư phòng của Trương Phúc Long, chính là gian phòng có cửa ngách, có chần nệm, còn có cả ly rượu, Lục Kiều Kiều lại tỉ mỉ lục lọi xem xét một lượt, song vẫn không có phát hiện gì mới.

Sau khi kiểm tra hết các phòng, Trương Phúc Long bảo Ninh Nhi phải nghỉ ngơi, vậy là mọi người chia nhau về phòng nghỉ, đợi quan sai đến xử lý.

Khi mọi người đều đã về phòng, Lục Kiều Kiều gọi Jack và An Long Nhi ra con đường bên ngoài cửa lớn nhà họ Trương, Đại Hoa Bội lại sửa mấy tiếng, lon ton chạy đến để được xoa đầu, rồi vui vẻ đứng bên cạnh ba người hóng chuyện.

Lục Kiều Kiều thuật lại một lượt những gì mình trông thấy trên tầng hai cho Jack và An Long Nhi nghe, An Long Nhi xoay lưng về phía tòa nhà họ Trương, lấy trên người ra một chìa khóa có dây móc vào thắt lưng, Lục Kiều Kiều đón lấy rồi hỏi nó: “Chìa khóa ở đâu đây?”

An Long Nhi đáp: “Đây là chìa khóa phòng phía Nam ở tầng hai, lúc mọi người xuống tầng một kiểm tra phòng, cháu lên tầng hai thử rồi...”

“Hả! Mà lấy ở đâu ra vậy?” Lục Kiều Kiều ngạc nhiên.

Jack nói: “Buổi sáng, lúc chúng ta vào căn phòng phía Tây có cửa ngách ở tầng một, Long Nhi tìm thấy trên giường; khi ấy Đại Hoa Bội sửa nặng lên, chúng ta liền chạy luôn ra sân, thế nên không chú ý...”

“Chìa khóa này của ai?” Lục Kiều Kiều nhìn Jack và An Long Nhi.

An Long Nhi nói: “Bọn cháu đã lục soát thi thể Đắc Thịnh bá phụ, trên người không có chìa khóa, cháu nghĩ chìa khóa này rất có khả năng là của ông ta.”

“Ừm, cô có thấy Jack lật quần áo người ta lên... Ninh Nhi có một chùm

chìa khóa, chùm còn lại ở trong tay ông béo kia cũng là hợp tình hợp lý, ông ta ở đây mấy ngày, hằng ngày ra ra vào vào cũng phải có chùm chìa khóa riêng...” Về cơ bản, Lục Kiều Kiều chấp nhận suy đoán này của An Long Nhi.

Jack nói: “Trưa hôm qua lúc chúng tôi ôm em chạy vào cửa, gặp ngay ông Đắc Thịnh mở cửa ra, thắt lưng đeo ngọc bội và túi tiền, nhưng vừa nãy tôi kiểm tra xác ông ta, những thứ ấy đều không còn nữa... thực ra, trên người ông ta chẳng có thứ gì cả, hình như là bị cướp...”

An Long Nhi nói: “Chùm chìa khóa này rơi trên giường trong phòng Tây tầng một từ lúc nào nhỉ?”

“Có rất nhiều giả thiết, theo lẽ thường, chắc là sau khi lão béo này khóa cửa phòng tầng hai ra ngoài, mới đánh rơi chìa khóa trên giường phòng Tây tầng một... khụ khụ...” Lục Kiều Kiều nói tới đây, lại tự cười mình: “Thực ra, khả năng này mới là thấp nhất, một người đã khóa cửa phòng ra ngoài rồi, sao lại quay về phòng khách ở tầng một ngủ cơ chứ?”

“Nếu đúng là ông ta vào đó để ngủ thì sao?” Jack suy nghĩ rất thoáng, trong tư duy của người Mỹ, chẳng có chuyện gì là không thể cả.

“Đúng rồi, ngủ với ai nhỉ?” Lục Kiều Kiều xoa xoa cằm ngẩng đầu lên nhìn cây đa bám trên tường nhà họ Trương, phía trên cây đa chính là cửa sổ phòng Nam trên tầng hai.

“Xuống tầng một ngủ thì nhất định phải kiếm người ngủ cùng ạ?” An Long Nhi thắc mắc với Lục Kiều Kiều, liền nhận lại một cái cốc trên trán.

Jack cũng vân vân cằm giống Lục Kiều Kiều: “Ngủ cũng cần có thời gian chứ, là trước khi chúng ta gặp ông ta hay là sau đó nhỉ?”

“Thời gian, vấn đề là ở chỗ thời gian đấy đấy... hai người kể lại tình hình lúc vào đây đi, khi đó tôi hôn mê, cứ mơ mơ hồ hồ...”

“Buổi trưa, cháu đánh xe tới trước cửa, chính là chỗ này, anh Jack ôm cô xuống xe, gặp phải lão béo ấy mở cửa đi ra, ông ta nói mình không phải người nhà này, bảo bọn cháu vào mà hỏi chủ nhà...” An Long Nhi kể.

Lục Kiều Kiều ngắt lời nó: “Hai người cảm thấy con người lão béo ấy như thế nào?”

Jack nói: “Tôi cảm thấy ông ta là một lão mê gái, động tác và ánh mắt đều rất háo sắc, lúc tôi ôm em, ông ta vừa nói chuyện vừa bước lại ngửi ngửi hít hít, còn nói em đẹp...”

“Hả? Còn ngửi tôi à? Có phải gi vào rất gần không?” Lục Kiều Kiều nhăn nhó mặt mày hỏi.

An Long Nhi dùng tay miêu tả: “Gần chừng này này...”

Lục Kiều Kiều quay mặt đi bĩu môi: “Oe... buồn nôn chết đi được... sau đó thì sao?”

An Long Nhi nói: “Sau đó chúng ta vào trong sân, A Hương ở chỗ gần nhà xí giật chân, A Hoa ở trong bếp đi ra, gọi Tú Liên phu nhân từ trên tầng hai xuống... sau đó mọi người khiêng cô vào sảnh bên, sau đó thì cô tỉnh lại...”

Lục Kiều Kiều nói: “Sau khi cô tỉnh lại, Long Nhi đi thu xếp hành lý, thấy Đại Hoa Bôi đang ngủ, lúc ấy có gặp Ninh Nhi không?”

An Long Nhi nói: “Không ạ, cháu đi mua thuốc về mới gặp cô ta ở phòng trẻ con trên tầng hai, cháu còn làm cô ta giật mình...”

“Đừng làm thời gian rối loạn lên, An Long Nhi đi sắp xếp hành lý rồi mua thuốc, tình hình bên ngoài thế nào?” Lục Kiều Kiều hỏi.

An Long Nhi đáp: “Cháu chỉ muốn mau mua được thuốc nên chạy thẳng vào trong thôn, trên đường gặp Trương Phúc Long, anh ta vội vàng vàng chạy về nhà, nhưng cháu không nhận ra anh ta, lúc về đây mới biết anh ta là chủ nhà...”

“Đừng lại, em gặp Trương Phúc Long ở đâu vậy?” Jack ngắt lời An Long Nhi.

“Ừm... chính là bên cạnh gốc cây to kia kia...” An Long Nhi vươn tay ra chỉ, cả bọn đều nhìn theo phía ấy.

Hướng mà An Long Nhi chỉ là ở mé phải phía sau tòa nhà họ Trương, nếu đi bộ thì khoảng hai khắc là tới, trên quãng đường này không có nhà cửa gì, chỉ có một đồng ruộng mênh mông.

Jack nói: “Được rồi, em nói tiếp đi, lát anh sẽ nói...”

“Ừm, sau đó em vào trong làng tìm một lúc mới thấy hàng thuốc, ông già ở hàng thuốc chậm rề rề lại tốn thêm hai khắc nữa, em còn hỏi mượn ông ấy bút mực để sao lại một bản đơn thuốc... Sau đó, em chạy thẳng về đây, vào cửa liền gặp anh Jack và Trương Phúc Long, Tú Liên phu nhân đang ngồi trong đại sảnh nói chuyện... Em vừa thấy Trương Phúc Long liền nhận ra chính là người mình gặp trên đường lúc nãy, sau đó em chạy lên xem cô Kiều, thì đụng phải Ninh Nhi trên tầng hai...”

Jack nói: “Để tính thời gian nhé, Long Nhi chạy vào trong làng mất bao nhiêu thời gian?”

“Một khắc.”

“Được, tìm hàng thuốc mất bao nhiêu thời gian?” Jack lại hỏi tiếp.

“Khoảng nửa khắc gì đấy...”

“Chờ lấy thuốc mắt hai khắc phải không?” Jack hỏi.

“Đúng vậy.”

Jack nói: “Từ lúc An Long Nhi chạy ra ngoài rồi quay về, tổng cộng là bốn khắc rưỡi, mỗi khắc tương đương 14,4 phút, bốn khắc rưỡi tức là một tiếng năm phút... từ chỗ Long Nhi gặp Trương Phúc Long đi về đây, nếu đi nhanh thì khoảng tám phút là tới...”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Thế thì sao?”

“Kiên nhẫn nghe tôi nói đã...” Hai tay Jack dang ra làm động tác ấn xuống, bảo Lục Kiều Kiều và An Long Nhi bình tĩnh.

“Sau khi Long Nhi ra ngoài mua thuốc, khoảng mười lăm phút sau thì Kiều Kiều ngủ, tôi và Tú Liên phu nhân xuống đại sảnh tầng một, A Hương A Hoa đã dọn cơm xong, bọn tôi ngồi đây cùng đợi Trương Phúc Long quay về. Khoảng nửa tiếng sau thì thấy Ninh Nhi từ phòng cô ấy trên tầng hai đi xuống, sau khi chào hỏi Tú Liên phu nhân xong lại lên trông đứa nhỏ...”

“Tú Liên phu nhân nói cô ấy và Ninh Nhi thay nhau trông đứa nhỏ, cô ấy sợ Ninh Nhi vất vả, nên phụ trách trông từ nửa đêm đến sáng, còn Ninh Nhi trông buổi chiều và tối đến nửa đêm, thời gian của Ninh Nhi so ra thì thoải mái hơn...”

Lục Kiều Kiều không kìm được nói: “Tú Liên phu nhân đúng là người tốt...”

“Ok, Ninh Nhi đi lên không lâu, khoảng năm phút sau, Trương Phúc Long mới từ cửa lớn đi vào, Đại Hoa Bội cũng không hề sửa, anh ta chào hỏi tôi xong cả bọn liền ngồi xuống ăn cơm, vừa nói chuyện được hai ba câu thì Long Nhi quay về...”

Jack nhìn Lục Kiều Kiều và An Long Nhi: “Đã hiểu chưa? Trương Phúc Long lẽ ra phải về nhà Trương từ lúc Lục Kiều Kiều chưa ngủ, tôi và Tú Liên phu nhân còn ở trên tầng hai, nhưng anh ta về muộn những bốn mươi lăm phút... từ lúc Long Nhi gặp Trương Phúc Long đến khi tôi gặp anh ta, có một khoảng trống thời gian, trong bốn mươi lăm phút này, anh ta đã ở đâu?”

Cả bọn nhìn gốc cây ven đường nơi An Long Nhi gặp Trương Phúc Long, rồi lại nhìn tòa nhà họ Trương, ở giữa không có chỗ nào để trú chân cả. Jack nói: “Lúc tôi thấy Trương Phúc Long đi vào, A Hương còn hỏi anh ta đã ăn cơm chưa, nếu Trương Phúc Long từng vào nhà nửa tiếng trước, A Hương và A Hoa hẳn đã gặp anh ta rồi, không thể nào lại hỏi anh ta đã ăn cơm chưa... Vì vậy, tôi đoán là anh ta vẫn luôn ở bên ngoài.”

Lục Kiều Kiều nói: “Anh ta không ở ngoài ruộng hái hoa đấy chứ?”



An Long Nhi nói: “Phòng khách phía Tây có cửa ngách mà, anh ta có thể vào qua lối đó...”

Jack và Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn nhau, Lục Kiều Kiều nói: “Nếu lúc ấy lão béo cũng ở trong đó thì sao?”

“Đúng rồi!” Jack như sực hiểu ra điều gì đó: “Hai người nhìn lùm cây to kia mà xem, nó nằm ở bên phải tòa nhà, che khuất cả con đường bên phải rồi... Từ phòng chúng ta và phòng của Bội Vân đều không thấy được người qua lại phía đó, chỉ có phòng của Ninh Nhi với phòng của lão béo Đắc Thịnh là trông thấy được thôi... Chỉ cần Đại Hoa Bối không sửa, lão béo và Trương Phúc Long đều có thể lén lút qua cửa ngách vào căn phòng khách phía Tây ở tầng một...”

“Bọn họ vào đây làm gì nhỉ? Không phải để ngủ với nhau đây chứ?” An Long Nhi chau mày suy đoán nguyên nhân.

Lục Kiều Kiều cũng nói: “Theo cách nói của anh, buổi trưa lão béo ấy ra ngoài xong liền vòng lại lén vào phòng phía Tây, Trương Phúc Long buổi trưa chạy về cũng lén lút vào phòng ấy, lại còn ở trong đó uống rượu Khách Gia? Bốn mươi lăm phút sau, Trương Phúc Long đi vào từ cửa lớn, còn lão béo thì vút chìa khóa trên giường xong liền chạy đi nhảy sông? Chuyện kiểu gì vậy? Không hợp tình cũng chẳng hợp lý, trong đây chắc chắn còn thiếu gì đó...”

Jack cười cười nói: “Chuyện gì thì thử nghĩ một chút xem, có thể một khả năng là đúng, nghĩ ra một phần cũng tốt mà.”

An Long Nhi nói: “Cô Kiều, có thể gieo quẻ bói xem hung thủ là ai không?”

“Cô sớm đã nghĩ đến chuyện này rồi...” Lục Kiều Kiều nói: “Nhưng mạng người lớn bằng trời, chỉ một quẻ bói có thể chứng minh một người là hung thủ sao? Kể cả có bói ra được là ai, quan phủ liệu có tin không? Kể cả chúng ta làm quan cũng không thể dùng bói toán để phá án, xem mạng người như cỏ rác được, cần có bằng chứng xác thực...”

“Giờ cứ như chuột chạy trong mê cung, chỗ nào cũng là lối đi, nhưng lại không có lối thoát ra ngoài, có phải chúng ta bị vây bên trong rồi không?” Jack nói xong, lại chống nạnh đưa mắt nhìn xung quanh, ánh nắng thu ấm áp rọi xuống người bọn họ, chỉ thấy phía xa xa đằng sau tòa nhà họ Trương, một đám khói bụi cuộn lên...

Lục Kiều Kiều nói: “Quan sai đến rồi, Long Nhi rót cho cô bát thuốc mang lên, đặt cạnh giường cô, cô lên đó giả bệnh... hai người đi theo quan sai xem bọn họ xử lý vụ này thế nào, nếu họ tìm cô thì bảo cô là người hầu của Jack, đừng gọi là Kiều Kiều nhé.”

Lục Kiều Kiều dặn dò xong, cả bọn liền quay vào trong nhà, chia nhau hành sự.

Sáu con ngựa khỏe chở theo sáu vị công sai tiến vào nhà họ Trương trong tiếng sủa nhặng xị của con Đại Hoa Bồi.

Trong đám công sai có hai người là chủ bạ và ngõ tác phụ trách khám nghiệm thi thể, bốn người còn lại chia thành nhóm hai người, một nhóm đi kiểm tra tình hình dưới trong ngoài toàn nhà, nhóm kia lần lượt thăm vấn từng người một.

Lục Kiều Kiều nằm trên giường, cái chăn lớn che kín toàn thân, khăn bông đắp trán, trên trà kỷ cạnh giường đặt một bát thuốc trông có vẻ đáng ngất, đủ lệ bộ như một người mắc bệnh nặng.

Khi quan sai vào phòng Đông trên tầng hai hỏi chuyện Lục Kiều Kiều, Jack ở bên cạnh nói, đây là nha đầu anh mua về, đang mắc bệnh thương hàn, bấy lâu nay vẫn nằm trong này không hề ra ngoài, có thể sẽ truyền nhiễm.

Quan sai vừa nghe thấy đại nhân Tây nói thế, cũng chẳng muốn tự chuốc lấy phiền phức, chỉ hỏi qua loa tên họ và thời gian đến đây, Lục Kiều Kiều đáp bừa mấy câu, rồi kiếm cớ đẩy y ra ngoài.

Đám quan sai ở nhà họ Trương khoảng một canh giờ, sau khi khám nghiệm thi thể và thăm vấn liền nhận định, Trương Đắc Thịnh bất cẩn sẩy chân ngã xuống nước chết đuối, tử vong ngoài ý muốn; Khương Tú Liên đêm khuya phát hiện có người vào nhà trộm cắp, bị tên trộm giết người diệt khẩu, dùng tay bóp chết; sau này nhà họ Trương từ trên chí dưới phải chú ý đề phòng, tránh để bị kịch tái diễn, khi nào quan phủ phá án bắt được tên trộm giết người sẽ báo đến Trương gia. Sau khi kết án, cả bọn nhận hồng bao của Trương Phúc Long, hoàn thành nhiệm vụ một cách hiệu quả rồi rời đi.

Khi Jack và An Long Nhi quay lại phòng khách Đông trên tầng hai, kể lại quá trình quan sai làm việc cho Lục Kiều Kiều nghe, cô hỏi: “Hai người có nói chuyện đêm qua nghe thấy tiếng bước chân với họ không?”

Jack nói: “Tôi có kể với họ rồi, nhưng họ cho rằng cửa ngách phía Tây không đóng chặt, thế nên tên trộm đã từ phòng ấy lên vào trộm đồ, sau đó Tú Liên phu nhân phát hiện, định đi gọi người, liền bị hấn đuổi theo ra đến sân bóp chết.”

Lục Kiều Kiều tức tối nghiến răng kèn kẹt: “Mãn Thanh có loại quan như vậy làm sao mà không tiêu vong cho được? Đợi bọn chúng phá án thì có đợi đến trời sập Tú Liên phu nhân cũng chẳng thể giải oan được.”

Jack nói: “Có điều, lúc bọn họ hỏi cung, tôi lại có phát hiện mới...”

Lục Kiều Kiều hứng thú nhích lại bên cạnh Jack, ra dấu bảo anh nói nhỏ

một chút.

“A Hương nói sáng hôm qua Ninh Nhi dậy rất muộn, bình thường đến giờ Ngọ cô ấy sẽ dậy ăn cơm, nhưng hôm qua đến giờ Mùi mới ra ngoài...”

“Còn gì nữa không?”

Jack lại nói: “A Hoa đã làm người hầu ở đây bốn năm, năm đầu tiên người làm hầu còn rất đông, về sau dần dần nghỉ hết, chỉ còn lại A Hoa và A Hương... đến năm thứ hai thì Trương Đắc Thịnh thường xuyên ghé đến, có lần còn cãi nhau một trận trong phòng của Trương Phúc Long trên tầng hai, nhưng từ đó thì không va chạm gì nữa... lúc hỏi Trương Phúc Long, anh ta nói giữa thân thích với nhau ngẫu nhiên cũng có cãi vã, nhưng quan hệ của bọn họ xưa nay vẫn rất tốt, bá phụ cũng thường xuyên ghé đến thăm hỏi...”

An Long Nhi nói: “Phong thủy căn nhà này thì đúng là liên tục mất khí mất tài, xét về mặt phong thủy, căn nhà này đến giờ chắc đã suy bại cả tiền lẫn người rồi...”

Lục Kiều Kiều cười cười bảo An Long Nhi: “Ồ, thằng nhãi con nhanh như vậy đã biết xem phong thủy rồi cơ đấy, mà xem về mặt phong thủy thì vấn đề lớn nhất nằm ở đâu?” Cô lập tức sát hạch An Long Nhi.

An Long Nhi trả lời: “Về phong thủy, nơi nào có nước chảy vào chính là cửa để khí lừa vào, mé bên phải tòa nhà họ Trương có cây lớn che khuất, khí không thể vào cửa, tài cũng không thể vào cửa; cái cây này càng lớn, tài khí nhà họ Trương càng yếu, vì vậy bộ dạng giàu có hiện nay của họ, cháu e không biết có phải làm bộ làm tịch hay không?”

Lục Kiều Kiều vỗ vai An Long Nhi khen ngợi: “Khá lắm, có thể nhìn ra được những vấn đề này, sau này có thể nói chuyện phong thủy với nhóc được rồi, giờ nghe Jack nói trước đã...”

Lục Kiều Kiều nhìn bộ dạng thì thảo ngồi lê đôi mách của Jack, không khỏi bật cười khúc khích: “Anh nói chuyện nhà người ta, điệu bộ như bà tám ấy... ha ha ha...”

Jack xua tay khẽ nói: “Nghiêm túc một chút đi, Long Nhi đã phân tích với tôi về phong thủy tòa nhà họ Trương này, kết hợp khẩu cung của mọi người, và những đầu mối mà cả bọn chúng ta phát hiện ra, về cơ bản tôi đã nghĩ thông được toàn bộ sự việc rồi...”

“Vậy hả?” An Long Nhi và Lục Kiều Kiều đều lấy làm hiếu kỳ.

Jack càng nói giọng lại càng nhỏ: “Nghe tôi nói đây này, trong năm tên quan sai, tay chủ bạ phụ trách khám nghiệm thi thể từ đầu đã nghi ngờ, chỉ là bốn tên bồ đầu kia nôn nóng kết án để lấy hồng bao, nên y mới chẳng thể làm gì, đành vội vàng theo cả nhóm rời đi... Nghe y nói, trong phôi Trương

Đắc Thịnh không có nước, cũng tức là trước khi rơi xuống nước, ông ta đã chết rồi, điều này trùng khớp với kết quả quẻ bói của Kiều Kiều...”

“Ồ... Trương Phúc Long chạy về, sau đó dùng bốn mươi lăm phút kia giết chết lão béo, lão béo căn bản không ra khỏi làng này!” Lục Kiều Kiều vỗ trán nói.

An Long Nhi hỏi: “Có điều, chắc Trương Đắc Thịnh sẽ không vô duyên vô cớ đi vào phòng Tây ở tầng một, ngoan ngoãn để cho Trương Phúc Long giết chứ?”

Jack đáp: “Sự việc không đơn giản vậy đâu, hai người đợi mà xem kịch hay đi, tôi có suy nghĩ thế này...”

### §3: Bồi thường

Jack dắt lấy một con ngựa trông chuồng bò phía sau nhà họ Trương, phóng như bay ra cửa.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi bàn tính một hồi, thông thả đi xuống tầng một, trông thấy toàn bộ người nhà họ Trương đều đang bận rộn trong sân. Vì quan sai đã đến, lại kết án rồi, nên người nhà có thể xử lý và an táng hai cỗ thi thể. Linh đường của Tú Liên phu nhân lập tức được bày biện trong sảnh chính còn thi thể cô đặt ở sảnh bên, trên người phủ vải liệm màu trắng. Xác Trương Đắc Thịnh cũng được đắp vải trắng, nhưng lại để bên cạnh nhà xí.

Lục Kiều Kiều dẫn theo An Long Nhi vào thắp hương vái lạy Tú Liên phu nhân, lúc đứng dậy trông thấy Trương Phúc Long đang ngây ngẩn ngồi trong sảnh bên, hai mắt đỏ hoe, tay nâng tay Tú Liên phu nhân. Lục Kiều Kiều lấy làm bội phục gã Trương Phúc Long này, đã giết người mà vẫn có thể đóng trọn vai kịch như thế, quan sai cũng đã đầy nắp quan tài kết luận rồi, gã ta còn thương tâm làm cái gì kia chứ? Cô đi tới trước mặt Trương Phúc Long nói: “Trương công tử xin hãy nén đau thương, Tú Liên phu nhân thấy anh tình thâm nghĩa trọng như vậy, ở dưới suối vàng hẳn cũng lấy làm an ủi lắm rồi.”

Trương Phúc Long đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều, nở nụ cười gượng gạo. Lục Kiều Kiều nhìn thẳng vào mặt anh ta, chỉ thấy sắc mặt tiêu tụy, không nhìn ra được khí sắc gì khác lạ. Khí sắc trong tướng học sẽ bị xúc cảm che khuất trong những lúc đại bi hoặc đại hỉ, thông thường xem tướng đều phải xem vào lúc tâm trạng người ta bình tĩnh, xem vào buổi sáng là chuẩn xác nhất.

Cô hỏi Trương Phúc Long: “Bên phía Bội Vân đã thu xếp xong hậu sự chưa?”

“Tôi đã kêu người báo cho người nhà bá phụ đến rồi, ông ấy có ba người con trai, sáng mai họ sẽ đánh xe tới đây rồi cùng Bội Vân trở về.” Trương Phúc Long đáp.

Lục Kiều Kiều gọi An Long Nhi lại nói: “Trương công tử, Long Nhi có học qua một chút kiến thức phong thủy, nó đã xem phong thủy cho nhà anh, anh có muốn nghe không?”

Long Nhi kinh ngạc ra mặt, không ngờ Lục Kiều Kiều lại đẩy nó lên sân khấu lúc này. Trương Phúc Long lại cười cười, khẽ gật đầu, nhìn nét mặt không nhận ra là tò mò hay căng thẳng, chỉ khiến người ta có cảm giác, đối với anh ta, thế nào cũng chẳng quan trọng gì.

“Long Nhi, nói cho Trương công tử đây biết suy nghĩ của cháu đi.”

An Long Nhi nói: “Long Nhi nói theo sách vở, nếu không đúng mong Trương công tử chớ trách... cái cây lớn ở mé phải tòa nhà chắn mất khí vào, cửa Tài bị bít, từ mấy năm nay sau khi cây mọc cao quá khung cửa, tài vận liền tụt dốc liên miên...”

Lục Kiều Kiều đứng bên cạnh quan sát Trương Phúc Long, thấy anh ta lẳng lẳng gật đầu.

“Cửa lớn theo quẻ tuyền Thìn sơn quy muội, thuộc vận Thất sát phá quân, bốn mươi năm trước, cả tiền lẫn nhân đình đều rất vượng, hai mươi năm trước, số người trong nhà giảm dần, hai năm trước, Giáp Thìn Thái Tuế giáng lâm tận nhà, phá tài hại chủ, trong nhà có thể có việc tang...”

Trương Phúc Long ngẩng đầu lên nhìn An Long Nhi, ánh mắt bắt đầu có chút nghi hoặc, chứng minh phân tích của An Long Nhi là chính xác.

Lục Kiều Kiều đột nhiên chồm miệng vào hỏi: “Trương công tử, hai năm nay trong nhà có trường bối nào qua đời không?”

“Ừm, cha tôi qua đời vào hai năm trước...”

An Long Nhi càng thêm tự tin, tiếp tục nói:

“Hai năm trước, vừa khéo chuyển vào Cửu vận,<sup>[25]</sup> tòa nhà này mất khí càng lúc càng nghiêm trọng; cửa trước lớn quá vốn dĩ đã là sát khí rồi, lúc hưng vượng may ra còn giữ được bình an nhất thời, gặp lúc vận rủi, sẽ làm tổn hại căn nhà gấp bội phần, vì vậy sát khí từ cửa lớn công thẳng vào, khiến chủ nhân nhà này vừa mất tiền vừa mất người thân, bị người ta đè nén bức hiếp.”

Bàn tay Trương Phúc Long nắm chặt tay Tú Liên, hai mắt tựa như lại sắp tràn lệ.

An Long Nhi học được ở Lục Kiều Kiều rằng, luôn luôn phải nhìn vào mắt người ta khi nói chuyện, như vậy mới có thể biết được phản ứng của đối phương một cách nhanh nhất, đây là lần đầu tiên nó nói phân tích phong thủy của mình với người khác, đương nhiên phải chú ý cao độ vào phản ứng của Trương Phúc Long, nó trông thấy bộ dạng của anh ta, liền lập tức hỏi: “Trương công tử, ngài không sao chứ...”

©STENT:

Trương Phúc Long không dám nhìn vào mắt An Long Nhi nữa, anh ta cúi đầu xua xua tay, ý bảo An Long Nhi đừng nói nữa. Lục Kiều Kiều cũng trông thấy, nhưng cô lại nói: “Long Nhi tiếp tục nói đi, Trương công tử muốn nghe.”

“Năm nay Thái Tuế<sup>[26]</sup> ở phương Nam, mà phía Nam tòa nhà này lại là nhà xí, khí ô uế xâm nhập cung Thái Tuế, gia vận năm nay chẳng khác nào

đã tuyết còn đổ thêm sương; Thái Tuế bị xâm phạm vốn không đến nỗi chết người, chỉ cần giữ được phương vị bình ổn, không có ai ở vị trí ấy, thì cũng có thể bình yên vượt qua... Đáng tiếc bên trên nhà xí lại chính là phòng khách phía Nam, bức tường bên ngoài phòng khách có một cây đa, hình dáng như móng vuốt khủng lồ túm lấy gian phòng đó, Đắc Thịnh bá phụ ở trong phòng hứng chịu ‘hình sát’ từ cây đa, cùng với ‘khí sát’ của Thái Tuế, vì vậy mới hung hiểm trùng trùng.”

An Long Nhi nói tràng giang đại hải một hồi, Trương Phúc Long vốn chẳng còn lòng dạ nào nghe tiếp giờ càng nghe lại càng thấy hấp dẫn, ngẩng đầu lên hỏi An Long Nhi: “Nói như cậu, thì ai vào ở đó đều sẽ chết à?”

Lục Kiều Kiều lúc này chột lên tiếng: “Vấn đề này để tôi trả lời cho... người nào trong mệnh không có kiếp số, thì sẽ không vào ở gian phòng hung hiểm có phong thủy tệ nhất đâu.”

“Trong mệnh số của ông ấy có kiếp nạn này?” Trương Phúc Long hỏi.

“Từ góc độ mệnh lý học thì có thể nói vậy.” Lục Kiều Kiều trả lời: “Long Nhi, nói tiếp đi.”

“Vâng. Cửa lớn đón sát khí của Hữu Bật tinh vận, phòng Nam hứng sát khí của Bính Ngọ Thiên Tuế, cửa ngách ở phòng Tây mà mở ra, sát khí Mật Tuất tháng Chín sẽ ủa vào, cùng với Thái Tuế tinh vận hình thành Tam hợp hỏa cục, khiến người trong nhà...” An Long Nhi không biết nói tiếp thế nào nữa, làm cho Trương Phúc Long cứ nghẹn cổ ra chờ.

Lục Kiều Kiều ghé vào tai Trương Phúc Long nhỏ giọng bổ sung: “Khiến người trong nhà sát cơ dây động...”

“Hả?” Trương Phúc Long biến sắc, nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Lục tiểu thư không thể nói bừa, quan sai đã đến khám nghiệm thi thể, nói bá phụ tôi chết vì tai nạn, thê tử Tú Liên bị kẻ trộm bóp chết... các người không được nói bậy...”

Lục Kiều Kiều cười cười nói: “Trương công tử không cần lo lắng, quan sai cũng đã kết án rồi, chúng tôi chỉ nói chuyện phiếm cho công tử đỡ buồn thôi... Có điều, Đắc Thịnh bá phụ được cả tài lẫn sắc, năm mấy tuổi đầu vẫn cưới được mỹ nữ mười mấy tuổi, đúng là khiến người ta phải đổ kỵ đó...”

“Hừ...” Trương Phúc Long cười gằn một tiếng, không nói năng gì.

Lục Kiều Kiều lại bảo Trương Phúc Long: “Trương công tử đừng quá đau lòng nữa, nghỉ ngơi nhiều một chút, từ giờ đến bảy ngày sau việc ma chay sẽ rất bận rộn, có chuyện gì cần giúp thì cứ nói với chúng tôi...”

Đang nói những lời khách sáo, ngoài cửa chột vang lên tiếng sủa của Đại Hoa Bôi, sau đó là tiếng vó ngựa gập gáp, thì ra Jack đã đuổi theo đưa viên

chủ bạ lúc nãy vừa khám nghiệm thi thể quay lại.

Viên chủ bạ này tên là Dương Phổ, khoảng ba mươi tuổi, trông gầy gò nhưng có vẻ tháo vát, mặc áo dài xanh, cũng để hàng râu con kiến giống Trương Phúc Long, nhưng râu của Dương Phổ rậm hơn, trong vẻ nho nhã lại toát lên mấy phần hào khí.

Dương Phổ vừa vào cửa, Trương Phúc Long tức khắc ra nghênh tiếp, lúc này A Hương A Hoa cũng đã làm xong cơm tối, Trương Phúc Long bèn mời cả bọn ngồi xuống cùng dùng bữa.

Ninh Nhi và Bội Vân cũng xuống ngồi cùng bàn ăn cơm, hai người họ đều mặc đồ trắng, nét mặt mệt mỏi phờ phạc. A Hương và A Hoa đứng bên cạnh bị Trương Phúc Long đuổi vào bếp tự ăn cơm với nhau.

Lục Kiều Kiều lấy làm lạ, hôm qua chẳng phải lúc ăn cơm, đứa nhỏ do A Hương trông nom hay sao? Hôm nay thằng bé ấy đâu rồi?

Cô bất giác đưa mắt đánh giá gương mặt Ninh Nhi, vì nhà có tang, Ninh Nhi không trang điểm, chỉ thấy một gương mặt trắng mịn như tuyết. Sau tai và trên cổ Ninh Nhi có vết hôn mờ, rõ ràng hai ngày nay cô ta từng thân mật với đàn ông, hai hàng lông mày lại có khí đen lờ mờ, đây là sát khí chỉ có sau khi giết người!

Trương Phúc Long hỏi Dương Phổ: “Dương đại nhân vừa nãy chẳng phải đã khám nghiệm thi thể rồi ư? Sao đột nhiên lại quay lại?”

Dương Phổ đi làm việc công, chẳng khách khí với ai cả: “Là thế này, vừa nãy mấy vị đồng liêu không muốn quấy rầy nhà các vị, đồng người nói chuyện cũng không tiện, ta thay mặt các bồ đầu một mình quay lại đây.”

Trương Phúc Long nói: “À... ra vậy, xin hỏi Dương đại nhân có gì chỉ giáo?”

“Người chết đuối, vì sau khi rơi xuống nước ra sức hít thở, nên sẽ hít nước vào phổi, nếu ép lòng ngực có thể khiến nước đọng trong phổi ọc ra qua mũi và họng... nhưng vừa nãy khi ta kiểm tra xác chết của Trương Đắc Thịnh, phát hiện chẳng những trong bụng người chết không có nước, mà cả trong phổi cũng không có, tình huống này chứng tỏ Trương Đắc Thịnh không phải chết đuối, mà là chết trước rồi mới rơi xuống nước...” Dương Phổ nói tới đây, đưa mắt nhìn Trương Phúc Long không nói tiếp nữa.

Trương Phúc Long nói: “Chuyện này cũng không có gì lạ, bá phụ tôi xưa nay phục sức hào hoa, ra ngoài rất dễ chuốc lấy chuyện thị phi, nếu có kẻ nào thấy tài vật nổi lòng tham, cướp của giết người rồi đẩy ông xuống nước, cũng không phải không có khả năng...”

Dương Phổ nghiêm túc gật đầu: “Có điều, ta không phát hiện vết thương



trí mạng nào trên thi thể của Trương Đắc Thịnh, nhưng lại thấy đồng tử người chết dẫn rộng đục ngầu, đây là triệu chứng do trúng độc hoặc uống rượu quá nhiều dẫn đến tử vong...”

Trương Phúc Long thở dài nói: “À, đúng vậy, bá phụ tôi lúc còn sống rất mê rượu, có thể trước khi rơi xuống nước đã uống rượu...”

Dương Phổ mân mê hàng râu rậm rạp trên miệng, ngưng lại giây lát rồi nói tiếp: “Nhưng thi thể Trương Đắc Thịnh không có dấu hiệu trương phình rõ rệt, chỉ ở mức độ ngâm nước chừng ba bốn canh giờ... dân làng vớt được xác ông ta vào giờ Thìn hôm nay, tính ra thì cái xác phải đến giờ Sửu nửa đêm mới rơi xuống nước, chuyện này là vì sao vậy?”

Những người ngồi quanh bàn ăn đều im phăng phắc, Dương Phổ thấy không ai đáp, liền tự mình trả lời: “Máu người sau khi chết sẽ trầm xuống tích tụ ở phần dưới cơ thể, sau đó sinh ra các vết đốm xác đen bầm, nếu lúc chết úp mặt xuống đất, đốm xác sẽ ở thân trước, còn ngửa mặt lên trời, thì đốm xác ở sau lưng... Trương Đắc Thịnh có đốm xác ở sau lưng, chứng tỏ rằng người này sau khi chết đã nằm ngửa mặt lên trời một thời gian dài...”

Dương Phổ lấy trên người ra một chiếc tấm bằng bạc dài chừng hai lòng tay, chấm một chút nước trà trong chén trà trước mặt, thấy tấm bạc không đổi màu, chứng tỏ trong trà không có độc, mới cầm chén lên nhấp một ngụm. Cách làm này của y, rõ ràng muốn để toàn bộ người ngồi đây biết, y cảnh giác với đồ ăn thức uống trên bàn.

Nhấp giọng xong, Dương Phổ lại cất tiếng: “Nếu mới chết khoảng mấy canh giờ, đốm xác chỉ ở ngoài lớp biểu bì, dùng ngón tay ấn xuống là có thể làm tan đi; nếu người chết đã trên một ngày, đốm xác sẽ ăn sâu vào trong cơ thịt, dùng ngón tay ấn cũng không thể khiến nó biến mất, đốm xác trên lưng Trương Đắc Thịnh chính là như vậy.”

Jack nói: “Ý của Dương đại nhân là, Trương Đắc Thịnh đã chết từ chiều hôm qua.”

Trương Phúc Long nói: “Thật không thể ngờ... mãi đến lúc Bội Vân đến nhà lúc tối qua, chúng tôi mới nhớ ra bá phụ ra ngoài mãi vẫn không thấy về.”

Lục Kiều Kiều chen miệng vào hỏi Trương Phúc Long: “Trương công tử, hiện giờ anh có suy nghĩ gì về nguyên nhân cái chết của bá phụ anh không?”

Trương Phúc Long hít vào một hơi, nhướn mày nói: “Theo cách nói của Dương đại nhân, có khả năng sau khi ra ngoài lúc trưa hôm qua, bá phụ tôi liền bị kẻ xấu chuốc say giết chết, cướp hết tài sản trên người, sau đó đến lúc đêm khuya không người mới ném xác xuống sông...”

Dương Phổ gật đầu nói: “Như vậy cũng hợp tình hợp lý... tôi nghe nói lúc

ra ngoài Trương Đắc Thịnh đã khóa cửa phòng lại, vì vậy người nhà họ Trương tối hôm đó không vào phòng ông ta thu dọn, có phải vậy không?”

Ninh Nhi nói: “Vâng, bá phụ mỗi lần đến nhà chúng tôi đều chỉ ở phòng khách Nam trên tầng hai, nói rằng ở đó có gió Nam mát mẻ; ông ấy xưa nay vẫn mang theo người một số vật có giá trị, nếu ông ấy không dặn dò, chúng tôi cũng không dám tùy tiện dọn dẹp...”

“Vì vậy ông ta có chìa khóa của phòng khách Nam, đúng không?” Dương Phổ nhìn Ninh Nhi hỏi.

“Vâng.”

Dương Phổ lại hỏi: “Ngoài cô và Trương Đắc Thịnh, còn ai có chìa khóa phòng khách Nam đó nữa?”

“Phòng ấy bá phụ giữ riêng cho mình ở gần ngày, những người khác không có chìa khóa...”

Dương Phổ nói: “Nếu Trương Đắc Thịnh ở bên ngoài uống rượu rồi bị cướp, chìa khóa của ông ta sẽ bị tên sát nhân kia lấy đi, hoặc giả vẫn còn trên người, chứ không ở trên tay ta thế này...” Dương Phổ lấy trong tay ra một chiếc chìa khóa dài chừng hai lóng tay giơ lên trước mặt mọi người: “Sau khi kiểm tra, đây là chính là chìa khóa của phòng khách Nam trên tầng hai.”

Ninh Nhi là người giữ chìa khóa trong nhà, lúc này liền đỏ bừng, trán rịn ra từng hạt mồ hôi ta bằng hạt đậu.

Trương Phúc long nắm tay Ninh Nhi hỏi Dương Phổ: “Dương đại nhân không phải tìm được chìa khóa này trên người bá phụ tôi sao?”

Dương Phổ lắc lắc đầu nói: “Tìm được trên giường phòng khách Tây ở tầng một.” Nói xong, y ném chìa khóa lên mặt bàn, bộ dạng như thể muốn nói, có muốn lấy hay không.

Trương Phúc Long và Ninh Nhi không còn gì để nói, vừa mới bảo phòng khách phía Nam chỉ có hai chìa khóa, cũng không thể biến ra chìa thứ ba được.

Dương Phổ nghiêng đầu lại phía Trương Phúc Long và Ninh Nhi, hạ giọng: “Trương công tử nói xem, liệu có thể nào Trương Đắc Thịnh trưa hôm qua đã chết trên giường phòng khách tầng một, sau đó, đợi đêm khuya vắng vẻ mới ném xác xuống sông không nhỉ?”

Tròng mắt Dương Phổ đảo tròn, lần lượt nhìn Trương Phúc Long và Ninh Nhi. Trong đại sảnh có một bàn ngồi đầy người, nhưng lại tĩnh lặng đến độ có thể nghe thấy tiếng thở, mặt Trương Phúc Long và Ninh Nhi đều đầm đìa mồ hôi lạnh.

Dương Phổ nhìn một hồi rồi ngồi thẳng lên, nói: “Thực ra chúng ta cũng

chỉ suy đoán một chút thôi... tuy rằng chìa khóa trong tay chúng ta là vật chứng cực kỳ quan trọng, đủ để chứng minh người có chìa khóa phòng khách Tây ở tầng một chính là hung thủ giết người..." Nói tới đây, y đưa mắt nhìn Ninh Nhi, Ninh Nhi cúi gằm mặt, mồ hôi trên trán chốc chốc lại nhỏ xuống đất.

Dương Phổ lại nói: "Có điều..."

Trương Phúc Long ngẩng đầu lên nhìn Dương Phổ, y nói: "Có điều, người chết không thể sống lại, Trương công tử cũng không thể mắc mưu với chuyện này mãi được, mọi người đều phải sống mà..."

Dương Phổ cầm chìa khóa trên tay, chứng cứ này mà đem lên công đường, cả nhà họ Trương trên dưới không một ai có thể giải thích rõ ràng, ít nhất cũng phải tóm ra một kẻ mà đền mạng. Nhưng thái độ của Dương Phổ, lại ngầm ám chỉ rằng chỉ trả tiền là có thể lấy chìa khóa về.

Trương Phúc Long lúc này vỗ bàn mắng Ninh Nhi thì có thể chứng minh sự trong sạch của mình; nếu trả tiền, thì khác nào nhận tội giết người, hoặc bao che cho Ninh Nhi; nếu không trả tiền cũng không đùn đẩy trách nhiệm, chìa khóa này nhất định sẽ được trình lên nha môn, vả lại, Dương Phổ có thể lập tức bắt người về nhốt vào đại lao, từ từ thẩm vấn.

Đối mặt với cục diện tiến thoái lưỡng nan ấy, Trương Phúc Long chau mày nghĩ ngợi một hồi, rồi ngẩng đầu lên từ tốn nói: "Quạ nào mà chẳng đen, kẻ làm quan bất chính, kẻ làm giàu bất nhân, đám thảo dân bọn tôi còn gì để nói nữa đây? Chi bằng Dương đại nhân cứ ăn hết bữa cơm, rồi từ từ giải quyết vấn đề cho chúng tôi cũng được..."

Trương Phúc Long không muốn đưa tiền, đây là thái độ mà bất cứ người nào cũng có thể nhìn ra được.

Bọn Jack và Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn nhau, Dương Phổ lại cười phá lên nói: "Khục khục khục... Trương công tử khách khí quá rồi, chuyện này không giải quyết thì chẳng ai nuốt nổi cơm đâu... Mấy tên công sai chúng ta sau khi xảy ra chuyện mới lè rề đến nơi, tùy tiện đoán bừa đoán bậy sự việc cũng không thể coi là thật được. Có điều Jack tiên sinh đã ở trong nhà công tử từ trưa hôm qua, những điều tai nghe mắt thấy nhiều hơn ta nhiều, để ông ấy nói suy nghĩ của mình, biết đâu lại có gợi ý gì cho Trương công tử..."

Jack xốc lại khẩu súng côn đeo ở thắt lưng, sau đó đứng lên nói với cả bọn: "Để tôi bịa ra câu chuyện này kể cho mọi người nghe nhé, mời tất cả theo tôi ra sân."

Cả bọn đi theo Jack ra khoảng sân lộ thiên ở giữa tòa nhà, Jack bảo An Long Nhi đi mở cửa ngách phòng phía Tây ra.

Khi An Long Nhi vào căn phòng ấy, mở cánh cửa ngách thông ra bên

ngoài từ phía trong, con Đại Hoa Bôi liền sủa nhặng lên một hồi, sau đó men theo bức tường bên phải tòa nhà xông đến chỗ cửa ngách, trông thấy An Long Nhi mà nó quen biết, lập tức dụi đầu vào tay An Long Nhi để được vỗ về.

Lúc An Long Nhi cùng Đại Hoa Bôi quay lại sân giữa, Jack nói: “Mọi người thấy rồi đấy, Đại Hoa Bôi là một con chó rất trung thành, và cũng rất nhạy cảm; cửa nẻo trong nhà chỉ hơi có động, nó cũng sẽ lập tức sủa lên xông ra trước cửa xem là ai, đồng thời thu hút sự chú ý của mọi người trong nhà, câu chuyện của tôi bắt đầu từ con Đại Hoa Bôi này...”

Đây là một vụ mưu sát đã được tính toán từ trước, hung thủ đã sắp xếp toàn bộ sự việc, ý đồ giết chết Trương Đắc Thịnh một cách kín kẽ, kết quả tốt nhất đương nhiên là Trương Đắc Thịnh chết toi ở nơi khác, còn mình thì lại không có mặt ở hiện trường...

Đầu tiên phải biết được thời gian chuẩn xác mà Trương Đắc Thịnh ra ngoài, điều này phán đoán biết được qua thói quen sinh hoạt của ông ta; hoặc giả hung thủ và Trương Đắc Thịnh đã hẹn nhau sẽ ra ngoài lúc nào đó; nếu như có hẹn trước, đương nhiên không thể để người khác biết.

Tính trước được Trương Đắc Thịnh ra ngoài vào lúc ban trưa, thì phải đánh thuốc mê Đại Bôi Hoa vào buổi sáng.

Phía sau chuồng bò nhà họ Trương mọc đầy hoa cà độc dược có thể làm thuốc mê, mà vì đứa nhỏ mắc bệnh lao, Trương công tử đã dùng hoa cà độc dược làm thuốc trị ho trong một thời gian dài, nên hiểu rõ dược tính của loài hoa này. Muốn con chó ngủ trong chuồng bò cả ngày không phải là chuyện khó.

Sau khi con Đại Hoa Bôi lăn ra ngủ, Trương công tử liền ra khỏi nhà họ Trương từ sáng sớm. Trương công tử, thật xin lỗi, tôi cứ tạm giả thiết anh là hung thủ đã nhé. Mé phải tòa nhà là đường vào thôn, ngoài trừ phòng Trương Đắc Thịnh và Ninh Nhi, thì từ phòng sách của Trương công tử nhìn ra, cũng có thể thấy con đường này, có điều phòng sách không có người ở, vì vậy hung thủ không lo mình và Trương Đắc Thịnh quanh quẩn ở đây bị người ta trông thấy. Phòng của Ninh Nhi ở bên cạnh phòng Trương Đắc Thịnh, nếu Trương Đắc Thịnh muốn ra vào, thông thường Ninh Nhi đều biết. Sau khi Trương Đắc Thịnh ra ngoài, Ninh Nhi lập tức rời khỏi nhà, từ mé phải khuất tầm mắt mọi người đi ra, giữa đường dẫn dụ Trương Đắc Thịnh quay về, lên vào phòng khách phía Tây qua cửa ngách.

Long Nhi, đi thị phạm cho mọi người xem...”

Lục Kiều Kiều tò mò nhìn An Long Nhi nhanh nhẹn chạy lên tầng hai, đẩy cửa phòng Ninh Nhi đi vào.

Chỉ thoáng sau, An Long Nhi đã đi từ phòng Tây ở tầng một ra như ảo thuật, khiến Lục Kiều Kiều thấy mà há hốc cả miệng.

Jack quay sang Lục Kiều Kiều làm mặt hề, rồi nói tiếp: “Chuyện này phải cảm ơn cô tỳ nữ xinh đẹp của tôi, cô ấy bảo tôi, phòng trẻ con bên mé trái tòa nhà họ Trương và phòng Tú Liên phu nhân có cửa thông nhau, còn phòng của Trương công tử ở phía sau và phòng khách của Bội Vân ở phía trước, lại có bố cục đối xứng giống hệt nhau... cô ấy còn trông thấy trong phòng đọc sách ở tầng hai có một sợi dây thừng rất to...”

Phòng ốc trong nhà người Trung Quốc đều thiết kế theo kiểu đối xứng, tôi nghĩ phòng của Ninh Nhi đối xứng phòng của trẻ con, còn phòng đọc sách lại đối xứng với phòng Tú Liên phu nhân, vậy thì giữa phòng của Ninh Nhi và phòng đọc sách hẳn cũng phải có một cánh cửa...

Tôi và Long Nhi đã nhanh chóng tìm được cánh cửa bí mật này phía sau giá sách trong thư phòng, lại thấy cả một cánh cửa lật thoát nhìn trông như nền nhà ở bên cạnh cuộn dây thừng; chỉ cần đóng cửa thư phòng, mở cửa lật lên trên sàn, Ninh Nhi có thể dùng sợi dây thừng kia tự do lên xuống giữa thư phòng và phòng khách Tây ở tầng một mà không ai hay biết.

Vì vậy, từ phòng của Ninh Nhi, phòng đọc sách và phòng Tây dưới tầng một, kỳ thực đều có thể tự do ra vào nhà họ Trương, chỉ cần qua mặt được con chó ngoan Đại Hoa Bối này thôi.”

Lục Kiều Kiều xoa đầu Đại Hoa Bối, nhếch miệng cười cười nhìn Jack biểu diễn, trông Jack lúc này còn hơi dương dương đắc ý:

“Ninh Nhi và Trương Đắc Thịnh đã từ bên ngoài quay về nhà họ Trương mà không ai trông thấy, họ vào phòng Tây tầng một qua cửa ngách, sau đó Ninh Nhi cho Trương Đắc Thịnh uống rượu nướng Khách Gia có pha thuốc mê, khiến ông ta đổ gục xuống giường, chính lúc này, chìa khóa đã rơi ra...”

Lục Kiều Kiều nói: “Bột hoa cà độc dược có vị hơi đắng đắng, hòa vào rượu trắng sẽ có mùi vị lạ, còn rượu nướng Khách Gia thì thơm ngọt mà nồng đậm, vừa khéo có thể che giấu vị nhân nhân đắng của loài hoa này...”

Cô nhìn Trương Phúc Long và Ninh Nhi, thấy Ninh Nhi đang gục lên vai chồng, Trương Phúc Long tựa hồ đang dùng sức kẹp lấy Ninh Nhi, để cô đứng thẳng bên cạnh.

Jack nói tiếp: “Cửa phòng khách phía Tây luôn khóa kín, không ai biết được bên trong xảy ra chuyện gì, nhưng như vậy thì Ninh Nhi sẽ không thể đi ra từ đây, cũng không thể từ cửa ngách vòng ra cửa trước để lên tầng hai, vì cô ta muốn đánh lừa mọi người rằng cô ta chưa từng rời khỏi nhà họ Trương, nên chỉ có thể theo đường cũ lén lút leo trở lại phòng mình...”

Có lẽ vì muốn giúp sức giết người, hoặc là để giúp Ninh Nhi trở lại tầng

hai, Trương công tử mới vội vàng quay về nhà họ Trương trong khoảng thời gian đã tính toán trước, vừa khéo lại chạm mặt Long Nhi chạy vào trong làng mua thuốc.

Ninh Nhi là phụ nữ, từ tầng hai leo xuống tầng một còn được, chứ từ tầng một leo lên tầng hai thì rất khó khăn, vì vậy tôi nghĩ Trương công tử phải leo lên phòng đọc sách ở phía trên trước, rồi kéo Ninh Nhi lên sau; kế đó anh lại ra khỏi nhà qua cửa ngách ở dưới. Quá trình này tốn mất bốn mươi lăm phút, anh vào lại nhà qua cửa lớn, lúc ấy tôi đang nói chuyện với Tú Liên phu nhân trong đại sảnh.

Vì Tú Liên phu nhân phụ trách chăm thằng bé từ nửa đêm đến hết buổi sáng, còn từ buổi chiều đến nửa đêm do Ninh Nhi chăm nom, bởi vậy sau khi Ninh Nhi về phòng mình, liền đi ra đòi ca chăm sóc con với Tú Liên phu nhân, cô ta vừa giết người, lại thấy An Long Nhi lạ mặt xông lên tầng hai đương nhiên giật thót mình; nhưng Trương công tử thấy chúng tôi thì lại rất vui mừng, vì cho dù chuyện giết người giữa chừng có bị phát hiện, thì sự xuất hiện của một đám người lạ mặt chúng tôi cũng đủ để làm loạn tầm nhìn, càng tiện giá họa cho chúng tôi...”

Jack đứng giữa sân, dùng tay vạch chỉ phương vị, phân tích quá trình mưu sát, dựng lại cả một kế hoạch sát nhân kinh tâm động phách từ một ngày có vẻ hết sức bình thường, bằng những chi tiết thoát nhìn tưởng chừng chẳng hề liên quan gì với nhau.

Lục Kiều Kiều nghe thấy rất thú vị, trong khi hai mắt Ninh Nhi tối sầm như sắp lặn ra ngất xỉu. Trương Phúc Long ôm lấy cô ta định quay vào đại sảnh, nhưng Dương Phổ đã quát lên: “Không được đi! Ở lại đây!”

Lục Kiều Kiều bảo An Long Nhi vào đại sảnh khiêng ra một cái ghế cho Ninh Nhi ngồi xuống, Trương Phúc Long đứng bên cạnh đỡ lấy cô.

Jack lại tiếp lời:

“Có thể nhận ra Trương công tử rất yêu thương vợ, vốn dĩ tôi cho rằng anh hoặc Ninh Nhi đã mưu sát Tú Liên phu nhân, nhưng lúc dùng cơm tối qua, trong mắt anh và hai vị phu nhân, tôi nhìn thấy một niềm hạnh phúc rất thuần khiết; đồng thời cũng nghe A Hoa nói lúc quan sai thẩm vấn, Trương công tử xưa nay đối xử rất tốt với hai vị phu nhân, vì vậy tôi không cho rằng Tú Liên phu nhân chết vì mưu sát.

Câu chuyện phải kể từ lúc ăn cơm tối...

Sau khi Trương công tử giết chết Trương Đắc Thịnh, có thể tâm trạng thực sự tốt, nên tối hôm ấy đã vui vẻ ăn cơm với chúng tôi. Nhưng muốn vận chuyển xác Trương Đắc Thịnh ra ngoài, chỉ dùng thuốc mê đánh gục Đại Hoa Bối, khiến con chó ấy cả đêm không sữa cũng chưa đủ, bởi Trương Đắc

Thịnh là một lão béo, Trương công tử không công nổi ông ta, mà Ninh Nhi lại càng không thể, cho dù hai người cùng khiêng cũng chẳng được bao xa... vì vậy, nhất định phải dùng đến công cụ để vận chuyển.

Dùng công cụ vận chuyển nhất định sẽ gây ra tiếng động tương đối lớn, nếu đánh thức mọi người dậy thì sẽ bị phát hiện. Vậy là sau bữa cơm, Ninh Nhi bung rượu nướng đã được rót sẵn trong bếp ra. Mọi người còn nhớ không? Ninh Nhi đã không rót rượu ngay tại bàn ăn, mà mang vào bếp rót xong rồi mới bung ra, như vậy có thể đảm bảo chén của cô ta và Trương công tử không có thuốc mê.

Còn một điểm nữa thu hút sự chú ý của tôi lúc ấy: Bội Vân là vợ của Trương Đắc Thịnh, buổi tối hôm ấy đến nhà họ Trương, vậy mà lại không sắp xếp cho cô ấy ở trong phòng khách Nam trên tầng hai chồng mình xưa nay vẫn ở, chuyện này chẳng hợp lẽ chút nào, mặc dù Ninh Nhi nói không biết Trương Đắc Thịnh có về hay không nên không dám động đến đồ đạc của ông ta.

Tại sao Ninh Nhi lại sắp xếp cho Bội Vân ở phòng khách hướng Đông Nam chứ? Tôi nghĩ Ninh Nhi muốn đảm bảo tuyệt đối không ai nhìn thấy con đường vào làng ở bên phải tòa nhà; từ phòng khách phía Nam của Trương Đắc Thịnh có thể nhìn thấy con đường, còn tầm nhìn từ phòng khách Đông Nam ra chỗ đó lại bị cây đa lớn mọc trên mé tường che mắt.

Sau khi sắp xếp phòng ở ổn thỏa, mọi người đều đã uống rượu pha thuốc mê, lại cho con Đại Hoa Bối uống một chút, hạ gục cả con chó, bước thứ hai của kế hoạch có thể bắt đầu tiến hành.

Đợi đến đêm khuya người trong làng đều đã ngủ, người trong nhà họ Trương cũng không thể mò dậy, Trương công tử liền dắt bò trong chuồng đến trước cánh cửa ngách, dùng bò chở xác Trương Đắc Thịnh ra bờ sông ném đi, kế hoạch này vốn dĩ hết sức kín kẽ, đáng tiếc trong quá trình thực hiện lại xảy ra chuyện ngoài ý muốn...

Quá trình vận chuyển thi thể đã bị Tú Liên phu nhân phát hiện... tôi đoán có hai khả năng khiến Tú Liên phu nhân đã uống thuốc mê rồi vẫn xuất hiện trong sân: một là đứa nhỏ ho rất nặng, Tú Liên phu nhân lo cho nó, vì vậy mới thức dậy; một khả năng nữa, có thể là vì Tú Liên phu nhân xưa nay vẫn thay ca cho Ninh Nhi vào nửa đêm, sau khi đến giờ đổi ca, tinh thần trách nhiệm và ý chí kiên cường đã khiến cô ấy thức dậy..."

Trương Phúc Long hai chân mềm nhũn khụy xuống giữa sân, hai tay chống xuống đất, khóc không thành tiếng.

Jack nhất thời không biết phải làm sao, đành dừng lại không nói tiếp nữa, bấy giờ Lục Kiều Kiều lên tiếng:

“Vì vậy, để ngăn Tú Liên phu nhân kêu lên, Trương công tử đã vô ý bóp chết cô ấy, sau đó Trương công tử xua bò chở xác Trương Đắc Thịnh vớt xuống sông, rồi quay lại phòng khách Tây ở tầng một công thi thể Tú Liên phu nhân ra sân, lúc này vừa hay bị tôi tình lại nghe thấy...”

Tại sao không ném xác Tú Liên phu nhân đi luôn? Tôi tin rằng vì Trương công tử không hề có ý sát hại cô ấy, anh không hy vọng Tú Liên phu nhân phải phơi xác nơi đồng hoang. Cánh nhanh nhất để tiến hành chính thức an táng di thể của Tú Liên phu nhân, chính là phải có một vụ cướp của giết người trong nhà, vì vậy thi thể Tú Liên phu nhân nhất định phải được người ta phát hiện càng sớm càng tốt...”

Nói tới đây, Lục Kiều Kiều chợt nhớ lại bước chân đêm trước, nếu Trương Phúc Long thật sự có tâm trạng ấy, mười mấy bước công Tú Liên phu nhân từ phòng khách phía Tây ra sân giữa đó, phải nặng nề đến nhường nào.

Cô nhìn Trương Phúc Long, muốn tìm thấy sự khẳng định trong mắt anh ta, nhưng cô chỉ thấy một người đàn ông quỳ gục dưới đất ôm đầu khóc lóc.

Trăng tàn đang chìm vào bóng núi phía Tây, không lâu sau, lại sẽ là một đêm khuya không trăng nữa.

Dương Phổ khóa trái cửa lớn và cửa ngách của tòa nhà họ Trương, ngày mai sẽ áp giải phạm nhân lên đường, đêm nay nhất định phải đề phòng cẩn thận.

Tâm trạng Trương Phúc Long đã ổn định lại, anh ta bảo Ninh Nhi lên tầng ôm đứa bé xuống, kê ra hai cái ghế, rồi cùng Ninh Nhi ngồi bên cạnh thi thể Tú Liên phu nhân.

Anh ta nói với cả bọn: “Các vị đều ở nơi xa đến đây, còn có quý khách từ Tây Dương vượt vạn dặm đường mà tới, vốn là duyên phận hiếm có trên đời, nhưng Phúc Long lại không chiêu đãi được tử tế, thật vô cùng xin lỗi...”

Mấy người không ngờ Trương Phúc Long đến lúc này rồi mà còn vẫn khách khí như thế, đều đứng bên cạnh thi thể Tú Liên phu nhân xem anh ta còn gì để nói nữa không. “Mọi người đừng đứng thế, đều ngồi xuống đi... Tú Liên sinh tiền rất hiếu khách, mọi người ngồi xuống với cô ấy đi. Phúc Long không phải là người đại gian đại ác, kỳ thực cũng chưa từng nghĩ sẽ vu oan giá họa cho các vị, chỉ là nếu các vị đi khỏi đây thì sẽ phân tán sự chú ý của quan phủ, có lẽ có thể khiến nhà họ Trương nhanh chóng được yên bình. Nếu không phải Phúc Long mắc sai lầm, thì cũng không đến nỗi có thảm kịch ngày hôm nay...”

Giọng Trương Phúc Long bình tĩnh, nhưng nước mắt vẫn không ngừng tuôn ra.



Ninh Nhi ôm đứa con mềm nhũn dựa vào Trương Phúc Long, một tay đỡ thi thể Tú Liên phu nhân.

Sau khi mọi người ngồi xuống, Trương Phúc Long nói: “Để chuẩn bị cho chuyện lần này, chúng tôi đã tốn rất nhiều thời gian bố trí, nào ngờ Jack tiên sinh chỉ ở nhà chúng tôi một ngày, đã có thể nhìn ra được toàn bộ tình hình chỉ qua những dấu vết nhỏ nhất như thế, thật khiến người ta phải thán phục, suy luận của anh cứ như thể tận mắt chứng kiến vậy.”

Dương Phở lại hỏi Trương Phúc Long: “Trương công tử, trên người Trương Đắc Thịnh không có vết thương trí mạng, xin hỏi ông ta chết như thế nào vậy?”

Trương Phúc Long nói: “Nếu theo kế hoạch của tôi, Trương Đắc Thịnh chỉ bị đánh thuốc mê bất tỉnh trên giường, đến đêm mới đưa ra sông dìm chết, như vậy thì dù các vị có chứng cứ to bằng trời, cũng không thể nói nhà họ Trương đã giết Trương Đắc Thịnh; nhưng Ninh Nhi thực sự hận lão ta đến tận xương tủy, sau khi đánh thuốc mê Trương Đắc Thịnh, Ninh Nhi đã dùng khăn ướt khiến lão ta chết ngạt.”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Có thể tiết lộ nguyên nhân tại sao phải giết Trương Đắc Thịnh không?”

“Có, nhất định phải tiết lộ.” Trương Phúc Long đặt tay lên vai Ninh Nhi, khe khẽ vỗ về: “Đất đai đằng trước nhà họ Trương vốn là cơ nghiệp tổ tiên nhà chúng tôi, riêng tiền cho thuê ruộng đất hàng năm cũng được một khoản tiền không nhỏ, cuộc sống xưa nay vốn rất sung túc, đây chính là nguyên nhân khiến tôi nghiện thuốc phiện từ hồi còn rất trẻ... Sau khi lấy Tú Liên về, vì tôi hút thuốc phiện suốt thời gian dài, lại liên tiếp mấy năm hạn hán, mùa màng thất thu, dẫn đến gia đạo sa sút, chỉ có thể miễn cưỡng duy trì cuộc sống. Được Tú Liên dốc hết sức hỗ trợ, tôi mất một năm mới cai được nghiện, bây giờ cha mẹ tôi nôn nóng muốn tôi sinh con, vì vậy lại rước thêm Ninh Nhi về. Ninh Nhi nhanh chóng có con, nhưng đứa trẻ vừa ra đời lại mắc phải bệnh lao, để trị bệnh cho nó, chúng tôi phải bán ruộng bán đất mà vẫn không đủ, đành đi khắp nơi vay mượn, bản thân tôi cũng nỗ lực học y, tìm hiểu phương thuốc để chữa bệnh cho con.”

“Trương Đắc Thịnh trước kia phát tài nhờ cho vay nặng lãi, nhà chúng tôi không vay mượn được đâu nữa, đành phải vay lão ta với lãi suất cắt cổ, sau đó mãi vẫn không trả được. Năm ngoái, cha mẹ tôi nói nhau qua đời, lại phải tiêu một khoản lớn, nhà chúng tôi đã túng càn thêm quần, vậy mà Trương Đắc Thịnh lại đến giục nợ đúng vào lúc ấy. Chúng tôi đành gán tòa nhà này cho lão ta. Nhưng tiền lãi quá cao, trong quá trình không ngừng chữa bệnh cho đứa nhỏ, chúng tôi cũng không ngừng vay thêm tiền, thoáng cái đã nợ Trương Đắc Thịnh một khoản lớn.

Vốn dĩ thiếu nợ trả tiền là đạo lý hiển nhiên, nhưng có một lần Trương Đắc Thịnh đến thúc nợ, lại thừa cơ cưỡng hiếp Ninh Nhi... Tôi phát hiện liền cãi vã với lão, lão lại nói chỉ cần Ninh Nhi chịu hầu hạ lão những lúc lão đến nhà họ Trương, lão có thể không truy nợ chúng tôi nữa, bằng không sẽ lập tức báo quan bắt người.

Bảy giờ Ninh Nhi đang trốn ở bên cạnh nghe thấy Trương Đắc Thịnh nói thế, để đứa trẻ có thể tiếp tục trị bệnh, cô ấy đành nhận lời với Trương Đắc Thịnh. Gần đây, Trương Đắc Thịnh đến càng lúc càng nhiều, lần sau hung tàn hơn lần trước, khắp người Ninh Nhi không chỗ nào không bị thương, mỗi lần đều bị lẳng nhục chà đạp, cho dù Ninh Nhi sẵn lòng nhẫn nhục chịu đựng, Trương Phúc Long này đường đường là thân nam nhi bảy thước, làm sao có thể nuốt nổi cục tức này.”

Lục Kiều Kiều là phụ nữ, cho dù lời Trương Phúc Long nói là thật hay giả, cô cũng có mấy phần thương hại Ninh Nhi, cô đưa mắt nhìn, chỉ thấy Ninh Nhi lẳng lặng dựa vào vai Trương Phúc Long, nhắm nghiền hai mắt, nét mặt đờ đẫn không xúc cảm.

Trương Phúc Long nói: “Tú Liên trước giờ vẫn không hề biết chuyện Ninh Nhi chịu nhục, chúng tôi không muốn cô ấy lo lắng quá nhiều, nên vẫn luôn giấu giếm. Cô ấy đã ngày đêm vất vả vì đứa trẻ và cái nhà này rồi, tuy nó không phải con cô ấy, nhưng cô ấy đối với nó rất tốt. Nó mắc bệnh lao, đại phu nói có thể truyền nhiễm, phải cách ly trong phòng riêng, nhưng Tú Liên vẫn chủ động ngủ ở phòng sát vách với nó, để tiện chăm sóc...”

Tôi qua Tú Liên cũng uống rượu pha thuốc mê, nhưng giờ Tý nửa đêm, thằng nhỏ cứ ho hắng không ngừng... Tú Liên trước giờ vẫn luôn trở dậy lúc nửa đêm để thay ca chăm con với Ninh Nhi, nghe thấy tiếng ho liền tỉnh lại, phát hiện ra chúng tôi đang vận chuyển thi thể Trương Đắc Thịnh ở phòng khách Tây, cô ấy kinh hoàng kêu ré lên, tôi bịt miệng cô ấy cũng không được, đành giữ đến lúc cô ấy không vùng vẫy nữa...”

Trương Phúc Long kéo một góc tấm chăn đập Tú Liên phu nhân: “Tú Liên, Phúc Long có lỗi với nàng...”

Mọi người nghe Trương Phúc Long kể chuyện đều trầm mặc không nói gì, cuối cùng, Dương Phổ cất tiếng: “Trương công tử, ngày mai hai người phải lên đường rồi, tôi thấy tốt nhất nên giao đứa nhỏ cho Bội Vân chăm sóc trước đi.”

Trương Phúc Long nở một nụ cười thê lương, chậm chậm lắc đầu: “Không cần đâu...”

Hai tay Bội Vân bụm chặt miệng, khóc nức lên thảm thiết.

Trương Phúc Long và Ninh Nhi nhìn nhau, Ninh Nhi vùi mặt vào cổ

Trương Phúc Long dụi dụi, rồi ngẩng đầu nhìn vào mắt anh ta nói: “Phúc Long, kiếp sau Ninh Nhi vẫn là người của chàng, nhất định sẽ trả chàng một tấm thân trong sạch...”

Nói xong liền lấy trong người ra một bình rượu sứ to bằng bàn tay, Trương Phúc Long cầm lấy bình rượu, dùng ngón cái bật nắp bình, ngửa cổ uống sạch số rượu bên trong, sau đó quay mặt lại hôn lên môi Ninh Nhi.

Mọi người thấy Ninh Nhi đang tham lam mút lấy rượu trong miệng Trương Phúc Long, sau đó thần thờ ngẩng đầu lên nhìn vào mắt chồng, từ trong mắt cô chảy ra không phải nước mắt, mà là máu tươi.

Dương Phổ sực tỉnh ngộ, thứ bọn họ uống không phải rượu, mà là Tỳ sương, chỉ có trúng độc Tỳ sương mới trong chớp mắt chảy máu cả thất khiếu như thế. Y hét lớn một tiếng “không”, rồi xông tới giật lấy cái bình.

Trương Phúc Long dang tay đẩy Dương Phổ ra, sắc mặt Ninh Nhi trắng nhợt như tờ giấy, môi như bị nhuộm mực, mắt trợn lên, máu me đầy mặt ngã gục vào lòng Trương Phúc Long.

“Thiếu nợ trả tiền! Giết người đền mạng!” Trương Phúc Long miệng phun máu, nét mặt đau đớn tột cùng lớn tiếng gào lên: “Tú Liên đợi chúng ta với, chúng ta... không xa nhau nữa...” Sau đó, một tay ôm lấy thi thể Ninh Nhi, ngã nhào xuống thi thể Tú Liên phu nhân mà chết.

Jack giằng đưa nhỏ khỏi tay Ninh Nhi, trên người thằng bé toàn máu, anh đưa tay sờ trán nó, chỉ thấy lạnh toát, xem kỹ lại thì thấy sắc mặt đứa bé vàng như sáp nến, rõ ràng đã chết được khá lâu rồi.

Dương Phổ dang hai tay ra chặn mọi người lại: “Đừng qua đây, trong máu có độc đấy!”

Sau đó, y lật mí mắt thằng bé lên quan sát đồng tử rồi nói: “Đặt nó xuống đi, thằng bé này uống quá lượng cà độc dược, đã chết được mấy canh giờ rồi...”

Bội Vân không kiềm chế được thét lên lanh lảnh, ai ấy có mặt trong sảnh đều kinh hãi đến độ không thể hình dung, Lục Kiều Kiều bám vào tay An Long Nhi, mềm nhũn người ngồi xuống ghế.

Lục Kiều Kiều nói với An Long Nhi: “Châm cho cô cữ thuốc...”

An Long Nhi đáp: “Cô Kiều, cô đã cai thuốc rồi, để cháu đi sắc bát thuốc cho cô vậy nhé...”

Lục Kiều Kiều bấy giờ mới phát hiện ra An Long Nhi không ngờ lại bình tĩnh đến lạ thường, nó không hiểu? Hay đã từng trải qua chuyện này rồi?

Dương Phổ đuổi A Hương A Hoa về phòng ngủ của người làm; Lục Kiều Kiều đưa Bội Vân lên phòng khách Đông trên tầng hai của mình; An Long

Nhi xuống bếp sắc cho Lục Kiều Kiều hai thang thuốc, một thang để uống buổi đêm, thang còn lại để ngày mai uống trên đường, vì nó biết bọn họ sẽ không ở lại nhà họ Trương này thêm một đêm nào nữa.

Dương Phở và Jack cẩn thận lục soát từng góc ngách trong nhà họ Trương, phát hiện ra số giấy nợ mà Trương Phúc Long ký tổng số lên đến hơn năm nghìn lượng bạc trắng, ở triều Thanh cả tòa nhà họ Trương chỉ đáng giá bốn trăm lượng bạc, một hộ nông dân chỉ cần hai mươi lăm lượng bạc đã đủ sống một năm, đây rõ ràng là khoản nợ cả đời cũng chẳng thể trả hết.

Hiện giờ, cả nhà Trương Phúc Long phải đối mặt với một nút thắt chết không thể gỡ được, cho dù họ không uống thuốc độc tự vẫn, thì kết cục chờ đợi bọn họ chẳng qua cũng chỉ là xử trảm sau mùa thu mà thôi.

Dương Phở vừa kiểm kê đồ đạc vừa nói: “Trương Phúc Long nói, tôi qua đùa nhỏ ho quá làm Tú Liên giật mình tỉnh giấc, có thể cùng lúc, Trương Phúc Long bịt miệng Tú Liên, Ninh Nhi sợ đùa trẻ làm ồn đánh thức những người khác, liền cuống cuống đổ cả độc dược cho nó ngừng ho; dùng cả độc dược với liều cao sẽ khiến người ta ngủ mê mết đến chết, huống hồ là một đứa trẻ...”

Jack nói: “Nếu đứa bé này chưa chết, thì kết quả sẽ thế nào? Bọn họ có thừa nhận đã giết người không?”

Dương Phở nói: “Vì trị bệnh cho đứa nhỏ, Ninh Nhi đã cam tâm tình nguyện chịu lãng nhục giày vò, chỉ cần là chuyện tốt cho nó, cô ta sẽ làm tất cả... nếu đứa trẻ này còn sống, có thể chúng ta cũng gặp nguy hiểm.”

“Giờ Dương đại nhân định trở về kết án thế nào đây?”

Dương Phở thở dài nói: “Vôn ta cùng Jack tiên sinh quay lại đây, là vì không cam tâm để người chết ngậm oan mà ra đi như thế, nếu bắt được hung thủ thật sự, ta đương nhiên sẽ mặc kệ lời kết án của đám bồ đầu, bắt hung thủ về nha môn thẩm vấn lại; nhưng giờ hung thủ đã uống thuốc độc tự vẫn, từ góc độ cá nhân thì ta không cần thiết phải đắc tội với đám bồ đầu kia, còn việc xử lý thế nào, thì phải xem Bội Vân...”

“Đúng, chồng cô ta chết rồi, cô ta mới là người bị hại thật sự...”

Jack và Dương Phở lục soát hết tòa nhà, liền đi lên phòng khách Đông trên tầng hai tập trung với Lục Kiều Kiều.

Dương Phở hỏi Bội Vân: “Chồng cô chết rồi, nhưng hung thủ giết chồng cô cũng đã uống độc dược tự vẫn, cô là khổ chủ của vụ án này, cô có định lật lại bản án, tố cáo lên trên hay không?”

Bội Vân gượng chống thân thể mảnh mai đứng dậy, bước ra ngoài hành lang nhìn khoảng sân lộ thiên ở giữa tòa nhà nói: “Tôi vì gán nợ cho cha mẹ

nên mới gả cho Trương Đắc Thịnh, kỳ thực chẳng qua chỉ là một Ninh Nhi khác... Dương đại nhân, ngài cũng nghe những gì Trương Phúc Long vừa nãy nói đấy, với thủ đoạn của Trương Đắc Thịnh, vợ chồng Trương Phúc Long có thể coi là ân nhân cứu mạng tôi, nếu ông ta không chết, chỉ sợ không bao lâu sau người bị giày vò đến chết là tôi đây...”

Bội Vân chậm chậm bước men theo hành lang, đi một mạch đến tận cùng, Dương Phổ đang nói chuyện với cô, cũng đành nhắc chân bước theo.

“Dương đại nhân xin dừng bước, Bội Vân muốn đứng đây nói chuyện với ngài.”

Sau khi Dương Phổ đứng lại, Bội Vân nói: “Trương Đắc Thịnh có ba người con, ngày kia sẽ đến đây, giờ cả nhà Trương Phúc Long và Trương Đắc Thịnh đều đã chết, tôi là người duy nhất còn sống... Trương Đắc Thịnh là kẻ lăm lăm, nếu con ông ta đến đây, liệu bọn chúng có bỏ qua cho tôi không. Tôi không chết, phần tiền được chia của bọn chúng sẽ ít đi nhiều, bọn chúng nhất định sẽ dồn hết sức để định tội chết cho tôi, có thể lúc ấy Dương đại nhân sẽ lại tiếp nhận một vụ án mạng giết chồng cướp của khác mà Bội Vân chính là kẻ phạm tội, bị chém đầu...”

Dương Phổ nhích lên một bước: “Bội Vân, nghe ta nói đã...”

“Đừng qua đây, ngài mà bước qua tôi sẽ lập tức nhảy xuống đó!” Bội Vân bám vào lan can hành lang, bộ dạng sẵn sàng nhảy xuống bất cứ lúc nào.

“Ngài muốn vợ vét thêm của Trương Phúc Long, nên đã cấu kết với người Tây trở lại tìm kiếm đầu mối, đe dọa khổ chủ... cả nhà Trương Phúc Long chính là do các người bức tử! Nếu ngài bắt được tôi rồi đổ lên đầu tôi vụ án năm người này, không biết còn có thể lấy được bao nhiêu tiền rút lót từ ba người con trai của Trương Đắc Thịnh nữa đây!”

Lục Kiều Kiều và Jack đứng sau Dương Phổ, chỉ biết im lặng. Bọn họ đều hiểu, nếu không có người toàn lực phá án, có lẽ gia đình này vẫn còn cơ may sống sót. Mỗi kẻ tự cho mình là thông minh đứng trước mặt Bội Vân lúc này đây, đều là hung thủ cuối cùng gây ra thảm án nhà họ Trương, khiến nơi này thực sự trở thành một tòa hung trạch.

Dương Phổ lập tức dừng lại, nói: “Bội Vân cô nương hiểu lầm rồi, ta vốn chỉ nghi ngờ tình tiết vụ án, muốn tra rõ ngọn ngành, trả lại công đạo cho người chết nên mới giữa đường quay lại; những lời nói với Trương Phúc Long, chỉ là muốn đặt anh ta vào thế tiến thoái lưỡng nan, ép anh ta nói ra sự thật, chứ không hề có ý vợ vét tài sản; nếu ta muốn thu tiền hối lộ, thì giờ Dương Phổ đã trở về nhà môn chia tiền với đám bồ đầu rồi... Vừa nãy chúng ta cũng lục soát tìm thấy một tờ khế ước bán nhà, tòa nhà này đích thực đã bán cho Trương Đắc Thịnh từ hai năm trước, giờ ông ta đã chết, cô chính là

chủ nhân của nhà họ Trương, Bội Vân cô nương có thể xử lý theo ý mình.”

“Hừ hừ... căn bản không đến lượt tôi xử lý, trừ phi Dương đại nhân khoan tay đứng nhìn...” Ý tứ của Bội Vân không rõ ràng lắm, cả bọn đều không hiểu cô ta muốn nói gì.

“Dương đại nhân cũng nói rồi, nhà này là của Bội Vân, án mạng cũng đã kết thúc, nơi này không còn việc của Dương đại nhân nữa, vậy sao ngài vẫn ở đây, bảo Bội Vân làm sao tin được ngài chứ?”

“Dương Phổ là người chôn công môn, chuyện dân gian không thể khoan tay đứng nhìn được, Bội Vân cô nương có suy nghĩ gì cứ thoải mái nói ra, nếu là chuyện hợp tình hợp lý lại hợp pháp, Dương Phổ sao ngăn cản chứ?”

“Vậy được, xin hỏi Dương đại nhân, tôi có thể đốt cái nhà này đi không?” Yêu cầu của Bội Vân làm Dương Phổ giật mình kinh ngạc, nhưng Lục Kiều Kiều ở phía sau lại khe khẽ gật đầu.

Dương Phổ hỏi: “Tại sao vậy?”

“Nhà còn xác cũng còn, xác còn thì sự việc vẫn còn rành rành, Bội Vân làm sao thoát khỏi liên quan đây? Dương đại nhân muốn cho tiểu nữ một con đường sống, hay là muốn thêm một vụ án oan nữa?” Bội Vân mới mười mấy tuổi đầu đã có thể suy nghĩ chu đáo đến thế, thật sự khiến cho Dương Phổ bất ngờ.

Dương Phổ ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Cũng được, người chết không thể sống lại, ân oán nhiều năm kết thúc ở đây, chưa chắc đã không phải chuyện tốt.”

Dương Phổ lấy hết đồng bạc vụn lục soát được trong nhà chia cho A Hương và A Hoa, cả bọn trong chuồng cũng coi như tiền công chia cho hai người, bảo họ lên đường về quê ngay trong đêm.

Cả bọn đặt thi thể người nhà Trương Phúc Long nằm ngay ngắn trong đại sảnh, còn xác Trương Đắc Thịnh thì vẫn đặt nguyên vị trí bên cạnh nhà xí, khắp nhà từ trên xuống dưới chất đầy củi khô, Bội Vân đập đầu ba cái với cả nhà Trương Phúc Long, rồi mấy người tản ra chia nhau châm lửa, sau đó rút ra bên ngoài.

Lúc này là đêm khuya, trăng đã lặn từ lâu, tòa nhà họ Trương trong chớp mắt đã biến thành một ngọn lửa khổng lồ bốc thẳng lên trời giữa gió thu hanh hao.

Bốn phía xung quanh sáng tựa ban ngày, nhưng trong thôn không ai phát hiện tòa nhà họ Trương ở ngoài rìa bốc cháy, cả bọn ghìm cương ngựa lặng lẽ nhìn ngôi nhà chìm trong lửa.

An Long Nhi hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, lúc mới vào cô đã nhận ra đây

là hung trạch ạ?”

“Ừm...”

“Nếu như lúc đó chúng ta đi ngay thì sẽ thế nào?”

“Không có nếu như, đây là ý trời...” Ngọn lửa hun nóng từng người, từng đợt khí nóng ùa tới, gương mặt thanh tú của Lục Kiều Kiều sáng bừng dưới ánh lửa, rịn ra những giọt mồ hôi màu đỏ máu.

“Vậy nghĩa là tòa hung trạch này đã được định sẵn sẽ có người chết?” An Long Nhi liên tục thì thầm hỏi Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đáp như chém đinh chặt sắt: “Phải.”

“Chúng ta phá án bức cho Trương Phúc Long và Ninh Nhi tự sát cũng là số mệnh an bài sao?”

Lục Kiều Kiều hít sâu một hơi, lau mồ hôi trên trán, nói: “Mệnh bọn họ hẳn là như thế...”

An Long Nhi chau mày nhìn ngọn lửa nói: “Phong thủy có thể thay đổi được chuyện này không?”

“Chúng ta đến chậm rồi...”

Tâm trạng Lục Kiều Kiều nặng nề đến độ không thể nghĩ những vấn đề này nữa, cô đi tới bên cạnh Bội Vân hỏi: “Cô có về nhà họ Trương không?”

Bội Vân lạnh lùng trả lời: “Tuyệt đối không, tôi đã chết ở trong đó rồi.”

Lục Kiều Kiều cười khô, hỏi Dương Phổ: “Dương đại nhân, chúng tôi có thể đi được chưa?”

Dương Phổ nói: “Ta cũng phải đi thôi, bằng không lát nữa trời sáng sẽ có dân làng tới cứu hỏa, ta cũng chẳng giải thích được với họ.”

“Vậy là ngài thành tội phạm phóng hỏa rồi.” Lục Kiều Kiều ngáp dài nói.

Dương Phổ gật đầu: “Ừm, đi thôi, đến Thiệu Châu ta mời các vị uống trà sớm.”

Jack chợt nói: “Đợi một chút, còn con Đại Hoa Bối...” Sau khi nhà họ Trương bắt lửa, Đại Hoa Bối liền chạy ra bên cạnh bọn Lục Kiều Kiều, ngẩn ngơ nhìn ngôi nhà mình đã lớn lên với ánh mắt khó hiểu, giờ nghe Jack nhắc đến tên mình, nó lập tức quẫy đuôi chạy đến, cọ cọ đầu vào bàn tay anh.

Lục Kiều Kiều nói: “Để tùy xem con chó này muốn đi đâu...”

Vậy là Bội Vân nhân lúc trời tối lẳng lặng về quê, Dương Phổ và bọn Lục Kiều Kiều cùng xuất phát về hướng Thiệu Châu.

Cỗ xe ngựa Tây chạy trên con đường làng, từ đằng xa trông thấy con Đại Hoa Bối vẫn ngơ ngác đứng trước cửa tòa nhà họ Trương bốc cháy rùng rục,

tru lên ư ử đau buồn, bóng dáng cô độc khiến người ta nhìn mà chua xót.

Nhưng một lúc sau, lại nghe thấy tiếng Đại Hoa Bối đuổi theo, An Long Nhi nói: “Xem kia! Đại Hoa Bối đi theo chúng ta kia!”

Jack cũng rất mừng rỡ hướng về phía con chó vỗ tay âm ỉ: “Lên đây, mau lên đây!”

Đại Hoa Bối nghe thấy gọi liền nhảy phốc lên ghé trước xe ngựa, không ngừng liếm láp từng người một, khiến tay với mặt ai cũng đầy nước dãi.

Dương Phổ cưỡi ngựa đi bên cạnh, Jack, Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi đều ngồi ở ghế trước hóng gió. Vừa mới trải qua một sự việc kinh khủng nhường ấy, ra khỏi tòa hung trạch âm u mù mịt, người nào người nấy đều chẳng hề buồn ngủ, chỉ muốn há to miệng ra hít thở bầu không khí trong lành.

Dương Phổ thấy cả bọn không nói năng gì, liền cất tiếng phá vỡ không khí trầm mặc: “Vốn hôm nay châu đồng<sup>[27]</sup> đại nhân tự mình đến khám nghiệm thi thể, nhưng ông ấy có một vụ án khác cần xử lý, vì vậy ta mới thay thế...”

Jack tò mò hỏi: “Các ngài không có quan chuyên phụ trách khám nghiệm xác chết à? Tôi thấy lúc trước khi ngài và các quan sai khác đến, còn có một người cùng phối hợp với ngài kiểm tra xác chết mà?”

“Địa phương cấp châu trở xuống không có quan khám nghiệm thi thể, chỉ nha môn cấp tỉnh và trong hoàng cung mới có thôi... theo lệ, thường là do tri châu hoặc tri huyện đích thân khám nghiệm xác chết...” Dương Phổ giải thích chế độ trong chốn công môn cho Jack.

“Làm quan ở Trung Quốc khó thật, chuyện gì cũng phải tự mình làm.” Jack cảm thán.

Dương Phổ cười khan mấy tiếng, đoạn nói: “Mạng người to bằng trời, để đảm bảo công chính, quan viên cấp bậc cao nhất ở địa phương nhất định phải đến hiện trường đích thân kiểm tra thi thể, đây là luật lệ của Đại Thanh, cũng chẳng có gì để nói cả, đã làm quan thì phải có chuẩn bị trước rồi. Người đi cùng với tôi chỉ là một tên ngỗ tác làm công cho quan phủ, y phụ trách di chuyển và lật giở thi thể, nói là đại nhân kiểm tra thi thể, thực ra đại nhân cũng chỉ nhìn thôi, không tự mình động tay động chân vào con cá muối ấy đâu...”

Cả bọn nghe vậy đều phá lên cười ha hả, bầu không khí cũng thoải mái thêm phần nào.

An Long Nhi nói: “Vừa nãy cháu thấy Dương đại nhân cũng không động tay động chân gì, chỉ sai người kia lật giở thi thể...”

“Ta còn phải ăn cơm uống rượu chứ? Ta mà đụng chạm vào mấy cái xác



ấy, lát nữa các vị lại chẳng dám uống trà sớm với ta nữa rồi, ha ha ha...” Dương Phổ làm xong việc công vẫn hoan hỉ cười đùa, chỉ mấy câu nói đã khiến thái độ bọn Lục Kiều Kiều đối với y thay đổi không ít, y cũng cứ thao thao bất tuyệt nói chuyện giải buồn với ba kẻ tâm sự trùng trùng ngồi trên xe ngựa.

“Jack tiên sinh, khi anh đuổi theo tôi yêu cầu quay lại có nói, Long Nhi huynh đệ đây xem phong thủy của nhà họ Trương đã nhận ra người nhà này đang rơi vào cảnh túng quẫn, bị người ta ức hiếp, có thể có động sát nhân, không ngờ Long Nhi huynh đệ còn nhỏ tuổi, mà trình độ xem phong thủy đã cao như vậy rồi, thật đúng là anh hùng xuất thiếu niên...”

Dương Phổ đã khen ngợi như thế, An Long Nhi không nói mấy lời khách khí cũng không được, bèn cất tiếng: “Dương đại nhân quá khen rồi, thực ra cháu chỉ học có...”

Lục Kiều Kiều dùng cùi tay thúc vào ngực An Long Nhi một cái, An Long Nhi nhất thời nghẹn hơi không nói được tiếp nữa, Lục Kiều Kiều lập tức cướp lời: “Ba năm, Long Nhi đã học được ba năm rồi, ha ha ha...”

An Long Nhi hung hăng ho mấy tiếng: “Khụ... vâng, vâng ạ...”

Dương Phổ hình như đã tìm thấy đúng chủ đề, ngữ điệu phấn chấn hẳn lên: “Vậy thì tốt quá, châu đồng đại nhân của chúng ta làm quan thanh liêm chính trực, nhưng lại rất yêu thích phong thủy, đang ngày đêm phiền não vì việc quản trị nhân dân, nếu Long Nhi huynh đệ có thể giúp châu đồng đại nhân một phen, thì thực đúng là phúc khí của dân chúng. Long Nhi huynh đệ khí độ bất phàm, lại vận dụng phong thủy như thần, Jack tiên sinh phá án cẩn trọng chu đáo, châu đồng đại nhân gặp các vị nhất định sẽ hoan hỉ bội phần, để ta làm chủ mời ba vị đến Thiều Châu phủ làm khách, không biết ba vị có nể cái mặt này không?”

Jack và An Long Nhi đều không dám nói gì, len lén liếc trộm Lục Kiều Kiều. Thấy Lục Kiều Kiều đang vuốt ve đầu con Đại Hoa Bôi, nhìn về phía trước, đầu khe khẽ gật theo đà xe chạy, Jack lập tức nói: “Cám ơn lời mời của Dương đại nhân, có điều người hầu gái này của tôi đang bệnh, phải kiếm nơi nào nghỉ ngơi trước đã...”

Jack thấy đầu Lục Kiều Kiều càng gật gù nhiều hơn, khóe miệng thoáng hiện nụ cười.

Dương Phổ lấy làm vui vẻ nói: “Đương nhiên là được, giờ vào thành uống chén trà Bạch Mao trước đã...”

Phương Đông dần bừng sáng, khi ánh hồng của vầng dương chiếu lên đỉnh cổ xe ngựa, Dương Phổ và nhóm ba người Lục Kiều Kiều đã đến bên bờ Trinh Giang, nhìn sang bên kia sông chính là thành cổ Thiều Châu.



## §4: Không hẹn mà gặp

Thuyền bè tấp nập trên mặt sông dưới ánh ban mai, đa số đều neo đậu bên bờ đối diện, mây dậm ven bờ là các hiệu buôn xây kiểu nhà sàn. Nhà sàn là một trong những điểm đặc sắc lớn của kiến trúc cổ ở Thiều Châu, cột nhà cắm thẳng xuống lòng sông, nên thuyền hàng có thể ghé luôn vào bên dưới nhà. Sàn nhà đều có cửa lật, hàng hóa có thể trực tiếp chuyển từ dưới thuyền lên qua lối đó.

Jack và An Long Nhi chưa từng thấy cảnh tượng chuyển hàng như vậy, từ đằng xa đã trầm trồ khen lạ.

Dương Phổ dùng roi ngựa chỉ sang bờ đối diện:

“Con sông trước mặt chúng ta là dòng Trinh Giang, thượng du Trinh Giang chính là Giang Tây..”

Cả bọn nghe nói đến Giang Tây, đều không nhịn được đưa mắt nhìn về hướng ấy.

“Thiều Châu mặt Đông là dòng Trinh Giang, phía Tây là Vũ Giang, thượng du của Vũ Giang là Hồ Nam...” Dương Phổ vẫy vẫy tay về phía mặt sông, gọi một con đò tới, sau đó lại tiếp tục giới thiệu về Thiều Châu: “Vũ Giang và Trinh Giang kẹp Thiều Châu vào giữa, khiến nơi này thành yết hầu của con đường huyết mạch thông giữa ba tỉnh với nhau, bao đời nay vẫn luôn là chốn binh gia phải tranh lấy...”

Jack nói: “Thì ra bên kia còn một dòng sông nữa, thành phố New York ở Mỹ cũng bị hai con sông kẹp vào giữa thế này...”

An Long Nhi hỏi: “Thế thành phố New York ở Mỹ chắc là nơi hưng vượng và đông đúc lắm phải không?”

“Long Nhi giỏi thế? Sao em biết đó là nơi rất hưng vượng, không phải là lại được viết trong sách phong thủy đấy chứ?” Jack hỏi.

An Long Nhi đáp: “Đúng rồi, hai bên đất bằng tìm thế nước, hai dòng kẹp giữa đích chân long...”

“Cái gì?” Jack không hiểu tiếng Trung kiểu cổ theo dạng thơ thất ngôn ấy lắm.

An Long Nhi giải thích: “Trong Hám Long kinh có viết, chỗ nào có hai dòng sông kẹp giữa, đều là đất chân long, sẽ rất hưng vượng.”

“Hám Long kinh là cái gì?”

“Là sách phong thủy.”

Jack nhướn mày nói: “Oa! Đúng là trong sách phong thủy có viết thật! Thật không thể tưởng tượng nổi, sao lại có người viết sẵn xem nơi nào có thể

phát triển tốt được nhỉ? New York từng là thủ đô của nước Mỹ, Quốc hội đầu tiên được lập ra ở đó đấy, hiện giờ bến cảng New York càng ngày càng lớn thêm, giá đất cũng không ngừng tăng cao, anh định kiếm đủ tiền ở Trung Quốc sẽ đến đó mua đất. Long Nhi bảo đấy là nơi hưng vượng, anh tin lời em... Ha ha, sắp giàu to rồi...”

Jack nhìn thành Thiệu Châu, tựa như đang nhìn thấy tương lai đẹp đẽ khi mình trở thành triệu phú.

Dương Phổ cười ha hả: “Long Nhi huynh đệ quả có tầm nhìn hơn người, Thiệu Châu là thành nộp thuế nhiều nhất mạn Bắc vùng Lương Quảng, mỗi năm nộp lên cho triều đình mười mấy vạn lạng bạc trắng, vì vậy tác phong của quan lại địa phương cũng thành vấn rất đề lớn, càng dễ kiếm tiền thì quan lại càng hủ bại, số bạc bị nuốt vào túi riêng nào chỉ có mười mấy vạn lạng thôi đâu.”

Lục Kiều Kiều vừa nhìn qua đã nắm rõ tình hình mảnh đất Thiệu Châu này, song cô có hứng thú với New York hơn, bèn vỗ vai Jack nói: “Hi hi, New York có to hơn Thiệu Châu không?”

Jack nói: “To hơn nhiều! Hai con sông đều lớn hơn sông Trinh Giang!”

“Xa không?” Lục Kiều Kiều lấy làm tò mò.

“Đi tàu chắc phải mất hai tháng mới đến nơi, nếu em muốn đi Mỹ, trạm đầu tiên chính là New York, đó là nơi đăng ký xuất nhập cảnh của cả nước Mỹ đấy.”

“Ồ đây toàn người Tây như anh à? Có người Trung Quốc không?” Trong lúc Lục Kiều Kiều cứ bám lấy Jack đòi kể chuyện New York, đồ ngang đã ghé đến sát chân bọn họ.

Con đò khá rộng, có thể đưa cả cỗ xe ngựa Tây của Jack lên, hai con đò lần lượt chở xe và ngựa, chậm chậm tiến về phía thành Thiệu Châu.

Bán đảo Thiệu Châu hình như con cá diếc nằm giữa dòng chảy của hai con sông, ba mặt hướng nước, đánh xe ngựa chạy chừng nửa tiếng có thể đi khắp Nam thành đến Bắc thành. Phía Bắc thành nối liền với một dải đồng bằng. Ở mạn Nam Thiệu Châu, hai dòng Trinh Giang và Vũ Giang hợp lại thành một trong những dòng sông quan trọng nhất của Quảng Đông – Bắc Giang, nơi này chính là khởi nguồn của Bắc Giang. Giữa bán đảo Thiệu Châu có một tòa nhà, chu vi khoảng chừng chín dặm, bốn phía có tường thành cao hơn hai trượng.

Cả bọn lên bờ, liền trông thấy con phố lớn phồn hoa bên phía Trinh Giang. Nhìn từ bờ bên kia, thấy thuyền bè như mắc cửi, còn từ trong thành nhìn ra lại thấy hiệu buôn san sát như rừng, xe ngựa chở hàng chạy như thoi đưa.

Được Dương Phổ dẫn đường, cỗ xe ngựa Tây đi vào qua cổng Nam, chạy trên con đường lớn chính giữa thành, đi lên phía Bắc một đoạn, rồi rẽ vào một con đường nhỏ, liền trông thấy nha môn.

Đám Lục Kiều Kiều vừa xuống xe ngựa đều lấy làm ngạc nhiên, trong thành nhiều hàng hóa, nhiều bạc trắng thế này, sao nha môn lại khiêm tốn như vậy?

Dương Phổ dẫn cả bọn đi qua cửa bên của nha môn sang một con phố nhỏ khác, hai bên đường đều là nhà hai tầng có hàng hiên chìa ra. Nguyên lý của loại nhà này cũng giống như sàn nơi bờ sông, chỉ khác ở chỗ đi bên dưới là người chứ không phải thuyền bè. Khi trời mưa, người đi bên dưới hàng hiên có thể dạo khắp cả thành cũng không cần giương ô.

Căn nhà nơi họ nghỉ lại có thể để xe ngựa ở sân sau, trong sân cũng có cầu thang để lên tầng hai. Qua cách nói chuyện của Dương Phổ với người canh cổng, có thể thấy nơi này là khách điểm dùng để chiêu đãi khách khứa của nha môn, từ cửa sổ tầng hai nhìn ra còn có thể thấy mái nha môn ngay bên cạnh.

Sau khi bọn Lục Kiều Kiều chia nhau về phòng, cất hành lý và rửa mặt mũi, Dương Phổ liền dẫn cả bọn ra ngoài uống trà sớm, An Long Nhi lấy dây thừng tròng vào cổ Đại Hoa Bôi, kéo nó đi theo.

Vừa ra khỏi cửa lớn của khách điểm, thì gặp một người quen đi tới, người này không cao lớn, nhưng thân hình chắc nịch vạm vỡ, chính là tay hàng xóm Đặng Nghiêu của Lục Kiều Kiều ở ngõ Hình Lan thành Quảng Châu.

Lục Kiều Kiều biết Đặng Nghiêu là bộ đầu của phủ Quảng Châu, hồi ở cạnh nhà cô trong ngõ Hình Lan, y toàn mặc áo vải, con người cũng rất hiền hòa dễ chịu. Nhưng hôm nay lại thấy y mặc đồ tơ lụa đắt tiền, bộ dạng trông như thương nhân, cô cảm thấy hết sức bất ngờ.

Lần cuối Lục Kiều Kiều gặp Đặng Nghiêu là một tháng trước, lần đó nhà Lục Kiều Kiều bị một đám người bí ẩn phá hoại, Đặng Nghiêu còn chạy sang định báo quan giúp. Một tháng không gặp đột nhiên lại chạm mặt nhau ở Thiệu Châu, hai bên không chào hỏi đối phương ngay, mà chỉ thoáng ngẩn người ra.

Lục Kiều Kiều rất không muốn Đặng Nghiêu chào hỏi, y mà mở miệng ắt sẽ gọi cô một tiếng “Kiều Kiều”, giờ cái tên này đã trở thành tên tội phạm bị truy nã, bên cạnh cô còn một viên quan chính trực là Dương Phổ, nếu Dương Phổ biết cô là tội phạm đang bị triều đình truy bắt, y tuyệt đối sẽ không tha cho cô.

Nhưng An Long Nhi không nghĩ xa đến thế, nó thoạt nhìn đã nhận ra Đặng Nghiêu, liền buột miệng chào hỏi: “Đặng đại ca, huynh cũng đến

Thiều Châu à!”

Đặng Nghiêu ngờ ngác nhìn Dương Phổ và Lục Kiều Kiều, chớp chớp mắt.

Lục Kiều Kiều lập tức lên tiếng gọi trước: “Đặng đại ca...”

Cô dải giọng ra rất dài, hòng áp chế không để y lên tiếng.

“Đặng đại ca, tôi tin theo Thượng đế, giờ đổi tên rồi, tên mới của tôi là...” Lục Kiều Kiều nói tới đây, nhất thời cũng không nghĩ ra nên nói gì tiếp nữa, thực tình cô cũng không biết tin theo Thượng đế thì phải đổi tên thế nào, đành kéo dài giọng quay đầu nhìn Jack.

Jack rất thông minh, lập tức đỡ lời cho Lục Kiều Kiều: “An Kỳ Nhi! Ha ha... Cô ấy đổi tên thành An Kỳ Nhi (Angel) rồi, tức là thiên sứ của Thượng đế đấy!”

Lục Kiều Kiều bước đến bên cạnh Đặng Nghiêu cười hì hì nói: “Đặng đại ca, thử gọi tôi bằng tên mới xem có hay không?”

Đặng Nghiêu như đã sực hiểu ra: “À, à! An Kỳ Nhi! Hay... hay... Đây không phải Long Nhi sao? Mới không gặp một thời gian hình như đã cao lên nhiều rồi, mọi người sao lại đến đây thế?”

“Còn huynh sao lại đến đây?”

Lục Kiều Kiều và Đặng Nghiêu đều không hẹn mà cùng hỏi đôi phương, Đại Hoa Bôi bước đến cạnh chân Đặng Nghiêu hít hít ngửi ngửi một hồi.

Dương Phổ nói với Jack: “Tên hai người hầu này của Jack tiên sinh hay thật đấy, nam tên là An Long Nhi, nữ tên là An Kỳ Nhi... An Long Nhi là đại sư phong thủy, An Kỳ Nhi chắc hẳn cũng có tuyệt nghệ gì đó rồi...”

Jack tròn mắt lên nhìn Dương Phổ, đoạn gãi gãi đầu cười ha hả nói: “Đúng thế đúng thế...”

“Đặng đại ca, huynh nói trước đi...” Lục Kiều Kiều làm bộ con gái nũng nịu hỏi đôi phương rất hợp tình hợp lý, để cho mình có thời gian nghĩ câu trả lời.

“Ôi chà, Đặng đại ca của cô là quan sai thì phải đi xa làm việc công thôi, lần này đi Chiết Giang, đến đây thì ngã bệnh, nên ghé vào thăm hỏi huynh đệ trong nha môn rồi nghỉ ngơi vài ngày... khụ khụ khụ...” Đặng Nghiêu nói xong khẽ ho lên mấy tiếng, một tay ôm ngực.

Lục Kiều Kiều vội nói: “VẬY ĐỂ TÔI ĐỠ HUYNH LÊN PHÒNG NGHỈ NGƠI NHÉ, LÁT NỮA TÔI SẼ QUAY LẠI, RỒI CHÚNG TA NÓI CHUYỆN TIẾP...”

Đặng Nghiêu gật đầu nói: “Được được... khụ khụ...” Vừa nói, y vừa kéo Lục Kiều Kiều sang một bên, nói nhỏ vào tai cô: “Cô muốn chết hả, khắp

thành Quảng Châu toàn là cáo thị truy nã cô, thế mà giờ cô lại vào ở trong nha môn? Rồi cuộc cô phạm phải chuyện gì vậy?”

“Ôi chao, tôi bị oan uổng mà, thế nên mới phải đến Giang Tây lánh một thời gian, chuyện kể ra dài lắm, lát tôi quay về sẽ nói với huynh, để tôi đỡ huynh về phòng nhé...”

Đặng Nghiêu nói: “Không cần, tôi không sao, lát nữa sẽ đến tìm cô, cô ở phòng số mấy?”

“Số một.”

“Phòng lớn đấy nhé...”

“Người ta là con gái mà, tôi còn dẫn theo cả con chó nữa, ở phòng trong cùng an toàn hơn, huynh đừng có tị nạnh... vậy tôi đi trước đây...”

Sau khi cáo biệt Đặng Nghiêu, cả bọn liền cùng Dương Phổ lên một quán trà ở ven sông.

Cả bọn ngồi bên bờ Trinh Giang, mỗi người một chén trà xanh Bạch Mao đặc sản địa phương, con Đại Hoa Bôi nằm rạp dưới gầm bàn chờ cho ăn. Lục Kiều Kiều quay mặt về phía vàng dương mới lên, ăn bánh nếp nhân thịt gà bọc trong lá sen, rồi cuộc cũng cảm thấy ý nghĩa cuộc đời lại thực sự trở về với cái bụng của mình.

Cô ăn mấy miếng điềm tâm, rồi quay sang nói với Dương Phổ: “Dương đại nhân, Jack thiếu gia ngày mai còn phải lên đường, nếu châu đồng đại nhân bận quá, chúng tôi cũng không dám quấy rầy quá lâu, sáng sớm mai chúng tôi tự rời đi.”

Dương Phổ nói: “Nếu như vậy... ta sẽ nhanh chóng sắp xếp với châu đồng đại nhân, mấy vị cứ nghỉ ngơi đi, trước giờ cơm tối ta sẽ xử lý xong xuôi.”

“Phải rồi Dương đại nhân, ngài có biết vị Đặng bỏ đầu lúc nãy không?” Lục Kiều Kiều tiện thể hỏi dò.

Dương Phổ nói: “Giữa các nha môn thường có qua lại với nhau, nhưng ta cũng không quen biết nhiều người lắm, họ ở đây đã năm sáu ngày rồi, nhưng không ai giao thiệp với ta cả. Mấy người đó hình như là khách của châu đồng đại nhân.”

Lục Kiều Kiều thầm giật thót mình: “Ồ? Hì hì, Đặng bỏ đầu đấy là hàng xóm của tôi ở thành Quảng Châu, không ngờ lại có duyên như vậy, đến đây cũng gặp được nhau... Anh ta đi với nhiều người lắm hả? Không biết có phải người quen của tôi không nhỉ?”

Dương Phổ bật cười nói với Jack: “Ha ha ha... Hai người hầu này của anh thành tinh cả rồi, An tiểu thư quen biết khắp thiên hạ, công sai thành Quảng Châu đều là hàng xóm với người quen của cô, đúng là không đơn giản chút

nào...”

Cả bọn cười phá lên một hồi, đoạn Dương Phổ ngoảnh mặt sang nói với Lục Kiều Kiều: “Anh ta đi với ba bốn người nữa, tôi không chú ý lắm, nhưng mấy ngày trước cũng không thấy anh ta ra ngoài, trái lại mấy đồng liêu của anh ta thì đi ra đi vào khá nhiều.”

Lục Kiều Kiều mỉm cười gật đầu cảm ơn Dương Phổ, rồi để mặc cho Jack và Dương Phổ tán chuyện trên trời dưới đất, quay sang nhỏ giọng hỏi An Long Nhi: “Mày còn nhớ Đặng Nghiêu không?”

“Tất nhiên là nhớ, cháu vừa đến nhà cô, anh ta đã cho cháu một bao lì xì.” An Long Nhi có nhân phẩm tốt, chịu ơn của người thì nhớ mãi không quên, đây cũng là một trong những nguyên nhân Lục Kiều Kiều chọn nó làm người hầu.

“Cô không nói chuyện đấy... anh ta đã thay trang phục, mày có để ý thấy không?”

“Có ạ, trước đây ăn mặc rất giản dị, hôm nay lại mặc rất đẹp.”

“Mày thấy liệu có trùng hợp quá không? Chúng ta ở đây, anh ta cũng ở đây...” Từ lúc trông thấy Đặng Nghiêu ở Thiệu Châu, lòng Lục Kiều Kiều đã sinh nghi.

“Thế thì sao ạ?” An Long Nhi không hiểu ý cô.

“Thì là... người đó... mày có thấy vóc người anh ta giống ai đó không?” Lục Kiều Kiều bậm môi, đắn đo từ ngữ.

“À...” An Long Nhi nhìn vào mắt Lục Kiều Kiều, ngẫm nghĩ một hồi: “Hình như giống một người, nhưng mà chuyện này sao có thể được chứ...”

Lục Kiều Kiều ghé vào tai An Long Nhi nói: “Mày thấy anh ta giống ai?”

An Long Nhi cũng ghé sát tai cô, đáp: “Vóc dáng anh ta khá giống người áo đen đã làm nổ tung xác Hồng lão gia...”

“Đúng... cái tên có chương tâm lôi cực mạnh ấy...” Lục Kiều Kiều gật đầu.

An Long Nhi nói: “Lúc đó, hắn ta bị trúng một viên đạn của Jack, liền tung hỏa mù bỏ chạy...”

Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Thì đó, vừa nãy Dương Phổ cũng bảo mấy ngày liền không thấy Đặng Nghiêu ra ngoài, một hai hôm nay mới thấy đi ra phố, mày nói xem liệu có phải đã trúng đạn nên phải dưỡng thương không...”

“Trúng đạn từ hơn mười hôm trước, liệu có thể hồi phục nhanh vậy sao?” An Long Nhi chỉ biết súng Tây có thể bắn chết người, chứ trị liệu thế nào thì hoàn toàn mù tịt.



Lục Kiều Kiều nói: “Đợi chốc nữa hỏi Jack xem phát súng ấy anh ta bắn trúng chỗ nào?”

Dương Phổ thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi thì thầm với nhau, liền cười hỏi hai người: “Hai chị em nhà họ An đang bàn chuyện lớn gì đó?”

Lục Kiều Kiều làm bộ ngượng ngừng nói: “Sau khi Jack thiếu gia ra ngoài, việc làm ăn ở Quảng Châu không có ai lo liệu, chúng tôi rất lo...” Sau đó, cô đưa mắt nhìn Jack, lè lè lưỡi, bộ dạng như thể vừa lỡ lời.

Jack không nghe ra Lục Kiều Kiều đang ngầm ám chỉ với Dương Phổ rằng mời An Long Nhi xem phong thủy thì phải trả tiền, liền nói: “Không phải lo đâu, tôi có bạn làm ăn, anh ta sẽ giúp tôi coi sóc công việc.”

Dương Phổ nói: “Làm lỡ dở thời gian của Jack tiên sinh thế này thật là ngại quá, tôi nhất định sẽ bẩm báo với châu đồng đại nhân, để ngài ấy bồi thường lại cho Jack tiên sinh.”

“Vô cùng cảm tạ, thế thì tốt quá rồi.” Tiếng Trung của Jack cũng trực tiếp như tiếng Anh vậy, làm Dương Phổ nghe mà cười ha hả: “Người nhanh nhẹn nói năng cũng nhanh nhẹn, tốt lắm!”

Uống xong trà sớm đã là giờ Thìn, Dương Phổ phải về nha môn báo cáo, còn đám Lục Kiều Kiều thì về khách điểm nghỉ ngơi.

Ba người dắt theo một con chó đi trên đường lớn, Jack hỏi Lục Kiều Kiều: “Dương Phổ nói châu đồng đại nhân là quan thanh liêm, em thấy một viên quan thanh liêm thì có tiền trả cho chúng ta không nhỉ?”

Lục Kiều Kiều bĩu môi: “Có phải là quan thanh liêm không, tôi phải gặp mới biết được... mà lần này người ta mời An Long Nhi, có làm hay không, thu bao nhiêu tiền anh cứ hỏi Long Nhi là được rồi...”

An Long Nhi nói: “Cô Kiều... cháu mới đọc sách phong thủy được có một tháng, cô bảo cháu đi xem phong thủy cho người ta thế này sao? Cháu chỉ sợ nói bừa...”

Lục Kiều Kiều cười cười bảo: “Yên tâm đi, mà không nghe Dương Phổ nói hả? Đại nhân gì đó của y cũng biết xem phong thủy, mà có nói sai cũng không hại chết được ông ta đâu... Vả lại, muốn trở thành phong thủy sư, thế nào cũng phải có lần đầu tiên nghe theo yêu cầu của khách, giảng giải phong thủy cho người ta, đây là cơ hội tốt, mà đừng bỏ lỡ...”

“Cháu chỉ sợ nói sai...” An Long Nhi vẫn thấp thỏm không yên.

Lục Kiều Kiều đi tới sạp hàng ven đường mua một túi trăm tấm cam thảo, chia cho mỗi người một quả ngậm trong miệng: “Mày sợ cái gì chứ? Nói sai cùng lắm bị người ta đuổi đi, vậy thì lên đường thôi, có sao đâu... Với lại cũng chẳng phải chúng ta khoe khoang để lòi kéo chuyện làm ăn, người ta

mời đây chứ, trình độ chúng ta thế nào không phải tự mình nói là được, phải do người ta nói mới tính...”

Jack mút mút quả trám tằm cam thảo nói: “Chà... nói có lý lắm, Kiều Kiều rất giống Chúa Giê-su...”

“Tôi làm cái gì mà giống bánh xu xê nhà anh?” Lục Kiều Kiều tỏ vẻ khinh khỉnh.

Jack đáp: “Chúa Giê-su từng nói, người ta không thể tự đánh giá bản thân. Tự nói mình tốt là không đúng, chỉ có người khác nói mình tốt mới là chân thực...”

Lục Kiều Kiều cắt ngang chủ đề Giê-su của Jack: “Jack, lần trước lúc anh khiêng xác Hồng lão gia lao từ trên núi Phù Dung xuống, trên trời có người rơi xuống xác của ông ấy...”

Jack nghe thấy cô nhắc lại chuyện cũ, tựa như trở lại giữa cảnh tượng kinh tâm động phách, long trời lở đất ấy, liền nhăn mặt khổ sở nói: “My God... đừng nhắc chuyện ấy nữa, tôi ôm xác Hồng lão gia, người còn bị ám mùi mất mấy ngày...”

“Đừng tự ti, chúng tôi không chê anh thôi đâu, ý tôi là sau khi người áo đen đó làm nổ thi thể, anh có bắn hấn ta một phát súng, phát súng ấy trúng chỗ nào trên người hấn vậy?” Lục Kiều Kiều nói.

“Tim. Lúc như thế muốn đảm bảo bắn trúng đôi phương, thì phải bắn vào nơi có diện tích lớn nhất, thân thể là dễ bắn trúng hơn cả, vì vậy tôi nhắm vào tim hấn ta.”

Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Anh có bắn trúng không?”

“Trúng rồi, tôi thấy ngực hấn trúng đạn...”

“Bị bắn trúng tim tất nhiên là chết ngay tại chỗ rồi... Nếu viên đạn không trúng tim, mười mấy ngày sau người này có thể đứng dậy đi lại bình thường không?” Lục Kiều Kiều truy vấn.

Jack đáp: “Chuyện này thì khó nói lắm, nếu bắn trúng xương hay là đạn xuyên qua cơ thể, hoặc trên người hấn có mặc áo giáp, hay bắn trúng phải thứ gì đó đeo trên người... thì đều không thể gây trọng thương... có vấn đề gì sao?”

“Có, tôi cảm thấy tay hàng xóm gặp ở khách điểm khi nãy rất kỳ lạ, hấn ta là bồ đầu ở Quảng Châu, nhưng lại đột nhiên xuất hiện ở chỗ này, tôi nghi ngờ hấn theo dõi chúng ta; nghe Dương Phổ nói, bọn họ có mấy người cùng đến, tôi cảm thấy đây chính là mấy tên bịt mặt tấn công chúng ta ở núi Phù Dung; mà hấn ta ho khù khụ, tôi nghi ngờ không biết có phải vùng phổi bị trúng đạn hay không; quan trọng nhất là vóc dáng người hấn và tên áo đen

kia thực tình quá giống nhau.” Lục Kiều Kiều vẫn tất trình bày nghi vấn của mình.

Jack lắc đầu nói: “Chúng cứ không đầy đủ, Kiều Kiều, em đoán bừa rồi...”

“Thì thế, tôi cũng không có bằng chứng chứng minh hẳn ta là bồ đầu của phủ Quảng Châu đây này. Tôi ở trong ngõ Hinh Lan được một năm, sau đó hẳn mới chuyển đến. Chúng tôi làm hàng xóm được hai năm, chưa bao giờ thấy hẳn ta mặc quần áo quan sai, mà chuyện hẳn làm bồ đầu, cũng là do hẳn tự nói ra...” Lục Kiều Kiều gật đầu trầm ngâm: “Ừm, có vấn đề...”

An Long Nhi nói: “Nếu là Đặng đại ca, sao không trực tiếp đi hỏi, đằng nào thì mọi người cũng biết cả mà.”

Lục Kiều Kiều ngẫm nghĩ giây lát, đoạn nói: “Khục khục, thằng lỏi Long Nhi này, lá gan cũng không nhỏ một chút nào, để cô nghĩ đã.”

Về đến khách điếm, Lục Kiều Kiều đã thiếu ngủ nghiêm trọng, lập tức lên giường ngủ vùi một giấc; Jack và An Long Nhi xích con Đại Hoa Bôi lên xe ngựa để ở sân sau, cho nó coi chừng cỗ xe, sau đó về phòng số hai của hai người lăn ra ngủ.

Đại Hoa Bôi đích thực là một con chó rất nhạy cảm, mỗi khi có người đến gần xe ngựa, ở phòng khách trên tầng hai cũng có thể nghe thấy tiếng sủa của nó. Một lúc sau, có lẽ những người đi qua chỗ xe ngựa đều vòng ra xa, con Đại Hoa Bôi cũng dần im tiếng, Lục Kiều Kiều thấy biểu hiện của con chó thì rất hài hòng, ngủ thiếp đi.

Lúc mặt trời lặn, Đặng Nghiêu tới gõ cửa phòng Lục Kiều Kiều. Cô mở cửa cho y vào, Đặng Nghiêu nói: “Tôi nay Đặng đại ca mời cô ăn cơm, gọi cả hai người bạn kia đi cùng nữa.”

Lục Kiều Kiều lắc đầu: “Tôi nay không được rồi, giờ chúng tôi còn đang phải đợi Dương đại nhân sắp xếp, nếu Đặng đại ca không vội đi, hay để ngày mai ngày kia Kiều Kiều mời huynh ăn cơm nhé...”

Chiêu này của Kiều Kiều đã vận dụng bí quyết chữ “kéo” đến mức công cũng được mà thủ cũng xong, nếu ngày mai ngày kia họ vẫn còn ở Thiệu Châu, thì có thể thăm dò Đặng Nghiêu thêm một bước nữa; còn nếu ngày mai đã lên đường, thì cũng có thể khiến họ Đặng trở tay không kịp.

Đặng Nghiêu nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, biết rằng tối nay người ta đã có hẹn ăn cơm, bèn hỏi: “Cô làm gì ở Quảng Châu vậy? Sao lại đến nỗi bị truy nã như thế?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Tôi có lòng tốt giúp người ta bắt cướp, nhưng lại bắn chết tên ấy, không ngờ tên cướp ấy là mệnh quan triều đình, chắc... Đặng

đại ca, huynh nghìn vạn lần chớ nói tên tôi ra đây nhé, ở bên ngoài cứ gọi tôi là An Kỳ Nhi được rồi, mạng của Kiều Kiều nằm cả trong tay huynh đây.”

Đặng Nghiêu gật gật đầu: “Thì ra là ngộ sát... vậy sao cô lại đến nha môn làm gì?”

“Tôi đang trên đường về nhà tạm lánh, nhưng vì An Long Nhi biết xem phong thủy, Dương đại nhân biết được, cứ nằng nặc đòi nó đến xem cho châu đồng đại nhân, tôi đành phải đi theo...” Lục Kiều Kiều đùn hết mọi việc cho An Long Nhi.

“Long Nhi tuổi nhỏ như vậy mà đã biết xem phong thủy rồi cơ à?” Đặng Nghiêu kinh ngạc hỏi.

“Đặng đại ca đây không phải là người đạo thuật cao cường thâm tàng bất lộ hay sao?” Lục Kiều Kiều hờ hững nói.

“Kẻ thô lỗ như Đặng đại ca của cô thì biết gì về đạo thuật chứ, cái con nha đầu này toàn nói bậy, ha ha...” Đặng Nghiêu không hiểu Lục Kiều Kiều nói gì, bật cười hồn hậu.

“Ha ha ha...” Lục Kiều Kiều nhìn vào mắt Đặng Nghiêu, cũng cười lên thành tiếng: “Một tháng không gặp, Đặng đại ca không phải đã phát tài rồi sao? Bộ quần áo này không tề đầu đây ư...”

“Bề trên yêu cầu mọi người ra ngoài làm việc phải ăn mặc cho tử tế, không thể làm mất mặt phủ Quảng Châu, đây chỉ được cái mẽ bên ngoài thôi, lấy đâu ra mà phát tài phát lộc gì chứ...”

“Bệnh của huynh đỡ chưa?” Lục Kiều Kiều quan sát lồng ngực Đặng Nghiêu, muốn nhìn xem có dấu vết băng bó lộ ra bên ngoài y phục hay không.

“Cảm ơn cô, tôi bị nhiễm phong hàn trên đường, đã ở đây mấy ngày rồi, giờ mới đỡ được một chút...”

“Vậy thì tốt, vậy thì tốt...” Lục Kiều Kiều lại hỏi Đặng Nghiêu: “Chuyến này huynh đi một mình à?”

“Ha ha, bọn tôi đi ba người, cũng may có người săn sóc... Bằng không đồ bệnh một cái là phiền phức to... khụ khụ...”

Lục Kiều Kiều chăm chú lắng nghe tiếng ho của Đặng Nghiêu, tiếng ho phát ra từ phổi, kèm theo cả tiếng xì xì khe khẽ; nếu bị cảm phong hàn, thì tiếng ho phải từ cổ họng mới đúng.

“Huynh ho đến đau cả phổi cơ à?” Lục Kiều Kiều làm bộ đau lòng hỏi Đặng Nghiêu.

Đặng Nghiêu nuốt một ngụm nước bọt, ngừng lại giây lát rồi nói: “Cái chứng cảm phong hàn này... đỡ chảy nước mũi thì bắt đầu ho khan, ngày nào cũng phải uống thuốc, khụ khụ...” Dứt lời, y không tìm được, lắc đầu

cười khỏ.

Lục Kiều Kiều nói đầy ẩn ý: “Phải đó, nếu có đại tẩu ở đây thì tốt, Đặng đại ca làm chuyện công vào sinh ra tử chịu không biết bao nhiêu khổ cực, nếu triều đình vẫn chỉ cho huynh chút bổng lộc còm cõi ấy, chi bằng đừng làm thì hơn...”

Đặng Nghiêu lắc đầu: “Nhà ai chẳng có chuyện khó nói, tôi là người có gia thất rồi, bỏ việc ở nha môn cũng không biết làm gì...” Nói xong, y thờ dãi: “Hà, vậy nhé, ngày mai tôi đến mời cô đi ăn cơm, tôi đi trước đây...”

“Thật là ngại quá, Đặng đại ca, ngày mai để Kiều Kiều mời khách, huynh đi đường cẩn thận nhé.” Lục Kiều Kiều nói xong liền đứng dậy mở cửa cho Đặng Nghiêu, hai tay kéo chốt cửa ra, cùi chỏ chưa kịp hạ xuống đã xoay người lại, thành thử thúc luôn vào ngực Đặng Nghiêu.

Đặng Nghiêu hơi co người, song vẫn bị cườm tay của Lục Kiều Kiều thụi vào, liền kêu “ôi” một tiếng, cười cười nói: “Ha ha, nha đầu này, tay chân làm gì mà lóng nga lóng ngóng thế...”

“Đặng đại ca, xin lỗi huynh, huynh không sao chứ...” Lục Kiều Kiều vừa xin lỗi rồi rít vừa quan sát chân mày Đặng Nghiêu, chỉ cần anh ta nhíu mày, ắt là do cảm giác đau đớn dị thường ở lồng ngực.

Nhưng Đặng Nghiêu không hề chau mày, vẫn cười hì hì đi ra cửa, vừa nói không sao, vừa đi ra khỏi căn phòng số một ở cuối hành lang, sau đó biến mất ở chỗ ngoặt.

Lục Kiều Kiều chu miệng, rửa thâm trong bụng: “Con cáo già này, để xem tối nay ta lật mặt nạ của người thế nào...”

Đặng Nghiêu vừa đi, Dương Phổ lại đến, kéo ba người bọn Lục Kiều Kiều sang nha môn phủ Thiều Châu.

Jack đi đằng trước nói chuyện với Dương Phổ, còn Lục Kiều Kiều lại kéo An Long Nhi đi phía sau.

“Long Nhi... xem phong thủy quan trọng nhất là xem cửa, phải đạt đến trình độ người chưa bước qua cửa đã biết ba phần sự việc rồi; nếu đang nói chuyện dở lại ra ngoài đo cửa thì vừa nghiệp dư vừa mất mặt...”

Được Lục Kiều Kiều chỉ dẫn, An Long Nhi nhân lúc Dương Phổ đi đằng trước mãi nói chuyện không để ý, liền móc la bàn ra đo phương hướng cửa lớn của nha môn và chỗ thủy khẩu nơi nước chảy vào chảy ra trên phố.

Lục Kiều Kiều lại dặn: “Xem cửa lớn xong, phải nhớ rõ các chi tiết, phân tích ra một phương hướng đại thể, sau đó từng bước đi vào bên trong, quan sát từng sảnh đường, phòng và bếp xem có hợp với phép tắc hay không, mỗi một góc có bố cục phong thủy tốt, đều sẽ tăng cường phúc lực cho bố cục

chỉnh thể, nếu không tốt đương nhiên sẽ sinh ra sát khí...”

Khi Lục Kiền Kiền và An Long Nhi chậm chậm đi vào hậu đường, An Long Nhi cũng đã nắm được tình hình đại khái của nha môn này.

“Nhớ kỹ, người ta tìm đến chúng ta, nhất định là có việc không giải quyết được; mà phải cân nhắc trong lòng, nhận rõ người ta có nghi nan ở đâu, mà có phương án giải quyết hay không; đoán bệnh dễ, trị bệnh mới khó, vì vậy xem phong thủy thì dễ thôi, nhưng ứng cứu một bố cục phong thủy thì trong sách vở không dạy đâu, mà cần phải vận dụng cho linh hoạt...”

An Long Nhi chăm chú lắng nghe, chốc chốc lại gật gù. Lục Kiền Kiền lại nói: “Đối phương cũng là tay lão luyện phong thủy, mà mới là đứa trẻ, ông ta sẽ không kỳ vọng quá nhiều ở mày đâu; vì vậy chỗ nào không biết thì đừng cố, càng không cần nói dối, cứ bảo thẳng mình không biết là được, có thể những thứ mày học từ ông ta dùng cả đời vẫn không hết đâu... Mày cứ gọi cô là cô, lai lịch gia môn với giá tiền thế nào để đẩy cô đàm phán, không nhất thiết phải thu được tiền, mà cứ làm hết sức là được rồi...”

Vừa nói chuyện vừa đi vòng vèo trong nha môn, bọn Lục Kiền Kiền mới nhận ra, nha môn này chỉ có cánh cổng nhỏ, chứ bên trong không hề nhỏ chút nào, đi qua sảnh đường xử án vào bên trong, không ngờ phải qua hai tầng nội đình mới đến được hậu hoa viên, cũng là nơi ở của châu đồng đại nhân.

Hậu hoa viên nhỏ xíu, gọi là hoa viên cũng hơi miễn cưỡng. Chỗ nào có đất thì có cây cối, dưới gốc cây mọc đầy cỏ dại, chẳng có lấy một bồn hoa nào, cũng không có cây cảnh gì cần người chăm sóc, chỗ nào không có đất thì được dọn dẹp sạch sẽ gọn gàng. Nơi này cùng lắm chỉ có thể coi là một khoảng đất trống nhiều cỏ mà thôi.

Xem nhà của một người, có thể nhìn ra nhân phẩm của người ấy, Lục Kiền Kiền thấy khu vườn này thì không khỏi cười thầm, vị châu đồng đại nhân này rõ ràng là một lão già thông thái róm.

Trong căn phòng bên cạnh hậu hoa viên có một ông lão gầy gò chừng hơn năm mươi bước ra, ông ta để râu ba chòm trắng xám, ăn mặc giản dị như một tú tài già.

Dương Phổ vừa thấy ông lão đã chấp tay thi lễ: “Phạm đại nhân, đây chính là mấy vị bằng hữu mà tôi có nhắc với ngài.”

Nói đoạn, y quay người lại giới thiệu với bọn Jack: “Vị này là châu đồng của phủ Thiệu Châu, Phạm Trọng Lương, Phạm đại nhân.”

Phạm Trọng Lương trông không có vẻ già nua lụ khụ, mà hứng khởi chấp tay chào ba người, tiếng nói âm vang như chuông đồng: “Đã đợi các vị từ lâu... vị này chắc là thần thám Tây dương Jack tiên sinh, đúng là tuổi trẻ tài cao! Tốt lắm! Cốt cách tinh kỳ, tướng mạo hiên ngang, vị này nhất định là Phong thủy tiểu đồng An Long Nhi rồi! Ồ? An Kỳ Nhi cô nương chân mày đầy đặn, thần vận xuất chúng, nhất định là xuất thân danh môn, không phải người thường! Hoan nghênh hoan nghênh...”

Cả bọn không ngờ Phạm Trọng Lương lại sáng khoái cởi mở như vậy, đều lật đật vái chào đáp lễ.

Lục Kiều Kiều càng lấy làm bất ngờ, trong lòng thầm nhủ phen này phiền phức to rồi, không khéo lại bất cẩn tụt chui đầu vào rọ của lão già này cũng nên.

Đặng Nghiêu ra khỏi phòng Lục Kiều Kiều, đi dọc hành lang, rẽ ngang về phòng mình.

Phòng y cũng ở tầng hai, cách phòng số một của Lục Kiều Kiều khoảng hơn mười phòng. Đây là một phòng lớn có cả sảnh và buồng ngủ riêng, bên trong còn có hai vị đồng liêu cùng ở.

Y vừa bước vào liền xoay tay đóng cửa lại, hít vào mấy hơi khí lạnh, vừa ôm ngực vừa thở hồng hộc.

“Chậc chậc... ôi cha... đau chết đi được...” Đặng Nghiêu vừa kêu đau, vừa đi ra ghế, chống hai tay vào bàn ngồi xuống. Hai đồng liêu của y từ trong phòng đi ra, bọn họ chính là hai trong năm vị Quan chính ở Khâm Thiên giáo Tử Cấm thành, Khoái Dao Thần Toán Lục Hữu, và Kim Lập Đức tinh thông thuật phong thủy.

Còn thân phận thực sự của Đặng Nghiêu, là truyền nhân của Thần Tiêu phái, Huyền Linh quan Tiêu Kiếm.

Từ năm năm trước, phủ Quốc sư đã bắt đầu tiến hành giám sát và khống chế các thầy phong thủy dân gian có tiếng khắp tỉnh Quảng Đông. Tiêu Kiếm thân là mệnh quan triều đình, đương nhiên cũng được phủ Quốc sư bí mật điều động đến Quảng Châu, sắp xếp cho đối tượng để giám sát, đồng thời đổi tên giả là Đặng Nghiêu.

Trong năm năm, các thầy phong thủy dân gian ở Quảng Đông, bất luận là mở quán hành nghề hay ẩn cư nghiên cứu, đều bị phủ Quốc sư ghi vào hồ sơ, rồi giao cho các quan viên phụ trách huyện học không ngừng sàng lọc và lôi kéo.

Đám lừa đảo lặn lội trên giang hồ kiếm cơm là những kẻ an toàn nhất, bọn họ nhanh chóng bị tìm hiểu và gạt bỏ, có thể tiếp tục yên ổn lừa tiền lừa sắc trong chốn dân gian.

Nhưng các thầy phong thủy có chân tài thực học, người nào sẵn sàng phục vụ cho triều đình Đại Thanh đều được lôi kéo một cách có kế hoạch, kẻ nào không phục tùng thì cũng nhanh chóng bị ám sát.

Những phong thủy sư không muốn bán mạng cho triều đình, lại có thể thoát khỏi truy sát đương nhiên không phải vì họ may mắn; bọn họ chẳng những kiêu ngạo bất khuất, mà còn là những cao thủ chân chính tinh thâm huyền học, văn võ song toàn, đã trải qua vô số khảo nghiệm sinh tử. Trong số những phong thủy sư sống sót, có người trốn khỏi Quảng Đông, không biết tung tích, cũng có kẻ gia nhập lực lượng phản Thanh, quyết liều một phen sống mái với triều đình. Đồng thời với việc truy sát các phong thủy sư dân gian, phủ Quốc sư cũng tạo ra và tuyển lựa cho mình những đối thủ mạnh mẽ nhất, đây là hệ quả không thể nào tránh khỏi.

Khi nhận nhiệm vụ giám sát Lục Kiều Kiều, Đặng Nghiêu còn hoài nghi không biết có phải phủ Quốc sư đã nhận làm đối tượng hay không, trong mắt y, Lục Kiều Kiều chỉ là một khuê nữ nhà bên mười bảy mười tám tuổi đầu.

Lúc y chuyển đến ở cạnh nhà Lục Kiều Kiều, lại phát hiện cô gái này tuy tính tình lạnh lợi, nhưng không có chí lớn, cả ngày chỉ xem bói cho người ta kiếm chút bạc vụn mua thuốc phiện; buổi tối, cô không ra ngoài mấy, ngày nào cũng ngửi thấy mùi thuốc phiện thoang thoảng bay sang, rõ ràng là một con nghiện rất nặng.

Y không hiểu tại sao một hoàng hoa khuê nữ lại sống một mình giữa chốn trăng gió này, cũng không biết người nhà và lai lịch của Lục Kiều Kiều ra sao. Những lúc nói chuyện phiếm, mỗi khi y hỏi đến, Lục Kiều Kiều đều lảng sang chủ đề khác. Đúng như y nói, nhà ai chẳng có chuyện khó nói, người ta là nữ nhi, đã không muốn kể, Đặng Nghiêu tính tình đôn hậu cũng không tiện truy vấn thêm.

Trong tư liệu phủ Quốc sư giao cho y có ghi rằng cô gái này là phong thủy sư thuộc diện trọng điểm phải giám sát, về lai lịch chỉ ghi là người Giang Tây, ngoài ra không có gì cả. Đối với một phong thủy sư, viết như vậy coi như không viết gì, bởi lẽ phong thủy sư trong thiên hạ lúc bấy giờ có quá nửa xuất thân từ Giang Tây, mà những kẻ lừa đảo kiếm cơm, lại càng phải tự xưng mình là phong thủy sư Giang Tây.

Sống cạnh nhau hai năm, Lục Kiều Kiều đã qua lại thân thiết với vợ con Đặng Nghiêu, cũng thường sang nhà Đặng Nghiêu chơi, dần dần, y cũng thấy quý mến cô gái trẻ này.

Đặng Nghiêu rất thích làm hàng xóm với Lục Kiều Kiều, cô khiến y có cảm giác rất thoải mái mỗi khi trở về nhà buổi tối. Y chưa từng lo lắng cô sẽ gây chuyện hay liên hệ với đám phản tặc, mà phủ Quốc sư cũng chưa từng yêu cầu y chiêu an hoặc ám sát Lục Kiều Kiều, công việc dễ chịu như vậy có



gì không vui vẻ thực thi chứ?

Lục Kiều Kiều tính tình lanh lợi hoạt bát, thích bày mấy trò mờ ám trên chóc trẻ con, nhưng mấy đứa con y lại rất thích. Bọn chúng đã coi Lục Kiều Kiều vừa xinh đẹp vừa tinh quái ấy như một người chị lớn, vừa thấy Lục Kiều Kiều đến nhà là cười khanh khách; có lúc y và vợ ra ngoài làm chút chuyện, còn đem con sang nhờ Lục Kiều Kiều trông giúp. Chuyện này khiến Đặng Nghiêu có cảm giác như mình có thêm một cô con gái nữa.

Đầu tháng Tám, nhà Lục Kiều Kiều đột nhiên bị người ta đập phá, Đặng Nghiêu không trông thấy ai ra tay, nhưng y đương nhiên hiểu rõ đã xảy ra chuyện gì. Y mau chóng nhận được mệnh lệnh yêu cầu chuẩn bị sẵn sàng đi lên phía Bắc bất cứ lúc nào. Vợ và lũ con vẫn tiếp tục ở lại ngõ Hình Lan, còn bản thân y thì phải ngày đêm đợi lệnh.

Một tháng trước, khi tin tức Lục Kiều Kiều bắn chết quan viên của Khâm Thiên giám ở núi Kê Đề đến tai Đặng Nghiêu, y đã được một phen cả kinh thất sắc. Mấy ngày sau, phủ Quốc sư điều động năm vị Quan chính, do Quốc sư trực tiếp dẫn đầu, theo dõi Lục Kiều Kiều đi về phía Bắc tới Giang Tây, y liền biết chuyện này không phải tầm thường, bao năm nay, chưa từng có hành động nào lớn như vậy cả.

Sau đó, y lại hay tin Lục Kiều Kiều đột nhiên đổi hướng từ Thanh Thành ngoặt xuống phía Nam, bấy giờ Đặng Nghiêu mới biết cô gái nhà bên ấy không phải hạng vừa, Lục Kiều Kiều đang sử chiêu Hồi mã thương, đâm một nhát vào nơi yếu nhất, đau nhất trong kế hoạch của phủ Quốc sư.

Khi đó, y nhận được lệnh hỗ trợ Tôn Tồn Chân theo dõi Lục Kiều Kiều, có lẽ Quốc sư cảm thấy Tôn Tồn Chân có thể bị đối phương cắt đuôi, muốn phái thêm nhân thủ để đảm bảo việc giám sát Lục Kiều Kiều thêm chặt chẽ.

Mới theo dõi được hai ngày, y phát hiện Lục Kiều Kiều đặt bẫy Tôn Tồn Chân ở núi Song Long. Chuyện này khiến Đặng Nghiêu càng nhìn cô bằng con mắt khác.

Y không biết Tôn Tồn Chân là ai, y chỉ biết Lục Kiều Kiều không thể chết; một là vì y đã nhận được yêu cầu không giết Lục Kiều Kiều của Quốc sư; hai là y đã coi Lục Kiều Kiều như con gái mình, cô có xấu đến mấy, y cũng chỉ coi như hơi điều ngoa xảo quyết mà thôi. Y giống như vị trưởng bối đã nhìn Lục Kiều Kiều trưởng thành, không tin rằng cô lại có lòng dạ hại người.

Trong trận chiến ở đỉnh Phù Dung, sau khi nhận được lệnh hủy xác cấp tốc của Quốc sư, lại nhận thấy ông ta không chỉ rõ phải giết người, y liền là người đầu tiên xông lên làm nổ xác chết, hòng nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ hủy thi diệt xác, song phương đều có thể giảm thiểu thương vong;

nhưng nguyên nhân lớn hơn là y không muốn phải xuất thủ tấn công Lục Kiêu Kiêu, vượt lên trước làm nổ tung xác chết Hồng lão gia là biện pháp duy nhất.

Lúc cho nổ xác chết, Đặng Nghiêu bị Jack bắn trúng, nhưng y cũng không cảm hận đối phương. Trong cuộc chiến ác liệt như vậy, khó tránh khỏi có người thương vong, vốn dĩ không có gì để oán giận, quan trọng nhất là không hổ thẹn với đất trời, với lương tâm. Một là y không làm trái lệnh Quốc sư, cũng coi như không phụ hoàng ân, hai là y không cần xuất thủ xung đột trực diện với Lục Kiêu Kiêu, kịp thời trúng thương rút lui khỏi trận chiến âu cũng là chuyện tốt.

Sau trận chiến ở đỉnh Phù Dung, Quốc sư hạ lệnh truy nã Lục Kiêu Kiêu, ông ta dự kiến Lục Kiêu Kiêu sẽ nhanh chóng lên đường đi Giang Tây, nên tự mình dẫn theo hai huynh đệ Mục Linh, Mục Tháp chưa bị thương lên đường trước, và sắp xếp Kim Lập Đức lo cho hai người bị thương nặng là Đặng Nghiêu, Lục Hữu đến phủ Thiệu Châu nghỉ dưỡng, đồng thời tiếp tục theo dõi Lục Kiêu Kiêu. Theo kế hoạch, cả bọn sẽ tập hợp tại Cát An, thuộc Giang Tây.

Gặp lại Lục Kiêu Kiêu ở đây, Đặng Nghiêu vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ. Thực lòng, y rất muốn gặp Lục Kiêu Kiêu. Hơn hai năm nay, người nhà y và Lục Kiêu Kiêu vẫn luôn chăm sóc nhau, ra vào chào hỏi, đến giờ cơm lại gọi nhau í ới, nấu được nồi canh bổ cũng biểu nhau một bát cùng thưởng thức, giờ thoát cái đã thành kẻ địch, hình như cũng khó lòng trở mặt với nhau được.

Xa nhà lâu như vậy, y khó tránh khỏi nỗi nhớ vợ nhớ con, giờ gặp lại được người hàng xóm cũ mà y coi như con gái này, nỗi nhớ người thân của Đặng Nghiêu cũng vơi bớt đi phần nào.

Chỉ là, lần chạm mặt này quả thực quá gượng gạo, cuối cùng Lục Kiêu Kiêu còn thúc một cùi chỏ vào vết thương của y, đau đến nỗi Đặng Nghiêu muốn khóc không nổi, muốn cười cũng chẳng xong.

Kim Lập Đức thấy Đặng Nghiêu oằn mình nằm trên ghế ôm ngực nghiến răng ken két, liền hỏi: “Sao thế lão Tiêu, vết thương của huynh không sao chứ?”

“Khụ khụ... vừa nãy bất cẩn bị người ta đụng phải... trúng ngay phổi, vốn đã sắp khỏi rồi... khụ khụ...” Đặng Nghiêu vừa ho khù khụ vừa đau đớn thuật lại bệnh tình.

Lục Hữu cũng đi ra hỏi: “Sao mà bất cẩn vậy, có cần kiểm tra lại vết thương không, huynh bị bắn một phát ở cự ly gần, thương thế không nhẹ đâu.”

“Không... không sao cả.” Đặng Nghiêu điều hòa nhịp thở, nằm rạp ra bàn Bát Tiên chậm chậm hít vào thở ra, nói: “Kỳ thực cũng đỡ nhiều rồi, may là hấn nổ phát súng sát người, đầu đạn bay sượt qua phổi rồi bắn ra ngoài cơ thể, mới không bị thương quá nặng; đầu đạn súng Tây ấy... đều có hỏa độc, nếu vẫn còn bên trong thì chưa chắc đã cứu được đâu.”

“Tôi nay ăn gì?” Lục Hữu thân hình gầy nhẳng, nhưng lại là người háu ăn nhất.

“Vết thương của tôi chưa khỏi hẳn, không ăn được các loại ngỗng quay vịt quay, chẳng phải vẫn là rau cải luộc với thịt xào hay sao, khụ khụ... chắc chắc... chắc...” Đặng Nghiêu vừa đùa vừa hít vào mấy hơi, vết thương lại đau nói lên.

Đặng Nghiêu vừa ho mấy tiếng, đoạn xua xua tay nói: “Hai người đoán xem tôi vừa gặp ai ở dưới nhà? Tôi gặp Lục Kiều Kiều đấy...”

Lục Hữu và Kim Lập Đức đều không hẹn mà cùng trợn tròn mắt.

Kim Lập Đức hỏi: “Cô ta biết chúng ta ở đây à?”

Đặng Nghiêu nói: “Biết cũng không dám nhận, lúc chúng ta ra tay đều đã bị kín mặt, không bị nhận diện đâu; nhưng cô ta rất tinh quái, chắc cũng ngờ vực rồi, vừa nãy còn thử thăm dò tôi nữa...”

Lục Hữu nói: “Lá gan con lỏi này cũng lớn thật, bị truy nã mà còn dám đi vào đất của nha môn, loại người này thành phản tặc thì không phải vừa đâu.”

Đặng Nghiêu nói: “Tôi hỏi cô ta rồi, cô ta nói là người của nha môn mời bọn họ đến.”

Kim Lập Đức nói: “Cũng tốt, đằng nào mọi người cũng chung đường, chi bằng qua chào hỏi một tiếng rồi kết bạn cùng đi Giang Tây, chúng ta cũng có thể lần lượt ngồi xe ngựa Tây...”

Lời còn chưa dứt, ba người cùng cười phá lên. Kim Lập Đức chỉ nói đùa, lần này bọn họ bí mật hành động, nếu làm vậy thật, ba người cũng chẳng thể nào ăn nói với Quốc sư được.

Lục Hữu đề nghị: “Quốc sư bấy lâu nay vẫn muốn tìm hiểu xem Lục Kiều Kiều biết được bao nhiêu về Long Quyết, giờ cô ta đến đây cũng là một cơ hội, chi bằng đợi trời tối lên qua đó nghe trộm, thăm dò tình hình.”

Kim Lập Đức nói với Đặng Nghiêu: “Vết thương của Lục đại nhân vừa mới thuyên giảm, đã lại muốn báo đền nợ nước rồi, thật đúng là đáng kính đáng phục...”

Đặng Nghiêu đùa: “Lục đại nhân muốn đi rình trộm con gái nhà người ta ngủ thôi, lão Đức đừng tưởng lầm ông ta vĩ đại thế.”

“Hai vị đại ca, có bắt hai vị đi đâu, đâu cần một kẻ ngậm máu phun người,

một kẻ miệng nam mô bụng bồ dao găm như thế...” Lục Hữu cười cười nói: “Sức khỏe tôi tốt, hồi phục nhanh, đi vận động một chút cũng không được chắc?”

Kim Lập Đức vỗ vai Lục Hữu: “Được... ăn cơm xong, Lục đại nhân đi mà vận động, đúng là bại hoại của triều đình, khục khục khục.”

Lục Hữu cũng kéo Đặng Nghiêu dậy, cả bọn vừa mắng nhau là quân bại hoại, vừa đi xuống dưới nhà dùng bữa.

Phạm Trọng Lương bày toàn các món ăn thường ngày để chiêu đãi Lục Kiều Kiều, có điều, cả bọn đều không để tâm đến việc ăn uống, chỉ cần không khí hòa hợp vui vẻ là được, ăn gì cũng không quan trọng.

Trong lúc chuyện trò, Lục Kiều Kiều nhận ra Phạm Trọng Lương là người học thức uyên bác, lại có kiến giải độc đáo, với tài năng của ông, lẽ ra không chỉ là một viên châu đồng lục phẩm. Nếu tri huyện thất phẩm là hạt vừng, đại học sĩ nhất phẩm là quả dưa, thì châu đồng lục phẩm cùng lắm chỉ bằng quả mận chua mà thôi; đáng tiếc tính tình Phạm Trọng Lương quá thẳng thắn, hoạn lộ khó tránh gặp nhiều trắc trở thăng trầm vì bị lũ tiểu nhân hãm hại; chỉ xét riêng về mặt nói năng không lựa lời, cũng có mấy phần giống Jack.

Quả nhiên, ông ta và Jack nói chuyện rất hợp, còn chủ động hỏi Jack về hoạt động chính trị ở nước Mỹ, đồng thời tỏ ra hết sức kinh ngạc trước chế độ không có hoàng đế, tổng thống thay đổi theo nhiệm kỳ của nước Mỹ.

Sau ba tuần rượu, mặt mũi ai nấy đều ửng hồng, Phạm Trọng Lương liền đi vào chủ đề chính: “Long Nhi tinh thông phong thủy, không biết là xuất thân từ môn phái nào?”

An Long Nhi chỉ xem qua sách phong thủy của Lục Kiều Kiều đưa cho nó, đâu có biết trong phong thủy lại phân biệt môn phái, lúng búng nói: “Cháu không biết... là cô cháu đưa sách phong thủy cho cháu đọc thôi.”

Câu trả lời của An Long Nhi hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Phạm Trọng Lương, trong thiên hạ này làm gì có thầy phong thủy nào không biết mình thuộc môn phái gì chứ, ông ta cười nói: “Chà? Có chuyện vậy sao?”

Lục Kiều Kiều lập tức tiếp lời: “Gia phụ có để lại một ít sách vở, vì chiến tranh loạn lạc nên không có duyên kế thừa, Long Nhi chỉ tự đọc một số sách, tôi nghĩ đại khái là về huyền không đại quái gì đó.”

Phạm Trọng Lương vuốt râu: “Ừm... vậy thì có thể là bí pháp của phái Tam Nguyên rồi, hôm nay Long Nhi nhất định phải để Phạm mỗ được mở rộng tầm mắt đấy nhé.”

Lục Kiều Kiều lại cướp lời hỏi Phạm Trọng Lương: “Nghe nói Phạm đại

nhân cũng tinh thông đạo phong thủy, chẳng hay là học theo môn phái nào vậy?”

Nhân sĩ nghiên cứu huyền học gặp nhau, cũng như các cao thủ võ lâm luận bàn võ công. Mỗi môn phái đều có bí pháp riêng, các phong thủy sư luôn tò mò và muốn có được tuyệt học của đối phương, vì vậy phải biết mình biết ta thì mới có phương sách ứng đối hợp lý. Lục Kiều Kiều hỏi câu này trước khi An Long Nhi lên tiếng, là vô cùng cần thiết.

Nếu cùng môn phái, trước khi giao lưu phải thăm dò xem đối phương nông sâu thế nào, hỏi rõ sư thừa và vai vế; còn nếu môn phái bất đồng, mấy chiêu của An Long Nhi cũng đủ khiến đối phương cảm thấy mới lạ rồi.

Phạm Trọng Lương trả lời: “Phạm mỗ học theo phái Tam Hợp, nghiên ngẫm mấy chục năm mà vẫn chưa nắm được yếu lĩnh, ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều vừa nghe môn phái khác nhau, có thể yên tâm nói năng, bèn bảo: “Phạm đại nhân khiêm tốn quá rồi, thực ra người học phong thủy trong thiên hạ đều là một nhà, cũng không ngoài nghiên cứu hình thế của núi sông đất cát, phân ra các môn phái khác nhau, chẳng qua chỉ vì phương thức diễn dịch bất đồng mà thôi. Nên nói là trăm sông đều đổ về biển lớn, có phải không?”

Phạm Trọng Lương mỉm cười gật đầu với Lục Kiều Kiều: “Ta biết ngay vị tiểu cô nương này không đơn giản mà, tuổi còn trẻ măng mà đã nói năng đầu ra đầy rồi. Có điều Phạm mỗ mỗi lần có cơ hội viếng mộ đều để ý xem xem đó là tác phẩm của phái nào, phát hiện ra, giữa các môn phái cũng có cao có thấp. Được rồi, để nghe cao kiến của Long Nhi về nha môn đã...” Dứt câu nói nồng nặc mùi thuốc súng ấy, ông ta quay sang nhìn An Long Nhi chờ đợi.

“Phạm đại nhân, Long Nhi đành khoe xấu vậy, chỗ nào không đúng, mong Phạm đại nhân chỉ giáo cho...” Long Nhi chấp tay nói hết mấy lời dạo đầu, rồi chiếu theo các bước xem phong thủy mà Lục Kiều Kiều dạy nó, rành rọt trình bày kiến giải của mình.

“Long mạch phía sau Thiều Châu cháu chưa được xem qua, hình thế lớn chừng nào Long Nhi cũng không biết, nhưng Thiều Châu là nơi hai dòng sông hợp lưu, địa khí của bốn bề xung quanh đều tụ về đây, trong sách nói đây là đất chân long, rất thích hợp cho dân chúng sinh sống và làm ăn...”

Long Nhi vừa nói vừa liếc mắt nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều đang nghiêm túc lắng nghe nó trình bày, mỉm cười gật gật đầu, khiến thằng bé mạnh dạn tiếp lời:

“Thành Thiều Châu ba mặt giáp nước, nước quá gần quá nhiều sẽ hình thành sát khí cát cước thủy (nước cát chân) trong thành không dễ gì tụ khí

được, vì vậy người làm ăn ở đây giàu nhanh mà tán gia bại sản cũng nhanh...”

Phạm Trọng Lương làm quan ở đất này mấy năm, mọi chuyện gì đều đã tìm hiểu kỹ càng, ông ta cũng không cho rằng kiến giải của An Long Nhi cao minh gì cả. Hôm nay ông ta mời mấy người đến ăn bữa cơm, một là để cảm ơn họ phá án lập công, hai là cũng muốn có được vài gợi ý và tư duy mới mẻ từ những người bạn nhỏ này. Có điều, Phạm Trọng Lương nhận thấy An Long Nhi mở đầu có lớp lang trình tự rất lão luyện, ông ta bảo An Long Nhi nói về nha môn, thẳng bẻ lại đi nói về long mạch và thành Thiều Châu, có thể thấy vị tiểu bằng hữu này đã có một khái niệm tương đối chính thể về phủ Thiều Châu rồi. Tuổi tác còn nhỏ mà có thể tư duy từ lớn đến nhỏ, tầng lớp rõ ràng như vậy rất hiếm gặp.

An Long Nhi không nghĩ được nhiều như thế, lần đầu tiên trình bày kiến giải trước mặt người khác, lại phải trình bày với một vị quan lớn và bao nhiêu người như vậy, trong lòng nó không khỏi có phần căng thẳng, chỉ muốn nói cho nhanh, không nói sai gì là tốt lắm rồi. Hai mắt nó mở trân trân, nhưng thực ra lại không thấy ai cả, bao nhiêu tâm tư đều đặt cả vào lời nói:

“Địa thế phủ Thiều Châu giống như con cá diếc nổi trên mặt sông, đầu hướng Nam, đuôi hướng Bắc, đầu cá có nước nên được khí, nhưng vừa rồi bọn cháu trông thấy một con đường rộng chạy xuyên qua giữa thành Thiều Châu...”

Dương Phổ nói: “Đấy là đường Phong Độ, con đường hưng vượng nhất phủ Thiều Châu...”

“Ồ... là con đường Phong Độ, có câu rằng quanh co hữu tình, thẳng đuột vô tình, đường Phong Độ chạy thẳng một mạch xuyên qua phủ Thiều Châu, ở giữa không có chỗ nào uốn lượn, thu được khí ở vị trí đầu cá mà không có mình đường để tụ khí, sẽ khiến Thiều Châu thu được bao nhiêu thì tiêu đi bấy nhiêu.” An Long Nhi nhìn Phạm Trọng Lương, muốn nhận được một lời khẳng định của ông ta.

Phạm Trọng Lương chưa từng gặp thiếu niên nào mười mấy tuổi đầu đã có thể phân tích hình thế phong thủy có lớp có lang như vậy, dù hợp ý hay không, ông ta đều mỉm cười gật đầu, nói: “Thiều Châu mỗi năm thu không ít bạc vào ngân khố, sau khi nộp lên triều đình... nha môn còn lại cũng không được bao nhiêu, còn gì nữa không?”

Phạm Trọng Lương hỏi đáp những phân tích của An Long Nhi, rồi lại ném quả bóng da trả về cho nó.

An Long Nhi nghe Phạm Trọng Lương nói vậy, biết rằng mình phân tích đại để không sai, bèn nói tiếp: “Nghe Dương đại nhân nói, đây là vùng đất

binh gia bao đời nay vẫn phải tranh giành bằng được, hẳn cũng do hai dòng sông kẹp tòa thành vào giữa, khiến thủy khí xung quanh quá nặng mà hình thành nên sát khí; đường Phong Độ là trung tuyến phủ Thiều Châu, nhưng lại mở rộng về phía Nam, phía Nam là Cửu vận hỏa địa, mà hiện giờ Thái Tuế đã nhập vào Cửu vận, trong vòng mười lăm năm kể từ bây giờ, nếu thiên hạ có loạn, phủ Thiều Châu khó lòng trách khỏi nạn binh đao; nếu nha môn có thể chặn trên đường trung tuyến này, cùng hướng về phía Nam với toàn thành để hưng khí, thì có thể thêm chút thu nhập, đồng thời cũng hóa giải được nạn binh đao; nhưng giờ nha môn lại đặt ở góc Đông Bắc của thành, cửa lớn mở về phía Đông, hướng về dòng Trinh Giang ngoài thành, xét về phong thủy, thu nhập của nha môn sẽ vào theo đường khác. Có điều, Long Nhi không hiểu chuyện của quan phủ, nói chung là không phải kiếm tiền theo cách mà quan phủ nên làm...”

Dương Phổ cười cười nói: “Khụ khụ... đúng là có tình trạng này... Phạm đại nhân, trình độ phong thủy của Long Nhi không hề kém đúng không?”

“Ừm...” Phạm đại nhân cũng mỉm cười gật đầu, vẻ mặt tán thưởng.

An Long Nhi nói với mọi người: “Các vị có thể theo cháu ra ngoài cổng nha môn xem một chút không?”

Vậy là cả bọn cùng nó ra trước cổng nha môn, An Long Nhi chỉ vào bên trái nói: “Đây là thượng du Trinh Giang, khí từ hướng này đến, bị tòa lầu cao ở bên phải chặn vòng ngược lại, đây gọi là khai thiên môn, bế địa hộ, khiến nguồn tài lực của nha môn rất đầy đủ...”

Dương Phổ giải thích: “Tòa lầu cao bên phải đó là Phong Thái lầu, có từ triều trước, cũng có thể coi như một thắng cảnh của Thiều Châu.”

“Phải, Phong Thái lầu có thể chặn tài khí cho nha môn, nhưng lại khiến vị trí Bạch Hổ của nha môn được đôn lên cao một bậc, khiến cho hổ mạnh mà rồng lại yếu, xuất hiện tình trạng kẻ dưới phạm thượng làm loạn...”

An Long Nhi vừa nói dứt lời, Phạm Trọng Lương đã phá lên cười ha hả, luôn miệng khen giỏi, vượt râu giục nó mau nói tiếp.

An Long Nhi lại tiếp lời: “Cửa chính nha môn đối diện với ngõ nhỏ, thu lấy sát khí của nước sông đi qua tầng tầng ngõ ngách, chuyển hóa thành tài khí, nơi này có lối vào nhỏ, công đường lại lớn, đây là một bố cục tụ tài rất tốt...”

An Long Nhi nói tới đây, cảm thấy có gì đó không ổn, nhưng lại không nói nổi vấn đề nằm ở đâu, chỉ biết gãi gãi đầu nghĩ xem còn có gì chưa nói đến hay không.

Lục Kiêu Kiêu đứng bên cạnh cười khúc khích, nói với Phạm Trọng Lương: “Phạm đại nhân, theo cách nói của Long Nhi, chỗ này của ngài

không giống nha môn gì cả, nếu không phải trên đầu có tấm hoành phi Quang Minh Chính Đại kia, người ta có khi lại tưởng vào tiệm cầm đồ hay tiền trang mất...”

Phạm Trọng Lương nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, lại phá lên cười lớn: “Đợi Long Nhi nói hết, Phạm mỗ sẽ kể chuyện nha môn cho các vị nghe, chà chà, Long Nhi đúng là cao thủ, nói... tiếp tục nói đi...”

An Long Nhi trở lại công đường, chỉ tay vào những gian phòng ở hai bên thông đạo phía trước công đường hỏi: “Sáu gian phòng lớn này dùng để làm gì ạ?”

Dương Phổ đáp: “Đây là phòng dành để xử lý sự vụ trong nha môn, lần lượt là phòng lễ, công, hình, lại, bộ, dân chúng hàng ngày có việc gì liên quan đến hình án, thuê ruộng, giáo dục, nông tang... đều đến đây xử lý.”

An Long Nhi gật đầu, lại đi tới xem xét một lúc rồi nói tiếp: “Những gian phòng này lớn hơn chỗ Phạm đại nhân ngồi trên công đường nhiều, tài khí vừa vào cửa đã bị chúng đoạt trước... điều này...” An Long Nhi nhìn ra được đường đi của khí, nhưng chưa đủ năng lực nói rõ đã xảy ra chuyện gì, cứ đến vấn đề cụ thể là tắc tị.

Lục Kiều Kiều ngẩng lên hỏi Phạm Trọng Lương: “Ý Long Nhi có phải muốn nói kẻ tiểu nhân phát tài, còn đại lão gia thì chịu cảnh nghèo túng không?”

Dương Phổ và Phạm Trọng Lương gượng cười nhìn nhau, Phạm Trọng Lương thở dài cất tiếng: “Cả nha môn trên dưới có một trăm năm mươi người, kẻ nghèo nhất chính là ta đây; lão Tứ kiêu phu của ta... cũng mở được quán trà ngội trên đường Phong Độ, lấy được hai bà vợ, ngày ngày trên đường về nhà đều mua hai cân thịt lợn...”

Cả bọn nghe xong cười ồ lên, Dương Phổ cười dứt tiếng lại: “Nhà tên kiêu phu ấy có năm đứa trẻ, hai cân thịt lợn cũng vừa đủ thôi.”

Cả bọn cười cười nói nói, quay trở lại bàn ăn ngồi xuống, Phạm Trọng Lương nói với An Long Nhi: “Công phu phong thủy hình thế của Long Nhi huynh đệ quả rất khá, phong thủy sư thông thường theo thầy học dăm ba năm chẳng qua cũng chỉ được vậy là cùng, mà tiêu huynh đệ đây lại chỉ mình tự đọc sách, thật sự không đơn giản chút nào... Có điều, xét về bố cục nha môn, vị trí nha môn này cũng không có vấn đề gì lớn lắm, phép chọn đất xây nhà và mở cửa này gọi là Hoành đình long khí pháp, được cả sơn lẫn thủy, có thể tránh được tình trạng nước hai sông cuốn trôi hết khí, không đến nỗi làm cho nha môn nghèo đến mức không có cơm ăn.”

An Long Nhi chăm chú lắng nghe, Lục Kiều Kiều đá vào chân nó dưới gầm bàn, nhưng An Long Nhi không hiểu ý cô muốn gì, đành ngồi nghiêm



ngắn nghe Phạm Trọng Lương chỉ giáo.

Phạm Trọng Lương lại nói: “Vốn dĩ dân giàu quan không giàu là chuyện tốt đẹp không gì bằng, chỉ tiếc rằng nha môn này lại có kết cấu phong thủy khiến lại thì mạnh mà quan thì yếu, nha dịch sáu phòng trước nha môn đều kết cấu với tầng tầng lớp lớp, lợi dụng quyền hành mưu lợi bất chính từ các hiệu buôn và dân chúng, đến cả đăng ký hộ tịch cũng thu tiền nhuận bút văn thư, dạo gần đây ta còn phát hiện đám người bên dưới có kẻ tham gia buôn lậu thuốc phiện...”

Nói tới đây, cả bọn đều im bật, vì quan phủ xưa nay vẫn cấm ngặt thuốc phiện, giờ Phạm Trọng Lương lại chủ động tỏ lộ trong nha môn có người đang buôn lậu thứ ấy, cho dù ai nấy đều biết nha môn là như thế, song cũng không ai tiện lên tiếng.

Jack nói: “Những chuyện này không thể thay đổi nhờ phong thủy được, tôi nghĩ vấn đề căn bản nằm ở chế độ.”

Phạm Trọng Lương nói: “Chế độ có từ lâu rồi, vả lại còn rất nghiêm khắc chặt chẽ, nhưng hơn một trăm người muốn gạt một người là chuyện rất đơn giản. Kể cả ta trừ đi mấy nhân vật chủ chốt, sẽ nhanh chóng có kẻ khác lên thay, tiếp tục công việc béo bở ấy. Trừ phi ta có thể một lần chinh trị toàn bộ bọn chúng, mà như vậy thì nha môn đóng cửa luôn, phủ Thiều Châu đâu chỉ quản lý mỗi thành Thiều Châu này, mà còn cả mấy trăm dặm xung quanh nữa đó...”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Vậy ý của Phạm đại nhân là...”

“Ta muốn bắt tay từ bố cục phong thủy, trước tiên làm suy yếu vận khí của sáu phòng, tăng cường chính khí cho bản quan, sau đó phối hợp chỉnh đốn một cách toàn diện.”

Lục Kiều Kiều nói: “Phạm đại nhân chính khí ngút trời, lòng ôm chí lớn thật khiến người ta khâm phục, nhưng Long Nhi chỉ mới đọc qua vài quyển sách...”

“À... ta biết Long Nhi vẫn đang học nghệ, ý ta là muốn An cô nương và Jack tiên sinh giúp một tay.”

Lục Kiều Kiều và Jack lập tức trợn tròn mắt, nhìn nhau không nói nên lời, Lục Kiều Kiều sợ Jack buột miệng nói bừa, liền lanh chanh giành nói trước:

“Dân nữ chẳng qua chỉ học có vài ngày ở trường tư thực, đâu có kiến thức gì, thực sự không có năng lực trợ giúp đại nhân, vả lại chúng tôi còn phải lên đường đi Giang Tây, nếu không phải Dương đại nhân mời đến, giờ chúng tôi đã rời xa nơi này rồi... vì vậy...”

Dương Phổ vội vàng cất tiếng điều đình: “An cô nương chớ nên nôn nóng,

Phạm đại nhân ngày ngày việc công bận rộn, người có thể cùng thương lượng trong nha môn lại không nhiều, nếu các vị có thể ở lại Thiều Châu thêm mấy ngày, Phạm đại nhân và ta đều rất muốn nghe cao kiến của các vị, giúp chúng ta xem xét tình thế rồi đưa ra đối sách, chắc cũng không tốn quá nhiều thời gian đâu.”

Phạm Trọng Lương cũng nói: “Jack tiên sinh là người Tây, đã giới thiệu cho ta rất nhiều quan điểm mới trong việc quản trị; An cô nương tướng mạo cao quý, xuất thân danh môn, sau này hẳn sẽ có thành tựu kinh thiên động địa; hôm nay hai bên gò má có khí đỏ, e rằng cũng vì việc kiện tụng ở cửa quan nên mới tới đây, chẳng khác nào phượng hoàng đậu xuống cành thấp vậy. Nếu ba vị có thể ở lại thêm vài ngày, giúp dân chúng làm chút chuyện tốt thì hay quá.”

Lục Kiều Kiều còn lâu mới chịu lép vế trước chiêu này, trong lòng đã có tính toán riêng; vả lại, cô ghét nhất kẻ nào đem trò xem tướng ra dọa dẫm mình, lập tức chấp tay nói: “Chúng tôi chỉ là khách qua đường, có tài năng đức độ gì mà dám chõ vào chuyện quốc gia đại sự, sáng sớm ngày mai chúng tôi phải lên đường rồi, mong Phạm đại nhân tìm bậc cao nhân khác.”

Phạm Trọng Lương thấy cứng rắn mềm mỏng đều không ăn thua, bèn tiếc nuối đứng dậy, thở dài: “Dân chúng không có phúc khí rồi, nhân tài không giữ được, mà chỉ giữ lại toàn bọn đầu rơi mặt chuột...”

Lục Kiều Kiều cũng đứng lên chấp tay nói: “Phạm đại nhân cũng quá xem trọng rồi, chúng tôi thật lấy làm hổ thẹn, mong đại nhân rộng lượng hải hà, trời đã không còn sớm, chúng tôi xin phép được cáo lui.”

Nói xong, cô liền bảo An Long Nhi gói ghém thức ăn thừa trên bàn, rồi dẫn Jack và An Long Nhi ra khỏi nha môn, Dương Phổ vội vàng chạy theo tiễn.

Lục Kiều Kiều lại nói với Dương Phổ một loạt những lời khách khí khiêm nhường, sau đó trở về khách điếm.

## §5: Hồ trong lòng

Bọn Lục Kiều Kiều tìm thấy Đại Hoa Bối ở sân sau khách điếm, con chó vừa trông thấy ba người liền vẫy đuôi mừng ríu rít, chạy tới liếm láp, An Long Nhi đem thức ăn mang về cho nó ăn, sau đó cả bọn lại dẫn theo Đại Hoa Bối lên phòng số một trên tầng hai.

Jack không hiểu tại sao phải dẫn chó lên phòng, vừa vào liền hỏi ngay Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều chỉ cười không đáp, quay sang bảo An Long Nhi: “Hôm nay chúng ta đã ngủ cả một ngày, giờ ăn no rồi phải vận động một chút... mà mau thay bộ áo dài ấy ra, về phòng mặc áo chèn vào, leo lên nóc nhà lần sang nóc phòng số mười bảy, chỗ đó là phòng của Đặng Nghiêu, nghĩ cách xem tình hình bên trong thế nào, tìm hiểu coi có phải Đặng Nghiêu bị thương không, tại sao bọn họ lại đến Thiều Châu...”

Jack giờ mới biết Lục Kiều Kiều vừa nảy nôn nóng đòi về thì ra là để chơi trò này, anh chàng lấy làm hưng phấn, cũng tự xung phong, nói: “Để anh với Long Nhi cùng bò qua nhé.”

“Không được! Anh nặng thế, rơi từ trên mái ngói xuống phòng người ta thì làm sao? Anh ở lại đây bảo vệ tôi, cả Đại Hoa Bối cũng thế.” Lục Kiều Kiều sắp xếp như vậy, Jack cũng rất thích, lập tức cười toét cả miệng ra.

An Long Nhi đứng yên tại chỗ, tâm tư nó vẫn còn ở chỗ Phạm Trọng Lương: “Cô Kiều, làm chuyện tốt cho dân chúng không hay sao? Tại sao cô lại không giúp Phạm đại nhân?”

Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi thuận hậu như thế, không khỏi dở khóc dở cười, đi tới bên cạnh An Long Nhi nói: “Thứ nhất, đây là ý trời, Đại Thanh đã mất vận rồi, chúng ta không nên giúp; thứ hai bản thân ông ta cũng có kiến thức phong thủy, nhưng rất nhiều điểm chưa đúng, chúng ta không thể dạy ông ta được, những chuyện này từ từ cô sẽ nói cho mà hiểu; thứ ba là ông ta nghèo quá, không trả nổi tiền, thứ tư... cô đã bán Đại Thanh lấy một vạn lượng vàng ròng, cô mà không thể có lỗi với một vạn lượng ấy được...”

An Long Nhi vẫn chau mày nhìn Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều cũng nhìn lại nó một hồi. Trông thái độ của An Long Nhi, phỏng chừng Lục Kiều Kiều mà không nhận lời, nó cũng sẽ không leo lên mái nhà đi nghe trộm nữa. Lục Kiều Kiều nhìn vẻ mặt nghiêm túc của An Long Nhi, không biết nó đang kiên trì hay đang nhõng nhẽo, rớt cuộc bật cười thành tiếng, đành chịu thua nó, nói:

“Được rồi được rồi... đừng như thế nữa, giúp thì giúp. Nhưng cô nói trước, chỉ lo việc chinh đồn đám người dưới, đánh tham quan, còn chuyện người ta thăng quan phát tài thì nhất loạt không quản đến, được không hả?”

An Long Nhi nghe Lục Kiều Kiều nói thế, gật gật đầu rồi cũng nhoẻn miệng cười.

“Chuyện tày đình như thế cô cũng nhận lời với mày rồi, giờ mày phải làm việc cho tử tế vào...” Lục Kiều Kiều lấy trong bọc hành lý ra một con búp bê vải mặc sườn xám màu xanh, ấn vào tay An Long Nhi.

An Long Nhi và Jack đều nhận ra con búp bê vải này, đây chính là hình nhân Lục Kiều Kiều từng dùng làm thế thân bát tự ở đời Song Long.

Lục Kiều Kiều nói: “Mang cái này bên mình, nếu bị người ta phát hiện thì đừng bỏ chạy, cũng đừng đánh lại, chỉ cần bảo là cô nổi nóng mắng chửi mày, ném búp bê vải của mày lên nóc nhà là được, cô tự khắc sẽ đến bảo vệ mày.”

An Long Nhi gật đầu, Lục Kiều Kiều lại nói tiếp: “Giờ là cuối giờ Tuất đầu giờ Hợi, người ta vừa mới ăn cơm xong trở về, chính là lúc tán chuyện, nếu có thể, mày cố gắng ẩn nấp đến lúc bọn họ đi ngủ... nhớ là phải cẩn thận, kiên nhẫn...”

An Long Nhi về phòng mình chuẩn bị xong xuôi, liền trèo ra lối cửa sổ, lộn người tung mình lên mái nhà, lặng lẽ lén tới phía trên phòng số mười bảy.

Lục Kiều Kiều và Jack ngồi trong phòng nhìn nhau, ngón tay Jack gõ lên mặt bàn theo một tiết tấu nào đó.

Jack cố gắng ngồi với tư thế phóng khoáng nhất, cũng cố làm ra vẻ anh tuấn nhất chăm chú nhìn Lục Kiều Kiều; song cặp mắt Lục Kiều Kiều lại đảo liên hồi, tựa như đang nghĩ ngợi gì đó, lại tựa như đang buồn chán chờ đợi điều gì đó sắp xảy đến.

Jack nuốt nước bọt, kéo ghế ngồi lại gần Lục Kiều Kiều, dang háng: “Khụ khụ... à... chúng ta...”

Lục Kiều Kiều đột nhiên nói: “Chúng ta chơi trò chơi đi.”

Jack phẩn chấn tinh thần hỏi: “Được! Chơi trò gì?”

“Chúng ta chơi trò bắt trộm, anh bắt tôi...”

“Oa! Đề nghị này hay đấy! Nếu tôi bắt được em thì có thưởng gì không?” Jack lập tức nghĩ đến phần thưởng thú vị của người thắng cuộc.

Lục Kiều Kiều đảo mắt nói: “Chậc... để tôi nghĩ đã, hay là nói xem nếu anh không bắt được tôi thì thế nào trước đi...”

Jack nói: “Tôi không bắt được em thì tôi cho em hôn một cái, tôi bắt được em thì em cho tôi hôn một cái...”

“Không được, người ta là con gái, như thế thiệt thòi quá... như vậy đi,

mỗi lần bắt được tính là một hiệp, anh không bắt được tôi thì phạt một lạng bạc, còn phải cỡi một món đồ trên người ra, quần hay áo cũng được hết... đạn gài trên thắt lưng không tính, súng lục với bao súng chỉ tính là một món..." Lục Kiều Kiều đưa ra một điều kiện, mà Jack không thể ngờ tới.

Jack nói: "OK, tôi thích thế, vậy nếu em bị tôi bắt được, thì cũng phạt một lạng bạc, còn phải cho tôi hôn một cái nữa."

Lục Kiều Kiều mím môi lườm Jack, nở nụ cười tà ác: "Được thôi... anh đứng ở kia đi, bắt đầu..."

Jack chậm rãi tiến lại gần Lục Kiều Kiều, nhắm chuẩn cơ hội, dang hai tay ra toan ôm lấy cô.

Đây chính là kiểu huấn luyện mà Lục Kiều Kiều muốn, cô rùn người xuống né tránh bàn tay to bè của Jack, nghiêng người bước một bước đã lách sang bên hông anh chàng, khi Jack xoay người vung tay lại, Lục Kiều Kiều đã bước sang bước thứ hai của quỹ tích hình tam giác; khi bước thứ ba đặt xuống theo đà xoay chuyển, Lục Kiều Kiều vừa khéo đã đứng sau lưng Jack, cô vươn tay rút lấy khẩu súng côn giắt ở thắt lưng anh chàng ngoại quốc.

Jack chỉ thấy bóng người thấp thoáng, Lục Kiều Kiều đã biến mất trước mặt mình, anh vội đứng lại ngoảnh mặt nhìn ra sau, lập tức trông thấy họng súng đen ngòm đang chĩa giữa mũi, Lục Kiều Kiều cầm súng cười khảnh khách, khẩu súng không ngừng rung lên trên tay cô.

Jack giật khẩu súng trên tay Lục Kiều Kiều đặt lên bàn, hần học nói: "Shit! Làm lại!" Nói đoạn, liền cỡi chiếc khăn hình tam giác trên cổ xuống.

Gần nửa đêm, trăng tàn lơ lửng phía Tây bầu trời, dưới ánh trăng, vẫn có thể trông thấy bóng người trên mặt đất.

An Long Nhi mặc áo ngắn, lén lút bò tới mái ngói phòng số mười bảy, nằm rạp xuống, rúc đầu vào rãnh trên mái, áp tai vào mặt ngói chăm chú lắng nghe. Một hồi lâu, nó vẫn không nghe thấy bất cứ âm thanh nào, bèn đưa tay lên mò xung quanh, xem có mảnh ngói nào lỏng không, nếu rút được ra, có thể quan sát được tình hình trong phòng, đồng thời nghe thấy âm thanh bên trong.

Quả nhiên có một mảnh ngói hơi lỏng lẻo, nó liền chậm rãi nhích người ra phía đó, kê đầu mình lên phía trên mảnh ngói ấy, ngấm ngấm dùng lực cổ tay và ngón tay đẩy mảnh ngói ra một khe hở nhỏ. Từ trong phòng hé ra một tia sáng, An Long Nhi nhìn qua khe hở thấy Đặng Nghiêu đang ngồi xếp bằng tròn trên giường, xung quanh thấp tám ngọn đèn dầu, dưới mỗi ngọn đèn đều dè một lá bùa màu vàng. Đèn dầu quây thành một vòng tròn lớn, Đặng Nghiêu ngồi chính giữa vòng tròn ấy, hai mu bàn tay ép vào nhau, ngón út và ngón cái đan chéo, vòng tay ôm trước mặt.

An Long Nhi thâm nghĩ: “Đây là thủ ấn gì vậy?”

Chỉ thấy Đặng Nghiêu để mình trần, ngực quấn mấy lớp băng trắng, trên người ánh lên sắc đỏ sậm. An Long Nhi kinh ngạc phát hiện ra, bình thường gặp Đặng Nghiêu nó chỉ cảm thấy người này thân hình ngũ đoan, vừa lùn vừa béo, kỳ thực đây chỉ là ấn tượng sai lầm do từng khối cơ bắp lớn trên người y làm quần áo phồng lên mà thôi. Tên Đặng Nghiêu này hoàn toàn không hề mập mạp, mà ngược lại còn cực kỳ cường tráng.

Hơi thở của Đặng Nghiêu chậm rãi mà dài, tám ngọn đèn trên giường cũng bập bùng theo nhịp thở của y; dường như y đang dùng tất cả các lỗ chân lông trên người để hô hấp. Trong khi y hít vào thở ra, ngọn lửa lúc thì dạt ra tám hướng khác nhau, lúc lại tập trung hướng về phía Đặng Nghiêu; phát ra những tiếng “vù vù”. An Long Nhi nhận thấy mấy sợi tóc xõa xuống bên tai mình cũng bay lên hạ xuống theo nhịp thở của Đặng Nghiêu.

Ánh đỏ trên người Đặng Nghiêu chậm chậm khuếch đại, dần hình thành nên một thân hình trắng kiện bọc bên ngoài thân thể của y, hình người này không ngừng lớn dần, đến mức trông như thể một con gấu trong suốt đang nằm phục trên người Đặng Nghiêu.

An Long Nhi nhìn thấy luồng khí hình thù như con gấu này, lập tức nhớ lại trên người Lục Kiều Kiều và Tôn Tồn Chân đều từng xuất hiện ảo ảnh hình người tương tự như thế. Nó thâm nghĩ: Đây chính là nguyên thần mà cô Kiều đã nói sao? Cô Kiều nói, mỗi người tu đạo đều sẽ tu luyện ra nguyên thần của riêng mình; nguyên thần là căn nguyên tiềm lực lớn nhất bên trong mỗi người, bùa chú mà không có nguyên thần gia trì thúc đẩy thì chỉ là niệm kinh với vạch vẽ lung tung; vậy nguyên thần trên người tên Đặng Nghiêu này rốt cuộc là cấp bậc gì nhỉ?

Dù thế nào, nhiệm vụ đầu tiên mà Lục Kiều Kiều giao cho nó coi như đã hoàn thành. An Long Nhi đã trông thấy trước ngực Đặng Nghiêu băng bó, cũng trông thấy Đặng Nghiêu đang ngồi trên giường làm những chuyện kỳ quái. Dù kẻ này đúng là một bồ đầu ra ngoài công cán, thì cũng là một tên bồ đầu rất có vấn đề.

An Long Nhi quan sát một hồi, lại áp tai vào khe hở nghe tiếp, thấy loáng thoáng có tiếng người nói chuyện, nhưng không sao nghe rõ được nội dung, liền chậm chậm nhích người về phía gian phòng có tiếng nói ấy. Vị trí của phòng này thì chỉ cần áp tai xuống mái ngói là có thể nghe được nội dung câu chuyện, nó nghe thấy giọng một người đàn ông trẻ và giọng một người trung niên già dặn hơn, bọn họ chính là Lục Hữu và Kim Lập Đức.

“Lão Đức, hồi đó huynh theo Chương Bình Hàm làm việc có phải vất vả lắm không, huynh cảm thấy giờ tốt hơn hay hồi đó tốt hơn?” Đây là giọng của Lục Hữu.

Kim Lập Đức nói: “Chương Bình Hàm chỉ lo cái lợi trước mắt, con người cũng hấp tấp, tôi là người biết nhẫn nhịn mà cũng cảm thấy hấn ta rất phiền phức... vả lại hồi còn đi theo hấn, tôi làm Phá long quan, Phá long quan là gì? Chính là tìm mộ tổ nhà người ta, sau đó đào bốc đi, chuyện này nếu là dân chúng bình thường làm thì rất tôn đức, nhưng giờ chúng ta đang làm việc cho hoàng thượng nên cũng chẳng có gì để nói cả...”

Lục Hữu nói: “Nghe huynh nói vậy thì theo Quốc sư vẫn tốt hơn...”

“Ừm, bên này cũng chẳng phải khá khảm gì, cậu với lão Tiêu suýt chút nữa thì xảy ra chuyện, tôi còn bị Hồng Tuyên Kiều đánh cho một trận, ôi cha... tôi chỉ muốn nhanh chóng xong việc rồi về kinh phục mệnh, vào Tử Cấm thành xem có cung nữ xinh đẹp nào mới tiến cung hay không...”

Kim Lập Đức nói xong, hai người đều phá lên cười hô hô.

Lục Hữu nói: “Nghe nói các huynh đã lật tung cả long mạch của tỉnh Quảng Đông này lên, vẽ được bản đồ long mạch Quảng Đông rồi...”

Kim Lập Đức gật đầu: “Đúng vậy, toàn phải bôn ba gió bụi, màn trời chiếu đất cả đấy, mười mấy đại sư phong thủy chia thành ba đường, trước sau tổn mất hơn ba năm trời, trở về lại vẽ mất hơn một năm... Bồng lộc tăng thêm không ít, nhưng xem phong thủy đúng là công việc khổ sai, làm tốt đến mấy cũng chỉ là may áo cho người, làm hỏng thì tự tổn âm đức của mình...”

“Đời trước có tin đồn rằng núi Long Hồ ở Giang Tây có một bức Ngũ Nhạc chân hình đồ, huynh đã xem chưa? Nếu tìm được tấm bản đồ ấy, thì các huynh khỏi phải khó nhọc suốt mấy năm rồi?”

“Đùa chắc, núi Long Hồ là cấm địa của Thiên Sư được các đời hoàng đế sắc phong, Ngũ Nhạc chân hình đồ là bảo vật trấn sơn của người ta, truyền từ tay Trương Thiên Sư đời Hán đến giờ, không biết có còn hay không nữa... đời sau này gặp Quốc sư cậu thử nhắc với ông ấy, xin hoàng thượng hạ chỉ cho Thiên Sư trên núi Long Hồ đưa tới, vậy là mọi người đều có thể xem được rồi...”

“Tôi có phải phong thủy sư đâu, tôi xem thứ ấy làm cái gì chứ, chẳng qua tôi nghĩ cho các huynh thôi.” Lục Hữu có tuyệt học Kỹ môn Lục nhâm gia truyền, rất giỏi chiêm bốc bói toán nhưng nói tới phong thủy thì không có hứng thú cho lắm.

Kim Lập Đức nói: “Muộn quá rồi, cậu có định đi xem trộm Lục Kiều Kiều thay quần áo không đấy?”

“À đấy, phải rồi, suýt quên mất chuyện này, giờ mà không đi, lát nữa người ta ngủ mất thì chẳng còn chuyện gì mà nghe nữa rồi.”

Lục Hữu vừa dứt lời, An Long Nhi liền thấy vang lên tiếng kéo ghế đứng

dậy, sau đó lại nghe Kim Lập Đức nói: “Không mang đao theo đao à?”

Lục Hữu nói: “Đi rình trộm mang đao theo làm gì? Chốc nữa rơi xuống mái ngói đánh cạch một tiếng thì toi...”

Y nói vậy làm Kim Lập Đức lại cười phá lên.

An Long Nhi nghe tới đây, bắt đầu chậm chậm lùi vào bóng tối bên dưới mái hiên.

Một lát sau, từ mái hiên phòng số mười bảy có một cái bóng lách ra, An Long Nhi lúc này đã móc người treo mình dưới hiên nhà, người đứng trên nóc không thể trông thấy nó được.

An Long Nhi bám vào cây xà ngang bên dưới hiên như thằn lằn, muốn nghe xem Lục Hữu có đến phòng Lục Kiều Kiều hay không, nhưng nó không nghe thấy âm thanh nào cả, xem ra khinh công của họ Lục này cũng không phải tầm thường.

An Long Nhi đang suy đoán vị trí của Lục Hữu thì trong bóng đêm chợt vang lên tiếng chó sủa âm ỉ, cứ kéo dài mãi không ngừng.

Ngay sau đó, bên đầu kia khách điếm vắng lại tiếng kêu the thé của Lục Kiều Kiều: “Mọi người mau ra bắt trộm này! Có trộm trên mái nhà!” Đồng thời, tiếng sủng vang lên, kèm theo là tiếng mái ngói vỡ vụn.

Cả khách điếm lập tức rộ lên vô số tiếng người, có người chạy ra hành lang, cũng có khách đang ăn cơm chạy từ tầng một ra phố ngó lên mái nhà. An Long Nhi vội tung mình lộn từ dưới hàng hiên lên nóc nhà, vừa khéo trông thấy Lục Hữu đang lao bỏ về phía mình. Oan gia ngõ hẹp bất ngờ đụng nhau, khiến An Long Nhi giật nảy mình, trong khoảnh khắc tưởng như không thể tránh nổi ấy, nó lập tức nhảy vọt lên không trung, hai chân đồng thời đá vào đầu và ngực đối phương.

Vừa nảy Lục Hữu bước lên mái ngói chỗ phòng Lục Kiều Kiều, cứ ngỡ rằng thần không biết quỷ chẳng hay, nào ngờ dưới chân lại vang lên tiếng chó sủa, làm y giật nảy mình lùi lại mấy bước, liền nghe thấy tiếng Lục Kiều Kiều tri hô bắt trộm.

Thì ra tiếng sủa của con Đại Hoa Bối chia làm hai loại, một là hai ba tiếng để chào hỏi người quen, hai là sủa liên hồi hòng cảnh cáo những kẻ lạ mặt. Lục Kiều Kiều nghe thấy tiếng sủa cảnh cáo của Đại Hoa Bối, liền biết ngay kẻ đang tiếp cận phòng mình không phải An Long Nhi. Sau đó, cô lại nghe thấy trên nóc nhà có tiếng động, trong lòng cả mừng, lập tức hét lên bắt trộm, đồng thời rút sủng bắn một phát lên nóc hòng tăng cường uy thế.

Lục Hữu thất kinh, vội quay đầu bỏ chạy, nhưng y và An Long Nhi khác nhau, An Long Nhi biết có người muốn lên nóc nhà, đã chuẩn bị tâm lý



trước, còn y lại không ngờ trên nóc nhà có người khác nữa; đang khi hồn xiêu phách lạc, trước mặt đột nhiên nháy ra một bóng người, khiến Lục Hữu sợ đến nỗi hoàn toàn không kịp phản ứng, đầu và ngực lần lượt trúng cước. Y chỉ kịp kêu thảm một tiếng rồi ngã xuống con phố phía trước khách điếm.

Khách điếm này là công quán của nha phủ Thiều Châu, khách bên trong đều là quan sai ở các nơi, những người chạy ra phố xem náo nhiệt cũng là quan sai nha dịch, vừa nhìn thấy trên nóc nhà có người rơi xuống, thì đều khẳng định mười mươi kẻ này chính là ăn trộm. Đám quan sai bị kích phát thói quen nghề nghiệp, đua nhau lao bổ tới tóm lấy Lục Hữu.

Lục Hữu cậy vào khinh công cao cường, xoay mình trên không, để hai chân bình ổn tiếp đất, không đến nỗi ngã oạch như con rùa đen, nhưng ngay khi vừa chạm đất, đã lại thấy một đám quan sai hò hét nhao nhao chạy tới, y lập tức tung mình lên không, nhảy vọt qua đỉnh đầu cả bọn, lao đi trên con phố lớn hun hút. Sau lưng y, một đám quan sai chính nghĩa vẫn như chó săn đuổi riết không buông.

Lục Kiều Kiều thò đầu ra cửa sổ tầng hai, vung vẩy nắm đấm cuồng nhiệt reo hò: “Đánh kẻ trộm! Đánh chết nó đi...”

Sau đó, An Long Nhi chui vào qua lối cửa sổ: “Phù, nguy hiểm thật, cháu đánh tên đó rơi xuống rồi!”

Lục Kiều Kiều vui vẻ ôm chầm lấy An Long Nhi, thơm lên mặt nó một cái, còn dùng tay bẹo bẹo má nó nói: “Nhóc con giỏi lắm!”

An Long Nhi chưa kịp định thần sau chuyện vừa nãy, lại được Lục Kiều Kiều thơm một cái, lập tức mặt đỏ bừng đứng ngây người ra đó.

Nó đưa mắt nhìn sang Jack, thấy trên người anh chàng còn mỗi chiếc quần lót, để lộ ra những sợi lông tơ vàng óng khắp người, cũng đang ngây ra nhìn nó. An Long Nhi hoang mang hỏi: “Anh làm gì thế?”

Jack nhún nhún vai nói: “Không có gì, anh ôn lắm, chỉ là... thế này thôi...”

An Long Nhi sực nhớ ra giờ đã là cuối thu, mặc ít quần áo quá không tốt cho sức khỏe, bèn bảo Jack: “Buổi tối trời lạnh, anh cẩn thận bị cảm đó.”

Lục Kiều Kiều ôm bụng cười khanh khách, vỗ vai An Long Nhi, nói: “Ha ha ha... anh ta cởi ra rồi lại mặc vào mặc vào rồi lại cởi ra mấy lần rồi đó... ha ha ha...”

Jack vừa mặc quần bò vào vừa lớn tiếng nói: “Này! Kiều Kiều, em vừa mới hứa rằng không nói với ai cơ mà, đúng là đồ xấu xa!”

Vẻ ủ rũ của Jack lại làm Lục Kiều Kiều cười rũ rượi một trận, An Long Nhi đứng bên cạnh vẫn chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao cả.

Lục Kiều Kiều khó khăn lắm mới ngưng cười được, cô nâng đầu con Đại Hoa Bôi bằng cả hai tay, vừa vuốt ve vừa dịu dàng nói: “Tôi nay chơi vui thật, Long Nhi và Đại Hoa Bôi đều rất giỏi, sau này Đại Hoa Bôi ngủ với tao nhé. Long Nhi, vừa nãy có phát hiện gì không?”

An Long Nhi liền thuật lại tỉ mỉ những gì nhìn thấy và nghe được khi nãy, Lục Kiều Kiều cầm giấy bút trên bàn ghi lại toàn bộ, sau đó xem kỹ một lượt từng câu từng chữ.

Cô ngẩng đầu lên nói: “Rốt cuộc cũng có thể chứng thực đám chó săn của phủ Quốc sư ở ngay bên cạnh chúng ta rồi, thật sự phải cảm ơn Dương Phổ đã dẫn chúng ta tới đây, bằng không lấy đâu cơ hội dẫn cho chúng một trận...”

Từ phát hiện của Long Nhi có thể rút ra mấy điểm thế này: Đặng Nghiêu không phải bỏ đầu, hẳn là cao thủ Lôi pháp của Thần Tiêu phái, tiềm phục bên cạnh tôi đã hơn hai năm, điều này chứng tỏ phủ Quốc sư đã tiến hành giám sát tôi một cách có kế hoạch từ hai năm trước; hẳn đã thêm thuồng Long Quyết của gia tộc tôi từ lâu; công lực của Đặng Nghiêu rất cao, cách bố trí đèn trên giường và thủ ấn mà Long Nhi trông thấy là phép Liệu thương tặc mệnh của phái Thần Tiêu, không phải pháp sư công lực cao cường trong phái thì không thể biết được chiêu ấy; hẳn trúng đạn ở ngực mà mười mấy ngày sau đã đứng dậy đi lại được như thường, từ năng lực hồi phục này có thể thấy công lực Đặng Nghiêu còn hơn xa mức làm nổ tung một cái xác; trong trận đánh trên núi Phù Dung, hẳn chỉ cho nổ xác là đã nương tay rồi, bằng không người bên cạnh cái xác ắt hẳn cũng bị hẳn nổ cho chết tươi tại chỗ. Luồng khí màu đỏ hình con gấu mà An Long Nhi trông thấy, đích thực là nguyên thần của hắn, nguyên thần của hắn đã đạt đến trình độ dị hóa, tức là lớn hơn cơ thể người bình thường, đã có thể biến đổi thành hình thái khác... cũng khó trách tôi làm hàng xóm với hắn hai năm mà không nhìn ra được, thì ra hắn đã đạt đến cảnh giới có thể tự do khống chế khí sắc của mình; hai người còn lại cũng là thương binh bị thương trong trận ở núi Phù Dung, một trong hai người là phong thủy sư, từng tham gia thăm dò long mạch ở Quảng Đông và chế tác bản đồ long mạch, tin rằng vụ phá cục ở núi Phù Dung hẳn ta cũng có phần; đồng thời, chúng ta cũng biết được trong phủ Quốc sư có một tấm bản đồ long mạch rất quan trọng, nếu lấy được thì tốt quá, nhưng chuyện này để sau hãy hỏi; Long Nhi có biết người bị đánh bay từ trên mái nhà xuống là tên nào trong hai tên đó không?”

An Long Nhi lắc đầu, Lục Kiều Kiều nói: “Đồng hành với cao thủ Lôi pháp Đặng Nghiêu là phong thủy sư có thể phá được huyết Ngũ Xà Hạ Dương, vậy thì người còn lại cũng không thể là nhân vật đơn giản, nhưng còn mấy tên nữa đi đâu rồi nhỉ?”

Jack nói: “Có ba khả năng, một là ở phòng khác; hai là bọn họ tách ra rồi; ba là nhóm người kia đã đi Giang Tây trước, nhóm này là thương binh, ở lại đây dưỡng thương, dù sao trong trận trên đỉnh núi Phù Dung, bọn chúng cũng có người bị thương mà.”

Lục Kiều Kiều nói: “Sự việc chỉ vừa mới bắt đầu, không thể nào tách nhau ra thế được, nếu tôi muốn theo dõi Lục Kiều Kiều, tôi sẽ để đám bị thương ở lại đây điều dưỡng, những người không bị thương đến Giang Tây trước để bố trí cạm bẫy...”

“Đúng, tôi cũng sẽ làm như vậy...” Jack phụ họa theo.

An Long Nhi nói: “Dẫu sao thì giờ bọn hấn cũng sẽ không đụng gì đến chúng ta, chúng ta không cần quá căng thẳng... không biết cái tên lúc này có bị người ta đuổi kịp hay không...”

Lục Kiều Kiều khoa trương cau mày, làm bộ lắng nghe âm thanh ngoài cửa sổ: “E là bị đánh chết rồi ấy nhỉ?”

Jack bật cười thành tiếng, nói: “Hấn không dễ bị đánh chết như vậy đâu, mấy tên này đều rất lợi hại đó.”

An Long Nhi cũng nói: “Đúng thế, Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phương Tường võ công cao cường như thế mà trong trận núi Phù Dung còn không đánh bại được bọn chúng tại chỗ...”

Lục Kiều Kiều ngắt lời hai người: “Được rồi, không lo chuyện người khác nữa, hôm nay cả bọn đều cao hứng thế này, xem ra chắc cả hai đều không ngủ được đâu, Long Nhi không phải muốn học đạo pháp sao?”

An Long Nhi vừa nghe nói thế lập tức đứng bật dậy: “Cô Kiều, cô đồng ý dạy cháu sao?”

Jack nói: “Tôi có thể học được không?”

Lục Kiều Kiều dạo trước cứ hứng lên là phải hút thuốc phiện, giờ nhin không hút nữa, đành lấy một quả trám tẩm cam thảo mua hồi sáng bỏ vào mồm, đoạn nói: “Cô không dạy mày đạo pháp, mà dạy cho mày công phu cơ bản để học đạo pháp, Jack cũng có thể học, dù anh không dùng bùa chú, thì những công phu cơ bản này cũng có tác dụng rất lớn đối với việc khai phá tiềm lực của cơ thể.”

An Long Nhi nghe vậy thì hơi ử rữ, Lục Kiều Kiều để ý thấy, liền nói với nó: “Đạo pháp trong thiên hạ đều quy về một mối, dùng khí ngự pháp là cơ sở không bao giờ thay đổi.”

Nói xong, Lục Kiều Kiều lấy một chén trà trên mặt bàn cầm trong tay, chụm tay kia thành kiếm chỉ miết quanh miệng chén một vòng; trà trong chén “bụp” một tiếng, bốc lên một đóm lửa. An Long Nhi và Jack trông thấy

đều giật nảy mình.

Lục Kiều Kiều đưa chén trà ra nói: “Hai người sờ thử xem...”

Jack và An Long Nhi đưa tay chạm vào ngọn lửa, đều thấy bỏng rát rứt ngay ngón tay về. Lục Kiều Kiều lại nói: “Đây không phải ảo thuật, mà là chân hỏa thúc đẩy vật chất có thuộc tính Ngũ hành trong thiên hạ nảy sinh biến hóa.”

Sau đó, cô rót trà trong chén sang một chén khác, ngọn lửa lập tức tắt lụi.

“Lửa này là chuyết hỏa bắt nguồn từ trong cơ thể tôi, hai người cũng có thể luyện ra được, chỉ có điều, ngộ tính và thể chất của mỗi người đều khác nhau, nên có người khó người dễ người trước người sau...”

An Long Nhi khâm phục chăm chú lắng nghe, còn Jack lại cầm cái chén vừa bốc lửa khi nãy lên ngó ngang ngó dọc.

Lục Kiều Kiều không buồn để ý đến Jack, cô nói với An Long Nhi: “Luyện được chuyết hỏa là bước đầu tiên để sử dụng bùa chú, mà luyện ra được nguyên thần chính là tiền đề để điều khiển chuyết hỏa, trước tiên cần phải luyện được nội đan đã; vì vậy, sau khi trong cơ thể mảy tụ thành được nội đan, thì mới có thể từng bước học tiếp được.”

An Long Nhi hỏi: “Cần bao lâu để luyện ra được nội đan ạ?”

“Tùy mỗi người mỗi khác, thường thì ba tháng là có thể tụ thành nội đan, nửa năm thì đánh thông được tiểu chu thiên, hai năm sau hoàn thành đại chu thiên<sup>[28]</sup> là có thể luyện được nguyên thần, sau đó bắt đầu tu luyện chuyết hỏa, ba năm sau có thể sử dụng bùa chú; có người chỉ mất mấy ngày đã luyện thành nội đan, nhưng đây là thiên tài; cũng có người ngồi tĩnh tọa cả đời cũng chỉ luyện thành cục mụn, chẳng biết nội đan là cái gì...”

An Long Nhi nói: “Chỉ cần luyện được như cô Kiều, khổ mấy cháu cũng không sợ.”

Lục Kiều Kiều bật cười khúc khích: “Chỉ luyện được như cô thì mảy không có tiền đồ gì rồi, mấy trò của cô chỉ là chiêu vặt của đám đồ đệ thôi; cô sẽ chỉ cho mảy một con đường chính, còn đi được bao xa thì phải xem nỗ lực và cơ duyên của mảy.”

“Vâng ạ.”

“Vì tác dụng và mục đích khác nhau, các môn phái trong đạo giáo đều có phép luyện nội đan của riêng mình; kết cấu thân thể đàn ông và phụ nữ khác nhau, vì vậy phép luyện đan cũng phân ra nam nữ, cô là nữ, đương nhiên là học nữ đan...” Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn An Long Nhi, mỉm cười nói: “Cô chỉ có thể dạy mảy thứ cô biết, tức là công pháp luyện nữ đan...”

An Long Nhi mới kinh ngạc tròn mắt lên, Lục Kiều Kiều đã nói ra hai chữ

“có điều”.

“Có điều, đàn ông cũng có thể luyện công pháp nữ đan này. Công pháp luyện đan của đàn ông và phụ nữ hơi khác nhau ở chỗ, luyện công pháp nữ đan thì tụ đan nhanh hơn, đả thông được tiểu chu thiên cũng nhanh hơn, sẽ tạo cho mày một nền tảng rất chắc chắn; nhưng khi luyện đến trung cấp, bắt đầu vào giai đoạn kết tụ nguyên thần, sự khác biệt về cơ thể giữa nam và nữ sẽ ảnh hưởng đến sự thăng công lực của mày, đến lúc đó đổi sang luyện công pháp khác cũng chưa muộn.”

Lục Kiều Kiều giải thích rõ ràng cho An Long Nhi xong, thằng bé gật gật đầu nói: “Cô Kiều cứ dặn dò, cháu không có vấn đề gì cả.”

Jack hỏi: “Tôi mà luyện liệu có biến thành phụ nữ không?”

Lục Kiều Kiều nói: “Chắc là có, nhưng trước đó tôi sẽ cắt cho anh một nhát.”

Jack không hiểu ý cô, lại thắc mắc: “Cắt cái gì?”

Lục Kiều Kiều nhúng ngón tay vào chén trà búng nước về phía đũng quần anh chàng: “Cắt chỗ này này...” Nói đoạn liền cười phá lên.

Jack kêu lên: “Em lại lấy tôi ra làm trò đùa rồi.”

Lục Kiều Kiều cười dứt, nghiêm túc nói với Jack: “Tôi không hiểu rõ lắm về thân thể người Tây các anh, cũng không biết thời gian huyết khí vận hành trong kinh mạch có giống người Hán hay không, nên không dám đoán bừa cùng một loại công pháp sẽ có hiệu quả như thế nào với người Tây; nhưng nếu anh mà luyện nữ đan, chắc sẽ không bị tẩu hỏa nhập ma đâu, xét về mặt tâm pháp, nữ đan là an toàn nhất, anh đủ kiên nhẫn thì có thể cùng luyện với Long Nhi...”

Jack nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, lại càng thấy thêm vấn đề: “Tẩu hỏa nhập ma là cái gì? Nữ đan với nam đan khác nhau ở chỗ nào?”

“Tẩu hỏa nhập ma tức là chỉ hiện tượng trong quá trình luyện đan không khống chế được nội khí, khiến cho khí huyết rối loạn thần trí thất thường, gây tổn hại cho cả sức khỏe lẫn tâm tính; còn sự khác nhau giữa phép luyện đan nam nữ thế nào, cô nói ra hai người cũng không hiểu, để sau này hãy hay...”

An Long Nhi cũng thấy hứng thú, bèn nằn nì với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, nói đi mà, bọn cháu đều rất muốn biết... cô nói đi...”

Lục Kiều Kiều mỉm cười không đáp, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Sau khi tôi nói, dù hai người không hiểu cũng không được hỏi thêm nữa nhé.”

Jack và An Long Nhi đều luôn miệng nói được được.

Lục Kiều Kiều bèn nói: “Sau khi luyện thành công lực của nữ đan cũng

không yếu hơn nam đan, nhưng phụ nữ muốn luyện thành công phu bậc cao, cái giá phải trả lớn hơn đàn ông nhiều. Đàn ông luyện công pháp nam đan, càng luyện càng mạnh, có thể một đêm ngự mười mấy nàng; còn phụ nữ luyện nữ đan thì phải trước chém bạch long, sau chém xích long, hoàn thành rồi mới có thể đạt đến cảnh giới tối cao. Nói xong rồi.”

Jack ngồi xếp bằng trên ghế, lấy ngón tay bút bút râu, nói: “Sâu sắc thật đấy, quả nhiên chẳng hiểu câu nào...”

“Vi vậy mới nói...” Lục Kiều Kiều mới nói được nửa câu, An Long Nhi đã hỏi: “Đêm ngự mười mấy nàng là cái gì ạ?”

Lời vừa dứt, nó liền ăn ngay một cái cốc đầu rõ mạnh, Lục Kiều Kiều nói: “Được rồi, kể từ hôm nay, buổi tối mày không ngủ có được không?”

“Cô Kiều bảo cháu không ngủ thì cháu sẽ cố, nhưng chỉ sợ ban ngày ngủ gật thôi.” Câu trả lời thành thực của An Long Nhi làm Lục Kiều Kiều bật cười khanh khách.

Lục Kiều Kiều bảo nó: “Luyện nội đan là tu luyện mà cũng là nghỉ ngơi, luyện công một canh giờ còn khỏe khoắn hơn ngủ hai canh giờ. Vì vậy mày phải tranh thủ thời gian cả đêm để luyện nội đan, mới có thể nhanh chóng hoàn thành tu luyện, luyện ra được nguyên thần.”

An Long Nhi từng ở chung nhà với Lục Kiều Kiều, liền nảy ra vấn đề với chuyện ngủ nghề: “Nhưng mà cô Kiều, cháu thấy tối nào cô cũng ngủ cơ mà? Còn hay ngủ đến tận trưa nữa...”

Lục Kiều Kiều đập một tay lên vai An Long Nhi, ủ rũ cúi đầu, nặng nề thở dài một tiếng: “Ài... Long Nhi hiền điệt, nỗi khổ của cô mày không hiểu được đâu, mày tốt nhất đừng lo chuyện của cô, cứ tự mình luyện công cho tử tế đi đã...”

“Trong cơ thể người có ba đan điền, thượng trung hạ...” Lục Kiều Kiều bắt đầu giảng giải công pháp luyện nữ đan cho An Long Nhi, Jack ngồi bên cạnh cũng chăm chú lắng nghe.

“Thông thường muốn luyện đan, trước tiên phải dồn khí xuống hạ đan điền, trực tiếp luyện khí thành nội đan ở đây. Vì khí nhẹ bốc lên cao, nên muốn dồn khí xuống hạ đan điền là việc rất khó khăn, điều này tạo thành cửa ải đầu tiên mà đa phần những người học đạo thông thường đều không vượt qua được...”

Lục Kiều Kiều chỉ vào chỗ ấn đường giữa hai chân mày An Long Nhi: “Đây chính là thượng đan điền, luyện nữ đan mục tiêu đầu tiên chính là tụ thành nội đan ở thượng đan điền. Ở thượng đan điền dễ giữ vững được tâm trí hơn, vì vậy tốc độ thành đan cũng nhanh hơn nhiều, sau khi luyện thành nội đan mới đưa xuống hạ đan điền, so với tập trung tâm trí giữ lửa luyện

đan ở hạ đan điền thì nhẹ nhàng hơn...”

Sau đó, cô bảo An Long Nhi ngồi lên ghế.

“Được rồi, Long Nhi, mày ngồi khoanh chân trên ghế, hai tay đặt chồng lên nhau phía trên hạ đan điền, tay phải bọc bên ngoài tay trái, dùng cúi đầu xuống, đúng, đầu phải hướng lên trời... tĩnh tâm, nhắm mắt lại, nhìn xem trong cơ thể mình có màu gì...”

Lục Hữu vừa nhảy qua cửa sổ vào phòng số mười bảy, lập tức nghe thấy tiếng hô hoán bất trộm, sau đó là tiếng cười âm ỉ, thì ra Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức đang đợi y.

Kim Lập Đức cười cười nói: “Thần toán cũng có lúc tính nhầm, để tôi bầm cáo với Quốc sư, nói ông ấy báo thù cho cậu nhé!”

Đặng Nghiêu cũng ôm ngực nghiêng người dựa vào ghế, vừa ho khù khụ vừa cười: “Chặc chặc, đại ca của tôi ơi, cậu định làm tôi chết vì cười đấy hả... học học học... khụ khụ... ha ha ha...”

Lục Hữu giật bộ quần áo bị xé toạc thành vải vụn trên người xuống, để lộ cơ bắp gầy gò nhưng chắc nịch, làm bộ hung hãn: “Ai dám nói ra, tôi giết hẳn diệt khẩu luôn!”

Y nói vậy lại khiến hai người kia được thêm một trận cười. Lục Hữu nghiêm trang ngồi xuống ghế, nghiêng nghiêng đầu, miệng méo xệch nói: “Khinh địch quá, khinh địch quá! Lúc ở trên mái nhà, tôi đang rút lui thì bị thằng lỏi con An Long Nhi kia đột nhiên tập kích, đá cho một cước bay xuống dưới phố, con bà nhà nó chứ, sao cô ta biết tôi định mò lên nóc phòng cô ta nhỉ? Lại còn bố trí sẵn mai phục trên đó nữa?”

Đặng Nghiêu nói: “Thôi bỏ đi, người tính không bằng trời tính, cậu muốn dùng mảnh lối đấu với Lục Kiều Kiều ấy hả? Cô ta chỉ cần nghĩ bằng đầu gối cũng ra đủ trò để chọc cậu tức chết rồi.”

“Có ghê đến mức ấy không?” Lục Hữu ngoảnh mặt lại, hần học nhìn Đặng Nghiêu.

“Tôi làm hàng xóm với cô ta hai năm rồi, lại còn không hiểu chắc? Tôi nói cho cậu biết, buổi sáng cậu cho cô ta một con khỉ, trước giờ cơm tối cô ta có thể chọc cho con khỉ ấy tức chết luôn ấy chứ... ha ha ha...” Đặng Nghiêu nhắc đến Lục Kiều Kiều, tựa như đang khoe khoang con gái mình thông minh vậy, giọng điệu không ngờ lại pha chút tự hào.

Kim Lập Đức nói: “Lục đại nhân, tiết chế một chút đi, Quốc sư sắp xếp thế nào thì cứ làm thế ấy, đảm bảo không có gì sai sót. Đúng rồi, trước khi lên đường Quốc sư có dặn, chớ chọc vào Lục Kiều Kiều, chỉ cần bám theo từ xa là được rồi, nhớ không? Đấy, không nghe lời Quốc sư là xảy ra chuyện

ngay.”

Lục Hữu vẫn hần học nói: “Giờ không phải là vấn đề việc công làm theo phép công nữa rồi, tôi muốn xem con nhãi này ghê gớm chừng nào, hôm nào cũng phải khiến cô ta bị đuổi đánh một phen mới được... Sau này gặp lại Lục Kiều Kiều, nhất định phải bói một quẻ trước, xem cửa tử của cô ở đâu rồi mới ra tay... Con người này quá nguy hiểm rồi.”

An Long Nhi và Jack được Lục Kiều Kiều chỉ dẫn, tiếp thu nội công của Đạo gia một hồi, đến gần sáng thì tán công, chia nhau về phòng ngủ khoảng một canh giờ, sáng sớm hôm sau tỉnh dậy quả nhiên tinh thần hết sức phấn chấn, xương cốt huyết khí đều vô cùng sảng khoái.

Hai người nhân lúc Lục Kiều Kiều chưa ngủ dậy, ở luôn trong phòng đánh đấm một phen coi như tập thể dục. Sau một tháng huấn luyện, Jack đã bắt đầu có năng lực phòng thủ cơ bản đối với quyền cước đánh về phía mình, An Long Nhi luyện quyền với anh cũng có thể phóng tay phóng chân thoải mái hơn. Nhất thời, trong phòng đầy những tiếng quyền cước chạm nhau bình bịch và tiếng hét của đàn ông khi vận lực.

Đúng lúc này, bên ngoài có tiếng gõ cửa, sau đó là tiếng sủa của Đại Hoa Bồi ở phòng bên cạnh, Dương Phổ và Phạm Trọng Lương cùng bước vào phòng Jack.

Phạm Trọng Lương vừa trông thấy hai người liền vỗ tay khen ngợi: “Đúng là anh hùng xuất thiếu niên, thì ra các vị không chỉ mang tuyệt học trong mình, mà còn là các võ lâm cao thủ nữa.”



Cả bọn khách khí đưa đẩy một hồi, Dương Phở mới nói ra mục đích y và Phạm Trọng Lương đến đây: “Nghe nói hôm nay ba vị phải lên đường, Phạm đại nhân rất coi trọng mối quen biết này, vì vậy mới đặc biệt đích thân đến tiễn một đoạn đường, không biết An tiểu thư đã thức dậy chưa?”

Jack cười cười nói: “Cô ấy là kiểu người chẳng biết ngủ đến lúc nào mới chịu dậy, nhưng vừa nãy con Đại Hoa Bối sữa oăng oăng một hồi như thế, chắc cũng tỉnh rồi.”

Dương Phở cười ha hả: “Jack tiên sinh xem ra chẳng giống chủ nhân của An tiểu thư, mà giống như tình nhân hơn... ha ha ha...”

Jack ngại ngùng gãi gãi đầu, ngượng nghịu cười nói: “Người Tây chúng tôi tôn trọng phụ nữ, An Kỳ Nhi cũng là cô gái rất tốt, vì vậy...hì hì...”

Phạm Trọng Lương và Dương Phở đều cười xòa: “Đã hiểu, đã hiểu.”

Lát sau, Lục Kiều Kiều từ phòng bên cạnh đi sang, con Đại Hoa Bối loăng quăng theo sau cô đánh hơi, tò mò nhìn Phạm Trọng Lương và Dương Phở.

Dương Phở nói với Phạm Trọng Lương: “Ngài xem con chó này, nhà họ Trương bốn người đều chết cả, chỉ còn lại mình nó...”

Phạm Trọng Lương gật đầu, xoa đầu Đại Hoa Bối, đoạn nhìn vào mắt nó nói: “Chậc, mắt nhỏ nhưng cũng khôn ranh lắm, nhờ có tiếng sủa của nó mà vụ án nhà họ Trương mới phá được đây... chó là loài động vật trung thành, không thể tùy tiện bỏ rơi, dẫn nó theo cũng tốt, vừa nãy chúng ta vừa vào cửa, nó đã đánh thức An tiểu thư dậy rồi, còn tiện hơn gõ cửa nữa.”

Cả bọn đều cười ồ lên, Lục Kiều Kiều hỏi rõ ý định của Phạm Trọng Lương và Dương Phở, sau đó nói: “Vì chúng tôi lo lắng cho việc làm ăn của Jack thiếu gia, vội vã lên phía Bắc nên có nhiều điều mạo phạm đến Phạm đại nhân, xin Phạm đại nhân đừng so đo với tiểu nữ tử.” Nói xong, cô lại chấp tay làm lễ với Phạm Trọng Lương.

Phạm Trọng Lương vội vàng cung tay nói: “An tiểu thư không cần đa lễ, lão phu thẳng tính, lại nóng nảy, nhiều năm nay đã đắc tội với không ít người, cô nương có thể nói thẳng nói thật trước mặt ta, kỳ thực rất hợp tính... Ta ghét nhất là đám nha dịch với quan lại ở kinh thành kia, cứ úp úp mở mở vòng vo tam quốc, rốt cuộc vẫn không biết bọn họ muốn làm trò gì nữa...”

“Phạm đại nhân thật sáng khoái, tôi muốn xem tướng cho ngài, không biết được hay chẳng?” Lục Kiều Kiều thấy Phạm Trọng Lương nói thế, liền vào đề ngay, nhanh chóng hoàn thành tâm nguyện cho An Long Nhi để lên đường đến Giang Tây.

“Ha ha ha... tốt lắm! An tiểu thư quả nhiên không phải khuê nữ tầm

thường, được cô xem tướng cho, Phạm mỗ cầu còn chẳng được ấy chứ, xin mời.”

“Long Nhi giúp cô đóng cửa phòng... Xương trán Phạm đại nhân hẹp, con người nghiêm cần, đọc sách nghiên cứu luôn cầu lời giải thỏa đáng, phàm chuyện gì cũng không yên tâm được, trong lòng còn mắc mứu vô số chuyện, mà chuyện nào cũng muốn giải quyết vẹn toàn; cũng may vàng trán ngài bằng phẳng, năng lực xử lý công việc rất cao, vả lại dáng trán cũng thanh tú, có quan tinh chiếu rọi lại được khởi vận từ sớm, vì vậy Phạm đại nhân hẳn cũng làm quan được ba chục năm rồi...”

Phạm Trọng Lương nói: “Đúng vậy, Phạm mỗ mười tám tuổi đã thi đỗ cử nhân, hai mươi ba tuổi được hoàng thượng phong làm tri huyện, cũng coi như thiếu niên đắc ý.”

Lục Kiều Kiều cười cười tiếp tục: “Phạm đại nhân có xương mày nhô cao, tính tình kiên cường nóng nảy; vị trí niên thọ ở giữa mũi gồ lên, thái độ đối nhân xử thế luôn hung hăng hùng hổ; đáng tiếc nhất là góc mũi thụt xuống, khiến tuổi trung niên thất bại lớn, sau năm ba mươi tuổi, có thể nói ngài đã nếm đủ gian truân chốn quan trường, nhiều lần thăng trầm chìm nổi; người làm quan lâu năm như ngài đây, thông thường hẳn đã được liệt vào hạng quan cao ở chốn kinh thành, ít nhất cũng phải hàm ngũ phẩm trở lên, sao có thể ở chốn sơn thành vùng Nam Man này làm một châu đồng bé nhỏ được chứ?”

Phạm Trọng Lương mỉm cười, gạt gù vuốt râu nói: “Chuẩn, Phạm mỗ lên voi xuống chó mấy lần, cũng coi như đã nhìn quen mưa gió chốn quan trường, chỉ là xương cốt cứng quá, không học được công phu mềm dẻo khom lưng thôi.”

“Cung Dịch mã trên lông mày đại nhân gồ cao chứ không bằng phẳng, chứng tỏ ngài không phải là quan địa phương đã ở Thiều Châu một thời gian dài, có thể vừa mới được điều phái từ kinh thành đến để chinh đồn địa phương, phải không ạ?”

Lần này thì Phạm Trọng Lương không giấu nổi sự kinh ngạc, ông ta thốt lên: “Đúng vậy! Lợi hại lợi hại thật, vị quan tiền nhiệm đột nhiên qua đời vì bệnh nặng, ta mới được hoàng thượng phái tới đây, nói là để chinh đồn địa phương, kỳ thực hoàng thượng không muốn nhìn thấy bản mặt ta nữa, nên ném đến nơi này thôi.”

“Trước mắt, chuyện phiến nhiễu trong lòng đại nhân không chỉ có chinh trị tác phong của quan lại địa phương, theo như Long Nhi nói lại với chúng tôi, đã có người bố trí tà cục phong thủy trong nha môn hòng ép cho Phạm đại nhân phải thoái vị ra đi, nếu không gặp chuyện gì ngoài ý muốn của kẻ đó, trong vòng một tháng Phạm đại nhân sẽ vướng phải họa lao ngục mà rời

khỏi phủ Thiều Châu.”

“Hả?” Ngoài Lục Kiều Kiều, những người khác đều kinh ngạc tròn tròn mắt lên, đặc biệt là An Long Nhi, nó thậm nghĩ: mình nói chuyện này bao giờ, làm gì đã có trình độ nhìn ra được chuyện ấy.

Lục Kiều Kiều lại tiếp lời: “Theo lời dạy của tổ tiên tiểu nữ truyền lại thì bố cục phong thủy là cơ hội để lấn lướt thiên địa tạo hóa mà thay đổi vận mệnh, nếu không phải gia chủ có phúc, do ý trời đến cầu bố cục, thì chúng tôi không thể làm trái thiên ý. Bằng không, sống một người sẽ chết mất mười người; sống được một nhà, ắt sẽ chết trăm nhân mạng, bố cục phong thủy ấy sẽ từ cứu người mà biến thành hại người.”

Phạm Trọng Lương chau mày hỏi: “Nói vậy nghĩa là sao?”

Lục Kiều Kiều cười bí hiểm: “Thiên cơ... nếu chúng ta đều hiểu được thì chẳng còn là thiên cơ nữa rồi, dân nữ cũng không hiểu. Chỉ có điều, tôi muốn hỏi, nếu chúng tôi giúp Phạm đại nhân, người kiêu phu của ngài còn có thể mỗi ngày mua hai cân thịt lợn cho bốn năm đứa con của y nữa hay không?”

Sắc mặt Phạm Trọng Lương trầm xuống, chau mày hồi lâu, không nói lời nào.

Dương Phổ thấy vậy bèn bảo Lục Kiều Kiều: “An tiểu thư hỏi hay lắm, nghe nói cô cũng đang cai thuốc phiện, chắc cô đã rõ nha phiến cùng với sự quấy nhiễu của quan lại gây hại sâu xa tới chừng nào; nếu quan lại trong nha môn không có thịt lợn ăn, đổi lại dân chúng cả huyện ăn được thịt lợn, đám nha lại chúng tôi rốt cuộc cũng sẽ sung túc thật sự; nếu giữa lúc hạn hán mất mùa mà một tên kiêu phu nhãi nhép trong nha môn cũng mồm dính đầy mỡ, lại ức hiếp dân chúng, buôn lậu thuốc phiện, thì chỉ béo bở cho đám nha sai, dân chúng chết đói sẽ lên tới hàng ngàn vạn hộ.”

An Long Nhi nghe thấy những đạo lý to lớn này thì không kìm được bật cười thành tiếng, đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều cũng cười cười, chọc ngón tay vào eo nó bên dưới bàn, đoạn quay sang nói với Phạm Trọng Lương: “Hai vị đại nhân thật cao kiến, có điều dân nữ có một chuyện thỉnh cầu, không biết...”

Dương Phổ lập tức nói ngay: “An tiểu thư xin cứ nói, đừng ngại.”

“Chuyến này chúng tôi đi Giang Tây, còn phải đi qua địa giới Nam Hùng dưới quyền quản hạt của Phạm đại nhân, dọc đường các trạm gác tuần kiểm rất nhiều, thường phải dừng lại kiểm tra xe ngựa hành lý; mà Jack thiếu gia lại là thương nhân người Mỹ ở khu Thập Tam Hàng, trên xe có nhiều tiền và hàng hóa, không tiện bị quan sai kiểm tra đi kiểm tra lại, không biết Phạm đại nhân có thể kiểm tra trước một lần, rồi cấp cho Jack thiếu gia một công

văn thông quan, để chúng tôi có thể nhanh chóng thông qua trạm gác, mà cũng coi như bù đắp lại thời gian chúng tôi bị lỡ dở ở đây.”

Dương Phổ đưa mắt nhìn Phạm Trọng Lương, cả bọn đều ngầm hiểu, Lục Kiêu Kiêu đưa ra yêu cầu tức là đã nhận lời xem phong thủy cho bọn họ, chuyện nhỏ nhặt này Phạm Trọng Lương không lý gì lại không đáp ứng.

Lục Kiêu Kiêu thân mang án mạng, là tội phạm truy nã “mới ra lò”, không muốn gặp nhất chính là tuần kiểm ở trạm gác; mà súng Tây, thuốc súng, rượu Tây trên xe ngựa của Jack cũng toàn là hàng cấm, lại thêm một số lượng ngân phiếu lớn, nếu bị tra xét ra thật không dễ giải thích, kể cả có lời người Tây ra dọa nạt quan binh, cũng khó tránh khỏi nguy hiểm. Tờ công văn thông quan này nói là do phủ Thiệu Châu phát ra, nhưng kỳ thực, trên quan trường người người đều nhìn mặt nhau mà hành sự, đám quan nhép ở huyện ngoài trông thấy công văn thông quan của cấp phủ thông thường đều sẽ nhường đường, không làm khó dễ. Giúp người ta xem phong thủy đôi lấy một tờ công văn thông quan cũng là cái giá không tệ, đây chính là lẽ lối làm ăn xưa nay của Lục Kiêu Kiêu.

Sau khi Phạm Trọng Lương nhận lời, Lục Kiêu Kiêu liền mời bọn họ trở về nha môn trước, nói lát nữa thu dọn hành lý xong xuôi sẽ sang nha môn bái kiến. Đợi bọn Phạm Trọng Lương và Dương Phổ đi khỏi khách điểm, cô vội vàng dùng chén trà, ấm trà bày ra bố cục của nha môn trên bàn, giảng giải cho An Long Nhi các mẹo mực phong thủy trong đó.

Không lâu sau đó, Jack dẫn An Long Nhi và Lục Kiêu Kiêu đến nha môn xin gặp Phạm Trọng Lương, cả bọn nhanh chóng được đưa vào sân sau.

An Long Nhi dẫn Phạm Trọng Lương tới góc Tây Bắc của hậu hoa viên, sát tường có một ngọn núi giả cao hơn trượng, thế núi hiểm trở toát lên vẻ mạnh mẽ, bên dưới còn có nước suối chảy ra, tưới tắm cây cỏ xung quanh.

Trên khoảng đất trống phía trước ngọn núi giả còn có một lồng chim lớn cao hơn một trượng, trong lồng nuôi các loại chim nhỏ khác nhau, tuy rằng không phải danh cầm quý báu gì, nhưng lũ chim rực rỡ sắc màu bay qua bay lại cũng rất đẹp mắt.

An Long Nhi nói với Phạm Trọng Lương: “Phạm đại nhân, cung Càn ở hướng Tây Bắc là chí tôn của tám hướng trong thiên hạ, trong nha môn, cung Càn ở hướng Tây Bắc này đại biểu cho ngài, vận khí của ngài và phương hướng này có tương quan mật thiết với nhau; hình thế ngọn núi này tựa như mãnh hổ ngửa mặt lên trời gầm thét, chất đá vàng nhuận, được cả sơn lẫn thủy, vốn dĩ sẽ khiến cho đại nhân vạn sự hanh thông, vừa có quyền uy, lại vừa được cả tiền tài. Nếu như cháu tính toán không sai, vị quan tiền nhiệm qua đời năm nay là vì phương vị Tuất này tương hợp với Thái Tuế Bính Ngọ của năm tạo thành hỏa thế, cộng với vận khí của ngọn núi hình hổ quá vượng

tụ thành sát khí, ông ta sẽ đột tử vào thời điểm vận khí vượng nhất trong đời. Phạm đại nhân tinh thông thuật phong thủy của phái Tam Hợp, thiết tưởng cũng tính ra được điểm này rồi.”

Dương Phổ gật đầu nói: “Long Nhi nói đúng, sau này chúng ta mới nghe nói, hóa ra vị quan tiền nhiệm đã qua đời ở chôn trắng hoa vào hồi đầu năm nay, khi đang nghỉ đón Tết, có điều kẻ dưới che đậy, nên mới viết vào tấu chương là bị bệnh cấp tính mà chết để tâu lên hoàng thượng.”

An Long Nhi chỉ vào lồng chim hỏi: “Cái này được xây sau khi Phạm đại nhân đến phải không ạ?”

Phạm Trọng Lương nói: “Con người ta thanh tâm quả dục, không ham mê thứ gì, chỉ thích nuôi chim. Máy vị cũng biết rồi đấy, phong khí của nha môn này vốn đã không được đứng đắn, đâu đâu cũng là bọn a dua a tòng, ta vừa nhậm chức thì đám người bên dưới đã đi khắp chốn dò hỏi xem ta thích cái gì. Sau khi biết được sở thích của ta, liền nói muốn xây cái lồng chim tặng cho ta, ta nghĩ nuôi chim cũng không phải trò tốn kém gì cho lắm, mà ta cũng không nhất định phải chơi giống danh cầm quý hiếm gì, nên để cho bọn chúng làm. Lúc đầu, ta đề nghị mấy chỗ đều bị chúng mượn cớ khuyên can, bọn chúng nói đặt lồng chim trước hòn núi này sẽ không ảnh hưởng đến những công năng khác, lúc ngắm núi đá đồng thời cũng có thể thưởng thức lũ chim... ta cảm thấy cũng có lý, vả lại chim trong Ngũ hành thuộc hỏa, quẻ tượng nhập vào quẻ Ly trong bát quái, hợp với phương vị này thành vượng cục tam hợp, như vậy hình như cũng không có vấn đề gì lớn lắm, nên đã quyết định xây ở đây.”

An Long Nhi chấp tay nói với Phạm Trọng Lương: “Phạm đại nhân, Long Nhi chỉ biết nói thẳng theo sách vở, đúng cũng là do sách mà sai cũng là do sách, nếu có lỡ nói sai, mong ngài cũng đừng quở mắng...”

Phạm Trọng Lương cười cười gật đầu, ra hiệu cho nó nói tiếp. An Long Nhi liền nói: “Đạo phong thủy xem trọng âm dương cân bằng, mà sát khí trong phong thủy, không chỉ là những bố cục và vùng đất xấu, hoặc không hợp lý số; nguyên nhân chủ yếu nhất sản sinh ra sát khí, là bởi âm khí hoặc dương khí quá nặng... cũng giống như trồng cây lớn che bóng mát ở nơi ẩm ướt, ở đất khô hạn chặt cây lớn trước nhà để xây dương đài, [\[29\]](#) đây đều là trường hợp quá dương hay quá âm sinh ra sát khí; Bính Ngọ năm nay là năm đại hỏa, nếu như theo đuổi sự hoàn mỹ của Tam hợp hỏa cục mà dùng lồng chim thuộc tính hỏa đặt ở vị trí tam hợp, đẩy hỏa khí của sao Thái Tuế lên đến cực vượng, sinh ra hỏa dương sát khí, chỉ sợ Phạm đại nhân cũng sẽ đi vào vết xe đổ của người tiền nhiệm...”

Phạm Trọng Lương bất giác há hốc miệng, lẩm bẫm: “Cao kiến, cao kiến, ta cũng học Dịch nhiều năm, sao lại quên mất những đạo lý cơ bản này được

nhỉ? Nói tiếp, nói tiếp đi...”

“Giờ đã qua tiết Trung thu, đang là tháng Chín Mậu Tuất, tam hợp Thái Tuế lại hợp với địa hình, khí thiên địa đã hình thành nên thiên la địa võng chỉ đợi Phạm đại nhân nhập cục, vì vậy mới đoán rằng trong một tháng tới Phạm đại nhân sẽ phải rời khỏi chức vị... Hơn nữa, lý khí sát trong Dịch số còn có thể hóa giải bằng Dịch số, nhưng hình sát của cái lồng chim này thì khó hóa giải hơn nhiều.”

“Còn có cả hình sát nữa?” Phạm Trọng Lương không ngờ một cái lồng chim lại gây ra nhiều chuyện như thế.

An Long Nhi nói: “Hình dạng hòn núi giả này như hổ, mà hổ chính là biểu trưng cho thế của quan ở trong nha môn. Xây lồng chim ở phía trước hổ đá thế này còn gọi gì là lồng chim nữa chứ? Rõ ràng là một cái lồng nhốt hổ; Phạm đại nhân nếu không tin, có thể đứng ở cửa nhập khí của hậu hoa viên nhìn qua đây, hòn núi giả vừa khéo bị cái lồng chim ở trước mặt trùm lên, khí vừa qua cửa đã vào lồng trước...”

Phạm Trọng Lương rảo chân bước ra chỗ cửa vườn, quả nhiên do sự sai lệch về góc nhìn, ông ta trông thấy hòn núi bị trùm bên trong lồng chim, trên trán đã bắt đầu lâm lâm mờ mờ.

Lục Kiều Kiều nghe tới đây, lại để ý thấy thần sắc của Phạm Trọng Lương, biết rằng đã đến lúc tăng thêm vài ba phần áp lực, bèn nói với ông ta: “Phạm đại nhân trước nay vốn dĩ chỉ là hổ ở trong lồng, chẳng trách hơn nửa năm nay muốn chinh đốn tác phong của đám quan lại dưới quyền mà lực bất tòng tâm, cứ tiếp tục thế này, chỉ sợ nhanh vượt cũng bị nhổ mất.”

An Long Nhi cũng nói: “Mãnh hổ vào lồng cũng là điềm báo đại nhân vào lồng, vì vậy cháu mới bạo gan phỏng đoán Phạm đại nhân sẽ vương phải vạ ngục tù.”

Lục Kiều Kiều không để nó dừng lại, lập tức tiếp lời: “Nói không chừng người ta đã chỉnh lý xong các tư liệu về Phạm đại nhân, mật tấu lên triều đình từ lâu rồi cũng nên.”

“Vậy phải làm sao?” Mồ hôi lạnh bắt đầu chảy trên mặt Phạm Trọng Lương.

Lục Kiều Kiều nói: “Về mặt phong thủy có thể cứu được, chỉ là không biết kiếp số của Phạm đại nhân có phải do ý trời hay không, chuyện này lại liên quan đến sự đi ở và an nguy của trên dưới hơn trăm người trong nha môn, đồng thời ảnh hưởng đến sinh kế của dân chúng cả châu huyện, chúng tôi không dám tùy tiện làm trái ý trời mà phá đi cục diện phong thủy này.”

Phạm Trọng Lương lấy khăn tay lau mồ hôi trán, đoạn cất tiếng hỏi: “Cô nương còn muốn gì nữa?”

“Tôi thấy hai bên xương gò má của Phạm đại nhân có Thiên quan tinh nhô cao; mũi nhỏ cánh mỏng, Tài tinh nghèo nàn, đúng như câu bậc đại quý không hỏi việc tiền tài, quan cao hiển quý mà không có Tài tinh chiếu rọi mới là tước vị chân chính; dân nữ tin rằng Phạm đại nhân là vị quan tốt, không dư dật tiền của để trả thù lao cho việc bày cục phong thủy, nên chỉ cầu mong đại nhân có thể cho dân nữ một món nợ ân tình...”

Phạm Trọng Lương nói: “Đúng thế, Phạm mỗ thực sự không có nhiều vàng bạc để cảm tạ các vị, có điều nếu là việc hợp lý hợp tình mà Trọng Lương này có năng lực thực hiện, ta nhất định sẽ đáp ứng.”

Lục Kiều Kiều nghe tới đây, liền nhoẻn miệng cười tươi tắn: “Dân nữ tuyệt không dám đưa ra yêu cầu quá đáng với Phạm đại nhân, vì vậy, xin ngài hãy đáp ứng với dân nữ trước đã.”

Phạm Trọng Lương thực tình không thể nhìn thấu Lục Kiều Kiều đang suy tính điều gì, ông ta nhìn thẳng vào mắt cô, hồi lâu sau mới nói: “Được, ta chấp thuận, cô nương nói đi.”

“Đa tạ Phạm đại nhân, dân nữ cũng tin ngài không phải hạng người nuốt lời, nên mới dám đưa ra thỉnh cầu này; hôm nay chúng ta đều bình thường an ổn, chỉ mong ngày sau ngộ nhỡ chúng tôi có chuyện cần nhờ vả, xin Phạm đại nhân nhớ là mình thiếu chúng tôi một món nợ ân tình.” Thì ra Lục Kiều Kiều đang tròng thêm một vòng đai bảo hiểm nữa.

Phạm Trọng Lương và Dương Phổ nghe xong đều thở hắt ra một tiếng, Phạm Trọng Lương nói: “Phạm mỗ nhận lời với cô nương, sau này xin nợ cô nương một món ân tình.”

Bây giờ Lục Kiều Kiều mới xoa dịu bầu không khí, làm bộ ngây thơ nũng nịu bảo Phạm Trọng Lương: “Đại nhân nói ra là phải giữ lời đấy nhé, bằng không sẽ bị sét đánh đấy!”

Phạm Trọng Lương nghiêm nghị nói: “Nhất định ta sẽ trả nợ.”

Từ nãy, bên ngoài hậu hoa viên đã có một người đàn ông trung niên tầm trên dưới bốn mươi tuổi đứng lảng lảng nghe trộm mấy người bọn Phạm Trọng Lương nói chuyện. Y mặc áo dài màu xanh trắng, vóc người tầm thước, thân hình gầy gò, nhưng lại có gương mặt chữ điền góc cạnh, quai hàm đầy đặn. Người này chính là âm dương quan Triệu Kiến của phủ Thiều Châu.

Triệu Kiến là phong thủy sư Giang Tây đến Quảng Đông lang bạt mưu sinh, sau khi học được tuyệt học gia truyền, lại trải qua nhiều năm ngao du kiểm chứng, trình độ phong thủy cũng khá cao. Chỉ tiếc, kẻ này tham tài bạc nghĩa, xưa nay chỉ tin rằng “có tiền có thể sai khiến được cả quỷ thần”.

Một năm trước, y bố trí huyệt Linh Quy Âm Thủy cho nhà họ Ôn ở thôn

Ôn Phụng, Thanh Thành, sau đó không lâu lại được phủ Quốc sư bí mật triệu kiến, dùng vàng bạc nhờ y kiểm cơ hội phá đi cái huyệt lạnh ấy, khơi ra cuộc tranh đấu giữa thôn Ôn Phụng và thôn Thượng Cát, cuối cùng để lại một đồng rắc rối cho Hữu Hiên tiên sinh và Lục Kiều Kiều ra tay thu dọn.

Triệu Kiến nhận được vàng bạc của hai thôn, lại có cả tiền thưởng của phủ Quốc sư, cuối cùng còn đàm phán với phủ Quốc sư, được nhận chức âm dương quan ở nha phủ Thiệu Châu, chủ quản việc chiêm bốc bói toán của một châu ba huyện, có thể nói là thăng quan phát tài, được cả danh lẫn lợi.

Sau khi đến phủ Thiệu Châu nhậm chức, Triệu Kiến và đám quan lại trong nha môn ngư tầm ngư, mã tầm mã, kết bè kết đảng cùng kiếm chác nhiều khoản lớn. Y vận dụng thuật phong thủy tu sửa nha môn thành một bố cục vượng tài kiêu như Tụ Bảo bồn, dựa theo bát tự của quan viên lớn nhỏ mà sắp xếp lại các phòng các ban, đồng thời bắt chấp thủ đoạn tiến hành thanh tẩy các quan lại chính trực trong nha môn, nhanh chóng kiến lập một hãng buôn ngấm do quan lại làm chủ, bao tiêu thuốc phiện của cả ba huyện thuộc phủ Thiệu Châu.

Khi ấy, cả nha môn từ trên xuống dưới đều thực sự cảm nhận được thế nào là tiền vào như nước, số bạc bọn họ được chia phần cuối năm còn nhiều hơn cả thuế phải nộp lên triều đình, bạc trắng lóa mắt mỗi ngày đều ùn ùn chảy vào cửa nha môn.

Chẳng ngờ đến Tết năm nay, tri châu đại nhân lạc cực sinh bi, chết vì thương mã phong, Triệu Kiến cũng bị bất ngờ. Có điều, người tính không bằng trời tính, khó tránh chuyện ngoài ý muốn, huống hồ người chết cũng đâu phải là y, ai mà lo được nhiều đến thế, y chỉ lo nghĩ xem làm sao để lôi kéo vị quan tâm nhiệm cùng nhau tiếp tục kiếm tiền.

Nhưng lần này, hoàng thượng lại phái một kẻ tính tình cương trực, vừa cứng rắn lại vừa đáng ghét là Phạm Trọng Lương đến, mấy trò lung lạc của Triệu Kiến đều không thực hiện được, việc buôn bán thuốc phiện của nha môn cũng phải thu hẹp rất nhiều, nhiều việc đều phải chuyển vào hoạt động bí mật.

Triệu Kiến thấy dòng tiền cuộn cuộn chảy vào túi bị chặn mất hơn nửa thì lòng nóng hơn lửa đốt, không làm thì thôi, đã làm thì làm cho trót, bèn bày ra bố cục phong thủy nhốt hổ trong lồng, đồng thời bịa đặt chứng cứ, mật cáo Phạm Trọng Lương tham tiền phạm pháp, cấp trên tự nhiên sẽ cử người đến tìm họ Phạm kia nói chuyện.

Nếu người tốt tìm đến Phạm Trọng Lương, ông ta sẽ phải dành tâm tư giải thích tại sao mình không phải tham quan ô lại, nhiệm kỳ ba năm thoát cái trôi qua, ông ta cũng chẳng còn tâm sức đâu mà đối phó với chuyện bên dưới nữa; nếu khâm sai là tham quan thì càng tốt, Phạm Trọng Lương còn phải bỏ



tiền ra mua chuộc mới hòng thoát thân, lúc ấy bọn y sẽ có kịch hay để xem.

Bỏ ra một nghìn lượng bạc để lật đổ tên ôn thần chặn đường phát tài của mình cũng chẳng coi là đắt, phen này Triệu Kiến đã chuẩn bị sẵn một nghìn lượng bạc rỗng, chỉ đợi đạo đài đến điều tra án, y sẽ đem chôn bên dưới hậu hoa viên của Phạm Trọng Lương.

Nhưng quan đạo đài tra án còn chưa xuất hiện, đã có ba vị khách không mời ở đâu đến. Triệu Kiến trước giờ vẫn hết sức chú ý đến nhất cử nhất động của Phạm Trọng Lương, lần này cũng không phải ngoại lệ, y đích thân cầm một tờ văn kiện đứng trước cửa, âm thầm quan sát xem ba kẻ này rốt cuộc là người thế nào.

Từ đằng xa, y đã trông thấy một thằng bé tóc vàng tay cầm la bàn chỉ trở vào hòn núi giả và lồng chim, rồi lại thấy một cô gái thân hình yếu điệu và một gã Tây cao lớn đứng bên cạnh không ngừng phụ họa, giảng giải bố cục phong thủy hổ trong lồng.

Vốn dĩ Triệu Kiến đã gạt được Phạm Trọng Lương trước nay vẫn luôn tự tin về trình độ phong thủy của mình, trong lòng chỉ mong đợi đến ngày ông ta toi đời. Chẳng ngờ lại xuất hiện ba kẻ trông đi trông lại cũng chẳng thấy giống phong thủy sư chút nào, vậy mà vừa chỉ đã trúng chỗ mấu chốt nhất của toàn bộ cục thế phong thủy, thế này chẳng phải là đến phá quán, đập bát com ăn của người ta rồi sao?

Nếu bố cục phong thủy này bị nhìn thấu, bất cứ viên châu quan ngu xuẩn nào cũng lập tức ý thức được rằng chuyện này có dính dáng đến âm dương quan biết thuật phong thủy trong nhà môn. Vậy thì dù đám quan lại có thể tiếp tục buôn lậu thuốc phiện hay không, y chắc chắn sẽ là người đầu tiên bị đá khỏi cuộc chơi này.

Không thể được, không thể để ba kẻ này tiếp tục, Triệu Kiến hạ quyết tâm, tóm vòng cửa đập mạnh mấy cái, không đợi Phạm Trọng Lương lên tiếng hỏi, đã tự tiện đẩy cửa đi vào hậu hoa viên.

Từ đằng xa, y đã lớn tiếng chào hỏi, chỉ mong nhanh chóng ngắt lời thằng nhóc tóc vàng kia: “Phạm đại nhân, thì ra ngài có khách ạ, thật ngại quá, hạ quan lại phải quấy rầy ngài một chốc rồi, ở đây có mấy bản công văn hỏa tốc cần ngài xem qua trước.”

Phạm Trọng Lương vừa đáp ứng nợ Lục Kiều Kiều một món nợ ân tình, đang chuẩn bị nghe xem làm sao phá giải được cục thế nguy nan trước mắt, liền thấy Triệu Kiến bước vào. Xét ra, việc công vẫn nên ưu tiên xử lý trước, nên ông ta liền nhận lấy công văn rồi lập tức mở ra xem, vừa xem vừa nói với bọn Lục Kiều Kiều:

“Vị này là âm dương quan của nhà môn chúng ta, Triệu Kiến, Triệu tiên

sinh...”

Nói đoạn, lại quay đầu bảo Triệu Kiến: “Mấy vị đây là bạn của bản quan, Jack tiên sinh và cô cháu nhà họ An...”

Lục Kiều Kiều, An Long Nhi cùng Jack vừa nghe thấy cái tên này đều lấy làm kinh ngạc, đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng lúc “ồ” lên một tiếng.

Câu chuyện dài của bọn họ ở núi Kê Đề, Thanh Thành, chính là do tên Triệu Kiến này chọc ngoáy khơi ra đầu tiên, làm sao ba người lại không nhớ tên y cho được. Lúc này, nghe Phạm Trọng Lương nói Triệu Kiến là âm dương quan trong nha môn, cả ba hiểu ra ngay toàn bộ đầu đuôi sự việc Triệu Kiến phá hoại huyết Linh Quy của thôn Ôn Phượng, sau đó nhận tiền, nhận chức quan từ phủ Quốc sư.

Cả bọn lịch sự chào hỏi nhau xong xuôi, Triệu Kiến nói với Lục Kiều Kiều: “Nghe khẩu âm An tiểu thư không giống người Quảng Đông.”

Lục Kiều Kiều tỏ vẻ khinh khỉnh đưa mắt dò xét tên phong thủy tà sư này, không hề nhân nhượng y chút nào: “Nghe khẩu âm Triệu tiên sinh cũng không phải người Quảng Đông mà.”

Phạm Trọng Lương đang xem công văn, thấy hai người này chào hỏi mà như hai con chó gặp nhau, chỉ chực xông vào ẩu đả tới nơi, ông ta liền ngẩng đầu lên hỏi: “Bản quan cũng không phải người Quảng Đông, có vấn đề gì sao?”

Lục Kiều Kiều cười cười nói: “Không có vấn đề gì, tôi nghe khẩu âm thấy thân thiết nên mới trao đổi một chút thôi, nguyên quán Triệu tiên sinh ở đâu nhỉ?”

Trước mặt Phạm Trọng Lương, Triệu Kiến không thể làm trò nói xằng nói bậy như Lục Kiều Kiều được, đành phải thành thực trả lời: “Triệu Kiến là người Giang Tây, An tiểu thư cũng là người Giang Tây phải không?”

“Triệu tiên sinh nhậm chức âm dương quan, chắc hẳn là phong thủy sư Giang Tây rồi?”

“Không dám, chỉ có chút hư danh mà thôi.” Triệu Kiến chấp tay nhún nhường một câu.

“Triệu Kiến tiên sinh đại danh鼎鼎, đã làm không ít chuyện tốt bên ngoài, đến cả người như tôi cũng từng nghe qua tiếng tăm của ngài cơ mà...” Lục Kiều Kiều biết loại phong thủy sư có thể phá huyết hại người vì tiền tài hay chức quan, chắc chắn cũng có thể sắp đặt ra bố cục phong thủy này để hại người. Bố cục hồ trong lồng này nhất định là hành vi của Triệu Kiến, giờ y đã tự động đến nạp mình, há chẳng phải vừa khéo có thể giải quyết luôn chuyện ở thôn Ôn Phượng hay sao?

Triệu Kiến vốn định ngắt lời bọn họ, sau đó tùy cơ ứng biến, ở trước mặt Phạm Trọng Lương đặt điều vu cho ba người bọn Lục Kiêu Kiêu là quân lừa đảo giang hồ, đuổi ra khỏi nha môn, không ngờ lại bị đối phương nhận ra, ý vội nói: “Triệu mỗ xưa nay chỉ xử lý việc công trong nha môn, rất ít khi ra ngoài đến những chỗ hỗn tạp. Liệu có phải An tiểu thư quanh năm lưu lã giang hồ, gặp người vô số nên đã nhớ lầm rồi không?”

Lời của Triệu Kiến vừa dứt, Phạm Trọng Lương và Dương Phổ đều giật nảy mình, thậm chí hai người này sao lại nói năng kiêu ấy, lẽ nào bên trong còn có nội tình gì khác?

Thời đại ấy việc nữ tử lưu lạc giang hồ đã là hạ tiện lắm rồi, lại nhắc đến chuyện gặp người vô số, chính là mắng đối phương dâm dăng không có đức hạnh, Triệu Kiến vừa mở miệng đã mắng người, dè bĩu Lục Kiêu Kiêu như vậy là muốn nhanh chóng đoạt lấy quyền chủ động trước mặt Phạm Trọng Lương.

Lục Kiêu Kiêu vừa nghe Triệu Kiến ngậm máu phun người, biết ngay đối phương muốn tiên phát chế nhân, liền hỏi: “Triệu tiên sinh đến nha môn nhậm chức từ năm ngoái phải không?”

Chuyện này có ghi lại trong hồ sơ của nha môn, Triệu Kiến chỉ có thể trả lời: “Đúng, xin hỏi có vấn đề gì không?”

“Là phủ Quảng Châu điều ngài đến?”

“Đúng vậy, Triệu mỗ chỉ là một viên tiểu lại, dù chưa có phẩm trật gì cũng là mệnh quan triều đình. Còn An tiểu thư từ đâu đến, muốn đi tới đâu? Ta thấy khí sắc của An tiểu thư hẳn đang bị vướng vào việc tố tụng, chẳng lẽ cô là tội phạm đang bị triều đình truy nã?”

Lục Kiêu Kiêu khinh bỉ nhìn Triệu Kiến, đáp trả: “Người chốn công môn nói năng phải có chứng cứ, ngài nói truy nã thì là truy nã chắc? Có điều, tôi cũng biết cái chức âm dương quan này của ngài từ đâu mà có đấy.”

Phạm Trọng Lương và Dương Phổ có nằm mơ cũng không ngờ được Triệu Kiến vừa bước vào, tình hình đã đột nhiên xoay chuyển như thế. Dương Phổ lập tức kêu hai người dừng lại: “Hai vị tạm ngưng đã, có gì từ từ nói. Triệu tiên sinh có quen biết An tiểu thư sao?”

“Không quen biết.”

“Không quen biết thì tốt, mọi người đều không có ân oán gì, vui vẻ chào nhau là được rồi, nếu không có chuyện gì để hôm khác chúng ta lại gặp nhau nói chuyện.”

Triệu Kiến thấy Dương Phổ đã nói như thế, lại nghĩ đến thái độ và những lời Lục Kiêu Kiêu vừa nói, biết rằng cứ nhùng nhằng mãi ở đây cũng không

có lợi gì, đành thuận thế rút lui luôn: “Phạm đại nhân, hạ quan xin phép đi trước, có điều những người này lai lịch bất minh, ngài phải hết sức cẩn thận.”

Triệu Kiến nói xong liền chấp tay, quay người ra khỏi hậu hoa viên, đi thẳng đến chỗ Khoái ban phòng.

Triệu Kiến vừa chạm mặt với Lục Kiều Kiều đã cảm giác được bọn đôi phương cũng là người trong nghề phong thủy, lần này hẳn là đến phá cục thế y bày ra; thêm vào đó, y ý thức được người phụ nữ này dường như nắm tương đối rõ lai lịch của mình, chỉ cần bọn họ cho Phạm Trọng Lương biết xuất thân của y, thì ngày mai y sẽ bị họ Phạm kia xử lý.

Nếu tội danh Phạm Trọng Lương dùng để bắt giữ Triệu Kiến không liên quan đến thuốc phiện, thì ba ban nha dịch có quen thân với y đến mấy cũng sẽ ra tay bắt người. Cho dù y có trốn thoát được, thì đừng nói đến chuyện mất đi mỗi làm ăn mỗi năm thu nhập hàng nghìn hàng vạn lượng bạc trắng, y còn phải lưu lạc giang hồ, lẩn trốn khắp nơi, quay trở lại những ngày khổ sở dãi dầu mưa gió. Lúc này, trong lòng Triệu Kiến chỉ nghĩ, ta chết chẳng bằng người chết, chuyện này đã bị dồn đến đường cùng, y chỉ còn một lựa chọn duy nhất.

Giờ y đi đến Khoái ban phòng, là để tìm Mã Kiệt, điền sử chủ quản ba ban nha dịch.

Trong nha môn có ba ban nha dịch, là lực lượng vũ trang chủ yếu, lần lượt chia làm: Tào ban, Tráng ban và Khoái ban.

Tào ban chủ quản việc cảnh vệ trong nha môn, những chuyện như mở đường, hành hình, quản lý nhà ngục đều thuộc chức trách của nha dịch Tào ban.

Tráng ban phụ trách các công việc đòi hỏi sức lực, kỳ thực chính là lao động chân tay, có điều, thông thường trong nha môn cũng không có mấy việc kiêu này, nên không phân rõ Tào ban và Tráng ban, hai ban vẫn cứ làm việc đan chéo nhau.

Khoái ban lo việc tróc nã tội phạm. Nha dịch của Khoái ban có võ công cao cường nhất, cũng thường có cơ hội ra ngoài, trong đám quan lại buôn lậu thuốc phiện ở phủ Thiều Châu, bỏ đầu Khoái ban là lực lượng cốt cán nhất.

Điền sử Mã Kiệt béo bụng nhưng cường tráng, mày rậm mắt to. Y đang ngồi trong phòng của Khoái ban uống trà tán chuyện đợi ăn cơm trưa với mấy tên bộ khoái, vừa thấy Triệu Kiến vội vã chạy vào, liền toét miệng cười đứng lên đón tiếp.

Tâm trạng Triệu Kiến không được vui vẻ như y, chào hỏi xong liền kéo Mã Kiệt vào một góc phòng, thì thầm vào tai: “Lần này phiền phức to rồi,

lão Phạm định ra tay đôi phó chúng ta...”

Mã Kiệt cười hì hì hà hà nói: “Ngày nào mà lão Phạm chẳng muốn đôi phó với chúng ta chứ? Nhưng lão có chúng cứ đâu, cũng phải có người ra tay nữa chứ, ba ban nha dịch chúng ta không động thủ, lão có thể tự mình bắt người chắc?”

Triệu Kiến nói: “Đến ông còn biết lão không thể dựa vào các người, chẳng lẽ lão ấy lại không nghĩ ra? Lão Phạm không thèm nhờ đến đám nha dịch các người đâu, đang mời người bên ngoài về...”

Mã Kiệt nói: “Lão cũng không thể bắt hết cả ba ban nha dịch lại chứ?”

“Tất nhiên là không rồi, lão làm châu đồng một năm, cũng biết không thể chinh trị tất cả chúng ta, giờ lão định tách từng người ra để xử lý, người đầu tiên chính là ông đấy.” Triệu Kiến lo âu nói tiếp: “Ông phụ trách ba ban nha dịch, bắt ông rồi đám người cầm đao cầm côn kia sẽ không làm loạn nữa, tôi mà là lão Phạm thì cũng bắt ông đầu tiên.”

Mã Kiệt đảo mắt: “Có nhẽ đâu thế? Lão cũng phải có chút chúng cứ mới được chứ nhỉ?”

Triệu Kiến kéo Mã Kiệt lại thì thầm: “Ông bắt bọn phạm nhân kia có chúng cứ hay không hả? Chúng cứ toàn là nghiêm hình tra tấn mà ra cả, ông cứ tự mình ném thử những thứ hình cụ ấy, nào là kẹp ngón tay, nào là gậy... xem có chịu được không, hả?”

“Chắc, Triệu Kiến, không phải ông nói đang tố lão ta với thượng cấp hay sao? Còn muốn bày ra bộ cục phong thủy hại lão chết, lại bảo trong nửa năm nhất định sẽ khiến lão toi đời, lần này thì đổ hết lên đầu tôi rồi! Ông làm ăn kiểu gì vậy?”

Triệu Kiến nói: “Giờ nói những chuyện ấy có ích gì chứ, trong nhà lão Phạm đang có mấy người bàn tính chuyện này, tôi vừa đi vào nghe được, mấy ngày tới lão sẽ ra tay bắt mấy nhân vật chủ chốt, không dùng người trong nha môn chúng ta ra tay đâu...”

“Có chuyện như vậy sao?” Mã Kiệt nhướn mày, nhìn Triệu Kiến vẻ nghi ngờ.

Triệu Kiến nói: “Ông nói vậy ý là sao? Không tin thì cứ ở đây mà chờ bị bắt đi, vàng bạc kiếm được trong quá khứ phải nôn hết ra, vợ con ông có liên lụy hay không còn chưa biết, nhưng cái đầu ông thì bị chém là chắc rồi.”

“Vậy phải làm sao?” Mã Kiệt đã mang máng hiểu ý Triệu Kiến, chỉ là xưa nay chưa bao giờ y nghĩ sẽ có ngày hôm nay, nên nhất thời đầu óc vẫn biêng biêng không ý thức nổi.

“Nếu giờ ông lập tức bỏ trốn, lão Phạm sẽ lập tức tróc nã ông, Mã Kiệt à,

dáng người ông cao lớn dễ nhận ra thế này, người quen mặt ông cũng không phải ít, ông trốn đi đâu đây?”

Mã Kiệt vò đầu bứt tai hít vào một hơi khí lạnh: “Chặc chặc... hừ...”

Triệu Kiến còn nôn nóng hơn cả y: “Tôi biết ông đang cuống cuống không nghĩ ra được chủ ý gì, để tôi nói cho ông biết, giờ lão Phạm chưa đủ chứng cứ, nhất định sẽ bắt ông về dùng hình tra khảo ép cung. Nhưng không phải hoàng thượng phái người đến điều tra chúng ta, mà là lão Phạm ấy tự mời người ra tay, vì vậy chúng ta đành ra tay sớm hơn một bước... giờ chỉ còn một con đường ấy thôi, làm thịt lão Phạm...”

“Hả?!” Mã Kiệt nghe tới đây thì sợ giật nảy cả mình: “Đầu năm vừa mới chết mất một tri châu, giờ lại chết thêm người nữa liệu có khi nào đổ hết lên đầu chúng ta hay không? Không được không được...”

“Giờ là lúc người chết ta sống rồi!” Triệu Kiến thì thầm, thần sắc căng thẳng nghiêng ngó bên ngoài, nói: “Năm ngoái ông nhận bao nhiêu bạc? Máy nghìn lượng đấy lão ca à, ông cũng muốn còn cái mạng mà tiêu đồng tiền ấy chứ? Lão Phạm ngòm rồi tôi với ông vẫn còn cơ hội tiếp tục ở lại nơi này. Lão ta hơn năm mươi rồi, chết cũng là chuyện hết sức bình thường, người trước mới bốn mươi đã toi đời đấy thôi... Có ai bảo ông lấy đao đâm chết lão đâu, người ta cũng có lúc gặp tai nạn ngoài ý muốn chứ!”

## §6: Bố cục trừ hại

Mấy người Phạm Trọng Lương và Lục Kiều Kiều nhìn theo bóng lưng Triệu Kiến đi xa dần, Phạm Trọng Lương lập tức hỏi thăm xem bọn Lục Kiều Kiều có xích mích gì với họ Triệu. Lục Kiều Kiều liền kể lại đầu đuôi vụ kỳ án phong thủy ở núi Kê Đề ra cho ông ta nghe, bấy giờ Phạm Trọng Lương mới hiểu được hàm nghĩa của đoạn đối thoại chọi nhau chan chát giữa cô và Triệu Kiến vừa nãy.

Mặc dù Triệu Kiến vào nha môn này trước Phạm Trọng Lương, nhưng ông ta sớm đã tìm hiểu lai lịch từng viên quan trong hồ sơ của nha môn, thời gian Triệu Kiến đến nha môn báo danh quả thực khớp với vụ án núi Kê Đề mà Lục Kiều Kiều vừa kể. Phạm Trọng Lương rút cuộc cũng hiểu ra, bố cục phong thủy trong hậu hoa viên, chắc chắn là do họ Triệu kia dày công sắp đặt, chút vốn liếng phong thủy nửa mùa của ông ta hóa ra lại giúp cho Triệu Kiến dỗi gạt mình.

Ông ta chau mày, trầm giọng nói với cả bọn:

“Hồi xây lồng chim này, Triệu Kiến trước sau không hề tham dự, chỉ có đám tiểu lại trong sáu phòng của nha môn mỗi người một câu góp vào, ta thực không ngờ y lại là kẻ đầu têu đứng sau; thật đúng là ông trời có mắt, nếu không phải vừa khéo gặp dịp các vị ghé qua phủ Thiệu Châu, thì làm sao ta nhìn ra được âm mưu của họ Triệu ấy. Giờ Phạm mỡ phải làm sao để hóa giải tình thế trước mắt đây?”

Lục Kiều Kiều đưa mắt ra hiệu cho An Long Nhi nói ra phương án giải cứu, An Long Nhi liền lên tiếng:

“Trong phong thủy có cách gọi là phản cục, khi một bố cục phong thủy hại người gây họa, thông thường chỉ cần làm ngược lại là có thể đổi dữ thành lành. Cái lồng chim này vốn dùng để vây khốn tảng đá hình hổ, giờ có thể chuyển nó từ góc Tây Bắc sang góc Đông Nam ở mé đối diện, vừa khéo vây khốn được cung nô bộc, nhốt hết đám thuộc hạ của ngài vào trong, như vậy ngài quản thúc bọn họ mới có hiệu quả. Hôm qua cháu có nói, cửa chính của nha môn quá nhỏ, song sảnh đường bên trong lại quá lớn, tạo thành bố cục tụ tài, phải mở rộng cửa lớn ra gấp đôi, để khí của nha môn có thể ra vào thông thuận...”

©STENT:

Lục Kiều Kiều nghe An Long Nhi nói những lời này có vẻ ngượng ngập, biết nó vẫn chưa có kinh nghiệm giải thích bố cục phong thủy, cô bèn bổ sung thêm một câu, hỏi An Long Nhi: “Như vậy có thể khiến nha môn làm được ‘lấy ở chỗ dân, cũng dùng ở chỗ dân’, phải vậy không?”

An Long Nhi cười ngượng nghịu nói: “Vâng, chính là ý này... cửa sổ của sáu gian phòng ở hai bên đều bé quá, cũng phải mở rộng ra gấp đôi, mới có thể giảm bớt tài khí trong phòng, khiến quan lại làm việc trong đó giảm thu nhập...”

Jack tiếp lời: “Thiết kế như vậy ánh sáng rất đầy đủ, dân chúng đến làm việc và nói chuyện với nhau đều thuận tiện hơn.”

An Long Nhi lại nói: “Dù cửa sổ sáu gian phòng ấy có mở rộng ra, thì không gian bên trong cũng quá lớn, vẫn tạo nên bố cục tụ tài hình quả hồ lô, Phạm đại nhân có thể cho đặt mấy cái tủ lớn trong mỗi phòng để chiếm bớt diện tích, khiến người ta không còn chỗ đi đi lại lại, đồng thời cũng để bọn họ tự quản lý công văn giấy tờ của mình, như vậy có thể thực sự tiêu giảm tài khí của đám quan lại.”

Phạm Trọng Lương vuốt râu khe khẽ gật đầu, chăm chú lắng nghe, Jack thấy An Long Nhi nói cũng đã hòm hòm, bèn xen vào thêm một câu: “Phạm đại nhân, bình thường nha môn có cho dân chúng trực tiếp đi vào sảnh trước không?”

Phạm Trọng Lương đáp: “Tất nhiên là có, nha môn quang minh chính đại, đâu cần phải giấu giếm gì. Tuy vậy, nếu có vụ nào cần bí mật thẩm tra xét xử, ta sẽ đến sảnh ở giữa hoặc phòng của Khoái ban. Ngoài ra, dân chúng cũng có thể vào đại sảnh nữa.”

Jack nói: “Vậy thì bức tường lớn ở sau cửa có thể dịch sang phía bên kia đường, làm thành một bức tường cho dân chúng dán lên những suy nghĩ hoặc viết ra oan khuất của mình hay không? Về mặt phong thủy có thể làm vậy không?” Nói đoạn, anh liếc mắt nhìn Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều cũng hỏi An Long Nhi: “Long Nhi, như vậy có được không?”

Mấy chiêu An Long Nhi vừa dùng để phá giải cục thế vây khốn của Triệu Kiến toàn là lời thoại Lục Kiều Kiều đã bày chén trà trên bàn dạy cho nó trước khi đến đây, giờ Jack đột nhiên lại đặt ra một vấn đề mới, vừa này Lục Kiều Kiều cũng không tập trước cho, nên nó thoáng ngẩn người, âm ừ: “À...”

Lục Kiều Kiều cười cười bảo: “Cứ theo sách mà nói là được rồi.”

“Nói theo sách ư... ừm, là thế này, bức tường ở ngay sau cửa, vừa bước vào đã đụng phải ấy gọi là chiếu bích, thông thường dùng để cản gió, ngăn chặn sát khí, cũng có hiệu quả tụ tài nhất định.” An Long Nhi gắng sức nhớ lại những nội dung trong sách vở, rồi diễn đạt bằng lời của mình: “Có điều, đối với những nơi phục vụ cho dân chúng như chùa miếu hay nha môn... không cần tụ tài, mà phải tán tài mới đúng...”



Cả bọn nghe xong đều cười ô lên, Dương Phổ nói: “Thực ra Long Nhi nói rất đúng, chùa miếu thần đàn và nha môn đều giống nhau, không tán tài cho dân chúng tức là không làm đúng bổn phận rồi.”

An Long Nhi lại nói tiếp: “Vì vậy, có thể làm được.”

Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi cũng đã luống cuống đủ rồi, bèn nói với Phạm Trọng Lương: “Chi bằng Phạm đại nhân theo ý kiến của Jack thiếu gia, kéo sập bức chiếu bích kia xuống, biến bức tường tập trung mồ hôi nước mắt của dân chúng thành bức tường minh bạch, thu thập ý dân, sáng tỏ oan tình. Mỗi sáng sớm ngài chỉ cần bước ra khỏi nha môn là có thể nghe được tiếng lòng của dân chúng, chẳng phải tốt hơn để dân chúng đánh trống kêu oan, nộp bạc qua cửa rồi mới được gặp thanh thiên đại lão gia một lần hay sao?”

“Hay cho một bức tường minh bạch!” Phạm Trọng Lương lớn tiếng khen hay: “Chuyển bức tường ở trong cửa ra bên ngoài, trả lại bức tường này cho trăm họ mới là đại phong thủy! Cảm ơn các vị đã chỉ dạy, Phạm mỗ sẽ lập tức làm ngay.”

Lúc này, cái lồng chim ở phía trước chợt vang lên mấy tiếng tre trúc nứt toác, cả bọn đưa mắt nhìn, thấy trên lồng có mấy thanh tre bị bung ra thành một lỗ hồng, liền sau đó là một tràng dài những tiếng kêu bi thương của lũ chim.

Phạm Trọng Lương nói: “Hạn hán cả năm, lại đúng đợt tiết thu khô hanh, tre trúc toác hết cả ra rồi...”

Nhưng An Long Nhi lại hỏi: “Liệu có chuyện gì khác nữa không?”

Lục Kiều Kiều lấy chiếc la bàn trên tay An Long Nhi đo đạc một hồi, đoạn nói: “Tiếng chim bi ai là điềm báo chuyện chẳng lành, âm thanh ở phía Tây Bắc là ứng vào chủ nhà; thanh tre ở phía Bắc lồng chim bị toác, đại biểu chuyện hung xảy ra vào giờ Tý ngày Tý; lồng bị phá tức là điềm phá ngục, Phạm đại nhân phải cẩn thận đêm nay có người vượt ngục đó.”

“Hả? An tiểu thư dùng Mai Hoa dịch số đó sao?” Phạm Trọng Lương mặc dù không phải đại gia huyền học, nhưng Kinh Dịch đứng đầu trong các loại kinh thư, trong kỳ thi khoa cử nhất định sẽ hỏi đến, vì vậy văn nhân thời xưa ai cũng có chút hiểu biết, vừa thấy Lục Kiều Kiều cất lời, ông ta đã biết đó là Mai Hoa dịch số.

Jack buột miệng nói: “Liệu có khi nào là Triệu Kiến không?”

Phạm Trọng Lương chợt tỉnh ngộ: “Phải rồi, Triệu Kiến hẳn phải biết người đầu tiên ta đối phó chính là hắn, hắn cũng sẽ giở trò để ám hại ta.”

Dương Phổ nói: “Theo như tình hình phong thủy của cái lồng chim này,

thì bọn chúng vẫn luôn ám hại ngài đây chứ, chỉ là vẫn chưa đến thời điểm giáng đòn triệt hạ mà thôi. Long Nhi đã nói rồi, tháng Chín là thời gian xảy ra chuyện, cũng có khả năng bọn chúng sẽ bất chấp tất cả mà ra tay trước.”

Lục Kiều Kiều nói: “Phạm đại nhân có thể lập tức sắp xếp cho nha dịch tăng cường phòng vệ ở lao ngục không?”

Ánh mắt Phạm Trọng Lương trở nên âm trầm: “Kỳ thực ta đây làm quan chỉ có hư danh mà thôi, bình thường sai nha dịch khua chiêng gõ trống mở đường thì được, nhưng bảo bọn chúng phá án hay làm chuyện gì thực chất thì trước mặt một đằng sau lưng một nẻo ngay.”

Jack nói: “Nếu cả nha môn đều không phải người của ngài thì không nên dùng bọn họ, cần phải nhờ người bên ngoài...”

Nửa đêm giờ Tý, một người bịt mặt nhảy qua bờ tường vào nha phủ Thiều Châu, dùng thủ pháp lão luyện đánh ngất đám nha sai canh đêm, sau đó nhét giẻ vào mồm, lấy dây thừng trói gô lại xuống đất.

Người bịt mặt đánh ngã bảy tám tên nha dịch, xông thẳng vào nhà lao, thả ra mười mấy tên cướp không lâu nữa sẽ bị xử trảm trong tử lao. Bọn cướp đang bị nhốt trong lao tù này hoàn toàn không có vẻ mệt mỏi ủ rũ của những kẻ ngồi tù lâu ngày, tên nào tên nấy dường như đều đã ăn no ngủ kỹ, chỉ đợi thời khắc được thả ra.

Bọn chúng vừa ra khỏi cửa ngục, đều vung tay vung chân răng rắc, thu gân dãn cốt một hồi, sau đó nhặt đao sắt bên cạnh đám nha dịch, cùng người bịt mặt lần mò tiến vào khu nhà ở phía sau nha môn.

Bọn chúng cạy cửa lớn của sảnh giữa, để lại hai tên canh chừng; sau đó cạy cánh cửa nhỏ dẫn vào khu nhà trong, lại để lại hai tên canh chừng, đi qua hậu hoa viên đến trước cửa phòng Phạm Trọng Lương đang ngủ, để năm tên tản ra bên ngoài phòng ngục, năm tên khác nhẹ cạy cánh cửa ra.

Bọn chúng khom người lên vào phòng, dưới ánh trăng mờ mờ trông thấy một người đang nằm nghiêng vào mé trong ngủ. Để đảm bảo một đòn ăn chắc mà lại âm thầm lặng lẽ, năm tên cùng lúc động thủ, tựa như đã hẹn sẵn từ trước. Một tên nhảy lên đầu giường cưỡi lên đầu Phạm Trọng Lương không để ông ta phát ra tiếng động, một tên nhảy lên chân giường ghi chặt chân để ông ta không thể giãy đạp, một tên nhảy lên không trung đâm xuống ngục, hai tên ở dưới đất giơ đao chọc vào eo hông Phạm Trọng Lương.

Chỉ nghe tiếng đao kiếm vang lên “đinh đinh đang đang”, nhưng không thấy tiếng người vùng vẫy hay kêu gào thảm thiết, bọn cướp phát hiện bên dưới tấm chăn hóa ra không phải người, mà là một ống tre lớn, kích cỡ và độ dài tương đương một nàng mỹ nữ. Ống tre này được gọi là trúc phu nhân, là vật dụng trên giường thời xưa, hay dùng vào mùa hè. Thời đó không có quạt

điện, nếu nóng quá không chịu nổi thì ôm trúc phu nhân này ngủ, cũng thấy mát mẻ dễ chịu hơn nhiều.

Cả bọn ngây người tại chỗ, ngơ ngác nhìn nhau, kêu lớn một tiếng “trúng kè” rồi lập tức xông ra bên ngoài, vừa khéo nghe thấy tiếng mõ vang lên trong hậu hoa viên, trên bờ tường bao đột nhiên nhúc nhúc đứng đầy quan sai đang thông thả châm đuốc. Bọn cường đạo còn phát hiện cánh cửa nhỏ mà chúng vừa đi vào giờ đã khóa chặt, hai tên đứng canh chừng ở đó không biết biến đi đâu mất. Tường bao xung quanh đều cao hơn một trượng, xem ra, không mọc cánh thì đừng hòng thoát khỏi cái sân này.

Đám quan sai trên tường chính là những người đêm hôm qua đã đuổi đánh Lục Hữu, bọn họ đều là công sai ở nơi khác đến Thiệu Châu công cán. Buổi sáng, Jack đã bảo Phạm Trọng Lương viết thư cầu cứu, đóng quan ấn lên, đến chiều về khách điểm liền gõ cửa từng phòng nói rõ tiền nhân hậu quả, thỉnh cầu họ trợ giúp. Mọi người đều là đồng liêu làm việc chốn cửa quan, nay gặp tri châu của địa phương cầu trợ giúp, đương nhiên không lý nào lại từ chối, vậy là trước giờ Tý, một đám quan sai ở nơi khác đến đồng loạt mai phục trong hậu hoa viên của nha môn, bố trí thiên la địa võng đợi thích khách xuất hiện.

Lục Kiều Kiều ngồi trên nóc nhà Phạm Trọng Lương, thò đầu xuống xem tình hình bên dưới hậu hoa viên, miệng ngậm ô mai, quay sang nói với Jack: “Anh biết tại sao Phạm đại nhân ôm trúc phu nhân ngủ, mà không ôm phu nhân của mình không?”

An Long Nhi nhanh nhẩu nói: “Cháu biết, ông ấy không có phu nhân.”

“Không đúng, tôi nghĩ chắc vợ chồng ông ấy ly hôn rồi.” Jack cảm thấy loại đàn ông như Phạm Trọng Lương sẽ không làm phụ nữ vui lòng, ly hôn là kết cục dễ xảy ra nhất.

Lục Kiều Kiều âm ờ nói: “Hai người đừng có nói lảng nhãng... quan huyện của Đại Thanh một là không được nhậm chức ở tỉnh nhà, hai là không được ở nơi cách quê nhà dưới năm trăm dặm, ba là không được dẫn theo gia quyến... Hà đại nhân ở Thanh Thành cũng không có phu nhân ăn cơm với chúng ta...”

An Long Nhi nói: “Chẳng trách, hóa ra ông ta cũng ôm trúc phu nhân ngủ...”

“Phì!” Lục Kiều Kiều nhổ hạt ô mai trong miệng ra nói: “Hà đại nhân trả được cả trăm lượng vàng cho cô mày thì việc gì phải ôm trúc phu nhân, người ta đến Di Hồng viện tìm cô nương ngủ cùng chứ lại...”

Hạt ô mai lộc cộc lăn trên mặt gối nghiêng dốc, vừa hay rơi trúng một thanh đao sắt, phát ra âm thanh lanh lảnh, ngay sau đó liền nghe thấy một

giọng khàn khàn hét lớn: “Các huynh đệ, liều với chúng nó thôi!”

Hai mươi mấy quan sai trên bờ tường hiển nhiên đã có chuẩn bị từ trước, trên tay cầm gậy gộc, dây thừng, dây móc, chĩa ba dài ngắn, nhìn trận thế có vẻ như muốn bắt sống toàn bộ đám cường đạo lên vào nhà định hành thích Phạm Trọng Lương.

Bọn họ lần lượt nhảy từ trên bờ tường xuống hậu hoa viên, nghênh đón đám cường đạo đang xông tới, vung gậy lên đập tới tấp, đánh ngã tên nào liền trói nghiền tên đó lại.

Lúc này, bên ngoài xông vào một đám nha dịch, tổng cộng mười mấy người, toàn là bổ khoái của phủ Thiệu Châu. Bọn họ người nào cũng lăm lăm đao sắt, kẻ cầm đầu thân hình cao lớn mập mạp, mắt to mày rậm, chính là điển sử quan Mã Kiệt ban sáng nói chuyện với Trương Kiến. Y giờ đao lên hét lớn:

“Phạm đại nhân, tôi đến cứu ngài đây! Các huynh đệ, mau giết giặc lập công!”

Đám nha sai này như mãnh hổ xuống núi, gậy tên cướp nào là giết ngay tên đó, vừa xông vào giữa sân đã chém ngã mấy tên, trong chốc lát tiếng kêu thảm vang lên khắp cả hậu hoa viên, máu chảy đầy đất. Không chỉ bọn đạo tặc, ngay cả những quan sai ở nơi khác đến cũng phải lui lại để tránh bị thương.

Lục Kiêu Kiêu căng thẳng mút một quả ô mai, nói: “Hồng rồi! Bọn chúng muốn giết người diệt khẩu, chúng ta nhất định phải cứu lấy một hai tên cướp.”

Cô vừa dứt lời, liền trông thấy một viên quan sai thân hình gầy gò vung đao xông vào giữa đám cướp. Đao pháp của y nhanh hơn tất cả những người khác, từ xa chỉ nghe thấy tiếng vù vù không dứt, căn bản không nhìn thấy đao, mà chỉ thấy một quầng sáng bạc loang loáng hoa cả mắt.

Jack kinh hãi kêu lên: “Tôi nhận ra đao pháp này, hẳn chính là người đá tôi trong trận chiến ở đỉnh Phù Dung.”

“Tôi biết, tên cao gầy ấy chứ gì, sau khi hắn đá anh ngã, tôi rạch vào bụng hắn một nhát.” Giọng Lục Kiêu Kiêu có vẻ tự hào hơn hẳn Jack.

An Long Nhi cũng thâm trầm nói: “Tôi qua cháu đá hắn bay từ trên nóc nhà xuống.”

Jack ử rử khịt mũi một tiếng, ngồi xổm trên mái ngói quan sát tên Lục Hữu mà chỉ có mình mình không đánh lại kia tả xung hữu đột, oai phong hết sức.

Trong sân còn năm tên cướp võ công cao cường nhất đang đột phá vòng

vây ở mé Tây Bắc, chỗ đó có cái lồng chim và hòn núi giả hình con hổ, chỉ cần men theo hòn núi chạy đến chân tường, bọn chúng sẽ có cơ hội thoát ra khỏi hậu hoa viên.

Đám quan sai nhanh chóng phát hiện ra ý đồ của chúng, sau khi chia ra canh chừng bờ tường và các cửa, toàn bộ số còn lại đều tập trung phòng thủ ở gần hòn núi giả hình hổ ở góc Tây Bắc.

Mười mấy bồ khoái do Mã Kiệt đứng đầu vung đao sắt vây năm tên đó ở giữa, toàn nhằm vào chỗ yếu hại mà chém tới, nếu không phải bọn cường đạo này võ công tương đối cao, thì sớm đã bị chém thành tương thịt từ lâu rồi.

Đám quan sai ở nơi khác đến mặc dù có hơn hai chục người, cũng biết rõ là bọn họ muốn giết người diệt khẩu, nhưng hai bên đều mặc quan phục, mà bọn cường đạo kia vẫn đang ngoan cố kháng cự, nên không thể bảo đám bồ khoái dừng tay, hoặc bắt trói luôn cả hai bên lại, đành cầm gậy gộc dây thừng vây ở vòng ngoài, hy vọng có tên cường đạo nào đột phá thoát khỏi đao trận của đám bồ khoái, để cho bọn họ bắt sống.

Lúc này, chợt nghe thấy một tên cường đạo mặt mũi vuông vắn, thân hình cao lớn mọc đầy mụn thịt, hét lên bằng giọng khản đặc: “Mã Kiệt, ngươi là đồ hãm tài không có nghĩa khí! Bày ra cái bày này chơi huynh đệ chúng ta, ta phải chém chết cái đồ phản phúc nhà ngươi!”

Hai mắt y tóe lửa, đánh dạt mấy tên bồ khoái rồi xông về phía Mã Kiệt, Mã Kiệt cũng hét lớn: “Lão Du Côn! Ngươi đã vượt ngục, còn xông vào hậu hoa viên hành thích Phạm đại nhân, giờ lại muốn vu hãm bản quan nữa! Các huynh đệ, bọn này đều là tử tù sắp bị xử trảm, không phải tha cho tên nào hết, hành hình tại chỗ!” Nói xong cũng cầm thanh phác đao<sup>[30]</sup> cán dài bỏ về phía Lão Du Côn.

Từ đoạn đối thoại của chúng, mọi người đều hiểu Mã Kiệt đã thả đám cường đạo này ra khỏi tử lao để hành thích Phạm Trọng Lương. Như vậy, một là không cần tự mình hạ thủ, hai là chỉ cần kịp thời xuất hiện vây giết bọn cường đạo vượt ngục, bản thân y sẽ có thể bình yên vô sự đứng ngoài chuyện giết hại mệnh quan triều đình này mà thần không biết quỷ chẳng hay, lại còn tiện thể lập công, địa vị trong nha môn càng thêm vững chắc. Nếu không phải Phạm Trọng Lương đã phát giác từ trước, điều động quan sai ở nơi khác đến trợ chiến, cái bày một hòn đá ném chết hai con chim này có thể nói không một chút sơ hở.

Bên này Lão Du Côn và Mã Kiệt vung đao liều mạng với nhau, bên kia Lục Hữu lách người lướt vào giữa đám bồ khoái và cường đạo, dùng đao pháp nhanh như điện chớp chém vào cổ tay từng người.

Lách giữa các chiêu tấn công phòng thủ của đám cường đạo và bồ khoái, Lục Hữu có thể cùng lúc vừa chống đỡ, vừa tấn công, sau khi đánh bật lưỡi đao của cả hai bên, y đều dùng sông đao chặt vào cổ tay cầm đao của đối phương, đánh cho rơi đao, rồi vung tay đánh cả hai ngã lăn ra đất.

Lục Hữu đi tới đâu, đao của đối phương lần lượt rơi xuống đến đáy, cả bồ khoái lẫn cường đạo đều ôm tay phải lẫn lộn dưới đất, sau đó đám quan sai ở nơi khác liền bồ tới trối nghiêng bọn cướp lại. Đám bồ khoái không thể chém giết những tên cường đạo đã bị bắt trối, đành trơ mắt nhìn Lục Hữu lần lượt cứu thoát từng tên một khỏi vòng vây.

Lục Hữu vừa xông pha giữa đao trận vừa quát lớn: “Sướng thật sướng thật! Lại còn chơi đao trước mặt ta cơ à! Không nể mặt nhau quá rồi. Hây! Buông đao!... Hây... người cũng buông đao xuống!” Lời vừa cất lên lại có ba bốn thanh đao sắt rơi xuống đất.

Phạm Trọng Lương và Dương Phổ, Đặng Nghiêu đều đi tới vị trí quan sát đẹp nhất mà bọn Lục Kiều Kiều đang ngồi, mái nhà.

Phạm Trọng Lương nói: “An tiêu thư, sau này chớ nên nói xấu sau lưng người khác, thế nhi của Phạm mỗ đều đang sống rất thoải mái ở Sơn Tây...”

Lục Kiều Kiều đột nhiên nghe Phạm Trọng Lương nói thế, liền rụt cổ lại, bật cười hì hì.

Phạm Trọng Lương chỉ vào Lục Hữu hỏi Đặng Nghiêu: “Vị đồng liêu này võ công rất cao cường, là người ở đâu vậy?”

Đặng Nghiêu cười ha hả nói: “Y tên Lục Hữu, người Sơn Đông, văn võ song toàn, hiệu xưng Sơn Đông khoái đao, là nhân vật nổi đình nổi đám trong giới võ lâm Hoa Đông, cũng có thể tính là bậc tuổi trẻ tài cao.”

Phạm Trọng Lương nói: “Lần này đúng là phải đa tạ Đặng bồ đầu trưởng nghĩa tương trợ, còn dẫn theo một trợ thủ lợi hại như vậy nữa.”

Lục Kiều Kiều chen vào: “Tôi bảo Đặng đại ca giúp thì huynh ấy chắc chắn sẽ giúp mà, hì hì...”

Đặng Nghiêu vội vàng nói: “Tiểu nha đầu đừng nói bậy, Phạm đại nhân đã ra mật lệnh, chúng ta sao có thể buông tay đứng nhìn chứ.”

Phạm Trọng Lương cười ha hả: “Đều phải cảm tạ, đều phải cảm tạ hết, các vị đều là đại quý nhân của Phạm mỗ! Nhìn xem, chỉ còn lại hai tên nữa...”

Cả bọn thò đầu ngó xuống, thấy dưới đất nằm la liệt cường đạo lẫn bồ khoái, Mã Kiệt và Lão Du Côn lúc này đã không thể dừng lại, điên cuồng chém giết nhau giữa vòng vây của một đám quan sai từ nơi khác đến. Lục Hữu cũng xông vào giữa hai người, toan đoạt đao trối người, ba người ba thanh đao hỗn chiến loạn xạ, không ai có thể xen vào giải vây được nữa.

Buổi sáng, Triệu Kiến nói với Mã Kiệt rằng Phạm Trọng Lương sắp bắt về quy án, chính là muốn Mã Kiệt ra tay giết Phạm Trọng Lương, còn mình thì ngồi hưởng thành quả. Có điều, mặc dù họ Mã tin lời Triệu Kiến, nhưng cũng không ngu xuẩn đến mức tự mình xuất thủ để lưu lại tội danh. Ngay buổi chiều, y đã vào tử lao bí mật thăm vấn thủ lĩnh sơn tặc Lão Du Côn, đưa ra điều kiện chỉ cần giết chết Phạm Trọng Lương, y sẽ thả hãn và đám huynh đệ tử tù. Lão Du Côn đương nhiên không bỏ qua cơ hội chạy trốn này, bèn lén lút truyền tin cho đám tử tù đêm nay sẽ vượt ngục giết cầu quan báo thù rửa hận. Nhưng người thực sự biết đầu đuôi sự tình chỉ có một mình Lão Du Côn hãn mà thôi.

Đến tối Mã Kiệt bịt mắt lên vào nha môn, thả đám cường đạo ra, rồi lập tức lấy danh nghĩa tuần đêm xuất hiện trong nha môn, cời trói cho đám bồ khoái nha dịch vừa mới bị chính y bắt trói lúc nãy, dẫn cả bọn xông vào hậu hoa viên.

Theo kế hoạch của y, khi ấy Phạm Trọng Lương đã bị giết, y có thể lấy danh nghĩa dẹp loạn giết sạch bọn cường đạo, rồi báo lên phủ Quảng Châu rằng có phạm nhân vượt ngục báo thù, sát hại tri châu đại nhân, bọn y đã dẹp yên bạo loạn... vân vân, như vậy có thể trừ khử Phạm Trọng Lương êm thấm, bản thân lại vẫn được nhận công lĩnh thưởng, thăng quan phát tài.

Giờ đây, phát hiện kế hoạch của mình đã hoàn toàn rối loạn, lựa chọn duy nhất của Mã Kiệt chính là giết chết Lão Du Côn để bịt miệng, vì vậy dù người khác có nghĩ gì, làm gì, y cũng chỉ còn cách liều chết với Lão Du Côn đến cùng.

Lục Hữu cậy tài cao gan lớn xông vào giữa hai người, đao nào cũng nhằm vào cổ tay mà chặt tới, Mã Kiệt và Lão Du Côn một mặt muốn đẩy đôi phương vào chỗ chết, mặt khác lại cũng phải đề phòng thanh đao của kẻ mới gia nhập vòng chiến.

Lão Du Côn thấy quan sai là giết, còn Mã Kiệt hiểu rõ rằng động cơ của Lục Hữu là muốn giữ lại mạng của Lão Du Côn để làm nhân chứng đẩy mình vào đất chết, vì vậy cả hai không khỏi nổi trận lôi đình với họ Lục, ba người rơi vào một trận đại hỗn chiến lấy một địch hai.

Trong chớp mắt, ba người đã giao đấu hơn chục chiêu, Lão Du Côn phát hiện ra tên gậy mới xông vào này không phải đao nào cũng chém về phía mình, mà chém mình xong lại xoay sang tấn công Mã Kiệt. Hãn thấy đám cường đạo còn lại đều đã bị trói dưới đất, mình có đánh tiếp cũng không cứu được nhiều người như vậy, mà Mã Kiệt dẫu sao cũng là nhân vật đã dày dạn chiến trận, không phải loại công phu mèo cào chó cắn, một đấu một hãn đã không giết được Mã Kiệt, huống hồ còn thêm một tên gậy đao pháp nhanh như điện chớp kia nữa. Nghĩ đoạn, hãn liền tranh thủ có khoảng trống, lập

tức xoay người lao về phía Tây Bắc phá vây.

Mã Kiệt thấy Lão Du Côn muốn bỏ trốn, tim liền trầm xuống như thể vừa nuốt phải hòn đá cuội nghẹn cứng ở lồng ngực, vội hét lớn: “Các huynh đệ, chặn tên gậy này lại, hấn là đồng bọn với lũ cường đạo!” Dứt lời, y liền dùng cả hai tay vung đao lên chém nhau mấy phát đánh bật Lục Hữu rồi đuổi theo Lão Du Côn.

Đám bồ khoái vừa lồm cồm bò dậy kia mới bị Lục Hữu đánh ngã, giờ vẫn chưa hết sợ, xương cốt hẫng còn đau nhức, có tên còn bị đánh chảy cả máu mũi, nghe trưởng quan nói vậy đều lấy làm khó xử. Đánh, chắc chắn sẽ lại bị người ta cho ăn đòn; không đánh, thì mang tội bất tuân thượng lệnh, vậy là cả bọn đều nhặt đao dưới đất lên giờ cao quá đầu, nhảy qua nhảy lại hò hét âm ỉ: “Bắt lấy hấn! Bắt lấy hấn!” nhưng không tên nào xông lên nửa bước.

Lão Du Côn muốn nhảy lên hòn núi giả hình hổ kia còn khó hơn lên trời, đã có mười mấy quan sai vùng ngoài cầm gậy gộc dây thừng canh sẵn xung quanh lồng chim phía trước hòn núi, trên núi cũng có quan sai đứng, chỉ đợi khoảnh khắc này. Hấn vừa xông được tới chỗ lồng chim, lập tức có mấy thanh trường côn quét tới.

Lão Du Côn là tên đại đạo từng gây vô số vụ án lớn, trong năm đã bị phán tội chết, tất nhiên chẳng thiếu tính tàn nhẫn xảo hoạt, nếu đổi lại là người tốt mang tính cách đó thì có thể nói là trí dũng song toàn rồi. Hấn lách người tránh né, rồi dùng tay trái kẹp chặt ba thanh trường côn, tay phải vòng ra phía sau lưng vung đao rê từ trái sang phải nhằm vào ba viên quan sai trước mặt. Tên này khỏe như vâm, trường côn của ba người đều không rút về được, lại thấy đao sát quét tới ngang hông, vội vàng buông côn nhảy tránh, nhưng đao của Lão Du Côn cũng không chậm, có hai viên quan sai không tránh kịp, lập tức trúng thương ở tay, ngã lăn ra đất, máu me lênh láng.

Lão Du Côn không buồn ngoảnh đầu lại, ném ba thanh trường côn về phía sau chặn đám người đang đuổi đến, rồi lại xông về phía ngọn núi giả hình con hổ.

Lục Hữu lúc này mà còn ra tay với Mã Kiệt nữa thì chẳng ra sao, y và Mã Kiệt cùng xoay người đuổi theo Lão Du Côn. Lục Hữu thân hình gầy gò, luận về lực cổ tay thì có thể không bằng Mã Kiệt, nhưng khinh công của y lại cao nhất trong những người có mặt ở đây, chỉ mấy bước chân đã đâm mũi đao tới sau lưng Lão Du Côn, vừa đứng lúc đón lấy mấy thanh trường côn hấn ta vung tay ném lại cản lối. Lúc y vung đao hất bay trường côn, đôi phương đã lao đến sát cạnh hòn núi giả hình hổ.

Lục Hữu thấy trước mặt có quan sai trúng đao, liền hét lớn: “Đừng lại gần hấn, ném phi đà [31](#) đi!”



Trong chớp mắt, đã có năm sáu sợi dây bay đến các bộ vị khắp người Lão Du Côn, lại còn hai quả lưu tinh chùy cùng lúc nhắm vào mặt hắn.

Hắn cúi đầu tránh quả lưu tinh chùy trước mặt, lúc ngẩng đầu lên, trên cổ đã quấn một vòng dây thừng, tứ chi cũng đồng thời bị những sợi dây khác quấn chặt, tức thì bị đám quan sai kéo ngã vật xuống đất. Cả đám quan sai và Lục Hữu cùng tràn lên, toan ghì chặt Lão Du Côn xuống.

Nhưng tên này sức khỏe kinh người, thanh đao vẫn nắm chặt trong tay. Hắn nhanh chóng lăn mấy vòng dưới đất, quấn hết dây thừng vào người mình, mấy viên quan sai đang kéo dây cũng bị hắn kéo sát lại gần. Lục Hữu vội hét lớn: “Nguy hiểm, tránh ra!” Một vòng đao quang lóe lên bên cạnh Lão Du Côn, đám quan sai lại có mấy người trúng đao, rú lên thảm thiết lùi ra khỏi vòng chiến, Lão Du Côn xoay người bật dậy, kéo theo cả đồng dây thừng xông lên hòn núi giả.

Trong khoảnh khắc Lão Du Côn bị chững lại ấy, Mã Kiệt cũng đã đuổi đến, giơ đao lên chém vào cổ hắn. Thanh phác đao của Mã Kiệt không phải loại đao sắt đeo ở thắt lưng đám bồ khoái hay dùm, mà là đại đao dùm bằng cả hai tay, nên còn được gọi là “song thủ đao”, là vũ khí đặc chế dành cho các nha sai thời cổ đại áp giải phạm nhân đi đường dài. Cán phác đao dài bốn thước, lưỡi đao dài ba thước, tổng cộng đao dài bảy thước. Y và Lục Hữu cùng song song đuổi theo Lão Du Côn, thanh đao ba thước của Lục Hữu không chém được tới người đối phương, nhưng thanh phác đao bảy thước của y vừa khéo có thể chém bay đầu tên cường đạo.

Lục Hữu biết Mã Kiệt không tử tế gì, Lão Du Côn trốn rồi thì còn bắt lại được, nhưng hắn mà mất mạng thì coi như chết không đối chứng. Y trông thấy đao của họ Mã sắp chém xuống cổ Lão Du Côn, liền vung đao lên chặt vào tay cầm đao phía trước của đối phương...

Mã Kiệt thấy Lục Hữu chém vào tay mình, lập tức rút về, dùng tay kia xoay cán đao bằng gỗ đỡ đòn của Lục Hữu, một chiêu chém vào Lão Du Côn buộc phải thu về. Y gầm lên giận dữ: “Ngươi là ai? Đang giúp ai vậy!”

Lục Hữu cũng đáp trả: “Lão tử đây thân cơ diệu toán, sớm đã biết ngươi thả tử tù ra ám hại Phạm đại nhân, giờ lại muốn giết người diệt khẩu!”

“Ngươi ngậm máu phun người!” Mã Kiệt giẫm chân đuổi lên hòn núi giả.

“Có gan thì đừng đuổi lên tảng đá lớn này nữa!” Lục Hữu cũng cầm đao nhảy lên, lao ra phía trước Mã Kiệt.

Trên hòn núi giả cao thấp trập trùng, Lục Hữu đang ở chỗ thấp hơn đối phương nửa thân người, mắt thấy Lão Du Côn đã xông lên đỉnh hòn núi giả, y liền vung đao chém vào hai chân hắn, Lão Du Côn tung mình lên tránh được đao này, toan nhảy qua tường bao...

“Pằng pằng!” Hai tiếng nổ vang lên, hai viên đạn găm vào chân Lão Du Côn, hấn “hự” lên một tiếng, ngã lảo đảo xuống.

Ngay tức khắc, Mã Kiệt nhảy lên không trung, trở tay cầm đao, lưỡi đao đâm xuống, dùng toàn bộ sức lực thọc vào Lão Du Côn đang nằm bên dưới.

Lục Hữu lẫn người tới bên cạnh Lão Du Côn, hét lớn một tiếng: “Đan phụng triều dương!” Đao lách lưỡi đao từ dưới chém lên hai tay Mã Kiệt, cùng với tiếng kêu thảm thiết xé toang bầu trời đêm, giữa ba người xuất hiện một ánh đao màu đỏ sẫm, tựa như một mảnh trăng tàn lóe.

Thanh phác đao rơi xuống bên dưới hòn núi giả, Mã Kiệt hai tay bị chặt đứt lìa, nặng nề ngã bịch xuống, Lục Hữu quỳ một chân trên đỉnh ngọn núi giả hình con hổ, thanh đao sát giờ nghiêng quá đầu, máu trên lưỡi đao không ngừng chảy xuống bàn tay y.

Lục Kiều Kiều ngồi trên nóc nhà quan chiến mà rùng cả mình, không kìm được thốt lên tán thưởng: “Chậc chậc... oách quá đi mất!”

Jack đứng bên cạnh cô, tay trái chống vào thắt lưng, thổi nòng khẩu súng côn, trầm giọng nói: “Thật sao?”

Lục Hữu dùng lưỡi đao vồ vồ vào mặt Lão Du Côn, thấy hấn chỉ bị bắn vào chân, người vẫn chưa chết. Y liền đứng phắt dậy, bực bội trừng mắt quát: “Ai bắn súng Tây đấy?”

Jack không sao nén được cảm giác vui sướng vì trút được cục tức trong lòng, phá lên cười ha hả.

Đám quan sai xông lên hòn núi giả, đưa Lão Du Côn và Mã Kiệt xuống sân băng bó, sau đó lấy dây thừng trói cả hai lại để Phạm Trọng Lương mở công đường thăm vấn ngay trong đêm.

Đến khi trời sáng, đám cường đạo đã lần lượt khai nhận, hai tội danh phá lao cướp ngục, hành thích mệnh quan của Mã Kiệt đã có mấy chục viên quan sai từ nơi khác đến làm chứng, dù thế nào cũng không thể thoát được, chỉ có điều, vụ án trên dưới nha môn buôn lậu thuốc phiện vẫn còn phải tiếp tục đi sâu điều tra làm rõ.

Phạm Trọng Lương một mặt giữ lại các quan sai nơi khác để tạm thời thay thế nha sai bản địa, cho phi mã báo lên phủ Quảng Châu để tiến hành cải tổ toàn diện nội bộ nha môn, đồng thời tiếp tục tróc nã các quan viên liên quan; mặt khác, ông ta cũng phái người đi bắt Triệu Kiến, nhưng họ Triệu kia đã nhanh chân chạy mất tăm.

Đặng Nghiêu, Lục Hữu và Kim Lập Đức theo Phạm Trọng Lương đưa phạm nhân về nhà lao, ba người bọn Lục Kiều Kiều về khách điểm nghỉ ngơi.

Một ngày sau, trời vừa sáng Jack đã đến cáo từ Phạm Trọng Lương, định bụng vôi lấy tờ công văn thông quan rồi sẽ đi luôn, nhưng Phạm Trọng Lương nằng nặc đòi đích thân tiễn bọn họ qua Trinh Giang mới chịu về.

Sau khi qua Trinh Giang, cả bọn xuống ngựa xuống xe cáo biệt nhau lần nữa, Phạm Trọng Lương nắm tay Jack nói: “Jack tiên sinh đã gợi ý cho ta rất nhiều điều trong việc làm quan, người Tây các vị quản lý quốc gia thực là bài bản, chỉ tiếc các vị lại vội vã lên đường, Phạm mỡ không còn cơ hội học tập nữa rồi.”

Nói đoạn, ông ta vỗ vai An Long Nhi nói: “Long Nhi, luận về phong thủy ta không bằng cậu, nhưng ta còn biết xem tướng, sau này cậu nhất định sẽ thành nghiệp lớn, cần phải cố gắng hơn nữa nhé!”

Sau đó, ông ta quay sang nhìn Lục Kiều Kiều: “An tiểu thư, cô cũng không nên quá khiêm nhường, cô không thể nào là người hầu của Jack tiên sinh được; có điều cô là ai ta cũng không cần biết, tuy vóc người cô nhỏ nhắn thanh tú, nhưng đôi mắt lại sáng lấp lánh như sao, thần thái không che đậy được, hẳn là phượng giữa loài người, ta tin rằng trong tương lai không xa sẽ được thấy cô làm nên việc lớn, lúc đó mới biết há chẳng phải càng có ý nghĩa hơn sao?”

Lục Kiều Kiều nghe tới đây liền phá lên cười khanh khách, chỉ vào thành Thiều Châu bên kia sông nói: “Phạm đại nhân, ngài nhìn thành Thiều Châu kia mà xem, nơi này là trọng địa thông thương, cũng là đất người dụng binh buộc phải giành lấy, dùng phong thủy để tính toán, nơi này chẳng mấy nữa sẽ trở thành chiến trường sinh linh đồ tán; cho dù ngài không tin vào phong thủy, thì hẳn cũng hiểu rõ Đại Thanh này...”

“Hả?” Phạm Trọng Lương không ngờ cô gái trẻ này đột nhiên nói ra những lời như vậy, kinh ngạc há hốc miệng.

Lục Kiều Kiều lại cười cười tiếp lời: “Hôm nay ngài thoát được bàn tay ám hại và hành thích của bọn Triệu Kiến, không phải do chúng tôi giỏi giang gì, cũng không phải ngài may mắn, có thể chỉ là ý trời như vậy, muốn ngài làm thêm nhiều chuyện nữa cho trăm họ. Nếu còn có duyên gặp lại, hy vọng đại nhân vẫn nhớ mình thiếu dân nữ một món nợ ân tình.”

Phạm Trọng Lương gật đầu: “Chậc, quân tử nhất ngôn, tứ mã nan truy. Không làm lỡ giờ khởi hành của ba vị nữa, chúc ba vị thượng lộ bình an.”

Ba người bọn Lục Kiều Kiều chấp tay cáo biệt Phạm Trọng Lương, rồi Jack và cô chui vào thùng xe, An Long Nhi dẫn theo Đại Hoa Bồi nhảy lên ghé trước, thúc ngựa đi về hướng Đông Bắc.



## §7: Lộ Châu Thu Nguyệt

Sau khi ba người rời khỏi phủ Thiều Châu lên phía Bắc, tiết trời ngả dần về cuối thu, thời tiết chuyển lạnh, lá vàng trải khắp núi non, non xanh nước biếc mỗi lúc một nhiều, nhưng cũng không còn mấy đường dễ đi nữa. Hai bên đường toàn núi non trùng điệp, họ còn phải thường xuyên vòng qua chân núi, khó khăn lắm mới gặp được một thị trấn, lần nào Lục Kiều Kiều cũng đòi nghỉ lại một ngày để tắm nước nóng cho thỏa thích.

Mỗi ngày đi trên đường đích thực đều rất mệt, bởi họ đã không còn là đoàn lữ hành trên cỗ xe ngựa hào hoa nữa, mà trở thành một doanh trại huấn luyện tân binh, ngày ngày tập luyện cực khổ. Sau khi rời khỏi Quảng Châu đã xảy ra rất nhiều chuyện, khiến Lục Kiều Kiều ý thức được sự yếu ớt của mình, tiến thêm một bước trên con đường trở về quê nhà, cũng là đến gần với hiểm nguy thêm một bước.

Đôi lúc cô cũng nghĩ xem khi về nhà sẽ xảy ra chuyện gì, cũng từng có ý định bói một quẻ cho yên tâm, nhưng kẻ đã xa quê phiêu bạt một mình nhiều năm như cô đâu còn ngây thơ sống trong sự hư ảo của quẻ dịch, mà từ lâu đã học được cách thẳng thắn đối diện với vấn đề.

Nếu bói ra một quẻ tốt, liệu cô có thể tin vào quẻ bói ấy mà gạt phăng nguy hiểm sang một bên, yên tâm trở về quê nhà hay chẳng?

Còn nếu bói ra quẻ xấu, chẳng lẽ lại quay đầu bỏ trốn, liệu phủ Quốc sư có bụng tha cho cô không?

Bói quẻ, chẳng qua là muốn đoán trước tương lai, biết được hậu quả rồi có thể có phương pháp ứng phó và chuẩn bị tâm lý sẵn sàng. Nhưng nếu vì vậy mà không có phương án dự phòng, thì một khi tính sai sẽ thua sạch trơn, chẳng khác nào đem mạng mình ra đánh cược. Dù bói được quẻ thế nào, bản thân cũng phải đưa ra kế hoạch ứng phó toàn diện, vậy thì chi bằng cố gắng hết sức khiến mình trở nên mạnh mẽ, đủ ứng phó với hết mọi khả năng có thể xảy đến còn hơn.

Có câu người giỏi Kinh Dịch không bói toán, không phải là người đó đoán quẻ như thần đến mức không cần gieo quẻ cũng biết được kết quả, mà là đã ngộ ra lẽ biến hóa của sự vật từ trong Dịch học, nhìn rõ bản chất của người và sự việc, rồi dùng phương pháp hữu hiệu nhất để ứng phó, dù xảy ra biến hóa gì cũng đều nằm trong tầm khống chế. Lục Kiều Kiều đã lĩnh ngộ được điều này, ngày ngày đều hồi tưởng lại từng chi tiết thất bại trong những lần va chạm với đối thủ, cố gắng tìm ra nhược điểm của phe mình để tiến hành cải thiện cho mạnh mẽ lên.

Lúc này, Lục Kiều Kiều vừa uống hết bát thuốc cai nghiện mà An Long Nhi sắc cho, nhắm mắt phun phì phì ngồi trên ghế trước xe ngựa đánh xe,

nhANH chóng bỏ vào miệng một quả ô mai. Cô hút thuốc phiện đã nhiều năm, hễ trong miệng trống không là cảm thấy không quen, mà nhạt nhẽo quá cũng không được. Cô đã thử rất nhiều loại đồ ăn vặt, cũng nhai cả cọng cỏ với tằm tre, cuối cùng phát hiện không gì có thể giúp mình chống lại cơn nghiền thuốc hơn ô mai mặn. Vì vậy, sau khi gói kỹ nửa bao thuốc Vân Nam còn lại cất đi, bình thường trên xe ngựa lúc nào cũng có một túi ô mai to tướng, chốc chốc cô lại bỏ vào miệng một quả.

Jack và An Long Nhi chạy bộ hai bên xe ngựa. Jack vừa chạy vừa tay dấm chân đá, vì An Long Nhi bảo với anh chàng, trừ lúc tỷ võ quyết đấu với nhau, bằng không chẳng ai đứng yên một chỗ cho anh đánh cả, tất nhiên mình cũng không ngu đến mức đứng đó đợi người ta đến đánh. Hai bên đánh nhau kỳ thực đều đang không ngừng chạy bộ, mà mỗi cú dấm cú đá, đều là đánh ra trong lúc chạy, người đứng yên luyện quyền chỉ có thể học cách đứng yên một chỗ mà đánh, vừa chạy bộ vừa luyện quyền thì có thể học được phương pháp chiến đấu trong khi vận động.

Jack nghe xong cảm thấy rất có lý, từ đó hằng ngày khi đến lượt chạy bộ, anh chàng đều không ngơi chân ngơi tay, tựa như một con khỉ điên đuổi theo xe ngựa. An Long Nhi là người sẵn lòng chạy bộ nhất, vì hồi nó theo Sái Tiêu học việc ngày ngày đều luyện tập công phu, từ lâu đã quen chạy nhảy không ngừng. Giờ trong lúc chạy bộ, có khi nó tự nhắm lại sách hoặc khẩu quyết, có khi thì vận khí cho trầm xuống đan điền, giữ cho bản thân ở trạng thái vận khí suốt thời gian dài.

Lục Kiều Kiều đã học cách đeo súng côn như một chàng cao bồi miền Viễn Tây, cô còn cắt cả bao súng của mình, may lại cho vừa với kích cỡ vòng eo, để không phải đeo cả bao súng ra sau lưng nữa. Cô đánh xe trên con đường vòng quanh chân núi, tay trái cầm dây cương và tay nắm, tay phải không ngừng rút súng đeo ở thắt lưng ra, bật chốt ngắm chuẩn, rồi lại nhanh chóng đút vào. Jack cũng nhận ra Lục Kiều Kiều đã càng lúc càng quen thuộc với khẩu súng trên tay, khẩu súng như thể dính chặt vào ngón tay cô vậy, chỉ cần tay phải cô lướt qua bao đựng súng, khẩu súng sẽ nhảy ra chỉ thẳng về phía mục tiêu trong chớp mắt.

An Long Nhi vừa chạy vừa lẩm bẩm đọc: “Vân nghệ tiên sinh tuyệt cao đỉnh, thử thị long lâu chủ điện định. Đại tích vi vi vận tự sinh, vụ khí như cương phản nan chính. Sinh tầm vụ khí thúc chính long, khước thị chi long quan viễn ứng. Thử thị thần tiên tầm địa pháp, bách lý la thành bất vi viễn...”

Jack liên tiếp tung mấy cú dấm, thở hồng hộc nói: “Tiếng Trung Quốc thật là khủng khiếp... học học... chữ nào cũng nghe rõ mà chẳng hiểu ý nghĩa cả câu là gì...”

Lục Kiều Kiều rút súng đánh soạt một tiếng: “Đừng nói anh không hiểu, rất nhiều người đọc sách cả đời cũng không hiểu nổi nữa là...”

Jack hỏi An Long Nhi: “Long Nhi... học học... anh đánh như vậy là có thể luyện được công phu à?”

An Long Nhi nói: “Phải vừa chạy vừa luyện... cũng phải vừa đánh vừa luyện... anh phải học bơi dưới nước, cũng phải học võ công trong lúc đánh nhau nữa... chỉ chạy bộ thôi vẫn chưa đủ...”

“Vậy thì chạy bộ có ích gì chứ...” Jack càng lúc càng thờ không ra hơi, nghe An Long Nhi nói vậy lại càng bị đả kích thêm.

An Long Nhi giải thích: “Anh không chạy bộ cũng không luyện võ... thì không thể chiến đấu trong thời gian dài... cũng không thể xuất quyền xuất cước thật nhanh... chiêu thức cao thâm mấy cũng không bằng một chữ nhanh... đánh nhau là phải nhanh... hây hây!” An Long Nhi xông tới tung một đấm vào mặt Jack, khoe mắt Jack chỉ kịp trông thấy bóng quyền lấp lóa, vội thu bàn tay về che mặt theo phản xạ, “bốp” một tiếng đỡ lấy cú đấm đó.

An Long Nhi nói: “Anh xem, anh cũng nhanh hơn nhiều rồi đấy.”

Jack được An Long Nhi khen ngợi, liền toét miệng cười nói: “Chắc... anh cũng càng lúc càng thiện chiến rồi đó, Kiều Kiều... xuống núi là đến lượt em chạy bộ đấy nhé, Long Nhi chạy với em...”

“Được, giờ đổi sang tôi chạy luôn, anh lên xe đi.” Lục Kiều Kiều hiện giờ ngày nào cũng bưng bưng chiến ý sẵn sàng rèn luyện, cô đeo súng bên hông nhảy xuống đường, Jack lập tức xông lên mấy bước, nhảy lên xe ngựa.

Cô vừa xuống xe liền chạy cùng tốc độ với An Long Nhi, thỉnh thoảng lại bước theo một bộ pháp kỳ quái, lướt tới phía trước rồi phía sau của An Long Nhi. Vừa chạy, Lục Kiều Kiều vừa hỏi An Long Nhi: “Vừa nãy mày đọc thuộc cái gì vậy?”

“Hám Long kinh.”

“Sao cứ nhắm đi nhắm lại Hám Long kinh mãi thế, không đọc thứ khác à?”

“Cháu cũng có đọc những sách khác chứ, nhưng thời gian này ngày nào cũng chạy trên đường, thấy rất nhiều núi non sông nước, nhớ ra liền đọc mấy câu...” An Long Nhi nói chuyện đã bắt đầu thờ hờ hững, trên đầu cũng túa mồ hôi, nhưng vì luyện khí nên vẫn dốc sức dồn nén xuống đan điền, mà nó cũng thích chạy bộ với Lục Kiều Kiều, chỉ cần Lục Kiều Kiều vẫn chạy, nó rất sẵn lòng chạy bên cạnh cô thế này mãi.

Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn xung quanh, thấy toàn là núi cao chót vót, vì bây giờ đương buổi sáng sớm, rất nhiều đỉnh núi vẫn có sương mù vẫn vít.

Cô hiểu ra tại sao An Long Nhi lại đọc nhầm mấy câu lúc nãy, nhưng vẫn hỏi lại: “Đoạn thơ mà đọc lúc nãy là ý gì... phù... thử giải thích xem nào... phù...”

An Long Nhi đáp: “Mấy câu đó ý muốn nói... muốn tìm long mạch ở trong núi cao, có thể nhân lúc tiết trời có mây mà không có sương lớn... xem mây trên đỉnh núi, ngọn núi nào đỉnh núi và sườn núi có mây, thì có thể có chân long mạch... những ngày có sương mù thì không thể tìm được chân long.”

Lục Kiều Kiều rút súng ra, vừa chạy vừa giương súng bắn về phía xa xa, cũng không biết có bắn trúng gì hay không. Cô lại hỏi tiếp: “Tại sao đỉnh núi có mây chính là mạch chân long? Hả?”

An Long Nhi nói: “Vì mạch chân long đều là những nơi cao nhất.”

“Nhưng cũng có những mạch chân long ở chỗ thấp hơn tất cả những ngọn núi khác, mây không bao giờ tụ trên đỉnh núi đó... thế thì sao?” Nói xong, Lục Kiều Kiều lại nổ súng đánh “pằng” một phát. Cô quay đầu nhìn An Long Nhi, chỉ thấy thằng bé đỏ mặt tía tai, không biết trả lời thế nào.

Cô giơ báng súng đánh vào bụng An Long Nhi một cái, mắng: “Đồ ngốc... đọc sách mà chỉ lo học thuộc lòng thì làm quái gì chứ... ai bảo ngày có sương mù thì không tìm được long mạch, ngày có sương mù mới dễ tìm ra những long mạch tiềm phục ở núi thấp, sương mù sẽ trầm xuống nơi thấp nhất. Nơi nào có sương dày đặc nhất, chính là giới thủy, bên trên giới thủy chính là chân long...”

An Long Nhi bắt đầu thở hổn hển, nó hỏi: “Giới thủy là gì ạ? Học học...”

“Khe giữa hai ngọn núi gọi là đường giới thủy, cách xem đơn giản nhất chính là lúc mưa... nước sẽ chảy từ đường giới thủy xuống núi... bên trên giới thủy không được xây mồ mả hay nhà cửa... mà phải nhớ kỹ, đây là đại kỵ trong phong thủy, bằng không sau này sẽ hại chết người đấy...”

An Long Nhi gật đầu nói: “Vâng ạ.”

“Pằng!” Lục Kiều Kiều lại bắn một phát súng, phát này nhắm vào một cành cây phía trước xe ngựa chừng bảy tám trượng, sau đó cô lại bắn liên tiếp mấy phát, vẫn nhắm vào cái cây ấy, Jack trông thấy thế thì vui vẻ thốt lên: “Kiều Kiều, em bắn giỏi hơn nhiều rồi đấy!”

“Tôi biết, đang chạy tôi cũng bắn được... không xong rồi, hết hơi rồi... kéo tôi lên xe uống ngụm nước cái...”

Lục Kiều Kiều nhảy lên xe, quay khẩu súng đã hết sạch đạn hai vòng trên ngón tay trở rồi nhét vào bao da đeo ở thắt lưng không sai chệch một li, động tác hết sức nhanh nhẹn oai phong.



Chiều này lập tức đổi lấy một tiếng huýt sáo của Jack: “Huýtttt... thần kỳ! Kiêu Kiêu của tôi lợi hại quá!”

Lục Kiêu Kiêu nhếch miệng nói: “Khì khì... khì khì... duy thủ thực nhĩ.”<sup>[32]</sup>

“Thực cái gì cơ?” Cả đời này Jack cũng không thể nào hiểu nổi một loại tiếng Trung Quốc khác gọi là văn ngôn.

Lục Kiêu Kiêu cầm bình nước tu một ngụm, quẹt quẹt miệng nói với anh chàng: “Đồ quý, tôi biết anh là cái đồ vô văn hóa mà lại, để kể cho anh nghe câu chuyện...”

“Tôi có văn hóa thì em cũng có thể kể mà.”

“Ha ha ha... thời xưa có một thằng cha tên là Trần Nghiêu Tư, hấn bắn tên rất chuẩn, nhưng lại rất thích khoe mẽ, vì vậy ngày nào cũng công khai tập bắn cung ở vườn sau, thường khiến cả đám người tụ tập đến xem. Một hôm, có ông già bán dầu đi qua, đặt gánh dầu xuống đứng bên cạnh xem nhiệt náo...”

Jack rất thông minh, lập tức đoán được sẽ có chuyện xảy ra, bèn lên tiếng: “Ông già đến so tài bắn cung hả?”

“Người ta đang kể chuyện anh không được chỗ miệng vào, đây là quy tắc...” Lục Kiêu Kiêu lườm Jack một cái rồi kể tiếp: “Ông già ấy thấy Trần Nghiêu Tư bắn mười mũi tên thì trúng chín mũi, liền nhìn người ta ngây ra cười. Họ Trần kia thấy rất không vừa mắt, bèn bước đến tóm lấy ông già nói, lão già, có phải đến đây sinh sự không? Lão cũng biết bắn tên hả?”

Jack lại chen vào: “Thật hẹp hòi, có thể khiến người ta cười là chuyện đáng vui mừng chứ lại?”

“Anh không hiểu, người Trung Quốc không thích người khác nhìn mình cười. Có điều ông già nói, thế này thì có gì ghê gớm chứ? Chẳng phải chỉ là quen tay thôi sao. Trần Nghiêu Tư phen này nổi cáu thật, hấn nói, lão già còn nói không đến gây chuyện nữa? Lão cũng ra bắn mấy mũi tên xem nào?”

“Chà, bắt đầu tử thí rồi...”

Lục Kiêu Kiêu nhanh như cắt giờ tay vỗ nhẹ vào miệng Jack, nói: “Còn chỗ cái miệng vào... ông già ấy lấy trong gánh ra một cái hồ lô, rồi đặt trên miệng hồ lô một đồng tiền, dùng muôi đổ dầu từ trên cao vào trong hồ lô, dầu chảy thành dòng như một sợi dây xuyên qua đồng tiền, hết cả một muôi mà trên đồng tiền vẫn không dính giọt dầu nào...”

“Ồ!” Jack nghe đến đây không khỏi kinh ngạc ồ lên, có điều không dám chen miệng vào nữa.

Lục Kiêu Kiêu nói: “Ông già thấy Trần Nghiêu Tư trở mắt ra, liền nói với

hắn, tôi cũng không phải quá giỏi giang gì, chỉ là ngày ngày đều chơi trò này, quen tay... ha ha ha... quen tay...”

Lục Kiều Kiều kể xong liền đứng trên ghé trước xe ngựa reo hò rút súng ra rồi lại nhét vào, rút ra rồi lại nhét vào, làm Jack cũng bật cười ha hả. Cô nói: “Câu vừa nãy tôi nói chính là danh ngôn của ông già bán dầu, trăm hay không bằng tay quen.”

“Ồ, em giải thích thế thì anh hiểu rồi, đúng là một câu chuyện rất hay. Nhưng tiếng Trung Quốc sao lại chia làm hai loại vậy, những gì viết trong sách với những gì chúng ta nói sao chẳng giống nhau gì cả?”

“Ha ha!” Lục Kiều Kiều lại nhanh nhẹn rút súng ra nói: “Có trời mới biết, chắc mấy người viết sách đều có bệnh cả...”

Cứ vậy vừa đi đường vừa luyện tập, mệt nhưng vui vẻ, sắc mặt Lục Kiều Kiều không ngờ đã trở nên hồng nhuận tươi tắn, thời gian chạy bộ mỗi ngày cũng kéo dài thêm từng chút một.

Đi dọc theo Cán Giang lên phía Bắc, họ nhanh chóng tiến vào địa phận phủ Cát An, bây giờ trời vừa qua trưa, Lục Kiều Kiều đã bảo cả bọn đánh xe đến một nơi tên là trấn Phú Điền để nghỉ lại.

Họ tìm được một khách điếm hai tầng, Lục Kiều Kiều chọn xong phòng trọ rồi vào đó luôn. Cô bảo Jack và An Long Nhi ra phố ăn cơm, dẫn theo cả Đại Hoa Bối, còn mình thì rúc trong phòng ở lì.

An Long Nhi và Jack đành dẫn theo con chó đi ra phố, trên tay An Long Nhi còn xách theo một cái giỏ. Jack hỏi thẳng bé: “Long Nhi, Kiều Kiều hôm nay lạ thật, sắp về đến nhà cô ấy rồi, chẳng phải nên tăng tốc để về cho sớm hay sao?”

An Long Nhi đáp: “Không biết nữa, xưa nay cô Kiều làm chuyện gì cũng có sắp xếp cả, tóm lại là những chuyện cô ấy dặn thì đều không sai đâu.”

“Không, cô ấy cũng có lúc làm lẫn, có một số chuyện chúng ta cần nhắc nhở cô ấy.”

An Long Nhi đáp: “Em là người dưới, đâu có dám nói bừa, với lại em không thông minh bằng cô Kiều, chuyện mà em nghĩ ra thì cô ấy cũng nghĩ ra cả rồi.”

“Sao em lại là người dưới được? Tất cả chúng ta đều là bạn.” Trong đầu Jack hoàn toàn không có khái niệm về quan hệ đẳng cấp vai vế kiểu Trung Quốc.

“Em cũng muốn thế, có điều dầu sao thì cô Kiều cũng bỏ tiền mua em về, em...”

“Anh biết...” Jack cướp lời: “Lúc cô ấy mua em đã trả cho người ta năm

lượng bạc, cô ấy đã kể với anh rồi, giờ trên người em cũng có hai trăm lượng còn gì, em trả cô ấy năm lượng, bảo cô ấy viết cho cái giấy chuộc thân, sau này mọi người có thể ngang hàng với nhau mà làm bạn bè rồi...”

An Long Nhi cười cười, chuyển chủ đề về cao thâm khó dò: “Anh nói xem con Đại Hoa Bôi có ăn cay không nhỉ?”

An Long Nhi đã có tiền chuộc thân từ lâu, nhưng trong lòng nó lại thâm tính toán, nếu mình không chuộc thân, sẽ có thể danh chính ngôn thuận đi theo Lục Kiều Kiều. Mình là người ở của cô ấy, không theo cô ấy thì ai theo cô ấy nữa? Thêm vào đó, xét về thân phận thì nó thân cận với Lục Kiều Kiều hơn Jack, điếm này bấy lâu nay vẫn khiến An Long Nhi ít nhiều cảm thấy ưu việt hơn.

Hai người trở về khách điếm, An Long Nhi mang cho Lục Kiều Kiều một bát canh vằn thắn.

Lục Kiều Kiều đỡ dẫn mở nắp giỏ tre ra, thấy bên trong để một bát to nước canh với vằn thắn.

Vỏ vằn thắn mỏng như tờ giấy tuyên ngâm trong nước, nhân thịt bên trong lộ ra màu hồng tươi, nắp giỏ vừa mở, liền ngửi thấy ngay mùi thơm thoang thoang của món canh mới nấu, trên mặt bát canh nổi lên mấy đốm mỡ và hành hoa.

Nét mặt Lục Kiều Kiều lập tức đổi sang vẻ kinh ngạc pha lẫn mừng rỡ, cô khẽ thốt lên thành tiếng: “A! Sao mà biết cô thích ăn cái này... chắc chắc thơm quá...”

Jack nói: “Trên phố chỉ có mấy quán ăn, quá trưa đều đóng cửa hết rồi, chỉ có sạp hàng vằn thắn này, tôi với Long Nhi mỗi người đều xơi bốn bát, thật sự là quá ngon đi.” Jack nói xong lại chép chép miệng mấy cái như thể vẫn còn thèm thuồng.

“Phụt...” Lục Kiều Kiều đã cho miếng vằn thắn vào miệng suýt chút nữa thì phun ra, cô ngẩng đầu nuốt đánh “ực” một cái, nói: “Ăn bốn bát vằn thắn chướng bụng chết đây, làm gì mà ngon đến thế?”

An Long Nhi cũng nói: “Vằn thắn của Quảng Châu vỏ mỏng nhân nhiều, mùi vị biến ảo; nhưng vằn thắn ở đây mùi vị đơn giản mà thanh, ăn không bị ngấy, ăn ba bát rồi vẫn còn muốn ăn thêm bát nữa... ha ha ha... cháu nó căng cả bụng luôn...”

Lục Kiều Kiều không ngừng ăn, vừa nhồm nhoàm vừa nói: “Ừm... đây là tại mà đang tuổi ăn tuổi lớn, còn Jack là tên quý đỏi đầu thai... ừm, phủ Cát An có nhiều đồ ăn ngon lắm... Đại Hoa Bôi ăn chưa hả?”

Jack nói: “Nó ăn hai cái bánh bao, còn ị một bãi to đùng nữa. Chắc, chỗ

này còn món gì ngon nữa thế?”

“Khi khi khi...” Nói đến đồ ăn Lục Kiều Kiều liền cao hứng ngay: “Đồ ăn ngon nhiều lắm, ví dụ như lươn xào rau diếp này, rồi cả dưa chua xào thịt... dưa chua không mặn mà rất giòn, các loại rau đều không mặn, thịt là thịt ngũ hoa muối, còn thơm nức mùi rượu, ăn bao nhiêu cũng không bị ngấy...”

Hai mắt Jack sáng bừng lên: “Còn gì nữa, mau nói đi... quái quỷ thật, bụng tôi lại thấy đói rồi.”

“Đậu phụ viên thịt kho tàu!”

“Ồ!” “Ồ!” An Long Nhi và Jack cùng lúc há hốc miệng.

“Vịt nướng lu!”

“Chẹp!”

“Gà nướng hạt dẻ!”

“Chẹp!”

“Thịt lợn xào tỏi!”

“Chẹp!”

“Cả mỡ lợn xào củi bươi nữa!”

“Hả?” Jack và An Long Nhi đều vò đầu bứt tóc kêu lên thảm thiết.

Lục Kiều Kiều ăn hết miếng vằn thắn cuối cùng, hai tay giơ cao tuyên bố: “Vịt say rượu xào ớt! Canh lươn khô! Chắc chắc... tôi muốn về phủ Cát An!”

Nói thì nói vậy, nhưng qua cơn kích động, Lục Kiều Kiều lại đuổi Jack và An Long Nhi về phòng, rồi đóng cửa tự nhốt mình bên trong. Khoái cảm nguyên thủy do thức ăn khơi gợi lên ấy, cũng không thể che giấu được cảm giác trống rỗng và lạnh lẽo trong lòng cô lúc này.

Cô không dám trở về phủ Cát An đối mặt với những người đó, cũng không dám về nhà xem cha mình dạo này như thế nào, chuyện xảy ra mấy năm trước đã để lại trong cô nỗi sợ hãi lớn lao cùng cảm giác căm hận sâu sắc.

Cô mở cửa sổ nhìn mạch núi xa xa và dòng sông chảy phía trước thị trấn, cả những thửa ruộng nằm không theo một quy tắc nào giữa núi non sông nước, khoảnh ruộng vàng óng trước mắt cô đẹp đẽ dị thường. Năm đó, cô cũng từng có một lựa chọn, nếu không trốn khỏi phủ Cát An đến Quảng Châu, hôm nay có thể cô cũng là một thôn phụ sống giữa chốn núi non sông nước ở trấn Phú Điền này không chừng.

Có điều, trong lòng Lục Kiều Kiều không có hai chữ “nếu như”. An Long Nhi từng hỏi cô, nếu như bọn họ không ở lại căn hung trạch của nhà họ

Trương ấy, cả gia đình Trương Phúc Long liệu có chết hay không, cô cũng trả lời như thế: Không có nếu như. Tất cả đều đã được định sẵn, sự việc nhìn tưởng như có thể lựa chọn, kỳ thực lại hoàn toàn không có lựa chọn gì cả, khi mà cho rằng một kết quả là do lựa chọn của mình mà xảy đến, thì thực ra, con đường ấy chính là con đường đã được định sẵn từ trước rồi.

Về mặt lộ trình, việc cô dừng lại ở trấn Phú Điền này cũng rất kỳ lạ, nếu men theo dòng Cán Giang đi lên phía Bắc, cô đã đến Thanh Nguyên hoặc phủ Cát An lâu rồi, trấn Phú Điền không phải là nơi buộc phải đi qua trên đường, nhưng cô lại chọn đi đường vòng đến đây để xem thử. Cô chưa bao giờ đến trấn Phú Điền, song lúc này lại rất muốn xem cuộc sống mà mình từng có cơ hội lựa chọn là như thế nào.

Cô cũng chưa chuẩn bị sẵn sàng để về nhà, cô cần cho mình thời gian bình tĩnh, và thích ứng lại với nơi này.

Lục Kiều Kiều cứ ngồi trước cửa sổ nhìn ra bên ngoài như vậy, mãi đến khi mặt trời xuống núi, mặt trăng mọc lên, rồi đến tận sáng sớm.

Con Đại Hoa Bối ngủ một giấc rồi dậy ngồi chồm hổm bên cạnh Lục Kiều Kiều, cùng cô nhìn ra ngoài cửa sổ. Lục Kiều Kiều đặt tay lên cái cổ to tướng của Đại Hoa Bối, nhìn con chó cười khỏ. Cô hỏi nó: “Nhà mày ở đâu? Bố mẹ mày đâu rồi?”

Đại Hoa Bối chau mày nhìn Lục Kiều Kiều, “khực” một tiếng, làm cô cười rữ.

Cô dẫn Đại Hoa Bối ra khoảnh sân phơi quần áo ở tầng hai, ngược nhìn bóng núi đen kịt. Sau lưng có tiếng bước chân, Đại Hoa Bối sủa lên mấy tiếng, cô ngoảnh đầu lại trông thấy An Long Nhi bước ra.

Tôi nào An Long Nhi cũng luyện nội đan, đã không ngủ được gần một tháng, nhưng tinh thần càng lúc càng sáng khoái, có thể thấy công lực của nó đang không ngừng tăng cao, sẽ nhanh chóng tụ thành đan khí, có thể bắt đầu tìm hiểu sự thâm ảo của Thiên Sư đạo pháp. Khi Lục Kiều Kiều đi ra khoảnh sân phơi ở tầng hai, đã làm thẳng bé chú ý.

Kỳ thực, An Long Nhi sớm đã để ý thấy Lục Kiều Kiều hôm nay khác hẳn với thường ngày. Lục Kiều Kiều là người ngủ rất khỏe, đối với cô, ngủ là một phương thức hưởng thụ cuộc sống, chưa đến lúc cô tự động tỉnh giấc thì chẳng ai đánh thức nổi, nếu không có chuyện phiền não trong lòng, dầu sấm nổ bên tai cô cũng chẳng buồn dậy.

Bất gặp ánh mắt quan tâm của An Long Nhi nhìn mình, khước mắt Lục Kiều Kiều không khỏi ươn ướt.

“Cô Kiều, vẫn chưa ngủ ạ?”

Lục Kiều Kiều vẫy tay gọi An Long Nhi đi tới bên cạnh, cô chăm chú quan sát gương mặt thằng bé, không biết có phải ảo giác hay không, thằng bé tóc vàng tương mạo đường đường này hình như đã cao lên một chút, cao đến mức có thể để đầu cô gục lên vai nó.

Cô chậm chậm thử ngả đầu vào vai An Long Nhi, thằng bé lập tức căng thẳng ưỡn người ra.

Cô lại chậm chậm vòng hai tay ôm lấy eo An Long Nhi, vì lồng ngực nó rộng nên vòng eo trông rất nhỏ nhắn, ôm vào rất vừa tay. Hai tay An Long Nhi cứng đờ dang ra, không biết Lục Kiều Kiều muốn làm gì, cũng không dám có bất cứ động tác nào.

Hai cái bóng cứ vậy lặng lẽ ôm lấy nhau dưới ánh trăng, mặc dù chỉ là Lục Kiều Kiều ôm An Long Nhi, nói là ôm nhau cũng không chuẩn xác cho lắm.

Lục Kiều Kiều thì thầm bên tai An Long Nhi: “Cô kể cho mày một câu chuyện... mày có thể giữ bí mật không?”

“Có thể.”

“Mãi mãi không được nói với người nào khác, cho đến tận khi mày chết, có được không?”

“Được.”

Lục Kiều Kiều mặc kệ An Long Nhi đang cứng đờ cả người, cô vẫn dựa đầu vào vai nó, rủ rủ bên tai: “Có một cặp vợ chồng. Người vợ rất xinh đẹp, cũng rất có tài, tuổi còn trẻ măng đã lo liệu việc làm ăn của cả một gia tộc lớn; người chồng thì anh tuấn tiêu sái, văn tài xuất chúng, giỏi cả thơ lẫn họa, mười bảy tuổi đã đậu tú tài, hai mươi một tuổi được Tam đại thư viện mời đến dạy học; hai vợ chồng rất yêu thương nhau, tình sâu nghĩa nặng...”

Lục Kiều Kiều ngẩng đầu nhìn gương mặt An Long Nhi, nói: “Người đàn ông ấy có mấy phần giống Long Nhi...”

Sau đó, cô buông cánh tay đang ôm An Long Nhi ra, bước đến sau lưng thằng bé, ôm lấy nó từ phía sau, dụi đầu vào lưng nó, tựa như đang tìm kiếm vị trí thích hợp nhất.

An Long Nhi cảm nhận được hơi ấm cơ thể từ phía sau ập tới, tim không khỏi đập rộn lên, đến nỗi có thể nghe thấy cả tiếng tim đang nảy thành thạch. Nó đứng yên bất động, không còn để tâm xem Lục Kiều Kiều đang nói gì nữa, có thể áp chặt vào Lục Kiều Kiều thế này, đã là chuyện hạnh phúc nhất đời nó rồi. Lục Kiều Kiều lại ghé miệng sát bên tai An Long Nhi thì thầm kể tiếp:

“Người chồng dạy học trong thư viện, hằng ngày đều chỉ gặp toàn học sinh nam, một hôm lại thấy một học sinh nữ xuất hiện. Học sinh nữ này chỉ

mới mười lăm tuổi, là con gái của người hảo tâm đã đóng góp cho thư viện. Chàng tú tài đó thường dạy cô nữ sinh làm thơ vẽ tranh, còn ngấm ngấm bày tỏ lòng ngưỡng mộ với cô... mà văn tài cũng như vẻ anh tuấn của chàng tú tài cũng làm cô nữ sinh vô cùng ngưỡng mộ, những lúc thư nhàn họ lại cùng nhau đàm kinh luận đạo, buổi tối cũng hay rủ nhau ra bờ sông ngâm thơ đối đáp, tỏ bày tình cảm. Tú tài nói với cô gái rằng anh ta nguyện cả đời cả kiếp vĩnh viễn không bao giờ rời xa cô, muốn lấy cô làm vợ, cô gái cũng tràn trề niềm vui chờ đợi ngày đó, hai người rôt cuộc ngày đêm bên nhau, như chim liền cánh...”

Bằng trực giác, An Long Nhi cho rằng ngày đêm bên nhau, như chim liền cánh là chuyện rất tốt đẹp, nếu có thể ôm nhau như lúc này mà ngày đêm bên nhau thì càng tốt hơn nữa, bàn tay bất giác dịch chuyển lên chỗ tay Lục Kiều Kiều đang đặt trên thất lưng nó.

Lục Kiều Kiều cảm nhận được động tác của nó, nhưng không ngăn cản, tiếp tục áp mặt vào lưng An Long Nhi, hai mắt nhắm nghiền: “Tú tài thường mượn cơ có việc ngủ lại thư viện không về nhà, khiến người vợ chú ý. Cô thì ở nhà dốc hết tâm tư lo liệu sự vụ, còn tú tài lại chỉ thích đọc sách luận đạo, không thích việc buôn bán; vốn dĩ người vợ cũng cho rằng, chồng mình có thể về nhà, hai vợ chồng ở bên nhau đã là chuyện vui rồi, không ngờ anh ta thậm chí còn không về nhà nữa; vậy là sau khi tra xét dò hỏi, cô dẫn người xông vào phòng ngủ của tú tài trong thư viện lúc nửa đêm khuya khoắt, vừa khéo phát hiện ra tú tài và học sinh nữ kia đang ngủ trên giường, liền trói cả hai lại...”

An Long Nhi hỏi Lục Kiều Kiều: “Nhà tú tài ở xa thư viện lắm ạ?”

“Cách một con sông.”

“Tú tài đó không yêu vợ mình sao?”

Lục Kiều Kiều, cười khẩy hai tiếng: “Khục khục... ngay đêm hôm đó, người vợ tú tài đã báo tội thông gian lên quan, làm kinh động cả học giám trong thư viện và cha của cô nữ sinh... Hai người bị trói quỳ trên công đường ở nha môn, cô nữ sinh khóc lóc cầu xin người vợ tú tài tha cho cô ấy, cô ấy xin được gả cho anh ta làm thiếp...”

An Long Nhi cũng nói: “Đúng thế... tú tài cưới cô học sinh kia là được, vốn dĩ không cần báo quan.”

“Nhưng người vợ tú tài thì không nghĩ thế, việc làm ăn ấy là việc làm ăn của nhà cô, mọi việc trong ngoài đều do một tay cô điều khiển, vốn không đến lượt người chồng lên tiếng; vả lại, tú tài kia há chẳng từng thề non hẹn biển, rằng long đầu bạc với cô? Cô cũng đau lòng xót dạ lắm chứ?”

An Long Nhi nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, cũng không tiện nói thêm gì

nữa. Tuy nó mới mười ba tuổi, nhưng cũng không ngu xuẩn đến mức cho rằng Lục Kiều Kiều đang kể chuyện ở quê cho hết đêm dài, nó biết câu chuyện Lục Kiều Kiều đang kể nhất định có liên quan đến cô.

“Chỉ cần tú tài chịu lấy học sinh nữ kia, vụ án này sẽ không còn là thông gian nữa, có thể lập tức kết thúc... nhưng ở trên công đường, tú tài cứ áp a áp úng, người vợ anh ta phần nộ vô cùng, yêu cầu tri huyện xử tội thông gian đúng theo lẽ luật Đại Thanh, mỗi người phạt một trăm trượng...”

An Long Nhi cảm thấy thân thể Lục Kiều Kiều run lên nhè nhẹ, nó gần như có thể cảm nhận được Lục Kiều Kiều đang kích động đến nhường nào, cũng có lẽ là sợ hãi. Bàn tay còn lại của nó nắm lấy bàn tay Lục Kiều Kiều đang ôm mình, nhưng cô lại đột nhiên hát ra, như bị giật mình kinh hoàng. An Long Nhi xoay người lại nhìn cô, chỉ thấy gương mặt cô dưới ánh trăng trắng nhợt như tuyết, đôi mắt to trống rỗng thần thờ nhìn về phía trước, ánh mắt xuyên qua thân thể An Long Nhi, điểm nhìn của cô hoàn toàn không đặt trên người nó.

Cô vòng qua An Long Nhi, chậm rãi bước đến mép sân phơi, nhìn ngọn núi đen kịt phía xa xa, nói bằng giọng cơ hồ không thể nghe thấy:

“Nếu một trăm trượng ấy mà đánh xuống, cả hai người đều sẽ chết... Học giám của thư viện không ngừng cầu xin tri huyện nương tình, hy vọng hai bên có thể hòa giải, nhưng cha của học sinh nữ kia từ đầu chí cuối vẫn lẳng lẳng không nói không rằng... Tri huyện chắc cũng rất khó xử, một nhà là phú hộ trong thành, một nhà là hương thân, thiện nhân ở quê, đắc tội với ai cũng không ổn. Vì vậy, tri huyện bèn phán xử thành mỗi người chịu ba mươi trượng, rồi hai bên đưa người về quê, do hương thân tự xử lý theo lệ làng.”

An Long Nhi chậm chậm bước lại gần Lục Kiều Kiều, đứng cách cô một cánh tay, cúi đầu nhìn xuống hai chân cô, nó chỉ lo Lục Kiều Kiều sẩy chân ngã xuống dưới lầu.

Lục Kiều Kiều xoay người lại nhìn An Long Nhi nói: “Long Nhi có biết theo lệ làng thì xử thế nào không?”

An Long Nhi hoang mang lắc đầu.

“Ném đá đến chết...”

“Hả?” Đáp án ấy làm An Long Nhi cũng giật nảy mình, không khỏi quan tâm đến kết quả của sự việc: “Hai người đó cứ thế bị đánh chết sao ạ?”

“Cô nữ sinh bị đưa về từ đường trong thôn, cho một đám hương thân già nua phán xử. Một bên nói cô dụ dỗ tú tài, bên kia lại nói tú tài cưỡng gian học sinh, cãi nhau cả một ngày trời... Cô bị đánh ba mươi trượng mình mảy toàn là máu me, lại quỳ suốt một ngày một đêm, bị cả đám người vây quanh cười nhạo, có lẽ cha cô cũng xấu hổ đến không còn đất dung thân...”



An Long Nhi không biết tú tài kia còn suy tính gì, đừng nói chỉ cần cưới cô học sinh về là có thể dẹp yên được chuyện này, mà kể cả bạn bè gặp nạn thì cũng nên đứng ra giúp đỡ, nó nói: “Cháu thấy tên tú tài kia thật là xấu xa...”

“Nếu là mày, mày sẽ làm thế nào?”

“Cháu sẽ dẫn theo cô gái kia rời khỏi nơi này, sống cuộc sống mới...”

“Thế còn người vợ thì sao?”

“Vợ anh ta đã không còn yêu thương anh ta nữa, nếu còn yêu thương thì sẽ không để tri huyện đánh chồng một trăm trượng... đã không còn yêu thương nhau nữa, thì không thể ở bên nhau được rồi...”

“Phải rồi...” Lục Kiều Kiều nhìn An Long Nhi nói: “Nói như Long Nhi, tú tài cũng không yêu thương cô học sinh kia, bằng không sao lại để cô ấy chịu sỉ nhục như thế... anh ta vẫn còn yêu thương vợ mình sao?”

An Long Nhi suy nghĩ rất đơn thuần, vấn đề này đối với nó cũng như là ăn cơm rồi đi ngủ vậy: “Tất nhiên anh ta không còn yêu vợ mình nữa rồi, chẳng ai yêu thương nỗi người trói mình lại đưa đến cửa quan cả.”

“Nhưng anh ta lại theo vợ về nhà... Cô gái kia cuối cùng cũng được xử nhẹ tội, vì người ta nể mặt cha cô, nên cô không bị chọi đá đến chết... Cũng vì cha cô có chút thế diện, nên cô không thể xuất đầu lộ mặt ở nơi này được nữa, bị người ta trông thấy thì vừa hổ thẹn mình, vừa mất mặt gia đình.”

An Long Nhi hỏi: “Xử nhẹ tội là xử như thế nào?”

“Ở nhà thì mất mặt, người nhà tử tế cũng không lấy loại con gái như thế, sống trong làng thì ngày nào cũng bị người ta chê cười mắng chửi... Xử nhẹ tội tức là đến vùng quê xa kiếm một người đàn ông xấu xí không cưới được vợ, vĩnh viễn không bao giờ trở lại quê hương bản quán nữa.”

Câu chuyện dường như đã kết thúc, Lục Kiều Kiều vẻ mặt mệt mỏi nhưng hình như cũng đã nhẹ nhõm phần nào.

An Long Nhi hỏi: “Sau đó tay tú tài kia thế nào ạ?”

“Không biết nữa...”

“Còn cô nữ sinh kia?”

Lục Kiều Kiều biết, cha cô gái ấy đi dò hỏi khắp nơi, tìm được một tay nông dân thực thà ở thôn Lũng Hạ gần trấn Phú Điền. Nhà anh ta có mấy mẫu ruộng, chỉ là không ai chịu gả cho anh ta, bèn sắp xếp gả con gái đến đó hò hẹn kết thúc chuyện xấu mặt này. Có điều, cô không trả lời An Long Nhi, chỉ thở dài một tiếng, nói với thằng bé: “Cô múa cho mày xem nhé...”

An Long Nhi trở mắt ra như một thằng ngốc, nó chưa bao giờ nghĩ Lục

Kiều Kiều biết múa, vả lại còn múa trong đêm khuya khoắt chỉ có hai người như vậy nữa.

Lục Kiều Kiều chậm rãi thướt tha đi tới giữa sân phơi, tay trái chụm thành hình hoa lan, co cùi chỏ xoay cổ tay hướng lên bầu trời, tay phải ở sau lưng khẽ hát lên; cô uốn ngực trầm hông, nghiêng nửa người đưa chân trái ra, cái cằm nhọn héch lên về phía trái, từ từ tạo nên một dáng đứng tuyệt mỹ dưới vầng trăng tàn tạ chiếc móc câu...

Dưới ánh trăng, Lục Kiều Kiều vận y phục mỏng manh, những đường nét cơ thể thấp thoáng ẩn hiện, khiến An Long Nhi nhìn mà thần hồn ngây ngẩn. Thằng bé đã thấy động tác này trong tranh, buột miệng thốt ra: “Hán cung thu nguyệt?”

Lục Kiều Kiều liếc mắt lườm nó, cười cười, ánh mắt không ngờ lại kiêu diễm mê hồn, âm thanh mềm mại nhưng hơi khàn khàn: “Thằng lỏi con đúng là đã đọc thứ sách bậy bạ ấy...”

Sau đó cô chậm rãi hát ống tay áo lên, thân hình phơ phất giữa làn gió đêm lành lạnh, nhẹ nhàng múa ra những điệu vũ tuyệt diệu. Cùng với điệu múa, Lục Kiều Kiều khe khẽ ngâm lên:

“Giang nhiều hoàng lãng xuân miếu nhàn  
Kiều oanh độc ngữ quan quan...”

Động tác của cô rất chậm, thân thể rất mềm mại, có thể nhận ra khả năng khiêu vũ trời phú; thân thể cô nhỏ nhắn nhưng đầy đặn cân đối, chỉ cần không có ai đứng bên cạnh, tuyệt đối không thể nhận ra cô chỉ cao chưa đầy sáu thước.

Tay múa hoa, chân khẽ nhảy, Lục Kiều Kiều tiếp tục nhẹ giọng ngâm lên:

“Mãn đình trung điệp lục đài ban,  
Âm vân vô sự,  
Tứ tán tự quy sơn...”

An Long Nhi chăm chú nhìn cảnh đẹp trước mắt, nó thực sự không ngờ mình lại có diễm phúc được ngắm Lục Kiều Kiều nhảy múa cho một mình mình xem. Động tác của Lục Kiều Kiều càng lúc càng chậm, An Long Nhi thấy động tác của cô hơi run rẩy, không biết là lạnh, là mệt, hay là...

“Tiêu cổ thanh hy hương tần lãnh,  
Nguyệt nga liễm tận loan hoàn...”

An Long Nhi từ nhỏ đã học tập thi thư, cũng có ấn tượng khá nhiều về Đường thi Tống từ, bài từ này nó nhớ tên là “Lâm giang tiên”. Nó đắm chìm trong dáng múa của Lục Kiều Kiều; đồng thời cũng chìm vào tiết tấu của cô, bất giác khe khẽ ngâm tiếp câu cuối cùng:

“Phong lưu giai đạo thẳng nhân gian,

Tu tri cuồng khách,  
Bính tử vi hồng nhan...”<sup>[33]</sup>

Lời An Long Nhi vừa dứt, động tác Lục Kiều Kiều cũng dừng lại, hai chân mềm nhũn quỳ gục dưới đất, cúi đầu lặng lẽ rơi lệ.

An Long Nhi lập tức chạy đến bên cạnh ngồi xuống đỡ cô dậy, Lục Kiều Kiều nhào vào lòng thẳng bé, úp mặt lên ngực nó run rẩy khóc nức lên.

Đại Hoa Bôi dường như hiểu được nỗi thương tâm của Lục Kiều Kiều, nó đi tới bên cạnh cô, thỉnh thoảng lại rúc đầu vào lòng, lè lưỡi liếm gương mặt cô.

Lục Kiều Kiều gắng nén tiếng khóc, không muốn làm người khác thức giấc; mặt cô áp rất chặt lên ngực An Long Nhi, tiếng khóc rất nhỏ, nhưng như vậy không thể làm nước mắt ngừng rơi, lúc này An Long Nhi không còn cứng đờ người ra nữa, nó vòng hai tay ôm chặt lấy Lục Kiều Kiều.

Nó không biết chuyện gì có thể khiến cô đau lòng đến độ như thế, nhưng thấy Lục Kiều Kiều thương tâm là vậy, trái tim nó cũng đau nhói lên chẳng kém gì cô.

Hai người cứ vậy ôm nhau trên sân phơi ở tầng hai, tới khi trời hửng sáng, Lục Kiều Kiều mới một mình về phòng đi ngủ. An Long Nhi trở về phòng mình, thấy Jack đang nằm trên giường, tứ chi choãi ra thành hình chữ đại (大) ngủ say tít, thi thoảng lại cười ngây ngô.

Khi Lục Kiều Kiều gõ cửa phòng Jack và An Long Nhi, trời đã gần trưa. An Long Nhi nhìn gương mặt cô, không nhận ra bất cứ dấu hiệu gì của sự buồn bã nữa. Lúc này, Lục Kiều Kiều lại giống như thường ngày, ánh mắt giảo hoạt, như cười mà chẳng phải cười, miệng ngậm ô mai, bộ dạng như một cô gái nhỏ tinh nghịch, làm An Long Nhi có cảm giác tất cả chuyện đêm qua chỉ là một giấc mộng, nhưng cảm giác tấm thân cô dính chặt vào người nó vẫn còn rành rành ra đó.

An Long Nhi đang ngây ngẩn trong lòng, bản thân nhìn Lục Kiều Kiều, trong mắt toàn là hình ảnh cô nhảy múa dưới trăng đêm qua, nhưng Jack thì đã nhìn ra hôm nay Lục Kiều Kiều có chút khác với mọi ngày. Cô không chải tóc chẻ ngôi như mọi khi, mà buộc thành một bím ở sau đầu, lại mặc bộ đồ ngắn bó sát của An Long Nhi, thoạt nhìn trông giống như một gã chạy việc lật vật cho cửa hàng. Jack cười hì hì hà hà nói: “Chậc, Kiều Kiều hôm nay chuẩn bị đánh nhau với người ta chắc.”

Trong ấn tượng của Jack, Lục Kiều Kiều chỉ mặc đồ nam trước khi lâm trận chiến đấu, có điều xét tình hình trước khi đi ngủ tối qua, hình như hôm nay cũng không xảy ra sự việc nguy hiểm đến mức phải đánh đấm gì.

An Long Nhi lờ mờ hiểu được nguyên nhân, câu chuyện tối qua nó nghe được, nếu không có gì ngoài dự đoán, thì cô nữ sinh trong chuyện chính là Lục Kiều Kiều, đây cũng chính là nguyên nhân cô sống một thân một mình ở Quảng Châu. Giờ cô đổi sang mặc nam trang, rõ ràng là không muốn người khác nhận ra mình, tránh bị lườm nguýt nói bóng nói gió, có về nhà cũng không để người trong gia đình phải mất mặt.

Lục Kiều Kiều thuận miệng trả lời: “Hôm nay định dẫn hai người đi ăn đồ ngon, vì vậy phải đổi đồ rẻ tiền, bị dầu mỡ với nước bọt của các người bắn phải cũng không đến nỗi xót ruột, còn có thể bắt Long Nhi giặt nữa, tiện biết mấy...”

Jack phá lên cười ha hả: “May mà em không mặc quần áo của tôi, bằng không lại bắt tôi đi giặt.”

An Long Nhi cũng đang cười, trong lòng thầm nghĩ, cô Kiều thêm vào mặc quần áo của anh, toàn mùi quỳ Tây hôi rình. Nó liếc mắt nhìn Lục Kiều Kiều, ánh mắt đầy vẻ thông hiểu và ủng hộ. Khi nó và Lục Kiều Kiều cùng giữ kín một bí mật, cái cảm giác ngọt ngào ẩn mật này thật sự không thể diễn tả bằng lời.

Ba người thu dọn hành lý, dẫn theo Đại Hoa Bối nhảy lên xe ngựa, theo chỉ dẫn của Lục Kiều Kiều, tiến về phía thôn Lũng Hạ.

Trần Phú Điền nằm bên cạnh một dòng sông tên là Phú Thủy, họ đi men bờ sông Phú Thủy xuôi dòng về phía Tây.

Lục Kiều Kiều biết, xe ngựa đi dọc sông Phú Thủy khoảng nửa canh giờ sẽ đến thôn Lũng Hạ, chính là thôn làng nơi cha cô sắp xếp gả cô đi hồng tủy sạch nỗi nhục nhã của gia tộc. Nơi đây có một gã nông dân không người đàn bà nào chịu lấy, suốt chút nữa đã trở thành chồng cô.

Cô không tìm được muốn xem nơi này như thế nào, cô thật sự rất muốn biết, nếu gả đến đây, cuộc sống của mình sẽ ra sao.

Cô nói muốn dạy An Long Nhi xem phong thủy, đuổi Jack vào khoang xe với Đại Hoa Bối, còn mình thì đội lên đầu một chiếc mũ cỏ, cùng An Long Nhi ngồi ở ghế trước xe.

“Long Nhi, có thể nhìn ra được hướng đi của long mạch không?”

“Nhìn được, từ phía sau ra phía trước, cũng là từ Đông sang Tây, sông Phú Thủy chảy theo hướng long mạch này, nguồn nước chảy ra từ long mạch.”

Lục Kiều Kiều ngoảnh đầu lại nhìn long mạch phía sau: “Phí lời, vừa nhìn đã biết là nước chảy từ trên núi xuống rồi... mà nói xem sông này lành hay dữ?”

“Đoạn đường chúng ta đang đi đây đều là đất bằng quây giữa các dãy núi, sông Phú Thủy chảy từ núi Tô sau lưng chúng ta xuống rồi quanh co chín khúc, dòng nước lớn mà tiếng nước nhỏ; quanh co tức là có tình, nước lặng chủ việc giàu sang, dòng sông này hẳn là nước lạnh.”

“Đúng vậy, xem ra các làng ven sông này đều sống rất khá...” Lục Kiều Kiều không ngừng ngẩng đầu lên, cặp mắt bên dưới chiếc mũ cỏ che kín mặt đảo tròn bốn phía xem phong thủy.

Xe ngựa loáng cái đã đến thôn Lũng Hạ, lúc Lục Kiều Kiều đánh xe vào thôn, có đi qua đình làng.

Thôn làng này tọa phía Tây hướng về phía Đông, phương hướng vừa khéo ngược chiều với mạch núi Bạch Vân, cũng tức là mạch đất chủ đạo của nơi này; cửa thôn không chỉ là nơi đón lấy dòng chảy sông Phú Thủy, mà còn đón lấy long mạch từ xa cuộn cuộn trào đến.

Giữa thôn làng và long mạch ở phía xa, phân bố rải rác những ngọn núi nhỏ hình thái khác nhau, trong đó có hai ngọn núi gần nhất hình dạng rất giống nhau, và lại còn nằm sát cạnh nhau, trông như hai cái bát úp ngược.

Đằng trước thôn làng là một hồ nước lớn, rõ ràng là một thiết kế minh đường đúng tiêu chuẩn, trong thôn có năm con kênh men theo những con đường nhỏ chảy vào minh đường này.

Lục Kiều Kiều hỏi An Long Nhi: “Có hiểu bố cục này không?”

“Đây là bố cục Ngũ thủy Đông lưu, Hồi long cố tổ, một bố cục tốt cho cả tài vận lẫn việc sinh con đẻ cái.”

Lục Kiều Kiều làm bộ khoa trương nói: “Chà? Lỗi con tóc vàng này cũng tiến bộ quá đi chứ, nhưng những thôn làng khác đều dựa lưng vào núi mà hướng ra phía có nước, thôn làng này tại sao lại có thể vừa hướng núi vừa hướng nước như vậy?”

An Long Nhi đôi đáp rất lưu loát: “Vì chỗ này đã ở rất xa long mạch rồi, sát khí của long mạch đã hoàn toàn thoát đi, chỉ còn lại vượng khí được đưa tới; hướng thủy có thể vượng tài, mà hướng sơn thì có thể vượng về nhân đinh. Và lại, trước thôn làng của họ có bày ra bố cục Ngũ thủy Đông lưu, dùng minh đường này hóa giải sát khí giữa núi sông và thôn làng, vì vậy có thể Hồi long cố tổ, phát nguồn từ long mạch, lại ngoảnh đầu về phía long mạch mà đoạt được khí lạnh.”

Lục Kiều Kiều vỗ vỗ vai An Long Nhi nói: “Sau này cô Kiều không làm nữa, mà nuôi cô nhé, trình độ này có thể đi kiếm cơm ăn được rồi.”

An Long Nhi nghe cô nói thế, lập tức toét miệng ra cười hỏi: “Thật ả? Thế thì cháu có thể nuôi cô cả đời!”

Jack và Đại Hoa Bôi thò đầu ra khỏi cửa sổ khoang xe: “Nuôi cả anh nữa nhé, một ngày anh chỉ ăn ba bữa, bữa nào cũng có thịt là được rồi...”

Lục Kiều Kiều ấn đầu Jack lại vào trong, nói với An Long Nhi: “Mày còn thấy thôn Lũng Hạ này có điểm gì đặc biệt?”

An Long Nhi đứng lên ghé trước xem xét thêm một lượt: “Ừm... ờ... cháu không thấy gì nữa...”

Lục Kiều Kiều cũng đứng dậy, cô chỉ vào ngọn núi nhỏ ở gần đó, nói: “Ngọn núi này là gì?”

“Ngọn núi nhỏ này gọi là sa tinh.” An Long Nhi biết, trong phong thủy coi trọng nhất là bốn hoàn cảnh địa lý, lần lượt là long, sa, thủy, huyệt. Long là núi mà nhìn thoáng không thấy được trước sau đầu cuối, sa là núi nhỏ nhìn thoáng đã thấy được hoàn chỉnh từ đầu chí cuối, thủy chỉ dòng nước, còn huyệt là đất lành mà cuối cùng lựa chọn.

Lục Kiều Kiều nói: “Long mạch quyết định sự cát hung, còn sa tinh quyết định cát ở phương diện nào, hung ở phương diện nào; xem phong thủy mà chỉ biết cát hung không thôi cũng vô dụng, phải biết kết quả cụ thể thì mới là phong thủy sư chân chính. Sa cũng được chia làm Ngũ hành Ngũ tinh giống như long vậy, nhưng tổ hợp lại thì biến hóa vô cùng vô tận, gần đây có hai ngọn núi nhỏ hình dạng giống nhau, chính là sa tinh có ảnh hưởng lớn nhất đến thôn làng này; mày xem giống cái gì?”

An Long Nhi nheo mắt gãi gãi đầu, “vâng” một tiếng, sau đó khẽ nói: “Giống vú đàn bà...”

“Phì!” Lục Kiều Kiều phun hạt ô mai đang ngậm trong miệng vào mặt nó, mắng: “Thằng lỏi con này học hư ở đâu, bắt đầu hám gái rồi hả? Đây là song tử liên chu sa, ngọn núi phía sau nữa chính là điểm tựa của trấn Phú Điền, giống như người mẹ ôm lấy hai ngọn núi nhỏ này, khiến cho thôn Lũng Hạ rất vượng về nhân đinh, người già thì sống lâu, phụ nữ nhiều người sinh đôi...”

Không nói thì không biết, vừa nghe Lục Kiều Kiều giải thích, An Long Nhi xem kỹ lại lần nữa, quả nhiên trông thấy một sa tinh có hình dạng khác, nhìn từ chỗ cổng làng ra, vừa khéo thành hình một người mẹ ôm lấy hai đứa trẻ sơ sinh.

Lục Kiều Kiều nhìn về phía rặng núi xa xa, lẩm bẫm một mình: “Nếu như gả đến đây, có lẽ sống cũng không tệ đâu...”

Nhưng An Long Nhi lại hỏi: “Cô Kiều, không phải cô nói là không có nếu như hay sao?”

“Đúng thế... làm gì có nếu như chứ?”

Lục Kiều Kiều lẩm nhẩm nói nốt câu ấy, rồi cùng An Long Nhi nhảy xuống khỏi xe ngựa, đi vào trong làng hỏi thăm tình hình trẻ con sinh ra ở đây. Nghe dân làng nói, nơi này quả nhiên nhà nào cũng có người già ở tuổi xưa nay hiếm, từ già đến trẻ đều có nhiều cặp sinh đôi, từ xưa đến nay, cứ một hai năm nhất định lại có một cặp sinh đôi ra đời.

An Long Nhi lấy làm thán phục, Lục Kiều Kiều dương dương đắc ý bảo nó: “Học hành cho tử tế vào, trình độ của mày bây giờ vẫn chưa nuôi nổi cô đâu, chỉ sợ những khi năm hết tết đến mới có thịt mà ăn...”

An Long Nhi cười cười ngượng ngùng, leo lên xe, cả bọn lại xuất phát về phía Thanh Nguyên.

## §8: Kỳ môn ảo trận

Trên đường, ba người ăn một bữa no các món Cát An, sau đó đi vòng qua bình nguyên dưới chân núi, vài canh giờ sau đã thấy núi Thanh Nguyên ở đằng xa.

Lục Kiều Kiều đứng trên chỗ ngồi trước xe ngựa, căng thẳng nhìn về phía trước. Hai tay cô nắm chặt vào tay vịn ghế, đến nỗi bàn tay rịn cả mồ hôi. Xe ngựa đang nhanh chóng đến gần ngôi nhà nơi cô sinh ra và lớn lên, mà trái tim cô lại đập thình thịch hoảng loạn.

An Long Nhi cùng đứng với cô ở ghế trước, đánh xe ngựa lao về phía chân núi Thanh Nguyên. Thỉnh thoảng nó ngoảnh đầu sang nhìn, thấy sắc mặt Lục Kiều Kiều tái mét, gương mặt lấm tấm mồ hôi.

Hai mắt Lục Kiều Kiều vẫn nhìn về phía trước, nhưng bàn tay lại đã đặt lên mu bàn tay An Long Nhi, bóp chặt. An Long Nhi khẽ hỏi: “Cô Kiều, cô không sao chứ ạ?”

Lục Kiều Kiều khẽ lắc đầu, ý bảo không vấn đề gì, nhưng bàn tay cô càng lúc càng ướt, càng lúc càng nóng.

Núi Thanh Nguyên rớt cuộc đã sừng sững phía trên đầu, xe ngựa cũng trở lại bên bờ Cán Giang. Đi hết con đường ven sông dưới chân núi Thanh Nguyên là đến một dải đất bằng rộng thênh thang. Phía Tây dải đất có dòng Cán Giang uốn quanh, phía Đông lại được núi Thanh Nguyên bao bọc, vừa khéo hình thành nên một vùng đất bằng hình tròn được non nước bao quanh.

An Long Nhi lập tức nhận ra đây là một vùng đất bấu phong thủy, có điều nó không hiểu tại sao nơi này vẫn là vùng đồng ruộng chứ không có thành ấp; với bố cục phong thủy dựa âm ôm dương như vậy, vùng đất bấu phong thủy này lẽ ra phải hưng vượng lên từ lâu rồi mới đúng, Lục Kiều Kiều giơ tay chỉ về một hướng, An Long Nhi liền xoay đầu ngựa, đánh xe tiến vào.

Đi qua khu ruộng lúa rộng lớn, tiếp tục tiến về phía chân núi Thanh Nguyên, từ xa đã trông thấy nhà cửa nằm rải rác trong thôn xóm.

Thôn xóm ở đây đất rộng đường lớn, cỗ xe ngựa nhanh chóng tiến về một tòa nhà lớn, mỗi bề rộng chừng hơn mười trượng, còn lớn hơn cả tòa nhà họ Trương ở Thiều Châu, nhưng cả bọn chỉ trông thấy một đồng hoang tàn đổ nát đã bị thiêu rụi. Trên gương mặt Lục Kiều Kiều lúc này đã không còn mồ hôi nữa, cô chau mày không nói không rằng nhìn chằm chằm vào tòa nhà, đây chính là An gia trang, nơi cô sinh ra và lớn lên.

Sau mấy lần chạm trán với phủ Quốc sư, Lục Kiều Kiều đã biết không có chuyện gì là không thể xảy ra, việc An gia trang bị thiêu hủy cũng đã nằm trong dự tính của cô. Cô không hề kinh ngạc khi thấy cảnh tượng trước mắt,



chỉ đang tập trung toàn bộ tinh thần tính toán xem tiếp theo đây sẽ có thể xảy ra chuyện gì nữa.

Khi xe ngựa chạy đến trước cửa An gia trang, Lục Kiêu Kiêu rút súng ra, vẫy vẫy tay với An Long Nhi và Jack, ba người tay cầm vũ khí, bày sẵn thế trận chậm chậm tiến lại gần tòa nhà đổ nát.

Mặc dù Lục Kiêu Kiêu không nói năng gì, nhưng An Long Nhi và Jack đều rất rõ, nơi này nhất định là nhà cô, nhìn tình cảnh này, không cần bốc quẻ bói toán cũng biết là do người ta phóng hỏa.

Lục Kiêu Kiêu đi tới trước cửa chính, bảo Jack và An Long Nhi đi vòng quanh kiểm tra, còn cô thì nhìn từ ngoài cửa vào trong.

Hai cánh cửa lớn đã bị cháy mất một nửa, tường bên ngoài vẫn chưa đổ, nhưng sảnh chính bên trong đã cháy đến tận đỉnh, trên nóc nhà thủng một lỗ lớn đen ngòm.

An Long Nhi và Jack nhanh chóng vòng lại nói không phát hiện ra gì cả, Lục Kiêu Kiêu liền dẫn cả nhóm tiến vào An gia trang.

Đại Hoa Bôi cũng tung tăng chạy theo, muốn vào bên trong xem có gì thú vị, Jack bèn làm một động tác ép bàn tay xuống, kiên quyết nói nhỏ với nó: “Wait!” Đại Hoa Bôi lập tức đứng yên tại chỗ. Jack lại hướng bàn tay chỉ về phía cỗ xe ngựa: “Go!” Đại Hoa Bôi không ngờ lại rất nghe lời, chạy ra bên cạnh cỗ xe ngồi xuống.

Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi thấy cảnh tượng này, đều kinh ngạc tròn mắt nhìn Jack, rồi quay sang nhìn Đại Hoa Bôi, không ngờ con chó đã được Jack huấn luyện cho biết nghe lời như vậy. Jack nháy mắt một cái, bộ dạng rất kiêu ngạo đắc ý, sau đó đưa tay chỉ chỉ An gia trang, ra hiệu cả bọn cùng tiến vào.

Trên thực tế, có Đại Hoa Bôi trông xe ngựa, bọn họ khỏi phải lo lắng sau lưng, Jack sắp xếp như vậy là cực kỳ sáng suốt.

Ba người cùng đi vào từ mé bên trái An gia trang, sau đó chui ra ở chỗ đường trung tuyến, cuối cùng lại chui vào căn phòng ở mé bên phải, vừa yểm trợ lẫn nhau vừa lần lượt thâm nhập, kiểm tra một lượt toàn bộ mấy chục căn phòng trong gia trang.

Bên trong không phát hiện ra thi thể nào, hầu hết đồ đạc trong phòng đều đã bị đốt thành tro, nhìn những thứ còn sót lại thì thấy tình trạng của An gia trang cũng giống như căn nhà Lục Kiêu Kiêu hai tháng trước, từng món đồ trong nhà đều bị đập vụn, sau đó mới phóng hỏa thiêu hủy.

Quan sát kỹ hơn những chỗ tro than, đầu mẩu, áng chùng vụn cháy lớn này đã xảy ra từ cách đây hai tháng.

Lục Kiều Kiều trầm tư, lần lượt kiểm tra từng chi tiết nhỏ nhất, cô phát hiện trước khi An gia trang bị thiêu hủy, không hề có dấu vết chứng tỏ xảy ra đánh nhau và thiêu xác người, cũng tức là, trước khi phóng hỏa, người trong gia trang đã được sắp xếp, đây là một vụ hỏa hoạn an toàn có kế hoạch từ trước.

An gia trang bị thiêu hủy này, là sự uy hiếp hay là một gợi ý?

Phủ Quốc sư tìm trăm phương nghìn kế lừa mình về dưới chân núi Thanh Nguyên, chính là để mình nhìn thấy đồng hoang phé này sao? Người thiêu hủy An gia trang, là phủ Quốc sư hay trang chủ An Vị Thu tinh thông huyền học? Nhất định là có gợi ý, dù là ai phóng hỏa thiêu hủy nơi này thì cũng sẽ để lại sự gợi ý!

Lục Kiều Kiều nói với hai người còn lại suy đoán của mình, ba người lại kiểm tra một lượt từng góc ngách của đồng hoang phé còn lại sau trận lửa.

An Long Nhi đột nhiên kêu lên: “Cô Kiều, căn phòng này có chút cổ quái! Mau đến xem đi!”

Jack và Lục Kiều Kiều lập tức chạy tới, nhìn chỗ An Long Nhi chỉ tay.

Jack vừa trông thấy liền nói ngay: “Đúng rồi, lạ thật đấy?”

Thì ra gạch đỏ lát sàn đều bị thiêu đốt thành màu đen kịt, nhưng trong phòng này lại có ba viên gạch nằm song song lộ ra màu đỏ sậm như chưa hề bị lửa đốt. Lục Kiều Kiều nhìn ba viên gạch này nói: “Ba viên, tại sao lại là ba viên? Đây là phòng của cha, tại sao lại là phòng của cha tôi?”

Cô cất súng vào bao da, rút thanh đoản đao trong ống tay áo ra ngồi xổm xuống đất, chậm rãi nạy ba viên gạch đỏ ấy lên, lộ ra ba cái lỗ.

Mặt dưới của ba viên gạch đỏ đã bị đốt đen kịt giống như những viên gạch khác ở xung quanh, hiển nhiên là bị người ta lật ngược lại, xoay mặt sạch sẽ bên dưới lên trên rồi lấp lại chỗ cũ để làm dấu.

Trong lỗ gạch bên phải có đặt một chiếc nhẫn ngọc, Lục Kiều Kiều cầm lên, chiếc nhẫn ngọc liền tách ra làm đôi trong lòng bàn tay cô. Lục Kiều Kiều nói: “Đây là nhẫn ngọc Hòa Điền của cha tôi, lúc nào ông ấy cũng đeo trên tay... thế nghĩa là ý gì?”

An Long Nhi hơi ngạc nhiên vì Lục Kiều Kiều hỏi nó và Jack câu ấy, trong suy nghĩ của nó, Lục Kiều Kiều hẳn phải là người nắm rõ nhất các ký hiệu trong nhà mình, vả lại, những thứ này đều là sắp đặt để cho cô trông thấy, lý nào cô lại không hiểu được? Nó nhìn viên gạch, khẽ lắc đầu.

Jack cũng ngồi xổm xuống xem xét mấy viên gạch: “Hai người nhìn xem, màu đất trong lỗ gạch còn rất mới, cũng không lẫn muội than của mặt gạch bị cháy đen... chắc là mới được lật lại một hai ngày nay... liệu có phải bố

em quay trở lại đây không nhỉ?”

“Ông ấy trở lại thì nhất định sẽ đợi tôi... Long Nhi, bói một quẻ... xem cha cô ở đâu?” Lục Kiều Kiều ngẩng đầu lên bảo An Long Nhi. Cô tinh thông Mai Hoa dịch số nhưng lại không tự mình bói, dĩ nhiên là có đạo lý riêng. Thì ra, xỏ quẻ bói toán cần phải thiên nhân hợp nhất, dĩ thần nhập cảnh để đoán việc. Nếu có điều kiện, trước khi xem bói còn phải tắm rửa thay quần áo, thắp hương tịnh tâm rồi xỏ quẻ chiêm đoán, như vậy mới đảm bảo sự khách quan và chuẩn xác của việc gieo quẻ cũng như giải quẻ, khi người gieo quẻ tinh thần không ổn định, kết quả tính toán ra bao giờ cũng mắc phải những sai sót do chủ quan. Hiện giờ, về cơ bản An Long Nhi đã có thể gieo quẻ bói toán, Lục Kiều Kiều đương nhiên không ngại gì mà không sử dụng.

An Long Nhi đã học được từ chỗ Lục Kiều Kiều phép gieo quẻ Tâm Dịch, không cần tốn thời gian đếm thẻ tre hay xếp tiền đồng, nó “vâng” một tiếng, rồi lần lượt quan sát xem có tượng gì chuyển động để gieo quẻ, chợt thấy ba con chim sẻ nhỏ đang kiếm ăn ở cửa trước, lũ chim vừa thấy An Long Nhi chú ý đến mình, lập tức bay lên rúc vào bên dưới một phiến đá kê bồn hoa bị đốt cháy đen thui.

Hình dạng của phiến đá ấy trông như quẻ Cấn, chim thuộc quẻ Ly, số ba cũng vừa khéo khớp với quẻ số của quẻ Ly, An Long Nhi lập tức buột miệng: “Quẻ Sơn hỏa bồn.”

“Sống hay chết?” Lục Kiều Kiều quan tâm nhất là điểm này.

“Sống, nhưng trong quẻ có tượng lửa ẩn trong núi, hình như người đã bị vây khốn.”

Lục Kiều Kiều cười khẩy một tiếng: “Hừ, không ngoài dự đoán, đây là muôn cô mày đi tìm người.”

Jack cũng nói: “Chúng lưu lại nhẫn của bố em, ý muốn nói người đang ở trong tay bọn chúng, nhưng tại sao cái nhẫn lại bị vỡ đôi? Điểm này thì không đoán được.”

Lục Kiều Kiều chăm chú quan sát chiếc nhẫn, nói: “Đây là nhẫn ban chỉ, là loại nhẫn lớn đeo ở ngón cái, nhẫn đeo ở các ngón khác gọi là giới chỉ... ở đây dùng ba viên gạch trong phòng của cha tôi, tức là có liên quan đến ông ấy rồi... gian phòng này hướng về phía Bắc, xoay lưng về phía Nam, ba viên gạch cũng xếp theo chiều Nam Bắc hướng ra cửa, ý nói đi về phía Bắc, chúng ta cần rời khỏi chỗ này...”

Jack nói: “Tôi hiểu rồi, cái nhẫn của bố em để ở ô gạch ngoài cùng, tức là nói ông ấy đang ở trong tay người ta, nhưng nhân vỡ đôi ra là có ý gì?”

Lục Kiều Kiều ghép hai mảnh nhẫn lại với nhau, xem xét một hồi: “Lúc

tôi vừa lật viên gạch lên, cái nhẫn vẫn còn nguyên vẹn, khi cầm trên tay mới gãy lìa ra, ý muốn nói đương cơ lập đoạn,<sup>[34]</sup> chúng ta thấy dấu hiệu này thì phải lập tức xuất phát...”

An Long Nhi cũng ngồi xuống xem xét cái nhẫn và viên gạch: “Thực ra chỉ cần một viên gạch cũng được rồi, tại sao phải để những ba viên vậy?”

Lục Kiều Kiều đứng dậy nói: “Đây là chọn món... nếu chỉ là bắt cóc cha cô, sau đó để lại chiếc nhẫn bảo cô đi chuộc người thì lật một viên gạch là đủ rồi, không cần đến ba viên. Ba viên gạch này là chỉ ba quyền Long Quyết, bọn chúng chỉ thiếu quyền thứ ba, hai quyền đầu tiên đã về tay rồi...”

Jack nói: “Bọn chúng đã có Tâm long quyết, Ngự long quyết, giờ chỉ cần Trảm long quyết thôi à?”

Lục Kiều Kiều chậm chậm bước ra sảnh giữa nói: “Đúng thế, thứ bọn chúng muốn chính là pháp quyết phong thủy tối hậu... Trảm long quyết có thể trảm đoạn hết thủy; vì vậy cái nhẫn mới để ở dưới viên gạch thứ ba, hơn nữa còn vỡ ra làm đôi...”

Lúc này, chợt nghe con Đại Hoa Bối bên ngoài sủa lên ăng ăng, bọn họ lập tức chạy ra cửa chính, xem xem có ai lại gần cỗ xe ngựa.

Họ trông thấy một ông già chống gậy, không dám đến gần cỗ xe, đang đứng ngoài cửa An gia trang dòm từ xa vào. Đại Hoa Bối thấy ông già không lại gần thêm, cũng chỉ đứng sủa không ngừng, chứ không có ý định tấn công.

Jack vừa bước ra liền bảo con chó ngừng sủa, thân thiết xoa xoa đầu nó, khen ngợi mấy câu. Ông già trông thấy Lục Kiều Kiều đi ra, liền nghển cổ lên chăm chú nhìn cô, Lục Kiều Kiều cũng bước lại chào: “Trương lão gia, cháu là Tiểu Như đây!”

“A... là Tiểu Như à... mấy năm nay không gặp rồi, sao vẫn không cao lên chút nào thế... kha kha kha... cháu đã đi đâu vậy?”

Trương lão gia nói vậy làm Lục Kiều Kiều ngượng ra mặt, cô cúi người nhìn lại mình, thấy cũng đâu phải lùn lắm. Cô không khách sáo với Trương lão gia nữa, trực tiếp hỏi ngay: “Nhà cháu cháy hồi nào vậy, ông có gặp cha cháu không?”

“À... người nhà cháu đi từ lâu rồi, An gia trang này đã bỏ trống hai năm nay... hai tháng trước đột nhiên bốc hỏa, chúng ta thấy toàn là phòng trống nên cũng không đến cứu hỏa, cháy cũng tốt, khỏi có chỗ cho bọn trộm cướp trú ẩn...”

Lục Kiều Kiều nghe thấy đáp án này, lại càng mù mờ khó hiểu, cha cô đã đi từ hai năm trước rồi sao? Cô lại hỏi Trương lão gia: “Ông biết cha cháu đi đâu không ạ?”

“Chậc chậc... chẳng ai biết đâu, người dọn đi lâu rồi chúng ta cũng mới phát hiện ra gia trang này không có người ở nữa, cửa vẫn luôn khóa chặt, sau này thì bắt lửa... Cháu xem, ruộng nhà cháu ở phía trước mặt kia, chúng ta đều chia nhau ra canh tác hết rồi, không trồng gì cũng lãng phí, cháu về rồi thì chúng ta sẽ trả tiền tô ruộng, để cháu mang cho cha cháu, à...”

Lục Kiều Kiều vừa nghe thấy có tiền, tâm trạng cũng khá lên phần nào: “Được ạ, nhờ Trương lão gia tính toán, lát cháu sẽ quay về thu tiền nhé. Giờ bọn cháu đến phủ Cát An ăn cơm, một lúc nữa sẽ quay về đây thăm ông...”

Vội vàng xua Trương lão gia đi xong, Lục Kiều Kiều quay vào trong gia trang, lần lượt để lại lời nhắn nói rõ mình đang ở đâu trong phòng của đại ca An Thanh Nguyên và nhị ca An Thanh Viễn, sau đó đánh xe ngựa đến bên bờ Cán Giang, chuẩn bị đến phủ Cát An tìm khách điểm nghỉ lại.

Sắc trời đã ngả tối, An Long Nhi ngồi ở ghế trước đánh xe, Lục Kiều Kiều và Jack ngồi trong khoang xe.

Jack nói với Lục Kiều Kiều: “Kiều Kiều, tôi cảm thấy tình cảnh gia đình em, có liên quan tới tình cảnh của em đấy... Em thử nghĩ xem, Đặng Nghiêu hai năm trước bắt đầu dọn đến cạnh nhà em để giám sát, Tôn Tồn Chân cũng vậy... còn cha em cũng đã mất tích được hai năm, đây là một sự trùng hợp về mặt thời gian.”

Lục Kiều Kiều nhìn ra ngoài cửa sổ, nói: “Phải rồi, hai tháng trước, tôi bị người ta dỡ nhà, cùng thời điểm, nhà cũ ở quê cũng bị thiêu rụi, vừa nhìn đã biết người ta sớm đã chuẩn bị từ trước, tính toán sâu xa, lại còn có thể cùng lúc ra tay ở hai nơi cách nhau cả nghìn dặm, hẳn là nhất quyết muốn đoạt được Long Quyết này đây.”

Jack nói: “Cha em vẫn còn sống, cho dù ông ấy trốn đi, cũng có khả năng là đã bị bắt nhốt, nhưng chắc chắn ông ấy chưa giao ra Long Quyết. Người của phủ Quốc sư còn biết chúng ta đã đến, nên mới lật gạch lên làm dấu từ trước, vậy thì bọn họ sẽ còn đưa ra thêm nhiều yêu cầu nữa.”

“Phủ Quốc sư đương nhiên là biết chúng ta đến rồi, bọn chúng vẫn luôn bám theo phía sau chúng ta... hẳn chúng đang nôn nóng lắm đây...” Lục Kiều Kiều nhắm mắt lại lẩm bẩm một mình: “Cha tôi không giao Long Quyết, chúng liền ra tay với tôi, khiến tôi không được sống yên thân ngày nào, nhưng chúng lại không thể giết cha tôi, cũng không thể giết tôi, hi hi, xem chừng chúng cũng lắm phiền phức ra phết...”

Jack hỏi Lục Kiều Kiều: “Rốt cuộc em có biết Long Quyết ở đâu không vậy?”

“Chuyện này có can hệ gì đâu?”

Jack nói: “Em cần phải biết, nhà em có mấy người, người nào biết Long

Quyết ở đâu mới có giá trị để sống...”

Lục Kiều Kiều nghe tới đây thì bật cười lên khanh khách: “Ha ha... tình hình như hiện nay, tôi có thể bảo anh là tôi không biết chắc? Tôi mà nói không biết, chúng ta sẽ bị người ta tóm cổ ngay tức khắc, rồi chặt tay tôi xuống đem cho cha tôi xem, cha tôi mà vẫn không nói, chúng sẽ chặt thêm chân, từng khúc từng khúc một, chặt đến khi nào cha tôi chịu nói thì thôi...”

“Cha em rất yêu thương em à?” Jack hỏi.

“Phì, có trời mới biết, tôi nghĩ có khi chặt tôi thành mười tám mảnh ông ấy cũng không nói ra Long Quyết ở đâu đâu... Ông ấy mất tích đã hai năm, nếu đúng là bị bắt nhốt hai năm trời thì hẳn đã đầu hàng từ lâu rồi, làm gì có chuyện khiến tôi phải lăm lem khốn khổ thế này.”

Jack lại hỏi: “Em có yêu cha không?”

Lục Kiều Kiều không trả lời câu hỏi của anh, lại ngoảnh đầu nhìn ra cửa sổ.

Xe ngựa đã tới bên đò bên bờ sông, An Long Nhi đi tìm thuyền qua sông, còn Lục Kiều Kiều mua một bọc bánh tằm đường ở sạp nhỏ ven lề, chợt trông thấy một nhóm quan sai từ phía bờ sông đi tới.

Mười mấy viên quan sai cầm đèn lồng, sắp hàng một chạy tới, người đi đầu ăn vận theo lối bỏ khoái, từ đằng xa đã quát lớn: “Xe ngựa phía trước dừng lại, ty Tuần kiểm tra!”

Ba người đều ngẩn ra, không biết nên ứng phó thế nào. Bọn họ quay lại bên cạnh cỗ xe, Lục Kiều Kiều thì thầm: “Bình tĩnh, xem tình hình thế nào đã...”

Mười mấy quan sai nhanh chóng chạy tới trước mặt, vây ba người vào giữa, bỏ đầu kia bước lên trước nói:

“Ty Tuần kiểm tra soát người đi đường, các người có giấy thông quan không?”

Jack lấy trên người giấy thông quan của phủ Thiệu Châu đưa cho tên bỏ đầu ấy, y xem xong liền nói: “Đây là giấy của Quảng Đông, các người có phê văn của Giang Tây không? Thương gia ở đây đều có cả...”

Jack cười cười nói: “Chúng tôi vừa mới từ Quảng Đông đến đây làm ăn, ngày mai sẽ đến ty Bố chánh để làm giấy tờ.”

“Bọn họ là người thế nào?”

“Đều là tùy tùng của tôi... đây là An Long Nhi, còn đây là An Thanh Như.”

Tên bỏ đầu bước đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, chậm chậm nhắc mũi cỏ

của cô lên, tỉ mỉ dò xét gương mặt cô: “Cũng xinh đẹp ra phết nhỉ, nữ nhân sao lại phải mặc nam trang?”

Lục Kiều Kiều cúi đầu nói: “Bẩm đại nhân, đám người ăn kẻ ở đều mặc như vậy, đi đường cũng tiện hơn...”

Tên bổ đầu gọi một tên quan sai phía sau cầm tới một tập lệnh truy nã, đối chiếu từng tấm một, khi lật đến trang có hình Lục Kiều Kiều, y hỏi: “Người là người Quảng Đông à?”

“Dân nữ là người Giang Tây...”

Tên bổ đầu gật gật, lại quay sang hỏi An Long Nhi: “Người là người Giang Tây?”

Jack cướp lời nói: “Đại nhân, nó là người hầu tôi dẫn từ Quảng Đông tới, đương nhiên là người Quảng Đông rồi, khi khi... các vị đại nhân vất vả rồi, chúng tôi đến phủ Cát An sẽ lập tức làm hết mọi chứng thư ngay...”

Jack đang định lấy ngân phiếu trong túi ra, tên bổ đầu đã quát lớn: “Tay để yên đó cho ta!” Sau đó, y lập tức rút đao chĩa vào bụng Jack, đẩy anh dựa vào bánh xe ngựa, những quan sai khác cũng rút đao đánh soạt một tiếng.

Tên bổ đầu nói: “Thương nhân từ Quảng Đông tới đây lần đầu, sao lại có một người hầu người Giang Tây được? Trói chúng lại cho ta!”

Tên bổ đầu vừa dứt lời, tiếng súng đã vang lên, thì ra ở thắt lưng Lục Kiều Kiều có đeo một khẩu súng côn, chỉ là cô vẫn luôn dùng một tấm vải hình tam giác như cái tạp dề che đi; khi đám quan sai dồn sự chú ý vào Jack, cô đã rút súng nhanh như chớp, bắn một phát vào thanh đao đang chĩa vào bụng anh chàng, thanh đao lập tức bị viên đạn bắn văng ra xa.

Đao bị chấn động văng ra, tay tên bổ đầu hẫng một cái, liền cũng bị hất văng. Jack phản ứng cực nhanh, cùng lúc vươn tay phải ra tóm lấy tay phải tên bổ đầu, kéo giật cả người y xoay tròn vào lòng mình như thể đang nhảy điệu valse; sau đó tay trái vòng từ trong ra ngoài quét về phía cổ y, kẹp chặt đầu y vào nách, tay phải nhanh chóng rút khẩu súng giắt ở thắt lưng, chỉ về phía mười mấy tên quan sai còn lại...

Hai động tác này liền lạc mà hết sức đột ngột, tên bổ đầu bị kẹp dưới nách Jack trong tư thế rất cổ quái, lưng y ngã về sau, ngực ưỡn lên trời, hai chân kiễng lên, đầu lại ngửa ra phía sau lưng Jack...

Đám quan sai kia đang định vây bắt, Lục Kiều Kiều đã lật tay đập mạnh báng súng vào mặt tên bổ đầu. Tên bổ đầu cũng không ngờ mình bị kẹp như thế rồi, Lục Kiều Kiều vẫn còn bồi thêm một cú nữa vào mặt, đau đến nỗi ngoác miệng kêu thảm thiết; nhưng y lập tức phát hiện, há miệng ra như thể là một sai lầm cực kỳ nghiêm trọng, vì nòng súng lạnh băng đã lập tức nhét

vào đó.

“Pằng!” Một tiếng súng nổ đing tai vang lên, toàn thân tên bỏ đầu bị kẹp chặt giật nảy lên theo tiếng súng, y liên tiếp phát ra những tiếng “ú ó” kinh hoàng, ánh mắt tuyệt vọng nhìn lên bầu không, vãi ra ướt sũng cả quần.

Tên bỏ đầu không chết, nhưng Jack đã bắn văng mũ của một tên quan sai khác, làm hắn sợ đến nỗi lập tức ném đao xuống đất, đứng ngây như phỗng tại chỗ.

Đám quan sai đều điếng người trước biến cố quá đổi bất ngờ này, Lục Kiều Kiều vẫn nhét nòng súng vào miệng tên bỏ đầu, cô dùng tay trái lên đạn đánh “cách” một tiếng, nói: “Đại nhân đừng sợ, phát súng vừa nãy không phải tôi bắn đâu, bây giờ đạn mới lên nòng cơ, bảo bọn họ buông đao xuống đi!”

Bàn tay tên bỏ đầu lập tức không ngừng làm động tác hạ xuống, miệng ú a ú ó gào lên đầy kích động.

Đám quan sai đương nhiên nghe hiểu tên bỏ đầu đang nói gì, cả bọn nhìn ngó sang hai bên, rồi đồng loạt chậm chậm thả đao xuống đất, An Long Nhi lập tức thu thập cả mười mấy thanh đao lại, chạy ra bờ sông ném vèo xuống dòng Cán Giang, nhưng bản thân nó thì giữ lại một thanh, còn hỏi “mượn” luôn vỏ đao của một tên quan sai nữa.

An Long Nhi cầm đao nhảy lên ghé trước xe ngựa, Lục Kiều Kiều và Jack kẹp tên bỏ đầu, rồi lùi dần lên khoang xe, nhưng không đóng cửa lại, mà bắt tên bỏ đầu đứng trên chỗ gá chân ở cửa xe, mặt hướng ra ngoài, Jack tóm lấy thắt lưng y từ phía sau, gí súng vào gáy. Lúc này, Lục Kiều Kiều đã có thể rút súng ra, cô nói với đám quan sai bên ngoài: “Đừng yên không được nhúc nhích! Tên nào cử động ta sẽ bắn chết tên khôn kiếp này trước, rồi bắn chết các người luôn!”

Sau đó, cô vồ vồ cửa sổ trước của xe ngựa, chỉ tay về hướng Bắc, An Long Nhi liền đánh xe dọc bờ sông, rời khỏi bến đò Thanh Nguyên, nhanh chóng đi lên phía Bắc.

Jack ở trong khoang xe kéo thắt lưng tên bỏ đầu đang đứng bên ngoài xem phong cảnh, gí họng súng vào gáy y, Lục Kiều Kiều thấy ánh đèn phía sau càng lúc càng nhỏ dần, mới ra hiệu cho Jack thả người. Jack nói với tên bỏ đầu: “Này! Ta buông tay thì ngươi phải nhảy khỏi xe nhé, ngươi không đuổi theo thì ta cũng không nổ súng giết người, có nghe rõ chưa hả!”

Tên bỏ đầu rói rít chấp thuận, Jack bèn quát một tiếng “Nhảy!”, thúc họng súng vào gáy đối phương, tên bỏ đầu rất hợp tác lập tức dòn lợc nhảy ra khỏi xe, cuống cuống chạy về phía bến đò.

Xe ngựa lao vào màn đêm, chạy như bay về phía trước. Trăng vẫn chưa



lên, sắc trời u ám, chỉ có thể lờ mờ trông thấy con đường trước mặt. Bên trái đường là dòng Cán Giang, bên phải là vách núi, xe ngựa cứ thế chạy xuyên giữa núi non sông nước.

Trong khoang xe, Lục Kiều Kiều nói với Jack: “Phiền phức càng lúc càng lớn rồi, lệnh truy nã ở địa phận tỉnh Quảng Đông đã đưa đến tận phủ Cát An, quả là bất thường... Tên tôi trong lệnh truy nã là Lục Kiều Kiều, có quý mới biết Lục Kiều Kiều là ai, bọn họ không thể nhận ra tôi được; vì vậy đám người của ty Tuần kiểm lúc nãy đột nhiên ra tay, chắc chắn là có điều cớ quái chi đây...”

Jack nói: “Có thể người của phủ Quốc sư chỉ thị cho bọn chúng đến, một là muốn bắt em, để tra hỏi ra Long Quyết; hai là có thể muốn lừa em đến một nơi nào đó, trên thực tế thì trước giờ chúng ta vẫn luôn bị người ta lừa như lừa vịt vậy...”

Lục Kiều Kiều nói: “Chúng ta tạm rời khỏi Cát An đến huyện thành Cát Thủy trước đã, không thể để bọn chúng bám đuôi được, bọn quan sai này chẳng biết gì cả, chỉ biết bắt người lĩnh thưởng, nếu bị chúng bắt được thì khổ lắm... Không được không được, nếu bọn chúng cố ý lừa chúng ta đến Cát Thủy, há chẳng phải chúng ta trúng kế rồi sao? Giờ bọn chúng đều đã biết chúng ta đi về phía Bắc, không phải đến Cát Thủy thì còn đi đâu được nữa?”

Jack nói: “Giờ đang là buổi tối, hay là chúng ta nấp tạm vào rừng, xem xem có truy binh đuôi theo không, sáng sớm ngày mai sẽ quay về Thanh Nguyên nghe ngóng tin tức của cha em...”

Lục Kiều Kiều chợt nhớ ra: “Đúng rồi, trên núi Thanh Nguyên có mấy hòa thượng là bạn cũ của cha tôi, tôi có thể lên núi tìm bọn họ.” Cả hai người liền chen lên ngồi ghé trước, nói với An Long Nhi suy nghĩ của mình, An Long Nhi vừa đánh xe vừa nói:

“Cô Kiều cứ quyết là được, cháu thế nào cũng xong... nhưng cỗ xe ngựa này đẹp quá, người ta vừa nhìn liền nhận ra ngay, giờ không thể dùng được nữa, muốn lên núi Thanh Nguyên chỉ có thể cưỡi ngựa, cần phải tìm chỗ nào giấu xe đi mới được.”

Lục Kiều Kiều ngồi giữa hai người, quay sang đập vào mũ Jack nói: “Thế đấy, cái đồ ngốc nhà anh không dung lại đi kiếm về cỗ xe to tướng xa hoa thế này, giờ chúng ta đi đâu cũng bị người ta nhận ra, thật là phiền phức!”

Jack không chịu lép vế chút nào: “Lúc lên đường em cũng có nói là phải bỏ trốn đâu, tôi tưởng là đi du lịch nên mới chuẩn bị rượu ngon và lều bạt, chứ nhớ không tìm được khách điếm thì tính sao? Với lại, không có xe ngựa to thế này, làm gì có chỗ cho em ngồi thoải mái thế chứ? Đây là xe đặt làm ở

nước Anh cơ đấy, nệm ngồi còn có cả lò xo...”

“Lò xo thì làm quái gì chứ? Ngồi lên là thấy chóng mặt, cứ như say tàu ấy...”

Hai người đang mải đớp chát với nhau, phía sau dần vắng lại tiếng vó ngựa.

Ba người cùng lúc thốt lên kinh hãi: “Hả? Đuổi tới rồi à!”

Lục Kiều Kiều và Jack đứng dậy, quay người bám vào nóc khoang xe nhìn ra phía sau, Lục Kiều Kiều nói: “Có thấy gì không, là ai thế? Có bao nhiêu người ngựa?”

Jack quan sát một hồi, đoạn nói: “Shit! Đúng là đám quan sai!”

Lục Kiều Kiều tái mét mặt mày kêu lên: “Chết tiệt! Lần này chộc phải tổ ong vò vẽ rồi, có bao nhiêu người? Mau nhìn xem, có bao nhiêu người?”

“Không thấy rõ, nhưng theo kinh nghiệm thì có khoảng bảy tám thớt ngựa...”

Lục Kiều Kiều ủ rũ nói: “Bảy tám thớt ngựa cơ à! Lần này phải liều cái mạng già rồi, không thể để chúng bắt được... Jack nhanh lên, chuẩn bị hạ bọn chúng...”

Lục Kiều Kiều nói xong liền rút súng ra, Jack hung hăng hỏi cô: “Bắn chết chúng hả? Khục khục...”

“Cố gắng đi...”

“Được!” Jack mạnh mẽ rút súng ra đánh soạt một tiếng.

Hai tay Lục Kiều Kiều nắm chặt lại, căng thẳng xua loạn lên: “Không phải! Cố gắng đừng bắn chết người!”

An Long Nhi quay lại nói với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, nếu không muốn bắn chết người, cô lên đánh xe đi, để cháu và Jack đối phó bọn chúng... hai bọn cháu đều biết dùng dây thừng, không cần nổ súng cũng giải quyết được...”

Lục Kiều Kiều vừa nghe thế, lập tức đưa tay vò loạn mái tóc vàng của An Long Nhi một chập, giọng vừa căng thẳng vừa thâm trầm: “Vậy giao cả cho mày nhé.”

Lục Kiều Kiều đón lấy dây cương, An Long Nhi xoay người nhảy lên nóc khoang xe, quỳ một chân, gỡ sợi dây thừng gắn phi tiêu trên người xuống...

Phía sau xe ngựa có mấy tên quan sai cưỡi khoái mã đuổi tới, dưới sắc trời nhập nhoạng, có thể trông thấy bộ dạng của chúng; phía sau cũng không biết còn bao nhiêu nhân mã đang đuổi theo nữa.

Bọn chúng vừa lại gần xe ngựa liền quát tháo ầm ĩ, yêu cầu người trên xe

dừng lại chịu trôi.

An Long Nhi chẳng buồn để ý đến những lời ấy, lẳng lặng nhắm chuẩn khoảng cách, quán dây thừng trên cánh tay hai vòng rồi lia mũi tiêu tựa sợi dây bạc căng ra trong bóng tối, lẳng lẽ bắn vào tên quan sai gần nhất.

Tên quan sai đi đầu không ngờ bọn họ trên đường chạy trốn còn có thể phản kích, bị mũi tiêu bắn trúng ngực đánh “phập” một tiếng, kêu lên thảm thiết rồi ngã văng khỏi yên ngựa.

Tên quan sai bên cạnh trông thấy lập tức kêu lên: “Các huynh đệ cẩn thận, bọn chúng phóng ám khí đấy!”

Lời y vừa dứt, tất cả đám quan sai đều rút thanh mã đao dài hẹp khỏi vỏ.

Jack thấy An Long Nhi vừa xuất chiêu đã hạ gục được một tên, cũng nhảy lên thùng xe ném cuộn dây thừng trên tay về phía tên quan sai gần nhất.

Lần này tên quan sai không còn ngu ngốc chịu trận nữa, y nghiêng đầu sang, dùng mã đao gạt dây thừng, rồi rập người trên lưng ngựa tăng tốc xông đến bên cạnh xe ngựa, Jack thấy đôi phương chạy đến gần như vậy, vội rút súng ở thắt lưng ra bắn vào đùi y, súng vừa nổ, tên quan sai liền ngã vật ra.

Bên kia, An Long Nhi lại ném dây thừng gắn phi tiêu ở đầu về phía một tên quan sai khác, đôi phương ngồi trên lưng ngựa lách người né tránh, mũi tiêu không bắn trúng lồng ngực y, nhưng lại đâm vào bả vai, y hự lên một tiếng, tay trái lập tức vươn ra bắt lấy sợi thừng, toan kéo giật An Long Nhi xuống khỏi nóc xe.

Thể lực An Long Nhi không bằng người lớn, thể trọng cũng nhẹ hơn, bị tên quan sai ấy kéo loạng choạng mấy bước, suýt nữa thì ngã. Jack ở sau lưng vươn tay ra tóm lấy thắt lưng nó, kéo ngược trở lại, nhưng chợt phát hiện cánh tay mình trầm xuống, tên quan sai kia không ngờ đã nhân thể mượn lực nhảy khỏi lưng ngựa, kéo dây thừng đu lên cổ xe, bám vào đồng hành lý phía sau xe.

Lúc này, An Long Nhi có Jack ở sau kéo thắt lưng, không sợ rơi khỏi xe nữa, nó liền xoay tay trái, quán thêm một vòng dây, kéo căng dây thừng rồi rút thanh đao sau lưng ra, chém vào bàn tay đang tóm sợi dây của tên quan sai kia.

Tên quan sai tay trái nắm dây thừng tay phải cầm đao, vả lại còn ở vị trí thấp hơn An Long Nhi, lúc giao thủ phải chịu thiệt thòi lớn, chỉ sau hai ba chiêu An Long Nhi đã hất văng thanh mã đao của y, rồi chém xuống cánh tay đang nắm dây thừng, tên quan sai thấy tình thế hung hiểm, lập tức buông tay nhảy xuống, liền bị con ngựa phía sau đuổi tới giẫm cho dờ sống dờ chết.

Hai người trong chớp mắt đã hạ gục ba tên quan sai, những tên còn lại lập

tức khôn ra, không dám đuổi tới sát quá nữa.

Cỗ xe của Jack chỉ có hai con ngựa kéo, sức kéo không khỏe lắm, bình thường không có chuyện gì, cứ tùy tiện đánh xe thì cả người lẫn ngựa đều được khoan khoái thông dong; nhưng giờ phía sau có người cuời khoái mã truy đuổi, cỗ xe ngựa kéo theo một đồng hành lý tất nhiên không thể chạy nhanh bằng ngựa chỉ chở một người, chạy mãi chạy mãi, hai con ngựa của Jack nhất định sẽ mệt nhoài ngã xuống trước. Đám quan sai rõ ràng đang có ý chờ thời điểm ấy.

Jack từng tác chiến với bọn cướp ngựa ở vùng miền Tây nước Mỹ, rất có kinh nghiệm trong lĩnh vực này, anh vừa phát hiện ra ý đồ của đối phương, lập tức nói với An Long Nhi: “Bọn chúng muốn kéo dài thời gian cho chúng ta chết mệt nên sẽ không tiếp cận xe ngựa nữa, chúng ta cần chủ động tấn công...”

Nói dứt lời, anh liền giương súng bắn vào con ngựa ở giữa, viên đạn trúng ngay ngực, con ngựa lập tức ngã lăn ra, tên quan sai bị ngựa quất lớn: “Thằng khốn này bắn ngựa...”

Tiếng mắng chửi nhanh chóng lùi dần ra xa, Jack siết nắm tay reo lên một tiếng: “Bingo!” Rồi lại giơ súng nhắm về phía con ngựa khác.

Lục Kiều Kiều lớn tiếng hỏi: “Bắn chết người rồi à?”

Jack nói: “Không bắn người, bắn ngựa cũng hiệu quả như vậy, ha ha!”

Trong lúc hai người đối đáp, ngựa của đám quan sai đã bắt đầu lách sang bên trái rồi bên phải, xem chừng lại muốn xông lên tiếp cận và tấn công.

Đương nhiên thôi, giữ khoảng cách xa thì sẽ ăn đạn súng Tây, so với chết bất minh bất bạch, thà rằng bọn chúng lao lên tấn công còn có nhiều cơ hội hơn.

An Long Nhi vừa thấy đám quan sai lại đến gần cỗ xe, sợi dây thừng liền văng ra đâm tới trước mặt một tên.

Nào ngờ tên quan sai đó cực kỳ tinh mắt, đang chạy đuổi trên đường cái quan tối om như mực mà vẫn nhìn rõ được phương hướng bay tới của sợi dây thừng gắn phi tiêu, y lách người né được mấy lần liên tiếp, khiến An Long Nhi cũng nổi cáu lên, ngoác miệng ra mắng: “Thằng chó này, còn muốn tránh à! Xem tiêu!”

Dứt lời, nó giật phi tiêu về ném vào đầu ngựa của đối phương, người biết võ công chứ ngựa thì không biết, tên quan sai chỉ nghe thấy trên đầu ngựa phát ra một tiếng “bụp”, con ngựa thành linh ngã xuống, bản thân cũng lăn lông lốc dưới đất.

Lục Kiều Kiều đang đánh xe chạy như điên nghe thấy An Long Nhi nói

bậy, liền ngoảnh đầu lại quát nó: “Trẻ con mà nói bậy bạ gì thế, lần sau còn nói nữa cô vả vào miệng mày đấy!”

Phía sau vẫn còn ba thớt ngựa đang đuổi theo, An Long Nhi “vâng” một tiếng với Lục Kiều Kiều, sợi dây thừng lại bay về phía tên quan sai ở gần đó.

Tên quan sai này không giống những tên còn lại, y thấy dây thừng gắn phi tiêu trên tay An Long Nhi sắp bay ra, liền nhẹ nhàng tung mình đứng trên yên, chân vừa giẫm nhẹ đã nhảy về phía cỗ xe ngựa của Jack.

Y lác mình trên không né tránh sợi dây thừng, gươm cao thanh mã đao chém về phía An Long Nhi, An Long Nhi và Jack bây giờ mới trông thấy trên mũ tên quan sai này có gắn lông công.

An Long Nhi không kịp rút tay về, vội lăn người ra chỗ ghế trước của xe ngựa, tên quan sai ấy chém hụt một đao, hai chân vừa khéo giẫm đúng vào chỗ An Long Nhi vừa đứng khi nãy. Y thấy An Long Nhi đã lùi khỏi vòng chiến, Jack lại ở ngay bên cạnh, mũi đao liền chuyển hướng, giậm bước đâm về phía anh.

Jack đã không còn là loại chịu đứng yên cho người ta đánh như trước nữa, liền nhảy sang trái nửa bước né tránh, đồng thời dùng thân hình che chắn cho Lục Kiều Kiều, tay trái ấn lên tay phải đang cầm mã đao của tên quan sai, tay phải vát chéo nhắm vào vai phải đối phương nổ súng.

“Pằng!” tên quan sai ngã lăn xuống xe ngựa, hai tên phía sau cùng lập tức dừng lại. Xem ra, đánh ngã tên quan sai đội mũ ngù lông công này có hiệu quả hơn hẳn.

Jack quan sát thấy đám quan sai không đuổi tiếp nữa, mới lộn người lăn ra chỗ ghế trước. Nhưng lúc này dù có truy binh hay không, họ cũng không thể dừng lại được nữa. Lục Kiều Kiều đánh xe ngựa tiếp tục chạy về phía Bắc chừng một canh giờ, đã quá nửa đêm, một vầng trăng non chậm chậm nhô lên trên đỉnh núi.

Địa hình không còn là bên sông bên núi như lúc nãy nữa, họ đã đi vào khu vực chân núi tương đối bằng phẳng, nhưng vẫn ở sát cạnh dòng Cán Giang.

Tốc độ cỗ xe ngựa đã chậm lại trông thấy, Lục Kiều Kiều hỏi Jack: “Lũ ngựa hình như xuống sức rất nhanh, có phải bị bệnh rồi không?”

Jack đáp: “Ngựa chạy từ sáng sớm đến giờ, mệt cũng phải thôi, vào rừng nghỉ ngơi một chút đi.”

An Long Nhi bèn xuống xe ra bờ sông lấy nước cho ngựa uống, Đại Hoa Bồi cũng châu vào uống một chập. Sau đó, bọn họ đánh xe vào khu rừng bên cạnh, cây cối xung quanh không rậm rạp cho lắm, nhưng dưới ánh trăng yếu ớt, cũng không nhìn rõ được mặt đất thế nào.

Lục Kiều Kiều nhảy xuống xe, chân vừa chạm đất, cô liền chau mày.

Cô cảm thấy mặt đất dưới chân mình rất cổ quái, vỏ đất cứng, giòn, đồng thời cũng cảm nhận được bên dưới là đất bùn mềm xốp, như thể giẫm lên một cái bánh nướng bị cháy khét vậy.

Cô đảo mắt nhìn núi non xung quanh, thấy mấy ngọn núi, không cao lớn lắm, trải dài về những phía khác nhau.

Lục Kiều Kiều quay sang bảo Jack và An Long Nhi: “Mọi người cẩn thận một chút, nơi này là một loại trong Thiên sát thập địa, gọi là Thiên ma chi địa, long thần ở đây hư phù đơn bạc, chính khí rất yếu...”

An Long Nhi thắc mắc: “Cô Kiều, Thiên ma chi địa là cái gì?”

“Mày giẫm chân thử là biết, có phải khác với mặt đất ở những chỗ khác không?”

An Long Nhi giẫm giẫm mấy phát, rồi lại dòn sức nhảy lên: “Bên dưới mềm mềm cứ như giẫm lên chăn bông vậy...”

Lục Kiều Kiều nói: “Đất đai phì nhiêu màu mỡ giẫm lên đều mềm, nhưng vỏ đất ở đây lại cứng, mà bên trong thì mềm; đó là vì thủy thổ khô khan, cát nhiều hơn đất và lại bên dưới có dòng nước ngầm, khí của long mạch gặp đất liền tản ra, long thần không tụ lại được, rất dễ bị tán hồn đoạt phách...”

Jack đang ở trong xe lục tìm đồ đạc: “Kiều Kiều, lúc ở bến đò em mua gì ăn vậy?”

Lục Kiều Kiều vừa nghe vậy liền nhoẻn miệng cười tươi tắn leo lên khoang xe, bới ra một túi bánh to tướng cầm trên tay: “Chậc! Bánh tằm đường đây, lẽ ra vừa làm xong ăn ngay là ngon nhất, nhưng để nguội rồi cũng rất ngon, đến thử một miếng đi này...” Nói xong liền cầm một miếng bỏ tọt vào miệng ăn trước: “Chà, ngon quá đi mất...”

Jack và An Long Nhi cũng đi tới nhón một miếng, bảo là bánh tằm đường, kỳ thực chỉ là những khoanh quẩy rán to bằng lòng bàn tay.

Jack vừa cắn một miếng, chưa nuốt xuống đã lớn tiếng nức nở khen: “Ngon thật đấy!”

An Long Nhi cũng làm một miếng: “Chẹp! Cắn vào rất xốp, hơi dai hơi ngọt... ừm... làm thế nào mà ngon vậy nhỉ...”

Lục Kiều Kiều cầm một miếng vừa ăn vừa nói: “Trộn bột gạo với nước nhào lên... sau đó gấp thành rất nhiều tầng rồi lại cán mỏng, vê thành vòng quẩy bỏ vào chảo dầu rán lửa nhỏ, hơi vàng thì vớt ra... rắc lên trên một chút đường trắng là xong, lúc nóng ăn còn ngon hơn, hồi nhỏ tôi thích ăn món này nhất đấy...”



Hai con ngựa được thả cho tự do ăn cỏ, Đại Hoa Bối chạy lại gần xun xoe xin đồ ăn, cũng ngẫu nhiên xoi hết hai cái.

Jack ăn hết miếng này đến miếng khác, rồi nói: “Ồ Mỹ cũng có một loại bánh rán tròn, gọi là bagel, bên trong có thể cho thêm bơ, giăm bông, cà chua và tất cả thứ gì mình thích ăn, cũng ngon lắm...”

Hai mắt Lục Kiều Kiều đầy vẻ háo hức: “Chà... dẫn tôi đi Mỹ ăn bà cầu<sup>[35]</sup> nhé...”

“Anh thì lúc nào cũng được, em bảo lúc nào đi thì đi lúc đó thôi.” Jack nói lời này là thật, nếu Lục Kiều Kiều muốn, anh nhất định sẽ đưa cô về Mỹ ngay.

Miệng Lục Kiều Kiều vẫn nhồm nhoàm nhai bánh: “Chẹp... bà cầu mà ngon... thì tôi nghĩ cho thêm ớt là ăn được rồi...”

“Phải đọc là bagel...”

“Bà cầu...”

“Bagel... chữ cầu phải uốn lưỡi lên.”

“Bà cầu...”

“Stupid...”

Lục Kiều Kiều đột nhiên phát âm rất chuẩn: “Stupid...”

Jack tức điên: “Shit! Mấy câu chữi sao vừa học đã biết rồi vậy.”

Đột nhiên Đại Hoa Bối sủa nặng lên một chập, cả bọn thấy nó hướng về phía này sủa một hồi, sau đó lại quay sang phía khác sủa tiếp, bốn phía cây cối thưa thớt, nhưng ba người đều không thấy bóng dáng kẻ nào khác.

Lục Kiều Kiều thềm run rẩy, lập tức lấy chiếc la kính nhỏ trong người ra đo đạc phương hướng, nhưng chỉ thấy kim chỉ hướng trên la kính không ngừng dao động với biên độ lớn.

Cô quay lại nhìn An Long Nhi, thấy thằng bé cũng đang xem la kính của nó. Nó hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, kim la kính có lúc cứ đảo qua đảo lại thế này ạ?”

Lục Kiều Kiều không trả lời nó, mà nói với Jack: “Mau đi kéo ngựa về đây, cẩn thận một chút, có chuyện kỳ quái...”

Lúc Jack đi kéo ngựa, Lục Kiều Kiều tiếp tục quan sát tỉ mỉ từng chỗ đáng ngờ, bấy giờ cô mới nhỏ giọng nói với An Long Nhi: “Xem la kính không chỉ là xem những chữ viết trên đó, mà cũng phải xem kim, kim có tám loại động tác khác nhau, gọi là Kỳ châm bát pháp, lần lượt là đường, phù, trầm, chuyên, đầu, nghịch, trắc, chính... mà đang nhìn thấy đường châm, tức là cây kim không ngừng dao động sang hai bên, chứng tỏ nơi này có địa hình



nguy hiểm, nếu mày biết được phương hướng, thì có thể nhìn ra được cây kim dao động ở cung vị nào, cũng tức là biết được sẽ xảy ra chuyện gì...”

An Long Nhi nhìn vị trí mặt trăng trên trời, rồi lại nhìn xuống la kinh: “Kim đang di chuyển ở cung Tôn phương Đông Nam...”

“Quẻ Tôn ám chỉ người nào?”

“Trưởng nữ, tăng đạo, thầy mo... là người của phủ Quốc sư!” An Long Nhi lập tức có phản ứng.

Lục Kiều Kiều bật cười nói: “Thằng lỏi con càng ngày càng tiến bộ rồi đấy, chuẩn bị liều mạng thôi...” Nói xong, cô liền rút khẩu súng lục ở thắt lưng, mở chốt an toàn, đạn đã lên nòng sẵn sàng tác chiến.

Jack kéo ngựa quay lại, lập tức bắt tay buộc bộ dây thừng kéo xe vào. Nào ngờ vừa cầm dây lên, trên đầu anh chợt nổ vang một tiếng sấm, dưới gót chân xẹt lên một tia chớp.

Hai thớt ngựa hoảng sợ hí lên kinh hoàng, chạy vọt ra xa. Jack hét lên một tiếng nhảy tránh, hai tai ù ù vì chấn động, dưới chân bị nổ cho đau điếng. Anh không hề xa lạ với kiểu chích điện này, đây là Địa đê lôi pháp do đôi thủ cũ của anh ở đỉnh Phù Dung phóng ra. Jack vội vung tay ném cương ngựa đi, rút súng chạy tới phía sau Đại Hoa Bối.

Đại Hoa Bối đang hướng về phía trước sửa âm ã, Jack vỗ vỗ lên lưng nó, sau đó chia bàn tay chỉ về phía trước mặt, hét một tiếng: “GO!” Đại Hoa Bối liền lao vút đi như một mũi tên, Jack cũng lom khom chạy bước nhỏ sau lưng nó.

Đại Hoa Bối chạy rất nhanh, chỉ thấy một cái bóng xám trắng lôm đôm lướt qua mặt đất khô cằn, cuộn lên một làn khói bụi.

Jack ở phía sau nó, đột nhiên thấy trong màn khói bụi vang lên một tiếng sấm, nổ âm âm ngay trước mặt Đại Hoa Bối, rồi một tia sáng xanh lam chợt lóe lên.

Đại Hoa Bối không ngốc, vừa bị sét đánh lập tức nhảy tránh, nhanh chóng chạy lại bên cạnh Jack; trong khoảnh khắc tiếng sấm vang lên, Jack liền tiếp bắn ra ba phát súng về phía tia sét, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi cũng lập tức đến bên cạnh anh, duy trì đội hình chiến đấu yểm hộ cho nhau.

Jack giơ tay lên làm động tác dừng lại, ba người đứng dựa vào nhau tạo thành ba góc tam giác, giám sát tất cả các phương vị xung quanh. Đại Hoa Bối cũng đã chạy trở lại bên cạnh họ, cổ họng phát ra những tiếng gầm gừ thị uy.

Bốn phía lại trở nên tĩnh lặng như trước, dưới ánh trăng mờ mịt, mọi cảnh sắc đều hoàn toàn bình thường, không có gì lạ, núi vẫn là núi, cây vẫn là cây,

chỉ có tiếng sủa giận dữ của Đại Hoa Bôi và tiếng gió, hòa vào nhau tạo thành một thứ áp lực không thể diễn tả thành lời.

Jack chăm chú nhìn vào mắt Đại Hoa Bôi, phát hiện nó cứ hần học nhìn chăm chăm về phía một gốc cây nhỏ mà sủa nặng lên, anh bèn nhắm vào cành cây, giữa cây và ngọn cây, mỗi chỗ bắn một phát.

Sau ba phát súng, cái cây rùng mình lắc lư, anh nhận ra Đại Hoa Bôi đã bước thêm mấy bước, ánh mắt chuyển dịch, lúc sủa lên cả mắt và đầu đều đã hướng về một cái cây khác. Anh lại nhắm vào đó bắn thêm ba phát y như vừa rồi.

Sau khi cái cây nhỏ lắc lư, Đại Hoa Bôi quả nhiên lại đổi hướng.

Lần này không thử súng nữa, ánh chỉ quát lớn một tiếng “GO!” sau đó cùng Đại Hoa Bôi xông về phía gốc cây nhỏ trước mặt.

Đại Hoa Bôi thấy Jack cùng xông lên với mình, liền tự tin hơn hẳn, dừng mãnh nhao bổ về phía trước.

Lục Kiều Kiều khẽ gọi: “Cẩn thận một chút, đừng xông tới nhanh quá!” Nói rồi, cô ở phía sau yểm hộ cho anh xông lên.

Nhưng ở mé bên, cách họ chừng năm trượng lại có tiếng sấm nổ, cả bọn vừa ngoảnh đầu lại nhìn thì từ trên cội cây bị Đại Hoa Bôi nhìn chăm chăm, một mũi tên ngắn bay vút về phía Jack.

Jack liếc về phía có tiếng sấm, vừa đảo mắt lại nhìn cội cây nhỏ, tức khắc cảm thấy một luồng khí lạnh bắn vào mình.

Jack không nghĩ ra đó là thứ gì, nhưng An Long Nhi ở sau lưng anh đã trải qua một tháng tu luyện công phu nữ đan, thể năng và sự nhanh nhạy của các giác quan đều tăng lên rất nhiều, An Long Nhi không chỉ nghe thấy tiếng rít gió của mũi tên bay tới, nó còn có thể nghe được mũi tên bắn ra từ vị trí nào.

Nói thì chậm nhưng diễn biến lúc đó rất nhanh, An Long Nhi đã ở sau lưng Jack sử ra một chiêu Tiểu cầm nã thủ, tung chân đá vào khớp gối Jack, một tay tóm lấy ống tay áo anh chàng kéo giật ngược về sau. Jack bị mất trọng tâm loạng choạng ngã ngửa người ra phía sau. Trong lúc loạng choạng ấy, anh nghe thấy trên đỉnh đầu “soạt” một tiếng, rõ ràng vừa tránh được một mũi ám tiễn.

Jack vừa ngã xuống đất, An Long Nhi đã quát lên: “Bắn vào giữa cây!” Lục Kiều Kiều giơ tay lên nhắm vào giữa cái cây bắn liền hai phát, Jack lăn ngang một vòng rồi lồm cồm bò dậy, vừa lùi về sau vừa khẽ nói: “Có người bắn tên, mau lùi lại!”

An Long Nhi lại kêu lên: “Cẩn thận! Còn tên nữa kìa!”

Bắn này không chỉ một mũi, mà là ba mũi tên cùng bắn về phía Jack. Đã

có kinh nghiệm vừa nãy, Jack cũng chú ý đến mũi tên được phóng ra từ đâu, ba người lập tức lăn tròn tản ra, Jack vừa chống chân dậy đã bắn hai phát súng về phía gốc cây nhỏ trước mặt.

Hai tiếng súng vừa nổ, bốn phía lại vang lên tiếng dây cung bật, sau đó là tiếng rít gió vù vù, ba người vừa nghe đã biết phen này không phải trò đùa, có loạn tiễn phóng đến, chứng tỏ mình đã rơi vào vòng vây của đối phương, Lục Kiều Kiều kêu lên: “Nấp vào trong xe ngựa, chạy mau!”

Mấy chục mũi tên dài mang theo tiếng gió vù vù cắm xuống dưới chân và xung quanh họ, tên cắm chi chít khắp mặt đất chỗ họ chạy qua. Để đám cung thủ không ngắm được vào mình, ba người chạy vòng vèo lách trái tránh phải rồi chui vào trong xe, con Đại Hoa Bối cũng chen lên cùng.

Ba người một chố nấp trong khoang xe, cúi rạp đầu chen chúc nép mình sát xuống sàn, ai nấy đều thở hồng hộc, những mũi tên cũng đuổi theo bắn vào khoang và cửa xe, tấm lều trùm xe bằng da thuộc bị xé rách phát ra những tiếng soàn soạt.

Lục Kiều Kiều đưa tay sờ đầu mũi tên cắm vào khoang xe, nói: “Chậc! Mũi tên này sắc quá... chuyện gì vậy nhỉ? Bọn chúng muốn giết tôi rồi à?”

Jack vừa nấp đạn vừa nói: “Kiều Kiều, em vẫn có giá trị lợi dụng, bọn chúng sẽ không giết em đâu... người ngăn chúng có được Long Quyết là anh với Long Nhi, bọn chúng nhằm vào hai bọn anh thôi.”

An Long Nhi cũng nói: “Tên nãy giờ toàn nhằm vào anh Jack, bắn chết anh ấy rồi thì sẽ đến lượt cháu.”

Lục Kiều Kiều sực hiểu ra, nhìn hai người nói: “Tôi hiểu rồi! Chính khí và khí long mạch của Thiên ma địa đều cực kỳ yếu ớt, đặt mai phục ở đây thì có thể dùng đạo thuật phá bát tự của hai người, đánh tan vận mệnh và hồn phách của hai người... Để chúng ta không nhìn thấy bọn chúng, nơi này đã được giăng kết giới, những gì chúng ta thấy chỉ là ảo ảnh... hiểm độc hơn nữa là bọn chúng chọn lựa địa điểm long khí yếu ớt này, khiến tôi không thể dùng Ngự long khí mạnh nhất, xem chừng chúng đã quyết phải giết cho bằng được hai người rồi đây! Nhất định phải nghĩ cách phá cái kết giới này đi...”

Jack nói: “Nếu Thượng đế không bắt tôi phải chết, tôi sẽ không chết, em yên tâm đi.” Vừa nói, anh chàng vừa mò mẫm dưới sàn xe.

Lục Kiều Kiều hỏi: “Anh tìm cái gì thế?”

“Tôi vẫn đói, muốn tìm cái bánh ngọt lúc nãy...”

An Long Nhi cũng nói: “Ồ, Đại Hoa Bối đang ăn... ê, đừng ăn nữa.” Nó giật được hai miếng bánh ngay trước mồm con Đại Hoa Bối.

Jack xé một miếng bánh nhỏ ném vào miệng, vừa nhai nhồm nhoàm vừa

nói: “Chúng ta bị bao vây rồi, ló đầu ra sẽ bị tên bắn trúng. Có điều, tên không bắn xuyên được xe ngựa này, bọn chúng lại không có súng, chỉ cần chúng ta không chui ra, cuối cùng chúng sẽ phải lại gần tấn công... chúng ta hãy cứ đợi, không cần gấp, hễ chúng lại gần thì ta bắn, pằng! Thắng là cái chắc...”

Jack nói xong lại gặm thêm một miếng bánh, Đại Hoa Bôi lần lượt liếm mặt từng người một. Vừa nãy, mọi người đều không nhìn thấy đối thủ ở nơi nào, nghe Jack nói vậy cũng cảm thấy chỉ còn cách đó, bèn cùng ngồi chồm hõm bên dưới ghé ngồi trong khoang xe ăn bánh tằm đường.

Đột nhiên, bốn phía xung quanh thùng xe lại bắt đầu bị tên găm lên liên tu bất tận, Jack lấy làm lạ hỏi: “Hả? Tên của bọn chúng không, xuyên được khoang xe, còn bắn làm gì nữa?”

An Long Nhi chun mũi hít hà: “Chết tiệt... chúng bắn tên lửa đốt xe đấy.”

Lục Kiều Kiều và Jack trợn tròn mắt nhìn nhau, đồng thanh thốt lên:

“Hả! Mau thu dọn ngân phiếu!”

“Hả! Mau thu dọn thuốc nổ!”

Trong khoang xe lập tức rối lên, khi cỗ xe bốc lửa phừng phừng, hai cánh cửa xe cũng rầm một tiếng, đồng thời văng ra hai phía, Đại Hoa Bôi nhảy ra khỏi xe lao bỏ tới một cội cây nhỏ, nhưng không thấy bất cứ người nào xông ra tiếp nữa.

Lục Kiều Kiều, Jack và An Long Nhi đã biến mất khỏi khoang xe như làm ảo thuật...

Thì ra khi phát hiện khoang xe bắt lửa, cả bọn đã nhanh chóng thu dọn những thứ quan trọng nhất buộc lên người, Lục Kiều Kiều hỏa tốc vẽ ra ba đạo bùa ẩn thân, sau khi gấp bùa lại liền đưa cho Jack và An Long Nhi nắm vào lòng bàn tay trái.

Lục Kiều Kiều yêu cầu hai người dùng đầu ngón cái điểm vào góc ngón út, đoạn dùng bốn ngón còn lại kết thành ấn chữ Hợi, đồng thời dè chặt đạo bùa; sau đó, cô ngưng thần niệm chú, trong chớp mắt đã hoàn thành ẩn thân.

Từ những mũi tên bắn tới khi nãy, họ ý thức được đối phương tuyệt đối không chỉ có dăm ba người; suy đoán từ mật độ tên bắn tới, xung quanh họ ít nhất cũng phải có hai chục người.

Vả lại nơi này còn là Thiên ma chi địa, lợi nhất là bố trí trận pháp tà quái, người may mắn đến mấy tới Thiên ma chi địa cũng sẽ mất đi vượng khí hộ thân, trở nên yếu ớt và bị nguy hiểm, huống hồ đối phương còn có ý bày ảo trận để giết cho bằng được, phen này họ muốn sống sót thì buộc phải dốc toàn lực chiến đấu.

Bùa ẩn thân không phải loại bùa chú mà tiêu đạo sĩ bình thường có thể điều khiển, sử dụng bùa ẩn thân đòi hỏi công lực tương đối cao cường, đây là một loại đạo pháp cấp độ cao của Thiên Sư đạo, với tình trạng sức khỏe và tu hành hiện nay của Lục Kiều Kiều, bản thân cô cũng không biết mình có thể cầm cự được bao lâu, chỉ cầu mong trước khi bùa ẩn thân mất hiệu lực có thể đẩy lui được đôi phương mà thôi.

Vì vậy, trước khi xông ra khỏi khoang xe, cô nói với Jack và An Long Nhi ba chữ: “Nhanh! Nhanh! Nhanh!”

Đối thủ có thể ẩn thân, bên mình cũng có thể ẩn thân, nhưng bọn Lục Kiều Kiều còn có thêm một con chó trung thành và dũng mãnh. Có Đại Hoa Bôi, cuộc chiến lấy ít đánh nhiều này sẽ có cơ hội giành phần thắng.

Sau khi họ ẩn thân, đối phương cũng không nhìn thấy họ, nhưng Đại Hoa Bôi lại có thể trông thấy hoặc ngửi thấy vị trí của bọn chúng, đã có kế hoạch như vậy, ba người đều ủa theo Đại Hoa Bôi mạnh mẽ lao thẳng tới.

Đại Hoa Bôi có ba người ở phía sau chi viện, phen này lại càng thêm dũng mãnh. Gan chó là do người, chỉ cần được chủ nhân khen ngợi, nó dám làm bất cứ chuyện gì.

Trên bãi cát mềm không một bóng người, ánh trăng mờ mờ chiếu xiên bóng cây, chỉ có một con chó đốm vừa sủa vừa hùng hục lao tới, không khí toát lên vẻ kỳ dị mà đáng sợ lạ thường.

Đại Hoa Bôi đến bên dưới một gốc cây nhỏ đớp một cái vào khoảng không, trên đầu nó lập tức vang lên tiếng động, rồi một màn sương máu thành linh phun ra. Trong tiếng kêu thảm thiết, một người áo đen bịt mặt cổ phun máu thành vòi lã ra, trên cổ hắn có vết chém ngang, tay vẫn còn cầm cây cung lớn.

Đại Hoa Bôi lại bỏ tới một vị trí khác, tiếng súng lập tức vang lên, từ không trung lại phun ra một màn sương đỏ, máu hòa với chất tương màu trắng tung tóe lên thân cây.

Một tên áo đen bịt mặt bị trúng đạn vào đầu ngã vật dưới gốc cây, cái cây đột nhiên biến thành một cọc gỗ dài chừng một trượng, trên cọc treo một mảnh vải vàng, bên trên viết một đạo bùa lớn.

Lục Kiều Kiều rút cuộc đã hiểu, thì ra bốn phía xung quanh không có cây cối gì, tất cả đều là ảo tượng do trận pháp tạo ra. Bên trong kết giới của phù trận này, đám thích khách đã ẩn thân, những đạo bùa lớn kia cũng ảo hóa thành cây cối để mê hoặc bọn họ, trận pháp cao thâm nhường này chỉ có cao thủ Kỳ môn độn giáp mới có thể bố trí ra mà thôi.

Kỳ môn độn giáp, chia thành hai nhánh lớn là Thuật kỳ môn và Pháp kỳ môn, Thuật kỳ môn giỏi việc tính toán để dò xét tiên cơ, Pháp kỳ môn lại

trình thông bày binh bố trận, thiết đặt sát cục, người có thể bày ra ảo trận này, chính là một vị tướng tài có thể dẫn quân giết địch.

Trận thế trước mắt, rõ ràng do cao thủ phong thủy chọn mảnh đất Thiên ma chi địa này để đả kích bát tự của mỗi người, sau đó bày trận tiến hành săn giết; đám quan sai đuổi theo họ lúc này chẳng qua chỉ để lừa cả bọn chui đầu vào rọ mà thôi, đây là một sát trận được bố trí hết sức công phu tỉ mỉ... nếu Đặng Nghiêu cũng có mặt, lồi trận lát nữa sợ rằng càng khó chạy thoát gấp bội.

Có điều, lúc này không có thời gian để suy xét những chuyện đó, nghi vấn lóe lên rồi lập tức biến mất trong đầu Lục Kiêu Kiêu, việc gấp trước mắt là phải phá trận, ít nhất cũng phải nhìn thấy đối thủ mới được, biết được đây là trận pháp Kỳ môn độn giáp, trong lòng cô cũng đã có phương án phá giải.

Cô nhìn vị trí của mặt trăng, lập tức tìm được cửa Sinh của ảo trận. Cửa Sinh ở phía Đông Bắc, chỗ đó nhất định có một cái cây nhỏ, đây là nguồn gốc linh lực của cả trận pháp. Ngoảnh đầu lại nhìn, quả nhiên đúng là như vậy, chỉ cần công phá cửa Sinh này trước, trận pháp sẽ giảm đi một nửa uy lực.

Cô chạy vài bước về phía Đông Bắc, quát gọi Đại Hoa Bôi: “Hoa Bôi! Come!”

Đại Hoa Bôi quay đầu lại theo tiếng của Lục Kiêu Kiêu, sau đó xông về phía Đông Bắc.

Quả nhiên trên không xuất hiện những mũi tên nhắm vào Đại Hoa Bôi, chỉ là sắc trời tối tăm, Đại Hoa Bôi lại lao nhanh vun vút trong bụi cỏ, cung tên khó lòng bắn trúng nó được. Lục Kiêu Kiêu biết lần này không thể sai, nếu đối phương đã sợ như vậy, chứng tỏ cái cây ở phía Đông Bắc nhất định là then chốt để phá trận.

Ba người tản ra theo sau Đại Hoa Bôi, vừa chạy vừa rút súng bắn vào cái cây nhỏ ở cửa Sinh ấy.

Hai khẩu súng lục ổ quay bắn mười một phát đạn, tiếng súng vang lên như một băng pháo, chỗ cái cây nhỏ liên tiếp vang lên tiếng kêu thảm thiết, từ trong bóng tối xuất hiện bốn tên áo đen bịt mặt ngã lăn lộn dưới đất, thân cây cũng nhuốm máu, trong chớp mắt đã biến thành một cọc gỗ dán bùa vàng u ám.

Sau khi làm suy giảm uy lực của trận pháp, bước tiếp theo chính là đánh vào cửa Cảnh, vị trí gây ra ảo tượng.

Phương Nam thuộc về hành Hỏa trong Ngũ hành, lửa ám chỉ thứ nhìn được mà không thể chạm vào, mọi thứ chỉ có thể nhìn thấy mà không thể chạm vào trên thế gian này đều là ảo ảnh; vì vậy trong tám cửa của Kỳ môn

độn giáp, phương Nam là cửa Cảnh, đây cũng là trung tâm của ảo trận, phá vỡ cửa Cảnh thì có thể khiến cả trận pháp hiện nguyên hình.

“Đại Hoa Bôi, come! Long Nhi, Jack, đi về phía Nam, mau lên!” Lục Kiều Kiều quát gọi mọi người, vừa lách cách lấp đạn, bốn phía bắt đầu xuất hiện những mũi tên bắn bừa không có mục tiêu, mặc dù đây là biểu hiện đối phương đang khủng hoảng, nhưng trên thực tế lại khiến tình hình trong trận càng thêm nguy hiểm.

Cô phát hiện mình đã kiệt lực sau khi liên tục chiến đấu suốt một thời gian dài, đồng thời cảm giác khó chịu do cơn nghiện phát tác lại cuộn lên, đầu nặng trĩu chân nhẹ bẫng, toàn thân bại hoại, chỉ muốn chảy nước mắt nước mũi. Cô sực nhớ ra, hôm nay mình không có thời gian để sắc thuốc cai nghiện.

Lục Kiều Kiều không ngừng tự nhủ, không thể gục ngã... không thể gục ngã... ăn một quả ô mai vậy...

Cả bọn còn chưa xông đến cửa Cảnh ở phía Nam, Đại Hoa Bôi đã ở dưới đất nhảy xổ lên đớp vào khoảng không. Jack hét lớn: “Cẩn thận bị chặn đánh đấy! Đánh!”

Jack đoán không sai, mặc dù phía trước không thấy thứ gì, nhưng khả năng có vô số địch thủ đang chặn đánh.

Khi Đại Hoa Bôi trở thành mốc chỉ đường của họ, đồng thời nó cũng trở thành mốc chỉ đường của đối phương. Kẻ bày trận hẳn biết rất rõ, chỉ cần chặn được Đại Hoa Bôi là sẽ chặn được Lục Kiều Kiều. Vừa nãy, những mũi tên đều bắn loạn xạ xung quanh Đại Hoa Bôi, lúc này lại chủ động hơn, nhắm thẳng vào con chó.

Jack vừa dứt lời, mười hai viên đạn đã bắn quét ra xung quanh con chó, ba tên áo đen bị mặt ngã lăn ra từ khoảng không, nhưng Đại Hoa Bôi vẫn cứ quanh quẩn ở chỗ đó.

Chỉ nghe An Long Nhi giận dữ gầm lên một tiếng: “Trảm!” Dứt lời liền chém về phía khoảng không trên đầu Đại Hoa Bôi.

Từ khoảng không bay ra nửa cái đầu lâu, sau đó một cái xác phun máu nặng nề ngã bịch xuống đất.

Lục Kiều Kiều trông thấy trên mặt, trên người An Long Nhi đầm máu tươi, ánh lên một sắc đỏ rợn dưới trăng, cặp mắt nó trợn trừng như muốn nứt toác ra, sát khí đằng đằng; hai tay nắm chặt thanh đao, ấn chữ Hợi trên tay đã giải khai, nhất định là bùa ấn thân đã rơi mất rồi.

Tên lập tức ào ào bay về phía An Long Nhi, Lục Kiều Kiều kinh hãi kêu lên: “Long Nhi cẩn thận có tên!”

An Long Nhi cũng phát hiện mình không còn ần thân nữa, xoay người nhanh chóng lao về cửa Thương ở phía Đông, ném lại một câu: “Cháu tách ra đánh, cứ mặc kệ cháu!”

Lục Kiêu Kiêu biết An Long Nhi không muốn liên lụy tới bọn họ, giờ đôi phương đã biết nhìn Đại Hoa Bôi để tìm tung tích của họ, nếu An Long Nhi đã hiện thân cũng theo bên cạnh ba người chỉ còn đường chết, sẽ bị loạn tiễn bắn cho thành nhím.

Ở cửa Thương không nhìn thấy người, song thực ra những người sống đều đã ần thân, An Long Nhi xông tới chỉ có cách liều mạng chém các cọc gỗ đeo bùa, cũng là một con đường chết.

Thằng bé gỡ rương mây trên lưng xuống cầm trên tay trái, chắn phía trước như một chiếc khiên, lao hết tốc lực về cái cây nhỏ ở cửa Thương. Người còn chưa xông đến gốc cây, trên rương mây đã ghim bảy tám mũi tên.

Sau lưng nó nhanh chóng vang lên tiếng súng, vẫn là mười hai phát bắn quét, dưới gốc cây ở cửa Thương có hai tên áo đen bịt mặt gục xuống, nhưng theo kinh nghiệm vừa này, mỗi cọc gỗ đều có bốn người bảo vệ, ở đó ít nhất cũng còn hai tên thích khách nữa đang chờ sẵn.

Lúc An Long Nhi sắp đến được bên dưới cái cây, phía trước chợt nghe có tiếng đao rít gió “vù” một cái, nó cúi đầu lặn người né tránh, đoạn xoay thân chém tạt ngược lại một đao, trên lưng bỗng thấy lạnh toát, đó là cảm giác khi bị lưỡi đao chém vào da thịt.

Cảm giác đau đớn còn chưa truyền đến não bộ, lúc này chiêu đao của đôi phương đã đi hết đà, không thể thu tay, chính là thời cơ phản kích giết địch. An Long Nhi đầu không ngoảnh lại, trong chớp mắt sau khi trúng đao, nó rít lên một tiếng “hây”, rồi lật tay chém ngang về phía đao cầm sau lưng.

Gan bàn tay bên phải thất lại, An Long Nhi không nhìn, nhưng cũng biết đao này đã trúng đích, vì lúc trước khi nó chém bay đầu đôi phương, cảm giác cũng hết như vậy...

Đao chém vòng ra sau lưng, mắt vẫn nhìn cái cây nhỏ trước mắt, An Long Nhi quyết định nhân lúc còn sống chém thêm một đao nữa. Nó dồn sức điều khiển thanh đao vòng từ phía sau ra, không chút ngừng nghỉ, hai tay nắm chuôi đao, thuận đà chém tạt nghiêng vào thân cây.

“Rầm!” Cái cây bị ánh đao hình vòng cung lướt qua, đột nhiên biến thành cọc gỗ, gãy lìa đổ xuống trước mặt An Long Nhi.

Sau lưng nó vang lên tiếng nổ, liền sau đó là một loạt tiếng súng quen thuộc, An Long Nhi hai mắt đã tối sầm, trông thấy một người bịt mặt thành linh xuất hiện phía trước, đang giơ đao lên chém mạnh về phía mình...



Lục Kiều Kiều và Jack vẫn đang ẩn thân, trông thấy An Long Nhi lao thẳng về cửa Thương ở phía Đông, lập tức theo sau nó, lấp đạn xong liền bắn quét một đợt về phía gốc cây bên đó để chi viện, làm suy yếu đôi thủ của An Long Nhi, sau đó đột ngột xoay người chuyển hướng tấn công cửa Cảnh.

Trước cửa Cảnh, Jack gọi Lục Kiều Kiều lại, lấy ra một lọ thủy tinh đựng đầy thuốc nổ đen ném về phía cái cây nhỏ. Khi lọ thuốc nổ bay đến bên trên ngọn cây, anh quát lớn: “Bắn!” Ngay phát súng đầu tiên đã bắn vỡ lọ thuốc nổ trên không trung. Cái cây lập tức bắt lửa, hiện ra nguyên hình là cọc gỗ và lá bùa, họ nhìn thấy bên dưới cọc bùa có năm người áo đen tay cầm cung lớn, thất lưng giắt đao đang tản ra bốn phía né tránh.

Kỳ môn ảo trận đã bị phá, Jack và Lục Kiều Kiều xông thẳng tới chỗ cọc gỗ bắt lửa ở cửa Cảnh nã đạn, năm tên áo đen đều ngã xuống, toàn bộ những người giữ cọc khác cũng đều hiện thân.

Nhưng đối phương hiện hình không có nghĩa là họ đã giành phần thắng, mà chỉ đại biểu cuộc huyết chiến thực sự giờ mới bắt đầu.

Lục Kiều Kiều và Jack chân không dừng bước, tiếp tục xông về phía cửa Thương nơi An Long Nhi đang chiến đấu, định chi viện cho nó, đồng thời cũng có thể chiếm được một trong tám cửa của trận pháp hồng phản kích lại đối phương.

Họ chạy đến cửa Thương dưới màn mưa tên, nhìn thấy một người đang ngồi xồm giữa đống xác chết băng bó vết thương cho An Long Nhi. Người đó thấy hai người chạy đến, liền ngẩng đầu lên để lộ gương mặt.

Lục Kiều Kiều và Jack trông thấy bên dưới chiếc mũ cỏ là một bộ mặt bọc trong tấm vải bố, không nhìn rõ đường nét, chỉ thấy một đôi mắt quen thuộc. Cả hai cùng kinh ngạc đồng thanh thốt lên: “Tôn Tồn Chân?!”

Thì ra suốt một tháng nay Tôn Tồn Chân chưa từng rời Lục Kiều Kiều, y vừa trốn tránh sự lùng giết của phủ Quốc sư, vừa trở thành một kẻ theo dõi khác. Chỉ cần được đi theo người mình yêu, dầu có tới đâu y cũng không oán thán hối hận. Cho đến khi Lục Kiều Kiều rơi vào giữa Kỳ môn ảo trận, y vẫn luôn dùng Ngũ hành độn thân pháp ẩn mình bên cạnh. Nhưng sau khi xe ngựa trúng tên lửa bốc cháy, y không thấy đám thích khách phục kích mà cũng không thấy bọn Lục Kiều Kiều nữa, đành ẩn nhẫn chờ thời cơ chi viện.

Khi An Long Nhi xuất hiện đầu tiên, trở thành tiêu điểm công kích của toàn trận, y liền có mục tiêu tác chiến. Tôn Tồn Chân thấy An Long Nhi đơn độc tấn công cửa Thương, cũng nhanh chóng lao đến đó, nhưng y không nhìn thấy địch thủ, nên chỉ có thể ở bên cạnh chờ thời cơ tấn công. Mãi tới lúc Jack làm nổ tan cửa Cảnh, ảo thuật trong trận bị phá, y mới nhìn thấy tên thích khách đang hạ thủ với An Long Nhi, liền từ phía sau vung côn đánh

ngã hấn, cứu được thằng bé.

Tôn Tôn Chân trông thấy Lục Kiều Kiều và Jack nhưng không rảnh chào hỏi hai người, y hét toáng lên: “Mau nằm xuống, cẩn thận có tên!”

Lời còn chưa dứt, mấy mũi tên đã mang theo tiếng rít gió bay vút qua trên đầu.

Jack dè lên Lục Kiều Kiều lăn xuống chỗ đất trũng, anh hỏi Lục Kiều Kiều: “Y nhìn thấy chúng ta à?”

Thể lực của Lục Kiều Kiều đã tới cực hạn, cô thở hổn hển, mồ hôi lạnh túa ra khắp người, lăn xuống bên cạnh cái xác. Bọn họ nhận ra mình và đối phương đều đã có thể nhìn thấy nhau.

Lục Kiều Kiều mệt đến nỗi thở không ra hơi, cô xòe lá bùa vàng vẽ bằng mực chu sa đã biến thành một nắm giấy ẩm ướt trong lòng bàn tay, ý muốn nói bùa ân thân đã mất tác dụng. Jack thò đầu lên khỏi chỗ đất trũng quan sát, thấy cột gỗ gắn bùa ở tám cửa đã xuất hiện toàn bộ, tựa như bảy lá cờ lớn tung bay dưới ánh trăng. Dưới ánh trăng mờ ảo, anh thấy phía bên kia khoảng đất trống có khoảng hơn chục người áo đen đang bắn tên, hơn nữa còn đang nhích lại gần từng chút một.

Jack nói với Lục Kiều Kiều: “Em nghỉ ngơi một lát đi, chỉ cần để tôi trông thấy đám người ấy, bọn chúng nhất định không thoát khỏi khẩu súng của tôi đâu.”

An Long Nhi đã được băng bó vết thương, miễn cưỡng chống người ngồi dậy, nhưng bất cứ động tác nào cũng khiến lưng nó đau rất như lửa đốt. Tôn Tôn Chân nói: “Tôi đã bôi thuốc cầm máu cho cậu, nhưng vết thương rất sâu, cẩn thận đừng hoạt động mạnh, bằng không để mất máu quá nhiều thì hết cứu đó.”

Jack thò đầu lên khỏi chỗ đất trũng bắn hai phát, theo tiếng súng, đối phương liền có hai tên ngã lăn ra, những tên, còn lại lập tức nằm rạp xuống đất, không dám đứng bắn tên, cũng không dám tấn công chớp nhoáng nữa.

Jack quỳ một chân, người dán về phía trước, hai tay cầm báng súng theo cách cầm súng ổn định nhất, chỉ lộ ra cái mũ bò và cặp mắt, trông như đứng giữa chiến hào vậy. Đối phương có một tên đột nhiên đứng dậy bắn tên, còn chưa kịp kéo dây cung, súng của Jack đã nổ vang, một viên đạn nhắm thẳng vào đầu, tên kia lập tức toi mạng.

Lục Kiều Kiều nạp đầy đạn vào khẩu súng của mình đưa cho Jack, rồi nhận lấy khẩu của Jack lắp đạn vào. Trong lúc đổi súng, Jack phát hiện ra mười mấy người đối phương đang nhanh chóng rạp người tản ra, tạo thành hình rẽ quạt ép tới gần, đây là chiến thuật rất hiệu quả để đối phó với súng Tây điểm xạ.

Địa hình hơi nhấp nhô, nếu đối phương cứ bò rạp xuống mặt đất, lại phân tán thành mấy hướng trái, giữa, phải cùng tấn công, Jack sẽ khó lòng mà ngắm chuẩn được.

Anh dứt súng vào bao, rút trong ủng ra một con dao găm, quẹt quẹt mấy cái lên đui non, cười hì hì bảo Lục Kiều Kiều: “Kiều Kiều, giờ thì em có thể thưởng thức võ công của tôi rồi...” Sau đó anh chàng cầm dao găm trên tay trái, tay phải rút khẩu súng ra.

Tôn Tồn Chân nghe Jack nói dứt lời, không nói không rằng đứng dậy, tay cầm thanh Tề mi côn đi ra khỏi chỗ đất trũng. Hành động của y khiến Lục Kiều Kiều và Jack đều hơi ngạc nhiên, trong hoàn cảnh này mà rời khỏi chỗ nấp thông dong như đi dạo phố vậy, dường như y cũng không cần mạng nữa rồi.

Y chậm chậm bước tới chỗ người bị mặt nằm phủ phục ở khoảng giữa, tên bị mặt kia cũng không biết Tôn Tồn Chân định làm gì, chỉ là phát hiện y càng lúc càng lại gần đường bắn giữa mình và tay súng người Tây, nếu y có thể che chắn vị trí của tay súng, hẳn có thể đứng dậy bắn tên hạ sát đối phương ngay. Khi Tôn Tồn Chân còn cách người bị mặt khoảng bốn năm trượng, y quả nhiên đã bước vào đường đạn của Jack, chắn giữa Jack và người bị mặt. Tên bị mặt thấy thời cơ đã tới, thành linh đứng bật dậy kéo cung nỏ tên...

Nào ngờ Tôn Tồn Chân còn nhanh hơn, có lẽ sớm đã đoán trước hẳn có chiêu này, thân hình nhoáng cái đã nhảy vọt lên không trung, lao về phía một tên bị mặt khác.

Tên cung thủ chuẩn bị bắn Tôn Tồn Chân vừa nhô dậy liền mất luôn mục tiêu, nhìn theo hướng đầu mũi tên đang gá trên dây cung ra phía trước, hẳn chỉ kịp thấy Jack đang nhắm vào mình... Một tiếng “pằng” vang lên, tên bị mặt ấy ngã bổ ngửa ra sau, mũi tên bắn vọt lên không trung.

Tôn Tồn Chân ở trên không xoay người vung côn đâm xuống tên bị mặt dưới đất. Tên ấy sớm đã chú ý đến họ Tôn, chỉ là e ngại đạn súng Tây mà không dám ngẩng đầu lên, Tôn Tồn Chân lại không đi về phía hẳn, nên hẳn chỉ căng thẳng quan sát diễn biến.

Đột nhiên thấy Tôn Tồn Chân xoay đầu bổ xuống chỗ mình, nhưng hẳn đã chuẩn bị sẵn sàng, lập tức lăn tròn dưới đất tránh một cơn ấy, đoạn ngòi xỏm dậy rút đao ra chém vào họ Tôn, chẳng ngờ vừa mới nhô lên, tiếng súng lại vang, đao còn chưa kịp chém ra thì trên trán đã trúng ngay một viên đạn.

Những tên bị mặt khác đã đến rất gần chỗ đất trũng nơi Lục Kiều Kiều náu mình, chúng phát hiện chiến thuật của mình không ngừng bị đối phương phá hoại, đằng nào cũng chết, chi bằng liều mình một phen. Không có bất cứ

mệnh lệnh nào phát ra, mười mấy tên không hện mà cùng vung đao lên xông về phía Jack và Lục Kiều Kiều.

Khẩu súng trên tay Jack chỉ còn ba viên đạn, người ta đã xông tới như thế, đương nhiên là rất hoan nghênh. Ba phát súng bắn về phía ba tên bịt mặt đi đầu, đám phía sau căn bản không coi hỏa lực của súng Tây vào đâu vẫn nhanh chóng xông tới trước mặt anh.

Súng đã hết đạn, Jack lắc tay nhét vào bao da, lách người né tránh lưỡi đao trước mặt, áp sát đối thủ, vung đao găm đâm thẳng vào bụng đối phương trong tiếng sủa nặng nề của con Đại Hoa Bôi...

Đợt tấn công mạnh mẽ của đám người bịt mặt cũng nằm trong dự đoán của Tôn Tôn Chân, y xông ra khỏi chỗ trũng chính là để phá thế giằng co. Lúc này, y đang vung thanh Tề mi côn lên chặn mấy tên bịt mặt, côn múa như gió, hét chặn trái lại đánh phải, nhất thời tiếng đao vang lên chát chúa như rền sắt, tiếng côn vang trời, nhưng mắt y vẫn tranh thủ liếc về phía Lục Kiều Kiều một cái.

Trong bảy tám tên bịt mặt xông được tới chỗ đất trũng, có mấy tên đang vây công Jack, mấy tên còn lại thì quay về phía Lục Kiều Kiều.

Khẩu súng trên tay cô đã không phát huy tác dụng được nữa, nổ súng trong tình trạng này bất cứ lúc nào cũng có thể bắn trúng người phe mình. Cô lấy tay xoa xoa mặt, thở hổn hển đứng dậy, rút trong ống tay áo ra đôi tu lý đao mà Hồng Tuyên Kiều tặng, đứng chắn trước mặt An Long Nhi.

Tên bịt mặt xông tới trước mặt cô thấy đối thủ là một cô gái trẻ đang chắn trước mặt một thằng bé con, lòng cũng nhẹ nhõm hơn nhiều, nhưng thanh đao của y rõ ràng không phải chém vào Lục Kiều Kiều mà là nhắm vào An Long Nhi.

An Long Nhi hơi nghiêng người né tránh, nhưng nó đã bị thương nặng, không thể né được xa, thanh đao vẫn chém xả xuống đỉnh đầu. Đại Hoa Bôi nhảy vọt lên không trung, há miệng đớp vào cánh tay tên bịt mặt, hấn đau đón vung tay hất con chó ra, thanh đao chém về phía An Long Nhi cũng buộc phải thu lại. Lúc này Lục Kiều Kiều lại vận dụng bộ pháp Tam giác mã, đã vòng ra phía sau hấn ta, dồn toàn bộ sức lực và dũng khí hét toáng lên: “Sát...”

Đoạn đâm sâu một đao vào thận của đối phương.

Thận bị đâm, người sẽ cảm thấy đau đón kịch liệt, đồng thời cũng mất mạng trong một tích tắc. Khi Lục Kiều Kiều rút đao ra, đối phương đã là một người chết, máu phun đỏ cả người Lục Kiều Kiều, máu này cũng kích thích sát khí xưa nay chưa từng có của cô.

Cô đã nghe được người tiếp theo ở vị trí nào, đao rút ra xong hoàn toàn

không ngừng lại, người hơi cúi, bước xéo để nhường khoảng trống cho An Long Nhi, cô biết đao của đối phương nhất định sẽ chém vào nơi nào, chỉ cần lách ra phía sau đâm cho hấn một nhát là có thể cứu được thằng bé.

Chân Lục Kiều Kiều đã mềm nhũn, lách ra sau đối phương rồi cô mới phát hiện mình đã quỳ gục xuống đất, nhưng đao vẫn còn cầm trên tay, vẫn còn một tia hy vọng sống mong manh...

“Hai tên...” Lục Kiều Kiều lại rít lên lạnh lạnh.

Đao đâm vào thân người ta thực ra không hề tốn sức, phiền phức là lúc rút đao sẽ chảy rất nhiều máu, máu bắn lên tay trơn nhầy nhựa khiến không cầm vững đao. Toàn thân Lục Kiều Kiều toàn máu là máu, đao đâm vào rồi cũng không rút ra được, nhưng phía sau vẫn còn tiếng người xông tới, cô không còn hơi sức đâu mà đứng lên nữa, ngã nhào lên người An Long Nhi, dùng thân thể mình che chắn cho nó...

Một bàn tay túm lấy Lục Kiều Kiều kéo ra, cô ngoảnh đầu lại thấy một tên bị mặt.

Tên bị mặt này kéo Lục Kiều Kiều ra liền vung đao lên chém An Long Nhi, Lục Kiều Kiều thấy vậy liền cười gằn lạnh lẽo; Hồng Tuyên Kiều nói đúng, trên người có một thanh đao khác, bao giờ cũng có thể phòng bị những tình huống nằm ngoài dự liệu.

Lục Kiều Kiều bị người ta nhấc lên như nhấc một con mèo, yếu ớt lật tay rút đao, lại thành ra xuất kỳ bất ý; tên bị mặt chỉ một lòng muốn giết An Long Nhi, đao vừa cất lên, cổ họng đã bị đoạn đao đâm cho một nhát ngọt xót, lưỡi đao ngập cần cổ.

Thanh đao chém về phía An Long Nhi khựng lại, vết chém trên cổ tên áo đen cũng òng ọc sủi bong bóng máu, Lục Kiều Kiều và hấn cùng ngã bịch xuống người An Long Nhi, trước khi ngất đi, cô phát hiện âm thanh này rất dễ nghe, có lẽ sẽ đâm nghiện nghe cũng không chừng.

Tôn Tôn Chân đã đánh ngã hai tên bị mặt, vừa thấy bên Lục Kiều Kiều báo nguy, lập tức lao về chỗ đất trũng nơi cô ngã xuống, một tên khác đang định kéo Lục Kiều Kiều để giết An Long Nhi, liền bị Tôn Tôn Chân kịp thời vung côn từ phía sau đánh ngã.

Thấy trên người Jack đã trúng nhiều nhát đao, Tôn Tôn Chân lập tức quay lại bên cạnh giúp anh giải vây. Mấy tên võ công tầm thường tuyệt đối không phải đối thủ của Tôn Tôn Chân, nhưng khi y và Jack ngơ ra được một khắc, liếc sang phía Lục Kiều Kiều, lại chợt nghe An Long Nhi kêu: “Sụt đất rồi! Mau đến cứu người!”

Thì ra mặt đất ở chỗ Lục Kiều Kiều và An Long Nhi ngã xuống đang bắt đầu sụt lún, cát chảy như nước lã lẽ cuốn xuống lòng đất. Lục Kiều Kiều,

An Long Nhi, và cả đồng xác chết bên cạnh đều đang chìm xuống lòng đất sâu, An Long Nhi gắng sức kéo áo Lục Kiều Kiều, hông nhắc cô cao lên một chút.

Thấy vậy hai người đều cả kinh thất sắc, đất lún thì cao thủ võ công cao cường hay xạ thủ bách phát trúng đều chẳng thể làm gì được. Tôn Tồn Chân tung mình lao về phía Lục Kiều Kiều trước, người còn chưa đến nơi, Tề mi côn đã hất bay cái xác bên cạnh cô ra, sau đó thúc côn vào mông cô, hét lớn: “Kiều Kiều! Mau tỉnh lại!”

Mông bị thúc vào rất đau, Lục Kiều Kiều bất đắc dĩ bị đánh thức, mở mắt nhìn quanh quất, buột miệng chửi đồng một câu: “Tổ sư cha đứa nào lợi dụng Thiên ma chi địa chơi trò này!”

Tôn Tồn Chân vừa lại gần cô và An Long Nhi, liền phát hiện đất dưới chân mình cũng đang sụt lún, y lập tức nhảy lùi về sau một bước, chặn Jack lại.

Tôn Tồn Chân giơ đầu côn ra nói: “Mau tóm lấy!”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lập tức tóm lấy thanh Tề mi côn, Jack thì ôm eo Tôn Tồn Chân dồn sức kéo về phía sau.

Đột nhiên mặt cát sôi lên sùng sục như nước, cát không trôi xuống mà ngược lại đùn lên, Lục Kiều Kiều buông bàn tay nắm đầu côn ra, đang thảm nhũ: Chậc? Lại có chuyện tốt thế này nữa à, không cần phải trèo mà tự nổi lên?

Nhưng trên đời này làm gì có chuyện tốt lành thế, trong cát lập tức bung ra một tấm lưới lớn quấn lấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, cùng hai cái xác bên cạnh họ, đồng thời cũng chặn thanh trường côn của Tôn Tồn Chân lại.

Tấm lưới bọc hai người chết và hai người sống, bị một luồng sức mạnh kéo giật sang hướng khác. Phía sau Tôn Tồn Chân và Jack bỗng xuất hiện ba bóng người, một trong số đó yếu ớt mà lạng lẽ lướt đến giữa hai người, hai tay xòe ra ấn lên ngực họ, sau đó một trái một phải cùng lúc phát ra hai tiếng sấm.

“Ầm!”

“Ầm!”

Tôn Tồn Chân và Jack bị sấm nổ bay ra xa mấy trượng. Jack nhận ra chiêu này, đây chính là Lôi pháp đã đánh nát thi thể của Hồng Quốc Du lão gia trên đỉnh Phù Dung, lần đó cái xác của Hồng lão gia bị nổ chỉ còn lại đầu lâu.

Hiện giờ tự mình cảm nhận một phen, anh mới phát hiện không phải đau

đón bình thường, mà là đau đến mức cơ bắp khắp người đều không khống chế được giật nảy lên, khiến toàn thân run bần bật, tim đập dữ dội đến độ tưởng như không thể chịu được nữa, từ vóc dáng, anh nhận ra người này chính là hàng xóm cũ nhà Lục Kiều Kiều, Đặng Nghiêu.

Jack ngã xuống đất, ôm ngực yếu ớt ho khan một tiếng, run run giọng nói: “Đặng đại ca... mọi người quen nhau như vậy... mà anh cũng cho nó à...?”

## §9: Áo hải

Tôn Tồn Chân cũng trúng đòn nặng như Jack, nhưng từ nhỏ y đã tu luyện nội công Toàn Chân hộ thể, thương thể nhẹ hơn Jack nhiều. Y trúng phải chiêu lôi kích của Đặng Nghiêu, văng ra xa ba trượng, song vẫn cố nén cơn đau khủng khiếp nương đà lăn tròn dưới đất mấy vòng để giảm bớt lực đạo, vừa đứng bật dậy được, y chẳng buồn để ý đến ai, chỉ lo guồng chân đuổi theo Lục Kiều Kiều. Y đã thấy Lục Kiều Kiều và một đồng người chết bị quán vào trong lưới, mà tấm lưới ấy như một cỗ xe kéo được gắn sau xe ngựa, đang nhanh chóng rời khỏi.

Y không để tâm ai đánh với ai, ai thắng ai thua, nhưng muốn bắt Lục Kiều Kiều đi thì tuyệt đối không được.

Khinh công của Tôn Tồn Chân rất nhanh, nhưng tấm lưới kia kéo đi cũng không hề chậm, nháy mắt đã không thấy bóng dáng đâu.

Bên cạnh Đặng Nghiêu còn có Kim Lập Đức và Lục Hữu, Kim Lập Đức mặc áo đen tuyền, còn Lục Hữu lại vận đạo bào màu vàng, [\[36\]](#) trông đặc biệt nổi bật giữa đám người. Lục Hữu cao gầy, khinh công cao cường, vừa trông thấy Tôn Tồn Chân đuổi theo Lục Kiều Kiều, liền tung mình phóng về phía y.

Quốc sư đã hạ lệnh phải giết chết tên tiểu đạo sĩ Tôn Tồn Chân vì một người đàn bà mà phản lại triều đình này, nhưng trong trận chiến đỉnh Phù Dung, họ lại không tìm thấy bóng dáng y đâu. Tiêu Kiếm, người nhận lệnh truy sát y, cũng chính là anh hàng xóm Đặng Nghiêu bộ dạng hiền hòa kia, sau đó dùng Bát tự điều hồn châm men theo con sông nhỏ đuổi đến tận Châu Giang mới phát hiện Tôn Tồn Chân đã từ bỏ vận mệnh của mình, chuyển bát tự sang một con cá nhỏ trong hồ nước, vừa uống công trở về còn bị Quốc sư mắng chửi một trận.

Giờ Tôn Tồn Chân lại xuất hiện, cơ hội hiếm có như vậy nhất định không thể bỏ qua được. Và lại, mục tiêu của trận chiến này chính là chặt đứt vây cánh của Lục Kiều Kiều, Tôn Tồn Chân cũng có thể coi là một trong số đó. Vốn dĩ, bọn họ chỉ định giết Jack và An Long Nhi, giờ họ Tôn tự chui đầu vào rọ, vừa khéo một mẻ lưới đánh gọn cả đám.

Lục Hữu bị Lục Kiều Kiều chơi cho một vô ở phủ Thiệu Châu, khiến đường đường một vị Hoàng linh quan ở Khâm Thiên giám lại bị đám quan sai không có phẩm trật gì coi như kẻ trộm mà đuổi đánh, nên y vẫn luôn tìm cơ hội để làm Lục Kiều Kiều mất mặt một phen.

©STENT:

Lần này Quốc sư phát lệnh phải diệt trừ toàn bộ đám đàn ông bên cạnh



Lục Kiều Kiều, y liền xung phong bày ra kỳ môn ảo trận, đích thân mặc đạo bào, lập đàn kết giới, điều binh khiển tướng, ý đồ thể hiện uy phong trước mặt Quốc sư và đám đồng liêu, đương nhiên cũng nhằm gỡ gạc chút danh dự từ chỗ đám người của Lục Kiều Kiều nữa.

Nhưng không ai ngờ thực lực của đám Lục Kiều Kiều lại tiến bộ nhanh như vậy, hỏa lực của súng Tây lại dữ dội như vậy, hơn nữa đám trẻ ấy lại còn liều mạng như vậy. Mặc dù Kim Lập Đức đã tìm được một nơi phong thủy tuyệt địa cho y bố trận, khiến bát tự của đối thủ trở nên yếu ớt đến mức xúi quẩy, kế hoạch của y vẫn lần lượt bị đánh đổ, đội Thần tiễn điều từ doanh trại Bát kỳ gần đó cũng bị tiêu diệt toàn bộ. Cuối cùng vẫn phải do Ngũ quan chính đích thân ra tay, phen này y còn không dốc sức truy sát thì không cách nào ăn nói được.

Kim Lập Đức đưa mắt nhìn Lục Hữu truy đuổi Tôn Tồn Chân, rồi lại nhìn Jack và Đặng Nghiêu, thở dài một tiếng, quay đầu chạy theo Lục Hữu, bỏ lại hai người Đặng Nghiêu và Jack.

Jack không hiểu gì, nhưng Đặng Nghiêu thì rất rõ ý tứ của Kim Lập Đức.

Lời thề đầu tiên của người tu đạo là tránh giết chóc, dù buộc phải ra tay cũng phải nhẫn nhịn hết lần này đến lần khác, nhường đối phương hết mực, càng không cần phải nói đến chuyện động sát tâm chủ động đi giết người, làm vậy ắt sẽ mất hết đạo hạnh tu hành, rơi vào ma đạo hại mình hại người, mấy tay cao thủ huyền học ở đây sao lại không biết điều đó chứ?

Kim Lập Đức cho dù muốn báo đền nợ nước thì chỉ cần xem phong thủy cho hoàng thượng là đã làm tốt bổn phận của mình rồi, không việc gì phải tăng thêm sát nghiệp, chuyện khó khăn này tốt hơn cứ để cho Đặng Nghiêu tự mình giải quyết. Kim Lập Đức vừa xoay người, Đặng Nghiêu đã đột nhiên xuống tấn, hai tay giao vào nhau kết thành thủ ấn, gằn giọng quát lớn: “Vạn lý thanh quang thanh đế thân lôi cấp cấp như luật lệnh!” phát ra Ngũ lôi chú uy lực mạnh mẽ của phái Thần Tiêu.

Xung quanh Jack bùng lên những đạo sấm sét ngũ sắc, âm thanh chấn động bầu không một lúc lâu, cả mặt đất cũng nhanh chóng sụt xuống.

Dứt tiếng sấm, khói bụi tan đi, Jack đã biến mất không còn tăm tích, Đặng Nghiêu xoay người đuổi theo Kim Lập Đức.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi bị quấn vào lưới kéo đi vùn vụt như một cái bao lớn, cô quay đầu nhìn thấy An Long Nhi đang ra sức xé lưới thì sực tỉnh ngộ, vội vàng tìm thanh đoản đao lúc nãy cắm vào mà chưa rút ra trên cái xác bên cạnh mình.

Lần rờ cái xác đầm đìa máu, tìm được cán đao trên cổ người chết, cán đao vẫn dính nhơm nhớp, nhưng không còn trơn tuột như lúc nãy nữa, cô dùng

sức rút mạnh, phát hiện vẫn không rút ra được, bèn vặn một cái, “ộc” một tiếng, cả đao lẫn máu vọt ra, Lục Kiều Kiều không sao kìm được, há miệng nôn khan.

Nhưng cô vẫn không dừng lại, một tay cầm sợi dây lưới ra sức cắt cửa. Dây thừng rất to, cô cắt mấy nhát liền vẫn không đứt, An Long Nhi kêu lên: “Cô Kiều đưa đao cho cháu!”

An Long Nhi đứng là chuyên gia dùng binh khí, đao vừa đến tay đã cắt rách toang tấm lưới lớn, cả người chết lẫn người sống cùng lăn ra ngoài, lập tức nghe thấy tiếng Tôn Tồn Chân vang lên: “Kiều Kiều, nằm yên dưới đất, để tôi tới công cô!”

Lời vừa dứt y đã đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, kéo tay Lục Kiều Kiều định công cô lên lưng, nhưng sau lưng lại có tiếng lưỡi đao xé gió, Lục Hữu cũng đã đuổi tới trước mặt.

Lục Hữu quát lớn: “Tôn Tham, lần trước ở đỉnh Phù Dung đao của ông may bị mất, để thằng nhãi con nhà người oai phong một phen, hôm nay cho người biết võ công của ông đây thế nào!”

Tôn Tồn Chân lập tức buông tay Lục Kiều Kiều ra, vung côn bước lên hai bước nghênh đón Lục Hữu, bóng côn bao bọc quanh người tiếp lấy thanh khoái đao của họ Lục: “Lão già chết tiệt mồm miệng bản thủ, làm bản cả tấm đạo bào này, đánh đi!”

Hai người lao vào nhau kịch chiến trước mặt Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, khiến khói bụi cuộn lên mù mịt, bóng người trở nên mơ hồ, côn và đao chạm nhau chan chát như sấm rung gió giạt. Kinh phong của hai loại binh khí không ngừng quét ra xung quanh, An Long Nhi nhìn mà trợn mắt há hốc mồm, đây là lần đầu tiên nó có cơ hội xem hai vị cao thủ võ lâm liêu mạng với nhau, thì ra lại chấn động nhường này.

Lục Kiều Kiều thờ không ra hơi nói với An Long Nhi: “Mở cái rương sau lưng cô ra, đưa bao thuốc phiện đây...”

An Long Nhi ngăn người nhìn Lục Kiều Kiều, đang lúc sống chết thế này mà đột nhiên lại muốn hút thuốc phiện, lẽ nào Lục Kiều Kiều bị đánh cho đầu óc thất thường rồi sao?

Giọng Lục Kiều Kiều cấp bách xen lẫn giận dữ: “Nhìn cái gì... muốn chết hả? Nhanh lên!”

An Long Nhi không nghĩ ngợi gì nữa, bò đến mở cái rương sau lưng Lục Kiều Kiều: “Đâu rồi? Đâu rồi?”

“Thằng ngu... ở cung Chân...”

“À, tìm thấy rồi...” Ý Lục Kiều Kiều nói với An Long Nhi là thuốc phiện

đề ở giữa mé trái của cái rương, nó nhanh chóng tìm được gói thuốc Vân Nam thượng đẳng to bằng nửa lòng bàn tay, bọc vuông vắn bằng giấy dầu.

Lục Kiều Kiều cầm gói thuốc trên tay, chẳng buồn bóc lớp giấy dầu gói bên ngoài, uể oải đưa lên miệng cắn một miếng, nuốt chửng. Sau đó, cô đưa miếng cao thuốc phiện cho An Long Nhi, nhỏ mảnh giấy dầu trong mồm ra: “Mày cũng ăn một miếng đi...”

An Long Nhi lại ngớ người, Lục Kiều Kiều vội vã thúc giục: “Ăn đi... giảm đau... ăn một chút rồi gói vào cất đi...”

An Long Nhi không nghĩ ngợi gì nhiều, lập tức học theo Lục Kiều Kiều cắn một miếng, sau đó nhỏ vụn giấy dầu trong miệng ra.

Thì ra thuốc phiện vốn có dược tính rất mạnh, trước khi trở thành độc phẩm, đã từng được coi là thần dược trị bách bệnh, đặc biệt có hiệu quả giảm đau, làm tinh thần phấn chấn rất nhanh. Lục Kiều Kiều hiểu rõ dược hiệu của thuốc phiện, nên dù đang cai thuốc, cô vẫn giữ nửa bao cuối cùng bên mình, phòng khi cần dùng gấp.

Cô biết rõ nguyên nhân mình không có sức lực chiến đấu là vì cơn nghiện phát tác, không kịp thời uống thuốc; mà đơn thuốc của Tú Liên phu nhân cho ngày hôm đó, cô cũng đã xem xét rất kỹ càng, trong đơn có một vị thuốc là vỏ anh túc, chính là nguyên liệu để bào chế thuốc phiện, trong thuốc cai nghiện cho vỏ anh túc vào, một mặt có thể làm giảm ho, mặt khác có thể từng bước giảm đi phân lượng vỏ anh túc, khiến người cai dần dần thoát nghiện.

Hiện giờ trong thuốc cai nghiện mà An Long Nhi sắc cho cô, lượng vỏ anh túc đã giảm đi rất nhiều, nhưng dầu sao vẫn còn một chút, cũng có nghĩa là Lục Kiều Kiều hiện tại vẫn có thể chất của một con nghiện, thấy thuốc là phấn chấn tinh thần.

Giờ là lúc mấu chốt quyết định sống chết, để duy trì sức chiến đấu, chuyện gì Lục Kiều Kiều cũng dám thử, huống hồ chỉ cần cắn một miếng cao thuốc phiện.

Thuốc phiện vốn không thể ăn sống, cũng không thể dùng quá lượng. Hồng xoa dịu cơn nghiện, làm phấn chấn tinh thần những khi không thể hút thuốc, con nghiện lâu năm thường chung mềm cao thuốc phiện ra, rồi vê thành viên nhỏ, uống một viên với nước ấm là đủ lượng, cách này gọi là “nuốt thuốc chung”.

Cắn một miếng kiểu Lục Kiều Kiều, ăn thuốc độc như ăn kẹo thế này, nếu nghiêm trọng có thể gây chết người. Vì dù chỉ là một mẩu nhỏ, phân lượng cũng nhiều hơn “nuốt thuốc chung” rất nhiều rồi. Tất nhiên, Lục Kiều Kiều rất rõ điểm này, có điều cô tuyệt đối không thể để đối thủ thực hiện được ý

đồ. Bọn chúng muốn bắt sống cô; nhưng cô chỉ chấp nhận hoặc là tự do hoặc là chết.

Mặt cát chỗ Lục Kiều Kiều đang ngồi bắt đầu lún xuống, bên dưới đột nhiên thò lên hai bàn tay tóm chặt Lục Kiều Kiều kéo xuống, cô vừa vùng vẫy vừa hét lớn: “Long Nhi! Chém đứt nó!”

An Long Nhi nuốt miếng thuốc phiện xong quả nhiên thấy cảm giác đau đớn khắp người nhanh chóng thuyên giảm, nó cầm một thanh đao sắt bên cạnh lên, lặn tới trước mặt Lục Kiều Kiều vung đao chém vào hai cánh tay kia.

Cánh tay đối phương như thể có mắt, trước khi thanh đao chém tới đã rút về lòng đất. Lục Kiều Kiều ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy Tôn Tồn Chân và Lục Hữu đang đánh nhau trời long đất lở, nhưng không thấy Jack đâu.

Cởi chiếc rương mây trên người xuống, lão đảo đứng dậy, cô cảm nhận được thể lực mình đang hồi phục, đồng thời đầu óc cũng dần tỉnh táo lại từng chút một.

Giúp Tôn Tồn Chân đánh bại Lục Hữu là chuyện cấp thiết nhất, bằng không họ không thể rảnh rang để tìm Jack. Cô rút khẩu súng ở thắt lưng ra, thả lỏng toàn thân, gắng giữ cho nhịp thở chậm lại, bình tĩnh nắm bắt quy đạo mỗi chiêu mỗi thức cũng như cách di chuyển thân hình của họ Lục kia.

Lục Kiều Kiều nhanh chóng cảm nhận được tâm thần và tiết tấu của Lục Hữu, Tôn Tồn Chân đang chiến đấu cũng chú ý thấy ý đồ của cô, khi Lục Kiều Kiều hét lớn: “Tránh ra!” người y đã nhảy vọt lên không trung, Lục Kiều Kiều liên tiếp bắn sáu phát, đạn bay vù qua dưới chân Tôn Tồn Chân, nhắm vào thân hình Lục Hữu.

Cũng không biết Lục Hữu có trúng đạn hay không, chỉ thấy sau khi tiếng súng vang lên, y nhanh chóng rút vào bóng tối, rồi biến mất không tăm tích.

Lục Kiều Kiều đang định gọi Tôn Tồn Chân và An Long Nhi cùng đi tìm Jack, thì trông thấy Đặng Nghiêu lướt gió từ phía trước phóng tới, mặc dù vóc người to lớn, nhưng tốc độ của y không hề kém Lục Hữu. Y chẳng buồn liếc nhìn cô, không nói không rằng vung đao lên chém Tôn Tồn Chân, sau lưng An Long Nhi cũng thành linh nhảy ra một tên Kim Lập Đức, cùng lúc vung đao chém về phía nó.

Kim Lập Đức đoán võ công của An Long Nhi có lẽ nằm trong tầm khống chế của mình, chỉ cần Đặng Nghiêu cầm chân Tôn Tồn Chân, bản thân y giữ An Long Nhi, gã Tây Jack hẳn đã bị Đặng Nghiêu thu thập; vậy thì hai huynh đệ Mục Linh Mục Thập bắt một Lục Kiều Kiều chắc chắn thành công. Một khi bắt được Lục Kiều Kiều, thì rút lui là chuyện quan trọng nhất, còn việc y có giết An Long Nhi hay không có thể hạ hồi phân giải.

Ôm tâm thái ấy, Kim Lập Đức chỉ đánh như luận bàn võ công, mỗi chiêu mỗi thức đều chặn đứng đường đi của An Long Nhi, đồng thời cũng va chạm chát chúa với lưỡi đao của thằng bé, nhưng không hề thấy sử ra chiêu sát thủ nào.

Tôn Tồn Chân vừa ném mùi đau khổ trong tay Đặng Nghiêu, gặp lại đôi phương đương nhiên bùng bùng nổi giận. Và lại, y cũng lơ mờ cảm giác được người bắn tên vào y trên đồi Song Long chính là họ Đặng này, nên khao khát muốn đánh ngã Đặng Nghiêu lại càng mạnh mẽ hơn gấp bội.

Y múa côn quét về phía họ Đặng, chợt phát hiện ra mình chỉ quét trúng một cái bóng, không biết Đặng Nghiêu dùng chiêu gì mà người đã ở sau lưng Tôn Tồn Chân, Lục Kiều Kiều trông thấy, vừa buột miệng kêu lên “Cẩn thận”, Đặng Nghiêu đã vươn tay điểm vào huyệt Não không sau gáy Tôn Tồn Chân.

Tức thời Tôn Tồn Chân loạng choạng đổ về phía trước, rồi đột nhiên dừng côn lại vươn tay ra mò mẫm như người mù, lát sau thì gầm rú như phát điên, cuồng loạn múa côn, quét đập loạn xạ...

Lục Kiều Kiều chưa từng thấy đòn tấn công nào nhanh đến thế, lại càng không thể ngờ được người phát ra chiêu thức kinh khủng trong nháy mắt ấy lại là Đặng Nghiêu từng làm hàng xóm hai năm với mình, cô nhìn y bằng ánh mắt kinh hoàng pha lẫn phần nộ, nhưng họ Đặng thậm chí chẳng thèm nhìn cô, chỉ lao thẳng tới chỗ An Long Nhi.

Lục Kiều Kiều trông thấy bộ dạng của Tôn Tồn Chân, biết y nhất định đã trúng phải bùa của Đặng Nghiêu, chỉ là không nhận ra họ Đặng đã sử dụng chiêu thức quái đản gì. Tiếng gào rú của y nghe thê thiết mà bất lực, Lục Kiều Kiều không thể tưởng tượng được y đang phải chịu đựng nỗi đau đớn nhường nào, nhưng kẻ tính tình cam chịu như Tôn Tồn Chân mà phải phát cuồng lên như vậy, có thể thấy uy lực của lá bùa cùng sự tàn độc của Đặng Nghiêu.

Lục Kiều Kiều thấy sống mũi cay cay, hai mắt ứa lệ. Cô lấp đạn giơ súng chỉ về phía Đặng Nghiêu, nhưng họ Đặng cùng Kim Lập Đức đã quần lấy An Long Nhi đầu đá không ngớt, lúc này cô đang nhập nhèm nước mắt, không dám chắc viên đạn bắn ra sẽ trúng vào ai.

Cô chùi nước mắt, một lần nữa gắng ép mình bình tĩnh lại giữa cảnh hỗn loạn, giống như lúc nãy đôi phó với Lục Hữu, tinh tế và nhạy bén nắm bắt chuyển động của Đặng Nghiêu, cô muốn bắn chết gã đàn ông đeo mặt nạ lừa cô suốt hai năm, vừa rồi còn đánh cho Tôn Tồn Chân phát điên này.

Cô loáng thoáng hiểu ra tại sao đám cung thủ che mặt lúc nãy càng đánh càng hăng, biết rõ đồng bọn đã chết mà vẫn liều mạng xông lên. Đó không

hắn là dũng cảm, mà là cừ hận, mỗi thù khi thấy những chiến hữu sớm tới bên nhau của mình chết đi; từng có vô số mũi tên mang theo nỗi hận đó bắn về phía cô, giờ đây cũng sẽ có sáu viên đạn mang theo mỗi hận ấy dành cho họ Đặng kia.

Trong khoảnh khắc ngắn ngủi chỉ như tia lửa lóe lên ấy, không ai có thời gian nghĩ ngợi gì, Lục Kiều Kiều phát hiện động tác của mình đã cứng lại.

Hai tay cô giơ súng nhắm về phía trước, không sao kéo cò, cũng không thể ngắm chuẩn vào đối phương, càng không thể buông súng hay di chuyển nửa bước. Cô dùng hết sức vùng vẫy, lại phát hiện ra mỗi lần mình vận sức, đều giống như dồn hết lực trở lại cơ thể mình, chỉ khiến cơ bắp co thắt lại đau đớn như bị rút gân, toàn thân càng cứng đờ.

Khóe miệng cô run run, gương mặt nở một nụ cười tuyệt vọng cổ quái, cô biết mình đã bị người ta lén lút trói chặt, kiểu trói người này gọi là Phục long chú.<sup>[37]</sup>

Bị trói Phục long chú lên người không nguy hiểm đến tính mạng, muốn giải trừ cũng không phải chuyện khó, nó giống như một ổ khóa cực kỳ kiên cố, chỉ cần tìm được đúng chìa khóa là có thể mở ra; chỉ cần tu hành đến một trình độ nhất định, cùng với một bùa chú tương ứng là có thể dễ dàng giải trừ Phục long chú, Lục Kiều Kiều tin rằng nếu có Tôn Tôn Chân bên cạnh, y hoàn toàn có thể giúp cô cởi trói.

Đối phương giờ ra trò ấy vào thời điểm này đương nhiên không phải ngẫu nhiên, mà là sự nhận định tình hình rất sáng suốt, trong tình trạng không còn ai có thể ra tay ứng cứu, đây là cách thức đơn giản mà hiệu quả nhất để bắt sống Lục Kiều Kiều.

Muốn sử dụng đạo pháp thì tuyệt không thể thiếu thứ nào trong ba thứ thủ ấn, phù thư, chú ngữ, nói tóm lại là thân thể phải hoạt động mới có thể phát huy tác dụng. Lục Kiều Kiều chỉ cần kết được thủ ấn, thì cũng có thể tự giải bùa chú ếm trên người, ngặt nỗi lúc này cô lại không thể nhúc nhích, cô biết bước tiếp theo mình chỉ còn nước buông tay mà chịu trói.

Trong khoảnh khắc, cô đã moi óc nhớ lại mấy trăm loại bùa chú mình biết, nhưng loại duy nhất không cần cử động ngón tay cũng có thể phát ra chỉ có Cửu Tự ấn.

Tay phải cô đang cầm súng, tay trái nâng bên dưới tay phải, nếu không tính khâu súng thì động tác này của cô chính là bàn tay trái đỡ bàn tay phải, đây là thủ ấn cuối cùng, cũng là thủ ấn mạnh nhất trong Cửu Tự ấn: Bảo bình ấn.

Cửu Tự ấn là kết giới mà Lục Kiều Kiều sở trường nhất, vì sức mạnh to lớn của, kết giới sẽ khiến nguyên thần tiêu hao cực lớn, để tránh tổn thương

nguyên thần, nên Cửu Tự ấn chia thành chín chữ chín tầng lần lượt tu luyện, khi sử dụng cũng chia thành chín chữ chín tầng mà đánh ra, vì vậy mới có câu chú ngữ “Lâm binh đấu giả giai trận liệt tại tiên.”

Trong trận chiến trên đỉnh Phù Dung, Lục Kiều Kiều gấp gáp thúc đẩy Cửu Tự ấn, trong chớp mắt đã hoàn thành kết giới, mặc dù thuận lợi kết được chín thủ ấn, nhưng bản thân cô cũng kiệt quệ sức lực, phải nằm mấy ngày mới hồi phục lại được. Giờ nếu gắng gượng phát ra Bảo bình ấn mạnh nhất, có lẽ sẽ toi mạng...

Lục Kiều Kiều mỉm cười chờ đợi, nhìn An Long Nhi đang tả xung hữu đột, liên tiếp rơi vào hiểm cảnh trước mắt, nghe thấy tiếng Tôn Tôn Chân kêu gào cuồng loạn, cũng nhớ cả Jack không biết đã đi đâu. Những người này đang vì cô mà chịu khổ, nếu cô chết ở đây, bọn họ có lẽ còn có cơ hội sống sót, thậm chí nếu cha biết cô đã chết rồi, có khi ông cũng bớt được một điểm yếu có thể bị uy hiếp.

Từ Quảng Châu tới đây, cô đã quen biết không ít bạn bè vào sinh ra tử, trải qua những chuyện kinh tâm động phách, đời này coi như cũng không uổng phí.

Cô bình tĩnh nhìn khẩu súng trên tay, nhanh chóng hít khí vào đan điền, cảm nhận được chân khí trong cơ thể đang chạy loạn xạ và sôi trào lên, trước đây cô chưa từng sở hữu nội khí mạnh mẽ như vậy, đây hẳn là phản ứng mạnh do thuốc phiện gây ra.

Cô nhanh nhẹn dồn tụ nội khí từ các kinh mạch về tụ thành nội đan, rồi chuyển hóa thành nguyên thần, dưới tác động của Bảo bình ấn, khắp người cô tỏa ra ánh đỏ rực rỡ. Không rõ là chân khí mạnh mẽ đang bùng cháy như ngọn lửa, hay máu của người chết bắn trên người đang bốc hơi, một cái bóng hình người to gấp đôi Lục Kiều Kiều đã bọc bên ngoài cơ thể cô.

Hai gã thanh niên mặc áo khoác chèn dài tay màu xanh lam đột nhiên xuất hiện từ trong bóng tối, lao thẳng về phía Lục Kiều Kiều. Bọn chúng là Mục Linh và Mục Thác, Long linh quan và Hồ linh quan của Khâm Thiên giám. Theo kế hoạch của Lục Hữu, hai người này phụ trách bắt sống Lục Kiều Kiều, kẻ khi nãy đặt lưới dưới đất chính là chúng, mới rồi dùng Phục long chú trói Lục Kiều Kiều lại cũng là chúng.

Khóe mắt Lục Kiều Kiều liếc thấy hai người bỏ về phía mình, trong lòng chỉ thấy buồn nôn, cô không thể chấp nhận để những kẻ này chạm vào mình, dù chỉ là một sợi tóc. Lòng cô nóng như lửa đốt, còn chưa kết thành Cửu Tự thủ ấn đã hét vang chú ngữ phát động kết giới hộ thân tầng thứ chín: “Lâm binh đấu giả giai trận liệt tại tiên!”

“Àm” một tiếng, trong thân thể Lục Kiều Kiều bùng lên một quang sáng

đỏ, Mục Linh và Mục Tháp, An Long Nhi đang hỗn chiến với Kim Lập Đức và Đặng Nghiêu, đều bị một luồng sức mạnh khủng khiếp hất văng ra xa.

An Long Nhi hét vang “Cô Kiều!” rồi ở dưới đất nhanh nhẹn bò về phía Lục Kiều Kiều. Nó thấy Lục Kiều Kiều vẫn giơ súng về phía trước, trên người cô bùng lên một thiếu nữ hình thành bởi ngọn lửa, trông có vẻ cao gấp đôi Lục Kiều Kiều, đang cúi đầu buông thõng hai tay...

Đây là nguyên thân của Lục Kiều Kiều đang bị Phục long chú trói chặt, cách duy nhất mà cô nghĩ ra đó là dùng nguyên thân phá vỡ bùa chú trước khi bị đối phương bắt sống, kể cả có gây nguy hiểm cho tính mạng, cô cũng không tiếc.

Lục Kiều Kiều hét lên với An Long Nhi: “Long Nhi, mày chạy đi, cô Kiều không sao, mau chạy đi!”

Ảo ảnh thiếu nữ đỏ như máu kia chậm rãi ngẩng đầu, hai cánh tay chậm chậm dồn sức đẩy ra phía ngoài, thân thể từ từ phóng lớn, cùng với tiếng hét của Lục Kiều Kiều, ảo ảnh thiếu nữ cũng ngửa mặt lên trời há miệng thét vang giận dữ, An Long Nhi thấy miệng cô ta càng lúc càng lớn, cho đến khi toác cả gương mặt ra, từ trong miệng mọc ra những chiếc răng nanh dài nhọn đâm thẳng lên trời. Sau đó, kết giới lại bùng lên lần nữa, sóng khí cuộn cuộn không ngừng từ chỗ Lục Kiều Kiều lan đi khắp bốn phương tám hướng xung quanh.

Nguyên thân Lục Kiều Kiều bắt đầu ma hóa dưới tác dụng của dược tính mang tà khí mãnh liệt của thuốc phiện, cứ tiếp tục thúc đẩy nguyên thân thể này, có lẽ cô sẽ phá được Phục long chú, nhưng cũng có thể sẽ mất mạng.

Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức ngồi dưới đất đưa mắt nhìn nhau, Đặng Nghiêu nói: “Không lợi hại đến mức ấy chứ?” Bản thân y hiểu rất rõ, phải tu hành mấy chục năm mới có thể khiến nguyên thân xuất khiếu<sup>[38]</sup> và dị hóa, cô bé con này không thể nào có nguyên thân lớn mạnh trong thời gian ngắn ngủi như vậy được.

“Có phải đã uống thuốc gì không?” Kim Lập Đức cũng cho rằng Lục Kiều Kiều không thể có công lực cao cường như thế.

Mục Linh và Mục Thác đang bò về phía Lục Kiều Kiều, nhưng vừa lại gần kết giới đã bị hất văng ra lần nữa. Không phải bọn họ không có cách đối phó với Lục Kiều Kiều đã nhai thuốc phiện phát điên, chỉ có điều Quốc sư đã hạ lệnh chỉ được phép bắt sống Lục Kiều Kiều, vì vậy tất cả đều phải chịu trận cho cô đánh.

Đúng lúc này, từ phía xa vang lên tiếng vó ngựa, bốn thớt khoái mã xông thẳng về phía kết giới của Lục Kiều Kiều.

Người đi đầu là một trung niên tướng mạo tuấn tú, ngựa chưa phóng đến



trước mặt Lục Kiều Kiều, người đã rời khỏi yên nhảy vọt lên không trung. Anh ta hét lớn: “Cầu tặc ở đâu đến đây làm xăng!” đồng thời rút trên lưng ngựa ra một thanh trường kiếm, mũi kiếm rung rung vạch ra một đóa kiếm hoa đâm về phía Mục Linh ở gần nhất.

Đầu Lục Kiều Kiều không thể chuyển động, nhưng qua giọng nói cô đã nhận ra người mới đến chính là đại ca An Thanh Nguyên của mình.

Mục Linh Mục Thác là anh em sinh đôi, tâm ý tương thông, cùng tiến cùng lùi, vừa thấy trường kiếm đâm tới, hai người đều lăn tròn dưới đất bật dậy, hai thanh đao cùng lúc chặn trường kiếm của An Thanh Nguyên lại, nhất thời đao kiếm chạm nhau chan chát, thêm một trận kịch chiến nổ ra.

Ba người khác cưỡi ngựa xông tới cũng lập tức nhảy khỏi yên ngựa, hai đại hán vừa chạm chân xuống đất đã rút đao chém về phía Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức, hai người Đặng, Kim chẳng còn tâm trạng chiến đấu, vừa thấy có người tấn công liền vừa lăn vừa bò lùi về phía sau. Đại hán cuối cùng vóc người cao lớn khôi vĩ, mũi thẳng mặt vuông, vừa tiếp đất liền rút một khẩu súng ngắn nhằm vào Đặng Nghiêu.

Đặng Nghiêu lùi lại thấy một gã cao lớn rút súng ngắm chuẩn vào mình, liền thất thanh kêu lên: “Không phải chứ, lại bắn ta nữa...”

Kim Lập Đức hét: “Người huynh to, dễ ngắm...” Lời vừa dứt, người đã biến mất vào bóng đêm. Lần này Đặng Nghiêu không còn ngu ngơ nữa, y ngã người lăn tròn một vòng dưới đất, tránh được một viên đạn, rồi “bùm” một tiếng phóng khói mù ra, sử dụng phép độn thổ biến mất.

Lục Kiều Kiều trông thấy người cao to bắn súng Tây đi qua trước mặt mình, vóc dáng hết sức quen thuộc thân thiết, bèn buột miệng gọi: “Nhị ca!”

Thì ra người đàn ông cao to bắn súng Tây này là nhị ca An Thanh Viễn của Lục Kiều Kiều, anh ta lo lắng đứng bên ngoài kết giới kinh phong cuộn cuộn, nói lớn: “Nhị ca đến giúp mọii đây! Tiểu Như... ta không qua được, bên đó gió lớn quá...”

An Thanh Nguyên ở phía bên kia chống đỡ tương đối thông thả trường kiếm trong tay đánh ra mười mấy chiêu liên hoàn, “đình đình đang đang” đẩy lùi hai anh em Mục Linh và Mục Thác, đoạn anh ta liếc sang phía Lục Kiều Kiều hét lớn: “Tiểu Như! Mọii không thể gượng ép thúc đẩy nguyên thần như vậy, mau ngừng kết giới ngay!”

Lục Kiều Kiều bấy giờ mới nhớ ra, nhị ca An Thanh Viễn tính tình hào sảng, tuy hồi nhỏ là người thân với cô nhất, nhưng xưa nay anh ta ghét đọc thi thư, cũng không thích theo cha học huyền học, tuổi còn trẻ măng đã xin tiền nhà đi buôn bán với đám bạn lêu lổng, không lâu sau lại muốn phát tài lớn, còn chạy đến tận Đàng Xung ở Vân Nam mở xưởng khai thác ngọc, làm

thương nhân ngọc thạch, mấy năm mới về nhà một lần.

Vị nhị ca này của cô, hỏi anh ta xin tiền nhất định không thành vấn đề, nhưng muốn nhờ anh ta giải trừ bùa chú thì không thể nào, vì vậy Lục Kiều Kiều vội chuyển sang nói với An Thanh Nguyên: “Đại ca... Phược long chú! Là Phược long chú!”

Hai đại hán vừa dọa lui Kim Lập Đức và Đặng Nghiêu thu tay về liền chuyển sang tấn công Mục Linh, Mục Thác, xét tình thế trước mắt nhiệm vụ bắt sống Lục Kiều Kiều xem ra không thể hoàn thành, Mục Linh và Mục Thác chống đỡ mấy đao rồi cũng cướp đường bỏ chạy.

An Thanh Nguyên kêu lên: “Đừng đuổi nữa, Tiểu Như không sao là tốt rồi.”

Lục Kiều Kiều chậm chậm thu hồi kết giới, An Thanh Viễn chạy đến sau lưng đỡ cô, còn An Thanh Nguyên thì chập ngón tay thành kiếm quyết, vạch trên trán Lục Kiều Kiều một đạo Ngọc văn chú, trên không trung hiện ra một chùm đường cong màu bạch ngọc đẹp đẽ, An Thanh Nguyên xòe bàn tay vỗ xuống trán cô, hét lên một tiếng: “Tan!” toàn thân Lục Kiều Kiều liền mềm nhũn ra dựa vào lòng An Thanh Viễn.

Xương cốt và cơ thịt khắp người cô đều đau như bị ai vặn đứt lia, ngẩng đầu lên nhìn thấy nhị ca từ nhỏ đã thân thiết nhất với mình, nước mắt liền trào ra. Nhưng Lục Kiều Kiều không có thời gian để khóc, cô trông thấy hai đại hán còn lại đã quay lấy Tôn Tồn Chân đang nổi điên vung gậy đập loạn xạ.

Cô lớn tiếng gọi: “Đừng đánh y, y là bạn tôi đấy, y bị người ta ém bùa lên rồi!”

An Thanh Nguyên nói: “Dùng bùa phép gì vậy, sao hán cứ đập loạn xạ như thế?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Muội không biết, đại ca mau cứu y với...”

Cô vùng vẫy muốn chạy lại xem An Long Nhi, An Thanh Viễn liền bế bổng cô lên đi ra phía đó, An Long Nhi nằm gục dưới đất bất động. Lục Kiều Kiều từ nãy vẫn quan sát nó và hai người lớn chiến đấu, trong ấn tượng của cô, lúc về sau này An Long Nhi không hề trúng đao, vết thương chủ yếu của nó nằm ở trên lưng.

Lục Kiều Kiều sờ mũi An Long Nhi, thấy vẫn còn hơi thở, liền ngẩng đầu lên nói: “Nhị ca, giúp muội cứu thằng nhỏ này, muội vẫn còn một người bạn không thấy đâu, muội phải đi tìm anh ta...”

An Thanh Viễn gãi gãi đầu, nói: “Tiểu Như kiếm đâu ra lắm bạn thế?”

Lục Kiều Kiều gương đứng lên, loạng choạng định quay lại trận địa máu

loang đầy đất lúc này. An Thanh Viễn bèn kêu lên: “Đại Hải ca, Thuận Tử ca, cứ mặc kệ tên điên đó đã, qua đây cứu đứa nhỏ này, tôi và em gái ra bên kia một chút...”

Hai đại hán mà An Thanh Viễn dẫn theo là bảo tiêu mà xưởng đồ ngọc của anh ta thuê, một người tên Tần Đại Hải, một người là Lữ Thuận. Vì nghề buôn ngọc này động một chút là tiền hàng lên đến cả nghìn cả vạn lượng bạc, khai thác xong còn phải vận chuyển đi khắp nơi, vì vậy trên đường nhất định phải mời tiêu cục theo áp tải hàng.

Tần Đại Hải và Lữ Thuận đáp lời, chạy qua kiểm tra vết thương rồi bôi thuốc cho An Long Nhi, còn An Thanh Viễn cũng Lục Kiêu Kiêu chạy ra chỗ bày trận ban này.

Lục Kiêu Kiêu từ xa đã trông thấy Đại Hoa Bối đang ở giữa trận địa ra sức bới đất, liền nói với An Thanh Viễn: “Nhị ca, con chó kia là của muội đấy, qua chỗ đó đi.. “

“Muội còn có chó nữa cơ à? Giỏi thật đấy.”

Đại Hoa Bối lôi từ rãnh đất đang đào ra một cái mũ bò, Lục Kiêu Kiêu vừa nhìn thấy lập tức giẫy giụa nằm bò ra đất, cùng Hoa Bối ra sức đào bới. An Thanh Viễn cũng nhận ra dưới mặt đất có người bị vùi, với sự giúp sức của anh ta, họ nhanh chóng kéo ra một người Tây quần áo nát bươm như giẻ lau, bất động.

An Thanh Viễn kinh ngạc kêu lên: “Người Tây à! Cũng là bạn của muội luôn à?! Đã chết chưa thế?”

Lục Kiêu Kiêu thấy mặt Jack đầy đất cát, sắc mặt tái xám, vội dùng sức cạy miệng anh chàng, bên trong chảy ra một nắm cát lớn, cô vừa lay lắc, vừa lạnh lạnh gọi: “Tỉnh lại! Tỉnh lại! Anh không lo cho tôi nữa à! Tỉnh lại mau!”

Cô vừa đánh vừa đập lên mặt Jack, rốt cuộc anh chàng cũng mấp máy miệng, rồi đột nhiên ho ra một nắm cát, phun đầy mặt Lục Kiêu Kiêu và An Thanh Viễn.

Lục Kiêu Kiêu vừa giận vừa mừng khóc lóc, đánh loạn xạ lên ngực Jack: “Làm tôi sợ chết đi được... làm tôi sợ chết đi được...”

Jack mở mắt, vừa thở hồng hộc vừa chùi mặt, nói: “Đặng đại ca... y dùng thuốc nổ tấn công tôi...”

Lục Kiêu Kiêu nuốt nước mắt bật cười: “Không chết là tốt rồi, được rồi... À, Tôn Tồn Chân... nhị ca cũng em quay lại xem Tôn Tồn Chân thế nào... Jack, anh đừng cử động, lát nữa chúng tôi sẽ quay lại bằng bó cho anh...”

An Thanh Viễn lại cũng Lục Kiêu Kiêu quay lại chỗ để hành lý, họ trông

thấy An Long Nhi đã có thể ngồi dậy, An Thanh Nguyên, Tần Đại Hải và Lữ Thuận đều đang ngồi dưới đất, chau mày nhìn Tôn Tồn Chân trong bụi cỏ.

Trong bụi cỏ tối tăm, Tôn Tồn Chân quỳ một chân dưới đất, cong lưng cúi gằm đầu, hai tay nắm trường côn, giữ nguyên một tư thế.

Lục Kiều Kiều cũng ngồi xuống đất, đưa mắt nhìn cả bọn hỏi: “Y bị sao vậy, vừa nãy còn làm loạn lên, giờ đã hết rồi à?”

An Thanh Nguyên nói: “Nãy giờ y vẫn đánh đập loạn xạ, xung quanh không có ai cũng vẫn đánh. Về sau có thể là mệt quá mới dừng lại, nhưng muội đừng qua đó, rất nguy hiểm...”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Sao lại nguy hiểm chứ?”

Tần Địa Hải nhặt dưới đất một cành cây lớn dài chừng bảy tám thước, vòng ra một hướng khác, vươn tới điểm vào lưng Tôn Tồn Chân, rồi lập tức quay đầu chạy vọt; Tôn Tồn Chân vừa cảm thấy sau lưng có động, liền gào rú vung côn đánh loạn xạ về phía ấy, võ công của y quả thực rất cao, cành cây còn chưa chạm đất đã bị y đánh cho nát vụn.

An Thanh Nguyên bắt lực lắc lắc đầu: “Sợ là điên rồi...”

Lục Kiều Kiều nghe An Thanh Nguyên nói vậy, nước mắt lại tuôn ra. An Thanh Viễn đỡ cô chậm chậm đi tới trước mặt Tôn Tồn Chân, cặp mắt họ Tôn trợn to tướng, thần thờ nhìn cô, nói một cách chuẩn xác hơn là nhìn về phía trước, ánh mắt y chỉ nhìn thẳng về một phía, chứ không dịch chuyển theo Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều khóc lóc, lớn tiếng gọi tên y, nhưng Tôn Tồn Chân không hề có phản ứng, chỉ thỉnh thoảng lại vươn tay ra xung quanh rờ rẫm.

Lục Kiều Kiều vừa khóc vừa nói với An Thanh Nguyên: “Y là bạn tốt của muội... vì cứu muội nên mới thành ra thế này, đại ca, huynh cứu y với...”

An Thanh Nguyên nhíu chặt hai hàng lông mày, nhìn sâu vào mắt Lục Kiều Kiều, hồi lâu sau mới cất tiếng: “Chúng ta không biết y trúng phải bùa chú gì, tùy tiện ra tay nguy hiểm lắm, muốn nghĩ cách nói chuyện với y, để ta xem có thể tiến vào ảo hải của y hay không...”

Nói tới ảo hải, trong những người có mặt chỉ có mình Lục Kiều Kiều hiểu được An Thanh Nguyên đang nói gì.

Có câu, một hạt cát là một thế giới, một đóa hoa là một thiên đường; con người là vạn vật chi linh, trong lòng mỗi người đều có một trời đất riêng.

Con người có rất nhiều tiềm năng tiên thiên,<sup>[39]</sup> có thể thông qua tu luyện mà rút ra vận dụng; trong sâu thẳm thế giới nội tâm của con người, có một vùng đất không ai biết đến gọi là ảo hải, ảo hải này có thể mở ra bằng tâm pháp tu chân luyện đạo.

Ảo hải của mỗi người cũng giống như bát tự vậy, bẩm sinh đã tồn tại, đồng thời bẩm sinh đã định hình tính chất; ảo hải là nơi cư trú của nguyên thần, ảnh hưởng đến toàn bộ các hành vi vô thức của mỗi người.

Quan niệm chính tà, khuynh hướng thiện ác từ lúc sinh ra, những chuyện nhỏ nhặt tưởng chừng như đã quên lãng trong đời, tất thấy những gì người ta không muốn đề cập đến, đều rơi vào ảo hải vô biên này, không sót thứ nào.

Người bình thường chỉ ở trong mộng hoặc nhờ một cơ hội ngẫu nhiên nào đó, mới có thể thoáng thấy ảo hải của mình, thấy đều kinh ngạc trước thế giới không thể nhìn thấy khi mở mắt, đồng thời cũng cảm thán trước sự kỳ ảo tráng lệ chẳng gì sánh nổi của ảo hải; nhưng trong quá trình tu luyện nội công đạo gia, nhìn vào ảo hải của mình, thâm nhập và khống chế, sau đó thanh tẩy và để nguyên thần ra vào tự do, đều là những tầng thứ tu luyện hết sức quan trọng.

Mở ra và khống chế ảo hải của chính mình đã đòi hỏi tu vi tu hành nhiều năm, huống hồ muốn xâm nhập vào ảo hải trong nội tâm của người khác?

Trước tiên, phải có công pháp tu đạo khiến song phương tương thông, có thể dùng hai công pháp tương tự khiến cho hai ảo hải nối tiếp với nhau; kế đó yêu cầu bát tự của hai người phải tương sinh chứ không được tương khắc, để hai ảo hải sinh ra cộng hưởng tiên thiên, có thể giao hòa với nhau; cuối cùng và cũng quan trọng nhất, là hai người đều phải có ý muốn mở rộng ảo hải giao lưu, bằng không cứ quyết ý xông vào ảo hải của người khác, nhất định sẽ bị người kia kháng cự theo bản năng, dẫn đến nguyên thần của hai bên giao chiến mà lưỡng bại câu thương.

An Thanh Nguyên phát hiện Tôn Tồn Chân nhìn mà không thấy, nghe mà không ra, nhưng lại điên cuồng công kích, có thể đoán được rằng khả năng nghe nhìn của y đã bị phong bế hoàn toàn, muốn giao tiếp được với Tôn Tồn Chân, chỉ có cách duy nhất là mở ảo hải của y mà thôi.

Đây là phương pháp rất khó khăn, anh ta đưa ra phương án này cũng không biết là có ý tốt hay muốn ra đề khó nữa, nhưng lời này đã nhắc nhở Lục Kiều Kiều. Từ lúc gặp lại hai người anh trai, cô vẫn luôn trong trạng thái kinh hoảng và dựa dẫm, giờ mấy người bạn đều còn sống, cô cũng mới từ từ bình tĩnh lại mà nghĩ ngợi kỹ càng về tình trạng của Tôn Tồn Chân.

Nhìn bề ngoài có vẻ như Tôn Tồn Chân thực sự đã mất đi thị giác và thính giác, nếu tính toán không sai, thì Lục Kiều Kiều hoàn toàn hiểu được tại sao hành vi của họ Tôn lại trở nên cô quái như vậy.

Trong lúc chiến đấu giải cứu Lục Kiều Kiều, Tôn Tồn Chân đột nhiên không nhìn thấy gì, không nghe thấy gì, đối với y, thế giới này đã biến thành một vùng tăm tối và tĩnh lặng. Nhưng tâm trí y vẫn trong tình trạng kịch chiến, y không thấy cũng không nghe được kẻ địch, y muốn báo cho Lục Kiều Kiều biết tình trạng hiện tại của mình, nhưng như vậy chỉ khiến càng nhiều kẻ địch biết được y đã mất đi thị giác và thính giác, chuốc lấy những đòn công kích mạnh mẽ hơn bội phần mà thôi. Đối với một người không có vận mệnh, vào những lúc thế này, bất cứ đòn tấn công nhỏ nào cũng có thể trở thành trí mạng.

Y không thể dừng việc phòng thủ không mục tiêu ấy lại, cũng không thể cho người ta biết, dẫn đến cũng không thể cho Lục Kiều Kiều biết, y chỉ có thể điên cuồng gào lên để Lục Kiều Kiều chú ý đến mình mà không đến gần, bất cứ thứ gì đến gần hoặc chạm vào thân thể y, đều sẽ bị coi là công kích, bị y toàn lực phản kích và nghiền nát... bởi vì tri giác cuối cùng của y, vẫn đang trong cuộc chiến đấu kịch liệt.

Lục Kiều Kiều ở ngoài xa quy gối trước mặt Tôn Tồn Chân, dùng tay bịt miệng, hai mắt nhìn chăm chăm vào đôi mắt mở to thất thần của y, không ngừng rơi lệ. Cô biết Tôn Tồn Chân không phải là người sợ chết, nhưng y tuyệt đối không bao giờ khuất phục chờ chết.

Nguyên thần của cô đã tiêu hao gần hết trong cuộc đại chiến bùa ẩn thân, vì một mình cô phải duy trì bùa ẩn thân cho ba người; vừa nãy, vì muốn tự mình thoát khỏi Phục long chú, cô lại dùng bậy Cửu Tự ẩn, lấy cách tự tìm đường chết cộng với tà độc của thuốc phiện mới thúc đẩy được nguyên thần ma hóa, đây căn bản là một sự tàn phá đối với thân thể và tu hành, dù sao lúc đó cô cũng đã ôm lòng quyết tử.

Cô không còn sức để vận dụng nguyên thần thâm nhập vào ảo hải của Tôn Tồn Chân nữa, đành khẽ nói với An Thanh Nguyên: “Đại ca, huynh thử xem, phải cứu lấy y...”

An Thanh Nguyên gật gật đầu hỏi: “Muội biết bát tự của y không?”

“Y không có bát tự...”

“Không biết bát tự, thì không tìm được cửa khuyết trong Ngũ hành, kể cả y là người bình thường cũng rất khó xâm nhập được vào ảo hải, huống hồ y còn có một thân công phu cao cường như thế?”

“Không phải, bát tự của y đã dùng bùa thể thân để thoát khỏi vận mệnh, y không có số mệnh...”

“Hả?! Là vậy sao?” An Thanh Nguyên kinh ngạc đưa mắt nhìn Tôn Tồn Chân: “Nhưng cũng tốt, không có bát tự tức là không có Ngũ hành phong tỏa ảo hải... Y là người tu đạo à?”

“Y là đạo sĩ Toàn Chân phái.”

“Chậc, nội công Toàn Chân là danh môn chính phái, nếu y sẵn lòng mở ảo hải, ta cũng có thể tiến vào được. Có điều, ta phải nói trước, dù ta có thể xâm nhập vào ảo hải của y, cũng không đảm bảo đối thoại được với y, mà còn có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của y nữa... Vì tâm pháp của hai người khác nhau, lại cũng không quen biết nhau, có thể y sẽ tấn công nguyên thần của ta, vừa nãy muội cũng thấy y cuồng bạo thế nào rồi, nếu xảy ra trường hợp đó, rất có thể ta sẽ khiến y bị thương nặng hơn...”

Thấy Lục Kiều Kiều gật gật đầu, anh ta liền nói với An Thanh Viễn: “Nhị đệ, đệ và hai vị huynh đệ này bảo vệ xung quanh huynh, không được để bất cứ người nào lại gần, lúc nguyên thần xuất khiếu, ta không thể bị tấn công, đệ phải bảo vệ đến lúc ta tỉnh lại, biết chưa hả?”

Sau khi sắp xếp mọi người bảo vệ xung quanh mình, An Thanh Nguyên rút trường kiếm đeo ở thắt lưng, tay trái xòe ra, dùng ngón vô danh đè lên ngón cái, bắt thành Ngọc Thanh quyết, tay phải giơ kiếm lên cao quá đầu, bước lên trước trâm mình giấu kiếm khởi thế, Ngọc Thanh quyết đẩy ra, phát một chiêu Dao hoa nghênh tiên, miệng lầm bầm niệm chú, trường kiếm vung lên, chân đạp theo Thái Ất bộ pháp trên các cung vị bát quái.

Lục Kiều Kiều chưa từng thấy đại ca múa kiếm, từ hồi cô còn nhỏ, anh ta đã đi vắng, một hai năm mới về nhà một lần, mang theo đặc sản và đồ ăn ngon ở kinh thành về thăm cha mẹ, đối với đứa em gái do tiểu thiếp của cha sinh ra như cô, cũng chỉ chào hỏi qua loa, đối đãi cho phải phép chứ không được thân thiết như nhị ca An Thanh Viễn tính tình hào sảng, có thể chơi đùa bậy bạ với cô. Vì vậy Lục Kiều Kiều trước đây chỉ thấy anh ta ăn cơm, đi lại, nói chuyện và đọc sách.

Cô có nghe cha mình nói đại ca cũng là một nhà huyền học, làm quan lớn trong cung, nhưng không ngờ vị đại ca làm quan lớn này của mình lại luyện Thái Ất kiếm pháp đến mức tiêu sái thông dong như vậy.

An Thanh Nguyên lầm bầm trong miệng: “Bạch khí hỗn trọc quyền ngã hành...” từ Trung cung sải bước sang cung Càn ở phương Tây Bắc, điếm ra một kiếm, đâm mũi kiếm vạch một đạo ánh sáng xanh...

Sau đó anh ta thu kiếm nương thế giơ lên cao quá đầu rồi chém ra, xoay người nhắc chân đạp sang cung Đoài ở phía Tây, sử chiêu Sương giáng mãn địa lương, quang sáng xanh trên kiếm thông thả vận hành theo quỹ tích, cả bọn nghe thấy giọng nói tràn đầy uy nghiêm và nam tính của An Thanh Nguyên sang sảng:

“Vũ bộ tương tời hợp đặng minh...”

“Thiên hồi địa chuyển bộ thất tinh...”

“Nhiếp bộ lữ đầu tế cử linh...”

An Thanh Nguyên từ cung Đoài tung mình nhảy lên không trung, đá ra một cú Toàn phong thoái rồi rơi xuống cung Cấn ở phương Đông Bắc, sau đó bước hai bước dài sang cung Ly ở phương Nam, trường kiếm sau lưng rung lên như rồng thần quẫy đuôi, chân vừa bước tới cung Ly, lại vòng kiếm xoay người đâm ngược, sử ra chiêu Khoái mã gia tiên thế, động tác nhanh nhẹn mà thanh nhã, Lục Kiền Kiền nhìn mà thấy thanh thần trong lòng. Thì ra xem đại ca múa kiếm lại là một sự hưởng thụ tuyệt diệu như vậy, nếu không phải đang hỏa tốc cứu Tôn Tồn Chân, Lục Kiền Kiền có khi đã đứng bật dậy vỗ tay hoan hô rồi cũng nên.

An Thanh Nguyên mỗi bước niệm một câu chú, đi hết tám bước, nguyên thần đã kết tụ xong xuôi, tám cung vị mà anh ta bước qua chậm chậm bốc lên một luồng khí trắng vẩn vít, đây là chân khí hộ thân của An Thanh Nguyên, chỉ có như vậy, mới không bị tà khí xâm nhập trong lúc nguyên thần rời khỏi cơ thể.

An Thanh Nguyên, vừa trở về Trung cung lập tức lật tay giấu kiếm ra sau lưng, sải chân bước một bước dài về phía Tôn Tồn Chân.

An Thanh Viễn xưa nay không tu luyện huyền học, lại càng chưa từng trông thấy đại ca sử dụng loại đạo thuật này, khẽ thốt lên một tiếng kinh ngạc, chỉ sợ An Thanh Nguyên bước vào phạm vi phòng thủ của Tôn Tồn Chân mà bị tấn công.

Nhưng lúc nhìn kỹ, anh ta lại thấy An Thanh Nguyên, chỉ bắt tay thành Ngọc Thanh quyết chặn phía trước, chân dừng trong tư thế bước về phía Tôn Tồn Chân, thứ anh ta trông thấy lao về phía Tôn Tồn Chân chỉ là nguyên thần của An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên thấy trước mặt tối sầm, nguyên thần của anh ta đã cảm kiếm xông vào ảo hải của Tôn Tồn Chân.

Bốn phía tĩnh lặng như tờ, tối đen như mực, nơi này cũng giống tình trạng không mắt không tai hiện giờ của Tôn Tồn Chân, đây chỉ là hình ảnh phản chiếu trực tiếp những gì mà ngũ quan Tôn Tồn Chân cảm nhận được từ thế giới bên ngoài, đây là ngoại vật tâm trong tâm giới, không phải ảo hải.

An Thanh Nguyên biết nếu tiếp tục tiến lên trong chôn vô minh này, nguyên thần của mình sẽ có thể hoàn toàn rơi vào bên trong, vĩnh viễn không thể thoát ra được; anh ta bèn điềm liền bảy đường kiếm, đốt lên bảy ngọn tâm đăng trên không trung, sắp xếp theo vị trí Bắc Đẩu thất tinh, sau đó đạp chân cấp tốc lao lên phía trước.

Từ xa ngoảnh đầu nhìn lại, Bắc Đẩu tâm đăng tựa như chòm sao Bắc Đẩu lơ lửng trên bầu không chỉ hướng, An Thanh Nguyên có thể yên tâm đi sâu



thêm một bước thâm nhập ảo hải của Tôn Tồn Chân.

Cũng không biết cứ đi trong bóng tối như thế bao lâu, không thấy bất cứ thứ gì, lại càng không tìm được ảo hải, An Thanh Nguyên bắt đầu nản lòng, muốn trở về chỗ Thất tinh tâm đăng, rời khỏi tâm giới của họ Tôn.

Khi anh ta ngoảnh đầu nhìn lại, chợt thấy bên cạnh Thất tinh tâm đăng có một người đang đứng, chỉ là khoảng cách quá xa, không nhìn thấy rõ vóc dáng.

Anh ta vội vàng xông tới, hét vang: “Tôn Tồn Chân!”

An Thanh Nguyên lao đến rất nhanh, đối phương cũng bỏ về phía anh ta như bay, nguyên thân ấy còn chưa tới trước mặt, An Thanh Nguyên đã nhìn rõ được hình thái.

Người này cao chừng hai trượng, đầu đội mũ tử kim, toàn thân vận y phục bó sát, bên ngoài khoác giáp hoàng kim, tay cầm Tề mi Kim cương bổng, oai phong凛冽, sát khí đờng đờng... đây đâu phải Tôn Tồn Chân, mà rõ ràng là Mỹ hầu vương Tề thiên đại thánh Tôn Ngô Không!

An Thanh Nguyên không kịp kêu lên thất thanh: “Đại thánh gia?”

Lời còn chưa dứt, tiếng gầm của Tề thiên đại thánh đã át luôn giọng anh ta, đồng thời trường côn cũng vung lên đập thẳng xuống đầu. Kim cương bổng to bằng miệng bát quét ra một trận cuồng phong, An Thanh Nguyên lùi lại một bước, nghiêng người né chiêu, đoạn nhìn kỹ lại gương mặt của Tề thiên đại thánh này, không nhìn thì thôi, vừa nhìn toàn thân anh ta liền run lên cầm cập.

Tề thiên đại thánh trong truyền thuyết có bộ mặt như Lôi tông, người thấy người sợ, quỷ gặp quỷ sầu, trẻ con trông thấy là khóc òa lên bỏ chạy; nhưng gương mặt Tôn đại thánh trước mắt An Thanh Nguyên lại không giống Lôi công, mà không có mũi cũng không có môi, trên mặt xương trắng và răng nanh tua tủa chìa ra, bên ngoài bọc một chút thịt màu đỏ sẫm, cái đầu lâu chưa rửa hết này gắn trên thân hình của Tôn đại thánh, khiến người ta cảm thấy kinh khủng đến độ chỉ muốn nôn mửa.

An Thanh Nguyên lập tức nhớ ra bộ dạng Tôn Tồn Chân lúc ở bên ngoài, Tôn Tồn Chân luôn dùng vải quấn chặt gương mặt của mình, chỉ lộ ra đôi mắt, y không dám dùng mặt thật đối diện với người khác, người này chẳng những không có vận mệnh, mà không có cả gương mặt nữa. An Thanh Nguyên đã hiểu, Tôn đại thánh này chính là nguyên thân của Tôn Tồn Chân.

Thì ra trong việc tu luyện đạo pháp, nhất định phải có tổ sư hoặc nguyên thần.<sup>[40]</sup> Khi chưa thành đạo, trước tiên phải tùy theo đạo phái mà mình học cùng với thiên tư cá nhân để lựa chọn tổ sư nguyên thần thích hợp, sau đó bái nhập môn hạ, khiến vị thần ấy trở thành thân hộ mệnh cho mình; nếu tu

luyện đại thành, thì sẽ có thể nhân thần hợp nhất, hợp nguyên thần ban đầu với nguyên thần của bản thân làm một, đây là cảnh giới đạo học tối cao mà những người tu đạo dành cả đời theo đuổi.

Tôn Tồn Chân có thể ảo hóa nguyên thần của mình thành hình thái tổ sư khiến An Thanh Nguyên hết sức kinh ngạc, với tu vi thâm hậu như vậy, tại sao y không thể tự cứu mình chứ?

Xem ra, đạo pháp của phái Toàn Chân chỉ coi trọng việc tu luyện nội đan của cá nhân, cũng như dưỡng sinh và nâng cao võ công bản thân, nhưng không hề trọng thị việc phát huy vận dụng nội đan, Tôn Tồn Chân lúc này giống như một con mãnh hổ có sức mà không biết dùng vào đâu, đói mà không có nanh vuốt đi bắt mồi, bị thương cũng không có nanh vuốt để báo thù...

An Thanh Nguyên vừa né tránh những chiêu côn đồn dập, vừa hét gọi Tôn Tồn Chân dừng lại, đồng thời cũng phát hiện ra xung quanh đã xuất hiện ánh sáng, lơ mơ có thể nhìn được hoàn cảnh, nói một cách chuẩn xác thì phải gọi đây là tâm cảnh mới đúng.

Anh ta thấy mỗi bước chân mình không phải giẫm lên nền đất, mà toàn là đầu lâu, cái đầu lâu nào cũng mang bộ dạng quái gở của Tôn Tồn Chân, mỗi khi chân nhấc lên đều mang theo một đóa hoa máu tung tóe.

An Thanh Nguyên trầm nghĩ, đây là tâm cảnh kiểu gì vậy? Ý muốn người trong thiên hạ đều ở dưới chân mình? Ý muốn người trong thiên hạ đều xấu xí giống như mình ư? Kim cương bổng của Tôn Tồn Chân mang theo mùi máu tanh nồng hùng hổ quét tới, anh ta lùi liên tiếp năm sáu bước, phát hiện sau lưng lại có tiếng gậy rít gió...

“Thuật phân thân! Tôn Tồn Chân đừng đánh nữa, ta là đại ca của Tiểu Như, ta đến để cứu ngươi đây!”

“Hừ hừ... gào...” Tôn Tồn Chân cười lạnh lẽo rồi gào lên ghê rợn, khiến hai tai An Thanh Nguyên ong ong đau nhức, mặt đất dưới chân nứt toác ra, anh ta và cả đồng đầu lâu cùng rơi xuống một vực sâu không đáy.

Trong lúc rơi nhanh xuống dưới, trước sau trái phải trên dưới của An Thanh Nguyên đều có một Tề thiên đại thánh công tới, bốn bề là vách núi cao ngất ngưỡng, dưới chân là đầm máu lớn nhồn vô số đầu lâu của Tôn Tồn Chân...

An Thanh Nguyên phát hiện mình không thể nói gì, cũng không thể chạy đi đâu được, mặc dù anh ta không đoán được thực lực của Tôn Tồn Chân, nhưng cũng may còn đoán được sẽ có kết giới. Anh ta biết cứ tiếp tục dằng dai thế này cũng không ai nghe mình nói, mà nếu nguyên thần bị Tôn Tồn Chân vây khốn ở đây, anh ta cũng sẽ biến thành phé nhân giống họ Tôn kia.

An Thanh Nguyên vội vung kiếm đánh ra một kẽ hở giữa sáu vị Tề thiên đại thánh mặc giáp vàng, tay bắt Ngọc Thanh quyết, miệng nhảm niệm Bắc Đẩu hộ thân mật chú, bay thẳng về phía cột mốc Thất tinh tâm đấng mà mình đã bố trí trước đó.

Đại thánh gia không đuổi theo, xem ra Tôn Tồn Chân không muốn vây khốn nguyên thần của An Thanh Nguyên, mà chỉ muốn đuổi anh ta ra khỏi tâm giới của mình.

Nguyên thần An Thanh Nguyên vừa trở về cơ thể, lập tức đút kiếm vào vỏ, hai tay xoa xoa mặt, mồ hôi lạnh túa ra đầy đầu: “Tiểu Như, ta không vào được ảo hải của y đâu, ngoại vật tâm của y giống như địa ngục vậy...”

An Thanh Nguyên vừa thoát thân khỏi tâm giới của Tôn Tồn Chân, Tôn Tồn Chân tức khắc ý thức được việc có nguyên thần xa lạ xâm nhập hoàn toàn có thể là khởi đầu cho một đợt tập kích mới, y lại dồn sức mạnh vung trường côn quét ra tứ phía xung quanh.

Cả bọn vội vã nhường ra một vòng lớn, An Thanh Nguyên giờ mới nhìn rõ chiêu thức của Tôn Tồn Chân, liền nói với Lục Kiều Kiều: “Thì ra y dùng Đại thánh thiên môn côn, chẳng trách nguyên thần của y lại hóa thành Tôn đại thánh... vừa nãy ta xâm nhập vào liền bị sáu Tôn đại thánh khổng lồ vây công đuổi ra ngoài.”

Lục Kiều Kiều nhìn Tôn Tồn Chân thờ hớn hển vung gậy đánh loạn xạ, lau nước mắt nói: “Để muội vào cho...”

An Thanh Nguyên lắc đầu: “Không được, giờ nguyên thần của muội đã tiêu hao cạn kiệt, căn bản không đủ công lực khai mở tâm giới của y, nếu còn vận dụng nguyên thần có thể nguy hiểm đến tính mạng; vừa nãy nếu không phải đại ca quát muội dùng thức đẩy nguyên thần ma hóa, giờ có khi muội đã chết rồi cũng nên, muội có biết lúc đấy nguy hiểm đến chừng nào hay không?”

Tần Đại Hải chột lên tiếng: “Có thể tạm thời trói y đưa về không? Chúng ta có thể ném dây thừng trói y lại, chỗ này toàn là xác chết, tôi sợ đến khi trời sáng sẽ không ổn đâu...”

Mọi người nghe vậy đều bất giác ngẩng lên nhìn vị trí của mặt trăng, Lục Kiều Kiều nhìn chiếc đồng hồ quả quýt bằng vàng, nói: “Giờ là ba giờ, khoảng một canh giờ nữa trời mới sáng, để muội thử xem sao... đừng trói y, y là người tự do...”

Trong lòng Lục Kiều Kiều, Tôn Tồn Chân có gan từ bỏ vận mệnh của chính mình, y mới là người thực sự tự do trên cõi đời này. Dù y là kẻ mạnh hay kẻ yếu, mỗi bước đi của y hiện giờ, đều do bản thân y tự lựa chọn. Và lại, y đã dùng quyền tự do lựa chọn ấy để theo cô đi trên con đường này,

chẳng phải cô cũng đang chung hưởng sự tự do ấy của y hay sao? Cô sẽ không để một người tự do bị bắt trói. Rốt cuộc, Lục Kiều Kiều cũng phát hiện ra mình có một điểm rất giống Tôn Tồn Chân, cả hai đều có thể dùng cái chết để đòi lấy tự do.

“Long Nhi, có qua đây được không?” Lục Kiều Kiều nói với An Long Nhi đang ngồi rũ ra ở phía xa: “Đến ngồi cạnh cô Kiều...”

An Long Nhi nghỉ ngơi một lát, thể lực đã hồi phục phần nào, nó chống thanh đao đi tới bên cạnh Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều nhìn An Long Nhi mình mẩy đầy máu tươi, đưa tay sờ lên mặt thẳng bé, hỏi: “Ngày nào mày cũng tu luyện nữ đan?”

“Dạ, vâng.”

“Giúp cô Kiều một tay.”

“Vâng.”

“Mày ngồi xếp bằng xuống sau lưng cô.” Lục Kiều Kiều cũng ngồi khoanh chân giữa An Long Nhi và Tôn Tồn Chân.

Cô nói với An Long Nhi: “Áp huyệt Lao cung ở lòng bàn tay phải lên huyệt Thần đạo của cô, ngón tay chỉ lên trời; áp huyệt Lao cung ở lòng bàn tay trái lên huyệt Mệnh môn của cô, ngón tay chỉ xuống đất...”

Hai tay An Long Nhi liền dang ra như cánh bướm, một trên một dưới lần lượt áp dính vào lưng và eo của Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều nói: “Mày cứ mặc kệ cô, chỉ việc tụ khí lên thượng đan điền, dù thấy cái gì mày cũng không được buông tay khỏi người cô, bằng không cô chẳng những không cứu được Tôn Tồn Chân, mà còn biến thành giống như y vậy, có biết chưa hả?”

An Long Nhi cười nói: “Yên tâm đi cô Kiều.” Sau đó nhắm mắt vận khí tụ về đan điền.

Lục Kiều Kiều cũng nhắm mắt cảm nhận mức độ đan khí của An Long Nhi, đan khí của nó mặc dù rất mỏng manh, nhưng vẫn còn tốt hơn Lục Kiều Kiều tưởng tượng, cô nhanh chóng cảm ứng được nội đan to bằng hạt đậu tương ở giữa hai chân mày thẳng bé, nếu có thêm thời gian, nó có thể luyện nội đan trân quý này to lên bằng quả trứng ngỗng, ấy là khi bắt đầu luyện ra được nguyên thần của mình.

Khi trước, Lục Kiều Kiều nhận lời dạy An Long Nhi tu luyện nội đan, cuối cùng lại thành ra giúp chính mình, điều này cô chưa từng nghĩ tới.. Vì thể chất của nam nữ khác nhau, tâm pháp và công năng mà nam và nữ tu luyện đều có khác biệt rất lớn, ngoại trừ công pháp nam nữ song tu cực kỳ bí mật, nam đan và nữ đan căn bản không thể nào dung hợp tương thông được.

Vì vậy, cho dù công lực của An Thanh Nguyên thâm hậu chừng nào, cũng không thể giúp sức cho Lục Kiều Kiều. Ngược lại, An Long Nhi ngay từ đầu đã tu luyện nữ đan, vừa khéo tương thông với nội khí của Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều có thể mượn cỗ đan khí thuần chính trong cơ thể nó một cách an toàn.

Hai bàn tay cô nắm lại để trước ngực, An Thanh Nguyên vừa nhìn đã nhận ra đây là Nội phục ấn trong Cửu Tụ chân ngôn ấn, nhưng Cửu Tụ ấn không phải loại thủ ấn có thể khơi thông nguyên thần, tại sao Lục Kiều Kiều lại sử dụng công pháp này? Anh ta tò mò quan sát tiếp...

Lục Kiều Kiều nhắm mắt chậm chậm đưa thủ ấn ra phía trước, sau đó hai ngón tay cái tõe ra chĩa lên trời, bốn ngón còn lại vẫn nắm chặt; cô xoay cổ tay hướng ngón cái tay trái chỉ xuống đất, kết thành một thủ ấn thoạt nhìn có vẻ rất đơn giản, nhưng khiến An Thanh Nguyên thâm giật nảy mình...

An Thanh Nguyên nghĩ: Đây là thủ ấn gì vậy? Sao mình chưa từng thấy bao giờ, cô em gái này có một số chuyện nằm ngoài sức tưởng tượng của mình rồi...

An Long Nhi đỡ Lục Kiều Kiều, từng bước đi vào một vực sâu tăm tối.

An Long Nhi phát hiện người mình không còn đau nữa, cũng không cảm thấy máu me dính dấp khắp thân thể mình, nó quay sang nhìn Lục Kiều Kiều, chỉ thấy một mảng tối đen, nhưng qua mùi hương cơ thể quen thuộc, nó biết rằng mình đang đỡ cô đi về phía trước.

“Cô Kiều, đây là nơi nào?”

“Đây là trong tâm trí của Tôn Tồn Chân.”

“Tâm trí y tối tăm quá...”

“Không, đây chỉ là ngoại vật tâm của y... giờ y không nhìn thấy gì, không nghe thấy gì, tất cả đều phản ảnh ở đây...”

“Chúng ta cứ đi tới thế này ạ? Liệu sẽ thấy những gì?”

“Không biết... đại ca vừa nãy nói tâm trí y giống như địa ngục vậy, giờ y rất thương tâm, cũng rất sợ hãi... chắc là rất lo cho chúng ta...”

“Chúng ta cứ đi thế này là sẽ trông thấy y ạ?”

“Không biết, có điều cô tin y đang quan sát chúng ta... mà nhìn phía trước xem, có thấy gì không?”

Một đứa bé trai chừng bốn năm tuổi đang chậm chậm đi về phía họ, trong bóng đêm vô tận, đứa bé toàn thân phát ra ánh sáng hòa dịu này trở thành cảnh tượng duy nhất có thể nhìn thấy được.

Lục Kiều Kiều biết đan khí của cô và An Long Nhi rất yếu ớt, bọn họ

không thể chạy, cũng không thể dùng bất cứ đạo pháp nào, chỉ có thể bước từng bước một, nhưng cô vẫn vô thức rảo nhanh chân bước tới.

Đứa bé trai trông rất gầy guộc, mặc áo vải, chạy lúp xúp phía trước, thân hình loạng choạng. Họ thấy gương mặt đứa bé ấy hết như một con búp bê bán thành phẩm, vẫn chưa điêu khắc xong ngũ quan, tất nhiên không nhìn ra được biểu cảm trên bộ mặt ấy, song vẫn có thể đoán được ý tứ từ động tác thân thể của nó.

Đứa bé trai ngẩng mặt lên nhìn Lục Kiêu Kiêu, rồi lại nhìn An Long Nhi, tuy không có mắt, nhưng hai người có thể cảm nhận được nó đang nhìn vào gương mặt mình, sau đó đứa bé đưa bàn tay nhỏ nhắn về phía Lục Kiêu Kiêu.

Lục Kiêu Kiêu cũng chìa tay ra hỏi nó: “Cậu là Tôn Tồn Chân?”

Thằng bé không trả lời, kéo tay Lục Kiêu Kiêu đi về phía trước.

Xung quanh dần dần xuất hiện ánh sáng, Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi thấy mình đang đi trên một dòng sông khá rộng, nước sông lặng lẽ chảy dưới chân, hai bên bờ là cánh đồng hoa bảy màu trải dài vô tận, thỉnh thoảng lại nghe thấy tiếng chim, tiếng côn trùng rả rích, lũ chim nhỏ chốc chốc lại bay qua bên cạnh.

Tâm trạng đứa bé trai rất vui vẻ, mặc dù gương mặt nó không có mắt mũi tai miệng và bất cứ biểu cảm nào, nhưng nhìn bước đi nhẹ nhàng tung tăng của nó, ai cũng cảm giác được niềm vui ngây thơ hồn nhiên ấy.

Hai tay An Long Nhi đỡ Lục Kiêu Kiêu, vừa nhìn ngó xung quanh vừa nói: “Đây chính là địa ngục mà đại ca của cô nói sao?”

“Tất nhiên không phải, Tôn Tồn Chân nhận ra nguyên thân của chúng ta, y đang dẫn chúng ta tiến vào ảo hải...”

“Cháu cũng có ảo hải chứ?”

“Ai cũng có cả, quan trọng là đạo pháp của mày có đủ để mở ra hay không, có thể tự khống chế ảo hải như Tôn Tồn Chân đây là công lực rất cao cường rồi; nhưng y không biết vận dụng, chắc là do sư phụ y không truyền cho phương pháp...”

Lý giải của Lục Kiêu Kiêu về việc Tôn Tồn Chân công lực cao mà kỹ năng lại thấp, hoàn toàn xuất phát từ lý giải của cô đối với Thiên Sư đạo. Cách truyền pháp của Thiên Sư đạo là do Thiên Sư truyền thụ phù, chú, ấn cho đệ tử, chỉ có người kế nhiệm Thiên Sư mới đủ tư cách có được toàn bộ phù ấn. Bộ phù thư này, cộng với kính và ấn chính là Tam bảo của Thiên Sư đạo, đại biểu cho tầng cao nhất trong Thiên Sư đạo.

Nhưng tôn chỉ của Toàn Chân đạo là mong thế gian thanh tịnh, người

người đầu tu đạo thành tiên, tu luyện nội đan tính mệnh song tu đến mức tinh thâm tột cùng, cầu mong có thể tự nhiên dần dần, đạt đến cảnh giới thiên nhân hợp nhất mà không lộ ra ngoài. Tuy rằng họ cũng có phù chú đạo pháp cơ bản, nhưng không hề có nhiều loại phù chú, bùa phép thực dụng và nhập thể như Thiên Sư đạo. Tôn chỉ tu đạo này khiến triều đình rất yên tâm, ba triều Nguyên, Minh, Thanh đều tôn Toàn Chân đạo là chính tông của Đạo giáo. Người không hiểu sâu về Toàn Chân đạo như Lục Kiêu Kiêu, đành cho rằng sư phụ của Tôn Tồn Chân không dạy đồ y mà thôi.

Lục Kiêu Kiêu cúi đầu nhìn xuống dòng sông, qua làn nước, cô thấy bên dưới có một thế giới khác.

Dưới đáy sông là một ngọn núi cao có rừng cây rậm rạp, trên núi có rất nhiều khí chạy nhảy chơi đùa. Lũ khi vừa trông thấy Tôn Tồn Chân đi tới liền kêu chít chít loạn lên, con khi nhỏ nhất còn nhảy lên mặt sông nhao vào lòng thẳng bé, Lục Kiêu Kiêu nghe thấy đứa bé trai ấy cười lên khanh khách, vui sướng không gì sánh nổi.

Con khi nhỏ ngồi trên vai thẳng bé chơi một lúc rồi nhảy nhót trở về đàn, sau đó đứa bé trai kéo Lục Kiêu Kiêu guồng chân chạy nhanh.

Lục Kiêu Kiêu cũng không dám chạy quá nhanh, chỉ rảo chân bước đi dưới sự dìu đỡ của An Long Nhi.

Cô thấy xung quanh tối dần, một luồng gió thổi đến làm người lạnh buốt đến tâm can. An Long Nhi nói: “Cô Kiêu nhìn xem, bên dưới có người.”

Lục Kiêu Kiêu cúi đầu quan sát, thấy dưới đáy sông có một đám tiểu đạo sĩ vừa nhảy nhót vừa làm mặt xấu, miệng hò hét “đánh yêu quái”, tay ném đá về phía đứa bé trai.

Những viên đá dưới đáy sông bay lên mặt nước, đập vào người họ, đứa bé trai lại kéo hai người guồng chân chạy. Mấy viên đá không lớn, đập vào người không thấy đau, nhưng lại nhói lên ở sâu trong tâm khảm. Lục Kiêu Kiêu đã hiểu, dòng sông này chính là thời gian trong ảo hải của Tôn Tồn Chân, dưới đáy sông lắng đọng tất cả những gì y từng trải qua.

Đi tiếp nữa, cô trông thấy một đạo sĩ trung niên đang dạy một đám tiểu đạo sĩ múa kiếm, đạo sĩ đó trông thấy đứa bé trai trên mặt sông liền quát lớn: “Tôn Tồn Chân, ta phạt ngươi đi gánh nước, ngươi còn ở đây làm gì hả?” Sau đó liền hùng hổ muốn đi lên trên mặt nước.

Đứa bé trai ôm lấy chân Lục Kiêu Kiêu, vùi mặt vào đùi cô.

Đạo sĩ trung niên vừa bước lên mặt sông, Lục Kiêu Kiêu thấy ông ta cao đến hơn một trượng, đạo sĩ vươn tay nhắc thẳng bé lên dùng sóng kiếm đánh mạnh vào chân nó. Lục Kiêu Kiêu cúi đầu nhìn, thấy đứa bé trai vẫn nắm chặt tay mình, nấp sau chân mình, đạo sĩ đang đánh vào một ảo ảnh khác, cô

vội kéo tay thẳng bé nhanh chóng rời khỏi chỗ ấy.

Đi dọc theo dòng sông, họ không thấy lũ trẻ con nữa, mà là một đám đạo sĩ trẻ tuổi đang được đạo sĩ trung niên kia chỉ huy thu dọn hành lý. Một người trong bọn nói: “Tôn Tồn Chân, người thì sướng rồi, tất cả chúng ta đều phải vào cung, còn người được xông pha giang hồ, lại nhận được nhiều bổng lộc như thế nữa...”

Một người khác lại nói: “Hắn trông như quý thế kia, hoàng thượng trông thấy không sợ thì đám cung nữ cũng chạy mất dép, á... á...” Nói xong y còn bắt chước giọng nữ kêu ré lên, chạy vòng quanh trong đạo xá, làm cả bọn đều cười âm.

Một đạo sĩ bịt mặt tung mình nhảy lên khỏi mặt nước, lưng đeo hành lý tay cầm Tề mi côn cúi đầu đi khuất khỏi tầm nhìn của Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều không dừng bước chân, cô biết đây đều chỉ là những mảnh vỡ của ký ức, thứ cô muốn tìm là nguyên nhân thật sự của Tôn Tồn Chân.

Mới đi được mười mấy bước, cô liền trông thấy đạo sĩ bịt mặt vừa đi ra lúc nãy và đạo sĩ trung niên kia đang liều mạng chém giết nhau, hai người đánh ra toàn là sát chiêu, đạo sĩ trẻ vừa tấn công dữ dội vừa kích động gào khóc, hỏi: “Tại sao phải giết con? Tại sao lại kiếm người giết con?” Đạo sĩ trẻ nhanh chóng giành lấy thế thượng phong, đập cho đạo sĩ trung niên vỡ tan thành mấy mảnh, vung vãi khắp nơi. Đạo sĩ trẻ vẫn cứ lặp đi lặp lại mấy câu đó, không ngừng hỏi không ngừng đánh đập những mảnh vụn của cơ thể ấy, đến nỗi máu thịt bầy nhầy cũng không chịu dừng tay.

Mấy người bọn Lục Kiều Kiều vòng qua chỗ máu me ấy, đi tiếp về phía trước, An Long Nhi hỏi cô: “Cô Kiều, Tôn Tồn Chân giết chết sư phụ của y rồi à?”

“Cũng chưa chắc, vì ảo hải sẽ trộn lẫn những việc mình muốn làm và những việc đã làm vào với nhau, chỉ có bản thân y mới phân biệt rạch ròi được thôi. Người ngoài như chúng ta không thể biết được.”

An Long Nhi nói: “Cô Kiều nhìn kia, bên dưới là nhà cô!”

Lục Kiều Kiều nhìn xuống, quả nhiên trông thấy ngõ Hình Lan ở Trần Đường, Quảng Châu, đây là góc nhìn từ trên nóc Vạn Hoa quán xuống giếng trời nhà cô. Cô thấy một gã đàn ông trẻ tuổi ngồi trên nóc Vạn Hoa quán, nét mặt như cười mà không phải cười, cúi nhìn xuống dưới. Cô còn trông thấy một Lục Kiều Kiều đang nằm trên chõng tre hút thuốc phiện. Nhìn lại người trẻ tuổi kia, bên cạnh y không ngờ lại có thêm một Lục Kiều Kiều cùng y ngồi trên nóc nhà, hai người đang nhìn vàng dương lặn xuống ở phía xa xa, nói nói cười cười.

Lục Kiều Kiều không nhịn được mỉm cười, ngẩng đầu nhìn lên, dòng sông



đã biến thành một cái hồ lớn, một lò luyện đan khổng lồ nổi dập dềnh trên mặt nước, bên cạnh lò luyện đan là Tôn Tồn Chân bịt mặt đang đứng, đưa bé trai kéo tay cô đến đây không biết đã biến mất tự bao giờ.

Lục Kiều Kiều nhận ra, đây là trung tâm ảo hải của Tôn Tồn Chân, cái lò này là nơi y luyện đan, là tâm điểm quan trọng nhất đối với người tu đạo, vì vậy nguyên thân của Tôn Tồn Chân tử thủ ở đây, đưa bé trai lúc này, chẳng qua chỉ là phân thân đi đón bọn họ vào mà thôi.

Họ đi tới bên cạnh Tôn Tồn Chân, thấy y dùng khăn che mặt bao kín cả đầu lại. Lục Kiều Kiều khẽ hỏi y: “Tôn Tồn Chân, tôi đến rồi đây, anh cảm thấy thế nào?”

Tôn Tồn Chân đưa tay chỉ vào mắt mình, rồi lại chỉ vào tai mình.

“Cái gì khiến anh thành ra như vậy?”

Tôn Tồn Chân lắc đầu, sau đó chỉ tay ra phía sau.

Lục Kiều Kiều nhìn lên bầu không ở phía ấy, thấy trên trời ghim một tấm bùa sắt khổng lồ, trông rất kinh khiếp, chiếm cả một góc trời, bên trên là những ký hiệu mà cô không hiểu gì.

Cô vội vàng nhìn sang lò luyện đan, trên thân lò vẽ các quẻ tượng theo phương vị bát quái, theo vị trí đối ứng của quẻ tượng trên thân lò và lá bùa sắt, cô có thể nhận ra đây là huyết Não không ở sau gáy, xem ra Đặng Nghiêu đã ghim vào đây một lá bùa sắt, tước đoạt toàn bộ năng lực cảm tri bằng ngũ quan của Tôn Tồn Chân, chỉ để lại xúc giác.

“Tôi không hiểu lá bùa này, sau khi rời khỏi ảo hải của anh, tôi sẽ dẫn anh đi trị bệnh...”

Tôn Tồn Chân không ngờ lại vẫn lắc đầu.

“Anh không muốn tôi rời khỏi đây à?”

Tôn Tồn Chân lần này không lắc đầu nữa, tim Lục Kiều Kiều thất lại, nếu Tôn Tồn Chân thật sự không muốn nguyên thân của cô rời đi, y hoàn toàn có năng lực vây khốn nguyên thân của cô và An Long Nhi lại đây, cho đến khi cả ba người cùng chết.

Lục Kiều Kiều nói với y: “Chìa tay ra.”

Tôn Tồn Chân ngoan ngoãn đưa tay ra, cô cũng giơ tay mình ra, nắm lấy bàn tay y, đoạn nói: “Đây là tay tôi, hãy nhớ lấy... sau khi tôi ra ngoài, anh nắm lấy tay tôi, đi theo tôi, được không?”

Tôn Tồn Chân nắm tay Lục Kiều Kiều, rốt cuộc cũng gật đầu.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi phát hiện dưới chân gò lên, một đám mây dày đặc bốc lên từ mặt hồ, đưa ba người họ lên tận bầu trời. Tốc độ bay càng

lúc càng nhanh, hồ nước và lò luyện đan dưới chân cũng thu nhỏ lại bằng một bát nước, mây mù xuất hiện dưới chân bọn họ, nhìn ra phía xa là núi non sông nước mà cả đời Tôn Tồn Chân đã đi qua.

Lúc này Lục Kiều Kiều bất giác nghĩ đến thôn Lũng Hạ mà cha cô sắp xếp gả cô tới. Nếu nửa đời sau đều sống ở đó, suốt đời không rời khỏi thôn làng, xa nhất cũng chỉ lên huyện thành đi chợ phiên, liệu ảo hải của cô sẽ lớn được chừng nào?

Tôn Tồn Chân không biết đã biến mất từ khi nào, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đột nhiên cảm thấy mình đã trở về với thân thể.

Khi Lục Kiều Kiều hóa giải thủ ấn thần bí ấy, mở mắt ra lần nữa, cô nhận ra thể lực và tinh thần mình đều khá lên, có lẽ do đan công của An Long Nhi đã giúp cô phần nào, mà cũng có thể là Tôn Tồn Chân đã dùng đan khí Toàn Chân thuần hậu trợ lực cho cô.

An Thanh Nguyên và An Thanh Viễn đều sấn tới hỏi: “Tiểu muội, thế nào rồi, có được không?”

Lục Kiều Kiều nhìn Tôn Tồn Chân trước mặt, ngẫm nghĩ một lúc mới định thần lại: “Y đã dẫn muội vào trong ảo hải.”

An Thanh Nguyên thở phào nhẹ nhõm: “Chắc, vậy thì tốt rồi, ta chỉ lo y cảnh giác quá, gây bất lợi cho muội.”

“Không sao rồi, muội muốn đưa y lên núi Thanh Nguyên...”

An Thanh Nguyên ngạc nhiên hỏi: “Tại sao lại lên núi Thanh Nguyên?”

“Muội dắt Tôn Tồn Chân dậy trước đã, chốc nữa từ từ nói...” Lục Kiều Kiều dứt lời liền chậm chậm đi về phía Tôn Tồn Chân, chìa tay mình đặt vào tay y.

Tôn Tồn Chân vẫn ở trong tư thế chiến đấu, một tay chạm rã mồ mẫm, một tay cầm Tề mi côn. Y vừa chạm vào tay Lục Kiều Kiều, bàn tay liền run lên nhẹ nhẹ, rồi lập tức nhích lại gần.

Khi đã thật sự nắm được bàn tay Lục Kiều Kiều, y nhớ ra đây chính là cảm giác bên trong ảo hải. Xương bàn tay cô rất nhỏ, cảm giác rất mềm mại, chỉ khác là ẩm ướt hơn lúc ở trong ảo hải, không biết là mồ hôi hay máu.

Y nắm tay Lục Kiều Kiều, đầu óc trống rỗng.

Trong tình trạng không nhìn được, không nghe được, xúc giác của con người sẽ trở nên cực kỳ mẫn cảm. Trong tình cảnh mất đi toàn bộ khả năng cảm nhận bằng ngũ quan, bàn tay Lục Kiều Kiều liền trở thành toàn bộ thế giới của Tôn Tồn Chân. Lúc này, y có thể cảm nhận được tất cả mọi chi tiết trên bàn tay bé nhỏ ấy.

Khi mình khôi phục lại khả năng cảm tri bằng ngũ quan, thì sẽ phải buông

tay Lục Kiều Kiều ra; nếu có thể lựa chọn, y thà mất đi tất cả cũng muốn được nắm tay cô thế này mãi mãi. Đương nhiên, y không được lựa chọn, điều y có thể làm chỉ là nhớ thật kỹ, vĩnh viễn trân trọng cất giấu thử cảm giác diệu kỳ này.

Tôn Tôn Chân yên tâm nhắm lại đôi mắt không nhìn thấy gì, hơi ấm của cô lan tỏa đến tận tâm can y, máu của cô chảy qua bàn tay y rồi mới trở về trái tim, trong tay y đang nắm chặt niềm hạnh phúc và tín nhiệm lớn nhất đời. Nếu lúc này sau lưng có bắn tới ba mũi Tam thi câu mệnh tiền nữa, y cũng cam tâm đón nhận cái chết.

Jack mình mẩy đầy máu me ngời trên lưng ngựa thong thả đi tới, trên tay còn dắt theo một con ngựa nữa, Đại Hoa Bối lon ton bên cạnh. An Long Nhi trông thấy vậy không khỏi bật cười: “Anh Jack giỏi thật, bị thương như vậy còn tìm được ngựa về cơ à?”

Jack “phì” một tiếng, nói bằng giọng thều thào sống dở chết dở: “Đầu ngựa to thế này cơ mà, thông minh lắm, anh huýt sáo một cái là chúng quay lại ngay...”

An Thanh Nguyên đã gặp Jack ở Phật Sơn, vừa trông thấy anh chàng liền bước lên hỏi: “Jack tiên sinh, anh cũng ở đây à? Bị thương có nặng không?”

Vừa nói, anh ta vừa chìa tay bắt tay Jack. Mới nắm vào tay, Jack đã kêu toáng lên: “A! Đau, chỗ nào cũng đau, đừng chạm vào tôi!”

Thấy Lục Kiều Kiều cứ nắm tay Tôn Tôn Chân mãi, Jack thờ hồng học, trợn mắt lên nói: “Lục Kiều Kiều... hấn ta đang làm gì thế?”

“Cái làm cái gì?”

“Tay hấn ta làm sao...”

“Y bị thương, tôi để y nắm tay tôi còn dắt y đi chứ.”

Jack lập tức gào toáng lên: “Này Lục Kiều Kiều... Anh không bị thương chắc? Khắp người anh đều bị thương đây này!”

“Phì!” Lục Kiều Kiều phun ra một hạt ô mai, đập trúng mặt Jack: “Người ta mù cả mắt, điếc cả tai rồi, anh mà bị như thế thì tôi cũng dắt anh.”

Jack lập tức im bật, một lúc sau mới nói: “Sorry...”

Sau đó anh lại nghĩ ngợi giây lát, hỏi: “Y sẽ như vậy mãi à?”

“Ừ! Cả đời này tôi sẽ kéo tay dẫn y đi khắp nơi.” Lục Kiều Kiều bực tức trả lời Jack.

An Long Nhi thu dọn đồ đạc dưới đất còn có thể dùng được, Lục Kiều Kiều lật tung các thứ lên mà vẫn không tìm thấy con búp bê vải mặc kỳ bào cô ưa thích nhất, đành thu thập những thứ tìm được. Cả bọn chia nhau lên

ngựa, cô và Tôn Tôn Chân cưới chung một con, quay đầu đi lên núi Thanh Nguyên.

## §10: Vô vị thiên

Trời vẫn chưa sáng, cả bọn vòng khỏi đường cái quan men bờ Cán Giang, theo đường nhỏ quay ngược lại, đi thẳng lên núi Thanh Nguyên.

Trên đường lên núi, ngựa không thể chạy nhanh, Lục Kiều Kiều mới kể chuyện An gia trang bị thiêu rụi, phát hiện viên gạch lát sàn bị lật lên làm ám hiệu, nhật đợc nhận của cha, dọc đường bị quan sai chặn lại kiểm tra, rồi rơi vào ảo trận kỳ môn cho hai người anh nghe.

Có điều, chuyện Tôn Tôn Chân luôn theo dõi họ trong thời gian dài, và việc đổi long huyết thiên tử lấy vàng ở núi Phù Dung thì cô không nhắc đến.

Cô cũng hỏi chuyện biết đợc, thì ra nhị ca An Thanh Viễn của cô mấy năm nay vẫn luôn ở Đẳng Xung mở xưởng khai thác ngọc, tháng trước anh ta nhận đợc thư của đại ca, nói đã tìm thấy tiểu muội An Thanh Như ở Quảng Châu, nhưng nhà của cô đã bị người ta vô cớ phá hoại, rất có thể nhà cũ ở Giang Tây cũng xảy ra chuyện. Vì vậy, anh ta liền dẫn theo hai tiêu sư vội vã trở về. Tiếc rằng về đến nhà thì phát hiện An gia trang đã bị thiêu rụi, cha cũng không biết ở đâu, liền báo quan lập án điều tra. Không lâu sau, đại ca An Thanh Nguyên cũng trở về phủ Cát An, sau khi hai huynh đệ gặp nhau, họ vẫn luôn chờ đợi Lục Kiều Kiều trở về. Vì An gia trang đã bị thiêu hủy, mọi người không có chỗ trú chân, An Thanh Viễn đành phái người ngày ngày quay về An gia trang trông chừng.

Hôm nay vừa nghe nói em gái đã trở về, hai huynh đệ lập tức qua sông đuổi theo Lục Kiều Kiều. Chẳng ngờ, lại gặp phải một trận ác chiến.

Phương Đông dần hửng sáng, cả bọn cưỡi ngựa đi qua cánh cổng màu đỏ tươi trên núi Thanh Nguyên, phong cảnh đột nhiên thay đổi. Bên tai văng vẳng tiếng suối róc rách không ngừng như xa như gần; bốn phía núi non sừng sững, nguy nga hùng vĩ.

Trước khi trời sáng là thời điểm lạnh nhất, mấy người trẻ tuổi bọn Lục Kiều Kiều vừa trải qua huyết chiến đều thiếu y phục, lạnh run lên cảm cấp trong tiết cuối thu. An Thanh Nguyên mang theo nhiều hành lý nhất, anh ta đưa cho Lục Kiều Kiều và Tôn Tôn Chân một chiếc áo choàng, rồi lại phát cho Jack và An Long Nhi thêm một chiếc nữa.

An Thanh Nguyên hỏi Lục Kiều Kiều: “Muội quen người nào trên núi Thanh Nguyên à? Thực ra chúng ta xuống phủ Cát An cũng có khách điểm ở đợc...”

Lục Kiều Kiều ngẫm nghĩ giây lát rồi đáp: “Cha có một người bạn cũ ở chùa Tịnh Cư trên núi, muội muốn tìm tung tích của cha nên lên đây để hỏi thử.”

Cô hơi lầy lằm lạp, không hiểu sao An Thanh Nguyên lại xa lạ với bạn bè của cha mình như thế, có phải cha cô cố ý không cho anh ta biết không?

Nhị ca An Thanh Viễn cũng bắt lời: “Nhị ca cũng không biết cha có bạn trên núi... nhưng bạn bè cha nhiều lắm, cứ hỏi thế này chẳng phải quá phiền phức sao?”

Lục Kiều Kiều nói: “Lão hòa thượng ở gần An gia trang nhất, vì vậy cứ hỏi ông ấy trước đã. Vốn muội định đến phủ Cát An đợi hai huynh, đồng thời lên núi tìm lão hòa thượng, muội đã để lại thư trong phòng các huynh ở An gia trang rồi đó.”

“Lại còn là lão hòa thượng à? Cha chúng ta cũng giỏi kết bạn thật đấy, loại người nào cũng quen hết.” Nhị ca An Thanh Viễn tính tình hướng ngoại, nói năng xưa nay đều không phân lớn nhỏ.

Vòng vèo mấy lượt ở lưng chừng núi, cả bọn liền trông thấy một khoảng đất bằng phẳng. Nhìn từ trên đường núi xuống, chỉ thấy cây rừng rậm rạp, trong rừng rải rác mấy mái ngói lưu ly nhấp nhô, nơi này chính là chùa Tịnh Cư mà hồi nhỏ Lục Kiều Kiều thường theo cha đến thăm lão hòa thượng.

Lục Kiều Kiều thông thạo đường núi ở đây, nhanh chóng vòng tới cửa chùa, vừa khéo nghe thấy bên trong đang đánh chuông sớm, mấy tiểu hòa thượng đi ra mở cửa quét sân.

Tiểu hòa thượng trông thấy trước cửa có một đám người đi tới, ai nấy đều cầm vũ khí, có mấy người mình mẩy còn đầm đìa máu tanh, đều kinh ngạc ra mặt.

Lục Kiều Kiều dẫn theo Tôn Tôn Chân xuống ngựa, bước tới nói với họ: “Xin hỏi có Vô Vị đại sư ở đây không?”

Một tiểu hòa thượng trong bọn thấy Lục Kiều Kiều xinh đẹp đáng yêu, theo lẽ thường ắt không phải là người xấu, bèn trả lời Vô Vị đại sư đang ở bên trong làm khóa sớm.

Lục Kiều Kiều nhờ hòa thượng vào thông báo một tiếng, sau đó gọi cả bọn xuống ngựa đứng trước cửa đợi đại sư sắp xếp.

An Thanh Nguyên nghe pháp hiệu của Vô Vị đại sư, lầy lằm hứng thú hỏi Lục Kiều Kiều: “Pháp hiệu của hòa thượng này thật hiếm có, thông thường đều là những tên kiêu như Minh Tuệ Tịnh Thiện gì đó, muội có biết tại sao ông ta lại đặt pháp hiệu là Vô Vị không?”

“Hồi muội theo cha đến đây, có nghe bọn họ nhắc đến chuyện này. Ông ấy rất thích ăn các món chay ngon, nhưng đồ ăn nhà bếp làm hằng ngày chẳng có mùi vị gì cả; ông ấy thường nhân lúc có khách đến, nói là phải chiêu đãi khách, tranh thủ vào bếp đích thân làm các món chay ngon lành,

tên các món ăn ấy toàn là gà quay chay, sườn chay... gì gì đó.

Một lần sư trụ trì hỏi ông ấy, đồ ăn con nấu và đồ ăn nhà bếp nấu có khác biệt gì không? Ông ấy bảo không có gì; sư trụ trì liền nói, nếu không khác gì, thế con đang làm gì vậy? Ông ấy nói, con ăn vào thì không thấy khác biệt, nhưng muốn dẫn dắt người khác hướng Phật mà cứ cho người ta ăn các món chay vô vị, người ta ăn một lần là bỏ đi rồi. Chúng ta trước tiên phải giữ lại mùi vị của những đồ ăn mặn để người ta ăn chay, sau đó từ từ giảm mùi thịt, như vậy mới có thể mở rộng thiện môn, kết thiện duyên rộng khắp...”

An Thanh Nguyên cười ha hả nói: “Hòa thượng này thú vị thật, về sau ông ấy có làm thức ăn cho các vị thí chủ nữa không?”

Lục Kiều Kiều nói: “Chuyện về sau mới gọi là thú vị, sư trụ trì nghe ông ấy nói vậy, liền tặng cho một bức hoành phi, bên trên viết hai chữ ‘Vô Vị’ lớn, để ông ấy treo trong Thiền phòng của mình, ngày ngày nhắc nhở bản thân chớ nên tham vui ăn uống.

Không lâu sau, sư trụ trì qua đời truyền lại vị trí ấy cho Vô Vị đại sư, ông ấy liền viết thêm vào hai chữ đại tự của trụ trì tiền nhiệm hai chữ nữa, một trước, một sau, thành kỳ vị vô cùng...”<sup>[41]</sup>

“Kỳ vị vô cùng? Ha ha ha...” Cả đám người nghe xong câu chuyện về Vô Vị đại sư đều phá lên cười.

Trước cửa chùa xuất hiện một hòa thượng vừa gầy vừa lùn vừa già, trên người khoác tăng bào gọn gàng sạch sẽ, hai mắt sáng rực có thần, chống một cây thiền trượng cao gấp đôi người mình, vừa thấy Lục Kiều Kiều đã giơ thiền trượng chỉ vào đầu cô quát hỏi: “Bên trong này là thứ gì?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Chẳng có gì cả.”

Lão hòa thượng lại quát, lần này nghiêm giọng hơn: “Không có cái gì?”

Đây là lễ chào hỏi của Thiền môn, trí tuệ sắc sảo của Thiền môn xưa nay vẫn thể hiện qua những lời vấn đáp chan chát, trong chớp mắt ngăn ngừa làm người ta ngộ ra Phật tính, nhưng Lục Kiều Kiều chẳng qua chỉ nghe Vô Vị đại sư và cha mình nghiền ngẫm Thiền cơ từ nhỏ nên học được đôi chút cung cách đối đáp chứ thực ra chẳng hiểu gì Thiền ý căn bản bên trong, cô thấy Vô Vị đại sư tiếp tục truy hỏi, liền ngây ra một hồi không biết trả lời thế nào, sau đó bật cười khúc khích, trả đũa luôn: “Không có mùi vị nữa rồi... ha ha ha...”

Vô Vị đại sư nghe cô nói thế cũng cười nói: “Con quỷ nhỏ, chỉ được cái miệng, chứ bảo cháu tu thiền thật cháu đâu có chịu...”

Lục Kiều Kiều giới thiệu mọi người cho Vô Vị đại sư, Vô Vị đại sư cũng nhận thấy có chuyện không bình thường, lập tức sắp xếp chỗ nghỉ cho cả

bọn, rồi tìm người băng bó bôi thuốc cho Jack và An Long Nhi.

Sau bữa sáng, Vô Vị đại sư hẹn đám Lục Kiều Kiều đến phòng khách gặp mặt. Jack và An Long Nhi bị thương nặng, đành phải ở lại phòng nghỉ ngơi, Lục Kiều Kiều tắm rửa chải chuốt xong xuôi, rồi dẫn Tôn Tôn Chân cùng tới phòng khách.

Vừa bước qua cửa, cô liền trông thấy bên trong ngoài Vô Vị đại sư, còn có bốn người đàn ông nét mặt nghiêm trang đang ngồi trong trà thất.

Bốn người này ăn mặc kiểu dị tộc, xem ra không giống người Hán hay người Bát Kỳ.

Hai người trong số họ cạo trọc đầu, tăng bào trên người vừa nhìn đã biết ngay là tăng bào, nhưng nhìn kỹ lại không giống kiểu dáng mà Vô Vị đại sư đang mặc; hai người còn lại tuy có tóc, phía sau đầu cũng tết bím, nhưng lại không cạo trán như người Hán và người Mãn, mà cạo từ trán đến đỉnh đầu, tạo thành một mảng trọc lốc ở giữa.

Qua sự giới thiệu của Vô Vị đại sư cô biết được, bốn người này là khách đến từ Nhật Bản, người lớn tuổi nhất trông cũng không quá ba mươi mấy, vận tăng bào, tên là Hotta Masayoshi; người trẻ nhất chỉ mười mấy, cỡ ngang tuổi An Long Nhi, cũng mặc tăng bào, tên là Hotta Masatomo; hai người còn lại một người đeo song kiếm một dài một ngắn, thoạt nhìn có vẻ hiền lành, nhưng nhìn kỹ lại thấy toàn thân y từ trên xuống dưới đều toát lên một lực căng như thể loài báo, bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng lao tới, tên là Miyabe Ryokura, người còn lại khoảng hơn hai mươi, bộ dạng thanh tú, nhưng ánh mắt lại thâm trầm thu liễm, thần thái nhàn nhã, như một người trung niên đã nhìn thấu thể thái nhân tình. Tên y là Niwa Kumo.

Hai huynh đệ An Thanh Nguyên và An Thanh Viễn cũng cùng bước vào, An Thanh Nguyên vừa trông thấy Hotta Masayoshi liền ngân ra một thoáng, ngoảnh đầu hỏi Vô Vị đại sư: “Vô Vị đại sư, vị này là khách quý từ đâu đến vậy?”

Vô Vị đại sư cười ha hả nói: “Vẫn là đại ca biết nhìn người nhất, họ từ Nhật Bản vượt đường xa tới đây, vị này là Hotta Masayoshi... Masayoshi quân, đây là An Thanh Nguyên, con trai ruột người bạn già của lão nạp, còn đây là An Thanh Viễn, họ với Tiểu Như là người một nhà, là anh em... khả khả...”

Mọi người làm quen nói chuyện phiếm một hồi, Lục Kiều Kiều là con gái mà không sợ mất thể diện, một tay dắt Tôn Tôn Chân, một tay kéo Vô Vị đại sư sang một bên, thuật lại chuyện cha mình đã mất tích hai năm, An gia trang bị thiêu hủy cùng tình trạng cần cứu chữa gấp của Tôn Tôn Chân.

Phía bên kia, An Thanh Nguyên mỉm cười hỏi Hotta Masayoshi: “Hotta



tiên sinh thân ở ngôi cao, lại vượt đường xa thâm nhập vào một thị trấn nhỏ trong lục địa Trung Quốc, chẳng hay có việc gì vậy?”

Hotta Masayoshi mỉm cười, không nói không rằng nhìn An Thanh Nguyên, nhưng thiếu niên Hotta Masatomo bên cạnh y lại cất tiếng trả lời: “Núi Thanh Nguyên là đạo tràng của Thiên tông thất Tổ, Hành Tư tông sư, sáu trăm năm trước, Đạo Nguyên tiên sư đã từ núi Thanh Nguyên truyền bá Tào Động tông đến Nhật Bản, từ đó trở đi, tăng nhân Nhật Bản thường trở về núi Thanh Nguyên để lễ Tổ; Tào Động Thiên tông là tín ngưỡng của gia tộc Hotta, lần này cha tôi muốn hoàn thành nguyện vọng bấy lâu nay, nên đặc biệt vượt đường xa tới đây.”

An Thanh Viễn nghe chẳng hiểu gì, bèn quay sang hỏi đại ca An Thanh Nguyên: “Nhật Bản là nơi nào thế?”

“Nhật Bản là một nước ngoài biển Đông, rất gần Trung Quốc, đôi bên đã qua lại cả nghìn năm nay rồi.” An Thanh Nguyên giải thích qua loa, rồi lại nói với Hotta Masayoshi: “Nom Hotta tiên sinh dáng gấu thê hổ tai như tai voi, mũi như túi mật treo ngược, miệng như chim ung, không giống người tu đạo, lẽ nào là trọng thần của triều đình Nhật Bản?”

Người thanh niên có vẻ nho nhã Niwa Kumo mỉm cười nhìn Hotta Masayoshi, thấy Hotta gật gật đầu, anh ta bèn cất lời nói với An Thanh Nguyên: “Chủ công là Trung Lão của Mạc Phủ, quan đại danh của vùng Sakura, tương đương với tri châu của Trung Quốc. Có điều, nhìn An tiên sinh cũng không giống khách dâng hương bình thường, hẳn là một vị quan cao của Đại Thanh rồi?”

An Thanh Nguyên lắc đầu cười cười nói: “Tại hạ chỉ là một giáo thư quen lo việc khoa cử thôi, Hotta chủ công lại là bậc trọng thần được cất đất phong hàm, không cùng một cấp bậc với tri châu của Đại Thanh, tại hạ lại càng không thể so sánh được... ha ha ha... Hotta tiên sinh chắc không phải chỉ đến lễ Tổ, người ở đất khách nhất định có nhiều điều bất tiện, có gì cần Thanh Nguyên giúp xin cứ nói ra, chớ nên khách khí.”

Hotta Masayoshi đưa tay ra làm động tác bảo mọi người dừng lại, Niwa Kumo lập tức ngừng nói, Hotta lên tiếng: “Cảm tạ ý tốt của An tiên sinh, thực không dám giấu, lần này tại hạ đến đây là muốn cầu được đạo làm cho đất nước mạnh lên.”

Những người có mặt đều sững sờ trước chủ đề lớn bất ngờ này, tất cả người Trung Quốc không hẹn mà cùng trầm nghĩ, đang yên đang lành đột nhiên nói ra chuyện này liệu có phải hơi quá rồi không? Trong tư tưởng nho gia của Trung Quốc, xưa nay vẫn là bất tại kỳ vị, bất mưu kỳ chính (không ở vị trí ấy thì không lo toan việc ấy); kể cả có nói, thì cũng không tùy tiện buột miệng nói ra trước mặt người lạ, giờ Hotta Masayoshi không nói thì thôi,

vừa mở miệng ra đã bàn chuyện quốc gia đại sự, khiến cả phòng tiếp khách đều yên ắng hẳn đi.

Hotta Masayoshi nói: “An tiên sinh, ngài là quan viên lo việc khoa cử, hẳn phải đọc vô số sách vở, nhìn thấu được đại thế trong thiên hạ... Mạc Phủ hiện nay đang thực hiện chính sách bế quan tỏa cảng dọc bờ biển Nhật Bản, toàn bộ Nhật Bản chỉ có cảng Nagasaki là cho phép thuyền buôn của Hà Lan và Trung Quốc cập bến, và lại người nước ngoài còn không được phép đặt chân lên nước Nhật...”

Nhưng những nhân sĩ có kiến thức trong nước Nhật đều lần lượt nhận ra, hàng hóa Tây Dương từ bên ngoài đến tốt hơn hàng Nhật Bản sản xuất rất nhiều, vũ khí cũng càng ngày càng tân tiến, thuyền hàng và súng pháo của bọn họ đã đến cửa ngõ Nhật Bản, nếu lần sau là chiến hạm xuất hiện thì phải tính sao?

Trước đây Đại Thanh cũng thực thi chính sách chỉ thông quan một cửa, cả nước chỉ có cảng Quảng Châu cho tàu buôn nước ngoài dừng đỗ, Nhật Bản hiện tại chính là như vậy; cuối cùng, vì Đại Thanh từ chối yêu cầu khẩn thiết của các nước Tây Dương về việc thông thương, đã dẫn đến cuộc chiến Thông thương mấy năm trước do nước Anh phát động, hẳn An tiên sinh vẫn còn nhớ rõ?”

Hotta Masayoshi vừa nhắc đến cuộc chiến tranh Nha Phiến lần thứ nhất trong lịch sử Trung Quốc, trong các ghi chép bên phía Anh quốc, cuộc chiến này được gọi bằng tên “cuộc chiến Thông thương”. An Long Nhi cũng mất cha mẹ trong cuộc chiến tranh này.

An Thanh Nguyên là mệnh quan triều đình, nghe thấy một người nước ngoài nói chuyện quốc sự của Đại Thanh, không khỏi từ từ chau mày lại, ánh mắt trở nên nặng nề trang nghiêm.

Hotta Masayoshi và ba người Nhật Bản khác vẫn ngồi im lìm bất động, sống lưng ưỡn thẳng, cả bốn người ngồi tĩnh lặng như một bức tranh, chỉ thấy miệng Hotta Masayoshi khe khẽ chuyển động, tiếng Hán của ông ta không lưu loát cho lắm nhưng âm điệu thấp trầm rất uy nghiêm.

“Hiện giờ các nước Tây Dương không ngừng đưa ra yêu cầu thông thương với Mạc Phủ. Mở cửa biển, chính quyền Mạc Phủ sợ quyền lực bị ảnh hưởng; không mở cửa biển, Nhật Bản sẽ ngày càng lạc hậu, Mạc Phủ cứ kéo dài hết năm này đến năm khác như vậy, rồi chỉ bước vào vết xe đổ của Đại Thanh, bị các cường quốc Tây Dương khơi ra một trận chiến Thông thương khác ở Nhật Bản, lúc đó Nhật Bản sẽ bị người Tây áp chế ở khắp mọi nơi như Đại Thanh ngày nay...”

An Thanh Nguyên chen vào hỏi: “Hotta tiên sinh cũng nói sau chiến tranh

Thông thương, Đại Thanh bị người Tây áp chế ở mọi mặt, vậy ngài đến Trung Quốc thì tìm được đạo gì cho nước mạnh lên đây?”

Hotta Masayoshi nói: “Nửa năm trước, ở chỗ một thương nhân Trung Quốc, tại hạ tìm được một cuốn sách tên là Hải quốc đồ chí, tuy rằng chỉ có một tập, nhưng tại hạ xem xong liền mất ngủ suốt ba ngày... Trong sách nhắc đến việc dùng kỹ thuật của người Tây để đối phó người Tây, dùng hệ thống chính trị của người Tây trị lý quốc gia, đồng thời cũng đưa ra chiến lược tổng thể nhằm đối phó với nền kinh tế và quân sự của các cường quốc phương Tây, vẽ ra hải đồ thế giới, thậm chí còn thu thập cả kỹ thuật Tây Dương của các ngành nghề khác nhau nữa. Tư tưởng của quyển sách này vừa hay có thể giải quyết được nguy cơ mà chính quyền Mạc Phủ đang phải đối mặt hiện nay, thậm chí còn có thể biến nguy cơ ấy thành cơ hội, đáng tiếc tại hạ chỉ có được tập đầu tiên. Bộ sách này có thể giúp Đại Thanh xưng bá thiên hạ, đồng thời cũng có thể giúp Nhật Bản xưng bá thiên hạ, vì vậy tại hạ mới lập tức đích thân đến Trung Quốc, muốn tìm toàn bộ Hải quốc đồ chí...”

“Hải quốc đồ chí của Ngụy Nguyên?”

“An tiên sinh quả nhiên có biết pho sách này?” Trong Hotta lóe lên vẻ kích động lạ thường.

“Lấy đạo của người Tây để đánh trả người Tây, dùng đạo của người Tây để đối đãi lại với họ, học theo sở trường của họ mà chế phục lại họ...”

“Đúng thế! Đây chính là nội dung tại hạ đọc được trong tập đầu tiên, An tiên sinh đã đọc hết cả bộ sách này rồi?!” Hotta Masayoshi kích động đứng bật dậy nói: “Tại hạ đã không nhìn lầm An tiên sinh, ngài thật sự có thể hiểu được những gì tại hạ nói.”

An Thanh Nguyên lịch sự đứng lên nói: “Mấy năm trước khi tại hạ còn làm giám học trong cung, bên dưới có dâng lên một bộ sách này để Thánh thượng xem xét, Thanh Nguyên cũng xem qua một chút, toàn bộ có một trăm hai mươi quyển, phần ngài xem chắc là quyển đầu tiên, trong đó có nhiều quan điểm khiến Thanh Nguyên rất thán phục.”

Hotta Masayoshi đột nhiên quỳ thụp xuống trước mặt An Thanh Nguyên, ba người còn lại cũng lập tức ra phía sau ông ta, nhất tề quỳ xuống trước An Thanh Nguyên. Hotta Masayoshi nói: “Xin An tiên sinh nhất thiết phải giúp tại hạ tìm được một bộ Hải quốc đồ chí, ngài có thể đưa ra giá tiền điều kiện gì cũng được, xin kính nhờ An tiên sinh.”

Hotta Masayoshi nói xong, bốn người Nhật Bản cùng cúi rạp đầu sát đất, An Thanh Nguyên vội vàng đỡ Hotta Masayoshi dậy nói: “Chớ nên đa lễ, ngài hãy nghe Thanh Nguyên nói rõ tình hình trước đã, mọi người hãy ngồi

lên, ngồi đi ngồi đi...”

Lục Kiều Kiều chưa bao giờ nghĩ sẽ gặp người Nhật Bản ở đây. Mấy năm nay thương nhân các nước đến Quảng Châu càng lúc càng nhiều, thỉnh thoảng cô cũng thấy có thương nhân Nhật Bản, nhưng một vị quan Nhật Bản lại lên tận núi Thanh Nguyên ở sâu trong lục địa cao đàm khoát luận chuyện quốc gia đại sự, vượt ngàn dặm xa tìm sách quý để mở cửa biển cho Nhật Bản thì thực sự nằm ngoài tưởng tượng của Lục Kiều Kiều. Qua cuộc đối thoại giữa đại ca An Thanh Nguyên và Hotta Masayoshi, cô cảm giác được sức nặng của việc nước, cũng cảm nhận được chuyện mà họ đang nói có liên quan đến từng người dân bình thường nhất trong thiên hạ, khiến cho người xưa nay chưa từng hỏi đến việc nước như cô cũng chăm chú lắng tai lên lắng nghe.

An Thanh Nguyên đỡ mấy người Nhật Bản ngồi dậy, chậm rãi nói: “Thực ra bộ sách này không phải nói tìm là tìm được ngay, bằng không hôm nay Hotta tiên sinh cũng không ở chùa Tịnh Cư này rồi... Người viết sách Ngụy Nguyên là văn nhân trong dân gian, một người ủng hộ quan viên chủ chiến Lâm Tắc Từ trong chiến tranh Nha Phiến, sau khi chiến sự thất bại, Lâm Tắc Từ bị mất chức quan, song vẫn bỏ tiền giúp Ngụy Nguyên viết xong bộ Hải quốc đồ chí, còn muốn tìm thư điểm để xuất bản nữa.

Nhưng khi sách được đưa vào cung thẩm duyệt, nó liền bị hầu hết các quan viên phản đối. Trong sách nói dùng cách của người Tây để thay đổi Trung Quốc, tức là muốn biến Trung Quốc thành giống như các quốc gia Tây Dương, đây là cách thức mà không một vị quan nào có thể chấp nhận; trên dưới trong triều đều nhất trí rằng Đại Thanh ta là nước lớn của Thiên triều, ngoài việc khiến Tây Dương biến thành Trung Quốc ra, những chuyện khác đều không cần phải nghĩ đến; các quan đều cho rằng quyển sách này làm đám người Tây thêm kiêu căng, phá hoại sự uy nghiêm của nước mình, những kỹ thuật Tây Dương mà sách đề xướng nên học theo đều là mấy trò bàng môn tà đạo, sẽ khiến dân chúng đắm chìm thất chí; mà trong sách còn nhắc đến việc học theo chế độ triều cương của các nước Tây Dương, nói ‘không có quân chủ, chỉ lập trưởng quan, quý tộc... xử lý việc nước’, lại còn ‘người thủ lĩnh không làm cả đời, hết bốn năm là thay đổi’... không lập quân chủ đã là tội đại nghịch bất đạo, còn đòi hỏi quan viên không được cha truyền con nối, bốn năm thay đổi một lần trưởng quan lại càng không thể được. Bộ sách này lập tức bị hoàng thượng cấm chỉ, tin rằng cũng chỉ có vài ba bản được in ẩn ở trong dân gian mà thôi...”

Thần sắc Hotta Masayoshi lập tức trở nên ảm đạm: “Chậc... ra là vậy...”

An Thanh Nguyên vỗ vai Hotta Masayoshi nói: “Hotta tiên sinh chớ nản lòng, An Thanh Nguyên không phải đám quan viên hủ lậu ấy, tại hạ hiểu

được suy nghĩ của ngài. Nếu Hotta tiên sinh đã có chí muốn cho nước mạnh, Thanh Nguyên sẽ gắng sức giúp ngài tìm kiếm bộ sách này, một khi tìm thấy lập tức giao đến tay Hotta tiên sinh.”

Hotta Masayoshi quay đầu nhìn An Thanh Nguyên, nghiêm nghị gật gật đầu nói: “Vô cùng cảm tạ ngài đã hiểu cho, Hotta nhất định sẽ báo đáp An tiên sinh trọng hậu. Nhưng ngay cả Hoàng đế Đại Thanh cũng căm ghét bộ sách này như thế, cho dù tại hạ có lấy được, Thiên hoàng và Tướng quân chắc gì đã tiếp nhận nó đây...”

Hotta Masatomo chột lên tiếng nói với cha: “Phụ thân đại nhân từng nói, samurai tuyệt đối không được từ bỏ mệnh tướng của mình, Hotta Masatomo nhất định sẽ ủng hộ phụ thân đại nhân đến cùng.”

An Thanh Nguyên cũng nói: “Phải đấy, chưa thử qua thì làm sao biết không được. Ừ... các vị đến chùa Tịnh Cư được bao lâu rồi?”

Hotta Masatomo nói: “Mười lăm ngày rồi.”

An Thanh Nguyên lại hỏi: “Tại hạ có chuyện này không được rõ lắm, không biết các vị có thể giải đáp cho chăng?”

Hotta Masayoshi nói: “Xin An tiên sinh chỉ giáo.”

“Nếu các vị muốn nhanh chóng tìm được Hải quốc đồ chí thì phải đến các hiệu sách trong thành lớn mà tìm, vả lại còn không thể chậm trễ, giờ đường đường là quan đại danh đứng đầu một vùng lại ở ngôi chùa nhỏ hẻo lánh này suốt mười lăm ngày, không phải đặc biệt đến đây để tham thiền đây chứ?”

Vô Vị đại sư nheo nheo mắt nhìn bọn họ, không nói một lời.

Tay trái của Miyabe Ryokura nhẹ nhàng đặt lên thanh trường kiếm nơi thắt lưng, ngón cái chống vào cán, đẩy lưỡi kiếm ra khỏi vỏ; An Thanh Nguyên đột nhiên rút phất trường kiếm ra, dấn tới một bước giơ kiếm đâm thẳng trước ngực Miyabe Ryokura.

Ánh đao lóe lên, trong phòng khách vang lên tiếng kim loại chạm nhau chát chúa.

An Long Nhi nghỉ ngơi được một lúc, định ra ngoài xem Lục Kiều Kiều ở đâu, vừa đi qua trước cửa phòng tiếp khách liền nhìn thấy màn kinh tâm động phách ấy.

Miyabe Ryokura bật dậy khỏi ghế bước lên một bước, rút kiếm đón lấy chiêu kiếm của An Thanh Nguyên, đồng thời chém tạt vào ngực anh ta.

Cánh tay cầm kiếm của An Thanh Nguyên bị bật văng lên cao, Miyabe Ryokura giờ đang đứng ở vị trí lúc nãy anh ta vừa đứng, trong khoảnh khắc ngắn ngủi chỉ như tia lửa lóe lên ấy, hai người đã đổi vị trí cho nhau.

Miyabe Ryokura còn chưa đứng thẳng người dậy, đã thu kiếm về vỏ. An

Thanh Nguyên hạ trường kiếm xuống, thanh kiếm vẫn chân động phát ra những tiếng “u u” hồi lâu. Anh ta kê ngón tay lên sống kiếm, đợi chân động dừng lại rồi cũng thu kiếm về.

Khi anh ta xoay người lại, mọi người trông thấy ngực áo chên của anh ta đã bị Miyabe Ryokura rách một vết dài chừng một thước.

Miyabe Ryokura quay lại nói với An Thanh Nguyên: “Thất lễ rồi.” Đoạn hơi khom người một cái.

An Thanh Nguyên cũng chấp tay nói: “Đa tạ đã nhường.” Sau đó chậm chậm cởi bỏ chiếc áo bị rách đưa cho Lục Kiền Kiền cầm.

Hotta Masayoshi đứng dậy dẫn ba người Nhật Bản tới trước mặt An Thanh Nguyên khom người hành lễ, nói với thái độ khá đúng mực: “Vô cùng xin lỗi, là thuộc hạ của tại hạ thất lễ, xin An tiên sinh thứ cho.” Sau đó, ông ta lại ngồi xuống.

An Thanh Nguyên cười cười đáp: “Kiếm thuật của Miyabe tiên sinh cao cường, kiếm pháp Nhật Bản đã khiến An Thanh Nguyên được mở rộng tầm mắt, khâm phục, khâm phục. Nếu không phải Miyabe tiên sinh nương tay, tại hạ chắc đã mất mạng ở đây rồi...”

Không chỉ An Thanh Nguyên nói vậy, thực ra mỗi người Trung Quốc có mặt tại nơi này đều hết sức kinh ngạc. Lục Kiền Kiền không khỏi nghĩ đến tốc độ rút súng của Jack, nếu Jack và Miyabe Ryokura cùng rút súng và kiếm trên người mình, không biết là ai sẽ nhanh hơn nhỉ?

An Long Nhi vừa đến trước cửa phòng tiếp khách thì nhìn thấy cảnh tượng này, lại càng khâm phục võ công của Miyabe Ryokura sát đất. Nó học võ đã nhiều năm, luyện đủ Nam quyền Bắc cước, đao thương kiếm côn, lý giải của nó đối với công phu cũng không ngoài lấy nhanh đánh chậm, thấy chiêu phá chiêu. Nó từng thấy công phu của Tôn Tôn Chân và Lục Hữu, đã cảm thấy tốc độ của hai người nhanh lắm rồi, vận dụng và phá giải chiêu thức cao minh lắm rồi, không ngờ Miyabe Ryokura này chỉ một đao đánh bại địch thủ, tựa như không có chiêu thức gì cả, An Long Nhi căn bản không nhìn được trước khi thu kiếm về võ y đã làm gì. Nó chỉ thấy An Thanh Nguyên trúng đao, mà lưỡi đao được không chế tới mức xuất thần nhập hóa, khiến nó không thể không chân động tận tâm can.

Nó cảm thấy loại võ công này tuyệt đối không bình thường, Miyabe Ryokura chỉ tung ra một kiếm, y không thắng ở chiêu thức, cũng không hoàn toàn thắng ở tốc độ, thực ra kiếm của An Thanh Nguyên cũng không hề chậm chút nào, trong đây nhất định có điểm gì khác với các loại võ công bình thường nó vẫn thấy...

Từ khi rời khỏi Quảng Châu, nó gặp không ít kỳ ngộ, nhưng đến lúc này

nó mới cảm nhận được thế nào gọi là núi cao còn có núi cao hơn. An Long Nhi không dám quấy rầy người lớn nói chuyện, chỉ len lén lách đến đứng phía sau Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều giơ chân đẩy cho nó một cái ghế, bảo nó ngồi xuống.

Sau khi ngồi xuống ghế, cặp mắt nó vẫn tò mò nhìn chăm chăm vào Miyabe Ryokura, quan sát kiểu tóc kỳ dị của y, rồi lại nhìn thanh trường kiếm y giắt ở thắt lưng. Nó phát hiện cách thức đeo kiếm của Miyabe Ryokura rất khác với người Trung Quốc: Binh sĩ hoặc bảo tiêu của Trung Quốc, đều dùng dây thừng hoặc dây xích đeo đao ở thắt lưng, bước đi đúng đao đúng đưa, lúc chạy thì phải dùng tay đề lên cán đao, ngăn không cho đao đúng đưa rơi xuống; nhưng vỏ kiếm của Miyabe Ryokura lại cắm vào bên trong thắt lưng, áp sát người, kiếm và người nhập thành một, khi người hoạt động, kiếm cũng lặng lẽ vận động theo.

Nó còn phát hiện thanh kiếm Nhật Bản kia có hình dáng rất khác với đao kiếm của Trung Quốc, thân kiếm dài hẹp tuy chỉ rút ra trong một chớp mắt ngắn ngủi, nhưng nó cũng nhận ra hình dạng này sẽ khiến thanh kiếm chuyển động nhanh hơn rất nhiều.

Miyabe Ryokura cũng phát hiện ra An Long Nhi vẫn nhìn mình chăm chăm, y hơi cúi người mỉm cười với nó từ phía xa, tỏ ý chào hỏi. An Long Nhi cũng cười cười, học theo y mà khẽ cúi người xuống, nhưng chợt cảm thấy sống lưng đau nhói lên. Bây giờ nó mới sực nhớ đêm qua mình trúng một đao sau lưng, còn để lại một vết thương rõ dài.

An Thanh Nguyên cởi áo chèn ngoài rồi ngồi trở lại ghế, nói: “Tại hạ vừa hỏi nguyên nhân các vị ở lại chùa Tịnh Cư lâu như thế, kiếm của Miyabe tiên sinh đã bật khỏi vỏ, kiếm của tại hạ vừa rời vỏ, kiếm của Miyabe tiên sinh lại còn nhanh hơn... Ha ha, đây không phải kiếm nhanh, mà là tâm nhanh mới đúng. Nhanh thì có nhanh đấy, nhưng trong mắt Thanh Nguyên, sự nhanh ấy lại như chim sợ cành cong... Trên mặt Miyabe tiên sinh có sát khí, hẳn là trước khi tới đây đã xảy ra một số chuyện, lẽ nào Hotta tiên sinh bị người khác truy đuổi mà chạy tới nơi này?”

An Long Nhi đột nhiên phát hiện, An Thanh Nguyên rất giống Lục Kiều Kiều, từ cách suy nghĩ, phong cách nói chuyện, đến cả ngữ khí cũng giống. An Long Nhi chớp chớp mắt nhìn Lục Kiều Kiều, nhận ra đường nét thanh tú trên gương mặt hai người giống nhau y đúc, anh trai và em gái là như vậy sao?

Hotta Masayoshi chỉnh lại dáng ngồi, hướng mặt về phía An Thanh Nguyên, nói bằng giọng bình tĩnh và uy nghiêm: “Hiện tại quốc sách của Tướng quân Mạc Phủ là phong tỏa quốc gia, tại hạ vẫn luôn đề nghị mở cửa học theo nước ngoài, đi ngược với chính sách của Tướng quân, một số vị đại

đanh và lão thần cho rằng tại hạ có âm mưu lật đổ, muốn tiêu diệt gia tộc Hotta để trừ đi hậu hoạn.

Hotta lần này vội vã đến Trung Quốc tìm sách mong cho nước mạnh dân giàu, một là không yên tâm để đứa con này một mình ở lại Nhật Bản, sợ nó gặp điều bất trắc, hai là cũng muốn nó đến Trung Quốc mở mang kiến thức, vì vậy mới dẫn nó theo. Nhưng những kẻ hoài nghi lòng trung của Hotta lại phái ninja bám theo truy sát, muốn tại hạ chết trên đất Trung Quốc, như vậy bọn họ sẽ có thể loại trừ kẻ địch mà chẳng ai hay biết.

An tiên sinh nhân lực hơn người, đúng là trước khi tới chùa Tịnh Cư, chúng tôi đã trải qua nhiều trận chiến đấu. Nếu An tiên sinh muốn cái đầu này của tại hạ, xin mời xuống núi quyết một trận sinh tử, đừng ở đây quấy nhiễu sự thanh tịnh của cửa Thiền...”

An Thanh Nguyên cao giọng cười lớn, nói: “Hotta tiên sinh thẳng thắn hào sảng, quả là phong độ của bậc đại tướng! Thanh Nguyên hôm nay được quen biết các vị thật đúng là phúc tổ ba đời.”

Vô Vị đại sư này giờ vẫn ngồi xếp bằng trên ghế xem náo nhiệt, vì vóc người ông lùn nhỏ, nên cái ghế bát tiên ở dưới tựa như chiếc giường vậy. Lúc này, ông đột nhiên nhảy phốc xuống đất, chống thiền trượng đi ra giữa phòng, cười cười nói với Hotta Masayoshi: “Hotta tiên sinh không cần phải nghĩ ngợi nhiều, Thanh Nguyên là con trai bạn cũ của bản trụ trì, sẽ không can dự vào chuyện quốc sự của Nhật Bản, cậu ấy cũng vừa nhận lời sẽ giúp các vị tìm Hải quốc đồ chí, vì sự an cư lạc nghiệp của dân chúng hai nước, tất cả hãy cùng cố gắng đi... Được rồi, xin các vị thí chủ nghe bản trụ trì sắp xếp, khụ khụ, thanh quy của Thiền môn là quá Ngộ không ăn, quá giờ trưa là không có cơm đâu, lát nữa mọi người ăn nhiều một chút... Những người bị thương có thể ở lại trong chùa dưỡng thương, bản trụ trì vừa này đã xem qua, bệnh của các vị đều có thể chữa được, có điều việc giúp đỡ là tùy duyên, thí chủ nào dư dật hãy chủ động quyên chút tiền dầu đèn...”

Sau đó Vô Vị đại sư đưa mắt nhìn Tôn Tôn Chân, Lục Kiều Kiều ở bên cạnh nhún vai cười không ngớt, chỉ là cô vẫn ngậm chặt miệng lại, không dám cười lên thành tiếng.

Nét mặt Vô Vị đại sư không lộ cảm xúc gì, nhìn Lục Kiều Kiều một cái rồi tiếp tục nói: “Có tiền hay không có tiền, thân phận cao thấp thế nào, thì vào chùa Tịnh Cư cũng là chúng sinh bình đẳng, các vị khách nhà họ An hãy tuân theo thanh quy của Thiền môn tham gia lao động, công việc cụ thể sẽ do chấp sự sắp xếp; các vị khách nhà Hotta ngày ngày đều làm việc, huynh muội họ An các người cũng đừng để thua kém người ta...”

Lục Kiều Kiều cố nhịn cười, làm ra vẻ thông minh nói: “Cháu biết rồi, trên Bách trượng thanh quy có nói, một ngày không làm, một ngày không



ăn.”

Vô Vị đại sư nói với Lục Kiều Kiều: “Nhớ tốt lắm, hôm nào không làm việc cháu chớ có ăn vụng đấy, ta sẽ phạt cháu ngồi thiền đó.”

Lục Kiều Kiều lè lưỡi, không dám nói gì nữa.

“Con đừng tham thiền của Tào Động tông chúng ta, chính là một mục ngồi thiền, Tiểu Như cháu chớ nên coi thường việc ngồi thiền, có thời gian ta sẽ đích thân dạy cho cháu...” Lục Kiều Kiều vừa nghe Vô Vị đại sư dạy dỗ, mặt mũi lập tức nhả lại như quả mướp đắng.

An Thanh Nguyên chấp tay nói với Vô Vị đại sư: “Gia phụ mất tích, Thanh Nguyên có việc gấp muốn được thỉnh giáo đại sư, chẳng hay...”

“Ba mươi ngày sau bản trụ trì mới trả lời câu hỏi của các vị, trong vòng ba mươi ngày này, chỉ có ta được hỏi các vị, các vị không được hỏi ta, cứ vậy đi. Mọi người đến phòng ăn giúp một tay chuẩn bị dùng bữa.” Vô Vị đại sư nói xong liền vung thiền trượng ra ngoài cửa, tựa như chỉ huy thiên quân vạn mã.

Mấy người nhà họ An không ngờ Vô Vị đại sư lại sắp xếp như vậy, nhưng giờ mình đang có việc cầu người ta, có nôn nóng mấy cũng đành nhẫn nhịn, dờ khóc dờ cười hành lễ với ông, rồi lục tục kéo nhau ra khỏi phòng tiếp khách.

Bốn người Nhật Bản xem chừng đúng là ngày nào cũng làm việc ở đây, vẻ mặt người nào người nấy đều bình tĩnh trang trọng, hành lễ với Vô Vị đại sư rồi cũng ra khỏi phòng khách.

Sau bữa trưa, ngoài những người bệnh, toàn bộ đều phải ở lại nhà bếp dọn dẹp.

An Thanh Nguyên và Lục Kiều Kiều đang rửa nồi, An Thanh Viễn vốn chẳng hề muốn làm chuyện này, nhưng thấy cả đại ca cũng phải đi rửa nồi, đành dẫn theo hai tiêu sư đi xách nước rửa sàn nhà.

Lục Kiều Kiều ngồi xồm trên bệ bếp, dùng xẻng đánh cơm cháy, cô vừa làm vừa hỏi An Thanh Nguyên: “Đại ca, trong triều đình có phủ Quốc sư không?”

“Phủ Quốc sư? Không thể nào, đây là cơ cấu của triều Minh, Đại Thanh không có nơi nào như thế cả.”

Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Thế phủ Quốc sư triều Minh làm cái gì vậy?”

An Thanh Nguyên ngẫm nghĩ giây lát rồi đáp: “Đưa ra kế sách cho hoàng thượng.”

Lục Kiều Kiều nói: “Văn võ bá quan cũng có thể đưa ra kế sách cho hoàng thượng mà, Quốc sư có điểm gì đặc biệt hơn chứ?”

“Quốc sư còn xem phong thủy cho hoàng thượng nữa.”

Lục Kiều Kiều tò mò nhích lại gần An Thanh Nguyên nói: “Này, đại ca, phong thủy của hoàng thượng Đại Thanh chúng ta có phải do đại ca xem không đấy?”

An Thanh Nguyên cười ha hả nói: “Muội mơ tưởng hão huyền thật đấy, phong thủy của hoàng thượng Đại Thanh đã định ra từ hai trăm năm trước rồi, đâu đến lượt ta xem, ta chỉ lo việc biên mục hoàng lịch ở Khâm Thiên giám, chưa từng quản việc xem phong thủy, sau khi điều qua Hàn Lâm viện thì hoàn toàn thành một gã giáo thụ rồi.”

“Chắc... thế đại ca nói xem, kẻ nào lại vì Long Quyết mà ép chúng ta chạy qua chạy lại thế nhỉ? Hôm qua nếu không phải đại ca đến cứu, suýt chút nữa là muội mất mạng rồi đó.”

An Thanh Nguyên buông giẻ cọ nôi xuống, cũng thở dài nói: “Ba viên gạch lật lên ở An gia trang chính là để dẫn dụ muội đi về phía Bắc, trận pháp Kỳ môn độn giáp đêm hôm qua là để bắt sống muội, có phải muội biết chuyện gì mà chưa nói cho đại ca hay không?”

Lục Kiều Kiều vốn định thăm dò xem An Thanh Nguyên có phải người của phủ Quốc sư hay không, chẳng ngờ lại bị người ta quật ngược cho một câu, liền ỉu xiu ngồi trên bệ bếp cúi gầm đầu nhìn vào trong cái nôi: “Chuyện của muội mấy năm trước chắc huynh cũng biết, muội rời nhà lâu như vậy, còn biết được chuyện gì chứ? Phải rồi, đại ca có gieo quẻ bói về việc của cha chưa?”

An Thanh Nguyên chỉ cười cười đầy bất lực: “Sao ta lại chưa bói chứ? Chỉ cần biết cha vẫn còn sống là yên tâm phần nào rồi, xem quẻ tượng thì cha đang ở phía Bắc phủ Cát An. Nhưng phía Bắc rộng lớn như vậy, tìm làm sao được? Kể cả trong phủ Cát An nhỏ bé này, nếu muốn giấu một người, có khi cả đời cũng không tìm được ấy chứ.”

Lục Kiều Kiều lại xáp lại gần, nói: “Đại ca có biết bát tự của cha không? Chúng ta có thể dùng Diêm vương điều hồn chú lần theo, hì hì, giống như lúc đại ca truy theo tung tích của muội ấy.”

Lục Kiều Kiều nhìn chăm chăm vào mắt An Thanh Nguyên, tập trung toàn bộ tinh thần chờ đợi để tìm chút sơ hở lộ ra trên gương mặt hoặc trong ánh mắt anh ta.

An Thanh Nguyên đưa tay nhặt com cháy bỏ vào thùng, đợi lát ngâm nước là có thể đem cho gà ăn, lắc lắc đầu nói “Kha kha, lúc ta truy theo muội có dùng Diêm vương điều hồn chú đâu, khi tới bến đò Thanh Nguyên, thấy toàn quan sai vây ở đấy, hỏi người ta mới biết muội đã chạy lên phía Bắc, còn biết muội đã nổ súng ở bến đò nữa... Cha xưa nay rất coi trọng việc giữ

kín bát tự không lộ ra bên ngoài, ta cũng chỉ biết ngày sinh của ông chứ không biết chính xác giờ sinh.”

An Thanh Nguyên nhẹ nhàng đưa vấn đề của Lục Kiều Kiều về lại chuyện xảy ra ngày hôm nay, không lộ ra chỗ nào không tự nhiên, cô cũng đành ngoan ngoãn nghe tiếp.

“Vớ lại một ngày có mười hai canh giờ, chúng ta cũng không thể làm mười hai cái Điều hồn châm, chia cho mười hai người đi truy lùng được, vì vậy vẫn không thể dùng Điều hồn chú... chỉ cần cha còn sống, chúng ta vẫn còn thời gian để tìm kiếm. À, phải rồi, Vô Vị đại sư hình như biết điều gì đó, nhưng ông ấy cứ tỏ vẻ thần bí, lại còn bắt chúng ta ở đây một tháng mới chịu nói. Theo muội thì ông ấy muốn giữ trò gì vậy?”

Nhị ca An Thanh Viễn cũng xáp lại gần bệ bếp, ngó đầu vào nói: “Hồi trước đệ cũng không biết cha có bạn là hòa thượng trên núi này, sao Tiểu Như lại biết thế?”

Lục Kiều Kiều nói: “Các huynh đều đi ra ngoài từ sớm mà, bao nhiêu năm chỉ có muội với cha, lúc các huynh không có nhà, thỉnh thoảng cha lại dẫn muội lên núi tìm người nói chuyện, về sau thì quen với Vô Vị đại sư... lúc các huynh về nhà, ngày nào cha cũng ở nhà với các huynh, mà lão hòa thượng lại chẳng bao giờ xuống núi thăm cha cả, đương nhiên các huynh không biết cha quen với ai rồi.”

Nhị ca An Thanh Viễn lại nói: “Ta ra ngoài làm ăn đã mười năm, cha quen biết ông ấy được bao lâu rồi?”

“Ừm, chắc cũng khoảng mười năm gì đấy, đại ca còn lên kinh làm quan từ trước đây nữa, lại càng không biết chuyện của cha.” Lục Kiều Kiều nói đi nói lại, trong ngữ khí lại thêm mấy phần trách móc hai người anh trai không thường xuyên về thăm cha.

An Thanh Viễn nhìn tiểu muội dẫu môi lên, lấy làm ngại ngùng, bèn mò trong người lấy ra một cái hộp gỗ nhỏ: “Tiểu Như, nhị ca có quà cho muội đây... muội xem...”

“Oa!” Trước mặt Lục Kiều Kiều xuất hiện hai chiếc bông tai bằng ngọc xanh sẫm ngả đen hình lá liễu, sáng óng ánh, được bọc vàng hết sức tinh xảo, nhìn kỹ lại, màu xanh của miếng ngọc trông như thể đang chảy xuống phía dưới, sắc ngọc đậm đều mà sinh động.

Lục Kiều Kiều đón lấy bằng cả hai tay, không giấu nổi nụ cười tươi như hoa nở, cặp mắt cũng phát ra ánh sáng màu xanh lục như hai chiếc bông tai.

“Đây là đồ tốt gì vậy ạ?”

“Loại ngọc này gọi là Khởi La, chuyên dùng để làm bông tai cho các cô

gái...” Vừa nói đến ngọc thạch, hai mắt nhị ca An Thanh Viễn cũng giống như Lục Kiều Kiều, sáng lên sắc xanh lục, miệng thao thao bất tuyệt: “Miếng ngọc này ban đầu to như quả bí đao ấy, lúc mới đào lên trông đen sì sì, không thương gia nào ra giá cả, nhà chủ cũng không nhìn ra được nó có gì hay ho, nghĩ cũng chẳng bán được mấy tiền, bèn vứt vào trong chuồng ngựa để lát sàn.”

Ba đời sau, miếng ngọc ngày ngày bị vó ngựa giày xéo lên, không ngờ lại lộ ra sắc ngọc bên trong. Một hôm ánh mặt trời chiếu vào, nó phản xạ ra ánh sáng màu xanh, để chủ nhà phát hiện được, người chủ mới vội vàng vàng cho mài giũa kiểm tra, vừa nhìn liền ngã ngựa người, thì ra đây là thứ phi thúy cực phẩm, không phải màu đen, mà là xanh quá, xanh đến mức thoát nhìn tưởng màu đen, nếu cắt ra làm trang sức, thì thứ ngọc này càng mỏng lại càng xanh...”

“Chà...” Lục Kiều Kiều nghe đến há hốc miệng không ngậm lại được, nước dãi chảy cả ra ngoài.

“Sau đó thì sao? Hà... hà?”

An Thanh Nguyên thấy hai em nói chuyện vui vẻ như vậy, cũng cười cười hòa theo.

An Thanh Viễn nói: “Về sau, trong một ngày hội, người chủ đã đem ngọc chế tác thành một bộ trang sức cho vũ nữ đeo vào, đám vũ nữ ấy mặt trắng bóc, miệng thoa son đỏ chót, tai đeo phiến ngọc xanh đen, ba thứ màu sắc ấy tôn nhau lên, quả thực là mỹ diệu tuyệt trần...”

Lục Kiều Kiều gờ hai chiếc bông tai bằng ngọc Khởi La lên trước mắt, ngây ngất nói: “Muội cũng có thể trang điểm kiểu ấy mà...”

“Huynh đã nói hết đâu... người chủ đó còn dùng các phiến ngọc làm thành một chiếc đèn lồng, thấp lửa bên trong, buổi tối nhìn từ bên ngoài những phiến ngọc màu xanh đen được ánh sáng chiếu vào trở nên xanh ngắt đẹp vô cùng, khiến ai ai cũng muốn cướp lấy một miếng. Số bông tai ngọc ấy liền nổi tiếng chỉ trong một đêm, vì nó được khai thác ở Khởi La, thế nên gọi là ngọc Khởi La. Muội giờ lên chỗ có nắng mà xem...”

Lục Kiều Kiều lập tức nhảy khỏi bệ bếp, bước ra trước cửa gờ chiếc bông tai ngọc lên cao, chỉ nghe cô “a” lên một tiếng, miệng há hốc ra không khép lại nổi.

“Nhị ca, sau khi tìm được cha muội muốn theo huynh đi Vân Nam buôn ngọc, a... trò này vui quá!”

An Thanh Nguyên cười cười lắc đầu: “Hai đứa mà đi với nhau thì chẳng có chuyện gì tốt lành cả đâu, ài...”

Sau tiếng thở dài, thần sắc anh ta bỗng trở nên ảm đạm: “Ta cũng thật mong hai đứa có thể vui vẻ đi Vân Nam chơi, chỉ sợ cục thế thiên hạ không ổn định, lúc đó đừng nói là chơi, giữ mạng thôi cũng thành vấn đề rồi.”

An Thanh Viễn nghe đại ca nói thế, liền đổi chủ đề: “Đại ca, nhà chúng ta là thế gia huyền học, cục thế phong thủy của cha bày ra là vô địch thiên hạ, bát tự của chúng ta cha cũng tính qua rồi, nếu có chuyện thì cha đã nói cho chúng ta từ lâu, người ta nói sinh tử có số, phú quý do trời, số mệnh đã định sống đến tám mươi tuổi, muốn chết năm bảy chín tuổi cũng khó cơ mà...”

“Nhằm to rồi...” An Thanh Nguyên và Lục Kiều Kiều đồng thanh hỏi đáp lại vị nhị ca tính tình tùy tiện này.

“Đại ca, đại ca nói đi, hi hi...” Lục Kiều Kiều rụt cổ lại, cười cười.

“Được rồi... nhị đệ, người ta nói sống chết có số, phú quý do trời, không sai, nếu thiên hạ thái bình thì đương nhiên là vậy, nhưng thiên hạ đại loạn thì không thể nói như thế; chẳng hạn năm ngoái Hoàng Hà vỡ đê, nước ngập năm tỉnh, trong một đêm dân chúng hai bên bờ chết mấy chục vạn người, thê ly tử tán, tan cửa nát nhà nhiều không kể xiết, mấy chục vạn người chết đấy, đều là số phải chết hay sao? Kể cả số họ phải chết đi chẳng nữa, thì cũng phải chết cùng một thời gian như thế hay sao? Vì vậy cha mới dạy chúng ta, số trời không thể đổi, nạn lớn không thể thoát, nếu đại khí số không tốt thì bát tự của một cá nhân, dù phú quý trường thọ thế nào, cũng sẽ bị hủy diệt...”

Những lời của An Thanh Nguyên nói chữ nào cũng có lý có lẽ, nhưng Lục Kiều Kiều lại nhớ tới chuyện đấm xấu xa ở phủ Quốc sư tối qua đã bày trận pháp Kỳ môn độn giáp ở Thiên ma chi địa đối phó với bọn họ, cách làm của chúng chính là lợi dụng sát khí của hoàn cảnh xung quanh toàn diện công phá bát tự của cá nhân.

Nhị ca An Thanh Viễn gật đầu lia lịa: “Nói phải lắm, vì vậy mới nói những người làm ăn bọn đệ tốt nhất vẫn phải chọn nơi nào tốt lành tử tế. Đệ nghĩ trong những người chết ở hai bên bờ Hoàng Hà năm ngoái, cũng có không ít người buôn ngọc thạch, ai mà ngờ được tới đến nước lên là chết hết cả đầu chứ.”

An Thanh Nguyên lại bật cười: “Cái tật mê tiền này hết thuốc chữa rồi, lúc nào cũng nghĩ đến chuyện bán ngọc kiếm tiền... Đệ làm ăn chớ nên chỉ nghĩ đến tiền, ít nhiều cũng phải để ý tới cục thế trong thiên hạ, nếu nhìn chuẩn, nhỏ thì có thể yên thân qua cơn sóng gió, lớn ắt có thể mượn thế mà thành nghiệp lớn, kiếm một món tiền lớn thật sự...”

“Chà...” Lục Kiều Kiều và An Thanh Viễn đều đồng thanh trầm trồ kinh ngạc. Lục Kiều Kiều nói: “Đại ca mà đi buôn đảm bảo sẽ kiếm được nhiều

tiền hơn nhị ca là cái chắc...”

Lúc này Vô Vị đại sư vào kiểm tra công việc, vừa bước vào ông đã nói: “Các người cũng thật quá lắm, đã tới chỗ của lão nạp rồi vẫn trốn vào một góc nói chuyện tiền bạc, không thể nói chuyện thiên được à?”

An Thanh Viễn cười hèn hậu đáp: “Ha ha ha... đại sư, có tiền mới có thể quyên nhang đèn được chứ.”

Vô Vị đại sư đảo mắt nhìn Lục Kiêu Kiêu hỏi: “Làm có quen không?”

“Không quen...”

Vô Vị đại sư hoàn toàn không có vẻ thương hại gì cô: “Làm thêm mấy ngày thì sẽ quen thôi.”

An Thanh Nguyên hỏi Vô Vị đại sư: “Đại sư, vừa nãy chấp sự bảo chúng cháu đem cơm cháy ngâm nước cho gà ăn, vậy chúng cháu ở chùa Tịnh Cư có thể ăn thịt gà không?”

Vô Vị đại sư nhìn ra bên ngoài nhà bếp, trong bụi cỏ có mấy con gà mái đang đi vờ vẩn, đoạn quay sang nói với An Thanh Nguyên: “Lũ gà đó không thể ăn được, chỉ dùng để đẻ trứng thôi... ta nói cho các người biết, nơi đây là chốn Phật môn thanh tịnh không được sát sinh, chỗ đó có ba mươi bảy con gà mái, toàn bộ đều có tên, thiếu con nào ta sẽ đi tìm các người tính sổ con đó.”

Lục Kiêu Kiêu ngạc nhiên hỏi: “Hòa thượng chẳng phải chỉ ăn chay thôi sao? Sao lại ăn cả trứng gà thế ạ?”

Vô Vị đại sư nghe cô hỏi vậy, liền nhếch miệng lên cười cười, nhặt trong thùng ra một hạt cơm, hỏi ngược lại: “Hạt cơm này, có sinh mệnh hay không?”

“Có.”

“Không có.”

An Thanh Viễn và Lục Kiêu Kiêu đồng thời trả lời, cũng cùng lúc nhận được hai cái gõ của Vô Vị đại sư vào trán: “Cả hai đều sai.”

“Nói có, hoặc không, đều quá đơn giản. Vạn vật trong thiên hạ đều có sinh mạng, bất cứ thứ gì, những thứ các người thoát nhìn thấy động hay bất động, đều phải trải qua bốn giai đoạn trưởng thành, định hình, tàn hoại, tiêu tan vào hư không, Phật dạy thành trụ hoại không chính là chỉ đại định số này. Nhưng trong vô số sinh linh lại phân thành hai loại lớn, một là chúng sinh hữu tình, một là chúng sinh vô tình, Tiểu Như, hữu tình là gì?”

“Cháu biết, chính là có tình cảm... ôi cha!” Lục Kiêu Kiêu vừa dứt câu, đã lại bị gõ cho một trượng lên đầu.

“Không hiểu thì đừng có giả vờ hiểu, chúng sinh hữu tình tức là những sự sống có tư tưởng suy nghĩ, chúng sinh vô tình là những sự sống không có tư tưởng suy nghĩ... cháu nhìn hạt cơm này, nó do một hạt giống lớn lên thành cây lúa, vì vậy nó sống, Phật môn dạy không được sát sinh, chúng ta lại ăn nó, há chẳng phải cũng bằng giết nó đấy sao? Thực ra không phải như vậy, nó không có tư tưởng, vì vậy nó là một dạng chúng sinh vô tình, có thể ăn được, chỉ cần chúng ta trân trọng nó, nghiêm túc cảm nhận ý nghĩa thực sự của thế giới này từ trong nó, thì chúng ta có thể hoàn toàn yên tâm mà dùng nó làm thực phẩm.”

Vô Vị đại sư nói xong liền bỏ hạt cơm ấy vào miệng, nhắm mắt chậm chậm thưởng thức, bộ dạng như thể đang ăn thứ mỹ vị gì vô cùng ngon ngọt vậy, sau một hồi đắm say mê mải, ông mới mở mắt ra hỏi: “Tiểu Như, trứng gà là chúng sinh hữu tình hay chúng sinh vô tình vậy?”

Lục Kiêu Kiêu chạy ra tới cửa, chuẩn bị sẵn đường thoát rồi mới lên tiếng: “Hạt gạo không có đầu óc nhưng cũng không thể nở ra thành con gà mái, nhưng trứng gà mặc dù không có đầu óc, sau khi ấp xong lại thành con gà mái có óc rồi, vì vậy trứng gà là chúng sinh hữu tình, hòa thượng không thể ăn!”

Cô nói xong liền nhảy vọt ra cửa, thò đầu vào nhà bếp xem phản ứng của Vô Vị đại sư.

Vô Vị đại sư hỏi An Thanh Viễn: “Tiểu Như nói có đúng không?”

An Thanh Viễn đáp: “Đúng rồi... ai cha...” Trên đầu lại trứng một trứng.

An Thanh Nguyên cố nhin không bật cười ra tiếng, Vô Vị đại sư lại quay sang hỏi anh ta: “Tiểu Như nói có đúng không?”

An Thanh Nguyên chỉ cười cười lắc đầu, ngậm miệng không dám nói gì.

Vô Vị đại sư bước đến chạn để thức ăn, kiễng chân lấy trong cái giỏ chỗ cao nhất ra một quả trứng gà cầm trên tay, vẻ mặt phần nộ nói: “Chẳng biết các người đọc sách vở quý quái gì, đạo lý đơn giản như vậy mà cũng không hiểu... gà mái phải có gà trống đập thì mới đẻ trứng nở ra gà con được, trong chùa chúng ta không có gà trống, gà mái chỉ đẻ ra trứng điếc không ấp ra gà con, sao có thể là chúng sinh hữu tình được chứ?”

Vô Vị đại sư nói xong, liền phát cho mỗi người một quả trứng không ấp ra được gà con, bảo họ cầm về lĩnh ngộ thiên cơ, ngày mai trả trứng lại cho nhà bếp. Trong bếp lập tức rộ lên một trận cười sảng sặc.

## §11: Trảm tâm

Lục Kiều Kiều trở về phòng mình, Tôn Tồn Chân đã ăn hết bữa cơm trưa.

Lục Kiều Kiều lại lấy quả trứng gà luộc mang từ bếp về bóc vỏ ra, đặt vào lòng bàn tay Tôn Tồn Chân, lấy ngón tay viết lên đó một chữ “ăn.”

Tôn Tồn Chân lắc lắc đầu, đưa quả trứng về phía trước, ý bảo Lục Kiều Kiều hãy ăn đi.

Lục Kiều Kiều nhìn gương mặt quẫn băng của y, cười cười đẩy bàn tay cầm quả trứng ấy lên miệng y.

Tôn Tồn Chân ăn xong, cô lại rót cho y một chén nước.

Sau đó cô lau người cho Tôn Tồn Chân, thay một bộ tăng bào sạch sẽ, trải nệm và chăn xuống đất, viết vào lòng bàn tay y một chữ “ngủ”, Tôn Tồn Chân ngoan ngoãn nằm xuống đất, Lục Kiều Kiều cũng lên giường.

Cô đã một ngày một đêm liền không ngủ, có lẽ vì trước đó nhai một miếng thuốc phiện lớn, nên mặc dù giờ đã buồn ngủ lắm rồi, nhưng hễ nhắm mắt vào là cô lại không tài nào ngủ được, đầu không thể nào ngừng suy nghĩ vô số những chuyện khác nhau.

Vừa nãy Vô Vị đại sư đã lặng lẽ ghé qua xem xét thương thế của Tôn Tồn Chân, ông nói giờ Tý đêm nay sẽ có người đến trị bệnh cho y, bảo Lục Kiều Kiều cứ yên tâm đợi, trong thời gian ngắn đừng rời khỏi chùa Tịnh Cư.

Vô Vị đại sư là bậc đại trí, ông đã sắp xếp như vậy thì nhất định có lý do của mình. Tuy Lục Kiều Kiều rất muốn biết cha mình đang ở nơi nào, kể cả có phải dùng mười hai chiếc kim Diêm vương điều hồn, tìm liên tục mười hai lần cô cũng sẵn lòng, nhưng người bạn thân của cha là Vô Vị đại sư mặc dù biết cô đang nôn nóng tìm cha, vẫn yêu cầu cô ở lại, chứng tỏ rất có thể ông có đáp án. Lúc này, tùy tiện rời khỏi chùa Tịnh Cư, tự mình cầm đầu cắm cổ đi tìm bừa là hành vi vô cùng xuẩn ngốc.

Lục Kiều Kiều đã quen với việc người của phủ Quốc sư có thể tập kích bất cứ lúc nào, đại ca An Thanh Nguyên cũng luôn khiến cô có một cảm giác gượng gạo khó tả. Đêm qua, lúc cô chuẩn bị cho nổ kết giới để ngọc đá cùng tan với đám xấu xa kia, đại ca liền ở đâu nhảy ra ứng cứu, nhưng Lục Kiều Kiều lại không dám khẳng định đại ca mình chỉ ngẫu nhiên chạy đến. Trong thiên hạ này có nhiều chuyện trùng hợp như thế hay sao?

Sau đó, đại ca nói không thể cứu được Tôn Tồn Chân cũng làm Lục Kiều Kiều bất ngờ. Theo như cô quan sát thấy, dù là phong thủy hay đạo pháp, công phu của đại ca An Thanh Nguyên đều cao cường hơn cô rất nhiều, nhưng anh ta chỉ thử một chút rồi bỏ cuộc luôn, chuyện này khiến Lục Kiều Kiều liên tưởng đến việc xảy ra ở Quảng Châu; hôm đó anh ta và Lục Kiều



Kiều cùng đẩy cửa bước vào nhà cô, trông thấy nhà cửa bị phá hoại, cô và anh ta cùng gieo quẻ tìm nguyên nhân, ngay cả cô cũng dễ dàng tính ra được kẻ vào nhà phá hoại là người ở chôn cửa quan, vậy mà An Thanh Nguyên lại không tính ra. Hai chuyện này đều khiến Lục Kiêu Kiêu có cảm giác, đại ca vẫn luôn giấu giếm cô chuyện gì đó.

Lục Kiêu Kiêu nhìn Tôn Tồn Chân nằm ngủ dưới đất, lại nghĩ đến Đặng Nghiêu.

Tốc độ xuất chiêu nhanh như bóng ma ấy của Đặng Nghiêu vượt xa trình độ võ công của Tôn Tồn Chân, đương nhiên cũng vượt xa cả Sơn Đông khoái đao Lục Hữu đánh ngang tay với họ Tôn. Y hoàn toàn có thể chém bay đầu Tôn Tồn Chân từ phía sau, nhưng y lại không dùng đao, mà chỉ xuất ra một chỉ khiến Tôn Tồn Chân biến thành bộ dạng như lúc này, có phải y đang cứu Tôn Tồn Chân?

Lục Kiêu Kiêu nhắm mắt, từ từ chấp nối lại những việc Đặng Nghiêu đã làm.

Sau khi cô, Jack và An Long Nhi phá Kỳ môn ảo trận, ba người của phủ Quốc sư mới đột nhiên xuất hiện tấn công. Nghe Jack nói, lúc đó Đặng Nghiêu chủ động xuất chiêu tấn công anh và Tôn Tồn Chân.

Chiêu Chương tâm lôi đánh sát người đầu tiên không giết chết Jack, khi những người khác đều đuổi theo Lục Kiêu Kiêu, Đặng Nghiêu lại phát động lôi kích đánh vào mặt đất xung quanh Jack, tạo thành một trận lở đất vùi anh chàng dưới lớp cát bùn. Tiếng sấm ì ùng lúc đó cô cũng nghe thấy, quả là một trận sấm lớn, nếu Đặng Nghiêu thật sự muốn lấy mạng Jack, không cần phải đánh đến mức sấm động vầng trời như thế làm gì, và lại chỉ đánh xuống đất chứ không đánh người; y chỉ cần áp sát người cho nổ đoành một tiếng như lúc đánh tan xác Hồng lão gia là có thể biến Jack thành mười tám mảnh thịt vụn rồi, nhưng y lại không làm cách đó.

Sau khi Đặng Nghiêu rên rang chôn sống Jack, y phi thân tới tấn công Tôn Tồn Chân, chỉ trong nháy mắt đã tước đoạt khả năng cảm giác bằng ngũ quan của họ Tôn, rồi quay ra lại dùng đao đánh mười mấy chiêu với An Long Nhi vốn đã bị trúng đao ở sau lưng, đến nỗi cô gần như có cơ hội nổ súng bắn chết y.

Lúc Đặng Nghiêu dùng sấm sét đánh xuống mặt đất chôn sống Jack xung quanh không có ai, lúc y dùng ngón tay điểm bùa tập kích Tôn Tồn Chân cũng không ai nhìn thấy; khi Kim Lập Đức và y cùng so đao với An Long Nhi, y lại biến thành một tay võ lâm cao thủ.

Tất cả những chuyện này thật kỳ lạ, chỉ có thể chứng tỏ một điều, Đặng Nghiêu không hề có ý muốn giết người?

Cũng chứng tỏ rằng y chưa từng xuất chiêu lúc có người quan sát, y đang ẩn giấu một sức chiến đấu vô cùng cao cường. Tại sao? Đặng Nghiêu muốn làm gì?

Lục Kiều Kiều mơ mơ hồ hồ ngủ thiếp đi.

Làm xong công việc trong nhà bếp, An Thanh Viễn dẫn theo hai bảo tiêu xuống núi nghỉ qua đêm. Một là vì hành lý của họ vẫn còn để trong khách điếm ở phủ Cát An, hai là bảo người làm ăn ngày ngày đều vui chơi ăn uống như anh ta bỏ hết tục niệm đến đây lao động quả thực rất khó khăn, vậy nên An Thanh viễn nói sẽ lên núi thăm đại ca và muội muội hằng ngày, như vậy vừa có thể mang cho họ đồ dùng và các món ngon, cũng tiện việc thăm dò các tin tức khác ở phủ Cát An nữa.

Đại ca An Thanh Nguyên thì nói đã nhiều năm không gặp em gái, muốn ở lại trên núi với cô mấy ngày, cũng tiện thể hỏi thăm Vô Vị đại sư về tình hình của cha, nên quyết định ở lại chùa hằng ngày lao động và tham thiền, tu hành một thời gian ngắn.

Chùa Tịnh Cư quả nhiên không có bữa tối, người bệnh như Jack và An Long Nhi cũng chỉ được chia thêm mỗi người một quả trứng gà, ăn một miếng là hết rồi ôm bụng đói mồm lên giường ngủ.

Lục Kiều Kiều tắt đèn trong phòng, lặng lẽ ngồi đả tọa luyện đơn, cùng Tôn Tôn Chân đợi đến giờ Tý.

Đúng giờ Tý, cô thấy bên ngoài có người xách lồng đèn tới phòng mình gõ cửa, liền vội vàng chạy ra mở cửa. Vô Vị đại sư dẫn theo một người trẻ tuổi vóc dáng thanh tú bước vào, anh ta là một trong những người Nhật Bản cô gặp ở phòng khách sáng hôm nay, Niwa Kumo.

Vô Vị đại sư xoay tay đóng cửa lại, nói: “Tiểu Như, Niwa tiên sinh đây là một Âm dương sư, cậu ấy luôn ủng hộ chủ trương mở cửa đất nước học theo phương Tây, vì muốn giúp Hotta tiên sinh nên mới cùng ông ấy đến Trung Quốc.”

Niwa Kumo đặt lồng đèn xuống, mỉm cười cúi đầu chào Lục Kiều Kiều, rồi cất tiếng: “An tiểu thư, sáng hôm nay khi mới gặp cô và Tôn tiên sinh, tại hạ đã nhận ra Tôn tiên sinh bị mất thị giác và thính giác, nhưng lại không phải do mất mù tai điếc; tại hạ có gieo thử một quả, quả tượng cho thấy là trúng phải tà thuật nên mới như vậy, về sau Vô Vị đại sư cũng có nhắc tới chuyện này, bởi thế tại hạ to gan đến xem thử một phen.”

Lục Kiều Kiều nghe Niwa Kumo nói thế, lập tức cảm tạ hai người, sau đó hỏi: “Niwa tiên sinh có nhìn ra được là tà thuật gì không? Có thể trị được hay không?”

Niwa Kumo nói: “Tà thuật tước đoạt cảm giác của ngũ quan thì có nhiều

loại lắm, nhưng về lý thuyết đều là phong tỏa kinh mạch, chỉ cần có thể men theo kinh mạch tìm được căn nguyên của bệnh, xem bệnh mà trị, thông thường đều giải quyết được... Người có năm cơ quan cảm giác là mắt, tai, mũi, miệng và thân thể, giờ Tôn tiên sinh đã mất đi cảm tri của ngũ quan trên đầu, nhưng vẫn còn xúc giác, chứng tỏ đối phương ra tay vẫn nương tình, không hề muốn y chết, tà thuật này thoát đầu đã không có oán niệm phải hạ sát địch thủ cho bằng được, vì vậy tại hạ sẵn lòng thử một phen...”

Lục Kiều Kiều nhường chỗ cho Niwa Kumo, đồng thời viết chữ lên tay Tôn Tồn Chân, bảo y có người đến trị bệnh, y hãy bình tĩnh. Niwa Kumo đến trước mặt Tôn Tồn Chân, tay trái vén ống tay áo phải lên, tay phải bắt thành kiếm quyết đặt giữa mình và họ Tôn, sau đó miệng lầm nhảm niệm mật quyết, đầu ngón bàn tay phải từ từ phát ra ánh sáng trắng. Anh ta vừa niệm chú, vừa điềm nhẹ nhàng mà dày đặc lên trán Tôn Tồn Chân, từ quỹ đạo của luồng ánh sáng trắng nơi đầu ngón tay, có thể nhận ra một hình sao năm cánh.

Luồng ánh sáng trắng phát ra từ đầu ngón tay Niwa Kumo không phải đơn khí Đạo giáo do tu luyện mà thành, mà là linh khí anh ta lấy từ tự nhiên thông qua phép thiên nhân giao hòa, trong thuật Âm dương của Nhật Bản gọi là Thức thần.

Ngôi sao năm cánh này là Tinh thức thần do linh khí của tinh tú trên trời tụ thành, Niwa Kumo đang điều khiển Tinh thức thần tiến vào kinh mạch của Tôn Tồn Chân để tìm kiếm nguyên nhân căn bệnh. Tinh thức thần nhanh chóng xoắn lại thành một luồng khí trắng ngấm vào trán họ Tôn, Lục Kiều Kiều lo lắng đưa mắt nhìn Vô Vị đại sư, nhưng đại sư chỉ mỉm cười gật đầu, ý bảo cô cứ yên tâm.

Tinh thức thần dưới dạng luồng khí trắng sau khi xâm nhập qua trán Tôn Tồn Chân nhanh chóng lan tỏa khắp kinh mạch trên đầu, thoáng cái đã bốc ra qua mắt tai mũi miệng của y, chỉ thấy Tôn Tồn Chân đột nhiên mở mắt, trông mắt đảo tròn xung quanh, rõ ràng là vẻ mặt của người có thể nhìn thấy cảnh vật.

Lục Kiều Kiều mừng như phát điên, lập tức nắm tay y hỏi: “Sao rồi? Có phải nhìn được rồi không?”

Lời vừa dứt, cô liền thấy Tôn Tồn Chân đau đớn nhắm nghiền mắt lại, hai tay ôm đầu kêu lên một tiếng “đau”, sau đó oằn người gục đầu trên ghế.

Niwa Kumo trầm giọng nói: “Không tìm được huyết vị phong bế rồi...” Sau đó ngón tay miết thành kiếm chỉ vạch trên không trung một vòng, luồng khí trắng Tinh thức thần trong mắt đã thu về đầu ngón tay, đồng thời từ huyết Não không ở sau gáy Tôn Tồn Chân, một luồng khí trắng khác lững lờ bốc lên như một sợi dây gai màu trắng, đây là ký hiệu mà Tinh thức thần lưu

lại để đánh dấu kinh mạch không thể thông qua; Niwa Kumo nhìn thấy luồng khí trắng này, hai mắt sáng bừng, đưa tay ra dấu bảo Lục Kiều Kiều ấn đầu Tôn Tôn Chân, đừng để y ngẩng đầu lên.

Lục Kiều Kiều một tay vẫn nắm chặt tay Tôn Tôn Chân, tay kia nhẹ nhàng đặt lên gáy, để y giữ nguyên tư thế gục đầu xuống; Niwa Kumo nhắm mắt lại, đưa ngón tay vào luồng khí trắng đang bốc lên ấy, niệm Hợp thần chi chú, cảm nhận tất cả thông tin Ngũ tinh thức thần truyền đến từ lá bùa bị ếm. Ngón tay anh ta bắt giác dao động nhẹ theo tiếng niệm chú, luồng khí trắng không hề tan đi do chuyển động của ngón tay, mà bị vạch từ trên xuống dưới thành một bùa chú phức tạp, Lục Kiều Kiều nhận ra đạo bùa này, đây chính là hình vẽ trên lá bùa sắt khổng lồ bên trong ảo hải của Tôn Tôn Chân. Có điều, cô chưa từng thấy loại bùa này bao giờ.

Niwa Kumo cũng không hiểu đạo bùa này, nhưng thông qua Tinh thức thần, anh ta có thể cảm tri được lá bùa đã vờn sâu vào trong kinh mạch của Tôn Tôn Chân, đồng thời cũng cảm giác được tâm trạng của người ếm bùa. Bùa là vật dẫn truyền sức mạnh tinh thần mãnh liệt của người làm ra chúng, giữa bùa và người có quan hệ mật thiết. Từ trong tâm pháp của lá bùa sắt, Niwa Kumo cảm nhận được tâm trạng mâu thuẫn của người ếm lá bùa này, dường như y cũng là bất đắc dĩ.

Niwa Kumo phát ồng tay áo, thu Tinh thức thần về. Anh ta nói với Lục Kiều Kiều: “Đạo bùa này không phải để sát nhân, nó không hề làm đứt đoạn chính khí của Tôn tiên sinh đây, nhưng nó đã bám rễ ăn sâu vào kinh mạch của y rồi, khí trong cơ thể đi qua huyết Não không sẽ phải qua đạo bùa này trước, nó dùng một phương thức rất đặc biệt sinh trưởng bên trong cơ thể...”

Cặp mắt to của Lục Kiều Kiều lo lắng nhìn Niwa Kumo, cô hỏi: “Có thể cứu không?”

Nhưng Niwa Kumo lại cười cười nói: “Không nhất định phải cứu, đây không phải là bùa tà, ở trong cơ thể Tôn tiên sinh nhưng lại không gây ảnh hưởng đến tính mạng của y, ngược lại còn có thể kích phát giác quan thứ sáu của y nữa...”

Vô Vị đại sư nghe thấy anh ta nói vậy, cũng mỉm cười gật đầu, Lục Kiều Kiều lại như rơi vào giữa đám mây mù, chau mày ngơ ngác nhìn hai người họ.

Niwa Kumo mời mọi người ngồi xuống, sau đó giải thích với Lục Kiều Kiều: “Người ếm đạo bùa này không muốn giết Tôn tiên sinh, trong đạo bùa không có khí hung sát, nó cũng không đánh đứt kinh mạch, chỉ phong tỏa bốn giác quan mắt tai lưỡi mũi, tập trung vào giác quan thứ sáu...”

Lục Kiều Kiều há hốc miệng, cảm thấy mình giống như một kẻ ngốc,

hoàn toàn không hiểu Niwa Kumo đang nói gì.

Vô Vị đại sư nhìn bộ dạng của cô không nhịn được phì cười thành tiếng, đoạn nói: “Ha ha, Tiểu Như không phải là người trong Phật môn, cách giải thích của Niwa tiên sinh thâm ảo quá... Tiểu Như, Phật học phân các tri giác con người dùng để cảm nhận thế giới thành tám loại, người ta thông thường có ít nhất là sáu loại, chính là nhãn thức, dùng mắt để nhìn; nhĩ thức, dùng tai để nghe; thiệt thức, dùng lưỡi để nếm; tị thức, dùng mũi để ngửi; thân thức, dùng làn da và nhục thể để cảm giác, chẳng hạn như dễ chịu và đau đớn, tê và mỏi, mềm và cứng, những thứ này đều cảm nhận bằng thân thức; nhưng con người còn có một giác quan thứ sáu là ý thức, ý thức chính là tư tưởng cảm giác của cháu, ví dụ như vui buồn giận ghét đều là do ý thức cảm nhận; nếu một người có thể từ bỏ cảm nhận bằng nhục thể, mà chuyên tâm phát triển khả năng cảm nhận bằng ý thức, y hoàn toàn có thể dùng giác quan thứ sáu này, tức là ý thức để thay thế năm giác quan cấp thấp, giống như của động vật mà ta vừa nói đến trước đó...”

Lục Kiều Kiều nói: “Có phải là nhắm mắt cũng nhìn thấy các thứ được hay không? Để nguyên thân xuất khỏi cơ thể cũng vậy mà.”

Niwa Kumo nói: “Đúng, giờ Tôn tiên sinh bị che đi bốn giác quan, không thể nhìn và nghe, chỉ vì xưa nay y vẫn luôn dựa vào mắt để nhìn, dựa vào tai để nghe, một khi mất đi hai giác quan lập tức rơi vào mê muội và sợ hãi; với người bình thường thì tình trạng như y là hết cứu rồi, nhưng lúc Thức thần của tôi xâm nhập kinh mạch của y, cảm thấy nội khí của y rất mạnh mẽ, đạo bùa này lại tập trung khả năng cảm tri của bốn giác quan còn lại dồn cả vào giác quan thứ sáu, giác quan thứ sáu của y giờ đây mạnh hơn trước gấp bốn lần...”

Lục Kiều Kiều vẫn hoang mang không hiểu gì cả: “Thế thì sao, chúng ta mặc kệ y à?”

Niwa Kumo nói: “An tiểu thư nghe tại hạ nói hết đã, Thức thần cảm nhận được tâm trạng của người ếm bùa lúc ra tay cực kỳ mâu thuẫn, giống như đang làm chuyện mà mình rất không muốn làm vậy, trong khí của đạo bùa này, tại hạ cảm giác được sự áy náy và hổ thẹn...”

Nói tới đây, Niwa Kumo nhắm mắt ngừng nói, cẩn thận hồi tưởng lại tâm trạng mình cảm nhận được trong lúc niệm Hợp thần chi chú lúc nãy, sau đó mở mắt, lấy trong túi vải hoa đeo ở thắt lưng ra một ống tre rất tinh xảo.

Ống tre to bằng cái chén, dài chưa đầy nửa thước, bên trên có nắp. Niwa Kumo mở nắp ra, gõ gõ mấy cái lên ống, phát ra âm thanh trong trẻo vui tai, sau đó nhanh nhẹn úp ngược cái ống xuống mặt bàn, như người ta chơi đồ súc sắc vậy. Khi anh ta nhẹ nhàng nhấc ống tre lên, trên bàn có thêm sáu con súc sắc làm bằng trúc trắng xếp ngay ngắn chồng lên nhau.

Lục Kiều Kiều nhìn mặt súc sắc hướng về phía Niwa Kumo, từ trên xuống dưới, điểm số lần lượt là bốn hai sáu sáu hai năm.

Niwa Kumo nhìn điểm số liền nhoẻn cười, nói với Lục Kiều Kiều: “Quả nhiên là tâm trạng trần trở không thể bình tĩnh được, gieo được điểm lành Anh đào nở lại, nếu An tiểu thư bằng lòng đợi, bảy ngày sau người ếm bùa sẽ đến giúp Tôn tiên sinh giải trừ...”

“Tốt vậy sao?!” Lục Kiều Kiều lòng đầy kinh ngạc pha lẫn mừng rỡ không thể tưởng tượng mà cũng không dám tin vào lời tiên đoán này, nhưng trong lòng cô lại vô cùng mong mọi điều này là sự thật. Rốt cuộc, cũng có lúc cô cảm nhận được tâm trạng băn khoăn của người đến xin xem bói.

Trước đây, chỉ có Lục Kiều Kiều bói quẻ cho khách, nhìn khách thoát vui thoát buồn, bản thân đứng ngoài, hờ hững bàng quan chỉ coi đây là trò vui; giờ khi mình ở vào vị trí ấy, mới thật sự cảm giác được mỗi một chữ người gieo quẻ nói ra, có sức ảnh hưởng lớn như thế nào với mình.

“Có điều...”

Niwa Kumo vừa nói ra câu “có điều”, quả tim Lục Kiều Kiều lập tức từ trên tầng không rơi xuống hồ băng lạnh buốt, tim thắt lại làm trán rịn mồ hôi lạnh.

“Có điều cái gì!”

“Nếu Tôn tiên sinh nguyện ý, xin đừng lãng phí cơ hội cực tốt này. Y hoàn toàn có thể theo Vô Vị đại sư tham thiền, cường hóa giác quan thứ sáu của mình, khai mở tâm nhãn và tâm nhĩ, sau này còn có thể đột phá đến năng lượng vô hạn của giác quan thứ bảy, có điều cần phải bỏ đi bốn giác quan của thân xác phàm tục này...”

Niwa Kumo nói đến chuyện phải từ bỏ thân xác phàm tục làm Lục Kiều Kiều thấy gai cả người, cô hỏi Vô Vị đại sư: “Vừa nãy đại sư giải thích đến giác quan thứ sáu, còn giác quan thứ bảy và thứ tám là gì vậy ạ?”

Vô Vị đại sư nói: “Giác quan thứ bảy là vị na thức, hơi giống với ảo hải trong Đạo giáo, đây là sức mạnh ở tầng sâu nhất của cơ thể người. Nếu có thể mở ra vị na thức, tâm nhãn của Tôn tiên sinh có thể nhìn xa hơn mắt thường, tâm nhĩ có thể nghe rõ hơn tai thường, tai và mắt đối với y sẽ không còn đáng một xu; giác quan thứ tám là a lại da thức, đối với Phật môn, đây là cảnh giới vô sắc vô tướng, tương đương với tầng cao nhất của Đạo giáo là thiên nhân hợp nhất. Ha ha, tất nhiên, lão nạp chỉ nói ví dụ để cháu hiểu thế thôi, hai thứ không thể so sánh với nhau được, bằng không thì trên đời này cũng không cần phải phân thành Phật giáo với Đạo giáo nữa.”

Lục Kiều Kiều nói: “Cháu hiểu được đại khái rồi, có điều, quyết định cuối cùng phải hỏi Tôn Tồn Chân, tối nay cháu nói chuyện với y, ngày mai sẽ trả

lời hai vị đại sư, đa tạ hai vị đại sư.” Nói xong, cô liền chấp tay trước ngực, lần lượt cúi mình vái mỗi người một vái thật sâu.

Sau khi Vô Vị đại sư và Niwa Kumo rời khỏi phòng, Lục Kiều Kiều quyết định tiến vào ảo hải của Tôn Tồn Chân lần nữa.

Trong ảo hải rực rỡ ánh dương ấy, Lục Kiều Kiều trở lại tâm hồ đặt lò luyện đan kia, trên mặt hồ nở đầy hoa sen, mùi hương thoang thoảng.

Tôn Tồn Chân đang nhàn nhã ngồi bên cạnh lò luyện đan, nhìn con thuyền nhỏ ở phía xa xa, trên thuyền có một đứa bé trai và một đứa bé gái đang vừa đùa giỡn vừa hái hoa sen. Thấy Lục Kiều Kiều đến tâm hồ, y liền đứng dậy gọi cô đến ngồi cạnh, cùng ngắm cảnh đẹp trên mặt hồ. Lục Kiều Kiều nói lại với y kết quả bói toán của Niwa Kumo, cùng với sự giải thích của Vô Vị đại sư về tám loại giác quan.

Cô bảo Tôn Tồn Chân: “Anh nhất định sẽ khỏe lại, nhưng anh phải lựa chọn, muốn dùng mắt và tai trên thân xác phàm này, hay là từ bỏ mắt và tai, sau này dùng giác quan thứ sáu thay thế...”

Tôn Tồn Chân ngẫm nghĩ rất lâu, rồi đứng dậy nhìn sang lò luyện đan đang hùng hực lửa nói: “Tôi muốn mạnh mẽ hơn, tôi sẵn sàng từ bỏ cặp mắt và đôi tai này.”

Lục Kiều Kiều lại nói với y: “Thực ra cũng có thể thế này, anh cứ đợi bảy ngày đã, nếu Đặng Nghiêu không đến giải bùa cho anh, lúc ấy anh hãy đi tham thiền, hoặc chúng ta có thể đi tìm cao thủ khác trị bệnh cho anh cũng được mà...”

Lòng tự tôn của Tôn Tồn Chân không cho phép y cầu xin người khác, đợi được cứu, bị thương hại và được giúp đỡ. Trên người y đột nhiên hiện ra một bộ giáp vàng, trên tay cầm thanh Kim cương bổng, trầm giọng nói: “Tôi không cần người khác cứu, tôi chỉ muốn trở nên mạnh mẽ hơn...”

Lục Kiều Kiều lắc đầu: “Anh đã mạnh lắm rồi, không cần phải từ bỏ thân thể bình thường để trở nên mạnh mẽ hơn đâu.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, ngữ khí của Tôn Tồn Chân bắt đầu trở nên gắt gỏng: “Thân thể của tôi bình thường sao? Bẩm sinh Tôn Tồn Chân này đã không phải là người bình thường rồi!”

Lời vừa dứt, Tôn Tồn Chân đã biến mất khỏi chỗ Lục Kiều Kiều, rồi xuất hiện ở phía bên kia tâm hồ, bay lên không trung gầm một tiếng giận dữ, gió gậy đập xuống mặt hồ, mặt nước bắn tóe lên một cột sóng cao ngất trời, như thể có sấm nổ bên dưới.

Lục Kiều Kiều lo lắng đứng dậy nhìn Tôn Tồn Chân trông như một người khổng lồ ở phía xa: “Tại sao phải tự làm tổn thương thân thể mình để mạnh

hon? Anh có thể trở về như trước kia, anh cũng có thể sống bình thường mà...”

Tôn Tồn Chân lại trở về trước mặt Lục Kiều Kiều, mặc áo vải cúi gầm đầu xuống đất: “Tôi không biết tại sao chúng lại truy sát cô, có điều bọn chúng ra tay càng lúc càng tàn độc... với năng lực hiện tại của tôi thì hoàn toàn không thể bảo vệ được cô, lại còn hết lần này đến lần khác chuốc phiền phức cho cô nữa, vì vậy tôi muốn trở nên mạnh mẽ hơn, tôi nhất định phải mạnh mẽ hơn nữa...”

Khóe mắt Lục Kiều Kiều đã hơi ươn ớt: “Anh vì tôi?”

Tôn Tồn Chân xoay người quay lưng về phía Lục Kiều Kiều, hồi lâu sau mới nói: “Tôi đã quyết định rồi.”

Sáng hôm sau, chùa Tịnh Cư đánh chuông sớm, Tôn Tồn Chân liền theo Vô Vị đại sư vào thiền đường, mãi không thấy ra.

Lục Kiều Kiều được chấp sự tăng sắp xếp đến nhà bếp phụ việc; An Thanh Nguyên đã thay tăng y, xắn gọn tay áo, chủ động cùng bốn người nhà Hotta ra khu ruộng rau bên ngoài chùa cuốc đất trồng cây.

An Thanh Nguyên tinh thông lịch sử Trung Quốc, nắm rõ triều chính và luật lệ Đại Thanh, có kiến giải sâu sắc riêng về sự thành bại hưng vong của các triều các đại, Hotta Masayoshi vốn là một nhà chính trị nên rất hợp chuyện với An Thanh Nguyên. Họ nhanh chóng tụ lại một chỗ, vừa có thể cùng hưởng thụ thú ruộng vườn nơi sơn dã, đồng thời cũng thoải mái bàn chuyện quốc sự hai nước Trung Nhật.

Mấy ngày sau đó, An Thanh Nguyên thỉnh thoảng lại đến thăm Jack và An Long Nhi bị thương, nói mấy chuyện vui vẻ trong nhà với Lục Kiều Kiều, còn đâu chủ yếu là giảng giải về Hải quốc đồ chí mà anh ta từng xem qua cho Hotta Masayoshi.

Anh ta cố gắng giảng giải lại những phần mình còn nhớ, Niwa Kumo ngồi bên cạnh tỉ mỉ ghi chép nội dung cuộc nói chuyện của hai người, đến tối Hotta Masayoshi xem lại một lượt, hôm sau sẽ cùng An Thanh Nguyên thảo luận xem lý luận trị nước trong đó có thể thực hành hay không, nên thực thi như thế nào, Thiên xá của nhà Hotta nghiêm nhiên trở thành một dạng cơ quan ngoại vụ của hai nước.

Lục Kiều Kiều thấy Tôn Tồn Chân đến chỗ Vô Vị đại sư liền mấy ngày không thấy bóng dáng đâu, ngày nào cũng nghe Vô Vị đại sư nói anh ta rất ổn, bảo Lục Kiều Kiều đừng lo lắng, cô đành để ông xử lý việc của họ Tôn.

Cứ đến chiều có thời gian rảnh rỗi là cô lại chạy đến chỗ Jack thảo luận.

Hôm nay cô kể với Jack và An Long Nhi về những hành vi kỳ quái và



những điểm đáng ngờ của Đặng Nghiêu trong Kỳ môn ảo trận, Jack bứt một cọng râu nheo nheo mắt ngẫm nghĩ, Đại Hoa Bôi nằm rạp ghéch mũi lên khe cửa, An Long Nhi trước tiên thuật lại tình hình lúc đó: “Hôm ấy lúc chui ra khỏi lưới, Kim Lập Đức liền chạy tới chém cháu, hai người ở bên cạnh không nhìn ra được, chứ đao của hắn đều không chém lên người cháu, mà chỉ phong tỏa mọi lối cháu có thể chạy, giống như muốn giữ chân cháu lại đó, không ngừng đánh với hắn... Sau đó Đặng Nghiêu cũng tới, lúc đỡ đao của y cháu không thấy tổn sức lắm, nhưng y khác với Kim Lập Đức, đao của y không chém vào vị trí, mà cứ nhắm vào đao của cháu, tóm lại là thanh đao trên tay cháu cứ kêu lên không ngừng, đinh đàng đàng văng cả óc, nếu không cầm vững tay, có khi đã bị y đánh cho văng cả đao đi rồi...”

Lục Kiều Kiều cũng vân vê cằm giống Jack, nhưng cô không có cọng râu nào mà bứt, đành xoa xoa cằm nói: “Nếu đao của Long Nhi mà rơi thì nhìn ra rồi, anh nói xem liệu y có chém Long Nhi không nhỉ?”

“Vậy thì sẽ đuổi cho Long Nhi chạy, hai người bọn hắn ở phía sau đuổi, đương nhiên là đuổi mãi không kịp...” Mấy ngày nay Jack không cạo râu, tóc cũng dài ra một chút, thoạt nhìn đầu anh chàng trông như một cái xúp lơ màu vàng to tướng, anh nheo nheo mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, phân tích một cách sâu sắc: “Tôi rất hiểu quan lại Đại Thanh, bọn họ muốn giữ được chức vị của mình thì không thể để xảy ra sai sót, nhưng một số quan viên trong trường hợp không thể để xảy ra sai sót, cũng không muốn làm ra những chuyện quá thương thiên hại lý, vì vậy thường làm qua loa lấy lệ, làm cho có để tiện bề ăn nói, tôi nghi Đặng Nghiêu chính là loại này; nếu đặt giả thiết trên cơ sở bối cảnh tâm lý như thế, vậy thì mọi việc làm kỳ quái của y đều có thể giải thích hợp lý được... đúng, chỉ có như vậy mới hợp lý thôi...”

Lục Kiều Kiều lập tức kéo ghế băng tới, ra vẻ thần bí hỏi: “Nói đi xem nào, thế là sao hả?”

Jack hướng mắt ra ngoài cửa sổ, nhìn ngang nhìn dọc rồi nói với Lục Kiều Kiều: “Đại ca em đâu rồi?”

“Đi tìm Hotta đánh cờ rồi.”

“Vậy thì tốt, tôi chú ý anh ta lâu rồi...”

“Hả! Tôi cũng thế đấy!”

“Chậc... chậc nữa sẽ nói chuyện của anh ta, giờ tôi nói về Đặng Nghiêu trước...”

Jack vẫy tay gọi An Long Nhi và Lục Kiều Kiều xích lại gần, ba người ngồi thành một vòng tròn trên chiếc giường lớn kê theo dãy.

“Còn nhớ trận chiến trên đỉnh Phù Dung không? Năm người của phủ Quốc sư đến phá cái xác, nhưng người chúng ta đã gặp và nói chuyện, chỉ có

Đặng Nghiêu, Kim Lập Đức và Lục Hữu... Lúc ở trên đỉnh Phù Dung, ba người bọn họ xông ra đánh nỏ cái xác trước tiên, về sau khi không thể dừng được nữa, mới tung ra thêm hai người khác nhanh như chớp tấn công tôi... Sau đó ở phủ Thiệu Châu, ba người họ lại đi chung, không thấy hai người kia... lần này trong Kỳ môn ảo trận, vẫn là ba người họ đánh trận đầu, cuối cùng mới là hai người kia vụt ra bắt em, hai người không cảm thấy bọn họ không phải là người cùng một nhóm hay sao?”

An Long Nhi gật gù trầm tư, Lục Kiều Kiều lấy ngón tay chống cằm nói: “Nói vậy cũng phải, trình tự xuất hiện như vậy đã thành quy củ rồi, tôi nghĩ lần sau bọn chúng mà xuất hiện thì cũng thế đấy...”

Jack nói: “Dù là nguyên nhân gì, chắc chắn bọn họ chia thành hai nhóm, mà trong nhóm của Đặng Nghiêu có hai người sẽ không hạ độc thủ giết người, chỉ có tên Lục Hữu kia tàn độc nhất, hễ rút đao là phải thấy máu. Em xem lần trước lúc chúng ta bắt thích khách ở hoa viên của lão Phạm ấy, y đã chém một đao đứt lìa cả hai bàn tay Mã Kiệt luôn, và lại lần này còn do y bố trí Kỳ môn ảo trận nữa, em còn khen y thật oách...”

“Chậc... công phu của người ta giỏi hơn anh mà.” Lục Kiều Kiều nói với vẻ thực sự cầu thị, làm Jack tức đến phồng mang trợn mắt: “Nhưng tôi bắn súng giỏi.”

An Long Nhi thấy hai người họ lại bắt đầu nói chuyện đầu đầu, lập tức không chế lại cục diện: “Lạc đề rồi, lạc đề rồi, vừa mới đang nói chuyện Đặng Nghiêu cơ mà.”

Jack định thân lại tiếp tục nói: “Ok, trong trận chiến trên đỉnh Phù Dung, Đặng Nghiêu không tham gia chiến đấu, y làm nỏ xác chết rồi chạy luôn, có thể nói là tôi bắn súng dọa y chạy mất, nhưng xét cái cách y vừa ra tay liền tấn công xác chết, tôi đoán y vốn không có ý định đả thương ai; đến đêm hôm đó y vừa xuất hiện liền cùng lúc ra tay với tôi và Tôn Tôn Chân nhưng chúng tôi lại không bị y đánh cho nát bét, trong khi rõ ràng y có năng lực này, tại sao y có thể giết mà lại không giết, nhưng cứ phải là người ra tay đầu tiên như vậy chứ?”

An Long Nhi nói: “Từ tình hình lúc đó có thể nhìn ra mục đích của chúng, bọn chúng muốn giết em và anh Jack, bắt sống cô Kiều, nếu y ra tay trước thì người khác sẽ không ra tay, mà đi truy sát những kẻ khác. Y tấn công anh Jack thì còn có thể nương tay, người khác mà ra tay thì anh ấy chết là cái chắc.”

Jack nói: “Đúng, anh cũng nghĩ thế, vì sau đó y đánh sấm sét vào anh, đánh ra một đống sấm sét mà không trúng phát nào, rõ ràng là muốn tất cả nghe thấy y đang ra tay; tiếng sấm này không phải dành cho Kim Lập Đức nghe, vì anh thấy Kim Lập Đức có ý rời đi để y phóng sấm sét, y phóng sấm

sét ra là để cho hai kẻ nhanh như điện chớp bắt sống Lục Kiều Kiều nghe; y không muốn người khác thấy anh còn sống nằm trên mặt đất, nên đã đánh cho đất sụt xuống vùi anh bên dưới.”

“Tôi nghĩ không hoàn toàn là vậy đâu, lúc Đại Hoa Bối kéo anh ra, anh sắp chết đến nơi rồi...” Lục Kiều Kiều lắc đầu nói: “Còn một điểm nữa, y là đạo sĩ của phái Thần Tiêu, đạo sĩ có giới điều không được giết người, tự vệ thì lại là chuyện khác, đạo sĩ nào không xấu xa đến cực điểm thì sẽ không bao giờ động sát tâm chủ động ra tay trước. Chưa chắc y không dám giết người, mà chỉ là y ra tay có chừng mực để không trực tiếp giết chết anh; còn việc anh chết hay không, thì còn phải xem số mạng tốt đến chừng nào, không liên quan gì đến y cả. Chừng mực xuất thủ này có thể thấy rõ ở chỗ Tôn Tồn Chân, hai lần họ Tôn trúng chiêu của y, Tam thi câu mệnh tiền với lá bùa sắt gì đó lần này, đều là có thể sống mà cũng có thể chết, có người cứu thì sống, không ai cứu thì chết là cái chắc, đây chính là tín điều khi ra tay của Đặng Nghiêu... gián tiếp giết người.”

An Long Nhi nói: “Nhưng y ra tay với Tôn Tồn Chân rất nặng, chỉ để lại một cơ hội sống rất mong manh thôi.”

Jack nói: Hai người không qua lại nhiều với quan viên triều Thanh nên không hiểu mấy chuyện này đâu, Tôn Tồn Chân vốn là người của triều đình, giờ y là phản đồ, cấp trên nhất định đã hạ lệnh truy sát y, Đặng Nghiêu xuất thủ như vậy là đã nói tay lăm rồi đó. Tôi còn để ý thấy, mỗi khi hai người nhanh như chớp bắt sống Kiều Kiều kia có mặt, Đặng Nghiêu đều ra tay rất dữ dội, cơ hồ không muốn hai tên kia cảm thấy y nương nhẹ. Hai tên kia như thể vẫn luôn đi phía sau giám sát mấy người bọn họ làm việc, đến lúc cần thiết mới xuất hiện giúp một tay vậy, hai nhóm này có lẽ không hề đoàn kết một lòng. Y đánh cho Tôn Tồn Chân đến mức này, coi như đã có cái ăn nói với cấp trên, đối với bản thân y lại không coi là giết người, vả lại tôi nghe nói đạo bùa ấy còn cho Tôn Tồn Chân một cơ hội để khai phá giác quan thứ sáu nữa, vì vậy việc mấy ngày nữa y đến giải bùa cho Tôn Tồn Chân là hoàn toàn có thể.”

Lục Kiều Kiều nghe tới đây, u uẩn thở dài một tiếng: “Giờ tôi thật tình rất muốn gặp Đặng Nghiêu, Long Nhi, lúc nào tâm trạng mảy tốt, bói hộ cô xem bao giờ thì y đến nhé...”

Jack xua xua tay với Lục Kiều Kiều, mỉm cười thần bí nói: “Em không phát hiện Đặng Nghiêu rất mạnh sao? Trong một giây đã có thể đánh ngã Tôn Tồn Chân đấy, y còn là Đặng đại ca của chúng ta nữa... chắc...”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đưa mắt nhìn nhau: “Phải rồi! Y mà đến đây thì tốt quá!”

“Hai người hiểu ý tôi thì tốt rồi, giờ nói đến đại ca của em...”

Jack tìm bình trà uống một ngụm, hắng giọng rồi bắt đầu phân tích: “An Thanh Nguyên và Đặng Nghiêu đã gặp nhau ở Quảng Châu, mà Đặng Nghiêu lại không muốn giết người, vì vậy khi anh ta xuất hiện cứu em, Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức liền bỏ chạy ngay là chuyện hoàn toàn có thể... nhưng hai người thân pháp nhanh như điện kia có nhiệm vụ bắt sống em, sau khi Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức bỏ chạy, hai tên đó hoàn toàn có thể phóng sấm sét giết chết tất cả những người có mặt tại hiện trường, sao có thể bị An Thanh Nguyên đánh cho mấy kiếm đã chạy mất tiêu luôn vậy?”

Lục Kiều Kiều nói: “Trước khi lên đỉnh núi Phù Dung, Long Nhi từng bói một quẻ, đối thủ hẳn là có sáu người, chứ không phải năm, nhưng lần nào chúng ta cũng chỉ thấy có năm tên, tên cuối cùng từ đó đến giờ vẫn không hề xuất hiện, trực giác của tôi mách bảo tên cuối cùng ấy chính là đại ca.”

Jack nói: “Anh ta đến cứu em rất đúng lúc, không có nghĩa là trùng hợp, cũng không có nghĩa là anh ta muốn giúp em; vì những kẻ muốn bắt em, cũng không muốn em chết...”

An Long Nhi chen vào: “Nhưng đại ca và nhị ca của cô Kiều cùng đến cứu chúng ta, nhị ca của cô không thể cũng là đồng bọn với đám người ở phủ Quốc sư nữa chứ?”

Nhưng Lục Kiều Kiều lại nói: “Đại ca thừa sức tính ra kết quả của trận chiến để điều tiết thời gian xuất hiện ở chiến trường, cha từng nói ông ấy đã dạy đại ca phép bấm độn Gia Cát mã tiền, đây là thuật bói toán chuyên dụng của Gia Cát Lượng ở chiến trường năm xưa.”

An Long Nhi nói: “Nói như vậy cũng không có chứng cứ, chỉ là đoán mò mà thôi.”

Jack dịch đến cạnh tường, dựa lưng vào nói: “Đúng, không có chứng cứ gì cả, tôi chỉ cảm giác anh ta có vấn đề thôi; có điều nếu Đặng Nghiêu muốn đến đây, mà anh ta lại đúng là người của phủ Quốc sư, vậy thì Đặng Nghiêu phiền phức to rồi.”

Lục Kiều Kiều xoay người bước xuống giường: “Tôi phải nghĩ cách gặp Đặng Nghiêu, y tiếm phục bên cạnh tôi những hai năm trời, y biết toàn bộ tình hình.”

An Long Nhi ở Thiên xá nghỉ ngơi mấy ngày, buổi sáng đọc sách, tối lại chăm chỉ luyện công phu nữ đan, nhờ thuốc tốt của chùa Tịnh Cư và hiệu quả tu luyện, vết đao chém sau lưng nó hồi phục rất nhanh, Chẳng mấy ngày nó đã thử xuống giường vận động, chủ động đến chỗ chấp sự tăng hỏi việc để làm.

Jack và An Long Nhi ngủ chung một phòng, An Long Nhi đi làm việc, anh chàng ở một mình trong phòng rồi việc cũng chạy đến nhà bếp giúp Lục

Kiều Kiêu.

Chấp sự tăng thấy An Long Nhi bị thương, bèn đưa ra mấy công việc nhẹ nhàng cho nó tự chọn, nhưng An Long Nhi lại chủ động chọn việc lên núi gánh củi với Miyabe Ryokura và Hotta Masatomo, một là có thể lên núi hít thở không khí trong lành, hai là nó rất muốn xem lại thanh kiếm mấy hôm nay nó vẫn canh cánh không thể nào quên được. Về tinh xảo của vỏ kiếm, đường cong thanh nhả của thân kiếm, tốc độ xuất kiếm và thu kiếm nhanh như điện chớp của Miyabe Ryokura, đều làm An Long Nhi đắm đuối. Miyabe Ryokura cũng nhớ thằng bé này vừa gặp đã nhìn anh ta chăm chăm, vì vậy anh ta biết nó có chủ ý với thanh kiếm của mình.

Anh ta là sư phụ dạy kiếm thuật cho thiếu chủ Hotta Masatomo, đã quen việc dạy trẻ con, cũng không ngại phải dắt theo một đứa nữa, nên vui vẻ để An Long Nhi theo mình lên núi gánh củi.

Sự thật là, hằng ngày khi họ lên núi gánh củi, anh ta và Hotta Masatomo mới mười mấy tuổi đầu đều dành ra một nửa thời gian để luyện kiếm, giờ nếu An Long Nhi cũng cùng luyện tập, vừa khéo Hotta Masatomo có thêm một đối thủ.

Mỗi người mang theo một con dao chặt củi lên núi, sau một canh giờ, ai nấy đều chặt được hai bó củi to tướng. Cả bọn ngồi trên con dốc ở lưng chừng núi nghỉ ngơi, An Long Nhi lại nhìn chăm chăm vào thanh kiếm dài đeo ở thắt lưng Miyabe Ryokura.

Hotta Masatomo hỏi An Long Nhi: “Người thích thanh kiếm ấy à?”

“Ừ, thích.”

“Người cũng biết kiếm pháp?”

“Biết.”

“Vậy thì tốt quá, chúng ta luyện kiếm chung được không?” Hotta Masatomo vui vẻ đưa ra lời mời tỉ đấu.

Hai đứa trẻ nhanh chóng dùng dao chặt củi làm một thanh kiếm gỗ vừa tay với mình, bày ra trận thế ở sườn núi.

Hotta Masatomo chậm rãi đi vòng quanh An Long Nhi mấy bước, rồi dừng lại ở chỗ hơi cao hơn trên triền dốc. An Long Nhi giơ tay che kiếm, đợi thời cơ xuất chiêu. Hotta Masatomo cầm kiếm trên tay trái, hơi khom người với An Long Nhi, rồi giơ hai tay dựng đứng thanh kiếm ở giữa người, mũi kiếm chỉ chéo vào giữa hai chân mày An Long Nhi.

Miyabe Ryokura kêu lên: “Bắt đầu!”

Hiệu lệnh bắt đầu mới phát ra được một nửa, Hotta Masatomo đã nhảy lên không trung. Mắt An Long Nhi hoa lên, nó thấy ánh dương rực rỡ chói mắt,

cùng với tiếng hét như sấm động từ trên cao giáng xuống, thanh kiếm gỗ đã chém xả thẳng xuống đầu.

Nhanh vậy sao! Tim nó như thể muốn dừng lại, vội lùi về sau một bước, giờ kiếm lên đầu đỡ lấy.

“Lách cách!” thanh kiếm gỗ của An Long Nhi đã bị chém gãy, trên tay chỉ còn lại nửa khúc cây.

Kiếm gỗ của Hotta Masatomo mang theo kiếm khí chém xuống đỉnh đầu An Long Nhi, rồi dừng sững lại cách đầu nó chừng một lòng tay, chỉ có kiếm khí lướt qua mặt nó. Trong chớp mắt, hai thằng bé đều khựng lại, không khí xung quanh cũng như đông đặc.

Mồ hôi lạnh và một ý nghĩ túa ra trong đầu An Long Nhi: Mình đã chết rồi...

Hotta Masatomo chậm chậm nhấc kiếm lên, lùi lại ba bước, thu kiếm khom người chào, An Long Nhi bấy giờ mới định thần lại được.

Nó chớp chớp mắt nghĩ về việc vừa xảy ra lúc nãy, nhưng không sao hồi tưởng lại toàn bộ sự việc trong chớp mắt ngắn ngủi đó. Nó thầm nghĩ: vừa nãy đối phương tấn công trước, nhờ tập kích đột ngột nên mới thắng, nếu lại một lần nữa, để mình giành thế chủ động tấn công trước, nhất định sẽ gỡ gạc được. Nghĩ đoạn, nó liền ném thanh củi gãy xuống đất, bước tới cạnh đó để một thanh kiếm gỗ khác, nói với Hotta Masatomo: “Lại lần nữa.”

Dứt lời nó liền giờ kiếm chém xả xuống đầu Hotta Masatomo, Hotta Masatomo không chịu lùi bước, cũng đồng thời dùng cả hai tay giờ kiếm lên, nhắm vào An Long Nhi chém một đường từ trên xuống.

Hai thanh kiếm gỗ chạm nhau trên không, nhưng không hề phát ra tiếng va chạm như trong dự đoán của An Long Nhi. Thanh kiếm gỗ của Hotta Masatomo dính sát vào kiếm của An Long Nhi rồi trượt nghiêng xuống, dẫn hướng xuất kiếm của An Long Nhi chệch sang mé ngoài người nó. Hotta Masatomo hất được thanh kiếm gỗ của đối phương, kiếm chiêu xoay đủ vòng từ bên dưới lên đỉnh đầu, biến động tác trượt kiếm giảm lực lúc nãy thành đòn lực phát lực trước khi xuất chiêu. Khi An Long Nhi mới thu kiếm về được nửa chừng chuẩn bị xuất chiêu khác, kiếm gỗ của Hotta Masatomo đã lại chém xuống đầu nó rồi.

An Long Nhi luống cuống giờ kiếm lên đỡ chiêu, hai thanh kiếm gỗ đập vào nhau trên đỉnh đầu nó đánh “chát” một tiếng, thanh kiếm của Hotta Masatomo nương theo lực đạo bật lên. An Long Nhi thấy kiếm của đối phương bật ra, đang định xoay chuyển cổ tay xuất chiêu chém xuống đầu Hotta Masatomo; nhưng thanh kiếm gỗ của Hotta Masatomo tuy có bật ra, song không hề rời khỏi phạm vi phía trên đỉnh đầu đối thủ, thằng bé giờ

kiếm cao quá đỉnh đầu mình, lưỡi kiếm vừa bật lên không trung, nó liền dấn tới một bước, lại đè lưỡi kiếm xuống, nhằm vào má trái của An Long Nhi mà chém.

An Long Nhi vừa mới nghĩ đến việc xuất chiêu đã lại phải thu tay về, vả lại nó cầm kiếm gỗ trên tay phải, má bên trái là góc chết mà nó khó thu kiếm phòng thủ nhất, lúc này chiêu sau còn hoảng loạn hơn chiêu trước, nó chỉ đành buộc lòng thu hồi chiêu thức tấn công, kéo giạt thanh kiếm về chắn phía trước đầu. Chém dứt một kiếm, đòn công kích của Hotta Masatomo lại lặp lại, nhanh nhẹn mà tràn đầy biến hóa, thanh kiếm gỗ chém về phía An Long Nhi như mưa sa. Hotta Masatomo từng bước áp sát tấn công, An Long Nhi liên tiếp thối lui mười mấy bước, Hotta Masatomo liên tiếp tấn công mười mấy đao, lừa An Long Nhi đến phía sau cây đại thụ bên ngoài bãi đất trống.

Miyabe Ryokura lớn tiếng gọi hai đứa trẻ dừng lại, An Long Nhi lăn tròn dưới đất rồi lồm cồm bò dậy, đứng thở hồng hộc.

Hotta Masatomo đã lùi ra giữa bãi đất trống, nhưng tâm trí An Long Nhi thì vẫn ở lại trong những đòn tấn công mạnh mẽ của đối phương khi nãy, nó cảm thấy sợ. Nó đã vào sinh ra tử rất nhiều lần, theo lý mà nói thì giờ có bảo nó chết nó cũng không chớp mắt lấy một lần, nhưng lúc này nó lại cảm thấy một nỗi sợ dâng lên tự đáy lòng mình.

Nó dồn sức thở hắt ra một hơi, để bản thân mình phấn chấn lên một chút, thua một trận chỉ là chuyện vặt vãnh, nhưng rốt cuộc là mình sợ cái gì vậy? Tại sao lại sợ? Không thể nào, đây chỉ là kiếm gỗ, nhất định do sức khỏe của mình chưa hoàn toàn hồi phục, tim đập hơi nhanh mà thôi. Nghĩ đoạn, An Long Nhi chạy tới giữa bãi đất trống, nói với Hotta Masatomo: “Lại lần nữa!”

Hotta Masatomo nhận ra An Long Nhi đang nóng nảy, tâm trạng không ổn định, nó giạng chân đứng giữa bãi đất, hai tay cầm kiếm gỗ giấu ra phía sau lưng, mũi kiếm nghiêng nghiêng chỉ xuống mặt đất, sau đó lặng lẽ nhìn đối thủ.

Thế đứng này gọi là Bát tướng, là một chiêu thức lấy tĩnh chế động, lấy lùi làm tiến, hết sức hiệu quả khi đối phó với địch thủ có ý niệm chủ động tấn công mạnh mẽ. Hotta Masatomo nắm bắt chuẩn xác tâm trạng của An Long Nhi, cũng đã chuẩn bị ứng phó một cách hết sức chuẩn xác.

An Long Nhi nhìn từ phía trước mặt không thấy thanh kiếm gỗ mà Hotta Masatomo giấu sau lưng, nó cũng ý thức được trong chiến đấu mà không thấy vũ khí của đối phương là chuyện nguy hiểm đến chừng nào, nhưng đối thủ đã thể hiện rõ ràng là đang đợi nó tấn công, lúc này nó cũng không thể dằng dai như đàn bà được.

Nó đã nghĩ kỹ rồi, chiêu đầu tiên chém từ trên đỉnh đầu xuống, đối phương chỉ có nước lùi hoặc đỡ, bất kể là phản ứng thế nào, chiêu thứ hai của nó cũng sẽ chọn quãng đường ngắn nhất đạp bước đâm thẳng tới, đối phương chỉ cần lách người né tránh hoặc đỡ lấy chiêu thứ hai này, nó có thể quán lấy mà dùng chiêu thức khoái đao, chủ động tấn công liên hoàn. Hễ đối phương rơi vào thế công lấy nhanh đánh nhanh của nó, không thể phản kích, thì việc còn lại chỉ là tìm ra sơ hở của đối phương để đánh trúng nữa thôi.

An Long Nhi chậm chậm bước tới cách Hotta Masatomo chừng vài bước, từ từ hít vào một hơi, sau đó đột nhiên xông tới xuất chiêu chém vào đầu Hotta Masatomo.

Thanh kiếm gỗ áp xuống đỉnh đầu Hotta Masatomo, thằng bé quả nhiên kéo chân trước về, thân hình lùi nhanh ra sau, An Long Nhi thấy thanh kiếm gỗ của mình hạ xuống trước ngực Hotta Masatomo đúng như dự liệu, liền trầm mình xuống, nhằm vào bụng đối phương mà đâm kiếm ra.

Chân trước của Hotta Masatomo thu về nhưng không dừng lại, mà lùi hẳn ra sau một bước lớn, đồng thời, cậu ta đưa kiếm từ sau lưng lên tới đỉnh đầu, sau khi tránh chiêu kiếm chém tạt từ trên xuống của An Long Nhi, thanh kiếm của cậu ta cũng lập tức từ trên cao chém xuống đầu đối thủ.

An Long Nhi đâm ra một kiếm, đối thủ vừa lùi lại, trên đỉnh đầu liền vang lên tiếng gió rít, thanh kiếm gỗ đã chém trúng lưng nó cùng với một tiếng thét mạnh mẽ.

Để có thể đâm ra một kiếm toàn lực này, nó đã cúi người lao về phía trước, phần lưng hoàn toàn để lộ, muốn biến chiêu thức đâm ra thành hướng lên trên phòng thủ là điều không thể. Chỉ nghe “bốp” một tiếng, lưng An Long Nhi bị trúng một đòn nặng nề, cộng với vết thương do đao chém trước đó vẫn chưa hoàn toàn hồi phục, An Long Nhi đau đớn rú lên thảm thiết, ngã lảo đảo.

Hotta Masatomo chém trúng một kiếm, tập trung tinh thần nhìn chăm chăm vào An Long Nhi dưới đất, chĩa mũi kiếm về phía đối thủ, chậm chậm lùi lại ba bước rồi mới thu kiếm về. Cậu ta thấy An Long Nhi sắc mặt tái nhợt, muốn bò dậy nhưng hai tay lại không vận nổi sức, vội vàng bỏ kiếm gỗ chạy tới đỡ An Long Nhi ngồi sang một bên.

Miyabe Ryokura cởi áo An Long Nhi, thấy vết đao chém kéo dài sau lưng nó, lập tức cởi áo ngoài trải xuống đất, bảo nó từ từ nằm xuống nghỉ ngơi.

Hotta Masatomo ngồi xổm trước mặt An Long Nhi, giọng nói đầy vẻ áy náy: “Thật tình xin lỗi người, ta không biết người đang bị thương, ta lẽ ra không nên khiêu chiến, mong người bỏ quá cho.”

Nói rồi, cậu ta cúi rạp người sát đất. An Long Nhi vội vàng xoa tay:



“Không, không, là tôi muốn xem kiếm thuật của hai người thôi, kiếm thuật của các vị thật là lợi hại.”

Miyabe Ryokura cười cười nói; “Thực ra kiếm thuật của Long Nhi cũng rất khá, vừa nãy thiếu chủ Hotta xuất chiêu Liên hoàn trăm mà cậu đỡ được hết, trình độ coi như không tệ rồi... thể năng và phản ứng của cậu rất nhanh, lại có kinh nghiệm chiến đấu phong phú, chỉ là không có một sư phụ giỏi thôi.”

An Long Nhi nghe tới đây, cố nhịn vết thương đau nhức trên lưng bò dậy, quỳ xuống trước Miyabe Ryokura nói: “Miyabe tiên sinh, cháu rất muốn học kiếm thuật của ngài, ngài nhận cháu làm đồ đệ được không?”

Miyabe Ryokura nghe tới đây liền bật cười, đặt tay lên vai An Long Nhi nói: “Tuy rằng tư chất của cậu rất tốt, nhưng bốn bọn tôi không có nhiều thời gian ở Trung Quốc, tôi cũng không dạy cậu được gì đâu, tôi nghĩ nếu mỗi ngày cậu có thể cùng luyện kiếm với thiếu chủ Hotta, trong thời gian ngắn, kiếm thuật của cậu nhất định sẽ nâng cao đáng kể đấy.”

“Chà! Vậy thì tốt quá, đa tạ sư phụ, đa tạ thiếu chủ Hotta!” An Long Nhi không ngờ Miyabe Ryokura lại sáng khoái như vậy, mừng rỡ ra mặt dập đầu với Miyabe Ryokura.

Miyabe Ryokura cười ha hả nói: “Không cần gọi tôi là sư phụ đâu, tôi cũng muốn thiếu chủ Hotta có người bạn luyện kiếm chung mà, chuyện này đối với cậu ấy là cơ hội học tập rất tốt, cậu cứ gọi tôi là tiên sinh là được rồi, tiên sinh chẳng phải cũng có ý nghĩa là thầy giáo sao?”

An Long Nhi mừng rỡ nói: “Vâng, tiên sinh... cháu muốn thỉnh giáo một chút, vừa nãy cháu có chỗ nào không ổn vậy? Có phải chiêu thức của cháu không bằng kiếm pháp của thiếu chủ Hotta? Hay là cháu không đủ nhanh, lực không đủ mạnh?”

Miyabe Ryokura nheo nheo mắt cười, nhìn Hotta Masatomo nói: “Thiếu chủ Hotta, cậu có thể nói ra cách nghĩ của mình không?”

Hotta Masatomo nãy giờ vẫn ngồi dưới đất, nó quay sang “vâng” một tiếng với Miyabe Ryokura, sau đó xoay người lại nhìn An Long Nhi nói: “Từ khi hiệp đấu đầu tiên còn chưa bắt đầu, Long Nhi đã thua rồi...”

An Long Nhi kinh ngạc đến nỗi quên cả cảm giác đau đớn trên lưng, tò mò trợn to mắt lên đợi Hotta Masatomo nói tiếp.

“Nguyên nhân là thế này, nơi chúng ta luyện tập là một triền dốc, trước khi bắt đầu, ta đã bước lên chỗ dốc cao, lại chiếm vị trí xoay lưng về phía mặt trời, nhưng người vẫn không hề phát giác ra, vì vậy kể cả trình độ võ công của hai chúng ta ngang nhau, ta cũng sẽ chiến thắng người vì chiếm nhiều ưu thế hơn.”

Hotta Masatomo vừa giải thích, An Long Nhi lập tức tỉnh ngộ, nó nhớ lại tốc độ và sự mãnh liệt của đôi phương khi xuất chiêu, còn cả tia nắng chói lóa mắt mình, khiến mình không nhìn rõ đôi phương vào thời điểm cần tranh thủ phòng ngự nhất, thì ra tất cả đều là kết quả vận dụng địa hình và thời tiết của Hotta Masatomo.

Miyabe Ryokura lại tiếp lời: “Nói đúng lắm, Long Nhi không chỉ thua dưới kiếm của thiếu chủ Hotta, mà còn thua cả đất trời này nữa, thiếu chủ Hotta đã vận dụng tất cả các ưu thế có thể tận dụng bên cạnh mình, còn cậu thì chỉ vận dụng có bản thân mình và thanh kiếm... Kiếm thuật không chỉ là kiếm thuật, kiếm thuật là binh pháp, là quá trình dung hợp của con người và trời đất, vì vậy kiếm thuật Nhật Bản nói kiếm thiên nhất tâm, chính là chỉ đạo lý này.”

“Kiếm thiên nhất tâm?” An Long Nhi không hiểu gì cả, liền lặp lại câu nói này.

Hotta Masatomo lại nói: “Khi Miyabe tiên sinh nói bắt đầu luyện tập, nhất định Long Nhi rất trông chờ phải không? Tiên sinh vừa dứt lời ‘bắt đầu’, nhất định Long Nhi sẽ xuất kiếm, nếu ta cũng xuất kiếm vào lúc đó thì ta sẽ chậm mất một bước, vì thế ta đã bắt đầu tấn công ngay khi Miyabe tiên sinh nói chữ đầu tiên, vậy mới khiến cho người trở tay không kịp.”

An Long Nhi lại chau mày nói: “Vậy là phạm quy mà, người ta còn chưa nói dứt câu bắt đầu.”

Miyabe Ryokura lắc đầu nói: “Long Nhi, võ thuật chỉ có thắng và thua, trong lúc luyện tập chỉ cần không nhân lúc người ta gặp nguy khốn, không đánh lén sau lưng, thì đều là giành phần thắng một cách chính đáng; vả lại, trong chiến đấu chúng ta không thể mong đợi đối phương là người tuân theo quy củ, thua tức là thua, cậu cần phải học được điểm này.”

“Vâng.”

“Còn một điểm nữa cậu cần phải hiểu, yếu lĩnh của việc xuất kiếm là trước cả trước cả trước...” Miyabe Ryokura nói một câu mà An Long Nhi nghe chẳng hiểu gì. “Cái gì mà trước với cả trước cả trước?”

Miyabe Ryokura nói: “Khi hai người chiến đấu, cậu muốn rút kiếm thì đối phương cũng muốn xuất chiêu, nếu muốn nhanh hơn đối thủ, thì chỉ có thể trước khi mình muốn chém...”

“Trước khi mình muốn chém thì đã chém ra rồi?” An Long Nhi hiểu ra ý của Miyabe Ryokura, nhưng nó chưa bao giờ có tâm thái ấy cả, nó chỉ biết muốn thắng thì phải nhanh hơn đối phương, nhưng chưa từng nghĩ là phải nhanh hơn cả bản thân mình, còn nhanh hơn cả suy nghĩ muốn chém đối phương của mình nữa, nhanh như vậy tức là nhanh đến chừng nào?

Miyabe Ryokura nói: “Đúng, phải chém đứt cả tâm ý muốn chém của đối thủ.”

“Trảm tâm?”

“Đúng, trảm tâm!”

An Long Nhi nhắm mắt hồi tưởng lại nhát kiếm kinh tâm động phách ngay hiệp đấu đầu tiên đó, thật sự là rất nhanh, nhanh đến mức khiến tâm trí nó nảy ra ý nghĩ chết chóc, đây hẳn chính là cảm giác tâm bị trảm rồi... hồi tưởng lại cảm giác ấy, tim An Long Nhi không khỏi run bắn lên.

Miyabe Ryokura lại hỏi Hotta Masatomo: “Thiếu chủ Hotta, cậu nói xem hiệp thứ hai, tại sao cậu thắng Long Nhi?”

Hotta Masatomo gật đầu đáp một tiếng, sau đó nói: “Hiệp thứ hai Long Nhi chủ động tấn công, chiêu thứ nhất và thứ hai, Long Nhi công thủ rất nghiêm mật, nhưng ta đã giành tấn công trước lúc cậu ấy hít thở lấy hơi sau chiêu thứ hai, làm loạn tiết tấu của Long Nhi... Lúc hít vào lấy hơi là thời điểm sức chú ý của người ta bị tản mát nhất, ta tấn công vào lúc đó, bất luận thế nào, người cũng không thể thắng ta về phản ứng chiêu thức và khí thế được, huống hồ, khi hít vào, sức lực cũng không thể dồn tụ được; sau đó mỗi kiếm ta đều nhắm lúc người hít vào, vì vậy chắc người đã bị chém cho thở không ra hơi, cảm thấy tim đập loạn nhịp...”

An Long Nhi giờ đã hiểu được cảm giác sợ hãi không dung trôi lên trong lòng mình ấy là từ đâu ra, đó là nỗi sợ do hơi thở và tiết tấu của cơ thể bị nhiễu loạn, nỗi sợ khi cơ thể đột nhiên không còn chịu sự khống chế của bản thân nữa; mỗi khi Hotta chém ra một kiếm, lòng tự tin của An Long Nhi đối với việc điều khiển cơ thể mình lại giảm đi một phần, sau mười mấy kiếm, nó đã rơi vào trạng thái hoang mang, không thể khống chế được nữa.

An Long Nhi lẩm bẩm hỏi: “Thiếu chủ Hotta sử dụng Liên hoàn trảm?”

Miyabe Ryokura nói: “Không, Liên hoàn trảm chỉ là chiêu thức mà cậu nhìn thấy. Thực ra thiếu chủ Hotta dùng tâm của cậu ấy để trảm vào tâm của cậu, đây là... Hô hấp trảm.”

“Dùng tâm chém vào hơi thở của tôi, chém xuống vào lúc tâm trí tôi yếu ớt nhất...”

An Long Nhi nhất thời không thể tiếp nhận và lý giải một loại lý luận võ thuật không liên quan gì đến chiêu thức như vậy, đầu óc nó đột nhiên nảy ra vô số vấn đề và đáp án, những ý nghĩ xoay chuyển cực nhanh trong đầu không ngừng bành trướng, càng khởi nói đến chuyện dung hợp được những tâm pháp và chiêu thức này lại với nhau.

Miyabe Ryokura vỗ vỗ lên vai An Long Nhi nói: “Cậu trở về nghĩ cho thật

kỹ xem, ngày mai quay lại luyện tập tiếp. Tốc độ và phản ứng của cậu đều rất tốt, cũng có cơ sở võ công Trung Quốc, cậu không nhất thiết phải học chiêu thức võ thuật Nhật Bản, nhưng tâm pháp kiếm thuật cũng sẽ khiến võ công của cậu tăng trưởng thêm một bậc.”

Những lý luận võ thuật vừa tiếp nhận này hoàn toàn nằm ngoài tầm tưởng tượng của An Long Nhi, nó thực sự cần thời gian để tiêu hóa chúng, nên cũng học theo Hotta Masatomo khom người với Miyabe Ryokura: “Vâng, Miyabe tiên sinh.” Đoạn, nó đưa mắt nhìn sang đối thủ cùng luyện tập trong tương lai của mình, cùng cười phá lên.

## §12: Đại phong thủy

Mấy ngày sau đó, An Long Nhi đều theo Hotta Masatomo, Miyabe Ryokura lên núi gánh củi, sau khi kiếm đủ củi, nó liền học kiếm thuật với Miyabe Ryokura, luyện tập các chiêu thức mới học được với Hotta Masatomo.

Đến tối, nó vẫn duy trì việc tu luyện công phu nữ đan, nhưng cũng đã thử tìm cách lĩnh ngộ ý nghĩa của Kiếm thiên nhất tâm.

Vì luôn ở trong trạng thái luyện công kéo dài, buổi tối khi mọi người đi ngủ, lại chính là lúc nó bắt đầu tu luyện, khi nó hoàn tất việc luyện công, trời vẫn chưa sáng hẳn. Khi ấy, nó sẽ thắp đèn đọc sách phong thủy.

Tối hôm ấy, như thường lệ khoảng nửa đêm về sáng là lúc An Long Nhi đọc sách, nó nghe thấy Đại Hoa Bối bên phòng Lục Kiều Kiều sửa lên mấy tiếng, sau đó lại nghe tiếng Lục Kiều Kiều vỗ đầu con chó, tiếp sau đó, bên ngoài có người đẩy cửa đi lại. An Long Nhi đưa mắt nhìn Jack, thấy anh chàng ngủ say như con lợn chết, đừng nói tiếng chó sủa, dấu sấm sét giáng xuống chắc cũng chẳng dậy nổi. Nó đi ra cửa, thấy An Thanh Nguyên và Hotta Masayoshi đang ở ngoài hành lang, chuẩn bị đi đâu đó.

An Thanh Nguyên thấy An Long Nhi, lập tức giơ ngón tay đặt lên miệng, khẽ “suyt” một tiếng, đoạn tới bên cạnh nó, thì thầm hỏi: “Vẫn chưa ngủ à?”

“Cháu đang đọc sách.”

“Lên đỉnh núi uống rượu không?”

An Long Nhi đọc sách cũng hơi chán, nghe người khác rủ nửa đêm lên núi chơi đương nhiên rất mừng, càng làm nó bất ngờ hơn nữa là, người lúc nào cũng có khí độ của bậc đại ca như Thanh Nguyên lại có lúc nghịch ngợm lén lút trốn ra ngoài uống rượu, sự tương phản này mới thực sự khiến An Long Nhi không thể từ chối.

Nó gật gật đầu, về phòng cất sách, tắt đèn rồi cùng An Thanh Nguyên, Hotta Masayoshi trèo tường ra khỏi chùa Tịnh Cư.

Ba người nhanh nhẹn băng qua khu rừng độ cuối thu lên đỉnh núi, làm lay động bóng cây dưới ánh trăng. Gió núi thổi qua, khắp núi rừng đều là tiếng rì rào trầm thấp như sóng vỗ của những tán lá rừng.

Có lẽ vì từ nhỏ đã lớn lên ở đây nên quen đường, cũng có thể do trong mình ẩn chứa công phu hơn người, An Thanh Nguyên luôn đi trước dẫn đầu, An Long Nhi bám sát phía sau, Hotta Masayoshi đi sau cùng phải cố gắng mới theo kịp hai người.

Trên tay An Thanh Nguyên và Hotta Masayoshi đều xách một cái giỏ tre, nhưng trông An Thanh Nguyên rõ ràng thoải mái hơn rất nhiều, anh ta không

chỉ nhanh, mà bước chân cũng rất nhẹ. Gặp những chỗ khe rãnh, An Long Nhi chỉ thấy anh ta cầm giỏ tung mình nhẹ nhàng nhảy qua, quay đầu lại nhìn Hotta Masayoshi thì không được thoải mái thong dong như thế, mà chỉ có thể vừa nhảy vừa bò chật vật leo qua.

Không lâu sau, ba người đã lên đến đỉnh núi Thanh Nguyên, cả bọn đặt giỏ tre trên tay xuống, xắn ống tay áo lạng lẽ nhìn vàng nguyệt đang chìm dần về phía trời Tây. Đã sắp tới ngày rằm, trăng mỗi ngày một tròn thêm, dù đã ngả Tây nhưng vẫn sáng vằng vặc.

Dưới ánh trăng là trăm nghìn nếp nhà của phủ Cát An, dòng Cán Giang rộng lớn chậm chậm chảy qua phía trước phủ, chính giữa dòng sông là hòn cô đảo nổi tiếng Bạch Lộ Châu. Giữa núi Thanh Nguyên và dòng Cán Giang, là một khoảng đồng bằng mênh mông.

“Thiên hạ... thiên hạ thật làm người ta mê đắm...” Hotta Masayoshi cảm khái từ tận đáy lòng.

An Thanh Nguyên đưa mắt nhìn xuống dưới, hai tay chắp sau lưng hỏi Hotta Masayoshi: “Nhật Bản có phong cảnh đẹp thế này không?”

Hotta Masayoshi khe khẽ gật đầu, thấp giọng đáp: “Có, phong cảnh Nhật Bản rất giống với Giang Tây, núi là núi, sông là sông...”

“Nhớ nhà hả?”

“Nhớ chứ, thật lòng ta rất muốn uống một bát canh miso...”

“Ha ha ha...” An Thanh Nguyên cao giọng cười lớn nói: “Hôm nay Thanh Nguyên đã chuẩn bị danh tửu của Giang Tây để giải nỗi sầu nhớ quê cho Hotta huynh đây... Nhìn xem, Lý Độ cao lương.”

An Thanh Nguyên vừa nói vừa mở nắp vò rượu, An Long Nhi lập tức ngửi thấy mùi rượu xộc lên mũi. Hotta Masayoshi lại nói: “Mùi rượu mạnh mẽ mà thơm nồng, không uống thì hối hận, mà uống rồi cũng hối hận...”

An Thanh Nguyên chia chén cho mọi người, sau đó hỏi: “Uống rồi cũng hối hận là sao?”

“Hễ uống là say, hễ uống là say...”

An Long Nhi xưa nay không uống rượu, An Thanh Nguyên nài ép rót cho nó một chén, sau đó cùng chén nói với cả bọn: “Cổ lai thánh hiền giai tịch mịch, duy hữu ẩm giả lưu kỳ danh.”<sup>[42]</sup>

Ba người nâng chén uống cạn, ngoài An Thanh Nguyên, hai người còn lại đều lập tức ho sù sụ.

Hotta Masayoshi thở hắt ra hơi, nói: “Rượu Trung Quốc mạnh thật đó, uống một ngụm là quên hết cả vợ cả con...”

An Thanh Nguyên đặt chén rượu vào giỏ tre, mở giỏ còn lại, lấy ra một cái khay có nắp, mở nắp ra dòm vào, thấy bên trong là củ cải nóng hôi hôi, hầm với nấm đông cô vừa mềm vừa thơm. Anh ta nói: “Long Nhi, củ cải nhấm rượu này là do chúng ta trồng đó, cậu phải nếm thử mới được.”

Nói đoạn, anh ta chia cho mỗi người một que tre dài, cả bọn xiên củ cải hầm lên nhấm với rượu.

An Long Nhi cảm thấy An Thanh Nguyên cũng hiền hòa dễ gần không thua gì Lục Kiều Kiều, còn mang đến cho người khác cảm giác ổn định chín chắn và an toàn, ở bên cạnh An Thanh Nguyên, nó rất có lòng tin, tựa hồ chuyện gì cũng có thể giải quyết được vậy.

Khi An Thanh Nguyên hỏi An Long Nhi sao lại ở nhà Lục Kiều Kiều, nó liền kể tòng tọc mọi chuyện ở Quảng Châu. An Thanh Nguyên lại hỏi An Long Nhi có học phong thủy chưa, An Long Nhi trả lời, Lục Kiều Kiều có đưa cho nó một đồng sách bảo tự đọc, chỗ nào không hiểu thì đi hỏi cô.

Nói đến phong thủy, An Thanh Nguyên lại quay sang hỏi Hotta Masayoshi: “Hotta huynh, Nhật Bản có phong thủy không?”

Hotta Masayoshi đã ngà ngà say, nói năng cũng bắt đầu lớn tiếng hơn: “Có chứ, phong thủy của Nhật Bản không đơn giản chút nào, năm đó Đại Quyền Hiến...<sup>[43]</sup> ừm, chính là Tokugawa Ieyasu<sup>[44]</sup> khi xây dựng thành Edo, chính là dựa theo bố cục phong thủy, trong vòng hai trăm năm, thành Edo đã từ một thành thị nhỏ phát triển thành đại thành thị, khí thế hoành tráng vô cùng...”

An Thanh Nguyên cười cười nói: “Vậy Hotta huynh có biết xem phong thủy không?”

“Ta nào có biết, nhưng Âm dương sư Niwa Kumo của ta lại biết đó.”

An Thanh Nguyên cười ha hả nói: “Hotta huynh không biết sao? Ở Trung Quốc chúng ta, đến trẻ con cũng biết, ha ha... Long Nhi, cậu qua đây xem phong thủy của phủ Cát An đi.”

Ba người liền đứng trên đỉnh núi nhìn xuống dưới, An Long Nhi chỉ tay về phía dòng Cán Giang nói: “Phủ Cát An ở sát bên dòng Cán Giang, trước mặt thiếu minh đường, Cán Giang lại hình thành nên dòng chảy phản cung thủy đối với Cát An, vì vậy cháu đoán phủ này chỉ có thể theo thời thế mà hưng vượng nhất thời, không thể liên tục hưng vượng quá một trăm tám chục năm.”

Hotta Masayoshi uống hết ly rượu, lớn tiếng nói: “Phản cung thủy là cái gì, phản cung thủy nhất định là không tốt sao?”

An Thanh Nguyên vỗ vỗ lên vai ông ta nói: “Hotta huynh, trẻ con Trung

Quốc nói mà huynh còn không hiểu, cần phải khiêm tốn học tập đó... Hãy nhìn dòng Cán Giang bên dưới kia, có phải giống như một cây cung khổng lồ đặt trên mặt đất hay không, Cán Giang chảy vòng qua núi Thanh Nguyên, chỗ chúng ta đang đứng đây chính là ở bên trong cây cung ấy, nếu lắp ở đây một mũi tên dài ngàn trượng bắn về phía Tây, là có thể bắn tới tận Anh quốc... Phủ Cát An thì khác, phủ Cát An nằm bên ngoài cây cung lớn này, giống như bị cây cung nhắm vào vậy, địa hình này trong phong thủy gọi là phản cung thủy, là đất đại hung đấy.”

Hotta Masayoshi trợn mắt lên: “Nói bừa, sao có thể vì cung có thể bắn tên, mà nói dòng sông giống như cây cung tạo thành đất hung được? Huynh lừa tôi, ha ha ha, huynh lừa tôi...”

“Hừ hừ...” An Thanh Nguyên cười khẩy một tiếng, lại chấp hai tay ra sau lưng, xoay người lại hỏi Hotta Masayoshi: “Hotta huynh đánh trận bao giờ chưa?”

“Đánh rồi.”

“Nếu để huynh công chiếm Giang Tây, huynh có chiếm cứ phủ Cát An không?”

“Tất nhiên là có.”

“Tại sao vậy?”

Nói đến đánh trận, thái độ Hotta Masayoshi liền trở nên nghiêm túc: “Phủ Cát An chặn giữa đường sông Cán Giang, là yết hầu giữa hai miền Nam Bắc, địa hình xung quanh có đồng bằng, có núi cao, tiến có thể công, lùi có thể thủ, giữ được ắt sẽ thắng, để mất ắt sẽ bại. Chỉ cần chiếm được phủ Cát An trước, phía Bắc có thể xua quân lên Dự Chương, phía Nam khống chế Linh Nam, được phủ Cát An tức là được cả Giang Tây... tôi nghĩ không chỉ mình tôi, bất cứ tướng lĩnh nào nhìn thấy địa hình Cát An, cũng đều có chiến lược tấn công chiếm cứ phủ này.”

An Thanh Nguyên cũng nghiêm sắc mặt nói: “Hotta huynh từ xa đến đây mà vừa thoáng nhìn đã nhận ra nơi này là trọng địa của nhà binh, huống hồ những người Trung Quốc đã đánh trận ở đất này suốt mấy nghìn năm? Chiến sự mà nổ ra ở Giang Tây, ắt hẳn sẽ đánh tới phủ Cát An trước tiên, triều đại nào phủ này cũng bị nạn binh đao khói lửa, mỗi lần chiến tranh là máu chảy thành sông, mấy nghìn năm nay đến một nửa thời gian là loạn lạc binh đao, bị đám tướng lĩnh như các người coi là trận địa, liệu đây có phải là đất lành cho trăm họ sinh sống hay không?”

“Đây rõ ràng là cưỡng từ đoạt lý, cố mà gán ghép vào, không phải đang nói chuyện phong thủy!” Hotta Masayoshi uống thêm mấy chén nữa, bắt đầu không còn khách khí mà tranh biện với An Thanh Nguyên.



An Thanh Nguyên cũng hứng khởi lên, giọng nói càng lúc càng lớn: “Được, vậy tôi nói chuyện phong thủy với Hotta huynh, phủ Cát An nằm bên ngoài vòng cung của dòng Cán Giang, mặt đất bị nước sông ngày đêm xói mòn suốt nghìn năm qua, trong khi đất ở bên dưới chân núi Thanh Nguyên càng ngày càng nhiều, đất đai của phủ Cát An sẽ càng ngày càng ít, địa lý càng ngày càng không ổn định. Bên dưới phủ Cát An nếu là đất thì sẽ bị trôi đi, không phải đất thì chỉ có đá cục không chút sinh khí, thử hỏi làm sao có thể xây nhà an cư lạc nghiệp? Địa khí không ổn định thì lòng người cũng không ổn, chỉ riêng một thế phản cung thủy này thôi đã đủ khiến phủ Cát An ngày đêm không được yên ổn rồi đấy...”

Hotta Masayoshi thán phục đến nước không còn gì để nói, An Long Nhi xưa nay chưa từng nghe Lục Kiều Kiều giảng giải phong thủy với khí thế hùng hồn như vậy bao giờ, cảm thấy không thể chỉ xem vài quyển sách mà lĩnh ngộ hết được sự cao thâm của phong thủy, cũng phục vị đại ca này của Lục Kiều Kiều sát đất.

An Thanh Nguyên nói xong, lại nhíu chặt hai hàng lông mày nhìn xuống núi, trầm giọng hỏi An Long Nhi: “Long Nhi, nếu để cậu xây dựng lại phủ Cát An, cậu sẽ xây thế nào?”

An Long Nhi đáp: “Sách phong thủy có nói, núi ảnh hưởng đến nhân đinh, nước ảnh hưởng tới tài khí, cháu sẽ xây dựng phủ Cát An bên dưới núi Thanh Nguyên, một là có thể khiến dòng Cán Giang chảy vòng quanh phủ, tạo thành thế đất đai cát dây ngọc quán lưng, hai là có thể dựa vào núi Thanh Nguyên, được cả sơn lẫn thủy như vậy, tự nhiên sẽ hưng vượng phát đạt.”

An Thanh Nguyên trầm ngâm giây lát, đoạn nói: “Đúng thì đúng rồi, nhưng mình đường bên dưới núi Thanh Nguyên này có hạn, chỉ vài trăm thừa ruộng còn con thì phát triển được mấy chứ? Nếu có ngày phủ Cát An được xây bên dưới núi Thanh Nguyên, thì bờ bên kia cũng có thể trở thành một minh đường lớn, Cán Giang chảy qua minh đường, một cây cầu lớn bắc qua hai bờ Đông Tây, tiếp nối địa khí của long huyết và minh đường, như vậy mới là lúc phủ Cát An được thái bình hưng vượng thực sự.”

An Long Nhi nhìn dòng Cán Giang trải rộng bên dưới chân núi, phải cần một cây cầu lớn đến chừng nào mới đủ đây?

“Long Nhi, cậu thấy nơi này liệu có xảy ra chiến tranh không?” Hình như hôm nay An Thanh Nguyên muốn khảo hạch An Long Nhi, không ngừng hỏi nó các vấn đề khác nhau.

An Long Nhi nói: “Cháu chưa vào phủ Cát An bao giờ, không biết tình hình phong thủy của nha phủ ra sao, nhưng phủ Cát An bây giờ đại khái là mặt hướng Đông, lưng dựa Tây, hứng lấy sát khí của phản cung thủy, nên phải lấy phương Đông để luận việc hung. Giờ đang là vận Cửu tử hữu bật,

phương Đông phạm vào giao kiếm sát, phủ Cát An sẽ có nạn binh đao trong kỳ Cửu vận này, tức là trong vòng mười năm tới.”

An Thanh Nguyên gật đầu: “Chuẩn thì chuẩn rồi đấy, nhưng chưa đủ chi tiết. Sát khí của phủ Cát An đúng là ở phương Đông, nhưng ngọn nguồn của sát khí lại là phương vị quẻ Nhâm từ phương Bắc theo nước dòng Cán Giang mà đến; trong Cửu vận, phương Nam là vận Hỏa, phương Bắc thuộc Thủy, kết hợp tạo thành đất đại hung tam sát đối xung, vả lại Ngũ hoàng đại hao hung tinh lại bay đến phương Bắc, phủ Cát An hứng nước từ phương này, địa hình không có gì ngăn trở, nước mang theo sát khí phá thành mà vào, tôi đoán sáu năm sau ắt có chiến loạn, việc xảy ra vào năm Nhâm Tý...”

Hotta Masayoshi bắm ngón tay tính toán, đoạn nói: “Sáu năm sau chính là năm Chuột.”

An Long Nhi uống ba chén rượu Lý Độ cao lương, toàn thân nóng bừng, đứng dưới ánh trăng cúi nhìn địa thế phong thủy với An Thanh Nguyên, cao đàm khoát luận chuyện thiên hạ, cũng không khỏi nhiệt huyết sôi trào.

An Thanh Nguyên đặt tay lên vai An Long Nhi nói: “Long Nhi, cậu hãy nhìn đi, sáu năm sau nơi này sẽ thâm chát đầy đồng, máu chảy thành sông, nam thì trộm cướp nữ thì đi điếm, dân chúng đôi con cho nhau mà ăn, tình cảnh ấy chẳng ai muốn trông thấy cả...”

An Long Nhi cũng không muốn thiên hạ trở nên như vậy, cha mẹ nó chết trong chiến loạn, khiến nó chán ghét chiến tranh tự sâu thẳm trong lòng, nhưng kể cả tính ra được sắp có chiến tranh, thì bản thân nó làm được gì chứ? Trước đại thế của thiên hạ, một đứa trẻ có cơm mà ăn, sống sót được đã là tốt lắm rồi. Nó nói: “Nếu thực sự phải đánh trận, thì cũng chẳng có cách nào...”

An Thanh Nguyên hít sâu một hơi, nghiêm nghị bảo An Long Nhi: “Những người có mặt trên đỉnh núi này ngày hôm nay, đều có thể góp một phần sức lực để thiên hạ thái bình, cậu cũng có thể... Long Nhi cậu nhỏ tuổi như vậy đã tài kiêm văn võ, cậu mà không làm được thì còn ai làm được nữa đây? Cậu có nghĩ sau này mình muốn làm gì chưa?”

An Long Nhi cảm thấy đầu nóng bừng lên, đừng nói nó chưa từng nghĩ đến chuyện sau này, kể cả bây giờ bảo nó nghĩ, nó cũng chẳng nghĩ được gì, hiện tại nó chỉ biết đi theo Lục Kiều Kiều là niềm vui lớn nhất trên đời, ở bên cạnh cô, nó mới có cảm giác hạnh phúc chân thực.

Nó lí nhí trả lời: “Sau này... cháu chưa nghĩ tới chuyện sau này...”

“Cậu có thể mãi mãi đi theo Lục Kiều Kiều không?”

“Cháu không biết...”

“Cậu chưa từng nghĩ đến việc đi con đường riêng của mình sao?”

“Cháu không biết... cháu chưa từng nghĩ đến...”

“Lục Kiều Kiều hơn cậu sáu bảy tuổi, con bé chẳng mấy chốc sẽ thành gia lập thất, sinh con đẻ cái, cậu cũng vẫn đi theo nó à?”

An Long Nhi bắt đầu thấy đau đầu, nó dùng cả hai tay xoa mạnh lên mặt, muốn khiến bản thân tỉnh táo thêm một chút.

An Thanh Nguyên lùi lại sau mấy bước, “soát” một tiếng, rút trường kiếm ở thắt lưng ra, thuận thế giơ lên cao, mũi kiếm hơi rung, chênh chếch chỉ lên bầu trời. Anh ta loạng choạng ngã nghiêng sang một bên như người say rượu, An Long Nhi và Hotta Masayoshi đều kinh hoảng kêu lên “Cẩn thận”, định bước tới đỡ lấy An Thanh Nguyên. Nhưng An Thanh Nguyên lại lộn nhào một vòng trên không, trường kiếm đâm xuống theo một góc độ kỳ dị, sau đó liên tiếp bước những bước nhỏ, ánh kiếm loang loáng bốn phương, múa ra một đường Bát tiên kiếm phiêu diêu linh động.

An Long Nhi nhận ra bộ kiếm pháp này, vội vàng kéo Hotta Masayoshi lùi ra, cùng thưởng thức một màn túy kiếm hiếm có.

An Thanh Nguyên cất giọng trầm bổng ngâm lên giữa ánh kiếm loang loáng lưu động:

Túy lý khiêu đặng khán kiếm,  
Mộng hồi xuy giác liên doanh.  
Bát bách lý phân huy hạ chá,  
Ngũ thập huyền phiên tái ngoại thanh,  
Sa trường thu điếm binh... [\[45\]](#)

An Long Nhi đang nhìn như say như mê, An Thanh Nguyên đột nhiên trượt tới một bước, chỉ mũi kiếm vào trước cổ họng nó, quát lên dữ dội: “Thiên hạ đại loạn, đại trượng phu không kiến công lập nghiệp an thiên hạ còn đợi lúc nào nữa!”

An Long Nhi đỏ mặt tía tai nhìn mũi kiếm trước mặt, sau đó lại thấy An Thanh Nguyên mạnh mẽ thu kiếm vào bao, không nói được lời nào. Một thiếu niên thậm chí còn chưa bao giờ nghĩ về tương lai của mình, làm sao nghĩ đến đại sự thiên hạ, kiến công lập nghiệp cơ chứ? Sau khi cha mẹ nó qua đời, nó đến nhà của sư phụ mãi võ Sái Tiêu, việc quan trọng nhất chính là nghe lời và chăm chỉ; khi được bán qua tay Lục Kiều Kiều, việc nó cần làm cũng vẫn là nghe lời và chăm chỉ, nó gần như cho rằng nghe lời và chăm chỉ chính là cuộc sống, chỉ cần như vậy là có thể duy trì được bản thân mà sống tiếp. Giờ đây, An Thanh Nguyên lại đột nhiên nói với nó những đạo lý lớn lao này, không phải nó không động lòng, mà là những chuyện đó quá xa xôi, căn bản không thể nào với tới được, nên nó chỉ biết đứng ngây ra nhìn

anh ta.

An Thanh Nguyên ngửa đầu nhìn vàng trắng sáng phía trời Tây, trầm ngâm lẩm bẩm:

Tân khổ tao phùng khởi nhất kinh,  
Can qua liêu lạc tứ chu tinh.  
Son hà phá toái phong phiêu như,  
Thân thể phù trầm vũ đả bình.  
Hoàng Khủng than đầu thuyết hoàng khủng,  
Linh Đỉnh dương lý thán linh đỉnh.  
Nhãn sinh tự cổ thù vô tử,  
Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh.<sup>[46]</sup>

“Cậu biết bài thơ này của ai viết không?”

An Long Nhi từ nhỏ đã được đọc bài thơ này, nó lập tức trả lời: “Đại anh hùng kháng Nguyên, Văn Thiên Tường.”<sup>[47]</sup>

“Cậu biết ông ấy là người ở đâu không?”

“Không biết...”

An Thanh Nguyên chỉ kiếm xuống chân núi: “Văn Thiên Tường là nhân sĩ phủ Cát An, dưới chân núi này... chính là quê nhà của Hữu thừa tướng Đại Tổng Văn Thiên Tường...”

Lời của An Thanh Nguyên khiến đầu An Long Nhi nóng bừng lên, thì ra mảnh đất dưới chân nó chính là cố hương của một vị anh hùng, phong phạm danh sĩ của An Thanh Nguyên, e rằng cũng không thể tách rời mảnh đất này.

An Thanh Nguyên quay đầu lại nhìn thẳng vào mắt An Long Nhi, nói: “Từ xưa anh hùng xuất thiếu niên, sớm lập đại chí thì đời này mới không hối hận. Giờ đây quốc gia thù trong giặc ngoài, triều đình đang lúc coi trọng nhân tài, các chí sĩ nhiệt huyết chớ nên chậm trễ, phải mau ra sức vì nước vì dân...”

An Long Nhi thấy sự tín nhiệm và kiên định trong ánh mắt An Thanh Nguyên, bèn thử dò hỏi: “Cháu thì có thể làm được gì chứ?”

An Thanh Nguyên nói: “Bọn quý Tây Dương đã phá tan cửa ngõ quốc gia, nếu còn không khai quan thông thương với nước ngoài, mạnh dạn tiến hành biện pháp theo các nước phương Tây, giang sơn Đại Thanh sẽ như vàng trắng tàn lặn xuống núi Tây, mất trong một sớm một chiều; trong nước thì lũ phản tặc tụ tập, giữa lúc quốc nạn ngập đầu, bọn chúng lại ở những nơi triều đình không với tới kịp mà thâm sát sinh linh, giành lấy lợi riêng, dân chúng làm sao có thể an cư lạc nghiệp được đây? Cứ tiếp tục thế này, thiên hạ sẽ chỉ biến thành địa ngục trần gian...”

An Long Nhi không hiểu nhiều quan hệ nhân quả, nhưng nói tới địa ngục trần gian thì nó đã có những trải nghiệm sâu sắc.

Thành Quảng Châu nhiều năm trước, khi bị quân đội Anh công phá đã biến thành một bãi chiến trường đầy máu tanh, tình cảnh ấy đến nay vẫn còn rành rành trước mắt An Long Nhi, mỗi khi ánh đao lóe lên, hay tiếng súng nổ vang, là có một sinh mạng biến mất, thêm một gia đình tan nát.

Ánh mắt nó dần dần toát lên sự phẫn hận và sát khí lạnh như băng tuyết, hơi thở cũng nặng nề hơn.

An Thanh Nguyên lại nói: “Giờ triều đình trong thì dẹp loạn phi, ngoài phải đánh ngoại xâm, là một nhà huyền học có thể bói toán ra được đại thế của thiên hạ trong tương lai, phá địch trước khi chiến tranh nổ ra... mới là thượng sách để bảo vệ quốc gia. Chỉ khi thiên hạ thái bình, chúng ta mới có thể trung hưng lại quốc uy của thiên triều, khiến bốn phương thần phục dưới chân thiên triều ta, Long Nhi ngày đó, hẳn cũng giống như Hotta tiên sinh đây, trở thành bậc đại anh hùng được cất đất phong hầu ở dưới một người mà trên cả vạn người rồi.”

An Long Nhi gật gật đầu với An Thanh Nguyên: “An đại thúc, xin chú dạy Long Nhi phải làm sao...”

Nghe thấy tiếng sữa của Đại Hoa Bối, Lục Kiều Kiều nằm trên giường mở bừng mắt, cô vỗ vỗ lên đầu nó mấy cái, ú ớ mắng nó không được sữa nữa, sau đó tập trung tinh thần lắng nghe âm thanh bên ngoài.

Cô nghe thấy An Long Nhi ra cửa, thì thầm nói mấy câu với An Thanh Nguyên, sau đó mấy người bọn họ rời khỏi hành lang phía trước tầng xá, cô cũng tung người nhảy xuống giường. Cô giắt súng lục và thanh Tụ lý đao lên người, “xùy” một tiếng với Đại Hoa Bối, dặn nó ngoan ngoãn ở yên trong phòng trông nhà, rồi lặng lẽ lên tới trước cửa Thiền phòng của Vô Vị đại sư khẽ gõ hai tiếng, sau đó leo qua bức tường đầu hồi chùa Tịnh Cư ra ngoài.

Ra khỏi chùa Tịnh Cư, cô liền đi về phía sườn Đông núi Thanh Nguyên. Nửa đêm về sáng, mặt trăng ở bầu trời phía Tây, nên dốc núi phía Đông tối đen như mực. Cô chạy tới bên cạnh một ngôi đình nghỉ chân nhỏ ven đường, nấp trong bụi cỏ. lát sau, một bóng người cao lớn chạy tới, mang theo tiếng gió phàn phật, khi bóng người ấy đến trước đình nghỉ chân, Lục Kiều Kiều định thần nhìn kỹ, thì ra là Tôn Tôn Chân công Vô Vị đại sư trên lưng. Vóc dáng Vô Vị đại sư rất nhỏ, Tôn Tôn Chân công ông không hề tốn sức chút nào. Hai người bọn họ hợp lại thành một, thân hình đương nhiên phải cao lớn.

Vô Vị đại sư mặc bộ tăng y bó sát người khi lao động, trên tay vẫn cầm cây thiền trượng cao gấp đôi người. Ông vừa xuống đất liền rảo chân chạy

tới bên cạnh Lục Kiều Kiều ngồi xuống, nhe răng cười với cô.

Lục Kiều Kiều rút ra một thanh Tụ lý đao đưa cho Vô Vị đại sư, đại sư trợn tròn mắt lên lắc đầu, xua xua tay, tỏ ý mình không cần thứ đó. Không cần thì thôi, Lục Kiều Kiều cất đao vào ống tay áo, tìm một bụi cây nhỏ ngồi vào trong, nhìn Tôn Tồn Chân đứng ở bãi đất trống phía đối diện.

Âm dương sư Niwa Kumo đã tính ra được đêm nay Đặng Nghiêu sẽ đến giải bùa cho Tôn Tồn Chân, nên bảy ngày nay Lục Kiều Kiều đều vắt óc nghĩ cách làm sao gặp được Đặng Nghiêu một lần. Hiện giờ cách này là phương án tốt nhất mà cô có thể nghĩ ra. Gặp nhau như vậy, chắc có thể cùng Đặng Nghiêu mở lòng nói chuyện.

Không bao lâu, sau lưng Lục Kiều Kiều có tiếng người khe khẽ gọi cô, vừa nghe đã biết là giọng của Đặng Nghiêu.

Lục Kiều Kiều quay người lại, gọi: “Đặng đại ca... huynh ở đâu đấy? Ra đây đi...”

“Đến đây... khe khẽ cái miệng thôi...” Đặng Nghiêu đột nhiên xuất hiện từ trong bóng tối, Lục Kiều Kiều đấm mạnh một cú lên ngực y, mắng: “Đồ chết tiệt, giám thị tôi suốt hai năm, giờ lại còn truy sát tôi nữa, người bị trúng đạn lần trước chính là huynh, vậy mà còn không chịu nhận, đánh chết huynh... đánh chết huynh...” Lục Kiều Kiều dẫu môi lên đấm liên hồi vào ngực Đặng Nghiêu.

Đặng Nghiêu lách người né sang một bên, nói: “Suyt suyt... bé cái miệng thôi... còn đánh nữa à... đừng đánh nữa... gọi Tôn Tham qua đây, tôi giải bùa cho hấn...”

Sau khi Tôn Tồn Chân bước tới, bốn người ngồi tụm lại trong bụi cây tối om, Lục Kiều Kiều giới thiệu Vô Vị đại sư và Đặng Nghiêu với nhau, Đặng Nghiêu liền hỏi: “Tôn Tham thế nào rồi? Có nhìn thấy gì không?”

“Còn phải đợi huynh nữa chắc, Vô Vị đại sư đã chữa khỏi cho y rồi, hôm nay chính là đợi huynh đến nói chuyện đây...”

Đặng Nghiêu chấp tay nói với Vô Vị đại sư: “Chặc chặc, thật ngại quá, làm phiền đại sư rồi, tôi chẳng qua là bắt đắc dĩ thôi, cấp trên hạ lệnh phải giết y, tôi làm như vậy coi như phé y đi, cũng có thể báo cáo là hoàn thành nhiệm vụ, đằng nào y cũng không còn bất tự, cấp trên không truy được, coi như người chết là xong chuyện.

Lục Kiều Kiều nói: “Tôn Tồn Chân chữa khỏi, coi như bỏ qua, chúng tôi đều nhất trí cho rằng huynh không phải kẻ xấu xa tột độ, tin rằng huynh cũng có chỗ khó xử, nhưng huynh phải khai ra, các người đang làm gì? Tại sao cứ đuổi theo tôi như vậy?”

Đặng Nghiêu ra vẻ khó xử: “Tôi là công sai, việc công phải làm, có vợ có con phải nuôi, làm xong chuyện lại phải về kinh báo cáo; tôi cũng không muốn thương tổn đến ai, mọi người làm tốt việc của mình là xong. Kiều Kiều, tôi nói với cô...”

Đặng Nghiêu nói tới đây, liền đưa mắt nhìn Vô Vị đại sư và Tôn Tôn Chân đang nhích tới gần. Lục Kiều Kiều gật đầu nói: “Đều là người nhà cả, huynh cứ nói đi...”

“Cấp trên nhất quyết phải lấy cho bằng được Long Quyết của nhà các người đấy, cô chỉ cần giao ra, triều đình sẽ phong thưởng; cô là nhân tài phong thủy, hiện giờ triều đình cầu tài như khát nước, nếu cô hợp tác với bọn tôi, làm tốt chuyện này, năm nào cũng có đầy bổng lộc, nửa đời sau cô không cần phải lo nghĩ gì nữa. Cô chạy trốn làm gì chứ?”

Đặng Nghiêu vừa dứt lời, Lục Kiều Kiều lập tức nói ngay: “Đúng vậy, tại sao tôi phải chạy chứ? Chẳng phải do các người ra tay trước hay sao? Tính tôi thế nào huynh biết rồi còn gì, mua chuộc tôi là xong, suốt dọc đường cứ dọa tôi, tôi đương nhiên phải chạy trốn rồi... Đấy, tại sao không nói với tôi ngay từ đầu đi? Hừ... hừ...”

Lục Kiều Kiều cười khẩy nhìn Đặng Nghiêu, chỉ nghe y đáp: “Đó đều do Quốc sư sắp xếp, cô quen thân với nhà tôi như vậy, sao tôi lại ra tay nặng với cô được chứ? Tôi mà là Quốc sư, thì đã mua chuộc cô từ lâu rồi...”

“Quốc sư là ai vậy?” Lục Kiều Kiều đột nhiên hỏi.

Đặng Nghiêu thoáng ngần người: “Chuyện này không thể nói cho cô được. Cô phải biết rằng, một con đường thênh thang đang trải ra trước mắt cô, sự việc hoàn thành thuận lợi, Tôn Tôn Chân có thể được xá miễn, y không phạm phải tội gì lớn, chẳng qua chỉ không hoàn thành nhiệm vụ mà thôi, giờ coi như bị cách chức điều tra một hồi, quay lại lập công chuộc tội còn có thể thăng lên một cấp...”

Tôn Tôn Chân nói: “Ông đừng lừa gạt tôi, triều đình sẽ tuyệt đối không buông tha cho tôi đâu.”

Đặng Nghiêu vui vẻ nói: “Chà, người có thể nghe được rồi à?!”

Vô Vị đại sư chen miệng vào nói: “Lợi hại không, y đã khai mở được thiên nhãn và thiên nhĩ, nghe còn rõ hơn cả nhà ông ấy chứ, ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều đợi mọi người nói hết mấy câu bông đùa, tất cả yên lặng trở lại, mới lạnh lùng hỏi: “Đặng đại ca, huynh cũng là người tu đạo, giới điều thứ ba chính là cấm nói một đằng nghĩ một nẻo, hãy thành thực nói cho tôi biết, Quốc sư có phải anh trai của tôi không?”

Đặng Nghiêu nhìn vào mắt Lục Kiều Kiều, miệng ngậm chặt không nói gì.

Lục Kiều Kiều lại nói: “Cha tôi là bậc đại phong thủy sư, long huyết mà ông ấy đích thân điếm cho ông nội có tên là Phượng Hoàng Sải Cánh, lấy núi Sùng Hoa làm núi tổ, lấy núi Thanh Nguyên làm núi triều bái, vận khởi về đường văn bút, con trai trưởng trong nhà ắt hẳn phải lên đến chức Tam công, nhưng anh tôi lại nói mình chỉ là một giáo thư nghèo ở Hàn Lâm viện? Đùa tôi chắc, với lại, tôi mười năm không gặp anh ta một lần, anh ta vừa xuất hiện nhà tôi liền bị phá, không phải anh ta thì còn ai vào đây được nữa?”

Đặng Nghiêu gãi đầu nói: “Chậc, thôi thì tôi nói cho cô vậy, các phong thủy sư không chịu gia nhập với triều đình ở Quảng Đông đều bị hỏi tội rồi, anh cô khổ tâm không muốn cô đi vào đường lầm lạc, thấy tôi có vợ có con, vì vậy mới sắp xếp cho tôi ở bên cạnh để tiện bề trông chừng cho cô, nếu là phong thủy sư khác thì sớm đã bị gô cổ rồi...”

“Chậc... thì ra là vậy...” Mọi thắc mắc trong lòng Lục Kiều Kiều đều đã tìm được lời giải, việc cô cần làm bây giờ chỉ là xem đại ca An Thanh Nguyên tiếp tục diễn vở kịch này như thế nào thôi.

Đặng Nghiêu nôn nóng nói: “Kiều Kiều, mau làm cho xong chuyện, giao Long Quyết cho đại ca cô là chúng ta đều có thể yên thân, làm ra lắm chuyện như thế để làm gì chứ?”

Vô Vị đại sư cũng cười cười hỏi Lục Kiều Kiều: “Đúng đấy, làm ra lắm chuyện như thế để làm gì chứ?”

Lục Kiều Kiều không nói gì, cô đứng dậy ra khỏi bụi cây, đi tới chỗ sườn dốc có thể nhìn xuống chân núi. Ba người còn lại đứng lên theo, thực ra thì chen chúc ở đó nói chuyện cũng tức cười.

Lục Kiều Kiều quay đầu lại hỏi Đặng Nghiêu: “Đặng đại ca, tại sao huynh lại lén lút tới đây mà không thể quang minh chính đại?”

Đặng Nghiêu đáp: “Còn phải hỏi nữa à, cấp trên hạ lệnh giết y, giờ tôi đang kháng lệnh, đương nhiên phải lén lút rồi.”

“Đặng đại ca, tôi biết huynh là người tốt, chuyện đến nông nỗi này đều do mệnh lệnh của cấp trên và ý nguyện của huynh khác nhau... một triều đình mà không thể khiến quan viên cam tâm tình nguyện làm việc cho mình, còn đáng để huynh bán mạng nữa hay không?”



Đặng Nghiêu bước lên một bước, đặt ngón tay lên miệng nói: “Suýt, cô muốn làm phản đấy à, tuyệt đối không được nói năng kiêu ấy...”

Lục Kiều Kiều cười cười, vẫy tay gọi ba người chụm lại chỗ mình, nhỏ giọng nói với họ: “Tôi phản từ lâu rồi, tôi đã điếm ra thiên tử long huyết có thể lật đổ triều đình Đại Thanh, vị thiên tử mới sẽ nhanh chóng đăng cơ, y còn nợ tôi một vạn lượng vàng nữa..”

Đặng Nghiêu cả kinh thất sắc, Lục Kiều Kiều giữ chặt cổ tay anh ta lại, trầm giọng nói thật nhanh: “Đặng đại ca... huynh có biết Long Quyết là gì không?”

“Là sách phong thủy?”

“Huynh nói xem, là sách phong thủy kiểu gì?”

“Không biết, tôi là đạo sĩ, tôi chỉ biết thuật phong thủy thông thường thôi.”

Bàn tay Lục Kiều Kiều vẫn bóp chặt cổ tay Đặng Nghiêu: “Đó là thuật phong thủy thiên tử, lập thiên tử dùng Long Quyết, mà trăm thiên tử cũng dùng Long Quyết, Long Quyết xuất hiện, thiên hạ ắt sẽ thay triều đổi đại, máu chảy thành sông, trăm nghìn đầu người rơi xuống đất, huynh có muốn tôi giao Long Quyết ra cho anh ta không? Có muốn không?”

Đặng Nghiêu bị dọa cho bản thân cả người; Tôn Tôn Chân đầu chít khăn vuông, trên mặt phủ một tấm vải đen như cái rèm cửa, nhưng từ động tác cũng có thể nhận ra y lập tức nhìn thẳng vào Lục Kiều Kiều, chân động toàn thân khi cô nhắc đến thuật phong thủy thiên tử; chỉ có Vô Vị đại sư vẫn nheo mắt mỉm cười, ngẩng đầu lên nhìn người này rồi lại quay sang nhìn người kia, tựa như một ông bác hàng xóm hoàn toàn không liên quan gì, chỉ đến xem náo nhiệt vậy.

Lục Kiều Kiều nhướn đôi mắt hạnh to tròn lên nhìn chăm chăm vào Đặng Nghiêu, Đặng Nghiêu lắp bắp nói: “Không... không phải vậy chứ, có thuật phong thủy như vậy sao?”

Lục Kiều Kiều rút thanh đao ở thắt lưng y ra, hươ lên trước mặt y, sau đó lại “xoẹt” một tiếng dứt trở vào vỏ: “Huynh là quân nhân sao? Huynh muốn giết người à? Thần Tiêu phái các người sở trường nhất là hô phong hoán vũ, đánh sấm giăng sét, vốn dĩ nên mang đến nước cam lồ tưới tiêu ruộng đất cho dân chúng trong thiên hạ, huynh mang đao để làm gì? Đó là vì cấp trên của huynh bắt các người phải đeo, vì các người không thể dùng tiền bạc và quan chức để mua được Long Quyết...”

Sau đó, Lục Kiều Kiều buông tay Đặng Nghiêu ra, rút khẩu súng côn ở thắt lưng chĩa vào dưới cằm đối phương: “Ba tháng trước tôi chỉ là một nữ nhi yếu đuối, giờ tôi phải đeo súng giết người, tại sao? Vì có người biết rằng

không thể mua được Long Quyết từ tôi, hãn chỉ có thể ép bức! Lừa gạt! Cướp đoạt! Bất chấp giết bạn bè tôi, giết những người vô tội, hãn chính là đại ca của tôi, An Thanh Nguyên. Trong cung bảo điện huyền học gì chẳng có, tại sao anh ta phải đến cướp Long Quyết? Đường đường là Quốc sư tại sao phải ngày ngày ở chùa Tịnh Cư đào củ cải, giả điên giả khùng quyết cướp bằng được Long Quyết? Bởi vì chỉ có Long Quyết mới là thuật phong thủy có thể thay đổi thiên hạ, anh ta có mục đích không thể nói với người khác, huynh biết là gì không? Có biết không?”

Đặng Nghiêu phen này thực sự bị dọa cho sững người, y nói: “Đám thuộc hạ chúng tôi cũng không tiện hỏi cấp trên quá nhiều việc... chắc, đằng nào thì cũng rất khó nói cho rõ, Kiêu Kiêu, triều đình dẫu sao cũng là triều đình, sẽ không tự đánh đổ mình, dù Long Quyết có cực kỳ lợi hại chẳng nữa, triều đình cũng sẽ không dùng nó để phá hoại giang sơn đâu...”

Lục Kiêu Kiêu hạ khẩu súng trên tay xuống, cười khẩy: “Hừ... huynh cũng chứng kiến sự việc trên đỉnh Phù Dung rồi đấy, các người đào mộ tổ nhà người ta lên, phá hoại cả một long mạch, khiến cả một gia tộc, cả một thôn làng phải chịu họa diệt môn, tất cả chỉ vì một kẻ muốn vĩnh viễn làm hoàng đế, và một số kẻ muốn vĩnh viễn làm nô tài cho triều đình Đại Thanh, huynh nói xem một triều đình như vậy mà có được Long Quyết thì sẽ làm gì chứ? Triều đình như thế liệu có yêu thương bảo vệ giang sơn này hay không? Huynh có muốn tôi bán Long Quyết đổi lấy quan chức bổng lộc của triều đình hay không? Huynh cũng có vợ có con có hương thân phụ lão đấy nhé Đặng đại ca...”

Đặng Nghiêu đã không còn gì để nói nữa, y nhìn cả bọn thở dài một tiếng nặng nề, sau đó chấp tay chào mọi người, thân hình lúi lại, biến mất trong bóng đêm.

Lục Kiêu Kiêu kích động diễn thuyết xong, thở hắt ra một hơi dài, lật tay dứt súng vào bao, chấp tay lại vái Vô Vị đại sư và Tôn Tôn Chân: “Hai vị đại sư, hết chuyện rồi, Lục Kiêu Kiêu về đi ngủ đây.” Dứt lời, cô liền quay đầu chạy về chùa Tịnh Cư.

Tôn Tôn Chân cũng Vô Vị đại sư lặng lẽ phóng lên đỉnh cao nhất của núi Thanh Nguyên.

Sáng sớm hôm sau, Lục Kiêu Kiêu chải chuốt xong xuôi đi ra khỏi phòng, thấy An Thanh Nguyên cũng vừa khéo bước ra, hai người đưa mắt nhìn nhau, gật đầu cười với nhau một cái, đều cảm thấy đối phương ngủ không đủ giấc, hơn nữa còn có nhiều ẩn ý.

An Thanh Nguyên bước đến nói: “Tiểu Như dậy sớm thế, chốc nữa nhị đệ lên núi thăm chúng ta, ba huynh muội cùng đi quét mộ cho ông nội được không?”

Lục Kiều Kiều ngoan ngoãn gật đầu: “Trở về lâu như vậy, hiếm khi cả hai vị ca ca đều có mặt, đi quét mộ cho ông nội đương nhiên là được rồi.”

“À... vậy thì tốt, lúc muội làm việc trong nhà bếp, nhớ chuẩn bị một ít bánh trái và hương hoa để bái tế, sau bữa trưa chúng ta sẽ lên núi...”

Lục Kiều Kiều nói: “Có cần chuẩn bị rượu không?”

An Thanh Nguyên lấy tay xoa xoa đầu, nhướn mày nói: “Trong chùa không có rượu, chắc chỗ nhị đệ có đấy... khi khi...”

Lục Kiều Kiều cúi đầu che miệng cười cười nói: “Muội còn nghĩ thấy mùi rượu cơ mà.” Nói xong liền quay người đi vào trong bếp.

An Thanh Nguyên nhìn Lục Kiều Kiều đi qua cánh cổng tròn của khu tăng xá, hai hàng mày khẽ chau lại, nếu không chú ý thì rất khó phát hiện ra.

Buổi trưa, quả nhiên An Thanh Viễn mang một rương to toàn đồ ăn ngon lên núi, sau đó, An Thanh Nguyên dẫn cả bọn cùng đi quét mộ cho ông nội.

An Thanh Nguyên đề nghị cho An Long Nhi cùng đi để mở mang tầm mắt, Jack là người ham chơi, vết thương đã lành lại tương đối, tất nhiên cũng muốn ra ngoài cho khuây khỏa, vì vậy cả bọn đều xin Vô Vị đại sư cho nghỉ lao động một buổi, cùng dắt ngựa rời khỏi núi Thanh Nguyên.

Phủ Cát An ở phía Tây núi Thanh Nguyên, cách một con sông; mộ tổ của nhà họ An ở núi Sùng Hoa, nằm phía Đông núi Thanh Nguyên, cưỡi ngựa từ chùa Tịnh Cư mất khoảng một canh giờ.

Mấy người cẩn thận dắt ngựa xuống núi Thanh Nguyên, tới đồng bằng thì phóng nhanh chùng một canh giờ, cuối cùng leo lên một con đường núi dốc đứng, đến lưng chừng núi, cả bọn quay đầu nhìn lại, thấy đều không khỏi trầm trồ trước phong cảnh hiện ra trước mắt.

Ngoảnh nhìn về phía Tây, dưới chân là núi non trùng điệp, đằng xa là hai đỉnh cao của núi Thanh Nguyên, xa nữa có thể lờ mờ trông thấy dòng Cán Giang uốn lượn như sợi dây bạc trên mặt đất; nhìn sang hai mé tả hữu, quang cảnh lại càng hào hùng, thì ra núi non hai bên đều nhô cao trải rộng, tựa như phượng hoàng đập cánh bay lên, toàn cục tràn đầy sinh cơ, động tĩnh tương hỗ hết sức chặt chẽ.

Cả bọn xuống ngựa, An Thanh Nguyên thông đường thạo lối, đi thẳng tới một bụi cỏ, bảo mấy người cùng xắn tay quét dọn cỏ khô. Một ngôi mộ đá hình chữ nhật từ từ hiện ra. Trên bia mộ viết hàng chữ “An công Kinh Kỳ chi mộ”, ngoài ra còn một hàng chữ nhỏ khắc thời gian hạ táng, tên người xây mộ và hướng mộ, mé ngoài cùng khắc bốn chữ, “Phượng Hoàng Sải Cánh”.

Mấy người dọn dẹp sạch sẽ xung quanh ngôi mộ, nhổ hết cỏ dại, liền

trông thấy trên đỉnh mộ hơi khum khum có những phiến đồng to bằng lòng bàn tay xếp ngay hàng thẳng lối. Lục Kiều Kiều đưa tay lau phiến đồng, thấy bề mặt nó phát ra sắc đồng đỏ dịu. Chỉ có loại đồng thượng hảo hạng đã qua tôi luyện mới có màu sắc này, không hề có vết hoen gỉ nào. Cô ngạc nhiên thốt lên: “Chà chà, sao lại có những phiến đồng này nhỉ, hồi nhỏ sao mọi người không thấy?”

An Thanh Viễn cũng bước tới xem xét: “Phải đấy, ta cũng không có ấn tượng gì, cái này để làm gì thế?”

An Thanh Nguyên đang bày biện đồ cúng, ngẩng đầu lên nhìn rồi nói: “Chắc là cha thêm vào để bảo vệ mộ tổ đấy, như vậy có thể bao bọc thêm cho quan tài đá bên trong.”

An Long Nhi và Jack cũng sấn tới nhìn ngó, An Long Nhi vừa trông thấy những phiến đồng ấy liền nói: “Ừa? Đây chẳng phải bố cục Tướng quân mặc giáp sao? Thì ra đúng là có bố cục phong thủy này...”

Vừa nghe An Long Nhi nói thế, Lục Kiều Kiều và An Thanh Nguyên đều dừng lại nhìn An Long Nhi, sau đó đưa mắt lên nhìn nhau.

An Long Nhi không biết có phải mình vừa lỡ lời gì hay không, lúng túng hết nhìn bên này rồi lại nhìn bên kia.

Lục Kiều Kiều và An Thanh Nguyên đứng nguyên tại chỗ, lặng lẽ nhìn nhau chăm chăm, bầu không khí đột nhiên trở nên kỳ dị.

Ngay cả An Long Nhi còn nhìn ra được bố cục Tướng quân mặc giáp, Lục Kiều Kiều và An Thanh Nguyên lại không nhận ra hay sao? Không phải, chỉ là hai người bọn họ đều đang nói dối, và lại còn biết đối phương cũng đang nói dối.

Cục thế Tướng quân mặc giáp này chuyên để thôi thúc vận hiển quý theo đường võ nghiệp, phối hợp với thế núi thế sông, có thể chuyển văn nghiệp thành võ nghiệp, một mình nắm trăm vạn giáp binh trong thiên hạ, quyền thế khuynh đảo cả triều đình.

Cả Lục Kiều Kiều và An Thanh Nguyên đều biết giờ có nói gì cũng chỉ là thừa thãi, tiếp tục giả ngây cũng chẳng ý nghĩa gì, đây rõ ràng là cục thế phong thủy của một người bày ra chuẩn bị cho thiên hạ đại chiến. Người này nếu không phải An Thanh Nguyên, thì chính là An Vị Thu, cha của bọn họ.

Lục Kiều Kiều chậm chậm lùi mấy bước đứng bên cạnh Jack. Jack ở bên Lục Kiều Kiều đã lâu, cũng hết sức nhạy cảm với bầu không khí kiêu này, và lại, anh đã nghi ngờ An Thanh Nguyên từ lâu. Giờ đây khi An Long Nhi vô ý chỉ ra bố cục Tướng quân mặc giáp, Jack lập tức ý thức được Lục Kiều Kiều lùi lại bên cạnh, là hy vọng được mình che chở. Anh bèn đưa tay lên miệng ho khan một tiếng, tỏ ý mình đã chuẩn bị xong xuôi.

Nhị ca An Thanh Viên của Lục Kiều Kiều không hiểu xảy ra chuyện gì, còn hỏi An Long Nhi: “Long Nhi cũng biết xem phong thủy à, nói cho chúng ta biết về phong thủy ở đây đi... Ha ha, nghe cha giảng giải phong thủy nhiều rồi, giờ nghe Long Nhi giải thích chắc hẳn thú vị lắm, nói đi nào...”

An Long Nhi nhìn An Thanh Nguyên rồi lại nhìn Lục Kiều Kiều, cảm giác có gì đó rất không ổn, không biết hai người họ đang muốn làm gì nữa. Ánh mắt Lục Kiều Kiều vẫn lạnh lùng nhìn chằm chằm vào mặt An Thanh Nguyên, nhưng miệng lại bảo: “Long Nhi, mày cứ nói đi, mày thấy phong thủy ở đây thế nào?”

“Vâng, cô Kiều...” An Long Nhi quay đầu nhìn về núi Thanh Nguyên ở phía Tây, nói: “Trên bia mộ có đề huyệt tượng này là Phượng Hoàng Sải Cánh, có thể thấy là vì lúc long mạch khai mở kết huyệt ở đây, hai cánh long hổ hai bên không hề bọc vào, mà lại trải rộng nhô cao sang hai phía. Hai dãy núi ở hai bên trải rộng vượn xa, chỉ việc con cháu phải tứ tán, nhưng hình thế lại tốt lành, vì vậy con cháu sẽ công thành danh toại ở xa ngoài ngàn dặm, công danh tiền tài đều ở phương xa.”

An Thanh Viên vừa nghe tới đây liền tỏ ra rất vui vẻ: “Đúng đấy, nhóc con cũng giỏi ra phết, ta đúng là phải đến Vân Nam mới biết thế nào là kiếm tiền to, tiền tài ở phương xa mà, đúng đúng đúng! Nói tiếp đi... hì hì...”

An Long Nhi lại tiếp lời: “Ở đây có một mạch đất thấp nhỏ chẵn phía trước, giống như đặt một bàn trà phía trước long huyệt, đây là Án sơn của long huyệt, đại biểu con cháu đời sau ăn no mặc ấm, dễ dàng được phú quý giàu sang...”

An Long Nhi liếc Lục Kiều Kiều, thấy cô vẫn nhìn chằm chằm vào An Thanh Nguyên. An Thanh Nguyên lại chấp tay quay mặt ra phía ngoài núi, dõi mắt ngắm núi Thanh Nguyên phía xa, tựa hồ đang chăm chú lắng nghe nó giảng giải phong thủy vậy.

An Long Nhi thấy tình thế như vậy, đành tiếp tục nói: “Huyệt Phượng Hoàng Sải Cánh này lấy núi Thanh Nguyên làm sa tinh, núi Thanh Nguyên có hai ngọn chính, một ngọn nhô cao thành Văn bút tinh, lợi cho quan tước quyền quý; một ngọn đầu tù thấp hơn thành Kim chung tinh, lợi cho tài vận; đại khái là khiến hai vị đại thúc một người làm quan lớn, một người phát tài to...”

Lục Kiều Kiều thấy An Thanh Nguyên quay người nhìn ra phía xa, tinh thần không có gì là căng thẳng. Cô lại quay sang nhìn An Long Nhi, ánh mắt cũng lạnh lẽo tựa băng sương, hết như khi nhìn An Thanh Nguyên vậy.

“Còn thấy gì nữa? Chỉ nói về sơn mà không bàn về thủy sao?”

An Long Nhi chưa từng thấy Lục Kiều Kiều nhìn mình như vậy, nó cảm

thấy môi khô khốc, lưỡi nóng rát, liền nuốt nước bọt tiếp lời: “Thủy... thủy là thể này, dòng Cán Giang ở đằng xa quần quanh bên ngoài đại cục thể Phụng Hoàng Sải Cánh, nước ôn hòa và tinh khiết, khiến khí vận của cục thể phong thủy này được kéo dài. Trong Tuyệt tâm phú có viết: Núi ngoài núi trùng điệp, bổ khuyết che chắn, tức là nói Án sơn và hai ngọn núi đại biểu cho phú và quý ở phía trước long huyết có thể bổ trợ cho khuyết điểm hai cánh Thanh Long, Bạch Hổ tản ra, khiến nơi này vẫn có thể trở thành một cục thể phong thủy tốt lành. Câu tiếp theo là: Nước ngoài nước chắn ngang, cung tròn nở căng, ý chỉ bên ngoài núi Thanh Nguyên có dòng Cán Giang uốn quanh có thể bảo hộ cho người đời sau...”

Lục Kiều Kiều ngắt lời: “Không phải hỏi mày về Cán Giang, cô hỏi mày về nước ở bên phía Thanh Long ấy...”

Trên trán An Long Nhi rịn mồ hôi lạnh: “Nước ở mé trái phía Thanh Long... mé trái...”

Lục Kiều Kiều tròn tròn mắt lên, giơ ngón tay chỉ vào mũi nó quát: “Mày là cái loại gì vậy, còn chưa học xem phong thủy đã học xem sắc mặt người khác rồi, người nói dối không có tư cách làm phong thủy sư, nói đi!”

Nhị ca An Thanh Viễn ngẩn người, Jack cũng bước tới bên cạnh Lục Kiều Kiều vỗ nhẹ lên vai cô nhưng cô vùng vằng hất tay anh ra, An Thanh Nguyên vẫn chấp tay sau lưng nhìn ra ngoài núi.

An Long Nhi xoay người nhìn sang mé bên trái nói: “Hai con sông ở phương Thanh Long tụ thành ngã ba sông, hợp lưu chảy vào dòng Cán Giang, vốn là tượng đại cát, một là để bao bọc lấy chỗ khuyết ở mé này, hai là cũng đại biểu con gái trong nhà thông minh lanh lợi xinh đẹp khỏe mạnh, đáng tiếc hai con sông hợp lưu này một bên thì trong sạch, một bên lại đục ngầu, dây đai ngọc biến thành cái cặp quần, con gái trong nhà sẽ làm đi điếm...”

Lục Kiều Kiều đi tới bên cạnh mộ phần, vỗ tay lên phiến đồng trên mộ hỏi: “Long Nhi, mày nói xem, cái này là gì?”

Những lời không dám nói nhất An Long Nhi cũng đã nói rồi, đã có đà nói thật, nó buột miệng đáp luôn: “Cách bọc mộ này gọi là Tướng quân mặc giáp, có thể chuyển hóa toàn bộ long khí trong mộ cục phong thủy thành khí hung vượng theo đường võ nghiệp, con cháu sau này có thể nắm trăm vạn binh mã, tung hoành thiên hạ.”

Lục Kiều Kiều lại truy vấn: “Bên nào có thể được khí hung vượng này? Nam hay nữ?”

“Giáp đồng của tướng quân bọc trên thân mộ, toàn bộ con cháu đều sẽ đầu quân làm tướng.”

An Thanh Viễn thấy Lục Kiều Kiều nói năng gay gắt, liền đi tới bên cạnh ôm vai cô nói: “Tiểu Như, nói chuyện phiếm thôi mà, Long Nhi đùa đấy, đừng nghiêm trọng quá... nhé...”

Lục Kiều Kiều thấy An Thanh Viễn ra mặt pha trò, bèn hít sâu một hơi, rồi cũng đi tới phía trước dốc núi nhìn ngã ba sông ở mé bên trái. Sông Phú Thủy từ trấn Phú Điền ở xa chảy tới, màu nước trong xanh; sông Lũng Giang phát nguồn từ núi Sùng Hoa, uốn chín khúc mười tám chỗ ngoặt chảy từ trên đỉnh núi xuống, đây vốn là thế Cửu khúc thủy nhiều minh đường có khí thế nhất, phú quý cát tường nhất trong phong thủy, nhưng khi đi qua trấn Hạ Trì ở bên trái núi Sùng Hoa, dòng sông lại trở nên đục ngầu. Hai dòng sông một trong một đục hợp lại thành một dòng chảy đục đục ở phía trước trấn Hạ Trì, chảy vào Cán Giang.

Vì nước sông bị ô nhiễm, đai ngọc chín khúc đã biến thành cạp váy chín khúc, trong lòng Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ, vận mệnh của cô chính vì vậy nên mới thay đổi.

Nhiều năm trước, trấn Hạ Trì bắt đầu có nông dân mở phường thủ công, từ nhuộm vải làm giấy đến làm đồ trang sức nhỏ, hay kính Tây, thứ gì cũng có. Những chủ phường này đa phần đều học được một chút tay nghề trong xưởng Tây ở Quảng Châu, trở về liền phỏng theo mà sản xuất các món đồ Tây ấy.

Một số phường thủ công vốn mở ở phủ Cát An, nhưng vì suốt ngày ồn ã hoặc bốc mùi khó chịu, nên đều bị quan phủ đuổi ra khỏi huyện thành. Nhưng để tiện vận chuyển hàng hóa, bọn họ không thể đi quá xa khỏi bến sông Cát An, mà chỉ tập trung dưới chân núi Thanh Nguyên ở bên bờ kia sông Cán Giang, tạo thành một thị trấn phường thủ công khá đông đảo.

Các chủ phường thủ công mua đất xây nhà, rồi lại chiêu mộ nông dân đi làm, công việc không nặng nhọc mà thu nhập lại rất cao. Thoạt đầu, nông dân địa phương thấy quê mình hàng hóa tấp nập ngày một hưng vượng thì mừng lắm, nhưng chẳng bao lâu sau, họ liền phát hiện ra vấn đề, cá chết dưới sông mỗi lúc một nhiều, nước sông càng lúc càng đen, dân phong trong thị trấn không còn thuần phác như trước nữa, những người rời bỏ thôn làng đi nơi khác càng lúc càng nhiều, mùa màng năm sau kém hơn năm trước, mọi người bắt đầu hoài nghi không biết có phải do phong thủy có vấn đề gì hay chăng.

Năm đó, cha Lục Kiều Kiều đã từng giải quyết dạng tranh chấp này cho trấn Hạ Trì, nhưng cuối cùng dân làng và chủ phường thủ công vẫn mất kiểm soát và nổ ra xung đột, động gươm động giáo với nhau. Khi quan phủ đến điều đình, vì các phường thủ công xưa nay vẫn nộp thuế không ít, chủ phường lại mua chuộc đám quan viên, nên quan phủ cứ dây dưa kéo dài việc

xử lý như thường lệ, thay hết đời quan này đến đời quan khác, mà sự việc vẫn không có phương án giải quyết.

Lâu dần, người phải ra đi lại là nông dân địa phương, chỉ còn toàn chủ phường thủ công và công nhân của họ lưu lại, vùng hạ du sông Lũng Giang hoàn toàn biến thành một con sông đen ngòm. Cũng chính vào thời điểm này, Lục Kiều Kiều được cha cô dùng một món nợ ân tình lớn đưa đến thư viện Bạch Lộ Châu, trở thành học sinh nữ duy nhất trong toàn thư viện.

Lục Kiều Kiều từ nhỏ đã biết bố cục phong thủy của cha bày ra quyết không phải loại tầm thường, bấy lâu vẫn luôn mộng tưởng một cuộc sống vui vẻ hạnh phúc. Nhưng sông Lũng Giang đổi màu không phải chuyện sức người có thể không chế được, càng khiến Lục Kiều Kiều không thể ngờ là, khi thế dây lưng ngọc biến thành cạp váy, bản thân cô lại bị ảnh hưởng lớn đến nhường ấy. Đây không phải vấn đề phá giải Ngũ hành của một bố cục phong thủy, mà là phá hoại toàn bộ hoàn cảnh phong thủy, muốn trốn không được muốn cứu cũng chẳng xong. Muốn chọn được đất báu phong thủy, cần đến kỹ thuật và cả vận may, bảo chọn nơi đất khác để di táng tiên nhân đâu phải chuyện dễ dàng, vì vậy, sau khi quan sát mức độ bị phá hoại của bố cục phong thủy, xác định chỉ ảnh hưởng đến con gái út An Thanh Như, cha họ đã quyết định duy trì nguyên dạng cục thế này để đảm bảo cho hai người con trai được đại phú đại quý, mà buộc lòng bỏ qua vấn đề ảnh hưởng bất lợi đối với con gái.

Đại ca và nhị ca đều biết vụ việc tai tiếng của cô ở thư viện Bạch Lộ Châu, vì vậy lần gặp lại này, mọi người đều né tránh không nhắc chuyện hồi đó để khỏi chạm vào vết thương lòng của Lục Kiều Kiều. Giờ thấy cô chủ động nhắc đến, cả hai người anh hoàn toàn lý giải được sự bất lực và bi phẫn trong lòng cô.

Lục Kiều Kiều ngơ ngẩn nhìn dòng Lũng Giang đã chuyển sắc đen ngòm, An Thanh Nguyên đi tới trước mộ phần dâng hương tế bái. Nhị ca An Thanh Viễn an ủi Lục Kiều Kiều mấy câu, rồi cũng đến trước mộ dâng hương, để lại một mình cô đứng trên dốc núi.

Lục Kiều Kiều quay lại nhìn bóng lưng hai người anh đang quỳ bái, rồi nhìn giáp đồng bọc trên mộ. Cô đoán bố cục Tướng quân khoác giáp này không phải tác phẩm của An Thanh Nguyên, nếu là anh ta làm, sao anh ta lại chủ động đề nghị lên núi tảo mộ làm gì? Càng không bọc giáp toàn bộ ngôi mộ để con cái trong nhà đều đầu quân làm tướng. Đây nhất định là sự an bài của cha cô.

Lục Kiều Kiều hận cha mình, nhưng vẫn không ngừng suy nghĩ tại sao cha lại sắp xếp như thế? Giờ ông đang ở nơi nào?

Kỳ thực, dù có nghĩ hay không, đáp án đã ở trước mặt họ rồi, đó chính là



Vô Vị đại sư.

Vô Vị đại sư đã nói, bọn họ không cần hỏi han gì cả, ba mươi ngày sau, ông sẽ nói cho họ biết. Vậy thì, điều duy nhất có thể làm lúc này chính là chờ đợi.

Lục Kiều Kiều đang đợi, An Thanh Nguyên cũng đang đợi.

Cả bọn lặng lẽ xuống núi, sau khi trở về chùa Tịnh Cư cũng chẳng nói nói cười cười như trước. Hai bên lòng đã hiểu lòng, đều biết rất rõ, mọi sự vờ vặt giờ không còn cần thiết nữa. Vô Vị đại sư thỉnh thoảng lại đến thăm bọn họ, sự lạnh nhạt giữa Lục Kiều Kiều và An Thanh Nguyên cũng lọt vào mắt ông, nhưng ông vẫn giữ nguyên nụ cười nheo nheo mắt ấy, với ai cũng nói cười thân thiết.

Ngày lại ngày trôi đi, Tôn Tôn Chân cũng không xuất hiện ở nơi nào khác ngoài đại điện, Vô Vị đại sư nói y đang tu đạo, sắp sửa quy y Phật Tổ rồi.

An Long Nhi ngày ngày theo Miyabe Ryokura lên núi chặt củi luyện kiếm pháp, Lục Kiều Kiều và Jack mỗi ngày đều ăn no ngủ kỹ, rèn luyện thể lực và khổ luyện võ công; An Thanh Nguyên vẫn ra ruộng rau lao động với Hotta Masayoshi như trước, hai người thường thì thầm nói chuyện gì đó.

Bên trong chùa Tịnh Cư quá đổi bình lặng này bao trùm một bầu không khí như thể đại chiến sắp sửa nổ ra.

Kể từ ngày đầu tiên mấy huynh muội nhà họ An đến đây, mỗi ngày Vô Vị đại sư đều chú ý nhất cử nhất động của họ, thực ra, ông đã đợi ngày này suốt ba năm rồi.

Ông và An Vị Thu là bạn tốt từ mười năm trước, ba năm trước An Vị Thu đến chùa Tịnh Cư để lại một mảnh giấy, trên giấy chỉ viết ba chữ. An Vị Thu nói với ông: Nếu có một ngày con tôi đến tìm đại sư, đại sư hãy đợi khi nào cả ba đứa đến đủ, rồi chọn một người mà đại sư thích nhất để giao thứ này cho nó.

Vô Vị đại sư hỏi An Vị Thu thế nghĩa là sao, An Vị Thu chỉ cười không đáp; Vô Vị đại sư lại hỏi đứa con mà ông thích cần phải có điều kiện gì không, An Vị Thu đáp, chỉ cần theo ý thích cá nhân của đại sư là được.

Quả nhiên, Vô Vị đại sư đã đợi được đến ngày này, ba đứa con của An Vị Thu đều đến chùa Tịnh Cư. Ông đã gặp Lục Kiều Kiều, rất thích cô gái tính tình thông minh này, vì tính tình ông cũng thế. Nhưng Vô Vị đại sư chưa gặp An Thanh Nguyên và An Thanh Viễn, nếu không quan sát kỹ lưỡng một thời gian, làm sao biết được có đứa nào đáng yêu hơn? Bởi vậy ông đã yêu cầu cả ba ở lại ba mươi ngày.

Từ ngày Lục Kiều Kiều lén lút hợp mưu với ông ra sau núi gặp gỡ Đặng

Nghiêu, Vô Vị đại sư đã biết đầu đuôi chuyện về Long Quyết, cũng biết ý nghĩa ba chữ mà An Vị Thu để lại là gì. Long Quyết quan trọng nhường ấy, khiến ông thậm cảm thấy may mắn vì mình đã không khinh suất giao ra lời nhắn của An Vị Thu.

Trong nhiều ngày quan sát, ông nhận thấy cậu cả An Thanh Nguyên say sưa việc nước, lòng ôm thiên hạ, nhưng tính toán lại quá sâu xa, nên thường làm quá mọi việc; cậu hai An Thanh Viễn gan dạ, tham tài lại trượng nghĩa, tâm tư không thể nói là không tinh tế, có điều tầm mắt hơi ngắn, chỉ sợ thứ gì vào tay anh ta rồi cũng trở thành tiền vốn để kiếm lời; cô út Lục Kiều Kiều tâm địa thuần khiết, bảo cô ham tài, chi bằng nói là ham chơi thì chính xác hơn. Cô là người quá ham chơi, tính cách tò mò mạo hiểm khiến Vô Vị đại sư cảm giác thế nào cũng có ngày cô phải chịu thiệt thòi. Nhưng kiểu người này mới là những người sống thú vị nhất, thêm nữa, mặc dù Lục Kiều Kiều không quan tâm đến việc nước, nhưng trước sự đúng sai phải trái, cô lại rất cố chấp, cũng rất mềm lòng, đây là điều làm Vô Vị đại sư thích nhất.

Vô Vị đại sư là bạn tri giao với An Vị Thu, đương nhiên biết được cách nghĩ của bạn mình. Thông tin ông ta để lại quá quan trọng, mà trong lòng ông ta, đứa con nào cũng là tốt nhất, làm sao ông ta có thể quyết định nên đưa cho đứa nào? Trong tình huống đó, tốt hơn hết là để một người ngoài cuộc mà mình tin cậy đưa ra lựa chọn.

Vô Vị đại sư hiểu, An Vị Thu muốn ông đại diện cho người trong thiên hạ để chọn ra đứa con thích hợp nhất, nhưng Vô Vị đại sư lại chỉ có thể đại biểu cho chính bản thân ông mà thôi.

Vô Vị đại sư cười thâm trong bụng, lão An à, ông biết ta xưa nay vẫn hay đùa cợt với người chết mà, giờ ông không có mặt, lại ném trách nhiệm chọn lựa lên người ta, ta đành phải chọn theo sở thích của mình vậy, đừng mong ta thay người trong thiên hạ làm việc lớn gì cả. Ta là hòa thượng, đương nhiên thích đứa nào có thiên ý.

Đến ngày thứ hai mươi tám, Vô Vị đại sư gọi Lục Kiều Kiều vào thiền phòng của ông, rút trên giá sách ra một quyển, rồi lấy tờ giấy kẹp trong sách, nói với Lục Kiều Kiều: “Đây là chữ của cha cháu để lại, ông ấy nói nêu mấy huynh muội các cháu đến đây, ta hãy chọn đứa nào ta thích nhất giao lại cho nó. Ta thấy cháu dễ thương nhất, thôi thì chọn cháu vậy.”

Lục Kiều Kiều đón lấy tờ giấy mở ra xem, đọc được ba chữ do chính tay cha cô viết: Phủ Thiên Sư. Cô không nói không rằng bước tới chỗ cây đèn châm lửa đốt rụi tờ giấy, sau đó nghiêm trang chấp tay vái Vô Vị đại sư một vái, rồi xoay người ra khỏi cửa.

Vô Vị đại sư nhìn theo bóng Lục Kiều Kiều, đột nhiên phá lên cười ha hả: “Quả nhiên không chọn làm người, có thiên ý, ha ha ha ha!”

Lục Kiều Kiều ra khỏi phòng Vô Vị đại sư, vẫn đến nhà bếp làm việc như thường lệ, cô tìm cơ hội nói chuyện với Jack, bảo An Long Nhi đến trưa thu dọn hành lý, đừng đi đâu cả, sẵn sàng xuất phát bất cứ lúc nào.

Sau khi chuẩn bị xong xuôi, ba người nhân lúc không ai để ý, lẳng lặng ra chuồng ngựa, Jack tháo dây hai con ngựa của mình, còn Lục Kiều Kiều thì dắt con ngựa của đại ca An Thanh Nguyên ra. Ba con ngựa cao lớn lẳng lặng xuống núi qua lối cửa sau của chùa Tịnh Cư, lao về phía núi Long Hồ như một làn khói nhạt.

## §13: Vào thành

Vô Vị đại sư và Tôn Tồn Chân đứng trên nóc Đại Hùng bảo điện của chùa Tịnh Cư, lá vàng rụng xơ xác khắp núi, con đường nhỏ xuống núi cuộn lên một đám bụi mù nho nhỏ, ba thớt khoái mã lạng lẽ biến mất khỏi tầm nhìn của hai người.

Vô Vị đại sư nhìn Tôn Tồn Chân đứng bên cạnh mình, gương mặt y vẫn hướng về phía cuối con đường nhỏ. Ông nói với Tôn Tồn Chân: “Cậu đã mở được thiên nhãn và thiên nhĩ, chỉ còn cách một bước nữa là đến Phật cảnh, không đi tiếp thì thật lãng phí. Ta muốn giữ cậu lại đây tham ngộ Phật pháp, có điều, ta biết cậu sẽ không ở lại...”

Tôn Tồn Chân quay lại nhìn Vô Vị đại sư, y mặc bộ tăng y màu đen bó sát người, tấm khăn vuông chít trên đầu phủ xuống thành một tấm màn đen, muốn lễ độ nói chuyện với người khác, thì phải hướng mặt đối diện với người ấy.

“Đại sư, người ta tại sao phải tham thiên niệm Phật?”

Bao năm nay, Vô Vị đại sư đã trả lời vô số các câu hỏi loại này, sớm đã có đáp án chính thức, ông mỉm cười đáp: “Để rời xa khổ ải, có được hoan lạc.”

Tôn Tồn Chân nói: “Tôi không cảm thấy khổ.”

“Nếu bảo cậu ở lại đây thì sao?”

“Khô.”

Vô Vị đại sư cười cười lắc đầu nói: “Cậu thế này là si rồi... khi nào cảm thấy khổ, thì quay lại đây vậy.”

Trong lòng Tôn Tồn Chân vẫn luôn có một nghi vấn lớn, y quỳ một chân trước mặt Vô Vị đại sư nói: “Dám hỏi đại sư...”

“Hà...” Vô Vị đại sư đã biết Tôn Tồn Chân muốn hỏi gì, ông đặt một tay lên đầu y, nói: “Thiên địa một lòng, sinh tử như nhau... đi đi...”

Tôn Tồn Chân dập đầu bái tạ Vô Vị đại sư, tung người nhảy xuống nóc Đại Hùng bảo điện, rồi cũng dắt ngựa đi qua cửa sau chùa Tịnh Cư rời khỏi núi Thanh Nguyên.

Vô Vị đại sư quay lại Thiên phòng của mình, liền thấy An Thanh Nguyên sắc mặt sa sầm, hấp tấp bước vào, anh ta chấp tay hành lễ với ông rồi mở miệng hỏi ngay: “Đại sư, Tiểu Như đã rời khỏi nơi này rồi ư?”

Vô Vị đại sư mỉm cười gật đầu đáp: “Đúng vậy.”

An Thanh Nguyên tựa như đang gắng hết sức áp chế cảm xúc của mình, lại hỏi Vô Vị đại sư: “Xin hỏi cha tôi có để lại gì ở chỗ đại sư không? Ngài đã giao thứ gì cho Tiểu Như rồi?”

Vô Vị đại sư hỏi ngược lại: “Sao cậu biết lão An có để lại thứ gì ở chỗ ta vậy? Chẳng phải cậu nên hỏi xem ta có biết cha cậu đang ở đâu không sao?”

An Thanh Nguyên tức đến nỗi phải ngửa mặt nhắm mắt hít sâu vào một hơi, đoạn cất tiếng: “Vô Vị đại sư, chuyện này liên quan đến sự hưng vong của quốc gia, xin ngài đừng đùa cợt với Thanh Nguyên nữa, ngài đã giữ chân chúng tôi ở đây cả tháng rồi, dù thế nào cũng phải có một câu trả lời mới phải.”

Vô Vị đại sư nói: “Ba năm trước cha cậu có tới đây nói rằng, ông ấy biết thiên hạ này không thái bình được nữa, để đảm bảo những chuyện về sau, ông ấy có để lại cho ta một tờ giấy, bảo ta chọn đưa nào ta thích nhất trong ba huynh muội các người thì đưa cho đưa ấy. Ha ha... ta đã giao cho Tiểu Như rồi.”

“Trên giấy viết gì?”

Vô Vị đại sư không trả lời câu hỏi này, chỉ nhẹ nhàng đáp: “Ta sống được đến ngày hôm nay, nhìn thấy ba huynh muội các người đến chùa Tịnh Cư, cũng coi như không mang theo một mớ nghi vấn sang cõi chết, thật sự rất được an ủi.”

An Thanh Nguyên nghe ra được, Vô Vị đại sư đang nói với anh ta, ông sẵn sàng chết bất cứ lúc nào, nhưng muốn ông nói ra thì dứt khoát không thể. Anh ta chấp tay sau lưng, siết chặt nắm tay kêu răng rắc. Vô Vị đại sư lại hỏi tiếp: “Lão An còn sống không?”

An Thanh Nguyên hần học lờ mắt nhìn Vô Vị đại sư, phất tay áo xoay người bỏ đi, nhưng Vô Vị đại sư gọi giật anh ta lại, đưa cho hai bánh trà phổ nhĩ: “Thanh Nguyên, cậu giữ lại một phần cho mình, phần kia thay ta giao cho lão An, đây là trà phổ nhĩ lâu năm thượng hảo hạng, đừng lãng phí.” Nói xong, ông vỗ nhẹ lên mu bàn tay An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên ôm đầy một bụng tức tối mà không phát tiết được, cầm hai bánh trà đi ra khỏi cổng chùa, Mục Linh Mục Thác đã dắt ngựa đứng bên ngoài đợi sẵn. Vừa trông thấy hai người, An Thanh Nguyên liền hỏi ngay: “Bọn chúng có phát hiện Lục Kiêu Kiêu xuống núi không?”

“Phát hiện rồi, đã bám theo.”

“Lần này không thể bám theo từ xa nữa, đuổi kịp thì lập tức bắt sống Lục Kiêu Kiêu, phát hiện ra ba người Jack, Tôn Tồn Chân, An Long Nhi cứ xử quyết ngay tại chỗ. Các người lập tức điều ba mươi kỵ binh từ Lục doanh, hai canh giờ sau tập hợp xuất phát ở bến Thanh Nguyên, đợi ta xuống núi xem tình hình bọn chúng rồi sẽ có sắp xếp cụ thể, đi đi.”

Sau đó, An Thanh Nguyên quay lại tăng xá trong chùa Tịnh Cư, bước vào phòng của Hotta Masayoshi.

Lục Kiều Kiều, Jack và An Long Nhi lặng lẽ xuống núi Thanh Nguyên, men theo Cán Giang đi lên phía Bắc.

Lục Kiều Kiều đã thay áo ngắn như đàn ông, đầu chít khăn. Trên ngựa của ba người đều đeo hai hòm đồ ăn, vật dụng đã chuẩn bị sẵn, trên lưng ngựa của An Long Nhi còn có hai cái giỏ lớn, một bên là bát đũa và thực phẩm khô như bột mì, gạo, bên kia là con Đại Hoa Bôi, nãy giờ vẫn thò đầu ra ngoài tò mò ngắm nhìn phong cảnh hai bên đường.

Lục Kiều Kiều dẫn đầu, bọn họ thúc ngựa phóng như bay, chạy một mạch mấy canh giờ đến khi toàn thân ngựa ướt đẫm mồ hôi mới dừng lại bên cạnh dòng suối nơi lưng chừng núi cho chúng nghỉ ngơi uống nước.

An Long Nhi lấy lương khô ra chia cho cả bọn, Lục Kiều Kiều bấy giờ mới có thời gian kể cho hai người biết mọi chuyện đã xảy ra. Thì ra, từ sau khi hai người con trai rời khỏi nhà, tiểu thiếp của An Vị Thu, tức mẹ Lục Kiều Kiều cũng mắc bệnh qua đời, ông ta rất hiếm khi ở nhà một mình, thường mang theo Tiểu Lục Kiều Kiều đi du ngoạn khắp nơi, lên núi kiếm chứng mộ huyết. Ông ta coi Lục Kiều Kiều như hòn ngọc trên tay, suốt ngày kể các câu chuyện phong thủy cho cô vui vẻ.

Đến khi Lục Kiều Kiều lớn hơn chút nữa, An Vị Thu bắt đầu dạy cô thuật phong thủy, còn truyền cho cô công pháp tu tập nữ đan. Lục Kiều Kiều thiên tư đỉnh ngộ, nhanh chóng nhuần nhuyễn thuật phong thủy Dương Công, còn học được một thân đạo pháp Thiên Sư chính tông nữa.

Về sau An Vị Thu nhân cơ hội cả nhà đoàn tụ, đã nói ra bí mật về Long Quyết mà gia tộc họ gìn giữ. Từ đó, Lục Kiều Kiều bắt đầu nghĩ cách xem xem phong thủy trong Long Quyết là như thế nào. Đây là sự tò mò bình thường đối với một phong thủy sư, trong môn phong thủy học này, núi cao còn có núi cao hơn, học tập phong thủy chính là quá trình không ngừng tìm tòi và kiểm chứng.

Ngày ngày cô đều năn nỉ An Vị Thu đòi xem Long Quyết, An Vị Thu thấy hai đứa con trai đều không có bên cạnh, một cô bé con cho dù có biết chút ít phong thủy Long Quyết cũng không gây ra vấn đề gì lớn, vì vậy đã tìm trong thư phòng, sao lại hai quyển cho Lục Kiều Kiều xem chơi. Một quyển là Tâm long quyết chuyên về thuật tìm kiếm long mạch thiên tử, một quyển là Ngự long quyết, giảng về thuật khống chế long khí của long mạch thiên tử. An Vị Thu từng nghiêm túc cảnh cáo Lục Kiều Kiều, ông ta cho cô xem hai tập trước của Long Quyết, chỉ là để cô biết ngoài trời còn có trời khác, cô tuyệt đối không thể nói ra trên đời này có Long Quyết, cũng không được cho ai biết mình đã xem qua hoặc biết sử dụng, bằng không ắt sẽ dẫn đến họa sát thân.

Cuối cùng, An Vị Thu còn bảo Lục Kiều Kiều đọc thuộc một câu khẩu

quyết, nói là dựa theo khẩu quyết này thì có thể tìm được quyền cuối cùng, tức là Trảm long quyết.

Khẩu quyết chỉ có một câu, Lục Kiêu Kiêu nhìn một lần là thuộc ngay, về sau cô cũng thường xuyên bỏ thời gian nghiên cứu hàm nghĩa bên trong nó, lật tung khắp trong nhà ngoài nhà, cả xung quanh mộ của ông nội cũng tìm vô số lần, chỉ thiếu nước đào quan tài của ông nội lên xem, nhưng cô chưa bao giờ tìm thấy Trảm long quyết. Sau mấy năm tìm kiếm, Lục Kiêu Kiêu dần cũng nản lòng, vì khi lớn lên cô hiểu ra rằng dẫu sao mình chỉ là con gái, vật quan trọng như vậy, có truyền cũng không đến lượt mình, chẳng qua vì cha quá sủng ái, nên mình mới có cơ duyên xem qua hai tập đầu, thực sự không nên tham cầu quá đáng nữa.

Giờ khi Vô Vị đại sư đưa cho cô xem ba chữ “Phủ Thiên Sư”, cô lập tức hiểu được câu khẩu quyết mà cha bắt học thuộc lòng không hề sai, chỉ là nhầm địa điểm mà thôi. Chỉ cần đến được phủ Thiên Sư, cô sẽ có thể dựa theo khẩu quyết để tìm ra nơi giấu Trảm long quyết.

An Long Nhi tò mò hỏi: “Phủ Thiên Sư là nơi nào? Cách chỗ này có xa không ạ?”

Lục Kiêu Kiêu vừa ăn bánh uống nước vừa trả lời: “Phủ Thiên Sư ở núi Long Hồ thuộc tỉnh Giang Tây, cách nơi này xa lắm, cô cũng chưa đi bao giờ...”

Jack nói: “Chúng ta có thể hỏi người trên đường xem đi như thế nào, em vừa xuống núi đã chạy lên phía Bắc, có phải là đi bừa không?”

“Không phải đi bừa, tôi đã xem bản đồ địa hình Giang Tây rồi, nhà chúng tôi hỏi trước bản đồ gì cũng có hết...” Lục Kiêu Kiêu nuốt một miếng bánh to tướng, nói: “Núi Long Hồ là đất khởi nguồn của Thiên Sư đạo, ở đó có các Thiên Sư đã truyền thừa gần hai nghìn năm nay.”

Jack kinh ngạc thốt lên: “Chà! Gia tộc truyền thừa hai nghìn năm cơ à, tôi cũng muốn đi xem nữa!”

Lục Kiêu Kiêu nói: “Từ đây xuất phát có hai con đường, một là đường xa, tuy tương đối thuận lợi, nhưng trạm kiểm soát trên đường cũng nhiều, tôi tính phải mất mười lăm ngày; đường kia thì gần hơn, toàn là đường núi, đương nhiên về cơ bản không có trạm gác, đại khái đi chừng mười ngày, hai người nói xem nên đi đường nào?”

An Long Nhi nói: “Thế thì phải xem cô có vội không đã?”

“Rất vội!” Lục Kiêu Kiêu đáp: “Giờ đại ca chắc hẳn đã biết cô có một số đầu mối để tìm Trảm Long quyết rồi, đột nhiên lén lút bỏ đi như thế chỉ có một nguyên nhân duy nhất...”

An Long Nhi tiếp lời: “Chính là muốn cắt đuôi bọn họ.”

“Không, bọn họ biết bát tự của cô, cô không bao giờ thoát được bọn họ đâu, chỉ có thể nhanh hơn họ, có được Long quyết trước một bước, vì vậy bọn họ sẽ dùng tốc độ nhanh nhất để truy sát hai người, sau đó bắt sống cô...”

An Long Nhi nghe Lục Kiều Kiều nói thế, liền nói ra suy nghĩ của mình: “Nếu chúng ta vội đi, đương nhiên là chọn đường gần ít trạm kiểm soát hơn rồi, đằng nào cũng không cắt đuôi được bọn họ, chỉ bằng giảm bớt chướng ngại ở phía trước.”

Nhưng Jack lại nói: “Anh thấy không phải vậy, nếu chúng ta đi đường núi thì rất khó thúc ngựa chạy nhanh, bọn họ chỉ cần độ thể lực với chúng ta, ắt hẳn sẽ đuổi kịp. Nhưng nếu đi đường xa, một là có thể phi ngựa chạy nhanh, hai là những lúc nguy hiểm có thể trà trộn vào thị trấn và những chỗ đông người, trên đường cũng dễ bổ sung đồ tiếp tế, sẽ bớt nguy hiểm hơn.”

An Long Nhi nghe xong cũng cảm thấy rất có lý, không tìm được gậy đầu lia lia.

Lục Kiều Kiều nói: “Đúng, tôi cũng nghĩ thế đấy, đạo hành quân thà xa còn hơn hiểm, đi thêm mấy bước trên đường lớn thông thoáng, ngược lại còn có thể đến đích nhanh hơn, an toàn hơn.”

An Long Nhi lại nói: “Cháu vẫn lo trên đường lớn có quá nhiều chốt chặn, chúng ta đã bị quan binh tra hỏi một lần ở bên Cát An, suýt chút nữa là xảy ra chuyện...”

“Ừm...” Lục Kiều Kiều phì hơi ra đằng mũi, một tay chống cằm ngẫm nghĩ.

Đằng xa có tiếng vó ngựa vẳng lại, Lục Kiều Kiều và Jack lập tức rút súng lên đạn nấp ra phía sau gốc cây. Nhưng An Long Nhi lại giơ tay lên với người trên lưng ngựa, cả bọn trông thấy người này mặc áo đen tuyền, trên lưng ngựa còn đeo một thanh trường côn, hóa ra chính là Tôn Tồn Chân từ phía sau đuổi tới.

An Long Nhi chạy tới đầu tiên, mừng rỡ nói: “Tôi còn tưởng anh ở lại chùa Tịnh Cư rồi chứ, sao anh tìm được chúng tôi vậy?”

Lục Kiều Kiều cũng chạy đến bên cạnh Tôn Tồn Chân cười cười hỏi y: “Anh vẫn dùng Diêm vương điếu hồn chú bám theo phải không, cây châm đó không phải bị tôi tịch thu rồi sao?”

Tôn Tồn Chân tung mình xuống ngựa nói nhanh: “Mau thu dọn đồ đạc, bọn họ ở phía sau đuổi tới rồi kìa.”

Nói xong, y liền cùng mấy người bọn Lục Kiều Kiều dọn dẹp hành lý chất



lên ngựa, Lục Kiều Kiều vẫn căn vặn: “Anh chưa trả lời tôi, có phải dùng Điều hồn châm không?”

Tôn Tôn Chân dừng lại, hướng miếng vải đen che mặt về phía Lục Kiều Kiều, nói: “Tôi dùng giác quan thứ sáu để nhìn và nghe, khác với mọi người...”

Jack cũng chạy tới tò mò hỏi: “Anh có thể không cần dùng mắt và tai mà cũng nghe nhìn được hả? Dùng giác quan thứ sáu nhìn thì như thế nào? Có phải nhìn được rất xa hay không?”

Lục Kiều Kiều đẩy Jack ra xa, giục: “Mau thu dọn đồ đạc đi, sau này từ từ hỏi... chắc, Tiểu Tôn, có phải thật sự nhìn được rất xa không?” Lục Kiều Kiều vẫn hết sức tò mò, nhưng Tôn Tôn Chân không rảnh trả lời cô, chỉ cắm cúi chất hành lý lên ngựa.

Họ nhanh chóng thu dọn xong hành lý, lên ngựa chuẩn bị xuất phát, Lục Kiều Kiều đột nhiên kêu ré lên: “Tôi có cách rồi! Chúng ta có thể đi qua bất cứ chốt chặn nào, hãy!”

Ba người đàn ông quay đầu lại nhìn cô, nét mặt ngờ ngác.

Lục Kiều Kiều nhìn ba bọn họ, cười rữ rượi đến nỗi suýt ngã lăn xuống ngựa, cười chán chê, cô mới hạ lệnh: Lập tức đến thị trấn gần nhất mua một cỗ xe ngựa lớn, xuất phát!

Buổi hoàng hôn, ráng chiều đầy trời, bọn họ đến một thị trấn nhỏ phồn hoa, hỏi ra mới biết nơi này là trấn Kim Xuyên cách phủ Cát An hai trăm dặm, xem ra chọn đường xa để đi đích xác hiệu quả hơn nhiều.

Lục Kiều Kiều nói với cả bọn, hiện giờ đám người truy đuổi bọn họ sẽ không nhân từ như trước nữa, dọc đường không thể ăn ngon ở sướng nữa, đành mua một ít đồ ngon rồi trốn vào các thôn làng nhỏ trong núi tá túc thôi.

Bốn người bọn họ ở chùa Tịnh Cư ăn cơm chay của Vô Vị đại sư suốt một tháng trời, mồm miệng nhạt nhẽo muốn chết, đến đây vừa thấy có chợ lập tức triển khai mua tranh bán cướp, sau nửa canh giờ, hành lý của họ đã biến thành một cỗ xe bốn ngựa kéo kiệu Trung Quốc, trên xe chất đầy rượu thịt đủ ăn mấy ngày và một đồng quần áo mới. Sau đó, bốn người nhanh chóng đánh xe rời khỏi trấn Kim Xuyên trong đêm, lánh vào một thôn nhỏ cách đó chừng mười mấy dặm tá túc.

Có bạc trắng mở đường, họ nhanh chóng vào ở trọ trong một nhà nông rộng rãi song không nổi bật lắm, bốn người chia nhau làm cơm tắm rửa, sửa soạn thu xếp, rốt cuộc cũng có thể ngồi xuống cùng ăn một bữa cơm có thịt.

Cả bọn cứ nhìn Tôn Tôn Chân chằm chằm, muốn biết trên mặt y che mảnh vải như thế thì làm sao ăn cơm. Không ngờ tướng ăn của y lại rất nho

nhã, sắp xếp bát đĩa ngay ngắn chỉnh tề hoàn toàn tuân theo lễ nghĩa của một đạo sĩ, đưa từng miếng nhỏ thức ăn vào khe hở trên tấm che mặt, chẳng cần nhiều động tác đã ăn xong hết bát cơm mà mấy người bọn Lục Kiều Kiều vẫn chưa nhìn ra y ăn như thế nào.

Sau khi cơm no rượu say, mọi người ngồi dưới ngọn đèn dầu ăn lạc muối của chủ nhà biếu. Lục Kiều Kiều bảo Tôn Tồn Chân đi chuẩn bị, Tôn Tồn Chân liền mang thuốc màu, phấn trang điểm và son môi, cùng với bột đắp mặt màu trắng mua ở trấn Kim Xuyên ra bày lên bàn.

Lục Kiều Kiều nói: “Bốn người chúng ta, có người Tây cao lớn, có người vóc nhỏ mặt bịt khăn kín mít, có thằng bé tóc vàng, lại có cả một cô gái xinh đẹp nữa...”

Cả bọn người ồ lên cười, Lục Kiều Kiều lại tiếp lời: “Bốn người này rất quái dị, đi trên đường rất nổi bật, càng không phải nói đến chuyện qua trạm kiểm soát, vì vậy tôi quyết định sẽ cải trang để lên đường, giống như lúc trước Tôn Tồn Chân theo dõi chúng ta vậy. Bốn người chúng ta vừa khéo có thể tổ hợp thành một gia đình, Jack làm bố, lát nữa anh cạo tóc đi, đội cái mũ quả dưa tôi mua cho anh, bằng không đám tóc vàng kia vừa nhìn đã biết ngay là Tây rồi, thêm cặp kính màu nâu này nữa, cái này đắt lắm đấy, đeo xong phải trả lại cho tôi...”

Lục Kiều Kiều vừa nói vừa đeo cặp kính râm màu nâu lên sống mũi Jack: “Vậy là che đi được cặp mắt nâu của anh, để cái mũi trông cũng không đến nỗi quá cao; màu tóc của An Long Nhi cũng nổi bật quá, đầu vàng khè thế kia, ai nhìn cũng nhận ra, mày cạo đầu đi cho cô, đội mũ quả dưa lên đóng giả làm con của Jack, hai cha con cùng cạo trọc đầu.”

An Long Nhi gật đầu đồng ý, chẳng lẽ nào thì chuyện Lục Kiều Kiều đã sắp xếp, nó đều tán đồng.

“Tôn Tồn Chân tiếp tục đóng giả phụ nữ, vì anh đóng giả rất giống, anh làm vợ của Jack, tức là mẹ của tôi...” Lục Kiều Kiều chưa nói hết, tiếng cười đã bật ra trước.

Lục Kiều Kiều ném cả đồng vỏ lạc lên mấy người còn lại, cả bọn mới từ từ yên lặng, Jack lên tiếng trước: “Tôi có thể đóng giả làm bố, nhưng có thể để Lục Kiều Kiều giả vợ của tôi không, Tôn Tồn Chân và An Long Nhi làm con...”

“Còn lâu tôi mới đóng vợ anh nhé...” Lục Kiều Kiều lập tức đáp lại: “Làm như cách của tôi thì chỉ cần Tiểu Tôn làm một cái mặt nạ giả, rồi bôi chút bột màu lên mặt anh để có sắc mặt như người Trung Quốc thôi; còn nếu tôi giả làm mẹ của bọn họ, một là người tôi thấp thế này, người ta sẽ nghi ngờ hai đứa con này có phải do tôi sinh ra hay không; hai là phải bôi trát rất

nhều phân màu lên mặt tôi để hóa trang, cuối cùng còn phải đóng giả làm bà già nữa, hừ...”

Lục Kiều Kiều chung ra vẻ mặt rất không tình nguyện, cứ như sắp khóc tới nơi, Jack lập tức bước tới chân thành an ủi: “Chậc, quả bí đỏ của tôi ơi, đừng hóa trang nữa, em làm con gái tôi đi vậy...” Nói đoạn vòng tay ôm lấy Lục Kiều Kiều, liền bị Lục Kiều Kiều ngồi trên ghế giơ chân đạp văng ra.

Nhưng An Long Nhi lại nói: “Thực ra anh Jack nói có lý, cháu là người Quảng, nói giọng Quảng Đông, đến giờ cũng chỉ miễn cưỡng nghe hiểu được tiếng Giang Tây; Jack trước đây chỉ làm ăn ở Quảng Châu, tiếng Trung Quốc của anh ấy thực ra cũng là tiếng Quảng bạch thoại, điểm này là sơ hở nhất; nếu Jack và Tôn Tồn Chân đóng giả bố mẹ, khi quan sai hỏi chuyện, để họ đối đáp không an toàn bằng để cô Kiều ra mặt. Lúc này, nếu cô Kiều dùng thân phận con gái ra nói lý lẽ và điều kiện với quan sai, vừa nhìn đã thấy là quá chua ngoa, lại không hợp lẽ thường. Nếu cô Kiều làm mẹ, tuy rằng hóa trang hơi vất vả, nhưng lúc qua trạm kiểm soát lại có thể thoải mái đối đáp với đám quan sai...”

Mọi người nghe xong đều lần lượt gật đầu khen phải, Lục Kiều Kiều đành nói: “Được rồi, vậy hai người làm con tôi, tự đặt cho mình một cái tên đi, đừng để đến lúc ấy gọi lầm tên đấy nhé... Tiểu Tôn làm cho tôi một cái mặt nạ bà già mặt vuông nanh nọc vào, đến lúc qua chốt trạm kẻ nào gây chuyện với tôi, tôi sẽ cho nó một phát súng chết luôn, khừ khừ!” Lục Kiều Kiều khuyếch chân rút súng, làm dáng như sắp bóp cò.

An Thanh Nguyên dẫn bốn người Nhật Bản rời khỏi núi Thanh Nguyên, đến bên Thanh Nguyên hội họp với đội nhân mã của Mục Linh Mục Thác. Biết được nhóm người Lục Kiều Kiều đi về phía Bắc, anh ta liền sắp xếp Mục Linh dẫn người đuổi theo đám Đặng Nghiêu đang bám sát Lục Kiều Kiều, còn mình và Mục Thác thì dừng lại ở trấn Văn Phong cách phủ Cát An năm mươi dặm về phía Bắc.

Họ tiến vào trấn Văn Phong, đi vòng vèo trên phố, rồi bước vào một tòa nhà lớn.

Nhìn từ bên ngoài, tòa nhà này ngoài tường cao cửa rộng ra thì không có gì đặc biệt, nhưng mở cửa đi vào trong, vòng qua chiếu bích, sẽ bắt gặp bảy tám vệ binh cầm đao chờ sẵn ở sảnh trước. Họ vừa thấy An Thanh Nguyên liền quỳ một chân xuống thi lễ, một người có vẻ là đội trưởng bước lên, hành lễ rất nhanh rồi báo cáo: “An lão gia thường ngày thức dậy vào giờ Mão, giờ Ty dùng cơm, cơm trưa xong thì ngủ một giấc ngắn, giờ Dậu chỉ ăn chút trà lá quả khô, sức khỏe bình thường, không có bệnh tật gì, mỗi tháng bọn thuộc hạ đều thu xếp gánh hát đến diễn một vở cho An lão gia xem. Gần đây thời tiết khô hanh, An lão gia có hơi ho nhẹ, đã dặn nhà bếp làm nước quýt muối

đề lão gia uống tiêu đờm...”

An Thanh Nguyên vừa đi vào sảnh trong vừa vỗ vỗ vai viên đội trưởng nói: “Vất vả cho người rồi, Hồ đội trưởng, tâm trạng An lão gia thế nào?”

“An lão gia vẫn nói cười với thuộc hạ, một mình xem sách trong phòng, cũng có khi đánh một bài Thái Cực quyền...”

“Vậy thì tốt, được rồi, người lo việc của mình đi, để tự ta vào trong.” An Thanh Nguyên xua Hồ đội trưởng đi, tự mình cùng Mục Thác đi thẳng vào sảnh trong.

Ngoài cửa có bốn vệ binh cầm đao canh gác, sau khi An Thanh Nguyên đi vào, bọn họ lập tức đóng chặt cửa lại. Từ sảnh trong đi vào nữa là một mảnh sân nhỏ trống không, xung quanh có năm căn phòng ở hai bên và ở giữa. Hai phòng ở mé ngoài sát cửa là phòng của vệ binh, vừa trông thấy An Thanh Nguyên bước vào, cả đám lập tức cung kính hành lễ, An Thanh Nguyên hỏi thăm An lão gia đang ở đâu, tên vệ binh nói đang trong thư phòng. An Thanh Nguyên liền đi tới trước cửa một gian phòng, gõ nhẹ lên cửa hỏi: “Cha, Thanh Nguyên đến thăm người đây.”

Một giọng nói sang sảng từ trong thư phòng vọng ra: “Vào đi.”

An Thanh Nguyên để Mục Thác đợi bên ngoài, một mình bước vào rồi đưa tay đóng cửa lại, quỳ xuống trước mặt một ông già cao lớn trắng kiện: “Thanh Nguyên bất hiếu, đến giờ mới quay lại thăm cha được.”

Ông già trước mặt An Thanh Nguyên chính là người cha mất tích một cách thần bí mà Lục Kiêu Kiêu đi khắp nơi tìm kiếm, An Vị Thu. Ông nhìn An Thanh Nguyên nói: “Được rồi, đừng làm mấy trò màu mè ấy nữa, người đã ra ngoài làm những gì rồi?”

An Thanh Nguyên lấy ra một con búp bê vải mặc kỳ bào màu xanh đưa cho An Vị Thu: “Cha, con tìm được Tiểu Như rồi.”

An Vị Thu giằng lấy con búp bê vải lật giở xem kỹ một hồi, khước mắt chột ước: “Người tìm thấy Tiểu Như rồi? Nó giờ ra sao? Sống có tốt không?”

Lời còn chưa dứt, nước mắt đã tràn ra.

An Thanh Nguyên đỡ An Vị Thu ngồi xuống ghế, đoạn trả lời: “Con tìm được Tiểu Như ở Quảng Châu, nó sống không được thoải mái lắm, còn đổi tên mới gọi là Lục Kiêu Kiêu, con phải tốn rất nhiều công sức mới tìm được nó... Bất tự của nó thế nào cha biết rồi đấy, vận đào hoa quán thân, cộng thêm phong thủy ở mộ của ông nội bị phá hoại, nó muốn lấy chồng cũng không dễ dàng, vì vậy...”

An Thanh Nguyên nói mập mờ, khiến An Vị Thu cứ ngỡ Lục Kiêu Kiêu ở Quảng Châu làm kỹ nữ mưu sinh, là anh ta đã cứu cô ra ngoài, nhất thời lệ

già lão cả tuôn rơi. Ông gắng nén cảm xúc, nhắm mắt lại một hồi lâu mới cất tiếng: “Tiểu Như số khổ, ta đã không nuôi dạy nó tử tế... Nói cho ta biết, ngươi làm gì nó rồi?”

An Thanh Nguyên cũng ngồi xuống bên cạnh An Vị Thu, dịu giọng nói: “Cha, cha là cha con, nó là muội muội của con, con có thể làm gì nó chứ? Nhưng cục thế thiên hạ càng lúc càng căng thẳng, giờ đây quyền quyết định xử lý Tiểu Như thế nào đã không còn nằm trong tay con nữa, mà ở trong tay cha... Tuy nó muội muội của con thật, nhưng đâu sao cũng chỉ do thứ thiếp sinh ra, con gái do thứ thiếp sinh ra ở gia đình bình thường, sợ rằng cũng chỉ thuộc loại gả đi rồi là chẳng ai còn nhớ đến nữa...”

An Vị Thu giơ tay lên trước mặt, bàn tay run rẩy dữ dội, ngón tay ông đang chậm chậm bấm độn tính toán, một lúc sau ông ngẩng đầu lên, nhìn An Thanh Nguyên bằng cặp mắt đỏ ngầu: “Thanh Nguyên, ngươi gạt ta, đây là quả Lô thủy giải, thủy mộc tương sinh đắc lệnh, Tiểu Như vẫn đang sống khỏe mạnh đang đi về phía Bắc, nó không ở trong tay ngươi.”

“Cha, con không gạt cha, cha cũng không tính sai, quả giải này chính là ý áp giải, bát tự của Tiểu Như mệnh hàn lại thiếu hỏa, tuy bây giờ là mùa đông, quả được lợi, nhưng lại cũng là tiết mà bát tự của nó hàn khổ nhất; con không nột nó lại, con chỉ cho nhiều binh mã đưa nó lên kinh, vì vậy giờ nó đang lên phía Bắc...”

“Ngươi... ngươi...” An Vị Thu tức đến nổi nước mắt đầm đìa, nói không nên lời, ông phần nộ đập bàn đứng dậy nói: “Ngươi không thể cho ta gặp Tiểu Như một lần sao?”

An Thanh Nguyên vội rót trà cho An Vị Thu, vẫn giữ thái độ hết sức hòa dịu: “Cha bớt giận, cha biết con muốn gì rồi mà? Con là con trai trưởng của nhà họ An, nhà chúng ta là gia tộc truyền thừa Long Quyết cả nghìn năm nay, cha truyền Long Quyết cho con là chuyện thiên kinh địa nghĩa, tội tình gì phải giữ rịt lấy chứ? Con có được Long Quyết thì chẳng cần gây tổn thương đến Tiểu Như nữa, còn có thể sắp xếp cho nó vào hậu cung làm nữ quan hầu hạ hoàng hậu nương nương, nó thông minh lanh lợi như thế, hoàng hậu nhất định sẽ rất yêu thích...”

An Vị Thu ủ rũ ngồi xuống, khàn khàn giọng nói: “Thanh Nguyên, ngươi cứ làm quan cho tốt, làm người cho tốt, Long Quyết rồi cũng sẽ truyền đến tay ngươi thôi, nhưng ngươi lại muốn Long Quyết để cắt đứt long mạch thiên tử ở khắp nơi, ta làm sao có thể truyền cho ngươi được chứ, ngươi có hiểu không...”

“Nhưng cha cũng không thể truyền nó cho người khác chứ?”

“Ta sẽ không truyền Long Quyết cho ngươi, cho ngươi chẳng khác nào

cho triều đình, triều đình có được Long Quyết, chẳng lẽ có thể làm hoàng đế thêm một lần nữa chắc? Triều đình nhất định sẽ dùng Long Quyết để chặt đứt long mạch thiên tử trong thiên hạ, như vậy sẽ khiến sinh linh đồ thán. Ta càng không truyền Long Quyết cho người khác, cục thế thiên hạ không ổn định, Long Quyết xuất thế nhất định sẽ có người dấy binh phản Thanh, cuối cùng cũng vẫn là một trận mưa máu gió tanh. Nếu mong thiên hạ thái bình, Thanh Nguyên, người đừng đi tìm Long Quyết nữa... trên đời này có thể không có Long Quyết, chỉ dùng phong thủy Dương Công, trăm họ cũng có thể an cư lạc nghiệp mà.”

An Thanh Nguyên sớm đã biết rõ thái độ của An Vị Thu, cha anh ta không hề hy vọng Long Quyết có bất cứ tác dụng gì, ông không muốn bộ kỳ thư này được bất cứ bên nào, dù là triều đình hay dân gian sử dụng.

Anh ta nói với An Vị Thu: “Cha, rõ ràng cha nói một đằng nghĩ một nẻo, con gặp Vô Vị đại sư rồi, ông ấy nhờ con mang bánh trà này cho cha.” Dứt lời, anh ta lấy một bánh trà phở nhĩ đưa cho An Vị Thu.

An Vị Thu nặng nề đón lấy bánh trà, hỏi: “Tiểu Như đưa người đi tìm đại sư phải không? Chỉ có Tiểu Như mới biết đường tìm đến đó...”

“Đúng, nhị đệ cũng đang ở phủ Cát An, chúng con cùng lên núi Thanh Nguyên, chắc hẳn cha cũng tính được rồi.”

An Vị Thu vừa nghe nói vậy liền trở nên kích động, ghen ngào nói: “Thanh Viễn cũng đang ở Cát An? Mau đưa nó đến gặp ta, ta... ta rất nhớ nó...”

An Thanh Nguyên vẫn làm bộ bất lực nói: “Giờ thì chưa được, nó đang đợi con bố trí xem nên tìm cha thế nào, nếu vẫn chưa tìm được Long Quyết, con thực sự không còn lòng dạ nào lo những việc riêng ấy nữa, có lẽ cũng không thể sắp xếp được hướng đi của nhị đệ...”

An Vị Thu nghe tới đây thì lửa giận đã bốc cao ba trượng, hất chén trà trên mặt bàn đi, lớn tiếng mắng chửi: “Thằng nghịch tử này, người dám dùng em trai em gái để uy hiếp ta à! Người giam lỏng ta hai năm trời, ta niệm tình cha con, đã truyền cho người Tâm long quyết và Ngự long quyết, giờ người vẫn chưa nản lòng tà, lại còn muốn nhiều hơn, người có biết Trảm long quyết là cái gì không? Trảm long quyết là cấm thuật, có thể hủy thiên diệt địa, người rốt cuộc muốn giết bao nhiêu người nữa hả?!”

An Thanh Nguyên quỳ thụp xuống đất, khẩn thiết nói: “Con không dám, từ xưa đã có câu, trung hiếu không thể vẹn cả đôi đường, giờ thiên hạ sắp đại loạn tới nơi, nếu không thể không chế bạo loạn trước khi nó bùng phát, sau này nhất định sẽ không thể vãn hồi được! Thanh Nguyên không dám bất hiếu, nhưng trung quân báo quốc cũng là đạo lý cha đã dạy Thanh Nguyên từ

nhỏ, xin cha cho con biết giờ phải làm sao cho tốt đây?!”

An Vị Thu giơ ngón tay chỉ vào đỉnh đầu An Thanh Nguyên nói: “Muốn thiên hạ thái bình, trăm họ giàu có, phải dựa vào chính sách nhân nghĩa, yêu dân như con, bớt hình phạt, giảm thuế khóa, thiên hạ đại loạn là cái sai của thiên hạ sao? Thiên hạ đại loạn là thất bại của triều đình! Các người không lo tìm hiểu nỗi khổ của trăm họ trước khi bạo loạn bùng phát để mau chóng vỗ về an ủi, lại chỉ muốn tiên phát chế nhân, dân gian sao có thể không loạn cho được...”

An Thanh Nguyên quỳ dưới đất, nhưng vẫn ngẩng cao đầu trả lời An Vị Thu, không hề núng thê: “Thay triều đổi đại là do thiên mệnh, cha hẳn cũng hiểu rất rõ điều này, nhưng mỗi lần thay triều đổi đại đều dẫn đến chiến loạn liên miên, tử thương vô số, nếu Long Quyết có thể kiềm chế đại loạn trước khi bùng phát, để triều đình có đủ thời gian biến pháp yên dân, há chẳng phải còn nhân nghĩa hơn cả thiên mệnh hay sao? Cha từng dạy con, tin rằng có số mệnh không bằng không có số mệnh, dùng tổn thất nhỏ đổi lấy sự yên ổn cho thiên hạ, đây chính là ý nghĩa tồn tại của Long Quyết đấy!”

An Vị Thu đau đớn nói: “Người đang cưỡng từ đoạt lý, ta từng nói với người, huyền học không có thiện hay ác, thiện ác chỉ ở lòng người. Dùng chém giết để chế phục chém giết, có khác gì dùng cường bạo đổi lấy cường bạo không? Người đã đến chùa Tịnh Cư, chắc hẳn biết ở chỗ Vô Vị đại sư có tin tức về Trảm long quyết; nếu Vô Vị đại sư đồng ý giao Long Quyết vào tay người, ta sẽ vui biết chừng nào, như vậy chúng tỏ ta đã nhìn lầm người, con ta là người tốt, chứ không phải loại tham công danh, hừng hực dã tâm, nếu có được Long Quyết sẽ gây họa cho thương sinh như ta vẫn tưởng. Nhưng một hòa thượng không hề có tục niệm như Vô Vị đại sư cũng không thích nổi người, không muốn giao Long Quyết cho người, giờ người đi hai tay không đến trước mặt ta như vậy, ta thất vọng lắm, đau lòng lắm, người có biết không?”

An Thanh Nguyên nghe An Vị Thu nói vậy cũng không sao giữ được bình tĩnh nữa. Từ nhỏ anh ta đã cần cù hiếu học, tuổi còn trẻ đã giành được công danh, năm nào cũng thăng quan tiến tước, rất được cha yêu thương, vậy mà giờ đây người cha ấy lại nhiếc móc anh ta bằng những lời lẽ nặng nề chưa từng có, khiến An Thanh Nguyên không sao tiếp nhận nổi. Anh ta bi phần đứng bật dậy hỏi: “Cha thất vọng về con như vậy, tại sao lại lẳng lẳng sắp đặt cục thế phong thủy Tướng quân mặc giáp lên mộ phần của ông nội, để ba huynh muội đều có vận mệnh tòng quân, khiến con còn tưởng hoàng thượng ân điển, để một văn quan như con cũng có thể dùng mật lệnh điều động binh mã trong thiên hạ?”

An Vị Thu đáp: “Giờ người mới phát hiện thì muộn rồi, bố cục Tướng

quân mặc giáp có thể đưa hậu nhân vào con đường binh nghiệp trong ba năm, cục thế phong thủy này đã được ta bố trí từ lúc tính ra thiên hạ sắp có biến nhằm bảo vệ cho mấy huynh muội các người sống sót qua thời loạn thế. Thiên hạ mà loạn, trong ba đứa con ta, có thể sẽ có đứa dùng đến Long Quyết. Nhưng nếu mấy đứa tàn sát lẫn nhau, thì đứa nào có Long Quyết sẽ thắng. Ta là cha, ta có nỡ để đứa nào phải chết hay chẳng? Ta đành giao số mệnh này cho một người không hỏi thế sự lựa chọn, giao cho ông trời lựa chọn... Thanh Nguyên, hôm nay con không có được Trảm long quyết, đó là ý trời, đừng đi tìm nữa, hãy đưa Thanh Viễn và Tiểu Như về đây, chúng ta vẫn là người một nhà, thế được không?”

An Vị Thu đưa tay nắm lấy tay An Thanh Nguyên, An Thanh Nguyên biết cuộc nói chuyện này sẽ không có kết quả, Lục Kiều Kiều trong lúc này cũng sẽ càng đi càng xa, anh ta còn phải tranh thủ thời gian đuổi kịp cô, vì vậy chỉ gật gật đầu vờ nhẹ lên tay An Vị Thu rồi nói: “Cha, cảm ơn cha đã tính toán sâu xa như thế, nhưng chưa chắc con đã dẫn được bọn chúng về gặp cha đâu. Hai tháng trước trên đỉnh Phù Dung ở Quảng Đông, Tiểu Như đã cùng với bọn phản loạn táng xuống long huyết thiên tử Tiềm Long Thôn Kim, năm năm sau Đại Thanh sẽ đối mặt với họa diệt quốc... Thanh Nguyên chuyến này đi sẽ phải dốc hết sức tìm con sống dữ này lại, sợ rằng không thể sống trở về gặp cha nữa, cha hãy bảo trọng...”

“Hả?!” An Vị Thu kinh hãi đến lão đảo cả người, run rẩy ngồi phịch xuống ghế, một tay cầm con búp bê vải của Lục Kiều Kiều lên nói: “Tiểu Như nó... lại dám dùng đến Long Quyết? Không thể nào, người gạt ta, nó lấy đâu ra gan lớn chừng ấy?”

An Thanh Nguyên đỡ An Vị Thu ngồi ngay ngắn lại, rồi nói: “Giờ con tìm Trảm long quyết đã không chỉ để phòng trước nữa rồi, mà là để thu dọn đồng phiến phức Tiểu Như gây ra, cha, cha vẫn không thể cho con biết hay sao?”

“Không thể nào, ta không tin chuyện này, Thanh Nguyên, người không cần gạt ta...” An Vị Thu kích động đến nỗi không thể suy nghĩ gì được nữa, An Thanh Nguyên cũng không còn thời gian dây dưa với ông, anh ta gọi vệ binh bên ngoài vào chăm sóc cha mình, rồi cáo từ rời khỏi tòa nhà ấy.

Mấy ngày sau, bên ngoài cửa Nam thành Nam Xương, một cỗ xe bốn ngựa kéo lao sầm sập vào giữa đội ngũ kiểm soát ngoài cửa thành. Phía trước có hai người trẻ tuổi đội mũ quả dưa đang đánh xe, đứa trẻ tầm mười ba mười bốn là An Long Nhi, thanh niên khoảng hơn hai mươi là Tôn Tồn Chân, bên cạnh bọn họ còn có một con chó mực, chính là Đại Hoa Bối đã được nhuộm đen lông.

Trong xe là một ông bác cao lớn và một bà cô béo lùn; ông bác do Jack đóng giả cạo đầu trọc lóc, đầu cũng đội mũ quả dưa, trên mũi đeo kính râm,



còn dán râu giả bạc trắng; Lục Kiều Kiều đóng giả làm một bà béo nung núc những thịt, mặt vuông eo thô, miệng méo xệch, mắt lúc nào cũng trợn lên, trên môi còn một nốt ruồi đen to tướng, vừa nhìn đã biết là loại người không dễ dây vào.

Mỗi người vào thành phải nộp hai mươi đồng tiền qua cửa, đoàn người chậm chậm đi qua cửa thành, xếp hàng ném tiền đồng vào cái giỏ để ở đó. Lục Kiều Kiều từ xa đã nhìn thấy trên tấm biển có ghi giá vé vào thành, liền lấy trong túi ra một trăm đồng cầm sẵn trên tay.

Khi xe ngựa đến dưới cổng thành, phía trước là mười mấy tên binh sĩ thủ thành. Hai tên phụ trách kiểm tra đang lật giở hành lý của người qua đường, ngoài ra còn hai tên khác phụ trách thu tiền, đám còn lại đều đứng ở bên trong bên ngoài cửa thành canh chừng.

Đến lượt cỗ xe của bọn Lục Kiều Kiều, hai tên binh sĩ thò đầu vào trong xe nhòm ngó, lấy gậy chọc chọc vào hành lý của họ, Bên ngoài xe, một tên phụ trách thu tiền cầm quyển sổ lớn và bút lông hỏi: “Vào thành làm gì?”

Lục Kiều Kiều lập tức phụ trách việc đối đáp: “Về nhà mẹ đẻ.”

“Ở đâu?”

“Trần Hồ Phường.”

“Tên là gì?”

Lục Kiều Kiều trừng mắt lên nhìn hấn nói: “Vương Hữu Tài.”

“Còn lão kia?”

“Lão là Vương Hữu Tài.”

“Còn bà?”

“Nhị Anh Tử.”

“Hai người là gì của nhau.”

“Lão là đàn ông của tôi.”

“Chậc, bảo lão tự đi mà nói... lão tên là gì?”

Jack ngậm miệng không dám nói gì, tròn mắt đảo loạn lên phía sau cặp kính râm.

Lục Kiều Kiều ném tiền vào giỏ, rồi lập tức ngoác họng ra kêu toáng lên: “... Này này! Các người ở đây thu bao nhiêu tiền một người?”

“Hai mươi đồng.”

Giọng Lục Kiều Kiều lại càng lớn hơn, hét lên như một mụ đàn bà đánh đá: “Bốn người chúng tôi chỉ cần nộp tám mươi đồng thôi, tôi bỏ một trăm đồng vào rồi! Mau trả lại hai mươi đồng đây!”

Hai tên binh sĩ kiểm tra rút đầu ra khỏi xe, lấy gậy ấn Lục Kiêu Kiêu trở về chỗ ngồi, quát lên với An Long Nhi: “Đi mau! Người tiếp theo!”

An Long Nhi nghe lời đánh xe ngựa vào thành, Lục Kiêu Kiêu thò đầu khỏi khoang xe, quay lại chửi bới: “Phì! Hai chục đồng ấy cho các người mua thuốc đấy!”

Jack ngồi trong xe sừng đến nỗi cứ khua chân múa tay, miệng không ngừng nói: “Lão là đàn ông của tôi, là đàn ông của tôi, ha ha ha...” làm Tôn Tôn Chân và An Long Nhi đang đánh xe cũng bật cười.

Ra khỏi thành Nam Xương từ cửa Tây là có thể rời khỏi bờ Cán Giang, đi dọc sông Phù Hà theo hướng Đông Nam thì đến núi Long Hồ, lộ trình đã đi được một nửa, vì vậy họ không có tâm trạng lờ dạo phố, mà nhanh chóng đánh xe qua chợ đi thẳng đến cửa Tây thành.

Ra khỏi thành cũng phải xếp hàng, nhưng không cần nộp tiền, thời gian xếp hàng cũng tương đối nhanh.

Lúc họ xếp hàng ở cửa thành, gần ra đến nơi thì đột nhiên con Đại Hoa Bối sủa lên mấy tiếng.

Tinh thần bốn người lập tức trở nên căng thẳng cực độ, bốn cặp mắt nhìn nhau một cái rồi lại đảo ra xung quanh, An Long Nhi một tay bịt chặt miệng Đại Hoa Bối, tay kia cố ra vẻ tự nhiên giữ cương ngựa.

Phía sau vang lên tiếng vó ngựa, Jack và Lục Kiêu Kiêu vén rèm cửa sau lên nhìn, liền giật nảy cả mình, thì ra mấy người đang đuổi tới là Đặng Nghiêu, Kim Lập Đức và Lục Hữu. Bọn họ đều mặc áo bó sát, thắt lưng đeo đao, thúc ngựa phi nhanh tới cửa Tây thành.

Lục Kiêu Kiêu biết mình và Tôn Tôn Chân đã hóa trang, khó bị phát hiện nhất. Còn gương mặt kia của An Long Nhi quá anh tuấn, trừ phi che kín mặt nó đi, bằng không chỉ thoáng trông là nhận ra nó ngay; Jack lại càng phiền phức, thân hình cao lớn như thế, hễ ai đã gặp anh một lần, thì chỉ nhìn mông cũng nhận ra.

Lục Kiêu Kiêu nhân lúc ba người kia còn ở phía sau, khẽ kêu lên: “Long Nhi, mau lặn vào trong.”

An Long Nhi ôm Đại Hoa Bối lộn một vòng ra sau, nhanh nhẹn lặn vào trong khoang xe, Lục Kiêu Kiêu đổi vị trí với nó, gần như cùng lúc ngồi lên ghế trước, sánh vai với Tôn Tôn Chân cùng đánh xe.

Bốn người đều vã mồ hôi lạnh xếp hàng, đúng lúc bọn họ bước đến chốt kiểm tra, Đặng Nghiêu dẫn theo Kim Lập Đức và Lục Hữu xông thẳng tới trước cửa Tây, dừng lại bên cạnh cỗ xe của họ, giơ ra kim bài của triều đình chuẩn bị qua cổng.

Chẳng ngờ con Đại Hoa Bôi ngửi thấy mùi Đặng Nghiêu rất quen thuộc, liền thò đầu ra sủa một tiếng, khiến An Long Nhi hoảng hốt dùng cả hai tay bóp mạnh vào mũi nó.

Lục Hữu cảm thấy tiếng chó sủa này rất quen tai, lúc ở trên nóc khách điếm của nha môn phủ Thiệu Châu, y đã khôn đốn một phen với Đại Hoa Bôi, bị tiếng sủa bất thành linh của nó và phát súng của Lục Kiêu Kiêu làm cho thảm hại hết sức, giờ nghe lại đương nhiên có phản ứng.

Y chau mày đưa mắt nhìn quanh, không thấy con chó nào, bèn hỏi Đặng Nghiêu: “Lão Tiêu, có nghe thấy tiếng chó sủa không?”

Đặng Nghiêu đảo mắt nhìn tứ phía: “Không có, đi thôi, còn phải lên đường nữa đây.”

Lục Hữu liếc mắt nhìn bà già và gã thanh niên ngồi trên xe ngựa, hậm hực theo Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức ra khỏi cửa thành.

Lại có binh sĩ thò đầu vào khoang xe ngựa kiểm tra, thấy một ông già cao lớn và một đứa nhỏ ôm con chó mực, hấn hỏi An Long Nhi: “Tay ngươi làm sao mà đen sì sì vậy?”

Tay An Long Nhi vẫn đang ghì chặt cái mũi dài của Đại Hoa Bôi, hơi lạnh và ẩm trên mũi chó phả vào tay nó, nó nhìn tên binh sĩ ấy chớp chớp mắt, không biết nên trả lời thế nào. Lục Kiêu Kiêu thềm giật nảy mình: hồng bét, mực nhuộm lông con chó bị phai màu rồi. Cô vội quay đầu, làm bộ dữ dằn như hung thần ác sát thấp giọng mắng An Long Nhi: “Cái thằng chết toi này, cứ suốt ngày nghịch... mực của cha mày thôi, học hành thì chẳng thấy tiến bộ, chỉ lấy mực ra chơi thì được nước mẹ gì chứ.”

Tên binh sĩ quay đầu lại nói: “Không phải đâu bà thím, hình như là con chó kia bị phai màu...”

Lục Kiêu Kiêu thò tay đập lên đầu An Long Nhi một cái: “Xùy! Tự mày chơi chưa chán, lại còn bôi lên mình con chó nữa, đợi chốc nữa về nhà xem tao có đánh chết mày không.”

Bọn Đặng Nghiêu cũng nghe thấy phía sau có chuyện, liền quay đầu lại nhìn, thấy một bà thím béo ú đang thò đầu vào trong xe mắng chửi, nói chuyện chó má gì đấy.

Đặng Nghiêu nói: “Không có gì đâu, đi thôi.”

Nhưng Lục Hữu lại nói: “Lão Tiêu, lấy Điều hồn châm ra xem nào.”

Kim Lập Đức cũng nói: “Hôm nay đi cả ngày rồi, sắc trời cũng không còn sớm, tìm chỗ nào nghỉ ngơi thôi, đừng làm nữa.”

Lục Hữu như thể không nghe thấy, ghìm ngựa quay lại chỗ xe ngựa của Lục Kiêu Kiêu.

Tôn Tồn Chân thấy Lục Hữu quay đầu vòng trở lại, biết lần này không thể tránh được nữa, y đưa chân đá nhẹ vào chân Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều quay lại trông thấy Lục Hữu, hiểu ra ngay tình thế lúc này ác liệt thế nào, cô thảm hạ quyết tâm thấp giọng bảo Tôn Tồn Chân: “Xông lên!” đoạn lập tức đứng dậy đá cho tên binh sĩ đang kiểm tra khoang xe một cước giữa mặt, khiến hắn đập đầu vào tường thành ngã lăn ra ngất xỉu tại chỗ. Lục Kiều Kiều rút súng giấu trong người ra, chỉ vào đầu Lục Hữu hét lớn: “Cản đường thì chết!”

Cửa Tây thành cũng có mười mấy binh sĩ, thêm cả đám người qua kẻ lại, vừa trông thấy có người tập kích quan binh, lập tức trở nên hỗn loạn như bầy ong vỡ tổ. Mọi người bỏ chạy tứ tán, nhưng đám quan binh đã lập tức ập tới chỗ cỗ xe. Lục Hữu nhìn hòng súng đen ngòm, không dám nhúc nhích.

Tay Lục Kiều Kiều hơi trầm xuống, một viên đạn bắn vào con ngựa Lục Hữu đang ngồi. Chỉ thấy đầu ngựa trúng đạn, con ngựa đổ vật xuống đất, đám binh sĩ còn lại vừa trông thấy súng Tây thì đều tránh ra nằm rạp xuống. Tôn Tồn Chân thừa cơ vung roi quát ngựa xông thẳng ra khỏi cửa thành.

Hòng súng của Lục Kiều Kiều vừa rời khỏi đầu y, Lục Hữu không đợi ngựa ngã xuống đất, đã tung mình nhảy lên đập vào vách tường bên trong hộc cửa thành, nương thế lộn một vòng trên không trung, rơi xuống nóc xe ngựa.

Đằng trước cỗ xe là Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức đang ngồi trên ngựa, họ thấy cỗ xe bốn người kéo xông thẳng tới, một bà béo cầm dây cương, giơ súng Tây hò hét xung phong về phía mình, vội kéo ngựa tránh sang hai bên. Đặng Nghiêu hét bảo Lục Hữu: “Lục Hữu! Mau xuống đây, cẩn thận súng của bọn chúng đấy!”

Lời vừa dứt, Jack đã từ trong khoang xe bắn ngược lên nóc, nhưng Lục Hữu không dừng lại trên đó, mà chân vừa chạm vào nóc xe đã dang rộng hai tay lao bổ vào Lục Kiều Kiều ngồi đánh xe phía trước, toan ôm cô lăn xuống đất. Lục Hữu vừa mới bị Lục Kiều Kiều “bắn người bắn ngựa trước”, y lập tức muốn cho Lục Kiều Kiều ném mùi thế nào gọi là “bắt giặc bắt vua trước”...

Hành động của Lục Hữu dù rất dũng mãnh nhưng lại quá xung động, trong xe là bốn kẻ từng trải giang hồ, công phu đầy mình, lại đã tôi luyện qua huyết chiến, y làm vậy chẳng khác nào tự tìm đường chết. Hai tay y còn chưa chạm tới Lục Kiều Kiều, Tôn Tồn Chân đã nhìn Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức phía trước, tay phải rút thanh Tề mi côn trong khoang xe ra quét về phía họ; tay trái giơ lên trên đầu Lục Kiều Kiều tóm chặt cổ tay Lục Hữu, trợ tay ném văng y ra ngoài xe, suốt quá trình không nhìn Lục Hữu lấy một lần.

Thì ra giác quan thứ sáu của Tôn Tồn Chân đã vượt khỏi phạm vi thị giác

của mắt, y nhìn người khác lúc nói chuyện với người đó, chẳng qua chỉ là phép lịch sự mà thôi.

Một tháng trước Lục Hữu đánh ngang tay với Tôn Tồn Chân, một tháng không gặp, không ngờ họ Tôn đã đề thăng lên một trình độ võ học khác, điều này khiến Lục Hữu hết sức kinh ngạc. Y không phá giải được chiêu Cầm nã thủ cực nhanh ấy của Tôn Tồn Chân, chỉ có thể lộn người trên không, rời khỏi xe ngựa, thuận đà hóa giải lực ném của đối phương.

Khinh công của Lục Hữu không kém, một cú ngã như vậy hoàn toàn không gây thương tổn gì cho y, y vừa chạm đất liền rút đao cầm trên tay, guồng chân đuổi theo xe ngựa. Jack thò khẩu súng ra sau xe, nhắm vào họ Lục mà bắn.

Lục Hữu vốn đã đến gần xe ngựa, nhưng tài bắn súng của cao bồi Viễn Tây không phải chỉ để biểu diễn, mà là thiện xạ trăm phát trăm trúng, Lục Hữu chạy vòng vèo để né tránh họng súng của Jack, nhưng cũng đồng thời không thể giữ được tốc độ ban đầu.

Hai thớt ngựa của Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức đuổi theo bên cạnh Lục Hữu, Đặng Nghiêu hét lớn: “Lục Hữu mau lên ngựa của tôi, cậu điên rồi! Chúng có súng Tây đấy, đừng đuổi nữa!”

Lục Hữu vừa nghe vậy lập tức nhảy lên lưng ngựa Đặng Nghiêu, nói với y: “Lão Tiêu, đuổi mau lên, mau lên!”

Nhưng Đặng Nghiêu lại kéo đầu ngựa dạt sang lề đường, nhìn cỗ xe của bọn Lục Kiêu Kiêu đi xa hẳn, y mới giữ tốc độ đuổi theo. Lục Hữu ngồi phía sau, nôn nóng hét toáng lên: “Các huynh làm gì vậy?! Đuổi mấy ngày trời mới bắt kịp bọn chúng, người đã ở trước mặt rồi, các huynh lại thả cho chạy mất thế hả?”

Đặng Nghiêu cũng nổi nóng, y dứt khoát ghim cương lại, nhảy xuống đất, vung roi ngựa lên nói: “Muốn chết thì tự đi mà đuổi! Tháng trước cậu vừa mới ăn một phát súng của Lục Kiêu Kiêu, tôi cũng bị trúng đạn, giờ vẫn muốn đi chết nữa hả? Tôi là quan văn, không lo việc giết người phóng hỏa, chúng ta làm rồi thì cần bọn Bát kỳ doanh với Lục doanh làm quái gì? Chúng ta là huynh đệ, tôi không muốn cậu chết, cậu tưởng lần nào đạn cũng bắn vào người chắc, lần nào cũng có thể móc đầu đạn ra là coi như xong chuyện chắc, loại súng Tây đấy có thể bắn chết người đó! Bắn nổ tung cái đầu ra đó!”

Lục Hữu nhảy xuống ngựa, tức tối vung tay đập mạnh vào gốc cây nhỏ ven đường, làm lá cây xào xạc rụng đầy đất.

Kim Lập Đức cũng lấy túi nước bằng da dê trên yên ngựa đi tới, vỗ vỗ vai Lục Hữu nói: “Lão Tiêu nghĩ cho chúng ta thôi... chúng ta là người của

Khâm Thiên giám chứ có phải bộ Binh đâu, cần gì phải bán mạng. Vả lại, sao lần nào cũng là chúng ta vào sinh ra tử đánh trận đâu chứ? Vì Mục Linh Mục Thác là người Bát Kỳ, bọn chúng có thể theo Quốc sư đi sau mà chơi, còn người Hán chúng ta thì bị coi như Thiên Lôi chỉ đâu đánh đấy... Lục huynh đệ, cậu nghĩ xem, nghĩ xem... uống chút nước đi.”

Đặng Nghiêu cũng bước tới nói với Lục Hữu: “Huynh đệ, nếu cậu vẫn còn nhận đại ca này, thì phải tin rằng tôi không muốn hại cậu... phía sau chính là đội binh mã của Lục doanh tới chi viện, chúng ta không phải vội chỉ cần không để mất dấu chúng là được, đúng không nào? Tôi còn muốn cùng cậu về kinh uống rượu nghe hát nữa cơ...”

Lục Hữu thấy hai đồng liêu lớn tuổi hơn đều khuyên mình như vậy, cũng dần dần bình tĩnh lại: “Hiểu rồi, tâm ý của các huynh tôi đều hiểu, không cần phải nói nhiều nữa... tôi về chỗ cửa thành thu dọn hành lý trên ngựa, chốc nữa sẽ đuổi theo.”

## §14: Thấy đao trong sương

Trải qua một trận xung đột dữ dội nữa ở cửa thành Nam Xương, nhóm người Lục Kiều Kiều biết mình đã bị truy binh đuổi sát gót, cả bọn không dám ăn uống trên đường hoặc vào trọ trong những khách điếm lớn thoải mái nữa, ngày ngày đều đi hết tốc lực cho tới khi bốn thớt ngựa kiệt sức mới thôi.

Bốn người chia làm bốn ca lần lượt nghỉ ngơi, buổi tối ăn mình ở những chõn hoang thôn dã điếm, lại để An Long Nhi không cần phải ngủ dẫn theo Đại Hoa Bồi phụ trách canh đêm.

Đêm hôm ấy, bốn người dừng chân ở một khách điếm vắng trong ngôi làng nhỏ, cả bọn ngồi quây quần dưới ánh đèn mờ mịt, đang chuẩn bị ăn cơm, Jack lấy trong chiếc rương da của mình một bình rượu bằng sắt hình bầu dục mặt ngoài bọc da, rót cho mỗi người một chén.

Lục Kiều Kiều lâu lắm chưa uống rượu Tây của Jack, hiếm khi nào anh chàng lại rộng rãi như hôm nay, cô vừa cầm lên định uống thì Jack đã vội vàng ngăn lại, đoạn nói với cả bọn: “Trước khi ăn, xin mọi người hãy cùng tôi cầu nguyện, khi tôi nói đến câu Amen cuối cùng, mọi người cùng nhắc lại theo nhé.”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Tại sao phải cầu nguyện? Đồ ăn nguội hết cả rồi...”

Jack nói: “Nhanh lắm mà, cầu nguyện trước rồi ăn sau... nào, chấp hai tay vào giống như tôi đây này, cúi đầu xuống.”

Lục Kiều Kiều học theo Jack, mười ngón tay đan vào nhau thành nắm đấm, ánh mắt lộ vẻ kinh ngạc pha lẫn mừng rỡ: “Đây là Ngoại phước ấn trong Cửu Tự ấn đấy, anh cũng biết cơ à!”

“Đừng nói mà!” Jack nghiêm trang nạt Lục Kiều Kiều: “Cảm tạ Chúa giáng sinh xuống đời chuộc tội thay chúng con, cảm tạ Chúa đã ban cho sinh mạng để con đến nước Trung Quốc xa xôi này, cảm tạ Chúa để con tìm thấy người con yêu nhất, chúng con là những kẻ hèn mọn của Người, chúng con tin vào sự nhân từ và vạn năng của Người, cầu Chúa Giê-su ban cho chúng con trí tuệ và lòng dũng cảm, để chúng con không phải nghi hoặc trước sự dò xét; không bị sợ hãi trước hiểm nguy, để chúng con được Người chỉ dẫn chiến thắng tất cả, để chúng con có thể vui vẻ khỏe mạnh, để con có thể vĩnh viễn ở bên Kiều Kiều, Amen.”

Cả bọn đồng thanh nói theo: “Amen.”

Sau khi mấy người nói xong, Jack liền dẫn đầu giơ chén rượu lên nói: “Chúc mọi người lễ Giáng sinh vui vẻ!”

Mặc dù mấy người bọn Lục Kiều Kiều không biết Giáng sinh là lễ gì, nhưng cứ có rượu uống là tốt, huống hồ còn là rượu vodka xưa nay chưa

từng nếm, sau khi cụng chén, ai nấy đều làm một hơi, ho sặc sụa rồi mặt đỏ bừng bừng ngồi xuống ăn cơm.

Lục Kiều Kiều hỏi: “Vừa nãy anh nói cái gì mà a với chẳng men thế!”

“Amen... nghĩa là hy vọng có thể như vậy, mong là được như thế.” Jack giải thích, nhưng không gấp thức ăn cho vào miệng, mà đi ra chỗ rương hành lý lấy ba cái hộp bọc trong vải hoa, đưa cho Lục Kiều Kiều, An Long Nhi và Tôn Tồn Chân mỗi người một cái.

Lục Kiều Kiều rất thông minh, cô nói: “À, tôi biết rồi, cầu nguyện là chú ngữ của Tây Dương các anh, Amen chính là câu Cáp cấp như luật lệnh mà chúng tôi hay nói, thế còn đây là cái gì?”

Jack ngồi xuống bàn, nói: “Cầu nguyện không phải chú ngữ, mà là trò chuyện với Thiên Chúa, đây là quà Giáng sinh tôi tặng cho mọi người, trong lễ Giáng sinh, người nào cũng nhận được quà.”

Lục Kiều Kiều vừa nghe thấy có quà liền hớn hờ: “Mấy ngày trước mới vừa Đông chí, thì ra hôm nay chính là lễ Giáng sinh của người Tây các anh đấy à, có quà thì tốt quá, tôi tưởng chỉ có Tết mới được quà thôi chứ?” Cô vừa mở cái hộp ra vừa nói: “Cả cái gói to tướng này là gì đây? A... khăn choàng lông cừu mềm quá! Dễ chịu quá dễ chịu quá...”

Lục Kiều Kiều vui vẻ áp mặt vào tấm khăn lăn qua lăn lại, Jack thấy vậy thì sung sướng vô cùng, anh nói: “Thời tiết càng lúc càng lạnh, chiếc khăn choàng lông cừu của Đức này rất cuộc cũng có thể dùng được rồi, lần trước đốt xe ngựa tôi còn không nở vứt đi... tiếc là trong xe bị cháy rất nhiều thứ, bằng không tôi sẽ có quà hay hơn cho Long Nhi và Tôn Tồn Chân, à, hai người mở ra xem có thích hay không?”

An Long Nhi mở hộp ra, thấy một con dao găm vỏ da, liền rút ra xem xét kỹ lưỡng, thấy lưỡi dao ánh lên hàn quang, sống dao khắc một hàng chữ Tây. Nó ngạc nhiên thốt lên: “Con dao nhỏ này đẹp thật, sắc lăm phải không anh Jack?”

Jack đáp: “Đây là dao găm do Thụy Sĩ sản xuất, tốt nhất thế giới đấy.”

An Long Nhi nghe nói vậy lại càng thích thú, cứ cầm trên tay ngắm nghía không nở rời, luôn miệng cảm ơn.

Tôn Tồn Chân mở hộp ra, lại thấy bên trong có một cái hộp nhỏ bằng bạc khắc hình chim ưng tung cánh hết sức tinh xảo, bên ngoài hộp còn có một bánh răng nhỏ, y nghi hoặc cầm lên xem xét, sau đó mở nắp hộp, trông thấy bên trong có rất nhiều chi tiết, nhưng không hiểu dùng để làm gì.

Jack thấy y không hiểu, liền vươn tay cầm lấy, “tách” một tiếng bật nắp ra, ngón tay vẩy nhẹ, ngọn lửa lập tức nảy lên, thì ra là một chiếc bật lửa bằng



bạc.

Lục Kiều Kiều vừa trông thấy bật lửa, lập tức sấn tới xem: “Cái này hay thế...”

Tôn Tồn Chân nhận lại chiếc bật lửa, cũng “tách” một tiếng, bật ra ngọn lửa, thích thú đến độ bật ra tiếng cười ha hả từ sau tấm màn đen che mặt, còn nói cảm ơn Jack.

Lục Kiều Kiều thấy vậy bèn ỉu xiu, cô muốn đổi quà với Tôn Tồn Chân, nhưng Jack ngăn lại nói: “Em biết dùng ngón tay châm lửa, y không biết, với lại bật lửa là đồ dùng của đàn ông, con gái không dùng...”

Lục Kiều Kiều xịu mặt bảo Jack: “Ừ... tôi cũng muốn bật lửa nữa mà...”

Tôn Tồn Chân liền đưa ngay bật lửa ra cho Lục Kiều Kiều, Jack vội vàng nói: “Vẫn còn một chiếc, không phải tranh giành, vẫn còn một chiếc bật lửa nữa...” Nói đoạn liền lục lọi một hồi rương hành lý, moi ra được một chiếc khác hơi cũ một chút, nhưng kiểu dáng cũng tinh xảo đáng yêu hết như chiếc lúc nãy.

Lục Kiều Kiều nheo mắt nhìn cái rương của Jack: “Bên trong còn có gì nữa thế?”

“Có gì cũng không thể cho em hết được, cho em rồi anh vẫn phải tự vác đi, ha ha ha...” Jack nói cũng đúng, cả bọn chỉ có mấy người như thế, không phải vác rương này thì vác hòm kia, cho ai cũng vậy cả thôi.

Lục Kiều Kiều thở dài một tiếng, quán chiếc khăn lông cừu trắng quanh cổ nói: “Lâu lắm không được nhận quà rồi, Giáng sinh hay thật đấy, cảm ơn anh.” Nói xong, cô liền nắm lấy tay Jack.

An Long Nhi đột nhiên nói: “Không phải nói lẽ Giáng sinh ai ai cũng có quà sao? Anh Jack không có quà à?”

Jack mỉm cười nói: “Anh đã có món quà lớn nhất rồi, Thượng đế đã dẫn đường cho anh quen biết mọi người, quen biết Kiều Kiều, anh vô cùng cảm tạ tất cả những gì mọi người mang đến cho anh, ở Trung Quốc mấy năm nay, à không, trong suốt cuộc đời anh, ba tháng này là vui vẻ nhất...”

Anh thuận tay vỗ nhẹ lên cánh tay An Long Nhi, tay kia cũng nắm chặt bàn tay Lục Kiều Kiều, gật đầu mỉm cười với Tôn Tồn Chân.

Lục Kiều Kiều lí nhí nói: “Trên người tôi ngoài ngân phiếu ra thì chẳng có thứ gì hay ho cả, con búp bê vải của tôi lại đánh mất rồi, vốn có thể tặng anh một con búp bê vải...”

Jack vẫn nắm chặt tay Lục Kiều Kiều không buông, anh nói với cô: “Có em là đủ rồi, em là món quà lớn nhất Thượng đế ban tặng cho tôi, búp bê Trung Quốc của tôi.”

Lục Kiều Kiều đỏ mặt cúi đầu, lần này cô đỏ mặt thật chứ không phải cố ý làm ra vẻ ngượng ngùng, tự sâu thẳm nội tâm cô dâng lên một cảm giác xao động. Có điều, cô lại lập tức ngẩng đầu lên nói: “Phải rồi, nói cho chúng tôi biết lễ Giáng sinh là lễ gì đi?”

Vậy là cả bọn vừa ăn cơm, vừa nghe Jack kể chuyện Giê-su ra đời ở Jerusalem, sau đó đi truyền đạo trong dân gian, cuối cùng bị đóng đinh chết trên cây thập giá.

Lục Kiều Kiều nghe xong cảm thán nói: “Thì ra Su sẽ vĩ đại như vậy, đến thế gian này để cứu vớt chúng ta, rồi lại cam lòng bị đóng đinh trên cây thập giá để chuộc tội cho chúng ta, nhưng chúng ta tặng quà nhau là ý gì vậy?”

Jack nói: “Để thể hiện sự nhân từ của Chúa trời, để mỗi người trên thế giới này đều được chia sẻ niềm vui trong ngày hôm nay, cũng là để chúng ta nhớ rằng cho đi thì tốt hơn là nhận lấy.”

Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Cho thì tốt hơn là nhận, lão hòa thượng cũng nói y như thế.”

Jack hỏi Lục Kiều Kiều: “Em có gì muốn nói với Thượng đế không? Em cũng có thể cầu nguyện.”

“Được thôi.” Lục Kiều Kiều lập tức chấp hai tay lại cúi đầu nhắm mắt nói: “Thượng đế à, con muốn có nơi ăn chốn ở có tiền bạc có nhà cửa, xin ngài phù hộ con gặp dữ hóa lành, gặp hiểm thành an, một vốn bốn lời, trăm điều thuận lợi, cấp cấp như luật lệnh, Amen.”

Jack và An Long Nhi nghe vậy thì cười bò ra bàn, nước mắt nước mũi giàn giụa, chỉ riêng Tôn Tôn Chân vẫn ngồi yên gắp đậu muối nhắm với vodka.

Tối hôm ấy, Lục Kiều Kiều gọi Jack sang phòng mình, đóng chặt cửa lại, dưới ánh sáng đỏ của lò lửa, cô chậm chậm cởi bỏ y phục trên người, chỉ để lại một chiếc khăn lông cừu trắng muốt dài thướt quần trên mình.

Jack kéo tấm chăn bông dịu dàng cuộn Lục Kiều Kiều lại bẻ lên giường.

Thân thể Lục Kiều Kiều nõn nà mịn màng như đồ sứ trắng, Jack bẻ cô lên chỉ thấy tay mình nhẹ vô cùng, giống như đang nâng một sợi lông ngỗng có thể bay vút bất cứ lúc nào vậy.

Anh nhẹ nhàng đặt Lục Kiều Kiều lên giường, hai tay cô vòng lên bá lấy cổ anh, cặp mắt long lanh này giờ vẫn chăm chú nhìn dán vào gương mặt Jack. Jack chưa bao giờ nhìn kỹ Lục Kiều Kiều ở khoảng cách gần như vậy. Ba tháng trước, Lục Kiều Kiều mà anh gặp ở Quảng Châu sắc mặt lúc nào cũng nhợt nhạt như tờ giấy trắng, làm gương mặt thanh tú của cô toát lên vẻ chán chường đầy chất quý tộc; còn Lục Kiều Kiều hôm nay trải qua ba tháng

bôn ba liêu mạng, người không gầy đi, ngược lại, mặt còn lộ vẻ hồng hào khỏe mạnh, khiến người ta nảy sinh khao khát, chỉ muốn người phụ nữ này làm mẹ của các con mình.

Cô khẽ hé làn môi, hơi thở đều đặn phả vào môi và cảm Jack, Jack vẫn nhìn chăm chăm vào gương mặt đỏ hồng lên vì ánh lửa trong lò của Lục Kiều Kiều, ánh mắt đầy vẻ dịu dàng.

Một giọt lệ lăn dài trên khóe mắt cô, hai tay cô kéo đầu Jack vào lòng mình, nhắm mắt một lúc thật lâu, Jack cũng nhắm nghiền mắt lại, lặng lẽ lắng nghe tiếng tim đập của Lục Kiều Kiều.

Jack lắng nghe rất chăm chú, anh đang tập trung hết tinh thần để cảm nhận cơ thể này, trong tám thân nhỏ bé ấy, ẩn chứa linh hồn mà anh chưa bao giờ có, đồng thời sẵn lòng dùng cả tính mạng mình để bảo vệ.

Anh cảm thấy cơ thể Lục Kiều Kiều nóng dần lên, mặt hơi ẩm ướt, không biết do giọt nước mắt kia hay là tại mồ hôi. Anh thì thầm bên tai Lục Kiều Kiều: “Đây là quà Giáng sinh hả...”

“Không phải... đây là cái thứ hại anh...”

Lục Kiều Kiều áp mặt vào mặt Jack, lần tìm đến bờ môi anh, khẽ hôn lên đó, sau đó dùng hai tay nâng mặt anh lên hỏi: “Không muốn à?”

“Muốn, từ lần đầu tiên gặp em đã muốn rồi...”

Lục Kiều Kiều thở hắt ra, khe khẽ nói: “Đeo bám bao nhiêu lâu mới được... anh lỗ vốn to rồi...”

Jack mỉm cười, một tay chống xuống để khỏi đè lên người cô, tay kia vuốt ve vạt tóc trước trán Lục Kiều Kiều, trán cô hơi ẩm, những lọn tóc dính bết vào làn da: “Ba tháng trước anh cũng cảm thấy như thế, nhưng sau này anh phát hiện... thực ra anh không thể có được em, thứ anh có chỉ là quyền được trao đi...”

Lục Kiều Kiều chậm chậm cởi y phục trên người Jack, sau đó từ từ trượt tay vào bên trong làn áo, ú ớ nói: “Vậy thì... anh trao đi đi...”

Động tác nhẹ nhàng chậm chạp của Jack khiến Lục Kiều Kiều đắm chìm trong cảm giác an toàn và ấm áp, khoái cảm dâng trào hết đợt này đến đợt khác lại làm cô không kìm được mà mở mắt ra, nhìn người đàn ông trong đầu chứa một thứ tư tưởng hoàn toàn xa lạ như đến từ một thế giới khác, nhưng lại sẵn sàng đi theo mình không cần bất cứ lý do gì ấy, lòng Lục Kiều Kiều chột dấy lên một khao khát chưa từng có, cô đột nhiên ôm chặt thân thể Jack, ngừng lại, hốt hển hỏi anh: “Đàn ông ở nước các anh có lấy phụ nữ không còn trong trắng không?”

Jack bị cú dừng đột ngột của cô làm cho đỏ bừng cả mặt, mở miệng trả lời

theo phản xạ: “Đương nhiên rồi...”

“Hộc... hộc... người đã kết hôn thì sao?”

“Có chứ... chỉ cần hai người yêu nhau... đương nhiên là có... hộc...”

Jack vẫn đang dồn sức ưỡn người lên, Lục Kiều Kiều không làm được, phát ra tiếng rên rỉ: “Ừm... người đã có con... có con rồi thì có muốn không...”

Jack cắn nhẹ vào tai Lục Kiều Kiều, ú ớ trả lời: “Yêu một người... tức là yêu tất cả những gì của người ấy... kể cả đứa trẻ nữa...”

Lục Kiều Kiều ngoảnh đầu đi, rồi xoay lại cắn vào tai Jack thì thầm: “Em đã kết hôn ở quê... có một đứa con...”

Jack ôm cô chặt hơn, cổ nhện cảm giác sưng khoái ở tai, hít sâu vào một hơi khí lạnh: “Anh cần em... đứa trẻ lớn chừng nào rồi... a... mau dẫn nó đi gặp anh... anh làm bố nó, dẫn nó đi Mỹ chơi...”

Nói xong, anh vòng tay ôm qua lưng Lục Kiều Kiều, nâng cái cổ nhỏ xinh của cô lên, hôn sâu vào miệng cô...

Lục Kiều Kiều đắp chăn bông, nằm phục trên người Jack. Cô phát hiện thì ra dùng đàn ông làm nệm nằm rất dễ chịu, có điều, chỉ nằm trên loại đàn ông lồng ngực rộng như Jack mới có cảm giác như nằm trên giường.

Đầu óc cô mơ màng, nhắm mắt lại mà lại không ngủ, cô đang dùng chút tỉnh táo còn sót lại, kết hợp với từng tác da thịt trên thân thể để cảm nhận thứ cảm giác không thể hình dung pha trộn giữa quyến luyến và không sợ hãi tất thảy ấy, đoạn lẩm bẩm hỏi Jack: “Anh còn nhớ lúc nãy em nói gì không?”

“Em nói em đã kết hôn, có con...” Bàn tay Jack không ngừng chầm chậm vuốt ve tấm lưng cô.

“Anh... có nhớ anh nói gì không?”

“Anh nói mình thành hôn, cùng nuôi con... Lục Kiều Kiều, anh thích trẻ con...”

“Anh cũng thích cả chó nữa... em thấy anh rất thích con Đại Hoa Bối.”

Jack thấp giọng ậm ừ một tiếng, nhớ đến con Đại Hoa Bối từng cứu mình một mạng, lại cũng từng chuốc họa cho cả bọn khế bật cười thành tiếng.

Lục Kiều Kiều áp mặt vào ngực Jack, gác tay lên vai anh nói:

“Em gạt anh đấy... em không có con...”

“Cũng được... chỉ cần có em là được...”

“Biết anh muốn lấy em... em vui lắm, cảm ơn anh...”

Jack nghe thấy cô nói vậy thì lấy làm lạ hỏi: “Em là phong thủy sư, không phải còn biết xem bói nữa sao? Em có thể bói xem anh có muốn lấy em không mà?”

Lục Kiều Kiều chống người nhô lên khỏi lồng ngực Jack, yếu ớt bò tới trước mặt anh, mệt mỏi nhìn Jack rồi mỉm cười gục xuống vai anh, chậm chậm thì thào vào tai:

“Lòng người khó đoán... em có thể tính ra mình thành thân vào lúc nào, cũng có thể bói ra chồng em là người như thế nào, vóc dáng ra sao... nhưng em không bói ra được người đó là ai...”

“Nhất định là anh rồi.”

“Ừm...” Lục Kiều Kiều dựa vào vai anh nhoẻn cười gật gật đầu, từ lần đầu tiên gặp Jack, cô đã nhìn ra được người đàn ông này không biết gạt người, trực giác còn mách bảo cô rằng, anh ta sẽ không gạt cô.

“Nếu như...” Lục Kiều Kiều không nói tiếp, chỉ ôm chặt lấy cổ Jack.

“Nếu như gì?”

“Nếu như ngày mai chúng ta sẽ chết... hôm nay chúng ta thành hôn nhé...”

“Ngày mai chúng ta sẽ chết à?”

“Anh có sợ không?”

“Ở bên em, anh không sợ...”

Lục Kiều Kiều chậm rãi di ngón tay trên mặt Jack, nhẹ giọng nói: “Thứ mà phủ Quốc sư muốn là Long Quyết chứ không phải anh, anh bỏ đi... thì sẽ không chết, nhưng nếu anh không đi... họ có đủ năng lực phá hoại bất tự của con người ta, nghịch thiên sát nhân, Su sê của anh cũng không phù hộ được anh đâu.”

Jack vươn tay ra nắm tay Lục Kiều Kiều áp lên ngực mình, nghiêng mặt cọ cọ vào vạt tóc mai ẩm ướt của cô, đoạn nói: “Em phiền phức thật... anh muốn đi thì đã đi lâu rồi, nếu có thể cùng chết với em, nhất định là sự an bài tốt nhất mà Thượng đế dành cho anh, chúng ta cứ thế đi...”

Jack nói dứt lời liền trở mình bước xuống giường, sau khi đắp chăn cho Lục Kiều Kiều lại chạy đi rửa mặt mặc quần áo. Anh sửa soạn xong xuôi rồi mới đi tới bên giường, hai tay nâng tay Lục Kiều Kiều lên, quỳ một chân trước mặt cô. Hành động này làm Lục Kiều Kiều giật nảy mình tỉnh hẳn ngủ, ngồi bật dậy.

Jack dịu dàng mỉm cười, đỡ cô vào trong chăn, sau đó lại quỳ xuống nói:

“Anh, Jack White xin được cưới Lục Kiều Kiều làm vợ, để cô trở thành

người bạn và người yêu trong cuộc đời. Anh xin thề với Thượng đế chí cao chí thánh: Anh trân trọng tình yêu của chúng ta dù là hiện tại, tương lai, hay vĩnh hằng. Anh sẽ tin tưởng em, tôn trọng em, anh sẽ cùng cười với em, cùng khóc với em. Anh sẽ yêu em trung thành, cho dù sau này giàu có hay nghèo khổ, gian nan hay sung sướng, khỏe mạnh hay bệnh tật, anh cũng sẽ ở bên em cùng trải qua. Cho dù sắp tới có xảy ra điều gì, anh cũng sẽ luôn ở đây. Giống như anh đưa tay ra cho em nắm chặt, anh sẽ giao phó cả sinh mạng mình cho em. Lục Kiều Kiều, xin em hãy lấy anh...”

Hai mắt Lục Kiều Kiều nhìn chăm chăm vào mắt Jack, đôi môi run rẩy thở ra một hơi, rồi không sao hít vào được, nước mắt tuôn trào như suối. Cô đưa tay kia cho Jack, anh vẫn quỳ dưới đất, chậm chậm nhích người lại gần hơn.

Hai tay Lục Kiều Kiều ôm ghì cổ Jack, cô nghẹn ngào đến nỗi không thở nổi, nấc lên một tiếng, áp mặt vào mặt Jack lặng lẽ gật gật đầu.

Đêm hôm ấy, Tôn Tồn Chân ở trong phòng vùi đầu ngủ, An Long Nhi không ngồi tĩnh tọa luyện đan cả đêm, mà cùng Đại Hoa Bối dựa lưng vào tường, nhìn than trong lò lửa đến tận khi trời sáng, tay không ngừng mân mê lưỡi dao lạnh cứng của con dao găm Thụy Sĩ.

Trời tờ mờ sáng, Lục Kiều Kiều và Jack đã ra khỏi phòng. Lục Kiều Kiều không buộc tóc thành một bím lớn phía sau đầu hay búi lên thành hai cái sừng cừu non giống hồi trước nữa; hôm nay cô vén hết tóc ra sau đầu, búi lệch thành một búi lớn, lại thả mấy lọn tóc dài hững hờ buông xuống. Đây là kiểu tóc của phụ nữ đã có gia đình, khiến cô trang trọng hơn ngày thường mấy phần, nét mặt cũng toát lên một vẻ nữ tính và bình yên chưa từng có.

Cô còn thay bộ đồ nam bó sát người dạo gần đây vẫn hay mặc để tiện bỏ chạy và chiến đấu, khoác lên mình chiếc kỳ bào bằng gấm hồng tím, cổ quần khăn lông cừu trắng muốt, trông tinh tạy mà hân hoan.

An Long Nhi mở cửa ra thấy Jack và Lục Kiều Kiều, liền bị bộ dạng của cô làm cho giật nảy cả người.

Lục Kiều Kiều mỉm cười kéo tay Jack vào phòng, nói với An Long Nhi và Tôn Tồn Chân: “Tôi giới thiệu một chút, đây là phu quân của tôi, Jack White, chúng tôi đã thành thân, kết làm chồng vợ.”

Lục Kiều Kiều nói xong, Jack liền đưa tay kéo cô vào lòng, hôn lên trán. Lục Kiều Kiều nhoẻn cười vui sướng, tựa đầu vào ngực anh.

An Long Nhi và Tôn Tồn Chân đều đờ ra, trở mắt nhìn hai người trước mặt, không biết nên làm gì cho phải. Lục Kiều Kiều trông thấy bộ dạng ngây ngốc của họ, cảm thấy cần phải dạy cho họ biết một chút đạo đối nhân xử thế, bèn nói:

“Hai người phải chúc mừng chúng tôi trăm năm hạnh phúc, tóc bạc răng long, sớm sinh quý tử, con cháu đầy đàn đi chứ, nói mau... An Long Nhi nói trước...” Dứt lời, cô chỉ tay vào An Long Nhi.

An Long Nhi nói không chút biểu cảm: “Chúc hai người trăm năm hạnh phúc, tóc bạc răng long...”

Ngón tay Lục Kiều Kiều chỉ tới trước mặt Tôn Tồn Chân, họ Tôn xưa nay chưa bao giờ nói những lời này, bối rối gãi gãi đầu, khó khăn lắm mới rặn ra được một câu: “Sớm sinh quý tử... chắc chắn, tôi không biết nói...”

Jack vỗ vai Tôn Tồn Chân, rồi lại ôm An Long Nhi nói: “Cám ơn lời chúc phúc của mọi người, hôm nay chúng tôi cần tổ chức hôn lễ, chúng ta mau lên đường, tới thị trấn trước mặt mời mọi người uống rượu mừng.”

Bốn người vội vàng thu dọn hành lý, sắp xếp xe ngựa, vung roi lên đường trong ánh ban mai.

Sau hai canh giờ, họ đã đến một thị trấn lớn tên là Đặng Gia Phụ. Hỏi thăm người dân bản địa biết được từ Đặng Gia Phụ men theo sông Bạch Tháp đi về phía Đông Nam một canh giờ sẽ đến núi Long Hồ, phủ Thiên Sư không ở trên núi Long Hồ, mà ở thị trấn Thượng Thanh dưới chân núi.

Lục Kiều Kiều biết hôm nay đã là ngày cuối cùng, cũng là canh giờ cuối cùng, chỉ có ngựa không dừng vó đi thẳng tới phủ Thiên Sư lấy được Long Quyết, họ mới có thể giành lấy toàn bộ quyền chủ động.

Jack rất muốn ở lại thị trấn bày tiệc mừng, cả bọn vui vẻ một phen, nhưng Lục Kiều Kiều đã khuyên anh từ bỏ ý định này, họ vào quán ăn trong trấn gọi bữa mấy món, ăn vội ăn vàng rồi lại lập tức khởi hành.

Men theo sông Bạch Tháp, đi mấy chục dặm đường lớn bằng phẳng, họ nhanh chóng nhận ra địa hình hai bên bờ sông đầy những núi non trùng điệp, quang cảnh tú lệ mà hùng tráng. Nhưng cả bọn đều hiểu rõ hiện đang là thời khắc quan trọng, không ai có lòng thưởng thức cảnh núi non sông nước của núi Long Hồ nữa. Đối với họ, đường càng hẹp, hình thế lại càng nguy hiểm.

Lục Kiều Kiều bắt đầu nói cho mọi người biết bố trí tác chiến của cô, đây là kế hoạch cô đã nghĩ rất nhiều ngày, cân nhắc lợi hại kỹ càng rồi mới quyết định.

Bát tự của Lục Kiều Kiều luôn bị phủ Quốc sư bám theo, vì vậy cô đi lấy Long Quyết là hành động cực kỳ ngốc nghếch, nếu bị chặn đánh dọc đường thì bao nhiêu công sức trước đây đem đổ sông đổ biển hết cả. Bởi thế, cô bèn để An Long Nhi và Tôn Tồn Chân đi lấy Long Quyết, mình và Jack sẽ cưỡi ngựa tách ra, tiếp tục đánh lạc hướng nhân mã của phủ Quốc sư.

Sau khi lấy được Long Quyết, An Long Nhi và Tôn Tồn Chân sẽ lập tức

mang sách về Quảng Châu, tìm Lan tử, bà chủ của thuyền hoa Thiên Đức, giấu Long Quyết trong thuyền đợi cô và Jack quay về. Nếu gặp phải nguy hiểm, thực sự không có cách bảo vệ Long Quyết, thì thà rằng tiêu hủy nó đi chứ không thể để lọt vào tay kẻ khác.

Khi họ xuống xe chia ngựa và hành lý, Tôn Tồn Chân đột nhiên nhảy mấy bước lên ngọn một cây cao, nhìn về phía sau, từ xa thấy một đoàn người ngựa đang lao về phía họ.

Lục Kiều Kiều vội kéo An Long Nhi lại bên cạnh, ghé tai nói cho nó biết khẩu quyết để lấy được Long Quyết, sau đó bảo nó và Tôn Tồn Chân: “Tôi và Jack sẽ đánh lạc hướng bọn chúng, hai người lập tức xuất phát đến phủ Thiên Sư, nhanh lên!”

Jack gọi Đại Hoa Bối đến bên cạnh, ngồi xuống đưa hai tay nâng đầu nó chà mạnh mấy cái, Đại Hoa Bối vui vẻ lè lưỡi liếm tay và mặt anh, đuôi không ngừng ngoáy tít. Jack lại ôm đầu nó, nói nhỏ vào tai nó mấy lời gì đó, đoạn dặn dò An Long Nhi: “Long Nhi, cố gắng mang theo Đại Hoa Bối, đừng vớt nó lại nhé.”

An Long Nhi gật gật đầu: “Biết rồi, em còn, Đại Hoa Bối sẽ còn.” Nói xong, nó liền ôm Đại Hoa Bối bỏ vào cái giỏ trên lưng ngựa, cùng mọi người tiếp tục chạy về phía Đông Nam.

Không biết do ngựa của họ bốn ba đường dài mệt mỏi, thể lực cạn dần hay do ngựa của đám truy binh phía sau khỏe mạnh vượt trội, bốn người cảm thấy không sao kéo dẫn được khoảng cách, ngược lại càng lúc càng bị đuổi sát hơn. Họ chạy được chừng nửa canh giờ trên con đường núi duy nhất, đám truy binh phía sau đã gần đến mức ngoảnh đầu lại có thể lơ mờ trông thấy, phía trước xuất hiện một thị trấn nhỏ, tám biển nhỏ tả tơi phía trước thị trấn đề hai chữ “Thượng Thanh”, xem ra đây chính là trấn Thượng Thanh, phủ Thiên Sư nằm ở nơi này.

An Long Nhi đang định quất ngựa phóng vào, Lục Kiều Kiều đã gọi giật lại: “Đợi đã, chạy với bọn cô một lát nữa, qua rặng núi phía trước, đến chỗ bọn truy binh phía sau không nhìn thấy hãy quay đầu lại, vào trấn từ phía sau!”

An Long Nhi nghe thấy có lý, mình có thể nhìn thấy truy binh, đôi phương cũng có thể trông thấy mình, giờ vào trấn ở đây, sẽ bị bọn chúng chia ra truy kích, vì vậy liền đi theo Lục Kiều Kiều tới chỗ mồm núi phía trước. Lục Kiều Kiều quay đầu lại không thấy bóng kẻ địch đuổi theo, liền giơ roi ngựa chỉ vào sườn núi, An Long Nhi và Tôn Tồn Chân lập tức kéo ngựa xoay đầu chạy lên núi.

An Long Nhi không biết lần này chia tay phải bao lâu sau mới có thể gặp



lại Lục Kiều Kiều, ngồi trên lưng ngựa phóng như bay mà vẫn quay đầu lại liếc nhìn lần nữa, nhưng không thấy cái bóng màu xanh quen thuộc, mà chỉ thấy một mảng hồng tím rực rỡ như hoa đào, tôn lên một gương mặt xinh đẹp.

Lục Kiều Kiều và Jack lao như bay rời xa họ, An Long Nhi trông thấy Lục Kiều Kiều đang ngoảnh đầu lại vẫy tay với nó, lòng chột chua chát, quay đầu lại quát mạnh roi vào con ngựa bên dưới, vượt qua mỏm núi để tới phía sau trán Thượng Thanh. Đám truy binh đằng sau không phát hiện ra An Long Nhi và Tôn Tồn Chân đã lảng lạng chuyển hướng lên núi, lao vọt qua phía dưới.

An Long Nhi trông thấy rõ ràng, đội binh mã này mặc quân phục của Lục doanh, ở giữa cũng có một số người mặc thường phục. Đội ngũ của họ rất dài, vừa nhìn đã thấy đến năm sáu chục người, lúc đại đội người ngựa phóng qua, tiếng vó ngựa như có khí thế giẫm nát cả cõi lòng, chấn toang gan phổi người ta. Đồi mắt với đám binh mã ùn ùn như nước triều ấy, trong lòng An Long Nhi chột dâng lên một dự cảm chẳng lành.

Lục Kiều Kiều quay đầu lại thấy An Long Nhi và Tôn Tồn Chân đã lên núi, liền vung roi thúc ngựa chạy về phía trước, cô hét lên hỏi Jack: “Anh nói gì với Đại Hoa Bôi thế?”

Jack cũng lớn tiếng trả lời: “Anh bảo Đại Hoa Bôi phải sống cho tốt, học theo anh mà tìm một con chó cái... ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều vung roi quát về phía Jack quát lên: “Đánh chết anh bây giờ, sau này em kiếm một con chó cái về cho ngủ với anh.”

Jack vừa tránh cú quát roi vừa cười, Lục Kiều Kiều tranh thủ bỏ một quả ô mai vào miệng, đoạn quay đầu nhìn truy binh đằng sau, rồi hỏi Jack: “Anh chuẩn bị bao nhiêu viên đạn?”

“Sau khi đốt xe ngựa thì cũng không còn mấy thuốc súng nữa, ở đây anh chỉ có hơn ba mươi viên, còn em?”

“Em có hơn hai mươi viên, phía sau chắc có đến mấy chục người cơ đấy, tính sao bây giờ?!”

Jack cũng quay đầu lại nhìn, truy binh đã đuổi gần đến mức có thể nhìn thấy thân hình, anh nói: “Nếu đi qua chỗ nào địa hình tốt, chúng ta dừng lại, chủ động tấn công, như vậy bản chính xác hơn.”

“Được!”

Ngay sau đó, phía trước xuất hiện một dốc núi, dưới chân dốc có một chiếc cổng cũ kỹ, bên trên đề bốn chữ lớn Đại Thượng Thanh Cung, họ thúc ngựa đi qua cổng, lại thấy một dãy bậc đá dài dẫn lên núi, Jack nói: “Đánh ở

đây thôi, chúng ta lên trước đi.”

Đi hết dãy bậc đá lên ngọn núi nhỏ, họ trông thấy một đạo quán đã xập xệ đổ nát, nhìn lối đi rộng rãi bên đường có thể nhận ra năm xưa nơi này từng hưng vượng nhường nào. Mặt đất phía trước lối đi dựng một tấm bia đá lớn đã gãy đôi, bên dưới có bốn chữ “Võ quan xuống ngựa”. Đi tiếp qua một hành lang hai bên là tường cao đổ nát, đằng xa có một đại điện không còn biển bài gì, hai cánh cửa lớn nghiêng ngả như hai chiếc răng cửa bị ai đánh cho lung lay, bên trong tối om như mực.

Jack và Lục Kiều Kiều nhanh chóng kéo ngựa buộc vào chỗ kín đáo trong bụi cây, chia nhau mỗi người đeo một rương mây đựng hành lý quay đầu chạy xuống núi. Quay lại chỗ tấm bia đá “Võ quan xuống ngựa”, đi tiếp nữa là dãy bậc đá dài, xuống được đến nửa chừng, họ liền trông thấy cả đại đội nhân mã tập kết bên dưới dãy bậc đá, mấy thớt ngựa đi đầu đã xếp thành một hàng ngang xông lên.

Jack giơ tay chỉ sang phía bên kia bậc đá, hai người tách ra lăn tròn nắp phía sau gốc cây to ở hai bên bậc thang, đợi đội nhân mã lên núi.

Tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần, họ đã nghe thấy cả tiếng thở của lũ ngựa, Jack trông thấy viên quan dẫn đầu đội mũ gấn lông công đi qua bên cạnh mình, không ngờ y lại mặc giáp kín cả người, trên ngựa còn đeo khiên và cung tên.

Viên quan đi qua giữa Jack và Lục Kiều Kiều, nhưng không phát hiện ra bọn họ, khi đám binh sĩ phía sau ủa lên theo, Jack đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều, trở khẩu súng trên tay về phía viên quan dẫn đầu, rồi đột nhiên nhắm vào lưng y bóp cò, bắn y rơi xuống ngựa; Lục Kiều Kiều cũng đồng thời nhắm vào đầu tên binh sĩ ở trước mặt mình nổ súng.

Trong chớp mắt đã có hai người ngã xuống, tiếng súng bất ngờ làm lũ ngựa đã đi lên bậc đá sợ đến nỗi không ngừng hí vang, toan bỏ chạy, hai thớt ngựa đi đầu sau khi giật mình kinh hãi lại phát hiện người cưỡi trên lưng mình đã rơi xuống đất, lập tức chạy loạn hết lên lại xuống, đám binh sĩ trên lưng ngựa cũng hoảng loạn, nhao nhao toan kéo ngựa xuống núi.

Jack và Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn vọt ra từ sau gốc cây, điềm xạ một cách bình tĩnh nhịp nhàng, không hề hoảng loạn, trước khi đám binh sĩ trên bậc đá kịp lùi xuống chân núi, họ đã bắn chết mấy người.

Dưới núi có người hét lớn: “Lùi lại! Xuống ngựa bày trận!”

Jack mặc kệ hành động của đám binh mã dưới chân núi, họ còn phải tranh thủ chút thời gian ít ỏi trước khi chúng xông lên để trang bị cho mình. Anh gỡ hai bộ giáp trụ trên xác chết ra, cùng Lục Kiều Kiều chia nhau khoác lên người, sau đó cầm một chiếc khiên khoác lên tay trái. Jack chưa từng dùng

khiên, chiếc khiên này lại nặng hơn anh tưởng tượng. Có điều, anh không có thời gian nghĩ ngợi nhiều, vội vàng xông tới bên cạnh các xác chết khác trên bậc đá để thu thập đao và cung tên.

Anh vừa ôm được hai ống tên, phía sau đã nghe thấy tiếng bật dây cung, Jack lập tức công khiên lách ra phía sau gốc cây to, giữ Lục Kiều Kiều trong tầm nhìn, mỗi người một bên phòng thủ bậc đá.

Đội binh mã dưới chân núi nhanh chóng sắp xếp xong đội hình tấn công lên bậc đá dốc và chật hẹp dẫn lên núi. Đám binh sĩ chia thành từng tổ bốn người, xếp thành trận thế hình vuông, hai người phía trước giơ khiên ngời chòm hồm che cho hai người cũng chòm hồm đằng sau, bọn họ cứ tiến một bước lại ngời thụp xuống một lần, từ từ di chuyển lên núi. Tám khiên rất lớn, có thể che kín một người ngời xồm, từ góc độ của Jack và Lục Kiều Kiều nhìn xuống, căn bản không thể nhìn thấy bốn người đầu tiên tấn công lên núi, mà chỉ thấy hai tấm khiên da to tướng hình tròn, tựa như con quái vật đang trợn tròn hai mắt áp sát lại gần họ.

Lục Kiều Kiều biết uy lực của khẩu súng còn trên tay mình, khiên của quân đội thông thường đều chỉ làm bằng mây hoặc da bọc ván gỗ, không thể ngăn được đạn súng Tây. Cô lẳng lặng thò đầu ra phía ngoài thân cây, nhắm chuẩn vào khiên nổ súng, ý đồ bắn xuyên qua khiên hạ sát tên binh sĩ nấp phía sau... Sau khi bóp cò, chỉ nghe một tiếng “bụp”, đạn đã bắn trúng khiên, nhưng lại phát ra thứ âm thanh trầm đục kỳ lạ, không hề có cảm giác nó đã xuyên thấu. Thế công của hai tấm khiên chững lại một thoáng, nhưng không có người nào ngã xuống.

Jack và Lục Kiều Kiều còn đang ngạc nhiên, tên binh sĩ phía sau tấm khiên đã đứng dậy bắn tên về phía họ, Jack vội kêu lên một tiếng nhắc Lục Kiều Kiều cẩn thận, cả hai cùng lúc rút nhanh về phía sau thân cây. Hai mũi tên dài bay vút tới kèm theo tiếng rít gió, ghim sâu vào thân cây họ đang ẩn nấp, khiến cả hai đều hoảng hồn trợn tròn mắt nhìn nhau qua bậc đá.

Đội khiên bốn người vừa trông thấy Jack và Lục Kiều Kiều nấp ra sau thân cây, biết trong một thoáng họ không thể lộ ra nổ súng, trong đội liền có người phát lệnh: “Lên mười bước!” Bốn người liền rảo chân bước lên mười bậc đá, sau đó ngời xồm dưới đất, nhích từng bước một. Đội khiên thứ hai lập tức bám theo, những đội còn lại cũng đã chờ sẵn dưới chân núi, đợi thời cơ tiến lên.

Jack chau mày, giơ chiếc khiên nặng nề trên tay lên, cầm báng súng đập mấy cái, chiếc khiên phát ra những âm thanh “cành cạch” trầm đục, thì ra đám truy binh này sớm biết súng Tây lợi hại, nên đã bỏ ra một số tiền lớn, dùng khiên sắt để vây hãm bọn họ.

Sau khi biết được chiến thuật của đối phương, Jack cũng học theo chúng

dùng khiên che chắn thân mình, nửa ngồi nửa chạy sang phía bên kia bậc cấp tụ họp với Lục Kiều Kiều.

Đối phương cũng không ngốc, Jack vừa rời khỏi thân cây to che chắn thì một trận mưa tên đổ xuống rào rào, đập vào tấm khiên kêu đinh đinh đang đang âm ỉ, anh đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, nói với cô: “Em bắn một phát vào khiên của chúng, anh sẽ bắn tên đứng lên, anh đếm đến ba thì bắn nhé... một hai ba.”

Jack dùng khiên hộ thân lao ra khỏi thân cây che chắn, Lục Kiều Kiều đồng thời cũng xuất hiện bên dưới tấm khiên bắn vào khiên của đối phương. Sau tiếng súng của Lục Kiều Kiều, quả nhiên có bốn tên cung thủ đứng lên bắn tên về phía họ, Jack nhắm ngay vào đầu một tên trong đó, đối phương lập tức ngã xuống, nhưng vẫn có bốn mũi tên bay về phía chiếc khiên của anh.

Jack và Lục Kiều Kiều lại nấp ra sau thân cây, anh nói: “Phù, cái khiên này nặng quá, cầm nó thì không bắn nhanh được, em bỏ súng xuống cầm khiên xông ra, để anh bắn...”

Lục Kiều Kiều đón lấy cái khiên dựng trên mặt đất, sau đó dùng cả hai tay đẩy nó ra khỏi thân cây, Jack rê người phía sau cô giống như đám cung thủ bên dưới. Lục Kiều Kiều phát hiện chiếc khiên này quả nhiên rất nặng nề, thật khó cho Jack vừa nẩy một tay xách nó lâu như vậy.

Đằng trước đã có người yểm hộ, hai tay được giải phóng, Jack lập tức khôi phục lại sự dũng mãnh ban đầu, anh nhổm người lên bắn phát đầu tiên vào tấm khiên dẫn trước, khi ba tên cung thủ đối phương đứng lên bắn tên, tay thiện xạ miền Tây là anh liền phát huy khả năng sát thương khủng khiếp. “Pằng pằng pằng”, ba tiếng súng liền thành một nhịp, không trượt phát nào bắn gục ba tên cung thủ, hai đội khiên mới tiến lên được nửa chừng vội vàng kéo thi thể lùi xuống bảy tám bước.

Jack thấy đối phương rút lui, liền nói với Lục Kiều Kiều: “Chúng ta cũng lùi lại, nơi này địa hình nguy hiểm, nếu bọn chúng vòng ra phía sau, tấn công từ trên xuống thì hai chúng ta chết chắc, mau lên núi.”

Lục Kiều Kiều giắt súng vào người, tay cầm cung tên, Jack xách chiếc khiên nặng nề cùng thanh đao ở phía sau yểm hộ, hai người nhanh chóng rút lên trên núi.

Mấy đội khiên bỏ sung dưới chân núi đang định đuổi lên theo, thì một giọng trầm tĩnh vang lên: “Dừng! Bả tổng, đừng tấn công nữa, thương vong lớn quá rồi, hãy khiêng các huynh đệ tử thương xuống trước đã.”

Người vừa lên tiếng chính là An Thanh Nguyên, năm vị Quan chính của Khâm Thiên giám đều đứng xung quanh anh ta, bốn người Nhật Bản bọn

Hotta Masayoshi thì đứng phía sau, hai bên bọn họ là hai đội binh mã đã xuống ngựa ngồi chồm hổm lập thành trận thế hình vuông. Hai nhóm này có một nhóm là kỵ binh mượn từ Lục doanh ở phủ Cát An, tổng cộng ba mươi người; nhóm còn lại là hai mươi binh sĩ điều từ doanh trại phòng thủ thành Nam Xương, lúc mượn binh, An Thanh Nguyên đã nhắc nhở rằng đối phương có súng Tây, quan quân trong các doanh trại này liền nghĩ đến việc mang khiên nặng để phá giải.

Súng ống cuối thời Thanh đều là loại súng bắn một phát lại phải nhồi hỏa được một lần, với kinh nghiệm đối phó loại súng họ thành thực phối hợp sử dụng cung tên và khiên nặng để tấn công Lục Kiều Kiều và Jack, nhưng đám quan quân này nằm mơ cũng không ngờ được, súng Tây đã tiên tiến đến mức có công năng bắn liên hoàn, khiến cho Lương bả tổng dẫn đội tham chiến cứ ngỡ rằng trên núi có đến năm sáu người.

Vì bả tổng của doanh trại phòng thủ thành Nam Xương là quan chức có phẩm trật, cấp cao hơn mấy đội trưởng đội binh mã đến từ phủ Cát An, nên An Thanh Nguyên đã giao toàn bộ binh mã cho Lương bả tổng này chỉ huy. Lương bả tổng vốn định giành công trước mặt đám quan cao của triều đình, nên mấy đợt binh sĩ xông lên đầu tiên đều là người của doanh trại thành Nam Xương, khốn nỗi phen này xuất quân bất lợi, ngay từ đầu đã bị phục kích dữ dội, binh mã Nam Xương do y dẫn theo tiêu hao mất một nửa. An Thanh Nguyên thấy vậy lập tức bảo dừng ngay việc tấn công không có hiệu quả này.

Một chiến thuật đã thất bại, có dùng nữa cũng chỉ tiếp tục thất bại, An Thanh Nguyên không làm chuyện ngu xuẩn như vậy. Anh ta gọi mấy binh sĩ xông lên tuyến đầu lúc này lại, hỏi xem vừa rồi trông thấy đối phương có bao nhiêu người, binh sĩ đáp có một nam một nữ, chỉ có hai khẩu súng Tây. An Thanh Nguyên nghe xong chau mày lại, chấp tay sau lưng, dùng Tiểu Lục Nhâm bấm độn tính toán.

“Kỳ lạ thật...” An Thanh Nguyên trầm ngâm nói một câu, rồi cắt đặt nhân thủ:

“Toàn bộ ngựa để lại dưới chân núi, những người bị thương ở lại đây nghỉ ngơi băng bó và trông ngựa; Tiêu Kiếm, Lục Hữu và lão Kim, mấy người cùng Lương bả tổng dẫn theo hai mươi người lên núi từ phía chính diện; Mục Linh Mục Thác dẫn hai mươi người lên núi từ mé bên, chặn đường rút lui của chúng, phát hiện ra phạm nhân nam thì xử quyết tại chỗ, phạm nhân nữ bắt sống cho ta. Đi!”

Mọi người nhận lệnh xong lập tức tổ chức tiến lên núi, An Thanh Nguyên và bọn Hotta Masayoshi cũng chạy như bay lên các bậc thang đá.

Thì ra Hotta Masayoshi ở Trung Quốc vẫn luôn bị các ninja truy sát, trước

đó, bốn người này lánh mình trong chùa Tịnh Cư cũng chính vì nguyên nhân ấy. Lần này, An Thanh Nguyên nói với họ, mình sắp phải dẫn binh rời khỏi chùa Tịnh Cư, nếu bốn người Hotta Masayoshi theo quân đội của mình rời chùa, họ có thể an toàn lên đường dưới sự bảo vệ của đoàn quân, không dễ gì bị đám ninja kia ám sát.

Điều kiện An Thanh Nguyên đưa ra là, nếu nhà Hotta có thể giúp anh ta hoàn thành nhiệm vụ, anh ta đảm bảo sẽ giúp Hotta Masayoshi tìm được trọn bộ Hải quốc đồ chí, đồng thời còn phái binh hộ tống bọn họ lên thuyền về Nhật Bản. Trước điều kiện tốt như thế, Hotta Masayoshi đương nhiên nhận lời ngay lập tức. Nhưng Hotta Masayoshi vẫn không hiểu tại sao An Thanh Nguyên phải truy sát em gái ruột của mình, An Thanh Nguyên cũng không giải thích nhiều, chỉ nói với Hotta Masayoshi, tất cả đều lấy việc nước làm trọng, anh ta không thể vì người đó là em gái mình mà nương tình được. Anh ta cũng chỉ yêu cầu bốn người Nhật Bản bọn họ phối hợp với mình trong quá trình tác chiến mà thôi.

Hotta Masayoshi cảm thấy như vậy dường như không có gì quá đáng, vả lại đây là đất nước của người khác, chuyện nhà của người khác, bản thân ông ta cũng không phán xét được thế nào là phải trái đúng sai, cứ xem cần phải phối hợp những gì rồi tính, bèn dẫn người của mình theo An Thanh Nguyên đến nơi này.

Trên đường, An Thanh Nguyên đối đãi với họ rất khách khí và chu đáo, tới vừa nãy tấn công lên núi, lúc tiếng súng nổ vang, anh ta vẫn để người nhà Hotta bọn họ ở phía sau, như vậy Hotta Masayoshi cũng không còn gì để nói nữa. Giờ khi An Thanh Nguyên hạ lệnh lên núi, bọn họ cũng cầm đao cầm kiếm bám sát theo sau.

Jack và Lục Kiều Kiều lùi lên núi, trở lại chỗ tấm bia gãy đề chữ “Võ quan xuống ngựa”. Tấm bia này vốn có lai lịch không nhỏ, thì ra cung Đại Thượng Thanh này là đạo quán do các đời Thiên Sư tọa trấn, tấm bia này được hoàng đế tiền triều đích thân ngự bút ban tặng, nguyên văn là “Văn quan xuống kiệu, Võ quan xuống ngựa”, bất cứ quan viên nào cũng không có tư cách cưỡi ngựa ngồi kiệu vào cung Đại Thượng Thanh, muốn bái kiến Thiên Sư thì đi bộ mà vào. Bên cạnh tấm bia có một ngôi đình lớn hình vuông, gọi là đình Hạ Mã, có mười hai cây cột trụ, dù đồ nát điêu linh, song vẫn có thể nhận ra được vẻ huy hoàng năm xưa.

Từ đình Hạ Mã đi vào đạo quán là một con đường dài hẹp hai bên có tường cao đồ nát, Jack vừa nhìn thấy địa hình này liền nói với Lục Kiều Kiều: “Chúng ta phục kích ở đây một lần nữa, lên bờ tường mai phục.” Nói xong, anh nhảy lên bờ tường trước, rồi thò tay xuống kéo Lục Kiều Kiều lên.

Jack ngoảnh đầu lại quan sát, phía trong tường là một dãy thần miếu, cũng

đã đổ nát tiêu điều, anh nghĩ vậy cũng tốt, nếu không giữ được cửa ải này, họ có thể lập tức lùi vào trong miếu.

Lục Kiêu Kiêu cũng trông thấy cảnh tượng phía sau, nhưng trong mắt cô, nơi này không chỉ là một dãy những ngôi miếu đổ nát, mà còn thấp thoáng một trận pháp phong thủy. Có điều, cô cũng không có nhiều thời gian để nghĩ kỹ, chỉ thoáng ngàn ngừ giây lát rồi lập tức tập trung phục kích truy binh.

Cô vừa mới leo lên bờ tường rút súng ngắm chuẩn hướng từ đình Hạ Mã đi tới, đám binh sĩ phía sau đã đuổi tới nơi. Hai tên binh sĩ vừa xuất hiện trong tầm nhìn của họ, tiếng súng lập tức vang lên, cả hai tên lập tức ngã lả ra đất. Nhưng lại có một số lớn binh sĩ ủa vào đình Hạ Mã, tất cả đều nấp phía sau các cây cột lớn.

Lần này Lục Kiêu Kiêu và Jack đã thông minh hơn, họ chiếm lấy tiên cơ, hai khẩu súng nhắm chuẩn vào đình Hạ Mã, tuyệt đối không để đối phương có cơ hội bắn tên, chỉ cần phía sau cột có người lộ ra một phần thân thể, họ sẽ lập tức nổ súng áp chế. Hai mươi binh sĩ do Đặng Nghiêu và Lục Hữu dẫn đầu bị dồn ép ra phía sau các cây cột, không thể nhúc nhích được gì.

Đặng Nghiêu liếc mắt nhìn về phía con đường nhỏ dẫn lên núi, thấy An Thanh Nguyên và mấy người Nhật Bản đang chạy lên như bay. An Thanh Nguyên thấy họ bị chặn ở đó, cũng không tiến vào đình Hạ Mã mà chỉ đứng trên bậc cấp chỗ không nhìn thấy con đường dẫn vào đạo quán, dùng ngón tay vạch một đường trước mặt, ra hiệu cho bọn họ tấn công mạnh mẽ hơn nữa.

Đặng Nghiêu đưa mắt nhìn An Thanh Nguyên vẻ ngờ ngác không hiểu, nhưng hai tay Lục Hữu đã kết ấn chữ “khôn”, ngón cái và ngón vô danh hai tay chập lại, cổ tay dán chặt vào nhau, xoay dừng lại trước ngực, miệng lẩm nhẩm gì đó, xung quanh đình Hạ Mã bỗng dâng lên sương trắng cuộn cuộn.

Lục Kiêu Kiêu trông thấy sương trắng bỗng dung bốc lên, trong chớp mắt đã bao trùm cả đình Hạ Mã, còn tiếp tục tràn về phía con đường họ đang phòng thủ, lập tức đứng dậy nói: “Tấn công tới rồi, Jack, lùi mau...” Hai người khom lưng chạy trên bờ tường vào sâu bên trong con đường hẹp.

Họ chạy đã nhanh, sương trắng tràn đến còn nhanh hơn. Sương trắng tràn từ đình Hạ Mã vào con đường hẹp như thủy triều dâng, Lục Kiêu Kiêu biết rõ, bên trong màn sương trắng này tuyệt đối chẳng phải hư không, mà là đao và tên có thể lấy mạng người ta.

Sương mù đã vây quanh hai người, Lục Kiêu Kiêu ngược mắt quan sát, thấy bốn bề trắng xóa, giơ tay lên trước mặt không thấy ngón, cô áp sát vào người Jack, níu chặt tay anh không buông ra nữa, miệng khẽ nói: “Cắt súng

đi, dùng đao!”

Tay trái Jack nắm chặt tay Lục Kiều Kiều, anh cất súng đi rồi rút thanh đao dài mới nhặt được lúc nãy, kéo tay cô một cái, hai người nhẹ nhàng nhảy xuống con đường hẹp bên dưới. Lục Kiều Kiều hiểu ý Jack, kỳ thực, lúc ở trên bờ tường Jack có thể lựa chọn nhảy vào phía trong tường bỏ chạy chứ không phải nhảy xuống con đường bên ngoài đầy sương mù và binh sĩ. Nhưng sự an toàn trong thời gian ngắn ấy, chỉ khiến đối phương bảo tồn được nhiều thực lực, trong tình huống lấy ít địch nhiều như thế này, sương mù dày đặc chưa chắc đã là ưu thế của đối phương. Đối với một cặp vợ chồng tay nắm tay cảm nhận vị trí của đối phương thì những tên binh sĩ phân tán ra kia thực chẳng khác nào những kẻ mù dờ.

Hai người vừa chạm đất liền ngồi thụp xuống, Jack kéo Lục Kiều Kiều lần mò đi ngược trở lại. Jack giơ thanh đao ra phía trước dò đường, xung quanh hai người toàn tiếng bước chân và tiếng thở, thỉnh thoảng lại có tiếng lưỡi đao rít gió vù qua trên đầu. Lục Kiều Kiều cảm thấy bàn tay Jack đột nhiên siết chặt, bên tai nghe tiếng hai thanh đao chạm nhau đánh “keng” một tiếng, đồng thời tay Jack cũng kéo giật cô về phía trước.

Lục Kiều Kiều đã hiểu ra, đây là đao của Jack chạm vào người đối phương, sau khi anh gạt đao của đối phương đi liền kéo mình về phía anh cảm giác được là có người, đao của người đó đã bị Jack gạt ra, chỉ cần thuận theo phương hướng ấy đâm tới, là có thể tiêu diệt kẻ địch.

Hai người tâm ý hợp nhất, thanh Tụ lý đao của cô không chút do dự phối hợp với mã đao của Jack, đâm thẳng về phía trước.

“A!” Một tiếng kêu thảm thiết vang lên, mặt Lục Kiều Kiều nóng bừng, cô biết, đây là do máu bắn lên. Sau đó, cô nghe thấy tiếng người ngã xuống, rồi tiếng bước chân rào rào lùi ra xa. Jack lắng nghe tiếng bước chân ở gần họ nhất, rồi lại lặng lẽ áp tới, thanh đao dài giơ ra trước mặt, chạm phải thứ gì rồi, thứ đó lập tức lùi lại. Lùi lại tức là người! Jack sải chân bước lên một bước, thanh đao dựa theo cảm giác đâm tới... “A!” Lại một tiếng kêu thảm thiết, sau đó là tiếng người lăn lê bò lùi ra xa.

Jack kéo Lục Kiều Kiều cấp tốc đuổi theo những tiếng bước chân lùi lại ấy, đến khi thanh đao chạm phải bức tường, anh liền ngồi xồm xuống góc tường, đồng thời kéo cô ra phía sau, rồi lại vòng thanh đao ra thăm dò.

Trên đầu anh có tiếng lưỡi đao rít gió, Jack nhanh chóng vung đao lên che chắn thân mình, tức thì tiếng binh khí chạm nhau dồn dập vang lên. Lục Kiều Kiều bị Jack kéo ra sau lưng, nhưng qua thân thể anh, cô cảm nhận được những cú chém dồn dập của Jack chỉ đối lại thể công còn nhanh hơn của đối phương, hơn nữa kẻ này dồn lực vào thanh đao rất nặng, trình độ này tuyệt không tầm thường, trực giác mách bảo cô, đối phương chính là Khoái



đao Lục Hữu.

Không đợi Jack chém thêm mấy đao nữa, Lục Kiều Kiều đã ngậm Tụ lý đao ngang miệng, tay phải mò xuống bao rút súng ra, bắn một phát về phía có tiếng đao giao thủ với Jack.

“Pằng!” Súng vừa nổ, đối phương lập tức rút lui, nhưng tiếng súng này rõ ràng đã tiết lộ cho kẻ địch biết vị trí của họ, tiếng bước chân xung quanh cùng lúc đổ dồn về phía họ.

Jack vừa nghe thấy tiếng bước chân dồn dập xông về phía mình, lập tức chạy men theo bức tường, kéo Lục Kiều Kiều lùi về phía đình Hạ Mã. Chạy được khoảng mười mấy bước, anh đột nhiên nhảy sang phía bức tường đối diện rồi chạy ngược lại, thì ra anh chạy như vậy là muốn phân tán đội hình của đối phương. Chiêu này hết sức hiệu quả, khi anh vung đao vọt sang phía bức tường bên kia, thanh đao trên tay lại chạm vào một tên địch khác; tay nắm chặt tay Lục Kiều Kiều, Jack chẳng còn e ngại gì cả, chạm phải bất cứ ai anh cũng có thể vung đao lên chém; anh lại kéo Lục Kiều Kiều ra sau lưng, không nói không rằng chém về phía cảm giác có người, một đao, hai đao va chạm trên đầu. Song tên binh sĩ này không giống mấy người bị họ âm thầm hạ thủ lúc nãy, hắn kêu toáng lên: “Bọn chúng ở đây, mau tới đi!” đồng thời múa loạn thanh đao đang cầm trên tay.

Lục Kiều Kiều nghe thấy rất rõ, tiếng đao chạm nhau ở phía trên, tiếng kêu cũng ở phía trên, người này đang đứng thẳng. Cô không đợi Jack kéo mình tấn công, mà chủ động rút đao rùn thấp người quét về phía thân dưới của kẻ địch. Ba đao quét qua nhanh chóng, phát ra hai tiếng động như thể đao đã ngấp vào xương. Lục Kiều Kiều cảm thấy rất đầm tay, đồng thời, tiếng kêu thảm thiết và âm thanh ngã xuống của đối phương cũng báo hiệu rằng cô đã thành công.

Lục Kiều Kiều hưng phấn nói với Jack: “Lại hạ thêm một tên nữa rồi, mau rút lui thôi!” Lúc này, họ cảm thấy một cơn gió mát lướt qua mặt. Bàn tay Jack lại siết chặt thêm, hai người đều hiểu sương mù sắp tan đi, mà họ lại đang đứng giữa đường, không có chỗ nào để ẩn trốn, xung quanh toàn là binh sĩ đối phương, lại còn ba tên cao thủ của Khâm Thiên giám nữa.

Lục Kiều Kiều kéo tay Jack thuận theo hướng gió, anh liền giơ đao ra phía ấy, hai người tâm ý tương thông, cùng chạy về phía cuối con đường. Họ đều hiểu, chỉ có cách chạy theo hướng gió, với tốc độ ngang với cơn gió thì mới có thể ẩn thân trong làn sương mù lâu thêm một chút, từ đó có cơ hội rời khỏi con đường hẹp tựa như một cái lồng khổng lồ này.

Trong quá trình chiến đấu vừa nãy, họ đã nhanh chóng khám phá được phương pháp tay nắm tay tác chiến, chiến đấu trong sương mù dày đặc lập tức trở thành ưu thế của hai người. Jack và Lục Kiều Kiều chạy theo cơn gió,

hề thanh mã đao trên tay Jack chạm phải người, sau khi gạt binh khí của đối phương ra, Lục Kiều Kiều liền phối hợp với anh hạ sát đối phương. Hôm nay là hôn lễ của họ, tân lang và tân nương tay nắm tay giữa màn sương trắng, nhảy một điệu valse chết chóc trong nền nhạc tấu bằng chiến đao trên con đường mở ra bằng máu.

Gió mỗi lúc một lớn, họ liên tiếp hạ sát mấy tên binh sĩ trong sương mù, cảnh vật xung quanh dần trở nên rõ ràng. Bốn phía quanh họ là những bức tường đổ nát và đám binh sĩ bao vây, Lục Kiều Kiều vội kéo Jack lách vào trong chỗ tường đổ. Đám quan quân triều đình vừa nãy đã ném mùi lợi hại của súng Tây, vừa thấy sương tan, ai nấy đều tự tìm chỗ ẩn nấp, trở mắt ra nhìn mục tiêu chạy vào khu miếu mạo đổ nát mà hùng vĩ.

An Thanh Nguyên và các võ sĩ nhà Hotta đứng ở đầu con đường hẹp, từ đằng xa đã nhìn thấy Lục Kiều Kiều và Jack chạy vào chỗ bức tường đổ. Anh ta phát hiện phương pháp thả sương mù của Lục Hữu cũng không thành công, từ tiếng kêu thảm thiết của đám binh sĩ, rõ ràng màn sương này đã trở thành ưu thế tác chiến của hai người kia. Trước tình hình đó, anh ta bèn niệm một đạo Thanh phong chú, xua tan sương mù dày đặc, hòng quan sát xem Lục Kiều Kiều chiến đấu ra sao.

An Thanh Nguyên tính ra được An Long Nhi đã tách nhóm đi về phía Tây, nhưng điều này không có nghĩa mục tiêu của thằng bé là Long Quyết. Với sự giảo hoạt của Lục Kiều Kiều, sắp xếp cho An Long Nhi tách ra làm kế nghi binh cũng không có gì là lạ, nếu anh ta lập tức quay đầu đuổi theo An Long Nhi, vậy thì Lục Kiều Kiều vốn biết Long Quyết ở đâu sẽ nhân cơ hội ấy mà giành lấy. Một người muốn giành đoạt Long Quyết sẽ gắng hết sức để giữ mạng, nhưng nếu cô liều mạng tác chiến, chứng tỏ họ đang kéo dài thời gian, vậy anh ta cũng không cần tôn thêm thời gian ở đây nữa.

Lần này tự mình đôn đốc tác chiến, anh ta cũng nhìn ra được biểu hiện qua quýt của Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức. Khi kiểm tra hồ sơ, An Thanh Nguyên đã biết Đặng Nghiêu là viên quan lão luyện chu đáo nhất, nhưng y cứ liên tục giả điên giả ngốc, hết lần này đến lần khác buông tha cho Jack và Tôn Tồn Chân. Trước đây, An Thanh Nguyên chưa lần nào tận mắt nhìn bọn họ tác chiến, mà chỉ nghe báo cáo sau khi kết thúc, kể cả có nghi ngờ cũng không thể tùy tiện định tội; vì vậy vừa nãy sau khi chia binh làm hai, anh ta liền đích thân đi theo đám người bọn Đặng Nghiêu, xem bọn họ chiến đấu ra sao. Theo những gì anh ta tận mắt chứng kiến ngày hôm nay, Đặng Nghiêu và Kim Lập Đức đúng là có hiềm nghi tiêu cực kháng lệnh, chỉ có Lục Hữu là dốc hết sức chấp hành. Có điều, trước mắt An Thanh Nguyên cũng không quản được quá nhiều việc như vậy, chỉ có thể âm thầm ghi nhớ trong lòng. Bên kia bức tường chính là quần thể miếu mạo mà Lục Kiều Kiều chạy vào,

An Thanh Nguyên rảo chân chạy tới cuối con đường hẹp, đứng ở vị trí có thể nhìn thấy những ngôi miếu đó. Đám binh sĩ đều phục ở bên ngoài không dám tiến vào, An Thanh Nguyên ra lệnh cho Đặng Nghiêu: “Tiêu đại nhân, dẫn theo mười người mang cung tên vòng ra sau núi, xua bọn chúng tới chỗ chúng ta.”

Đặng Nghiêu lập tức nhận lệnh, dẫn người lẩn vào các bụi cỏ, âm thầm tiến về phía năm sáu ngôi miếu đổ nát bên đó.

An Thanh Nguyên lại bảo Lục Hữu: “Lục đại nhân, đi theo Tiêu đại nhân đi...”

Lục Hữu đưa mắt nhìn An Thanh Nguyên, An Thanh Nguyên nhắm mắt khẽ gật đầu. Lục Hữu hiểu anh ta muốn mình giám sát Đặng Nghiêu bèn chấp tay một cái rồi đuổi theo họ Đặng.

An Thanh Nguyên lại gọi Kim Lập Đức đến bên cạnh, nói: “Kim đại nhân, ngươi là địa quan trong cung, sở trường nhất là phong thủy, hãy xem nơi này là bố cục gì vậy?”

Họ Kim gầy gò thấp nhỏ, mang vóc dáng điển hình của người phương Nam, y nhanh nhẹn nhảy lên bờ tường quan sát một hồi, sau đó nhảy xuống bám với An Thanh Nguyên: “Quốc sư, chín gian miếu ở đây xếp thành bố cục hình Phượng hoàng, nhưng không có tượng Phượng hoàng tung cánh bay cao, chắc là bố cục Chu tước phục ma.”

An Thanh Nguyên nói: “Ừm, mắt quan sát của ngươi cũng không tệ, nơi này đích thực là Phục ma chi địa. Theo ngươi nên bắt mấy người này thế nào?”

Kim Lập Đức đáp: “Phượng hoàng phục ma, không dồn lực vào mỏ phượng mà ở vuốt phượng, dựa theo bố cục trước mắt, ở mé núi có một ngôi tháp đổ, nguyên bản có lẽ là hình đầu phượng và mỏ phượng, nhưng tháp đổ như phượng mất đầu, muốn thoát khỏi bố cục này thì từ phương vị ấy là dễ nhất, trước tiên phải chia quân ra chặn giữ ở đó. Nếu bọn chúng không chạy được, thì có thể dồn vào vị trí vuốt phượng hoàng trong bố cục này, nơi đó là Phục ma chi địa chí âm chí tà, vì vậy mới xây dựng điện chính trên lưng phượng dưới như vuốt phượng để trấn áp. Trong gian điện đó, tam muội chân hỏa của người ta sẽ bị tắt lụi.”

An Thanh Nguyên nghe y nói hết, lập tức dặn dò: “Tốt lắm, ngươi và Lương bá tông dẫn theo những người khác canh chừng bên dưới tòa tháp đổ.”

Sau đó, anh ta quay lại chấp tay nói với Hotta Masayoshi: “Hotta tiên sinh, nhờ các vị canh chừng ở chỗ này, đối phương có mấy người các vị đều đã gặp cả rồi, ngoài Lục Kiêu Kiêu ra, những kẻ khác đều xử quyết tại chỗ.”

Hotta Masayoshi khom người nhận lời, An Thanh Nguyên liền một mình đi vào trong quần thể miếu mạo đồ nát.

## §15: Điện phục ma

Lục Kiều Kiều và Jack nhảy vào quần thể miếu mạo, rồi chạy một mạch vào sâu bên trong. Cuộc phục kích lần này đã làm tiêu hao khoảng hai mươi người của đối phương nên họ rất hài lòng. Họ vừa chạy vừa đếm số đạn được còn lại, mỗi người chỉ còn bảy tám viên đạn, đối phó với hơn bốn mươi người nữa, không thể dùng mười mấy viên đạn này mà giải quyết.

Lục Kiều Kiều nói với Jack: “Chúng ta phải đột kích ra ngoài, đến tường bao phía sau núi thì nhảy ra, sau đó lên núi, giăng co với chúng ở trong núi...”

Jack đáp một tiếng rồi theo Lục Kiều Kiều chạy lên chỗ đất cao trong tầm mắt. Phía trước đã là bức tường bao bong tróc bám đầy bụi đất ở sau núi, nhưng họ còn chưa đến gần, đã trông thấy trong đồng cỏ dưới chân tường đột nhiên có binh sĩ đứng vọt dây bắn tên về phía mình, bảy tám mũi tên cùng lúc cùng lúc nhắm vào Jack và Lục Kiều Kiều. Hai người trông thấy có tên bắn tới, vội vàng lăn nhanh xuống sau bệ đá bên dưới ngôi miếu.

Jack rút súng cầm trên tay, hần học nói: “Shit, bọn này còn biết chúng ta muốn chạy hướng nào cơ à? Xông lên vậy!”

Một mũi tên găm xuống trước mặt anh, anh lập tức nhô đầu lên tìm mục tiêu xạ kích. Nhưng khi nhô lên, anh không thấy người đang lắp tên, mà thấy hai binh sĩ đang nhả dây cung, cùng với những mũi tên bay về phía mình, Jack còn chưa kịp giương súng lên ngắm đã phải rụt đầu trở về.

Mũi tên “soạt” một tiếng cắm phập ngay trên đỉnh đầu Jack, anh lại cố ló đầu lên để bắn, nhưng một mũi tên khác đã đợi sẵn anh ở đó, tiết tấu xạ kích của Jack hoàn toàn bị đối phương khống chế. Anh thảm nhũ: “Hồng bét, không thể xông qua được rồi.”

Lục Kiều Kiều ở phía sau Jack, nói với anh: “Lúc này không thể tiết kiệm đạn được nữa, em nổ súng xong, anh lập tức nhô lên bắn người...” Vừa dứt lời, cô cũng chẳng buồn quan sát bên ngoài, nâng súng giơ tay ra bắn bừa. Cô nghĩ chỉ cần dọa cho đối phương phải né tránh trong một tích tắc, nhân khoảng trống này, Jack có thể giành lại quyền chủ động.

“Pằng!” một tiếng nổ vang, bảy tám binh sĩ bắn tên dưới bức tường vây phía sau núi quả nhiên phục hết xuống bụi cỏ, chỉ trong chớp mắt ngắn ngủi ấy, Jack đã giành được tiên cơ, nhô người lên chĩa súng vào bên dưới bức tường.

Trong tích tắc ấy, Jack nheo mắt ngắm qua nòng súng, không ngờ lại trông thấy một binh sĩ ngã vật ra, còn những tên khác thì nằm rạp người xuống đất. Anh cảm thấy thật tức cười, chẳng lẽ Lục Kiều Kiều lại may mắn

đến vậy? Ngay sau đó, lại có mấy tên binh sĩ cùng lúc nhôm dậy bắn tên, Jack lập tức kéo cô, bốn người ngã xuống.

Cả đời Jack chưa bao giờ gặp chuyện gì có lời như vậy, trong lòng lấy làm thắc mắc, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy? Súng của anh vẫn chĩa về phía bức tường bao, những binh sĩ còn lại không dám đứng lên nữa, nhưng lại nghe thấy có tiếng quát tháo và đánh nhau ở chỗ họ nhìn thấy được vắng tới, anh và Lục Kiều Kiều chăm chú lắng nghe, hoá ra là tiếng của Đặng Nghiêu và Lục Hữu.

Trong tiếng đao chạm nhau liên tiếp, loáng thoáng nghe thấy Lục Hữu lớn tiếng quát: “Quốc sư sớm đã đoán được người sẽ giúp chúng... lập tức theo ta trở về, sẽ tha cho người tội chết!”

Đặng Nghiêu cũng nói với Lục Hữu: “Đừng đánh nữa, ta không trở về đâu, chuyện này ta không làm được nữa... huynh đệ, đừng bức ta...”

Jack và Lục Kiều Kiều rốt cuộc cũng hiểu ra, vừa nãy không phải ba phát súng bắn gục được bốn người, mà là Đặng Nghiêu âm thầm hạ thủ lúc Jack nổ súng, cùng lúc bắn gục binh sĩ với anh. Lục Kiều Kiều biết đây là cơ hội hiếm có, cô nạp mấy viên đạn cuối cùng rồi nhảy ra khỏi bệ đá che chắn, khom lưng chạy về phía bức tường. Jack bám sát theo sau, nòng súng vẫn luôn ngắm về phía mấy tên binh sĩ đang nấp trong bụi cỏ, bọn chúng vừa thấy Jack và Lục Kiều Kiều giơ súng Tây nhắm về phía mình, đều hoảng hốt ném bỏ cung tên, lồm cồm bò đi.

Jack và Lục Kiều Kiều đã trông thấy được Đặng Nghiêu và Lục Hữu, khoái đao của họ Lục chém xuống Đặng Nghiêu như mưa, nhưng Đặng Nghiêu vẫn luôn miệng “Đừng đánh nữa,” vừa dùng đao chặn đỡ, bảo vệ thân mình mà men theo tường bao lùi lại. Lục Kiều Kiều hét lớn: “Đặng đại ca, tránh ra!”

Đặng Nghiêu quay đầu lại nhìn, thấy Lục Kiều Kiều đang giương súng lên ngắm vào Lục Hữu, chỉ cần y nhảy ra khỏi vòng chiến, cô sẽ có thể bóp cò, nhưng y lại hét lớn: “Đừng nổ súng!” rồi lập tức dùng thân thể mình chắn giữa Lục Hữu và Lục Kiều Kiều, Lục Hữu thấy Đặng Nghiêu quay đầu, chính là thời cơ tuyệt hảo để xuất chiêu, liền vòng đao qua đầu chém thẳng xuống má bên phải của họ Đặng. Đao của Lục Hữu rất nhanh, khi Đặng Nghiêu vừa nói dứt lời với Lục Kiều Kiều, chặn nòng súng của cô rồi quay đầu lại, đao của họ Lục đã chém tới trước mặt, da mặt y thậm chí còn cảm nhận được khí lạnh từ đao tỏa ra.

Trước nguy cơ không thể tránh né cũng không thể chống đỡ ấy, theo bản năng, Đặng Nghiêu gầm lên một tiếng dữ dội tựa mãnh thú, chấn động cả hồn phách người nghe, không khí ở xung quanh tựa như bị sấm đánh tan. Trên người y bùng phát một ảo ảnh hình thú khổng lồ, nếu buộc phải nói con

thú này giống con gì, thì chỉ có thể miễn cưỡng nói nó giống một con gấu; con gấu này ngực nở eo nhỏ, hai cánh tay to như thân cây một người ôm, lông lá toàn thân đâm ra tua tủa như thể sắp nổ tung đến nơi.

Cùng với tiếng gầm, Đặng Nghiêu cũng buông thanh đao trên tay ra, tay phải giơ phát lên đỉnh đầu, rồi bằng một tốc độ mắt thường không thể nhìn thấy, tiến một bước về phía Lục Hữu, tay trái ở trước ngực đánh ra nhằm thẳng vào ngực họ Lục, lòng bàn tay phát kinh lực, đây chính là một chiêu cực khó phá giải trong Bát Cực quyền, gọi là Mãnh hổ lên núi! Đặng Nghiêu đánh ra chiêu này hết sức bình ôn, khí thế như đẩy đờc cả ngọn núi, phát huy hết mức Thập tự kinh đặc biệt mà chỉ có Bát Cực quyền mới có, đây phong thái của một bậc đại tôn sư. Trong tiếng sấm nổ ấy, thanh đao của Lục Hữu bị đánh văng mất tăm, bản thân y bị kinh lực đánh gãy cả xương lồng ngực, người bắn đi như một viên đạn, văng ra xa bốn năm trượng, hôn mê bất tỉnh.

Đặng Nghiêu cũng không nhìn Lục Kiều Kiều, y không thu hồi nguyên thần hình con gấu lớn, xoay người vòng sang phía bức tường bao bên cạnh, một tay che đầu, một tay chắn trước ngực, sử ra chiêu Thiết sơn kháo trong Bát Cực quyền, dùng một bên lưng tông thẳng vào bức tường. lại một tiếng nổ lớn, gạch đá vụn bắn tung té, trên tường xuất hiện một lỗ lớn đủ cho hai người chui lọt. Vừa đục thủng tường, nguyên thần của Đặng Nghiêu lập tức thu hồi, y lùi lại bên cạnh bức tường, đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều cũng nhìn Đặng Nghiêu qua đám khói mù mịt, y đã không còn vẻ hiền lành, rụt đầu rụt cổ sợ sinh chuyện như trong ấn tượng của cô nữa, ánh mắt kiên cường mà mạnh mẽ, trên mặt bị Lục Hữu chém toạc một vết thương dài, máu vẫn đang chảy không ngừng, cặp môi dày không nhếch lên phảng phát nụ cười như thường ngày nữa, mà mím chặt lại, cả người toát lên khí thế hùng hực.

Lục Kiều Kiều biết Đặng Nghiêu đã làm phản, y sẽ không quay lại bên cạnh An Thanh Nguyên nữa, cô chạy tới chỗ họ Đặng, kéo ông tay y, cùng chui vào lỗ hồng trên tường.

Đặng Nghiêu gạt tay cô, đỡ lưng Lục Kiều Kiều đẩy cô ra ngoài. Đúng lúc này, trên đầu họ vang lên một tràng tiếng “lách cách” dồn dập, Đặng Nghiêu vừa nghe thấy, cánh tay đang đẩy Lục Kiều Kiều ra liền giật ngược về, kéo cô vào bên trong tường, liên tiếp lùi ba bốn bước, rồi nhảy ra xa mấy trượng...

Jack vô cùng quen thuộc với loại âm thanh này, đây là Địa đê lôi pháp của huynh đệ Mục Linh Mục Thác, trong trận chiến trên đỉnh Phù Dung, anh suýt nữa đã chết trong tay họ. Lần này vừa nghe thấy tiếng, anh lập tức phối hợp, lùi lại né tránh theo Đặng Nghiêu. Cả bọn vừa mới lùi ra, mặt đất dưới

cái hộc trên tường đã vọt ra một đạo sấm sét, làm bụi và đá vụn bắn tung tóe.

Đặng Nghiêu thấy đạo sấm sét xuất hiện, đương nhiên cũng biết anh em họ Mục từ phía sau núi vòng tới quần thể miếu mạo chặn đánh, bèn nói với Lục Kiều Kiều và Jack: “Lùi lại mau, bọn chúng lợi hại lắm.” Lời còn chưa dứt, trong hộc tường đã có tên bắn ra vèo vèo, mang theo tiếng rít gió sượt qua bên cạnh họ, ba người nhanh nhẹn lách vào một đại điện ẩn trốn.

Jack dùng súng áp chế đám binh sĩ do anh em họ Mục dẫn theo, Lục Kiều Kiều thở hộc hộc nói với Đặng Nghiêu: “Đặng đại ca, lần này huynh tiêu đời rồi, vợ con huynh vẫn còn ở Quảng Châu kia mà... hay là huynh ra ngoài đầu hàng đi, để bọn tôi tự chạy là được rồi...”

Đặng Nghiêu ngồi xồm xuống dưới đất, phủi bụi trên người nói: “Chậc, nói sao nhỉ? Quảng Châu cũng không phải nơi thái bình, tôi đã bàn với lão Đức, đưa vợ con về quê cả rồi, trong thời gian ngắn chắc không có chuyện gì đâu. Đừng nói chuyện này nữa, Quốc sư ấy... chính là anh trai cô, y rất giỏi Thất Át trận pháp, cô muốn thoát ra thì không thể xông bừa như vậy được, về cơ bản chạy tới đâu cũng nằm trong tính toán của y cả, nếu cô tinh thông phong thủy thì chọn một hướng rồi hãy xông ra, đừng làm bừa...”

Lục Kiều Kiều nghe y nói xong, lập tức lấy la bàn ra tính toán phương vị. Tên chốc chốc lại bay vọt qua trên đầu, cả bọn cũng thi thoảng phải nằm rạp xuống né tránh. Lục Kiều Kiều đưa mắt quan sát xung quanh, tranh thủ khoảng trống lộ đầu ra quan sát các đại điện khác, miệng phát ra một tiếng “ôi chà”, Đặng Nghiêu hỏi cô ôi cái gì, Lục Kiều Kiều nghiêng răng nói: “Chỗ này không chỉ là đạo quán thôi đâu, mà là một trận pháp phục ma, là trận pháp Thiên sư đạo dùng để trấn áp tà khí... Nếu thiên sư bình thường làm phép trừ tà, chỉ cần dùng pháp khí và lò hương bày ra bố cục như vậy là xong, nhưng ở đây lại dùng rất nhiều đại điện bày cục, có thể đang trấn áp thứ gì đó rất kỳ quái...”

Jack sốt ruột nói: “Em cứ bảo chạy lối nào là được, sắp hết đạn rồi, chọn nhanh lên đi!”

“Đừng làm ồn! Em đang tính đây... năm Bính Ngọ tháng Tân Sửu, chỗ nào cũng liên hoàn thành một tử cục, cắt không đứt, phá không tan, không có lối nào để xông ra cả, phải đợi tháng sau mới thoát ra được!” Lục Kiều Kiều kêu lên, Jack và Đặng Nghiêu cũng đồng thanh thốt: “Không phải chứ, tính kiểu gì vậy?”

Đặng Nghiêu nói: “Thôi không tính nữa, đi theo tôi đi.” Nói xong, y liền kéo Lục Kiều Kiều chọn đại một hướng mà chạy, Jack cầm súng đoạn hậu, nhưng đạn chẳng mấy chốc đã dùng hết, họ còn chưa kịp chạy đến chỗ bức tường bao, tên ở đằng sau đã đuổi theo như hình với bóng, lại dồn cả bọn vào góc tường một gian đại điện khác. Đặng Nghiêu nói: “Hai người tìm nơi



nào mà xông ra đi, để tôi cản bọn chúng lại.” Dứt lời, hai tay y liền kết ấn, rùn người xuống, cùng với tiếng giậm chân, một làn khói mù bên cạnh Lục Kiêu Kiêu, Đặng Nghiêu cũng biến mất theo làn khói ấy. Lục Kiêu Kiêu và Jack mặc dù biết y và Tôn Tôn Chân đều tinh thông Ngũ hành độn pháp, nhưng trông thấy một người sồng sờ đột nhiên biến mất ở khoảng cách gần như vậy, cả hai đều hết sức kinh ngạc.

Mục Linh và Mục Thác dẫn theo hai nhóm mười người đi lên chỗ cao trên hậu sơn của cung Đại Thượng Thanh quan sát tình thế bên dưới, vừa thấy tường bao bị Đặng Nghiêu đánh thủng, hai người lập tức phát ra sấm sét phong tỏa lỗ hổng đó lại, rồi cùng đám binh sĩ tràn vào cung Đại Thượng Thanh. Nhưng đạo pháp mạnh mấy cũng không thể đối phó với súng Tây, khẩu súng côn của Jack thi thoảng lại vang lên, khiến hai người đều e ngại. Cảm cự một hồi, đột nhiên thấy Đặng Nghiêu dẫn bọn họ chạy sâu vào quần thể miếu điện, súng Tây cũng dần dần không nhả đạn nữa, hai người liền chỉ huy binh sĩ tiến vào bắt người.

Đám binh sĩ đang tùm tùm đuổi ra phía sau đại điện, thình lình Đặng Nghiêu xuất hiện ở giữa cả bọn như một bóng ma, làm không ít tên kinh hoàng kêu toáng lên. Thân hình và thủ pháp của Đặng Nghiêu nhanh như điện chớp, vừa xuất hiện giữa đám binh sĩ, hai tay đã tóm tay của hai tên, lần lượt vặn về hai hướng khác nhau. Chỉ nghe tiếng kêu thảm thiết và tiếng xương cốt gãy lìa, cánh tay của hai tên kia đã bị trật khớp, đau đến nổi lăn lộn dưới đất.

Những tên khác lập tức ủa tới cứu viện, nhao nhao vung đao lên đâm chém về phía Đặng Nghiêu. Đặng Nghiêu không né cũng chẳng tránh, xuống tấn tiếp chiến, đến một đao liền tiếp một đao, vừa ra tay đã ấn lên cổ tay đối phương, rồi sử chiêu phân thân thác cốt; tất cả những tên vung đao lên chém, đều có chung kết quả tay phải bị trật khớp ngã lăn ra đất. Đặng Nghiêu tựa như một con gấu lớn xông vào giữa ruộng ngô, thành thực mà lão luyện bề gãy rất nhiều bắp ngô lớn.

Mục Linh Mục Thác không ngờ Đặng Nghiêu lại có chiêu này, lúc định thần lại nhìn rõ Đặng Nghiêu đang làm gì, thì đã có mười mấy binh sĩ bị bẻ trật khớp cánh tay hoặc cổ tay nằm lăn lộn dưới đất, tiếng kêu thảm vẳng trời. Kiêu đánh giáp lá cà mà không giết người này khiến cung Đại Thượng Thanh còn giống địa ngục nhân gian hơn cả lúc này. Mục Linh vội hét lớn: “Tản ra! Toàn bộ tản ra, không được đến gần hần!”

Những tên khác vừa tản ra, Mục Linh Mục Thác liền cùng lúc vung đao từ hai hướng theo thế gọng kìm kẹp Đặng Nghiêu vào giữa, hai thanh đao chạm nhau trên không trung, họ chỉ chém trúng một luồng khói mù, thân thể to lớn của họ Đặng đã lại biến mất trước mặt họ như một cái bóng.

Lục Kiều Kiều ở trong góc trông thấy Đặng Nghiêu xông ra bẻ tay đối phương vừa nhanh vừa hiệu quả, trong lòng mừng rỡ, vội kéo tay Jack nói: “Thành công rồi, chúng ta chạy mau.” Mới chạy được mười bước, Đặng Nghiêu đã quay lại bên cạnh họ, y cũng nói: “Chạy mau, chạy mau!” Lục Kiều Kiều thấy bộ dạng nghiêm trọng của Đặng Nghiêu, lại không nhìn được bật cười thành tiếng.

Mục Linh Mục Thác là quý tộc Bát Kỳ từ nhỏ đã tu luyện, công phu cao hơn hẳn Lục Kiều Kiều và Jack, mà Đặng Nghiêu dẫn theo cô và Jack lại không thể chạy nhanh được, thoáng cái họ đã bị huỳnh đệ họ Mục đuổi tới sau lưng. Đặng Nghiêu kêu lên một tiếng: “Hai người chạy trước đi”, rồi xoay người lại đối mặt với Mục Linh Mục Thác, khuynh chân xuống tấn, hai tay tách ra, lòng bàn tay xuất hiện ánh sáng ngũ sắc, loáng thoáng nghe thấy tiếng sấm sét ù ùng vang lên quanh mình y.

Mục Thác quát lớn: “Tiêu Kiếm, người phản rồi! Người muốn làm gì hả?”

Đặng Nghiêu trầm giọng nói: “Người Mãn muốn làm hoàng đế của người Hán, có thể không phản sao? Cho ta xem công pháp Mật tông của các người đi... hây!”

Tiếng hét vừa vang lên, y đã nhanh chóng tiến lên hai bước, hai tay lần lượt đánh về phía Mục Linh và Mục Thác, hai quầng sáng đỏ rực to như cái đầu tấc thì bay ra khỏi lòng bàn tay.

Mục Linh lách mình lách ra phía sau Mục Thác, còn Mục Thác lại không hề né tránh, cũng bước về phía Đặng Nghiêu một bước, hai tay để trước ngực, cổ tay, ngón cái và ngón út dính vào nhau, lòng bàn tay và ba ngón còn lại xòe ra, kết thành liên hoa ẩn mà Đạo giáo không có; Mục Linh lách ra phía sau người Mục Thác, thân thể hai người liền dính chặt vào nhau như một, tay trái y nắm lại, áp xuống hông bên trái, tay phải từ sau vươn ra trước, lòng bàn tay hướng lên trên, bảo hộ trước ngực hai người, hình thành nên hình thái pháp thân của Tứ thủ Tát Thùy Bồ tát, miệng lẩm nhẩm Đại Minh chú vạn ứng vạn linh của Mật tông.

Cùng với tiếng chú ngữ “úm ma ni bát nê hồng”, trước mặt Đặng Nghiêu đột nhiên nở ra một đóa hoa sen trắng tinh khiết...

Hai luồng sáng do Đặng Nghiêu phát ra đã bay khỏi tay, nhưng vẫn nằm trong sự thao túng của y, khi trông thấy hai người bọn đối phương tụ lại một chỗ, hai tay y liền đan vào nhau trước ngực, hai quả cầu sét đang tách ra hai hướng lập tức hợp lại thành một, bay về phía anh em họ Mục với khí thế mãnh liệt hơn.

Một tiếng nổ lớn vang lên, quả cầu sét đập vào đóa sen trắng, sóng khí cuồn cuộn làm nền đá dưới chân họ nứt toác như mai rùa. Lúc này, Đặng

Nghiêu cảm thấy bên cạnh mình có một bóng người lướt qua, tuy không nhìn rõ là ai, nhưng theo suy đoán thông thường, cũng chỉ có An Thanh Nguyên mới có tốc độ nhanh như thế. Đặng Nghiêu không kịp kiểm tra xem đòn tấn công của mình có hiệu quả hay không, lập tức xoay người đuổi theo hướng Lục Kiều Kiều và Jack.

Khi y quay lại bên cạnh hai người kia, An Thanh Nguyên đã đứng trước họ, mặt đối mặt với Lục Kiều Kiều. Chỗ này là thông đạo nối giữa hai đại điện, một đầu bị An Thanh Nguyên chặn, đầu còn lại cũng lập tức bị Mục Linh và Mục Thác chặn mất, An Thanh Nguyên giơ tay ra hiệu cho hai huynh đệ Mục Linh Mục Thác ngừng tấn công, sau đó bước lên hai bước.

Súng của Jack đã hết đạn, trên tay chỉ cầm một thanh mã đao, nhưng Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn rút phất khẩu súng ra, hai tay cầm súng chỉ vào An Thanh Nguyên, quát lên the thé: “Đứng yên, đừng qua đây!”

An Thanh Nguyên lập tức dừng lại, xòe lòng bàn tay chìa sang hai bên nói: “Tiểu Như đừng sợ, ta là đại ca của muội, sẽ không làm hại muội đâu... muội thành thân rồi phải không?”

An Thanh Nguyên thấy Lục Kiều Kiều búi tóc lệch, đây là kiểu tóc của phụ nữ đã thành hôn dưới triều Đại Thanh. Ngoài ra, anh ta còn thấy cô mặc một bộ kỳ bào màu tím đỏ khác hẳn thường ngày, tấm khăn lông cừ trắng muốt trên cổ đã bị máu nhuộm đỏ lấm tẩm, tựa như hoa mai trên tuyết, đẹp đẽ lạ thường.

Lục Kiều Kiều chĩa súng vào An Thanh Nguyên nói: “Hôm nay là ngày đại hỷ của chúng tôi, đại ca muốn tặng lễ vật gì vậy?”

An Thanh Nguyên cười cười nói: “Muội buông súng xuống, đại ca thứ gì cũng có thể tặng muội...” Nói đoạn, anh ta hướng ánh mắt sang phía Đặng Nghiêu: “Lão Tiêu, người cũng làm tốt lắm. Năm xưa ta thấy người tính tình nhân hậu, nên mới phái người chăm lo cho muội muội, không ngờ đến giờ tình cảm của các người lại khăng khít như vậy. Trong lòng ta cũng được an ủi... người quay lại đi, chúng ta đâu phải kẻ địch.”

Lục Kiều Kiều đảo mắt một vòng, lập tức hỏi Đặng Nghiêu: “Huynh không phải tên Đặng Nghiêu à?”

Đặng Nghiêu nhìn An Thanh Nguyên đáp: “Tôi là Đặng Nghiêu, trên đời này không còn ai là Tiêu Kiếm nữa. Quốc sư, xin lỗi, tôi chỉ là một hàn sĩ tu đạo, nhà có vợ đại con thơ, ngài đã biết rõ rồi, kẻ này không có lòng lo việc nước, lại càng không muốn tạo thêm sát nghiệp nữa, thực sự không thể tiếp tục ra sức vì triều đình. Ngài hãy niệm tình tôi đã bôn ba nhiều năm vì triều đình cũng không mắc phải sai lầm gì, mà tha cho tôi một con đường sống đi.”

An Thanh Nguyên hòa dịu nói: “Không cần khách khí như thế, người chỉ cần viết một lá đơn từ chức trình lên bộ Lại, ta còn có thể giúp người xin thêm tiền hồi hương nữa.”

Đặng Nghiêu không hề bị lung lay, đáp: “Quốc sư, tôi cũng không phải kẻ ở trong triều đình ngày một ngày hai nữa, chuyện chém giết của phủ Quốc sư thế nào tôi đây nắm rất rõ; những đồng liêu từng vào phủ Quốc sư làm việc, người nào ngã bệnh bị thương phải từ chức, hoặc làm trái quy tắc bị cách chức, đều không rõ tung tích. Hễ rời khỏi phủ Quốc sư, kết cục của tôi thế nào tôi cũng không biết nữa. Tôi sẽ không cùng ngài trở về bộ Lại trình đơn từ chức đâu. Bao năm nay ngài đối đãi với tôi không bạc, quan chức cao, bổng lộc cũng không thấp, nhưng chỉ có hai năm cuối cùng này, khi ở bên Kiều Kiều, tôi mới cảm thấy mình giống một con người, không còn phải âm thầm đi giết người nữa...”

Lục Kiều Kiều tròn mắt lên nhìn Đặng Nghiêu: “Trước đây huynh là thích khách à?”

“Đúng, nhưng khi Quốc sư sai tôi đến ở cạnh nhà cô, ông ấy không hề ra lệnh cho tôi hạ thủ.” Nói tới đây, Đặng Nghiêu hít sâu vào một hơi, nói với An Thanh Nguyên: “Quốc sư, tôi coi Kiều Kiều như con gái mình vậy, cô ấy không có lòng dạ xấu xa gì, chỉ là hơi nghịch ngợm một chút, tôi không ra tay được với một cô gái nhỏ, tôi tin ngài cũng không nỡ ra tay, ngài hãy giơ cao đánh khẽ buông tha cho chúng tôi đi...”

An Thanh Nguyên nghiêng người nhường đường, cười cười nói: “Được, các người đi trước đi, ta chỉ muốn nói vài câu với Tiêu Như thôi.”

Jack đưa tay cầm khẩu súng của Lục Kiều Kiều, hòng súng vẫn chỉ vào An Thanh Nguyên: “Cô ấy là vợ tôi, dù xảy ra chuyện gì, tôi cũng phải ở bên cạnh Kiều Kiều.”

An Thanh Nguyên bật cười: “Vị muội phu Tây này của ta cũng thật có tình có nghĩa, được thôi, Jack, cậu là người làm ăn, chắc cũng đã biết ta đến vì cái gì, chúng ta làm một cuộc giao dịch thôi...”

Lục Kiều Kiều không đợi An Thanh Nguyên nói hết đã ngắt lời: “Đừng giao dịch với y, người làm ăn chúng ta coi trọng nhất là thành tín, cũng coi trọng giá tiền nữa, y không có tư cách mua thứ y cần!”

An Thanh Nguyên nghiêm mặt nói với Lục Kiều Kiều: “Việc ta làm là dẹp tặc phi, bình thiên hạ, ta vì dân chúng trong thiên hạ được an cư lập nghiệp, vì bảo vệ giang sơn Đại Thanh...”

Lục Kiều Kiều nói: “Người chỉ muốn thăng quan phát tài, lấy lòng lão hoàng đế, làm con chó cho người Mãn thôi!” Cô nói dứt lời, liền bước lên một bước, trường kiếm của An Thanh Nguyên đã bay khỏi vỏ, y giơ tay

vung kiếm chặn ngang thông đạo nói: “Vua dùng lễ đãi bầy tôi, bầy tôi phải trung với vua. Hoàng triều thay đổi là do thiên mệnh, một ngày thiên hạ còn là của Đại Thanh, kẻ làm bầy tôi phải có trách nhiệm bảo vệ giang sơn Đại Thanh ...”

Nhưng Jack đã lớn tiếng nói: “Bullshit! Vua với tôi cái gì chứ? Mọi người sinh ra đều bình đẳng, tổng thống của nước Mỹ không phải do Thượng đế an bài, mà là do dân chúng tôi lựa chọn; mọi người đều có quyền tự do sinh sống, cũng có quyền mưu cầu hạnh phúc của riêng mình, chính phủ tồn tại là để đảm bảo những quyền lợi này của nhân dân, nhân dân sẽ có quyền loại trừ nó, xây dựng một chính phủ mới. Đại Thanh các người làm cho Trung Quốc đầy rẫy tham quan, dân chúng lầm than, anh lại còn muốn dùng Long Quyết để làm hại nhân dân, giúp đỡ cái chính phủ hủ bại vô năng ấy, chúng tôi không thể để anh có được Long Quyết!”

Lục Kiều Kiều và Đặng Nghiêu đều không ngờ mình tạo phản lại có lý lẽ lớn lao như thế, cả hai nhìn Jack với ánh mắt kính phục. Lục Kiều Kiều còn tỏ ra hết sức ngưỡng mộ: “Phu quân, chàng vĩ đại quá.”

Jack vẫn giương súng chỉ về phía An Thanh Nguyên, anh nghiêng đầu khẽ nói với cô: “Đây là tuyên ngôn độc lập của nước Mỹ, không biết có đọc sai hay không nữa...”

An Thanh Nguyên không bao giờ nghĩ rằng tư tưởng trung quân đã truyền qua mấy nghìn năm của Trung Quốc lại bị Jack phản bác như vậy, đứng trước tranh chấp về tư tưởng kiểu này, người nhẫn nại đến mấy cũng bị chọc giận, anh ta chỉ kiếm vào mặt Jack mắng: “Câm miệng! Đất không có chỗ cao chỗ thấp làm sao thành sông hồ, người không có tôn có ty đâu thể thành triều cương, thiên hạ không có âm và dương, vua và tôi, cha và con, vợ và chồng, thì còn gì là thiên hạ nữa, Trung Quốc có nền văn hóa chính trị mấy nghìn năm, không đến lượt một tên ngoại quốc như ngươi ở đây múa mép gạt người, không giao Long Quyết ra, ta chỉ còn cách đại nghĩa diệt thân thôi vậy!”

Lục Kiều Kiều phản ứng cực nhanh, nhân lúc An Thanh Nguyên đang kích động, vừa nói dứt bốn chữ đại nghĩa diệt thân cô đột nhiên quát lớn: “Cầm thú đội lột người! Ngươi đã giết hại cha ruột của mình rồi sao?”

“Ta không giết cha, người đang ở trần Văn Phong!” An Thanh Nguyên không gán vác nổi tội danh giết hại cha ruột, buột miệng biện giải, khiến Lục Kiều Kiều biết được sự tình, cô lập tức truy vấn: “Cha không giao Long Quyết cho ngươi, nên từ hai năm trước ngươi đã giam ông ấy vào nhà lao rồi?”

An Thanh Nguyên lập tức biết mình trúng kế, chỉ kiếm vào Jack, nhưng mắt vẫn nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Tiểu Như, ta là con trưởng nhà họ An, ta

có trách nhiệm bảo vệ Long Quyết, Đặng đại ca, Jack, chúng ta đều là người một nhà, chúng ta có thể cùng bảo vệ Long Quyết.”

“Thôi lắm, cha muốn giao thì đã giao cho người lâu rồi, ông ấy đã nhận ra người là kẻ tâm thuật bất chính, Vô Vị đại sư cũng nhìn ra được người không phải người tốt, thế nên không ai chịu nói cho người cả. Người có gan thì giết ta ở đây đi, rồi đi giết Vô Vị đại sư, giết cả cha nữa, đến khi tất cả bị người sát hại, người sẽ có thể thăng quan phát tài! Người chẳng những bán mình bán mạng bán trái tim, người còn bán cả người thân trong nhà, bán cả khí tiết của người Hán chúng ta, người thậm chí còn không bằng một ả kỹ nữ!” Lục Kiều Kiều biết cha mình đang nằm trong tay An Thanh Nguyên, cũng tức giận bùng bùng, thế thế mắng chửi An Thanh Nguyên.

Gương mặt An Thanh Nguyên lập tức đỏ bừng lên, nhất thời tắc tị không nói được lời nào, mũi kiếm trên tay bắt đầu run lên khe khẽ, Mục Linh và Mục Thác chặn phía sau bọn Lục Kiều Kiều lại cất tiếng: “Lũ chó Hán, giang sơn của các người đã thuộc về Đại Thanh chúng ta từ hai trăm năm trước rồi, nếu các người thuận theo triều đình còn có thể kéo dài chút hơi tàn...”

“Bọn lợn Mãn!” Lục Kiều Kiều quay người lại áp chế Mục Linh Mục Thác, cãi lộn là sở trường của đàn bà, cô chỉ vào mặt hai huynh đệ họ Mục, hoàn toàn không hề tỏ ra kém thế mắng lại: “Ta gặp rất nhiều người Mãn rồi, chỉ có hai người là xấu xí nhất, hai người lại còn dùng chung một bộ mặt nữa, thật mất mặt! Cho các người nói cho sướng miệng đấy, để xem còn lần lượt được gì nữa không!” Cô vừa dứt lời liền đập ngón tay lại thành kiếm chỉ, vẽ một đạo bùa Thiên hỏa trên tay trái, hét lớn một tiếng “Hỏa!” rồi vung tay chém mạnh về phái Mục Linh Mục Thác, một quang lửa hình bán nguyệt lao bổ về phía hai người. Huynh đệ họ Mục nhanh nhẹn vô cùng, thoát cái đã tách sang hai bên né tránh đạo bùa Thiên hỏa của cô, đoạn vung đao bổ tới Lục Kiều Kiều từ hai phía khác nhau.

Jack vừa nghe Lục Kiều Kiều thổi bùng ngọn lửa chiến tranh, liền hiểu ngay ý cô. An Thanh Nguyên không chết, thì họ không thể sống sót rời khỏi đây, cô không muốn ra tay với anh ta, chỉ vì niệm chút tình ruột thịt, nhưng Jack có thể nổ súng mà không e ngại điều gì. Jack mặc kệ trong súng còn bao nhiêu đạn, cứ bắn trước rồi tính sau, giọng Lục Kiều Kiều vừa cất lên, anh đã nhắm vào An Thanh Nguyên bóp cò.

An Thanh Nguyên sớm đã dồn hết chú ý vào khẩu súng trên tay Jack, ngón trỏ của Jack vừa mới nhúc nhích, An Thanh Nguyên đã lách người né tránh. Phát đạn đầu tiên vừa sượt qua mặt anh ta, Jack vội bắn tiếp phát thứ hai, nhưng An Thanh Nguyên từ lâu đã nghiên cứu đối thủ của mình cực kỳ kỹ lưỡng, anh ta biết cách thức bắn liên hoàn và số lượng đạn của loại súng

này, chỉ cần tốc độ đủ nhanh, và cách người bắn súng đủ gần thì vẫn có thể tránh đạn. Vừa tránh đạn, anh ta còn sải một bước rõ dài tới trước mặt Jack, khi Jack nổ phát súng thứ hai, thanh trường kiếm trên tay An Thanh Nguyên đã đâm ngược từ dưới lên trên. Tay phải Jack đột nhiên đau nhói, anh liền giơ cao lên theo phản xạ, mu bàn tay đã bị mũi kiếm đâm xuyên, nhưng anh vẫn nắm chặt báng súng. Thanh kiếm của An Thanh Nguyên liền tiếp đâm tới, đầu mũi kiếm cứ nhắm vào tim Jack để tấn công, anh ta làm như vậy chỉ có một mục đích, chính là hạ sát Jack trong thời gian ngắn nhất.

Đặng Nghiêu phát hiện Lục Kiều Kiều đột nhiên châm ngòi phát động chiến đấu, khiến ba mặt cùng lúc thụ địch, y vừa lo lắng Lục Kiều Kiều không tránh được đao của huynh đệ họ Mộc, lại biết rõ Jack không có căn cơ võ công thâm hậu, không thể né được những đòn tấn công tàn độc của An Thanh Nguyên, bèn vươn tay phải ra kéo Lục Kiều Kiều về phía sau lưng mình, tay trái cùng lúc ấn về phía đỉnh đầu An Thanh Nguyên.

Mũi kiếm của An Thanh Nguyên đã đâm vào ngực Jack, tuy Jack không tránh được chiêu kiếm, nhưng đầu sao cũng đã trải qua một thời gian tập võ, thấy trước ngực nhói đau liền thuận thế lùi lại hai bước giảm bớt đi mấy phần lực đao, đồng thời tay trái nắm chặt lấy lưỡi kiếm đâm vào ngực mình, trên người anh đang mặc áo giáp lột được của binh sĩ, trường kiếm đâm vào chùng một lóng tay thì không thể đâm tiếp cũng không thể rút ra, khiến An Thanh Nguyên không khỏi giật mình kinh hoảng.

Jack dùng tay trái bắt lưỡi kiếm, tay phải cầm súng chỉ vào đầu An Thanh Nguyên, hai mắt trợn tròn hét một tiếng lớn, khí thế như muốn ngọc đá đều nát, nhắm thẳng vào đầu đối phương nổ súng.

An Thanh Nguyên không ngờ Jack lại đánh kiểu liều mạng như vậy, kiếm không rút ra được cũng không thể biến chiêu, đầu lại bị gí một họng súng vừa lạnh vừa cứng, bên tai nghe tiếng sấm ì ùng, anh ta biết ngay lời chường của Đặng Nghiêu lại đánh tới. Đạn súng Tây và lời chường đều không phải thứ có thể dùng đầu đón đỡ được, trong khoảng thời gian ngắn ngủi nhất có thể, buông kiếm bỏ chạy.

Anh ta vừa buông tay liền lướt người ra phía sau hai trượng, tránh được viên đạn và lời chường. An Thanh Nguyên không cho đối phương có cơ hội nghỉ lấy hơi, chân vừa chạm đất, hai tay đã chập lại thành kiếm quyết, ngón tay phải lồng trong bàn tay trái, ngón tay chĩa lên trời, tạo thành Kiếm ấn, sau đó ngón tay phải rút ra đâm về phía Jack. Một luồng ánh sáng trắng tựa như lưỡi kiếm cùng lúc bay vút về phía cổ họng anh.

Đặng Nghiêu một bên kéo Lục Kiều Kiều ra, bên kia vùng chường đánh lùi An Thanh Nguyên, đang quay người lại đối phó với anh em họ Mộc, trông thấy tư thế ấy của An Thanh Nguyên, vội vàng hét lớn: “Cẩn thận

Kiểm khí!” Lục Kiều Kiều đã nương theo đà kéo xoay người chặn trước mặt Jack, cô biết kiếm khí của Thiên sư đạo lợi hại nhường nào. Trước đạo kiếm khí dữ dội ấy, cô căn bản không có thời gian niệm chú kết ấn, chỉ kịp đan hai tay vào nhau bắt thành Ngọc Thanh quyết bảo vệ trước ngực, đẩy nguyên thần ra đón đỡ đạo kiếm khí ấy.

An Thanh Nguyên chỉ thấy trước mặt đột nhiên hiện ra một ảo ảnh thiếu nữ màu xanh nhạt quen thuộc, thiếu nữ này cao hơn Lục Kiều Kiều một cái đầu, eo bó tay áo dài, mái tóc dài bay bay. Anh ta từng trông thấy ảo ảnh này trong Kỳ môn ảo trận dưới chân núi Thanh Nguyên, đây là nguyên thần của Lục Kiều Kiều. Nhưng anh ta không hề thu tay về, ngược lại còn vận dụng kiếm pháp, hóa ra năm đạo kiếm khí, tăng tốc đâm về phía cô.

Lục Kiều Kiều miệng niệm chú lầm rầm, Ngọc Thanh quyết lật lại, khí thế của thiếu nữ ảo ảnh đột nhiên biến đổi, trên tay trái đột nhiên hiện ra một chiếc khiên chắn trước người, tay phải giơ cao một thanh trường kiếm hướng lên bầu không. An Thanh Nguyên nhận ra đây là Thần của vạn thần, Cửu Thiên Huyền Nữ có địa vị chí cao vô thượng trong Thiên Sư đạo. Sáu đạo kiếm khí đâm xuyên qua chiếc khiên tạo thành bởi nguyên thần, bắn vào người Lục Kiều Kiều, làm giáp trụ kêu lên ròn rảng, Lục Kiều Kiều hự một tiếng, ngã ngửa vào lòng Jack...

Đặng Nghiêu trông thấy Lục Kiều Kiều có ý chặn đạo kiếm khí lại, lập tức xoay người lách vào giữa chiêu đao của anh em họ Mục, vươn tay túm lấy ngực hai người. Đặng Nghiêu vừa ra tay đã trúng, hai chân y giậm xuống đất bổ nhào về phía trước như hổ vồ, người nảy lên không trung ấn hai anh em họ Mục xuống đất; một tiếng sấm nổ vầng trời vang lên, hai anh em họ Mục lần lượt bị Đặng Nghiêu giáng cho một đòn lôi kích mãnh liệt. Tuy bọn họ có mật pháp hộ thân của thượng sư Mật tông, nhưng cũng bị đòn đánh giáp lá cà của Đặng Nghiêu làm cho toàn thân co giật dữ dội, cảm giác đau đớn từ trong ra ngoài ập đến từng đợt như sóng cồn, vừa lật người đứng dậy được lại ngã lăn ra đất.

Đặng Nghiêu không dừng lại, xoay người tiếp chiến với An Thanh Nguyên. Y vừa tung chưởng về phía An Thanh Nguyên vừa kêu lên: “Hai người mau chạy đi!”

Công phu quyền cước của An Thanh Nguyên hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Đặng Nghiêu, anh ta né tránh và đón đỡ thế công của Đặng Nghiêu hết sức ung dung, chỉ có điều vẫn không thể tìm cơ hội đuổi theo Lục Kiều Kiều. Anh ta nói với Đặng Nghiêu: “Lão Tiêu, ngươi đừng có quên, vợ con ngươi vẫn ở Quảng Châu...”

Để cho Lục Kiều Kiều có thêm thời gian chạy trốn, hai tay Đặng Nghiêu múa lên, áp sát vào An Thanh Nguyên, y ngoác miệng ra chửi mắng: “An



Thanh Nguyên, người thật chẳng ra gì, đường đường đại quan tam phẩm mà lại dùng vợ con ra uy hiếp ta, ừ! Người chỉ là cái hạng lưu manh đầu đường xó chợ mà thôi!”

Mặc dù chống đỡ được đòn tấn công của Đặng Nghiêu, không để lời chửi rủa của đối phương chạm vào thân thể mình, nhưng An Thanh Nguyên cũng phải khốn đốn nhiều phen. Anh ta bắt đầu liên tiếp lùi lại phía sau, song vẫn lên tiếng đáp lời: “Gia quyền của võ quan, hay quan viên bên ngoài đều phải lưu lại kinh sự, đây là luật lệ của triều đình... người nào làm quan cũng đều như vậy, ta thấy người làm quan nhiều năm nên đã buông lỏng cho vợ con người... cùng với người, trong phủ Quốc sư có quan viên nào được biệt lệ như vậy hay không? Một thân công phu này của người giấu giếm cũng sâu thật, xem ra người sớm đã mang lòng tạo phản rồi...?”

Đặng Nghiêu bước chân như bay, vận dụng chiêu thức linh hoạt, đẩy lùi An Thanh Nguyên, miệng vẫn mắng: “Triều đình Mãn Thanh trên dưới đều là thổ phỉ, trách nhiệm của bá quan là quản lý triều cương, tạo phúc cho dân, các người dựa vào cái gì mà bắt giữ gia quyền của quan viên? Triều đình như vậy, người trong thiên hạ đều muốn tạo phản hết! Lão tử phản đấy!” Y tranh thủ khoảng trống quay đầu lại nhìn Lục Kiều Kiều, thấy cô và Jack không ở trên thông đạo nữa, nhưng Mục Linh Mục Thác cũng đã biến mất. Y thầm giật mình đánh thót, tự nhủ chẳng lẽ lại có phiền phức gì, liền bỏ An Thanh Nguyên lại xoay người đuổi theo...

Lục Kiều Kiều trúng phải sáu đạo kiếm khí, lồng ngực như bị người ta dùng sáu cây côn cùng lúc chọc vào, đau đến nỗi không thở nổi, nước mắt đã ứa ra khòe mắt, Jack rút thanh trường kiếm trên ngực ra, hai tay đều bị lưỡi kiếm cắt cho rách toác, máu tươi đầm đùi, máu ở ngực cũng không ngừng chảy, anh cố nhịn đau, đoạn hỏi: “Kiều Kiều, em vẫn ổn chứ?”

Hai tay Lục Kiều Kiều ôm trước ngực, thở hắt hắt nói: “Đau quá... khụ khụ... đau quá... khụ khụ... hả? Hình như cũng không đau lắm...” Thực ra trong lòng Lục Kiều Kiều cũng lấy làm bất ngờ, cô không hề nghĩ mình có thể sống sót mà đi trước kiếm khí của An Thanh Nguyên, không ngờ nguyên thần của mình lại mạnh mẽ đến mức làm tiêu giảm sức mạnh của kiếm khí, khiến kiếm khí đâm vào thân thể nhưng không xuyên qua tạo thành vết thương trí mạng, cô vừa hít thở sâu vừa cảm nhận cảm giác đau đớn từ từ giảm dần. Thực ra, đây chính là công dụng của hai tháng liên tục uống thuốc cai nghiện, rồi ngày ngày rèn luyện thân thể, cùng với một tháng tịnh tâm ở chùa Tịnh Cư, đây mới chính là trình độ thực sự của Lục Kiều Kiều.

Cô vừa lấy lại chút hơi sức, liền trông thấy thương thế của Jack, cũng hỏi: “Anh không sao chứ?”

Jack nhìn xuống lồng ngực mình đáp: “Vết thương bên ngoài, cầm máu là được, chạy mau...”

Họ trông thấy Mục Linh Mục Thác đã bị đánh ngã, Đặng Nghiêu vẫn đang áp đảo An Thanh Nguyên, Lục Kiều Kiều bèn đỡ Jack lập tức đỡ Jack

chạy theo hướng ngược lại. Mục Linh Mục Thác cùng lúc bò dưới đất dầy, loạng choạng đuổi theo hai người bọn Lục Kiều Kiều.

Quần áo trên người anh em họ Mục đã bị Đặng Nghiêu cho nổ thành vụn vụn, trước ngực cháy đen, máu thịt bầy nhầy, bọn họ giật tay áo chưa bị nổ nát trên người xuống, để lộ bắp thịt cứng trắng. Trông thấy Lục Kiều Kiều và Jack chạy vào một gian đại điện đồ nát, bên ngoài toàn là gạch ngói vỡ và rường cột gãy nát, dưới đất trước cửa đại điện có một tấm biển đỏ, bên trên đề chữ “Phục Ma chi điện”.

Bọn họ không kịp nghĩ ngợi gì nhiều, vội vàng đuổi vào bên trong. Mặt đất bên trong đại điện cũng ngổn ngang ngói vỡ, xung quanh phủ đầy bụi bặm và những mảnh mạng nhện lớn, trên cửa sổ đều treo phướn màu vàng, trên mỗi tấm phướn ấy đều vẽ bùa cổ Thiên Sư bằng chữ triện cao ngang người, loại bùa này đến thời nhà Thanh đã không còn ai biết dùng nữa. Gian đại điện này được bao vây bằng những lá bùa Thiên Sư khổng lồ, ánh sáng khi tỏ khi mờ, vừa vào bên trong đã cảm thấy một luồng khí âm hàn ập đến, không phải cảm giác lạnh của mùa đông, mà là sự run rẩy từ trong sâu ý thức, khiến người ta khiếp hãi.

Trong đại điện trống rỗng, không có khám thờ, bài vị và tượng thần như các miếu đường khác, chính giữa chỉ có một cái giếng đỏ, bên trên đề một tấm sắt hình chữ nhật, trên tấm sắt cũng có khắc một đạo bùa Thiên Sư bằng chữ triện.

Jack đứng một mình bên cạnh giếng, nhìn hai anh em họ Mục thở hồng hộc. Hai bàn tay bị thương bởi lưỡi kiếm vẫn đang không ngừng chảy máu, năm ngón tay đau đến mức không thể khép lại được, chỉ biết buông thõng xuống run rẩy như thể hai bộ móng vuốt cứng đờ yếu ớt. Áo giáp của anh bị thủng một lỗ nơi lồng ngực, máu tươi tràn ra lỗ hồng ấy từng giọt từng giọt theo nhịp thở.

Mục Linh nhìn ngó xung quanh, rồi lại nhìn Jack và Mục Thác, phát hiện không thấy Lục Kiều Kiều đâu, Mục Thác cũng giống y, đảo mắt quanh quất kiếm người.

“Pằng!”

Tiếng súng vang lên, khi Mục Linh nhìn sang phía phải, y trông thấy Lục Kiều Kiều đứng phía sau cây cột, tay trái cầm ngược một thanh đoản đao, tay phải cầm súng gác lên tay trái, họng súng đen ngòm ngắm vào giữa hai chân mày của y nở ra một đóa hoa lửa xinh đẹp... viên đạn bay từ bên trong đóa hoa lửa ấy lọt vào đầu y, xuyên qua sự sống và ý nghĩ của y, mang theo não tủy của y tiếp tục bay về phía đầu Mục Thác. Y không thể nói năng hay hành động gì nữa, chỉ có thể nhìn thân thể mình mất đi không chế ngã gục xuống, nhìn đệ đệ của mình nghiêng đầu né tránh viên đạn ấy.

Y trông thấy viên đạn bắn rụng tai phải của Mục Thác, Mục Thác không bị tai lại, mà bất chấp tất thấy ôm lấy y, lớn tiếng gọi ca ca, ca ca. Y còn trông thấy Lục Kiều Kiều toàn thân đầy máu hét lớn nhảy lên không trung, vung đao bổ nhào về phía Mục Thác.

Mục Linh không nhìn thấy một đao ấy của Lục Kiều Kiều có đâm trúng Mục Thác hay không, trước mắt y hiện lên thảo nguyên trải dài mênh mông vô tận và bây chừ tựa như đám mây trắng, bên tai văng lại tiếng ca du mục du dương cao vút.

Mục Thác vẫn chưa nhận thấy cái chết đột nhiên xảy đến bên cạnh mình, y kêu lên một tiếng “ca ca”, đang định đỡ Mục Linh dậy, liền trông thấy Lục Kiều Kiều nhảy lên không trung, cầm ngược thanh đoản đao lưỡi hẹp bổ về phía mình. Lục Kiều Kiều mặc kỳ bào rộng thùng thình màu tím đỏ, bên ngoài khoác áo giáp, khắp người từ trên xuống dưới đều là vết máu, trong mắt cô, y nhìn thấy sát khí cuồn cuộn.

Mục Thác đang vương một tay đỡ anh trai, không có thời gian để dùng chiêu thức biến hóa gì, y cũng hét lớn một tiếng, vung nắm đấm quét về phía Lục Kiều Kiều. Đao đâm trúng rồi, nắm đấm cũng trúng mục tiêu, Mục Thác dùng cánh tay bị thanh đao chém phải gạt Lục Kiều Kiều về phía cây cột lớn trong điện, cả người cô đập mạnh lên thân cột rồi trượt xuống đất. Lúc này, Jack lập tức rút thanh mã đao sau lưng xông nhanh về phía Mục Thác...

Nhìn cảnh tượng trước mắt, Mục Thác bắt đầu đã hiểu ra chuyện gì, anh trai song sinh của y đã bị súng Tây bắn chết, không bao giờ tỉnh lại nữa, hai người này một lòng muốn giết cả y, điều trước mắt y cần làm không phải là hoàn thành nhiệm vụ, mà là cầu sinh, và quan trọng hơn nữa là báo thù. Y không thể ngờ nữ nhân người Hán yếu ớt như con chó xù trong mắt y lại hung mãnh đến nhường ấy. Từ nhỏ, y ở trong vương phủ, đã được học rằng người Hán là nô tài, trong thiên hạ này chỉ có người Mãn mới là chủ nhân, vì vậy trong quân đội, người Mãn cầm ấn tín, trong nha môn, người Mãn nắm quyền hành, tất cả đều như vậy từ khi y sinh ra trên cõi đời này, trong cuộc đời y, đây là đạo lý hết sức hiển nhiên; y lại càng không thể ngờ, bao nhiêu vị đại sư và nhà huyền học đã xem số mạng cho hai anh em bọn y đều nói, hai người tương lai có thể kế vị vương hầu, thế nhưng anh trai sinh cùng thời điểm, có cùng bát tự với y lại đã chết, lại có phải các đại sư đã tính sai rồi hay không? Có phải bản thân y cũng sẽ chết ở nơi này? Người có cùng bát tự cũng sẽ chết cùng một lúc, vậy mới đúng!”

Nguy cơ làm trỗi dậy vô số nguy hoặc và bản năng cầu sinh, nhất định y phải làm điều gì đó trước khi thanh mã đao của Jack chém xuống đầu mình.

Chết là khổ, yêu-ly biệt là khổ, ngũ uẩn<sup>[48]</sup> bùng cháy cũng là khổ, những nỗi khổ này trong nháy mắt đều dồn lên người Mục Thác, chỉ có Văn Thù

Bồ tát trí tuệ vô lượng mới có thể khiến y sở hữu sức mạnh để đối mặt với hết thảy những gì đang diễn ra trước mắt. Đứng trước đòn tấn công của Jack, y không xông lên nghênh đón, mà ngồi xếp bằng bên cạnh thi thể Mục Linh, hai tay dùng ngón cái quặp vào ngón đeo nhẫn, ngón giữa và ngón út chạm nhau, hai ngón tay trở hơi chĩa ra, kết thành Văn Thù ấn để kết nối trực tiếp nhất với Thượng sư.

Y lầm nhảm niệm chân ngôn trong miệng: “Nam mô A lợi da...”

Jack nghe thấy thứ âm thanh mềm mại mà thấp trầm ấy truyền vào đầu, hai chân không kịp được mà mềm nhũn quỳ xuống, mắt anh tối sầm lại, vết thương trên người cũng không thấy đau nữa, tựa hồ đã ngừng chảy máu, nhưng đây không phải vết thương đã khép miệng, mà do nhịp tim đang chậm lại, tất cả máu trong người đều đang từ từ dừng lưu chuyển..

“Bát la nhập phọc la, A ưu lý a nạp, ly bà ly bà đế, cầu kha cầu khả đế...”

Chân ngôn cứ lầm nhảm niệm lên, bóng tối trong đại điện bắt đầu tụ về phía Mục Thác, Lục Kiều Kiều cũng cảm thấy nhịp tim chậm lại, thân thể lạnh dần, hai mắt tối sầm lại giống như Jack, cô lớn tiếng hét với anh: “Đừng nghe! Bịt tai vào, đây là Đoạt Mệnh Phạn âm!” Jack nghe thấy vậy lập tức buông đao bịt chặt tai lại, toan đứng dậy xông tới trước mặt Mục Linh đá bay y. Nhưng hai chân anh lập tức nhũn ra, hai mắt tối sầm lại, quỳ gục xuống đất, chỉ có thể cố gắng lết từng bước về phía trước. Anh biết chỉ cần tên người Mãn này còn tiếp tục niệm chú, cả anh và Lục Kiều Kiều đều sẽ chết ở đây, lúc này, kể cả có phải cắn cổ họng y, thì cũng phải cắn cho y chết.

“Nam mô tát đa ma, tam miệu tam bồ đề, tất đế hộ lỗ lỗ, Quán tự tại Bồ tát...”

Xương cốt toàn thân Lục Kiều Kiều đều đau nhức, cô gắng gượng giắt khẩu súng đã bắn hết sạch đạn vào người, ném Tụ lý đao đi, cô không còn hơi sức để ngồi dậy dùng hai tay kết ấn nữa, chỉ có thể cắn đứt đầu ngón tay mình. Trong tiếng niệm chân ngôn thấp trầm không hề gián đoạn, đầu ngón tay bị cắt đứt không đau đớn cũng không chảy máu, Lục Kiều Kiều biết đây là Vô Sắc Phật cảnh mà Đoạt Mệnh Phạn âm gây ra cho mình, nếu cô không thể hút được máu mình, cô sẽ niết bàn tại nơi đây.

Cô hút một bùm máu lớn từ đầu ngón tay, một tay chống người dậy, phun lên không trung một màn sương máu, rồi dùng đầu ngón tay vạch đám máu trên không ấy thành một đạo huyết phù hình xoắn ốc, miệng niệm nhanh Hãm Hồn huyết chú: “Tà linh hãm lạc chư sát diệt vong, thần nào dám thấy, quỷ nào dám cản! Cửu Thiên Huyền Nữ thần binh hỏa cấp như luật lệnh! Hãm!”

Đối phó với âm thanh giết người kia, chỉ có thể dùng thủ đoạn giết người,

mặc dù số lượng bùa chú hung mãnh Lục Kiêu Kiêu học được không nhiều, nhưng để tự vệ, cô vẫn có mấy chiêu cấm thuật cuối cùng mà cha dạy cho từ thuở nhỏ. Hãm Hồn huyết phù này chính là một trong những cấm thuật cứu mạng ấy, khi huyết phù bắn vào thân thể đối phương, có thể xua hồn phách hẳn ra ngoài cơ thể. Nếu sau khi trúng thuật không chiêu hồn nhập xác, đối thủ sẽ cứ vậy mà biến thành một cái xác sống.

Cùng với tiếng quát nhanh của Lục Kiêu Kiêu, vệt máu đỏ sậm hình xoắn ốc phủ lên người Mục Thác, nhưng chỉ đổi lại tiếng niệm chú chói tai nghe như ma quỷ khóc gào của đối phương, âm thanh như lưỡi kiếm đâm vào óc họ: “Na da bà tát đạ, bàn tát bàn đà ni, ma ma ấn dật na, hỏ hâm đô lô ung...”

Huyết phù bị tiếng Phạn âm đánh tan trên không trung, Jack và Lục Kiêu Kiêu cùng lúc kêu ré lên, hai tay ôm đầu cuộn tròn người quỳ dưới đất, loáng cái, trong đầu họ hiện ra mọi nỗi khổ sở từng trải qua trong cuộc đời này, nỗi chua xót vô hạn cùng với cảm giác tuyệt vọng xưa nay chưa từng có tràn lên trong tâm trí, đời người là khổ, chỉ có chết đi mới giải thoát được, giờ có cơ hội trước mắt đây, mau chết đi, sẽ lập tức thành Phật.

Kim Lập Đức và Lương bả tổng dẫn theo bảy tám tên binh sĩ ngồi bên dưới ngôi tháp đổ, hai người đang chuyện nhau một cái tẩu thuốc, mỗi người một hơi hút rất thoải mái. Kim Lập Đức nói: “Bả tổng, món thuốc lá sợi này của ông đúng là thơm ngon ngọt vị, khi nào có dịp kiếm cho tôi hai bao nhé.”

Lương bả tổng hít hít mũi, để lộ hàm răng ám khói thuốc đen sì nói: “Một bao thôi Kim đại nhân, hai bao nhiều quá, ngài hút không hết sẽ bị mốc đấy, thứ này phải gói chung với lá rau để giữ ẩm thì mới có hương vị, ngài xem...” Nói xong, liền rút trong túi đựng thuốc lá ra một lá rau cải nhả nhúm đã khô quăn lại.

Bên trong đạo quán thỉnh thoảng lại truyền ra tiếng sấm và tiếng sùng nô, âm thanh chiến đấu và tiếng kêu la thảm thiết lúc vang lên chỗ này, lúc vang lên chỗ kia, nghe mà khiến người ta phải chau mày. Lương bả tổng nghiêng đầu nhìn ra phía ngoài nói: “Có cần đi xem thế nào không?”

Kim Lập Đức lập tức giơ tay kéo y trở về phía sau ngôi tháp nói: “Xem cái gì mà xem, ông có phải chức quan thấp quá, đến cái mạng cũng không đáng tiền nữa hay không hả? An đại nhân đã ra quân lệnh yêu cầu chúng ta canh chừng ở đây, thì cứ canh chừng cho tốt là được rồi, cái thứ sùng Tây ấy có phải ông chưa nếm mùi lợi hại đâu.”

Chức quan của Kim Lập Đức tương đương với tri phủ thành Nam Xương, cao hơn bả tổng cửu phẩm đến tám cấp, Lương bả tổng tuyệt đối hoan hỉ phục tùng sắp xếp của y, còn lấy làm may mắn vì mình được theo một vị

thượng cấp tốt, bèn nhe răng ra cười nói: “Khụ khụ, đúng là rất lợi hại, súng Tây bây giờ bắn nhanh như thế, so với súng bắn chim của Thần Cơ doanh thì mạnh hơn nhiều...”

Kim Lập Đức lại hỏi Lương bả tông: “Đám huynh đệ phía sau là người Nam Xương phải không?”

“Vâng, tôi cũng phải dẫn theo đám huynh đệ của mình chứ?”

Kim Lập Đức vỗ vỗ vai y nói: “Đúng, dẫn theo là tốt, ông còn phải dẫn họ về nhà nữa, giờ cứ canh chừng ở đây, không có mệnh lệnh mới thì đừng làm bừa, đừng để An đại nhân đánh giá chúng ta... Nào, các huynh đệ cũng lại đây làm một hơi thuốc đi.”

Lúc này, bọn họ đột nhiên nghe thấy âm thanh còn lớn hơn lúc nãy, không phải là tiếng sấm và tiếng súng nổ, mà là tiếng đại điện sụp đổ sau vụ nổ, Kim Lập Đức móc la bàn hướng về phía âm thanh phát ra đo lường, thấy kim la bàn không ngừng chuyển động, đây là một trong La kinh bát kỳ, mười năm cũng không có cơ hội gặp một lần, chứng tỏ xung quanh đây có ác linh quấy phá, một sự kiện lớn chưa từng có đang diễn ra. Kim Lập Đức nói: “Hồng bét, có chuyện lớn rồi, các người đừng ra ngoài, không có lệnh thì không được hành động gì, cứ ngồi đến khi trời tối mà không có chuyện gì xảy ra thì mang theo đám bị thương lập tức trở về thành Nam Xương phục mệnh.”

Đặng Nghiêu nhanh chóng trở lại vị trí của Lục Kiều Kiều trước khi cô biến mất, rồi thuận theo đường đó chạy trở về, từ xa đã trông thấy tòa đại điện lớn nhất nằm chính giữa quần thể miếu mạo, bên trong vẳng ra tiếng niệm chú bằng tiếng Phạn như ma khóc sói tru, lại có tiếng kêu thảm thiết của Lục Kiều Kiều và Jack, càng khiến y bất ngờ hơn nữa là, từ bốn phía xung quanh đại điện, khói đen cuộn cuộn bốc lên.

Đã biết được nơi cần đi, có thể sử dụng Ngũ hành độn hình thuật, y dùng thuật độn thổ đột nhiên xuất hiện ở chính giữa điện Phục Ma, vừa liếc mắt nhìn bốn phía xung quanh, bên tai lập tức nghe thấy Phạn âm khiến người ta chán ghét. Y không đợi cơ thể mình có bất cứ phản ứng khó chịu nào, không chút do dự lướt tới phía sau Mục Thác, lòng bàn tay mang theo một đạo bùa sắt đập thẳng vào gáy đối phương.

Toàn thân Mục Thác không có bất cứ phản ứng nào, nhưng thân thể lại đột nhiên chúi về phía trước một cách yêu dị, tránh được đòn công kích của Đặng Nghiêu, y xoay người trên không trung đứng giữa điện Phục Ma, hai mắt trợn trừng hét lên uy mãnh: “Già đô sắt ni sam, nam mô tô lô đa, kha la pha xá na!”

Trên người Mục Thác thỉnh linh phát ra ánh sáng đen, hiện lên pháp thân

của Văn Thù Bồ tát, điện Phục Ma phát ra một tiếng nổ lớn rồi sụp đổ, gạch ngói và rường xà ào ào trút xuống từng người trong đại điện. Đặng Nghiêu nhảy tới bên cạnh Lục Kiều Kiều, một tay xúc cô lên rồi nhảy tới chỗ Jack, nhưng một thanh xà đã rơi xuống đầu, giờ muốn ra khỏi đại điện cũng không còn kịp nữa. Y cấp tốc kết ấn nguyên thần bên trong cơ thể ra ngoài, ảo ảnh con thú khổng lồ hình gấu lại xuất hiện trên người Đặng Nghiêu. Đặng Nghiêu gầm lên một tiếng, phát ra một đạo sấm sét xông thẳng lên trời, đánh gãy thanh xà ngang chuẩn bị rơi xuống đầu, đồng thời cũng đánh tan nát mọi thứ phía bên trên.

Tấm sắt đập trên giếng cổ ở chính giữa đại điện đang từ từ mềm ra như một mảnh giấy dày bị thấm nước, nhưng bốn góc tấm sắt còn chưa rũ xuống thì một luồng khói đen khổng lồ bên trong cái giếng đã đánh bay nó đi. Khí đen xông thẳng lên không trung, tản ra thành vô số luồng kiếm đen nhỏ hơn thuận theo cơn gió Bắc bay về phía Nam.

An Thanh Nguyên lấy lại thanh trường kiếm, đang đuổi về phía điện Phục Ma, nhưng từ xa anh ta đã nghe tiếng Phạn âm của Mục Thác, kế đó lại trông thấy đại điện sụp đổ và luồng khí đen bay về phương Nam, An Thanh Nguyên lập tức gầm lên điên loạn đập gió bỏ về phía điện Phục Ma. Anh ta căn bản không quan tâm bên trong đống đổ nát của đại điện ấy có người nào, đang xảy ra chuyện gì, thân hình vừa phóng lên không trung, chỉ lo vung kiếm phóng ra kiếm khí, liên tục chém đứt đám khí đen. Anh ta kinh hãi run giọng hét lên: “Các người gây họa lớn rồi! Mau áp chế ma khí lại! Mục Linh Mục Thác lập tức phóng hỏa, Tiêu Kiếm đánh nổ miệng giếng cho ta!”

Đặng Nghiêu phát ra cương khí, nguyên thần thú hóa đang bộc phát bùng bùng, nhưng pháp thân Văn Thù Bồ tát của Mục Thác lại bị sóng khí từ giếng cổ phía sau làm cho biến mất tăm mất tích. Tiếng Đoạt Mệnh Phạn âm dừng lại, Lục Kiều Kiều và Jack chỉ còn thoi thóp cũng tỉnh lại giữa lằn ranh sống chết. Lục Kiều Kiều mở đôi mắt đắm nước mắt ra, chỉ cảm thấy toàn thân tê dại đau đớn như thể có ngàn vạn mũi kim nhỏ đâm vào da thịt, cô đưa mắt nhìn tình hình xung quanh, lại nghe thấy tiếng gọi của An Thanh Nguyên, lập tức sực tỉnh, hiểu ngay ý anh ta.

Thì ra núi Long Hồ phong cảnh tú lệ này có địa chất hồng sa nham, địa chất này rất dễ bị nước và gió ăn mòn hình thành nên đủ loại hình thế kỳ quái như rồng như hổ, như tiên cô như đạo sĩ... có điều, đẹp thì đẹp thật, nhưng cũng rất dễ sản sinh ra những hang động sâu không đáy dưới lòng đất, không bao giờ có ánh mặt trời rọi vào. Địa hình này trong phong thủy được gọi là đất Thiên Ngục. Bên dưới núi Long Hồ áp chế một long mạch Thiên Ngục, long khí trong thiên mạch này là ma khí chí âm chí tà trong thiên hạ, một khi lọt vào nhân thế, sẽ kích động ma tính của người trong thiên hạ,



khiến cho người người đều khát máu hiệu sát, dùng mọi thủ đoạn tranh quyền đoạt lợi, thế gian sẽ trở thành địa ngục nhân gian.

Lục Kiêu Kiêu chưa từng đến núi Long Hồ, không biết phong thủy nơi này thế nào, nhưng qua lời An Thanh Nguyên, cô chợt nhớ đến chuyện xảy ra vào thời nhà Tống trong cuốn tiểu thuyết chương hồi Thủy Hử mình từng đọc hồi nhỏ. Bảy trăm năm trước, Hồng thái úy của triều Tống đã mở ra giếng cổ trong điện Phục Ma này, thả ra Thiên Cang Địa Sát một trăm linh tám sát tinh, khiến anh hùng Lương Sơn Bạc càn quét Trung Nguyên, gần như hủy diệt Đại Tống. Từ sau đó, các đời Thiên Sư đều trấn thủ tại điện Phục Ma, dùng đạo pháp mạnh nhất để phong ấn ma khí Thiên Ngục này. Hiện giờ, nơi này có trận pháp phong thủy Phục Ma dán đầy bùa cổ Thiên Sư, trên miệng giếng cổ còn có một lá bùa Thiên Sư bằng sắt trấn áp, chỉ là không thấy đạo sĩ Thiên Sư canh giữ miệng giếng ở đâu.

Lục Kiêu Kiêu không hiểu tại sao nơi này không có đạo sĩ, nhưng cô đã hiểu, luồng khí đen trước mắt, chính là Thiên Ngục mà năm xưa Hồng thái úy trông thấy, lời của An Thanh Nguyên hoàn toàn chính xác, muốn tiêu diệt ma khí âm tà này, chỉ có cách dùng lửa, muốn chặn ma khí này tiếp tục lan ra bên ngoài chỉ có thể cho nổ miệng giếng. Cô bất chấp cơn đau đớn dữ dội, nhồm dậy dùng hết đan khí trên người kết ấn niệm chú, kéo trong lòng bàn tay một khối cầu lửa lớn không ngừng đánh về phía cái giếng. Đặng Nghiêu cũng hiểu ý An Thanh Nguyên, không hề thu hồi nguyên thần lại, cùng Lục Kiêu Kiêu kết ấn niệm chú, sau khi cô đánh ra khối cầu lửa, y cũng phóng một luồng sấm sét vào trong giếng.

Luồng khí đen phun ra trong giếng gặp lửa liền bùng cháy dữ dội, một ngọn lửa đỏ xông thẳng lên trời, một luồng hỏa khí khác lại bắn xuống giếng, bên dưới vang lên tiếng gió gầm trong hang động ỉ ảm. Cùng lúc ấy, miệng giếng trúng phải đòn lôi kích sục vào bên trong, mặt đất hiện ra một cái hố không ngừng mở rộng và sụt lún.

An Thanh Nguyên đã lao vào trong đại điện, chỉ còn mấy bước nữa là tới sau lưng Đặng Nghiêu, cùng lúc anh ta thấy Đặng Nghiêu và Lục Kiêu Kiêu đang làm phép bịt miệng giếng lại, Mục Thác đã lách tới bên cạnh, nhắc một thanh xà gãy lớn đường kính nửa thước chiều dài cả trượng, hần học quét mạnh vào lưng Đặng Nghiêu. An Thanh Nguyên này giờ dồn hết chú ý vào khí đen trong giếng, anh ta không biết Mục Linh đã chết, lại càng không biết Mục Thác nổi điên lên như thế, lúc trông thấy Mục Thác ra tay, muốn kêu y dừng lại đã không kịp nữa, đành xoay chuyển kiếm khí đánh vào thanh xà ngang trên tay Mục Thác.

Thanh xà nhà tức thì bị kiếm khí cắt thành mấy khúc, nhưng đà bay vẫn không giảm chút nào, bắn thẳng vào lưng Đặng Nghiêu với đủ mười phần

lực đạo; khi bắn ra, một khúc lại đập mạnh vào gáy Lục Kiều Kiều đang quỳ bên cạnh Đặng Nghiêu. Hai người đang dồn toàn bộ sức lực bịt miệng giếng lại, không ngờ sau lưng có người đánh lén, lập tức trượt chân ngã vào trong hố, Jack vừa mới tỉnh táo được một chút, mở mắt trông thấy Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều ngã nhào, anh vươn tay ra tóm lấy một người toan kéo lại, không để đối phương ngã xuống, nhưng ngay sau đó, anh nhận ra mình cũng bị kéo vào một vực sâu không đáy, thân thể va chạm vào vách động, không ngừng lăn lộn trượt xuống dưới...

Mục Thác rõ ràng đang trong cơn cuồng loạn cực độ, hai ngón tay út của y đan vào nhau trước ngực, ngón trỏ xòe ra kết thành Giáng Tam Thế Minh Vương ấn, điên cuồng hét lên một tràng chú ngữ: “Nặng mặc tất để lý dã tha vĩ già nam đát tha nghiệt đa nam, ám!” chân hướng vào bên trong nhấc lên rồi dang ra, giậm mạnh xuống đất, mặt đất trong đại điện cũng theo đó mà rung lên, bụi mù đất vụn mù mịt, hố giếng so với lúc này còn sục nhanh hơn, dữ dội hơn, bao nhiêu gạch đá vụn và xà nhà gãy xung quanh đều nhanh chóng bị hút vào trong.

An Thanh Nguyên đặt tay lên vai Mục Thác quát lớn: “Mau dừng lại!”

“Vĩ la thị vĩ ma hà thính yết la phược nhật la lý sa đa sa đa...” Mục Thác đã không để ý đến An Thanh Nguyên, chỉ không ngừng niệm chú ngữ, chân phải y lại nhấc lên, quét một vòng vào phía trong rồi giậm mạnh xuống đất cùng với lời niệm chú, mặt đất trong đại điện chấn động lần nữa, sóng khí chấn động khiến An Thanh Nguyên phải lùi lại mấy bước. Anh ta trông thấy miệng giếng hút vào một lượng lớn đất đá vụn và tường vỡ, không ngờ đã bị lấp bằng, liền bổ tới trước mặt Mục Thác, hai tay giữ lấy vai y hét lớn: “Dừng lại! Ta bảo ngươi dừng lại!” Sau đó tát mạnh một phát vào mặt đối phương.

Mục Thác rốt cuộc cũng dừng lại, y hần học nhìn An Thanh Nguyên, rồi lập tức chạy tới chỗ Mục Linh chết, dùng hai tay bới gạch đá dưới đất, thoáng cái lôi được thi thể Mục Linh, ôm ra khoảng đất trống bên ngoài điện Phục Ma đặt xuống. Y vội vàng lau mặt sạch sẽ cho Mục Linh, ân cần gọi: “Ca ca, tỉnh lại đi ca ca, ca ca, có nghe thấy không? Ca ca?”

An Thanh Nguyên nhìn mặt đất trong điện, đã không thấy dấu vết nào của miệng giếng nữa, bọn Lục Kiều Kiều sống chết thế nào không rõ. Có điều, anh ta biết chắc nơi này là đất Thiên Ngục, dưới lòng đất có thể có trăm nghìn hang động giúp cô trốn thoát, vả lại anh ta cũng nắm rõ bát tự của Lục Kiều Kiều, bát tự của cô em gái do thứ thiếp sinh ra này tuy rất yếu, nhưng có mạng quý nhân, muốn cô chết thực không phải chuyện dễ, chỉ cần không tận mắt trông thấy cô chết trước mặt thì không phải quá lo lắng. Vả lại, nếu Lục Kiều Kiều xuất hiện trở lại trên mặt đất, anh ta cũng có thể dùng Diêm

vương điều hồn chú nhanh chóng tìm được cô, nhiệm vụ cấp bách bây giờ là chinh đốn đội ngũ tìm cho được Long Quyết, nghĩ tới đây, An Thanh Nguyên liền thả lỏng tâm tình, đi ra ngoài xem xét tình trạng của Mục Thác.

Mục Thác thấy An Thanh Nguyên nhảy tới bên cạnh mình, an ủi một câu “kìm nén bi thương”, hai tay vẫn ôm chặt thi thể Mục Linh, cất tiếng hỏi: “Quốc sư, các sư đại lạt ma trong cung đều nói chúng ta có thể kiến công lập nghiệp, kế thừa tước vị, ca ca của ta sao lại chết như vậy? Sao có thể được? Bát tự của chúng ta giống nhau, tại sao ta lại không chết?”

An Thanh Nguyên ngẩng đầu nhìn khí đen trên trời, luồng khí đen đang thuận theo gió Bắc tràn về phương Nam. Trong đầu đã có quá nhiều việc không thể giải quyết được: huyết Tiềm Long Thôn Kim đã táng Hồng lão gia mà không tìm thấy Trảm long quyết; việc an trí cho cha và hai em trong nhà chưa đâu vào đâu; Đặng Nghiêu phản bội và Mục Linh chết đi khiến anh ta không thể giao người lại cho Khâm Thiên giám; ma khí thoát ra tràn về phương Nam khiến các tỉnh Hồ Nam, Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam đều có điềm mưu phản, chỉ sợ sẽ xảy ra tạo phản còn mạnh mẽ hơn cả Lương Sơn Bạc năm đó; anh ta không những không ăn nói được với triều đình, mà hiện giờ, gần như không thể ăn nói được với bất cứ phe phái nào. An Thanh Nguyên mím chặt môi, không muốn trả lời câu hỏi vô vị này của Mục Thác.

Nhưng tâm tư của Mục Thác vẫn quanh quẩn ở đó, y ngồi dưới đất, hai mắt đờ đẫn nhìn An Thanh Nguyên nói: “Quốc sư, ngài là nhà huyền học cao cường nhất triều đình ta, ngài vẫn chưa xem mệnh cho hai anh em chúng ta, nói ta biết trước, rốt cuộc huynh đệ chúng ta đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Dọc đường tới đây, An Thanh Nguyên đều dẫn theo hai huynh đệ họ Mục bên cạnh, chính vì bọn họ là thân thích của vương gia, vương gia nói muốn để con cái rèn luyện một phen, trước khi xuất hành đã đích thân giao hai người này cho anh ta, mặt khác, đây rõ ràng cũng là một truyền thống mà triều đình đang chấp hành. Triều đình Đại Thanh trước nay không bao giờ để một cơ quan hoàn toàn do người Hán chưởng quản, huống hồ đây là nhiệm vụ bí mật do quan viên người Hán đơn độc chấp hành, hai huynh đệ này đối với An Thanh Nguyên, cũng có thể coi là một sự giám thị.

Anh ta không muốn mình về kinh không giao lại được người, vì vậy hẳn có chuyện gì nguy hiểm một chút đều để quan viên người Hán đi làm, còn hai tên thiếu gia này thì dẫn theo bên cạnh, tự mình bảo hộ. Hai huynh đệ này chưa thể nói là được nuông chiều sinh hư, thì cũng có thể gọi là ngang ngược càn quấy, từ nhỏ đã hoành hành bá đạo ở kinh thành, giờ trưởng thành, bá khí ấy vẫn không thay đổi. Hai người làm việc nghiêm túc, đánh trận dũng mãnh là một ưu điểm lớn, nhưng bọn họ hành động theo cảm tính, tính cách

hẹp hòi xung động, lại khiến ta luôn phải nghĩ cách không chế, dọc đường cũng không biết là ai chiếu cố cho ai. Giờ chết đi một người, trong lòng An Thanh Nguyên lại thấy nhẹ nhõm một cách khó hiểu. Lúc về kinh, đương nhiên không tránh khỏi phiền phức lớn, nhưng mà trước mắt...

Mục Thác vẫn đang chờ đợi đáp án, An Thanh Nguyên nhìn y từ trên xuống dưới một lượt, đoạn lạnh lùng nói: “Người tưởng chuyện gì cũng hỏi một câu là có đáp án ngay chắc? Hỏi một câu là có người trả lời người à? Có điều, người là tiểu vương gia, An Thanh Nguyên này cũng không dám không đáp... Để ta nói cho người biết, chỉ cần song bào thai có ngoại hình khác biệt một chút thôi, số mạng luôn là một hung một cát; nếu ra đời vào giờ dương thì con trưởng hung, ra đời giờ âm thì con thứ hung; trong hai người, ca ca đã chết rồi, có phải các người sinh vào giờ dương hay không?”

Mục Thác lầy làm khó hiểu, nói: “Đúng vậy... chúng ta sinh vào giờ Dần, nhưng mà... nhưng mà bao nhiêu năm nay sao không có ai nói với chúng ta, chưa từng có ai nói, ai ai cũng đều nói là tốt? Người nào nói cũng là tốt!” Mục Thác càng nói lại càng kích động, cuối cùng lắc mạnh thi thể Mục Linh mà truy vấn An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên hít sâu một hơi, hết sức nhẫn nại nói với y: “Các người là tiểu vương gia, ông nội các người chính là vương gia, ai dám đắc tội với nhà các người đây? Kẻ nào dám nói những lời khó nghe trước mặt nhà các người đây? Để ta nói cho người biết, sau này nếu người làm vương gia thì cũng như bây giờ thôi, người vẫn không thể nghe được những lời nói thật!”

Mục Thác không ngờ đáp án nghe được từ miệng An Thanh Nguyên lại tàn khốc như thế, chỉ biết dờ dẩn nhìn đối phương. An Thanh Nguyên thấy y không còn gì để nói nữa, bản thân mình trả lời nhiều như vậy, coi như cũng nể mặt lắm rồi, bèn quát lớn: “Mục Thác nghe lệnh! Người và Lương bả tổng lập tức quét dọn chiến trường trở về thành Nam Xương nghỉ ngơi đợi lệnh, bảy ngày sau nếu không có tin của ta thì quay lại đây thăm dò, nếu vẫn không có tin tức thì hãy tự mình về kinh phục mệnh!”

Mục Thác thần thờ đáp một tiếng “vâng”, vẫn ôm xác Mục Linh ngồi dưới đất. An Thanh Nguyên đang định thối còi bạc gọi Kim Lập Đức, liền trông thấy họ Kim cầm đao khí thể hùng hổ chạy tới, vừa chạy vừa gọi: “Quốc sư, thế nào rồi? Có bắt được phản tặc hay không?”

“Phí lời, người không thấy hả? Đi theo ta!” An Thanh Nguyên đưa mắt về phía huynh đệ họ Mục ở dưới đất, Kim Lập Đức xưa nay rất hiểu đạo làm người, thoạt nhìn một cái đã biết ngay xảy ra chuyện gì, khẽ nhướn mày lên rồi lập tức ngậm miệng, theo An Thanh Nguyên nhanh chóng đi tới lồi vào quần thể miếu mạo.

Bốn võ sĩ Nhật Bản Hotta Masayoshi vẫn luôn canh chừng ở lồi vào đạo

quán, nhưng họ cũng không rảnh rỗi. Niwa Kumo này giờ vẫn căng thẳng tính toán kết quả, Miyabe Ryokura sớm đã dùng dây thừng leo lên nóc đạo quán, liên tục nhảy qua nhảy lại trên nóc các gian đại điện, theo dõi toàn bộ quá trình. Khi luồng khí đen xông lên trời, bọn Lục Kiều Kiều bị chôn vùi trong giếng cổ, Miyabe Ryokura nhanh chóng trở về bên cạnh Hotta Masayoshi báo cáo lại toàn bộ tình hình. Sau khi nghe Niwa Kumo giảng giải về luồng khí đen ấy, cả bọn đều biết Trung Quốc sắp xảy ra chuyện gì.

Đối với Hotta Masayoshi, quan trọng hơn cả là ông ta biết An Thanh Nguyên chiến đấu vì Long Quyết. Long Quyết là gì thì bọn họ không biết, nhưng họ biết, trong mắt An Thanh Nguyên và hoàng đế Đại Thanh, Long Quyết còn quan trọng hơn Hải quốc đồ chí. Chuyến đi Trung Quốc lần này, nếu họ không tìm được Hải quốc đồ chí, nhưng lại có cơ hội giành được Long Quyết mà Quốc sư Đại Thanh liêu chết tranh đoạt cũng coi như không uổng công. Chỉ cần kiên nhẫn chờ đợi ắt sẽ có cơ hội, họ lặng lẽ chờ An Thanh Nguyên trở ra.

An Thanh Nguyên dẫn theo Kim Lập Đức bước mấy bước đã hiện ra trước mặt đám người nhà Hotta Masayoshi. Anh ta chấp tay nói với bốn người: “Phiền các vị áp trận ở đây...”

Hotta Masayoshi nghiêng người đáp lễ, rồi quan tâm hỏi: “Vừa nãy bên trong có tiếng súng và tiếng sấm, Thanh Nguyên huynh không sao chứ?”

An Thanh Nguyên đáp: “Hotta huynh thật có lòng, giờ chúng ta phải đi tìm Long Nhi, không biết các vị có tiện không...”

Hotta Masayoshi nói: “Thanh Nguyên huynh là đại tướng quân, chúng ta nghe huynh sai khiến.” Hotta Masayoshi ngoài miệng nói vậy, kỳ thực đã sinh lòng tò mò với Long Quyết, kể cả An Thanh Nguyên lập tức đưa họ về Nhật Bản, họ cũng sẽ vòng ngược lại để điều tra chân tướng của Long Quyết.

An Thanh Nguyên nói: “Vậy thì phiền các vị rồi, ở đây ta có một lợn tóc của An Long Nhi, Niwa tiên sinh có phương pháp nào tìm ra nó không?”

Niwa Kumo mỉm cười gật đầu nói: “Chỉ cần có lông tóc và móng tay của nó, có thể dùng thuật Âm Dương tìm ra người, An tiên sinh thực là suy tính sâu xa, chúng ta hãy xuống núi chuẩn bị ngựa trước đã, được không?”

Nói xong, sáu người liền vội vã xuống núi lên ngựa, lúc đi tới chân núi, Niwa Kumo lấy ra một tấm giấy bùa hình vuông, rút ra một sợi tóc vàng đặc biệt của An Long Nhi gấp vào trong đó. Anh ta bắt quyết vạch hồ trên giấy một đạo bùa, hai tay buông lên không trung, tấm giấy bùa liền biến thành một con bướm trắng bay ra khỏi lòng bàn tay.

An Thanh Nguyên không kìm được thốt lên tán thưởng: “Thuật Âm

Dương của Nhật Bản quả có một phong thái khác hẳn...”

Niwa Kumo nở nụ cười điềm tĩnh vốn có, nói với An Thanh Nguyên: “Chúng ta đi theo con bướm là có thể tìm thấy An Long Nhi.” Nói xong, cả bọn đều phóng ngựa đuổi theo hướng cánh bướm trắng kia bay đi.

## §16: Trảm long quyết

Sau khi An Long Nhi và Tôn Tồn Chân tách nhóm với bọn Lục Kiều Kiều, liền lên núi để đại đội binh mã đuổi theo phía sau đi qua, rồi lập tức xuống núi đi vào trấn Thượng Thanh.

Trấn Thượng Thanh thoát nhìn bề ngoài chỉ là một thị trấn nhỏ bình thường, chính giữa có một con đường cái, hai bên là nhà dân. Họ thúc ngựa vào trong trấn, nhanh chóng thấy giữa thị trấn có một cổng chào cao lớn hướng ra phía sông Lô Khê, trên tấm biển sơn son thếp vàng viết năm chữ lớn màu vàng to như cái đầu, “Tự Hán Thiên Sư phủ.” Trước cổng chào là một đôi kỳ lân đá cao to, bên cạnh có một dãy cột đá để buộc ngựa, Tôn Tồn Chân đang định xuống ngựa, thì An Long Nhi đã lập tức ngăn y lại, vẫy tay ra hiệu cho y đi theo mình, hai người cưỡi ngựa vòng ra phía sau phủ Thiên Sư.

Không vòng qua thì không biết, đi một vòng quanh phủ Thiên Sư mới hay nơi này rộng tới mấy chục mẫu đất, chẳng rõ bên trong có bao nhiêu phòng ốc đại diện nữa. Họ buộc ngựa vào một thân cây nhỏ, ôm Đại Hoa Bồi ra cho nó trông ngựa và hành lý, rồi hai người phi thân phóng lên tường.

Từ trên bờ tường nhìn xuống là một vườn hoa rộng lớn và hoa lệ, thi thoảng có một hai thị nữ trẻ tuổi đi qua, trông như nơi ở của một nhà giàu có nào đó. Tôn Tồn Chân hỏi An Long Nhi: “Có cần tôi đi với cậu không? Đi trộm ra hay phải hỏi người để lấy?”

An Long Nhi vẫn chăm chú quan sát địa hình trong phủ Thiên Sư, miệng trả lời Tôn Tồn Chân: “Cô Kiều nói cho tôi khẩu quyết địa hình, không dặn là phải hỏi người tìm Long Quyết, chúng ta cũng không phải đến mượn tiền, để người ta trông thấy lại phải phí lời giải thích, đám ở phía sau sẽ nhanh chóng đuổi tới đây... vì vậy chỉ có cách là tập trung lực lượng lấy được đồ về tay trong thời gian ngắn nhất thôi, chúng ta cùng đi một lượt đi.”

Tôn Tồn Chân và An Long Nhi đều lòng như lửa đốt, không muốn nói dù chỉ một câu thừa thãi, trao đổi xong xuôi liền men theo bờ tường nhanh chóng lao vào khu vực giữa của phủ Thiên Sư.

Phủ Thiên Sư này là nơi ở của các đời Thiên Sư, đồng thời cũng tượng trưng cho hạch tâm của Đạo giáo trong thiên hạ. [\[49\]](#)

Từ thời Thiên Sư đầu tiên là Trương Đạo Lăng thời Hán tới những năm Đạo Quang, Thiên Sư trong phủ Thiên Sư đã truyền thừa được sáu mươi đời, xét về mặt huyết mạch chính thống, ở Trung Quốc chỉ có gia tộc Khổng tử ở Sơn Đông đã truyền thừa nghìn năm là sánh được. Giống như miếu Khổng, phủ Thiên Sư đã được các đời hoàng đế nhiều lần phong thưởng, diện tích càng lúc càng lớn, điện tế, cung thất trong phủ ngày một nhiều lên, những

thay đổi và dấu vết của Đạo giáo qua từng thời kỳ đều lắng kết trong phủ Thiên Sư. Nhưng tới những năm giữa thời Đạo Quang, lại xảy ra một sự thay đổi xưa nay chưa từng có, trước mặt An Long Nhi và Tôn Tồn Chân, là một khung cảnh hoang tàn điêu linh, phía sau về bề ngoài lộng lẫy lộ ra những gian nhà lớn đổ nát tăm tối.

An Long Nhi men theo bức tường chạy như bay, chẳng khác ở trong nhà mình, Tôn Tồn Chân không biết khẩu quyết địa hình, vì vậy chỉ theo sát phía sau thẳng bé làm trợ thủ. Đến khu vực giữa phủ Thiên Sư, trước mặt họ là gian đại điện cao nhất trong phủ, An Long Nhi ra hiệu cho Tôn Tồn Chân dừng lại, ngồi thụp xuống quan sát tám hoành phi trước cửa đại điện, bên trên đề bốn chữ lớn “Ngọc Hoàng đại điện”, từ trong điện văng vẳng truyền ra tiếng tụng kinh lầm rầm, có mấy đạo sĩ đang chậm chậm tiến vào.

Có điều, nơi này không phải mục tiêu của An Long Nhi, nó chẳng qua chỉ lấy điểm này làm mốc, hòng tìm nơi tiếp theo được nhắc đến trong khẩu quyết.

Khẩu quyết mà Lục Kiêu Kiêu đưa cho nó là: Ngọc Đế càn khôn trung, Hồ Tiên Giáp Tý hậu; tâm hoài Thẩm tướng quân, chân nhân bộ canh tâu. Khẩu quyết này đã khiến Lục Kiêu Kiêu vắt óc nghiền ngẫm suốt mười năm, lật tung cả nhà mình lên để tìm, nhưng không sao hiểu được rốt cuộc mấy câu này có ý nghĩa gì; nhưng An Long Nhi vừa tới phủ Thiên Sư, mọi vấn đề đều được giải quyết dễ dàng.

Ngọc Đế đương nhiên chỉ đại điện Ngọc Hoàng rồi, nhưng mà càn khôn trung không phải chỉ khoảng giữa cung Càn và cung Khôn trong tám cung bát quái, mà là chỉ khe hở giữa quẻ Càn và quẻ Khôn trong la bàn chuyên dụng của các phong thủy sư phái Tam Nguyên, khe này vừa khéo chính là hướng từ Nam sang Bắc.

An Long Nhi ngoảnh đầu lại nhìn, phía sau đại điện Ngọc Hoàng là điện Hồ Tiên, nó liền dẫn Tôn Tồn Chân vòng qua bờ tường. Trong điện Hồ Tiên văng ra tiếng cổ cầm, tiếng đàn tản mát mà sục sôi, không hay mà cũng chẳng có tiết tấu, tựa hồ có thể nhận ra tâm tình rối loạn của người gảy đàn.

Bọn họ không để tâm đến những chuyện ngoài lề ấy, tiếp tục đi vòng tới một cái sân lớn, ở giữa là một tòa điện Đại Chân Vũ, một bên là cục Pháp Lục, bên kia chính là điện Giáp Tý. An Long Nhi khẽ nói nhỏ một câu “điện Giáp Tý” với Tôn Tồn Chân, đoạn nhảy xuống bên dưới tường bao trước, sau đó hai người men theo tường bao đi ra phía sau điện Giáp Tý. Theo suy đoán của An Long Nhi, Giáp Tý hậu chính là phía sau của điện Giáp Tý này. Phía sau điện Giáp Tý là tường điện và tường bao xung quanh phủ Thiên Sư, giữa hai bức tường có một khóm trúc, An Long Nhi và Tôn Tồn Chân đứng bên cạnh khóm trúc ấy gãi đầu. Tôn Tồn Chân hỏi: “Có phải đào ở chỗ này



không?” An Long Nhi đáp: “Khẩu quyết nói là ‘Hồ Tiên Giáp Tý hậu’, phía sau điện Hồ Tiên chính là điện Giáp Tý rồi còn gì, Giáp Tý hậu không phải chính là chỗ này sao?”

Tôn Tồn Chân nói: “Không đúng, trong điện Giáp Tý còn một Giáp Tý hậu nữa, chính là sau lưng Giáp Tý Thái Tuế Kim Biện tướng quân, mau vào trong điện xem...” Y vừa nói vừa chạy trước An Long Nhi. An Long Nhi không kịp phản ứng, lòng thầm thắc mắc không hiểu tại sao Tôn Tồn Chân lại biết chuyện bên trong Đạo giáo như thế? Hẳn những người từng làm đạo sĩ đều biết Giáp Tý hậu là cái gì? Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng người nó đã phóng theo Tôn Tồn Chân ra phía sân, vòng tới cửa chính của điện Giáp Tý.

Bên kia sân là Pháp Lục cục, nơi lưu trữ hồ sơ, bí điển của các triều đại, bên trong cửa có một lão đạo sĩ đi ra, vừa khéo trông thấy hai người lạ tướng mạo ăn mặc đều cổ quái chạy vào điện Giáp Tý, đang định cất tiếng hỏi là ai, thì người đàn ông che mặt áo đen dáng người nhỏ nhắn đã vung gậy lên đập vỡ khóa cửa xông vào điện, sau đó thiếu niên đầu chít khăn cũng xông vào theo.

Lão đạo sĩ thấy vậy liền nghĩ, hai kẻ này không phải trộm thì còn là gì nữa, vội hô hoán: “Người đâu! Mau tới điện Giáp Tý bắt trộm!”

An Long Nhi vừa vào trong điện Giáp Tý, Tôn Tồn Chân liền xoay tay chốt cửa lại. Họ đảo mắt quan sát, chỉ thấy giữa đại điện trống không, phía trước mặt có một tấm hoành phi lớn đề chữ “Thiên thu vạn đại”, phía trước, bên phải và bên trái đều có ban thờ dài, trên ban thờ là sáu mươi bức tượng thần cao chừng hai thước đặt ngay ngắn. Các tượng thần này đều ăn mặc kiểu võ tướng, phía trước mỗi tượng thần đều có một tấm biển dựng thẳng đứng, bên trên đề tên người đại biểu cho sáu mươi Giáp Tý, hay còn được gọi là Trị Niên Thái Tuế. Tương truyền, mỗi năm đều có một vị tướng quân tương ứng chưởng quản khí vận của cả năm đó, nếu có người phạm phải Thái Tuế, thì có thể đến điện Giáp Tý này để bái vị Thái Tuế tương ứng hòng hóa giải tai họa trong năm. Giáp Tý hậu mà Tôn Tồn Chân nói đến, chính là sau lưng bức tượng của Giáp Tý Thái Tuế Kim Biện đại tướng quân.

Bọn họ vừa nhìn đã trông thấy Giáp Tý Thái Tuế đứng ở vị trí chính giữa thần điện, bèn tức khắc chạy tới phía trước bức tượng quan sát, phía sau Giáp Tý Thái Tuế nhìn ngang nhìn dọc thế nào cũng chỉ có một bức tường, hoàn toàn không có gì khác.

Lúc này, bên ngoài vang lên tiếng gọi của lão đạo sĩ: “Các ngươi là ai! Mau mở cửa ra, ta đã gọi người đến rồi, các ngươi mà làm chuyện xấu chúng ta sẽ bắt giải lên quan đấy!” Liên sau đó là một tràng tiếng đập cửa dồn dập, vừa nghe đã biết ít nhất có năm sáu người đang ở bên ngoài đập cửa quát tháo, cũng có người thử dùng chìa khóa mở cửa, nhưng Tôn Tồn Chân đã

chốt trong, bọn họ không sao dùng những phương pháp văn minh để mở cánh cửa ấy được.

Tôn Tồn Chân chẳng buồn liếc mắt nhìn ra phía cửa, nhảy phắt lên ban thờ dùng gậy chọc vào bức tường phía sau tượng Giáp Tý Thái Tuế, làm phát ra một tiếng “đang”, âm thanh tựa như một chiếc chuông đồng rất nặng, hai người đều ngạc nhiên, thì ra bức tường này là tường sắt rỗng. Chọc liên mấy cái mà bức tường không có phản ứng gì, Tôn Tồn Chân liền khom lưng thò tay ra phía sau tượng Giáp Tý Thái Tuế lần mò. Bức tượng có vẻ chắc chắn lại trơn nhẵn, y cứ rờ qua rờ lại, An Long Nhi lo lắng hỏi: “Sao vậy? Có phát hiện gì không?” Nó còn chưa dứt lời, Tôn Tồn Chân đã đâm một đâm vào lưng tượng Thái Tuế, phát ra tiếng vỡ rất lớn, làm An Long Nhi giật nảy mình, đồng thời cũng khiến âm thanh quát tháo bên ngoài càng lớn hơn nữa.

Tôn Tồn Chân thò tay vào phía sau tượng Giáp Tý Thái Tuế, mò được một cái tay nắm, y cầm vào dùng sức kéo mạnh lên, trên bức tường sau lưng liền có chín viên gạch gờ ra, xếp thành hình vuông.

“Nhanh lên nhanh lên, câu tiếp theo là gì!” Tôn Tồn Chân vừa nhìn đã biết đây là một cái Cửu cung mật tỏa, phải dùng phương thức phi cửu cung ít nhất cũng có bốn năm chục loại, y tin rằng cơ quan này không cho người ta lần lượt thử hết, mà họ chỉ có một cơ hội duy nhất, ấn sai một bước có thể sẽ khiến cơ quan bị khóa chặt vĩnh viễn. Mặc dù đã vào mùa đông, ai nấy đều mặc áo bông, song người An Long Nhi vẫn đầm đìa mồ hôi, nó vội vàng đọc câu tiếp theo: “Tâm hoài Thảm tướng quân, chân nhân bộ canh tẩu.”

Tôn Tồn Chân lại nói: “Thảm tướng quân gì chứ, bên chỗ Thảm tướng quân làm gì có cái gì! Khẩu quyết kiểu gì kì vậy!”

An Long Nhi hiểu Thảm tướng quân là chỉ một vị Thái Tuế khác trong điện Giáp Tý, nó đang quay đầu lại ngó nghiêng tìm kiếm tượng Thái Tuế Tinh Quân đó, thì Tôn Tồn Chân đã nhảy xuống nói: “Không cần tìm nữa, chỗ Thảm tướng quân không có gì cả đâu.”

An Long Nhi nói: “Huynh thấy chỗ đó không có gì à? Sau lưng Giáp Tý tướng quân chẳng phải có cơ quan đấy còn gì?”

Tôn Tồn Chân bực mình, hậm hực hừ một tiếng, nhảy phắt tới bên cạnh một bức tượng Thái Tuế vung côn đập xuống, tiếng loảng xoảng vang lên, tượng thần bị đập cho vỡ tung tóe, bên trong và trên ban thờ đều không có gì cả. An Long Nhi giờ mới thấy tám biển phía trước bức tượng Thái Tuế ấy viết rằng: “Đinh Mão Thảm Hưng, Thảm Hưng là Đinh Mão, Đinh Mão là cái gì? Là cái gì? Cô Kiều có ở đây thì tốt quá... cô Kiều sẽ nghĩ thế nào nhỉ? Cô ấy làm sao mà nghĩ ra cách nhỉ? Chân nhân canh bộ tẩu, chân nhân canh bộ... Tôn Tồn Chân! Có bao nhiêu loại chân nhân canh bộ?”

Tôn Tồn Chân rảo bước tới phía sau cánh cửa đang bị rung lắc nảy giờ, đập mạnh một cú, cánh cửa bị rung lên từ trong ra ngoài, phát ra tiếng động rất lớn, đám đạo sĩ bên ngoài đều hoảng hốt im bật một hồi. Y lớn tiếng nói với An Long Nhi: “Canh bộ gì mà chẳng là chân nhân canh bộ, Thái Bạch chân nhân, Thái Ất chân nhân, Thái Cực chân nhân, tất cả đều là chân nhân, có trời mới biết là ông nào chứ?”

“Tôi biết rồi...” An Long Nhi đang gỡ đầu đột nhiên lóe lên một tia linh cảm: “Đình Mão là Thái Ất, Đình là hảo, thuộc dương, vì vậy dùng chữ Thái trong Thái Dương làm đại biểu, Mão là địa chi, song lại ẩn tàng một thiên can, chính là Ất...”

An Long Nhi còn đang nói dở, Tôn Tồn Chân đã bước mấy bước xông lên chỗ ban thờ Giáp Tý Thái Tuế, vung thanh Tề mi côn nhanh chóng đánh lên chín viên gạch lồi ra trên tường theo thứ tự của Thái Ất canh bộ, hai người đồng thanh đọc thành tiếng: “Cần, Tồn, Khôn, Càn, Chấn, Đoài, Khảm, Ly, mở ra!”

Sàn nhà dưới chân họ mở ra một cái hố lớn, hai người và cả ban thờ cùng rơi xuống dưới, tiếng đập cửa quát tháo bên ngoài cũng im bật, tựa như chưa từng xảy ra chuyện gì vậy.

An Long Nhi và Tôn Tồn Chân không bị trượt quá sâu, họ cảm thấy mình chỉ rơi khoảng hai trượng là ngã xuống một tấm ván sắt. Hai người đứng lên nhìn ngó xung quanh, chỉ thấy bốn bề đều tối đen như mực, giơ tay ra chậm chậm lần mò một lúc, họ phát hiện mình đang ở bên trong một cái lồng sắt rộng chừng một trượng vuông.

Sàn nhà phía trên đã khép lại, An Long Nhi thò đầu vào giữa các chấn song sắt, đo thử khoảng cách giữa chúng, rõ ràng nó không thể chui ra được, vóc dáng Tôn Tồn Chân còn cao to hơn nó, lại càng không có khả năng lách ra ngoài. Nó vươn tay ra phía ngoài lồng sờ mó, chỉ thấy trống không, hai người họ tựa như đang bị treo trong một khe nứt chết chóc không có cả thời gian lẫn không gian. An Long Nhi mặc kệ đây là nơi nào, chỉ chăm chăm sờ lần khắp cái lồng hòng tìm ra cửa lồng hay khóa lồng, như vậy ít nhất cũng biết được phải dùng cách gì để phá khóa đi ra.

Tôn Tồn Chân đứng phía sau An Long Nhi, hai tay khoanh trước ngực, thanh Tề mi côn kẹp trong tay, để mặc cho An Long Nhi lần sờ mó cái lồng sắt, y chỉ lẳng lặng không nói một lời nhìn chăm chăm vào khoảng không tăm tối phía trước. An Long Nhi vừa sờ mó vừa nói với Tôn Tồn Chân: “Huynh cũng qua lần dò đi, xem có cửa hay khóa gì không...”

Tôn Tồn Chân đứng bất động nhìn về phía trước, đáp: “Không cần, cái lồng này chỉ mở được từ bên trên hoặc bên dưới, bốn phía đều không có cơ quan... nơi này là tầng xép nằm giữa mặt đất và địa lao, bên trên là đá phiến,

bên dưới cũng là đá phiến, cách chúng ta mười trượng phía trước có một cầu thang, bên trên cầu thang có một cánh cửa, sẽ có người đến xem chúng ta, nhanh thôi...”

An Long Nhi dừng tay lại nói: “Sao huynh biết, huynh trông thấy à? Sau khi đến điện Giáp Tý, hình như cái gì huynh cũng biết?” Nó nghi hoặc nhìn Tôn Tồn Chân, nhưng chỉ thấy bóng tối vô tận, song Tôn Tồn Chân lại có thể nhận ra vẻ nghi vấn và không tin nhiệm đầy trong mắt nó. Tôn Tồn Chân lấy trong người ra chiếc bật lửa Jack tặng, nhét vào tay An Long Nhi, An Long Nhi cầm lấy bật lên, chiếc bật lửa lóe ra một tia lửa chói mắt.

Đến khi mắt có thể thích ứng với ánh sáng, An Long Nhi nhận ra khung cảnh quả nhiên giống như những gì Tôn Tồn Chân nói, trước mắt nó là một không gian chật hẹp bức bối do đá phiến ghép thành. Trên bậc thang phía xa có một đạo sĩ trung niên đang đi xuống, An Long Nhi chỉ thấy ông ta mặc đạo bào, tay cầm một vật trông như cái gậy, chắc là trường kiếm, nhưng vì tối quá nên không nhìn rõ bộ dạng mặt mày thế nào.

Đạo sĩ đó đứng trên bậc thang, nhìn về phía cái lồng từ đằng xa, chăm chú một hồi, đoạn lại không nói không rằng tiếp tục đi xuống địa lao, biến mất khỏi tầm mắt An Long Nhi. An Long Nhi lớn tiếng gọi: “Đạo gia! Đạo gia! Thả chúng tôi ra...”

Gọi liên mấy tiếng mà không ai trả lời, An Long Nhi đành im lặng đợi người ta đến xử lý. Nó bắt đầu nghi ngờ không biết khẩu quyết của Lục Kiêu Kiêu có chính xác không, ngộ nhờ Lục Kiêu Kiêu bị người truyền khẩu quyết cho cô ám hại há chẳng phải rất nguy hiểm sao? Nhưng nghĩ tới đây, nó lại thầm cảm thấy may mắn, dù cho có người muốn hại Lục Kiêu Kiêu, đối phương cũng không thể ngờ được kẻ bị vây khốn ở đây lại là An Long Nhi. Muốn bắt cô Kiêu sao? Làm gì có chuyện dễ như vậy? Chỉ là không biết cô Kiêu bây giờ thế nào, chẳng rõ đã thoát được bọn truy binh hay chưa?

Nó đang nghĩ ngợi lung tung một hồi, lồng sắt đột nhiên rơi xuống dưới, nó và Tôn Tồn Chân rơi xuống một căn phòng quái dị bốn mặt đều là gạch đỏ. Căn phòng rộng chừng hai trượng vuông, bốn mặt tường gạch đều ở rất xa, hai người họ không thể với tay tới, cái lồng nằm chính giữa phòng, một đạo sĩ trung niên đang đứng ngay trước mặt hai người.

Đạo sĩ ấy xoa tóc ngang vai, hàm râu trên miệng trông như mấy ngày chưa cạo, chỉ có bộ đạo bào trên người mới khiến người ta cảm thấy ông ta là một đạo sĩ. Vóc dáng ông ta hơi gầy, hai mắt trông như ngủ không đủ giấc, trên tay cầm một cây gậy bằng gỗ đen.

Cây gậy gỗ đen ấy dài ba thước năm phân, đầu tròn thân thẳng đuôi nhọn, toàn thân đen nhánh được đánh bóng cẩn thận, bên trên khắc hoa văn rất tinh xảo, nhìn kĩ thì thấy hoa văn ở phần giữa là tề chỉnh và phức tạp nhất, làm nó

nhớ đến ba mũi Tam thi câu mệnh tiền từng ghim sau lưng Tôn Tồn Chân. Trên ba mũi tên ấy vẽ đầy bùa, trên cây gậy gỗ đen này cũng chỉ chít những bùa chú. An Long Nhi vừa nhìn đã nhận ra đây là loại gậy tùy thân của các phong thủy sư, chỉ là nó không ngờ thứ công cụ mà các phong thủy sư ngày ngày đều mang theo người ấy lại có thể đẹp đẽ tinh xảo nhường này.

Đạo sĩ uể oải cầm cây gậy, hai mắt nửa nhắm nửa mở như thể chưa ngủ dậy, ông ta thả lỏng cần cổ, ngoẹo đầu, nhìn hai người một lúc, rồi cất tiếng hỏi An Long Nhi: “Người biết cây gậy này là gì không?”

An Long Nhi lắc đầu.

“Không biết thì các người đến đây làm gì?” Đạo sĩ lùi tới cạnh tường, cây gậy gỗ đen buông thõng bên người, hai mắt trợn lên nhìn trần nhà, chờ An Long Nhi trả lời.

An Long Nhi thấy tình hình như vậy thì rất bất ngờ, nó cũng không thể nói mình đến đây để lấy Long Quyết, giờ vẫn chưa tìm thấy, chẳng lẽ bảo người ta thả mình ra để đi tìm? Nó chỉ có thể cố gắng suy đoán xem nếu là cô Kiều thì sẽ đối phó với đạo sĩ này như thế nào.

Nhưng Tôn Tồn Chân lại cất tiếng hỏi đạo sĩ: “Ông tới đây làm gì vậy?”

Đạo sĩ bật cười thành tiếng, cười đến nỗi cả người dựa vào tường đều rung lên bần bần: “Đây là nhà ta, ta đến đây xem kẻ nào vào nhà ta... phải rồi, các người là ai thế?”

Lần này An Long Nhi đã thông minh hơn, nó học theo Tôn Tồn Chân hỏi ngược lại: “Thế ông là ai?”

“Ha ha ha...” Câu hỏi của An Long Nhi làm đạo sĩ cười rộ lên một trận, cười đến nỗi chảy nước mắt: “Chặc chặc, ta là ai hả... các người cũng thú vị thật, ta tên là Trương Bồi Nguyên, còn các người? Tự tiện xông vào nhà ta, không báo danh thì xem ra cũng không phải phép cho lắm nhỉ?”

An Long Nhi xưa nay vốn rất lễ độ, vừa nghe đạo sĩ nói mình tự tiện xông vào nhà người ta, nó liền cảm thấy hơi ngượng ngùng, bèn dứt khoát trả lời thành thực: “Cháu tên là An Long Nhi, huynh ấy là Tôn Tồn Chân, chúng cháu dựa theo một khẩu quyết tìm đến nơi này.”

Trương Bồi Nguyên dựa vào tường, ngời xồm cúi đầu nhìn xuống đất, mái tóc dài xõa ra che phủ khuôn mặt, ông ta cứ cúi đầu như thế cất tiếng hỏi: “Khẩu quyết ở đâu mà có?”

“An Vị Thu.”

Trương Bồi Nguyên bấy giờ mới ngẩng đầu, ánh mắt mơ màng nhìn An Long Nhi hỏi: “Sao ông ta không tự đến?”

“Ông ấy mất tích hai năm rồi.”

“Vậy các người làm sao có được khẩu quyết?”

“Trước khi mất tích, ông ấy đã truyền lại cho con gái, con gái ông ấy bảo cháu đến đây.”

“Con gái ông ta không tự đến, mà lại để các người đến sao?” Trương Bồi Nguyên mở miệng châm biếm, thân thể không ngừng lắc lư: “Người hại chết người ta rồi mới trộm được khẩu quyết đó phải không?”

“Không phải, cháu không bao giờ hại cô Kiều!” An Long Nhi vừa nghe thấy câu này liền lập tức lớn tiếng biện bạch, khiến Trương Bồi Nguyên cười thêm một chập nữa, trong tiếng cười ấy, An Long Nhi nói tiếp: “Cô Kiều bảo cháu đến lấy một thứ rất quan trọng.”

Trương Bồi Nguyên khịt khịt mũi: “Thói đời kiêu gì vậy? Để một đứa trẻ đến lấy một thứ rất quan trọng... người... người biết thứ đấy là cái gì không?”

“Biết.”

“Là cái gì?”

Trò thăm dò này của Trương Bồi Nguyên làm Tôn Tồn Chân và An Long Nhi sốt ruột vô cùng, Tôn Tồn Chân dứt khoát nói: “Chúng tôi có nói cho ông cũng vô dụng, ông có thì đưa ra đây, không có thì mau thả chúng tôi ra, chúng tôi phải hỏa tốc đi cứu người.”

“Tốt thôi, các người có giỏi thì tự ra khỏi căn phòng này đi.” Trương Bồi Nguyên nói xong liền lấy một cây đuốc trên tường xuống, quạt tay vào ngọn lửa một cái, cả gian phòng lập tức bùng lên ánh lửa, xung quanh đều là ngọn lửa màu xanh lam pha lẫn sắc đỏ. An Long Nhi lùi lại một bước, rùn người xuống giơ cánh tay lên che mặt, ngọn lửa cháy phừng phừng một hồi rồi dừng lại. Khi nó ngẩng đầu lên, cái lồng đã biến mất khỏi gian phòng, Trương Bồi Nguyên cũng không còn ở đó nữa, trước mặt chỉ có bốn bức tường không có cửa nẻo gì.

Nó buột miệng hỏi: “Cái lồng đâu rồi?”

Tôn Tồn Chân chỉ lên phía trên, An Long Nhi ngẩng đầu nhìn lên, quả nhiên thấy cái lồng đã được treo lên trần nhà, nó lập tức lao tới cạnh tường sờ mó xem chỗ nào có khe mở cửa, nó biết chắc Trương Bồi Nguyên này không thể nào tự dung xuất hiện trong phòng được, nhất định là có lối ra vào nào đó mà mình không trông thấy.

Tôn Tồn Chân tựa như đã biết ở đâu có lối ra, y lấy một cây đuốc trên tường rồi nhảy tới góc phòng, đưa tay ấn lên một viên gạch đỏ, để lộ khe hở chỉ đủ cho một người chui qua. An Long Nhi cũng cầm một cây đuốc, rồi bám theo Tôn Tồn Chân lách người ra khỏi gian phòng, trước mắt họ là một

hành lang hình vuông quay xung quanh gian phòng vừa nãy.

An Long Nhi lập tức lấy la bàn trên người ra, nhưng lại phát hiện kim la bàn không ngừng chuyển động rất nhanh trong vị trí một cung, đây là Đường châm trong La kinh bát kỳ, An Long Nhi đã từng thấy trong Kỳ môn ảo trận của Lục Hữu bày ra bên dưới chân núi Thanh Nguyên. Lục Kiều Kiều nói với nó, Đường châm xuất hiện, chứng tỏ dưới đất có thâm đàm quái huyết, giờ bọn họ đã ở dưới lòng đất, chỉ có thể lý giải rằng nơi này chính là thâm đàm quái huyết. Bốn phía đều không có trăng sao cây cỏ để tham chiếu phương hướng, như vậy cũng không thể biết được mũi kim đang di động bên trong cung vị nào, càng không thể tính toán được đang xảy ra chuyện gì.

An Long Nhi vô vọng thu la bàn lại hỏi Tôn Tồn Chân: “Có phải sau khi mở thiên nhãn, huynh có thể nhìn thấy cửa ra vào và cơ quan chạ ở đâu hay không?”

“Những cơ quan ở gần thì nhìn thấy được.”

“Vậy huynh dẫn đường đi.”

Tôn Tồn Chân lại lắc đầu nói: “Có nhiều phòng quá, bốn phía xung quanh đều là các gian phòng, không biết gian nào có lối ra...”

“Vậy huynh thử mở bừa một cánh cửa ra xem thế nào?”

Tôn Tồn Chân bèn ấn lên viên gạch đỏ ở bức tường cạnh đó, lại mở ra một cánh cửa lật khác. Hai người đi vào, thấy trước mắt không phải căn phòng hình vuông nữa, mà là một thông đạo dài quanh co khúc khuỷu, nhìn sang bên trái thì thông đạo uốn khúc về phía trước. Tôn Tồn Chân nói: “Chỗ này còn có nhiều cơ quan hơn nữa, hai bên thông đạo toàn các cánh cửa.”

An Long Nhi biết tình hình lần này rất gay go, đây là một mê cung ngầm khổng lồ dưới lòng đất, có các gian phòng hình vuông cùng thông đạo ngoằn ngoèo hình rắn, mà la bàn của nó lại đã không còn công hiệu, nếu xông bừa chỉ tổ càng bị vây khốn ở đây lâu hơn. Nó ngẩng đầu lên nhìn cây đuốc trên tay, ngọn lửa dựng thẳng đứng, có thể thấy không có không khí lưu động, cũng có nghĩa là hai đầu thông đạo đều không có cửa mở ra.

Nó rút con dao găm Jack tặng cho, cắt một ống tay áo bông của mình nhét vào khe cửa lật vừa mới đi ra lúc nãy, đoạn nói với Tôn Tồn Chân: “Huynh đứng ở đây đợi, tôi sẽ chạy men theo thông đạo này xem phía bên kia có gì không, huynh cứ đếm từ một tới hai trăm mà tôi vẫn chưa quay lại, thì hãy đi về phía đó tìm tôi.”

Tôn Tồn Chân gật gật đầu, An Long Nhi cầm đuốc trên tay, chạy về phía con đường ngoằn ngoèo bên phải.

Nó vừa chạy, miệng vừa lầm nhảm đếm, tay không ngừng rút bông từ ống

tay áo bị cắt ra rải xuống đất. Nó chạy rất nhanh, khi đếm tới bốn mươi thì đã tới cuối thông đạo. Phía trước là một bức tường, nhưng nó tin rằng trên bức tường này chắc chắn có cửa lật, liền nhanh chóng dùng nắm tay gõ lên từng viên gạch có thể là chốt mở cơ quan, quả nhiên thoáng cái đã gõ đúng, chỉ nghe cách cách một tiếng, trên tường liền mở ra một khung cửa lật.

An Long Nhi giờ được vào trong khua khua, rồi thò đầu vào, thấy bên trong là một gian phòng hình vuông, giống hệt như gian phòng nó đi ra, ba mặt đều là tường. Nó lách người vào rồi tụt một chiếc giày bông ra kẹp dưới cửa, để cánh cửa không đóng lại được, sau đó đi tới bức tường mé bên phải cửa tìm kiếm chốt lấy cơ quan.

An Long Nhi biết nếu cứ thuận theo hướng của thông đạo này, tức là tìm cửa ở bức tường đối diện với cánh cửa nó đi vào, thì sẽ chỉ đi vào một vòng tròn quái ác, nếu tìm cửa ở bức tường mé bên trái, thì sẽ quay vào mé trong của thông đạo ngoằn ngoèo này, chỉ có đi ra phía ngoài của thông đạo gấp khúc, mới hòng phá vỡ được lối tư duy của đối phương.

Nó cũng không hy vọng tìm được cửa trên bức tường này, vì nó biết mỗi cánh cửa đều được thiết kế để khiến bọn họ đi nhầm đường. Nó đã học được trong chiến thuật của Lục Kiêu Kiêu rằng, không bao giờ thuận theo tư duy của đối phương, trong chiến đấu chỉ nên xông về phía kẻ địch không muốn mình đi tới. Nó dò dẫm từng viên gạch trên cả bức tường ấy, quả nhiên không có chốt lấy cơ quan nào để mở cửa. Phía sau vẳng lại tiếng Tôn Tồn Chân đi tới, vì An Long Nhi đã dùng chiếc giày chặn cửa lật lại, nên y tìm tới đây rất dễ dàng.

Vừa trông thấy Tôn Tồn Chân, nó liền hỏi: “Huynh thấy trên tường này có cơ quan gì không?”

Tôn Tồn Chân nói: “Đây là tường đặt, không có cơ quan.”

An Long Nhi rút dao găm ra nói: “Vậy thì tốt, để tôi khoét một cái lỗ xem thế nào.”

Nhưng Tôn Tồn Chân đã nói: “Không cần phải khoét, cậu đi giày vào đi, để đây tôi.”

Nói dứt lời, y liền cởi bao hành lý sau lưng xuống, lấy ra hai ống kim loại sáng bóng, hai cái ống này một đầu kín một đầu hở, Tôn Tồn Chân lồng hai cái ống vào hai thanh Tề mi côn, khiến thanh trường côn lập tức biến thành Kim cương bổng của Tôn đại thánh. An Long Nhi không ngờ Tôn Tồn Chân lại trang sức cho cây côn của mình đẹp đến vậy, vừa xô giày vừa trợn tròn mắt lên nhìn xem y muốn làm gì.

Tôn Tồn Chân đứng thẳng, hai tay nâng côn, giờ cao quá đầu giờ ra thế cao bình, sau đó nhanh chóng lùi lại phía sau xuống tấn, thanh Tề mi côn bọc



sắt hai đầu kéo về phía sau thành thế trung bình, một đầu còn chỉ về phía bức tường muốn công phá, An Long Nhi biết chiêu tiếp theo, đầu côn sẽ đâm ra. Nó còn thấy hai đầu côn phát ra ánh sáng bàng bạc, không phải ánh sáng màu đỏ do ánh lửa hắt lên, thứ ánh sáng tỏa ra từ trong ra ngoài này, do thân côn phát ra. Ánh bạc vừa lóe lên, cây gậy bịt kim loại đã đâm về phía bức tường gạch đỏ như một tia chớp bạc trong tiếng quát của Tôn Tồn Chân.

Tiếng va đập dữ dội vang lên, bức tường bị chọc thủng một cái lỗ to bằng đầu người, bụi bay mù mịt khắp phòng, nhưng An Long Nhi mặc kệ, nó lập tức tới chỗ lỗ hổng thò cây đuốc qua bên kia. Thằng bé liếc mắt nhìn, phía bên kia vẫn là một gian phòng bốn mặt đều là tường gạch đỏ. Nó cùng Tôn Tồn Chân dùng tay khoét rộng lỗ hổng trên tường, bây giờ mới phát hiện đây là tường đôi hai lớp gạch, nếu dùng dao găm như lúc này nó định làm thì ít nhất phải nửa canh giờ mới nạy ra được một viên gạch. Kể cả có dùng dùi sắt thì cũng phải tốn một khắc thời gian, nhưng Tôn Tồn Chân chỉ cần chọc một cái đã thủng, công lực của y so với lúc bị bắt ở đồi Song Long dường như đã khác nhau một trời một vực, chắc hẳn đây là kết quả tu luyện với Vô Vị đại sư ở chùa Tịnh Cư. An Long Nhi đã liềm mạng giao đầu với Tôn Tồn Chân một lần, rất hiểu cây côn trên tay họ Tôn nặng chừng nào, nó nhìn cái lỗ trên tường mà rung mình, nếu hôm nay Tôn Tồn Chân đánh nó một côn, chỉ sợ đánh cho thân thể nó gãy ngang lưng chứ chẳng chơi.

Hai người nhanh chóng khoét rộng lỗ hổng, cơ người chui qua phía bên kia, Tôn Tồn Chân quan sát thấy bức tường đôi diện cũng không có cơ quan, mà nơi nào không có cơ quan thì chính là người bày ra cục diện này không muốn kẻ bị vây khốn bên trong đi tới, không đánh vào đây thì còn đánh vào đâu nữa? Tôn Tồn Chân lại giở ra chiêu cũ, đâm mạnh một côn, phía bên kia vẫn là một gian phòng. An Long Nhi nói với Tôn Tồn Chân: “Đây là gian thứ ba rồi đây, huynh còn sức không?”

Tôn Tồn Chân nói: “Tôi còn chưa dùng sức đâu. Bên kia có người, cậu tắt đuốc đi, rút đao ra chuẩn bị chiến đấu, xem côn đây!”

“Àm âm!” Tôn Tồn Chân chọc thủng một cái lỗ lớn đủ cho một người chui qua trên tường, phía bên kia có ánh đèn chiếu sang, Tôn Tồn Chân không nhìn qua lỗ thủng quan sát tình hình bên ngoài mà nhảy vọt lên phóng sang bên kia. An Long Nhi cũng làm theo, nó thấy mình đang quỳ ở góc một căn phòng lớn rộng chừng bảy tám trượng vuông.

Bốn bức tường trong căn phòng lớn này cũng bị bịt kín, trên tường cắm đuốc chiếu sáng, xung quanh không có đồ đạc gì, chỗ này thực ra chỉ là một mật động hình vuông mà thôi. An Long Nhi biết, trong mắt Tôn Tồn Chân, tất cả đều chỉ là giả tượng, ở đây chắc chắn có cửa lật để ra vào; chính giữa căn phòng là một bức Âm dương bát quái đồ lớn khảm bằng cẩm thạch

trắng, bên trên còn có một sợi dây đồng vòng qua tám quẻ, vừa nhìn đã biết là một lộ tuyến canh bộ trong phi cử cung.

Tôn Tồn Chân ở ngay gần An Long Nhi, chân xuống tấn, tay cầm trường côn chỉ vào một người ở bên kia gian phòng, chính là đạo sĩ Trương Bồi Nguyên để tóc xõa mặt mày râu ria lúc này. Trương Bồi Nguyên nhìn hai người trẻ tuổi nghiêm túc trước mặt, phá lên cười sảng khoái. An Long Nhi nói với ông ta: “Trương đạo trưởng, chúng cháu đã thoát ra rồi, nếu không có chuyện gì khác, chúng cháu phải lập tức rời khỏi đây, xin ông chớ ngăn cản.”

An Long Nhi trầm nghĩ, cái chỗ quái quỷ này không có Long Quyết, thì coi như uổng công một chuyến vậy. Xông vào nơi của người ta là không đúng, nhưng nó và Tôn Tồn Chân không làm ai bị thương, cũng không gây ra chuyện lớn gì, bây giờ hai người lập tức rời đi thì vẫn còn kịp đuổi theo xem bọn Lục Kiêu Kiêu an nguy thế nào. Tuy chỗ này không có Long Quyết, nhưng An Long Nhi cũng không thấy hụt hẫng, bằng không nó sẽ phải lập tức mang Long Quyết đi Quảng Châu, chẳng biết còn phải xa Lục Kiêu Kiêu bao lâu nữa.

Trương Bồi Nguyên cười chán chê rồi nói với hai người: “Các người buông mấy thứ trên tay kia xuống đi, hay là muốn đánh ta hả?”

An Long Nhi nghe ông ta nói thế, liền cất dao găm đi, Tôn Tồn Chân cũng lập tức thu côn đứng bên cạnh nó. Nó hỏi Tôn Tồn Chân: “Lối ra ở chỗ nào? Chúng ta phải ra ngoài thôi, tôi muốn đi giúp cô Kiêu...”

Tôn Tồn Chân đi thẳng tới một góc tường, nhưng Trương Bồi Nguyên lại đột nhiên cất tiếng: “Cứ vậy là đi sao? Các người không cần Trảm long quyết nữa à?”

An Long Nhi và Tôn Tồn Chân lập tức đứng yên tại chỗ, tim An Long Nhi đập rộn cả lên, không biết tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì. Nó quay ngoắt lại hỏi Trương Bồi Nguyên: “Ông có Long Quyết? Có thể đưa cho chúng cháu được không? Chúng cháu đến là để lấy Long Quyết.”

Trương Bồi Nguyên vẫn giữ nguyên bộ dạng hờ hững, tay phải tung tung cây gậy gỗ đen, tay trái giơ lên vẫy vẫy hai người, ý bảo bọn họ đi tới chỗ mình, còn bản thân thì đã dựa vào tường, thuận đà ngồi bệt luôn xuống đất.

An Long Nhi chưa từng thấy đạo sĩ nào lờ phờ đến thế, có điều dáng vẻ này của Trương Bồi Nguyên lại khiến nó bớt phần nào cảnh giác. Một người muốn hại người khác, sát khí sẽ lộ ra ánh mắt, còn trong ánh mắt Trương Bồi Nguyên, nó chỉ thấy vẻ hờ hững rồi việc của một gã lang thang. Nó và Tôn Tồn Chân chậm chậm bước tới, Trương Bồi Nguyên lại vẫy tay bảo hai người cùng ngồi luôn xuống đất, bọn họ đành ngồi trên Bát quái đồ dưới sàn.

Trương Bồi Nguyên nói bằng giọng trầm đục: “Cái mê cung này, vốn là để các người đi hết, rồi ra từ cánh cửa kia thì ta mới có thể giao Trảm long quyết... giờ thì tốt rồi, các người đục thủng tường xông thẳng tới đây luôn, ta có nên đưa cho các người hay không? Há?”

An Long Nhi nói với Trương Bồi Nguyên: “Chúng cháu có việc gấp nên mới làm vậy, mong Trương đạo trưởng hiểu cho, nếu ông có Long Quyết, xin ông nhanh chóng đưa cho chúng cháu đi.” Nó nói xong, liền quỳ xuống trước mặt Trương Bồi Nguyên dập đầu sát đất, hồi lâu vẫn chưa ngẩng lên.

Trương Bồi Nguyên trợn mắt lên nhìn trần nhà, sau đó bực tức nói với An Long Nhi: “Ngẩng lên đi, đừng gọi ta là Trương đạo trưởng, phải gọi là Trương Thiên Sư...”

Tôn Tồn Chân nghe ông ta nói vậy cũng không có phản ứng gì, nhưng An Long Nhi thì tỏ ra hết sức kinh ngạc: “Ông chính là Trương Thiên Sư? Vì vậy ông mới nói phủ Thiên Sư chính là nhà ông.”

“Ta không giống sao? Khụ khụ... ta là Thiên Sư đời thứ sáu mươi, Trương Bồi Nguyên, phải rồi, ra ngoài đừng nói với ai là đã gặp ta đấy nhé.” Trương Bồi Nguyên đùa nghịch xoay xoay cây gậy gỗ đen trên tay, chậm rãi nói:

“Từ đời Thiên Sư triều trước đã truyền xuống sứ mệnh bảo vệ Trảm long quyết, nhưng ta chưa bao giờ trông thấy Trảm long quyết, mà chỉ biết được một số việc liên quan đến Long Quyết thôi. Các Thiên Sư đời trước để lại cây Lô thích này, cùng với một mật quyết chỉ có Thiên Sư mới được truyền dạy: Giáp tý tiền, Hồ Tiên hậu, Thiên Ngục khai, Tam nương tâu. Tặng Lô thích, truyền thần phù, âm dương khí, khu Long Quyết... Cha ta, ông nội ta, ông nội của ông nội ta đều ngày đêm ngẫm nghĩ xem rốt cuộc là có ý quái quỷ gì, đến hôm nay rốt cuộc ta đã hiểu...”

An Long Nhi lấy làm kỳ quái, tại sao mọi người đều vì Long Quyết, nhưng mỗi nhà lại có một bộ khẩu quyết khác nhau, kỳ quái hơn nữa là Trương Bồi Nguyên lại nói ra khẩu quyết có vẻ rất bí mật đó với thái độ như đang chuyện phiếm vậy. Nó thắc mắc: “Trương Thiên Sư, ông nói những chuyện này cho chúng cháu là có ý gì? Ông không muốn giao Long Quyết sao?”

Trương Bồi Nguyên nở một nụ cười đầy ý vị, đôi mắt sáng rực thấp thoáng sau mái tóc dài buông xõa nhìn về phía An Long Nhi: “Ta cho người Trảm long quyết, người có biết dùng không? Kể cả có biết cũng không dùng được, sức mạnh cuối cùng của Trảm long quyết nằm ở đây...” Trương Bồi Nguyên nói tới đây, liền giơ cây gậy đen trên tay lên, khiến An Long Nhi cơ hồ muốn giơ tay ra giật lấy.

“Ngồi yên nghe ta nói đã, Trảm long quyết có thể chặt đứt long mạch thiên tử không chỉ là một cuốn sách, mấy câu khẩu quyết...” Trương Bồi Nguyên nói xong thì xoay người nằm ngửa ra sàn, tựa như một chú chó bị ngứa ở lưng cọ cọ chỗ ngứa xuống đất: “Chắc... chắc... các ngươi có thể tới được đây thì đều là người tu đạo, biết một Giáp Tý tuần hoàn có sáu mươi thiên can địa chi, đến sáu mươi một thì lại bắt đầu lại từ đầu, ta đây, là Thiên Sư đời thứ sáu mươi, vì vậy ‘Giáp Tý tiên’ trong mật quyết, chính là chỉ ta. Điện Hồ Tiên các ngươi có biết không?”

Lúc ở trên bờ tường trước khi tiến vào, An Long Nhi và Tôn Tồn Chân đều trông thấy trong phủ Thiên Sư có một gian điện Hồ Tiên, vì vậy liền đồng thời gật đầu với Trương Bồi Nguyên. Giờ nghĩ lại, tiếng cồ cồ rối loạn vang ra trong điện Hồ Tiên lúc nãy, chắc cũng là do vị Thiên Sư rồi việc Trương Bồi Nguyên này diễn tấu.

Trương Bồi Nguyên thấy hai người gật đầu, lại tiếp tục nói: “Phía sau điện Hồ Tiên có một cửa ngầm, từ nhỏ ta đã biết ở đó có cơ quan, nhưng dùng đủ mọi cách mà vẫn không mở ra được.

Lúc đi hỏi cha ta, ông ấy nói mật quyết chính là gợi ý để mở cửa. Đến khi các ngươi lên lút mở cửa trong điện Giáp Tý, ta mới hiểu ra ý nghĩa của đoạn mật quyết này, thì ra không phải dùng mật quyết của ta để mở cửa ngầm phía sau điện Hồ Tiên, mà phải dùng mật quyết của các ngươi. Thiên Sư chỉ bảo vệ nơi cất giữ Trảm long quyết, nhưng người họ An các ngươi mới có thể mở được cánh cửa này... Vùng núi Long Hồ này là đất Thiên Ngục, từ lâu ta đã biết điểm này, vì vậy trước nay vẫn cho rằng ‘Thiên Ngục khai’ trong mật quyết, là chỉ việc địa chấn làm mặt đất nứt toác ra, nhưng vừa nãy ta lần đầu tiên đi xuống mê cung dưới lòng đất này, lấy được Lôi thích, Trảm long quyết và trông thấy Tam nương canh bộ đồ, mới biết hóa ra Thiên Ngục là chỉ mê cung này...”

Trương Bồi Nguyên nói xong, lật ngón tay chỉ chỉ vào bức Bát quái đồ dưới sàn: “Đây là Tam nương phu nhân canh bộ, dùng bộ pháp và tuyến đường này có thể thuận lợi đi qua mê cung tới nơi này. Ha ha ha... ha ha ha...” Trương Bồi Nguyên nói tới đây thì không nhịn được, lại cười phá lên một trận: “Bộ pháp này nằm ở phía ta, ý là muốn ta vào xem các ngươi là người thế nào, sau đó tùy theo tình hình để đưa ra cho các ngươi một thử thách, kẻ không thể ra khỏi mê cung tuyệt đối không phải người tu đạo tu tiên, ta có thể ra ngoài đóng cửa nhốt các ngươi ở đây đến chết. Nhưng mà các ngươi lại khoét lỗ trên tường để tới đây, chắc... các vị lão Tổ tông cũng chẳng thể ngờ được đâu...”

An Long Nhi chau mày hỏi: “Chúng cháu khoét lỗ trên tường đi thẳng tới đây, thì ông không giao Long Quyết?”

Trương Bồi Nguyên nằm dưới sàn nhà, hai tay ôm cây gậy Lôi thích, nhìn lên trần nói: “Đạo có thể giảng thì không phải là đạo. Kẻ đạt đại đạo, khéo mà như vụng, trí mà như ngu, biết đi theo Tam cô nương canh bộ tất nhiên là đạo, nhưng tên ngọc biết khoét lỗ trên tường... cũng coi như đại trí nhược ngu rồi... các ngươi có biết Long Quyết là gì không?”

An Long Nhi nghe Trương Bồi Nguyên nói câu nào cũng có lý, chắc không có gì giả trá, liền thành thực trả lời: “Long Quyết là thuật phong thủy thiên tử, có thể lập một triều đại, cũng có thể phá một triều đại.”

Trương Bồi Nguyên gồi đầu lên một cánh tay nói: “Biết được thì tốt, nhưng các ngươi có biết, Long Quyết là loại thuật phong thủy không thể dùng các pháp khí phong thủy bình thường để khu động hay không, trước tiên cần phải có khí âm dương...”

An Long Nhi hỏi: “Khí âm dương là cái gì?”

Trương Bồi Nguyên đáp: “Thiên địa vạn vật đều do hai khí âm dương giao hòa mới có thể sinh thành, muốn khu động long mạch thiên tử, thì không thể chỉ dùng khí thuần dương của đàn ông, mà cần phải dùng khí thuần âm của đàn bà mới hợp với lẽ trời đất. Phong thủy sư tìm được long mạch thiên tử rồi, phải có nam nữ cùng hợp lực sử dụng hai khí âm dương mới có thể mở huyết đánh thức rồng, mà nếu muốn trảm long... thì phải dùng máu huyết của nam và nữ phun lên Lôi thích, dùng máu tế trời đất trước, mới có thể dùng Lôi thích này trảm sát long mạch Thiên tử, còn trảm thế nào, trảm vào đâu... thì trong sách đều có cả rồi...” Nói xong, ông ta lấy trong người ra một quyển sách quăng xuống đất.

An Long Nhi nhìn xuống quyển sách Trương Bồi Nguyên tùy tiện ném xuống đất, lập tức vươn tay ra cầm lên xem, trong sách quả nhiên toàn khẩu quyết và bản đồ địa lý, nhưng dù sách đã cầm trên tay, nó vẫn trân trân nhìn cây gậy gỗ đen được gọi là Lôi thích kia.

Trương Bồi Nguyên lặn một vòng dưới đất ngồi dậy, hai chân khoanh tròn, tay chống cằm, ngón tay chậm chậm vân vê sợi râu: “Lúc này khi các người đào tường, ta tranh thủ thời gian xem qua Trảm long quyết này, trảm sát long mạch ngoài việc phải tìm ra tử huyệt của long mạch, còn phải dùng pháp lực của Thiên Sư đạo nữa. Ta là Thiên Sư, các người có chìa khóa vào đây rồi, thì ta phải có nghĩa vụ truyền phép... nhưng ta không ngờ người đến lấy Trảm long quyết lại có tới hai người, điều làm ta bất ngờ nhất không phải các người đục lỗ trên tường, mà là hai người cùng đến một lượt đây. Các người nói xem, ta nên truyền Trảm long quyết có thể hủy diệt một triều đại này cho ai đây?”

Trương Bồi Nguyên nhìn người này rồi lại nhìn người kia, bộ dạng có vẻ chỉ muốn thiên hạ đại loạn, ông ta đang đợi An Long Nhi và Tôn Tôn Chân tranh đấu, nếu hai người này đánh nhau, thì loại người tham lam tàn bạo ấy không xứng đáng được truyền Trảm long quyết, ông ta sẽ lập tức xông ra khỏi mê cung, việc truyền pháp quyết để đời sau hãy tính.

An Long Nhi quay đầu lại nhìn Tôn Tôn Chân, họ Tôn khẽ gật đầu, nó liền quay sang khẩu đầu với Trương Bồi Nguyên nói: “Xin Trương Thiên Sư truyền cho cháu.”

“Ồ! Khụ khụ, các người cũng đồng lòng quá nhỉ.” Trương Bồi Nguyên hơi ngạc nhiên trước phản ứng này, mỉm cười chăm chú quan sát hai người bọn họ một hồi, sau đó lại nói: “Vậy các người hãy ngồi yên đừng động đây, ta muốn thăm dò công lực của các người trước...”

Trương Bồi Nguyên lật tay đâm cây Lôi thích vào bức tường phía sau, “soạt” một tiếng, cây gậy đã cắm ngập quá nửa vào bức tường gạch đỏ, chỉ để lại tay nắm chừng một thước bên ngoài. An Long Nhi thấy cây gậy đen ấy đâm vào tường gạch mà như đâm vào đậu phụ, có vẻ như Lôi thích quá cứng lại có vẻ bức tường quá mềm, cũng không có mấy bụi đất bắn ra, từ điểm này có thể thấy công lực của Trương Bồi Nguyên tinh thuần tới nhường nào. Ông ta biểu diễn màn này, một là để cho hai người trẻ tuổi biết mình có đủ tư cách truyền pháp lực, hai là bảo họ đừng hy vọng có thể làm bừa. Trương Bồi Nguyên ta khoét lỗ trên tường đẹp hơn người nhiều.

Trương Bồi Nguyên ngồi xếp bằng tròn, đùi nhẹ nhàng ép xuống dưới một cái, đã bay vọt lên lộn nhào một vòng trên không trung, rơi xuống giữa hai người, hai tay lần lượt ấn lên huyệt Bách hội trên đỉnh đầu. Hai người lập tức cảm thấy một luồng khí tinh thuần ấm áp chậm chậm từ đỉnh đầu lan tỏa đi

khắp toàn thân, hơi ấm còn vận hành trong cơ thể, Trương Bồi Nguyên đã nhảy lên bức Bát quái đồ ở giữa phòng, chấp tay sau lưng, thần thái hùng hào quắc thước, vẻ uể oải biếng nhác lúc nãy đã biến mất, lớn giọng hỏi: “Tôn đạo trưởng, người có nội công tinh thâm của phái Toàn Chân, đã đạt tới trình độ của pháp sư bậc cao rồi, xin hỏi đến đây có công việc gì? Liễu Tinh Nam đạo trưởng là gì của người?”

Tôn Tồn Chân quay lưng lại phía Trương Bồi Nguyên, cũng chẳng buồn ngoảnh đầu đáp: “Liễu Tinh Nam là sư phụ của tôi, có điều giờ tôi đã không còn là đạo sĩ Toàn Chân nữa, tôi cũng không phải đến vì Long Quyết mà chỉ giúp Long Nhi lấy được Long Quyết, những chuyện khác thấy đều không liên quan, Long Nhi mà đi thì tôi cũng đi, sẽ không quay trở lại nữa.”

Trương Bồi Nguyên biết, yêu cầu cơ bản của một đạo sĩ là tôn sư trọng đạo, nếu Tôn Tồn Chân vẫn là đạo sĩ của phái Toàn Chân, y tuyệt đối không dám nói như vậy, một khi đã nói năng quyết liệt như thế, đằng sau chuyện này hẳn phải có ân oán lằng nhằng phức tạp vô cùng, đương nhiên Trương Bồi Nguyên cũng không muốn biết những chuyện đó làm gì. Có điều, Tôn Tồn Chân bày tỏ thái độ như vậy làm ông ta rất yên tâm. Ông ta lại hỏi An Long Nhi:

“Trên người người có công pháp nữ đan của phe Thiên Sư đạo ta, người là đàn ông, người học ở đâu ra cái thứ ấy thế?”

An Long Nhi ngồi xếp bằng tròn, xoay người lại trả lời Trương Bồi Nguyên: “Cháu học công phu luyện nữ đan của cô Kiều, cô ấy là con gái của An Vị Thu.”

“Chặc chặc, đúng là ý trời.” Trương Bồi Nguyên khẽ cười lên hai tiếng, ánh mắt bừng lên một sắc thái kỳ dị: “Trảm long sát mạch, vốn dĩ cần phải một nam một nữ cùng lúc vận dụng Tử thần ngự long khí, nhưng trên người người lại có công pháp nữ đan âm nhu, được Tam muội dương hỏa của nam nhi đề luyện thời gian dài, công lực lại sâu thêm một tầng nữa, nên một mình người cũng có thể sử dụng Trảm long quyết rồi. Ý trời, đúng là ý trời! Có người như người đến lấy Trảm long quyết, khí số Đại Thanh tận rồi. Trảm long quyết không chỉ là một quyển sách, trong sách có dạy người cách tìm được tử huyết của long mạch thiên tử, nhưng chỉ khi dùng Lô thích đâm vào tử huyết thì mới có thể trảm sát long mạch một cách triệt để, mà muốn vận dụng Lô thích thì lại cần đến Trảm long quyết chân chính.”

An Long Nhi lấy làm ngạc nhiên hỏi: “Cây gậy này chính là Lô thích ạ? Lô thích là cái gì?”

Trương Bồi Nguyên trả lời nói: “Đi nhờ Lô thích ra đây.”

An Long Nhi đi tới bên cạnh bức tường, hai tay nắm lấy cây Lô thích đen

kịt dùng sức kéo mạnh, nhưng không rút ra được. Nó lại đập một chân lên tường, dồn sức vào hai tay lần nữa, song cây Lô thích cắm trong tường vẫn không hề nhúc nhích.

Lúc này Trương Bồi Nguyên nói với nó: “Su phụ ngươi đã tạo cho ngươi một nền tảng rất tốt, luyện ra được Ngũ sắc nội đan, với công lực của ngươi hiện tại thừa sức rút Lô thích ra rồi, có biết vẽ bùa không vậy?”

“Chưa học bao giờ.”

“Làm theo lời ta nói, tay chụm lại thành kiếm quyết, vận nội đan đến đầu ngón tay, vẽ ra Đại Minh Thần hỏa ấn ở khoảng không phía trên tay nắm Lô thích, làm theo ta!” Trương Bồi Nguyên nói xong liền dùng ngón tay vạch lên không trung một loạt những đường nét phức tạp và đẹp đẽ, An Long Nhi nhìn qua một lần, liền làm theo, vẽ lên phía trên tay nắm của Lô thích, sau khi vẽ xong, Trương Bồi Nguyên nói với nó: “Nội đan dừng ở tay, nắm vào Lô thích rút ra!”

An Long Nhi nắm lấy Lô thích, bắt đầu dùng sức một cách nhẹ nhàng, nhưng vừa hơi dồn lực một chút, Lô thích đã trượt ra luôn, cảm giác như thể rút cái chày cán bột ra khỏi nắm bột đang nhào mềm nhũn vậy. Tim An Long Nhi đột nhiên đập dồn dập, tâm trí nó đang mạnh mẽ tiếp nhận một thế giới hoàn toàn mới mẻ. Trước đây, khi nhìn Lục Kiêu Kiêu vẽ bùa niệm chú, nó đều chỉ coi là trông thấy thần tích hoặc xem ảo thuật, thần kỳ thì cũng thần kỳ thật, nhưng cảm giác chấn động ấy tuyệt đối không mạnh mẽ và khoáng hậu như lúc này. Khi mình tự cảm nhận được sức mạnh thần kỳ như trong mộng ấy, trong lòng nó chợt nhận thấy thế giới mà nó biết mười mấy năm nay đã đột nhiên biến đổi, đây là một thứ sức mạnh vượt trên mọi thứ mà thường ngày nó vẫn biết, vẫn thấy, thứ sức mạnh này thậm chí còn vượt trên cả bản thân nó nữa, lẽ nào đây chính là đạo?

Niềm vui không sao kiềm chế nổi khiến nó nở một nụ cười tự đáy lòng, sau khi nhẹ nhàng rút cây Lô thích ra cầm trên tay, cây gậy truyền cho nó một sự tự tin xưa nay chưa từng có, một thứ cảm giác quyền lực không gì sánh nổi, những bùa chú ngoằn ngoèo khắc trên Lô thích mở ra trước mắt nó một thế giới rộng lớn vô cùng tận. Nó chậm chậm xoay người lại phía Trương Bồi Nguyên, qua vẻ kinh ngạc của nó, Trương Bồi Nguyên có thể nhìn ra đây là một đứa trẻ chưa từng tiếp xúc với đạo thuật, và ông ta cũng rất vui lòng truyền thụ Trảm long quyết cho đứa nhỏ thuần khiết này. Ông ta nói với An Long Nhi: “Cây gỗ thích từng bị sét đánh rất hiếm có, gỗ thích từng bị sét đánh có ẩn chứa dương khí mạnh mẽ nhất trong trời đất, trong Thiên Sư đạo, nó được coi là nguyên liệu chế tạo pháp khí chí cao vô thượng, từ đời Thiên Sư đầu tiên, ấn phù của các đời đều dùng Lô thích điêu khắc mà thành. Cây gậy Lô thích trên tay ngươi chính là pháp khí chí cương



chí dương trong thiên hạ, chỉ có pháp khí như vậy, công với Trảm long quyết, mới có thể trảm sát được long mạch.”

Trương Bồi Nguyên ngưng lại giây lát, để An Long Nhi rờ mó cây Lô thích cho thỏa, sau đó lại nói: “Trong Thiên Sư đạo, quyết không chỉ là khẩu quyết, mà còn phải phối hợp với thủ ấn, bộ pháp và chú ngữ, thậm chí còn phải cộng thêm cả bùa chú thì mới được gọi là quyết, Trảm long quyết cũng vậy. Người phải học của ta bộ pháp và thủ ấn, mới có thể vận dụng Trảm long quyết hoàn chỉnh đi trảm sát long mạch, bằng không khi người đến phía trên long mạch, dù có đào núi khoét non thế nào chẳng nữa, long mạch ấy vẫn có ngày tái sinh. Nếu không phải người trảm long mạch, vậy thì cần một nam một nữ cùng lúc vận dụng Trảm long quyết theo hai hướng chính phản mới có hiệu quả... Được rồi, chúng ta không có nhiều thời gian, lập tức vào trong Bát quái đồ, đứng trước mặt ta làm theo những gì ta làm, cả quá trình không cần vận dụng đan công chỉ học động tác là được rồi.”

An Long Nhi buông Lô thích ra đi tới trước mặt Trương Bồi Nguyên, hai người chia nhau đứng ở vị trí âm dương như trên Bát quái đồ, chân trái của Trương Bồi Nguyên bước lên trước chân phải, hơi rùn người xuống, hai tay làm ra một động tác giống như bắt quyết, ngón cái và ngón út chạm nhau chèn lên ngón đeo nhẫn, ngón trỏ và ngón giữa chĩa thẳng lên trời, ngón tay bàn tay phải lồng vào bàn tay trái. Ông ta nói với An Long Nhi: “Chân bước Kỳ lân bộ, tay bắt Triều thiên ấn...” An Long Nhi chăm chú quan sát, dồn hết toàn bộ sự chú ý chậm chậm mô phỏng theo động tác của Trương Bồi Nguyên, bắt đầu lần lượt học từng chiêu từng thức của Trảm long quyết mà Lục Kiêu Kiêu bọn họ đã dùng cả sinh mệnh mình để tìm kiếm.

Sau một canh giờ, An Long Nhi đã học hết Trảm long quyết, toàn thân đều đầm mồ hôi, còn Trương Bồi Nguyên thì vẫn giữ dáng vẻ thong thả ung dung, tiên phong đạo cốt. Tôn Tôn Chân ngồi dưới đất, lặng lẽ xoay lưng về phía hai người. Trương Bồi Nguyên yêu cầu An Long Nhi thề độc, chỉ được truyền miệng chứ tuyệt không được ghi lại thủ ấn, bộ pháp và chú ngữ của Trảm long quyết, vì vậy An Long Nhi cũng không dám nôn nóng rời khỏi đây nữa, nó phải đảm bảo khi rời khỏi phủ Thiên Sư, mình đã nhớ kỹ tất cả những gì học được ngày hôm nay.

Lúc này, dưới lòng đất vang lên tiếng nổ ì ầm trầm đục, trong tiếng nổ không ngừng lại thấp thoáng kèm theo tiếng rít gào the thé, cả mê cung ngầm không ngừng rung lên nhẹ nhẹ, khiến người ta cảm giác như thể một nguy cơ lớn lao sắp ập đến cạnh bên. Cả bọn đều dừng lại, Trương Bồi Nguyên bậm ngón tay lên tính toán, An Long Nhi lập tức lấy la bàn trên người ra, nó thấy kim la bàn không liên tục đảo qua đảo lại như lúc trước nữa, mà đang không ngừng xoay chuyển rất nhanh, chứng tỏ xung quanh có tà khí rất mạnh tồn tại. Cả nó và Trương Bồi Nguyên đều không hện mà thốt

lên: “Hồng hét!”

Trương Bồi Nguyên nói: “Các người ở đây, để ta ra xem sao.” Ông ta vừa dứt lời, liền nghe bên ngoài bức tường có người đang đập cửa hò hét dữ dội, âm thanh rất xa xôi mờ mịt, không rõ người bên ngoài đang gào thét chuyện gì, nhưng có thể tưởng tượng ra được mức độ khẩn cấp của sự việc. Trương Bồi Nguyên lại nói: “Lớn chuyện rồi, các người đừng đi bừa bãi, An Long Nhi tự mình luyện tập thêm mấy lần nữa, ta ra ngoài trước xem sao.” Nói xong, ông ta chạy tới trước một bức tường, đẩy cánh cửa lật ra rời khỏi mê cung dưới lòng đất.

Khi ông ta trở lên mặt đất từ phía sau điện Hồ Tiên, liền trông thấy phủ Thiên Sư đã trở nên hết sức rối loạn, toàn bộ đạo sĩ đều đã chạy ra khỏi các đại điện đến chỗ thông thoáng nhìn về phía Đông, phía đó chính là hướng của cung Đại Thượng Thanh, trên núi có một luồng khí đen bốc thẳng lên trời. Trương Bồi Nguyên biết rất rõ đó là gì, khi có người đến lấy Trảm long quyết, đồng thời cũng có người lên cung Đại Thượng Thanh thả ra ma khí trong Thiên Ngục, cuộc đại loạn thiên hạ tám trăm năm trước sẽ tái diễn lần nữa.

Ông ta biết người thả ma khí Thiên Ngục ra dĩ nhiên cũng nhằm vào Trảm long quyết, vì vậy liền tổ chức các đạo sĩ trong phủ Thiên Sư lại, ra lệnh cho mọi người chuẩn bị cung tên vũ khí, bố trí phòng thủ các nơi trong phủ Thiên Sư, đồng thời phái hai người đi về phía cung Đại Thượng Thanh thăm dò. Bận bịu sắp xếp mất chừng hai khắc thời gian, Trương Bồi Nguyên vội vàng quay về mê cung dưới lòng đất, lấy ra một quyển sách nhét vào tay An Long Nhi, nhưng không nói gì, chỉ bảo An Long Nhi: “Nơi này đã trở nên rất nguy hiểm, người học xong rồi thì nhanh chóng đi đi. Nhớ kỹ, làm gì cũng phải dựa vào lương tâm, thuận theo ý trời, tận hết sức người... khi nào thiên hạ thái bình thì về đây trả lại Trảm long quyết.”

An Long Nhi quỳ thụp xuống trước mặt Trương Bồi Nguyên nói: “Đa tạ Trương Thiên Sư.” Dứt lời, nó nhanh chóng đập đầu ba cái, cất Trảm long quyết và quyển sách Trương Bồi Nguyên mới đưa cho vào lòng, tay cầm Lô thích, rồi cùng Tôn Tồn Chân lên mặt đất theo lối Trương Bồi Nguyên vừa đi vào.

Khi bọn họ mở cửa ngăm phía sau điện Hồ Tiên, vẫn còn chưa ló đầu lên khỏi mặt đất, đã trông thấy một con bướm trắng đang bay lượn phía trước mặt.

Trương Bồi Nguyên vừa ngẩng lên nhìn con bướm trắng ấy, liền cười khẩy một tiếng nói: “Trò vật vãnh mà cũng dám đến phủ Thiên Sư khoe khoang.” Nói đoạn, ông ta phát ống tay áo về phía con bướm, con bướm “phù” một tiếng, bốc cháy trên không trung hóa thành tro tàn rơi xuống đất.

Trương Bồi Nguyên lại quay sang bảo An Long Nhi: “Các người bị người ta theo dõi rồi, thành thật nói cho ta biết, đối phương là ai, có bao nhiêu người?”

An Long Nhi thành thực trả lời: “Bọn họ đều là người của triều đình, trước khi tới đây cháu thấy có khoảng sáu mươi tên cưỡi ngựa.”

Trương Bồi Nguyên nghe xong lập tức bấm đốt ngón tay tính toán, vừa nhẩm vừa nói: “Không ngoài dự liệu, bao đời nay chỉ có triều đình vong quốc mới bắt chấp tất cả để tìm kiếm Trảm long quyết, lúc thiên hạ thái bình thì chẳng ai nghĩ đến thứ này cả. Giờ đối phương cũng không còn nhiều người như vậy nữa rồi, các người hãy đi theo lối phía sau phủ đi. Trì Tú...” Lúc này đằng trước bọn họ có một đạo sĩ trẻ tên là Trì Tú đi tới, anh ta đã buộc thắt lưng bên ngoài đạo bào, hông đeo trường kiếm, lưng đeo túi tên đầy, tay cầm một cây cung mây, đang rảo bước chạy về phía trước phủ Thiên Su, chuẩn bị phòng vệ ứng chiến. Nghe Trương Bồi Nguyên gọi tên mình, anh ta lập tức chạy tới trước mặt họ.

“Trương Thiên Su, có gì dặn dò ạ?”

“Dẫn hai vị đạo huynh này ra theo cửa ngách, nhanh lên!”

“Vâng, xin đi theo tôi!” Trì Tú vẫy tay với Tôn Tồn Chân và An Long Nhi, lập tức dẫn họ chạy về phía hậu viện.

Trương Bồi Nguyên vội vã chạy ra khỏi điện Ngọc Hoàng, từ xa đã nghe thấy tiếng đánh giết, khi ông ta rảo chân phóng ra khỏi gian chính của điện Ngọc Hoàng, một cái bóng cao lớn mang theo tiếng gió phàn phật cũng lao nhanh về phía ông ta, trên không trung vang lên một tiếng quát: “Triều đình bắt khâm phạm, người không liên quan tránh ra!”

Thân hình người kia nhanh thì có nhanh thật, nhưng Trương Bồi Nguyên vẫn nhìn rõ trước mặt mình không chỉ có người, mà còn một thanh trường kiếm chém đến tựa như rần bạc đang múa lượn. Trương Bồi Nguyên không lùi nửa bước, giơ chân hất cái bồ đoàn dưới đất lên, bồ đoàn bay vèo vào mặt người kia, cước thứ hai đã như bóng với hình lách qua khoảng trống của kiếm, đá vào bụng đối phương.

Người kia thấy tâm mắt đột nhiên bị cản trở, liền nhanh nhẹn thu kiếm chém nát bồ đoàn, không đợi chân Trương Bồi Nguyên đá tới, y đã giơ chân trước lên đập vào lòng bàn chân họ Trương. Hai cước đụng nhau, hai người tách ra hai hướng, giữa màn bông vải bay đầy trời, Trương Bồi Nguyên trông thấy một người đàn ông trung niên cao lớn, nét mặt thanh tú nho nhã.

Trương Bồi Nguyên lại đưa mắt nhìn quanh, mấy chục đạo sĩ đang chống lại bốn võ sĩ ăn mặc kỳ quái, các đạo sĩ rõ ràng không phải đối thủ của bốn người này, liên tục có người bị thương ngã xuống, chỉ có thể vừa đánh vừa

lui.

Trương Bồi Nguyên nhếch miệng hỏi: “Ruồi nhặng cũng dám đến phủ Thiên Sư làm loạn, các ngươi là ai?”

An Thanh Nguyên lấy trong ngực áo ra một lệnh bài bằng vàng giơ ra trước mặt Trương Bồi Nguyên: “Tại hạ là Hàn Lâm viện Đại học sĩ An Thanh Nguyên, con trai của An Vị Thu, hiện đang tra án, cần bắt một đứa trẻ tóc vàng, Trương Thiên Sư nếu không lập tức giao người, thì hãy nhường đường để hạ quan tự mình đi trốn nữa.”

An Thanh Nguyên khí thế hùng hổ, nói năng lẳn lượ, Trương Bồi Nguyên nghe xong chỉ cười khẩy một tiếng rồi đáp: “Ngươi là con trai của An Vị Thu? Cũng họ An à, khụ khụ, quan to quá đề chết người ta đấy, Hàn Lâm viện Đại học sĩ là quan văn, bắt người cái gì chứ? Ta biết ngươi đến đây là vì cái gì rồi...”

“Biết rồi thì tốt, một là giao người, không thì giao Long Quyết ra, bản quan không có thời gian nói chuyện phiếm với ông.”

“Khụ khụ... toàn là người hiểu chuyện, vậy thì không cần nói nữa, Vương đạo trưởng! Có người mạo xưng mệnh quan triều đình xông vào phủ Thiên Sư cướp của giết người, đóng cửa giết giặc cho ta! Phóng tên!”

Trương Bồi Nguyên vừa phát lệnh, Vương đạo trưởng phụ trách phòng thủ bên trong liền xoay người đóng cánh cửa lớn lại, những đạo sĩ đang chiến đấu khác đồng loạt lùi về sau, tất cả đạo sĩ trên mái nhà, dưới mái hiên đồng loạt buông tên về phía bốn người Nhật Bản và An Thanh Nguyên.

Bọn Hotta Masayoshi thấy tên bay tới rào rào, cách duy nhất chính là xông thẳng về phía trước, chỉ cần quần lấy Trương Bồi Nguyên, đám đạo sĩ muốn bắn tên sẽ phải kiêng dè, sau khi xông được vào trong điện Ngọc Hoàng, tình thế hẳn sẽ đổi khác. Vì vậy, bốn cái bóng cùng An Thanh Nguyên đồng thời bỏ thẳng tới Trương Bồi Nguyên đang trấn giữ trước cửa lớn của Ngọc Hoàng đại điện.

Trương Bồi Nguyên lần này lại lướt người bay về phía sau, An Thanh Nguyên và Hotta Masayoshi cùng các gia thần đồng loạt xông vào trong điện Ngọc Hoàng. Khi họ đặt chân vào trong, trước mắt đột nhiên sáng bừng, bên trong đại điện biến thành một vùng hư không sáng trưng, năm người đứng giữa một không gian trống trơn, xung quanh hoàn toàn không có gì, nhìn bên trái bên phải cũng chỉ thấy có mấy người phe mình mà chẳng thấy bóng dáng Thiên Sư Trương Bồi Nguyên đâu.

Niwa Kumo mỉm cười bước lên trước nói: “Ảo thuật của Thiên Sư thật khiến người ta khâm phục, tại hạ xin phô bày cái xấu vậy.” Vừa nói, anh ta vừa xòe chiếc quạt giấy trên tay ra, vạch một vòng tròn trên không trung, bên

trong vòng tròn ấy tối đen như mực, bóng tối tức thì lan rộng ra khắp bốn phía, nhanh chóng phủ lấp lên hư không sáng bừng, trên ngón tay bắt quyết của anh ta ánh lên mấy điểm sáng trắng, chậm chậm chuyển động theo các ngón tay, một ngôi sao năm cánh phát ra ánh sáng trắng từ đầu ngón tay nhảy lên không trung, sau đó bay tán ra năm hướng. Đây là Ngũ tinh thức thần của Niwa Kumo, lơ lửng trên cao, chiếu sáng xung quanh. An Thanh Nguyên và mấy người còn lại thấy Trương Bồi Nguyên đang đứng ở đằng xa, đầu tóc xõa ra, hai tay khoanh trước ngực nghiêng đầu nhìn bọn họ hồ hững như không.

An Thanh Nguyên vươn kiếm xông về phía Trương Bồi Nguyên, người còn chưa tới, tiếng quát đã vang lên: “Trương Thiên Sư, giờ chính là cơ hội để ông lập công, không có thời gian cho ông nghĩ ngợi đâu, hãy giúp hạ quan làm tốt chuyện này, ta có thể đảm bảo giúp ông khôi phục chức vị!” Lời vừa mới dứt, Ngũ tinh thức thần đã tụ thành một luồng ánh sáng trắng, đâm thẳng về phía Trương Bồi Nguyên trước cả An Thanh Nguyên...

Lời của An Thanh Nguyên đã nói trúng vào nỗi đau trong lòng Trương Bồi Nguyên, nhưng lại khiến ông ta càng thêm khinh thường và phẫn nộ. Thì ra Thiên Sư đạo truyền thừa từ thời Hán hai nghìn năm trước, dù thiên hạ thay triều đổi đại ra sao, xưa nay vẫn chưa từng có vị quân vương nào dám coi thường vị trí thống lĩnh Đạo giáo của Thiên Sư, Thiên Sư trong phủ từ xưa đều được các triều hoàng đế phong làm đại quan nhị phẩm. Nhưng đến triều Thanh, triều đình lại độc tôn Phật giáo, đối với Đạo giáo chỉ võ về một cách tượng trưng, trong triều có lập ra Đạo lục ty cùng với Tăng lập ty để quản lý đạo sĩ và tăng nhân, nhưng địa vị của Đạo lục ty còn xa mới bằng Tăng lục ty. Thiên Sư thống lĩnh các đạo phái trong thiên hạ vào cung cũng chỉ như con gái do tiểu thiếp sinh ra, không hề được coi trọng. Và lại, vị trí Thiên Sư trong Đạo lục ty cũng do đạo sĩ Toàn Chân nắm giữ, như vậy địa vị của Thiên Sư đạo đã bị Toàn Chân đạo áp chế.

Đến thời Đạo Quang, cũng chính là lúc Trương Bồi Nguyên tiếp nhận vị trí Thiên Sư chưa lâu, hoàng đế Đạo Quang ra thánh chỉ giáng phẩm cấp của Thiên Sư từ nhị phẩm xuống ngũ phẩm, một lần giáng liền sáu cấp, từ mỗi năm đều vào triều tấn kiến đổi thành từ giờ không cần vào kinh tấn kiến. Trương Bồi Nguyên như bị sét đánh trúng, danh dự hai nghìn năm của Thiên Sư đạo đã bị hủy trong tay ông ta, trách nhiệm lịch sử này, thử hỏi làm sao ông ta gánh vác cho nổi?

Mấy năm nay Trương Bồi Nguyên coi sóc tòa phủ Thiên Sư rộng lớn mà suy bại điều linh này, nỗi bi thương trong lòng không biết tỏ cùng ai, có nỗi khổ hay chuyện gì không vui cũng chỉ có thể nuốt vào bụng. Bản thân ông ta là Thiên Sư đời thứ sáu mươi, là thống lĩnh trên danh nghĩa của Đạo giáo

trong thiên hạ, lẽ nào lại có thể tìm một người mà ôm đầu khóc lóc? Trương Bồi Nguyên ngày ngày đều nhìn sao tính lịch, tìm hiểu xem Đạo giáo còn bao nhiêu tiền đồ, tông pháp hai nghìn năm liệu có bị hủy trong tay mình hay không. Ông ta từ lâu đã chú ý đến thủ ấn và bộ pháp Trảm long quyết mà tổ tiên truyền lại, nhưng lại không biết Lôi thích là gì? Kỳ thư ở nơi đâu? Ông ta từng suy đoán thời đại này có thể kết thúc bởi Trảm long quyết, cũng có thể sẽ nhờ Trảm long quyết mà mở ra một thời đại mới, ông ta cần phải biết kho báu mà tổ tiên truyền lại ấy có thể vẫn hồi lại cục thế này hay không. Trương Bồi Nguyên tinh thông thuật chiêm tinh bói toán, biết chắc rằng ngày này sẽ tới, tính thì cũng tính rồi, kết quả cũng có, nhưng chờ đợi là việc khiến người ta vô cùng sốt ruột, đâu có tính ra được thì sao chứ?

Hôm nay khi có người xông vào điện Giáp Tý, cửa ngầm phía sau điện Hồ Tiên mở ra, Trương Bồi Nguyên liền biết cơ hội đã tới...

Khi ông ta hoàn thành sứ mệnh lịch sử của một vị Thiên Sư là truyền thụ Trảm long quyết cho An Long Nhi, thì lại nghe được những lời này từ miệng An Thanh Nguyên, điều này đối với Trương Bồi Nguyên rõ ràng là một sự chế giễu sâu cay. Trải qua nhiều năm chán nản và trầm luân, ông ta đã dần hiểu được một đạo lý, bèn ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào Ngũ tinh thức thần đang bắn thẳng tới mặt, cao giọng nói: “Tinh thần của Đạo giáo là do triều đình tứ phong ư? Đạo là sáng tạo chính khí và công lý trong trời đất, Đạo là ở lòng người! An Thanh Nguyên, tên cầu quan nhà ngươi làm mất hết mặt mũi của Thiên Sư đạo rồi!”

Nói dứt lời, ông ta xông tới Ngũ tinh thức thần và trường kiếm của An Thanh Nguyên, đồng thời rút từ sau lưng ra một cây dù Thiên Vương còn cao hơn người, chiếc dù mở ra đánh bay đòn tấn công của Ngũ tinh thức thần, rồi lập tức khép lại, Trương Bồi Nguyên một tay cầm dù hết sức nhẹ nhàng, đâm về phía An Thanh Nguyên, hướng đâm không ngờ lại hệt như đường kiếm của An Thanh Nguyên, cũng không chút khách khí nhắm vào cổ họng của kẻ địch.

Có câu dài một phân là mạnh một phân, trường kiếm của An Thanh Nguyên làm sao có thể so chiều dài với dù Thiên Vương, mũi nhọn của chiếc dù đâm tới cổ họng, anh ta không thể đỡ cũng không thể gạt, chỉ đành lách người né tránh. An Thanh Nguyên nghiêng đầu để mũi dù đâm qua, rồi xoay người lách ra phía sau lưng Trương Bồi Nguyên, định vượt qua ông ta xông vào sâu trong phủ Thiên Sư.

Trương Bồi Nguyên đứng ở đây chính là để ngăn cản mấy kẻ xâm nhập này, sớm đã bắt chấp tất cả, dùng phương pháp đóng cửa đánh chó để giải quyết, làm sao có thể để anh ta dễ dàng vượt qua như thế? Ông ta vung dù Thiên Vương xò ra ném về phía bốn người bọn Hotta Masayoshi, chiếc dù

xoay tròn như một bánh xe không lò cắt về bốn người Nhật Bản, còn bản thân ông ta lại nhảy lên không trung, tay kia điểm về phía An Thanh Nguyên, quát lớn: “Định!”, một lá bùa vàng nhanh chóng bay tới sau lưng An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên sớm đã đoán được sẽ có chiêu này, xoay người phóng ra một luồng kiếm khí bắn vào lá bùa màu vàng. Bùa giấy bị đánh nát thành một đóm hoa lửa, đà phóng đi của anh ta vẫn không dừng lại, nhưng chợt đụng mạnh vào một bức tường đá. Thì ra bùa định thân của Trương Bồi Nguyên chỉ là hư chiêu, mục đích thực sự của ông ta là đánh lạc hướng chú ý của An Thanh Nguyên, hòng thi triển thuật vây khốn của Thiên Sư đạo, Minh Lao chú.

An Thanh Nguyên đưa tay sờ thử thấy tường đá băng lạnh như sắt, ngoảnh đầu nhìn lại, bức tường đã kéo dài ra hình thành nên một nhà ngục bằng đá hình tròn, Trương Bồi Nguyên đang bắt lấy dù Thiên Vương bay trở về tay, quét mạnh về phía Miyabe Ryokura. An Thanh Nguyên sực hiểu ra, đối thủ của anh ta đã không còn quan tâm đến tước vị hay sinh tử, mà muốn rửa sạch sự sỉ nhục của hoàng đế Đạo Quang đối với Thiên Sư đạo, cuộc chiến mà anh ta đang phải đối mặt cũng không còn là cuộc chiến tranh đoạt Long Quyết nữa, mà là sự tranh đấu giữa triều đình Đại Thanh và Thiên Sư đạo...

Trương Bồi Nguyên vừa xông ra khỏi điện Ngọc Hoàng, Trì Tú liền dẫn theo An Long Nhi và Tôn Tồn Chân định rời phủ Thiên Sư theo lối cửa sau, nhưng mới chạy được vài bước, đã nghe ở đằng sau vẳng lại tiếng con Đại Hoa Bôi sủa, vừa nghe tiếng, hai người biết ngay nhất định có kẻ lạ mặt tiếp cận vườn sau của phủ Thiên Sư. Vì cửa ngách của phủ Thiên Sư không phải ở vườn sau, rõ ràng là có kẻ cố tình vòng qua vườn sau, mới bị Đại Hoa Bôi phát hiện.

Trì Tú không hề biết tiếng chó sủa bên ngoài tường có ý nghĩa gì, nhưng bọn họ lập tức hiểu ra ngay, vì trước mặt đột nhiên xuất hiện hơn hai chục người áo đen bịt mặt, chia thành ba nhóm trái, phải, giữa, ba người đi đầu tiên hai tay cầm trường đao, những người phía sau toàn bộ đều cầm câu liêm, cán câu liêm nối với một sợi xích sắt dài, đầu bên kia còn đeo một quả chùy sắt nhỏ. Ba tên bịt mặt đi đầu lẳng lẳng vung đao lên chém về phía ba người họ. Trì Tú giương cung lấp tên, quát hỏi một câu: “Các người là ai?”

Lời còn chưa dứt, đối phương đã xông tới trước mặt, Trì Tú đành phải buông dây cung bắn tên ra, nhưng đối phương tránh né nhanh nhẹn lạ thường, vừa tránh được tên, hai tay đã vung trường đao từ dưới đất hất ngược lên chém xéo về phía Trì Tú. Trì Tú bước chéo một bước né đi, tên bịt mặt lập tức vọt qua sau lưng anh ta, mấy tên cầm câu liêm phía sau lại đánh tới. Kiểu tấn công liên hoàn không gián đoạn này khiến người chỉ được tập

luyện đơn đả độc đầu trong thời gian dài như Trì Tú luống cuống tay chân, ra sức né tránh, chỉ biết vung cây cung lên quật loạn xạ đón đỡ đòn tấn công dồn dập của kẻ địch, song trên người vẫn bị chém trúng năm sáu nhát.

An Long Nhi nhớ ra Miyabe Ryokura từng kể với nó về loại người có bộ dạng thế này cùng với những thứ binh khí kỳ quái trước mặt, bèn lớn tiếng kêu lên: “Cẩn thận! Bọn chúng là ninja Nhật Bản, toàn bộ đều là thích khách!” Lời vừa mới dứt, ở cửa điện Hồ Tiên và cục Pháp Lục đã có rất nhiều đạo sĩ chạy ra trợ chiến, bọn họ kêu to: “Đạo huynh tránh ra, bắn tên!” An Long Nhi, Tôn Tồn Chân và Trì Tú xoay người chạy về phía điện Hồ Tiên, cung tên của các đạo sĩ nhắm ra rất chuẩn xác, tất cả đều lướt qua bên cạnh ba người nhắm về đám ninja. Nhưng giữa đám ninja đột nhiên bùng lên một tia sáng chói mắt, trong khoảnh khắc các đạo sĩ nhắm mắt lại, một nhóm ninja đã nhảy lên nóc điện Giáp Tý, một nhóm khác tấn công về phía cửa cục Pháp Lục, còn nhóm thứ ba thì trực chỉ điện Hồ Tiên mà bọn An Long Nhi đang lùi về.

Thì ra hai mươi mấy tên ninja này chính là quân đoàn Nhật Bản vượt biển đến Trung Quốc để giết chết Hotta Masayoshi. Vì ở Nhật Bản, Hotta Masayoshi có sức ảnh hưởng chính trị đặc biệt trong chính quyền Mạc Phủ, phái bảo thủ trong Mạc Phủ đã quyết tâm ám sát ông ta, vì vậy dù bọn Hotta Masayoshi chỉ có bốn người, nhưng kẻ phía sau bức màn đã dùng rất nhiều vàng bạc mời ninja dày dạn kinh nghiệm chiến trường trà trộn vào Trung Quốc, tiến hành truy sát nhà Hotta Masayoshi không ngừng nghỉ.

Khi bốn người nhà Hotta Masayoshi ẩn náu trong chùa Tịnh Cư, ninja đích thực đã để mất dấu bọn họ, nhưng hai tháng sau, chúng lại phát hiện ra nhà Hotta Masayoshi và quan binh Đại Thanh cùng đến núi Long Hồ. Năng lực lần theo dấu vết của đám ninja này cao hơn mấy kẻ tiêu cục chênh mảng như Đặng Nghiêu nhiều. Bọn họ sớm đã nhận ra Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi tách ra hai đường đồng thời, khi giám sát ở cung Đại Thượng Thanh, qua đoạn đối thoại giữa Lục Kiêu Kiêu và An Thanh Nguyên, họ biết được trận huyết chiến này là vì một quyển sách phong thủy thần bí tên là Long Quyết. Yamashita Hagakure không ngăn được hứng thú với thứ bảo vật tầm cỡ này, đầu Hotta Masayoshi tuy đáng tiền, nhưng đầu sao cũng chỉ hữu hạn, mà Long Quyết lại là bảo vật không thể dùng tiền bạc đong đếm được. Yamashita Hagakure không phải võ sĩ thuộc quyền ai, ninja chỉ trung thành với bản thân họ, nhiệm vụ của chủ thuê phải hoàn thành, mà thứ mình muốn cũng nhất định phải về tay, thế nên sau khi tìm phục đợi được thời cơ thích hợp nhất, Yamashita Hagakure liền quyết đoán ra tay.

Đám ninja nhảy xuống khỏi nóc điện Giáp Tý ném về phía các đạo sĩ bên dưới một loạt phi tiêu, những phi tiêu hình chữ thập này đánh bay các mũi



tên bay tới, đồng thời cũng bắn về những người phát tên, các đạo sĩ không tránh né kịp lần lượt ngã xuống, những người tránh được phi tiêu lập tức đỡ đồng bọn bị thương lùi lại.

Cục Pháp Lục là nơi cất giữ kinh điển đạo gia và hồ sơ giấy tờ, bên trong chỉ không có Trảm long quyết, còn lại toàn là bảo thư bí điển, vì vậy các đạo sĩ trong điện đều liều chết tử thủ. Mấy đạo sĩ đứng sau cửa cục Pháp Lục xông lên đóng cửa lớn lại, cắt đôi đội hình của đám ninja tấn công vào điện, chỉ có mấy tên xông được vào, xem ra bên trong cũng khó tránh khỏi một trường ác đấu.

Thủ lĩnh của đám ninja Yamashita Hagakure hiểu rất rõ, đối với ninja, đạo lý duy nhất chính là trực tiếp đạt được mục đích, ở nơi này chỉ có một người duy nhất mang Long Quyết mà thôi. Nghĩ vậy y bỏ thẳng tới chỗ An Long Nhi. Nhân lúc tia sáng bùng lên, y nhảy tới trước mặt An Long Nhi chém xả một đao, chợt thấy An Long Nhi cầm một cây gậy ngăn bằng gỗ đen, trong khoảnh khắc cực kỳ ngắn ngủi nó đã giơ ngón tay lên vạch vào cây gậy một đạo phù ấn, sau đó dùng cả hai tay vung gậy lên cũng chém bổ vào mặt mình.

Đao của Yamashita Hagakure chém vào đầu An Long Nhi theo phương từ trên xuống, Lôi thích của An Long Nhi cũng ép sát vào lưỡi đao của kẻ địch theo phương từ trên xuống dưới, nhìn từ bên cạnh thì thấy hai người đều dùng một chiêu thức giống nhau, nhưng thực ra, phương hướng công kích và lực đạo lại khác hẳn. Chiêu này tuyệt đối không phải là võ thuật Trung Quốc, đao của Yamashita Hagakure đã bị An Long Nhi khéo léo đẩy lệch đi nửa phân, đao chém xuống nhưng không trúng bất cứ thứ gì, ngược lại còn bị Lôi thích của An Long Nhi đè lên trên. Yamashita Hagakure thấy đao thế đã đứt, đang định nhắc đao lên tiếp tục tấn công, Lôi thích của An Long Nhi đã nương thế hất lên đâm vào cổ họng y, y hét lớn một tiếng, chiêu thức của Kiếm Hào Cực chỉ có ở bản thổ Nhật Bản, tại sao lại xuất hiện trên người một thằng nhóc tóc vàng ở vùng núi Trung Quốc này được chứ?

Chiêu thức đã bị chiếm mất tiên cơ, lùi lại chĩnh đốn rồi tái chiến là chiến thuật tốt nhất, Yamashita Hagakure đột nhiên lùi nhanh một bước né tránh, nhưng An Long Nhi đã liên tiếp bước lên, hai tay giơ Lôi thích chém xả xuống. Những đòn tấn công này không thể trảm sát được Yamashita Hagakure, nhưng lại khiến y phát hiện ra cây gậy bằng gỗ đen kia cứng rắn như gậy sắt, lực đạo và tốc độ chém xuống đều đạt tới cực hạn mà y có thể chống đỡ, đây là do võ công của thằng nhóc này cao cường, hay có liên quan đến cây gậy gỗ đen trong tay nó? Nếu là lý do thứ hai, vậy thì cây gậy này cũng là một bảo vật hiếm có. Lôi thích và Long Quyết đều hấp dẫn lòng tham của Yamashita Hagakure, đồng thời trong lúc chiến đấu y cũng biết

được nguồn gốc của những chiêu thức này, y vừa chống đỡ vừa lùi lại, cùng lúc lớn tiếng hét: “Giết thẳng lỏi tóc vàng này trước, kiếm thuật của nó là của phái Shinto Munen (Thần Đạo Vô Niệm lưu), nó là người nhà Hotta!”

Câu nói này đã định tính cho An Long Nhi, nếu giết được An Long Nhi, vừa có thể tính là giết chết một gia thần nhà Hotta, lại có thể đoạt được Long Quyết, chuyện một hòn đá ném chết hai con chim này, bất cứ tên ninja nào cũng sẽ dốc toàn lực thực hiện. Và lại, bọn họ sớm đã biết chuyện Hotta Masayoshi đến Trung Quốc cầu sách, nếu để ông ta có được Long Quyết trong tay, há sẽ chẳng phải hỏng hết mọi chuyện hay sao? Vì vậy, đám ninja vừa nghe thấy Yamashita Hagakure nói, lập tức quay hết mũi giáo chĩa về phía An Long Nhi, từ bốn phương tám hướng tràn tới như nước thủy triều.

An Long Nhi đã không còn là đứa trẻ chỉ biết dùng thể lực chiến đấu như ngày trước nữa, nó dùng Đại Minh Thần hỏa ẩn vừa học được khi này truyền công lực vào Lôi thích, cây gậy gỗ trên tay nó nhẹ như cán trúc, nhanh như tia chớp, triển khai một cuộc chiến công phòng không ai có thể xen vào với Yamashita Hagakure. Nhưng Yamashita Hagakure là cao thủ ninja được người ta dùng rất nhiều vàng bạc thuê đến Trung Quốc giết người, sở hữu thực lực và võ nghệ cao nhất quân đoàn ninja, y sao có thể bị thực lực của An Long Nhi áp đảo? Mới đầu y liên tiếp thoái lui, chẳng qua chỉ là phương pháp hóa giải cao minh trong lúc trở tay không kịp mà thôi, sau mười mấy chiêu, Yamashita Hagakure đã không chế ngược lại tiết tấu công kích của đối phương...

Tôn Tồn Chân và An Long Nhi vừa rút vào điện Hồ Tiên, Yamashita Hagakure liền quần lấy An Long Nhi, hai người lập tức triển khai tấn công phòng thủ dồn dập như bánh xe lửa, ngay cả Tôn Tồn Chân cũng không có cách nào xen vào giữa, nhưng y lại có thể nắm được toàn bộ hành tung của đám ninja còn lại. Phía sau Yamashita Hagakure là hơn hai mươi tên cầm câu liêm gắn xích chờ thời cơ công kích, có điều, mỗi hành vi của hơn hai mươi tên này đều không thoát khỏi thiên nhãn của y. Y gương còn cản ở phía sau điện Hồ Tiên, chặn đám ninja bên ngoài. Đám ninja không ngừng dùng phi tiêu, câu liêm, cũng như trực tiếp tiến công vào Tôn Tồn Chân, nhưng đều bị cây côn bọc kim loại và côn pháp Đại Thánh Thiên mô côn đánh lùi, chốc chốc lại có ninja trúng côn tử thương ngã xuống trước mặt họ Tôn, chẳng mấy chốc, dưới chân y đã chất thêm năm cái xác ninja.

Điện Hồ Tiên không rộng lắm, An Long Nhi tung người lên chủ động nhảy xuống lỏi vào mê cung dưới lòng đất, nó biết mê cung này được bố trí theo lộ tuyến của bộ pháp Tam nương phu nhân, một tên ninja Nhật Bản rất có thể chưa từng học qua các bộ pháp phức tạp của Đạo giáo, kể cả hẳn có trông thấy đồ hình bộ pháp Bát Quái Tam Nương phía trước mê cung thì

cũng chưa chắc đã hiểu được gì, càng không nói tới chuyện có thể dựa theo đồ án ấy mà ra khỏi mê cung. An Long Nhi tâm ý đã quyết, liền dẫn dụ Yamashita Hagakure nhanh chóng quay lại mê cung.

Vượt qua gian sảnh trên sàn có khắc hình bát quái, An Long Nhi không kịp tìm kiếm cửa vào mê cung, mà nhảy luôn qua lỗ thủng trên tường do Tôn Tôn Chân dùng côn khoét để tiến vào. Yamashita Hagakure quả nhiên đuổi riết không buông, cũng nhảy vào theo nó. Y đuổi theo qua ba lỗ thủng trên tường, rồi lại qua hai cánh cửa lật, rốt cuộc cũng nhận ra âm mưu của thằng bé tóc vàng này, y đã lọt vào một mê cung tăm tối, xung quanh chỉ có những gian phòng gạch đỏ bốn phía đều không có cửa nẻo gì, bất luận thế nào cũng không thể đi ra được.

Mặc dù đang chiến đấu kịch liệt với quân đoàn ninja, song Tôn Tôn Chân cũng nhận ra An Long Nhi cố ý dẫn dụ Yamashita Hagakure vào mê cung. Y lập tức cảm thấy có vấn đề: đó là một mê cung phức tạp, ngay cả la bàn cũng không phân định được phương hướng; An Long Nhi dẫn dụ kẻ địch vào đó là hành vi thông minh, nhưng bản thân nó liệu có thể ra khỏi nơi đó hay không? An Long Nhi cần có y phối hợp, y không nghĩ ngợi nhiều nữa, lộn ngược một vòng trên không trung về phía điện Hồ Tiên, rồi cũng lao xuống mê cung. Đám ninja đối thủ của y chỉ còn chưa đầy hai chục tên, nhưng tên nào tên đó đều hăng hái đuổi theo Tôn Tôn Chân xuống dưới.

Các đạo sĩ đang phối hợp với Tôn Tôn Chân tác chiến trên mặt đất, phát hiện đám ninja thành linh chuyển hướng một cách kỳ lạ, đồng thời nhận ra trong điện Hồ Tiên mà ngày ngày mình vẫn đi qua không ngờ lại có một cánh cửa ngầm lớn thông xuống lòng đất. Tất cả tuy rằng hết sức kinh ngạc, song cũng không chút do dự đuổi theo xuống mê cung, vì bọn họ đều hiểu rất rõ rằng, nơi đám ninja tấn công vào, nhất định là có thứ chúng muốn nhất. Bảo vệ phủ Thiên Sư, giết hết lũ ninja như đám cường bạo xâm nhập kia, là chức trách của mỗi đạo sĩ nơi này.

## §17: Số mệnh vô minh

Trong giếng nốt ma khí ở cung Đại Thượng Thanh, chôn vùi Lục Kiều Kiều, Jack và Đặng Nghiêu.

Sau khi ám toán Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều từ phía sau, khiến họ ngã vào trong giếng, Mục Thác còn dùng nội công Mật tông bít chặt miệng giếng lại, hòng báo mối thù Lục Kiều Kiều giết anh mình.

Ba người bạn Lục Kiều Kiều ngã vào trong giếng, chỉ cảm thấy bên trong có một mùi chua mốc khó chịu xộc lên mũi, không thể hô hấp bình thường. Ba người cứ thế rơi thẳng mười mấy thước xuống đáy giếng phủ đầy cành lá khô, nhưng cái giếng này không hề bằng phẳng, mà là một mặt dốc lớn, ba người ngã dúi dụi vào nhau rồi lập tức bắn ra tiếp tục lăn xuống dưới.

Lúc này, trên miệng giếng vang lên một tiếng nổ lớn, vô số gạch ngói xà nhà gãy rơi xuống đầu họ như thác lũ, may thay, chính dòng lũ những thứ đồ nát này lại mang đến cho bọn họ một luồng không khí mới.

Thì ra vào thời Tống, sau khi cái giếng bị mở ra khiến cho thiên hạ đại loạn, Trương Thiên Sư thời đó đã dùng bùa sắt niêm phong kín lại, đến nay được hơn tám trăm năm. Trong giếng vốn dĩ có vô số cành khô và rác rưởi, bị bít kín nhiều năm cộng với ma khí tích tụ, đã hình thành nên khí mỏ nồng độ cực cao. Lúc này, Lục Kiều Kiều dùng thần hỏa của Thiên Sư đạo khu trừ tà khí trong giếng, đồng thời cũng nhen lên khí mỏ trong đó. Nơi này là đất Thiên Ngục, bên dưới có vô số hang động, khí mỏ bị đốt sẽ lập tức gây nổ liên hoàn dưới lòng đất, khi vụ nổ xảy ra, không khí bùng lên dữ dội, rồi lại lập tức co lại mạnh mẽ, hút vào không khí tươi mới từ bất cứ đường ra nào có thể. Thêm nữa, Mục Thác cố ý đánh sập miệng giếng, lại càng khiến không khí được hút vào mãnh liệt dị thường.

Bọn Lục Kiều Kiều rơi xuống đáy giếng rồi lại tiếp tục trượt xuống, dọc đường tối đen như mực, họ chỉ cảm thấy mặt đất rất dốc, đà trượt không thể dừng lại được, bốn phía đều rất chật hẹp, khiến họ bị va đập đau điếng. Áo giáp trên người Jack và Lục Kiều Kiều cũng bị cọ xát cho rách rưới tả tơi. Đặng Nghiêu vừa gắng hết sức giữ cho bản thân không bị mất trọng tâm trước địa hình dốc, vừa kêu lớn hỏi Lục Kiều Kiều đang ở đâu.

Tiếng kêu thảm của Lục Kiều Kiều và tiếng hồi đáp của Jack làm Đặng Nghiêu rất yên tâm, vì hai người họ đều ở trên đầu y, y không còn phải e ngại điều gì nữa, lập tức miệng niệm mật chú tay bắt kiếm quyết chỉ thẳng xuống dưới, một đạo hỏa lôi đỏ rực phóng ra theo hướng trượt xuống của ba người.

Quầng sáng đỏ bắn vào khoảng không dưới chân họ, men theo quỹ đạo bay ra của quầng sáng họ trông thấy mình đang trượt xuống một hang động

độc dài và khúc khuỷu, con đường phía trước càng lúc càng hẹp. Quảng sáng đỏ bay một lúc lâu ở nơi nó chạm phải khối đá rồi tan đi, họ thấy điểm tận cùng của hang dốc, một khe đá rất hẹp về phía dưới.

Khe đá tận cùng này xem ra chỉ có thể cho hai người lọt qua, vả lại bốn phía xung quanh toàn vách đá đỏ au, bề mặt đá không sắc nhọn nhưng cũng không phải là trơn nhẵn. Đặng Nghiêu trượt xuống đầu tiên, hai chân y choãi ra chống người vào giữa khe đá, sau đó dang hai cánh tay ra chuẩn bị đón bắt Lục Kiều Kiều và Jack. Quả nhiên Đặng Nghiêu mỗi tay bắt được một người, nhưng xung lực mạnh mẽ cũng ép y xuống chỗ thấp nhất trong khe đá.

Cùng với tiếng kêu thảm “ai cha” của Đặng Nghiêu, ba người đều đáp đất an toàn. Họ kẹt bên trong khe đá chật hẹp. Lục Kiều Kiều chúc đầu xuống đất, còn Jack thì vẫn giữ tư thế đứng bình thường, hai người bị vách đá hai bên ép cho dính chặt vào nhau, Jack đang nâng eo Lục Kiều Kiều để cô không trượt thêm xuống dưới. Hai chân Jack giẫm lên đầu và vai Đặng Nghiêu, còn Đặng Nghiêu thì bị kẹp ở chỗ thấp nhất bên dưới khe đá.

Jack là người đầu tiên cất tiếng: “Đặng đại ca, thật xin lỗi, tôi giẫm lên đầu anh rồi.”

Lục Kiều Kiều bị chần ép đến nỗi méo mó cả mặt mày lại hét lên: “Đừng nhúc nhích, đầu gối của anh thúc vào mũi em rồi đấy!”

Đặng Nghiêu nói: “Không sao, cũng đâu phải cố ý... nghỉ một chốc đã, lát rồi nghĩ cách ra khỏi đây...”

Lục Kiều Kiều bị ngã một phen thừa sống thiếu chết, giờ vẫn chưa hết hoảng hồn, cô nghe thấy Đặng Nghiêu ở bên dưới mình, bèn ngẩng đầu nói với y: “Đặng đại ca... phù... lại phiền huynh cứu chúng tôi lần nữa rồi, huynh... đã cứu chúng tôi rất nhiều lần, thật đúng là quý nhân...”

“Đã quen thân vậy rồi, đừng khách khí...” Đặng Nghiêu chậm chậm nhúc nhích thân mình, rút hai tay ra, vừa nói với Lục Kiều Kiều: “Đúng như cô tính toán, đạo quán bên trên kia đúng là không ra được... nhưng giờ chúng ta như thế này, có được tính là đã xông ra rồi hay không?”

Xương cốt khắp người Lục Kiều Kiều đều đau ê ẩm, giờ đầu chúc xuống đất chân chống lên trời, lại không thể xoay người trong khe đá, tinh thần đang cực kỳ sa sút, cô thở hồng hộc, rầu rĩ nói: “Chúng ta đã rời khỏi cung Đại Thượng Thanh đâu... chẳng qua là bị vây khốn ở mười tám tầng địa ngục sâu nhất bên dưới điện Phục Ma mà thôi...”

Lúc này Jack chọt lên tiếng: “Anh nhớ ra một chuyện, đám ngòi tù ở miền Tây thịnh hành nhất là đào hầm dưới gầm giường để vượt ngục... vì trên tường bao toàn binh lính, không thể ra từ phía ấy được, chỉ có dưới đất là

không ai canh gác...”

Đặng Nghiêu nghe anh nói vậy, cũng có được chút gợi ý: “Có lý lắm, lao ngục không có cửa thoát, nơi yếu nhất đương nhiên không phải cửa, mà chính là bản thân lao ngục ấy.”

Nhưng Lục Kiều Kiều thì khóc rống lên: “Hai người có phải bị va đập cho ngu đi rồi không! Đám tù tội ấy chỉ đào đất thôi, chứ nếu là một gian nhà ngục bốn phía đều là tường đá, nhét người vào giữa khe đá, thì ai thoát ra được?”

Jack chợt thấy trên đầu lạnh buốt, ra là một giọt nước nhỏ xuống đầu, anh liền ngẩng đầu quan sát, xung quanh không có tia sáng nào, càng không nói đến chuyện nhìn rõ được tình hình phía trên. Nhưng tình huống có tệ hại thế nào chẳng nữa, thì tìm hiểu hoàn cảnh xung quanh vẫn là quan trọng nhất. Anh lắc lắc chân Lục Kiều Kiều nói: “Kiều Kiều, trong phong thủy nói nơi này là địa hình gì vậy?”

“Á!” Cú lắc của Jack làm Lục Kiều Kiều kêu ré lên, cô hét lớn: “Chân em đau quá!”

Jack vội lần sờ cả hai chân cô một lượt, phát hiện chiếc quần bông của Lục Kiều Kiều rách toạc một lỗ lớn ở đầu gối, thò tay vào trong thấy ẩm ướt, có thể là máu chảy, vả lại vừa chạm vào chỗ đó, Lục Kiều Kiều liền kêu đau dữ dội, Jack nói với cô:

“Kiều Kiều, đầu gối em có thể thể bị gãy xương rồi...”

Đầu gối Lục Kiều Kiều đúng là không chịu nổi đụng chạm, vừa chạm vào đã đau thấu xương, mồ hôi túa ra đầm đìa khắp người. Cô thở hồng hộc hỏi Jack: “Chân em vẫn còn đây chứ?”

“Còn... còn cả hai chân...”

Nghe thấy vậy, Lục Kiều Kiều mới yên tâm trợn mắt lên: “Hôm qua lúc cầu hôn em anh có nói, dù em bệnh tật hay khỏe mạnh, có chân hay không có chân, anh cũng không bỏ em đấy nhé.”

Jack đau lòng ôm chân Lục Kiều Kiều nói: “Đúng vậy, anh đã nói, nếu chân em mà gãy, anh sẽ cõng em cả đời.”

Lục Kiều Kiều đoán chắc mình sẽ chết ở đây, nhưng nghe Jack nói thế, trong lòng vẫn rất sung sướng, cô cúi đầu hỏi: “Vừa nãy anh nói phong thủy cái gì thế?”

Đặng Nghiêu tiếp lời cô: “Jack hỏi địa hình chỗ này trong phong thủy gọi là gì.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chỗ này... chỗ này là đất Thiên Ngục, đá trên núi toàn là màu đỏ, các khối đá trên mặt đất và dưới lòng đất đều có rất nhiều

hang động, phương hướng các hang động này lại khác nhau, vì vậy khí lưu và long khí dưới lòng đất cực kỳ hỗn loạn, cũng luôn ẩn chứa những thứ cổ quái, tựa như luồng ma khí lúc này chính là thiên hạ độc nhất vô nhị... địa hình này đa phần gặp phải chiến loạn binh hỏa, nói chung là thiên hạ đánh trận gì thì người ở đây cũng dính dáng vào hết.”

Jack nghe nói tới đây, liền mò được trong người cái bật lửa, bật lên xem thương thế của Lục Kiều Kiều, rồi giơ lên cao quá đầu quan sát tình hình xung quanh.

Đầu gối Lục Kiều Kiều bị xây xước sưng vù lên một mảng lớn, chắc là gãy xương; trên đầu anh là một hang động hẹp vươn sâu vào bóng tối, vách động ẩm ướt, có đọng vài giọt nước, trên vách đá còn một số rãnh nước hình thành lâu năm, nhưng trong khe đá nơi họ đang đứng lại không hề có nước đọng.

Jack hỏi Lục Kiều Kiều: “Vừa nãy em nói đất Thiên Ngục có rất nhiều hang động à?”

“Ừ.”

“Hai người có nghe thấy tiếng gì không?” Được Jack nhắc nhở, Lục Kiều Kiều chăm chú lắng nghe, quả nhiên nghe thấy có tiếng nước chảy rất nhẹ, xa xôi. Jack lại nhắc Lục Kiều Kiều và Đặng Nghiêu: “Vách động này có nước thấm ra, nhưng chỗ chúng ta đứng lại không có nước đọng, chứng tỏ rằng nước có đường thoát, hai người xem liệu ở gần đây có hang động khác hoặc sông ngầm hay không?”

Đặng Nghiêu dứt khoát nói luôn: “Mặc xác gần đây có hang động hay sông ngầm hay không, chúng ta cũng không thể ở đây chờ chết được, hai người bịt tai vào, tôi chuẩn bị cho nổ đây...”

Y vừa nói xong liền giơ hai tay kết ấn niệm chú, sau đó hai bàn tay giao nhau trước ngực tay trái áp lên vách đá bên phải, tay phải áp lên vách đá bên trái, miệng quát lớn một tiếng: “Phá!” dồn tụ công lực mạnh nhất đời, phát ra Ngũ lôi đồng loạt đánh vào vách đá quanh người.

Sức mạnh sấm sét đánh vào khối đá ở hai bên Đặng Nghiêu, cùng với tiếng nổ ì ầm điếc tai, khối đá dưới bàn tay y bị đánh toát ra hai khe nứt kéo dài đến tận trung tâm, đá vụn bắn tung tóe trên hai cánh tay, ống tay áo của y cũng bị sấm sét chấn động nát bươm, cánh tay to khỏe gân guốc bị đá vụn vạch toát ra những vết máu thịt bầy nhầy. Bên trong khối đá truyền ra tiếng nứt răng rắc, Đặng Nghiêu bắt đầu cảm thấy nền đá dưới chân lơi lỏng, không bao lâu sau, âm thanh nứt nẻ của tảng đá từ xa lan dần đến dưới chân họ Đặng, rồi bên dưới hẫng một cái, ba người lại rơi xuống lần nữa cùng với vô số khối đá lớn.

Trong mắt Đặng Nghiêu xuất hiện một mảnh sáng trắng, y đã ở trong bóng tối quá lâu, mắt bị lóa không mở ra được, thứ y trông thấy chỉ có bóng tối mịt mù. Trong lúc rơi xuống, y lơ mơ trông thấy trong bóng tối phía trên đỉnh đầu, Jack đang ôm ngược Lục Kiều Kiều, bên cạnh hai người họ là vô số những tảng đá lớn, tất cả đều đang ở trên đầu y, đổ ập xuống phía y. Tình hình vô cùng nguy cấp, nhưng hoàn cảnh lại không cho y quá nhiều thời gian suy nghĩ, lúc Đặng Nghiêu nhìn rõ tình hình bên trên, lại chợt cảm thấy mình mây lạnh toát, người đã rơi xuống nước.

Đặng Nghiêu chìm xuống rồi lại ngẩng đầu lên, thấy bốn phía là nước trong như ngọc bích, Jack và Lục Kiều Kiều cũng rơi xuống nước, y vươn tay ra kéo Lục Kiều Kiều rồi dòn hết sức bơi về phía trước. Y biết những tảng đá lớn màu đỏ sẽ rơi xuống ngay bây giờ, mỗi tảng đều có thể đập chết người, dù bơi về hướng nào cũng an toàn hơn là ở một chỗ dưới cơn mưa đá oanh kích.

Vô số tảng đá rơi xuống nước tạo nên chấn động mạnh mẽ và những tiếng ầm ầm vang dội, nước xung quanh cuộn lên ập về phía ba người đang lặn ra phía ngoài, chốc chốc lại có một tảng đá lớn rơi xuống bên cạnh họ làm cuộn lên bọt khí cùng những xoáy nước cuộn cuộn, Đặng Nghiêu và Jack kéo theo Lục Kiều Kiều bất chấp tất cả lặn một mạch ra khỏi phạm vi đá rơi.

Mắt cả bọn bắt đầu thích ứng với môi trường, đã có thể nhìn rõ cảnh vật xung quanh, ba người trôi lên khỏi mặt nước mới phát hiện ra mình đã nổi lên giữa dòng sông Lô Khê bên dưới chân núi Long Hồ. Hai bờ sông Lô Khê là vách đá đỏ dựng đứng, khe nứt trong lòng núi bên dưới giếng phong ấn đã đưa bọn họ đến chân một vách đá, lại có Đặng Nghiêu trí dũng song toàn đánh vỡ nham thạch dưới chân, khiến cả bọn rơi xuống dòng nước mà thoát ra ngoài.

Lục Kiều Kiều vừa nổi lên mặt nước liền ho sặc ho sụa, Jack và Đặng Nghiêu thì mừng rỡ đập tay ăn mừng, hai người kéo Lục Kiều Kiều bơi lên bờ, Đặng Nghiêu bảo Jack: “Ồ lại chăm sóc cho Lục Kiều Kiều, tìm quần áo khô cho cô ấy mặc vào, tôi phải đi phủ Thiên Sư ngay, ca ca của cô ấy nhất định sẽ đến đó, nếu vậy thì Long Nhi và Tôn Tồn Chân chết là cái chắc.”

Lục Kiều Kiều lại run cầm cập nói: “Tôi tôi tôi tôi tôi cũng muốn đi phủ Thiên Thiên Thiên Sư, tôi tôi tôi tôi tôi tôi muốn biết Long Nhi lấy được Trảm long quyết chưa chưa chưa...”

Cô vừa nói vừa toan đứng lên, nhưng cảm giác đau nhói ở đầu gối tức thì khiến cô ngã vào lòng Jack, Jack lập tức xoay người vòng tay công Lục Kiều Kiều lên lưng, nói với Đặng Nghiêu: “Đặng đại ca, chúng ta cùng đi.”

Phủ Thiên Sư vốn chỉ cách cung Đại Thượng Thanh nửa canh giờ đi bộ, giờ họ rơi từ miệng giếng xuống khe đá trong lòng núi, rồi lại trượt xuống



sông Lô Khê, coi như đã đi đường tắt xuống núi. An Thanh Nguyên và người nhà Hotta xuất phát không lâu, bọn Lục Kiều Kiều cũng đuổi theo về phía phủ Thiên Sư. Bọn họ nhanh chóng chạy tới trấn Thượng Thanh, đến trước cửa phủ, thấy bên ngoài cánh cổng cao lớn của tòa phủ đệ có một hàng ngựa, vừa nhìn đã biết là của đám người An Thanh Nguyên. Kim Lập Đức đang nhàn tản ngồi dưới chân ngựa, vừa trông thấy bọn Đặng Nghiêu chạy tới, y liền bước lên đón: “Lão Tiêu, nghe Quốc sư nói huynh phản rồi à? Sao lại thế, đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Đặng Nghiêu vừa thấy Kim Lập Đức cũng tỏ ra rất quan tâm: “Phản hay không phản khó nói lắm, giờ không giải thích rạch ròi được, lúc nào rảnh rồi nói sau nhé. Sao huynh lại ở đây, tình hình thế nào rồi? Quốc sư đâu?”

“Quốc sư và mấy người Nhật Bản đập cửa xông vào, vừa nãy đánh một trận long trời lở đất trong ấy, giờ lại không thấy có động tĩnh gì nữa...”

Đặng Nghiêu ngơ ngác không hiểu, y ngạc nhiên hỏi: “Bên trong đánh đến long trời lở đất, công phu của huynh cao cường như vậy lại ngồi ở đây làm gì?”

“Phì, vừa nãy lúc tới đây tôi ngã từ trên ngựa xuống, bị thương gân cốt ở chân đau muốn chết đi sống lại, đành phải ở đây trông ngựa cho bọn họ...”

Đặng Nghiêu đưa mắt nhìn Kim Lập Đức vẻ dò xét, vị đại nội phong thủy sư này gầy nhỏ nhưng mặt mày hồng hào, chạy được nhảy được, vừa nhìn đã biết là giở trò để trốn tránh công vụ, hồi tưởng lại, trước đây lão yêu tinh này cũng đã nhiều lần như vậy. Y vỗ mạnh lên vai Kim Lập Đức, nói với giọng đầy ẩn ý: “Bảo trọng, việc gì nên làm thì cứ làm thôi, huynh đệ vào trong đây.”

Ba người bọn Lục Kiều Kiều chạy một mạch vào phủ Thiên Sư, đi qua vô số cổng chào và thần điện, cuối cùng đi qua điện Ngọc Hoàng tới chỗ điện Hồ Tiên. Dọc đường, chỉ thấy khắp nơi bừa bãi, một vài nữ nhân đang chăm sóc cho các đạo sĩ bị thương, dưới đất còn mấy thi thể người áo đen, quả nhiên đúng như lời Kim Lập Đức nói, không thấy đánh nhau nữa.

Lục Kiều Kiều sớm đã đọc thuộc mật quyết tìm sách mà cha cô truyền cho, cô cũng như An Long Nhi, nhanh chóng dựa theo mật quyết tìm đến phía trước điện Giáp Tý, Đặng Nghiêu vung chưởng đánh bay cửa lớn đại điện, họ trông thấy ở ngay phía trước có một miệng hang rộng chừng một trượng, thông thẳng xuống lòng đất tối tăm. Vừa thấy cảnh tượng này, Lục Kiều Kiều liền biết An Long Nhi đã thuận lợi phá giải được mật quyết tiến vào địa cung. Đặng Nghiêu đề nghị nhảy xuống, nhưng Lục Kiều Kiều lại sợ chết không chịu, vừa mới thoát chết trong một cái giếng, giờ lại bảo cô nhảy xuống một cái giếng không biết bên dưới có gì, Lục Kiều Kiều thực sự không thể chấp nhận nổi cuộc sống kiểu ấy. Vì vậy, bọn họ liền quay ra

ngoài tử mi tìm kiếm lần nữa, chẳng mấy chốc đã phát hiện cửa ngầm đi xuống mê cung dưới lòng đất phía sau điện Hồ Tiên.

Đi qua cửa ngầm xuống cầu thang đá kéo dài, rồi qua một cánh cửa lật, họ tiến vào một gian đại sảnh trên sàn vẽ hình bát quái, bên trên bát quái có đồ hình bộ pháp Tam Nương canh bộ mà Lục Kiều Kiều rất quen thuộc, trong đại sảnh chỉ có thi thể một người áo đen và hai đạo sĩ, có thể đoán được nơi này từng xảy ra một trận ác đấu. Bốn phía xung quanh đại sảnh toàn là tường gạch đỏ, trên một mặt tường có lỗ thủng to như cái sọt, Lục Kiều Kiều vừa nhìn liền biết ngay đây là lỗ được khoét từ phía bên kia ra, vì trên sàn đã có đồ hình bộ pháp Tam Nương canh bộ, nếu đây là đường đi vào, thì người đi từ gian phòng này sẽ không cần phải đục tường mà đi như thế. Cái lỗ trên tường chỉ chứng tỏ có người từng xông từ bên trong ra ngoài theo lối này, và rất có thể người đó chính là An Long Nhi và Tôn Tồn Chân từ điện Giáp Tý đi vào.

Đột nhiên, bên ngoài gian đại sảnh thắp thoáng vẳng lại tiếng kêu thảm thiết, khiến ba người hết sức căng thẳng. Lục Kiều Kiều bấm đốt ngón tay tính toán, biết được trong phòng còn có phòng, phía bên kia bức tường, có kẻ đang sát nhân. Phủ Thiên Sư lúc này vẫn chưa kết thúc ác chiến, bên ngoài kia vẫn còn buộc ngựa của An Thanh Nguyên và bốn người Nhật Bản, chứng tỏ bọn An Thanh Nguyên đang ở trong phủ Thiên Sư và chưa có được Long Quyết, bọn Lục Kiều Kiều cũng sẽ lập tức phải đối mặt với một cuộc chém giết.

Jack cõng Lục Kiều Kiều trên lưng, nhặt câu liêm có gắn sợi xích dài sáu thước bên cạnh xác người áo đen dưới đất lên, anh quán chặt một đầu dây xích vào cổ tay mình, đưa câu liêm cho Lục Kiều Kiều. Hai người họ đã không cần phải dùng lời để giải thích gì với nhau nữa, Lục Kiều Kiều biết Jack sẽ cõng cô xông thẳng vào trong, Jack chính là ngựa của cô, dây xích này chính là cương ngựa, chỉ cần cô không buông câu liêm, Jack cũng tuyệt đối không buông sợi dây xích nối liền giữa hai người.

Lục Kiều Kiều ở trên lưng Jack đón lấy câu liêm, không nói không rằng quán luôn đoạn xích nối với cán câu liêm vào cổ tay phải của mình, tay cầm câu liêm, khẽ hôn lên cổ Jack từ phía sau, rồi thì thầm bên tai anh: “Đi thôi, kể cả em có chết, sợi xích này cũng sẽ quán trên tay em.”

Đặng Nghiêu nhặt thanh trường kiếm bên cạnh xác chết một đạo sĩ, theo chỉ dẫn của Lục Kiều Kiều, ba người tìm được cửa vào mê cung trên tường một cách chuẩn xác, rồi lặng lẽ tiến vào bên trong.

Đặng Nghiêu một tay cầm đuốc, một tay cầm trường kiếm bảo vệ bên cạnh Lục Kiều Kiều, chậm chậm lần mò tiến lên theo lộ tuyến của bộ pháp Tam Nương. Các gian phòng bên trong đều giống hệt nhau, họ lẳng lẳng ghi

nhớ những gian phòng từng đi qua, chăm chú lắng nghe âm thanh từ các phòng khác. Không biết tại các phòng xung quanh họ không có người, hay là vách tường cách âm hiệu quả mà dọc đường chỉ thấy tối đen như mực và tĩnh lặng rợn người.

Tuyến đường họ đi hoàn toàn phù hợp với tuyến đường phá giải mê cung, mỗi gian phòng trên tuyến đường này đều trống huơ trống hoác, cũng không thấy có dấu vết đánh nhau. Ba người đang nghi hoặc, thì đã đến một gian phòng chính giữa đặt một cái lồng sắt lớn. Cửa lồng mở to, trên tường có bốn giá cắm đuốc, nhưng chỉ còn hai cây đuốc, bọn Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn nhau, đều ngầm hiểu nơi này chính là nơi An Long Nhi và Tôn Tôn Chân bắt đầu tiến vào mê cung.

Lục Kiều Kiều nói với Đặng Nghiêu: “Đặng đại ca, chúng ta phải tìm Long Nhi, nhưng nếu lúc này nó lại đi ra thì chúng ta không kịp chặn nó, hay là huynh đến chỗ lối ra bên ngoài sảnh đợi nó, lúc chúng tôi ra cũng có người tiếp ứng.”

Nhưng Đặng Nghiêu lại nói: “Cô đang bị thương, Jack cũng cô cũng không tiện vận động, hai người ra ngoài trước đi, để tôi tìm Long Nhi được rồi.”

“Tôi không mệt, Lục Kiều Kiều nhẹ lắm, khà khà.” Jack trông có vẻ rất thoải mái, nhưng anh lại nghe thấy Lục Kiều Kiều nói vậy cũng được, để cho Đặng Nghiêu tìm người, còn bọn họ ra ngoài chờ, liền cũng Lục Kiều Kiều theo đường cũ trở ra. Đặng Nghiêu thì đẩy một cánh cửa lật khác, rời khỏi tuyến đường theo bộ pháp Tam Nương canh bộ, tùy cơ tìm kiếm trong mê cung.

Lục Kiều Kiều và Jack lùi lại hai gian phòng, đẩy cánh cửa lật tiếp theo, trong phòng liền vang lên tiếng rít gió vù vù, còn kèm theo cả tiếng ọc ọc phát ra từ trong cổ họng. Lục Kiều Kiều thầm run lên, bàn tay rịn mồ hôi. Âm thanh này cô đã từng nghe, trong Kỳ môn ảo trận bên bờ sông Cán Giang, khi thanh Tụ lý đao trong tay thọc vào cổ họng một người bịt mắt, cổ họng kẻ ấy phun máu thành vòi cũng phát ra âm thanh hết như vậy. Lúc đó, âm thanh này còn phát ra ở ngay bên tai cô, rõ ràng đến độ khiến người ta lạnh người.

Jack không đi vào ngay mà dùng chân chặn cửa, để Lục Kiều Kiều thò đuốc soi vào bên trong, họ trông thấy một mảng máu lớn phun lên tường, một đạo sĩ nét mặt bình tĩnh đang dựa vào góc tường co giật, cổ họng bị cắt một vết sâu, máu không ngừng tuôn ra khỏi bàn tay đang bịt chặt vết thương của anh ta.

Nhát đao này vừa nhanh vừa sâu, lại còn rất mới, hẳn người xuất đao vẫn còn ở trong phòng, lúc này không thể cứu đạo sĩ được, mạo hiểm xông vào,

thanh đao ấy rất có thể chém về phía họ. Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn đao sĩ, đang định giơ đuốc nhìn lên thì trên không chợt vang lên tiếng xích sắt loảng xoảng cùng tiếng rít gió gấp gáp, một thanh câu liêm gắn dây xích từ trên một góc trần nhà nhanh chóng quét xuống đầu cô.

Lục Kiều Kiều hét lớn một tiếng “lùi”, giơ câu liêm lên vung một cái trước mặt, đánh bật thanh câu liêm của đối phương khỏi đường bay ban đầu, nhưng thanh câu liêm của cô cũng bị chấn động tuột khỏi tay. Jack vừa nghe hiệu lệnh rút lui, nửa bước chân đã đặt vào phòng lập tức rút về, tiện thể còn nhấc chân đá cửa lật đóng lại.

Lục Kiều Kiều giật sợi xích như kéo cương ngựa, Jack lách ngang nắp sang bên cạnh cánh cửa; cô rung rung sợi xích buộc ở cổ tay, giật thanh câu liêm trở về cầm chặt lấy, giơ cao quá đầu, bàn tay cô hơi run run, chỉ cần khe cửa có chút động tĩnh gì, cô sẽ lập tức chém thẳng xuống.

Cánh cửa lật lạng lẽ hé ra một chút, một quả cầu nhỏ bốc khói ném vào căn phòng Lục Kiều Kiều và Jack đứng, Lục Kiều Kiều đang căng thẳng cực độ, vừa thấy có động tĩnh, tức khắc dùng hết sức chém xuống, ánh bạc lóe lên nhưng chỉ chém vào khoảng không, còn cô vì dùng sức quá mạnh mà suýt ngã khỏi lưng Jack. Lục Kiều Kiều thấy chém trượt, lại có quả cầu khói bay vào phòng, không biết lát nữa quả cầu này sẽ có biến hóa gì, liền tức tối quát lớn: “Dừng! Đạp cửa!” đoạn kéo Jack tới trước cánh cửa lật, Jack và Lục Kiều Kiều đã tâm ý tương thông, anh biết cầu khói bay vào trước, bước tiếp theo nhất định đối phương sẽ xông vào, lúc này không đạp cửa thì còn đợi tới bao giờ nữa?

Đạp mạnh vào cánh cửa đang hé ra, phía bên kia quả nhiên đạp phải một người, chỉ nghe một tiếng rú “á” thảm thiết, cánh cửa bật ngược trở về, khép lại trên tường. Jack nói: “Ha ha, đạp vỡ mũi rồi!” đoạn tung chân đá thêm cú nữa rồi lách sang một bên.

Quả cầu tỏa khói mù mịt, kèm theo mùi khó ngửi xộc lên mũi, khói nhanh chóng tỏa lan khắp xung quanh. Jack lập tức ho khù khụ, Lục Kiều Kiều nhân lúc mình chưa bị sặc khói, ném cây đuốc trong tay trái sang phía bên kia cửa lật, tay bắt kiếm quyết miệng niệm chú ngữ, tỉ mỉ vạch trên không trung một đạo Thanh phong phù của Thiên Sư đạo, sau đó chỉ ngón tay về phía cánh cửa. Trong phòng tức khắc cuộn lên một cơn gió, thổi hết khói về phía gian phòng có tên ninja. Bên phòng kia lập tức có người dập tắt đuốc, nhưng lại không ngờ khói sẽ cuộn sang phía phòng mình, tiếng ho vang lên ngay tắp lự. Lục Kiều Kiều đẩy một cái lên vai Jack toan xông qua, nhưng anh lại “suyt” một tiếng, dùng tay nâng câu liêm của Lục Kiều Kiều lên, đứng bên cạnh cánh cửa lật.

Trước cửa quả nhiên có động tĩnh, một luồng gió mạnh lướt qua, Lục

Kiều Kiêu hét lớn: “Chém!” câu liêm từ trên chém xả xuống. Tay cô có cảm giác chém trúng người, người đó hự lên một tiếng, rồi lăn vào bức tường phía bên kia, nhưng lưỡi câu liêm chém xuống quá mạnh nên đã cắm vào người đối phương không thể rút ra, khiến Lục Kiêu Kiêu và Jack cũng ngã lăn

ra đất.

Lục Kiêu Kiêu ngồi dưới đất trông thấy một người khác ở trong phòng đang vung đao chém về phía vị trí họ vừa đứng lúc nãy. Thì ra đối phương có hai tên ninja xông sang phòng bên này, nhưng vì tốc độ quá nhanh, người bị cô chém trúng lại là tên theo phía sau. Lục Kiêu Kiêu vừa ho sặc sụa, hai tay vừa ra sức lay động thanh câu liêm cắm trên người đối phương, toan rút nó ra. Jack thì tranh thủ bóng tối, kéo sợi xích sắt, lăn ra xa Lục Kiêu Kiêu mấy bước, cổ tay rung một cái cuộn dây xích thành một vòng, quăng vào tên ninja còn lại đang ho sù sụ.

Tên ninja đã biết đồng bọn bị giết, đâu dễ gì bị dây xích quăng trúng, hấn men theo góc tường, lùi mấy bước phóng lên trần tránh khỏi sợi xích, rồi lập tức từ bên trên bổ tới chỗ Lục Kiêu Kiêu.

Mặc dù trong mê cung tối om, lại không có đuốc, nhưng tên ninja này biết, nơi đồng bọn mình chết cũng nhất định là nơi kẻ địch đang hiện diện, vả lại, Lục Kiêu Kiêu đang ho sặc sụa, chỉ dựa vào thính giác cũng có thể nhận biết được vị trí của cô.

Thời gian quá ngắn, thanh câu liêm của vẫn chưa rút về được, đã nghe trên không trung có tiếng gió rít, tay cô quần trên xích sắt không thể rút ra, đương nhiên cũng không thể tránh né đòn tấn công của đối phương, cô lập tức giơ tay còn lại rút Tụ lý đao thuận thế vung ra. Jack cũng biết cú ném của mình bị trượt, đối thủ đang từ trên cao bổ xuống chỗ Lục Kiêu Kiêu, anh lập tức bật dậy khỏi sàn nhà, dang rộng hai tay nhào về phía tên ninja.

Tên ninja đang ở trên không bị Jack ôm chân kéo xuống đất, hai tay hấn chống xuống sàn nhà, lật người bắt chéo hai chân kẹp cổ Jack, đang định kéo anh lại bên cạnh để chém giết, thì chợt phát hiện đầu mình bị Lục Kiêu Kiêu ôm chặt, đồng thời trên cổ mát lạnh, một luồng khí mát rượi từ cổ họng ủa vào khoang ngực, hóa ra cổ họng đã bị thanh Tụ lý đao cắt lìa.

Jack thấy hai tên ninja đã bị giết, lập tức cõng Lục Kiêu Kiêu toàn thân đâm đĩa máu trên lưng, để cô cầm bật lửa, tiếp tục chạy về phía trước. Họ theo đường cũ đi qua mấy gian phòng nữa, dọc đường trông thấy xác các đạo sĩ la liệt, đang định đẩy một cánh cửa ra, chợt thắp thoáng nghe thấy bên kia tường có tiếng binh khí va chạm nhau, rồi cửa lật bị người ta đẩy ra, Lục Kiêu Kiêu vội vàng tắt lửa, vung câu liêm chém về phía cánh cửa mở ở độ cao ngang đầu người.

Cùng với một tiếng “Đừng chém! Là tôi đây!” Cánh tay vung đao của Lục Kiêu Kiêu bị một bàn tay tóm lấy, Jack và Lục Kiêu Kiêu cũng mừng rỡ reo lên: “Tôn Tồn Chân?”

Tôn Tồn Chân lách người vào phòng, lập tức kể vắn tắt cho Lục Kiêu Kiêu nghe tình hình từ lúc y tiến vào mê cung, thì ra Tôn Tồn Chân muốn tìm An Long Nhi, nên đã dẫn luôn cả mười mấy tên ninja và một đám đao sĩ cùng vào mê cung, giờ nơi này đã biến thành một địa ngục máu tanh tối như mực, trong mỗi căn phòng bất cứ giây phút nào đều có thể xảy ra tàn sát.

Tôn Tồn Chân nói: “Để tôi bảo vệ hai người ra sảnh bên ngoài, sau đó quay lại tìm Long Nhi, nếu gặp Đặng Nghiêu tôi cũng sẽ gọi ông ta luôn.” Ba người bàn bạc xong xuôi vội vàng dựa theo tuyến đường của bộ pháp Tam Nương canh bộ lùi ra sảnh phía ngoài.

Vừa bước vào một gian phòng khác, Tôn Tồn Chân đã đưa tay ấn Jack dừng lại, còn suýt một tiếng ra hiệu cho hai người đừng nói chuyện. Trong bóng tối, Jack và Lục Kiêu Kiêu không thấy gì cũng không nghe có bất cứ âm thanh nào, nhất thời không hiểu họ Tôn đang làm gì, đành đứng yên bất động, hết sức đề phòng.

Đột nhiên có tiếng tường vỡ âm âm cùng tiếng hét thê thảm, sau đó Tôn Tồn Chân lại kéo Jack đi qua một cánh cửa khác.

Jack và Lục Kiêu Kiêu không nhìn thấy gì, chỉ nghe mà rón tóc gáy, Lục Kiêu Kiêu khẽ hỏi Tôn Tồn Chân: “Này, vừa nãy huynh làm gì thế? Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Tôn Tồn Chân không trả lời, lại “suýt” thêm một tiếng nữa, Lục Kiêu Kiêu lập tức ngậm miệng, lẳng lẳng cầm bật lửa trên tay.

Quả nhiên trong bóng tối lại có tiếng âm âm, đồng thời cạnh tường phát ra tiếng kêu thê thảm, Lục Kiêu Kiêu liền bật lửa, trong khoảnh khắc tia lửa lóe lên, bọn họ trông thấy Tôn Tồn Chân rút thanh Tề mi côn đầu bọc kim loại từ trên tường về, đang nghiêng người phát lực đâm về phía một bức tường khác, đầu côn nhuốm đầy máu tươi còn đang bắn tung tóe. Trong mắt họ, Tôn Tồn Chân đã biến thành một hình ảnh động lòng người.

Bốn phía lại trở thành tối om như mực, đúng như dự đoán, lại một tràng tiếng âm âm và tiếng rú thảm, đầu óc Lục Kiêu Kiêu trống rỗng, lòng đau nhói lên. Cô thấy mũi mình cay cay, đánh lửa sáng lên, nhìn Tôn Tồn Chân rút thanh Tề mi côn lại đứng trước mặt mình và Jack. Cô run run giọng hỏi y: “Huynh có thể nhìn thấy những người đứng ở sát tường đó à?”

Tôn Tồn Chân gật gật đầu.

“Sau khi mở thiên nhãn đều như vậy à?”

Tôn Tồn Chân không trả lời câu hỏi của Lục Kiều Kiều, dùng cón làm trụ xoay lưng lại với cô và Jack, hơi cúi thấp đầu, từ bờ vai y, Lục Kiều Kiều nhìn thấy vẻ yếu ớt và bi thương.

“Huynh xoay người lại cũng có thể nhìn thấy chúng tôi đúng không?”

“...”

Lục Kiều Kiều thấp giọng lảm bảm: “Đêm qua huynh có thể thấy chúng tôi trong phòng...”

Bóng lưng Tôn Tồn Chân khẽ run rẩy, ba người trầm mặc một lúc, Tôn Tồn Chân không nói không rằng đi sang phía một bức tường khác, vung cón đâm vào mặt tường.

Tường đổ, tiếng rú thảm thiết. Tôn Tồn Chân đánh hai đường cón giao nhau thành hình chữ thập, đục một lỗ lớn trên tường, tung mình nhảy vào một gian phòng khác, chân đạp lên xác chết vừa ngã xuống, thanh Tề mi cón đâm về phía một tên ninja cầm trường đao khác.

Trường cón rút ra, tên ninja còn chưa ngã xuống, Tôn Tồn Chân đã găm lên giạn dử khiến người ta rúng động tâm can, múa cón trên đỉnh đầu thành một vòng sáng lạnh lẽo như vòng nguyệt, dưới ánh sáng của chiếc bít lửa, hàn quang tựa như một lưỡi đao đầy máu chém xả xuống đầu tên ninja kia.

Cùng với tiếng va đập như xương gãy, tên ninja văng ra đập người vào tường rồi trượt xuống đất, đầu bị đập nát thành những mảnh nhỏ dính trên tường, chậm chậm chảy xuống.

Toàn thân Lục Kiều Kiều run lên bần bật, cô không ngờ trên đời này lại có thứ năng lực nhìn xuyên tường như thế, cũng không ngờ trường cón của Tôn Tồn Chân đã biến thành đao; cô vẫn đang cố gắng hồi tưởng lại phản ứng của Tôn Tồn Chân buổi sáng sau khi Jack qua đêm ở phòng mình.

Y có đồ kỵ không? Y có thương tâm không? Nhưng Lục Kiều Kiều biết, y đang kiềm chế, và vẫn đi theo mình, không hề đổi thay.

Tiếng hét và cách thức giết người tàn bạo của Tôn Tồn Chân khiến Jack hoảng sợ lùi lại hai bước, qua những lời đối đáp của y với Lục Kiều Kiều, anh đại khái cũng đoán biết được tâm trạng họ Tôn lúc này. Nhưng anh chẳng phải cũng yêu cùng một người với y hay sao? Cho dù rất tiếc cho y, nhưng anh có thể làm gì đây?

Tôn Tồn Chân không kéo Jack đi về phía trước nữa, y lẳng lẳng xông thẳng tới, lần lượt vung cón đánh sập những bức tường trước mặt. Gặp phải phòng nào có ninja, y không đợi chờ hay âm thầm cách vách giết người nữa, mà xông thẳng tới trước đánh phủ đầu, điên cuồng trút hết bực bội và phẫn

nộ vào thanh Tề mi côn.

Ba người giẫm lên một con đường máu, nhanh chóng trở lại gian đại sảnh có khảm hình Bát quái đồ trên sàn nhà, cảnh tượng trước mắt đã hoàn toàn khác với những gì họ trông thấy lúc tiến vào.

Sau khi phá vỡ tường gạch, đà lao của Tôn Tồn Chân không hề giảm đi, y xông thẳng tới bức tường đối diện, rồi dừng phất lại sát tường, trường côn vung ngược quét về phía một người áo xám cầm đao, đầu côn bị đối phương vung đao chặn lấy làm bắn ra một đóa hoa lửa chói mắt cùng tiếng sắt thép ròn rảng, người áo xám cũng thuận thế lùi về sau làm giảm bớt lực đao. Hẳn chính là thủ lĩnh của quân đoàn ninja Yamashita Hagakure.

Lục Kiều Kiều và Jack từ trong lỗ trên tường chui ra mới nhìn thấy, An Long Nhi đang bị năm tên ninja ép vào một góc tường vây công, vì vậy Tôn Tồn Chân vừa xông ra sảnh ngoài đã lập tức vung côn lên giải vây cho nó.

An Long Nhi đã bị năm tên ninja chém cho bị thương khắp người, mặt mũi sưng vù, khóe miệng rỉ máu. Nó cầm Lôi thích trên tay, ánh mắt cuồng bạo khổ chiến, bất kể tránh né tới đâu, trước mặt cũng mọc ra ngay một tên ninja chém tới. Nó thấy Lục Kiều Kiều và Tôn Tồn Chân xuất hiện, nhưng không hề rút khỏi vòng chiến đấu, mà ngược lại còn gầm lên hăng hái, dốc toàn lực phản công bọn ninja.

Tôn Tồn Chân vừa xông ra liền tập kích Yamashita Hagakure từ phía sau, vốn muốn giải vây cho An Long Nhi, nhưng câu đầu tiên An Long Nhi thốt lên lại không phải là chào hỏi Lục Kiều Kiều và họ Tôn, mà là hét bảo Tôn Tồn Chân: “Tránh ra, để tôi giết hắn!”

Lời vừa dứt, nó dùng Lôi thích hất văng câu liêm của những tên ninja khác, vung gậy bổ về phía Yamashita Hagakure. Tôn Tồn Chân nghe nó nói thế, lập tức lặn người đổi vị trí với Yamashita Hagakure, lướt qua bên cạnh An Long Nhi, lao thẳng tới bốn tên ninja dùng câu liêm.

Bên kia Tôn Tồn Chân đuổi giết bọn ninja, còn bên này An Long Nhi và Yamashita Hagakure cũng bắt đầu triển khai một trận kịch chiến lấy yếu địch mạnh.

Lục Kiều Kiều chỉ thấy An Long Nhi sử dụng kiếm chiêu nhanh nhẹn lão luyện đối kháng với Yamashita Hagakure, chiêu nào cũng lấy công đổi công, hoàn toàn không quan tâm gì đến sự sống chết của bản thân. Cây Lôi thích đen tuyền lấp lánh sáng bóng lên, mỗi chiêu đánh ra, đều mang theo tiếng rít sắc bén. Yamashita Hagakure là ninja được người ta dùng tiền thuê, hẳn chỉ bán bản lĩnh giết người, chứ không bán mạng, bởi vậy, trong tình huống một kẻ cần mạng còn một kẻ bất cần, An Long Nhi cũng miễn cưỡng đánh ngang tay được với đối thủ.



Trừ đi sự chênh lệch về chiêu thức, lực đạo và tốc độ của Lôi thích trên tay An Long Nhi cũng đủ đối kháng với một võ thuật gia, trình độ này Lục Kiều Kiều chưa từng thấy qua. Cô có nghe Tôn Tôn Chân nói An Long Nhi đã học được tâm pháp Long Quyết từ Trương Thiên Sư, võ học được nâng lên hẳn một bậc như vậy, hẳn chính là biểu hiện của tâm pháp Long Quyết.

An Long Nhi và Yamashita Hagakure quấn lấy nhau, ngay cả Tôn Tôn Chân cũng không thể nhúng tay vào, Lục Kiều Kiều và Jack đều không phải cao thủ võ lâm, ở bên cạnh lại càng không biết ra tay thế nào, cô hét lên với An Long Nhi: “Đừng cậy mạnh! Mau lùi lại, Đặng đại ca sẽ lại đây giúp chúng ta, mau lùi lại đi!”

An Long Nhi hoàn toàn không có vẻ gì là bình tĩnh lại, lửa giận trong mắt nó còn mãnh liệt hơn cả đối thủ, vừa dồn dập tấn công Yamashita Hagakure vừa hét lớn: “Long Quyết đang ở chỗ cháu, cô Kiều bắt lấy!” Dứt lời liền tấn công liên hồi ép Yamashita Hagakure lùi lại, rồi lấy Trảm long quyết ném ngược ra phía sau lưng.

Yamashita Hagakure vừa thấy Trảm long quyết ném xuống đất, hai mắt sáng bừng lên, tức khắc dồn lực vào chân bổ về phía quyền sách. An Long Nhi đợi chính giây phút này, khi ánh mắt Yamashita Hagakure nhìn về phía Trảm long quyết dưới đất, Lôi thích trong tay thẳng bé đã chém chéo vào đầu đối phương.

Yamashita Hagakure nghiêng người né tránh, đồng thời vung đao tạt ngang chém vào An Long Nhi. Trên bụng An Long Nhi lập tức có thêm một vết máu, nhưng nó không hề thu chiêu đỡ đao, mà dùng Lôi thích tạt ngược lên theo đường chém xuống vừa nãy, nhằm vào gáy Yamashita Hagakure. Chiêu “Trảm hồi” này vốn là chiêu thức gồm thủ cả tấn công và phòng bị của phái Shinto Munen, nhưng khi An Long Nhi đánh ra lại theo cách lấy mạng đổi mạng, Yamashita Hagakure gặp phải cách đánh này quả thực không biết đối phó thế nào, đành gắng gượng thu đao về vòng qua đầu tiếp chiêu.

Lục Kiều Kiều không hề muốn An Long Nhi chơi trò quyết đấu với ninja, điều cô muốn chỉ là mọi người an toàn lấy được Trảm long quyết rồi rời khỏi đây, hai tay cô liền kết thủ ấn, tạo thành ấn chữ Lâm, ấn đầu tiên trong Cửu Tự ấn. Đây là pháp thuật có thể phát ra lực định thân của Bất Động Minh Vương, cô không biết những bùa phép trực tiếp giết người, nhưng ít nhất cũng có thể định thân Yamashita Hagakure lại, để An Long Nhi nhanh chóng giải quyết hẳn.

Khi cô kết thành ấn thủ giờ lên không trung, đang định đọc chú ngữ, thì bị Yamashita Hagakure liếc mắt phát hiện ra. Từ lúc Jack cũng Lục Kiều Kiều xuất hiện, hẳn đã luôn chú ý đến người phụ nữ này. Với kinh nghiệm của

một ninja như hắn, nữ nhân xuất hiện ở những nơi nguy hiểm xưa nay đều không phải kẻ yếu, ngược lại còn là những đối thủ nguy hiểm hơn đàn ông bội phần. Hắn vừa trông thấy Lục Kiều Kiều hai tay kết ấn, thành linh bỏ rơi An Long Nhi không đánh nữa, cũng không quan tâm đến Trảm long quyết dưới đất, mà thu đao vào vỏ rồi tung người lùi về góc tường, hai tay không ngờ cũng kết thành ấn chữ Lâm. Trong mắt An Long Nhi lúc này chỉ có đôi phương tiến hay lùi, đôi phương vừa lùi tới cạnh tường, nó đương nhiên cũng háng hái xông lên truy kích.

Lục Kiều Kiều kinh hoàng, còn chưa niệm chú ngữ đã thất thanh hét lên: “Long Nhi đừng qua đó!”

Cùng lúc ấy, cô nghe thấy Yamashita Hagakure niệm ra một tràng chú ngữ thập trảm: “NAN, HEYO, DOU, SIA, KAY, ZIN, NIKU, JI, ZEN!” đồng thời hai tay thay đổi làm ra những thủ ấn giống hệt như Cửu Tụ ấn.

Gần như cùng lúc với hắn, Lục Kiều Kiều cũng kết ra chín thủ ấn, gấp rút niệm ra chín chữ chân ngôn: “Lâm, Bình, Đẩu, Giả, Giai, Trận, Liệt, Tại, Tiền!”

Chú ngữ khác nhau, thủ ấn giống nhau, Lục Kiều Kiều hoàn toàn không thể tưởng tượng pháp thuật của đối phương sẽ có hiệu quả như thế nào, cô chỉ còn cách sử ra Cửu Tụ ấn với đối phương, dùng kết giới đảm bảo phe mình ở thế thất bại, mới có khả năng mưu cầu ưu thế tiếp theo.

Từ đầu ngón tay Lục Kiều Kiều bay ra một quả cầu ánh sáng màu xanh bên trong thập thoáng sắc đỏ, quả cầu ánh sáng nhanh chóng nở to thành một lồng sáng có ánh lửa chuyển động bên trong, bao trọn khoảng không gian trước sau cô và Jack chừng hai trượng. Sau đó, Lục Kiều Kiều lại lớn tiếng gọi An Long Nhi vào kết giới.

An Long Nhi lăn tròn vào trong kết giới, ngẩng đầu lên không thấy Yamashita Hagakure đâu, nó đưa mắt nhìn quanh quất, chỉ thấy Tôn Tôn Chân đã đánh ngã bốn tên ninja còn lại, đang phi thân vung côn lên đánh về phía mình.

Thì ra Cửu Tụ ấn này rất mạnh mẽ, nên từ lâu đã truyền đến Nhật Bản và được các tôn giáo cũng như các lưu phái võ thuật hấp thu, sau một thời gian dài phát triển ở Nhật Bản, Cửu Tụ ấn ở trong các môn phái khác nhau đều có công dụng khác nhau. Thủ lĩnh của phái ninja Koga như Yamashita Hagakure đương nhiên cũng tinh thông Cửu Tụ ấn, phát động Cửu Tụ ấn có thể khiến tốc độ và sức mạnh của hắn tăng lên đáng kể, đồng thời cũng khiến hắn sử dụng được công phu quan trọng nhất đối với ninja, thuật ẩn thân.

Sau khi Yamashita Hagakure niệm chú ẩn thân, ngoài Tôn Tôn Chân đã khai mở thiên nhãn, không ai có thể nhìn thấy sự tồn tại của hắn nữa, cũng

may lúc này Tôn Tồn Chân vừa khéo giải quyết xong mấy tên ninja kia, liền trông thấy Yamashita Hagakure đang ẩn hình vung đao trầm sát An Long Nhi, y lập tức ở phía sau Yamashita Hagakure vung côn lên giải cứu.

Khi đầu côn Tôn Tồn Chân lóe lên một đám hoa lửa, An Long Nhi cuộn người lăn về phía quyền Trảm long quyết, nó nhật lên định giao cho Lục Kiều Kiều, nhưng cô đang tập trung toàn bộ tinh thần niệm chú kết ấn, hai tay Jack thì vòng ra phía sau đỡ chân Lục Kiều Kiều. Thấy bọn họ đều không thể rút tay ra đón lấy Trảm long quyết, An Long Nhi liền cất quyền sách vào ngực áo.

Trong đại sảnh chỉ còn một mình Tôn Tồn Chân đang lớn tiếng hò hét, nhảy lên nhảy xuống, nhưng âm thanh đing đing đang đang chói tai phát ra nơi đầu thanh Tề mi côn của y, cùng với tiếng đao rít gió và sự ngăn chặn trong không khí, đều chứng tỏ y đang chiến đấu với một kẻ địch đáng sợ.

Yamashita Hagakure đang liên tục va đập vào kết giới của Lục Kiều Kiều, bên rìa kết giới chốc chốc lại xuất hiện bóng dáng của hắn, vì mỗi khi hắn tiến vào kết giới của cô, thuật ẩn thân sẽ mất đi hiệu lực, qua đó, mọi người cũng có thể thấy sức chiến đấu của đối thủ của Tôn Tồn Chân đang không ngừng tăng lên.

Tôn Tồn Chân đột nhiên trúng đao trên vai, y tinh thông thuật Ngũ hành độn hình, trong khoảnh khắc ấy cũng biến mất khỏi mặt đất, sau đó xuất hiện trên không trung vung côn chém xuống. Chỗ cây côn quật xuống hiện ra thân hình Yamashita Hagakure, nhưng trong nháy mắt trúng côn ấy, hắn lại biến đi cùng với một tiếng hự, rồi xuất hiện sau lưng Tôn Tồn Chân.

Ánh bạc lướt qua, Tôn Tồn Chân không kịp thu côn về, sau lưng bị đâm trúng một đao rất sâu, y lại biến mất trên không, xuất hiện sau lưng Yamashita Hagakure dùng côn kẹp chặt cổ kẻ địch. Lần này, Yamashita Hagakure không tránh né được nữa, hai người đều hiện ra chân thân ở giữa đại sảnh.

Lục Kiều Kiều và Jack chỉ biết trợn mắt há hốc miệng ra nhìn, kiêu chiến đấu xuất thần nhập hóa này, họ thực sự chưa bao giờ chứng kiến, nói gì đến chuyện nhúng tay giúp đỡ. An Long Nhi thấy Yamashita Hagakure đã hiện ra chân thân, vả lại còn bị Tôn Tồn Chân khóa chặt, liền vung cổ tay quăng sợi dây thừng gắn phi tiêu ra, quay một vòng cạnh người rồi nhắm vào đầu Yamashita Hagakure ném tới.

Đao pháp ninja của Yamashita Hagakure có thể dùng cả đoạn đao lẫn trường đao, y không gấp rút hóa giải nguy cơ trên cổ, mà vận hơi nín thở gồng lên đỡ lấy thanh trường côn đè xuống cổ họng, xoay lưỡi của trường đao áp sát hông mình, đâm ngược về phía sau.

Động tác của y vừa nhanh vừa bất ngờ, khi Tôn Tôn Chân cảm giác được thì lưỡi đao đã tới sát thắt lưng rồi. Thân thể y hơi vắn đi, nhưng thanh đao đã đâm xuyên qua mạng sườn, dưới tác động của cơn đau dữ dội, hai tay y liền co giật buông lỏng ra. Thanh đao đâm máu của Yamashita Hagakure rút từ sau ra trước, chém vào mũi phi tiêu gắn dây bay tới trước mặt. An Long Nhi không hề có ý định thu hồi mũi tiêu, nên mũi tiêu sắt cùng thanh trường đao va vào nhau với lực đạo lớn nhất mà An Long Nhi có thể ném ra, mũi tiêu lập tức bị chém làm hai nửa.

Lúc này, An Long Nhi mới hơi tỉnh táo lại, trong lòng thâm nhủ, đây đúng là một thanh đao tốt.

Có điều, thanh đao tốt ấy sau khi đâm bị thương Tôn Tồn Chân, liền bỏ tới chỗ kết giới, An Long Nhi rút đao găm ở thắt lưng ra, cũng găm lên phóng về phía Yamashita Hagakure. Đây đã là đợt xung sát cuối cùng, An Long Nhi gần như tay không tác sát lao ra ngoài kết giới, mặt đối mặt với tên ninja mạnh nhất, ngoại trừ cái chết, bản thân nó cũng không nghĩ ra sẽ có kết quả bất ngờ nào khác. Nhưng có thể chết trước mặt Lục Kiều Kiều, An Long Nhi tuyệt đối không lùi bước. Đúng như dự đoán, trường đao của Yamashita Hagakure chém xuống đầu An Long Nhi, nhưng hấn chột nhận ra đà lao lên của mình bị một luồng sức mạnh khổng lồ cản lại, thanh đao không thể thu về, chém sượt qua mặt An Long Nhi, còn bản thân hấn bị một luồng sức mạnh từ hướn{ng khác đẩy văng lên tường...

An Long Nhi trúng đao trên mặt, không kịp ghì lại, đâm sầm vào một người. Nó ngã phịch xuống đất, ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy Đặng Nghiêu đang đứng tận vũng vàng ở vị trí ban nãy của Yamashita Hagakure, hai tay vẫn giữ nguyên tư thế của chiêu Bát Cực quyền tên “Lý môn trừu đỉnh” vừa đánh bay Yamashita Hagakure, trông rất có phong độ của một cao thủ, ánh mắt đánh thép nhìn chằm chằm về phía tên ninja đến từ Nhật Bản.

Thì ra sau khi tìm kiếm khắp mê cung, giết chết mấy tên ninja mà vẫn chưa tìm được An Long Nhi, Đặng Nghiêu liền theo đường cũ trở lại gian sảnh phía trước, vừa khéo trông thấy An Long Nhi và Yamashita Hagakure liềm mạng xông vào nhau, y bèn lập tức xuất chiêu giải cứu cho thằng bé.

Sau khi bị đánh văng lên tường, Yamashita Hagakure liền ngòì chồm hồm trên bề mặt bức tường thẳng đứng tựa như trên tường có lực hút, ánh mắt như mắt sói đảo một vòng qua toàn bộ những người có mặt trong đại sảnh, đoạn lại thu đao vào vỏ, hai tay lồng vào nhau kết thành một chữ “tinh” lớn (井), sau đó rút đao sau lưng ra vung mạnh, toàn bộ đại sảnh lập tức biến thành lồi trậ, mặt đất nổ tung bùng, tiếng sấm vang động khắp trời.

Lục Kiều Kiều quát lớn: “Mọi người mau lui vào trong kết giới!”

Gần như cùng lúc Yamashita Hagakure phát bạo lồi, kết giới dạng hỏa cầu của cô cũng mở rộng ra khắp gian đại sảnh với năng lượng cực lớn và tốc độ cực nhanh. Bạo lồi mạnh nhất của ninja tựa như mưa rào đổ xuống chiếc dù khổng lồ đang xòe rộng, tuy rằng thanh thế kinh người, song cũng không thể nào đánh trúng người bên dưới tán dù.

Trong trận chiến trên đỉnh Phù Dung, Lục Kiều Kiều cũng từng sử dụng chiêu này, nhưng lần đó vì bản thân yếu ớt, kết giới bảo vệ bị đối phương đánh vỡ, cô và Jack cũng suýt mất mạng. Lần này, sau khi trải qua trận chiến

ở cung Đại Thượng Thanh trước đó, cô và Jack đã như nổ mạnh hết đà, Lục Kiền Kiền sử dụng Cửu Tự ấn mà không hề có lòng tin tất thắng, chỉ là quyết chí dốc toàn lực đánh liều một phen mà thôi; nhưng trong tình huống nguy cấp nhất này, cô đã cảm nhận được tốc độ và trình độ thu phát kết giới của mình, cảm giác thực chất và sức mạnh của kết giới đều khác hẳn so với hồi ở đỉnh Phù Dung.

Bát tự của Lục Kiền Kiền lấy “mộc” làm dụng thân,<sup>[50]</sup> nội đơn tu luyện ra có màu xanh lục, kết giới màu xanh nhạt là loại kết giới cô luyện thành từ ý niệm bảo vệ chính mình, còn giờ đây cô đã phát ra được kết giới giống như quả cầu lửa, chứng tỏ cô đã đạt đến cảnh giới từ mộc sinh hỏa. Lần này, Lục Kiền Kiền hết sức tự tin dùng kết giới phản kích lại Yamashita Hagakure. Không hút thuốc phiện, lại trải qua khổ luyện sau vô số trận chiến, Lục Kiền Kiền không còn là cô gái yếu ớt đung vào là đổ như trước nữa, thân thể và tâm trí cô đều đã mạnh mẽ đủ để đối kháng với bất cứ cao thủ hạng nhất nào.

Tôn Tôn Chân và An Long Nhi nhanh chóng lách người vào trong kết giới, tụ tập bên cạnh Lục Kiền Kiền, nhưng Đặng Nghiêu thì lại nhảy về phía Yamashita Hagakure đang ngồi chồm hổm trên tường đúng khoảnh khắc kết giới tỏa rộng.

Yamashita Hagakure nhìn bạo lôi do mình dùng hết công lực cả đời phát ra bị đối phương chặn lại như chặn mưa sa, quả cầu lửa đang không ngừng lớn thêm kia đánh văng bạo lôi của hắn lên không trung, dòn ngược lại về phía hắn. Hắn lạnh lùng quan sát toàn bộ cảnh tượng ấy, trong đầu không ngừng xoay chuyển suy nghĩ đối sách. Các ninja phái Koga hắn dẫn theo có thể đều đã chết hết, dưới đất còn nằm cái xác trong số họ, phải chăng là đối thủ quá mạnh? Hay là hắn chỉ huy bất lực?

Hắn thấy tất cả đối thủ đều tụ về bên cạnh thiếu nữ gãy chân mặc áo giáp kia, cô ta là ai? Tại sao lại có sức hút mạnh đến vậy? Hắn lại thấy một người đàn ông cường tráng như con gấu, nhảy từ đồ hình Bát quái trên sàn lên không trung bỏ nhào về phía mình. Y mặc áo bông chần bó sát người, không có hai ống tay áo, để lộ ra hai cánh tay đầy vết thương, máu me lấm tẩm, chứng tỏ đối phương cũng vừa trải qua chiến đấu giống như hắn, kẻ này nhất định là người sống sót từ một chiến trường khác chạy tới đây, y vừa xuất hiện trong gian đại sảnh này đã dùng thực lực tuyệt đối đánh lui hắn, chỗ mạng sườn bên phải bị đối phương đánh trúng vẫn đau thấu tim, giờ y lại chủ động tấn công trong lúc hắn rơi vào tình thế cực kỳ bất lợi...

Quy tắc của ninja cho phép Yamashita Hagakure rời khỏi cuộc chiến không có cửa thắng này, nhưng tôn nghiêm của một ninja khiến hắn không thể trốn tránh thời khắc sinh tử trong đời mình. Hắn lẩm nhẩm niệm một câu

chú ngữ, dồn sức vào hai chân đạp lên tường nhảy về phía Đặng Nghiêu, thanh đao mang theo một luồng hắc quang cùng tiếng gầm như yêu ma chém xả xuống Đặng Nghiêu từ trên không trung.

Đao này được Cửu Tự ấn của phái Koga hỗ trợ, nhanh đến không thể tránh né, không thể đón đỡ, Đặng Nghiêu vươn tay trái ra, mang theo sấm sét đánh vào khuỷu tay phải của Yamashita Hagakure, thọc thẳng vào giữa hai cánh tay đang vung đao của hắn. Hai tay Yamashita Hagakure hơi rụt về, tránh được thế phá đao chuẩn xác của Đặng Nghiêu, dùng đao chém ra phá đòn lôi kích, phá chưởng thế, chém về phía vai trái của Đặng Nghiêu với khí thế không gì cản nổi.

Hai người đều tiếp chiến trên không trung, không ai có thể lách tránh hay lùi lại, tay trái Đặng Nghiêu không thể thọc vào giữa hai tay đối phương phá đao, chỉ còn cách duy nhất là dùng tay tiếp đao. Trước khi lưỡi đao chém tới, y xoay cổ tay nắm chặt lấy đoạn thanh đao phía sau, đây là nơi dày nhất đồng thời cũng kém sắc bén nhất trên lưỡi đao, nhưng vừa chạm vào, Đặng Nghiêu đã cảm nhận được sự sắc bén có thể cắt lia tất cả. Trong đầu y lóe lên ý nghĩ, đây là một thanh bảo đao.

Đặng Nghiêu thầm hạ quyết tâm: tay có thể lìa, nhưng đối thủ nhất định phải trả giá.

Tay trái của Đặng Nghiêu đã bị đao cắt sâu tận xương, nhưng y vẫn vận hết sức lực tóm lưỡi đao kéo về phía mình, dùng mười thành công lực đánh thẳng vào lòng ngực Yamashita Hagakure đang không thể rút hai tay ra phòng thủ.

Trong tiếng sấm ì ùng lại vang lên một tiếng nổ động trời, mọi người có mặt trong đại sảnh đều không nghe thấy bất cứ âm thanh nào, sự tĩnh lặng ấy khiến một khoảnh khắc cũng trở nên dài đằng đẵng đáng sợ.

Thân thể Yamashita Hagakure như bị xé nát, hắn cảm nhận được sự giác ngộ của kẻ sắp lìa đời. Khoảnh khắc này, tất cả mọi thứ trước mắt hắn, mọi thứ mà hắn chiến đấu để giành được đột nhiên đều không còn quan trọng nữa; chỉ cần có thể dẫn những ninja đã sẵn lòng theo hắn đến Trung Quốc vì mộng tưởng kia, mang theo lưỡi câu liềm dùng để thu hoạch mùa màng, cùng trở về ngọn núi và thôn làng nhỏ hiền hòa ở Koga...

Mặt đất phía trước điện Giáp Tý chấn động làm dấy lên một lớp bụi mù, rồi nứt toác theo đường mai rùa và sụp xuống, chính giữa chỗ sụt ấy xuất hiện một quả cầu lửa khổng lồ, bên trong quả cầu lửa, một con thú lớn hình dạng như gấu đang dang rộng hai tay đánh bay những phiến đá rơi xuống, nhảy lên không trung, hóa thành một cơn lốc xoáy.

Đặng Nghiêu vẫn nắm thanh đao của Yamashita Hagakure, một tay máu

chạy rờn rờn, một tay ôm An Long Nhi nhảy về phía điện Hồ Tiên; Jack công Lục Kiều Kiều, một tay kéo cây trường côn của Tôn Tồn Chân bước ra khỏi cái hồ lớn đang không ngừng sụt xuống.

Tôn Tồn Chân vừa trở lại phía trước Hồ Tiên điện, liền ngã gục xuống, trên lưng y có một vết thương dài, chỗ mạng sườn cũng có một lỗ máu xuyên thấu cơ thể. Y thở hồng hộc, nhưng vẫn lớn tiếng nói: “Mau đến điện Ngọc Hoàng, Trương Thiên Sư đang ở đó...”

Đặng Nghiêu, Lục Kiều Kiều và Jack chưa từng gặp Trương Thiên Sư, cũng không biết trong đó đã xảy ra chuyện gì, việc gấp lúc này là phải băng bó cho Tôn Tồn Chân trước đã, Jack đặt Lục Kiều Kiều xuống, rồi vội vàng giúp Đặng Nghiêu băng bó cho họ Tôn.

Tôn Tồn Chân đẩy Đặng Nghiêu ra nói: “An Thanh Nguyên và đám người Nhật Bản, còn cả Trương Thiên Sư đều ở trong điện Ngọc Hoàng, mọi người mau đến đó đi!” Cả bọn vừa nghe thấy ba chữ An Thanh Nguyên, lập tức đưa mắt nhìn nhau, An Long Nhi thậm chí chẳng buồn nghĩ ngợi đã cầm Lôi thích phóng về phía đó, Đặng Nghiêu lập tức gọi giật nó lại, dúi thanh đao của Yamashita Hagakure vào tay.

An Long Nhi cầm đao trên tay, mới phát hiện ra thanh đao rất nhẹ, cảm giác cầm trên tay rất dễ chịu; nó nhìn kỹ lưỡi đao, thấy thanh đao này hơi khác đao của bọn Miyabe Ryokura sử dụng, tuy thân đao cũng dài và hẹp, nhưng lưỡi đao lại thẳng tắp không hề có độ cong, còn hơi ngắn hơn đao của võ sĩ nhà Hotta một chút, một vết sáng mờ màu đen chầm chậm di chuyển trên bề mặt lưỡi đao, đoạn sau đao khắc sâu hai chữ “Vô Minh”. Xem ra, Vô Minh chính là tên của thanh đao này. Nó không có nhiều thời gian ngắm nghĩa bảo đao, lập tức giắt Lôi thích vào thắt lưng, cầm thanh Vô Minh đao chạy thẳng về phía điện Ngọc Hoàng.

Đối với An Long Nhi, Trương Thiên Sư là người truyền thụ Trảm long quyết, Miyabe Ryokura dạy nó tâm pháp kiếm thuật tinh diệu, An Thanh Nguyên mặc dù không ngừng đuổi giết Lục Kiều Kiều, nhưng An Long Nhi vẫn cảm thấy An Thanh Nguyên có đạo lý của anh ta. Bất luận cuộc chiến của họ kết quả thế nào, thì cũng là điều An Long Nhi không hề muốn thấy.

Nó cầm đao chạy vào điện Ngọc Hoàng, chỉ thấy một gian đại điện không bóng người, ở giữa là bức tượng Ngọc Hoàng Đại đế, bốn phía xung quanh là Tứ Đại Thiên Vương lo cho mưa thuận gió hòa, nhưng có một vị Thiên Vương lại thiếu mất pháp bảo cầm tay, lẽ ra ông ta phải cầm một cây dù lớn, trong đại điện không hề có dấu tích của cuộc chiến, An Long Nhi thậm chí, có phải Tôn Tồn Chân nhìn lầm rồi không? Chẳng lẽ Trương Thiên Sư đã mời An Thanh Nguyên và mấy người Nhật Bản kia đi uống trà rồi?

Nó nghiêng ngó nhìn quanh một vòng, vẫn không phát hiện ra điều gì, sau



đó trông thấy Đặng Nghiêu chạy vào. Đặng Nghiêu vừa vào trong điện Ngọc Hoàng liền đan hai tay vào nhau, lòng bàn tay trái hướng ra ngoài, lòng bàn tay phải hướng vào trong, ngón tay giao nhau tạo thành một lỗ hình lục lăng, kết ra Thiên nhân ấn có thể nhìn thấu các giới. Y nhìn qua Thiên nhân ấn đảo một vòng quanh điện Ngọc Hoàng, rồi nói với An Long Nhi: “Trương Thiên Sư đã tạo ra Minh Ngục kết giới vây khốn An Thanh Nguyên và người Nhật Bản, giờ bọn họ đang chiến đấu, đặt tay lên vai tôi đi...”

Sau đó Đặng Nghiêu xòe hai lòng bàn tay hướng lên trời, ngón út móc vào nhau, ngón giữa chìa lên, ngón cái và ngón vô danh chạm nhau phía sau ngón giữa, kết thành Song Lô ấn, miệng lầm nhảm niệm: “Uy linh hiển hóa, khuyh khắc lâm đảo.” Trong nháy mắt, hai người biến mất khỏi Ngọc Hoàng điện, tiến vào không gian kết giới của Trương Thiên Sư, Minh Ngục giới.

Trước mắt hai người tối sầm, họ liền phát hiện ra mình đang ở trong một bức tường vây, Trương Bồi Nguyên đang vung cây dù Thiên Vương, khí thế như thể Kim Cương hiện hình, áp đảo An Thanh Nguyên và các võ sĩ nhà Hotta. Các võ sĩ nhà Hotta liên tục xông lên hòng trảm sát Trương Bồi Nguyên, nhưng mỗi lần tấn công đều bị phản kích mạnh mẽ gấp bội, An Thanh Nguyên vừa trông thấy Đặng Nghiêu và An Long Nhi tiến vào tường vây, lập tức hét lớn với nó: “Long Nhi, nguy hiểm, mau rời khỏi đây!” An Long Nhi vẫn luôn có cảm giác An Thanh Nguyên rất quan tâm đến mình, giờ đây lại càng thêm luống cuống không biết phải xử lý ra sao.

Đặng Nghiêu vừa tiến vào tường vây liền nói với Trương Bồi Nguyên: “Trương Thiên Sư, Đặng Nghiêu phái Thần Tiêu đến giúp ngài trảm yêu trừ ma đây!” Lời còn chưa dứt, y đã lao tới trước mặt An Thanh Nguyên như một mũi tên, hai bàn tay đan vào nhau, dùng chiêu Bạch hổ song phúc, mang theo lôi kinh đánh tới An Thanh Nguyên.

Bên kia Miyabe Ryokura và Niwa Kumo đang dốc toàn lực ra chặn Trương Bồi Nguyên lại, Hotta Masayoshi và Hotta Masamoto từ dưới đất bò dậy, vung kiếm chém Đặng Nghiêu, cứu viện cho An Thanh Nguyên.

An Long Nhi và Hotta Masamoto từng cùng học kiếm thuật, nó cũng từng theo Hotta Masayoshi lên núi Thanh Nguyên uống rượu, nghe ông ta và An Thanh Nguyên mạn đàm đại sự thiên hạ, nó thực sự không hiểu tại sao mọi người phải liều mạng chém giết nhau như thế.

Nó lớn tiếng kêu lên: “Đừng đánh nữa! Trương Thiên Sư! An đại thúc! Miyabe Ryokura tiên sinh!” Nó dang rộng hai tay đuổi theo Đặng Nghiêu, muốn chắn giữa bọn họ, nhưng cao thủ đang đối đầu, sao có thể để một thằng nhóc ở bên cạnh quấy nhiễu, nó còn chưa chạy tới chỗ An Thanh Nguyên và Đặng Nghiêu, đã bị luồng sóng khí mạnh mẽ hất văng. Hotta

Masayoshi giờ kiếm chém Đặng Nghiêu, còn Hotta Masamoto thì vung thanh kiếm trên tay chém xuống An Long Nhi.

An Long Nhi thấy cảnh tượng này, không khỏi kinh hãi ngẩn cả người ra, nó không ngờ người giờ kiếm lên với mình, lại chính là người bạn nhỏ cách đây không lâu vẫn cùng nhau ngày ngày lên núi luyện kiếm. Nó cũng vô thức giờ Vô Minh đao lên hát chiêu Chính nhãn trảm của Hotta Masamoto ra, rồi như một phản xạ có điều kiện, dùng Liên hoàn trảm phản kích đối phương.

Nó đột nhiên phát hiện, chiến đấu là một thứ bản năng, là một thứ quán tính sinh ra sau thời gian dài luyện tập, nó không muốn xuất đao với bạn bè mình, nhưng đao lại đã chém ra, đây chính là tâm sao? Không, như sư phụ dạy kiếm cho nó Miyabe Ryokura từng nói, muốn chiến thắng đối phương, chỉ có cách sử dụng đường kiếm chém ra trước cả khi mình muốn chém, đây là chiêu thức còn nhanh hơn cả tâm nữa.

An Long Nhi vốn muốn khuyên mọi người ngừng chiến, nhưng nó lại bị cuốn vào vòng chiến, không thể dừng lại, Hotta Masamoto cũng không thể dừng lại, không ai dám dừng, không ai biết đối thủ liệu có giết chết mình khi mình dừng lại hay không, nếu muốn sống sót, cả hai chỉ có cách không ngừng chiến đấu, cho tới khi một người ngã xuống.

Lệ nóng tuôn trào nơi khóe mắt An Long Nhi, nhưng nó vẫn phải mở mắt trừng trừng, không thể để nước mắt làm mờ tầm nhìn, nó gào lên hỏi như xé họng: “Chúng ta chiến đấu vì cái gì vậy? Tại sao chúng ta phải giết chết đối phương chứ?”

Nét mặt Hotta Masamoto cũng đau đớn và bất lực như thế, thẳng bé đờ bưng mặt, nhưng thanh kiếm vẫn không hề giảm tốc độ, nó gầm lên: “Tất cả đều là số mệnh, chúng ta không thể tránh né, đây là cuộc chiến đã được định sẵn! Hãy giác ngộ như một người đàn ông đi!”

Bên kia Đặng Nghiêu không hề nương tay tấn công An Thanh Nguyên, y hiểu rất rõ mình đang làm gì, y càng vui thích hơn khi thấy Trương Bồi Nguyên bày ra Minh Ngục kết giới để y có thể phóng tay làm những gì mình muốn. Đây là một không gian không ai nhìn thấy được, nơi này không có luật pháp, không có đạo đức, chỉ có bản năng và tâm niệm của con người mà thôi.

An Thanh Nguyên thấy Đặng Nghiêu và An Long Nhi cùng lúc xuất hiện, trong lòng vừa kinh hãi vừa mừng rỡ. Anh ta không ngờ Đặng Nghiêu có thể thoát khỏi đáy giếng nhanh như vậy, chỉ riêng Trương Bồi Nguyên đã khiến mình rơi vào khốn cảnh, giờ lại thêm Đặng Nghiêu, cuộc chiến ắt còn thêm khó khăn; nhưng Đặng Nghiêu có thể xuất hiện tại đây, chứng tỏ Jack và Lục Kiêu Kiêu có khả năng đã thoát hiểm, dù sao đi nữa, nghĩ đến việc Lục

Kiều Kiêu vẫn sống sót, trong lòng anh ta cũng thấy an ủi phần nào; ngoài ra, anh ta đến phủ Thiên Sư chính là để tìm An Long Nhi, gặp được An Long Nhi, tức là rất có khả năng sẽ tìm thấy Trảm long quyết, trước khi nhìn thấy Trảm long quyết, An Long Nhi chính là một đối tượng cực kỳ quan trọng để lợi dụng.

Anh ta đã bị Trương Bồi Nguyên đánh trúng nhiều lần, nguyên khí tiêu hao nghiêm trọng, khắp mình đầy thương tích, chỉ có thể miễn cưỡng giờ kiếm lên chống đỡ lại Đặng Nghiêu, cho dù Hotta Masayoshi chi viện, song bất kể anh ta nhảy tránh thế nào cũng vẫn bị Đặng Nghiêu chặn đánh.

An Thanh Nguyên vừa đánh vừa lui, thở hồng hộc nói với Đặng Nghiêu: “Lão Tiêu, người chớ đi vào ma đạo, giờ quay đầu vẫn còn kịp đấy... Ta xưa nay đối đãi với người không bạc, trở lại có thể giúp người...”

Đặng Nghiêu né kiếm, phóng tới bên cạnh An Thanh Nguyên đánh một chưởng vào dưới mạng sườn anh ta. An Thanh Nguyên đã lỡ xuất kiếm, thu tay không kịp, đành vận chân khí tiếp chiêu, thân thể anh ta và bàn tay Đặng Nghiêu chạm nhau làm tóe ra một quầng sáng vàng. Đặng Nghiêu đánh trúng một chưởng, không hề thu tay lại, mà còn vận công đẩy vào vị trí vừa đánh trúng lúc nãy thêm một chưởng nữa, An Thanh Nguyên lập tức lăn ra ngoài. Trong trận chiến ở trình độ cao thế này, Hotta Masayoshi căn bản không có cách nào chi viện cho An Thanh Nguyên, mà Đặng Nghiêu cũng hoàn toàn không hề quan tâm đến sự tồn tại của ông ta, cơ hồ không muốn lãng phí thời gian giao thủ với Hotta Masayoshi vậy.

Đặng Nghiêu lướt người đuổi theo An Thanh Nguyên như hình với bóng, chưởng thế mang theo sấm sét mãnh liệt từ trên cao giáng xuống, y quát lên với An Thanh Nguyên: “Ta sớm đã biết ngươi là tên ngụy quân tử, trước mặt một đấng sau lưng một nẻo, người không chết, vợ con ta sẽ phải chết, An đại nhân, đầu óc người tinh minh như vậy, người nghĩ ta có buông tha cho người không?” Dứt lời, tiếng sấm liền vang lên ngay trên đỉnh đầu An Thanh Nguyên, từ hai lòng bàn tay Đặng Nghiêu phóng ra năm tia chớp bắn vào thân thể An Thanh Nguyên và bốn hướng mà anh ta có thể nhảy tránh.

An Thanh Nguyên lăn người nhôm dậy dưới đất, miệng đáp lời: “Tiêu Kiếm, đúng là ta đã nhìn lầm ngươi, ra sức cho triều đình mấy chục năm cũng không hề thấy ngươi bộc lộ công phu thật sự, giờ không ngờ ngươi lại dùng thứ công phu này để giết hại đồng liêu!” Anh ta nhanh chóng xoay kiếm hộ thân, hoa kiếm sáng bạc như tuyết phủ chụp lên khắp người, sấm sét giáng vào đóa hoa kiếm, toàn thân An Thanh Nguyên chấn động, phun ra một búng máu tươi, rồi lại văng xa hơn nữa.

Đặng Nghiêu thấy An Thanh Nguyên chỉ còn thoi thóp, bèn chập hai tay lại, từ trước ngực nâng lên một quầng sáng đỏ, đoạn nói với An Thanh

Nguyên: “Lôi pháp của Thần Tiêu phái chỉ để tạo phúc cho thiên hạ, bọn quan tham hủ bại các người đương nhiên không có cơ hội trông thấy, có điều, người đã khen ngợi như vậy, hôm nay ta sẽ cho người mở mang hiểu biết một phen!” Nói xong, y gầm lên một tiếng, vung khôi lôi hỏa to như cái đầu đánh về phía An Thanh Nguyên với tốc độ cực nhanh.

Lúc này, nhờ thanh bảo đao Vô Minh sắc bén trên tay, An Long Nhi đã chém gãy kiếm của Hotta Masamoto. Vừa ép lùi được đôi phương, liền trông thấy Đặng Nghiêu toan hạ thủ với An Thanh Nguyên, nó lập tức phi thân lao mạnh vào hai cánh tay họ Đặng, khôi lôi hỏa bị cú huých của nó mà đánh trượt, bay vào khoảng không, An Thanh Nguyên vội thừa cơ bật dậy, vung kiếm lao về phía Đặng Nghiêu.

Đặng Nghiêu gầm lên: “Long Nhi, cậu điên rồi! Chính hấn đã hạ lệnh cho tôi giết cậu đó!”

An Long Nhi nghe thấy câu nói này liền quay ngoắt đầu lại nhìn An Thanh Nguyên, ánh mắt đầy vẻ nghi hoặc và mong mỏi được chứng thực, trường kiếm của An Thanh Nguyên đã đâm tới trước mắt nó, An Thanh Nguyên hét lên: “Long Nhi mau tránh ra, hấn gạt cậu đó, hấn là phản đảng của triều đình đó!”

Nhưng An Long Nhi lại xòe rộng hai tay bảo vệ trước mặt Đặng Nghiêu: “An đại thúc đừng đánh nữa, Đặng đại ca từng cứu mạng cháu...” Lời còn chưa dứt, kiếm khí đã đâm tới trước ngực nó. Kiếm khí của An Thanh Nguyên tựa như phi đao múa lượn, trong nháy mắt đã vạch trên ngực nó bảy tám vết thương, mặc dù An Long Nhi đã lùi lại giảm bớt lực đạo, An Thanh Nguyên cũng cố gắng thu chiêu, song tấm áo bông của nó vẫn bị cắt thành vô số mảnh vụn. Giữa màn bông vải và máu tung tóe khắp trời, từ trong ngực An Long Nhi rơi ra quyển Trảm long quyết nhuộm đầy máu tươi.

Trảm long quyết vừa lộ ra, An Thanh Nguyên đã trông thấy ngay. Anh ta trải bao vất vả xông vào phủ Thiên Sư chính là để tìm An Long Nhi, tìm An Long Nhi chính là để tìm Trảm long quyết. Nãy giờ, anh ta vẫn không ra tay với An Long Nhi, chỉ vì vẫn chưa thể khẳng định Trảm long quyết có ở trên người thằng bé hay không. Giờ khi Trảm long quyết đột nhiên xuất hiện ra trong tầm mắt, An Thanh Nguyên tức khắc thu kiếm, tăng tốc lao lên, ra tay bắt lấy quyển sách ngay trước mặt An Long Nhi.

Đặng Nghiêu sớm đã không còn ở sau lưng An Long Nhi nữa, khi An Thanh Nguyên xuất kiếm đâm về phía y, y đã lách người vòng ra phía sau họ An; đến lúc An Thanh Nguyên vươn tay bắt được Trảm long quyết, Đặng Nghiêu đã tóm lấy tóc đôi phương giật ngược ra đằng sau, mạnh mẽ kéo An Thanh Nguyên ngã ngửa. Không đợi thân thể anh ta chạm đất, Đặng Nghiêu liền vung khôi chưởng lên đánh xuống ngực đối phương.

Một tiếng sấm rền vang, cùng lúc ấy, An Thanh Nguyên vận khí hộ thân, thân thể bị đập xuống nền đất, miệng lại phun ra một búng máu tươi nữa, nhưng anh ta vẫn nắm chặt Trảm long quyết. Trảm long quyết đến tay, kế hoạch của anh ta đã hoàn thành, tất thấy mọi người và mọi sự bên cạnh đều phải buông bỏ, chiến đấu, lợi dụng và lừa gạt đều không còn ý nghĩa gì nữa, chỉ có lập tức rời khỏi nơi này mới là thành công cuối cùng. Anh ta vung ra một luồng kiếm khí hộ thân, đẩy lùi Đặng Nghiêu, lồm cồm bò dậy giao Trảm long quyết cho An Long Nhi, đồng thời nói với thằng bé: “Long Nhi, mau đón lấy!”

An Long Nhi phát hiện Trảm long quyết trong tay áo rơi ra, lại bị An Thanh Nguyên bắt được thì cả kinh thất sắc, đang định vung đao xông về phía An Thanh Nguyên đoạt sách lại, chợt thấy anh ta vươn tay đưa sách trả mình, hành động này khiến nó mừng ra mặt, không kịp nghĩ ngợi nhiều đã đưa tay nhận lấy.

Đặng Nghiêu thấy vậy cũng vô cùng ngạc nhiên, với hiểu biết của mình về An Thanh Nguyên, y dám chắc bên trong nhất định có điều giả trá, nhưng không sao nghĩ ra nguyên do: tại sao An Thanh Nguyên lại trả Trảm long quyết mà anh ta tốn hết tâm cơ mới có được cho An Long Nhi? Đặng Nghiêu muốn thốt lên: “Long Nhi, cẩn thận trùng kế”, song lại không cách nào cất nổi lời.

Những võ sĩ nhà Hotta mặc dù vẫn đang khổ chiến với Trương Bồi Nguyên, nhưng đều hiểu rất rõ mục đích của cuộc chiến này, quyển sách vừa xuất hiện trên tay An Thanh Nguyên, bọn họ lập tức bỏ rơi Trương Bồi Nguyên, trong chớp mắt, tất cả đều phi thân về phía họ An.

An Thanh Nguyên thấy An Long Nhi vươn tay ra, mắt vẫn nhìn thằng bé, nhưng tay lại vòng ra sau bắn về phía Đặng Nghiêu mấy chục luồng kiếm khí, kiếm khí không còn vẻ suy yếu vô lực như hồi nãy, mà bắn tóe ra, bao trùm và khổng chế mạnh mẽ như thể ngọn lửa bùng lên trước khi phụt tắt.

Tay An Long Nhi đã nắm được quyển sách, nhưng An Thanh Nguyên lại không buông tay, anh ta ép cho Đặng Nghiêu phải cuống cuống phòng thủ, sau đó trường kiếm vọt khỏi tay bay vút đi, vượt qua Niwa Kumo và Miyabe Ryokura, bắn về phía Trương Bồi Nguyên. Trương Bồi Nguyên đang truy kích mấy võ sĩ Nhật Bản, cũng không hiểu nổi An Thanh Nguyên dồn hết sức lực trong lúc suy yếu ra tấn công mình từ xa như vậy là có ý gì, ngón tay phải liền vung lên nhẹ nhàng đánh văng trường kiếm, người nhanh chóng áp sát lại gần An Thanh Nguyên. Tay phải An Thanh Nguyên đã trống không, tay trái vẫn cầm chắc Trảm long quyết, kéo mạnh An Long Nhi về phía mình, đồng thời phun lên không trung một ngụm máu tươi, miệng vừa nhỏ máu vừa lầm nhảm niệm chú, ngón tay phải nhanh chóng vẽ vào màn sương

máu trên đầu mình một đường xoắn ốc thu nhỏ dần. Vừa trông thấy chiêu này, Đặng Nghiêu và Trương Bồi Nguyên đột nhiên hiểu ra dụng ý của An Thanh Nguyên, anh ta đang sử dụng sát chiêu hộ thân trong Thiên Sư đạo, Hồn hồn huyết chú, chỉ cần máu mình bắn vào người đối thủ, hồn phách của đối phương sẽ bị đánh bật khỏi cơ thể mà biến thành một cái xác sống. Trong điện Phục Ma ở cung Đại Thượng Thanh, lúc bị Đoạt Mệnh Phạn âm khống chế, Lục Kiêu Kiêu cũng đã sử dụng bùa chú độc địa này.

Trương Bồi Nguyên kêu lớn: “Long Nhi mau tránh ra!” Đặng Nghiêu còn dùng Ngũ hành độn hồn thuật đột nhiên xuất hiện sau lưng An Thanh Nguyên, nhưng màn sương máu của An Thanh Nguyên đã rải khắp người An Long Nhi và Trảm long quyết. Hồn phách của An Long Nhi lập tức rời khỏi cơ thể, một tay cầm sách một tay cầm đao, ngơ ngẩn đứng đờ ra tại chỗ. Khi Đặng Nghiêu toan xuất chưởng tách rời hai người, thì tay trái của An Thanh Nguyên đã cắt Trảm long quyết vào lòng, đoạn biến chiêu móc lấy cổ họng An Long Nhi, tay phải đón lấy thanh đao trên tay thằng bé, xoay ngược đâm vào ngực nó chừng nửa phân, miệng phun máu gào lên: “Dừng tay, thả ta khỏi Ngục giới!” Lời này vừa cất lên, cả đám người ôm đủ thứ tâm tư khác nhau trong Minh Ngục kết giới thấy đều dừng lại.

Hotta Masayoshi, Miyabe Ryokura và Niwa Kumo cũng lại không phải vì bị uy hiếp, mà vì thanh đao trên tay An Thanh Nguyên. Bọn họ đã thu thập thông tin tương đối tỉ mỉ về quân đoàn ninja truy sát mình cũng như thủ lĩnh của nó là Yamashita Hagakure, ba người đều nhận ra đây chính là thanh đao Vô Minh của phái Koga từng nhiều lần uy hiếp tính mạng mình. Vô Minh đao rơi vào tay An Long Nhi, phải chăng đồng nghĩa với việc quân đoàn ninja bị tiêu diệt?

Đặng Nghiêu cũng lại vì sự chuyển dời của Trảm long quyết, cũng như an nguy của An Long Nhi; chỉ có Trương Bồi Nguyên là hiểu rõ nhất, cuốn sách chỉ là một bộ phận của Trảm long quyết, không có hai khí âm dương, chú ngữ và Lôi thích phối hợp, cuốn sách tuyệt đối không dễ dàng phát huy được tác dụng. Sau khi cân nhắc, ông ta quyết định việc đảm bảo an nguy cho An Long Nhi, người có thể một mình tu luyện âm dương nhị khí để khu động Trảm long quyết quan trọng hơn tất cả.

Hai tay Trương Bồi Nguyên vung lên, cũng quát lớn: “Dừng loạn động, tất cả không ai được cử động! Người muốn làm gì?”

“Thả ta ra... thả ta ra...” An Thanh Nguyên giận dữ gào lên, thanh Vô Minh đao trên tay lại đâm vào người An Long Nhi thêm nửa phân nữa.

“Được! Dừng làm bừa! Để An Long Nhi lại đây, người đi đi...”

Trong đầu An Thanh Nguyên thoáng lóe lên một tia nghi vấn: An Long Nhi là người thế nào? Thằng nhãi tóc vàng này rất quan trọng hay sao?

Mạng của nó có thể đổi lấy Trảm long quyết? Nhưng anh ta giờ đây đã trúng cả nội thương lẫn ngoại thương, nếu còn không rời khỏi phủ Thiên Sư, sợ rằng đâu có được Trảm long quyết cũng không còn mạng mà thực hiện đại kế.

Anh ta đáp một tiếng “được”, Trương Bồi Nguyên liền tức khắc vung tay giải trừ kết giới, mọi người liền rời trở lại mặt đất, quay về điện Ngọc Hoàng không hề suy suyển tư hào. Trong điện đã vây đầy các đạo sĩ chạy tới trợ chiến, Lục Kiều Kiều và Tôn Tồn Chân đã được băng bó xong xuôi đứng dựa vào tường, Jack cầm trường kiếm bảo vệ trước mặt hai người, ba người trông thấy An Thanh Nguyên đang uy hiếp An Long Nhi xuất hiện đều cả kinh, nhưng Trương Bồi Nguyên lại dùng thân phận Thiên Sư khống chế toàn bộ cục diện, không để mọi người xuất thủ giành An Long Nhi về. Trong mắt ông ta, mạng sống của An Long Nhi còn quan trọng hơn một quyền Trảm long quyết nhiều.

Dưới sự sắp xếp của Trương Bồi Nguyên, An Thanh Nguyên giữ An Long Nhi làm con tin thuận lợi ra khỏi cổng lớn phủ Thiên Sư, anh ta đưa mắt nhìn bốn người nhà Hotta, bọn Hotta Masayoshi chỉ giương đao tạo thành trận thế phòng vệ đi theo, nhưng chừng như không hề có ý định đi cùng anh ta. Anh ta lại quay sang phía cột buộc ngựa bên ngoài cổng lớn, Kim Lập Đức đang kinh ngạc tập tênh chạy tới ra vẻ quan tâm, An Thanh Nguyên nói với Kim Lập Đức: “Để lại hai con ngựa, còn đâu giết hết cho ta, nhanh lên!”

Kim Lập Đức không biết xảy ra chuyện gì, đành y theo lệnh của An Thanh Nguyên. Sau đó, An Thanh Nguyên ném lại An Long Nhi giờ chỉ còn cái xác vô hồn và thanh Vô Minh đao, rồi cùng Kim Lập Đức tung mình nhảy lên ngựa phóng vút đi.

Mọi người đợi An Thanh Nguyên rời đi, đều chạy đến vây quanh An Long Nhi đang hôn mê trước cổng lớn của phủ Thiên Sư, các võ sĩ nhà Hotta đều thu kiếm về vỏ, Miyabe Ryokura là người đầu tiên chạy tới bên cạnh An Long Nhi, ngồi xuống đỡ nó dậy. Niwa Kumo cũng lập tức tới cạnh An Long Nhi bắt mạch chẩn trị.

Sau khi trao đổi với Trương Bồi Nguyên và Lục Kiều Kiều, Hotta Masayoshi biết rằng trực giác của ông ta là chính xác, lựa chọn không đi theo An Thanh Nguyên rời khỏi đây cũng là hợp lý nhất, vì Yamashita Hagakure quả nhiên đã biến mất trong sấm sét của Đặng Nghiêu, binh đoàn ninja dưới trướng hắn cũng bị tiêu diệt toàn bộ dưới mê cung, việc bọn họ cần nhờ An Thanh Nguyên đã hoàn toàn được giải quyết; còn Long Quyết vốn cũng không phải dự định ban đầu của họ khi tới Trung Quốc, cả bốn người đều thành khẩn xin lỗi vì đã mang đến phiền phức cho phủ Thiên Sư.

Đặng Nghiêu cũng kể cho Lục Kiều Kiều những chuyện xảy ra trong

Minh Ngọc kết giới, thuật lại rành rọt một lượt toàn bộ quá trình Trảm long quyết rơi vào tay An Thanh Nguyên. Đồng thời, Trương Bồi Nguyên cũng giải thích với Lục Kiều Kiều cách sử dụng và thành phần của Trảm long quyết, để cô biết dù An Thanh Nguyên có được Trảm long quyết cũng không thể lập tức đem ra sử dụng trảm sát long mạch, trong lòng cũng nhẹ nhõm đôi phần.

Lúc này, Lục Kiều Kiều đang ở trên lưng Jack, ngồi cao nhất, nhìn cũng xa nhất, trông thấy có ba thớt ngựa đen đang theo dòng Lô Khê từ đằng xa chạy tới dưới ánh chiều tà. Ngựa chạy tới trước mặt họ, thì ra là nhị ca An Thanh Viễn của Lục Kiều Kiều, dẫn theo hai bảo tiêu Tàn Đại Hải và Lữ Thuận. An Thanh Viễn vừa tới phủ Thiên Sư, từ đằng xa đã nhận ra Lục Kiều Kiều ngồi trên cao, anh ta tung mình xuống ngựa chạy tới trước mặt cô, kéo tay thân thiết hỏi: “Tiểu Như! Làm ta lo chết đi được, ta cầu xin Vô Vị đại sư ba ngày ba đêm, lại còn quyên hai trăm lượng bạc tiền dầu đèn, ông ấy mới chịu nói muội đã đến phủ Thiên Sư đấy, bọn ta liền chạy một mạch tới đây luôn. Đã xảy ra chuyện gì vậy? Sao muội bị thương ra nông nỗi này? Muội búi tóc lên như thế, có phải đã lấy chồng rồi không?”

Lục Kiều Kiều vừa trông thấy An Thanh Viễn liền khóc rống lên, thương tâm khôn tả, cô ôm cổ An Thanh Viễn vừa ra sức lắc vừa nói: “Nhị ca, huynh lại đến trễ rồi...”

Được Niwa Kumo cứu chữa, An Long Nhi nhanh chóng tỉnh lại, nó vừa tỉnh táo liền hoang mang sờ sờ chỗ áo bị rách trước ngực, rồi thình lình đứng phắt dậy nói với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, sách bị cướp mất rồi, cháu đuổi theo lấy lại!” Dứt lời, nó liền rảo chân chạy ra khỏi trấn Thượng Thanh.

Miyabe Ryokura vội vàng đuổi theo ôm nó lại, Jack cũng Lục Kiều Kiều nói: “Long Nhi, mày đã làm tốt lắm rồi, những chuyện khác thông thả bàn bạc sau, giờ cứ ở đây nghỉ ngơi dưỡng thương trước đã...”

An Long Nhi hết sức áy náy, cúi gằm mặt nói với Lục Kiều Kiều: “Xin lỗi cô, tại cháu ngu ngốc quá.”

Lục Kiều Kiều dịu dàng vuốt tóc nó nói: “Long Nhi, mày không ngốc, mày là người dũng cảm nhất mà cô Kiều từng gặp... tin lời cô Kiều đi, người thiện người khinh trời không khinh, người ác người sợ trời không sợ.”

Jack cũng mỉm cười nói với An Long Nhi: “Trương Thiên Sư cho bọn anh biết rồi, em mới là người có năng lực sử dụng Trảm long quyết nhất, kể cả bọn người xấu lấy được quyển sách ấy, chúng cũng không biết dùng đâu. Em hãy dưỡng thương cho khỏe hẳn, rồi chúng ta sẽ cùng cố gắng đoạt lại nó.”

An Long Nhi cũng cười cười, không lộ vẻ gì ra mặt nữa.

Hotta Masayoshi cầm thanh Vô Minh đao đi tới bên cạnh An Long Nhi,



bảo nó: “Long Nhi, thanh đao này là một trong ba thanh bảo đao của phái ninja Koga, tên gọi Vô Minh, ở Nhật Bản, nó là bảo vật trong truyền thuyết đấy. Cậu và nhiều người bạn Trung Quốc đã tiêu diệt quân đoàn ninja truy sát chúng tôi, giải quyết mối nguy đe dọa tính mạng vẫn bủa vây chúng tôi ở khắp mọi nơi, thanh đao này thuộc về vinh quang của cậu...”

An Long Nhi định thoái thác, song Hotta Masamoto cũng lên tiếng: “Cậu đã học được kiếm pháp mạnh nhất của Miyabe tiên sinh, không có một thanh đao tốt thì không thể phát huy được kiếm thuật của cậu, Long Nhi, xin đừng từ chối nữa.”

An Long Nhi liền đón lấy thanh đao, nở nụ cười vui vẻ chất phác, sau khi nó khom người cảm tạ mấy võ sĩ Nhật Bản, Trương Bồi Nguyên gọi tất cả vào trong phủ.

Lúc mọi người trở lại điện Ngọc Hoàng tìm Tôn Tồn Chân, y đã đi đâu không rõ.

Trải qua một khoảng thời gian ổn định và trị liệu, mọi người bắt đầu sắp xếp bước đường tiếp theo của mình.

Sau khi nghiên cứu, mọi người đều cho rằng sau khi lấy được Trảm long quyết, An Thanh Nguyên ắt hẳn sẽ lập tức dùng thử, cũng ắt hẳn sẽ không có hiệu quả, vậy thì khả năng anh ta quay lại tìm Lục Kiêu Kiêu hoặc An Long Nhi là rất lớn. Bởi thế, muốn đoạt lại Trảm long quyết, trước mắt động không bằng tĩnh, từ ngoài sáng chuyển vào trong tối, tiến hành phản kích An Thanh Nguyên mới là cách làm sáng suốt nhất.

Muốn chuyển vào trong tối, cách tốt nhất không gì ngoài đi xa một thời gian, vì vậy An Thanh Viễn đề nghị vợ chồng Lục Kiêu Kiêu cùng anh ta đến Đẳng Xung, Vân Nam chơi một phen, đẳng nào thì Lục Kiêu Kiêu cũng rất thích trang sức bằng ngọc thạch, cô có thể học cách đánh cược đá ngọc, không khéo còn phát tài to. Lục Kiêu Kiêu nghe vậy thì mừng rỡ ra mặt, ngày ngày nhảy chân sáo đòi đi Vân Nam.

Mấy người Nhật Bản không những vô cùng cảm kích bọn Lục Kiêu Kiêu, mà còn kết thành bạn tốt với Trương Thiên Sư. Bọn họ ở lại phủ Thiên Sư mười mấy ngày, sau khi tham gia giúp đỡ trị liệu cho các đạo sĩ bị thương và sửa sang lại phủ Thiên Sư, liền thu dọn hành trang từ biệt mọi người, bốn người lại tiếp tục lên đường tìm kiếm pho sách về đạo cường quốc, Hải quốc đồ chí.

Một tháng sau, vết thương ở chân Lục Kiêu Kiêu đã gần khỏi hẳn, khoảng thời gian này cô và An Long Nhi chính thức nhận sắc phong đạo sĩ của Thiên Sư đạo, được Trương Bồi Nguyên đích thân truyền thụ mật pháp Thiên Sư đạo, công lực và thuật sử dụng phù chú đều tiến bộ thêm một bậc.

Một hôm, Lục Kiều Kiều và mọi người bàn bạc, cũng đã đến lúc phải lên đường đi Vân Nam. Jack đương nhiên đồng ý cả hai tay, Đặng Nghiêu cũng sẵn lòng đi Vân Nam cùng họ để tránh sự truy bắt của quan phủ một thời gian, chỉ có An Long Nhi là gác tay lên Đại Hoa Bồi ngồi bên cạnh lặng lẽ không nói gì. Lục Kiều Kiều sớm đã phát hiện, từ sau trận chiến ở phủ Thiên Sư, An Long Nhi vẫn luôn trầm mặt ít nói một cách bất thường.

Lục Kiều Kiều thử hỏi dò: “Long Nhi, có muốn đi Vân Nam chơi không?”

Những ngày này, An Long Nhi vẫn luôn trăn trở với những lời An Thanh Nguyên nói với nó. An Thanh Nguyên từng hỏi nó, có bao giờ nghĩ đến tương lai của mình hay chưa, có thể cả đời đi theo Lục Kiều Kiều hay không, một nam tử hán thì nên sống thế nào cho phải?

Trước khi Lục Kiều Kiều thành hôn với Jack, An Long Nhi rất thích đi theo cô, nó sẵn lòng vì cô làm bất cứ chuyện gì, nhưng giờ đây, nó chỉ thấy đau khổ; kể cả Lục Kiều Kiều có chấp nhận nó đi theo, bản thân nó cũng không còn là thằng bé An Long Nhi cam tâm làm người ăn kẻ ở suốt đời như trước đây nữa.

Trong cái đêm cùng An Thanh Nguyên, Hotta Masayoshi uống rượu ngắm trăng, xem phong thủy, bàn về đại thế thiên hạ trên núi Thanh Nguyên ấy, An Long Nhi đã hỏi An Thanh Nguyên, nam tử hán nên thực hiện mục tiêu của đời mình như thế nào, làm sao để kiến công lập nghiệp. An Thanh Nguyên nói với nó, trước tiên phải có một mục tiêu vĩ đại, sau đó phải tìm hiểu con đường dẫn đến mục tiêu ấy, cuối cùng là từng bước từng bước tiến lên.

Đường có thể sai, đi có thể không được nhanh, nhưng chỉ cần không ngừng lại, mục tiêu không thay đổi thì mỗi khi bước một bước cũng là đến gần mục tiêu hơn một bước.

Qua lời của An Thanh Nguyên, An Long Nhi đã học được cách không cam lòng, điều này làm nó không muốn tiếp tục sống theo phương thức cũ nữa. Lục Kiều Kiều rõ ràng chính là mục tiêu của đời nó, nhưng trên thực tế, mục tiêu này không thể đạt tới được, một mục tiêu không thực tế làm sao có thể thông qua nỗ lực mà thực hiện được? Lục Kiều Kiều đã đặt tên mới cho An Long Nhi, cho nó một cuộc sống mới, đồng thời cũng trao cho nó năng lực để sinh tồn, nhưng cứ tiếp tục đi theo Lục Kiều Kiều, nó sẽ lại rơi vào một sự bất biến khác.

Nó hỏi ngược lại Lục Kiều Kiều, vẫn chờ câu trả lời mà mình mong đợi: “Cô Kiều, cô muốn cháu cùng đi Vân Nam không?”

Lục Kiều Kiều nghe ra được ý tứ trong câu hỏi ấy, cô đi tới trước mặt An Long Nhi, mỉm cười đầy ẩn ý: “Đường là do tự mình chọn, con đường ba

tháng trước là do Long Nhi chọn, con đường hôm nay cũng vậy...”

Thoạt nghe như thuận theo ý nó, nhưng không hề có níu giữ và yêu cầu, đây không phải là một lời đòi hỏi. An Long Nhi buồn rầu nói: “Trương Thiên Sư nói cháu có thể ở lại phủ Thiên Sư tiếp tục tu luyện.” Nói xong, nó cúi gằm mặt, chăm chăm vuốt đầu Đại Hoa Bối.

Lục Kiều Kiều khẽ đáp: “Vậy được, sau này gặp lại.”

Đêm đầu tiên sau khi Lục Kiều Kiều rời đi là đêm rằm, An Long Nhi dẫn theo Đại Hoa Bối tới bờ sông Lô Khê, nhìn theo con đường bọn Lục Kiều Kiều đi một hồi thật lâu.

Dưới ánh trăng bàng bạc, bên bờ sông đã kết thành một lớp băng mỏng, Đại Hoa Bối cuộn mình liếm lông từng chút một, sau đó liếm sạch bốn chân và móng vuốt, cuối cùng dùng chân rửa sạch mặt, tựa như đang thực hiện một nghi thức tôn giáo thành kính nào đó; chân trước nó chống thân lên cao, hai chân sau dồn sức uốn thẳng thân mình, ngẩng đầu hướng về vầng trăng tròn tru lên như sói...

An Long Nhi phát hiện, trong thân thể con chó lai này, chảy dòng máu sói thuần chủng.

Tôn Tồn Chân không thể chịu đựng thêm được nữa, không từ mà biệt, lạng lẽ rời khỏi phủ Thiên Sư.

Lúc y rời khỏi chùa Tịnh Cư, Vô Vị đại sư từng nói, cảm thấy khổ thì quay lại, sau khi trở về chùa Tịnh Cư, Tôn Tồn Chân vẫn luôn quỳ trước tượng Phật Tổ trong Đại Hùng bảo điện.

Ba ngày sau, thời kinh chiều đã kết thúc, chúng tăng tản đi, trong Đại Hùng bảo điện chỉ còn một mình Tôn Tồn Chân quỳ trước ngọn đèn xanh leo lét, Vô Vị đại sư gầy gò thấp nhỏ cầm theo cây thiền trượng cao hơn ông cả cái đầu, bước đến bên cạnh y lần nữa. Ông đứng một lúc, đột nhiên cất tiếng hỏi: “Đã hiểu ra chưa?”

Tôn Tồn Chân không trả lời, Vô Vị đại sư thấy tám vãi đen che mặt y khe khẽ run lên, từ trong miệng y buông ra một chữ, “Khổ.”

Vô Vị đại sư thì thầm hỏi: “Khổ gì?”

“Cầu bất đắc... ái biệt ly... oán tắng hội... ngũ uẩn sí liệt...”<sup>[51]</sup>

Vô vị đại sư mỉm cười quay đầu lại nhìn Phật Tổ cao cao phía trên, chậm chậm xoay người, áp tay lên đỉnh đầu Tôn Tồn Chân, rì rầm tụng niệm:

“Hữu tình đến gieo giống, nhân đất quả lại sinh, Vô tình đã không giống, không tính cũng không sinh.”

Sau một hồi trầm mặt, toàn thân Tôn Tồn Chân co giật run rẩy dữ dội, y

lặng lẽ khóc than, hai tay che mặt quỳ sụp xuống bô đoàn.



TẬP 3. THÁI BÌNH LOẠN THỂ

HỒNG TRẦN

Trăm Long

3

THÁI BÌNH LOẠN THỂ

Thái Bình Loạn Thể

Công ty phát hành: Nhã Nam

**Nhà xuất bản: NXB Văn Học**  
**Trọng lượng vận chuyển (gram): 500**  
**Kích thước: 15×24 cm**  
**Số trang: 440**  
**Ngày xuất bản: 01-2015**  
**Hình thức: Bìa mềm**  
**Giá bìa: 108.000 đ**

Đánh máy: Mọt Sách  
Nguồn: vnthuquan.net  
Ebook: Đào Tiểu Vũ  
eBook – [www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com)

## Giới thiệu

Ba năm sau khi chia tay với Lục Kiều Kiều, An Long Nhi đã là một thiếu niên chững chạc, kiên định với con đường mình chọn. Trở về Quảng Đông, cậu gặp lại những người bạn từ gánh mãi võ khi xưa, cũng từ đó, phát hiện ra âm mưu tàn độc của triều đình...

Giữa thời loạn, mỗi phong thủy đại sư đều ôm trong lòng một giấc mộng thái bình, và ra sức hiện thực hóa nó. Với An Thanh Nguyên, bằng cách trảm hết long mạch Quảng Đông, dập tắt các cuộc khởi nghĩa. Với Phùng Vân Sơn, bằng cách xây nên một thiên quốc bình đẳng bác ái. Với An Long Nhi, bằng cách bảo vệ con người, trừng trị kẻ ác. Nhưng, có những việc, không thể chỉ dựa vào phong thủy, mà phải căn cứ vào lòng người.

Và giữa những loạn lạc liên miên ấy, lòng ai có thể thái bình, lòng ai lại đang dậy sóng?

Mời các bạn đón đọc.

## §1: Quái tướng pháp

Khu ngõ liễu tường hoa xung quanh ngõ Hình Lan ở Trần Đường thuộc thành Quảng Châu vẫn tấp nập nhộn nháo, kỹ viện Vạn Hoa quán ở đầu ngõ đêm đêm vẫn đèn đuốc sáng trưng, trời còn chưa sáng thì còn chưa yên tĩnh.

Từ khi theo Lục Kiều Kiều luyện tập công phu nữ đan, An Long Nhi đã mất hẳn thói quen ngủ, đêm dài đằng đẵng chỉ là một trong những khóa hành công tu luyện của cậu. Giờ đã là canh tư, An Long Nhi đang ngồi trước bàn sách trong gian nhà phía Đông, hai mắt khép hờ, để mặc cho nội khí di chuyển trong kỳ kinh bát mạch khắp cơ thể, cũng để mặc cho dòng suy nghĩ của mình lần tìm về quá khứ.

Ba năm trước, Lục Kiều Kiều sống trong gian nhà lớn kiêu Tây Quan này, còn An Long Nhi thì được cô sắp cho ở trong phòng giữa phía sau khoảng sân. Xét về mặt phong thủy, chỉ có chủ nhà mới được ở phòng giữa, nhưng An Long Nhi vừa đến đây với thân phận nô bộc, đã lập tức được hưởng ưu đãi này.

Lúc bấy giờ, An Long Nhi chỉ là một thằng bé mãi nghệ nuôi thân, sự cát đặt kín kẽ như vậy, người lớn còn chưa chắc có tâm tư đoán ra, cậu làm sao mà chú ý đến được? Nhưng hôm nay ngồi ở đây, cậu đã hoàn toàn hiểu được tâm tư của Lục Kiều Kiều khi đó.

Một nhà huyền học khi đã tự đặt tên cho mình thì tuyệt không có chuyện chỉ muốn tên hay dễ gọi. Cô đặt cho mình cái tên Lục Kiều Kiều, một là lấy tên kỹ nữ biểu đạt niềm bi phẫn trong lòng, lý do thứ hai hẳn là vì mệnh của cô khuyết mộc; phương Đông thuộc hành mộc trong ngũ hành, phòng phía Đông có tính mộc rất mạnh, Lục Kiều Kiều có mệnh khuyết mộc chủ động ở phòng này, chính là muốn bổ sung cho sự thiếu khuyết trong mệnh cục của mình. Thêm nữa, cô là con gái, một thân một mình ẩn cư giữa chốn Trần Đường phong nguyệt, ở phòng giữa chẳng khác nào thông báo cho kẻ xấu biết nhà này không có đàn ông, nếu chủ động tránh phòng giữa, lánh sang một bên, thì dẫu khi một mình ở nhà mà gặp phải phiền phức, cũng có phòng giữa để bọn trộm cướp vô hụt, kéo dài thêm chút thời gian, mức độ an toàn cũng cao lên.

An Long Nhi chỉ thấy hơi đáng tiếc, năm đó tại sao Lục Kiều Kiều không nuôi một con chó nhỉ? Bỏ bao nhiêu tâm cơ bày bố phòng giặc cướp cũng chẳng thực tế bằng nuôi một con chó. Giờ Đại Hoa Bối đang nằm rạp cạnh chân cậu, chỉ cần có người bất cẩn chạm vào cánh cổng, Đại Hoa Bối sẽ sủa nặng lên một tràng; nếu có người trèo vào trộm đồ, Đại Hoa Bối nhất định sẽ đớp cho hắn một phát. Nghĩ tới đây, An Long Nhi không khỏi nhoẻn miệng cười, Lục Kiều Kiều thông minh lanh lợi như thế, không ngờ cũng có



chỗ không nghĩ tới.

An Long Nhi đã ở đây được mấy ngày, căn nhà lớn được cậu thu dọn lại sạch sẽ gọn gàng, bài trí giống hệt như trước khi Lục Kiều Kiều rời đi. Bàn ghế, giường tủ, đến cả vị trí của ấm trà chén trà ngoài tiền sảnh, rồi chiếc giường trúc mới mua rất thích hợp để nằm hút thuốc phiện ngoài giếng trời, tất cả đều tái hiện lại không sai một li ký ức của An Long Nhi lúc mới đến căn nhà này ba năm về trước. Bất kể căn nhà này có được sắp đặt theo bố cục phong thủy tốt nhất hay không, kể cả đây có là Thiên sát tử cục đi chăng nữa, An Long Nhi vẫn muốn ở lại, để tự mình cảm nhận niềm hạnh phúc thời gian chưa từng trôi đi.

Từ sau trận đại chiến ở phủ Thiên Su, An Long Nhi một mình ở lại nơi đó tu luyện ba năm, đồng thời cũng chờ đợi chẵn ba năm. Cậu và Thiên sư Trương Bồi Nguyên đều hiểu rất rõ, Quốc sư Đại Thanh An Thanh Nguyên chỉ có được một bản không đầy đủ của Trảm long quyết, không có tâm pháp Trảm long phối hợp, cũng không có Lô thích trong tay, tuyệt đối không thể trảm sát thành công long mạch, vì vậy y nhất định sẽ quay lại tìm tâm pháp và Lô thích.

Lòng biết rõ ngày này sớm muộn cũng sẽ tới, nhưng điều khiến cả Thiên sư Trương Bồi Nguyên và An Long Nhi đều lầy làm khó hiểu là, trong ba năm liền An Thanh Nguyên không hề có động tĩnh gì. Mỗi năm bọn họ đều gieo một quả tính toán hướng đi và vận hội của An Thanh Nguyên, chỉ tính ra được quan vận của y không hanh thông, chắc đã bị bãi quan mất chức, chẳng những vậy, quả tượng trong mấy năm đều thể hiện ra tượng lục xung hất định, chứng tỏ người đang lang bạt tứ phương, không có nơi ở cố định. Lẽ nào An Thanh Nguyên đã từ bỏ việc tìm kiếm Trảm long quyết?

Đến Quảng Châu lần này là quyết định của cá nhân An Long Nhi. Mặc dù cậu không biết Bất tự của mình, nhưng dựa theo năm hạn để gieo quả thì tính ra được, năm nay sẽ có chuyện lớn không tầm thường xảy ra với mình. Thời điểm này mà cậu còn ở lại phủ Thiên Su, cũng bằng như đẩy phiền phức sang cho Trương thiên sư. Lô thích ở trong tay cậu, vậy thì mục tiêu cuối cùng của cuộc tranh đoạt Trảm long quyết cũng nhất định tập trung chỗ cậu, cứ né tránh lẩn trốn, chi bằng công khai luôn thân phận và địa điểm, bản thân xuất hiện ngoài ánh sáng trước, đến ở nơi An Thanh Nguyên dễ tìm ra nhất mà chủ động cầu chiến, đánh nhanh quyết gọn, ngược lại còn gọn gàng dứt khoát hơn.

Trước khi chia tay với An Long Nhi ở phủ Thiên Su, Lục Kiều Kiều từng nói, muốn tìm cô thì đi Côn Minh ở Vân Nam. Nhưng An Long Nhi không muốn liên lụy đến phủ Thiên Su, lại càng không muốn liên lụy Lục Kiều Kiều. Cậu đã hiểu mục tiêu của cuộc đời mà An Thanh Nguyên từng nhắc

đến, trong khoảnh khắc Lôi thích vào tay mình, cậu đã biết số mệnh mình gắn chặt với Trảm long quyết, vậy thì cứ để mình và Trảm long quyết quấn lấy nhau đến tận cùng đi thôi.

Trước mắt, người cậu cần gặp nhất chính là An Thanh Nguyên, vì mục đích sử dụng Trảm long quyết của y chính là trảm sát long mạch thiên tử ở Quảng Đông, y sẽ không rời khỏi nơi này. An Long Nhi ở Quảng Đông thì cơ hội gặp được An Thanh Nguyên mới lớn nhất. Việc quan trọng hàng đầu lúc này chính là ngăn cản An Thanh Nguyên ra tay, đoạt lại Trảm long quyết.

Theo sắp đặt của Lục Kiều Kiều, cuộc sống của An Long Nhi hoàn toàn không có vấn đề gì, vì trước khi chia tay, cô đã để lại cho cậu hơn trăm lượng ngân phiếu, cộng với số tiền thường ngày An Long Nhi tự mình dành dụm, cậu đã có thể mua một căn nhà lớn ở quê. An Long Nhi không nghiện thuốc nghiện rượu, ngày ngày chỉ ra chợ mua ít rau ít thịt, tính ra thịt Đại Hoa Bôi ăn còn nhiều hơn cả cậu, ngoài ra, cậu còn được ở miễn phí trong nhà cũ của Lục Kiều Kiều, phí tổn hằng ngày rất ít, chỉ cần duy trì cuộc sống kiểu này, có khi cả đời cậu cũng chẳng tiêu hết tiền có trong tay.

Không cần lo kể sinh nhai không có nghĩa là người ta được phép chây lười, An Long Nhi muốn tìm một công việc thích hợp để làm. Buổi tối cậu ở nhà đánh quyền luyện kiếm, ban ngày thì lang thang khắp chốn trong thành, sau cùng, cậu cho rằng trước mắt làm thầy xem bói là một lựa chọn rất tốt. Thứ nhất là nhiều cơ hội lộ mặt ngoài đường ngoài phố, An Thanh Nguyên có thể dễ dàng tìm thấy cậu. Nếu phủ Quốc sư vẫn đang tiếp tục ám sát các nhà huyền học dân gian, tin tức cậu xuất hiện rõ ràng có thể truyền tới phủ Quốc sư một cách nhanh nhất; thứ hai là cậu vất vả học tập đạo pháp mấy năm nay vẫn chưa có cơ hội nào ẩn chứng, ra phố bày sạp có thể thực hành được một số công phu huyền học của bản thân; thứ ba là nếu chẳng buôn may bán đắt thì ngồi ngoài sạp cũng có thể đọc sách.

Chủ ý đã định, cậu bắt đầu đi loanh quanh trong thành theo trình tự, tìm kiếm chốn phố thị tập trung đông người nhất, nơi có nhiều thầy bói nhất. Cậu muốn dùng con mắt của một nhà phong thủy để đánh giá lại xem thành Quảng Châu mà mình lớn lên rồi cuộc có bố cục phong thủy như thế nào; đồng thời, cậu cũng muốn thăm dò tình hình làm ăn của giới bói toán trong thành, từ mức độ nhiều ít của cao thủ trên phố có thể đoán được mấy năm nay phủ Quốc sư có còn sẵn giết các nhà huyền học nữa hay không, tìm hiểu xem bói một lần phải thu bao nhiêu tiền, cũng là thử xem mình có thể vừa ra tay đã kiếm được bộn tiền như Lục Kiều Kiều thuở trước hay không.

Xưa nay An Long Nhi vẫn luôn vô cùng khâm phục năng lực kiếm tiền của Lục Kiều Kiều, khi một thân một mình đến Quảng Châu, cô cũng mới

mười sáu tuổi, hai năm sau đã kiếm đủ ngân lượng mua được căn nhà lớn trong ngõ Hĩnh Lan. Nếu thiên hạ thái bình, cậu làm hai năm liệu có thể được như thế?

Mang theo sự tò mò đó, cậu lang thang ở Đông Sơn và Tây Quan suốt mấy ngày. Đông Sơn là khu vực quân sự và chính trị quan trọng trong thành Quảng Châu, nhân sĩ tam giáo cửu lưu tương đối ít; còn chín con đường ở khu Tây Quan lại cực kỳ hỗn tạp, rong rã lẫn lộn, các sạp xem bói xem tướng khá nhiều, vậy nên cậu chủ yếu quanh quẩn ở khu Tây Quan.

Hôm nay sắc trời hơi âm u, mới lúc trước còn có mưa nhỏ, An Long Nhi đeo cây Lôi thích được bọc kín bằng vải, tay cầm ô giấy dầu, mua một cái bánh hấp ở ven đường, vừa ăn vừa đứng trước mấy sạp bói toán xem náo nhiệt. Cậu phát hiện những tay thầy bói nói nhảm quả thật không hề ít, có thể thấy phủ Quốc sư mấy năm nay không hề lười nhác, những người có chút công phu thực học e là đã bị xử lý hết cả rồi.

Cách chỗ cậu đứng không xa có một đám người đang túm tụm, mười bảy mười tám chiếc ô trên đầu nối liền thành một mảng, che kín mít, không nhìn được bọn họ đang vây quanh cái gì, chỉ thấy một cây trường thương treo một lá cờ buông rủ, bên trên đề ba chữ lớn “Tiểu Thần Tiên”, xem chừng không phải bốc quẻ thì cũng là coi mệnh.

Thời tiết xấu, ngoài hàng bán ô ra thì chẳng có mấy hàng làm ăn tốt, nhưng bên dưới lá cờ Tiểu Thần Tiên này còn đông vui hơn cả gánh mại võ, An Long Nhi thực tình không thể tưởng tượng xem bói bốc quẻ kiểu gì mà có thể náo nhiệt đến mức này. Cậu liền rảo bước qua đó, thầm nghĩ không nên bỏ qua cao nhân. Hơn hai chục người ken kín mít đến giọt nước cũng chẳng lọt, An Long Nhi cố sức chen vào, song chỉ qua một lớp rồi không sao nhích thêm được nữa, có điều, vẫn có thể nhìn qua đám đầu người xem cả bọn đang vây quanh thứ gì.

Đám người bị ngăn lại bởi năm chiếc ghế dài được vây thành hình bán nguyệt, trong vòng bán nguyệt có một chiếc bàn nhỏ, giữa bàn có một lỗ thủng, lá cờ Tiểu Thần Tiên chính là được cắm ở đó. Bên cạnh chiếc bàn là một người đàn ông cao hơn An Long Nhi chừng nửa cái đầu, y mặc áo dài bằng lụa đen, đầu đội mũ quả dưa gán một viên ngọc bích, đuôi sam vừa dài vừa to, trông đen bóng mà mềm mại; mát đeo kính đen, sắc mặt trắng hồng, sống mũi cao, gương mặt gầy gò, thoạt nhìn qua làm An Long Nhi nhớ đến gương mặt của Jack; trên mặt y còn để ba chòm râu đen nhánh, khiến người khác không thể đoán ra tuổi tác.

Giọng y rất dễ nghe, giọng nam trung sang sảng mềm mại, vang mà không chói tai. Y cầm ô trên tay, đảo mắt nhìn quanh đám người, miệng liền thoảng:

“Đừng thấy ở đây ít người, nhưng việc thì chẳng ít đâu, ta đưa mắt nhìn một cái, là có thể nhận ra ai có việc gì... ở đây có hai người đang tìm việc làm, có điều vẫn chưa tìm được...”

Cặp mắt Tiểu Thần Tiên đảo một vòng phía sau cặp kính đen, sau đó y lại cất lời:

“Có một người rất xúi quẩy, đang đi kiện cáo, giờ vẫn chưa biết là thắng hay thua... có một người đang rất phiền lòng, trong nhà anh ta có người mắc bệnh...”

Y dừng lại một thoáng, rồi nói với giọng nghe còn có vẻ thần bí hơn:

“Có một người khí sắc rất kém, đang phạm vào kẻ tiểu nhân, ngày nào cũng cãi nhau với người ta... còn có một người đã mất đi thứ rất quan trọng, mãi vẫn chưa tìm thấy...”

Nói tới đây, cặp kính của Tiểu Thần Tiên hất về phía An Long Nhi một cái. An Long Nhi lập tức trợn tròn mắt lên, cậu đưa mắt nhìn sang trái rồi sang phải, dưới tán ô trong ngày trời đất sầm sì thế này, nhìn cái gì cũng mờ mịt, tay Tiểu Thần Tiên ấy lại còn đeo kính râm, tối mịt như vậy còn có thể xem tướng, quả là không đơn giản. Thêm nữa, trình độ xem tướng cao như Lục Kiều Kiều, cũng chỉ một lần xem tướng cho một người, Tiểu Thần Tiên này không ngờ lại có thể đứng giữa đường, vừa liếc mắt nhìn đã ra được năm sáu người, thậm chí cả việc mình đang tìm Trảm long quyết y cũng nhìn thấu, công lực bậc này quả không hề đơn giản.

Tiểu Thần Tiên làm An Long Nhi hết sức hứng thú, cậu vừa nghe y nói, vừa ngậm ngậm sử dụng ám kinh chen lên phía trước.

“Hôm nay xem tướng không thu tiền, tặng miễn phí!” Tiểu Thần Tiên nói ra điều mọi người muốn nghe nhất, cả đám người kích động lớn tiếng khen hay.

“Có điều...”

Quả tim của đám đông lại treo ngược lên.

“Không thể nào miễn phí hết được, chỉ tặng cho năm người thôi.”

Trong đám người liền vang lên tiếng trao đổi rầm rì, tiếng nói của Tiểu Thần Tiên này giờ vẫn át hết cả tiếng mọi người, y lại cất giọng hùng hồn mà tròn vành rõ chữ nói tiếp: “Phép xem tướng này của ta không miễn phí cho người điếc, ta nói gì hãn cũng không nghe thấy; người câm cũng không miễn phí, ta nói xong hãn chẳng thể truyền thanh danh của ta đi được; không miễn phí cho trẻ con, ta nói gì nó cũng không hiểu... ta có ý thế này, ở đây ta có năm tờ giấy, người nào muốn được xem tướng miễn phí thì giơ tay ra lấy một tờ, lấy được cũng đừng lấy làm mừng, mà không lấy được cũng chớ nên

tức giận, tất cả đều là duyên phận do ông trời sắp đặt... nào đến đây, vị đại ca này giờ tay nhanh nhất, cho anh một tờ.”

An chàng kia vừa nhận được mảnh giấy liền ngoác miệng ra cười, nhưng Tiểu Thần Tiên lại không buông tay, y vẫn giữ mảnh giấy, đoạn hỏi: “Vị đại ca này là người ở đâu vậy?”

“Người Thạch Loan, ở Nam Hải.”

“Tôi thấy Quan tinh trên mũi anh có sắc xanh, có phải đến tỉnh thành để kiện cáo gì không?”

“Đúng rồi, Tiểu Thần Tiên tài thật đấy, thế tôi đi kiện liệu có thắng được không?”

“Đừng gấp đừng gấp, ngồi xuống ghé cái đã... người tiếp theo!” Tiểu Thần Tiên chém đinh chặt sắt một câu rồi lại tiếp tục phát giấy.

An Long Nhi vừa thấy y thể hiện ra chiêu này, quả cũng có chút trình độ, lập tức từ xa vươn tay qua đám đầu người nhấp nhô chen chúc, Tiểu Thần Tiên đã phát bốn tờ giấy, không ngờ lại đưa tờ thứ năm qua đầu đám người, đặt vào tay An Long Nhi đang ở vòng ngoài không làm sao chen vào trong được.

Theo sự sắp xếp của Tiểu Thần Tiên, An Long Nhi và bốn người lạ mặt đều ngồi xuống ghé băng băng gỗ bên trong vòng tròn. Tiểu Thần Tiên tay cầm ô, nhìn một người trẻ tuổi phán rõ ràng rành mạch, không chút hàm hồ: “Hôm nay anh ra khỏi nhà là để tìm việc làm, đúng không?”

“Đúng vậy!”

“Từ hướng Bắc đi tới hướng Nam, đến giờ vẫn trắng tay không được chút lộc lá gì.”

“Đúng thế, tiên sinh, tôi ở mạn Trần gia từ, từ sáng sớm đến giờ chưa tìm được việc gì làm, ngài xem tôi liệu có tìm được không?”

“Năm nay anh gặp phải năm hạn, không có lợi, lại phạm phải sao Tang môn Điếu khách, chẳng những tìm việc khó, mà trong nhà còn có chuyện khác nữa...”

“Hả?”

An chàng thất nghiệp kia vẫn còn đang kinh ngạc, Tiểu Thần Tiên đã quay sang nói với một người đàn ông trung niên:

“Vợ ông đang mắc bệnh có phải không?”

“Ôi trời ơi! Chuyện này mà tiên sinh cũng biết à?”

“Tiểu Thần Tiên ta đây biết được cả chuyện năm trăm năm trước năm trăm năm sau, hôm nay đến đây chính là để thanh danh đồn khắp, chuyện

của ông có gì ta đều biết hết.”

“Bệnh của bà nhà tôi liệu có khỏi được không?”

“Đi về phía Tây sẽ được cứu.”

“Đúng quá rồi, đại phu mà tôi tìm chính là ở phía Tây.”

Tiểu Thần Tiên không lằng nhằng thêm với ông ta nữa, lại nói với một bà thím:

“Bà thím này, có phải muốn hỏi chuyện sau này, phải vậy không?”

“Đúng đúng đúng, tôi chính là...”

“Bà không cần phải nói, Tiểu Thần Tiên nhìn qua là biết ngay, con cái bà đối xử không tốt với bà có phải không?”

“Đúng đúng đúng, tôi...”

“Không cần phải nói nữa. Giờ bà đang có người trong lòng rồi, có điều vẫn chưa chắc chắn...”

An Long Nhi nghe mà trợn mắt há hốc miệng, đây gọi là phép xem tướng gì vậy chứ, thật đúng là chẳng khác nào thần tiên. Phép xem tướng học được từ Lục Kiều Kiều và Thiên Sư phủ hình như cũng không được đến mức ấy? Cậu quay đầu lại nhìn bà thím đó, tuổi tác tuy hơi lớn một chút, gương mặt vát nhọn, cằm dưới mỏng, thoạt nhìn cũng có vài phần nhan sắc, có điều tướng mặt kiểu này thì đường con cái đích thực là không được tốt cho lắm; người tuổi tác đã cao mà con người không vàng, khóe mắt ánh lên sắc đào hoa, quả nhiên là tình huống mai nở hai lần. Nhưng điều khiến An Long Nhi lấy làm thắc mắc là, dù xem tướng mặt có thể nhìn ra những điều này, song bây giờ người nào người nấy đều che ô, Tiểu Thần Tiên lại đeo kính râm đúng tí ngoài xa, y làm sao nhìn được chứ?

Quả nhiên núi cao còn có núi khác cao hơn, An Long Nhi ngồi ngay ngắn với thái độ hết sức khiêm cung, đợi Tiểu Thần Tiên xem tướng mặt cho mình.

Bà thím vội vàng truy hỏi tình hình cuộc sống sau này của mình và người đàn ông trong lòng kia, Tiểu Thần Tiên cũng lại bảo bà ta ngồi yên đó, không cho biết đáp án ngay. Y quay đầu, cặp kính râm hướng về phía An Long Nhi nói: “Anh bạn trẻ, cậu mất cả cha lẫn mẹ từ lâu, tuổi còn nhỏ đã phải lang bạt giang hồ, có đúng không?”

An Long Nhi thành kính gật đầu. Bởi lẽ, việc cha mẹ mất sớm có thể tính ra nhờ vào mệnh cục, song xem tướng mặt thì chỉ có thể biết rằng duyên phận với cha mẹ của người này dày mỏng ra sao mà thôi. Lời phán chuẩn xác của Tiểu Thần Tiên đã khiến cậu phục sát đất.

“Cậu đánh mất một thứ rất quý giá, tìm kiếm đã lâu mà vẫn không thấy?”

An Long Nhi lần này đã có thể thật tâm khẳng định, từ lúc cậu đứng bên ngoài vòng người, Tiểu Thần Tiên này đã biết cậu đang tìm kiếm Trảm long quyết bị đoạt mất, cậu cũng buột miệng hỏi giống những người khác:

“Tiên sinh, ngài xem liệu tôi có tìm lại được không?”

Tiểu Thần Tiên nghe thấy cậu hỏi vậy, liền ngửa mặt cười dài, từ tiếng cười có thể nhận ra niềm khoái lạc đầy đắc ý giống như thể vừa hoàn thành một việc lớn.

Y cười chán chê rồi mới bảo An Long Nhi: “Anh bạn trẻ, khó đấy, cậu ngồi xuống trước đi đã.”

Sau đó, y ngẩng đầu lên nói với đám người vây quanh:

“Mọi người đều thấy cả rồi đấy, vàng thật không sợ lửa, ta tặng mấy câu tướng pháp, chính là để mọi người nghe mà biết được trình độ xem tướng của ta thế nào, tặng thì chỉ có mấy câu đó thôi, nếu thực sự muốn nói về tướng mạo thì nhiều quá. cả đời ăn mặc đi lại tài vận quan lộc thế nào, cha mẹ sống được bao lâu, anh em liệu có đắc lực không, vợ chồng liệu có hòa hợp không, con cái thế nào, có con nối dõi hay không, cuối đời có mấy người chăm sóc, nghèo hèn hay giàu sang, sống được bao nhiêu tuổi, tính tình thế nào, vận số trọn đời ra sao, bao giờ gặp vận bao giờ đen đui, cả một đời người phải nói từng ly từng tí như vậy mới gọi là xem tướng, có đúng không hả? Vậy thì muốn Tiểu Thần Tiên ta xem tướng phải dâng tặng bao nhiêu lễ vật đây? Hoàng kim còn có giá, tài nghệ thì không, ta đây xem tướng mỗi lần thu hai lạng bạc trắng!”

“Chà...” Trong đám người đang kinh ngạc và chân động trước tiên xem tướng cắt cổ vọng lên tiếng xôn xao.

Nhưng An Long Nhi thì cảm thấy cái giá này không thể xem là cao, cậu đã quen thấy Lục Kiêu Kiêu xem bói cho người ta một lần thu vài lạng bạc, đến nỗi cơ hồ quên mất thời buổi bây giờ, hai lạng bạc tương đương với tiền sinh hoạt phí của một nhà tám người trong cả tháng.

“Có điều!” Tiểu Thần Tiên lại dùng giọng nói lớn hơn át đi tiếng xôn xao.

“Hôm nay mục đích của ta không phải vì kiếm tiền, mà chỉ muốn lưu truyền danh tiếng, cũng như câu người qua lưu danh, nhận qua để tiếng, người đi qua mà không lưu lại danh tiếng thì đâu biết là Trương Tam hay Lý Tứ, nhận bay qua mà không để tiếng thì sao biết được xuân hạ thu đông. Hôm nay vì muốn lưu truyền thanh danh, ta xem tướng không cần hai lạng bạc, mỗi vị chỉ thu hai xâu tiền là đủ!”

Lời này vừa thốt ra, đám đông liền “ồ” lên như được an ủi. Tiểu Thần Tiên lớn tiếng tuyên bố giảm giá làm mọi người lại có hy vọng mới, hai xâu tiền tức là hai trăm đồng tiền, thông thường, những người đang có việc canh

cánh trong lòng cũng sẵn lòng nghiên rãng trả giá để hỏi xem tiền đồ thế nào.

An Long Nhi cũng kích động vì hành vi giảm giá, cậu ngẩng đầu lên nhìn Tiểu Thần Tiên thao thao bất tuyệt giảng giải:

“Nếu ai cũng muốn xem tướng thì ta thiệt to rồi, hôm nay là ưu đãi đặc biệt để danh tiếng lan xa, từ hôm sau không còn cái giá này nữa đâu, hôm nay cũng không thể xem cho nhiều người, mà chỉ ba vị thôi, ưu tiên mấy vị ngồi hàng đầu. ở đây ta có ba tờ giấy, vị nào sẵn sàng xem tướng thì giơ tay ra, ai lấy được tờ giấy thì có một cơ hội, lấy được rồi đừng vội mừng rỡ, không lấy được cũng đừng tức giận...”

Tiểu Thần Tiên vừa phát giấy vừa nói liên miên, những người ngồi dãy trước toàn bộ đều giơ tay lên, An Long Nhi cũng nhận được một tờ.

“Sau ba vị này, có ai muốn xem tướng thì ta vẫn thu tiền là hai lạng bạc, các vị có thể không xem, ta cũng có thể không nhận. Vị nào muốn biết chung thân đại sự phú quý bần hàn thế nào, việc cát hung trước mắt, đại kế tiến thoái ra làm sao, thì cứ đến tìm Tiểu Thần Tiên ta đây.”

Sau một phen sàng lọc, trong đám người chỉ có ba người khách tha thiết muốn xem tướng, An Long Nhi là một trong số đó. Bốn người kê ghế ngồi vây lại phía trước chiếc bàn nhỏ, đám người phía sau đã tản đi một nửa, còn lại mười mấy kẻ rồi việc, tuy bản thân không xem tướng nhưng cũng không đi, cứ đứng vây xung quanh dòm Tiểu Thần Tiên xem tướng cho kẻ khác.

Tiểu Thần Tiên nói với cả bọn:

“Xem tướng thì phải đặt lễ trước, mọi người hãy chuẩn bị sẵn tiền, đặt lên mặt bàn, nếu xem đúng thì đây là của ta, còn nếu không đúng, ta không lấy một xu, trả lại toàn bộ.”

Mọi người thấy vậy cũng công bằng, liền lần lượt lấy ra hai xâu tiền trong túi đặt lên bàn, Tiểu Thần Tiên vơ lại thành đống đẩy sang mé bên chiếc bàn, sau đó nói với bà thím:

“Bà thím này, trong mệnh có Dịch mã tinh, cả đời lao khổ vất vả mà không được hưởng phúc; vừa làm mẹ chồng lại vừa làm con dâu, miệng bảo không làm nhưng tay chân lại vơ việc vào mình, miệng bảo không lo, nhưng tay chân lại đi nấu ăn rửa bát. Từ sáng sớm đến tối khuya không nghe được một lời cảm tạ. Làm từ sáng đến tối, mà vẫn có người nói bà lười. Trong mệnh lại có Chi bói sát, tuy được ý thần song lại không được lòng người. Làm cơm chưa chín đã giữ khách lại ăn, ngâm rượu chưa nồng đã mời người ta thử, khiến cho người ta trước mặt thì gọi bà là đại nương, sau lưng lại bảo bà chẳng hiền lương. Họ hàng lãnh đạm, chị em xa lánh, từ đầu năm đến cuối năm cũng chẳng gặp mặt thân nhân lấy một lần... Thảm nhất là con cái



có cũng như không, dẫu không trách con cái bất hiếu thì cũng phải trách thế đạo khó khăn, nhìn người ta sinh con đẻ cái được hưởng lạc thú thiên luân, còn mình thì lại như kẻ cô quạnh cả đời, cũng may ông trời có mắt, giờ bà vẫn có thể như cây khô gặp mùa xuân nở hoa thêm làn nữa, chỉ e gặp phải người bất thiện, tiền đồ mờ mịt...”

Một tràng bình giải như nước chảy mây trôi của Tiểu Thần Tiên khiến cho bà thím kia luôn miệng khen phải, An Long Nhi lại càng coi Tiểu Thần Tiên này như người trời. Mỗi khi Lục Kiều Kiều tính toán Bát tự cho người ta, vẫn phải bày ra mệnh cục, lần lượt bình giải từng điểm một, vị Tiểu Thần Tiên này mở miệng ra là nói liền một tràng, mà lại không sai câu nào, nếu y không chịu dừng lại, sợ rằng còn có thể nói ba ngày ba đêm cũng không hết.

Trong lúc bà thím gật đầu lia lịa, Tiểu Thần Tiên đã cầm hai xâu tiền lên tay, nói với bà ta: “Tôi nói có đúng không? Có đáng nhận hai xâu tiền này của bà không?”

“Đúng, vâng vâng vâng...” Bà thím dờ khóc dờ cười nói: “Đáng lắm, đúng là thần tiên, nhưng còn cuộc sống về sau của tôi thì sao?”

“Bà năm nay bao nhiêu tuổi rồi?”

“Tôi được năm mươi tư.”

“Vận bà mấy năm nay kém lắm, cũng may tâm địa bà tử tế, ăn nói hiền lành lòng dạ thẳng thán nên mới giữ được tuổi thọ. Trước năm năm mươi ba tuổi thì cuộc sống đồng sàng dị mộng cứ bình đạm trôi qua, năm năm mươi chín tuổi thì có tai nạn sinh ly tử biệt. Giờ mệnh lại phạm phải sao Kế La, gốc rễ lia rời có trồng lại cũng không thể ổn, bất định như ngọn cỏ vô danh trên tường, tường nhà người ta chân móng không vững thì bà cũng chỉ có thể chịu được hai cơn gió là đổ gục. Cái đó gọi là La cùng Kế, phải nhận nhin người ta, Kế cùng La, bị giày vò hành hạ. Theo ta thấy, sau năm sáu mươi ba tuổi thì bà dễ sống, sau năm bảy mươi một thì phải cân nhắc. Hai xâu tiền này của bà là tiền xem tướng, xem tướng xong cũng phải xem ông trời có ban phúc cho bà hay không, xem ông trời có cho ta làm phúc cho bà hay không nữa. Bà cứ ngồi đó, đừng nóng vội, lát nữa để ta giúp bà cầu xin ông trời.”

Tiểu Thần Tiên nói một tràng dài rồi thu tiền về, quay sang hỏi một người đàn ông trung niên:

“Vị đại ca này tuổi gì? Vợ anh ở nhà bao nhiêu tuổi rồi?”

“Tôi ba mươi hai, vợ tôi ba mươi lăm.”

“Mệnh của anh phạm tiểu nhân rất nặng, trời sinh đã bị người ta tị hiềm ghen ghét, nhưng không phải vì con người anh không tốt, mà là do tổ tiên anh tích phúc khiến anh từ nhỏ đã được ăn no mặc ấm, học hành hiểu lễ,

thông minh lanh lợi, mệnh số như vậy trên thế gian này hiếm đến chừng nào chứ? Đừng nói là những người quen biết anh ghen tức với anh, ta vừa nói ra thế này, những người vây quanh đứng xem đây cũng đều ghen tức với anh...”

Tiểu Thần Tiên lại nói một mạch khiến người đàn ông gật đầu lia lịa như gà mổ thóc, làm cả đám người đứng xem đều cười ồ lên.

Người trung niên ấy lại hỏi tiếp: “Tiên sinh, ngài có thể nhìn ra vụ kiện cáo này của tôi là vì sao không?”

“Anh tuổi Thìn, năm nay là năm hạn phạm phải Bạch hổ tinh, long hổ tương tranh, người hợp tác tranh giành tài sản, lẽ đâu lại không đâm đơn kiện cáo chứ?”

“Đúng quá đi mất, thần tiên đúng là thần tiên.” Người đàn ông kích động thốt lên: “Hai râu tiên sinh cứ lấy, ngài xem vụ kiện này của tôi có thắng được không?”

An Long Nhi lại quay sang nhìn gương mặt người trung niên ấy, chỉ thấy trên đầu anh ta đội mũ quả dưa, mặc dù nửa trán phía dưới rộng rãi bằng phẳng, nhưng sự thật là chiếc mũ đã che đi cả nửa trán bên trên, trong tình huống không nhìn thấy toàn bộ vầng trán và đường tóc, cậu thực tình không hiểu Tiểu Thần Tiên làm sao có thể đoán ngay ra chuyện thời thiếu niên của người này.

Chắc là xem tai? An Long Nhi thầm nhủ, bèn lại nhìn sang tai của đối tượng, chỉ thấy vành tai tròn đầy đặn, thịt tai dày và hồng nhuận, hai dải tai không chỉ buông xuống mà còn hơi vòng ra phía trước, kiểu tai này gọi là “Minh châu triều hải”, là tướng cả đời có phúc, bản thân cậu cũng có thể nhìn ra được.

Có điều, chuyện kiện tụng không thể chỉ nhìn khí sắc của Quan tinh trên mũi mà đoán ra, khi chưa biết chi tiết Bát tự mệnh cục, lại càng không thể trực tiếp phán đoán nguyên nhân kiện tụng là do tranh chấp tài sản; thêm nữa, kể cả có dùng Bát tự tính ra được việc kiện tụng tranh chấp tài sản, thì cũng vì tài kiếp trong mệnh cục quá vượng thành ra khắc ngược lại Quan tinh; đối với người tuổi Thìn, năm nay là năm Dậu, chẳng những không phạm phải Bạch hổ sát, ngược lại còn được nằm trong Lục hợp, vậy mà Tiểu Thần Tiên này lại nói tuổi Thìn xung khắc với Bạch hổ tinh, nên mới có kiện tụng tranh giành tài sản, đây là lý luận vớ vẩn kiểu gì vậy chứ, rõ ràng là nói bừa để che mắt người ta... An Long Nhi thầm nhủ, Tiểu Thần Tiên này chắc chắn có một số kỹ thuật quái dị nào đó mà mình không hiểu.

Tiểu Thần Tiên nói với người đàn ông kia: “Vụ kiện này của anh không dễ dàng, nhẹ thì phá sản, nặng thì bản thân và gia đình cũng khó mà giữ

nổi.”

An Long Nhi và người đàn ông cùng lúc kinh ngạc thốt lên thành tiếng: “Hả?”

“Vậy có cứu được không?” sắc mặt người đàn ông đã trở nên rất khó coi, ngữ điệu hết sức căng thẳng.

Tiểu Thần Tiên cũng rất nghiêm túc nói với anh ta: “Anh đừng hỏi ta, hãy hỏi ông trời ấy.

Nói đoạn, một tay y thu hai râu tiên vào túi mình, tay kia đẩy về phía người đàn ông một bộ chén thánh.

Chén thánh là một loại công cụ chiêm bốc thời cổ đại, làm bằng xương hoặc gỗ, hình dạng giống như hai cái sừng trâu to bằng lòng bàn tay, mặt dương gồ lên, mặt âm bằng phẳng, mặt âm của hai miếng có thể ghép vào nhau, rồi dùng một sợi dây ngán khâu lại. Khi xem bói, người ta quăng chén thánh xuống đất, nếu cả hai mặt âm cùng hướng lên trên là tượng hung, cả hai mặt âm cùng hướng xuống đất cũng là hung; chỉ có một hướng lên trên, một úp xuống dưới mới là tượng cát; điều này có nghĩa rằng ông trời đồng tình với việc muốn chiêm bốc.

Người đàn ông trung niên kia định vươn tay ra lấy bộ chén thánh, nhưng bàn tay Tiểu Thần Tiên lại vẫn đề lên hai chiếc chén trên bàn, nói với anh ta:

“Bạch hổ tinh mà mệnh của anh năm nay phạm phải là đại sát tinh, nếu không ai giúp, anh giữ được cái mạng thì cũng chẳng giữ nổi gia đình nhà cửa; có điều, muốn giải được sát khí này chẳng khác nào đi ngược lại ý trời, anh muốn ta giúp giải hạn, thì cũng bằng như đem cái hạn của anh đổ lên đầu ta, đến lúc ấy có chết hay thương tổn gì cũng là ta gánh hết, chuyện như vậy thì có cho bao nhiêu tiền ta cũng chẳng muốn làm; chỉ là hôm nay anh đã đến đây gặp được Tiểu Thần Tiên này rồi, bên trong nhất định là có huyền cơ, chúng ta hãy xem ý trời thế nào, liệu ta có thể giúp được anh không. Nếu ông trời không cho ta giúp, thì anh tự mà về làm việc thiện tích đức, tán tài cầu phúc thế nào cũng được, ta không dám quản, còn nếu ông trời thấy không thuận mắt, muốn Tiểu Thần Tiên ta đây ra tay, thì ta đành nhận lấy số mệnh ấy, mà anh cũng phải nhận mệnh của mình, coi như là nhân duyên của ngày hôm nay. Giờ anh hãy bỏ hết vàng bạc ngân phiếu mang theo người đặt lên bàn, để ông trời thấy được thành ý của anh đi. Nếu ông trời cho ta giúp anh, ta mới dám tế Bạch hổ phá tà khí cho anh, rồi anh hãy để hết những vật phạm tục trên người ấy lại đây trấn áp Bạch hổ, sau đó yên tâm mà đi kiện cáo; còn nhược bằng ông trời không cho phép, xin lỗi, những vật phạm tục này anh cứ mang đi, đợi đến khi tán gia bại sản thì lấy ra mà mua thuốc mua com, anh thấy thế có được không?”

“Chuyện này...” Người đàn ông trung niên lộ vẻ do dự, có lẽ là tiền bạc trên người nhiều quá, anh ta không nỡ dứt bỏ, cũng có lẽ là những lời của Tiểu Thần Tiên khiến anh ta nửa tin nửa ngờ.

Tiểu Thần Tiên thấy anh ta không móc tiền ra ngay, liền đẩy chén thánh trên tay tới trước mặt bà thím kia, nói với bà ta:

“Bà thím, bà quăng chén thánh này trước đi, quăng xong rồi ta thu một xâu tiền, làm phúc cho bà vậy.”

Bà thím vừa nghe nói chỉ lấy một xâu tiền, vui sướng cười toét miệng, luôn miệng dạ vâng, một mặt lại nói:

“Tiên sinh đúng là chiếu cố cho bà già này thật, biết bà già không có ngân

lượng nên chỉ lấy có một xâu tiền, nếu ngài bảo bà già này lấy hết tiền trên người ra, chắc tối nay tôi sẽ bị mắng chết mất thôi, khụ khụ khụ...”

“Bà thím, không phải ta tính rẻ cho bà đâu, mà là việc của đại ca đây là chuyện lớn, nếu anh ta không té Bạch hổ, chẳng những phá sản, thua kiện mà ngoảnh lại còn bị kẻ thù đâm thọc sau lưng, nói không chừng còn phải ngồi đại lao cũng nên, lúc ấy đừng nói là tiền bạc mang theo người, kẻ cả của cải trong nhà cũng bị sung công hết ấy chứ, bà nói xem, ta có dám chỉ lấy anh ta một xâu tiền hay không?”

Bà thím quăng chén thánh lên bàn được hai mặt một âm một dương, lập tức lấy trong người ra hai chồng năm mươi văn tiền đặt lên bàn. Tiểu Thần Tiên rút trên bàn ra một tờ giấy trắng, dùng bút lông viết nguệch ngoạc một hồi, mọi người nhìn vào, chỉ thấy y viết xong xuôi rồi mà giấy trắng vẫn hoàn giấy trắng. Sau đó, Tiểu Thần Tiên dùng hai ngón bàn tay trái kẹp tờ giấy, tay phải chập lại thành kiếm chỉ vung vẩy vẽ bùa lên mặt giấy, miệng lầm nhảm niệm một tràng chú ngữ không ai hiểu gì, không lâu sau, trên bề mặt tờ giấy đã hiện ra mấy hàng chữ trắng. Tiểu Thần Tiên nhanh nhẹn gấp tờ giấy lại nhét vào tay bà thím, rồi nói:

“Phép tạo phúc được trời cao ban xuống đều viết trong giấy này, bà mau cất vào mang về nhà, trên đường không được xem, sau khi về nhà phải thắp hương cúng thần, đặt mảnh giấy này thờ trước bát hương, ba ngày sau mới được xem, rồi làm theo những gì viết trong đó là được, nhớ là không được có sai sót gì đấy, đi mau đi!”

Bà thím vừa nghe vậy vội vàng gói ghém mảnh giấy chạy về nhà, Tiểu Thần Tiên và An Long Nhi quay đầu lại nhìn trên bàn, thấy đã đặt mấy tấm ngân phiếu, bên trên ngân phiếu chặn một đồng tiền, người đàn ông trung niên kia nói với Tiểu Thần Tiên:

“Tiên sinh, trên người tôi chỉ có ngàn này thôi.”

Tiểu Thần Tiên nghiêm túc nói: “Ta không quan tâm của anh nhiều hay ít, anh có thành ý hay không đã có ông trời biết rồi, nếu có chuyện gì che trời giấu đất, té Bạch hổ không linh thì người chịu khổ vẫn là anh thôi. Anh quăng chén thánh ba lần đi, nếu cả ba lần đều không quăng ra được một âm một dương, thì anh có thể mang số tiền này về nhà được rồi đấy.”

Người đàn ông trung niên căng thẳng cầm chén thánh lên, Tiểu Thần Tiên lại nói với anh ta: “Trước tiên hướng về phía Nam bái lạy ba lần đã, sau đó mới quăng, thành tâm một chút...”

Nói xong, y quay sang nhìn An Long Nhi, khóe miệng nhếch một nụ cười. An Long Nhi có cảm giác Tiểu Thần Tiên này chắc cũng chuẩn bị lột sạch bạc trên người cậu trước mặt mọi người, nên chỉ chớp chớp mắt, nhìn vào

mắt kính râm thâm xịt của đôi phương, thềm nuốt một ngụm nước bọt.

Cậu nhớ Lục Kiều Kiều từng nói, trên giang hồ khắp nơi đều là bọn lừa đảo, muốn nhìn thấu được tất cả các thứ trò về lường gạt là điều không thể, nhưng tên bịp nào cũng chỉ có một mục đích là cầu tài, chỉ cần mình nhất quyết không chịu móc tiền ra, thì dầu ngây ngô đến mức tín nhiệm người trong toàn thiên hạ cũng không bao giờ thực sự bị bịp.

Tiểu Thần Tiên quả nhiên đã cất tiếng nói:

“Anh bạn trẻ này là người ở đâu nhỉ?”

“Nhân sĩ Quảng phủ.”

“Năm nay bao nhiêu tuổi?”

“Mười bảy.”

“Đã lấy vợ chưa?”

“Chưa.”

“Cậu vừa trở về Quảng Châu đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Cậu rời Quảng Châu được ba năm rồi?”

“Đúng vậy?!” An Long Nhi hơi bất ngờ, chuyện này không phải xem tướng mà nhìn ra được.

“Cậu từ phương Bắc tới?”

“Đúng vậy! Làm sao tiên sinh biết được? Có phải đang tính quẻ không?” An Long Nhi thực sự không kìm nổi tò mò, cậu rất muốn biết trong thiên hạ này còn có tuyệt kỹ thần kỳ gì có thể liếc qua một cái là nhìn ra được những chuyện cá nhân riêng tư chi tiết tới vậy.

“Phì...” Tiểu Thần Tiên cười khẩy đầy khinh miệt: “Tiểu Thần Tiên cần gì phải tính quẻ chứ, không phải đã nói rồi đấy thôi, nhìn qua là biết, ta còn biết cậu ở trên núi tu đạo ba năm, giờ chắc cũng là đại pháp sư rồi đúng không?”

An Long Nhi há hốc miệng, năng lực lý giải huyền học mà cậu tạo lập mấy năm nay cơ hồ không theo kịp cảnh giới của Tiểu Thần Tiên, người này thực sự quá đáng sợ.

Lúc này, người đàn ông trung niên kia đã gieo chén thánh xong, nãy giờ vẫn quan sát hai người đối thoại, đồng thời cũng kinh ngạc đến bản thân cả người, anh ta vừa thấy An Long Nhi ngây ra như phỗng dừng câu chuyện lại, lập tức tranh thủ thời gian chen miệng vào, chỉ tay lên mặt bàn nói:

“Thần tiên, thần tiên, tôi quăng ra được hai mặt âm dương rồi, ngài xem

có được không?”

Tiểu Thần Tiên lộ vẻ yên tâm, nói: “ông trời đối đãi anh không bạc, mà đối với ta lại chẳng ra sao cả, thế này tức là ta phải chịu tội thế cho anh rồi đó, đúng là ý trời, ý trời.” Nói đoạn, y lại lấy giấy trắng vẽ một lá bùa trắng trơn, ngược nhìn lên không trung vạch bùa niệm chú, mọi người liền thấy mặt tờ giấy Tuyên dần dần tối lại, hiện ra mấy hàng chữ trắng. Tiểu Thần Tiên nhanh nhẹn gấp giấy vào, bảo người đàn ông kia nhắm mắt, vạch mấy đạo bùa trước mặt anh ta rồi điểm lên trán một cái, đồng thời nhét lá bùa giấy vào tay áo đối phương, miệng nói:

“Hiện giờ Bạch hổ sát đã rời khỏi thân thể anh rồi, anh phải lập tức trở về khách điếm dừng đi đâu, bằng không Bạch hổ sát lại đuổi theo anh nữa... gươm đã nào, ta đã nói hết đâu, trước khi vào cửa phòng hãy nhảy qua chậu lửa trước, sau khi qua cửa thì ngâm nước lá bưởi mà tắm, trong vòng bảy bốn mươi chín ngày không được chạm đến rượu, thuốc phiện và nữ sắc, bằng không Bạch hổ sát lại ám vào người, anh vẫn cứ thua kiện vẫn cứ phải vào đại lao đấy, đi mau đi!”

Người đàn ông nghe thấy có nhiều quy tắc như vậy thì thoáng thần người ra, đang định nói gì đó lại nghe Tiểu Thần Tiên xua đuổi: “Đi mau đi!” Anh ta đành không nghĩ ngợi gì thêm nữa, cũng lập tức chạy về giống như bà thím lúc nãy.

Đám người vây xung quanh thấy Tiểu Thần Tiên đã giải quyết được hai người, cuối cùng chỉ chờ xem y giải quyết trường hợp của An Long Nhi thế nào nữa thôi.

Tiểu Thần Tiên thu số ngân phiếu trên bàn lên đếm qua, áng chừng có khoảng năm sáu chục lượng bạc, y nhét hết cả vào ngực áo, rồi nói với An Long Nhi:

“Anh bạn trẻ, ta đã nhìn ra hết rồi, vấn đề của cậu là nghiêm trọng nhất, nếu cậu có thời gian thì có thể theo ta về nhà một chuyến, để ta xem tướng toàn diện cho cậu.”

An Long Nhi đã nảy sinh hứng thú rất lớn đối với người tự xưng là Tiểu Thần Tiên này, nghe y nói vậy đương nhiên là cậu còn chẳng được, lập tức nhận lời. Tiểu Thần Tiên liền xua đám người rồi việc đang vây quanh đi rồi nhổ lá cờ lớn lên bảo An Long Nhi vác, còn y thì dùng cả chân lẫn tay, vừa móc vừa đá, thoát cái đã hất năm cái ghé úp chồng lên mặt bàn, cuối cùng giờ chân đạp cái bàn trượt ngang ra chỗ chân tường, rành rành một thân thủ giới đã tập luyện cả trăm nghìn lần, khiến An Long Nhi cũng phải khen thầm.

Tiểu Thần Tiên thu dọn bàn ghế xong, cũng không nhận lại cả thương lẫn

cờ, để mặc cho An Long Nhi vác giúp, còn mình thì đi đằng trước. Y nói với An Long Nhi:

“Nhà ta ở bên kia sông, phải ngồi thuyền qua Châu Giang ở chỗ đầm Bạch Nga, cậu có vấn đề gì không?”

“Không muộn quá thì vẫn được, buổi đêm tôi phải về nhà.”

“Nhà cậu ở đâu?”

“Trần Đường, về phía Tây.”

“Sao lại ở cái khu đó? Nhà cậu mở kỹ viện à?”

“Không, chỉ là ở đó thôi.”

“Trong nhà có người khác không?”

“Không, nhưng có một con chó lớn, tôi không về thì nó không có cơm ăn.”

Tiểu Thần Tiên nghe An Long Nhi nói vậy thì phá lên cười ha hả.

Họ đi qua hai góc phố, vẫn còn chưa tới bờ đầm Bạch Nga, đột nhiên nghe thấy phía sau có một giọng nữ hét lớn:

“Tiểu Thần Tiên, người đứng lại cho ta!”

Tiểu Thần Tiên và An Long Nhi ngoảnh lại, chỉ thấy một cô gái xinh đẹp đang trợn mắt cau mày đi về phía bọn họ. Cô gái này ước chừng mười sáu mười bảy, đầu chít khăn lụa xanh, trông bưng bưng anh khí, người mặc một bộ kỳ bào trắng viền hoa nhỏ màu xanh, kiêu dáng đơn giản nhưng có thể nhận ra vẻ hoa lệ đắt đỏ; trên tay cô cầm một cây gậy mà đám quan sai vẫn hay dùng, cây gậy cao bằng người cô, nhưng so với thân hình yếu điệu mảnh mai ấy, cây nha trượng trông chẳng khác nào cái mái chèo.

Bên cạnh cô gái còn có bốn người đàn ông ăn mặc theo lối người hầu, trên tay đều cầm gậy gỗ cái dài cái ngắn, khí thế hùng hùng hổ hổ đi tới.

Tiểu Thần Tiên vừa trông thấy cô gái, lập tức kéo An Long Nhi hô lớn: “Chạy mau! sắp đánh nhau rồi!”

Y vừa dứt lời, đã guồng chân chạy cật lực về phía bờ sông Châu Giang. An Long Nhi không biết xảy ra chuyện gì, cũng đành vác lá cờ của Tiểu Thần Tiên chạy thục mạng theo An Long Nhi biết chính lá cờ trên tay mình gây ra chuyện, vì cậu vác lá cờ của Tiểu Thần Tiên, nên ân oán của y giờ cũng đã chuốc lên người cậu, vừa chạy cậu vừa gọi lớn: “Tiểu Thần Tiên! Ngài mau tự mình cầm lấy lá cờ này đi!”

Tiểu Thần Tiên ngoảnh đầu liếc nhìn, thấy cô gái kia hình như đã đuổi đến gần hơn, y xoay người lại kéo An Long Nhi chui tọt vào một con ngõ nhỏ.

An Long Nhi bị y kéo chạy như bay, cũng không hiểu đối phương có ý tứ



gì, cậu nói với Tiểu Thần Tiên:

“Tiên sinh, chuyện này không liên quan đến tôi, tôi về nhà đây, ngài tự đi mà chạy cho nhanh!”

Dứt lời, cậu đưa trả lá cờ cho Tiểu Thần Tiên rồi vung tay định trèo tường bỏ chạy, nhưng Tiểu Thần Tiên nhận lấy lá cờ xong vẫn níu chặt ống tay áo của An Long Nhi nói:

“Thằng nhãi Lông Vàng nhà cậu đúng là không có nghĩa khí gì cả, vừa nãy ta còn định tối nay mời cậu ăn cơm nữa cơ đấy, giờ ta bị người khác đuổi đánh thì cậu lại muốn tự chạy một mình! Đừng hắt nữa! Đi theo ta...”

Tiểu Thần Tiên luôn lách vòng vèo trong các ngõ hẻm, như thể bôi dầu dưới chân, An Long Nhi không phải không theo kịp bước chân y, cũng không phải không hắt tay Tiểu Thần Tiên ra được, chỉ có điều một tiếng “thằng nhãi Lông Vàng” mà Tiểu Thần Tiên gọi cậu khiến An Long Nhi hết sức bất ngờ. Cha mẹ An Long Nhi đã chết trong chiến loạn khi quân Anh tấn công vào thành năm cậu lên tám tuổi, sư phụ mãi võ giang hồ Sái Tiêu thu nhận cậu, chỉ có Sái sư phụ và đám trẻ con trong đoàn mãi võ ấy mới gọi cậu là “thằng nhãi Lông Vàng” mà thôi. Khi Sái Tiêu bán cậu qua tay Lục Kiều Kiều, ngay hôm đầu tiên Lục Kiều Kiều đã đặt tên mới cho cậu là An Long Nhi, vì vậy người có thể gọi ra cái tên “thằng nhãi Lông Vàng” này nhất định có liên quan đến gánh mãi võ. Đầu óc cậu xoay chuyển cực nhanh, lập tức nhớ ra Tiểu Thần Tiên này rốt cuộc là ai.

“Người là Cố Tư Văn! Râu đã mọc dài ra thế này rồi cơ à?” An Long Nhi vừa chạy vừa hỏi Tiểu Thần Tiên.

“Phì, râu giả đấy... chạy mau lên, đến nhà ta rồi nói sau...” Thì ra Tiểu Thần Tiên chính là thằng bé Cố Tư Văn bốn năm trước đã cùng An Long Nhi đi theo Sái Tiêu mãi nghệ, năm đó vì trả nợ cờ bạc, cha Cố Tư Văn đã bán cậu ta cho gánh mãi võ. Cố Tư Văn hơn An Long Nhi hai tuổi, là đứa trẻ lớn nhất trong gánh, đồng thời cũng là đứa nghịch ngợm nhiều mưu ma chước quỷ nhất. Cậu ta và An Long Nhi từng hợp diễn khá nhiều tiết mục võ thuật được bà con láng giềng hết sức hoan nghênh, tự nhiên cũng khá ăn ý với nhau, bản thân cậu ta cũng rất thích chơi đùa với An Long Nhi.

An Long Nhi vừa làm rõ Tiểu Thần Tiên là người phe mình, cô gái xinh đẹp kia đã đuôi tới sau lưng, quát thét ầm ĩ giờ cây nha trượng lên đập thẳng xuống đầu cậu, lúc này đang chạy phía sau Cố Tư Văn.

Thế gậy như sấm sét, An Long Nhi sớm đã có phòng bị, cậu vội đẩy Cố Tư Văn ra phía trước, còn mình thì nhảy chéo một bước, đập lên tường con ngõ chật hẹp né tránh, bước thứ hai lại đập tiếp lên tường, đang xoay người chuẩn bị chặn cô gái và mấy người hầu lại thì đã thấy cây nha trượng trong

tay cô gái trẻ kia xoay vòng qua mé phải người mình, phong tỏa hướng phản kích, đồng thời tăng tốc đánh vào gáy Cố Tư Văn.

An Long Nhi ở trên bờ tường quan sát rất rõ ràng, côn pháp của cô gái này không giống chiêu thức của môn phái nào trong võ lâm cả, lối đánh của cô đơn giản mà trực tiếp, đầy vẻ thực chiến, làm cậu nhớ đến những binh lính Đại Thanh mình từng giáp mặt. Trục giác nói cho An Long Nhi biết, cô gái này đang sử dụng chiến pháp binh khí trong quân đội, thêm vào đó, trên tay cô lại không phải gậy gộc bình thường, mà là nha trượng của quan sai, xem chừng hẳn cũng có chút lai lịch. Không biết Cố Tư Văn lấy đâu ra bản lĩnh lớn như vậy, có thể đắc tội đến cả loại tiểu thư này nữa.

Có điều, thời điểm này không thích hợp để phân tích tình hình vụ án, mà chỉ hợp chạy tháo thân. An Long Nhi mắt thấy cây nha trượng đã đánh tới gáy Cố Tư Văn, liền lấy ra một đồng tiền trong miếng bọc cổ tay, cổ tay vung ra, bắn đồng tiền về phía nha trượng. Đồng tiền buộc với một sợi chỉ đỏ bắn trúng đoạn giữa cây gậy, chỉ nghe “rắc rắc” một tiếng, nha trượng đã gãy đôi, đồng tiền lập tức theo sợi chỉ đỏ trở về tay An Long Nhi.

Cô gái kia còn chưa kịp nhìn rõ là chuyện gì, chỉ thấy tay chân động, kể đó phát hiện ra cây gậy mình đang vung vẩy gãy lìa, lại càng tức đến xịt khói ra đằng tai, liền vung tay ném nửa cây gậy trên tay về phía Cố Tư Văn. An Long Nhi lại bắn đồng tiền buộc dây đỏ ra lần nữa, hất văng đoạn gậy gãy trên không trung lên mái nhà ở mé bên con ngõ nhỏ.

Lần này cô gái đã nhìn rõ miệng ra máng chửi:

“Ồ là sợi dây đỏ kia tác quái, lại càng tức tối, lập tức ngoác “Bọn người Hán các ngươi toàn là lũ bịp bợm lưu manh! Lừa tiền của ta rồi còn muốn đánh ta hả! Các ngươi không muốn sống nữa rồi!”

Cả đời An Long Nhi chưa làm chuyện gì hồ thẹn với lòng, bị cô gái máng cho như vậy, lại còn ngoảnh đầu nhìn, vừa nghe dứt câu lập tức cảm thấy không ổn, đồng thời cũng có chút ngại ngùng, cậu chạy mấy bước trên mái nhà đuổi theo Cố Tư Văn hỏi:

“Người gạt tiền của người ta hả?”

Cố Tư Văn vác lá cờ Tiểu Thần Tiên, đang thành thực len lỏi trong con ngõ nhỏ, cậu ta tung người nhảy tránh một đàn gà mái dưới chân, nói: “Lừa cái gì mà lừa, cô nàng trả tiền ta làm việc, đều là song phương tình nguyện mà... chạy mau lên, còn nói gì nữa!”

Cô gái và đám người hầu ở phía sau đuổi theo hất đổ những làn những sọt và đồ tạp nham đầy đường, khiến bà con làng xóm kêu la máng chửi âm ỉ, con ngõ nhỏ bỗng náo nhiệt phi thường. Cô gái giờ chỉ còn hai tay không, vẫn bám sát lấy Cố Tư Văn, nhưng cô đã nghe ra người có sức chiến đấu rất

mạnh là An Long Nhi có vẻ không hiểu rõ tình huống cho lắm, để chia rẽ kẻ địch, cô ngẩng đầu lên chỉ vào An Long Nhi nói lớn:

“Tiểu tử, ngươi đừng giúp hắn nữa, tên bịp đó lừa của ta hai mươi lạng bạc, lại còn hại chết chồng ta, hôm nay ta không tính sổ với hắn không được.” An Long Nhi này giờ vẫn luôn ở trên nóc nhà bọc lót cho Cố Tư Văn chạy trốn, vừa nghe nói chuyện có liên quan đến mạng người, thì kinh hãi giật thót mình, lập tức quát hỏi Cố Tư Văn: “Ngươi giết người rồi à?”

“Làm... làm sao có thể chứ! Ta cũng không biết xảy ra chuyện gì, đừng hỏi nữa... bác ơi cẩn thận!”

Cố Tư Văn hai tay giơ cao lá cờ nhanh chóng xoay người, lách qua một ông bác suýt chút nữa thì đâm sầm vào mình, An Long Nhi ở trên nóc nhà vừa khéo đón lấy lá cờ.

Chính vì một nhịp chậm lại ấy, cô gái đã đuổi tới sát sau lưng Cố Tư Văn, phi thân nhảy lên chộp vào gáy cậu ta.

Bàn tay thanh mảnh vươn cực nhanh về phía Cố Tư Văn đang xoay người, nhưng không tóm được cổ áo cậu ta mà lại chộp vào ba chòm râu dài hất tung lên; Cố Tư Văn chưa kịp đề phòng thì râu đã bị tóm lấy, vẫn đang tận lực xoay vòng, hết một vòng lớn cậu ta mới nhận ra mình xoay hơi quá đà, dừng lại nhìn mới biết thì ra mình đã quay mặt về phía sau, chòm râu gán trên mặt rơi vào tay cô gái, để lộ ra gương mặt trẻ trung trắng trẻo anh tuấn.

Trước mặt Cố Tư Văn là một thiếu nữ xinh đẹp đang sừng sốt, cậu ta phát hiện cô gái đang ngậy người ra nhìn mình, dường như sát khí vừa nãy đã bay biến đi đâu mất, đang định nhe răng cười với cô, thì cái mũi đã ăn ngay một đấm, chiếc kính râm lập tức bay đi đâu không rõ. Thì ra đám người hầu sau lưng cô gái kia cũng đã đuổi tới nơi, thấy tên bịp đang đứng trước mặt tiểu thư nhà mình, lý nào lại không đánh, một là để bảo vệ chủ nhân, hai là để giành lấy công lao, đương nhiên cú đấm này được đánh ra với cả mười thành công lực.

Cố Tư Văn “ôi cha” một tiếng ngã lăn xuống đất, trước mắt tối sầm lại, chỉ thấy sao bay đầy trời, cậu ta cảm thấy thiếu nữ kia đang cười lên người mình, vội giơ hai tay lên che mắt, quả nhiên lập tức cảm thấy có nắm đấm từ hai bên giội xuống mặt mình.

Cố Tư Văn nghe thấy An Long Nhi quát lên một tiếng, biết rằng bạn mình sắp ra tay. Trong ký ức của Cố Tư Văn, từ nhỏ An Long Nhi đã có võ nghệ hơn người, vả lại đây còn là chuyện của bốn năm về trước, hôm nay nhất định An Long Nhi đã có công phu ra tay là đánh chết người, nghĩ đoạn, cậu ta vội vàng hét lớn: “Lông Vàng đừng ra tay! Đừng đánh người! A... tiểu thư, đừng đánh vào mặt chứ...”

An Long Nhi ở trên nóc nhà đúng là đang chuẩn bị ra tay cứu viện, nhưng lúc đó vừa đón lấy lá cờ không rảnh tay giúp đỡ, đến khi nhìn rõ tình thế thì lại thấy đối phương là con gái, thực tình không thể ra tay được, cuối cùng Cố Tư Văn bị đánh ngã xuống đất, khổ chủ lại còn chủ động yêu cầu cậu không ra tay, cậu đành nhảy từ trên mái nhà xuống, ra sức ngăn cản bốn gã người hầu vây đánh Cố Tư Văn, nhưng còn cô gái đang cười trên người họ Cố thì cậu không dám đụng tới, đành cất lời khuyên giải trong tiếng kêu gào thảm thiết của Cố Tư Văn: “Có gì từ từ nói, tiểu thư đừng đánh nữa. Đánh đủ rồi, đánh đủ rồi...”

Thiếu nữ ấy bĩu môi đánh thêm một đấm nữa rồi mới đứng dậy: “Đền tiền, bốn mươi lạng bạc!”

Cố Tư Văn vẫn hai tay che mặt, lắp bắp nói: “Tôi chỉ thu của cô có hai chục lạng bạc, giờ sao lại thành ra nhiều thế...”

Thiếu nữ trợn trừng mắt, lại giơ nắm đấm lên, Cố Tư Văn sợ hãi kêu ầm ĩ: “Đền! Đền! Bốn mươi lạng thì bốn mươi lạng!”

An Long Nhi từ nãy đến giờ vẫn chưa biết là chuyện gì, cậu nói: “Tiểu thư, cô nói hấn lừa của cô hai chục lạng bạc, giờ người cô cũng đã đánh rồi, tiền thuốc men không tính, hấn đền cô hai chục lạng bạc cũng là chuyện thiên kinh địa nghĩa, có gì mà phải đền tới những bốn mươi lạng bạc chứ?”

Thiếu nữ nhắc đến chuyện này lại tức điên lên, cô khuy một chân xuống trước ngực Cố Tư Văn, tát cho cậu ta một tát, miệng hấn học nói: “Nửa năm trước, cha ta đã tìm cho ta một người chồng trong kinh thành, ta mới tìm hán bói một quẻ...”

Vừa nói, cô gái lại vung bàn tay kia tát vào mặt Cố Tư Văn: “Hấn nói ta có mệnh khắc chồng, là Sát trư đặng, gả cho người nào là chết người ấy, mới nhận của ta hai chục lạng bạc làm phúc cho ta...”

“Bốp bốp”, lại thêm hai cái tát nữa, Cố Tư Văn có lẽ bị đánh đã quen rồi, thuận miệng kêu thảm hai tiếng lấy lệ, nghe không có vẻ đau đớn cho lắm. Cô gái tiếp lời: “Giờ thì hay rồi, ta còn chưa lên kinh, đầu tháng người ở Bắc Kinh đã gửi thư về báo chồng ta chết rồi... nhìn cái gì mà nhìn, đánh chết người bây giờ...”

Hai tay thiếu nữ không ngừng vả vào miệng Cố Tư Văn: “Người thì làm phúc cái quái gì chứ? Bây giờ lẽ lạt gì ta cũng định hết cả rồi, người cũng coi như đã có danh có phận, nhưng lại không cần lên kinh nữa... mà phải ở lại Quảng Châu này làm bà quả phụ...”

Cô đứng dậy giơ chân đạp lên người Cố Tư Văn mấy phát: “Tên gì? ở đâu?”

Cố Tư Văn lồm cồm ngồi dậy, xoa xoa mặt nói: “Tiểu thư, có câu sống

chết do mạng, phú quý tại trời, chúng ta cũng coi như đã tận hết sức mình rồi, hỏi lòng cũng không hổ thẹn với lương tâm, chồng cô chết từ bây giờ, dầu sao thì cũng tốt hơn là sau khi cô lên kinh mới chết, có phải không nào? Kỳ thực đây cũng là công lực của tôi làm phúc cho cô đấy...”

Cô gái một tay chống nạnh, xòe bàn tay kia ra, một tên người hầu lập tức đưa cho cô cây gậy to tướng đang cầm trên tay, Cố Tư Văn tức thì lớn tiếng nói:

“Tôi tên Phương Thê Ngọc, ở Phương Thôn Hoa Địa.”

Thiếu nữ tròn trĩnh mát, hai tay giơ gậy, xuống tẩn chuẩn bị đánh xuống, cô quát lên: “Cha ta là Thiên tử của quân Bát kỳ, ta đánh chết người không cần phải đền mạng đâu.”

Cô vừa nói dứt lời, Cố Tư Văn ngay tắp lự báo cáo lại: “Tôi tên là Cố Tư Văn, ở Đại Cơ Đầu tỉnh Hà Nam.”

“Bạc đầu!”

Cố Tư Văn lập tức lấy trong áo ra một xấp ngân phiếu, cô gái trẻ cầm lấy đếm một lượt rồi hỏi: “Còn năm lượng nữa đâu?”

Cố Tư Văn lại lôi ra một nắm bạc vụn ở thắt lưng quần, cô gái vươn tay giật lấy, bỏ vào tay tên người hầu đứng cạnh, nói: “Mọi người chia nhau đi!”

Lúc này, một tên người hầu nói với cô gái: “A Đồ cách cách sắc trời không còn sớm nữa, chúng ta cũng về thôi.”

A Đồ cách cách tay cầm ngân phiếu, “hừ” một tiếng, lừ mát liếc Cố Tư Văn, nhăn nhó mũi vẩy tay dẫn theo mấy tên người hầu xoay người bỏ đi.

Cố Tư Văn ngồi dưới đất nhìn bóng lưng A Đồ cách cách đi xa dần, không ngờ lại bật cười hi hi: “A Đồ cách cách, hí hí, con thỏ con này thật là đáng yêu...”

An Long Nhi giờ mới nhìn rõ bộ dạng của họ Cố, mặt mũi cậu ta so với bốn năm trước đã thêm mấy phần khí khái đàn ông, ánh mắt thâm trầm, khuôn mặt đường nét rõ ràng, nếu không phải mũi đang chảy máu và xương gò má hơi sưng lên, tuyệt đối có thể coi là một mỹ nam tử.

An Long Nhi đỡ Cố Tư Văn đi tới bờ đầm Bạch Nga đậu đầy thuyền lớn thuyền nhỏ, Cố Tư Văn dẫn cậu đi về phía một con thuyền ba lá, bên trên có một thiếu nữ áo vải thân hình yếu điệu đang đứng. Thiếu nữ ấy cũng quan sát họ từ phía xa, đến khi lại gần, mọi người có thể nhìn rõ bộ dạng của nhau, cô gái liền nhảy lên bờ, lớn tiếng gọi An Long Nhi: “Nhãi Long Vàng!” Vừa gọi, vừa rảo chân chạy tới.

An Long Nhi trông thấy gương mặt xinh xắn của cô gái, liền nhận ra cô là con gái duy nhất của Sái Tiêu, cũng là vị sư tử năm xưa đã cùng mình mãi

võ, tên là Sái Nguyệt. Sái Nguyệt tuy ngang tuổi với An Long Nhi, nhưng trong gánh mãi võ phải sắp theo vai vế, cô là con gái của chủ gánh, vì vậy dù là ai cũng phải gọi cô một tiếng sư tỷ. Sái Nguyệt từ nhỏ đã giống như một người chị lớn, luôn quan tâm chu đáo đến mọi người, có tranh chấp liền đứng ra chủ trì công đạo, riêng với An Long Nhi tính trầm mặc ít nói, thỉnh thoảng lại phải chịu thiệt thòi cô càng thêm chiều cố. An Long Nhi nhớ nhất ở cô là cặp mắt to và hàng lông mày dài mảnh, chiếc mũi cao cùng đôi môi mỏng cong cong trên gương mặt tròn trịa, trông xinh đẹp như một con búp bê Tây vậy.

Giờ đây nhìn lại, khuôn mặt Sái Nguyệt đã không còn giống quả táo lớn như An Long Nhi nhớ hồi nhỏ nữa, cằm cô thon thon xinh xắn, kết hợp cùng ngũ quan đẹp đẽ hơn, đượm vẻ nữ tính hơn.

Sái Nguyệt kêu ré lên, vừa tới trước mặt An Long Nhi liền ôm chầm lấy cậu, vùi mặt vào vai cậu, mừng rỡ một hồi, đoạn ngẩng đầu lên nói với An Long Nhi: “Nhãi Long Vàng, đúng là người rồi! Vui quá đi mất... cao thế này rồi kia à!”

Cố Tư Văn cũng cười cười cất tiếng: “Vừa nãy ta đang làm ăn, hán đứng bên ngoài xem náo nhiệt, từ đằng xa ta đã nhận ra bộ tóc vàng khè của hán rồi... đừng nói nữa, lên thuyền sang Phương Thôn ăn cơm đi, tối nay ta mời...”

Sái Nguyệt quay đầu lại nhìn Cố Tư Văn hỏi luôn: “Người lại bị người ta đánh nữa à?”

“Cái gì mà lại bị đánh chứ... cũng có mấy lần thôi mà, làn trước đã tận nửa năm rồi...” Cố Tư Văn hậm hực giải thích.

An Long Nhi lấy làm kỳ quái nói: “Văn thiếu gia, công phu của người cũng không tệ, sao lại để cho người ta đánh thế, còn không cho ta giúp nữa?”

Cố Tư Văn khoác vai An Long Nhi, vừa đi về phía con thuyền ba lá vừa nói: “Nghề này của chúng ta có rất nhiều quy củ, không được đánh khách hàng, lại càng không được làm tử nhất ca, nghe có hiểu không? Tức là không được vì kiếm tiền mà bức tử khách hàng... nếu ta cậy giỏi công phu mà đi choảng nhau với khách hàng, thì còn làm ăn cái gì nữa, thà đi mở võ quán luôn cho xong.”

## §2: Sát cơ thoáng hiện

Ba người vừa đi vừa nói chuyện, lên trên con thuyền ba lá, Cố Tư Văn cuốn lá cờ Tiểu Thần Tiên lại giao cho Sái Nguyệt, còn mình thì đứng ở đuôi thuyền gỡ mái chèo ra khua xuống mặt sông.

An Long Nhi giúp Sái Nguyệt gấp lá cờ lớn lại gọn gàng, thuận miệng bắt chuyện: “Vừa nãy nếu không phải vì lá cờ này, Văn thiếu gia cũng không bị đánh ra nông nổi ấy...”

Sái Nguyệt hỏi: “Liên quan gì đến lá cờ chứ?”

“Lúc Văn thiếu gia bị người ta đuổi đánh, hấn cứ ôm lá cờ luồn lách trong ngõ ngách, nếu không thì đã chạy thoát từ đời nào rồi.”

Sái Nguyệt cười khúc khích nói: “Đáng đời, loại người nhỏ mọn này định kỳ bị người ta đánh cho một trận cũng là một sự giáo dục.”

Cố Tư Văn chống thuyền rời khỏi bến đỗ, nhìn ngó hai bên không thấy có thuyền bè nào khác mới lớn tiếng thanh minh: “VẬY NÊN TA MỚI NÓI NGƯỜI TO ĐẦU MÀ KHÔNG NÃO, TRONG ĐẦU CHỨA TOÀN CỎ. TA ĐÂY PHẢI PHẤN ĐÁU GIAN KHỔ BAO NHIÊU MỚI DỰNG ĐƯỢC LÁ CỜ TIỂU THẦN TIÊN NÀY LÊN, NẾU ĐỂ NGƯỜI TA NHẬT ĐƯỢC MẠO XUNG DANH HIỆU CỦA TA, HOẶC GIẢ ĐỒN ĐI KHẮP NƠI RẰNG TIỂU THẦN TIÊN BỊ ĐÁNH ĐẾN MỨC LÁ CỜ CŨNG MẤT TIÊU LUÔN, SAU NÀY TA CÒN LĂN LỘN TRÊN GIANG HỒ LÀM SAO ĐƯỢC NỮA?”

Sái Nguyệt lập tức đáp trả: “Ngươi nghĩ rằng lá cờ này là do ngươi xông pha giang hồ giành về thực đấy à? Chẳng phải là do ta viết cho ngươi sao, cái loại ngươi làm sao viết được kiểu chữ to như thế chứ. Lần sau còn bị người ta choảng cho thì trước khi chết nhớ vứt cờ đi, về đây cầu xin ta, ta viết cho cái khác to hơn. Cố Tư Văn cái gì chứ, thực ra chữ còn chẳng biết viết, chỉ là một tên vô văn hóa mà thôi...”

Cố Tư Văn ngẩng đầu nhìn trời nói: “Tối nay không trăng, bằng không nhãi Long Vàng có thể xem xem đầu cô ả này tròn hay mặt trăng tròn hơn, ngươi biết cái gì gọi là mặt như trăng rằm không? Tức là cái đầu cô ả này soi xuống dòng Châu Giang, có thể xếp chồng lên trăng ngày rằm, thành một cái bánh xốp nhân đậu đấy, ha ha ha, ha ha ha!”

An Long Nhi nhìn lá cờ lớn trên tay, ba chữ Tiểu Thần Tiên trên lá cờ thì ra không chỉ dùng mực đen viết lên, ở viền rìa mép chữ và bề mặt lá cờ đều có đường khâu dày đặc. Cậu thuận miệng hỏi: “Bánh xốp có nhân đậu à?”

“Không phải trong bánh, mà là bên trong cái đầu của bộ mặt như trăng rằm ấy toàn là đậu, ha ha ha!”

Sái Nguyệt ngồi ở đầu thuyền ba lá dùng sức lắc thuyền hết sang trái rồi sang phải, miệng lầu bầu chửi: “Lắc cho ngươi ngã chết đuối, vì dân trừ

hại...”

Cố Tư Văn thấy Sái Nguyệt nổi giận, lại càng cọt nhả nường theo hướng lác thuyền của Sái Nguyệt, hết bên trái lại bên phải, làm con thuyền lay động dữ dội hơn, ba người vừa đùa cọt vui vẻ trên đầm Bạch Nga vừa chèo thuyền sang phía bờ đối diện.

Đầm Bạch Nga nằm ở phía Tây Nam thành Quảng Châu vốn không phải đầm, mà là một ngã ba sông rộng rãi trên dòng Châu Giang, ở đây, dòng sông chia đất liền ra làm ba mảnh Tây Đê, Hà Nam và Phương Thôn, trong đó Tây Đê là khu vực thương nghiệp quan trọng với dãy phố Thập Tam Hàng, Hà Nam bên kia sông là khu dân cư và khu mới khai phá, Phương Thôn là mảnh đất hợp với hai khu kia thành thế chân vạc. Bờ đối diện mà họ đến có một cái bến nhỏ, phía sau bến nước là ruộng đồng mênh mông. Bến Phương Thôn ban ngày là nơi thuyền buôn của người Tây đạu ở đầm Bạch Nga vận chuyển hàng hóa lên xuống, ban đêm lại trở thành điểm neo đạu của các thuyền hoa, thuyền dạ yến, thuyền nhỏ bán cháo. Bọn họ chèo thuyền đến bến Phương Thôn, buộc thuyền ba lá vào một con thuyền lớn có thể bày biện bàn ăn, rồi lên thuyền kia chọn bàn ngồi. Sái Nguyệt ra mếp thuyền gọi một con thuyền nhỏ bán cháo đến, mua ba bát cháo nhà thuyền<sup>2</sup> sau đó Cố Tư Văn gọi mấy món ăn vặt, rốt cuộc ba người cũng có thể yên ổn ngồi xuống trò chuyện.

An Long Nhi nói với hai người bạn rằng mình đã có tên mới, cả bọn đều rất vui vẻ, Sái Nguyệt lập tức bảo cậu: “Sau này ta có thể gọi ngươi là Long ca rồi!”

“Hi hi, sư tử, cứ gọi ta là Long Nhi được rồi, mọi người đều gọi ta như vậy cả.”

“Ta cũng không lớn tuổi hơn ngươi, ngươi gọi ta là Tiểu Nguyệt, ta gọi ngươi là Long ca, chắc, cứ vậy đi nhé.”

Bên kia Cố Tư Văn nghe thấy Sái Nguyệt nói thế liền ôm bụng cười nghiêng ngả: “Tiểu Nguyệt? Ha ha ha... cái đầu phình ra to tướng như thế còn bảo ngươi ta gọi cô ả là Tiểu Nguyệt cơ đấy! Long thiếu gia, sau này chúng ta cứ gọi cô ả là Mãn Nguyệt đi, Mãn Nguyệt đại tử...”

Sái Nguyệt tựa như hồ đỏi vô dề, đưa tay véo mạnh một cái lên mặt Cố Tư Văn, sau đó nói với An Long Nhi:

“Long ca, ta nghe cha nói ngươi được một vị tiên nữ đưa lên núi Long Hồ tu luyện, có phải không?”

“Đúng rồi, ta cũng còn nhớ, tiên nữ ấy đúng là xinh đẹp thật, thân hình cũng rất chuẩn...” Cố Tư Văn làm bộ nghiêm túc ghé mặt lại gần: “Các người thành thân chưa vậy?”



Nghe Cố Tư Văn nói, mạch suy nghĩ của An Long Nhi đột nhiên bay vút đi rất xa, rất xa, ánh mắt thoáng lộ vẻ bi thương. Có điều, cậu tức khắc nhoen miệng cười, nói:

“Phải rồi, ta vừa mới từ núi Long Hồ trở về.”

“Các người thành thân chưa vậy?”

An Long Nhi quay đầu nhìn chằm chằm vào ánh mắt nghiêm túc của Cố Tư Văn, phì cười thành tiếng: “Sao có thể được, cô ấy là tiên nữ.”

“Cái này là cái gì?” Cố Tư Văn thò tay sờ lên cây Lô thích dùng vải bố bọc kín mít trên lưng An Long Nhi.

An Long Nhi gỡ cây Lô thích trên lưng xuống, cầm bằng cả hai tay, đoạn nói: “Đây là báu vật phong thủy của Trương thiên sư trên núi Long Hồ cho ta mượn, ta có thể cho các người xem, nhưng các người không được cầm vào.”

An Long Nhi đợi hai người kia nghiêm túc gật đầu, mới mở lớp vải bọc, để lộ ra Lô thích.

Cây Lô thích đen như mực chẳng hề có gì bắt mắt dưới bầu trời đêm, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đương nhiên nhìn ra được Lô thích có khắc chi chít những bùa chú hết sức tinh xảo, nhưng không cảm thấy cây gậy gỗ này có gì đặc biệt, mà cũng chẳng có hứng thú cảm nghịch ngợm cho lắm, xem xét kỹ càng một phen coi như là mở rộng tâm mắt, rồi để An Long Nhi gói lại như cũ.

Cố Tư Văn hỏi: “Cây gậy này có thể dùng để xem phong thủy à?”

An Long Nhi gật đầu nói: “Phải rồi, trong phong thủy có mười hai phép đảo trượng, dùng gậy gỗ để đo lường, đồng thời cũng dùng gậy gỗ để khám đất.”

“Dùng gậy gỗ gì cũng được à?”

“Gậy gỗ thông thường là được rồi...” An Long Nhi không muốn nói quá sâu về quá khứ của mình, lại càng không thể nói đến nguy cơ trước mắt cũng như sứ mệnh Long quyết, bèn chuyển chủ đề, hỏi về đám bạn nhỏ trong gánh mãi võ ngày xưa.

Từ hai người họ, An Long Nhi biết được năm ngoái ngôi làng nơi Sái sư phụ sinh sống bị ôn dịch hoành hành, người trong làng chết mất một nửa, Sái Tiêu cũng mắc bệnh qua đời, gánh mãi võ lập tức giải tán, những đứa trẻ khác đều trở về nhà mình. Trong bọn, Cố Tư Văn là đứa lớn tuổi, biết xử lý một số công chuyện, cậu ta ở lại giúp Sái Nguyệt lo liệu tang lễ cho Sái Tiêu. Vì trong làng có ôn dịch, không thể ở được nữa, dân làng lần lượt bỏ đi tứ xứ, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt chuyển đến khu vực thuê nhà tương đối rẻ ven

sông Châu Giang bên mạn Hà Nam, thuê một căn nhà nhỏ cùng sống chung.

Sái Nguyệt mua một con thuyền nhỏ, ngày ngày chở người qua sông kiếm tiền ăn qua bữa, còn Cố Tư Văn thì đi đến các cửa hàng, bến nước làm việc vặt để trả tiền thuê nhà và các thứ sinh kế khác. Sau này, Cố Tư Văn quen được một ông thầy xem tướng, thấy làm nghề này kiếm tiền nhẹ nhàng mà lại rất có tương lai, bèn một mực bám lấy ông ta xin làm đồ đệ, sau khi làm không công cho thầy xem tướng ấy một năm, Cố Tư Văn rút cuộc cũng coi như mãn khóa.

Hiện giờ Cố Tư Văn đã làm riêng được hơn nửa năm, thu nhập rất khá. Sái Nguyệt không cần phải đưa người ta qua sông nữa, chỉ những lúc Cố Tư Văn mở hàng thì đón đưa cậu ta qua lại hai bờ Châu Giang là đủ.

An Long Nhi cười cười hỏi Cố Tư Văn: “Văn thiếu gia, hai người cũng sắp thành hôn rồi chứ hả?”

Sái Nguyệt cướp lời ngay: “Ta còn lâu mới gả cho hấn, cái tên này không đọc sách không biết chữ, lại còn dĩ điểm cờ bạc lêu lổng hư hỏng, cũng không biết bao giờ bị quan phủ bắt đi ngồi nhà khách, đi với hấn thì đừng nói đến chuyện tương lai, chỉ sợ sau này cháo cũng chẳng có mà húp ấy chứ...”

“Mãn Nguyệt sư tử yên tâm đi, chỉ cần thiên hạ này còn gà biết gáy thì ta đây chẳng lấy người đâu.” Cố Tư Văn nói: “Người nên nhân lúc trẻ tuổi, hăng còn vài phần nhan sắc nhanh chóng tìm bà mối liên hệ với lão già nào đấy gả phắt đi cho rồi, bằng không qua hai mươi phút tướng lên thì chẳng phải mặt như trăng rằm nữa đâu mà là bụng như trăng rằm đấy, lúc ấy thì cả đời này cũng đừng hy vọng gì nữa...”

“Giờ người vẫn đang ở trong nhà ta đấy.”

“Ta trả tiền thuê phòng cơ mà.”

“Mới trả được có vài tháng.”

An Long Nhi thực tình không thể chịu được nữa, bèn nói với hai người bọn họ: “Nhưng ta thấy cả hai người đều đang có vận đào hoa mà?”

“Thật không?” Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đều lấy làm mừng rỡ, gí mặt lại phía An Long Nhi. Cố Tư Văn hỏi: “Xem vận đào hoa ấy thế nào hả?”

An Long Nhi chau mày, dờ khóc dờ cười nói: “Không phải đấy chứ Văn thiếu gia, người mới là Tiểu Thần Tiên cơ mà, ta còn muốn người dạy ta làm sao có thể xem tướng hay như vậy cơ đấy... Làm sao người biết ta bị mất đồ? Dạy ta với?”

Cố Tư Văn nghe câu hỏi của An Long Nhi cũng nhú mày lại, chỉ có Sái Nguyệt bên cạnh cười hích hích, nói với Cố Tư Văn:

“Long ca muốn học tuyệt học của người kia, người có dạy cho người ta không?”

Cố Tư Văn thở dài một tiếng, nói: “Không phải ta không muốn dạy, nhưng đây là pháp môn để kiếm cơm, chỉ sợ truyền ra ngoài sẽ đập vỡ bát cơm của các sư huynh đệ đồng môn...”

Cậu ta nói vậy chỉ càng khiến An Long Nhi thêm tò mò, cậu kéo ghế ngồi lại gần Cố Tư Văn nhỏ giọng nói:

“Con người ta đây rất đáng tin cậy, người dạy ta một chiêu là được rồi, chỉ cần dạy xem làm sao biết được người ta mất đồ, nể tình chúng ta mấy năm không gặp, tặng cho ta một phần quà gặp lại đi... nhé?”

An Long Nhi nhìn Cố Tư Văn đầy thành khẩn và chờ đợi, họ Cố ôm đầu nghĩ ngợi giây lát, rồi nói với cậu: “Không được truyền ra ngoài đâu đấy nhé... ông chủ, cho nửa cân rượu Song Chung!”

Cố Tư Văn rót cho mỗi người một ly rượu gạo Song Chung, tự mình nhấp một ngụm như để tăng thêm can đảm, bấy giờ mới thì thào nói:

“Phái này của chúng ta không phải thực sự đoán mệnh xem tướng đâu...”

“Hả?!” An Long Nhi trợn mắt há hốc miệng nhìn Cố Tư Văn.

Cố Tư Văn giơ ngón tay chỉ vào miệng An Long Nhi: “Suýt...”

An Long Nhi ngậm miệng lại, Cố Tư Văn mới nói tiếp: “Phái của ta lưu truyền rất nhiều bí quyết, đều không cần tính quẻ, không cần toán mệnh cũng biết được việc nhà người ta, chỉ cần là chuyện từng xảy ra thì đều biết được hết, chuyện chưa xảy ra có thể đoán được vài phần, tất nhiên cũng có sai sót, giống như chuyện cô ả cách cách thờ con lúc nãy bị chết chồng đó, thì đoán không được...”

An Long Nhi ngạc nhiên hỏi: “Nhưng xem bói đoán mệnh là để tính toán chuyện tương lai cơ mà?”

“Sự việc chưa xảy ra thì chẳng ai chứng thực được, nhưng có thể nói ra chuyện từng xảy đến với người ta, vậy thì tức là thân tiên rồi...” Cố Tư Văn lại cầm chén lên nhấp một ngụm rượu, ra vẻ giang hồ lão luyện tiếp lời: “Chiêu mà lúc nãy người thấy ở ngoài bãi, gọi là Gia Cát loạn điểm binh.”

An Long Nhi chăm chú lắng nghe, Sái Nguyệt thì chỉ chăm chăm dùng tăm xỉa răng khều ốc xào ăn, Cố Tư Văn nói tiếp:

“Thông thường trong đời người ta, cũng chỉ có mấy chuyện tiền tài, tiền đồ, vợ con đó thôi, người già thì hỏi chuyện sống chết, phiền hơn chút nữa thì hỏi về người bệnh trong nhà, chỉ cần xung quanh người có một đám đông quây lại, những chuyện ấy về cơ bản đều ở trong đám người đó hết rồi, vấn đề là làm cách nào phân biệt được bọn họ ra thôi...”

“Phân biệt thế nào?”

“Không phải người đã nghe thấy ta nói rồi đó sao? Ta nói chỉ cần liếc nhìn một cái, là biết trong đám người này có kẻ thế nọ có kẻ thế kia. Người biết đấy, con người ta thường rất căng thẳng với những chuyện trong lòng, hề nghe có người nói trúng là lập tức phản ứng ngay. Chẳng hạn, ta nói ở đây có người trong nhà đang có người bệnh, kẻ nào trong nhà có bệnh nhân sẽ hơi ghéch cầm lên, hoặc là gật gật đầu; khi ấy, mắt thầy xem tướng phải nhanh, nói xong một chuyện là mắt phải quét qua đám người, xem có ai phản ứng không, sau đó ghi nhớ lấy...”

An Long Nhi nghe tới đây thì bật cười: “Ta hiểu rồi, vì vậy người đeo kính đen, bằng không người ta sẽ thấy tròng mắt người đang đảo loạn cả lên...”

“Ha ha...” Cố Tư Văn cũng cười, đẩy An Long Nhi một cái rồi ngoảnh đầu lại xem có ai để ý mình nói chuyện hay không, sau đó tiếp tục nói:

“Người rất cao, từ đầu ta đã trông thấy người đi tới rồi, thoáng nhìn là nhận ra ngay, nhưng ta đang làm ăn, không thể để người phá thói được, vì vậy lúc ta đang ‘điêm binh’ đã quan sát ánh mắt người, xem có thể thông được chuyện gì hay không, thông vào một đồng việc mà chẳng trúng chuyện gì, ta bèn thử hỏi xem chuyện mắt đồ, lúc ấy người vừa nghe đã gật đầu luôn.”

“Ta có gật đầu đâu.”

“Người có gật, bản thân người không cảm giác được đấy thôi, bằng không ta làm sao biết được người bị mất đồ chứ?”

“Vậy cũng phải, sau đó thì sao?”

Cố Tư Văn cười cười nói: “Hết rồi, người nói chỉ cần ta dạy người làm sao nhìn ra được người ta mất đồ thôi mà...”

“Chậc chậc, lại trúng kế rồi...” An Long Nhi vỗ đùi nói: “Môn phái này của người cũng được lắm, ta vẫn muốn học nữa, người nhận ta làm đồ đệ nhé?”

“Cút, ta đây hẳng còn là đồ đệ... Người có một thân công phu chân truyền của núi Long Hồ mà cũng chưa thấy dạy gì ta cả, người học mấy cái thứ này làm gì.”

An Long Nhi không hề tự đắc vì mình là danh môn chính phái, vẫn hết sức thành khẩn nói: “Bảo là đồ giả, nhưng cũng có chiêu này chiêu kia, hẳn phải có lịch sử lâu đời lắm nhỉ?”

Cố Tư Văn gật đầu, nét mặt cũng trầm xuống: “Phải đấy, mấy trăm năm rồi...”

“Phái này tên là gì?”

“Giang Tướng.”

“À, ta biết rồi, là giang hồ tướng thuật? Cố Tư Văn nghiêm mặt thấp giọng nói: “Không, là tể tướng trong giang hồ.”

“Tể tướng? Thế là ý gì? Tể tướng có thể tự phong sao?” Nghe An Long Nhi đưa ra một câu hỏi hợp tình hợp lý, nét mặt Cố Tư Văn lộ vẻ nặng nề chưa từng thấy, tựa hồ muốn nói lại thôi. Cậu ta chỉ trả lời đơn giản một câu: “Không phải tự mình phong.” Sau đó, Cố Tư Văn nói với An Long Nhi:

“Đến nhà ta chơi nhé? Tiện thể xem phong thủy cho ta luôn...”

“Nhà ta chứ!” Sái Nguyệt lớn tiếng đính chính: “Đồ đạc trong nhà toàn là do ta mua sắm, cái tên này chưa bao giờ mua thứ gì về đây cả.”

“Đừng nói chuyện với mục ngọc này, Long thiếu gia chỉ cần đến xem cái phòng của ta là được rồi...” Cố Tư Văn vừa cười hì hì với An Long Nhi, Sái Nguyệt đã vung đũa phi vào mặt cậu ta.

An Long Nhi lặng lẽ ngồi, cùng Cố Tư Văn né tránh chiếc đũa bay đến, đoạn nói với hai người: “Văn thiếu gia, Tiểu Nguyệt, hôm nay ta không thể đến nhà các người được rồi...”

“Hả?” Hai người đều dừng lại, ngạc nhiên nhìn An Long Nhi.

“Có cơ hội ta sẽ đến thăm các người, giờ ta phải về nhà cho chó ăn.” An Long Nhi vừa dứt lời, Cố Tư Văn đã cười hì hì nói: “Thế ta đến nhà người chơi nhé, ta giúp người cho chó ăn, ta mời nó ăn bánh bao nhân thịt... ông chủ, thêm nữa tá bánh bao nhân thịt!” Sái Nguyệt cũng ra sức gật đầu lia lịa, nhìn An Long Nhi với ánh mắt đầy mong đợi.

An Long Nhi chau mày, cười khổ nói: “Các người không phải muốn đi luôn bây giờ đây chứ, ngày mai không phải mở hàng à?”

Cố Tư Văn ngửa mặt cười một tràng dài, sau đó lập tức ra vẻ nghiêm túc nói với An Long Nhi: “Người nhìn cái mặt ta đây này, sung vù lên như vậy ngày mai còn có thể mở hàng được nữa không hả?”

“Long ca, người đừng tưởng hấn ta bị sung mặt nên không mở hàng, kỳ thực cả tháng hấn chỉ mở hàng có hai lần, còn đâu ngày ngày đều rảnh rỗi lêu lổng khắp nơi.” Nghe Sái Nguyệt giải thích như vậy, An Long Nhi lại càng thêm khó hiểu, cậu hỏi: “Làm ăn như vậy cũng được à?”

Trong ấn tượng của An Long Nhi, kiếm ăn trong phố thị thì ngày ngày đều phải mở hàng, tở như gánh mãi võ của bọn họ hồi nhỏ, trừ ngày mưa ra, còn lại không có hôm nào ngơi nghỉ.

Cố Tư Văn quay người nhận bánh bao nhân thịt của tên phục vụ bung tói, tiện thể trả tiền rồi nói: “Có câu nghề y phải giữ, xem tướng phải đi; làm đại

phủ mở y quán thì phải giữ cho dăm ba năm không xảy ra chuyện, phổ phùng mới chịu tin tưởng người; còn xem tướng mà cứ cầm ở một chỗ thì sẽ xảy ra chuyện, vì vậy ta phải làm ở đây một ngày, làm ở kia một ngày, không thể ngày ngày ở cùng một chỗ xem tướng cho người ta được.”

“Người sợ xem không chuẩn, người ta tìm đến tính số có phải không?”

“Đây là một nguyên nhân, có điều chủ yếu là vì bụt chùa nhà không thiêng, nếu người nói mình là người bản địa, ngày ngày ở đó bày sạp xem tướng, thì người ta sẽ cảm thấy người là loại tầm thường, chẳng những không hét giá được, mà về lâu dài còn chẳng làm ăn được gì nữa. Người nghĩ thử mà xem, một ông chú ở ngay đầu phố, ngày ngày người đi mua rau mua thịt đều gặp ông ta; người kia lại từ núi Long Hồ ở Giang Tây, mấy tháng mới đến một lần, người tin người nào hơn?”

An Long Nhi nghe Cố Tư Văn nói vậy bèn gật gật đầu: “Người bình thường đều sẽ tin ông chú đến từ núi Long Hồ kia.” Ngay sau đó, cậu lại hỏi: “Vậy thì người có thể đến nơi khác làm ăn, tại sao mỗi tháng chỉ mở hàng có hai ngày thôi?”

“Chậc... khi khi...” Cố Tư Văn thoáng nghĩ ngợi: “Ta lười, vẫn còn phải dành thời gian chơi chứ...”

“Lưu manh.” Sái Nguyệt nhìn cậu ta với ánh mắt khinh bỉ, máng cho một câu, Cố Tư Văn lập tức nói: “Đi, đến nhà người, ta dạy người cách nhận ra người ta đang có việc kiện cáo, sau đó đi Tây Đê ăn đêm.”

An Long Nhi nghe vậy, mắt lóe lên tia vui sướng, nhưng rồi lập tức ảm đạm ngay: “Hôm nay vẫn không được rồi, ngày mai ta sẽ qua Hà Nam mời các người ăn cơm nhé.”

Cố Tư Văn và Sái Nguyệt phát hiện An Long Nhi sống chết cũng không chịu tiếp tục buổi hội họp ngày hôm nay, mặc dù lấy làm kỳ lạ, nhưng An Long Nhi đã nói ngày mai sẽ đến nữa nên hai người cũng đành thôi không nhí nhắng thêm.

Cố Tư Văn chèo thuyền qua những con thuyền hoa ồn ào huyên náo trên đầm Bạch Nga, đưa An Long Nhi về Trần Đường trước, sau đó cùng với Sái Nguyệt trở về Hà Nam.

Sái Nguyệt đứng trên con thuyền ba lá đang xa dần bến nước, ngắm nhìn An Long Nhi nay đã trưởng thành từ đằng xa. An Long Nhi giờ đã cao hơn cô nửa cái đầu, trong mắt cô, mái tóc vàng cùng vết sẹo đao không rõ nguyên nhân trên gương mặt cậu đều tràn đầy sức hấp dẫn của bậc nam tử. Cậu hoàn toàn khác với Cố Tư Văn, toàn thân từ trên xuống dưới đều toát lên một sự thành khẩn và tin cậy, lại thêm chút cảm giác thần bí khó tả khiến các cô gái mê mẩn nhất.

Cố Tư Văn nghĩ mãi cũng không sao hiểu nổi, sau ba năm không gặp, An Long Nhi dường như mang theo bên mình một bí mật cực kỳ to lớn, rốt cuộc người bạn thuở nhỏ này đang tìm kiếm thứ gì vậy? Hay chỉ cố làm ra vẻ thần bí? Cậu ta cho rằng không phải, bọn lừa bịp trên giang hồ chỉ khi muốn lừa tiền gạt bạc mới cố làm ra vẻ thần bí, An Long Nhi và cậu ta là bạn tốt chơi với nhau từ nhỏ tới lớn, hoàn toàn không cần thiết phải làm vậy. Cố Tư Văn không thể biết trong lòng An Long Nhi đang có mối lo rất lớn. An Long Nhi biết bất cứ lúc nào cũng có thể có chuyện nguy hiểm xảy đến với mình, cậu vẫn còn nhớ khi phủ Quốc sư theo dõi Lục Kiều Kiều như thế nào, đã phái Đặng Nghiêu tiếm phục làm hàng xóm nhà cô, lại còn phái thêm Tôn Tôn Chân bám đuôi từ xa, ai mà biết được, hôm nay liệu cậu đã bị người khác theo dõi như thế hay chưa?

Nếu cậu và bọn Cố Tư Văn, Sái Nguyệt qua lại quá thân thiết, thực ra chỉ tăng thêm nguy hiểm cho bọn họ mà thôi. Cho dù cậu có muốn cùng bạn bè tụ tập nói chuyện thâu đêm một phen đến mấy, thì cũng phải đợi khi sự việc Long quyết giải quyết xong xuôi mới yên tâm qua lại được.

Trước mắt, An Long Nhi chỉ có thể gặp mặt bọn họ trên phố. Ngày hôm sau, ngủ dậy dọn dẹp nhà cửa đâu vào đấy, cậu liền dẫn Đại Hoa Bối ra ngoài, đến bến đò ngồi thuyền qua Hà Nam.

An Long Nhi xuống thuyền lên bến, đi tới cửa quán trà đã hẹn trước, chợt trông thấy Sái Nguyệt nét mặt lo lắng chạy lại nói: “Long ca, mau đến đây giúp một tay, Cố Tư Văn xảy ra chuyện rồi!” Vừa dứt lời, cô liền kéo tay An Long Nhi chạy.

Hai người men theo bờ sông từ bến đò chạy tới một khu đất hoang mọc đầy cỏ dại, thấy Cố Tư Văn đang đứng ưỡn ngực chống nạnh, tay cầm trường thương, đối mặt với A Đồ cách cách hôm qua vừa tấn cho cậu chàng một trận. A Đồ cách cách mặc kỳ bào lụa trắng bó sát người, đây là loại trang phục chỉ có người Mãn mới có thể mặc, trên đầu chít khăn cũng bằng lụa trắng, tay cầm gậy gỗ như mọi lần. Sau lưng cô vẫn là bốn tên người hầu, lần lượt cầm cung tên và gậy gộc.

Năm người đứng sòng đôi giữa đám cỏ mọc cao bay phất phơ trước gió, An Long Nhi nhìn Cố Tư Văn vận bộ áo chên gọn gàng, mắt hồ trợn trừng toát ra vẻ anh hùng khí khái, A Đồ cách cách đứng phía đối diện còn nở một nụ cười kỳ lạ, cậu quay sang hỏi Sái Nguyệt: “Tiểu Nguyệt, bọn họ đang làm gì vậy?”

Sái Nguyệt nói: “Bọn ta vốn định ra bến đò đợi ngươi, cô ả này vừa đến liền muốn đánh A Văn, A Văn và cô ả cãi nhau một hồi, sau đó hẹn cô ả ra đây đơn đấu, cô ta còn cho A Văn về nhà thay y phục lấy binh khí, thế nên ta mới có thời gian ra quán trà tìm ngươi...”

An Long Nhi bĩu môi quan sát tình thế song phương, tay chấp sau lưng bấm độn tính toán rồi nói với Sái Nguyệt: “Phen này Văn thiếu gia có phúc rồi, chúng ta ngồi mà xem kịch thôi.”

Bên kia Cố Tư Văn lại lớn tiếng bảo An Long Nhi: “Long ca, người tạm thời chớ xuất thủ, mấy tên nhãi con này một mình ta giải quyết được rồi... Thỏ con kia, cô muốn đánh nhau như vậy thì lên đây đi!”

Vừa dứt lời, cậu ta liền múa tít trường thương, chỉ thấy tiếng gió vù vù, ánh bạc lấp loáng, đầu mũi thương tựa như rồng bay uốn lượn quanh cơ thể, đâm chĩa loạn xạ, có điều không xông lên bước nào. A Đồ cách cách ở bên kia đã ôm bụng cười gập cả người xuống.

Cô đợi Cố Tư Văn múa may một lúc, mới cầm cây gậy trên tay xuống đất, đón lấy cung tên từ tay gã người hầu đứng sau, giương cung lấp tên bán về phía Cố Tư Văn. Cố Tư Văn hét lớn “ta né”, tung mình nhảy vọt sang lùm cỏ bên cạnh lăn đi, có điều người cậu ta còn chưa nhảy lên được thì trước ngực đã trúng phải một mũi tên. Cùng với tiếng “ôi chao”, họ Cố ngã huỵch xuống đất.

A Đồ cách cách phá lên cười vui sướng khi thấy kẻ khác gặp họa, còn Sái Nguyệt thì kinh hoảng kêu to, toan chạy đến xem tình hình, nhưng An Long Nhi đã kéo cô lại nói: “Không sao đâu, cứ xem đi đã.”

Cố Tư Văn nét mặt bi tráng lồm cồm bò từ dưới đất dậy, tay cầm một mũi tên gỗ không có đầu tên, ánh mắt oán độc nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Hôm qua nể mặt cô là khách, bản thiếu gia không tính toán với cô, hôm nay cô lại đến thì ta đây không khách khí nữa đâu! Giờ cô lại dùng tên không mũi đùa cợt bản thiếu gia nữa, đúng như câu kẻ sĩ có thể bị giết chứ không thể để làm nhục, ân ân oán oán của chúng ta, hôm nay hãy kết thúc theo quy tắc giang hồ đi!” Cậu ta vừa dứt lời, liền múa may trường thương xông về phía A Đồ cách cách.

Đám người hầu sau lưng A Đồ cách cách đang định lên chán trước mặt bảo vệ chủ nhân thì hai tay cô nàng đã dang ra, ý bảo cả bọn hãy lùi lại, cô rút cây gậy cắm dưới đất lên, xuống tấn vững vàng, giơ ngang gậy chỉ về phía Cố Tư Văn, đón lấy trường thương của cậu ta, rồi lật tay đè xuống.

Sau một loạt tiếng va chạm, trường thương trên tay Cố Tư Văn tuy tựa như rán bạc múa lượn, song lại không thể nào nhích lên trước nửa bước. Thì ra mỗi gậy của A Đồ cách cách đều đánh lên cán thương của Cố Tư Văn một cách chuẩn xác, thương từ trên đánh xuống thì cô hát gậy, thương từ mé bên đâm vào thì cô gạt đỡ, thương từ dưới đâm lên thì cô nhẹ nhàng đè gậy xuống, còn nhân lúc thế công của Cố Tư Văn sơ hở là lập tức phản kích.

Sái Nguyệt xem mà lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi, còn An Long Nhi quan



sát trận đấu với dáng vẻ say sưa.

An Long Nhi nhìn thấu được chiêu thức của A Đồ cách cách, mỗi chiêu mỗi thức của cô tuy rằng không có gì đặc biệt, nhưng lại có thể dùng một chiêu ấy đối phó với thế công xảo diệu biến hóa trăm lần ngàn lần của Cố Tư Văn; phép đánh gậy của cô xem chừng có vẻ không nhiều biến hóa, nhưng về phương hướng và lực đạo thì lại không chế một cách tùy tâm tùy ý, hoàn toàn dựa theo trường thương của Cố Tư Văn mà vận động. Cô dồn toàn bộ chú ý vào việc phòng thủ, như vậy có thể đảm bảo cho mình ở thế bất bại, một khi chiêu thức của họ Cố xuất hiện sơ hở, cô sẽ nhắm thẳng vào chỗ yếu hại của đối phương mà đánh, tựa như một thợ săn tiềm phục chờ con mồi đã lâu.

Lối đánh này là phép đánh thực chiến được huấn luyện cho binh sĩ trong quân đội khi tiến hành tác chiến trận địa, có thể biến một người không biết võ công trở thành một tay hảo thủ ứng phó với trận đại chiến cả vạn người tham gia trong thời gian rất ngắn. Kiểu tư duy tác chiến này, những cao thủ võ lâm thông thường chỉ nghiên cứu lối đánh một chọi một thuận túy khó mà lý giải được, nhưng An Long Nhi đã có kinh nghiệm nhiều lần xấp lá cà với quân Thanh thì chẳng hề xa lạ chút nào.

Sau mấy chục chiêu, Cố Tư Văn mệt đến nổi thở phì phò, hai má A Đồ cách cách cũng đỏ ửng lên, lồng ngực khe khẽ nhấp nhô, hơi thở hỗn hển, nhưng trên gương mặt lại sáng bừng niềm vui thích.

Cố Tư Văn “bịch bịch bịch” lùi lại ba bước, hai tay giữ trường thương, khom người thở hắt ra mấy hơi. A Đồ cách cách héch cằm lên, giơ gậy chỉ vào Cố Tư Văn nói: “Ân oán của người đã kết thúc chưa?”

Cố Tư Văn tấn công hồi lâu mà không hiệu quả, thấy đối phương cũng không có ý muốn giết chết mình, lẽ ra nên đầu hàng rồi, nhưng Sái Nguyệt và An Long Nhi đang ngồi một bên xem náo nhiệt, đặc biệt là trước mặt Sái Nguyệt, cậu ta quyết không thể để mất hết mặt mũi được. Cậu ta rung trường thương, hóa ra bốn năm đóa hoa xoay tròn, đâm về phía A Đồ cách cách, lại khiến cô nàng kia cười rộ lên một trận.

Hai người tiếp tục đánh, nghiêm nhiên lại diễn lại màn tấn công phòng thủ khi nãy một lần nữa. A Đồ cách cách dường như đã hoàn toàn nắm bắt được đường thương và tiết tấu tốc độ của Cố Tư Văn, lần này cô đánh còn thoải mái hơn. Sau hơn chục chiêu, cô tranh thủ sơ hở vung gậy gỗ đập xuống đỉnh đầu Cố Tư Văn, cả bọn nghe thấy một tiếng “bốp” rất vang... Lập tức Cố Tư Văn cảm thấy một cảm giác đau đớn không thể không chế được từ đỉnh đầu truyền xuống mặt mũi, nước mắt nước mũi đều chảy giàn giụa. Cậu ta đành vứt trường thương, hai tay ôm lấy đầu ngồi thụp xuống đất, đầu vùi sâu vào giữa hai đầu gối, hai tay không ngừng xoa xoa phần đỉnh đầu phía

trước đã cao lảng bóng, xuýt xoa rên rỉ không ngớt.

A Đồ cách cách vui vẻ nhảy cẫng lên không trung, xoay người liên tiếp đập xuống mấy gậy, lẩy làm hài lòng nói: “A ha! Không đánh với người ta cũng không biết mình lại đánh nhau giỏi thế đấy, ha ha ha ha!”

Dứt lời, cô quay sang nhìn An Long Nhi và Sái Nguyệt, ngạo mạn đi tới hỏi Sái Nguyệt: “Cô là vợ hắn à?”

Sái Nguyệt không nói chuyện với cô nàng, vội chạy ra xem xét thương thế của Cố Tư Văn, A Đồ cách cách nhìn Sái Nguyệt chạy đi, cười khẩy một tiếng, sau đó vẫy tay dẫn theo bốn tên người hầu rời khỏi.

Cố Tư Văn đột nhiên đứng bật dậy, nước mắt lưng tròng hét lớn: “Bà tám, có giỏi thì ba ngày sau đến đây tái chiến, ta không đánh thủng người thì không phải người họ Cố nữa!”

A Đồ cách cách nghe cậu ta nói vậy, lập tức xoay ngoắt người chạy lại, làm Cố Tư Văn hoảng sợ giật mình lùi ra sau mấy bước. A Đồ cách cách dừng phát lại, nói: “Được thôi, ba ngày sau ta trở lại, người thua rồi thì phải theo họ ta. Ta tên là Hách Xá Lý A Đồ, người có thể gọi là Hách Xá Lý Tư Văn...”

Nói xong, cô nàng liền bỏ đi trong tiếng cười dài, Cố Tư Văn tức tối đảo tròn hai mắt, An Long Nhi thì chỉ ngồi dưới đất cười thâm.

Cố Tư Văn nhìn bóng lưng xa dần của A Đồ cách cách, phun ra một bãi nước bọt rống tướng lên: “Khắc chết nhà người, thỏ con!”

Sái Nguyệt vỗ vỗ lên người Cố Tư Văn một lượt từ trên xuống dưới, hỏi: “Ngoài cục u trên đầu ra, còn chỗ nào khác bị thương không?”

“Chẳng phải chỉ trúng có một gậy ấy thôi sao, nếu không phải ta phân tâm lo lắng cho sự an nguy của các người, làm sao mà thất thủ được chứ?”

An Long Nhi nhặt cây thương dưới đất lên, khoe miệng vẫn mồm mím cười trộm, Cố Tư Văn phát hiện ra người bạn tốt này không ngờ vẫn còn cười được, liền bùng bùng nổi giận quát:

“Lông Vàng! Giờ dân tộc đang buổi nguy nan, khí tiết người Hán chúng ta lại bị bọn đàn bà ngoại tộc khinh nhờn, người không giúp đỡ thì thôi, lại còn cười nữa? Người có lòng tự tôn dân tộc không vậy?”

An Long Nhi đứng dậy vỗ vỗ vai cậu ta nói: “Nghiêm khắc mà nói, đây là người bị đàn bà ngoại tộc khinh nhờn, chủ yếu là lòng tự tôn của người bị đá kích, chẳng liên quan gì đến người Hán chúng ta cả. Mà thực tế là vì lúc này người nói mấy tên khổ rách áo ôm ấy, một mình người giải quyết được, chúng ta mới đứng bên cạnh trợ chiến, phải không Tiểu Nguyệt... Vả lại ân oán giang hồ này của người có được coi là khinh nhờn hay không cũng rất

khó nói, vừa nãy ta bốc được một quẻ Điệp luyện hoa, xem chừng không giống như chuyện thù hận giang hồ, mà giống như người có vận đào hoa vậy...”

Cố Tư Văn hần học ngắt lời An Long Nhi: “Cái gì mà vận đào hoa, làm sao tính ra được? Người dạy ta, để ta tự tính xem...”

“Đi thôi, ta mời uống trà, người dạy ta phép xem tướng hôm qua, ta sẽ dạy người một phép bói bảm đốt ngón tay học nhanh dùng luôn...”

Sái Nguyệt tò mò nhìn An Long Nhi, nói: “Bảm đốt ngón tay thực sự có thể xem bói được à?”

Cố Tư Văn vừa đi vừa nói: “Ai mà không biết chứ, ta mở hàng xem tướng cũng bảm đốt ngón tay vậy...”

“Đây là người chỉ nghịch ngón tay thôi...”

Ba người đến quán trà bên sông, ngồi xuống uống hai tuần trà, gọi một ít điểm tâm xiu mại để trên bàn, An Long Nhi hỏi: “Văn thiếu gia, hôm qua lúc người mở hàng làm ăn, làm sao nhìn ra được vợ của người đàn ông đó bị bệnh, mà không phải cha mẹ anh ta thế?”

Cố Tư Văn tay trái cầm thìa xúc cháo, tay phải dùng đũa gấp sườn, quay đầu lại ngó nghiêng hai bên, đợi cho người xung quanh vãn đi một chút, đám bung bê đều đã đi xa, mới nuốt nốt miếng bánh bao trong miệng, đáp: “Ta vừa chỉ ra trong nhà hần có người bệnh, liền biết ngay người bệnh đó là vợ hoặc con hần; người nghĩ thử xem, sáng hôm qua trời đổ mưa suốt nửa ngày, nếu cha mẹ bị bệnh, có kẻ nào lại chạy ra đường lúc mưa to gió lớn như thế chứ, chỉ có vợ con đổ bệnh thì mới căng thẳng vậy, kẻ cả có phải cầm ô cũng chạy ra ngoài.”

“Chắc gì đã vậy, cũng có không ít người hiếu thuận với cha mẹ, chiêu này chẳng qua là gặp may thôi, nhưng mà người lại tính ra được, anh ta đi về phía Tây thì sẽ tìm được thầy thuốc trị bệnh, tại sao lại thế?”

“Chuyện này lại càng đơn giản, hôm qua có gió Nam, nước mưa thổi tạt từ hướng Nam sang hướng Bắc, tên đó cả nửa người bên trái đều ướt rườn rọt, vừa nhìn là biết đi từ phía Đông sang phía Tây rồi...”

An Long Nhi vừa uống được nửa ngụm trà, “phì” một tiếng phun lên áo quần Cố Tư Văn, Cố Tư Văn nói: “Hi hi, lợi hại không?”

An Long Nhi lau miệng, vội vàng phẩy phẩy nước trà trên người cho Cố Tư Văn: “Còn bà thím kia, người làm sao biết được bà ta là cây khô nở hoa chứ?”

“Nếu đã làm vợ chồng mấy chục năm, đàn bà sẽ không ăn diện trang điểm nữa, nhưng bà thím tuổi đã ngũ tuần ấy lại tô son trát phấn, cắm hoa trên

đâu, không phải là mai nở lần hai thì còn là gì nữa?”

“Cũng có lý... nhưng tại sao người lại nói con cái bà ta đối xử với bà ta không tốt?”

“Long thiếu gia à, người hãy còn trẻ, nhìn đời chưa thấu... trong Huyền Môn quyết của phái ta có câu: lão phụ tái giá, át do nhà nghèo con bất hiếu. Nếu trong nhà có tiền con cái lại hiếu thuận, làm gì có người đàn bà nào muốn làm chuyện mất mặt đấy chứ, cho dù chồng chết, ở nhà chăm con trông cháu cũng là hưởng phúc thanh nhàn, chết rồi lại còn được lập biển trình tiết, tốt biết bao nhiêu...”

An Long Nhi và Sái Nguyệt đều không tìm được gật gật đầu, thấy Cố Tư Văn đang hứng chí, An Long Nhi liền vặn hỏi một mạch:

“Người ở nơi khác đến kiện tụng kia đầu đội mũ che mặt trán, ta còn không nhìn ra được gia thế hồi nhỏ của y thế nào, làm sao người có thể khẳng định y từ bé đã sống trong cảnh giàu sang? Có phải nhìn quần áo của y hoa lệ đắt tiền không?”

“Ha ha, chiêu này lại càng tuyệt hơn, ta coi người như anh em ruột thịt nên mới dạy người đấy nhé, nhưng bữa trà sớm này người phải trả tiền mới được.” Cố Tư Văn dương dương đắc ý nói: “Kẻ nghèo rớt mùng tơi cũng có lúc mặc quần áo đẹp, bọn lấm tiền cũng có tên kiệt sĩ mặc áo vải thô, càng không cần phải nói đến loại súc sinh mặt người dạ thú chuyên dát vàng lên người để lăn lộn giang hồ kiếm miếng cơm ăn, nếu người chỉ nhìn y phục mà phán đoán người ta giàu hay nghèo, ta đảm bảo người đến cái quán cũng bị lừa đi mất...”

An Long Nhi và Sái Nguyệt nhìn Cố Tư Văn bằng ánh mắt khâm phục, thấy cậu ta thông dong bụng chén trà lên làm một ngụm cho ngọt giọng, Sái Nguyệt bèn hỏi tiếp, giọng nịnh nọt: “Sau đó thì sao?”

Cố Tư Văn bị đánh cho sưng đầu sưng mặt đến giờ cũng coi như lấy lại được chút thể diện, cậu chàng nở một nụ cười khoa trương, ghé đầu tới trước mặt hai người bạn, nói:

“Chẳng phải ta có hỏi y bao nhiêu tuổi, vợ y bao nhiêu tuổi sao? Y nói mình ba mươi hai, vợ ba mươi lăm, tại sao tuổi vợ lại hơn tuổi chồng chứ? Vì người vợ này là con dâu nuôi từ nhỏ mà cha mẹ y rước về lúc y còn bé tí! Loại người này nhất định là giàu từ trong trứng rôi. Người có vợ chưa? Ta có vợ chưa? Chưa đúng không. Tại sao lại chưa? Nhà nghèo chứ còn gì. Cha mẹ chúng ta mà có tiền thì mười bốn tuổi ta với người đã có vợ rồi. Con dâu nuôi từ nhỏ đều phải lớn tuổi hơn chồng, vì cô gái được cưới về ấy thường bị coi như người hầu kẻ hạ, phải làm việc nhà, lại còn phải sinh con đẻ cái, bé quá thì không sinh được; con gái mười bảy mười tám vừa về nhà chồng là đẻ

được ngay, tiện quá còn gì, thế nên y mới có một bà vợ lớn tuổi hơn mình như thế.”

Sái Nguyệt nói: “Con dâu nuôi từ nhỏ thì lớn tuổi hơn chồng thật, nhưng người không cho người ta tay trắng làm nên, sau đó yêu một người con gái lớn hơn mình một hai tuổi được à...”

“Vì thế ta mới nói người là cái loại đầu to óc bằng quả nho, trong đầu toàn bã đậu, nếu một người đàn ông phấn đấu mười mấy năm giành được một chút thành tựu, hơn ba chục tuổi đầu mới đủ lực lấy vợ, một là vì sinh con đẻ cái, hai là để hưởng thụ, ai lại đi lấy một bà cô già chứ? Tất nhiên phải lấy một cô nương mười bảy mười tám rồi. Giống như người bây giờ vậy, không đi làm con dâu nuôi từ nhỏ cho nhà giàu, lại không có tay mới phát nào cầu hôn rước về, sau này làm sao gả đi đâu được? Chi bằng để lần sau ta mở hàng giúp người kiếm một gã vừa phát lên, lại chưa gặp quá nhiều mỹ nữ mà gả phát đi cho rồi...”

Cố Tư Văn còn chưa nói dứt câu, Sái Nguyệt đã lại chĩa hai ngón tay chọc vào mắt cậu ta, ngoác miệng mắng: “Đàn ông chẳng tên nào có lương tâm cả...”

An Long Nhi nhìn hai người đấu khẩu mà bật cười, trêu đùa một lúc cậu lại hỏi:

“Người đi kiện ấy bỏ hết bạc trên người ra rồi, xem ra cũng phải mấy chục lạng bạc trắng, đây không phải số nhỏ, nếu y thua kiện quay lại tìm người tính sổ, há chẳng phải lại bị dẫn cho một trận nữa hay sao?”

Cố Tư Văn nói: “Không phải ta đã nói rồi à, làm nghề y phải giữ, xem tướng phải đi. Mấy tháng ta mới đến đó mở sạp một lần, y là người nơi khác đến cũng khó mà tìm thấy ta; kể cả y có đến thì cũng không thể hoàn toàn trách ta được, vì cuối cùng ta đã nói với y rồi còn gì, trong bảy bảy bốn mươi chín ngày không thể hút thuốc uống rượu chơi gái, nhưng cái loại ông chủ ấy chác chán ngày ngày đều rượu chè trai gái rồi, nếu bắt y không được chạm vào những thứ ấy trong hơn một tháng, ta nghĩ y thà chịu thua kiện còn hơn, nhất định y sẽ phá giới, ha ha ha...”

“Phải rồi, người viết vô tự thiên thư lên giấy trắng, sau đó chữ lại hiện ra, đấy là pháp thuật gì vậy? Ta thấy người còn biết niệm chú nữa.”

Cố Tư Văn lắc đầu nói: “Nếu cái gì cũng dạy người thì bữa trà sáng này coi như ta lỗ vốn to rồi. Yêu quyết giang hồ mà bị bóc trần thì chẳng đáng đồng xu nữa, ta mà nói hết cho người, sau này sẽ có rất nhiều người chẳng kiếm được cơm ăn đâu. Thế này đi, người dạy ta phép xem bói bằng cách bấm đốt ngón tay trước, ta sẽ nghĩ xem có nên truyền bí quyết viết vô tự thiên thư cho người hay không.”

An Long Nhi rút cuộc cũng tìm được lời giải cho một số thắc mắc của mình, nhưng điều này chỉ khiến cậu thêm tò mò về phái Giang Tương. Cậu thoải mái ngồi thẳng người dậy, nói: “Học tập huyền học yêu cầu công phu cơ bản rất vững chắc, nguyên lý rất nhiều, nội dung phải học thuộc lòng cũng rất nhiều, vì vậy ta chỉ có thể lựa ra những thứ đơn giản nhất để dạy cho người thôi.”

Cố Tư Văn nói: “Võ công thượng thừa gì cũng không bằng võ công nhanh chóng học thành, có phương pháp gì học được dùng ngay lại vừa ra bộ ra dáng thì người cứ dạy, nào!” Nói đoạn, cậu ta rút cho An Long Nhi một chén trà.

An Long Nhi nói: “Ta dạy người một môn gọi là Lục Nhâm thời khóa, tương truyền do Lý Thuần Phong thời Đường sáng tạo ra.”

“Ừm, Lý Thuần Phong thời Đường à.” Cố Tư Văn nhảm lại cái tên này một lượt, cố gắng nhớ kỹ để sau này còn biết đường khoe khoang học vấn.

An Long Nhi nói: “Người giờ tay trái ra...” Sái Nguyệt và Cố Tư Văn cùng giờ bàn tay trái ra.

“Một ngón tay có ba đốt, đốt dưới của ngón trở gọi là Đại An, có nghĩa điềm cát lợi lớn nhất; đốt trên của ngón trở gọi là Lưu Liên, có nghĩa vận khí trung bình, chuyện gì cũng lần lữa kéo dài; đốt trên ngón giữa gọi là Túc Hỉ, có nghĩa chuyện mừng ở ngay trước mắt rồi, bói chuyện gì cũng đều là quẻ đại cát cực tốt; đốt trên cùng của ngón đeo nhẫn gọi là Xích Khẩu, nghĩa xảy ra có nhiều tranh chấp, có việc kiện cáo ở cửa quan, tình thế không ổn; đốt dưới của ngón đeo nhẫn gọi là Tiểu Cát, tức có kết quả tốt, việc đang cần bói là đáng chờ đợi và đáng để kiên trì, phải rồi, lúc này ta thấy người và A Đồ cách cách đánh nhau, đã bấm ra được quẻ Tiểu Cát này đây...”

Cố Tư Văn vừa đảo mắt, An Long Nhi lập tức nói luôn: “Người tự hiểu lấy nhé, ha ha ha...”

Nhưng Cố Tư Văn lại nói: “Giờ không nói chuyện này, còn ngón nào nữa?”

“Ừm, đốt dưới ngón giữa gọi là Không Vong, đây là quẻ hung nhất, tính cái gì là chết cái đó. Sáu đốt ngón tay này vừa khéo tạo thành một vòng tròn trên các ngón tay, lúc xem bói, chúng ta cứ dựa theo vòng tròn này mà đếm. Ta nhắc lại lần nữa, thứ tự lần lượt là Đại An, Lưu Liên, Túc Hỉ, Xích Khẩu, Tiểu Cát, Không Vong.”

Sái Nguyệt dùng ngón cái bấm bấm lên những đốt ngón tay ấy mấy lượt, rồi hỏi: “Vậy tính quẻ thế nào?”

An Long Nhi giải thích:

“Cách này gọi là Lục Nhâm thời khóa, đương nhiên là dùng thời gian để tính toán rồi. Tiện thể ta nói luôn, trong thiên hạ có rất nhiều phép bói bằng cách bấm đốt ngón tay, có điều, về cơ bản đều dùng thời gian để tính quẻ cả. Cách tính của Lục Nhâm thời khóa là lấy tháng cộng với ngày, ngày cộng với giờ. Chẳng hạn, hôm nay là mừng hai tháng Sáu, lần lượt là Đại An tháng Một, Lưu Liên tháng Hai, Túc Hỉ tháng Ba, Xích Khẩu tháng Tư, Tiểu Cát tháng Năm, đến Không Vong tháng Sáu thì dừng lại, sau đó bắt đầu từ Không Vong là mừng một mà đếm tiếp; mừng một Không Vong, mừng hai Đại An; giờ thì số ngày đã đến Đại An, thì lại từ Đại An bắt đầu đếm số giờ, Đại An giờ Tý, Lưu Liên giờ Sửu... đến giờ Thìn, vừa khéo là lúc các người đang đánh nhau, thì được quẻ Tiểu Cát...”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn đều chăm chú lắng nghe, ngón cái không hện mà cùng điểm lên vị trí quẻ Tiểu Cát ở đốt dưới ngón đeo nhẫn. Cố Tư Văn hỏi: “Nhưng mỗi canh giờ chỉ bấm được có một quẻ thôi à, nếu ta có rất nhiều việc cần bói thì tính làm sao?”

An Long Nhi giải thích: “Phương pháp có thể bói toán nhiều việc cùng lúc rất nhiều, người có thể dùng Văn Vương quẻ, Mai Hoa dịch, Lục Nhâm Thái Ất và Kỳ Môn độn giáp, có điều thứ nào cũng phải học mất mấy năm, nếu muốn nhanh chóng học thành thì chỉ có chiêu này là thực dụng nhất, ta cũng rất hay dùng...”

“Được rồi, học nhanh thì học nhanh, mấy năm lâu quá, nói không chừng đến khi chết ta vẫn chưa học được cũng nên...”

An Long Nhi ngắt lời Cố Tư Văn nói: “Bất cứ thuật chiêm bốc bói toán nào muốn chuẩn xác đều phải thỏa mãn mấy điều kiện, một là gặp chuyện phải lập tức xô quẻ ngay, hai là không có chuyện gì không được xô quẻ, ba là chỉ được xô một quẻ, nhiều hơn sẽ không linh nghiệm.”

Cố Tư Văn chau mày nói: “Nhu vậy thì rất khó dùng thứ này kiếm tiền đấy.”

Sái Nguyệt chen vào nói: “Giờ người kiếm được ít tiền chác? Long ca cũng có bảo dạy người kiếm tiền đâu, bầm đốt tính quẻ là để làm việc đường hoàng ấy chứ... Ba ngày sau người còn phải quyết đấu với cách cách nhà người ta kia kìa, có cần bói một quẻ xem sống hay chết không? Nếu là chết chắc thì ta nhất định sẽ đi đặt một cỗ quan tài tiền người lên đường...”

“Hừ hừ, quẻ này không cần phải bói...” Cố Tư Văn sa sàm mặt cười khẩy hai tiếng: “Người đi đặt quan tài đi, để đây ba ngày sau ta đi thu xác của con thỏ con kia, hừm hừm.”

Ngày hôm ấy, khi An Long Nhi dẫn Đại Hoa Bồi qua sông đến bãi đất hoang bên bờ đầm Bạch Nga, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đã đợi sẵn ở đó rồi. Cậu thấy Cố Tư Văn tay cầm cây trường thương dùng để treo lá cờ Tiểu Thần Tiên, đầu đội một chiếc mũ sát cũ của tướng quân triều Minh chẳng biết bói đâu ra được, chóp mũ vừa cao vừa nhọn, hai bên má che bằng da thuộc tán đỉnh, chỉ để lộ ra khoang mát mũi hình quả hồ lô. Xem ra, cậu ta đội chiếc mũ này để đề phòng cây gậy lớn của A Đồ cách cách đập trúng đầu mình lần nữa; trên cổ và thắt lưng đều có mấy sợi dây thừng mảnh, buộc một tấm sắt nhỏ ép sát trước ngực, chắc là định dùng làm kính hộ tâm, chặn tên của A Đồ cách cách.

Sái Nguyệt vừa thấy An Long Nhi và Đại Hoa Bồi liền chạy tới chuyện trò ríu rít, rồi lại chơi trò rượt đuổi với con chó đang không ngừng sủa hoảng lên. Cố Tư Văn thì đứng yên tại chỗ, hệt như người lính Đại Minh năm xưa tử thủ thành Giang Nam, chỉ vẫy vẫy tay chào An Long Nhi. Lúc An Long Nhi bước đến gần, cậu ta liền vung tay chỉ huy cả bọn ngồi xuống bên cạnh. Sái Nguyệt nói với An Long Nhi:

“Lúc ta với hán đến đây thì hán đã thế rồi, bảo ta ngồi ở đây đợi. Phải rồi,



trên đường ta có mua đậu nành với quẩy, còn cả xíu mại hấp nữa, có muốn uống trà không?”

“Có cả trà nữa cơ à?” An Long Nhi kinh ngạc cười phá lên.

Sái Nguyệt lấy trong lùm cỏ ra một chiếc giỏ tre, nhắc bình trà trong đó ra, trong giỏ còn có cả mấy món điểm tâm, An Long Nhi nói: “Người cứ như là mang đồ đi xem thi thuyền rồng ấy nhỉ?”

Sái Nguyệt thông dong nói: “Hiếm khi được dịp xem hai đũa ngọc đánh nhau, không chuẩn bị chút đồ ăn thì thật là đáng tiếc...”

An Long Nhi bật cười, cậu cầm điểm tâm lên chia cho Đại Hoa Bôi cùng ăn, ngẩng đầu nhìn Cố Tư Văn, chỉ thấy cậu ta đang đứng giữa bãi cỏ phát phơ bay loạn trước gió Nam, dáng vẻ thể lương nhìn về phía Đông, nơi A Đồ cách cách sắp xuất hiện.

Đến giờ Thìn, từ bên bờ sông có hai con ngựa nhỏ chạy đến, trên lưng một con là A Đồ cách cách. Cô mặc áo giáp bó sát người của lính Bát Kỳ, vì thời tiết nóng bức nên bên trong áo giáp, cô chỉ mặc áo ngắn, để lộ ra cánh tay và cẳng cổ trắng nõn; trên tay cầm một thanh đao dài, bên dưới yên cương đeo cung và túi tên, con ngựa còn lại không có người cưỡi, trên lưng chỉ chở hai cái hòm.

Trông thấy cảnh tượng ấy, Cố Tư Văn nuốt nước bọt, quay đầu hỏi An Long Nhi: “Ta với cô ả có thù hận gì lớn lắm à? Hình như cô ả muốn giết ta thì phải?”

Sái Nguyệt và An Long Nhi cũng đứng dậy, Đại Hoa Bôi hướng về phía A Đồ cách cách sửa nhặng lên một hồi, An Long Nhi vỗ vỗ đầu con chó, bảo nó giữ yên lặng. Sái Nguyệt đã bấm đốt ngón tay tính quẻ. Cô vừa tính xong lập tức nói với Cố Tư Văn: “Là quẻ Lưu Liên! Không phải quẻ Không Vong đại hung, người không chết đâu!”

Cố Tư Văn quay đầu lại nhìn hai người họ, nét mặt thoáng kinh hoảng, hỏi: “Lưu Liên là ý gì? Có phải ngồi tù không?”

An Long Nhi bình tĩnh giải thích: “Quẻ từ của quẻ Lưu Liên có nói Việc quan phạm chậm trễ, người đi chưa trở về, vì vậy người không phải ngồi tù đâu, có điều giờ vẫn chưa nhìn ra được ‘người đi chưa trở về’ là thế nào, trong hai người có ai không về nhà nhỉ?”

Cố Tư Văn vừa nghe nói vậy liền nổi đóa lên: “Mấy hôm trước người đâu có nói phép bấm đốt ngón tay này còn có quẻ từ nữa?!”

An Long Nhi điềm đạm đáp lời: “Người cũng chưa nói cho ta biết cách viết chữ trên giấy trắng...”

“Đồ không có nghĩa khí!” Tiếng kêu gào thảm thiết của Cố Tư Văn còn

chưa dứt hẳn, A Đồ cách cách đã thúc ngựa xông tới trước mặt cậu ta. Cố Tư Văn đang nghĩ xem liệu cô nàng có cùng mình xướng lên mấy câu thơ giang hồ sau đó máng nhau một trận lập uy hay không thì A Đồ cách cách đã chẳng nói chẳng rằng, ngòi trên ngựa vung đao chém xuống mũ giáp của cậu ta.

Cố Tư Văn không ngờ đối phương vừa xuất hiện đã hạ ngay độc thủ như vậy, lùi lại thì không kịp, đành rụt cổ vào trong vai, chỉ thấy đỉnh đầu mát lạnh, mũ giáp đã bị thanh đao chém mất nửa cái chỏm nhọn. Cậu ta cả kinh thất sắc “oa” lên một tiếng, quay đầu nhảy mấy bước dài về phía sau như con thỏ, rồi lăn tròn dưới đất, vút luôn trường thương, nhặt một que diêm lên.

A Đồ cách cách chém một đao không trúng, lập tức thúc ngựa đuổi theo Cố Tư Văn, không ngờ con ngựa nhỏ cô đang cưỡi phóng được vài bước thì hụt chân, hai chân trước bất thành linh thụt xuống một cái hố, làm cô nàng ngã lăn từ trên ngựa xuống đất. A Đồ cách cách biết đã trúng phải cạm bẫy, liền lăn tròn một vòng rồi đứng bật dậy, trông thấy Cố Tư Văn ngồi chồm hồm trong lùm cỏ phía xa xa, không biết đang giờ trò quỷ gì. Cô tức tối nghiêng răng kèn kẹt, miệng phát ra những tiếng hừ hừ giận dữ, vung vẩy hai nắm tay, rồi nhặt thanh trường đao lên bỏ nhào về phía họ Cố.

Thanh đao của cô còn chưa chém xuống đầu Cố Tư Văn, cả người đã giống như con ngựa nhỏ lúc nãy, đột ngột thụt xuống một cái hố lớn sâu hơn ba thước ở trước mặt, trong hố bốc lên một đám bụi trắng. A Đồ cách cách tức giận quát lên: “Cố Tư Văn, đồ tạp chủng, ngươi đào bẫy hãm hại ta!”

Cố Tư Văn đợi thời khắc này đã lâu, cậu ta lập tức quẹt que diêm trên tay xuống đất, một lưỡi lửa lóe lên cháy về phía A Đồ cách cách. Cô nàng còn chưa dứt lời, thì đã bị tiếng pháo nổ liên miên át hết tiếng nói, cả A Đồ cách cách lẫn tiếng kêu ré lên của cô đều bị nhấn chìm trong tràng pháo nổ hoài không dứt.

Cố Tư Văn cười như điên cầm trường thương chạy tót đi, An Long Nhi bèn kéo hai con ngựa nhỏ bị kinh hãi về, buộc vào gốc cây. Cố Tư Văn nói với An Long Nhi và Sái Nguyệt: “Đi thôi, đi thôi!” Sau đó chạy khỏi bãi đất hoang trước tiên. Sái Nguyệt xách cái giỏ tre chạy theo cậu ta, dọc đường còn nói với Cố Tư Văn: “Thì ra ba ngày nay ngươi ngày nấp đêm ra, chính là để đào mấy cái hố này đây hả, thật đúng là chỉ có ngươi mới nghĩ ra được.”

Cố Tư Văn phá lên cười sang sảng: “Ha ha ha ha, ra ngoài hành tẩu giang hồ phải dùng đầu óc chứ, cô ả còn dám đến nữa thì sẽ chết càng thảm hơn thôi.”

An Long Nhi vừa đi vừa ngoái đầu lại quan sát, cậu rất lo lắng không biết lượng pháo lớn như thế liệu có nổ chết một cô gái hay không.

Bọn họ chạy được một quãng xa tiếng pháo mới ngừng lại. Ba người cũng dừng bước ngoảnh đầu nhìn, không thấy trong bãi cỏ dại ấy có động tĩnh gì, chỉ thấy một luồng khói pháo nồng nặc bốc lên đang thổi tạt về phía mình.

An Long Nhi nói: “Kỳ lạ thật, tháng Sáu sao lại có gió Tây nhỉ?”

“Các người nghe đi, cô ta đang khóc kìa...” Được Sái Nguyệt nhắc nhở, An Long Nhi và Cố Tư Văn liền để ý lắng nghe, quả nhiên nghe thấy tiếng khóc thút thít của A Đồ cách cách.

Cố Tư Văn nói: “Biết khóc là được rồi, chúng tớ cô ả vẫn chưa chết, chúng ta chạy mau thôi.”

Nhưng Sái Nguyệt và An Long Nhi đều đứng lại, nét mặt Sái Nguyệt lộ vẻ khó xử, còn An Long Nhi thì nói: “Làm người ta khóc rồi cứ thế bỏ đi mất, không ổn lắm thì phải?”

Sái Nguyệt cũng phụ họa theo: “Thì đó, chẳng có tí lòng thương hại nào cả, người máu lạnh quá đấy.”

Cố Tư Văn trợn trừng mắt lên: “Ta khiến cô ta khóc? Là cô ả khiến ta phải khóc trước đấy, cô ta đánh ta hai lần, cục u trên đầu vẫn còn chưa xẹp xuống đây này, giờ ta mới chĩnh cô ả có một lần...”

“Quay lại xem sao đi.” An Long Nhi kéo tay Cố Tư Văn, Sái Nguyệt cũng đẩy cậu ta trở lại cái hố mù mịt khói thuốc pháo kia. cả bọn trông thấy A Đồ cách cách đang ngồi thụp trong cái hố đầy xác pháo đỏ tươi, trên người cũng toàn mảnh vụn giấy điều quân pháo, hai tay ôm đầu, toàn thân run lên bần bật, cánh tay để trần bị nổ cho sưng vù tím bầm cả lên. Sái Nguyệt hỏi cô nàng: “Người có sao không?”

A Đồ cách cách không trả lời Sái Nguyệt, chỉ thút thít khóc một mình, Cố Tư Văn nhặt một viên đá nhỏ ném vào người cô nàng. Viên đá vừa chạm vào, A Đồ cách cách liền run bắn cả người, kinh hoàng thét lên một tiếng, co rúm vào một góc hố.

An Long Nhi ngồi xổm xuống mép hố nhìn A Đồ cách cách nói: “Sợ quá đấy mà, Tiểu Nguyệt xuống đỡ cô ấy lên đi.”

Sái Nguyệt dịu dàng nói với A Đồ cách cách: “Cách cách, ta xuống kéo người lên nhé, người đừng sợ.”

Cô nhảy vào trong hố, vừa chạm tay vào A Đồ cách cách, đối phương đã vùng tay loạn lên để tự vệ. May mà Sái Nguyệt cũng xuất thân con nhà võ, cô bắt lấy nắm đấm của A Đồ, vặn ra sau lưng, sau đó ôm chặt lấy cô nàng, giữ yên một lúc, đến khi A Đồ cách cách không vùng vẫy nữa, Sái Nguyệt mới đỡ cô nàng đứng lên. Cố Tư Văn và An Long Nhi vươn tay xuống kéo cô nàng lên mặt đất.

A Đồ cách cách ngồi dưới đất, đảo mắt nhìn xung quanh, vừa trông thấy Cố Tư Văn liền ngoác miệng ra khóc rống lên, rồi lại nhặt lấy đất cát đá vụn bên cạnh ném về phía cậu ta. Cố Tư Văn trưng ra bộ mặt chán nản ngồi chồm hổm dưới đất mặc cho A Đồ cách cách trút giận lên mình, miệng lầm bầm nói: “Đánh nhau với đàn bà thật chẳng sướng tay gì cả.”

Ba người bọn An Long Nhi đợi cho A Đồ cách cách náo loạn một lúc, từ từ bình tĩnh lại, Sái Nguyệt bảy giờ mới hỏi cô nàng: “Nhà cách cách ở đâu? Có cần chúng ta đưa về không?”

A Đồ cách cách nghe cô nói thế, miệng lại méo xệch, khóc òa lên, vừa khóc cô nàng vừa thút thít: “Cha ta không cần ta nữa rồi, hu hu hu...”

Sái Nguyệt nhìn bọn họ nói: “Chẳng trách Long ca nói quẻ Lưu Liên có người không về được nhà.” Cố Tư Văn và An Long Nhi càng thêm ủ rũ, hai tay ôm đầu ngồi xồm dưới đất.

Sau một hồi kiên nhẫn lắng nghe tìm hiểu, lại rót trà mang điêm tâm cho A Đồ cách cách ăn uống, rót cuộc bọn họ cũng biết, thì ra nhà A Đồ cách cách này ở trong doanh trại Bát Kỳ phía Đông thành...

Bảy giờ, quân Bát Kỳ và con cái đều nhận lệnh cấm của triều đình, bình thường không có việc gì thì không được phép rời doanh trại, lại càng không được qua lại thông hôn với người Hán. Nhưng núi cao hoàng đế ở xa, rất nhiều người Mãn vẫn thừa cơ lén lút vào thành chơi bời. Chỉ có điều, cha của A Đồ cách cách lại giữ chức thiên tổng quan trọng trong doanh trại, con cái của ông ta đương nhiên không thể tùy tiện làm bừa, vì vậy đối với cô con gái lớn lên trong doanh trại này, ông ta quản lý cực kỳ nghiêm khắc; khôn nổi A Đồ cách cách tính tình lại hoạt bát hiếu động, thích theo các anh luyện binh, cưỡi ngựa bán tên, khoái nhất là tới những chỗ đông người dạo chơi, nên suốt ngày bị cha trách mắng. Cha của A Đồ muốn gia tộc mình có thể trở lại kinh thành, nên bao lâu nay vẫn luôn tìm cách điều con cái vào kinh hoặc gả cho nhà nào trong kinh thành, mượn thế đề cao địa vị của gia tộc mình. Đáng tiếc, A Đồ cách cách lại không có phúc, vị hôn phu làm quan trong kinh thành mà cô chưa từng gặp mặt kia đột nhiên lăn đùng ra chết, giấc mộng lên Bắc Kinh chơi bời một phen rồi làm mợ chủ nhỏ lập tức tan thành bọt nước. Tâm trạng vốn đã hết sức bức bối, cô nàng lại càng ngày ngày trốn khỏi doanh trại ra ngoài chơi, sau khi bị cha phát hiện chửi cho một trận thậm tệ, còn nhốt cô vào phòng cho tự kiểm điêm, A Đồ cách cách tức không chịu nổi, ngay đêm hôm đó đã leo cửa sổ trốn ra, trộm lấy một con ngựa chở hành lý, đoạn cầm binh khí bỏ nhà ra đi. Không biết cô nàng vẫn nhớ mình có một trận chiến chưa đánh hay là vừa khéo bỏ trốn đúng ngày hẹn, tóm lại cuối cùng đã kéo theo hành lý đến bên bờ đầm Bạch Nga quyết đấu với Cố Tư Văn.

Nghe xong câu chuyện của A Đồ cách cách, Sái Nguyệt hỏi cô nàng: “Người là thân con gái, dẫu sao cũng không thể một mình đi lang thang trên phố được, để chúng ta đưa người về nhà nhé.”

A Đồ cách cách dẫu môi lên khóc lóc: “Ta không trở về, ta về đó nhất định sẽ bị đánh cho một trận, sau này lại càng không thể ra ngoài được nữa, thà ở bên ngoài luôn còn hơn.”

Lúc này, mặt đất truyền tới một đợt chấn động khe khẽ, sau mấy lần như thế, cả bọn nghe thấy bên tai có tiếng gió thổi thấp trầm tựa như nghìn vạn con ngựa cùng sầm sập lao tới. Bốn người ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy sắc trời xám xịt, nhưng lại có quầng mây ngũ sắc cuộn cuộn trôi nhanh từ Tây sang Đông trên nền trời bát ngát.

An Long Nhi ngấm ngầm cảm thấy một mối nguy to lớn ẩn giấu phía sau quầng mây dày đặc ấy, còn Cố Tư Văn lại kêu toáng lên: “Sắp có mưa dông rồi, mau về nhà nhặt quần áo!” Dứt lời, liền nhảy dựng lên toan guồng chân chạy.

Sái Nguyệt đỡ A Đồ cách cách nói: “Đúng đấy, sắp mưa rồi, về nhà ta ngồi nghỉ đã.”

Cố Tư Văn vừa nghe Sái Nguyệt nói thế, hai mắt liền tròn tròn lên kinh ngạc: “Không được!”

“Về nhà ta liên quan quái gì đến người chứ, người nhặt mấy thứ đồ kia lên, rồi dắt con ngựa chở hành lý kia về!” Sái Nguyệt nói dứt lời liền đỡ A Đồ cách cách đi về phía con ngựa nhỏ còn lại.

An Long Nhi không để tâm tới bọn họ, chỉ chăm chú nhìn về phía trời Tây, buổi sáng mặt trời vẫn còn đang ở đằng Đông, nhưng lúc này bầu không bên đằng Tây lại như có một vầng dương khác đang ẩn náu phía sau tầng mây, thấp thoáng lộ ra ánh sáng trắng trắng. Mặt nước Châu Giang cuộn lên những gợn sóng lăn tăn, hơn nữa những gợn sóng không tự nhiên ấy lại không hề dập dềnh theo dòng nước chảy; càng lúc càng nhiều cá nhảy lên khỏi mặt sông, làm ánh lên vô số điểm sáng bạc lấp lóa trên mặt sông u ám.

Gió Tây càng lúc càng mạnh, trong gió đã có thể ngửi thấy hơi mưa, cơn mưa lớn sẽ nhanh chóng kéo đến trước mặt bọn họ, trong lòng An Long Nhi đã có tính toán riêng, cậu xoay người đi theo ba người kia trở về nhà.

Từ bãi đất hoang nơi xảy ra trận quyết đấu, men theo bờ sông Châu Giang, chỉ mất chừng nửa khắc là đến nhà của Cố Tư Văn và Sái Nguyệt. Trong cơn mưa như trút nước, họ chạy vào một làng chài nhỏ chỉ có vài nhà dân nằm rải rác, rẽ vào một ngôi nhà nhỏ ven sông phía sau một rừng tùng. Cố Tư Văn kéo hai con ngựa vào cổng, buộc bên dưới hàng hiên trong sân,

sau đó vừa giũ nước mưa trên người, vừa hỏi An Long Nhi:

“Long thiếu gia, phong thủy chỗ ta thế nào? Chỉ điếm một chút coi...”

An Long Nhi đi vào phòng của Cố Tư Văn, mở cửa sổ nhìn ra ngoài quan sát một hồi:

“Nhà xây bên sông, khúc sông này mặt sông rộng lòng sông sâu, nước chảy khá nhanh, người nhìn xem, có thể trông thấy cả tàu lớn của người Hà Lan rồi kia... đất thế này gọi là Cát cước thủy, hao tài nhiều hơn là phát tài, tiền tài đến nhanh nhưng mất đi còn nhanh hơn, người phát tài xong thì phải nhanh chóng dọn đi, chỗ này không thể ở lâu, người mà ở lâu, một khi đến vận hao tài thì phải nói là binh bại như núi đổ đấy.”

Cố Tư Văn liếc thấy Sái Nguyệt đang dẫn A Đồ cách cách vào phòng mình thay bộ áo giáp của quân Thanh ra, bèn nói với An Long Nhi: “Giờ tiền ta kiếm được quả không ít, chỉ là người nói phải dọn đi trước khi hao tài tổn của, nghe không được rõ ràng lắm. Như thế nào mới coi là hao tài được? Mấy hôm trước ta bị con thỏ con kia cướp bốn mươi lượng bạc, thế có tính là hao tài không?”

An Long Nhi nói: “Tất nhiên là có rồi, bốn mươi lượng bạc ấy đủ cho một nhà thuyền chài dùng trong hai năm đấy, nếu mất bốn mươi lượng mà người không biết có nên coi là hao tài hay không, thì người cũng lắm tiền quá đấy, chắc không cần phải ở chỗ thế này nữa rồi nhỉ?”

“Nghề này của chúng ta phải ở chỗ hẻo lánh, bằng không ai ai cũng tìm đến tận cửa như con thỏ con kia, ta đây đã chết đến cả chục lần rồi ấy chứ... Có điều, ta cũng muốn dọn đi, mua một căn nhà nhỏ trong thành để làm ăn buôn bán nhỏ, khỏi phải tránh chỗ này trốn chỗ kia như bây giờ nữa, dầu sao cũng không thể ăn cơm giang hồ cả đời được.”

Cố Tư Văn thay xong quần áo khô, cũng đưa cho An Long Nhi một bộ, nhưng cậu ta chợt nhận ra quần áo mặc trên người An Long Nhi đã gần như khô hẳn, nãy giờ cậu chỉ chăm chú lau nước bám trên bộ lông con Đại Hoa Bồi.

An Long Nhi hỏi: “Người đã vào vận hao tài, vận khí ở đây chắc cũng bắt đầu xoay chuyển theo chiều hướng xấu, nếu tiếp tục ở đây chưa chắc sẽ có tài vận tốt như trước, người dọn đi hay mua nhà trong thành để buôn bán nhỏ đều được. À phải rồi, người mua nhà thì Tiểu Nguyệt tính sao?”

“Tất nhiên là ta dẫn theo cô ả rồi...”

“Ta thấy các người ngày nào cũng cãi vã, hình như rất không hợp nhau, người ta không thích người suốt ngày đánh bạc chơi gái, người cũng chê người ta là cô ả đầu to...” An Long Nhi chải lông cho Đại Hoa Bồi xong, bắt đầu ngó nghiêng trong phòng Cố Tư Văn xem có cái ô nào không, cậu sốt

ruột muốn về nhà để làm việc riêng của mình.

Cố Tư Văn nghe An Long Nhi nói thế, lộ vẻ bất đắc dĩ: “Ta có hút thuốc phiện đâu, nếu không dĩ bợn cờ bạc nữa thì đâu có giống đàn ông, sẽ bị người ta chê cười cho đấy...”

An Long Nhi cũng phải bật cười nói: “Suy nghĩ kiểu gì vậy, thật kỳ quái... Người cho ta mượn cái ô được không? Ta phải đi trước đây.”

Đúng lúc ấy, Sái Nguyệt xuất hiện ngoài cửa phòng Cố Tư Văn, nghe An Long Nhi nói thế lập tức lên tiếng: “Giờ trời đang mưa lớn thế kia, đợi tạnh mưa rồi ta tiễn người qua sông nhé...”

“Không cần đâu, ta có việc gấp, mà cũng chẳng biết cơn mưa này bao giờ mới tạnh, để hôm khác ta sẽ đến thăm các người.”

“Hôm khác là hôm nào?”

“Chưa nói chắc được, ta phải rời Quảng Châu đi làm chút chuyện, cũng chưa biết bao giờ thì về.”

Sái Nguyệt vừa nghe thế liền lấy làm cao hứng, nói: “Ta cũng muốn đi, có thể dẫn ta đi cùng được không, Long ca?”

An Long Nhi nhận lấy chiếc ô đi mưa trên tay cô, nói: “Tiểu Nguyệt, ta có việc rất quan trọng, không thể dẫn người đi cùng được, đợi ta trở về, chúng ta sẽ bàn xem đi đâu chơi, thế được không?”

Sái Nguyệt thở dài thườn thượt, cúi đầu ủ rũ nói: “Người đi rồi lại không biết bao giờ mới có thể gặp lại nữa, ta ở đây cũng buồn, ta muốn đi cùng người cơ, ta có thể làm việc vặt, việc gì ta cũng biết làm hết, không ảnh hưởng người làm ăn đâu... được không hả?”

An Long Nhi không nhùng nhằng chuyện này với cô nữa, cậu nhoẻn miệng cười với hai người: “Ta trở về sẽ đi tìm các người, nếu các người chuyển nhà, để lại đây một bức thư, ta cũng sẽ tìm được các người, yên tâm đi. Ta đi trước nhé, các người bảo trọng.”

Cố Tư Văn và Sái Nguyệt ngạc nhiên nhìn An Long Nhi dẫn theo Đại Hoa Bối một mình đi ra cổng, Cố Tư Văn lẩm bẩm nói: “Thật bất lịch sự...”

Sái Nguyệt tiễn cậu ra ngoài, nhìn theo mãi tới khi An Long Nhi đi vào rừng tùng nhỏ trong mưa to gió lớn.

Mưa to như thể trên trời mở đập nước, đi vào rừng tùng, chỉ nghe thấy tiếng sóng dữ âm âm kéo dài vô biên vô tận, xung quanh chỉ có vài nhà dân rải rác, An Long Nhi cầm ô rảo nhanh bước chân về phía bên đò ven sông.

Đại Hoa Bối đột nhiên dừng lại, hướng về phía trước sủa nặng lên, An Long Nhi vốn rất quen thuộc với hành vi của con chó, mỗi lần nó phát ra tiếng sủa kiểu này đều có nguy hiểm đang rình rập phía trước.

Cậu dừng bước, giương ô đứng dưới gốc cây tùng, tay phải rút trong miếng bọc cổ tay ra một đồng tiền; chiếc ô hơi dịch về phía sau, để lộ một khoảng chừng mấy lóng tay trên đầu cậu, trong tiếng mưa sầm sập, đồng tiền ấy kéo theo một sợi dây đỏ lặng lẽ bắn về phía cành tùng chĩa ra buông rủ xuống đầu.

Sợi dây đỏ căng ra trên tay An Long Nhi, ngấn nước trên mép ô biến thành màu đỏ thắm. Cậu lùi lại một bước, một người đàn ông ngực đầm máu, tay cầm đao ngã từ trên cây xuống trước mặt. An Long Nhi xoay cổ tay một cái, kéo đồng tiền vàng ghim sâu trong cổ họng đối phương bắn vọt ra như tia chớp, nhẹ nhàng xòe tay phải treo sợi dây đỏ bên ngoài tán ô, để nước mưa rửa sạch đồng tiền và dây buộc; ánh mắt cậu từ đầu chí cuối vẫn nhìn sâu vào rừng tùng, không hề cúi đầu nhìn gã sát thủ dưới đất.

Chân phải An Long Nhi đột nhiên hất người nằm gục trước mặt mình lên, thân thể hắn ta nhẹ nhàng bay về phía trước như cái gói bông. An Long Nhi cũng như một cái bóng, bám vào cái xác ấy nhanh nhẹn bước lên theo. Trong rừng tùng có mấy mũi tên bắn ra cắm phập vào người gã kia, hắn đã không còn tri giác hay biết đau đớn gì nữa, lặng lẽ trúng tên, rồi mềm nhũn đổ vật ra mặt đất. An Long Nhi lách ra từ phía sau thân hình hắn, đồng tiền buộc dây đỏ vọt khỏi tay, vòng qua cây tùng ở trước mặt.

Đồng tiền vàng bay qua thân cây lượn một vòng, tay phải An Long Nhi giật về phía sau, sợi dây đỏ tựa như một lưỡi đao quám sắc bén mà mềm mại cắt ngược vào mé sau thân cây tùng. Phía sau thân cây tóe lên một mảng máu tươi, đồng tiền vàng đã mượn lực bắn ngược về tay An Long Nhi. Một gã đàn ông ném bỏ cung tên, hai tay ôm vết thương vẫn đang phun máu trên cổ, loạng choạng chạy ra khỏi rừng cây, chưa chạy được bao xa đã ngã lăn ra đất.

An Long Nhi thu hồi đồng tiền vàng, nhìn theo hướng Đại Hoa Bồi đang nhao tới, cậu hét gọi con chó: “Đại Hoa Bồi! Come!” Đại Hoa Bồi lập tức quay đầu chạy lại bên cạnh chủ nhân.

Bốn bề lại lặng xuống, bên tai chỉ còn nghe thấy tiếng mưa và tiếng sủa của Đại Hoa Bồi.

An Long Nhi biết nơi này còn chừng bảy tám người nữa, chỉ có điều, cậu không thể nhanh chóng tấn công được. Sau hai chiêu vừa nãy, cậu phát hiện đối thủ yếu hơn tưởng tượng của mình rất nhiều, nếu tiếp tục tấn công, đối phương sẽ chỉ mất mạng hoặc bỏ chạy, vậy thì trận này coi như toi công. An Long Nhi muốn biết đối phương là ai, đối phương muốn làm gì, nên chỉ còn cách đứng yên tại chỗ cho bọn chúng tấn công trước, mới có khả năng dẫn dụ bọn chúng, đợi thời cơ bắt sống lấy một tên.

Cậu chậm chậm bước về phía trước, tay trái cầm ô, tay phải đung đưa sợi



dây đỏ buộc đồng tiền vàng. An Long Nhi biết, phía trước chính là vòng vây của kẻ địch, Đại Hoa Bôi nhe răng hướng về cả bốn phía sủa hoảng, từng bước từng bước bám sát chủ nhân chậm rãi tiến lên.

Sau một tiếng huýt, năm bóng người từ bốn phía xung quanh An Long Nhi lao ra, bọn chúng không hề dừng lại nhịp nào đã vung đao chém xuống. An Long Nhi dùng mu bàn chân hất Đại Hoa Bôi bay tới một khoảng trống phía trước, ở đó không có kẻ địch nào, Đại Hoa Bôi rơi xuống sẽ rất an toàn. Đồng thời, bản thân cậu cũng xông về phía tên địch gần mình nhất ở trước mặt. An Long Nhi đã học được từ thầy Miyabe Ryoruka, khi bị vây công từ cả bốn phương tám hướng thì phải tấn công vào một hướng, vừa có thể đẩy nhanh thời gian tiếp chiến và lực đạo tấn công, ngoài ra còn có thể tránh được và trì hoãn những đòn đánh trộm mà ta không thể đoán biết từ phía sau. Trong màn mưa dày đặc, cậu đã nhìn rõ đối thủ, đây là một gã nam nhân tướng mạo hung ác. An Long Nhi chưa ra tay vội, cậu muốn quan sát rõ xem đao của đối phương chém vào vị trí nào trên người mình, đồng thời cũng muốn cảm nhận đao của hắn nặng chừng nào. Một đao này có thể xác định kẻ địch có muốn lấy mạng cậu hay không, và cũng quyết định bước tiếp theo cậu sẽ phản kích như thế nào.

Đao chém vào cổ họng An Long Nhi, đây là vị trí chí mạng... An Long Nhi gấp chiếc ô trên tay lại, đập vào cổ tay cầm đao của đối thủ, thân ô rung lên, kinh lực mạnh mẽ truyền tới tay An Long Nhi, cậu cảm nhận được toàn bộ sức lực của gã đàn ông kia.

An Long Nhi đã hiểu: hắn muốn giết mình.

An Long Nhi nhanh nhẹn tránh khỏi lưỡi đao, lách ra sau lưng tên sát thủ, xoay người vung sợi dây đỏ buộc đồng tiền để nó quấn vào cổ kẻ địch, kéo giật thân thể hắn về phía sau, tay trái dùng mũi nhọn của chiếc ô nhanh chóng đánh rơi thanh đao trên tay đối phương, đoạn rút về giờ cán ô đập mạnh vào huyệt Thái Dương của hắn, tên sát thủ tức thời hôn mê bất tỉnh.

Sau một loạt chiêu thức đơn giản mà mạnh mẽ, An Long Nhi ngược đầu lên, đang định đối phó những tên sát thủ khác, thì chợt trông thấy một cảnh tượng hoàn toàn nằm ngoài dự liệu. Đứng trước mặt cậu là Cố Tư Văn đang cầm ngược cây trường thương nhỏ máu, Sái Nguyệt đang thu cây roi chín đốt về và A Đồ cách cách đang giương cung lấp tên.

Thì ra Sái Nguyệt vẫn luôn đứng trước cổng đưa mắt nhìn theo An Long Nhi, khi nghe thấy tiếng sủa hoảng khác lạ của Đại Hoa Bôi, lại nhớ đến hành vi kỳ quặc của An Long Nhi trước đó, trực giác cho cô biết có sự nguy hiểm đang xảy đến. Sái Nguyệt lập tức quay vào nhà gọi người mang theo binh khí đuổi tới rừng tùng bên bờ sông, vừa khéo kịp thời đánh lén bọn sát thủ từ phía sau.

Lúc này, dưới chân mỗi người bọn họ đều có một cái xác, A Đồ cách cách giẫm lên một thi thể trúng tên, mũi tên dài nhắm về phía một tên sát thủ đang xông tới An Long Nhi.

An Long Nhi lớn tiếng kêu lên: “Đừng giết!”

Nhưng tên của A Đồ cách cách đã bán ra, tay phải An Long Nhi rung mạnh, đồng tiền vàng buộc dây đỏ trên tay bắn về phía mũi tên đang lao tới, đầu mũi tên và đồng tiền va chạm trên không trung tóe hoa lửa, đồng thời, đao của tên sát thủ cũng chém tới phía trên đầu An Long Nhi.

Tay trái An Long Nhi cầm ô vung xuống dưới, xòe ô ra, coi mặt ô như khiên, khéo léo xoay chuyển vòng lên phía trên đỉnh đầu, vừa hay hất chệch lưỡi đao chém tới, đồng thời cũng che khuất tầm nhìn của đối phương, cùng lúc tung nhanh một cước hiểm hóc bên dưới tán ô, đá vào huyệt Trung Quản trên bụng hán ta; tên kia toàn thân chấn động, cảm giác co giật và đau đớn dữ dội khiến hán đánh rơi thanh đao, hai tay ôm bụng quỳ gục xuống trước mặt An Long Nhi, cùng lúc ấy, đồng tiền vàng đã mang theo sợi dây đỏ quấn lên cổ hán, kéo căng như thể lôi một con chó.

Con mưa quá lớn, kích thích dữ dội vào mỗi người đang sống, gã đàn ông mặt mũi hung ác bị cán ô đánh ngất vừa nãy đã nhanh chóng tỉnh lại, nhặt thanh đao dưới đất chém xả xuống lưng An Long Nhi. Sái Nguyệt kêu lên kinh hoàng, Đại Hoa Bối cũng sửa vầng xông ngược trở lại, chiếc ô trên tay An Long Nhi trượt xuống mặt đất. Tay phải cậu vẫn kéo sợi dây đỏ, tay trái từ phía trước vươn ra phía sau vai phải, nắm lấy Lôi thích.

“Hây!” An Long Nhi phát ra một tiếng gầm khiến người ta kinh tâm động phách, mặt đất cũng rung lên nhẹ nhẹ. Một luồng khí đen khủng khiếp từ trước mặt cậu vòng ra sau lưng, hai mắt An Long Nhi đỏ vằn máu, nhìn thẳng vào gã đàn ông mặt mày hung ác xuất đao từ phía sau mình. Hán ta đang giơ đao quá đỉnh đầu, đứng ngậy ra trước mặt cậu, trước ngực toác một vết rạch, mấy luồng máu tươi đột nhiên bắn tóe ra từ vết rạch ấy, nhuộm đỏ cả người An Long Nhi, rồi ngay lập tức bị nước mưa rửa trôi. A Đồ cách cách lại kéo cung lấp tên, chĩa về phía gã sát thủ đang quỳ dưới đất, cô cũng để ý thấy trong khoảnh khắc xoay người lại đó, trên tay An Long Nhi đã có thêm một thanh đao lưỡi hẹp màu đen dài chừng ba thước. A Đồ cách cách từ nhỏ lớn lên trong doanh trại quân đội, không hề lạ lẫm với các loại binh khí, cô nhận ra đây là đao của ninja Đông Doanh, và An Long Nhi vừa sử dụng đao pháp Đông Doanh giết địch; nhìn quãng tối hút vào bên trong lưỡi đao ấy, cô nhận ra đây ắt phải là một thanh đao có tiếng. Gã thanh niên tóc vàng này, nhất định lai lịch không hề đơn giản chút nào.

Thấy sợi dây trên tay chột căng ra, An Long Nhi biết tên sát thủ phía trước muốn bỏ chạy, A Đồ cách cách vừa thấy sát thủ có động tĩnh lập tức buông

tên; khi An Long Nhi vận sức kéo hấn tới trước mặt mình, tên này đã co quắp dưới đất, cổ họng xiên ngang một mũi tên dài. An Long Nhi vội thu đao ngòi xuống nâng đầu hấn lên, gấp gáp gặng hỏi: “Các người là ai, tại sao muốn giết ta?”

Lần với tiếng máu òng ọc trong cổ họng, An Long Nhi lảng máng nghe thấy: “Nhận tiền của người... bán mạng... cho người...”

“Chủ thuê là ai? Nói mau!” An Long Nhi lắc mạnh đầu hấn ta, nhưng tên sát thủ đã không thể nói năng gì được nữa.

An Long Nhi chậm chậm đứng dậy, bốn người trẻ tuổi đứng giữa màn mưa như trút trâm mặc nhìn nhau. Trong một thoáng, bọn họ đều phải đưa ra lựa chọn mới cho số mệnh của mình.

### §3: Chém cả hai rông

Sái Nguyệt đưa A Đồ cách cách về nhà trước, An Long Nhi và Cố Tư Văn khiêng bảy tám cái xác ném xuống dòng Châu Giang, rồi cũng quay về gian nhà ở ven sông. An Long Nhi trầm mặc đứng dưới hàng hiên gian nhà chính, chăm chú nhìn nước mưa đổ xuống qua giếng trời, không vào nhà, cũng không thay quần áo. Cố Tư Văn đóng chặt cổng ngoài, chạy tới trước mặt An Long Nhi, cởi áo ra vắt khô.

Cậu ta thấy An Long Nhi gỡ cây Lô thích trên người xuống, từ trong Lô thích rút ra thanh đao dài lưỡi đen tuyền ngậm ngang miệng, bấy giờ mới phát hiện ra thanh đao đây sát khí này hóa ra được giấu bên trong cây gậy gỗ Lô thích mà mấy hôm trước mình từng sờ tay vào. An Long Nhi dốc máu bên trong Lô thích ra xúc rửa, rồi lại chìa lưỡi đao Vô Minh ra ngoài mưa rửa sạch, sau đó cầm chức mũi đao xuống đất, rung nhẹ một cái như thể giữ nước mưa bám trên chiếc ô, những hạt nước bám trên lưỡi đao liền rơi cả xuống đất, không sót giọt nào.

“Chấn huyết thể phóng khoáng quá, người không phải Nhật được công phu dùng đao của người Nhật, mà là được chân truyền, và lại còn đạt đến trình độ người đao hợp nhất rồi, nhìn bộ dạng người kỳ quái như vậy, có phải cướp biển Nhật không đấy?”

An Long Nhi nhận ra đây là giọng của A Đồ cách cách, đồng thời cũng nghe thấy Sái Nguyệt đứng bên cạnh cô nàng.

A Đồ cách cách đã tiếp xúc nhiều với quân sự và võ học, cô biết động tác rung đao tưởng như nhỏ nhặt ấy của An Long Nhi gọi là chấn huyết, đây không phải cử động tùy tiện, mà là nghi thức rửa đao sau khi tiếp chiến trong kiếm đạo chính thống.

An Long Nhi lau sạch Lô thích và Vô Minh, nhẹ nhàng cho lưỡi đao vào vỏ, buộc ra sau lưng mình, xoay người lại nói với A Đồ cách cách: “Võ thuật và vũ khí không có thiện ác, nhưng người gì thì cũng có kẻ xấu người tốt.”

A Đồ cách cách cũng rút trong bao ra một mũi tên, giơ đầu mũi tên lên trước miệng hà hơi, rồi dùng tay chà cho bóng lên, sau đó chớp chớp mắt, tinh nghịch nhìn An Long Nhi nói: “Đúng vậy, mũi tên này ở trong tay ta cũng là đồ tốt, giúp người bán chết hai tên cường đạo đấy nhé.”

An Long Nhi thảm chấn động trong lòng, ánh mắt tinh nghịch này, rõ ràng khiến cậu nhớ đến Lục Kiều Kiều.

Sái Nguyệt cau mày, hai hàng lông mày thanh mảnh như chập lại một chỗ, cô lo lắng hỏi: “Đám người ấy là cướp hả? Chúng ta có nên báo quan không?”

An Long Nhi chau mày không trả lời, chỉ có Cố Tư Văn cười trần đứng bên cạnh kích động thốt lên:

“Vừa nhìn đã biết bọn chúng không phải cường đạo rồi, làm gì có cướp nào phục trong rừng tùng đợi người ta để cướp tiền giữa lúc mưa to gió lớn thế này chứ? Bọn người ấy là sát thủ, chính là muốn giết Long thiếu gia! Long thiếu gia, người thành thực khai báo cho chúng ta biết, người đã gây ra chuyện gì, ba năm không gặp người đã đi đâu? Người nhìn võ công của người mà xem, cả mấy thứ binh khí này nữa, hả? Có phải người ta đến cướp thanh đao của người không? Trên người người có gì đáng tiền? Phải rồi, thằng tiểu tử nhà người bị mất thứ gì, người đang tìm cái gì?”

A Đồ cách cách đưa mắt đánh giá thân trên của Cố Tư Văn, ra vẻ nũng nịu nói: “Chà... thân hình người cũng được lắm đó, ha ha ha.”

Cố Tư Văn lập tức dùng tấm áo ướt che trước ngực.

An Long Nhi lấy trên người ra một bọc giấy dầu, rút trong đó năm tờ ngân phiếu đưa cho Sái Nguyệt, rồi nói với ba người họ:

“Sự việc phức tạp lắm, ta chỉ có thể nói cho các người chuyện này, các người không thể tiếp tục ở đây được nữa; một là ta đã mang phiền phức đến liên lụy các người, hai là Châu Giang có thể sẽ có lũ lớn, nhà các người ở bên bờ sông, sẽ nhanh chóng bị nhấn chìm hoặc cuốn trôi, các người phải lập tức dọn đi, đây là một thỉnh cầu của người làm huynh đệ như ta.”

“Người còn coi bọn ta là huynh đệ nữa sao? Ta thấy người càng lúc càng không có nghĩa khí rồi đó!” Cố Tư Văn vung tay ném chiếc áo ướt lên cây sào tre phơi đồ, chống nạnh tức tối nói: “Bọn chúng ta ở đây toàn là trẻ mồ côi, từ nhỏ đã ăn chung một bát ngử chung một giường, có phúc cùng hưởng có nạn cùng gánh, à... con thỏ kia thì không tính...”

“Không tính cái gì, giờ ta cũng là trẻ mồ côi rồi!” Dường như A Đồ cách cách coi chuyện làm trẻ mồ côi là một việc rất hấp dẫn, hấp tấp chứng tỏ thân thể mới của mình, cũng hai tay chống nạnh lớn tiếng chen miệng vào.

“Câm miệng!” Cố Tư Văn nhắm mắt gầm lên như phát cuồng: “Kẻ mới đến câm không được chỗ miệng!”

Nhân lúc Cố Tư Văn nhắm mắt, A Đồ cách cách vung tay giáng cho cậu ta một cái tát như trời giáng khiến họ Cố chỉ biết ôm nửa bên mặt bị đánh, há hốc miệng sững sờ nhìn cô nàng.

Trong lúc hai thế hệ trẻ mồ côi cũ và mới đang ẩu đả, Sái Nguyệt đi tới bên cạnh An Long Nhi nói: “Long ca, ta tin người không bao giờ làm chuyện xấu, người không nói cho chúng ta thì thôi, đằng nào nơi này cũng không thể ở được nữa. vả lại, người xem chuyện vừa rồi đây, ta cũng có thể giúp người phần nào, người đi đâu, làm gì, ta đều sẵn lòng đi cùng người...”

“Ta cũng đi!” Cố Tư Văn lớn tiếng nói xong, giơ tay ra rút luôn năm lượng ngân phiếu trên tay An Long Nhi.

“Ta cũng muốn đi!” A Đồ cách cách vừa nghe Cố Tư Văn nói muốn đi, cũng không chịu tụt hậu.

An Long Nhi cố nén nổi xúc động trong lòng, cười khỏ lắc lắc đầu: “Đừng đi cùng ta, chết người đấy. Ta đi đây, mọi người bảo trọng.”

An Long Nhi đang định cất bước rời đi thì Cố Tư Văn thành linh nhảy phốc lên lưng, hai tay ôm rịt lấy tay cậu, đoạn quay đầu nói với Sái Nguyệt: “Mau thu dọn đồ đạc lên đường!”

An Long Nhi cũng Cố Tư Văn ngoảnh đầu lại nhìn, thấy Sái Nguyệt và A Đồ cách cách đã lao vào trong nhà thu dọn hành lý, cậu thoáng nghĩ ngợi, rồi cất tiếng gọi hai người: “Mang thêm mấy tấm vải dầu, trận mưa này có thể sẽ kéo dài nhiều ngày đấy.”

Sái Nguyệt và A Đồ cách cách vừa nghe thấy An Long Nhi dặn dò, đều mừng rỡ lớn tiếng trả lời “được” rõ to. Cố Tư Văn cũng lập tức nhảy xuống, lao về phòng mình thu dọn đồ đạc.

An Long Nhi đứng ngoài hành lang tiếp tục lớn tiếng cắt đặt: “Trên đường tất cả mọi việc đều do một mình ta sắp xếp, có kẻ nào không nghe lời là ta sẽ lén bỏ đi! Lát nữa ta về nhà trước thu dọn chút đồ đạc, sau đó sẽ cùng các người từ đây ngồi thuyền qua sông đi Phật Sơn. Chúng ta sẽ đi một mạch về hướng Tây, có điều cũng không biết phải đi bao xa, có thể cứ đi như vậy mãi cũng không chừng. Cách cách đã có hai con ngựa rồi, nhưng sau khi qua sông, chúng ta còn phải mua thêm hai con nữa...”

Cố Tư Văn nói: “Ta bảo vệ người về nhà, Mặt như trăng rằm và Thỏ con ở đây đợi chúng ta quay về.”

Ngay hôm ấy, bốn người đi về phía Tây qua sông, nghỉ một đêm ở Phương Thôn, sáng sớm hôm sau vừa thức dậy đã xuất phát đến thành Phật Sơn mua ngựa. An Long Nhi nói mua ở đây rẻ hơn ở Quảng Châu, sau một ngày bốn ba vất vả, rốt cuộc họ cũng đã sắm sanh đủ các loại vật dụng cần thiết.

Mưa lớn không hề ngớt đi chút nào, bọn họ đội nón tre, khoác áo tơi vải dầu, thoạt nhìn qua không thể phân biệt được ai với ai, muốn nói chuyện cũng phải gào to lên mới được.

Đôi chân dài của Cố Tư Văn lắc la lắc lư, cơ hồ quét đất, cậu ta cần nắm với An Long Nhi: “Không phải nói là ngựa sao? Sao bây giờ lại biến thành lừa thế này...”

“Quan phủ treo bảng vàng cấm chỉ bán ngựa, ở đây lại không có chợ đen,

có lừa cưỡi đã là khá lắm rồi, lừa ăn ít mà lại khỏe, dễ nuôi.” An Long Nhi cưỡi trên lưng lừa, lắc lư trả lời Cố Tư Văn.

Cố Tư Văn nghi ngờ nhìn về mặt thản nhiên của An Long Nhi: “Người ham rẽ chứ gì?”

An Long Nhi nói: “Rẽ hơn được sáu phần.”

A Đồ cách cách cưỡi trên lưng con ngựa nhỏ, nói với Cố Tư Văn: “Người còn đòi cưỡi ngựa nữa, sắp ngã khỏi lưng lừa đến nơi rồi kia kia, nếu mà cưỡi ngựa, chắc người ngã chết từ đời nào rồi ấy chứ.”

Cố Tư Văn ngẩng lên chửi: “Người mới là cái đồ chẳng ra sao! Bỏ nhà ra đi mà lại chỉ dẫn theo có hai con ngựa lùn hôi nhỏ mắc bệnh nên giờ chẳng lớn nổi, lúc ta mới trông thấy còn tưởng là hai con la cơ đấy! Phì!”

“Người thì hiểu cái rắm gì, đây là ngựa Mông cổ thuần chủng tốt nhất thế gian này đấy, chạy giỏi mà lại khỏe, ăn rất ít mà cũng không hề kén chọn, có thể chạy nhanh lại có thể kéo xe lớn, chỉ có doanh trại Bát Kỳ mới có loại ngựa này thôi nhé, Lục doanh của người Hán có muốn chúng ta cũng chẳng cho.”

Câu trả lời chuyên nghiệp của A Đồ cách cách khiến Cố Tư Văn tức tối hậm hực ngoảnh đầu nhìn ra phía khác. Sái Nguyệt nghe cô nàng nói thế, cũng không kìm được bám vào cổ ngựa, nghiêng đầu nhìn xem mặt ngựa Mông cổ trông thế nào. Phía trên đôi mắt to long lanh của nó có cả hàng lông mi dài, trông có vẻ hiền lành và khôn ngoan, Sái Nguyệt cười cười, vươn tay ra vuốt ve mặt ngựa, đoạn nói với A Đồ cách cách:

“Cách cách, sao cô lại dẫn theo hai con ngựa đi vậy? Có phải sớm đã chuẩn bị cùng chúng ta xông pha giang hồ không?”

A Đồ cách cách đầy tự hào nói: “Người Mãn chúng ta sở trường nhất là cưỡi ngựa tác chiến, tập kích đường xa, khi chiến đấu thực sự, mỗi binh sĩ đều mang theo ít nhất hai con ngựa, như vậy có thể cưỡi luân phiên, ngựa không mệt thì chạy mới xa được.”

An Long Nhi bật cười nói: “Ha ha, xem chừng cô đúng là định tập kích đường dài chứ không có ý quay về nhà rồi.”

Vừa đi vừa nói chuyện, họ tới bên bờ một con sông lớn, bốn người trông thấy dòng nước lũ vàng đục đang cuồn cuộn dâng trào, cuốn theo rất nhiều đồ lặt vặt và xác các loài động vật, xem chừng trên thượng du đang có lũ lớn.

Sái Nguyệt hỏi An Long Nhi: “Thượng du xem ra rất nguy hiểm, người định đi hướng đó à?”

An Long Nhi quan sát nước lũ dưới sông, rồi lại ngẩng đầu nhìn về phía Tây, bầu không phương ấy vẫn sáng bừng lên kỳ dị, cậu nói: “Ta vẫn chưa

biết, ta muốn tìm đến ngọn nguồn của mưa lớn và nước lũ. Chúng ta cần phải đi trên chỗ mặt đất có đá ấy, từ giờ trở đi bắt đầu xếp hàng một, ta đi trước dẫn đường.”

Đường đi tiếp về phía Tây quả nhiên càng lúc càng thêm khó đi, mỗi lúc một nhiều những khe rãnh và hầm hố do nước lũ xối qua tạo thành, cả bọn thường xuyên phải xuống ngựa xắn quần, người ngựa đỡ lẫn nhau mới có thể tiếp tục đi về phía trước.

Quãng đường có mấy chục dặm mà họ đi mất trọn một ngày, buổi tối đến được một thị trấn nhỏ nghỉ ngơi, người nào người nấy đều mệt đến nỗi chỉ biết lăn quay ra ngủ, sau khi thức giấc lại vội vã lên đường. Trên đường, mấy người đã chẳng còn sức đâu mà nói chuyện nữa, chỉ có A Đồ cách cách là làu bàu oán trách, nhưng những lời cô nàng nói đều là suy nghĩ trong lòng cả bọn, dẫu có khó nghe nhưng cũng không ai ngăn lại.

Đi đến hết đường, trước mặt họ là một vùng nước trải dài vô tận, một nửa của vùng nước gần với bọn họ có màu xanh, nửa phía xa lại là màu vàng, A Đồ cách cách cưỡi trên lưng ngựa nghển cổ nhìn sang bờ bên mờ mịt phía bên kia: “Đây là biển hả?”

“Không phải biển, nơi này là ngã ba sông.” Cố Tư Văn ngậy người nhìn cảnh tượng trước mắt, nhưng vẫn trả lời: “Hồi không có nước lớn ta từng đi qua, Tây Giang và Bắc Giang hội hợp ở đây, ở giữa vùng nước mênh mông này vốn có đảo nhỏ và ruộng đồng, bên trên còn có cả thôn làng, giờ thì tất cả đều bị nhấn chìm rồi...”

An Long Nhi lấy la kinh trong hành lý ra đo đạc, ba người bạn đồng hành tò mò xúm lại xem, nhưng trên mặt la kinh chỉ chít toàn chữ là chữ, rõ ràng không phải thứ cắm mặt vào nhìn mà hiểu được. Sái Nguyệt nói với vẻ sùng bái: “Long ca, người hiểu được loại la kinh phong thủy phức tạp thế này kia à, thật là lợi hại quá!”

“Ha ha, ta chỉ xác định phương hướng một chút thôi.” Ngay sau đó, An Long Nhi lại nghiêm sắc mặt nói: “Vùng nước lớn này không nhìn thấy bên bờ đâu cả, nhưng vẫn có thể phân rõ nước của hai dòng sông; nước chảy từ thượng du Bắc Giang xuống là màu xanh bình thường, dòng nước cũng bình thường; nhưng các ngươi hãy nhìn chỗ xa nhất phía Tây kia xem, nước ở đó toàn là màu vàng, và lại còn chảy xiết, sóng to cuộn cuộn, ngọn nguồn của cơn lũ hẳn là Tây Giang. Giờ thế nước lớn như vậy, ngôi làng giữa sông đã bị lũ nhấn chìm cả rồi, mấy chục dặm quanh đây chắc chắn chẳng có ai dám đưa chúng ta qua sông. Chúng ta cần qua sông trên thượng du sông Bắc Giang, ở đó thế nước bình lặng hơn, sau đó đi tiếp xuống phía Nam để quay về lưu vực Tây Giang, xuất phát!”

Bọn họ theo kế hoạch của An Long Nhi, đi vòng một ngày, men theo bờ



đôi diện của Bắc Giang nhanh chóng đi xuống phía Nam trong cơn mưa tầm tã, An Long Nhi cũng bắt đầu quan sát tỉ mỉ từng gò núi, từng ngọn đồi.

Lúc ở bên bờ đầm Bạch Nga ở Quảng Châu, An Long Nhi đã ý thức được cơn gió Tây giữa tháng Sáu này không chỉ là một cơn bão tầm thường, bởi lẽ bão ở Quảng Đông chỉ đến từ vùng duyên hải phía Đông và phía Nam. Cơn gió quái lạ này lại kèm theo địa chấn nhỏ, điều này khiến An Long Nhi lập tức liên tưởng đến cuộc đại chiến phong thủy ở đỉnh núi Phù Dung mấy năm trước. Ngày hôm ấy, gió nổi mây cồn, đất động núi lay, chẳng phải cũng giống như hôm nay sao? Cơn gió Tây không hợp thời tiết này không phải do khí hậu thay đổi, mà rất có khả năng là do long mạch đang động.

Trong kỳ vọng của An Long Nhi, An Thanh Nguyên chỉ có được bí kíp Trảm long quyết, muốn trảm sát được long mạch cần phải có Lô thích trên tay cậu, cùng với đạo pháp Long quyết truyền miệng, chỉ cần Lô thích còn trên tay, cậu sẽ được an toàn, đồng thời An Thanh Nguyên cũng sẽ dốc hết toàn lực tìm kiếm cậu. Thế nhưng, mấy năm nay, An Thanh Nguyên lại biến mất không thấy tăm tích.

Khi An Long Nhi ở phủ Thiên Sư, bảo rằng An Thanh Nguyên kiêng dè thực lực của Thiên Sư, không dám làm xằng thì cũng miễn cưỡng chấp nhận được, nhưng giờ An Long Nhi đã đến Quảng Châu, chủ động để lộ mình trước mắt tất cả mọi người, sau khi dị tượng động đất và mưa lớn xuất hiện, thứ chờ đón cậu lại không phải là bát bửu, uy hiếp, dụ dỗ, mà là một trận chém giết, trực tiếp muốn lấy mạng mình, chính điều này đã khiến An Long Nhi thay đổi suy nghĩ.

Hai sự kiện này chứng tỏ có người đang phá hoại long mạch trên quy mô lớn xưa nay chưa từng có, đồng thời, đối phương không thể chấp nhận người có năng lực trảm sát long mạch như An Long Nhi tồn tại trên đời này, có kẻ muốn cậu chết.

An Long Nhi học đạo ở phủ Thiên Sư ba năm, mặc dù huyền học, đạo học và võ công đều tăng tiến nhanh chóng, nhưng dẫu sao, bí kíp Trảm long quyết ghi chép lại tử huyệt của các loại long mạch đã bị An Thanh Nguyên cướp đi. Bản thân cậu có năng lực trảm sát long mạch, nhưng lại không thể dựa theo bản đồ mà tìm được chuẩn xác địa điểm để ra tay.

Cậu ngay lập tức tìm đến long mạch bị phá hoại, một là dốc sức cứu viện kịp thời, hai là cũng thực lòng hy vọng có thể gặp được An Thanh Nguyên, chỉ gặp được y, chuyện này mới có thể rõ ràng chân tướng.

Khi họ đến ven bờ Tây Giang, chỉ thấy cảnh tượng còn thê thảm hơn lúc ban đầu trông thấy bội phần. Dọc đường, dân chạy nạn bỏ chạy gào khóc trong mưa, dưới sông nước đục cuồn cuồn, trên đường toàn những cảnh tiêu điều tan hoang, lăm nhà dân chỉ còn lộ ra mỗi cái nóc trên mặt nước, thi

thoảng lại có xác chết trôi nổi giữa con sóng.

Phía trước đã không còn đất bằng để đi nữa, toàn bộ đều ngập trong nước, bọn họ chỉ có thể đi trên những con dốc dưới chân ngọn núi lớn. Giữa lòng sông xuất hiện một ngọn núi nhỏ, bên bờ đối diện là một dải núi lớn, An Long Nhi hơi nheo mắt quan sát cẩn thận, nơi này là huyết kết long mạch đầu tiên họ gặp từ khi sang phía Tây Giang này, đi lên ngọn núi phía sau lưng bọn họ là sẽ đến nơi long mạch ngắt đầu, ở vùng phụ cận ắt hẳn phải có áp lớn đông xưởng nghề và cửa hàng buôn bán. Có điều, thành thị nằm bên bờ sông Tây Giang này, khi gặp họa chỉ càng thêm thê thảm.

An Long Nhi nói với cả bọn: “Nơi này có thể chính là nơi ta muốn tìm, địa hình này gọi là băng hồng quá hiệp, vốn dĩ là một nơi phong thủy rất đẹp. Chúng ta cần phải lên trên cao xem xét tình hình xung quanh, chốc nữa Tiểu Nguyệt hãy hỏi người trong vùng xem đất này tên là gì, mọi người đi trên đường núi phải đi chậm chậm thôi, người này bám người kia, không được tùy tiện kêu la âm ỉ, khiến lũ ngựa hoảng lên là nguy hiểm lắm đấy.”

Cả bọn do An Long Nhi dẫn đầu, dò dẫm từng bước đi lên núi. Trên sườn núi cao hơn một chút, bốn người gặp một đám đông dân chạy nạn đang dựng lều hạ trại, Tiểu Nguyệt bước tới tìm hiểu tình hình rồi quay trở lại nói, nơi này thuộc địa phận phủ Triệu Khánh, ngọn núi cao này tên là núi Đỉnh Hồ, từ đây nhìn xuống dưới, ngọn núi nhỏ ngập trong dòng nước Tây Giang tên là núi Linh Dương, giữa chân núi này và núi Linh Dương vốn là vạn mẫu ruộng tốt, giờ tất cả đều đã bị lũ lớn nhấn chìm rồi. Dòng sông phía ngoài núi Linh Dương mới là Tây Giang thực sự, phía ngoài sông Tây Giang là núi Bút Giá, đoạn sông Tây Giang này bị núi Linh Dương và núi Bút Giá kẹp vào giữa, gọi là hẻm Linh Dương.

A Đồ cách cách mây ngày nay phải dầm mình trong cơn mưa lớn, vốn đã oán than rầm rĩ, giờ lại phải đi đường nhỏ lên núi cao, cô nàng càng không cam lòng, bèn nói với An Long Nhi: “Người lên trên đó làm gì vậy? Lên lâu không? Hay là ta ở dưới này đợi các người xuống nhé... cứu mạng với, ta mệt quá rồi...”

An Long Nhi nói: “Lẽ ra trời mưa thì không nên lên núi, ngộ nhờ núi lở hoặc ngựa trượt chân xuống đều rất nguy hiểm; nhưng dưới núi đang có lũ lớn, vừa nãy cô cũng thấy rồi đó, dưới kia còn có dân chạy nạn, trong đám nạn dân ấy không biết có kẻ xấu nào trà trộn hay không, nếu để lại cô một mình ta càng không yên tâm được. Hay là thế này, lát nữa ta sẽ tìm chỗ đất bằng, ba người dựng một căn lều đợi ta trở lại, một mình ta lên núi là được rồi.”

“Không, ta và người cùng đi, vô văn hóa và cách cách ở đây dựng lều đi.” Sái Nguyệt lập tức nói rõ lập trường của mình.

Cố Tư Văn làm ra vẻ khinh khỉnh bất cần đời nói: “Một chút mưa này thì có đáng gì chứ, người anh em này hai mạng sườn cầm hai thanh đao cũng sẽ theo người lên núi, để con thỏ con kia tự đi mà dựng lều.”

“Hu hu... các người kết bè lại ăn hiếp ta!” A Đò cách cách khóc lóc xịu mặt thúc ngựa bám theo cả bọn.

Cố Tư Văn giục lừa tiến lại gần An Long Nhi hỏi: “Long thiếu gia, lên núi xem xong rồi đi hả?”

“Cũng chưa chắc, có thể xem xong rồi mới bắt đầu có chuyện để làm.”  
“Chuyện gì mà thần bí thế?”

“Bình thường thì ta sẽ không nói cho người.”

Cố Tư Văn lại hỏi: “Chúng ta đi lên như vậy liệu có chuyện gì nguy hiểm không?”

“Có thể là có, ở Quảng Châu đã gặp sát thủ, nơi này cũng có khả năng dụng độ thích khách, vì vậy ta đã nghĩ kỹ rồi, lát nữa có chỗ nào thích hợp dựng lều cắm trại, các người hãy dựng một căn lều mà nghỉ lại, một mình ta lên núi thôi.”

“Không được!”

“Các người không nghe ta sắp xếp, ta sẽ bỏ trốn.” An Long Nhi nói như chém đinh chặt sắt.

Đi qua một chỗ ngoặt, cả bọn trông thấy một khoảnh đất trống tương đối bằng phẳng, từ đây có thể nhìn thấy không gian dưới chân núi trải rộng hơn nữa. An Long Nhi dẫn theo ba người còn lại nhanh chóng trải vải dầu dựng lều nhóm lửa. Cố Tư Văn bận tít tít, An Long Nhi thấy cậu ta thường ngày hay ăn to nói lớn, không ngờ làm những việc lật vật này cũng rất nhanh nhẹn. A Đò cách cách cứ lảng nhảng theo sau Cố Tư Văn, hết như cái đuôi của họ Cò vậy. Sái Nguyệt nói với An Long Nhi, thường ngày Cố Tư Văn cũng hay làm việc nhà, chặt củi gánh nước đều rất thành thạo, cứ để cậu ta làm một mình là được rồi.

Sái Nguyệt đứng ở rìa ngoài khu đất bằng, từ đây nhìn xuống, có thể trông rõ hẻm Linh Dương trên dòng Tây Giang, cũng có thể nhìn thấy núi Bút Giá ở phía xa, đúng là dáng núi vừa thẳng vừa dài, tựa hồ một chiếc bút lông khổng lồ dài mấy chục dặm gác trên mặt đất, cô hỏi: “Long ca, vừa nãy người nói nơi này phong thủy đẹp, sao ta nhìn mãi cũng chẳng thấy có gì đẹp vậy? Toàn là núi non sông nước, có gì khác biệt đâu chứ?”

An Long Nhi cũng đi tới chỗ mép núi quan sát, cậu chỉ tay xuống dưới nói: “Chúng ta đang đứng trên núi Đỉnh Hồ, giữa chỗ này và núi Linh Dương mặc dù có ruộng đồng ngăn cách không nối liền với nhau, nhưng

khoảng cách và tính chất của đất đá thổ nhưỡng, độ cao và dáng núi lại vẫn liền kề tiếp nối, thế núi hình đoạn mà khí không đoạn này gọi là quá hiệp tức là qua khe; mà núi Linh Dương cùng núi Bút Giá tuy cách nhau một dòng Tây Giang, hình thành nên hẻm Linh Dương, nhưng người nhìn kỹ mà xem, núi Linh Dương và núi Bút Giá kỳ thực có chiều cao và chiều rộng tương đương, vốn dĩ là một, chỉ là thế núi chìm xuống sông Tây Giang mà thôi, đây gọi là băng hồng quá hiệp. Trước khi long mạch kết huyết nếu không đi qua chỗ quá hiệp thất huyệt lại, thì phong cảnh nơi kết long huyết có đẹp mấy cũng không thể thành chân long được, chỗ thất càng nhỏ càng chật hẹp, càng không nhìn rõ được hình tích, thì long huyết kết ra lại càng mạnh.”

“Ừm, chẳng trách vừa nãy người lại nói chỗ này có phong thủy đẹp.” Sái Nguyệt nói.

“Vùng đất được gọi là phong thủy đẹp phải thỏa mãn rất nhiều điều kiện, nhưng long mạch qua khe có thể coi là một trong những yếu tố chủ yếu, chỉ có chân long mạch thì mới qua khe, mà chỉ có sau khi qua khe, long mạch mới có thể sinh ra long huyết thực sự được.”

Cố Tư Văn ở đằng sau lên tiếng hỏi: “Ta ở dưới quê cũng gặp một số ông thầy phong thủy, đến một khu đất xem xong liền bảo là chỗ tốt, rồi nhanh chóng chỉ ra huyết vị, nhận lấy tiền công, mà không hề chạy đến chỗ quá hiệp để chứng minh cái huyết ấy là thật hay giả. Loại ấy là quân lương gạt đúng không?”

An Long Nhi bật cười nói: “Người là Tiêu Thần Tiên cơ mà, người ta có phải quân bịp bợm hay không, người không phân biệt được chắc?”

“Đừng thế nữa mà, mau nói cho ta biết đi.”

“Những thầy phong thủy không lên núi nhìn long mạch ấy, có một số kẻ không hiểu biết gì cả, hoàn toàn là bịp bợm; nhưng cũng có một số là thầy phong thủy già ở địa phương, bọn họ sớm đã quan sát thế cục phong thủy từ lâu, nắm rất rõ địa lý và hình thế núi sông ở khu vực phụ cận, những người như thế thì không cần phải lên núi xem lại lần nữa làm gì. Vậy nên ta cũng không thể nói là thật hay giả được, nếu người không hiểu phong thủy thì cũng chỉ có cách tin người ta thôi.”

An Long Nhi nói đến chuyện phong thủy, làm A Đồ cách cách cũng bị thu hút tới, cô nàng nghe xong bèn ra bộ am hiểu, nói: “Chậc, thì ra là thế đấy.”

An Long Nhi thấy chiếc lều đơn giản đã dựng xong, bèn nói với mọi người: “Chuẩn bị tốt binh khí để đề phòng vạn nhất, nếu mãi không thấy ta trở về, các người hãy ở đây một đêm, khi trời sáng thì theo đường cũ trở về Quảng Châu. Đừng đợi ta, cũng đừng tới phủ Triệu Khánh, nhìn thế nước ở đây, phủ Triệu Khánh có thể cũng đang có lũ lớn, có đến đây cũng chẳng có

chỗ nào đặt chân đâu.”

“Có thể thôi à?” Cố Tư Văn hoang mang hỏi: “Hay là qua hai canh giờ mà người không quay lại, chúng ta sẽ đi tìm người nhé?”

“Không cần, cứ quyết định như vậy đi.” An Long Nhi nói đoạn liền tung mình nhảy lên lưng lừa, chạy lên núi.

Sái Nguyệt rút thanh trường đao của A Đồ cách cách để bên trong lều ra, nói với Cố Tư Văn: “Ta lên núi với Long ca, có chuyện gì ta có thể chạy xuống gọi các người, người ở đây để ý cách cách nhé.”

Cố Tư Văn lập tức đứng bật dậy: “Ta cũng đi...”

“Không được, A Đồ cách cách là con gái, một thân một mình ở đây rất nguy hiểm, vả lại, nếu chúng ta có gặp nguy thì cũng cần có tiếp viện nữa, các người cứ trông chừng ở đây... nếu ta không quay về...”

Cố Tư Văn nghe Sái Nguyệt nói tới đây, mất hết kiên nhẫn ngắt lời: “Được rồi, được rồi, các người không quay lại thì chúng ta về Quảng Châu lấy nhau rồi để mấy đứa con, đi nhanh đi.”

Chỉ có một con đường duy nhất dẫn lên núi, Sái Nguyệt cưỡi ngựa Mông cổ nhanh chóng đuổi theo, thoáng sau đã có thể nhìn thấy bóng lưng An Long Nhi trên con đường núi ngoằn ngoèo.

Sắc trời đột nhiên sáng bừng, trên bầu không ngoài tiếng mưa còn lẫn cả tiếng sấm ì ùng, chốc chốc lại văng lên tiếng sét đùng đoàng, Sái Nguyệt phát hiện xung quanh không có rừng cây gì, bản thân đang cưỡi ngựa chạy trên đỉnh núi trọc. Cô tăng tốc chạy về phía trước, liền trông thấy An Long Nhi đang đứng đỉnh cưỡi lừa đi chẳng nhanh cũng chẳng chậm, bốn năm gã đàn ông ngã lộn hai bên đường đang ôm vết thương rên rỉ, dưới đất rải rác binh khí của bọn chúng, có thể thấy bọn này vừa mới tập kích An Long Nhi và bị cậu phản kích mạnh mẽ.

Nhìn thấy cảnh tượng ấy, trong lòng Sái Nguyệt không hề sợ hãi, ngược lại còn có chút cao hứng. Đối thủ của An Long Nhi càng sớm xuất hiện, bọn họ càng nhanh chóng có được kết quả. Cô không lớn tiếng gọi, chỉ lẳng lặng thúc ngựa đuổi theo An Long Nhi rồi đi song song bên cạnh cậu, An Long Nhi ngoảnh đầu nhìn cô, cũng không nói không rằng, chỉ kẹp chặt bụng lừa, tăng tốc tiến lên, thái độ này của cậu khiến Sái Nguyệt hết sức hoan hỉ trong lòng.

Họ đi được chừng nửa dặm đường, tiếng sấm sét càng lúc càng gần hơn. Hai người kinh ngạc phát hiện ra một cảnh tượng kỳ lạ, trên đỉnh núi không ngờ lại có một cái hồ, nước hồ đã đầy tràn, tụ thành mấy con lũ quét từ ven hồ xối thẳng xuống chân núi; trên mặt hồ có một tầng mây xám đen dày đặc hạ xuống rất thấp, cuộn lên như nồi cháo đang đun sôi ùng ục, giữa tầng mây

và nước hồ có mấy con lốc nhỏ đang cần quét xung quanh một cách dữ dội và không theo phương hướng gì, tựa hồ không ngừng hút nước hồ vào trong quãng mây.

An Long Nhi dang tay ngăn Sái Nguyệt lại, cẩn trọng quan sát cảnh vật bốn phía xung quanh.

Nước ở giữa hồ đột nhiên sôi trào mãnh liệt, trong nước hiện ra một bình đài bằng gỗ nổi trên mặt hồ, trên bình đài có vẽ Bát quái đồ, xung quanh có tám đứa trẻ chưa đầy mười tuổi đang đứng yên bất động, làn lượt chiếm tám cung vị của Bát quái. Bọn chúng đứa nào đứa nấy sắc mặt tái nhợt, không nhúc nhích gì, đứng dưới làn sấm chớp âm âm cũng không hề có dấu hiệu kinh hoảng né tránh, khiến người ta có cảm giác bọn trẻ con ấy chỉ là hình nhân bằng gỗ.

Bên hồ chợt xuất hiện một con thuyền nhỏ, trên con thuyền ấy có một người đàn ông cầm ô đang đứng, người này thân hình cao lớn, mặc áo dài màu xanh sẫm, đầu đội mũ lụa đen, tuy không nhìn rõ mặt mũi, nhưng thoáng lướt qua vóc hình khí chất cũng có thể nhận ra phong thái nho nhã. Phía sau, người lái thuyền đang ngồi dùng một chiếc mái chèo ngắn chuyên dụng cho thuyền rồng, chầm chậm khua nước, nhưng con thuyền lại lướt về phía tâm hồ với vận tốc rất nhanh.

Khi người đàn ông kia đặt chân lên bình đài, An Long Nhi lập tức khẳng định y chính là An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên vẫy tay với An Long Nhi, cậu liền bảo Sái Nguyệt: “Người quay về hội họp với bọn họ, đừng để hai người ấy phải lo lắng, lát nữa ta sẽ quay lại.”

Nói dứt lời, cậu tung mình nhảy xuống khỏi lưng lừa, cả người như một viên đạn pháo tách đôi mặt nước, xông qua sấm sét và lốc xoáy, chạy thẳng lên bình đài ở giữa hồ. Mấy năm trước, khi thấy Tôn Tồn Chân giở ra chiêu Thủy thượng phiêu này, cậu và Jack từng trợn mắt há hốc miệng ngạc nhiên, còn giờ đây, sau khi tu luyện ở phủ Thiên Sư, An Long Nhi cũng đã có thể đạp nước như trên đất bằng. Một chiêu này, cùng lúc nhận được tràng vỗ tay từ phía Sái Nguyệt và An Thanh Nguyên.

An Long Nhi nhẹ nhàng bước lên bình đài ở giữa hồ, quay đầu nhìn Sái Nguyệt đứng ven bờ. Sái Nguyệt vẫy tay chào cậu, rồi quát ngựa xuống núi. An Thanh Nguyên tay cầm ô, miệng mỉm cười nhìn An Long Nhi đang khoác áo tơi, hỏi: “Long Nhi đã cao như vậy rồi, kia là tiểu tình nhân của cậu à?”

An Long Nhi chấp tay chào An Thanh Nguyên: “An đại thúc, lâu nay vẫn khỏe chứ?”

An Thanh Nguyên ngửa mặt cười dài nói: “Ha ha ha, càng lúc cậu lại càng ra bộ nho nhã rồi đây.”

An Long Nhi chấp tay với người lái thuyền, nói một tiếng: “Xin chào,” đoạn đưa mắt nhìn tám đứa trẻ ở xung quanh. Cậu ngạc nhiên phát hiện ra trong tám đứa trẻ này có bốn nam bốn nữ, đứa nào cũng ăn mặc hoa lệ, hai mắt nhắm nghiền, nơi gáy có một vết thương rất sâu. Đây là tám đứa trẻ đã chết bị người ta cắm vào cọc gỗ, máu bị rút hết sạch, thi thể bắt đầu trương lên.

An Long Nhi lộ vẻ kinh hãi hỏi An Thanh Nguyên: “Lũ trẻ này là thế nào? Nơi này đang xảy ra chuyện gì?”

“Cậu thực sự không biết nơi này đang xảy ra chuyện gì sao?” An Thanh Nguyên nở một nụ cười như xưa nay vẫn thế, nói: “À, phải rồi, cậu vẫn chưa có thời gian xem Trảm long quyết, với kiến thức phong thủy Dương Công của cậu, không thể hiểu nổi Thiên trì này là nơi nào cũng phải thôi.”

“Ông đang dùng Trảm long quyết trảm long?” An Long Nhi sớm đã đoán ra khả năng này, nhưng cậu vẫn không thể tưởng tượng nổi An Thanh Nguyên làm sao có thể sử dụng được Trảm long quyết, sau khi dùng xong, sẽ có kết quả như thế nào.

“Cậu không ngờ ta có thể trảm long đúng không? Hà hà...” An Thanh Nguyên khẽ bật cười, trong tiếng cười của y, có thể nhận thấy cảm giác thành công, đồng thời cũng nghe ra được nỗi bi thương u uất, y nghiêng đầu nhìn túi vải bố dài đeo sau lưng An Long Nhi: “Kia là cây gậy cậu lấy được ở phủ Thiên Sư chứ gì?”

An Long Nhi lùi lại nửa bước, nhìn An Thanh Nguyên với ánh mắt cảnh giác, cũng không trả lời câu hỏi của y. Trong lời nói của An Thanh Nguyên, cậu cảm nhận được tà khí mạnh mẽ, trực giác mách bảo cậu, An Thanh Nguyên đã không còn là vị quốc sư vì hoà bão của mình mà phải đau khổ dẫn vật với các lựa chọn ba năm trước nữa rồi.

An Thanh Nguyên trông thấy phản ứng của An Long Nhi, chỉ lắc đầu thờ dài nói: “Chậc, Long Nhi à, cậu đến đây làm gì? Muốn lấy lại Trảm long quyết sao?”

“Đúng, tôi muốn lấy lại Trảm long quyết.”

An Thanh Nguyên lấy tay gõ gõ lên đầu mình, nói: “Đều ở đây cả, cậu không lấy lại được nữa đâu.”

“Sách đâu rồi?”

An Thanh Nguyên bình tĩnh nói: “Đốt rồi, dưới gầm trời này từ nay không còn quyển sách nào tên là Trảm long quyết nữa, cũng không còn người nào

khác biệt trăm long.”

Quả tim An Long Nhi trầm xuống, mặc dù có thể An Thanh Nguyên đang nói dối, nhưng cũng hoàn toàn có khả năng y nói thật, với học thức và trí tuệ của An Thanh Nguyên, muốn học thuộc lòng một quyển sách, để rồi sau khi hoàn toàn lý giải được, viết ra một quyển sách còn hay hơn cũng không có gì là lạ.

An Thanh Nguyên không phải hạng người chịu đầu hàng khi bị đánh bại hoặc bị đem cái chết ra uy hiếp, y đã nói không giao ra Trăm long quyết, dù có dùng phương pháp gì cũng không thể khiến y thay đổi được. Trăm long quyết sẽ không xuất hiện nữa, An Long Nhi có một thân đạo pháp có thể trăm long, nhưng lại không thể tìm được tử huyết của long mạch, sự việc cậu chờ đợi ba năm đã không xảy ra, vậy thì cậu đứng ở đây còn có thể làm được gì nữa? Cậu hỏi An Thanh Nguyên:

“Cái đài bằng gỗ này dùng để làm gì?”

“Trăm long.”

“Ông đã trăm sát long mạch ở đây rồi ư?”

“ăm dặm sẽ không có khí thiên ti.h để đô.”

“Lũ trẻ này đều do ông sát hại?”

“Đúng, long huyết ở núi Bút Giá phía saubăng hồng quá hiệp sẽ không thể xuất hiện hậu nhân làm hoàng đế được nữa; một trăm dặm quanh đây, sẽ không có kẻ nào mưu đồ phản nghịch; chỉ cần trăm hết cửu long, Quảng Châu và các đại minh đường trong vòng ba trăm dặm sẽ không có khí thiên tử nữa, Quảng Châu cũng vĩnh viễn không bao giờ trở thành đế đô.

“Đúng vậy... ba năm nay ta vui đầu nghiên cứu vô số phương thuật khác nhau, tóc trên đầu bạc đi không ít mới tìm ra được phương pháp trăm long, hiện giờ rốt cuộc đã thành công rồi. Thực ra, cậu đến được đây ta cũng rất lấy làm cao hứng, nhà họ An chúng ta đã phải trả giá quá nhiều vì Long quyết, hôm nay cuối cùng cũng có chút thành tựu rồi. Ta rất muốn để cậu chứng kiến uy lực của Trăm long quyết, nếu cha ta và Tiểu Như cũng có thể đến xem thì tốt quá rồi...”

An Thanh Nguyên nói xong liền đi tới trước mặt thi thể một đứa bé gái, đưa tay nhẹ nhàng vuốt tóc nó, cái xác dưới sự thao túng của y yếu ớt lắc lư cần cổ và đầu lâu, vết thương không có máu trên gáy bị lay lắt làm lộ cả da thịt, nhìn y làm vậy, An Long Nhi thấy tởm lợm chỉ muốn nôn mửa, cậu hét lên trong mưa gió: “Cho dù ông muốn trăm long, cũng không thể giết lũ trẻ con được!”

“Chết một người, sống mười người, chết mười người, sống vạn người...”



bọn chúng không chết, thiên hạ làm sao thái bình được.” An Thanh Nguyên vừa nói, vừa cảm thán vỗ vỗ vai đứa bé gái.

“Thả nó ra! Giờ tôi đã hiểu tại sao cô Kiều căm ghét ông như thế, ông là kẻ để đạt được mục đích có thể bất chấp thủ đoạn. Dọc đường tôi tới đây, dưới sông nổi đầy xác người chết, khắp núi non rất những dân chạy nạn không có nhà mà về, ông làm vậy căn bản không phải đang cứu vớt thiên hạ, mà là đang tàn sát!”

“Đến giờ cậu vẫn chưa hiểu ta sao?” An Thanh Nguyên chau mày nhìn An Long Nhi nói:

“Gần nghìn năm nay mỗi lần thay triều đổi đại, người chết đều phải tính bằng con số nghìn vạn, đám người này chết rồi thì sao? Ngoài thay một hoàng đế khác ra thì có gì thay đổi đâu? Trời không đổi đất không đổi, quan chế không đổi, dân phong cũng không đổi, ngay cả luật Đại Thanh hiện nay cũng là sao chép từ luật Đại Minh triều trước, cậu nói xem, có tạo phản nữa thì có thể phản ra cái gì? Pháp chế của triều đình Đại Thanh đã chín muồi, cơ cấu vận hành đã hoàn chỉnh, chỉ cần nội bộ cải cách một chút, mạnh dạn thúc đẩy giao thiệp với nước ngoài là có thể trở thành một triều đình mạnh mẽ. Để một triều đình đã có cơ sở thay đổi cho tốt, hay dùng một triều đình còn non yếu thay thế Đại Thanh, lại phải mài giũa thêm mấy trăm năm, phương pháp nào tốt hơn đây? Để một hoàng triều bình yên quá độ theo trào lưu của thế giới, dân chúng mới có thể trả cái giá thấp nhất mà được an cư lạc nghiệp, nhìn thấy quốc gia này lớn mạnh.

Lũ lụt dưới núi là do ta gây nên sao? Long mạch bị trăm long khí, tự nhiên phải vùng vẫy quần quai, dẫn đến lũ lụt bạo phát, mà lượng nước không lồ chính là bản chất của hai long mạch hai bên bờ Tây Giang. Thuộc tính ngũ hành của mỗi long mạch mỗi khác, sức mạnh ngũ hành mỗi mùa cũng khác nhau, nếu ta trăm long vào mùa đông, sẽ dẫn đến giá lạnh kéo dài, tuyết phủ đầy trời, cậu nói xem sẽ chết nhiều người hơn hay ít người hơn? Khí số Đại Thanh đã tận, trăm nghịch long thành ra việc làm trái ý trời, nhưng trái với ý trời mà lại thuận lòng dân, Long Nhi, cậu không muốn thử dùng sức mạnh của chúng ta để cứu vớt thiên hạ thương sinh sao?”

An Long Nhi đã đến tuổi có thể hiểu được những lời An Thanh Nguyên nói, nhưng cậu không hề đồng tình với y, cậu lại lùi thêm một bước, ngẩng đầu nhìn An Thanh Nguyên đáp:

“Tôi không biết nói những lý lẽ lớn lao, nhưng giờ thiên hạ vẫn còn chưa đại loạn, tôi chỉ thấy ông đang vô duyên vô cớ trăm sát long mạch, lại cũng giết vô số người vô tội, chỉ xét riêng tám đứa trẻ chết ở nơi này thôi, tôi cũng không bao giờ giúp ông rồi.”

An Thanh Nguyên vẫn thành khẩn nói: “Long Nhi à, người mà cậu giết

còn ít chắc? Ta phải tám người đến Quảng Châu, bị cậu giết mất bảy, vừa nãy lên núi, chắc cậu cũng giết mấy tên canh chừng đỉnh núi rồi đúng không? Bọn họ không có cha mẹ sao? Cậu mười mấy tuổi đầu đã giết người như ngóe, là một tên cường đạo phạm vào tội chết, nhưng cậu lại không cảm thấy mình có tội, là vì tất cả mọi chuyện đều có nguyên nhân, cậu có nỗi khổ trong lòng mà, ta đây há chẳng có nỗi khổ trong lòng hay sao? Thế giới này chính là như thế đấy, có một số chuyện buộc người ta phải trả giá.”

“Tại sao ông phải người đi giết tôi?” An Long Nhi rất muốn biết liệu mình có đoán được tâm tư của An Thanh Nguyên hay không.

An Thanh Nguyên nói:

“Sau khi giành được Trảm long quyết, ta phát hiện dựa theo sách chỉ có thể tìm được tử huyết của long mạch mà không thể trảm long, ta liền hiểu ra mình đã phạm phải một sai lầm rất lớn. Vì lúc ở phủ Thiên Sư, Trương thiên sư thà để ta lấy đi Trảm long quyết cũng phải giữ cậu lại, điều này chứng tỏ cậu còn quan trọng hơn cả quyển sách đó, cậu mới là mấu chốt để trảm long. Khi ta ngộ ra điểm này, lẽ ra nên lập tức phát binh phong tỏa phủ Thiên Sư bắt cậu trở về, nhưng vì trảm long thất bại mà triều đình đã biếm ta làm thứ dân. Trong tay không còn binh quyền, ta không thể bày kế vây bắt được nữa, với sức một mình ta, cũng không thể nào đến phủ Thiên Sư đòi người, vì vậy ta chỉ còn cách đợi cậu xuất hiện.

Bị động chờ đợi đương nhiên không phải là phong cách hành sự của An Thanh Nguyên ta, ta đã đi khắp thiên hạ bá kiến danh sư, mỗi ngày đều phân tích các điều kiện để trảm long, hồi tưởng lại lần cuối cùng gặp cậu, quần áo nét mặt như thế nào, từng chi tiết và từng câu nói. Đầu năm nay, ta có được gợi ý từ phương pháp giết hại cả thôn làng bộ tộc của một thầy mo vùng núi Xuyên Nam, chỉ cần dùng máu thuần dương và thuần âm, đổ vào tử huyết ghi chép trong Trảm long quyết, là có thể khiến long khí mất đi sự cân bằng âm dương mà trở thành sát khí, vẫn để nằm ở chỗ, thuần âm và thuần dương là gì, phải dùng bao nhiêu phân lượng, dùng như thế nào?”

An Long Nhi chỉ vào lỗ trẻ ở mép bình đài, hỏi: “ông đã nghiên cứu ra thứ phương pháp này? Dùng máu trẻ con để trảm long?”

An Thanh Nguyên cười cười với An Long Nhi, đoạn nói: “Chuyện này còn phải cảm ơn cậu nữa, không có cậu thì ta cũng không nghĩ ra là phải dùng trẻ con. Cậu vẫn còn là thân đồng tử âm dương chưa thông, trước khi hình thành dương khí đã theo Tiểu Như học tập công phu nữ đan, trên người cậu nhất định có hai khí âm dương thuần chính nhất, nhưng hai khí này ở bên trong cơ thể cậu lại không hề quán thông với nhau, vì vậy muốn tìm người thay thế cậu, ta chỉ còn cách tìm những đứa trẻ chưa trưởng thành thôi. Chẳng ngờ lượng máu dùng để trảm long thật không ít, nếu dùng máu

của người đã tu luyện như cậu, ta nghĩ chỉ cần một hai đũa là đủ rồi... Có điều, Long Nhi đã trưởng thành, thành tựu về mặt võ thuật của cậu vượt xa dự liệu của ta, nếu là ba năm trước, tám người ta phái đi Quảng Châu ấy hẳn đã đưa được cậu vào chỗ chết rồi. Còn giờ đây, muốn lấy máu của cậu thật không dễ dàng, phải vậy không?”

“Để lấy máu của tôi mà ông muốn giết tôi?”

“Không, động cơ của ta không thấp kém như vậy, nếu giết cậu lấy máu, dùng được một lần cũng không có lần thứ hai.” An Thanh Nguyên lắc đầu nói: “Ta đã có cách thay thế máu của cậu, ta giết cậu là vì không thể để trên đời này có thêm một người trăm long nữa. Ta trăm long là vì thiên hạ thái bình, nhưng ta không thể đảm bảo cậu cũng có chí hướng như thế, cậu quá mức nguy hiểm.”

An Long Nhi biết tình thế trước mắt hết sức hung hiểm, cậu gắng nén nỗi phần nộ trong lòng, cố hết sức giữ bình tĩnh, chậm rãi nói:

“An Thanh Nguyên, ông đã là thứ dân, tại sao không thể đứng ở lập trường của dân chúng mà nghĩ thử, nghĩ xem thiên hạ thái bình nhất thiết phải trả giá bằng mạng người hay sao?”

“Đúng vậy, các triều đại xưa nay đều phải trả giá bằng mạng người, chỉ khác nhau ở chỗ nhiều hay ít mà thôi...” An Thanh Nguyên chậm chậm ngẩng đầu lên nhìn tầng mây thấp kỳ dị trên bầu không: “Vả lại, lần này trăm cả song long, trước khi hành sự ta đã gửi mật thư thông cáo cho Vương gia, một khi thành công, ta sẽ giành lại được những thứ đã mất.”

“Cái gì là trăm cả song long?!”

“Cậu không biết sao? Đây là huyết song long do hai long mạch lớn núi Thiên Vụ và Vân Vụ giao hội tạo thành, từ nay trở đi, chín long mạch của Quảng Đông chỉ còn lại bảy, đợi ta phục hồi quan chức liền có thể đẩy nhanh tốc độ hoàn thành đại kế...”

An Thanh Nguyên xoay người lại nhìn An Long Nhi nói: “Long Nhi, ta là kẻ dễ mềm lòng, nhược điểm lớn nhất chính là khi mặt đối mặt với người rất khó xuống tay. Mấy năm trước, cậu từng giúp Tiểu Như làm không ít chuyện sai lầm, ta đã nhiều lần hạ lệnh truy giết cậu, nhưng mỗi lần cậu đứng trước mặt, ta lại thấy bất nhẫn, hai chúng ta xét cho cùng cũng có duyên làm bạn, ta hy vọng cậu có thể giúp ta, gọi ta một tiếng An Đại thúc. Nếu cả cậu và Tiểu Như đều có thể giúp ta một tay, nhà họ An chúng ta lo gì không lưu danh muôn đời.”

“Đây chính là tử huyết song long được ghi chép trong sách ư?”

An Thanh Nguyên nghe An Long Nhi hỏi như vậy, trong lòng không khỏi có chút cao hứng và đặc ý, có lẽ An Long Nhi thực sự có hứng thú với công

việc trăm long, có thể trở thành trợ thủ của y cũng không chừng. Y giảng giải với An Long Nhi như thầy giảng cho trò:

“Phong thủy Dương Công là thuật phong thủy của người sống, coi trọng nhất là sự cân bằng âm dương, nhưng Long quyết của An Công là thuật phong thủy thiên tử, phạm chuyện gì cũng chỉ cầu đạt được trình độ tối cao trong thiên hạ. Cậu nhìn đỉnh núi cao này xem, nghìn vạn năm nay nó chịu sát phong từ tám hướng thổi tới, long khí từ long mạch khai huyết hình thành hồ ở trên cao. Long khí từ đây xông ra, giao hòa với sát khí, mới thành ra khí thiên tử mà người thường không thể tiếp nhận, nơi này chính là khởi nguyên của khí thiên tử. Khí thiên tử sinh ra ở đây, nhưng lại không thể phát sinh linh lực ở đây được, những điều này đều có đề cập đến trong Trảm long quyết, nếu Tiểu Như ở đây, nó có thể lập tức chỉ ra huyết thiên tử ở đâu. Cậu cũng là người nhà họ An, sau này ta có thể từ từ dạy cho cậu biết.

Tuy ở đây không phải chính huyết để hạ táng, nhưng chúng ta muốn trảm long mạch, thì phải ra tay ở chỗ sinh ra long khí, đây chính là phép Phong trảm trong chín phép Trảm long được ghi trong Trảm long quyết.”

An Long Nhi đã học tập phong thủy Dương Công đến mức thấu triệt, nhưng những lý luận mà An Thanh Nguyên vừa nói, cậu lại chưa từng nghe nói bao giờ, trong lòng cậu lúc này đã vạch ra một kế hoạch, nhưng vẫn muốn hỏi thêm một vấn đề:

“Ông có thể cho tôi biết sử dụng bình đài và lũ trẻ này như thế nào hay không?”

“Cậu có thể nói cho ta cậu ở phủ Thiên Su đã học được bí pháp gì phối hợp với Trảm long quyết trước không?” Câu hỏi ngược lại của An Thanh Nguyên khiến An Long Nhi nghẹn họng.

An Long Nhi đã không còn bất cứ ảo tưởng nào về sự tồn tại của độc bản cuốn kỳ thư Trảm long quyết kia nữa, nhưng qua những gì An Thanh Nguyên vừa nói, cậu đã có được một sự gợi ý. An Thanh Nguyên có thể dựa vào độc bản của Trảm long quyết và sự kiện cuối cùng ở phủ Thiên Su mà suy luận ra phương pháp trảm long; nếu cậu có thể hiểu thêm về y, từ miệng y biết được dăm câu ba điều về Trảm long quyết, biết đâu có thể thông qua Tâm long quyết và Ngự long quyết mà suy luận ra vị trí trăm long ghi chép trong Trảm long quyết cũng không chừng.

Chín long mạch ở Quảng Đông vẫn còn bảy có thể bảo tồn, cậu cũng không vội trở mặt với An Thanh Nguyên làm gì, ngược lại còn tính toán từ từ khiến An Thanh Nguyên thể hiện ra thành quả nghiên cứu của y. Nhưng An Long Nhi xưa nay không biết nói dối làm sao có thể qua mặt được An Thanh Nguyên, An Thanh Nguyên chỉ hỏi ngược lại một câu đã khiến An Long Nhi nhất thời cứng họng. Cậu biết rõ An Thanh Nguyên đang cố ý gợi

chuyện để mình nói, nhưng nếu cậu không trả lời, tình thế ắt hẳn sẽ biến chuyển theo chiều hướng xấu. Đầu óc An Long Nhi thoáng mơ hồ, nhưng rồi nhanh chóng tỉnh táo trở lại, những việc cậu không nghĩ ra cách, Lục Kiều Kiều nhất định sẽ có biện pháp giải quyết. Nếu Lục Kiều Kiều ở đây, cô hẳn sẽ nói:

“Bí pháp thì có đấy, nhưng phải tu luyện mất mấy năm, có thể còn không nhanh chóng hiệu quả bằng phương pháp của anh bây giờ. Trước khi trăm long cần phải vận công, rồi để máu mình chảy vào tử huyết của long mạch, giống như kết quả nghiên cứu của anh vậy, lượng máu cần thiết rất lớn, người tiến hành trăm long cũng sẽ gặp nguy hiểm tính mạng.”

An Long Nhi chỉ đề cập đến chỗ hại của trăm long đối với người thi triển thuật pháp, mà tuyệt không hề nhắc tới Lôi thích và tâm pháp Trăm long quyết, nhưng An Thanh Nguyên đã nghe ra được đầu mối từ những gì cậu nói. Y bảo An Long Nhi:

“Long mạch chia ra làm chín loại, tử huyết của mỗi loại đều có độ sâu khác nhau. Nhanh chóng đào tới độ sâu thích hợp trên nền đất cứng rắn, dùng sát khí thuần dương phá huyết, đổ máu tươi vào là một vấn đề rất khó. Nếu muốn thuận lợi làm được đến điểm này, chỉ có cách dùng gỗ thích bị sét đánh có khí thuần dương hung mãnh nhất thiên hạ, dùng công phu nội đơn thuần dương mở ra tử huyết trong nháy mắt... sau lưng cậu đang đeo một cây gỗ thích bị sét đánh phải không?”

An Long Nhi không khỏi kinh ngạc và khâm phục trước kiến thức phong phú lẫn suy luận tinh tế cần mật của An Thanh Nguyên, cậu nhận ra những bí mật trên người mình đang bị An Thanh Nguyên làn lượt nhìn thấu, còn mình thì lại chẳng có cách nào cạy miệng đối phương nửa lời. Cậu biết nói càng nhiều thì vấp càng nhiều, chỉ bằng cứ để mặc An Thanh Nguyên phát triển suy luận, bản thân mình sẽ tùy cơ mà hành sự. Cậu lùi lại hai bước đến chỗ rìa mép bình đài, tay phải rút thanh Vô Minh đao, chém một cái ra phía sau, trong không khí liền vang lên âm thanh như xé vải. Liền sau đó, phía sau An Long Nhi lập tức vang lên tiếng đứt gãy, một góc bình đài bằng gỗ đã bị đao khí chém lia rơi xuống nước. An Long Nhi nói: “Đây chỉ là một thanh đao.” Lời vừa dứt, đã tra đao vào vỏ.

An Thanh Nguyên lẳng lẳng nhìn cảnh tượng ấy, trong lòng cũng hiểu uy lực của nhát đao này, thậm chí với năng lực của mình, muốn giết chết An Long Nhi trên bình đài này là điều không thể, bèn mỉm cười nói: “Long Nhi giờ đã rất lợi hại rồi, thực sự không thể coi thường cậu được nữa... Giờ song long huyết của Đinh Hồ đã bị trăm sát, ta chỉ cần đợi triều đình phục hồi chức quan, có quyền điều phối các loại tài nguyên là có thể phóng tay làm nên một phen sự nghiệp; nếu thuận lợi, trong một năm ta có thể dẹp yên chín

mạch nghịch long ở Quảng Đông này, sau đó chúng ta về kinh phát triển Tây học, thúc đẩy giao thiệp với người nước ngoài, Đại Thanh lo gì không thể cùng phân cao thấp với người Tây, dương uy bốn biển. Long Nhi, theo ta trở về đi, nước nhà đang cần những người trẻ tuổi ưu tú mở mang phong hóa để chữa trị căn bệnh trầm kha.”

An Long Nhi không hề tỏ thái độ gì trước đề nghị của An Thanh Nguyên, chỉ nói:

“Ông vẫn chưa nói với tôi, ông trăm long như thế nào?”

“Chắc chắc, cậu đúng là hiếu học đấy, sau khi ta nói cho cậu biết, cậu phải dạy ta phương pháp mà Trương thiên sư truyền thụ, Trăm long quyết do người nhà họ An chúng ta bảo vệ, dùng Trăm long quyết chân chính, mới giảm được nạn tai xuống mức thấp nhất.”

An Thanh Nguyên chỉ vào nền bình đài gỗ nói: “Cậu hãy nhìn tám tên tiểu đồng này, bọn chúng được sắp đặt theo âm dương của tám cung mà chọn nam hay nữ, vốn dĩ đây là cách phối hợp tề nhất trong huyền học, theo Dịch lý, âm dương giao thoa phối hợp với nhau mới có sinh khí, âm phối âm, dương phối dương sẽ chỉ sản sinh ra sát khí, có điều, trăm long cần chính là sát khí... ta dựa theo trình tự của Vũ hoàng canh bộ, lần lượt đổ máu của bọn chúng vào lỗ nhỏ ở chính giữa bình đài...”

Trên bình đài có tám rãnh máu hình rẽ quạt tập trung về phía chính giữa, nghe An Thanh Nguyên tỉ mỉ giải thích cách sử dụng bình đài gỗ, An Long Nhi tựa như nhìn thấy y bước theo Vũ hoàng canh bộ, dùng trường kiếm lần lượt đâm thủng cổ họng của lũ trẻ con bị trói trên cọc gỗ để lấy máu tươi. An Long Nhi thực không thể tưởng tượng ra cảnh tượng tàn nhẫn tựa như dưới chốn A Tỳ địa ngục lúc đó, cũng không thể tính toán nổi, y đã giết bao nhiêu người để thử nghiệm ra được loại canh bộ, số lượng người, và loại người cần thiết. Bên tai cậu, An Thanh Nguyên vẫn đang tiếp tục nói:

“Ta vẫn luôn suy đoán rằng chất gỗ thích bị sét đánh và độ sâu của tử huyết có liên hệ với nhau, thiết tưởng, cách làm chính thống là dùng Lôi thích đâm vào tử huyết, vì vậy ta định sử dụng bộc phá, cũng là thứ thuận dương chí liệt để thay thế... vấn đề lớn nhất ở đây là tử huyết nằm dưới đáy hồ trên đỉnh núi. Khi trước, nước ở đây chỉ sâu hơn hai chục thước, người ở trong hồ như ở dưới đáy nồi vậy. Trước tiên, ta dựng bình đài nồi này, sau đó dùng ống tre cắm vào lỗ máu ở chính giữa bình đài, thông xuống đáy hồ, lại thả thủy lôi mua được của Hải quân Tây Dương xuống đáy hồ; khi máu của tám đứa trẻ toàn bộ chảy xuống đáy hồ, ta liền dịch chuyển bình đài, cho nổ thủy lôi, ép máu chảy vào tử huyết vừa bị nổ toang ra ấy. Lúc bấy giờ, phong vân biến sắc, đất trời chấn động, cảnh tượng ấy thực sự rất tráng lệ, ta đã thấy được sự nhỏ bé của con người, đồng thời cũng thấy được sức mạnh

lớn lao của phong thủy... Có phải chân động lan đến tận Quảng Châu không?”

Trong mắt An Thanh Nguyên ánh lên một thứ ánh sáng kỳ dị khiến An Long Nhi không rét mà run, cậu trả lời đối phương:

“Đúng vậy, trong phương viên mấy trăm dặm, mưa lớn thành lụt, nước lũ dâng tràn, dân chạy nạn không có chốn về nhiều không kể xiết, đây chính là tân thế giới mà ông sáng tạo ra đây!”

An Thanh Nguyên thu lại vẻ hung phấn trên nét mặt: “Long Nhi, đạo lý ta đã nói nhiều rồi, cậu có nguyện ý cùng ta làm nên một phen sự nghiệp không?”

An Long Nhi lắc lắc đầu, đồng thời cậu nghe thấy sau lưng có tiếng chó sủa, quay đầu lại nhìn về phía bờ hồ, liền trông thấy Sái Nguyệt, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách đều đứng bên đó, Đại Hoa Bối nhảy ra khỏi cái sọt trên lưng lừa, hướng về phía tâm hồ sủa nặng nề.

An Thanh Nguyên gạt đầu tỏ vẻ đã hiểu, y lấy trong tay một lá bùa màu vàng, miệng lầm nhảm Kỳ tinh chú, sau đó châm lửa đốt bùa ném xuống hồ, rồi lập tức xoay người bước lên con thuyền nhỏ, người lái thuyền nhẹ nhàng khua mái chèo, con thuyền nhỏ lao vút đi như một mũi tên, chỉ để lại An Long Nhi đứng ngây ra trên bình đài ở giữa hồ, không biết làm sao.

Khi An Thanh Nguyên đi đến bờ hồ, tiếng sấm đột nhiên ngớt hẳn, lốc xoáy cần quét trên mặt hồ cũng biến mất, mây tan mưa tạnh, sắc trời sáng dần. An Long Nhi vẫy vẫy tay với Sái Nguyệt, đang định lặn xuống đáy hồ xem xét tình hình, chợt nghe thấy một giọng nữ quen thuộc và thân thiết gọi tên mình:

“Long Nhi chạy mau! cẩn thận súng!”

An Long Nhi mừng rỡ trong lòng, cậu ngẩng đầu nhìn về phía tiếng gọi, liền trông thấy Lục Kiều Kiều đang khoác một chiếc áo choàng màu xanh lục mỏng mảnh, cưỡi trên lưng con ngựa lớn gấp gấp chạy dọc theo bờ hồ từ hướng Tây sang Đông, sau lưng cô có hai con ngựa, trên ngựa lần lượt là Jack và An Thanh Viễn.

## §4: Đêm đoạt long đồ

An Long Nhi nghe thấy tiếng Lục Kiều Kiều, cảm giác tín nhiệm tuyệt đối khiến cậu không nghĩ ngợi gì đã rời khỏi bình đài nổi giữa mặt hồ. Vừa đập nước rời xa chỗ đó chừng mấy trượng, bình đài gỗ đột nhiên liên tiếp nổ vang, cơn sóng lớn cao chót vót quật mạnh vào lưng cậu. An Long Nhi vận khí bảo vệ thân mình nhảy vọt lên không trung, rồi bị sóng nước hất về phía bờ hồ.

Người vừa đáp đất, liền nghe thấy tiếng súng nổ loạn xạ khắp xung quanh, cậu lập tức nương theo địa hình tìm chỗ nấp. Đến giờ cậu mới hiểu tại sao An Thanh Nguyên lại khiến mưa tạnh gió ngừng, thì ra y sớm đã sắp đặt phục binh xung quanh hồ nước để dồn An Long Nhi vào chỗ chết. Khi phát hiện ra võ công của An Long Nhi hiện giờ không phải hạng hai ba tên cao thủ võ lâm có thể giải quyết được, An Thanh Nguyên liền bố trí các tay súng xông xuôi mới xuất hiện gặp cậu, một khi không thể thuyết phục cậu hợp tác, tức là An Long Nhi đã không còn giá trị gì để tồn tại nữa, có thể ra lệnh nổ súng hạ sát.

Nhưng loại súng không có rãnh xoắn trong nòng thời bấy giờ phải dùng dây dẫn lửa để kích phát, gặp lúc trời mưa không thể sử dụng được, vì vậy An Thanh Nguyên phải làm mưa gió ngừng lại, rồi mới hạ lệnh nổ súng.

Ba thốt khoái mã của bọn Lục Kiều Kiều không dừng lại, bọn họ men theo bờ hồ lao đi vun vút, ba người trên lưng ngựa đều giương súng trường lên, lần lượt nhắm về phía những tay súng đã bị phát hiện. Cô Tư Văn kéo Sái Nguyệt và A Đồ cách cách lăn xuống ngựa, nấp trong lùm cỏ, trông thấy Lục Kiều Kiều thúc ngựa tung hoành giữa làn đạn bay vèo vèo, cậu ta vội kéo giật Sái Nguyệt lại nói: “Có nhìn thấy không! Có nhìn thấy không! Xinh đẹp chưa kia, lợi hại chưa kia! Đó chẳng phải là tiên nữ đã đón Long thiếu gia đi mấy năm trước hay sao?”

Sái Nguyệt chưa bao giờ chứng kiến cảnh tượng thế này, thấy ba con ngựa chạy qua chạy lại như con thoi trước mắt mình, cô căng thẳng đến nỗi lắp bắp: “Phải, phải phải rồi... thật mạnh quá... Long ca, người mau qua bên này đi, nhanh lên!”

Có lời kéo thế nào A Đồ cách cách cũng không chịu ngồi thụp xuống, cô nằng nạt đứng lên trong vô thức, há hốc miệng ra nhìn bóng Lục Kiều Kiều đang đại triển thần uy, ngay tức khắc phong Lục Kiều Kiều làm thần tượng của mình.

Sau khi bọn Lục Kiều Kiều cưỡi ngựa chạy vòng quanh hồ xạ kích mấy lượt, đám người mai phục xung quanh bèn bỏ lại hai cái xác cùng mấy khẩu súng Tây, rồi nháo nhào bỏ chạy.



Lục Kiều Kiều mặc kỳ bào màu xanh đen có hoa chìm bằng vải bông, dáng dấp diện mạo vẫn nhỏ nhắn diễm lệ hết như ba năm về trước, chỉ là trong ánh mắt đã có thêm mấy phần quyền rũ mê hồn.

Cô đi tới trước mặt An Long Nhi, vừa đúng lúc Sái Nguyệt cũng dẫn theo Cố Tư Văn và A Đồ cách cách đi tới bên cạnh cậu, Đại Hoa Bôi nhận ra Lục Kiều Kiều và Jack, lớn tiếng sủa nhặng lên xông tới trước mặt hai người, định nhảy tót lên ngựa chào hỏi. Lục Kiều Kiều tung mình xuống ngựa, cười hi hi vỗ vai An Long Nhi nói:

“Chậc! Cao như vậy rồi cơ à, Long Nhi dẫn gánh mãi võ xông pha giang hồ đấy ư?”

An Long Nhi đột nhiên gặp lại Lục Kiều Kiều ở nơi này, thực sự có cảm giác muốn khóc mà không khóc được, cậu nói với Lục Kiều Kiều:

“Cô Kiều... Long Nhi nhớ cô lắm, cô lâu nay vẫn khỏe chứ?”

“ôi chà chà, thằng nhóc ngoan của cô.” Lục Kiều Kiều dang rộng hai tay, ôm lấy đầu An Long Nhi như mẹ ôm con, hôn hít lên mặt cậu một hồi, khiến mọi người đều cười âm lên, còn An Long Nhi thì ngượng chín cả mặt.

Jack để tóc dài, thắt thành bím nhỏ, nhưng vẫn đội mũ che nắng kiêu cao bồi miền Viễn Tây, eo giắt súng lục nòng dài, ăn mặc theo kiêu cao bồi. Anh nhảy tới trước mặt An Long Nhi, “A ha!” một tiếng rõ to, giơ nắm đấm đánh mạnh vào vai An Long Nhi một cách khoa trương, sau đó cười ha hả dang rộng hai tay ôm lấy cậu, bộ dạng hết như các nguyên thủ quốc gia ôm nhau chào hỏi, An Long Nhi cũng vui vẻ cười phá lên.

Lục Kiều Kiều nói: “Được nhị ca thân yêu của cô chỉ đường dẫn lối, cô và Jack đều phát tài to rồi, cuộc sống rất tốt, sau này Long Nhi cũng theo chúng ta kiếm tiền đi!”

Sau khi giới thiệu mọi người với nhau, An Long Nhi kể lại tỉ mỉ cuộc gặp vừa nãy với An Thanh Nguyên cho Lục Kiều Kiều nghe, bấy giờ, Lục Kiều Kiều mới nói ra nguyên nhân ba người họ tới nơi này.

Thì ra địa chấn do An Thanh Nguyên trầm long đã lan tới tận Vân Nam, Lục Kiều Kiều ý thức được địa chấn ở phương Đông có liên quan đến việc trầm long, lập tức cưỡi ngựa đi cả ngày lẫn đêm lần theo long mạch tới đây. Khi họ tới gần đỉnh núi cũng bị sát thủ tập kích, sự bố trí này của An Thanh Nguyên đối với Lục Kiều Kiều thực chẳng khác nào “lay ông tôi ở bụi này”, khiến cô càng quyết tâm đi đến hồ nước trên đỉnh núi. Bọn họ âm thầm đi tới bờ hồ, vừa khéo trông thấy An Thanh Nguyên và An Long Nhi trò chuyện với nhau trên bình đài nổi giữa hồ, đồng thời cũng phát hiện xung quanh có đám sát thủ đeo súng Tây đang lạng lẽ bày trận.

Mưa lớn như vậy, không ngờ lại dùng vải dầu bọc súng Tây mà bày trận,

Lục Kiều Kiều quá hiểu người anh trai này, An Thanh Nguyên vốn tinh thông binh pháp, ắt không thể làm ra chuyện ngu ngốc như vậy, nên cô đoán rằng mưa nhất định sẽ tạnh. Khi mưa tạnh, Lục Kiều Kiều lập tức lao ra, kịp thời cứu An Long Nhi khỏi bị bắn lén, đương nhiên cũng dạy thêm cho An Long Nhi một bài học về giang hồ hiểm ác.

Bọn họ cùng kiểm tra xác mấy tên sát thủ bị bỏ lại, đám người này không giống như binh sĩ điều động trong quân đội ra, mà giống bọn sơn tặc hay đột nhà cướp của hơn, súng Tây trên tay chúng cũng là loại dùng mìn lửa đời cũ từ mấy chục năm trước, từ đây có thể thấy An Thanh Nguyên đúng là đã bị biếm làm thứ dân, không thể điều động quân đội như trước được nữa, vả lại, trước mắt tiền bạc của y cũng rất eo hẹp, không thể trang bị súng Tây kiểu mới cho lực lượng vũ trang dưới tay mình. Lục Kiều Kiều đưa khẩu súng trường trên tay cho An Long Nhi, cậu vui vẻ đón lấy, cả mấy người bạn trẻ đều chụm vào cùng xem xét, chỉ nghe Lục Kiều Kiều giới thiệu:

“Đây là súng trường kỵ binh có nòng xẻ rãnh xoắn mới từ Mỹ chuyển tới, bên trong nòng súng có những rãnh xoắn, có thể lắp đạn ở phía sau súng, tốc độ lắp đạn nhanh gấp đôi súng kíp kiểu cũ, độ chuẩn xác cũng tăng gấp đôi, từ ngoài xa một dặm vẫn có thể bắn xuyên qua tấm ván.”

An Long Nhi thích thú vuốt ve khẩu súng trường kiểu mới, A Đồ cách cách cũng đưa tay ra sờ mó, nói: “Giá mà trong doanh trại Bát Kỳ có thứ súng này thì tốt quá rồi.”

“Cái gì mà doanh trại Bát Kỳ?” Lục Kiều Kiều rất miễn cảm với từ này, An Long Nhi vội vàng giải thích: “Cha của A Đồ cách cách là thiên tống trong doanh trại quân Bát Kỳ thành Quảng Châu, hiện giờ cô ấy đang bỏ nhà ra đi.”

Lục Kiều Kiều kéo tay A Đồ cách cách hỏi: “Cô em cũng bỏ nhà ra đi hả?”

A Đồ cách cách nghe cô hỏi thế, lấy làm vui vẻ nói: “Vâng, chị cũng thế à?”

“Chị cô đây mười mấy tuổi đầu đã bỏ nhà ra đi rồi!” Lục Kiều Kiều vừa nói dứt lời, hai cô đã ôm lấy nhau, cười ré lên vui vẻ như thể chúc mừng nhau về được nhà chồng.

“Bỏ nhà ra đi có vui không?” A Đồ cách cách vội phỏng vấn thân tượng về một số điều tâm đắc khi bỏ nhà ra đi.

“Có lúc vui, cũng có lúc khổ, có điều chỉ cần là con đường do mình lựa chọn thì đều vui cả.” Lục Kiều Kiều nói đoạn, lấy trong người ra một túi đồ trang sức bằng ngọc, lần lượt phát cho bọn Sái Nguyệt, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách mỗi người một món:

“Đây là quà ra mát của mọi người, mấy đứa là bạn tốt của nhau, sau này phải giúp đỡ lẫn nhau nhé.”

Cả bọn đều vui vẻ nhận quà tặng đeo lên người ngắm nghía, Lục Kiều Kiều kéo An Long Nhi sang một bên hỏi:

“Long Nhi, mày với A Đồ cách cách thân lắm hả?”

“Không thân lắm, mới quen biết có vài ngày, nhưng giờ cô ta không về nhà nữa, nên đi theo bọn cháu.”

Lục Kiều Kiều đưa mắt liếc A Đồ cách cách đang vui vẻ cười đùa với cả bọn ở phía xa, nói: “Nghĩ cách làm thân thêm chút nữa, để nhờ cô ta làm một chuyện.”

An Long Nhi vừa nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, lập tức tiếp lời: “Cô Kiều muốn nói tới bản đồ long mạch của Quảng Đông?”

“Chà? Thằng nhãi này mấy năm nay không chỉ lớn xác ra, mà đầu óc cũng trưởng thành lên rồi, đạo sĩ chính thống bước ra từ phủ Thiên Sư quả có khác, à phải rồi, đạo hiệu của nó là gì thế?”

“Đạo hiệu là An Long.”

Lục Kiều Kiều nghe vậy liền nở nụ cười ngọt ngào như hoa nở: “Xem ra Trương thiên sư cũng thích cái tên của cô Kiều đặt cho nó, An Long đạo trưởng cát tường... hi hi...” Nói đoạn, cô liền làm bộ cúi xuống hành lễ với An Long Nhi, An Long Nhi hốt hoảng đưa tay ra đỡ, miệng cuống quýt nói: “Cô Kiều đừng thế, Long Nhi không dám...” Tay cậu vươn ra chạm phải cánh tay mềm mại để lộ bên ngoài ống tay áo của Lục Kiều Kiều, tim lại đột nhiên đập loạn lên, hai tay lập tức rút về, mặt đỏ bừng bừng.

Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi nay đã thành người lớn, tất nhiên hiểu trong lòng cậu đang nghĩ gì, cô thu hai tay ra sau lưng, cúi đầu giấu hai gò má ửng hồng, sau đó quay mặt nhìn xuống núi nói:

“Long Nhi có thể kịp thời đến hồ nước trên đỉnh núi này, chứng minh mày đã có thể phân rõ sự khác biệt giữa thiên tượng biến hóa bình thường và biến hóa do con người phá hoại, đã có nhận thức tương đối về thiên văn địa lý, đây đương nhiên là công lao của Trương thiên sư dốc lòng dạy dỗ; mày chỉ sử dụng thuật hình thế của Dương Công để tầm long mà đã có thể lần thẳng đến tử huyệt để trấn long, chứng tỏ đã có nhận thức sâu sắc đối với phong thủy Dương Công, đồng thời chạm đến giao điểm của thuật phong thủy Dương Công và An Công, việc trở thành Long quyết phong thủy sư chỉ còn ngày một ngày hai nữa thôi...”

Nghe Lục Kiều Kiều khen ngợi, trong lòng An Long Nhi lại chẳng hề thấy vui chút nào, bởi tất cả những điều cậu làm, đều chỉ vì tâm nguyện của Lục

Kiều Kiêu là bảo vệ long mạch và sáng tạo ra một thời đại mới. Còn bản thân cậu, lại hy vọng có thể từ trong phong thủy cảm nhận được mát của cô, tâm của cô, và nguyện vọng của cô, cho dù cậu không thể vĩnh viễn ở bên Lục Kiêu Kiêu, nhưng có thể trở thành một thầy phong thủy giống như cô, há chẳng phải cũng là một dạng sở hữu vĩnh viễn hay sao? Mà sự sở hữu này, Jack sẽ mãi không bao giờ cảm thụ được.

Nghĩ tới đây, An Long Nhi đưa mắt nhìn Jack đang làm mẫu cách sử dụng súng Tây kiêu mới cho đám thiếu niên xem, khóe miệng thoáng hiện lên một nụ cười khó mà nhận thấy. Lục Kiêu Kiêu thấy ánh mắt An Long Nhi dịch chuyển, gương mặt cậu có một vết sọc mờ mờ càng toát lên phong thái trưởng thành, nhưng ánh mắt vẫn thẳng thắn bộc trực như xưa, cô biết cậu đã phân tâm, và lại còn rất không đúng lúc. Lục Kiêu Kiêu khẽ gọi: “Long Nhi...”

An Long Nhi lập tức quay đầu lại nhìn thẳng vào mặt Lục Kiêu Kiêu. Ba năm trước, cậu nhìn ngang mặt Lục Kiêu Kiêu, hiện giờ thì đã có thể nhìn cô từ trên xuống dưới, bộ dạng Lục Kiêu Kiêu ngẩng đầu lên nhìn mình nói chuyện so với trước đây lại càng đáng yêu, càng khiến người ta nghĩ ngợi viển vông, cậu thậm chí còn trông thấy cả độ dày từ vai đến ngực của cô. Góc nhìn mới này khiến An Long Nhi gần như không thể tập trung tinh thần nổi.

Lục Kiêu Kiêu né tránh ánh mắt của cậu, tiếp tục nói:

“Hiện giờ, trước mắt chúng ta có hai vấn đề, thứ nhất, chúng ta đều không biết chín long mạch lớn của Quảng Đông nằm ở nơi nào; thứ hai, mày không biết tử huyệt của từng loại long mạch được ghi chép trong Trảm long quyết nằm ở đâu. Ba năm nay, cô Kiêu vẫn luôn thử dùng nửa bộ trước của Long quyết để suy diễn ra tử huyệt mà Trảm long quyết ghi lại, huyệt vị mà An Thanh Nguyên trảm long hôm nay đã chứng minh suy đoán của cô Kiêu cũng có tính chuẩn xác trong một chừng mực nào đó, đồng thời khơi gợi cho cô rất nhiều về bước nghiên cứu tiếp theo; nhưng nghiêm khắc mà nói, chúng ta không phải thầy phong thủy thực sự, bởi lẽ xưa nay chúng ta đều không sống bằng việc xem phong thủy, vì vậy chưa từng truy tầm long mạch nào trải dài trăm dặm, càng không nói đến long mạch nghìn dặm mệnh môn bát ngát của Quảng Đông mà chúng ta đang phải đối mặt. Hiện giờ, chúng ta chỉ có thể đi đường tắt...”

“Hiểu rồi, vì vậy phải để A Đồ cách cách ra tay tìm được bản đồ long mạch mà năm đó phủ Quốc sư vẽ ra, cháu nhớ lúc đó ở nhà khách phủ Thiều Châu, Kim Lập Đức từng nói là có một tấm bản đồ như vậy.”

Lục Kiêu Kiêu gật đầu, nói tiếp: “Cô trước đây từng hỏi Đặng đại ca về chuyện này, anh ấy nói bản đồ vẫn luôn để trong nha môn Tổng đốc Lương

Quảng, ở đó có một sảnh nhỏ nằm ở mé bên, là nơi chuyên dụng cho phủ Quốc sư, lần cuối cùng anh ấy nhận được tin tức, tấm bản đồ này do Chương Bình Hàm phụ trách bảo quản. Bản đồ long mạch chỉ là khởi đầu, cô sẽ gắng hết sức nhanh chóng suy diễn ra khẩu quyết tìm kiếm tử huyệt của long mạch, như vậy chúng ta mới có được thực lực tương đương với An Thanh Nguyên, từ đó biết anh ta đã đến nơi nào, sau đó kịp thời bảo vệ long mạch.”

Mạch tư duy của An Long Nhi bắt đầu trở lại vấn đề: “Nhưng dù chúng ta có năng lực trăm long, thì cũng chẳng thể nào phục hồi được những long mạch đã bị trảm sát, cũng không thể biết An Thanh Nguyên chuẩn bị ra tay với long mạch nào trước, kỳ thực... cháu không thể xuống tay hạ sát ông ta được...”

An Long Nhi chau mày, cúi gằm đầu xuống, Lục Kiều Kiều ngược lại lấy làm hiếu kỳ: “Long Nhi cho rằng mình có khả năng giết anh ta ư?”

An Long Nhi gật đầu đáp: “Nếu ông ta không tiến bộ thêm bước nào thì cháu nghĩ là có thể... chỉ là...”

Lục Kiều Kiều ý thức được nguyên nhân khiến An Long Nhi bối rối có liên quan đến mình, bèn ngắt lời cậu: “Được rồi, đừng nghĩ mấy chuyện này nữa, trước tiên phải có thực lực tương đương với đối thủ đã, rồi mới có khả năng đối kháng được; tất nhiên cô không thích mày làm bừa, nhưng khi phải bảo vệ bản thân thì cũng không thể làm chuyện đại dột được, đại ca đã bắt đầu truy sát mày rồi, mày phải hết sức cẩn thận.”

An Long Nhi nghe tới đây, lập tức ngẩng đầu lên lo lắng hỏi: “Cô không ở lại Quảng Châu sao?”

“Jack mở hãng buôn Tây ở Côn Minh, Vân Nam, việc làm ăn rất tốt, cả nhà Đặng đại ca đã đến Vân Nam, giờ đều làm trong hãng của Jack, anh ấy đang dạy cô tu luyện Lô pháp của Thần Tiêu đạo; cô theo nhị ca buôn ngọc thạch cũng đi chơi được rất nhiều nơi, lại có cả sản nghiệp điền trạch ở Vân Nam, nhà ở cửa tiệm đều được cô sắp đặt theo bố cục phong thủy Tam nguyên bất bại, vượng tài lắm... ha ha, sau này Long Nhi cũng có thể đến Vân Nam phát triển nữa.”

Lục Kiều Kiều thao thao nói đến nỗi quên hết sự đời, đột nhiên trông thấy bộ dạng ủ rũ của An Long Nhi, chắc hẳn cảm thấy hồi đó không đi theo mọi người đến Vân Nam là thiệt thòi to, cô lập tức quay về chủ đề chính:

“Đại ca của cô trước mắt không đủ tiền bạc để tiến hành trảm long lần nữa ngay đâu, vả lại, từ góc độ chính trị và quan trường, anh ta cũng không cần thiết phải trảm long thêm nữa. Mày nghĩ mà xem, nếu trảm hết rồi, thì anh ta lấy gì để trao đổi chức quan với triều đình đây? Cô sớm đã nhìn ra anh ta chỉ làm bộ làm tịch yêu nước thương dân thế thôi, kỳ thực chính là hạng tham

quyền cao chức trọng, hám giàu sang, lại còn muốn đi đường tắt giống như chúng ta nữa, mà đường tắt nhanh nhất chính là giành lấy chức quan sẵn có từ phía Đại Thanh. Lần này, anh ta ra tay là để ra uy với triều đình, chứng minh rằng mình có năng lực trăm long mà thôi. Chức quan ngày nào còn chưa phục hồi, anh ta tuyệt đối sẽ không sử dụng sức mạnh của mình đi trăm long lần nữa đâu, làm vậy lỗ vốn quá.”

Lục Kiều Kiều liếc mắt quan sát phản ứng của An Long Nhi, thấy cậu vẫn ngoan ngoãn lắng nghe như thuở trước, cô lại tiếp lời:

“Cô và Jack sẽ quay về sắp xếp công việc một chút, sau đó bàn bạc với Đặng đại ca rồi lập tức đến Quảng Châu tìm Long Nhi, mày hãy viết thư ghi rõ hành tung và hướng đi của mình để lại ngân hàng Lệ Như của Anh quốc nhờ họ chuyển cho cô, để người Tây bảo quản thì không có ai xem trộm cả đâu, như thế, khi cô đến Quảng Châu sẽ tìm được mày ngay. Giờ còn chưa biết khi nào đại ca của cô được phục hồi chức quan, vì vậy sự việc không thể chậm trễ nữa, phải chia làm hai đường. Long Nhi hãy thuyết phục A Đồ cách cách kiếm lấy cái bản đồ, nếu trong vòng hai tháng mày có được bản đồ long mạch ấy thì lập tức đến Côn Minh tìm bọn cô, cứ tới phố Tân Thành tìm hãng buôn White là được, ai cũng sẽ dẫn mày đi. Nếu mày không có cách nào lấy được bản đồ... vậy thì đành đợi hai tháng sau cô đến Quảng Châu vậy...”

Cô nói xong liền nhìn An Long Nhi với ánh mắt đầy chờ mong, An Long Nhi không thể cự tuyệt được ánh mắt ấy, vả lại, cậu cũng nghĩ tấm bản đồ long mạch Quảng Đông này là cách giải quyết tốt nhất, bèn gật đầu nói: “Cháu sẽ dốc hết sức lực.”

Lục Kiều Kiều nhét vào tay cậu một tập ngân phiếu, dùng cả hai tay nắm chặt không để cho An Long Nhi đùn qua đây lại, đến khi An Long Nhi ngoan ngoãn lấy vải dầu bọc lại cất vào trong người, cô mới xoay người đi về phía đám thiếu niên kia.

Lục Kiều Kiều đi tới trước mặt đám thiếu niên, chăm chú quan sát gương mặt bọn họ, nhanh chóng mà tỉ mỉ phân tích quá khứ và tương lai của mỗi người, khiến cả bọn đều ngưng ngưng bật cười lên thành tiếng.

Lục Kiều Kiều nói với họ: “Chuyện ngày hôm nay mấy đứa cũng thấy rồi đó, chúng ta đang trải qua một sự kiện mà người thường không thể tưởng tượng nổi...”

Sái Nguyệt chen vào: “Đúng vậy, thì ra Long ca biết Thủy thượng phiêu, thật là thần kỳ quá đi!”

“Hi hi, Long ca của cô còn biết nhiều thứ lắm, sau này cậu ta sẽ dần dần nói cho các người biết. Có điều, kẻ xấu muốn giết Long ca rất nhiều, đi theo

cậu ta, các người cũng sẽ gặp nguy hiểm...” Lục Kiều Kiều thoáng ngừng lại quan sát nét mặt ba người, Sái Nguyệt ngũ quan xinh xắn, mi dài mắt to, nét mặt chẳng hề có chút sợ hãi, Cố Tư Văn cao lớn anh tuấn, vẻ mặt như thể đang nói, lành làm gáo vỡ làm môi, muốn ra sao thì ra, A Đồ cách cách trông như tiêu thư, nhưng nét mặt lại hết sức tinh nghịch đưa mắt nhìn Cố Tư Văn, rồi cũng tỏ vẻ muốn thế nào cũng được. Lục Kiều Kiều đã nắm rõ tâm tư của ba người trong lòng bàn tay, liền kéo tay A Đồ cách cách, tay kia đặt lên vai Sái Nguyệt, nói:

“Khi một người cam tâm tình nguyện làm cô nhi, thì người ấy mới thực sự trưởng thành. Trong giang hồ, mấy đứa sẽ có được nhiều tự do hơn người bình thường, đừng làm những gì mình không muốn làm, lại càng đừng làm chuyện gì trái với lương tâm, nhé?”

Ba người đều tin phục gật gật đầu, Lục Kiều Kiều lại nói: “Nếu chị Kiều đến Quảng Châu sẽ mời mọi người ăn cơm, mấy đứa đừng phân tán ra đấy nhé.”

Cố Tư Văn cười hì hì nói: “Chị Kiều đã mời cơm, bọn em nhất định sẽ kéo cả nhà đến đủ.”

Sau khi mưa bão do sự kiện trăm long tan đi, thời tiết nhanh chóng trở lại nóng bức đúng như tiết trời tháng Sáu ở Quảng Đông, An Long Nhi và mọi người tiễn biệt bọn Lục Kiều Kiều rồi quay đầu xuống núi.

Ruộng đồng bị nước lũ quét qua không còn chút sức sống, tựa như một đầm lầy kéo dài vô biên vô tận. Một đám phụ nữ đang điên loạn đào bới trong bùn nhão hòng tìm kiếm chút nông sản cuối cùng sót lại, mấy đứa trẻ con đang kéo ra từ trong căn nhà đổ những món đồ gia dụng vẫn còn nguyên hình dạng, một người đàn ông bên bờ sông, ngơ ngác gọi tên một phụ nữ, lang thang bước đi không mục đích.

Đám người trẻ tuổi đầu đội nắng chang chang, trong mũi tràn ngập mùi thối rữa, trầm mặc bước đi trên con đường dẫn đến Phật Sơn.

An Long Nhi thỉnh thoảng lại ngoảnh đầu nhìn cả bọn, phát hiện A Đồ cách cách lấy tay bịt chặt mũi, cúi gằm đầu đi sau cùng, cậu liền kéo cương lừa đi tới bên cạnh cô nàng, hỏi: “Không chịu được mùi này hả?”

“Bọn họ thật thê thảm...” Từ trong kẽ tay A Đồ cách cách truyền ra âm thanh không lấy gì làm vui vẻ.

Sái Nguyệt ngoảnh lại nói với A Đồ cách cách: “Dân làng gặp phải thiên tai chỉ có thể như vậy thôi, nghe người già kể, khi ta mới ra đời được mấy năm, năm nào cũng có lũ lớn, hai bên bờ Quảng Châu bị ngập nước đến tận nóc nhà, mùa màng mất hết...”

“Vậy các người làm sao có cái ăn?” A Đồ cách cách hỏi.

“Cha ta biết võ nghệ, liền vào thành mãi võ kiếm ăn, người nào không biết làm gì thì phải đi ăn xin trong thành, nếu trong nhà lại có người bệnh thì chỉ còn cách bán con bán vợ đi thôi.”

“Vợ cũng bán à?” A Đồ cách cách lấy làm kinh ngạc.

Cố Tư Văn tiếp lời: “Bán vợ là đầu tiên, vợ bán rồi sau này có thể cưới người khác, con cái bán đi thì chưa chắc đã sinh lại được nữa.”

“Thì ra một lần lũ lụt lại có thể hại đến bao nhiêu người như vậy... thật đáng sợ...” A Đồ cách cách chau mày nói: “Cái tên An Thanh Nguyên mà chúng ta gặp trên núi Đỉnh Hồ ấy chính là kẻ xấu gây ra lũ lụt hả?”

An Long Nhi nói: “Lũ lụt và hạn hán có rất nhiều nguyên nhân, nhưng lần này đúng là do An Thanh Nguyên kia gây ra.”

Cố Tư Văn quay lại nhìn An Long Nhi nói: “Long thiếu gia, người giấu chúng ta nhiều chuyện quá, vừa nãy người và chị Kiều nói rất nhiều đến Long quyết, bọn chúng ta đều không biết gì cả; cái tên An Thanh Nguyên kia vừa phá long mạch lại vừa phá người truy giết người, chúng ta cũng không biết gì cả. Vừa nãy chị Kiều đã nói, bảo chúng ta phải chăm lo lẫn nhau, người phải nói rõ cho chúng ta biết hiện giờ rốt cuộc đang xảy ra chuyện gì, bằng không lại có sát thủ đến làm thịt hết cả lũ, ta đây chết cũng không nhắm mắt được đâu.”

Cố Tư Văn nói vậy làm cả bọn đều cười ồ lên, An Long Nhi nói: “Được rồi, tìm nơi nào đó dừng chân rồi ta sẽ kể hết cho các người nghe.”

Tường thành phía Nam Quảng Châu kéo dài mười dặm, phía ngoài tường thành là dòng Châu Giang mênh mông cuộn cuộn có trăm nghìn tàu thuyền qua lại. Dòng Châu Giang chảy mãi không ngừng, ngày đêm vỗ vào tường thành cổ xưa tưởng chừng vững như bàn thạch kia, tùy thời mà mang đến cho tòa thành cổ đã trải hai nghìn năm mưa gió sự phá hoại hồi sinh.

Bên trong tường thành, sĩ nông công thương, tam giáo cửu lưu tụ tập tạo thành một thành thị náo nhiệt phồn hoa, bất luận phú quý sang hèn, cũng đều mơ mơ màng màng, coi đời như một cơn say mà cái chết là giấc mộng, tựa hồ chưa bao giờ biết đến gió mây biến ảo trên đời. Đoạn tường thành mười năm trước bị hỏa pháo của quân Anh bắn sập đến nay vẫn chưa tu bổ lại, nhưng bên trong bên ngoài bên cạnh nơi cổng thành mở ra phía dòng Châu Giang giờ đã đầy những cửa hàng cửa hiệu mới mở.

Lên bờ ở bến Tĩnh Hải, đi qua cổng thành, ngẩng đầu nhìn lên có thể trông thấy nha môn của Tổng đốc Lương Quảng, đây là phủ đệ của đại thần phong cương đồn trú ở vùng Lĩnh Nam được kinh thành phái đến, cấp bậc hành chính còn cao hơn nha phủ Quảng Châu ở trên phố Thừa Tuyên, cửa nha môn hướng về phía tường thành phía Nam, con đường trước mặt tuy chật



hẹp, nhưng cũng không tránh khỏi cảnh ngựa xe như nước, con buôn kẻ bán tụ tập như mây.

An Long Nhi đội một tấm khăn vuông màu xanh xám che mái tóc vàng lại, trên mặt đeo cặp kính râm màu trà, cầm dán râu giả ngồi trước cửa nha môn. Trước mặt cậu kê một chiếc bàn nhỏ, mặt bàn đục lỗ cắm một lá cờ lớn, viết ba chữ đại tự “Trại Thần Tiên”, trên bàn đặt một thếp giấy hồng, bút lông hộp mực chặn ở góc bàn.

Người qua kẻ lại trên phố đều bị trang phục và những đạo cụ này của An Long Nhi thu hút ánh nhìn, nhưng cậu chỉ ngồi yên như tượng, cũng chẳng biết có muốn làm ăn hay không, không ai dám bước đến nhờ giải đoán gì.

ở sạp bên cạnh An Long Nhi, Cố Tư Văn trải ra đất một tấm vải, bên trên đặt quạt xếp và quạt lá cọ, thoát trông như đang bán quạt, nhưng mấy cái quạt này đều thô thiển xấu xí, kiểu dáng quê kệch. Cậu ta mặc áo ngắn bằng vải thô, gương mặt không dán thêm bất cứ thứ gì, toát lên vẻ tuấn tú và sạch sẽ. Vì Cố Tư Văn rất cao, nên chân cũng dài hơn người bình thường, cậu ta ngồi trên cái ghế nhỏ mà trông như đang ngồi chồm hổm dưới đất vậy.

Cố Tư Văn xòe tán ô rách rưới ra hỏi An Long Nhi:

“Người như vậy thì làm ăn gì được? Phải rao lên chứ, để ta dạy cho mấy câu nhé...”

An Long Nhi vẫn ngồi yên như khúc gỗ, chẳng buồn nhìn cậu ta lấy một cái, Cố Tư Văn lại nói tiếp:

“Nhất thiết phải bán quạt à? Thứ này chẳng kiếm được mấy đồng đâu.”

An Long Nhi chỉ khẽ mấp má môi, trả lời cậu ta: “Bán quạt vừa nhẹ vừa tiện, gói lại là chạy được luôn.”

“Thì người cũng nhập ít hàng tốt vào chứ, cái loại thế này đừng nói các tiểu thư trẻ tuổi không thèm lại xem, mà ngay cả mấy bà thím cũng chẳng buồn để mắt đâu.”

Cặp môi An Long Nhi lại mấp má, đáp: “Nếu người đắt hàng, mọi người đều quay lại đây, lúc xảy ra chuyện ai giúp ta? Chốc nữa nếu phải bỏ chạy, cái thứ hàng rẻ tiền ít vốn này có vút đi cũng không đến nỗi phải xót ruột.”

“Chậc... nộp năm văn tiền bảo kê, ngồi không chẳng kiếm được đồng nào buồn muốn chết đi được...” Cố Tư Văn ngồi trên cái ghế đầu thấp tịt, mặt nhăn như quả mướp đắng, phành phạch tự quạt cho mình, ngẩng đầu lên nhìn quán trà bên kia đường, A Đồ cách cách và Sái Nguyệt ăn vận quần là áo lượt, trên đầu trên tay đeo đầy vàng bạc, đang cầm chén trà, phe phẩy quạt nói nói cười cười nhìn bọn họ. Cố Tư Văn tức tối trừng mắt lên nhìn hai vị tiểu thư, liền bị đối phương khinh khỉnh bịt mũi cười chê một trận.

Ngồi suốt buổi sáng, cả hai người đều không buôn bán được gì, điều này cũng nằm trong dự đoán của An Long Nhi. Quạt của Cố Tư Văn chất lượng rất kém, sẽ chẳng có ai ghé mắt đến, còn bản thân cậu thì không hò hét kêu gọi quần chúng quây lại xem như Tiểu Thần Tiên, có ngồi cả đời cũng chẳng ma nào chủ động đi tới đoán mệnh, có điều, đây chính là hiệu quả mà An Long Nhi mong muốn.

Bọn họ ngồi tới tận quá trưa, tiểu thương và người làm công đều tìm chỗ râm mát đánh giấc, Cố Tư Văn cũng ngồi ở ven đường gật gà gật gù, chỉ có An Long Nhi vẫn ưỡn mình ngồi thẳng đơ như tượng phía sau chiếc bàn.

Lúc này, trên phố có một người trung niên đi tới, y mặc áo dài bằng lụa đen, tay cầm chiếc quạt giấy to tướng che đầu, quanh miệng nuôi bộ râu dê đã lấm tẩm có sợi bạc. Người đàn ông rảo bước đi qua bàn của An Long Nhi, đột nhiên dừng chân quay lại, trở mắt ra nhìn chằm chằm cậu một lúc. An Long Nhi biết người mình cần đợi chính là y, liền nhếch khóe miệng lên nở một nụ cười cao sâu khó dò với đối phương.

Người đàn ông bèn hỏi bằng chất giọng khàn khàn: “Vị Trại Thần Tiên này xem bói hay đoán mệnh thế?”

An Long Nhi xòe tay trên mặt bàn, nói: “Vừa nhìn trên bàn đã biết là đoán mệnh rồi mà, vị quan gia này, xin mời ngồi.”

Gã râu dê quả nhiên ngồi xuống trước bàn: “Tiên sinh có thể nhận ra tại hạ làm gì ư?”

An Long Nhi khách khí gật đầu, đáp: “Quan gia có tinh quang ẩn giấu trong mắt, bước đi như rồng như hổ, mũi ưng nhô cao, vừa nhìn đã biết là quan lớn rồi.”

“Ha ha, thần tiên quá đề cao rồi, tại hạ chẳng qua chỉ là một tên công sai nhỏ, một gã tiểu lại mà thôi. Có điều, trong nhà có người già, muốn hỏi tuổi thọ, không biết tiên đặt lễ là bao nhiêu?”

“Hỏi chuyện lớn thì một lượng hai xâu tiền, hỏi chuyện vừa, tiền năm hạn thì lấy ba xâu tiền, hỏi chuyện nhỏ năm hạn thì một xâu tiền, có điều nếu hỏi tuổi thọ, mở hàng lấy may, tám mươi đồng là được rồi.”

“Thần tiên đoán mệnh thật không rẻ chút nào...”

“Mấy chục văn tiền mà hỏi rõ ngọn ngành, có đáng hay không là do ngài tự quyết định thôi.” An Long Nhi xòe cái quạt giấy trên tay ra, khe khẽ phe phẩy đợi đối phương trả lời. Gã râu dê thấy bộ dạng cao ngạo ấy của An Long Nhi cũng không hề tức giận, ngược lại còn cười xòa nói: “Ha ha, cao nhân đúng là có phong thái của cao nhân, vậy phiền thần tiên xem giúp, đây là Bát tự của bà nội tôi, Tân Sửu, Ất Mùi, Mậu Tuất, Canh Thân...”

An Long Nhi lập tức nâng bút viết Bát tự ấy lên một tờ giấy hồng điều, cầm trên tay xem xét, trong lòng đã hiểu rõ ràng.

Bát tự này nhìn bề ngoài thì có vẻ được cả chồng lẫn con, đúng là một người phụ nữ có phúc, nhưng đây cũng chính là cạm bẫy trong Bát tự này; kỳ thực, mạng nữ này lấy Quan Tinh làm mệnh căn, mà Quan Tinh lại bị khác từ thời thơ ấu, mệnh chủ đã chết vào năm hai mươi tuổi, tức năm mười năm trước.

Trên giang hồ, cách dùng bát tự của người chết để gây phiền phức cho thầy bói kiểu này gọi là “đoán tử mệnh”, đây là việc kỳ nhất trong giới hành nghề xem bói. Nhưng người cùng nghề muốn phá quán, thì nên đợi lúc đông người mà tới hủy hoại thanh danh của đối phương, chứ không giống như gã râu dê này, giữa trưa trên phố không một bóng người, đi tới một bàn đoán mệnh không ai ghé mắt, lại bỏ ra tám chục đồng tiền lấy bát tự của người chết ra kiểm tra An Long Nhi. Người này tuyệt đối không phải loại súc sinh cùng nghề đến phá quán, y là người của phủ Quốc sư, làm vậy nhằm thăm dò xem An Long Nhi có phải nhà huyền học chân chính hay không, một khi cậu đoán chuẩn được bát tự này, bước tiếp theo của y, chính là lấy cái đầu cậu.

An Long Nhi đặt bút xuống, tay mân mê chòm râu trầm ngâm một hồi, đoạn nói: “Bát tự bà của ngài trong mệnh có Chính Quan, tương sinh với Khố Tinh, nhập vào mệnh cách Chính Quan, Tinh Quan cường vượng, vì vậy được gả vào trong nhà tử tế, ông nội ngài cũng làm quan phải không?”

Gã râu dê khe khẽ gật đầu nói: “Đúng, tiên sinh nói tiếp đi.”

An Long Nhi lại càng khẳng định đối phương đang nói dối, bát tự này rõ ràng là từ lúc sinh ra gia đạo đã bắt đầu sa sút, đến năm hai mươi tuổi, trước khi lìa đời trong nhà chỉ còn có bốn bức vách, lấy đâu ra một người ông làm quan nữa. Cậu cười thâm trong bụng, nhưng ngoài miệng vẫn tiếp tục tán phét:

“Mệnh của bà nội ngài vốn dĩ không tốt lắm, nhưng cả đời làm việc thiện tích đức khiến bà được hưởng phúc về sau, con cháu đầy nhà, đạo gần đây sức khỏe trông chừng có vẻ rất khang kiện, nhưng không ra gió ra nắng được, giờ bà cụ cũng sắp bảy mươi rồi, cửa ải lớn đầu tiên phải đề phòng là năm bảy mươi một, qua bảy mươi tuổi, ngài sẽ có nhiều cơ hội để hậu hạ lão nhân gia...”

An Long Nhi nói tới đây, bất cẩn hất rơi cây bút xuống đất, cậu khom người cúi xuống nhặt bút lên, từ dưới gầm bàn liếc nhìn lên quán trà phía bên kia đường. Nhặt bút là ám hiệu An Long Nhi đã hẹn trước với A Đồ cách cách, một khi nhận định đối phương là người của phủ Quốc sư, cậu sẽ phát ra ám hiệu, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách trên quán trà lập tức đứng dậy trả tiền.

Cậu ngồi thẳng dậy, rồi lại nói tiếp: “Bình thường bà nội ngài làm việc tốt cũng không nói cho ai biết, nhưng vào Phật đường hơi ít, chỉ như vậy không thôi, có tích đức cả đời cũng chưa chắc đảm bảo được cho bà cụ vượt qua cửa ải sinh tử này, con hiền cháu thảo cần phải thay bà cầu phúc, nếu ngài có tâm, chi bằng...”

Cố Tư Văn ngồi xôm bên cạnh nghe mà thở hồng hộc, nếu thầy đoán mệnh giang hồ nào cũng đều làm giống như An Long Nhi này, thì làm sao móc được tiền trong túi khách hàng đây? Cậu chàng chỉ hận mình không thể đích thân nói với gã râu dê kia, bà nội nhà ông phạm phải Bạch Hổ sát, sắp có đại nạn đến nơi rồi đấy!

Quả nhiên gã kia cũng vân vê chòm râu dê, cười ha hả nói: “Tốt, tốt lắm, cảm ơn tiên sinh, đây là một xâu tiền, không cần trả lại hai mươi đồng đâu, phiền tiên sinh rảnh rồi thì cầu phúc cho lão nhân gia nhà chúng tôi, tại hạ còn có công vụ bên người, cáo từ.”

Dứt lời, y chấp tay một cái rồi xoay người đi vào cánh cửa sát lớn màu đỏ chu sa của nha môn Tổng đốc Lương Quảng, hai tên lính canh trước cửa vừa thấy y đi qua lập tức quỳ một chân xuống hành lễ. Gã râu dê xua xua tay rồi đi thẳng vào trong. Phía bên này, A Đồ cách cách dẫn theo Sái Nguyệt đi phía sau gã râu dê, lướt qua sạp bói của An Long Nhi đi thẳng tới cửa nha môn.

Tên lính canh trông thấy hai vị tiểu thư chừng mười bảy mười tám, ăn mặc sang trọng hoa lệ theo kiểu người Mãn, đi vào cửa nha môn như qua cửa nhà mình đang không biết có nên chặn lại hay không, thì đã bị A Đồ cách cách giơ ra một mảnh lệnh bài màu vàng sẫm gi vào mặt. A Đồ cách cách lại dùng tiếng Quan thoại giọng Bắc Kinh chuẩn, nói với hai bọn chúng: “Hai vị đại ca vất vả rồi, ta vào tìm cha ta.”

Nha môn Tổng đốc Lương Quảng là nơi ở và làm việc của đại quan từ kinh thành, người nào nói giọng Bắc Kinh thì gần như đã có thể khẳng định là gia quyến của đại thần, thêm vào một tấm lệnh bài của trung quân Chính Hoàng kỳ trong doanh trại Bát Kỳ giơ ra trước mặt, hai tên lính canh vội vàng né sang một bên nhường đường.

A Đồ cách cách kéo tay Sái Nguyệt, vừa nói vừa cười rảo bước theo gã râu dê xuyên qua sảnh giữa, đi tới sảnh bên, nhìn thấy y vào một gian phòng rồi xoay tay đóng cửa lại. A Đồ cách cách bảo Sái Nguyệt: “Người xem, trời nóng hâm hập thế này mà cái tên kia vừa vào phòng liền đóng hết cửa nẻo, nhất định là có vấn đề.”

Sái Nguyệt nói: “Biết ở đâu là được rồi, chúng ta mau ra ngoài thôi.”

A Đồ cách cách vận sức nắm chặt tay Sái Nguyệt, nhất quyết kéo cô đi

một vòng trong nha môn Tổng đốc rồi mới ra ngoài.

Khi cả bọn chia đường lần lượt trở về căn nhà nhỏ bên bờ Nam sông Châu Giang, A Đồ cách cách đã vẽ cho An Long Nhi xong một bức bản đồ bố cục đại khái bên trong nha môn. An Long Nhi vui mừng đến nỗi cứ cười mãi không nhắc nổi miệng, cậu bảo A Đồ cách cách: “Cảm ơn cô rất nhiều, cách cách, cô muốn ăn gì không? Tôi nay ta mời khách.”

A Đồ cách cách cũng hưng phấn ra mặt nói: “Được đấy, ăn một bữa no, đêm nay lại chơi tiếp. Chắc, chắc là còn vui hơn nữa ấy chứ.”

Cả bọn đều kinh ngạc hỏi: “Tôi nay cô cũng đi à?”

Sau trông canh hai, vàng trắng tròn chằm chằm nhô lên bầu trời, thành Quảng Châu bắt đầu yên tĩnh hẳn.

A Đồ cách cách mặc áo giáp của kỵ binh Bát Kỳ, miệng dán một chòm râu nhỏ, vũ trang từ đầu đến chân, cưỡi con ngựa Mông cổ, lóc ca lóc cóc đi chằm chằm bên dưới đoạn tường thành Tĩnh Hải môn ven sông phía Nam; Cố Tư Văn cưỡi một con ngựa khác, đóng bộ áo dài sang trọng, đi bên cạnh cô.

Hai người đi rất chậm, ánh mắt vẫn luôn chú ý đến một vị trí trên tường thành và hai tên lính canh trên đó. Từ vị trí này nhìn xuống, một bên có thể trông thấy dòng Châu Giang dưới ánh trăng, bên kia có thể quan sát thành Quảng Châu trong bóng đêm, cùng mái nha môn Tổng đốc Lương Quảng cách đó chưa đầy trăm bước chân. Chỗ tường thành này, chính là nơi mà họ cần chiếm lĩnh.

Bọn họ tính toán thời gian rất chuẩn, giờ quân lính giữ thành đang giao ca và trao đổi khẩu lệnh, từ phía Ngũ Tiên môn có hai tên lính đi tới đổi vị trí với hai tên này giờ vẫn đứng canh ở chỗ này, lần giao ca tiếp theo sẽ là sau một canh giờ nữa.

Cố Tư Văn nhìn hai tên lính mới đổi ca đang ở trên tường thành vờn vai ngáp ngủ, không nhịn được bật cười “hích hích”. Cậu ta nói với âm lượng chỉ đủ để A Đồ cách cách nghe: “Hai tên này đúng là xúi quẩy.”

A Đồ cách cách liếc nhìn Cố Tư Văn, rồi nhanh chóng đưa mắt nhìn lại phía trên tường thành. Quả tim cô lúc này cũng đang đập loạn cả lên, cô nàng hiểu rằng ngăn cản trăm long cũng chính là ngăn cản kẻ xấu phá hoại giang sơn Đại Thanh, bảo vệ dân chúng, để họ không phải chịu khổ chịu nạn, cho dù từ đại cục hay từ tình cảm cá nhân, cô đều rất sẵn lòng cùng đám thiếu niên này hoàn thành công việc đó. Nhưng còn một nguyên nhân khiến cô sẵn lòng tham gia hơn nữa, chính là thiên tính ưa mạo hiểm, dũng mãnh bạo dạn có sẵn trong dòng máu của dân tộc du mục, thêm vào đó lại có một anh chàng được cô cho là rất đáng yêu ở bên cạnh, khiến cô cảm thấy cuộc

sống này thật đầy kích thích và vui thú. Lúc này, A Đồ cách cách đang rất nóng lòng muốn thể hiện, cô muốn cho người kia thấy, mình không phải là loại con cháu Bát Kỳ sa đọa kém cỏi mà người đời vẫn hay chê cười.

Cô vẫy tay ra hiệu rồi cùng Cố Tư Văn kẹp chân vào hông ngựa phi lên tường thành, đến trước mặt hai tên lính kia mới tung mình nhảy xuống. Hai tên lính canh đang định chĩa thương quát hỏi, cô đã giơ ra tấm lệnh bài của doanh trại Chính Hoàng kỳ, Cố Tư Văn cao giọng nói:

“Thiên tống đại nhân ở sở Thủ Ngự có thông báo khẩn cấp, mau quỳ xuống tiếp lệnh!”

Hai tên binh sĩ thuộc Lục doanh vừa thấy có quân Bát Kỳ đích thân lên tường thành, lại nói là có mệnh lệnh quan trọng phải truyền đạt, liền lập tức theo lệ quỳ xuống tiếp lệnh. Bọn chúng vừa khom lưng quỳ xuống, người vẫn chưa khuyu hẳn, Cố Tư Văn đã nhảy xổ vào giữa, giở chiêu Hồng Gia kiều thủ nổi tiếng của Nam phái, hai cánh tay từ dưới đây lên dùng sức chặt vào cổ họng đối phương. Lực của cánh tay và lực quỳ xuống của hai tên lính đập mạnh vào nhau, cả hai chưa kịp phản ứng gì đã cảm thấy khúc xương mềm trong cổ họng đau nhói lên như thể vỡ nát, nhưng lại không sao thở nổi, cũng không thốt lên thành tiếng được, chỉ biết ú ớ trợn trừng mắt ngã lăn ra đất.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách không đợi bọn chúng kịp hành động tiếp, lập tức bỏ nhào tới, mỗi người trối nghiêng một tên, nhét giẻ vào mồm, khiêng ra chỗ góc tối ở bờ tường. Cố Tư Văn thay quân phục lột được của một tên lính, tay cầm thương dài, danh chính ngôn thuận cùng A Đồ cách cách canh giữ trên tường thành. A Đồ cách cách khẽ nói với cậu ta: “Vừa nãy đã thật đấy, hỏi trước sao ta không phát hiện người đánh giỏi như vậy nhỉ.”

Cố Tư Văn cười khẩy một tiếng, nói: “Lần trước ta thấy ngươi là con gái, nhường ngươi đó thôi.”

“Nói phét. Có gan thì đánh lại lần nữa.”

“Đừng nói nữa, nhìn bên dưới kia đi.” Cố Tư Văn đưa khuỷu tay huých A Đồ cách cách một cái, hai người cùng đưa mắt nhìn về phía nóc nhà của nha môn Tổng đốc Lương Quảng.

Phía ngoài nha môn là nơi làm công vụ, nội đường bên trong là nơi ở của đại thần, cũng có phòng khách chuyên dùng để tiếp đãi các quý nhân, quan lớn từ kinh thành tới. Sau khi trông canh hai vang lên, trong nha môn làn lượt tắt đèn, nhưng vàng trăng tròn vằng vặc trên đỉnh đầu vẫn chiếu trắng xóa cả nóc nha môn.

Sái Nguyệt và An Long Nhi này giờ vẫn phục trên nóc nhà dân, ở trong bóng tối ngấm quan sát sự việc xảy ra trên tường thành, khi Cố Tư Văn và A Đồ cách cách thay thế hai tên lính đứng lên bờ tường, hai người lập tức nhảy lên tường nha môn Tổng đốc. cả hai đều mặc đồ dạ hành màu đen bó sát người, đầu và mặt trùm khăn đen kín mít, chỉ lộ ra hai cặp mắt. Sái Nguyệt quan sát vị trí trong nha môn, rồi vẫy tay ra hiệu cho An Long Nhi theo mình, đoạn bò về phía sảnh bên dành cho phủ Quốc sư.

Từ khe cửa thoát khí trên nóc nhà, có thể thấy bên trong vẫn sáng đèn, hai người nằm trên nóc, áp tai vào mái ngói, định nghe ngóng tình hình bên trong, nhưng không rõ là người ở trong không nói chuyện hay gian phòng được cách âm quá tốt, An Long Nhi và Sái Nguyệt đều chẳng nghe thấy gì.

An Long Nhi chỉ vào mình, rồi lại chỉ ra chỗ trước cửa sảnh bên, Sái Nguyệt gật gù đầu với cậu, sau đó cậu liền chậm chậm bò qua nóc nhà, trượt xuống vị trí có thể nhìn thấy sân vườn bên trong nha phủ.

Từ đây nhìn xuống, có thể trông thấy bên dưới chốc chốc lại có một nhóm binh sĩ hai người đi tuần đêm, đợi một lúc, vẫn không thấy có người ra vào, cứ tiếp tục như vậy thì không có cách nào biết được tình hình bên trong phòng, kế hoạch cũng không thể nào tiến sang bước tiếp theo. Tệ nhất là, lính canh trên tường thành cứ mỗi canh giờ lại đổi ca một lần, kéo dài như vậy, bọn lính canh sẽ phát hiện có người giả mạo, từ giờ trở đi bắt đầu tăng cường canh phòng, sau này sẽ không dễ dàng tiến vào nha môn qua đường mái nhà được nữa.

An Long Nhi lùi lại bên cạnh Sái Nguyệt, dùng ám kính nhẹ nhàng rút ngói lợp ra từng chút một, sau khi rút được một lớp, cậu phát hiện bên dưới còn một lớp nữa. Thì ra cấp bậc của nha môn Tổng đốc này tương đương với vương phủ, thiết kế và nguyên vật liệu đều phỏng theo phủ đệ của vương gia ở Bắc Kinh, thêm một tầng mái ngói chỉ là một trong nhiều đặc điểm thể hiện khí phái của tòa đại viện này.

An Long Nhi không hề nản lòng, cậu dùng ngón tay đặt lên miếng ngói thử cảm nhận, bên dưới dường như không có động tĩnh gì, cậu lại vận ám kính rút nốt lớp ngói bên dưới, thấy một tia sáng lọt ra từ trong khe ngói, liền vội vàng ghé mắt nhìn xuống qua cái khe ấy.

Trong phòng có hai người đang ngồi, một người là gã râu dê nhờ cậu đoán mệnh cho người chết, y chính là Chương Bình Hàm của phủ Quốc sư, trước nay vẫn luôn phụ trách nhiệm vụ phá hoại các huyệt vị phong thủy ở Quảng Đông; người còn lại chừng hơn hai mươi tuổi, thân hình cao lớn, sắc mặt trắng trẻo, thoạt nhìn đã biết ngay là một tên công tử quý tộc Bát Kỳ, y chính là tiêu vương gia Mục Thác ba năm trước đã thoát chết dưới họng súng của Lục Kiêu Kiêu ở Đại Thượng Thanh cung tỉnh Giang Tây.

Anh em song sinh của Mục Thác là Mục Linh đã chết dưới súng của Lục Kiêu Kiêu trong trận chiến Đại Thượng Thanh cung năm đó, tính tình kiêu ngạo trời sinh của quý tộc Bát Kỳ, cùng với niềm bi phẫn vì anh trai song sinh chết trận khiến y không thể buông bỏ mọi chuyện mà trở về Quảng Đông được.

Y nhìn tấm bản đồ đã ngã vàng trên bàn, một tay dậm mạnh xuống mặt bàn, làm chén trà chấn động nảy bật lên.

“Trảm long! Nhất định phải do An Thanh Nguyên đi làm hay sao? Tại sao các ngươi không được?”

“Mục đại nhân, trảm long mạch là bí pháp của nhà họ An, theo như chúng



tôi biết, chỉ có nhà họ An mới nắm giữ thuật phong thủy này, đây là bí thuật khác hẳn với tất cả các thuật phong thủy được ghi chép lại trong cung hiện nay.” Chương Bình Hàm đưa tay lên xoa xoa trán, nói: “Vả lại, chúng tôi cũng không phải không làm gì, từ khi chúng tôi bắt đầu phá các danh huyệt ở Quảng Đông, cả tỉnh vẫn luôn được bình yên vô sự, cho dù đám phản tặc Hồng môn thi thoảng có gây chuyện, cũng nhanh chóng bị diệt sạch. Ngài xem, cả vùng Giang Nam có tỉnh nào an định như Quảng Đông hay không?”

Mục Thác đứng dậy đi đi lại lại trong phòng, có vẻ sốt ruột: “Người không hiểu ý ta rồi... An Thanh Nguyên quay lại thì các người có lợi gì chứ? Hiện giờ, lão gia tử ở kinh thành đã nghe lọt tai những lời của tên An Thanh Nguyên đó rồi, đang chuẩn bị cho hắn phục hồi chức quan về Quảng Đông trăm long, người tưởng hắn quay lại thì sẽ đi trăm chín long mạch này chắc? An Thanh Nguyên là tên lòng lang dạ sói, hắn muốn đi trăm long mạch của Đại Thanh!” Lão gia tử mà Mục Thác nói không phải hoàng đế đương triều, mà chỉ người đang nắm quyền khuynh đảo triều chính, đại thần quân cơ Mục Chương A.

Chương Bình Hàm và An Long Nhi người ở trong kẻ ở ngoài, nghe thấy câu này đều không khỏi giật nảy mình. Chương Bình Hàm không thể tỏ thái độ với cách nói này của Mục Thác, nhưng cũng không thể im lặng, y vội vàng nói: “Những chuyện thế này Trung đường đại nhân tự có định đoạt, đám hạ nhân chúng tôi nhất định sẽ làm tốt bổn phận...”

“Ta nói cho người biết, chín long mạch ở Quảng Đông này là đại họa trong lòng lão gia tử, nhất định phải trăm đi, nhưng ta sẽ không để An Thanh Nguyên trở lại. Hán mà trở lại nhất định sẽ động tới long mạch của Đại Thanh, còn không kéo đám thân binh các người đi làm bia đỡ đạn chắc, Đại Thanh không mất thì các người sẽ phải rơi đầu, mà kể cả Đại Thanh bị diệt vong, chưa chắc các người đã còn mạng mà trông thấy ngày đó. Người đi bảo đám nô tài ở dưới, trông thấy An Thanh Nguyên, lập tức giết không tha.”

Chương Bình Hàm coi như đã hiểu ra, An Thanh Nguyên có muốn trăm long mạch của Đại Thanh hay không còn chưa biết, giữa An Thanh Nguyên và Mục Thác có ân oán gì, y cũng không thể biết được, nhưng Mục Thác đã tỏ ý không để họ An kia được sống yên ổn, vả lại, còn vì chuyện này mà chủ động yêu cầu được điều động về phủ Quốc sư ở Lĩnh Nam, xem ra, vị tiểu vương gia này đã có thành kiến rất sâu với An Thanh Nguyên rồi.

Mục Thác đi tới trước tấm bản đồ, An Long Nhi nấp trên mái nhà cẩn thận quan sát, thấy trên bản đồ núi sông ngang dọc, khí thế hào hùng, văn tự chú giải chi chít như kiến, đây chính là bản đồ long mạch Quảng Đông mà cậu khát khao có được. Mục Thác khoanh tay trước ngực, nói: “Cho các người

sáu tháng để tìm ra An Thanh Nguyên và bí pháp trăm long, bí pháp thì mang về đây cho ta xem, còn An Thanh Nguyên thì khỏi cần, người trực tiếp xách cái đầu hán về là được.”

Chương Bình Hàm hơi do dự, An Thanh Nguyên xưa nay vẫn giữ kín như bưng thuật phong thủy của nhà họ An, hành sự cũng cao thâm khó dò, mà theo như Chương Bình Hàm được biết, An Thanh Nguyên là người văn võ song toàn, muốn lấy đầu y đã không dễ dàng gì, muốn đoạt được bí pháp từ tay y, lại càng khó tưởng tượng hơn nữa. Nghe Chương Bình Hàm trả lời âm ừ, Mục Thác lập tức quát hỏi: “Sao hả, người không làm được à?”

“Không dám, hạ quan đang nghĩ... nếu như để An Thanh Nguyên trở về đây trước, chúng ta lại tìm cách dùng mưu đoạt lấy bí pháp, liệu có dễ dàng hơn hay không?” Hai người vẫn đang thảo luận những vấn đề trên quan trường, nhưng An Long Nhi không có thời gian nghe lỏm mấy chuyện lằng nhằng này, mục tiêu của cậu cực kỳ rõ ràng, chính là tám bản đồ long mạch Quảng Đông ở dưới kia mà phủ Quốc sư phải tốn rất nhiều nhân lực vật lực, bỏ ra mấy năm trời mới hoàn thành.

Cậu giơ hai ngón tay về phía Sái Nguyệt, ý bảo cô bắt đầu bước thứ hai của kế hoạch, Sái Nguyệt lập tức khom người xuống, từ trên nóc nhà vòng một vòng lớn chạy sang nóc nhà đối diện. Cô quỳ một chân, tay trái rút một cái ná lớn, tay phải móc trong túi đeo ở thắt lưng ra một viên đạn diêm sinh, dùng miệng bóc lớp giấy bọc ngoài rồi đặt lên dây ná, uốn ngược dồn sức kéo căng sợi dây, ngón tay buông ra, viên đạn diêm sinh bắn vọt đi như mũi tên, lao về phía căn phòng bên cạnh gian sảnh dành riêng cho phủ Quốc sư.

Ngăn cách giữa sảnh bên với hành lang là những ô cửa sổ kiểu Mãn Châu gắn thủy tinh hoa quý giá, viên đạn diêm sinh bắn vào ô kính, phát ra tiếng nổ lạch tạch kèm một đám lửa lớn. Sái Nguyệt vừa nghe thấy tiếng động lớn như vậy, dứt khoát đâm lao theo lao, móc trong túi ra một nắm đạn nữa, liên tiếp bắn liền ba phát vào ô cửa kính vừa bị bắn vỡ, gian nhà ấy lập tức bắt lửa cháy bùng lên, sau đó cô liền nghiêng người lăn vào góc tối ở bên dưới nóc nhà, nhanh nhẹn bò tới bên cạnh An Long Nhi.

Mục Thác và Chương Bình Hàm vừa nghe thấy ở gian phòng bên cạnh có tiếng thủy tinh vỡ và tiếng nổ, đều thoáng ngẩn người trong giây lát. Khi sự chú ý của cả hai đang hướng ra phía bên ngoài, chợt nghe thấy một tràng tiếng rít gió, Chương Bình Hàm vung tay quạt mạnh, dùng chưởng phong dập tắt hai ngọn nến lớn trên mặt bàn, đồng thời bảo Mục Thác: “Mục đại nhân cẩn thận!”

Lời vừa dứt, y đã lăn tròn dưới sàn tới sát tường, rút trường kiếm đẩy cửa mở ra, nhưng y không xông ra ngoài ngay, mà chỉ ở phía sau cánh cửa quan sát khu vực trong sân. Trông thấy ánh lửa ở phòng bên cạnh, đồng thời thấy

có lính canh chạy tới đánh thanh la kêu lớn “cháy nhà”, Chương Bình Hàm liền quay lại bảo Mục Thác đang đứng trong góc tường: “Có người phóng hỏa, mục đích chưa rõ ràng, đề hạ quan ra xem sao.” Nói đoạn, y liền nhảy ra ngoài cửa.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách thấy Sái Nguyệt phóng hỏa dụ hổ rời núi đúng theo kế hoạch, đều biết An Long Nhi đã tìm được bản đồ long mạch Quảng Châu rồi, chỉ còn đợi bước tiếp theo trộm đồ thành công là cả bọn có thể quay đầu xuất phát đến Vân Nam tìm chị Kiều mà ai gặp cũng yêu cũng quý.

Hai người đang thăm sung sướng, chợt nghe sau lưng có tiếng động, rõ ràng có người đang từ phía Châu Giang leo lên tường thành.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách không ngờ tới tình huống này, đột nhiên bị dọa cho giật nảy mình, lông tóc dựng đứng cả lên. Hai người quay đầu lại nhìn, chỉ thấy hai tên áo đen bịt mặt mới thò đầu lên khỏi bờ tường, tựa hồ cũng vừa được một phen thót tim.

Hai tên bịt mặt này đều có thân hình cường tráng, chân đi giày vải đế mềm, người mặc áo đen bó sát, chỉ để lộ ra hai cánh tay và đôi mắt, trên tay mỗi người xách theo một khẩu súng Tây dài bốn thước, bên ngoài bọc bằng vải đen, xem ra cũng nhằm chiếm lĩnh điểm khống chế từ trên cao này.

A Đồ cách cách phản ứng cực kỳ nhanh nhẹn, cô nàng xoay người một cái, đã lách tên lên dây, nhắm vào một tên bịt mặt đang leo qua ụ bắn tên trên bờ tường kéo cung; Cố Tư Văn khua cây thương trên tay ra sau, nhưng cậu ta không lập tức đâm tới chỗ người bịt mặt, mà dùng khuỷu tay huých vào A Đồ cách cách đang nhắm chuẩn.

Thì ra Cố Tư Văn không lo lắng A Đồ cách cách bắn trượt, mà là sợ đôi phương bị mũi tên ấy của cô nàng bắn chết, ngã lăn xuống tường thành sẽ phát ra tiếng động lớn, dưới chân họ là bến cảng Tinh Hải môn, nếu có người chết rơi xuống, nhất định sẽ khiến quân lính canh phòng bên dưới chú ý, kéo cả lên tường thành.

Cố Tư Văn nhỏ giọng nói gấp: “Đề hán lên đã.”

Lời vừa mới dứt, hai tên bịt mặt đã nhảy hẳn lên trên tường thành, A Đồ cách cách bấy giờ mới buông tên bán ra, tên bịt mặt phía trước gắng sức tránh né mũi tên bắn tới từ khoảng cách rất gần, nhưng tránh được ngực không tránh được bả vai, dây cung vừa bật, mũi tên của A Đồ cách cách đã ghim sâu vào xương bả vai hắn. Tên bịt mặt đau đớn hự lên một tiếng, loạng choạng lùi mấy bước.

Ngọn thương trên tay Cố Tư Văn không múa may loạn xạ như lúc đầu với A Đồ cách cách nữa, cậu ta kéo cán thương dài cả trượng về phía sau, dang

trước chỉ chừa lại phần mũi thương dài chừng ba thước để thích ứng với lối đánh giáp lá cà trên tường thành chật hẹp. Tên áo đen kia tay trái cầm súng Tây, tay phải vươn ra toan tóm lấy mũi thương của Cố Tư Văn, nhưng hấn chốt nhận ra, tốc độ lùi lại của Cố Tư Văn ngang bằng với tốc độ bổ tới của mình, hai người trước sau vẫn giữ khoảng cách chừng ba bốn thước, đầu mũi thương nhọn hoắt sáng loáng kia vẫn luôn di động ngay sát tay hấn, chỉ đợi hấn có sơ hở sẽ đâm thẳng vào ngực. Chiêu dùng trường thương như vũ khí ngắn này làm tên áo đen hết sức bất ngờ, đây là thương pháp dùng trên chiến trường của Dương gia, tuy đã lưu truyền rộng khắp từ rất lâu, nhưng một tên lính giữ thành con con làm sao có thể luyện đến trình độ lão luyện như vậy cơ chứ?

Tay phải hấn lấy công làm thủ, liên tiếp bắt tóm hông chộp lấy mũi thương của Cố Tư Văn, nhưng mũi thương kia cũng linh hoạt như cánh tay người, mỗi chiêu mỗi thức đều tránh né cản đỡ chiêu thế của hấn, chỉ đợi thời cơ tung ra một đòn cuối cùng. Người bịt mặt không dám nổ súng, cũng không dám ra đòn nặng va chạm với cây thương, thậm chí cả hai bên đều cố ý bước thật êm mà vẫn lạnh lẽo, hai người cứ lảng lảng quấn lấy nhau năm sáu chiêu liền mà không hề va chạm phát ra tiếng động lớn nào; người bịt mặt nhận ra hai tên lính canh này chẳng những võ công cao cường ngoài sức tưởng tượng, phát hiện có người lén vào chốt canh cũng không quát hỏi hay gọi cứu viện, lúc chiến đấu cũng im thin thít chẳng khác gì hấn, thậm chí cả bước chạy cũng lén la lét lút giống như bọn hấn, rõ ràng là không muốn người bên dưới cổng thành nghe thấy trên này đang xảy ra chiến đấu, nói như vậy, hai tên lính Thanh này cũng là đồ giả mạo.

Người dùng cung tên không cần áp sát đối thủ, khoảng cách là ưu thế của A Đồ cách cách, sau khi bắn trúng một tên, cô nàng được thể liền làm tới, lập tức quỳ một chân xuống giương cung lấp tên. Đây là chiến thuật dạ chiến cô học được trong quân đội. Trong đêm, bầu trời luôn sáng tỏ hơn mặt đất, từ dưới nhìn lên có thể thấy rõ vóc dáng và vị trí của đối thủ, cũng có thể che giấu bản thân tốt hơn; vả lại, bắn tên trúng người đối phương còn được, nếu bắn vào tường thành, sẽ phát ra tiếng động làm quân canh phòng bên dưới chú ý, giờ cô bắn chếch từ dưới lên, kể cả có trượt thì mũi tên cũng chỉ bay lên trời rồi lạng lẽ rơi xuống sông Châu Giang mà thôi.

Trên dây cung đặt ba mũi tên, A Đồ cách cách biết mình chỉ là lính giữ thành giả mạo, danh không chính ngôn cũng không thuận, kéo dài cuộc chiến chắc chắn sẽ bại, mà dây cung bật lên một lần đầu sao cũng an toàn hơn là ba lần, nên lập tức giở ra phép bán tên Châu châu chuyên dùng trong cận chiến, ba mũi tên cùng phát ra hòng một đòn giết chết kẻ địch. Khoảng cách giữa hai người quá gần, dây cung chỉ cần kéo căng một nửa là được, trong tình huống trước mắt, tốc độ và sự im lặng còn quan trọng hơn lực bắn

manh mẽ bội phần.

Ba mũi tên mới lấp lên dây cung đã rời tay bay vút đi, nhanh như điện chớp, kín kẽ như đàn châu chấu bay rợp trời, tên bịt mặt vừa trúng tên còn chưa hết kinh hồn bạt vía, đã thấy ba mũi tên cùng lúc bay tới, lại càng hoảng sợ, bất chấp tất cả chui vào giữa ụ bán tên trên tường thành. Nhưng kẻ này một mũi tên còn không tránh nổi, làm sao tránh được cả ba mũi tên, lúc nghiêng người nhảy tránh, cánh tay phải đã lại trúng thêm một tên nữa, cũng may mũi tên này chỉ dùng có nửa sức, không xuyên qua thân thể như mũi đầu tiên. Hấn nhin đau, gác khẩu súng Tây lên ụ bán tên nhắm về phía A Đồ cách cách, ngón tay vận sức kéo cò.

Tên bịt mặt đang đánh với Cố Tư Văn cũng phát hiện không thể một đòn giết địch, sau khi bị Cố Tư Văn lùi lại dụ cho tấn công mấy chiêu, hấn đột nhiên nhảy lùi về bên cạnh đồng bọn, cũng giương súng lên chĩa về phía Cố Tư Văn.

Mặc dù A Đồ cách cách cũng đã lấp tên nhắm vào tên bịt mặt đang bị thương, nhưng đối phương có hai khẩu súng, nếu nổ súng, cả hai phe đều sẽ bại lộ, mà nếu như cùng nổ súng và bắn tên thì bên thiệt thòi vẫn là Cố Tư Văn và A Đồ cách cách. Tình thế hiện giờ đã rất rõ ràng, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách đã đến lúc phải tính xem có nên đầu hàng đối phương hay không rồi.

Tên bịt mặt chưa bị thương dùng nòng súng trở xuống mặt đất, ý bảo bọn họ buông vũ khí. A Đồ cách cách vẫn nhắm bắn về phía đối phương, Cố Tư Văn tay trước buông lỏng, tay sau nâng cán thương, đầu mũi thương cũng trở về phía kẻ địch. Cặp tranh thủ thời gian liếc nhanh sang nóc nha môn, thấy An Long Nhi đã tụ họp lại với Sái Nguyệt, bên trong nha môn, cả đám người đang nháo nhào cứu hỏa.

Nếu hai người bịt mặt này muốn đánh lén An Long Nhi ở đây, vậy thì chỉ cần cầm cự đến lúc An Long Nhi vào phòng trộm bản đồ, sau đó thì đầu hàng hay không cũng không thành vấn đề. Với tiến độ như hiện nay, An Long Nhi nhảy vào phòng chỉ là chuyện trong nháy mắt mà thôi, Cố Tư Văn nghĩ tới đây, liền ghé miệng sát vào bên tai A Đồ cách cách đang tập trung hết tinh thần giằng co với đối thủ, khẽ nói: “Gắng kéo dài thêm một lúc nữa.”

Tên bịt mặt kia thấy Cố Tư Văn nhìn xuống bên dưới, cũng ngoảnh đầu liếc nhìn một cái, sau đó lại hướng ánh mắt về phía A Đồ cách cách, trong mắt lộ ra vẻ hung hãn, trở nòng súng xuống đất, lần này động tác đã dứt khoát hơn nhiều, có vẻ nếu họ còn không buông vũ khí thì bọn hấn sẽ nổ súng.

Động tác này khiến A Đồ cách cách hiểu ra động cơ của hai tên bịt mặt,

bọn chúng nhất định là sát thủ do An Thanh Nguyên phái tới, muốn chiếm lấy cao điểm này hòng hạ sát An Long Nhi. Trước tình hình ấy, A Đồ cách cách tuyệt đối không đầu hàng, cũng trợn trừng mắt lên, nhắm tên vào đối phương, đầu mũi tên hơi chúc xuống đất một cái. Đây là lời đáp trả đanh thép nhất dành cho bọn chúng.

Tên bịt mặt tức tối mà không biết phải làm sao, súng Tây của hắn thoát nhìn có vẻ chuẩn xác vô địch, chiếm hết cả tiên cơ lẫn ưu thế, nhưng nếu lãng phí một phát đạn ở đây, sẽ phải mất một khoảng thời gian để nạp lại đạn mới. Trong lúc đó, nếu gã cung thủ vóc người nhỏ nhắn này không chết ngay lập tức, đại khái đã có thể bắn ra mười mấy mũi tên, đám quân Thanh bên dưới công thành cũng sẽ ủa lên, sự việc sẽ bại lộ, đến lúc ấy thì đừng nói là ám sát, hai người bọn hắn có thể thoát được hay không cũng là vấn đề lớn.

Bốn người đứng cách nhau chưa đầy một trượng, giằng co trong lặng lẽ, thời tiết nóng bức và bầu không khí căng thẳng khiến ai nấy đều đầm đìa mồ hôi, cũng có thể trông thấy những hạt mồ hôi to như hạt đậu chảy từ trán xuống lông mày của đối phương, rồi lại từ' lông mày ẩm ướt lăn xuống lông mi, thấm vào trong mắt màn mặm. Mắt Cố Tư Văn đang rất ngứa ngáy, những muốn chớp chớp mấy cái, nhưng cậu ta biết, đối phương cũng đang ở trong trạng thái này, khoảng thời gian một cái chớp mắt ấy có thể đưa người ta vào chỗ chết.

Cố Tư Văn phát hiện hai tên bịt mặt này có nhiều điều e ngại, trên thực tế chúng cũng không dám nổ súng với họ, cậu bèn nghiêng người, xuống tấn mã bộ, chĩa mũi thương về phía tên bịt mặt để lộ cả người ra. Khi một giọt mồ hôi trên lông mi tên này vừa rơi vào trong mắt, khiến hắn chớp mắt một cái, tay phải đặt chỗ thắt lưng của Cố Tư Văn đột nhiên đẩy nhanh về phía trước, cây thương trượt qua tay trái buông lỏng, từ dưới bắn vọt lên như một mũi tên, lao xuyên qua hai cánh tay đang cầm súng ngắm chuẩn của kẻ địch, nhắm vào chỗ yếu hại nơi cổ họng.

Cùng lúc đó, cậu cũng thấp giọng quát lên với A Đồ cách cách: “Bắn tên!”

Khi tên bịt mặt kia chớp mắt một cái rồi mở ra, cây thương của Cố Tư Văn đã đâm thủng cổ họng hắn, trước lúc ngã xuống, cả người hắn co giật, khiến ngón tay móc vào cò súng, viên đạn và tiếng súng cùng lúc xé toang bầu trời đêm tĩnh lặng. Tên bịt mặt bị trúng tên lúc đầu, vừa nghe thấy đối phương hô bắn tên, lập tức thụp đầu xuống nấp vào phía sau ụ bắn, tránh được mũi tên nhắm thẳng vào đầu, sau đó cố nhịn đau đứng phất lên bờ tường, giương súng nhắm vào An Long Nhi trên nóc nhà. Cố Tư Văn trên tay không còn vũ khí, liền chạy một bước lách đà rồi nhảy lên không trung, xông tới trước mặt tên cầm súng đứng trên cao, một tay nâng khẩu súng Tây đang khạc lửa, thân mình húc thẳng vào đối phương khiến hắn rơi xuống bên

ngoài tường thành.

Tên bị mặt hự lên một tiếng rơi xuống dòng Châu Giang, Cố Tư Văn cũng mất đà ngã theo ra bên ngoài tường thành, A Đồ cách cách vút bỏ cung tên bỏ tới sát bờ tường, một tay tóm lấy giáp trụ, tay kia bắt được một cánh tay của Cố Tư Văn, giữ cậu ta lơ lửng giữa không trung. Lúc này, trông Cố Tư Văn tựa như một cái bao lớn treo lủng lẳng phía ngoài bức tường.

Đám binh sĩ dưới cổng thành đã nghe thấy tiếng súng, lại trông thấy có người từ trên tường thành ngã xuống, lập tức đánh chuông cảnh báo, đồng thời có mấy tên lính chạy ra hò hét và ngó nghiêng lên tường thành.

An Long Nhi và Sái Nguyệt đã thành công tạo ra vụ hỏa hoạn, đang nóng lòng chờ người trong sảnh bỏ đi, nhưng lại chỉ thấy một trong hai người bên trong chạy ra, chẳng những thế, trước khi ra cửa, người này còn thổi tắt hết đèn nến. Hiện giờ, An Long Nhi chỉ biết trong phòng vẫn còn có người, nhưng lại không thể quan sát được tình hình bên trong thế nào.

Trên tường thành đối diện liên tiếp vang lên hai tiếng súng, phát súng thứ hai còn bắn vào ngay cạnh chân mình, lòng dạ An Long Nhi lập tức rối như tơ vò. Cậu biết lần này phiền phức to rồi, tiếng súng trên tường thành nhất định là do bọn Cố Tư Văn gặp phải chuyện gì ngoài ý muốn, An Long Nhi vừa lo lắng cho an nguy của bọn Cố Tư Văn và A Đồ cách cách, đồng thời cũng rầu rĩ vì bên mình đến giờ vẫn chưa có thành quả gì.

Cậu nói với Sái Nguyệt: “Người lập tức qua bên tường thành tiếp ứng bọn họ, để ta cướp bản đồ!”

Sái Nguyệt xoay người rời khỏi nóc nha môn Tổng đốc, An Long Nhi đứng thẳng người dậy trên mái ngói, xuống tận mã bộ, đánh ra một quyền, mái nhà lợp ngói bị cậu đâm thủng một lỗ lớn, cả người An Long Nhi cũng theo đám gạch ngói vỡ vụn rơi xuống. Chân An Long Nhi còn chưa chạm đất, đã nghe một tiếng sấm lớn nổ vang trên đỉnh đầu, mặt đất dưới chân lóe lên một tia sét màu xanh lam ngoằn ngoèo mạnh mẽ đâm xuyên qua thân thể cậu.

An Long Nhi bị tia sét trực tiếp đánh trúng, cả người lại bị quăng lên không trung lần nữa, rồi rơi bịch xuống đất. Cậu có ấn tượng với loại Lôi pháp này, tia chớp từ mặt đất đánh lên bầu trời này từng đánh lén Jack trong trận chiến trên đỉnh Phù Dung, cũng từng đánh ngã cậu, hiện giờ nó xuất hiện trong phủ Quốc sư cũng không có gì bất ngờ. Lục Kiêu Kiêu sớm đã nghiên cứu rất kỹ càng về tất cả các đối thủ trong phủ Quốc sư mà họ từng giao chiến, vì vậy An Long Nhi thậm chí có thể khẳng định người ở trong phòng này chính là Mục Thác, cũng biết được người này còn một chiêu lợi hại hơn nữa là Đoạt Mệnh Phạn Âm của Mật tông.

Cậu biết rõ trong phòng có người, ngay từ lúc phá ngói nhảy xuống đã chuẩn bị tinh thần bị phục kích, chỉ là không ngờ đòn phục kích này lại ác liệt và chuẩn xác đến thế, cũng là loại Lôi pháp đó, cũng lực công kích đó, nhưng tốc độ và tính chuẩn xác đã tăng lên đáng kể.

An Long Nhi mắt nhắm mắt mở nằm thẳng cẳng dưới đất, không nhúc nhích, nghe thấy tiếng bước chân từ góc tường chậm chậm đi tới. Mục Thác bước lại bên cạnh An Long Nhi nói: “Chết chưa? Ta đâu có dùng hết sức, ta còn muốn biết ngươi là ai kia mà...” Nói đoạn, y giơ chân đá vào người An Long Nhi, rồi lại giẫm lên đầu cậu.

Hai tay An Long Nhi đột nhiên ôm lấy chân Mục Thác, hai chân cậu làm động tác cắt kéo, từ dưới đất kẹp lên cổ đối phương, mặc dù Mục Thác đã lường trước chiêu này, nhưng động tác của An Long Nhi quá nhanh, xuất chiêu lại quái dị, khiến Mục Thác trở tay không kịp, đầu và cổ loáng cái đã bị kẹp giữa hai chân An Long Nhi. Lúc này, An Long Nhi lại khom người vặn hông, dồn sức tấn công vào chân của Mục Thác, họ Mục lập tức sảy chân ngã lăn ra đất, phần đầu bị hai cẳng chân An Long Nhi kẹp chặt, đập mạnh xuống nền nhà.

Trong bóng tối, Mục Thác ngã xuống còn gắng sức cuộn người lại, tránh để đầu trực tiếp va đập với mặt đất, đồng thời trong lúc cùng An Long Nhi lăn lộn dưới sàn, y cũng dùng hai tay tóm chặt hai chân An Long Nhi, toan hất cậu văng ra. Mục Thác sinh ra trong nhà vương gia Bát Kỳ, từ nhỏ đã luyện võ, tinh thông thuật cưỡi ngựa bắn tên và đấu vật, đánh nhau kiểu vật lộn thế này, y hoàn toàn không lạ lẫm, lại càng không hề e ngại, chỉ cần tóm được một phần thân thể kẻ địch, y tự tin có thể đè ngựa hán xuống đất.

An Long Nhi hình như cũng chỉ đợi Mục Thác giở ra chiêu này, cậu đợi cho Mục Thác ôm chặt lấy chân mình, lập tức lại cong mình vặn hông áp sát đầu Mục Thác, hai tay dang rộng kéo ra một sợi dây đỏ, bất ngờ quấn lấy cổ đối phương. Hai tay Mục Thác đang bận tóm chân An Long Nhi, lúc thấy trên cổ lạnh lạnh và đau nhói thì sợi dây đỏ của An Long Nhi đã siết chặt lấy cổ y. Mục Thác phát hiện ra mình không thể kêu lên, trong cơn đau đớn dữ dội, y thậm chí còn lo rằng sợi dây đỏ này sẽ cắt lìa đầu mình.

Y buông chân An Long Nhi ra theo phản xạ, ngón tay gắng len vào giữa sợi dây đỏ và cổ họng, hòng giữ lấy một hơi thở. Hai chân An Long Nhi được buông ra, nhưng cậu không để chân mình chạm đất, mà hai tay kéo sợi dây đỏ ghì cổ Mục Thác xuống, hai chân đạp vào ngực y, hai người quấn chặt lấy nhau lăn một vòng dưới đất. An Long Nhi vũng vàng cười lên người họ Mục, khi đối phương vẫn còn đang vùng vẫy giằng sợi dây trên cổ họng ra, bàn tay cậu đã chặt mạnh vào cổ họng y.

Từ sâu bên trong họng Mục Thác phát ra một tiếng “ọc ọc”, cảm giác đau



đón dữ dội nơi họng khiến y không sao thốt nổi nên lời. Kỳ thực, đây là An Long Nhi cố ý tấn công vào điểm mạnh của Mục Thác, cậu nghĩ, dù là Đoạt Mệnh Phạn Âm hay gì đi chăng nữa thì cũng phải dùng miệng niệm chú, nếu cổ họng đau đớn không niệm được thành tiếng, y cũng chẳng thể nào dùng trí tưởng tượng mà phát ra Đoạt Mệnh Phạn Âm được, vì vậy cậu dùng đủ mọi cách hòng đánh cho Mục Thác thành một tên câm.

Sau khi bị đánh mạnh vào cổ họng, Mục Thác phát hiện ra sợi dây đỏ đã nói lỏng, nhưng tay mình lại bị đối phương vặn giật ra sau lưng, toan dùng dây trói lại. Trong đầu y lóe lên một ý nghĩ, kẻ này muốn bắt cóc mình, tuyệt đối không thể để hắn thành công được. Mục Thác lăn nghiêng một vòng dưới đất, thuận lợi hóa giải chiêu bẻ tay này, từ dưới đất tung mình nhảy khỏi cửa phòng. Y xoay người trên không trung, hai tay kết thành thủ ấn chỉ vào An Long Nhi, trong phòng liền vang lên tiếng sấm nổ, lưới sét xuất hiện trong nháy mắt, bao phủ khắp cả không gian.

Dưới ánh sáng xanh lam lấp lóe, y nhìn thấy một thiếu niên tóc vàng cao lớn đang phi thân bỏ về phía chiếc bàn hội nghị ở giữa phòng trong màn sét dày đặc; ánh mắt cậu thiếu niên ấy kiên định mà sắc bén, gương mặt có vết sẹo dài do đao chém, cả người phủ một màn sương màu vàng, những tia sét xanh lam đánh lên người cậu chỉ như cành liễu phát phơ trong làn gió xuân, hoàn toàn không hề có lực sát thương như trong tưởng tượng.

Mục Thác biết đây là kết giới, và lại kết giới này giống như một phần thân thể của cậu thiếu niên, cậu không cần kết ấn và niệm chú ngữ, vẫn có thể vận dụng sức mạnh mà người tu đạo nào cũng khát khao mong cầu ấy, điều này chỉ chứng tỏ một điều, kết giới của cậu đã đạt đến trình độ siêu phàm, một giọt nước cũng chẳng thể lọt qua nổi.

Hai chân Mục Thác đáp xuống khoảng đất trống lộ thiên ngoài sân, bốn phía là đám lính canh gánh nước dập lửa đang kinh hãi đến ngẩn người ra, bên ngoài nha môn lác đác vang lên tiếng sấm Tây. Thành linh y sực nhớ ra thiếu niên ấy, chính là An Long Nhi mà y từng truy lùng dưới sự chỉ huy của An Thanh Nguyên ba năm trước, có điều An Long Nhi lúc này đã trưởng thành, sở hữu công phu tinh thâm, trên mặt lại có thêm một vết sẹo. An Long Nhi là thằng nhỏ tùy tùng của phong thủy sư Lục Kiều Kiều, thằng lỏi con xuất hiện ở đây chỉ có một mục đích duy nhất, phong thủy! Long mạch! Đúng rồi, là tấm bản đồ long mạch!

Mục Thác đã hiểu ra toàn bộ, vừa nãy An Long Nhi bắt trói y là giả, đó chỉ là thủ đoạn nhằm đuổi y ra khỏi căn phòng, mục đích của thằng lỏi chỉ có một, chính là tấm bản đồ long mạch để trên bàn kia! Đáng hận hơn nữa là, thằng nhãi An Long Nhi không ngờ lại trở nên giáo hoạt y như Lục Kiều Kiều vậy.

Lục Kiều Kiều là kẻ thù giết anh của y, tùy tùng của Lục Kiều Kiều cũng là kẻ thù của y, An Long Nhi ở đây, Lục Kiều Kiều chẳng lẽ lại ở xa? Mục Thác muốn hét gọi Chương Bình Hàm, nhưng nuốt ngậm nước bọt còn thấy đau như bị chích điện vào người, y làm sao có thể hét lên thành tiếng? Y lao bỏ vào gian sảnh như kẻ phát cuồng, nhưng An Long Nhi đã biến mất không còn tăm tích, y vội đưa tay sờ lên mặt bàn, mặt bàn trống không, tấm bản đồ long mạch tỉnh Quảng Đông vừa mới rồi còn khiến y nhìn mà cău tiết đập bàn đã biến mất như chưa từng tồn tại ở đó.

Mục Thác ngẩng đầu lên nhìn lỗ thủng lớn có ánh trăng rọi qua trên nóc nhà, hần học hừ mũi, lại làm cổ họng đau rát một phen. Y giẫm lên mặt bàn, nhảy qua lỗ thủng lên mái nhà, chỉ thấy bóng An Long Nhi đang di chuyển trên bề mặt tường thành màu đen xám cách chỗ y đứng chừng trăm bước chân, thân mình dán sát vào tường lướt đi như thằn lằn, bên cạnh là vô số mũi tên bắn từ dưới đất lên. Bên dưới Tỉnh Hải môn đông nghịt lính canh phòng đang cầm đuốc bắn tên, trên thành lâu cũng có mấy người đang nằm phục trên tường chờ đợi.

A Đồ cách cách tóm lấy Cố Tư Văn bị ngã ra ngoài tường thành, kéo cậu ta lên, Cố Tư Văn vừa mới bò lên, liền trông thấy sau lưng A Đồ cách cách xuất hiện hai tên bịt mặt nữa; một tên đang nhanh chóng gác súng lên tường thành, tên còn lại giương súng nhắm vào đầu A Đồ cách cách chuẩn bị bóp cò. Cậu ta toan hét lên báo A Đồ cách cách đề phòng phía sau, nhưng tất cả đã quá muộn, tiếng súng lại vang lên lán nữa.

Tiếng súng lần này khác với khi nãy, rõ ràng không phải phát ra từ cùng một kiểu súng; người gục xuống cũng không phải là A Đồ cách cách, mà là hai tên bịt mặt đang chuẩn bị nổ súng nhắm về phía A Đồ cách cách và An Long Nhi. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách còn kịp chưa định thần lại, đã trông thấy hai quan binh cao lớn mặc quân trang của lính giữ thành cầm súng Tây chạy về phía mình, nhìn kỹ lại, một người là anh chồng người Mỹ của Lục Kiều Kiều, người còn lại là nhị ca của cô, An Thanh Viễn.

Hai người mừng rỡ vô cùng, nhưng chưa kịp hỏi han nguyên do, cả bọn đã nhìn thấy bên dưới cổng thành có mấy chục quan binh tụ tập, một viên quan hướng lên phía trên thành quát hỏi tình hình và khuyên dụ đầu hàng, ngoài ra còn có đội kỵ binh tuần thành lục tục chạy tới chi viện. Đám lính giữ thành hiểu rất rõ, tường thành này một bên là dòng Châu Giang, nếu người trên thành rơi xuống nhất định không thể thoát được, chỉ cần bắn tên hạ sát hoặc cho thuyền đi đuổi ắt sẽ bắt kịp; một bên là khu dân cư trong thành, nhưng trên phố toàn là quan binh, đối phương xuống khỏi tường thành cũng chỉ như lừa dê vào miệng sói; vì vậy, để tránh thương vong không cần thiết, bọn chúng không hề nôn nóng tấn công lên tường thành mà chỉ bao vây bên

dưới, không cho người bên trên leo xuống, ép cho mấy người bọn Cố Tư Văn phải chạy men theo tường thành đến một cổng thành khác, ở đó sẽ có lính canh của trạm gác khác ngăn cản, như vậy có thể hình thành thế gọng kìm vây kẻ địch lại.

A Đồ cách cách lớn tiếng hỏi: “Chị Kiều đâu? Chị Kiều không đến à?”

An Thanh Viễn trả lời cô: “Đừng gấp, chúng ta cầm cự thêm một lúc nữa đợi Long Nhi quay lại đã, dưới đất có súng Tây, nếu hai đứa biết dùng thì lập tức chuẩn bị đi.”

A Đồ cách cách lớn lên trong doanh trại quân đội, rất quen thuộc với súng Tây, nhưng Cố Tư Văn thì chưa từng sử dụng bao giờ. Cô nàng lục lọi tìm hỏa dược và đạn chì trên người tên áo đen đã chết, nhặt một khẩu súng Tây lên, thành thạo dùng que thông làm sạch nòng súng, lần lượt nhét ngòi nổ, hỏa dược và đạn chì vào, cuối cùng dùng giấy vo viên bịt lại, để Cố Tư Văn học theo một lượt. Xong xuôi đâu đấy, bốn người dùng súng Tây phòng ngự đan xen chắn hai đường cầu thang lên xuống tường thành, chỉ đợi An Long Nhi chạy ra khỏi nha môn.

Cố Tư Văn ở trên tường thành nhìn xuống, không ngờ lại trông thấy Sái Nguyệt đang lo lắng đứng ở bên ngoài vòng vây của đám lính giữ thành ngó nghiêng quan sát. Cô đã gỡ bỏ tấm khăn đen che mặt và dây lưng, bộ đồ đen trên người lúc này chỉ giống như một chị làm thuê về nhà buổi tối muộn, cũng không khiến cho đám quan binh giữ thành nghi ngờ.

Thì ra, theo sự cắt đặt của An Long Nhi, Sái Nguyệt quay lại tiếp ứng cao điểm trên tường thành, nhưng lúc tới đây thì phát hiện quân lính đã phong tỏa lối cầu thang lên tường thành, cô đành đứng bên dưới giả bộ đang ngó nghiêng xem náo nhiệt. Sái Nguyệt cũng đã trông thấy trên tường thành có thêm hai tên lính cao lớn đang giúp Cố Tư Văn và A Đồ cách cách, khi bọn lính xua đuổi những người dân đang xúm lại nhìn ngó, Sái Nguyệt liếc mắt nhìn lên tường thành, ngón tay len lén chỉ hướng về nhà, Cố Tư Văn khẽ gật đầu, cô lập tức theo dòng người lẩn vào bóng đêm.

Sái Nguyệt vừa mới rời đi, An Long Nhi liền đạp gió lướt qua đỉnh đầu đám lính giữ thành tựa như một cánh chim không lò, sau đó bỏ tới đoạn giữa tường thành, chạy lên phía trên bờ tường. Chỉ nghe bọn lính bên dưới quát lớn: “Bắn tên! Bắn tên!”

Đám binh sĩ cầm cung tên bên dưới lập tức rút tên kéo cung bán về phía An Long Nhi, những người bạn của cậu trên tường thành cũng tức thì nổ súng xuống dưới, áp chế quan quân giữ thành bằng hỏa lực. Bọn lính Thanh vừa nghe thấy tiếng súng Tây nổ loạn xạ bắn về phía mình, thấy đều sợ đến vãi cả ra quần, tản ra bốn phía ẩn nấp.

An Long Nhi còn chưa lên đến bên trên tường thành, Mục Thác đã tựa như một bóng ma đuổi tới dưới chân tường. Y cũng đạp tường chạy lên giống như An Long Nhi, lại dùng thân thể cậu để che chắn, đặt mình vào vị trí súng Tây của Jack không thể bắn tới. Khi y đuổi tới dưới chân An Long Nhi, đang định vươn tay tóm lấy gót chân cậu đoạt lại bản đồ thì dưới chân thành linh bị một sợi xích sắt quấn chặt, kéo giật cho ngã lăn ra đất.

Mục Thác ở dưới đất bò dậy, ngẩng đầu lên, liền trông thấy một thiếu nữ chừng mười sáu mười bảy, tướng mạo khả ái đang nhíu mày, tay cầm roi chín đốt kéo lê y dưới đất. Mục Thác không ngờ An Long Nhi lại có nhiều đồng bọn như vậy mang súng đến tấn công tường thành, đây chẳng phải tạo phản thì còn là gì nữa?

Y hét lớn: “Các người...” Nhưng âm thanh đã biến đổi, cổ họng vẫn còn đau rát, mới nói được hai chữ đầu tiên, y đã không thốt nổi nên lời nữa. Y lao bỏ về phía Sái Nguyệt như một con sói điên, Sái Nguyệt cũng không chịu nhượng bộ, vung roi chín đốt lên ứng chiến, hai người lập tức quấn chặt lấy nhau. Cố Tư Văn trên tường thành lòng như lửa đốt, nhìn hai người hỗn chiến bên dưới, chỉ sợ đánh nhau ác liệt quá, súng đạn cung tên không có mát làm ngộ thương Sái Nguyệt, vội hét lớn: “Đừng nổ súng! Đừng bán tên nữa!” Vừa dứt lời, cậu ta đã xách thương nhảy xuống. Trong đám quân Thanh cũng có kẻ nhận ra Mục Thác là quan lớn từ kinh thành, thường ngày hay ra vào nha môn Tổng đốc nên cũng sợ lỡ làm y bị thương mà không dám chỉ huy bắn tên, chỉ trơ mắt ra nhìn hai người quấn nhau bên dưới tường thành.

Sái Nguyệt đang khổ chiến vì mình, Cố Tư Văn bất chấp tất cả lao xuống tường thành, hai người bạn thân nhất đều ở trong vòng nguy hiểm, An Long Nhi tuyệt đối sẽ không buông tay đứng nhìn. Một chân cậu vừa đạp lên bờ tường, chân kia ở trên không xoay vòng, đạp mạnh một cái vào khoảng không, thân thể cậu nhảy lên cao, xoay người rút ra thanh đao Vô Minh, từ trên không bổ nhào tới Mục Thác ở dưới đất.

## §5: Giang hồ gặp lại

An Thanh Nguyên cũng ở đây, từ đầu, y vẫn luôn nấp ở chỗ tối dưới hàng hiên con phố bên chân tường thành quan sát.

Sau khi từ núi Đỉnh Hồ ở Triệu Khánh trở về, y đã bắt đầu bày ra bố cục toàn diện truy sát Lục Kiều Kiều và An Long Nhi. Đội ngũ đuổi giết Lục Kiều Kiều đang trên đường tiến về Vân Nam, còn y thì trực tiếp dẫn theo thuộc hạ đi đối phó An Long Nhi, vì An Long Nhi mới là uy hiếp lớn nhất đối với kế hoạch trăm long của y. Khi An Long Nhi bày sạp bói trước cửa nha môn Tổng đốc Lương Quảng, An Thanh Nguyên vẫn còn ngờ vực, nhưng khi cậu vừa đoán mệnh xong cho một người đã lập tức dọn sạp, y biết ngay An Long Nhi có ý nhắm vào tấm bản đồ long mạch Quảng Đông, cậu muốn tiến vào gian sảnh bên trong nha môn Tổng đốc, trộm bản đồ ngay trong đêm chắc chắn sẽ là nước cờ tiếp theo.

Giờ đây, muốn giết được An Long Nhi công lực tinh thuần đã không thể dựa vào đao kiếm nữa, An Thanh Nguyên biết, chỉ có súng Tây mới đối phó được với khúc xương khó gặm này, mà chiếm lấy cao điểm bắn lên là phương pháp hiệu quả và tiết kiệm nhất; nổ súng trên nóc nha môn, giết được An Long Nhi đương nhiên là tốt nhất, kể cả không giết được thì cũng có người trong nha môn đuổi giết An Long Nhi, như vậy cũng có thể tăng cường lực sát thương đối với cậu. Bởi vậy, An Thanh Nguyên đã chuẩn bị hai nhóm sát thủ, quyết ý hoàn thành nhiệm vụ lần này trong khu vực nha môn Tổng đốc.

Y không ngờ An Long Nhi cũng cắt đặt nhân thủ chiếm lĩnh cao điểm, ngoài cảm giác bực bội trước sự thất bại của đám sát thủ, An Thanh Nguyên cũng càng lúc càng thêm hứng thú với An Long Nhi, thứ mưu lược của binh gia này, có phải cậu ta cũng học được từ chỗ của Trương thiên sư kia?

Hiện giờ, An Long Nhi đã chọc vào Mục Thác, song An Thanh Nguyên lại không nôn nóng hạ sát cậu nữa. Vì trong mắt An Thanh Nguyên, Mục Thác là một tên con cháu Bát Kỳ kiêu ngạo, tâm địa hẹp hòi, ra tay tàn độc. Từ sau trận chiến ở Đại Thượng Thanh cung, anh trai Mục Linh của y mất mạng, Mục Thác luôn cho rằng cái chết của anh trai là do An Thanh Nguyên lãnh đạo bất lực gây ra. Trong trận chiến âm thầm này, An Thanh Nguyên muốn phục hồi chức vị, trở lại phủ Quốc sư, mà tên tiểu vương gia này cũng giống như An Long Nhi vậy, đều là những tảng đá ngáng đường đáng ghét.

Hiện tại, y chỉ muốn tận mắt chứng kiến một trong hai người, An Long Nhi hoặc Mục Thác táng mạng đương trường.

Hai chân An Long Nhi còn chưa chạm đất, Vô Minh đã vung ra, một luồng đao khí còn đen tối hơn cả bầu trời đêm giữa canh hai, tựa như một tia

sét rạch toang không khí, mang theo tiếng rít gió chém xéo qua thân thể Mục Thác.

Cả người Mục Thác bỗng lạnh toát, động tác né tránh roi chín đót và trường thương đột nhiên không tự chủ được mà chậm lại, y cảm thấy thân thể mình đã bị chém ngang lưng, lục phủ ngũ tạng cùng lúc đau nhói lên, thậm chí chỉ động não nghĩ ngợi một chút cũng thấy đầu đau như búa bổ, nổi kinh hoàng khiến y đứng ngẩn người ra tại chỗ. Y phục của y trong chớp mắt đã bị chém xả từ vai bên phải đến thắt lưng bên trái, nhưng đao khí vẫn còn tiếp tục cắt sâu vào thân thể.

An Long Nhi nhìn thấy có người đang bỏ về phía Mục Thác toan chấn sau lưng y ngăn một đao này, nhưng đao đã rời vỏ, tất thấy tạp niệm đều làm vấy bẩn lưỡi đao, khoảnh khắc này, cậu chỉ có một việc duy nhất cần phải hoàn thành, đó chính là cắt lia bất cứ thứ gì lưỡi đao chạm phải.

Tốc độ của Vô Minh đao còn nhanh hơn cả ý nghĩ của An Long Nhi, khi thân hình cậu chạm đất, Vô Minh đã chém đứt thanh trường kiếm giương lên hông hát lưỡi đao đi, sau đó tiếp tục chém đứt lia một cánh tay, đồng thời để lại một vết thương dài sau lưng Mục Thác vừa bị đẩy sang một bên.

Tay phải Chương Bình Hàm đã đứt lia, nhưng cảm giác đau đớn còn chưa kịp lan đi, y xoay người lại, dùng tay trái kéo Mục Thác chạy về phía trước cửa nha môn Tổng đốc Lương Quảng, đồng thời khản giọng hét lớn: “Quân giữ thành mau bắn tên! Bắn tên!” Họ Chương còn chưa kịp chạy vào nha môn thì đã hôn mê ngã lả ra đất, được Mục Thác và một tên lính gác khiêng vào bên trong.

Đòn trầm sát vô tình một chiêu trúng đích của An Long Nhi khiến đám quân lính giữ thành đang vây kín xung quanh đều trở mất kinh ngạc, khi thấy An Long Nhi đẩy Sái Nguyệt và Cố Tư Văn lên cầu thang dẫn lên bờ tường thành, chúng mới sực hiểu ra là phải bắn tên, nhưng lại lập tức bị mấy khẩu súng Tây bên trên liên tục áp chế bằng hỏa lực. Đám lính giữ thành chưa bắn được mũi tên nào, đã lại nháo nhào tản ra tứ phía, nấp vào dưới mái hiên của các cửa hàng cửa hiệu trên phố.

Lúc này, An Thanh Nguyên quan sát mấy bóng người trên tường thành, phát hiện ra thiếu mất một nhân vật quan trọng là Lục Kiều Kiều. Y đã đưa cho nhóm sát thủ còn lại một mũi Diêm vương điều hồn châm có Bát tự của Lục Kiều Kiều, chỉ cần đi theo hướng chỉ của mũi kim nhất định có thể tìm được cô, theo như tin tức mới báo về, nhóm sát thủ này đã đi về hướng Vân Nam rồi. Có điều, Jack và An Thanh Viễn lại đột nhiên xuất hiện ở Quảng Châu phá hoại kế hoạch của y. Thắng bại là chuyện thường tình của binh gia, nhưng việc Lục Kiều Kiều không có mặt ở đây lại hết sức bất thường, không thể nào có chuyện Lục Kiều Kiều một mình trở về Vân Nam được. An

Thanh Nguyên không tìm được mà ngoảnh đầu nhìn đăm đăm về một góc tối khác, liệu có một cặp mắt nào khác đang nhìn chằm chằm vào y hay không?

An Thanh Viễn và Jack lần lượt sử dụng súng ổ quay, duy trì hỏa lực áp chế ổn định ở tốc độ cao, A Đồ cách cách đã bán hết đạn của bốn khẩu súng Tây, yểm hộ Cố Tư Văn và Sái Nguyệt trở lại tường thành, cô lập tức hỏi Cố Tư Văn: “Người có bị thương không?”

Cố Tư Văn đáp: “Ta không sao, đi thôi, đi thôi, đi hướng nào bây giờ?”

Trong kế hoạch của An Long Nhi không tính đến chuyện bên dưới Tỉnh Hải môn bị quân giữ thành vây kín, lúc này cậu cũng chỉ biết gãi đầu bối rối, hiện giờ cả thành đều đã cảnh giới, quân giữ thành đang tập trung về phía này, kể cả họ có mở đường máu xông ra từ dưới cổng thành thì cũng chẳng thể thoát khỏi thành Quảng Châu được.

Jack và An Thanh Viễn từ đầu vẫn không nói năng gì, đợi đến khi An Long Nhi phải gãi đầu, mới phá lên cười ha hả, An Thanh Viễn nói: “Jack đã có sắp đặt từ trước rồi, mấy đứa đi theo ta.”

“Chạy hướng nào vậy?” A Đồ cách cách hỏi.

Jack nói: “Nhanh lên, thu dọn đồ đạc chạy về phía Tây.”

“Không được, không được, bên đó là Ngũ Tiên môn, cũng có chốt canh.” A Đồ cách cách rất thông thuộc các khu vực phòng thủ của Quảng Châu, lập tức cất tiếng phản đối.

Jack chìa bộ quân phục đang mặc trên người ra, nói: “Cách cách cao quý của tôi ơi, lính gác ở chốt canh đó đang ở đây rồi, yên tâm đi theo tôi đi.” Dứt lời, anh móc đồng hồ bỏ túi ra xem, nói: “Từ lúc tiếng súng đầu tiên nổ đến giờ là mười phút, chúng ta vẫn còn năm phút nữa...”

“Ngựa của tôi thì sao?”

“Cũng dẫn theo luôn, nhanh lên.” Jack nói dứt lời, liền dẫn cả bọn nhanh chóng chạy trên tường thành, rút về phía Tây.

Mấy nhóm lính canh bên dưới Tỉnh Hải môn ủa lên tường thành, mấy đội binh mã khác trong thành cũng phối hợp xông lên, từ phía xa lớn giọng hò hét đuổi giết không tha, tìm cách lừa bọn họ tới Ngũ Tiên môn, vây chặt trên tường thành.

Họ còn chưa chạy đến cổng thành tiếp theo, đã nhìn thấy bên dưới tường thành có một thuyền buôn lớn của Anh đang đậu. Chạy đến gần, chỉ thấy bóng buồm dây cáp rợp trời, năm sáu thủy thủ da đen thân hình cao lớn đang giương súng Tây đứng trên chỗ đuôi thuyền vênh cao. Trăng tròn sáng vàng vạc, đèn nổi trên thuyền không thắp đèn đuốc gì cũng có thể nhìn rõ được

vóc dáng họ từ đằng xa.

Giữa boong tàu có một người da trắng to béo mặc sơ mi cộc tay và quần tây có dây đeo, bên cạnh anh ta là mỹ nữ Trung Quốc nhỏ nhắn xinh đẹp Lục Kiều Kiều, cô mặc xường xám màu xanh lục, trên tay phe phẩy chiếc quạt tròn, nhìn cả bọn, khoe miệng như cười mà cũng như không; bên cạnh cô còn có một con chó lớn tên Đại Hoa Bối đang ghéch mắt nhìn, chỉ chực chạy xô lên tường thành, miệng gầm gừ đuôi ra sức vẫy tít.

Thủy thủ trên thuyền vừa thấy Jack dẫn người chạy tới, lập tức đẩy ván ra bác lên tường thành, cả bọn mừng rỡ chạy xuống. A Đồ cách cách còn kéo được cả hai con ngựa xuống boong thuyền, cô nàng vừa giữ được hai con ngựa Mông cổ, lại vừa được lên con thuyền buôn Tây Dương lớn như vậy, cười đến không sao khép miệng lại nổi.

Jack trước tiên chạy xuống boong tàu ôm lấy Lục Kiều Kiều, rồi toét miệng cười giơ nắm tay phải ra, cụng nắm tay với người da trắng to béo kia một cái, sau đó cả hai đập tay với nhau, đoạn móc tay kéo đối phương về phía mình, huých vai đầy vẻ hào sảng đàn ông. Nhìn một loạt những động tác chào hỏi thành thực mà phức tạp này, có thể thấy quan hệ giữa Jack và tay da trắng to béo không hề tầm thường chút nào. Jack thấy mọi người đã lên hết thuyền, lập tức ra lệnh nhổ neo. Quân lính trên tường thành kịp thời đuổi tới, tên bay lả tả nhám vào con thuyền đang dần xa bờ, nhưng tất cả đều đã rút vào phòng họp bên trong khoang thuyền, con thuyền nhanh chóng xuôi dòng về hướng Đông đi ra biển.

Lúc này, Jack mới giới thiệu người đàn ông to béo với cả bọn, thì ra anh ta là bạn làm ăn đã hợp tác nhiều năm với Jack, biệt hiệu là John Lớn. John Lớn và Jack đều là cổ đông của hãng buôn White, con thuyền buôn tên Green này cũng là tài sản của hãng buôn, hoặc giả có thể nói cách khác là thuyền của Jack.

John Lớn nhìn bề ngoài có vẻ là một người lạc quan khéo miệng, trên gương mặt béo ú như trong tranh biếm họa là đôi mắt nhỏ xíu tinh nhanh, ánh mắt lấp lánh vẻ giao hoạt đặc trưng của các thương nhân, tiếng Hán của anh ta không tốt như Jack, nhưng cứ cố gắng nói thứ tiếng Hán lơ lớ khẩu âm nước ngoài ấy lại khiến người ta cảm thấy đặc biệt thân thiết. Anh ta thấy một đám người Trung Quốc trẻ tuổi lên thuyền, tỏ ra hết sức cao hứng, sau khi châm cho mình và Lục Kiều Kiều một điếu xì gà, liền cùng Jack thao thao bất tuyệt giới thiệu việc làm ăn của mình cho đám thiếu niên: “Con thuyền này vốn tên là Texas, đó là quê hương của tôi và Jack, giống như ở đây là Quảng Đông, cũng có một con thuyền tên là Quảng Đông vậy, nhưng sau này lại đổi thành Green, các cô các cậu có biết tại sao không?”

Bọn An Long Nhi đều mỉm cười lắc đầu, đợi John Lớn nói ra đáp án. John



Lớn lại tiếp lời: “Trong tiếng Anh, Green nghĩa là màu xanh, sau khi Jack lấy được Lục Kiều Kiều, anh ta liền ép tôi đồng ý đổi tên con thuyền này, lại còn đòi sơn thành màu xanh, tốn mất nửa năm để mua chuộc quan viên Đại Thanh thay đổi ghi chép hải quan, mất thêm một năm xin với Sở Đăng ký Hải vụ Hoa Kỳ đổi tên nữa.”

Nói tới đây, John Lớn xòe hai tay, lộ vẻ bất lực bảo Jack: “Jack của tôi ơi, cậu yêu vợ hơn cả yêu tiền và yêu tôi rồi, bước tiếp theo chác cậu định làm thịt tôi, rồi đổi tên hãng buôn thành hãng buôn Green luôn...”

Lục Kiều Kiều phun khói thuốc ra đằng mũi, nói: “Sau khi thuyền đổi sang tên tôi, việc làm ăn đã khá hơn nhiều, anh cũng kiếm được chẳng phải ít tiền, chứng tỏ tên của tôi may mắn hơn còn gì. Có điều, như vậy cũng không có nghĩa là anh không gặp nguy hiểm, nếu anh cũng đổi tên thành Green Lớn thì khác liền, có khi Jack sẽ yêu anh trở lại cũng không chừng.”

Cả bọn đều phá lên cười ha hả, Jack an ủi John Lớn: “Đừng buồn, khi nào anh có vợ, con thuyền tiếp theo sẽ đổi theo tên vợ anh.”

Chuyện trò được một lúc, Lục Kiều Kiều nói: “Quan binh có khả năng sẽ đuổi theo bằng đường thủy, mọi người chuẩn bị một chút, nửa tiếng sau chúng ta sẽ rời thuyền. Chỉ cần chúng ta xuống thuyền, quan binh không tìm được người trên thuyền Green, phía John Lớn cũng dễ ăn nói, mọi chuyện đều sẽ yên ổn.”

Jack dẫn bọn An Long Nhi xuống khoang thuyền của mình, trong đó đã đề sẵn hành lý của từng người, mấy người bọn An Long Nhi đều biết đây là do một tay Lục Kiều Kiều âm thầm sắp đặt sau khi bọn họ xuất phát đi trộm bản đồ, mắt thấy cả hành lý và Đại Hoa Bồi đều được bố trí chu toàn như vậy, ai nấy không khỏi thán phục sự sắp xếp tinh tế cẩn mật của cô.

Bọn họ thay xong quần áo đi đêm và quân phục, sắp xếp đầu vào đây hành lý thì thuyền Green đã cập vào cạnh một thôn làng nhỏ. Mọi người chào từ biệt John Lớn, lên bờ đi vào một nhà nông dân, Lục Kiều Kiều kéo ra sáu con ngựa lớn, chia cho mỗi người một con, cô và A Đồ cách cách đều có thân hình nhỏ nhắn nên cưỡi chung một con ngựa lớn, hai con ngựa lùn Mông cổ chỉ để chở hành lý, xong xuôi đâu đấy, cả nhóm người ngựa quay đầu chạy như bay về hướng Tây dưới ánh trăng canh ba.

Bọn họ men theo con đường quê nhỏ mà đi, không cần quá vội vã, cũng không phải lo lắng có chốt chặn kiểm tra. Trên đường, đám người trẻ tuổi mới biết, thì ra chia tay với bọn họ trên núi Đỉnh Hồ thuộc phủ Triệu Khánh chỉ là một màn kịch Lục Kiều Kiều diễn cho An Thanh Nguyên xem mà thôi, mục đích là để phân tán sức chiến đấu của y, đồng thời cũng khiến cho An Thanh Nguyên lơ là cảnh giác đối với chuyện An Long Nhi trộm bản đồ long mạch Quảng Đông.

Lục Kiều Kiều dùng bùa thể thân đánh Bát tự của mình lên một người rơm, giao cho một tay bảo tiêu thuộc hạ của An Thanh Viễn hỏa tốc áp tải về Vân Nam, còn bản thân cô lại cùng Jack và An Thanh Viễn bí mật xâm nhập vào thành Quảng Châu, ẩn mình trong con thuyền buôn Green đậu trên đầm Bạch Nga.

Lúc An Long Nhi quyết định ra tay, Lục Kiều Kiều đã đến nhà bọn họ mang theo toàn bộ hành lý và Đại Hoa Bối lên thuyền Green, rồi cất đặt Jack và An Thanh Viễn từ thuyền lên tường thành, chiếm lấy cao điểm, đợi thời cơ tiếp ứng cho An Long Nhi. Chính vì anh hùng suy nghĩ giống nhau, nên cao điểm phía trên Tĩnh Hải môn đã trở thành tiêu điểm mà cả hai phe cùng tranh đoạt.

Lục Kiều Kiều miệng ngậm một miếng thuốc lá nhỏ, vừa phả khói vừa nói với bọn họ: “Thế nên giờ không dựa dẫm vào Thượng Đế được nữa rồi, phải nhờ các người bảo vệ tôi đây, Bát tự của tôi đã ở Vân Nam, khoảng thời gian này, tôi uống nước cũng có thể bị sặc chết không chừng...”

An Long Nhi này giờ vẫn luôn lặng lẽ đi bên cạnh Lục Kiều Kiều, đã lâu lắm rồi cậu không nghe Lục Kiều Kiều rủ rỉ êm tai như vậy, cũng lâu lắm rồi không ngửi mùi thuốc tỏa ra từ thân thể cô, cảnh tượng khói mù vẫn vút này tựa hồ quay ngược lại những tháng ngày cậu cùng Lục Kiều Kiều ngược Bác ba năm về trước vậy.

A Đồ cách cách và Lục Kiều Kiều cười chung một con ngựa, Lục Kiều Kiều nói gì, cô nàng đều nghe rất rõ. Hình ảnh Lục Kiều Kiều trong lòng cô giờ đây không còn là một cô gái diễm lệ biết cười ngựa bắn súng nữa, mà là một tiên nữ trí dũng song toàn, khiến cô phục sát đất.

An Long Nhi cũng cảm thấy Lục Kiều Kiều hiện tại đã thay đổi, cô không chỉ có sự giao hoạt điêu ngoa của nữ nhân mà mưu kế bày ra giờ đã giống như của một vị tướng lĩnh trong tiểu thuyết chương hồi. Lục Kiều Kiều đã làm những gì, học được những gì ở Vân Nam, để có thể trở nên mạnh mẽ như vậy?

An Long Nhi cũng hỏi: “Cô Kiều, cô sắp xếp chu đáo cẩn mật hơn cháu nhiều, làm sao cháu học được cách làm chuyện lớn như vậy đây?”

Lục Kiều Kiều dương dương đắc ý hút thuốc, người ngồi trên lưng ngựa gật gù đáp: “Những thứ này đều có viết trong sách phong thủy cả, có điều, mày chỉ mới học thuộc lòng mà chưa hiểu thấu đây thôi.”

An Long Nhi và Cố Tư Văn đi ở hai bên Lục Kiều Kiều, không hện mà cùng thốt lên: “Sách phong thủy cũng dạy mấy thứ này à?”

Lục Kiều Kiều cười hì hì nói: “Đạo lý trong thiên hạ chẳng qua chỉ là một, tỷ như một cái cây lớn mọc trên mặt đất, có người hái hoa, có người hái quả,

vì vậy có mùi vị và dược hiệu khác nhau, nhưng kỳ thực vẫn là một cái cây đó thôi. Âm dương ngũ hành có thể phát triển ra thành huyền học, cũng có thể phát triển ra binh pháp, bản thân binh pháp Trung Quốc chính là bắt nguồn từ sự biến hóa của Âm dương ngũ hành, mà đọc thông được một quyển sách phong thủy, thì cũng có thể học được mưu lược binh pháp thôi.”

An Long Nhi chau mày nói: “Cháu thấy trong sách phong thủy toàn viết về núi non sông nước, nào thấy những phương pháp ấy đâu?”

“Núi non sông nước là những thứ vốn dĩ đã có, đương nhiên chúng ta không thể diễn dịch và phát triển ra được cái gì từ đó, nhưng chúng ta dùng la kinh bố cục, đồ cát hút nước, ấy chính là phương pháp giải quyết vấn đề còn gì, mà dùng phương pháp tư duy này đi làm bất cứ chuyện gì cũng đều thông suốt hết.”

“Chậc? Như vậy cũng được sao?” An Long Nhi há hốc mồm nhìn Lục Kiều Kiều, rồi lại nhìn Cố Tư Văn, liền trông thấy Cố Tư Văn cũng đang há hốc mồm ra giống mình, để lộ một cái hố đen ngòm trên mặt.

Lục Kiều Kiều hút hết điếu thuốc, lại móc ô mai trong túi treo trên yên ngựa ra, đưa cho A Đồ cách cách một quả, đoạn hỏi: “Long Nhi, mày thấy trong kế hoạch tối nay, mắt xích nào xảy ra vấn đề?”

An Long Nhi ngẫm nghĩ một lúc rồi đáp: “Cháu cảm thấy đường lui sắp xếp chưa được tốt lắm, nếu cô Kiều mà không đến thì bọn cháu nguy hiểm rồi.”

Lục Kiều Kiều cười hì hì, bảo An Long Nhi: “Cô đọc một câu khẩu quyết, mà lập tức đọc nối theo, không đọc được thì ngày mai không cho ăn cơm!”

“Vâng.”

“Chưa xem thành đầu chác không chác...”

“Trước nhìn thủy khẩu chặt hay chãng...”

Lục Kiều Kiều cười cười gật đầu, nói: “ừm, đọc thì thuộc đấy, có biết là ý gì hay không?”

Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đều bị chủ đề câu chuyện thu hút, tò mò nhìn An Long Nhi đợi câu trả lời.

“À! Cháu hiểu rồi!” An Long Nhi vui vẻ nói với Lục Kiều Kiều, nhưng đám thiếu niên còn lại vẫn chưa hiểu chuyện gì, Sái Nguyệt thắc mắc: “Long ca, người hiểu cái gì rồi? Nói cho chúng ta biết với...”

An Long Nhi nói: “Trong hai câu khẩu quyết này, thành đầu là chỉ mộ phần, nhà cửa và thành trì, tóm lại là nơi con người sử dụng thì đều gọi là thành đầu; thủy khẩu là chỉ lối thoát nước, chính là phương vị mà nước chảy đi khỏi một bố cục phong thủy, thủy khẩu thông thường đại diện cho mất khí

và hao tài; nếu thủy khẩu rộng rãi thông thoáng, thì bố cục phong thủy dù có tốt đến đâu, cũng không thể giữ được vận khí cát tường. Vì vậy, khi đến một nơi nào để xem phong thủy, thầy phong thủy trước tiên phải đứng ở thành đầu xem thủy khẩu có thất chặt lại hay không, một nơi mà thủy khẩu không thất chặt, lại không thể thông qua tu tạo mà sửa chữa, thì bố cục đầu có tốt đến mấy, thầy phong thủy cũng không bao giờ sử dụng.”

Lục Kiều Kiều lại tiếp lời: “Đúng, thủy khẩu thu hẹp là cửa phòng thủ sau cùng trong bố cục phong thủy, khi bày cục, thầy phong thủy không cần nghĩ cách khiến cho nhân đinh dồi dào, phú quý phát đạt vội, mà phải tính toán cách đóng chặt cửa sau, bảo trì vận khí, làm như vậy là để bố cục phong thủy ngay từ đầu đã ở vào thế bất bại, trong binh pháp Tôn Tử chẳng phải cũng nói cần phải ở vào thế bất bại đó sao? Kỳ thực, nguyên lý ở đây tương thông với nhau thôi.”

Cô Tư Văn vỗ đùi đánh đét, nói: “Có lý quá, nghe người nói chuyện một đêm, còn hơn đọc sách mười năm, chẳng ai lại đi đổ nước vào cái vò bị thủng cả!”

Sái Nguyệt cũng nói: “Đúng thế, chúng ta nấu cơm xắt rau, còn đặt cái rổ dưới đất để hứng rác cơ mà.”

A Đồ cách cách lớn tiếng nói: “Tôi bỏ nhà ra đi còn mang theo hai con ngựa cơ đấy!” Cả bọn nghe vậy lập tức cười ồ lên.

An Long Nhi hỏi Lục Kiều Kiều: “Vậy bước tiếp theo chúng ta đi đâu bây giờ, cô Kiều?”

“Đi Vân Nam!”

“Lần này là thật à?”

“Thật!” Lục Kiều Kiều hướng về phía An Long Nhi thối đánh “phụt” một cái, An Long Nhi biết mảnh này của cô, nhất định là muốn phun hạt ô mai vào mình, lập tức nghiêng đầu né tránh, nào ngờ Lục Kiều Kiều không phun thứ gì ra khỏi miệng, khi đầu cậu thẳng lại, vừa khéo hứng lấy hạt ô mai bắn ra trong lần “phụt” thứ hai.

An Long Nhi bung mặt ủ rũ kêu: “ôi cha.” Lục Kiều Kiều và A Đồ cách cách phá lên cười nghiêng ngả.

Lục Kiều Kiều nôn nóng đến Vân Nam để thu hồi lại Bát tự của mình, đồng thời cũng phải gấp rút đưa An Long Nhi và mấy thiếu niên còn lại thoát khỏi sự truy sát của An Thanh Nguyên, cả bọn thúc ngựa ngược dòng Tây Giang, ngày đêm tiến về phía Tây.

An Thanh Nguyên trầm sát long mạch gây ra lũ lụt, cho dù quan và dân đồng lòng xây dựng lại thì cũng không thể khôi phục trong mấy tháng,

huống hồ triều đình Đại Thanh hủ bại bất lực căn bản không trợ giúp dân chúng kiến thiết lại nhà cửa ruộng vườn sau thiên tai, đến nay hai bên bờ sông Tây Giang vẫn hoang vu tiêu điều hết như lúc bọn An Long Nhi rời khỏi.

Đi qua Triệu Khánh, tiếp tục tiến về hướng Tây, họ đặt chân vào một vùng núi non trải dài tương như vô cùng tận. Mấy ngày liền cưỡi ngựa đi gập trên đường núi, cảnh sắc gần như không có gì thay đổi, nếu không phải trong nhóm có hai phong thủy sư thường xuyên xem la kinh chỉ hướng, mọi người sẽ nghĩ rằng mình đã lạc đường từ lâu, chỉ đi lòng vòng trên những con đường núi ngoằn ngoèo phức tạp.

Ngày hôm ấy, cả bọn đi qua một rặng núi, đứng trên gò cao nhìn xuống, xa xa là một vùng ruộng đồng mênh mông, phía xa hút cuối trời hình như còn có một thành thị, Lục Kiều Kiều nói với mọi người: “Chúng ta đã vào địa phận Quảng Tây, đừng tưởng dưới chân vẫn là dòng Tây Giang kia, kỳ thực chỉ đoạn Tây Giang nằm ở phía Tây tỉnh Quảng Đông mới có tên gọi này, đến đây đã là phía Đông tỉnh Quảng Tây, vì vậy Tây Giang cũng đổi thành...”

A Đồ cách cách vẫn ngồi sau lưng Lục Kiều Kiều, cô nàng chống nạnh nói: “Chắc chắn là đổi thành Đông Giang rồi, ha ha ha...”

“Thỏ con đúng là rất giống chị hồi nhỏ...” Lục Kiều Kiều cũng học theo Cổ Tư Văn gọi A Đồ cách cách là thỏ con.

A Đồ cách cách nghe nói mình và thần tượng hồi nhỏ rất giống nhau thì vui vẻ hỏi: “Chị Kiều hồi nhỏ như thế nào vậy?”

“Hồi ấy chị ngu ngơ lắm, ha ha ha!” Lục Kiều Kiều ngửa mặt cười lớn.

An Thanh Viễn nói: “Bên dưới là Tầm Giang, là dòng chảy chủ yếu của khu vực phía Đông Quảng Tây, men theo dòng sông này có thể đi thẳng một mạch rời khỏi Quảng Tây để tới Vân Nam. Có điều chỉ có đoạn sông mấy trăm dặm này gọi là Tầm Giang thôi, đi tiếp thì lại đổi tên lần nữa.”

A Đồ cách cách bị Lục Kiều Kiều chọc cho cụt hứng, bực dọc hỏi: “Lại đổi tên gì nữa?”

An Thanh Viễn nhìn A Đồ cách cách cười hì hì, hỏi: “Đến chỗ đó, cô em lại đoán thêm lần nữa đi.”

Lục Kiều Kiều vòng tay vỗ nhẹ lên đùi A Đồ cách cách, an ủi tâm hồn bị tổn thương của cô nàng, sau đó nói với cả bọn: “Bên dưới là huyện thành Bình Nam, chúng ta nhanh chân tới đó thuê khách điểm nghỉ, đến tối có thể ăn ngon một bữa.” Mọi người đương nhiên đều vui vẻ trước sự sắp xếp này, người nào người nấy cười hì hì hà hà thúc ngựa chạy xuống núi.

Vòng qua mấy chỗ ngoặt, đường núi càng lúc càng hẹp, hai bên là rừng rậm cây cối san sát, đoàn người ngựa của họ xếp thành một hàng dọc trên con đường nhỏ. Jack và An Thanh Viễn đi trước mở đường, An Long Nhi và Cố Tư Văn ở phía sau áp trận, giữa là các cô gái và hai con ngựa lùn giống Mông cổ thô hành lý.

Con đường núi càng đi xuống phía dưới, rừng cây lại càng thêm rậm rạp, sắc trời cũng mỗi lúc một tối dần, khí hậu nóng bức của phương Nam cơ hồ hoàn toàn không ảnh hưởng đến vùng núi rừng này, cả ngọn núi lớn như bị bao phủ trong một khối khí lạnh. Các lùm cây hai bên đường càng lúc càng gần, người cưỡi trên lưng ngựa, lá cây quét qua hai bên, cảm giác như thể đang lặn ngụp giữa một biển lá cây màu lục sẫm.

Jack đi đầu, tay trái cầm cương ngựa, tay phải đặt trên thắt lưng da, ngón út áp vào khẩu súng lục ở xoay đã lấp đầy đạn. An Long Nhi đi đoạn hậu, hai mắt nửa khép nửa mở ngồi trên lưng ngựa, vận dụng toàn bộ giác quan, tỉ mỉ cảm nhận môi trường xung quanh.

Một quả tùng từ trên ngọn cây cao rơi xuống, vừa khéo trúng đầu con ngựa An Long Nhi đang cưỡi, con ngựa cũng không có cảm giác gì, chỉ lác lác đầu, phì một hơi ra hai lỗ mũi, tiếp tục theo đội ngũ chạy nước kiệu trên con đường nhỏ. Nhưng đối với một nhà huyền học, thế giới này không có gì là ngẫu nhiên cả, tất cả đều có nhân, tất cả đều có quả, bên trong tất nhiên có quan hệ logic. Đối với những người khác nhau, điểm khác chỉ là có người hiểu được, có người không hiểu được.

An Long Nhi bấm đốt ngón tay tính một quẻ. Giải quẻ ra được tượng Thiên lô kích thủy, lô là quẻ Chấn, ý chỉ hành động, thủy là quẻ Khảm, ý chỉ chạp bầy và đạo tặc, quẻ này rõ ràng chỉ ra rằng đoàn người ngựa của bọn họ đang đi giữa khu vực nguy hiểm có đạo tặc hoành hành. Cậu lớn tiếng nói với những người đi trước: “Anh Jack, Thanh Viễn thúc thúc, cẩn thận phía trước có sơn tặc mai phục.”

An Thanh Viễn khen ngợi: “Long Nhi giỏi thật đấy, chuyện này mà cũng biết à? Giờ ở Quảng Tây sơn tặc hoành hành, đoàn luyện nhan nhân khắp nơi, chứ không được bình an như Vân Nam đâu. Vì lũ lụt và nạn châu chấu khiến rất nhiều người chết đói, triều đình cũng chẳng lo những chuyện này, vài năm nay liên tiếp có nông dân vào rừng làm cướp... ta và Jack đều có chuẩn bị rồi, cậu cứ yên tâm đi.”

An Long Nhi nghe An Thanh Viễn nói vậy thì cũng yên tâm phần nào, nhưng vẫn bổ sung một câu: “Có thể sơn tặc ở ngay phía trước, cần phải hết sức cẩn thận.” Cậu còn chưa nói dứt lời, Jack đi đầu đã ghì cương ngựa lại, lớn tiếng quát: “Dừng! Có mai phục!” Con Đại Hoa Bối ngồi trong cái sọt đeo trên lưng ngựa lập tức sửa hoáng cả lên.

Trải qua nhiều năm kiếm ăn trên lưng ngựa, Jack sớm đã đạt đến trình độ người ngựa hợp nhất, tay anh vẫn luôn ghim cương trong trạng thái nửa nói lỏng nửa siết chặt, khi một chân con ngựa đạp vào khoảng không, anh lập tức cảm nhận được chính giữa con đường phía trước là một cạm bẫy, nếu ngựa rơi xuống đó, hậu quả nhất định khó mà tưởng tượng.

Con đường phía trước bị vó ngựa giẫm phải lập tức sụt xuống, trước mặt Jack xuất hiện một cái hố lớn rộng chừng năm thước, bên dưới trái cây chông nhọn tua tủa chĩa lên trên. Nếu người rơi xuống đó, vô số chông tre nhọn hoắt sẽ đâm khắp thân thể trong nháy mắt, không chết ngay được, nhưng còn đau đớn bội phần, sống không bằng chết.

Jack kéo giật đầu ngựa, con ngựa hí vang rồi cứ thế giơ hai chân trước đạp vào khoảng không, chân sau lùi lại mấy bước, An Thanh Viễn ở phía sau không kịp ghim ngựa, đâm sầm vào Jack. Có điều, bọn họ đều không rảnh mà tính toán mấy chuyện này, những người có súng trên tay đều lập tức mở chốt an toàn, ai không có súng cũng đưa tay rút binh khí tùy thân ra.

Lúc này, trong cánh rừng rậm hai bên đường tua tủa chĩa ra vô số mũi giáo dài, nhằm vào từng người trong bọn từ bốn phương tám hướng. Những mũi giáo này dùng tre làm cán, mũi chỉ là thép mảnh dài chừng mấy ngón tay, tiết kiệm nguyên vật liệu đến cực điểm, chế tác cũng hết sức thô mộc giản đơn, có điều, cả bọn đều có thể nhìn ra, nếu bị chúng đâm vào thân thể, bất luận là ai cũng sẽ lập tức mất mạng.

Trước mặt bọn họ không thấy có người, chỉ thấy rất nhiều giáo tre chĩa về phía mình mà không đâm tới, Jack mặc kệ những mũi giáo đang đâm vào các vị trí khác trên cơ thể, chỉ nắm lấy cán cây giáo tre đang trở vào tim mình kéo giật ra phía sau, khẩu súng lục trên tay chĩa thẳng về phía người cầm giáo. Bị Jack kéo ra khỏi tán cây là một phụ nữ chừng hơn ba mươi tuổi, mặt mũi đen đúa, mình mặc áo chèn vải thô, quần xắn lên tới đầu gối, dưới chân không mang giày, cặp mắt trợn trừng giận dữ nhìn khẩu súng Tây, hai tay vẫn nắm chặt lấy cán giáo toan giật lại từ tay Jack. Bà ta vừa xuất hiện, liền lớn tiếng gào lên the thé: “Giết bọn chúng! Giết hết bọn chúng!”

Hai bên đường đồng thanh vang lên tiếng hò hét văng trời, toàn bộ số giáo tre cùng lúc từ hai mé đâm vào khoảng giữa con đường, chỉ cần nhích thêm vài đốt ngón tay nữa, những người ngồi trên ngựa lập tức sẽ bỏ mạng tại chỗ. Lục Kiều Kiều nghe thanh thế này, thầm tính toán ở hai bên đường phải có trên trăm người, chỉ dùng đao thương súng ống mà muốn cứu mình cứu người trong một chớp mắt ngăn ngại là điều bất khả. Cô lập tức nhét súng vào thắt lưng, hai tay giơ cao quá đầu, nhanh chóng móc hai ngón tay út vào nhau, hai ngón giữa cùng lúc chỉ lên trời, kết thành Song lô quyết; cô vừa bắt đầu niệm mật chú, liền cảm thấy bên cạnh có một luồng gió lướt qua, thì

ra An Long Nhi đi sau cùng đã rút đao xuất kích.

Thân hình An Long Nhi đã không thể dùng chữ nhanh để hình dung nữa, cậu từ cuối đoàn lướt lên đầu đoàn, khoảng cách năm sáu trượng, nhưng còn nhanh hơn cả mũi giáo của đám sơn tặc đâm tới có vài đốt ngón tay, những chỗ cậu phóng qua, cán giáo bằng tre dày đặc như rừng đều gãy lia, tiếng lách cách giòn tan liên miên không dứt, nghe như ngón tay đang lướt nhanh trên phím mộc cầm vậy.

Cậu xông thẳng tới bên phải Jack, một đao cuối cùng đã chặt gãy mấy cây giáo đâm tới mé phải anh. cả đoàn người ngựa đều được giải trừ uy hiếp phía bên phải, ai nấy đều hiểu rõ, động tác tiếp theo chính là lăn khỏi lưng ngựa sang phải, rút binh khí ra ứng chiến.

Chỉ riêng Lục Kiều Kiều là không lăn người xuống ngựa, hai chân cô giậm vào bàn đạp nhảy sang bên phải, từ trên cao niệm chú lạnh lạnh: “Hỏa cấp như luật lệnh, sát!” Mé bên trái đoàn người ngựa cùng lúc vang lên tiếng sấm, một tia chớp màu đỏ máu tựa như con rắn lửa đột ngột hiện ra, đánh vào khu vực bên trái đoàn người ngựa. Mảng rừng cây bên trái con đường nhỏ tức thì bùng lên một ngọn lửa lớn, tia chớp chạy tới đâu, cành lá rụng lá tả xuống đất tới đó, bọn sơn tặc nấp trong rừng có tên bị lửa thiêu bỏng, cũng có tên bị sấm sét đánh trúng, nhất thời kêu gào thảm thiết bỏ chạy tứ tán, cả lũ ngựa cũng lồng lên toan thoát khỏi nơi khủng khiếp như địa ngục A Tỳ này.

Lục Kiều Kiều vừa đáp xuống đất, liền nghe thấy tiếng súng của Jack và An Thanh Viễn vang lên, An Long Nhi đã xông tới phía sau lưng bảo vệ cho cô.

Lục Kiều Kiều nhanh chóng kéo hai con ngựa xoay người lại nhìn, chỉ thấy Sái Nguyệt cũng giống cô, đang giữ cương mấy con ngựa không cho chúng bỏ chạy, An Long Nhi đã cần quét mảng rừng bên phải thành một khoảng đất trống, giữa khoảng đất có mười mấy người bị thương đang kêu la thảm thiết bỏ chạy, xung quanh là hơn trăm người khác đã lộ mặt. Lục Kiều Kiều rút súng lục ở thắt lưng ra, quỳ một chân dưới đất, không chế tình hình mé bên trái, Cố Tư Văn tay cầm trường thương, cùng An Long Nhi tạo thành thế ỷ giốc bảo vệ bọn họ, còn Jack và An Thanh Viễn thì giương súng chỉ vào mười mấy người đang đứng chặn phía trước con đường nhỏ.

Cây cung của A Đồ cách cách đã kéo căng, trên dây cung cùng lúc đặt ba mũi tên, trước mặt cô nàng có một thiếu niên bị đao chém vào bụng, cậu ta vừa bị vết thương, vừa nhanh chóng bò về phía đám sơn tặc. Một người đàn ông chân trần cầm giáo tre găm lên xông về phía Cố Tư Văn, một phụ nữ nhìn có vẻ là mẹ của gã thiếu niên kia vội vã vứt bỏ cây giáo trên tay, chạy ra khỏi đám người toan kéo gã ta về.



A Đồ cách cách chưa từng trông thấy ánh mắt nào hung hãn tàn bạo đến vậy, cô nhìn người đàn ông xông tới trước mặt Cố Tư Văn, một giáo gạt phẳng ngọn giáo gần nhất; sòng đao của An Long Nhi trượt theo mé dưới cán thương của Cố Tư Văn đập vào cổ tay người đàn ông; bàn tay A Đồ cách cách khê rung, một mũi tên liền bắn vọt tới vai đối phương.

Người đàn ông chân trần bị sòng đao đánh trúng, cây giáo tre lập tức rơi xuống đất, tiếp đó, mũi tên của A Đồ cách cách lại găm thẳng vào vai khiến y đau đớn ngã ngựa ra sau.

Đám sơn tặc tức thì bưng bưng phần nộ, bất chấp tất cả gương cán giáo tre đã không còn mũi giáo xông về phía bọn họ. A Đồ cách cách nhanh chóng lấp mũi tên thứ hai, lần này cô không nhắm vào vai nữa, tên vừa rời cung liền cắm sâu vào giữa hai lông mày của một người đàn bà trung tuổi, cùng lúc ấy, mũi tên thứ ba cũng đã căng trên dây cung...

Những sơn tặc xuất hiện trước mặt cô, có nam có nữ, có người già và cả thiếu niên, đàn ông và thiếu niên dù bị thương hay không, cũng đều cầm gậy tre chần trước mặt phụ nữ và người già bảo vệ họ, nhìn cách bảo vệ và cứu viện lẫn nhau ấy, có thể thấy rất nhiều người là thành viên trong cùng một gia đình. Mặt mũi bọn họ trông hết sức bình thường, nhưng chênh lệch tuổi tác và thân phận lại lớn như vậy, đến nỗi khiến A Đồ cách cách không dám tin đây là một nhóm sơn tặc. Điểm chung duy nhất của họ chính là ánh mắt hung hãn, gương mặt gầy gò đói khát. Có thể nói, chỉ cần bọn họ buông gậy gộc trên tay xuống, nơi này chính là một buổi tụ tập lớn của dân làng. Cô nghe thấy Cố Tư Văn đang khản giọng hét lên với mình: “Đừng bán tên nữa! Đừng đánh nữa! Chạy mau!” Ngón tay cứng đờ của A Đồ cách cách kẹp lấy mũi tên, dây cung đã kéo căng nhưng không bán ra. Đôi mắt cô ngập trong lệ nóng, mở to mà không nhìn rõ người và cảnh vật, chỉ lơ mơ thấy Cố Tư Văn đang quét ngang cây trường thương ngăn đám sơn tặc lại, lưỡi đao của An Long Nhi rít lên lạnh lạnh chặt gãy rất nhiều gậy tre, sau lưng vang lên một loạt tiếng súng.

Tiếng gào khóc chìm trong tiếng súng vang động cả núi rừng, A Đồ cách cách được một cánh tay to lớn kéo lên, nằm vát ngang trên lưng ngựa của An Thanh Viễn, mơ mơ hồ hồ chạy một mạch mười mấy dặm đường. Họ chạy từ trên núi xuống cánh đồng hoang bên dưới, ngựa không dừng vó đi thẳng một mạch tới huyện thành Bình Nam.

Trong khách điếm, A Đồ cách cách ngồi trên mép giường, nhìn Sái Nguyệt và Lục Kiêu Kiêu bằng cặp mắt đỏ lựng, mắt hai người còn lại cũng đều sưng húp lên, không ai có thể bình tĩnh được trong thời điếm này. Sái Nguyệt đi tới bên cạnh A Đồ cách cách, kéo tay cô nàng, A Đồ cách cách lấy tay bưng mặt, cúi gầm đầu xuống hỏi:

“Bọn họ là ai?”

Lục Kiều Kiều đáp bằng giọng hờ hững: “Là cướp.”

Sái Nguyệt cúi đầu khẽ nói: “Những năm đói kém mất mùa, cả làng đều không có gì ăn, vậy là tất cả người làng đều vào rừng làm cướp... những thôn làng gần thành Quảng Châu cũng từng trải qua cảnh này rồi.”

A Đồ cách cách nghẹn ngào bật khóc: “Năm nào triều đình cũng phát bạc phát lương cứu tế thiên tai, cha ta mỗi năm đều phải áp tải và phân phát số tiền bạc lương thực này, bọn họ có cơm ăn rồi, đâu cần phải làm giặc cướp nữa?”

Sái Nguyệt buông tay A Đồ cách cách ra, cúi đầu khẽ nói: “Làng chúng ta chưa bao giờ nhận được tiền bạc lương thực cứu tế, người làng đều chết sạch, bỏ đi sạch cả rồi...”

Lục Kiều Kiều cũng đi tới bên cạnh A Đồ cách cách, nói: “Tiền bạc lương thực ấy toàn bộ đều bị quan lại từ trên xuống dưới cắt xén tham ô, kể cả còn một chút rơi vãi vào tay dân làng thì cũng chẳng đủ sống, vừa nãy cô cũng thấy rồi đó, có cơm ăn ai lại muốn đi làm cướp cơ chứ...”

“Bọn họ không phải cướp, toàn là đàn bà với trẻ con mà!” A Đồ cách cách dòn sức lí nhí rặn ra được một câu, sau đó cúi gằm đầu, nước mắt không ngừng nhỏ xuống nền đất, cô nhắm chặt mắt lại, giữ mạnh hai tay mấy cái tựa hồ muốn vấy sạch máu dính trên tay đi. Đột nhiên cô ngẩng đầu lên, nước mắt giàn giụa hỏi: “Cố Tư Văn đâu?!” Không đợi Lục Kiều Kiều trả lời, A Đồ cách cách đã lao sang phòng bên cạnh.

Cửa phòng không khóa, A Đồ cách cách chạy ừa vào, vừa khéo trông thấy An Long Nhi đang băng bó vết thương trên cánh tay cho Cố Tư Văn. Cố Tư Văn giơ chân khều khều con Đại Hoa Bôi đang lượn qua lượn lại dưới đất, cần nhắc: “Con chó ngu này lần trước ở cửa nhà ta thì kêu như heo bị chọc tiết, vậy mà hôm nay có mấy trăm người mai phục thì chẳng sửa tiếng nào, đúng là đồ bỏ đi.”

An Long Nhi nói: “Thực tế là chỉ có khoảng trăm người gì đó thôi, không đến mấy trăm người.”

“Ta không nói đến nhân số, Long thiếu gia à, ý ta nói, đây là con chó ngu.” Cố Tư Văn vừa xoa vai vừa nói.

An Long Nhi đáp: “Có thể là do bọn họ không có sát khí.”

Jack lau sạch khẩu súng của mình, lấp đầy đạn rồi giắt vào thắt lưng, đoạn nói với Cố Tư Văn: “Cũng có thể là do những người đó suốt thời gian dài không ăn thịt, lại sống ở trong rừng, mùi vị trên người đã hòa lẫn với rừng cây, lúc mai phục lại không hề nhúc nhích, nên con Đại Hoa Bôi không nghĩ

được mà cũng không nghe thấy được, chắc, bạn gái của cậu đến tìm kia...”

Cố Tư Văn ngẩng đầu lên, liền trông thấy A Đồ cách cách đổ hoe mắt đứng ngoài cửa. Cô nàng thấy Cố Tư Văn nhìn mình, tức thì chạy mấy bước đến trước mặt cậu ta, phồng mang trợn mắt tát cho một cái vào mặt, tuy chỉ đánh nhẹ, nhưng tiếng lại rất vang.

“Cô lại đánh ta!” Cố Tư Văn ôm mặt kinh ngạc nhìn A Đồ cách cách. A Đồ cách cách tát một cái xong, lại lập tức giơ tay lên, nhưng mãi vẫn không đánh xuống. Cố Tư Văn chụp lấy cánh tay ấy, cô nàng liền thuận đà gục đầu vào ngực cậu mà khóc nức lên.

A Đồ cách cách khóc rầm rức, nghẹn ngào khẽ nói: “Ta sợ quá...”

Cố Tư Văn hoang mang nhìn An Long Nhi cùng hai ông anh Jack và An Thanh Viễn: “Cô sợ cái gì? ở đây toàn là những người đàn ông thiện chiến nhất mà.”

An Thanh Viễn vẫn ngồi cạnh bàn lau chùi khẩu súng trường kỵ binh kiểu mới có chạm khắc hoa văn tinh xảo, anh và Jack nghe Cố Tư Văn nói vậy liền bật cười thành tiếng. An Thanh Viễn nói: “Người ta sợ cậu bị thương, lại sợ cậu không bảo vệ cô nàng... có phải không cách cách?”

A Đồ cách cách hất tay Cố Tư Văn ra, cũng chẳng ngẩng đầu lên, chỉ ngược mặt lườm mấy gã đàn ông một cái, dẫu môi quay ngoắt đầu lúc lúc chạy ra phía cửa. Vừa khéo đúng lúc Sái Nguyệt đi tới, cô liếc mắt nhìn An Long Nhi một cái, thấy An Long Nhi vẫn khỏe như rồng như hổ, ngoài vết sẹo có từ trước ở mặt, trên người không có vết thương nào mới, liền không nói không rằng, đỡ lấy vai A Đồ cách cách dẫn về phòng Lục Kiều Kiều.

Hồi lâu sau, trong phòng của đám đàn ông rộ lên một trận cười lớn.

Dứt trận cười, An Long Nhi nói: “Đám sơn tặc vừa nãy chác chắn là nông dân ở thôn làng nào đấy, vì mất mùa nên cả làng vào rừng làm thảo khấu, nhưng các người có phát hiện không, mấy chục hộ gia đình đó đàn ông đàn bà người già trẻ em, loại người nào cũng có, chỉ là không có các cô gái trẻ thôi...”

An Long Nhi nói vậy lại khiến cả bọn cười ồ lên một trận nữa, Cố Tư Văn nói với Jack: “Nếu có các cô gái trẻ xông ra cướp bóc, Long thiếu gia đây hẳn là sẽ không rút dao chém người ta, mà lập tức móc hết tiền bạc trong người ra phân phát, rồi hẹn người ta buổi tối đi xem kịch nữa, ha ha ha...”

Cả bọn cười chán chê xong, An Thanh Viễn nói: “Long Nhi mấy năm nay tu luyện ở núi Long Hồ, không ra ngoài nên không biết thế đạo ngày nay, thường thì khi người ta nghèo đến kiệt cùng, cũng không đi ăn cướp ngay đâu, trước tiên là phải bán vợ dợ con đa...”

“Văn thiếu gia có nói, đầu tiên là bán vợ.” An Long Nhi gật đầu tiếp lời.

“Đúng, sau đó là bán con...” An Thanh Viễn mở cửa sổ nhìn xuống con phố lớn bên dưới, anh đặt khẩu súng trường trên tay xuống, tới đứng cạnh cửa sổ nói: “Nhà nông nếu vẫn còn một hơi thở thì đều không nỡ bán con trai đi, con trai là để truyền tông nối giống, sau này có sức khỏe cũng có thể xuống ruộng làm đồng, con trai là sinh kế trong nhà nên không thể bán, vì vậy chỉ có thể bán con gái, bán vợ xong là đến lượt bán con gái. Mọi người nhìn bên dưới kia kìa...”

Mấy người đi tới cửa sổ, cùng An Thanh Viễn nhìn xuống dưới lầu, bên dưới là con phố lớn của huyện thành Bình Nam, thoáng nhìn qua thì thấy trên phố đầy người qua kẻ lại, nhưng có đến một nửa là ăn mày quần áo rách rưới tay cầm gậy đánh chó. Đám ăn mày có kẻ nằm, có người ngồi, có kẻ chạy vạy xin ăn, cũng có kẻ chỉ còn thoi thóp.

Nhìn từ đầu phố đến cuối phố, có bảy tám cô gái trẻ đứng ở những đầu ngõ khác nhau cắm cổ trên đầu rao bán, đủ cả từ tám tuổi mười tuổi đến ngoài hai mươi, có người đi cùng đàn ông, có lẽ là mấy gã bán vợ; có người một mình dựa vào tường, chỉ cắm trên đầu một nhánh cỏ, biểu thị ai có hứng thú thì qua mà trả giá; còn có một thiếu nữ chừng mười tám mười chín, quần áo rách rưới nhất đang đuổi theo từng người đàn ông ăn mặc có vẻ sạch sẽ trên đường, không ngừng quỳ xuống trước mặt từng người một cầu xin: “Dẫn tôi về nhà đi ông chủ, tôi không cần tiền, chỉ cần có cơm ăn là được... chuyện gì tôi cũng làm, tôi không cần tiền...”

An Long Nhi nhìn mà hai hàng lông mày nhăn tít lại, mọi người đều lặng im không nói gì. Dưới lầu là cửa lớn của khách điếm, bên cạnh có một đám người đang vây kín, ở giữa là một cô gái chừng mười bảy mười tám đang quỳ, dùng một miếng đá vôi viết chữ trên mặt đường bằng đá xanh, nét chữ thanh tú, xem chừng cũng đã đi học được mấy năm.

Jack vẫn chưa đọc được nhiều chữ tiếng Trung, bèn quay sang hỏi An Long Nhi: “Cô ấy đang viết cái gì vậy? Đọc cho anh nghe được không?”

An Long Nhi chậm chậm đọc lên:

“Lang thang khắp chốn ncn phố thị Cẩm cỏ bán mình lệ chữa khô Mở miệng chào mời không ngưng mặt Lão gia xin nghe tôi một lời Có thiện nhân nào thương thân này Nô nguyện theo ngài không cần tiền Thu làm thể thiếp nô tình nguyện Dấu cho chỉ nhận làm a hoàn Ban ngày nô dâng trà đun nước Tối đến cùng ngài chung giường chăn Dù nhận làm thiếp cũng cam lòng Phòng ba phòng bốn cũng chẳng chê Mỗi ngày chỉ cần hai bát cháo Không cơm không rau cũng mừng rồi Rao từ sáng sớm đến tối mịt Khắp phố không người đáp nửa câu...”

Cô Tư Văn lắc đầu nói: “Chậc, lại là không cần tiền?”

Jack cũng cảm khái vụn phàn nói: “Biết chữ mà còn không cần lấy tiền... ủa, đó là ai thế?” Anh vừa dứt lời, lập tức trở hai cô gái quần khăn đỏ đang chen vào giữa đám người.

Một trong hai cô có thân hình cao lớn khác thường, mũi cao mắt phượng, mặt trắng như thoa phấn, vận áo ngắn tay hai màu đen trắng, trên vai đeo một cái giỏ tre phủ vải, eo chít thắt lưng, đầu quần một chiếc khăn đỏ trông rất nổi bật, dù là tướng mạo hay cách ăn mặc đều khiến người ta nhìn một lần là không thể nào quên. Cô gái ấy chính là Hồng Tuyên Kiều, khách xem phong thủy sộ nhất thiên hạ mà Lục Kiều Kiều nhận ba năm trước. Cô đã dùng một vụn lạng vàng ròng để mua lấy long huyết thiên tử Tiềm long thôn kim ở đỉnh Phù Dung, tỉnh Quảng Đông mà Lục Kiều Kiều điếm ra. Nhờ Lục Kiều Kiều và đám bằng hữu liều mạng tương trợ, Hồng Tuyên Kiều đã đột phá được trùng trùng ngăn trở của phủ Quốc sư, tâng thành công thi hài của phụ thân vào trong thân huyết dưới đáy hồ, có điều, cô cũng mới trả một nghìn lạng bạc trắng làm tiền đặt cọc.

Jack hét lên với cô gái: “Kiều! Kiều!”

Cửa sổ phòng Lục Kiều Kiều bật mở đánh “bình” một tiếng, Lục Kiều Kiều thò đầu ra hỏi: “Anh gọi cái gì thế?”

Jack xua tay nói: “Không phải gọi em, em nhìn bên dưới kia, Hồng Tuyên Kiều kia!” Nói rồi Jack ra sức hướng xuống vẫy tay. Hồng Tuyên Kiều cũng ngẩng đầu nhìn lên tầng hai khách điếm, thấy Lục Kiều Kiều và Jack đều đang nhiệt liệt vẫy tay với mình, cũng kích động giơ cả hai tay lên vẫy chào họ, nhưng lại không có ý lên lầu gặp mặt ngay, mà chỉ chỉ tay vào cô gái đang quỳ dưới đất, vạch một vòng tròn, đại khái nói ở đây có việc cần làm trước, xong xuôi rồi sẽ nói chuyện kỹ hơn.

Nhưng Lục Kiều Kiều không đợi được nữa, lập tức mở cửa chạy xuống dưới nhà, Jack và An Long Nhi cũng theo xuống, gia nhập vào đám người vây quanh cô gái đang bán mình. Máy người còn lại không quen biết Hồng Tuyên Kiều đều nhòm người ra cửa sổ xem náo nhiệt.

Hồng Tuyên Kiều thấy mấy người bạn cũ đều đã chen tới bên cạnh mình, liền đưa tay lên miệng, ra hiệu cho mọi người yên lặng, rồi ngồi thụp xuống hỏi cô gái thân hình mảnh khảnh kia: “Cô tên là gì?”

“Tôi tên Uyển Nhi.” Giọng Uyển Nhi rất nhỏ, khản đặc vì đã từng gào thét đến rã họng.

“Tại sao cô phải bán thân?”

“Người nhà đều đã chết cả rồi...”

Hồng Tuyên Kiều tỉ mỉ quan sát gương mặt cô gái, hai mắt sưng đỏ, nhưng tròng mắt trong sáng, xem ra là vì khóc quá nhiều; hàm răng cô đều như hạt bắp, tai cũng không có cái ghét, ngoại trừ mặt mũi vàng vọt gầy gò, sức khỏe xem chừng vẫn còn rất tốt. Hồng Tuyên Kiều lại hỏi: “Người nhà cô vì sao mà chết?”

“Cha tôi là người làm sổ sách, mấy năm trước đi sang vùng khác thu nợ vẫn chưa thấy về, nghe nói là bị cường đạo giết mất rồi... Sau mấy năm lũ lụt liên tiếp, mẹ và ông bà nội tôi đều chết đói, em trai thì theo người ta nhập vào đoàn luyện không về, tôi... tôi không có cơm ăn... tôi đói lắm...”

“Bài thơ này là do cô tự viết à?”

“Vâng, cha tôi từng dạy chữ cho tôi.” Giọng Uyên Nhi càng lúc càng yếu ớt, cô rũ người phục xuống đất, hai mắt thần thờ, nửa khép nửa mở.

Hồng Tuyên Kiều lại hỏi: “Cô bán thân mà không cần tiền?”

Uyên Nhi khẽ chớp chớp mắt, tỏ ý khẳng định.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Nếu cô chỉ cần có cơm ăn thì có thể theo ta, ta là Hồng Tuyên Kiều của Nữ tử Tuyên đạo hội, cô gia nhập hội tuyên đạo thì không cần phải làm tỳ thiếp cho ai, ta sẽ giao việc cho cô làm, có điều chỉ có cơm ăn, có nơi ở, chứ không có tiền công, cô có sẵn lòng không?”

Uyên Nhi dịch chuyển thân hình, đang định khầu đầu lay Hồng Tuyên Kiều, nhưng đập đầu xuống rồi không sao nhấc lên nổi nữa, Hồng Tuyên Kiều giờ tay lay lay người cô, phát hiện Uyên Nhi đã hôn mê bất tỉnh.

Lục Kiều Kiều thấy vậy, lập tức bảo Jack bồng Uyên Nhi lên tầng hai khách điếm. Cô gái đi cùng Hồng Tuyên Kiều tên là Hồ cửu Muội, thành thạo dẫn Sái Nguyệt và A Đồ cách cách đưa Uyên Nhi đi lau mặt lau người, sau khi cứu cô tỉnh dậy, lại dứt cháo cho ăn và hỏi han thêm tình hình.

Sau khi sắp xếp cho Uyên Nhi xong xuôi, Hồng Tuyên Kiều để Hồ cửu Muội lại phòng Lục Kiều Kiều trông nom Uyên Nhi nghỉ ngơi, rồi cùng cả bọn sang phòng Jack trò chuyện.

Sau khi làm quen với mọi người, cô nhanh chóng nhận ra mấy người này đều là bạn bè có thể tin nhiệm được, liền không hề ngại ngần bàn luận chuyện chôn hài cốt cha mình xuống Thiên tử long huyết trên đỉnh Phù Dung ba năm trước. Cố Tư Văn, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách đến giờ mới biết thì ra mấy năm nay An Long Nhi đã trải qua nhiều chuyện ly kỳ lắt léo như vậy, nghe mà kinh tâm động phách, muốn dừng cũng không được, cảm thấy so với An Long Nhi, bản thân mình coi như đã sống uổng mấy năm, chỉ hận năm xưa không được Lục Kiều Kiều mua về để trải qua những mạo hiểm như trong truyện truyền kỳ ấy.

Cố Tư Văn bưng bưng phần nô quay sang nhìn Lục Kiều Kiều, làm bộ đau đớn thốt lên: “Chị Kiều, em vừa gặp chị đã đem lòng cảm mến, khâm phục sát đất, nhưng giờ em thực sự hơi hơi hận chị rồi đó. Tại sao năm đó chị mua Long thiếu gia mà không mua em cơ chứ? Em cao hơn hẳn, lại còn thông minh hơn... nếu không thì, có thể mua cả em nữa, hai bọn em có thể cùng giúp chị làm việc cơ mà!”

Lục Kiều Kiều hờ hững nói: “Văn thiếu gia à, muốn làm một thầy phong thủy trước tiên phải nghiêm trang và trầm ổn, mấy năm trước, trông cậu có vẻ bộp chộp hơn Long Nhi..!”

Sái Nguyệt lập tức gật đầu: “Chị Kiều đúng là có mắt nhìn người, cậu ta rất là bộp chộp đấy.”

“Giờ thì khác rồi, Văn thiếu gia đã thành bậc trượng phu trí dũng song toàn, là một người đàn ông rất đáng tin cậy đó.” Lục Kiều Kiều cười cười khen ngợi Cố Tư Văn, khiến cậu ta cũng lấy làm vui vẻ, sau đó cô quay sang hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Chị Kiều, sau đó sao chị lại đến Quảng Tây thế?”

Hồng Tuyên Kiều nhấp một ngụm trà, ánh mắt và nét mặt đều trở nên nặng nề, cô chỉ thản nhiên thuật lại bằng mấy lời vắn tắt, nhưng trước mắt mọi người lại trải ra một bức tranh đượ vẽ nên bởi máu và lửa.

Ba năm trước, Lục Kiều Kiều giúp Hồng Tuyên Kiều chôn đầu của Hồng Quốc Du lão gia xuống long huyết, mấy tháng sau, thôn Quan Tài Phô liền bị hơn nghìn quân Thanh vây ráp trên quy mô lớn, hầu hết người trong thôn đều bị giết, những người thoát được nếu không phải võ công cao cường, thì cũng là vừa khéo có việc rời làng ra ngoài nên thoát được kiếp nạn. Nhà cửa trong thôn toàn bộ đều bị thiêu hủy, san phẳng, sau làn đó thỉnh thoảng lại có quân đội trở lại đuổi giết những kẻ lang thang không chịu rời khỏi vùng đất hoang phế ấy. Năm đó, sau khi mở đường máu thoát khỏi trùng vây, Hồng Tuyên Kiều và một đám chị em trong hội Tuyên đạo lập tức chạy đến gia nhập vào Thượng Đế hội do anh trai cô là Hồng Tú Toàn thành lập ở Quảng Tây.

Lục Kiều Kiều nghe xong cũng trầm ngâm không nói, một cái long huyết thiên tử đã dẫn đến họa diệt thôn, làm chết mấy trăm người, sau này phải chăng sẽ còn nhiều người nữa phải chết vì chuyện này? Cô đắm chìm vào hồi ức năm xưa, đột nhiên sực nhớ ra một người, liền hỏi Hồng Tuyên Kiều:

“Lâm Phượng Tường thì sao, anh ấy cũng đến đây rồi à?”

Nói tới Lâm Phượng Tường, gương mặt Hồng Tuyên Kiều lập tức nở một nụ cười: “Bây giờ chính là anh ấy bảo vệ chúng tôi xông ra khỏi vòng vây, sau khi cùng tới Quảng Tây, anh ấy vẫn luôn ở lại Thượng Đế hội, kể cả hai năm anh trai tôi vầng mặt, anh ấy cũng vẫn ở...”

“Anh ấy cũng ở đây với chị phải không, hi hi.” Nghe Lục Kiều Kiều trêu chọc đầy ân ý, Hồng Tuyên Kiều cũng nhoẽn miệng cười hạnh phúc rồi né tránh chủ đề này, đoạn tiếp tục nói:

“Khi đó Phùng Vân Sơn, một người bạn của anh trai tôi yêu cầu tôi tìm thầy phong thủy để bày cục, sau này nghe nói cha tôi đã được hạ táng ôn thỏa anh ấy rất cao hứng, ngược lại anh trai tôi thì có vẻ chẳng để tâm cho lắm. Phải rồi, Kiều Kiều, Phùng Vân Sơn cũng tinh thông thuật số giống như cô vậy, anh ấy xem tướng đoán mệnh đều rất chuẩn, chính vì anh ấy tính ra anh trai tôi có mạng làm hoàng đế, nên mới dốc toàn lực ra ủng hộ anh tôi làm việc lớn đó...”

Jack nghe vậy thì lấy làm tò mò: “Người tin theo Thượng Đế cũng biết bói toán cơ à?”

“Huyền học của Trung Quốc và Thượng Đế có gì mà không thể hòa hợp chứ?” Lục Kiều Kiều hỏi Jack.

Jack còn chưa trả lời, Hồng Tuyên Kiều đã nói: “Đúng thế, Thượng Đế hội cấm chỉ việc chiêm tinh bói toán, thờ cúng thần tiên ma quái, nhưng Phùng đại ca rất tuân thủ Mười điều răn, không thờ cúng tượng thần, mà huyền học cũng không phải thứ lực lượng tà quái của quỷ thần gì cả, anh Jack cứ coi như đây là kiến thức Thượng Đế dạy cho chúng ta là được, trong Kinh Thánh chẳng phải cũng có nhắc đến Tiên Tri đây sao? Trong Thượng Đế hội chúng tôi, ngoài Tiên Tri ra, Thiên Phụ và Thiên Huynh cũng hạ phạm nói chuyện với chúng tôi nữa đó.”

“Thiên Phụ của các người cũng hạ phạm?” Jack kinh ngạc trợn mắt há hốc miệng, suýt chút nữa thì ngã lăn khỏi ghế, nhưng Hồng Tuyên Kiều lại nói: “Có gì lạ đâu, hai ngàn năm trước, Thiên Huynh Jesus cũng hạ phạm nên chúng ta mới biết đến ngài ấy chứ.”

Jack nhất thời tắc tị không nói được gì, Hồng Tuyên Kiều lại tiếp lời: “Về sau Phùng đại ca bị triều đình Đại Thanh bắt giam, anh tôi phải đến Quảng Châu chạy vạy cứu anh ấy ra, đi một mạch hai năm liền, trong khoảng thời gian này, Phụng Tường luôn ở đây.”

Lục Kiều Kiều cười cười nói: “Hi hi, đã gọi người ta là Phụng Tường rồi kia kìa, giờ anh ấy cũng là một cánh tay của Thượng Đế hội rồi đúng không?”

Hồng Tuyên Kiều lắc đầu nói: “Phùng đại ca và chúng tôi đều là người Quảng Đông, lại bị triều đình truy nã, không tiện ra mặt ở Quảng Tây, vì vậy chúng tôi có hai người bản xứ ra mặt chủ trì đại cục, một người tên là Dương Tú Thanh, một người tên là Tiêu Triều Quý, bọn họ đều rất lợi hại, Thiên Phụ và Thiên Huynh đều mượn thân thể họ để hạ phạm truyền thánh dụ đó.”



Cô lại kéo tay Lục Kiều Kiều nói: “Có điều Phượng Tường và Phùng đại ca đều ở gần đây, cô nhất định phải làm quen với Phùng đại ca, anh ấy và cô chắc chắn sẽ rất hợp chuyện đó. Phải rồi, Lý Tiểu Văn, cô ấy...”

Lục Kiều Kiều chột bấu chặt vào lòng bàn tay Hồng Tuyên Kiều, hai mắt nhìn thẳng vào mắt cô, Hồng Tuyên Kiều là cô gái tâm tư tinh tế, lập tức ngậm miệng lại không nói nữa.

Jack rất thính tai, vừa nghe thấy ba chữ Lý Tiểu Văn, lập tức truy hỏi: “Lý Tiểu Văn sao rồi? Giờ cô ấy có khỏe không?”

## §6: Lãnh huyết Tâm Giang

Những lời của Hồng Tuyên Kiều đồng thời cũng thu hút sự chú ý của An Long Nhi, bàn tay cậu thò vào trong ngực áo mò mẫm một cách vô thức. Trong áo cậu có một cái túi giấy dầu, xưa nay vẫn dùng để lưu giữ những món đồ kỷ niệm Lục Kiều Kiều cho cậu, và cả những thứ cậu tự mình thu thập, bên trong có ngân phiếu, bút ký và mấy món lặt vặt, thậm chí có cả tóc cậu nhặt được lúc dọn dẹp giường cho Lục Kiều Kiều nữa. Ngoài ra, còn có lá bùa đầu tiên Lục Kiều Kiều đưa cho cậu, chính là Diêm vương điều hồn phàn năm xưa cô vẽ ra để truy tìm tung tích của Lý Tiểu Văn ở đời Song Long, mũi Diêm vương điều hồn châm mãi mãi có thể tìm được Lý Tiểu Văn đến nay vẫn cắm trên lá bùa gập thành hình tam giác ấy.

“Có chị Kiều chăm sóc cô ấy nhất định là rất ổn rồi.” Lục Kiều Kiều vội vã nói vượt theo lời Jack, không để Hồng Tuyên Kiều lên tiếng nữa.

Ba năm trước, khi thu nhận Lý Tiểu Văn, Hồng Tuyên Kiều cũng không cảm thấy giữa cô và Jack có quan hệ gì đặc biệt, song hôm nay thì đã hiểu ra tất cả; lại thấy Jack và Lục Kiều Kiều đã thành vợ chồng, cô càng hiểu rõ ý tứ của ám hiệu bằng tay cũng như ẩn ý trong lời nói của Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều không muốn nhắc đến chuyện của Lý Tiểu Văn vào thời điểm này. Bởi vậy, cô chỉ âm ừ đáp một câu: “Ừm, cô ấy vẫn sống rất tốt...”

Lục Kiều Kiều không ngừng cướp lời Hồng Tuyên Kiều, lại nói tiếp: “Cái tay Phùng Vân Sơn kia và Lâm Phượng Tường giờ đang ở đâu? Gần đây lắm hả? Hay là kiếm bọn họ cùng ăn tối đi, đằng nào mọi người cũng đói bụng cả rồi.”

Hồng Tuyên Kiều nói: “Bọn họ ở trấn Tư Vượng cách đây bốn chục dặm về phía Tây Bắc, từ đây tới đó toàn là đường xe ngựa nông thôn, với thuật cưỡi ngựa của các vị anh hùng ngời đây, trong một canh giờ là có thể tới nơi, nếu mọi người không vội lên đường thì ngày mai đi cũng được...” Nói tới đây, cô dừng lại, chờ xem ý tứ cả bọn.

“Chúng tôi vội lắm, tôi muốn đi ngay bây giờ.” Lục Kiều Kiều vội về Vân Nam nhưng lại không muốn bỏ lỡ bất cứ chuyện gì, là người đầu tiên bày tỏ thái độ, Jack lập tức tổ chức trưng cầu ý kiến mọi người và nhanh chóng đạt được sự nhất trí, yêu cầu duy nhất của cả bọn là ra phố ăn bát mì trước đã, vì vừa mới đại chiến một trận trên núi, thể lực tiêu hao khá nhiều, chỉ sợ có người chân tay mềm nhũn ra mà rơi khỏi ngựa lúc đi đường.

Mấy người nhanh chóng sắp xếp hành lý, ăn qua loa một chút rồi lại sửa soạn lên đường. Hồng Tuyên Kiều và Hồ cửu Muội kéo trong trạm ngựa ra một cỗ xe, dắt theo cô gái tên Uyển Nhi vừa mới mua về miễn phí, dẫn đầu đoàn người tiến về phía trấn Tư Vượng.

Đi về phía Tây Bắc chừng một canh giờ, cả bọn quả nhiên trông thấy phía trước có một thị trấn lớn, Hồng Tuyên Kiều bảo với mọi người, nơi này chính là trấn Tư Vượng, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi liền ghim ngựa đi chậm lại, đảo mắt nhìn thế núi xung quanh, địa thế đặc biệt của vùng đất này đã khiến họ chú ý.

Trấn Tư Vượng lưng hướng về phía Bắc mặt hướng về phía Nam, ba mặt có núi bao quanh, nhìn kỹ thì thực ra không phải là hình thế bủa vây, mà là hai dãy núi thẳng dài mạnh mẽ từ hai mé Đông, Tây của trấn Tư Vượng vươn về phương Nam; nếu có một người khổng lồ cao chọc trời đứng ở trấn Tư Vượng, y có thể dùng hai cánh tay lần lượt kẹp lấy hai dãy núi tựa như hai cây trường mâu này, đâm xuống dải đất phương Nam.

Bọn họ ruổi ngựa phóng qua trấn Tư Vượng, nhưng không đi vào trong, Hồng Tuyên Kiều dẫn mọi người tới một khu rừng nhỏ không lấy gì làm nổi bật ở bên rìa thị trấn, trong rừng có một ngôi làng nhỏ, trông có vẻ yên tĩnh và khuất nẻo. Xung quanh có khá nhiều dân cư đang làm những công việc thường nhật, phụ nữ giặt đồ rửa rau, đàn ông sửa nhà đập đập, mọi người đi qua đều khom người chào hỏi Hồng Tuyên Kiều, có thể thấy ở đây cô cũng là người có địa vị tương đối cao.

Một người đàn ông tráng kiện một tay xách thùng nước đi ngang qua bọn họ, nói với Hồng Tuyên Kiều: “Hồng cô nương, Phùng tiên sinh bảo chúng tôi gánh thêm nước, chuẩn bị thêm thức ăn, thì ra là để đợi các cô trở về à, ha ha ha, Phùng tiên sinh đúng là thần cơ diệu toán.”

Hồng Tuyên Kiều vừa xuống ngựa, vừa nói với anh ta: “Ngũ ca, anh chuẩn bị những món ngon gì rồi?”

“Có khoai củ lớn mà Ngũ tâu nhà cô phải tốn bao công sức mang từ Lê Phố về đó, nhất định cô sẽ rất thích.” Ngũ ca xách thùng nước đi vào một ngôi nhà lớn.

Hồng Tuyên Kiều quay lại nói với cả bọn: “Phùng đại ca phen này tiếp đãi mọi người trọng thể lắm đó, khoai Lê Phố là cống phẩm hoàng gia, tối nay có món ngon ăn rồi.”

Cả bọn vui vẻ cột ngựa lại, lập tức có người ra cho chúng uống nước và ăn cỏ. Trong ngôi nhà lớn Ngũ ca vừa đi vào có hai người bước ra: một người trẻ tuổi lưng hồ eo gấu, thân hình cao lớn đen đúa, chính là Lâm Phượng Tường mà Lục Kiều Kiều đã quen biết từ trước; người đàn ông còn lại tuổi chừng ba mươi, tướng mạo bình thường, vừa đen lại vừa gầy, nhưng hai mắt sáng rực, tựa hồ tinh lực dùng mãi cũng không cạn, anh ta chính là Phùng Vân Sơn mà Hồng Tuyên Kiều nói tới. cả hai đều mặc áo ngắn bằng vải thô, hoàn toàn không để lộ điểm gì khác với những cư dân ở đây.

Phùng Vân Sơn vừa đi ra liền nói ngay với Hồng Tuyên Kiều: “Ngũ ca bảo cô dẫn khách quý đến à?”

“Không phải là anh tính ra được sao?” Hồng Tuyên Kiều cười cười nói.

“Phải rồi, tôi tính ra được hôm nay có đại quý nhân đến nhà, cô đừng nói vội, để tôi đoán.” Phùng Vân Sơn nheo mắt cười đi tới trước mặt Lục Kiều Kiều, nói: “Vị này thì dễ đoán quá, một thân áo lục, đẹp tựa hoa lan, đương nhiên là Lục Kiều Kiều, Lục tiên sinh rồi, ngưỡng mộ tuyệt học phong thủy của Lục tiên sinh đã lâu, lòng gan góc can đảm chẳng kém gì đáng tu mi lại càng hiếm có hơn, tại hạ bội phục, bội phục.” Nói xong, liền chấp tay vái Lục Kiều Kiều một vái thật dài.

Lục Kiều Kiều cũng rất lịch sự khom người đáp lễ, mỉm cười nói: “Từ lâu đã nghe danh Phùng tiên sinh, ngài là vị khách lớn nhất trong đời của Kiều Kiều đấy nhé.”

Phùng Vân Sơn biết Lục Kiều Kiều đang nhắc nhở mình về khoản nợ một vạn lượng vàng ròng, lập tức cười ha hả đáp: “Tôi không phải khách hàng, có điều, sau khi đại sự đã thành, Phùng Vân Sơn nhất định sẽ đích thân đưa tiền công đến cho Lục tiên sinh. Lục tiên sinh đây là vị phong thủy sư xinh đẹp nhất mà Vân Sơn bình sinh được gặp đó.” Những lời này của Phùng Vân Sơn khiến Lục Kiều Kiều cười tít cả mắt, sau đó, anh ta lại quay sang lần lượt nhận ra Jack và An Long Nhi.

Chào hỏi xong xuôi, Phùng Vân Sơn đặt tay lên vai An Long Nhi nói: “Tôi nghe A Kiều nói, cậu đã liều mạng đưa di thể của Hồng lão gia tới trước long huyết, Vân Sơn xin được thay mặt cho Thượng Đế hội nói lời cảm tạ.”

An Long Nhi chấp tay hành lễ với Phùng Vân Sơn, đoạn nói: “Nào có đáng gì, Phùng tiên sinh khách khí rồi.”

Phùng Vân Sơn lại quay mặt về phía Nam, hỏi: “An Long tiên sinh, cậu thấy phong thủy ở đây thế nào?”

Lục Kiều Kiều vừa nghe đã biết Phùng Vân Sơn đang thử thăm dò công lực phong thủy của mình nông sâu ra sao, chỉ có điều trực tiếp hỏi mình thì không được lễ độ cho lắm, còn hỏi An Long Nhi lại nhất cử lưỡng tiện, nghĩ ra được cách này, tay họ Phùng hẳn cũng phải vất vả hao tổn tâm tư. An Long Nhi xưa nay chưa từng nghe người nào xưng hô với mình như thế, không khỏi nóng bừng cả mặt, nhưng lúc này khách sáo không bằng nói thẳng, cậu cũng đổi mắt nhìn ra phía xa một hồi, đoạn nói: “Tôi thấy nơi này là đất đại hung.”

Phùng Vân Sơn giơ một ngón tay cái lên với An Long Nhi, nhưng lại khẽ gật đầu với Lục Kiều Kiều: “Thầy giỏi có trò hay, anh hùng xuất thiếu niên.”

Một câu vỗ mông ngựa lấy lòng cả hai người, khiến Lục Kiều Kiều nhớn miệng cười tươi như hoa nở.

Kể đó, Phùng Vân Sơn lại quay sang hỏi An Long Nhi: “Tiên sinh sao lại cho rằng nơi này là đất dữ?”

An Long Nhi đưa mắt nhìn quanh quất, đoạn nói: “Nơi này nhìn bề ngoài có vẻ là long mạch dừng ở phía trước minh đường, hai bên long hổ chiếu cố vin đỡ lẫn nhau, chừng như sắp kết huyết đến nơi; nhưng thể của hai đạo long mạch lại thẳng đuột, nên đây vẫn chỉ là đất có long mạch chạy qua mà thôi, trước khi long mạch chui xuống lòng đất cũng không có biến đổi hoặc có chỗ quá hiệp, sơn mạch không mở rộng ra cũng không có biến đổi đột nhiên lặn xuống đất như vậy, ở trên mặt đất sẽ chỉ hình thành nên sát khí vô hình xông thẳng về phía trước, đừng nói nơi này long mạch không thể cuộn lại để kết huyết, kể cả có kết huyết thì cũng là hung huyết.”

Phùng Vân Sơn mỉm cười hỏi: “Cục thế Ngũ xà hạ dương trên đỉnh Phù Dung cũng không có chỗ quá hiệp hay biến đổi gì đặc biệt, tại sao lại có thể kết huyết được vậy?”

An Long Nhi đáp: “Đỉnh Phù Dung thuộc một dãy núi từ phương Bắc chạy xuống phương Nam, ở ngoài năm mươi dặm, rồng đã lặn qua chỗ quá hiệp, biến đổi trở thành chân long không lồ, thêm vào đó, bên dưới đỉnh Phù Dung lại có hồ lớn, hình thành nên Vũ Khúc tinh, khiến long khí được kết tụ thêm lần nữa, vì vậy đỉnh Phù Dung là huyết lạnh có thể trực tiếp hạ táng được.”

Lục Kiều Kiều thở dài một tiếng, nói: “Chà, tầm nhìn về phong thủy của Long Nhi đã tăng lên rất nhiều, thực sự có thể nuôi cô Kiều được rồi, sau này cô đi dặt mồi kéo việc làm ăn về cho mày, chúng ta chia năm năm nhé.”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn ngưỡng mộ nhìn sang, An Long Nhi nghe Lục Kiều Kiều nói vậy chỉ cười mà không đáp. Phùng Vân Sơn lại hỏi: “Theo tiên sinh, ở nơi hung sát thế này sẽ xảy ra chuyện gì?”

“Giờ đang là cửu vận, vượng khí ở phương Nam, hai dãy núi như hai cây trường mâu này không hướng về phương Nam nạp khí kết huyết, mà lại đi ngược đạo trời, đem sát khí đâm về phía ấy...” An Long Nhi ngưng lại một chút, đưa mắt nhìn xung quanh, Phùng Vân Sơn liền lên tiếng: “Tiên sinh xin cứ nói tiếp, mấy dặm xung quanh đây toàn là người của Thượng Đế hội cả.”

“Nơi này là đất đại hung đối với quan quân triều đình, hiện giờ đạo tặc hoành hành có thể vẫn chưa phải lúc sát khí mạnh nhất, sang năm là năm Tuất, có tam hợp hỏa cục, nếu có quan binh đi tới đất này, có thể sẽ gặp phải thảm bại dẫn đến hủy diệt.”

Phùng Vân Sơn gật gật đầu về tin phục, nói tiếp: “An Long tiên sinh đã dạy cho Vân Sơn một bài học tuyệt vời, cậu xem, đây là cách cục gì vậy?”

An Long Nhi hết sức tự tin nói: “Long từ phương Tây đến, vì vậy thuộc Kim trong ngũ hành, long mạch chạy thẳng hình thành nên sát khí như mũi thương, hai mũi thương lại tạo thành hình cây kéo cắt về phía hỏa địa ở phương Nam, chỉ đợi đến năm đến tháng xảy ra kim hỏa giao kích, đến ngày rồng thấy nước là ắt sẽ thắng, vì vậy nơi này có thể gọi là cục thế Kề kim cắt hỏa.”

“Hay cho một câu Kề kim cắt hỏa, Vân Sơn nhất định ghi nhớ trong lòng, ắt sẽ có ngày dùng vào việc lớn. ôi chà, chỉ mãi nghe cao kiến của An Long tiên sinh mà quên mất mọi người vẫn đang đứng, mau vào trong uống trà thôi.” Phùng Vân Sơn nói đoạn, liền cùng Lâm Phụng Tường mời cả bọn vào nhà nghỉ ngơi.

Bạn cũ gặp mặt, lại có Phùng Vân Sơn ý hợp tâm đầu làm chủ nhà, mọi người tuy mới gặp nhau lần đầu, nhưng vừa gặp đã như người quen cũ, bảy tám đĩa thức ăn nhà nông làm từ khoai Lệ Phố trên bàn lại có phong vị hết sức đặc biệt, khiến cho không khí bữa ăn cực kỳ vui vẻ náo nhiệt.

Trong bữa ăn, Lục Kiều Kiều hỏi Phùng Vân Sơn: “Người được táng xuống huyệt lạnh ở đỉnh Phù Dung là Hồng lão gia, người phát tích là con cháu nhà họ Hồng, giờ sự việc tiến triển tới đâu rồi?”

Phùng Vân Sơn buông đũa xuống nói: “Mời Lục tiên sinh theo tôi vào phòng trong có được không?”

Lục Kiều Kiều hỏi chuyện mưu phản, Phùng Vân Sơn mà trả lời ngay trên bàn ăn mới là lạ, vì vậy cô lập tức nhận lời theo anh ta vào phòng trong.

Hai người vào phòng trong, Phùng Vân Sơn mới thắp đèn dầu, khóa trái cửa lại, đứng trên ghế thò tay lên xà nhà mò mẫm lấy ra một quyển sách mỏng đặt vào tay Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều nhận lấy, liếc mắt nhìn qua, chỉ thấy trên bìa sách có đề ba chữ “Thôi bồi đồ”.

Phùng Vân Sơn nói với cô: “Lục tiên sinh hẳn phải biết đây là sách gì chứ?”

Lục Kiều Kiều đương nhiên biết, đây là bài sấm truyền cả ngàn năm nay của nhà huyền học thời Đường Viên Thiên Canh, trong sách sử dụng ẩn ngữ và những bức tranh khó hiểu để tiên đoán một loạt các sự kiện lịch sử quan trọng từ thời Đường đến nay, tỷ như sự hưng vong của các triều Tống, Nguyên, Minh, sự quật khởi của triều đình Đại Thanh...

Trước khi một sự kiện lịch sử xảy ra, không ai có thể hiểu được thâm ý bên trong Thôi bồi đồ, nhưng sau khi sự việc xảy ra rồi, mọi người lại phát hiện, kỳ thực trong sách đã chỉ rõ tất cả. Cuốn kỳ thư thiên cổ này chỉ dùng

có mấy chữ đã phán định sự hưng vong của các triều các đại, nhân vật địa điểm sự kiện... thấy đều không sai, vì vậy xưa nay rất được các văn nhân, võ tướng, chính khách coi trọng, cũng khiến cho quân chủ đương triều vô cùng khiếp sợ, gần đây lại được danh sĩ cuối thời Minh là Kim Thánh Thán phê chú, những sự kiện lịch sử trước đây đều được chỉ ra rành mạch trong sách.

Phùng Vân Sơn nói với Lục Kiều Kiều: “Xin tiên sinh lật đến tượng thứ ba mươi ba...”

Lục Kiều Kiều giở sách, thấy ở trang đó có một bức tranh vẽ cảnh nước lớn cuộn cuộn, trên mặt nước có một con thuyền lớn, trên thuyền ngồi đầy người ngoại tộc ăn mặc kỳ dị, nóc khoang thuyền cắm tám lá cờ lớn. Bên cạnh bức tranh có đề bốn câu thơ:

Hoàng hà thủy thanh Khí thuận tắc trị Chủ khách bất phân Địa chi vô tử  
Phùng Vân Sơn đứng bên cạnh Lục Kiều Kiều, cùng cô xem trang sách ấy, đoạn chậm rãi nói: “Lục tiên sinh xem, trên con thuyền trong tranh này toàn là người Hồ, trên nóc thuyền lấy Bát Kỳ làm hiệu, đây là chỉ người Mãn Bát Kỳ vượt sông vào làm chủ Trung Nguyên; câu thơ Hoàng Hà thủy thanh, ý nói triều Thanh thay thế huyết mạch của người Hán ở Hoàng Hà; Khí thuận tắc trị, là chỉ niên hiệu Thuận Trị của Thanh Thế Tổ; Chủ khách bất phân, ý nói ngoại tộc thống trị người Hán ở đất của người Hán, rõ ràng là khách lấn lướt chủ; Địa chi vô tử, có lẽ muốn nói đến việc Mãn Thanh bị diệt, Kim Thánh Thán chưa giải đọc ra, nhưng sau này ắt sẽ thấy được kết quả sau cùng, có điều như vậy đã đủ chứng tỏ tính chuẩn xác của Thôi bồi đồ này rồi.”

Lục Kiều Kiều khẽ cười một tiếng, nói: “Quyển sách này tôi cũng đã xem qua, Kim Thánh Thán chết vào những năm Thuận Trị, những lời giải đọc thần kỳ của ông ta viết đến tượng thứ ba mươi ba là dừng lại, đằng sau còn mấy chục quả tượng và bài thơ hình vẽ nữa, làm sao biết được là chuẩn hay không chuẩn chứ?”

Phùng Vân Sơn nói: “Lại mời tiên sinh lật sang tượng thứ ba mươi tư.”

Lục Kiều Kiều lật qua một trang, chính giữa bức tranh của tượng thứ ba mươi tư là một dòng sông chảy vắt ngang, bờ sông phía bên trên bức tranh mọc tràn cỏ dại, bờ sông phía dưới là hai bộ xương trắng, nằm chồng lên nhau, động tác kỳ dị, không biết là ôm nhau mà chết hay sau khi chết vẫn vật lộn với nhau dưới đất. Bên cạnh bức tranh đề một bài thơ:

Đầu hữu phát Y phạ bạch Thái Bình thời Vương sát vương Nhìn bức tranh khủng khiếp này dưới ánh đèn dầu tối tăm leo lắt, trong lòng Lục Kiều Kiều chợt dâng lên một cảm giác rờn rợn, đây là một tương lai thế nào, phải chăng còn đáng sợ hơn cả chuyện người Mãn tiến vào làm chủ Trung Nguyên trong tượng thứ ba mươi ba?

Phùng Vân Sơn quan sát ánh mắt của Lục Kiều Kiều, cất tiếng dò hỏi: “Lục tiên sinh nhìn bức tranh này có cao kiến gì không?”

Lục Kiều Kiều khẽ cười, đáp: “Những lời tiên tri bằng câu kệ và hình vẽ thế này, dường như không thể dùng Ngũ hành Bát quái để suy diễn ra kết quả, mà chỉ có thể gán ghép vào sau khi sự việc xảy ra, tôi là phận đàn bà, biết gì đâu mà nói.” Ý chừng như rất coi nhẹ quyển sách Thôi bồi đồ này.

Phùng Vân Sơn cầm ngọn đèn dầu trên mặt bàn lên giờ ra phía trước quyển sách cho sáng, đoạn nói với Lục Kiều Kiều: “Xin hãy xem câu tụng bên dưới.”

Bên dưới bốn câu thơ sấm truyền kia, còn có bốn câu tụng thế này:

Thái bình hựu kiến huyết hoa phi Ngũ sắc thảo thành lý ngoaiy Hồng thủy đào thiên miêu bắt tú Trung nguyên tàng kiến mộng toàn phi Phùng Vân Sơn nói: “Tiên sinh có biết người nợ cô một vạn lượng vàng ròng là ai không?”

Lục Kiều Kiều gật đầu đáp: “Anh trai của Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tú Toàn.”

Phùng Vân Sơn mỉm cười thần bí, đưa ngón tay chỉ vào hai câu sau của bài tụng, chậm rãi điểm ra ba chữ: Hồng, Tú, Toàn.

Lục Kiều Kiều chau mày nói: “Chuyện này không chứng tỏ điều gì cả, nếu có một người tên Tăng Mộng Phi hoặc Hồng Thủy Đào, y cũng có thể gán ghép vào, bảo rằng bài tụng này viết về mình.”

“Đúng, bọn họ có thể gán ghép, nhưng họ sẽ không được Lục tiên sinh giúp bố trí huyết phong thủy thiên tử, đây chính là ý trời.” Phùng Vân Sơn nói: “Thôi bồi đồ được viết dựa theo trình tự lịch sử, tượng thứ ba mươi tư tất sẽ thay thế việc người Hồ vào làm chủ Trung Nguyên ở tượng thứ ba mươi ba, tượng này chính là tử kỳ của Mãn Thanh. Cho dù ba chữ Hồng Tú Toàn là gán ghép chằng nữa, nhưng trong tranh có một dòng sông lớn chạy vắt ngang, không phải cũng là chỉ một chữ Hồng đó hay sao? Phía trên hồng thủy là cỏ xanh, rõ ràng ý nói nhà họ Hồng xuất thân từ giới thảo mãng, lấy phận kẻ dưới khác người trên mà thành đại sự; nguyên văn của tượng thứ ba mươi tư này chỉ có bốn mươi chữ, nhưng lại hai lần nhắc đến ‘thái bình’. Thơ viết ‘huyết hoa phi’, trong tranh lại có xương trắng, hai chữ ‘thái bình’ này không thể nào chỉ thái bình thịnh thế được. Thôi bồi đồ đã có tiền lệ trực tiếp ẩn tàng danh tự và niên hiệu trong bài thơ dự ngôn rồi, vì vậy tôi cho rằng ‘thái bình’ là chỉ quốc hiệu của vương triều mới lật đổ nhà Thanh, đây chính là Thiên triều mà chúng tôi sẽ kiến lập... Thái Bình Thiên Quốc.”

Giọng Phùng Vân Sơn thấp trầm, nhưng lời nói lại lay động lòng người, Lục Kiều Kiều mặc dù sớm biết thuật phong thủy của Long quyết chỉ lập thiên tử, sát thiên tử, vào khoảnh khắc hạ táng Hồng lão gia kia là đã có lòng



phản Thanh rồi, nhưng khi tận mắt nhìn thấy một vị chí sĩ phản Thanh đứng bên cạnh mình, trên tay cầm cuốn kịch bản thay đổi lịch sử, cô vẫn không sao đè nén được cơn sóng lòng đang cuộn cuộn trào dâng.

Lục Kiều Kiều cố gắng trấn tĩnh lại, nhìn chăm chăm vào bốn mươi chữ ngắn ngủi của tượng thứ ba mươi tư, sau khi nghĩ đi nghĩ lại, cô nói: “Đúng vậy, nếu ‘thái bình’ là để chỉ thái bình thịnh thế, trong bài thơ sao lại nói là Thái bình thời, vương sát vương? Có điều...”

Phùng Vân Sơn vừa nghe đến hai chữ “có điều”, liền lấy làm cao hứng, có suy xét thì mới có phản bác, những lời này của Lục Kiều Kiều chứng tỏ cô cũng công nhận phân tích của mình, anh ta vội vàng nói: “Lục tiên sinh xin cứ nói thẳng, Vân Sơn rửa tai cung kính lắng nghe.”

Lục Kiều Kiều đưa trả quyển sách cho Phùng Vân Sơn, nói: “Phùng tiên sinh hẳn rất am hiểu về phong thủy ở đỉnh Phù Dung, nơi đó ban đầu là cục thế Ngũ xà hạ dương, nhưng chỉ là Ngũ xà hợp lực chứ không phải Nhất long thẳng thiên, vốn dĩ là cục thế huynh đệ tương tàn, chỉ cùng hoạn nạn mà không thể chung phú quý, tuy rằng hiện giờ táng được xuống đáy hồ, có phúc lực của long huyết thiên tử, nhưng phủ Quốc sư của Thanh Triều cũng lắm kẻ tài giỏi, muốn phá đi cái huyết rồng này cũng không phải là điều bất khả. Long huyết bị phá, tự nhiên sẽ khôi phục lại cục thế Ngũ xà hạ dương ban đầu, khi ấy thì Vương sát vương trong bài thơ sấm kia, có lẽ không phải là Thái Bình vương giết Mãn Thanh vương, mà là các vị vương mới tàn sát lẫn nhau đó.”

Phùng Vân Sơn đứng lên ghé đặt quyển Thôi bô đồ trở lại chỗ kín đáo trên xà nhà, sau khi bước xuống, anh ta nói với Lục Kiều Kiều: “Tiên sinh ưu tư như vậy là rất có lý, nhưng ngày mà Vương sát vương ấy, cũng phải đợi đến khi song phương đều là đại vương mới được; chúng ta trước hết không xung vương tranh đoạt thiên hạ, cuối cùng đừng nói là vương sát vương, sợ là ngay cả chó cắn chó cũng chẳng có cơ hội xảy ra ấy chứ... Xây dựng một triều đình mới vốn không dễ dàng, giờ chúng ta vẫn còn đang ở trong những năm tháng kiến lập, chỉ mong có thể nhìn thấy được tháng ngày thái bình mà thôi...”

“Phùng tiên sinh hơi nôn nóng rồi, lẽ nào đã giác ngộ được chuyện gì?” Lục Kiều Kiều nhìn thẳng vào gương mặt không hề có đặc điểm gì nổi bật song lại sở hữu một đôi mắt sáng lấp lánh như thể muốn bắt hồn phách người khác của Phùng Vân Sơn. Xét theo tướng học, đây là tướng đại quý, gọi là Thập trọc nhất thanh Tiếc rằng, tướng này sống ở đôi mắt, mà chết cũng ở đôi mắt. Trong tướng học, mắt đại diện cho thành tựu tuổi trung niên, ánh mắt mạnh mẽ chứng tỏ trung niên có thành công nhất định, nhưng tinh quang trong mắt Phùng Vân Sơn lại bộc lộ quá nhiều, ám chỉ tuổi trung niên

sẽ gặp chuyện đại hung. Phải chăng Phùng Vân Sơn cũng ý thức được mình không còn ở lâu trên cõi đời này nữa, vì vậy muốn làm nên một phen sự nghiệp trước khi qua đời?

Phùng Vân Sơn nhìn thẳng vào mắt Lục Kiều Kiều nói: “Đời người như bóng câu lướt qua cửa sổ, mấy chục năm ngắn ngủi thì có thể làm được gì chứ? Ngay một nữ nhân cũng có thể nói ra những câu hào tình tráng chí như ‘sống làm người hào kiệt, chết làm ma anh hùng’, vì dân chúng trong thiên hạ, vì danh tiếng để lại, chúng ta đều cần phải làm nên một phen sự nghiệp để chứng minh sự tồn tại của chính mình...”

Ánh mắt chăm chú của Phùng Vân Sơn không tạo áp lực cho Lục Kiều Kiều, cô nhìn ra khát khao được thừa nhận và ước vọng thành công của anh ta, cũng như nỗi lo âu trước những thành tựu tầm thường vô vị trước mắt. Đây là lần đầu tiên cô cảm nhận được tráng chí ngút trời của một người đàn ông. Lục Kiều Kiều không dám nhìn vào mắt Phùng Vân Sơn nữa, cô xoay người mở cửa, trở lại phòng khách nơi cả bọn đang tụ tập dùng cơm, thấy ai nấy đều đang ăn uống cười đùa vui vẻ. Cô cầm hai chiếc bát lớn trên bàn, rót đầy rượu gạo đưa tới trước mặt Phùng Vân Sơn, hai tay nâng bát rượu, nói với anh ta: “Phùng đại ca, anh đã khiến Lục Kiều Kiều thấy được trên đời này vẫn còn những người đàn ông khiến người ta phải khâm phục, xin hãy nể mặt mà kết làm bằng hữu, cùng tôi uống cạn bát rượu này.” Dứt lời, hai người đều uống một hơi cạn sạch rượu trong bát, nhìn nhau cả cười, cả bọn nhìn mà chẳng hiểu gì, chỉ có An Long Nhi hiểu rõ mà vẫn bình thản ngồi xem.

Cơm no rượu say xong xuôi thì đã canh ba, bốn ba cả một ngày, những người mệt mỏi đều đã về phòng nghỉ ngơi, Lục Kiều Kiều xua Jack và An Thanh Viễn về ngủ trước, còn mình thì kéo Hồng Tuyên Kiều ra gốc cây bên bờ suối nói chuyện riêng.

Cánh đồng đêm hè sao giăng khắp trời, dưới đất đầy đom đóm bay lượn, thi thoảng lại có tiếng ếch nhái vẳng tới. Lục Kiều Kiều cởi giày, nhúng chân xuống dòng nước suối trong mát, gương mặt nặng nề đầy tâm sự, Hồng Tuyên Kiều thì thầm kể cho cô về cuộc sống mấy năm nay của Lý Tiểu Văn.

Nghe Hồng Tuyên Kiều nói, sau khi theo cô về Nữ tử Tuyên đạo hội, Lý Tiểu Văn rất hòa hợp với mọi người, chưa bao giờ gây chuyện hay tranh chấp đồ đạc gì với ai, lại rất giỏi thêu thùa may vá. Hàng thêu của cô từ lúc ở Quảng Đông đã rất được ưa thích, chính vì vậy cũng từng có người đến cầu hôn. Nhưng khi ấy quân Thanh đến tàn phá thôn làng, mọi người đều mải lo trốn chạy nên không nhắc đến những chuyện này nữa. Mấy tháng sau khi tới Quảng Tây, bụng cô càng lúc càng lớn, Hồng Tuyên Kiều phát hiện thì ra cô đã có thai, năm lần bảy lượt truy hỏi mới biết đó là con của Jack.

Quan hệ của Hồng Tuyên Kiều và Jack rất tốt, cũng là những người bạn coi trọng lẫn nhau, vì vậy cô không dám lơ là chuyện của Lý Tiểu Văn, bèn căn kẽ hỏi han Lý Tiểu Văn đầu đuôi mọi việc, cảm thấy Lục Kiều Kiều sớm đã biết chuyện này và cũng có ý sắp xếp cho cuộc sống sau này của Lý Tiểu Văn. Mấy tháng sau, Lý Tiểu Văn sinh ra một bé gái, lớn lên một chút, mọi người lập tức phát hiện nó có mái tóc vàng và đôi mắt nâu, vốn không phải là người Hán. Vì nó còn đáng yêu hơn cả trẻ con người Hán, trông chẳng khác nào con búp bê Tây, mà giáo đồ Thượng Đế hội lại lấy tôn chỉ cả thiên hạ chung một nhà, nên ai nấy đều vô cùng yêu thích con bé; có điều, đi ra phố thì lại là chuyện hoàn toàn khác, bởi lẽ trong nước đâu đâu cũng phản đối người Tây, nhìn thấy một người đàn bà dẫn theo một đứa trẻ Tây, người ta liền cho rằng cô ta nhất định đã bị Tây hiếp, đây là mối nhục đối với người Hán, chỉ hận không thể treo cổ Lý Tiểu Văn lên, còn đứa trẻ kia, lại càng là giống tạp chủng không bằng chó lợn của người Tây để lại. Hồi đầu, Lý Tiểu Văn bế con ra phố mua đồ đã nếm cảnh bị người trên phố đánh đập, cô vì bảo vệ đứa bé nên không sao chạy được, bị đánh đến nổi trọng thương, về sau, cô không dám bế con ra phố nữa, những lúc không muốn làm phiền đến người khác thì vẫn phải tự mình ra ngoài, nhưng vẫn bị người ta nhận ra mà đánh đập chửi bới trên phố.

“Giờ tôi để cô ấy phụ trách hướng dẫn mấy cô gái lo việc thuê thừa may vá trong Giáo hội, cô ấy làm rất tốt...” Hồng Tuyên Kiều nói xong, lặng lẽ cúi đầu, vẻ mặt nặng nề không kém gì Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều nghe mà thấy sống mũi cay cay, cô nói với Hồng Tuyên Kiều: “Tôi có tính qua Bát tự của cô ấy, mệnh cô ấy rất khổ, tôi từng giúp cô ấy gọi Long thần nói mệnh, cũng cho cô ấy một lá Thủy long hộ thân thần phù... tôi biết cô ấy có con với Jack, nhưng lúc đó tôi cũng đang bị người ta đuổi giết, làm sao lo được nhiều việc đến thế...”

Hồng Tuyên Kiều gật đầu: “Tôi đương nhiên hiểu được nỗi khổ của cô lúc ấy, Lý Tiểu Văn cũng đã nói với tôi rồi, cô để lại cho cô ấy rất nhiều ngân phiếu. Thượng Đế hội chúng tôi yêu cầu người nhập hội đều phải nộp hết tài sản cá nhân, nhưng tiền đó là của cô cho cô ấy, tôi chỉ bảo cô ấy giao ra một ít, phần lớn còn lại đều để cô ấy len lén giữ làm vốn riêng... Bình thường cô ấy rất tiết kiệm, số tiền đó cũng đủ sống nhiều năm rồi.”

Lục Kiều Kiều thành thực đánh bật lửa, châm điếu thuốc hít sâu một hơi, rồi phả ra một làn khói dày đặc cùng tiếng thở dài náo nức: “Chị Kiều, ngày mai tôi phải lên đường gấp rút về Vân Nam, đại ca tôi đang phái người đuổi giết chúng tôi... sau khi xong chuyện, tôi sẽ tính kế lâu dài sau vậy, chuyện đứa nhỏ tôi sẽ nhanh chóng trở về xử lý, Lý Tiểu Văn vẫn phải tạm thời nhờ chị chăm lo giúp...”

Cô vừa nói vừa toan lấy ngân phiếu trên người ra, nhưng Hồng Tuyên Kiều ấn tay cô xuống, nói: “Lý Tiểu Văn cũng là chị em của tôi, tại sao phải lấy tiền của cô nữa? Cô làm vậy là coi thường tôi rồi đó...”

Lục Kiều Kiều không biết làm sao, đành cúi nhìn dòng nước, Hồng Tuyên Kiều lại nói: “Tôi biết cô khó xử, nhưng đây dù sao cũng là con của Jack, để đứa bé có cha, để mẹ nó được yên tâm cũng là tâm nguyện của cô đúng không? Nếu không, năm xưa cô việc gì phải âm thầm cứu Lý Tiểu Văn chứ?”

Lục Kiều Kiều thở hắt ra một hơi khói, đáp: “Đúng, thời buổi này đàn ông ai mà không năm thê bảy thiếp, chuyện này tôi cũng đã chấp nhận, tôi có thể chăm lo cho hai mẹ con họ tử tế, chỉ lo là Jack sẽ giận tôi vì những chuyện hồi trước... Anh ấy rất thích trẻ con, đối đãi với mọi người cũng rất tốt, nếu anh ấy hay được lúc đó tôi biết rõ Lý Tiểu Văn đang mang thai mà vẫn bỏ cô ấy lại cho chị, anh ấy sẽ giận tôi cả đời mất... chắc chắn, phiền quá mà...”

Thấy Lục Kiều Kiều phiền muộn gãi gãi đầu, Hồng Tuyên Kiều ôm lấy vai cô, nói: “Không cần lo lắng, tôi đã nói chuyện với Lý Tiểu Văn trước rồi, bảo cô ấy đừng nói ra việc cô giúp cô ấy. Lần sau khi mọi người tới, để tôi nói với Jack cho, tất cả cứ đổ hết lên đầu tôi là được, dẫu sao thì anh ấy cũng không thể nổi cáu với tôi được phải không, mà có hận tôi cũng được thôi, cả nhà cô được đoàn viên thì giá nào cũng đáng...”

Lục Kiều Kiều nắm tay Hồng Tuyên Kiều, gạt đầu đầy cảm kích.

An Long Nhi và Cố Tư Văn ngủ chung một phòng, Cố Tư Văn uống quá chén đã ngọe đầu ngủ lăn quay, An Long Nhi tắm rửa xong, một mình đi ra khu vườn sau vắng lặng, mở lá Diêm vương điều hồn phù cất trong người ba năm nay ra ngắm nghía dưới ánh sao mờ昧.

Đây là lá bùa đầu tiên cậu thấy trong đời, hiện giờ, cậu đã có thể tự viết ra cả một quyển phù thư, nhưng đối với cậu, lá bùa do đích thân Lục Kiều Kiều cầm bút viết ra này vẫn quý báu vô ngần. Cậu mở lá bùa ấy ra lần đầu tiên, tỉ mỉ xem xét nét chữ năm xưa của Lục Kiều Kiều, bút pháp phóng túng mà thoát tục, phù đầu, phù thân và phù tỏa phức tạp được viết không sai chút nào, khí thế cuộn cuộn, tuy viết từ ba năm trước, nhưng hôm nay xem lại vẫn thấy toát lên phong phạm của bậc đại gia.

An Long Nhi thấy trên lá bùa có viết “Vân Nam Lý Tiểu Văn sinh năm Kỷ Sửu tháng Tân Mùi ngày Ất Dậu giờ Ất Dậu”, cậu chưa bao giờ quan tâm đến Bát tự này, nhưng giờ không hiểu sao lại cẩn thận đem ra tính toán. Cậu kinh ngạc phát hiện ra, đây là một Bát tự xấu đến độ không thể xấu hơn được nữa, nếu cậu tính không sai, Lý Tiểu Văn đã có một đứa con được hai tuổi, và năm nay cô sẽ chết trong chiến tranh loạn lạc, nói một cách chuẩn xác hơn, Lý Tiểu Văn sẽ chết trong tháng này!

An Long Nhi bắt chợt rùng mình ớn lạnh, Lục Kiều Kiều hẳn là đã biết tất cả những chuyện này từ ba năm trước, tại sao chưa bao giờ cậu nghe Lục Kiều Kiều nhắc tới? Cậu nghi ngờ đứa bé Lý Tiểu Văn hoài thai chính là con của Jack. Vì tính toán thời gian thì tháng mà Lý Tiểu Văn hoài thai vừa khéo trùng với thời điểm cô ở bên Jack; mà cậu cũng từng nghe Lục Kiều Kiều nói, hằng ngày các kỹ nữ đều phải uống một thứ thuốc để ngừa thai, vì vậy khả năng Lý Tiểu Văn hoài thai lúc ở trong kỹ viện là không cao.

An Long Nhi từ từ hồi tưởng lại tình huống lúc đó, xâu chuỗi những hành vi của Lục Kiều Kiều lại.

Tình huống hợp lý hợp tình nhất chỉ có như vậy thôi, lúc trên xe ngựa Lục Kiều Kiều đã nhìn tướng mặt mà phát hiện ra Lý Tiểu Văn và Jack có quan hệ, sau khi có được Bát tự của Lý Tiểu Văn lại càng khẳng định cô đã có thai và sẽ chết không lâu sau đó, nhưng Lục Kiều Kiều đoán rằng khi Jack biết mình có con sẽ lập tức cùng Lý Tiểu Văn trở về Quảng Châu, để Jack tiếp tục bảo vệ mình về Giang Tây, cô vừa gặp Hồng Tuyên Kiều đã vội vàng sắp xếp cho Lý Tiểu Văn, sau này Lý Tiểu Văn sẽ biến mất một cách hợp lý hợp tình, còn Lục Kiều Kiều có thể khiến Jack yên tâm ở lại bên cạnh mình.

Vì vậy, lúc đó Lục Kiều Kiều không nói, giờ cũng không thể nói, trước mặt Jack lại càng không thể nói, đây là một âm mưu!

Mỗi một hồi ức tươi đẹp trong lòng An Long Nhi đều đang dao động, cậu đã không thể phân biệt nổi gương mặt nào của Lục Kiều Kiều là thật, gương mặt nào là giả nữa, cô còn bao nhiêu chuyện che giấu bạn bè và người thân? Cô đã dựa vào tu vi huyền học của mình để lừa dối những người khác trên lòng bàn tay mình, trong mắt An Long Nhi, Lục Kiều Kiều đã không còn là người tâm linh tương thông với cậu, chỉ liếc nhìn qua đã thấu hiểu nữa rồi.

An Long Nhi muốn tìm Lý Tiểu Văn, xem thử coi đứa trẻ là của ai, Lục Kiều Kiều có thể không lo đến chuyện sống chết của Lý Tiểu Văn, nhưng cậu thì tuyệt đối không thể nhìn bạn bè gặp đại nạn sinh tử mà khoanh tay bàng quan được.

Cậu nhẹ nhàng đi tới phòng Lâm Phượng Tường gọi anh ta ra, hỏi xem có nhớ Lý Tiểu Văn không, Lâm Phượng Tường gật đầu nói: “Đương nhiên nhớ, cô ấy và các cậu đến trấn Phù Dung cùng với nhau mà.”

“Giờ cô ấy ở đâu, có con chưa?”

“Tất nhiên là có rồi, đứa bé xinh lắm, tóc vàng xoăn tít, trông cứ như búp bê Tây vậy, nó là bảo bối của Thượng Đế hội chúng tôi đấy. Cậu có thể đến đại bản doanh của Giáo hội tìm Lý Tiểu Văn, thông thường cô ấy đều ở đó hướng dẫn các cô gái theo thừa may vá...”

Càng nghe, An Long Nhi càng thấy lạnh toát trong lòng, lại gặng tiếp:

“Đại bản doanh cách chỗ này bao xa?”

Lâm Phụng Tường lầy lăm lạp, nhìn cậu nói: “Chắc khoảng năm chục dặm thôi, cậu vội đi làm à?”

“Ừm, phải rồi, Lâm đại ca, chỗ ấy tên là gì?”

“Thôn Kim Điền.”

An Long Nhi kinh ngạc thốt lên: “Kim Điền? Hồng bát, cô ấy chết chác rồi!” Dứt lời, cậu liền co giò chạy như bay về phòng.

Thì ra Bát tự của Lý Tiểu Văn kỳ nhất là hành kim và thổ, năm đó Lục Kiều Kiều từng cảnh cáo cô, không thể đi về phía Tây, vì phương Tây thuộc Kim trong ngũ hành, là tối kỵ với số mệnh của cô; ngoài ra, còn phải ở chỗ có dòng sông hay suối nhỏ, vì Thủy long phù hộ thân của cô cần có nguồn nước để tiếp ứng. An Long Nhi không hề biết chuyện Lục Kiều Kiều từng giúp Lý Tiểu Văn đổi số mệnh, cũng không biết Lục Kiều Kiều đã cảnh cáo và cho cô bùa hộ thân; cậu chỉ biết nơi này là Quảng Tây, thuộc Kim; năm nay là năm Dậu, thuộc Kim; tháng này là tháng Bảy, cũng thuộc Kim; đến cả tên của thôn Kim Điền cũng là tượng Kim Thổ tương sinh, thời gian và địa điểm vừa khéo tổ hợp thành một tử cục, giống như trong Mệnh quyết đã nói: Hà tri kỳ nhân hung, /9; than triển chuyển công, Lý Tiểu Văn sao có thể thoát chết được?

An Long Nhi vào phòng nhanh chóng sửa soạn hành trang xong xuôi, chuẩn bị lên đường, Cố Tư Văn nghe tiếng cậu cuống cuống bới đồ bèn thức giấc, mơ mơ màng màng hỏi: “Người làm gì đấy... trời sáng rồi hả?”

Cố Tư Văn là người sẵn sàng đưa thân ra hứng đao cho bạn, sẽ không để An Long Nhi một mình mạo hiểm, cũng không bao giờ bỏ lại Sái Nguyệt; A Đồ cách cách bỏ nhà ra đi lại càng không quên mình đi cả chặng đường dài đến đây là vì điều gì. cả bọn cố gượng chống lại cảm giác mệt mỏi, dẫn theo con Đại Hoa Bôi, len lén dắt ngựa rời khỏi trấn Tư Vượng, theo chỉ dẫn của Diêm vương điều hồn châm, dưới bầu trời sao, chạy thẳng về phía trấn Kim Điền cách đó năm chục dặm về phía Tây Nam.

Đọc đường, An Long Nhi nói vắn tắt cho cả bọn biết mục đích của chuyến đi này, việc họ cần làm rất đơn giản, chỉ là tìm một thiếu nữ hai mươi tuổi tên là Lý Tiểu Văn cùng đưa con gái lên hai của cô, sau khi đón được họ thì lập tức quay về Quảng Đông.

Chạy chừng nửa canh giờ, phía trước có một thót ngựa xông thẳng tới, vì trời quá tối, thót ngựa kia suýt chút nữa thì đâm sầm vào họ, người trên lưng ngựa phải gắng hết sức kéo đầu ngựa sang bên mới chạy sượt qua trong gang tấc.

Sái Nguyệt học xong dùng luôn, lập tức dùng Lục nhâm thời khóa bấm đốt ngón tay tính ra một quẻ, cô nói với An Long Nhi: “Long ca, ta tính ra quẻ Không Vong đại hung, chúng ta đi chuyến này nguy hiểm lắm đó, nếu chậm lại chừng một canh giờ thì sẽ an toàn hơn nhiều...”

Cố Tư Văn lại nói: “Chẳng biết người bói có chuẩn hay không nữa, để Long thiếu gia tính lại rồi đối chiếu một chút đi, không khéo lại tính ra quẻ đại cát cũng nên.”

“Không có đại cát, chỉ có thể là đại hung thôi, càng nguy hiểm lại càng phải đi.” Những lời này của An Long Nhi khiến cả bọn đều cảm thấy áp lực rất lớn đè nặng trong lòng, cậu lại nói tiếp: “Quẻ chỉ có thể tính một lần, vì vậy ta tin vào quẻ của Tiêu Nguyệt; vả lại, ta nhất định phải tìm được người này đưa đi, dù là quẻ đại hung, ta cũng phải chuẩn bị đối mặt. lát nữa nếu có nguy hiểm, Văn thiếu gia người hãy bảo vệ Tiêu Nguyệt và cách cách cho tốt, đợi ta đi đón Lý Tiêu Văn...”

Cố Tư Văn nói: “Lúc nãy khi ăn cơm Lâm Phượng Tường cũng từng nói, giờ ở đây khắp nơi đều là giặc cướp và đoàn luyện, nếu lại có mấy trăm người xông ra cướp bóc, chưa chắc chúng ta đã chạy thoát được đâu, cứ gắng hết sức mà làm thôi.”

Bọn họ thúc ngựa chạy như bay thêm một canh giờ nữa, từ đằng xa đã thấy phía Tây Nam có ánh lửa rợp trời, An Long Nhi nói: “Nâng cao tinh thần, chuẩn bị liều mạng, Văn thiếu gia, nếu người thấy có gì không ổn thì lập tức dẫn mọi người về Quảng Châu, đừng lo cho ta...” Dứt lời, cậu vung roi quát ngựa, rạp mình xuống yên, xông thẳng về phía ánh lửa.

Ngựa phóng tới gần, An Long Nhi nhìn thấy một thôn trang đang cháy hùng hục đến quá nửa, trên khoảnh đất ngoài thôn có mấy cái xác nằm rải rác, bên cạnh một vài thi thể còn có cả binh khí như đao lớn, thuẫn to, trước mắt họ rõ ràng là một chiến trường. Cậu lấy chiếc Diêm vương điều hồn châm chỉ về phía Lý Tiêu Văn ra, đầu kim đã không còn chỉ về hướng Tây Nam nữa, mà chỉ hướng chính Tây. Hướng này chính là đường vào thôn, An Long Nhi biết Lý Tiêu Văn ở ngay trong thôn. Cậu giục ngựa nhanh chóng xông vào trong, mấy người bọn Cố Tư Văn cũng bám sát theo sau.

Sau khi vào thôn, trước mặt bọn họ không phải là một thôn trang bình thường, mà là một doanh trại quân đội được tạo thành từ các nhà dân. cửa lớn của doanh trại mở rộng, nhưng đang bốc cháy bùng bùng, đằng trước bị lửa lớn ngăn cách, bọn An Long Nhi không thể xông vào, người bên trong

cũng không thể xông ra, bọn họ chỉ trông thấy bên trong doanh trại cũng đang cháy lớn.

Chạy men theo doanh trại, họ trông thấy vòng ngoài cùng là một hào sâu, bên dưới cắm đầy chông tre, mấy người họ từng ném mùi thứ bấy chông này lúc gặp phải sơn tặc hôm trước; đằng sau hào sâu chông tre là một bức tường gỗ, vốn dĩ từ bên ngoài không thể quan sát thấy tình hình bên trong bức tường, nhưng đoạn tường này đã bị người ta phá vỡ một mảng, bên dưới mảng tường vỡ có trái một bè tre làm cầu bắc qua hào chông, dưới hào và hai bên cầu tre chất đống xác chết ngổ ngang, có thể nhận thấy, ở chỗ tường hỏng này, hai bên tấn công và phòng thủ đều thương vong vô cùng nặng nề.

Bên dưới tường gỗ lại có một chiếc cầu tre dài, gác lên một nóc nhà ở phía xa, tạo thành một con dốc cao vừa dài vừa hẹp; thì ra phía sau bức tường gỗ này lại là một con hào sâu rất rộng; phía sau hào sâu mới là các phòng ốc đóng vai trò công sự phòng thủ ngoại vi của doanh trại. Chiếc cầu tre dài hẹp này có lẽ chính là lỗ hỏng chủ yếu để công phá doanh trại. Không thể thúc ngựa chạy qua cây cầu do năm sáu thanh tre gộc ghép lại để xông lên nóc nhà được, có điều như vậy thì trong doanh trại cũng sẽ không xuất hiện quá nhiều quân mã, đối với việc tác chiến cũng không phải là chuyện xấu.

An Long Nhi không có thời gian nghĩ ngợi nhiều, chỉ kịp hét lên một tiếng: “Các người dắt ngựa theo!” đoạn tung mình nhảy lên không trung lao bỏ về phía chỗ tường hỏng. Chân cậu đạp xuống cầu tre một cái, mượn sức bật nhảy vọt lên cao, phi thân tới nóc nhà.

Không lên nóc nhà thì không nhìn rõ tình hình trong doanh trại, nhưng vừa lên đến nơi, mới đứng vững chân, bên dưới đã có người quát: “Khẩu lệnh!” Bên dưới căn nhà có mười mấy người ăn mặc theo lối dân đoàn có thể là lính canh được lưu lại địa điểm then chốt này sau khi công phá thành công để chuyển công làm thủ. Đương nhiên, An Long Nhi không thể nghĩ ra khẩu lệnh là gì, lập tức nhận lấy một loạt tên chiu chiu bắn lên, cậu vội lặn người tránh né, thụp người ngồi trên đoạn cầu tre dốc nghiêng, nhanh nhẹn rút thanh đao Vô Minh sau lưng, rồi lại lấy Diêm vương điều hồn châm ra xem, thấy đầu mũi kim chỉ về phía giữa doanh trại.

Cậu đang chuẩn bị rập người trên nóc nhà lén lẩn vào doanh trại, thì Cố Tư Văn ở sau lưng đã hét lớn: “Ngươi đừng cậy anh hùng nữa, những chuyện thế này thiếu ta làm sao được! Tiểu Nguyệt ngươi trông chừng con thỏ con, đừng đi đâu...” Cố Tư Văn vừa dứt lời đã xách trường thương lặn xuống ngựa, nhặt một chiếc thuẫn dưới đất đoạn nhảy lên cầu tre.

A Đồ cách cách cũng nhảy xuống ngựa gần như cùng lúc với cậu ta, kêu toáng lên: “Các ngươi có biết đánh trận hay không vậy, chỉ dùng thuẫn tròn làm sao đối phó được với cung tên? Chỉ có cung tên mới đối phó được cung



tên thôi, Tiểu Nguyệt, người trông ngựa, ta đến đây!”

An Long Nhi và Cố Tư Văn vừa ngoảnh đầu lại, liền trông thấy A Đồ cách cách rút ra ba mũi tên, “soạt soạt” bắn liền hai mũi về phía nóc nhà. Thì ra đám lính canh bên dưới trông thấy có người ngoài tấn công vào chỗ hồng trên tường bao, đã tập trung cả lên nóc nhà chuẩn bị phòng ngự. Bọn chúng vừa leo lên đã bị bán chết hai người, những tên khác lập tức thụp xuống né tránh. Đáng tiếc cho chúng, trong doanh trại ánh lửa rợp trời, vị trí của bọn An Long Nhi lại được nóc nhà và tường gỗ che chắn tạo thành một góc tối, từ chỗ An Long Nhi nhìn lên, vừa khéo trông thấy trên nóc nhà lộ ra một dãy đầu trọc.

Tay trái An Long Nhi nắm lấy đầu mũi thương của Cố Tư Văn từ phía sau chìa tới, tránh để nó phản xạ ánh sáng làm hồng chuyện, tay phải cậu tra đao vào vỏ, rồi lập tức bắn đồng tiền xu có gắn dây lên phía nóc nhà. Đồng tiền lạng lẽ đánh trúng một cái đầu, tức thì, một tiếng kêu thảm thiết vang lên rồi tắt lịm, một tên lính canh ngã xuống; hai tên lính bên cạnh đang ngó ngang ngó dọc chưa biết chuyện gì xảy ra, chợt nghe “cách cách cách” mấy tiếng liên tiếp, lại có thêm ba tên bị đồng tiền bắn trúng, ngã lăn xuống như thể trúng tà. Đám còn lại thấy tình huống kỳ dị như vậy, liền kêu toáng lên: “Có yêu pháp, mau chạy đi!” rồi hoảng hốt lăn xuống đất.

Cố Tư Văn ở phía sau An Long Nhi nói: “Người chơi cái trò phi tiêu gắn dây đã đến trình này rồi cơ à, đúng là kẻ sĩ không gặp ba ngày đã phải nhìn bằng con mắt khác...”

An Long Nhi nhìn ánh lửa phía trước, thu hồi đồng xu buộc sợi dây đỏ lại, nói: “Kỳ thực, ta đã luyện tập suốt ba năm đấy.”

Cố Tư Văn giơ cái thuẫn bằng mây lên vỗ vào mũng An Long Nhi một cái, nói: “Phì, có cần phải nghiêm túc như vậy không, cầm lấy đi!”

An Long Nhi kêu lên một tiếng “ái ôi” rồi đón lấy chiếc thuẫn mây Cố Tư Văn đưa cho, rút đao cầm tay, một mình khom người xông lên nóc nhà trước tiên, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách bám sát theo sau; Sái Nguyệt tay kéo dây cương nắm con ngựa, dù trong lòng có muốn cùng xông vào doanh trại với chúng bạn cũng không dứt ra được, cô chăm chú nhìn ba người trên mái nhà, nhưng không đợi được An Long Nhi quay đầu nhìn mình một cái, đành vội vã dẫn lũ ngựa và con Đại Hoa Bôi nấp vào khu rừng phía ngoài doanh trại.

An Long Nhi vừa lên nóc nhà đã nhận lấy một loạt tên bắn từ nhiều hướng, có điều lần này có thuẫn mây ngăn cản, đôi phương có bắn nhiều tên hơn nữa cũng không thành vấn đề. Cố Tư Văn nằm rạp trên mái nhà, A Đồ cách cách ngồi xôm sau lưng An Long Nhi, quan sát vị trí của các tay cung, cô nàng đợi kẻ địch bắn hết một lượt tên, đang rút tên lắp lên dây, liền đứng

vọt lên từ phía sau chiếc thuẫn, cầm một nắm tên bán xuống, tựa như có năm sáu tay cung cùng lúc buông dây vậy, bên dưới tức thì có mấy người trúng tên ngã nhào.

Cố Tư Văn lớn tiếng khen hay, sau đó hỏi: “Chiêu này gọi là gì vậy?”

A Đò cách cách ngồi xôm trước mặt Cố Tư Văn đáp: “Đây chính là Phi hoàng tiễn bắn sáu mũi tên cùng lúc, trong doanh trại của ta còn có thần tiễn thủ có thể bắn một lúc chín mũi tên cơ, lợi hại không!” A Đò cách cách nói xong, lại rút ra thêm năm mũi tên nữa, truy kích đám cung thủ còn lại.

Sau mấy hiệp đối chiến bằng cung tên, các cung thủ của phe địch đã bị tiêu diệt sạch, An Long Nhi nói: “Vào doanh trại thôi, xông về mặt phía Tây nhé.”

Cố Tư Văn bò dậy nói: “Người nói với ta chuyện này cũng vô dụng, ta không phân biệt được Đông Tây Nam Bắc gì đâu, người cứ xông lên đi, ta theo sau.” Dứt lời, ba người nhảy vào trong, mở đường xông về phía Tây.

Nhìn các cờ hiệu treo trong doanh trại, họ có thể khẳng định đây là đại bản doanh Kim Điền của Thượng Đế hội; qua Hồng Tuyên Kiều, họ cũng biết được người nào đầu chít khăn đỏ là giáo chúng của Thượng Đế hội, nhưng lúc này, những người bị chết bị thương nằm dưới đất đa số đều chít khăn đỏ, hầu hết toàn là người già phụ nữ, còn đám thanh niên trai tráng chít khăn đỏ thì đang tản ra hỗn chiến với một nhánh quân khác trong doanh trại, mặc dù không biết đối phương là ai, nhưng lần tập kích này rõ ràng rất thành công.

Bọn An Long Nhi không chít khăn đỏ trên đầu, xung phong trong doanh trại không hề thu hút sự chú ý của đối phương, nhưng lại bị các giáo chúng của Thượng Đế hội ngăn cản, có đến mười mấy binh sĩ Thượng Đế hội tay vung đại đao xông về phía An Long Nhi.

A Đò cách cách mặc kệ ai với ai, chỉ cần không quen biết thì cô nàng đều nhất loại coi là kẻ địch, chỉ nghe cô nàng hét lớn: “A Văn, lùi lại phía sau An Long Nhi, chĩa trường thương ra đâm người!” Dứt lời, bản thân đã rút một mũi tên bắn thẳng về phía binh sĩ chít khăn đỏ trước mặt, An Long Nhi đang định hỏi xem Lý Tiểu Văn ở đâu thì đám người phía trước đã có vài mạng trúng tên ngã rạp xuống. Cậu vừa kêu lên: “Đừng bắn!” những binh sĩ chưa ngã xuống kia đã xông tới trước mặt, vung đao chém bừa xuống, An Long Nhi nhanh nhẹn đón đỡ một cách chuẩn xác, chiếc thuẫn mây trong tay cậu đã tạo thành một mảng tường đồng vách sắt ngăn binh khí lại.

Sau một loạt tiếng đao chém loạn xạ, An Long Nhi thò đầu ra nhìn, thấy đám binh sĩ trước mặt không ngờ đã chết hết cả. Thì ra Cố Tư Văn và A Đò cách cách này giờ vẫn ở sau lưng cậu rình sẵn, cậu chắn bên trái, Cố Tư Văn liền đâm sang bên phải, cậu đỡ phía trên, Cố Tư Văn liền đâm xuống phía

dưới, tóm lại là mâu và thuẫn phối hợp như áo trời không vết rách, cộng thêm A Đồ cách cách tranh thủ khoảng trống bán tia, ba người đã nhanh chóng giải quyết cả một phân đội binh sĩ. Cố Tư Văn đâm ra thương nào đắc thủ thương nấy, cũng tự thấy mình tiến bộ chưa từng thấy, bèn kích động hỏi: “Thỏ con, còn chiêu này gọi là gì vậy, lợi hại quá đi mất!”

A Đồ cách cách rõ ràng cũng hết sức kích động, cô nàng đỏ mặt, mồ hôi đầm đìa, lớn tiếng đáp: “Đây chỉ là một cái Tiểu Tam tài trận thôi, nếu cho ta năm trăm người, ta bày trận lớn cho ngươi xem.”

An Long Nhi tức đến bủn rủn cả người nói: “Lầm người rồi! Đầu đội khăn đỏ là người của Thượng Đế hội, không thể giết được, ta còn đang định hỏi chuyện bọn họ đây này!”

“Hả? Ta quên mất!” Cố Tư Văn nói.

A Đồ cách cách cũng nói: “Thế hả? Vừa nãy ngươi có nói gì với ta đâu.”

Cố Tư Văn giơ tay đập lên đầu cô nàng một cái: “Hong Tuyên Kiều cũng chút khăn đỏ mà, đầu ngươi bị cửa kẹp phải đấy hả?”

“Vừa nãy bọn họ muốn giết chúng ta mà!” A Đồ cách cách vẫn cố sức biện bạch.

An Long Nhi kêu lớn: “Lại đến nữa kia, đừng cãi nhau nữa!”

Lần này người xông tới còn nhiều hơn, hơn ba chục tên từ đằng xa đã hét vang: “Khẩu lệnh! Nói khẩu lệnh!”

A Đồ cách cách rút tên ra nói: “Đám người này không chút khăn đỏ, giết sạch bọn chúng cũng không ai mắng ta nữa chứ...”

Cố Tư Văn nấp phía sau chiếc thuẫn của An Long Nhi, nói: “Bắn tên đi, còn nói nữa...”

A Đồ cách cách bắn tên bách phát bách trúng, đến khi đám lính kia xông tới trước mặt An Long Nhi, thì chỉ còn hơn hai chục tên. Lần này kẻ địch trước mặt không phải là binh sĩ của Thượng Đế hội, An Long Nhi cầm thuẫn giơ ra trước, chủ động xung kích vung đao trăm sát, chỉ cần tên nào xuất hiện trước mặt cậu, thấy đều mất mạng chỉ trong một đao. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách chia nhau hộ vệ hai bên cánh cho An Long Nhi, những tên lính đồng bị đà lao của An Long Nhi hất sang hai mé, còn đương loạng choạng, liền nhận lấy một đòn ám sát vô tình, hơn hai chục tên lính chỉ trong chớp mắt đã bị tiêu diệt sạch sẽ.

Bốn góc và chính giữa doanh trại đều có lầu quan sát, vì vùng ngoại vi bị công phá trước nhất, nên trên lầu quan sát ở bốn góc đã không còn binh sĩ canh gác, nhưng trên chiếc lầu ở phía sau doanh trại, một tướng lĩnh của Thượng Đế hội vẫn đang nấp sau tấm màn chắn tên khua ngọn đèn ngũ sắc,

cố gắng điều động binh sĩ trong doanh trại phản kích. Lúc này, y để ý thấy trong doanh trại đột nhiên xuất hiện một trận thế nhỏ hình tam giác có sức chiến đấu đáng sợ, nhưng lại đồng thời đối đầu với binh lính của cả hai phe. Y chau mày quan sát thêm một lúc, rồi hét xuống phía dưới lầu: “Tiêu Hồ Quý, dẫn mười người đi về phía Đông một trăm bước, tiếp cận nhóm ba người kia, không được chủ động tấn công, hỏi rõ xem bọn họ đến đây làm gì đã.”

Dưới lầu có hơn trăm tinh binh phòng thủ, dùng rào cản ngựa và thuẫn dài bố trí thành trận thế hình vuông, ngăn cản các đợt công kích liên tiếp của quân địch. Trên tòa lầu quan sát cao ba tầng, tầng giữa và tầng dưới chật ních cung thủ, hễ có tên địch nào xông vào phạm vi ba chục bước xung quanh, liền bị bán chết không tha.

Tiêu Triều Quý là một thanh niên cao lớn khỏe mạnh tầm hơn hai mươi tuổi, đang đốc thúc quân sĩ chiến đấu ở tầng giữa tòa lầu, nghe thấy hiệu lệnh liền đáp một tiếng, tay cầm thuẫn mây phi thân nhảy xuống, chọn ra hai tiểu đội năm người trong đám tinh binh bên dưới chạy về phía bọn An Long Nhi.

Đại bản doanh Kim Điền nằm phía sau trấn Kim Điền, mặt doanh trại hướng về phía Đông, xây lưng về phía Tây, Tiểu Tam tài trận do ba người bọn An Long Nhi tổ hợp thành tựa như một cỗ chiến xa đang chạy hết tốc lực tiến về hậu doanh ở phía Tây. Binh sĩ chít khăn đỏ càng lúc càng ít, An Long Nhi cũng không chủ động tiếp chiến với bọn lính đồng, ngược lại còn hy vọng dọc đường chặn lại được một giáo đồ của Thượng Đế hội để hỏi thăm tung tích của Lý Tiểu Văn; khốn nỗi trên chiến trường, ai nấy đều lo cho an nguy của mình trước, trông thấy bọn họ là ra sức trốn tránh, có tâm trạng đầu mà đứng lại trò chuyện với An Long Nhi. Xung quanh tên bắn như mưa, hễ dừng lại có thể trúng tên ngay tắp lự, bọn họ chỉ còn cách không ngừng xông lên phía trước.

An Long Nhi thấy một nhóm binh sĩ đầu chít khăn đỏ đang lao thẳng tới chỗ mình thì mừng rỡ ra mặt, vội kêu lớn từ đằng xa: “Chúng tôi là bạn của Hồng Tuyên Kiều, đừng đánh nữa!”

Song Tiêu Triều Quý lại xuống tấn, rút đao phòng hờ sau lưng, giơ thuẫn chắn phía trước người, hét lớn: “Khẩu lệnh!”

An Long Nhi vì không muốn xảy ra va chạm với Thượng Đế hội, tranh thủ cơ hội có thể nói chuyện được với nhau này, lập tức giơ thuẫn lên che chắn, ngồi thụp xuống. Có điều, cậu vẫn chưa biết trả lời đối phương thế nào, bực bội bảo Cố Tư Văn: “Chậc, sao lại khẩu lệnh gì nữa? Ta làm sao biết được khẩu lệnh chứ.”

Cố Tư Văn giơ tay ấn đầu An Long Nhi xuống: “Người cầm cái mõm lại, để đây cho ta...” Cậu ta cao giọng hét lên với Tiêu Triều Quý: “Ngày sau

nếu có đoàn viên, anh em lại hát khúc ca thái bình!”

Giữa chiến trận âm thanh ồn ào náo động, Tiêu Triều Quý không nghe rõ cả câu dài như vậy, anh ta lại lớn tiếng hỏi: “Hát cái gì?”

Cố Tư Văn quỳ một chân phía sau thuẫn của An Long Nhi chửi bậy một câu, giơ tay phải lên chìa ra ba ngón, khản giọng gào lên như xé cổ: “Hát khúc ca thái bình!”

Tiêu Triều Quý đã nghe thấy câu này, lại nhìn thấy ám hiệu bằng tay tiêu chuẩn của Hồng môn, biết là anh em Hồng môn, lập tức nói: “Đừng tiến lên nữa, bằng không trên lầu sẽ bắn tên, các vị dừng lại đó, để ta tới!” Dứt lời, y liền dẫn binh lính lom khom tiến về phía An Long Nhi.

An Long Nhi ngoảnh mặt lại nhìn Cố Tư Văn: “Người cũng là người của Hồng môn à?”

“Cứ coi là thế đi.” Cố Tư Văn trả lời quấy quá. Thì ra phái Giang Tương mà Cố Tư Văn theo học vốn là một phân nhánh của Hồng môn, mặc dù sự tồn tại của bọn họ không trực tiếp vì sự nghiệp phản Thanh, nhưng lại có quan hệ sâu xa với Hồng môn, thường hay phối hợp với các hành động của Hồng môn, rất nhiều người trong phái còn là quân sư trong Hồng môn nữa; trận thế bày bằng chén trà và bài thơ Phụng Hoàng trong phái đều tương thông với Hồng môn. Hồng binh ở Quảng Đông dùng khăn chít đầu và cờ màu đỏ làm dấu hiệu, Cố Tư Văn thấy Thượng Đế hội cũng lấy khăn đỏ làm đặc điểm nhận dạng, thậm chí đoán rằng ngâm xướng thơ Phụng Hoàng để nhận sơn đầu không đúng được mười thì cũng phải được tám chín, nên mới đánh bạo mà đọc ra bài thơ phản Thanh ấy.

Thời bấy giờ, Thượng Đế hội ở Quảng Tây và Hồng môn thường hay có qua lại, trong hội cũng có huynh đệ Hồng môn đến gia nhập, vì vậy các vị thủ lĩnh cũng biết chút ít về quy củ trong Hồng môn. Thêm vào đó, Cố Tư Văn đọc câu thơ “cùng hát khúc ca thái bình” vừa khéo lại hợp với khát vọng xây dựng Thái Bình thiên triều của Thượng Đế hội, nên Tiêu Triều Quý lập tức buông lỏng cảnh giác.

Song A Đồ cách cách vừa nghe Cố Tư Văn nói những lời ấy, liền tỏ vẻ rất phản cảm: “Người cũng là phản tặc à?”

Cố Tư Văn bực dọc gắt lên: “Không chỉ ta thôi đâu, toàn bộ người ở Quảng Đông đều là phản tặc cả, không thuộc một hai câu trong bài Phụng Hoàng thì ai dám đi lại trên giang hồ chứ...” Hai người đang mồm loa mép giải, chợt thấy Tiêu Triều Quý đi tới trước mặt bọn họ, nói: “Đi theo ta, đừng tách đoàn ra đấy.” Hai tiểu đội binh lính kẹp ba người bọn An Long Nhi vào giữa, nhanh chóng sải bước tiến về phía lầu quan sát.

An Long Nhi lập tức hỏi Tiêu Triều Quý: “Vị đại ca này, chúng tôi muốn

tìm một phụ nữ tên là Lý Tiểu Văn, cô ấy dẫn theo một đứa bé gái, cô bé gái trông như con Tây...”

Tiêu Triều Quý hỏi: “Các cậu là thế nào với cô ấy?”

Cố Tư Văn tranh trả lời trước: “Chúng tôi là họ hàng của cô ấy.”

Tiêu Triều Quý đoán An Long Nhi xông vào là để cứu người ra khỏi doanh trại, lập tức nói: “Vậy thì tốt quá, các cô các cậu ra chỗ dưới lầu quan sát giúp chúng ta bảo vệ trung quân, ta sẽ kêu người đi tìm cô ấy...”

Nói vậy nghe có vẻ chân thành, kỳ thực trong đầu Tiêu Triều Quý lại có một chủ ý khác: giờ trong doanh trại đang dùng phép đóng cửa đánh chó, bao vây tiêu diệt bọn lính đồng đến tập kích, chỉ cần bên trong có thể cầm cự thêm một khắc, viện binh ở các nơi sẽ đánh tới. Nhưng nếu lúc này có một người được đưa đi, ắt sẽ làm nhiễu loạn tinh thần của quân sĩ trong doanh trại, anh ta không thể cho bất cứ ai rời khỏi đây được; thêm vào đó, ba người này có sức chiến đấu mạnh như vậy, lại không thể khẳng định được là địch hay là bạn, tận lực giữ họ lại, lợi dụng thêm một lúc nữa đương nhiên là tốt hơn, giả như bọn chúng có muốn phá hoại thì cũng có thể tức khắc dùng tinh binh khống chế ngay trong trận.

An Long Nhi là người thật thà, nhưng không ngốc nghếch, ý tứ trong lời nói của họ Tiêu cậu vừa nghe qua đã hiểu ngay, cũng biết rằng không thể trông đợi ở người này được, liền quay lại phía sau nói: “Văn thiếu gia, cách cách, theo sát ta!” Nói đoạn, cậu đã thu đao về vỏ, giao chiếc thuẫn cho Cố Tư Văn. Sau đó, nhân lúc Tiêu Triều Quý không phòng bị, kéo tay trái của anh ta lên, đột nhiên lăn ra phía sau lưng, dùng lưng mình chống vào lưng Tiêu Triều Quý, trong quá trình liên tục xoay tròn, tay kia của cậu đã chọc qua nách bên phải đối phương; khi hai chân An Long Nhi dừng lại trên mặt đất, Tiêu Triều Quý đã bị cậu cõng lên, hai tay bị khóa ngược, ngực hướng lên trời, tạo thành một tư thế kỳ quái như thể bị trói vào thập giá, không sao nhúc nhích được. Lúc này, anh ta đã trở thành một tấm áo choàng chần tên bằng da thịt khoác trên lưng An Long Nhi.

Cố Tư Văn vừa thấy tình huống đột biến, tức khắc vung thương lên quét văng đám binh sĩ bên cạnh, A Đồ cách cách cũng rút đao bên hông ngăn Tiêu Triều Quý toan lộn người hóa giải chiêu Đại cầm nã thủ của An Long Nhi, ba người uy hiếp Tiêu Triều Quý, chạy một mạch không ngừng nghỉ về phía Tây.

Tướng lĩnh trên lầu quan sát là nhân vật đứng hàng thứ ba của Thượng Đê hội, Dương Tú Thanh, đã nhìn rõ môn một toàn bộ quá trình An Long Nhi bắt giữ uy hiếp Tiêu Triều Quý, đồng thời cũng biết rõ rằng người bắt được Tiêu Triều Quý mà không rời khỏi doanh trại, ngược lại còn xông về phía hậu doanh không thể nào là đám lính đồng đoàn luyện bản địa đến đây để

báo thù rửa hận. Những người này chác chán có mục đích mà y không biết, nhưng cũng không thể là kẻ địch của Thượng Đế hội; Tiêu Triều Quý chưa chác đã nguy hiểm đến tính mạng, vì vậy, y liền lớn tiếng hạ lệnh với quân sĩ bên dưới: “Truyền lệnh ta, không được bắn tên, để bọn họ đi!” Nói xong, y nhìn bóng lưng xa dần của An Long Nhi, lẩm bẩm tự nói một mình: “Ba đứa trẻ con không ngờ lại có thể bày binh bố trận lấy một địch mười... đây mới là đánh trận chứ.”

An Long Nhi cũng ngược Tiêu Triều Quý nhanh chóng rời khỏi phạm vi bắn tên của quân sĩ xung quanh lầu quan sát, dốc sức chạy một mạch tới nơi dành cho người già phụ nữ trẻ con ở hậu doanh. Nhưng nơi này cũng không hề yên ổn, xung quanh đều có lính dũng của đoàn luyện không ngừng đuổi giết những giáo chúng Thượng Đế hội tay không tác sát.

An Long Nhi nói với Tiêu Triều Quý: “Vị đại ca này, tôi thả anh xuống, anh phải giúp chúng tôi tìm Lý Tiểu Văn, có được không?”

Tiêu Triều Quý cũng là một trong các thủ lĩnh của Thượng Đế hội, lại bị An Long Nhi bắt giữ uy hiếp như vậy, quả là mất hết thể diện, chỉ mong nhanh chóng được thả xuống đùng để quá nhiều người trông thấy, anh ta lập tức lớn tiếng nhận lời: “Được, cùng nhau giết địch!” An Long Nhi vừa buông tay, Tiêu Triều Quý lập tức lật người lặn xuống, nói: “Phụ nữ ở trong khu trại riêng, đi theo ta...” Nói xong, liền vung đao xông pha về phía cổng một doanh trại nhỏ nằm độc lập.

Bên ngoài cánh cổng có hơn trăm người đang hỗn chiến, một bên là quân đoàn luyện đánh lén, bên kia lại toàn phụ nữ, suốt dọc đường xông pha chém giết, cảnh tượng nơi này là khiến người ta kinh hồn táng đờm nhất: bọn lính dũng đoàn luyện điên cuồng chém giết với thế công áp đảo, các nữ binh của Thượng Đế hội dùng giáo tre và đại đao, yếu ớt nhưng ngoan cường chống đỡ, trước mắt đám An Long Nhi toàn là đầu, thân thể và tứ chi phụ nữ nằm lăn lóc dưới đất, bên tai vang lên tiếng khóc gào của họ, trong ngọn lửa cháy hùng hực, máu đã nhuộm mặt đất thành một thửa ruộng nước màu đỏ rực.

Đối mặt với loại hỗn chiến kiểu này, tái tổ hợp thành Tiểu Tam tài trận để xung kích cũng không có ý nghĩa gì, bốn người xếp thành hàng ngang, An Long Nhi mắt vằn tia máu, hàm răng nghiến chặt, rút Vô Minh đao ra cầm chắc bằng cả hai tay, rít qua kẽ răng: “Không tha tên nào!” Rồi cùng với một tiếng hú dài, bốn người xông thẳng vào giữa trận chiến, cứ thấy đàn ông là giết không tha.

Mấy chục tên lính dũng được phân công tấn công trại của đám đàn bà trẻ con vốn tưởng là ngon ăn, phụ nữ thể lực yếu ớt, võ công kém cỏi, dễ đối phó nhất, bọn chúng vừa không nguy hiểm đến tính mạng lại còn có thể lấy việc vũ nhục ngược đãi đối phương làm vui, nào ngờ phía sau lại đột nhiên

xông ra mây tên tạp nham, quét sạch cả công doanh trại phụ nữ, thế công tựa như bài sơn đảo hải, người đi tới đâu là chỗ ấy không còn tên đàn ông nào đứng dậy được.

Xông vào bên trong trại, An Long Nhi còn chưa trông thấy Lý Tiểu Văn đâu thì đã bị nhuộm thành một người máu. Cậu vung đao đâm thủng cổ họng một tên lính đồng, lại thu đao về chém bay nửa cái đầu của một tên khác, trợn trừng hai mắt lên quát hỏi một nữ binh vừa được cứu ra: “Lý Tiểu Văn ở đâu! Mau nói, Lý Tiểu Văn ở đâu?”

Nữ binh kia cũng toàn thân nhuộm đầy máu tươi, vẻ mặt điên cuồng, hoàn toàn không thể nói ra tiếng người được nữa, chỉ khom người xuống, hai tay nắm chặt thanh đại đao đã bị chém thành răng cưa, chỉ vào An Long Nhi không ngừng rít lên.

An Long Nhi không đợi nữ binh hét xong đã vội tung mình nhảy bổ ra sau lưng cô ta; rớt cuộc cậu cũng đã trông thấy bóng dáng gầy guộc nhỏ bé của Lý Tiểu Văn, cô mặc bộ áo mỏng mùa hè, sau lưng đã bị đao chém rách, không biết trên người có bao nhiêu vết thương. Cô đầu tóc rũ rượi, toàn thân đầy máu bản, lao ra khỏi một căn nhà ở dãy sau; trong lòng cô quả nhiên đang ôm một đứa bé, đằng sau có hai tên lính đồng cầm đao cầm thương đuổi theo, một trong hai tên đang giơ thẳng trường thương đâm vào lưng Lý Tiểu Văn, ánh lửa hát bóng người đang chém giết lên tường nhà nhìn mà khiến người ta rúng động cả thân hồn, thanh trường thương rút ra, mang theo tiếng thét đau đớn cùng một vòi máu tươi.

Lý Tiểu Văn ôm đứa nhỏ ngã nhào về phía trước, lúc ở trên không trung, cô gắng hết sức nghiêng người để vai mình đập xuống nền đất, bảo vệ đứa bé trong lòng, mặc cho đầu đập vào băng ghế đá hóng mát cạnh nhà, sau đó mất đi tri giác, ừ ừ gục xuống, tên lính đồng cầm thương phía sau lại giơ thương lên gậy vào đứa bé đang nằm trong lòng cô...

An Long Nhi đang ở ngoài xa mười mấy trượng chỉ biết mở mắt trân trân nhìn thanh trường thương đâm vào thân thể Lý Tiểu Văn mà không kịp ứng cứu, gầm lên một tiếng, ném mạnh thanh đao Vô Minh trên tay về phía tên sát nhân. Vô Minh đao trong nháy mắt đã đâm xuyên lồng ngực tên lính, ghim hán vào tường doanh trại.

Tên lính đồng đang giơ thương phát hiện ra mình đột nhiên dính vào tường một cách kỳ lạ, không sao nhúc nhích nổi, ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy một con hắc long cuồng nộ đang há cái miệng to như chậu máu mọc đầy răng nhọn cuộn cuộn bổ nhào về phía mình.

Tiếng gầm của con hắc long làm chấn động cả đại bản doanh Kim Điền, toàn bộ người còn sống trong khu trại dành cho phụ nữ đều bị tiếng gầm trầm đục ấy làm cho kinh hồn bạt vía. Tiêu Triều Quý vung đao hộ thân, lùi



lại mấy bước, thất thanh kêu lên: “Rồng! Sao lại có rồng ở đây được?”

Hắc long đi qua, Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách thấy rõ rành rành An Long Nhi đột nhiên xuất hiện bên cạnh một cái xác bị găm trên tường, tay nắm hai sợi dây đỏ, đầu dây kia quấn vào tên lính đồng cầm đao. cổ và cánh tay cầm đao của tên lính đều bị dây đỏ quấn lấy, hắn đang định lùi lại hòng thoát khỏi sợi dây thì An Long Nhi đã mím môi lại, thân hình đột nhiên lùi một bước, hai sợi dây đỏ lập tức giật trở về tay cậu như lưỡi rắn. Cùng lúc đó, trên cổ tên lính đồng kia phun ra một quãng sương máu, cánh tay cầm đao rơi xuống đất.

An Long Nhi thu hồi sợi dây đỏ gắn đồng tiền, sau đó lật tay rút thanh Vô Minh đao đang ghim trên tường ra, hai tay giơ đao quá đầu, thân thể nhẹ nhàng di chuyển hết sang trái lại sang phải tựa như một cái bóng không sao nhìn rõ, ánh đao màu đen lóe lên, cả hai người chết đang đứng một trước một sau đã bị chém xả ra làm hai mảnh, máu nhuộm đỏ cả mảng tường trắng, thi thể chầm chậm trượt xuống mặt đất.

Toàn bộ người trong khu trại dành cho phụ nữ đều nhìn thấy cảnh tượng này, đằng sau ánh lửa, An Long Nhi xuống tận mã bộ, hai tay giơ đao lên trời, hắt lên bức tường máu me tong tống một hình ảnh hoa lệ mà khủng khiếp, khiến ai nấy ngán cả người. Cổ Tư Văn và A Đồ cách cách cũng không ngoại lệ, há hốc mồm ra đứng yên tại chỗ. Trong những tình huống thế này, vẫn là đầu óc Cổ Tư Văn nhanh nhạy hơn, cậu ta vừa định thân lại lập tức kéo A Đồ cách cách xông tới bên cạnh An Long Nhi, hai người dựa lưng vào An Long Nhi, đồng loạt quay mặt ra phía ngoài phòng thủ.

An Long Nhi xoay cổ tay quét thanh đao lướt qua trước mặt mình, nhẹ nhàng vẽ một đường vòng cung xuống phía dưới, máu trên lưỡi đao rơi xuống đất thành một vệt đỏ thẫm. Cậu thu đao về vỏ, ngồi xuống bên cạnh Lý Tiểu Văn, một tay nhẹ nhàng bồng bé gái tóc vàng lên, tay kia gạt mớ tóc dính trên mặt Lý Tiểu Văn ra.

Cậu nhìn Lý Tiểu Văn nằm nghiêng dưới đất, thân thể cô rõ ràng còn nhỏ bé hơn cả trong ký ức của cậu, có lẽ vì buổi tối phải trông con, ban ngày lại phải lo liệu các sự vụ trong giáo hội, cô cũng gầy hơn Lý Tiểu Văn mà cậu nhớ. Nhìn từ góc nghiêng này, không ngờ lại rất giống Lục Kiều Kiều lúc nằm trên chõng tre nhắm mắt hút thuốc phiện, An Long Nhi cơ hồ có thể tưởng tượng ra cảm giác kinh ngạc pha lẫn mừng rỡ của Jack khi lần đầu tiên trông thấy Lý Tiểu Văn. sắc mặt cô đã từ trắng chuyển sang xanh, một làn gió lạnh thấm vào đầu ngón tay An Long Nhi, đây là hơi thở yếu ớt của Lý Tiểu Văn.

An Long Nhi chập hai ngón tay lại, đặt lên động mạch cổ của cô, mặc dù dòng máu chảy bên trong càng lúc càng chậm, càng lúc càng yếu ớt, nhưng

ngón tay cậu vẫn cảm nhận được nhịp đập mong manh từ trong cơ thể cô truyền ra. Trong lòng An Long Nhi lóe lên một tia hy vọng, cậu lẩm bẩm nói: “Vẫn còn cứu được... vẫn còn cứu được...” đoạn giơ tay ra phía sau vỗ vỗ vào chân A Đồ cách cách, đưa bé gái đang khóc oa oa cho cô, sau đó rút trong túi đeo ở thắt lưng ra một tấm giấy bùa, cán ngón giữa vẽ lên đó một lá bùa cầm máu.

Tay trái cậu đỡ Lý Tiểu Văn ngồi dậy, tay phải chập hai ngón tay vào kẹp lá bùa cầm máu rung lên nhẹ nhẹ, lá bùa giấy lập tức bắt lửa cháy thành tro, tàn tro màu xám trắng vừa bốc lên trong cơn gió đêm, tay phải của An Long Nhi đã xòe ra hút đống tro tàn ấy vào lòng bàn tay, đưa vào miệng Lý Tiểu Văn; lại nhân lúc máu trên ngón tay còn chưa cầm, cởi luôn khuy áo trên cổ Lý Tiểu Văn, nhanh nhẹn vẽ trước ngực cô một đạo Thủy Đức tinh quân phù, sau đó dùng bàn tay áp đạo bùa bằng máu ấy lên ngực cô, một luồng chính khí nội đan Thiên Sư đạo hùng hậu mà ôn hòa tràn vào cơ thể Lý Tiểu Văn. Thoáng sau, quả nhiên khoe môi cô đã mấp máy, khó nhọc mở mắt ra.

An Long Nhi nhẹ nhàng nâng đầu cô lên, ghé mặt sát lại nói: “Chị Tiểu Văn, tôi là Long Nhi, tôi đến cứu chị đây...” Lý Tiểu Văn mở to hai mắt, trong cặp mắt trong veo như nước ấy, tràn ngập sự nghi hoặc khó hiểu, đồng thời cũng ánh lên một tia an ủi, môi cô mấp máy muốn nói gì đó, nhưng lại không thốt ra lời. An Long Nhi lại bảo cô: “Chúng tôi đã cứu được đứa bé rồi, chị xem, ở kia kia...” Cậu chỉ A Đồ cách cách đang bế đứa bé gái cho Lý Tiểu Văn xem: “Giờ tôi sẽ đưa chị rời khỏi đây, không có chuyện gì đâu...” Lý Tiểu Văn nghe tới đây, khoe miệng khe khẽ mấp máy động, nở một nụ cười tin tưởng, sau đó hướng ánh mắt nhìn về phía căn nhà, khó nhọc nói: “Cái... gói... đen.” An Long Nhi nghe nói vội đặt Lý Tiểu Văn nằm ngay ngán dưới đất, nhanh chóng xông vào căn nhà cô vừa mới chạy khỏi, ôm ra một cái gói vải màu đen.

An Long Nhi quay trở lại bế Lý Tiểu Văn lên, dẫn cả bọn chạy về phía mé bên của doanh trại, tung chân đá bay đống củi đang bắt lửa, kéo từ góc tường ra một cái xe ba gác vẫn chưa bị ngọn lửa thiêu hủy, rồi đặt Lý Tiểu Văn nằm lên đó. A Đồ cách cách nhặt mấy tấm khăn dưới đất, nhảy lên xe, đặt đứa bé vào lòng Lý Tiểu Văn cho cô ôm lấy, rồi dùng khăn bài che chắn toàn thân cho cô. An Long Nhi xoay người lại nhìn đồng bạn, trông thấy hai luồng ánh mắt đày vẻ kiên định.

Lời nói giờ đã không còn cần thiết nữa, tay trái cậu cầm khăn, tay phải rút dao, xông lên trước mở đường cho xe ba gác, lao về phía cổng doanh trại đang bốc lửa phừng phừng.

Tướng lĩnh chỉ huy trên vọng lâu là Dương Tú Thanh đột nhiên lại nghe thấy ở doanh trại phía sau vang lên một tiếng gầm lớn, cùng tiếng hét dữ dội

của một người trẻ tuổi: “Kẻ nào chặn đường, chết!”

Sau đó, một thiếu niên tóc vàng xuất hiện giữa đám loạn quân, thanh đao màu đen trên tay mang theo yêu lực đoạt mạng, đao lướt tới đâu là người chết tới đó; một thiếu niên tóc đen thân hình cao lớn đẩy xe ba gác chạy như bay đằng sau, không tránh đao tên mà cứ phăm phăm lao tới; trên xe có một thiếu nữ xinh đẹp chừng mười lăm mười sáu tuổi đang quỳ một chân, tuy rằng chỉ có một người với một cây cung, nhưng những mũi tên cô phát ra lại tựa như một đàn rắn độc có thể lấy mạng người ta bất cứ lúc nào, không chế sinh tử trong phạm vi mười trượng xung quanh; bọn họ chỉ chạy thẳng, xe chạy qua để lại một con đường máu phía sau.

Dương Tú Thanh nhìn cảnh tượng ấy, trong lòng không khỏi thở dài mà khen: đúng là mãnh long, dùng binh chỉ nên dùng loại binh thế này thôi! Y lại cẩn thận quan sát cỗ xe ba gác, ba người trẻ tuổi này liều mạng chỉ để cướp khỏi doanh trại của mình một cỗ xe ba gác thôi sao? Y thấy một phụ nữ toàn thân đầm đìa máu tươi đang co người nằm trên sàn xe, trong lòng ôm chặt một đứa nhỏ. Trong đầu Dương Tú Thanh nhanh chóng lọc qua một lượt các nhân vật nữ quan trọng của Thượng Đế hội, hình như không có ai giống như người này, y lấy làm khó hiểu chau mày thầm nhủ: liều mạng chỉ vì cứu một nữ nhân thôi sao? Nghĩ tới đây, y không kìm được thốt lên: “Hừ, vẫn là trẻ con...”

Sau chiêu Thập tự trăm uy lực cương mãnh của Vô Minh đao, mấy hàng xe ba gác đang bốc lửa hừng hực chán trước cổng lớn doanh trại để phong tỏa lối đi liền vỡ ra một chỗ khuyết, An Long Nhi dẫn theo đồng bạn xông ra khỏi bản doanh Kim Điền, Sái Nguyệt và Đại Hoa Bối sớm đã chờ sẵn bên ngoài, cả bọn lập tức lên ngựa phóng như bay về phía Đông.

Thoáng cái, họ đã tới bờ Tầm Giang, vàng trăng non vốn dĩ cũng không sáng tỏ nay đã chìm xuống sau rặng núi Tây, trên trời lộ ra một dải ngân hà mỗi lúc mỗi sáng, dịu dàng soi mình xuống dòng Tầm Giang lấp lánh ánh bạc.

An Long Nhi đưa Lý Tiểu Văn đến bờ sông Tầm Giang chảy về phía Đông, là để lợi dụng chân thủy của điều kiện địa lý, cùng với khí chân mộc của phương vị, tiến hành phá giải tử cục Âm kim tiêu mộc trong số mệnh của cô. Bọn họ dừng xe lại, An Long Nhi bế Lý Tiểu Văn lên, chầm chầm bước xuống dòng Tầm Giang lấp lánh dưới ánh sao. Nước ngấm vào thân thể, Lý Tiểu Văn vốn đã không còn chút sức lực nào bỗng giơ hai tay lên bám vào cổ An Long Nhi, gục đầu dựa vào vai cậu. An Long Nhi thì thầm nói bên tai Lý Tiểu Văn: “Chị Tiểu Văn, chị nhắm mắt lại, đừng nghĩ gì cả, tĩnh tâm nghe tôi niệm chú...”

Nhưng Lý Tiểu Văn lại mở mắt, trên gương mặt nở ra một nụ cười dịu

dàng nhìn An Long Nhi, ánh mắt ấy khiến tâm thần cậu khẽ chấn động. Ba năm trước, cũng từng có một gương mặt hết như thế này, cũng trong một đêm trăng thế này, dựa vào vai mình... cái ôm trong đêm trăng ba năm trước ấy, khiến cho từ đó trở đi, vàng trăng non lúc nào cũng trông thấy mình cô đơn dang rộng vòng tay trống trải...

Lý Tiểu Văn gắng sức áp mặt vào An Long Nhi, đôi mắt vừa đen vừa sáng mở rất lớn, chăm chú nhìn sâu vào mắt cậu. Hơi thở đứt quãng phả ra từ miệng cô nói thành một chuỗi âm thanh: “Jack thiếu gia...”

Nước mắt An Long Nhi trào ra, cậu biết những gì Lý Tiểu Văn nhìn thấy không còn thuộc về thế giới này nữa, đây sẽ là những lời cuối cùng của cô. An Long Nhi không sao tập trung tinh thần niệm chú được nữa, cậu lặng lẽ đứng trong làn nước, áp tai vào miệng Lý Tiểu Văn, chỉ sợ bỏ sót mất chữ nào.

“Hôm nay là Thất tịch... phải cầu Chúc Nữ cho con gái khéo tay thêu thùa... Anh rút cuộc...”

Lý Tiểu Văn không nói gì nữa, cô khẽ nhắm mắt lại, mỉm cười dựa vào vai An Long Nhi. Toàn thân cô mềm nhũn ra, khiến An Long Nhi cảm thấy hai tay mình đột nhiên trĩu xuống nặng trĩu, chỉ có hai cánh tay vẫn móc chặt vào nhau, vĩnh viễn ôm lấy bờ vai của Jack.

Sái Nguyệt mở chiếc gói vải màu đen của Lý Tiểu Văn ra, bên trong có một bộ quần áo cũ, bọc một cái yếm trẻ con mới may xong, chính giữa yếm thêu một đôi uyên ương bảy màu, còn có cả bảy tám con bướm và bông hoa dùng chỉ màu bện lại.

Thì ra, thời xưa vào ngày mừng bảy tháng Bảy hằng năm, các cô gái ngoài đi chơi hội đèn hoa, còn hay len lén tụ tập lại với nhau, bày hương án dưới trăng, dâng cúng lên hoa tươi cùng các thức quả, phong tục này gọi là cầu Chúc Nữ. Đêm ấy, mỗi cô gái đều đặt lên ban thờ cúng trăng một món đồ thủ công do mình thêu thùa để cầu sự khéo léo; những lúc như thế, các cô cũng thường so tài một phen với các chị em, xem tay nghề của ai tinh tế nhất, cuối cùng sẽ đem những món đồ đẹp để do chính tay mình chế tác ấy ra tặng lẫn nhau, để thể hiện tình chị em khăng khít. Món đồ thủ công giấu bên trong cái gói đen của Lý Tiểu Văn, hiển nhiên chính là để cầu Chúc Nữ đêm nay, cũng là chút tấm lòng của người mẹ dành cho con gái.

Cô cầm cái bọc nhỏ đi tới trước mặt An Long Nhi, An Long Nhi lập tức hiểu ý câu nói cuối cùng của Lý Tiểu Văn. Để kìm nước mắt, cậu bèn ngẩng đầu nhìn lên dải ngân hà và những ngôi sao lấp lánh trên bầu không, nhưng vô vàn nước mắt vẫn cứ thấm ướt gương mặt Lý Tiểu Văn, rồi nhỏ xuống dòng Tâm Giang tĩnh lặng.



## §7: Thần Tiêu hiệp đạo

Sau khi bọn An Long Nhi xông ra khỏi đại bản doanh Kim Điền không lâu, hai cánh quân cứu viện của Thượng Đế hội liền từ trấn Tư Vương và trấn Giang Khẩu đánh tới, trong đó năm trăm người của trấn Tư Vương do Phùng Vân Sơn và Lâm Phượng Tường dẫn đầu, bọn Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cũng cùng đến ứng cứu.

Nhờ có sự phối hợp thần tốc của hai cánh quân tiếp viện, quân Thượng Đế hội nhanh chóng quét sạch đám lính đông đoàn luyện tân công bản doanh. Hồng Tuyên Kiều lòng như lửa đốt chạy đi kiểm tra doanh trại phụ nữ do cô phụ trách, kết quả là gần một nửa nữ binh chết trận, Lý Tiểu Văn mất tích. Hồng Tuyên Kiều tìm hiểu tình hình xong, lập tức đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, len lén nói cho cô biết có người trông thấy An Long Nhi đã cứu Lý Tiểu Văn và con gái đi.

Lúc ở trấn Tư Vương, Lục Kiều Kiều nhận được tin hỏa tốc từ đại bản doanh Kim Điền mà không tìm thấy An Long Nhi và bạn cậu đầu, trong lòng đã biết xảy ra chuyện gì, cũng biết An Long Nhi định đi làm gì. Cho dù Lý Tiểu Văn đêm nay có chết hay không, chỉ riêng việc cô được An Long Nhi cứu đi cũng khiến Lục Kiều Kiều hết sức yên tâm, bởi cô biết An Long Nhi nhất định sẽ dốc toàn bộ sức lực chăm lo cho hai mẹ con họ.

Nhưng cô không hiểu tại sao An Long Nhi lại phải lén lút đi cứu Lý Tiểu Văn, cứu được người rồi lại đi một mạch không về. Cô đoán An Long Nhi nay đã biết xem Bát tự, có lẽ đã hiểu làm cô về chuyện này, Lục Kiều Kiều cũng hy vọng có thể ba mặt một lời hỏi cho rõ ràng, càng mong có thể tận mắt nhìn thấy Lý Tiểu Văn và đứa bé, song Jack nhất định sẽ theo sát bên cạnh cô, cuối cùng chỉ khiến anh phát hiện ra chân tướng sự việc, phá hỏng việc cô muốn làm trước mắt. Lúc này, An Long Nhi đã đưa hai mẹ con Lý Tiểu Văn đi, có lẽ đây chính là sắp xếp có lợi nhất đối với Lục Kiều Kiều. Sau một phen tính toán trước sau, cuối cùng cô vẫn quyết định tạm thời giấu kín chuyện này.

Jack chốc chốc lại hỏi Hồng Tuyên Kiều chuyện của Lý Tiểu Văn, Hồng Tuyên Kiều chỉ ậm ừ nói rằng vừa mới đánh trận xong, giờ không tìm thấy thi thể của Lý Tiểu Văn, đại khái chắc đã ẩn trốn đâu đó rồi, Jack cũng không tiện nói gì thêm nữa.

Trong lúc đám binh sĩ bận rộn quét dọn chiến trường, Hồng Tuyên Kiều giới thiệu các tướng lĩnh chủ chốt trong đại bản doanh cho Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều phát hiện ra tướng mặt của Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý quả nhiên đều có khí thế hùng bá thiên hạ, cũng chẳng lấy làm ngạc nhiên, chỉ tiếc không có cơ hội gặp Hồng Tú Toàn, bằng không, về cơ bản cô

có thể xác định được một vạn lạng vàng ròng kia có khả năng thu hồi hay không rồi.

Qua chuyện trò, Lục Kiều Kiều cũng biết được, trấn Kim Điền thuộc huyện Quế Bình, mà trong hai huyện Quế Bình và Quế Nam ở hai bên bờ Tầm Giang này, hiện tại lại có đến hơn trăm cánh quân đoàn luyện và tổ chức vũ trang, trong đó có nhân mã của Hồng môn, có thổ phi sơn tặc, có đoàn luyện do hương thân địa phương tổ chức, lại có cả các giáo phái thờ phụng các loại thần linh trong dân gian. Nhờ có Phùng Vân Sơn nhiều năm bôn ba khắp nơi, Thượng Đế hội đã tổ chức được gần hai vạn giáo chúng, trở thành giáo hội ngoại lai có quy mô lớn nhất vùng này. Vì Thượng Đế hội bảo vệ những người tha hương từ các vùng khác đến Quảng Tây kiếm sống, nên trước mắt vẫn liên tục có các đội ngũ mới đến xin gia nhập. Thế lực của Thượng Đế hội lớn mạnh lên là sự công kích cực mạnh vào lợi ích của hương thân bản địa, mà tranh đấu giữa người bản địa với người ngụ cư lại ngày một leo thang, hiện tại đã phát triển đến mức hai bên tự tổ chức quân đội tấn công lẫn nhau, phía quan phủ gọi là “thổ khách giới đấu”. Nhưng quan phủ từ xưa tới nay đều không có khả năng khống chế những cuộc chiến này, chỉ một mực đối trên lừa dưới, nhắm mắt làm ngơ coi như không thấy.

Lúc này, có nữ binh đến mời Hồng Tuyên Kiều trở về doanh trại nữ, sau khi cô dẫn theo Lục Kiều Kiều vào trong, cổng doanh trại liền đóng chặt lại. An Thanh Viễn và các tướng lĩnh như Phùng Vân Sơn, Dương Tú Thanh cùng phân tích tình hình cuộc chiến lúc này, còn Jack thì đứng bên ngoài cổng doanh trại nữ ngó nghiêng xem bên trong xảy ra chuyện gì.

Lửa ở các nơi trong doanh trại nữ vừa được dập tắt, vẫn còn khói mù mịt. Phía sau khoảng đất trống giữa doanh trại đã bày sẵn bảy tám hàng phản giương, trên những tấm phản ấy là thi thể của hơn trăm nữ binh vừa tử trận trong cuộc chiến ban nãy lẳng lẽ nằm dưới ánh trăng. Những người còn sống đã giúp họ thay quần áo mới, cạnh giường của mỗi người, đều đặt món đồ thù thù mà họ chuẩn bị để cầu Chúc Nữ trong ngày Thất tịch.

Mấy chục nữ binh bị trọng thương diu đờ lẫn nhau, ngồi cả ở giữa khu doanh trại; còn mấy chục người bị thương không nặng lắm thì khe khẽ hô khẩu lệnh, xếp hàng đứng ở một phía. Cả khu doanh trại nữ tĩnh lặng như tờ, không có bất cứ động tĩnh nào, chỉ có khói từ bảy bát hương trên dãy ban thờ ở giữa doanh trại đang lững lờ bốc lên, rồi bị làn gió đêm thổi tan đi.

Hồng Tuyên Kiều đi tới trước đội ngũ, kính dâng lên mặt trăng và những nữ binh tử trận ba chén rượu, sau đó dẫn các nữ binh vẫn còn xếp hàng được liên tục quỳ lạy bảy lần. Lục Kiều Kiều biết đây là phong tục cúng trăng cầu Chúc Nữ ban cho khéo tay thù thù, Hồng Tuyên Kiều coi cô như chị em mới mời đi cùng vào doanh trại, vì vậy cô cũng đứng lên quỳ xuống bảy lần

theo họ.

Khi các nữ binh đứng dậy, trong hàng ngũ bắt đầu truyền ra tiếng khóc thút thít. Một nữ binh quỳ lạy xong không đứng dậy nữa, cô ôm chân Hồng Tuyên Kiều đột nhiên khóc rống, ngẩng đầu lên hét như rách cả cổ họng: “Bọn họ không đến cứu chúng ta, không có gã nam nhân nào đến cả!”

Hồng Tuyên Kiều giận dữ nhìn ra bên ngoài doanh trại, trong lòng biết rõ đây là chuyện hoàn toàn có thể xảy ra, nhưng vì sĩ khí trong quân, cô lại không thể khơi ra mâu thuẫn nội bộ, đành nén nỗi đau trong lòng, lặng thinh hồi lâu không thốt nên lời. Cô không lau nước mắt đang chảy dài trên mặt, đưa tay đỡ nữ binh kia dậy, nói: “Đứng lên... đứng lên cho ta, nữ nhân chúng ta không kém cạnh gì đám đàn ông kia, tại sao phải đợi người ta đến cứu chúng ta chứ...”

Hồng Tuyên Kiều nhảy lên bàn lớn tiếng quát:

“Khóc cái gì, tất cả đều không được khóc! Người bên ngoài kia là cha, là anh, là em, còn có cả con trai chúng ta nữa, bọn họ đã phòng thủ ở bên ngoài, lúc kẻ địch tấn công vào, người chết đầu tiên chính là bọn họ! Có nam nhân bảo vệ chúng ta, ấy là phúc của nữ nhân, nhưng những lúc không có cái phúc ấy, thì không thể chỉ biết khóc lóc và oán trách! Hôm nay chúng ta chết nhiều người như vậy, không phải vì không có người đến cứu chúng ta, mà là vì sức lực của chúng ta không bằng nam nhân. Các chị em, chỉ cần trên tay chúng ta có súng Tây, chúng ta sẽ có thể đánh thắng trận! Chỉ cần không so sức mạnh với đám đàn ông, chúng ta mặt nào cũng mạnh hơn bọn họ hết!” Hai mắt Hồng Tuyên Kiều như sắp tóe lửa, nhìn thẳng vào Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều biết cô đang hỏi mình xem có thể mua súng Tây cho doanh trại nữ này hay không, liền khẽ gật gật đầu.

Hồng Tuyên Kiều hướng về phía mặt trăng hét lớn: “Hồng Tuyên Kiều ta thề với trời, kể từ hôm nay, nữ doanh không thua trận nữa!” Nói dứt lời, cô liền xoay người lại nói với các nữ binh: “Ta nhất định sẽ giao súng Tây vào tay mọi người, để mọi người có thể mở mày mở mặt mà làm nữ nhân!”

Lòng quân trong doanh trại nữ nhanh chóng được Hồng Tuyên Kiều vỗ yên, Lục Kiều Kiều vốn rất hiểu Hồng Tuyên Kiều, mặc dù không hề kinh ngạc trước tài thống lĩnh của cô, nhưng cũng rất khâm phục. Cô ngoảnh đầu lại nhìn ra cổng doanh trại nữ, Jack đang nằm bò bên ngoài cánh cổng đóng chặt, thò đầu qua hàng rào nhìn vào bên trong, vừa thấy Lục Kiều Kiều nhìn về phía mình, anh lập tức ra sức vẫy tay với cô. Lục Kiều Kiều mỉm cười với anh, cô nhận ra người đàn ông này thực sự yêu mình, nhưng nếu anh biết mình bỏ mặc con gái anh, liệu anh có còn đối đãi với mình như hiện giờ hay không? Lục Kiều Kiều hy vọng có thể thu xếp cho mọi mặt đều ổn thỏa, nhưng muốn được như ý không ngờ lại khó khăn đến nhường ấy.



Hồng Tuyên Kiều xử lý xong sự vụ trong doanh trại nữ, liền cùng Lục Kiều Kiều ra ngoài, dẫn theo cả Jack đi tới trại chính tụ họp với các thủ lĩnh.

Các thủ lĩnh khác cũng đã cất đặt thuộc hạ đi dọn dẹp chiến trường, rồi tụ tập lại một chỗ chuẩn bị hội nghị, trong căn phòng nhỏ có sáu bảy người đang ngồi. Hồng Tuyên Kiều bước vào ngồi xuống, nói luôn: “Nữ doanh hiện giờ là bộ phận yếu nhất trong quân ta, vừa nãy các vị không hề cứu viện cho nữ doanh, người trong doanh trại chúng tôi chết mất một nửa, đó đều là vợ con chị em của các vị đấy... Các vị bị cầm chân không dứt ra được thì cũng thôi đi, nhưng không thể để nữ doanh là thịt cá nằm trên thớt cho người ta chặt chém được, tôi muốn tăng cường vũ trang cho nữ doanh!”

Đám đàn ông nghe ra được trong lời lẽ của Hồng Tuyên Kiều có gai nhọn, ai nấy đều không dám ho he nửa lời, nhưng khi nói tới tăng cường vũ trang, cả bọn đều muốn nghe xem ý của Hồng Tuyên Kiều là sao. Hồng Tuyên Kiều lại tiếp lời: “Vừa nãy tôi thấy súng trường mà bọn Jack tiên sinh sử dụng mạnh hơn súng Tây của triều đình nhà Thanh rất nhiều, bắn vừa nhanh vừa chuẩn, tôi muốn nhập súng trường cho nữ doanh.”

Đối với vụ làm ăn này, Jack và Lục Kiều Kiều ủng hộ cả hai tay, họ biết rõ lợi nhuận của buôn bán vũ khí lớn đến chừng nào, trong đám lái buôn người Tây bạn bè của họ, có người chỉ nhờ đánh một chuyến hàng này mà phát lên trong một đêm; càng biết rằng, buôn bán hàng nóng không phải chuyện hợp tác ngày một ngày hai, bởi súng đạn là món hàng đắt đỏ nhu cầu lâu dài lại tiêu hao lớn, giữa hai bên mua bán cũng cần có mức độ trung thành tương đối cao, một khi đã hợp tác, thì sẽ là mối quan hệ rất dài lâu. Điều này có nghĩa là, sau khi phát tài rồi, có muốn không phát tài tiếp cũng là chuyện rất khó.

Có điều, Jack và Lục Kiều Kiều lại làm vẻ tựa như đang bàn một vụ làm ăn nhỏ, làm cũng được mà không làm cũng chẳng sao vậy. Trong ba năm hợp tác, hai người sớm đã có một bộ bí kíp buôn bán của riêng mình. Lục Kiều Kiều đặt tay lên đùi Jack, tâm trạng kích động đến mức ngón tay ra sức bấu mạnh vào đùi anh, nhưng vẻ mặt thì vẫn như thể đang cười mà không phải cười, sắc mặt Jack cũng rất bình tĩnh, ngồi khoanh chân, một tay bóp chặt cổ tay Lục Kiều Kiều, vận vẹo đến mức lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi.

Jack nhún vai nói: “Nếu cô là khách hàng bình thường, chúng tôi sẽ xem cô cần hàng hóa gì, sau đó đưa báo giá, mọi người đàm phán xong xuôi tôi sẽ đưa hàng tới cho cô. Nhưng chúng ta là bạn bè, tôi hy vọng ngoài việc làm ăn, còn có thể cho cô những kiến nghị tốt nhất, vì vậy muốn biết tình hình của các vị trước đã... Tôi có thể hỏi vài vấn đề được không?”

“Được thôi, anh cứ hỏi.”

“Các vị định đánh trận lớn chừng nào?”

Hồng Tuyên Kiều đang định mở miệng, thì viên tướng trán rộng mũi ưng cầm nhọn Dương Tú Thanh đã giơ tay lên, ra hiệu mình có lời muốn nói trước: “Jack tiên sinh, nghe nói mộ tổ của Hồng tiên sinh là do phu nhân anh điếm long mạch, chí hướng của chúng tôi thế nào chắc hẳn anh đã rõ lắm rồi. Chúng tôi đánh trận... có thể lớn chừng nào, thì đánh lớn chừng đó. Có điều, trước mắt chỉ có những người trong gian phòng này biết được điều đó thôi.”

Jack nói: “Vây đối thủ của các vị dùng súng gì?”

Dương Tú Thanh đáp: “Hiện tại các thế lực đoàn luyện bản địa rất hiếm súng ống, quân Thanh thì có Thần Cơ doanh, theo như thám tử báo về thì chỉ chưa đầy một phần mười binh sĩ của bọn họ có súng, dùng súng điều thương châm ngòi, quả thật không có súng tốt như các vị đang dùng.” Nói xong, ánh mắt y liếc về phía khẩu súng lục giắt ở thắt lưng Jack và Lục Kiều Kiều.

“OK, vấn đề cuối cùng tôi muốn biết là hiện tại các vị có bao nhiêu bạc?” Jack đưa mắt quan sát khách hàng, thấy người nào người nấy đều lộ vẻ khó xử, đây là một vấn đề rất khó trả lời, nên Jack lại hỏi: “Nói thế này đi, các vị định dùng bao nhiêu bạc, vũ trang cho bao nhiêu người?”

Phùng Vân Sơn là quân sư phụ trách nội vụ, bèn đáp với giọng hơi mơ hồ: “Tài chính của Thượng Đế hội đều tập trung về Thánh khố để thống nhất điều phối, hiện giờ Tuyên Kiều đột nhiên đưa ra chuyện mua súng, chúng tôi vẫn chưa có dự toán cho khoản này...”

Jack không muốn vì vậy mà mất đi vụ làm ăn lớn này, liền lấy một khẩu súng trường ở chỗ An Thanh Viễn, đây là một khẩu súng Tây màu bạc dài hai thước, so với súng lục ổ xoay thì dài hơn nhiều, nhưng lại chỉ ngắn bằng một nửa súng điều thương của quân Thanh sử dụng. Anh nói với cả bọn:

“Đây là súng trường nòng xẻ rãnh cho kỵ binh mới được phát minh năm nay, vẫn còn chưa sản xuất số lượng lớn, có thể lắp thuốc súng và đạn từ sau nòng, mỗi phút có thể bắn sáu tới bảy phát, vì là phát minh mới nên giá rất đắt, trước mắt, tiền mua một khẩu súng thế này có thể mua được ba mươi khẩu súng điều thương.”

“Chà...” mọi người được phen xôn xao, ai nấy đều hiểu rằng muốn trang bị loại sản phẩm mới trên tay Jack là suy nghĩ rất không thực tế.

Jack lại tiếp lời: “Nếu là tay súng thành thạo, dùng súng điều thương, mỗi phút có thể bắn được ba phát, chỉ cần có hai khẩu súng điều thương, là đã có hỏa lực tương đương với một khẩu súng trường nòng xẻ rãnh này rồi. Nếu có ba mươi khẩu điều thương, dùng thế trận liên hoàn liên tục phát xạ thì có thể bắn một khẩu súng trường kiểu mới như thế này thành bột. Thêm vào đó, súng điều thương dài tới bốn thước, đầu súng có thể lắp lưới lê, tổng cộng dài đến năm thước, tương đương chiều cao một người, nếu đang lắp đạn mà

kẻ địch đã xông tới trước mặt thì có thể dùng lưỡi lê để đâm hán.” Jack vừa nói vừa giơ tay thể hiện độ dài của khẩu súng, đồng thời cũng làm một động tác đâm giết.

“Khẩu súng trường kỵ binh tôi đang cầm đây còn ngắn hơn một thanh đao, đương nhiên không thể lấp lưỡi lê vào để đâm chém được. Cũng có nghĩa là, cùng với giá ấy, có thể dùng súng điều thương vũ trang cho ba mươi binh sĩ vừa có thể tấn công kẻ địch ngoài xa trăm bước và ở ngay trước mặt...” Jack xòe hai bàn tay ra, nhướn mày lên nói: “Nếu tôi là các vị, tôi vẫn sẽ chọn dùng súng điều thương, chứ không ham hố cái thứ đồ chơi kiểu mới này.” Ý tứ có vẻ rất coi thường loại súng mới.

Hồng Tuyên Kiều cũng chen vào: “Hiện giờ quân Thanh là có nhiều súng ống nhất, nhưng trong một doanh cũng chẳng có đến mấy chục khẩu, nếu không cần đánh giáp lá cà với quân địch, nữ doanh chúng tôi chỉ cần mấy chục khẩu súng là có thể đánh lại được một cánh quân Lục doanh... Thánh khổ không có tiền, tôi sẽ tự đi lo liệu, các người không muốn sống, nhưng mà tôi còn phải ăn nói với vợ với con các người đấy.”

Dương Tú Thanh nói: “Hôm nay chúng ta thương vong rất lớn, nhưng nếu nói chỉ vì không có súng Tây mà thua thành như vậy thì không đúng, tuy rằng Phùng Vân Sơn đã lập ra nội quy quân đội, những người ngồi ở đây cũng đã được phong cho quan chức, quản lý một đám người lớn như thế, nhưng chúng ta trước nay vẫn dừng ở mức thổ phỉ đoàn luyện hỗn chiến loạn chiến, toàn cây nhiều đánh ít, đối phương đông thì chúng ta đương nhiên thua, đối phương ít chúng ta cũng có thể thua, vì trong quân quá nửa là người già yếu và phụ nữ trẻ em, tinh binh có thể chiến đâu không nhiều; ngoài ra, tôi thấy phương pháp chiến đấu của chúng ta cũng rất có vấn đề, luyện binh không đủ, chiến thuật đơn điệu, đặc biệt là thiếu trận pháp phối hợp...”

Nói tới đây, Dương Tú Thanh ngừng lại một thoáng, quay sang bảo Tiêu Triều Quý: “Hôm nay người cũng thấy mấy đứa trẻ xông vào trận địa rồi đấy, bọn họ chỉ có ba người, nhưng rõ ràng là được huấn luyện bài bản, tổ hợp thành trận pháp có sức sát thương rất lớn, lúc đối địch nào chỉ là lấy một địch mười, sợ rằng phải có đến hơn trăm người chết trong tay bọn họ ấy chứ, cũng may ba người trẻ tuổi ấy không đối đầu với chúng ta đấy.”

Jack nghe nói “mấy đứa trẻ” thì cũng lấy làm tò mò, liền hỏi: “Trẻ con cũng biết bày trận đánh giết sao? Bọn họ là ai vậy?”

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều nhanh chóng trao đổi ánh mắt, lại nghe thấy Tiêu Triều Quý cười khà khà hai tiếng, nói: “Không biết là ai nữa, bọn họ cũng giúp chúng tôi giết không ít quân địch, còn đến nữ doanh giúp...”

Hồng Tuyên Kiều lập tức lên tiếng át Tiêu Triều Quý đi: “Cái hay thì chúng ta phải học, Phùng quân sư, chúng ta không chỉ cần có nội quy quân đội, mà còn phải học cả binh pháp và trận pháp nữa, Dương đại ca nói rất đúng, súng Tây cũng không phải là điều kiện duy nhất để đánh thắng trận, tinh binh mãnh tướng cũng quan trọng không kém gì.”

Lục Kiều Kiều nghe ra được, nhằm khiến mọi người quên đi câu chuyện ba đứa trẻ bày trận xông vào doanh trại, để Jack khỏi chú ý đến sự kiện này, Hồng Tuyên Kiều đã chủ động nhắc tới trận pháp để Dương Tú Thanh nói chuyện, việc trang bị súng Tây cho doanh trại nữ binh cũng trở thành thứ yếu.

Jack thấy mỗi làm ăn đến tay rồi lại muốn bay đi, đột nhiên đứng bật dậy nói: “Chúng ta đều là con dân của Thượng Đế, tôi sẽ không khoanh tay nhìn các vị thua trận đâu, Thượng Đế chỉ đường dẫn lối cho tôi đến đây chính là để mang đến thắng lợi cho mọi người, sau khi vận chuyển súng ống đến, tôi sẽ phụ trách huấn luyện bắn súng, đào tạo ra các tay súng cự phách phối hợp với trận pháp tác chiến, như vậy chiến thuật của Dương tướng quân sẽ cực kỳ mạnh mẽ.”

Phùng Vân Sơn cũng cười cười nói: “Thủ pháp bắn súng của Jack tiên sinh chúng ta đều đã được thưởng thức rồi, nếu anh ấy huấn luyện, hẳn là có thể yên tâm. Song nếu chỉ có nữ doanh được trang bị súng Tây, sức chiến đấu sẽ không được cân bằng cho lắm, tôi nghĩ các doanh trại đều nên được trang bị thỏa đáng, về mặt này phải phiền đến Dương tướng quân và Tiêu tướng quân nhọc lòng điều phối rồi, sau khi có con số cụ thể súng cần dùng, chúng ta sẽ báo lên cho Hồng tiên sinh, rồi báo với Jack tiên sinh để anh ấy chuẩn bị báo giá...”

Jack và Lục Kiều Kiều bấy giờ mới thở phào nhẹ nhõm, có những lời này của Phùng quân sư, vụ làm ăn này xem chừng đâu có bão to cũng không thể bay đi đâu được. An Thanh Viễn này giờ vẫn trầm mặc không lên tiếng, lúc này chợt mở miệng nói: “Tôi thấy các vị đây đều là người làm việc lớn, tôi rất sẵn lòng ủng hộ mọi người, sau một thời gian nữa tôi sẽ dẫn theo người ngựa đến cùng mọi người tụ nghĩa, không biết...” Nói tới đây, anh ta đưa mắt nhìn Phùng Vân Sơn, rồi lại nhìn Dương Tú Thanh. Các tướng lĩnh của Thượng Đế hội nghe An Thanh Viễn nói vậy đều mừng rỡ ra mặt, Phùng Vân Sơn cao hứng nói: “Tôn chỉ của Thượng Đế hội là thiên hạ một nhà, An đại ca muốn đến tụ nghĩa, chúng tôi cầu còn chẳng được, lúc nào chúng tôi cũng hoan nghênh anh gia nhập!”

An Thanh Viễn vừa mới gặp đám người này đã bất nhịp được ngay, lập tức bàn bạc về giáo nghĩa và vấn đề biên chế của Thượng Đế hội, nhưng Lục Kiều Kiều lại lấy làm bứt rứt trong lòng, cô không ngờ nhị ca từ nhỏ lớn lên

cùng mình lại ẩn giấu tâm tư bậc này, chẳng lẽ anh trai cô có lòng tin đối với Thiên tử long huyết do cô sắp đặt đến mức ấy hay sao?

Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ, An Thanh Viễn là một thương nhân, từ khi còn trẻ đã bôn ba khắp chốn làm ăn, có thể nói là không có lợi thì không đến, càng không đến chỗ không có lợi, những việc anh ta chịu đổ tiền vào, nhất định là có lợi để kiếm, lẽ nào nhị ca An Thanh Viễn của cô đã thực sự bị đại ca An Thanh Nguyên lay động, muốn thực hiện một vụ làm ăn mua bán cả thiên hạ này ư?

Mặc cho cả đám người mãi mê nói chuyện trên trời dưới biển trong doanh trại, Lục Kiều Kiều kéo Jack ra khoảng đất trống ngoài sân huấn luyện, len lén hỏi: “Tại sao phải bán súng điều thương cho bọn họ dùng, chúng ta cũng có súng trường bộ binh kiểu mới, cũng có thể lắp lưỡi lê vào cơ mà, súng kiểu mới chẳng phải càng tốt hơn sao?”

Jack làm ra vẻ thần bí ngó nghiêng xung quanh, rồi thì thầm vào tai cô: “Súng điều thương đã bị đào thải ở Mỹ rồi, hiện giờ có một lượng lớn hàng tồn kho không bán được đang tìm người mua ở khắp nơi, giá chào bán càng lúc càng thấp, vì vậy bán súng điều thương lợi nhuận gấp mười lần bán súng kiểu mới...”

“Còn tính năng thì sao? Đừng để xảy ra chuyện đấy, làm ăn phải lâu dài mới tốt.”

Jack nói: “Toàn bộ đều là hàng mới, tính năng đương nhiên tốt rồi. Có điều, chủ yếu là vì triều đình nhà Thanh cũng dùng loại súng này, Thượng Đế hội dùng loại này cũng không kém cạnh, về vũ khí có thể nói là cùng cấp bậc. Nếu muốn thăng cấp, cũng phải tùy theo đối thủ thì mới thăng cấp chứ, giờ cứ như vậy là được rồi.”

Lục Kiều Kiều giơ ngón tay chọc vào cằm Jack một cái, cười gian xảo gật gật đầu: “A... anh đúng là một nhân tài đó nha...”

Lúc này, Phùng Vân Sơn và Hồng Tuyên Kiều cùng đi về phía hai người, Jack và Lục Kiều Kiều lập tức nở nụ cười chân thành.

Phùng Vân Sơn nói: “Jack tiên sinh, các vị phải trở về Vân Nam ngay rồi, nhưng vì sự vụ trong hội rất khẩn cấp, chúng tôi hy vọng có thể liên lạc lại với hai người sớm một chút, để bàn bạc kỹ hơn về việc mua súng, không biết bao giờ thì hai người quay lại đây vậy?”

Jack liếc mắt về phía Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều để một tay sau lưng, ngón tay nhanh chóng bấm que tính toán, đoạn nói: “Trong vòng một tháng chúng tôi nhất định sẽ quay lại, đến lúc ấy chúng ta bàn bạc xong về giá cả là có thể lập tức từ Quảng Tây lên đường tới Quảng Châu nhập hàng...”

Hai vợ chồng tựa như sử dụng chung một bộ óc, Jack lập tức liền mạch

tiếp lời: “Nếu như thuận lợi, thêm một tháng nữa là có thể đưa đợt súng đầu tiên tới chỗ của Thượng Đế hội, tôi có thể giúp các vị huấn luyện ra những tay xạ thủ giỏi nhất Trung Quốc, những người này cũng sẽ trở thành nhóm giáo đầu dạy bắn súng Tây đầu tiên của các vị.”

Cặp mắt Phùng Vân Sơn sáng bừng lên, lộ vẻ hân hoan ra mặt: “Vậy thì tốt, nhất định phải nhanh lên đó...”

Lục Kiều Kiều nghe Phùng Vân Sơn nói vậy, liền nhìn thẳng vào mắt anh ta, gật đầu tỏ vẻ đã hiểu ý. Quả là “Rượu uống với người tri kỷ, thơ ngâm cho kẻ tri âm,” Phùng Vân Sơn tinh thông thuật chiêm tinh bói toán, rõ ràng đang nói cho người có thể hiểu được hàm nghĩa bên trong là phong thủy sư Lục Kiều Kiều nghe. Trong lòng Lục Kiều Kiều chợt dâng lên một nỗi chua xót khó tả, một người biết mình sắp phải rời khỏi thế gian này, liệu sẽ sợ hãi suy sụp, hay là oán hận không cam lòng? Nhưng ít nhất thì Phùng Vân Sơn trước mắt cô đây vẫn đang ngày đêm tranh thủ từng phút từng giây khai sáng mộng tưởng của mình, tâm trạng này, dùng hai chữ “bi tráng” hình dung thực cũng không ngoa chút nào.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Thượng Đế hội rất hy vọng các vị có thể gia nhập, cùng nhau sáng lập nên một Thiên Quốc bình đẳng, Jack tiên sinh cũng là người tin theo Thượng Đế, mà An đại ca đã quyết định gia nhập Thượng Đế hội cùng mưu nghiệp lớn, hai người cũng tham gia đi.”

Jack cười cười không nói gì, chỉ có Lục Kiều Kiều lên tiếng: “Tôi rất ủng hộ tâm nguyện của mọi người, có điều nếu tôi cũng gia nhập thì ai bán súng cho các vị đây? vả lại, nhị ca của tôi đã gia nhập Thượng Đế hội, vào danh sách rồi thì cả nhà chúng tôi đều chạy không thoát, một khi khởi binh thì các vị chính là phản tặc, còn chúng tôi sẽ bị tru di cửu tộc; nếu Thượng Đế hội bại trong tay Mãn Thanh, đầu của Lục Kiều Kiều sẽ treo trên cổng thành cùng với đầu của Hồng Tuyên Kiều, chị không cần phải lo không có người cùng chị giải sầu đâu...”

Những lời này của Lục Kiều Kiều khiến cả bọn đều cười ồ lên, Lục Kiều Kiều lại nói tiếp: “Huống hồ long huyết cũng là do tôi chỉ ra, thất bại của Thượng Đế hội cũng là thất bại của tôi, mà các vị hãy còn nợ tôi một vạn lượng vàng ròng đấy, tôi có thể không ủng hộ các vị được hay sao?”

Phùng Vân Sơn cười cười nói: “Lục tiên sinh quả đúng là người hiểu chuyện và rộng lượng đệ nhất thiên hạ, nói câu nào cũng có lý, vậy được, Thượng Đế hội phải nhờ hai vị ra sức ủng hộ rồi.”

“Chỉ là có một điểm này tôi không hiểu lắm...” Lục Kiều Kiều nhân lúc có Phùng Vân Sơn ở đây, đưa ra vấn đề mình đã nghĩ từ rất lâu: “Nơi này là đại bản doanh của Thượng Đế hội, Hồng Tú Toàn lại là thủ lĩnh của Thượng Đế hội, sao tôi không thấy anh ta đâu nhỉ?”

Phùng Vân Sơn mỉm cười hỏi Hồng Tuyên Kiều: “Đề Lục tiên sinh biết nhiều một chút cũng không thành vấn đề chứ?”

Hồng Tuyên Kiều cười cười bảo: “Kiều Kiều và tôi còn thân hơn chị em ruột, quân sư xin cứ nói thẳng.”

“Thượng Đế hội từ khi sáng lập đến giờ đã trải qua không ít gian khổ, quá trình có thể nói là trắc trở trùng trùng, ừm...” Nói tới đây, Phùng Vân Sơn lắc đầu cười khan một tiếng: “Nói cho gọn, từ lúc tôi nhờ vả A Kiều tìm Lục tiên sinh điếm long huyết, sự phát triển của Thượng Đế hội quả nhiên bùng bùng sinh cơ, chính vì vậy, các tổ chức đoàn luyện của hương thân bản địa rất bất mãn với Thượng Đế hội, tranh chấp không ngừng leo thang, chúng tôi đành phải tổ chức giáo chúng vũ trang để tự vệ. Thế nhưng, các hương thân có qua lại mật thiết với quan phủ lại chụp lên đầu tôi và một số thủ lĩnh của hội tội danh mưu phản bắt đi, Hồng tiên sinh ở Quảng Châu lo chạy vạy cứu người, Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý cũng ở bản địa quyên góp được một số bạc lớn để đút lót mua chuộc quan phủ, trên dưới chạy chọt hai năm mới cứu được tôi ra khỏi nhà ngục, có điều, lúc này đã có một vài thủ lĩnh chết ở trong ngục. Tôi được thả cũng không phải vì được phán vô tội, mà là do quan sai áp giải trở về quê ở Thanh Viễn, Quảng Đông, bị nha môn giám thị ở quê nhà...”

“Chuyện sau đó mới gọi là thần kỳ chứ!” Hồng Tuyên Kiều hưng phấn chen vào như thể đang kể một câu chuyện truyền kỳ: “Trên đường bị áp giải về huyện Thanh Viễn, Phùng đại ca không ngờ đã thuyết phục cả hai tên quan sai kia, bọn họ không áp giải Phùng đại ca về Thanh Viễn nữa, cũng không làm chó săn cho triều đình nữa, mà theo Phùng đại ca cùng về Kim Điền ở Quảng Tây để tham gia Thượng Đế hội!”

Lục Kiều Kiều kinh ngạc đến nỗi bật cười thành tiếng: “Ha ha, như vậy cũng được à? Phùng đại ca đúng là bậc kỳ tài chẳng kém gì Gia Cát Lượng!”

Phùng Vân Sơn cũng không giấu vẻ đắc ý, cười phá lên nói: “Ha ha ha, lại nói lạc đề rồi... vì tôi là kẻ mang tội, bị đưa về quê cũ, còn Hồng tiên sinh thì bị quan phủ để ý, bình thường không tiện ra mặt nói chuyện làm việc; vả lại, chúng tôi đều là người Quảng Đông, đấu tranh giữa người địa phương và người ngụ cư chính là nhắm vào khách tha phương chúng tôi, nếu chúng tôi vẫn tiếp tục chủ trì Thượng Đế hội như trước sẽ bất lợi đối với việc xoa dịu tình hình và thuận lợi phát triển; vì vậy, trước mắt do Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý là người địa phương ra mặt chủ trì Thượng Đế hội ở đại bản doanh Kim Điền. Bình thường, Hồng tiên sinh ẩn náu ở một trấn nhỏ bên bờ sông Tầm Giang. Đêm nay, cánh quân cứu viện do tướng quân Hồ Tự Hoảng dẫn đầu cùng đến với chúng ta, chính là từ chỗ Hồng tiên sinh xuất phát đấy.”

Jack và Lục Kiều Kiều đều gật gù, nghe Phùng Vân Sơn nói vậy, mới biết muốn làm nên một chuyện thật khó khăn đến mức độ nào. Lục Kiều Kiều nói: “Lần sau khi thành thoi một chút, Phùng đại ca phải kể cho tôi nghe xem anh đã thuyết phục hai tên quan sai kia như thế nào đấy nhé, để tôi còn học tập đi thuyết phục người ta mua hàng hóa Tây của chúng tôi nữa chứ.”

Phùng Vân Sơn nói: “Có đạo lý thì tự nhiên khiến người ta tâm phục khẩu phục, cô chỉ cần có hàng tốt trong tay thì mang ra là đã được người ta tranh mua hết sạch rồi, cần gì phải thuyết phục người ta mua làm gì, ha ha.”

Lục Kiều Kiều lại nói: “Tôi còn một chuyện này muốn hỏi hai vị, không biết Hồng Tú Toàn là người như thế nào vậy?”

Hồng Tuyên Kiều và Phùng Vân Sơn đều thu nụ cười trên mặt lại, Phùng Vân Sơn đáp: “Hồng tiên sinh khí độ bất phàm, có mệnh tướng đế vương, vả lại Thôi bói dò từ nghìn năm trước cũng đã tiên đoán rằng Hồng tiên sinh là người nắm giữ thiên mệnh, ngài ấy chính là con trai của Thượng Đế được Thiên Phụ phái xuống làm đế vương của nhân gian.”

Phùng Vân Sơn nói những lời này cũng bằng không, Lục Kiều Kiều không cho rằng người học thức uyên bác, trí tuệ hơn người như anh ta lại có thể nói năng hoang đường như vậy, đằng sau những lời này nhất định còn có thâm ý khác. Cô hồi tưởng lại một lượt những lời anh ta nói, đúng rồi, Phùng Vân Sơn nói Hồng tiên sinh có “mệnh tướng đế vương”, ngoài ra thì không nói thêm gì nữa, bên trong sợ rằng còn có ẩn tình khó nói chi đây.

Jack lại tỏ vẻ hết sức ngạc nhiên: “Hồng tiên sinh là con của Thượng Đế? Ha ha ha, Thượng Đế chỉ có một người con tên là Jesus, ở đâu lại thêm một Hồng tiên sinh nữa?”

Phùng Vân Sơn chắc cũng hay phải ứng đối những vấn đề kiểu này, ung dung đáp: “Jesus Thiên Huynh hai nghìn năm trước hiển thân tích cứu người đời ở phương Tây, nên mới có người biết ngài ấy là con của Thượng Đế, Hồng tiên sinh là con thứ của Thiên Phụ nhận được thần dụ, hiển thân tích cứu người đời ở phương Đông, tự nhiên sẽ có ngày khiến người đời biết được quyền năng của ngài và Thiên Phụ.”

Lục Kiều Kiều không muốn nghe những lời tuyên truyền sáo rỗng này, bèn đi thẳng vào vấn đề: “Phùng tiên sinh tinh thông thuật tinh tướng, nhất định đã tính qua Bát tự của Hồng tiên sinh rồi, bằng không cũng không khẳng định thiên mệnh của ngài ấy như thế mà đặt đại nghiệp lên vai họ Hồng, chẳng hay Phùng tiên sinh có thể cho tiểu nữ đây biết Bát tự của Hồng tiên sinh hay không?”

Phùng Vân Sơn lại liếc mắt nhìn Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều đáp: “Kiều Kiều cũng không phải người ngoài, cô ấy biết thì chỉ có lợi cho



chúng ta thôi.”

Nhưng Phùng Vân Sơn cũng không dễ dàng tin tưởng một người không sẵn lòng gia nhập Thượng Đế hội, bèn nói, vẻ khó xử: “Không giấu Lục tiên sinh, vì việc lớn chưa thành không dám đề sơ suất điều gì, nên tôi chỉ có thể cho cô biết trước ngày tháng năm trong Bát tự, còn về giờ giấc chính xác xin thứ cho Vân Sơn được bảo lưu. Đợi khi đại sự đã thành, Vân Sơn nhất định sẽ đích thân mang roi đến chịu tội với Lục tiên sinh, và dâng lên Bát tự hoàn chỉnh để cô giám thưởng.”

Tính toán Bát tự không có giờ giấc chính xác là điều đại kỵ trong xem số mệnh, giờ giấc khác nhau, vận mệnh cũng khác nhau một trời một vực, nhưng biết ngày tháng năm mặc dù không thể tính chuẩn xác hoàn toàn, dấu sao cũng có thể nhìn ra được phương hướng đại khái của Bát tự này. Phùng Vân Sơn tỏ ra cẩn trọng như thế, Lục Kiều Kiều cũng không tiện nài thêm, đành phải nói: “Xin Phùng đại ca cho biết.”

“Năm Quý Dậu, tháng Giáp Tý, ngày Giáp Thìn.”

“Ngoài cứng trong khô, trong gỗ tàng sát.” Lục Kiều Kiều buột miệng đánh giá cách cục của sáu chữ này: “Không biết Hồng tiên sinh ra đời vào giờ nào, không thể tính ra vận khí lớn bao nhiêu, nhưng nhìn ngày tháng năm này, về mặt nhân phẩm...”

Có câu người được lòng dân sẽ được cả thiên hạ, chỉ có mệnh tướng làm hoàng đế mà không có phẩm đức làm vương của thiên hạ, sao có thể làm hoàng đế lâu dài? Lục Kiều Kiều thấy ngày tháng năm sinh trong Bát tự này, vận khí tốt thì có tốt thật, nhưng phần Bát tự nửa vời toát lên một vẻ tiêu điều xơ xác, hoàn toàn không có chút khí âm áp nào, nếu không phải sinh vào giờ Ngọ dương, có Minh hỏa cục sinh vượng khí và Giáp Mộc đại biểu cho nhân ái, vậy thì Bát tự có dao sắc giấu trong vỏ gỗ này thực sự không hợp để xưng vương tể thế.

Phùng Vân Sơn sao lại không hiểu ẩn ý đằng sau câu nói của Lục Kiều Kiều: Bát tự này có điệp trùng thiên can Giáp, trong ngũ hành thì Giáp thuộc hành Mộc, đại diện cho phương Đông, cũng đại diện cho nhân ái đạo đức; địa chi Dậu ẩn trong thuộc hành Kim, có tượng đao binh, Dậu và Thìn lại thuộc Lục Hợp, có thể hóa Mộc thành Kim, chỉ dựa vào ba trụ ngày tháng năm sinh này mà luận, có thể thấy cách cục trong ngoài bất nhất, khí thế lớn mạnh nhưng lại không sâu dày, Lục Kiều Kiều nói “trong gỗ tàng sát” chỉ là nể mặt Hồng Tuyên Kiều nên mới không nói toạc ra, kỳ thực lời lọt vào tai Phùng Vân Sơn, “trong gỗ tàng sát” tức là “khẩu Phật tâm xà”.

Phùng Vân Sơn lập tức tiếp lời chặn Lục Kiều Kiều lại: “Nhân phẩm là rất quan trọng, Hồng tiên sinh là người hào sảng nhân ái, Lục tiên sinh khỏi cần lo lắng.”

Lục Kiều Kiều khách khí cười cười đáp lại: “Người được Phùng tiên sinh coi trọng, tôi đương nhiên là yên tâm rồi.”

Sắc trời sáng bạch, một đêm không yên tĩnh đã trôi qua, vàng dương lại dâng lên như thường lệ. An Thanh Viễn, Jack và Lục Kiều Kiều vội vã cáo biệt mọi người ở đại bản doanh Kim Điền của Thượng Đế hội, ruổi ngựa theo hướng Tây về Côn Minh gấp.

Nhà mới của Lục Kiều Kiều ở hãng buôn White nằm tại khu mới thành

Côn Minh, nơi này là trung tâm thương nghiệp hưng vượng nhất Côn Minh. Trải qua mấy năm kinh doanh, hãng White đã trở thành hãng buôn nhất nhì trong vùng. Khi họ dắt ngựa từ ngõ nhỏ bên cạnh cửa tiệm vào khoảnh sân lớn không mấy nổi bật ở khu nhà sau, Đặng Nghiêu đã chuẩn bị sẵn cho Lục Kiều Kiều một hộp nhỏ bằng gỗ nam mộc bên trong đựng người cở thể thân, Bát tự của Lục Kiều Kiều chính là được đính trên người cở này. Lục Kiều Kiều vừa xuống ngựa, không nói hai lời đã đón lấy cái hộp gỗ nhỏ được gán khóa vàng hết sức tinh xảo, xông vào phòng mình thi triển đạo pháp Thiên Sư quy hồn về xác, đưa vận mệnh của mình trở về với thân xác. Một lúc sau, cô tựa như trút được hòn đá đè nặng trong tim, tay kẹp điều thuốc lá dài mảnh, nét mặt thư thái bước ra sảnh chính.

Cao thủ Lôi pháp của Thần Tiêu đạo phái Đặng Nghiêu từ sau trận chiến ở phủ Thiên Sư ba năm trước, đã triệt để thoát ly khỏi phủ Quốc sư của triều đình Mãn Thanh, dẫn vợ và hai đứa con theo Lục Kiều Kiều đến Vân Nam mai danh ẩn tích, trở thành quản lý của hãng buôn White, sống cuộc sống bình lặng mà y ưa thích nhất, cái bàn tính trong tay y lúc nào cũng kêu lách ca lách cách, chuyện làm ăn nào vào tay y cũng ra dáng ra rang.

Lục Kiều Kiều và Jack chỉ lo việc chạy hàng ở cảng Quảng Châu, An Thanh Viễn chỉ lo đến Đẳng Xung khai thác phi thúy thượng đẳng, từ hiệu buôn White bán đi toàn thế giới, mấy người bọn họ đã kết hợp thành một tổ đội hoàng kim để làm giàu.

Đặng Nghiêu mặc áo dài mỏng bằng tơ lụa, đang phe phẩy cái quạt giấy cao giọng cười cười nói nói với An Thanh Viễn và Jack, Lục Kiều Kiều bước tới nghe hóng, thì ra nửa tháng trước, hai bảo tiêu Lữ Thuận và Tần Đại Hải xuất phát từ Đỉnh Hồ ở Quảng Đông đã bình an áp tải chiếc hộp gỗ nam mộc đựng người cở thể thân đính Bát tự của Lục Kiều Kiều đến Côn Minh; mấy ngày sau đó, quả nhiên có mười mấy người lén vào hãng buôn lúc nửa đêm, xông thẳng vào gian phòng có chứa thể thân Bát tự của Lục Kiều Kiều, chắc hẳn là dùng Diêm vương điều hồn châm của An Thanh Nguyên để truy đuổi tới đây. Bọn chúng tưởng Lục Kiều Kiều đang ngủ trong phòng, liền ra tay ám sát. Không ngờ, người ngủ trong phòng lại là Đặng Nghiêu đang trông giữ thể thân, bọn sát thủ bị Đặng Nghiêu giết tại trận mất bốn tên, còn lại đều bó tay chịu trói, đã đưa tới quan phủ, xử tội vào nhà dân cướp của.

Đặng Nghiêu cười ha hả nói: “Bọn chúng đến bao nhiêu tôi đánh bấy nhiêu, bằng không cũng quên mất mình từng là tinh anh của võ lâm rồi.”

“Bọn chúng không đến nữa đâu, em và Jack lại phải đi Quảng Châu đánh một chuyến hàng luôn đây, kể cả bọn chúng có muốn đuổi thì cũng sẽ đụng độ với bọn em trên đường thôi.” Lục Kiều Kiều nhấp một ngụm trà, ngồi

xuống cái ghế gỗ trắc bên cạnh bàn trà.

Đặng Nghiêu nói: “Tôi biết, vừa nãy Thanh Viễn nói là muốn buôn súng phải không, phen này thì tôi gầy bàn tính mệt nghỉ rồi, tiền nhiều đến mức không đếm xuể cho mà xem, ha ha ha.”

An Thanh Viễn nói: “Tôi muốn tự mình dẫn theo một nhóm tay súng gia nhập Thượng Đế hội, như vậy tôi vừa có thể giúp hãng buôn trông chừng việc mua bán súng ống, lại có thể quan sát bọn họ làm việc, nếu như bọn họ thành việc lớn thật, ha ha, trên đời này có vụ buôn bán nào hời hơn thay triều đổi đại đâu cơ chứ.”

Nhưng Jack lại nói: “Vậy cũng phải giữ vốn chứ, anh thực sự chác chắn rồi à?”

An Thanh Viễn nói: “Em rề Tây à, một là anh tin tưởng thuật phong thủy Long quyết của cha anh truyền lại, hai là anh tin tưởng công lực của Tiểu Như, có điều mấy chuyện đó chỉ là thứ yếu thôi, ngay lúc gặp Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh ở đó là anh đã biết nhóm người này có tiền đồ rồi. Dương Tú Thanh cắt đặt thuộc hạ rất có kỷ luật chương phép, tầm nhìn và sách lược của Phùng Vân Sơn cực kỳ chuẩn xác, hai người bọn họ một văn một võ đã đủ để đánh hạ nửa giang sơn rồi, chỉ không biết Hồng Tú Toàn kia là người như thế nào? Anh cứ nghe bọn họ nói Hồng Tú Toàn vừa biết tiên tri, lại vừa biết trừ ma tróc quỷ trị bệnh tật, cứ như thần tiên vậy.”

Lục Kiều Kiều lười nhác dựa người vào lưng ghế, hé cái miệng nhỏ chậm chậm phun ra một làn khói trắng, nói: “Hồng Tú Toàn, con người này... ừm, có thành đại sự hay không em không dám nói, nhưng nếu y chủ trì đại cục, em sợ chút tiền kia của em khó mà thu về được.”

An Thanh Viễn nói: “Phùng Vân Sơn rất coi trọng y.”

“Em lo lắng nhất chính là Phùng Vân Sơn đây, anh ta tinh thông thuật tinh tướng, trong lòng nắm rõ mọi chuyện, chết người nhất chính là anh ta biết mình chỉ sống được mấy năm nữa, giờ chuyện gì cũng dám làm hết.” Lục Kiều Kiều co chân lên ghế ngồi xếp bằng tròn, vừa hút thuốc vừa nói:

“Tình huống tệ nhất là gì? Chính là anh ta bất chấp tất cả, dùng hết mọi thủ đoạn để trước khi mình chết cố đẩy một kẻ có mệnh hoàng đế nửa vời lên làm hoàng đế bằng phong thủy huyền thuật. Vốn dĩ ai làm hoàng đế cũng không can hệ gì lắm đến chúng ta, nhưng nếu hoàng đế mà không tốt, làm cho thiên hạ đại loạn, không làm ăn gì được thì lại có quan hệ đến chúng ta rồi. Em biết được một nửa Bát tự của Hồng Tú Toàn, năm Quý Dậu, tháng Giáp Tý, ngày Giáp Thìn, Đặng đại ca, anh cũng tính thử xem... em thấy Bát tự này không được có hậu cho lắm...”

Lục Kiều Kiều vừa nói vừa hút thuốc, bất giác đã chìm vào trầm tư lúc

nào không hay.

Sau bữa tối, Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều hẹn nhau ra ngoài, mỗi người cưỡi một con ngựa tốt rời khỏi thành Côn Minh, phóng nhanh về phía núi Trường Trùng ở phía Bắc thành. Thường ngày, Đặng Nghiêu buổi sáng làm quản lý ở hãng buôn, nhưng tối đến thường hay cùng Lục Kiều Kiều đến những khu đất không người ở nơi sơn dã để tu luyện Lô pháp của Thần Tiêu đạo phái. Jack đã quen chuyện họ cùng ra ngoài vào ban đêm, vì vậy cũng hay đi với An Thanh Viễn đến những chốn phong nguyệt ăn uống chơi bời, chưa bao giờ lo lắng cho sự an toàn của họ cả.

Trong trận chiến tranh đoạt Long quyết ba năm trước, Đặng Nghiêu đã dùng Lô pháp vô địch bất thần vùng lên, nhiều lần cứu bọn Lục Kiều Kiều thoát khỏi cảnh nguy khốn, nhưng đồng thời cũng để lộ thân phận là cao thủ của Thần Tiêu đạo phái với triều đình Mãn Thanh. Sau khi cả bọn đến Vân Nam, hễ rảnh rỗi là Lục Kiều Kiều lại quán lấy Đặng Nghiêu đòi học Lô pháp, Đặng Nghiêu tuy luôn xưng hô với Lục Kiều Kiều là đạo hữu, nhưng công lực Lô pháp của y cao thâm khó dò như thế, ba năm nay lại không chút giấu giếm chỉ dạy tận tình cho Lục Kiều Kiều, trên thực tế, y đã trở thành sư phụ của cô rồi.

Thành Côn Minh có ba mặt giáp núi, phương Nam hướng về hồ Điền Trì rộng tám trăm dặm mênh mang như biển lớn; phía Bắc thành Côn Minh có một đạo long mạch từ phía Đông Bắc uốn lượn chạy đến, chỗ long mạch dừng lại có một ngọn núi lớn, từ đây nhìn xuống có thể bao quát toàn bộ thành Côn Minh.

Lục Kiều Kiều vừa tới Côn Minh đã du ngoạn núi non sông nước khắp xung quanh, đương nhiên theo thói quen nghề nghiệp cũng xem qua phong thủy đại thể một lượt. Theo cô tìm hiểu được, núi Trường Trùng là chủ mạch của thành Côn Minh, nhưng chủ mạch này lại là nơi có phong cảnh kém nhất, bình thường không có ai lên cả. Núi Trường Trùng cao thì có cao, hùng vĩ thì có hùng vĩ, nhưng trên núi lại đầy đá vụn lởm chởm, trong phong thủy gọi là tướng hung bộc lộ; long mạch lấy đá làm xương, lấy bùn làm thịt, lấy cây cỏ làm da lông, núi Trường Trùng trọc lốc lại như một con rồng trợ trợ chỉ còn mỗi bộ xương, có sức mạnh mấy cũng thiếu mấy phần hòa khí và sức sống của đạo đế vương trị vì thiên hạ.

Mặc dù phong cảnh trên núi không được đẹp, nhưng dưới chân núi thì lại bốn mùa đều như mùa xuân, hoa cỏ rục rờ. Có điều, đêm nay khi họ phóng ngựa vút qua, chỉ thấy cành lá khô héo tả tơi, thời tiết nóng bức khiến người ta cảm thấy xung quanh toát lên một vẻ điêu linh xơ xác.

Bọn họ đến chân núi Trường Trùng, bắt đầu chậm chậm thúc ngựa lên núi. Đặng Nghiêu nói với Lục Kiều Kiều: “Hai năm trước, cây cối ít nhất cũng

phải mọc tới chân núi, mùa này đến đây lẽ ra là gió mát thổi từng đợt từng đợt rồi, cô còn nhớ không?”

Nghe Lục Kiều Kiều âm ừ một tiếng đáp lời, Đặng Nghiêu lại nói: “Cô xem, giờ cây ở đây đều sắp chết khô cả rồi, ruộng vườn bên dưới càng không cần phải nói, chẳng trồng trọt được gì nữa, thế cho nên... đêm nay chúng ta phải làm chút việc.”

Lục Kiều Kiều biết Đặng Nghiêu xưa nay làm việc không bao giờ rình rang, nhưng con người lại từ bi nhân ái, lần này lên núi, nhất định là muốn lập đàn cầu mưa. Vì núi Trường Trùng dốc đứng, ngựa lên đến lưng chừng núi là không đi tiếp được nữa, hai người phải gỡ túi đồ trên ngựa xuống đeo ra sau lưng, rồi tung mình chạy lên tiếp. Thân hình Đặng Nghiêu to lớn tráng kiện, bình thường y hay mặc áo dài rộng thùng thình, ai không biết nhìn thoáng qua chỉ cho là y béo béo lùn lùn mà không hay công lực và khinh công của y đều thuộc hàng nhất đẳng trong võ lâm. Chỉ thấy y công toàn bộ đồ đạc nhảy nhót linh hoạt như sơn dương trên vách đá phía trước mặt Lục Kiều Kiều, thoáng cái đã lên tới đỉnh núi.

Lục Kiều Kiều thấy ở đó đã có sẵn một cái bàn lớn, Đặng Nghiêu gỡ túi đồ xuống, hai người lấy bát hương, nhang nến và lệnh bài lệnh kỳ ra sắp đặt theo đúng quy cách đàn tế cầu mưa của Thần Tiêu đạo phái, sau đó, Đặng Nghiêu khoác lên mình bộ đạo bào màu vàng trang trọng, đầu đội đạo quan, rút kiếm cầm trên tay tỉ mỉ lau sạch sẽ rồi đặt ngay ngắn trên đàn tế, trong khi đó Lục Kiều Kiều dùng la kinh giúp y chỉnh lại phương hướng của đàn tế cho chuẩn xác.

Đàn tế được bày hương theo thế núi Trường Trùng, mặt ngoảnh phía Nam, lưng xoay phía Bắc không sai một li, từ đàn tế nhìn ra hai bên là bóng núi cao vút, dưới chân núi là những ánh đèn lác đác trong thành Côn Minh. Lục Kiều Kiều nói: “Côn Minh là đất tốt, chỉ tiếc núi Trường Trùng này chẳng ra sao, long khí bộc lộ hóa thành hung sát, khiến cho nơi này chỉ phú mà không quý lên được...”

“Kiều Kiều, không thể nói vậy được, Côn Minh mà có đế khí bốc cao tận trời như Quảng Châu thì có lợi gì cho dân chúng đâu chứ? Triều đình tru sát, chur hầu tranh đoạt, rốt cuộc chỉ hại chết trăm họ, chứ người được lợi có phải là trăm họ đâu. Lịch sử Côn Minh tuy cũng từng xảy ra loạn lạc, nhưng so với những vùng đất quan trọng khác, nơi đây cũng có thể coi là một mảnh đất bình yên rồi, được như vậy chính là nhờ cục thế phú mà không quý này đây.”

Lục Kiều Kiều gật đầu: “Anh nói cũng phải, sơn lợi quan thủy lợi tài, Côn Minh không dựa vào long khí của núi được, nhưng lại được hưởng tài khí của hồ Điện Trì, chúng ta đến đây mới có thể an tâm mà làm ăn. Theo cách

nói của Đặng đại ca, một trăm năm trước triều đình chặt đứt long mạch núi Trường Trùng, thực ra cũng coi như là tạo phúc cho dân rồi.”

Đặng Nghiêu cũng phì cười nói: “Chậc chậc, chuyện gì chẳng có mặt tốt mặt xấu, chỉ xem cô đứng ở góc độ nào, ở vai trò nào mà nhìn nhận nó thôi, việc nào có lợi cho càng nhiều người, càng có lợi ích lâu dài thì mới càng tốt... Được rồi, hôm nay chúng ta lên đây không phải để xem phong thủy, cô cũng sắp phải đi làm ăn rồi, thời gian chúng ta ở cạnh nhau không còn nhiều nữa, vả lại lần này cô chú đi buôn súng ống, đây là nghề vào sinh ra tử đấy, tôi muốn cô học thêm được một vài thứ hữu dụng.”

Lục Kiều Kiều khôn khéo đáp ngay: “Vâng, Đặng đại ca nói mau đi, bằng không chốc nữa mưa to là không nghe thấy gì đâu, hi hi...” Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ công lực của Đặng Nghiêu, một lúc nữa sau khi làm phép, ít nhất trời cũng phải mưa mấy ngày, nói chuyện trên đỉnh núi giữa lúc mưa to gió lớn sao bằng chạy về nhà tránh mưa được.

Trong mấy năm Đặng Nghiêu ở Côn Minh, nơi này không mưa dầm thì hạn hán, mỗi khi mưa lớn gây thiên tai, y liền lẳng lẳng lên núi lập đàn cầu cho trời quang mây tạnh, nếu hạn hán kéo dài, y lại lẳng lẳng cầu mưa giảm hạn; lần này lên núi cầu mưa là vì thành Côn Minh đã hạn hán ba tháng liền, vì vậy y chọn một ngày thuận âm, lại dẫn theo cả Lục Kiều Kiều lên hỗ trợ.

Thiên địa vạn vật đều sinh ra từ Âm Dương, phong vũ lôi điện sinh ra trong thủy hỏa, còn sự khác biệt lớn nhất giữa cầu mưa và cầu nắng chính là một bên cầu âm khí để lấy nước, một bên cầu dương khí để lấy lửa, mà Lục Kiều Kiều là nữ, thuộc tính âm, hiếm có hơn nữa là cô vừa biết Lôi pháp lại luyện được một thân công phu nữ đan. Đặng Nghiêu dẫn cô theo phối hợp, một là để cô có thêm cơ hội luyện tập Lôi pháp trong thực tiễn, hai là cũng mượn nữ đan của cô để trợ uy cho âm khí, lần này lập đàn cầu mưa chắc chắn phải thành công.

Đặng Nghiêu nói: “Từ nhỏ cô đã học tập đạo pháp Thiên Sư, đến giờ lại học ba năm đạo pháp của phái Thần Tiêu, cô có nhận thức thế nào về Thần Tiêu đạo?”

Lục Kiều Kiều không dám tùy tiện trả lời câu hỏi này, cô nhìn xuống thành Côn Minh dưới chân núi, ngẫm nghĩ một hồi, đoạn mới chậm rãi nói: “Em nhớ nhất là trong sách Lôi Đình áo chỉ của Thần Tiêu đạo có viết, muốn cầu tiên đạo, công đức hàng đầu.”

“Theo cô thì lời này có ý gì?”

“Ông chân quân có nói trong sách: người muốn cầu tiên đạo, không luyện nội đan sẽ làm tổn hại thân thể mình, không tạo phúc cho lê dân trăm họ, vĩnh viễn cũng không thể đạt đến cảnh giới cao nhất; chỉ khi nào làm

được trị bệnh trừ tà, cầu mưa xin nắng, tế vật lợi nhân, tích lũy công đức, chính trực vô tư thì mới được coi là vì đạo.” Lục Kiều Kiều có trí nhớ rất tốt, gần như đọc thuộc lòng toàn bộ những nội dung quan trọng nhất trong sách ra.

Đặng Nghiêu cười ôn hòa, nói: “Cô nắm bát rất chuẩn sự khác biệt lớn nhất giữa Thần Tiêu đạo và các đạo phái khác, không hiếm đạo phái tự coi mình là chính tông chỉ một mực tu luyện nội đan, chỉ cầu cho mình được thành tiên, lấy việc mình có tài cao hơn người đời mà tự mãn, mà không biết tiên đạo quý ở sinh linh...”

Lục Kiều Kiều xoay người lại đối mặt với Đặng Nghiêu: “Đặng đại ca, em hiểu rồi. Dù có công pháp mạnh mẽ đến mấy mà không đoái hoài đến trần thế cũng không phù hợp với tinh thần của Thần Tiêu đạo.”

Đặng Nghiêu cầm một mảnh lệnh bài Thần Tiêu trên đàn tế lên, hỏi: “Cô cho rằng Lô pháp của mình đã đến cảnh giới nào rồi?”

Lục Kiều Kiều thành thực trả lời: “Chỉ mới sơ cấp.”

“Kỳ thực, cô đã học hết toàn bộ phù chú ấn quyết của Thần Tiêu đạo, chỉ cần công phu nữ đan tăng thêm một tầng nữa, cô thậm chí có thể vận dụng được cả Trảm Kham Ngũ Lô pháp, đáng tiếc...” Đặng Nghiêu lộ vẻ tiếc nuối nhìn Lục Kiều Kiều: “Cô là phụ nữ, muốn dùng công lực cao nhất của nữ đan để sử dụng Lô pháp mạnh nhất, cô sẽ phải trả giá cả đời, đúng là trời già bất công.”

Lục Kiều Kiều nở một nụ cười gượng gạo, nói: “Sau này đợi con trẻ lớn là có thể luyện rồi.” Thì ra công phu nữ đan muốn đạt đến cảnh giới cao nhất, sau khi luyện được nội đan còn phải vượt qua hai cửa ải lớn là “trăm bạch long” và “trăm xích long”. Trảm bạch long chỉ việc ngừng tiết ra khí hư của phụ nữ, còn trăm xích long tức là cát kinh nguyệt; hai yêu cầu để tiến thêm một bước tu luyện này, lại cũng chính là điều kiện thiết yếu để phụ nữ có thể sinh đẻ, nếu chưa sinh con mà đã trăm bạch long xích long, tuy rằng có thể đạt đến cảnh giới tối cao của nữ đan, nhưng người tu luyện cũng không thể sinh con được nữa. Lục Kiều Kiều luyện nữ đan nhiều năm, vẫn luôn luyện ba ngày nghỉ hai ngày, để mặc cho mình quần quanh giẫm chân tại chỗ, cũng chính vì nguyên nhân này.

Cô rất muốn có con, nhưng trong tình thế hiện tại, ngày nào cuộc chiến long mạch do Long quyết khơi ra còn chưa được giải quyết, đứa trẻ cô sinh ra sẽ còn gặp nguy hiểm. Đứa trẻ ấy bất cứ lúc nào cũng có thể trở thành quân bài để kẻ địch uy hiếp cô. Cô cũng không thể tùy tiện đột phá nữ đan lên cảnh giới cao nhất để đối kháng với đối phương, bằng không, khi sự việc lắng xuống, có muốn sinh con cũng không thể nữa rồi.



Đặng Nghiêu hiểu rõ tâm trạng tiến thoái lưỡng nan của Lục Kiều Kiều, bèn nói: “Có cơ hội thì cứ đột phá năng lực của mình, không có cơ hội thì không phải miễn cưỡng, vì đạo không ở chỗ công lực cao thấp, mà chỉ ở lòng người thiện ác, đón lệnh bài đi!” Dứt lời liền vung tay ném lệnh bài Thần Tiêu đạo lên không trung.

Lục Kiều Kiều tung mình nhảy lên, đón lấy mảnh lệnh bài dài hai thước trên không trung, thành thạo đáp xuống trước đàn tế, hai tay bắt ấn Ngũ Nhạc dựng thẳng lệnh bài, xoay người quay lưng về phía đàn tế, hướng về phương Nam vái một vái sâu, sau đó miệng bắt đầu lâm nhảm chú ngữ, tay trái lần lượt kết thành Ngọc Thanh ấn, Thượng Thanh ấn và Thái Thanh ấn, nhanh chóng vạch bùa chú lên trên lệnh bài, một làn gió mát từ phương Nam liền thổi thốc vào mặt cô.

Đặng Nghiêu ở sau lưng cô, mặt hướng về phía đàn tế, cầm trường kiếm lên điếm về phía sợi bắc của bốn ngọn nến lớn đặt trên bàn, ngọn nến lập tức bùng lên. Đạo bào màu vàng của y bay phấp phật theo từng động tác, thân hình cao lớn thô kệch đầy tục khí thường ngày giờ đây toát lên chính khí凛冽, nhẹ nhàng linh động. Đặng Nghiêu thuần thục châm hương đốt bùa niệm chú, tầng mây trên đỉnh núi Trường Trùng bắt đầu tụ lại nhanh chóng, ở giữa các đám mây thấp thoáng lóe lên tia chớp.

Gió càng lúc càng lớn, Đặng Nghiêu hét lên với Lục Kiều Kiều: “úm, phụng Hỏa sư Uông chân quân sắc lệnh phong hỏa lôi điện phù hộ lê dân cấp cấp như luật lệnh!”

Lục Kiều Kiều dùng ngón giữa và ngón cái cả hai tay kẹp lệnh bài, kết thành Đại Nhật Như Lai ấn giờ cao quá đầu, hét lớn một tiếng: “Hỏa!” lệnh bài bay lên, bán thẳng vào bầu không rồi chìm trong tầng mây dày đặc xám xịt như sắt, trong quãng mây lóe lên một tia chớp dài kéo từ Bắc sang Nam, sau đó là tiếng sấm ì ùng như có những khối đá khổng lồ lăn qua bầu trời, thoáng sau đó là hàng trăm đạo sấm sét đánh xuống mặt đất, bầu không khí nặng nề bị xé toang, tiếng sấm thống khoái mang đến hy vọng cho những hộ nông dân đang nóng lòng như lửa đốt.

“Biến thân!” Đặng Nghiêu lại dùng chất giọng tràn ngập tự tin và sức mạnh từ phía sau Lục Kiều Kiều phát ra hiệu lệnh, sau đó xoay chân xuống tẩn, hai tay tựa như kết thành kiếm chỉ, vận khởi nội khí, dang hai tay lần lượt chỉ về bầu trời hai phía Đông Tây, ngón cái của y tiếp nối với ngón út, dè lên ngón vô danh, đây không phải là kiếm chỉ (ngón trỏ và ngón giữa chụm vào nhau), mà là Biến thân quyết của Thần Tiêu đạo. Bên ngoài thân thể Đặng Nghiêu xuất hiện một cái bóng trắng mơ hồ, cái bóng ấy không ngừng to lên nhanh chóng, đột nhiên biến thành một con thú hình gấu khổng lồ đứng giữa trời đất, xòe hai cánh tay to lớn về phía bầu trời gầm thét như

sấm động. Khi con thú khổng lồ này bước lên đây bàn tay vào lưng Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều cũng hai tay bắt Biến thân quyết, dùng toàn bộ công lực đẩy nguyên thân ra.

Các đạo phái tùy theo đạo pháp khác nhau, sau khi tu luyện sẽ có nguyên thần đặc hữu của riêng mình, có điều, đại đa số đều mượn khí thần tiên của các thiên binh thiên tướng, chỉ riêng có nguyên thần của Thần Tiêu đạo pháp từ cổ chí kim đều là hình thú. Đối với một đạo phái đã hoàn thiện ở trình độ cao như Thần Tiêu đạo, đây có thể xem như một hiện tượng kỳ quái. Có hậu nhân nghiên cứu nói rằng, đây là vì Thần Tiêu đạo vẫn chưa phát triển chín muồi, nhưng Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều biết rõ, nguyên nhân thực sự là: Thần Tiêu đạo bắt nguồn từ thiên địa vạn vật, vì vậy, đến cảnh giới cao nhất mới hiện ra nguyên hình thiên nhiên trong cá tính mà không hề có bất cứ tu sức trang điểm nào, trước những lời cười nhạo về việc biến thân hình thú, sự kính trọng của dân chúng đối với Thần Tiêu đạo chính là câu trả lời thích đáng nhất.

Lục Kiều Kiều mượn công lực mạnh mẽ của Đặng Nghiêu đẩy vào cơ thể, từ trên người hiện ra một con phượng hoàng lửa ngẩng đầu xòe cánh, che phủ cả đàn tế, cùng với tiếng hét dài lanh lạnh, phượng hoàng lửa tung cánh bay về phía bầu trời phương Nam, giữa sấm sét vô cùng vô tận, phượng hoàng lửa chao liệng trên không trung, mang theo cả trận mưa lớn dưới dải cánh.

Dưới chân núi vang lên tiếng dân làng gõ thùng sát và chiêng đồng, Đặng Nghiêu và Lục Kiều Kiều biết dân chúng đang ăn mừng hạn hán kết thúc, hai người đứng trong mưa nhìn nhau mà cười, nhưng vẫn nắm chặt Biến thân quyết, thúc đẩy Biến thân hết đợt này đến đợt khác, cho tới khi tiêu hao hết chút công lực cuối cùng trong cơ thể mới thôi.

Hai ngày sau, Jack viết thư gửi cho cộng sự John Lớn thường trú ở bến cảng Quảng Châu, để anh ta tìm hiểu trước về nguồn hàng và báo giá của súng điều thương cũng như thuốc súng đạn dược, lại bảo John Lớn tiện thể tìm hiểu giá cả thị trường của một loạt các loại hàng nóng, một tháng sau gặp mặt có thể lập tức đưa ra hàng có sẵn, nhanh chóng giao dịch thu lợi. Jack hiểu rất rõ, người đã dùng súng rồi át sẽ muốn dùng pháo, người đã dùng pháo át sẽ muốn đưa pháo lên chiến xa, tóm lại khi đánh trận, vũ khí bao giờ cũng thăng cấp vô hạn định, để chiến thắng một cuộc chiến, cả hai bên đều sẽ bất chấp giá cả mà đốt tiền, bây giờ tìm người hỏi giá đại pháo là vừa.

Lần trước đi suốt ngày đêm tới Quảng Châu là bởi từ Côn Minh cảm giác được động đất bắt nguồn từ hành động trầm long, Lục Kiều Kiều nôn nóng muốn đến hiện trường nên mới đi cả nghìn dặm đường trên lưng ngựa; lần này sự việc không quá khẩn cấp, cô sẽ không ngu ngốc để mình phải chịu

khổ bốn ba, mà đã chuẩn bị hai cỗ xe ngựa kiêu Tây rộng rãi thoải mái, cùng với nhị ca An Thanh Viễn, hai bảo tiêu của hãng buôn là Tần Đại Hải và Lữ Thuận, tổng cộng năm người chín ngựa, thong thả lên đường.

Lúc họ xuất phát, trời vẫn đang đổ mưa, xe ngựa không thể đi nhanh trên đường bùn lầy, cả bọn chửi bới thời tiết một trận rồi mới ủ rũ lên đường, chỉ có Đặng Nghiêu ra tiễn là vẫn cười không khép miệng lại được.

Thuận buồm xuôi gió đến được đại bản doanh của Thượng Đế hội ở Kim Điền, Quảng Tây, cả bọn bị vệ binh chặn lại ngoài cổng, phải đợi thông truyền mới được đi qua. Mấy người từ bên ngoài nhìn vào, thấy cả doanh trại đã hoàn toàn thay đổi.

Trong vòng chưa đầy một tháng, phòng ốc và các trang bị công phòng đều được xây lại, bên trong bên ngoài doanh trại đầy các binh sĩ đầu chít khăn đỏ, thân thái rạng rỡ; ở thao trường chính giữa doanh trại đang diễn tập một loại trận pháp mới sử dụng giáo dài, các chiêu thức binh sĩ luyện tập đều mạnh mẽ mà chinh tề, tiếng hét vang dội thấu cả trời xanh; Dương Tú Thanh là một trong mấy tướng lĩnh đang đứng trên đỉnh lầu quan sát, người này có chiếc mũi khoằm như chim ưng, đồng thời cũng sở hữu đôi mắt sắc bén của loài chim này, từ đằng xa đã nhìn thấy xe ngựa của bọn Lục Kiêu Kiêu.

Dương Tú Thanh dặn dò viên tướng bên cạnh một câu, rồi nắm dây thừng ở mé ngoài lầu quan sát nhảy xuống. Lục Kiêu Kiêu chỉ thấy trên lầu quan sát có một viên tướng lưng giắt cờ ngũ sắc nhảy vọt ra, đu dây thừng từ trên không, chuẩn xác đáp xuống lưng ngựa, chớp mắt một cái đã phi tới trước xe ngựa.

Dương Tú Thanh không xuống ngựa, mà hướng về cỗ xe nói: “An huynh đệ, Jack huynh đệ, đợi các vị đã lâu, mau theo ta vào!” Dứt lời, y liền quay đầu ngựa dẫn đường chạy tới bên dưới lầu quan sát, gọi Jack và An Thanh Viễn leo lên, giảng giải cho hai người nghe về trận pháp mới y vừa nghiên cứu ra.

Hồng Tuyên Kiêu cũng từ trong nữ doanh chạy như bay ra đón Lục Kiêu Kiêu, cô mặc áo dài bằng vải thô, eo chít thắt lưng bản rộng, chỗ mở cổ áo lộ ra một vạt áo bó ngực bằng lụa vàng, Lục Kiêu Kiêu nhìn những đường nét nữ tính ấy, tim cũng không kìm được đập rộn lên. Mọi người chào hỏi nhau xong, Hồng Tuyên Kiêu nhảy lên xe ngựa, đánh vào trong doanh trại nữ.

Lục Kiêu Kiêu thấy Hồ cửu Muội trẻ trung rón rỏi, thân hình nhanh nhẹn đang thao luyện mấy chục nữ binh, cũng thấy trong các phòng ốc đều có những nữ binh khéo tay đang thêu thùa may vá, còn cả một số nữ binh khỏe mạnh đang sửa công sự, cô gái mảnh mai Uyển Nhi thì đang ghi ghi chép chép gì đó, nhận ra Lục Kiêu Kiêu liền gật đầu mỉm cười chào hỏi.

Lục Kiều Kiều nói với Hồng Tuyên Kiều: “Chị khéo dùng người thật đấy, toàn là miễn phí cả, chị xem, giờ Uyên Nhi trông vui vẻ biết mấy...”

“Bây giờ cô ấy không phải viết thơ bán mình trên nền đất nữa rồi, cô ấy đang sao chép bỏ cáo trong doanh trại đấy.” Hồng Tuyên Kiều dẫn Lục Kiều Kiều đi vào phòng, vẫy vẫy tay với Uyên Nhi, ý bảo cô tiếp tục công việc.

Trong phòng còn có hai thiếu nữ xinh đẹp tuổi chừng đôi mươi, mặt mũi trông khá giống nhau, Hồng Tuyên Kiều giới thiệu với Lục Kiều Kiều, họ là hai chị em thuộc Hồng môn theo chồng từ Hồ Nam đến gia nhập Thượng Đệ hội, vì trong Thượng Đệ hội biên chế nam nữ ở riêng, vì vậy bọn họ hiện giờ cũng ở trong nữ doanh. Cô chị tên là Nguyệt Quế, ánh mắt toát lên vẻ trầm ổn kiên quyết, cô em tên là Hương Quế, trong mắt lộ ra nét tinh nghịch lạnh lợi.

Hồng Tuyên Kiều nói: “Hai hôm trước chúng tôi đã thông qua việc sắm thêm súng ống, cũng chuẩn bị xong xuôi tiền bạc, đợi Jack và bọn họ bàn bạc xong giá cả, tôi sẽ cùng cô đến Quảng Châu lấy hàng, bằng không các cô chỉ có mấy người, muốn áp tải hàng hóa quả cũng không dễ dàng...”

Lục Kiều Kiều cười khẽ một tiếng, hiểu ngay ý tứ của Hồng Tuyên Kiều. Mua súng là đề xuất của Hồng Tuyên Kiều, cô tuyệt đối không muốn chuyển hàng đầu tiên có gì sơ sẩy; thêm vào đó, súng Tây không phải thứ rẻ tiền, đối với Thượng Đệ hội bọn họ, cho dù là khoản đặt cọc trả trước cũng không phải con số nhỏ, bọn họ đương nhiên không hy vọng bị thương gia ôm tiền đặt cọc bỏ trốn mất; quan trọng nhất là, chắc chắn Phùng Vân Sơn đã quyết ý phải làm chuyện này cho được, Lục Kiều Kiều còn nhớ khi đó Phùng Vân Sơn là người đầu tiên lên tiếng ủng hộ việc mua súng, mà anh ta lại là người nôn nóng thành nghiệp lớn nhất trong Thượng Đệ hội, vì vậy mới cần người của mình đi theo tới Quảng Châu nhằm đảm bảo vụ mua bán thành công không xảy ra sơ suất gì.

Lục Kiều Kiều cũng hết sức tán thành đề nghị của Hồng Tuyên Kiều: “Chị Kiều, chúng tôi làm ăn sợ nhất chính là không giao được hàng, không thu được tiền, có chị áp tải hàng là tôi yên tâm rồi, thế chẳng phải là muốn đảm bảo tôi sẽ nhận được tiền hay sao, thật là cảm ơn chị quá, hì hì hì...” Thực ra, trong lòng Lục Kiều Kiều đang nghĩ, có Hồng Tuyên Kiều đi theo áp tải hàng, cho dù trên đường xảy ra chuyện gì cũng có người giúp mình giải thích và gánh trách nhiệm, thật là cầu còn chẳng được.

Hồng Tuyên Kiều gật đầu nói: “Cô hiểu được thì tốt rồi, Nguyệt Quế và Hương Quế, còn cả Phượng Tường cũng sẽ đi cùng chúng ta.”

“Chà...” Lục Kiều Kiều dài giọng ra, nở một nụ cười xấu xa, giơ ngón tay chỉ chỉ vào ngực Hồng Tuyên Kiều nói: “Thì ra chị không phải muốn bảo vệ hàng của tôi, chắc chắn là ở trong doanh trại phân chia nam nữ lâu quá, lòng

xuân tịch mịch, khó khăn lắm mới tìm được cơ hội cùng Lâm đại ca ra ngoài dung dăng dung dẻ, tôi nói có đúng không?”

Hồng Tuyên Kiều vội nói: “Cô nói cái gì vậy? Đây là quân sư cất đặt Lâm Phụng Tường đại diện cho doanh trại nam bên kia phối hợp áp tải hàng...” nhưng Lục Kiều Kiều mặc kệ cô giải thích gì, cứ mãi chằm thuốc rồi cười phá lên.

Không lâu sau, Jack và Phùng Vân Sơn bàn bạc xong xuôi đủ thứ chi tiết, một đội thu mua quân hỏa gồm ba chiếc xe ngựa nhanh chóng tiến về Quảng Châu.

## §8: QUỐC SỰ DỰ ĐÁNH

An Long Nhi ngồi trong một gian nhà ngói nhỏ, trên mặt bàn đặt tấm bản đồ long mạch tỉnh Quảng Đông. Cậu ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, bờ hồ bên kia chính là bố cục phong thủy Ngũ xà hạ dương ở đỉnh Phù Dung. Ba năm trước tại nơi này, cậu từng cùng Lục Kiều Kiều kể vai tác chiến, khi ấy đối với cậu, Lục Kiều Kiều là vị tiên nữ trong mơ không gì là không thể, vĩnh viễn không bao giờ biết đến thất bại, nhưng bây giờ, An Long Nhi lại cảm thấy cô là một bí ẩn cực kỳ nguy hiểm.

Lục Kiều Kiều sẽ vì việc mình muốn làm mà lợi dụng tất cả mọi người cũng như các mối quan hệ của cô, An Long Nhi rất vui lòng để cô lợi dụng, dù từ ba năm trước cậu đã biết Lục Kiều Kiều đang lợi dụng mình bảo vệ cô trở về Giang Tây. Song An Long Nhi không thể chấp nhận nổi việc vì muốn lợi dụng Jack mà cô bỏ mặc đứa con của anh lưu lạc chốn giang hồ. Cậu cứ nghĩ đi nghĩ lại cảnh tượng lúc Hồng Tuyên Kiều vừa nhắc đến Lý Tiểu Văn, Lục Kiều Kiều lập tức nói lảng sang chủ đề khác, hình ảnh Lục Kiều Kiều trong lòng cậu lúc đó bỗng nhiên trở nên hết sức kỳ dị.

Nhưng đây có phải là nguyên nhân thực sự khiến cậu rời khỏi Lục Kiều Kiều hay không? An Long Nhi không dám nghĩ tiếp nữa.

Trên tấm bản đồ long mạch Quảng Đông trước mặt cậu tựa như có một vòng dương tỏa ra chín tia sáng đang dâng lên khỏi mặt biển, phía dưới vòng dương là biển mênh mêng, vòng mặt trời to tròn chính là vùng đồng bằng trung bộ tỉnh Quảng Đông, vùng đồng bằng chu vi tám trăm dặm này trong phong thủy học gọi là minh đường; trung tâm của mặt trời chính là thủ phủ tỉnh Quảng Đông, thành Quảng Châu, cũng là bến cảng thông ra cửa biển ở phía Nam Trung Quốc; chín tia sáng ấy, chính là chín đạo long mạch đang không ngừng trút để khí cuộn cuộn chảy vào Quảng Châu, lần lượt chỉ về phía tòa thành này từ ba hướng Tây, Bắc và Đông.

Hai đạo long mạch phía Tây là núi Vân Vụ và núi Thiên Vụ, đầu rồng của hai đạo long mạch này chồng lên nhau ở gần phủ Triệu Khánh ven bờ sông Tây Giang, hai tháng trước đã bị An Thanh Nguyên trảm sát hủy diệt long khí. Hiện giờ, bảy đạo long mạch còn lại là núi La Xác, núi Đại Đông, núi Hoạt Thạch, núi Thanh Vân, núi cửu Liên, núi La Phù và núi Liên Hoa, những rặng núi này đều sẽ trở thành mục tiêu trảm long của An Thanh Nguyên.

An Long Nhi hiểu rất rõ, trảm long là tiền vốn để An Thanh Nguyên giành lại công danh từ triều đình Mãn Thanh, Trảm long quyết lại là bí mật mà nhà họ An đã bảo vệ cả nghìn năm nay, y không thể để người khác học được cách trảm long, vì vậy cho dù An Thanh Nguyên có được phục hồi chức

quan hay không, người ra tay trăm long cũng chỉ có thể là chính bản thân y mà thôi.

Mặc dù An Long Nhi không có Trảm long quyết, không biết tử huyết để xuống tay trăm long ở đâu, nhưng huynh đệ Hồng môn ở Quảng Đông rải khắp thiên hạ, Cố Tư Văn đã thông qua mạng lưới phản Thanh hoạt động ngầm của Hồng môn, tìm được các huynh đệ đồng chí hướng ở khu vực gần bảy đạo long mạch còn chưa bị trảm sát kia. Theo tính toán của An Long Nhi, tử huyết để ra tay trăm sát long mạch nhất định nằm giữa vùng núi cao hiểm trở, vì vậy kẻ có thân hình cao lớn, khí chất nổi bật như An Thanh Nguyên hẳn xuất hiện trên một ngọn núi không người nào đấy, nhất định sẽ nhanh chóng bị người dân địa phương phát hiện ra, sau đó, những huynh đệ Hồng môn này sẽ lập tức truyền tin về đỉnh Phù Dung chỉ trong một ngày.

Mà Đỉnh Phù Dung nằm trong phạm vi trăm dặm phía sau thành Quảng Châu, cũng có nghĩa nơi này chính là trung tâm minh đường của cả tỉnh Quảng Đông, từ đây xuất phát đến đầu rồng của chín đạo long mạch đều nằm trong khoảng ba trăm dặm đổ lại, đường đi đều là đường lớn đồng bằng, một khi nhận được tin tức An Thanh Nguyên xuất hiện ở huyết rồng, cậu chỉ cần phóng ngựa một ngày là đến nơi.

An Long Nhi trú lại đỉnh Phù Dung còn vì một nguyên nhân quan trọng khác, bởi dưới đáy hồ chính là long huyết thiên tử Tiềm long thôn kim có táng di cốt của Hồng Quốc Du lão gia, cho dù An Thanh Nguyên không trảm sát bảy đạo long mạch còn lại, y cũng nhất thiết phải hủy diệt cái huyết tạo phản đã sắp thành sự thực này, bằng không đi trảm chín đạo long mạch kia cũng không có giá trị gì, Hồng Tú Toàn vẫn sẽ trở thành vị thiên tử mới lật đổ triều đình Mãn Thanh. Chỉ có một điểm mà An Long Nhi không hiểu được, sau khi An Thanh Nguyên nghiên cứu ra cách trảm long, tại sao đạo long mạch đầu tiên mà y ra tay lại là núi Vân Vụ và Thiên Vụ ở hai bên bờ sông Tây Giang mà không phải đỉnh Phù Dung, nơi y tận mắt chứng kiến bọn Lục Kiêu Kiêu hạ táng Hồng lão gia?

Hiện giờ tất cả đều đã được sắp đặt xong xuôi đầu đó, chỉ đợi An Thanh Nguyên xuất đầu lộ diện nữa mà thôi. An Long Nhi rất hài lòng với sự sắp xếp của mình, cậu phát hiện mỗi khi gặp phải những vấn đề khó khăn, chỉ cần nghĩ xem nếu có Lục Kiêu Kiêu ở đây thì sẽ làm thế nào, là sẽ nhanh chóng nghĩ ra biện pháp ứng biến tốt nhất. Chiêu này cậu đã dùng rất nhiều lần, lần nào cũng thành công, không có ngoại lệ, Lục Kiêu Kiêu giống như một vị quân sư vô địch ở trong đầu cậu vậy.

Sau khi An Long Nhi cùng mấy người bạn của mình cứu Lý Tiểu Văn chỉ còn thoi thóp chút hơi tàn và con gái cô ra khỏi đại bản doanh Kim Điền, rốt cuộc Lý Tiểu Văn cũng không địch nổi mệnh trời mà lìa đời. An Long Nhi

đành tìm ở đó một mộ huyết tốt an táng Lý Tiểu Văn, rồi mới cùng mấy người bạn mang con gái cô phóng ngựa đến chân núi Phù Dung thuộc huyện Hoa, tỉnh Quảng Đông. Để đưa trẻ mãi mãi nhớ đến người mẹ giản dị mà kiên cường đã chết trong dòng Tầm Giang kia, An Long Nhi đặt tên cho nó là Tầm.

Mạch suy nghĩ của An Long Nhi bị đứt đoạn bởi tiếng sữa oăng oăng của con Đại Hoa Bối trong sân, sau đó lại nghe tiếng cười hồn nhiên của đứa trẻ vắng tới, cậu bước ra cửa, thấy A Tầm mới cao đến đầu gối người lớn đang dùng hai tay tóm đuôi Đại Hoa Bối. Đại Hoa Bối trước sau vẫn nhẹ nhàng xoay mình định hất A Tầm ra, nhưng A Tầm càng kéo lại càng thích chí, cứ ra sức kéo đến nỗi Đại Hoa Bối phải khom lưng ngồi chồm hồm dưới đất, lè lưỡi ra không ngừng rên ư ử, bộ dạng tức cười nhìn cậu cứu Sái Nguyệt đang chạy tới.

“A Tầm! Không được bắt nạt anh Đại Hoa Bối chứ!” Sái Nguyệt vờ giận dữ rảo bước đi tới bên cạnh A Tầm, nhắc bổng nó lên ôm vào trong lòng, giải vây cho Đại Hoa Bối, con chó lập tức sung sướng chồm chân trước lên, gí mũi ngửi ngửi mông A Tầm, làm Sái Nguyệt và A Tầm đều phá lên cười khanh khách.

An Long Nhi đưa mắt nhìn A Tầm, cô bé có mái tóc vàng với những lọn xoắn tí, trên gương mặt nhỏ bầu bĩnh là hàng mi dài, bên dưới là cặp mắt to màu nâu nhạt, thoạt nhìn hết như một con búp bê Tây. Cái mũi nhọn xinh xinh và cái miệng nhỏ giống y đúc Lục Kiều Kiều mẹ nó, không! An Long Nhi nhám mắt định thần lại, mẹ nó là Lý Tiểu Văn cơ mà.

Bản thân mình cũng có mái tóc vàng hoe, nếu mình có một đứa con, chắc là cũng thế này... An Long Nhi nghĩ tới đây, bất giác giơ tay lên sờ đầu.

Bên ngoài khoảng sân có tiếng vó ngựa, Đại Hoa Bối sữa mấy tiếng rồi chạy tọt ra cổng, đón Cố Tư Văn và A Đồ cách cách vào. A Tầm hươ hươ cánh tay nhỏ xíu ê a gọi, A Đồ cách cách mặc trang phục của con gái Hán giơ tay bé bỏng A Tầm lên cao quá đầu, nói: “Mau gọi ta đi.”

A Tầm quả nhiên gọi một tiếng: “Mẹ Thỏ!” làm A Đồ cách cách thích chí thom lia lịa lên mặt nó. Sau đó, A Tầm ngoảnh đầu giơ ngón tay mũm mĩm chỉ Cố Tư Văn nói: “Bố Văn đi săn về rồi...”

Cố Tư Văn tay xách cây trường thương, một tay cuộn lá cờ Tiểu Thần Tiên, nghe A Tầm nói vậy thì vừa tức vừa buồn cười, tóm lấy bàn tay nó há ngoác miệng ra cắn khế một cái, nói: “Bố Văn bắt về một con sói xám to dùng đây này, ha ha ha...”

Cả bọn vừa nói vừa cười đi vào nhà, Cố Tư Văn uống một chén trà rồi nói: “Hiện giờ về cơ bản đã bố trí xong nhân mã ở cả bảy rặng núi rồi, chỗ



này chính là đại bản doanh trung tâm, nói chung là ai đến báo tin thì có bạc, vấn đề bây giờ chính là phải kiếm thêm chút bạc để phát cho đám nhị ngũ thuộc các lộ nhân mã nữa thôi.”

A Đồ cách cách ôm A Tâm nói: “Đúng thế, có chút xiu tiền như bây giờ làm sao mà đủ ăn...”

“Nếu cô không ở đây ăn chùa ở chùa, nhà chúng ta sống cũng tương đối tốt, Long thiếu gia và ta đều là nhân tài kiếm được nhiều tiền, chính vì phải nuôi cái đồ bánh bèo như cô nên mới bận rộn suốt cả ngày về nhà lại còn phải ăn khoai lang...” Cố Tư Văn đang lau bầu mắng người, cái mông liền dính ngay một cước của A Đồ cách cách.

Sái Nguyệt cười cười nói: “Hạn hán mấy năm rồi, ngoại trừ Quảng Châu còn chút thịt mà bán, những nơi thôn dã thế này chẳng kiếm đâu được thịt lợn, cũng may là chúng ta có nuôi mấy con gà, bằng không thì trứng gà cũng chẳng có mà ăn.”

An Long Nhi cũng nói: “Phải đấy, bây giờ cái gì cũng đắt đỏ, chúng ta tiêu bằng bạc nên vẫn chưa thấy căng, chứ những nghề chỉ kiếm được từng đồng mới gọi là vất vả thực sự. ở trong làng, có tiền cũng chẳng mua được thứ gì, đành phải ra hồ câu cá thêm, ha ha, chiêu này ta học được từ một vị quân sư của Hồng môn đấy.”

Cố Tư Văn vẫn không buông tha cho A Đồ cách cách, lại giở giọng trêu chọc: “Bao giờ cô định về nhà thế? Cô bỏ nhà ra đi cũng được mấy năm rồi còn gì?”

“Cái gì chứ, ta mới đi có mấy tháng thôi mà.”

“Cô cũng không thể ở lì chỗ chúng ta mãi được, đúng không?”

Sái Nguyệt đưa tay đẩy Cố Tư Văn một cái, nói: “Người nói cái gì vậy? Cách cách coi chúng ta là bạn nên mới ở đây chứ.”

A Đồ cách cách không ngờ lại thở dài một tiếng, ngồi phịch xuống ghế, lộ vẻ bất đắc dĩ, nói: “Ta thích ở chung với mọi người lắm, nhưng giờ đúng là cũng hơi nhớ nhà, có điều quay về thì cha ta chắc chắn sẽ không tha đâu.”

“Hay là thế này...” Sái Nguyệt nghĩ ra một cách: “Ta giúp cô thăm dò ý tứ cha cô thế nào, để xem ông ấy có nhớ cô không, nếu ông ấy nhớ cô thì sẽ không trách cô đâu, còn mong sao được đón cô về nhà ấy chứ.”

A Đồ cách cách vui vẻ nói: “Đúng đấy, để ta nói cho cô biết những chỗ cha ta thường hay lui tới, cô đi xem ông ấy giờ thế nào rồi...”

Trong lúc hai cô gái đang mãi nói chuyện nhà, Cố Tư Văn bảo An Long Nhi: “Chỉ cần An Thanh Nguyên biết người ở đây, hẳn ta nhất định sẽ tìm cách làm thịt người, hoặc giả nếu hắn sốt ruột trăm long hơn, hai người chác

chấn sẽ gặp lại nhau lần nữa, ta không muốn người bỏ qua cho hấn lần nữa đâu, nếu hấn không chết, đời chúng ta coi như xong rồi, khẳng định hấn sẽ truy lùng chúng ta cho xem.”

An Long Nhi nói: “Ta cũng không muốn liên lụy đến bạn bè, nhưng ta cảm thấy y đúng là một nhân tài, nếu y có thể trở về triều đình làm quan, hấn có thể là một vị quan tốt, làm được rất nhiều điều cho nước nhà.”

“Người đừng có ngây thơ như vậy chứ Long thiếu gia, con người ta chỉ có càng ngày càng tham lam, sẽ không vì hôm nay người buông tha cho hấn mà ngày mai hấn trở thành người tốt đâu, ta nói cho người biết, người không xuống tay được thì cũng đừng ngăn cản ta, ta mà gặp lại hấn, nhất định sẽ làm thịt hấn, để hấn lại trên đời này hại mấy đứa bạn ta là chuyện nhỏ, nếu hấn trăm long thêm vài lần nữa, e rằng người ở Quảng Đông này sẽ chết sạch cả. Nói ra mới nhớ, từ lúc về Quảng Đông đến giờ ta chưa được ăn miếng thịt lợn nào, cũng không biết có phải hấn ta trăm long gây ra chuyện hay không, thằng cha khôn kiếp, càng nói lại càng tức, cái con mặt tròn như mặt trăng kia! Luộc khoai xong chưa hả...”

An Long Nhi lặng lẽ nghe hết một tràng những lời cần nhần của Cố Tư Văn, trong lòng lại thầm nhủ: “Chỉ cần cô Kiều nói một câu, ta sẽ lập tức lấy tính mạng y ngay, nhưng cô Kiều chưa bao giờ nói là muốn giết y... phải rồi, người mình không muốn giết không phải là An Thanh Nguyên có năng lực làm một vị quan tốt, mà là anh trai của cô Kiều.”

Một thời gian sau, đột nhiên có tin tức từ núi Phi Hà ở trấn Thanh Viễn đưa về, trên núi có quan binh, lại dẫn theo hơn trăm dân phu, toàn bộ đều mang theo cuốc và xẻng.

Sự việc xảy đến quá nhanh, quả tim của An Long Nhi thoát cái đã nhảy vọt lên tận cổ họng. Cậu lập tức lật tấm bản đồ long mạch Quảng Đông trên bàn ra xem xét, núi Phi Hà chính là đầu rồng của long mạch chạy trên dãy Hoạt Thạch, và lại hình thế của núi Phi Hà không ngờ còn giống hệt như hẻm Linh Dương ở chân núi Đỉnh Hồ thuộc phủ Triệu Khánh, sông Bắc Giang cắt đôi núi Phi Hà ở giữa, hình thành nên hẻm núi Phi Lai, tạo thành hình thái chân longbăng hồng quá hiệp.

Lần trước, vị trí An Thanh Nguyên trăm long là đỉnh núi trước chỗ long mạch hạ thủy đi qua khe núi, lần này hấn cũng sẽ ra tay ở nơi có địa hình tương tự, nhưng lần này tuyệt đối không thể để y thành công nữa. Núi Phù Dung và Quảng Châu vừa hay nằm ở hạ du Bắc Giang, Bắc Giang mà có bất cứ tai họa gì, chắc chắn chỉ trong một ngày sẽ lan đến Quảng Châu.

An Long Nhi nhanh chóng đem những gì mình phân tích được nói cho mấy người bạn, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách lập tức theo cậu phóng ngựa lên đường đến núi Phi Hà, chỉ để lại Sái Nguyệt ở nhà trông chừng A Tâm.

Từ núi Phù Dung đi núi Phi Hà vòng theo đường núi cũng không đến trăm dặm, ba người thúc ngựa phóng nhanh, nửa ngày là tới hẻm núi Phi Lai. Lòng như lửa đốt, họ qua sông lên núi, dọc đường mặc dù non xanh nước biếc, quang cảnh tú lệ nhưng chẳng ai có tâm trạng thưởng thức. Ba người vẫn còn nhớ cảnh tượng khủng khiếp và tai họa to lớn An Thanh Nguyên gây ra trên núi Đỉnh Hồ, chỉ muốn nhanh chóng tới nơi để ngăn trở trước khi y tiến hành trăm long. Bất cứ danh sơn phong cảnh tươi đẹp nào cũng đều hiếm yếu phi thường, núi Phi Hà cũng không phải ngoại lệ, ba thót ngựa vừa mới chạy hơn nửa ngày trời lại phải leo núi ngay, đều mệt đến nỗi toàn thân đầm đìa mồ hôi, hơi thở phì phò. Họ men theo đường núi đi chừng một canh giờ, đã đi hết một vòng những nơi có đường trên núi dưới núi, nhưng vẫn không thấy bóng dáng của quan binh đâu cả.

Ba người đều chuẩn bị để đối mặt với một trận ác chiến ngay khi tới nơi này, nhưng giờ lại chẳng thấy gì cả, sắc trời tối dần, một cảm giác trống rỗng khiến người ta lạnh buốt cõi lòng bao trùm lên không gian xung quanh.

Cố Tư Văn dắt ngựa ngó nghiêng xung quanh, quan sát thế núi, đoạn quay sang nói với An Long Nhi: “Nếu người muốn trăm long thì sẽ ra tay ở đâu? Người có xem được phong thủy của ngọn núi này không?”

“Ta chưa học qua Trăm long quyết, tử huyệt để trăm long là bí mật nghìn năm, ta làm sao biết được?” Trên trán An Long Nhi cũng rịn ra những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu, cậu thực sự lo rằng trăm long có thể được tiến hành âm thầm, còn mình thì cứ ở đây đi vòng vòng một cách ngu ngốc.

A Đồ cách cách cũng hỏi: “Người cũng nói là chỗ này giống như núi Đỉnh Hồ, là đoạn trước khi băng hồng quá hiệp mà, liệu có thể dựa theo tuyến đường như bên kia mà tìm ra tử huyệt không?”

Giọng An Long Nhi đã bắt đầu có chút run run: “Lần trước là trên đỉnh núi có một cái hồ, nhưng đó là kỳ quan, núi non thông thường rất hiếm có địa hình như vậy, vừa này hai người cũng lên đỉnh núi rồi còn gì, rõ ràng chỉ có một ngọn tháp thôi.”

Cố Tư Văn chợt nảy ra một ý: “Liệu có thể bói một quẻ xem đã xảy ra chuyện gì không?”

An Long Nhi lật tay lại, nhanh chóng xô quẻ bói toán, ra được một quẻ Di. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách lập tức hỏi: “Giải thế nào, tình hình ra sao rồi?”

An Long Nhi chau mày nói: “Đây là quẻ Di, quẻ tượng là dưới núi có sấm, sấm là động, núi là tĩnh, dưới núi có sấm ý chỉ ngầm ngầm hành động, ngoài thực trong hư... đối phương chỉ đang hư trương thanh thế, hiện giờ đã rời khỏi núi Phi Hà rồi...”

Cố Tư Văn gãi đầu nói: “Không phải chứ, hơn một trăm người hư trương thanh thế, không phải chỉ vì chúng ta chứ?”

“Có phải là trúng mai phục rồi hay không?” A Đồ cách cách đảo mắt nhìn bóng cây tối om xung quanh, lo lắng lắm lắm.

An Long Nhi giơ tay lau mồ hôi lạnh túa ra trên trán, cậu hiểu quẻ Di tượng trưng cho động tác há miệng, đang cười, đang ăn, đang hình thành một cái hốc trong miệng, đều có thể là quẻ Di, nhưng người đang ăn, đang cười kia rõ ràng không phải mình, mình rất có thể chỉ là con mồi ở trong miệng người ta mà thôi. Giá có cô Kiều ở đây thì tốt quá, cô Kiều sẽ làm thế nào? “A!” An Long Nhi kêu lên thất thanh, cậu phát hiện ra mình đã phạm phải một sai lầm mà Lục Kiều Kiều sẽ không bao giờ mắc phải, Lục Kiều Kiều tuyệt đối không bao giờ xuất phát trước khi bói xem toàn bộ sự việc sẽ như thế nào, quẻ Di này đáng lẽ phải bói ra từ trước khi lên đường, chứ không phải là lúc này.

An Long Nhi căng thẳng nhìn Cố Tư Văn và A Đồ cách cách nói: “Có lẽ chúng ta trúng kế rồi.”

“Trúng kế gì? Trúng kế gì?” Giọng Cố Tư Văn nghe hơi hoảng.

“Đừng cuống lên, đề ta nghĩ đã, nghĩ đã...” An Long Nhi cũng đang gắng sức trấn tĩnh lại, cậu thực sự không nghĩ ra đối phương muốn dẫn dụ mình đến đây để làm gì, cũng không dám khẳng định đây là kế nghi binh nhằm đối phó mình, thậm chí còn không biết đây có phải sắp xếp của An Thanh Nguyên hay không nữa.

Cố Tư Văn nhìn vẻ mặt hoang mang của An Long Nhi, nói: “Nếu người của đối phương không có ở đây thì chúng ta cũng về thôi.”

A Đồ cách cách cũng nói: “Giờ nếu đang hành quân đánh trận thì chúng ta không thể dừng lại ở một nơi mãi được, dừng lại coi như là chịu chết rồi, nếu đối phương đang điều động mai phục, chúng ta sẽ bị người ta hốt trọn cả ổ đấy, đi đâu cũng được, kiếm nơi nào đó để đi đi.”

An Long Nhi nghĩ ngợi một lát, đoạn gọi Cố Tư Văn và A Đồ cách cách tới bên cạnh, thì thầm nói: “Ta sợ rằng chúng ta bị đối phương dụ ra đây rồi.”

“Vậy Tiểu Nguyệt chẳng phải rất nguy hiểm à!” Cố Tư Văn đột nhiên lớn giọng nói: “Chúng ta lập tức trở về!”

“Không, đừng đi.” An Long Nhi tóm lấy tay Cố Tư Văn giữ lại nói: “Hiện giờ không ai biết chúng ta từ đâu tới, nhưng nếu bị người ta bám theo về nhà, vậy thì toàn bộ hành tung của chúng ta sẽ bại lộ hết đấy.”

Cố Tư Văn đột nhiên phát cáu, kích động nói: “Vậy người muốn thế nào?”

Có phải từ giờ trở đi chúng ta không cần trở về nữa không?”

“Người nghe ta nói trước đã, đương nhiên là chúng ta phải trở về, nhưng trước đó chúng ta cần bỏ ra mấy ngày đi lòng vòng quanh đây, đảm bảo phía sau không có ai theo dõi thì mới về được. Sáng sớm mai, ta còn muốn lên núi xem tình hình phong thủy ở đây thế nào...”

An Long Nhi chưa nói hết lời, Cố Tư Văn đã vùng vằng nói: “Ba người chúng ta ra ngoài bỏ Tiểu Nguyệt một mình ở nhà, người còn định đi mấy ngày không về, một mình Tiểu Nguyệt biết làm thế nào? và lại giờ người bói ra được một quẻ liền nói nhăng nói cuội, có trời mới biết là thật hay giả, nhờ người tính lầm, ở nhà xảy ra chuyện gì thì người có gánh nổi không? Người muốn lòng vòng thì cứ đi mà lòng vòng, ta phải trở về!”

A Đồ cách cách thấy Cố Tư Văn đang giận dữ, liền góp lời: “Người chỉ nhớ Sái Nguyệt của người thôi, tối nào không gặp được là không chịu nổi, ngộ nhờ quẻ của Long Nhi bói trúng, người dẫn sát thủ về nhà thì sao, lúc ấy người mới là kẻ không gánh nổi trách nhiệm ấy!”

“Ta nhớ Tiểu Nguyệt đây thì sao!” Cố Tư Văn chưa bao giờ kích động như vậy, vẻ mặt hi hả thường ngày cũng biến đi đâu mất: “Bao nhiêu năm nay ta và Tiểu Nguyệt chưa rời nhau ngày nào, người nhà cô ta chết hết, chúng ta không có chỗ ở không có cơm ăn, đều cùng nhau vượt qua cả, ta sẽ không để Tiểu Nguyệt gặp nguy hiểm đâu. Được rồi, cho dù chúng ta có trúng phải quỷ kế gì của người ta, nếu người ta muốn dụ chúng ta đi để giờ trò với Tiểu Nguyệt, vậy các người không cần phải gánh vác làm gì, ta lập tức trở về gánh trách nhiệm đây.”

An Long Nhi vươn tay kéo Cố Tư Văn lại: “Văn thiếu gia! Người đừng nổi nóng...” Cố Tư Văn hất tay An Long Nhi ra, tung mình lên ngựa phóng xuống núi, An Long Nhi đang thúc ngựa đuổi theo, chợt thấy A Đồ cách cách đứng lì tại chỗ không nhúc nhích, hai tay bụm miệng khóc mãi không thôi.

An Long Nhi lại nhìn về phía Cố Tư Văn, thấy cậu ta đã rẽ ngoặt trên con đường núi, không thấy bóng dáng đâu nữa, chỉ nghe tiếng vó ngựa lọc cọc vắng lại. Cậu vội xóc A Đồ cách cách lên lưng ngựa, bản thân cũng nhảy lên ngựa, cầm lấy dây cương của cô, nói: “Đừng khóc nữa, cả bọn cùng về nhà!”

Ba thót ngựa chạy cả đêm theo hướng Nam trở về núi Phù Dung, cả bọn về nhà trông thấy Sái Nguyệt đang may chăn bông dùng mùa đông dưới ánh đèn dầu, A Tâm đang ngủ say tít trên giường. Ba người đều không nói năng gì nhiều, tắm rửa xong liền chia nhau lên giường đi ngủ, An Long Nhi một mình kéo đàn ngựa ra bờ hồ tắm rửa cho chúng rồi thả cho đi ăn.

Từ lúc bọn họ trở về, Sái Nguyệt đã nhận ra bầu không khí có gì đó không

ôn, đợi A Đồ cách cách đi ngủ, cô mới lại bên giường hỏi: “Lần này các người ra ngoài xảy ra chuyện gì thế? về lâu như vậy rồi mà không ai nói với ta tiếng nào...”

A Đồ cách cách trở mình quay mặt vào tường, Sái Nguyệt biết cô nàng lại giận lẫy gì đó, có điều, A Đồ cách cách ngày nào mà chẳng giờ tính đại tiểu thư của mình ra, âm ỉ một hồi là hết chuyện, Sái Nguyệt tính cách ôn hòa xưa nay cũng không để ý lắm, vẫn quan tâm hỏi han: “Ai chọc giận cách cách thế? Có phải tên Cố Tư Văn vô văn hóa kia lại ăn hiếp cô không?”

A Đồ cách cách mở mắt ra, tròng mắt đảo mấy vòng, đột nhiên ngồi bật dậy hỏi Sái Nguyệt: “Tiểu Nguyệt, người có thích Văn thiếu gia không?”

Sái Nguyệt chẳng hiểu gì cả, lắc lắc đầu đáp: “Không thể gọi là thích, chỉ là sống cùng nhau lâu như vậy, cũng coi như là nương tựa lẫn nhau, tại sao lại hỏi chuyện này?”

“Vậy... người sẽ không gả cho hắn chứ?” A Đồ cách cách thẳng thừng hỏi luôn.

“Khụ khụ khụ...” Sái Nguyệt vừa nghe thấy câu hỏi này liền bật cười thành tiếng: “Không bao giờ, ta đâu có muốn lấy hắn, ta ghét nhất là hạng đàn ông vừa cờ bạc vừa đi điếm, mọi người chỉ là bạn bè nên ta cũng không quản được, nhưng nếu chồng ta mà như vậy thì ta không chịu nổi...”

A Đồ cách cách lại lộ ra nét mặt kỳ quái hỏi: “Nhưng ta có bao giờ thấy Văn thiếu gia đi kỹ viện đâu? Ta chỉ thấy hắn lừa tiền người ta trên phố, lừa tiền được rồi hắn cũng không đi đánh bạc, mà cùng ta về luôn... liệu có phải ở trước mặt ta hắn trở nên tử tế hay không?”

“Chắc chắn là vậy rồi, người là cách cách cao quý, đám đàn ông thôi ấy ở trước mặt người đều muốn tỏ ra nghiêm chỉnh tử tế mà.” Sái Nguyệt muốn làm A Đồ cách cách vui, nên chọn toàn những lời dễ nghe.

“Vậy hồi trước lúc người và hắn ở cùng nhau, có bao giờ ngủ chung chưa?” Ánh mắt A Đồ cách cách lóe lên vẻ tinh nghịch thường ngày, nhưng những lời cô nói lại khiến Sái Nguyệt phá lên cười một trận: “Làm gì có chuyện đó chứ! Ta còn lâu mới cho hắn lại gần nhé, bọn ta xưa nay đều ngủ riêng phòng, kể cả những lúc không có chỗ ở thì cũng ngủ riêng giường. Hắn không thích loại con gái giống như ta, suốt ngày nói ta không tốt chỗ này không tốt chỗ kia...”

“Thế hán bảo người có gì không tốt?”

Sái Nguyệt bắt đầu phát hiện A Đồ cách cách đang moi chuyện mình, cô không trả lời câu hỏi ấy, mà ra vẻ thần bí hỏi ngược lại: “Sao hôm nay trở về người cứ hỏi chuyện của hắn mãi vậy, có phải hai người có tiền triển gì rồi hay không?”

A Đồ cách cách giận dữ nói: “Chúng ta chẳng có tiền triển gì cả, có điều lẽ ra chúng ta định mấy ngày sau mới trở về, nhưng tên vô văn hóa bảo hẳn không yên tâm để người ở nhà một mình, vung vãng bảo phải về, lại còn cãi nhau với chúng ta nữa.”

“Ha ha... không phải vậy chứ?” Phản ứng của Sái Nguyệt cứ như thể vừa nghe thấy một câu chuyện cười.

A Đồ cách cách tức đến không nói được gì nữa, trợn mắt lên lườm Sái Nguyệt một cái rồi vùi đầu ngủ.

Sáng sớm hôm sau, cả bọn theo thói quen từ nhỏ ở gánh mãi võ, cùng thức dậy rồi xuống tấn vận lưng, luyện quyền luyện công. Hồi trước, lúc này luôn là khoảng thời gian vui đùa ồn ào nhất, nhưng hôm nay lại có một bầu không khí kỳ dị bao trùm, Cố Tư Văn không chỉ chỉ trỏ ai nữa, mà chỉ lặng lẽ luyện công phu Thiết bản kiêu trên cây cột gỗ, tiếng vù vù không ngớt do cây roi chín đốt của Sái Nguyệt phát ra trở thành âm thanh nền duy nhất.

A Đồ cách cách đến từ quân doanh Bát Kỳ được di truyền năng lực săn bắn độc đáo của người Mãn Châu, cô ngồi không nhúc nhích trên nóc nhà, trông như một đồng cỏ, tay cầm cung tên đợi lũ chim nhỏ bay tới khoảng đất trống bên ngoài căn nhà, bắn hạ năm ba con là có thể nấu cháo thịt băm cho A Tâm, bắn thêm tám con mười con nữa thì cả bọn ai cũng có thịt ăn.

Từ trên nóc nhà, cô trông thấy An Long Nhi đang ở hồ nước đằng xa hùng hục bắt cá, bảo là bắt cá, chẳng bằng nói cậu đang phát tiết tinh lực dư thừa thì chuẩn xác hơn, bằng không tại sao một chốc chạy trên mặt nước, một chốc lại lặn xuống dưới sâu. Từ nóc nhà nhìn xuống dưới là sân trước, A Đồ cách cách thấy hai người đang lẳng lẳng luyện công, cảm thấy rất thú vị, trông họ như thể hai kẻ đang giả bộ không quen biết gì nhau, mà lại giả bộ rất kém.

Sái Nguyệt luyện công xong thì vào bếp bung cháo khoai lang ra chia cho mỗi người một bát, An Long Nhi cũng xách mấy con cá về, cậu đặt cá xuống rồi nói: “Ta vừa bói một quẻ, hôm nay có thể sẽ xảy ra chuyện, giờ Thân sẽ có người đến gây sự, giờ vẫn chưa biết là người nào và chuyện gì, nhưng chúng ta không thể ở đây chờ chết được, vả lại còn phải biết đối phương là ai nữa, vì vậy ăn cơm xong tất cả đều phải rời khỏi đây, mai phục ở xung quanh mà tùy cơ ứng biến...”

Cả bọn đều không nói không rằng ăn cháo, An Long Nhi đột nhiên bật cười nói: “Làm cái gì vậy, mọi người đều ở chung một chỗ vui biết bao nhiêu, mau giúp ta rán chỗ cá này lên, mỗi người một con.”

A Đồ cách cách bực bội liếc nhìn Cố Tư Văn, Cố Tư Văn ra vẻ hồ hững xách chỗ cá lên, dài giọng nói: “Được, đi rán cá.”

Sái Nguyệt cũng nói: “Ta đi làm thịt gà, không thì sau này chẳng ai nuôi lũ gà ấy nữa, khụ khụ.” Nói xong, cô cũng đi vào bếp.

A Đồ cách cách hừ một tiếng, nói: “Ta đi mài đầu mũi tên.”

Sau khi ăn no một bữa, Cố Tư Văn dắt Đại Hoa Bôi, An Long Nhi dùng dây vải buộc A Tầm lên lưng mình, cả bọn cùng kéo theo lũ ngựa đến một lùm cây ở gần đó mai phục, trong sân của nhà nông kia vẫn để lại quần áo đang phơi che đi cửa lớn để nghi binh.

Vừa tới giờ Thân, quả nhiên từ đằng xa có một toán quân Thanh tiến lại, nhân số không nhiều, nhưng cả bọn phát hiện ra áo giáp của đội quân đó không ngờ lại giống hệt như bộ mũ giáp A Đồ cách cách mặc trên người, ai nấy đều hết sức bất ngờ. Trong đội binh mã này có ba lá cờ nhỏ hình tam giác, có nghĩa đây là ba tiểu đội mười người, còn có một lá cờ vuông màu vàng hình rồng, đây là cờ của kỵ binh Chính Hoàng kỳ trong Bát Kỳ.

A Đồ cách cách kinh ngạc thốt lên: “ôi trời, cha ta đến tìm ta rồi!”

Cố Tư Văn lầm bầm nói: “Thế không phải vừa hay à, người muốn về nhà như thế thì cứ theo bọn chúng quay về là được rồi. Sáng sớm ngày ra Long thiếu gia đã dọa ta một phen hú hồn, cứ tưởng xảy ra chuyện gì nữa cơ.”

“Đừng làm ồn, để xem trước đã.” A Đồ cách cách rõ ràng không muốn ra ngoài gặp người, nhưng Cố Tư Văn lại đẩy cô một cái, nói: “Người ngồi lì ở đây làm gì chứ? Người về nhà sớm chừng nào thì ta được về ngủ trưa sớm chừng ấy, tối qua ngủ không ngon, giờ buồn ngủ chết đi được.”

Sái Nguyệt đưa tay bịt miệng Cố Tư Văn lại, thì thào: “Nhìn xem.” Ánh mắt Cố Tư Văn chuyển từ gương mặt A Đồ cách cách sang căn nhà ngói nhỏ bên bờ hồ, thấy ba đội binh mã đã vây kín cái sân, mấy tên binh sĩ xuống ngựa cầm súng xông vào trong.

Cả bọn đều trợn tròn cả mắt lên, Sái Nguyệt thì thào nói: “Bọn chúng cũng có súng Tây kia.”

Cố Tư Văn tiếp lời: “Lại còn là loại súng Tây kiểu mới mà chị Kiều dùng nữa chứ, thỏ con, người mau nói rõ xem bọn chúng là ai vậy? Có phải đến giết người không? ở nhà người đã làm ra chuyện tà đình gì rồi?”

A Đồ cách cách cũng kinh ngạc nói: “Không phải chứ, ta chỉ trộm có hai con ngựa với một ít ngân phiếu thôi mà, những thứ còn lại đều là của ta, ta không lấy gì của ai hết. vả lại, Chính Hoàng kỳ là thân binh của cha ta, bọn họ không thể nào đến giết ta được.”

Bọn họ đang thì thào nói chuyện, chợt thấy đám quân sĩ kia chầm đước định đốt nhà, khiến cho A Đồ cách cách giật mình kêu ré lên một tiếng, đứng bật dậy giữa lùm cây, ba người cùng lúc dồn sức kéo cô nàng ngã lăn ra đất,



rồi bịt chặt miệng lại. Nhưng tiếng kêu đã thu hút sự chú ý của đám kỵ binh, chúng khựng lại một thoáng, rồi không chuẩn bị đốt nhà nữa mà lặn hết xuống khỏi yên ngựa, dùng căn nhà nhỏ làm chỗ dựa, bày thế trận phòng ngự ba mặt.

Cổ Tư Văn bấy giờ mới nói một câu: “Tìm con gái có cần phải làm lớn thế này không chứ... ủa, sao lại có chó?”

Từ một vị trí khuất tầm mắt bọn họ đột nhiên xông ra hai con chó sấn màu đen to tướng, lao bổ tới chỗ bọn An Long Nhi đang ẩn mình. Đối với những sự vật ở quá xa, Đại Hoa Bồi không có phản ứng gì, nhưng với chó thì phản ứng của nó lại cực kỳ dữ dội, nó xông về phía trước sủa văng cả lên, định khiêu chiến với hai con chó sấn kia. An Long Nhi biết phen này hành tung đã bị lộ rồi, lập tức rung tay bắn ra đồng tiền buộc dây đỏ, hạ sát một trong hai con chó sấn, con còn lại thì trúng tên của A Đồ cách cách vào giữa đầu, ngã lăn ra phía trước lùm cây.

An Long Nhi nhỏ giọng nói: “Đối phương còn một nhóm mai phục nữa, chúng ta chạy mau, A Đồ cách cách cũng đi theo bọn ta luôn, bọn này ra tay nặng quá, không biết có phải đến tìm cô hay không nữa.” Cậu nói xong liền tung mình lên ngựa, dẫn đầu cả nhóm vòng theo bờ hồ chạy về hướng ngọn núi ở phía Bắc, đám kỵ binh lúc này đã phát hiện ra họ, cũng nhao nhao lên ngựa, chân chinh đội ngũ đuổi theo.

Khi bốn con ngựa lên núi, đường đi càng lúc càng hẹp, Cổ Tư Văn lớn tiếng nói: “Chỗ này vừa đẹp để phục kích, hay là làm thịt bớt một nhóm ở đây đi.”

An Long Nhi ghìm cương ngựa lại, vừa vẫy tay bảo bọn họ đi trước, vừa nói: “Đừng tùy tiện gây thù chuốc oán, kỵ binh Bát Kỳ có ngựa hay súng tốt, không dễ đối phó đâu.”

Bọn họ nhanh chóng lên một ngọn núi, kỵ binh Bát Kỳ bám riết dưới lưng chừng núi cũng xông lên theo. Bọn An Long Nhi đang định lùi về phía Bắc, vào giữa khu vực núi non, chợt nghe thấy tiếng súng nổ trên con đường nhỏ phía trước, bốn người lập tức lặn xuống ngựa, chia nhau nhảy ra sau các thân cây ẩn nấp phòng ngự.

Trong khu rừng thưa thớt có hai người đi ra, một là tiểu vương gia Mục Thác cao to vạm vỡ, người còn lại là Chương Bình Hàm bị cụt mất cánh tay phải. Trên tay Mục Thác cầm một khẩu súng ngắn điêu khắc rất tinh xảo hoa lệ, vừa đi ra vừa thổi khói bốc lên nơi đầu họng súng: “Xung quanh toàn là súng Tây cả đấy, mọi người tốt nhất đừng nên làm bừa...” Bốn phía xung quanh lập tức vang lên tiếng lên đạn tanh tách, nghe âm thanh có thể nhận ra quanh đây ít nhất cũng có mười cây súng Tây trở lên.

A Đồ cách cách lập tức kéo cung lắp tên chỉ vào Mục Thác, cô biết người có thể lên tiếng nói thông thường đều là nhân vật quan trọng, nhắm vào người này là không thể sai được. Mục Thác thấy vậy lại bật cười thành tiếng: “A Đồ cách cách, tên của cô nhắm nhầm người rồi, ta và cô đều là người Mãn, ta đến để cứu cô đây. Thiên tông Bồ Thái cha cô cũng sắp lên núi rồi, cô qua đây đi!” Y vừa nói vừa thong thả nhồi thuốc nổ lắp đạn vào khẩu súng, chuẩn bị bắn phát tiếp theo.

Lúc này, đám kỵ binh Hoàng kỳ ở phía sau đuôi tới cũng chặn luôn đường xuống núi, một đội mười người trong số đó còn xuống ngựa quỳ một chân dưới đất, chĩa súng về phía bọn An Long Nhi.

A Đồ cách cách lập tức kêu lên: “Các người mau nấp ra sau lưng ta, bọn họ không dám nổ súng bắn ta đâu, mau qua đây!” Bốn người lập tức co cụm lại một chỗ, dựa lưng vào nhau phòng ngự cả bốn hướng, kẹp A Tầm vào giữa.

Chương Bình Hàm cũng bước lên nói: “An Long Nhi, chúng ta đều biết dao của người nhanh, vì vậy không dám tùy tiện tìm đến người, lần này chúng ta phải chuẩn bị mấy chục cây súng Tây mới dám đến đây... Quốc sư sớm đã biết các người nhất định sẽ rút lui theo hướng Bắc là hướng vượng của ngày hôm nay, thế nên chúng ta mới có thể gặp nhau ở đây, ha ha ha ha...”

“Quốc sư nào? Là An Thanh Nguyên phải không?” An Long Nhi ngạc nhiên hỏi.

Mục Thác cười khẩy một tiếng nói: “Đúng, chính là An quốc sư của Đại Thanh đích thân sắp xếp dẫn dụ các người đến núi Phi Hà sau đó theo dấu các người trở về, chúng ta mới có thể dẫn theo người ngựa đến đây nói chuyện với người đây, nói thực lòng, muốn tìm người thật không dễ dàng chút nào.”

An Long Nhi đến giờ đã hiểu tại sao An Thanh Nguyên đã phục chức mà mãi vẫn không ra tay trăm long, thì ra y muốn giết cậu trước rồi mới yên ổn hành sự; y biết được An Long Nhi đã trông thấy tử huyết để trăm long của long mạch có thể băng hồng quá hiệp ở phủ Triệu Khánh, nên mới bố trí đại đội nhân mã thu hút sự chú ý của An Long Nhi ở núi Phi Hà cũng có địa thế băng hồng quá hiệp giống hệt như thế, khiến An Long Nhi cho rằng đám người ngựa này đến để trăm long, khi An Long Nhi hiện thân trên núi Phi Hà, y liền bám theo cậu trở về nhà trong đêm, đến giờ mới thong thả bày bố mai phục vây giết.

An Long Nhi cũng chẳng buồn bận tâm xem mình có thể xông ra khỏi vòng vây hay không, cậu chỉ lo cho mấy người bạn không hề liên quan đến chuyện này. Cậu khẽ nói với A Đồ cách cách: “Cách cách, xem ra bọn họ sẽ

không làm thương tổn đến cô đâu, nếu khẳng định không có chuyện gì, thì cô trở về trước đi.”

Nhưng A Đồ cách cách lại nói: “Ta không biết đám người này, ta muốn gặp cha ta trước đã.” Nói đoạn, cô quấn dây cương ngựa vào cánh tay, lớn giọng bảo Mục Thác: “Chúng ta muốn đi, các người mau tránh đường!” Dứt lời, liền nhích nửa bước về phía trước để thăm dò.

Mục Thác vững chãi đứng chặn giữa con đường núi, giơ khẩu súng ngắn trên tay chỉ vào A Đồ cách cách nói: “Ta rất thích tính cách của cô, nhưng ta không thể để cô đi được, ta còn phải ăn nói với cha cô, cách cách, cô đừng tiến lên thêm nữa.”

A Đồ cách cách lại nhích thêm nửa bước, kéo căng dây cung nhắm tên vào Mục Thác nói: “Ta không biết người là ai, người còn không tránh ra, ngón tay ta mỗi quá là sẽ buông tên đấy!”

“Dừng lại!” Mục Thác đột nhiên hét lớn.

A Đồ cách cách cũng không tỏ ra kém thế chút nào, hét toáng lên: “Tránh ra!”

“Pằng!” Mục Thác nổ súng bắn vào con ngựa A Đồ cách cách đang dắt, con ngựa ấy hí lên một tiếng thảm thiết rồi đổ gục xuống đất, mũi tên của A Đồ cách cách lập tức bắn tới trước ngực Mục Thác, Mục Thác sớm đã đoán trước sẽ có mũi tên này, kịp thời nghiêng mình tránh được, đồng thời nhìn thấy phía sau đội kỵ binh Bát Kỳ có mấy thớt ngựa đang chạy tới, một viên tướng Bát Kỳ gầm lên với bọn họ: “Dừng tay! Bỏ súng xuống hết cho ta!”

Người vừa lên tiếng chính là cha của A Đồ cách cách, Thiên tống Hách Xá Lý Bồ Thái của sở Ngự Thủ, gương mặt y không giận mà vẫn uy nghiêm, bộ khôi giáp chỉnh tề khoác lên thân hình cao lớn đặc trưng của người phương Bắc, trông uy vũ hùng tráng tựa như một tòa tháp sắt.

Cố Tư Văn thì thầm hỏi A Đồ cách cách: “Đây là cha cô hả?”

A Đồ cách cách gật đầu xác nhận, Cố Tư Văn lại nói: “Lão cha của cô thật hung hãn, trông cứ như tượng môn thần ấy.”

Thiên tống Bồ Thái giơ roi ngựa chỉ ra phía sau lưng Mục Thác nói: “Các người hạ súng xuống! Thiết kỵ đội cũng hạ súng xuống!”

Đám binh sĩ phía sau Mục Thác nãy giờ vẫn nấp trong lùm cây, nghe Thiên tổng hạ lệnh không dám không tuân, nhưng bản thân chúng không phải là thuộc hạ của Thiên tổng, hình như cũng không tiện nghe theo mệnh lệnh của người ta, tên nào tên nấy đều giương súng nhìn ngó không biết nên làm thế nào cho phải.

Chương Bình Hàm xòe tay ra phía sau nói: “Đừng hạ súng xuống!” Đoạn y quay sang bảo với Thiên tổng Bồ Thái: “Phủ Quốc sư tiểu trừ bọn tà đạo phong thủy là mật án của triều đình, có thể điều động mọi binh mã, lần này chúng ta tra ra được con gái ngài cũng ở trong bọn, để tránh sau này khó nhìn mặt nhau trên triều nên mới thông báo cho Thiên tổng đến đưa con gái về. Nếu Thiên tổng cảm thấy phủ Quốc sư điều binh không thỏa đáng, có thể dẫn con gái ngài đi trước, sau đó dâng tấu vạch tội chúng ta, nhưng nếu bây giờ ngài cản trở công vụ thì đừng trách chúng ta làm theo phép công.”

Thiên tổng Bồ Thái nghe thấy có quan viên người Hán nói chuyện với mình như vậy, sắc mặt trở nên cực kỳ khó coi, y nói: “Người câm miệng lại, bao giờ mới đến lượt loại nô tài như người lên tiếng chứ. Mục đại nhân, ngài phát hiện con gái ta liền báo cho ta đến đây, Bồ Thái rất cảm kích, nhưng bây giờ ngài và con gái ta thành ra như vậy, không phải muốn diễn một vở kịch cho ta xem để làm ta mất mặt đấy chứ.”

Mục Thác lên đạn xong, lại chỉ vào người duy nhất có thể công kích y từ cự ly xa là A Đồ cách cách, nói: “Thiên tổng, tên nô tài vừa nói chuyện với ngài là Phó sứ Chương Bình Hàm, còn cao hơn cả ta lẫn ngài hai cấp, sau này cần phải tôn trọng một chút, không thể thấy y là người Hán mà nạt nộ nọ kia được.” Tuy Mục Thác nói như thể đang lấy lại thể diện cho Chương Bình Hàm, nhưng ngữ khí khinh miệt hết sức, Chương Bình Hàm nghe vào tai cũng cảm thấy khó chịu vô cùng. Mục Thác lại tiếp: “Tính khí con gái ngài thế nào ngài hiểu rõ nhất, ngài nói xem giờ là cô ta đang nhắm tên vào ta, hay là ta dùng súng nhắm vào cô ta đây?”

A Đồ cách cách nghe bọn họ đối thoại, biết Mục Thác là người có tiếng nói nhất ở đây, lại càng khẳng định kiềm chế được y là có khả năng thoát ra ngoài, liền dẫn thêm một bước đứng chắn trước mặt bọn An Long Nhi, đầu mũi tên vẫn chỉ vào Mục Thác, nói: “Người một là lập tức nổ súng bắn chết ta, hai là lập tức nhường đường thả chúng ta đi, ngón tay này của ta không có nhiều sức để giữ mãi mũi tên đâu.”

“A Đồ, chơi đủ rồi đấy, uy hiếp mệnh quan triều đình là tội chết! Mau buông cung xuống đi qua đây!” Thiên tổng Bồ Thái tức đến xịt khói ra đằng tai, đang định thúc ngựa chạy tới bắt người, A Đồ cách cách đã hét lớn: “Cha đừng qua đây, những người này đều là bạn của con, con muốn đi cùng bọn họ ra khỏi đây.” Cô nói xong, lại thấp giọng bảo cả bọn: “Đi, mặc kệ bọn họ,

chúng ta đi!”

Mục Thác phát hiện ra thiết kỵ đội đã lại giương súng lên, nhưng dưới sự chỉ huy rất nhuần nhuyễn của viên đội trưởng, những khẩu súng ấy hình như đều bất giác chĩa về phía mình. Thêm vào đó, xét về mặt sử dụng súng Tây, bày trận mai phục kiểu một trước một sau thế này cũng cực kỳ bất hợp lý, chỉ cần song phương khai hỏa là sẽ hình thành hỏa lực đan chéo, cho dù những người ở giữa đều chết hết, thì các tay súng của hai đội cũng sẽ làm bị thương lẫn nhau. Nghĩ tới đây, Mục Thác không kìm được, chậm chậm lùi lại phía sau, bọn An Long Nhi cũng áp lưng vào nhau, nhích từng bước về phía trước.

Thiên tông Bồ Thái thấy A Đồ cách cách coi lời nói của mình như gió thoảng ngoài tai, hằm hằm cời bỏ mũ giáp để lộ ra cái đầu trọc lóc, giơ tay lên vẫy vò một trận, đoạn tung mình nhảy xuống ngựa chạy tới bên cạnh Mục Thác nói: “Tiểu vương gia, coi như ta sợ ngài rồi đây, ngài muốn làm cái gì đây? Ngài nói với ta là bọn phản tặc bắt cóc con gái ta, ta mới dẫn theo đại đội nhân mã chạy tới, ngài xem đây là cái gì chứ, toàn lũ trẻ con dốt chớ bế em, con bà nhà ngài, ngài không định bảo thiết kỵ Bát Kỳ của ta nổ súng bắn bọn chúng đây chứ!”

Tính khí Thiên tông Bồ Thái xưa nay nóng như lửa, vốn muốn xoa dịu sự việc với Mục Thác, nào ngờ càng nói lại càng nóng mặt, cuối cùng còn nổi cáu lên.

Mục Thác thực tình cũng đang lo lắng ngón tay A Đồ cách cách bị mỏi, không biết mũi tên kia khi nào thì bất cẩn bay tới, bèn nói với Thiên tông Bồ Thái: “Ngài đừng thấy bọn chúng là trẻ ranh mà nhảm, trên người bọn chúng đều có án mạng đấy, vụ án phóng hỏa giết người trong nha môn Tổng đốc Lương Quảng cũng chính là do chúng gây ra, Thiên tông hãy cứu con gái ngài ra trước, những kẻ khác xử quyết tại chỗ, cũng sẽ ghi công cho ngài, mau lên!”

A Đồ cách cách vừa dẫn lên phía trước, vừa nói: “Cha đừng nghe hấn nói bậy, bọn con không có phóng hỏa giết người, mà phủ Quốc sư bọn hấn muốn trảm sát long mạch Quảng Đông, muốn giết hết trăm họ ở đây, bọn con mới vào nha môn Tổng đốc trộm bản đồ, bọn chúng là người xấu, cha đừng giúp chúng!”

Thiên tông Bồ Thái càng nghe càng tức đến đỏ mặt tía tai, chỉ vào mặt A Đồ cách cách mắng: “Con ranh này cái gì cũng dám làm... người, lại còn long mạch gì nữa, người, người đúng là đã vào nha môn trộm bản đồ của người ta... người... ta thực hận không đánh chết quách người từ trước cho rồi...”

Lúc này Cố Tư Văn đột nhiên lên tiếng: “Thiên tông thế bá, ngài chớ nên

dọa cách cách, cô ấy mà run tay bán chết Mục đại nhân thì cả nhà ngài cũng không tránh khỏi liên lụy đâu, có điều nếu Mục đại nhân bán chết cách cách, thì ngài cũng chẳng còn cô con gái xinh đẹp này nữa rồi...”

Thiên tông Bồ Thái cực kỳ yêu thương con gái mình, chỉ là cô con gái tính tình bộp chộp điều ngoa, hai cha con mới suốt ngày cãi nhau không ngớt, nhưng nhìn Mục Thác giơ súng chỉ vào con gái mình, cho dù thế nào y cũng không thể buông tay mặc kệ cho được, y nghe Cổ Tư Văn nhắc nhở, lại càng hiểu rằng trận đánh ngày hôm nay không thể nổ ra. Bất kể bên nào có người chết, thì y cũng phải chịu thiệt, nghĩ đoạn, y liền gầm lên một tiếng: “Dừng, tất cả dừng lại cho ta!” Dứt lời, liền nhảy ra đứng chắn giữa súng và cung tên.

A Đồ cách cách xị mặt nói: “Cha à, không phải vậy chứ, tay con mỏi lắm rồi đấy, cha đừng chắn ở giữa nữa, mau sai người giết sạch mấy tên xấu xa trước mặt, thả bọn con đi đi.”

Bồ Thái vừa nghe vậy lập tức lại nhảy tránh ra chỗ khác, y chỉ phải cái tính nóng nảy chứ tuyệt đối không phải thẳng góc, nếu y mà chết, Mục Thác chắc chắn sẽ nổ súng bắn bừa một trận, A Đồ cách cách chết là cái chắc. Y vừa mới nhường đường, A Đồ cách cách lập tức xông lên trước, Cổ Tư Văn và An Long Nhi từng cùng cô phối hợp thành Tiểu Tam tài trận bảm sát theo sau, một người ở bên trái dùng trường thương quét sạch phía trước, một người dùng đao ở bên phải chờ thời cơ tấn công.

Mục Thác biết một khi y nổ súng A Đồ cách cách sẽ chết, sau đó các tay súng bên mình sẽ bán chết mấy tên nhãi ranh kia, sau đó chắc chắn là Thiên tông Bồ Thái tính nóng như lửa sẽ hạ lệnh cho Thiết kỵ đội bắn chết mình, vì vậy lúc này y không thể nổ súng, A Đồ cách cách tiến thêm một bước, y chỉ có thể lùi lại một bước, A Đồ cách cách chạy về phía trước, y chỉ có thể lùi về phía sau. Sự thể phát triển đến nước hổng bết cả rồi, tâm trí y đang không ngừng suy nghĩ tại sao sự việc lại thành ra nông nổi này?

Trước khi xuất phát, An Thanh Nguyên đã nói rõ với bọn họ, điều Thiên tông Bồ Thái tới để cứu con gái của y ra, vừa bán được một món ân tình lại vừa có thể phân tán bọn An Long Nhi rồi làn lượt công phá, song tình thế hiện giờ hoàn toàn khác hẳn. Ba toán nhân mã tụ lại thành một vòng vây lớn trên núi Phù Dung, di chuyển về phía Bắc, mọi người đều không dám tiếp chiến, cũng không thể rút quân, không thể tấn công cũng chẳng thể phòng thủ, cứ tiếp tục như vậy thế nào cũng có sơ sẩy phá vỡ cục diện này, tạo thành thế lưỡng bại câu thương.

Khi Mục Thác chỉ hận không thể nổ súng bắn chết Thiên tông Bồ Thái, y mới hiểu được kế hoạch của An Thanh Nguyên: hẳn An Thanh Nguyên sớm đã biết Bồ Thái rất quan tâm đến con gái mình, cũng biết mối quan hệ giữa

A Đồ cách cách và bọn An Long Nhi, thế cờ chết cứng này chính là một cái bẫy An Thanh Nguyên bày ra cho y bước vào, An Long Nhi là đối thủ nguy hiểm nhất, A Đồ cách cách mà y không thể giết cũng là đối thủ của y, hiện giờ cả Thiên tông Bồ Thái và Thiết kỵ đội thuộc Chính Hoàng kỳ cũng có thể trở thành đối thủ của y bất cứ lúc nào, trong cục diện này, y đã trở thành nhân vật phản diện ngu ngốc nhất. An Thanh Nguyên muốn giết y, nhưng lại không tự mình ra tay, chiêu mượn đao giết người này quả thật là rất tuyệt diệu.

Hiện tại Mục Thác đã hoàn toàn bị động, y hận An Thanh Nguyên đến nỗi ngón tay run lên bần bật, bèn nói với A Đồ cách cách: “Ta không làm khó cha cô nữa, cô hạ tên xuống, ta sẽ hạ súng...”

“Không được! Người hạ súng xuống, tất cả các người đều đứng yên tại đó!” A Đồ cách cách được nước lấn tới.

Thiên tông Bồ Thái nhận ra đây là một cơ hội tốt, lập tức quát lên với A Đồ cách cách: “Mục đại nhân đã tha cho người một con đường sống, người còn định làm gì nữa, có phải muốn tạo phản không? Người có biết cứ tiếp tục thế này cả nhà chúng ta từ lớn đến nhỏ đều sẽ bị người hại chết không hả! Mẹ người anh người ngày ngày vẫn mong ngóng người trở về nhà kia kìa!”

Mục Thác vừa nghe thấy khẩu khí của Thiên tông Bồ Thái đã mềm mỏng phần nào, tức khắc bảo A Đồ cách cách: “Người còn cứng đầu thì đừng trách ta...” Y còn chưa dứt lời, Thiên tông Bồ Thái đã trợn mắt quát lớn: “Người dám!” tiếng quát như sấm động, làm Mục Thác giật bắn cả người.

Lúc này, Chương Bình Hàm cũng hiểu ra âm mưu của An Thanh Nguyên, liền nói ra những lời trong lòng mà Mục Thác không thể nói, lớn tiếng hạ lệnh cho các tay súng: “Các người đứng yên tại chỗ, không được nổ súng!”

Bọn An Long Nhi xông qua giữa Mục Thác và Chương Bình Hàm, cả bọn lại tung mình lên lưng ngựa; vì lúc này Mục Thác đã bán chết một con, nên giờ Sái Nguyệt và A Đồ cách cách phải cưỡi chung một con ngựa.

Thiết kỵ đội cũng lập tức xông qua vòng vây mai phục của Mục Thác, Thiên tông Bồ Thái phi thân nhảy lên một con ngựa phóng vọt qua bên cạnh, dẫn đầu đội ngũ đuổi theo A Đồ cách cách; Mục Thác nhìn mấy chục thốt ngựa phóng qua trước mắt mình để lại một đám bụi mù, tức giận bắn thẳng lên trời một phát, rồi hần học ném mạnh khẩu súng xuống đất.

Trên con đường núi ngoằn ngoèo, Thiết kỵ đội bám sát ba thốt ngựa của bọn An Long Nhi. Ba con ngựa chở bốn người vốn không thể chạy nhanh, nhưng trên đường nhỏ, ngựa phải xếp thành hàng một mà tiến lên, cho dù Thiết kỵ đội đuổi tới khoảng cách có thể nổ súng bắn hạ mục tiêu thì cũng

không dám tùy tiện bóp cò, vì A Đồ cách cách ngồi trên con ngựa đi cuối cùng áp trận, vả lại cô nàng còn ngồi ở đằng sau, Thiết kỵ đội mà nổ súng rất có thể sẽ bắn phải cô.

Bọn họ nhanh chóng xông ra khỏi khu đồi núi, đến vùng đồng bằng rộng rãi, ngựa có thể phân tán ra tiến lên, Thiết kỵ đội được huấn luyện kỹ càng lập tức chia thành ba đội phân theo ba hướng trái phải giữa áp sát, Thiên tông Bồ Thái một mình một ngựa phóng lên trước đuổi tới sau lưng A Đồ cách cách hét lớn: “A Đồ mau xuống ngựa, chúng ta sẽ tấn công ngay bây giờ đây!”

A Đồ cách cách ngoảnh đầu lại nói: “Cha đừng đuổi nữa, bọn họ là bạn tốt của con, không phải người xấu đâu!”

Thiên tông Bồ Thái lại thúc ngựa đuổi gần hơn chút nữa, nói: “Vừa nãy con uy hiếp mệnh quan triều đình là tội chết, ta không bắt mấy người này về, cả nhà chúng ta đều sẽ bị tru di, con có hiểu hay không hả! Mau xuống ngựa, cha con phải bắt người rồi!”

A Đồ cách cách cũng rối như tơ vò, nhưng ngựa đang phi như bay thế này làm sao dừng lại thương lượng được, cô kẹp chặt vào bụng ngựa, cầm cúi xông lên phía trước. Thiên tông Bồ Thái thấy thái độ này của con gái, liền rút cây còi bạc ra thổi hiệu lệnh tấn công, đám kỵ binh đã chạy song song hai bên đội ngựa của An Long Nhi cũng không phải đèn cạn dầu, vừa nâng súng lên đã bắn chết ngựa của An Long Nhi và Cố Tư Văn.

An Long Nhi lướt như một bóng ma từ trên lưng con ngựa đang ngã xuống sang lưng ngựa của Cố Tư Văn, đỡ Cố Tư Văn đang lăn xuống ngựa tiếp đất một cách yên ổn, sau đó lại nhảy vọt lên không trung, vừa hay lướt qua thớt ngựa của Sái Nguyệt và A Đồ cách cách, đoạn đáp xuống đầu ngựa của Thiên tông Bồ Thái, vung đao chém tới.

A Đồ cách cách lập tức kêu ré lên kinh hãi: “Đừng giết cha ta!”

Lời còn chưa dứt, con ngựa Thiên tông Bồ Thái đang cưỡi đã rơi đầu, An Long Nhi phóng lên người Bồ Thái, quán chặt lấy y, cùng với con ngựa chết lăn về phía trước theo quán tính, làm dấy lên một đám bụi mù mịt, bốn phía đều cát bụi cuồn cuộn. Đòn công kích đột ngột khiến con mồi trở thành thợ săn này đã đảo ngược tình thế.

A Đồ cách cách nhảy xuống ngựa, Sái Nguyệt ghim cương dừng ngựa lại, Cố Tư Văn cầm thương xông tới bên cạnh Sái Nguyệt hộ vệ, Đại Hoa Bôi ngã từ trên ngựa của Cố Tư Văn xuống chạy ra giữa cả bọn, hướng về phía đám kỵ binh sửa nhặng xỉ, A Tâm nằm trên lưng An Long Nhi sợ hãi khóc rống lên, tình cảnh trở nên hỗn loạn âm ỉ, bốn đội Thiết kỵ kéo chiến mã trở về, lập thành trận thế hình vuông vây cả bọn vào giữa.



Sợi dây đỏ chết người đã thít vào cổ Thiên tông Bồ Thái, cảm giác đau đớn trên da truyền tới mạch bảo y rằng sợi dây này sẵn sàng cắt đứt cổ họng y bất cứ lúc nào; thân là một viên võ tướng, y hiểu rất rõ, muốn một đao chém bay đầu người là việc phải huấn luyện lâu dài mới làm được, song vừa này tận mắt chứng kiến kẻ này một đao chém bay đầu ngựa rồi lướt qua trước mặt mình, sự dũng mãnh xưa nay chưa từng có ấy khiến y rất cuộc cũng nhận ra, tại sao Mục Thác lại nói mấy đứa trẻ ranh này người nào cũng có án mạng trên mình. Có đánh chết y cũng không tin tên tiểu tử tóc vàng này chưa từng giết người.

Bốn chục cây súng Tây nhắm vào từng người trong vòng vây, An Long Nhi tay cầm dây đỏ, áp sát sau lưng Thiên tông Bồ Thái, A Đồ cách cách tấp ta tấp tênh chạy đến hỏi: “Cha ơi, cha không sao chứ!”

Thiên tông Bồ Thái dồn sức đập mạnh mấy cái vào tay An Long Nhi, để cậu buông lỏng sợi dây đỏ ra, bấy giờ mới có thể cất tiếng nói: “Mau thả ta ra, siết chết ta rồi ngươi cũng chẳng thoát được đâu.”

An Long Nhi vận lực siết chặt sợi dây làm y câm miệng lại, đoạn nói: “Ta không đi đâu cả, ta sẽ cùng chết với ông, ta chỉ cần ông thả bọn họ đi.”

“Long Nhi mau thả ra, cha ta sắp không xong rồi!” A Đồ cách cách thấy sắc mặt Thiên tông Bồ Thái đã chuyển sang tím đen, toan xông tới đẩy An Long Nhi ra, An Long Nhi lùi lại một bước tránh khỏi bàn tay cô, sợi dây đỏ lại siết vào cổ họng Bồ Thái thêm chút nữa: “Có thả người hay không?”

Thiên tông Bồ Thái lại vồ vồ lên tay An Long Nhi, sau đó nói: “Thả... khụ, khụ... A Đồ phải theo ta về nhà...”

A Đồ cách cách quỳ một chân xuống đất, rút ra hai mũi tên cầm trong tay, cô nói với Thiên tông Bồ Thái: “Cha, con theo cha về, nhưng cha phải thả bọn con đã, bằng không con cũng chết ở đây cho cha xem, cha mang đầu con về mà lĩnh thưởng...”

Thiên tông Bồ Thái nói năng càng lúc càng thêm khó nhọc: “Bọn chúng là người Hán... con bảo vệ bọn chúng... làm gì chứ...”

A Đồ cách cách hét lên: “Con không phải người Hán, nhưng bọn họ chưa bao giờ bỏ mặc con, cũng chưa bao giờ coi con là người ngoài, bọn họ là anh chị em tốt của con! Cha cũng từng nói rồi mà, người Mãn chúng ta có ân báo ân có oán báo oán, vì vậy con nhất định phải bảo vệ cho họ!”

“Được... người Hán... tiểu tử ngươi thả ta ra!” Thiên tông Bồ Thái nói được hai câu lại muốn nổi khùng lên, An Long Nhi tuyệt đối không tin lời y, liền siết một cái, lại khiến cho Thiên tông Bồ Thái trợn ngược mắt lên.

“Thả cha ta ra!” A Đồ cách cách đỏ hoe mắt, nói dứt lời liền xoay cổ tay cầm một mũi tên bất ngờ đâm lút vào đùi mình, một cảm giác đau đớn nhói

tim lan đi khắp thân thể, cô nhắm chặt hai mắt, cán môi không kêu lên tiếng nào, đến nỗi bờ môi bật máu. Cô dùng mũi tên tự làm mình bị thương là để cho Thiên tông Bồ Thái biết quyết tâm của mình lớn đến chừng nào, quan trọng hơn nữa là để cha nhìn thấy chân mình đã bị thương nặng, không thể bỏ chạy được nữa, may ra có thể làm dịu đi phần nào quyết tâm truy kích đấm thiếu niên của cha mình.

Hành động của A Đồ cách cách hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của mọi người, Thiên tông Bồ Thái lập tức vùng vẫy toan giằng ra khỏi sự khống chế của An Long Nhi để ngăn cản con gái, Sái Nguyệt kinh hoàng kêu lên một tiếng, chạy tới bên cạnh A Đồ cách cách ôm chặt lấy cô, A Đồ cách cách khó nhọc đẩy Sái Nguyệt ra nói: “Các người mau đi đi...” Sau đó hai tay lại cầm một mũi tên khác, run rẩy ấn đầu mũi tên vào cổ họng mình nói: “Long Nhi, thả cha ta ra... các người lập tức đi đi, nếu các người chết, ta sẽ theo các người lên đường... đi đi...”

Máu từ môi cô chảy xuống nhuộm đỏ cả mảnh giáp trước ngực, vết thương vẫn còn cắm mũi tên trên đùi cũng đang từ từ rỏ máu xuống đất; hai mắt cô nhìn An Long Nhi như tóe lửa, An Long Nhi nhẹ nhàng thả lỏng sợi dây trên cổ Thiên tông Bồ Thái, lác mình một cái, cũng quỳ một chân xuống bên cạnh A Đồ cách cách, chỉ nói một câu: “Cách cách,” rồi không thốt thêm được lời nào nữa.

Thiên tông Bồ Thái cũng chạy đến, nhưng A Đồ cách cách đã trợn mắt lên nhìn y nói: “Cha đừng lại gần đây, cha đi sang bên kia... xa một chút, bảo Thiết kỵ nhường đường.” Sau khi xua Thiên tông Bồ Thái sang phía Bắc, cô quay sang nói với Sái Nguyệt: “Ta không thể đi cùng các người nữa rồi... Văn thiếu gia rất thích người... ta...”

A Đồ cách cách rung rung đảo mắt nhìn quanh một lượt, trông thấy Cố Tư Văn đang cầm trường thương hộ vệ vòng ngoài, gắng nén cảm giác đau đớn, thở hổn hển nói: “Văn...”

Cố Tư Văn nghe A Đồ cách cách gọi mình, vội quay đầu lại nhìn cô, sau đó lập tức ngoảnh nhìn ra phía ngoài, nhưng trong tâm trí đã in sâu một ánh mắt nồng nàn thắm thiết. Cậu ta ngạc nhiên quay lại xác nhận xem có phải vừa nãy mình đã nhìn lầm hay không, A Đồ cách cách nhìn cậu nở một nụ cười dịu dàng xưa nay chưa từng có, Sái Nguyệt thấy vậy, trong lòng đau nhói như dao cắt.

Giọng A Đồ cách cách càng lúc càng nhỏ: “ở cùng với các người, ta thấy rất vui vẻ...” nói tới đây, cô ngấp ngừng một chút, lại khẽ giọng: “Đi đi.”

An Long Nhi và Sái Nguyệt trao đổi ánh mắt với nhau, đột nhiên lại nghe A Đồ cách cách hét lớn: “Đi nhanh lên! Ta đếm tới một trăm mà vẫn còn nhìn thấy bóng dáng các người, ta sẽ chết ở đây, một! Hai! Ba!...”

An Long Nhi lập tức kêu lên: “Tiểu Nguyệt, Văn thiếu gia, các người lên ngựa, ta đoạn hậu.”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn cùng nhảy lên con ngựa duy nhất còn lại, An Long Nhi cũng A Tầm dẫn theo Đại Hoa Bối chạy như bay về phía Bắc. Thiên tông Bồ Thái lấy khăn vải băng vết thương trên cổ lại, chậm chậm đi tới gần A Đồ cách cách, lại bị cô hét lên ngăn từ ngoài xa mười bước, A Đồ cách cách dùng mũi tên chỉ vào cổ họng mình nói: “Đừng lại đây, tránh ra, con phải nhìn bọn họ rời đi.”

Thiên tông Bồ Thái nhìn cô con gái quật cường của mình, vừa giận lại vừa thương, nhưng thấy con gái lo cho cha bị thương, mà vẫn có thể như một dũng sĩ, gắng sức đến cùng vì bạn bè của mình như thế, ngược lại trong lòng y cũng có mấy phần tự hào. Bọn An Long Nhi đã đi xa gần như khuất bóng, y biết con gái mình cũng sẽ không tự sát nữa, bèn chậm rãi đi tới bên cạnh A Đồ cách cách nói: “Bỏ mũi tên xuống đi, bỏ đi...” sau đó chậm chậm cầm lấy mũi tên trên tay cô, đỡ cô nằm thẳng dưới đất, gọi quân y trong Thiết kỵ đội đến cấp cứu.

Trong lúc quân y rút mũi tên ra băng bó, nước mắt A Đồ cách cách không ngừng trào tuôn, nhưng cô lại nghiêng chặt răng không rên rỉ một tiếng. Thiên tông Bồ Thái ngồi bên cạnh, vẻ mặt lo lắng, lớn tiếng nói: “Cái đồ khốn kiếp này, ở nhà đụng vào một tí đã khóc lóc nửa ngày trời, giờ mới đi có vài tháng đã thành người sắt rồi. Bọn chúng... thực sự đã giết người ư?”

Trán A Đồ cách cách đầm mồ hôi lạnh, cô thất thần khép hờ hai mắt, đáp: “Thế gian này ai mà chẳng giết người, không giết người thì làm sao sống được.”

Thiên tông Bồ Thái đỡ A Đồ cách cách ngồi dậy nói: “Về nhà là tốt rồi, sau này cha không đánh con nữa.”

“Nhưng con sẽ vẫn bỏ nhà ra đi đây.” vẻ tinh nghịch trong mắt A Đồ cách cách đã khôi phục. Thiên tông Bồ Thái cười ha hả nói: “Dù sao thì cũng không phải cha đuổi đánh con đi, con tự quay về là được rồi.”

An Long Nhi đuổi theo ngựa chừng hai khắc thời gian, con Đại Hoa Bối đã thở hồng hộc như trâu, lưỡi thè ra dài thượt. Cố Tư Văn quay đầu nhìn thấy phía sau không có truy binh, liền đánh ngựa nấp vào trong một lùm cây, rồi ghìm cương nhảy xuống, cả bọn vội hỏi cậu ta xem xảy ra chuyện gì.

Cố Tư Văn xắn ống tay áo lên, vừa lau mồ hôi vừa nói: “Long thiếu gia, người không định đi một mạch lên phía Bắc đây chứ?”

An Long Nhi nói: “Ta định đến núi Kê Đề ở trấn Thanh Viễn tìm huynh đệ Hồng môn, hồi trước cô Kiều có giúp bọn họ phá giải một cục thế phong thủy tà môn, ta quen Đường chủ và Bạch chỉ phiên của bọn họ cũng coi

như có chút quan hệ, chúng ta đến đó xem chỗ bọn họ có dừng chân được không.”

Cố Tư Văn nói: “Bố cục liên hoàn này do An Thanh Nguyên bày ra, nếu giờ chúng ta lập tức tìm chỗ dừng chân, người ta cũng sớm tính ra được rồi, chúng ta mà đi tiếp nữa, phía trước thế nào cũng có một nhóm phục binh chờ sẵn, bằng không thì thằng cha ấy đã không tên là An Thanh Nguyên rồi.”

An Long Nhi và Sái Nguyệt đều thấy có lý, Cố Tư Văn lại nói: “Vừa nãy người có nhìn ra quan hệ giữa tên họ Mục và An Thanh Nguyên là như thế nào không?”

An Long Nhi đáp: “An Thanh Nguyên là Quốc sư, tên họ Mục là thuộc hạ của hắn.”

“Sai rồi, vậy mới nói người là đồ đầu óc ngu si tứ chi phát triển.” Cố Tư Văn chống nạnh thở phì phò nói: “Các người không nhìn ra được à? Nếu không phải cha của thổ con dẫn quân đến vây bắt, chúng ta sớm đã chết sạch từ lâu rồi, An Thanh Nguyên muốn tên họ Mục đó chết còn hơn muốn làm thịt chúng ta nhiều; cục thế vừa nãy là An Thanh Nguyên muốn hại tên họ Mục đó đấy, chỉ cần họ Mục đi sai nửa bước thôi, cả hắn lẫn chúng ta đều sẽ chết dưới súng của Thiết kỵ đội Bát Kỳ; chức quan của họ Mục không cao nhưng hắn ta là tiểu vương gia, chức quan của họ Chương rất cao nhưng vì hắn là người Hán nên cứ bị đè nén suốt, chức quan của An Thanh Nguyên cao nhất, nhưng vẫn phải dùng trò mờ ám này để thịt tên họ Mục đó, giữa bọn chúng hắn là có cừ hận rất sâu.”

Sái Nguyệt hoang mang nói: “Thế thì có can hệ gì đến chúng ta? Giờ cách cách cũng đi rồi, kỵ binh lại không đuổi chúng ta nữa, chúng ta cũng chỉ có thể kiếm chỗ nào ẩn nấp thôi mà.”

“Truy sát An Thanh Nguyên cũng chưa chắc là không thể...” An Long Nhi lẩm bậm tự nói một mình, bị Cố Tư Văn hắn học gõ cho một cái vào đầu: “Người muốn tìm chết hả, vừa nãy không nghe tên họ Mục đó nói sao, chính là biết đao của người nhanh nên mới điều động đội súng Tây đến đối phó người đấy, tên đầu lợn như hắn ta còn biết phải dùng súng Tây mới giết được người, chẳng lẽ An Thanh Nguyên lại không biết chắc? Chúng ta mà đi tiếp sẽ chỉ gặp phải cạm bẫy chặt chẽ hơn, nhiều súng Tây hơn nữa mà thôi.”

An Long Nhi và Sái Nguyệt đều đã hiểu, thực tế là nếu đối phương phục kích làn nữa, nhất định sẽ khốc liệt và hiệu quả hơn vừa rồi rất nhiều, cứ miễn cưỡng đi tiếp cầm bằng tự chui đầu vào lưới, hiện giờ ngựa không đủ dùng, lại thiếu A Đồ cách cách, năng lực chiến đấu của cả nhóm đã giảm đi đáng kể. Đột nhiên, cả bọn lại giống như Thiên tông Bồ Thái, nhận ra được tầm quan trọng của A Đồ cách cách, không có mặt cô nàng điêu ngoa này, cuộc sống của họ thật chẳng thể vui vẻ như trước.

An Long Nhi ngẫm nghĩ giây lát rồi nói với hai người còn lại: “Ta mới là mục tiêu của An Thanh Nguyên, nhưng người cần bảo vệ nhất trong chúng ta lại là A Tầm và Tiểu Nguyệt, Văn thiếu gia, người dẫn hai người họ về Quảng Châu theo đường sông Bắc Giang đi, ta sẽ ở lại đây đối phó với An Thanh Nguyên.”

“Làm sao như vậy được?” Cố Tư Văn buột miệng phủ quyết suy tính của An Long Nhi, nhưng An Long Nhi lập tức nói: “Thực ra khinh công của ta còn nhanh hơn lúc này, các người mà không nhận lời, ta sẽ đi ngay bây giờ, có cưỡi ngựa cũng không đuổi kịp, cứ quyết định vậy đi.”

“Đừng khinh công!” Cố Tư Văn nhảy tới bên cạnh An Long Nhi, níu chặt vạt áo cậu lại, chỉ sợ cậu lập tức bỏ đi ngay: “Người nghe ta nói hết đã, đừng nôn nóng mà. Ta tán đồng để Tiểu Nguyệt dẫn theo A Tầm và Đại Hoa Bôi về Quảng Châu trước, nhưng người đơn độc đi khiêu chiến An Thanh Nguyên thì chưa chắc đã giành chiến thắng đâu. Người thử nghĩ mà xem, từ hôm qua khi dẫn dụ chúng ta lên núi Phi Hà, đến giờ một viên đá ném hai con chim, bố cục ấy tinh xảo khéo léo đến chừng nào chứ, mỗi một bước đều nhắm vào nhược điểm của chúng ta cả, y hiểu chúng ta quá rõ rồi, chẳng lẽ y lại đấu võ với người, để người dùng công phu sở trường nhất liều mạng với mình sao? Lần này đừng nói là súng Tây, có lẽ còn dùng đến cả đại pháo địa lôi cơ quan chạm bẫy cũng không chừng, mà lần này sẽ không may mắn như ở trên núi Đỉnh Hồ, đột nhiên có chị Kiều nhảy ra cứu người đâu...”

An Long Nhi cũng muốn biết lần này đối mặt An Thanh Nguyên cát hung thành bại thế nào, liền bấm ngón tay tính toán theo thói quen, Cố Tư Văn vỗ một cái vào mấy ngón tay đang bấm quẻ của An Long Nhi: “Đừng tính nữa, vừa này lúc ở núi Phù Dung chạy ra không phải người cũng tính toán phương vị rút lui rồi đấy sao? Người biết bấm quẻ người ta cũng biết, An Thanh Nguyên đã mai phục trên tuyến đường rút lui của người rồi, giờ người lại tính nữa chẳng phải sẽ trúng kế tiếp à?”

“Thế này cũng không được, thế kia cũng không được, người định thế nào đây!” An Long Nhi lớn tiếng nói, thực ra đầu óc cậu lúc này đã rối như tơ vò, tình thế tiên thoái lưỡng nan này khiến cậu nhận ra mình có một thân công phu mà chẳng thể nào thi triển được, khi không có Lục Kiều Kiều ở bên, cậu yếu đuối vô dụng đến nhường nào.

Văn thiếu gia rút cuộc cũng lộ ra nụ cười tự tin đặc trưng của Tiểu Thần Tiên: “Ta chỉ đợi người hỏi câu này thôi đó, có Tể tướng giang hồ như ta ở bên cạnh, người còn lo đại nghiệp không thành hay sao? Ha ha ha ha!”

Cố Tư Văn và An Long Nhi đều nhất trí để Sái Nguyệt mang theo A Tầm từ Thanh Thành đi xuôi dòng Bắc Giang, ngồi thuyền khách đi cả đêm về Quảng Châu đợi tin tức. cả bọn hỏi dò người bản địa biết được, nơi này cách

bên đò Bác Giang chỉ một canh giờ đi đường, vậy là hai người bèn đưa Sái Nguyệt ra đường cái, nhập vào một đội xe vận lương đi về hướng Thanh Thành.

Từ lúc gặp lại An Long Nhi, Sái Nguyệt đã hạ quyết tâm sẽ vĩnh viễn ở bên cậu, mỗi lần An Long Nhi tìm đủ mọi cách khuyên ngăn, cô đều bất chấp tất cả để đi theo cậu; cô hiểu rõ sau khi chia tay sẽ phải đợi chờ không biết bao lâu mới có ngày gặp lại, chỉ bằng cứ nắm chắc lấy hiện tại, cố gắng ở bên cạnh người mình thích, cho dù chỉ được một ngày, một giờ, một khắc, thì hiện tại ấy cũng là hạnh phúc chân thực. Nhưng tình huống mà bọn họ đang phải đối mặt lúc này, không chỉ Sái Nguyệt đánh cược tính mạng mình là có thể vĩnh viễn không chia lìa, bản thân cô không cần mạng sống thì cũng không thể đem cả A Tầm đặt vào vòng nguy khốn được. Sái Nguyệt biết, cô trở về Quảng Châu có nghĩa là An Long Nhi và Cố Tư Văn sẽ tiến hành một cuộc phản công liều mạng, trên người cô mang theo thứ mà hai người đàn ông này trân trọng nhất, chỉ khi cô an toàn, An Long Nhi và Cố Tư Văn mới không phải lo lắng trước sau gì nữa.

Nhìn Cố Tư Văn luôn sớm tối ở bên mình từ lúc nhỏ đến khi trưởng thành, rời bỏ cậu ta khiến cô cảm thấy không quen, nhưng rời bỏ An Long Nhi lại khiến Sái Nguyệt thấy mát mát và trống trải, vốn là người tâm tư tinh tế, cô cũng biết cảm giác đó là yêu. Sái Nguyệt cũng cô bé con lai A Tầm trên lưng, kéo con chó đã gàn kiệt sức Đại Hoa Bối, nhìn An Long Nhi và Cố Tư Văn, nét mặt buồn rầu và quỵn luyến khôn nguôi.

“Ta đợi các người quay về, cả hai đều phải quay về nhé, được không?” Sái Nguyệt đã nghe A Đồ cách cách kể đêm qua Cố Tư Văn vì không muốn để mình ở nhà một mình qua đêm mà cãi lộn đòi trở về, điều này khiến cô hơi bất ngờ, cô không ngờ Cố Tư Văn suốt ngày ở bên cạnh mình đòi ăn đòi uống lại trọng tình trọng nghĩa đến vậy, nhưng nghĩ kỹ thì lại cảm thấy không có gì lạ, Cố Tư Văn mấy năm nay đã trưởng thành rồi, dù suốt ngày khoe khoang việc ở bên ngoài ăn chơi phong lưu, nhưng thực ra tối nào cậu ta cũng về nhà ngủ, xưa nay chưa bao giờ để cô một mình ở nhà qua đêm cả.

Cố Tư Văn cười hì hì nói: “Bọn ta sẽ không liều mạng với người ta đâu, ta đảm bảo sau khi thuyết phục An Thanh Nguyên không trăm long nữa sẽ lập tức về nhà, người cứ yên tâm đi.”

Sái Nguyệt và Cố Tư Văn đấu võ mồm chưa đến mười năm thì cũng tám năm, vừa nghe cậu ta mở miệng nói chuyện là đã muốn chửi cho rồi, có điều lần này cô lại nhẫn nại nói: “Ta còn lâu mới lo lắng cho người, ta chỉ lo ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì người lại đẩy Long ca ra trước mặt làm bia đỡ đạn thôi. Long ca, người phải trở về nhé, được không?”

Cố Tư Văn dẫu môi lên nói: “Thật không nể mặt người ta gì cả.” An Long

Nhi đáp: “Ta đảm bảo chúng ta sẽ cùng trở về, không tin người bói một quẻ xem, nhất định là quẻ đại cát.”

Sái Nguyệt lắc lắc đầu: “Không bói, bói ra cái gì ta cũng sẽ không tin đâu, ta chỉ tin người nói thôi.” Dứt lời, cô cởi sợi dây đỏ xuyên qua miếng ngọc hình quả đào trên cổ xuống, đeo lên cổ An Long Nhi, khẽ dặn cậu: “Bình an nhé, ta về trước đây.”

Cố Tư Văn thấy Sái Nguyệt tặng đồ cho An Long Nhi, lấy làm bất mãn nói: “Người không tặng ta một phần à?”

“Lần trước chị Kiều tặng ngọc người cũng lấy một phần, chỉ có Long ca là không lấy, đương nhiên ta không cho người nữa rồi, người còn muốn thì lần sau tự đi kiếm chị Kiều mà xin, xe sắp đi rồi.” Sái Nguyệt nói xong liền nhảy lên chiếc xe bò đợi ở ven đường, vẫy vẫy tay với hai người rồi lên ngồi ở đằng trước xe.

Xe bò vừa lăn bánh, An Long Nhi và Cố Tư Văn liền nhảy lên ngựa, theo đường cũ phi như bay trở lại. Sái Nguyệt nghe tiếng vó ngựa hối hả rời xa mình, lập tức quay đầu lại nhìn theo bóng lưng xa dần, bàn tay đặt trên lồng ngực không còn sợi dây ngọc, trái tim tựa như cũng theo bóng An Long Nhi, mỗi lúc mỗi xa dần.

Mục Thác và Chương Bình Hàm dẫn theo mười mấy tay súng từ Thần Cơ doanh điều tới đuổi theo hướng Bắc, bảo là đuổi, thực ra chỉ là thúc ngựa chạy nước kiệu, bọn họ biết có nhanh nữa cũng không thể hơn được Thiên tống Bồ Thái và Bát Kỳ Thiết kỵ đội, chỉ bằng đến chỗ đã hẹn trước với An Thanh Nguyên ở hẻm núi Phi Lai, xem xem nét mặt của An Thanh Nguyên thế nào khi thấy mình sống sót trở về.

Bọn họ vừa xuống núi, liền trông thấy một lá cờ màu đen dựng trong khe núi phủ kín những lùm cây nhỏ, bên trên viết ba chữ lớn “Tiểu Thần Tiên”. Mục Thác vốn cho rằng bọn An Long Nhi đã bỏ trốn hết rồi, không ngờ lại thấy lá cờ của đồng bọn An Long Nhi cắm ở đây, tức tối rút súng ra toan xông lên trước, Chương Bình Hàm vội ngăn y lại nói: “Mục đại nhân, cẩn thận có mai phục, để tôi qua đó trước xem sao.” Sau đó, y giơ tay ra hiệu cho cả đội dừng lại, dẫn theo hai binh sĩ giương súng lên chậm chậm đi về phía lá cờ.

Bốn phía tĩnh lặng như tờ, Chương Bình Hàm cẩn trọng quan sát xung quanh, lại đi vòng quanh lá cờ xem xét mấy lượt, cũng chưa nhận ra điều gì khác thường, lúc này, sau lưng Mục Thác chợt truyền tới một giọng nam trung êm dịu, âm thanh không lớn không nhỏ khiến người ta nghe xong cảm thấy rất dễ chịu: “Giang hồ tướng thuật mấy năm nay, không cầu phú quý hay vui nhàn. Nhân nhã ngộ được cầm đường, buồn đến lộ suối lại băng đèo. Tuy rằng chẳng khách hoàng cung, một ngày nhân nhã làm tiên một

ngày.”

Cố Tư Văn và An Long Nhi ngồi chồm hổm trong khe núi được cỏ rậm che phủ, An Long Nhi thì thảo bảo Cố Tư Văn: “Chẳng có vần vèo âm luật gì cả, sáu câu mà dùng đến ba lần chữ ‘nhàn’, văn thơ thật chẳng ra làm sao.”

Miệng Cố Tư Văn khe khẽ mấp máy nói: “Trước khi mở hàng xem tướng phải đọc cái thứ này mới tỏ ra siêu phàm thoát tục được, lần nào ta cũng niệm bài này cả mà...”

Mục Thác tuy không nhìn thấy người, nhưng vừa nghe giọng đã nhớ ra là ai, y gầm lên: “Đừng hòng giả thần giả quỷ nữa, ra đây ngay cho ta!” Đồng thời xòe cả năm ngón tay giơ lên, ra hiệu cho thuộc hạ tản ra lục soát, mười mấy binh sĩ chầm chậm tản ra bốn hướng, bắt đầu lục soát những chỗ khuất nẻo ở xung quanh.

“Ha ha ha ha...” Cố Tư Văn chầm chậm rời khỏi khe núi, từ rừng rậm bước ra: “Không cần tìm nữa, ta ở đây, có điều đừng nổ súng vội, ta có một bí mật lớn muốn nói cho Mục đại nhân.”

Cố Tư Văn hai tay không bước ra từ phía sau lưng Mục Thác, binh sĩ bên cạnh y lập tức giương súng lên ngắm vào họ Cố, Mục Thác nghi hoặc hỏi: “An Long Nhi đâu?”

“Còn phải hỏi nữa à, đương nhiên là hẩn nấp trong chỗ tối, một mặt bảo vệ cho ta, mặt khác cũng đang nhắm vào đầu của Mục đại nhân đây, nếu chúng ta muốn ra tay, giờ đây Mục đại nhân hẩn đã chết rồi...” Cố Tư Văn nói xong lại ngửa mặt lên cười dài một tràng.

Mục Thác và Chương Bình Hàm không tìm được đảo trông mắt nhìn lướt một vòng xung quanh, tuy cũng không ngoài dự đoán là không thấy gì cả, nhưng lời của Cố Tư Văn thì không thể không tin. Chương Bình Hàm bước lên trước nói: “Kể cả các người sắp sẵn mai phục thì cũng đừng ảo tưởng rằng mình đã chiếm hết tiên cơ, chưa ra tay thì còn chưa biết hươu chết về tay ai đâu.”

Cố Tư Văn khoanh hai tay trước ngực dựa vào một thân cây bên cạnh, nói: “Còn ra tay gì nữa chứ, tay của tên râu dê nhà ông đã bị Long đại hiệp một đao chém đứt rồi còn gì, vết thương trên lưng Mục đại nhân còn đau lắm phải không? Long đại hiệp muốn lấy tính mạng các người thì hai người sớm đã chết từ lâu rồi, nhưng cần gì phải thế chứ? Giết các người chẳng có lợi gì cho chúng ta cả, nhưng nếu giết chúng ta thì các người thảm rồi...”

Mục Thác lúc này đã bình tĩnh hơn một chút, y đưa mắt cho Chương Bình Hàm, đoạn giơ tay ra hiệu cho đám binh sĩ hạ súng xuống, hỏi: “Người nói vậy là có ý gì?”



Cố Tư Văn thấy tình huống đã dần dần thay đổi, bèn đi tới trước mặt Mục Thác nói: “Hai vị đại nhân, các người ngồi cao như vậy, ta làm sao nói chuyện với các người đây?”

Mục Thác và Chương Bình Hàm thoáng do dự, nhưng rồi vẫn tung mình xuống ngựa, Cố Tư Văn lại gọi hai người đến bên cạnh, cúi đầu thấp giọng nói: “Các người có biết, Lục Kiêu Kiêu là em gái của An Thanh Nguyên hay không?”

“Hả?!” Hai người đều giật mình kinh ngạc. Chuyện này không nhắc đến thì Mục Thác cũng không cảm nhận được, vừa nói ra, y mới sực phát hiện ngũ quan của Lục Kiêu Kiêu và An Thanh Nguyên rất giống nhau, chỉ khác là ngũ quan ấy đặt trên mặt đàn ông thì toát lên vẻ anh tuấn nho nhã, đặt trên gương mặt phụ nữ thì lại xinh đẹp khả ái mà thôi; Chương Bình Hàm là một nhà huyền học lão luyện, từ lâu đã nhận ra điểm này, nhưng tướng mặt của người trong thiên hạ đại đa số đều được phân loại vào các hình các cách, ngũ quan có chút giống nhau cũng không có gì lạ, Quốc sư xưa nay chưa bao giờ nói ra, lại luôn dốc toàn lực truy sát Lục Kiêu Kiêu, y cũng không dám nghĩ theo hướng đó, hiện giờ nghe Cố Tư Văn nói vậy, trong đầu lập tức xâu rất nhiều chuyện đã xảy ra trong quá khứ lại thành một chuỗi.

Cố Tư Văn thấy mình vừa mở miệng đã có hiệu quả, lập tức tiếp lời: “Thấy chưa thấy chưa, ta vừa nói là hai người hiểu hết rồi, các người nghĩ mà xem, Lục Kiêu Kiêu là một cô gái, có năng lực gì mà thoát khỏi tay các người như thế chứ? Các người bao nhiêu năm rồi vẫn không bắt được cô ta, mỗi lần giao đấu với Lục Kiêu Kiêu đều thất bại, nguyên nhân là gì hả? Chính là do An Thanh Nguyên giờ trò quỷ.”

Mục Thác và Chương Bình Hàm lúc này đột nhiên ngộ ra, chẳng trách nhiều năm qua An Thanh Nguyên dẫn dắt bọn họ tìm giết các nhà huyền học khắp tỉnh Quảng Đông mà không giết Lục Kiêu Kiêu, tại sao đuổi theo Lục Kiêu Kiêu đến tận Giang Tây mà không lấy được Long quyết, còn khiến phủ Quốc sư hao binh tổn tướng. Mục Thác hồi tưởng lại cảnh anh trai mình chết trong điện Phục Ma, An Thanh Nguyên tận mắt chứng kiến nhưng chỉ buông mấy câu ngọt nhạt, không khỏi bưng bưng lửa giận gầm gừ: “Tại sao hẳn phải làm vậy?”

Cố Tư Văn lại thờ dài một tiếng nói:

“Hai người dùng cái đầu mà nghĩ đi, An Thanh Nguyên trăm long có cần phải làm lâu la đến vậy không? Đây là bí quyết phong thủy của nhà họ An bọn họ, y là con trai trưởng nhà họ An, sớm đã biết Trăm long quyết rồi, muốn trăm long mạch nào thì cứ trăm long mạch ấy, nhưng mà trăm hết long mạch rồi còn cần y làm gì nữa? Cũng không thể nào đem long mạch của mười ba tỉnh trong thiên hạ đi trăm hết, cuối cùng trăm sát nốt cả long mạch

Đại Thanh luôn chứ?”

Mục Thác nghe đến đây thì không kìm được hẳn học nói: “Hán không dám? Chuyện gì mà hẳn chẳng dám!”

“Thì đó.” Cố Tư Văn tức khắc tiếp lời: “Y tự tạo cho mình một công việc không bao giờ hoàn thành, dựng nên một đối thủ bất tử, năm nào cũng điều binh khiển tướng trong phủ Quốc sư, thừa cơ tiến hết những người y không ưa trong phủ Quốc sư vào quan tài, dần dần có thể thay toàn bộ người của mình vào đó, biến phủ Quốc sư thành một triều đình nhỏ của riêng mình, sau này y có muốn biến triều đình nhỏ thành triều đình lớn hay không thì ta chẳng biết, ta chỉ biết nếu Long đại hiệp và ta mà mất mạng thì hai người chết là cái chắc.”

Chương Bình Hàm lộ vẻ khinh miệt cười khẩy bảo Cố Tư Văn: “Hả? Đám nhãi nhép tam giáo cửu lưu các người quan trọng vậy cơ à?”

“Hi hi, lão râu dê nhà ngươi chóng quên tay phải của mình đứt như thế nào quá?” Cố Tư Văn mở miệng ra đã chọc vào chỗ đau nhất của Chương Bình Hàm, khiến y tức đến nổi phồng mang trợn má lên, Cố Tư Văn đè nén khí thế của họ Chương xuống rồi mới chậm rãi nói: “Còn một bí mật nữa mà các người nhất định không biết, tại sao An Thanh Nguyên lại muốn các người truy sát Long đại hiệp? Chính là vì trong thiên hạ này chỉ có Long đại hiệp biết trăm long giống như y mà thôi! Nếu Long đại hiệp không chết, An Thanh Nguyên sẽ không thể ngồi vững ở vị trí ấy, đối với y, mấy vị danh thần xuất thân bỗng lộc tài năng tướng mạo đều hơn hẳn y như các người và Long đại hiệp đều là những tảng đá cản đường, hai bên đánh nhau ai chết thì y cũng được lợi cả, nếu Long đại hiệp thực sự bất cần quy tiên, các người còn có tác dụng gì nữa chứ?”

Cố Tư Văn nhìn sắc mặt hai người, xem ra không chỉ là bán tín bán nghi nữa, mà đã có vẻ như cùng chung mối thù rồi, cậu ta lại tiếp lời: “Lúc đó y sẽ điều các người đi đối phó với Lục Kiều Kiều, mà đối phó với Lục Kiều Kiều chẳng phải là con đường chết à, Lục Kiều Kiều cầu kết với anh trai cô ta hại các người, cô ta làm sao chết được chứ? Sau cùng người chết chắc chắn là hai người thôi. Long đại hiệp thì khác, sau khi trải qua rất nhiều kỳ ngộ, cậu ta đã trở thành đạo sĩ cao cấp ở núi Long Hồ, sẽ không vì danh lợi thế tục mà ra tay, chỉ vì An Thanh Nguyên ra sức bức ép nên mới buộc phải rời núi, lần trước ngộ thương hai vị đại nhân đây, cậu ấy vẫn lấy làm áy náy trong lòng. Cậu ấy vốn không có khúc mắc gì với hai người, giết các người thì cũng chẳng có ích lợi gì, nhưng nếu giết chết An Thanh Nguyên thì sẽ có nhiều người thấy dễ chịu lắm...”

Cố Tư Văn lại dừng lại, lần này cậu ta muốn quan sát rõ phản ứng của Mục Thác và Chương Bình Hàm, thấy sắc mặt hai người vô cùng chăm chú,

trong mắt toàn là sát khí, nghiêm nhiên đều đã trở thành đồng mưu với mình, giọng cậu ta càng lúc càng nhỏ dần, Mục Thác và Chương Bình Hàm càng lúc càng nhích lại gần hơn: “Giết An Thanh Nguyên xong, Lục Kiều Kiều sẽ không làm được gì nữa, Long đại hiệp cũng có thể về núi quy ẩn, lúc đó lại chẳng phải là lúc hai vị đây phát huy tài năng kinh thế hãi tục của mình đấy à?”

Chương Bình Hàm đưa tay túm lấy áo Cổ Tư Văn kéo lại cạnh mình, gần giọng nói: “Lá gan của người cũng không nhỏ đâu, phi báng mệnh quan triều đình, xúi bậy quan viên đầu đá, người tưởng như vậy là có thể sống sót mà xuống núi hay sao?”

Cổ Tư Văn đã quá quen thuộc với những trò này, cậu ta mặt không đổi sắc nói: “Hai vị đại nhân không thể ra tay, nhưng chúng ta thì có thể; ở nơi đông người thì không thể ra tay, nhưng ở nơi vắng vẻ thì có thể, chỉ cần chúng ta biết lúc nào An Thanh Nguyên tới nơi vắng người, những chuyện khác đâu cần đến hai vị đại nhân phải nhọc tâm lo lắng chứ.” Nói xong, cậu ta liếc mắt nhìn Chương Bình Hàm, nhét vào vạt áo y một mảnh giấy.

Chương Bình Hàm buông tay hất Cổ Tư Văn ra, Mục Thác dẫn theo binh sĩ không nói một lời chạy về hướng Bắc. Cổ Tư Văn nhìn đội nhân mã đi xa dần, lập tức chạy đi nhờ lá cờ Tiểu Thần Tiên lên, hét lớn với An Long Nhi đang không biết nấp ở đâu: “Đi thôi đi thôi, về Quảng Châu tìm Sái Nguyệt!”

## §9: Âm mưu thanh tẩy

Sáng sớm, một thót ngựa dừng lại trước mảnh sân nhỏ bên bờ Châu Giang, từ trong cửa một thiếu nữ đầy vẻ kích động ủa ra, lặng lẽ ôm chặt lấy thiếu niên cường tráng tóc vàng. Cố Tư Văn ngồi chồm hổm dưới đất, một tay túm chặt sợi xích trên cổ Đại Hoa Bối không để cho nó nhảy chồm lên cao quá, tay kia túm chặt cái mõm vừa to vừa dài không cho nó sủa ăng ăng, trong mắt đầy vẻ thâm lương pha lẫn bất lực.

Để không gây sự chú ý cho hàng xóm, Sái Nguyệt hạ giọng nói: “Các người trở về nhanh vậy, không phải đánh nhau à? Không ai bị thương gì chứ?” Cô vừa nói, vừa giơ tay khẽ áp lên vết đao cũ trên mặt An Long Nhi.

Cố Tư Văn không nói không rằng dẫn Đại Hoa Bối đi thẳng vào sân rồi vào nhà xem A Tầm đang say ngủ. An Long Nhi nhìn theo bóng lưng buồn bã của Cố Tư Văn, ngượng nghịu đẩy Sái Nguyệt ra, cả bọn nhanh chóng vào phòng đóng chặt cửa lại. Bảy giờ An Long Nhi mới kể cho Sái Nguyệt nghe điệu kể lui địch giải vây của Cố Tư Văn. Sái Nguyệt nghe một cách say sưa hứng thú, ra sức khen ngợi Cố Tư Văn một phen, nhưng lần này Cố Tư Văn cũng không thừa cơ dương dương tự đắc, mè khen mè dài đuôi như mọi lần, mà chỉ đi ra đi vào sắp xếp hành lý, đợi An Long Nhi thuật sơ sự việc xong xuôi, mới nói với cả bọn: “An Thanh Nguyên phát hiện ra bố cục của mình bị hóa giải giữa chừng, nhất định sẽ tìm nguyên nhân. Có điều, ta đoán y còn chưa thể nghĩ ra chúng ta lại đem tiểu vương gia biến thành gián điệp cho mình nhanh như vậy đâu.”

An Long Nhi chen vào: “Nhưng nếu y tính quẻ, hoàn toàn có thể tính ra được bên cạnh mình có nội gián và phương hướng hành động của chúng ta. Kỳ thực, giữa những người biết tính quẻ như chúng ta không có bí mật gì cả, giống như đánh cờ vậy, hai bên đều nhìn thấy một bàn cờ công khai, chỉ là không biết bước tiếp theo y sẽ làm gì, và xem ai nhanh hơn thôi...”

“Long thiếu gia, người lại coi việc bói toán tính quẻ là thuốc tiên trị bách bệnh rồi.” Cố Tư Văn chẳng chút khách khí nói: “Có rất nhiều việc không cần bói toán xem số mệnh, lúc làm chỉ cần dựa theo lòng người và lẽ thường để suy đoán là được rồi. Giống như việc đánh cờ mà người vừa nói đến đây, người có thể bói ra ai thắng ai thua, nhưng người không thể tính được bước tiếp theo y sẽ đi nước nào; một tay cờ lão luyện thì có thể dựa vào hình thế của cuộc cờ mà nhìn ra nước cờ duy nhất y có thể lựa chọn, nếu tay cờ này thông thuộc tính cách và phong cách đánh cờ của đối phương, thậm chí còn có thể từ trong mấy nước cờ có thể đi, chọn ra nước cờ mà đối thủ nhất định sẽ đi; hiện giờ An Thanh Nguyên chính là tay cờ lão luyện ấy, còn người là tên ngốc thua cờ kia; y hiểu người quá rõ, không cần bói toán cũng biết bước tiếp theo người sẽ làm gì, nhưng y không hiểu được ta, nên y chỉ có thể bói,

nhưng y liệu có tin vào quẻ do chính mình bói ra hay không? Bản thân y đang ở trong cuộc, cho dù quẻ bói của y trăm phát trúng cả trăm chẳng nữa thì chút ngờ vực trong lòng kia cũng sẽ không tiêu tan; dù y có bói ra được kết quả thì những biến số trong quá trình vẫn khiến y quay mòng mòng, cho dù y có thắng cũng chưa chắc đã thắng thật, người thua rồi cũng chưa chắc đã thua thật.”

Sái Nguyệt hoang mang nói: “Thâm ảo quá, từ bao giờ mà vô văn hóa lại trở thành như vậy thế?”

“Ta đây vốn vẫn như vậy, chẳng qua xưa nay người đều coi ta là đồ ngu thôi.” Nghe ra trong lời của Cố Tư Văn có ẩn ý, Sái Nguyệt và An Long Nhi đều không nói gì nữa.

Cố Tư Văn lại tiếp lời: “An Thanh Nguyên đột nhiên phá hoại sắp xếp của người, giờ người không thể thu thập tin tức từ phía Hồng môn được nữa, cũng không thể ở núi Phù Dung khống chế bảy đạo long mạch, An Thanh Nguyên xem như đã thắng trận này, nhưng y mà không thắng trận này thì người lấy đâu ra hai tên nội gián thân cận với y như thế, người còn chưa chết thì y vẫn chưa thắng thật. Người thua rồi, mà nhìn rõ được đường đi nước bước của đối thủ, đây chính là khởi đầu của việc giành chiến thắng, đã hiểu chưa hả?”

An Long Nhi ngoan ngoãn gật gật đầu, nhưng Cố Tư Văn lại nói: “Ta đảm bảo người vẫn chưa hiểu, bởi vì An Thanh Nguyên cũng không biết lúc y đang đánh cờ với người thì nửa chừng lại đổi người, thực ra hiện giờ người đánh cờ với y là ta, người chính khí lẫm liệt như thế tuyệt đối sẽ không toa rập với tiểu vương gia Bát Kỳ, điểm này thì người ta sớm đã đoán được rồi, nhưng Cố Tư Văn ta lại có thể, ta không phải là đại hiệp, ta chỉ là một thầy tướng giang hồ, chỉ coi trọng lợi ích không quan tâm đến đạo nghĩa!” Cố Tư Văn càng nói lại càng kích động, ai cũng nhìn ra được cậu ta đang mượn chuyện người khác để nói chuyện của mình, phát tiết sự bất mãn trong lòng.

Cố Tư Văn nhanh nhẹn buộc bao hành lý cuối cùng lại, buông một câu: “Trời sáng chuẩn bị chuyển nhà,” rồi một mình đi ra khỏi sân. An Long Nhi hơi lúng túng hỏi Sái Nguyệt: “Văn thiếu gia đi đâu vậy? Lúc trước cũng thế này à?”

Sái Nguyệt đáp: “Không biết, hắn đi đâu trước nay ta chưa bao giờ hỏi, có lẽ là đi đánh bạc, hắn thường bảo là đi đánh bạc lấy tiền chơi gái.”

“Ta đi xem thế nào.” An Long Nhi nói xong liền chạy theo.

Cố Tư Văn ngồi bên bờ sông Châu Giang ngậy người nhìn xuống mặt nước, bên cạnh cậu ta có một cái giỏ tre, trong đặt một chõng bát Công Kêl Bờ bên kia dòng Châu Giang san sát các loại thuyền lớn thuyền nhỏ neo đậu,

một vài con thuyền đi sớm đã chầm chậm rời khỏi bến, tiến về phía ráng hồng ở cửa sông phía Đông.

An Long Nhi bước đến bên cạnh Cố Tư Văn ngồi xuống, nói: “Ta còn tưởng sớm như vậy đã có chỗ nào cho đánh bạc rồi.”

“Sòng bạc mở cả ngày lẫn đêm, người muốn chơi thì ta dẫn đi, người bóí quẻ ta đặt cửa, thắng mỗi người một nửa, thua người chịu.”

An Long Nhi cười cười nói: “Cảm ơn người, bao lâu nay vẫn luôn ủng hộ ta.”

“Nói mấy chuyện này làm gì chứ. Thực tình, lần nào cũng là con bé đầu to kia bảo phải theo người, ta không yên tâm về nó nên mới giúp người thôi.”

“Ta còn tưởng người nghĩa khí như vậy thật chứ.” An Long Nhi nói xong, hai người đều cười phá lên.

Cố Tư Văn nói: “Giờ muốn không nghĩa khí cũng không được nữa, chúng ta đều bị đại sự thiên hạ của người kéo hết xuống nước rồi còn gì, vả lại ta cũng muốn đấu với An Thanh Nguyên đó một phen, để xem quốc sư lợi hại hay là tể tướng lợi hại.”

“Phải rồi, lần trước người vẫn chưa nói cho ta biết, Tể tướng giang hồ là do ai phong vậy?”

“Chuyện này có liên quan đến Hồng môn...” Cố Tư Văn ngoảnh nhìn sau lưng, thấy ngoài vài người buôn bán nhỏ ngẫu nhiên đi qua thì không có kẻ nhàn rỗi nào đứng hóng, bấy giờ mới nói: “Phái Giang Tướng là phân chi của Hồng môn, thờ tể tướng triều Minh Lưu Bá Ôn làm tổ, tôn chỉ cũng là phản Thanh phục Minh, trên giang hồ chia làm bốn phòng lớn, lần lượt là Càn, Khôn, Khảm, Ly. Thiên Địa hội, Tam Hợp hội cũng là phân chi của Hồng môn, nhưng bọn họ trọng võ, chúng ta trọng văn, lúc thư nhàn thì lẫn lộn giang hồ lấy tiền của bất nghĩa, khi khởi sự thì đến Thiên Địa hội làm quân sư tham chiến, vì vậy rất quen thân với người trong Hồng môn... Trong phái Giang Tướng cũng có hệ thống chức quan riêng, cao nhất là Đại học sĩ, chính là tể tướng, bên dưới có Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa, Hàn lâm, Tiến sĩ, cử nhân...”

An Long Nhi tò mò hỏi: “Giờ người làm đến cấp bậc gì?”

“Ta? Ha ha, mười năm xem tướng mới có thể thăng lên Hàn lâm, ta mới được mấy năm thôi mà, râu còn chưa mọc đủ nữa.”

“Vậy ngoài bày sạp xem tướng lừa tiền ra, các người không còn kế sinh nhai nào khác à?”

“Đó đâu phải lừa đảo gì chứ!” Cố Tư Văn lớn tiếng phản bác: “Làm ăn trên phố kiêu này là đôi bên tình nguyện mà, kiếm nhiều tiền cũng chẳng qua

chỉ bằng số tiền người ta mang trên người thôi, chỉ là con số hữu hạn, vả lại tặng người ta mấy câu nói, không phải là an ủi lòng người, cổ vũ sĩ khí hay sao? Làm gì có ai được ta xem tướng cho mà không vui vẻ về nhà đâu? Muốn kiếm tiền thực sự không thể dựa vào ngón này được, phải làm ăn lớn...” Cố Tư Văn nói tới đây chợt nhận ra mình đã lỡ lời, liền im bặt.

“Làm ăn lớn cái gì?”

“Không thể nói được.”

“Vớ ta cũng không thể nói à?”

“Cấm kỵ sư môn, đánh chết cũng không thể nói.”

“Vậy thì bỏ đi, hiện giờ người cũng kiếm được không ít rồi đấy nhỉ?” An Long Nhi biết ý chuyển chủ đề khác.

Nhắc đến tiền, gương mặt Cố Tư Văn rớt cuộc cũng nở nụ cười: “Cũng kha khá, đủ mua nhà lấy vợ, ha ha ha ha.”

“Có phải muốn lấy cô bé đầu to kia không?” An Long Nhi tung ra một đòn bất ngờ, khiến Cố Tư Văn lập tức xịu mặt xuống nói: “Người thân với nó như vậy, để lại cho người cưới đây.”

“Ta ngược lại rất hy vọng hai người các người có thể nên vợ nên chồng...” An Long Nhi nhìn vào mắt Cố Tư Văn, Cố Tư Văn lắc đầu nói: “Nhìn ta làm gì, cũng phải xem người ta chịu gả cho hay không mới được chứ.”

“Người cứ rượu chè phóng dăng, đánh bạc chơi gái thì người ta làm sao thích người được?”

“Người nghe ai bảo vậy?” Cố Tư Văn nghiêm trang cất vấn An Long Nhi.

“Thỏ con hỏi Tiểu Nguyệt, sau đó kể lại cho ta.”

“Ta đã bao giờ đi đánh bạc chơi gái đâu! Ta ra ngoài làm ăn, cũng không thể khoe khoang rình rang khắp nơi được đúng không, đàn ông đàn ông ở nhà không làm gì, cứ ăn mặc điệu dàng ra ra vào vào, chẳng phân biệt ngày đêm thì cũng phải có một lý do chứ, không bảo là đi đánh bạc uống rượu hoa thì còn biết giải thích thế nào nữa?”

“Người chưa bao giờ đi chơi gái ư?”

“Chưa. Bằng không làm sao để dành được nhiều bạc chuẩn bị mua nhà lớn như vậy?”

“Khụ khụ...” An Long Nhi nghe tới đây thì cười khan hai tiếng, nói: “Nhu vậy cũng được à? Tiểu Nguyệt còn tưởng người là loại người xấu xa không thói xấu gì là không có đấy.”

Cố Tư Văn lắc đầu thở dài một tiếng, vịn vai An Long Nhi đứng dậy nói:

“Người có thời gian thì giúp ta giải thích với, ta cưới được sư tử người về rồi nhất định sẽ báo đáp tử tế.” Cậu ta nói vậy làm An Long Nhi phá lên cười một chặp. An Long Nhi cũng đứng dậy, phui phui mắt nói: “Tiểu Nguyệt ở nhà cũng đói rồi, ra quán trà mua đồ ăn mang về thôi.” Dưới ánh nắng của vầng dương mới nhú, hai người cùng chạy về phía quán trà mới mở cửa ven sông.

Bọn họ thuê một căn nhà to bên bờ hồ Lộc vắng vẻ ngoài cổng Bắc thành Quảng Châu, lại mua thêm mấy con ngựa tốt. Cố Tư Văn không tự mình bày sạp xem tướng nữa, mà đi trước một bước hoàn thành tâm nguyện của Lục Kiều Kiều, trở thành người dắt mối cho An Long Nhi, tìm được việc nào liên quan đến phong thủy trên giang hồ liền để An Long Nhi đi kiếm một khoản lớn, danh tiếng của Phong Thủy Tiểu Thần Tiên An Long Nhi trên giang hồ càng ngày càng vang xa. Thường ngày không có việc gì làm, cả bọn lại ra bờ hồ Lộc ruồi ngựa và luyện tập cưỡi ngựa bắn cung, ngoài ra, ngày nào họ cũng đến bờ hồ phía Đông nhan nhản mộ phần để kiểm tra các bia mộ.

Thì ra mảnh giấy mà Cố Tư Văn nhét cho Chương Bình Hàm viết rằng: “Mộ của Trần thái phu nhân mẹ quá cố của Hoàng Thanh Hiển bên bờ Đông hồ Lộc” chính là nói ở bờ Đông hồ Lộc có một ngôi mộ của bà thím họ Trần, người chỉ việc đem tin tức xuất hành của An Thanh Nguyên đặt dưới bia mộ là được rồi.

Thu qua đông đến, một mùa bình lặng trôi qua bên bờ hồ, A Tầm càng lớn càng nghịch ngợm, đôi mắt càng lúc càng có nét, xem chừng sau này sẽ trở thành một mỹ nữ tóc vàng; Đại Hoa Bối đã ngoan hơn rất nhiều, không biết tại tiết trời trở lạnh hay sức khỏe không được tốt, nó suốt ngày trốn trong ổ ngủ vùi, không làm ồn mà cũng không mấy khi ra ngoài chơi; bia mộ của bà thím họ Trần bấy lâu cũng không có tin tức gì.

Rốt cuộc, trong một buổi chiều âm u mưa lạnh bay đầy trời, An Long Nhi trông thấy trước mộ bà thím họ Trần có cảm ba que hương chưa đốt, cẩn thận quan sát kỹ hơn, thấy xung quanh chỗ đất cắm hương có một vòng tròn to bằng miệng bát được khắc bằng mũi dao, An Long Nhi rút hương ra, nhấc cả cục đất trong hình tròn lên, liền trông thấy bên dưới hốc đất là một bao vải dầu, tờ giấy bên trong bao vải có một hàng chữ nhỏ như đầu ruồi: Bính Ngọ tháng Giêng, dốc Thập Tự, Đại Phong Môn, núi Nam Côn. An Long Nhi cầm mảnh giấy lên lập tức về nhà tra lại bản đồ long mạch Quảng Đông, thì ra núi Nam Côn cách Quảng Châu hai trăm dặm, bắt nguồn từ dãy núi cửu Liên ở phía Đông Bắc tỉnh Quảng Đông. Dãy núi cửu Liên từ Tây Giang uốn lượn ngàn dặm mà đến, mạch chính vươn tới tận ngọn núi phía sau lưng thành Quảng Châu, núi Nam Côn lại là đoạn cuối cùng trước khi long khí của dãy cửu Liên nhập vào Quảng Châu. Còn Đại Phong Môn là thác nước



lớn để long mạch núi Nam Côn lộ xác biến thành chính khí chân long. Trên bản đồ không ghi rõ khu vực thác Đại Phong Môn có dốc Thập Tự, chuyện này cũng không có gì lạ, tạm không nói tới chuyện bản đồ này không phải do An Thanh Nguyên dựa vào Trảm long quyết vẽ ra, mà dù An Thanh Nguyên có vẽ một tấm bản đồ, y cũng chẳng ngu đến mức viết cả tử huyệt trảm long lên giấy để người ta đi phá hoại chuyện lớn của mình.

Chỉ có một điểm mà An Long Nhi không hiểu, chính là An Thanh Nguyên đã có Trảm long quyết, lại có năng lực trảm long, tại sao sau khi phục hồi chức quan rồi vẫn chần chừ mãi không ra tay, cảm giác lo lắng trước sự phát triển của tình thế và nỗi tò mò đối với tử huyệt trảm long khiến suốt nửa năm nay, An Long Nhi hết sức mong chờ hành động của y- Trước khi lên đường, Cố Tư Văn giao lá cờ Tiểu Thần Tiên cho Sái Nguyệt, dặn dò cô bảo quản cho tốt, rồi cầm theo trường thương, cùng An Long Nhi phóng ngựa lên núi Nam Côn.

Hai người tính rằng sẽ tìm hiểu địa hình trước, sau đó phục kích An Thanh Nguyên, bọn họ đến chân núi Nam Côn trước hai ngày, nghỉ ngơi chỉnh đốn xong xuôi, liền lặng lẽ lên núi trong đêm.

Núi Nam Côn này địa hình gập ghềnh khúc khuỷu, trên núi toàn rừng trúc rậm rạp, mỗi khi gió thổi qua, biển trúc lại lay động xào xạc khắp cả ngọn núi. Dưới đất là thảm lá cây nghìn năm nay chưa có người quét dọn, hễ bước lên lại phát ra tiếng lạo xạo. Cũng may, buổi đêm gió Bắc thổi rất mạnh, lạnh thì có lạnh, nhưng tiếng lá trúc xào xạc như sóng biển có thể giấu được tiếng chân người.

Cố Tư Văn mặc áo bông co ro trên lưng ngựa, hai tay ôm lấy vai run rẩy nói lập bập: “Lần này ngu rồi, nếu không bỏ bỏ bỏ lại lá cờ kia, giờ còn có cái mà đập, người người người không lạnh à?”

Thế chất An Long Nhi vốn dĩ rất tốt, sau ba năm tu đạo ở phủ Thiên Sư, nội công đạo gia đã đạt tới trình độ tinh thuần vô song, thời tiết này đối với cậu vẫn chưa coi là lạnh. Để tiện hoạt động, cậu không mặc áo bông, chỉ khoác một chiếc áo choàng bên ngoài áo dài, xăm xăm đi đón đầu cơn gió Bắc. Cậu bảo Cố Tư Văn: “Ta không lạnh, ngươi cẩn thận một chút đi, Đại Phong Môn là thác lớn, đường lên trên có thể sẽ rất trơn.”

“Bên bên dưới đã lạnh thế này rồi, lên trên đó lại còn không chết chác à... cứu tôi với...” Cố Tư Văn không ngừng cầu nài, nhưng vẫn bám sát theo An Long Nhi, lại một cơn gió lớn thổi qua, cậu ta ngẩng đầu nhìn lên. Sau khi đám mây mù trôi đi, bầu trời chỉ chít ánh sao sáng. An Long Nhi cũng ngược nhìn sao trời, sao đêm nay đẹp lạ thường, có lẽ vì trong khe núi quá tối tăm làm nổi bật ánh sao, nhưng cũng có thể là do một nguyên nhân khác.

Hai mươi năm nay, thiên vận là cứu tử hữu bất hỏa vận, qua giờ Tý, thì

chính là năm Canh Tuất tháng Mậu Dần ngày Bính Ngọ, sự phối hợp giữa ngày tháng và thiên vận, khiến ngày này trở thành ngày có hỏa khí mạnh nhất, phù hợp với thiên vận nhất, là thời điểm quan trọng để hoàn thành việc lớn, An Thanh Nguyên chọn ngày này để đến núi Nam Côn dường như không được hợp với lẽ thường cho lắm. Cứ theo thời gian trăm long lần trước mà tính toán thì hôm đó là ngày âm tà hung sát nhất trong cả năm, bây giờ y muốn lặp lại chuyện xấu đó, nhưng lại chọn một ngày tốt, khiến người ta có cảm giác kẻ xấu này không chuyên nghiệp chút nào, An Long Nhi cũng không đoán ra trong lòng An Thanh Nguyên đang tính toán chuyện gì, đành lên dốc Thập Tự xem sao.

Đường núi khó đi, càng lên trên lại càng không có đường, An Long Nhi dẫn Cố Tư Văn men theo con sông nhỏ trong núi chậm chậm leo lên mới không mất nhiều công sức chặt quang các bụi cây bụi gai ven đường. Vòng vèo một hồi, đến dưới chân một ngọn thác lớn, Cố Tư Văn ngược nhìn lên, buột miệng thốt: “Đẹp quá đi mất!”

An Long Nhi ngẩng đầu nhìn lên, đó là một thác nước cao trăm trượng, chỉ nhìn độ cao cũng đủ khiến người ta thấy choáng váng, nếu ở trên đỉnh tháp hắt một gáo nước xuống dưới, nước sẽ bắn tung tóe ra rồi mất tăm mất dạng. Vì đã vào mùa đông, lượng nước cũng không nhiều lắm, từ trên thác quanh co đổ xuống, dòng nước trắng xóa trên vách đá đen ngòm vạch nên một con đường lớn uốn lượn và sóng động.

An Long Nhi cũng không kìm được buột miệng khen: “Quả nhiên là đẹp, không ngờ đồ vô văn hóa như nhà ngươi cũng biết thưởng thức cảnh đẹp như thế này.”

“Tất nhiên là biết thưởng thức rồi, ngươi xem, thật giống như một mỹ nữ, bên trên là đầu và mái tóc dài, ở giữa là ngực...”

Nghe Cố Tư Văn nói vậy, An Long Nhi suýt chút nữa rơi xuống ngựa, có điều được chỉ điểm, lại ngược nhìn thác nước, quả nhiên thấy giống một thiếu nữ thân hình yếu điệu mềm mại.

Hai người men theo ngọn thác mà dắt ngựa lên núi, khó nhọc leo lên được đỉnh thác, lúc này mới thực sự hiểu được tại sao nơi này gọi là Đại Phong Môn. Từ nơi đây nhìn xuống là vùng đất phía Nam Lương Quảng rộng mênh mông, hai bên ngọn thác là núi cao ngất trời, ở giữa có một khe núi, mùa hè gió Nam từ đây thổi vào, mùa Đông gió Bắc từ đây thổi ra, Cố Tư Văn lớn tiếng nói giữa tiếng gió vù vù: “Thì ra Đại Phong Môn có ý này, thật đúng là không ngờ đến đây...”

Hai người không có nhiều thời gian để ngắm phong cảnh, An Long Nhi dẫn đường, men theo bờ, đi ngược dòng con sông nhỏ lên núi. Cố Tư Văn đã lạnh đến mức mù mị cả đầu óc, phải không ngừng nói chuyện với An Long

Nhi để phân tán tinh thần.

“Sao lại cứ phải đi men theo dòng nước thế, vì ở đây tre trúc ít dễ leo hơn à?”

“Chúng ta lên núi là để ngăn cản việc trảm long, vì vậy cần phải tìm được long mạch.”

An Long Nhi giải thích xong, Cố Tư Văn vẫn không biết bạn mình đang nói gì: “Men theo dòng nước là để tìm long mạch?”

“Đúng vậy.” An Long Nhi nói: “Long mạch chân long đều có dòng nước tương hỗ, chỉ cần tìm được dòng nước chảy cùng hướng với hướng núi, long mạch chính là ở hai bên dòng nước ấy.”

Cố Tư Văn sực hiểu ra, nhìn đường nét đen như mực của núi non ở hai bên, lẩm bẩm tự nói một mình: “Chắc, bên này có thể là long mạch, bên kia cũng có thể là long mạch, An Thanh Nguyên sẽ ra tay ở nơi như thế này đây.”

“E hèm, trảm long không giống với tầm long điểm huyết, phong thủy Dương Công cứu nhân độ thế chuyên tìm đất lành, còn phong thủy trảm long của An Công lại phải tìm đến hung địa.” An Long Nhi đã xem qua thế núi trên bản đồ, đoán rằng nhất thời cũng không đến được dốc Thập Tự, nên chậm rãi giải thích: “Con sông mà chúng ta đang đi men theo này nhỏ quá, kỳ thực không thể gọi là sông được, trong phong thủy người ta gọi là giới thủy. Những nơi có dòng nước chảy qua giữa hai ngọn núi đều gọi là giới thủy, là đất đại hung không thể điểm huyết xây nhà, chỉ cần không sử dụng thì cũng không có gì đặc biệt; nhưng đạo giới thủy này và đại long mạch của núi cửu Liên đều đi theo hướng từ Đông Bắc tới Tây Nam, chạy về phía Quảng Châu, giới thủy này chính là tuyến đường chảy ra của khí chân long, chúng ta cứ đi lên đến chỗ địa hình sụt xuống do có mấy đạo giới thủy giao nhau, đây chính là nơi hung khí từ bốn phương tám hướng tụ hội về. Nếu quả có một nơi như thế, chỗ đó hẳn là tử huyết của long mạch, rất có khả năng cũng chính là dốc Thập Tự được nhắc đến trong mật thư.”

Cố Tư Văn nửa tin nửa ngờ theo An Long Nhi tiếp tục đi lên trên, quả nhiên thấy núi ở hai bên dốc xuống phía dưới, nếu tiếp tục đi lên nữa, dốc núi sẽ trùng với giới thủy mà họ đang đi theo. Lúc này An Long Nhi nói với Cố Tư Văn: “Chắc là gần đến dốc Thập Tự rồi, giờ không thể đi men theo giới thủy nữa, chúng ta buộc ngựa ở đây, đi bộ lên dốc núi quan sát tình hình giới thủy; từ giờ cũng đừng nói chuyện nữa, có thể An Thanh Nguyên đã ở đây rồi.” Nghe An Long Nhi nói vậy, vẻ co ro mệt mỏi vừa nãy của Cố Tư Văn lập tức biến đâu mất, cậu ta xúc lại tinh thần, gật gật đầu, buộc chặt ngựa rồi theo An Long Nhi lên dốc núi.

Trên dốc núi không có đường, chỉ toàn là tre trúc mọc san sát, hai người chậm chậm bước thấp bước cao bên trong rừng trúc, rốt cuộc cũng đến được gần chân dốc bên kia, trông thấy bên dưới dốc quả nhiên là một khu đất trống sục xuống, xung quanh khu đất là bốn ngọn núi, giữa bốn ngọn núi có bốn đạo giới thủy, trông giống như một cái rãnh chữ thập toác ra phía trên chiếc bánh bao hấp chín, chia cái bánh làm bốn mảnh, trong đó có hai đạo giới thủy một cao một thấp đem theo một dòng suối nhỏ từ trên núi chảy xuống rồi chuyển hướng ở bên dưới khu đất.

Mấy chục tên binh sĩ đang lắp ghép một bình đài bằng gỗ, kiểu dáng giống như An Long Nhi đã từng trông thấy trên núi Đỉnh Hồ, tám góc bình đài có tám cột gỗ, An Long Nhi biết trên tám cái cột này sẽ trói tám đứa trẻ, lát nữa An Thanh Nguyên sẽ bước chân theo canh bộ, lần lượt đâm chết chúng để lấy máu, đổ vào tử huyết, tiến hành trăm long. Bên cạnh bình đài là một hàng trẻ con mặc áo bông đang ngủ thiêm thiếp, hẳn bọn chúng chính là người sẽ phải chết, giờ bị đồ thuốc mê cho bất tỉnh nhân sự rồi đưa lên núi sử dụng.

An Long Nhi và Cố Tư Văn ngồi chồm hồm trong chỗ tối, căng thẳng tìm kiếm bóng dáng của An Thanh Nguyên, nhưng tìm mãi cũng chưa thấy đâu. Đến khi bình đài ghép xong, sắc trời dần hửng sáng, mới trông thấy trên con đường nhỏ ở ngọn núi đối diện có hai thớt ngựa đi xuống, trên ngựa lần lượt là Quốc sư An Thanh Nguyên cao lớn anh tuấn, mặc áo lông hoa lệ, và ngự dụng phong thủy sư Kim Lập Đức, người lùn nhỏ nhưng nhanh nhẹn.

Kim Lập Đức có tướng mạo điển hình của người Quảng Đông, cũng sở hữu tính cách điển hình của người Quảng Đông, mấy năm trước An Long Nhi từng nhiều lần giao thủ với y, đều được y ngoài đánh trong thả mà giữ cho tính mạng. Cậu hiểu rất rõ, đây là một viên quan chỉ lãn lộn để kiếm miếng cơm ăn, chốc nữa ra tay ám sát An Thanh Nguyên, y sẽ không thực sự ngăn cản mình.

Hai người chậm rãi lại gần bình đài trăm long, Kim Lập Đức bước lên trên xem xét, đoạn nói: “Bao giờ thì ra tay?”

Kim Lập Đức và An Thanh Nguyên đều không chú ý một điều, nói chuyện ở khu đất sục lún này, âm thanh sẽ truyền đều tới bốn vách núi xung quanh, mà buổi sáng sớm lại vừa khéo đúng lúc gió thổi yếu đi, giọng nói của y tuy không lớn, nhưng truyền đến tai An Long Nhi hết sức rõ ràng.

An Thanh Nguyên xuống ngựa đi tới giữa bình đài, vừa kiểm tra các rãnh máu chằng chịt trên bề mặt vừa nói: “Đợi một lúc nữa đã, đừng vội ra tay, hôm nay là ngày lành, để xem ý trời thế nào.”

Kim Lập Đức lộ vẻ bất lực nói: “Quốc sư, tám mạng người đây, có thể không giết thì đừng giết.”

An Thanh Nguyên khẽ cười nhạt: “Đúng là mâu thuẫn... ài, trong Đại Nội đã có Ngũ giáo đại lạt ma dẫn người lập kết giới hộ pháp rồi, nhưng hoàng thượng vẫn trong tình trạng nguy kịch, hôm nay là ngày đại cát, song lại là ngày nguy hiểm nhất trong Bát tự của hoàng thượng.”

Kim Lập Đức cũng nói: “Tôi thấy lần này khó mà qua được, vừa nãy trên đỉnh núi cũng thấy cả còn gì, ngày đại cát mà Tử Vi để tinh lại âm đạm vô quang, xung quanh các sao Tặc tinh sáng rực, thật tình không biết Đại Thanh tiếp sau đây sẽ như thế nào.”

“ở đây nói vậy thì không sao, một khi xuống núi chớ có mà nói bừa.” An Thanh Nguyên kịp thời nhắc nhở Kim Lập Đức, sau đó lại nói: “Nếu hoàng thượng khỏe lên thì long mạch này vẫn phải trảm. Đạo Quang gia là vị hoàng đế tốt, cần chính yêu dân, chỉ tại quốc vận không ra gì đã ép ngài đến đường cùng, muốn tiến không được mà muốn thoái cũng chẳng xong. Chúng ta là phận bề tôi, phải phò trợ ngài một tay, lo hết những chuyện bên dưới, quét sạch con đường phía trước rồi, miệng vàng của ngài mở ra mới có nơi ra sức...”

“Thế còn...” Kim Lập Đức hỏi mập mờ, ý rằng ngộ nhờ hoàng đế chết rồi thì nên tính sao?

An Thanh Nguyên đáp: “Lúc quốc gia có đại tang không nên chuốc thêm nhiều chuyện, long mạch trảm xong sẽ gây ra tai họa núi lở đất sụt trong phạm vi trăm dặm. Nơi này là đất trảm long, một khi ra tay sẽ chia núi Nam Côn thành bốn quả núi theo đường giới thủy. Trảm là trảm long khí trong long mạch, nhưng chết lại là người chết, vả lại...”

“Cái gì?” Kim Lập Đức đợi hồi lâu không nghe thấy câu tiếp theo, chỉ thấy An Thanh Nguyên ngẩng đầu nhìn trời, sau đó chậm chậm bước xuống bình đài, đi về phía An Long Nhi và Cố Tư Văn đang ẩn náu. Chỗ này cách xa đám binh sĩ đang làm việc, nhưng lại khiến An Long Nhi nghe rõ hơn đoạn đối thoại giữa hai người bọn họ.

Cố Tư Văn chậm rãi cầm cây thương lên, đưa mắt ra hiệu với An Long Nhi, An Long Nhi đưa tay ẩn cậu ta xuống.

An Thanh Nguyên từ từ nói: “Hoàng đế mới có thể lo cho nước cho dân giống như Đạo Quang gia hay không? Mục tướng liệu có còn đứng vững được trong triều đình mới hay không?... Lão Đức, ngươi cũng biết đấy, cùng làm một việc, có lúc là công lao, cũng có lúc lại là tội tình, trảm long ở Quảng Đông vốn là một nước cờ hiểm, nếu không có Mục tướng ủng hộ, phủ Quốc sư cũng không dễ làm việc đâu, không khéo lại còn...”

“Phải, phải, phải, để xem đã.” Kim Lập Đức ngẫm hiểu ra, vội vàng phụ họa theo.

An Long Nhi và Cố Tư Văn nghe tới đây đều đã hiểu, thì ra An Thanh Nguyên hôm nay không nhất định phải giết người trăm long, y đang đợi một biến cố lớn trên triều, chuẩn bị theo gió mà trở cờ.

An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức vừa đi vừa nói chuyện, cũng không rời khỏi bình đài trăm long. Bọn họ cất đặt mấy chục tên binh sĩ hạ trại nghỉ ngơi, bản thân thì ở giữa núi rừng nhóm lửa lấy nước suối đun trà, có vẻ rất thanh nhàn thông thả.

An Long Nhi và Cố Tư Văn nghe đối phương nói chuyện, trong lòng đều nảy sinh cảm giác tò mò, qua ngày hôm nay sẽ có thay đổi gì nhỉ? Hết ngày hôm nay, An Thanh Nguyên sẽ không trăm long nữa sao? Hiện tại không phải thời cơ tốt nhất để xông xuống dưới hạ thủ, họ vẫn phải mai phục trong rừng trúc này cùng đợi với An Thanh Nguyên.

Bọn An Long Nhi và Cố Tư Văn cũng giống như Kim Lập Đức, đều chỉ biết được suy nghĩ mà An Thanh Nguyên nói ra miệng, còn những suy tính sâu hơn một tầng thì họ An tuyệt đối không bao giờ nói cho bất cứ ai. Ba năm trước, y lỡ tay mở ra long huyết trên đỉnh núi Phù Dung, làm huyết ngầm Tiềm long thôn kim bên dưới đáy hồ của huyết Ngũ xà hạ dương lộ ra, để Lục Kiều Kiều táng cha của Hồng Tú Toàn vào thiên tử long huyết. Có thể nói cái thiên tử long huyết này là từ y mà ra. Sau khi có được Trăm long quyết, theo lý lẽ ra y phải phá mộ tổ của Hồng Tú Toàn trước tiên, giải quyết mối đại họa do chính mình gây ra trong quá khứ, nhưng ba năm bị biếm làm thứ dân đã khiến y ném đủ mùi đau khổ, sau khi trải qua trăm đắng ngàn cay mới trở về vị trí quốc sư, An Thanh Nguyên y đã lý giải được sâu thêm một tầng nữa về đạo lý cầu sinh trong chốn quan trường.

Hiện giờ, An Thanh Nguyên đã hiểu, làm việc là để cho hoàng thượng xem, bất luận một viên quan tận tâm tận lực bán mạng cho Đại Thanh đến thế nào, hoàng thượng biết được cũng chẳng buồn xót thương y; nhưng nếu có thể dẹp yên chuyện khiến hoàng thượng nhức đầu nhất, thì đây chính là đường tắt để thăng quan tiến chức. Chỉ cần không ai nhìn ra được long huyết thiên tử trên núi Phù Dung là họa do y gây ra, cái huyết này có thể chính là quân bài để y tiếp tục thăng chức. Nếu sau khi Hồng Tú Toàn làm ra chút thành tựu nho nhỏ, y mới ra tay chặt đứt long mạch của nhà họ Hồng, vậy thì y sẽ là công thần đã vì Đại Thanh mà xoay chuyển tình thế.

Hoàng đế Đạo Quang có một đồng con trai, nhưng chỉ có hai hoàng tử nay đã mười lăm mười sáu là thích hợp kế thừa ngôi vị, những đứa con khác đều chỉ là lũ trẻ năm ba tuổi còn chưa ráo máu đầu. Một đứa trẻ mười mấy tuổi đầu kế thừa ngôi vị làm sao biết trị lý quốc gia, trên thực tế, hoàng quyền sẽ rơi vào họ nhà mẹ và thầy giáo của hai hoàng tử; khi hoàng đế Đạo Quang băng hà, hai đảng liệu có vì tranh giành ngôi vị mà chém giết lẫn nhau? Ai sẽ

giành được ngôi đế? Tất cả đều là những vấn đề mà An Thanh Nguyên cần phải suy tính đến.

Phủ Quốc sư xưa nay vẫn được Trung đường Mục Chương A quyền nghiêng triều đình ngấm ngầm ủng hộ, nếu Mục tướng vì tranh chấp quyền vị mà phải hạ đài thì chẳng khác nào phủ Quốc sư bị giải thể, trong thời điểm luân chuyển quyền lực này mà ra tay trăm long hay làm bất cứ chuyện gì cũng đều là một sự lãng phí tinh lực; vả lại, mấy năm gần đây Hồng Tú Toàn không xuất đầu lộ diện ở Quảng Đông, kết cục này chính là uy lực của phong thủy Long quyết của An công ư? Với lòng hiếu kỳ đặc biệt của phong thủy sư, An Thanh Nguyên cũng đang hết sức mong đợi vụ mưu phản xảy ra, sự mong đợi của y dành cho Hồng Tú Toàn không thấp hơn Lục Kiều Kiều chút nào. Nắm trong tay Trăm long quyết và trăm long là hai việc hoàn toàn khác nhau, cho dù trăm long để thiên hạ thái bình thì làm việc cũng phải xem thời cơ, có tiết tấu, vào thời điểm này, y nhất định không ra tay trăm sát long mạch nhà họ Hồng.

Lúc này có việc quan trọng hơn cần phải làm, còn y thì đang ung dung chờ đợi.

Nhìn An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức uống trà sớm pha bằng nước suối, ăn những món điểm tâm ngon lành tinh xảo, An Long Nhi và Cố Tư Văn đều đói sôi bụng. Khó khăn lắm mới chịu đựng được đến gần trưa, bọn họ trông thấy An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức đi lên bình đài trăm long, ung dung dựng một cái giá hình tam giác, trên giá dùng la kinh đề lên một tờ giấy bùa có viết Bát tự. An Thanh Nguyên lấy trong người ra một chiếc đồng hồ quả quýt bằng vàng xem giờ, sau đó cầm bút chấm chu sa viết lên tám cây cột gỗ ở xung quanh bình đài tám đạo bùa; Kim Lập Đức giúp y buộc dây đỏ lên tám cây cột, đầu còn lại của tám sợi dây đều buộc lên giá tam giác.

Giờ Ngọ vừa tới, An Thanh Nguyên tung mình nhảy lên cột gỗ ở phía Đông, hai tay kết ấn lẩm nhẩm niệm chú. Giờ Ngọ ngày hôm nay là thời khắc hỏa khí mạnh nhất trong cả ngày, hoàng đế Đạo Quang có Bát tự kỵ hỏa, nếu không vượt qua được canh giờ này ắt sẽ về châu ông bà ông vải, ở chính giữa của Thiên sư Linh ứng trận mà An Thanh Nguyên bày ra, chính là Bát tự của Đạo Quang mà y phải dùng nhiều vàng bạc hối lộ mới có được, vì vậy, ở bên trong kết giới của An Thanh Nguyên, Linh ứng trận và sự sống chết của hoàng đế Đạo Quang sẽ tương thông với nhau.

Dưới ánh mặt trời nóng bỏng, tám sợi dây đỏ phát ra ánh sáng đỏ chói mắt. An Long Nhi biết trận thế này có ý nghĩa gì, cậu chỉ không biết kết quả cuối cùng của trận pháp mà thôi. Bởi An Long Nhi xưa nay không để ý đến việc triều đình, cho dù thế nào cũng không thể biết được sợi dây cuối cùng

còn lại đại diện cho hoàng tử nào, cậu chỉ quan tâm An Thanh Nguyên sau này có tiếp tục trầm long nữa hay không thôi.

Trong tiếng gió và tiếng niệm chú, tám sợi dây đỏ lần lượt bốc cháy, Kim Lập Đức lùi ra xa nấp sau thân cây, chỉ sợ trên bình đài sẽ xảy ra nổ lớn. Lúc này, một trận gió quái dị không thể xác định phương hướng chợt ào qua, trên bình đài đột nhiên phát ra tiếng gõ nổ tanh tách, bảy cây cột gỗ cùng lúc gãy đôi, vụn bắn tung tóe. Trước khi cây cột gỗ dưới chân gãy lìa, An Thanh Nguyên đã kịp thời nhảy vọt lên không trung, vừa đáp xuống chính giữa bình đài lập tức kiểm tra la kinh. Kim trên la kinh dừng ở hướng chính Bắc, đầu mũi kim chìm xuống dính vào đáy thiên trì, đây là hiện tượng trầm kim trong La kinh bát kỳ, đại biểu điềm đại hung và tử vong không thể tránh khỏi, mà vị trí đầu kim chỉ chính là kẻ thất bại và nạn nhân thực sự.

Kim Lập Đức cũng chạy lên bình đài xem la kinh, y và An Thanh Nguyên thoát nhìn qua đã hiểu ngay kết quả cuối cùng. Cột gãy chứng tỏ hoàng đế Đạo Quang đã băng hà, hướng chính Bắc mà đầu mũi kim trầm xuống đại diện cho Lục a ca Dịch Cân tuổi Tý, được dòng chính nhà Trung đường Mục Chương A ủng hộ, cũng có nghĩa là tương lai của phủ Quốc sư xuất hiện nhân tố không ổn định, đã như vậy thì việc trầm long phải tạm thời dừng lại, đợi xem rõ tình hình rồi mới có thể ra tay.

An Thanh Nguyên canh cánh lo âu, Kim Lập Đức lại ngấm ngấm mừng rỡ, bọn họ cùng đi tới trước cây cột duy nhất không bị gãy ở phía Bắc cẩn thận quan sát, cây cột gỗ ấy toác ra thành mấy mảnh, nhưng lại không gãy lìa, sợi dây đỏ chùng hẳn xuống nối liền với Bát tự của hoàng đế Đạo Quang.

An Thanh Nguyên khẽ nói: “Là Tứ a ca Dịch Chú...”

“Ngài xem, vết nứt trên cột tán loạn, toác ra đến tận dưới chân cột, xem ra vẫn là một tên hôn quân rồi.” Kim Lập Đức quan sát hình thái tàn lưu của cột gỗ để bói, đây là thuật chiêm bốc đã có từ thời thượng cổ, các vụ sư thời cổ đốt mai rùa cho nứt ra, rồi dựa vào những đường nứt ấy để đọc ra lời tiên tri, chính là cùng một nguyên lý với việc Kim Lập Đức nhìn đường nứt trên cây gỗ để đưa ra tiên đoán.

“Mục tướng và đám người ủng hộ Tứ a ca xưa nay vẫn không hòa hợp cho lắm, sau này không dễ làm việc rồi. Truyền lệnh của ta, chỉnh đốn lại đội ngũ, trở về Quảng Châu đợi tin tức.”

Kim Lập Đức vui vẻ tập hợp nhân mã xuống núi, An Long Nhi và Cố Tư Văn mai phục trong rừng tre không nghe được vừa này bọn họ rì rầm gì với nhau, cả hai lại sinh ra luống cuống, người ta không trầm long nữa rồi, liệu có nên xông ra ám sát mệnh quan triều đình nữa không?

An Long Nhi và Cố Tư Văn đều không dám làm bừa, chợt nghe thấy trên



bầu không vang lên một tiếng hú dài, sau lưng có tiếng người dưới đất bò dậy. Hai người ngoảnh đầu lại nhìn, thấy cả bề mặt con dốc sau lưng đang nhúc nhích, cũng không biết có bao nhiêu người từ đâu tới giờ vẫn luôn ẩn nấp dưới lòng đất nữa. Hai người không ngờ được lại có biến cố này, An Long Nhi còn đang cân nhắc thiệt hơn, Cố Tư Văn đã thành linh đứng bật dậy nói: “Giết để xông ra cũng là giết, giết để đánh vào cũng là giết, tên nhãi nhép kia, đợi ông mày đánh giết xông vào đây trừ hại cho dân!” Dứt lời, cậu ta gầm lên một tiếng, vung trường thương nhảy xuống dốc núi, lao về phía An Thanh Nguyên.

Đã đến nước này, An Long Nhi cũng không suy tính được gì nữa, đành phải theo Cố Tư Văn lao tới chỗ An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên đứng bên cạnh bình đài thu dọn đồ uống trà, những binh sĩ khác và Kim Lập Đức đang ở đằng xa xếp thành hàng, trước biến cố bất ngờ không kịp chạy tới bên cạnh bảo vệ y. An Thanh Nguyên vừa ngẩng đầu lên trông thấy An Long Nhi và Cố Tư Văn, trong mắt thoáng lộ vẻ ngạc nhiên, nhưng Quốc sư đã dạn dày chiến trận tuyệt đối không bị đòn đột kích của hai người làm cho rối loạn. Y xoay người lùi lại hai bước, kiếm đã rút ra cầm trên tay, vừa hỏi một câu “Các người đến làm gì?” thì đã tiếp chiêu với trường thương của Cố Tư Văn. Thái Ất kiếm pháp của An Thanh Nguyên là võ công độc bộ thiên hạ của phủ Thiên Sư, lưỡi kiếm ba thước dùng nhu chế cương, có thể nói là khi công thì không gì không phá nổi, khi thủ thì kiên cố vô song, sau khi gạt mũi thương của Cố Tư Văn ra, trường kiếm tựa như con rắn bạc dưới ánh mặt trời, lấp lóe linh quang, dính luôn vào cán thương, thừa thế Cố Tư Văn rút thương về mà cắt tới bàn tay cầm thương phía trước của cậu ta.

Cố Tư Văn buông tay trước tránh lưỡi kiếm, tay phía sau kéo nghiêng cán thương làm trường kiếm chệch đi, rút thanh đao ở thắt lưng ra chém vào chỗ sơ hở của An Thanh Nguyên. An Long Nhi cũng cùng lúc phóng tới, nhất loạt tấn công An Thanh Nguyên, chỉ mong hạ sát y nhanh nhất có thể, như vậy mới còn thời gian mà đối phó với không biết bao nhiêu binh mã từ phía sau ập tới kia. Nhưng An Thanh Nguyên lại không biến chiêu hay đánh trả, mà phi thân lùi lại, nhảy ra khỏi vòng chiến, co người lách vào bên dưới bình đài trăm long. Cố Tư Văn thấy đối phương vẫn chưa bại đã tìm chỗ ẩn nấp, biết rằng nhất định có gì gian trá, cũng không kịp nói với An Long Nhi, vội vứt bỏ trường thương rồi lăn theo xuống bên dưới bình đài. Sàn bình đài trăm long này cách mặt đất ba thước, người có thể lom khom bước đi ở phía dưới gầm, Cố Tư Văn vừa chui vào đã trông thấy An Thanh Nguyên ngồi xồm bên trong, liền cầm đao toan xông về phía y, song chưa kịp nhấc chân lên đã nghe bên ngoài có tiếng súng nổ loạn xạ. Cố Tư Văn lập tức dừng lại nằm rạp xuống đất, trong lòng thầm nhủ: “Tên khốn kiếp này đúng là cáo già trong các loại cáo già, thế mà cũng bị hán ta tính được.”

Lúc súng nổ, An Long Nhi liếc mắt thấy Kim Lập Đức và mấy chục tên binh sĩ không có vũ khí bỏ chạy tán loạn, cũng vội vàng lăn xuống bên dưới bình đài. Từ bên trong nhìn lên trên, có thể thấy phía trên bình đài được trải bằng nhiều tầng ván gỗ kẹp với tấm dày, súng Tây không thể bắn xuyên qua được, xem ra An Thanh Nguyên đã chuẩn bị sẵn nơi này để đề phòng súng Tây. Cậu còn trông thấy An Thanh Nguyên tay phải cầm kiếm, tay trái cầm một khẩu súng ngắn đang chĩa vào Cố Tư Văn. Cố Tư Văn kêu lên: “Ta trúng một viên đạn cũng không chết được đâu, Long thiếu gia mau giết hán đi!” Dứt lời, cậu ta lại vung đao xông về phía An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên gầm lên quát: “Dừng lại, người bọn chúng là nhằm vào ta, các ngươi đừng có qua đây!”

Loạt súng thứ hai vang lên, bắn vào bề mặt bình đài và mặt đất ở xung quanh, ba người lại đồng thời nhích thêm một chút vào giữa, nhưng vẫn cầm đao cầm súng gầm ghè nhau, ánh mắt không rời khỏi đối phương. An Long Nhi biết tại sao An Thanh Nguyên lại chĩa súng vào Cố Tư Văn, vì ở đây cậu hoàn toàn có thể tránh đạn rồi tấn công y, nhưng Cố Tư Văn thì không nhanh bằng đạn ra khỏi nòng, chỉ cần chĩa súng vào Cố Tư Văn, An Long Nhi nhất định không dám làm bừa. Thêm nữa, những lời An Thanh Nguyên vừa nói cũng không giống như đang đùa cợt, đám người mai phục nổ súng bên ngoài kia không thể nào là người của y được, bằng không y chỉ cần lăn ra phía ngoài bình đài, để các tay súng đồng loạt khai hỏa về phía bọn cậu thì đã hoàn thành nhiệm vụ rồi, cần gì phải chen chúc vào đây cùng chịu khổ.

Suy nghĩ này nhanh chóng được chứng thực, khi họ chen vào giữa bình đài tránh được loạt đạn thứ hai, từ bên dưới liếc nhìn ra ngoài, đã thấy mười

tay súng quỳ một chân phía trước bình đài, xếp thành hàng nhắm vào bên trong mà nổ súng. Không biết ai hét lớn một tiếng “chạy mau”, ba người cũng không hơi đâu uy hiếp nhau nữa, lập tức từ các hướng khác nhau lẫn ra khỏi bình đài. Tốc độ của An Long Nhi nhanh nhất, vừa lẫn khỏi gầm bình đài đã bỏ tới mười tên vừa nhả đạn, một làn gió đen lướt qua mười cây súng, một hàng các tay súng lần lượt gục xuống, tên nào tên nấy đều buông súng, ôm hai tay bị đao chém kêu gào thảm thiết, chạy lên trên dốc núi.

Nhưng cả bọn đều đoán được loạt đạn tiếp theo sẽ lập tức bắn tới, vì vậy lại cùng lúc nấp trở lại bên dưới bình đài, khẩu súng của An Thanh Nguyên vẫn chĩa vào Cố Tư Văn, Cố Tư Văn tức giận chửi đồng một tiếng, mặc kệ An Thanh Nguyên dọa nạt, vẫn rùn người giương đao đâm về phía y.

An Thanh Nguyên đột nhiên hét lớn: “Mau dừng tay, đừng tấm ván dưới đất lên!”

An Long Nhi và Cố Tư Văn đang đâm về phía An Thanh Nguyên, cùng lúc trông thấy sau lưng y có một hàng các tay súng đang quỳ một chân, cũng trông thấy An Thanh Nguyên kéo ra một vòng sắt dưới đất, dựng lên một tấm ván hai lớp che chắn toàn thân; hai người đều không ngu ngốc, hiểu được sau lưng mình nhất định cũng có một hàng tay súng khác, vì vậy lập tức ném đao xuống đất, thuận tay mò xem có vòng sắt nào hay không, sau khi lần lượt sờ thấy vòng sắt liền kéo dựng tấm ván lên, ngay sau đó, họ nghe thấy phía ngoài bình đài vang lên một loạt tiếng súng, ván gỗ trên tay liên tục bị đập mạnh vào, chấn động đến nỗi toàn thân ba người đều run lên bần bật.

ở giữa bình đài có một ống tre vốn được chuẩn bị để sau khi giết đám trẻ con thì dẫn máu chảy xuống đất, hiện giờ ba người đều rút về bên cạnh ống tre này, lưng dựa lưng để phòng đòn tấn công từ bên ngoài, đao thương vút dưới đất cũng không ai nhặt lên. Sau mấy chục tiếng súng liên tiếp, phía ngoài bình đài vang lên giọng Mục Thác: “Không cần bắn nữa, mang thuốc nổ đến đây!” Ba người vừa nghe thấy câu này, lập tức trợn tròn mắt lên nhìn nhau, An Long Nhi và Cố Tư Văn chẳng để ý đến An Thanh Nguyên nữa, đang định giương ván gỗ lên xông ra ngoài thì An Thanh Nguyên lại quát lớn: “Đừng xông ra, xông ra là đụng súng Tây đó! Xem ta đây!”

An Thanh Nguyên một tay đỡ tấm ván chắn, một tay nắm vào ống tre ở giữa bình đài kéo xuống dưới một cái, một mũi tên lửa rít lên, từ bên trong ống tre bắn vọt lên giữa không trung rồi nổ tung, An Long Nhi nghe thấy một loạt súng còn dữ dội hơn từ khắp bốn phương tám hướng, phía ngoài bình đài, tiếng kêu thảm thiết thấu tận trời xanh. Tựa hồ một lúc lâu sau, tiếng súng mới ngừng lại, bên ngoài bình đài cũng không còn tiếng kêu la hay nói chuyện gì nữa, chỉ có một hai tiếng rên rỉ yếu ớt.

Nguy cơ bên ngoài bình đài đã được giải quyết, An Thanh Nguyên là người trước tiên lăn ra ngoài, liên tiếp nhảy lên hụp xuống vài cái đã lùì ra xa năm sáu trượng, vừa chạm đất liền lập tức xuống tấn, hai tay nâng súng, chỉ vào Cố Tư Văn cũng lăn ra bên ngoài cùng lúc với y từ một hướng khác. Y không mong có thể bắn chết Cố Tư Văn hoặc An Long Nhi mà chỉ muốn trấn áp đòn tấn công của An Long Nhi, kéo dài thời gian đến lúc đội súng Tây mà mình sắp xếp nạp lại đạn, rồi dùng hỏa lực mạnh nhất tiêu diệt cậu. Trên đời này chỉ có hai người sở hữu năng lực trăm long, trong suy nghĩ của An Thanh Nguyên, người biết trăm long còn lại nhất định phải chết.

Khinh công của An Long Nhi có giỏi đến mấy cũng không dám so tốc độ với ngón tay lấy cò súng của An Thanh Nguyên, cậu vội bỏ đường tấn công trực tiếp, lướt ra chắn trước mặt Cố Tư Văn, rồi tung mình vọt qua bình đài trăm long, dồn hết tốc lực bỏ về phía An Thanh Nguyên.

Ba người xếp thành một đường thẳng, từ góc độ của An Thanh Nguyên chỉ có thể nhìn thấy một mình An Long Nhi, thân thể Cố Tư Văn đã được An Long Nhi che khuất hoàn toàn, nếu đao của cậu đủ nhanh, có khi tới lúc chết An Thanh Nguyên cũng không thể nhìn thấy Cố Tư Văn được.

Trong khoảnh khắc ngán ngủ đó, Cố Tư Văn đã đoán được ý đồ của An Long Nhi, vội thất thanh kêu lên: “Đừng!” Đồng thời cùng với An Long Nhi xông thẳng lên trước. Tiếng súng nổ vang, đạn chì vọt ra khỏi nòng súng của An Thanh Nguyên, An Long Nhi lại lao nhanh hơn nữa, đao giơ trước mặt chém thẳng ra phía trước...

Cậu trông thấy tất cả động tác ngón tay của An Thanh Nguyên, trông thấy vẻ lạnh lùng trong ánh mắt y, hướng chỉ của nòng súng và đường đạn cũng nằm trong dự đoán, nếu cậu lách người né tránh, viên đạn này ắt sẽ bắn trúng người huynh đệ phía sau; nhưng nếu viên đạn này không thể lập tức khiến cậu mất đi tri giác mà ngã xuống, vậy thì hôm nay chính là ngày chết của An Thanh Nguyên y.

An Thanh Nguyên thấy hình ảnh An Long Nhi dường như đột nhiên phóng đại lên trước mặt mình, viên đạn lọt vào ánh đao do cậu nghiêng răng chém ra rồi tách thành hai đốm lửa, bắn chệch sang hai bên. An Thanh Nguyên cả kinh thất sắc, trong lòng chợt dâng lên một ý nghĩ khủng khiếp: Đồi phương đã chém bay cả đạn! Đây là màn cuối cùng rồi hay sao?

Khẩu súng giương lên vẫn còn chưa rút về, một luồng gió lạnh đã phạt chéo qua đầu An Thanh Nguyên, thân thể y không có chỗ nào kịp nhúc nhích, chỉ biết trợn tròn mắt lên nhìn gã thiếu niên tóc vàng có vết sẹo trên mặt vùng đao chém xả vào mình... “Păng!” Có tiếng súng nổ ở phía xa, một viên đạn xuyên qua vai trái của An Long Nhi, tay trái cậu lập tức mất đi sức mạnh, không khống chế được rũ xuống, cùng lúc đó, một cái bóng từ bên

cạnh lao tới cực nhanh đẩy An Thanh Nguyên ngã ra đất; một đao của An Long Nhi chém vào khoảng không, cậu đang định xông lên truy sát, thì bị Cố Tư Văn từ phía sau kéo giạt áo choàng rơi xuống đất, cậu ta hét lên: “Xung quanh toàn là súng thối, chạy mau!”

An Long Nhi bây giờ mới ngẩng đầu lên nhìn, thấy An Thanh Nguyên đang được một tên cầm đao yểm hộ nhanh chóng rời khỏi khu vực gần bình đài trăm long, thân hình cao gầy của gã đao thủ khiến An Long Nhi nhớ ra ngay, y chính là Vương linh quan sở trường dùng Kỳ môn Độn giáp bày trận của Khâm thiên giám, Sơn Đông khoái đao Lục Hữu. An Long Nhi đã được ném mùi kỳ môn ảo trận mà y bày bố, trận thế súng Tây vừa đông đảo vừa bí mật ngày hôm nay do y sắp xếp cũng không có gì lạ cả. Nhìn theo hướng viên đạn chì bắn tới, chỉ thấy một người ngồi dưới đất vừa thu khẩu súng còn đang bốc khói về, An Long Nhi phát hiện ra người này rất quen, nhưng nhất thời cũng không nhớ đã gặp ở đâu; cậu lại đưa mắt nhìn quanh, thấy trên bốn dốc núi quây như bốn bức tường xung quanh bình đài trăm long đều có quân Thanh cầm súng xếp thành đội thành hàng, binh sĩ từ ba hướng đang nhồi hỏa dược lấp đạn, có thể thấy vừa rồi khi bắn bừa một trận, bọn chúng đã xả hết sạch đạn; nhóm binh sĩ ở hướng còn lại do một viên quan chỉ huy, cầm súng gán lưới lê từ trên dốc núi thừa thế xông thẳng tới, bốn phía xung quanh bình đài toàn xác người và súng ống, kể cả Mực Thác trên người mặc áo chèn vàng cũng nằm gục trong đó.

Đội quân này không giống như đội thân binh Thiên tông Bồ Thái dẫn đi tìm con gái, bọn chúng đang thực hiện một cuộc vây giết có tổ chức và mục đích rõ ràng, An Long Nhi tay trái đã trúng đạn bị thương, có ham chiến mấy cũng không thể giành thêm lợi thế gì nữa, hai người bèn nhân lúc đội súng Tây còn chưa kịp lên đạn, nhanh chóng đột phá vòng vây chạy xuống núi, phi ngựa như bay về Quảng Châu, lần này cũng không tránh khỏi lại phải chuyển nhà ẩn trốn ngay trong đêm.

An Thanh Nguyên lách vào trong rừng tre, nhìn bóng dáng An Long Nhi và Cố Tư Văn biến mất bên dưới dốc núi, y cầm lấy thanh đao trên tay Lục Hữu, dùng đốc kiếm gõ vào phát ra tiếng đình đình đang đang chói tai, các đội binh sĩ vừa nghe tín hiệu đều thu binh, tập trung về xung quanh bình đài.

An Thanh Nguyên bước tới ngồi xuống bên cạnh Mực Thác, giơ tay lật người đối phương cho nằm ngửa mặt lên trời, thấy trước ngực họ Mực đã trúng đạn, máu vẫn không ngừng chảy ra. Mực Thác đờ đẫn nhìn An Thanh Nguyên, bàn tay đột nhiên giơ lên tóm lấy vạt áo y, hỏi: “Tại sao... ngươi lại biết được...”

An Thanh Nguyên trả lời y: “Ngươi muốn bán đứng người khác thì cũng có người muốn bán đứng ngươi thôi, ta sớm đã biết ngươi không muốn ta

phục chức, lại luôn muốn giết ta, lần này ta đến núi Nam Côn chính là để dẫn dụ ngươi ra đó.”

Mục Thác nhìn ra phía sau lưng An Thanh Nguyên, Chương Bình Hàm chậm chậm bước ra, y biết người bán đứng mình chính là tên họ Chương này, đau đớn nhám mát lại, thở hắt ra một hơi, đoạn nói: “Ngươi... ngươi không trăm long nữa sao?”

“Long mạch làm loạn thiên hạ đương nhiên phải trăm, chỉ có điều không phải hôm nay, cũng không phải ở chỗ này, Đại Thanh của ngươi ta sẽ trông chừng tử tế, ngươi cứ yên tâm mà đi đi.”

Mục Thác thực sự nghe không hiểu ý tứ của An Thanh Nguyên, y lại hỏi: “Ngươi... rốt cuộc... muốn làm gì?”

“Vớ trí tuệ của ngươi làm sao mà hiểu được chứ?” An Thanh Nguyên thở dài một tiếng, đứng dậy vẫy vẫy tay với Lục Hữu, rồi lại chỉ vào đầu Mục Thác. Lục Hữu cầm lấy một khẩu súng của tên binh sĩ bên cạnh, nhắm vào đầu Mục Thác bóp cò.

Trong lúc mấy tên đội trưởng cắt đặt binh sĩ đi thu dọn chiến trường, An Thanh Nguyên bước tới bên cạnh gã đàn ông ngồi dưới đất kia, ngồi xuống vỗ vỗ vai y nói: “Khâu đại nhân, cảm ơn vừa nãy ngươi nổ súng cứu ta.”

Người này tên Khâu Cẩn Ngôn, là cao thủ phong thủy phái Thiên tinh được điều từ Khâm thiên giám ra phối hợp phá hoại các huyệt phong thủy ở tỉnh Quảng Đông. Bốn năm trước trong trận chiến ở núi Kê Đề, y bị Lục Kiêu Kiêu bán gãy chân phải, còn bị tống vào đại lao nha môn, không được điều trị kịp thời nên đã bất hạnh tàn phế, sau đó triều đình thấy y không còn tác dụng gì nữa, bèn lấy lý do bệnh tật ban cho y được từ chức về quê dưỡng lão. Sau khi về quê, họ Khâu đã dốc hết gia sản đi nhiều nơi tìm thầy chạy thuốc, song vẫn không trị dứt được. Khoảng thời gian An Thanh Nguyên bị bãi quan, y đi tìm Khâu Cẩn Ngôn làm trợ thủ phối hợp nghiên cứu phương pháp trăm long, mới phát hiện ra trong mấy năm hành động bất tiện này, Khâu Cẩn Ngôn không hề buông thả bản thân, còn luyện được khả năng bắn súng rất khá, điều này khiến An Thanh Nguyên vui mừng khôn xiết. Khi vừa được phục chức, An Thanh Nguyên lập tức lấy lý do nhân tài hiếm có, ra sức đảm bảo cho y trở về phủ Quốc sư, hôm nay được Khâu Cẩn Ngôn cứu khỏi đao của An Long Nhi, An Thanh Nguyên lại càng thêm cảm kích không thôi. Khâu Cẩn Ngôn khẽ cười một tiếng, nói: “Quốc sư nói gì vậy, tất cả đều đã được số mệnh sắp sẵn, nếu mệnh của Quốc sư đã như thế thì dù là thần tiên cũng khó cứu.”

An Thanh Nguyên không tranh cãi những vấn đề này với Khâu Cẩn Ngôn, cười cười vỗ vai y nói: “Tính ra thì Khâu đại nhân nhìn được thấu triệt nhất nhỉ, ha ha...”

Kim Lập Đức đi tới bên cạnh An Thanh Nguyên hỏi: “Chuyến này giết luôn cả Mục vương gia rồi, làm sao ăn nói với bề trên đây?”

An Thanh Nguyên gọi cả Lục Hữu ở dưới chân dốc lên, nói: “Tứ a ca làm tiểu hoàng đế, phe của Mục tướng ắt sẽ lụn bại, Mục Thác là người bên Mục tướng, trước đây suốt ngày khoa tay múa chân làm tai mắt cho triều đình, chúng ta làm việc gì cũng không tiện, giờ hắn chết rồi vấn đề cũng không lớn, vừa khéo coi như thanh lý môn hộ cho phủ Quốc sư. Đương nhiên, chúng ta cũng phải trả thù cho tiểu vương gia, trở về truyền lệnh toàn quốc truy nã An Long Nhi, tội danh là ám sát Mục Thác tiểu vương gia, lần này không hư trương thanh thế gì nữa, thông cáo các nơi, gặp người lập tức xử quyết tại trận.”

Mọi người đều biết đây là trút vạ lên đầu An Long Nhi, An Thanh Nguyên đã hạ quyết tâm giết chết An Long Nhi từ lâu, không cần phải nói thêm lời nào nữa.

An Thanh Nguyên lại nói: “Triều đình sẽ không để phủ Quốc sư không có quan viên người Mãn, nhưng hiện giờ hoàng thượng hãy còn nhỏ, không thể khống chế hết mọi chuyện trong triều, nếu xử lý cho tốt, triều đình sẽ không để ý mấy chuyện nhỏ nhặt này đâu. Ta và lão Đức, Lục Hữu lập tức về kinh lo liệu, móc nối quan hệ với đám người phe Tứ a ca, trước tiên giữ vững địa vị của phủ Quốc sư, sau đó sẽ liên hệ với các quan viên người Hán trong sáu bộ, thâm nhập vào nội các mới, hoàng thượng không thể đổi, nhưng mà... hiểu chưa hả?”

Kim Lập Đức nói: “Hiểu rồi hiểu rồi, thay triều đổi đại cái gì chứ, chỉ cần thiên hạ thái bình, ai nấy đều có cơm ăn, người Hán quản hay người Mãn quản cũng vậy cả thôi, nếu đã giống nhau thì cứ để người Hán quản là được rồi, chúng ta quen tay mà.”

Cả bọn nghe vậy đều bật cười thoải mái, An Thanh Nguyên vỗ vai Kim Lập Đức khen: “Ha ha, hiếm khi nào thấy lão Đức thẳng thắn như vậy đây. Được rồi, Chương Phó sứ và Khâu đại nhân ở lại trấn giữ trong phủ Tổng đốc Lương Quảng, kẻ nào có động thì trực tiếp ra tay luôn...” An Thanh Nguyên nói tới đây, liền giơ ngón tay khẽ cứa lên cổ mình một cái, hai người kia đều hiểu ý gật gật đầu.

Y lại dặn Khâu cận Ngôn: “Khâu đại nhân cũng đừng quá áp lực, trong quá khứ người đã thanh lý nhiều mộ phần phản nghịch ở Quảng Đông, sau này Chương đại nhân cũng liên tiếp mấy năm thanh tủy bọn thuật sĩ giang hồ, Quảng Đông hắn là vấn đề không lớn, sự việc không nhiều, các người giữ mình là quan trọng nhất, chỉ cần người không xảy ra chuyện gì, sau này các người còn có việc lớn phải làm.”

Cả bọn đều biết An Thanh Nguyên để bọn họ ở lại, là vì Chương Bình

Hàm đã đứt cánh tay phải, còn Khâu cần Ngôn đã gãy chân, chưa nói đến chuyện ở kinh thành làm việc không tiện, ngay cả việc vào cung gặp mặt thánh thượng cũng thành vấn đề. Vốn dĩ, trong luật lệ Đại Thanh sớm đã có quy định, những người tứ chi tàn khuyết, thân hình không lành lặn đều không được làm quan, càng khỏi phải nói đến chuyện vào cung nữa. Vì vậy An Thanh Nguyên không cho bọn họ lên kinh, hoàn toàn là để giữ lại quan chức cho họ, hai người tự nhiên hiểu được, trong lòng không khỏi ngấm ngấm cảm kích.

Lúc này, An Thanh Nguyên rút khẩu súng ngắn giắt ở thắt lưng ra, lại móc cả thuốc súng và đạn lắp vào, vừa làm vừa hỏi Chương Bình Hàm: “Lúc trước sao không nghe người nhắc An Long Nhi cũng tới?”

Trán Chương Bình Hàm lập tức rịn mồ hôi lạnh, y biết An Thanh Nguyên đang hỏi tội, vừa nãy An Long Nhi xém chút nữa đã chém cái đầu họ An toác ra làm hai mảnh, y vẫn còn nhớ rõ như in. Chương Bình Hàm run run giọng đáp: “Ty chức không báo cho nó đến, có thể là Mục Thác đã âm thầm báo tin cho bọn chúng tới hỗ trợ.”

“Vậy sao?” An Thanh Nguyên nhồi thuốc súng và đạn dược xong xuôi, dùng giấy vo viên nhồi vào nòng súng, nén chặt viên đạn xuống, một loạt các động tác liên hoàn này làm Chương Bình Hàm nhìn mà tim đập thành thịch. An Thanh Nguyên giắt súng lại vào bên hông, nói tiếp: “Người làm việc lớn không thể có tư tâm, Chương đại nhân hẳn phải hiểu rõ điều này.”

Lời này của An Thanh Nguyên rõ ràng ám chỉ Chương Bình Hàm ghi hận An Long Nhi một đao chặt đứt cánh tay, vì vậy muốn lợi dụng cơ hội này diệt trừ đối phương, nhưng suýt chút nữa đã phá hoại toàn bộ trận đánh lần này, khiến cho An Thanh Nguyên gặp phải hiểm nguy không cần thiết. Chương Bình Hàm hiểu ý, lập tức quỳ một chân xuống nói: “Hạ quan không dám, xin Quốc sư minh xét.”

An Thanh Nguyên vội vàng đưa cả hai tay ra đỡ Chương Bình Hàm dậy: “Đứng lên, đứng lên, ta chỉ khích lệ mọi người một chút thôi, phía Quảng Châu vẫn phải nhờ Chương đại nhân hao tâm tốn trí nữa kia. Ngoài ra, tốt nhất là tìm một biện pháp an toàn xử lý An Long Nhi đi, bằng không nếu chúng ta quay lại trăm long, nó sẽ lại xông ra phá đám đấy.”

Sau khi chạy về Quảng Châu, An Long Nhi lập tức chữa trị vết thương, cũng may Thiên Sư đạo tinh thông y thuật, chỉ cần có người phối hợp băng bó, An Long Nhi hoàn toàn có thể tự kê đơn thuốc chữa thương cho mình, cả bọn đều biết không thể ở lại Quảng Châu thêm được nữa, Cố Tư Văn đề nghị tạm thời rời khỏi Quảng Đông tránh nơi đầu sóng ngọn gió, nhưng An Long Nhi lại muốn ở lại đất chín rồng này để phòng An Thanh Nguyên tiếp tục trăm long. Vì vậy, ba người thu dọn hành lý xong liền rời thành đi vào núi,



ấn cư ở Anh Thành nằm giữa dãy núi Hoạc Thạch trên long mạch quan trọng nhất Quảng Đông bên bờ Bắc Giang.

Từ Anh Thành đi xuống phía Nam là Thanh Thành và Quảng Châu, lên phía Bắc qua Thiều Châu có thể vào Hồ Nam và Giang Tây, là yết hầu ra vào Nam Bắc của tỉnh Quảng Đông; Anh Thành cũng là một thành nhỏ có phong cảnh rất đặc biệt, dòng Bắc Giang chậm chậm chảy qua phía trước tòa thành, trong thành và khu vực núi non xung quanh toàn động đá vôi và những tảng đá hình thù kỳ quái, nước suối trong hang động không ngừng tuôn trào, đá núi thì trăm hình ngàn dạng, bấy giờ có người viết thơ tán tụng rằng: “Bước vào Tây Nam cảnh đẹp dần, non nước Anh Châu thắng Thiều Châu.”

Cố Tư Văn vừa tới đây đã hết sức hưng phấn, suốt ngày cứ lải nhải rằng bị triều đình truy nã mới có lý do đi du lịch, bằng không giờ này vẫn phải ở bên bờ hồ Lộc ngoài thành Quảng Châu mà luyện cưỡi ngựa bắn cung rồi.

Lệnh truy nã An Long Nhi đã dán đến Anh Thành, tuy cậu mang tội giết vương gia Bát Kỳ danh chấn giang hồ, lập tức trở thành thần tượng mới nổi của Hồng môn, nhưng cái danh thần tượng này lại không vẻ vang bằng tờ lệnh truy nã Lục Kiều Kiều năm xưa. Và lại, danh hiệu Phong Thủy Tiểu Thần Tiên An Long tiên sinh vừa mới gầy dựng được chút thành tựu không thể sử dụng nữa, vì vậy Cố Tư Văn phải xuất mã, dựng lại lá cờ Tiểu Thần Tiên dương danh lập vạn ở Anh Thành. Tiểu Thần Tiên hôm nay không còn là tên xem tướng giang hồ ăn nói lung tung như trước nữa, được An Long Nhi hướng dẫn, Cố Tư Văn đã bắt đầu học sử dụng phép xem tướng chính tông và có hiệu quả của phái Học Viện, cộng với miệng mồm khéo léo như bôi mỡ của phái Giang Tướng, thật là giả mà giả cũng là thật, nói theo lối của phái Giang Tướng thì chính là lừa cháy ngấp trời, thực sự làm được đến trình độ lợi người lợi mình.

Sái Nguyệt trước giờ vẫn luôn thích cuộc sống bình lặng yên tĩnh, cô trông nom A Tầm và Đại Hoa Bối, cả ngày bận rộn việc nhà, mặt mày lúc nào cũng tươi tắn vui vẻ, được ở bên người trong lòng mình, dẫu có làm việc gì cũng đều sung sướng cả.

An Long Nhi vốn đã không phải người nói nhiều, đến Anh Thành cậu lại càng thêm u uất, bình thường ngoài lúc hỗ trợ cho Cố Tư Văn, cậu thường dẫn theo A Tầm lên núi. Mọi người cũng đã quen với thói xấu ban đêm không ngủ của cậu, chỉ cần không lãng phí đèn dầu, có một người canh đêm cho mà ngủ cũng không phải là chuyện xấu; nhưng thỉnh thoảng lại cống A Tầm chạy lên núi mất tăm mất tích thì không được, tuy lúc về An Long Nhi có nói là đi tìm long điểm huyết, chỉ cần tìm được huyết tốt là sẽ có một khoản thu nhập không tệ, nhưng cả bọn vẫn lo lắng chuyện cậu dẫn theo một

đứa bé, ngộ nhờ trên núi gặp phải chuyện gì ngoài ý muốn thì không biết đâu mà lần.

Sái Nguyệt sớm đã để ý xem bình thường An Long Nhi hay đi những nơi nào một mình, có lúc cậu đi tìm long mạch thật, nhưng cũng có khi chỉ ra sau núi ngồi thần người ra. Hôm ấy, An Long Nhi lại dẫn theo A Tầm ra sau núi, Sái Nguyệt thấy Cố Tư Văn ra ngoài tìm huynh đệ Hồng môn trong vùng uống rượu cũng không biết bao giờ mới về, bèn khóa cửa lại dẫn theo Đại Hoa Bôi đi theo lên núi.

Giờ đang là mùa xuân ẩm áp, nhà nông bận bịu mùa màng, ánh mặt trời vừa chiếu xuống, hoa dại liền nở rộ khắp cả núi rừng, Sái Nguyệt vừa đi lên núi vừa hái những đóa hoa mình thích, lên đến lưng chừng núi liền trông thấy An Long Nhi đang cầm quyển sách, lặng lẽ ngồi đó, có điều mắt cậu không xem sách, mà chỉ một mực nhìn A Tầm trước mặt. Cô bé A Tầm tóc vàng mắt xám hết như một con búp bê đang ngồi trên cái ổ bện bằng cỏ nghịch những viên đá nhỏ đẹp mắt. Đống đá màu sắc sặc sỡ ấy là bảo bối của A Tầm, bình thường đựng trong cái hộp sắt tây nhỏ, đi đâu nó cũng mang theo. Những viên đá này, có một số là do cả bọn thường ngày thu nhặt về, còn phần nhiều là những lúc đi tìm long điểm huyết, An Long Nhi phát hiện chúng vừa đẹp vừa kỳ lạ nên nhặt mang về. Cái ổ bằng cỏ ấy được bện rất dày dặn ngay ngắn, A Tầm ngồi bên trên giống như ngồi trên chiếc giường lớn vừa mềm vừa dày vậy.

An Long Nhi ngắm A Tầm ngồi chơi trong ổ, ngơ ngẩn mỉm cười, hoàn toàn không nhận ra Sái Nguyệt đã đi tới bên cạnh. Sái Nguyệt không bao giờ tưởng tượng được, trong mắt An Long Nhi lại là cảnh tượng ngày mùa thu năm đó, dưới ánh tà dương bên bờ sông, Lục Kiều Kiều nằm cuộn mình trong ổ cỏ lười nhác hút thuốc phiện.

Sái Nguyệt đi tới bên cạnh cậu ngồi xuống, giơ một đóa hoa nhỏ ra trước mặt cậu, An Long Nhi thoáng ngậy người, tức khắc quay đầu lại nhìn Sái Nguyệt, ngượng ngùng mỉm cười đón lấy bông hoa. A Tầm thấy Sái Nguyệt đến, vui vẻ cười lên khanh khách gọi: “Mẹ Nguyệt!” rồi giơ hai cánh tay ra muốn ôm lấy mẹ Nguyệt của nó, có điều chỉ lấy được một nắm hoa tươi, rồi bị Đại Hoa Bôi liếm láp dày mặt.

Sái Nguyệt cười cười ngồi bên cạnh An Long Nhi hỏi: “Đang nghĩ gì thế?”

“Không có gì...”

Sái Nguyệt u uất nói: “Sao lại không có gì được chứ? Người cũng đâu phải ngẫu nhiên mới thế này, có bao giờ người nói cho chúng ta biết ba năm ấy đã trải qua những gì đâu.”

“Các người cũng không hỏi...”

“Ta hỏi người, người có nói cho ta biết không?” Sái Nguyệt được đà lần tới, ngoảnh đầu ngăm nhìn gương mặt nghiêng nghiêng đường nét rõ ràng của An Long Nhi. Thấy An Long Nhi không nói gì, cô tiếp lời: “Mẹ của A Tầm là người như thế nào?”

Sau một thoáng trầm mặc, Sái Nguyệt lại nói: “Vừa nhìn đã biết con bé là con của Jack, nhưng Jack và chị Kiều lại là vợ chồng...”

“Mẹ A Tầm là người tốt.” An Long Nhi ngắt lời Sái Nguyệt, nhưng Sái Nguyệt lại nói: “Ta không bảo chị ấy không phải là người tốt mà... các người quen nhau lâu lắm rồi phải không?”

An Long Nhi lắc lắc đầu, Sái Nguyệt nói: “Chúng ta vốn dĩ định cùng chị Kiều đi Vân Nam, nhưng sau khi tìm thấy A Tầm, người lại đột ngột chuyển hướng quay về Quảng Đông, chúng ta tin tưởng người, dù người không nói ra nguyên nhân, ta và Cố Tư Văn cũng cam tâm tình nguyện đi theo người, nhưng ta không cảm thấy người đang làm một việc vui vẻ.”

An Long Nhi ngoảnh đầu nhìn sang hướng khác, ngón tay chậm rãi vân vê bông hoa đang cầm.

Sái Nguyệt đột nhiên hỏi: “Người thích chị Kiều à?” An Long Nhi khẽ cười một tiếng, rồi lập tức thu lại nụ cười.

“Ta nhìn ra được...” Sái Nguyệt nói: “Lúc vừa mới gặp chị Kiều, ta cảm giác được chị ấy cũng rất thích người.”

Bông hoa trên tay An Long Nhi bỗng dừng lại: “Người nói cái gì vậy?” Giọng rất không tự nhiên.

Sái Nguyệt nói: “Ta biết người đang phải gánh vác trách nhiệm rất lớn, có một số chuyện số mệnh đã định sẵn là người phải đi làm. Trước khi gặp lại chị Kiều, người rất bình tĩnh dũng cảm, lúc đó... ta thực sự đã bị người làm cho mê mẩn. Sau khi gặp lại chị Kiều, chị ấy bố trí để người đi trộm bản đồ long mạch, người liền dụ rấn ra khỏi hang trước, sau đó để ta và cách cách dò đường, đến tối lại chia quân làm hai, chiếm lấy cao điểm và phóng hỏa trộm bản đồ, tất cả đều sắp đặt rất tốt. Người thường nói, nếu chị Kiều gặp phải chuyện này, chị ấy sẽ giải quyết thế nào? Sau đó người luôn nghĩ ra được những cách rất hay. Thế nhưng, từ sau khi cứu A Tầm, ta không nghe thấy người nói như vậy nữa... rồi người cũng trở nên kích động, cứ như kẻ mất hồn vậy...”

An Long Nhi thở dài một tiếng, lại ngoảnh mặt sang phía khác.

Sái Nguyệt tiếp tục nói: “ở núi Phù Dung nếu như người bị An Thanh Nguyên tính ra được đường lui, sau đó bố trí liên hoàn phục kích nghe còn

hợp lý, nhưng vụ ám sát An Thanh Nguyên ở núi Nam Côn thì hình như quá mù quáng rồi. Đây phải chăng là vì người không suy nghĩ giống như Lục Kiều Kiều nữa?”

An Long Nhi đáp: “Cô Kiều là cô ấy, ta là ta, người đừng chập hai chuyện vào làm một.” “Chị Kiều là người thông minh nhất, cái hay tại sao lại không học? Cố ý không học là vì người quá coi trọng chị ấy...”

“Không phải!” An Long Nhi đột nhiên phản bác: “Cô ấy không phải...”

“Không phải cái gì?”

An Long Nhi nhất thời tắc tị, Sái Nguyệt lại nói: “Người thấy chị ấy đã có cuộc sống riêng của mình, người muốn buông xuống. Đúng vậy, người nên buông xuống đi, nhưng mà người lại không làm thế, người chỉ đang trốn tránh thôi.”

Giọng nói của Sái Nguyệt nhỏ vừa đủ nghe, nhưng trong lòng An Long Nhi lại như thể bị giáng một đòn mạnh mẽ.

“Ta đang trốn tránh?” An Long Nhi lẩm bẩm tự nói một mình: “Trốn tránh cái gì?”

Hai người nhất thời đều chìm vào im lặng, gió xuân ấm áp thổi qua vạt tóc mái trước trán Sái Nguyệt, cả hai khẽ nhắm mắt lại cảm nhận thế giới của riêng mình. A Tầm thấy hơi lạnh, liền lẳng lẳng bò vào lòng An Long Nhi, tay ôm cái hộp sắt tây xanh xanh đỏ đỏ. An Long Nhi mở mắt nhìn Sái Nguyệt, thấy cô vẫn đang khép hờ đôi mắt, từ vàng trán đến sống mũi vẽ nên một đường cong đẹp đẽ, khóe miệng hơi cong lên lúc nào cũng khiến người ta có cảm giác cô đang mỉm cười.

Sái Nguyệt mở mắt ra, thấy An Long Nhi đang nhìn mình liền đỏ bừng mặt, đưa tay ra ôm lấy A Tầm nói: “A Tầm, A Tầm, con mau mau lớn lên đi.”

An Long Nhi chậm rãi nói: “Người muốn nói... ta đang trốn tránh không muốn trưởng thành?”

Giọng Sái Nguyệt vẫn lí nhí vừa đủ để An Long Nhi nghe thấy: “Người và chị Kiều đã cùng trải qua rất nhiều chuyện phải không? Trước đây vẫn luôn là chị ấy dẫn dắt người, nhưng hồi đó người còn nhỏ, vì vậy cần phải dựa dẫm vào chị ấy. Giờ người đã lớn rồi mà vẫn đắm chìm trong quá khứ, để chị ấy nghĩ hộ cho người, chỉ tay giao việc cho người, kể cả khi chị ấy không ở bên cạnh, người cũng vẫn đặt chị ấy ở trong tim, sống theo lối suy nghĩ của chị ấy.”

An Long Nhi nhìn Sái Nguyệt nói: “Thế là sai à? Chúng ta chẳng phải ai cũng có người mà trong lòng mình cảm thấy quan trọng nhất hay sao?”

Sái Nguyệt nhìn sâu vào mắt An Long Nhi, đôi mắt thấp thoáng lộ vẻ bi thương, cô nói: “Để người quan trọng nhất đối với mình ở trong lòng, hoàn toàn không phải biến mình thành cái bóng của người ấy, mà phải đi bảo vệ người ấy, đúng không? Khi người tách rời chị ấy và trí tuệ của chị ấy, người sẽ giành lại được tự do mà chị ấy đã cho người, chứ không phải là trói buộc.”

An Long Nhi nhìn cô một hồi lâu, đột nhiên bật cười nói: “Ha ha, ở đâu ra mà lắm lý lẽ thế.”

Đại Hoa Bôi đã chiếm mất cái ổ bằng cỏ của A Tầm, đang nằm ngửa ra phơi nắng, Sái Nguyệt ôm A Tầm vào lòng nói: “Người không muốn phá hoại cuộc sống hiện tại của chị Kiều, vì vậy mới mang theo A Tầm bỏ đi? Hay là người muốn Lục Kiều Kiều và Jack đến tìm A Tầm, cho chị ấy chút phiền phức để chị ấy chú ý đến người?”

Sắc mặt An Long Nhi sầm xuống: “Ta không tin cô Kiều sẽ chăm sóc tốt cho A Tầm, cô ấy có thể bỏ mặc sự sống chết của Lý Tiểu Văn, thì cũng sẽ không quan tâm tới sự sống chết của A Tầm, đây là con của Jack chứ không phải con cô ấy, cô ấy...” An Long Nhi phát hiện mình đã nói những lời không nên nói, vội im bặt.

Sái Nguyệt ôm A Tầm trong lòng khẽ đung đưa, nghiêng đầu nhìn An Long Nhi khẽ nói: “Đúng là vậy sao?”

Trong đầu An Long Nhi lúc này đầy mâu thuẫn, cái gì là thật, cái gì là giả, cái gì là đúng, cái gì là sai, rốt cuộc mình đang nghĩ gì vậy? Cậu đứng dậy hít một hơi sâu, đoạn nói: “Phù... ta hiểu ý người rồi, ta vẫn cần thêm chút thời gian. Trở xuống đừng nói những chuyện này nữa nhé, ta sẽ tự nghĩ thông suốt.”

Sái Nguyệt cười ngọt ngào, gật đầu nói: “Ừm, đừng quên người không chỉ có một mình, chúng ta lúc nào cũng ở bên cạnh người.”

Lúc này, chợt thấy Cố Tư Văn đang ở dưới núi hò hét tìm người, Sái Nguyệt đứng lên lớn tiếng đáp: “Này! Chúng ta ở đây!”

Cố Tư Văn trông thấy vị trí của hai người liền chạy như bay lên núi, thở hổn hển nói không ra hơi: “Xảy ra chuyện lớn rồi! Ta vừa mới nghe tin từ đám huynh đệ bên đường khẩu Hồng môn, Quảng Tây xảy ra chuyện lớn rồi, bọn họ đều chuẩn bị lên đường qua đó đây!”

An Long Nhi và Sái Nguyệt kiên nhẫn lắng nghe hết câu chuyện của Cố Tư Văn mới biết đúng là đã xảy ra chuyện lớn bằng trời.

Thì ra hơn một năm sau khi họ cứu A Tầm ra khỏi đại bản doanh Kim Điền, Thượng Đế hội truyền ra lời tiên tri mà Hoàng Thượng Đế hạ phàm tuyên giảng: tháng Ba thiên hạ sẽ có ôn dịch hoành hành, đến tháng Tám nhà

cửa bỏ hoang, có ruộng mà không có người cày, người nào tin theo Thượng Đế sẽ thoát khỏi ôn dịch, được cứu khỏi miệng hùm hang sói, không tin Hoàng Thượng Đế sẽ bị rán cán hổ vồ. Nào ngờ tháng Ba quả nhiên có ôn dịch, cũng không hiểu có thần tích gì xảy ra mà trong đại bản doanh Thượng Đế hội lại không hề bị lây nhiễm, đến tháng Tám, cuộc chiến giữa dân bản địa và dân ngụ cư ở Quảng Tây đã chuyển sang một mức độ xưa nay chưa từng có, thù hận đã thăng cấp đến mức đốt làng diệt tộc và xây dựng thành lũy quân doanh để đối kháng nhau, trong dân gian không ai không tin tưởng vào lời tiên tri và năng lực của Thượng Đế hội nữa.

Dân chúng một là không có cơm ăn chẳng thể sống nổi, hai là dẫu người có đủ cơm ăn ba bữa cũng không muốn bị răn cán hổ vồ, vì vậy lũ lượt dọn nhà bán ruộng mang theo vàng bạc gia nhập Thượng Đế hội, hội này liền khuếch trương nhanh chóng. Sau đó, bọn họ liên tục bị quân đội triều đình Đại Thanh ở huyện thành, nha môn tấn công, nhưng binh sĩ Thượng Đế hội dưới sự chỉ huy của mấy viên mãnh tướng và quân sư, không ngờ lần nào cũng thắng, đánh cho quân Thanh thua liểng xiểng, hơn nữa càng đánh nhân số lại càng nhiều, rất nhiều các đoàn dân quân của người ngụ cư và đường khẩu Hồng môn trước đây bị đánh bại, đánh tan đều lần lượt kéo đến gia nhập.

Mấy tháng trước, Hồng Tú Toàn đã công khai tuyên bố khởi binh phản Thanh ở đại bản doanh Kim Điền, tự gọi mình là Thái Bình chân chủ, quân đội do giáo chúng tập hợp mà thành gọi là quân Thái Bình. Cây cao đương nhiên sẽ gọi gió lớn, cờ hiệu vừa mới dựng lên, chiêu nạp được không ít lộ anh hùng, nhưng cũng khiến triều đình Đại Thanh phái danh tướng Hường Vinh dẫn đại quân đến trấn áp, trải qua mấy lần giao chiến, hai bên đều có thắng có thua, sĩ khí của quân Thái Bình dâng cao ngất trời, vì họ phát hiện ra mình hoàn toàn có thể phân cao thấp với quân đội chính quy của triều đình, quả đúng như danh ngôn của A Đồ cách cách, không đánh với người khác thì không biết mình có thể đánh hay như vậy. Hồng Tú Toàn thừa thế tự xưng là Thiên vương, lập quốc hiệu là Thái Bình Thiên Quốc, lấy Quảng Tây làm căn cứ, chính diện khiêu chiến với triều đình Mãn Thanh.

Cố Tư Văn thở hồng hộc, hơi sau không nổi được hơi trước: “Tiên sư cha nó chứ... cái long huyết mà chị Kiều đặt ở núi Phù Dung, thực... thực sự nảy ra hoàng đế rồi, vì vậy... người, cái Trảm long quyết kia của người chắc là hàng thật đấy, người chớ có mà dùng bừa... Chúng ta có đi Quảng Tây làm việc lớn, tạo phản giành thiên hạ sau đó xưng vương xưng bá không? Các lộ huynh đệ Hồng môn đều qua bên đó khởi nghĩa cả rồi, chúng ta cũng coi như người của Hồng môn mà, có làm hay không?”

An Long Nhi nhìn Sái Nguyệt, Sái Nguyệt không hề bị ảnh hưởng bởi sự kích động của Cố Tư Văn, cô chỉ bình tĩnh đáp lại An Long Nhi bằng một nụ

cười tín nhiệm. An Long Nhi hiểu ý cô, Sái Nguyệt chỉ hy vọng cậu có thể suy nghĩ bình tĩnh và độc lập, hiện giờ chính là lúc để thử đi con đường riêng của chính mình.

Cậu nhìn xuống tòa thành nhỏ bình lặng dưới chân núi ngẫm nghĩ một hồi, đoạn quay sang bảo Cố Tư Văn: “Ta không sợ chết, nhưng ta không thích đánh trận. An Thanh Nguyên nói trăm long là để cho thiên hạ thái bình, nhưng chuyện khiến người vô tội bị hại ta cũng sẽ không làm. Lúc chiến tranh, cả hai bên đều nói là vì thiên hạ thái bình, nhưng một khi đánh nhau thì kẻ thiệt hại nhiều nhất chính là dân chúng, cha mẹ ta chỉ là dân chúng bình thường, nhưng lại chết dưới họng súng Tây, đối với bọn họ, có thứ chính nghĩa với thái bình nào hay không?”

Cố Tư Văn nghe An Long Nhi nói vậy, đại khái cũng hiểu được tâm tư của bạn, vừa lau mồ hôi trên trán, vừa hỏi: “Vậy ngươi có dự định gì, dấu sao cũng không thể ngồi yên ở đây chứ?”

An Long Nhi ngẫm nghĩ giây lát rồi nói: “Ta thì không cho rằng ngồi ở đây có gì không ổn, càng là những lúc thế này, ta lại càng phải ở lại đây. Ta không thể bỏ mặc A Tầm, cũng sẽ không dẫn theo A Tầm ra nơi nguy hiểm như chiến trường, ngoài ra, An Thanh Nguyên biết Hồng Tú Toàn xưng vương phản Thanh, ắt sẽ dẫn theo thuộc hạ trăm long, lúc này là thời cơ tốt nhất để giết y. Ta sẽ báo cho các huynh đệ bên núi Phù Dung, chỉ cần An Thanh Nguyên có động tĩnh gì, ta có thể lập tức lên đường tới đó.”

Cố Tư Văn nghe An Long Nhi nói xong cũng bình tĩnh lại phần nào, gật đầu nói: “Có lý, chúng ta đi làm việc mình nên làm, nói thực lòng, chuyện này có đối người khác cũng không làm nổi, đành phải trông cậy vào Long thiếu gia nhà ngươi thôi.”

## §10: Vận chuyển quân hỏa

Chiến sự ở Kim Điền đã bước vào giai đoạn giằng co dai dẳng từ lâu, hai bên tấn công, đột kích lẫn nhau trong khoảng mấy trăm dặm giữa núi cao hiểm trở và đồng bằng, quân Thanh bắt đầu truy kích dồn ép quân Thái Bình từ thôn Kim Điền, đuổi đến dãy núi Đại Dao, đánh lên trại Khác Thủy trên núi, rồi phát triển đến mức đào hào vây kín quân Thái Bình trong khu vực ba mươi dặm đoạn Tam Lý Khư ở dưới chân dãy núi Đại Dao, ép họ làm thú cùn đường. Sau khi vấp phải sự kháng cự mạnh mẽ đột phá vòng vây của quân Thái Bình, danh tướng Mãn Thanh là đề đốc Quảng Tây Hương Vinh nghiêm mật bố trận, lại ép quân Thái Bình trở về địa điểm khởi nghĩa ban đầu ở mạn thôn Kim Điền. Nửa năm trời vất vả tác chiến trước đó của quân Thái Bình cơ hồ thành ra công cốc, vẫn là những người ấy, vẫn là những việc ấy, lại xuất hiện trở lại ở cùng một nơi đó; điều khác biệt chỉ là, số người tử thương càng lúc càng nhiều, nhân số càng lúc càng ít, mà đội quân bên kia thì càng lúc lại càng anh dũng thiện chiến.

Bên ngoài Kim Điền bị mấy vạn quân Thanh vây khốn, quân Thái Bình đánh lâu mà không giành được thành công nào, thêm nữa, trong quân thiếu lương thiếu muối, lại càng thiếu súng ống hỏa dược, lòng quân cực kỳ ủ rũ chán chường. Lục Kiều Kiều và Jack vốn nghĩ chuyện buôn bán quân hỏa này sẽ làm được lâu dài, nhưng cả hai đều không ngờ làm ăn lớn kiêu này cũng có một vấn đề lớn mang đậm tính chất ngành nghề: nếu người mua là bên bại trận, người làm thương gia vừa phải lo lắng đối phương có nhận được hàng không, lại phải lo cả chuyện đối phương có khả năng thanh toán tiền hàng hay không nữa, mà vấn đề này lúc nào cũng lù lù ở trước mặt Lục Kiều Kiều. Có lúc, cô cảm thấy số mình thật khổ, tại sao cứ phải bán vũ khí đạn dược cho quân Thái Bình làm gì kia chứ? Người ta là lái buôn súng làm với quân đội Đại Thanh, mỗi lần vận chuyển hàng hóa đều quang minh chính đại biết bao, một tay nhận tiền một tay giao hàng, chuyển hàng không phải mạo hiểm, tiền cũng không bị trả chậm bao giờ. Nhưng nghĩ lại, năm đó chính cô đã vì thiên hạ thái bình mà lựa chọn trở thành nghĩa sĩ phản Thanh, thậm chí ngay cả huyết phong thủy hoàng đế phản Thanh cũng là do chính tay cô điếm ra, giờ có oán trách cũng chẳng ích lợi gì, đành hy vọng sau này có thể trở thành một tên phản tặc có tiền đồ một chút thôi. Bọn cô và Hồng Tuyên Kiều, Lâm Phượng Tường dẫn theo đội ngựa đi lại giữa bến cảng Quảng Châu và chiến trường Quảng Tây, trong năm đã làm được mấy vụ mua bán lớn, kiếm được tiền nên cũng hăng hái gan dạ hẳn lên, bảo hai người bọn cô dừng lại không làm nữa là không thể nào. Nhưng năm nay quân Thái Bình không ngừng chuyển trận địa, mỗi lần giao hàng đều phải tìm cho được quân chủ lực của bọn họ, nói thực lòng, một đội ngũ mà quân Thanh còn tìm không được, bọn họ cũng chẳng dễ dàng gì tìm thấy. Một khi



tìm thấy, liên hệ xong xuôi rồi, nơi ấy nếu không phải là chiến trường hai phe đang đánh nhau long trời lở đất, đi vào sẽ nguy đến tính mạng; thì cũng là đất hiểm quân Thanh không thể công phá được, nói đơn giản hơn chính là nơi mà xe ngựa không thể đi lên được, hàng đưa đến rồi lại phải dùng sức người thò từng sọt từng sọt trên lưng leo lên núi. Tóm lại, vấn đề lớn nhất là làm sao đưa được vũ khí đạn dược dùng để phản Thanh tới được tay quân Thái Bình.

Có điều, khi đó không phải cả mấy vạn quân Thanh đều do một mình Hường Vinh thống lĩnh, đội quân của Hường Vinh chỉ có bảy nghìn người là chủ lực tấn công, không hề tản ra để giữ tuyến phòng thủ dài dằng dặc; phó đô thống Quảng Châu ô Lan Thái cũng đến chủ chiến, dẫn theo đại quân một vạn hai nghìn người phân tán ra các cửa ải hiểm yếu, tiến hành bố phòng và trợ công; thành phần của một nửa đạo quân còn lại tương đối phức tạp: quân trợ chiến từ các tỉnh Hồ Nam, Hồ Bắc, Vân Nam, Tứ Xuyên, Quý Châu... mỗi tỉnh vài ngàn; một ngàn mấy trăm người thuộc Thần cơ doanh Bát Kỳ chính tông có trang bị hỏa lực tốt nhất được điều đến từ Quảng Châu; ngoài ra, còn có các đoàn luyện do hương thân bản địa tổ chức sẵn lòng hợp tác với quân Thanh, thậm chí còn cả quân đội của Hồng môn đã đầu hàng triều đình nữa.

Vòng vây rất chặt, nhưng tuyệt đối không phải vững như bàn thạch. Trên phòng tuyến dài hơn trăm dặm thế nào chẳng có một số nơi binh lực mỏng và yếu, hồi mới bắt đầu chuyển vũ khí, họ đã thử nội ứng ngoại hợp, mạnh mẽ công phá điểm yếu trên phòng tuyến của quân Thanh, vượt sông giao hàng, sau một vài lần dùng sức mạnh như thế, hai bên đều có tử thương, quân Thanh đã tăng cường phòng vệ ở khắp các tuyến đường, vì vậy, bọn Lục Kiêu Kiêu lại nghĩ ra phương cách mới.

Phòng tuyến có thể rất kiên cố, nhưng lòng người thì bao giờ cũng mềm.

Thì ra vì thời gian giao chiến kéo dài quá lâu, lương thưởng của quân Thanh có lúc không đủ, trong tình hình cần gấp rút cải thiện cuộc sống, một số cánh quân Thanh không thuộc chủ lực đã ngấm ngấm cấu kết làm ăn với quân Thái Bình. Trong những ngày hai bên không giao chiến, lương thực và hỏa dược tiếp tế dư thừa của quân Thanh sẽ được bán cho quân Thái Bình, nhưng cũng không thể cứ xin triều đình chi viện lương thảo, quân bị rồi bán qua tay mãi được, dầu sao thì quân bị của triều đình phát xuống cũng có sổ sách để tra cứu, bán nhiều quá thế nào cũng bị phát hiện trong kho hàng thiếu đồ, vì vậy cần phải có hàng mới để bán thì mới làm ăn lâu dài được. Nắm được nhược điểm này, bọn Lục Kiêu Kiêu đã phái người đi mua chuộc các quan viên cấp thấp trong quân Thanh, khiến bọn họ trở thành một con đường ngầm để vận chuyển quân hỏa, mà những người dễ mua chuộc nhất

chính là quân đội Hồng môn mới đầu hàng triều đình Mãn Thanh.

Đã rất lâu trời không mưa, thời tiết nóng bức đến độ khiến người ta chỉ muốn uống nước và cởi y phục không ngừng, nhưng tâm trạng Jack và Lục Kiều Kiều còn nóng hơn cả nhiệt độ hầm hập ngoài trời lúc này. Họ áp tải mấy xe súng ống đạn dược đến bên bờ Tầm Giang, ẩn nấp trong một ngôi làng nhỏ hoang vắng rồi đi xung quanh thăm dò vị trí của quân Thái Bình, sau khi biết được toàn bộ quân Thái Bình đều đã bị vây tại Kim Điền, quá tim của mọi người lại trầm xuống theo thói quen.

“Lần nào cũng vậy, đến Quảng Tây là không giao nổi hàng.” Jack đội chiếc mũ kiểu cao bồi bên bằng cỏ, để mình trần lộ ra làn da phơi nắng đỏ ửng và túm lông vàng trước ngực, bực bội nhìn doanh trại quân Thanh đóng bên kia sông: “Không giao được hàng thì không thu đủ tiền, kể cả đã nhận tiền đặt cọc, không đến nổi lỗ lớn, nhưng lỗ nhỏ thì cũng là một món tiền to rồi, chậc...” Anh tặc lưỡi buồn bã.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường là bảo tiêu của đội ngũ thu mua quân hỏa này, lần nào bọn họ cũng dốc hết sức loại trừ các vấn đề phía trước. Lâm Phượng Tường cao lớn vạm vỡ cũng cởi áo để mình trần, làn da màu đồng hun trông còn rắn chắc hơn cả Jack, anh ta cũng nhìn sang bờ đối diện nói: “Người đi nghe ngóng tin tức về nói, giữ đường phía Đông Tầm Giang là người cũ của Hồng môn, có điều chúng ta chuyển sang đi thuyền vào Kim Điền, nếu bị tập kích trên sông thì rất nguy hiểm, chi bằng liều xông nhanh qua theo lối đường bộ phía Nam thì hơn.”

Lục Kiều Kiều mặc một chiếc áo lụa mỏng tang, mồ hôi làm y phục cô dính sát vào thân thể, cũng khiến cho tóc mai ở hai bên dính vào gương mặt hơi gầy guộc nhưng hồng hào, trông hấp dẫn vô cùng. Cô ngồi ở ghế trước xe ngựa, một tay kẹp điếu thuốc lá thanh mảnh, tay kia chậm chậm phe phẩy chiếc quạt làm bằng gấm Tô Châu: “Đừng đánh đám gì nữa, chúng ta đến là để kiếm tiền, nếu chết người thì kiếm tiền cũng vô dụng, để xem có thể mua chuộc được ai không...”

Jack lộ vẻ lo lắng quay sang nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Vợ yêu à, em có thể không hút thuốc bên cạnh thùng thuốc súng được không?”

“Vậy em sang xe chị Kiều ngồi hút.” Lục Kiều Kiều nói xong toan nhảy sang xe chở súng của Hồng Tuyên Kiều, Jack liền đưa tay giữ cô lại, nói: “Thôi được rồi!”

Hồng Tuyên Kiều cũng nóng đến mức khắp người đầm đìa mồ hôi, thân hình đầy đặn lộ ra dưới lớp y phục khiến bất cứ người đàn ông nào trông thấy cũng nóng bừng cả người, chỉ nghe cô nói: “Đề tôi đi xem thế nào đã, nói không chừng chúng ta không cần chuyển hàng qua sông đâu, nếu tìm được đám do thám của Hồng môn đầu hàng quân Thanh, bọn họ còn có thể

giúp chúng ta vận chuyển luôn, như vậy đi, mọi người ở lại đây đợi một hôm, tôi sẽ đi tìm bọn họ nói chuyện.”

“Tôi đi cùng với cô.” Lâm Phượng Tường và Hồng Tuyên Kiều sớm đã tình đầu ý hợp, những chuyện nguy hiểm kiểu này nhất định anh ta sẽ chủ động đi cùng. Để tranh thủ thời gian, hai người liền lên đường ngay, Lục Kiều Kiều lập tức cật đặt nhân thủ giấu ba cỗ xe ngựa đi.

Jack nhìn bóng lưng hai người đi xa dần, lẩm bầm lắc đầu thở dài: “Ngày nào cũng ngọt ngào như vậy cả...”

Lục Kiều Kiều ngậm xéo miếng thuốc, vừa kéo tấm vải dầu vừa hỏi: “Thế là ý gì?”

Jack nói: “Không có gì, không biết tối nay bọn họ có về không?”

Lục Kiều Kiều dừng tay lại, chau mày chống nạnh nhìn Jack: “Hay là anh đi theo họ xem xem, em cũng rất muốn biết nếu buổi tối họ không quay về thì đi đâu làm gì?”

Hai chị em Nguyệt Quế và Hương Quế đi cùng đội nhìn hai vợ chồng họ, khúc khích cười trộm.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường cả đêm không về, Nguyệt Quế và Hương Quế trần trọc cả đêm vì lo lắng, còn Jack và Lục Kiều Kiều lại ngủ say như heo chết, vì Lục Kiều Kiều đã âm thầm bói một quẻ, chuyến này hai người nhất định có thể bình an trở về nên bảo Jack cứ việc ngủ cho sướng mắt.

Sáng sớm, Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường trở về ngôi làng nhỏ, đánh thức cả bọn dậy nói: “Bốn phía xung quanh Kim Điền đều bị vây kín cả rồi, giờ chỉ có đường thủy ở phía Đông là yếu nhất, do toán quân đoàn luyện bản địa và hàng binh Hồng môn phòng thủ. Quân đoàn luyện bản địa thì không thể mua chuộc được, quân Thái Bình đã đánh trận với họ mấy năm rồi, thù hận rất sâu, vì vậy chỉ có thể ra tay từ phía người cũ của Hồng môn. Chúng tôi đã gặp mặt người cầm đầu của bọn họ, hẳn bảo có thể nói chuyện được, hai người thấy sao?”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Tên cầm đầu đó là người thế nào? Chiều cao, tướng mạo ra sao? Trước đây làm gì? Có sở thích gì không?”

Lâm Phượng Tường ngồi xuống nói: “Năm ngoái hấn gia nhập Thượng Đế hội, năm nay mới đầu hàng bọn chó Thanh, chúng tôi khá quen thuộc tên này. Hấn tên là Trương Chiêu, vì mặt dài mắt hí, vóc người nhỏ nên cái đầu trông tương đối lớn, còn có một biệt hiệu gọi là Dê To Đầu. Năm ngoái, nha phủ Tầm Giang đến tiêu trừ Thượng Đế hội, chúng tôi liên tục thắng trận, nên có rất nhiều đường khấu Hồng môn nghe tiếng đến gia nhập, trong đó có Trương Chiêu và La Đại Cương, cả hai đều là đường chủ của thủy quân

Hồng môn ở Quảng Đông, nói thực lòng, hai người này đánh trận rất giỏi, sau khi họ vào Thượng Đê hội, hai quân thủy lục của chúng tôi đều mạnh lên rất nhiều.”

“Có điều, đám người này đều là hạng ham mê tửu sắc.” Hồng Tuyên Kiều nói tiếp: “Giáo quy của Thượng Đê hội rất nghiêm khắc, phải tuân theo Mười điều răn, còn phải lễ bái, nhưng bọn họ lại cứ dựa theo quy củ của Hồng môn mà làm việc, thường xuyên tụ tập uống rượu sinh sự, ở bên ngoài chòng gheo phụ nữ ảnh hưởng tới thanh danh của Thượng Đê hội, còn quấy nhiễu doanh trại nữ trong quân, về sau Thiên vương phạt đánh, La Đại Cương nhận sai ở lại, nhưng Trương Chiêu thì nhất thời tức giận, đã dẫn theo người của mình chạy sang đầu hàng quân Thanh.”

Lục Kiều Kiều nghe xong không hề cảm thấy chán ghét người này, chỉ cười hì hì nói: “Hào hán giang hồ có mấy người không phải như vậy chứ? Người này cũng thú vị lắm. Hắn ta đã chính diện đánh với quân Thái Bình trận nào chưa?”

Lâm Phượng Tường đáp: “Từ bấy đến giờ chưa đánh chính diện trận nào, Hướng Vinh sao có thể trọng dụng hắn mà cho đối chiến với chúng tôi được? Y chỉ dùng hắn dẫn dắt quân đoàn luyện làm công việc vận chuyển và phòng thủ, Dê To Đầu nói, cả hai lộ chủ công hiện nay đều không có can hệ gì đến hắn cả.”

Jack vung tay lên, “Bốp!” một tiếng, đập chết một con muỗi, đoạn nói: “Chưa từng chiến đấu chính diện thì có thể bàn điều kiện được, vận chuyển và phòng thủ... vận chuyển là quan trọng nhất, quân hỏa cũng do bọn hắn phụ trách vận chuyển hả?”

Hồng Tuyên Kiều nói: “Lúc ấy chúng tôi cũng lập tức nghĩ tới điểm này, nhưng Dê To Đầu nói thứ quan trọng như quân hỏa sẽ không bao giờ qua tay bọn hắn, bọn hán chỉ vận chuyển thức ăn, đồ dùng thường ngày và nguyên liệu để dựng doanh trại, toàn những thứ nặng nề mà không đáng tiền.”

Jack nói: “Đầu tiên là đường chủ Hồng môn phản Thanh phục Minh, sau đấy vì thanh to thế lớn mà gia nhập Thượng Đê hội, cuối cùng lại vì Hồng thiên vương không để hắn uống rượu trêu gái mà quy hàng triều đình Mãn Thanh, tên Dê To Đầu này là một kẻ rất dễ thay đổi tín ngưỡng, trong lòng hắn, đàn bà và rượu là quan trọng nhất. Vốn dĩ, hán rời khỏi quân Thái Bình vẫn có thể trở lại Quảng Đông làm đường chủ Hồng môn tiếp tục phản Thanh phục Minh, nhưng hắn lại rất năng suất, nhanh chóng đầu hàng quân Thanh, trong lòng hắn vẫn rất coi trọng thanh danh và địa vị, nôn nóng muốn có người công nhận năng lực của mình... đây đều là nhược điểm bình thường của con người, nhưng ở hắn, thì lại thể hiện quá rõ.”

Lục Kiều Kiều nheo mắt ngẫm nghĩ một hồi trong làn khói thuốc do mình

phả ra, đoạn nói: “Trong tướng học, những người mặt dài mắt nhỏ đúng là được liệt vào loại tướng cách hình dê, loại người này kỳ thực không thích hợp tòng quân, hẳn thích hợp làm quan văn hơn, tướng cách hình dê đa nghi, suy nghĩ nhiều, bảo thủ, giỏi biến báo, trên mặt thường nở nụ cười, khó giải bày lòng mình với người khác, hẳn sẽ không làm những việc quá nguy hiểm, những việc hẳn có thể đáp ứng thông thường đều phải nắm chắc mấy phần thắng lợi rồi.”

Nguyệt Quế và Hương Quế vốn là chị em trong Hồng môn ở Hồ Nam, cũng vì năm ngoái gia nhập Thượng Đế hội mà đến Quảng Tây, nên rất quen thuộc với những nhân vật Hồng môn trong hội, Nguyệt Quế nói: “Kiều Kiều còn trẻ như vậy mà đã tinh thông tướng học rồi, nói chuẩn thật đấy, cứ như là tận mắt gặp rồi vậy, con người này không dững mãnh bằng La Đại Cương, nhưng hẳn làm việc lại rất bất ngờ, khiến người ta không thể đoán nổi hẳn đang nghĩ gì trong đầu.” Trong khi đó, Hương Quế lại hứng thú với một chủ đề khác, cô cười cười hỏi Lục Kiều Kiều: “Thế cô là tướng cách gì vậy?”

Lục Kiều Kiều bỏ điếu thuốc lá khỏi miệng, sờ lên mặt mình một cái, đoạn chớp chớp đôi mắt to bảo Hương Quế: “Rờ thôi cũng nhận ra là mỹ nữ rồi, ha ha ha...” Jack cũng chớp thời cơ, đưa tay vuốt má cô một cái.

Hồng Tuyên Kiều nghe ý kiến của mọi người xong, bèn hỏi: “Mọi người có muốn gặp Dê To Đầu trước không?”

Lục Kiều Kiều và Jack là chủ hàng, lo lắng cho chuyên hàng này không kém gì quân Thái Bình, cả hai đồng thanh đáp: “Có.”

“Thủy doanh của hẳn đóng ở chỗ cửa sông, chúng ta có thể lập tức đi tìm hẳn.”

Nếu tùy tiện tiến vào doanh trại của đôi phương thì chẳng khác nào đưa dê vào miệng cọp, Lục Kiều Kiều dứt khoát nói: “Không, bảo hẳn đến gặp chúng ta, đây là lễ gặp mặt của tôi cho hẳn.” Đoạn cô lấy trong người ra một tờ ngân phiếu mười lượng bạc đặt lên bàn.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường tốn nửa ngày qua lại trên mặt sông Tâm Giang để liên hệ với Trương Chiêu, bốn người bọn Lục Kiều Kiều mang súng mai phục trong lùm cỏ ven bờ sông, nhìn thấy con thuyền nhỏ trở lại chỗ bờ sông nơi họ ẩn nấp.

Hồng Tuyên Kiều và Lâm Phượng Tường chui ra khỏi con thuyền nhỏ có mũi che trước, sau đó là hai gã đàn ông cao lớn, cuối cùng là một người trẻ tuổi chỉ cao chừng năm thước, tướng mạo nho nhã. Vóc dáng người này gầy gò như một thiếu niên, cái mũi to khác thường, trông có vẻ hiền lành, mắt dài hẹp và thẳng, bộ dạng trông rất có phong vị hài kịch, tựa như một con dê to vậy, không cần nghĩ cũng biết y nhất định là Dê To Đầu Trương Chiêu

rồi.

Sau khi bọn họ lên bờ, Hồng Tuyên Kiều không phát hiện Lục Kiều Kiều đang mai phục bên bờ sông, bèn dẫn Trương Chiêu đi thẳng tới căn nhà nhỏ trong thôn nơi cả bọn trú chân. Đợi bọn họ đi xa rồi, Hương Quế và Nguyệt Quế lập tức chèo con thuyền nhỏ sang một khúc sông khác, đồng thời ở lại bên bờ sông canh chừng phòng khi có biến, bấy giờ, Lục Kiều Kiều và Jack mới yên tâm quay lại căn nhà nhỏ gặp mặt Trương Chiêu.

Vào nhà chào hỏi Trương Chiêu xong, mọi người đều biết mục đích cuộc gặp này là gì nên chỉ chuyện vãn vài ba câu đã đi thẳng vào chủ đề chính, Trương Chiêu nhìn chằm chằm Lục Kiều Kiều nói: “Các người có bao nhiêu hàng? Trả bao nhiêu tiền?”

Lục Kiều Kiều không trả lời câu hỏi của y, mà hỏi ngược lại: “Hiện giờ tình hình bố trí binh lực bao vây Kim Điền như thế nào?”

“Mỹ nữ à.” Giọng điệu Trương Chiêu ngả ngớn mà tự tin, hoàn toàn không hợp với tướng mạo hiền lành của y: “Chúng ta vận chuyển thế nào là việc của chúng ta, những công to việc lớn ấy nói với cô, cô cũng chẳng hiểu được...”

Jack rất không thích cái kiêu y cứ nhìn chằm chằm vào ngực Lục Kiều Kiều, bèn chen vào giữa cô và Trương Chiêu: “Vậy thì nói cho tôi đi, tôi hiểu.”

Trương Chiêu ngẩng đầu lên, thấy Jack cao lớn như tòa tháp sắt đang nhìn mình, mặt đờ đờ sát khí, y nuốt một ngụm nước bọt đoạn nói: “Đây là một món làm ăn khác rồi, huynh đệ người Tây này muốn chuyển hàng hay muốn mua quân tình đây?”

Lục Kiều Kiều lại chen lên nói: “Chúng tôi muốn chuyển hàng, Trương đại nhân hãy tặng thêm tình hình đại quân, rồi cho chúng tôi biết ngài muốn làm thế nào, chúng tôi muốn cả người lẫn hàng đều vào Kim Điền.”

Trương Chiêu không nhường nửa bước, ngược lại còn áp sát tới trước ngực Lục Kiều Kiều, nói: “Tiểu mỹ nữ à, Kim Điền có mấy vạn đại quân vây kín như thùng sắt, ra vào đều không thể, cô đi vào rồi là không ra được đâu, chi bằng theo ta còn hơn.”

Lục Kiều Kiều rất nhỏ nhắn, giờ thấy Trương Chiêu cũng không cao hơn là mấy, đứng nhìn thẳng vào mình nói chuyện, khiến cô có cảm giác như đang cãi nhau với bạn học ở trường vậy, Trương Chiêu nói năng hung hăng bản thủ thế nào cô cũng cảm thấy rất đáng yêu, chỉ nghe cô cười hì hì nói: “Trương đại ca, cứ để tiểu muội thử một lần xem nào, nếu không ra được, tiểu muội đây lại đến tìm đại ca xin thu nhận.”

Jack vừa nghe thế lập tức trợn trừng mắt lên nhìn Lục Kiều Kiều, ngược

lại Trương Chiêu bật cười như thể vớ được món bở: “Được được, nói dễ nghe lắm, ta bảo cho cô biết, hiện tại phía Tây là thống lĩnh Hương Vinh, phía Nam là phó đô thống ô Lan Thái, tên đó là người Mãn, đánh người Hán tuyệt đối không nương tay đâu; phía Bắc là quân Quế Châu và Vân Nam, tuy nói là người ngoài, nhưng bọn họ đã đánh với quân Thái Bình hơn hai năm nay rồi, rất nhiều khúc mắc, chuyện này thì mấy người bọn Hồng Tuyên Kiều biết rất rõ; phía Đông thì chính là ta đây. Ba mặt kia toàn đất liền, con ruồi cũng không bay lọt vào được. Nhưng chỗ ta đây thì lại có hai con đường thủy có thể thông từ Đông sang Tây, đến Kim Điền trước, rồi tới chỗ Hương Vinh, vì vậy phải xem các người có bao nhiêu hàng, muốn vận chuyển kiểu gì.”

Jack đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều, thấy Lục Kiều Kiều gật đầu, anh liền nói: “Ba xe hàng, một xe là súng, hai xe là hỏa dược và đạn. Chúng tôi có sáu người, hai nam bốn nữ.”

“Nhiều đàn bà thế cơ à?” Trương Chiêu lập tức ra sức trợn đôi mắt nhỏ thăm dò xung quanh.

Lâm Phượng Tường thực sự không thể nhịn nổi nữa, bèn hỏi bằng giọng rất không hài lòng: “Dê To Đầu, giờ là lúc nói chuyện nghiêm túc, bớt đùa cợt đi.”

Nhưng Lục Kiều Kiều lại nói: “Lâm đại ca không cần phải nôn nóng, Trương đại ca là người có cách, cứ nghe anh ta nói hết đã.”

Trương Chiêu nói với Lâm Phượng Tường: “Ngươi xem đây, tiểu mỹ nữ nhà người ta hiểu nỗi khổ của Trương đại ca này biết bao, nếu các người toàn là đàn ông thì dễ hơn rồi, đợi khi nào ta chuyển hàng sẽ thêm hàng của các người vào, phát cho mỗi người một bộ quân phục, đứng trên thuyền trực tiếp đi qua là xong; nhưng giờ các người vừa có người Tây lại vừa có đàn bà, bảo ta làm sao mà đưa đi được đây? Bốn cô ả này phải giải thích như thế nào? Đừng có bảo ta cái gì nữ giả nam nhé, thời buổi này trò nữ giả nam không dùng được nữa rồi, ngươi xem tướng mạo của hai mỹ nữ này đi, phì, thêm cả thân hình kia nữa, có quần chần vào cũng bị đám lính lác trong doanh trại nhìn ra là đàn bà ấy chứ.”

Những lời của Trương Chiêu thành khẩn mà thô tục, có điều Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều nghe vào tai ngược lại trở thành lời khen ngợi, cả hai không hẹn mà cùng che miệng bật cười khúc khích. Lục Kiều Kiều không nhìn làm, Trương Chiêu này là một con quỷ háo sắc, nhưng cũng là kẻ thông minh, y có thể nói ra được vấn đề nằm ở đâu, thì sẽ có cách để đưa người và hàng vào trong, còn lại chỉ là vấn đề giá tiền mà thôi. Cô hiểu rất rõ Trương Chiêu ưa món nào, thích hợp nhất đương nhiên vẫn là giờ giọng nũng nịu nói: “Vậy Trương đại ca nói xem phải làm thế nào đây, Trương đại ca?”

Giọng Lục Kiều Kiều quả nhiên kéo dài ra rất chi nhõng nhẽo.

Một ngày sau, Trương Chiêu đầu đội mũ gán lông công, mình vận quan phục, đích thân dẫn ba con thuyền lớn vận chuyển lương thực đến nhận hàng. Trương Chiêu đích thân áp tải hàng là yêu cầu quyết liệt của Lục Kiều Kiều, vì phải đi mấy chục dặm đường sông, thọc sâu vào giữa vùng đất đang bị đại quân vây khốn, nếu không có mặt Trương Chiêu, mỗi lần tiến thêm một bước, bất cứ khâu nào có sai sót đều có thể tạo thành hiểm nguy chí mạng không thể nào cứu vãn nổi.

Trương Chiêu cũng sẵn lòng làm vậy, nhưng là vì y muốn độc chiếm món tiền áp tải hàng hóa này. Nếu giao cho các huynh đệ đi làm, một là sợ xảy ra chuyện, hai là tiền bạc cũng chỉ được chia một nửa, ngoài ra còn một nguyên nhân quan trọng nữa, chính là đường dài đặng đẵng, trên thuyền có nhiều gái đẹp như vậy ở cùng mình cũng là chuyện khiến y vui sướng trong lòng.

Lâm Phụng Tường đã lên về Kim Điền để sắp xếp tiếp ứng, những người khác theo Trương Chiêu lên con thuyền khách lớn đi trước, hai thuyền chở hàng phía sau để lẫn lộn xe ngựa và hàng hóa, chủ yếu là lương thảo thực sự mà Trương Chiêu vận chuyển.

Ba con thuyền nặng trĩu qua Tầm Giang đi vào nội hà tiến về phía Kim Điền đang bị hàng vạn đại quân vây khốn. Trên thuyền cắm đầy những lá cờ tam giác viết chữ “lương”, hai tên lính Thanh cao lớn đi theo Trương Chiêu đứng ở đầu thuyền, Jack mặc áo sơ mi sạch sẽ gọn gàng, ngồi giữa bàn tiệc trong khoang thuyền, tức tối nhìn Trương Chiêu và bốn mỹ nữ ăn mặc trang điểm lộng lẫy uống rượu cười đùa âm ỉ.

Lục Kiều Kiều ửng hồng hai má nói với Trương Chiêu: “Trương đại ca quả là tuổi trẻ tài cao, có hai canh giờ đã kiếm của chúng tôi mấy trăm lượng bạc rồi, anh bảo chúng tôi sống làm sao đây.”

Trương Chiêu da trắng, uống rượu dễ bốc lên đầu, mặt mũi sớm đã đỏ bừng cả lên, nhưng đây hoàn toàn không phải là uống say, y cười hì hì nói: “Cô em chịu cho Trương đại ca kiếm mấy trăm lượng, thì số lọt vào trong túi đâu chỉ có chừng ấy, ta chẳng phải đang làm công cho các người đây sao, nếu ta giỏi như mấy người thì đã không cần làm cái chân chạy vặt này rồi.”

Địa vị của Hồng Tuyên Kiều trong quân Thái Bình xưa nay vẫn cao hơn Trương Chiêu, Trương Chiêu cũng biết cô là ngự muội của Hồng thiên vương nên không dám làm bừa, để tránh rắc rối, y cũng không bao giờ chủ động trêu chọc Hồng Tuyên Kiều. Vì vậy, Hồng Tuyên Kiều không nói chuyện gì với Trương Chiêu, mà chỉ cẩn thận quan sát các doanh trại quân Thanh ở ven sông và trạng thái của đám binh sĩ, với kinh nghiệm tác chiến của cô, chỉ thoạt nhìn qua đã có thể thấy được thực lực và sĩ khí của đối thủ.



Cặp mắt lơ đãng của Trương Chiêu nhìn Lục Kiều Kiều, hai tay đặt lên vai Hương Quế và Nguyệt Quế: “Quân Thái Bình các người không thể uống rượu hút thuốc phiện, lại còn chia ra làm hai doanh nam nữ, hai chị em này cũng lâu lắm rồi không thân mật với đàn ông phải không, ha ha ha... giờ không thân mật một chút, sau khi trở về đảm bảo không có cơ hội đâu.” Vừa nói, y vừa kéo hai mỹ nữ lại sát mặt mình, Nguyệt Quế và Hương Quế lúc này không tiện phản kháng, đành lộ vẻ chán ghét hất tay Trương Chiêu ra, ngồi xuống bên cạnh Jack.

Hồng Tuyên Kiều quay đầu lại thấp giọng mắng: “Dê To Đầu, đừng có lảm chuyện!”

Trương Chiêu cười lớn nói: “Đi đi, đi đi, ta cũng chẳng thích đàn bà cao thế đâu, có điều loại cực phẩm nhỏ nhắn yếu điệu như tiểu mỹ nhân đây thì khác...” Đột nhiên y trừng trừng nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Lần đầu tiên nhìn thấy cô em ta đã muốn lôi cô em lên giường rồi.” Đồng thời nhấc mông ngồi phịch xuống bên cạnh cô, một tay nắm tay trái cô, tay kia vươn ra ôm eo toan kéo cô vào lòng.

Lục Kiều Kiều thậm chí chẳng buồn nhìn Trương Chiêu, nhanh nhẹn rút khẩu súng lục ổ quay ở thắt lưng ra gi vào đầu y, tay trái Jack cũng gần như cùng lúc vươn qua mặt bàn đâm thẳng vào mặt họ Trương.

“Bốp!” Một tiếng vang lên, Hồng Tuyên Kiều vung chưởng đón lấy nắm đấm của Jack ngay trước mặt Trương Chiêu, sau đó tay phải lật lại, đâm mạnh vào ngực Trương Chiêu. Ngực Trương Chiêu hõm vào một khoảng, y hự lên một tiếng trầm đục, cong người cuộn mình trên ghế, hai tay không ngừng xoa xoa ngực. Hai tên thân binh đứng ở đầu thuyền lập tức rút đao xông vào trong khoang, liền trông thấy Jack đã rút súng ở thắt lưng ra chĩa vào bọn chúng.

Trong khoang thuyền không có âm thanh nào khác, chỉ có tiếng cười pha lẫn tiếng thở hồng hộc của Trương Chiêu, y xua xua tay với hai tên thân binh, ý bảo không có gì nguy hiểm, sau đó tay trái nâng tay phải lên trước mũi, cúi đầu hít sâu một hơi, nói: “Thơm quá, hương vị không phải phấn son bột nước này mới là mùi đàn bà thực sự, ha ha ha...”

Y còn chưa dứt lời, Jack đã nhảy lên bàn, hất tung cái mũ lông công đội trên đầu Trương Chiêu, tiện tay tóm lấy tóc y giật ngược khỏi ghế, tay phải cất súng nắm lại đâm thêm một đâm vào ngực họ Trương. Anh biết vừa nãy mình tức quá mà u mê cả đầu óc, Hồng Tuyên Kiều đánh vào ngực Trương Chiêu, chính là không muốn làm mặt y bị thương, bằng không nếu gặp phải chốt kiểm tra của quân Thanh ắt sẽ khiến chúng hoài nghi, vì vậy, từ giờ anh cũng không đánh vào mặt đối phương nữa.

Lục Kiều Kiều cũng nhảy sang một bên, chuyển hướng hòng súng sang

khống chế hai tên thân binh ở cửa khoang thuyền, chột cô nhìn thấy Trương Chiêu rút đoản đao trong ống tay áo ra ấn vào đũng quần Jack. Chẳng rõ Jack không nhận ra tình huống, hay là căn bản không quan tâm đến sự uy hiếp con con này, anh nhanh nhẹn đâm một nhát lên ngực Trương Chiêu. Trương Chiêu miễn cưỡng nhận lấy một đòn này, không làm bộ làm tịch xoa ngực kêu đau như lúc nãy nữa mà trừng cặp mắt nhỏ lên giận dữ nói với Jack: “Dừng tay, người còn động đậy nữa đại gia sẽ thiến người, đừng tưởng đại gia đây là hạng ăn chay nhé!” Giọng điệu toát lên một thứ khí thế tàn độc hung hăng của kẻ kiêu hùng, đồng thời lưỡi đao cũng gí sát hơn vào Jack, chỉ cần y lật tay rạch một nhát, hạnh phúc nửa đời sau này của anh coi như xong.

Hồng Tuyên Kiều cũng quát cả bọn: “Dừng tay lại!” Cô túm lấy Trương Chiêu và Jack, hai tay đẩy sang hai bên, hất Trương Chiêu trở lại ghé rồi nói: “Mau nhận lỗi với Jack đại nhân, người cũng không nhìn thêm giờ là lúc nào, đó là ai à...”

Trương Chiêu nhặt một bình rượu dưới đất lên, dốc hết chỗ rượu còn sót vào miệng làm một hơi: “Ta làm sao biết được ai có thể chọc ai không thể chọc đâu chứ? Người nào người nấy đều không thể chạm vào thì ăn mặc xinh đẹp thế lên thuyền của ta làm gì.”

Bảo y nhận sai thực ra là điều không thể, y mà biết nhận sai thì sớm đã nhận với Hồng Tú Toàn ở Thượng Đế hội rồi, cũng không đến mức giận dữ đi đầu hàng quân Thanh. Lúc này, trên bờ vang lên tiếng súng nổ, cả bọn lập tức nhìn ra phía cửa sổ, chỉ thấy ven bờ sông có một đám quân Thanh đang ném móc câu thuyền, toan kéo thuyền lại gần bờ, phía sau là một đội súng, sau cùng là một thớt ngựa cao to, trên lưng có một viên quan đang ngồi.

Viên quan này là Tổng binh Lý Thụy phụ trách vây khốn mặt Bắc Kim Điền, mặc dù hai bên bờ sông đều nằm trong sự khống chế của quân Thanh, nhưng ngày ngày y đều cần mẫn tuần tra ven sông. Y ngồi trên lưng ngựa cẩn trọng quan sát tình hình bên trong khoang thuyền qua cửa sổ, chột cảm thấy con thuyền này có gì đó kỳ lạ.

Thuyền chậm chậm kéo tới sát bờ, y cũng thúc ngựa đi tới, liền trông thấy Trương Chiêu uống say bí tỉ đầu tóc bù xù đang được một cô gái cao lớn xinh đẹp đỡ đi ra phía trước, cô gái ấy cao hơn Trương Chiêu cả cái đầu, một cao một thấp đứng cạnh nhau trông khá tức cười. Trương Chiêu vừa thấy Lý Thụy liền giơ tay chào hỏi: “Lý tổng! Chúc ngài phúc như Đông Hải, thọ tỷ Nam Sơn, năm sau trẻ hơn năm trước! Ha ha ha...”

Hồng Tuyên Kiều nghe Trương Chiêu gọi viên quan này là Lý tổng, liền biết ngay người này có địa vị cao, có lẽ là quan chỉ huy tối cao của quân Thanh mặt phía Bắc, cô không lùi vào trong khoang, ngược lại còn muôn ở

trên boong đê tiếp xúc với họ Lý ở cự ly gần, tìm hiểu được Lý Thụy này, cũng tương đương với tìm hiểu cả cánh quân phía Bắc.

Lý Thụy vốc người tầm thước tráng kiện, vừa nhìn đã biết là người nhiều năm cầm quân, y tung mình xuống ngựa nhảy lên boong thuyền, gí sát mặt vào Hồng Tuyên Kiều chăm chú đánh giá một hồi, sau đó nói với Trương Chiêu: “Trương đại nhân sao lại say đến nông nỗi này? Đây là đi làm việc công mà vẫn lo việc tư đấỵ, ta thấy thuyền của ngài cứ lắc lư trên mặt sông suốt.”

Trương Chiêu giả bộ điên điên khùng khùng ưỡn hông lên nói: “Ngài xem ta ăn mặc chỉnh tề biết bao, có thấy quần không hả? Ta vẫn mặc quần đấỵ này, Lý đại nhân còn nói ta làm việc riêng đượ sao?”

Lý Thụy thò đầu vào khoang thuyền dòm ngó, thấy một người Tây đầỵ ôm một cô gái nhỏ nhắn xinh đẹp đầu áp tay kê, lại có hai thiếu nữ trang đĩểm rực rỡ đầỵ rót rượu cho anh ta, người Tây trợn mắt lên nhìn y một cái, cũng chẳng buồn chào hỏi gì.

Lý Thụy lại quay sang hỏi Trương Chiêu: “Ba con thuyền này chở gì vậy?”

“Luơng thực, gỗ, lều bạt, ngựa, đàn bà và ta.” Trương Chiêu dứt lời, nhận lấy một cái bọc nhỏ từ tay tên thân binh, dúi vào lòng Lý Thụy. Lý Thụy mở bọc ra xem, thấy bên trong là công văn hàng hóa luơng thảo và đấỵ ấn của Trương Chiêu, bèn xoay người đi xuống thuyền khách, nhảy lên thuyền hàng ở giữa.

Trên hai thuyền hàng phía sau lần lượt có sáu thớt ngựa, xe ngựa và rất nhiều hàng hóa lật vấỵ, Lý Thụy dẫn theo hai tên binh sĩ lên thuyền, bọn lính tay cầm công văn chậm chậm đi lại, vừa xem vừa đối chiếu hàng hóa vấỵ phẩm. Trương Chiêu và Hồng Tuyên Kiều đi sau lưng Lý Thụy, ánh mắt căng thẳng nhìn chăm chăm vào hai tên lính đầỵ kiểm tra hàng hóa.

Lý Thụy cầm ấn quan của Trương Chiêu trên tay lật xem, đọaỵ hỏi: “Đấỵ chỉ là cái ấn rách của Trương đấỵ nhân thôi mà, ấn của mấy cô ả này đầỵ?”

“Phì, đàn bà cũng cần có ấn sao? Lý Tổng binh mới cần ‘ấn’ ấy, ha ha ha...” Trương Chiêu dứt lời liền thò tay xuống đũỵng quần Lý Thụy, cười đầỵm đầỵng, Lý Thụy hất tay y ra, cười hùa theo nhìn Hồng Tuyên Kiều nói: “Vậỵ có ấn thì cho đi, không có ấn thì ấỵ lại.”

Trương Chiêu lật tay ra phía sau đón lấy hai hộp cao thuốc phiện từ chỗ tên thân binh, dúi luôn cho Lý Thụy: “Lần trước đượ, lần sau cũng đượ, lần này thì không đượ, Hướյ soái nhĩn đến sắp phát điên lên rồi, chỉ đượ mấy cô ả hạng nhất này đến cứu hỏa thôi, phải đầỵ đến ngay lập tức, còn phải đầỵ bảo là hàng tươi mới, không tươi thì Hướյ soái không thích. Ta

nói cho ngài biết, ta còn chẳng dám đụng vào nữa là, chỉ có thể chọc gheo một chút thế này thôi.” Trương Chiêu nói xong, đưa khuỷu tay áp vào ngực Hồng Tuyên Kiều lắc lư mấy cái, nheo nheo mắt cười lên dâm dăng. Hồng Tuyên Kiều từ nãy vẫn đỡ tay trái y, không thể phát tác được, nhưng nếu tránh ra thì lại không giống kỹ nữ như Trương Chiêu vừa giới thiệu, đành cúi đầu mỉm cười, ngón tay ngấm ngấm vận lực đè lên huyết đạo của y. Trương Chiêu đau đớn “ôi cha” một tiếng, vội cười thô bỉ lấp liếm.

Binh sĩ của Lý Thụy đã xem qua thuyền hàng ở giữa, không phát hiện hàng hóa gì không đúng trong công văn, cả bọn lại nhảy lên boong con thuyền thứ ba, lúc này, Lý Thụy ra vẻ nghiêm túc nói: “Bốn người để lại hai.”

Trương Chiêu thò tay vào người y giành lại hộp thuốc phiện: “Ngài như vậy là coi thường Hường soái tuổi cao rồi đó, đừng tưởng chỉ mình Lý Tổng binh nhà ngài có thể lấy một địch mười nhé. Ta đây khó khăn lắm mới kiếm được bốn cô ả kha khá một chút, nếu làm tốt, ta cũng có thể làm đến tổng binh, lúc ấy lẽ nào lại thiếu phần ngài vui vẻ hay sao?”

“Vậy để lại cô ả nhỏ nhất kia đi, biết không? Chính là con bé thằng Tây kia đang ôm ấy, lúc ngài trở về ta sẽ đưa trả lên thuyền.” Trong đầu Lý Thụy chỉ nhớ đến hình ảnh yêu kiều quyến rũ của Lục Kiều Kiều vừa nãy, Trương Chiêu nghe y nói vậy liền nhướn một bên mày lên nhìn Hồng Tuyên Kiều cười quái dị, Hồng Tuyên Kiều biết tiếng cười này của họ Trương có quá nhiều hàm ý, nhưng cũng đành hàm súc cười hùa theo, lòng chỉ hận không thể đập cho y một trận. Cô liếc về phía đuôi thuyền, thấy binh sĩ của Lý Thụy bắt đầu giơ chân giẫm xuống mặt sàn.

Thì ra Trương Chiêu này xuất thân từ đám giặc cướp, thuyền của y ngoài cướp của giết người, còn có một công năng quan trọng khác chính là buôn lậu hàng hóa, vì vậy trăm phần trăm là có khoang ngầm, mà quân hỏa của quân Thái Bình, lúc này toàn bộ đều để trong khoang ngầm của hai con thuyền phía sau, tuy nhìn bề ngoài không thấy được cửa khoang ngầm ở đâu, nhưng những tiếng vọng thừa thãi trên thuyền sẽ khiến người tâm tư tỉ mỉ lần ra được vị trí của khoang hàng.

Hồng Tuyên Kiều đỡ Trương Chiêu, tựa hồ không có việc gì, men theo mép thuyền đi lại gần tên binh sĩ kia, Lý Thụy chậm rãi theo sau đi tới đuôi thuyền.

Trương Chiêu nửa như vô tình nửa như cố ý chặn trước mặt Lý Thụy, làm bộ nhận nại gượng cười: “Lý Tổng binh quả nhiên là huynh đệ tốt của ta, không giấu gì ngài, ta thoát nhìn cũng đã ưng ý cô ả nhỏ nhất ấy, có điều vừa nãy vì chuyện này mà bị thằng Tây kia đánh cho hai đám đấy, ngài xem xem...” Trương Chiêu cởi áo ra để lộ phần ngực, quả nhiên có hai dấu nắm đấm đỏ ửng vẫn còn mới nguyên, Lý Thụy trông thấy cũng không kìm được bật cười khùng khục, nói: “Đánh hay lắm, đánh hay lắm, Trương đại nhân tranh gái với bọn quý Tây, trút giận thay cho Đại Thanh chúng ta, cái này gọi là tuy bại mà vinh đấy!”

Tên binh sĩ cầm công văn ngồi xồm xuống sờ lần sàn thuyền, đó chính là vị trí cất giấu quân hỏa, hiển nhiên hắn đã nghi ngờ có khoang bí mật, chỉ là nhất thời không tìm được cửa khoang mà thôi, nếu để hắn tiếp tục lần sờ thế

nào cũng sẽ phát hiện ra, hoặc giả hấn có thể báo với Lý Thụy ở đây có điều lạ, tức khắc sẽ diễn biến thành một cuộc đấu súng khốc liệt ở cự ly gần.

Hồng Tuyên Kiều đang đi bên mạn thuyền bỗng nhiên giẫm phải vạt váy của mình, yếu điệu kêu lên một tiếng “ôi chao” rồi cả người mềm nhũn đổ vật lên người tên binh sĩ kia. Tên lính Thanh này là một gã lão binh lưu manh mặt dày râu ria chừng hơn ba mươi tuổi, kinh nghiệm phong phú, tinh lực dồi dào, vừa thấy có nữ nhân ngã xuống liền lập tức đưa tay ra ôm lấy, sau đó ngã lăn ra sàn thuyền, bàn tay tranh thủ sàm sờ rõ ràng đã nghiền hơn lúc nãy Trương Chiêu dùng cùi tay nhiều.

Hồng Tuyên Kiều đề lên người hấn, hai mắt nhìn thẳng vào mắt tên binh sĩ như thể muốn hút hồn, đôi môi nửa khép nửa mở phả một luồng hơi thở thơm ngát lên mặt hấn, bốn mắt nhìn nhau, cả thế gian như dừng lại. Trương Chiêu và Lý Thụy tròn tròn mắt há hốc miệng ra nhìn hai người biểu diễn, đều hăm mộ nuốt nước bọt ừng ực, đột nhiên trong khoang thuyền chở khách đằng trước vang lên tiếng súng nổ, kéo cả bọn trở về với hiện thực.

Bốn người vội vàng xuống thuyền ra đằng trước xem đã xảy ra chuyện gì, chỉ thấy toàn bộ đám quân Thanh trên bờ đã tìm chỗ nấp, vị đại nhân người Tây kia đang đẩy ba cô gái xinh đẹp khóc lóc ỉ ôi ra boong thuyền. Lý Thụy không dám bước qua ngay, y tìm một gốc cây tương đối lớn che chắn cho mình, rồi mới thò đầu hỏi: “Xảy ra chuyện gì vậy?” Hồng Tuyên Kiều nhìn thấy cảnh tượng này, trong lòng đã nắm được phong cách hành quân đánh trận của họ Lý. Cô đỡ Trương Chiêu đi như chạy về phía con thuyền chở khách, kỳ thực là kẹp cánh tay y, đẩy trở về thuyền thì đúng hơn.

Trương Chiêu từ xa đã lớn tiếng quát lên: “Làm cái gì vậy? Bọn người các ngươi giở trò quỷ gì thế?”

Hai tên thân binh của Trương Chiêu cũng nằm rạp người xuống sàn thuyền, lúc này đang lồm cồm bò dậy. Một trong hai tên cao giọng nói: “Trương đại nhân, con ả kia chơi súng của đại nhân người Tây bị cướp cò, đại nhân người Tây đang đòi đuổi bọn chúng xuống thuyền.”

Lý Thụy vừa nghe vậy lập tức nhảy ra từ phía sau gốc cây xem có thể kiếm món bớ này hay không, về mặt còn quan tâm sự kiện này hơn cả Trương Chiêu: “Sao vậy? Đại nhân người Tây không bị thương đấy chứ?”

Trương Chiêu đương nhiên hiểu rõ phát súng này là trò quỷ của ai, y cười thầm trong bụng, đưa tay kéo Lý Thụy ra sau lưng, xông lên thuyền trước tiên, đoạn nói với Jack: “Đại nhân người Tây chớ nổi giận, đến nơi rồi ta sẽ kiếm cho ngài mấy ả không nghịch súng ống, mấy ả này là khẩu vị đặc biệt của Hương soái, không dễ gì tìm lại được, không thể đuổi xuống thuyền ngay lúc này được đâu, nếu ngài không thích thì để ta nhốt chúng nó vào kho hàng phía sau, thế có được không?”

Jack hung hăng giương súng lên, chỉ vào Lục Kiêu Kiêu và Nguyệt Quế, Hương Quế đang ngã trên sàn thuyền: “Đàn bà Trung Quốc toàn là đồ đàn độn, get lost!”

Hồng Tuyên Kiêu lập tức dìu Jack trở vào trong khoang thuyền, Trương Chiêu một tay kéo Lục Kiêu Kiêu và chị em Hương Quế sang thuyền hàng ở giữa, dặn dò binh sĩ canh chừng cẩn thận, sau đó lên bờ nói với Lý Thụy: “Thằng Tây này đến gặp Hương soái bàn chuyện đại pháo, chúng ta tốt nhất đừng có chọc vào hắn; giờ ta đã biết khẩu vị của Lý Tổng binh rồi, lần sau sẽ để lại cả bốn đứa, toàn hạng nhỏ nhắn xinh xắn cả, còn lần này chúng ta tôn trọng lão nhân gia, cũng phải hiểu rằng ngài ấy già rồi nhưng cũng biết bắn pháo chứ.”

Lý Thụy đoạt lại hai gói cao thuốc phiện trên tay Trương Chiêu, nói: “Để ta biết được người chơi ta, ta nhất định sẽ dẫn quân đốt thủy doanh nhà ngươi đấy.”

Trương Chiêu tỏ vẻ khinh thường, đáp trả: “Thôi đi, ngài tướng Hương soái sẽ nói với ngài, ‘Đúng rồi, Trương Chiêu dẫn tới cho ta bốn con ả ngon lắm’ đấy à? Ngài ấy không nhận, ta cũng không nhận đâu, tóm lại ngài hãy tin người huynh đệ này đi, ta có cái ăn thì ngài cũng sẽ có cái ăn. Huynh đệ phải lên đường đây, mấy hôm nữa quay lại thăm Lý Tổng binh nhé, được không?”

Vừa nói, y vừa nhảy lên thuyền chở người, khi tên thân binh đứng ở đầu thuyền vẫy cờ ra phía trước, đội thuyền nhỏ neo tiến về phía Kim Điền, ai nấy đều đã đầm đìa mồ hôi lạnh.

Từ Tầm Giang tiến vào vùng Kim Điền nơi quân Thái Bình đang phòng thủ, ngồi thuyền lớn đáy bằng đi đường nội hà chỉ mất hai canh giờ là tới nơi, vừa nãy vẫn còn chưa hết sợ, Trương Chiêu chỉ huy đội thuyền qua một ngã ba sông, tiến vào một nhánh sông nhỏ hơn nữa.

Đi tiếp một quãng không xa lắm, họ thấy giữa lòng sông dựng lên ba cành cây đã ngâm nước đến mốc meo, đây không phải một cây đại thụ rơi xuống sông chỉ để lộ cành ngọn trên mặt nước, mà là ám hiệu ba nén hương của Hồng môn, Trương Chiêu từng là đường chủ Hồng môn, đương nhiên hiểu rõ trong lòng, y liền rút ra một lá cờ vẫy mấy cái ra hiệu cho đội thuyền dừng lại, còn bản thân thì khoanh tay đứng ở đầu thuyền chờ người xuất hiện.

Trong lùm cỏ ven sông bắn ra ba sợi dây thừng kéo ba con thuyền lại sát bờ, mấy chục người đàn ông đầu trùm khăn đen, người mặc áo chên cộc tay, hông đeo đoản đao lần lượt nhảy lên thuyền, Jack ở trên con thuyền khách đi đầu vẫn luôn đứng bên cửa sổ khoang thuyền quan sát tình hình, anh đã trông thấy Lâm Phượng Tường nổi bật lên giữa lùm cỏ.

Thì ra Lâm Phụng Tường thường xuyên ở bên ngoài áp tải hàng hóa nên đầu vẫn để kiêu tóc như triều đình Mãn Thanh đòi hỏi, đằng trước cạo trọc lóc, tết thành một cái bím dài ở sau đầu. Còn những người bên cạnh anh ta lại tuân theo quy định của quân Thái Bình không cạo đầu tóc, càng không tết bím ở phía sau, mọi người đều để xõa tóc bù xù trùm khăn ra bên ngoài, vì vậy Lâm Phụng Tường có bím tóc dài và cạo sạch phần trán phía trước thành nổi bật nhất giữa cả đám người.

Thấy Lâm Phụng Tường, tức là đã tiến vào địa điểm tiếp ứng, cũng có nghĩa là bọn họ đã an toàn hoàn thành nhiệm vụ, Jack lập tức xông tới đuôi thuyền nhảy sang thuyền hàng đi giữa tìm Lục Kiều Kiều, còn Lâm Phụng Tường và một thanh niên dáng vẻ cường tráng khác nhảy lên con thuyền chở khách đi đằng trước.

Trương Chiêu và hai tên thân binh trên thuyền chở khách hiển nhiên nhận ra người nhảy lên, lập tức lùi lại nhường đường, thanh niên kia mày rậm mắt to, tướng mạo dữ tợn, vừa nhảy lên đầu thuyền đã đáp xuống ngay trước mặt Trương Chiêu, đẩy vào ngực y: “Tên phản bội nhà ngươi còn dám quay lại à?”

Trương Chiêu vóc người nhỏ bé không chịu nổi cú đẩy, sau khi loạng choạng lùi lại hai bước, không hề lép vế, giẫm chân đạp tới: “La Đại Cương, đại gia đây không nghĩa khí thì đã không đích thân áp tải mớ hàng này của các người rồi, mấy trăm lượng bạc là cái chó gì, người tưởng mạng của đại gia đây không đáng tiền chắc!” Người trẻ tuổi tên La Đại Cương lách người né cú đá của Trương Chiêu, bỏ tới túm lấy y toan vung quyền lên đánh, Lâm Phụng Tường vội giơ tay tóm lấy tay hai người, can ngăn: “Đừng đánh... đừng đánh... Dê To Đầu nghe chúng ta muốn chuyển hàng liền sảng khoái nhận lời ngay đó.”

La Đại Cương cậy đây là địa bàn của mình, bèn lớn tiếng mắng chửi: “Dê To Đầu cái con mẹ mày, hồi đó chúng ta chặt đầu gà đốt giấy vàng thê độc sẽ phản Thanh phục Minh, người lại đi đầu hàng quân Thanh, người trên kẻ dưới trong Hồng môn đều có thể giết người!”

Lâm Phụng Tường vận sức đẩy hai người đang bùng bùng lửa giận ra, tay chân Trương Chiêu không dài nhưng được cái sức lực lại không hề yếu, y vừa gạt tay người khác ra, vừa nói: “Có loại ngu như người mới đi gia nhập Thượng Đê hội, các huynh đệ đều muốn sống tử tế hơn mới vùng lên tạo phản, vào Thượng Đế hội vừa không có tiền vừa không có đàn bà lại không được uống rượu hút thuốc, muốn cái gì cũng chẳng có, người xem mình có lỗi với huynh đệ không, người dẫn họ đi theo như thế có mất mặt hay không? Giờ huynh đệ của ta ngày nào cũng sống sung sướng, tháng tháng đều có tiền lương gửi về nhà, người có giỏi thì dẫn huynh đệ trong



đường khâu đến thủy doanh của ta, đại gia đây bao rượu bao thuốc bao kỹ nữ, để xem đám huynh đệ ấy đi theo ai!”

La Đại Cương cũng đỏ rục hai mắt quát lên: “Tiền của chó Thanh từ đâu mà ra chứ? Là bóc lột từ các hương thân phụ lão ở quê nhà người đấy, người có hiểu không!” Hồng Tuyên Kiều này giờ vẫn đứng bên cạnh muốn khuyên giải hai người, đến giờ thực sự cũng không thể nhịn được nữa, cô đi tới giữa ba người, giơ tay đây mấy cái, quát lớn lên: “Dừng! Dừng! Làm cái gì vậy! Các người có muốn giết chết đôi phương không? Ta có đao đây này!”

La Đại Cương và Trương Chiêu đều thuận thế đẩy đôi phương ra, mỗi người đứng ở một bên đầu thuyền, ngoảnh mặt không thèm nhìn nhau, Trương Chiêu ôm đầy một bụng tức không có chỗ phát tiết, liền rút đoản đao giấu trong tay áo ra găm lên một tiếng chém vào lá cờ chữ “Luong” cắm ở mũi thuyền, lá cờ tam giác liền ứng tiếng gãy lìa, rơi xuống mặt nước.

Hai thuyền phía sau đang hỏi hỏi dở hàng, Jack và Lục Kiều Kiều chỉ huy mười mấy người làm việc nhanh chóng gọn gàng đâu ra đấy, thoảng cái ba cỗ xe ngựa và súng ống đạn dược đều đã được chuyển lên bờ, Hồng Tuyên Kiều dúi ngân phiếu vào tay Trương Chiêu, vẫy vẫy tay ra hiệu cho toàn bộ người của quân Thái Bình xuống thuyền. Trương Chiêu theo họ đi ra tới mạn thuyền, đợi những người khác xuống hết, mới sầm mặt xuống kéo tay Lâm Phụng Tường lại khẽ dặn: “Sau này có chuyện gì tới tìm ta trước.”

Lâm Phụng Tường hiểu ý, đưa tay vỗ vai y rồi cũng nhảy xuống thuyền, cùng đội ngũ rời khỏi bờ sông.

Trên đường đi tới đại bản doanh Kim Điền, Lục Kiều Kiều biết được La Đại Cương và Trương Chiêu trước đây là huynh đệ kết nghĩa trong Hồng môn, nghe xong chuyện của hai người, cô cũng chỉ cười ha ha mấy tiếng, chẳng cần quan tâm ai vận chuyển hàng, chỉ cần làm xong việc là được rồi.

Tuy trước đây là huynh đệ với Trương Chiêu, nhưng tính cách của La Đại Cương lại hoàn toàn khác hẳn, con người này tính tình thẳng thắn hướng ngoại, hay chuyện mà cũng có vẻ rất đứng đắn, Lục Kiều Kiều và Jack mới nói với y vài ba câu đã hi hi ha ha kể chuyện trên trời dưới biển như thể bạn bè lâu năm vậy. Qua câu chuyện, họ biết được đường khâu Hồng môn ở núi Kê Đề, Thanh Thành cũng đến gia nhập quân Thái Bình, đường chủ ở đó là ôn Hán Phong, quân sư Mạnh Tổ Ninh và Mạnh Hiệt hiện tại đều ở dưới trướng của La Đại Cương. Lần này La Đại Cương vốn không cần đích thân đi tiếp nhận quân hỏa, nhưng nghe nói là Trương Chiêu áp tải hàng, y mới gác hết những việc khác đến gặp mặt một lần, vốn dĩ rất nhớ nhưng huynh đệ cũ, nhưng vì Trương Chiêu hàng Thanh, vừa nhìn thấy mặt đôi phương y đã không nén được lửa giận trong lòng, lập tức lao vào đánh nhau. Hễ cứ nhắc đến Trương Chiêu, La Đại Cương lại không kìm được máng chửi loạn cả

lên.

Đi qua một mảng rừng rậm, họ tới khu vực đồi núi thoai thoải thoáng đãng, Dần dần có thể trông thấy lính gác trên lầu quan sát của quân Thái Bình, trên nóc doanh trại cắm đầy cờ chiến. Trên đường, có một đám người đi tới nghênh đón, La Đại Cương ngồi trên lưng ngựa nói với Lục Kiều Kiều: “Người quen cũ đến rồi.”

Lục Kiều Kiều thấy quân sư Hồng môn Mạnh Hiệt mặc áo dài, tay cầm quạt xếp, râu dài phát phơ đứng ở giữa đường, mỉm cười nhìn đội xe ngựa, cảnh tượng này phảng phất như nhiều năm trước ở bến đò Quan Lộc quê Hồng Tuyên Kiều, Mạnh Hiệt đột nhiên xuất hiện ở cổng làng nghênh tiếp Lục Kiều Kiều vậy, Lục Kiều Kiều vẫn còn nhớ lúc ấy là mùa thu, Mạnh Hiệt bất ngờ dùng ám hiệu Hồng môn để hành lễ với cô.

Sau lưng Mạnh Hiệt là ôn Hán Phong và Mạnh Tổ Ninh, bọn họ không ăn mặc theo lối thương nhân nữa mà mặc quân phục quân Thái Bình, đầu đội khăn đỏ trông rất oai phong lẫm liệt. Lục Kiều Kiều và mấy người này cách biệt đã mấy năm, giờ đột nhiên gặp lại ở đây cũng không khỏi mừng vui ra mặt, Jack và cô vui vẻ nhảy xuống xe ngựa chạy tới chào hỏi mấy vị anh hùng Hồng môn. Hai người dặt tay nhau chạy tới trước mặt bọn họ, Jack thấy ai là ôm chầm lấy người đó, còn Lục Kiều Kiều thì một tay kéo ông tay áo, một tay túm lấy râu Mạnh Hiệt mà kéo.

Lục Kiều Kiều cao hứng nói: “Mạnh sư gia lại có thể làm một bàn đày thức ăn cho chúng tôi ăn rồi!”

Mạnh Hiệt ngửa mặt cười lớn nói: “Ha ha ha, thức ăn ở đây rất thiếu thốn, thịt không đủ ăn, chỉ có thể làm cơm chay thôi, mà cô còn phải giúp ta đi hái nấm hái rau nữa cơ.”

“Được, được.” Lục Kiều Kiều kích động đến nỗi hai mắt sáng lấp lánh, Mạnh Hiệt thấy Lục Kiều Kiều mặc áo dài hoa xanh rất lộ liễu, trang điểm như một danh kỹ ở chốn ăn chơi, liền làm bộ mê mẩn cười nói: “Nhiều năm không gặp, Lục tiên sinh càng ngày càng xinh đẹp, ta vừa thấy bộ dạng này của cô là muốn nạp làm thiếp rồi, khi đó cô còn hỏi ta có muốn lấy cô không, giờ có sẵn lòng gả cho ta nữa không vậy?”

“Sẵn lòng sẵn lòng, gả cho Mạnh sư gia ngày nào cũng có đồ ngon ăn, ông lại biết kể chuyện nữa, tốt hơn gã Tây kia nhiều. Chồng à, mau ra đây quyết đấu với Mạnh sư gia, anh thua đi để em còn gả cho Mạnh sư gia!” Những lời này của Lục Kiều Kiều khiến cả bọn đều cười ồ lên.

Chào hỏi xong xuôi, cả bọn vừa đi về bản doanh Kim Điền vừa trò chuyện, Lục Kiều Kiều hỏi về tình hình huyết Kim kê đề nhật trên núi Kê Đề năm đó. Nghe Mạnh Hiệt nói, sau khi Lục Kiều Kiều đánh lui phong thủy sư

của triều đình đến phá huyết, nửa năm sau lại có người lên lên núi phá hoại huyết vị, nhưng vì Lục Kiêu Kiêu nhắc nhở từ trước, bọn họ đã bố trí cơ quan cam bẫy ở xung quanh mộ huyết, lại cất đặt người giữ mộ, nên đã bảo vệ thành công long huyết phong thủy. Ba năm trước, chính là lúc long huyết phong thủy phát huy linh lực, tri huyện Thanh Thành Hà đại nhân bị điều đi, tri huyện tân nhiệm không chịu hợp tác với nhà họ ôn nữa, ngược lại còn lấy danh nghĩa đánh đuổi gian thương mà tăng nặng thuế khóa lên các thương hiệu của thôn ôn Phụng, vì vậy đường khẩu Hồng môn quyết định khởi binh đánh tới huyện thành, chính thức phản Thanh, sau đó liên tục chiến đấu khắp vùng Hồ Quảng, liên hợp với các đường khẩu Hồng môn khác, hoạt động khắp nơi tiêu diệt quân Thanh. Cho đến năm ngoái, họ biết được Thượng Đế hội ở Quảng Tây giành được thành quả huy hoàng, mọi người đều nhận được mật lệnh của Hồng Tú Toàn phát ra trên giang hồ, bèn lần lượt dẫn quân đến Quảng Tây tụ nghĩa. Hiện nay, quân đội Hồng môn là một trong những lực lượng chiến đấu chủ yếu của quân Thái Bình, mặc dù tình hình bất lợi, nhưng sĩ khí của mọi người vẫn bốc cao ngùn ngụt.

Thoáng sau, đám huynh đệ Hồng môn đã hộ tống Jack và Lục Kiêu Kiêu đến con phố trung tâm của trấn Kim Điền, đó là một con phố cổ xưa, vì nhiều năm chiến tranh liên miên nên nhà ở và cửa hàng hai bên từ lâu đã không có người ở, giờ toàn bộ đều làm doanh trường của quân Thái Bình, khắp nơi đều thấy các quan binh Thái Bình Thiên Quốc đầu đội khăn đỏ đi ra đi vào. Mọi người đi tới trước một ngôi miếu có binh sĩ cầm trường thương canh phòng bên ngoài, La Đại Cương nói: “Đây là trung quân của chủ soái, Thiên vương và quân sư đều ở bên trong đợi mọi người, giờ tôi đi tìm quan coi kho đến nghiệm thu hàng hóa trước đây.”

Trong lúc cả bọn ngồi trên xe ngựa đợi kiểm hàng, Lục Kiêu Kiêu nhảy xuống xe, thông thả quan sát kỹ lưỡng tòa miếu này. Phía trên cửa miếu có một tấm bảng đá, bên trên khắc ba chữ triện lớn: “Tam Giới miếu”. Lục Kiêu Kiêu lấy la kinh trong túi ra đo lường một hồi, thấy cửa miếu nằm ở hướng chính Nam. Cô lại đưa mắt quan sát hai đầu phố, mặc dù giờ đã không còn ai mua bán gì, nhưng cô vẫn nhớ trước đây nơi này là một khu chợ, xung quanh miếu Tam Giới này tập trung toàn hàng bán thịt lợn.

Lục Kiêu Kiêu chau mày bấm đốt ngón tay tính toán, giẫm chân kêu lên: “Chắc chắc, ai chọn nơi này làm doanh trường chủ soái trung quân vậy, phong thủy thế này làm sao không bị đại quân triều đình vây chết cơ chứ!”

“Lục tiên sinh có cao kiến gì về doanh trường trung quân của chúng ta vậy?” Phùng Vân Sơn mặc quân trang từ trong miếu Tam Giới rảo chân bước ra, sau lưng là La Đại Cương và mấy thị vệ, đi sau cùng là một người trung niên dáng cao lớn. Người này trán rộng mà góc cạnh, lông mày mảnh

mắt to, xương gò má đầy đặn, vị trí sơn căn giữa hai mắt hõm xuống, sống mũi lại nhô cao hẳn lên, gương mặt hình trứng khiến người ta cảm thấy có đôi nét thanh tú của phụ nữ, y mặc hoàng bào bằng gấm, đầu chít khăn vàng, đàn ông tướng nữ mà thần thái ngời ngời, là người có khí độ nổi bật nhất trong cả đám, Lục Kiều Kiều vừa nhìn đã nhận định ngay y chính là Thiên vương Hồng Tú Toàn.

Hồng Tú Toàn đi tới phía trước bọn họ, nét mặt uy nghiêm nhìn chăm chăm vào Lục Kiều Kiều, Hồng Tuyên Kiều và bọn Hương Quế, Nguyệt Quế lập tức quỳ một chân xuống hành lễ, miệng hô “Thiên vương vạn tuế.” Lục Kiều Kiều thấy vậy, cũng quỳ xuống hành lễ theo, chỉ có Jack là vẫn đứng yên tại chỗ. Lục Kiều Kiều len lén ngẩng đầu lên nhìn Hồng Tú Toàn, cảm giác y từ này giờ vẫn nhìn mình chăm chăm, cô đưa tay kéo kéo Jack, ra hiệu cho anh cũng quỳ xuống, nhưng Jack không quỳ mà chỉ cúi người khom lưng với Hồng Tú Toàn, chào một tiếng: “Thiên vương bệ hạ.”

Phùng Vân Sơn lập tức nói: “Huynh đệ người Tây này thực hiện theo lễ tiết phương Tây, như vậy là được rồi,” để giải vây cho Jack.

Hồng Tú Toàn buông ra một tiếng: “Bình thân.” Đợi ai nấy đều đứng lên hết, y mới tiếp lời: “Mọi người đi đường vất vả rồi, súng đã chuyển tới hết chưa?”

Hồng Tuyên Kiều lập tức trả lời: “Hai mươi gánh hỏa dược, bốn trăm khẩu súng đều đã được chuyển tới đủ số, xin Thiên vương xem qua.” Dứt lời, cô liền đi tới chỗ xe ngựa kéo tám vải dầu xuống, mở lớp bọc bên ngoài khẩu súng ra. Hồng Tú Toàn cũng đi tới bên cạnh xe ngựa cầm một khẩu súng Tây ngắm nghĩa, rồi lại giơ lên ngắm thử: “Súng tốt lắm, chốc nữa vương muội hãy hoàn thành việc giao nhận và thanh toán sổ sách cho họ. Vị này hẳn là Lục tiên sinh? Quả nhiên danh bất hư truyền, người còn đẹp hơn cả hoa.”

Lục Kiều Kiều thoáng ngạc nhiên, không ngờ rằng Hồng Tú Toàn mở miệng ra câu đầu tiên không phải nhắc chuyện năm đó mình giúp y hạ táng long huyết thiên tử, mà là khen mình xinh đẹp. Nếu những người đàn ông khác nói vậy, cô đã có vô số câu từ để ứng đối, nhưng một người sở hữu quyền lực tối cao, sau này rất có khả năng sẽ trở thành hoàng đế đột nhiên nói năng kiểu ấy, khiến cô ngoài cảm giác đường đột ra, còn có đôi chút luống cuống không biết làm thế nào, đành cúi đầu, lùi lại một bước đứng sau lưng Jack.

Phùng Vân Sơn thấy bầu không khí có vẻ không ổn lắm, vội vàng nói: “Súng ống đạn dược của Thiên quân đã thiếu thốn từ lâu, Thiên vương rất quan tâm đến làn bờ sung quân hỏa này, nên mới đích thân ra xem xét. Vừa này Lục tiên sinh có nói tới vấn đề phong thủy ở đây, xin hãy giải thích rõ

ràng thêm chút nữa.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chỉ mới nhìn cái cổng, sợ là tầm nhìn hạn hẹp không được chu toàn, có thể cho tôi vào trong xem một chút được không?”

Phùng Vân Sơn vội nói: “Tất nhiên là được, mời Lục tiên sinh đi theo tôi.”

Những huynh đệ Hồng môn khác đều trở về doanh trại trước, Phùng Vân Sơn và Hồng Tú Toàn kẹp Lục Kiều Kiều ở giữa, đám thị vệ quây xung quanh bọn họ, Jack và Hồng Tuyên Kiều đi phía sau, cùng vào miếu Tam Giới.

Lục Kiều Kiều đứng ở chính giữa cửa lớn miếu Tam Giới, chậm rãi bước từng bước một men theo đường trung tuyến đi vào bên trong. Tổng thể ngôi miếu không lớn, chỉ bằng ngôi nhà ở của hương thân địa chủ bình thường, bên trong chia làm ba sân trước, giữa và sau, mỗi sân đều có phòng quây cả ba mặt, vì đây vốn không phải là nơi để cho người ở, nên toàn bộ đều được thiết kế theo kiểu nhà ngang thông thoáng.

Sân trước là một bụi rộng và cao, xung quanh đầy người qua kẻ lại, dưới đất nằm la liệt các binh sĩ bị thương, rất nhiều nữ binh đang chùi rửa thay thuốc cho các thương binh. Trong sân giữa toàn các quan binh và binh sĩ đang làm việc, bàn ghế giá sách văn kiện xếp đầy các phòng, vật dụng thường ngày và súng ống đao thương chất thành đống như quả núi nhỏ trong góc tường. Theo như thiết kế truyền thống của miếu thần, lẽ ra tượng thần phải đặt trên đường trung tuyến, nhưng giờ đã không thấy tăm hơi đâu, mà chỉ thấy chính giữa dựng lên một cây thập giá lớn màu trắng, hai bên tường viết quy củ của quân Thái Bình và các khẩu hiệu tuyên truyền quyền năng của Thượng Đế, trên bàn kê trước cây thập giá đặt đồ cúng, thắp đèn nhang, sắp đặt hoàn toàn dựa theo cung cách thờ thần trong dân gian.

Đi vào sân sau, trước cửa có thị vệ cầm đao canh phòng, muốn vào phải có thị vệ mở cửa mới được, cửa lớn của gian đại điện chính giữa đóng chặt, giữa thời tiết nóng bức này, trông có vẻ rất không bình thường. Phùng Vân Sơn nói, nơi này là chỗ ở của Thiên vương, Lục Kiều Kiều nhìn ra phía sau gian điện, thấy một ngọn đồi nhỏ gồ lên, đóng vai trò tòa núi dựa lưng trong phong thủy. Phùng Vân Sơn sốt ruột hỏi: “Phong thủy nơi này thế nào?” Lục Kiều Kiều nói còn phải xem gian đại điện cuối cùng nữa, Phùng Vân Sơn thoáng do dự, nhưng Hồng Tú Toàn đã nói: “Được, Lục tiên sinh tinh tế cần trọng, hẳn là người có chân tài thực học, xin mời vào bên trong xem xét.” Dứt lời, y liền cất bước lên điện, thị vệ đẩy cửa ra, Lục Kiều Kiều và Jack đều bị cảnh tượng trước mắt làm cho kinh hãi ngẩn người.

Trong điện không nhuốm hạt bụi nào, chính giữa có một bộ long y và long án được điêu khắc hết sức tinh xảo; bên trái là một bệ dài ghép bằng tám chiếc bàn Bát tiên, ở giữa chất đầy văn kiện, hai bên xếp kín bản đồ; bên

phải là năm hàng tủ gỗ lớn cao ngang người có lắp khóa kê sát tường. Điều làm Lục Kiều Kiều kinh ngạc nhất là có mười mấy thiếu nữ xinh đẹp ăn vận mỏng manh đứng ở các chỗ trong đại điện. Bên cạnh chiếc bàn lớn bên trái có một người ăn vận giống như Hồng Tú Toàn đang đứng cúi đầu viết chữ lên bản đồ, hai bên có hai thị nữ nét mặt hiền hòa phe phẩy quạt mát cho y, người này vừa thấy có người đẩy cửa liền bước lên đón, Lục Kiều Kiều đã biết y từ trước, y chính là Dương Tú Thanh trước nay vẫn chủ quản mọi sự vụ trong quân đội Thái Bình Thiên Quốc. Y hơi cúi người chào hỏi Jack và Lục Kiều Kiều, bắt chặt tay Jack không buông ra, vừa lôi kéo anh vừa gọi Hồng Tuyên Kiều sang một bên uống trà, chỉ bản đồ bàn bạc quân tình.

Hồng Tú Toàn tự mình ngồi xuống long ý ở chính giữa đại điện, lập tức có thị nữ bước đến lau mồ hôi dâng trà, thay giày phẩy quạt, để mặc cho Lục Kiều Kiều và Phùng Vân Sơn đứng trước long ý. Hồng Tú Toàn đợi các thị nữ đóng cửa đại điện lại, mới cất tiếng nói: “ở đây không có người ngoài, Lục tiên sinh giờ đã có thể nói ra suy nghĩ của mình về chôn này chưa?”

Phùng Vân Sơn gọi thị nữ khiêng ghế đến mời Lục Kiều Kiều ngồi xuống, trong lòng cô lúc này đã thấy hết sức khó chịu. Tuy nói Thiên vương Hồng Tú Toàn này làm bộ làm dáng một chút cũng là chuyện hết sức bình thường, so với hoàng đế Đại Thanh thì như vậy còn chưa bằng một phần nghìn, nhưng trong tình trạng bị vây khốn mấy tháng trời như thế này, vừa nãy bên ngoài vẫn còn đầy thương binh đang băng bó, rõ ràng là hôm qua hoặc sớm nay vừa xảy ra giao chiến, Hồng Tú Toàn lại ở trong này sống hưởng thụ như nhà phú hộ, huynh đệ bên ngoài mà biết được liệu có còn bán mạng cho y nữa hay không? Điều khiến Lục Kiều Kiều không vui nhất không phải là lối sống hưởng thụ này, ở chốn yên hoa Quảng Châu, bỏ ra mấy trăm lượng bạc đảm bảo còn chơi bời hơn thế này nhiều, nhưng Hồng Tú Toàn là thống soái của cả một đạo quân, là hoàng đế tương lai, lại đối đãi với mình bằng thái độ chẳng nóng chẳng lạnh thế này, khiến trong lòng cô nảy sinh khoảng cách và sự dè chừng rất lớn, hoặc có lẽ, khoảng cách này chính là bầu không khí mà Hồng Tú Toàn muốn tạo ra cũng nên.

Nhận thức của Lục Kiều Kiều đối với Thượng Đế hội chủ yếu bắt nguồn từ Hồng Tuyên Kiều, Phùng Vân Sơn và các huynh đệ Hồng môn đến tham gia tụ nghĩa, những hảo hán giang hồ chính công này trước giờ vẫn luôn khiến cô cảm thấy tự do khoái ý, ở chung với bọn họ vui vẻ hơn sống trong thế giới của đám nhà nho bội phần. Thế nhưng, Hồng Tú Toàn trước mắt lại khiến cô đột nhiên nghĩ đến đám quan lại triều đình Đại Thanh, ở trước mặt đám quan viên ấy Lục Kiều Kiều không bao giờ nói lời thật lòng, mà nếu không có giá tiền hợp ý, cô cũng sẽ không bao giờ làm việc gì cho chúng cả.

Phùng Vân Sơn tinh minh gấp trăm lần Hồng Tú Toàn, dường như đã nhìn

ra sự do dự trong mắt Lục Kiều Kiều, anh ta kéo ghế ngồi xuống bên cạnh cô nói: “Quân Thái Bình bị vây ở đây đã ba tháng rồi, quân Thanh tiến bước nào rào bước đó, dần dần khép chặt vòng vây, chúng ta đã nhiều lần đột phá đều không thành công, nếu kéo dài như vậy nữa, lương thực và quân hỏa đều không cầm cự được bao lâu, nói thực lòng, đợt súng ống này của Lục tiên sinh đưa đến cũng tốn mấy nghìn lạng bạc rồi...” Ý của Phùng Vân Sơn rõ ràng là nếu cô không giúp chúng ta xông ra ngoài, sợ rằng tiền hàng cũng không thể nào chi trả nổi.

Lục Kiều Kiều mím chặt môi, nở một nụ cười lịch sự với Phùng Vân Sơn, khe khẽ gật đầu, trông chừng có vẻ đang nghiêm túc lắng nghe. Phùng Vân Sơn là người giỏi quan sát nét mặt, đồng thời cũng hiểu rõ Lục Kiều Kiều, khi cô đối đãi chân thành với người khác sẽ không bao giờ mím cười giả dối như vậy, đây không phải nụ cười, mà là thái độ cự tuyệt khinh miệt, coi tiền tài như phân rác.

Dùng tiền không thể khiến Lục Kiều Kiều động lòng, vậy thì chỉ có con người mới có thể làm cô mở miệng nói chuyện mà thôi, Phùng Vân Sơn lại nói: “Tướng sĩ Thiên quân có rất nhiều người đem cả nhà đầu quân, người già phụ nữ trẻ em ở chỗ chúng ta còn nhiều hơn binh sĩ có thể chiến đấu, Lục tiên sinh hỏi Tuyên Kiều là biết, hiện nay trong nữ doanh của cô ấy có bao nhiêu nữ quyến, chẳng những vậy, chúng ta còn lập ra đồng tử doanh trong quân để bảo vệ lũ trẻ con, vì vậy lúc đột phá vòng vây không thể nào nhanh nhẹn bằng quân Thanh. Thiên vương làm người nhân ái, không nỡ bỏ lại gia quyến của tướng sĩ và hương thân phụ lão nên mới bị quân Thanh bao vây trùng trùng, ngày nào ngài cũng vắt óc tìm cách đưa mọi người đến nơi an toàn...”

Phùng Vân Sơn lại dừng lại quan sát Lục Kiều Kiều, lần này cô không mím cười, chỉ nhìn Phùng Vân Sơn khẽ thở hắt ra một hơi, nhưng vẫn không nói gì. Phùng Vân Sơn biết cách này dùng được, cô gái này sắp bị thuyết phục rồi, anh ta lại dần tới thêm chút nữa nói: “Tình hình trước mắt, không ai có thể toàn thân rời khỏi Kim Điền, rất nhiều mật thám chúng ta phái đi dò la quân tình đã bị quân Thanh phát hiện bắt sống và giết chết, nếu Lục tiên sinh lúc này muốn rời khỏi cũng rất nguy hiểm, muốn đi khỏi Kim Điền, chúng ta cần phải hợp lực tiến lên, Lục tiên sinh cũng biết đấy, chúng ta không còn đường để quay đầu nữa rồi...”

Lục Kiều Kiều nhìn Phùng Vân Sơn, giờ la kinh lên che miệng bật cười khúc khích: “Phùng đại ca, tôi phát hiện anh rất giống với quân sư nước Thục năm xưa đấy.” Phùng Vân Sơn thoáng ngẩn người, lập tức hiểu ra Lục Kiều Kiều đang tán dương mình giống Gia Cát Lượng, nhưng anh ta không hề muốn khoe khoang vô vị trước mặt Thiên vương và Dương Tú Thanh, vội

vàng tiếp lời: “Vân Sơn chính là quân sư của Thiên quân mà, ha ha ha.”

Lục Kiều Kiều hướng về phía Hồng Tú Toàn, đứng dậy khom người một cái, đoạn nói: “Vừa nãy nghe quân sư nói qua tình hình hiện tại của Thiên quân, thấy giống hệt như vấn đề phong thủy của soái tướng trung quân, xin hỏi Thiên vương phải chăng từ khi chuyển đến Kim Điền đã đặt soái tướng trung quân ở đây?”

Hồng Tú Toàn gật đầu xác nhận, Lục Kiều Kiều lại nói:

“Từ xưa các thành trấn hương thôn đều có miếu thờ thần phù hộ dân chúng, mà miếu thờ là chốn linh thiêng, người ở trong đó không phải tăng nhân thì cũng là đạo sĩ xa rời tục thế, thêm vào đó, linh lực của thần linh được thờ cúng trong miếu khiến cho nơi này có một cỗ khí thuần âm hoặc thuần dương. Theo lý thuyết phong thủy Dương Công, vì lo khí chất thoát tục của miếu thờ ảnh hưởng đến cuộc sống thường ngày, vợ con tài lộc của dân chúng, nên người ta sẽ không xây chùa miếu giữa những nơi đông người ở, mà chỉ đặt ở những nơi phong thủy xấu nhất và chỗ thoát nước rời khỏi thành thị nhằm trấn tà, khóa thủy, đảm bảo tài khí tụ lại. Thiên vương và Phùng quân sư đã đi nhiều nơi, hẳn là có ấn tượng với bố cục kiểu này.”

Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn cẩn trọng hồi tưởng lại, quả nhiên đại đa số thành thị hương trấn đều như vậy, Dương Tú Thanh nghe thấy Lục Kiều Kiều bắt đầu giảng giải, cũng dừng câu chuyện mà bọn họ đang dở bên cạnh lại, tập trung ra giữa điện nghe Lục Kiều Kiều giải thích phong thủy.

Phùng Vân Sơn nói: “Nhưng ở vùng Quảng Tây này, miếu Tam Giới rất phổ biến, và lại toàn đặt ở chính giữa thành trấn, có phải là người địa phương không coi trọng phong thủy hay không?”

“Không hẳn thế, còn phải xem miếu này là do ai xây nữa, nếu miếu này không phải do dân chúng tự xây, hẳn nhiên là có điều cổ quái.” Lục Kiều Kiều đang muốn ám chỉ triều đình.

Dương Tú Thanh là người bản địa Quảng Tây, tương đối quen thuộc với tình hình vùng này, bèn chen vào nói: “A muội à, chuyện này thì tôi biết, miếu Tam Giới thờ thần Tam Giới, đây là vị thần chỉ có ở Quảng Tây, vị này vốn không phải thần tiên mà là một quan viên triều Minh. Năm trăm năm trước, triều đình phái ông ta đến Quảng Tây dẹp loạn, ông ta đánh trận với nghĩa quân ở hẻm Đại Đẳng đã giết rất nhiều người, triều Minh thấy ông ta có quân công hiển hách liền phong cho làm ‘Du thiên Đác đạo Tam giới thánh gia’, lại lập miếu Tam Giới thờ ông ta ở khắp các huyện thuộc tỉnh Quảng Tây, những ngôi miếu này đích thực không phải do dân gian xây nên. Thế là đúng rồi!” Dương Tú Thanh và Lục Kiều Kiều cơ hồ cùng lúc hiểu ra.

Dương Tú Thanh tranh nói trước: “Tôi hiểu rồi, a muội muốn nói triều



Minh phong công thần giết nghĩa quân làm thần, sau đó dựa vào sát khí này để xây miếu ở các nơi trấn áp phong thủy địa phương, chính là sợ người Quảng Tây lại có lòng tạo phản...”

Lục Kiều Kiều cũng lập tức tiếp lời: “Vì vậy miếu Tam Giới được xây giữa thành trấn, mà chính giữa các thành trấn bao giờ cũng là long mạch của cả vùng, triều đình Đại Minh lại tinh thông phong thủy, nên có thể khẳng định, những ngôi miếu Tam Giới này toàn bộ đều được xây lên để trấn áp long khí của địa phương.”

Hồng Tú Toàn nghe tới đây bất giác ngồi thẳng người lên, Phùng Vân Sơn khe khẽ gật đầu mỉm cười nhìn Hồng Tú Toàn, ánh mắt như muốn nói: “Phong thủy sư tôi mời đến có lợi hại không, ha ha.”

Hồng Tú Toàn lên tiếng hỏi: “Nhưng ta nghe Phùng quân sư nói phong thủy ở đây không có vấn đề gì lớn, lẽ nào Phùng quân sư đã nhìn lầm?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Phùng quân sư không nhìn lầm, theo lẽ thường mà nói, miếu Tam Giới lưng có núi dựa, trước mặt có nước chảy qua, tọa trấn trung ương, có thể ổn định thời thế, đảm bảo một phương được bình an, muốn làm dân đen cam chịu sống qua ngày thì cũng không phải là đất dữ, vấn đề ở chỗ các vị không phải dân đen cam chịu...” Giọng nói Lục Kiều Kiều bỗng trở nên đanh thép: “Các vị là những anh hùng muốn tranh đoạt thiên hạ!”

## §11: Binh pháp phong thủy

Lục Kiều Kiều tay kẹp la kinh đi ra cửa đại điện, đẩy cánh cửa mở ra, bầu trời bên ngoài xám xịt như chì, một luồng không khí oi bức tràn vào trong gian điện, cô ngẩng đầu lên nhìn trời nói: “Miếu Tam Giới mang theo sát khí từ năm trăm năm trước trấn áp một phương, bố cục phong thủy nhắm vào mục đích phong bế, giữ cho vững bền, phía sau có núi dựa sát sạt, khiến người ta cam chịu hiện trạng mà không cầu tiến thủ, cửa trước mở ra hướng Nam, thoát trông có vẻ là nhìn ra sông, có sinh cơ phát triển ra bên ngoài, nhưng từ cửa miếu Tam Giới đến bờ sông toàn khu dân cư tập trung, cửa miếu Tam Giới căn bản không thể hấp thu được thủy khí tươi mới, cho dù ngũ hành thay đổi, năm tháng biến thiên cũng không thể phá được bố cục phong thủy bí bách này. Thiên quân khởi nghĩa ở Kim Điền, liên tục chiến đấu hơn nửa năm ở khắp nơi sau lại trở về Kim Điền rồi bị vây khốn, xét trên quan điểm của phong thủy gia, sự việc này có liên quan rất lớn đến miếu Tam Giới. Thiên quân muốn giành thiên hạ ắt phải xông ra khỏi Quảng Tây, đuổi hươu ở Trung Nguyên, xua quân Thanh phục hưng Đại Hán, nhưng giờ lại tự vây mình trong bố cục phong thủy của hoàng đế triều trước bày ra, xét về mặt khí vận đã thua người ta một bậc rồi. Thêm nữa, phố lớn phía trước ngôi miếu vốn có hình thế đê nén, từ xưa lại dùng làm nơi chợ búa, bốn phía xung quanh miếu Tam Giới toàn là đồ tể bán thịt, tôi nghĩ đây cũng là do nha môn cố ý sắp xếp, dùng huyết sát vây khốn miếu Tam Giới, khiến lệ khí trong miếu nhiều năm không tan, vì vậy từ ngày Thiên quân lấy miếu này làm soái tướng trung quân, thì đã hình thành nên cục thế bị quân Thanh trùng trùng vây khốn chém giết rồi.”

Mọi người nghe Lục Kiều Kiều giải thích, quả tim đều như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, Phùng Vân Sơn biết mình tự phô ra cái xấu, càng nuốt nước bọt ừng ực, ở trước mặt chân tài thực học, quả không thể dựa vào ba tác lưỡi dẻo quẹo mà lấp liếm cho qua được. Dương Tú Thanh đứng sau lưng Lục Kiều Kiều hỏi: “A mọi kiến giải hay lắm, vậy hãy cho ta biết hết nhược điểm phong thủy của chỗ này, ta sẽ có thể nhắm vào đó mà giành chiến thắng.”

Lục Kiều Kiều bắt đầu hơi thích tính cách của Dương Tú Thanh, y không nho nhã lễ độ như Phùng Vân Sơn, trong ngữ điệu có đôi phần cuồng vọng tự đại, nhưng là người đối mặt với hiện thực, biết sai liền sửa, đây chính là phẩm chất của một tướng tài có thể thành việc lớn.

Lục Kiều Kiều cười khi khi nói: “Vấn đề lớn thì đã nói xong rồi, vấn đề nhỏ cũng không nhiều, kỳ thực xét về mặt vận dụng phong thủy truyền thế của Dương Công, Phùng tiên sinh chọn nơi này không hề sai, nhưng phong thủy Dương Công cứu bản tể thế, không thể dùng ở nơi hung hiểm như chiến

địa sa trường được, nếu trong thời chiến mà vẫn gượng ép dùng thứ phong thủy không thích hợp, tự nhiên sẽ gây ra hiệu quả ngược. Phùng quân sư dùng phong thủy Dương Công chọn sai địa điểm, nhưng bố cục bên trong thì lại đúng. Tôi có thấy an trí người bị thương ở sân trước, để những người chăm sóc bệnh binh tiện ra vào, lại có thể nhận được sự bảo hộ từ vượng khí ở phương Nam, khiến bọn họ nhanh chóng hồi phục; sân giữa dành cho các bộ phận hành chính, có thể ổn định lòng quân, phân quyền cho người hiền, các vị chủ tướng không đến nỗi phải ngấp đầu trong các chuyện tạp vụ, ngoài ra để vận rủi của các thương binh không bị người qua kẻ lại đưa vào khu hành chính, Phùng quân sư còn đặt ở gian giữa một cây thập giá có linh lực mạnh nhất trong Thượng Đế hội, thanh tẩy tà khí trong sân giữa; những người đi qua đây vào sân sau gặp Thiên vương đều được xua tan khí hung bạo trên người, đảm bảo cho vận khí cá nhân của các tướng lĩnh chủ chốt, mà bố cục trong sân sau lại ổn định hài hòa, tôn ti rành mạch, đảm bảo cho quyền lực của Thiên vương. Tôi dám khẳng định, trong mấy tháng đóng quân ở miếu Tam Giới này, cho dù tình hình chiến đấu rất gian khổ, nội bộ Thiên quân vẫn có thể giữ vững đoàn kết, không xảy ra nội loạn, đương nhiên phần nào cũng nhờ vào bố cục của Phùng quân sư.”

Sau khi Lục Kiều Kiều thao thao bất tuyệt nói một tràng dài, Jack ân cần đưa cho cô một chén trà thơm, Lục Kiều Kiều hạnh phúc nhích người nửa bước dựa vào anh, uống ực một hơi hết chén trà, sau đó thoải mái há miệng “khà” một tiếng, chứng tỏ chén trà này ngọt đến tận tâm can phê phủ.

Phùng Vân Sơn được những lời vừa rồi Lục Kiều Kiều vẫn hỏi lại chút thể diện, trong lòng cũng không còn hụt hẫng như khi nãy nữa, lúc này anh ta mới thực sự biết được sự lợi hại của cô gái này, cô không chỉ sở hữu kiến thức phong thủy tuyệt thế, mà còn có thể lay động lòng người chỉ trong chớp mắt. Anh ta cũng biết nỗi khổ tâm của Lục Kiều Kiều, một là nói ra sự dụng tâm khó nhọc của Phùng Vân Sơn với Thiên vương, giảm nhẹ sai sót của anh ta, hai là lại nâng tất cả mọi người ở đây lên một nấc nữa. Thực ra, Phùng Vân Sơn đã vận dụng hết sở học binh sinh vào bố cục phong thủy này, nhưng trên thế gian này lấy đâu ra thứ phong thủy thích hợp với chiến tranh chứ, anh ta cảm thấy thực tình cũng không thể nào trách mình được.

Phùng Vân Sơn nghĩ tới đây, trong đầu chợt lóe lên một ý nghĩ: “Lục tiên sinh vừa nãy có nói phong thủy Dương Công lưu truyền trên thế gian không thích hợp khi tác chiến, lẽ nào cô có bí thuật phong thủy phù hợp với hành quân đánh trận?”

Lục Kiều Kiều ngoảnh đầu lại nhìn đôi mắt sáng rực của Phùng Vân Sơn, câu hỏi này làm tóe lên một đốm lửa trong tâm thức cô, phải rồi, trong thiên hạ có thuật phong thủy như vậy không? Tại sao mình dường như lại biết

khuyết điểm của phong thủy Dương Công nằm ở đâu? Lẽ nào...

Cô bỏ mặc những người khác, một mình chạy ra ngoài mấy bước, đứng giữa sân sau ngẩng đầu lên, hai mắt nhắm nghiền, trong đầu nhanh chóng đem lý thuyết phong thủy Dương Công và Long quyết của An Công ra đối chiếu, những cảnh núi non sông ngòi trong đời cô từng gặp qua không ngừng xoay vần tái hiện trong tâm trí:

Chân long ắt hẳn đi nhiều lối, người thấy quàn long không thấy đầu; Đầu rồng mãi giấu không hiển lộ, thân tiên cũng khó tróc miệng rồng.

Một phương quàn scm chông chát mọc, đi khắp núi non đều không phải; Lại có một phiến đất man hoang, trải ngang vượn rộng không tinh thêK Đây là ngoại long tính kiêu ngạo, di chỉ quàn scm còn vận khí; Quàn sơn khúc khuỷu lượn quanh, nào biết thô cứng là tôn tinh. Núi khác với đây khó tiếp nạp, đến đây chắc gì xưa được người...

Thế gian có âm liền có dương, có công ắt có thủ, có chiến phải có hòa, có tôn là có ti. Phong thủy Dương Công truyền đời trong dân gian, coi trọng thủ, coi trọng hòa hoãn, là môn hiền học chí thiện trong thiên hạ; phong thủy Long quyết bí truyền bên cạnh bậc đế vương, là môn mật học chí tôn dưới vòm trời, vậy thì tại sao không thể là thứ phong thủy thiện chiến, thiên về công phạt được chứ? Những bí mật trong Long quyết, ngoại trừ có thể tìm long mạch thiên tử, táng long huyết thiên tử, lẽ nào không thể là binh pháp giúp thiên tử đánh lấy giang sơn?

Long quyết hẳn chính là binh pháp vô địch trong thiên hạ ấy chứ!

Lục Kiều Kiều bị một sức mạnh vô hình đẩy vào trong thế giới mới của Long quyết, nơi này có sức mạnh vô hạn vô tận, nhưng lại chỉ có một mình cô, cũng chỉ để cho một mình cô tồn tại. Tim đập dồn dập, cô áp la kinh vào ngực, thầm nghĩ xem bước tiếp theo nên làm gì. Cô nhắm mắt lại, miệng lầm bầm nói: “Trước tiên xông ra khỏi vòng vây, thử dùng phong thủy Long quyết đột phá trùng vây, đúng, nhất định phải thử một phen, có chết cũng phải thử một phen...”

Vừa mở mắt ra, cô đã giật nảy mình, trông thấy trước mặt một dãy các khuôn mặt, Phùng Vân Sơn, Hồng Tú Toàn, Dương Tú Thanh, Hồng Tuyên Kiều và Jack đều đang nín thở nhìn cô chằm chằm, ánh mắt người nào người nấy đầy vẻ tò mò pha lẫn hoang mang, Lục Kiều Kiều phá lên cười lớn: “Ha! Phá vây rồi, phá vây rồi, Dương tướng quân mau dẫn tôi đi xem bản đồ Kim Điền!”

Dương Tú Thanh này giờ đã nghe Lục Kiều Kiều giảng giải phân tích, cảm giác vừa kính vừa yêu cô gái trẻ này, phá vây cũng là việc mà y ngày đêm trăn trở, đã nghĩ đến vô số kế sách, nếu dùng được thì sớm đã xông ra

rồi, giờ đây, chỉ có cách dựa vào suy nghĩ mới, gợi ý mới họa chẳng có thể phá vỡ được cục diện bế tắc này mà thôi. Bây giờ, dù là cách gì cũng nên thử một phen, huống hồ đây lại là những lời hết sức tự tin của một vị phong thủy sư xinh đẹp như tiên nữ. Y không chút do dự quay vào trong điện, trải bản đồ tác chiến của Kim Điền ra bàn. Lục Kiều Kiều bước tới bên cạnh, đặt la kinh xuống, móc trong túi áo Jack ra một điếu thuốc lá dài mảnh, bật lửa đánh “tách” một cái châm thuốc, tay chống nạnh nói: “Từ đêm nay tới ngày đột phá vòng vây, Thiên vương hãy ngủ trong gian điện này, bây giờ hãy đi tìm người đục một cái lỗ lớn ở mé phải bức tường sau của đại điện đi.”

“Hả?” Mọi người đều rất ngạc nhiên, Hồng Tú Toàn hỏi: “Không phải nói muốn phá vây sao? Đục lỗ trên tường làm gì?”

Từ lỗ mũi nhỏ xinh của Lục Kiều Kiều phun ra hai làn khói trắng: “Ừm, chắc, là thế này, cục thế phong thủy có thể phong bế thì cũng có thể phá vỡ, hiện giờ chuyên soái tướng trung quân đi thì quá lãng phí thời gian, chi bằng trực tiếp phá vỡ phong thủy của miếu Tam Giới, sau đó lại lợi dụng khí thế phá vây này giết thẳng ra ngoài.”

“Tôi hiểu rồi.” Phùng Vân Sơn nói: “Năm nay là năm Hợi, Thái tuế ở phương Bắc, phong thủy Dương Công muốn bảo đảm bình an nên sợ nhất là phạm Thái tuế, nhưng chúng ta muốn dùng binh đột phá vòng vây, đánh tan thế bế tắc thì phải làm ngược lại, Thái tuế ở phương Bắc, chúng ta lại nhất định phải động thổ trên đầu Thái tuế; mà vị trí Thái tuế của miếu Tam Giới này chính là mé bên phải phía sau chỗ ngồi của Thiên vương, vì vậy cần phải đả phá từ đây. Sau khi phạm vào Thái tuế, Thiên vương nghỉ ngơi sinh hoạt ở đây, trước tiên lấy được khí phá vây xung phạm Thái tuế trong phong thủy, sau đó mang theo phá khí này dẫn dắt chúng ta xông ra khỏi trùng trùng vây khốn.”

Phùng Vân Sơn nói xong, tinh thần hùng hực phấn chấn nhìn Lục Kiều Kiều, tựa như đứa học trò đang đợi thầy giáo khen ngợi vậy.

“Nói hay lắm!” Lục Kiều Kiều miệng ngậm điếu thuốc lá, bàn tay nhỏ nhắn nắm xuống mặt bàn một cái, sau đó chỉ vào mũi Phùng Vân Sơn bảo Hồng Tú Toàn: “Thiên vương, có Phùng quân sư ở đây, triều Thanh tất vong!”

Nhưng Hồng Tú Toàn lại nói: “Bạc trong thánh khố đều ở đây cả, tìm nơi nào cất giấu trước rồi hẵng đục tường.”

Lục Kiều Kiều nhìn từng dãy từng dãy tủ gỗ lớn khóa chặt bên mé phải long ý, thì ra bên trong toàn là bạc của quân Thái Bình, cô tròn tròn mắt lên nói: “Chắc, Phùng quân sư gạt người, lúc nãy anh nói không có bạc trả tiền mua quân hỏa cơ mà.”

“Tôi đâu có nói.”

“Anh ám chỉ như vậy.”

“Tôi không ám chỉ.”

Quân tình hỏa tốc, trong nội điện của Thiên vương lập tức bắt đầu đục tường phạm Thái tuế, cả bọn ăn cơm xong liền chuyển đến một căn nhà dân tương đối rộng rãi tiếp tục bàn bạc quân tình.

Mười mấy ngọn đèn dầu hun đốt khiến trong phòng nóng hừng hực, ai nấy đều đầm đìa mồ hôi, những hạt mồ hôi to như hạt đậu, khói thuốc của Lục Kiều Kiều làm cả gian phòng mờ mịt hắc đi, dòng suy tưởng của cô đang tung hoành trên tấm bản đồ. Núi non trên bản đồ tựa như quần long đang múa lượn xông pha trên mặt đất, dòng nước chỉ dẫn những luồng long khí thoát trông có vẻ lộn xộn ngổn ngang, chỉ dẫn lịch sử theo một phương hướng mà người thường không sao hiểu nổi.

Cô lầm nhảm niệm lại Long quyết vốn đã khắc sâu trong lòng, ngón tay đặt trên bản đồ từng bước từng bước ra khỏi vòng vây.

Hậu sơn chuyển tiền tiền chuyển hậu, định cục cưỡi rồng không chôn đi Xoay mình phải trông vòng xoay lớn, trong lúc đón đưa chớ xuống tay; Ví lúc này ra tay định huyết, chỉ uổng quan hiệp hại đến rồng Chân long nằm chính giữa khai cục, núi tấn công còn mấy chục tòa Đây không chỉ là phong thủy, đây là một luồng sát khí, sát khí vô địch quét ngang thiên hạ với khí thế của bậc đế vương. Xuôi theo luồng sát khí này tiến lên, ắt sẽ trở thành tân thiên tử của triều đại mới. Ngón tay Lục Kiều Kiều run run xuôi theo Long quyết đẩy lên trước, chậm chậm ra khỏi vòng vây trùng trùng của hàng vạn đại quân, môi son khẽ thở ra, lầm bầm nói: “Chân long nằm chính giữa khai cục... chân long nằm chính giữa khai cục...” ngón tay cô dừng lại ở trấn Tư Vượng cách Kim Điền bốn mươi dặm về phía Đông Bắc.

Trên chóp mũi cô treo một giọt mồ hôi lóng lánh, ai nấy thở thật nhẹ nhìn chậm chậm vào cô, chỉ sợ hơi thở mình thổi bay giọt mồ hôi kia xuống bản đồ. Jack lấy khăn tay thấm mồ hôi trên mũi cho Lục Kiều Kiều, cô tao nhã nói với anh: “Thank you.”

Jack mỉm cười nói: “I love you.”

Phùng Vân Sơn hơi ngại ngần lên tiếng: “Hai người... vẫn nên nói tiếng Trung Quốc thì hơn.”

Lục Kiều Kiều đàng hăng trong cổ họng nói: “Khụ khụ, đây chính là đất sát nơi khí nghịch long cương mãnh nhất.”

“Vùng đất sát quan?” Phùng Vân Sơn khẽ hỏi.

Lục Kiều Kiều ngạc nhiên thốt: “Sao anh biết?”

“Mùng bảy tháng Bảy năm ngoái, An Long tiên sinh và các vị cùng đến trấn Tư Vương, cậu ấy xem phong thủy xong liền nói một năm sau nơi này sẽ trở thành vùng đất sát quan, sau đó còn đánh một trận ở Kim Điền, cô quên rồi sao?”

“An Long tiên sinh? Khụ khụ, thằng nhỏ đó có nghề đấy...” Tâm trí Lục Kiêu Kiêu đột nhiên có một con mãnh long xông vào, có điều, giờ không phải là lúc nhớ đến An Long Nhi, Dương Tú Thanh là người tinh minh nhanh nhẹn, nghe thế lập tức hỏi: “Vùng đất sát quan là thế nào? Chúng ta phải đột phá vòng vây theo hướng này à?”

Lục Kiêu Kiêu ngậm thuốc, xắn tay áo lên nói: “Không đơn giản như vậy đâu, nào, để tôi giải thích toàn bộ bố cục...”

Phòng tuyến phía Nam Kim Điền do hai người trẻ tuổi mạnh mẽ đầy nhiệt huyết là Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai dẫn dắt hơn vạn giáo chúng Thượng Đế hội, lợi dụng rừng trúc trải dài mênh mông bát ngát làm lá chắn, đặt các cam bẫy phục binh trong đó, hết lượt này đến lượt khác chặn đứng được thế công của quân Thanh.

Tướng lĩnh quân Thanh ở chiến tuyến phía Nam này cũng là một người trẻ tuổi khí thịnh, phó đô thống ô Lan Thái, ô Lan Thái dẫn theo một vạn hai nghìn lính tinh nhuệ của phủ Quảng Châu, dựa vào hỏa lực, khí giới ưu việt nhất, bày bố ra trận địa dài mười mấy dặm ven nội hà, ngăn chặn quân Thái Bình vượt sông đột phá vòng vây ra Tầm Giang, tiến về phía Quảng Đông, hoặc xông vào vùng trung bộ phương Nam, tấn công Quảng Tây. Đương thời, triều đình nhà Thanh cực kỳ ưu đãi quân Bát Kỳ, không chỉ tiền lương cao hơn hẳn so với quân Lục doanh người Hán, mà binh khí quân Bát Kỳ sử dụng cũng có chất lượng cao hơn hẳn Lục doanh, vì vậy chiến tuyến phía Nam suốt ngày chỉ nghe tiếng súng tiếng pháo âm âm, hôm nào cũng âm ỉ náo nhiệt như Tết vậy.

Đối phó với địch thủ mạnh mẽ như vậy, chỉ có Thạch Đạt Khai sở trường đúc pháo, dùng pháo là có thể chống cự. Sau khi bị vây khốn tại Kim Điền, Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai sớm đã hạ quyết tâm làm tiêu hao quân Thanh ở đây, liên tục đánh giằng co với ô Lan Thái ở hai bờ nội hà, tử thủ trận địa cuối cùng.

Một trận đại chiến vừa mới kết thúc, khói thuốc súng trên mặt đất vẫn còn chưa tan hết, Thạch Đạt Khai và mấy tên thân binh ngồi xồm trên lầu quan sát ghép bằng trúc xanh, quan sát những vị trí có thể còn tàn dư quân Thanh ở bên bờ sông đối diện qua đám lá trúc, hẳn xác định có quân Thanh mai phục lại nằm trong xạ trình của đại pháo là sẽ truyền lệnh bắn pháo tiêu diệt. Bên cạnh bệ pháo dưới lầu quan sát, Tiêu Triều Quý vừa lau tro bụi trên mặt, vừa ngồi khoanh chân xem một tờ lệnh Thiên vương đưa tới. Một lúc sau, y

nhanh nhẹn leo lên lầu quan sát, đưa tờ lệnh cho Thạch Đạt Khai.

Thạch Đạt Khai đọc xong, nói: “Thế là ý gì? Đóng thuyền lớn gì chứ?”

“Thì tôi đưa cho cậu xem là ý gì mà?” Tiêu Triều Quý ngồi xuống bên cạnh Thạch Đạt Khai nói: “Xem đi, ở đây nói chúng ta phải đóng thêm nhiều thuyền lớn, còn phải đóng ở bờ sông nữa, thế chẳng phải là tự tìm cái chết à?”

Thạch Đạt Khai xem hết mặt trước lại lật mặt sau tờ lệnh ra xem, rồi gí sát mặt vào xem đại ấn thiên triều của Thiên vương là thật hay giả: “Thì đó, nếu đóng thuyền ở bờ sông, đối phương bắn một quả pháo sang là chúng ta chết mấy chục người... cũng không nói là phải đóng bao nhiêu cái, dạng thức kiểu gì, muốn đóng thuyền loại nổi hay loại đắm cũng không nói, bên phía Hồng thiên vương không có vấn đề gì chứ?”

Tiêu Triều Quý nói: “Chắc là có nguyên nhân, tờ lệnh bảo toàn quân chúng ta chuyển doanh trại ra bờ sông, đồng thời đóng thuyền lớn sẵn sàng chiến đấu, e là toàn quân chuẩn bị từ mặt này xông ra sông Tầm Giang, thẳng tiến về Quảng Đông?”

“Ha ha ha, Quý gia thật biết nói đùa.” Thạch Đạt Khai cười lớn nói: “Phòng tuyến phía Nam chỗ chúng ta có hơn một vạn người, cho dù mỗi người ôm một tấm ván gỗ bơi ra Tầm Giang thì cũng phải chặt hết cây cối ở đây rồi, còn muốn đóng thuyền lớn tiến về Quảng Đông nữa? Không thể nào. Tôi đoán là muốn tập trung binh lực phá vây từ mặt phía Nam, đợi quân phía Tây của Hồng thiên vương đến hội hợp rồi cùng dùng thuyền lớn vượt sông quyết chiến với ô Lan Thái một trận.”

“Nghĩ như vậy là hợp lý hợp tình, nhưng dùng binh đánh trận phải coi trọng bí mật, có cần khoa trương như vậy hay không?” Tiêu Triều Quý lấy làm khó hiểu gãi gãi đầu.

“Khoa trương thì khoa trương, ra oai phủ đầu mà, không chừng bên bờ đối diện thấy trận thế này của chúng ta đã sợ quá chạy mất tiêu luôn rồi.” Thạch Đạt Khai trẻ hơn Tiêu Triều Quý một chút, khi gặp khó khăn tinh thần cũng lạc quan hơn: “Quý gia, việc đóng thuyền để tôi lo, anh dẫn người chuyển doanh trại đến bờ sông là được rồi.”

Tiêu Triều Quý gật đầu nói: “Đương nhiên là cậu đóng thuyền rồi, đóng đại pháo này toàn bộ đều do cậu đúc ra cả, mấy việc thợ thuyền này ai hơn được cậu cơ chứ, đóng thuyền đảm bảo không bị chìm, Thiên vương biết là thuyền cậu đóng ra thì mới yên tâm được.”

Nhiều năm nay Thạch Đạt Khai vẫn tự đúc pháo, tiết kiệm được cho quân Thái Bình không ít tiền bạc, pháo y đúc ra có thể sánh ngang với đại pháo của quân Thanh, nên cũng cướp đi không ít cơ hội làm ăn của Jack, nếu để



Jack biết được chuyện này, nhất định anh sẽ âm thầm nguyên rửa tay họ Thạch một trận. Y nghe Tiêu Triều Quý nói vậy, liền đáp lời: “Ai bảo Thạch Đạt Khai tôi đóng thuyền không chìm, tôi đóng một con thuyền ra đến giữa sông đột nhiên chìm xuống đáy nước cho anh xem.”

“Nếu như sau đó đột nhiên lại nổi lên được mới xem như cậu lợi hại.” Tiêu Triều Quý dứt lời, hai người đều phá lên cười ha hả.

Trong trấn Kim Điền ai nấy đều tất bật, đàn bà trẻ em thu dọn đồ đạc, các binh sĩ mài đao thương, sửa xe ngựa. Nhưng quân Thanh ở phía Tây công kích càng lúc càng mạnh mẽ, liên tục tấn công chẳng phân biệt ngày đêm, Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh luân phiên dẫn quân lặn lội bò trườn trong ruộng lúa nước chặn đánh đối phương, cả hai bên đều mệt lử.

Quân Thanh ở chiến tuyến phía Tây do lão tướng Hướng Vinh đích thân cầm quân, trong trận vây khốn này, Hướng Vinh vẫn luôn là người phụ trách tấn công chủ yếu. Địa hình trấn Kim Điền phía Tây cao hơn phía Đông, mặt Tây dựa vào mạch núi chủ đạo của dãy núi Đại Dao, trước khi bị vây ở Kim Điền, quân Thái Bình chính là dựa vào dãy núi này mà liên tục thay đổi chiến trường. Sau khi truy kích quân Thái Bình thành công, Hướng Vinh đã chủ động chiếm lấy vùng đất cao dễ thủ khó công này, lợi dụng địa thế từ trên cao nhìn xuống, khóa chặt đường rút vào núi rừng của quân Thái Bình, đồng thời cũng đoạt lấy quyền chủ động tấn công.

Một đội quân mấy vạn người cho dù có động tác gì cũng lập tức bị đối thủ thăm dò được, Hướng Vinh dĩ nhiên không thể không hay biết về hành động của quân Thái Bình. Kỳ thực, bên phía quân Thanh đều hiểu rõ, quân Thái Bình cũng chỉ còn một cách duy nhất là đột phá vòng vây mà thôi, vấn đề chỉ là phá vây từ hướng nào. Mục đích cuối cùng của Hướng Vinh là tiêu diệt hoặc vây chết quân Thái Bình trước khi đối thủ đột phá được vòng vây, nhưng đã trải qua hai năm giao tranh với quân Thái Bình, Hướng Vinh cũng biết được trình độ đối thủ, trước khi bị vây chết họ không thể không làm gì. Thành công càng đến gần, Hướng Vinh lại càng lo lắng. Tình hình chiến đấu và thăm dò tình báo đều đã đến hồi gay cấn, quân tình do thám từ các nơi mang về ùn ùn tập trung lên mặt bàn của Hướng Vinh, theo lý giải của y, cuộc chiến phá vây sẽ lập tức bùng phát trong nay mai, quân phía Nam dạo gần đây ra sức đóng thuyền, lại tập trung nhân mã ra bờ sông, khả năng đối phương phá vây theo đường thủy rất lớn, tin tức mới nhất còn cho thấy quân Thái Bình chuẩn bị đánh giết xông ra Tầm Giang, tiến về Quảng Đông, quy thuận vào nước Anh. Chuyện này cũng không phải không có khả năng, tiền thân của quân Thái Bình là Thượng Đế hội, Thượng Đế Gia Hỏa Hoa (Jehovah) mà bọn họ thờ cúng là thần tiên của người Tây, những kẻ này có quan hệ với người Tây cũng là điều nằm trong dự đoán, mà bên ngoài vực

nước Quảng Châu lại có tàu chiến của người Anh đang đậu, nếu hai bên trong ngoài hợp kích Quảng Châu thì đúng là họa lớn tày trời. Y vội gửi thư báo cho ô Lan Thái ở chiến tuyến phía Nam tăng cường chuẩn bị chiến đấu, đồng thời cũng yêu cầu thủ hạ của mình sẵn sàng tác chiến bất cứ lúc nào, phân ra một cánh quân dự phòng, chuẩn bị sẵn sàng chi viện cho ô Lan Thái ở mặt phía Nam...

Trên nóc gian điện ở sân sau miếu Tam Giới, Lục Kiều Kiều, Jack và Dương Tú Thanh mỗi người cầm một chiếc quạt phe phẩy quạt cho mình, nheo nheo mắt nhìn vàng trắng mỗi ngày một đầy lên trên bầu không. Ánh trắng mờ lung, rìa ngoài mặt trăng tựa như có một lớp lông mịn mỏng mảnh, ánh trắng chiếu lên gương mặt gầy gò góc cạnh của Dương Tú Thanh, phác nên chiếc mũi ưng giống như của người Tây, y hỏi Lục Kiều Kiều: “A muội, sắp mưa rồi hả?” Lục Kiều Kiều cũng nhìn mặt trăng, không ngoảnh đầu lại đáp: “Trong vòng hai ngày nhất định sẽ có, còn có cả gió Tây Nam, vừa khéo thuận chiều gió cho chúng ta.” Jack chớp chớp mắt nhìn cho rõ hơn: “Giờ chẳng có chút gió nào, em xem bói biết được sắp có gió Tây Nam hả? Anh thấy chưa chắc đã vậy đâu.”

Lục Kiều Kiều nói: “Bói toán gì cũng không chuẩn bằng tận mắt nhìn, anh xem phía Tây Nam của mặt trăng có phải khuyết một mẩu nhỏ không?” Jack và Dương Tú Thanh nhìn kỹ lại, thấy quầng lông nhưng ở rìa mép mặt trăng quả nhiên có hé ra một góc nhỏ ở phía Tây Nam, Lục Kiều Kiều nói: “Có quầng trăng tức là sắp mưa, chỗ khuyết ở hướng nào, thì lúc mưa sẽ có gió thổi hướng ấy.”

Jack sực hiểu ra nói: “Anh biết rồi, mặt đất không có gió, nhưng trên bầu trời thì có, gió trên trời thổi không khí ẩm ướt đến, nhìn ánh trăng có thể thấy được chỗ khuyết tương đồng với hướng gió.”

Dương Tú Thanh thở dài một tiếng, thì thầm nói: “Nói đến gió là ta lại tức, hai người có biết tại sao Thiên quân bị vây khốn ở đây không?”

Lục Kiều Kiều và Jack đều lắc đầu, Dương Tú Thanh hạ giọng nói: “Vốn dĩ toàn quân chúng ta không chế khu vực núi non phía Tây, đã xây dựng được cứ điểm rất kiên cố trên núi, quân Thanh đánh lên bảy ngày bảy đêm tử thương vô số mà không công hạ được, ta định đặt mai phục ở khe núi đó, tiêu diệt toàn bộ quân địch, nào ngờ Thiên vương đánh thẳng nên hứng khởi, không báo cho ta đã ra lệnh phóng hỏa đốt núi, ý muốn không tốn sức mà thiêu chết sạch quân Thanh, chắc...” Dương Tú Thanh ủ rũ cúi gầm đầu xuống.

Jack tò mò hỏi: “Sau đó thì thế nào?”

Dương Tú Thanh chán ngán nói: “Sau đó thì nổi gió Nam, Thiên quân vừa khéo lại ở sườn núi phía Bắc, ngọn lửa ấy đốt thẳng lên núi, cứ điểm cháy

lớn, quân Thanh lập tức thừa thế lửa mà đánh lên, toàn quân chúng ta phải liều mạng từ lồi sau xông xuống núi chạy trốn, rồi chạy về Kim Điền, quân Thanh ngược lại chiếm được địa hình trên núi, hiện giờ quân Thanh ở mặt phía Tây chính là cậy vào điều kiện địa lợi này mà ngày ngày đánh xuống... hai người nói xem, mùa hè sao lại tự dung nổi gió Nam cơ chứ...”

Lục Kiêu Kiêu bật cười khúc khích, sau đó lập tức bịt miệng ngăn tiếng cười. Jack ngược lại rất chân thành, đứng dậy vỗ vỗ vai Dương Tú Thanh nói: “Chúng ta sẽ thắng mà, đừng nản lòng.”

Lúc này, bên dưới vẳng lên tiếng ném đồ vật và tiếng Hồng Tú Toàn cao giọng quát: “Buông màn rồi mà vẫn còn nhiều muỗi như vậy! Các người nghĩ cách đi!” Sau đó, họ nghe thấy tiếng thị nữ lí nhí giải thích, Hồng Tú Toàn lại mắng: “Cái lỗ trên tường lớn quá, một tấm màn chắn không hết thì các người không dùng hai tấm màn được hả? Đứng hết ra chỗ hồng ấy cho muỗi cắn cho ta, đừng để bọn nó đói rồi lại ra đốt ta!”

Nghe những lời Hồng Tú Toàn nói, Dương Tú Thanh càng ủ rũ hơn, y giắt quạt vào thắt lưng, hai tay vò mạnh lên gương mặt đã nhăn nheo như trái mướp đắng của mình.

Trung thu năm nay không ngắm được trăng, đúng như mọi người dự đoán, trời đổ mưa như trút nước, trong hoàn cảnh khắc nghiệt như vậy, hai quân đều không có ham muốn chiến đấu, cuốn cờ cất trống lánh trong màn mưa ăn bánh Trung thu. Trong khi các cánh quân Thanh đang ngắm mưa Trung thu, Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai đột nhiên nhận được mật lệnh mới, vút bỏ toàn bộ thuyền bè đang đóng dỡ, lều trại cờ hiệu đều giữ nguyên, chỉ dẫn theo người ngựa đi đêm bí mật trở về đại bản doanh Kim Điền hội quân.

Sau một đêm, cơn mưa lớn hoàn toàn không có dấu hiệu tạnh, cánh quân ở phía Nam đã thuận lợi đến Kim Điền ngay trước mắt quân Thanh, trong miếu Tam Giới bị mưa xối cho ngập như ao nước, Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn đang nhanh chóng điều động các lộ binh mã một cách hết sức quy củ.

Theo kế hoạch của Lục Kiêu Kiêu, cửa đột phá vòng vây chính là hướng Thái tuế năm nay. Trước đó, cánh quân phía Nam di chuyển, đóng thuyền hoàn toàn chỉ là hư chiêu để thu hút sự chú ý của quân Thanh, ý đồ thực sự của quân Thái Bình là nhằm vào giờ Tý nửa đêm xuất phát, đi ngược long mạch mà tấn công theo đường phía Bắc.

Thì ra long mạch của dãy núi Đại Dao này chạy từ Bắc xuống Nam kéo dài mấy trăm dặm, những mạch nhánh đan xen như răng lược lần lượt tách ra từ mạch chủ, không hện mà cùng chĩa xuống phương Nam. Những mạch nhánh hẹp dài này không chạy qua khe núi tạo thành thế quá hiệp, lại càng không kết huyệt, không thoát tú... là hung long mang theo sát khí khủng

khí, rơi xuống mặt đất hóa thành hình dáng các loại lợi khí sắc bén như mũi thương, cái kéo, loại phong thủy hung địa từng được An Long Nhi gọi một cách chuẩn xác là “kề kim cắt hỏa” này, Lục Kiều Kiều làm sao mà không nhận ra được cơ chứ?

Theo chỉ dẫn trong Long quyết, nghịch vận ngũ hành, đánh phá Thái tuế và Long thần ở hung địa này thì mới có thể đột phá trùng vây, cầu sống trong chết. Năm nay Thái tuế thuộc thủy ở phương Bắc, dùng binh về hướng Thái tuế trong giờ Tý thuộc thủy, là hành vi xung phạm Thái tuế lớn nhất trong thiên hạ. Đây vốn là đại kỵ trong phong thủy bình thường, ngũ hành đơn nhất chồng lên nhau sẽ khiến hung lại càng thêm hung, tình huống này trong huyền học được gọi là phục lệnh, có câu khẩu quyết rằng: “Phục lệnh gặp phục lệnh, hai mắt lệ rung rung.” Từ đây có thể thấy các nhà huyền học úy kỵ việc ngũ hành chồng nhau như thế nào. Có điều, trong thời điểm này, đi ngược long mạch mà tấn công chính là phương pháp khả thi duy nhất.

Những con sông trên núi Đại Dao đổ xuống lớn nhỏ khác nhau, men theo thể núi, tựa như một dải rèm châu chảy từ Bắc xuống Nam, long khí đi theo dòng nước, phản công ngược dòng chính là yếu quyết phá vây của Long quyết, ở phía Bắc Kim Điền có một con sông, từ núi Đại Dao chảy theo chiều Bắc-Nam, Lục Kiều Kiều đã thấy con sông tên La Giao này trên bản đồ, buổi tối hôm ấy, ngón tay cô trước tiên đặt xuống hạ du của sông La Giao, sau đó nhích dần theo hướng Bắc lên thượng du sông ở trên núi.

Sau khi xác định cửa đột phá, Lục Kiều Kiều chỉ đợi một thời cơ thích hợp hơn, chính là ngày mưa lớn mà ngay cả ông trời cũng giúp bọn họ một tay, Thái tuế phục lệnh lại gặp thêm nước trời đổ xuống, đây mới chính là phản kích mạnh mẽ nhất.

Giữa trời đất ngoài bóng tối ra thì không còn bất cứ cảnh sắc nào khác, chỉ bên dưới ngọn đèn mờ mờ được bọc vải đen mới có thể nhìn thấy phương hướng mà la kinh chỉ ra, mấy vạn người ngựa lặng lẽ tiến về phía Bắc trong cơn mưa sầm sập. Đội ngũ bọn họ rất dài, nhưng tốc độ tiến lên cũng rất nhanh, đó là nhờ Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn trị quân nghiêm minh, huấn luyện rất bài bản.

Quân Thái Bình mang tiếng có ba vạn nhân mã, nhưng đến hơn hai vạn là người già phụ nữ, bọn họ là mối lo sau lưng khi quân Thái Bình tác chiến, lại vừa khéo chính là động lực lớn nhất để quân sĩ Thái Bình Thiên Quốc mỗi trận chiến đều gắng sức xông lên; khi người nhà của mình ở trong quân đội, mỗi trận chiến thất bại đều sẽ dẫn đến hậu quả cửa nát nhà tan, những người thân này không cho phép các tướng sĩ sơ sẩy và thất bại, kết cấu quân đội kiểu như vậy sẽ phát huy được sức mạnh sau cùng của nhân tính. Dương Tú Thanh và La Đại Cương dẫn dắt tinh binh và quân đội Hồng môn mở đường;

Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn dẫn theo đại bộ phận gia quyến, Hồng Tuyên Kiều chỉ huy nữ binh bảo vệ, đi ở giữa đội ngũ phá vây; đi cuối áp trận là Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai, bọn họ phụ trách đào hầm đặt bẫy dọc đường đi, đồng thời bố trí nhiều nhóm nhỏ phục binh, tầng tầng lớp lớp ngăn cản quân truy kích.

Jack và Lục Kiều Kiều không phải người của quân Thái Bình, không thuộc về nhóm quân nào, nhưng để cho an toàn, đồng thời cũng suy xét tới sở thích cá nhân của Lục Kiều Kiều, Phùng Vân Sơn và Hồng Tuyên Kiều đều nhất trí đề nghị Lục Kiều Kiều đi cùng với các nữ binh. Mặc dù quy định trong quân là hàng ngũ nữ quân không được có đàn ông đi lẫn vào, nhưng trước yêu cầu thiết tha của Jack, đồng thời mọi người cũng xét đến thân phận khách quý vừa là bạn bè quốc tế lại kiêm cả bạn hàng hợp tác chủ chốt, anh liền trở thành người đàn ông duy nhất trong cánh quân toàn nữ binh, công việc chủ yếu là vệ sĩ riêng của Lục Kiều Kiều, mọi hành vi thường ngày đều do Lục Kiều Kiều phụ trách giám quản.

Ngựa bò đều chở các vật tư quân hỏa quan trọng, trên xe cũng ngồi chật người bị thương, không còn công cụ giao thông nào thừa ra cho các tướng sĩ bình thường ngồi hoặc cưỡi nữa, Jack đỡ tay Lục Kiều Kiều, cả hai người đều đội mũ rộng vành, khoác áo tơ như các quân sĩ khác, chân thấp chân cao đi theo đội ngũ gian nan tiến về phía trước.

Sau khi vượt qua con sông nhỏ bằng cầu phao, mấy vạn người tựa như những bóng ma đi đường vòng len lén xông qua vùng rìa của doanh trại quân Thanh. Lục Kiều Kiều chưa từng trải qua đợt hành quân tác chiến nào có quy mô lớn như vậy, huống hồ sinh tử của mấy vạn con người này đều nằm trong một cái chỉ tay của cô trên bản đồ, trong cơn mưa lớn, cô kích động đến nỗi toàn thân nóng hừng hực, hoàn toàn không cảm thấy lạnh lẽo. Cô đang dùng sự sống chết của chính mình để thử nghiệm uy lực Long quyết, thứ trải nghiệm xưa nay chưa từng có này khiến khóe miệng cô luôn nhếch lên thành một nụ cười kín đáo.

Bên phía quân Thanh, phòng tuyến đầu tiên ở phía Bắc bản doanh Kim Điền chính là quân Quý Châu do Tổng binh Lý Thụy cầm đầu, Dương Tú Thanh sớm đã cho thám tử thăm dò vị trí các trạm gác của quân Thanh. Để hoàn thành kế hoạch toàn diện của Lục Kiêu Kiêu, trong giai đoạn đầu của cuộc phá vây, bọn họ sẽ cố gắng hết sức không tiếp chiến với quân Thanh, y bèn dẫn quân vòng qua các trạm gác, được cơn mưa lớn yểm hộ, tiền quân nhanh chóng lên qua được phòng tuyến của quân Lý Thụy.

Nguyệt Quế và Hương Quế vốn là tướng lĩnh Hồng môn ở Hồ Nam, sau khi theo chồng gia nhập Thượng Đế hội thì cầm quân trong cánh quân nữ của Hồng Tuyên Kiêu. Trước đây, hai chị em họ đã có một thời gian dài cùng Lục Kiêu Kiêu áp tải quân hỏa, sớm đã trở thành chị em tốt của cô, lúc này, hai người đang dẫn theo bộ hạ bảo vệ xung quanh Lục Kiêu Kiêu, rảo nhanh bước chân tiến lên cùng đội ngũ.

Hương Quế luôn đi bên cạnh Lục Kiêu Kiêu, cô áp sát người vào Lục Kiêu Kiêu tò mò hỏi: “Kiêu Kiêu, nghe nói lần phá vây này là kế hoạch tác chiến của cô hả?”

Lục Kiêu Kiêu không che giấu được nụ cười nơi khóe miệng nữa, cô cười khanh khách nói: “Đâu có, đâu có, toàn là lộ trình do Dương tướng quân và Phùng quân sư quyết định, tôi chỉ đứng bên cạnh xem thôi, hi hi...”

Hương Quế vẫn lộ vẻ sùng bái ra mặt: “Kể cả thế thì cũng rất lợi hại mà, bọn tôi đã bao giờ được thấy các vị đầu lĩnh tụ họp đâu, họ bàn bạc cái gì trong lúc hội họp thì phải đến cuối cùng chúng tôi mới biết được đấy. Chậc, Dương tướng quân đối đãi với người khác có tử tế không?”

Jack cũng sấn lại bắt chuyện: “Nghe nói Hương Quế có chồng rồi, lại còn muốn hỏi chuyện Dương tướng quân làm gì?”

Hương Quế đáp: “Phì, tôi có phải thích ông ta đâu, chỉ là nghe nữ tướng quân nói ông ta đối xử với nữ nhân rất tốt nên mới hỏi thử xem có phải vậy hay không thôi...”

Lục Kiêu Kiêu vừa giẫm xuống bùn đất dồn sức bước lên trước, vừa nói: “Người ta đối xử tốt với nữ nhân chứ có phải đối xử tốt với cô đâu, cô quan tâm thế làm gì?”

Lúc này chị Hương Quế là Nguyệt Quế đi phía trước họ bỗng giơ tay cản lại, bọn họ trông thấy đội mở đường phía trước nhanh chóng và trật tự dừng lại, nằm rạp xuống đất chờ lệnh, bèn ngậm miệng cùng đội ngũ ngồi thụp xuống lùm cỏ. Thoáng sau, trong mưa truyền đến tiếng vó ngựa, một nhóm quân Thanh chừng mười tên từ đằng xa phóng ngựa chạy như bay tới, quả tim mọi người lập tức nảy lên tới tận cổ họng, bàn tay Lục Kiêu Kiêu rờ lên khẩu súng lục ổ quay đeo ở thắt lưng, ánh mắt chăm chú quan sát động thái

của đội người ngựa kia. Nguyệt Quế dẫn theo mười mấy nữ binh rút cung tên trên lưng ra, nấp ở mé bên đội ngũ, bày trận thế phục kích. Đám quân Thanh đi tới phía trước đội nữ binh chừng một trăm bước thì dừng lại, nhìn chăm chăm về phía bọn họ ẩn nấp một lúc, tách ra hai thót ngựa chạy ngược về, chắc là đã phát hiện ra động tĩnh kỳ quái nào đấy, muốn trở về báo cho tướng lĩnh chỉ huy. Nguyệt Quế thì thào nói: “Hồng bát, có lẽ bị phát hiện rồi, để tôi dẫn người đi giải quyết bọn chúng.” Hai chị em họ cầm đao cầm cung đang chuẩn bị dẫn quân xuất kích thì Hồng Tuyên Kiều ở phía trước rạp thấp người, chạy nhanh tới, đưa tay ấn đao của họ xuống nói: “Đừng hành động, đợi chút đã.”

Đám quân Thanh đối mặt với đội nữ binh xếp thành hàng ngang, đây là trận thế chuẩn bị xung kích, nhưng bọn chúng lại ngần ngừ không xông tới, hai bên đều trầm mặc trong màn mưa tầm tã. Tim Lục Kiều Kiều đập thình thịch liên hồi, cô phát hiện nước mưa chảy từ trên mặt xuống khóe miệng có vị mặn mặn, xem chừng là mình đã toát hết cả mồ hôi ra rồi. Thời gian nhích từng phút từng giây, chỉ trong chưa đầy một khắc mà ai nấy đều cảm tưởng như thời gian đã dừng lại, áp lực đè nặng khiến người ta không thở nổi, chỉ muốn xông ra chém giết một trận cho sáng khoái.

Phía sau đội nhân mã của quân Thanh lại có một nhóm người ngựa khác chạy tới, viên tướng cầm đầu chậm rãi tới gần chỗ đội nữ binh đang ẩn nấp, vừa đi vừa thò đầu vào trong lùm cỏ cẩn thận quan sát. Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều nhìn thấy rõ môn một, người này chính là Tổng binh Lý Thụy họ từng gặp trên thuyền của Dê To Đầu Trương Chiêu, Hồng Tuyên Kiều lại gia tăng áp chế với thuộc hạ, không để xô xát nổ ra một cách vô vị. Cô nhớ rất rõ cảnh tượng Lý Thụy xét thuyền lúc bọn họ lên vận chuyển quân hỏa, khi Lục Kiều Kiều ở phía trước nổ súng đánh lạc hướng Lý Thụy đang kiểm tra thuyền hàng, họ Lý này vừa xuống thuyền liền nấp vào sau thân cây lớn bên bờ sông, từ những động tác nhỏ này mà phân tích, có thể thấy kẻ này không có gan đối đầu trực tiếp với quân Thái Bình, tuy cô không biết y làm cách nào bò lên được chức quan nhị phẩm, nhưng có thể khẳng định rằng, không cần phải dùng vũ lực cũng có thể đối phó với tên Lý Thụy này.

Hồng Tuyên Kiều thấp giọng truyền lệnh ra hai phía trước sau: “Nữ quân chuẩn bị hét lớn,” khẩu lệnh nhanh chóng truyền ra xa nửa dặm, Hồng Tuyên Kiều đợi Lý Thụy lại gần, cô và nhóm quân do Nguyệt Quế, Hương Quế dẫn theo là những người đầu tiên nhảy khỏi lùm cỏ cao giọng hét ré lên, những nữ binh khác cũng học theo bọn họ nhảy chồm chồm hò la àm ã, nhất thời, trong khe núi tối tăm mù mịt vang lên tiếng hò hét vang động cả trời đất, vả lại còn toàn là tiếng đàn bà thô thiển, hết đợt này nối tiếp đợt kia khiến người ta cảm giác như mình rơi vào chốn địa ngục vậy. Con ngựa Lý Thụy

đang cười bị khí thế này dọa cho giật nảy mình, kinh hoảng chồm hai chân trước lên lùi lại mấy bước, họ Lý càng hoảng hồn đến độ trợn mắt le lưỡi, chỉ thấy khoảng không tối như mực phía trước hiện ra tầng tầng lớp lớp những bóng ma chồm tới, lòng thầm nghĩ không biết mưa lớn thế này lấy đâu ra lắm nữ quý thế, vội run run giọng kêu lên: “Có ma! Chạy mau!” Dứt lời liền quay đầu ngựa dẫn theo quân lính bỏ chạy.

Lục Kiêu Kiêu cũng vừa nhảy vừa hò hét theo Hồng Tuyên Kiêu, thấy Lý Thụy bị dọa cho vãi cả ra quần bỏ chạy, cô cũng thấy khá đã. Hồng Tuyên Kiêu đột nhiên tách hai tay ra, lại truyền lệnh ngừng kêu hét, toàn quân nằm rạp dưới đất, khe núi lại chỉ còn tiếng mưa lớn sầm sập. Lý Thụy vốn đã chạy ra ngoài xa trăm bước, lúc này nghe thấy tiếng nữ quý gào rú ngập đất trời đột nhiên im bật, ngoảnh đầu lại nhìn thì cả cái bóng quý cũng không thấy đâu, chỉ thấy bóng núi bất động giữa màn mưa và những thân cây lớn không ngừng lác lác trong gió, những cái cây này giờ trông tựa như những chiếc đầu lâu khổng lồ với mái tóc dài thướt của đám nữ quý vậy. Phen này không cần nghi ngờ gì nữa, vừa nãy nhất định y đã gặp phải chuyện tà quái chưa từng gặp trong đời, sợ là đã bước lầm vào cửa lớn của Âm tào Địa ngục, lúc này không nhân khi còn sống mà bỏ chạy cho nhanh thì đợi đến bao giờ, Lý Thụy nằm rạp người xuống, vung roi quất ngựa, cả đám quân Thanh trong chớp mắt đã biến không còn tăm tích.

Nguy cơ được giải trừ, đoàn nữ binh lại tiếp tục lên đường, nhưng ai nấy dọc đường đều thấp giọng ho húng hắng, không phải vì trong quân đột nhiên truyền nhiễm bệnh đau họng cấp tính, mà bởi người nào người nấy đều cúi đầu cười hình hích, có điều trước khi đột phá vòng vây đã tuyên đọc kỷ luật trong quân, trong quá trình phá vây không được phát ra bất cứ âm thanh nào, nên mới không thể nhìn nổi mà cười như là đang ho sặc sụa vậy.

Canh bốn canh năm vốn là khoảng thời gian mệt mỏi, buồn ngủ nhất, nhưng trải qua một phen dọa chạy Lý Thụy vừa rồi, sĩ khí của mọi người đều bốc cao ngùn ngụt, không còn chút buồn ngủ nào nữa, đội ngũ nhanh chóng đến được thượng du sông La Giao, tới đây là đã thuận lợi hoàn thành bước đầu tiên trong kế hoạch phá vây theo Long quyết của Lục Kiêu Kiêu.

Hai bên bờ sông La Giao là núi Đại Dao cao ngất ngưởng, vì thế núi độc đáo của núi Đại Dao, khiến sông La Giao tựa như một dải lụa nằm giữa hai lưỡi kéo, quân Thái Bình tới được thượng du sông, chính là đã tới vị trí tam giác ở giữa hai lưỡi kéo ấy, dù đi hướng Bắc, hướng Đông, hay hướng Tây đều là leo lên núi Đại Dao cả. Nhưng kế hoạch của Lục Kiêu Kiêu không phải là bỏ trốn, mà là giáng cho quân Thanh một đòn phản kích lạnh lùng.

Ngày hôm ấy, ngón tay cô đẩy lên phía Bắc tới thượng du sông La Giao, trông thấy mạch hung long tựa như lưỡi kéo, đối chiếu lại với Long quyết, là



cục thể mà cô từng cho rằng không thể nào xuất hiện trên mặt đất này:

Các núi chạy thẳng một núi ngang, núi ngang trái dài không ai cạnh; Tự nhiên núi ngang đoạn chúng sinh, trong chốn quanh co giấu sát than.

Thế núi Đại Dao chạy từ Bắc xuống Nam, nhưng quân Thái Bình không men ngược theo long mạch mà đột kích hướng Bắc nữa, bọn họ dựa theo chỉ dẫn trong Long quyết lên núi từ mặt phía Đông, ngang qua khu núi non hoang vắng không người trên núi Đại Dao rồi bất ngờ xuống núi theo hướng Nam, đâm vào vùng đất sát quan mà An Long Nhi và Lục Kiều Kiều không hẹn cùng lựa chọn: cục thể Kê kim cắt hỏa, chính là trấn Tư Vượng. Trấn Tư Vượng là vùng bình nguyên lớn nhất ở khu vực miền Đông tỉnh Quảng Tây, bao nhiêu năm nay lương thực dồi dào phong phú, nhưng chưa từng có ai nghĩ đến, vùng đất này từ lâu đã được định sẵn sẽ dùng máu tươi để viết nên lịch sử.

Dương Tú Thanh và La Đại Cương dẫn đội tiên phong nhanh nhẹn tiến lên, quân Thanh không kịp phản ứng gì, vì vậy cũng không có nhiều nguy hiểm, ngược lại Tiêu Triều Quý và Thạch Đạt Khai đi đoạn hậu lại không ngừng bị các bộ tướng quân Thanh đã thức giấc, lại nghiêm cẩn chấp hành nhiệm vụ chia thành từng nhóm nhỏ truy kích, nhưng Dương Tú Thanh sớm đã dự liệu tình huống này, trước khi xuất phát y đã ra lệnh cho nhóm đoạn hậu chốt chặn và phá đường. Truy binh của quân Thanh dọc đường liên tiếp bị phục kích, khó khăn lắm mới đuổi đến chân núi Đại Dao rồi lại không dám mạo hiểm xâm nhập, một là vì đại quân của Hưởng Vinh ở phía Tây và ô Lan Thái ở phía Nam vẫn chưa có phản ứng, bọn chúng không đủ binh lực để phối hợp; hai là trong dãy Đại Dao núi non trùng điệp, chỗ nào cũng có thể mai phục, men theo đường núi mà truy đuổi chỉ dẫn đến thiệt mạng vô ích, đến lúc thấy được bóng quân Thái Bình thì e chỉ còn lại một vị tư lệnh không quân mà thôi. Trong tình cảnh ấy, không có tên bộ tướng quân Thanh nào ngu ngốc mà đi làm anh hùng đơn độc.

Một ngày một đêm sau, toàn bộ quân Thái Bình đã thuận lợi từ trên núi Đại Dao xuống trấn Tư Vượng, cách vòng vây Kim Điền hơn sáu mươi dặm, cũng là chiến trường chính của kế hoạch lần này – vùng đất sát quan. Quân Thái Bình đã giành lại được thế chủ động mất đi từ rất lâu, nhưng tướng sĩ ai nấy đều mệt rã rời, các tướng lĩnh cắt đặt việc cắm trại xong xuôi cũng không được nghỉ ngơi mà phải lập tức tập trung bàn bạc, Lục Kiều Kiều và Jack đương nhiên cũng nằm trong số đó.

Sau khi chúc mừng đột phá vòng vây thành công, điều mọi người quan tâm nhất không phải là có thể cắt được cái đuôi quân Thanh đang truy đuổi phía sau hay chẳng, mà lo rằng đi nhanh như vậy, không hiểu quân Thanh có đuổi theo kịp mà tiến vào khu vực phong thủy hung địa này hay không.

Bản đồ trấn Tư Vượng một lần nữa trải ra trước mặt Lục Kiều Kiều, ánh mắt cô lập tức chăm chú nhìn vào một mạch núi bén nhọn như mũi giáo, ngón tay lần từ đoạn giữa cây giáo dài ấy đến mũi nhọn, đây chính là nơi có sát khí mạnh mẽ nhất, trên bản đồ có hàng chữ nhỏ đề tên đất: Quan Thôn.

Quân Thái Bình đi dọc sông La Giao ngược chiều long mạch lên dãy núi Đại Dao, trong một đêm đã vượt qua ba ngọn núi lớn, tựa như leo lên lưng của các long mạch thuộc dãy núi này, bước tiếp theo phải làm chính là cưỡi trên long khí xông xuống phía dưới chém giết. Điểm phục kích đã được xác định ở núi Quan Thôn, vậy thì tuyến đường tấn công của đội quân chủ công đương nhiên là men theo sườn núi Quan Thôn, lợi dụng thế dốc mà đánh xuống dưới. Trong Long quyết lại nói:

Đơn sinh đoạn không tìm cùng tận, ắt phải khai đường từ thất lung.

Lục Kiều Kiều lẩm bầm niệm lại Long quyết, câu này dường như không phải “ắt phải khai đường từ thất lung”, mà đọc thế nào cũng thành “ắt phải mổ bụng từ thất lung”<sup>2</sup> lẩm nhẩm đến nỗi chỗ da bụng cũng ngâm ngấm đau, tựa như thực sự bị một đao rạch toác ra vậy. Câu này không chỉ nói đến long mạch đi riêng rẽ và mình đường khai mở ở bên hông, mà còn ám chỉ trong tác chiến trên long mạch lẻ loi thẳng tuột, phục binh cắt ngang ở giữa là cực kỳ quan trọng. Lục Kiều Kiều xưa nay không bao giờ tin vào những thần thoại hễ ra tay là giành chiến thắng, huống hồ cũng không biết quân Thanh có bao nhiêu binh mã đuổi tới, vì vậy cô tuyệt đối tin tưởng và đồng ý với phép đánh phục binh nhằm đối phó với long mạch lẻ loi được ghi chép trong Long quyết.

Sách lược dùng binh chủ đạo đã có, địa điểm cụ thể thì phải đến hiện trường xem xét mới rõ được. Lục Kiều Kiều cả đời chỉ xem thế núi để tìm long mạch, cùng với các tướng lĩnh đội mưa cưỡi ngựa lên đỉnh núi Quan Thôn, chỉ điểm núi sông bày bố kỳ binh, trong lòng dâng trào một cảm giác kích động xưa nay chưa từng có.

Sau một đêm, quân Thanh mới sực tỉnh, chủ soái Hướng Vinh dẫn theo binh mã bản bộ men theo tuyến đường hướng về phía Đông dưới chân núi Đại Dao truy kích quân Thái Bình, lộ tuyến truy kích này vừa khéo không hện mà trùng với tuyến đường tác chiến Đông tiến của quân Thái Bình. Hướng Vinh không phải thần cơ diệu toán gì mà có thể tính ra được quân Thái Bình sẽ chạy theo hướng Bắc vượt núi Đại Dao qua hướng Đông rồi đi xuống phía Nam để đánh chặn đầu; y chỉ nghĩ rằng đám ăn mày này chạy hướng nào cũng được, tuyệt đối chớ để theo đường sông Tầm Giang mà tiến về Quảng Đông, bằng không vùng trung bộ Quảng Đông mà thất thủ, việc bao vây tiêu diệt quân Thái Bình sẽ trở nên cực kỳ khó khăn, kết quả cuối cùng há chẳng phải là cái đầu y sẽ rơi xuống đất hay sao? Hướng Vinh giác

ngộ được điều này, lập tức thông báo với ô Lan Thái dẫn theo đại quân Bát Kỳ tiến về phía Đông phối hợp tác chiến, phân phó bộ tướng chia ba nghìn binh lính bám đuôi quân Thái Bình theo hướng Bắc, còn mình thì dẫn bốn nghìn quân chủ lực xông tới trấn Tư Vượng.

ô Lan Thái phụ trách phòng thủ mặt Nam vừa nghe tin quân Thái Bình đã âm thầm đột phá vòng vây theo đường phía Bắc, quân của Hướng Vinh lại chạy qua trước mặt mình, tiến hành truy kích song song trên vùng bình nguyên, y lập tức dẫn hơn một vạn đại quân Bát Kỳ đánh thẳng vào Kim Điền tiêu trừ đám thổ phỉ còn sót lại, trọn một ngày sau mới đuổi theo Hướng Vinh phối hợp truy kích. Hướng Vinh nghĩ vỡ cả đầu cũng không thể hiểu nổi chuyện này, tại sao sau khi quân địch đã lên bờ đi, gã trẻ tuổi ô Lan Thái không tức thời phối hợp với mình để chặn đánh mà lại xông vào doanh địa người ta bỏ lại? Rốt cuộc có thứ gì béo bở trong đó?

Người cầm đầu cánh quân phía Đông Dê To Đầu Trương Chiêu là kẻ cơ trí hơn người, đương nhiên không chuốc lấy phiền phức vào thân, vừa thấy đội quân của Hướng Vinh xông qua, liền chuẩn bị sẵn sàng thủy doanh, phòng thủ kín kẽ, toàn diện phối hợp trên thủy lộ. Y chưa từng nhận được tin tức từ Lâm Phụng Tường hoặc La Đại Cương báo rằng quân Thái Bình muốn vượt Tầm Giang tiến vào Quảng Đông, vì vậy phòng thủ thủy lộ hẳn là an toàn nhất. Tướng cầm quân mặt phía Bắc là Lý Thụy nghe nói quân Thái Bình đã xông qua trận địa của mình, liền giả bộ vô tội nói trời mưa to quá, quân Thái Bình lại quá đổi giáo hoạt, bọn họ hoàn toàn không phát giác ra. Lý Thụy lúc này đương nhiên phải bịa chuyện, y thực sự chẳng thể nào nói ra chuyện đêm qua gặp phải mấy trăm ma nữ khóc đêm, bị dọa cho chết khiếp chạy về quân doanh được, đành hậm hực nhổ trại, ngượng ngùng bám theo đại quân truy kích từ đằng xa để xem còn có thể làm được chút chuyện gì hay không.

Trong tình hình đó, Hướng Vinh dẫn theo bốn nghìn tinh binh mạnh mẽ nhất dưới trướng mình, từ đại bản doanh phía Tây đi con đường xa nhất, tiến về phía Đông, điên cuồng đuổi suốt một ngày đến cửa sông Tầm Giang, tới trấn Tư Vượng, vùng đất mà y và quân Thanh sáp sửa gặp phải vận rủi lớn nhất trong đời.

Để đảm bảo an toàn cho người nhà tướng sĩ quân Thái Bình, Dương Tú Thanh và Hồng Tú Toàn hộ tống đoàn người già yếu phụ nữ trẻ em rút vào trong dãy núi Đại Dao, mấy nghìn tinh binh có sức chiến đấu còn lại đều được an bài thỏa đáng theo binh pháp tối thượng trong Long quyết, hoàn toàn không còn mối lo sau lưng, chuẩn bị lập nên một trận thắng huy hoàng. Khi đại quân của Hướng Vinh đuổi tới trấn Tư Vượng, Lục Kiêu Kiêu và các tướng đã ở trên đỉnh núi Quan Thôn quan sát bọn y rồi.

Mưa lúc lớn lúc nhỏ, Lục Kiều Kiều dầm mưa đã hai ngày nay, cảm tưởng như da mình sắp tróc ra đến nơi, cô và Jack, Phùng Vân Sơn, Hồng Tuyên Kiều dẫn theo phục binh chiếm cứ một ngọn đồi nhỏ ở bên đường, nơi này có thể quan sát được hầu hết khu vực đồng bằng thuộc trấn Tư Vượng, khi cánh quân Thanh đầu tiên xuất hiện, cả bọn đều thầm mừng rỡ, thắng lợi cơ hồ đã ở ngay trước mắt, chỉ cần vớ tay ra là chạm đến.

Sau trận chiến ở Phong Môn, quân Thái Bình bị ép chạy xuống Kim Điền, luôn luôn ở trong trạng thái chật vật cả trong lẫn ngoài, hiện giờ, bọn họ rất cần một trận thắng để khơi dậy dũng khí sắp sửa mất đi, xây dựng lại niềm tin và sự tự tin của mình. Cánh quân Thanh đi trước đuổi tới nơi liền dừng lại, chỉ một lát đã có đại quân phía sau chạy tới, giữa đám cờ hiệu nổi bật lên một lá cờ lớn có chữ “Vinh”, mấy viên tướng dưới cờ tiền hô hậu ủng một quan viên khoác áo choàng, chính là Đê đốc Quảng Tây, chủ soái chiến dịch tiêu trừ quân Thái Bình, Hương Vinh.

Hương Vinh dừng lại trước toàn quân nhưng không xuống ngựa, rõ ràng đang thương lượng gì đó với các bộ tướng, Phùng Vân Sơn thì thầm hỏi Lục Kiều Kiều: “Lục tiên sinh, bọn chúng liệu có tiến vào núi Quan Thôn không?”

“Tôi không biết, tôi đã bao giờ đánh trận đâu.” Mặc dù toàn thân ướt sũng, Lục Kiều Kiều vẫn đưa tay lau mồ hôi trên trán. Bầy rập đã sắp đặt đâu ra đó mà đối phương lại không chịu bước vào là chuyện vô cùng mất mặt.

Jack nói: “Kiều Kiều, hay là bói một quẻ xem thế nào?”

Lục Kiều Kiều khẽ đáp: “Trước trận xem bói hình như là đại kỵ của nhà binh thì phải? Em đọc trong Tôn Tử binh pháp, thấy bảo không thể làm như vậy.”

Hồng Tuyên Kiều ngược lại có cách nhìn rất thoáng, cô nói: “Tôn Tử cũng là người, chúng ta không thể coi cái gì ông ta nói cũng đúng hết, đầu lĩnh quân Thanh chẳng phải cũng xem quyển sách ấy hay sao, mọi người đều dùng một thứ binh pháp ấy, ai sẽ là người thắng đây?”

Phùng Vân Sơn mặc dù không phải cao thủ huyền học, nhưng cũng tinh thông thuật chiêm tinh, đoán mệnh, anh ta thấy Lục Kiều Kiều không dám bói, liền dứt khoát bấm đốt ngón tay tự mình tính toán, bày ra Bát cung trên bàn tay, sau khi tính ra quẻ tượng, sắc mặt liền trở nên nặng nề nói: “Đại hung...”

Cả bọn ngơ ngác nhìn nhau, chỉ có Lục Kiều Kiều nói: “Đại hung là tốt đấy, tính ra quẻ đại hung thì tức là có cơ hội thắng rồi.”

Phùng Vân Sơn không hiểu, ngơ ngác nhìn Lục Kiều Kiều, cô vội vàng giải thích: “Tinh hoa của Dịch lý vốn nằm ở chỗ biến dị, nếu chúng ta tính

toán việc tốt lành, được quẻ đại hung tất nhiên là không ổn, nhưng giờ đang là lúc hành quân tác chiến, mục đích vốn dĩ là việc chém giết hung sát, nếu tính ra quẻ đại cát thì làm sao giết địch được đây? Giải quẻ quan trọng nhất không phải là lành hay dữ, mà là đúng thời đúng thế, tiểu nhân bói ra quẻ quân tử thì chẳng được lợi lộc gì, quân tử mà bói ra quẻ tiểu nhân thì át thân bại danh liệt, đánh trận giết giặc mà bói ra quẻ đại cát thì trận này không thể đánh được nữa rồi.”

Hồng Tuyên Kiều nghe cách giải thích này có vẻ rất huyền hoặc, trong lòng lấy làm căng thẳng hỏi: “Kiều Kiều, có phải đang an ủi chúng tôi không?”

Đương nhiên, không phải Lục Kiều Kiều đang an ủi, mà đây là chân lý của Dịch học, cô lập tức ngoảnh đầu trở lại trả lời Hồng Tuyên Kiều: “Lục Kiều Kiều tôi chưa bao giờ đem những chuyện này ra nói đùa cả...”

Jack đưa tay ra xoay mặt Lục Kiều Kiều về phía trước, nói: “Em xem kia, viên quan kia tiến vào trấn Tư Vượng từ con đường bên phải rồi.”

Cả bọn thấy toàn bộ quân Thanh đứng yên tại chỗ, chỉ có mười mấy viên bộ tướng và thân binh chạy vào trong trấn, Phùng Vân Sơn nói: “Đừng gấp, đừng gấp, xem bọn chúng muốn làm gì trước đã.”

Mưa vẫn không tạnh, tuy đang giữa tháng Tám nhưng có thể khiến người ta lạnh đến phát run, cầm ô đứng trong mưa một lúc cũng cảm thấy khó chịu lắm rồi, huông hồ mấy nghìn người đều giả làm cây cối im lìm bất động ở các điểm mai phục của mình, điều này cần đến sự nhẫn nại cực kỳ lớn, càng quan trọng hơn là kỷ luật quân đội cực tốt. Quân Thái Bình sau khi được các tướng lĩnh như Dương Tú Thanh dày công huấn luyện, lại thêm hơn một năm nay trải qua hàng trăm trận chiến, sớm đã trên dưới một lòng phối hợp thành thực, trở thành một cánh quân sắt có sức chiến đấu cực mạnh, thứ bọn họ cần chỉ là tướng lĩnh giỏi và một chút may mắn mà thôi.

Lục Kiều Kiều nín thở, vẻ mặt phần nộ nhìn đội quan binh tiến vào trong trấn Tư Vượng, lòng thầm nhủ: cái quái gì vậy chứ, bỏ lại toàn quân tắm trong mưa, tự mình vào trong trấn xoi bừa sáng.

Một lúc sau, cả bọn thấy đội quan binh kia từ trong trấn Tư Vượng phóng ngựa ra, rồi lại chạy về phía ngôi làng nhỏ thấp trũng phía con đường bên trái. Phùng Vân Sơn đột nhiên kêu lên thành tiếng: “Tôi biết rồi, bọn chúng đang chọn đất đóng quân, mau cạo đầu cho ta!” Lục Kiều Kiều cũng vỗ đùi đánh đét một cái nói: “Đúng rồi, mau lên, mau lên!” Vừa nói, cô vừa gỡ cái nón tre trên đầu Phùng Vân Sơn xuống, giật tung chiếc khăn đỏ trông rất oai vệ, rút thanh đoản đao trong ống tay áo ra ấn xuống đầu anh ta mà cạo.

Jack và Hồng Tuyên Kiều thấy hai người họ cuống cuống cạo đầu, dưới đất vương vãi đầy tóc, đều hỏi họ đang làm gì vậy. Lục Kiều Kiều đáp: “Mấy ngày trước chúng ta chẳng đã tung tin muốn phá vây từ sông Tâm Giang, đến Quảng Đông đi theo nước Anh còn gì? Quân Thanh tưởng đây là sự thật, giờ y đã biết chúng ta lên núi phía Bắc, nhưng lại không biết liệu chúng ta có từ trên núi đánh trở xuống Tâm Giang, xông về Quảng Đông hay không, vì vậy khi không thấy bóng dáng chúng ta ở cửa sông Tâm Giang, mấy tên đầu lĩnh quân Thanh kia liền muốn hạ doanh trại ở đây trước, tiếp tục phong tỏa đường thủy tiến về phía Đông của chúng ta...”

Jack cũng đột nhiên kêu lên: “A, anh cũng hiểu rồi, vì vậy vừa nãy hẳn mới vào trấn Tư Vượng trước để xem xét địa hình, chỗ đó tuy là nơi rất tốt để hạ trại đóng quân nhưng lại cách cửa sông Tâm Giang xa quá, không phù hợp ý đồ phòng thủ Tâm Giang của hẳn, nên mới chạy vòng lại để tìm chỗ khác, chỗ bọn hẳn đang đứng vừa khéo nằm giữa núi Quan Thôn và cửa sông Tâm Giang, có thể cùng lúc khống chế núi non và cửa sông... Nhưng hai người cạo đầu làm gì vậy?”

Hồng Tuyên Kiều nghe tới đây thì đã hoàn toàn hiểu được sự phân tích của mọi người, đồng thời cũng sức hiểu ra ý đồ của Phùng Vân Sơn, cô lập tức gọi thân binh đến chuẩn bị một bộ trang phục hương thân và một cỗ xe lừa hoa lệ, Jack lại càng lầy làm khó hiểu. Hồng Tuyên Kiều không có thời gian giải thích cho anh, vừa quan sát hướng đi của đám quan binh quân Thanh, vừa luôn tay luôn chân chỉ huy thân binh chất hành lý lên xe lừa, lại đòi cho Phùng Vân Sơn một bộ y phục hương thân tú tài.

Thì ra Phùng Vân Sơn biết rõ chiến lược nhất quán của quân Thanh khi vây giết quân Thái Bình là đóng quân ngồi đánh, một khi quân Thanh đã hạ trại xong xuôi, muốn bọn chúng tiến vào vòng vây của quân Thái Bình là điều không thể, vì vậy y mới quyết định đích thân xuống núi, dẫn dụ kẻ địch vào núi Quan Thôn trước khi chúng hạ trại đóng quân. Nhưng muốn xuống núi dẫn dụ quân Thanh buộc phải có một thân phận, sau khi khởi nghĩa phản Thanh, toàn bộ quân Thái Bình đều thay đổi cách ăn mặc, không còn để bím tóc lớn như triều đình nhà Thanh bắt buộc nữa, mà đổi sang để tóc dài búi lên hoặc xõa ra, buộc lại bằng khăn. Phùng Vân Sơn nhiều năm liền tác chiến trong quân, từ lâu đã để tóc dài, tạo hình ấy vừa nhìn đã biết ngay là quân Thái Bình, thử hỏi làm sao có thể tiếp cận được tướng lĩnh của quân Thanh chứ? Bởi vậy, cạo sạch nửa trước đầu rồi tết lại bím tóc là việc đầu tiên anh ta phải làm.

Kỹ thuật cạo đầu của Lục Kiều Kiều cực kỳ kém, cạo dọc cạo ngang lung tung trên nửa cái đầu của Phùng Vân Sơn, làm rách mấy chỗ da đầu, nhưng lúc này cũng chẳng ai để tâm chuyện đó nữa, Phùng Vân Sơn không ngừng

lắm bám trong miệng: “Nhanh lên, nhanh lên, bọn chúng sắp đi rồi, nhanh lên...” Nửa trước đầu vừa cạo xong, Hồng Tuyên Kiều liền đội cho Phùng Vân Sơn cái mũ quả dưa bằng lụa đen mà các tú tài vẫn hay đội. Sự việc đã tới nước này, với sự thông minh của Jack, không cần giải thích anh cũng hiểu được kế hoạch mạo hiểm của họ Phùng.

Cả bọn hóa trang cho Phùng Vân Sơn xong, Lục Kiều Kiều cũng nhanh chóng tết xong bím tóc, sau đó nhảy ra xa một chút để xem có giống dân chúng Đại Thanh hay không, Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đều giật mình kêu lên: “Không được, bím tóc ngắn quá!”

Phùng Vân Sơn cũng nói: “Đúng, bím tóc ngắn quá, mau tìm một bím tóc khác nối vào cho tôi, ai có bím tóc nhỉ?”

Lục Kiều Kiều lập tức nói: “Lâm Phượng Tường có, toàn quân chỉ mỗi anh ta là có bím tóc thôi.”

Dân chúng Đại Thanh vốn trường kỳ chỉ cạo nửa đầu phía trước, không cắt tóc đằng sau, thông thường những người không phải lao động chân tay như hương thân tú tài, sau đầu đều có một bím tóc to dài đến quá thắt lưng. Những người nhiều tiền lắm thời gian nhất định sẽ coi trọng bảo dưỡng bím tóc, cái bím vừa đen vừa bóng loáng, trông tựa như một tác phẩm nghệ thuật, bao lâu nay đã trở thành một thứ tượng trưng cho thân phận trong xã hội: nếu bím tóc ngắn trên thắt lưng, quá nửa là người lao động chân tay, chẳng hạn như bím tóc của An Long Nhi vậy, lúc nào cũng chỉ như sợi thừng màu vàng to tướng vắt vẻo trên lưng. Giả sử bím tóc đủ độ dài, nhưng lại thắt một cách lỏng lẻo không thẳng thớm, vậy thì nhất định là người nhà quê hoặc một tay tú tài nghèo.

Hiện giờ, Phùng Vân Sơn muốn đóng vai một hương thân địa chủ, trên người mặc quần áo sang trọng đắt tiền, rất cần một bím tóc dài mà đen bóng phối hợp, nhưng những người bên cạnh lại toàn là lão binh lão tướng trong quân Thái Bình, theo yêu cầu trong quân, người nào người nấy đều để tóc xõa. Vì không phải tết bím, lại để tiện hành động, độ dài mái tóc đều chỉ đến ngang lưng, dù thế nào cũng không thể thắt thành bím dài cho Phùng Vân Sơn được, chỉ có Lâm Phượng Tường thường xuyên ở Quảng Đông áp tải quân hỏa mới để bím tóc dài, Lục Kiều Kiều lập tức nhớ đến anh ta.

Hồng Tuyên Kiều ngay tức thì lên tiếng nói: “Không được, anh ấy thuộc tiền quân của Tiêu Triều Quý, đang ở trên núi chuẩn bị xông xuống rồi.” Cô đưa tay cởi mũ và khăn chít đầu của mình ra, bảo Lục Kiều Kiều: “Mau tết bím tóc cho tôi.” Lục Kiều Kiều hiểu được ý cô, liền nhanh chóng tết một bím tóc dài cho Hồng Tuyên Kiều, đoạn vung thanh đoản đao trong tay lên, cắt xoẹt cả bím tóc xuống, sau đó lại gỡ bím tóc ngắn của Phùng Vân Sơn ra nối với bím tóc dài của Hồng Tuyên Kiều.

Nổi bím tóc là công việc thuần kỹ thuật mà chưa ai ở đây từng làm, cả đám đàn ông lòng nóng như lửa đốt đứng trố mắt ra nhìn, nhưng không ai dám bước lên xen vào. Dưới núi, Hường Vinh và các bộ tướng của y đang chạy tới chạy lui xem xét địa hình, dây dưa thêm phút nào là khả năng chặn bọn y lại nhỏ đi thêm một chút. Bàn tay Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn tết nổi bím tóc, đồng thời cũng căng thẳng đến độ run bần bật. Thoáng sau, bím tóc đã được nổi xong xuôi, độ dài vừa chạm tới móng, thoạt nhìn rất có khí chất văn nho, chỉ là chỗ nối giữa hai bím tóc trông thô hơn một chút, lại có rất nhiều sợi tóc chĩa ra tua tủa như lông măng. Jack móc bật lửa ra, đốt một vòng quanh đoạn giữa bím tóc, một đốm lửa lóe lên lụi dần vào trong bím tóc, mùi tóc cháy khét bốc lên, một bím tóc hoàn hảo xuất hiện trước mắt mọi người.

Lúc này, cỗ xe lừa cũng đã tới trước mặt, Phùng Vân Sơn tung mình nhảy lên nói: “Tuyên Kiều đi cùng tôi.” Hồng Tuyên Kiều đáp một tiếng, đang định lên xe thì Lục Kiều Kiều ngăn lại: “Chị ấy không được, chị ấy không có tóc, tôi đi với anh.”

Cả bọn đưa mắt nhìn Hồng Tuyên Kiều, mái tóc dài của cô vừa bị cắt mất một đoạn, chỉ còn buông xuống dài hơn bờ vai một chút, tuy rất hợp với gương mặt trái xoan diễm lệ, toát lên vẻ thanh tân thoát tục, nhưng đàn bà trong nhà giàu có thời bấy giờ làm gì có chuyện để kiểu tóc ngắn như thế, quả nhiên không thể để vậy mà đi gặp đại tướng quân Thanh được. Song, đề nghị cùng với Phùng Vân Sơn thâm nhập vào trận địch của Lục Kiều Kiều lại bị Jack hết sức phản đối.

“NO!” Jack đưa tay giữ chặt tay Lục Kiều Kiều, trong mắt lộ ra vẻ hoảng sợ và quan tâm, Lục Kiều Kiều nhẹ nhàng gấp khuỷu tay lại thoát khỏi bàn tay Jack, đồng thời xoay tay kia nắm lấy cổ tay anh, cánh tay được thả ra níu vào cổ Jack, kéo đầu anh xuống thấp một chút. Lục Kiều Kiều hôn nhẹ lên mặt anh, sau đó thì thầm bên tai: “Giờ gấp lắm rồi, chúng ta không còn thời gian nữa, em đảm bảo sẽ trở về bình an mà, anh ngoan ngoãn đợi ở đây nhé, tin em đi, vợ anh sẽ không chết đâu.”

Hai tay Jack nắm lấy vai cô, lắc lắc đầu, Lục Kiều Kiều nở một nụ cười dịu dàng với anh, rồi lại nói: “Tin em đi, em là Lục Kiều Kiều có thể tính toán được vận mệnh cơ mà.” Jack nhìn vào mắt cô, thậm chí cũng có lý, Lục Kiều Kiều biết xem số mệnh nhất định rất hiểu vận mệnh của mình, cô sẽ không tự mình mạo hiểm, song anh vẫn cảm thấy Lục Kiều Kiều hoàn toàn không nhất thiết phải đi theo, hai tay nắm chặt vai cô, dù thế nào cũng không chịu buông.

Lục Kiều Kiều vận sức giằng ra khỏi tay Jack, nói với Hồng Tuyên Kiều: “Đưa tôi một bộ kỳ bào.”



Tâm kỳ bào nhanh chóng choàng ra bên ngoài bộ chiến y bó sát người của Lục Kiều Kiều, cô lại tháo khẩu súng lục ổ quay và tủy lý đao trong tay áo giao cho Jack. Đây là hành động sáng suốt, phen này bọn họ sử dụng thân phận hương thân, tiến vào giữa đám quân Thanh nhất định sẽ bị kiểm tra, trên người mang theo vũ khí sẽ cực kỳ nguy hiểm, quân Thanh cũng không phải là cường đạo thô phi, bọn chúng sẽ không sát hại những hương thân tay không tấc sắt, vì vậy tay không ngược lại là an toàn nhất.

Mọi sự đã chuẩn bị thỏa đáng, Phùng Vân Sơn và Lục Kiều Kiều nhảy lên xe lừa, từ sau núi đi vòng ra trấn Tư Vượng, rồi lại từ trấn Tư Vượng chạy về phía đại quân của Hướng Vinh.

## §12: Bím tóc

Dưới lá cờ lớn thêu chữ “Vinh” trong trận địa quân Thanh, một viên lão tướng chừng ngoại ngũ tuần đầu đội mũ chóp nhọn dính lông công, người khoác áo choàng đỏ rực đang dùng cán giáo dài thăm dò độ sâu của nước đọng và bùn đất nhão ở khu đất trũng, y chính là Đề đốc Quảng Tây, chủ soái của đại quân tiêu trừ Thượng Đế hội, Hướng Vinh. Phùng Vân Sơn suy đoán hoàn toàn chính xác, Hướng Vinh lúc này đang nóng lòng như lửa đốt vì chuyện chọn nơi đóng quân, nếu không thể hạ trại đóng quân, khép lại vòng vây trước khi quân Thái Bình xông xuống núi Đại Dao, toàn bộ phương Nam sẽ chìm trong ngọn lửa chiến tranh.

Hướng Vinh là lão tướng trên sa trường, y hiểu rất rõ vùng đất này có thể kiểm chế núi Đại Dao và cửa sông Tầm Giang, nhưng chỉ là xét về mặt vị trí và lý luận, còn về địa hình địa lý thì lại là hung địa đối với nhà binh, nếu gặp phải quân Thái Bình tấn công và nước ngập, cả đội quân sẽ không chịu nổi một đòn. vả lại, thời tiết tốt lên, các cánh quân Thanh ở phía sau sẽ đuổi tới phối hợp tác chiến, y cũng phải dành lại cho họ một khu đất lớn để cắm trại bố trận, bản thân lại phải chiếm lấy khu vực chủ trận có thể khống chế toàn quân, nơi này rõ ràng không phải là địa điểm tốt nhất.

Trong lúc Hướng Vinh vẫn còn đang do dự, từ phía trấn Tư Vượng có một cỗ xe lừa nhỏ chạy tới, Hướng Vinh ngạc nhiên nhìn cỗ xe ấy, thậm nhủ: mưa lớn liên tục mấy ngày liền, người bình thường đều không đi ra ngoài, sao lại có người đi khỏi Tư Vượng chạy về phía Tầm Giang? Y vẫy tay một cái, tên thân binh bên cạnh liền ra chặn cỗ xe lừa lại.

Cỗ xe đi tới trước mặt Hướng Vinh, y thấy một thư sinh trung niên tướng mạo tầm thường và một thiếu nữ thân hình yếu điệu xinh đẹp bước xuống, hai người vừa xuống xe, trông thấy Hướng Vinh khoác áo choàng đỏ hết sức nổi bật, lập tức quỳ xuống trước mặt y nói: “Xin thỉnh an quan gia.”

Hai người này chính là Phùng Vân Sơn và Lục Kiều Kiều từ trên núi hộc tốc chạy xuống, Hướng Vinh đi một vòng xung quanh họ, đánh giá từ đầu đến chân một lượt, rồi sai thân binh lên cỗ xe lừa lục soát, tên thân binh nhanh chóng báo lại, nói trên xe có y phục hành lý và một ít châu báu, không có vũ khí hoặc vật phẩm kỳ quái gì khác.

Hướng Vinh nghe xong vẫn không nói gì, bảo tên thân binh bên cạnh: “Soát người.”

Hai tên thân binh lại lục soát Phùng Vân Sơn từ trong ra ngoài một lượt, bất cẩn làm rơi ra một nắm bạc vụn, Lục Kiều Kiều bất chấp bên cạnh có người, vội luống cuống nhặt bạc vụn rơi trong đống bùn lầy dưới đất lên nhét vào ngực áo, bộ dạng như thể sợ Hướng Vinh cướp mất. Phùng Vân Sơn quỳ

dưới đất giơ hai tay lên nói với Lục Kiều Kiều: “A Mai, chốc nữa rồi nhặt, mắt mắt quá, bỏ xuống, bỏ xuống.”

Lục Kiều Kiều căng thẳng ôm chặt chỗ thắt lưng giắt bạc, không chịu buông tay ra.

Tên thân binh lục soát xong Phùng Vân Sơn, quay đầu lại hỏi: “Hương soái, có cần lục soát ở đây không?” Hán ta đã nhắm vào Lục Kiều Kiều từ nãy, chỉ hận Hương Vinh không hạ lệnh một tiếng để mặc tình lục soát trên người mỹ nữ một phen, tay chân tha hồ mò mẫm. Nhưng Hương Vinh đương nhiên có cách nghĩ riêng của y, từ khi tác chiến ở Quảng Tây đến giờ quân Thanh đều liên hợp với quân đoàn luyện của hương thân địa chủ để đánh đám quý nghèo Thượng Đế hội, nhìn y phục và khí chất của hai người này không giống loại nông dân sơn dã quân Thái Bình, nói không chừng đúng thật là hương thân bản địa, đắc tội với họ thì chẳng ích lợi gì, vả lại để người đàn ông này đi lục soát người nữ nhân, còn có thể nhìn ra được quan hệ của bọn họ nữa.

Hương Vinh giơ tay lên, trầm giọng xuống hỏi: “Hừm, các người đừng làm bừa, tú tài, người là ai, y thị là gì của người?”

Phùng Vân Sơn vừa nghe Hương Vinh rít cuộc cũng mở miệng nói chuyện với mình, tâm trạng kích động như thể được hoàng thượng triệu kiến, vội dập đầu nói: “Văn sinh Nguyễn Kỳ Phong, là tú tài trong trấn Tư Vượng, thị ta là tiểu thiếp của văn sinh, tên A Mai.” Sau đó, y quay sang quát Lục Kiều Kiều: “Mau dập đầu thỉnh an đại nhân.”

Lục Kiều Kiều mở to mắt ra nhìn Phùng Vân Sơn, rồi lại nhìn sang Hương Vinh, lập tức dập đầu lạy họ Hương, nhưng lại giống như kẻ chưa trải chuyện đời, không nói ra được câu nào lịch thiệp khéo léo. Khẩu đầu xong, Lục Kiều Kiều tranh thủ liếc mắt xem tướng cho Hương Vinh, người này để ba chòm râu ngắn, tướng giận dữ mà thần không oai, hai mắt hình tam giác, khóe mắt trầm xuống, vị Hương soái này hẳn là người nhiều tâm tư, hay lo lắng, muốn dụ cho y cắn câu chằng bằng để y tự mình lao vào cắn câu còn hơn. Lục Kiều Kiều kéo tay Phùng Vân Sơn, lí nhí nói: “Đi thôi... đi thôi... thiếp sợ...”

Phùng Vân Sơn vừa gạt tay cô ra, vừa nói với Hương Vinh: “Khụ khụ, ở đàn bà mua ở quê về này không hiểu lý lẽ, quan gia xin chớ trách phạt...”

Hương Vinh không đợi anh ta nói hết câu, đã ngắt lời, ra lệnh: “A Mai, người đứng lên, Nguyễn Kỳ Phong, lục soát người y thị, từ trên xuống dưới, từng phân từng tác một.”

Phùng Vân Sơn lập tức biến sắc: “Quan gia, chúng ta là người đọc sách, coi trọng nhất chính là tam cương ngũ thường, y thị có là tiểu thiếp của tôi

thì cũng không thể ở trước mặt bao nhiêu quan gia thế này mà sờ mó lung tung được...” Anh ta còn chưa dứt lời, một thanh đao đã kề lên cổ, Phùng Vân Sơn sợ đến nỗi toàn thân run lên một chập, cơ hồ muốn khóc òa lên: “Quan gia tha mạng!”

Tên thân binh cầm đao gi vào cổ y quát: “Soát người!”

Lục Kiều Kiều đứng dậy, Phùng Vân Sơn khom người trước mặt cô, cẩn thận sờ mó một lượt trên người, từ vai đến lưng, từ ngực đến bụng, từ eo đến hông, từ hông tới chân. Hường Vinh không để ý đến Phùng Vân Sơn, ánh mắt y chỉ nhìn chăm chăm vào mặt Lục Kiều Kiều, chỉ cần thân sắc cô có chút gì không đúng thì chứng tỏ hai người này không phải vợ chồng, bước tiếp theo sẽ là nghiêm hình tra khảo bức cung.

Lục Kiều Kiều nhìn cái mũ trên đầu Phùng Vân Sơn, thân thể chốc chốc lại rụt lại né tránh, ánh mắt do dự nhưng bình tĩnh, vẻ mặt có chút căng thẳng nhưng không lộ ra vẻ khó chịu, mà kiêu ưỡn ờ như thể đợi mãi ông chồng mới mặc lại quần áo cho mình vậy. Hường Vinh rất hài lòng với biểu hiện này, căng thẳng quá chắc chắn là giả bộ, còn bình tĩnh quá lại càng không có khả năng, nữ nhân bị bao nhiêu người nhìn như vậy mà không thấy ngại ngùng thì chắc chắn có điều gì cổ quái.

Hường Vinh thấy đã soát người xong, thân hình Lục Kiều Kiều cũng được cả bọn thưởng thức một lượt rồi, bèn nói với Phùng Vân Sơn: “Nguyễn tú tài đứng dậy nói chuyện đi, các người định đi đâu vậy?”

“Chúng tôi đi Quảng Châu thăm người thân.”

“Tại sao?”

Phùng Vân Sơn lập tức nổi giận đùng đùng nói: “Năm ngoái quân đoàn luyện ở quê chúng tôi đánh trận với giặc tóc dài ở đây, chúng tôi thắng được mấy trận, về sau không ngờ giặc tóc dài lại tụ hợp thành quân đội, Đại Thanh phái binh đến đuổi bọn chúng lên núi Tử Kinh, chúng tôi mới được sống yên một thời gian, nhưng đêm qua bọn chúng lại có một đám tìm tới báo thù, tôi và A Mai phải trốn xuống hầm dưới gầm giường mới thoát được, giờ không đi không xong, chỉ sợ của cải lẫn cái mạng già này đều mất hết...”

Phùng Vân Sơn vẫn đang thao thao nói, nhưng Hường Vinh đã nheo mắt lại nghĩ đến một chuyện khác, y giơ tay ngắt lời họ Phùng, hỏi: “Tối qua bọn tóc dài đã đến đây hả? Sao ngươi biết bọn chúng là giặc tóc dài?”

“Bọn chúng để tóc dài xõa ra mà, đầu chít khăn đỏ, vừa nhìn là biết ngay.”

“Có bao nhiêu tên?”

“Mấy chục tên gì đó, chúng tôi nghe có động liền trốn đi ngay, nào dám đếm xem bọn chúng có bao nhiêu người đâu, đại nhân.”

Hương Vinh nghe tới đây, liền ý thức được quân Thái Bình đã tới trấn Tư Vượng từ tối qua, có lẽ không dám xông xuống núi, vì vậy mới tranh thủ đêm tối cướp bóc các nhà giàu kiếm chút lương thực tiền bạc. Đây thực ra là một tin tốt lành, chứng tỏ quân Thái Bình vẫn chưa rời khỏi Quảng Tây toàn bộ, đồng thời cũng chứng minh đôi phương thực sự có ý định đánh xuống Tầm Giang, y lựa chọn đóng quân ở đây coi như chính xác về mặt chiến lược, vừa khéo có thể chặn đứng được con đường tiến về phía Đông của quân địch.

“Người... từng đánh trận với bọn giặc tóc dài ấy à?” Hương Vinh thử thăm dò.

Phùng Vân Sơn thở dài một tiếng nói: “Quê chúng tôi có ai mà không từng đánh giặc tóc dài chứ, người nào không đánh đều bỏ đi theo chúng hết rồi.” Lúc này, Lục Kiều Kiều đứng sau lưng anh ta phát hiện ra có điểm không ổn, bím tóc của Phùng Vân Sơn sao trông càng lúc lại càng dài hơn vậy?

Hương Vinh hỏi: “Đánh thắng không?”

“Khụ khụ, đừng nhắc nữa, đều là chuyện quá khứ rồi, giờ chẳng phải đang cuống lên chạy tháo mạng hay sao.” Phùng Vân Sơn nói xong, Lục Kiều Kiều nấp sau lưng anh ta, kéo kéo ống tay áo, khẽ nói: “Chúng ta đi thôi, ở đây lạnh quá.”

Phùng Vân Sơn không biết nửa dưới của cái bím tóc sau đầu đang trượt xuống, anh ta bực bội gạt tay cô ra, lại nhìn Hương Vinh cười cầu tài, Hương Vinh nói: “Ta hỏi mấy câu là các người đi được rồi, lúc đó các người có đóng quân ở quanh đây không?”

“Có ạ, cả Tư Vượng lẫn núi Quan Thôn.”

“Núi Quan Thôn ở đâu?”

Phùng Vân Sơn chỉ lên núi, lắc đầu nói: “Chính là chỗ đó, địa hình rất tốt, tiến có thể công, lùi có thể thủ, bên trái có thể trông thấy cửa sông Tầm Giang, bên phải có thể nhìn ra trấn Tư Vượng, khi ấy quân đoàn luyện đóng ở đó mấy tháng liền, bọn giặc tóc dài không có cách nào đánh lên núi được.”

Anh ta chỉ một cái không hề gì, nhưng cú lắc đầu khiến cho cái bím tóc lại trượt xuống nửa phân nữa, độ vài lần như vậy là bím tóc của Hồng Tuyên Kiều nới vào sẽ lia ra khỏi bím tóc ngắn ngủn của anh ta ngay.

Hương Vinh đứng trước mặt Phùng Vân Sơn, không hề chú ý tới bím tóc của anh ta, chỉ mỉm cười, chấp tay sau lưng hỏi: “Có thể dẫn ta đi xem được không?” Lục Kiều Kiều này giờ vẫn ở sau lưng Phùng Vân Sơn, lặng lẽ giơ tay lên nắm bím tóc họ Phùng, dẫu môi nói: “Vừa nãy đã nói là có thể đi...” Câu này nghe vừa nũng nịu vừa giận dỗi, nhưng giọng đã lớn hơn lúc nãy

nhieu, rõ ràng đang trút giận lên Hường Vinh, Phùng Vân Sơn đã phát hiện ra bím tóc của mình bị Lục Kiều Kiều tóm lấy, ngoảnh đầu sang hai bên nói chuyện đều hơi bất tiện, lòng thầm nhủ: Lục Kiều Kiều sao lại tóm bím tóc của mình chứ?

Đầu óc Phùng Vân Sơn rất nhanh nhạy, loáng cái đã hiểu ra nguy cơ nằm ở đâu, chắc chắn là bím tóc sắp tuột xuống đất, phen này để Hường Vinh phát hiện ra nhất định sẽ bị bắt ngay, cần phải tốc chiến tốc thắng mới được, nghĩ đoạn, nét mặt anh ta liền trở nên rụt rè: “Quan gia, chúng tôi vừa mới trốn ra được, ngài lại bắt chúng tôi phải lên núi, bọn giặc tóc dài vốn ở trên núi đánh xuống, ngộ nhỡ đụng phải bọn chúng trên đó, chúng tôi... chúng tôi không muốn chuốc thêm phiền phức nữa, ngài muốn lên thì tự mình lên đi vậy, chúng tôi không dám ở lại Quảng Tây nữa đâu, tha cho chúng tôi đi...” Phùng Vân Sơn luôn miệng van cầu, nhưng Hường Vinh lại càng muốn đi xem xét. Y nói với họ Phùng: “Nguyễn tú tài, quan quân Đại Thanh ở đây người còn sợ gì nữa, chúng ta chính là đến giết bọn giặc tóc dài đây, người lên xe dẫn đường cho lão phu, đánh thắng trận này lão phu sẽ ghi công cho người. Hai người lên xe dẫn đường đi.”

Phùng Vân Sơn bị người ta nắm thóp, không dám giở trò này nọ nữa, đành đáp một tiếng vểnh hết sức miễn cưỡng, quay đầu đi về phía cỗ xe lừa chuẩn bị dẫn đường lên núi Quan Thôn, Lục Kiều Kiều tóm vào đoạn giữa bím tóc của anh ta, cúi đầu bước theo sau, trông như một chú voi con vươn vòi ra quăn lấy đuôi voi mẹ vậy. Hường Vinh nhìn thấy cảnh tượng này cũng không nhịn được bật cười, mắng thầm trong bụng: thói đời này đúng là cầu nam cầu nữ kiêu gì cũng có, tóm cái gì chẳng được, sao cứ phải tóm bím tóc của chồng như thế chứ.

Phùng Vân Sơn ngồi trong thùng xe lừa đánh xe, phía sau có mười mấy thớt ngựa đi theo. Anh ta gắng sức ngồi thụt sâu vào trong, tay cầm roi giơ thẳng ra quất vào mông lừa, chỉ hận không thể bước một bước lên núi Quan Thôn hoàn thành nhiệm vụ này cho nhanh. Xe mới tròng thành vài cái, bím tóc của Hồng Tuyên Kiều đã tụt hẳn ra, muốn Lục Kiều Kiều nối lại hai đoạn bím tóc trong thùng xe lắc lư là điều không thể, cô đành tết tóc của Phùng Vân Sơn thành một cái bím ngắn, kéo dài được đến lúc nào hay lúc đó.

Tâm trạng đang căng thẳng, quãng đường hai dặm ngắn ngủn tựa hồ đi suốt cả ngày mới tới nơi, Phùng Vân Sơn và Lục Kiều Kiều chốc chốc lại trộm liếc về phía bọn Hường Vinh. Ngựa trong quân đội đương nhiên phải chạy nhanh hơn xe lừa, mười mấy thớt ngựa lúc nào cũng vây xung quanh cỗ xe, hộ tống hai người lên núi, nhưng Phùng Vân Sơn lại không thể để đám quan quân này chạy lên trước mặt mình thấy cảnh tượng trong xe, vì vậy hai

bên càng chạy càng nhanh, loáng cái đã đến núi Quan Thôn rồi.

Hướng Vinh ngồi trên lưng ngựa, đưa mắt quan sát bốn phía xung quanh, phát hiện nơi này là một ngọn núi thấp nằm ở giao giới giữa khu đồi núi và đồng bằng, có thể nhìn xuống toàn bộ bình nguyên Tư Vượng, chạy thẳng xuống dưới là tới bờ sông Tầm Giang, bất cứ lúc nào cũng không chế được cả một khu vực lớn, quả nhiên là đất mà người cầm quân buộc phải tranh giành, vừa khéo hợp dùng làm nơi đóng quân chủ lực. Y nói với Phùng Vân Sơn: “Nguyễn tú tài, ta có chút chuyện muốn hỏi ngươi.”

Phùng Vân Sơn trốn trong xe nghe nói mà đau cả đầu, lão già này xem xét địa điểm xong rồi trở về kéo cả đại quân lên núi đóng trại chẳng phải đã hết chuyện hay sao, còn muốn hỏi gì nữa chứ? Nhưng người ta đã lên tiếng, dẫu sao cũng không thể ngồi trong xe mà trả lời đại nguyên soái, anh ta bèn đánh liều chậm chậm bò xuống xe, Lục Kiều Kiều ở phía sau xòe chiếc ô giấy dầu, một tay níu vạt áo sau, cả người áp sát vào lưng “chồng”, cùng leo xuống xe với anh ta, cố gắng che cái lưng không còn bím tóc của Phùng Vân Sơn đi. Nhìn từ phía Hướng Vinh, bộ dạng này của cô trông như thể một cô bé con xấu hổ nấp sau lưng người lớn vậy.

Phùng Vân Sơn không dám đi về phía trước, chỉ đứng bên cạnh cỗ xe, chớp chớp mắt, nuốt một ngụm nước bọt hỏi Hướng Vinh: “Quan gia muốn hỏi điều gì ạ?”

Hướng Vinh nghiêng đầu nhìn Lục Kiều Kiều sau lưng y, nói: “Nguyễn tú tài, tiểu thiếp kia của ngươi dính cứ như sam ấy nhỉ, thật là có phúc.”

Phùng Vân Sơn không dám chuyển động cái đầu, anh ta xoa người lại đối diện với Hướng Vinh, Lục Kiều Kiều cũng lật đật bước theo, người vẫn dính sát vào lưng anh ta, Phùng Vân Sơn với tay ra phía sau đón lấy chiếc ô giơ lên, đáp: “Khụ khụ, loại đàn bà nhà quê này đánh cũng không được mà chiều cũng chẳng xong, đúng là khó chịu, khụ khụ khụ...”

“Hà hà, nữ nhân mà.” Hướng Vinh nhìn anh ta cười khan mấy tiếng, rồi hỏi: “Năm ngoái các ngươi đóng quân ở đây, tổng cộng có bao nhiêu người?”

“Thưa quan gia, lúc đông nhất có hơn bảy trăm người.”

“Ngươi xem nơi này có thể đóng được bao nhiêu quân?”

Phùng Vân Sơn rầu rĩ như đưa đám nói: “Quan gia, tôi làm sao biết được, tôi chỉ biết góp tiền mời đoàn luyện đến bảo vệ thôn trấn, lúc tránh giặc tóc dài thì đưa cả người nhà lên đây.” Hướng Vinh cẩn thận xem xét địa hình xung quanh, khe khẽ gật đầu lẩm bẫm: “Nếu đưa cả người nhà lên cũng được... ít nhất có thể đóng được ba nghìn quân...”

Lúc này, Phùng Vân Sơn trông thấy lùm cỏ trên mỏm núi phía xa xa đang

lay động rất bất thường, anh ta giật thót mình, tim nhảy loạn xạ, thậm chí: binh mã của Hồng Tuyên Kiều nhất định đều mai phục xung quanh đây, chắc không định lao ra luôn bây giờ chứ? Phùng Vân Sơn hiểu rõ đêm dài lắm mộng, chỉ nôn nóng muốn rời đi, liền nói với Hường Vinh: “Quan gia, chúng tôi có thể đi được chưa vậy? A Mai không được khỏe, còn dầm mưa nữa sẽ bệnh đó...”

Hường Vinh thấy thần sắc Phùng Vân Sơn có vẻ là lạ, Lục Kiều Kiều lại càng làm bộ rụt rè sợ hãi, liền hỏi: “A Mai có thai rồi phỏng?”

“ừm ừm, khụ khụ... vâng...” Trước sự quan hoài của Hường Vinh, Phùng Vân Sơn chỉ biết khóc dở mếu dở, cán ô trên tay chốc chốc lại cọ vào vai một cái. Đây không phải động tác quen thuộc của anh ta mỗi khi tâm trạng căng thẳng, mà là cờ hiệu trong quân, phát ra với những người ở trên núi.

Thời cổ đại, mọi việc hành quân tác chiến bày trận hoàn toàn dựa vào cờ hiệu để chỉ huy, vậy cờ về hướng nào, quân đội sẽ tiến lên và tấn công phía đó, Phùng Vân Sơn đang vậy cờ về phía sau, chính là muốn Hồng Tuyên Kiều dẫn phục binh lùi ra xa, nhường chỗ cho Hường Vinh dẫn quân lên núi Quan Thôn hạ trại, bản thân anh ta cũng không biết Hồng Tuyên Kiều có nhìn thấy động tác này hay không, càng không biết cô có hiểu được hay không, mà cứ thế không ngừng vậy ô về phía sau, thân hình cũng nhích từng chút từng chút một lùi lại.

Hường Vinh nhận ra động tác của Phùng Vân Sơn là lạ, thân là lão tướng từng trải qua hàng trăm trận mà không thấy nghi ngờ thì thực sự không chấp nhận được, y thúc ngựa tới trước mặt họ Phùng, nhìn chăm chăm vào mắt đối phương, trong khi ấy Phùng Vân Sơn vẫn không ngừng lùi về phía sau.

Hường Vinh đột nhiên hỏi: “Người căng thẳng lắm hả?”

“Không, vẫn sinh không căng thẳng.”

“Vậy người lác cái gì đấy?”

“Tôi... tôi muốn đi giải.”

Hường Vinh chăm chú quan sát anh ta, nói: “Thì người đi giải đi.”

“Tôi... nhiều người nhìn như vậy không đi được.” Phùng Vân Sơn đã hoàn toàn rơi vào cái hố đi giải này, anh ta thực sự không thể nghĩ ra nếu Hường Vinh ép mình phải biểu diễn đi giải ngay tại đây, anh ta nên quay mặt hay quay lưng về phía đối phương nữa.

“Ôi cha... ôi cha...” Lục Kiều Kiều đột nhiên cào mạnh vào lưng Phùng Vân Sơn, một tay ôm bụng kêu lên: “Tướng công, thiếp đau bụng quá!”

Phùng Vân Sơn vừa nghe vậy liền hiểu ngay cô đang giả vờ cho mình, bèn run giọng khẩn cầu Hường Vinh: “Quan gia, chúng tôi đã lên tận đây



rồi, thả cho chúng tôi đi đi, tôi phải đưa A Mai về trấn khám đại phu, ngài cũng biết rồi đó, đàn bà mang thai là không thể chậm trễ được...” Trong lúc nói chuyện, vẻ bối rối thảm hại lộ rõ trên gương mặt anh ta.

Lục Kiều Kiều đau đến nỗi toàn thân run rẩy, áp chặt vào lưng Phùng Vân Sơn, kéo anh ta nhích dần về phía sau, Hương Vinh nhìn cảnh tượng này, cảm thấy tiếp tục hoạnh hợe nữa e là sẽ có người mất mạng, liền lùi lại hai bước, bảo: “Mau về đi gặp đại phu đi, có quân đội Đại Thanh ở đây, các người không cần chạy đến Quảng Châu làm gì nữa, đàn bà mang thai đừng chạy loạn khắp nơi, về nhà mà dưỡng thai cho khỏe.”

“Đa tạ đại nhân!” Phùng Vân Sơn vừa dứt lời, Lục Kiều Kiều đã kêu lên thảm thiết lăn vào trong thùng xe lừa, họ Phùng cũng lập tức xoay người chui tọt vào trong xe, hướng về phía trấn Tư Vượng mà xuống núi, vòng qua con đường nhỏ ở chân núi liền quay đầu chạy trở về đỉnh núi Quan Thôn.

Lục Kiều Kiều và Phùng Vân Sơn đi một vòng lớn quay lại chỗ quân Thái Bình mai phục, họ Phùng lao xuống xe, buông ra một câu “Đi giải” rồi chạy tọt vào rừng cây, Jack vươn hai tay ra đón Lục Kiều Kiều từ trên xe nhảy xuống, ôm chặt cô vào lòng, hôn lia lịa mấy cái: “Trời ơi, em về rồi.” Lục Kiều Kiều cười kỳ bào ném lên xe, lau mồ hôi trán, thở hồng hộc nói: “Phù, nguy hiểm quá nguy hiểm quá, thế nào hả? Bên dưới thế nào rồi?”

Hồng Tuyên Kiều đáp: “Chúng tôi vẫn luôn quan sát, đoạn về sau Phùng quân sư phát tín hiệu bảo chúng tôi lùi lại, toàn quân liền lùi ra một chút. Giờ bọn chúng lên núi rồi, đang dựng trại đóng quân đó.”

“Tạm thời đừng làm gì, đợi thêm chút nữa.” Phùng Vân Sơn thả lỏng cả thân xác lẫn tinh thần, lẳng lặng quay lại, trên đầu đã chít lại khăn đỏ, đây là tiêu chí rất quan trọng, bằng không lát nữa đánh nhau với quân Thanh, quân Thái Bình trông thấy kiêu đầu kia, nhất thời không nhận ra lại chém cho một đao thì nguy. Phùng Vân Sơn nhìn xuống bên dưới, nhỏ giọng nói: “Bên dưới đại khái có khoảng bốn nghìn người, giờ hãy để chúng dựng trại trước đã, đợi chúng làm được nửa chừng thì giết xuống, bên Tiêu Triều Quý và La Đại Cương thế nào rồi?”

Hồng Tuyên Kiều đáp: “Tốt lắm, có thể xuất binh bất cứ lúc nào.”

“Được, lát nữa trước tiên để Tiêu Triều Quý chủ công, đánh vào trận địa trên dốc cao của đối phương, sau khi lừa quân Thanh trên dốc cao xuống dốc thấp, đánh tan trận thế của chúng, tá quân chúng ta sẽ là đợt sóng thứ hai xông vào cát ngang trận địa, cuối cùng sẽ do hữu quân của La Đại Cương và Thạch Đạt Khai đánh bọc sườn bao vây tiêu diệt, cô dẫn nữ quân phối hợp với cánh quân của ta, đừng rời khỏi tá quân...”

Trong lúc Phùng Vân Sơn cất đặt nhân thủ trước giờ tác chiến, Jack vẫn

kích động ôm chặt Lục Kiều Kiều không ngừng hôn hít, hai người cứ rử rử rừ rừ nói chuyện, cũng may là mưa vẫn chưa ngớt, tiếng mưa khiến những người xung quanh không nghe thấy những lời tình tứ của họ. Jack nói: “Anh sẽ không để em rời khỏi anh lâu như vậy nữa đâu, vừa này cứ như một năm đã trôi qua ấy.”

Lục Kiều Kiều cười khanh khách nói: “Em đã bảo là vợ anh không có việc gì đâu mà, em là con gái của Thượng Đế, ông ấy bảo rằng em sẽ thành công mà... đừng hôn nữa, bao nhiêu người đang nhìn kia kìa.”

Jack vừa giúp Lục Kiều Kiều đeo thắt lưng da và khẩu súng lục ổ xoay, vừa nói: “Nãy giờ anh vẫn luôn ở đây quan sát, không nhìn rõ được hai người đang làm gì, chỉ thấy có rất nhiều binh lính vây quanh em, suýt chút nữa anh đã xông xuống đó cứu em rồi đấy... Em xem bói thấy sau này không còn gì nguy hiểm nữa phải không? Chúng ta sẽ không rời nhau nữa chứ?”

Nghe tới đây, Lục Kiều Kiều không khỏi dừng động tác lại nhìn chằm chằm vào gương mặt và đôi mắt nâu của Jack, người đàn ông này đã ở bên cô như hình với bóng suốt nhiều năm nay, từ khi mới quen anh đã nói với cô thế này: anh mãi mãi ở bên cạnh em. Giờ anh đã thực sự làm được điều đó rồi, nhưng liệu cô còn được cái phúc như thế hay không?

Lục Kiều Kiều hiểu quá rõ số mệnh, đặc biệt là số mệnh của chính mình, từ ngày đầu tiên biết xem bói đoán số mệnh, cô đã bắt đầu dùng những trải nghiệm của chính mình để ấn chứng tính chính xác của Bát tự. Không hiểu là số mệnh sẽ tiến triển theo Bát tự, hay là bản thân cô biết được Bát tự liền dựa theo lời tiên tri ấy mà thực hiện, cho đến hiện giờ, cô vẫn chưa thấy một chút dấu hiệu nào chứng tỏ mình thoát khỏi số mệnh. Từ trước đến giờ, lúc may mắn thì hạnh phúc đủ đầy, khi gặp vận rủi thì đau lòng chán nản, chỉ cần có một chút điều kiện để Lục Kiều Kiều vận dụng phong thủy và đạo thuật hòng tránh điều dữ, nương theo điều lành, cô đều gắng hết sức, nhưng trong tình cảnh bố cục mộ tổ ở phủ Cát An đã vứt bỏ số mệnh của cô, thứ mà cô có thể thay đổi được chỉ là chất lượng số mệnh chứ không phải phương hướng của nó.

Có lúc, Lục Kiều Kiều thậm chí còn nghĩ rằng, nếu không có linh lực của bố cục phong thủy ở mộ tổ nhà họ An kiềm chế, nếu có thể chặt đứt long mạch của gia tộc mình, phải chăng mình sẽ sống sung sướng hơn? Cách nghĩ này rõ ràng là ích kỷ, lại càng đại nghịch bất đạo, bố cục mộ tổ có tên Phụng hoàng dang cánh ấy là tâm huyết cả đời của cha cô, đồng thời cũng đảm bảo cho hai người anh trai cô được vinh hoa phú quý, con gái do thứ thiếp sinh ra bị biến thành vật hy sinh cho bố cục phong thủy cũng không có gì đáng nói. Có lẽ, cha truyền dạy cho cô kỹ thuật phong thủy, chính là để cô

có thể tự bảo vệ mình cũng nên?

Lục Kiều Kiều nghiêm túc nhìn vào mắt Jack, khẽ hỏi: “Em thực sự đáng để anh làm nhiều việc như vậy sao?”

“Tại sao lại hỏi chuyện này, anh yêu em, ở bên cạnh em chính là số mệnh của anh.” Jack thuận miệng trả lời.

“Số mệnh... hà...” Lục Kiều Kiều mỉm cười, vươn tay nắm lấy bàn tay to bè của Jack, nhìn vào cặp mắt trong veo như thuộc về một đứa trẻ lớn đầu của anh: “Anh có biết số mệnh là cái gì không?”

Jack ngẫm nghĩ giây lát rồi nói: “Số mệnh là một kịch bản, chúng ta không cần biết cũng không cần nghĩ về nó, nhưng lại diễn xuất ra theo cái kịch bản ấy... chắc, Thượng Đế ơi, phức tạp quá, chuẩn bị đánh trận thôi.”

Lục Kiều Kiều cũng phục trong lùm cỏ với mọi người, thì thầm bảo Jack: “Trong kịch bản ấy có viết, sang năm anh sẽ rời bỏ em.”

Jack liếc nhìn Lục Kiều Kiều nói: “Hồng bét thật, kịch bản ấy do ai viết vậy?”

“Còn không phải là Thượng Đế hay sao?”

“Anh không muốn rời xa em, để lúc nào câu nguyện anh sẽ nói chuyện lại với Thượng Đế vậy.” Jack vừa nói xong, bên cạnh liền vang lên tiếng trống trận văng trời dậy đất, họ trông thấy Phùng Vân Sơn đứng trước một cái trống lớn, chân khuỳnh ra xuống tận, hai tay vung dùi đánh xuống mặt trống, lính kèn bên cạnh thổi kèn hiệu xung phong.

Lúc này, quân Thanh đang dựng trại, thân binh của Hướng Vinh vừa mới kê xong ghé trong trướng, Hướng Vinh đương an nhàn dựa lưng vào thành ghé cổ gắng hỏi tướng xem có phải lúc Nguyễn tú tài kia xoay người lên xe lừa, dường như cái bím tóc sau lưng ngán đi một đoạn hay không, thì chợt nghe vang lên tiếng trống trận. Y cả kinh đứng bật dậy chạy vào màn mưa, hướng về phía tiếng trống trận dồn dập kêu lên: “Tả quân bày trận phòng ngự! Đội súng chuẩn bị, thấy địch là bắn!”

Thế nhưng, mấy lộ quân Thanh đều đang đóng cọc dựng lều làm com, đâu có chuẩn bị bày trận, hơn nghìn binh tướng xung quanh lập tức trở nên hỗn loạn. Khi Hướng Vinh và các bộ tướng khác đang tập trung toàn bộ sự chú ý sang mé bên, hậu quân đã đóng trại trước trên triền dốc cao bỗng chạy về phía khu vực đóng trại của trung quân, mũ giáp tả tơi, một viên bộ tướng xông tới trước mặt Hướng Vinh gào lên: “Hướng soái, lũ giặc tóc dài trên núi giết xuống rồi! Đông lắm, mau rút lui!”

Hướng Vinh vừa ngoảnh đầu nhìn lên núi, đã thấy vô số cờ đỏ từ trên đỉnh núi áp xuống, tiếng mưa lớn bị tiếng reo hò của quân Thái Bình nhấn chìm,

trung quân do y tọa trần đã bị hậu quân rút xuống làm tán loạn, toàn quân rơi vào trạng thái mất kiểm soát, không thể tổ chức lại trận hình nữa. Y hết nhìn sang mé bên, lại ngược nhìn lên núi, không sao hiểu nổi tại sao quân Thái Bình lại dùng tiếng trống trận ở mé trái để phát động tấn công chính diện.

Một viên bộ tướng dắt ngựa chạy tới bên cạnh y, kêu lớn: “Hương soái, mau lên ngựa!” Hương Vinh đưa tay túm ngực viên bộ tướng ấy quát: “Lên ngựa cái gì, mau đưa đội súng Tây ra chặn địch!” Viên bộ tướng kích động đến độ nước bọt phun đầy mặt Hương Vinh: “Giờ đang mưa lớn, súng Tây toàn bộ đều không dùng được, Hương soái, mau rút thôi!”

Hương Vinh bấy giờ mới nhớ ra võ công của quân Thanh nhìn chung không được giỏi, lá gan nhìn chung không được lớn lắm, trước giờ không giỏi đánh giáp lá cà với quân Thái Bình, bao lâu nay đều dùng một lượng lớn súng Tây để áp chế quân phản loạn, trong trường hợp súng Tây không đủ, quân Thanh luôn né tránh hoặc bại lui. Súng Tây quân Thanh sử dụng cũng là loại dùng môi lửa và bắn từng phát một, gặp khi trời mưa thì hoàn toàn vô hiệu, vì vậy đánh trận mà không có súng Tây, về cơ bản là chết chắc rồi.

Hương Vinh đứng chờ ra một chỗ nhìn đội quân thường ngày huấn luyện khí thế hùng hực xung quanh mình giờ tựa như một đám giặc cỏ đang chạy trời chết, lúc bị viên bộ tướng đẩy lên ngựa, y mới giật mình sức tỉnh, rút thanh đao trên tay ra giơ cao, lệnh cho đám bộ tướng bên cạnh lùi lại một dặm chinh đốn rồi tiếp chiến.

Các bộ tướng lập tức chia nhau chinh đốn quân đội vừa đánh vừa lui, tiền quân ở dưới dốc núi vẫn không biết trên núi xảy ra chuyện gì, nhưng đã buông các công cụ dựng trại trên tay xuống, đổi sang đao thương bày trận chuẩn bị nghênh chiến. Lúc này, Hương Vinh lại nghe thấy tiếng trống ở mặt bên vang lên, trong lòng y lấy làm bực dọc, tại sao cứ đánh trống ở bên đó mãi vậy, lần này không phải sẽ lại có phục binh từ hướng khác giết ra nữa đấy chứ? Y vừa lao xuống núi, vừa quan sát rừng tùng rậm rạp hai bên.

Lần này Hương Vinh đoán không sai, từ phía tiếng trống trận, đột nhiên xuất hiện vô số cờ đỏ và quân Thái Bình đầu chít khăn đỏ vung trường thương đại đao, bày thành trận thế mũi giáo đâm ngang hông đoàn quân đang rút lui, chặn Hương Vinh lại trên núi Quan Thôn. Viên tướng chỉ huy đầu đội khăn đỏ, tay vung thanh trảm mã đao cán dài xung phong đi đầu làm gương cho quân sĩ, Hương Vinh vừa thấy người này liền cảm thấy rất quen mắt, nhìn kỹ lại làn nữa, trong lòng không khỏi bừng lên một ngọn lửa không tên, đây chẳng phải chính là tên tú tài họ Nguyễn ngày nãy sao?

Phùng Vân Sơn giương đao xông thẳng tới trước ngựa của Hương Vinh, hét lớn một tiếng, trầm eo vung đao chém vào chân ngựa. Thanh trảm mã đao này dài tới bốn thước, hai thước phía trước là lưỡi đao, hai thước phía sau là cán đao, sóng đao nặng, lực đao mạnh, lưỡi đao sắc, đặc biệt thiết kế để chém chân ngựa, Hương Vinh thấy đôi phương cầm loại binh khí này liền tức điên lên, đây rõ ràng là nhắm vào y rồi còn gì.

Trong suốt khoảng thời gian tác chiến với quân Thái Bình, Hương Vinh đã quen với chiến thuật và trận pháp của đối thủ. Từ khi Dương Tú Thanh trông thấy A Đồ cách cách chỉ dùng ba người tổ hợp thành Tiểu Tam tài trận xông vào đại bản doanh Kim Điền, y đã ngộ ra đạo lý đánh trận không thể không dùng trận pháp. Trong tình huống võ công của một binh sĩ đơn lẻ

tương đương với đôi thủ, mười binh sĩ hợp thành trận hình có thể đối phó với đôi phương đông gấp năm cho tới mười lần, vì vậy y đã thiết kế cho quân Thái Bình khá nhiều trận pháp mạnh mẽ, tăng cường huấn luyện, khiến cho quân Thái Bình thêm đoàn kết nhất trí trong tác chiến, thắng nhiều thua ít. Mà trận pháp độc đáo của quân Thái Bình, chính là lấy nhóm năm người làm đơn vị tác chiến cơ bản. Đây là một tổ hợp gồm thuận bài đi trước, đao thương đi sau, là một dạng mở rộng của Tiêu Tam tài trận. Khi quân Thái Bình tác chiến, mỗi tổ hợp năm người này đều phải áp sát cạnh nhau, cùng nhau phối hợp, sinh tử không rời, tạo thành sức chiến đấu mạnh mẽ không gì ngăn cản nổi, dựa trên cơ sở này, các tổ hợp lại móc nối với nhau, hình thành nên những biến thể trận pháp lớn hơn.

Có điều, trong đội hình năm người này không hề có vị trí nào chuyên dùng trăm mã đao, chỉ có trăm mã đội chuyên phá trận thế xung kích của kỵ binh mới sử dụng loại vũ khí này, chứ không hề phân đến tay các binh sĩ thường. Tên tú tài giả ngốc kia không hề phối hợp với binh sĩ nào để tạo thành trận hình, bên phía Hường Vinh cũng không tổ chức thành đội kỵ binh, giữa hơn nghìn người chỉ có mình tên này cầm thanh trăm mã đao to tướng, rõ ràng đang muốn đơn độc khiêu chiến với y.

Hường Vinh đảo mắt liền hiểu ngay vừa nãy y đã bị đôi cầu nam nữ kia lừa vào một cạm bẫy lớn chưa từng có. Y không còn trẻ nữa, nhưng tính tình nóng nảy vẫn chưa hề thu liễm, Hường Vinh giật cương ngựa né tránh đao đầu tiên của Phùng Vân Sơn, giơ thanh đao lên vịn lưng chém ngược lại. Phùng Vân Sơn hiểu rõ chiến thuật bắn người phải bắn ngựa trước, bắt giặc phải bắt vua trước, hiệu quả nhất đương nhiên chính là ra tay với ngựa của chúa giặc, thanh trăm mã đao múa lên vù vù truy kích Hường Vinh, hai vị danh tướng người trên lưng ngựa, kẻ đứng dưới đất lập tức quấn chặt lấy nhau. Hai người vừa hò hét vừa kịch chiến, khiến hoa lửa bắn tung tóe. Đám thân binh và bộ tướng của Hường Vinh đều quay ngựa lại để bảo vệ chủ soái, dốc núi Quan Thôn đã trở thành chiến trường chính của trận phục kích.

Lục Kiều Kiều không theo đội ngũ xung kích, Hồng Tuyên Kiều và Phùng Vân Sơn đều cho rằng cô và Jack có việc quan trọng hơn phải làm, Phùng Vân Sơn giao cặp dùi trống vào tay Lục Kiều Kiều, điều này ngang với việc trao cho cô quyền lực điều động ba quân, Lục Kiều Kiều ngoài cảm kích lòng tin Phùng Vân Sơn dành cho mình, còn kích động đến nỗi không sao kiềm chế nổi bản thân. Hồng Tuyên Kiều để lại một đội mấy chục nữ binh bảo vệ trống trận, lúc này, Lục Kiều Kiều đang quan sát trận chiến từ xa, quân Thanh vừa đánh vừa lui, nhưng vẫn chưa hoàn toàn mất đi sức chiến đấu.

Trận chiến này, Lục Kiều Kiều đã tham gia bày binh bố trận ngay từ đầu,

trước tiên cô đợi đến ngày mưa lớn mới tiên hành tác chiến, làm như vậy xét theo huyền học là hợp với thủy khí phương Bắc để phá Thái tuế, mặt khác lại có tác dụng áp chế hỏa lực của đối phương; cô cũng dựa theo thế răng chó đan cài trong bố cục phong thủy mà sắp xếp ba đạo phục binh, trung quân của Tiêu Triều Quý và tả quân của Phùng Vân Sơn đều đã xuất kích theo đúng kế hoạch, giờ tiền quân của đối phương đang chuẩn bị vòng lại ứng cứu trung quân, nếu còn không xuất binh chặn giết, e sẽ lỡ mất thời cơ chiến đấu.

Lục Kiều Kiều giơ cao dùi trống, trọn tròn đôi mắt hạnh hét lớn một tiếng, vận hết sức bình sinh, hai tay đồng loạt gõ xuống mặt trống liền ba tiếng, “Thùng! Thùng thùng!” Nước mưa trên mặt trống bắn tung tóe, ba tiếng trống rền như sấm, cùng ba hồi kèn lệnh vang vang, phát ra tín hiệu cho làn sóng xung kích thứ ba. Cùng với tiếng trống dồn dập của Lục Kiều Kiều, hữu quân của La Đại Cương và Thạch Đạt Khai từ dưới đất chồm lên, nhanh chóng cuốn về phía tiền quân của kẻ địch. Quân Thanh dưới dốc núi đang chuẩn bị đánh ngược lên ứng cứu trung quân, nào ngờ lại thấy phục binh của La Đại Cương và Thạch Đạt Khai từ mé phải giết tới, lập tức rối loạn trận thế. Trong chốc lát, đại quân mấy nghìn người của Hương Vinh đã bị chia năm xẻ bảy, ai lo thân người nấy, dưới màn mưa, quân Thanh không nhìn thấy hiệu lệnh, mà cũng không dám một mình đối mặt với thế công hung mãnh nhường ấy, đều nháo nhào vứt bỏ vũ khí, bỏ chạy tán loạn về phía Tầm Giang.

Lục Kiều Kiều đứng nhìn mà sóng lòng trào dâng cuộn cuộn, tiếng trống đánh ra đọt sau dồn dập hơn đọt trước, vang động hơn đọt trước, truyền khắp chu vi mười dặm, làm cho đám quân Thanh thấy đều kinh hồn bạt vía.

Lúc này, từ đằng xa lại có một đội quân Thanh xông tới, biến cố này hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của Lục Kiều Kiều, khiến cô bực tức giậm mạnh chân xuống đất. Lục Kiều Kiều thầm nhủ phen này thì phiền phức rồi, trong kế hoạch, ba đạo phục binh đều đặt mục tiêu là phục kích, bọn họ đang chiến đấu trên núi làm sao biết được dưới núi lại xuất hiện viện binh của quân địch, càng không rành rang đâu mà quay đầu ứng chiến. Trận chiến này do cô bày binh bố trận, tính toán sai sót là trách nhiệm của chủ tướng, mà cô không phải là người gây ra vạ rồi lâm trận bỏ trốn, bèn quyết định đích thân đánh chặn viện binh của quân địch, xoay người lại bảo nữ binh đứng bên: “Tất cả lên ngựa, theo ta giết xuống dưới!”

Jack và cô cầm trường đao lên ngựa, dẫn theo mấy chục nữ binh phi ngựa vòng qua chiến trường chính, từ vòng ngoài xông vào toán viện binh của đối phương. Đội quân cứu viện phía trước xem chừng chỉ có mấy trăm người, nhưng cũng đông gấp mười lần đội ngũ của Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều

biết thời điểm liều mạng chính là đây, cô cao giọng ra lệnh cho nữ binh bên cạnh: “Bây trận, đội phía trước chuẩn bị bắn tên!” Đội ngũ nhanh chóng xếp thành trận thế hình tam giác, theo đà lao tới trước của đoàn người ngựa, Lục Kiêu Kiêu và Jack cùng lúc hai tay nâng súng lục lên.

Hai đạo quân còn cách nhau chưa đầy năm chục bước, Lục Kiêu Kiêu hét lớn một tiếng: “Bắn tên!” Loạt tên và đạn cùng lúc bắn về phía quân địch, tướng địch ở hàng đầu lần lượt ngã xuống ngựa, khiến thế công của đám bộ binh phía sau bị kìm lại. Đúng là tên như chớp giạt, ngựa tựa sao băng, một loạt tên bắn hết, Lục Kiêu Kiêu đã lao vào giáp lá cà với kẻ địch, thúc ngựa chồm vó mạnh mẽ đập qua giữa đội ngũ của đối phương. Lục Kiêu Kiêu và Jack lúc này đã là một đôi xạ thủ, mười hai phát đạn bắn hạ mười hai tên lính quân Thanh, nhưng sau khi xông vào giữa trận địch họ cũng không kịp nạp lại đạn, đành cùng các nữ binh vung đao giết địch. Bản thân Lục Kiêu Kiêu cũng không biết làm thế nào để kết thúc trận chiến lấy một địch mười này, cô chỉ biết dốc hết sức lực ra liều mạng đến cùng mà thôi.

Đội ngũ quân Thanh không ngừng ùn ùn tràn về phía trước, Lục Kiêu Kiêu xông vào toán quân đi đầu của đối phương, phát hiện nhân số bọn chúng rất nhiều, nhưng khả năng phản kích lại không mãnh liệt như cô tưởng tượng. Cô tranh thủ khoảng trống, hướng mắt nhìn về phía đội phía sau, bộ binh đang xông lên, trên đường toàn là xe lừa. Lục Kiêu Kiêu lập tức mừng rỡ ra mặt, hóa ra đây không phải viện binh, nhất định là đội vận chuyển lương thảo trang bị của Hương Vinh. Cô lớn tiếng nói cho Jack biết phát hiện của mình, rồi ngoảnh đầu cao giọng hét lên với các nữ binh: “Các chị em xông lên! Cướp lương thảo của bọn chúng!”

Lúc này, dưới chân núi Quan Thôn đột nhiên xông ra một nhóm binh mã, Lục Kiêu Kiêu từ xa đã trông thấy lá cờ đỏ ở phía trước, là cờ hiệu của quân Thái Bình, cô thực lòng cảm động đến suýt rơi nước mắt, là ai đã thông minh sắp đặt đạo phục binh thứ tư ở đây vậy?

Các nữ binh thấy viện quân phe mình giết tới, sĩ khí bốc lên cao đến cực điểm, người nào người nấy đều dũng cảm xông lên cùng thúc ngựa tung hoành chém giết giữa đám quân Thanh.

Đại quân dưới lá cờ đỏ nhanh chóng tập hợp bên cạnh Lục Kiêu Kiêu, đội quân Thanh vận lương đã bị đại quân đánh cho tan tác, chạy mất tăm mất dạng. Mấy thớt ngựa phi đến bên Lục Kiêu Kiêu, dẫn đầu chính là viên tướng mũi ưng Dương Tú Thanh. Dương Tú Thanh nhìn Lục Kiêu Kiêu phá lên cười ha hả: “A muội đích thân xông trận giết địch, khí thế cũng không kém gì Hồng Tuyên Kiêu, có điều, cô cũng không ngờ được bên ngoài đại trận rằng chó đản cài này lại còn gài thêm một que tằm xỉa răng nữa phải không, ha ha ha ha!”



Lục Kiêu Kiêu vốn tưởng rằng Dương Tú Thanh đã cùng Hồng Tú Toàn hộ tống gia quyến rút lui lên núi Đại Dao, không ngờ y còn giảo hoạt hơn Phùng Vân Sơn, đã lảng lạng đặt thêm phục binh bên ngoài kế hoạch ban đầu. Lục Kiêu Kiêu đang xung phong hừng khởi, cao giọng hét vang thúc ngựa chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh, vung đao lên đập vào đao của y đánh “choeng” một tiếng, lớn tiếng nói: “Dương tướng quân quả nhiên là kỳ tài cầm quân, Lục Kiêu Kiêu hôm nay được mở rộng tầm mắt rồi!”

Dương Tú Thanh cười phá lên ha hả, hào khí ngút trời, ra lệnh cho các tướng thuộc hạ quét sạch quân Thanh từ vòng ngoài chiến trường núi Quan Thôn, vậy là Lục Kiêu Kiêu liền cùng với quân của Dương Tú Thanh từ bên ngoài giáp công Hương Vinh. Lúc này, Hương Vinh thấy quân sĩ bên cạnh đã hoàn toàn mất ý chí chiến đấu, tên nào tên nấy chỉ biết bỏ chạy tháo thân và quỳ xuống đất xin tha, trong lòng biết rõ đại thế đã mất. Hành quân đánh trận quan trọng không phải là binh nhiều hay ít, mà nằm ở ý chí chiến đấu, quân đội đã mất đi ý chí chiến đấu vẫn còn muốn sống chết ở lại chiến trường chỉ tổ dẫn đến toàn quân bị diệt mà thôi, chi bằng chủ động rút lui, dẫn quân thoát khỏi chiến địa, sau khi tập hợp đội ngũ lại sẽ tính kế lâu dài. Các bộ tướng bảo vệ y xông ra khỏi vòng vây, chạy tới bờ sông Tầm Giang, để lại quân hỏa khí giới vương vãi đầy đất cùng với một con đường đẫm máu.

Trận thắng lớn ở núi Quan Thôn khiến quân Thái Bình quét sạch về ử rữ, còn giành được rất nhiều trang bị và lương thảo. Nhưng bọn họ không lấy thắng lợi này làm mục đích, các lộ quân Thanh khác sẽ nhanh chóng đuổi tới đây, đặc biệt là viên tướng Bát Kỳ Phó đô thống ô Lan Thái, người này tuổi trẻ khí thịnh, hiếu chiến lại tham công, dưới trướng binh nhiều lương đủ, nếu bị y bám lấy, quân Thái Bình ắt sẽ phải đối mặt với một cuộc chiến dai dẳng, vậy bước tiếp theo nên tính toán như thế nào? Các tướng lại tập hợp trong doanh trướng trung quân, bản đồ được trải ra một lần nữa.

Phùng Vân Sơn và Hồng Tú Toàn vốn là người Quảng Đông, bọn họ đều nghiêng về hướng từ Tầm Giang tiến vào Quảng Đông, liên hợp các lộ Hồng môn ở Quảng Đông chiếm đánh Quảng Châu, lấy Quảng Châu làm cứ điểm rồi tiếp tục vươn về phía Bắc, kiến nghị này được phần lớn các tướng lĩnh ủng hộ, nhưng mọi người đều muốn biết sách lược này có khả thi hay không, ánh mắt không hẹn mà cùng nhìn về phía Lục Kiêu Kiêu.

Lục Kiêu Kiêu chưa bao giờ cảm giác được tầm quan trọng của mình, hiện tại có bao nhiêu người đàn ông đang chờ nghe ý kiến của cô như thế, trong lòng không khỏi thấy ngọt ngào, có điều vui thì vui, nhưng vẫn phải nói lời thực. Cô bước tới trước tấm bản đồ nói:

“Tôi không phải tướng lĩnh của Thiên triều, càng không hiểu phép dẫn

quân đánh trận, vì vậy chỉ có thể nói từ góc độ của nhà huyền học mà thôi. Hiện tại, thiên vận đang là Cửu tử hữu bát hỏa tinh vận, toàn bộ vượng khí đều tập trung ở phương Nam, phủ Quốc sư triều đình Đại Thanh sớm đã tính toán ra điểm này, từ nhiều năm trước bọn họ đã bắt đầu phá hoại phong thủy của Quảng Đông, khí nghịch long của Quảng Đông yếu lại càng thêm yếu; vả lại, chín đạo long mạch ở Quảng Đông đã bị phủ Quốc sư trảm sát mất hai ở núi Vân Vụ và núi Thiên Vụ, hai đạo long mạch này nằm ở phía Tây tỉnh Quảng Đông, chính là tuyến đường tấn công của chúng ta, nếu từ đây đánh qua đó, quân Thái Bình sẽ mang theo khí bại long, càng định trước thất bại. Vì vậy...”

Ngón tay Lục Kiều Kiều chỉ vào núi Quan Thôn, chậm chậm đẩy về phía Bắc: “Xét về mặt huyền học, nên tiến về phía Bắc, thuận theo sát khí phá Thái tuế một mạch xông lên, như vậy mới có thể quyết một trận thư hùng với khí vận không lồ của Thanh triều.”

Lục Kiều Kiều nói xong, đảo mắt một vòng nhìn mọi người, ngoại trừ Phùng Vân Sơn, toàn bộ đều không ai nghe hiểu, hoàn toàn không biết cô đang nói gì.

Mọi người chỉ hiểu một điều, chính là Lục Kiều Kiều nói không thể tiến về phía Đông, nên đi hướng Bắc.

Trầm mặc một hồi lâu, Lục Kiều Kiều cũng cảm thấy ngọt ngào, bèn cất tiếng hỏi: “Từ đây lên phía Bắc là nơi nào vậy?”

Phùng Vân Sơn nói: “Hướng Bắc là núi Đại Dao.”

Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Đi tiếp lên phía Bắc thì sao?”

Dương Tú Thanh cũng đưa ngón tay chỉ vào núi Quan Thôn đẩy lên phía Bắc, đẩy tới tận cùng của tấm bản đồ, lấy làm ngại ngùng nói: “Chắc chắc, a muội à, vẫn là núi Đại Dao.”

Sắc mặt Lục Kiều Kiều lập tức tái xanh, cô cười khan hai tiếng nói: “Ha ha, tiểu nữ không biết đánh trận, xin mọi người chớ trách.”

“Không, tôi cảm thấy hướng Bắc đi được đây, vượt qua dãy núi Đại Dao chính là phủ Vĩnh An, chúng ta có thể đánh châu Vĩnh An trước.” Người lên tiếng là La Đại Cương, mọi người đều kinh ngạc nhìn về phía y, ánh mắt Lục Kiều Kiều đầy vẻ cảm kích, lòng thầm nhủ, rốt cuộc cũng có người đứng ra chống đỡ cho mình rồi.

Mọi người không quen thuộc với châu Vĩnh An, đều lao nhao hỏi La Đại Cương tình hình bên đó. La Đại Cương đáp: “Trước khi gia nhập Thượng Đế hội, tôi từng cùng các tướng sĩ Hồng môn tấn công châu Vĩnh An, chỉ là binh lực không đủ, sau khi đánh hạ không thể chiếm đóng lâu dài nên mới rút đi. Châu Vĩnh An cách nơi này hơn một trăm dặm, ba mặt xung quanh thành trì

là nước, vòng ngoài bốn phía đều có núi non vây bọc, dễ thủ khó công, chỉ có mặt phía Nam là có thể trực tiếp đánh vào. Vì chỗ đó bị núi Đại Dao ngăn cách, xưa nay không mấy khi có họa binh đao nên bình thường quân lính giữ thành chỉ tầm một hai nghìn người, tôi rất quen thuộc tình hình trong thành, nếu theo thuật phong thủy tiến đánh lên phía Bắc thì chỗ đó là nơi thích hợp nhất rồi.”

Các tướng nghe xong đều thoáng động lòng, Phùng Vân Sơn nói: “Quảng Đông là vùng đất giàu có, nội trung bộ thoi cũng rộng hơn Quảng Tây nhiều rồi, xét về mặt phát triển lâu dài, sẽ tốt hơn, khí thế đủ đầy hơn là đánh hạ một tòa thành nhỏ ở Quảng Tây, sau này chúng ta cũng dễ dàng tụ tập các lộ nghĩa quân hơn. Nhưng trong tình hình trước mắt, đúng như câu lấy thì dễ bỏ mới khó, đánh đến châu Vĩnh An đích thực là một nước cờ hiểm, có thể cắt đuôi được chủ lực quân Thanh, đồng thời cũng có thể khiến Thiên quân có thời gian nghỉ ngơi chỉnh đốn.”

Hồng Tú Toàn nghiêm túc giơ tay ngắt lời Phùng Vân Sơn, Phùng Vân Sơn lập tức hỏi: “Thiên vương có cao kiến gì?”

Hồng Tú Toàn đáp: “Nói vậy thì có khác gì không nói đâu, giờ Thiên quân đã thắng một trận, đang là thời cơ tốt để thừa thắng xông lên, theo sách lược chung ban đầu đánh lấy Quảng Châu là có thể gây dựng nên đô thành của Thái Bình Thiên Quốc, chặn đứng con đường thông ra biển, lúc đó tự nhiên lòng dân sẽ quy về, các nước lân bang sẽ đến triều bái, khí nghịch long ở tỉnh Quảng Đông cũng sẽ thức tỉnh trở lại.”

Dương Tú Thanh đột nhiên lên tiếng cắt lời Hồng Tú Toàn: “Đừng nói chuyện thức tỉnh gì nữa...” Hồng Tú Toàn bị họ Dương hờ hững mĩa cho một câu, trong lòng rất lấy làm khó chịu. Dương Tú Thanh lại tiếp lời: “Ý đồ tiến về phía Đông của Thiên quân sớm đã bị quân Thanh đoán được rồi, Hướng Vinh hiện giờ đợi đại quân đến đủ, thủ vững ở cửa sông Tầm Giang là có thể đối phó với sách lược này của chúng ta, trận đánh ở cửa sông Tầm Giang này là một khúc xương cứng, khu vực này có núi có sông, tiến thêm mấy chục dặm về phía Đông chính là hẻm núi Cỗ My hiểm trở, không phải bày trận xong xuôi, một mạch tấn công là đánh thẳng tới Quảng Đông được đâu. Chúng ta phải đánh tới bờ sông, lại còn phải đóng thuyền hoặc cướp thuyền tấn công bằng đường thủy, chiếm lấy hẻm núi Cỗ My, Thiên quân phải thủy chiến, lại phải đối phó với súng pháo ở hai bên bờ, trong toàn bộ quá trình đều là bốn mặt thụ địch, như vậy tiêu hao nhân số sẽ vô cùng lớn, tới khi đến được Quảng Đông, sợ là cũng chẳng còn được bao nhiêu người nữa...”

Phùng Vân Sơn nghe tới đây đã hiểu ra toàn bộ, lập tức hỏi: “Ý của Dương tướng quân là chia binh làm hai đường, chỉ Đông đánh Bắc?”

“Đúng, ngoài mặt tấn công cửa sông Tầm Giang, thực chất lén tập kích châu Vĩnh An.” Dương Tú Thanh khẳng định: “Vĩnh An cách đây trăm dặm, nếu đưa theo cả người già trẻ em, cả đoàn quân tiến về đó ắt sẽ bị quân Thanh đuổi theo chém giết; vì vậy chỉ có thể dùng một lượng binh lực nhỏ mang theo trang bị nhẹ tập kích Vĩnh An, quân chủ lực bảo vệ người nhà ở đây, mạnh mẽ tấn công về phía Đông, nếu thuận lợi thì có thể đánh từ đây đến Quảng Đông, còn nếu tập kích thành công, quân chủ lực sẽ theo hướng Bắc rút vào núi Đại Dao, đến Vĩnh An tập hợp.”

“Được.” Mọi người đều cho rằng phương án này rất thực tế, Dương Tú Thanh lại nói: “La tướng quân, cậu từng đánh châu Vĩnh An, thông thuộc tình hình bên đó nhất, trận này nhất định phải do cậu đánh rồi, nhưng theo kế hoạch vừa nãy, tôi không thể chia cho cậu quá nhiều binh lực, cậu chỉ có thể dẫn theo quân đội Hồng môn thuộc quyền của mình đi công thành thôi, có dám không?”

La Đại Cương tự tin đáp: “Tôi chỉ cần dẫn theo các huynh đệ Hồng môn là lấy được châu Vĩnh An rồi.”

Tiêu Triều Quý vỗ ngực nói: “Tôi đi với cậu.” Tiêu Triều Quý mặt rộng gò má cao, mắt không to nhưng lông mày gồ lên trông rất mạnh mẽ, gương mặt góc cạnh đầy sức sống. Y là viên mãnh tướng đệ nhất trong quân Thái Bình, như vậy cũng có điểm không tốt là tham công thích lớn. Một là vì y thấy chỉ có quân đội Hồng môn đi đánh châu Vĩnh An thì lực lượng quá mỏng, hai là cảm thấy mọi người đều dồn đống ở một chỗ đánh trận thì không thể hiện được sự anh hùng của mình, ty như trận núi Quan Thôn vừa rồi, bốn đạo quân tả xung hữu đột, Lục Kiều Kiều lại còn một mình dẫn theo ba chục nữ binh đánh xuống núi cướp một đội vận chuyển quân lương của kẻ địch, căn bản không thể phân biệt được là công lao của ai, nhưng đánh châu Vĩnh An lại là chuyện khác, đối với y, một mình thể hiện chiến công mới gọi là lạc thú nhất trong chiến đấu.

Hồng Tú Toàn lại không nghĩ như vậy, y ở cửa sông Tầm Giang có thêm một người giúp thì sẽ có thêm một phần cơ hội thắng lợi, vả lại Tiêu Triều Quý còn là huynh đệ lâu năm của Dương Tú Thanh, ở trong Thượng Đế hội có địa vị hiển hách, danh vọng cũng rất lớn, y muốn ngồi vững ở ngôi vị Thiên vương này lâu dài thì nhất định phải nể mặt hai người này, nghĩ đoạn, bèn cất tiếng: “Huynh đệ, châu Vĩnh An bên đó vẫn chưa biết tình hình thế nào, La Đại Cương cũng chỉ đi thăm dò một chút thôi, nếu không ổn, ta vẫn hy vọng cậu ấy có thể bình yên quay lại phối hợp tấn công Tầm Giang, bên này mới là chiến trường chính, ở đây cần cậu hơn, quân sư nói có phải không?” Dứt lời, y đưa mắt liếc nhìn Phùng Vân Sơn.

Phùng Vân Sơn đang định lên tiếng, Dương Tú Thanh đã cướp lời: “Tôi

thấy Tiêu Triều Quý và La Đại Cương hợp lực tấn công châu Vĩnh An tốt hơn, hiện nay quân Hồng môn còn chưa đầy hai nghìn người, thêm một cánh quân cùng lúc tiến công có thể yểm hộ lẫn nhau, cũng có thể tăng cường thực lực, giảm bớt thương vong, bên này có tôi và đám huynh đệ rồi, sẽ không có chuyện gì đâu, Tiêu tướng quân cứ đi đi.”

Tiêu Triều Quý vênh mặt ngạo mạn, Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn thì ngạc nhiên ra mặt, lòng thầm nhủ: Há! Vậy là quyết định rồi à? về cơ bản, vậy chẳng phải coi Thiên vương như ông phỗng đá sao. Lục Kiêu Kiêu đứng bên cạnh không nói không rằng, âm thầm cảm nhận mối quan hệ tế nhị giữa những con người này.

Ngày hôm sau, cuộc tấn công nhằm vào cửa sông lập tức triển khai rầm rộ, quân Thái Bình mạnh mẽ tấn công vào hẻm núi cỏ My, yết hầu của con đường thủy tiến vào Quảng Đông, quân Thanh lần lượt đuổi tới cũng đã hoàn thành công việc bố phòng, toàn diện phong tỏa đường tiến của quân địch; trong khi đó, hai đạo quân tinh nhuệ khác của quân Thái Bình đã chia làm hai đường trên núi Đại Dao, âm thầm tiến về phía Bắc, nhắm thẳng hướng châu Vĩnh An cách đó trăm dặm đường.

Đêm hôm trước, Hồng Tuyên Kiêu đi theo La Đại Cương ra khỏi doanh trướng trung quân, đề nghị đưa theo tinh binh của doanh nữ quân phối hợp tập kích lần này, La Đại Cương được Hồng Tuyên Kiêu ủng hộ đương nhiên hết sức vui vẻ, nhưng y lại không biết ý đồ thực sự của Hồng Tuyên Kiêu. Đại khái, chắc cũng chỉ có Lục Kiêu Kiêu và Jack mới thực sự hiểu được, Lâm Phượng Tường và Hồng Tuyên Kiêu sớm đã ái mộ lẫn nhau, việc cô xin đi đánh châu Vĩnh An có quan hệ rất lớn với Lâm Phượng Tường.

Họ Lâm tuy tác chiến dũng mãnh, nhưng vì năm đó gia nhập Thượng Đê hội chỉ có hai bàn tay trắng, trong hội lại không có nền móng quan hệ, nên bấy lâu nay vẫn chưa được phong làm đại tướng cầm quân, mà chỉ sắp xếp cho làm bộ tướng trong quân của Tiêu Triều Quý. Lần này, Tiêu Triều Quý chủ động yêu cầu lên phía Bắc đánh Vĩnh An, Lâm Phượng Tường nhất định sẽ đi theo tác chiến, Hồng Tuyên Kiêu chỉ muốn ở bên cạnh người trong lòng, cho dù không thấy mặt nhưng ở gần một chút cũng là tốt lắm rồi.

Trong quân Thái Bình có quy định phân chia nam nữ, đàn ông đàn bà trong quân đội chia làm hai doanh, không được gặp mặt. Phùng Vân Sơn sớm đã biết quan hệ của Hồng Tuyên Kiêu và Lâm Phượng Tường, vì vậy luôn sắp xếp cho hai người họ cùng Lục Kiêu Kiêu đi áp tải quân hỏa, để họ có thêm thời gian ở bên nhau. Sau khi quay về, chiến sự nổ ra liên tiếp, thời gian hai người gặp mặt càng lúc càng ít, việc quân bận rộn đến mức chẳng có thời gian mà lén lút chuyện trò đôi câu, nhưng như vậy không có nghĩa là trái tim hai người không ở bên nhau, càng không thể gặp mặt, nỗi nhớ lại

càng sâu đậm, ôm trong lòng tâm trạng này, Hồng Tuyên Kiều giao nữ doanh cho Hồ cửu Muội quản lý còn bản thân dẫn theo một trăm tinh binh cùng quân Hồng môn của La Đại Cương lên đường tấn công châu Vĩnh An phía Bắc.

Sau khi đột phá vòng vây ở Kim Điền, Lục Kiều Kiều và Jack hoàn toàn có thể âm thầm rời khỏi chiến trường, trở về nhà ở Vân Nam sống sung sướng hoặc đến Quảng Châu tìm John Lớn buôn hàng Tây đều dễ như trở bàn tay, thế nhưng vì cảm giác trách nhiệm và lòng hiếu kỳ của một phong thủy sư, Lục Kiều Kiều vừa muốn cùng bọn La Đại Cương và huynh đệ Hồng môn sát cánh tác chiến, cũng muốn tận mắt xem phương án của mình có hiệu quả hay không, từ đó kiểm chứng sức mạnh thực sự của Long quyết. Từ thời xa xưa, môn huyền học áp dụng nhiều nhất trong hành quân tác chiến là Kỳ môn độn giáp, cô cũng có thể sử dụng Kỳ môn độn giáp tác chiến, nhưng trong Kỳ môn độn giáp lại chỉ đề cập tới hai nhân tố lớn là thời gian và phương hướng, thiếu đi sự phối hợp ứng dụng của hoàn cảnh địa lý xung quanh, nếu thuật phong thủy Long quyết quả thật bao hàm binh pháp thì nhất định còn hiệu quả hơn Kỳ môn độn giáp bội phần.

ở trong đội ngũ Hồng môn của La Đại Cương, Lục Kiều Kiều và Jack cảm giác như trở về nhà mình vậy. Quân đội thuộc đường khẩu thôn ôn Phượng đã quy về dưới trướng của La Đại Cương, hai anh em nhà họ ôn và quân sư Mạnh Hiệt đều là người quen của Lục Kiều Kiều, cô cậy vào thân phận khách quý, có thể không bị quy củ tách bạch nam nữ trong quân đội quản chế, tự do đi qua đi lại giữa hai doanh, lúc thì tán phét trong đội ngũ của các đường khẩu, khi lại đùa cợt với đám nữ binh, dọc đường hết sức vui vẻ. Sau một ngày một đêm không ngừng hành quân, đội ngũ đã nhanh chóng đến được ngọn núi cao bên ngoài thành Vĩnh An.

Mưa lớn đã tạnh, các binh sĩ có thể dựng trại đóng quân nghỉ ngơi một phen, riêng các tướng lĩnh chủ chốt thì cùng Lục Kiều Kiều mở cuộc họp chuẩn bị kế hoạch tác chiến trước tấm bản đồ địa hình dưới núi.

Lục Kiều Kiều châm một điếu thuốc dài mảnh, nheo mắt nhìn thành Vĩnh An ở đằng xa trong làn khói thuốc vấn vít. Bên cạnh ngọn núi họ đang đặt chân có một con sông lớn chạy thẳng tới sát thành Vĩnh An, ở giữa là một hẻm núi, đây là chỗ long mạch thất hầu quá hiệp, La Đại Cương từng nói, nơi này gọi là Thủy Đậu, hiện đang có một doanh trại quân Thanh đóng ở đây.

Bốn phía xung quanh thành Vĩnh An đều có núi cao bao bọc, ba mặt liền kề mặt nước, địa hình tổng thể giống như một cái nồi hấp cá hình lá cây, thành Vĩnh An nằm ở chính giữa cái nồi đó, địa hình này chính là đất Hồi long được mô tả trong Long quyết. Khẩu quyết nói rằng:

Long có hồi long hồi qua lại, nhìn than nhìn tổ lại nhìn ta.

Dòng nước uốn thân thành mây sẫm, trong có chân long an ổn nằm.

Tòa thành nhỏ này có ẩn tàng khí chân long mà thầy phong thủy tầm thường không thể phát hiện, đánh lấy thành này, quân Thái Bình hoàn toàn có cơ hội thành tựu nghiệp đế vương, Lục Kiêu Kiêu xem qua phong thủy nơi này xong đã có tính toán trong lòng, trận này nhất quyết phải đánh, hơn nữa muốn thực hiện được kế hoạch của cô, còn nhất định phải đánh thắng, thắng nhanh hơn quân chủ lực ở phía Tầm Giang, bằng không quân Thái Bình tiến về Quảng Đông dù thắng dù thua cũng chẳng có ích lợi gì cả.

Cô quay người lại nhìn, các tướng lĩnh đã đứng sau lưng chờ nghe nữ phong thủy sư giảng giải phong thủy, nhưng cô lại không nói vấn đề phong thủy trước, mà cười cười hỏi: “Các vị họp bàn có kết quả gì chưa?”

La Đại Cương nói: “Tôi từng đánh hạ thành Vĩnh An, đương nhiên đã có kế hoạch, giờ chỉ cần đợi quân của Tiêu Triều Quý đến phối hợp... Lục tiên sinh cho rằng nơi này có đáng để đánh không?”

“Tôi thấy đáng đánh, vậy anh muốn đánh như thế nào?” Lục Kiêu Kiêu đã bắt đầu ham mê binh pháp, đây dường như là thứ kích thích nhất, đồng thời cũng có cảm giác thành tựu nhất mà đời này cô từng chơi qua.

## §13: Mộng Thái Bình

Quân đội bố phòng xung quanh châu Vĩnh An rất ít, gần như cùng lúc La Đại Cương tới nơi, Tiêu Triều Quý cũng lặng lẽ dẫn quân lên tới bên ngoài cửa Đông của châu Vĩnh An. Biết được tin này, La Đại Cương lập tức đặt ra kế hoạch công thành phối hợp với quân của Tiêu Triều Quý. Bất kể là do nhu cầu mở đường tiến lên phía trước, hay vì chỉ dẫn trong Long quyết, cứ điểm quân Thanh đóng ở trước khe Thủy Đâu cũng đã trở thành cái đinh cần phải nhổ đi.

Nghỉ ngơi chỉnh đốn một ngày, quân đội Hồng môn đã hoàn toàn khôi phục lại sức chiến đấu. Họ ẩn nấp trên núi đến nửa đêm, sau đó dốc toàn quân xuống núi tập kích quân doanh Thủy Đâu chặn ở yết hầu của long mạch, khi đám quân Thanh thảm bại cuống quýt chạy về châu Vĩnh An báo tin, La Đại Cương chỉ để lại một ít quân canh phòng, tiếp ứng đội quân chủ lực ở cửa sông Tâm Giang, còn hầu hết binh sĩ đều bám theo quân Thanh đến bên ngoài cửa Nam châu Vĩnh An tiếm phục. Có điều, trong khoảng thời gian này bọn họ cũng không nhàn rỗi, theo sự cắt đặt của La Đại Cương, một số binh sĩ đang ở trong rừng tre chặt tre làm thang mây công thành, một số khác thì đến những thị trấn nhỏ xung quanh lên lút thu thập một lượng pháo nổ lớn.

Trời chưa sáng, Tiêu Triều Quý đã mạnh mẽ tấn công cửa Đông thành, quân Thanh trong thành Vĩnh An dồn binh lực chuyển sang phía cửa Đông phòng thủ, Lục Kiều Kiều ở trong rừng tre nghe thấy tiếng súng pháo ở cửa Đông, liền bấm ngón tay tính toán thời gian công thành. Trong Kỳ môn độn giáp, coi trọng nhất là sự biến hóa giữa hai ngôi chủ khách, trong cùng một thời gian, nhất định có một bên lành một bên dữ, quân Thái Bình khi bị vây khốn ở Kim Điền, hoàn cảnh không thuận, hoàn toàn ở thế bị động, nên thuộc về ngôi khách, chỉ có thể nhắm vào phương vị Thái tuế kỵ nhất, mạnh mẽ tấn công; giờ quân Thái Bình ở vòng ngoài, chủ động công thành, chiếm hết ngôi chủ, tấn công từ phía Nam chính là được thế lành. Đối với quân giữ thành, đột phá vòng vây theo hướng Bắc giống như quân Thái Bình lúc ở Kim Điền là đường sống duy nhất, nếu mở một mặt lưới cho quân Thanh thoát thân, đảm bảo sẽ không có kẻ nào sẵn sàng tử chiến vô nghĩa. Đánh thành không phải để giết giặc nhiều, Lục Kiều Kiều cũng sẽ không làm chuyện ngu ngốc là vây thành không tấn công, điều cô muốn là nhanh chóng đánh hạ thành trì, kéo chủ lực quân Thái Bình về phương Bắc, vì vậy kế hoạch mà cô và La Đại Cương đặt ra chính là tập trung binh lực, từ cửa Nam nhanh chóng đánh vào, thả cho quân Thanh bỏ chạy lối cửa Bắc.

Giờ Ngọ vừa tới, hỏa khí phương Nam đương khi vượng nhất, Hồng Tuyên Kiều dẫn một trăm nữ binh đột nhiên xuất hiện bên ngoài cửa Nam



thành, thúc ngựa lao nhanh tới cửa thành đóng chặt, khí thế như sét đánh không kịp bưng tai. Trên người mỗi nữ binh đều đeo đầy pháo nổ, quân Thanh giữ thành còn chưa nhìn rõ xảy ra chuyện gì, đã có vô số vật gây nổ từ dưới chân tường thành ném lên, nhất thời khói mù ngập trời đất, pháo nổ ù ù ù ù, âm thanh không hề thua kém súng thật đạn thật của Tiêu Triều Quý bên kia, nhưng khí thế thì mạnh mẽ hơn nhiều. Tiêu Triều Quý ở cửa Đông liếc về phía đám khói mù mịt bên cửa Nam, vẻ mặt rầu rĩ, y nhìn khẩu súng Tây phải mất khá nhiều công sức mới khai hỏa được trên tay mình, trong lòng thầm nhủ: súng của cánh quân La Đại Cương còn lợi hại hơn loại này của mình sao? Sao mình chưa biết nhỉ?

Quân giữ thành bên trong còn rầu rĩ hơn Tiêu Triều Quý gấp bội, nghe tiếng nổ này, rõ ràng là khí thế của mười vạn đại quân áp tới, nhìn kỹ lại, chỉ thấy khói thuốc súng mù mịt cuồn cuộn ập vào thành, giống như thần binh hạ phàm ùn ùn kéo tới, cũng không biết trong màn khói mịt mù này sẽ có thứ quái quỷ gì xông ra.

Khi đánh trận, trong khói mù tất nhiên sẽ có thứ gì đó lao ra, trong lúc Hồng Tuyên Kiều dẫn các nữ binh chạy qua chạy lại quăng pháo nhọn nhíp hơn cả mừng năm mới, La Đại Cương đã chỉ huy đội tiên phong bắc thang mây lên tường thành, rồi xung phong đi đầu làm gương cho quân sĩ, tung mình nhảy lên bờ tường, tựa như thiên binh giáng trần giết lui đám quân Thanh đang bị dọa cho vỡ mật dưới sự yểm hộ của khói mù, sau đó mở tung cửa thành ra. Trong tiếng pháo nổ rộn rã phi thường cùng xác pháo đỏ bay rợp trời, quân Thái Bình tràn vào trong thành Vĩnh An, từ cửa Nam đánh tới cửa Đông mở cửa thành cho quân của Tiêu Triều Quý, sau khi hai cánh quân hội hợp, liền theo kế hoạch đuổi quân Thanh ra theo cửa Bắc. Quân Thanh thảm bại rút lui thấy có đường chạy thoát thân, quả nhiên mất hết ý chí chiến đấu, chỉ lo rút đi theo hướng Quế Lâm.

Lục Kiều Kiều và Jack dẫn theo đội dự bị mai phục bên ngoài thành, vốn dĩ nhiệm vụ ban đầu của họ là đề phòng và chặn đánh quân Thanh trong thành sau khi chạy ra lại quay ngược lại phản công, nhưng việc công thành thuận lợi đến mức khiến người ta không dám tin, Lục Kiều Kiều tay cầm lá cờ đỏ đứng bên ngoài cửa Nam quan sát toàn bộ quá trình, kích động nhảy nhót reo hò ầm ĩ, hết khua cờ lại giơ trống lớn, đội dự bị lập tức trở thành đội cổ vũ của La Đại Cương, về sau, hai người thực sự không nhịn nổi nữa, liền dẫn theo đội dự bị cùng đám Hồng Tuyên Kiều mặc sức tung hỏa mù cho đã cơn nghiền khói lửa.

Quân Thái Bình thuận lợi công chiếm thành Vĩnh An, lập tức sai khoái mã báo tin cho cánh quân phía Đông của Hồng Tú Toàn. Nhận được tin mừng này, cả cánh quân phía Đông đều hân hoan sung sướng, quân Thái Bình

đang khổ chiến ở hẻm núi cổ My đã lặng lẽ rút lui vào núi Đại Dao chỉ trong một đêm, chạy về Vĩnh An hội họp. Sáng hôm sau, Hương Vinh ngủ dậy, đợi mãi không thấy quân Thái Bình có động tĩnh gì, còn tưởng là đến ngày nghỉ rồi. Khi y phát hiện ra đối thủ để lại doanh trại trống trơn, rời khỏi chiến trường thì quân Thái Bình đã vượt qua núi Đại Dao, biến mất ngay trước mí mắt mấy vạn quân Thanh được hai ngày.

Trong lúc bên trong bên ngoài thành đều đánh trống khua chiêng nghênh tiếp Hồng Tú Toàn vào thành, Dương Tú Thanh và mấy tướng lĩnh chủ chốt đã leo lên tường thành xem xét và nghiên cứu chiến thuật phòng thủ.

Hồng Tuyên Kiều và Phùng Vân Sơn bận tới mắt tới mũi vì những công việc vụn vặt như trưng thu lương thực, chiêu binh, nhưng Lục Kiều Kiều lại không thích tham gia những trò náo nhiệt ồn ào ấy, dẫu sao cô cũng không phải là người của quân Thái Bình, thích đi đâu chơi thì cứ tới đó chơi. Cô thích lên tường thành hội họp với người vừa thiết thực lại vừa bá đạo như Dương Tú Thanh. Con người Dương Tú Thanh này công chính nghiêm minh, trị quân nghiêm cần đúng độ, tuy bình thường hay lấn lướt người ta, song lại khiến mọi người không thể không khâm phục tài năng của y; nhưng điều Lục Kiều Kiều thích nhất ở y không phải những điểm này, mà là trong các tướng lĩnh quân Thái Bình, dường như Dương Tú Thanh là người quan tâm đến nữ nhân nhất, nói chuyện với cô lúc nào cũng a muội, a muội, làm cô nghe mà mát cả lòng. Dương Tú Thanh cũng không coi thường ý kiến và sức mạnh của phái nữ, chỉ cần là ý kiến hay y đều tiếp thu, cho dù sau khi tiếp thu liền trở thành công lao của y, nhưng nhìn từ góc độ thực tế thì điều này rất có lợi cho đại cuộc.

Từ khi khởi nghĩa ở Kim Điền đến nay, quân Thái Bình luôn đã chiến ở vùng núi non sông nước, chưa bao giờ có kinh nghiệm phòng thủ thành trì, lần đầu tiên đánh hạ được một tòa thành, mọi người ai nấy đều có chút cảm giác mới lạ, tựa như người nhà quê lên tỉnh. Tâm trạng khi vào thành họp chợ trong quá khứ, hoàn toàn không thể so sánh với tâm trạng đột nhiên trở thành chủ nhân của cả một thành thị được, người nào người nấy đều tràn đầy lòng tin, nhưng lại cũng hết sức tò mò. Muốn đánh lấy thiên hạ, bọn họ không thể nào không công chiếm thành trì, nhưng sau khi công hạ thành trì, làm cách nào để bảo vệ thành quả chiến đấu này lại là một vấn đề hoàn toàn mới mẻ.

Sau khi quân Thái Bình giành đại thắng ở núi Quan Thôn, dân quê ở xung quanh lũ lượt đến gia nhập, rồi khi công chiếm được châu Vĩnh An, lại thêm một lần nữa mở rộng quy mô quân đội, nhìn bề ngoài thì binh lực mỗi lúc một nhiều, nhưng đa phần là tân binh mới gia nhập, thậm chí còn không kịp huấn luyện, biên chế, nếu trực tiếp đẩy ra chiến trường nhất định sẽ không

thể ứng phó được với những trận chiến sau này. Hiện tại, những người có thể thực sự chiến đấu được trong quân đều là lính cũ từ thời ở Kim Điền, nhân số chưa đầy một vạn, hoàn toàn không đủ để giữ thành này.

Dương Tú Thanh đứng trên tường thành nhìn khoảng đất trống trải ở bốn phía ngoài thành, lòng thầm tính toán xem nơi này có thể đóng được bao nhiêu doanh trại quân Thanh. Vùng đất bằng ngoài thành toàn là ruộng đồng, thời bình đương nhiên sẽ có lương thực sung túc, nhưng trong thời chiến, lại là địa hình tiện cho quân địch bày trận tiến hành vây khốn nhất, binh lực của quân Thái Bình còn chẳng đủ giữ thành, làm sao phòng thủ được cả khu vực bên ngoài? Nếu để thất thủ, quân Thanh lại vây khốn Vĩnh An lần nữa, đối phương sẽ có thể tấn công thành từ bất cứ phương hướng nào.

Trong lúc y chau mày nghiền ngẫm phương án giữ thành, Lục Kiều Kiều lại cầm la kinh ở bên cạnh đo đi đo lại. Dương Tú Thanh tò mò bước lại gần, nhìn chiếc la kinh trên tay cô hỏi: “A muội, những phương sách trước đây cô đề xuất, có phải đều nhìn ra từ chiếc la kinh này không?”

Lục Kiều Kiều kỳ thực chỉ đợi y hỏi câu này, cô làm ra vẻ thần bí mỉm cười nói: “Đây là bí mật động trời, tôi không thể nói được.”

“Thì cũng có thể nói cho tôi biết cô nhìn được gì trên chiếc la kinh ấy chứ?”

Lục Kiều Kiều thích nhất là người ta thỉnh giáo mình như thế, bèn nói: “Tôi biết Dương tướng quân đang lo lắng điều gì”

Dương Tú Thanh nghe cô nói vậy, liền nở một nụ cười hiểm hoi: “Vậy cô nói xem tôi nên làm thế nào?”

“Tiểu nữ chỉ biết chút da lông bên ngoài của thuật phong thủy thôi...”

Dương Tú Thanh bật cười thành tiếng, giơ tay lên nói: “Được rồi, được rồi, tôi biết cô thân mang tuyệt học, không có cô thì toàn quân vẫn còn đang bị vây khốn ở Kim Điền, cô còn giả bộ thân bí gì nữa, mau nói đi.”

“Tôi chỉ nói thôi đấy nhé, lỡ có sai thì không chịu trách nhiệm đâu.” Lục Kiều Kiều đã rào trước đón sau ngay từ đầu.

“Nói sai thì không liên quan đến cô, nói đúng sẽ thăng quan tiến tước.” Lời hứa của Dương Tú Thanh không phải tùy tiện mà nói ra, đối với nhân tài như Lục Kiều Kiều, y sớm đã muốn thu nhận vào trong quân để giúp sức cho mình rồi.

Lục Kiều Kiều bước đến bên cạnh Jack, cùng anh nhìn Dương Tú Thanh nói: “Không cần cho tôi chức quan, cứ cho chúng tôi mấy vụ làm ăn tốt là được rồi.”

“Hừm, đúng là đồ con buôn.” Dương Tú Thanh nói xong, cả bọn liền phá

lên cười ha ha.

Từ sau khi hiểu thông suốt Long quyết, long mạch trong mắt Lục Kiều Kiều thay đều trở thành lỗ công thủ của nhà binh, trong Long quyết cũng có đề cập đến dạng địa hình bồn địa Hồi long, ở giữa có một tòa thành cô lẻ như châu Vĩnh An này, chính là:

Ròng cuốn hồ, hồ cuốn rồng, một tầng cửa nẻo một tầng phong Che đây trùng trùng long lực đến, ngoại dương lại có đỉnh chóp tròn.

Hắn là nhân vương ở thần địa, phú quý dài lâu mãi hưng long.

Ngoại dương được nhắc đến trong khẩu quyết, chính là núi non trùng trùng bao bọc bốn bề quanh thành Vĩnh An, nhưng khoảng đất trống trải bên trong, lại không khớp với tượng rồng hồ trùng trùng quân quýt trong khẩu quyết, đây là khuyết điểm phong thủy của thành Vĩnh An này. Phong thủy tốt là do thiên nhiên hình thành, song cũng có thể do con người kiến tạo, muốn giữ được mảnh đất Hồi long này, thì phải lập nên trận thế long hồ quân quýt ở khoảng đất trống bên ngoài thành, ứng với yêu cầu của Long quyết.

Lục Kiều Kiều đưa ngón tay chỉ về phía cửa sông ở mặt Nam thành: “Thủy Đâu chính là hẻm núi mà chúng ta đánh vào, chỗ đó là điểm thất nút khí của long mạch thành Vĩnh An, nói một cách đơn giản, đây là yết hầu của phong thủy thành Vĩnh An này, lúc chúng ta tiến công vào đây đã đánh Thủy Đâu trước, quân Thanh truy kích tới đây cũng sẽ ra tay với chỗ đó đầu tiên, vì vậy đó là địa điểm phải giữ vững trước nhất, ai có thể giữ được hẻm núi Thủy Đâu, người đó sẽ ngồi vững ở Vĩnh An.”

Dương Tú Thanh khẽ gật đầu, cách nhìn của Lục Kiều Kiều không hèn mà hợp với ý tưởng phòng thủ của y, chỉ có điều, Thủy Đâu cách thành Vĩnh An hai mươi dặm, y chỉ lo khoảng cách quá xa, một khi có chiến trận, quân trong thành không kịp ra ngoài ứng cứu. Hiện giờ, Lục Kiều Kiều cũng có cách nhìn tương đồng như vậy, đối với y, đây là một sự ủng hộ rất lớn, song vẫn chưa thể giải quyết được khúc mắc trong lòng, hai hàng lông mày y vẫn nhíu lại một cách vô thức.

Lục Kiều Kiều trông thấy thế bèn châm một điếu thuốc, nhẹ nhàng hỏi: “Xa quá phải không?”

Dương Tú Thanh kinh ngạc quay đầu lại: “Đầu óc a muội nhanh nhạy quá! Đúng vậy, chính là sợ xa quá không kịp ứng cứu, có cách gì không?”

Lục Kiều Kiều cũng lộ vẻ hoang mang, quay sang hỏi Jack: “Đúng vậy, có cách gì không nhỉ?”

Jack có vóc người cao nhất, nhìn được xa nhất, anh đưa mắt về phía Thủy Đâu quan sát một hồi, đoạn lắc đầu nói: “Anh không hiểu phong thủy, nhưng

muốn phòng thủ một tòa thành thì không thể chỉ phòng thủ có một nơi như thế được, anh cảm thấy em coi trọng Thủy Đâu quá.”

Lục Kiều Kiều vỗ vỗ lên cánh tay Jack, nửa cười nửa không nói với Dương Tú Thanh: “Ông chồng Tây này của tôi thông minh lắm đấy.”

Dương Tú Thanh vừa nghe thấy Lục Kiều Kiều tán đồng với cách nói của Jack, lập tức hiểu ra ý cô: “Đúng, từ thành Vĩnh An chạy hai mươi dặm đi cứu Thủy Đâu đương nhiên là khó khăn, nhưng ta có thể đặt quân doanh ở gần Thủy Đâu, để bọn họ móc nối với nhau như mắt xích...”

Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Đặt thêm một quân doanh cứ điểm ở vị trí long hổ xung quanh, để long khí phong thủy chống đỡ lẫn nhau, như vậy có thể chặn quân Thanh bên ngoài thành, toàn bộ thành Vĩnh An từ giờ không còn là một nơi bị vây khốn nữa, mà là một doanh trại trung tâm khổng lồ, vĩnh viễn không bao giờ gặp phải nguy cơ quân địch đánh tới chân thành, ha ha, lúc đấy chúng ta thậm chí không cần đóng cổng thành, các lộ quân trong thành có thể tự do điều động ra vào, quân sĩ không cần đứng một chỗ phòng thủ, mà có thể triển khai tấn công tự do ở vùng đồng ruộng trồng trái, biến phòng thủ thành chủ động tấn công!”

Dương Tú Thanh là bậc kiêu hùng, sao có thể bỏ qua gợi ý tinh diệu nhường ấy, y liền men theo mạch tư duy đó tiếp tục phát huy: “Khi một cứ điểm bị tấn công, các cứ điểm xung quanh có thể tự do xuất kích ứng cứu lẫn nhau, vậy thì không cần bày trận tử thủ lãng phí binh lực, ta lại xây thêm tường đất và đào hào sâu bên ngoài tường thành giống như ở đại bản doanh Kim Điền lúc trước, như vậy, khi đi bước cuối cùng, các lộ quân rút vào trong thành cũng có thể ngăn được quân Thanh bên ngoài.” Dương Tú Thanh không che giấu được niềm hưng phấn, vui vẻ nói: “Ta nghĩ thông rồi, thủ thành không phải là phòng thủ, mà là một hình thức tấn công khác.”

Lục Kiều Kiều thấy kiến nghị của mình hết lần này đến lần khác được Dương Tú Thanh tiếp thu, trong lòng đương nhiên rất cao hứng, cô nói tiếp: “Dương tướng quân, tôi sẽ vẽ bản đồ các huyết vị long hổ xung quanh thành cho anh, anh xem có dùng được không.”

Dương Tú Thanh xoa tay nói: “Không, cô chỉ cần vẽ thôi, đừng đưa tôi xem, tôi cũng sẽ vẽ một tấm bản đồ cứ điểm hiểm yếu dựa theo cách nghĩ của mình, sau đó chúng ta đối chiếu thử xem có giống nhau không.”

Lục Kiều Kiều thích nhất là chơi trò này, cô thích thú nói: “Được đó! Chúng ta giờ giống như Gia Cát Lượng với Chu Du trong Tam Quốc diễn nghĩa rồi, cùng nhau viết chữ lên lòng bàn tay để xem kế phá Tào của đối phương ấy, vui quá đi mất, để tôi đi vẽ ngay.”

Hai người lập tức lấy bản đồ trải lên ụ tường thành, vạch ra các cứ điểm

phòng thủ trong ý nghĩ của mình, vẽ xong liền đặt hai tấm bản đồ cạnh nhau, các tướng lĩnh cũng quây lại xem cùng. Trên bản đồ của Dương Tú Thanh có chú thích các chỗ hiểm yếu, còn bản đồ của Lục Kiều Kiều lại vẽ quẻ tượng, ghi sự lành dữ, nhưng các cứ điểm phòng thủ trên hai tấm bản đồ thì hoàn toàn trùng khớp, tựa như được vẽ từ tay một người vậy, khiến các tướng lĩnh đều không nén nổi tiếng trầm trồ xôn xao. Người kích động nhất chác chắn là Lục Kiều Kiều, hiện giờ cô rốt cuộc đã hoàn toàn chứng thực được rằng, Long quyết đích xác là binh pháp phong thủy, không còn gì nghi ngờ nữa.

Trong tiếng hoan hô, lòng Lục Kiều Kiều lại chột dâng lên một nỗi âu lo, Long quyết tổng cộng có ba bộ, chỉ dùng Tầm long quyết và Ngự long quyết đã có thể dễ dàng giành chiến thắng giữa vạn quân, bộ Trảm long quyết trên tay An Thanh Nguyên, sẽ là binh pháp như thế nào? Binh pháp Trảm long liệu có khắc chế hai bộ trước hay không?

Dưới sự lãnh đạo của Dương Tú Thanh, quân Thái Bình hành quân tác chiến luôn nhanh nhẹn tốc hành, y lập tức bày binh bố trận theo nguyên tắc giữ thành “giữ nơi hiểm yếu chứ không canh trên tường thành” một cách nhanh chóng và chuẩn xác. Mấy ngày sau, quân Thanh lần lượt đuổi đến xung quanh thành Vĩnh An, còn đương vội vàng nghiên cứu địa hình chuẩn bị đánh thành, thì đã phải đối mặt với một vòng tấn công mạnh mẽ chưa từng có xưa nay. Trải qua mấy lần tiếp chiến, quân Thanh đều thất bại trước loại binh pháp phòng thủ chủ động này, không dám tùy tiện tấn công nữa, mà chỉ đóng quân đợi triều đình tăng quân tiếp viện. Chiến thuật phòng thủ nơi hiểm yếu được chứng thực thành công trong trận chiến Vĩnh An, đã trở thành sách lược chủ yếu của quân Thái Bình trong tác chiến thành trì suốt mười mấy năm sau đó.

Thành Vĩnh An có lương thực dồi dào, giờ đây quân Thái Bình cũng không gấp gáp đột phá vòng vây lần nữa, Dương Tú Thanh tranh thủ thời gian huấn luyện tân binh, còn Phùng Vân Sơn, sau nhiều năm chinh chiến liên tục, rốt cuộc cũng có được cơ hội hiếm hoi ngồi xuống đặt ra chế độ pháp quy của Thái Bình Thiên Quốc, chuẩn bị sẵn sàng để thay triều đổi đại, thống trị giang sơn sau này. Trong hơn một tháng kể từ khi tiến vào thành Vĩnh An, ngày nào anh ta cũng kéo Jack và một đám quan văn đóng cửa nghiên cứu những chỗ có thể tiếp thu trong chế độ pháp luật của phương Tây, rồi so sánh và kết hợp với chế độ lễ nghi từ thời thượng cổ của Trung Quốc, tạo nên hình thái ban đầu của nền pháp luật theo chế độ công hữu của Thái Bình Thiên Quốc, đồng thời biên chế lại quan binh của quân Thái Bình, binh sĩ cũ thì được thăng quan tiến tước, tướng lĩnh cát đất phong vương, xây dựng nên cơ chế triều đình thực sự.

Trong thành Vĩnh An lương thảo, quân hỏa đều dồi dào, Lục Kiều Kiều

cũng không có việc làm ăn gì, nên ngày nào cũng ở trong phòng dùng sa bàn vẽ bản đồ, nghiên cứu sâu hơn về ý nghĩa thực dụng của Long quyết. Hễ lúc nào có cơ hội quan sát chiến đấu, cô nhất định sẽ đứng trên tường thành nghiên cứu hiện trường, kiểm chứng uy lực của Long quyết giữa nơi mưa tên bão đạn.

Triều đình Mãn Thanh không ngừng tăng thêm viện binh về bốn phía xung quanh thành Vĩnh An, mỗi khi phát hiện có đội quân mới tiến vào chiến trường, quân Thái Bình trước tiên đều cho đối phương một đòn quét sạch oai phong. Lần này, họ phát hiện ra một người quen cũ xuất hiện trên chiến trường, chính là Tổng binh Lý Thụy đã bị tiếng kêu gào trong đêm mưa của các nữ binh dọa cho té đái vãi phân cuống cuống bỏ chạy lúc quân Thái Bình đột phá vòng vây ở Kim Điền. Vì lần trước, tuyền phong tỏa của cánh quân phía Bắc do y phụ trách không hoàn thành chức trách, Hường Vinh không để Lý Thụy đảm nhiệm vai trò tấn công nữa, mà chuyển sang phụ trách áp tải vật tư, chỉ cần phối hợp tác chiến ở tuyền thứ hai mà thôi.

Hồng Tuyền Kiều cực kỳ hiểu Lý Thụy, sau khi biết được tin này liền kích động vô cùng, lập tức gọi La Đại Cương và các huynh đệ Hồng môn, bản thân cũng dẫn theo các nữ binh đi cướp doanh trại của họ Lý. Nào ngờ Lý Thụy bản tính thuần lương, cho dù hoàn cảnh gian khổ nhường nào, trải qua bao nhiêu phen rèn luyện cạo xát, y vẫn giữ nguyên tâm lòng để bị tổn thương như xưa, y vừa mới cắm trại xong, còn chưa kịp nấu cơm, quân Thái Bình đã như chớp giạt đánh tới, Lý Thụy lại chạy biến mất tăm mất tích như mọi lần, đám quân sĩ dưới trướng tất nhiên cũng đánh bài chuẩn theo, để lại một đồng vật tư và quân hỏa. Quân Thái Bình cũng không khách khí, thành thực tiến hành tiếp quản vận chuyển, đi vòng qua trận địa tuyền đầu của quân Thanh, đưa vật tư từ hậu phương quân địch về thành Vĩnh An.

Bọn họ cướp đồ một lần cũng không can hệ gì, nhưng trận chiến này lại khiến quân Thái Bình có một khoảng thời gian thoải mái rất dài. Thì ra, lão tướng Hường Vinh xưa nay vẫn bất hòa với tướng lĩnh của các lộ quân khác, y cho rằng tác chiến với quân Thái Bình lâu như vậy, tình thế càng lúc càng tệ hại, tất cả đều là vì các tướng lĩnh phối hợp bất lực. Từ sau khi quân Thái Bình đột phá vòng vây ở Kim Điền dạo trước, y đã cáo bệnh không chịu xuất hiện, thực ra là ngồi trong doanh trướng cáu điên lên; vừa mới miễn cưỡng đuổi được tới châu Vĩnh An, liền gặp phải chuyện Lý Thụy bị cướp quân nhu, lại càng tức đến nổi vỡ cả mạch máu. Vì vậy, Hường Vinh đã thông báo các lộ quân Thanh rằng vật tư không đủ, trận này tạm thời không đánh nữa, đồng thời lại dâng tấu xin hoàng đế Hàm Phong cho nghỉ bệnh, rồi cũng mặc kệ bề trên có phê chuẩn hay không, cứ thế bỏ lại năm nghìn binh mã dưới trướng ở trước trận địa ngồi không, còn bản thân thì một mình đến Quê Lâm dưỡng thương, giảm bớt áp lực. Các vị đồng liêu muốn giúp y được nghỉ

ngôi tốt hơn nữa, liền dâng tấu lên hoàng đế Hàm Phong, phản ánh vấn đề y tiêu cực trốn tránh. Hàm Phong cũng không thích thái độ làm việc này của y, bèn bãi miễn chức quan, triệt để giải phóng Hướng Vinh khỏi áp lực công việc. Hướng Vinh mà quân Thái Bình căm ghét đi là đi một mạch cả mùa đông, chỉ để lại một đám quân Thanh bách chiến bách bại rất được tướng sĩ quân Thái Bình ưa thích. Có điều, lính già không chết, Hướng Vinh dạn dày kinh nghiệm kia thế nào cũng sẽ quay lại...

Hồng Tuyên Kiều cướp bóc của Lý Thụy xong, dẫn theo nữ quân dắt ngựa kéo xe chở đồ đạc của nguyên một quân doanh hùng dũng đưa về Thánh khố, hết như vừa dọn nhà về vậy.

Lục Kiều Kiều và Jack đang từ trong nha môn đi ra, liền gặp Hồng Tuyên Kiều và đám nữ binh Nguyệt Quế, Hương Quế cùng ra khỏi Thánh khố. Một tay cô xách cái nồi lẩu hai đáy, tay kia cầm một chiếc xẻng đảo thức ăn, gương mặt không sao nén nổi nụ cười, đám nữ binh phía sau người nào người nấy đều ôm một đồng vật dụng thường ngày và quần áo của quân Thanh, nét mặt cũng tươi như hoa nở.

Lục Kiều Kiều đã mấy ngày không gặp Hồng Tuyên Kiều, vừa trông thấy cô liền vẫy tay chào hỏi, đồng thời trầm trồ khen ngợi cái nồi đồng hai đáy là hàng tốt, Hồng Tuyên Kiều thao thao bất tuyệt kể lại chuyện cướp bóc của Lý Thụy vừa rồi:

“Tên khốn đó vừa nghe thấy tiếng reo hò liền nhảy lên ngựa bỏ chạy, đằng trước trước trung quân của y hẵng còn đang nấu cơm, chính là dùng cái nồi này này...” Hồng Tuyên Kiều giơ hai ngón tay búng vào đáy nồi, phát ra một tiếng “cheng”, âm sắc tròn trịa trong trẻo: “Hi hi, nặng trĩu thế này cơ mà, đúng là đồ tốt, tôi sẽ mang cái này cho Mạnh sư gia, để anh ta nấu đồ ngon cho chúng ta ăn, ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều vịn tay giẫm chân nói: “Chậc chậc, làn trước tôi cũng cướp được một đoàn xe chở lương, sao lại không lấy món gì tốt kia chứ? Thật ngu quá đi mất!”

Cả đám nữ binh đều cười ồ lên sảng khoái, Hồng Tuyên Kiều nói: “Thánh khố có chế độ riêng, không phải thứ gì cũng lấy được, những thứ đánh về được đều phải đưa vào Thánh khố để thống nhất phân chia, có điều cái nồi bằng đồng này của Lý Tổng binh là vật cá nhân, không phải đồ quân dụng nên tôi mới lấy được. Cô xem, đồng quần áo của quân Thanh này chúng tôi trở về còn phải cắt ra để may thành y phục khác đấy chứ.”

Lục Kiều Kiều giơ hai tay túm vạt áo Hồng Tuyên Kiều ra sức lắc mạnh: “Lần sau đi cướp nhất định phải báo cho tôi biết đấy nhé, để hai vợ chồng tôi đi xem có món gì hộp dùng không.”



Jack méo xệch miệng nói: “Chúng ta cũng đi cướp à?”

Hồng Tuyên Kiều cười cười lờm anh một cái, đáp: “Cái này chẳng phải không mua được hay sao, nếu quân Thanh chịu bán đồ cho chúng ta, chúng ta việc gì phải đi cướp bọn chúng chứ, anh xem đây, chúng ta có bao giờ cướp đồ của dân chúng đâu.”

Lúc này, Phùng Vân Sơn cũng từ trong nha môn đi ra, chào hỏi mọi người xong xuôi, anh ta liền nói Hồng thiên vương có chuyện tìm Hồng Tuyên Kiều thương lượng, Hồng Tuyên Kiều bèn giao đồ bếp cho Lục Kiều Kiều và Jack, bảo họ mang đến quân doanh của huynh đệ Hồng môn đưa cho Mạnh Hiệt trước, rồi vui vẻ theo Phùng Vân Sơn vào trong nha môn.

Đến giờ cơm tối, Mạnh Hiệt dùng nồi đồng của Lý Thụy làm món ngỗng hầm nồi đồng, da ngỗng vàng ruộm, mùi hương sực nức khắp cả phòng, nước xốt thảng bằng nấm khô vừa sánh lại vừa bóng nhẫy, ăn với cơm trắng thì đúng là tuyệt hảo. Đám huynh đệ Hồng môn ngồi đầy một bàn đợi Hồng Tuyên Kiều, mãi đến khi thịt ngỗng hầm mềm nhũn tách ra khỏi xương, Hồng Tuyên Kiều mới cùng Phùng Vân Sơn đi tới quân doanh Hồng môn.

Lục Kiều Kiều nhạy cảm phát hiện ra sắc mặt của Hồng Tuyên Kiều không ổn, hai mắt vằn tia máu, giọng nói hơi khàn khàn, nhìn là biết vừa khóc rất lâu. Cô kéo Hồng Tuyên Kiều tới phòng nhỏ, một mình ngồi xuống, hỏi xem đã xảy ra chuyện gì, Hồng Tuyên Kiều lí nhí nói: “Anh trai tôi muốn gả tôi cho Tiêu Triều Quý...”

“Hả? Vậy cô trả lời y thế nào?” Lục Kiều Kiều cũng có chút kinh ngạc, vừa đúng lúc, cô nhìn lên vị trí nửa lóng tay phía trên án đường Hồng Tuyên Kiều, chỗ đó đại biểu cho sự vận chuyển của số mệnh khoảng trước và sau năm hai mươi ba tuổi, quả nhiên hồng nhuận đầy đặn, là dấu hiệu sắp có tin mừng kết hôn.

Hồng Tuyên Kiều không nhìn Lục Kiều Kiều mà chỉ nhìn chằm chằm xuống đất, nói: “Đương nhiên tôi không đồng ý, nhưng anh trai tôi nói, đây là vì đại nghiệp của Thiên triều, nhất thiết phải gả cho họ Tiêu.”

“Cô có nói với y, cô đã có người trong lòng rồi hay chưa?”

“Tôi không nói y cũng biết, bên cạnh y có nhiều tai mắt lắm...” Hồng Tuyên Kiều vẫn cúi đầu nói: “Y nói tôi là nợ muội của Thiên triều, không thể gả cho các tướng lĩnh cấp dưới khác, kỳ thực chính là muốn ám chỉ Lâm Phụng Tường, hiện giờ Tiêu Triều Quý đã được phong làm Tây vương, nợ muội xuất giá cần phải môn đăng hộ đối...”

Lục Kiều Kiều vừa nghe tới đây đã nổi giận: “Phì! Nói cái gì mà người người bình đẳng chứ, em gái của Thiên vương muốn lấy người mình yêu cũng không được, lại còn coi thường tướng lĩnh cấp dưới nữa! Để tôi đi nói

với bọn họ...”

Hồng Tuyên Kiều kéo tay Lục Kiều Kiều lại, đưa khăn tay lên chấm nước mắt: “Không cần đâu, kỳ thực bọn họ đã quyết định từ lâu rồi, hôm nay chỉ là thông báo một tiếng, để tôi chuẩn bị mà thôi.”

Lúc này, bên ngoài có người gõ cửa, Lục Kiều Kiều mở cửa ra, chỉ thấy Phùng Vân Sơn xách một bình trà đi vào, cô liền hỏi vô mặt luôn: “Phùng quân sư, chuyện này là như thế nào, Thái Bình Thiên Quốc còn nói cái gì mà nam nữ bình đẳng, thiên hạ đại đồng, cả em gái của Thiên vương cũng bị ép gả, thế này thì có khác gì Đại Thanh đâu chứ, chúng ta ở đây đánh trận làm gì nữa?”

Phùng Vân Sơn rót trà cho mọi người, rồi nói: “Lục tiên sinh không phải là người của Thượng Đế hội, có một số tiền nhân hậu quả cô không hiểu rõ lắm. Chúng ta phản Thanh đương nhiên vì muốn kiến lập nên một quốc gia tốt đẹp hơn, nhưng trong quá trình phải trả một cái giá rất đắt, so với những anh chị em đã chết đi, đây căn bản không phải một chuyện xấu...”

Hồng Tuyên Kiều có lẽ đã nghe rất nhiều những lời tương tự như vậy, chỉ ngoảnh mặt đi, lẳng lẳng cúi đầu ngồi đó, còn Lục Kiều Kiều lại kinh ngạc ngược nhìn đôi mắt lấp lánh sáng bừng của Phùng Vân Sơn, cô biết Phùng Vân Sơn là người thông minh tuyệt đỉnh, tâm tư tinh tế tới tận chân tơ kẽ tóc, trong lời nói còn ẩn hàm ý khác. Cô vừa lục tìm ý nghĩa thực sự của những lời vừa rồi trong ánh mắt họ Phùng, đồng thời cũng quan sát kỹ lưỡng từng chi tiết nhỏ trên đôi mắt ấy, so với mấy năm trước ánh mắt anh ta còn sâu thẳm, tràn đầy trí tuệ hơn, cũng sáng rực đến độ chùng như soi thẳng vào tâm hồn người ta, đôi mắt sắc bén thế này đặt trên một gương mặt tầm thường không có gì đặc biệt, đột nhiên khiến Lục Kiều Kiều dấy lên một cảm giác quái dị khó tả thành lời.

Người sở hữu tướng cách mười đực một thanh giống như Phùng Vân Sơn nhất định có số mệnh ra trận làm thống soái, về triều làm tể tướng, nhưng đôi mắt đại diện cho năm ba mươi lăm và ba mươi sáu tuổi này trong mấy năm gần đây lại càng ngày càng thêm sáng, đã phát tiết hết tinh khí cả đời của anh ta rồi. Lúc này, trong mắt anh ta không phải là thần thái rạng rỡ khi gặp vận của người bình thường nữa, mà là hung quang, theo chiều hướng phản diện cực đoan, tướng cách này sẽ chết thảm trước năm ba mươi sáu tuổi. Lục Kiều Kiều không muốn biết năm nay Phùng Vân Sơn bao nhiêu tuổi, nhưng nhìn vẻ ngoài cũng có thể đoán được tuổi tác anh ta đã gần kề với năm hạn của đôi mắt rồi. Trong mắt Lục Kiều Kiều, anh ta giống như một người hấp hối đang hồi dương, dùng chút hơi sức cuối cùng để nói ra câu cuối, làm nốt việc cuối cùng trong đời. Trên gương mặt anh ta, ngoại trừ đôi mắt sáng, khí sắc những nơi khác đều không tốt, đặc biệt là cung Thê thiếp ở chỗ huyệt

Thái Dương và cung Tử tức dưới đôi mắt, đều có vẻ âm đạm.

Lục Kiều Kiều cũng không tiếp tục dồn ép Phùng Vân Sơn nữa, cô đi tới bên cạnh Hồng Tuyên Kiều ngồi xuống, vươn tay ôm lấy vai cô hỏi Phùng Vân Sơn:

“Phùng quân sư còn lời gì muốn nói nữa không?”

Phùng Vân Sơn thở dài một tiếng, nói: “Lục tiên sinh là người nghiên cứu huyền học, biết được lẽ hưng vong của thiên địa tạo hóa và nhân thế, không ngờ còn dùng binh pháp như thần, trong quân Thái Bình hiếm có nhân tài nào như vậy, đừng nói là Hồng Tuyên Kiều, tôi cũng có rất nhiều lời muốn nói cùng cô... để tôi ra ngoài lấy chút đồ ăn vào, gọi cả Jack huynh đệ nữa, chúng ta vừa ăn vừa nói chuyện, đừng để lãng phí một phen tâm huyết làm đồ ăn ngon của Mạnh sư gia.”

“Gọi cả hai vị Ôn tướng quân và Mạnh sư gia cùng ăn luôn chứ?”

“Không, để làn khác chúng ta tìm họ uống rượu sau.” Phùng Vân Sơn nói xong liền ra ngoài dặn dò thân binh mang một ít rượu thịt đến, đợi Jack cũng vào phòng, anh ta liền khóa trái cửa lại.

Phùng Vân Sơn nâng chén rượu lên nói: “Nào, uống rượu hát ca, đòi người mấy nổi, cạn chén vì chúng ta đã gặp được nhau trong cõi trần này.” Nói xong, anh ta liền ngửa miệng uống cạn rượu trắng trong chén của mình.

Jack, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đều cảm thấy những lời Phùng Vân Sơn nói hôm nay nặng nề khác thường, đành uống với anh ta một chén trước, rồi xem anh ta muốn nói gì.

Phùng Vân Sơn lại tiếp lời: “Hồng thiên vương và tôi là người Quảng Đông, nhưng Thượng Đế hội lại phát triển ở Quảng Tây, không có người bản địa ủng hộ liệu có được không?” Nói xong, anh ta lại nhìn Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều khẽ gật đầu, ý bảo anh ta cứ nói tiếp.

“Khi tôi bị triều đình bắt giữ giam trong đại lao, Hồng thiên vương cũng rời khỏi Quảng Tây, công vụ của Thượng Đế hội thay đều giao hết vào tay Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý, bọn họ là người Quảng Tây, cả hai đều rất có năng lực, khiến cho Thượng Đế hội trở nên có thanh có thế, còn quyền góp được rất nhiều bạc để cứu tôi ra khỏi chốn lao tù. Sau khi tôi ra tù, liền nghênh tiếp Hồng thiên vương trở về Thượng Đế hội, nhưng Thượng Đế hội khi ấy đã phát triển rất lớn, công vụ thì nhiều, quyền lực phân chia rất phức tạp, không phải một chóc một lát mà chuyển giao gọn gàng được, vì vậy từ đó đến giờ vẫn do hai người bọn họ xử lý là chủ yếu.”

Jack nói: “Ý Phùng quân sư là, bọn họ mới là lãnh tụ chân chính?”

Phùng Vân Sơn cười cười: “Cũng không thể nói như vậy được, địa vị của

Hồng thiên vương trong giáo hội chính là thiên tử hạ phạm, chuyện này không ai có thể lung lay được, từ Thượng Đế hội phát triển thành Thái Bình Thiên Quốc không hề dễ, Hồng thiên vương và tôi đều muốn mọi người cùng duy trì tốt thanh thế hiện tại, chỉ cần thành nghiệp lớn, quyền lực của ai lớn hơn một chút cũng không quan trọng gì, đối với Thái Bình Thiên Quốc, người có năng lực làm lãnh tụ mới là chuyện tốt. Jack huynh đệ hiểu rất rõ pháp chế Thiên triều mà tôi đặt ra, Thiên vương là quân chủ chí cao vô thượng của một nước, nhưng quyền lực lại chia đều cho một đám quân sư ở các bộ, mà Thiên vương lại có quyền miễn nhiệm quân sư, như vậy hai bên có thể khắc chế, cân bằng quyền lực của nhau, phát huy tài trí của từng vị quân sư, sẽ không xuất hiện tình trạng thống trị bá đạo, hoàng đế nói một câu là quyết định tất thấy như triều đình Mãn Thanh. Nhưng Dương Tú Thanh dường như vẫn không hiểu được điểm này...”

Lục Kiều Kiều buột miệng nói: “Các người không phải vẫn đang tranh quyền đoạt lợi đấy chứ?”

“Không, chúng tôi đang cân bằng quyền lực, Lục tiên sinh chớ nóng nảy, hãy nghe tôi nói trước đã.” Phùng Vân Sơn gấp thức ăn, rót rượu cho mọi người để bầu không khí bớt phần căng thẳng, sau đó mới tiếp lời: “Dương Tú Thanh và Tiêu Triều Quý là huynh đệ tốt, Tiêu Triều Quý rất thích Tuyên Kiều, cũng đã cầu hôn với Thiên vương từ lâu, chỉ là chiến sự bận rộn liên miên, Thiên vương vẫn luôn dè chuyện này xuống, giờ đại quân đã tiến vào châu Vĩnh An, có đại bản doanh, tâm trạng mọi người đều ổn định phần nào, vì vậy Thiên vương và tôi đều muốn Tuyên Kiều và Tiêu Triều Quý hoàn thành hôn sự này, để họ Tiêu biết được lòng yêu và nhân nghĩa của Thiên vương với y...”

Jack chen miệng cắt lời: “Sau đó các vị có thể liên hợp với Tiêu Triều Quý để đối phó với Dương Tú Thanh.”

“Rõ ràng là vậy mà.” Lục Kiều Kiều cũng nói.

Phùng Vân Sơn lẳng lặng tự mình uống một chén rượu, đoạn nói: “Coi như vậy đi, nhưng các vị cũng chớ nên cho rằng tranh đoạt quyền lực là một chuyện mất mặt, điều quan trọng hơn không phải ai đang tranh đoạt quyền lực này, mà là muốn duy trì chế độ các quân sư cùng nhau trị nước, cần phải có một lực lượng có thể cân bằng với lực lượng của Dương Tú Thanh, lực lượng này là một người cũng được, một nhóm cũng được, chúng tôi muốn Thái Bình Thiên Quốc đi theo con đường trị quốc thái bình, chứ không phải xây dựng một thứ triều đình độc đoán giống hệt như triều đình Mãn Thanh hiện nay. Bây giờ, làm như vậy chính là ngăn ngừa sự độc đoán của Dương Tú Thanh từ trong trứng nước, dập lửa từ khi nó còn le lói, trước mắt, vấn đề có thể giải quyết bằng việc liên hôn mà nếu chúng tôi không làm, sau này

không chừng nghìn vạn cái đầu rơi xuống cũng không có cách nào vãn hồi được.”

Jack đã trực tiếp tham dự vào việc xây dựng chế độ quốc pháp, nên rất hiểu những gì Phùng Vân Sơn nói, đối với chuyện xây dựng chế độ này, mọi người cũng không có gì để nói. Người trở thành vật hy sinh cho chính trị là Hồng Tuyên Kiều nhắm nghiền mắt một hồi lâu, từ khóe mắt rịn ra một giọt lệ lóng lánh như pha lê.

Phùng Vân Sơn vỗ nhẹ lên vai Hồng Tuyên Kiều nói: “Tuyên Kiều, tôi coi cô như em gái ruột vậy, làm sao tôi có thể để cô phải chịu uất ức chứ, kỳ thực con người Tiêu Triều Quý thế nào cô cũng hiểu rất rõ mà, y tính tình trung thực, dù tác chiến hay xử lý công vụ trong giáo hội đều là tay giỏi giang, có thể nói là bậc nhân tài trí dũng song toàn, rất được huynh đệ trong quân ái mộ, xét về điểm nào cũng thích hợp làm chồng của cô, sau khi kết hôn ở với nhau, rồi cô cũng sẽ thích y thôi.”

Cả bọn trầm ngâm một hồi lâu, Lục Kiều Kiều lại cất tiếng hỏi: “Phùng quân sư có trí tuệ như vậy, tại sao không tự mình hoàn thành nghiệp lớn? Tôi nghe người ta nói, anh là người ra sức nhiều nhất trong việc sáng lập nên Thượng Đế hội, nhưng anh lại một mực ủng hộ cho Hồng thiên vương, có phải cảm thấy đây là thiên mệnh đã định hay không?”

Phùng Vân Sơn cười cười đáp: “Ha ha, lời này của Lục tiên sinh mà truyền ra ngoài, e rằng Phùng Vân Sơn không sống qua nổi năm nay mất. Có điều, ở trong căn phòng này, tôi cũng muốn nói mấy lời gan ruột, tôi tin tưởng mọi người.” Phùng Vân Sơn lại uống thêm một chén rượu, tựa hồ muốn tăng thêm lòng can đảm.

Anh ta đứng dậy đi đi lại lại mấy bước trong phòng, đoạn nói: “Tôi không có đạo hạnh cao thâm như Lục tiên sinh đây, nhưng cũng biết tính toán mạng số, có lẽ không thể qua nổi sang năm...”

Mọi người đều ngạc nhiên nhìn anh ta, Hồng Tuyên Kiều lại càng không thể ngờ Phùng Vân Sơn lại đột nhiên nói ra những lời này, chuyện này rõ ràng còn lớn hơn chuyện Thiên vương ép hôn nhiều, cô kinh hãi hỏi: “Phùng đại ca, sao lại nói những lời này chứ?”

Phùng Vân Sơn thở hắt ra một hơi dài, nở nụ cười thê lương: “Rốt cuộc cũng có thể nói ra trước mặt những người bạn tri âm, trong lòng thực sự dễ chịu hơn rất nhiều... Đánh lấy thiên hạ không phải việc ba năm năm năm mà hoàn thành được, cũng không thể do một kẻ đoán mệnh cầm quyền, bằng không bên này vừa mới khởi sự, bên kia đã có nội loạn rồi, chỉ khi có đủ thời gian thì mới ổn định được một triều đình, vì vậy cần phải để cho một người có đủ phúc khí và tuổi thọ hoàn thành đại nghiệp. Tuyên Kiều, tôi với anh trai cô như anh em ruột vậy, tôi không bao giờ hại anh trai cô cả, cô có tin Phùng đại ca này không?”

Hồng Tuyên Kiều vẫn chưa khô nước mắt, run rẩy gật đầu. Phùng Vân Sơn nói với cô: “Nào, uống với Phùng đại ca một chén.”

Hồng Tuyên Kiều nghe câu nói như thể sập vĩnh biệt ấy, nước mắt lại trào tuôn, run run cánh tay nâng chén rượu lên, Lục Kiều Kiều và Jack cũng đồng thời cụng chén với Phùng Vân Sơn, uống hết chén rượu đắng pha trộn trăm mối xúc cảm phức tạp.

Sắc mặt Phùng Vân Sơn hơi ửng đỏ, nhưng giọng nói vẫn bình thản dễ chịu như thế:

“Bát tự của Hồng thiên vương không đủ để trở thành hoàng đế, nhưng tôi không hề muốn xây dựng một triều đình có hoàng đế, thiên hạ đã bị hoàng đế hại thảm lắm rồi, tôi căn bản không muốn thiên hạ này lại xuất hiện thêm một kẻ có mệnh hoàng đế nữa. Vì vậy, Bát tự của Thiên vương có mệnh hoàng đế hay không không quan trọng, chỉ cần y có đủ phúc khí, cộng thêm Lục tiên sinh đã giúp táng cha y vào huyết phong thủy tốt, lại có một đám nhân tài phò trợ cho y, xây dựng nên pháp chế lành mạnh, vậy thì y hoàn toàn có thể trở thành vua của một nước. Có điều, vị quốc quân này chỉ là tượng trưng của quốc gia mà thôi, đám người tài hoa kia mới thực sự là những người trị vì đất nước này.”

Jack bán tín bán nghi nhìn Phùng Vân Sơn, không thể chấp nhận được việc một người lại tự báo tin về cái chết của mình, nhưng Lục Kiều Kiều thì hoàn toàn không nghi ngờ những lời họ Phùng vừa nói ra, cô bảo anh ta: “Tôi nghĩ mình hiểu tại sao sau khi tới châu Vĩnh An, Phùng quân sư lại không tiếp tục đánh thành cướp đất nữa rồi.”

Phùng Vân Sơn thở dài lắc đầu, gương mặt lộ ra một nụ cười thanh thản: “Lục tiên sinh đúng là hiểu thấu lòng người, bình sinh có được một tri kỷ như vậy cũng đủ lắm rồi, Phùng Vân Sơn có thể kính cô một ly nữa được không?”

Lục Kiều Kiều thấy sống mũi cay cay, không nói nên lời, lại nâng chén lên uống với anh ta, Jack lo lắng hỏi cô: “Em còn uống được không?”

Lục Kiều Kiều rơm rớm nước mắt đáp: “Được, tôi nay Phùng quân sư uống được chùng nào, em sẽ uống chùng ấy...”

Phùng Vân Sơn đặt tay lên vai Jack nói: “Jack huynh đệ, người chết như ngọn đèn tắt, có người để lại cho con cháu tiền tài ruộng đất, có người để cho hậu nhân trước tác tư tưởng, kẻ thảo dân Phùng Vân Sơn này có thể để lại thứ gì đây? Thiên quân có thể giết sạch giặc Thanh bình định thiên hạ trong một năm hay không? Hiện giờ chúng ta chỉ có hai vạn binh tướng, ba vạn dân thường rúc trong tòa thành Vĩnh An nhỏ bé này, làm sao có thể chứ? Dầu cho chúng ta có ngày đêm không ngừng chiến đấu, sau một năm cũng không thể đánh tới được Bắc Kinh. Nhưng tôi có thể vì Thái Bình Thiên Quốc để lại một bộ pháp chế, để cho người trong thiên hạ sau này được ăn no mặc ấm, một năm hai năm không đánh được giang sơn cũng không sao, cho dù tôi chết đi, pháp chế vẫn sẽ luôn chống đỡ cho Thái Bình Thiên Quốc không sụp đổ; dầu cho Thiên quân thua trận cũng không sao, chỉ cần trong thiên hạ có một đám những kẻ lòng ôm chí lớn khác, họ có thể đem pháp chế của Thái Bình Thiên Quốc xây dựng lại lần nữa. Quân đội mà không có pháp chế, không có mục đích chỉ là bọn giặc cỏ, đánh được một tòa thành là giặc, đánh được mười tòa thành cũng vẫn là giặc cỏ, đánh khắp thiên hạ rồi cũng chỉ là tội nhân lịch sử, hại nước hại dân, cuối cùng lưu tiếng xấu ngàn đời mà thôi. Nhưng nếu có một pháp chế có thể khiến trăm họ ăn no mặc ấm, thì dầu chỉ có một tòa thành, chỉ bảo vệ một vạn hộ dân, cũng là một Thiên quốc nhỏ rồi...”

Trầm mặc hồi lâu, Phùng Vân Sơn mới khẽ nói hết lời: “ít nhất là khi còn sống... để ta được nhìn thấy cảnh Thái Bình trong mộng.” Dứt lời, anh ta rót cho mình một chén rượu đầy, uống một hơi cạn sạch.

Lần này tới lượt Jack vỗ vai Phùng Vân Sơn, anh uống với họ Phùng một chén, sau đó hỏi: “Người nhà Phùng quân sư thì sao? Anh có vợ và con chứ?”

Phùng Vân Sơn đã uống khá nhiều rượu, nghe thấy Jack hỏi vậy, nước mắt lập tức trào ra, cả bọn đều không ngờ Phùng quân sư vẫn thao võ lược, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng lại rơi lệ, chỉ thấy hai mắt Phùng Vân Sơn đỏ lựng lên, anh ta nói: “Các vị biết không? Sau đại chiến ở núi Quan Thôn, tôi vốn định từ cửa sông Tầm Giang đánh tới Quảng Đông, về quê đón vợ con, nhưng vừa mới nhận được tin tức, bọn họ đã bị giặc Thanh giết sạch cả rồi...”

Phùng Vân Sơn vừa dứt lời, liền gục mặt xuống bàn khóc rống lên, cả bọn lập tức luống cuống tay chân, tâm trạng nặng nề tột đỉnh.

Sau hôn lễ linh đình, Hồng Tuyên Kiều trở thành nương nương của Tây vương Tiêu Triều Quý, dựa theo lệ lối của Thái Bình Thiên Quốc, được tôn

xung là Tiêu vương nương. Hồng Tuyên Kiều một lòng dốc sức lập nên một đội nữ quân lớn mạnh, sau khi cô lấy danh nghĩa Tiêu vương nương thống lĩnh, mở rộng biên chế, nữ quân đã trở thành một cánh quân có sức chiến đấu khiến người ta phải nhìn bằng con mắt hoàn toàn khác.

Quân Thanh không có Hưởng Vinh lãnh đạo còn hỗn loạn hơn cả trước đây, chiến thuật và sức chiến đấu đều bị quân Thái Bình nắm rõ trong lòng bàn tay. Quân Thanh đánh trận nhất định sẽ ăn sáng xong mới bắt đầu tấn công vào những cứ điểm bên ngoài thành, chiều tối liền thu quân về doanh trại ăn cơm tối, giờ giấc chuẩn xác như đám văn thư làm việc trong nha môn, mỗi ngày làm đúng bốn canh giờ, sinh hoạt rất có quy luật; mỗi lần tổ chức vây công quy mô lớn, nhất định sẽ vây ba mặt để trống một mặt, chủ yếu là nghĩ tới khả năng quân Thái Bình bị thua, muốn đột phá vòng vây, cần cho đôi phương có đường thoát, sau đó sẽ truy kích tiêu diệt, nào ngờ quân Thái Bình lại chưa từng bại trận, vì vậy cũng không có ý định phá vây, ngược lại còn ngày ngày đối chiến luyện tập với quân Thanh, hào hứng không bút nào tả xiết. Trong hoàn cảnh vô kế khả thi ấy, ngoài việc chính diện giao chiến mỗi ngày, quân Thanh cũng bắt đầu giờ ra các hoạt động gián điệp khác nhau.

An Thanh Viễn đã bỏ vào Thượng Đế hội một lượng lớn vàng bạc, gần đây ở Vân Nam nhận được tin tức quân Thái Bình đánh hạ được châu Vĩnh An, cũng dẫn theo hai tên bảo tiêu thân cận lên vào thành Vĩnh An xem hiệu quả đầu tư của mình ra sao. Trông thấy kho tàng của quân Thái Bình đầy ắp, anh ta đương nhiên rất vui mừng, nhưng vụ làm ăn thay triều đổi đại này là khoản đầu tư lâu dài, hiện tại đòi hỏi chỗ tốt gì cũng không được phù hợp với tình hình thực tế cho lắm, vì vậy anh ta tạm thời ở lại nhà Lục Kiều Kiều, một là hai anh em có thể tâm sự chuyện cũ, hai là cũng có thể quan sát tình hình tác chiến của quân Thái Bình, nghiên cứu bước đầu tư tiếp theo sẽ như thế nào.

Người hợp chuyện với An Thanh Viễn nhất không ai khác ngoài tay phú thương Hồ Dĩ Hoảng, cũng là người đầu tư vào quân Thái Bình. Hồ Dĩ Hoảng là kẻ trọng nghĩa khinh tài, vì chướng mắt trước cảnh địa chủ áp bức nông dân, trong cơn tức giận đã đốt nhà tên ác bá địa phương, rồi phần nộ mang theo gia quyến tiền bạc tham gia khởi nghĩa, xét về mặt động cơ thì y đơn thuần hơn An Thanh Viễn nhiều, nhưng về cách làm thì hai người tựa như một khuôn đúc ra, đều là tay buôn bán có nghề, cũng nhìn thấy được sự phát triển lâu dài của quân Thái Bình, đương nhiên là nói không hết chuyện.

Quân Thanh không thể tưởng tượng được những kẻ lăm lăm lại cam tâm tình nguyện gia nhập Thượng Đế hội, đoán rằng Hồ Dĩ Hoảng bị ép nhập bọn, khi không còn hy vọng phá thành, điều đầu tiên bọn họ nghĩ tới chính là



xúi giục họ Hồ làm phản hòng nội ứng ngoại hợp tấn công thành. Em trai Hồ Dĩ Hoảng là Hồ Dĩ Dương tổ chức một nhóm quân đoàn luyện ủng hộ triều đình, quân Thanh bèn sắp xếp cho Hồ Dĩ Dương viết thư cho Hồ Dĩ Hoảng bảo y phối hợp, nhưng Hồ Dĩ Hoảng lại giao thư cho Hồng Tú Toàn, còn bắt giam cả người đưa thư, bắt Hồ Dĩ Dương giao tiền chuộc mới chịu thả người. An Thanh Viễn nghe xong hết sức tán thưởng cách làm của Hồ Dĩ Hoảng, thủ pháp này quả là có phong cách của thương gia, nguyên tắc cần phải giữ, tiền cũng cần phải kiếm. Quả nhiên Hồ Dĩ Dương nhanh chóng phái người đưa tới hai cái hộp lớn, còn gửi thư kèm theo nói một hộp là bạc để chuộc người, hộp kia là lễ vật nhận sai với Thiên vương, niêm phong dán trên miệng hộp đề chữ “Hồng Tú Toàn Thiên vương, Dương Tú Thanh Đông vương cùng xé”.

Hồ Dĩ Hoảng nhận được chiếc hộp liền đi tìm An Thanh Viễn, hai gã con buôn nhìn hai chiếc hộp gãi gãi đầu, đều cảm thấy có gì đó không ổn, vụ làm ăn này cũng dễ dàng quá thì phải, giao một phần tiền là có thể nhận người về rồi, còn tặng đồ lấy lòng Thiên vương làm gì nữa? Nhưng nếu người ta thực sự có thành ý thì mình cũng không thể bỏ túi quốc lễ của Thiên vương được, vậy là hai người liền mang hộp đi tìm Phùng Vân Sơn, Phùng Vân Sơn lập tức vào nha môn kiếm Hồng Tú Toàn và Dương Tú Thanh, đồng thời sai thân binh đi gọi Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều và Jack nhàn rỗi mấy hôm liền đang cuồng tay cuồng chân, vừa nghe có chuyện lập tức hào hứng chạy tới nha môn, vừa khéo trông thấy một đám đại vương mặc áo vàng đang quây quanh hai cái hộp rầm rì bàn tán. ở đằng xa, nhị ca An Thanh Viễn cao to của cô đứng cạnh một ông bác mập mập rắn chắc đang vê cằm. Xung quanh, như thường lệ, vẫn có mười mấy thị nữ xinh đẹp đứng hầu.

Lục Kiều Kiều bước vào, hành lễ chào hỏi qua loa các vị vương gia, sau đó hăm hờ hỏi: “Sao vậy, có chuyện gì hả?”

Phùng Vân Sơn chỉ vào hai cái hộp nói: “Giặc Thanh tặng đồ cho Thiên vương và Đông vương, có điều không biết bên trong là cái gì?”

Lục Kiều Kiều vừa thấy tình cảnh này đã biết ngay Phùng Vân Sơn muốn làm gì, cô cười cười nhìn họ Phùng nói: “Phùng quân sư, muốn gọi tôi đến bói thử xem bên trong là thứ gì đúng không?”

Lúc này, An Thanh Viễn chen vào nói: “Kiều Kiều, hai cái hộp này rất kỳ lạ, anh và Hồ đại gia cảm thấy có vấn đề mới không dám bóc niêm phong, em phải cẩn thận một chút.”

Sau khi sống chung với Lục Kiều Kiều được mấy năm, An Thanh Viễn cũng đã học theo Jack và Đặng Nghiêu gọi cô bằng tên cô tự đặt, Lục Kiều Kiều cảm thấy rất thuận tai, cô nhoén miệng cười với anh trai một cái, lại gật

đầu chào hỏi Hồ Dĩ Hoảng, đoạn bảo Phùng Vân Sơn: “Phùng quân sư cũng biết bói toán, tự mình xem là được rồi, tôi ở bên cạnh học hỏi.”

Dương Tú Thanh nói: “Chậc, a muội, là tôi nhờ quân sư mời cô đến đó, ngộ nhỡ trong cái hộp này có gì cổ quái làm người ta bị thương thì phiền phức lắm, cả cô lẫn quân sư cùng nhau bói một quẻ đi.”

Lục Kiều Kiều nhìn Dương Tú Thanh nói: “Đông vương, tôi đề nghị toàn bộ mọi người ra ngoài hết, sau đó dùng mấy sợi dây dài mở hộp từ xa, như vậy tất cả đều có thể an toàn.”

Dương Tú Thanh nói: “Ừm, như vậy đương nhiên là hay nhất, nhưng tôi muốn xem thử công lực bói toán của hai vị đến đâu trước khi mở hộp, sau đó tối nay mọi người đến vương phủ ăn tiệc, vị nào đoán trúng sẽ có trọng thưởng, đoán không đúng thì phải phạt tám chén rượu.”

Lục Kiều Kiều mừng rỡ, sáng bừng mắt lên: “Ừm? Tôi muốn có một cái mũ màu vàng!”

Dương Tú Thanh thấy lời này vừa khéo đúng với ý nguyện của mình, lập tức nói: “Quan viên Thiên triều mới có thể đội mũ vàng, nếu cô muốn đội, tôi lập tức phong cô làm nữ thừa tướng luôn bây giờ.”

“Phì! Phải làm quan hả, vậy thôi đi, tôi vẫn cứ lấy bạc vậy.” Lục Kiều Kiều biết Dương Tú Thanh đang được đằng chân lân đằng đầu, từ lâu y đã nhiều lần ám chỉ muốn Lục Kiều Kiều gia nhập quân Thái Bình, nhưng Lục Kiều Kiều chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó, cô quay sang nói với Phùng Vân Sơn: “Phùng quân sư, muốn đoán thế nào đây?”

“Dùng hai người chúng ta để bói vậy, Lục tiên sinh bắt quẻ đi.”

Lục Kiều Kiều đáp “được” một tiếng, sau đó cất lời: “Anh đứng gàn cửa lớn hơn, anh ở ngoài tôi ở trong, vì vậy quẻ ngoài là anh, quẻ trong là tôi, anh tên là Vân Sơn, vậy lấy quẻ Cấn làm quẻ tượng, tôi có anh trai ở đây, trong nhà lại là con gái út, vậy tôi lấy quẻ Đoài làm quẻ tượng, bắt ra quẻ trên Cấn dưới Đoài, tức là quẻ Tồn.”

Phùng Vân Sơn chưa bao giờ bắt quẻ kiểu này, cảm thấy phương thức bắt quẻ kỳ dị này rất mới mẻ, anh ta cười cười nói: “Vậy để tôi giải quẻ nhé, quẻ ngoài là Cấn cũng là cái hộp, quẻ trong là Đoài, có tượng là đầm nước, hẳn là vật dạng dịch lỏng có thể ăn uống, nhưng quẻ chung lại là Tồn, Tồn Thương có tượng gây hại cho người, tôi đoán trong hộp là một cái bình vuông, trong bình có rượu độc.”

Các vị đại vương trong sảnh đều tò mò hết sức, chỉ đợi Lục Kiều Kiều nói ra một đáp án khác. Lục Kiều Kiều đẩy chiếc hộp phía bên ngoài ra một chút, đoạn nói: “Tôi cũng cho rằng Phùng tiên sinh giải đúng, đem cái hộp này ra ngoài dùng dây kéo mở ra trước đi.”

Hồng Tú Toàn hỏi: “Không phải mở hai cái hộp cùng lúc à?”

Nhưng Lục Kiều Kiều lại quay sang hỏi Phùng Vân Sơn: “Anh đoán cả hai hộp đây à??”

Phùng Vân Sơn nói phải, Lục Kiều Kiều lắc đầu: “Hai cái hộp này một đặt ở mé ngoài cửa lớn, một ở mé bên trong, anh chỉ dùng quẻ gốc bên ngoài để đoán, vì vậy chỉ có thể mở cái hộp bên ngoài, cái hộp nằm ở mé trong là dành cho Thiên vương và Đông vương, phải dùng quẻ trong quẻ để đoán.”

Mọi người nghe cô nói vậy đều mờ mịt không hiểu gì, chỉ có Phùng Vân Sơn thác mác hỏi: “Vậy Lục tiên sinh giải quẻ trong quẻ này như thế nào?”

Lục Kiều Kiều đặt tay lên cái hộp bên trong, nói: “Rút ra hào hai, ba, bốn, năm trong quẻ Tồn, phân quẻ lại, có thể bắt ra quẻ Địa Lôi Phục, quẻ Phục chỉ dưới đất có sấm, ẩn bên trong quẻ Tồn, cũng có nghĩa là bên trong hộp này có thuốc nổ, làm ra để ám sát.”

Mọi người nghe vậy đều lùi ra xa mấy bước, Jack vươn tay túm tay Lục Kiều Kiều kéo cô lại bên cạnh mình. Dương Tú Thanh lập tức hạ lệnh dùng dây dài mở cái hộp đầu tiên trước, bên trong quả nhiên một nửa là bạc, một nửa là bình rượu, dùng kim bạc thử rượu trong bình, kim bạc liền đổi màu đen sì, rõ ràng là có độc. Dương Tú Thanh thấy đoán trúng cái hộp đầu tiên, liền mừng rỡ ôm lấy chiếc hộp lễ vật dành cho mình, cả bọn vội kêu lên nguy hiểm, ngay đến Lục Kiều Kiều cũng không hiểu rốt cuộc y muốn làm gì.

Dương Tú Thanh ôm cái hộp rảo bước ra đại đường xử án bên ngoài nha môn, đặt nó xuống chỗ lộ thiên, rồi quát đuổi đám thân binh đứng xung quanh, sau đó giơ hai tay lên trời không ngừng run rẩy, kể đó toàn thân cũng bắt đầu run lên bần bật, miệng phát ra những tiếng lảm bảm. Đột nhiên, động tác của y dừng phắt lại, đứng giữa đại đường, thanh thế uy vũ, hai mắt trợn tròn lên, tựa như Quan Công trong hí kịch, gầm lớn: “Hoàng Thượng Đế hạ phạm, các ngươi còn không mau quỳ xuống nghênh tiếp!”

Phùng Vân Sơn lập tức dẫn đầu chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh quỳ xuống, bọn Hồng Tú Toàn cũng quỳ xuống dập đầu, tựa hồ đang diễn một vở kịch đã tập trước. Thì ra, hồi còn trong Thượng Đế hội, Hồng Tú Toàn đã lấy thân phận là con của Hoàng Thượng Đế hạ phạm thống lĩnh giáo chúng, nhưng trong khoảng thời gian Hồng Tú Toàn rời khỏi Thượng Đế hội, Dương Tú Thanh đã trở thành người phát ngôn được chỉ định duy nhất của Hoàng Thượng Đế, cũng tức là nếu Hoàng Thượng Đế nhập vào thân thể y, y liền trở thành cha của Hồng Tú Toàn. Nhưng lúc đó, Hồng Tú Toàn không thể không thừa nhận địa vị của y, vì vậy thì thoảng, Dương Tú Thanh lại danh chính ngôn thuận trở thành Thiên Phụ của Hồng Tú Toàn, còn Hồng Tú Toàn thì chỉ như kẻ cầm ăn phải hoàng liên, đắng nghét mà không thể nói ra,

còn phải dẫn theo một đám huynh đệ diễn kịch với họ Dương, bằng không, bóc mẽ y cũng là bóc mẽ chính mình.

Jack chưa từng nghĩ đến chuyện Thượng Đế sẽ hạ phàm, lại nhập vào thân thể của một gã thanh niên tuần tú hai mươi mấy tuổi đầu, chỉ biết đứng cạnh đó trợn tròn mắt kinh ngạc, Lục Kiêu Kiêu kéo kéo mấy cái liền cũng không sao khiến anh quỳ xuống được, bèn dứt khoát đẩy luôn anh vào nhà trong, không tham gia trò nhiệt náo này.

Hoàng Thượng Đế nghiêm giọng công bố âm mưu sát hại Thiên vương và Đông vương của giặc Thanh, đồng thời chỉ rõ bên trong cái hộp có thuốc nổ, vừa nói dứt lời, Dương Tú Thanh liền trợn ngược mắt lên, ngã vật ra đất hôn mê bất tỉnh.

Mọi người vội đến đỡ y dậy, Dương Tú Thanh đột nhiên tỉnh lại, giật mình hỏi: “Vừa nãy xảy ra chuyện gì vậy? Sao ta lại ở đây?”

Hồng Tú Toàn và Phùng Vân Sơn đều biết y đang diễn kịch cho quân dân toàn thành xem, chính là để mọi người biết y được Thượng Đế ban cho quyền năng vô thượng, nhưng phen này cũng lợi dụng hơi quá đà rồi, Hồng Tú Toàn bức bối nói: “Hoàng Thượng Đế hạ phàm, nói trong cái hộp kia có thuốc nổ, bảo chúng ta cẩn thận một chút.”

“Hả? Có chuyện đó sao, phải cảm tạ lòng nhân ái của Hoàng Thượng Đế dành cho chúng ta mới được.” Dương Tú Thanh nói xong, liền lộ vẻ thành kính cảm kích hết sức khoa trương, chạy tới giữa khoảng đất trống lộ thiên cao giọng kêu lên: “Toàn quân hãy cùng với ta ca ngợi quyền năng của Thượng Đế!” Sau đó, y quỳ xuống đất, hướng lên bầu không dập đầu ba cái, làm tất cả lại phải quỳ xuống theo y lần nữa, còn cùng nhau hát một bài ca tụng sức mạnh của Thiên Phụ. Sau khi làm đủ trò, toàn bộ mới tránh ra xa, dùng bàn làm lá chắn bảo vệ, đám quân sĩ cắt đặt nhau dùng dây dài mở hộp, “ùm” một tiếng, khoảng đất phía trước nha môn bị nổ ra một cái hố lớn, quân sĩ lớn tiếng reo hò hoan hô thần tích của Đông vương, lũ lượt chạy đi báo tin.

Xem màn kịch ấy, Lục Kiêu Kiêu và Jack đều tức đến trợn tròn mắt lên, đến khi Dương Tú Thanh hiển lộ uy phong chán chê bên ngoài nha môn, quay về gọi họ vào nội đường ăn cơm, lại tặng vàng tặng bạc cho Lục Kiêu Kiêu, hai người mới nguôi giận. Có điều, cơn giận đã nuốt trôi, nhưng họ vẫn bị Dương Tú Thanh nửa đùa nửa thật uy hiếp phải giữ bí mật, bằng không sẽ”vân trung tuyết Lục Kiêu Kiêu chẳng hề lo lắng bị chém bay đầu, vì trong lòng cô vốn che giấu quá nhiều bí mật, từ lâu đã quen với việc giữ miệng kín như bưng, Đông vương giở trò đem thần thánh ra lập uy này cũng không có gì mới mẻ, vua chúa các đời chẳng phải cũng luôn bảo mình là chân long tái thế, gánh vác thiên mệnh đó sao? ở Trung Quốc, những trò về kiểu này hết sức bình thường, thậm chí không giở trò này thì còn không thể

làm hoàng đế. Nhưng Jack lại không nghĩ như thế, anh không phải người Trung Quốc, không thể dùng đầu óc của người Trung Quốc để lý giải nội tình đằng sau màn kịch này. Anh không thể chấp nhận việc lãnh tụ Thái Bình Thiên Quốc lại lấy danh nghĩa của Thượng Đế ra lừa gạt dân chúng, cũng không thể chấp nhận việc Dương Tú Thanh chiếm hết công lao của Lục Kiều Kiều, trên đường về nhà cứ phân nản không ngớt, đồng thời cũng tặng thêm vài phần ác cảm đối với mấy vị lãnh tụ của quân Thái Bình.

Chiến sự ngoài thành lúc đánh lúc ngừng, thấm thoát đã sang năm mới. Trong thành thỉnh thoảng lại tra ra được gian tế của quân Thanh, có kẻ vào thành đầu độc, lại có kẻ khiêu khích ly gián; bên phía quân Thái Bình cũng coi trọng công tác gián điệp hơn, một mặt mua chuộc gián điệp trong quân Thanh thăm dò được nhiều tin tức, mặt khác lại phái người đưa giá cao chiêu mộ các lão binh có kinh nghiệm của đối phương, một số binh sĩ thấy lương bổng của quân Thái Bình cao hơn quân Thanh nhiều, liền đi suốt đêm sang doanh trại quân Thái Bình đổi quân phục, lập tức trở thành nghĩa sĩ phản Thanh. Cuộc chiến cứ như vậy mà diễn ra không ngừng nghỉ.

Thời gian dần trôi, hoàng đế Hàm Phong đã rơi vào cảnh tuyệt vọng đành phục hồi chức quan cho Hưởng Vinh, để y trở về chiến trường Vĩnh An, quân Thanh ngoài thành cũng bắt đầu thắt chặt vòng vây, không ai có thể tự do ra vào thành Vĩnh An được nữa. Lương thực trong thành bắt đầu thiếu thốn, nhưng thiếu muối và hỏa dược mới là vấn đề lớn nhất. Mạnh Hiệt cũng không nấu được món gì ngon nữa, Lục Kiều Kiều ngày ngày đều phải ăn các thứ không có mùi vị, mồm miệng nhạt thêch, cô bắt đầu cảm thấy toàn thân không còn chút sức lực, cứ tiếp tục thế này chắc chắn sẽ đổ bệnh. Có điều, quân Thanh cũng không vì đối thủ không có muối ăn mà dừng tấn công, quân Thái Bình dù đã mêm nhũn cả người cũng vẫn phải ra trận chiến đấu.

Hôm nay, Hồng Tuyên Kiều đột nhiên dẫn theo nữ quân đến trước cửa nhà Lục Kiều Kiều, nói có trận chiến quan trọng, hỏi Lục Kiều Kiều có muốn tham gia không. Lục Kiều Kiều vừa nghe thế đã phẫn chấn tinh thần, vội vàng hỏi han tình hình cụ thể, Hồng Tuyên Kiều ra vẻ thần bí nói: “Cô đến đó thì sẽ biết.”

Lục Kiều Kiều nghe vậy lập tức nói: “Được, để tôi vào trong lấy súng.” Sau đó, cô quay sang hỏi Jack: “Anh đi không?” Jack và An Thanh Viễn đều nhẩy ra, An Thanh Viễn nói: “Kiều Kiều, anh đi với em, anh vẫn chưa thực sự tham gia chiến đấu lần nào, đợi anh lấy súng đã.”

Jack nhún vai bình tĩnh nói: “Anh thì sao cũng được, em đi thì anh đi.”

Lục Kiều Kiều thay bộ chiến y bó sát người, đeo súng bước ra hỏi: “Chỉ có nữ quân đi thôi à?”

“Còn một cánh quân của Hồng môn nữa, La Đại Cương dẫn đội đánh tiên

phong, chúng ta đoạn hậu.”

Lục Kiều Kiều đảo mắt một vòng, thảm nhũ: tổ hợp này sao mà quen thuộc vậy?

Vốn dĩ, quân Thái Bình đã dựa theo Long quyết đặt ra các cứ điểm trên khí khẩu phong thủy bên ngoài thành Vĩnh An, trừ phi chiến sự ngoài thành báo nguy, bằng không các cứ điểm có thể hỗ trợ lẫn nhau, không cần trong thành phải xuất binh cứu viện. Thế nhưng, từ sau khi trở lại chiến trường cầm quân, Hường Vinh như thể đã biến thành con người khác, không ngờ lại tìm ra chiến thuật hữu hiệu phá được chiến thuật giữ nơi hiểm yếu của quân Thái Bình. Mỗi lần tấn công một cứ điểm, quân Thanh đều đặt mấy đạo phục binh, trước tiên dồn dập tấn công mạnh mẽ một cứ điểm, dẫn dụ cho quân Thái Bình ở những cứ điểm xung quanh cứu viện, sau đó dùng phục binh chặn đánh giữa đường, khi binh lực chính trong thành ra tăng viện, đạo phục binh cuối cùng sẽ cắt đứt tuyến đường trở về thành, hòng chia tách vây giết quân Thái Bình bên ngoài thành, chiến thuật này liên tục đạt hiệu quả, quân Thái Bình không còn điều võ giương oai trên chiến trường như trước kia được nữa.

Hiện tại, Hồng Tuyên Kiều và La Đại Cương đích thân xuất trận, e rằng sẽ lại là một trận ác liệt, cả nhà Lục Kiều Kiều cầm súng trường kỵ binh theo Hồng Tuyên Kiều xuất chiến, một là vì nghĩa khí, hai là cũng cậy mình bắn súng giỏi, cưỡi ngựa tài, chỉ cần ba người đều ở trên lưng ngựa, phỏng chừng không có trận địa nào không xông qua nổi, vì vậy mới táo gan ra giữa trận đánh một phen.

Đội nhân mã quân Thái Bình xông ra công thành, vượt qua mấy cứ điểm đang chiến đấu, đến một góc chiến trường, đám quân Thanh phía trước thoát nhìn phỏng chừng có mấy nghìn người, cờ rờng phấp phới, đao thương san sát, trông như đã bày trận sẵn sàng. Lục Kiều Kiều hơi ngạc nhiên, đến thời điểm này chiến thuật của hai bên giao chiến đều đã thay đổi, quân Thanh tác chiến đã linh hoạt và táo gan hơn trước nhiều, cô vốn tưởng lần này ra ngoài thành là đi cứu viện cứ điểm, nhưng nhìn trận thế này lại giống như trong Tam Quốc diễn nghĩa vậy, hai bên lê rề bày trận, cứ đà này, bước tiếp theo hẳn là tướng lĩnh hai bên xông ra máng chửi nhau rồi đơn độc khiêu chiến.

Lục Kiều Kiều và Jack cùng mấy trăm nữ quân áp trận phía sau, còn An Thanh Viễn lại thúc ngựa xông tới chỗ quân tiên phong, đứng bên cạnh La Đại Cương. La Đại Cương bố trí xong xuôi ba cánh quân tả, hữu và trung quân đối ứng với vị trí của quân Thanh, rồi tự mình cầm thanh đao cán dài giục ngựa xông ra, bên phía đối phương cũng xông ra một viên tướng vóc người nhỏ thó, đầu đội mũ nhung đen gán lông công, tay cầm cừu hoàn đại đao, mũi to mắt bé, từ đằng xa Lục Kiều Kiều đã nhận ra y chính là Trương

Chiêu. Cô ngoảnh đầu lại nói với Hồng Tuyên Kiêu: “Tên đó là Dê To Đầu?! Người quen mà, trận này đánh thế nào đây?”

Hồng Tuyên Kiêu sầm mặt nói: “Đừng nôn nóng, xem kịch đi.”

Giữa trận địa, hai kẻ thù cũ là Trương Chiêu và La Đại Cương đỏ mặt tía tai, mắng chửi nhau mấy câu không ai nghe rõ, sau đó không dài dòng vung đao lên chém luôn. Quân sĩ hai bên thấy hai vị chủ tướng quyết đấu, liền nhao nhao khua cờ gõ trống trợ uy. Có điều, chiến sự không hề lạc quan, La Đại Cương đánh được mấy hiệp liền bại lui, Trương Chiêu hướng về phía quân Thanh vung đại đao lên, đội bán súng lập tức ra tay với quân Thái Bình. Đội tiên phong của quân Thanh xông tới cách quân Thái Bình chừng trăm bước chân thì đột nhiên dừng lại, xếp thành trận hình hàng ngang, nhắm vào quân Thái Bình khai hỏa trên diện rộng, nhất thời tiếng súng vang trời, khói thuốc súng mù mịt. Quân Thái Bình đang định xông lên ứng chiến trông thấy đội súng Tây khai hỏa lập tức lùi về, đúng là binh bại như núi đổ, tình thế đã không sao vãn hồi được nữa.

Lục Kiêu Kiêu hốt hoảng trong lòng, quân Thanh mà mạnh như vậy sao? Tên Trương Chiêu này quả không phải hạng vớ vẩn, vóc người nhỏ thó, tuổi tác cũng không lớn mà đã cầm đầu mấy nghìn Hồng binh đánh khắp Lương Quảng, cả La Đại Cương cũng không phải đối thủ của y. Lục Kiêu Kiêu nom tình thế càng lúc càng tệ, lại quay đầu sang hỏi Hồng Tuyên Kiêu: “Có xông lên phản kích không?”

Hồng Tuyên Kiêu đưa tay ấn lá cờ trong tay nữ binh cầm cờ bên cạnh lại, trầm giọng nói: “Nữ quân không được vọng động, quan sát trước đã.”

Ba cánh quân của La Đại Cương bị hỏa lực mạnh mẽ của quân Thanh ép lui, quân Thanh lập tức triển khai đợt công kích thứ hai, phía sau đội súng Tây là một đội kỵ binh lớn, lá cờ xanh phát lên, Trương Chiêu cưỡi ngựa xông lên trước, dẫn theo cả một doanh kỵ binh lao về phía quân Thái Bình, tiếng vó ngựa chấn động mặt đất, khí thế hung mãnh hơn kỵ binh quân Thanh thường ngày gấp bội. La Đại Cương giật lấy lá cờ lớn thêu chữ La trên tay tên lính phát cờ, đích thân phát cờ chỉ huy đội ngũ lùi lại, sau đó kéo An Thanh Viễn giục ngựa bỏ chạy thục mạng.

Quân Thái Bình ồ ạt rút lui như thủy triều, lùi về phía sau hai dặm, nhưng lại có một đội súng Tây chừng trăm người mai phục lại, khi các quân sĩ khác đã rút sạch, trước mặt kỵ binh của quân Thanh là một hàng dài các tay súng, lần này đến lượt quân Thái Bình nổ súng vang trời, đợt tấn công của kỵ binh quân Thanh lập tức bị cản lại. Lục Kiêu Kiêu quan sát thấy một hiện tượng kỳ lạ, sau mông đám ngựa của quân Thanh đều đeo theo hai cái bao, một doanh kỵ binh mấy trăm con ngựa, mỗi con hai bao tức là gần nghìn bao tải, bọn chúng định làm gì?

Cô và Jack đang lầy lăm thác mắc, thì lại trông thấy cảnh tượng còn kỳ quặc hơn, quân Thanh trúng đạn mà không thấy có người hoặc ngựa ngã xuống, chiến mã chỉ hí dài, chồm hai chân trước lên, hai cái bao đeo sau hông rơi xuống đất, sau đó cuống cuống bỏ chạy. Lục Kiều Kiều và Jack kinh ngạc nhìn Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều liền bật cười khúc khích đáp: “Trong súng chỉ có thuốc nổ chứ không có đạn.”

Quân Thanh vẫn chưa rút hết, một nhóm nhỏ quân Thái Bình đã xông ra trận địa, cắt toạc bao tải dưới đất kiểm hàng, đám binh sĩ kiểm hàng xong gật gật đầu với La Đại Cương, lá cờ lớn trong tay họ La lại khua một vòng, trận địa bên quân Thái Bình vang lên tiếng kèn hiệu tấn công, ba quân lập tức ngừng tháo lui, thuận theo hướng phát cờ mà quay lại xông về phía quân Thanh. Hồng Tuyên Kiều lấy trên lưng ngựa ra hai cái túi nhỏ nặng trĩu, nói với Lục Kiều Kiều và Jack: “Đến lúc xung phong giết địch rồi, lát nữa nghe thấy hiệu lệnh của tôi thì ném thứ này về phía bọn giặc Thanh nhé.”

Lục Kiều Kiều mở cái túi nhỏ ra xem, thấy bên trong toàn là bạc ròng, gương mặt lập tức nở nụ cười: “Chắc, dùng bạc ném chết bọn chúng hả?”

“Đúng, mọi người tuyệt đối đừng nổ súng, đằng sau đã có người chuyên đốt pháo rồi.” Hồng Tuyên Kiều nói dứt lời, liền giơ cao thanh đao trên tay cao giọng hét vang, chỉ về phía trước, tên lính cầm cờ bên cạnh cũng cùng lúc chỉ lá cờ đỏ thêu diêm hoa về phía trước, đội kỵ binh nữ liền cùng với đội ngũ Hồng binh của La Đại Cương, lao sầm sập về phía trận địa của Trương Chiêu, tiếng hò hét vang động cả đất trời. Phen này Lục Kiều Kiều và Jack đều được đã cơn nghiền xông pha chiến đấu, loại chiến đấu đảm bảo không chết này, e rằng cả đời họ cũng chỉ gặp được một lần mà thôi.

Lục Kiều Kiều và Jack cùng toàn quân vung đao hò hét, đội nữ quân theo sau Hồng Tuyên Kiều vượt qua quân của La Đại Cương, điên cuồng truy kích quân Thanh đang rút lui. Sau khi đuổi vào sâu trong trận địa quân Thanh hai dặm, phía trước lại xuất hiện một hàng các tay súng, trận thế này thực sự quá quen mắt, hoàn toàn nằm trong dự liệu của các tướng sĩ. Quân Thanh quả nhiên tàn nhẫn nổ súng với các nữ binh, đối mặt với súng Tây, các nữ binh cũng không hề chùn bước, ngược lại còn tung hoành ngang dọc giữa lửa khói mịt mù, anh dũng dùng bạc ròng phản kích, từng thỏi từng thỏi bạc ném về phía trận địa súng Tây của quân địch, đã có mấy tên không chống cự nổi ngã lăn ra.

Lúc này, Trương Chiêu giơ thuẫn bài từ phía sau đội súng Tây xông ra, một tay vung vẩy cửu hoàn đại đao, miệng ngoác ra chửi bới: “Tổ sư cái đám đàn bà này! Có tiền cũng không thể chọi người ta bị thương chứ!” Một nhóm bộ binh cầm thuẫn lập tức xông lên trước che chắn cho đội súng Tây, súng nổ càng mãnh liệt hơn, các thỏi bạc cũng rơi đồm độp không ngớt xuống bề



mặt thuẫn bài.

Nữ quân nhanh chóng ném hết sạch bạc, lục tục lui khỏi trận địa, Hồng Tuyên Kiều ổn định thế trận trong tiếng súng nổ đi đoàn, bảo vệ cho nữ binh cuối cùng rời đi. Lục Kiều Kiều chưa bao giờ được ném bạc thế này, sau khi phóng tay ném thỏa sức, đang định cùng đội ngũ rút đi, chợt nghe thấy Trương Chiêu lớn tiếng gọi: “Lục Kiều Kiều!”, cô ngoảnh đầu lại nhìn, thấy Trương Chiêu ném về phía mình một cái bao màu đen. Lục Kiều Kiều biết bên trong là bạc, vội giơ cả hai tay ra bắt lấy, lại nghe họ Trương kia nói: “Lúc nào đến tìm ta cũng được, ta đợi cô!” dứt lời, lại đá lông nheo với cô một cái. Jack vẫn luôn ở bên cạnh Lục Kiều Kiều, thấy bộ dạng ấy của Trương Chiêu thì tức điên người, chửi thảm trong bụng: mát bé tí hìn như vậy mà còn học người ta đá lông nheo? Anh rút súng trường ra, chĩa về phía Trương Chiêu. Đám binh sĩ bên cạnh họ Trương cũng đồng thời giương mìn mấy khẩu súng chĩa về phía Jack, cảnh tượng này làm Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cười sằng sặc lên. cả hai đều biết súng của đám binh sĩ bên cạnh Trương Chiêu không hề có đạn, dù có nổ súng thì Jack cũng không ngã xuống, cùng lắm chỉ bị khói hun cho đen sạm mặt mày mà thôi. Jack và Trương Chiêu cũng nhận ra hai cô gái đang cười gì, đành nhìn nhau cười cười. Jack giương súng lên, làm động tác như thể sắp nổ súng, sau đó xoay người giục ngựa đi theo đội nữ quân, chỉ nghe sau lưng vang lên tiếng nuốt nước bọt đánh ực của Trương Chiêu.

Sau trận chiến với quân của Trương Chiêu, quân Thái Bình thu được một lượng lớn muối và hỏa dược, tối hôm đó, cả thành Vĩnh An ăn mừng rôm rả, nhà nhà đều có thể nấu được những món ăn đậm đà ngon miệng. Trong điện Thiên vương, các thủ lĩnh cũng đang cười nói vui vẻ, nhưng Hồng Tuyên Kiều lại không có mặt.

Từ sau khi gả cho Tiêu Triều Quý, cô vẫn không thể nào bồi dưỡng được tình cảm dành cho y, bèn mượn cơ nữ quân sự vụ bề bộn, mà quân Thái Bình lại có quy củ nam nữ ở riêng doanh trại, trước khi xây dựng được tiểu Thiên quốc, vợ chồng trong quân không được gặp nhau, bản thân là Tiêu vương nương lại càng phải lấy mình làm gương, vì vậy, sau khi kết hôn cô vẫn trường kỳ ở trong nữ doanh. Tối nay, sau khi uống mấy chén với các vương gia, Hồng Tuyên Kiều liếc nhìn Lâm Phụng Tường ngồi đằng xa mấy lượt, rồi lấy cớ trời lạnh, muốn về sớm đi tuần doanh trại, đoạn dẫn theo hai nữ tướng mới được thăng chức là Hương Quế, Nguyệt Quế rời khỏi Thiên vương điện từ sớm, đi tới doanh trại của quân đội Hồng môn.

Đạo quân Hồng môn dưới trướng La Đại Cương xưa nay vốn là chỗ thân quen với Hồng Tuyên Kiều, lại thêm mối quen biết cũ với quân của nhà họ ôn ở Thanh Viễn nên dù vui hay buồn, cô đều chạy đến đây. vả lại, hai chị em Nguyệt Quế, Hương Quế cũng xuất thân từ Hồng môn, sau khi theo

chồng gia nhập Thượng Đê hội, chồng của họ và các huynh đệ đi theo đều được biên chế dưới trướng của La Đại Cương, còn bọn họ lại thuộc nữ quân, cơ hội để vợ chồng gặp mặt vốn đã ít lại càng ít hơn, thậm chí chỉ trên chiến trường mới có cơ hội nhìn nhau từ xa một cái. Hồng Tuyên Kiều cũng rất hiểu nỗi khổ nam nữ chia lìa, nên luôn cố gắng tìm cơ hội phối hợp tác chiến với các quân doanh nam giới, để chị em trong quân đều có cơ hội nhìn thấy thân nhân của mình.

Hồng Tuyên Kiều tới doanh trướng trung quân của doanh trại Hồng môn, quả nhiên thấy La Đại Cương và một đám tướng lĩnh đang ngồi quây quàn quanh bếp lửa vui vẻ uống rượu, trên bếp là nồi lẩu xương bò, chính là cái nồi đồng hai đáy mà Hồng Tuyên Kiều cướp được của Lý Thụy đem về. Jack và Lục Kiều Kiều trước giờ không ưa đến Thiên vương điện, nhưng lại thích tìm quân sư Mạnh Hiệt của ôn gia quân ăn chực, vì vậy cũng ngồi đây cười đùa vui vẻ. Hồng Tuyên Kiều vào trướng, thấy toàn là bạn bè thân thiết, lập tức trở nên vui vẻ như thể trở về quê nhà vậy, mọi người thấy Tiêu vương nương đích thân tới thăm doanh trại, lại càng hoan hô ầm ĩ. Nguyệt Quế và Hương Quế hẹn một canh giờ sau sẽ quay lại, rồi dắt tay nhau chạy đến doanh trại quân Hồ Nam của Hồng môn tìm chồng mình.

Mọi người sôi nổi bàn tán về biểu hiện của Trương Chiêu, Lục Kiều Kiều cần nắn oán trách: “Ra ngoài mua sắm mà cũng không báo trước một tiếng, để tôi chuẩn bị thêm ít bạc đổi ít thứ mình thích chứ.”

Ôn Tổ Ninh nói: “Chuyện này phải giữ bí mật, ngay cả trong quân chúng tôi cũng không dám nói rộng ra. Trước đây, còn có thể trực tiếp tìm y đồi đồ, bây giờ lão Hướng Vinh kia tinh ranh hơn nhiều, chúng tôi chỉ có thể nhân lúc mấy đạo quân cùng đánh trận, kiếm góc nào mà Hướng Vinh không nhìn thấy được, đem súng Tây ra bán vánh trời vánh đất, cả bọn hò hét ầm ĩ, để Hướng Vinh tưởng bên này đang chém giết mà không chú ý, không làm vậy thì không sao đổi chác gì được.”

Mạnh Hiệt hỏi La Đại Cương: “Võ công Dê To Đầu đạo này thế nào rồi, lẫn lộn giữa đám quân Thanh lâu như vậy, hấn ta không chùn tay đi đấy chứ?”

La Đại Cương uống mấy chén rượu, mặt mũi đỏ bừng bừng nói: “Thằng tiểu tử ấy khỏe như vâm, anh cứ thấy hấn vẫn dùng được cửu hoàn đại đao là biết rồi, có điều hôm nay tôi nhường hấn đấy chứ, nếu đánh thật tôi nhất định thảng hấn cho xem.”

Lục Kiều Kiều cười hì hì nói: “Phì, hôm nay anh nở lòng nào đánh hấn ta chứ, hấn lại chẳng thành bảo bối của quân Thái Bình rồi còn gì.”

Hồng Tuyên Kiều cũng cười cười tiếp lời: “Hôm nay tên Dê To Đầu ấy không ngờ còn dám trêu chọc Lục tiên sinh của chúng ta nữa, suýt chút nữa

bị Jack bắn chết tại trận rồi...”

La Đại Cương nói: “Chết không đổi tính, thằng tiểu tử này vẫn không thể giữ lại trong quân Thái Bình được.”

Jack nhắc đến chuyện này liền nổi cáu: “Hễ trông thấy Kiêu Kiêu hán đều như vậy, lần sau còn thế nữa, tôi sẽ bắn chết hán, thật đấy, nhất định sẽ cho hán ăn đạn.”

Hồng Tuyên Kiêu nhoẻn miệng cười với Jack: “Anh Jack này, đừng tức giận nữa, lần này tại tôi không tốt, vốn tưởng có trò hay nên mới gọi hai người đi cho vui, nhưng lại quên mất Dê To Đầu bao lâu nay vẫn thêm thường sắc đẹp của vợ anh, lần sau nếu còn đánh trận với hán nữa, tôi sẽ báo anh trước, để anh quyết định có đi hay không nhé, cho tôi xin lỗi, đừng giận nữa mà...”

Jack cầm chén lên nhấp một ngụm rượu, nói: “Bỏ đi, bắn chết hán thì trong thành không có muối ăn rồi, có điều hiện giờ hình như tình thế lại lặp lại như lúc bị vây ở Kim Điền, chúng ta liệu có phải phá vây lần nữa không?”

Mạnh Hiệt cũng cất tiếng nói: “Tuyên Kiêu à, chuyện này thực sự cần phải bàn với Thiên vương đó, quân Thanh tấn công càng lúc càng mạnh mẽ, tiếp tục đánh như vậy không ổn đâu, phải nhanh chóng vạch ra một sách lược hiệu quả mới được.”

Jack lắc đầu thở dài: “Người Trung Quốc đánh trận đáng sợ thật đấy, hồi ở Mỹ tôi cũng thấy quân đội đánh trận rồi, chẳng bao giờ lắm mưu nhiều kế như vậy, trận pháp cũng không linh hoạt đa biến, chỉ là hai cánh quân xếp thành trận hình vuông lao vào nhau, hoặc đào chiến hào che chắn, sau đó bắn súng bắn pháo vào nhau thôi... nếu mọi người mà đánh với quân đội Mỹ, tôi cho là mọi người sẽ thắng đấy.”

Mọi người nghe thấy vị huynh đệ người Tây này tán dương Thiên quân thiện chiến, đều vô cùng vui vẻ mời rượu Jack. Mạnh Hiệt uống cạn một chén, sau đó nói: “Hồng môn chúng ta thiện chiến là bởi kinh nghiệm trường kỳ phản Thanh phục Minh, quân Thái Bình chỉ là binh lính rút ra từ giáo chúng của Thượng Đế hội, vốn dĩ toàn là nông dân, không đánh giỏi như vậy, thuở ban đầu đánh với đoàn luyện, bọn họ cũng chỉ biết xây tường đất đào cạm bẫy, đánh trận mà như đi săn lợn rừng vậy, tôi nghe các lão binh trong quân Thái Bình kể, mấy năm trước xảy ra một sự kiện khiến cho quân Thái Bình được mở rộng tầm mắt...”

Rất nhiều cánh quân Hồng môn mới gia nhập từ năm ngoái, không biết nhiều về những chuyện trước đây của quân Thái Bình nên mọi người đều háo hức nghe tiếp, Mạnh Hiệt lại kể: “Trong quân Thái Bình, Dương Tú

Thanh là người có tài cầm quân nhất, trận pháp và chiến thuật sử dụng bây giờ đều là do anh ta nghĩ ra, nhưng trận pháp của anh ta bắt đầu từ đâu chứ? Nghe nói, có một lần đại bản doanh Kim Điền bị mấy cánh quân đoàn luyện vây công, quân Thái Bình bị người ta đánh cho một phen liếng xiêng..”

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đột nhiên ý thức được chủ đề câu chuyện này sẽ dây dưa sang cả Lý Tiểu Văn, hai người lén lút đưa mắt nhìn nhau, sau đó, Lục Kiều Kiều kéo Jack đứng dậy nói: “Anh à, em buồn ngủ rồi, chúng ta về đi ngủ đi.”

Jack kéo Lục Kiều Kiều lại nói: “Về ngay đây, để anh nghe Mạnh sư gia kể nốt chuyện này đã.”

Hồng Tuyên Kiều cũng lên tiếng: “Mạnh sư gia cũng là nghe người khác kể lại thôi, không đáng tin đâu, chuyện của Thượng Đế hội tôi đây là người biết rõ nhất, lúc tôi tham gia các vị còn chưa gia nhập cơ mà, lúc đó quân Thái Bình không biết đánh trận, nhưng sau này Đông vương ngày đêm nghiên cứu binh pháp của quân đội triều Minh...”

“À, đó là chuyện về sau rồi, tôi đang kể chuyện trước đó cơ mà, cô đừng cắt lời chứ.” Mạnh Hiệt đã uống quá chén, chỉ nhắm nhắm muốn kể chuyện: “Mọi người đều chưa nghe mà... tối hôm đó, bên ngoài doanh trại đột nhiên có ba đứa trẻ xông vào...”

“Trẻ con?” Mọi người đều lấy làm kinh ngạc, Mạnh Hiệt tiếp lời: “Ba đứa trẻ ấy cũng không biết là giúp cho bên nào, một đứa dùng đao, một đứa dùng thương, còn một đứa dùng cung tên, ba đứa tạo thành một trận thế, giết từ doanh trước đến doanh sau, cứu đi một cô gái bé con nhỏ, sau đó lại từ doanh sau xông thẳng ra cổng doanh trại, mở một con đường máu tựa như giữa chốn không người, lúc đó Đông vương nhìn mà chỉ biết ngây người ra, trong đầu thầm nhủ: tổ sư nhà nó, đánh trận có thể như vậy sao?”

“Ba đứa trẻ mà lợi hại vậy sao? Tôi không tin?” ôn Tô Ninh lập tức đưa ra nghi vấn.

Cả bọn sôi nổi bàn luận về tính thật giả của sự kiện này, lại phân tích xem ba đứa trẻ kia dùng trận pháp gì, chỉ riêng Jack nhú chặt lông mày, bắt đầu âm thầm xâu chuỗi những sự việc tựa hồ không hề liên can gì lại với nhau.

## §14: Hỏa phượng hoàng

Ba đứa trẻ tạo thành trận thế mà Mạnh Hiệt vừa nói đến, rõ ràng chính là An Long Nhi, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách xưa nay không có quan hệ gì với Thượng Đế hội, chỉ có An Long Nhi quen biết với mấy người vốn thuộc Hồng môn, nếu cậu cứu ra một cô gái bé con trong chiến trận, người đó chỉ có thể là Lý Tiểu Văn.

Jack nhớ lại hai năm trước, An Long Nhi và đám thiếu niên vốn định cùng họ đi Vân Nam, nhưng trong đêm đại bản doanh Kim Điền bị mấy nhóm đoàn luyện vây công, cả bọn lại mất tích một cách thần bí, lúc bấy giờ đang rối ren loạn lạc, mọi người gấp gấp đi cứu viện nên cũng không hỏi kỹ chuyện này, về sau Lục Kiều Kiều chỉ nói rằng bọn An Long Nhi có việc gấp phải rời khỏi Quảng Tây. Thế nhưng, trong ký ức của Jack, An Long Nhi là một đứa trẻ hành xử rất thận trọng, lại hết sức lễ phép, cậu có thể vô cớ ra đi không từ biệt sao? Trừ phi có một số chuyện mà cả An Long Nhi lẫn Lục Kiều Kiều đều không muốn mình biết.

Anh cũng nhớ ra, khi mới gặp lại Hồng Tuyên Kiều ở huyện thành Bình Nam mình từng hỏi thăm về Lý Tiểu Văn, nhưng cô và Lục Kiều Kiều lại nhanh chóng nói lảng sang chuyện khác, sau này cũng không bao giờ chủ động nhắc đến nữa; sau khi đại bản doanh Kim Điền được giải vây, Jack lại hỏi có thấy Lý Tiểu Văn trong nữ doanh không, Hồng Tuyên Kiều chỉ đối đáp quanh co, sau đó không bao giờ nhắc đến chuyện này nữa. Jack vẫn còn nhớ rõ cảnh tượng Hồng Tuyên Kiều dẫn đầu nữ doanh bái tế các chị em bị giết hại trong đêm Thất Tịch, cảnh tượng ấy thật bi thương, thật lay động lòng người, Hồng Tuyên Kiều là một tướng lĩnh tốt, rất yêu thương nữ binh, liệu cô có để mặc Lý Tiểu Văn mất tích, xong chuyện cũng không hỏi han gì hay không?

Trừ phi cô cũng không thể khẳng định Lý Tiểu Văn sống chết thế nào, thậm chí còn vào hùa với Lục Kiều Kiều để gạt anh.

Hồi ức của Jack truy ngược lại tới đoạn tình duyên ngắn ngủi với Lý Tiểu Văn từ nhiều năm trước: khi Lý Tiểu Văn sắp theo Hồng Tuyên Kiều gia nhập Nữ tử Tuyên đạo hội, Lục Kiều Kiều đã rút ra ba tờ ngân phiếu giá trị cao đưa cho Lý Tiểu Văn. Khi ấy, chỉ cần mấy chục lượng bạc là mua được một người đàn bà, Hồng Tuyên Kiều cũng đã nói trong Nữ tử Tuyên đạo hội bao ăn bao ở, Lục Kiều Kiều yêu tiền như mạng, lại cần phải chi ra mấy trăm lượng để đẩy một kỹ nữ đi hay sao? Trừ phi cô biết Lý Tiểu Văn sẽ phải dùng đến số tiền này trong tương lai.

Cuối cùng, anh nhớ đến cảnh tượng Lục Kiều Kiều và Lý Tiểu Văn vừa gặp mặt nhau, trên cỗ xe ngựa kiêu Tây xa hoa, Lục Kiều Kiều nói cô cần sử

dụng Điều hồn phù, bảo Jack đi hỏi rõ Bát tự và tên họ thật của Lý Tiểu Văn, rồi lại xem xét dung mạo Lý Tiểu Văn rất kỹ lưỡng. Lục Kiều Kiều là đại gia huyền học, đã quen thói gặp người là xem tướng trước, ngay từ khoảnh khắc đầu tiên cô đã nắm rõ được cuộc đời của Lý Tiểu Văn, lẽ nào cô không hề hay biết gì về sự sống chết của Lý Tiểu Văn sau này hay sao?

Nhiều điểm nghi vấn và không hợp lý đều được Jack kết nối thành một câu chuyện hợp lý, mà căn nguyên của toàn bộ chuyện này chỉ có một...

Jack chau mày nhìn Lục Kiều Kiều, rồi lại nhìn Hồng Tuyên Kiều, khẽ nói: “Hai người gạt tôi?”

Hồng Tuyên Kiều cười ha ha nói: “Anh Jack nói gì vậy chứ, toàn là anh chị em với nhau, sao lại gạt anh được? Kiều Kiều mệt rồi, hai người về nghỉ ngơi trước đi, để tôi tiễn hai người về.”

Jack đưa mắt nhìn sang phía Lục Kiều Kiều, thấy cô đang đờ đẫn nhìn ra ngoài cửa, sắc mặt tái nhợt như lúc hút thuốc phiện năm xưa. Người thông minh tuyệt đỉnh như Lục Kiều Kiều để lộ ra sắc mặt này, hoàn toàn là một lời khẳng định dành cho những suy luận của Jack, anh nhỏ giọng nói với cô: “Nhìn vào mắt anh đây... Lý Tiểu Văn ở đâu?”

Hồng Tuyên Kiều nghe thấy câu hỏi này, chợt cảm thấy da mặt tê rần, Lục Kiều Kiều ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt Jack, tim đập dồn dập, toàn thân lạnh toát, không nói được lời nào.

Nhìn vẻ mặt Jack rõ ràng đang cố gắng áp chế cơn phẫn nộ trong lòng, trong thời khắc mọi người đang vui vẻ thế này, anh không tiện phát tác ra, gương mặt anh đỏ bừng lên, đưa tay chỉ vào mũi Lục Kiều Kiều một cái, đột nhiên giật tung cửa chạy như bay ra ngoài, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lập tức bám theo sau, các tướng lĩnh đang sôi nổi bàn luận về trận pháp đều hết sức ngạc nhiên, hoàn toàn không biết giữa bọn họ đã xảy ra chuyện gì. Jack chạy thục mạng trên đường phố không người, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đều không biết anh định đi đâu, chỉ một mực đuổi theo. Hồng Tuyên Kiều đuổi kịp Jack trước, cô đặt một tay lên vai anh, nói: “Anh Jack, có gì từ từ nói...”

Jack không dừng lại, tay phải hất ngược ra sau muốn gạt tay Hồng Tuyên Kiều ra, nhưng bị Hồng Tuyên Kiều dùng tay kia ấn xuống, thuận thế ôm lấy cánh tay anh, hai chân choãi ra xuống tấn mã bộ níu chặt Jack lại: “Anh Jack, anh định đi đâu...”

Jack bị cô níu chặt không chạy được nữa, liền dừng lại găm lên: “Bỏ tay ra!” Dứt lời, giơ nắm đấm tay trái lên toan thụi vào mặt Hồng Tuyên Kiều. Hồng Tuyên Kiều không hề né tránh, chỉ giữ chặt cánh tay anh, nói: “Chúng tôi không cố ý gạt anh mà, anh nghe chúng tôi giải thích đã.”

“Cô...” Jack không thể xuống tay đánh người, tức đến nỗi không nói được lời nào nữa, khó khăn lắm mới rặn ra được một câu: “Hai người vẫn luôn gạt tôi, tôi làm sao tin được hai người nữa đây?”

Lúc này, Lục Kiều Kiều cũng đuổi tới nơi, cô vòng tay ôm lấy cánh tay còn lại của Jack, nói: “Jack, đừng chạy nữa, anh định đi đâu chứ?”

Jack kích động nói: “Hai người không chịu kể cho tôi chuyện của Lý Tiểu Văn, nhưng thế nào cũng có người biết, tôi có thể đến nữ doanh hỏi Hồ cửu Muội, cô ấy tham gia Thượng Đế hội từ những ngày đầu tiên, cô ấy sẽ nói cho tôi biết.”

Hồng Tuyên Kiều không muốn làm lớn chuyện lên ảnh hưởng tới nữ doanh, cô thấy Jack đã dừng lại để nói chuyện, vội vàng khuyên giải: “Tôi sẽ nói với anh, tôi là tướng quân của nữ doanh, biết nhiều hơn Kiều Kiều, hai người về nhà nghe tôi kể có được không...” Lúc nói những lời này, hai tay cô vẫn níu chặt lấy Jack, như sợ chỉ lơ tay ra là anh sẽ lại xông thẳng đến nữ doanh vậy.

Jack cũng biết làm lớn chuyện này lên chẳng có lợi cho ai cả, anh thở dốc mấy hơi liền, trấn tĩnh lại đôi chút rồi nói: “Hai người buông tôi ra, tôi muốn về nhà.”

Tại nhà Lục Kiều Kiều, ba người vào trong căn phòng nhỏ đóng cửa lại, Jack chăm chú nghe Hồng Tuyên Kiều kể lại toàn bộ sự việc sau khi Lý Tiểu Văn gia nhập Nữ tử Tuyên đạo hội, lúc nghe tới những nỗi khó khăn của Lý Tiểu Văn khi nuôi lớn một đứa nhỏ tóc vàng, anh không kìm được mà rơi nước mắt. Câu chuyện kể tới đoạn nữ doanh bị đồ sát thì dừng lại, Hồng Tuyên Kiều cũng nói với Jack, người cứu Lý Tiểu Văn đi nhất định là An Long Nhi.

Jack đau xót nói với Hồng Tuyên Kiều: “Cám ơn cô vẫn luôn chiếu cố đến cô ấy...”

Nhưng Hồng Tuyên Kiều lại nói: “Người thực sự nghĩ cho Tiểu Văn là Kiều Kiều, anh đừng trách cô ấy.”

Jack ngẩn người ngồi đờ ra một lúc, sau đó mới hết sức lịch thiệp đuổi khéo Hồng Tuyên Kiều đi: “Xin lỗi, tôi có chuyện muốn nói với Kiều Kiều, cô có thể về trước được không?”

Hồng Tuyên Kiều đành nắm tay Lục Kiều Kiều, khuyên giải: “Từ từ mà nói, chuyện gì cũng có cách giải quyết cả, hai vợ chồng đừng giận nhau...”

Đợi Hồng Tuyên Kiều đi khỏi, Jack thấy Lục Kiều Kiều ngồi trước ngọn đèn đang rầu rĩ nhíu chặt hai hàng lông mày lại. Nếu là trong quá khứ, Jack nhất định sẽ gắng sức khiến cô vui vẻ, người mà anh yêu nhất chính là Lục Kiều Kiều luôn tươi cười đối mặt với tất cả mọi sự, anh sẵn lòng trả giá

bằng cả sinh mạng mình để người phụ nữ này được hạnh phúc, không phải sợ hãi điều gì, nhưng ngày hôm nay, anh lại không có cảm xúc ấy. Người phụ nữ ở trước mặt anh đây nắm trong tay quá nhiều bí mật không thể cho người khác biết, tựa như cô đang muốn không chế điều gì đó vậy.

“Lý Tiểu Văn còn sống không?” Jack hỏi.

“Không biết.”

“Sao em lại không biết, em có thể tính toán được số mệnh của bất cứ ai cơ mà.” Lời chất vấn của Jack rất hợp lý hợp tình.

Lục Kiều Kiều lạnh lùng đáp: “Em thực sự không biết, nếu cô ấy mang theo lá bùa tặc mệnh em đưa cho trên người, có thể sẽ không chết, nếu không có lá bùa ấy thì khó nói lắm.”

Jack cười bất lực: “Em không thể bói một quẻ luôn bây giờ hả?”

“Em không bói.”

Jack đột nhiên xoay qua trước mặt Lục Kiều Kiều, hai tay túm chặt lấy vai cô, kích động lắc mạnh: “Anh muốn tìm Lý Tiểu Văn và con gái anh, mau nói anh biết cô ấy ở đâu, chuyện gì mà em chẳng bói ra được, mau bói đi!”

Vai Lục Kiều Kiều đau nhói lên, cô vận sức tách tay Jack ra: “Theo mệnh số thì cô ấy đã chết từ lâu rồi! Mỗi người đều có số mệnh của riêng mình, đây chính là số mệnh của cô ấy, cứu được thì em đã cứu rồi, cô ấy là gì của em chứ? Em dựa vào cái gì mà giúp cô ấy? Còn chẳng phải vì cô ấy có mang đứa con của anh hay sao. Em không muốn bói là vì em không muốn biết kết quả, không muốn bói ra một quẻ nói rằng cô ấy đã chết, em cũng hy vọng cô ấy còn sống, giờ anh đã biết An Long Nhi cứu cô ấy đi rồi, anh đi tìm Long Nhi là được!”

“Vậy em giúp anh bói xem Long Nhi đang ở đâu?!” gương mặt Jack lộ vẻ mong chờ, nôn nóng hỏi Lục Kiều Kiều, hai tay lại chụp lấy vai cô.

Lục Kiều Kiều lại giơ tay đẩy anh ra, bực bội đáp: “Bói cái gì chứ, anh dùng đầu óc mà nghĩ là biết ngay, Long Nhi biết tâm pháp trăm long, trong tay lại có Lôi thích để trăm long, cả thiên hạ này chỉ có nó và An Thanh Nguyên biết trăm long thôi; An Thanh Nguyên vẫn tìm đủ mọi cách để chém đứt chín đạo long mạch ở Quảng Đông, chắc chắn Long Nhi đang ở Quảng Đông đợi An Thanh Nguyên rồi, anh đi Quảng Đông tìm nó là được.”

“Phải rồi, phải rồi...” Jack vừa lăm bắm, vừa ra cạnh giường thu dọn hành lý. Thu dọn một lúc, anh thấy Lục Kiều Kiều vẫn ngán người ngồi ở đó, hai mắt nhìn chăm chăm vào ngọn lửa đèn dầu, liền hỏi: “Em không thu dọn à? Chúng ta cùng đi tìm Lý Tiểu Văn.”

Lục Kiều Kiều ngồi đờ ra một lúc lâu mới trả lời: “Em không đi.”



Jack nghe cô nói vậy, lấy làm ngạc nhiên: “Chúng ta là vợ chồng, chúng ta đã thề sẽ không bao giờ chia lìa, giờ chúng ta phải đi tìm con gái, tại sao em không đi?”

Lục Kiều Kiều hờ hững nói: “Bây giờ anh đi tìm người phụ nữ khác, tìm con của hai người, em đi làm cái gì? Lúc anh cầu hôn em là anh thề, em có thề với Thượng Đế đâu.”

Jack nghe Lục Kiều Kiều nói vậy thì kinh ngạc không nói nên lời, sắc mặt anh lúc xanh lúc đỏ, giận đến nổi tay chân không biết để vào đâu, cuối cùng anh giơ tay cầm bình trà trên mặt bàn hàn học ném mạnh xuống đất, cùng với tiếng vỡ đánh xoảng, Lục Kiều Kiều đang ngồi ở mép giường giật nảy mình sợ hãi, toàn thân run lên một chập.

Jack gầm lên: “Em ích kỷ quá! Ngay từ đầu em đã nói dối để giữ anh lại bên cạnh rồi, vì mình mà em có thể mặc kệ bất cứ ai. Từ khi quen biết em đến giờ, em đi đâu anh liền theo đấy, chuyện gì anh cũng có thể làm theo ý em, miễn là em cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc; nhưng giờ anh muốn đi tìm Lý Tiểu Văn, em không ưa cô ấy, anh cũng không yêu cô ấy, song cô ấy cũng là một con người, giá trị sinh mệnh của cô ấy không thấp kém hơn bất cứ ai, cô ấy đã sinh con cho anh, trải qua rất nhiều khó khăn để nuôi lớn đứa nhỏ ấy, cô ấy cũng là một phần rất quan trọng trong cuộc đời anh. Trước đây, anh chưa bao giờ yêu cô ấy, nhưng bây giờ anh cảm thấy cô ấy là một người phụ nữ thực sự đáng để yêu, khi em nói cho Lý Tiểu Văn biết cô ấy chỉ sống được ba năm nữa, cô ấy cũng chưa từng bỏ cuộc một ngày nào, sự khác biệt giữa em và cô ấy chỉ là cô ấy không có năng lực thay đổi mà thôi. Giờ anh chỉ muốn đi thăm đứa nhỏ, xem xem cô ấy cần chúng ta giúp đỡ gì không, đứa nhỏ không sai, đứa nhỏ cần tiền, cũng cần có điều kiện để trưởng thành, cần có cha mẹ, những thứ này chúng ta đều có thể cho nó, chuyện gì chúng ta cũng có thể làm, có năng lực làm, tại sao lại không đi làm? Thượng Đế đã ban cho em sức mạnh to lớn, vậy mà em lại không có lòng thông cảm, không đi giúp đỡ những người yếu đuối, em chỉ biết dùng huyền học để kiếm tiền, an táng mộ tổ nhà Hồng Tú Toàn là để kiếm tiền, đi Vân Nam cược ngọc là để kiếm tiền, bán quân hỏa cho quân Thái Bình cũng để kiếm tiền, nhưng mỗi người bên cạnh em đều phải xoay chuyển xung quanh em, vì em mà bán mạng, em... em rốt cuộc có đi tìm đứa nhỏ hay không...”

Mắt Jack lại rơm rớm, anh chỉ thấy một gương mặt lạnh lùng, cùng với sự từ chối lạng lẽ. Jack biết, việc mà Lục Kiều Kiều không muốn làm, không ai có thể ép cô làm được, anh tung chân đá văng cái ghế bên cạnh, xách rương da, khoác yên ngựa lên vai, hàm hè lao ra cửa. cửa phòng bật mở, Jack trông thấy An Thanh Viễn đang ở bên ngoài nghe lỏm, anh ta giơ tay kéo Jack vào trong rồi hỏi: “Jack, hai người xảy ra chuyện gì vậy?”

Jack cực kỳ phấn nộ nói: “Tôi muốn ra khỏi thành.”

An Thanh Viễn giữ chặt anh lại, nói: “Giờ làm sao mà đi được, hai mươi dặm bên ngoài thành toàn là quân Thanh bao vây tầng tầng lớp lớp, cậu muốn đi đâu?”

Jack còn chưa kịp trả lời, Lục Kiều Kiều ở trong phòng đã lớn tiếng gọi: “Anh mặc kệ anh ấy, để anh ấy đi đi!”

An Thanh Viễn đành buông tay, Jack chạy tới chuồng ngựa dắt ngựa của mình ra, lắp xong yên cương và hành lý liền phóng về phía cửa thành, xông ra khỏi thành Vĩnh An ngay trong đêm.

An Thanh Viễn lo lắng đi vào phòng Lục Kiều Kiều, nhưng cô lại lao ra cửa như người phát điên, hét văng An Thanh Viễn ra chạy thẳng lên tường thành. An Thanh Viễn càng chẳng hiểu gì, vừa nãy chẳng phải Lục Kiều Kiều mới bảo anh ta buông Jack ra hay sao, giờ lại còn đuổi theo làm gì? Nghĩ đoạn, anh ta cũng lập tức chạy theo Lục Kiều Kiều lên tường thành.

Lục Kiều Kiều đứng trên tường thành tối tăm đón cơn gió Bắc lạnh buốt, trợn to mắt nhìn thót ngựa lao về phía cứ điểm quân Thái Bình ở Thủy Đâu, đó là hướng đi xuống phía Nam qua cửa sông Tâm Giang, đến cửa sông có thể đi đường thủy tới Quảng Đông. An Thanh Viễn đứng sau lưng Lục Kiều Kiều, cùng cô nhìn theo Jack biến mất trong màn đêm, Lục Kiều Kiều đột nhiên hướng về phía Jack đang phóng ngựa đi, hét vang tên anh rồi khóc òa, cúi đầu phục lên ụ tường thành, dồn hết sức lực toàn thân vào hai tay không ngừng đâm xuống bức tường, đến khi xương cốt kêu lên răng rắc. An Thanh Viễn sợ Lục Kiều Kiều làm tay mình bị thương, lập tức tóm lấy cổ tay cô, không để cô hành hạ bản thân nữa, Lục Kiều Kiều kêu lên một tiếng “nhị ca” rồi quay người ôm chặt lấy An Thanh Viễn, khóc rống lên đến khi gục xuống tường thành.

Từ hôm An Thanh Viễn công Lục Kiều Kiều về nhà, cô không ra khỏi gian phòng đó nữa. Hồng Tuyên Kiều đã cắt cử nữ binh thỉnh thoảng ghé qua chăm nom cho cô, các bạn bè thân thuộc cũng thường đến thăm, nhưng tất cả đều nhận ra Lục Kiều Kiều tựa như đã biến thành một con người khác, ánh mắt đờ đẫn, trầm mặc không nói không rằng. Hồng Tuyên Kiều và An Thanh Viễn đều hỏi Lục Kiều Kiều nguyên nhân cô một mình ở lại, song Lục Kiều Kiều làn nào cũng chỉ cười cười không đáp, rồi lãng sang chuyện khác. Khi cả bọn bàn tán chuyện của Lục Kiều Kiều sau lưng cô, thì nghe Phùng Vân Sơn nói: Cô ấy làm vậy là có nguyên nhân riêng.

Mọi người không hề hoài nghi đôi mắt tinh đời của Phùng Vân Sơn có thể nhìn thấu được cõi lòng Lục Kiều Kiều, nhưng Phùng Vân Sơn chưa bao giờ nói rõ nguyên nhân của cô là gì, làm mọi người lại càng phỏng đoán nhiều, hành vi quái dị của Lục Kiều Kiều trở thành một bí ẩn. Dưới chế độ Mãn

Thanh có thể lấy thêm thiếp một cách hợp pháp, ở Thái Bình Thiên Quốc cũng không hạn chế số lượng vợ của quan viên, mọi người đều không hiểu nổi tại sao Lục Kiều Kiều lại vì một người đàn bà và một đứa trẻ mà rời bỏ chồng mình, cách nhìn thông thường đều là, nếu Jack thích thì cưới người đàn bà kia về, đưa đứa nhỏ về nuôi là được, hoàn toàn không hề ảnh hưởng đến địa vị vợ cả của Lục Kiều Kiều.

Chiến sự liên tiếp báo nguy, Hường Vinh tựa như ăn phải thuốc tiên thoát thai hoá cốt, hết lần này đến lần khác đánh bại quân Thái Bình, mỗi lần chiến đấu quân Thái Bình đều tử thương trên trăm người, trong tình trạng ngày nào cũng hỗn chiến, con số này không thể nói là không nghiêm trọng. Gần đây, quân Thanh còn áp dụng chiến lược chuyển doanh trại, chính là mỗi khi chiến thắng một cứ điểm, liền dịch chuyển doanh trại toàn quân tiến lên áp sát thêm một dặm. Cứ tiếp tục thế này, cứ điểm của quân Thái Bình sẽ lần lượt bị nhổ đi, nhanh chóng rơi vào tình trạng giặc đến sát chân thành, chiến thuật giữ nơi hiểm yếu cuối cùng sẽ hoàn toàn sụp đổ.

Trước đó, Lục Kiều Kiều vì sự hiếu kỳ của phong thủy sư, muốn nghiệm chứng Long quyết nên chủ động ở lại trong thành tham gia tác chiến đánh quân Thanh, nhưng sau Tết, quân Thanh vây thành càng ngày càng chặt, không thể dễ dàng thoát khỏi vòng vây được nữa, lúc Jack đi vẫn có thể một người một ngựa phóng nhanh khỏi thành trong đêm tối, nhưng tình thế hiện tại không cho phép xông ra như vậy nữa. Lục Kiều Kiều có đạo thuật kỳ công, tự mình xông ra cố nhiên là dễ như trở bàn tay, nhưng tâm trạng cô đang như vậy, một thân một mình đến đâu mà chẳng giống nhau chứ?

Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn nhiều lần mời Lục Kiều Kiều đến gặp mặt thương lượng việc quân, xét cho cùng thì trận pháp long hổ phòng thủ, đặt cứ điểm giữ các vị trí hiểm yếu ngoài thành này cũng do cô đề xuất, lại từng hết sức thành công, mọi người đều chờ mong cô có thể đưa ra kiến nghị gì đó mới mẻ. Nhưng mặc cho ngoài thành đánh trận nghiêng trời lệch đất, pháo nổ suốt ngày, Lục Kiều Kiều vẫn cứ đóng cửa không chịu ra ngoài, Phùng Vân Sơn đến tận nhà thăm hỏi cũng chỉ đổi lại được một chén trà nhạt cùng thái độ trầm mặc.

Sau nhiều lần huyết chiến, cứ điểm của quân Thái Bình rốt cuộc cũng lần lượt bị công phá, ngay cả vùng đất yết hầu long mạch mà Lục Kiều Kiều coi trọng nhất là doanh trại Thủy Đậu cũng bị quân Thanh nhiều lần công chiếm, nhưng vì Lục Kiều Kiều từng nói, ai giữ được Thủy Đậu, người đó có thể nắm trong tay mạch máu của cả thành Vĩnh An, vì vậy sau mỗi lần thất thủ, quân Thái Bình lại liều chết đoạt lại khu vực hiểm yếu này. Trong cuộc chiến giằng co bất kể ngày đêm ở Thủy Đậu, vì là đạo quân anh dũng thiện chiến, quân đội Hồng môn dưới trướng La Đại Cương thường được phái ra

tấn công những nơi kiên cố và tử chiến, trong mấy tháng số thương vong đã lên đến tám phần, đồng thời sức chiến đấu của hai phần còn lại đã tụt đến mức không thể nào hồi phục được nữa.

Lúc này, quân Thanh lại tăng cường thế công, vận chuyển đại pháo nghìn cân từ Quế Lâm tới bắn vào thành, không ít nhà dân trong thành Vĩnh An bị bắn trúng, đạn pháo thậm chí còn bắn tới cả nha môn Thiên vương đang cư trú, cả thành Vĩnh An không ai may mắn chạy thoát, đến cả Thiên vương Hồng Tú Toàn cầm cung trong nhà cũng có khả năng mất mạng bất cứ lúc nào. Lục Kiều Kiều vẫn ngày ngày nhốt mình trong phòng, không hỏi việc quân, chỉ bàn thần ngồi đó hút thuốc, chẳng khác gì muốn tìm cái chết. Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn thực sự không thể chịu được nữa, liền cật cừ Hồng Tuyên Kiều dẫn theo mười mấy nữ binh, khiêng kiệu chạy đến trước cửa nhà cô, dùng sức mạnh bát Lục Kiều Kiều đầu tóc rũ rượi ra, khiêng lên tường thành.

Lục Kiều Kiều đã rất lâu không ra khỏi cửa, có nghe khá nhiều về tình hình nguy cấp trong thành, cũng biết bên ngoài cả ngày lẫn đêm đầy tiếng nổ và tiếng thét gào của người qua kẻ lại, nhưng đây là lần đầu tiên cô tận mắt chứng kiến hiện thực tàn khốc, ở trong kiệu, cô thấy trong thành Vĩnh An đâu đâu cũng là phòng ốc bị đạn pháo phá hủy, ven đường là những cái xác chưa kịp thu dọn cùng tiếng khóc mất người thân, đạn pháo thỉnh thoảng lại rơi xuống ngay bên cạnh, dù thành Vĩnh An không bị công phá thì chỉ pháo kích thế này sớm muộn cũng sẽ bị bán cho biến thành bình địa.

Lên trên tường thành, cô thấy doanh trại quân Thanh đã dồn lên cách thành vài dặm, chỉ cần chăm chú quan sát có thể nhìn rõ binh sĩ trong doanh trại bọn chúng đang làm gì, cảnh tượng này hoàn toàn khác với cảnh khắp nơi đều là cứ điểm của quân Thái Bình mấy tháng trước. Bên tai cô không ngừng vang lên tiếng súng pháo và tiếng hò hét, trong mắt khắp nơi chỉ thấy khói thuốc súng mù mịt và cảnh tượng máu me khi hai quân lao vào đánh giáp lá cà. Chỉ có điều, ruộng lúa vàng ruộm hiện giờ đã biến thành một vùng đất khô cằn pha lẫn hai màu đen đỏ, màu đỏ là máu, màu đen là máu đã khô đi.

Lục Kiều Kiều đang đắm chìm trong thương cảm và nghĩ suy cũng bị chấn động, vận mệnh phía trước không phải là suy xét và tính toán, không phải thần tích và nghiệm chứng, mà là một trận quyết đấu người sống ta chết, cho dù trời cao ban cho ai số mệnh thế nào đi chăng nữa, một khi đã tới đây thì chỉ có một con đường duy nhất, chính là giết địch để cầu sinh. Cô ngồi trên tường thành nhìn binh mã quân Thanh tung hoành qua lại chặn giết các tuyến đường tấn công, phòng thủ của quân Thái Bình, sinh mạng con người cứ vậy mà biến mất ngay trước mắt mình, vẫn còn chiến đấu thì sẽ còn

có thêm nhiều gia đình nữa phải mất đi thân nhân.

Cảnh tượng tựa như chốn địa ngục này quả nhiên đã khiến Lục Kiều Kiều tạm gác chuyện trong lòng xuống để trở về với hiện thực, cô lặng lẽ quan sát lộ tuyến tấn công phức tạp của quân Thanh, tuy thoạt nhìn tưởng như lộn xộn không theo chương pháp gì, nhưng dường như lại ngầm ẩn giấu huyền cơ bên trong. Vị trí các cứ điểm mà Lục Kiều Kiều đặt ra đều nằm ở phía trên long hồ sa thủ được bảo bọc nhiều tầng, là những điểm có long khí mạnh nhất, nếu quân Thanh tấn công bừa bãi, quân Thái Bình có long khí hỗ trợ có phần thán cực cao, thêm nữa, các cứ điểm còn bảo hộ lẫn nhau, có thể nói là không hề có kẽ hở.

Nhưng cô phát hiện ra khi quân Thanh tấn công, đội chủ công đi đầu nhất định sẽ cắm một lá cờ lớn vào một nơi nào đó, Lục Kiều Kiều không hiểu hàm nghĩa thực sự của điểm cắm cờ này, nhưng cô nhìn ra được, địa điểm này chính là lưng của nhánh long mạch chảy ngầm dưới lòng đất của bình nguyên, biện pháp này rất có thể là để ghim chặt long khí lại. Sau khi cắm chiến kỳ xuống, quân Thanh để một nhóm quân nhỏ và tướng lĩnh chủ chốt lại canh phòng, đội công kích lập tức men theo đường vận hành của long khí bỏ về phía cứ điểm, lúc này năng lực phản kích của cứ điểm rõ ràng kém xa so với sức mạnh tấn công của quân Thanh; khi các cứ điểm xung quanh xuất kích ứng cứu, quân Thanh lại tiến hành phục kích cứu binh, điểm phục kích được bố trí chính xác lạ kỳ, lần nào cũng vừa khéo nằm đúng trên tuyến đường quân Thái Bình đi qua, khi cứu binh đi qua được một nửa, quân Thanh sẽ tấn công chia cắt đội ngũ. Cùng thời điểm đó, trong thành lại bị đại pháo oanh kích, bản thân còn khó giữ, vì vậy cứ điểm ngoài thành liền rơi vào cảnh buộc phải đơn lẻ chiến đấu.

Phương pháp phá trận tinh diệu nhường này, nhất định không phải là chủ ý của Hường Vinh, Lục Kiều Kiều đã dùng Kỳ môn độn giáp tra soát chiến thuật của quân Thanh, rất rõ ràng, thế công của đối phương Bát môn rối loạn, hoàn toàn không phù hợp với thuật dùng binh theo Kỳ môn độn giáp, mà cách thức cắm chiến kỳ lên lưng của nhánh long mạch, sau đó men theo sống lưng vô hình vô tích của long mạch ẩn dưới đồng bằng để tấn công, rõ ràng là phong cách của phong thủy sư. Cô tựa như nhìn thấy một vị đại sư dụng binh bằng thuật phong thủy đang đứng phía sau Hường Vinh, mỗi ngày đều vạch ra những kế hoạch tấn công mới, từ cứ điểm, tới tuyến đường, rồi các phương hướng chủ yếu, rành mạch phân minh, thậm trọng đánh đổ trận thế thủ nơi hiểm yếu. Song điều khiến Lục Kiều Kiều cảm thấy nguy hiểm nhất là, binh pháp cô sử dụng vốn là binh pháp phong thủy Long quyết độc nhất vô nhị trong thiên hạ, vậy mà đối phương rõ ràng có thể nhìn thấu được thuật phong thủy thiên tử cực kỳ bí mật này, đối thủ ở phía sau kia rốt cuộc là ai chứ?

Đôi thủ đã có thể đánh bại binh pháp Long quyết, thì cũng có thể tiêu diệt toàn bộ quân Thái Bình trong thành, vả lại, với thực lực của quân Thái Bình hiện nay, cùng với tình trạng quân Thanh ngày một tiến sát chân thành, muốn bố trí lại trận địa là điều không thể, nếu cứ tiếp tục dùng phương pháp này đánh tiếp, cuối cùng sẽ chỉ còn cách rút vào đường chết là phòng thủ tường thành, không có gì khác biệt so với tình cảnh bị vây ở Kim Điền nửa năm trước, con đường sống duy nhất chính là nhân lúc quân Thanh còn chưa từ bốn phía áp sát tường thành vây công mà đột phá vòng vây lần nữa.

Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn nhìn sắc mặt ngẩn ngơ của Lục Kiều Kiều, đợi cô mở miệng nói chuyện. Lục Kiều Kiều ngủ dậy vẫn chưa chải đầu, những sợi tóc lòa xòa buông xuống hai bên má, cô nhìn chằm chằm vào chiến trường rộng mấy chục dặm đang chém giết tàn khốc, hồi lâu sau mới rặn ra một câu: “Gặp phải cao thủ rồi.”

Dương Tú Thanh gật đầu: “Tôi cũng cảm thấy cách đánh hiện nay của quân Thanh không giống phong cách của Hướng Vinh, có mật thám báo tin về nói, Trung đường Trại Thượng A của Mãn Thanh cũng đến chiến trường đốc thúc chiến đấu rồi.”

Lục Kiều Kiều vẫn ngồi bất động trong kiệu, chỉ có cặp môi là khe khẽ nhấp máy, nói bằng giọng rất nhỏ: “Tôi nói là đối phương có cao thủ phong thủy...”

Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh hết sức bất ngờ trước câu trả lời này, họ Phùng hỏi: “Lục tiên sinh nhìn ra vấn đề gì à? Có cách gì hay không?”

Lục Kiều Kiều quay đầu lại nhìn mặt Phùng Vân Sơn, hác khí trên gương mặt anh ta càng lúc càng nồng đậm, chứng tỏ mỗi ngày mỗi đến gần thọ hạn, nhưng ánh mắt anh ta vẫn tràn ngập ý chí chiến đấu, khiến Lục Kiều Kiều không khỏi thảm xúc động. Chuyện xảy ra với cô thực sự lớn như vậy hay sao? Trên đời này có bao nhiêu người còn đau khổ hơn cô, nhưng họ vẫn đang cố gắng vì mộng tưởng của mình, đây là gãy chết một cách bất lực sao? Có lẽ đây là một hình thức chống lại số mệnh.

Phùng Vân Sơn thấy Lục Kiều Kiều đang giương đôi mắt thất thần lên nhìn mình, hồi lâu không nói gì, biết cô lại nghĩ đến chuyện đâu đâu rồi, anh ta lay lay chiếc kiệu của cô, hỏi: “Lục tiên sinh? Tỉnh lại đi.”

Lục Kiều Kiều tựa hồ giật mình tỉnh mộng, hơi thở mảnh như đường tơ, khe khẽ nói: “Ừm, đúng vậy, bọn họ dùng chiến kỳ ghim chặt sống lưng long mạch, lại tấn công cứ diêm theo đúng đường đi của long mạch ngầm dưới đất, cái này thì chỉ có phong thủy sư mới xem ra được, vì vậy chác chắn có cao thủ phong thủy đặt ra kế hoạch tấn công hằng ngày.”

“Chiến kỳ ghim vào sống lưng long mạch?” Dương Tú Thanh lấy làm lạ.

Lục Kiêu Kiêu ngoảnh sang phía y, nói: “Giống như lúc giết lươn ấy...” Lục Kiêu Kiêu rút thanh đoản đao trong ống tay áo ra, “cách” một tiếng, đâm mạnh vào tay đòn kiêu, gằn giọng nói: “Dùng đinh dài đóng cổ họng con lươn vào tấm ván, sau đó chặt đầu mổ bụng, con lươn có trơn mấy cũng không thoát được, vì vậy chết là cái chắc.”

Dương Tú Thanh đại khái đã hiểu được ý cô, lại hỏi tiếp: “A muội nghĩ ra cách gì phá giải không?”

Lục Kiêu Kiêu nhìn ra ngoài thành, đờ đẫn một lúc, từ cửa thành bên dưới lại có một đội binh sĩ đầu chít khăn đỏ xông ra. Chiến y trên người những binh sĩ này đã rách bươm nhưng vẫn chưa kịp vá vúi lại, có không ít người trên đầu, trên mình còn đang băng bó, rõ ràng đã bị thương ở các mức độ khác nhau, nhưng thành Vĩnh An bấy lâu nay vẫn luôn ở trong trạng thái bị vây, không thể trưng thu thêm binh sĩ được, giờ chỉ còn cách để cho thương binh ra trận trở lại, đám lão binh chết một người là mất đi một người, nhóm binh sĩ này xông ra cũng không biết có được mấy người trở về nữa.

Lục Kiêu Kiêu uể oải trả lời Dương Tú Thanh: “Phá vây thôi, đừng để bị vây khốn ở đây nữa.” Nói đoạn, cô chỉ tay vào đám binh sĩ chuẩn bị xuất chiến bên dưới: “Có thể gọi bọn họ quay lại không? Đừng tự tìm đường chết nữa.”

Dương Tú Thanh lập tức quát gọi đám tướng sĩ đang ra khỏi thành, nhưng viên tướng dẫn đầu lại tung mình xuống ngựa, chạy lên tường thành quỳ xuống xin được xuất chiến. Hán tử trung niên này quỳ rạp xuống, khẩn cầu Dương Tú Thanh: “Đông vương, doanh trại ở đầm Long Nhãn đều là huynh đệ đồng hương với chúng tôi, không thể không cứu, xin hãy cho chúng tôi ra cứu bọn họ về thành.”

Dương Tú Thanh đưa mắt nhìn Lục Kiêu Kiêu, Lục Kiêu Kiêu chỉ khe khẽ lắc đầu, họ Dương lập tức quay đầu nghiêm giọng nói với viên tướng kia: “Không có quân lệnh không được phép xuất chiến bừa bãi, lập tức chỉnh đốn quân sĩ về doanh trại đợi lệnh!” Viên tướng nghe y nói thế, tức tối đập mạnh xuống nền đất, xoay người chạy xuống thành, dẫn theo quân sĩ trở về. Phùng Vân Sơn biết tâm trạng Lục Kiêu Kiêu không được tốt, không dám thúc giục cô thái quá, chỉ nho nhã khe khẽ hỏi: “Lục tiên sinh có kế sách đột phá vòng vây nào không? Như là phương hướng và thời gian chẳng hạn?”

“Không có kế sách, đối phương là cao thủ, vị trí tôi tính ra được có thể hẳn đã biết hết cả rồi, trận này tôi không biết đánh, các vị hãy tranh thủ thời gian xem xem chỗ nào yếu nhất trong vòng bao vây của quân Thanh thì tấn công vào chỗ đó đi...” Khi nói đến chuyện bất lực này, Lục Kiêu Kiêu lại tỏ ra hết sức lừ đừ, khuôn mặt đượm vẻ mệt mỏi.

Phùng Vân Sơn nghe Lục Kiều Kiều nói vậy liền phẫn chần tinh thần: “Chớ có nản lòng, Lục tiên sinh nói chỉ cần là kế hoạch cô ra tay bố trí, hẳn ta đều có thể biết được và không chế à?”

Lục Kiều Kiều ủ rũ ngã người vào trong kiệu, một tay nâng đầu, một tay chỉ xuống dưới thành: “Đã bị người ta đánh cho như vậy rồi, anh nói xem có phải không? Kế hoạch của tôi mười phần thì có tám đã nằm trong tính toán của đối phương...”

Phùng Vân Sơn vui vẻ nói: “Vậy thì tốt quá rồi, Lục tiên sinh, lần phá vây này do cô an bài nhé!”

Lục Kiều Kiều nghe Phùng Vân Sơn nói vậy thì thoáng ngẩn ra giây lát, lập tức hiểu được ý đồ của anh ta, cô chậm rãi nhướn mắt lên nhìn anh ta, nói: “Ừm? Được, vậy thì để tôi bày trận, đợi khi nào mưa lớn thì bàn tiếp nhé.”

Phùng Vân Sơn hiểu ý, gật đầu hỏi: “Lục tiên sinh xem trận mưa này liệu bao giờ thì trút xuống?”

Lục Kiều Kiều thấp giọng trầm ngâm: “Càng sớm càng tốt... càng sớm càng tốt...”

Hiện giờ, lương thực và hỏa dược trong thành lại lần nữa rơi vào tình trạng khan cấp, sau nhiều lần giao dịch với quân Thái Bình, đạo quân của Trương Chiêu rốt cuộc đã bị Hường Vinh phát hiện, giải tán toàn bộ sáu nghìn lính đồng, nguồn vật tư cuối cùng của quân Thái Bình cũng bị cắt đứt. Muốn đột phá vòng vây trong tình trạng không đủ hỏa lực, lại phải phát huy sở trường tránh đi sở đoản, khiến súng Tây và đại pháo của quân Thanh không bắn được, đêm mưa to gió lớn chính là lựa chọn tốt nhất.

Lục Kiều Kiều và Phùng Vân Sơn còn cần mưa lớn vì một nguyên nhân khác, nửa năm trước khi ở Kim Điền, quân Thái Bình đã đột phá vòng vây trong mưa một lần, nếu lần này vẫn do Lục Kiều Kiều dùng nguyên lý huyền học lập kế hoạch, lại phá vây trong mưa lần nữa, đồng thời dùng các động thái giả tương đối máy móc đánh lạc hướng kẻ có thể phá giải được binh pháp Long quyết đứng sau lưng Hường Vinh, khiến đối phương rơi vào cạm bẫy tính toán phương hướng trong khi hoàn cảnh, thời tiết, và thời gian đều thuận lợi để tính toán chính xác; y có thể tính ra được đặc điểm thuật phong thủy của Lục Kiều Kiều, nhưng sẽ không thể tính ra được biến số mà Phùng Vân Sơn xoay chuyển ở phía sau.

Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn không hẹn mà cùng ngẩng đầu lên nhìn bầu không, trên trời mây đen mù mịt, đổ mưa lâm thâm lạnh buốt, mặt đất toàn bùn lầy, hễ giẫm chân xuống rồi nhấc lên là bùn lẫn máu bám đầy chân, nhưng muốn đợi đến khi mưa đủ lớn, trở thành bức màn thiên nhiên



cho quân Thái Bình phá vây thì không biết phải đợi đến ngày nào tháng nào nữa.

Lục Kiều Kiều ngoài miệng nói là càng sớm càng tốt, nhưng trong lòng lại hoàn toàn không nắm chắc chút nào. Vừa nãy cô đã bốc quẻ tính toán thời tiết, kết quả là một tháng sau mới có mưa to như trút nước, muốn quân Thái Bình cầm cự trong thành thêm một tháng nữa rõ ràng là không thực tế chút nào. Mấy ngày trước, Hồng Tuyên Kiều đã nói với cô vật tư trong thành đang eo hẹp, những thứ có thể ăn đều đã ăn cả rồi; quân Thanh bày trận chặt chẽ hợp lý, không thể nào cướp bóc từ bọn chúng được nữa, đối tượng dễ bị cướp nhất là Lý Thụy đã được điều xuống tuyến sau, không còn thấy bóng dáng đâu cả, vàng bạc trở thành đồ vô dụng trong thành Vĩnh An; thiếu thốn hỏa dược khiến quân Thái Bình phải đợi khi đến khoảng cách đánh giáp lá cà mới nở nổ súng với quân Thanh, như vậy khi đối chiến với hỏa lực mạnh mẽ của quân Thanh, nhân số thương vong sẽ tăng vọt lên. Trong thành Vĩnh An ôn dịch hoành hành, mỗi ngày số người chết vì bệnh trong thành không ít hơn số người chết trận bên ngoài, nếu còn thủ thành thêm mấy ngày nữa, số người chết đói ắt hẳn sẽ vượt trội tất cả nhân số tử vong vì nguyên nhân khác.

Nhìn thành Vĩnh An xơ xác tiêu điều, Lục Kiều Kiều không thể đắm chìm trong cảm giác tự oán tự trách vận mệnh của mình được nữa, bèn nói với Phùng Vân Sơn: “Cho tôi một đội nữ binh, tôi sẽ lập đàn cầu mưa ở cửa Bắc, chỉ thử một phen thôi, không biết có được hay không, nếu được mưa, toàn quân tôi nay chuẩn bị đột phá vòng vây theo lối phía Bắc.”

Phùng Vân Sơn và Dương Tú Thanh đều kinh ngạc nhìn Lục Kiều Kiều, bọn họ nằm mơ cũng không nghĩ Lục Kiều Kiều lại dám nói ra chuyện lập đàn cầu mưa. cả hai đều mừng ra mặt, Dương Tú Thanh lập tức bảo Hồng Tuyên Kiều: “Tiêu vương nương nghe lệnh, điều động hai Tư mã<sup>2</sup> trong nữ quân phối hợp với Lục tiên sinh lập đàn.” Sau đó, y quay sang bảo Lục Kiều Kiều: “Thần công của Lục tiên sinh đúng là khiến người ta không thể ngờ được, nếu Thái Bình Thiên Quốc có ngày thành được đại nghiệp, cô chính là công thần đệ nhất đó.”

Lục Kiều Kiều cười khan một tiếng, chẳng lấy gì làm vui vẻ: “ừm, tôi cũng coi như không uổng cái danh hiệu này, các vị còn nợ tôi một vạn lượng vàng ròng đấy nhé, nếu tôi không giúp, các vị đánh thua thì ai trả vàng cho tôi... có điều, chưa chắc đã cầu được mưa, đạo hạnh của tôi có hạn, chỉ biết tận hết sức mình mà thôi.”

Phùng Vân Sơn lập tức nói: “Hoàng Thượng Đế yêu thương chúng sinh, Thiên quân có quyền năng của Hoàng Thượng Đế che chở nhất định sẽ muốn gió được gió, cầu mưa được mưa, vàng bạc không thể nợ được, một khi Thánh khổ đủ đầy, nhất định sẽ trả đủ số cho Lục tiên sinh.”

“Đạo tràng lần này phải tính riêng, nếu tôi cầu được mưa, tôi muốn thu một vạn lượng bạc trắng, cầu không được thì chúng ta cùng chết ở đây thôi.”

Dương Tú Thanh không chút do dự chấp nhận giá của Lục Kiều Kiều đưa ra: “Chỉ cần a muội gia nhập Thiên quân, một nửa thành trì mà chúng ta đánh hạ được sau đợt này sẽ quy về cho cô.”

Lục Kiều Kiều thoáng ngán người, sau đó lập tức cười khỏ nói: “Đúng là đồ quỷ, tiền Thiên quân nợ tôi lại bắt tôi tự đi đánh về, muốn kiếm chút tiền ở chỗ các người thật là khó mà, chắc, Tiêu vương nương, chúng ta đến cửa Bắc lập đàn thôi...”

Tường thành phía Bắc nhanh chóng bày ra pháp đàn cầu mưa, khi trời sấm tối, Lục Kiều Kiều tắm rửa sạch sẽ khoác tấm đạo bào màu vàng, xõa tóc cầm kiếm đứng phía sau pháp đàn. Hai bên là hai đội nữ binh, Hồng Tuyên Kiều đứng bên cạnh, hai tay không ngừng xoa vào nhau, nét mặt chăm chú. Bên trong thành, Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn đích thân áp trận, Lâm Phượng Tường dẫn theo một trăm thân binh ở dưới chân thành chuẩn bị chiến đấu, dưới đất xếp đầy những tấm ván gỗ hai lớp bọc thảm dày, nếu quân Thanh dùng súng pháo tập kích, anh ta sẽ dẫn quân khiêng các tấm ván xông lên tường thành bảo vệ cho pháp đàn.

Đối với việc cầu mưa lần này, Lục Kiều Kiều hoàn toàn không có tự tin gì, tuy cô đã theo Đặng Nghiêu học đạo pháp Thần Tiêu ba năm, nhưng cầu mưa là đạo pháp cao nhất trong Đạo giáo, công lực của cô không đủ để ứng phó, vì vậy khi Côn Minh gặp hạn hán phải cầu mưa, lần nào cũng do Đặng

Nghiêu làm đàn chủ, cô chỉ ở một bên học tập phối hợp mà thôi.

Đặng Nghiêu từng nói, Lục Kiều Kiều đã học được tâm pháp và phù chú của Thân Tiêu đạo, chỉ thiếu nội công thâm hậu để vận dụng, mà muốn đạt đến cảnh giới nội công tối cao có thể cầu mưa, Lục Kiều Kiều phải tiếp tục thăng cấp trên cơ sở nội công nữ đan, trăm bạch long và trăm xích long đoạn tuyệt khả năng sinh sản của mình, nhưng nhiều năm nay Lục Kiều Kiều vẫn không muốn làm điều đó. Mỗi người phụ nữ đều hy vọng sinh con để cái cho người mình yêu thương nhất, trong lòng người phụ nữ dù là cảnh giới tối cao về tu đạo cũng không thể sánh được với một đứa con, cô thà làm một người mẹ chỉ biết công phu mè nheo quà chớ cán còn hơn.

Vì nguyên nhân này, Lục Kiều Kiều chưa bao giờ đơn độc lập đàn cầu mưa, nhưng hôm nay cô lại dám bày ra chuyện này: một là vì quân dân toàn thành đã bị dồn vào đường cùng, trước sự sống chết của ngàn vạn con người, sự được mất của cá nhân đã trở nên nhỏ bé vô cùng; hai là vì giờ đang là mùa xuân, mùa mưa sắp tới, bầu trời thường xuyên có mây đen mưa nhỏ, là lúc thủy long đang vượng, cô cảm thấy lần cầu mưa này không cần công lực cao lắm, về mặt bản chất thì chỉ là thúc mưa chứ không phải cầu mưa, rất đáng để phóng tay đánh cuộc một phen.

Trong gió lạnh, Lục Kiều Kiều bước chân theo canh bộ, chống kiếm niệm chú, tầng mây dày đặc trên bầu không thấp thoáng truyền đến tiếng sấm trầm đục và ánh chớp lóe lên, sau một đạo bùa Thanh phong điểm ra cùng tiếng niệm chú, bên cạnh cô dấy lên một trận gió lạ. Mờ gió đến rồi, thì phải mờ sấm, sấm chớp kích phát mới có thể khiến khí thủy long trên không trung tạo thành mưa giáng xuống mặt đất. Lục Kiều Kiều ngưng thần nhắm mắt, để chân khí chậm rãi tích tụ, từ từ mở rộng kết giới của mình, thoáng sau, trên người cô liền phát ra ánh sáng đỏ mờ mờ.

Từ sau lần chứng kiến Lục Kiều Kiều bày kết giới trên đỉnh Phù Dung nhiều năm trước, Hồng Tuyên Kiều chưa từng thấy cô sử dụng đạo thuật thêm lần nào nữa, lúc này lại thấy kết giới xuất hiện, vẫn không khỏi tròn mắt kinh ngạc. Cô thấy Lục Kiều Kiều đứng giữa cơn gió xoáy và vàng sáng đỏ vẫn điềm lệ mê người hết như nhiều năm trước, mái tóc dài buông xõa phát qua gương mặt nhỏ nhắn, hàng lông mày dài, bờ môi mỏng trên gương mặt trẻ trung như thiếu nữ tinh tế như trong tranh, lông mi dài đến độ có thể hắt ra bóng trong ánh lửa; giữa đôi hàng lông mày đã thêm vẻ phong vận duyên dáng, đồng thời cũng toát lên nét u oán lạnh lùng.

Tay trái Lục Kiều Kiều chụm lại như hoa lan, kết thành thủ ấn Ngọc Thanh quyết, ngón tay múa lên như nước chảy mây trôi, nhẹ nhàng vẽ lên thân kiếm một đạo bùa đẹp đẽ, đám nữ binh đứng ở hai bên nhìn mà như say như mê, có bảo đây là một màn vũ đạo của ngón tay cũng không hề quá lời

chút nào. Mọi người đang đắm chìm mê muội, bàn tay Lục Kiều Kiều đã chuyển thành kiếm quyết, dính sát vào thân kiếm nhanh chóng miết tới mũi kiếm, trường kiếm mạnh mẽ múa lên một quang sáng bạc xung quanh cơ thể cô, kễ đó, cô sải chân bước về phía pháp đàn, trường kiếm mang theo ánh sáng đỏ tỏa ra từ cơ thể cô, đâm về phía bầu trời phương Bắc.

Lục Kiều Kiều thánh thót quát lên: “Phong hỏa lôi điện, hành vân bố vũ!” Sau khi ánh sáng đỏ xông thẳng lên bầu trời tản vào tầng mây, giữa tầng mây cùng lúc lóe lên một tia chớp, rồi lập tức có tiếng sét vang lên trên không trung, tiếng sấm ầm ầm cũng vang lên ngay sau đó. Tuy Dương Tú Thanh sớm đã hạ lệnh, cấm chỉ phát ra tiếng động trong lúc bảo vệ pháp đàn, nhưng khi thấy cảnh kiếm chỉ sấm động ấy, đám quan binh nam nữ trên tường thành, bao gồm cả Dương Tú Thanh, đều không kìm được mà xôn xao ồ lên một chập.

Gió nổi sấm vang, bước tiếp theo chính là biến thân bày mưa, biến thân là nguyên thần dị hóa mà chỉ riêng Thần Tiêu đạo mới có, cần có tu vị cực cao để không chế nội khí, Lục Kiều Kiều căn bản còn chưa đạt đến cảnh giới thu phóng nguyên thần tự nhiên, nếu miễn cưỡng kích phát nguyên thần sẽ gây ra tẩu hỏa nhập ma. Trước đây, mỗi lần cầu mưa đều có Đặng Nghiêu ở bên cạnh truyền công lực hộ thân cho cô, sau đó mới vận dụng biến thân, lần này không có Đặng Nghiêu, tất cả đều phải dựa vào chút công lực kém cỏi của mình, làm như vậy vốn cực kỳ nguy hiểm, nhưng đến giờ khắc này cô cũng chẳng nghĩ ngợi được nhiều, chỉ biết dốc hết sức ra đánh cược một phen thôi vậy.

Lục Kiều Kiều vận công xuất ra nguyên thần trong ảo hải, nhưng nguyên thần không sao xông ra khỏi ảo hải được. Ảo hải là một thế giới trong tâm trí người ta, ẩn chứa quá khứ, tương lai, hồi ức, mộng tưởng, niềm vui, nỗi đau, tình yêu và thù hận trong đời một con người. Lúc này, Lục Kiều Kiều đang vung kiếm múa loạn trước pháp đàn, trước mắt chỉ thấy toàn là ảo giác.

Cô trông thấy cô bé An Thanh Như mười tuổi đầu mới học xem bói đoán mệnh đang ở trong phòng lén lút cầm bút lông suy diễn số mệnh của bản thân, trên tấm giấy vàng đó viết: Tư liễu điên cuồng bay trong gió, đào hoa khinh bạc trôi theo dòng. Đây là lời nguyên định sẵn cả đời cô phải cô độc phiêu linh, khắc chồng khắc con. Từng gương mặt cô gặp trong đời đều dập dềnh hiện lên trước mắt, sau đó lại bồng bênh biến đi trong tiếng cười giọng nói, tất cả đều không thể nắm bắt, không thể níu giữ. Jack cũng đến, cùng với nụ cười đơn thuần ấm áp như ánh dương, cười trên lưng ngựa luẩn quẩn bên cạnh cô không chịu rời, khi Jack nhảy xuống ngựa ôm chặt lấy cô, Lục Kiều Kiều lại phát hiện người yêu trong lòng đã chết, toàn thân mềm nhũn dựa vào ngực mình, đôi mắt ảm đạm bất động nhìn mình chằm chằm...

Lục Kiều Kiều phun ra một ngụm máu tươi, đôi mắt hạnh tròn tròn, lệ tuôn đầy mặt ngã nhào lên pháp đàn, làm đổ lư hương cắm ba nén hương lớn, trường kiếm trong tay đã bay xuống dưới tường thành. Hồng Tuyên Kiều và đám nữ binh lập tức chạy đến, toan đỡ cô đứng dậy, nhưng Lục Kiều Kiều lại dang rộng hai tay đẩy cả bọn ra, khó nhọc oằn mình đứng lên, hai chân tách ra đứng cho vững, đôi tay thành thạo liên tục kết thành một chuỗi thủ ấn phức tạp, miệng lầm nhảm niệm một tràng chú ngữ không ai hiểu. Trong khi những người bên cạnh nhìn mà hoa mắt chóng mặt, gió lại nổi lên xung quanh pháp đàn, thế gió càng lúc càng lớn, mang theo cả hơi ấm.

Công lực Lục Kiều Kiều đã phát huy đến mức cực hạn, nhưng nỗi oán hận trong lòng cô lại đang đè nén nguyên thần, cô hận nhất là lão trời già mà cô đang cầu mưa kia, hận ông trời cho cô năng lực thay đổi vận mệnh, song lại gán cho cô một số mệnh không thể đổi thay; thứ nữa là hận người cha đạo mạo trang nghiêm kia, đã điếm xuống một huyết phong thủy thuộc hàng thượng hảo, nhưng huyết vị phong thủy này lại chỉ đảm bảo cho hai người anh cô được phú quý mà phớt lờ số mệnh của đứa con gái, lẽ nào vì mình là con gái, thì phải bị bỏ rơi hay sao?

Cam tâm tình nguyện để người mình yêu thương nhất ra đi, không có nghĩa là không đau khổ, nhưng yêu một người mà phải trả cái giá như vậy, lẽ nào là số mệnh mà một người có thể nhìn thấu số mệnh nên có? Nếu buộc phải như vậy, Lục Kiều Kiều thà làm một người bình thường hồ đồ còn hơn. Giờ cô không thể không cảm thấy ngưỡng mộ Lý Tiểu Văn, cho dù số mệnh khổ sở chừng nào, Lý Tiểu Văn cũng có thể sống với hy vọng, cho dù số mệnh có khuyết thiếu điều gì, chỉ cần trong đời có một đứa con, thì người mẹ sẽ có hy vọng vô cùng vô tận.

Từ nhỏ, Lục Kiều Kiều đã biết số mệnh đã định sẵn mình không con không cái, cô từng cho rằng có thể dùng thuật phong thủy của mình để bổ cứu, nhưng mộ tổ có thể bổ cứu cho cô lại đã bị môi trường thay đổi thành cục thế bất lợi với cô, vả lại, về mặt lý luận, cô không thể gây ra bất cứ thay đổi nào đối với phong thủy của mộ tổ. Tuy bấy lâu nay cô không đào sâu tu luyện công phu nữ đan để giữ lại năng lực sinh đẻ, nhưng suốt mấy năm sau khi kết hôn, vì đủ mọi lo toan trong cuộc tranh đoạt Long quyết, cô vẫn không dám sinh con; vào năm khác phu trong số mệnh, vừa qua kỳ lập xuân, Jack đã rời xa cô, ngày tháng hạnh phúc vui vẻ chỉ là mây khói lướt qua, những gì số mệnh đã định không có, quả nhiên vẫn là không có.

Lục Kiều Kiều sở hữu tuyệt học phong thủy, nhưng rốt cuộc lại không có đất thi triển; phong thủy có thể thay đổi số mệnh người khác, nhưng không thể thay đổi số mệnh của chính cô. Trong ảo hải trào lên một niềm bi phần

không tên, khiến Lục Kiều Kiều tuyệt vọng hạ quyết tâm, nếu đã như vậy, chi bằng...

Lục Kiều Kiều dùng ấn quyết ghê gớm nhất của Thần Tiêu đạo áp nguyên thần trong ảo hải ra nhập vào kỳ kinh bát mạch, thông suốt đan khí toàn thân với tốc độ nhanh nhất trong màn ánh sáng đỏ bao bọc, khiến hai khí âm dương trong cơ thể hợp lại, một hơi trăm bạch long và trăm xích long, giải phóng bản thân khỏi chức năng nguyên thủy của phụ nữ. Cô giạng hai chân đứng theo thế chữ “đỉnh”, hai tay chụm lại thành kiếm chỉ, ngón cái và ngón út móc vào nhau chông lên ngón đeo nhẫn, ôm vòng trước ngực theo tư thế Biến Thần quyết, công phu nữ đan đã tinh thuần qua nhiều năm tu luyện bùng phát trong kinh mạch, búng máu tươi cuối cùng trào ra giữa hai chân cô, nhuộm đỏ vạt dưới đạo bào từ trong ra ngoài, chảy xuống cả pháp đàn. Từ nay trở đi, Lục Kiều Kiều sẽ không thể sinh con đẻ cái được nữa, nhưng đây là cái giá cô phải trả để đổi lấy sức mạnh cực hạn của mình.

Một ảo ảnh thiếu nữ xoa tóc bù xù cựa quậy chầm chậm bò ra từ trên vai cô, khi hai tay Lục Kiều Kiều tách ra hai bên triển khai Biến Thần quyết, hai tay của ảo ảnh kia cũng dang ra biến thành đôi cánh rộng, hào quang tỏa ra bao trùm cả pháp đàn, đầu của ảo ảnh thiếu nữ vươn mạnh tới trước, gương mặt càng lúc càng nhọn, toàn thân biến thành một con phượng hoàng bốc cháy rừng rực. Trước ánh mắt kinh hoàng của mọi người, hỏa phượng hoàng phát ra tiếng kêu như sấm động, cưỡi cơn gió nóng hầm hập từ tường thành bay vút về phía bầu không phương Bắc.

Binh sĩ trong quân doanh đóng bên ngoài cửa Bắc thành Vĩnh An của quân Thanh phát hiện ra dị tượng trên tường thành, lục tục ra khỏi lều trại chầm đuốc lên, nhưng ngay sau đó, trời đã đổ mưa to như trút kèm theo sấm nổ đi đoàn, khiến toàn bộ đuốc ngoài trời đều tắt rụi, đám binh sĩ vừa chạy ra lại vội vàng nấp vào trong doanh trại. Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn nhìn cơn mưa mỗi lúc một lớn, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ đưa mắt nhìn nhau, lập tức phóng ngựa về nha môn bố trí toàn quân chuẩn bị đột phá vòng vây ngay trong đêm. Lâm Phượng Tường dẫn theo thân binh chạy lên tường thành, dựng đứng các tấm ván gỗ lên bảo vệ cho pháp đàn.

Lục Kiều Kiều đứng trên pháp đàn đón cơn mưa tầm tã, hai tay kết thành Biến Thần ấn quyết thúc giục biến thân phượng hoàng tự do chao liệng trên không trung, giáng sấm làm mưa. Khóe miệng rỉ máu của cô nở ra nụ cười lạnh lẽo, trong đầu thầm tính toán những việc mình quyết định phải làm, cô nhất định phải thử xem sức mạnh phong thủy của mình có thể chiến thắng được ông trời đã sắp sẵn số mệnh cho mình hay không.

Khi Lục Kiều Kiều thu hồi biến thân phượng hoàng, mưa đã không thể ngừng được nữa. Cô biết phong thủy sư trong doanh trại quân Thanh sẽ

không ngăn cơn mưa này lại, người đó biết quân Thái Bình nhất định sẽ đột phá vòng vây trong mưa, quân Thanh công thành mà chưa hạ được hết sức vui lòng thấy quân Thái Bình xông ra ngoài, sau đó bày trận mai phục tru diệt toàn quân đối phương giữa nơi hoang dã. Cô rất nghi ngờ phong thủy sư đối đầu với mình kia chính là An Thanh Nguyên, y có đủ mọi lý do để tháp tùng tể tướng từ kinh thành đến đây đốc chiến, mà cũng có khả năng An Thanh Nguyên dùng Điều hồn phù biết được cô đang ở thành Vĩnh An nên đuổi đến tận đây, bằng không thì chẳng thể giải thích việc trận pháp phòng thủ nơi hiểm yếu lại bị đối thủ dùng phương pháp phong thủy dễ dàng phá giải như thế được.

Cô từng hết sức ngưỡng mộ Tôn Tồn Chân có dũng khí từ bỏ Bát tự của mình, lúc đó chỉ vì bản thân tham sống sợ chết theo đuổi tình yêu mà không nỡ từ bỏ, lại vì đạo hạnh kém cõi sợ rằng sau khi từ bỏ số mệnh sẽ không thể tự bảo vệ mình; hiện giờ cô đã đột phá cực hạn của công phu nữ đan, có thể so tài cao thấp cùng các bậc đạo pháp cao thâm như Trương thiên sư hay Đặng Nghiêu, nếu cũng từ bỏ số mệnh giống như Tôn Tồn Chân, cô đủ tự tin tự bảo vệ mình, vậy thì thà trốn thoát ngay dưới mắt ông trời còn hơn là cứ khur khur ôm lấy cái số mệnh không đáng lưu luyến kia tới chết. Cô muốn liều mạng cảm thụ một lần xem đạo cao nhất là gì, cảm thụ xem thế nào là “mệnh ta là do ta, không phải do trời”!

Lục Kiều Kiều đứng trên pháp đàn nhanh chóng bện ra người cở thể thân, chuyển Bát tự của mình lên người cở rồi dùng hộp gỗ niêm phong lại. Kế đó, cô chỉ huy quân sĩ nhỏ lá cờ lớn trên cửa Bắc thành lên, đặt hộp gỗ vào lỗ cắm cờ, xung quanh chôn địa lôi, cuối cùng lại cắm lá cờ lên như cũ. Sau khi hoàn thành mọi việc, Lục Kiều Kiều dang rộng hai tay hướng về phía Bắc ngửa mặt cười dài, để mặc cho nước mưa xối rửa máu và nước mắt trên người. Trảm xích long, chặt đứt khả năng sinh sản là nỗi bi thống lớn nhất trong đời người, nhưng từ bỏ số mệnh của mình, tự lập trong trời đất lại là sự tự do lớn nhất trong cuộc đời, chỉ khi vứt bỏ, con người ta mới đổi lấy được tự tại. Lúc này, Lục Kiều Kiều vẫn khó mà tưởng tượng ra được cảm giác ngạo mạn siêu thoát sau này khi không cần phải vừa cẩn thận, vừa nửa tin nửa ngờ tính toán Bát tự của bản thân; nhưng cô hoàn toàn có thể tưởng tượng được hậu quả khi An Thanh Nguyên nghi hoặc nhìn tòa thành trống rỗng, tay cầm Điều hồn châm lần mò tới bên dưới lá cờ, sau đó nhỏ lá cờ lên sẽ như thế nào.

Cả đời Lục Kiều Kiều đều nằm trong sự sắp đặt tính toán, không chế của cha và anh trai, hôm nay cô muốn để họ nhìn xem, An Thanh Như đã chết kia cho họ một lời đáp trả vang động ra sao. Cô nhớ lại nụ cười lạnh lẽo của Tôn Tồn Chân sau khi từ bỏ số mệnh, thì ra niềm vui của gã đàn ông bên bờ con sông nhỏ trong rừng trúc hôm ấy lại lớn lao đến vậy; hể nghĩ đến An

Thanh Nguyên sẽ nhanh chóng phát hiện ra mình dùng vận mệnh cả đời làm mồi câu để tặng cho y một quả địa lôi, cô lại không sao khép miệng lại được. Lục Kiều Kiều một tay nắm cán cờ, một tay chống lưng nhìn về phía doanh trại quân Thanh dưới thành, miệng lẩm nhẩm không ra tiếng: “Cứ tính đi, để xem anh làm sao tính toán được một kẻ không cần số mệnh nữa! Tính đi, tính đi, xem anh có tính ra được quả địa lôi này nổ to chừng nào không!”

Thành Vĩnh An trong cơn mưa lớn tối tăm và tĩnh mịch, tướng lĩnh các đạo quân xếp hàng kín khoảng đất trống phía trước cửa cung Võ Thánh nhìn Lục Kiều Kiều quý xuống nhận sắc phong nữ tướng quân, đồng thời được Hồng Tú Toàn đích thân trao quyền chỉ huy lần đột phá vòng vây này. Trên đài điểm tướng, Lục Kiều Kiều khoác áo dài đỏ, súng lục đeo chéo trên thắt lưng da, đầu đội mũ phượng dây vàng, đằng trước thêu hình rồng vàng năm khúc, thân hình nhỏ nhắn không thể làm lu mờ được khí thế hùng hực đến độ áp bức người ta.

Lục Kiều Kiều cắt đặt như sau: Tiêu Triều Quý lập tức dẫn theo một lượng lớn tinh binh tăng viện cho doanh trại Thủy Đâu ở mạn phía Nam, cả đêm tấn công mạnh vào quân Thanh ở mặt này, trước khi trời sáng phải để lại doanh trại không rút về thành; năm canh giờ sau, quân của La Đại Cương sẽ chia thành các nhóm nhỏ lén tập kích doanh trại quân Thanh ở phía Đông, gặp khó thì lui, dễ dàng thì tiện tay dặt dề, cho dù thành hay bại cũng lập tức rút về; các cứ điểm vẫn đang kiên cường phòng thủ ngoài thành lập tức rút quân về thành, bảy canh giờ sau toàn quân sẽ đột phá vòng vây theo hướng Bắc. Từ giờ khắc này, toàn thành thu dọn đồ tế nhuyễn, bỏ lại hết các đồ nặng nề, chuẩn bị mang theo hành trang gọn nhẹ xuất phát bất cứ lúc nào.

Sáu canh giờ sau, các lộ quân thuận lợi hoàn thành nhiệm vụ tập trung trong thành, La Đại Cương dũng mãnh phi thường, tuy chỉ đánh lén quân Thanh ở mạn phía Đông theo nhóm nhỏ, nhưng lại giành được thắng lớn, chẳng những đánh tan quân Thanh ở phía Đông, còn cướp được mấy gánh hỏa dược. Vì mưa lớn cả ngày, các doanh trại quân Thanh đều không có động tĩnh, quân Thái Bình chỉ đợi trời tối là lập tức đột phá vòng vây từ hướng Bắc đúng như kế hoạch đã định.

Trời đổ mưa lớn, vốn dĩ đã mây đen mù mịt, nhật nguyệt lu mờ, vừa mới bắt đầu ăn cơm tối, sắc trời đã tối mịt như lúc nửa đêm, theo sự cắt đặt của Lục Kiều Kiều, Tiêu Triều Quý cầm đèn lồng bọc vải đen dẫn toàn bộ đội ngũ trong thành đi ra cửa Bắc. cả đoàn đi tới trước cửa Bắc thì bị Hồng Tú Toàn đợi sẵn ở đó chặn lại, Thiên vương phát chiếu thư khẩn cấp, thông cáo cho các cánh quân, quyền chỉ huy đột phá vòng vây lần này của Lục tướng quân chuyển giao cho Phùng quân sư, tuyến đường đột vây cũng thay đổi, giờ tiền quân biến thành hậu quân, do quân Hồng môn của La Đại Cương làm tiên phong, quân của Tiêu Triều Quý đoạn hậu, toàn quân lập tức



chuyển hướng sang phía Đông, chạy vào khu vực núi non. Quân Thái Bình trước giờ quân kỷ nghiêm minh, nhận được chỉ lệnh bất ngờ cũng không kinh hoảng hỗn loạn, gần vạn quân dân lặng lẽ và nhanh chóng tiến về khu vực núi non phía Đông dưới sự chỉ huy cẩn mật của các tướng lĩnh.

Phùng Vân Sơn không báo trước cho Lục Kiêu Kiêu biết kế hoạch chuyển hướng này, trước tiên, anh ta ở bên cạnh quan sát cô bày bố cục thế theo nguyên lý phong thủy, sau đó giả thiết mình là phong thủy sư bên phía quân Thanh, dùng kỹ thuật phong thủy tính toán ra bước hành động tiếp theo của Lục Kiêu Kiêu, là có thể biết được phong thủy sư bên phía đối phương sẽ nghĩ thế này:

“Quân Thái Bình đã hết đạn dược lương thực, đột phá vòng vây là chuyện tất yếu. Sau khi cầu mưa, Lục Kiêu Kiêu vô cơ chủ động mạnh mẽ tấn công khu vực yết hầu long mạch Thủy Đậu ở phía Nam, thoát nhìn như để bảo vệ long khí của thành Vĩnh An hồng tạo lợi thế cố thủ, kỳ thực đây chính là dấu hiệu nghi binh để đột phá vòng vây; sau đó, quân Thái Bình dùng các cánh quân nhỏ đánh lén ở mạn phía Đông, chỉ là để dẫn dụ quân Thanh tập trung chú ý vào phía này; chậm trễ dây dưa không tấn công phía Bắc phù hợp với thiên thời địa lợi nhất, vì đó mới chính là điểm phá vây thực sự, nếu quân Thanh ở phía Bắc tăng viện cho mạn phía Đông, khi phía Bắc trống trải, quân Thái Bình sẽ đột phá vòng vây từ đây, lúc này quân Thanh mà tùy tiện hành động ắt hẳn sẽ trúng kế. Phương pháp tốt nhất chính là lặng lẽ điều động chủ lực vây thành sang phía Bắc, đặt phục binh ở hai bên bình nguyên rộng rãi mạn Bắc, chỉ đợi quân Thái Bình đi qua là một đòn diệt sạch.”

Nhưng phong thủy sư bên phe đối phương sẽ không ngờ quân Thái Bình lâm trận đối tượng còn nhanh hơn biến quỷ, vừa mới đánh lén mạn phía Đông một canh giờ trước, lại lập tức đột phá vòng vây theo hướng này, chiêu này thoát nhìn có vẻ mạo hiểm, nhưng lại cực kỳ hiệu quả khi đối mặt với kẻ địch thông minh, đối phó với người thông minh mà ta không thể đánh lừa được, thì chỉ có thể khiến cho hán tự đánh lừa chính mình mà thôi.

Lục Kiêu Kiêu chỉ việc bày binh bố trận theo phong thủy Long quyết, dẫu sao cô cũng biết đối thủ nhất định nắm rõ binh pháp của mình như lòng bàn tay, cô mà ra tay nhất định sẽ thua, song cái “nhất định” này chẳng phải chính là nhược điểm của đối thủ hay sao? Khi Thiên vương đột nhiên hạ chiếu đối tượng, Lục Kiêu Kiêu hiểu ý lặng lẽ từ trung quân rút về doanh nữ quân, cùng Hồng Tuyên Kiêu hộ vệ trung quân kín đáo ra khỏi thành Vĩnh An từ phía cửa Đông.

Dưới sự dẫn đường của La Đại Cương, trong một canh giờ toàn quân mang theo trang bị gọn nhẹ đã nhanh chóng đi được hai mươi dặm về phía Đông, dọc đường như vào chỗ không người, sự chú ý của quân Thanh quả

nhiên đã chuyển sang cả phòng tuyến phía Bắc, quân Thái Bình nhanh chóng lấn vào rừng núi mênh mông vô tận, thoát khỏi vòng vây của quân triều đình. Đến lúc tiến vào núi, trong quân đã bắt đầu xuất hiện tiếng trò chuyện râm ran cùng tiếng cười khe khẽ, tâm trạng mọi người đều nhẹ nhõm hẳn. Lục Kiều Kiều đã được chính thức phong làm nữ tướng quân, mặc dù không đến nỗi kích động như các lão binh trong quân khi được phong thưởng, nhưng quan mới nhậm chức đã nắm đại quyền trong tay, lại thành công cầu mưa, phá vây xuất thành, tâm tình cũng giống như các nữ binh, phần nào được thả lỏng.

Một ngày một đêm sau, tiền quân đã thâm nhập vùng núi, rút cuộc có thể dừng lại nghỉ ngơi trong một sơn cốc khá rộng rãi, Lục Kiều Kiều và các nữ binh bắt đầu dựng trại nổi lửa làm cơm, đợi hậu quân của Tiêu Triều Quý bảo vệ các gia quyến đuổi kịp quân chủ lực. Vì đường núi chật hẹp, gia quyến của quân Thái Bình lại đông đảo, đại đội nhân mã gần vạn người bị kéo dài ra thành một con rắn khổng lồ, những người già yếu đàn bà trẻ em ở phía sau đã tụt lại cả một ngày đường, tiền quân và trung quân đều không biết được tình hình của hậu quân, đành phải vừa đi vừa đợi, tự nhiên lại kéo dài thêm tiến trình.

Khi mọi người có thể ngồi xuống ăn cơm, phía sau chợt thắp thoáng vẳng lại tiếng súng tiếng pháo, Lục Kiều Kiều không kịp leo lên chỗ cao nhìn về phía sau, nhưng chỉ thấy núi cao vách hiểm, hoàn toàn không quan sát được xảy ra chuyện gì, trong lòng cô chợt dâng lên một dự cảm chằng lành. Vốn dĩ quân khởi nghĩa đã là chiến đấu đối nghịch với đại thế thiên hạ, nếu dụng binh dựa theo thiên cơ phong thủy, tuy vụng về nhưng lại có được mấy phần long khí tương trợ; song lần này tiến về phía Đông, một là không dụng binh theo Kỳ môn, hai là lại phá đi kế hoạch bày ra theo Long quyết, tuy hai ngày nay đã qua mặt được chủ tướng quân Thanh, phá vây thành công, nhưng trong sự khéo léo ấy lại có thêm mấy phần hung hiểm do không đắc vị.

Hồng Tuyên Kiều cuống quýt chạy tới cạnh Lục Kiều Kiều hỏi: “Kiều Kiều, sao rồi, có thấy gì không?”

Lục Kiều Kiều lắc đầu: “Không thấy, nhưng có lẽ đã xảy ra chuyện rồi.”

“Có thể bói một quẻ xem xảy ra chuyện gì không?”

“Không cần, có Phùng quân sư bói là được rồi, hành quân đánh trận thì có thể xảy ra chuyện gì được nữa, súng nổ chính là sát nhân, cứ chuẩn bị cho tình huống xấu nhất thôi.”

Hồng Tuyên Kiều nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, liền gật đầu đáp: “Đúng, nếu như có chuyện, lát nữa trung quân sẽ phát ra chỉ lệnh thôi.” Nói đoạn, cô quay người bảo Hồ cửu Muội, Nguyệt Quế, Hương Quế đứng bên cạnh: “Nữ

quân truyền lệnh, trong một khắc thời gian phải ăn xong cơm, hai khắc sau thu dọn doanh trại chỉnh đốn đội ngũ, nghỉ ngơi tại chỗ chuẩn bị chiến đấu.”

Ai nấy lòng như lửa đốt đợi mấy canh giờ, từ phía sau có mấy chục thớt ngựa chạy tới, lướt qua doanh địa của nữ quân phóng thẳng tới trung quân. Viên tướng cầm đầu chính là Tiêu Triều Quý, Lâm Phượng Tường bám sát phía sau, những người khác đều là tướng lĩnh chủ chốt của các đội thuộc hậu quân, Lục Kiều Kiều thấy người nào người nấy đều lấm lem bùn đất, mặt mày đầm máu người đầy vết thương, sau khi đội người ngựa này phóng qua thì không có đội nào theo sau nữa, các binh sĩ trong nữ quân và trung quân cũng ý thức được đã xảy ra chuyện gì, đều lần lượt quay về phía doanh trướng trung tâm, muốn biết tình hình của thân nhân gia quyến phía sau thế nào.

Chỉ thoáng sau, trong doanh trướng trung quân vang lên tiếng khóc thấu trời, lính truyền lệnh nhanh chóng truyền đạt tới các lộ quân sĩ, vừa mới rời, hậu quân gồm phần lớn gia quyến hỗn tạp đã bị quân Thanh đuổi theo chặn đánh, vì sức chiến đấu mỏng, toàn quân hơn hai nghìn người đều bị kẻ thù giết chết, chỉ có một số ít tướng lĩnh chủ chốt liều mạng xông được ra khỏi trùng vây.

Tin tức này vừa lan ra, Lục Kiều Kiều liền trông thấy các nữ binh xung quanh mình khóc òa lên, Nguyệt Quế và Hương Quế như người phát cuồng xông về phía trung quân định nghe ngóng tin tức của chồng mình thì bị Lâm Phượng Tường chạy tới ngăn lại, từ miệng anh ta biết được chồng của Nguyệt Quế là Tiêu Lượng đã mất tích trong cuộc chiến, không rõ sống chết, còn chồng Hương Quế thì theo quân Hồng môn của La Đại Cương ở phía trước nên bình an vô sự. Hương Quế nước mắt đầm đìa như người vừa tìm được đường sống trong cõi chết, còn Nguyệt Quế có chồng mất tích lập tức ngã lãn ra bất tỉnh.

Lục Kiều Kiều chưa bao giờ thấy nhiều người chìm trong bi thương như thế, cảm giác đau xót phủ trời lấp đất ấy tựa như mưa lớn từng trận từng trận quất vào trái tim, bi thương và khoái lạc đều rất dễ cảm nhiễm, Lục Kiều Kiều hoàn toàn có thể lý giải được tâm trạng mất người thân của các chị em, cô cũng rất nhớ Jack, lúc này anh có khỏe không? Đã tìm được Lý Tiểu Văn chưa? Nhưng Lục Kiều Kiều chỉ có thể âm thầm cầu nguyện trong lòng, âm thầm rơi lệ.

Chẳng mấy chốc, Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn tháp tùng hai bên Hồng Tú Toàn từ doanh trướng trung quân cưỡi ngựa phóng ra, ba người tay cầm trường đao, đầu chít vải trắng, phóng qua sơn cốc nơi tiền quân và trung quân cắm trại, Dương Tú Thanh hai mắt vẫn sắc máu, vung đao lên hét lớn: “Toàn quân để tang! Giết giặc báo thù!” Tiếng hét của y được hồi đáp bằng

tiếng gâm giận dữ cùng tiếng khóc của ba quân. Chẳng mấy chốc, trên cánh tay mọi người đều buộc một dải khăn trắng, mấy nghìn binh mã mai phục trong sơn cốc hẹp dài theo trận thế do Phùng Vân Sơn bố trí.

Nơi quân Thái Bình mai phục tên là núi Đại Động, ở đây có một sơn cốc ngoằn ngoèo dài mấy chục dặm hình dạng như con rắn, dưới sự chỉ huy nhanh nhẹn của các quân sư, các đạo quân lần lượt mai phục trên dốc núi, hình thành nên vòng vây như một con ngõ cụt hẹp và dài. Lâm Phượng Tường xin được dẫn theo một nhóm binh mã nhỏ quay lại dụ địch. Lục Kiêu Kiêu khoác áo tơ bện bằng cỏ dài, cùng mọi người mai phục trên dốc, cô đưa mắt nhìn xung quanh, vòng mai phục của mấy nghìn con người không phát ra một âm thanh nhỏ, chỉ có tiếng gió mưa thê lương lướt qua bên tai. Bên cạnh các nữ binh chất đầy đá và các súc gỗ, trên tay người nào cũng cầm đao cầm cung, sơn cốc thoạt nhìn tưởng như tĩnh lặng lại đang đè nén sát khí phục thù ngùn ngụt. Hồng Tuyên Kiêu cũng nằm rạp trên triền dốc cùng các binh sĩ, tay phải cầm thanh trảm mã đao cán dài, tay trái ấn chặt thanh đao trên tay Nguyệt Quế xuống.

Nguyệt Quế tuy đã nằm rạp dưới đất, nhưng nước mắt vẫn không ngừng tuôn rơi. Cô thở dòn dập, nhìn chằm chằm lối vào sơn cốc, Lục Kiêu Kiêu có thể nghe thấy tiếng khớp hàm nghiến vào nhau trong miệng cô, nếu không phải Hồng Tuyên Kiêu ấn xuống, thanh đao trên tay cô cũng có thể rung lên thành tiếng. Lục Kiêu Kiêu biết bọn họ đã phạm phải hai sai lầm lớn trong khi rút lui, một là không nên để gia quyến ở hậu quân, hai là khi lui binh chỉ để lại một lượng phục binh nhỏ, vừa này đã thua một trận, nếu trận này mà không dừng mãnh giết địch, đánh bạt nhuệ khí của quân Thanh, sau này tác chiến ắt sẽ bị động từng bước, kế hoạch của cô cũng không có cơ hội hoàn thành.

Họ thấy ở đằng xa Lâm Phượng Tường dẫn theo mấy trăm người vừa đánh vừa lui, đông đảo quân Thanh phía sau truy kích họ vào trong sơn cốc Đại Động, Lục Kiêu Kiêu tính sơ sơ một chút, thấy nhân số quân Thanh có thể lên tới hơn vạn, liền bò tới bên cạnh Hồng Tuyên Kiêu, thì thầm vào tai cô: “Quân Thanh rất đông, gấp mấy lần chúng ta...”

Hồng Tuyên Kiêu lạnh lùng nói: “Nhiều ít không phải vấn đề, mỗi người chúng ta giết thêm mấy tên nữa là giải quyết hết rồi.”

Nhìn cờ xí và đội ngũ quân Thanh ùn ùn đi qua sơn cốc bên dưới dốc núi, Nguyệt Quế nằm bên cạnh cơ hồ khóc lên thành tiếng, toan nhòm người bò dậy, Lục Kiêu Kiêu vội bổ nhào lên người đè cô xuống, Hồng Tuyên Kiêu giơ tay bịt miệng cô lại. Đội ngũ quân Thanh đang cấp tốc truy kích, tiền quân nhanh chóng đến điểm cuối của vòng mai phục, toàn quân hơn một vạn người toàn bộ đã tiến vào trong sơn cốc.

Tướng lĩnh tiền quân của quân Thanh chợt thấy trong sơn cốc trước mặt hiện ra một đám cờ đỏ, đây là cờ hiệu của quân đội Hồng môn, Lâm Phụng Tường vừa đánh đã chạy khi này cũng cầm đao đứng bên cạnh chiếc trống lớn dưới cờ, La Đại Cương giơ cao hai tay, trống trận dồn vang lập tức chấn động cả sơn cốc dài mười mấy dặm. Tiếng trống vừa vang, trên núi lập tức dậy lên tiếng hò hét ngập trời, từ hai bên sườn núi lăn xuống vô số tảng đá lớn, quân Thanh bị đá đè trúng rào rào ngã xuống, hơn một vạn người chen chúc trong sơn cốc lầy lội tiến thoái lưỡng nan, chưa tiếp chiến đã có không ít binh sĩ bị giẫm chết. Lúc này, quân Thanh hiệu lệnh chẳng thông, bày trận không thành, súng Tây cũng không bắn được, chỗ nào đông người, thậm chí cả đao cũng không thể rút ra khỏi vỏ.

Quãng đá tấn công xong, quân Thái Bình ở hai bên dốc núi bắt đầu triển khai toàn quân xung kích. Quân Thái Bình sớm đã biết trận chiến này phải đánh giáp lá cà, người nào cũng cầm thuẫn bài và đoản đao, hợp thành vô số Ngũ hành trận mà chỉ riêng quân Thái Bình mới có xông vào giữa quân Thanh. Ngũ hành trận được phát triển trên cơ sở Tiểu Tam tài trận, mỗi trận có năm người, do người cầm thuẫn bài đứng trước làm đầu lĩnh, xếp thành hình tam giác, ở mỗi địa hình khác nhau lại đổi dùng binh khí phù hợp, dùng trong tác chiến cận thân có thể nói là bách chiến bách thắng. Lúc vào sơn cốc, quân Thanh mang theo toàn giáo dài súng Tây, xét riêng về binh khí đã khó lòng ứng phó được kiểu đánh áp sát này, thêm vào đó, quân Thanh xưa nay luôn sợ mệt sợ chết, rất ngại đánh giáp lá cà, lại thấy quân Thái Bình hôm nay không phân biệt nam nữ già trẻ, người nào cũng đều đeo khăn tang, khóc lóc thảm thiết, chém giết gào thét điên cuồng, chút khí thế vừa có được khi chiến thắng lúc này tức thời tan biến. Trong sơn cốc không có nhiều khoảng trống để xoay chuyển, đám lính Thanh sợ chết muốn chạy cũng không có đường, bị quân Thái Bình từ hai bên dồn ép thành đống, không ngừng chém giết, nhất thời xác người chất lên mấy tầng trong sơn cốc, máu chảy tụ lại thành đầm.

Lục Kiêu Kiêu cũng theo nữ quân lao mình xuống dưới, cô rút súng lục ra, chỉ nhằm những tên quan quân ngồi trên ngựa mà bắn, bắn hết sáu phát đạn thì cũng có thêm sáu vong hồn dưới súng. Sau đó, cô rút ra hai thanh Tụ lý đao, lẹ làng bỏ vào giữa trận, cùng Hồng Tuyên Kiêu cát lìa đội ngũ quân Thanh, nghênh đón đám quân địch ở phía sau đang không ngừng tràn lên trước.

Cô phát hiện ra thể lực và tốc độ của mình khác hẳn trước đây, động tác của kẻ địch trong mắt giờ đây chậm rãi tựa như đang ở trong làn nước, khi cô hạ sát thủ, đối phương thậm chí chưa kịp phản ứng thì đã trúng đao ngã xuống rồi. Công phu như vậy mà xông trận giết địch, chỉ hận kẻ địch không đủ nhiều, đao trên tay mình không đủ sắc bén mà thôi.

Lục Kiêu Kiêu và Hồng Tuyên Kiêu dẫn một nghìn nữ binh, giết từ đoạn giữa đến đoạn cuối đoàn quân Thanh, trước mặt lại thấy một đội nhân mã đang hồi hả chạy tới, lão tướng đi đầu chính là Hướng Vinh tới cứu viện. Hướng Vinh vừa thoáng nhìn đã nhận ra Lục Kiêu Kiêu trong đám phụ nữ đang xung phong về phía mình, thiếu nữ xinh đẹp khoác áo choàng đỏ, đầu đội mũ phượng tướng quân ấy, chính là ả thôn phụ nửa năm trước đã lừa dụ y vào ổ mai phục trên núi Quan Thôn. Thiếu nữ này hông giắt súng ngắn của Tây, tay cầm ngược hai thanh đoản đao, lao vun vút về phía trước như con báo; trước mặt cô là một nữ tướng khác, tay cầm trăm mã đao, sải rộng bước chân rùn người xuống để cô giẫm lên vai mượn đà nhảy lên không trung. Hướng Vinh kinh hoảng ngẩng mặt lên, thấy quầng mây dày đặc đen sì trên bầu không tựa như áp xuống đỉnh đầu, những giọt nước mưa tựa như những viên đạn xuyên qua tầng mây quật mạnh xuống mặt y, dưới tầng mây ấy, một làn gió nóng cuốn lên ánh huyết hồng, một con phượng hoàng lửa khổng lồ sải rộng đôi cánh, lạnh lùng rít lên từ trên không bổ nhào xuống y...

## TẬP 4. THIÊN ĐỊA PHONG THỦY



HỒNG TRẦN

# Trăm long 4

THIÊN ĐỊA PHONG THỦY

 **vh**  
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC





## §1: Phong thủy bịp

Jack vừa về đến Quảng Châu, liền cắt phăng mái tóc dài, cạo sạch râu ria. Quảng Châu là thánh địa ái tình cuộc đời anh, dù hôm nay anh không biết mình sẽ ngồi trong nhà hàng Tứ Quý với tâm trạng thế nào, nhưng anh nghĩ ít nhất bản thân cũng nên chỉnh tề sạch sẽ, hệt như năm xưa lần đầu tiên gặp Lục Kiều Kiều ở nơi này.

Anh luôn uống rượu cây thù, một loại rượu trắng rất mạnh của Mexico, loại rượu này khiến anh nhớ đến người con gái áo xanh lục nhiều năm trước từng ngồi trong xe ngựa của anh, cô uống rượu cây thù bị sặc ho đến chảy nước mắt, nhưng vẫn sảng khoái khen đã, nhớ đến cô khi đó, Jack lại chột mím cười.

Ngũ Tuấn Sinh, thiếu gia tiệm Ngũ Nhật Phát ngồi trước mặt anh, thao bất tuyệt về chuyện làm ăn của mình, thậm chí còn nhắc đến phong thủy hiệu buôn Tây của bọn họ. Jack mở cúc cổ áo, tay phải cầm ly rượu gác lên một chiếc ghế trống, như đang ôm một cô nương vô hình, đầu tuyệt vọng ngửa ra sau, miệng há hốc, mắt nhìn lên trần nhà. Trong lòng anh vô cùng ngờ vực tên mặt trắng đẽ ria con kiến này, lại còn học đòi người ta bàn phong thủy, luận về phong thủy ai mà hơn được cô vợ cung Lục Kiều Kiều của anh?

Cộng sự lâu năm của Jack, John Lớn vẫn rất hào hứng trò chuyện với Ngũ Tuấn Sinh, hần cựa dịch tấm thân quá khổ, trước sau giữ nụ cười mím xảo quyệt, cặp mắt ti hí chốc chốc lại lóe lên, nhìn khuôn mặt đỏ lựng vì rượu của Ngũ Tuấn Sinh qua ánh nến trên mặt bàn. John Lớn cũng thỉnh thoảng nhìn sang Jack, hần để ý Jack giữ tư thế bất lịch sự đó rất lâu, trông anh hiện giờ chẳng khác nào con chó theo chủ nhân xuống tiệm đánh no cả tảng thịt bò.

John Lớn vươn tay, chạm ly rượu của mình vào ly của Jack, dùng giọng Texas đặc sệt nói chông lòn: “Drink less but better...” Jack vẫn ngửa mặt lên trời há miệng hớp một ngụm, rồi uể oải nói như cá vàng nhả bọt khí: “Biết rồi, uống ít nhưng rượu phải chất...”

“Xem ra tâm trạng Jack tiên sinh khá tệ.” Cuối cùng Ngũ Tuấn Sinh cũng quan tâm tới Jack. Ngũ Tuấn Sinh vốn có quan hệ lâu năm với công ty White, song những năm gần đây công ty White chỉ buôn hàng mỹ phẩm, đường hướng phát triển đã không còn phù hợp với hiệu buôn Tây Ngũ Nhật Phát, nên Jack và John Lớn chỉ còn giữ quan hệ xã giao với anh ta. Một năm trở lại đây, công ty White còn buôn lậu súng đạn, càng không liên quan gì tới tiệm Ngũ Nhật Phát đang ăn nên làm ra.

John Lớn hiểu rõ mục đích Jack tới Quảng Châu, anh muốn bắt đầu tìm

An Long Nhi từ đây, bởi con gái mình đang ở chỗ An Long Nhi, nhưng chuyện này không thể tiết lộ với người ngoài. Thấy Jack chẳng có bụng dạ nào tiếp lời, John Lớn thuận miệng đáp: “Tiên sinh đây đang xin Thượng đế phù hộ cho chúng ta làm ăn phát đạt, chúng ta đừng quấy rầy anh ấy cầu nguyện.”

Ngũ Tuấn Sinh cười ha hả: “Các anh buôn bán súng đạn, còn muốn phát đạt đến đâu chứ? Thuyền của các anh còn to hơn cả hiệu buôn của chúng tôi ấy chứ. Có điều vụ này nếu tôi thành công, tôi có thể mua một con thuyền lớn, cùng các anh ra biển.”

Jack từ từ ngẩng lên hỏi: “Có phi vụ gì thế? Chúng tôi có thể cấp hàng cho anh...”

Ngũ Tuấn Sinh cười ngán ngẩm lắc đầu, bảo Jack: “Tiên sinh chẳng nghe tôi nói gì cả, Mỹ quốc các anh vốn không có loại hàng này.”

John Lớn áp sát thân hình đồ sộ lại, xòe hai tay nói: “Ngũ muốn tìm một lô máy ảnh chuyển đến Bắc Kinh, anh biết đấy, món này rất hời, hơn nữa đám vương gia ở Bắc Kinh bắt đầu thích chơi. Mua một chiếc máy ảnh rồi lại cần cả bộ đồ nghề và thuốc rửa ảnh, thậm chí còn phải dành riêng một phòng trong nhà làm phòng tối để rửa, đây quả là một vụ làm ăn lâu dài.”

Ngũ Tuấn Sinh hào hứng tiếp lời: “Đây là nghề chơi tôi tâm nhất trên thế giới, vừa thú vị lại vừa ra tiền, tôi dám chắc máy ảnh sẽ từ tay các vương gia mà lan rộng khắp Trung Quốc, giá cả chắc chắn càng lúc càng cao, tôi nhập bao nhiêu cũng không sợ ế.”

“Ôm hàng cẩn thận đấy, vốn của anh có đủ không?” Jack thuận miệng hỏi, vẫn thái độ dửng dưng.

Ngũ Tuấn Sinh đáp: “Tuyệt đối không phải ôm đâu, đã có người của vương phủ đến hỏi hàng, đặt cọc trước luôn rồi, chỉ tiếc tôi không đủ vốn lấy cả thuyền hàng, chứ không thì...”

Jack và John Lớn không hẹn mà cùng đổ dồn mắt vào anh ta, chẳng khác nào hai con sói đói thình lình thấy một con dê béo xuất hiện trước mặt. Ngũ Tuấn Sinh nhận ra ngay mình đã lỡ lời, liền nín bật, giơ tay lên mép không ngừng vôn vê hàng ria, Jack biết động tác này nghĩa là anh ta có điều bí mật không thể tiết lộ, và đang hối hận vì lỡ miệng.

Jack rời mắt khỏi Ngũ Tuấn Sinh, đan tay vào mái tóc vàng cắt ngắn của mình, ngoảnh đầu nhìn ra cửa quán, ung dung nói: “Chúng ta có thể hợp tác lấy toàn bộ hàng, để khỏi rơi vào tay hiệu buôn khác... Anh còn thiếu bao nhiêu?”

John Lớn cũng cười hiền hòa: “Nếu lợi nhuận thích hợp, chúng ta có thể ăn chia theo tỷ lệ đầu tư, cũng có thể dành cho cậu một phần kha khá, chỉ

cần cậu bỏ nhiều hơn bốn phần vốn, chúng tôi sẽ chung với cậu năm phần nợ, nếu cậu bỏ quá nửa vốn, chúng ta sẽ bàn tiếp, đảm bảo cậu kiếm được nhiều hơn chúng tôi, cậu thấy thế nào?”

Không phải Ngũ Tuấn Sinh không muốn hợp tác làm ăn thế này, có điều vừa rồi lỡ miệng buột ra một sự thực tàn khốc, nhà anh ta đã không còn bao nhiêu tiền, mà điểm này lại bị hai tên người Tây nhìn thấu.

Trước cuộc Chiến tranh nha phiến lần thứ nhất, Quảng Châu là bến cảng duy nhất mà triều Thanh mở cửa thông thương với bên ngoài. Thập Tam Hàng là khu vực duy nhất trên toàn quốc được phép buôn bán với Tây Dương, đây từng là nơi giàu có, sản sinh ra người giàu số một thế giới. Nhưng chiến tranh nha phiến mười năm trước đã mở ra thêm bốn cảng là Hạ Môn, Phúc Châu, Ninh Ba và Thượng Hải, địa vị của Thập Tam Hàng trong ngành ngoại thương sa sút thảm hại, thậm chí ảnh hưởng cả đến những doanh nghiệp lấy Quảng Đông làm bàn đạp để vươn lên các tỉnh phía Bắc. Chính trong tình cảnh này, hiệu buôn Ngũ Nhật Phát từng dẫn đầu cả miền Hoa Nam suy sụp nhanh chóng. Đến hôm nay, ông chủ Ngũ đã qua đời, Ngũ Tuấn Sinh cũng thôi chơi bởi lêu lổng, đứng ra gánh vác sản nghiệp, nhưng qua nhiều vụ làm ăn thua lỗ, hiệu buôn dần dần chỉ còn cái xác rỗng. Ngũ Tuấn Sinh không muốn bỏ qua cơ hội gây dựng lại sự nghiệp, tiếc rằng vừa rồi lỡ lời, giờ chỉ cần nói giá thì đối phương sẽ biết ngay mình còn bao nhiêu vốn liếng.

Ngũ Tuấn Sinh đành dè dặt lắc đầu cười: “Tôi chỉ hơi túng vì cần quay vòng vốn gấp thôi, thực ra vẫn có thể vay tiền trong ngân hàng Anh và tiệm đổi tiền Trung Quốc, các anh không phải lo.”

Jack nâng ly lên, chậm rãi lắc lắc rượu trong ly, chăm chú nhìn ánh nến soi đáy ly, hờ hững nói: “Nhưng sáng mai đã phải lấy hàng rồi, nếu vay được tiền thì đâu đến nỗi giờ còn không đánh được cả lô hàng, tôi nghĩ chắc số vốn hiện giờ của anh cũng là đi vay mà có, anh không thể vay thêm nữa, đúng không?”

Ngũ Tuấn Sinh tuy bị Jack nói trúng tim đen, lòng rất buồn bực nhưng vẫn cố cứng miệng đáp: “Quý Tây các anh đừng nói càn ở đây, để người ta nghe được lại tưởng tôi đang nài nỉ vay tiền các anh.”

John Lớn vẫn cười hiền hòa, ngồi thẳng dậy nhỏ giọng: “Chúng ta là bạn bè lâu nay, cậu có thể vay tiền chúng tôi, cũng có thể hợp tác với chúng tôi mà, chúng tôi không tiết lộ cho người khác đâu, cậu biết đấy, chúng tôi kín miệng lắm...” John Lớn và Jack đều có thể nhìn ra tình trạng của Ngũ Tuấn Sinh hiện giờ, khi một mình không ăn được cả lô hàng thì vay tiền và hợp tác là việc rất bình thường, nhưng Ngũ Tuấn Sinh lại chỉ vay tiền chứ không hợp tác, chứng tỏ lợi nhuận chuyến hàng này rất lớn, song đến giờ vẫn

không đủ vốn, lại chứng tỏ hiệu buôn của anh ta đã nợ đầm đìa, không vay đâu được nữa. Lúc này chỉ cần có thể hợp tác với anh ta, nói không chừng lại chấm mút được miếng thịt béo, hơn nữa một ngày sau đã thu được cả món tiền to, cơ hội thế này thật vô cùng hiếm hoi.

Vừa rồi khi Jack cầu nguyện Thượng Đế, John Lớn đã nắm được đại khái nguyên do khiến Ngũ Tuấn Sinh hào hứng. Thì ra gần đây có một thầy phong thủy đi ngang qua hiệu buôn Ngũ Nhật Phát, ngắm nghía cửa lớn rồi nói muốn gặp ông chủ, Ngũ Tuấn Sinh ra gặp, ông ta bèn kể rõ rành tình trạng làm ăn từng năm của Ngũ Tuấn Sinh, ngay cả cha mẹ vợ con cũng tính được hết, những chuyện này đối với thương gia đều là tuyệt mật, người trong hiệu buôn không phải họ hàng cũng không biết, Ngũ Tuấn Sinh thấy ông ta tinh thông như vậy thì phục sát đất, lập tức tôn kính đối đãi như thượng khách.

Sau khi nhận tiền, thầy phong thủy kia lại nói vừa rồi lấy quá đắt, nhưng vì trông thấy vận may của ông chủ Ngũ đang tới, không dám lấy rẻ, chỉ cần ông chủ Ngũ mạnh tay đánh quả mới làm ăn ketchup, trong vòng một tháng, nhà họ Ngũ có thể kiếm được một món tiền lớn, trùng hưng lại gia nghiệp sau một đêm. Ngũ Tuấn Sinh thấy thần nhân nói ra những lời tốt lành như vậy, bèn xin ông ta bói thêm một quẻ, xem khi nào mới có cơ hội chuyển mình, thầy phong thủy nói trong vòng năm ngày nữa sẽ có mối hàng lớn đến gõ cửa, chỉ xem anh ta có gan làm không mà thôi, nếu lần này để lỡ thì cả đời đừng hòng góc đầu dậy nữa.

Mấy ngày sau đột nhiên có một thương gia người Đức đem theo phiên dịch tìm đến hiệu buôn, nói có một lô máy ảnh giá mấy chục vạn lượng bạc vừa qua cửa khẩu, muốn tìm mối mua, Ngũ Tuấn Sinh nhận ra ngay đây là một cơ hội lớn. Nhưng hiệu buôn Ngũ Nhật Phát xưa nay chỉ buôn hàng tơ lụa Giang Chiết, không có đầu mối để tiêu thụ loại xa xỉ phẩm tân tiến này của Tây Dương, huống hồ bấy giờ người Trung Quốc cho rằng máy ảnh là thứ tà ma của người Tây dùng để tàn phá Trung Hoa, cửa trập tách một cái đã hút luôn hồn phách của người ta, trong dân gian đã có nhiều điều tiếng xấu, cá biệt chỉ có những con cháu phú hào tư tưởng cởi mở mới chơi món đồ này, còn người thường vừa nhác thấy đã bỏ chạy giữ mạng.

Trước chiến tranh, cả nước chỉ có một cửa khẩu thông thương là Quảng Châu, Ngũ gia đương nhiên tiền vào như nước, sau chiến tranh lại mở ra cửa khẩu Thượng Hải ngay sát cạnh vùng sản xuất tơ lụa, lâu gần nước trông trắng trước, chiếm hết tiên cơ, việc buôn bán của Quảng Châu ngày càng sa sút, đúng như thầy phong thủy kia nói, nếu không kiếm một món hàng mới làm ăn lớn, hiệu buôn Tây của Ngũ gia sẽ lâm vào đường cùng, không nắm lấy cơ hội này, chắc chỉ trong vòng mấy năm, Ngũ Tuấn Sinh sẽ phải về quê

cày ruộng.

Vốn Ngũ Tuấn Sinh chỉ kinh ngạc với đạo hạnh của thầy phong thủy kia chứ không mấy hứng thú với món hàng này, vì buôn máy ảnh ở Trung Quốc trăm phần mao hiểm, cơ hội lần này chẳng biết có phải cái bẫy chết người lỗ đập trúng sẽ chết không toàn thân hay không. Thói quen không có lợi thì không làm của thương nhân khiến anh ta giữ thương gia người Đức lại tiếp đãi mấy ngày, đồng thời huy động tất cả người làm tản đi khắp nơi hỏi giá cả thị trường và tìm mối mua. Một là ăn cơm uống rượu cũng chẳng tốn mấy tiền, hai là anh ta không muốn món đồ chơi mới này chuyển đến tay nhà buôn khác quá nhanh, ba là dù nguy hiểm trăm phần, cũng không loại trừ khả năng đây thực sự là cơ hội vùng dậy mà thầy phong thủy kia nói, nếu như từ lô hàng này mà máy ảnh bắt đầu lưu hành toàn quốc, anh ta sẽ trở thành người đứng đầu ngành này trên cả nước, vậy tin theo lời thầy phong thủy, xem xét thêm mấy ngày để khỏi lỗ vốn lớn.

Hai ngày sau, Ngũ Tuấn Sinh nhận được tin, rất nhiều thương gia Nam Dương đang tìm mối hàng, thậm chí thương gia Nam Dương và người hầu của vương phủ còn tới thẳng hiệu buôn Ngũ Nhật Phát hỏi có máy ảnh hay không, chỉ trong một đêm, cơ hội đã từ dưới đất trời lên, như thể sáng mai toàn quốc sẽ dậy lên làn sóng chơi máy ảnh vậy, chỉ cần Ngũ Tuấn Sinh nhận hàng, lập tức có thể bán qua tay kiếm lời gấp mấy lần, nếu anh ta có đủ tiền để găm hàng ít lâu, có thể giá còn tăng vọt. Tâm trạng Ngũ Tuấn Sinh hiện giờ hết như phát hiện thấy mỏ vàng ngay dưới gầm giường mình, hạnh phúc như mơ dâng trào trong lòng. Anh ta bèn dốc hết của cải, rồi chạy Đông chạy Tây vay lãi cao, gom góp được mười mấy vạn lượng bạc, tuy chừng đó tiền không ôm được cả lô hàng, nhưng anh ta tính nếu đẩy được hàng đi thật nhanh, thì chỉ trong một tháng sẽ thu lại đủ vốn, còn có thể một mình ôm cả thuyền máy ảnh.

Jack không định ở lâu tại Quảng Châu, anh vừa đến Quảng Châu đã tìm khắp lượt những nơi An Long Nhi có thể trú ngụ, nhưng chẳng thu được gì, chỉ trông thấy dáng vẻ anh tuấn của An Long Nhi trên những lệnh truy nã cũ dán trên phố và trước nha môn. Biết tin An Long Nhi đã giết tiểu vương gia, hiện giờ là trọng phạm bị truy nã toàn quốc, Jack lại thấy nhẹ hẫng người, tìm một kẻ vô danh tiểu tốt có thể hết đời không thấy, nhưng tìm một kẻ đang lẩn trốn khắp nơi nhất định sẽ có một con đường, anh đã nghĩ ra cách tìm An Long Nhi, nhưng mối hàng lớn trước mặt khiến anh rất muốn nấn ná thêm một ngày, cùng John Lớn xem kết quả thế nào. Anh bèn đặt ly rượu lên bàn gõ mấy cái rồi bảo Ngũ Tuấn Sinh: “Anh bạn của tôi ơi, anh bị lừa rồi.”

Ngũ Tuấn Sinh cười, cũng chẳng lấy làm buồn vì lời của Jack: “Jack à, tôi đã xem hàng rồi, những máy ảnh đó quả là món đồ chơi tinh xảo lại thần kỳ, hẳn phải khiến người ta mê mết. Hiện giờ tôi không ôm hết được cả lô hàng,

nhưng trong vòng một tháng có thể đi hết lô hàng này, giờ đơn đặt hàng trong tay tôi đã đến hơn một trăm cái, chỉ đợi sáng mai giao nhận xong xuôi là tâu tán ngay được nửa thuyền hàng, thu bạc về lại nhận tiếp nửa thuyền nữa, hễ bán ra là lãi ròng, còn không bán găm mấy tháng đợi hàng hóa sốt lên ra tay thì thành vàng ròng rồi, ha ha ha...”

Jack bĩu môi nhún vai: “Anh không thấy mình bỗng dưng quá may mắn à? Cả thế giới hình như đều quay quanh anh, nhưng những gì anh thấy có thể đều là giả cả.”

Ngũ Tuấn Sinh giơ ngón tay xua xua: “No no no, hàng tôi đã kiểm, thị trường cũng điều tra rồi, thương gia người Đức kia do tôi sắp xếp chỗ ở, nếu là bịp bợm thì trò bịp này lớn quá, lẽ nào cả Thập Tam Hàng cùng vào hùa gạt tôi? Tôi biết rồi nhé, Jack ra ngoài mấy năm lại học được thói xấu, thấy tôi kiếm được anh không thoải mái, muốn gạt tôi chứ gì? Anh học được trò này từ vợ đấy à?”

Jack thỉnh linh cầm ly rượu trên bàn hất luôn vào người Ngũ Tuấn Sinh, tuy rượu trong ly chẳng còn là bao, nhưng động tác của anh vừa nhanh vừa bất ngờ, khiến Ngũ Tuấn Sinh và John Lớn giật nảy mình, đều hiểu rằng Ngũ Tuấn Sinh đã lỡ lời. Năm xưa Ngũ Tuấn Sinh từng là tình nhân của Lục Kiều Kiều, song Jack biết Ngũ Tuấn Sinh đã có vợ, nên sau khi quen Lục Kiều Kiều qua sự giới thiệu của Ngũ Tuấn Sinh, anh liền ráo riết theo đuổi, cưới cô về làm vợ. Anh cho rằng Ngũ Tuấn Sinh từng đùa giỡn với tình cảm của Lục Kiều Kiều, vì thế ai cũng có thể nói đến Lục Kiều Kiều, chỉ riêng Ngũ Tuấn Sinh là không được. Ánh mắt Jack đầy vẻ hung hãn, anh trở thẳng vào Ngũ Tuấn Sinh đang cuống quýt lau rượu trên người, khiến khách khứa trong quán lũ lượt quay lại đổ dồn mắt vào bàn họ.

John Lớn khom người, luôn miệng xin lỗi với những người xung quanh, sau đó ấn hai người xuống, bước đến cạnh vổ vai Jack, ghé tai nói nhỏ: “Chuyện như vậy vợ cậu cũng chẳng giận đâu, hiểu không?” Sau đó, John Lớn lại ngẩng lên bảo Ngũ Tuấn Sinh: “Nếu muốn lừa cậu thì chẳng cần cả Thập Tam Hàng, chỉ cần mười ba người là đủ một vở kịch lớn rồi, này tôi hỏi, người Đức kia chỉ thu tiền mặt thôi hả?”

Ngũ Tuấn Sinh còn chưa hoàn hồn: “Phải rồi, tiền trao cháo múc, bọn họ lần đầu đến Trung Quốc buôn bán, không tin tưởng ngân phiếu Trung Quốc, chỉ dám thu tiền giấy của ngân hàng Anh<sup>[52]</sup>.”

“Cậu đã đổi được đủ tiền chưa? Hay là để chúng tôi giúp.”

Ngũ Tuấn Sinh gật đầu với John Lớn, John Lớn lại hiền hòa nói tiếp: “Chúng ta là bạn bè lâu năm, cậu không cần hợp tác cũng chẳng sao, nhưng vẫn sẽ chấp nhận sự quan tâm của chúng tôi chứ? Để chúng tôi cùng cậu đi

nhận hàng, cậu mang theo tiền mặt nguy hiểm lắm, chúng tôi sẽ đi cùng cậu.”

“Tôi cũng có hộ vệ mà.”

“Chúng tôi ở đây có một tay cao bồi thiện xạ, đủ chọi lại mười gã hộ vệ của cậu đấy!” John Lớn hào sảng vỗ ngực Jack, Jack không kịp gạt ra, liền bị vỗ bồm bộp vào lồng ngực rần rỏi. John Lớn biết Jack không phải người nóng nảy, chẳng qua vừa rồi chạm phải điều anh coi trọng nhất mà thôi, chỉ cần Jack nguôi giận, sẽ hiểu ngay so với việc kiếm tiền thì chút chuyện vặt vãnh kia chẳng đáng để một thương nhân nổi giận.

Jack xòe tay ra với Ngũ Tuấn Sinh, sau đó lại đưa tay bắt tỏ ý giảng hòa: “*Sorry, you know...*” Chưa nói dứt câu, gương mặt đã đầy vẻ áy náy.

Ngũ Tuấn Sinh thấy Jack mở lời xin lỗi trước, cũng chẳng dám nói lung tung nữa, đưa tay ra nắm lấy tay Jack: “Hoan nghênh các anh ngày mai cùng tôi đi giao nhận hàng, nhưng nói trước nhé, không được tranh hàng với tôi đâu đấy.”

Jack gật đầu nói rất phong độ: “Ok, chúng ta là bạn mà.” John Lớn cười nhìn Ngũ Tuấn Sinh, bóp chặt vai Jack một cái.

Rời khỏi nhà hàng Tứ Quý, Jack và John Lớn không về hiệu buôn mà xách rượu đến chỗ các bạn bè khác cũng là thương nhân Tây Dương, nghe ngóng xem có phải có một lô lớn máy ảnh đã qua cửa khẩu, thương gia Nam Dương và người hầu trong vương phủ đang chạy khắp nơi tìm hàng hay không, kết quả thu được rất mù mờ, có người từng nghe nói thế, nhưng cũng có người uống mấy chén rượu xong vẫn mù tịt chẳng biết gì.

John Lớn chẳng mấy để tâm đến phản ứng này của thị trường, bởi phi vụ lớn thường khá bí mật, bọn họ đều muốn được chia một chén xúp, nhưng ít nhất cũng phải sau khi tham dự vụ giao dịch kia đã. Rõ ràng Ngũ Tuấn Sinh muốn một mình nuốt trọn mỗi hàng này, còn Jack và John Lớn lại theo kiểu có cơ hội thì cứ xem thế nào, nên mới đi nghe ngóng thực hư. Jack biết nếu Lục Kiều Kiều ở đây, cô nhất định sẽ đòi đi theo.

Sáng hôm sau, Jack và John Lớn dong xe ngựa đến trước cửa hiệu buôn Ngũ Nhật Phát. Hiệu buôn chưa mở cửa, trời lại đang mưa dầm, bọn họ không muốn ở bên ngoài chịu lạnh, nên ngồi trong xe ngựa quan sát tình hình. Ngồi được một chốc, Jack liền vỗ vai ra hiệu cho John Lớn nhìn sang hiệu buôn. John Lớn hơi hé rèm xe nhìn ra, trông thấy hai thanh niên trẻ theo sau một ông già gầy guộc, dáng vóc trung bình, một trong hai thanh niên đứng sau che ô cho ông ta, có thể thấy trong ba người, ông già này địa vị cao nhất. Về mặt ông ta tinh nhanh, quanh miệng có một chòm râu bạc, hai mắt sáng rực có thần, mái tóc bạc phơ tết lại thành một bím tóc dài gọn gàng, vận

trường bào xanh thẫm càng toát lên vẻ tiên phong đạo cốt.

Jack ngồi trong xe quan sát ông ta: “Lão già này trông khỏe khoắn ghê, chắc là võ sư hoặc đạo sĩ.”

“Cậu nói gì cơ?” John Lớn không hiểu sao Jack đột nhiên nói tới chuyện đó.

Jack lại hé rèm xe ra thêm một chút, bảo John Lớn: “Anh xem lão già này chỉ mặc một tấm áo vải, gió to như vậy mà không hề thấy lạnh, trong khi chúng ta đã phải mặc áo da rồi. Người anh nhiều thịt là thế, nhưng đâu có bì được bộ xương già của lão ta? Á, lão ta còn biết xem la kinh?”

“Lão cũng là thầy phong thủy ư?” John Lớn là bạn thân của Lục Kiều Kiều, hiểu rất rõ thế nào là thầy phong thủy, cái gì là la kinh, nên thoạt nhìn cũng nhận ra ngay ông già kia đang làm gì.

Chỉ thấy ông ta quay lưng về phía cánh cửa gỗ của hiệu buôn, dùng la kinh đo đạc xung quanh, rồi thu la kinh lại, bảo gã thanh niên gõ cửa. Jack vốn định dừng xe ở đó chờ Ngũ Tuần Sinh bước ra, tiện thể quan sát xem xung quanh có kẻ nào xuất hiện chuẩn bị sẵn sàng đoạt mối làm ăn hay không, giờ thấy có sự lạ, anh bèn nhảy xuống xe đi thẳng tới trước cửa hiệu buôn. Gã thanh niên vẫn tiếp tục gõ cửa, người canh cửa bên trong sau khi đáp lời cứ trù trù mãi không mở, Jack bước tới trước mặt ông già chấp tay chào: “Tham kiến lão tiên sinh, tôi là bạn của ông chủ hiệu buôn này, có khả năng ông chủ chưa về, xin hỏi lão tiên sinh có việc gì không?”

Ông già kia nghiêm trang quan sát Jack một lượt từ trên xuống dưới, nói thật nhanh: “Ông là bạn của ông chủ thì hay rồi, lão có chuyện quan trọng muốn gặp ông ta, càng mau càng tốt.”

Ông già vừa đưa mắt quan sát, Jack đã cảm thấy một luồng khí thể bức người, ánh mắt này có vẻ trầm ổn giống An Thanh Nguyên, nhưng còn gây áp lực hơn nhiều. Anh lịch thiệp đáp: “Chúng tôi cũng hẹn với ông chủ, ông ấy sẽ ra nhanh thôi, chúng ta có thể đứng đây đợi... Tôi tên Jack, không biết lão tiên sinh xưng hô thế nào...” Dứt lời, Jack còn khom người chìa tay ra với ông ta, toan bắt tay kết bạn.

Trong lúc nói chuyện với Jack, ông già kia vẫn chấp hai tay sau lưng, ưỡn thẳng người, vẻ mặt bình thản. Lúc này ông ta cũng không bắt tay Jack, mà chỉ ôm quyền đáp: “Lão phu Hữu Hiên, thường được gọi là Hữu Hiên tiên sinh.”

Jack thoáng ngẩn người, cảm thấy cái tên này rất quen. Sự nhớ ra lai lịch cái tên, anh mừng đến nỗi giờ ngay hai tay lên siết chặt lấy nắm tay còn chưa buông xuống của Hữu Hiên tiên sinh, xúc động nói: “Ngài chính là Hữu Hiên tiên sinh ư? Vợ tôi thường nói ngài là bậc tiền bối về phong thủy, luôn



muôn gặp mặt ngài!”

Hai thanh niên bên cạnh thấy cử chỉ đường đột của Jack, không hiểu anh định làm gì, đều thủ thế toan xuất thủ bảo vệ Hữu Hiên tiên sinh, Hữu Hiên tiên sinh khẽ quát ngăn hai kẻ hậu sinh lại, đồng thời song quyền trầm xuống, vượt ra khỏi tay Jack, tay phải từ dưới thuận theo tay áo Jack quán lên trên, xoay cổ tay một cái đã chế trụ hoàn toàn cổ tay phải của Jack đang vươn về phía eo mình, trong nháy mắt, động tác toàn thân Jack đều bị Hữu Hiên tiên sinh hóa giải và khống chế.

Hữu Hiên tiên sinh cảnh giác hỏi: “Jack tiên sinh khách khí quá, sao ông lại biết tôi?”

Jack chẳng lấy thế làm giận, anh đã dự liệu trước công phu của Hữu Hiên tiên sinh nên chỉ đáp: “Ngài còn nhớ thôn Ôn Phượng và huyết Thập Diện Mai Phục bên dưới dãy Kê Đê Thanh Thành không? Tôi là chồng Lục Kiều Kiều!”

“Hả, Lục Kiều Kiều à?” Hữu Hiên tiên sinh nói lỏng tay hỏi: “Ông quen người thôn Ôn Phượng sao?”

“Đương nhiên quen, huynh đệ Ôn gia và Mạnh sư gia đều là bạn tôi, giờ họ còn đang ở châu Vĩnh An Quảng Tây...”

Hữu Hiên tiên sinh liền giơ ngón trỏ tay trái lên miệng suýt khẽ, ngăn Jack nói tiếp rồi buông tay phải đang khống chế anh ra: “Hiểu rồi, là người mình cả, đừng nói tới chuyện đó nữa.”

Thì ra vị Hữu Hiên tiên sinh này chính là hữu tướng của sơn đường Cửu Long Hồng môn, sáu năm trước, hương đường Hồng môn ở thôn Ôn Phượng, Thanh Thành bị phong thủy tà sư Triệu Kiến phá phản huyết Thập Diện Mai Phục do mình bày bố, chính ông ta đã bày lại chiến cục Hùng Kê Đê Nhật cho hương đường, sau đó chiến cục phong thủy này lại bị phủ Quốc sư phát hiện, dẫn tới việc Lục Kiều Kiều và phủ Quốc sư chính diện đối đầu nhau.

Trước cửa hiệu buôn trở một cửa sổ nhỏ, chưởng quầy coi cửa từ trong nhìn ra, thấy Jack và mấy người Trung Quốc đứng cùng nhau, vội chạy ra mở cửa mời tất cả vào.

Hữu Hiên tiên sinh bước vào nhưng không ngồi mà đi lòng vòng xung quanh quan sát cách bài trí bên trong cửa hiệu, đoạn hỏi thẳng lão chưởng quầy: “Lão gia nhà ông khi nào ra đây?”

Lão chưởng quầy khách sáo: “Sắp rồi sắp rồi, ông ấy tới ngay bây giờ đây, có chuyện gì gấp ạ?”

“Ông ta ở đâu?”

“Chuyện này...” Lão chưởng quầy khiếp hải uy thế của Hữu Hiên tiên sinh, cũng chẳng biết kẻ tới là tốt hay xấu, không dám khinh suất đáp lời, song Jack biết Hữu Hiên tiên sinh là nhân vật quan trọng của Hồng môn, nhất định không tùy tiện ra tay làm việc không đâu, nên mạnh dạn đáp thay: “Tôi nghe nói ông chủ Ngũ ngụ ở gần Tây Quan, không biết Hữu Hiên tiên sinh từng tới đây bao giờ chưa?”

“Chưa từng, tôi không quen biết gì hiệu buôn này cả.”

“Vậy tại sao ngài muốn tìm ông chủ?” Jack ngạc nhiên hỏi.

Hữu Hiên tiên sinh quả quyết đáp: “Tôi tới cứu ông ta.”

Jack tròn tròn mắt, câu nói này nghe quen thuộc làm sao. Mỗi lần Lục Kiều Kiều xem phong thủy muốn chém của người ta một món tiền to đều nói vậy, lẽ nào Hữu Hiên tiên sinh cũng là tới cứu giàu giúp nghèo, chuẩn bị chặt chém Ngũ Tuấn Sinh ư? Nghĩ vậy, anh cười cười bước lại gần Hữu Hiên tiên sinh hỏi nhỏ: “Tiên sinh phát hiện ông chủ Ngũ gặp nạn, muốn giúp ông ấy dốc tiền ngăn nạn sao?”

Hữu Hiên tiên sinh thấy thái độ của Jack như vậy, liền tỏ vẻ không vui: “Cứ xem đã, gặp được người rồi nói tiếp.”

“Nhưng mấy ngày trước đã có một thầy phong thủy tới xem cho ông chủ Ngũ, nói ông ta đang gặp vận may, ngay sau đó ông chủ Ngũ nhận được một vụ làm ăn lớn.” Jack thăm dò, Hữu Hiên liền phẩy tay áo nói: “Tôi biết có kẻ giở trò mà, là tên súc sinh nào nói câu đó?”

Thấy phản ứng của Hữu Hiên tiên sinh, Jack càng lấy làm lạ, bèn đáp: “Chuyện đó tôi không biết, tôi qua tôi cũng vừa tới Quảng Châu.”

Đang trò chuyện thì Ngũ Tuấn Sinh xách một rương da nhỏ bước vào cửa hiệu cùng John Lớn, Hữu Hiên tiên sinh đưa mắt nhìn lướt qua hai người, ánh mắt dừng trên mặt Ngũ Tuấn Sinh chốc lát rồi đột ngột hỏi: “Có người xem phong thủy cho ông, bảo trong mấy ngày này sẽ phát tài ư?”

Ngũ Tuấn Sinh chấp tay đáp: “Đúng là có chuyện đó, xin hỏi tiên sinh có gì chỉ giáo?”

Hữu Hiên tiên sinh gật đầu: “Tôi thấy ông chỉ là vận khí kém, chứ chưa đến nỗi tuyệt mạng, may mà tôi tới kịp thời, còn cứu được mạng ông đó.”

Ngũ Tuấn Sinh ngơ ngác hỏi: “Chuyện này nghĩa là sao?”

Hữu Hiên tiên sinh hỏi: “Ông họ Ngũ đúng không?” Ngũ Tuấn Sinh gật đầu, Hữu Hiên tiên sinh lại hỏi: “Buổi trưa ông thường ngủ trong hiệu buôn phải không?” Câu hỏi này lại được xác nhận.

“Mấy ngày nay, ông ngủ trưa thường mơ thấy một đồng cỏ đầy nắng, cỏ trên đồng rất cao, gió thổi xào xạc đúng không?”

Ngũ Tuấn Sinh sững sốt nhìn Hữu Hiên tiên sinh: “Phải phải, tiên sinh đúng là thần tiên, đoán được cả những gì tôi thấy trong mơ, tiên sinh có gì dạy bảo?”

Hữu Hiên tiên sinh chưa đáp thì chuông quầy đã kêu lên kinh ngạc: “Phải rồi, mấy ngày nay tôi cũng mơ thấy vậy, vì tôi ăn ngủ trong hiệu buôn, vừa rồi trước khi thức giấc lại mơ như thế.”

Hữu Hiên tiên sinh nói: “Vậy thì đúng rồi, lão chuông quầy này, trong hiệu buôn có thang tre dài không?”

Chuông quầy lắc đầu: “Chúng tôi ở đây chỉ lo việc giấy tờ, tiếp đãi khách hàng, không có công cụ lao động, nếu cần dùng để tôi sang hàng xóm mượn tạm?”

Hữu Hiên tiên sinh đáp: “Vậy khỏi cần, các vị theo tôi ra trước cửa, ông chủ Ngũ cũng lại tận mắt xem đi.” Nói rồi ông ta chấp tay sau lưng, uốn ngực rảo bước đi thẳng ra cửa, mọi người lục tục theo sau. Đứng bên dưới ban công nhìn lên tấm bảng hiệu lớn ghi mấy chữ “Hiệu buôn Ngũ Nhật Phát”, được Hữu Hiên tiên sinh nhắc nhở, mọi người mới thấy trên chữ “Phát” màu đen có chín đốm trắng xếp từ trên xuống dưới thành hình chữ S, Ngũ Tuấn Sinh lấy làm lạ hỏi: “Cái này là gì vậy?”

Hữu Hiên tiên sinh đáp: “Ông sẽ rõ ngay thôi, xin mọi người lùi lại một chút.” Đoạn ông quay lại gọi hai thanh niên đồng hành gỡ tấm bảng hiệu xuống. Hai thanh niên trẻ rõ ràng là tay múa Nam sư lão luyện, một người ở bên dưới đứng tấn, một người đập vào đầu gối rồi bước lên vai người phía trước nhảy lên, hai tay khễ nhấc đã gỡ ngay được tấm bảng hiệu lớn treo trên khung cửa cao gần hai trượng. Lúc anh ta đập xuống đất, mọi người đều tấm tắc khen ngợi.

Hai thanh niên khiêng tấm bảng hiệu tới trước mặt Hữu Hiên tiên sinh, ông ta tay trái đặt sau lưng, tay phải khép lại như đao, ngón tay trở vào dây đóm trắng kia, cổ tay vạch thành một vòng tròn rồi đột ngột vận lực đập xuống tấm bảng, rắc một tiếng, một loạt đóm trắng bật ra khỏi bảng hiệu. Tay phải Hữu Hiên tiên sinh mượn lực cú vỗ này mà vung ra, nhanh như chớp vơ lấy tất cả những đóm trắng ấy.

Mọi người xúm lấy Hữu Hiên tiên sinh, thấy ông ta xòe tay ra, trong lòng bàn tay là chín chiếc răng trắng ớn. Jack nôn nóng hỏi: “Đây là răng gì thế?”

Hai hàng ria mép khễ vênh lên, Hữu Hiên tiên sinh đáp: “Hừm, đây là răng Ngũ Bộ xà, có kẻ dùng mấy chiếc răng này bày tà cục phong thủy hãm hại ông chủ Ngũ.”

Ngũ Tuấn Sinh cau mày nhìn mấy chiếc răng rắc, lại nhìn sang Hữu Hiên tiên sinh và Jack, chột bật cười ha hả bảo Jack: “Jack, anh tìm người đến

diễn vở kịch này để chứng minh tôi đã bị lừa ư? Xưa nay tôi chưa từng đả tỵ với ai cả, sao lại có người muốn hại tôi?”

Jack vô cùng oan ức, đang định lên tiếng biện minh thì Hữu Hiên tiên sinh đã cao giọng quát lớn cắt lời Ngũ Tuấn Sinh: “Ông im đi, tôi không hề biết tiên sinh người Tây này, nếu hai người là bạn thì ông cũng không nên nghi ngờ ông ấy như vậy, tôi phát hiện thấy có tay bại hoại trong nghề phong thủy, xuất thủ quá đỗi tàn nhẫn, phá vỡ quy củ nên muốn thanh lý môn hộ, tiện thể giúp ông một tay thôi. Nếu ông thấy mình sống đã quá lâu, lão phu sẽ đi ngay lập tức, quyết không ngăn ông tự tìm cái chết.” Dứt lời, Hữu Hiên tiên sinh trừng trừng nhìn Ngũ Tuấn Sinh, đợi xem thái độ anh ta.

Ngũ Tuấn Sinh dù sao cũng là người đọc sách, vốn không định mĩa mai Hữu Hiên tiên sinh, chẳng qua chỉ không hiểu sự việc trước mắt mà thôi. Thấy anh ta căm bặt vì bị Hữu Hiên tiên sinh mắng mỏ, Jack lập tức giải vây: “Hữu Hiên tiên sinh đừng nóng, ông chủ Ngũ là bạn tôi, ông ấy hay đùa cợt như thế, chứ không có ý xúc phạm ngài đâu. Ngài có gì xin cứ nói cho ông ấy biết đi.” Ngũ Tuấn Sinh cũng thức thời, chấp tay xin lỗi Hữu Hiên tiên sinh, bấy giờ Hữu Hiên tiên sinh mới nói tiếp: “Sáng sớm nay tôi vốn có việc gấp phải đi, ngang qua hiệu buôn của ông, thấy bố cục phong thủy quái lạ nên mới dừng lại. Điều khiến tôi chú ý không phải hàng răng kia, mà là cái này...”

Mọi người ngẩng đầu nhìn theo tay Hữu Hiên tiên sinh chỉ, phát hiện phía trên hai cây cột chống ban công nằm hai bên cửa lớn đều buộc một sợi thừng cỡ to bằng cổ tay màu vàng úa, quấn đủ năm vòng quanh cột. Ngũ Tuấn Sinh ngạc nhiên hỏi: “Mấy sợi thừng cỡ này chính là bố cục phong thủy ư?”

“Đó không phải thừng cỡ, lấy một sợi xuống đây.” Hữu Hiên tiên sinh dứt lời, thanh niên kia lại tung người lên cột giật một sợi thừng xuống, Hữu Hiên tiên sinh đón lấy, xé lớp thừng cỡ bên ngoài, bên trong thành hình lộ ra một con rắn độc to tướng xấu xí đã khô quắt, đầu rắn vẫn há to đầy hung ác, lớp vảy trên mình xù xì, lốm đốm chỗ vàng chỗ đen rất đáng sợ. John Lớn và Ngũ Tuấn Sinh quanh năm sống ở thành thị, ít khi thấy rắn độc thú hoang, thoát trông liền sợ hãi giật lùi mấy bước, những người khác cũng giật nảy mình.

Hữu Hiên tiên sinh nói: “Mười con rắn chia ra hai bên, mỗi cây cột quấn năm con, tổng cộng là hai mươi chiếc nanh độc, chín chiếc bay đến cắm vào bảng hiệu xếp thành hình con rắn, còn chín chiếc giấu trong hiệu buôn của ông, dẫn tà khí vào nhà, hai chiếc cuối cùng nằm trong tay tên xấu xa kia, coi như mầm độc, khiến tính mạng cả nhà ông đều nằm trong tay hắn, tà cục này gọi là Tàng Xà Phi Độc, chuyện không may sẽ xảy ra cực nhanh cực tàn độc, nội trong năm ngày là ứng nghiệm. Nếu tôi không tính sai, năm ngày trước

từng có người tới cửa xem phong thủy, hôm nay chính là ngày cuối cùng trong hạn kỳ.”

Ngũ Tuấn Sinh bấy giờ đã lạnh toát cả người, nhưng mồ hôi trán lại đổ ròng ròng, anh ta đột nhiên thấy khát cháy cổ, bèn vịn ghế ngồi xuống, sai chương quây bung trà ra mời, bản thân cũng uống luôn mấy chén. Trong đám mấy người, Jack vẫn được coi là bình tĩnh nhất, lúc ở Côn Minh, anh đã cùng Lục Kiều Kiều trải qua không ít kỳ án phong thủy, khả năng chống chịu về tâm lý khá vững vàng, trong lúc mọi người còn thờ hồn hển, anh đã hỏi Hữu Hiên tiên sinh: “Ngài nhìn ra tà cục phong thủy này tôi có thể hiểu được, nhưng sao lại thấy cả cảnh tượng trong mơ của ông chủ Ngũ? Điều này quả hết sức thần kỳ.”

Qua lời kể của đệ tử Hồng môn, Hữu Hiên tiên sinh đã nghe danh Lục Kiêu Kiêu từ lâu, cũng sớm biết người Tây này là chồng của cô. Lúc này Jack vẫn có thể bình tĩnh hỏi một câu có trình độ như vậy, Hữu Hiên tiên sinh cũng chẳng lấy làm lạ, nhìn vẻ ham học hỏi của Jack, ông thoáng nở nụ cười kín đáo, giải thích: “Người ta trước lúc lâm chung đều có mộng báo, đặc biệt những người chưa tới số nhưng lại bị kẻ xấu bày bố cục phong thủy phá vỡ bát tự hãm hại như ông chủ Ngũ đây, trong giấc mơ sẽ càng sản sinh những điềm báo mãnh liệt, thôi thúc con người tự cứu. Nếu trước khi chết ngày nào ông ta cũng mơ thấy ác mộng, ắt sẽ đi tìm người giải mộng, rồi từ trong ác mộng đoán được sự việc sắp xảy ra, cuối cùng sẽ ngừng tất cả những việc dẫn tới cái chết, thậm chí còn có thể gặp được quý nhân hóa giải, bởi vậy, tên xấu xa này phải che giấu hồn phách của ông ấy trước.”

Jack nghe mà hết vía, lại hỏi: “Giấc mộng của ông chủ Ngũ đều do gã thầy phong thủy kia tạo ra ư?”

“Không phải, tôi chỉ nói là tên xấu xa đó đã che đậy giấc mộng của ông ấy.” Hữu Hiên tiên sinh bấy giờ mới nâng chén, nhấp ngụm trà rồi nói tiếp: “Tôi vừa trông thấy trước cửa dùng thùng cỏ bày thành cục thể rắn độc quần cọt, vốn tưởng rằng người làm trong hiệu buôn vô ý quần dây thùng thành như vậy, nhưng nhìn kỹ mấy chiếc răng găm vào bảng hiệu, tôi nhận ra mấy thứ đó không phải thùng cỏ, mà là rắn độc dùng thùng cỏ bọc lại, bấy giờ mới hiểu sự hiểm độc của kẻ bày cục. Khi con người ta bị kẻ khác âm thầm hãm hại, dù bản thân không biết, nhưng cũng sẽ có giấc mơ liên quan đến rắn độc; nếu bị tiểu nhân hãm hại, người ta sẽ mơ thấy mình rơi xuống hang sâu tăm tối, ở giữa một bày rắn độc, bị chúng cắn xé rồi giết mình tỉnh giấc. Tôi nghĩ đối phương đã bày một cục thể không chút sơ sây, mối lo duy nhất là ông chủ Ngũ sẽ bị cơn ác mộng của mình nhắc nhở, không bước vào cái bẫy mà hấn giăng sẵn, nên khi hấn bày cục hại người, cũng đồng thời bọc cỏ xung quanh con rắn, một là để che mắt người ta, hai là để che đậy cảnh tượng trong mơ của khổ chủ. Vì thế, trong mơ ông ấy thấy những thân cỏ vừa cao vừa dài, thực ra là đang rơi vào hang rắn, mỗi cọng cỏ phát phơ chính là hóa thân của một con rắn độc.”

Jack vốn tinh tế, còn phát hiện ra một điềm lạ lùng: “Không phải Hữu Hiên tiên sinh nói ông chủ Ngũ sẽ mơ thấy hang rắn tối om ư, sao thực tế ông ấy lại thấy ánh mặt trời?”

Hữu Hiên tiên sinh nghe Jack hỏi câu này mới thực sự mỉm cười, khoan dung đáp: “Chồng Lục Kiêu Kiêu thông minh hơn đám hậu sinh này nhiều.”

Ngũ Tuấn Sinh lau mồ hôi, bình ổn hơi thở, nghe Hữu Hiên tiên sinh cũng nhắc tới Lục Kiêu Kiêu, không khỏi ngẩng lên nhìn hai người. Thấy Jack hung hãn trừng mắt nhìn lại, Ngũ Tuấn Sinh vội rời mắt đi, không dám trêu

vào anh.

Hữu Hiên tiên sinh lại nói: “Ánh mặt trời trong giấc mơ của ông ấy bắt nguồn từ vị trí găm hàng răng rấn trên bảng hiệu, cả dãy hiệu buôn Tây này đều ở phía Bắc hướng về Nam, mặt quay về phía dòng Châu Giang, bảng hiệu cũng hướng về phía Nam, vị trí chữ ‘Ngũ’ trên bảng hiệu đại diện cho thái dương, cũng có ý chỉ giờ Ngọ giữa trưa.”

“Tôi hiểu rồi, răng độc găm vào vị trí đó có thể dẫn tà khí vào nhà, cũng có thể kích phát dương khí chiếu sáng cảnh tượng trong mơ.” Nghe Jack chen vào một câu, Hữu Hiên tiên sinh lộ vẻ tán thưởng, cảm mến anh hơn hẳn lúc mới gặp. Đoạn, ông nhìn sang Ngũ Tuấn Sinh: “Lão phu đã nói hết lời, tiếp theo muốn sống hay muốn chết thì tùy ông chủ Ngũ thôi.”

Ngũ Tuấn Sinh lúc này đã phục sát đất, vội nài nỉ: “Đương nhiên muốn sống, xin Hữu Hiên tiên sinh ra tay cứu mạng cho, tôi phải làm gì bây giờ?”

“Chuyện này phải xem ông chuẩn bị đi làm gì.” Nói đoạn, Hữu Hiên tiên sinh liền vắt chéo chân đợi nghe Ngũ Tuấn Sinh nói.

Ngũ Tuấn Sinh tông tộc kể hết ngọn ngành, nào là thầy phong thủy gõ cửa đoán điềm lành, lập tức gặp ngay một vụ làm ăn lớn, đánh hàng máy ảnh. Hữu Hiên tiên sinh nghe rõ đầu đuôi rồi nói: “Ông đã hoàn toàn sa vào bẫy của đám lừa đảo, lẽ ra tôi không nên giúp ông. Người trên giang hồ muốn kiếm cơm thường phải gạt đám công tử bột như các ông, ông đừng bảo chúng tôi xấu xa, lúc các người phát tài, có từng cứu tế giúp cho bách tính một đồng một cắc nào không? Bởi thế tôi không có nghĩa vụ phải giúp ông. Có điều kẻ lừa đảo chân chính tuyệt đối không thể tham tài mà hại người, nhất là còn vận dụng phong thủy phối hợp với ngón nghề lừa đảo, chẳng nề nghịch thiên sát nhân để đạt mục đích, quả là thương thiên hại lý. Kẻ này không có tư cách làm nghề lừa gạt, cũng chẳng có tư cách làm phong thủy sư, bất luận là đồng đạo giang hồ hay người học huyền pháp đều có trách nhiệm thanh lý môn hộ. Hôm nay ông cứ đi giao tiền lấy hàng, tên xấu xa kia là chủ mưu, nhất định hẳn sẽ mò đến nơi giao hàng, chúng tôi muốn bắt hắn, ông phải giúp chúng tôi một tay.”

Ngũ Tuấn Sinh gật đầu lia lịa nhận lời, Jack cũng nói: “Hữu Hiên tiên sinh, tôi cũng muốn giúp ông một tay, không rõ tôi có thể làm gì?”

Hữu Hiên tiên sinh kiên định nhìn Jack: “Tôi biết anh là tay thiện xạ, anh bằng lòng giúp thì hay quá. Có điều nghe nói Lục Kiều Kiều phải nhiều tiền mới ra tay, chồng cô ấy cũng là người làm ăn lớn, anh sẽ không chịu làm ăn thua thiệt đâu nhỉ?”

Jack gãi đầu cười gượng: “A ha ha phải phải, đúng là tôi có việc muốn nhờ Hữu Hiên tiên sinh giúp đỡ.”

“Tôi biết mà, chuyện của anh để ngày mai bàn tiếp.” Nói đoạn Hữu Hiên tiên sinh quay sang bảo Ngũ Tuấn Sinh: “Tôi cũng không chịu làm ăn lỗ vốn đâu. Mạng của ông, cùng rương tiền mà ông cầm cố tất cả tài sản để vay này, lẽ ra đều sẽ bị đoạt đi trong hôm nay, hiện giờ tôi đã giúp ông giữ lại mạng sống, đòi lại ông phải trả nửa rương tiền, ông thấy có đáng không?”

Tiền bạc trong rương da một nửa là do Ngũ Tuấn Sinh vay mượn khắp nơi, giờ Hữu Hiên tiên sinh vừa mở miệng đã đòi cướp nửa rương tiền của anh ta, Ngũ Tuấn Sinh nghe câu này liền thấy trước mắt tối sầm, ngã phịch xuống chiếc ghế gỗ trắc, chường quây vội chạy lại lấy khăn nóng lau mồ hôi trên mặt cho anh ta. Cuối cùng Jack cũng hiểu được một câu châm ngôn của Trung Quốc: “Gừng càng già càng cay”. Năng lực chặt chém của Hữu Hiên tiên sinh quả hơn xa Lục Kiều Kiều, chỉ nửa canh giờ đã hốt nửa gia sản nhà họ Ngũ nhẹ như không. Hữu Hiên tiên sinh vẩy vẩy xác con rắn Ngũ Bộ, nhìn Ngũ Tuấn Sinh, Ngũ Tuấn Sinh lại ngó sang Jack, Jack mặc kệ cả hai, móc trong túi quần jean chật căng ra một chiếc đồng hồ quả quýt, mở xem giờ đánh xoạch rồi đóng lại đánh cách, tiếng đóng mở đồng hồ đơn điệu lặp đi lặp lại trong căn phòng im phăng phắc, khiến người ta cảm thấy áp lực nặng nề. Ngũ Tuấn Sinh biết thời gian không còn nhiều, anh ta phải nhanh chóng đưa ra quyết định hoặc nộp tiền giao hàng ngay, hoặc giao việc này cho Hữu Hiên tiên sinh xử lý.

Sau cùng, Ngũ Tuấn Sinh bắt lực khế giơ tay lên với Hữu Hiên tiên sinh, Hữu Hiên tiên sinh lập tức đưa con rắn cho hai thanh niên đi cùng: “Người dùng cỏ bọc nó trả về chỗ cũ, đừng phá bố cục của hấn, tránh đánh rắn động cỏ... Đếm lấy một nửa số tiền trong rương của ông chủ Ngũ rồi đem về nhà trước đi, ở đây có Jack tiên sinh giúp ta là đủ.”

Đoạn ông ta lại hỏi Ngũ Tuấn Sinh: “Tên bại hoại xem phong thủy cho ông hấn đã đi xem hết từ trong ra ngoài hiệu buôn rồi, có phải không?” Ngũ Tuấn Sinh gật đầu xác nhận, Hữu Hiên tiên sinh bèn yêu cầu anh ta dẫn ông tới phòng chính trên tầng hai hiệu buôn, nơi hàng ngày Ngũ Tuấn Sinh vẫn làm việc và tiếp đãi những vị khách quan trọng.

Mái hiên kiểu Quảng Châu thực ra chính là phần lầu hai của căn nhà chõm ra phần đường dành cho người qua lại, kết cấu này phổ biến hầu khắp các con đường lớn toàn thành, rất thực dụng ở miền Nam mưa nhiều, người đi đường không cần che ô cũng có thể đi qua mấy dãy phố, vì thế ngay trên hai cây cột bị rắn độc quấn quanh là phòng chính của tầng hai, từ trong phòng nhìn ra là đầm Bạch Nga nằm ở ngã ba sông Châu Giang, phía dưới phòng là cửa chính hiệu buôn.

Hữu Hiên tiên sinh lục soát kỹ án thư song chẳng phát hiện gì, lại kiểm tra sang chiếc ghế Ngũ Tuấn Sinh hay ngồi, quả nhiên phát hiện chín chiếc nanh



độc khác găm sâu vào lưng ghê, cũng xếp thành hình chữ S như trên bảng hiệu, Ngũ Tuấn Sinh trông thấy giật nảy mình, Hữu Hiên tiên sinh lại vỗ một chưởng cho mấy chiếc răng kia rơi ra, nói: “Bố cục bên ngoài có thể để đó, chỉ cần nhổ đám răng này ra, sẽ cắt đứt luồng tà khí thông từ ngoài vào trong, bằng không à, hừm, rắn độc cắn lưng, ông có tiền nghìn bạc vạn cũng chẳng còn mạng mà tiêu đâu.” Ngũ Tuấn Sinh gật đầu lia lia khen phải.

Hữu Hiên tiên sinh giải quyết xong vấn đề phong thủy nội bộ, lập tức cắt đặt công việc cho từng người, rồi theo giờ hẹn cùng tới kho hàng ở Tây Đê giao dịch.

Kho hàng ở Tây Đê là một dãy nhà mái bằng kiên cố bên bờ đầm Bạch Nga, Châu Giang, những thuyền buôn lớn nhỏ sau khi chở hàng qua cửa khẩu hải quan tập kết lên bờ, sẽ có khách buôn tận gốc tới trực tiếp trả tiền lấy hàng. Tuy hôm nay mưa dầm nhưng người xe vẫn qua lại tấp nập, hai cỗ xe ngựa kiểu Tây tới trước cửa kho hàng số hai mươi ba. Trong cỗ xe đằng trước là Ngũ Tuấn Sinh và bốn tay hộ vệ, còn trong xe sau là thương gia người Đức và phiên dịch của gã được đón từ khách sạn tới. Thương gia người Đức xuống xe, người phiên dịch chìa giấy tờ chứng minh thân phận cho bảo vệ kho hàng xem, rồi dẫn Ngũ Tuấn Sinh vào. Ngũ Tuấn Sinh cho hai tay hộ vệ ngồi lại trong xe đoạn hậu, còn mình xách một rương đầy tiền mặt, dẫn theo hai tay hộ vệ căng thẳng bước vào kho hàng tiến hành giao dịch.

Vì mục đích bảo an nên kho hàng không có cửa sổ, trên mái cũng không trổ ô, sau khi họ bước vào, cửa lớn liền bị bảo vệ kho hàng khóa trái, bên trong tức thì tối sầm lại. Ngũ Tuấn Sinh nhất thời chưa thích ứng được với bóng tối, đành vịn tay vào hộ vệ bên cạnh đứng một hồi mới trông thấy trong kho có mùi mấy ngọn đèn dầu đang leo lét sáng, dưới ánh đèn là một đồng hộp gỗ lớn, dễ đến hơn nghìn cái, chất kín nhà kho, chỉ chừa lại mấy lối đi sâu hút ngoắt ngoéo.

Thương gia người Đức mở mấy hộp máy ảnh ra cho Ngũ Tuấn Sinh nghiệm hàng, sau đó đôi bên cùng đi một vòng quanh kho, đếm lại số lượng hộp đối chiếu với hóa đơn. So thấy không có gì sai sót, Ngũ Tuấn Sinh đòi xem thêm mấy hộp nữa do mình tự chọn, thương gia người Đức lại nói phải đếm tiền đã mới cho xem. Ngũ Tuấn Sinh nói: “Vốn quay vòng của hiệu buôn nhà tôi đang bị tắc, hiện tại chỉ đem theo được số tiền giấy tương đương bảy vạn lượng bạc, hôm nay chúng tôi chỉ lấy một nửa số hàng ghi trên hóa đơn thôi.”

Thương gia người Đức biến sắc, thông qua miệng phiên dịch, không ngừng chửi bới Ngũ Tuấn Sinh không giữ chữ tín, Ngũ Tuấn Sinh chỉ cười trừ xin lỗi, nói hai ngày sau nhất định sẽ đem thêm tiền đến lấy nốt lượng

hàng còn lại. Thương gia người Đức và tay phiên dịch thì thảo với nhau mấy câu rồi đồng ý yêu cầu của Ngũ Tuấn Sinh, nhưng phải hoàn thành lần giao dịch đầu tiên này trước. Đến lúc này, Ngũ Tuấn Sinh đã hoàn toàn chắc chắn đây là một trò bịp.

Vốn dĩ Hữu Hiên tiên sinh trước khi ra khỏi cửa đã nói, trò lừa bịp này tên gọi “Giáp sinh tôn”, huy động thật nhiều người bày ra một vở kịch lớn, tất cả những kẻ xuất hiện bên cạnh Ngũ Tuấn Sinh thúc giục anh ta giao tiền lấy hàng đều cùng một bè lừa gạt. Trước tiên bọn chúng cho người đóng giả làm thương gia Đức cung cấp cho Ngũ Tuấn Sinh món hàng mới chưa có trên thị trường với giá thấp, để anh ta nghiệm hàng thấy đúng là hàng thật, sau đó cắt đặt thật nhiều người giả làm khách buôn nước ngoài và người trong vương phủ ra giá thật cao trên thị trường hòng mua hàng, đương nhiên cũng bao gồm cả những kẻ tới gõ cửa hiệu buôn Ngũ Nhật Phát hỏi mua, tạo ra bầu không khí sôi sục sẵn lòng món hàng mới này. Vì món hàng này là đồ mới, kênh lấy hàng duy nhất của Ngũ Tuấn Sinh chỉ có thương gia người Đức xuất hiện ngay từ đầu, cũng không có giá so sánh, bởi thế sau khi thu nhận thông tin về nhu cầu thị trường anh ta không thể lập tức giao dịch với bên mua giả, buộc phải quay về tìm tên thương gia Đức giả hiệu kia. Lúc này Ngũ Tuấn Sinh sẽ cho rằng mình đã nắm được cơ hội hiếm có, một lượng lớn người mua và một người bán duy nhất đều nằm cả trong tay. Hàng tốt ngay trước mắt, việc ra tay chỉ trong chớp mắt, giá nhập thấp mà giá bán cao, cơ hội cát tay liền kiếm được tiền sờ sờ ra đó, bất kỳ người nào có lòng tham đều sẽ động lòng mà trúng kế.

Hiệu buôn Ngũ Nhật Phát là phú thương trong vùng, giàu kinh nghiệm buôn bán, bình thường rất khó trúng kế, tại sao lại bị chọn làm đối tượng lừa gạt? Thì ra lão thầy phong thủy kia đã âm thầm quan sát phong thủy các hiệu buôn Tây ở Thập Tam Hàng, tính ra được mấy năm nay hiệu buôn Ngũ Nhật Phát làm ăn kém nhất, trong tình hình này, ông chủ nhất định rất bất mãn với mặt hàng truyền thống của cửa hiệu, đồng thời nôn nóng muốn gậy dựng lại sự nghiệp, vì vậy trước hết hấn ta chơi đòn tâm lý, tới xem phong thủy cho cửa hiệu, khiến Ngũ Tuấn Sinh tin rằng vận may đã ở ngay trước mắt, sau đó bày cục diện Tàng Xà Phi Độc, xua đuổi chút vận may cuối cùng còn sót lại của Ngũ gia, dồn những kẻ yếu bóng vía vào chỗ chết, sau cùng mau chóng phát động cái bẫy “Giáp sinh tôn” đã sắp đặt sẵn, dụ Ngũ Tuấn Sinh dốc hết số tiền vay được bằng danh dự ra mua một lô hàng mới mà xưa nay anh ta chưa từng tiếp xúc, hàng hóa trong kho chỉ có hàng mẫu là thật, còn lại đều là hộp không.

Mắt xích quan trọng nhất của trò bịp này là lấy tiền, chỉ cần giao tiền vào tay kẻ bịp, hấn sẽ biến mất tăm dạng, nên bọn chúng nhất định phải chọn một nơi đông đúc để giao hàng, như vậy mới dễ tẩu thoát. Lúc bước vào kho

hàng ở Tây Đô, Ngũ Tuấn Sinh phát hiện nơi này quả nhiên tấp nập người qua lại, rất thích hợp để lẩn trốn, lòng đã biết lời Hữu Hiên tiên sinh không sai chút nào. Hữu Hiên tiên sinh cũng dặn rằng, thương gia bình thường rất ghét trước khi giao nhận lại đòi giảm bớt số hàng trên hóa đơn, hưởng hồ là thứ hàng nghe đồn đang đắt như tôm tươi thế này, nếu không đủ tiền thì không nhất thiết phải giao dịch tiếp. Bởi vậy nếu thương gia người Đức không muốn Ngũ Tuấn Sinh nghiệm hàng đại trà, lại chịu giao nhận một nửa số hàng thì nhất định có sự lạ. Nên biết rằng, đôi với những tên lừa bịp, kiểm tra nhiều hàng sẽ phát hiện ra ngay hàng không đúng với mẫu, hơn nữa lừa được phân nửa số tiền chúng đã thỏa mãn lắm rồi. Phạm kẻ lừa gạt sợ nhất là đêm dài lắm mộng, con mồi tham lam muốn kiếm tiền nhanh chóng thì kẻ bịp càng tham lam hơn, muốn kiếm tiền nhanh hơn, nên chúng chẳng cần quan tâm nhiều ít, quan trọng nhất là có tiền nhanh.

Theo lời dạy của Hữu Hiên tiên sinh, Ngũ Tuấn Sinh bảo thương gia người Đức: “Ông muốn nhận tiền trước cũng được, gọi người bày hai cái bàn ra đây, chúng ta cùng đếm là rành mạch nhất.”

Phiên dịch nói được, đoạn bê ra hai cái bàn, để hai tay hộ vệ đứng bên cạnh bảo vệ, Ngũ Tuấn Sinh ngồi xuống mở rương da ra, từ từ đếm rành mạch từng xấp từng xấp tiền giấy, rồi báo số đưa sang bàn của thương gia Đức. Đếm được mười mấy cọc tiền, đột nhiên một giọng nói từ sâu bên trong kho hàng vang lên: “Ông chủ ơi, trong mấy cái hộp bên này đều có hai chiếc máy ảnh, nhưng không có chân máy!”

Mọi người đều kinh ngạc nhìn theo hướng đó, tay phiên dịch cũng ngạc nhiên đứng dậy: “Sao thế được, trong mỗi hộp đều có một máy, một chân và linh kiện mà.”

Lúc này cả tay phiên dịch lẫn gã thương gia Đức đều căng thẳng đứng phắt dậy, nói muốn đi vào trong xem có chuyện gì, nếu giao hàng cho Ngũ Tuấn Sinh mà trong mỗi hộp lại có tận hai máy thì bọn chúng lỗ to. Trước mặt Ngũ Tuấn Sinh một bên là đồng tiền đang đếm dở, một bên là rương da đựng tiền, bất ngờ xảy ra biến cố, anh ta cũng không biết nên làm sao mới phải. Theo lời Hữu Hiên tiên sinh, chỉ cần đối phương định giở trò gì đó dẫn dụ bản thân rời đi, thì đó là thời cơ chuẩn bị hạ thủ, anh ta nhất định phải giả ngốc để bọn chúng lấy tiền. Nhưng hiện tại trước mặt anh ta lại là toàn bộ vốn liếng của hiệu buôn cùng khoản vay kénch xù, trước lúc tới đây đã bị Hữu Hiên tiên sinh lấy một nửa, nếu mất nốt nửa này thì anh ta không thể sống tiếp nữa.

Ngũ Tuấn Sinh thấy thương gia Đức và phiên dịch đi vào sâu trong kho, nháy mắt đã khuất dạng, chỉ nghe tiếng giày da gõ xuống nền gạch còm cộ. Anh ta vội gom toàn bộ tiền vào rương, hai tay đập nắp rương lại, đúng lúc

ngón tay đang cài khóa rương thì mười mấy ngọn đèn dầu trong kho hàng đông loạt tắt phụt, Ngũ Tuấn Sinh và hai hộ vệ lập tức biến thành người mù. Đúng lúc này, tay Ngũ Tuấn Sinh chưa kịp nắm lấy quai rương, đã nghe một âm thanh từ bàn vang lên, cảm thấy chiếc rương ngay trước mặt mình đột ngột bay lên không, theo phản xạ, anh ta vội vươn tay ra ôm nhưng chỉ ôm vào khoảng không, bèn gào lên: “Rương bay lên trời rồi, mau giữ lấy tiền!”

Xung quanh vang lên một tràng tiếng bước chân, chắc hẳn là đám người canh cửa kho hàng bỏ chạy, hai tên hộ vệ vừa đỡ Ngũ Tuấn Sinh vừa mò mẫm trên bàn tìm chiếc rương. Ngũ Tuấn Sinh giận đến nổi đẩy phất hai tên hộ vệ ra, lần theo tiếng chiếc rương trên không, vừa gào thét vừa chạy tới trước, chột đụng phải giá hàng ngã lăn ra đất. Anh ta căng mắt ra nhìn nhưng chẳng thấy gì cả, sợ đến nỗi khóc rống lên, nhưng không nặn ra được một giọt nước mắt.

Hai tên hộ vệ vội chạy tới bên cạnh định đỡ anh ta lần ra cửa xem tình hình, nhưng Ngũ Tuấn Sinh hiện giờ chỉ muốn tìm chết, vùng vẫy giằng ra khỏi tay hộ vệ, cắm đầu chạy thẳng tới trước, đập đầu vào rương gỗ, lại ngã lăn ra đất, ngất lịm đi.

Hữu Hiên tiên sinh và Jack miệng ngậm xì gà đứng dưới hàng hiên nhà kho trú mưa, trước cửa kho hàng số hai mươi ba có hai cỗ xe ngựa của Ngũ Tuấn Sinh, song hai người lại nhìn chăm chặp vào cửa kho hàng số hai mươi hai. Jack hỏi Hữu Hiên tiên sinh: “Tại sao sau khi lấy được tiền, chúng nhất định chuồn ra theo cửa kho hàng số hai mươi hai chứ không phải hai mươi tư?”

Vẫn không rời mắt khỏi cửa kho hàng số hai mươi hai, Hữu Hiên tiên sinh hỏi ngược lại Jack: “Anh thành thân với Lục Kiều Kiều bao lâu rồi?”

Jack bấm ngón tay đếm: “Ừm... Sáu năm rồi.”

“Ở bên cô ta sáu năm mà không học được chút kiến thức phong thủy sơ đẳng này, quả là quá ngu ngốc.”

Jack cũng thấy hơi khó tin, đành nhún vai đáp: “Chúng tôi không kiếm ăn bằng nghề xem phong thủy, sáu năm nay chỉ dựa vào buôn bán, cô ấy cũng không hề dạy tôi những điều này... Ông giảng cho tôi biết lý do đi.”

“Dốt thật, hai mươi ba tiến thêm một là hai mươi tư, lùi lại một là hai mươi hai, bọn chúng lừa được tiền muốn rút lui, đương nhiên phải dùng số lùi.”

Jack vừa kinh ngạc vừa chán nản gãi đầu hỏi: “Không thể nào, phong thủy sư đều suy luận sự việc như vậy ư?”

Hữu Hiên tiên sinh lờm Jack: “Đồ quý Tây nhà anh hiểu cái gì? Cả tôi anh còn không tin à? Nếu anh không phải chồng Lục Kiều Kiều, tôi cũng

chẳng thêm giải thích đâu. Ông thợ<sup>[53]</sup> kia họ Ngũ phải không?”

Jack gật đầu, Hữu Hiên tiên sinh lại nói: “Cục diện phong thủy này nhắm vào chính mệnh cục của ông ta, chỗ nào cũng thấy số năm, con số đại biểu cho ông ta, sau đó lại ra sức dùng những số khác để đả phá và mê hoặc con số năm này, ví như bố cục phong thủy trước cửa hiệu Ngũ Nhật Phát chính là trái phải đều có năm con rắn. Tính theo phong thủy tử bạch phi tinh, hai mươi ba trừ đi chín còn năm, hai mươi ba và năm đều là số ngũ hành thuộc tính Thổ, thêm một tức tiến thân thì là cát vị, giảm một tức thoái thân thì là hung vị, bọn chúng trước hết dùng hai mươi ba dẫn ông chủ Ngũ vào bẫy, sau đó trong kho hàng lại bày ra cục diện phá hủy số năm, sau cùng rút êm theo hung vị thoái thân, sắp đặt phong thủy hết sức kín kẽ không một sơ hở.”

“Ồ! Tôi từng nghe Kiều Kiều nhắc tới...” Thấy Jack như sự hiểu ra, Hữu Hiên tiên sinh bực bội chổng nạnh nhìn xem anh định nói gì: “Kiều Kiều nói nếu muốn vận dụng phong thủy giúp người thì phải dùng phương vị cát thân, còn mấy việc giết chóc và mưu mô thì phải ra tay từ hung vị mới thành công được... Nhưng như vậy ông Ngũ sẽ chết trong kho hàng số hai mươi ba ư?”

Hữu Hiên tiên sinh nghe Jack hỏi mới hơi nguôi cơn tức, thầm nghĩ: hỏi thế này mới có tí trí óc chứ.

“Nếu tà cục trong hiệu buôn không được giải thì ông chủ Ngũ tham lam như vậy, nhất định phải chết ở đây, ông ta chết đi cũng chẳng ai báo quan, lại không có đối chứng, chính là kết quả mà đối phương mong đợi. Nhưng hiện giờ cục diện phong thủy sát nhân trong hiệu buôn đã được phá giải một nửa, ông ta không chết trong đó được đâu, quá lắm chỉ gần chết thôi.”

Jack cắn điếu xì gà mập máy môi nói: “Nếu chỉ gần chết, cũng phải tốn không ít tiền thuốc...”

Hữu Hiên tiên sinh lạnh lùng: “Giữ được mạng và một nửa gia sản, còn muốn thế nào nữa? Cẩn thận, có người chạy ra cửa kho hàng số hai mươi hai kia.”

Trên cánh cửa kho hàng số hai mươi hai hé ra một ô nhỏ, một đôi mắt từ trong ô cửa nhìn ra ngoài, nhưng cửa không hề mở. Trong khi ấy cánh cửa kho hàng số hai mươi ba mà Ngũ Tuấn Sinh bước vào chọt mở bung, một tay hộ vệ xông ra, hét gọi hai hộ vệ đang ngồi trên xe trú mưa: “Xảy ra chuyện rồi, mau vào giúp một tay đi! Mau lên!” Hai hộ vệ kia vừa rút đoản đao trên xe lao vào kho hàng số hai mươi ba, kho hàng số hai mươi hai đột ngột mở toang cửa, sáu người nối đuôi nhau chạy ra, chia thành hai tốp chạy về hai hướng, chớp mắt đã mất dạng giữa đám đông.

Jack và Hữu Hiên tiên sinh nấp dưới mái hiên kho hàng đối diện thấy rõ mồn một, ba người chạy hướng Đông là thương gia Đức và hai gã đàn ông

mặc áo ngắn, thương gia Đức tay xách rương da, chúng cùng một tốp phu khuân vác di chuyển tới cửa bến thuyền rồi chen ra, ba người chạy theo hướng Nam dẫn đầu là tay phiên dịch người Trung Quốc mặc áo dài, theo sau còn hai người mặc áo ngắn khiêng một cái sọt tre dùng vải đậy kín.

Jack chú ý ngay một gương mặt quen thuộc, góc cạnh rõ ràng, quai hàm bạnh khiến cả gương mặt thành ra vuông chẵn chẵn, chính là kẻ từng giao phong với Lục Kiêu Kiêu hai lần, Triệu Kiến. Giờ đây hắn mặc áo ngắn của người canh kho, đầu đội nón tre che khuất nửa mặt trên, nhưng cái quai hàm vuông quá đặc trưng kia vẫn không qua nổi con mắt quan sát tinh tế của Jack.

Triệu Kiến và một hán tử mặc áo ngắn cùng khiêng sọt tre, hấp tấp theo sau tay phiên dịch, ba người rảo bước lẩn vào giữa tốp phu khuân vác chạy về phía bến thuyền. Jack ném điếu xì gà trong tay đi, kéo sụp chiếc mũ da bò xuống, gần như đồng thời cùng Hữu Hiên tiên sinh bám theo Triệu Kiến. Hữu Hiên tiên sinh giương ô, nhanh nhẹn lách qua mấy phu khuân vác đang công bao tải to, tới sau lưng Jack nói nhỏ: “Anh cũng nhìn ra toán người nào mang tiền cơ à, thông minh quá nhỉ.”

Jack không dám rời mắt khỏi ba kẻ kia, chỉ đáp: “Lúc đầu ông còn chê tôi ngu đấy thôi.”

“Đó chỉ là thông minh đột xuất thôi, bản lĩnh của vợ, anh không học được đến nửa móng tay.” Lúc nói chuyện, hai hàng ria mép của Hữu Hiên tiên sinh cứ vênh lên. Song Jack chẳng lấy thế làm điều, trái lại, anh còn cảm thấy thân thiết và có bản năng thích ứng với những câu sỗ toẹt của ông, còn cảm thấy ông giống như một thầy giáo già nghiêm khắc, luôn miệng mắng mỏ chỉ vì lo cho học trò. Jack cười hì hì hỏi: “Sao ngài nhận ra bọn chúng đem theo tiền?”

“A, tên quỷ ranh này còn dám đổ cả tôi nữa, đồ ngu cũng nhìn ra được cái rương kia nhẹ trong khi sọt tre lại nặng, đám lừa bịp đã đánh quả nhất định không ngu tới nỗi vừa lừa lấy rương tiền của người ta lại dùng đúng cái đó đựng tiền bỏ chạy, chuyện này nghĩ bằng đầu gối cũng ra. Còn anh nhận ra điều gì?”

“Tôi nhận ra Triệu Kiến, gã canh kho khiêng sọt tre đi bên phải chính là hắn.” Vừa nghe nhắc tới tên Triệu Kiến, Hữu Hiên tiên sinh liền đưa tay nắm lấy cánh tay Jack, Jack vẫn rảo bước, miệng nói tiếp: “Triệu Kiến chính là tên xấu xa phá huyết Thập Diện Mai Phục tại núi Kê Đề, sau đó lại bày cục diện phong thủy tại phủ Thiệu Châu hãm hại quan châu, bị bọn tôi nhìn thấu, à không phải, là bị Kiêu Kiêu nhìn thấu, còn đánh nhau một trận ác liệt.”

Đương lúc trò chuyện, Triệu Kiến và hai người kia đã tới bờ sông, sắp lên một con thuyền nhỏ đã chuẩn bị sẵn, thuyền có mũi bằng vải dầu, không

nhìn thấy được bên trong. Nhưng Jack và Hữu Hiên tiên sinh cũng có thuyền, thuyền buồm viễn dương Green đã được John Lớn cho đậu ngay giữa đầm Bạch Nga, một đội thủy thủ da đen chèo xuồng cứu sinh cập vào bên thuyền đợi họ.

Hữu Hiên tiên sinh lên thuyền, giương ô ngồi giữa đám thủy thủ da đen, lạnh băng nhìn con thuyền của Triệu Kiến rời bờ. Jack bảo đám thủy thủ: “Đốc toàn lực tiến lên, chặn con thuyền kia ở giữa đầm.” Nhưng Hữu Hiên tiên sinh lại nói: “Đừng! Cứ bám đuôi cách chúng xa xa một chút, khi nào tôi bảo chặn lại thì hãy xông lên.” Jack hiểu Hữu Hiên tiên sinh làm vậy là muốn đi xa khỏi khu vực nội thành nhiều quan binh rồi mới ra tay, rõ ràng đã quyết dồn Triệu Kiến vào chỗ chết, bèn nói với ông: “Triệu Kiến phạm tội lừa gạt, nếu bắt sống hắn ở đây có thể giao ngay cho quan phủ phán xét, ông bạn họ Ngũ cũng lấy lại được tiền, vậy mới là công bằng.”

Hữu Hiên tiên sinh sầm mặt xuống, giọng điệu và khí thế khác hẳn lúc chuyện phiếm vừa rồi: “Jack này, anh là người Tây, cũng là bạn bè của Hồng môn, anh nói vậy tôi không trách. Giờ tôi nói cho anh biết, đây là đất của người Hán, quan phủ của chúng tôi không phải bọn chó Thanh, thiên hạ có công bằng, nhưng công bằng phải do chúng tôi phán xử, chứ không đến lượt lũ chó ấy.”

Bấy giờ Jack mới biết vừa rồi mình đã nói sai. Hữu Hiên tiên sinh là hữu tướng trong Hồng môn, Hồng môn xưa nay tự cho mình là Minh triều chính tông, giương cao lá cờ phản Thanh phục Minh, trong mắt họ, chính quyền triều Thanh chỉ là một lũ xâm lược, họ không hề thừa nhận triều Thanh, đương nhiên cũng không thừa nhận pháp luật và sự phán xử của triều Thanh.

Chiếc xuồng cứu sinh ung dung bám theo con thuyền của Triệu Kiến, người trên thuyền rõ ràng cũng phát hiện có xuồng bám đuôi, nên càng chèo nhanh hơn. Nhưng xuồng cứu sinh có hai tốp tám tên thủy thủ da đen, trong khi thuyền của Triệu Kiến chỉ có hai mái chèo dài khua nước, không cách nào chạy thoát được. Trời sập tối rất nhanh, hai con thuyền một trước một sau từ Châu Giang tiến vào một khúc sông uốn lượn, Jack biết Triệu Kiến định nhân lúc đêm tối sẽ cập bờ chuồn thẳng.

Xuồng cứu sinh vừa tiến vào cửa sông, Hữu Hiên tiên sinh liền quát lớn: “Toàn lực tiến lên, chặn ngay Triệu Kiến lại.” Các thủy thủ ồ lên hò dô ta, đốc sức chèo, xuồng cứu sinh lao như tên bắn về phía thuyền của Triệu Kiến, Jack rút súng lục ra nhắm vào con thuyền phía trước hô lớn: “Mau dừng lại giao nộp tiền thì còn giữ được mạng.”

Thuyền Triệu Kiến bị Jack truy đuổi nửa canh giờ, phu chèo cật lực khua chèo, hai tay đã mỏi đến run bần bật, vốn định chạy ra sông tìm một chỗ nào đó lên bờ bỏ trốn, nhưng chưa kịp cập bờ thì đã bị đuổi kịp, hắn ngoảnh lại

thấy trên con thuyền phía sau có một đám da đen lưng lửng, đứng đầu còn có một người Tây đang chĩa súng vào mình, bèn hoảng sợ nhảy tòm xuống nước bỏ trốn, con thuyền lập tức chậm hẳn lại.

Xuông cứu sinh đuổi đến bên cạnh con thuyền nhỏ, hai bên đang chạy song song thì mũi thuyền kia đột nhiên vén lên, bốn họng súng ngấn thò ra, hòng nổ súng vào Jack và đám thủy thủ da đen ở cự ly gần. Nhưng đám thủy thủ da đen đã bôn ba ngàn dặm cưỡi thuyền đến Trung Quốc, từng trải không biết bao nhiêu sóng gió và kịch chiến, ngay khi mũi thuyền kia vén lên, bốn mái chèo phối hợp rất nhịp nhàng vung lên đập thẳng vào họng súng, giữa hai con thuyền vang lên một tràng tiếng súng, khói bung mù mịt.

Tuy súng đã nổ nhưng chẳng hề làm bị thương đám thủy thủ da đen, trái lại cánh tay cầm súng bị mái chèo đập trúng, súng cũng rơi xuống nước. Tiếng súng vừa ngưng, bốn mái chèo liền đập xuống xối xả như mưa giữa hàng tràng chửi thề bằng tiếng Anh, khiến mũi thuyền vốn lỏng lẻo bị đánh tan tành, sập hẳn một nửa, người trên thuyền lữ lượt ôm đầu ôm tay kêu thảm liên hồi. Jack và Hữu Hiên tiên sinh lập tức tung người nhảy lên đầu và đuôi thuyền đối phương không chế cục diện, hai thủy thủ da đen cũng nhảy lên giữa thuyền bắt người.

Đoạn giữa mũi thuyền đột nhiên vang lên tiếng va đập dữ dội, vải dầu làm mũi và mảnh gỗ bay tứ tung, Jack trông thấy Triệu Kiến múa tít yêu đao chém bừa vào lớp vải dầu và những người bên cạnh, đao pháp chẳng có gì cao minh, nhưng đao nào đao nấy đều tàn độc, chỉ chém vào hai tay và đầu người khác, một thủy thủ da đen chuẩn bị nhảy sang không kịp né tránh, bị chém trúng, lại ngã lăn xuống thuyền cứu sinh. Dưới chân Triệu Kiến, ba tên đồng bọn của hắn cũng bị trúng đao, khóc la nhảy xuống nước bỏ chạy. Lúc này xung quanh Triệu Kiến chẳng còn gì cản trở, hắn liền moi trên thuyền ra một cuộn dây thừng có gắn câu liêm, vung tay quăng dây về phía gốc đại thụ cạnh bờ nước vươn ra sông.

Móc câu móc trúng vào một chạc cây ngang trên mặt nước, chiêu này chuyên nghiệp thành thực, không ngờ khiến Jack bất giác nhớ tới kẻ sở trường sử dụng dây thừng là An Long Nhi. Triệu Kiến đeo một tay nải lớn, tay trái nắm thừng tay phải cầm đao đu sang bờ sông cách đó hơn ba trượng. Người bình thường nhất định không cách nào nhảy qua khoảng cách xa thế này được. Hữu Hiên tiên sinh vội hét lên: “Jack mau nổ súng hạ hắn đi!” Đồng thời ông đá gãy mái chèo ở cuối thuyền, đoạn tung liên hoàn cước đá bay mái chèo gãy xuống sông. Triệu Kiến còn chưa sang được bờ bên kia, Hữu Hiên tiên sinh đã giương ô nhảy xuống sông, một cước đạp vào mái chèo gãy lấy đà nhảy lên, nhẹ nhàng xoay mình trên không rồi dựa vào sức nâng của chiếc ô giữa không trung, vững vàng đáp xuống bờ bên kia.



Khi Hữu Hiên tiên sinh lướt qua mặt sông như bướm bướm, Jack cũng nhằm thẳng vào chân Triệu Kiến bắn một phát, Triệu Kiến vừa đáp xuống đất, đã trông thấy một ông lão râu tóc bạc phơ đứng ngay trước mặt, nhưng chân phải hấn không sao đứng nổi nữa.

Hữu Hiên tiên sinh rảo bước đến gần Triệu Kiến, quát lớn: “Người chính là Triệu Kiến hả?”

Triệu Kiến ngã ngồi xuống đất, liên tục giật lùi ra sau, lưỡi đao trên tay vẫn chỉ vào Hữu Hiên tiên sinh. Hữu Hiên tiên sinh tay giương ô, gậy mũi chân đá văng đao của Triệu Kiến, ngọn đao bay vút vào bụi cỏ mát dạn. Ông lại hỏi: “Người là phong thủy sư ư?”

Trong bóng tối, không nhìn rõ gương mặt Hữu Hiên tiên sinh, nhưng qua giọng điệu ông, Triệu Kiến vẫn nhận ra được nỗi căm giận và sát khí. Hấn đành tháo tay nải ra dâng lên Hữu Hiên tiên sinh, đang định mở miệng nói gì đó thì chân Hữu Hiên tiên sinh đã xuyên qua giữa hai tay hấn, đá thẳng vào mặt. Xương cổ Triệu Kiến không chịu nổi một đòn nặng nề này, đầu ngật ra sau, tay nải bị Hữu Hiên tiên sinh giật lấy.

Jack kêu đám thủy thủ da đen cập thuyền vào bờ, trong quá trình đó chỉ thấy Hữu Hiên tiên sinh không ngừng tra hỏi Triệu Kiến, hỏi một câu lại giáng cho một đòn. Jack không ngờ Hữu Hiên tiên sinh râu tóc bạc phơ lại có sức mạnh nhường ấy, nhưng anh cũng biết tuy người của Hồng môn rất trượng nghĩa, song quy củ nghiêm ngặt vô cùng, ra tay báo thù tuyệt đối không nương tình, nếu bây giờ có khuyển giải cũng chỉ tổ lửa đổ thêm dầu.

Khi Jack lên tới bờ, Triệu Kiến đã ộc máu cả thất khiếu, thoi thóp nằm ngửa trên mặt đất. Hữu Hiên tiên sinh giẫm chân lên ngực hấn, trở chiếc ô giấy dầu vào mặt Triệu Kiến nghiêm khắc nói: “Đụng vào Hồng môn chúng ta, phải xử tội chết.” Dứt lời vung ô tạt ngang đầu Triệu Kiến, chiếc ô vung lên giữa không trung, đem theo kinh phong như cơn sét, một đòn này đủ đánh vỡ sọ người ta.

Jack thét lên một tiếng: “Đừng đánh,” lao tới bên cạnh Hữu Hiên tiên sinh ghì chặt cánh tay cầm ô của ông lại giữa không trung, Hữu Hiên tiên sinh không ngờ rất thuận theo, không vùng vẫy, có điều tay trái đã luồn qua hông Jack rút lấy khẩu súng lục, dùng một tay thuận thục lấy cò. Khi Jack cảm thấy bên hông có động, nhận ra bị trúng kế thì tiếng súng đã vang lên, gương mặt Triệu Kiến xuất hiện một đốm đỏ, thân hình giật một cái rồi bất động.

Cùng với một tiếng kêu kinh ngạc, tất cả mọi người đều đứng đờ ra bên cạnh Hữu Hiên tiên sinh, ngây người nhìn ông già nhanh nhẹn lão luyện này. Hữu Hiên tiên sinh đưa nòng súng còn bốc khói lên thối: “Cây súng này khá đấy, có cơ hội anh Jack tìm cho tôi một khẩu nhé.” Dứt lời, ông đã tra lại súng vào bao da bên hông Jack. Một lúc lâu sau, Jack mới lóng ngóng buông

cánh tay đang ghì chặt Hữu Hiên tiên sinh ra, chớp chớp mắt, nuốt nước bọt hỏi: “Ông biết dùng súng nữa cơ à?”

## §2: Chân tướng mệnh vận

Phòng ăn trên thuyền buôn Green đỏ đèn suốt đêm, John Lớn mời Ngũ Tuấn Sinh lên thuyền giải sầu, Jack và Hữu Hiên tiên sinh ngồi một bên chụm đầu trò chuyện.

Ngũ Tuấn Sinh đầu quần băng trắng đi đi lại lại trong khoang thuyền, sức khỏe anh ta vốn không tốt lắm, còn may lúc đập đầu tự sát trong kho hàng tối om lại không đập phải những vật trí mạng như góc nhọn hoặc cây đinh, chỉ toạc trán chảy máu, đến phòng mạch Tây y cầm máu bằng bó là có thể đi lại như thường. Bác sĩ nói bị thương ngoài da không được uống rượu, nhưng tâm trạng anh ta đang rất uất ức, uống mấy chén rượu mặt đỏ gay luôn miệng kể khổ với John Lớn, John Lớn tính tình hòa nhã, chỉ mãi nhăm nháp rượu, nghe hai đảng nói chuyện, thỉnh thoảng góp vào một câu.

“Tiền đã lấy về rồi, cậu hoàn toàn có thể gây dựng lại cơ nghiệp mà, không cần quá lo, số tiền trong tay đủ cho cậu sống cả đời, loại hàng cũ không buôn được thì cũng có thể đổi sang loại hàng mới...” John Lớn điềm tĩnh nhẹ nhàng an ủi Ngũ Tuấn Sinh, nào ngờ Ngũ Tuấn Sinh than: “Anh còn nhắc tới hàng mới nữa à? Giờ tôi cứ nghe nói tới hàng mới là sợ, hiệu buôn đã nợ đầm đìa, sau vụ này chẳng biết phải kéo cày trả nợ bao lâu mới đủ đây?”

John Lớn nheo mắt cười: “Chi bằng cậu sang Mỹ mở công ty, chúng tôi lo thủ tục cho, miền Tây nước Mỹ vẫn đang khai phá, muốn buôn bán gì cũng được...”

“Nếu ở bên Mỹ làm ăn được thì các anh đâu cần sang Trung Quốc, thật nhức đầu quá.”

John Lớn tỏ vẻ quan tâm: “Đầu vẫn đau à?”

“Là nhức, không phải đau, ai da, nhức từ trong ra ngoài ấy.”

John Lớn không phân biệt được đau đầu và nhức đầu, đành hỏi sang chuyện khác: “Cậu đếm lại tiền có đủ không?”

Ngũ Tuấn Sinh cúi đầu ủ rũ đáp: “Thiếu mất một ít, nhưng thôi... Trong kho hàng, tên Triệu Kiến đó câu cái rương của tôi tài thật, thả dây từ trên xà nhà xuống mà cũng móc trúng, còn ra tay giữa lúc tối om như vậy nữa chứ.”

Bấy giờ Hữu Hiên tiên sinh cũng quay sang góp chuyện: “Người trên giang hồ thân mang tuyệt kỹ nhiều lắm, một thân công phu đó của hãn phải qua trăm rèn ngàn luyện mới thành, ông xem như cũng may đấy, nếu không phải tôi phá bố cục ở hiệu buôn, có khi ông vừa vào cửa đã bị hãn giết người cướp của rồi, khỏi phải dùng đến móc câu. Chúng đã thuê sẵn kho hàng số hai mươi ba và hai kho hàng kề bên, dùng hộp gỗ bày bố mê cung trong kho

hàng số hai mươi ba, rồi đào đường hầm thông giữa hai kho hàng, mọi thứ đều sắp đặt hết sức kín kẽ, nếu không phải hấn tâm thuật bất chính, thì quả là một tên lừa bịp rất cao tay.”

Ngũ Tuấn Sinh nghe mà rầu cả ruột, hiện giờ trong mắt anh ta, Hữu Hiên tiên sinh và Triệu Kiến chẳng mấy khác biệt, có chăng là một kẻ âm thầm gạt lấy cả gia sản của anh ta, còn một người ngang nhiên cướp trắng nửa gia sản của anh ta mà thôi. Anh ta bèn hỏi John Lớn: “Tôi hôm trước, sao anh lại biết tôi bị lừa? Các anh từng thấy trò lừa gạt này rồi sao?”

John Lớn nhún vai: “Không phải tôi nói, là Jack nói.”

Jack liền tiếp lời: “Tôi chỉ nói có thể anh bị lừa rồi, để chúng tôi cùng anh đi giao dịch sẽ an toàn hơn.”

“Tôi đã nhìn ra từ sớm rồi, kỳ thực lúc ấy anh muốn nằng vụ làm ăn này của tôi.” Giọng điệu giận dữ của Ngũ Tuấn Sinh khiến Jack bật cười sảng khoái.

Hữu Hiên tiên sinh cũng chẳng đông dài với Ngũ Tuấn Sinh, chỉ nói thẳng với Jack: “Long Nhi và Cô Tư Văn rất nổi danh trong Hồng môn, anh muốn tìm họ thì đi cùng người của Hồng môn là đúng nhất, danh hiệu Tiểu Thần Tiên của Cố Tư Văn cũng thật thật giả giả, thành tựu trên giang hồ còn lớn hơn cả Long Nhi kia...” Nhắc tới Cố Tư Văn, Hữu Hiên tiên sinh lại để lộ nụ cười hài lòng chưa từng thấy, hai hàng ria mép như muốn bay lên: “Tiểu tử này vốn chẳng mấy thể hiện ra ngoài, nhưng sau khi làm mấy phi vụ lớn, ngay cả Trạng nguyên gia thượng cấp của hấn cũng phải khen rằng hấn nhanh nhẹn tháo vát, lại có trách nhiệm, quan trọng nhất là rất nghĩa khí, Long Nhi đi cùng hấn nhất định không bị thiệt thòi, xem ra ta phải phá lệ đề bạt hấn làm Hàn lâm, chưa đến mười năm hấn có thể phá núi thu đồ đệ rồi.”

Ngũ Tuấn Sinh và John Lớn nghe nói đều ngó ra, chỉ có Jack theo Lục Kiều Kiều hành tẩu giang hồ lâu ngày mới hiểu Hữu Hiên tiên sinh đang kể chuyện phái Giang Tương đi cướp của phi nghĩa của nhà giàu. Ngũ Tuấn Sinh ngạc nhiên hỏi: “Các người đều là Trạng nguyên, Hàn lâm ư? Còn định làm ăn gì à?”

Hữu Hiên tiên sinh thần bí đáp: “Chẳng phải ông đã thấy rồi đấy sao? Ha ha ha ha... Anh Jack có cô vợ giỏi giang, hấn cũng hiểu tôi nói gì rồi chứ?” Jack ngượng ngùng gật đầu, bấy giờ mới dám to gan phỏng đoán Hữu Hiên tiên sinh chính là thủ lĩnh tối cao trong phái Giang Tương, ngoài đối phó với Triệu Kiến, ông cũng đồng thời ra tay với Ngũ Tuấn Sinh, ngang nhiên cướp nửa gia sản mà đối phương không dám hé răng, cũng chẳng báo quan nôi, ngón nghề vợ vét một tên trúng hai đích này chính là tác phong của phái Giang Tương.

Dưới sự giúp đỡ của Hữu Hiên tiên sinh, thông qua mạng lưới quan hệ của Hồng môn, chẳng mấy chốc Jack đã biết được An Long Nhi đang ẩn thân tại Anh Châu, miền Trung Quảng Đông. Hữu Hiên tiên sinh nói cũng muốn gặp Cổ Tư Văn và An Long Nhi, bảo Jack xuất phát tới Anh Châu trước, ông ta lo xong công chuyện ở Quảng Châu sẽ tới Anh Châu gặp mọi người. Jack nóng lòng như lửa đốt, chuẩn bị đầy đủ hành lý, súng ống và ngựa, đi không nghỉ đến Anh Châu.

Từ Quảng Châu đi liền ba ngày về phía Bắc sẽ đến Anh Châu non xanh nước biếc, tòa thành nhỏ này nằm bên bờ Tây Giang, xung quanh là núi non, thế núi bốn bề quanh co khúc khuỷu khác thường, vừa cao vút lại vừa uyển chuyển, như một bồn cảnh lớn nằm giữa đất trời, phong cảnh khó gặp này khiến Jack sáng mắt lên, thậm chí: đám phong thủy sư quả biết hưởng thụ cuộc sống, ngay một kẻ bị triều đình truy nã như An Long Nhi cũng phải tìm một nơi đẹp để thế này để ẩn trốn. Lại nghĩ đến con gái mình có thể trưởng thành tại nơi non xanh nước biếc này, lòng anh cũng được an ủi đôi phần.

Jack vào thành, chọn một quán trà bên đường ngồi xuống, khiến tất cả người đi đường đều để ý thấy một người Tây cao lớn đến Anh thành. Anh tự rót một chén trà cho mình, đặt xuống bàn một khay gỗ, bốn góc khay bày bốn chiếc chén đã rót đầy trà, sau đó chờ người đến uống.

Thứ mà Jack bày là Hồng môn Trà Bôi trận học được từ Lục Kiều Kiều, gọi là “hoạn nạn có nhau”, cũng chính là ám hiệu quan trọng mà người trong Hồng môn nhất định phải học trước khi hành tẩu giang hồ. Thử nghĩ xem người trong giang hồ, phát tài thì khó mà xảy ra chuyện thì dễ, dân lành có chuyện còn có thể tới quan phủ báo án xin cứu giúp, nhưng chí sĩ phản Thanh có chuyện lại tới tìm quan sai cứu mạng thì không ổn lắm.

Bày xong Trà Bôi trận, lòng Jack vô cùng thấp thỏm, cứ liên tục gõ ngón tay xuống bàn còm cộp, cảm thấy mỗi phút dài đằng đằng như một năm. Anh không biết mình có tìm được An Long Nhi hay không, cũng không biết con gái lớn lên sẽ thế nào, con gái có thích mình không, tìm được con rồi liệu có tìm được Lục Kiều Kiều về hay không, gặp Lục Kiều Kiều rồi phải làm sao để cô chấp nhận đứa bé này, rất nhiều vấn đề mà lúc trước không có thời gian nghĩ đến bỗng đồng loạt ập tới.

Jack đợi không biết bao lâu, chỉ thấy dòng người qua lại như nước, hết tốp này đến tốp khác xúm lại xem rồi tản đi, nhưng chẳng ai uống chén trà của anh. Jack láo liên nhìn trái liếc phải, lòng thâm bực bội: không phải chứ, lẽ nào Anh Châu không có huynh đệ Hồng môn? Hay là bị triều đình tiêu diệt cả rồi?

Bỗng nhiên, có ba người ăn mặc theo lối nông phu ngồi xuống bàn, vừa chuyện gẫu vừa giơ tay cầm bốn chén trà lên, hất nước trà đã nguội tanh

ngươi ngắt xuống đất rồi đặt chén lại khay. Một người trong đó dùng ba ngón tay nhắc chiếc chén không thứ năm lên đặt vào giữa bốn chiếc chén, Jack thấy vậy mừng khôn tả, biết đây là huynh đệ Hồng môn tới đáp lời, bèn lẳng lẳng rút con dao găm trong giày ra đặt lên bàn.

Người vừa dùng ba ngón tay đặt cái chén thứ năm vào khay thấy Jack rút dao ra bèn đọc một câu: *“Bảo đao rời vỏ sáng lập lòe...”* Đây là câu thơ hỏi lai lịch, câu tiếp theo là, *“Xẻ hồng đâm phượng đường gì gì đó”*, đối phương phải khai báo đường khâu của mình.

Jack vừa nghe nói đã ngẩn ra, sao câu thơ này lại khác hẳn câu Hữu Hiên tiên sinh dạy? Thì ra Hữu Hiên tiên sinh biết Jack không thuộc bài Phượng hoàng thi và thủ quyết của Hồng môn nên trước lúc chia tay đã dạy anh một bài thơ, dặn anh trước khi đọc phải đặt dao xuống bàn, nhất định không được đọc sai, bằng không sẽ bị huynh đệ Hồng môn coi là gian tế mà tiêu diệt. Anh ngẩng lên, quả nhiên thấy ba người đều trừng mắt hung dữ đợi mình đối lại, xem tình thế nếu anh không đọc đúng ám hiệu họ sẽ lập tức động thủ giết người.

Jack không biết đối bài thơ này, đành đọc ra bài mà mình biết: *“Đao này sinh ra vốn họ Hồng, năm châu bốn biển xưng anh hùng, có nhân có nghĩa thì tha chết, bất nhân bất nghĩa ắt mạng vong.”* Ba người kia nhìn nhau, rồi lại nhìn con dao găm Mỹ mang họ Hồng trên bàn, cảm thấy không ổn lắm, đương lúc nghi ngờ, một người lại lên tiếng: *“Hai cành tùng bách nhiều huynh đệ, hoa sen trung liệt kết nghĩa đình...”* Đọc xong, anh ta nhìn Jack đợi anh đọc hai câu còn lại. Jack không ngờ muốn gây dựng quan hệ trong Hồng môn lại khó khăn như vậy, chỉ thiếu chút văn hóa là không xong. Năm xưa Lục Kiều Kiều ở thôn Ôn Phượng chẳng phải chỉ gơ ba ngón tay là được thông qua rồi ư? Anh cũng dùng ba ngón tay nhắc chén trà lên nói với ba người kia: *“Đại ca, tôi thực sự không thuộc được nhiều thơ như vậy đâu, tôi chỉ tới tìm người, nhờ các vị giúp đỡ thôi mà.”*

Ba người kia vừa nghe nói vậy lập tức đứng dậy bỏ đi. Jack vội ném mấy đồng tiền xuống mặt bàn rồi dắt ngựa đuổi theo.

Chạy mãi đến sau một ngọn núi ở ngoại thành, ba người kia mới rút đoản đao trong tay áo ra, bao vây Jack: *“Người rút cuộc là kẻ nào? Muốn làm gì đây?”*

Jack đáp: *“Tôi là bạn của Hữu Hiên tiên sinh, ông ấy bảo tôi tới đây tìm Anh Châu Tiểu Thần Tiên, nếu các vị đại ca biết, xin chỉ cho tôi với.”*

Một người nói: *“Người không đọc được đúng thơ, lại không phải người Trung Quốc, ta làm sao biết người có phải gian tế người Tây phái tới hay không.”*

“Hả? Nước Mỹ cũng phái gián điệp điều tra Hồng môn ư?” Jack kinh ngạc hỏi.

“Hừm, bọn Tây các người vận chuyên vật tư giúp bày chớ Thanh tấn công Hồng môn, đưa tàu pháo đến Tây Giang khai pháo, còn đánh nhau với chúng ta, không ít huynh đệ chúng ta đã chết dưới họng súng của các người đấy.” Nói đoạn, người này cầm đao sấn tới mấy bước, Jack vội kéo ngựa vừa lùi vừa phân trần: “Đó là tàu pháo của Anh, nước Mỹ chúng tôi chưa từng xuất binh, anh lầm rồi.”

Ba người kia từ từ tiến đến gần Jack, một người nói: “Chúng ta mặc kệ Anh hay Pháp, nơi này là đất của người Hán, bọn quý Tây mò đến tên nào phải giết tên đó.” Anh ta vừa dứt lời, cả ba liền vung đao lao đến, Jack đành rút súng lục giắt bên hông ra hoảng hốt chĩa loạn vào cả ba: “Đừng ép tôi nổ súng, một khi quan phủ kéo tới thì phiền lắm đấy.”

Quả thật không thể nổ súng, nơi này chỉ cách thành mấy dặm, nếu súng nổ, quan sai sẽ lập tức kéo đến; người của Hồng môn càng không thể giết, nếu giết thì không thể nhờ vả họ được nữa, lại làm Lục Kiều Kiều khó ăn khó nói. Nhưng ba người này chẳng màng anh nổ súng hay không, cứ nhất mực lao lên trước họng súng, Jack đành dùng báng súng đẩy Đông gạt Tây, nhảy trái lách phải để tránh né lưỡi đao, anh vừa rời khỏi con ngựa và đóng hành lý, lập tức một trong ba người kia chạy tới giật lấy cương ngựa, nhìn dáng vẻ như muốn cướp đồ. Jack thấy thế nguy, trên lưng ngựa trang bị gì cũng có, nếu bị cướp mất thì một người Tây như anh ở Trung Quốc khó mà xoay sở, vội hét lên: “Dừng tay! Dừng tay! Các người không biết Hữu Hiên tiên sinh à? Tôi là bạn ông ấy...”

Một người vừa vung đao chém vừa đáp: “Chúng ta ai cũng biết Hữu Hiên tiên sinh, chỉ sợ ông ấy không biết người thôi, đừng tưởng báo tên của đại ca ra là *lão điếm*<sup>[54]</sup> được chúng ta.”

Jack cũng phát cáu, dụng lực đỡ thanh đao bổ tới trước mặt, một chiêu Độc cước phi hạc đá ra, chiếc giày da nặng trích đập thẳng vào bụng đối thủ, khiến người kia ngã gục xuống đất. Jack đáp: “Các người muốn bày Trà Bôi trận tôi cũng bày, muốn đọc thơ tôi cũng đọc, nhưng không thể đọc mãi được... Hả! Anh còn chém nữa!” Jack tránh một đao, xòe bàn tay nghiêng nghiêng chém ra một chiêu Phá Bài thủ, đánh ngã một người nữa: “Thuộc được nhiều thơ như thế, chi bằng mở trường làm thầy giáo cho rồi... Anh dừng lại, còn giằng cương ngựa của tôi nữa tôi sẽ nổ súng đấy.”

Bấy giờ, chợt một giọng nói từ xa truyền tới: “Đừng nổ súng, người Tây này cũng sử dụng Hồng quyền, năm sông bốn bể đều là người mình cả.”

Jack ngoái đầu nhìn, chỉ thấy một thanh niên tuấn tú cao lớn, mình vận áo

bông dài, tay cầm một lá cờ đen dài, thong thả tiến lại, Jack thoát nhìn đã nhận ra Cố Tư Văn, bạn tốt của An Long Nhi.

Jack vội thu súng lại chạy về phía Cố Tư Văn, ôm chầm lấy cậu xúc động hỏi: “Văn thiếu gia, có phải cậu ở cùng Long Nhi không, các cậu nhận nuôi con gái tôi à?”

Cố Tư Văn cũng xúc động nói giọng run run: “Phải phải, Tiểu Tâm cao ráo lại xinh đẹp, anh đến đây thì hay quá, tôi và Long thiếu gia thường nhắc tới các vị, rất nhớ anh và chị Kiều. Long thiếu gia tính được mấy ngày nay sẽ có bạn cũ phương xa tới gặp mặt, nhưng không dám khẳng định là ai, tôi ngày ngày đều ở trong thị trấn quanh quần đơi người, vừa rồi nghe nói có một người Tây tới, tôi biết ngay là anh, vội đi tìm khắp phố, quả nhiên anh tới, mừng quá mừng quá!”

Ba người kia vốn biết Cố Tư Văn, hiện giờ thấy cậu đã ra mặt nhận người, đương nhiên phải thu đao lại. Jack luôn miệng xin lỗi bọn họ, mọi người đều nói “không đánh không quen”, sau đó Cố Tư Văn phát hồng bao cho ba nhà thơ, ai nấy hết sức mừng rỡ, lễ độ chấp tay chào từ biệt rồi rời đi.

Cố Tư Văn nói: “Mau lên ngựa đi, tôi dẫn anh đi tìm Tiểu Tâm.”

Jack cười không khép nổi miệng, nhưng nước mắt bất giác lại trào ra, đành gạt đầu lia lia nói mau lên mau lên.

Hai người cùng lên ngựa, Cố Tư Văn dẫn Jack qua mây ngọn núi nhỏ, tới một khu vườn trồng đầy hoa cúc.

Những ngọn núi nhỏ tươi đẹp xung quanh đều nhuốm sắc xuân xanh biếc, giữa vùng núi non điệp trùng, nổi lên một mảnh vườn vàng chói mắt. Trong vườn, một thanh niên cao lớn chút khăn lam, lưng đeo cây gậy quần vải đen, công kênh một cô bé cũng chút khăn lam, theo sau là một con chó to lông trắng đốm đen.

An Long Nhi ở giữa đồng ruộng chạy nhảy tung tăng chẳng khác nào một con hươu nhỏ, A Tâm ngồi trên cỏ không ngừng nô giỡn la hét, cất tiếng cười trong veo như chuông bạc. Jack xuống ngựa từ đằng xa, đưa dây cương cho Cố Tư Văn rồi không rời mắt khỏi A Tâm, từ từ đi về phía cô bé. Cố Tư Văn đứng đó giữ ngựa, tự biết chuyện sắp xảy ra đây, chỉ có thể ở nơi này mình mới chia vui hoàn toàn được.

An Long Nhi trông thấy Jack liền dừng lại, đặt A Tâm xuống, cùng đứng giữa đồng. Đại Hoa Bôi cũng dừng lại, chăm chăm nhìn Jack. Jack tiến lại gần thêm một chút, có thể thấy rõ dáng vẻ A Tâm, A Tâm cũng ngẩng ra nhìn Jack, tựa hồ có phần bất ngờ, nhưng không hề sợ hãi né tránh người lạ.

Jack vừa bước tới vừa nhận định rõ ràng, An Long Nhi đang mỉm cười nhìn anh, so với hai năm trước, gương mặt An Long Nhi đã rõ nét nào ra nét



ấy, cặp mắt đẹp mà không kém phần chững chạc khiến người ta thấy tin nhiệm và yên tâm. Cậu vận áo dài, lưng thắt đai vải, đeo cây Lô thích, đầu chít khăn thô, càng nổi bật vẻ thâm trầm và ngời ngời hào khí. Anh lại nhìn sang A Tầm, thấy nó mặc một chiếc xường xám rộng thùng thình màu xanh nhạt, đứng giữa khóm hoa vàng, đường nét khuôn mặt vừa nhang nhác Lục Kiều Kiều lại tựa tựa Lý Tiểu Văn, chỉ cao đến eo An Long Nhi. Cô bé ngẩng đầu nhìn An Long Nhi rồi lại nhìn sang gã đàn ông đội mũ cao bồi, hông giắt súng, mặc nguyên một cây jean là Jack. Người đàn ông kỳ quặc mới gặp lần đầu này khiến nó hơi căng thẳng, bất giác giơ tay nắm lấy tay An Long Nhi.

Trông thấy cử chỉ nhỏ này, Jack vội dừng bước. Anh không dám quá vồ vập lại gần A Tầm, sợ A Tầm vừa gặp đã có ấn tượng xấu về mình. Anh cũng không biết phải mở đầu thế nào, giải quyết ra sao, đành lúng túng giơ hai tay quệt đôi mắt chan chứa lệ, đưa mắt hỏi ý An Long Nhi. Đại Hoa Bồi sửa mấy tiếng với Jack, chạy lên trước mấy bước rồi dừng lại quan sát, cuối cùng mới chạy như bay về phía Jack, tới khi trông rõ anh, nó liền sửa vầng lên mừng rỡ, nhào vào lòng Jack. Jack cũng vui mừng gọi to tên nó, rồi một tay ôm nó, ra sức vò đầu vuốt mặt nó. Đại Hoa Bồi thở hồng hộc, liếm láp khắp mặt Jack rồi cắn gấu quần anh toan kéo về phía An Long Nhi, song Jack không dám bước tới, chỉ ngồi thụp xuống ôm lấy con chó đang mừng rỡ không thôi.

An Long Nhi cười với Jack rồi ngồi xuống, gỡ khăn bịt đầu ra, cũng gỡ cả khăn bịt đầu A Tầm, để lộ hai mái đầu vàng rực, khác chẳng là sau gáy An Long Nhi chỉ có một bím tóc, còn mái tóc xoăn dài của A Tầm lại được tết thành hai bím. An Long Nhi dùng hai ngón tay kéo bím tóc vàng to dày mà ngắn ngắn sau lưng ra, vẫy vẫy với A Tầm, A Tầm bật cười khanh khách, hai tay nắm lấy hai bím tóc của mình, lao tới vung vẫy loạn một trận.

Jack hiểu ý An Long Nhi, anh cũng trật chiếc mũ cao bồi xuống, để lộ mái tóc vàng rồi ngồi thụp xuống cầm chiếc mũ giơ về phía A Tầm. An Long Nhi đứng lên kéo A Tầm đi về phía Jack, Đại Hoa Bồi lại quay về cạnh An Long Nhi, chạy vòng quanh họ mấy vòng. Jack càng lúc càng trông rõ A Tầm, dù con bé mặc một chiếc xường xám rộng màu xanh lục, nhưng vẫn có thể nhìn ra dáng dấp một tiểu mỹ nhân dong dỏng cao, cách ăn mặc của con bé khiến Jack nhớ tới con búp bê vải mà Kiều Kiều yêu thích nhất.

Vàng trán cao giống Lục Kiều Kiều, đôi mày gọn gàng thanh mảnh màu vàng nhạt giống Jack, hàng mi vừa dài vừa đẹp giống Lý Tiểu Văn, đôi mắt nâu sâu hút rõ ràng chỉ con gái anh mới có được, chiếc mũi cao nhỏ nhắn như một con sơn ca, cái cằm nhòn nhọn và bờ môi mỏng khiến người ta dễ dàng hình dung ra cô bé ăn nói rất lạnh lợi.

An Long Nhi kéo tay A Tầm bước tới trước mặt Jack rồi thụp một gối xuống, đón lấy chiếc mũ cao bồi trong tay anh đội lên đầu, trợn mắt với A Tầm giả làm cướp khiến cô bé lại cười lên sảng sặc, giơ hai tay đòi đội mũ. Jack nhìn cái mũ cao bồi sụp xuống đầu A Tầm che hết cả mặt, bèn đưa tay bẻ vành mũ lên cho cô bé, gương mặt thiên thần thuần khiết xinh đẹp lộ ra dưới vành mũ, A Tầm nghiêng đầu cười với anh, nụ cười đẹp đến lay động lòng người.

A Tầm nhìn Jack rồi giơ tay ra định sờ lên mái tóc vàng óng của anh. Đại Hoa Bối hét liếm A Tầm lại liếm sang Jack, Jack cũng cúi đầu xuống cho cô bé sờ, lòng ấm áp như được Thượng Đế ân sủng. Anh ngẩng lên thấy A Tầm nói với An Long Nhi: “Ba Long, ông ấy cũng có tóc vàng.”

An Long Nhi hiền hòa bảo A Tầm: “Ông ấy là ba Jack, người cùng một nhà với chúng ta, con xem anh Hoa Bối cũng biết ông ấy, ba Long và ba Văn đều biết ông ấy, ông ấy cũng biết con đấy.”

Jack chìa tay ra với A Tầm, thử gọi tên cô bé: “A Tầm.”

An Long Nhi nắm lấy tay phải của A Tầm, đồng thời đưa tay cô bé về phía bàn tay Jack chìa ra, nói: “Gọi ba Jack đi nào.”

A Tầm nhìn Jack giây lát, khẽ gọi một tiếng: “Ba Jack...” rồi cười cười ôm lấy An Long Nhi, vùi mặt vào lòng cậu. Đại Hoa Bối vẫn không ngừng kích động sữa loạn, còn dúi đầu vào tay Jack, đòi Jack xoa đầu. Jack xoa đầu Đại Hoa Bối, liên tục gật đầu cười, chìa tay ra siết chặt lấy tay An Long Nhi.

An Long Nhi đứng dậy: “Chúng ta về nhà thôi, A Tầm, đưa ba Jack về nhà nhé?”

A Tầm gật đầu vâng lời, một tay dắt An Long Nhi, một tay dắt Jack, đầu đội chiếc mũ cao bồi to tướng, tung tăng chạy giữa hai người, rồi kéo cả hai chạy về phía Cô Tư Văn, gọi to: “Ba Văn!” Cô Tư Văn thấy ba bóng người dắt tay nhau đi giữa cánh đồng hoa, bất giác sống mũi cay sè, cậu hít sâu một hơi, vẫy tay lia lịa với mọi người.

Về đến nhà, Sái Nguyệt đã nấu một bữa tối ê hề cho họ, sau khi ăn uống rồi cho A Tầm đi ngủ, Jack và An Long Nhi cùng ra đồng cỏ trước nhà tản bộ. Đồng cỏ này lưng tựa núi mặt hướng nước, một con suối nhỏ uốn lượn chậm chậm chảy qua giữa đồng cỏ, dưới ánh trăng sao lập lòe đầy đom đóm, tiếng dế nỉ non và cóc nhái òm ộp từ trong bụi cỏ rì rào vọng ra. Nơi ở do đại phong thủy sư An Long Nhi, hiệu xưng Phong Thủy Tiểu Thần Tiên chọn lựa, có thể không hào hoa nhưng nhất định giản dị thanh nhã, tứ thần đắc vị, thủy nhiều minh đường. [\[55\]](#)

Jack thấy An Long Nhi đã sắp cao bằng mình, bờ vai vững vàng chắc chắn, thân hình cao lớn, luôn đeo Lô thích sau lưng, đây là vận mệnh và

trách nhiệm mà Thượng Đế đã ban cho cậu, từ năm mười bốn tuổi đến giờ, cậu chưa từng buông xuống, cứ chờ đợi một trận chiến không biết bao giờ sẽ xảy đến, sự kiên nhẫn và bền bỉ này khiến Jack vô cùng khâm phục.

An Long Nhi kể từng li từng tí về cái đêm mỏng bảy tháng Bảy Ngưu Lang và Chức Nữ vượt Ngân Hà gặp nhau theo thần thoại Trung Quốc ấy, Lý Tiểu Văn đã chết giữa Tầm Giang. An Long Nhi gắng hồi tưởng thật kỹ càng, không để sót một chi tiết nào, còn nhắc lại cho Jack nghe câu nói cuối cùng của Lý Tiểu Văn không sai một chữ. Sau đó, An Long Nhi móc trong ngực áo ra những đồ thêu thùa mà Lý Tiểu Văn đã dùng quần áo mình gói kỹ. Jack run rẩy giơ hai tay đón lấy, sờ nhẹ lên bộ quần áo, cùng từng đóa hoa vải và bướm bướm dùng chỉ màu tết lại, nước mắt lăn chã nhỏ xuống cái yếm nhỏ thêu uyên ương bảy sắc.

An Long Nhi khẽ nói: “Bởi vậy... nó tên là A Tầm, em nghĩ như vậy chúng ta sẽ vĩnh viễn không quên Lý Tiểu Văn. Nhất định sẽ có một ngày nói cho A Tầm biết mẹ nó rất kiên cường, cũng rất yêu thương nó...”

Jack rúm mảy nhắm mắt lại, một hồi lâu sau mới hỏi: “Tiểu Văn chôn cất ở đâu?”

“Vì binh hoảng mã loạn, em đành chọn ngay trong ngọn núi sâu đó một mảnh đất phong thủy tốt không ai tìm thấy được rồi chôn cất tử tế. Anh yên tâm, ở đây có một tấm bản đồ, anh có thể theo bản đồ mà tìm đến...”

“Long Nhi, cảm ơn cậu... Tôi...” Jack đỏ hoe mắt lắc đầu nói với An Long Nhi: “Thực sự rất hối hận...”

An Long Nhi cười cười vỗ vai Jack: “Chúng ta là bạn bè, đừng nói mấy câu đó nữa. Phải rồi, anh và cô Kiều sống tốt chứ? Kể cho em nghe chuyện hai người đi, sao chỉ có mình anh tới đây, cô Kiều không đi cùng ư?”

Jack gắng nén xúc động, trấn tĩnh đôi chút rồi thuật lại cho An Long Nhi những trải nghiệm sau khi chia tay ở trấn Tư Vượng hai năm về trước, kể đến đoạn cùng buôn lậu súng ống, An Long Nhi cười ha hả: “Quả là bản sắc của cô Kiều,” nhưng đến đoạn quân Thái Bình đại chiến với quân Thanh, An Long Nhi lại lo lắng, luôn miệng hỏi sau đó thế nào. Khi Jack kể tới đoạn đối thoại trước lúc chia tay Lục Kiều Kiều ở châu Vĩnh An, An Long Nhi chăm chú nghe kỹ, rồi bảo Jack kể lại từ đầu đến cuối một lượt.

Jack kể xong hai lần, thờ dài nói: “Tôi yêu cô ấy, cả đời tôi chỉ yêu mình cô ấy, nhưng không ngờ cô ấy không chịu chấp nhận đứa bé này.”

An Long Nhi cắn môi cau mày nghĩ ngợi hồi lâu rồi khoát tay bảo Jack: “Vừa rồi anh nói cô Kiều từng cho Lý Tiểu Văn một đạo bùa Thủy long hả? Lúc em tắm rửa chôn cất cho Lý Tiểu Văn, đã tìm kiếm khắp người cô ấy, không hề thấy đạo bùa ấy... Nếu cô ấy mang đạo bùa này trên mình, có lẽ sẽ

sống qua được năm đó.”

“Lẽ nào Kiều Kiều lại lừa chúng ta?”

Hai người đàn ông nhìn nhau giây lát, An Long Nhi nói: “Em cảm thấy cô Kiều không nói dối chúng ta đâu, xưa nay cô ấy không bao giờ nói dối những chuyện hạ cấp như vậy, liệu có phải Lý Tiểu Văn làm mất đạo bùa rồi không?”

Jack đột nhiên cảm chiếc yếm uyên ương bảy màu mà Lý Tiểu Văn thêu lên sờ nắn thật kỹ, vừa sờ thấy một chỗ bèn dừng lại, rút dao găm trong ủng ra, cẩn thận khêu theo đường viền yếm được khâu tay tỉ mỉ, đoạn rút ra một cuộn giấy vàng nho nhỏ. An Long Nhi giờ hai tay đón lấy mở ra, Jack và An Long Nhi không khỏi thốt lên kinh ngạc, chỉ thấy nét chữ trên lá bùa phiêu dật thanh tú, sôi nổi thuần phác, chính là đạo Thủy đức long thần phù do chính tay Lục Kiều Kiều viết.

Hai người thấy vậy hiểu ngay, thì ra Lý Tiểu Văn biết đạo bùa này có thể bảo hộ bản thân, nên sau khi sinh con, muốn dành cho A Tầm thứ tốt nhất, bảo hộ A Tầm lớn lên khỏe mạnh, bèn may luôn lá bùa vào món quà tặng con, nhưng không ngờ rằng lá bùa này chỉ có tác dụng với cô ta, còn với A Tầm, vốn không cùng bát tự với Lý Tiểu Văn, thì nó hoàn toàn vô dụng, hơn nữa còn dẫn đến việc số mệnh bản thân cô ta rơi vào hiểm nguy không người bảo hộ, không kháng cự được cái chết, cuối cùng dưới sự phá hoại của sát khí địa lý, đã chết đúng như mệnh vận an bài.

An Long Nhi kinh hoàng ngẩng lên bảo Jack: “Chúng ta trách lầm cô Kiều rồi, không phải cô ấy không cùng anh tới tìm A Tầm, mà là đang đuổi anh đi, bằng không anh sẽ chết bên cạnh cô ấy.”

“Gì cơ?” Jack lộ vẻ hết sức khó hiểu.

“Dùng Thủy đức long thần phù kéo dài sinh mạng là pháp thuật cao siêu trong Thiên Sư đạo, cần tiêu hao rất nhiều nội đan của con người để hô hoán Long thần, mà hôm đó chính là đêm trước khi chúng ta truy bắt Tôn Tôn Chân, theo lẽ thường mà nói, làm như vậy rất nguy hiểm, đáng lẽ cô ấy nên bảo dưỡng tinh thần, chứ không nên tiêu hao đan khí vào một người vừa quen biết như vậy, song cô Kiều vì nghĩ đến A Tầm, muốn nó có mẹ nuôi nâng nên vẫn miễn cưỡng làm phép kéo dài sinh mạng cho Lý Tiểu Văn trước, hơn nữa xong việc cũng không hề nói với chúng ta.”

Nghe An Long Nhi giải thích, Jack lặng đi không nói được câu gì, chỉ lẩm bẩm: “Thì ra là thế, Kiều Kiều cô ấy...”

“Bát tự của Lý Tiểu Văn thân yếu mà sát quá nặng, yếu càng thêm yếu...”

“Cái gì?” Jack vốn không hiểu Trung văn cổ, nghe những thuật ngữ này càng ù ù cạc cạc.

“Hôm nay anh không hiểu lời em, giống như em ban đầu không hiểu lời cô Kiều vậy, cũng không hiểu được tâm tư cô ấy, đây chính là nguyên nhân tại sao xưa nay cô Kiều không cho chúng ta biết cô ấy đã làm gì, vì sao lại làm vậy. Sát tượng trưng cho chồng hoặc người đàn ông trong số mệnh của phụ nữ, phụ nữ mà ‘sát’ trong mệnh quá nặng sẽ bị đàn ông chèn ép lãng nhục, gặp lúc xui xẻo còn có thể chết vì đàn ông...”

Jack sực hiểu ra: “Bởi thế Kiều Kiều mới để mặc cho Lý Tiểu Văn theo Nữ tử Tuyên đạo hội sinh hoạt, bởi nếu cô ấy ở cùng chúng ta, chỉ cần bên cạnh có đàn ông, sẽ phá hỏng số mệnh của cô ấy, có phải không?”

“Phải, mấy năm nay Lý Tiểu Văn sống giữa đám phụ nữ, nên mới được bình an vô sự, nếu không phải ông trời xui khiến cô ấy đến Kim Điền Quảng Tây, nếu không phải cô ấy tự đem đạo bùa Thủy long may vào chiếc yếm tặng con gái, có lẽ cô ấy sẽ vượt qua được kiếp nạn này... Có điều em không phải muốn nói chuyện này, chỉ là từ chuyện này nghĩ tới mệnh vận của cô Kiều...” An Long Nhi nói đến đây thì ngừng lại, cúi gằm xuống, hai tay bung mặt, thở ra một hơi dài, Jack còn nghe thấy được hơi thở của An Long Nhi khẽ run lên, như đang ra sức kìm nén cảm xúc trong lòng.

Đột nhiên, An Long Nhi quay lưng lại phía Jack, nhìn vành trăng non trên dải núi xa xa nói:

“Chúng ta đều cho rằng cô Kiều có thể tính được số mệnh người khác, chẳng khác nào thần tiên không gì không làm được, cô ấy không làm những việc theo ý chúng ta, chúng ta bèn trách cứ cô ấy, nhưng xưa nay chưa một ai nghĩ đến số mệnh của cô ấy... Trong mệnh lý học có một thuyết nói về sinh ly tử biệt, nếu vợ chồng đến hạn khắc nhau, cũng chính là lúc duyên phận chấm hết, đôi nào may mắn thì vợ chồng chia ly mỗi người mỗi ngả, đôi nào xui xẻo thì một trong hai người phải chết, chỉ còn một người lẻ loi sống tiếp. Nếu tất cả đều là số mệnh, thì năm nay chính là năm khắc phu của cô ấy, giữa sinh ly và tử biệt, cô ấy có thể chọn gì đây?”

Tâm trí Jack hoàn toàn trống rỗng, ngỡ ngàng nghĩ một hồi rồi nói: “Kiều Kiều đuổi tôi đi là để tôi có thể sống tiếp, phải không?” Nói rồi Jack giơ tay nắm lấy vai An Long Nhi, xoay người An Long Nhi lại đối diện với mình, An Long Nhi vội dùng hai tay quệt ngang mặt rồi mới quay lại nhìn Jack, gương mặt vẫn giữ nguyên vẻ bình tĩnh kiên nghị.

“Một mình tôi sống tiếp thì còn ý nghĩa gì đây!” Jack không không chế được âm vực, khiến câu nói này văng vẳng lan xa khắp đồng hoang. Nhưng lập tức, anh lại hạ giọng nói: “Tôi muốn đem A Tầm về tìm Kiều Kiều.” Dứt lời, anh mím chặt môi quay vào nhà.

An Long Nhi lạng người chặn trước mặt Jack, hai tay nắm chặt lấy vai anh ngăn cản: “Jack đừng đi, cô Kiều không muốn anh quay lại đâu.”

Gương mặt Jack méo mó, hai tay dùng lực vùng đẩy An Long Nhi ra, giọng điệu hết sức kích động và phẫn nộ: “Cô ấy là vợ tôi, hiện giờ cô ấy còn đang ở châu Vĩnh An đánh trận, bất cứ lúc nào cũng có thể gặp nguy, cậu buông ra đi, có chết chúng tôi cũng phải chết bên nhau!” Nói rồi anh càng rảo bước đi về phía căn nhà.

An Long Nhi vội vươn tay ra giữ Jack lại: “Cô Kiều không muốn anh chết, anh lại cứ khăng khăng đi tìm chết, có bao giờ anh nghĩ phải để cô ấy an tâm không!”

Jack ra sức vùng ra, nhưng mấy lần đều bị An Long Nhi hóa giải hết, đương lúc nôn nóng, anh bèn kéo An Long Nhi lại gần mình rồi co gối thúc thẳng vào ngực An Long Nhi. An Long Nhi không hề né tránh, ngực liền trúng một đòn nặng, Jack không ngờ An Long Nhi lại làm vậy, vội kinh ngạc dùng tay quát lên: “Cậu làm gì vậy? Tự tôi muốn tìm chết đấy có được không?”

“Không được! Trời muốn anh chết, anh bèn ngoan ngoãn đi chịu chết, chính là đầu hàng số mệnh!” Giọng An Long Nhi cũng vang dội chẳng kém Jack, kinh động cả đến người trong nhà, đèn phòng Cổ Tư Văn và A Tầm đồng thời sáng lên.

Jack không vùng ra nữa mà lắc đầu hạ giọng thật thấp, nhưng ngữ khí vẫn đầy quyết liệt: “Long Nhi, tôi không thể xa Kiều Kiều được, tôi không thể sống một mình trên đời, cũng không thể để Kiều Kiều sống lẻ loi một mình, nếu đây là số mệnh thì tôi chấp nhận, tôi nhất định phải quay lại, cậu có hiểu không?”

An Long Nhi nhìn vào mắt Jack, thấy mắt anh đẫm lệ, gương mặt đầy vẻ khẩn nài, cậu càng lúc càng hiểu rõ sự khó xử của Lục Kiều Kiều khi đối diện với vận mệnh, tới thời điểm một người phải chết, mệnh vận sẽ khiến họ nảy ra ý nghĩ muốn chết, đây chính là sức mạnh không ai thay đổi được.

An Long Nhi trông vào nhà, thấy bóng Cổ Tư Văn đã đứng trước cửa nhìn bọn họ, bèn kéo Jack ra chỗ khác xa hơn, nói: “Anh là cha của A Tầm, vì con bé, anh phải sống tiếp, năm nay là năm Nhâm Tý, thủy khí vượng đến cực điểm, thiên hạ có thể đại loạn, khí hậu địa lý cũng có thể sẽ đại biến, mệnh vận mỗi người đều có thể xảy ra bước ngoặt đặc biệt, năm nay anh ở bên cô Kiều là nguy hiểm nhất, sang năm Quý Sửu ngũ hành sẽ cân bằng đôi chút, bấy giờ hai người gặp lại, về mặt huyền học cũng dễ xử lý. Còn nữa, anh cũng chưa mấy quen thân với A Tầm, hai người cứ sống ở đây một thời gian, để A Tầm nhận thức được anh là cha nó đã.”

An Long Nhi nhắc đến A Tầm, quả nhiên khiến Jack bình tĩnh lại đôi chút, nhưng anh lập tức hỏi ngay: “Kiều Kiều có gặp nguy hiểm không?”

“Cô ấy là phong thủy sư, em cũng từng xem qua mộ tổ nhà cô ấy, hiện giờ cô ấy có Hồng Tuyên Kiều và huynh đệ Hồng môn trông nom, không dễ xảy ra chuyện đâu... Anh cứ ở lại đây đã, được không?”

Cuối cùng Jack cũng gật đầu, nắm chặt lấy tay An Long Nhi, tay kia vỗ vỗ vào cánh tay cậu: “Xin lỗi Long Nhi, cảm ơn cậu...”

An Long Nhi khẽ cười, buông tay Jack ra, ánh mắt lộ vẻ hiu quạnh khôn kham.

Sau khi tới đây, Jack liền trở thành bảo mẫu riêng của A Tầm, vì hai người giống nhau, A Tầm cho rằng anh cũng là búp bê cùng loại với mình, nên chẳng mấy chốc đã kết làm bạn thân với Jack, đi đâu chơi cũng dẫn Jack theo. Mỗi ngày trôi qua, Jack đều hạnh phúc như sống trên thiên đường vậy.

A Tầm và Sái Nguyệt ngủ chung phòng, bình thường mặt trời chưa lên nó đã trở dậy mặc quần áo gọn gàng để cùng luyện công với các ba mẹ, gần đây trước lúc luyện công lại có một trò chơi mới là sang kiểm tra xem Jack đã dậy chưa. Trước tiên, nó sẽ dùng ngón tay chọc chọc vào mặt Jack, Jack hất tay ra, mơ màng nói gì đó rồi trở mình ngủ tiếp. Bây giờ A Tầm sẽ vòng sang bên kia giường chọc tiếp, Jack càu nhàu vài tiếng rồi lại xoay ra phía trước, A Tầm quả nhiên không chọc chọc vào mặt nữa, mà lấy ngón tay vạch mí mắt Jack ra, xem Jack đã tỉnh chưa. Đối với người đang ngái ngủ thì cách kiểm tra này rất ác, còn ác hơn nữa là hằng ngày đều diễn ra, nhưng sự khốn khổ của Jack đổi lại được niềm vui cho thiên thần nhỏ bé này nên bất luận thế nào anh cũng không nổi giận, còn hiểu thêm những thiếu niên chưa thành thân này đã phải vất vả nhường nào mới nuôi nấng được một đứa bé.

A Tầm mãi giày vò Jack, quả nhiên bớt hẳn quấy nhiễu các ba mẹ khác, trong đám ba mẹ của cô bé, kẻ mừng như mở cờ trong bụng chính là Cố Tư Văn.

Cố Tư Văn thấy Sái Nguyệt mấy năm nay ngày nào cũng bận bịu luôn tay trong nhà, vừa giặt đồ nấu cơm vừa phải trông A Tầm, hằng ngày ra ngoài đi xa rất muốn kêu Sái Nguyệt đi cùng, nhưng lại sợ A Tầm nửa đêm đòi tìm mẹ Nguyệt, một mình An Long Nhi không xoay sở nổi. Hiện giờ A Tầm đã biết đi biết chạy, cao nhất trong đám con nít sáu tuổi ở Anh thành, còn có cả một ba Jack không bao giờ có thể khước từ nó, nên dù có việc hay không, Cố Tư Văn cũng rủ Sái Nguyệt cùng mình ra ngoài, mở sạp hàng, mua đồ, giặt quần áo, ngày ngày đều như hình với bóng.

Sái Nguyệt đã trở mã thành một thiếu nữ duyên dáng yêu kiều, xếp hàng nhất nhì trong số các mỹ nhân Anh thành. Cô thấy Jack thích chó, cũng rất yêu trẻ con, có Jack chơi cùng A Tầm khiến người ta hết sức yên tâm, trách nhiệm trông coi A Tầm được Jack san sẻ bớt phần nào, nên thỉnh thoảng cô lại theo Cố Tư Văn ra ngoài dạo chơi.

Cố Tư Văn bản tính lạc quan hiếu động, có thể nói luôn miệng từ sáng đến tối, quả là một người bạn rất thú vị, huông hồ Sái Nguyệt biết Cố Tư Văn vẫn đem lòng mến mình, dù người cô nhung nhớ không phải Cố Tư Văn, nhưng tình cảm giữa đôi bên vẫn tuần tự tăng tiến từng ngày, nếu hiện giờ Cố Tư Văn đột ngột rời khỏi gia đình này, Sái Nguyệt sẽ rất đau lòng.

Hai năm nay, An Long Nhi đã cởi mở hơn rất nhiều, nhưng vẫn giữ thói một mình lên núi tầm long điểm huyết, mỗi lần đi đều dắt theo A Tầm và Đại Hoa Bối, dù Sái Nguyệt đòi đi cùng, An Long Nhi cũng không đồng ý, lâu ngày Sái Nguyệt cũng chẳng nằng nằng đòi theo nữa, chỉ lặng lẽ đợi An Long Nhi quay về.

Hôm nay Cố Tư Văn nói có một chỗ đầy hoa anh đào nở rộ đẹp vô cùng, rủ Sái Nguyệt cùng đi xem, Sái Nguyệt thấy mọi sự trong nhà đã được sắp xếp ổn thỏa, bèn để hai người đàn ông là An Long Nhi và Jack ở lại trông nhà và chơi với A Tầm, còn mình theo Cố Tư Văn ra ngoài.

Ánh mặt trời mùa xuân ấm áp ôn hòa, rực rỡ như từ trời cao đổ xuống, chỉ trong một đêm đã rải đầy mặt đất. Những muông cùng người mình yêu đi giữa phong cảnh ấy thật lâu, Cố Tư Văn bèn nói băng qua mấy ngọn núi là tới, không cần cưỡi ngựa.

Hai người đi rất lâu, Cố Tư Văn đã huyền thuyên nói hàng tràng mà Sái Nguyệt vẫn chẳng thấy hoa anh đào đâu cả. Cố Tư Văn luôn miệng nói sắp rồi sắp rồi, lại băng qua mấy ngọn núi thấp, từ trên đỉnh núi nhìn xuống, thấy một khoảnh sườn dốc trồng đầy những cây anh đào chỉ nhỉnh hơn đầu người đôi chút. Cố Tư Văn giới thiệu: “Nhìn kia, chính là ở đây.”

“Hoa đâu?”

“Không có hoa ư?”

“Người nhìn thấy có hoa lúc nào vậy?”

“Tháng trước.”

Sái Nguyệt giận dữ: “Tức chết đi được, tháng trước còn có thể đòi người ta lì xì nữa đó.”

Cố Tư Văn cũng không trả đũa, chỉ cởi tay nải trên lưng xuống, móc ra một túi nước đưa cho Sái Nguyệt: “Uống ngụm trà rồi chúng ta tìm tiếp.”

Sái Nguyệt lờm Cố Tư Văn, tay chống nạnh uống hai ngụm trà, vừa buông túi nước xuống, trước mặt cô đã xuất hiện một hộp mút hạnh, thì ra trong tay nải của Cố Tư Văn toàn là đồ ăn. Đi một chặng đường cũng đã hơi đói, Sái Nguyệt liền nhón miếng mút đưa lên miệng. Cố Tư Văn đột nhiên trở đàng xa, thốt lên: “Áy, người xem, trên cây có anh đào kia.”

Sái Nguyệt nghe nói vội đưa mắt nhìn theo tay Cố Tư Văn, thấy dưới tán



lá xanh um thẹn thò ló ra từng chùm quả đỏ ôi. “A! Đúng là anh đào rồi!” Quảng Đông không có nhiều anh đào, ở Anh Châu cũng hiếm khi thấy một vạt anh đào, Sái Nguyệt càng chưa bao giờ thấy anh đào trên cây, lần này được thấy đương nhiên vô cùng thích thú, bèn ném cả mút lẫn túi nước vào lòng Cố Tư Văn, rảo chân chạy xuống sườn núi, Cố Tư Văn ôm một đồng đồ ăn luống cuống chạy theo sau.

Hai người chạy vào rừng anh đào, lập tức rơi vào vòng vây của những quả anh đào, ánh mặt trời rọi qua kẽ lá, xuyên qua những trái quả đỏ hồng, chín mọng đẹp đẽ. Sái Nguyệt nhẹ nhàng hái lấy một quả, dùng tay áo lau lau rồi dè dặt đưa lên miệng cắn, từ từ nhắm mắt lại để thưởng thức vị ngọt tươi mát, gương mặt đầy vẻ say sưa thỏa mãn. Cố Tư Văn đứng ngay bên cạnh ngắm Sái Nguyệt, chỉ thấy môi khô lưỡi ráo, miệng bất giác há ra, sau khi khép lại còn nuốt một ngụm nước bọt.

Sái Nguyệt mở mắt ra, bắt gặp Cố Tư Văn đang ngây ngốc nhìn mình, cô hái một trái anh đào khác, nhét ngay vào miệng Cố Tư Văn rồi cười khúc khích quan sát bộ dạng họ Cố. Cố Tư Văn đớp ngay lấy quả anh đào như cá cắn câu, niềm hạnh phúc chưa từng có xưa nay khiến mắt cậu cứ dán vào Sái Nguyệt, miệng không ngừng nhai, cảm thấy mình đã xúc động đến nỗi bím tóc cũng ngứa ran.

Nhìn bộ dạng ngốc nghếch của Cố Tư Văn, Sái Nguyệt bật cười khúc khích, để lộ hàm răng đều đặn trắng muốt, khiến tim Cố Tư Văn đập rộn lên. Cô lại vươn tay hái anh đào đưa lên miệng, tấm tắc: “Ngon ghê, ta muốn ăn nữa... Chà chà, ngọt quá ngọt quá... Anh đào ở đây do ai trồng vậy, chúng ta mua một ít về cho bọn họ ăn, hình như A Tầm chưa bao giờ được ăn anh đào...” Nói rồi, cô toan xuống núi tìm chủ rừng anh đào.

Cố Tư Văn vội kéo cô lại: “Nho nhỏ cái miệng thôi, tìm cái gì mà tìm, đồng đậu phụ trong đầu ngươi thì nghĩ ngợi được gì chứ? Mau hái đi, hái xong rồi chạy...” Mồm nói tay làm, Cố Tư Văn nhanh nhẹn cởi tay nải ra, đổ hết những đồ ăn vặt bên trong xuống đất rồi luôn tay hái anh đào bỏ vào.

Sái Nguyệt định nói như vậy không được thì Cố Tư Văn đã giơ tay cốc đầu cô: “Còn nói nữa, mau giúp ta hái đi.” Tuy Sái Nguyệt không thích Cố Tư Văn hay chọc gheo mình, bình thường nhất định đã gây gổ, song hiện giờ cả hai đang hái trộm anh đào, nếu đánh lộn ở đây nhất định sẽ bị chủ vườn phát hiện ra, đành nín nhịn giúp cậu một tay.

Chẳng mấy chốc đã hái đầy một tay nải anh đào, Cố Tư Văn cởi áo dài ra, thắt mấy nút ở tay áo và vạt áo, làm thành một chiếc tay nải to hơn. Sái Nguyệt thấy Cố Tư Văn ăn cắp thành nghiện, bèn nắm chéo áo cậu lo lắng can: “Mau đi thôi, ngươi lấy nhiều thế làm gì, lát nữa bị người ta phát hiện thì thảm đấy.”

Cố Tư Văn khoác tay nải đầy anh đào lên lưng, rồi trái chiếc áo lên tay Sái Nguyệt, vừa bỏ anh đào vào vừa nói: “Người không giúp thì cũng đừng ở đó làm phiền... Ta hái ta hái, a, chùm này to quá, hái thêm chùm nữa.”

Đột nhiên, một giọng sang sảng vang lên phá vỡ bầu không khí yên lặng trong thung lũng: “Các người mần chi rứa? Đừng có chạy!”

Sái Nguyệt thường ngày chưa từng ăn trộm, vốn đã rất căng thẳng, bị tiếng quát làm cho giật nảy mình, không kịp được thét lên một tiếng kinh hoàng, vội ôm lấy đồng anh đào trên tay xoay mình cắm đầu chạy. Cố Tư Văn lập tức kéo cô đứng nguyên tại chỗ, còn bản thân thì ngồi thụp xuống, ở độ cao này, các thân cây khá thưa thớt, không che lấp tầm nhìn, cậu mở to mắt nhìn quanh bốn phía, theo kinh nghiệm của cậu, nếu cứ bỏ chạy theo đường cũ có thể sẽ bị chặn đường lui bắt quả tang cả người lẫn vật, bởi vậy quan sát kỹ phương hướng của đám người đang kéo đến rồi theo đó mà bỏ chạy mới là đúng đắn.

“Người ở mô rứa? Bắt kẻ trộm!” Trong bụi anh đào, một gã nông dân chạy về phía bọn họ, tay còn cầm một cây cuốc nhỏ. Cố Tư Văn phán đoán ngay được tương quan ta và địch cùng tuyến đường bỏ chạy, vội kéo Sái Nguyệt chạy về phía triền núi. Một tay Sái Nguyệt bị Cố Tư Văn kéo, tay kia phải ôm chiếc áo dài đựng đầy anh đào của cậu, trong lúc hoảng loạn hoàn toàn không phân biệt được phương hướng nữa, chỉ biết cắm cổ chạy để khỏi bị bắt.

“Từ từ, từ từ thôi, anh đào rơi hết rồi!” Sái Nguyệt vừa chạy, anh đào ôm trong lòng vừa rơi lộp độp xuống đất. Cố Tư Văn ngoái lại nhìn: “Ấy! Người vẫn còn ôm đồng anh đào à, đúng là lợi hại hơn cả ta nữa, mau vứt hết đi, bằng không làm sao thoát được!” Nói rồi, cậu thò tay nhón lấy một quả anh đào trong lòng Sái Nguyệt bỏ vào miệng. Mu bàn tay lướt qua thân mình ấm áp mềm mại của cô, trong chớp mắt, thế giới của Cố Tư Văn ngập tràn hương vị thiếu nữ, hoa rừng rục rờ đến mức sắp rụng xuống đất, bầu trời quang đãng đến mức bay lên cõi Thái Hư.

Sái Nguyệt vẫn ôm khư khư chiếc áo của Cố Tư Văn, cô cũng chẳng biết anh đào có rơi xuống đất hay không, chỉ một mực ôm chiếc áo của hấn trong lòng, để mặc kẻ tựa hồ sẽ vĩnh viễn ở bên kéo cô đi, trong thời khắc hoảng loạn này, cảm giác ấm áp và ẩm ướt từ lòng bàn tay truyền đến khiến cô thấy an toàn thực sự, cứ để hấn kéo tay chạy mãi thế này, hấn sẽ càng lúc càng yên tâm hơn.

Dựa vào võ công hai người sớm đã bỏ xa gã nông dân kia, song cả hai vẫn mãi miết chạy, hai bóng dáng trẻ trung vừa nô đùa vừa chạy giữa núi rừng, anh đào đỏ ối rải suốt dọc đường, cả đất trời dường như chỉ có hai con người hạnh phúc ấy.

Chạy qua mấy dốc núi, tay vẫn nắm chặt tay, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt chạy đến kiệt sức mới ngừng lại, thở hồng hộc nhìn gương mặt đỏ bừng của người kia, cùng phá lên cười gập cả người lại. Sái Nguyệt vẫn ôm tấm áo dài của Cố Tư Văn, đôi mắt hai người bắt đầu đăm đăm nhìn nhau, mồ hôi làm mùi cơ thể lan tỏa khắp xung quanh, khiến hai người không kháng cự nổi mà cùng xích lại gần. Tay Cố Tư Văn từ từ ôm lấy eo Sái Nguyệt, Sái Nguyệt khẽ ngả đầu lên lồng ngực đang phập phồng dữ dội của cậu.

Thời gian dường như đã trôi qua thật lâu, ráng hồng bắt đầu lộ ra nơi chân trời, Cố Tư Văn vẫn nhắm mắt áp mặt lên mái tóc đen huyền mềm mại của Sái Nguyệt, dịu dàng hỏi: “Đằng người có còn anh đào không?”

“Rơi hết rồi.”

Cố Tư Văn liền thò tay vào tấm áo dài vẫn kẹp giữa thân thể hai người mò tìm một hồi, moi ra được hai quả anh đào giơ ra trước mặt Sái Nguyệt, Sái Nguyệt vui vẻ bật cười, đưa một quả lên miệng cắn. Cố Tư Văn bỏ quả còn lại vào miệng nhai mấy miếng rồi nói: “Tiểu Nguyệt này...”

“Ừ?”

“Chúng ta cũng không còn nhỏ tuổi nữa rồi...”

Cố Tư Văn vừa dứt lời, Sái Nguyệt đã dùng hai tay đẩy phất cậu ra, ném cả chiếc áo dài vào mặt: “Người mới không còn nhỏ tuổi nữa ấy.” Đoạn quay người chạy thẳng về nhà.

Hai người về đến nhà, thấy có vài vị khách đến thăm, An Long Nhi và Jack đang ngồi giữa sảnh tiếp khách, trong đó nổi bật là một ông già gầy gò râu tóc bạc trắng, bên cạnh còn hai người trẻ tuổi cũng đang ngồi, nét mặt mọi người đều trơ trơ không lộ vẻ gì, bầu không khí rất nặng nề. Cố Tư Văn vừa thấy ông già kia vội chạy tới khom lưng chấp tay cao giọng: “Con xin thỉnh an sư bá, người cũng đích thân đến ư.”

Khách chính là Hữu Hiên tiên sinh tể tướng của Hồng môn, ông không đứng dậy, chỉ gật đầu bảo Cố Tư Văn: “Thằng bé này càng lớn càng anh tuấn đấy nhỉ? Mặt hơi ửng hồng, gập vận đào hoa rồi à?”

An Long Nhi cũng xem tướng cả Cố Tư Văn và Sái Nguyệt: “Phải rồi, các người sắp kết hôn hả?”

Sái Nguyệt then thùng cười đáp: “Ai bảo sắp kết hôn, đợi lớn thêm mấy tuổi nữa hẵng bàn, đây là anh đào con mới hái về, mời đại sư bá dùng.” Cô đặt bọc anh đào xuống, đoạn kéo A Tâm vào phòng. Mọi người nghe ra ẩn ý trong lời Sái Nguyệt, đều hiểu ý cười ồ lên, không khí lập tức nhẹ nhõm hẳn, Cố Tư Văn cũng ngây ngô cười ha hả hòa theo.

Cố Tư Văn lau mồ hôi ngồi xuống, biết được lần này Hữu Hiên tiên sinh

tới đây không chỉ để thăm dò đệ và Jack, mà còn đem tới một tin quan trọng: hôm nay ông ngang qua huyện Hoa, trông thấy đại đội quân Thanh tập kết ở đỉnh Phù Dung, quân đội vừa đến liền bắt giữ tất cả dân chúng trong vòng vây mười dặm quanh núi, đặt trọng binh phong tỏa trấn Phù Dung trước đỉnh Phù Dung. Một dải núi Phù Dung dân cư thưa thớt, hoạt động phản Thanh của Hồng môn cũng chẳng lấy gì làm sôi sục, lại là khu vực quân Thanh ở Quảng Châu có thể không chế bất cứ lúc nào, xưa nay triều đình cũng không nôn nóng trấn áp. Lần này đại quân vô duyên vô cớ tiếp cận, Hữu Hiên tiên sinh vốn chẳng để tâm, song An Long Nhi nhắc tới việc mộ tổ của Hồng Tú Toàn nằm trên đỉnh Phù Dung, hai người suy trước tính sau đều cho rằng chỉ có một khả năng, chính là triều đình nghe theo phủ Quốc sư, ra tay phá mộ tổ của Hồng Tú Toàn, hồng dập tắt cuộc khởi nghĩa Thái Bình.

Hữu Hiên tiên sinh nói: “Quân Thái Bình của Hồng Tú Toàn tác chiến ở một dải Quảng Tây, không rảnh tay lưu tâm đến chiến cục Quảng Đông, càng không thể phái binh bảo vệ long huyết; Hồng môn và quân Thái Bình đều là nghĩa quân phản Thanh, Hồng môn chúng ta không thể khoanh tay phớt lờ, huống hồ đánh du kích trường kỳ tiêu hao binh lực quân Thanh cũng là một trong các chiến lược của Hồng môn, bởi thế vừa rồi ta đã phái mật lệnh khẩn cấp, điều nhân mã ở sơn đường gần đó lập tức xuất phát đến đỉnh Phù Dung.”

An Long Nhi nói: “Tôi ở đây đợi hai năm nay, chỉ đợi ngày này, Hữu Hiên tiên sinh, tôi nghĩ việc không nên chậm trễ, ăn uống xong tôi sẽ đi thâu đêm đến đỉnh Phù Dung.”

Cố Tư Văn hào hứng nói: “Long thiếu gia, chúng ta kìm nén bao lâu nay rồi, ta còn chưa đánh trận bao giờ, lần này để ta hiển lộ oai phong một phen.”

Hữu Hiên tiên sinh gật đầu: “Ừm, ta cũng đi cùng Long Nhi, xem trước cách quân Thanh bày trận mới điều động người ngựa các sơn đường được. Long Nhi cũng tham gia việc hạ táng huyết Ngũ Xà Hạ Dương, biết chỗ của long huyết, chừng nào lên núi cậu dẫn đường, chúng ta cùng đối phó với phủ Quốc sư.” Nói đến đây, Hữu Hiên tiên sinh cười nhạt: “Hừ, ta cũng muốn xem phủ Quốc sư bản lĩnh đến đâu mà định phá cục thế phong thủy này.”

Jack góp lời: “Ngũ Xà Hạ Dương là long huyết do Kiều Kiều đặt nên tôi muốn đi cùng mọi người, tôi bắn súng rất giỏi, Long Nhi cũng biết mà, nhất định có thể giúp một tay.”

Hữu Hiên tiên sinh từng được chứng kiến tài thiện xạ của Jack, chỉ đợi anh tự xung phong, vừa nghe Jack nói vậy liền tiếp lời khen phải. Song An Long Nhi lại không đồng tình: “Anh Jack đừng đi, ở nhà trông A Tâm cùng Tiểu Nguyệt thôi, anh không thể gặp nguy hiểm được.”

“Có thể gặp nguy hiểm gì chứ, tôi từ miền Tây nước Mỹ bôn ba đến đây,

đã giao chiến vô số lần, dạo ở trong quân Thái Bình lại từng đánh trận, tôi chính là người giàu kinh nghiệm nhất đây. Mọi người đều chưa từng đánh trận mà, phải không?”

Cố Tư Văn cũng nói y hệt An Long Nhi: “Con gái anh cũng là con gái của tất cả bọn em, là bảo bối đây, một mình Tiểu Nguyệt làm sao lo nổi? Anh là cha ruột con bé, anh phải trông nom cho con gái của chúng ta, tiện thể bảo vệ cả Tiểu Nguyệt nữa, đừng tưởng dễ làm nhé, nếu quân Thanh ập vào nhà này, em sợ anh không chống đỡ nổi ấy chứ?”

Hữu Hiên tiên sinh là người có tuổi, thông hiểu mọi chuyện, sau khi nghe ra chút nội tình, ông cũng vỗ vai bảo Jack: “Huynh đệ, lần này thì thôi, mỗi sơn đường chúng tôi cũng có mấy trăm người, tổng cộng hơn ngàn người ngựa, không xảy ra chuyện gì được đâu. Không phải tôi không tin tưởng tài nghệ của anh, nhưng không thể bỏ mặc đứa nhỏ được, đừng nói cô bé tóc vàng nhà anh, mà giả dụ Tiểu Nguyệt có chuyện gì, A Văn nhất định cũng không tha cho anh đâu, anh ở nhà coi giữ cũng rất quan trọng, đợi chúng tôi trở về, chẳng tới mấy ngày đâu mà.”

Jack nghĩ ngợi một hồi, cảm thấy mọi người nói cũng có lý, “Vậy được, tôi ở lại trông nhà, bảo đảm lúc quay về, các vị sẽ thấy tất cả đều bình an. Long Nhi, tôi đem đến một khẩu cạc bin, cậu cầm đi mà dùng.”

An Long Nhi cười đáp: “Cảm ơn, súng là vũ khí sở trường của anh, lỡ ở đây gặp nguy hiểm, anh ắt phải dùng súng, còn em nếu có giao đấu với An Thanh Nguyên thì cũng là đánh giáp lá cà, tấn công thần tốc, không kịp nổ súng đâu.”

Hữu Hiên tiên sinh cũng góp lời: “Phải rồi, trên chiến trường đâu đâu cũng là súng ống, nếu cần dùng chúng tôi sẽ kiếm được ngay, trái lại súng đạn ở nhà không đủ, bởi thế anh nên ở nhà, nếu xảy ra chuyện thì đám nhỏ A Văn còn tâm trí đâu mà đánh trận nữa, có anh trông nom mặt này, chúng không phải lo lắng, mới có thể dũng mãnh giết địch được.”

Những lời của Hữu Hiên tiên sinh khiến Jack cười ha hả, mọi người cùng kéo vào thành ăn cơm rồi Jack dắt Đại Hoa Bôi, Sái Nguyệt dắt A Tâm về nhà trước, những người khác lên ngựa nhắm hướng đỉnh Phù Dung ngay trong đêm.

### §3: Quỷ anh hùng Hồng môn

Mọi người ruổi ngựa gấp theo đường núi suốt đêm, đến gần đỉnh Phù Dung thì trời đã tảng sáng. Họ tới trước một ngôi làng nhỏ, Hữu Hiên tiên sinh móc trong hốc cây đại thụ ra một mẩu giấy nhỏ, xem xong bèn xé vụn quăng đi, rồi quay lại bảo mọi người: “Quân Thanh tập kết dọc một dải trấn Phù Dung và thác Tây Sơn, có khoảng bốn doanh hai nghìn người, phong tỏa hết bốn phía, hiện giờ không thể cưỡi ngựa xông vào được, song nếu võ công cao cường có thể lần theo các trạm gác, giết lính canh mà lén vào, tới mộ tổ nhà họ Hồng xem tình hình ra sao.”

Mọi người đều gật đầu tán thành, An Long Nhi lên tiếng: “Tôi lén vào được, Văn thiếu gia và Hữu Hiên tiên sinh cứ đợi ở đây.”

Cổ Tư Văn bung miệng cười: “Ha ha, Long thiếu gia khách khí quá, chỉ bằng người và đại sư bá ở đây, một mình ta đi xử lý An Thanh Nguyên.”

“Hồng môn là chỗ để giở thói anh hùng à? Đừng nhiều lời nữa, ta đi với các ngươi.” Chòm râu Hữu Hiên tiên sinh hơi vênh lên: “Râu còn chưa đủ dài mà làm quỷ đầu to gì chứ...” Nói rồi ông bảo hai thanh niên đằng sau: “Tiểu Tứ Tiểu Cửu lại đây, các ngươi đi báo cho quân của Lăng Thập Bát và Khâu Nhị Tẩu chuẩn bị...” Hữu Hiên tiên sinh ghé tai hai người dặn dò một chặp, Tiểu Tứ và Tiểu Cửu nhận lệnh, lập tức chia ra phi ngựa đi báo tin. Cổ Tư Văn cũng rỉ tai An Long Nhi: “Ông già ấy tưởng như bây giờ là thời Tam Quốc, còn mình là Gia Cát Lượng không bằng, cứ lén lút thì thảo, ra bộ thần bí.”

“Các người lén lút thì thảo gì thế!” Hữu Hiên tiên sinh thình lình quát hỏi, giọng sang sảng, khiến An Long Nhi và Cổ Tư Văn giật nảy mình.

Cổ Tư Văn vội lấp liếm: “Con mót tiểu.” Hữu Hiên tiên sinh nhảy xuống ngựa: “Hai người cùng đi đi, tiểu xong thì buộc ngựa ở đây, chúng ta lén vào.”

An Long Nhi ngơ ngác hỏi: “Tôi không mót cũng phải tiểu ư?”

“Phải, trước trận chiến thả lỏng một chút, có thể làm tỉnh táo đầu óc, bình ổn tâm trạng.” Bên cạnh Hữu Hiên tiên sinh không có lính hầu, nên ông coi luôn hai người là thuộc hạ mà chỉ huy, cả hai đành ngoan ngoãn đi sang một bên giải quyết vấn đề, sau đó tìm một thung lũng giấu ngựa, ba người men theo long mạch lẹ làng lén vào theo hướng đầu rồng.

Núi Phù Dung trải dài, đường mòn trên núi lên xuống ngang dọc nối nhau, đặt quân mai phục vây đánh rất khó khăn. Tướng lĩnh bình thường thì chẳng nhìn ra được long mạch, chỉ có phong thủy sư chân tài thực học lại có kinh nghiệm mới có thể dọc đường vừa tầm long vừa đi, lại thêm trăm long phải

trảm ở đầu rồng, An Long Nhi tất nhiên sẽ lần theo long mạch tiến vào, bởi vậy phía đầu rồng nhất định sẽ gặp quân chặn đánh, từ đó có thể đoán ra được người bày trận là ai. Quả nhiên trên đỉnh núi bằng phẳng Long bồi khởi tinh đầu tiên sau khi tiến vào núi, đã phát hiện dấu vết quân Thanh.

Hữu Hiên tiên sinh nấp ra sau gốc cây, nhỏ giọng bảo An Long Nhi: “Trận này quả là quyết chiến bằng phong thủy, tôi chưa đánh với giống chó Thanh biết phong thủy bao giờ, lần này xem ra được thỏa lòng rồi.”

An Long Nhi cũng thì thào đáp: “Đôi phương là nhân vật rất lợi hại, quốc sư triều Thanh đấy...” Cố Tư Văn ngồi xồm dưới đất chen vào: “Hắn tên An Thanh Nguyên, mấy năm trước từng giao đấu với bọn con, lúc nào cũng chăm chăm trảm hết long mạch Quảng Đông... Ái da.” Bị An Long Nhi đá vào mông một cái, Cố Tư Văn sực nhận ra mình đã lỡ lời.

“Trảm long mạch gì cơ, long mạch có thể trảm được sao? Không phải hẳn muốn phá mộ tổ nhà họ Hồng à?” Hữu Hiên tiên sinh phát hiện ra hai kẻ hậu sinh này có chuyện giấu mình, tức giận trừng mắt nhìn Cố Tư Văn. Cố Tư Văn co người lại không dám ngẩng lên, An Long Nhi đành tìm lời lấp liếm: “An Thanh Nguyên muốn phá mộ tổ nhà họ Hồng, có điều hẳn cũng có bí quyết phong thủy độc môn để trảm long mạch, hì hì...” Cậu cười khan mấy tiếng tự giải vây, nhưng Hữu Hiên tiên sinh không chịu buông tha, lại gặng tiếp: “Trên đời có thuật phong thủy trảm long ư? Chỉ mình An Thanh Nguyên biết dùng thôi à?”

An Long Nhi không biết khoác lác, nhưng cũng không thể nói ra bí mật của Long quyết, đành gãi đầu khó xử: “Có thuật phong thủy như vậy đấy, dù sao y cũng biết dùng thuật đó.”

Hữu Hiên tiên sinh xĩa ngón tay vào ngực An Long Nhi đau điếng: “Thằng nhãi tóc vàng này hễ nói dối là chớp mắt, nhất định cậu biết thuật trảm long rồi, nhìn vết sẹo trên mặt cậu hẳn là đã trải qua nhiều chuyện, sao không đi trảm long mạch Mãn Thanh hả? Chém đứt long mạch của bọn chó Thanh thì bấy nhiêu người Hán khỏi phải phản Thanh phục Minh nữa, chừng nào trở về cậu phải giải thích rõ ràng chuyện này cho ta đấy.”

“Tôi... tôi cũng không biết trảm long...” An Long Nhi phân bua về vô tội, thình lình miệng cậu bị Hữu Hiên tiên sinh bịt chặt, bọn họ phát hiện một tên lính Thanh đã chú ý đến bụi cây họ nấp, đang gọi những tên khác tiến lại thăm dò.

Hữu Hiên tiên sinh dùng ngón tay ấn lên đỉnh đầu Cố Tư Văn, họ Cố liền giơ bốn ngón tay lên. Hữu Hiên tiên sinh nhìn An Long Nhi, đưa ngón trở lên môi rồi làm động tác đánh ngất bằng tay, lại trở về phía ngọn cây, An Long Nhi hiểu ý, liền tung người từ phía sau gốc cây nhảy lên. Bốn tên lính Thanh kia không thấy ai, song lại nghe thấy tiếng vạt áo bay phàn phật, lập

tức chạy về phía gốc đại thụ mà họ đang nấp, quát lớn: “Ai đó? Mau ra đây!”

Từ trên cây, một sợi dây đỏ lẳng lẽ bay vụt ra, chính là sợi dây xâu đồng tiền, ám khí độc môn của An Long Nhi. Tên lính chạy cuối cùng chợt thấy cổ nghệt lại, cơ thịt ở cổ đau buốt nhưng không sao thốt được ra tiếng, liền sau đó, gáy lại nhận một đòn trời giáng. Trước khi mắt tối sầm, y trông thấy sau gốc đại thụ phía trước vọt ra hai bóng đen lướt qua ba đồng đội của mình, một người trẻ tuổi cao gầy nghiêng rặng nghiêng lợi vung tay đồng thời chặt vào cổ hai tên lính Thanh, một lão già gầy gò trừng mắt vênh râu trực tiếp xuất chỉ điểm vào tên còn lại, rồi nhanh như cắt điểm luôn một lượt vào hai người kia, cả bọn lập tức ngã quỵ xuống đất không một tiếng động, trong óc y lóe lên ý nghĩ: gặp ma rồi.

Hữu Hiên tiên sinh và hai hậu bối trối nghiêng bốn tên lính Thanh đã hôn mê lại, cả ba thay sang quần áo của lính Thanh, chợt nghe trên đầu núi có tiếng hỏi: “Bên đó thế nào rồi, có chuyện gì à?”

Cố Tư Văn lớn tiếng đáp: “Không có gì, chúng ta đi tuần xung quanh một vòng, lát nữa sẽ về.” Nói rồi, từ vị trí trên đỉnh núi nhìn xuống không thấy được, ba người lẳng lẳng lên tới tinh đỉnh long mạch tiếp theo.

Cả bọn mặc quân phục đen của lục doanh, tay cầm trường thương hông đeo đao, xếp thành một hàng dọc đi men theo khe núi bên cạnh long mạch. An Long Nhi nói với Hữu Hiên tiên sinh: “Không ngờ tiên sinh còn biết điểm huyết nữa, thực lợi hại quá.”

Hữu Hiên tiên sinh thôi râu đáp: “Chút tài vặt ấy đáng kể gì, nhận biết được mấy chục huyết vị rồi luyện chừng mấy năm là làm được, biết võ công lấy một chọi một, một chọi mười thì dễ, hiểu được binh pháp, biết dùng sức một người địch được cả vạn người mới khó.”

Cố Tư Văn ngoảnh lại nói: “Đại sư bá dẫn binh đánh trận cũng lợi hại lắm đó, Long thiếu gia có dịp phải theo sư bá học hỏi đi.”

An Long Nhi nghe nói chỉ cười, cậu không thích đánh trận, cũng chẳng thấy lấy một địch vạn có gì uy phong, nếu thiên hạ thái bình thì binh pháp còn tác dụng gì chứ. Hữu Hiên tiên sinh không nhìn An Long Nhi, nhưng từ phản ứng của An Long Nhi, ông cũng cảm nhận được gã thiếu niên này không thích giao chiến, chỉ không hiểu sao một người như vậy lại luyện được võ công cao cường đến thế.

Chẳng mấy chốc đã trông thấy mỏm núi tinh đỉnh long mạch tiếp theo, không lên thì không biết có thể xuống tay trăm long ở đây hay không, bọn An Long Nhi bèn đi chậm lại, men theo con đường nhỏ dọc long mạch từ từ tiến lên. Quân Thanh đóng trên đỉnh núi, còn dựng một tòa thành vãi <sup>[56]</sup> rất lớn, An Long Nhi thấy vậy liền đề cao cảnh giác, bên trong lớp thành vãi kia



hoàn toàn có thể đã bày sẵn trận pháp trăm long.

An Long Nhi bước lên trước hai người kia, vờ như một đội tuần binh, tiến về phía thành vải. Cả bọn mặc quân phục lính Thanh nên dễ dàng trà trộn vào đám binh sĩ đang đi lại như con thoi giữa quân doanh. Sắp đi tới gần thì thấy mấy viên quan từ bên trong vén lớp vải bước ra, trong đó có một kẻ gương mặt gầy gò, cao cỡ trung bình, dáng vẻ khúm núm, tay cầm tẩu thuốc, thân khoác áo giáp dày nặng, đầu đội mũ sắt chóp nhọn, chóp mũ cắm một trụ dài, đỉnh trụ có một dùm lông đỏ, phục trang của thiên tống ngũ phẩm vận lên người tên này khiến người ta nảy sinh cảm giác y phục không xứng kỳ đức, An Long Nhi thoạt nhìn đã nhận ra ngay đó chính là Kim Lập Đức, đại nội ngự dụng phong thủy sư của phủ Quốc sư.

Thuở nhỏ, An Long Nhi từng mấy lần thoát chết dưới đao Kim Lập Đức, xưa nay chưa có cơ hội tìm hiểu trình độ võ công và phong thủy thực sự của hắn, song luôn thấy hắn xuất hiện trong các lần hành động của phủ Quốc sư, càng không rõ lập trường của hắn ra sao. Kim Lập Đức năm xưa nương tay tha cho một đứa bé, chưa chắc hiện giờ đã không xuống tay tàn nhẫn chấp hành công vụ, ánh mắt An Long Nhi và Kim Lập Đức giao nhau trong một khoảnh khắc rồi lập tức rời ra, cậu dẫn cả đội đi ngang qua hắn.

Kim Lập Đức trông thấy An Long Nhi thì thở dài, quay người đi vào thành vải. Một viên quan mập ú bên cạnh vội hỏi: “Hử? Kim đại nhân, không phải nói ra sau núi đánh bạc sao?”

Kim Lập Đức toan đáp thì một viên quan cao kều bên cạnh bỗng cười khanh khách nói: “Ba người các người đứng lại ngay.”

An Long Nhi và Kim Lập Đức đều dừng lại, lòng cả hai trầm xuống, không hẹn mà cùng nhìn về phía người kia. Viên quan nọ cười hì hì bước tới trước Hữu Hiên tiên sinh, ghé đầu lại nhìn mặt, rồi giơ tay vuốt chòm râu bạc của ông: “Ngươi bao nhiêu tuổi rồi?”

Hữu Hiên tiên sinh thẳng thắn: “Năm mươi lăm.”

“Ta thấy ngươi phải đến bảy mươi lăm rồi ấy. Một tháng nhận lương bao nhiêu?”

Nghe câu hỏi này, An Long Nhi lo ngay ngáy, ai mà biết được quân Thanh phát lương bao nhiêu cơ chứ. Song Hữu Hiên tiên sinh lại chống trường thương ưỡn ngực đáp: “Một lạng bảy phân bạc.”

“Tốt, tốt, lính già lợi thật đấy.” Dứt lời, viên quan cao kều quay sang cười hỏi Kim Lập Đức: “Lục doanh chúng ta có hạng lính già đến thế này ư?”

Kim Lập Đức bước đến kéo viên quan kia ra nói nhỏ: “Trương bả tổng, kẻ làm quan lớn như ngài còn làm khó người già làm gì, thà trả lương thấp một chút để góp cho đủ quân số còn hơn ăn không, bằng không lúc đánh nhau

thật chúng ta moi đâu ra binh sĩ cho triều đình? Vào đây vào đây, tôi cho ngài xem cái này...” Nói rồi hấn quay sang xua xua tay với An Long Nhi: “Đi đi đi đi, phải làm gì thì làm đi, bên này không có việc gì thì sang bên kia xem xem, mau...”

An Long Nhi vẫn đứng yên bất động, mắt nhìn chăm chăm vào thành vải, Kim Lập Đức nhận thấy sát khí lạnh lẽo trong mắt cậu, biết cậu muốn kiểm chứng xem bên trong có phải đài trăm long hay không, bèn vén lớp màn vải lên, để mấy viên quan lục tục đi vào. An Long Nhi nhìn vào trong, thấy chỉ có bàn ghế và lều lán che nắng, bèn rảo bước men theo tường ngoài thành vải đi tiếp.

Đi được mấy bước, An Long Nhi chợt nghe bên trong thành vải có người đang đi song song với mình, lại nghe tiếng Kim Lập Đức sang sảng ngâm: *“Muốn trăm Liêm Trinh phá Tham Lang, quý tinh bên dưới sát cơ tàng, thái bình chém giết làm chi nữa, hảo hán giúp vua khắp triều đường.”*

Một giọng hỏi: “Kim đại nhân thật có nhã hứng, đây là thơ của ai vậy, sao tôi chưa từng nghe?”

Giọng Kim Lập Đức lại rời xa khỏi lớp tường vải: “Nếu người nghe hiểu được thì mũ quan này của ta chẳng phải do người đội rồi sao, cho các người xem cái bình hút<sup>[57]</sup> này, xem định ra giá bao nhiêu đây?” Vừa dứt lời, một tràng tiếng hò hét ra giá rộ lên. An Long Nhi và Hữu Hiên tiên sinh đã hiểu ra, vội cúi đầu rời khỏi thành vải thật nhanh, chạy thẳng tới tinh đỉnh long mạch tiếp theo.

Chẳng mấy chốc đã đi qua quân doanh ồn ào như cái chợ của Kim Lập Đức, Cố Tư Văn rảo bước chạy tới bên cạnh An Long Nhi hỏi: “Tên quý gậy gậy vừa rồi chẳng phải kẻ ở dốc Thập Tự núi Nam Côn ư? Hấn ta đọc cái gì vậy, có phải đọc cho người nghe không?”

An Long Nhi vừa chạy vừa đáp: “Hấn tên Kim Lập Đức, là quan thuộc phủ Quốc sư, hồi nhỏ ta từng giao đấu với hấn nhiều lần nhưng luôn được hấn tha cho, có thể hấn cũng bất mãn với những hành động thương thiên hại lý của phủ Quốc sư. Bài thơ hấn đọc có hai phần, hai câu đầu là thơ phong thủy, bảo cho chúng ta biết nơi nào xuống tay trăm long, chỗ nào có mai phục, lát nữa đi tới người sẽ biết. Hai câu sau ta cũng không hiểu, Hữu Hiên tiên sinh ông có hiểu không?”

Hữu Hiên tiên sinh gừng càng già càng cay, vừa chạy vừa nói mà không hề thở dốc: “‘Thái bình chém giết làm chi nữa’ nghĩa là bọn chúng không muốn lật đổ triều Thanh thông qua chiến tranh, ‘hảo hán giúp vua khắp triều đường’, câu này không phải nói triều đình toàn hảo hán, mà ý bảo chúng muốn đưa thật nhiều quan lại người Hán vào triều đình Mãn Thanh để đạt tới

cục diện chính trị người Hán nắm chính sự, vua Thanh chỉ là bù nhìn, tóm lại mấy câu này ý nói không muốn chúng ta quấy nhiễu việc của phủ Quốc sư bọn chúng.”

Cố Tư Văn vội hỏi: “VẬY ĐẠI SƯ BÁ CÓ ĐỊNH RA TAY NỮA KHÔNG?”

Hữu Hiên tiên sinh lập tức lật tay xĩa một ngón vào bụng Cố Tư Văn: “Thằng nhãi này muốn hàng Thanh à, chúng vừa nói mấy câu đã định rụt cổ lại, ngươi hỏi xem A Long có làm tiếp hay không?”

An Long Nhi chạy đầu tiên, song nãy giờ vẫn lắng nghe hai người nói chuyện, tuy không rảnh ngoái lại nhưng vẫn đáp ngay: “Chúng làm gì cũng được, nhưng không thể vì trăm long mà hại đến trăm họ.”

Xa xa về phía Nam loáng thoáng có tiếng súng nổ, ban đầu chỉ lẻ tẻ, sau lại rền vang, liền sau đó là tiếng hò reo vang dội, An Long Nhi và Cố Tư Văn biết đó là quân đội Hồng môn do Hữu Hiên tiên sinh cất đặt đang từ bên ngoài đánh vào, có lẽ nhằm đánh lạc hướng chú ý của quân Thanh để bọn họ tiến vào núi Phù Dung theo đường núi phía Bắc. Hiện giờ họ chỉ có ba người, cũng chẳng quản được trận chiến vòng ngoài kia, chỉ có thể dần bước tiến lên mà thôi.

Lại vượt qua một dãy long mạch Thủy tinh đỉnh hình dạng như ngọn sóng, trước mặt hiện ra một ngọn núi đỉnh tròn như chiếc nón lá, An Long Nhi bèn gơ cây thương ra ngăn phía trước, mọi người đều hiểu ý dừng lại. Hữu Hiên tiên sinh nói khẽ: “Đến nơi rồi, Kim Lập Đức nói chính là chỗ này, trước tiên cứ nấp vào bụi cỏ quan sát đã.”

Trên đỉnh núi tròn tròn phía trước thấp thoáng mấy bóng người đang hoạt động, song không nhìn rõ là làm gì, dưới núi cũng không thấy binh sĩ nào xuất hiện. Cố Tư Văn hạ giọng nói: “Trước mặt không có binh lính, chúng ta lên đến đi.”

An Long Nhi ấn cậu lại: “Đừng cử động, nếu Kim Lập Đức nói thật thì bên dưới chỗ này toàn là phục binh đó.”

Cố Tư Văn tỏ vẻ bức bối: “Kim Lập Đức nói cái gì, các người đều hiểu cả, chỉ mỗi ta không hiểu...”

An Long Nhi ngồi xỏm trong bụi cỏ chỉ về phía Nam, khẽ giải thích với Cố Tư Văn: “Qua mấy ngọn núi nữa thì có một cái hồ bên dưới núi, dưới đáy hồ táng thi thể Hồng lão gia. Luận về phần mộ, mỏm núi gần nhất phía sau khác sơn<sup>[58]</sup> được gọi là quỷ tinh, Kim Lập Đức nói quỷ tinh bên dưới sát cơ tàng, chính là chỉ khu vực quanh đây.”

Cố Tư Văn gật gật đầu nhìn kỹ địa hình phía trước, quả nhiên trông thấy mấy đỉnh núi phía Nam trải ra mênh mông, chắc hẳn bên dưới chính là hồ: “Ra thế, mấy cái tên kỳ quặc nhiều ghê, vậy Liêm Trinh và Tham Lang là

gì?”

Hữu Hiên tiên sinh nghiêm giọng mắng: “Lại một tên dốt nát kém cỏi, chẳng khác gì bọn quý Tây Dương.”

“Đại sư bá nói vậy sai rồi, phái Giang Tương chúng ta xưa nay chỉ chú trọng nắm bắt lòng người hòng gạt tiền, trước giờ có ai dạy con xem phong thủy đâu, vừa rồi con cũng mới biết lão nhân gia người biết xem phong thủy thật, chứ trước đây cứ tưởng người là tay đại bịp cơ đấy.”

Hữu Hiên tiên sinh gập ngón tay cốc đầu Cố Tư Văn đánh cốc, trừng mắt: “Ta không cướp của nhà giàu chia cho người nghèo thì Hồng môn lấy đâu tiền bạc chiêu binh mãi mã hả, sau này còn phải dựa vào các người đi cướp đấy.”

“Thế rốt cuộc Tham Lang là cái gì?”

An Long Nhi đang định giải thích cho Cố Tư Văn thì Hữu Hiên tiên sinh đã sầm mặt hạ giọng đáp: “Hình thế núi cơ bản có thể phân thành ngũ hành cửu tinh, dãy núi nằm trên long mạch nếu có thể liên hoàn tương sinh theo ngũ hành sẽ sinh ra long huyết có phúc lực mạnh nhất. Người nhìn đỉnh núi cao vút xa nhất kia kia, đó là núi Liêm Trinh thuộc Hỏa hình, loại khảo sơn này chủ con cháu làm quan đến Tam Công, là phúc lực mạnh nhất trong phong thủy; ngọn núi cao thẳng đỉnh tròn trước mặt thì là núi thuộc Tham Lang Mộc hình, cũng là một trong các loại núi lành, hiểm hơn là vừa khéo theo ngũ hành tương sinh lại làm vượng cho núi Liêm Trinh đằng trước, khiến long mạch tràn trề nguyên khí, bởi thế Kim Lập Đức mới nói ‘muôn trăm Liêm Trinh phá Tham Lang’, ý bảo phá long khí trên núi Tham Lang...”

“Nhỏ mắt cây, lửa tự nhiên sẽ tắt, ồ, có lý có lý.” Cố Tư Văn đang thông minh chen vào thì trông thấy trên đỉnh núi Liêm Trinh có sấm nổ, lan ra liên tiếp thành một vòng quanh đỉnh núi không hề gián đoạn, tới khi đỉnh núi lờ ra sụp xuống, ngọn núi đỉnh nhọn nháy mắt biến thành đỉnh bằng. Ba người không hẹn mà cùng đứng phắt dậy từ trong bụi cỏ, Hữu Hiên tiên sinh từng trải trăm trận cũng sững sốt thốt lên: “Phá phong thủy mà phải huy động trận pháp lớn thế này, xem ra bọn chó Thanh quả hận Hồng Tú Toàn tận xương tủy.”

Cùng lúc ấy, Cố Tư Văn cũng nói: “Núi Liêm Trinh thế là toi rồi, may mà vừa nãy còn kịp nhìn một cái.”

Đỉnh Liêm Trinh bên kia còn đang nổ long trời lở đất, thì đỉnh Tham Lang gần đó cũng vang lên một tiếng nổ, mọi người đều lùi lại nửa bước theo phản xạ. Vụ nổ lần này khác vụ trên đỉnh Liêm Trinh, chỉ thấy một cột lửa đỏ lẫn cả đá vỡ và khói thuốc súng xông thẳng lên trời, như dụng nòng pháo chỉ

thiên bắn pháo mừng vậy, bầu trời lập tức hiện ra một quang lửa đỏ, cây cỏ trên núi cũng bắt đầu rung chấn khê.

Hữu Hiên tiên sinh vội lắm bậm: “Chuyện gì thế này? Đây là điềm báo động đất mà.”

An Long Nhi nhìn vàng hồng trên trời từ từ hạ xuống, dần biến thành ánh sáng năm màu rực rỡ, rung chấn dưới đất càng lúc càng mạnh, làn sóng khí đem theo tiếng ồ ồ trầm thấp rung động lòng người đổ ập về phía bọn họ. Cậu quay lại nói với Hữu Hiên tiên sinh: “An Thanh Nguyên sắp trăm long rồi, vừa nãy là y xuyên qua mặt đất đánh vào tử huyết long mạch, bước tiếp theo sẽ giết đám trẻ nhỏ để máu chúng chảy vào tử huyết trăm long, chúng ta phải đánh lên núi Tham Lang ngay bây giờ.”

Hữu Hiên tiên sinh cười nhạt: “Hừ, cả thuật phong thủy trăm long mạch ta cũng gặp rồi, coi như không sống uống kiếp này, được, để ta xem xem y trăm long thế nào.” Dứt lời bèn theo An Long Nhi xông xuống núi, lao nhanh về phía Tham Lang.

Ba người vừa xông xuống núi, lập tức thấy đại đội quân Thanh đuổi đến đằng sau, thì ra Kim Lập Đức nghe tiếng nổ đã dẫn binh lính tới. Hắn vẫn cầm khư khư tẩu thuốc, vẫy tay về phía sau, hướng xuống núi lớn tiếng: “Bắn tên! Tất cả bắn tên cho ta!” Binh lính bên cạnh Kim Lập Đức lũ lượt giương cung lấp tên bắn về phía bọn An Long Nhi, nào ngờ họ Kim đẩy ngay mấy tên lính đang bắn tên ở hai bên ra, chửi toáng lên: “Ngu lắm! Bên dưới toàn cây cối, làm sao bắn trúng người được? Tất cả bắn lên trên, bắn sang phía sườn núi đối diện kia kìa, ghim chết đám phản tặc đi!”

An Long Nhi vừa chạy đến chân dốc núi, đang chuẩn bị ngẩng mặt xông lên núi Tham Lang thì thấy tên bắn rào rào về phía sườn núi trước mặt, cả ba vội dừng lại. Cố Tư Văn nấp ra sau thân cây, nhìn trận mưa tên phía trước, buông nhận xét: “Tên của Kim Lập Đức toàn bắn quá đầu cả, khúc dồi này buồn cười thật đấy...” Chữ “đấy” còn chưa nói hết đã thấy tên cắm phập xuống trước mặt, vừa cắm xuống đất liền nổ dữ dội, khiến Cố Tư Văn kinh hãi thét lên: “Có loại tên lợi hại thế này á?” Lập tức ôm đầu lăn ra xa, cả người lấm lem bùn đất.

Hữu Hiên tiên sinh rất thông thạo các loại chất nổ trên chiến trường, liền cao giọng đáp lời Cố Tư Văn: “Đừng xông lên, đó không phải Thiên Lô tiền đâu, mà là địa lôi, Kim Lập Đức bắn tên để cảnh báo chúng ta trên sườn núi toàn địa lôi.”

An Long Nhi lớn tiếng đáp: “Không đợi được nữa đâu, trên núi đang giết người đó, mà lại giết trẻ con.” Dứt lời liền tung người nhảy lên cây, rồi thoăn thoắt nhảy sang một cây khác, nhanh nhẹn chẳng kém khi vượn, toan chuyền theo các ngọn cây mà lên núi. Khinh công của Cố Tư Văn không được đến

mức đó, cậu từ dưới đất lồm cồm bò dậy, chống trường thương nhảy luôn vào miệng hồ vừa nổ hồi nãy, đoạn vung thương quét một vòng, lại kích phát hai quả địa lôi trước mặt nổ vang, ù cả hai tai.

Hữu Hiên tiên sinh quát lên: “Tránh ra!” Cố Tư Văn ngoái lại, chỉ thấy Hữu Hiên tiên sinh tay bung một tảng đá đen lớn xông lên mấy bước, vung tay ném tảng đá lên sườn núi, lập tức một dãy địa lôi nổ tung dọc theo đường lăn xuống của tảng đá. Cố Tư Văn và Hữu Hiên tiên sinh nằm rạp xuống đất, đợi địa lôi nổ hết mới ngẩng lên nhìn, thấy An Long Nhi vẫn đang đứng trên một ngọn cây cách đó không xa, thì ra trên sườn núi nhiều cỏ ít cây, không có chỗ đặt chân để nhảy lên tiếp nữa.

An Long Nhi từ trên ngọn cây nhìn lên đỉnh núi, thấy bầu trời càng lúc càng tối sẫm, lại không phải tối vì mây đen che mặt trời, mà bởi từng cuộn khí đen quỷ dị từ dưới đất bốc lên bao trùm núi Tham Lang, ánh sáng năm màu giữa đám khí đen không ngừng chuyển động, thỉnh thoảng lại có một ánh đỏ rực từ dưới đất bốc lên rồi hòa vào quang sáng giữa không trung. Dù không tận mắt thấy tình cảnh An Thanh Nguyên trầm long, song trực giác mách bảo An Long Nhi đây là cảnh tượng sau khi giết người, mỗi lúc giết một người, sẽ có một luồng sáng màu đỏ máu bốc lên.

Cậu cũng nhìn thấy cách Hữu Hiên tiên sinh phá trận địa lôi, bèn rút đao Vô Minh đeo sau lưng ra, vung đao chặt một cành cây to bằng cánh tay ném xuống đất, lập tức kích phát một trận nổ. Tiếng nổ vừa dứt, cậu liền nhảy xuống cành cây đó, thọc hai tay xuống đất, móc ra một tảng đá đen lớn, ném về phía Hữu Hiên tiên sinh, theo đường lăn xuống của tảng đá, một con đường nổ ra ngay trước mặt Hữu Hiên tiên sinh.

Hữu Hiên tiên sinh tránh tảng đá, cùng Cố Tư Văn chạy tới bên cạnh An Long Nhi, An Long Nhi nói: “Không còn thời gian đâu, tôi đi trước ba trượng, hai người theo sau nhé.” Đoạn vung sợi dây đỏ buộc đồng tiền từ cổ tay ra, bắn lên sườn núi, rồi rút dây đỏ lại, đồng tiền vừa vào tay, trước mặt lại nổ thành một con đường. An Long Nhi lập tức rút đao, ngón giữa tay trái vuốt nhẹ vào lưỡi đao, vẽ ra một vết máu, miệng niệm mật chú, dùng máu vẽ một đạo Lục đỉnh u minh phù lên thân đao, đoạn không ngừng hét vang phi thân xông lên, hai tay giơ đao chém mạnh tới trước, tức thì một con lốc đen từ lưỡi đao cuộn thẳng lên núi, tại chỗ con lốc nổi lên, thân hình An Long Nhi cũng biến mất trước mắt Hữu Hiên tiên sinh, chỉ thấy một vàng lửa đỏ và một vụ nổ từ lưng chừng xộc thẳng lên đỉnh núi.

Cố Tư Văn nhìn mà há hốc miệng, Hữu Hiên tiên sinh cười nói: “Thằng nhãi này khá thật, còn có chiêu này nữa, A Văn, lên nào!”

Trong ánh lửa ngút trời, An Long Nhi nhảy vọt lên đỉnh Tham Lang, chỉ thấy trước mắt là một màn sương đen nửa mờ nửa tỏ, đoán rằng đây là kết

giới An Thanh Nguyên bày ra khi thi triển trăm long, trong màn sương là một đài trăm long hình bát quái, rộng khoảng ba trượng, tám đứa bé cả trai lẫn gái bị trói trên tám cây cọc gỗ theo phương vị bát quái. An Thanh Nguyên vận áo lụa dài màu lam, ngoài khoác áo lông cáo ngắn đang bước theo canh bộ trên bình đài lênh láng máu, trường kiếm như con rắn bạc nhằm vào yết hầu bé trai ở vị trí cung Cấn, lập tức cổ đứa bé phun ra một vòi máu, bắn xuống mặt bình đài, rồi theo rãnh máu đổ vào lỗ máu ở chính giữa, cổ đứa bé kia cũng oặt ra, đầu gục xuống, một luồng sáng vận vẹo đỏ rực màu máu từ giữa đài trăm long vọt thẳng lên không.

Chỉ chớp mắt, máu trong người An Long Nhi đều dồn cả lên đầu, tình cảnh trước mặt quá sức điên rồ, cậu không thể bình tĩnh ra chiêu nữa, càng không thể quan sát đến tình thế bên cạnh, đan khí cả đời cậu đều trút vào Vô Minh đao chém ra, một con rồng đen tức thì gào rú uốn mình lao lên đài trăm long, cùng lúc đó, bốn phía xung quanh rộ lên tiếng súng nổ.

An Thanh Nguyên chẳng buồn nhìn An Long Nhi, chỉ chăm chú bước từng bước theo Vũ Hoàng canh bộ, sử ra từng chiêu Thái Ất kiếm pháp. Khi Vô Minh đao chém vào màn sương đen, mấy luồng kiếm khí mãnh liệt cũng xói thẳng vào mặt cậu, song An Long Nhi chẳng hề né tránh, chỉ nhắm Vô Minh đao vào An Thanh Nguyên với tốc độ nhanh nhất, kiếm khí đâm vào người cậu cũng chẳng hề hấn gì, nhưng sau khi xông vào màn sương đen, cậu liền rơi vào bóng tối.

“Chướng nhãn pháp?” An Long Nhi lập tức múa đao quanh người hộ thân, miệng niệm Quang minh chú phá tà pháp. Vô Minh đao múa tít như chong chóng, bên tai cậu không ngừng vang lên tiếng đao kiếm va nhau leng keng, qua cánh tay, cậu cảm nhận được có ba luồng lực đạo khác nhau tấn công mình. Bên cạnh có ba tên địch, An Long Nhi hoàn toàn có thể dùng kết giới hộ thân hất văng đối thủ ra, song nếu đây là trung tâm của đài trăm long, xung quanh còn tám đứa bé, trong đó lẽ có đứa còn sống, nhất định không chống đỡ nổi kết giới của cậu, sẽ chết ngay lập tức.

An Long Nhi không phá ngay được kết giới của đôi phương, song đã thấy được tình cảnh xung quanh. Cậu đang đứng giữa đài trăm long, nhưng chỉ thấy mỗi mình An Thanh Nguyên cách đó một trượng đang đâm kiếm vào cô bé ở cung Khôn. Vừa rồi là ai tấn công mình nhỉ? Ý nghĩ ấy vừa lóe lên, lập tức bị đao khí của Vô Minh đao át đi, giữa lúc cấp bách, cậu không lập kết giới hộ thân, càng không nghĩ tới những vấn đề khác, cả thân tâm cậu chỉ có một đạo cần chém ra nhất.

“Cà sa trăm!” An Long Nhi hét lớn, Vô Minh đao chém xéo xuống lưng An Thanh Nguyên, An Thanh Nguyên nghe tiếng đao rít gió sau lưng, lập tức rút phắt trường kiếm từ cung Khôn lại, nhẹ nhàng đâm ngược ra sau, suýt

soát gạt được thế đao của An Long Nhi, An Long Nhi đương vung đao chém ra, đề lộ sơ hở, tức thì mạng sườn, lưng và đùi đồng thời trúng liền ba đao.

Cố Tư Văn và Hữu Hiên tiên sinh đang lần theo con đường đầy địa lôi nổ ùng oàng lửa ngút trời xông lên núi thì nghe thấy một tràng tiếng súng. Hữu Hiên tiên sinh tăng tốc, cướp đường xông lên trước, vừa chạy vừa bảo Cố Tư Văn: “Mau lên núi đi, lúc chúng lên đạn sẽ có khoảng trống.” Hai người băng qua tiếng nổ leo lên đỉnh núi thì trông thấy trong màn sương đen không ngớt vùn vủ, An Long Nhi đang đứng giữa đài trảm long vung đao chém loạn xạ, song xung quanh lại không thấy tay xạ thủ nào, bèn dốc sức lao thẳng vào màn sương đen.

Vừa đến gần màn sương, cả hai đều cảm thấy da thịt toàn thân đau đớn như thể trong màn sương có ngàn vạn lưỡi phi đao đâm vào mình, cơ thịt co quắp như bị chuột rút, hai người lập tức ngã lăn ra ngoài, Cố Tư Văn kêu oai oái: “Đây là yêu pháp gì vậy...” Vừa dứt lời, xung quanh lại rộ lên một đợt súng nổ, cả hai cuộn tròn người lăn ra, Hữu Hiên tiên sinh nhắm chuẩn một đóm lửa đang nhả đạn, nhảy vọt lên vung đao chém xuống. Ánh đao lướt qua, máu tươi bắn vọt lên, một người tay lăm lăm súng đột nhiên xuất hiện từ hư không, ngã quy xuống đất.

“Ồ, không phải chứ, còn cả phép ẩn thân nữa à!” Cố Tư Văn miệng nói chân chạy, sử hết công phu, khoa thương quét hết một lượt những nơi có thể có người ẩn nấp trên đỉnh núi, bước như ngựa phi, thương như rồng lượn, những nơi ngọn thương lướt qua, cây cỏ xung quanh xao động không ngớt. Hữu Hiên tiên sinh hét to: “Không được ngừng chạy, đừng để chúng nhắm trúng.” Đoạn cuộn mình lăn tròn dưới đất gạt chân một vòng, cuốn lên một đám bụi đất, cát đá bắn loạn lên bốn phương tám hướng.

Cố Tư Văn trông thấy Hữu Hiên tiên sinh múa Địa Thang quyền trên đỉnh núi, liền chăm chú quan sát những viên đá bay ra, cậu phát hiện có mấy viên đá nhỏ rơi xuống đất một cách bất thường, như đập phải một thân thể vô hình trong không trung, lập tức vung tay phóng trường thương về phía đó. Sau một tiếng kêu thảm, cây thương đâm trúng một tay súng trong không trung, Hữu Hiên tiên sinh dựa vào tiếng thét, vung đao chặt đứt đôi người hấn, tiện tay nhặt luôn khẩu súng, phát hiện súng đã lên đạn sẵn. Một người đã lên đạn thì nhất định toàn bộ phục binh cũng đã chuẩn bị sẵn sàng, Hữu Hiên tiên sinh vội hét lên: “Mau tránh ra, chúng sắp nổ súng đây!”

Hai người lập tức chạy vọt về hai hướng khác nhau, quả nhiên một tràng súng nổ lại vang lên, lần này Hữu Hiên tiên sinh lại nhắm chuẩn một đóm lửa bên cạnh, mượn đà chạy nhảy lên không quay người nổ súng phản kích. Ông nhắm bắn rất chuẩn, tay súng bên kia lập tức ngã gục ngay trước mặt, Cố Tư Văn xách một khẩu súng Tây chạy lại, lần thấy túi đạn trên thi thể,



cũng giờ cây súng nhất được nhắm vào bụi cỏ bên cạnh nổ súng.

Tiếng súng và hỏa lực của cậu đều rất mạnh, thiêu cháy cả một vạt cỏ dài, cỏ xuân ẩm ướt sau khi bén lửa lập tức bốc khói mù mịt khiến người ta sặc sụa. Hữu Hiên tiên sinh thoát trông đã hiểu ngay, lúc nổ súng phải nhồi thuốc súng trước, rồi mới lấp đạn chì, song Cố Tư Văn chỉ nhồi có hai phần thuốc súng, tốc độ lên đạn sẽ nhanh hơn đám xạ thủ kia nhiều, hướng hồ cậu chỉ cần bắn xả lửa phóng hỏa núi, bất luận là khói hay lửa, đều có thể ép đám phục binh xung quanh hiện hình. Thấy Cố Tư Văn thông minh như thế, Hữu Hiên tiên sinh nhủ thầm: Người phái Giang Tương thật giỏi động não, thằng nhỏ này có tiền đồ đấy. Nghĩ vậy, ông cũng làm theo Cố Tư Văn, tranh thủ lúc chạy nhồi đầy thuốc súng rồi bắn xả vào bụi cỏ đang xao động, hai người cùng ra tay, chẳng mấy chốc đã làm dấy lên một biển lửa khói mù mịt, xung quanh lữ lượt vang lên tiếng bụi cỏ xào xạc cùng tiếng ho sặc sụa, tình thế tức thì lật ngược.

Cố Tư Văn chạy về phía một lùm cỏ đang lay động, ném súng Tây đi, lật tay nắm lấy cán thương, vận sức toàn thân giơ thương ngang hông đập tới. Cậu đã tính trước, kẻ học võ thấy chiêu thức quét ngang nhất định sẽ thụp xuống né tránh, người đang ho sặc sụa thường cũng sẽ khom lưng, quạt thương ngang hông như thế vừa khéo đập trúng phần đầu đang cúi. “Bình” một tiếng, quả nhiên có kẻ la lên thảm thiết, ngã gục trước mặt cậu, tay ôm quai hàm lặn lộn dưới đất, xem ra răng đã bị cán thương đập gãy. Cố Tư Văn bước lên bồi thêm một cước vào đầu, khiến tên lính đó ngất lịm, còn hậm hực mắng: “Xem ngươi còn giả thần giả quỷ dọa người nữa thôi.”

Khinh công của Hữu Hiên tiên sinh đã luyện nửa đời, không có chút nào giả trá, ông vút khẩu súng Tây nặng trĩu xuống, nhặt thanh đao nhẹ nhàng linh hoạt lên, đâm chém liên tục như ma quỷ, hề nghe thấy bất cứ tiếng gió lay cỏ động bất thường nào xung quanh, ông đều vung đao chém tới, chẳng mấy chốc, trên đỉnh núi đã la liệt mấy chục cái xác. Dưới sườn dốc núi Tham Lang vẫn không ngớt tiếng nổ ì ì ù ù, hẳn là những tên xạ thủ bỏ chạy trên đường xuống núi giẫm phải địa lôi.

Thoắt chốc, trên đỉnh núi đã mù mịt khói, Hữu Hiên tiên sinh và Cố Tư Văn cũng ho sặc sụa, cả hai gắng nhìn ho càn quét thêm một vòng nữa, tới khi không còn nghe thấy tiếng kẻ khác ho mới thôi. Cố Tư Văn lớn tiếng hỏi: “Đại sư bá, khụ khụ, người không sao chứ?”

Hữu Hiên tiên sinh đã bị khói hun đến nỗi nước mắt nước mũi giàn giụa như con nghien lên cơn vật thuốc, đáp: “Ta... Khụ khụ khụ... Không sao, mau nghĩ cách giúp A Long đi!”

Qua làn sương đen, hai người nhìn lên đài trăm long thấy An Long Nhi mình đầy vết thương đang nhảy lên đập xuống đầu với An Thanh Nguyên, xung quanh An Long Nhi hoa lửa bắn tứ tung, phát ra tiếng leng keng không ngớt, tựa hồ có mấy người đang đồng thời tấn công cậu vậy. An Long Nhi gọi to: “Hai người mau chém đứt rãnh máu dưới đất đi, đừng để máu chảy vào tử huyết nữa.”

Ở phía ngoài, cách đài trăm long chừng bảy trượng, trên nền đất có một cái hồ lớn, đây chính là long mạch tử huyết mà An Long Nhi nói, một hàng ống tre bắc thành con kênh nối từ đáy đài trăm long tới cái hồ, trong hồ, máu đã ngập đến lưng chừng, đang từ từ thấm vào lòng đất, từ dưới hồ, một cơn lốc đỏ rực màu máu bốc lên, nhằm thẳng vào vàng sáng ngũ sắc trên trời, Hữu Hiên tiên sinh vừa nghe An Long Nhi nói dứt câu, liền tung người lao về phía dãy ống tre, vung đao chém xuống, ngay lập tức, từ trên đài trăm long, hai bóng đen cũng nhào tới chém vào lưng Hữu Hiên tiên sinh.

An Long Nhi dốc sức chiến đấu trên đài, tuy ba tay đao ản thân kia không thể một đao chém chết cậu, song tốc độ và lực đao xuất đao đã đủ cầm chân

cậu trên bình đài nhỏ hẹp. Trong một khoảng thời gian vô cùng ngắn ngủi, An Long Nhi đã tận mắt thấy An Thanh Nguyên lách qua khe hở giữa ánh đao bóng kiếm trùng trùng của đôi bên, liên tục giết chết hai đứa bé mà mình không rảnh được khắc nào để cứu viện, lại sợ lỡ làm hại bọn trẻ nên không dám dùng đạo pháp tối cao chấn vỡ đài trăm long, hiện giờ Hữu Hiên tiên sinh đã thu hút hai tay đao đi, An Long Nhi vội chớp cơ hội tấn công An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên này giờ vẫn không hề quan tâm tới trận chiến ngay bên cạnh mình, chỉ chăm chú bước theo canh bộ lần lượt giết từng đứa trẻ một, giờ đã giết được bảy đứa, oán khí tử vong bàng lảng khắp trên đài, y chỉ cần một kiếm cuối cùng giết chết đứa bé trai ở cung Chấn, máu của đồng nam đồng nữ sẽ mang tà lực trăm sát long mạch, lấy đỉnh Phù Dung làm trung tâm, dấy lên một cơn địa chấn long trời lở đất trong vòng trăm dặm quanh đó.

An Long Nhi ý thức được đây là khoảnh khắc cuối cùng, bèn dùng đạo pháp cực nhanh cầm chân tay đao đang ẩn thân chặn giữa cậu và An Thanh Nguyên, đồng thời cắn đầu lưỡi phun ra một ngụm máu, trước mặt cậu hiện lên một gương mặt máu me đầm đìa, thoạt trông đã nhận ra ngay chính là Sơn Đông khoái đao Lục Hữu. Thực ra khi chém giết xông lên đài, tuy không trông thấy đối thủ, song cậu sử dụng đao rất nhanh, xưa nay luôn tự tin vào đạo pháp của mình mà lần này vẫn bị đối phương bám riết, cậu đã đoán rằng đối thủ chính là y.

Lục Hữu vừa hiện thân, tất cả ưu thế đều nghiêng về phía An Long Nhi, cậu nhắm chuẩn hướng Lục Hữu tiến lên vung đao, bèn trầm người xuống, vung Vô Minh đao chém xuống mặt đài trăm long. Uỳnh một tiếng vang trời, An Long Nhi biến mất trước mặt Lục Hữu, chui tuột xuống đáy bình đài, hai chân vừa chạm mặt đất lập tức lún đến dưới vị trí An Thanh Nguyên đang đứng. Một loạt động tác này xảy ra chỉ trong khoảnh khắc giữa một kiếm của An Thanh Nguyên, khi trường kiếm của y chỉ còn cách yết hầu bé trai kia mấy tấc, sàn gỗ dưới chân đột nhiên vỡ tung, một con rồng đen xông ra từ dưới kiếm y, cắn nát thanh kiếm, đôi móng rồng lấp lánh vô vào ngực y.

An Thanh Nguyên chỉ thấy tay tê rần, cả cánh tay lập tức mất hết tri giác, mở mắt ra đã thấy tuyết đen rợp trời, trong làn mưa tuyết, có hàng nghìn luồng sáng đen chém vào y. Y biết An Long Nhi không phải lo lắng gì nữa đã phát ra công lực cực hạn, trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, tất cả đạo pháp võ công không kịp sử dụng đều là đồ bỏ cả. Ý nghĩ chờ chết vừa lóe lên, thân thể y đã bị một luồng sức mạnh cực lớn kéo sang bên, va đổ cả cọc gỗ buộc thân đứa bé, ngã nhào ra ngoài màn sương đen.

Khi y ngẩng lên, chỉ thấy An Long Nhi người đâm đĩa máu giờ đao chặn ngang người, xuống tấn, băng qua miệng hổ, chắn trước mặt đứa bé trai may mắn sống sót, điên cuồng hướng về phía quãng sương máu mà gào thét, vô số thịt vụn bay ra từ đó, Lục Hữu này giờ vẫn sánh vai tác chiến với mình trên đài trăm long đã biến mất không còn tăm tích, một nửa bình đài cũng tan thành tro bụi như thể bị đại pháo oanh tạc.

Tháng trước, An Thanh Nguyên cùng Tể tướng Trại Thượng A tham gia vây công thành Vĩnh An Quảng Tây, tuy đã dùng binh pháp trăm long phá giải binh pháp ngự long của Lục Kiều Kiều, làm tiêu hao sức chiến đấu của quân Thái Bình một đạo, nhưng cuối cùng quân Thái Bình lại từ núi Đại Động phá vây xông ra, còn Trại tướng mà y khó khăn lắm mới tranh thủ được sự ủng hộ lại bị hoàng đế Hàm Phong giáng chức điều tra.

Phải nhìn nhận lại về sức chiến đấu của quân Thái Bình, lại thêm sự bất lợi trên chính trường, An Thanh Nguyên hạ quyết tâm lập tức trở về Quảng Đông chém đứt long mạch mộ tổ họ Hồng, hồng tận diệt khí thiên tử của Hồng Tú Toàn. Chỉ sau khi lấy máu đồng nam đồng nữ khắp nơi huyết tề trời đất, mới có thể nghịch thiên trăm long, song An Long Nhi lại cứu thoát đứa bé trai cuối cùng, khiến trăm long có khả năng thất bại. Có điều chỉ cần đứa bé trai kia còn đó, vàng sáng yêu dị trên trời chưa tan hết, An Thanh Nguyên vẫn còn một tia hy vọng cuối cùng.

An Thanh Nguyên lập tức chập ngón út hai bàn tay lại, đầu ngón cái kẹp chặt đốt giữa ngón giữa, kết thành Sinh Thiên ấn, miệng quát: “Cấp cấp như nam cực luyện hồn tinh quân luật lệnh sắc!” Đây là thuật luyện hồn trong Thiên Sư đạo dùng để đối phó với kẻ địch mạnh, người trúng thuật dù công lực mạnh đến đâu, cũng sẽ bị ép nguyên thần ra khỏi thân thể, khiến thân thể không sao cử động, cho tới khi kẻ thi thuật giải chú hoặc đan khí tiêu tán mới nhập lại được vào thân thể.

An Long Nhi dùng đao khí cực mạnh chém Lục Hữu thành bọt máu, chợt phát hiện bản thân đột nhiên nhảy vọt lên không trung, cậu nhìn quanh, chỉ thấy một bản thân khác đang đứng ngậy ra bên dưới, An Thanh Nguyên đang lao tới phía sau mình, một đòn đánh gãy cây cọc gỗ trời đứa bé trai, rồi kẹp đứa bé xông tới hổ máu tử huyết long mạch. Cậu muốn chạy đến ngăn cản An Thanh Nguyên, song không sao điều khiển được thân thể bên dưới, muốn hét lên gọi Cố Tư Văn, song ngay chính cậu cũng không nghe được tiếng mình. An Long Nhi biết tình thế rất nguy, nguyên thần của bản thân đã rời khỏi thân thể, bị khóa chặt trên không.

Một đao của Hữu Hiên tiên sinh vừa chém đứt rãnh máu, máu bắn tung tóe trên mặt đất chỗ vết chém, hai luồng kinh phong cũng đồng thời ập đến sau lưng ông. Ông chẳng cách nào thu đao lại tự cứu mình, đành thuận thế

xông tới mấy bước, nhảy lên không quay người lại vung đao nhằm thẳng hướng tiếng gió đâm tới. Hai người phe đôi phương đều là tay đao hạng nhất do Lục Hữu ra mặt mời từ Sơn Đông tới, chuyên bảo hộ đài trăm long và phối hợp với Lục Hữu khắc chế Vô Minh đao pháp của An Long Nhi. Kinh công hai bên ngang ngửa nhau, song đao pháp của hai kẻ kia nhanh hơn Hữu Hiên tiên sinh nhiều, trong chớp mắt, hai tên đã liên tiếp chém ra mấy chục đao, Hữu Hiên tiên sinh đỡ trái hở phải, lùi đến rìa dốc núi, nếu còn lui nữa sẽ đập phải trận địa lôi bên dưới, đành phải quyết một trận sống mái với chúng.

Cố Tư Văn không có pháp lực chém giết xông lên bình đài, nhưng đủ sức giải vây cho Hữu Hiên tiên sinh, cậu nhốt mấy khẩu súng đã lên đạn dưới đất, xông tới cạnh chỗ ba người đang hỗn chiến, nổ súng bắn vào một người trong đó. Hai tay đao sau đợt tấn công vừa rồi đã biết Hữu Hiên tiên sinh không phải đối thủ của mình, giờ cũng chẳng cần giằng co với súng Tây làm chi, vừa nghe tiếng súng nổ, cả hai vội né ra, rồi chạy tới truy kích Cố Tư Văn, chỉ đợi cậu bắn hết loạt súng sẽ ung dung chém chết. Song một tiếng nổ long trời đã phá vỡ kế hoạch của chúng, An Long Nhi vận đan khí lên đến mức cực hạn, vung Vô Minh đao chém ra, không chỉ chém Lục Hữu máu thịt tung tóe mà còn phá vỡ một nửa đài trăm long, gỗ vụn sắt vụn văng ra khiến tất cả ngã nhào xuống đất, hai tay đao kia này giờ vẫn quay lưng về phía đài trăm long, trực diện hứng lấy chấn động của đao khí, bị sóng khí đập cho ngất lịm.

Cố Tư Văn chống người dậy, lắc lắc đầu giữ hết đất đá, chợt trông thấy một cảnh tượng kỳ quái, màn sương đen trên đài trăm long đã tan biến, An Long Nhi dờ dẩn đứng trên nửa bình đài còn lại, An Thanh Nguyên lại thuận lợi bắt lấy đứa bé trai từ sau lưng cậu, bé nó lao về phía hồ máu tử huyết long mạch ngay trước mặt mình. Cậu toan ngồi lên, song xương cốt toàn thân như gãy rời, động chỗ nào là đau chỗ đấy, vừa nghiêng răng bò dậy thì đột ngột phun ra một ngụm máu tươi, cả người mềm nhũn lại gục xuống đất. Từ dưới đất nhìn lên, cậu trông thấy từ rìa dốc núi, Hữu Hiên tiên sinh đang vung đao bổ tới An Thanh Nguyên.

Trong mắt An Thanh Nguyên chỉ có tử huyết long mạch, y và đồng liêu đã hy sinh nhiều như thế chỉ vì lần trăm long này, dù chỉ còn một mảy may hy vọng, y cũng không thể bỏ qua. Y ném đứa bé vào hồ máu, tay trái tóm tóc nó kéo giật ra sau, đứa bé ngẩng đầu rít lên the thé trong cổ họng, ngón tay phải An Thanh Nguyên chập lại như kiếm đâm xuống, chỉ mong máu của đồng nam cuối cùng này nhỏ được vào tử huyết, dốc nốt chút cố gắng cuối cùng để hoàn thành việc trăm long.

Đao của Hữu Hiên tiên sinh đã chém tới sau lưng An Thanh Nguyên, y

chưa kịp giết đũa bé đã phải tự cứu mình trước, liền xoay cổ tay phải, kiếm chỉ phát ra kiếm khí mãnh liệt đâm vào ngực Hữu Hiên tiên sinh. Hữu Hiên tiên sinh hự lên, trước ngực bắn ra một vòi máu, cơn đau kịch liệt khiến toàn thân ông run lên, đánh rơi thanh đao xuống đất. Song ông không ngã ngựa ra sau mà tiếp tục nhào vào An Thanh Nguyên, quát lớn một tiếng, ôm cứng y từ phía sau lôi ra khỏi hô máu.

An Thanh Nguyên không sao tưởng tượng nổi ông già râu tóc bạc phơ này lại khỏe đến thế, hai tay y bị Hữu Hiên tiên sinh ghì chặt, lôi xềnh xệch về phía dốc núi, An Thanh Nguyên kinh hoàng nhận ra, Hữu Hiên tiên sinh muốn ôm y lăn xuống trận địa lôi cùng chết. Y muốn dùng đạo pháp giải vây song hai tay không thể kết thành thủ ấn, đành dốc hết sức lực toàn thân, sử ra Phản Cầm nã thủ, ra sức xuống tấn giằng tay ra, gỡ ngón tay phá chiêu.

Hữu Hiên tiên sinh tuy không biết đạo pháp nhưng lại là bậc cao thủ trong quyền thuật, mấy chiêu thức này chẳng nhằm nhò gì với ông. An Thanh Nguyên xuống tấn thì ông cũng xuống tấn; y quay người toan vùng ra, húc đầu, vung chân đều bị Hữu Hiên tiên sinh lần lượt hóa giải, sau cùng ông ôm theo An Thanh Nguyên ngã lăn dưới đất, thét lớn một tiếng, phát lực quán lấy đôi phương cùng lăn xuống núi.

Hữu Hiên tiên sinh tận mắt chứng kiến cuộc chiến giữa An Thanh Nguyên và An Long Nhi, hiểu rằng đó là cảnh giới hạng võ phu bình thường không thể lý giải và chống cự nổi, khi lồng ngực bị kiếm khí xuyên qua, hai mắt ông tối sầm lại, tim gần như ngừng đập, nhưng ông vẫn dựa vào ý chí cực mạnh, giáng cho An Thanh Nguyên một đòn cuối cùng. Ông biết chẳng ai trên đời thoát được cái chết, trong bảy mươi lăm năm sống trên đời, ông đã chiến đấu với triều Thanh mất quá nửa, cuộc đời như vậy khép lại trong máu và lửa sau khi được tận mắt thấy thuật phong thủy tối cao trên thế gian, chính là lựa chọn hoàn mỹ nhất.

An Thanh Nguyên nổi gân xanh đầy mặt, hỏi: “Ngươi là ai?”

“Đồ chó Thanh, tao là tể tướng Hồng môn, Hữu Hiên của Cửu Long đường!” Hữu Hiên tiên sinh vừa nói vừa ôm cứng An Thanh Nguyên kéo về phía dốc núi.

An Thanh Nguyên thều thào: “Ta không phải đồ chó Thanh! Các ngươi muốn phản Thanh phục Minh, các quan lại người Hán chúng ta cũng muốn giành lấy cục thế người Hán nắm quyền trong triều, đôi bên đều nhằm đoạt giang sơn về tay người Hán mà, mau thả ta ra!”

Gân cốt toàn thân Hữu Hiên tiên sinh co rút lại, từ từ siết chặt An Thanh Nguyên, máu tươi nhuộm đầy lưng áo y. Ông rít qua kẽ răng: “Người Hán nhất định sẽ đoạt lại thiên hạ, nhưng quyết không thể để kẻ điên giết trẻ nhỏ của mình, trăm long mạch của mình làm quan của người Hán được!”

An Thanh Nguyên ngã lăn dưới đất, vận sức vào hai chân ưỡn người dậy đề lên Hữu Hiên tiên sinh bên dưới: “Hồng môn phản Thanh hai trăm năm nay vẫn chưa thành công là do thất bại về mặt chiến lược của các người, chỉ biết dấy binh làm loạn mỗi năm khiến dân chúng không thể sống yên... Số người Hán bị các người tạo phản hại chết cũng chẳng ít hơn số bị triều đình giết hại đâu...”

“Có cái chết nhẹ như lông hồng, có cái chết nặng như núi Thái, lúc nước mất nhà tan, kẻ sĩ ôm chí lớn thà rơi đầu làm quý anh hùng còn hơn cúi đầu làm nô tài!”

An Thanh Nguyên nghe đến câu này, hơi thở càng thêm nặng nhọc, vội la lên: “Hữu Hiên, ngươi mới là đồ điên! Trăm họ trong thiên hạ chẳng cần làm anh hùng, họ chỉ muốn sống mà thôi, ngươi chỉ biết đánh trận chứ có hiểu gì đạo trị quốc, định phá hỏng việc lớn của ta ư! Mau buông ta ra!”

Hữu Hiên tiên sinh chẳng buồn nhiều lời với An Thanh Nguyên làm gì cho phí sức, mũi ông phì phì từng đợt, như đang dốc sức, cũng như đang cười khẩy.

Nguyên thần của An Long Nhi bị khóa giữa không trung, trông thấy Hữu Hiên tiên sinh và An Thanh Nguyên liều chết đấu với nhau trên đỉnh núi ngổn ngang xác chết, cũng nghe rõ mồn một từng lời từng chữ họ nói, cậu muốn khóc mà chẳng nhỏ nổi một giọt nước mắt, muốn kêu mà không thốt được ra lời, muốn lao đến kết liễu tính mạng của An Thanh Nguyên, nhưng nguyên thần không ở trong thân thể không thể ra sức, ý thức của cậu đau đớn ghi khắc câu nói của Hữu Hiên tiên sinh: Vì sao không đi chém long mạch của triều Thanh?!

Cố Tư Văn nhìn cách đánh của Hữu Hiên tiên sinh, hiểu rõ ý đồ của ông, nhưng khi cậu cất được giọng khàn khàn gọi đại sư bá thì Hữu Hiên tiên sinh và An Thanh Nguyên đã đồng thời lăn xuống dốc núi, từ đỉnh đến chân núi Tham Lang phát ra hàng tràng tiếng nổ liên tiếp, lửa bốc ngút trời.

Nguyên thần của An Long Nhi lập tức quay về với thân thể, cậu thử vận động tứ chi, thấy tuy mang nhiều vết thương song vẫn có thể cử động như thường, bèn lập tức lao tới dốc núi nơi Hữu Hiên tiên sinh lăn xuống. Từ trên nhìn xuống, núi Tham Lang xanh rì như bị một đao chém xả chính giữa, vết chém sém đen bốc khói mù mịt. Con rung chấn nhẹ cùng tiếng ù ù trong không khí đã ngừng lại, xoáy lốc đỏ lòn nổi liền hố máu và bầu trời cũng tan biến, xem ra Trảm long quyết đã mất hiệu lực, có vẻ sẽ không xảy ra động đất và thiên tai tiếp nữa.

An Long Nhi nôn nóng muốn xuống núi tìm Hữu Hiên tiên sinh, nhưng xung quanh toàn quân Thanh mai phục, cậu trông thấy đã có cánh quân lũ lượt đuổi đến xếp thành một hàng dọc, lần theo con đường an toàn được

đánh dấu tấn công lên núi, xa xa vẫn truyền đến tiếng súng tiếng pháo cùng tiếng chém giết, sau lưng là lục doanh do Kim Lập Đức thống lĩnh. Dù Kim Lập Đức không ra tay, thì chắc gì những quan quân dưới cờ hắn đã không muốn lập công, hiện giờ phải lập tức rời khỏi nơi này. Cậu bèn kéo bé trai bị ném vào hố máu lên mặt đất, kiểm tra thấy mũi miệng vẫn còn hơi thở, mạch tượng bình thường khỏe mạnh, song vạch mí mắt lên lại thấy con người trợn to, hắn là sợ đến hồn phi phách tán, toàn thân mềm nhũn. An Long Nhi nhanh nhẹn cởi cúc áo cổ thẳng bé, vẽ một đạo Hồi hồn phù lên ngực nó, rồi dùng kiếm điểm nhanh vào huyết Quỷ cung dưới mũi, bé trai kia thành linh mở mắt tỉnh dậy, trông thấy trước mặt là một tên lính Thanh mặt sẹo, tóc vàng, toàn thân đầy máu, vội dáo dác nhìn quanh rồi kinh hãi khóc ré lên đòi tìm bố mẹ. An Long Nhi chẳng có thời gian dỗ trẻ con, kéo thẳng bé đến bên cạnh Cố Tư Văn, công họ Cố đang hôn mê dậy, dùng áo buộc sau lưng cho chắc, tay lôi đưa bé khóc ngằn ngặt, men theo con đường máu mà Hữu Hiên tiên sinh lẫn đi, lao xuống núi.

An Long Nhi vừa xuống núi vừa cao giọng gọi Hữu Hiên tiên sinh, con đường máu này cũng không dài hẳn đến chân núi, song không thấy bất cứ tung tích nào của An Thanh Nguyên và Hữu Hiên tiên sinh. Là cả hai đều bị nổ chết, hay vẫn có người sống sót? Nếu Hữu Hiên tiên sinh sống được nhất định sẽ tìm mình, còn nếu An Thanh Nguyên thoát chết, nhất định sẽ chuồn thẳng. An Long Nhi đã bắt đầu thích ứng với cách tác chiến của An Thanh Nguyên, biết được An Thanh Nguyên thường xếp đặt tầng tầng mai phục, liên kết chặt chẽ với nhau, trận thế do y bày ra chắc chắn sẽ có một đường lui an toàn, điểm này rất giống Lục Kiêu Kiêu.

An Long Nhi không dám tính việc sống chết của Hữu Hiên tiên sinh, song đã bói cho An Thanh Nguyên một quẻ, từ quẻ tượng biết được An Thanh Nguyên chẳng những chưa chết, mà đã đi về phía Nam, vượt qua núi Liêm Trinh bị san phẳng đỉnh, chẳng mấy chốc sẽ xuống hồ rồi đi theo đường thủy. An Long Nhi công Cố Tư Văn, tay bế bồng bé trai, gấp rút đuổi theo.

Vượt qua núi Liêm Trinh đi tiếp về hướng Nam chính là huyết Ngũ Xà Hạ Dương mộ tổ nhà họ Hồng, nơi năm xưa cậu cùng Lục Kiêu Kiêu, Jack và các anh hùng Hồng môn giao thủ với phủ Quốc sư lần đầu tiên. Dưới núi là mặt hồ rộng mênh mông, bốn bề bao quanh bởi năm dãy núi hình dáng như năm con rắn dẫn thẳng xuống nước, khói thuốc súng bốc lên mù mịt khắp nơi, bên tai chỉ nghe tiếng thác nước và súng nổ âm âm như sấm, khiến An Long Nhi đương lúc cấp bách chẳng có thời gian cảm khái cũng không sao khống chế được cảm xúc trào lên trong lòng.

Trên bờ hồ hình dạng như vuốt rồng, quân đội Hồng môn đang kịch chiến với quân Thanh, một con thuyền nhỏ nhằm thẳng về phía quân Thanh bên bờ



đôi điện lướt như bay, dù cách đến mấy dặm, không nhìn rõ được người trên thuyền, song An Long Nhi biết rõ kẻ đó chính là An Thanh Nguyên. Cô đuổi nữa cũng không kịp, khi An Long Nhi lao đến bờ hồ thì An Thanh Nguyên đã cập bờ bên kia, quân Thanh cũng lục tục rút lui.

Sinh long khẩu hạ táng Hồng Quốc Du lão gia dưới đáy hồ năm xưa đột nhiên liên tiếp phát nổ, khiến nước và lửa trên mặt hồ đều xộc thẳng lên trời như thể trời long đất lở, dưới ánh mặt trời thỉnh thoảng có mưa to trút xuống, nước hồ văng lên đến nửa dốc núi như sóng lớn ập tới, có thể thấy An Thanh Nguyên đã đặt sẵn trận địa mìn phá huyết, chỉ đợi sau khi trảm long thì hủy huyết. An Long Nhi cũng chẳng thể ngăn nổi thủy lôi liên hoàn quy mô lớn thế này, đành kéo đứa bé, công Cố Tư Văn nấp vào một nơi an toàn.

Cố Tư Văn từ từ tỉnh lại, phát hiện mình bị buộc sau lưng An Long Nhi, trước mắt là huyết Ngũ Xà Hạ Dương trên đỉnh Phù Dung. Cậu yếu ớt hỏi: “Đại sư bá đâu rồi?”

“Vẫn chưa tìm thấy.”

“Ông ấy không chết chứ?”

An Long Nhi ngoảnh bên mặt có vết sẹo về phía Cố Tư Văn: “Người cũng biết xem tướng, thấy khí sắc của Hữu Hiên tiên sinh lúc xuất phát thế nào?”

Cố Tư Văn phều phào đáp: “Ừm, tốt lắm...”

“Vậy không sao đâu.” An Long Nhi xưa nay không biết nói dối, song lần này cậu không nói ra sự thật. Thực ra khi Trảm long quyết khuấy động long thần, sẽ sản sinh ra kết giới âm tà làm nhiễu loạn khí vận ngũ hành trong phạm vi mấy dặm hoặc thậm chí rộng hơn, mệnh vận của bất cứ ai đều có thể chệch khỏi phương hướng ban đầu vì sự phá hoại của kết giới không lồ này, người chưa tới số chết cũng có thể mất mạng dưới hoàn cảnh cực đoan ấy. Giống như mấy chục vạn người trong thành, số mệnh mỗi người mỗi khác, song khi nạn binh đao ập đến, sẽ xảy ra kiếp nạn tàn sát toàn thành, lúc này chỉ cần là người trong thành, bất luận bất tự mệnh vận ra sao, đều khó tránh khỏi tai kiếp.

“An Thanh Nguyên thì sao?” Cố Tư Văn chợt lên tiếng cắt ngang dòng suy nghĩ của An Long Nhi, cậu đáp: “Chạy rồi...”

“Để ta xuống, chúng ta quay lại tìm đại sư bá...” Cố Tư Văn giãy giụa, nhưng cơn đau trên mình lập tức cảnh cáo cậu dù có tụt xuống cũng không sao cử động được.

An Long Nhi bình tĩnh bảo Cố Tư Văn: “Người đừng cử động, giờ ta vẫn còn công được, trước tiên phải tìm các huynh đệ Hồng môn báo tin, để họ cùng tìm Hữu Hiên tiên sinh, sau đó chúng ta về nhà... Hiện giờ trên núi toàn lính Thanh, đợi chúng rút lui, người dưỡng thương khỏe lại, chúng ta sẽ

quay lại tìm.”

Cố Tư Văn gục đầu xuống vai An Long Nhi, hai tay buông thõng, yếu ớt đáp: “Giờ người là đại ca, người nói thế nào thì theo thế.”

An Long Nhi giao đứa bé vừa cứu được cho người của Hồng môn, nhờ họ ra sức tìm giúp cha mẹ nó, nếu không tìm được thì phải nuôi dạy nó thành người. Cậu cũng là trẻ mồ côi nên hiểu rất rõ con người không thể chết dễ dàng như vậy, chỉ cần cho người ta một cơ hội sống, một bát cơm ăn, biết đâu ngày mai đã có thể đứng dậy trở lại, mở ra một đoạn đường sinh mệnh diệu kỳ.

Mấy ngày sau, An Long Nhi và Cố Tư Văn về đến nhà ở Anh Châu, thân thể Cố Tư Văn chỉ bị chấn động bởi đan khí, An Long Nhi giúp cậu băng bó và vận khí chữa trị, chẳng bao lâu đã bình phục. Jack và Sái Nguyệt kể bọn họ nhận được một tin khác từ Hồng môn, quân Thái Bình tại Quảng Tây đã phá vòng vây quanh thành Vĩnh An, khi phá vây còn đặt phục binh ở núi Đại Động, trong một ngày tiêu diệt hơn vạn quân Thanh, sĩ khí quân Thanh giảm sút cực độ, các quan viên đến Quảng Tây dẹp loạn đều bị giáng chức. Hiện giờ quân Thái Bình đã khuếch trương với lực lượng lớn, lại liên tiếp đánh hạ mấy thành, đang chuẩn bị tấn công lên phía Bắc nhằm vào Bắc Kinh, sào huyệt của triều Thanh. Jack bồn chồn đi đi lại lại trong sảnh, kích động bảo An Long Nhi: “Kiều Kiều rời khỏi thành Vĩnh An rồi, Nhi ca vẫn ở trong quân Thái Bình nên chắc cô ấy sẽ không một mình bỏ đi đâu, tôi muốn đi tìm cô ấy, cậu có đi không?”

Cố Tư Văn vừa dùng dao cạo râu, vừa chăm chú lắng nghe tin chiến trận mới nhất, lúc này mới vỗ trán nói: “Thế thì tôi hiểu rồi, con cáo già An Thanh Nguyên mấy năm nay không động đến mộ tổ của Hồng Tú Toàn, là muốn xem xem long huyết thiên tử này có hiệu quả thực không, hiện giờ quân Thái Bình đã phá vây đánh ra khỏi Quảng Tây, hẳn mới biết sợ, vội chạy đến phá huyệt. Mà hồ nước trên đỉnh Phù Dung nổ tung rồi, rốt cuộc đã chém đứt long mạch hay chưa?” Cậu nói dứt lời, mọi người đều đổ dồn ánh mắt vào An Long Nhi.

An Long Nhi cười hì hì: “Phương pháp trăm long của y là do bản thân y tự mò tìm ra, phải dựa theo các loại canh bộ khác nhau để giết tám đứa trẻ, hiện giờ chúng ta đã cứu thoát một đứa, làm rối loạn canh bộ của y, sau cùng cũng không dẫn tới thiên tai khủng khiếp, có lẽ chỉ tính là chém được một nửa? Ta nghĩ thế này, thông qua trận huyết chiến lần này, An Thanh Nguyên đã biết chỉ cần y có hành động ở Quảng Đông, thì Hồng môn và chúng ta đều nhìn vào, y lăn qua dốc núi gài trận địa lôi, dù không chết cũng tróc hết da, trong thời gian ngắn sẽ không nghĩ tới việc trăm long nữa đâu...”

Cố Tư Văn lại nói: “Ai dà, người còn nhớ những lời hắn nói với đại sư bá

không? Hấn nói hấn muốn để người Hán nắm chính sự, đoạt lại giang sơn của người Hán từ nội bộ triều Thanh, thực ra so với sách lược dùng vũ lực trong dân gian lật đổ triều Thanh của Hồng môn chỉ khác nhau về cách làm. Đương nhiên có thể con cáo già ấy nói dối, song nếu hấn nói thật thì trăm long mạch không phải mục đích cuối cùng của hấn, chỉ là khoản cược để hấn ăn nói trong triều mà thôi, thực ra hấn không nhất thiết phải liên tục trăm long.”

“Tôi nhớ ra một việc, có lẽ An Thanh Nguyên không biết.” Tư duy của Jack rất nhanh nhạy, nên anh không hề ngồi xuống, mà cứ đi đi lại lại trong sảnh: “Hồi ở thành Vĩnh An, tôi từng nghe Phùng Vân Sơn nói, bát tự của Hồng Tú Toàn không đủ để trở thành hoàng đế, song cốt yếu là Phùng Vân Sơn ngay từ đầu đã không định vực dậy một vị hoàng đế, y muốn xây dựng một thể chế giống như quốc hội nước Mỹ vậy, chỉ có chế độ quân chủ trên danh nghĩa mà thôi...”

Sái Nguyệt ngồi bên cạnh giơ cánh tay nhỏ nhắn của A Tầm lên, hết lắc sang phải lại lắc sang trái, nói bằng giọng nũng nịu: “Dù bọn xấu xa phá mộ tổ của Hồng Tú Toàn, cũng không đánh bại được quân Thái Bình đâu...” A Tầm chẳng hiểu người lớn nói gì, song thấy Sái Nguyệt lắc lắc tay mình cũng cười như nắc nẻ.

Jack lại lên tiếng: “Tôi nói chính là ý này, quân Thái Bình do quân sư thông lĩnh, Hồng Tú Toàn không phải nhân vật chủ chốt, trước mắt lãnh tụ chủ yếu là Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn, thực ra bên dưới còn các quân sư khác nữa, Hồng Tú Toàn rất ít khi đích thân phát ra mệnh lệnh. Một là An Thanh Nguyên đánh phá đỉnh Phù Dung cũng chẳng ảnh hưởng gì đến quân Thái Bình, hai là nếu y cứ dốc hết tâm trí vào đỉnh Phù Dung, thì có khi đó là mưu kế của Phùng Vân Sơn hòng giữ chân y...”

An Long Nhi cười nói: “Mọi người nói đều có lý cả, có điều An Thanh Nguyên sẽ nhận ra điều này rất nhanh thôi. Linh lực phong thủy có thể phát huy rất nhanh, nếu sau khi trăm long, quân Thái Bình càng đánh càng mạnh, ắt y sẽ nghĩ tới khả năng mọi người vừa nói. Bất kể An Thanh Nguyên là chó săn triều đình hay tự xem mình là vị quan gây ra chính biến đoạt quyền từ nội bộ triều đình, y cũng đều coi quân Thái Bình, Hồng môn và chúng ta là phản tặc, chúng ta không có cái gọi là ‘ngày trời quang mây tạnh’ đâu...”

Cố Tư Văn tiếp lời ngay: “Bởi thế chúng ta nhất định phải giết An Thanh Nguyên...”

“Sai rồi.” Lời An Long Nhi nói khiến tất cả mọi người đổ dồn ánh mắt kinh ngạc vào cậu: “Ha ha, ta muốn xem xem long mạch của triều Thanh một khi bị chém đứt sẽ gây ra kết quả gì, Hữu Hiên tiên sinh cũng muốn thấy điều này đó.”

Sái Nguyệt quan tâm hỏi: “Nhưng người không biết Trảm long quyết kia mà?”

An Long Nhi đáp: “Phải, ngay cả Long quyết ta cũng chưa từng trông thấy, song cô Kiều biết Tầm long quyết và Ngự long quyết, ta lại biết tâm pháp Trảm long quyết, Lô thích cũng nằm trong tay ta, thêm cả vị trí mấy lần trảm long của An Thanh Nguyên, ta nghĩ cô Kiều hoàn toàn có thể đoán ra trong Trảm long quyết viết gì.”

Jack nghe An Long Nhi nói vậy thì mừng rỡ chạy ngay tới bên cạnh khoác vai cậu hỏi: “Cậu cùng tôi đi tìm Kiều Kiều ư?”

An Long Nhi gật đầu cười khiến Jack mừng đến nỗi hôn chụt một cái lên trán cậu. Cố Tư Văn nhìn Sái Nguyệt, nửa hỏi ý, nửa lại như tự nói một mình: “Chúng ta cũng đi cùng chứ.”

Sái Nguyệt cúi xuống nắm hai cánh tay A Tầm, hai người cùng Đại Hoa Bối nhảy nhót một vòng giữa sảnh, vừa nhảy vừa nói: “Chúng ta và A Tầm cùng lên phía Bắc ngắm tuyết rơi nào.”

Cố Tư Văn lập tức bật dậy khỏi ghế, vung dao cạo râu quát lớn: “Được, đợi ông đây tới chém đứt long mạch giống chó Thanh!”

## §4: Nổi dậy ở Thiều Châu

Dòng Trinh Giang phía Đông đổ lại cùng Vũ Giang ngả Tây chảy vào, kẹp lấy bán đảo phủ Thiều Châu hình cá, hợp với nhánh chính của Bắc Giang bắt nguồn từ Quảng Châu tại miệng cá. Từ đây, Bắc Giang bắt đầu cuộc trường chinh ngàn dặm, chảy từ Bắc xuống Nam tỉnh Quảng Đông, khúc sông ở phía Nam lại hợp với Đông Giang, Tây Giang thành Châu Giang chảy ra biển Hoa Đông.

Lục Kiều Kiều chẳng lạ gì điều này, sáu năm trước cô từng phá giải tà cục phong thủy trong nha môn phủ Thiều Châu cho châu quan Phạm Trọng Lương, còn bày cục thế kỳ lạ giúp họ Phạm bắt sống đám tham quan ô lại. Hôm nay, một lần nữa đi trên đường phố Thiều Châu, song tâm trạng cô lại phức tạp khác thường.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đều mặc kỳ bào thanh nhã, ngồi trên xe ngựa lớn của nhà giàu sang, hai chị em Nguyệt Quế Hương Quế vận đồ a hoàn ngồi phía trước, điều khiển cỗ xe thông thả tiến vào thành Thiều Châu. Lục Kiều Kiều vén rèm xe lên nhìn ra ngoài, thấy mực nước sông rất thấp, mặt sông cũng hẹp hơn hẳn khi xưa, thuyền bè qua lại thưa thớt, cũng không có cảm giác vì mặt sông hẹp mà ảnh hưởng đến việc qua lại. Lục Kiều Kiều biết năm nay mưa xuân rất ít, đến hè sẽ có lũ lớn, mùa xuân không gieo được mạ đến hè lũ lại về, vụ mùa hai bên bờ Bắc Giang sẽ gặp cảnh thất bát.

Xe ngựa đến trước nha môn, Lục Kiều Kiều thấy cửa lớn đã rộng hơn khi xưa nhiều, ngoài ra nơi đây còn khác hẳn các nha môn khác, từ cửa chính có thể nhìn thẳng vào công đường nơi châu quan xử án. Điều này do Lục Kiều Kiều kiến nghị với Phạm Trọng Lương năm xưa, mở toang nha môn ra thành cục diện tán tãi, khiến tiền thuế mà châu phủ thu được từ dân đều được chi dùng cho dân, xem ra Phạm Trọng Lương đã làm được. Bên kia đường đối diện nha môn có một bức tường cao, vốn là chiếu bích ở sau nha môn để tụ tài cản sát khí và ngăn dân chúng nhìn vào, song năm xưa Jack đã đề nghị với Phạm Trọng Lương, dời chiếu bích ra mặt phố, biến thành một bức tường bày tỏ, để trăm họ tùy ý đưa ra những phát biểu hữu ích, phê bình nha lại, một con đường rất tốt để quan và dân trao đổi. Giờ đây tường đã được dựng, bên trên dán những bài văn thơ mới tinh, có thể thấy nha môn thường bóc lấy những lời phát biểu của dân chúng đem đọc kỹ, dân chúng cũng thích đưa ra những bình luận mới tại đây.

Trước nha môn có hai nha sai canh cửa, Nguyệt Quế bèn xuống xe cúi đầu cầu kiến, nói mấy câu với nha sai rồi quay lại nói nhỏ vào trong xe: “Thưa Đại tiểu thư Nhị tiểu thư, nha sai nói Phạm đại nhân không có nhà, bảo chúng ta chiều hãy quay lại, nếu không thì cứ chờ ngoài cửa.”

Từ trong rèm xe, một cánh tay nhỏ nhắn thò ra, bỏ hai mẩu bạc vụn vào tay Nguyệt Quế, Nguyệt Quế lại chạy đến trước nha môn cúi đầu chào nha sai. Lục Kiều Kiều vén một góc rèm lên nhìn hai người nói chuyện, thấy nha sai xuôi tay lắc đầu không nhận tiền, chỉ bảo Nguyệt Quế đứng ngoài đợi. Nguyệt Quế nài nỉ một hồi rồi chạy về báo: “Nha sai đại ca nói không cần tiền, Phạm lão gia thực sự đã ra sông thị sát thủy lợi từ sáng sớm rồi, đến trưa mới về ăn cơm.”

Lục Kiều Kiều nhìn Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều cười nói: “Vờ vịt, Mãn Thanh mà còn có hạng quan ấy ư?”

Lục Kiều Kiều cười khỏ: “Người khác thì tôi không dám nói, song nếu là Phạm đại nhân thì có khi thế thật, lát nữa gặp rồi nói.”

Mọi người đánh xe sang bên cạnh đợi chốc lát thì trông thấy mấy thớt ngựa thong thả chạy đến trước nha môn, người ngồi trên ngựa đều mặc áo vải, trong đó có hai người là tri châu phủ Thiệu Châu Phạm Trọng Lương và quan chủ bạc Dương Phổ, cả hai đều gầy gò, Phạm Trọng Lương tóc bạc phơ, đã già hơn khi xưa nhiều, song tinh thần không thua sút năm xưa chút nào, ông nhanh nhẹn nhảy xuống ngựa, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lập tức vén rèm xe nhảy xuống, tiến về phía ông.

Phạm Trọng Lương giao ngựa cho mã quan đã chạy ra đón sẵn, đang định đi vào nha môn thì trông thấy hai cô gái xinh đẹp tiến về phía mình, định thần nhìn lại liền nhận ra một trong hai cô là Lục Kiều Kiều, lập tức tươi cười rảo bước tiến đến, chấp tay chào Lục Kiều Kiều trước: “Thì ra An tiểu thư đến, quả là khách quý.”

Lục Kiều Kiều uyển chuyển tiến lên mấy bước, cùng Hồng Tuyên Kiều nhún mình chúc phúc Phạm Trọng Lương, dịu dàng mà phóng khoáng nói: “Phạm đại nhân vạn phúc, Dương đại nhân vạn phúc, dân nữ Lục Kiều Kiều và chị dọc đường ngang qua đây, chị ấy xưa nay vẫn ngưỡng mộ thanh danh Phạm đại nhân nên chị em chúng tôi cùng tới vấn an ngài.”

Hồng Tuyên Kiều cũng góp lời: “Dân nữ Đại Kiều tham kiến Phạm đại nhân.”

Phạm Trọng Lương cười khà đáp lễ, rồi bảo Lục Kiều Kiều: “An tiểu thư thật có ý tứ, sao lại đổi cả tên đi thế, cái tên này... chắc chắc...”

Lục Kiều Kiều hỏi bằng giọng hơi nũng nịu: “Dung tục lắm đúng không? Đại nhân có thể gọi tôi là Tiểu Kiều.”

“Ha ha ha...” Phạm Trọng Lương ngửa mặt cười phá lên: “Đâu có dung tục, dù gì cũng hay hơn cái tên Tây ban đầu, năm xưa cô vẫn gọi là An Kỳ Nhi đúng không? Ha ha ha...”

Đoạn ông khoanh tay trước ngực, chăm chú nhìn Lục Kiều Kiều như cha

nhìn con gái lâu ngày không gặp: “Ồ, khí sắc của An tiểu thư khác hẳn năm xưa, chẳng những càng lúc càng trẻ ra, mà ấn đường còn sáng rực, quan tinh rất vượng, nếu là đàn ông hẳn đã làm quan đến nhị phẩm, song cô lại là phụ nữ, ai dà, lão phu không biết xem tướng mà, An huynh đệ và Jack tiên sinh có khỏe không?”

Hai người còn đương mãi hàn huyên, song quan chủ bạc Dương Phổ đứng sau lưng Phạm Trọng Lương lại từ từ tắt hẳn nụ cười, cau mày quan sát Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều, cùng cỗ xe ngựa và hai a hoàn của họ, thậm chí nhớ lại cái tên là lạ này, Lục Kiều Kiều là một cái tên rất dễ nhớ, y nhớ mình từng trông thấy nó trên lệnh truy nã. Hiện giờ cô lại dám nói ra tên họ của mình, lẽ nào người trên lệnh truy nã năm ấy không phải là cô? Hay cô gan lớn bằng trời dám đến đây gây hấn ra oai? Từ nụ cười ngại ngùng của Hồng Tuyên Kiều, y đọc thấy bốn chữ: người đến không tốt.

Phạm Trọng Lương nhiệt tình mời hai người vào nhà sau nha môn dùng cơm trưa, Lục Kiều Kiều thấy sáu chiếc đĩa trên bàn toàn những món thanh đạm như cải xanh xào thịt, đậu rán, bèn cười bảo Phạm Trọng Lương: “Hằng ngày ăn uống thế này, tiết kiệm được bao nhiêu bổng lộc của Phạm đại nhân.”

Phạm Trọng Lương rất vui vì bạn cũ đột ngột tới thăm, bèn hồ hởi đáp: “Ha ha, đúng là tiết kiệm được đôi chút, vợ con ở quê cũng phải sống mà. Tường bày tỏ mà Jack tiên sinh kiến nghị rất hữu dụng, mấy năm nay dân chúng đã bày mưu hiến kế trên đó, giải quyết giúp nha môn rất nhiều vấn đề, tôi cũng dựa theo bố cục phong thủy mà An Long Nhi sắp đặt sửa sang lại nha môn, hiện giờ nề nếp nha môn thanh liêm, trăm họ trong phạm vi quản hạt đều được an cư lạc nghiệp, kiến nghị của các vị năm xưa đúng là cái phúc cho muôn dân, nào, lão phu kính cô một chén.”

Mọi người uống hết một tuần rượu, Hồng Tuyên Kiều liền hỏi: “Quê dân nữ hết hạn hán lại lũ lụt, liền mấy năm mùa màng thất bát, chẳng hay thời tiết phủ Thiều Châu ra sao?”

Phạm Trọng Lương lắc đầu đáp: “Cũng thế cả thôi, trước đây mỗi năm phủ Thiều Châu có thể nộp lên triều đình mấy trăm vạn lượng, song vài năm gần đây đều không đầy trăm vạn, thỉnh thoảng còn phải xin triều đình giảm thuế.”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Một dải Thiều Châu núi nhiều ruộng ít, nguồn thu thuế chủ yếu vốn không phải nông nghiệp, dù gặp lúc mất mùa đói kém cũng không ảnh hưởng nhiều chứ?”

Dương Phổ cảm thấy đây không phải vấn đề mà một cô gái nên hỏi, lại thấy Phạm Trọng Lương hoàn toàn không có ý đề phòng, bèn tiếp lời: “Lục tiểu thư am hiểu tình hình quá, đủ sức đảm đương cả chức quan châu này

đây...”

Lục Kiều Kiều che miệng cười: “Dương đại nhân chê cười rồi.”

Dương Phổ lại nói: “Vốn dĩ cả nước chỉ có một cửa thông thương, giao thông hàng hóa giữa nước ngoài và hai miền Nam Bắc nước ta đều bắt nguồn từ Quảng Châu, rồi nhất định phải qua Thiều Châu, thuế quan thu được đương nhiên rất nhiều, song hiện giờ biển Hoa Đông và khu vực gần kinh thành cũng mở cửa quan, việc vận chuyển buôn bán của họ cũng ngày càng phát triển, khách buôn đến Thiều Châu mỗi lúc một ít, nên nông nghiệp lại trở thành nguồn thuế chủ yếu, bởi vậy mỗi trận thiên tai đều là một đòn cực mạnh giáng vào đời sống người dân.”

Hồng Tuyên Kiều vẫn chăm chú quan sát Phạm Trọng Lương và Dương Phổ, đợi Dương Phổ dứt lời, cô liền nói: “Nếu có thiên tai thì báo lên triều đình cũng sẽ có tiền cứu trợ chứ?”

Phạm Trọng Lương cả cười: “Thực không ngờ Đại Kiều Tiểu Kiều đều là kỳ nữ quan tâm đến đại sự quốc gia, nếu các người là đàn ông, lão phu nhất định sẽ tiến cử cả hai ra giúp sức cho đất nước.” Đoạn ông nhấp một ngụm rượu, đằng hắng hai tiếng: “Lúc Đạo Quang gia tại thế, tiền cứu trợ của triều đình còn đến kịp, chỉ cần quan lại không tham ô rút ruột thì trăm họ coi như cũng có bát cơm ăn, giữ được con đường sống. Còn bây giờ hoàng đế Hàm Phong cũng không thể nói là không quản, song mấy năm nay ở Quảng Đông Hồng binh nổi dậy càng lúc càng dôn dập, ngân khố tiết kiệm được phải hao phí nhiều, đằng Quảng Tây còn dấy lên khởi nghĩa Thái Bình, nghe người trong triều nói, chỉ riêng ngân sách dẹp loạn ở Quảng Tây mỗi tháng đã tiêu hao bảy mươi vạn lượng, gần bằng tiền thuế một năm của phủ Thiều Châu, tốn phí như thế, dù các nơi gặp thiên tai báo lên xin tiền, e rằng cũng chẳng cách nào cứu trợ nổi...”

Dương Phổ cũng góp lời: “Bởi vậy hiện giờ chúng tôi chẳng trông mong gì vào thuế quan nữa, chỉ dốc tiền bạc xây đắp chống lũ phòng hạn, giúp địa chủ và nông dân cấy cày cho tốt, dù tiền bạc trong châu nha thiếu hụt, thậm chí hết tiền, vẫn có thể dâng tấu lên triều đình xin giảm thuế, song ít ra phải bảo đảm trong châu phủ có lương thực.”

Hồng Tuyên Kiều nhìn quanh, thấy người hầu kẻ hạ đều đã đi nghỉ trưa, trong sân cũng chẳng có nha sai nào khác đi lại, bèn đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều bung ấm trà lên rót cho mỗi người thêm một tuần trà, khi đặt ấm trà xuống, miệng ấm vừa khéo hướng thẳng vào chén trà của Phạm Trọng Lương, đây là ám hiệu của Hồng môn, ý bảo: nói toạc móng heo ra.

Hồng Tuyên Kiều bèn hỏi: “Phạm đại nhân, ông thấy Hồng binh nguy hại hơn hay quân Thái Bình nguy hại hơn?”



Phạm Trọng Lương lấy làm lạ, không hiểu sao cô gái xinh đẹp này lại hỏi vấn đề kinh người nhường ấy, trái lại Dương Phổ càng lúc càng thêm chắc chắn vào phán đoán của mình, biết rằng trong lời nói của Hồng Tuyên Kiều nhất định có ẩn ý, bèn cướp lời đáp: “Hồng môn đã tạo phản hơn trăm năm nay, Quảng Đông vẫn có thể áp chế, song theo triều đình cấp báo thì quân Thái Bình đã hội quân sáu vạn người, rời khỏi Quảng Tây, nhiều khả năng sẽ tấn công các tỉnh, dựa trên tình huống hiện tại, đương nhiên quân Thái Bình gây họa lớn hơn. Lẽ nào Đại Kiều cũng có cao kiến gì ư?”

Hồng Tuyên Kiều cười nói: “Tôi không biết mới thỉnh giáo Phạm đại nhân chứ, Hồng môn tự cho mình là bề tôi triều trước, họ muốn phản Thanh phục Minh, thực ra là cuộc đấu tranh giữa triều đại cũ và triều đại mới, thiên hạ thay triều đổi đại, chẳng qua đều thắng làm vua thua làm giặc, chẳng có gì là phải trái đúng sai cả; còn quân Thái Bình lại là nông dân tạo phản, ông thấy đó là cái sai của triều đình hay cái sai của nông dân?”

Tim Phạm Trọng Lương đập thình thịch, kinh ngạc nhìn Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều, chủ đề này liên quan đến tội lớn mưu phản, trả lời thế nào cũng sai cả, vấn đề lớn nhất là cô gái xinh đẹp trông như con nhà giàu có kia hỏi như vậy làm gì? Ông còn đang do dự chưa dám đáp ngay thì Dương Phổ đã ung dung hỏi: “Lục tiểu thư, sáu năm trước cô cũng tên Lục Kiều Kiều phải không?”

Lục Kiều Kiều che miệng cười khúc khích, ngả người tựa vào lưng ghế đáp: “Mười năm trước tôi đã tên Lục Kiều Kiều rồi, trí nhớ của Dương đại nhân tốt thật.”

Phạm Trọng Lương vội hỏi Dương Phổ: “Xảy ra chuyện gì vậy?”

Dương Phổ vốn đang ngồi yên đột ngột đứng phắt dậy, cùng lúc tay Lục Kiều Kiều từ dưới bàn cũng rút lên, trong tay đã cầm một khẩu súng lục ổ quay chĩa thẳng vào Dương Phổ. Phạm Trọng Lương sợ đến nỗi ngã ngửa ra sau, Hồng Tuyên Kiều vội bước theo bộ pháp Tam giác mã, nhẹ nhàng lách ra sau lưng Lục Kiều Kiều, chẳng đợi Phạm Trọng Lương chạm đất đã đỡ lấy cả ông lẫn chiếc ghế, đồng thời kê tựa lý đao lên cổ ông.

Phạm Trọng Lương chưa hết hoảng sợ, thất thanh hỏi: “Các người là ai?”

Dương Phổ bình tĩnh trở Lục Kiều Kiều đáp: “Phạm đại nhân, Lục Kiều Kiều chính là tội phạm bị truy nã sáu năm trước vì hành thích mệnh quan triều đình, lần trước đến Thiệu Châu ả giấu tên thật nên chúng ta không phát hiện ra, giờ còn to gan dám ngang nhiên đến nha môn gây hấn.”

Lục Kiều Kiều đặt ngón tay lên môi, cười yếu điệu: “Suýt, nói khê thôi, nếu ngài làm tôi giật mình khẩu súng này sẽ cướp cò đây, ngồi xuống ngồi xuống đi, tôi cũng đặt súng xuống dưới bàn, như thế mọi người chuyện trò

mới tiện.”

Phạm Trọng Lương vội vàng giục Dương Phổ ngồi xuống, mọi người đều trở về chỗ của mình, song bầu không khí đã hoàn toàn thay đổi.

Phạm Trọng Lương thấy cả đao lẫn súng đều xuất hiện trên bàn ăn, biết chẳng còn đường vòng vo, bèn hỏi thẳng: “Lục tiểu thư, cô đùa lão phu dai quá, năm xưa cô mang tội mà vẫn giúp trăm họ Thiều Châu trừ bọn ác ôn chấn chỉnh nha lại, không thu một đồng tiền, có thể thấy cũng là người ôm chí lớn, lão phu xưa nay vẫn đánh giá cô rất cao, không ngờ cô lại đến đây động dao súng, hẳn cô cũng biết lão phu là thư sinh hai bàn tay trắng, rốt cuộc cô muốn gì đây?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Năm xưa tôi giúp đại nhân chấn chỉnh nha lại, có điều hôm nay tôi muốn giúp thiên hạ chấn chỉnh giang sơn, Phạm đại nhân thấy thế nào?”

Dương Phổ nghiêm giọng hỏi: “Các người muốn làm phản ư?”

Hồng Tuyên Kiều ngồi xuống bên cạnh Phạm Trọng Lương, nắm lấy cổ tay ông: “Vị này là nữ tướng quân Lục Kiều Kiều của Thái Bình thiên quốc, còn ta là nữ thừa tướng Hồng Tuyên Kiều.”

Phạm Trọng Lương nghe cô nói quả nhiên giãy giụa kịch liệt, nhưng lại bị Hồng Tuyên Kiều ấn xuống ghế. Trái lại Dương Phổ bình tĩnh đáp: “Hừ hừ, nói ra cũng chẳng sợ người ta cười, tự mình phong quan cho mình, còn muốn đến đây điều võ dương oai, để ta xem hai ả thừa tướng và tướng quân các người có bước ra khỏi nha môn này được không?”

Hồng Tuyên Kiều cũng cười nhạt đáp trả: “Quan chức của người là do ai phong? Người có bản lĩnh tự mình phong quan à? Yêu nhân ngoại tộc phong cho người một chức cửu phẩm nhãi nhép, giúp chúng cai trị người Hán, thu lấy tiền mồ hôi nước mắt của trăm họ, áp bức hương thân phụ lão mình, còn tự cho rằng bản thân tài giỏi lắm, cứ sửa nhặng lên như chó, thể diện mấy nghìn năm nay của con cháu Viêm Hoàng đều bị bọn các người làm mất cả...”

Lục Kiều Kiều thấy Hồng Tuyên Kiều mắng hai vị quan thanh liêm có hơi quá lời, bèn nói: “Chúng ta không có nhiều thời gian đâu, đừng nói vấn đề thể diện nữa, Dương đại nhân cũng đừng khoác lác, trên dưới nha môn này một trăm năm mươi người không ngăn nổi hai phụ nữ bọn tôi đâu. Ông có biết mười vạn quân Thanh vây thành Vĩnh An Quảng Tây không? Chúng tôi vừa từ đó chém giết xông ra, ông bảo chúng tôi có thể chém giết xông ra khỏi nha môn bé xíu này không hả?”

Dương Phổ và Phạm Trọng Lương đưa mắt nhìn nhau, thực ra mật báo từ triều đình vừa nhận được đã đủ chứng minh điều Lục Kiều Kiều và Hồng

Tuyên Kiều nói, thời gian, địa điểm và nhân số mà chỉ đương sự mới biết đều chuẩn xác, cả hai chẳng dám ho he nữa, chỉ đợi Lục Kiều Kiều đưa ra yêu cầu.

Lục Kiều Kiều lại nói tiếp: “Thiên quân muốn đánh đến Bắc Kinh, giết ông chủ của các người, đoạt lại giang sơn của người Hán, cùng hưởng thái bình, song bọn chó Thanh sẽ điều quân ở Quảng Châu lên phía Bắc chi viện, chúng tôi đến đây là muốn chặn đánh cánh quân ấy.”

Phạm Trọng Lương ngờ vực hỏi: “Chỉ mấy người các người ư?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Ha ha, người ngựa tại gò Tẩu Mã phía Bắc thành đông gấp mười lần đại quân trấn thủ Thiệu Châu kia, chị em tôi chỉ là tới thăm lão nhân gia, nếu được thì đòi ông trả nốt món nợ ân tình ông nợ tôi năm ấy, còn bằng không trả thì cứ coi như Lục Kiều Kiều tới tham kiến trước, chúng ta hẹn gặp lại trên tường thành.”

Phạm Trọng Lương và Dương Phổ đều tái mặt: “Các người muốn tấn công thành?”

Hồng Tuyên Kiều gằn giọng nói khễ: “Tự động mở cửa thành và ngân khố nghênh đón Thiên quân, ta bảo đảm sẽ không mảy may làm hại đến dân chúng trong thành, nếu dám có một mũi tên một khẩu súng kháng cự, thì ngày Thiên quân phá thành cũng là lúc các người rơi đầu đó.”

Phạm Trọng Lương đấu tranh tư tưởng dữ dội, cảm thấy cả người từ ngoài vào trong như bị mắc mưa, vừa lạnh vừa ướt, ông dùng tay áo lau mồ hôi lạnh đầm đìa trên trán, nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Không được, các người không thể tiến vào thành, Thiệu Châu là con đường quan trọng nối liền Nam Bắc, một khi quân Thái Bình vào thành, quân Thanh tiến lên phía Bắc ắt cũng phải ngang qua Thiệu Châu, nơi này sẽ khó tránh một trận ác chiến, không bàn đến việc hai phe tử thương, chẳng lẽ trăm họ trong thành tránh được tai ương sao? Huống hồ... ngân khố thu được đều đem nộp thuế lên trên cả, trong kho chẳng có bao nhiêu tiền, lại đều là tiền mồ hôi nước mắt của bách tính dùng để cứu trợ khi khẩn cấp, không chịu nổi họa binh đao như thế đâu...”

Hồng Tuyên Kiều siết cổ tay Phạm Trọng Lương chặt hơn: “Phạm đại nhân thương xót dân chúng, song Thiên quân toàn là dân đói không có nổi bát cơm ăn, số lượng không ít hơn dân chúng trong thành Thiệu Châu, mỗi ngày đều vào sinh ra tử tác chiến với đám chó Thanh, trước mắt Thiên quân chỉ có hai con đường, đánh thắng hoặc là chết, người cho rằng chúng ta sẽ rời khỏi Thiệu Châu như không có chuyện gì ư?”

Dương Phổ giận dữ đập bàn đứng dậy mắng: “Các người bỏ trò đó đi, có giỏi thì gặp lại Dương phổ trên tường thành ấy!”

Phạm Trọng Lương vội quát bảo Dương Phổ câm miệng ngồi xuống, tự trấn tĩnh lại rồi đề nghị với Lục Kiều Kiều: “Lục tiểu thư, cô không đánh vào thành ngay mà tới tìm lão phu nói chuyện trước, chính vì không muốn phát sinh những cái chết vô ích, thế này nhé, tôi rút một vạn lạng trong ngân khố giao cho cô, đổi lại các người lui binh ra ngoài trăm dặm, không làm tổn thương dân chúng vô tội, được không?”

Lục Kiều Kiều lắc đầu đáp: “Chúng tôi tới là muốn ngăn chặn quân Thanh, địa điểm tốt nhất chính là Thiều Châu, nơi này là đất nhà binh tất phải tranh giành cả ngàn năm nay, Phạm đại nhân cũng là người đồng đạo yêu thích phong thủy, hẳn đã dự đoán được năm Nhâm Tý sẽ xảy ra cuộc chiến. Trận chiến này là ý trời, sáu năm trước tôi đã nói với ngài rồi, nếu năm nay không xảy ra trận đánh này thì sát khí dưới đất không có chỗ phát tiết, bốn năm hay tám năm sau, mỗi khi gặp năm thuộc Thủy lại tam hợp với Tý, Thiều Châu sẽ xảy ra chiến tranh ác liệt hơn nữa. Hôm nay chúng tôi chuẩn bị mà đến, chính là tiên lễ hậu binh, binh lính ngày sau kéo tới chưa chắc đã nhẹ nhàng như chị em tôi đâu. Hơn nữa nếu Thiên quân lui lại ngoài trăm dặm như ngài nói, quân Thanh có thể tiến lên phía Bắc theo bất cứ đường nào, há chẳng phải chúng tôi đi uống công một chuyến ư? Được, tôi hiểu tâm ý Phạm đại nhân rồi, giờ tôi cũng cho ngài biết, thành nhất định phải phá, ngân khố toàn bộ phải sung vào Thánh khố, còn trăm họ có thể an cư lạc nghiệp nữa không thì phải trông vào Phạm đại nhân ngài rồi. Tôi sẽ đếm từ một đến mười, xin Phạm đại nhân mau mau quyết định cho.”

Phạm Trọng Lương trợn trừng mắt nhìn Lục Kiều Kiều, ánh mắt Lục Kiều Kiều đảo qua đảo lại giữa hai vị quan, môi khẽ mấp máy, bắt đầu đếm: “Mười, chín, tám, bảy, sáu...”

Cô nhìn Phạm Trọng Lương, thấy ông trầm ngâm, vẻ như bị đả kích nặng nề, một lát lại lắc đầu quày quật, rồi lại cau rúm mày nghĩ ngợi.

“Năm, bốn, ba...” Lục Kiều Kiều dừng lại, nhìn kỹ vào mắt Phạm Trọng Lương, thấy ánh mắt ông không hề dao động, chỉ kinh hoàng nhìn Lục Kiều Kiều vẻ khẩn cầu, đột nhiên cô nhúng mỗi bàn tay một ngón vào cốc trà, bắn nước trà vào hai người, quát lớn: “Trời!” Phạm Trọng Lương và Dương Phổ tức thì cảm thấy cơ thịt toàn thân vừa cứng vừa đau như bị rút gân, không thể cử động hay nói năng được, thì ra đã trúng phải Phược thân chú của Lục Kiều Kiều.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều thu lại dao súng đứng dậy toan đi, Lục Kiều Kiều không ngoài đầu lại, chỉ buông nốt một câu: “Sau hai canh giờ thân chú sẽ hóa giải, nếu không vùng vẫy thì cơ thịt trên người sẽ đỡ đau.”

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều yên ổn rời thành Thiều Châu, cỗ xe

ngựa chẳng nề xóc nảy, dốc hết tốc lực chạy về phía gò Tâu Mã phía Bắc thành. Trên đường đi, Hồng Tuyên Kiều nói: “Phải mau chóng đánh vào thành, khiến lão ta không kịp trở tay, tôi thấy quân giữ thành không quá năm trăm tên, nếu nhanh thì chỉ trong một ngày có thể hạ được.”

Lục Kiều Kiều bầm ngón tay tính toán rồi nói: “Theo lời Phạm đại nhân thì trong ngân khố Thiệu Châu ít nhất cũng có bảy mươi vạn lạng, đủ cho hai ngàn quân ta trấn giữ ở đây hơn nửa năm.”

Hồng Tuyên Kiều bực bội hỏi: “Chẳng phải lão ta nói vừa nộp lên quốc khố rồi đấy ư? Sao còn đến bảy mươi vạn lạng được?”

“Chị không biết rồi, sổ sách kế toán trong nha môn quy định phải có tiền dự trữ, họ không ngu đến nỗi vét sạch ngân khố nộp lên đâu.” Lục Kiều Kiều gấp gấp nói: “Quân Thanh chẳng bao lâu nữa sẽ đến Thiệu Châu nên tấn công nhanh là phải, đánh càng nhanh thì dân chúng trong thành tử thương càng ít, sau khi vào thành phải ra sức vỗ yên dân chúng, tiền mua gạo muối có thể chi từ ngân khố ra, đừng để dân chúng đâm sau lưng chúng ta. Nếu chúng ta không lấy ngân khố thì khi quân Thanh đến cũng vơ vét hết thôi, không cướp thì uổng. Đông vương còn hứa những thành trì tôi hạ được sẽ chia cho tôi một nửa ngân khố kia.”

Đánh thành là việc cả đời Lục Kiều Kiều chưa bao giờ nghĩ đến, hiện giờ mảnh đất trọng địa binh gia Thiệu Châu kia lại đặt ngay trước mặt, khiến cô hết sức hiếu kỳ muốn thử xem năng lực của mình đến đâu. Về đến gò Tâu Mã, cô lập tức dẫn theo hai nghìn nữ binh nhanh chóng áp sát Thiệu Châu, chỉ sau một canh giờ đã chiếm ngay được núi Mạo Tử, một ngọn núi nhỏ phía Bắc, kẹp lấy Vũ Giang và Trinh Giang, từ đó nhìn xuống có thể quan sát cả thành Thiệu Châu.

Lục Kiều Kiều đã thay sang bộ y phục tướng soái đỏ rực, đầu đội mũ rồng vàng, có năm dải tua rủ cả trước lẫn sau, lưng giắt súng tay cầm cờ lệnh năm màu, đứng trước mặt tướng sĩ lần lượt phát lệnh: “Nguyệt Quế Hương Quế nghe lệnh! Mỗi người các người dẫn năm mươi người, mặc thường phục ra ngoài quân phục, chia nhau ngồi thuyền xuôi theo dòng Vũ Giang và Trinh Giang, trà trộn vào miệng cá ở đầu mút phía Nam thành Thiệu Châu, sau khi nghe tiếng súng, quân giữ thành sẽ giảm bớt, các người lập tức xông lên chiếm lấy cửa Nam thành, nếu gặp phải quân Thanh chi viện, không chống đỡ được thì rút lui về phía cửa Bắc. Lập tức xuống núi ngay bây giờ!”

“Hồ Cửu Muội nghe lệnh! Dẫn một ngàn quân trấn thủ núi Mạo Tử, phụ trách phục kích và dự bị tấn công, thuyền bè hai bên bờ sông chỉ cho xuôi không cho ngược dòng, nếu phát hiện có thuyền ngược dòng lập tức nổ pháo bắn chìm, không có tướng lệnh không được xuống núi.”

“Tô Tam Nương nghe lệnh! Người dẫn tám trăm người mai phục ngoài

cửa Bắc thành, ba khắc sau thì tấn công trực diện vào thành, sau khi phá thành, chia một nửa số người ra chiếm lĩnh toàn bộ tường thành, còn người dẫn nửa còn lại đánh vào nha môn, ai không phản kháng thì không được lạm sát, tiến vào rồi sẽ tự có sắp xếp.”

Hồng Tuyên Kiều ghé tai bảo Lục Kiều Kiều: “Chúng ta còn vào thành được ư? Phược thân chú của cô chỉ có hiệu lực hai canh giờ, đến khi hai tên quan ấy nói được, chẳng phải sẽ lập tức đóng cửa thành sao, giờ sắp ba canh giờ rồi.”

Lục Kiều Kiều cắn môi cười xảo quyệt, thần bí nhìn Hồng Tuyên Kiều: “Phược thân chú phải ba canh giờ mới giải được, hiện giờ chúng ta dẫn một trăm người tiến vào thành, phối hợp đánh thành từ bên trong, còn có thể đến trước nha môn xem bọn họ làm sao điều binh khiển tướng.”

Hồng Tuyên Kiều tưởng tượng ra cảnh Phạm Trọng Lương khó khăn lắm mới đếm được đến hai canh giờ, vậy mà người vẫn cứ đờ không thể cử động, không nhìn được cười bảo Lục Kiều Kiều: “Đồ yêu tinh nhà cô, chẳng biết ngày nào sẽ đùa cợt cả trên đầu tôi nữa.”

“Vậy chị phải cẩn thận đấy, chúng ta lên xe vào thành nào.”

Đàn ông trong thành Thiệu Châu đều cảm thấy hôm nay đi đường vui mắt lạ thường, vì trên phố đột nhiên xuất hiện rất nhiều thiếu nữ xinh xắn, không bán nghệ cũng chẳng bán thân, chỉ lượn qua lượn lại trước các tiệm phấn son vải vóc.

Song các cô gái xuất hiện không bao lâu, nha môn liền loạn cả lên, mười mấy quan sai từ bên trong chạy ra, xách chiêng đồng chạy về phía phố lớn ngõ nhỏ bốn hướng, vừa gõ vừa la: “Giặc tóc dài sắp đánh vào thành rồi! Mọi người mau về nhà đóng cửa lại! Giặc tóc dài sắp đánh thành...” Có viên quan sai còn không có chiêng, chỉ cầm nắp vung chậu đồng gõ âm ỉ lớn tiếng thông báo. Trong chốc lát, toàn thành nhôn nháo cả lên, các tiệm trên phố lũ lượt đóng cửa, người đi đường và thương buôn cuống quýt chạy vội về nhà trốn, Lục Kiều Kiều ngồi trên lầu quán trà đối diện nha môn mỉm cười nhìn dòng người ngựa chen chúc nháo nhào.

Sau đó, thấy quân thủ thành bắt đầu ra vào nha môn, họ biết cửa thành đã đóng, bèn mỗi người dẫn theo năm mười nữ binh, chạy tới cửa Nam và Bắc thành chuẩn bị phối hợp trong ngoài mở cửa thành. Lục Kiều Kiều phối hợp với Nguyệt Quế Hương Quế tấn công cửa Nam, trước cửa Nam chính là khởi nguồn của Bắc Giang, giữ chắc nơi này có thể đón lõng mọi cánh quân chi viện đi lên phía Bắc. Lục Kiều Kiều cũng chạy chậm chậm như những người trong thành, bên cạnh cô là đám phu khuân vác tìm mãi không thấy chỗ trốn và dăm ba đứa bé gái. Để khỏi bị chú ý, Lục Kiều Kiều đã nhắc nhở mọi người không được chạy tụ lại thành một đội mấy chục người như lúc hành

quân thao luyện, mà phải tản ra các ngõ phố, hễ nghe thấy tiếng súng thì chạy về phía cửa Nam.

Trước mặt Lục Kiều Kiều là cửa Nam thành, cửa thành đã đóng chặt, bên trên lỗ nhỏ lính Thanh. Sau lưng cô đột nhiên vang lên một tiếng súng, là Tô Tam Nương đã bắt đầu nổ súng từ cửa Bắc đánh vào. Lục Kiều Kiều quay phắt người xé toạc bộ kỳ bào đang mặc ra, để lộ trang phục tướng quân đỏ rực, các cô gái bên cạnh cũng giật tung thường phục đủ màu trên mình ra, chít khăn đỏ lên đầu, một đội nữ binh hùng dũng hiên ngang thình lình xuất hiện trong thành Thiều Châu, Lục Kiều Kiều rút đoản đao ra vung tay hô lớn, mấy chục nữ binh chít khăn đỏ cùng cô chạy về phía cửa Nam thành.

Lục Kiều Kiều còn chưa chạy đến cửa thành thì quân đội của Hương Quế và Nguyệt Quế đã xuất hiện trên đầu thành tấn công lên. Nếu giao chiến cách nhau một bức tường thành, quân Thanh còn có thể bắn mấy phát súng chống đỡ chốc lát, song chúng không ngờ quân Thái Bình lại xuất hiện ngay bên cạnh mình, ngoại trừ mấy viên tướng dũng cảm muốn xông ra ứng chiến, những kẻ khác đa phần đã nhũn chân cúi đầu xin tha. Vì đột tấn công vào cửa Nam thành chậm nửa khắc so với cửa Bắc, nên quân đội ở cửa Nam đều đã bị điều đến cửa Bắc, binh lính trấn giữ ở đây không đầy trăm người, sau khi Lục Kiều Kiều nổ súng bắn hạ mấy viên tướng toan phản kháng, đám quân Thanh mất chỉ huy lập tức tan rã, nữ quân nhanh chóng chiếm được cửa Nam.

Lục Kiều Kiều sai trói hết đám lính Thanh lại, đóng chặt cửa thành, lệnh cho hai trăm nữ binh chuẩn bị chặn đánh quân Thanh từ hai cửa thành Đông và Tây chạy đến. Tô Tam Nương hai mươi mấy tuổi đã dẫn theo hơn ngàn người ngựa Hồng môn tới đầu nhập quân Thái Bình, thường ngày trầm tính ít nói, Lục Kiều Kiều cũng không biết nhiều về quá khứ của cô, song biết được cô từng cầm quân đánh trận, sở trường công thành, nên rất yên tâm đợi Tô Tam Nương xua đám quân Thanh chạy qua cửa Nam.

Thành Thiều Châu chẳng lấy gì làm rộng, Tô Tam Nương tấn công vào, lại có Hồng Tuyên Kiều trong ngoài phối hợp, mấy trăm lính giữ thành làm sao trụ nổi, cửa Bắc thành nhanh chóng bị hạ, sau khi tiếng súng ngớt dần, lập tức quân Thanh ở cửa Bắc theo hai cửa Đông Tây rút lui về phía cửa Nam. Bị Lục Kiều Kiều và Tô Tam Nương hai mặt giáp công, quân Thanh rất sáng suốt lựa chọn đầu hàng, năm trăm lính Thanh chẳng tử thương là bao, đều bị tước khí giới trói thành một chuỗi dài nhốt trong nhà kho. Trời vừa chạng vạng, thành Thiều Châu và hai dòng sông bốn bên bờ đã hoàn toàn nằm dưới quyền kiểm soát của nữ quân. Lục Kiều Kiều lập tức sắp đặt tuyến phòng ngự tại thành Thiều Châu dọc theo tường thành ven sông, tập trung toàn bộ thuyền buôn tại bờ sông dưới thành, còn lệnh cho Tô Tam

Nương kiếm kê hết nha môn và nhà kho, thu xếp ổn thỏa tiền bạc trong kho.

Sau khi toàn quân ăn no nê một bữa mừng phá được thành, Lục Kiều Kiều nghỉ ngơi chốc lát rồi đích thân dắt Nguyệt Quế Hương Quế đến cửa Nam đi tuần. Đây là cửa ngõ phòng thủ mà quân Thái Bình chú trọng nhất, quân Thanh từ Quảng Châu đi lên phía Bắc sẽ giao chiến với nữ quân tại đây đầu tiên. Lục Kiều Kiều bói quẻ đoán ra binh tình, biết được toán chủ lực của quân Thanh chẳng bao lâu nữa sẽ đến đây, hôm nay đánh trận mở màn tốt đẹp, phá thành thuận lợi, không có nghĩa là tác chiến sau này lúc nào cũng suôn sẻ được như vậy, hiện giờ không thể lơ lỏng việc phòng bị một giờ một khắc.

Trên cửa Nam thành treo một hàng đèn lồng đỏ, bên cạnh cắm đầy cờ đỏ nhằm thông báo với quân Thanh, tòa thành trước mặt đã trở thành lãnh địa của quân Thái Bình. Lục Kiều Kiều vai khoác áo choàng, hai tay chấp sau lưng lặng lẽ đứng trên cửa Nam thành, nhìn dòng Bắc Giang chảy xuống phía Nam, thầm chờ đợi khói lửa chiến tranh sắp dấy lên.

Phía đường chân trời chợt xuất hiện một hàng dài những đốm sáng, chính là đuốc soi đường khi đại đội nhân mã hành quân ban đêm, trên mặt sông cũng hiện ra một con thuyền lớn ngược dòng lên phía Bắc, trên thuyền đèn đuốc sáng rực, hẳn là thuyền chở tướng lĩnh, hành quân nghênh ngang thế này ắt là quân Thanh, chúng đi suốt đêm chứng tỏ đã nhận được cấp báo, phải lên phía Bắc chi viện cấp tốc. Hồng Tuyên Kiều đợi những tướng lĩnh chủ đạo tiếp nhận báo cáo xong cũng đến cửa thành Nam xem tình hình thực tế, Lục Kiều Kiều đã sắp xếp một trăm nữ binh lên mười con thuyền nhỏ, sau khi dặn dò một lượt, mấy con thuyền nhỏ cũng chạy như tên bay về phía ngã ba sông.

Đội toán quân Thanh đi đầu trên bờ đến gần ngã ba sông, các nữ binh trên mười con thuyền nhỏ nhất tề nổ súng về phía ánh đuốc sáng rực, cho tới khi đám quân Thanh bờ bên kia náo loạn cả lên, đua nhau dập tắt đuốc, con thuyền lớn đang ngược dòng cũng dừng lại. Lần này chúng nhận được tin thành Thiều Châu đã bị công phá, trong đêm tối không nắm được nội tình đối phương nên quân Thanh quyết định không tiến lên nữa mà dừng tại chỗ đóng trại, đúng như suy đoán.

Dân chúng trong thành cũng nghe thấy tiếng súng trên mặt sông, dù ban ngày nữ quân tấn công vào không hề làm ảnh hưởng đến họ, song đám thương buôn và dân thường đều đã sợ vỡ mật, các nhà trong thành lục tục tắt đèn, trong hộ nào hộ ấy bắt đầu xôn xao náo động.

Sau khi bắn bữa một loạt súng, mười con thuyền nhỏ vội vã từ ngã ba sông chạy về cửa Nam thành, Lục Kiều Kiều miệng ngậm ô mai, nhìn quân Thanh bày trận ở bờ bên kia, lại phái thám tử qua sông thám thính tình hình



suốt đêm, trong lòng đã nghĩ ra mấy cách đối phó.

Quan sát chừng một canh giờ, thấy quân Thanh về cơ bản đã hạ trại xong, Lục Kiều Kiều đang định quay về nha môn, chợt trông thấy dân chúng bắt đầu tụ tập trên những ngõ nhỏ phố lớn trong thành, nhón nháo đòi ra khỏi thành chạy nạn. Hồng Tuyên Kiều vừa cất đặt nữ quân đưa dân chúng về nhà thì Lục Kiều Kiều trông thấy bên cạnh con thuyền lớn của quân Thanh xuất hiện mười chiếc thuyền con đang từ từ tiến về phía thành.

Lục Kiều Kiều thoáng nhìn đã hiểu mười con thuyền này đến thị uy nhằm trả miếng đọat công kích gây rối vừa rồi, điều này có nghĩa là ý chí chiến đấu của quân Thanh đang vượng, nếu không bắn hạ chúng trên mặt sông thì tối nay đừng ai hòng ngủ yên nổi. Cô vội hô lớn: “Ba trăm người mang súng Tây mau lên đầu thành Nam, đánh tan đội thuyền kia cho ta!”

Đội thuyền con của quân Thanh vừa đi vào tầm ngắm của súng Tây, Lục Kiều Kiều liền ra lệnh nổ súng, đây là cách đánh tập trung hỏa lực một đòn chết tươi, có sức uy hiếp cực mạnh. Ba trăm khẩu súng Tây nhất tề nổ vang, không khác nào sấm sét giáng xuống đất bằng, dân chúng trong thành lập tức ré lên kêu khóc ầm ĩ, trên thuyền quân Thanh cũng vang lên những tiếng sắt thép va vào nhau loong coong, đội thuyền vẫn tiếp tục tiến lên phía trước.

Hồng Tuyên Kiều cau mày: “Bọn chúng đã có chuẩn bị rồi, trên thuyền trang bị khiên sắt.”

Lục Kiều Kiều nấp sau ụ tránh tên đáp: “Phải rồi, tới để thị uy mà, con giặc này không thể nuốt trôi được, sáng mai bắt đầu giao chiến, sĩ khí ngày mai trông cả vào lúc này đây. Chuẩn bị đợi chúng cập bờ lại bắn tiếp một loạt súng nữa, để chúng mang đám binh lính tử thương quay về... Toàn quân trên thành chuẩn bị, bắn!”

Ba trăm khẩu súng lại đồng thời khai hỏa, trong thành càng náo động. Sau khi tiếng súng ngừng, trên thuyền quân Thanh đột nhiên có mấy chục binh lính đứng lên, kẻ nào kẻ nấy đều đeo ống tên, tay cầm cung dài, chỉ nghe một giọng nữ trên thuyền phát lệnh, tức thì tiếng bật dây cung vang lên, tên từ thuyền vun vút bắn lên lưng chừng trời, rồi từ trên trời rơi xuống đầu thành rào rào như mưa.

Ụ tránh tên trên tường thành có thể ngăn được mũi tên hòn đạn bay thẳng, song không có mái nên chẳng cách nào chặn được mưa tên trên trời trút xuống, Lục Kiều Kiều kịp thời nhận định được quỹ đạo và hướng bay của trận mưa tên, lập tức hô lớn: “Trên trời có tên đổ xuống, tất cả tản ra.”

Nữ binh đang lấp đạn vào súng không ngờ đến tình huống này, lập tức có mười mấy người nấp sau ụ tránh tên không kịp giờ khiên lên che chắn đã trúng tên ngã xuống. Công phu nữ đạn của Lục Kiều Kiều đã luyện đến cảnh

giới tối cao, những mũi tên vun vút bay đến kia trong mắt cô lại chậm đến mức có thể dùng tay chop lấy, cô nhẹ nhàng lắc đầu tránh tên rồi quay người lách mình đến trước mặt Hồng Tuyên Kiều. Hồng Tuyên Kiều chỉ thấy một vầng hồng thoáng qua trước mắt, Lục Kiều Kiều đã lướt qua mặt mình, chop lấy hai mũi tên dài nhằm vào đầu và lưng cô, Hồng Tuyên Kiều co người tránh, kinh ngạc thốt lên: “Kẻ này là ai nhỉ, binh pháp khá quá.”

Lục Kiều Kiều ném lại một câu: “Tôi biết cô ta là ai.” Đoạn tuột áo choàng trên mình ra, tiện tay nhặt lấy hai tấm khiên mây trên mặt đất, một cái hộ thân, một cái che đầu như che ô, tung người nhảy xuống dưới thành. Mượn sức nâng của khiên mây, Lục Kiều Kiều chao mình trên không như chim, băng qua mặt sông rộng mười mấy trượng, hô lớn: “A Đồ cách cách, Lục Kiều Kiều đến đây!” Lời còn chưa dứt, cô đã vũng vàng đáp xuống con thuyền chỉ huy.

Người trên thành dưới thành đều rộ lên kinh ngạc, quân Thanh trên thuyền càng không sao ngờ được lại có kẻ có thể bay từ đầu thành xuống thuyền mình như chim, vội nhón nháo vung đao múa cung, song không dám bắn Lục Kiều Kiều, sợ làm bị thương người mình. Lục Kiều Kiều vừa đáp xuống thuyền lập tức ném chiếc khiên cầm trong tay phải đi, tay trái giơ khiên che đầu, tay phải rút súng lục ở thắt lưng ra khai hỏa. Trên thuyền con chỉ có chỗ cho người đứng, đám lính Thanh đối mặt với súng đạn chẳng có cách nào tránh né hay trốn chạy, tiếng súng vừa vang, lập tức có bốn năm tên lính Thanh ngã nhào xuống nước, một loạt những hành động tập kích này chỉ diễn ra trong một cái chớp mắt, khi A Đồ cách cách lùi đến đầu thuyền giương cung nhắm chuẩn vào Lục Kiều Kiều thì trông thấy Lục Kiều Kiều đang quỳ giữa thuyền, tay trái lật khiên ra sau che lưng, tay phải giơ súng nhắm thẳng vào mình.

A Đồ cách cách vận khôi giáp kỵ binh, lồng ngực phập phồng, ánh mắt nhìn Lục Kiều Kiều kinh ngạc không kém gì Hồng Tuyên Kiều. Dù đôi bên gặp nhau giữa chiến trường, cô cũng không tin Lục Kiều Kiều sẽ nổ súng với mình, bèn từ từ hạ cung xuống hỏi: “Chị Kiều... sao chị lại ở đây?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Tự tôi lựa chọn đây, còn em sao lại ở đây?”

“Em cũng tự mình lựa chọn thôi, chị ở cùng với A Văn và Long Nhi ư?” Nổi quan tâm của A Đồ cách cách lộ lộ trong lời nói.

Lục Kiều Kiều đáp: “Họ không phải người của Thiên quân, chẳng biết đã trốn đến đâu rồi. Đây là chiến trường, không phải chỗ chơi đâu, em mau về nhà đi.”

“Em muốn gặp A Văn, em biết hắn là người của Hồng môn, em theo cha đi đánh trận, có thể sẽ gặp được hắn.” Giọng A Đồ cách cách mềm hẳn đi, thậm chí còn gần giống nũng nịu, có cảm giác như sắp khóc.

“Phì! Đâu ra cái kiêu tìm chồng như thế này chứ...” Lục Kiều Kiều nhìn quanh, thấy thuyền con của quân Thanh vừa vớt những binh sĩ rớt xuống sông, vừa từ từ khép vòng vây về phía mình, vội nói: “Em đánh giỏi lắm, nhưng chị không thể để em cứ thế mà lui quân được, để một con thuyền lại đây, khi nào gặp Cố Tư Văn, chị sẽ nhận là em đang tìm cậu ta.”

A Đồ cách cách phục sau tám khiên sắt, dịch chuyển một bước về phía trước: “Chị Kiều...”

Lục Kiều Kiều hạ giọng nói: “Được rồi, đừng qua đây, kéo lát nữa em quay lại cũng khó ăn nói, chị sẽ bắn chỉ thiên một phát, em tự nhảy xuống sông nhé.” Vừa dứt lời, cô liền nổ súng, A Đồ cách cách đành nuốt lại một bụng những lời muốn nói cùng một bụng đầy lửa giận, u oán nhìn Lục Kiều Kiều rồi nhắm mắt xoay người, làm bộ như đang tránh đạn, nhảy ùm xuống sông.

Lục Kiều Kiều lập tức vươn tay tóm lấy tám khiên sắt trên thuyền, quát lớn một tiếng, vận khí lao mình xuống nước, mượn lực kéo chiếc thuyền con lật nhào. Trên tường thành phía Nam lại rộ lên một tràng tiếng hoan hô. Một chiếc thuyền con trôi tới cứu, A Đồ cách cách leo lên thuyền, chỉ huy quân Thanh mau chóng rút lui, còn Lục Kiều Kiều lặn một hơi đến bờ sông, đứng trên thềm đá nơi bến sông thành Nam, vung tay phải gào lớn, các nữ binh lập tức phát cờ nổ súng, đồng thanh hô ứng.

Từ trên thành, một sợi dây buông xuống kéo Lục Kiều Kiều lên, các nữ binh kéo màn vải che cho cô thay bộ đồ ướt ra, khoác lại áo choàng. Vừa quay lại, Lục Kiều Kiều đã trông thấy dân chúng trong thành ùa cả ra đường. Dưới ánh lửa, họ lặng lẽ tụ lại, mấy trăm nữ binh thủ thành chĩa đao súng về phía họ, song cả đám người đều lặng phắc, chỉ có tiếng khóc của lũ trẻ không biết sống chết. Lục Kiều Kiều biết sau khi công thành thì không chế dân chúng là mấu chốt của thành bại, giữ thành khó hay dễ phải xem trung dụng được bao nhiêu sức dân, mà muôn năm được lòng dân, ngoại trừ lúc quân đội tiến vào phải giữ quân kỷ nghiêm minh, kịp thời tuyên truyền tôn chỉ của nghĩa quân, còn phải trừng phạt những kẻ không phục tùng. Trước đây, sau khi hạ thành đều do Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn thống lĩnh nam quân chế ngự bách tính, nữ binh chỉ làm vài công tác hậu cần phối hợp, hiện giờ là nữ quân đánh hạ thành, nên xử lý những việc này cũng trở thành một vấn đề lớn.

Lúc ra trận giết địch, phụ nữ có thể sôi sục căm hờn, dũng mãnh không thua gì đàn ông, song đứng trước những người dân tay không tác sắt, họ không tài nào xuống tay nổi.

Lục Kiều Kiều cau mày nhìn xuống dưới thành, thấy mấy nữ tướng đang tản ra các chỗ rao giảng đại nghĩa phản Thanh cho dân chúng, tuyên truyền

rằng quân Thái Bình chiến đấu vì dân, ra sức dẹp yên cơn khủng hoảng của họ. Xa xa, mấy nữ binh đang áp giải một người, rẽ đám đông tiến về phía cửa Nam thành.

Đó là một ông già vận áo dài, đầu tóc bạc phơ, dáng dấp gầy gò bị trói gò lại, trên đầu có một vết thương lớn, mặt đầm đìa máu, loạng choạng chạy tới. Dân chúng trông thấy ông ta đều tránh ra nhường đường, lũ lượt quỳ xuống, một người đàn bà chột gào lên thảm thiết: “Phạm đại nhân”, tức thời tiếng kêu khóc rộ lên.

Phạm Trọng Lương chạy đến dưới cửa Nam thành, ngẩng đầu tìm bóng dáng Lục Kiều Kiều rồi lập tức chủ động chạy lên trên thành. Lục Kiều Kiều trông thấy ông ta, lòng không khỏi chua xót, vội bước lên đỡ lấy Phạm Trọng Lương, gỡ nùi giẻ nhét trong miệng ông ta ra: “Ai đánh ông đến nông nỗi này? Tôi nhất định nghiêm trị kẻ đó.” Phạm Trọng Lương vừa được gỡ miếng giẻ ra, vội quỳ xuống đất nói: “Lục tướng quân, nữ quân của cô kỷ luật rất nghiêm, không có ai đánh tôi cả, là tôi muốn gặp cô nên mới đập đầu xuống đất lấy cái chết uy hiếp, cô đừng trách các tướng sĩ.”

Dân chúng trong thành thấy Phạm Trọng Lương quỳ xuống, cũng nhất loạt quỳ xuống theo.

Lục Kiều Kiều vội đỡ Phạm Trọng Lương dậy, rút dao cắt dây trói cho ông ta: “Phạm đại nhân muốn nói gì?”

Giương mặt Phạm Trọng Lương hẳn rõ nếp nhăn sâu hoắm, trong đôi mắt khô héo thoáng một tia hy vọng, vừa được cởi trói, thân mình ông ta còn đương tê dại, lão đảo đứng không vững, phải dựa vào tường thành, nhìn về phía doanh trại quân Thanh bên kia sông: “Quả nhiên là quân Thanh tiến lên phía Bắc, vừa rồi nghe tiếng súng nổ tôi đã hiểu ngay. Lục tướng quân, các người chống Thanh, nói nào là đại nghĩa dân tộc, quân Thái Bình đánh trận là để thiên hạ được thái bình, kẻ các người muốn đánh là quân Thanh, nhưng cũng không thể đem dân chúng ra làm bia đỡ đạn được... Cô xem những người dân bên dưới kia, hôm qua họ còn sống yên ổn, vậy mà hôm nay đã phải hãi hùng lo lắng, dắt cả nhà chạy nạn, hiện giờ các người không cho họ đi, giữ họ lại có tác dụng gì chứ? Thu thuế ruộng của họ làm quân lương, ép họ dỡ nhà cửa xây công sự, lúc cần thiết thì dùng họ làm bia đỡ đạn, đó là những việc quân Thái Bình muốn làm sao?”

Lục Kiều Kiều nhìn gương mặt đầm đìa máu của Phạm Trọng Lương, bộ râu cũng bị máu nhuộm thành đỏ thẫm, dưới ánh lửa bập bùng toát lên vẻ hiền hậu mà bất lực, song ánh mắt ông không bợn một tia kinh sợ, hết như đã chuẩn bị chết bất cứ lúc nào, chỉ riêng dân chúng dưới thành là không thể chết mà thôi. Lục Kiều Kiều sầm mặt đáp:

“Từ xưa đến nay đánh trận chẳng qua là hạ thành chiếm đất, sau khi phá

thành, chiến thuật tất nhiên là phong tỏa đường ra vào, canh giữ cẩn mật. Thiên quân đánh trận xưa nay không động đến một tơ một hào của dân chúng, chúng tôi từ Quảng Tây đánh đến đây, không hề lấy không một quả trứng gà của dân. Những thôn làng hạ được ở Vĩnh An Quảng Tây, chúng tôi cũng không lạm sát một người dân nào, nếu có người nghèo khô neo đơn, còn tặng gạo tặng tiền; trái lại bọn chó Thanh sau khi truy kích Thiên quân kéo vào làng, trưng dụng ngựa xe lương thực xưa nay không hề trả một xu, còn mượn danh nghĩa diệt giặc cướp mà đốt phá cướp bóc, những chuyện này hẳn Phạm đại nhân cũng từng nghe được trên triều chứ?”

Lục Kiều Kiều ngừng lại, bước đến bên tường thành chỉ xuống dân chúng bên dưới nói: “Mỗi thôn làng chúng tôi đánh hạ đều có dân chúng gia nhập Thiên quân, vì họ không có cơm ăn, bị bọn chó Thanh áp bức đến mức sống không bằng chết. Ông xem những nữ binh này của chúng tôi có ai không sinh ra làm thân trâu ngựa, tìm đường sống trong chỗ chết ở nhà phú hộ, để có bát cơm ăn mà phải tự bán mình, trong nữ quân có không dưới năm trăm người được Hồng thừa tướng đích thân cứu về, vì sao các người thấy Thiên quân lại muốn bỏ chạy? Là vì các người xưa nay quen sống sung sướng, làm sao biết được trong thiên hạ còn bao nhiêu người đang phải chịu khổ. Trận đánh hôm nay không diễn ra ở đây, thì ngày mai sẽ có nhiều nghĩa quân nữa đứng dậy tác chiến, Phạm đại nhân, ông bảo vệ được Thiều Châu một ngày, không bảo vệ được hai ngày đâu!”

Phạm Trọng Lương cất giọng khàn khàn: “Lục tướng quân, phủ Thiều Châu núi nhiều ruộng ít, số hộ tá điền nghèo đứng nhất nhì Quảng Đông. Dân chúng bên dưới đa phần chỉ ăn bữa nay lo bữa mai, tháng hoặc có nhà khá giả song không phải ai cũng là hạng giàu bất nhân, thuế khóa của nha môn mỗi năm đều đem phát đến các nơi để cứu tế nạn dân, chỉ cần không xảy ra chiến tranh làm chết người thì trong phạm vi mấy trăm dặm, một ngày nào đó sẽ vượt qua được thiên tai. Song các người lại khai chiến trong thành Thiều Châu, chẳng mấy chốc sẽ có bao người vô tội tử thương, bọn họ chẳng còn cơ hội được nhìn thấy ngày thiên hạ thái bình nữa. Nếu kẻ chết đi là hạng gian thương làm giàu bất nghĩa, đương nhiên ai nấy đều vui mừng, nhưng cô làm sao biết được người chết không phải những dân thường cả đời hiền hậu, chăm chỉ cần cù? Cô nữ lòng để họ trở thành vật hy sinh khi hai phe giao chiến ư? Hiện giờ họ chỉ muốn chạy nạn, có cản trở gì Thiên quân đâu? Lục tướng quân, tôi muốn hỏi cô một câu này, nếu thả một phần mười dân trong thành đi, có ảnh hưởng gì đến việc tác chiến của Thiên quân không?”

Lục Kiều Kiều đột nhiên quát lên với Phạm Trọng Lương: “Ông bớt giảng lý lẽ với ta đi! Ta bảo có thể cho một phần mười đi, ông sẽ lại hỏi thế hai phần mười có được không chứ gì? Ta nói cho ông biết, không một ai trong

thành được rời khỏi cả. Muốn trách thì trách Thiều Châu các người nằm trên mảnh đất nhà binh ắt phải tranh giành, các người chọn ở lại nơi này, đó chính là vận hạn của các người!”

Phạm Trọng Lương nghe giọng điệu dữ dằn của Lục Kiều Kiều, biết rằng có nói nữa cũng chẳng ích lợi gì, bèn ngoái lại nhìn Lục Kiều Kiều rồi run rẩy trèo lên ụ tránh tên. Lục Kiều Kiều biết ông ta lại định lấy cái chết uy hiếp. Nếu người bình thường nhảy xuống khỏi tường thành, có lẽ mọi người chỉ xúm lại coi náo nhiệt, song Phạm Trọng Lương lại là vị quan thanh liêm đức cao vọng trọng, cứ nhìn khi nãy ông ta bị trói giật cánh khuỷu loạng choạng chạy đến, dân chúng quỳ rạp suốt dọc đường, đủ biết được địa vị người này trong lòng người ở đây, nếu ông ta chết đi, khó tránh dân chúng trong thành nổi dậy.

Lục Kiều Kiều vội tóm lấy cổ áo Phạm Trọng Lương, kéo ông ta từ trên ụ tránh tên ngã nhào xuống đất, đoạn gọi nữ binh bên cạnh trói ông ta lại. Lập tức dân chúng dưới thành nhón nháo cả lên, hết lớp này đến lớp khác xô vào phòng tuyến của nữ binh, muốn xông lên đầu thành. Nữ binh khác với nam binh, ghét nhất phải xô đẩy với đám đông, hễ dân chúng nổi loạn liền tuốt gươm chém ngay, sừng Tây ở tuyến sau cũng lũ lượt chĩa về phía đám đông, dùng trận hình tác chiến đối diện với đám người, hành động này càng khơi dậy lòng căm phẫn của dân chúng.

Phạm Trọng Lương giãy giụa: “Mau thả ta ra! Bằng không sẽ xảy ra chuyện đó!”

Lục Kiều Kiều lập tức cởi trói cho ông ta. Phạm Trọng Lương nhào người trên tường thành, vung tay nói lớn: “Mọi người đừng đánh, quân Thái Bình đều là các chị em chịu khổ chịu nạn, tất cả dừng tay lại đi!”

Ông ta hò hét một hồi lâu, cuối cùng đám dân chúng và nữ binh đang giằng co cũng yên lặng trở lại, song tình thế vẫn hết sức căng thẳng. Phạm Trọng Lương vịn vào lá cờ đỏ chậm rãi đứng thẳng lên trên ụ tránh tên, mồ hôi lẫn máu đã thấm ra khắp người, nói đầy khản thiết và phần uất:

“Lục tướng quân, cô còn chưa hiểu ư? Kẻ được lòng dân thì được thiên hạ! Dù cô có trăm ngàn đạo lý chẳng nữa, cũng làm sao địch nổi lòng dân? Lão phu nợ cô một món ân tình, nhưng không thể đem tính mạng dân chúng toàn thành ra trả được. Cả đời lão phu tiết kiệm chưa được nổi một trăm lạng bạc, chỉ có cái mạng này đem ra trả cô thôi, nếu tôi từ đây nhảy xuống, dân chúng sẽ nổi dậy, các người chưa giao chiến với quân Thanh đã phải chiến đấu với dân chúng trong thành, như vậy là hại các người; song nếu tôi không nhảy xuống thì chẳng còn mặt mũi nào đối diện với người trong thiên hạ nữa, cô bảo lão phu phải làm sao đây? Các người đánh trận xong, tôi cũng chẳng biết còn được bao nhiêu người dân sống nổi, họ chết mất một người,

lão phu lại nợ họ một mạng, trời ơi là trời!”

Dứt lời, Phạm Trọng Lương đấm ngực giậm chân ngẩng lên trời khóc òa, dân chúng dưới thành cũng bật khóc theo.

Lúc này, Hồng Tuyên Kiều chạy đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, ghé tai nói: “Vừa nhận được tin tình báo, phía quân Thanh đều là tinh binh Bát kỳ từ Quảng Châu phái đi, quân số hơn một vạn, chúng ta phải chuẩn bị cho trận đánh ác liệt sắp tới, không thể hao tổn vào việc này được...”

Lục Kiều Kiều nghĩ ngợi một lát rồi nói nhỏ mấy câu vào tai Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều vội gật đầu tỏ vẻ tán đồng.

Lục Kiều Kiều bước tới cạnh Phạm Trọng Lương đỡ ông ta xuống nói khẽ: “Phạm đại nhân vì muôn dân có thể nói là gan óc lầy đất, nếu để ông tự vẫn thì cả đời này Lục Kiều Kiều cũng chẳng thể yên lòng. Chúng ta có thể lui binh, nhưng ông phải nhận lời giúp chúng ta mấy việc.”

Phạm Trọng Lương nghe nói lập tức quỳ sụp xuống trước mặt Lục Kiều Kiều: “Lục tướng quân, chỉ cần bảo vệ được Thiều Châu bình an, lão phu có chết cũng không hối hận, có việc gì tôi giúp được, xin cô cứ nói ra.”

Sáng sớm hôm sau, quân Thanh phát hiện có hơn trăm con thuyền lớn nhỏ đậu ở giữa sông, trên mỗi thuyền đều cắm cờ đỏ, trên tường thành Thiều Châu cũng thấy cờ đỏ bay phấp phới, từ xa nhìn lại còn thấy bóng khăn đỏ đi lại trên tường thành, xem chừng rõ ràng quân đội toàn thành đã bày trận sẵn sàng đón địch. Trải qua một lượt pháo kích, cũng có dăm ba chiếc thuyền bị đánh chìm, những chiếc còn lại đều lùi về bên bờ phía Thiều Châu. Quân Thanh tạm thời không tìm được đủ thuyền lớn để vượt sông tấn công vào thành, bèn ở bờ bên kia đợi thêm một ngày nữa.

Lại qua một ngày, cờ đỏ trên đầu thành đã biến mất, quân Thanh bèn phái thuyền con thử tiếp cận thành thăm dò, bèn được quan lại trong thành tiếp đãi nhiệt tình, bấy giờ mới nghe nói hơn một vạn quân Thái Bình chiều qua đã rút lui, chia binh làm hai đường theo Trinh Giang và Vũ Giang lùi về phía Bắc, quân Thanh lập tức cũng chia binh hai đường đuổi theo.

Phạm Trọng Lương đầu quấn băng trắng cùng Dương Phổ đứng tại cửa Đông thành nhìn cánh quân Thanh đi xa, cả hai đều thở phào nhẹ nhõm. Dương Phổ nói: “Phạm đại nhân, quân đã rút rồi, chỉ tiếc bạc trong kho đều bị vét sạch nhẵn, giặc tóc dài nói thì hay ho lắm, đến cuối cùng vẫn không bỏ được thói giặc cướp.”

Phạm Trọng Lương thả lỏng người ngồi trên đầu thành, khẽ đáp: “Lục Kiều Kiều lấy ba mươi lăm vạn, để lại cho chúng ta ba mươi lăm vạn.”

“Ồ? Chẳng phải lúc trước ngài nói với tổng binh là bạc trong kho đã mất cả rồi ư?”

“Điểm này Lục Kiều Kiều cũng tính trước rồi.” Phạm Trọng Lương thờ dài nói: “Cũng chẳng biết ai là giặc cướp nữa, mấy tên tổng binh tham tướng ấy vừa tới đã đòi chúng ta giao bạc, nếu chúng ta có thì chắc chắn bảy mươi vạn lạng đã bị chúng trưng thu cả rồi, may mà Lục Kiều Kiều đã giúp giấu giùm ba mươi lăm vạn, còn nói có thể đổ tội lên đầu quân Thái Bình, để triều đình miễn thuế hai năm cho phủ Thiệu Châu...”

Dương Phổ trầm ngâm nghĩ ngợi giây lát, rồi lắc đầu phì cười.

Mấy ngày trước, sau khi bàn bạc sách lược lui quân với Phạm Trọng Lương, Lục Kiều Kiều bận rộn suốt đêm bố trí hơn trăm chiếc thuyền không ở giữa sông, rồi nghỉ ngơi trong thành một buổi tối, sáng sớm hôm sau toàn quân lập tức rút lui, chỉ để lại cờ đỏ trên đầu thành. Phạm Trọng Lương cất đặt một nhóm dân thường chít khăn đỏ trên đầu giả làm quân Thái Bình đi lại trên thành, lại sắp xếp một nhóm người khác, đợi sau khi quân Thanh bắn pháo vào mấy chiếc thuyền không trên dòng Bắc Giang thì kéo những con thuyền còn lại về dưới thành, làm ra vẻ quân Thái Bình vẫn còn đóng giữ trong thành. Nữ quân rút đi tròn một ngày, họ mới gỡ cờ đỏ trên thành xuống, để quân Bát Kỳ vào thành. Lúc này, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đã dẫn nữ quân rút đi theo hướng Tây Bắc.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cùng ngồi trong xe ngựa, Hồng Tuyên Kiều hỏi: “Ba mươi lăm vạn lạng bạc kia tính thế nào đây? Là phần Đông vương hứa chia cho cô sau khi phá thành đúng không?”

Lục Kiều Kiều soi gương thờ ơ đáp: “Chị có muốn tôi thu phí trước không?”

Hồng Tuyên Kiều ghé sát lại trước mặt Lục Kiều Kiều, nhìn kỹ gương mặt cô: “Nêu cô nuốt cả thì nhiều quá, hỏi trước cầu mưa cô chỉ ra giá một vạn lượng thôi mà.”

“Chị nói thế không đúng rồi, bây giờ Đông vương không có tiền mặt, nếu tính lãi hằng ngày thì ra ba mươi lăm vạn lượng chẳng lạ.” Ánh mắt Lục Kiều Kiều nãy giờ vẫn không rời tấm gương nhỏ: “Hình như tôi càng lúc càng trẻ ra thì phải...”

Hồng Tuyên Kiều cười ngất: “Cô lợi hại nhất rồi, sau khi võ công đại tiến, còn trở thành yêu tinh già.”

“Chỉ là...” Lục Kiều Kiều nhìn bóng thương thân, sờ lên gương mặt trái xoan nõn nà của mình.

Hồng Tuyên Kiều lại hỏi: “À, cô nói xem một vạn quân Thanh kia liệu có chia binh hai đường không?”

Lục Kiều Kiều nói chắc như đinh đóng cột: “Nhất định rồi, việc ông già họ Phạm đã nhận lời thì chắc chắn làm được, có điều tôi cũng chẳng tin ông



ta nên đã bói một quẻ, không việc gì đâu. Ông ta nói dối một câu mà giảm được một nửa truy binh cho chúng ta, cũng là công đức to bằng trời rồi. Giờ tôi chỉ sợ quân Thanh đuổi không kịp ta thôi.”

“Hai ngàn người đấu với năm ngàn người, cũng không phải vấn đề lớn.” Hồng Tuyên Kiều cầm lấy tấm gương con trong tay Lục Kiều Kiều, vừa soi vừa nói: “Phía trước sắp tiến vào núi rồi, trước tiên phải qua Cửu Lũng Thập Bát Than, nơi đó núi cao nước xiết, có cần đặt mai phục không?”

Lục Kiều Kiều cũng đang có ý này, bèn thoải mái đáp: “Được thôi, bằng không chúng cũng chẳng có bụng dạ nào đuổi theo.”

## §5: Ròng lọng kiếm

Địa hình vùng núi phía Bắc Quảng Đông rất giống vùng núi ở Quảng Tây, nên quân Thái Bình vốn quen dã chiến ở Quảng Tây có ưu thế lớn. Từ Thiều Châu theo dòng Vũ Giang đi về phía Tây Bắc, chẳng mấy chốc sẽ lọt vào dãy núi Dao, Vũ Giang quanh co uốn lượn ở đây, tạo thành vô số dòng chảy xiết và ghềnh thác hiểm trở, buộc quân Thanh phải bỏ thuyền đi bộ, lần theo đường núi truy kích. Dọc đường, nữ quân cứ đi thông thả, liên tục huy động các toán quân nhỏ đặt gỗ lăn đá rơi tên độc cạm bẫy, dùng đủ mọi chiêu thức kỳ quặc phục kích dồn dập, khiến quân Thanh thương vong nặng nề, mệt mỏi khôn xiết. Quân Thanh vừa đuổi theo vừa bị tấn công, chưa kịp trông thấy đối thủ đã thua trận, cứ tiếp tục đánh như thế, e rằng chưa ra khỏi tỉnh Quảng Đông đã bị tiêu diệt toàn quân, bởi vậy việc cấp bách hiện giờ là phải mau mau đuổi kịp cánh chủ lực của quân Thái Bình để quyết chiến.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cũng ý thức được tâm thế của quân Thanh, đối thủ càng muốn đánh nhanh thì họ càng không để đối thủ thỏa nguyện, khi tính toán thấy sĩ khí và sức chiến đấu của quân Thanh đã tiêu hao đến mức có thể giao tranh chính diện, họ mới quyết định chọn một trận địa có thể cố thủ, dẫn dụ cánh quân chi viện này tới rồi diệt sạch, đương nhiên nhiệm vụ chọn trận địa do Lục Kiều Kiều đảm nhận.

Hồng Tuyên Kiều lãnh đạo quân lính mai phục giữa núi cao nước xiết của Cử Lũng Thập Bát Than, Lục Kiều Kiều dẫn tiên đội gấp rút tiến lên. Nguyệt Quế Hương Quế và Lục Kiều Kiều cưỡi ngựa đi đầu đoàn quân, từ miệng những tướng lĩnh khác, họ đã biết Lục Kiều Kiều thường đem thuật phong thủy áp dụng vào chiến trận nên lúc này cũng ríu rít bàn luận chuyện này với cô.

Hương Quế nhỏ tuổi lắm lời hơn, hỏi Lục Kiều Kiều đi giữa: “Lục tướng quân, có phải bây giờ chúng ta đang đi theo long mạch không?”

Lục Kiều Kiều cầm một trái ớt đỏ rực, nhân nha dùng răng cắn nhấm từng tí một, xuýt xoa hít vào một hơi khí lạnh: “Giờ thì không.”

“Lúc ở Quảng Tây, nghe nói cô đi ngược lại long mạch mà tấn công, sao lần này không làm thế?”

“Xuýt... Lần trước là phá vây, lần này là dẫn dụ để tấn công, chiến lược khác nhau thì thuật phong thủy áp dụng cũng khác nhau, giống như con người muốn nhiều tiền hay đông con, lại phải dùng những chiêu thức phong thủy khác nhau đó...”

Nguyệt Quế nhìn gương mặt đỏ lựng lên vì cay của Lục Kiều Kiều, hỏi: “Lục tướng quân thích ăn cay ư?”

“Xuyt... Cũng bình thường, hồi xưa tôi hút thuốc phiện, sau này mới cai, song để lại cái tật là miệng không thể nào ngời, hễ nhặt miệng là khó chịu, trước đây có xì gà hút tạm còn đỡ, hiện giờ ngay ô mai cũng hết, đành phải ăn ớt... Đúng rồi, khi nào đến thị trấn, nhớ mua hộ tôi mấy gói ô mai khô.”

Hương Quế cũng chen vào hỏi: “Nếu cả ớt cũng không có thì ăn dùm muối được không?”

Lục Kiều Kiều phun miếng ớt ra, mắng: “Phì, cô muốn mẶn chết tôi à, mẶn thì không được!”

Hai chị em Nguyệt Quế Hương Quế và các nữ binh quanh đó nghe Lục Kiều Kiều nói vậy đều bật cười, Hương Quế lại hỏi: “Bước tiếp theo chúng ta làm gì đây?”

“Tìm một nơi giao chiến với bọn chó Thanh, giữ chân chúng ở Quảng Đông.”

“Giờ chẳng phải ta vẫn liên tục phục kích chúng trong núi đây ư?” Nguyệt Quế ngạc nhiên hỏi.

Lục Kiều Kiều tay vẫn cầm quả ớt, đáp: “Phục kích trên đường mòn thế này chỉ tiêu diệt được quân tiên phong của chúng thôi, sao đánh tan được quân chủ lực, huống hồ núi Dao có rộng đến mấy chẳng nữa, cũng chỉ đi mấy ngày là hết, sau khi ra khỏi núi, bọn chó Thanh sẽ đuổi riết hơn, nếu để chúng bắt kịp mới đánh thì chúng ta lại thành ra bị động, có hiệu không?”

Hương Quế vỗ tay đồm độp nắc nỏ: “Lục tướng quân lợi hại quá, nhất cử nhất động của bọn chó Thanh đều bị cô đoán được cả.” Các nữ binh cũng rộ lên phụ họa, trong tiếng tán dương bá phục, Lục Kiều Kiều tươi cười đưa quả ớt vào miệng, cắn một miếng thật to.

“Á...” Thình lình cô thét lên đau đớn, mọi người vội xúm vào hỏi: “Lục tướng quân, xảy ra chuyện gì thế?”

Lục Kiều Kiều lè lưỡi thở hổn hển: “Chết mất... Ăn phải quả cay quá, cho tôi xin ít nước nhanh lên.”

Nguyệt Quế đưa cho cô một bình nước, miệng nhắc: “Uống vào còn cay hơn đây.” Song Lục Kiều Kiều đã đón lấy dốc vào miệng, mọi người thấy cô uống nước xong còn nhăn nhó hơn, đều rất thông cảm. Hai mắt Lục Kiều Kiều ầng ậng nước, mặt đỏ bừng lên, qua màn nước mắt, cô trông thấy thung lũng trước mặt bỗng rộng hẳn ra, Vũ Giang bên cạnh vẫn là chín khúc liên hoàn, song hai bên bờ lại hiện ra một dải đất bằng rộng lớn, bên bờ Đông còn có một thị trấn nhỏ, sau trấn là một ngọn núi sừng sững cao ngất, sườn núi dốc đứng hết như một bức tường, không hề có đường lên, có điều Lục Kiều Kiều biết đây là ảo ảnh, trong thiên hạ chẳng có ngọn núi nào không leo lên được.

Các nữ binh cũng trông thấy cảnh tượng kỳ lạ trước mắt, Nguyệt Quế mừng rỡ buột miệng: “Chúng ta ra khỏi núi Dao rồi.”

Lục Kiều Kiều chỉ tay về phía thị trấn nhỏ dưới núi, nheo mắt lại nói không ra lời. Hương Quế liền hỏi: “Lục tướng quân muốn dựng trại ở đây ư?”

Lục Kiều Kiều thồn thức đáp: “Không phải chúng ta, đây là chỗ bọn chó Thanh dựng trại, chúng ta phải dựng trại phía trên kia.” Dứt lời cô chĩa ngón tay lên trên, mọi người đều ngẩng đầu trông, thấy một con gà đá thiên nhiên rất lớn nằm trên vách núi dốc đứng không có đường lên.

Hương Quế nói: “Chúng ta thật tốt với bọn chó Thanh quá, còn tìm luôn chỗ dựng trại hộ chúng nữa.”

Lục Kiều Kiều cuối cùng đã thấy đỡ cay, hỏn hển tiếp lời: “Cô không tìm nơi đóng quân cho chúng, sao chúng an tâm ở lại đây được.”

Lục Kiều Kiều dắt theo mấy người đi xem xét khắp trên dưới núi một vòng, cảnh tượng nhìn thấy trong núi còn khiến họ rúng động hơn lúc nhìn từ xa, thì ra đằng sau vách núi dựng đứng cao mấy trăm thước này còn có một vách núi khác, nhìn ngang trông như chiếc bình phong song nhìn nghiêng lại như cây cột trụ, càng giống một thanh kiếm khổng lồ chém ngang quần thể núi. Dưới chân núi có đường mòn đi lên, đứng phía trên có thể nhìn bao quát cả dòng Vũ Giang và thôn làng bên dưới. Đường lên núi rất hiểm trở, có thể hình dung là một người giữ ải, vạn người đừng hòng qua, đủ thấy ai chiếm được mỏm núi này trước, kẻ đó sẽ nắm được con đường giao thông giữa Quảng Đông và Hồ Nam.

Vừa leo xuống núi, Lục Kiều Kiều lập tức chỉ huy nữ quân mau chóng chiếm lĩnh thôn làng bên dưới. Dân cư trong làng thưa thớt chưa đầy một trăm hộ, mấy hội quán cao rộng đều đã cháy đen, chỉ còn tường đổ vách nghiêng, song nhìn bao nhiêu chỗ trống trong quán, cũng đủ thấy nơi này từng một thời thịnh vượng. Hỏi han dân chúng, họ biết được nơi này tên là trấn Bình Thạch, ngọn núi sau trấn vì có con gà đá khổng lồ trên đỉnh mà thành tên, gọi là núi Kim Kê; vách núi hình dạng như thanh kiếm ẩn phía sau tương truyền là hóa thân của rồng đục, được gọi là đỉnh Nhất Tự.

Lục Kiều Kiều nóng lòng mở chiến trường mới, song cô vẫn nhớ Phạm Trọng Lương từng rất cổ bồng hòng bảo mình: “Kẻ được lòng dân thì được thiên hạ”, hai quân giao chiến, không thể biến dân chúng thành kẻ bị hại. Bèn sai binh lính đi trước phát cho mỗi hộ gia đình một trăm lạng bạc tiền trợ cấp, thông báo với họ nơi này sắp xảy ra giao tranh, bảo họ lập tức di dời ngay, tìm một nơi khác an cư lạc nghiệp. Món tiền ấy đủ để một gia đình nông dân sống năm năm thậm chí lâu hơn, mua mười mấy mẫu đất hoặc mở một cửa tiệm kiếm sống cũng không thành vấn đề, một số hộ nhận tiền liền

đi ngay, song cũng có những hộ vì đủ các nguyên nhân mà không muốn đi. Đối với những người khăng khăng không muốn đi, Lục Kiều Kiều cũng chẳng quản được, nói như cô thì đường là do mình chọn, đã được người ta phát tiền, chỉ cho đường sống mà không chịu đi, thôi đành mặc họ nghe theo mệnh trời vậy.

Lục Kiều Kiều thu mua đủ lương thực trong trấn Bình Thạch, dẫn tiền quân lên núi Kim Kê dựng trại xong xuôi, mới thấy lính canh đưa Hồng Tuyên Kiều hỏi hỏi lên núi. Nhìn Hồng Tuyên Kiều mũ áo xộc xệch, mình đầy bụi đất, đủ thấy dọc đường đã phải xông pha chiến đấu vất vả. Lục Kiều Kiều dang hai tay chạy về phía Hồng Tuyên Kiều, ôm chầm lấy cô: “Chị vất vả quá, các chị em vẫn ổn cả chứ? Có thương vong không?”

Gương mặt mệt mỏi của Hồng Tuyên Kiều đầy vẻ tự tin, cô giật tấm khăn đỏ trên đầu xuống, để mái tóc dài bay tung trong gió núi, vừa thờ vừa vui vẻ đáp lời: “Mọi người ổn cả, tôi dẫn hết bọn họ về rồi, chúng ta thắng liên tiếp, bọn chó Thanh ít nhất cũng bị diệt mất tám trăm tên... Ồ, chỗ này cô chọn đẹp đấy, phong thủy thế nào?”

Lục Kiều Kiều mím môi cười, nói qua kẽ răng: “Hừ hừ, có lẽ là kém nhất thiên hạ.”

“Sao lại thế, mau nói cho tôi đi.”

“Chị có mệt không?”

“Không mệt.”

“Vậy chúng ta lên đỉnh Nhất Tự đi.” Đoạn Lục Kiều Kiều kéo Hồng Tuyên Kiều từ doanh trại trên núi chạy xuống, rồi lại trèo lên vách tường thiên nhiên cao mấy trăm thước kia.

Có một con đường dẫn thẳng lên đỉnh núi dài chừng một dặm, song rộng chưa đầy hai trượng, chỗ hẹp nhất chỉ có một trượng. Nếu ở dưới đất thì đường rộng một trượng có thể nhắm mắt chạy ào qua, nhưng trên đỉnh núi cheo leo thế này, kẻ nhút nhát có khi còn chẳng có gan bò. Hai người tay nắm tay đi trên ngọn đao không lồ, hai bên bờ đều là vực thẳm dựng đứng, bốn bề quanh vực lại có vách đứng bao quanh, họ thông thả lên đến đỉnh Nhất Tự, thấy cả trấn Bình Thạch và dòng Vũ Giang đều thu vào tầm mắt.

“Chị nhìn mà xem, trấn Bình Thạch dựa vào núi Kim Kê, song núi Kim Kê lại là nơi hiểm yếu, vách núi dựng đứng, hình thế dựa núi tuột xuống này là đại kỵ trong phong thủy, khiến trấn này không sinh sôi đông đúc được, hễ hưng vượng lên một chút sẽ xảy ra tai họa dẫn tới tử thương.”

Hồng Tuyên Kiều trở dòng Vũ Giang bên ngoài trấn Bình Thạch hỏi: “Kiều Kiều, tôi từng nghe cô nói nơi nào có sông chảy qua phía trước thì dễ phát tài, chỗ này không vượng nhân khẩu, ít ra cũng được vượng tài chứ?”

Lục Kiều Kiều đứng trên đỉnh núi cao chót vót, phóng mắt nhìn ra tận chân trời, hít sâu một hơi, rồi lại móc một quả ớt nhỏ trong ngực áo ra, cắn từng mẩu một, vừa nhấm nháp vừa thâm trầm đáp: “Lý thuyết là vậy, nhưng phong thủy đâu có đơn giản thế. Trước cửa có nước chảy qua, song dòng nước phải trong, chảy chậm, mới tiện cho thuyền bè qua lại và con người sử dụng. Chì cứ nghĩ mà xem, nếu Vũ Giang và Trinh Giang trước phủ Thiều Châu chảy nhanh như tên bắn, thuyền vừa hạ thủy đã bị đẩy về phía hạ du thì còn ai dám đến chỗ lão già họ Phạm ấy làm ăn buôn bán nữa.”

Hồng Tuyên Kiều gật đầu: “Ừ nhỉ, có lý lắm, dòng Vũ Giang bên dưới quả nhiên chảy xiết hơn đàng Thiều Châu nhiều.”

Lục Kiều Kiều xòe tay ra mời Hồng Tuyên Kiều: “Có chín có xanh, chị muốn ăn không?” Hồng Tuyên Kiều là người Quảng Đông, sợ nhất ăn cay, lập tức lắc đầu quày quậy. Lục Kiều Kiều thu lại nắm ớt nói: “Hương Quế lại quên mua ô mai cho tôi... Có điều đây không phải vấn đề, nước từ trên núi đổ xuống chảy xiết chẳng qua chỉ khiến đời sống dân chúng hơi quá yên ả thôi, có phong cảnh đẹp nhường này thì nghèo một chút cũng chẳng có gì đáng buồn, vấn đề ở chỗ đây là nơi sẽ xảy ra giao tranh, phong cảnh đẹp đến đâu chẳng nữa cũng không hợp để ở.”

“Dựa vào đâu mà nhìn ra được điểm này?”

Lục Kiều Kiều áo đỏ bay bay, trở tay xuống đất, trông như một nàng tiên bé nhỏ đứng trên không chỉ tay máng mỏ con rồng lớn: “Vấn đề nằm ngay dưới chân chúng ta đây, đỉnh Nhất Tự này hết một ngọn đao dựng thẳng giữa núi, dân bản xứ kể, nơi này khi trước còn một cái tên khác, gọi là đỉnh Long Đầu, họ cho rằng đó là một con rồng đục, vì nhìn trộm tiên nữ thay áo nên bị Nam Cực tiên ông trấn tại đây.”

Hồng Tuyên Kiều đến muộn, không được nghe kể truyền thuyết này, bèn cười nói: “Ha ha, không ngờ chúng ta đang giẫm lên thân thể một con rồng háo sắc.”

“Rất háo sắc, nhưng như thế càng thể hiện bản sắc của rồng đục.” Lục Kiều Kiều giải thích: “Âm dương hòa hợp đục cái giao hòa là đạo lý lớn trong trời đất, nếu đàn ông chẳng ngó ngang gì đến đàn bà thì... hì hì...” Hồng Tuyên Kiều vội cắt ngang tràng cười mờ ám của cô: “Cô giảng phong thủy đi, đừng nói chuyện nam nữ nữa.”

“Ừm, nói theo phong thủy thì, long mạch thấp và to là cái, cao và mảnh là đục, cao mảnh đến cực điểm sẽ thành đỉnh núi dựng đứng chọc trời như đao thế này. Người dưới trần đâu phải bỗng dưng đặt ra truyền thuyết rồng đục nhìn trộm mỹ nhân thay đồ, rõ ràng là thời xưa từng có phong thủy sư đi ngang qua xem phong thủy, đưa ra kết luận, song truyền qua bao đời, chuyện phong thủy lại thành ra phong tục. Âm dương lên đến tột cùng sẽ sản sinh ra

sát khí, khẩu quyết phong thủy xưa từng nói: ‘Chớ tìm rồng lưng kiếm, sát sư sẵn ở trong’, dưới chân ta chính là rồng lưng kiếm, trước mắt là đất sát sư...”

Hồng Tuyên Kiều kinh ngạc nhìn Lục Kiều Kiều: “Thật ư? Người xưa đã có nhận xét về dạng núi này rồi sao?”

Lục Kiều Kiều chấp tay sau lưng, uốn ngực đứng thẳng, quay lại nhìn Hồng Tuyên Kiều đáp: “Con người sống trên đời chẳng qua chỉ vồn vện mấy chục năm, song sông núi đất đai ngàn năm chẳng cạn vạn năm chẳng dời, trong thiên hạ có phong thủy ở đâu mà người xưa chưa xem qua? Nhất định từng có một phong thủy sư đứng ngay chỗ chúng ta đứng đây, xem xét mảnh đất này như chúng ta vừa nãy, tính toán mọi chuyện dữ lành ở đây.”

Hồng Tuyên Kiều nhìn gương mặt nghiêm trang của Lục Kiều Kiều, đôi má trắng muốt đẹp như ngọc, hàng mi dài cong cong khẽ động trong gió núi, như thể kết tinh trí tuệ của các phong thủy sư bao đời, lờ mờ sáng lên dưới ánh tà dương. Hồng Tuyên Kiều khẽ cười nói: “Suýt nữa cô làm tôi ngã xuống núi rồi đấy. Đã thu xếp ổn thỏa cho dân chúng dưới núi chưa?”

Lục Kiều Kiều lại nở nụ cười nghịch ngợm: “Tôi đã phát bạc cho họ, những ai muốn đi đều đi cả rồi. Quân Thanh đuổi đến rồi ư?”

“Quân tiên phong của chúng nửa ngày nữa sẽ đuổi đến, chắc sáng mai chúng đã đóng trại trong trấn rồi.”

“VẬY TÔI NAY CÁC CHỊ EM CỨ KÊ CAO GỒI MÀ NGỦ.”

Núi Kim Kê thoạt trông có vẻ không có đường lên, trên đỉnh cũng chẳng lấy gì làm rộng rãi, không thể bày binh bố trận, song thực ra đều ngược lại. Tại ba hẻm núi Bắc, Nam, Tây dẫn vào núi Kim Kê, chỉ cần chưa đến trăm người là thủ vững như thành đồng, trên núi lại có khoảnh đất bằng rộng rãi và khe suối, cũng có sơn động thiên nhiên và cây cối, khiến Lục Kiều Kiều cơ hồ cảm thấy mình có thể ở lại đây cả đời. Nữ quân mau chóng bố trí đội hình kiểm soát Vũ Giang, trấn Bình Thạch và hẻm núi, chuẩn bị sẵn sàng, chỉ đợi quân Thanh đến.

Mấy ngày sau, quả nhiên trông thấy trong trấn Bình Thạch cắm đầy cờ rồng đủ màu của quân Thanh, năm ngàn quân Thanh đã kéo đến. Từ chân núi đến Vũ Giang, nơi xa nhất cũng chưa đầy hai dặm, trấn Bình Thạch lại nằm ở mảnh đất hình tam giác hẹp và dài này, từ núi Kim Kê đến trấn Bình Thạch, chỉ một khẩu pháo nhỏ cũng đủ không chế toàn cục. Hồng Tuyên Kiều chỉ huy quân lính chĩa mấy khẩu pháo nhỏ ít ỏi trong quân về phía trấn Bình Thạch khai hỏa, đạn pháo chuẩn xác rơi đúng vào trấn, tuy lực sát thương chẳng là bao, nhưng sức uy hiếp rất lớn, quân Thanh tức thì rời lên như kiến bò chảo nóng, bỏ chạy tán loạn. Bấy giờ chúng mới phát hiện ra vị

trí quân Thái Bình, cũng nhận ra cái giá quá cao của việc lười nhác không chịu dựng doanh trại mà chui vào nhà dân ở nhờ, vội kéo hết đội ngũ vừa dựng trại sang bờ bên kia Vũ Giang, để tránh đạn pháo thỉnh thoảng lại bắn vào, không ngày nào được yên ổn.

Các nữ tướng đứng trên núi trông thấy quân Thanh nhón nháo chuyển nhà bèn nôn nóng xin dẫn quân đánh xuống thừa thắng truy kích, nhưng đều bị Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cự tuyệt. Trong tình hình địch đông ta ít, bất ngờ đánh xuống cũng chẳng thể thắng to, huống hồ quân Thanh lại có viện binh cứu trợ liên tục, còn nữ quân của Hồng Tuyên Kiều chỉ đơn độc tác chiến, chết người nào mất người nấy. Tuy quân Thái Bình xưa nay vẫn có tập quán vừa tiến quân vừa truyền đạo trung bình, quân đội càng đánh càng đông, song nữ quân lại không muốn vừa đánh vừa có người lạ gia nhập, nên chỉ mong bảo vệ được các binh sĩ của mình. Nếu liều mạng với quân Thanh mấy trận, dẫn diệt hết được quân Thanh dưới núi, thì một cánh quân Thanh khác lại kéo đến, chi bằng cứ đóng quân tại đó kéo dài thời gian, ngày ngày phung phí tiền của phủ Quảng Châu, khiến phủ Quảng Châu xót của không phải thêm viện binh đến nữa. Thực ra còn một nguyên nhân quan trọng khác là, Lục Kiều Kiều không muốn giết nhiều người ở đây. Cho là bản tính phụ nữ thiện lương cũng được, mà bởi chiến lược cũng xong, chưa chừng còn vì cô xúc động trước những lời của Phạm Trọng Lương, thậm chí có thể chỉ là vì A Đồ cách cách đang ở trong đám quân Thanh dưới núi, tất cả những điều ấy đều khiến Lục Kiều Kiều nảy ra ý nghĩ muốn đóng trại tại đây nửa năm.

Quân Thanh phản công rất nhanh, sau khi đóng trại tại bờ bên kia lập tức vượt sông chia binh làm mấy đường đồng loạt tấn công lên núi. Lúc chúng vượt sông, Lục Kiều Kiều đã đứng trên đỉnh Nhất Tự giúp chúng đếm quân, phát hiện binh lực tấn công lên núi không nhiều, rõ ràng chỉ mang tính thăm dò. Quân Thanh lên núi cũng chẳng gặp nhiều quân Thái Bình, chỉ thấy đá lớn rào rào trút xuống con đường hẹp dốc đứng dẫn lên núi, vô duyên vô cớ gây ra vô số thương vong mà không sao tấn công nổi mấy con đường quanh co kia, đành hậm hực thu quân. Qua quá trình phân tích, tướng lĩnh quân Thanh cho rằng, giặc tóc dài trên núi không quá một ngàn người, cũng không có nhiều thuốc súng và đại pháo, bằng không hẳn đã dùng súng và pháo bắn xuống, chứ đâu phải lăn đá ném, đằng nào cũng không tấn công lên được, chi bằng nổ pháo, bèn huy động toàn bộ pháo từ bờ bên kia Vũ Giang bắn lên núi Kim Khê.

Bấy giờ hai ngàn nữ binh đã tìm được chỗ nấp tránh pháo, Lục Kiều Kiều ngồi trong sơn động, tay cầm giấy bút ghi lại mật độ đạn pháo, ước lượng hỏa lực thực sự của đối phương. Hồng Tuyên Kiều cũng ngồi bên cạnh tự lập một bản ghi chép riêng về mật độ đạn pháo, để sau khi hết đợt pháo kích,



đôi bên sẽ đối chiếu lại con số. Tiếng pháo nổ âm âm bên ngoài kéo dài suốt hơn một canh giờ, phần lớn đạn pháo đều rơi vào khe núi, sơn động trên đỉnh núi không bị rung chấn nhiều, có điều sóng âm và sóng khí thỉnh thoảng lại ập vào khiến người ngồi bên trong khó chịu. Hồng Tuyên Kiều quan tâm hỏi: “Cô vẫn ổn chứ? Nếu không chịu nổi thì trốn vào trong đi, khỏi ừ tai.”

Trong tiếng pháo nổ âm âm, Lục Kiều Kiều không nghe rõ Hồng Tuyên Kiều nói gì, chỉ xua xua tay ý bảo không sao. Cô viết lên mặt giấy: pháo không nhiều lắm, song bắn dồn dập. Hồng Tuyên Kiều gật đầu.

Lục Kiều Kiều lại viết: quân ta không đánh không hàng không hòa không lui, quân Thanh sẽ không tấn công ồ ạt, cũng không tăng thêm quân, cứ kéo dài nửa năm.

Hồng Tuyên Kiều lại gật đầu, cũng viết lên giấy: nếu chỉ cố thủ thì quân ta sẽ thương vong rất ít.

Lục Kiều Kiều viết: tôi đã tính được, Thiên quân tấn công lên phía Bắc rất thuận lợi, chúng ta có thể phái khoái mã lên phía Bắc liên hệ với Thiên vương.

Hồng Tuyên Kiều phát hiện ra bút đàm quả rất thú vị, nên dù tiếng pháo đã ngớt dần, cô vẫn viết lên giấy: tốt lắm, tôi chỉ sợ cố thủ nửa năm không đủ lương thực.

Lục Kiều Kiều viết đáp lại: ha ha ha...

Hồng Tuyên Kiều ngẩng lên trông thấy gương mặt thản nhiên như không của Lục Kiều Kiều, cảm thấy vô cùng kỳ lạ, bèn ngạc nhiên buột miệng: “Cô cười đấy à?”

Lục Kiều Kiều nghe thấy tiếng pháo bên ngoài đã nhỏ đi, liền mở miệng đáp: “Có cười mấy tiếng, tôi nói tôi đã chuẩn bị sẵn lương thực rồi, chị cứ đợi xem.”

Hồng Tuyên Kiều đứng dậy bảo Lục Kiều Kiều: “Có tiền mua tiên cũng được, cô là tay giàu có cự vạn, theo lý mà nói có chuyện gì mà cô không ước chừng được, cơm gạo của mọi người trông cả vào cô đấy. Tôi đã điếm qua, quân Thanh có tám khẩu pháo lớn, mười bốn khẩu pháo nhỏ, đội pháo trong quân áng chừng hai trăm người, tại Cửu Lang Thập Bát Than đã tiêu diệt mấy trăm người, hiện giờ quân Thanh dưới núi chỉ có khoảng bốn ngàn người thôi.”

“Ừm, tôi cũng đếm được chừng ấy, thường sau khi bắn pháo xong chúng sẽ chuẩn bị đánh lên đấy, ta mau ra sẵn sàng cố thủ thôi.” Đoạn Lục Kiều Kiều buông giấy bút cùng Hồng Tuyên Kiều chạy ra ngoài, nghĩ ngợi một thoáng, cô lại nói thêm: “Phải rồi, vấn đề cơm gạo chẳng cần dùng đến tiền đâu.”

Hồng Tuyên Kiều cười đáp: “Đừng nói nữa, cuộc thi nhờ củ cải sắp mở màn kia.”

Hai cô cùng chị em Hương Quế Nguyệt Quế, mỗi người dẫn theo một toán quân nhỏ vội vã đến khe núi, ở đầu mút con đường mòn dài mà hẹp đã chuẩn bị sẵn một lượng lớn đá tảng, bốn đội nữ binh chia ra bốn góc âm thầm đợi quân Thanh tấn công. Chẳng bao lâu sau, quả nhiên thấy một toán quân Thanh cầm khiên theo đường núi hồi hả công lên, Lục Kiều Kiều hưng phấn reo: “Chúng tôi đánh trước, chúng tôi đánh trước.” Đoàn dẫn hai mươi lăm người chạy đến bên đống đá, đợi đúng lúc quân Thanh đi đến khúc quanh, cả nhóm đồng loạt cầm gậy, hò dô nạy đá lăn xuống núi.

Tức thì năm sáu khối đá to bằng quả bí đao ầm ầm lăn xuống theo đường núi, nhằm đúng vào toán quân Thanh cầm khiên đi trước, lập tức trong đám quân Thanh vang lên tiếng thét kinh hoàng, rồi một hàng binh lính đổ lăn lông lốc từ sườn núi xuống như củ cải, trên núi rộ lên tiếng reo như chim hót của các cô gái, Lục Kiều Kiều hô lớn: “Mười một tên! Mười một tên! Ha ha ha...”

Hương Quế đứng xem cũng đầy lòng hăng hái, dẫn đội của mình chen lên trước: “Đội đấy, Hương Quế Thiên quân chúng ta đến đây!”

Đợt công kích này của quân Thanh dồn dập hơn, đội của Hương Quế cũng lăn xuống nhiều đá hơn, tiếng thét thê thảm của đàn ông dưới núi hòa cùng tiếng reo hò của phụ nữ trên núi thành một khúc sơn ca đầu hạ khiến người nghe bồn chồn không yên, Hương Quế và các đồng đội ôm nhau reo lên: “Hai mươi lăm rồi! A ha...” Đoàn vừa reo vừa chạy khắp nơi.

Hồng Tuyên Kiều lầm bầm chửi: “Đám bà tám này rõ là tốt số, cứ đợi xem ta đây.” Hồng Tuyên Kiều và các đồng đội chạy đến bên đống đá, cô chõ xuống núi nói to: “Bọn chó dưới kia, trên này toàn đàn bà con gái mà các người còn đánh không lại, đúng là đồ vô dụng!”

Từ “vô dụng” cứ vẳng đi vẳng lại trong khe núi, bầy chó dưới núi nghe mà đau lòng rơi lệ. Hồng Tuyên Kiều nói xong bèn khuân một tảng đá lớn ném xuống con đường núi không một bóng người, hòn đá vừa lăn xuống, quả nhiên tiếng la hét lại rộ lên bên dưới. Quân Thanh không sao nhịn nổi thái độ kỳ thị giới tính này, nhao nhao thề xông lên núi xóc lại uy phong, rất nhiều người lao lên trong đợt tấn công này, song kẻ tham sống sợ chết còn nhiều hơn, đội Hồng Tuyên Kiều lăn xuống nhiều đá hơn, nhưng không phá nổi kỷ lục của đội Hương Quế, khiến cô không khỏi cụt hứng, để giữ vững sĩ khí, Hồng Tuyên Kiều vội vung tay hô lớn: “Chúng ta gấp đội đội Lục tướng quân!”

Cả đội Hồng Tuyên Kiều lập tức hô “giết” vẳng trời, khí thế ngàn ngạt xuyên cả cầu vồng, khi Lục Kiều Kiều che mặt la thảm thì đội Nguyệt Quế

cũng bưng bưng uy thế bước lên.

Trận ấy đánh từ sáng đến chiều chưa dừng, quân Thanh ngoan cố liên tục tấn công hơn ba mươi đợt, vốn định làm tiêu hao thể lực và lượng đá của đối phương, song thể lực của đám giặc cái tóc dài dường như vô cùng vô tận, trước mặt là núi đá, muốn làm tiêu hao lượng đá lại càng không thể. Quân Thanh điều động toàn quân vượt sông tấn công lên núi, song chỉ thấy trên núi khiêng xuống hàng loạt binh sĩ toác đầu chảy máu, gãy xương bầm giập, giặc tóc dài chẳng tổn thương một cọng tóc, cứ đánh thế này chẳng mấy hôm nữa, doanh trại quân đội sẽ thành ra trại bó xương quy mô lớn. Tướng Thanh bèn quyết định thay đổi chiến lược, học theo Gia Cát Lượng phóng hỏa Xích Bích năm xưa. Đến tối, mấy trăm lính Thanh cầm đuốc, xếp thành các hàng dài như những con rồng lửa khổng lồ uốn lượn xông lên lưng chừng núi phóng hỏa.

Lục Kiều Kiều và các tướng vừa tắm rửa xong, đang ăn tối ngắm cảnh, trông thấy rồng lửa xuất hiện dưới núi, tâm trạng ủ ê vì tranh tài thất bại ban sáng của cô chợt tan biến sạch. Lục Kiều Kiều cười rung cả người, suýt phun hết cơm trong miệng ra, khó khăn lắm mới nuốt được miếng cơm quý giá vào bụng, chìa cái bát gỗ đã liếm sạch về phía các nữ tướng bên cạnh: “Phát tài, phát tài rồi, dám chơi dám chịu nào! Hương Quế thua năm lạng bạc, Nguyệt Quế nửa lạng, giờ binh đao loạn lạc không nhận tiền đồng, nên năm trăm đồng kia của cô đổi thành nửa lạng bạc, Hồng Thừa tướng hai lạng, mấy chị Tư mã đằng sau kia cũng nộp tiền ra đây nhanh lên... Tôi đã bảo chúng định dùng kế hỏa công rồi đấy thôi, ha ha, ha ha ha...”

Hồng Tuyên Kiều móc ra mấy miếng bạc vụn ném vào bát, hậm hực nói: “Cá cược thế này chẳng công bằng gì cả, ả yêu tinh này biết xem bói, tính được thời điểm bọn chó Thanh phóng hỏa đốt núi mới cá cược với chúng ta, lần sau không chơi với ả nữa.” Lục Kiều Kiều mặt mày rạng rỡ nhét hết bạc vụn và ngân phiếu trong bát vào hầu bao, mặc cho tiếng oán dấy đất, cô thoăn thoắt chạy đến nơi vừa so tài nhỏ củ cải.

Lục Kiều Kiều và các tướng đã dự liệu trước được quân Thanh sẽ giờ trò này, nhớ lại chuyện năm xưa trên núi Kê Đề, phủ Quốc sư dẫn nước vào mình đường để phá huyết phong thủy, nên vừa lên núi Kim Kê, cô đã dùng ống tre bắc thành mấy chục ống dẫn nước trên không, dẫn nước từ dòng suối sau núi đến khe núi. Lúc này nữ binh canh giữ trên đỉnh núi bèn nói thông ống dẫn và dòng suối, lập tức tất cả ống dẫn nước khắp núi đều tràn trề nước, các nữ binh trên khe núi chĩa những ống dẫn phun nước xuống dưới, chỉ trong chốc lát, hết thảy khe núi đều đổ mưa to như trút, ngọn lửa quân Thanh vừa nhen lên cũng như hàng dãy đuốc sáng chúng cầm lần lượt tắt ngấm, trong bóng tối mịt mù, trên núi lại truyền đến tiếng đá lăn khủng khiếp,

quân Thanh ướt như chuột lột vôi vữa vứt được bỏ chạy, ai cũng lo nếu lần này lại gãy xương, chỉ e thuốc thang trong quân doanh chẳng còn đủ dùng nữa.

Cuộc chiến vui vẻ diễn ra được mấy ngày, sức chiến đấu của quân Thanh nhanh chóng bị lượng lớn thương binh kéo tụt, hai quân bước vào giai đoạn giằng co khá bình lặng. Trừ những lúc thỉnh thoảng nổ pháo bắn lên núi, quân Thanh cũng không tiến hành tấn công quy mô lớn nữa. Chúng dường như cũng hiểu, lương thực thiếu thốn là mối lo lớn nhất của quân Thái Bình, nếu bao vây đủ lâu thì không đánh mà thắng chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.

Có điều, quân Thanh không biết Lục Kiều Kiều đã lường trước được vấn đề lương thảo, lần đầu tiên lên núi xem xét địa hình, cô đã cân nhắc tới những khó khăn sẽ gặp phải nếu bị bao vây. Trải qua hai trận phá vây ở trấn Kim Điền và thành Vĩnh An Quảng Tây, Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ một khi bị vây hãm sẽ xảy ra những tình huống khốc liệt nào, nếu không có súng ống đạn dược, vẫn có thể lợi dụng địa hình để chiến đấu, nhưng không có lương thực và muối ăn thì chẳng cách nào giải quyết được. Bởi thế ngay khi đến trấn Bình Thạch, Lục Kiều Kiều đã dốc túi thu mua hết muối và lương thực trong trấn, song như vậy cũng không đủ cho một cuộc chiến giữ trấn địa trường kỳ, theo sách lược của cô, tốt nhất là tự trồng lấy lương thực.

Trên núi Kim Khê trừ đá sỏi còn có gò đất và suối, có thể trồng trọt. Trong lúc giằng co với quân Thanh, ba quân tiền, trung, hậu của nữ quân cũng luân phiên luyện binh và trồng trọt. Phần lớn nữ quân là con em nông dân, coi trồng trọt là cuộc sống, cũng là hưởng thụ, trước đây ở quê, họ ngày đêm quần quật ngoài đồng, song lúa gạo làm ra đều phải đem nộp tô, còn bây giờ lại được dùng cho mình, nên ai nấy càng hăng hái gieo trồng. Giờ đương độ cuối xuân đầu hạ, giữa nơi non nước đẹp đẽ như cảnh tiên ở chốn nhân gian, các nữ binh đã trồng đủ loại cây trên những địa hình khác nhau, nào lúa nước, nào khoai lang, bíng cả dưa và trái cây từ dưới núi lên đây, nhìn bao giống hoa màu trong lòng đất nảy mầm rồi phát triển từng ngày, họ cũng mừng vui như được bước lên một thiên đường nho nhỏ.

Lục Kiều Kiều cũng rất thích cuộc sống ruộng vườn giữa lưng chừng núi này, mỗi ngày sau khi thao luyện sĩ binh, cô lại cùng mọi người xuống đồng lao động, tới khi mặt trời lặn thì chia nhau những trái quả mình trồng được, khiến cô thấu hiểu sâu sắc niềm vui của người nông dân nếu một ngày tất cả đều có ruộng đồng trù phú.

Lúc ăn cơm tối, cả bầu trời ngập đầy ráng đỏ, trên chiếc bàn gỗ dưới gốc đại thụ, ngoài cơm và các món ăn còn có canh cá tươi, Hồng Tuyên Kiều uống ừng ực hết một bát rồi cảm thán thốt lên: “Cá trong núi ngọt hơn cá nuôi bình thường nhiều, Lục tướng quân khéo thật, còn nghĩ ra cả việc đào

ao trong núi nuôi cá nữa, bây giờ dù các chị em không có cơm ăn, cũng không đến nổi gầy gò vàng vọt.”

Lục Kiều Kiều cũng uống một bát canh, mãi nguyện khen: “Khà... Dễ chịu quá, mấy bữa nữa đu đủ ra quả, bỏ vào nấu cùng canh cá, lợi sữa lắm đấy.” Các nữ tướng đang uống canh nghe nói đều phá lên cười.

Chợt tiếng sáo theo gió chiều đưa lại, chậm chậm len qua tiếng cười đùa của các nữ binh, mọi người đều lặng đi lắng tai nghe, Hương Quế vừa ăn vừa nói: “Tô Tam Nương lại thổi sáo kìa, trước đây cô ấy cũng từng thổi cho chúng ta nghe.”

Hồng Tuyên Kiều dừng đũa lắng nghe, thấy tiếng sáo chậm rãi mà biến ảo, khiến người ta buồn đau khôn tả, cô đột nhiên sầm mặt nói: “Tam Nương không thể thổi sáo được, để tôi đi tìm cô ta.” Dứt lời liền buông bát đũa chạy về hướng tiếng sáo, mọi người không biết xảy ra chuyện gì, đều lũ lượt chạy theo. Hồng Tuyên Kiều nhanh nhẹn băng qua mấy doanh trại nữ binh, khiến các nữ binh đang ăn tối cũng ngỡ có chuyện, lần lượt dừng lại đứng dậy nhìn theo Hồng Tuyên Kiều chạy như bay về phía Tô Tam Nương.

Hồng Tuyên Kiều trông thấy Tô Tam Nương đang ngồi trên một tảng đá lớn nhô ra ở rìa vách núi, trước mặt là đỉnh Nhất Tự và vực sâu phía dưới, lặng lẽ nâng sáo thổi, ráng chiều ánh lên bên má hết như tiên nữ hạ phàm. Tô Tam Nương là mỹ nữ được toàn quân Thái Bình công nhận, vẻ đẹp của Hồng Tuyên Kiều thiên về mạnh mẽ, mê hoặc lòng người, không chỉ đẹp mà còn hào sảng phóng khoáng, song Tô Tam Nương nhàn nhã an tĩnh kia, so về dũng mãnh và mưu lược trong tác chiến cũng chẳng thua gì Hồng Tuyên Kiều. Thường ngày cô trầm lặng ít nói, mọi người chỉ biết cô là hương chủ của Hồng môn, đem theo một ngàn quân Hồng môn gia nhập quân Thái Bình, song xưa nay chưa từng nghe cô nhắc đến thân thể hay chồng con. Tô Tam Nương có địa vị có chiến công, chuyện cô không muốn nói cũng chẳng ai dám hỏi, nhưng hôm nay, trong tiếng sáo của cô, Hồng Tuyên Kiều lại cảm nhận được nỗi u oán và nhung nhớ khôn nguôi.

Vừa bước tới sau lưng Tô Tam Nương, Hồng Tuyên Kiều lập tức vỗ tay bồm bộp mấy tiếng làm rối loạn điệu sáo, tiếng sáo ngừng bật. Cô nói khẽ: “Tô giám quân, dưới núi có do thám của bọn chó Thanh, tiếng sáo u buồn sẽ làm rối lòng quân, tăng thêm can đảm cho địch, tôi nghĩ sau này không nên làm vậy nữa.”

Tô Tam Nương đứng dậy, điềm tĩnh cười với Hồng Tuyên Kiều: “Thực xin lỗi Hồng thừa tướng, Tam Nương vi phạm quân quy, nay đã biết tội, sau này không dám tái phạm nữa.” Dứt lời vái một vái thật dài rồi nghiêng mình đi thẳng. Hồng Tuyên Kiều gọi với: “Tô giám quân xin dừng bước.”

Tô Tam Nương dừng lại, cũng không ngoái đầu: “Hồng thừa tướng muốn

trị tội tôi ư?”

Hồng Tuyên Kiều ngoảnh đầu nhìn, thấy Lục Kiều Kiều và Hương Qué Nguyệt Qué đã đuổi đến, các nữ binh đang đứng từ xa nhìn về phía họ. Cô cười bảo Tô Tam Nương: “Đời nào? Tôi chỉ muốn mời Tô giám quân đến soái doanh một chuyến.”

Mọi người thông thả men theo khe núi đi đến dưới gốc đại thụ đang bày mâm cơm ở soái doanh trung quân, Lục Kiều Kiều biết Hồng Tuyên Kiều muốn tâm sự khuyên nhủ Tô Tam Nương, bởi nếu một người có điều canh cánh trong lòng, cứ kìm nén mãi tất sẽ bộc phát không phải lúc, muốn Tô Tam Nương về sau không vi phạm quân lệnh nữa, thay vì trừng trị, chỉ bằng để cô thổ lộ ra cho vui bớt nỗi niềm. Lục Kiều Kiều bảo Nguyệt Quế lấy một vò rượu trong động ra, cô đón lấy cầm trong tay, nói với Tô Tam Nương: “Chúng ta tòng quân bấy lâu, chỉ những lúc bàn bạc việc quân mới tụ họp lại, hôm nay chiến sự đã hơi yên, hay là uống mấy bát rượu chuyện gẫu, được không?”

“Lục tướng quân có lệnh, Tô Tam Nương đương nhiên phải theo.” Lời lẽ của Tô Tam Nương vừa khách sáo vừa xa cách.

Đợi rót rượu xong, Lục Kiều Kiều cười nói: “Rượu này ủ bằng hoa quế Quảng Đông, uống vào thơm ngọt nhưng ngấm lâu đấy, mọi người uống từ từ thôi, nào, chúc...”

Tô Tam Nương dè dặt cười, đón lấy bát uống cạn, thấy vò rượu hoa quế đột nhiên vui mất một bát, giọng Lục Kiều Kiều cũng trôi tuột xuống theo bát rượu Tô Tam Nương dốc vào miệng: “Ấy... Chúc gì bây giờ?”

Hồng Tuyên Kiều là thủ lĩnh toàn quân, những lời này không thể nói sai, bèn giơ bát lên nói: “Chúc cho Thiên quốc sớm được thành lập, thiên hạ thái bình, mọi người đều được sum họp gia đình.” Dứt lời cũng uống một hơi cạn bát.

“Tôi muốn chong chóng về nhà.” Hương Quế nói đoạn uống ngay một ngụm, Nguyệt Quế nghĩ ngợi một thoáng, chẳng nói năng gì, cũng uống một ngụm.

Lục Kiều Kiều thấy bầu không khí rất tệ, bèn thở dài rót cho mình một bát. Uống xong, cô lâm bẫm: “Cứ đà này, vò rượu chẳng mấy chốc là hết bay, các cô không được say đâu đấy.” Cô rót rượu cho Tô Tam Nương, tiện thể ngẩng lên hỏi: “Cặp mắt Tam Nương đẹp quá, đầu mắt cong cong đuôi mày nhọn, cô là con gái cả ư?”

Tô Tam Nương cười đáp: “Ha ha, từng nghe nói Lục tướng quân là tiên nữ, quả nhiên danh bất hư truyền, tôi đúng là con cả.”

Hồng Tuyên Kiều ngạc nhiên hỏi: “Vậy tại sao cô lại tên là Tô Tam Nương?”

Tô Tam Nương khẽ nhếch khóe môi lên, cũng coi như mỉm cười, hỏi tiếp: “Lục tướng quân có nhìn ra được chăng?”

Lục Kiều Kiều giương mắt nhìn chằm chằm mặt Tô Tam Nương, mọi người đều tò mò đổ dồn ánh mắt vào Lục Kiều Kiều, đợi cô nói ra kết quả.

Lục Kiều Kiều ngấm nghĩa một hồi, chột bật cười: “Trời tối quá, không nhìn ra được, mọi người uống rượu đi thôi.”

Hồng Tuyên Kiều vội đoạt lấy bát rượu trong tay Lục Kiều Kiều: “Không được uống, nhất định cô đã thấy gì rồi, còn không nói thì, tối nay đừng hòng uống rượu.”

“Ai chà, các chị đem tôi làm trò cười rồi, tôi không nhìn ra cũng có gì lạ đâu, để Tam Nương nói ra chẳng phải cũng thế ư?” Lục Kiều Kiều vừa dài giọng ra vẻ vô tội, vừa nhìn vào mắt Tô Tam Nương, thấy cô đang như cười mà không phải cười, nhìn mình với vẻ thách thức. Hương Quế đứng bên cũng lắc lắc vai Lục Kiều Kiều: “Chị Kiều nói đi, nói sai Tô giám quân cũng chẳng để bụng đâu mà, phải không?” Tô Tam Nương gật đầu.

Lục Kiều Kiều nói: “Trời tối quá, không chắc tôi nhìn chuẩn được đâu, chúng ta chỉ uống rượu chuyện gẫu, nói sai điều gì cũng không phải chịu trách nhiệm nhĩ.”

“Lục tướng quân xin cứ nói.” Dứt lời, Tô Tam Nương ngồi ngay ngắn xuống phiến đá, đối diện với Lục Kiều Kiều, vẻ như đợi người ta xem tướng cho.

Lục Kiều Kiều liền nói: “Vì cô là con cả, nên tôi từng nghĩ có khi nào cô là người thiếp thứ ba của nhà họ Tô không, song cô lại trán vuông cằm tròn, có tướng vợ cả; sơn căn trên sống mũi giữa hai mắt cao thẳng, mũi là Phu tinh của phụ nữ, sống mũi cao thẳng là Phu tinh mạnh mẽ, lấy chồng sớm, bởi thế tôi đoán cô đã xuất giá từ thời niên thiếu, là vợ cả, đúng không?” Tô Tam Nương mỉm cười gật đầu.

Lục Kiều Kiều lại nói: “Tuy Phu tinh của cô đẹp thực, song lại bị một nếp nhăn ở Ấn đường đâm thẳng vào, kim treo phá Ấn, Phu tinh bị khắc, hẳn là trước năm hai mươi tuổi, chồng cô đã rời xa cô. Nếu chẳng phải cô là con cả mà lại lấy tên Tô Tam Nương, tôi sẽ cho rằng chồng cô vẫn còn tại thế, chỉ là đang đi xa, song dựa vào tên cô, cùng nỗi oán hận thấp thoáng trong tiếng sáo ban này, tôi đoán rằng chồng cô đã qua đời, tên cô được lấy theo tên chồng cô, anh ta tên Tô Tam, nên cô tự xưng là Tô Tam Nương để tưởng nhớ phu quân.”

Mọi người nghe Lục Kiều Kiều phán đoán đều im bật nhìn nhau, chẳng ai dám nói nửa lời. Hồng Tuyên Kiều dè dặt hỏi nhỏ: “Thực vậy ư?” Một cơn gió núi thổi qua, mấy sợi tóc mai dài của Tô Tam Nương phất ngang gương mặt vẫn nhã, cô thản nhiên cúi mắt nhìn xuống, cầm bát lên hớp một ngụm, chẳng nói chẳng rằng. Mọi người đều nhận ra, cô đã ngấm thừa nhận lời nói của Lục Kiều Kiều.

Nguyệt Quế vội đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, ngồi thụp



xuống, ánh mắt lộ vẻ lo âu: “Chị Kiều nhìn ra được chuyện sống chết của chồng cô ấy, chị xem hộ chồng em được không?”

Lục Kiều Kiều không nhìn Nguyệt Quế, chỉ cúi đầu uống một hớp rượu. Cô biết trong lúc phá vây ở thành Vĩnh An, chồng Nguyệt Quế chặn hậu, đã mất tích dưới sự truy kích của quân Thanh, bấy lâu vẫn bật vô âm tín. Dựa trên tướng mạo Nguyệt Quế, cô nhìn ra chồng cô ấy đã chết, chỉ là sợ Nguyệt Quế đau lòng, cũng muốn giữ lại cho cô một tia hy vọng, nên xưa nay không hề nói ra. Nguyệt Quế thấy Lục Kiều Kiều im lặng, lại càng kích động lắc tay cô gắng hỏi: “Có phải anh ấy chết rồi không? Chị Kiều, chị nói cho em biết đi, có phải anh ấy chết rồi không!”

Mọi người đều đã uống chút rượu, nhưng đôi mắt với vấn đề ai ai cũng muốn hỏi này, lòng lại thấy lạnh run. Nguyệt Quế cứ khăng khăng vừa lay vừa vặn hỏi, song Lục Kiều Kiều chỉ im lặng.

“Tô Tam ca là hương chủ Hồng môn, đã bị bọn chó Thanh giết chết.” Tô Tam Nương lên tiếng cất lời Nguyệt Quế, cũng phá tan bầu không khí lặng phắc nặng nề: “Tôi bèn bán quách quán rượu của chúng tôi, dẫn theo các huynh đệ trong đường khẩu khởi nghĩa... báo thù cho chồng.”

Nguyệt Quế nhũn chân ngồi phệt xuống đất, đôi mắt thất thần ứa lệ, Hương Quế kêu một tiếng: “Chị!” rồi chạy đến ôm chầm lấy cô. Tô Tam Nương bèn rót một bát rượu đưa đến trước mặt Nguyệt Quế: “Cô khóc đi, khóc mãi sẽ cạn nước mắt...”

Lục Kiều Kiều nhìn Tô Tam Nương, thấy mắt cô ráo hoảnh, không một giọt nước, gương mặt đẹp dịu dàng như hoa chỉ toát lên vẻ bình thản đáng sợ.

Hồng Tuyên Kiều lần lượt ôm lấy vai các chị em: “Đừng nghĩ nhiều nữa, mọi người về ngủ đi, nửa đêm còn phải đi tuần nữa. Về đi về đi.”

Tô Tam Nương cáo từ, trở về doanh trại tiền quân, Hương Quế cũng diu Nguyệt Quế đi. Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đi đến bên rìa vách núi, nhìn xuống vực sâu không đáy dưới chân, như nhìn vào tương lai không thể dự đoán. Hồng Tuyên Kiều hỏi mà như độc thoại:

“Tô Tam Nương đã báo được thù rồi chứ?”

“Những chuyện có thể đoán ra nhờ xem tướng, đều được định sẵn ư?”

“Sinh tử đã định, cũng sẽ có ân cừ phải không?”

Lục Kiều Kiều cũng nheo mắt nhìn xuống vực núi tối om, buồn bã đáp: “Chị đừng nghĩ ngợi quá nhiều...”

“Chồng tôi thì sao?” Giọng Hồng Tuyên Kiều khẽ đến nỗi gần như không thể nghe thấy.

Hai người không nhìn nhau, cũng chẳng nói năng gì, chỉ nhắm nghiền mắt nghe kỹ đủ thứ âm thanh theo gió truyền tới, như đang đợi trời cao ban đáp án cho mình.

Một lúc lâu sau, Lục Kiều Kiều đột ngột quay người, chấp tay sau lưng, đi thẳng vào hang động tối om, ném lại một câu rất khế, đến nỗi Hồng Tuyên Kiều còn chẳng nghe rõ được: “Anh ấy chết rồi.”

Lục Kiều Kiều đã nghĩ ngợi rất kỹ mới nói cho Hồng Tuyên Kiều biết tin tức về cái chết của Tiêu Triều Quý mà cô thấy được từ tướng mạo Hồng Tuyên Kiều. Cô biết Hồng Tuyên Kiều không yêu Tiêu Triều Quý, sau hôn lễ ở Vĩnh An, vợ chồng họ gần nhau thì ít mà xa nhau thì nhiều, Hồng Tuyên Kiều luôn viện cớ việc quân bận rộn để tránh né không gặp họ Tiêu, Tiêu Triều Quý chẳng mấy chốc cũng cưới thêm vợ bé trong thành Vĩnh An. Sau khi phá vây ở Vĩnh An, Hồng Tuyên Kiều lại chủ động đề nghị dẫn quân từ Quê Lâm xuống Quảng Đông, chặn đánh không cho viện binh của quân Thanh tiến lên phía Bắc, dường như cũng tránh chiến đấu cùng Tiêu Triều Quý, song sự sắp xếp này vừa khéo hợp ý Lục Kiều Kiều.

Sau khi Jack bỏ đi, trong lúc lập đàn làm phép cầu mưa ở cửa Bắc thành Vĩnh An, Lục Kiều Kiều đã trảm cả bạch long lẫn xích long, vứt bỏ khả năng sinh sản để đẩy nội công nữ đan lên cảnh giới tối cao, đồng thời cũng chuyển bát tự của mình vào một con bù nhìn rơm, nhằm thoát khỏi sự sắp đặt của số mệnh, chẳng nề đặt bản thân vào hiểm cảnh không thể đoán trước sinh tử. Nhưng đây không phải mục đích cuối cùng của cô, điều cô muốn nhất là trở về quê Cát An làm một chuyện, hơn nữa phải đem cả đại quân cùng về. Bởi vậy khi Hồng Tuyên Kiều đề xuất muốn đem nữ quân rời khỏi chủ lực của quân Thái Bình, Lục Kiều Kiều chẳng cần tính quẻ, lập tức tán thành cả hai tay, sau khi thống nhất, hai người bèn dẫn theo hai ngàn nữ binh tinh nhuệ xuống Quảng Đông.

Mấy ngày nay, Lục Kiều Kiều không thấy tâm trạng Hồng Tuyên Kiều thay đổi nhiều, chỉ là ít nói ít đùa hơn trước, khi luyện binh lại nghiêm khắc hơn, bản thân siêng năng luyện công hơn. Nhìn những thay đổi lạ lùng ấy của Hồng Tuyên Kiều, Lục Kiều Kiều cũng chẳng đoán nổi rốt cuộc cô vui hay buồn, có lẽ là cả hai. Đa phần người nhà của các nữ binh đều ở trong quân Thái Bình, Lục Kiều Kiều xem tướng họ, thấy càng lúc càng nhiều người mang khí sắc có người thân tử vong, cô không dám nói ra e nao núng lòng quân, song hoàn toàn có thể hình dung tình trạng thâm trầm của quân Thái Bình ở Hồ Nam.

Sau đó, tin vui đánh hạ thành trì từ phía quân chủ lực liên tiếp được truyền tới, theo tin báo về, họ cũng biết được quân Thái Bình đã tiến về phía Đông men theo dòng Trường Giang, áp sát trấn Vũ Xương, một nơi trọng yếu của

Giang Nam. Từ Thiệu Châu Quảng Đông đi lên phía Bắc, men theo dòng Vũ Giang có thể đến Hồ Nam, men theo Trinh Giang có thể đến Giang Tây, khi quân Thái Bình vượt qua Hồ Nam đánh đến Vũ Xương ở Hồ Bắc, cánh quân Thanh bị nữ quân giữ chân ở núi Kim Kê Vũ Giang cũng không cần phải tiến lên phía Bắc đến Hồ Nam nữa, tin tức này đưa đến, cũng ngầm báo với họ một điều, nhiệm vụ giữ chân địch ở núi Kim Kê đã hoàn thành một nửa.

Vấn đề là vẫn còn một bộ phận quân Thanh ở phủ Thiệu Châu chia binh theo dòng Trinh Giang lên phía Bắc kéo vào Giang Tây, rồi tiếp tục đi lên hội quân với cánh quân giữ thành Vũ Xương, bởi vậy muốn hoàn thành nhiệm vụ, nữ quân phải đến Giang Tây chặn đánh hoặc truy kích quân Thanh tại đó, sau cùng sẽ hội quân với quân Thái Bình. Hiện giờ điều bọn họ cần suy tính là làm sao để xuống núi tiến đến Giang Tây, Lục Kiêu Kiêu cũng phải đích thân trở về Cát An hoàn thành tâm nguyện.

Càng muốn đi, càng không thể để toán quân Thanh dưới núi biết mình muốn đi, bằng không dù có xuống núi phá được vòng vây, cũng sẽ bị quân Thanh lảng nhãng bám đuôi truy kích, như vậy thì xuống núi còn ý nghĩa gì, lại đánh mất luôn thế chủ động và bí mật trong quân sự. Suốt mấy ngày, Lục Kiêu Kiêu đứng trên đỉnh Nhất Tự quan sát tình hình doanh trại quân Thanh, phát hiện đội vận lương trước đây vẫn liên tục ra vào đã ngớt hẳn đi, lương thực chuyển đến cũng giảm đi rất nhiều, trong cuộc chiến tiêu hao lương thực này, xem ra quân Thanh đã bắt đầu thất thế. Lục Kiêu Kiêu và Hồng Tuyên Kiêu bàn bạc với nhau, vạch ra một kế hoạch đánh úp rất táo bạo.

Vào một đêm trăng mờ gió lặng, hai trăm nữ binh vận áo đen, võ công cao cường mang theo một lượng lớn địa lôi hỏa dược, dưới sự chỉ huy của Tô Tam Nương len vào doanh trại quân Thanh, nhét địa lôi vào kho lương kích nổ, ngọn lửa đẹp đẽ bùng lên thiêu đốt suốt một đêm, doanh trại quân Thanh biến thành biển lửa. Quân Thanh thương vong không nhiều, song những kẻ sống sót còn đau khổ hơn người tử thương, bởi ngày ngày phải ôm bụng rỗng, đợi ít nhất nửa tháng nữa lương thực tiếp tế từ phủ Quảng Châu mới tới, cứ đà ấy, mấy ngàn gã đàn ông chẳng mấy mà chết đói, quân Thanh đành tìm tới các huyện trung thu lương thực. Cả vùng núi Bắc Quảng Đông vốn nghèo xơ xác, lại bị quân Thanh hạch sách đủ thứ suốt mấy tháng nay, đã chẳng còn lương thực dự trữ nữa, đám quan quân đi trung thu sau khi trút giận một phen cũng đành ra về tay trắng. Chủ tướng quân Thanh thẹn quá hóa giận, lập tức phát động một đợt tấn công lên núi Kim Kê báo thù, hòng lấy lính đói đánh lên núi cướp lương, song nước cờ này cũng đã nằm trong tính toán của Lục Kiêu Kiêu.

Các khe núi trên núi Kim Kê đã chuẩn bị sẵn đá tảng, còn sắp sẵn một món quà hay ho hơn cả đá tảng để tặng quân Thanh, chỉ đợi chúng tới lấy.

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều mỉm cười đứng bên đông củ cải cao bằng người, nhìn toán quân Thanh xếp thành một hàng dọc dững mãnh chém giết xông lên núi, cờ lệnh vừa phát, các nữ binh liền nhặt củ cải ném xuống tới tấp, thoát đầu, đám lính Thanh còn kêu la tháo chạy, sau đó chợt nghe rõ lên tiếng hoan hô: “Đừng sợ, đừng sợ, là củ cải mà! Bọn giặc cái trên núi chỉ ném củ cải xuống thôi, các anh em xông lên nào!”

Song lần này đám quân Thanh xông lên đâu được may mắn thế, nghênh đón chúng là hàng loạt đá tảng hàng thật giá thật, lính Thanh đã bỏ khiên, chỉ vận đồ nhẹ ùa lên, lập tức bị đánh ngã rất nhiều. Có điều toán lính vây đánh núi Kim Khê là quân Bát Kỳ, không vì thất bại một đôi lần mà dễ dàng thoái lui, đội súng Tây phía sau dưới sự yểm hộ của đội khiên tức thì xông lên phản kích. Nào ngờ nữ quân tại các công sự phòng ngự ở khe núi cũng rút súng ra bắn trả. Loại súng này có từ thời Minh, khác súng Tây ở chỗ chỉ bắn ra đạn sắt chứ không phải đạn chì chuẩn xác, nòng súng dài như kèn xô na song ngắm bắn cũng chẳng chính xác, có điều hàng loạt người cùng nổ súng như vậy cũng gây được uy lực đáng sợ trong đánh giáp lá cà.

Lửa từ họng súng kèm theo đá lớn đổ ập về phía đội súng Tây của quân Thanh, các binh sĩ bị đá đập trúng phải chịu đau, nhưng những kẻ bị súng bắn trúng lại thấy thân thể không bị thương nặng như dự kiến, tựa hồ lửa đạn chỉ là hư trương thanh thế. Chúng phát hiện chỗ khô giáp bị bắn trúng dính đầy những đóm trắng, trên mặt đất cũng rải đầy tằm và bông nõn, nhặt lên bỏ vào miệng nhai thấy thơm ngát. Bấy giờ chúng mới cảm thấy giặc tóc dài trên núi có điểm bất thường, dù không có đạn sắt cũng không thể nào lấy thóc lúa ra đánh trận chứ, rõ ràng là khoe khoang mình có thóc gạo đầy bồ, quả thật khinh người quá lắm. Nghĩ vậy, các tướng lại hăng hái tinh thần, xua quân tiếp tục đánh lên núi.

Quân Thanh hùng hực khí thế đánh lên núi, khi đi tới khúc quanh nguy hiểm dễ bị phục kích, ai nấy đều hết sức cẩn thận, sẵn sàng tránh đá, song lại không khỏi mong đợi sẽ có củ cải ném xuống, lần này chẳng rõ sẽ là đá tảng hay củ cải đây?

Chợt trên đầu vang lên mấy tiếng gà kêu, rồi một con gà mái mập ú bay thẳng về phía chúng. Một tay thiện xạ Bát Kỳ đói rã họng không nhịn nổi giờ súng bắn một phát, trong tiếng súng nổ giòn tan, con gà mái tức thì rơi xuống, khiến cả đám lính Thanh trợn tròn mắt nhìn. Chẳng bao lâu sau, tiếng reo mừng lại lao nhau rõ lên, mười mấy con gà mái béo mập lần lượt bay ra, lập tức trong khe núi vang lên một đợt súng, cả đám gà đều bị quân Bát Kỳ bắn hạ, trên núi rào lên một tràng vỗ tay nhiệt liệt, các nữ binh cũng không ngớt lời tán thưởng tài thiện xạ của lính Bát Kỳ. Cả đám binh lính hồi hả nhặt gà, vui đến nỗi cười toe toét. Có điều tiếng súng vừa dứt, nguy hiểm

liền ập tới, lần này bay xuống lại là đá tảng, đội súng Tây vôi vãi xách gà vừa chạy vừa lăn xuống núi, đánh chết cũng không chịu tấn công lên nữa, chỉ nhắm nhắm muốn chén một bữa gà nướng trước đã.

Cuộc chiến không công bằng như vậy chẳng thể kéo dài quá lâu, cái gọi là tấn công mang tính báo thù về lý thuyết đã hoàn thành, chẳng mấy chốc, quân Thanh bèn thu binh vượt sông về trại, báo cáo tình hình chiến trận hôm nay lên tổng binh.

Mấy tháng trước, để phát binh chi viện phương Bắc, Thiên tống Bồ Thái đã được tạm thăng lên chức tổng binh, đẩy ra chiến trường, sau khi nghe các tướng lĩnh chỉ huy báo cáo xong, ông ta hồi hả trở về trướng trung quân. Trong trướng đã bày một nồi lớn gà hầm củ cải, mùi mỡ gà thơm ngào ngạt, A Đồ cách cách và mấy a ca đang ngồi bên bàn gấp lấy gấp để thịt gà bỏ vào cháo, thấy Tổng binh Bồ Thái bước vào tất cả đều dừng đũa.

Thiên tống Bồ Thái cau mày nhìn nồi gà hầm, âm thầm vắt óc nghĩ kế hoạch tiếp theo. Ông dùng hai ngón tay bốc một miếng gà bỏ tọt miệng, nhai kỹ một hồi, nuốt cả xương vào bụng rồi thè lưỡi liếm mép nói: “Mùi vị không giống gà Thanh Viễn nhỉ.”

A Đồ cách cách nói ngay: “Đây là gà trồng thiên bản địa, mỗi con nặng năm sáu cân đấy, thịt hơi dai nên chúng con đem hầm củ cải, nhưng mỡ rất thơm, củ cải cũng ngon lắm.”

“Củ cải cũng là từ trên núi ném xuống ư?” Tổng binh Bồ Thái dứt lời lại ném một miếng củ cải, lập tức thấy miệng ngọt thanh, suýt nữa thốt lên khen ngon. Ông tròn mắt nuốt chửng miếng củ cải, bắt gặp A Đồ cách cách và mấy a ca đều đang gật đầu với mình.

Tổng binh Bồ Thái mấy ngày nay đã mệt nhoài vì chuyện bị đót lương, đến giờ mới có được miếng ăn ngon, mà còn là lương thực của quân địch phải đổi bằng mạng sống của biết bao tướng sĩ, nghĩ vậy, ông lại đau đớn rã rời ngồi xuống, chẳng còn lòng dạ nào ăn nữa. Đàn con thấy cha không ăn, cũng chẳng ai dám động đũa.

Tổng binh Bồ Thái gỡ mũ giáp đội đầu ném lên bàn, bực bội nói: “Các con cứ ăn đi, ta không bụng dạ nào ăn nữa.”

A Đồ cách cách khẽ hỏi dò: “Cha ơi, hay là ta lui binh đi?”

Nào ngờ Tổng binh Bồ Thái vừa nghe liền ngồi thẳng dậy quát lớn: “Mày đùa kiểu gì đấy!”

A Đồ cách cách cúi đầu lầm bầm: “Không đánh lên núi được, mấy nghìn người đói khát, lại không trưng thu được lương thực, mà người bị thương rất nhiều...”

Tổng binh Bồ Thái ngoảnh lại nhìn xem có người ngoài nào bước vào trướng trung quân không, rồi mới ghé sát mặt A Đò cách cách đáp khê: “Chúng không lui binh trước, ta làm sao lui binh? Dù thế nào ta cũng phải tấn công lên núi, còn viết báo cáo gửi lên, mới có thể về Quảng Châu trình báo được.”

A Đò cách cách ghé sát lại gần hơn: “Cha à, chi bằng... để con lên núi bảo họ đi, được không?”

Tổng binh Bồ Thái lại dựng thẳng người dậy, trợn trừng mắt nhìn A Đò cách cách, ánh mắt đầy vẻ nghi hoặc và khó hiểu.

A Đò cách cách đứng dậy đến bên cạnh Tổng binh Bồ Thái, thì thầm vào tai ông: “Lúc con bỏ nhà ra đi, từng kết bạn với thủ lĩnh của cánh quân tóc dài này, con sẽ bảo họ rằng cha không đuổi đánh họ nữa, để họ đi suốt đêm rời khỏi nơi này, sau đó cha tấn công lên núi, như vậy quay về có thể viết chiến báo rồi... Cha đừng nghĩ ngợi nhiều nữa, chuyện này càng nhanh càng tốt, ít nhất ta phải lui về phủ Thiều Châu mới có lương thảo được.”

Thiên tống Bồ Thái đảo mắt một vòng, trông thấy mấy a ca lại bắt đầu ăn gà, bèn hạ giọng bảo: “Để lại cho ta một ít. A Đò, con đi mau đi... Ấy, ăn no đã hăng đi nhé.”

Gương mặt A Đò cách cách lập tức lộ ra nụ cười mừng rỡ, cô cắn một miếng gà ngậm trong miệng rồi ôm mũ giáp ra khỏi doanh trại, vượt sông lên núi Kim Khê.

Băng qua Vũ Giang chính là trấn Bình Thạch, ngẩng đầu liền trông thấy núi Kim Khê cao ngất chọc trời, A Đò cách cách cởi khôi giáp trên người, bỏ cả đao và cung tên, chỉ mặc một bộ kỳ bào bó chên, chạy như bay lên núi, được nữ binh canh phòng chỉ dẫn, chẳng bao lâu cô đã đến trước đại doanh trung quân của nữ quân. Lục Kiều Kiều đang thao luyện binh sĩ tại vạt đất bằng trên đỉnh núi, chợt thấy A Đò cách cách một mình lên núi, không giấu được vẻ kinh ngạc:

“Thỏ con? Em vẫn ở đây ư?”

A Đò cách cách đỏ bừng mặt chạy đến trước Lục Kiều Kiều, hỏn hển nói: “Chị Kiều, em muốn lên gặp chị từ lâu rồi kia, lần trước ở phủ Thiều Châu, em bị chị bắn rơi xuống nước, chưa kịp nhìn kỹ chị, thì ra càng lúc chị càng trẻ thế này.”

Lục Kiều Kiều phồng mũi vì được khen, cười hì hì đáp: “Đâu có đâu có, chẳng qua phong thủy núi này tốt, chúng ta ăn sung ở sương nên mới béo trắng ra thôi, ha ha ha... Em lớn lên cao hơn cả chị rồi, trông ra đáng con gái lắm, mặt mày lại hồng hào...” Vừa nói, Lục Kiều Kiều vừa đưa tay vuốt má A Đò cách cách, coi cô như một đứa bé. A Đò cách cách thầm nghĩ, cao hơn

Lục Kiều Kiều có khó gì, xưa nay Lục Kiều Kiều chỉ cao chừng bốn thước rưỡi, dung mạo hiện giờ còn trẻ hơn cả mấy năm trước, người không biết còn tưởng cô mới mười sáu mười bảy tuổi.

“Nào, ta ra chỗ nào mát mẻ chuyện trò đi.” Lục Kiều Kiều kéo tay A Đồ cách cách đi về phía hang động vẫn thường bàn bạc quân cơ. A Đồ cách cách ngoái lại nhìn đám nữ binh đang thao luyện, thấy họ bày binh bố trận ngay ngắn chỉnh tề, thao diễn trận pháp thiên biến vạn hóa, cô nhìn mà chẳng hiểu gì hết; động tác của các nữ binh đều mạnh mẽ, tiếng hô “giết” vang trời, Hồng Tuyên Kiều đứng trên bệ điểm tướng, thất lưng cắm cờ lệnh ngũ sắc, oai phong凛冽, thoạt nhìn cũng biết đây là một đội quân thép đánh đâu thắng đó, so với bốn ngàn tên lính Bát Kỳ nghiện rạc dưới núi quả là một trời một vực.

A Đồ cách cách đi theo Lục Kiều Kiều, len lén nói: “Chị Kiều à, em không có thời gian hàn huyên lâu với chị đâu, quân lính Bát Kỳ dưới núi do cha em chỉ huy, hiện giờ lương thảo không đủ, giặc tóc dài đã đánh đến Vũ Xương, chúng em không thể cứ đóng quân bao vây nơi này nữa...”

“Hở? Các người cũng biết đã đánh đến Vũ Xương, sao còn không đuổi theo truy sát?”

A Đồ cách cách biết Lục Kiều Kiều đang châm chọc, đành cười trừ đáp: “Em đã chứng kiến tài điều binh của chị Kiều rồi, chị cần gì chế nhạo chúng em nữa. Cha em vốn là quân phòng ngự Quảng Châu, không phải đi xa chinh chiến, nhưng triều đình hiện giờ điều binh khiến tướng loạn cả lên, nên cha em mới bị phong quan đẩy ra chiến trường, nào ngờ lại gặp phải chị. Hiện giờ dưới núi đã cạn lương, chúng em phải mau chóng lui về Lạc thành hoặc Thiều Châu mượn lương, nhưng nếu rút lui như vậy, trở về cha em sẽ bị trị tội, bởi thế em muốn xin chị dẫn quân xuống núi trước, sau đó để cha em lên núi dạo quanh một vòng, quân Bát Kỳ sẽ lập tức lui về Quảng Châu trình báo.”

Nghe A Đồ cách cách nài nỉ, Lục Kiều Kiều cười thâm trong bụng, nhưng chỉ lặng thinh không nói, dắt A Đồ cách cách đến bên một chiếc bàn trước hang động ngồi xuống, ung dung pha một ấm trà: “Chúng ta không định xuống núi đâu, em cũng biết đấy, đại quân di chuyển phiền phức lắm, các người chẳng có lương thảo gì, hóa ra lại nhẹ nhàng nhanh nhẹn, chúng ta ở đây đầy đủ cả ba quân, súng pháo quân lương cái gì cũng chất thành đống, đâu phải nói đi là đi được. Em thấy đấy, chúng ta toàn đàn bà con gái, nếu rời khỏi đây thì biết đi đâu? Chẳng phải lại đến Vũ Xương đánh trận với đàn ông ư? Ai muốn liều mạng ngu ngốc thế chứ, trên núi Kim Khê, chúng ta có thể trồng trọt nuôi gà nuôi cá, tự cung tự cấp, ngày nào thiên hạ còn chưa dứt nạn binh đao thì chúng ta chưa xuống núi.”

A Đồ cách cách nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, cơ hồ muốn khóc òa lên, lắc lắc tay Lục Kiều Kiều vật nài: “Chị Kiều ơi, cha em là người thật thà, chị đừng trêu chọc ông ấy nữa, mấy ngày nay dưới núi chỉ há mồm chờ ăn, hôm qua chị còn tặng cho họ mười mấy con gà, ăn rồi bụng càng đói hơn...”

Lục Kiều Kiều và các thân binh bên cạnh nghe thấy câu này liền cười phá lên, Lục Kiều Kiều cười đến nỗi thở không ra hơi, hồn hên hỏi: “Em cũng ăn gà ư? Mùi vị thế nào?”

“Thơm lắm, nhưng thịt hơi dai...” A Đồ cách cách không cười nổi, đỏ bừng mặt thật thà đáp.

“Lát nữa sẽ cho em thêm mấy con nữa, lúc hầm nhớ đổ thêm ít giấm, thịt gà sẽ mềm.” Lục Kiều Kiều dứt lời, lại không nhịn được cười phá lên.

“Còn việc của cha em...” A Đồ cách cách lo lắng hỏi.

Lục Kiều Kiều cười chán chê mới mỉm cười hiền hậu, nắm lấy tay A Đồ cách cách như chị gái nắm tay em, dịu dàng nói: “Hiện giờ đôi bên đang đánh trận, chị không thể tin bất cứ lời nào của cha em, thậm chí cũng không thể tin em, bởi thế chúng ta không thể phối hợp với em được. Có điều, nếu cha em thực sự cần một bản chiến báo để trở về có cái trình lên, văn thư của chúng ta sẽ viết cho em một bản, miêu tả rõ địa hình địa mạo trên núi cùng vị trí đóng quân của chúng ta, quay về em cứ dựa theo báo cáo giả ấy mà trình bày là được. Đương nhiên những gì tiết lộ cho em chỉ có chừng mực thôi, không thể miêu tả cách bày binh bố trận thực sự cho các người được, nhưng cũng sẽ có vài phần sự thật, quan lại ở Quảng Châu sẽ không nhìn ra được thật giả đâu.”

“Vậy...” A Đồ cách cách bối rối nhìn Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều vỗ vỗ lên tay cô bảo: “Thỏ con à, giờ chúng ta cái gì cũng có, các người cái gì cũng không có, đừng đề cập đến giá cả nữa, bằng không chọc cho mấy nghìn nữ binh này nổi giận, kéo xuống núi cướp trại thì bốn ngàn binh lính dưới kia chẳng biết còn bao nhiêu người về được Quảng Châu đâu. Em không phát hiện ra ư? Nửa năm nay chúng ta vẫn nương tay không chủ động tấn công, em nghĩ là tại sao nào? Vì chị đoán rằng em ở dưới núi, nếu Thiên quân không cẩn thận lỡ giết mất cô bé đáng yêu như em, chị sẽ áy náy lắm đó.”

A Đồ cách cách nhìn thấy vẻ chân thành trong mắt Lục Kiều Kiều, biết câu này không phải nói đùa, liền cảm kích gật đầu. Lục Kiều Kiều bèn gọi văn thư thảo chiến báo, A Đồ cách cách ghé lại ngồi xuống bên cô, hỏi: “Chị Kiều có biết A Văn ở đâu không?”

Lục Kiều Kiều kinh ngạc nhìn A Đồ cách cách, miệng há ra hỏi lâu không thốt nên lời, khó khăn lắm mới nặn ra được một câu: “Em chịu khổ ở đây



nửa năm nay là vì chuyện này ư?”

Thấy A Đồ cách cách chăm chú nhìn mình, Lục Kiều Kiều thở dài: “Em là người Mãn, cậu ta là đệ tử Hồng môn, chỉ chăm chăm phản Thanh phục Minh, hai người sao có thể ở bên nhau được?”

“Chẳng phải chị Kiều cũng thành thân với Jack đấy ư?”

“Nhưng nước Mỹ và Trung Quốc đâu có đánh nhau.”

“Nếu đánh nhau thì sao?”

Thấy A Đồ cách cách cứ vặn riết, Lục Kiều Kiều ấp úng đáp: “Vốn dĩ không đánh mà, nếu có đánh cũng chẳng liên quan gì đến chúng ta... Nói thế này vậy, chuyện của chị và Jack không giống chuyện của em, dù em có tìm thấy cậu ta, thì người ta cũng phải thích em mới được chứ?”

“Em đối tốt với cậu ta, sao cậu ta có thể không thích em?”

Lục Kiều Kiều bật cười: “Vậy... Em đối tốt với người ta là người ta phải thích em ư?”

“Đúng rồi, ai đối tốt với em em cũng sẽ thích người đó.” A Đồ cách cách hồn nhiên đáp.

Lục Kiều Kiều cau mày gãi đầu lẩm bẫm: “Thế này thì... phiền thật... người nhà em nhất định sẽ đánh chết em đấy...”

“Chị Kiều từng bảo chúng em, khi một người cam tâm tình nguyện làm trẻ mồ côi thì mới trưởng thành thực sự kia mà. Giờ em hiểu ý chị rồi.”

Lục Kiều Kiều lấy làm lạ hỏi: “Chị từng nói thế ư? Nói lúc nào cơ?”

“Trên núi Đỉnh Hồ, tháng Bảy năm Kỷ Dậu ấy.”

Lục Kiều Kiều nghiêng răng gãi đầu ròn rột mấy cái: “Oh my God... Mấy câu này em đều nhớ cả, nói chuyện với em đúng là phải cẩn thận, cẩn thận.”

“Cha em nói sẽ không quản việc của em, chỉ cần là người em thích, ông đều chấp nhận hết.”

Lục Kiều Kiều thở hắt ra chống lưng nói: “Em tốt số thật đấy, còn được một người cha như vậy nữa, chính là người ở dưới núi ư?”

A Đồ cách cách ừm một tiếng, đoạn nôn nóng hỏi: “Chị Kiều, em muốn gặp A Văn lắm, chị biết cậu ta ở đâu thì nói cho em đi.”

“Thời gian chị gặp cậu ta còn ngắn hơn em mà, chị cũng chẳng nhận được tin gì về Long Nhi và A Văn, Long Nhi còn chủ động rời xa chị nữa.”

“Chị Kiều gieo quẻ như thần, chị bói hộ em một quẻ đi, em xin chị đấy.”

Lục Kiều Kiều bắt lự hỏi: “Chị bói ra rồi em định thế nào đây? Đi tìm cậu ta luôn, không theo cha em về Quảng Châu?”

“Phải.” A Đồ cách cách kiên quyết đáp.

Lục Kiều Kiều nhìn vào mắt A Đồ cách cách, thấy ánh mắt cô đầy vẻ kiên định cố chấp. Lục Kiều Kiều gật đầu tán thưởng: “Con gái người Mãn muốn là làm, thỏ con quả nhiên là nữ nhân chân chính, nếu chị là đàn ông, hẳn cũng sẽ thích em. Chị sẽ đoán cho em một chữ, em chọn lấy một chữ đi.”

“Nơi này là núi Kim Kê, em muốn đoán chữ ‘kê’.”

Lục Kiều Kiều nghe nói phì cười: “Ha ha, chị thấy em thèm ăn gà đến phát điên rồi. Chữ kê bên trái là bộ hê, bên phải là bộ điều, dưới chữ điều có bốn chấm làm chân, bên trong có một chấm ý chỉ đứa trẻ trong lòng, bên cạnh cậu ấy bây giờ có bốn người lớn, một đứa nhỏ... Bốn người lớn một đứa nhỏ à?” Lục Kiều Kiều nói đến đây bỗng trầm ngâm. Cô ý thức được Cố Tư Văn đang ở cạnh những ai: Jack nhất định đã tìm thấy con gái, song vẫn chưa chia tay An Long Nhi và Cố Tư Văn, bọn họ cộng thêm Sái Nguyệt vừa đúng bốn người lớn, nếu lại thêm một đứa bé, chính là ứng với dịch tượng của chữ điều.

A Đồ cách cách thấy Lục Kiều Kiều nói được nửa câu thì nín lặng, nôn nóng hỏi: “Chị Kiều, sao thế?”

“Không sao. Chữ hê bên trái thêm ba chấm là khe suối, suối là thủy tượng phương Bắc, chim là hỏa tượng phương Nam, chim bay qua khe suối hàm ý đi từ phía Nam lên phía Bắc.”

A Đồ cách cách hỏi: “Vậy em phải đi theo hướng đó để tìm A Văn ư? Liệu có tìm được không?”

“Hừ...” Lục Kiều Kiều buột ra tiếng cười bất đắc dĩ, đón lấy bức chiến báo nữ văn thư trình lên, xem qua rồi đáp: “Nếu em cứ khăng khăng muốn tìm cậu ta, thì phải chuẩn bị tâm lý gặp rồi sẽ càng đau khổ hơn, bên trong chữ hê có bộ ti, mấy người bọn họ có tình cảm thâm kín với nhau, nếu thay chữ hê bằng chữ khâu thì thành chữ minh, ứng với loan phượng hòa minh<sup>[59]</sup>, cậu ta và Sái Nguyệt có lẽ đã tình chàng ý thiếp, chẳng dung được em nữa rồi.”

A Đồ cách cách nghe nói liền biến sắc: “Không thể nào, Sái Nguyệt thích Long Nhi, đâu có thích A Văn!”

“Em hỏi vị trí của Cố Tư Văn, chữ kê này đoán về việc của Cố Tư Văn, chuyện tình cảm ấy rõ ràng có liên quan đến cậu ta. Thỏ con à, nên biết rằng lửa gần rơm lâu ngày cũng bén, dù em yêu một người đến đâu, nhớ nhưng người ta chừng nào chẳng nữa, nhưng nếu xa nhau lâu ngày thì tình cảm sẽ nhạt nhẽo dần; ngược lại nếu ngày ngày kề cận, chỉ cần không có mâu thuẫn gì lớn, dần dà sẽ càng lúc càng thân quen, nhất là đàn ông và phụ nữ, thân quen rồi sẽ nảy sinh tình cảm.”

A Đồ cách cách quật cường đáp: “Em mặc kệ, hai năm nay em đã suy xét kỹ, rốt cuộc mình thích người thế nào, muốn sống một cuộc sống ra sao rồi. Em phải tìm A Văn hỏi cho rõ ràng, chị chỉ cần cho em biết phải đi về hướng nào để tìm thấy cậu ta là được.”

Lục Kiều Kiều trao bản chiến báo cho A Đồ cách cách, dặn dò: “Đường là do mình chọn lấy, em từng nói với chị, theo đại quân đi lên phía Bắc là lựa chọn của em, nên nếu em rời bỏ đại quân, sau này cũng đừng hối hận. Vừa rồi chị đã nói đầy thôi, bọn họ đang đi lên phía Bắc, cứ theo ý chim Nam bay lên phía Bắc đến bờ nước mà suy, hẳn bọn họ sẽ đến Trường Giang, gà lại là loài sống theo bầy, bởi thế rất có thể họ đang đến hội quân với cánh chủ lực của Thiên quân, hiện giờ em lên đường đến Vũ Xương, men theo Trường Giang sẽ gặp được họ. Có điều Thiên quân chuyên giết người Mãn, em đi như vậy chẳng phải là tự tìm chết ư?”

“Cởi bộ đồ này ra thì mọi người đều nói tiếng Hán, ai phân biệt được là người Mãn hay người Hán chứ, em chẳng sợ.” A Đồ cách cách nhận lấy chiến báo chấp tay chào Lục Kiều Kiều: “Cảm ơn chị Kiều chỉ dẫn, tuy A Đồ là người Mãn, nhưng mãi mãi sẽ coi chị như người chị tốt, em xuống núi đây.” Dứt lời liền chạy như bay xuống núi, Lục Kiều Kiều nhìn theo bóng cô, cười gượng.

Hồng Tuyên Kiều luyện binh xong đi tới trước hang động hỏi: “Cô bé đó tới đây làm gì vậy?”

Lục Kiều Kiều rầu rĩ đáp: “Tới tìm tội để mang.”

## §6: Tự phá mộ tổ

Sau khi A Đồ cách cách xuống núi, quân Thanh bèn gỡ trại lui binh ngay trong ngày. Hồng Tuyên Kiều thoát tiên phái thám tử bám theo lộ trình rút lui của quân Thanh, lại đợi thêm nửa tháng nữa, tới khi nhận được tin các lộ thám báo đưa về, nói quân Thanh quả thật đã đi xuống phía Nam trở về Quảng Châu, họ mới thông thả xuống núi, theo đường Hồ Nam tiến vào Giang Tây, rồi men theo Cống Giang đi về phía Bắc nhắm hướng Trường Giang. Giờ đương lúc đầu đông, nữ quân chỉ chọn đường núi vắng vẻ không người mà đi, lá vàng trên núi còn chưa rụng hết, gió bắc mới nổi, quét hết mây mờ, khiến bầu trời trong vắt không một gợn mây, đi giữa rừng núi phong cảnh đẹp đẽ, khiến lòng người cũng thư thái nhẹ nhàng. Vì không có quân vụ trọng yếu, cũng chẳng bị quân địch truy đuổi, nên họ cứ đi rồi lại dừng, vừa đi vừa nghỉ ngơi, hành quân rất thông dong thoải mái, tròn một tháng mới tiến vào vùng núi ngoài rìa phía Tây huyện Cát An, Giang Tây.

Bước vào địa giới Cát An, Lục Kiều Kiều trở nên sôi nổi khác thường, luôn miệng giới thiệu phong tục, đặc sản và lịch sử văn hóa của Cát An với các tướng sĩ bên cạnh. Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều cùng ngồi trong xe ngựa, khi nữ quân từ vùng núi tiến vào một thung lũng chỉ còn cách phủ Cát An chừng một ngày đường, cô nói với Hồng Tuyên Kiều: “Phía trước là trấn Diếu Nguyên, có rất nhiều món ngon và thú vui, chúng ta cho quân đóng trại tại đây, để các chị em chia nhau đến Diếu Nguyên dạo phố mua đồ được không? Chúng ta cũng có thể vào làng chơi.”

Hồng Tuyên Kiều bị vây trong núi suốt nửa năm, đã thèm dạo phố đến phát cuồng, vừa nghe nói liền sáng mắt lên: “Sao cô chẳng bảo sớm?” Dứt lời ngồi trong xe giơ ngay ra một ngọn cờ vàng, toàn quân tức thì dừng lại. Hồng Tuyên Kiều lại hỏi: “Một thị trấn bé bằng bàn tay thế này, nếu hai ngàn mỹ nữ của chúng ta cùng kéo vào, chẳng phải sẽ chen đống cả cửa hàng của người ta sao?”

Lục Kiều Kiều cười khanh khách, cởi bộ đồ tướng quân đỏ rực, thay sang bộ kỳ bào xanh lục: “Trấn Diếu Nguyên tuy gọi là trấn nhưng cũng rộng rãi lắm, phú thương bản địa đều dồn cả về đây, diện tích phải bằng nửa phủ Thiệu Châu đấy, người trong đó ước chừng chẳng được một vạn cũng phải tám ngàn. Các thương gia Giang Hữu<sup>[60]</sup> kiếm tiền ở bên ngoài rồi lại phung phí hết vào đây, trong trấn san sát nhà cao cửa rộng, đầy rẫy đình đài lầu gác, những thứ quần áo gấm lụa sơn phần tốt nhất đẹp nhất trong thiên hạ chẳng thiếu món gì, sơn hào hải vị ở đây chỉ như cơm bữa, gánh hát, lẩu xanh, hiệu buôn Tây xếp thành hàng dài dọc theo bờ sông, trời vừa sập tối, trên phố đã chen vai thích cánh đông nghẹt, vô cùng náo nhiệt, được gọi là Tiểu Nam Kinh của Giang Tây đó.”

Hồng Tuyên Kiều nghe được nửa chừng đã hồi hải thay đồ, vừa thay vừa nói: “Hiện giờ quân Thanh chặn đánh Thiên quân ở khắp nơi, chúng ta phải cẩn thận một chút, tôi với cô đi trước thăm dò... Đúng rồi, phải mang bao nhiêu tiền đây?”

Lục Kiều Kiều lại phá lên cười, tí cả mắt: “Ha ha... Nhìn chị sốt ruột chưa kìa, định vợ một nắm son thom phấn đẹp về dùng chứ gì? Tôi nắm rõ tình hình ở đó nên có thăm dò hay không cũng chẳng sao, trấn Điều Nguyên bốn bề là núi, song có thể vận hàng theo đường Lư Giang vào, giữa trấn còn có dãy Trường An hình dáng như rấn, chia đôi thị trấn, từ trên cao nhìn xuống trông như một tấm Thái Cực đồ vậy, nhà cửa trong trấn cũng được bố trí theo tượng quẻ Ly.”

Hồng Tuyên Kiều khoác kỳ bào vào, cài nút xong xuôi mới hỏi: “Ồ? Đặc biệt quá nhỉ, địa thế phong thủy nơi đó tốt lắm ư?”

“Xây trấn theo hình Thái Cực đồ chẳng liên quan gì tới việc phong thủy tốt hay không, nếu cứ xây thành Thái Cực thì được phong thủy tốt, vậy tất cả thành thị thôn làng đều xây như thế là xong, còn cần phong thủy sư tầm long điểm huyệt làm gì? Có điều thị trấn xây theo bố cục quẻ Ly thuộc hỏa thì cũng khó nói lắm, quẻ tượng do trời sinh, lấy hình ý biểu thị dữ lành, năm nay lại là Nhâm Tý đại thủy, nên nơi này xây theo quẻ Ly thành ra bất lợi vô cùng.”

Hồng Tuyên Kiều vội vã xoa phấn lên mặt, lại lục tung xe ngựa tìm bạc nhét đầy túi thơm, tiện miệng đáp: “Vậy bị thủy khắc hỏa ư, chuyện này đến tôi cũng biết. Trời sắp tối rồi, cho họ cắm trại nấu cơm đi, chúng ta vào trấn ăn tối nào, nhanh lên nhanh lên.”

Thấy hai người trang điểm lộng lẫy bước xuống xe, các nữ tướng đều giật nảy mình, nhưng cả hai chỉ cười không nói, kêu thân binh dẫn tới hai con lừa, rồi hồi hải băng qua thung lũng đi về phía trấn Điều Nguyên.

Vượt qua mấy ngọn núi, họ phát hiện dọc đường càng lúc càng nhiều dấu vết giao chiến, trên cây đầy vết đao tên và đạn găm, mặt đất cũng nhan nhản những hố pháo to bằng cái đầu. Vượt qua đỉnh núi này là đến trấn Điều Nguyên, song cảnh tượng trước mắt càng khiến họ thêm kinh ngạc. Trước mặt họ đúng là một bức Thái Cực đồ thiên nhiên cực lớn, dãy núi uốn lượn như rấn bò nằm vắt ngang qua thị trấn đã cháy thành tro bụi, toát lên vẻ quý dị vô cùng. Bên ngoài thị trấn đắp một lớp tường đất bảo vệ, khắp nơi trong trấn đều cháy đen, chỉ riêng một dãy nhà mái bằng lè tè ở phía Nam không bị lửa thiêu. Họ vội thúc lừa chạy như bay đến trung tâm thị trấn, thấy nơi nơi đều là cảnh hoang tàn đổ nát, ngói vỡ tường nghiêng ngổn ngang, trên dòng sông nhỏ lênh bênh đầy những đồ gia dụng linh tinh đã tan tành, từ đồng đồ nát, có thể lơ mờ hình dung được vẻ phồn hoa khi trước, chỉ tiếc giờ đây đã

trở thành một thị trấn bỏ hoang không người cư trú.

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lòng đầy nghi hoặc, chẳng rõ nơi này đã xảy ra chuyện gì? Họ lại chạy đến dãy nhà thấp lè tè còn lại ở phía Nam, nhưng mười nhà thì hết chín bỏ không, trong nhà lộn xộn bừa bãi, như từng bị cướp bóc, dăm ba nhà còn lác đác ít đồ dùng cũng chẳng thấy ai sống bên trong, có thể nói nơi này đã thành một vùng đất chết.

Hồng Tuyên Kiều nhặt một thanh đao lưỡi mẻ nham nhở dưới đất lên, hỏi: “Kẻ nào lại tấn công vào đây nhỉ?”

Đôi mày Lục Kiều Kiều cau rúm lại, cô đưa mắt nhìn quanh, rồi sờ sờ lỗ đạn trên tường: “Ít nhất cũng phải mấy ngàn người giao chiến, từ đánh vào công sự đến chiến đấu trên đường phố, trận này ác liệt quá...”

“Không phải Thiên quân chứ? Chẳng phải Thiên vương và Đông vương đang dẫn quân tiến lên phía Bắc đấy ư? Chúng ta là đội quân đoạn hậu sau cùng rồi.”

Lục Kiều Kiều lắc đầu đáp: “Cũng khó nói lắm, hiện giờ khắp nơi trong thiên hạ đều là thổ phỉ, chỉ cần mấy trăm người hợp lại là thành một toán quân, chiếm cứ một vùng, xưng vương đánh thiên hạ, năm xưa Hồng binh ở Quảng Đông chẳng phải cũng dựa vào một làng một trại thế này mà đánh rộng ra ư.”

“May mà không dẫn cả đám chị em đến, nếu không mọi người lại thất vọng. Giờ phải mau mau đến được Cát An, cô vẫn luôn nói muốn tiện đường qua đó làm một việc, rốt cuộc là việc gì vậy?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Đâu có gì, tôi chỉ muốn qua thăm lại căn nhà cũ của dòng họ. Từ đây đi về phía Đông năm mươi dặm là phủ Cát An, trước phủ Cát An có dòng Cống Giang chảy qua, vượt qua Cống Giang chính là núi Thanh Nguyên, đằng sau núi là nhà thờ tổ nhà tôi. Nếu chúng ta muốn đến Nam Xương, đường núi hẻo lánh đều nằm ở bờ bên kia, đằng nào cũng phải qua Cống Giang, nên tôi muốn tiện đường làm chút việc.”

“Ra thế, có điều hai ngàn người chúng ta kéo theo đao, súng, xe, pháo ngang qua phủ Cát An, khó tránh phải ác chiến với quân Thanh một trận, tôi nghĩ nhân lúc đêm tối ta lén vượt qua cửa sông không ai canh gác là hơn.”

Lục Kiều Kiều nhoẻn cười với Hồng Tuyên Kiều: “Được thôi, cứ làm theo sắp xếp của chị.”

Sau khi quay về, hai người lập tức sắp xếp đội tiền trạm tập hợp thuyền bè ở hạ lưu Cống Giang phủ Cát An, đến hôm sau thì kéo quân từ trong vùng núi vắng người sang bờ Tây Cống Giang. Chờ khi đêm xuống, nữ quân bắt đầu trật tự mà nhanh nhẹn vượt sông, chỉ nửa buổi đêm, toàn quân đã thuận lợi đến dưới núi Thanh Nguyên ở bờ bên kia Cống Giang, đối diện với phủ

Cát An.

Lục Kiều Kiều thông thuộc địa hình Cát An như lòng bàn tay, cô dẫn dắt nữ quân bên bờ Tây Công Giang vòng qua phủ Cát An và đội phòng thủ của quân Thanh, vượt sông từ bến Trương Gia ở Hạ Du, sang bờ bên kia là đến sau núi Thanh Nguyên. Từ bến Trương Gia đi lên phía Bắc sẽ tiến vào một dải đất hẹp mà dài, nơi này bên trái là sông núi Thanh Nguyên, bên phải là dãy Tung Hoa, mộ tổ Phụng hoàng dang cánh của nhà họ An nằm ngay tại long huyết núi Tung Hoa. Vốn dĩ dải đất hẹp dài này đã bị núi Thanh Nguyên ngăn cách, từ phủ Cát An nhìn sang không thấy được tình hình bên này, nên con đường hẻo lánh nơi đây rất thích hợp để đại quân đi qua; song dãy núi cao vút hai bên đường lại cũng thích hợp đặt binh mã mai phục, là một nơi cực kỳ nguy hiểm dễ bị đánh úp, theo nguyên tắc hành quân tác chiến thì sau khi vượt sông phải nhân lúc nửa đêm băng qua khu vực này thật nhanh rồi lên vào rừng núi, hoặc theo phương thức hành quân trước đây của nữ quân, tránh tất cả đường lớn, chỉ đi theo đường mòn trong rừng, song Lục Kiều Kiều lại có dự tính khác.

Sau khi qua sông, dưới sự chỉ huy của Lục Kiều Kiều, nữ quân mau chóng chiếm lĩnh một ngọn núi, trong lúc quân sĩ bắc lều dựng trại ngủ qua đêm, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lên đỉnh núi quan sát địa hình. Để tránh bị quân Thanh phát hiện dẫn tới chiến đấu không cần thiết, toàn quân không hề thắp lửa, không có việc gấp thì không trò chuyện, nếu nói chuyện phải nói thật khẽ, để người thứ ba không nghe thấy được. Mượn ánh sao trời, Hồng Tuyên Kiều trông xuống dải đất tối om, song chỉ thấy bóng núi lơ mờ, không sao trông rõ được cảnh tượng bên dưới.

Lục Kiều Kiều trở trái chỉ phải, rồi nói nhỏ như tiếng muỗi vo ve: “Kia núi Thanh Nguyên, kia núi Tung Hoa.”

Hồng Tuyên Kiều ghé tai Lục Kiều Kiều hỏi khẽ: “Đạo long mạch ở giữa đâm thẳng về phía chúng ta kia hình như là rồng lưng kiếm? Chính là loại cô nói lần trước, ‘sát sư sẵn ở trong’ đó.”

“Đó không phải long mạch, chỉ là án sơn của núi Tung Hoa thôi, phong thủy gọi là Nga Mi án.”

“Án sơn là gì?”

“Án sơn chính là ngọn núi nhỏ nằm trước long huyết, thấp hơn long huyết một chút, từ long huyết nhìn ra, án sơn càng giống một bàn trà nhỏ càng tốt, như vậy thì con cháu đời sau có bổng lộc, đủ ăn đủ mặc, không lo chết đói.”

Hồng Tuyên Kiều giương to mắt quan sát ngọn án sơn đằng xa hồi lâu, rồi bảo Lục Kiều Kiều: “Tôi nhìn thế nào cũng không thấy giống bàn trà, cô xem, sông lưng sắc bén chạy từ Nam đến Bắc thế kia, bây giờ còn không

trông rõ được đâu là đầu, rất giống rồng lưng kiềm.”

“Ừm, chị mới tới đây lần đầu nên không biết đây thôi, cứ đi lên núi Tung Hoa, nhìn từ bên cạnh sang sẽ trông thấy đầu, cũng thấy rất giống một bàn trà lớn, ngọn án sơn này vừa khéo nằm ở lối ra khe núi Tung Hoa, tạo thành một tấm bình phong chắn cho khe núi, hết như bức chiếu bích sau cửa các nhà giàu có ấy.” Đoạn Lục Kiều Kiều cũng bắt đầu quan sát cảnh tượng Hồng Tuyên Kiều bảo, giờ mới đầu đông, lá trên núi bắt đầu rụng, những ngọn núi xung quanh cũng không còn xanh ngắt một màu, nhưng trên án sơn lại lờm chờm đất đá, sống núi trơ trọi trông tựa tựa một chiếc cột sống không có cơ thịt, chỉ trơ ra mỗi phần xương, hết như một con rồng lưng kiềm ẩn tàng đất sát sư.

Lục Kiều Kiều cảm thấy có điều không ổn, cau mày nghĩ ngợi hồi lâu mà chẳng tìm ra được nguyên do, bèn moi một quả ô mai trong ngực áo ra ngâm: “Núi non nhìn dọc và nhìn ngang cũng khác nhau, nếu hình dáng vuông vắn thì đều là đất phú quý, đại cát đại lợi. Ví như ngọn Nga Mi án này, hình dáng dài như lông mày mỹ nữ, có thể sinh ra đời sau văn võ song toàn, dung mạo đẹp đẽ đó.”

“Nhìn từ án sơn cũng đoán được sinh nam sinh nữ ư?”

“Đoán nam nữ đâu có dễ thế, có điều hình dạng án sơn và các gò đồi trước mộ tổ quả có ảnh hưởng đến nghề nghiệp của đời sau. Ví như Văn Bút sơn cao thẳng, con cháu ắt phát ngạch văn chương, thi cử đỗ đạt, Bội Dao án thẳng mà bằng phẳng mạnh mẽ, đời sau sẽ phát đường binh nghiệp, làm đến tướng quân, nếu có ngọn núi nhỏ trông như cái hồ lô nằm ngang, đời sau sẽ sinh ra thuật sĩ thông thạo bói toán y thuật, nếu trước mộ có tảng đá hình dạng như thi hài nằm ngang, sẽ khiến con cháu về sau chết thảm ở quê người. Ngọn Nga Mi án này không có cây cối gì, thế núi sắc nhọn tan nát lộ ra sẽ sản sinh sát khí, chuyên thành Sát Dao án...” Lục Kiều Kiều nói đến đây chột ngây ra.

Hồng Tuyên Kiều không hề biết trên ngọn án sơn này chính là mộ tổ của Lục Kiều Kiều, Sát Dao án ắt sinh con cháu giặc cướp, phạm vào họa kiếp sát. Hơn nữa án sơn trải dài mười dặm lại vì hoàn cảnh thay đổi mà trở thành sát khí, dù không phải mạch chân long, song sát khí sinh ra cũng ảnh hưởng đến các vùng lân cận. Trán Lục Kiều Kiều chột vã mồ hôi lạnh, lòng trống rỗng đến mức nảy sinh một dự cảm chằng lảnh, liệu có phải mình trúng kẻ rồi không?

Hồng Tuyên Kiều tò mò hỏi: “Chuyên thành Sát Dao án thì sao?”

Lục Kiều Kiều khẽ đáp: “Con cháu sẽ làm giặc cướp, nơi này sẽ thành đất dữ, về sau chiến loạn ở đây sẽ càng lúc càng ác liệt... Không biết có phải có cao thủ phong thủy bố trí mai phục không, chúng ta phải cẩn thận mới



được.”

“Nơi này vốn là đất đại kỵ với nhà binh, phía trước có khe hẹp dài bốn mươi dặm, chúng ta phải mau mau băng qua mới được, có điều trời tối quá.”

Lục Kiều Kiều nói: “Phải, nếu quân Thanh chặn đánh cả trước sau ắt ta sẽ bị diệt hết toàn quân, nhưng nếu bây giờ dờn doanh về phía núi Tung Hoa cũng sợ trên núi có mai phục, chúng ta đợi trời sáng lên một chút rồi xem xét tình hình sau vậy.”

Hai người không dám nghỉ ngơi, chỉ ngồi trên đỉnh núi đợi trời sáng, giờ đã chớm đông, trời càng ngày càng lâu sáng, mới một canh giờ ngắn ngủi mà như đã qua cả một ngày. Khi sắc trời hơi chuyển xanh lam, cả hai bỗng sửng sờ vì cảnh tượng trước mặt: Nga Mi án vốn xanh biếc một màu, vô cùng đẹp đẽ, nay đã bị đốt trụi, thành ngọn núi hoang, hết như một ngọn loan đao cực lớn gác trước khe núi Tung Hoa; giữa con đường hẹp thông lên phía Bắc là một hàng doanh trại quân Thanh, chưa kể đám quân Thanh đông đúc tập trung bên bờ Lang Giang phía Nam, trước sau đều có quân Thanh bày binh bố trận từ từ áp sát, khép chặt vòng vây, còn cả quân Thanh theo dòng Cống Giang ùn ùn vượt sông kéo sang, rõ ràng là viện binh từ phủ Cát An phái tới.

Từ khi cầm quân đánh trận đến nay, Lục Kiều Kiều chưa bao giờ phạm phải sai lầm lớn nhường này, bởi trước mỗi lần tác chiến, cô đều đích thân đi thám thính địa hình. Song lần này ở đây là quê nhà, cô cho rằng mình đã rành rẽ hình thái địa hình như lòng bàn tay nên bỏ qua bước khảo sát lại thực địa, nào ngờ địa lý đã thay đổi, phong thủy cũng biến cải, đạo dùng binh của cô cũng bị ảnh hưởng vì thế.

Lục Kiều Kiều kinh hoàng nhìn Hồng Tuyên Kiều, bắt gặp Hồng Tuyên Kiều cũng đang cau rúm mày liễu nhìn xuống núi. Lục Kiều Kiều ngoảnh lại nhìn quân đội đằng sau, thấy các nữ binh đã đứng dậy cả chỉnh lại y phục, thắt chặt đai lưng, kiểm tra đao súng, cứ xem tình thế này, ai nấy đều hiểu vận mệnh nào đang chờ bọn họ.

Hồng Tuyên Kiều lạnh lùng hỏi: “Lục tướng quân, cô có sách lược gì để đối phó không?”

Gió sớm mai trên núi rất lạnh, song trước nguy cơ khổng lồ thành linh hiện ra trước mắt, Lục Kiều Kiều vã hết mồ hôi, cô cởi tấm áo bào đỏ rực quần quanh mình ra, đáp: “Vòng vây của đối phương nhất định đã được bày sẵn, kẻ có thể làm chuyện này nhất định không phải tướng lĩnh bình thường, chúng ta cũng không thể dùng cách thông thường đối phó được. Đối phương có sáu bảy ngàn người, chúng ta chỉ có hai ngàn, xét quân số thì rút vào núi chiến đấu sẽ có lợi cho ta nhất, mục đích cuối cùng của trận chiến này là dồn ta rút vào trong núi.”

“Đánh thẳng xuống thì sao?”

“Con đường hẹp dẫn lên phía Bắc kia bên trái có núi Thanh Nguyên, phải có núi Tung Hoa, trước mặt có doanh trại quân Thanh, tạo thành một cái túi vải, chúng ta đương nhiên không thể đâm đầu vào đó. Thực ra chúng ta chỉ có một con đường là đánh giết xông xuống Lang Giang phía sau, đẩy đám quân Thanh bên bờ sông xuống nước, rồi tức tốc tiến vào vùng núi Tung Hoa.” Lục Kiêu Kiêu lại trở xuống khe núi Tung Hoa phía sau Sát Đao án: “Đánh từ dưới lên trên, giành lấy chỗ cao, vừa đi vừa phóng hỏa, tạo thành một con đường lửa, thử xem chúng làm sao đuổi theo, bọn chúng đốt núi tạo ra Sát Đao án, bố trí cạm bẫy, chúng ta đốt luôn cả khe núi này bồi táng cho chúng.”

“Hay lắm!” Hồng Tuyên Kiêu nhảy lên tảng đá cao nhất trên đỉnh núi, rút đao cao giọng: “Các chị em, rút đao ra đi!”

Hai ngàn nữ binh nghe nói đồng loạt rút đao giơ lên, dưới ánh mặt trời mới mọc, bóng đao loang loáng như một vùng biển đỏ rực, tiếng hô đỉnh tai nhức óc như một câu trả lời mạnh mẽ đáp lại Hồng Tuyên Kiêu.

Hồng Tuyên Kiêu lại hô vang: “Khi mặt trời lên đến đỉnh đầu, ta sẽ nhuộm máu hai ngàn thanh đao này, mang sang đỉnh núi bên kia!”

Lập tức đỉnh núi rền vang tiếng trống trận, cờ đỏ phất cao. Sau khi Hồng Tuyên Kiêu nhanh chóng cắt đặt chiến lược cho ba quân, ba toán quân tiền, trung, hậu dàn ra thành ba cánh trái, phải, giữa, chia ba đường dàn hàng đánh giết xông tới bên bờ Lang Giang.

Chiến thuật thông thường của quân Thái Bình là chia binh làm mấy đường, bố trí mai phục tầng tầng lớp lớp, song chiến lược lần này lại là dời trại thật nhanh, đưa toàn quân đến nơi an toàn, nên Hồng Tuyên Kiêu không để một ai rớt lại phía sau, hơn nữa quân số nữ quân ít hơn quân Thanh rất nhiều, bởi vậy Hồng Tuyên Kiêu quyết định tập trung binh lực lại một chỗ, toàn lực xung kích. Lần này toàn quân chia làm ba đường nhất tề xông ra, trận thế nhìn có vẻ cứng nhắc không linh hoạt, thực ra lại biến hóa vô cùng, ẩn giấu sát cơ.

Sau khi xuống núi, ba quân dàn hàng ngang thành hình chữ nhất, xông thẳng về phía kẻ địch bên bờ Lang Giang. Quân Thanh đã bày sẵn trận thế phòng ngự, trong trận ước chừng có khoảng hai ngàn người, xấp xỉ bằng nữ quân. Khi đã áp sát quân Thanh trong tầm bắn của súng Tây, nữ tướng xinh đẹp Hồng Tuyên Kiêu mình vận chiến y bó chèn bằng gấm vàng, vai khoác áo choàng đỏ dẫn một toán người ngựa từ trung quân xông ra, mấy trăm nữ binh vừa rạp người trên lưng ngựa phi như bay, vừa nổ súng lao đến. Lính Thanh chưa từng thấy kẻ nào dám cưỡi ngựa bắn súng xông vào trận địa, hơn nữa còn bắn chuẩn xác vô cùng, hỏa lực vượt xa mức mấy trăm người

có thể tạo ra, trong cơn hoảng loạn, quân Thanh theo lệ cũ, liên tiếp nổ súng phòng ngự, song chỉ được một hai đợt, đã có rất nhiều tay súng của quân Thanh ngã xuống.

Trong chớp mắt, toán người ngựa đã ập đến trước mặt, bảy giờ quân Thanh mới kinh ngạc nhận ra, đối thủ của chúng toàn những cô gái trói gà không chặt, đồng thời cũng phát hiện một chuyện xưa nay chưa từng thấy, thì ra trên mỗi thớt ngựa đều có hai nữ binh, hai khẩu súng, lúc ấy chúng mới hiểu tại sao ba trăm thớt ngựa lại có thể sản sinh ra hỏa lực mạnh nhường ấy, ra là có đến sáu trăm khẩu súng. Phụ nữ nhỏ nhắn hơn nam giới, trọng lượng cũng nhẹ hơn, hai cô gái cưỡi chung một con ngựa, chẳng những không ảnh hưởng tốc độ, mà còn làm sai lệch phán đoán của quân Thanh về uy lực tấn công.

Đội súng Tây của quân Thanh lũ lượt lùi lại sau, đội khiên vẫn yểm hộ các tay súng lập tức xông lên chĩa khiên về phía các nữ binh tiếp chiến, định vây toán quân mã lại, trên thì đâm người dưới thì chém ngựa, hòng chia cắt đội ngũ nữ binh ra để chém giết. Song Hồng Tuyên Kiều không hề ý vào ngựa để phá trận súng Tây, đội súng Tây của quân Thanh vừa thoái lui, cứ hai nữ binh trên lưng ngựa lại có một người nhảy xuống, những nữ binh xuống ngựa đều cầm đao thương và khiên, nữ binh trên ngựa giết hai khẩu súng Tây, thúc ngựa chạy về trung quân phía sau, chẳng để lại thứ gì kỷ niệm cho quân Thanh. Các nữ binh xuống ngựa cứ mười người hợp thành một tổ, kết thành trận Uyên Ương, mười trận Uyên Ương lại kết thành một trận Uyên Ương lớn, trong chớp mắt, ba thế trận Uyên Ương lớn đã xuất hiện trước trận địa quân Thanh.

Dưới sự huấn luyện của Dương Tú Thanh, quân Thái Bình luôn lấy trận Ngũ Hành do năm người hợp thành làm đơn vị chiến đấu cơ bản, song trước những đặc điểm của phụ nữ như thể lực không đủ, khí phách cũng không bằng nam giới, Hồng Tuyên Kiều đã đổi đơn vị chiến đấu cơ bản của nữ quân thành mười người, hợp thành trận thế Uyên Ương mà danh tướng thời Minh Thích Kế Quang từng dùng đánh cho giặc Oa thua liểng xiểng.

Trận Uyên Ương của Thích Kế Quang gồm mười một người xếp thành hai hàng, một tráng binh đi đầu làm đội trưởng, giờ thuận dài xông lên trước tiếp chiến, hai bên trái phải có các tay đao cầm khiên mây bảo hộ người cầm thuẫn dài, phía sau lại có một hàng lính cầm lao để phá giải trường thương của đối phương trong trận, sau nữa là một hàng lính cầm trường thương bảo vệ những người cầm đao và lao phía trước, sau cùng là bốn kẻ vác xoa dài hoặc lang tiễn<sup>[61]</sup> phối hợp với đám lính cầm trường thương phá giải đao pháp Nhật Bản của giặc Oa.

Song quân Thái Bình phải đối phó với quân Thanh chứ không phải giặc

Oa, lang tiền quá nặng, không thể phát huy tác dụng, thứ nữa là các nữ binh sức lực có hạn, khó mà vận dụng, bởi vậy trong trận Uyên Ương của Hồng Tuyên Kiều, nhóm năm người đầu tiên cầm các loại binh khí giống hệt trận Uyên Ương của Thích Kế Quang, nhưng năm người sau lại đổi thành bốn nữ binh dùng đao, cứ hai người dùng chung một ngọn thương tre dài hơn trượng, chuyên đối phó với đội ngựa của quân Thanh, đồng thời gia tăng sức tấn công cho năm người phía trước, sau cùng là một tay đao bảo vệ cho bốn người đằng trước.

Ba trận thế Uyên Ương lớn xếp thành trận hình con cua trước hai sau một, thông thả tiến lên giữa rừng đao bễ kiếm của quân Thanh, như một cỗ chiến xa không gì không phá nổi, những nơi bánh xe lăn qua, đều để lại một con đường bê bết máu thịt. Trong trận Uyên Ương, khi một nữ binh bị tấn công, các đồng đội trong trận sẽ ra tay cứu viện, mỗi lần cứu viện đều là một lần tấn công mau lẹ mà hiệu quả, với loại trận pháp mạnh mẽ trên bộ này, huấn luyện được những nữ binh có tố chất thì chẳng phải lo lắng gì phía sau nữa, mỗi trận Uyên Ương nhỏ đều có thể nhip nhàng giết địch. Rơi vào trận thế con cua do các trận Uyên Ương hợp thành, quân Thanh nhất loạt biến thành bia sống, hơn một ngàn người bị mấy trăm người bao vây tấn công cả ba mặt, khiến tướng chỉ huy phía sau của quân Thanh kinh hoàng, lập tức điều động hậu quân bao vây ba trận Uyên Ương lớn, song ý đồ ấy vừa khéo hợp ý Lục Kiều Kiều.

Khi tất cả quân Thanh đều xông lên chiến đấu với ba trận thế Uyên Ương lớn của Hồng Tuyên Kiều, hai cánh nữ quân trái phải vừa tụt lại phía sau lập tức chém giết đến, từ hai cánh nhắm vào toán quân Thanh đánh bọc sườn, phối hợp với tiền quân của Hồng Tuyên Kiều hình thành một vòng vây lớn, như một chiếc túi vây bọc tất cả quân Thanh vào trận thế con cua khổng lồ, thế cục đối kháng chẳng mấy chốc đã biến thành tiêu diệt. Nữ quân ngàn ngạt khí thế, phẫn chấn tắm trong bể máu, quân Thanh vốn định kháng cự đợi viện binh đến hỗ trợ song lại bị đánh tan tành, non nửa còn lại bị nữ quân xua xuống Lang Giang đầy lính Bát Kỳ đang vùng vẫy bên dưới.

Lần này nữ quân giành thắng lợi mà thương vong rất thấp, Hồng Tuyên Kiều lập tức cho ba quân vượt qua Sát Đao án tiến thẳng về phía núi Tung Hoa. Phía sau vẫn có mấy ngàn quân Thanh đuổi riết, song chúng đuổi đến nơi chỉ thấy một con đường cháy rực lửa đỏ, chiến thuật bám đuôi liền tan rã. Quân Thanh dường như nắm rất rõ hướng tiến quân của nữ quân, tức thì chuyển hướng xuống núi, từ chân núi tiến về phía Bắc, song song truy kích.

Đầu đông, tiết trời khô hanh, lửa cháy rất đượm, sau khi phóng hỏa đốt núi, nữ quân cũng vội vã rút vào trong núi với tốc độ như bị lửa đốt mông. Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đi phía sau áp trận, đứng trên cao nhìn

xuống khe núi lửa bốc ngút trời, thấy quân Thanh đang điều quân tiến về phía Bắc, cũng thấy cả quân Lục Doanh từ phủ Cát An vượt sông sang, đóng trại ngay tại bãi chiến trường vừa nãy, một mặt cứu những thương binh và quân Bát Kỳ bị đẩy xuống nước, một mặt nghênh ngang cắm trại bầy trận.

Hồng Tuyên Kiều lau vết máu trên mặt, hỏi: “Đám người đó làm gì vậy? Quân Bát Kỳ chuồn hết rồi, bọn Lục Doanh lại liều mạng đến cùng, đúng là kỳ lạ.” Lục Kiều Kiều cười nhạt: “Hừm, có gì mà lạ, nếu trong quân của chúng thực sự có cao nhân, ắt biết trận này còn chưa xong đâu.”

“Gì cơ? Còn muốn đánh nữa ư?” Hồng Tuyên Kiều buột miệng nói: “Không phải lần nào chúng ta cũng được may mắn thế này đâu, không tử thương đã coi là thắng trận rồi, hiện giờ toàn quân đã rút vào trong núi, chỉ cần phía trước không có quân chặn đánh, chúng ta có thể không giao chiến với quân Thanh, bảo hộ mọi người bình an gặp lại người nhà.”

Lục Kiều Kiều vội giải thích: “Ồ, chị hiểu lầm rồi, tôi không có ý bảo toàn quân ở lại đánh tiếp đâu. Chị dẫn binh rút lui trước đi, tôi phải ở lại làm chút việc, chỉ mất một ngày thôi, làm xong tôi sẽ đuổi theo mọi người. Để lại cho tôi năm mươi binh mã là được.”

Hồng Tuyên Kiều lắc đầu: “Các chị em đồng sinh cộng tử, sao có thể để một mình cô ở lại chứ. Chúng ta đánh thắng là nhờ hai ngàn phụ nữ yếu ớt hợp thành một nắm đấm đó thôi, tôi không để cô mạo hiểm một mình đâu, mau nói là chuyện gì, để tôi xem có giúp được hay không.”

Hai người mới trao đổi được mấy câu đã thấy quân Thanh dưới núi chia làm mấy đường vòng qua đám cháy, nhanh chóng tấn công dữ dội lên núi Tung Hoa. Lục Kiều Kiều vội nói: “Hồng thừa tướng, không còn thời gian dài dòng nữa đâu, hiện giờ các chị em phải mau mau rút vào trong núi mới tránh khỏi giao chiến, song Lục Kiều Kiều có việc nhất định phải thực hiện, chị để tôi đoạn hậu cho các chị em đi.” Nói đoạn, cô lấy tay đẩy Hồng Tuyên Kiều ra, ngoái đầu lại hô lớn: “Toàn quân rút vào trong núi ngay bây giờ, Lục Kiều Kiều ở lại đoạn hậu, cần năm mươi người không sợ chết, ai xung phong ở lại nào!”

Mười mấy nữ binh đi trước Lục Kiều Kiều bước lên, đứng ra trước mặt cô. Nguyệt Quế bước vào giữa, giơ cao hai tay bảo với tất cả: “Mọi người đều có người nhà, chồng và con, phải tìm được Thiên quân để đoàn tụ với gia đình, còn Nguyệt Quế chỉ có một thân một mình, nên các người không cần tranh giành nữa, cứ để Nguyệt Quế và Lục tướng quân đoạn hậu thôi.”

Lục Kiều Kiều nhảy lên một hòn đá cao: “Tôi đếm đến mười, năm mươi người không có gia quyến, cũng không sợ chết thì đứng ra. Sau trận chiến, nếu phát hiện ai nói dối để ở lại thì *vân trung tuyệt phi*! Nào, một, hai,

ba...”

Lục Kiều Kiều chưa đếm đến năm, đã có năm mươi người đứng ra, thấy vậy cô vội bảo dừng, nào ngờ lại thấy Hương Quế từ trong đội ngũ bước ra: “Em và Nguyệt Quế là chị em ruột, từ lúc sinh ra đến giờ chưa lúc nào xa nhau, giờ chồng chị ấy đã mất, chồng em cũng bất tin lâu rồi, nếu bảo Hương Quế sống một thân một mình trên đời, thà em chết cùng chị ấy cho xong. Lục tướng quân cho phép cả hai chị em em ở lại đi.”

Lục Kiều Kiều chẳng hề do dự, đáp ngay: “Được! Xin Hồng thừa tướng dẫn quân rút vào núi Tung Hoa ngay thôi!”

Hồng Tuyên Kiều thấy quân Thanh dưới núi đã áp sát hơn, nếu còn dùng đường sẽ lỡ thời cơ, bèn kéo tay Lục Kiều Kiều, dặn cô bảo trọng rồi dẫn quân rút vào núi sâu.

Nguyệt Quế và Hương Quế chia ra mỗi người suất lĩnh hai mươi lăm nữ binh, hai đội binh mã đầy đủ vũ trang bưng bưng khí thế đứng trước mặt Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều quan sát cả hai đội, thấy ai nấy đều hùng hực chiến ý, không chút sợ hãi, bèn mỉm cười ngạo nghễ, tung người nhảy lên ngựa, dẫn quân vượt qua khe núi chạy về phía một ngọn núi khác.

Lục Kiều Kiều dẫn theo toán người ngựa vừa đi vừa phóng hỏa, băng qua khe núi nào, nơi ấy liền biến thành biển lửa. Họ đến một dốc núi, từ đó nhìn lên có thể trông thấy dưới chân núi là ngọn Nga Mi án bị thiêu trụi, như một thanh loan đao phơ ra trước mắt, xa xa là núi Thanh Nguyên lá tả lá vàng, cuối chân trời là Cống Giang uốn mình bao bọc lấy núi Thanh Nguyên, bờ bên kia Cống Giang chính là phủ Cát An. Bên trái khe núi lửa bốc ngút trời, giữa đám lửa hùng hực ấy là một cánh quân Thanh đang dò dẫm tìm đường lên núi, còn một toán quân khác lại men theo con đường mòn ngay dưới chỗ Lục Kiều Kiều đứng đánh thẳng lên. Lục Kiều Kiều cho đội người ngựa dừng lại, bảo Hương Quế chỉ huy người chuẩn bị củi lửa, còn mình dẫn theo Nguyệt Quế và mấy chục nữ binh xoay người nhảy xuống một gò đất khum khum, rồi mượn thể nhảy tiếp xuống trước một ngôi mộ lớn.

Nguyệt Quế thấy ngôi mộ này cỏ mọc um tùm, song phần mộ hoàn chỉnh, trên gò mả hình chữ nhật còn khảm vô số miếng đồng đỏ, trên bia mộ có sáu chữ lớn lờ mờ: “An công Kính Kỳ chi mộ”. Lục Kiều Kiều nhảy xuống đến nơi, lập tức quỳ sụp trước bia mộ đập đầu ba cái, rồi cầm một quả địa lôi từ tay nữ binh bên cạnh, nhét vào khoảng trống giữa bia và gò mả, châm ngòi. Sau một tiếng nổ đinh tai, bia mộ đã bị nổ tan tành, gò mả cũng nứt toác ra, để lộ áo quan bằng gỗ hoa lệ mà nặng trĩu.

Lục Kiều Kiều khàn giọng nói lớn: “Nhắc quan tài lên, phóng hỏa đốt hết.”

Nguyệt Quế Hương Quế cứ ngỡ đoạn hậu chặn đánh là tìm một công sự bày trận rồi nổ súng, sau đó liền mang một phen với đôi phương, song đương lúc quân Thanh đánh lên núi, Lục Kiều Kiều lại phá mộ đốt quan tài, sự sắp xếp này khiến bọn họ vô cùng kinh ngạc. Có điều Lục Kiều Kiều xưa nay chưa từng thua trận, nên mọi người rất tin tưởng Lục Kiều Kiều đã sắp xếp như vậy nhất định là có cái lý của cô, bèn hành động theo mệnh lệnh, nhắc quan tài lên bỏ củ xuống, rắc hỏa dược lên đồng củ khô, thiêu cháy năm mộ vừa nổ toác ra.

Quan tài vừa cháy bùng lên, dưới núi cũng rền vang tiếng trống giục tấn công, quân Thanh chẳng cần dè dặt đề phòng nữa, một đội nhân mã chừng mấy chục người hò hét vung đao xông thẳng lên núi, đám binh sĩ chạy bộ phía sau cũng ùn ùn chạy theo, chẳng mấy chốc, một trận đại chiến sẽ nổ ra ngay tại dốc núi.

Lục Kiều Kiều hét lớn: “Các chị em, những ai muốn đi lập tức đi ngay, hiện giờ vẫn có thể đuổi kịp Hồng thừa tướng. Cỗ quan tài này chưa cháy thành tro bụi, Lục Kiều Kiều sẽ không rời khỏi đây, những ai muốn cùng chết với tôi thì ở lại, chuẩn bị nổ súng!”

Trên núi liên tiếp vang lên hàng tràng tiếng súng, đội binh mã của quân Thanh vừa xông lên đã bị đánh ngã quá nửa, ý đồ tấn công thần tốc bị chặn đứng. Liền sau đó, nữ binh trên núi nhao nhao châm ngòi những quả địa lôi còn lại ném xuống, tức thì trận địa quân Thanh mù mịt khói súng, máu thịt tung tóe, rất nhiều cây khô xung quanh bị nổ tung, những tảng đá lớn lộ ra trên dốc núi. Trong màn khói lửa mù mịt dưới dốc, một viên tướng già thân hình cao lớn, râu tóc bạc phơ, mình vận áo choàng xông ra. Ông ta xách một thanh mã tấu cán dài, mũ trụ đội đầu đã mất trong vụ nổ, để lộ mái tóc bạc phơ. Lục Kiều Kiều nhận ra gương mặt già nua quen thuộc đầy vẻ phần nô kia, chính là An Vị Thu, cha ruột của cô.

Vốn dĩ sáu năm trước, để đoạt lấy Trảm long quyết từ tay cha mình, An Thanh Nguyên đã dùng đạo pháp giam cầm An Vị Thu suốt ba năm, sau khi giành được Trảm long quyết từ phủ Thiên sư, y cũng chẳng muốn làm khó cha già nữa, lập tức trở về Cát An thả ông ra. Chịu một trận mắng chửi của An Vị Thu xong, y vội vã về kinh phục mệnh, song lại nhận ra Trảm long quyết không có tâm pháp và pháp bảo phối hợp thì chỉ là một cuốn sách bỏ đi, rồi bị giáng xuống làm thứ dân vì trảm long không có kết quả. An Vị Thu sau khi được thả mới phát hiện An gia trang ở núi Thanh Nguyên đã không thể ở được nữa, bèn dọn vào sống trong thành Cát An. Ông vốn là hương thân ở Thanh Nguyên, được quan phủ và bà con xóm giềng nể trọng, nên sau khi chuyển vào thành Cát An, cuộc sống cũng yên ổn bình lặng. Song An Vị Thu trời sinh trượng nghĩa, không chịu nổi cô quạnh, chẳng mấy chốc lại

tham gia vào việc nha môn, khi quân Thái Bình đánh vào Cát An, ông đã dốc hết kiến thức huyền học độc đáo hỗ trợ, cùng hai vị tri phủ tắm máu chiến đấu, chống lại những đợt tấn công dồn dập của quân Thái Bình.

Trận chiến lần này cũng nằm trong dự liệu của kẻ thần cơ diệu toán như An Vị Thu, nên ông đã cùng viện binh Bát Kỳ kéo lên phía Bắc giảng sẵn thiên la địa võng, chỉ đợi quân Thái Bình tự đâm đầu vào lưới. Có điều ông không tính được đây lại là một cánh nữ quân, cũng không ngờ sức chiến đấu của cánh quân này mạnh mẽ nhường ấy, càng không thể bó tay vị tướng cầm quân chính là con gái ruột An Thanh Như đã xả thân trốn khỏi vòng kiềm tỏa của số mệnh.

Lục Kiều Kiều ngồi trên ngựa trọn trùng đôi mắt hạnh nhìn cha ruột ở ngay bên dưới, cô dùng cờ lệnh màu vàng ngăn toán nữ binh phía sau lại, lập tức các nữ binh ngừng nổ súng. Nhưng An Vị Thu lại giơ cao ngọn mã tấu cán dài, dẫn theo đám quân Thanh phía sau lao lên dốc núi trong tiếng hô giết vang trời. Lục Kiều Kiều phát cờ lệnh màu vàng trên đỉnh đầu ba vòng, năm mươi nữ binh lập tức xếp thành mười trận Ngũ Hành vây lấy cỗ quan tài đang cháy. Lục Kiều Kiều và Nguyệt Quế Hương Quế đứng đầu đội ngũ, đối diện với An Vị Thu đang cầm đầu toán quân Thanh xông lên, cô hét lớn: “Toàn quân nghe lệnh! Chỉ chừa ông lão cầm đao dẫn đầu kia không được giết, để tôi đối phó, những tên chó Thanh còn lại không tha một tên nào, nổ súng!”

Cùng lúc tiếng súng nổ ran, Lục Kiều Kiều tay kết Lô ấn miệng niệm Lô chú, tức thì sấm sét rền vang bầu trời trên đầu quân Thanh, trong phạm vi nửa dặm dưới dốc núi, vô vàn tia sét ngoằn ngoèo như những con rắn khổng lồ đan lại thành một tấm lưới màu lam chụp xuống đầu đám lính Thanh, khiến chúng bị sét đánh ngất lịm không biết bao nhiêu mà kể, song dưới sự chỉ huy của một lão tướng khác, quân Thanh phía sau vẫn ùn ùn tràn về phía mộ phần, xem ra chiến ý của cánh quân Lục Doanh này mạnh hơn quân Bát Kỳ dưới núi nhiều.

Trông thấy quân Thanh người trước ngã xuống kẻ sau lại tiến lên, Lục Kiều Kiều và các tướng sĩ đều ý thức được trận chiến này sẽ hết sức cam go, các nữ binh được huấn luyện nghiêm chỉnh nổ súng ngăn cản quân Thanh xông lên, chỉ chừa lại một mình An Vị Thu xông đến trước mặt Lục Kiều Kiều. An Vị Thu quát lớn: “Nghịch nữ, mày dám đốt cả quan tài tổ tiên ư!” Đoạn hai tay vung đại đao chém vào Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đẩy Hương Quế Nguyệt Quế đang định ngăn An Vị Thu ra, lách mình lao đến trước mặt ông, mặc cho ngọn đao chém xéo xuống, cô giơ hai tay chặn đứng cán đao của ông, miệng nói: “Cha đừng trách con gái bất hiếu, cục thế phong thủy cha bày ra đâu có đem lại cuộc sống tốt đẹp cho



con cái, chi bằng để con đốt quách năm xương tàn này đi, có vậy ba anh em con mới có thể đi trên con đường của mình!”

An Vị Thu cảm giận và kinh ngạc đến nỗi cả người run lên bần bật, qua những rung động từ cán đao truyền lại, Lục Kiều Kiều cũng cảm nhận được tâm trạng kích động của ông. Nhìn gương mặt trẻ trung như thiếu nữ mười mấy tuổi cùng tốc độ và võ công như ma quỷ của con gái, An Vị Thu cũng lờ mờ cảm giác được đây là kết quả của việc tu luyện nội công nữ đan đến cảnh giới tối cao, muốn được như vậy phải trăm bạch long, trăm xích long, vứt bỏ khả năng sinh sản của phụ nữ, dù vẫn biết trời sinh con gái mình phóng túng tự do, song Lục Kiều Kiều có gan đi đến bước này, An Vị Thu không khỏi kinh ngạc.

An Vị Thu lùi lại nửa bước, hai tay dùng sức hất Lục Kiều Kiều lên, Lục Kiều Kiều thuận thế xoay mình trên không, đáp xuống trước mộ phần đang bốc cháy ngùn ngụt, rút ra hai thanh tụ lý đao cầm chắc trong tay. An Vị Thu vung đao lao về phía cỗ quan tài đang cháy, quát: “Thuật phong thủy khiến tổ tiên an nghỉ, cháu con hưởng phúc, được hưởng là phúc của mày, không được là số của mày, hiện giờ mày còn dẫn giặc tóc dài về quê giết người phóng hỏa, tự quật mả tổ, đã thành quân phản nghịch không điều ác gì không làm rồi!”

Nghe hai người đối thoại, các nữ binh mới biết vị tướng già đang xông tới chính là cha đẻ Lục Kiều Kiều, ai nấy đều hết sức bàng hoàng, cũng chẳng biết phải ra tay tương trợ thế nào, song như lời Lục Kiều Kiều căn dặn, họ phải bảo vệ để cỗ quan tài này cháy thành tro bụi, không được để An Vị Thu lao đến cướp quan tài. An Vị Thu đang múa tít thanh mã tấu lao về phía mộ phần, lập tức hai trận Ngũ Hành từ phía sau Lục Kiều Kiều bước ra chặn lại, đao thương khiên chắn của các nữ binh xếp thành hai lớp tường đàng đàng sát khí, chỉ cần An Vị Thu tiếp cận, sẽ bị công kích mãnh liệt.

Tất cả chỉ xảy ra trong một chớp mắt, Lục Kiều Kiều không kịp ngăn cản, hai tay vội múa tít đao gạt phăng đao súng của các nữ binh trong trận, lao về phía An Vị Thu, chỉ một cú giậm chân lấy đà, cô đã nhảy vọt qua các nữ binh, tay phải vung đao gạt cán mã tấu của An Vị Thu ra, thân thể linh hoạt lăn tròn áp sát ông, lách vào giữa hai tay cầm mã tấu, sau đó mượn thế hô lớn phát lực, sử ra tuyệt kỹ Thiết sơn kháo trong Bát Cực quyền học được từ Đặng Nghiêu, khễ hừ mũi, dùng Thập Tự Chính Kinh chỉ riêng Bát Cực quyền mới có, húc sườn vào ngực An Vị Thu.

Một loạt động tác ấy diễn ra trong nháy mắt, các nữ binh chỉ nghe “bình” một tiếng, chưa kịp trông rõ xảy ra chuyện gì, đã thấy An Vị Thu từ sau lưng Lục Kiều Kiều bay ra như một mũi tên rơi thẳng xuống sườn núi không có quân Thanh, thanh mã tấu rơi xuống chân Lục Kiều Kiều vận chiến bào đỏ thẫm. Thân hình Lục Kiều Kiều vừa dừng lại, hai tay đã lật nắm lấy đoản đao, hai khuỷu tay trước sau mở ra, chân xuống tẩn, vững vàng đạp xuống trước hai trận Ngũ Hành. Đòn tẩn công mạnh mẽ cùng động tác đẹp đẽ của cô khiến các nữ binh không khỏi rộ lên tán thưởng.

Lục Kiều Kiều chạy lên mấy bước, cao giọng nói với An Vị Thu: “Thiên quân chỉ giết bọn chó Thanh, xưa nay chưa từng làm hại dân chúng vô tội, nếu chẳng phải bị các người bức ép, nữ quân sẽ không tiếp chiến. Cục diện phong thủy do cha bày ra giúp đại ca có quyền có thế, song lại biến thành chó săn vô nhân tính của triều đình, nhị ca có tiền có đất, nhưng lại bỏ nghề buôn bán theo nghiệp binh đao, hòng được cắt đất phong tướng, con kiếm được bao nhiêu tiền, vậy mà lưu lạc giang hồ nhiều năm như vậy, vẫn không tìm được nơi để về, thứ phong thủy ấy còn cần làm gì? Nếu thực sự tương như tổ tiên, thì phải ghi nhớ lời răn dạy của họ, chứ không phải bảo tồn thi hài họ thành xác khô ngàn năm không thối rữa, sau đó lại để âm hồn họ thao túng mệnh vận cháu con! Hôm nay để con đốt quách bộ hài cốt này đi, cũng coi như giải thoát cho cha, cha nhìn bộ áo giáp trên mình cha đi, vận mệnh mà cục thế tướng quân mặc giáp ban cho cha đây!”

“Tiểu Như! Con tỉnh lại đi!” An Vị Thu lồm cồm bò dậy, đau đớn nói: “Mấy tháng trước giặc tóc dài kéo đến bao vây tấn công Cát An suốt năm ngày năm đêm, quân dân toàn thành nhất tề lên thành kháng cự, chúng không hạ được thành bèn quay ra chém giết cướp bóc bên ngoài thành, chỉ trong một đêm đã giết hết người trong phạm vi mười dặm, thầy rải khắp nơi, Vương tri phủ mà con biết từ thuở bé cầm hận dẫn binh xông ra đánh, tử chiến ngoài thành! Tiếp đó giặc tóc dài còn sục sạo cướp bóc khắp huyện Cát An, ta và tân nhiệm tri phủ Trần đại nhân dốc sức giữ trấn Điều Nguyên tròn một tháng. Con còn nhớ không? Đó là Tiểu Nam Kinh mà lúc nhỏ con rất thích đến chơi, sau khi giặc tóc dài đánh vào, chúng đã giết hơn ba ngàn người, cướp của hiếp dâm chán còn châm lửa đốt trụ trấn Điều Nguyên, tòa

cổ trần ngàn năm thế là bị hủy trong một chốc!“An Vị Thu nói mà kích động đến nỗi lồng ngực phập phồng, nước mắt giàn giụa, bấy giờ Lục Kiều Kiều mới biết, trần Điều Nguyên hoang phế mà mình vừa đi qua hai ngày trước quả nhiên đã bị hủy trong tay quân Thái Bình, quân Thanh dưới núi không phải lính Bát Kỳ truy sát quân Thái Bình, mà là lính đồng bảo vệ quê nhà suốt cả tháng nay. An Vị Thu chạy lên trước mấy bước, cao giọng nói với Lục Kiều Kiều: “Ta đặt ra cục thế tướng quân mặc giáp, là mong mấy đứa các con cầm đao lên bảo vệ bản thân, bảo vệ quê nhà, ta mặc bộ áo giáp này lên để giữ gìn quê hương, còn con, vì cái gì mà khoác bộ chiến bào đỏ rực kia?”

Lục Kiều Kiều thấy sống mũi cay cay, song cô biết rõ lúc này mà mềm lòng chẳng khác nào tông táng tính mạng năm mươi nữ binh bên cạnh mình, vội lớn tiếng đáp: “Con mặc chiến bào dẫn các chị em đánh đến đây là muốn đấu với ông trời, đấu với vận mệnh! Số mệnh An Thanh Như đã vậy cũng chẳng thể trách cha, là tự con gái mệnh khổ, nhưng cha để bảo toàn phúc lộc của hai anh mà một mực giữ lấy huyết Phượng hoàng dang cánh vượng quan vượng tài song chỉ vượng cho con trai này, còn muốn vờ vĩnh gả con cho tay phú nông thôn Lũng Hạ nữa, phi! Số mệnh của con không đến lượt cha sắp xếp đâu!”

Lúc này, bên cạnh Lục Kiều Kiều chột vang lên tiếng súng nổ, cô ngoái lại nhìn, thấy toán lính đồng trên sườn núi lại tổ chức một đợt tấn công quy mô lớn, các nữ binh đang đấu súng với chúng. Hai tay cô lập tức kết thành Lô ấn, toan giáng một trận sấm sét nữa xuống núi. An Vị Thu tự biết thể lực của mình không bì được với Lục Kiều Kiều và các nữ binh, nhưng cố quan tài trong đám lửa đã bắt đầu bén lửa, bốc khói nghi ngút, ông bèn chập các ngón trên mỗi bàn tay lại thành chưởng, ngón cái ngoắc vào ngón út kết thành Thủy ấn, miệng niệm chú thúc động thủy khí của long mạch trong núi, đương lúc trên sườn núi sấm vang chớp giạt, một làn hơi nước trắng xóa thành linh từ dưới mộ phần bốc lên, đao súng của các nữ binh đều phủ một lớp hạt nước li ti như mưa phùn tháng Ba, thuốc súng bị ẩm không thể phát nổ, đám lửa bên dưới quan tài cũng nhanh chóng nhỏ đi, lụi dần, ngọn lửa cháy bùng bùng đã biến thành khói đen mù mịt thổi từ Bắc sang Nam.

Lục Kiều Kiều thoát trông thấy súng Tây của các nữ binh không nổ được, biết ngay lần này việc lớn gay to, nữ quân đọ đao thương hay thể lực với nam quân đều rất chật vật, giữa lúc không có súng thể này, chiến đấu với nam quân chẳng khác nào tự tìm đường chết. Cô căm phẫn trừng mắt nhìn An Vị Thu, rồi phi thân đến cạnh quan tài, hai tay đan chéo vào nhau quát lớn một tiếng: “Hỏa!” Đoạn đẩy công lực nữ đan vào phía dưới quan tài, lập tức ngọn lửa lại bùng lên mãnh liệt. Song An Vị Thu đã lao đến mình đường trước mộ, nhặt thanh mã tấu đánh rơi vừa nảy lên, toan xông vào trận Ngũ

Hành của nữ quân, vừa vung đao chém khiên xông tới cạnh quan tài, vừa quát Lục Kiều Kiều: “Nghịch nữ đừng tay! Lập tức lui binh dập lửa, ta bảo đảm binh lính sẽ không truy kích các người!”

Lục Kiều Kiều chẳng muốn dài dòng với An Vị Thu nữa, cô đã thấy toán lính đồng chỉ còn cách quân mình chưa đầy mười trượng, trận giáp lá cà sắp nổ ra đến nơi, bèn nhảy ra khỏi trận Ngũ Hành, rút khẩu súng lục ổ quay từ thắt lưng ra bắn liền mấy phát vào toán quân Thanh, chuẩn xác hạ gục mấy tên, khi họng súng chĩa vào một viên tướng già xấp xỉ tuổi An Vị Thu, ngọn mã tấu của An Vị Thu cũng bổ xuống đầu cô.

An Vị Thu hét lớn: “Người còn định giết bao nhiêu người nữa đây!”

Lục Kiều Kiều quay đầu lại, trông thấy ngọn mã tấu của cha ruột đang chém thẳng xuống đầu mình, lòng cô cũng hoàn toàn nguội lạnh. Bàn tay cầm súng của cô không chút nao núng, đạn bay ra găm thẳng vào ngực viên tướng Thanh kia, cùng lúc tay trái cô cũng giơ lên định đầu, dùng bàn tay đón lấy lưỡi mã tấu, lập tức lòng bàn tay tóe máu. Lục Kiều Kiều lạnh lùng nhìn An Vị Thu, thấy ông đang ra sức rút thanh mã tấu lại, cô từ từ giương súng lên, nhắm vào giữa hai mày An Vị Thu: “Ông đã chết rồi.”

An Vị Thu ngỡ rằng con gái sẽ tránh, tưởng đâu cô sẽ nghe lời, song giờ đây ông nhận ra mình đã lầm, trong mắt Lục Kiều Kiều, ông chỉ nhìn thấy vẻ lạnh lùng cô độc. Cò súng trong tay cô tức thì siết lại, chỉ phát ra một tiếng động chát chúa như tiếng va chạm, An Vị Thu sợ đến nỗi toàn thân run bắn lên, liền sau đó, ông bị Lục Kiều Kiều gạt chân đá bay xuống sườn núi. Khi An Vị Thu sắp ngã đập mình xuống đất, một bóng người chọt lao đến sau lưng ông như luồng gió đen, vững vàng đỡ lấy đặt ông xuống.

Lục Kiều Kiều biết quân Thanh sẽ không ngừng tấn công, song cỗ quan tài sau lưng còn chưa cháy thành tro bụi, cô nhất định không chịu đi. Ngoài đầu nhìn lại, cỗ quan tài trong lửa đỏ đang lách tách nứt ra, bắt đầu biến dạng, lớp gỗ dày dặn bên ngoài đã bị đốt thành một khối than khổng lồ đỏ rực, khói xanh trắng từ bên trong bốc lên, láng máng nghe thấy tiếng xì xì, chỉ cần kiên trì đợi thêm lát nữa, cỗ quan tài sẽ bị đốt cháy thành tro bụi.

Toán quân Thanh leo lên từ một khe núi khác đã đuổi đến gần mộ phần, từ trên này nhìn xuống, khắp núi rừng ùn ùn những quân Thanh đang tràn đến, Lục Kiều Kiều quay lại hét to: “Nguyệt Quế Hương Quế nghe lệnh, lập tức dẫn quân rút lui!”

Hai người vội vâng dạ, lại thấy Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn nhòai đạn vào khẩu súng lục ổ quay, còn cầm lấy một cây thương và một tấm khiên đặt xuống nền đất trước mặt, hoàn toàn không có vẻ chuẩn bị rút lui. Nguyệt Quế liền hỏi: “Chị Kiều không đi ư?”

Lục Kiều Kiều cầm ngọn thương trên tay, một tay gỡ chiếc mũ đỏ viền vàng trên đầu ra vứt xuống đất, đáp: “Giờ ta không phải tướng quân của các người nữa, đây vốn là việc của ta, các người đã giúp ta rất nhiều rồi, không cần phải chết theo ta đâu, mau đi đi!”

Nguyệt Quế và Hương Quế nhìn nhau, rồi đồng thanh nói: “Chúng em cũng không đi.”

“Được lắm, để xem ai chết trước nhé...” Lục Kiều Kiều nói dứt lời lại nhằm vào toán quân Thanh trước sườn núi nổ súng, các nữ binh cũng cầm súng lên bắn nốt loạt đạn cuối cùng, bởi sau loạt súng này, quân Thanh cũng đã xông tới trước mặt họ, mười trận Ngũ Hành của các nữ binh đồng loạt rơi vào vòng vây của biển người.

Lục Kiều Kiều thấy đám lính đồng đã xông đến trước mặt, tay phải giơ thương lên, tay trái xòe bàn tay ra đỡ lấy cán thương, ngón giữa quặp cán thương kết thành Cửu sắc liên hoa ấn, miệng niệm chú, kéo giật cán thương về phía sau, lập tức trên cán thương hiện ra một vết máu. Một khi đan khí phát động, vết máu hồng kia sẽ nhanh chóng lan khắp cây thương, Lục Kiều Kiều hai tay nắm đuôi thương, quát lên một tiếng, múa thương thành một vòng hồng, mũi thương quét qua, chạm phải đao thì gãy đao, đâm phải người thì đã thương người. An Vị Thu bị trọng thương mấy lần, đã không còn sức chiến đấu nữa, ông được một nhà sư áo đen bịt mặt thấp hơn một cái đầu diu đỡ, mười nhà sư khác cũng vận áo đen cầm côn chặn trước mặt ông, An Vị Thu thấy thân hình Lục Kiều Kiều trước mộ càng lúc càng lớn lên, ảo hóa thành hình dạng một thiếu niên cao một trượng, toàn thân rùng rục lửa đỏ, tay cầm ngọn thương, tung hoành bay lượn không ai lại gần nổi, xung quanh phần mộ tức thì tử thương vô số, thân chất thành gò.

An Vị Thu run rẩy lắm lắm: “Na Tra... Đó là nguyên thân Na Tra mà... tại sao cơ chứ?”

Nhà sư áo đen bịt mặt đỡ An Vị Thu lại bên cạnh một gốc cây khô, ngồi dựa vào đó, cuộn luôn vạt trước tảng bào vào thắt lưng, đáp: “Mang tâm sự của Na Tra, sẽ hiển lộ ra nguyên thân Na Tra. Tôi đến gặp cô ấy đây.” Nói đoạn, y xách côn nhảy vọt lên không, vượt qua đỉnh đầu đám lính đồng, xoay mình trên không vung côn bổ xuống đầu Lục Kiều Kiều.

Trong đám lính đồng rộ lên tiếng hoan hô: “Vô Tướng đại sư đến rồi!”

Lục Kiều Kiều ngẩng đầu nhìn, trông thấy một bóng hình quen thuộc từ trên không nhào về phía mình, tốc độ không gì sánh kịp cùng côn pháp loài khi đó khiến cô nhớ ngay ra người này chính là Tôn Tồn Chân.

Từ sau trận chiến ở phủ Thiên sư sáu năm trước, Tôn Tồn Chân đau lòng khôn xiết, không từ mà biệt Lục Kiều Kiều, quay về chùa Tịnh Cư ở núi

Thanh Nguyên, làm đồ đệ Vô Vị đại sư, tu thiên học Phật. Chỉ mấy năm y đã tinh tiến về Phật pháp, trở thành nhân tài mới nổi trong cửa Thiền, rất được Vô Vị đại sư ưu ái, chẳng bao lâu sau, còn giới thiệu y với ông bạn già An Vị Thu. Có lẽ là duyên phận, cũng có lẽ bởi Tôn Tồn Chân biết An Vị Thu là cha Lục Kiều Kiều nên sau khi quen biết, y rất quan tâm chăm sóc An Vị Thu, đôi bên trò chuyện tâm đầu ý hợp, kết thành bạn vong niên, điều này giúp Tôn Tồn Chân thỉnh thoảng lại được nghe An Vị Thu kể chuyện hồi nhỏ của Lục Kiều Kiều.

Mấy năm sau, Vô Vị đại sư trước lúc viên tịch, phá lệ truyền ngôi vị trụ trì lại cho kẻ mới từ nơi khác đến là Tôn Tồn Chân, đổi pháp hiệu y thành Vô Tướng. Vô Tướng đại sư, trụ trì mới của chùa Tịnh Cư luôn mặc áo đen, đầu đội khăn đen mặt che vải đen, xưa nay chưa một ai nhìn thấy gương mặt thật của y, song y từ bi trí tuệ, võ công cao cường, được dân chúng bản địa hết mực yêu kính. Giặc cướp hoành hành khắp một dải Cát An, Vô Tướng đại sư nhiều lần chỉ huy các tăng binh trong chùa Tịnh Cư phối hợp với dân đoàn giữ làng phòng giặc, khi quân Thái Bình bao vây thành Cát An và trấn Điều Nguyên, Vô Tướng đại sư cũng dẫn các tăng binh tham gia trận chiến, bởi vậy hôm nay ở trong chùa Tịnh Cư, nghe thấy tiếng súng nổ dưới núi, y lại ra xem có phải giặc cướp đến, dân đoàn cần hỗ trợ hay không?

Khi y dẫn các tăng binh lên núi Tung Hoa, vừa hay bắt gặp An Vị Thu bị Lục Kiều Kiều đá xuống sườn núi. Trông thấy Lục Kiều Kiều vận trang phục quân Thái Bình, chỉ huy một đội nữ binh dàn trận chiến đấu với tốp lính đồng, y thực chẳng biết phải ra tay giúp đỡ bên nào, song khi thấy Lục Kiều Kiều hóa thành nguyên thần Na Tra, y tự biết không thể không ra tay được.

Trong tu hành Đạo giáo, mỗi loại nguyên thần đều có tâm tính riêng biệt, Na Tra theo truyền thuyết là một vị thần phản nghịch, không sợ trời không sợ đất, có mâu thuẫn không thể hóa giải với cha, cuối cùng đến nỗi cha con tàn sát nhau. Sau khi gặp cha, Lục Kiều Kiều lại hiện lộ ra nguyên thần Na Tra, cũng rất khó nói có phải do tâm tính thực sự không chế hay không, song có thể khẳng định cô đã quyết tâm cắt đứt hoàn toàn với gia đình, với quyết tâm như thế, lại thêm hoàn cảnh máu lửa đan xen này, đại khai sát giới là kết quả tất nhiên.

Thấy Tôn Tồn Chân bất ngờ xuất hiện, Lục Kiều Kiều vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, lại thấy y vung côn nhắm vào mình, lòng cô chợt dâng tràn hào khí. Xưa nay cô luôn thừa nhận Tôn Tồn Chân là kẻ võ công cao nhất, Tôn Tồn Chân có thể thực sự ra chiêu với mình, khiến Lục Kiều Kiều thấy ngỡ ngàng vì được coi trọng. Từ khi bản thân đột phá cảnh giới tối cao của nữ đan, cô chẳng thấy một ai nhanh hơn được mình nữa, Tôn Tồn Chân vừa ra tay quả nhiên khác hẳn người thường, dù Lục Kiều Kiều ngày nay đã trông

rõ được động tác của y, song động tác ấy vẫn nhanh đến nỗi khiến tim cô đập rộn lên. Lục Kiều Kiều vung thương vạch ra một vòng lửa, rồi tung người đập lên đầu một tên lính Thanh, chĩa thương đâm tới trước ngực Tôn Tồn Chân.

Tôn Tồn Chân bỏ côn xuống ngọn thương của Lục Kiều Kiều, hóa giải chiêu này, đồng thời mượn lực nhảy lên không, hô lớn: “Lục thí chủ, buông bỏ đồ đao, lập địa thành Phật!” Đoạn xoay người đập xuống giữa đám lính đồng và nữ binh, múa tít côn gạt hết binh khí của đôi bên ra.

Côn pháp của Tôn Tồn Chân so với năm xưa quả là một trời một vực, sau sáu năm khổ luyện, y đã đạt tới cảnh giới thu phát tự nhiên, cương nhu kết hợp, thanh tề mi côn như chằng ra một sợi thừng mềm ngăn giữa hai quân. Mười nhà sư cầm côn cùng đến với Tôn Tồn Chân cũng theo chân y lao tới giữa hai quân, chia nhau ra bốn phương tám hướng xung quanh trận địa của nữ quân múa côn chặn đánh, dưới đọt càn quét như gió lốc, toán lính đồng đã bị đẩy xuống sườn núi như thủy triều, đao súng chĩa vào trận địa nữ quân đều như chém vào một tấm chăn dày, không thể vận sức, chỉ có thể lùi chứ không thể tiến. Sức kháng cự của thế trận Ngũ Hành vốn đã bị những đọt tấn công từ bốn phương tám hướng phân tán, phân nửa số nữ binh đã thương vong trong khi hỗn chiến, nhờ có sự xuất hiện của Tôn Tồn Chân và các tăng binh, nữ quân mới có cơ hội hít thở và bày bố lại trận thế.

Cổ quan tài giữa mộ vẫn đang cháy rừng rực, Tôn Tồn Chân trông thấy toán lính đồng mình vừa đẩy lùi lập tức bị Lục Kiều Kiều lao tới truy sát, song cô không dám rời xa đồng lửa nghi ngút kia, đành lùi về trước trận địa nữ quân, đám lính đồng thấy vậy lại ùn ùn lao lên tấn công, cứ đánh thế này chỉ khi nào một phe thua thê thảm mới dừng nổi. Tôn Tồn Chân nhận ra nỗi căm hận của Lục Kiều Kiều và thái độ gây hấn với quân Thanh, có lẽ cũng chính là gây hấn với mình, muốn chấm dứt trận chiến vô nghĩa này, chỉ còn cách không chế Lục Kiều Kiều trước.

Nghĩ vậy, Tôn Tồn Chân quát lớn: “Các hương thân lui binh, Trần đại nhân mau dẫn các binh sĩ lùi xuống!”

Bấy giờ, một giọng nói từ trong trận vang lên: “Trần đại nhân bị thương rồi, giặc cái tóc dài đã giết bao nhiêu anh em, chúng ta phải báo thù!” Đám lính đồng tức thì hô vang đáp lại, tiếng kêu gào đòi báo thù chấn động cả khe núi. Tôn Tồn Chân thấy Lục Kiều Kiều liếc mình, khóe miệng hé cười, cùng với tiếng quát lớn, ngọn thương trên tay cô cuốn theo lửa đỏ đâm tới đám người phía trước, một luồng sáng đỏ từ mũi thương bay ra, mấy chục người trước mặt cô bén lửa cháy ngùn ngụt, ngã lăn xuống đất, phía nữ quân lập tức rộ lên tiếng hoan hô nhằm củng cố thanh thế.

Tôn Tồn Chân biết hiện giờ không thể chậm trễ một khắc, bèn vận nội

công thức động chân khí, nhảy lên không trung nhắm vào Lục Kiêu Kiêu, còn chưa đánh đến nơi, y đã hiện lộ ra nguyên thần Tề Thiên Đại Thánh Tôn Ngô Không trên trời, một vị Mỹ Hầu vương đầu đội mũ vàng mình vận giáp vàng, múa cây tề mi còn loang loáng khắp trời, dấy cuồng phong lao về phía Lục Kiêu Kiêu.

Lục Kiêu Kiêu cười thầm, cảm thương xoay người nhảy lên nhắm vào chỗ có nhiều mái đầu lính đồng lô nhô đập xuống. Chiêu này của cô khiến kẻ không muốn tổn thương người khác như Tôn Tồn Chân rất đau đầu, chiến đấu giữa chiến trường đông đúc, bất luận là cô hay thương đều có thể đâm nhằm vào đám lính đồng, mà những người này lại không phải quân Lục Doanh bán mạng cho triều đình, chỉ là lính chiêu mộ từ làng xóm để bảo vệ quê hương, cởi quân trang ra lại là đồng hương huynh đệ, chết một người thì xóm làng lại thêm một đám ma. Cứ chiến đấu thế này khiến Tôn Tồn Chân rất bối rối, y không muốn hại đám lính đồng, lại càng không muốn làm bị thương Lục Kiêu Kiêu, đành dốc hết sức tấn công, lấy nhanh chế nhanh, chỉ mong có thể giải quyết trong một chiêu.

Lục Kiêu Kiêu tuy nhanh, nhưng trước sau vẫn không bì kịp nội lực tinh thâm mấy mươi năm của Tôn Tồn Chân, cô pháp mạnh mẽ của y cuốn theo cả tiếng sấm ì ùng và tiếng gió vù vù đánh tới sau lưng Lục Kiêu Kiêu, vai cô trúng một côn rất nặng, miệng tức thì phun ra một búng máu tươi, nhưng tốc độ chạy của cô không hề chậm lại, giữa rừng người san sát đao súng, cô nhanh nhẹn né bóng côn truy đuổi, một mực xoay lưng lại phía Tôn Tồn Chân, vừa chạy vừa cao giọng hỏi: “Vô Tướng đại sư đánh người từ phía sau cũng muốn khai sát giới ư?”

Tôn Tồn Chân liên tiếp quét hai côn nhằm vào chân Lục Kiêu Kiêu, ép cô nhảy lên cao, không giẫm đạp xuống đầu đám lính Thanh được nữa, miệng quát lớn: “Trảm yêu trừ ma, bồng hát đôn ngộ!”[\[63\]](#)

Lục Kiêu Kiêu xoay người giữa không trung, sử ra chiêu hồi mã thương đâm thẳng xuống đầu Tôn Tồn Chân, miệng đầy máu quát trả: “Ai là yêu ma, không đến lượt ông phán quyết!”

Hai côn vừa rời của Tôn Tồn Chân vốn là hư chiêu, y chỉ đợi Lục Kiêu Kiêu vung thương đâm tới, ngọn thương vừa xia đến, Tôn Tồn Chân liền kéo giạt đuôi cây tề mi còn lại, xoắn lấy mũi thương, cao giọng đáp: “Kẻ gieo mầm ác ắt rơi vào ma cảnh!” Cùng lúc ấy, mũi thương cũng bị đuôi côn bẻ gãy.

Tuy vết thương sau lưng đau đến run rẩy, song chứng kiến côn pháp xuất thần nhập hóa của Tôn Tồn Chân, Lục Kiêu Kiêu không khỏi thán phục, buột miệng khen ngợi: “Côn pháp hay lắm!”, đoạn vút thương đi, rút hai thanh tỳ lý đao ra, thân mình hơi co lại, từ trên đầu đám lính Thanh nhanh



nhện đáp xuống, dựa vào thân thể nhỏ nhắn, bước theo bộ pháp tam giác quý dị luân lách dưới chân đám lính đồng, thoát chốc đã lên về trước phần mộ có nữ quân bảo vệ, dọc đường đi, hai tay cô vẫn vung đao chém tới tấp, đi tới đâu, hàng loạt lính đồng ôm chân ngã lăn ra tới đó. Tôn Tồn Chân từ lâu đã mở thiên nhãn thiên nhĩ, trò vật này bị y trông rõ mồn một, bèn chạy trên đầu đám lính đồng đuổi theo Lục Kiều Kiều, đồng thời quát lớn bảo những kẻ phía trước: “Nguy hiểm! Mọi người phía trước tản ra!”

Đám lính đồng trước mặt nghe thấy hiệu lệnh của Vô Tướng đại sư, lập tức tản ra bốn phía, để lộ một khoảng đất trống, Lục Kiều Kiều đột nhiên xuất hiện giữa chốn không người, lại bị Tôn Tồn Chân đuổi riết như bóng với hình, y nhảy lên không vung côn đập xuống chân Lục Kiều Kiều, khiến cô thét lên một tiếng thê thảm lăn tới trước trận địa nữ quân, quỳ một chân xuống đất, đám lính đồng thấy vậy vội ùa lên, mấy chục ngọn trường thương nhất tề nhắm vào cô. Tuy đòn côn của Tôn Tồn Chân nhắm vào Lục Kiều Kiều, song y cũng luôn theo sát bên cô bảo vệ, những ngọn thương đâm tới đều bị y múa tít côn hát văng ra, đoạn cùng các tầng binh chặn giữa Lục Kiều Kiều và đám lính đồng, cao giọng quát bảo song phương ngừng tay.

Bảy giờ An Vị Thu cũng chống một ngọn trường thương khập khiễng chạy đến trước trận địa nữ quân, gọi to: “Tiểu Như, con nghe lời cha đi! Đừng chém giết nữa! Con đót quan tài ông nội cũng được, thiêu thành tro rồi cúng tế cũng là hiếu thuận vậy, con mau đi đi!”

Lục Kiều Kiều dang hai tay ra nắm chặt tụ lý đao, nhin đau đứng dậy, thúc động nội đan ngẩng lên trời cười dài, lập tức bóng lửa trên người lan ra như một bày rần, một lần nữa hiển lộ ra ảo ảnh thiếu niên Na Tra cao lớn, đám lính đồng xung quanh bị Lục Kiều Kiều xông đến đánh dạt ra đều kinh hãi la lên: “Yêu thuật!” rồi lùi lại theo phản xạ. Chúng thấy tuy bị Vô Tướng đại sư đánh trúng mấy chiêu, nhưng nữ ma đầu này chẳng hề nao núng; khi này Lục Kiều Kiều vừa ra tay đã đánh gục mười mấy viên tướng, hiện giờ không có đủ tướng chỉ huy nữa, toán lính đồng cũng vì thế mà mất hết ý chí chủ động tấn công, chẳng còn chiến thuật tấn công hiệu quả, chỉ đứng tại chỗ vây lấy trận Ngũ Hành lác đác của các nữ binh mà quát mắng.

Lục Kiều Kiều ngang nhiên đứng trấn trước các nữ binh và phần mộ, đáp rành rọt: “Đừng gọi Tiểu Như nữa, tôi là Lục Kiều Kiều. Ai cũng là con người, sao tôi phải nghe lời ông! Nếu hiếu thuận là phải nghe theo ông sắp xếp, thì tôi chấp nhận mang tội bất hiếu! Nếu hiếu thuận là cái giá tôi phải trả để mua lại cái mạng này, thì ông cứ ra giá đi, tôi sẽ bỏ tiền mua ngay bây giờ. Xương thịt tôi là do ông tạo ra, nhưng tính cách của tôi do tôi quyết định, ông muốn tôi báo đền ơn sinh thành, tôi có thể phụng dưỡng chăm sóc ông, nhưng không đến lượt ông ra lệnh đâu!”

An Vị Thu chống cây mã tấu cán dài bước lên mấy bước, rung rung nước mắt hỏi: “Ôn cha mẹ sâu như biển cả, sao con có thể dùng tiền mua lại mạng mình được?”

“Hừ, ra chợ thấy gái đẹp bán thân cũng chỉ mua khoảng năm mươi lạng, hằng tháng một tên lính đồng chẳng qua được trả dăm ba lạng bạc, đánh chết người rồi đền mất ba mươi lạng, lúc tôi bị truy nã, triều đình ra giá năm trăm lạng, ông muốn lấy bao nhiêu tiền?”

Bấy giờ, một tên lính đồng vung đại đao từ giữa đám đông xông ra, gương mặt méo mó vì căm hận, gào lên: “Trả anh em ta lại đây,” đoạn lao tới Lục Kiêu Kiêu.

Lục Kiêu Kiêu đảo mắt, trừng trừng nhìn vào mắt tên lính đồng kia, quát lớn: “Muốn bán mạng thì đến đây!” Trong mắt cô toát lên khí phách chấn động lòng người, chiêu này thoát trông chỉ là thuật trối thân thông thường, song thực ra lại chính là Nhiếp Tâm thuật nổi tiếng biết thì dễ mà làm thì khó trong Đạo giáo, cũng như cảnh giới tối cao hái một chiếc lá mà không phải lá trong võ lâm vậy. Tên lính đồng kia tức thì đứng ngậy ra tại chỗ, nhưng Lục Kiêu Kiêu không hề dừng lại, mà tiếp tục bước lên một bước, thân hình thoáng qua trước mặt y, nguyên thần Na Tra cao ba trượng đột nhiên hiển lộ pháp thân sáu tay, sáu cánh tay đồng thời cử động, hai tay cầm đao chém đứt tay đối phương, hai tay khác chia ra ấn đầu và tóm hông, hai tay còn lại vung song đao chém vào yết hầu và eo lưng của tên lính.

Mắt thấy tên lính đồng sắp bị xẻ thành tám mảnh, chợt một thanh tê mi côn bay tới cắm phập vào giữa Lục Kiêu Kiêu và tên lính, Tôn Tồn Chân múa tít côn thành luồng gió, bóng côn dày đặc không trông thấy dáng người, gạt sáu cánh tay Na Tra ra, chiêu thức của Tôn Tồn Chân dứt khoát mau lẹ, miệng liên tục niệm bài kệ: “Hết thấy sợ đao gậy, ai ai cũng tham sinh, lấy mình độ kẻ khác, đừng giết đừng bảo giết.” Sau khi ngăn cản đòn tấn công của sáu cánh tay, Tôn Tồn Chân vung côn hất tên lính đồng kia xuống sườn núi, rồi mượn thế xoay ngược côn lại đè xuống eo Lục Kiêu Kiêu, hơi phát lực đẩy cô về trước mộ phần, đám lính đồng thấy Lục Kiêu Kiêu lại sắp ra tay giết người, đều nhao nhao toan ùa lên tấn công.

Lục Kiêu Kiêu thu hồi pháp thân, đáp xuống trước trận địa nữ quân lăn tròn dưới đất nhặt lấy khiên và đao rồi lui vào trong trận Ngũ Hành, đối mặt với đám lính đồng đang sẵn sàng tác chiến, cao giọng nói: “Người cũng như ta, ta cũng như người, kẻ hiền gặp lành, kẻ ác gặp ác. Hiện giờ lui binh hay không không thể do chúng ta quyết định nữa rồi!”

An Vị Thu định nói gì đó, nhưng tiếng nói của ông đã bị tiếng gào “báo thù” của toán lính đồng át đi, hai phe đều hùng hục chiến ý, tinh thể hết sức căng thẳng. Bấy giờ, giữa trận địa lính đồng chợt vang lên tiếng nổ, liên tiếp

năm sáu quả đạn pháo nối nhau rít tới rơi xuống, tức thì đám lính đồng rôi loạn cả lên, dưới núi vọng lên tiếng đao thương đâm vào nhau loảng xoảng, ai nấy đều nghe tiếng đám lính truyền tin gào to: “Giặc tóc dài đánh vào thành rồi! Lập tức về thành phòng thủ!”

Mọi người đều ngoái đầu nhìn xuống núi, thấy một toán quân sĩ đầu chít khăn đỏ đang thúc ngựa kéo pháo hồi hả rút lui, An Vị Thu chạy đến bên cạnh Trần tri phủ đang bị thương, nói: “Cát An báo nguy, ngài phải mau rút quân về giữ thành thôi, nơi này không phải chiến trường chính nữa rồi, cứ để mình lão phu thu xếp.” Trần đại nhân cũng chính mắt trông thấy trên dốc núi chỉ có mấy chục lính Thái Bình, chẳng những tấn công mãi không hạ được, mà còn toàn là phụ nữ, dù thắng cũng chẳng có ý nghĩa chiến lược gì, bèn chỉ huy đám lính đồng cứu những binh sĩ bị thương, khiêng các thi thể rút khỏi núi Tung Hoa.

Toán lính đồng đã rút lui nhưng Lục Kiều Kiều và các nữ quân không dám lơ lửng, bốn trận Ngũ Hành còn lại vẫn sẵn sàng tư thế đối phó với An Vị Thu và mười tăng binh do Tôn Tồn Chân dẫn đến. Họ biết nhiệm vụ của nữ quân là ngăn chặn quân Thanh tiến lên phía Bắc, đồng thời, nữ quân cũng là đội ngũ cuối cùng được quân Thái Bình bố trí ở phía Nam, không nghĩ ra được còn có quân Thái Bình ở đâu kịp thời xuất hiện cứu viện như vậy, cánh quân Thái Bình xuất hiện lúc này nhất định có điều kỳ quái.

Tiếng pháo ì ùng bắt đầu từ phía thành Cát An vẳng đến, khiến toán lính đồng rút lui càng nhanh hơn, chẳng mấy chốc đã biến mất sau núi Thanh Nguyên, bấy giờ Lục Kiều Kiều mới cất đặt mọi người cấp cứu và băng bó cho thương binh. An Vị Thu bước lại gần Lục Kiều Kiều đang đứng chắn trước đồng lửa, Lục Kiều Kiều vội giơ khiên quát: “Đứng lại, không được qua đây!”

An Vị Thu hơi bối rối, vừa kinh ngạc vừa giận dữ đứng yên tại chỗ. Tôn Tồn Chân bảo các tăng binh lùi lại sau lưng mình, rồi bước đến cạnh An Vị Thu, cầm lấy cây mã tấu cán dài từ tay ông vứt xuống đất, đoạn đỡ An Vị Thu ngoái lại nhìn về phía Lục Kiều Kiều. Y trông thấy vẻ do dự trong mắt Lục Kiều Kiều, bèn bỏ nốt cây tề mi còn trong tay xuống đất.

Lục Kiều Kiều nhìn Tôn Tồn Chân vận đồ đen, mặt bịt vải đen đỡ cha mình từng bước tiến lại giữa dốc núi mịt mù khói súng, lòng ngổn ngang trăm mối, cơn đau từ vết thương bỏng lan khắp toàn thân, đao và khiên trong tay từ từ hạ xuống, cả người mềm nhũn ngồi phệt xuống đất.

An Vị Thu bước đến trước mặt Lục Kiều Kiều, xót xa nhìn gương mặt ông ngày mong đêm nhớ, khẽ gọi một tiếng: “Tiểu Như!” Nghe ông gọi, lòng Lục Kiều Kiều đau nhói, ngẩng đầu cau mày nhìn An Vị Thu, song ánh mắt lại ngập tràn oán hận và kháng cự. Tôn Tồn Chân hiểu lòng Lục Kiều Kiều,

bèn kêu một tiếng: “Lục thí chủ...”

“Ha ha, Vô Tướng đại sư có điều gì chỉ bảo?” Từ lúc gặp lại Tôn Tôn Chân, Lục Kiều Kiều vẫn hết sức kinh ngạc trước con đường y lựa chọn, một Tôn Tôn Chân đã thoát khỏi sự kìm kẹp của vận mệnh, lại bước vào cửa Phật giáo điều cứng nhắc vô cùng, lẽ nào đây là tự do mà y tìm kiếm ư? Nếu chẳng phải gặp nhau trên chiến trường, hẳn Lục Kiều Kiều đã giữ y lại hàn huyên ba ngày ba đêm, đòi y thuật lại những chuyện từng trải qua trong ba năm nay. Lục Kiều Kiều biết Tôn Tôn Chân không bao giờ làm hại đến mình, y sẽ mãi mãi đối tốt với cô, lúc này, cô càng muốn trò chuyện với y, chính xác ra, là muốn trêu chọc y.

Giọng Tôn Tôn Chân bình lặng như nước, chấp tay hành lễ nói: “Thân hình này không phải ta tự tạo, cũng không phải kẻ khác gây họa này. Yêu hận trên đời đều do mọi người mà ra, hận không thể chỉ hận một người, yêu không thể chỉ yêu một người, lòng xót thương tam giới lục đạo đại từ đại bi mới có thể độ mình độ người, độ chúng sinh khỏi kiếp khổ. Cha cô thường tính toán bát tự của cô, muốn biết tin tức của cô, nhưng ông ấy biết bản tính cô phóng túng quật cường, sợ nếu cô không thích thì nhất định sẽ không bao giờ quay lại nữa, thế nên không dám đi tìm cô, chỉ biết đợi ở quê chờ cô về đoàn tụ...”

Lục Kiều Kiều ngẩng lên nhìn vào mắt Tôn Tôn Chân nói: “Không cần phiền phức thế, bát tự đó đã không còn liên quan đến tôi nữa.” Đoạn cô ngoái đầu nhìn cổ quan tài trong đồng lửa đã cháy thành than, hân hoan cười nói: “Cục thể Phụng hoàng dang cánh phải có long án triều sơn mới đầy đủ sức lực, rồng hổ hai bên bay ra, con cháu ắt sẽ lưu lạc tha hương vạn dặm, An đại thiện nhân tinh thông mệnh học, con gái có về hay không ông ấy đã sớm biết rồi... Có điều giờ thì tốt rồi, xương cốt ông nội đã cháy thành tro bụi, linh lực phong thủy giảm mười phần, người nhà họ An đều được tự do...”

“Tiểu Như... Kiều Kiều...” An Vị Thu gọi rồi mới nhớ ra Lục Kiều Kiều không thích cái tên và thân phận này, vội giọng gào đỗi giọng nói: “Kiều Kiều, con bị thương nặng lắm, mau để cha xem xem...” Lục Kiều Kiều ngồi dưới đất, ngoảnh đầu sang một bên, chẳng buồn để tâm đến lời An Vị Thu. An Vị Thu lại nói tiếp: “Cha không tính ra được con sắp về, cũng không tính được con đang ở trong quân, có phải con đã làm phép vứt bỏ mệnh vận rồi không? Vứt bỏ bát tự là việc rất nguy hiểm, con đừng làm chuyện ngốc nghếch nữa, nếu ở lại Cát An sinh sống...”

Lục Kiều Kiều vừa nghe nói liền trừng mắt cắt lời An Vị Thu: “Đừng nói nữa, tôi sẽ không ở lại đâu. Mệnh do trời định, phong thủy do ông định, ông thích sống dưới sự sắp đặt của số mệnh là chuyện của ông, tự do của tôi đến

chết ông cũng không hiểu được đâu!” Đoạn cô quay sang bảo Nguyệt Quế Hương Quế: “Nguyệt Quế Hương Quế, quét dọn đồng lửa nhật lấy tro cốt, đào mộ lên táng lại tro cốt vào trong.” Hai người nghe lệnh lập tức dẫn người đi thu dọn tàn cục.

An Vị Thu thấy con gái chẳng buồn đáp lại mình nửa câu, đành đẩy tay Tôn Tồn Chân ra lắc đầu quay người bước xuống núi, vừa đi được vài bước, ông chợt dừng lại như nhớ ra việc gì đó, rồi xoay mình bước đến trước mặt Lục Kiều Kiều, móc trong áo giáp ra một con búp bê vải đã bị đè bẹp, chìa ra trước mặt cô, Lục Kiều Kiều kinh ngạc nhìn.

Con búp bê vải kia được khâu từ vải hoa vụn, có bím tóc có vành tai, trên mặt còn dùng nút áo làm hai con mắt to tròn, mình mặc một bộ kỳ bào rộng thùng thình, rõ ràng là một phiên bản búp bê của Lục Kiều Kiều, là món đồ chơi hồi nhỏ cô thích nhất. Con búp bê này theo cô rời khỏi quê hương, lại cùng cô quay về Cát An, tới khi liễu mạng chiến đấu trong kỳ môn ảo trận sáu năm trước mới đánh mất.

Bàn tay cầm búp bê vải của An Vị Thu khẽ run rẩy, gương mặt lộ ra nụ cười ôn hòa: “Đại ca con... đem con búp bê vải này về cho ta, sáu năm nay ta vẫn luôn mang theo bên mình, mỗi lúc nhớ con lại lấy ra xem... Ta biết đây là thứ con yêu thích từ thuở nhỏ, nào, cầm lấy đi...”

Trông thấy con búp bê này, Tôn Tồn Chân cũng rung động toàn thân. Năm xưa, cũng ở trên dốc núi, trước mặt y cũng là Lục Kiều Kiều mình đầy bụi đất khiến người ta xót xa thế này, y từng nắm chặt con búp bê vải ấy. Bây giờ bát tự của Lục Kiều Kiều còn dính trên mình con búp bê vải, để có thể vĩnh viễn ở bên cô, y đã dùng nó uy hiếp cô nổ súng giết Jack, cảm giác không chế xưa nay chưa từng có ấy trong nháy mắt dường như lại tràn ngập tâm trí y.

Lục Kiều Kiều chìa tay đón lấy con búp bê vải đã thất lạc sáu năm, ngón tay lướt qua bàn tay lạnh lẽo thô cứng của cha. Cô còn nhớ, đôi bàn tay lớn viết chữ rất đẹp ấy từng ấm áp mềm mại, đó là tướng tay của người tốt số. Bàn tay thô tháp nhường này chỉ nông dân và binh sĩ mới có, chắc chắn mấy năm nay An Vị Thu đã cầm binh khí ra trận, mới khiến hai tay đầy chai sần như vậy. Nếu An Vị Thu không bày ra cục thế tướng quân mặc giáp, nếu chẳng phải chính ông cũng từng trải chiến sự, thì giữa thời loạn lạc này, cả nhà họ còn được mấy người sống sót?

Tim Lục Kiều Kiều đập rộn lên, nhưng cô chẳng nói chẳng rằng, chỉ lẳng lặng nhìn theo An Vị Thu tập tễnh quay người đi xuống núi, bóng lưng già cả ấy có lẽ sẽ vĩnh viễn biến mất trong cuộc đời cô. Tôn Tồn Chân căn dặn các tăng binh đỡ An Vị Thu về chùa Tịnh Cư trước, rồi quay sang bảo Lục Kiều Kiều: “Lục thí chủ cũng tinh thông Phật lý, hiểu được thế nào là nhân

quả thiện ác, vậy mà giờ lại kết bè cùng giặc cướp, tu vi bậc ấy mà không dùng vào chính đạo, rõ ràng là nổi giáo cho giặc.”

Lục Kiều Kiều khinh miệt cười đáp: “Ông bị Thiên quân đánh bại rồi phải không?”

“Chúng tôi đã mấy lần thắng giặc tóc dài, bọn chúng cũng chưa từng đánh được vào phủ Cát An, nhưng mỗi lần kéo đến đều gây ra một phen đại nạn, không chỉ đốt phá cướp bóc, còn đốt sách thiêu miếu, mấy tháng trước miếu Tích Hoa bên cạnh Điều Nguyên đã bị thiêu hủy, chùa Tịnh Cư cũng từng bị chúng vây đánh, tăng nhân trong chùa dốc hết sức kháng cự mới bảo vệ được, Lục thí chủ...”

Nghe y một điều thí chủ hai điều thí chủ, Lục Kiều Kiều phát cáu: “Được rồi! Đừng giả vờ giả vịt gọi thí chủ này kia nữa, tôi đâu có quyền tiền dầu đèn cho ông, ông còn thiếu tôi hai trăm lạng bạc thì có, tình hình Thiên quân tôi sẽ tự nghe ngóng, ông cứ về làm đại sư cho tốt đi.”

Tôn Tôn Chân nhặt cây tề mi côn dưới đất lên, chấp tay hành lễ với Lục Kiều Kiều: “Hai trăm lạng bạc kia bản tăng vẫn luôn ghi khắc trong lòng, đã góp đủ tiền trả, nếu Lục thí chủ không tiện đi lại, lát nữa bản tăng sẽ lấy đem đến cho. Xin thí chủ đợi ở đây một chốc, bản tăng đi nhanh về nhanh thôi.” Dứt lời liền xoay người bỏ đi.

Lục Kiều Kiều tay cầm búp bê vải, cao giọng gọi với theo: “Tôn Tôn Chân!”

Tôn Tôn Chân lập tức chống côn dừng bước, Lục Kiều Kiều nói với bóng lưng y: “Tôi muốn lên thăm chùa Tịnh Cư, ông cũng tôi đi.”

Tôn Tôn Chân không ngoái đầu lại: “Nam nữ thụ thụ bất thân, nếu Lục thí chủ khăng khăng muốn lên thăm chùa Tịnh Cư, có thể bảo các nữ thí chủ đi lên.” Dứt lời rảo bước đi thẳng.

Lục Kiều Kiều biết cảnh giới Phật môn vô sắc vô tướng, một nhà sư thực sự vô tướng sao có thể để chuyện phân biệt nam nữ vào lòng? Nếu Vô Vị đại sư gặp phải chuyện này, nhất định sẽ sáng khoái nhận lời. Lục Kiều Kiều bèn chống tay xuống đất đứng dậy đuổi theo Tôn Tôn Chân, nhưng chỉ còn cách y mấy bước chân, cô lại không cẩn thận đá phải một ngọn thương gãy, vấp chân ngã nhào xuống đất, đau đớn rên lên đầy nũng nịu.

Bước chân Tôn Tôn Chân thoáng chậm lại một nhịp, nhưng không hề dừng lại, y hiểu rõ Lục Kiều Kiều đang thăm dò điều gì, nhưng trong lòng chẳng còn sức mà đỡ cô dậy nữa. Y đành rảo bước chạy xuống dốc núi, sau lưng chỉ nghe tiếng cười khanh khách như chuông bạc của cô vang vọng trong khe núi, cũng vang vọng trong lòng y.



## §7: Đòi sống vợ chồng

Sau khi Tôn Tồn Chân xuống núi, từ phía thành Cát An vẫn vọng tới tiếng pháo thừa thớt, đồng thời có một toán quân chừng mấy chục người đầu chít khăn đỏ tức tốc từ dưới dốc núi chạy lên, Lục Kiều Kiều và các nữ binh trốn cả sang một bên sẵn sàng tư thế nghênh đón, muốn xem xem là quân nào công thành giải vây. Toán quân này toàn nam giới, một quan binh trẻ thân hình tầm thước, vừa gầy vừa đen dẫn đầu chạy đến gần phân mộ, nhìn ngó quanh quất không thấy dấu chân người, bèn quay ra cùng các binh sĩ khác kiểm tra những binh khí khô giáp trên mặt đất, hòng phán đoán tình hình chiến sự khi này.

Lục Kiều Kiều vừa loáng thoáng nhìn rõ mặt người đó thì Hương Quế và Nguyệt Quế đã chạy vụt ra khỏi chỗ nấp, khiến cô giật nảy mình. Hương Quế lớn tiếng gọi “ông xã” rồi chạy về phía quan binh trẻ tuổi kia, ôm chặt lấy anh ta vừa khóc vừa cười. Lục Kiều Kiều và các nữ binh khác ngỡ ngàng đứng dậy khỏi bụi cỏ, nhìn từ đằng xa lại.

Ba người họ vốn vã chuyện trò một hồi, đoạn Hương Quế dắt tay người kia, chạy tới trước mặt Lục Kiều Kiều, hết như một chú gà con vui vẻ, đỏ bừng mặt xúc động giới thiệu: “Lục tướng quân, anh ấy tên là Tiêu Ngọc Tinh, là ông xã nhà em, anh ấy đến tìm em, anh ấy đến tìm em rồi!” Nói được hai câu, cô mừng quá bật khóc òa.

Lục Kiều Kiều dù không biết xảy ra chuyện gì, nhưng thấy dáng vẻ hạnh phúc của Hương Quế, lòng cũng mừng thay cho họ, đồng thời càng ngưỡng mộ vô cùng. Tiêu Ngọc Tinh bước tới trước mặt Lục Kiều Kiều, chấp tay nói: “Tham kiến Lục tướng quân, những ngày qua phải nhờ cô chăm sóc Hương Quế, quả là làm phiền cô rồi.”

Quân Thái Bình coi hết thấy lễ nghĩa lý luận của đạo Nho là tà ma ngoại đạo, bãi bỏ hết những lễ tiết như chấp tay, vái lạy, cấp dưới gặp cấp trên chỉ quỳ gối, nên hành động chấp tay của Tiêu Ngọc Tinh khiến Lục Kiều Kiều hơi bất ngờ, vội hỏi: “Binh lính mà Tiêu tướng quân chỉ huy không phải Thiên quân ư?”

Tiêu Ngọc Tinh cười, tỏ vẻ bất đắc dĩ: “Chuyện này nói ra thì dài lắm, vừa rồi mọi người chiến đấu ở đây thương vong có nặng lắm không? Có cần chúng tôi giúp gì không?”

Bấy giờ Lục Kiều Kiều mới nhớ ra sau trận chiến cần thu dọn chiến trường, cũng phải đề phòng quân Thanh quay lại truy kích, bèn cùng mấy chục nam binh mới tới chôn cất những nữ binh tử thương, lại đưa các binh sĩ bị thương đến khe núi cách xa chiến trường, tìm nơi nào có suối dựng trại tắm tấp một phen, rồi mới ngồi xuống nổi lửa đun nước nấu cơm.



Trời đã tối sập, mọi người mới quay quần bên đống lửa, nghe Tiêu Ngọc Tinh thuật chuyện về toán lính anh ta chỉ huy.

Tiêu Ngọc Tinh vốn người Hồ Nam, còn một người anh trai tên Tiêu Lượng, cả hai đều văn võ song toàn, gia nhập Hồng môn rất sớm, trở thành hương chủ Hồng môn ở Hồ Nam. Hai chị em Nguyệt Quế Hương Quế họ Hứa, lại có duyên gả cho hai anh em họ Tiêu. Khi quân Thái Bình mới dấy binh khởi nghĩa, bọn họ dẫn theo anh em Hồng môn đến Kim Điền Quảng Tây đầu quân, muốn tạo dựng nên sự nghiệp huy hoàng. Vì biên chế quân Thái Bình chia thành nam doanh nữ doanh, có quy củ nghiêm ngặt, vợ chồng trong quân cũng khó mà gặp gỡ, nên Lục Kiều Kiều ở trong quân bấy nhiêu năm chưa hề gặp chồng Nguyệt Quế Hương Quế. Đầu năm nay trong trận phá vây ở Vĩnh An Quảng Tây, Tiêu Lượng đi theo Tiêu Triều Quý ở hậu quân đoạn hậu, bị quân Thanh truy kích bắt làm tù binh rồi bị giết. Sau đó quân Thái Bình đánh đến Quế Lâm, rồi tiến về phía Đông đến Toàn Châu, áp sát Hồ Nam, hồng theo dòng Trường Giang gấp rút vào thẳng Trung Nguyên, lúc này, Hồng Tuyên Kiều dẫn nữ quân về phía Nam chặn đánh viện binh của quân Thanh ở Quảng Đông, từ bấy cũng mất liên hệ với cánh quân chủ lực.

Tiêu Ngọc Tinh kể: “Sau khi đánh đến Hồ Nam, chúng tôi cũng thất bại mấy lần, số lính tuyển từ Quảng Tây tử thương rất nhiều, Thiên quân đành vừa đi vừa tuyển thêm quân, lúc đánh đến Vũ Xương, quân đội đã tăng lên đến mấy chục vạn người, song các tân binh tuyển dọc đường không thiện chiến được như lính cũ, quân kỷ cũng càng lúc càng lỏng lẻo. Những kẻ đó đều đánh đến đỏ vằn hai mắt, hễ đi đến đâu là cướp bóc chém giết đến đấy, nhà phú hộ thì bỏ chạy cả, toàn bộ dân thường đều bị triệu tập vào quân ngũ, những nơi đi qua cũng không để quân lại trấn thủ, rất nhiều hương chủ đường khẩu Hồng môn phản đối sách lược này, nên đã lũ lượt ly khai Thiên quân.”

Lục Kiều Kiều cau mày hỏi: “Chẳng phải có Đông vương và Nam vương đấy ư? Xưa nay Đông vương quản lý kỷ luật rất nghiêm mà?”

“Ai da... Nam vương Phùng Vân Sơn đã tử chiến tại bến Thoa Y Hồ Nam rồi, Tây vương Tiêu Triều Quý cũng hy sinh ở Trường Sa, Đông vương Dương Tú Thanh không phải không quản việc quân, chỉ là ác chiến liên miên, tân binh vừa tuyển vào đã bị đẩy ngay ra chiến trường, huấn luyện còn không kịp, làm gì có lúc quản quân kỷ. Thiên vương Hồng Tú Toàn lại có quan điểm riêng, ông ấy cùng các tướng lĩnh khác thả cho tân binh cướp bóc, đánh đến đâu là vợ vét sạch trơn đến đấy, chẳng khác giặc châu chấu, chứ nào giống nghĩa quân...” Tiêu Ngọc Tinh thuật lại những chuyện này, không khỏi lắc đầu thở dài.

Nhớ đến Phùng Vân Sơn lòng ôm chí lớn, Lục Kiều Kiều cũng trầm ngâm hồi lâu. Tiêu Ngọc Tinh ngừng lời một lát rồi tiếp: “Thiên quân phản Thanh như vậy thực không hợp với lòng người, hoàn toàn đi ngược lại tôn chỉ của Hồng môn, nên lúc ở Vũ Xương, tôi đã dẫn theo các anh em Hồng môn cải tà quy chính...”

Lục Kiều Kiều cười hỏi: “Anh đến đây để tìm vợ chứ gì?”

Hương Quế ngồi ngay cạnh chồng nghe hỏi liền nhoẻn cười đầy hạnh phúc, nghiêng đầu tựa vào vai Tiêu Ngọc Tinh, Tiêu Ngọc Tinh cũng lộ vẻ ngượng ngùng, gương mặt đen sạm dưới ánh lửa đỏ bùng lên hết sức ngọt ngào, khiến mọi người ai nấy đều cười ồ.

Tiêu Ngọc Tinh hớp một ngụm nước sôi, lúng túng đáp: “Tôi... tôi nghe ngóng được Hồng thừa tướng đã dẫn nữ quân đi về phía Nam, nên dẫn theo các anh em xuống phía Nam tìm mọi người. Sáng sớm nay nhận được tin quân Thanh đang đánh nhau ở Thanh Nguyên, tôi đã đoán không biết có phải mọi người không. Thám tử quay về báo quả nhiên là nữ quân tác chiến, từ Cát An lại có quân Thanh ra khỏi thành vượt sông tiến sang, nên tôi bèn giở chiêu vây Ngụy cứu Triệu, cho một toán lính vờ tấn công Cát An, rồi từ dưới núi bắn pháo lên dẫn dụ quân Thanh rút lui, còn tôi dẫn một đội quân lên núi hội hợp với mọi người... Hiện giờ các anh em vây thành hãn cũng rút cả rồi.”

Lục Kiều Kiều thấy Hương Quế cầm tay Tiêu Ngọc Tinh lên, ngón tay không ngừng vạch vẽ vào lòng bàn tay anh ta, bèn liếc Hương Quế: “Hiện giờ hai người cũng nên rút quân rồi chứ?”

Hương Quế vốn thân thiết với Lục Kiều Kiều, nói năng chẳng phải kiêng dè, nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, liền mừng rỡ hỏi: “Lục tướng quân cho em đi theo ông xã ư?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Tôi đã không còn là tướng quân của mọi người nữa rồi, làm sao quản được em. Huống hồ hai người dính lấy nhau như sam thể, Tiêu hương chủ mà đi chẳng nhẽ em không đeo dính theo ư?”

Mọi người nghe Lục Kiều Kiều nói vậy lại phá lên cười, Nguyệt Quế thấy em gái và em rể thân mật như thế, cũng nhìn họ đầy vẻ ngưỡng mộ: “Thời thế loạn lạc nhường này, hành quân đánh trận nguy hiểm đến đâu cũng chẳng sợ, chỉ cần ở bên người nhà mà thôi, như chị bây giờ mới khổ, chồng chết mà chẳng được gặp một lần...”

Lục Kiều Kiều nắm lấy tay Nguyệt Quế: “Giờ thì ổn rồi, chẳng phải mấy người một nhà các vị đều ở chung một chỗ rồi sao?” Đoạn cô lại quay sang hỏi Tiêu Ngọc Tinh: “Tiếp theo đây anh định đi đâu?”

“Tôi sẽ dẫn các anh em quay về Hồ Nam xây dựng lại Hồng môn, ngày

nào triều Thanh còn chưa sụp đổ, Hồng môn còn tiếp tục phản Thanh.”

Lục Kiều Kiều tán thưởng: “Được lắm, rất có chí khí. Song các người thế cô lực mỏng, cứ vậy mà về Hồ Nam có vẻ rất nguy hiểm, chi bằng ẩn cư mấy năm xem cục thế xoay chuyển ra sao rồi hẵng tính toán tiếp?” Những lời này của Lục Kiều Kiều không chỉ xuất phát từ lòng quan tâm, cô đã trông thấy điềm chết trong vòng mấy năm tới trên gương mặt Tiêu Ngọc Tinh và Nguyệt Quế Hương Quế, nếu họ không nóng lòng đối kháng với triều đình, may ra sẽ thoát được kiếp nạn.

Tiêu Ngọc Tinh nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, liền tò mò hỏi: “Tôi từng nghe nói Lục tướng quân là thần toán, lẽ nào cô có điều gì chỉ giáo chúng tôi?”

Lục Kiều Kiều trầm ngâm giây lát rồi đáp: “Ừm, cũng chẳng phải chỉ giáo gì, chỉ là trong mấy năm tới các vị sẽ gặp phải kiếp nạn lớn, nếu không động đao thương may ra tránh được.”

Tiêu Ngọc Tinh bật cười: “Ha ha, chúng tôi đã là trọng phạm bị truy nã ở Hồ Nam từ lâu rồi, dù chúng tôi muốn trốn, triều đình cũng chẳng buông tha đâu. Hiện giờ tôi có thể ở bên Hương Quế, dù ngày mai có chết ngay cũng chẳng sao, huống hồ lại còn được mấy năm, tôi đã thỏa ý rồi.”

Tiêu Ngọc Tinh dứt lời, Lục Kiều Kiều lại nhớ tới Jack bị mình đuổi đi, nếu số mệnh Jack khắc nghiệt, liệu mình có khăng khăng thà chết cũng phải ở bên cạnh anh không? Nghĩ đến đây, Lục Kiều Kiều vội hít vào một hơi thật sâu, cao giọng bảo các nữ binh: “Các chị em, những người ở lại đây hôm nay đều không còn gia đình nữa, nhưng đại nạn không chết tất có phúc về sau, nếu mọi người khao khát cuộc sống gia đình, có thể theo Hương Quế Nguyệt Quế đến Hồ Nam.”

Thấy các nữ binh đều cúi đầu mím môi cười, Lục Kiều Kiều lại nói: “Tôi có việc cần làm phải đuổi theo Thiên quân, những ai không muốn đi Hồ Nam có thể theo tôi, có ai muốn lên phía Bắc với Thiên quân không?” Cô đứng dậy nhìn quanh, thấy các nữ binh đều cúi gằm mặt cười thầm, không ai đáp lời, xem ra mọi người chịu đựng cuộc sống nam nữ chia tách trong quân đội quá lâu, đã sắp phát điên đến nơi, không ai muốn quay lại quân ngũ cả, bên đồng lửa, chỉ có mình Lục Kiều Kiều đứng đó cười ngơ ngẩn.

Sáng sớm hôm sau, Nguyệt Quế Hương Quế cùng hơn hai mươi nữ binh còn lại đều theo Tiêu Ngọc Tinh rời Cát An, Lục Kiều Kiều chọn một thớt ngựa, lần theo ám hiệu nữ quân để lại dọc đường, chẳng mấy chốc đã đuổi kịp đại đội nữ quân của Hồng Tuyên Kiều. Cô lên kể lại chuyện Tiêu Ngọc Tinh đón Hương Quế đi cho Hồng Tuyên Kiều nghe, Hồng Tuyên Kiều đương nhiên hiểu ý, bèn tuyên xưng với ba quân rằng Nguyệt Quế Hương Quế và các nữ binh khác đã anh dũng hy sinh khi đoạn hậu, chùng nào gặp

lại Thiên vương nhất định sẽ bảm báo để truy phong trung dũng vãn vãn.

Họ dẫn theo các nữ binh, hành quân theo lối cũ, chỉ chọn những nơi vắng người thông thả mà đi, từ Giang Tây ra khỏi Chiết Giang, rồi đi lên phía Bắc đến Giang Tô, nói là một cánh quân, chi bằng gọi là một đội lữ hành còn đúng hơn, dọc đường hành quân nghỉ ngơi, chinh đồn, du ngoạn không thiếu việc gì, đi tròn hai tháng, các nữ binh cũng bình yên đến được bên ngoài thành Nam Kinh.

Dọc đường đi, họ vẫn vừa hành quân vừa nghe ngóng tin tức quân Thái Bình, biết được sau dịp tết, quân Thái Bình đã công phá Nam Kinh, hiện giờ không có chiến sự gì mới, nên đã đóng tại Nam Kinh hơn một tháng nay. Từ sau khi thiêu hủy hải cốt tổ tiên ở Cát An, Lục Kiều Kiều như được tái sinh. Cuộc đời không bị số mệnh khống chế, hết thấy đều là những câu chuyện ngẫu nhiên phát sinh; không có vận may do phong thủy tổ tiên độ trì, chỉ tự mình nắm bắt lấy, dù buồn vui thành bại đều cam tâm tình nguyện. Giờ đây cô thực sự rất yêu bản thân mình, cái tên Lục Kiều Kiều này do cô tự đặt lấy, số mệnh về sau hoàn toàn nằm trong tay cô, sự tự do tốt bụng này khiến cô đang ngủ say cũng phá lên cười mà thức giấc.

Số mệnh không còn phúc tinh quý nhân, sẽ chẳng còn ai đột nhiên nhảy ra cứu giúp lúc nguy nan nữa; số mệnh không còn tai tinh, chỉ cần mình không làm chuyện ngu ngốc, sẽ chẳng có tai họa nào trên trời rơi xuống cả. Huống hồ dựa vào nội công nữ đan hiện giờ của cô, người có khả năng làm cô bị thương trên đời chẳng có mấy kẻ, nếu cứ thế này mà sống trên đời, dù không gây dựng được sự nghiệp gì lớn lao, chỉ lặng lẽ sống một đời, cũng là niềm sung sướng tốt cùng rồi.

Song việc Tiêu Ngọc Tinh tới tìm vợ đã khiến Lục Kiều Kiều vô cùng xúc động, cô biết Jack nhất định sẽ đi khắp nơi tìm mình, hơn nữa từ lần đoán chữ cho A Đồ cách cách, cô đã biết nếu gặp được Jack, mình còn có thể gặp lại rất nhiều bè bạn, cùng đùa bé chẳng biết mặt mũi ra sao kia. Muốn người ta tìm thấy, thì phải đặt mình vào một nơi dễ tìm, đồng thời Lục Kiều Kiều cũng muốn tận mắt nhìn thấy quân Thái Bình ngày nay, có phải đã biến chất tồi tệ như Tiêu Ngọc Tinh nói hay không, gặp mấy vị đại vương một lòng muốn đánh lấy thiên hạ kia, xem sau khi Phùng Vân Sơn qua đời họ có còn đi theo con đường pháp trị hay chẳng, với từng ấy tò mò và mong đợi, thì theo Hồng Tuyên Kiều đến Nam Kinh trước chính là lựa chọn thông minh nhất.

Cô thận trọng tiến gần Nam Kinh, để tòa cổ thành vốn là thắng cảnh trong truyền thuyết ấy từ đường chân trời dần lọt vào tầm mắt của mình, tâm trạng thấp thỏm bất an bị dự cảm hạnh phúc bao phủ, đến nỗi cô không dám bói một quả xem liệu sẽ xảy ra chuyện gì? Những kẻ từng trải nhiều thường

không muốn gây chuyện, dù một quẻ tính ra không phải xấu thì là tốt, nhưng cô không muốn quẻ xấu với xác suất năm mươi năm mươi xuất hiện, làm ảnh hưởng đến tâm trạng của mình.

Bên ngoài thành Nam Kinh rải rác mấy ngọn núi nhỏ, trên núi là vọng gác quen thuộc của quân Thái Bình, dưới vọng gác là quân doanh trải dài cùng ngút ngàn cờ đỏ, cách bày trận thủ thành này chính là binh pháp thủ nơi hiểm yếu phát triển từ Long quyết. Từ quân doanh, một thớt ngựa trắng phi ra, người trên ngựa vóc dáng cao lớn, rạp mình trên yên hồi hải ra roi như đang đua ngựa, sau lưng anh ta cuộn lên một đám bụi mù, cùng một toán quân đuổi theo sau.

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều ngồi trong xe ngựa dẫn đầu đội ngũ, thấy thớt ngựa trắng kia càng lúc càng gần, hai người vươn dài cổ như đà điều ngóng nhìn, Hồng Tuyên Kiều còn chưa kịp trông rõ là ai, Lục Kiều Kiều đã tung mình từ trong xe ngựa lao ra, nhanh đến nỗi như sắp bay lên, dưới chân như cuội mây đạp gió, dang hai tay lao về phía thớt ngựa.

Lục Kiều Kiều sớm đã trông ra người kia là Jack, không một người đàn ông nào đội chiếc mũ phớt da bò ấy đẹp trai như vậy cả. Trông thấy Lục Kiều Kiều, Jack cũng mừng rỡ như điên, không đợi ngựa dừng hẳn đã nhảy xuống đất, loạng choạng ngã nhào giữa đám bụi mù, rồi lại cuống quýt bò dậy, dang hai tay ôm lấy Lục Kiều Kiều đang nhảy phóc vào lòng như con mèo nhỏ.

Đà lao tới quá mạnh của Lục Kiều Kiều một lần nữa đẩy Jack ngã lăn ra đất, song bất luận thế nào anh vẫn ôm chặt lấy cô, vừa đứng lên được, Jack đã xóc nách Lục Kiều Kiều dậy, giơ lên cao quay vòng vòng, vừa quay vừa ngắm nhìn người vợ xinh đẹp của mình.

Mấy trăm lính Thái Bình từ phía sau Jack hồi hải chạy đến, do An Thanh Viễn và Hồ Dĩ Hoảng thống lĩnh, ra nghênh đón nữ quân, sau khi hai quân hội hợp, các tướng nam nữ đều vô cùng mừng rỡ, An Thanh Viễn và Lục Kiều Kiều cũng kê vai sát cánh chuyện trò không ngớt. Sau một hồi sôi nổi hàn huyên, lão tướng Hồ Dĩ Hoảng bảo mọi người: “Hiện giờ quanh đây còn rất nhiều quân Thanh, chúng ta không thể nán lại quá lâu được, mau vào thành đi thôi, Đông vương và Thiên vương đang đợi mọi người đó.”

Lục Kiều Kiều nhìn quanh, quả nhiên thấp thoáng trông thấy quân doanh cắm đầy cờ đen nằm trên ngọn núi lớn tít phía cuối trời, liền cau mày hỏi: “Bên đó là doanh trại của bọn chó Thanh ư? Sao lại đổi thành cờ đen?”

An Thanh Viễn đáp: “Phải, Hướng Vinh dẫn quân từ Quảng Tây đuổi đến tận đây, sau khi chúng ta hạ được Nam Kinh, lão đóng trại ngay ngoài thành, xưng là đại doanh Giang Nam, cờ hiệu cũng đổi thành màu đen.”

“Hừ hừ, có lẽ có cao thủ huyền học trấn giữ đây...” Lục Kiều Kiều nói khẽ nửa câu, đoạn bảo mọi người: “Vào Nam Kinh thôi, ở Nam Kinh có nhiều thức ngon và trò chơi lắm đúng không?”

Jack ôm lấy vai cô đỡ dành: “Đừng nói những chuyện đó vội, vào thành đi đã.”

Nữ quân được Hồ Dĩ Hoảng và An Thanh Viễn dẫn đến núi Tụ Bảo phía Nam thành Nam Kinh. Núi Tụ Bảo nằm ở hướng chính Nam thành Nam Kinh, đối diện với cửa Tụ Bảo phía Nam thành. Lục Kiều Kiều thấy cửa thành hùng vĩ như một ngọn núi nhỏ, tường thành cao bảy tám trượng, trải dài liên miên, muốn công phá tòa thành thế này, chẳng biết phải hy sinh bao nhiêu binh sĩ. Đúng lúc này, cửa Tụ Bảo từ từ mở ra, trên đầu thành đầy binh sĩ chít khăn đỏ phất cờ reo vang, hai bên cửa thành chiêng trống rộn ràng, pháo nổ vang trời, lại có cả một toán người mặc áo vàng múa một con rồng cực lớn, xem ra còn náo nhiệt gấp mười lần đón năm mới. Một cỗ kiệu mấy chục người khiêng, to bằng cả sân khấu dừng lại ngoài cổng thành, trên kiệu là Dương Tú Thanh thân hình gầy gò rảnh rỗi. Y vận một chiếc hoàng bào nạm rất nhiều lá vàng, đầu đội mũ vàng, nếu đứng một mình ở đó, bảo đảm mọi người đều tưởng nhầm là con hát đang diễn kịch. Trông vẻ mặt y, xem ra cũng đang phải khổ sở nhin cười.

Hồng Tuyên Kiều dẫn các nữ tướng xuống ngựa, chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh quỳ xuống hành lễ, Dương Tú Thanh giơ tay cho mọi người đứng dậy, lập tức có mấy chục nữ binh từ bên cạnh y chạy tới trước mặt các nữ tướng, đeo một đóa hoa bằng lụa đỏ to bằng cái làn lên trước ngực mỗi người. Ngực Lục Kiều Kiều đeo đóa hoa cỡ lớn nhất, khiến người nhỏ nhắn như cô suýt nữa không nhìn thấy đường trước mặt, nhưng giữa bầu không khí náo nhiệt hân hoan vô tiền khoáng hậu này, cô vẫn tươi cười rạng rỡ.

Dương Tú Thanh mời Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cùng lên cỗ kiệu lớn như sân khấu kia, vừa gặp Hồng Tuyên Kiều liền nói ngay: “Thấy Tuyên Kiều về tôi mới dám thở phào nhẹ nhõm, để đội nữ binh các cô đi đánh chặn, tôi cứ nom nớp không yên, nếu chẳng phải bấy giờ Thiên quân chỉ có mấy vạn người, thì chắc chắn không để các cô mạo hiểm như thế. Hiện giờ ở Thiên kinh có rất nhiều phụ nữ, trong nữ quán đã lên đến mười mấy vạn người, chúng tôi không quản lý nổi, đành đợi mấy kiện tướng các cô về xử lý.”

Hồng Tuyên Kiều chưa bao giờ thấy nhiều phụ nữ đến vậy, nghe Dương Tú Thanh nói, cô kinh hãi hỏi lại: “Đâu ra nhiều phụ nữ thế kia?”

“Ba ngàn người gia nhập ở An Huy, đến Hồ Bắc lại có hai vạn gia quyến đi theo, còn cả mười vạn người đã ở Thiên kinh sẵn...” Thấy Dương Tú

Thanh gập ngón tay tính toán, Lục Kiều Kiều vội ấn đóa hoa to tướng trước ngực xuống, thò đầu sang hỏi: “Mười mấy vạn người nhồi nhét vào một nơi làm gì vậy?” Lục Kiều Kiều hỏi câu này là có nguyên do, bởi quân Thái Bình xưa nay vẫn tự xưng là thánh binh của Thượng Đế, trong sinh hoạt và chiến đấu đều phải tuân theo mười điều luật nhà trời, trong đó có một điều là không được gian dâm phụ nữ, những binh sĩ phạm vào điều này đều bị xử cực hình chém đầu thị chúng, xưa nay chưa có ai được giảm tội, nhờ thế kỷ luật quân đội luôn nghiêm chỉnh. Song từ miệng Tiêu Ngọc Tinh, cô lại nghe được không ít lời phàn nàn về nội quân kỷ lơ lửng, nên phải thăm dò ngay, xem liệu có động cơ không tốt hay không.

Nào ngờ Dương Tú Thanh thẳng thắn đáp ngay: “Khi đánh trận phải bảo vệ gia quyến, đương nhiên cần lập ra nữ quán, song hiện giờ để bảo vệ các nữ nhân trong thành không bị bọn nam nhân... ừm, cũng phải tổ chức hội phụ nữ may thêm gì đó, nên vẫn chia doanh trại như trước đây.”

Hồng Tuyên Kiều liền nói: “Đông vương, lúc ở Kim Điền từng nói sau khi xây dựng tiểu thiên đường sẽ để cho vợ chồng đoàn tụ, nên mọi người mới gắng làm theo quy định nam nữ chia doanh không được gặp mặt mà dốc sức chiến đấu, hiện giờ đã đánh được Thiên kinh, nói gì thì nói, vẫn phải để cho các anh chị em đi từ Quảng Tây gặp nhau chứ. Hiện giờ lại xây một nữ quán lớn như vậy, tôi sợ sẽ làm dao động lòng quân đó.”

“Thế mới phải đợi cô về tiếp quản, cô đến nữ quán xem tình hình, sắp xếp rồi báo lại với tôi là được, tôi sẽ trình lên anh cô.” Dứt lời, Dương Tú Thanh lại ngẩng đầu ưỡn ngực đón nhận sự tung hô của đám người quý thành hàng hai bên đường, xem bộ dạng y, có vẻ chẳng muốn nói đến chuyện này nữa.

Lục Kiều Kiều thấy đám nam quân hoan hô bên dưới đều nghênh đầu ghéch cổ nhìn sang đội nữ binh, có thể thấy nhiều binh sĩ đứng đây có người nhà trong nữ quân, đang ngó nghiêng tìm vợ con mình, hễ tìm thấy lập tức vẫy tay rồi rít, chạy đuổi theo đoàn quân hỏi han chuyện trò, mừng mừng tủi tủi, vô cùng thân thiết. Nhưng nữ quân kỷ luật rất nghiêm minh, chỉ gạt đầu cười với người nhà rồi đi theo đội ngũ, không hề rối loạn hàng lối, nghiêm chỉnh đi về thao trường ở giữa thành. Thấy hai bên đường sạch sẽ gọn gàng, không có nhiều nhà dân bị phá hủy, Lục Kiều Kiều cũng có phần kinh ngạc.

Cô lớn tiếng hỏi Dương Tú Thanh, hòng át tiếng pháo nổ giòn giã: “Trên đường đi, chúng tôi nghe nói trong Thiên quân xảy ra việc cướp bóc dân chúng, có đúng không?”

Chiếc mũi ưng của Dương Tú Thanh giật giật: “Đúng, nhưng đều xử chém cả rồi. Trước đây lúc phá thành, giặc cướp trong đại lao được thả ra, đám giặc ấy đã bị giam đến phát điên, vừa thoát ra liền chít khăn đỏ lên đầu giả

làm quân Thái Bình đi khắp nơi giết người phóng hỏa, khiến người ta tưởng là Thiên quân quấy nhiễu dân chúng, về sau tra ra đã giết toàn bộ, cô xem, giờ thì ổn rồi, quân với dân đều bình yên vô sự.”

“Nói đến khăn đội đầu, tôi nhớ ra một chuyện.” Lục Kiều Kiều lại hét lên với Dương Tú Thanh: “Tôi thấy bọn chó Thanh đã đổi sang cờ đen, đó là phép đánh nhau bằng ngũ hành theo huyền học, màu đen thuộc thủy, mà cờ của Thiên quân lại là màu đỏ thuộc hỏa, chúng muốn lấy thủy khắc hỏa, chúng ta cứ thế này mà đánh với chúng thì thiệt to. Đổi sang cờ vàng đi, lấy thổ khắc thủy đánh lại!”

Dương Tú Thanh nghiêng tai nghe Lục Kiều Kiều nói, nghĩ ngợi giây lát rồi cao giọng đáp: “Có lý lắm, cứ theo lời cô đi, đổi hết sang màu vàng!”

Nữ quân chẳng mấy chốc đã đến thao trường, một hồi trống trận rền vang, nữ quân vừa sắp thành đội hình vuông tề chỉnh, lập tức bốn bề im phăng phắc, sau đó quân dân xung quanh ò lên tán thưởng tác phong của nữ quân.

Không lâu sau, Thiên vương Hồng Tú Toàn bước ra gặp các tướng lĩnh chủ chốt, hỏi han an ủi một hồi, rồi lại quay về Thiên vương phủ. Dương Tú Thanh gọi Lục Kiều Kiều lại bảo: “A muội, Thiên vương nói ngày kia sẽ thết yến mừng các nữ tướng trở về, tiện thể mời cô đến Thiên vương phủ luận bàn phong thủy của Nam Kinh và Thiên vương phủ, sáng mai cô nên đi xem xét các nơi một vòng để chuẩn bị.”

Lục Kiều Kiều trợn mắt: “Xem phong thủy một nơi rộng thế này, tôi phải thu thật nhiều tiền mới được.”

Dương Tú Thanh ghé tai Lục Kiều Kiều nói: “Cô đã đút túi ba mươi lăm vạn lượng bạc ở phủ Thiệu Châu, tôi còn chưa báo lên Thiên vương đây nhé, hay là sung hết chỗ bạc đó của cô vào thánh khố đi.”

“Tôi chiến đấu ở núi Kim Khê nửa năm, tiêu tốn biết bao nhiêu là tiền, lại phải chi tiền tuất cho các chị em tử thương, từ trên xuống dưới chỗ nào cũng phải bỏ tiền, làm gì còn đồng nào?”

Dương Tú Thanh lại rỉ tai cô: “Nhị ca An Thanh Viễn của cô lập được chiến công, chẳng bao lâu sẽ phong hầu, đến lúc đó, tiền tiêu dùng của y đều lĩnh từ thánh khố ra. Nếu cô thăng hơn hai cấp, lại kêu cả Jack huynh đệ gia nhập Lễ bộ quản lý việc đối ngoại với người Tây, hoặc làm giáo đầu buôn bán súng Tây, còn chẳng phải sẽ được lĩnh tiền trong thánh khố tiêu dùng ư... tôi với cô đáng kể gì.”

“Không thể tính thế được, một vạn lượng vàng của tôi còn chưa thấy tăm tích đâu đây này?”

Dương Tú Thanh nghe nói liền cảnh giác nhìn quanh, rồi vội vã đưa ngón tay lên môi làm dấu, nói: “Cô nhất định đừng nhắc tới chuyện này trước mặt



Thiên vương, mộ tổ của ngài bị phá rồi, hễ nói tới chuyện này liền nổi giận.”

Lục Kiều Kiều thấy tim thất lại, cô ý thức được việc Hồng Tú Toàn bảo mình xem phong thủy lần này có lẽ sẽ có điều kỳ lạ, bèn im bất không ho he gì nữa. Đợi Hồng Tuyên Kiều dẫn các nữ binh đến nữ quán, Jack cùng Lục Kiều Kiều lên ngựa rời khỏi thành Nam Kinh.

Hai người cưỡi trên hai thớt ngựa phi ra khỏi cửa Thần Sách phía Bắc thành Nam Kinh, rồi tiếp tục đi về phía Bắc. Vừa ra khỏi cửa thành, Lục Kiều Kiều đã tung mình lên, tay vẫn cầm cương, nhảy từ lưng con ngựa đang phi như bay tới sau lưng Jack. Hành động này của Lục Kiều Kiều khiến Jack giật nảy, vội hét lên: “Cẩn thận!!!” nhưng cô chỉ cười khanh khách, đồng thời đáp xuống ngay sau lưng Jack, ôm chặt lấy eo anh.

Lục Kiều Kiều lớn tiếng hỏi Jack: “Anh có nhớ em không?”

“Có chứ, ngày nào cũng nhớ!”

“Em có đẹp không?”

Jack cười ha hả đáp: “Ha ha, cảm ơn Thượng Đế, vợ anh càng ngày càng đẹp!”

Lục Kiều Kiều áp mặt vào lưng Jack, cười ré lên vòng tay ra phía trước đâm thùm thụp vào ngực Jack, mãi đến lúc anh ho sặc sụa. Hai người đùa giỡn trên ngựa, chẳng bao lâu đã chạy đến dưới chân ngọn núi cao chọc trời ở ngoại ô phía Bắc thành Nam Kinh. Lục Kiều Kiều nhìn quanh, thấy thế núi dốc đứng mà linh động, phía trên có khá nhiều tháp canh và doanh trại quân Thái Bình, dưới núi lác đác mấy thôn làng nhỏ, bèn hỏi: “Chúng ta đến nơi rồi ư?”

“Phải, có rất nhiều người đang đợi em.”

“Em biết có những ai ở đây, nhà nào của ai ở đâu em cũng biết cả.” Dứt lời Lục Kiều Kiều vươn tay ra phía trước ghim cương ngựa lại, thò đầu ra từ dưới tay Jack, thúc ngựa chạy thẳng về phía ngôi nhà nhỏ xinh xắn tại nơi có phong thủy tốt nhất dưới chân núi.

Trong nhà vang lên tiếng chó sủa đầy quen thuộc, Lục Kiều Kiều kinh ngạc thốt lên: “Jack à, các anh lợi hại quá, mang được cả Đại Hoa Bối đến đây ư!”

Tức thì, một con chó trắng đốm đen to lớn thò đầu ra khỏi cửa, sủa mấy tiếng với Jack và Lục Kiều Kiều, rồi một đôi tay trẻ con nhỏ nhón từ sau cửa vươn ra, dùng sức bóp chặt cái mõm dài của Đại Hoa Bối lại, Lục Kiều Kiều nghe thấy giọng một đứa bé gái non nớt vang lên: “Không được làm ồn ỉ, không là Thiên quân sẽ bắt mày đi cho ông Thượng Đế ăn đấy.”

Lục Kiều Kiều tung người nhảy xuống ngựa, thấy Đại Hoa Bối nghiêng

đầu né đôi tay bé bỏng kia, lao tới bên cạnh họ, quần lầy Jack vẩy đuôi lia lia chào mừng, sau đó lại quay sang Lục Kiều Kiều sửa liền hai tiếng, Lục Kiều Kiều giận đến phì cười, chạy lên một bước vồ vồ vào đầu nó: “Con chó đàn độn này muốn chết à, đến tao còn không nhận ra.” Đại Hoa Bôi bị vồ đầu quả nhiên tỉnh ngộ, lập tức nhếch mồm thè lưỡi cười với Lục Kiều Kiều.

Từ sau lưng Đại Hoa Bôi, một bé gái tóc vàng chừng sáu bảy tuổi, mình vận áo bông lụa dài có hoa văn xanh nhạt chạy ra, vươn tay gọi: “Ba Jack... bé bé.”

Lục Kiều Kiều nghe lời trôn trôn nhìn Jack bé bỏng A Tầm lên, cô không ngờ mình lại thấy thân thiết với đứa bé này đến thế, trong lòng cô chợt nảy sinh ảo giác, đây chính là con của cô với Jack; ảo giác ấy chẳng mấy chốc đã biến thành khao khát vô biên, đối với một người phụ nữ, được sinh con cho người đàn ông mình yêu thực hạnh phúc biết nhường nào.

Jack bảo cô bé: “A Tầm, đây là mẹ Kiều, con mau gọi mẹ đi...”

Đôi mắt to tròn của A Tầm nhìn chăm chăm Lục Kiều Kiều: “Đây cũng là mẹ ư?”

Lục Kiều Kiều trừng mắt lườm Jack, rồi dịu dàng hỏi A Tầm: “Con còn người mẹ nào nữa ư?” “Còn có mẹ Nguyệt.”

Jack nhún vai bảo Lục Kiều Kiều: “Là mẹ Sái Nguyệt, em cũng biết đấy.” Lục Kiều Kiều dẫu môi hừ một tiếng.

Vừa nhắc đến Sái Nguyệt, cô đã từ sau cửa bước ra, trông thấy Lục Kiều Kiều, lập tức chạy đến nắm tay hỏi han rồi rít. Lục Kiều Kiều mấy năm không gặp Sái Nguyệt, thấy cô đã hoàn toàn trưởng thành, là một mỹ nữ Giang Nam xinh đẹp thanh tú. Cố Tư Văn cao lênh khênh, ăn mặc như gã chạy việc vặt cũng cười hì hì đi ra, vừa mở miệng đã dùng giọng phủ Quảng khoa trương hỏi: “Ô! Chị Kiều ăn được đậu thân đấy ư? Râu em càng lúc càng rậm, còn da chị lại càng lúc càng mịn màng, lần trước gặp chị còn đương mười tám, lần này gặp đã thành dưa vớ, mười sáu tuổi rồi, có làm không đấy!” Dứt lời liền gi sát mặt vào mặt Lục Kiều Kiều nhìn chăm chăm gương mặt và độ sáng mịn của làn da.

Lục Kiều Kiều cười phá lên, đá vào hông Cố Tư Văn, hát cậu sang một bên, mắng: “Chị đập vỡ dưa của cậu ấy<sup>1641</sup>, thằng bé này càng lớn càng hư rồi, chị nói cậu biết, đừng có dương dương tự đắc, cậu sắp gặp phiền phức rồi đấy.”

Cố Tư Văn cười hì hì đáp: “Em chẳng sợ, có chuyện cứ tìm chị Kiều là xong. Thằng nhãi tóc vàng kia đâu đáng tin bằng chị Kiều.”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Thằng bé kia đâu rồi, tôi biết nó ở đây mà.”

Cô Tư Văn làm bộ thần bí nói nhỏ cười to: “Nó xấu hổ không dám gặp chị, đang ở trong nhà bày mâm dọn cơm, ha ha ha...”

Mọi người cười cười nói nói đi vào, quả nhiên bắt gặp An Long Nhi đang bày cơm sắp bát trên chiếc bàn ăn trong sảnh. Thấy Lục Kiều Kiều bước vào, An Long Nhi cười ngượng nghịu, chào một tiếng: “Cô Kiều!” Mấy năm không gặp, Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi càng thêm vạm vỡ, gương mặt góc cạnh rõ ràng càng toát lên vẻ nam tính rắn rỏi hơn xưa, nếu gặp người đàn ông này từ sáu năm trước, rất có khả năng cô sẽ yêu anh ta chứ không phải Jack. Khí sắc An Long Nhi rất tốt, có thể thấy nội công nữ đan của cậu đã tinh tiến đáng kể, mặt trắng hơn xưa, vết sẹo trên mặt cũng mờ đi rất nhiều, không nhìn kỹ thì chẳng nhận ra được. Chỉ riêng mái tóc vàng trên đầu vẫn cứng như rễ tre chẳng bện được thành bím tóc cho tử tế, nhưng những sợi tóc mái dày rậm dựng đứng trên trán lại toát lên vẻ nhanh nhẹn hoạt bát.

An Long Nhi bước lên mấy bước, có phần ngượng nghịu. Lục Kiều Kiều hiểu rõ tính tình An Long Nhi, cậu là người rất mực trung thành, cũng rất trọng lễ nghĩa, chỉ làm sai một chuyện nhỏ nhặt cũng để mãi trong lòng, giờ đây, hẳn cậu đang hổ thẹn vì mấy năm trước bỏ đi không một lời từ biệt. Cô bèn rảo bước tới trước mặt An Long Nhi, chủ động nắm lấy tay cậu, tay kia với lên sờ vào mái tóc vàng lờm chờm như rễ tre: “Long Nhi thành nam tử hán thật rồi, trước đây mới cao chừng này, giờ đã cao thế này rồi.” Đoạn cô đưa tay từ ngang ngực lên đỉnh đầu biểu thị chiều cao, lại vỗ vỗ lòng bàn tay vào vầng ngực nở nang của cậu: “Còn vạm vỡ nhường này nữa, thật không phí cơm gạo ăn bao nhiêu năm nay. Ô, có gì trên bàn thế này? Tháng Tư ăn lẩu à, ha ha...”

Mấy lời này của Lục Kiều Kiều đã xoa dịu tâm trạng bất an của An Long Nhi, cậu ngoái lại nhìn những rau tươi thịt sống bày đầy bàn, đáp: “Nơi này vừa có giao chiến, tìm khắp nơi không thấy gia vị để nêm nếm nấu ăn, đành ăn lẩu vậy.” Nói đoạn cậu chạy lại góc phòng, lấy một chiếc khăn, nhúng nước ấm trong chậu gỗ, vắt khô đưa cho Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, lau mặt rồi ăn cơm nào.”

Lục Kiều Kiều đón lấy chiếc khăn ấm, áp lên mặt, lập tức một luồng ấm ran lan khắp toàn thân, cô nhắm mắt cảm thụ sự quan tâm ấy, tựa hồ An Long Nhi ngày ngày hầu hạ mình năm xưa chưa hề thay đổi, cô và An Long Nhi chưa bao giờ rời xa. Kéo tấm khăn xuống lau tay, cô nhìn ra xa nói: “Dễ chịu thật, độ ấm cũng rất vừa...” Đoạn vung tay, chuẩn xác ném chiếc khăn trúng chậu nước. An Long Nhi tiếp lời: “Cháu tính thời gian mới chuẩn bị mà.” Lục Kiều Kiều gật đầu khen ngợi: “Tính chuẩn lắm, may thành thầy bầm quẻ rồi.”

Mọi người vui vẻ ngồi vào bàn, chuyện trên trời dưới bể nổ như pháo ran, ai nấy đua nhau kể lể tâm tình xa cách, trong phòng đèn nền sáng trưng, náo nhiệt vô cùng. An Long Nhi thuật lại những kỳ án phong thủy ở Anh Châu, lại nhắc đến chuyện Hữu Hiên tiên sinh cùng bọn họ giao chiến với An Thanh Nguyên ở đỉnh Phù Dung; Cố Tư Văn kể hết những việc trắc trở từng trải qua từ Quảng Đông đến Nam Kinh trong hơn nửa năm nay, Lục Kiều Kiều cũng hoa chân múa tay tường thuật những trận chiến liên miên của nữ quân; Jack thỉnh thoảng lại chen vào kể mấy chuyện vụn vặt trong cuộc sống của A Tầm cho Lục Kiều Kiều nghe. Theo lời Jack kể với cô, thì dưới sự trù tính của An Long Nhi, họ đã tránh được rất nhiều trận chiến vô vị, đợi khi thành Nam Kinh bị công phá mới yên ổn tiến vào tìm An Thanh Viễn. Cả John Lớn cũng nghe tin tìm đến, đưa thuyền buôn Green đến bến Thượng Hải, bán súng cho quân Thái Bình, như vậy Jack mới có thể ở lại vùng ngoại ô Nam Kinh bằng thân phận lái buôn Tây, ung dung đợi nữ binh đến hội hợp với cánh quân chủ lực.

Jack nói: “Nam Kinh bây giờ bị quản lý như một doanh trại lớn, Dương Tú Thanh kỷ luật nghiêm lắm, nếu bọn anh ở lại trong thành, nhất định sẽ bị phân về các quân doanh khác nhau, không thể cùng đợi em về được. Bởi thế anh bèn cho họ giả vờ làm người hầu của mình, nơi này trở thành hiệu buôn Tây để anh giao nhận hàng hóa, có thể Thiên quân mới chịu để bọn anh ở đây đây.”

Lục Kiều Kiều ăn một chập mới ngẩng lên thở hỏn hển nói: “Dương Tú Thanh muốn giữ anh lại trong quân làm Lễ bộ thượng thư, anh có hứng không?”

Jack lắc đầu: “Anh không thích làm quan, huống hồ Thiên quân đánh đến đây chỉ chiếm được mấy tòa thành, xung quanh toàn vòng vây của quân Thanh, cũng chẳng biết phải đánh đến bao giờ nữa, giữ chức quan này nguy hiểm lắm. Em vẫn muốn ở lại nữ quân ư?”

Lục Kiều Kiều cười, vẻ bất đắc dĩ: “Em tòng quân là vì tình thế bức bách, nhưng em không muốn dẫn các chị em đi tìm chết nữa. Cứ ngỡ rằng Hồng Tú Toàn được sự hỗ trợ của long huyết thiên tử có thể đánh khắp thiên hạ, nhưng vốn dĩ y chẳng có mệnh làm hoàng đế, mà Phùng Vân Sơn cũng không định dựng lên một vị hoàng đế, hiện giờ long huyết trên núi Phù Dung chẳng biết đã bị tàn phá đến mức nào, ngôi Thiên vương này ngồi được bao lâu cũng khó nói lắm.”

An Long Nhi đột nhiên nói với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, cháu muốn đi xem long huyết của triều Thanh.”

“Hả?” Lục Kiều Kiều xưa nay chưa từng nghĩ đến điều này, cô suy tư giây lát rồi hỏi: “Sao lại thế? Chẳng phải mày vốn không thích đánh nhau ư?”

An Long Nhi nghiêm trang đáp: “Chúng ta đều biết triều Thanh chẳng tốt đẹp gì, quân Thanh cũng chẳng tử tế gì cho cam. Dọc đường quân Thanh liên tục bám theo Thiên quân, còn bọn cháu lại bám đuôi quân Thanh đi lên phía Bắc, Thiên quân làm gì cháu không được chứng kiến, song quân Thanh mỗi khi đến một làng lại lấy danh nghĩa diệt giặc tóc dài mà tàn sát dân chúng cướp bóc lương thực, sau đó phóng hỏa đốt làng để hủy diệt chứng cứ, còn ra bố cáo nói là giặc tóc dài làm, thứ triều đình như vậy, quân đội như vậy, không thể để tồn tại trên đời được.”

Lục Kiều Kiều nghiêng đầu cười nhìn An Long Nhi, lúc nói những lời này, giọng điệu cậu rất bình tĩnh, có thể thấy đó là kết quả sau một thời gian dài suy tư nghiền ngẫm, đứa nhỏ này đã có chí hướng và mục tiêu riêng của mình, ánh mắt cũng toát lên vẻ độc lập và bất phục, khiến phụ nữ mê mẩn. Cô chớp chớp mắt cười hỏi An Long Nhi: “Hình như lòng Long Nhi cũng mọc ra đôi cánh cứng rồi, không định đến xem long huyết triều Thanh rồi quay về chứ, có muốn trăm không?”

“Có.” An Long Nhi đáp ngắn gọn mà rành rõi, hết như ngày trước, có điều giọng điệu đã tự tin và trầm tĩnh hơn nhiều.

Lục Kiều Kiều bĩu môi, liếc An Long Nhi nói: “Nhưng Long Nhi không biết Trảm long quyết mà?”

An Long Nhi tránh ánh mắt Lục Kiều Kiều, nhìn chằm chằm nôi lấu trên bàn đáp: “Cô Kiều biết Tầm long quyết và Ngự long quyết, cháu cũng đã giao thủ với An Thanh Nguyên nhiều lần, biết được vị trí y xuống tay trảm long. Long mạch trong thiên hạ thiên biến vạn hóa chẳng qua cũng chỉ theo ngũ hành cửu tinh mà thôi, tất nhiên ba cuốn Long quyết nói về thuật phong thủy thiên tử có sự nối tiếp và kế thừa nhau, nếu cô Kiều có thể thông qua địa điểm trảm long của y suy đoán ra nội dung Trảm long quyết, thì cũng có thể tìm thấy long mạch thiên tử của triều Thanh, thêm cả tâm pháp trảm long và Lôi thích Trương Thiên sư truyền cho cháu, cháu nghĩ có thể chém đứt long mạch triều đình.”

Lục Kiều Kiều nghe An Long Nhi nói liền bật cười: “Ha ha, thằng bé này kéo cả cô xuống nước ư, mà tưởng dễ suy đoán ra Trảm long quyết thế à?”

Cô Tư Văn ngồi bên cạnh im lặng lắng nghe hồi lâu, bấy giờ mới lên tiếng: “Cô Kiều thông minh như thế, nhất định sẽ suy đoán được thôi.”

“Văn to đầu nịnh một câu đã muốn đẩy chị lên đài đấy à?” Lục Kiều Kiều vừa dứt lời, mọi người đều phá lên cười. An Long Nhi lại nói: “Chém đứt khí số triều Thanh sớm ngày nào, dân chúng mau được yên ổn ngày nấy. Cô Kiều, anh Jack và A Tầm là người một nhà, phải sống yên bình bên nhau, nên cháu không muốn cô đi mạo hiểm. Long Nhi là trẻ mồ côi, chẳng có điều gì phải lo nghĩ về sau, trảm long là chủ ý của một mình cháu, nếu cô

Kiều tin tưởng thì Long Nhi có một yêu cầu hơi quá đáng.”

Lục Kiều Kiều thông minh tuyệt đỉnh, thoát nghe đã đoán ngay được suy nghĩ của An Long Nhi: “Long Nhi muốn học Long quyết để tự suy đoán ra Trảm long quyết chứ gì?”

“Vâng.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chuyện này nguy hiểm lắm, để hai ba ngày nữa cô sẽ bàn lại với Long Nhi, ngày mai cô muốn đi xem phong thủy Nam Kinh, Long Nhi đã từng xem chưa?”

An Long Nhi lắc đầu: “Muốn xem thế cục phong thủy rộng như vậy, phải lên đỉnh núi Chung cao nhất ở phía Đông thành, nhưng sau khi chúng cháu đến đây, cả Nam Kinh đều nằm dưới sự quản lý của quân đội, hằng ngày mọi người bị nhốt ở đây, không thể tự do hoạt động, nên cháu chưa hề xem.”

“Vậy ngày mai đi với cô.”

An Long Nhi lập tức gật đầu vâng dạ, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt cũng đòi theo, Lục Kiều Kiều bèn nửa cười nửa dỡ dành: “Các em chỉ là người hầu của Jack, một là không hợp để đi, hai là quân tình bí mật, hai đứa biết quá nhiều cũng không hay đâu, sau khi chị xem xong, nếu có gì hay ho, đương nhiên sẽ nói cho hai đứa biết, nghe lời ở nhà chăm sóc A Tâm hộ bọn chị, chị vào thành sẽ mua quà về cho.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, Jack hiểu cô đã hoàn toàn chấp nhận A Tâm, bèn mừng rỡ ôm chầm lấy Lục Kiều Kiều hôn một cái. Lục Kiều Kiều nghiêng đầu né tránh, nũng nịu bảo Jack: “Tôi nay em muốn ngủ với A Tâm.” Câu này của cô khiến tất cả mọi người đều kinh ngạc.

Người ngạc nhiên nhất đương nhiên là Jack, anh và Lục Kiều Kiều xa nhau đã tròn năm, cả năm nay, ngày nào anh cũng nhớ nhung cô từ ngoài vào trong. Đã có bài học Lý Tiểu Văn, Jack cũng chẳng dám hái hoa bẻ cành trên giang hồ nữa, chỉ ngoan ngoãn dắt A Tâm đi theo An Long Nhi tìm kiếm quân Thái Bình, sớm đã nhịn đến hai mắt đỏ ngầu tiêu tiện vàng đục, như đang ngồi trên một ngọn núi lửa nhỏ sắp nổ tung. Hôm nay gặp được Lục Kiều Kiều, phát hiện thân hình và dung mạo cô còn xinh đẹp mê người hơn cả trước lúc chia tay, anh đã khắp khởi mong đến tối, vậy mà Lục Kiều Kiều lại nói ra những lời này, rõ ràng là sét đánh giữa trời quang.

“Tại sao?” Jack bướng bỉnh hỏi.

Quanh bàn toàn người lớn, ai nấy đều hiểu ý Jack, nhưng dám đàn ông chẳng ai dám lên tiếng, chỉ mình Sái Nguyệt kéo tay Lục Kiều Kiều nói: “Chị Kiều, em đã chuẩn bị phòng cho hai người rồi, A Tâm cứ để bọn em trông, chị yên tâm nghỉ ngơi đi.” Dứt lời, cô khăng khăng kéo Lục Kiều Kiều đi vào phòng, vừa kéo vừa nói: “Chị bôn ba đánh trận lâu như vậy, chắc hẳn

chẳng lúc nào được ngủ ngon, cứ vào phòng nghỉ ngơi trước đi, em và A Văn sẽ đun nước nóng đưa vào cho chị, đến đây nào, để em giúp chị thay đồ.” Đoạn vừa kéo vừa lôi, đẩy Lục Kiều Kiều vào phòng Jack.

Jack xách một bình rượu bách hoa Trấn Giang bước vào phòng, thấy trong phòng đã đốt một đôi nến hồng, hắt sáng đỏ bừng đôi má Lục Kiều Kiều. Cô đã cởi bộ chiến bào đỏ rực, vận tấm áo khoác bằng tơ trắng lục được trong đóng hành lý, thân hình yếu điệu như ẩn như hiện dưới lớp áo trắng. Đợi Jack khóa cửa phòng lại, cô mới bước lên mấy bước, cúi người nhún chân, dịu dàng chúc anh vạn phúc rồi khẽ khàng nói: “Tướng công vất vả rồi.”

Jack vốn lo Lục Kiều Kiều không chịu ở chung phòng với mình, bị Sái Nguyệt lôi vào như vậy chẳng rõ có bực mình không, giờ lại thấy cô tinh quái hành đại lễ với mình, mới biết cô đang trêu ghẹo, bèn cười ha hả đáp: “Tướng công có gì vất vả đâu, chỉ nhớ em là khổ cực nhất.”

Lục Kiều Kiều tiến lại dìu Jack ngồi xuống bên bàn, hỏi: “Rượu gì đây anh?”

Jack không đáp, chỉ lắc lư cái đầu đọc mấy câu ca dao: “*Rượu bách hoa thơm hơn trăm hoa, vạn nhà nâng chén ngát vạn nhà, hương chẳng khác hoa trên đường cái, sắc như xuân trong động đó mà.*”

Người Tây đọc thơ có một vẻ đặc sắc riêng, khiến Lục Kiều Kiều cười khanh khách mãi không thôi, cô gian xảo cười hỏi Jack: “Còn xuân trong động cơ à? Anh học bài thơ bậy bạ này ở kỹ viện nào đấy?”

Jack căn răng phân bua: “Đây đâu phải thơ bậy, anh học của hàng xóm để đọc cho em nghe thôi mà, anh phải học thuộc mất mấy ngày đấy.”

Lục Kiều Kiều đương nhiên biết đó không phải thơ bậy, chẳng qua cô muốn trêu Jack mà thôi. Cô rót hai chén rượu, lại ngửi hương thơm, rồi kiểm tra tiếng Trung của Jack: “Thứ rượu được tả trong thơ là gì vậy?”

“Là rượu bách hoa nổi tiếng ở đây đó, anh phải mua bên hàng xóm, đắt lắm đấy, anh ta còn dạy anh bài thơ viết riêng cho loại rượu này.” Dứt lời, Jack cũng cầm chén lên ngửi thử: “Thơm quá, lâu lắm rồi ta không uống rượu với nhau, nào, Thượng Đế phù hộ để chúng con mãi mãi được bên nhau.” Nói đoạn, anh cầm chén lên, toan cụng chén với Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều quặp cổ tay lại, giấu chén rượu trong lòng bàn tay, mỉm cười với Jack: “Nếu ở cạnh em anh sẽ chết thì sao?”

Jack đăm đúi nhìn cô: “Tính mạng anh thuộc về em, có chết cũng phải ở bên em. Long Nhi đã nói rõ với anh rồi, để giúp anh tránh vận khí khắc phu nên em mới đuổi anh đi, để cứu Tiểu Văn, em cũng phải cố gắng nhiều, xin lỗi vợ yêu, anh trách lầm em rồi.”

Lục Kiều Kiều chớp mắt, chìa tay ra đặt lên tay Jack: “Em xin lỗi anh mới phải, anh luôn ở bên em, hy sinh biết bao nhiêu, vậy mà em chẳng hề nghĩ cho anh, em không phải người vợ tốt.”

Jack vừa lắc đầu nói “không”, đã bị Lục Kiều Kiều cắt lời: “Jack, anh nghe em nói này...” Đoạn cô thuật lại tất cả những chuyện sau khi anh bỏ đi, cô ở trên thành Vĩnh An trăm bạch long trăm xích long tu luyện nữ đan công, làm phép cầu mưa và vứt bỏ bát tự. Kể xong, cô nghiêm trang nói với anh: “Em thực sự không phải một người vợ tốt, không thể hoàn thành nghĩa vụ người vợ, không thể chung phòng với anh, cũng không thể sinh con cho anh được.”

Jack cau mày chăm chú nhìn Lục Kiều Kiều, nhìn đến nỗi cô phải cụp mắt xuống không dám nhìn thẳng vào anh. Một hồi lâu sau, Jack kéo Lục Kiều Kiều ngồi lên lòng mình, ôm chặt lấy cô. Lục Kiều Kiều cũng vòng tay qua cổ Jack, vùi mặt vào vai anh. Jack khẽ hỏi: “Em có yêu anh không?”

Hai tay Lục Kiều Kiều ôm ghì lấy Jack, lẳng lặng gật đầu. Jack khẽ vuốt ve lưng cô, nói: “Anh yêu em rất nhiều, không một việc gì có thể chia lìa được chúng mình, bất cứ chuyện gì cũng không thể... Em đừng đau lòng nữa, chúng ta đã có con rồi đấy thôi, em biết đấy, A Tâm là một đứa bé rất thông minh xinh đẹp, còn giống em như đúc.”

Lục Kiều Kiều nói, khẽ đến nỗi gần như không thể nghe thấy: “Em biết mà, em cũng thích con bé... Nhưng, anh là một người đàn ông, như thế này quá thiệt thòi cho anh... Em xin lỗi...”

Jack lại im lặng một lúc lâu, chỉ khẽ vỗ về lưng cô, sau đó, anh nâng mặt cô lên: “Em giành được sinh mệnh tự do, anh cũng chia vui với sự tự do của em, anh chẳng thiệt thòi gì cả... Chỉ cần em còn sống, để anh được ngày ngày gặp mặt em, tất cả những thứ khác đều chẳng đáng gì cả.”

“Nhưng em yêu anh, em muốn anh được hạnh phúc...” Lục Kiều Kiều vừa nói vừa từ từ cởi khuy áo Jack, tựa đầu vào vai anh, luồn tay vào ngực anh, cảm nhận tiếng tim đập âm áp.

Jack cầm chén rượu trên bàn kê lên miệng Lục Kiều Kiều: “Em biết câu chuyện Bạch Nương Tử và Hứa Tiên chứ?”

“Ừm, người Trung Quốc ai chẳng biết.”

“Rượu bách hoa này cũng có liên quan tới họ, nghe nói họ là một đôi vợ chồng vô cùng hạnh phúc, một lần họ đi hái thuốc rồi ngồi thuyền chở về nhà, nào ngờ gặp sóng gió lật thuyền, một năm sau, tại nơi thuyền họ bị lật, mọc lên một ngọn núi, trên núi có tới trăm loài hoa, người địa phương bèn hái hoa về ủ rượu, ủ ra thứ rượu bách hoa này, em ném thử xem.”

Lục Kiều Kiều cúi đầu nhìn chén rượu, thấy rượu trong chén vàng đậm



trong vắt, tỏa hương ngọt ngào. Cô buồn bã nói: “Em nhớ rượu nương Khách Gia ở nhà họ Trương, cũng ngọt ngào thế này, nhớ cả Trương Phúc Long và Tú Liên phu nhân, cả Ninh Nhi nữa, nếu họ còn sống thì tốt biết bao...”

“Kiều Kiều, so với họ, chúng ta đã hạnh phúc lắm rồi.” Jack nói xong, lại cầm chén rượu lên toan cụng chén với Lục Kiều Kiều, nhưng cô đã nhanh tay dốc tuốt rượu trong chén vào miệng, sau đó ngậm rượu hôn lên môi Jack.

Đầu lưỡi nhỏ nhắn trơn ướt của Lục Kiều Kiều từ từ mớm rượu ngọt vào miệng Jack, rượu trôi xuống họng, khiến Jack thấy vừa nóng vừa lạnh. Lục Kiều Kiều đột ngột ngẩng lên, thở gấp nhìn Jack, gương mặt ửng hồng: “Em không để anh chết đâu, em nhất định sẽ khiến anh sống hạnh phúc, ôm em lên giường để em hầu hạ anh, được không?”

Jack thoáng ngạc nhiên hỏi: “Em định làm gì?”

Lục Kiều Kiều kê bình rượu lên miệng Jack, ép anh uống mấy ngụm, bản thân cô cũng ngậm lấy miệng bình hớp đủ rượu, mặt đỏ bừng bảo Jack: “Anh không muốn thử xem em có thể làm gì ư?”

Sáng hôm sau, lúc Jack rời phòng, Lục Kiều Kiều đã cùng mọi người nấu xong bữa sáng. Ăn uống xong xuôi, cô, Jack và An Long Nhi đều thay sang bộ đồ đen bó chên, cưỡi ngựa đi về phía Nam thành, từ xa trông lại, thấy toàn bộ cờ chiến trên thành đều đã đổi sang màu vàng, xem ra Dương Tú Thanh rất coi trọng ý kiến của Lục Kiều Kiều, hơn nữa làm việc cũng nhanh như gió cuốn chớp giật. Hôm nay Lục Kiều Kiều muốn đi xem phong thủy Nam Kinh trước, để ngày mai còn báo lên Hồng Tú Toàn trong tiệc tầy trần ở phủ Thiên vương. Sau khi vào thành, họ tới ngay phủ Đông vương của Dương Tú Thanh mượn xem địa đồ, để tiện xem xét đối chiếu địa hình.

Rời khỏi phủ Đông vương, mọi người đã có nhận thức trực quan về địa hình xung quanh, việc còn lại chỉ là leo lên đỉnh núi Chung cao nhất ở ngoại ô phía Đông thành Nam Kinh chứng thực long mạch. Nhưng hôm qua lúc vào thành, Lục Kiều Kiều đã để ý thấy đại doanh Giang Nam của lão tướng Hướng Vinh cũng đặt tại ngoại ô phía Đông thành, cách con sông đào bảo vệ thành chưa đầy mười lăm dặm, cưỡi ngựa chạy đến chỉ mất nửa khắc, núi Chung vừa khéo nằm ở giữa, phi ngựa lên núi chẳng khác nào biến thành bia sống cho Hướng Vinh nã đạn, vì thế cô đã thay sang đồ đen từ trước, chuẩn bị đi bộ lên núi.

Ba người rời phủ Đông vương, Lục Kiều Kiều phát hiện các hàng quán trên phố đã lác đác mở cửa, song hàng hóa bên trong ít ỏi đến đáng thương, trên phố trừ những người già thong thả quét tước, chẳng thấy đâu cảnh phồn hoa náo nhiệt như tưởng tượng. Thỉnh thoảng lại có binh lính dẫn theo một đám thiếu nữ mặc áo hoa đi qua, những thiếu nữ này da trắng nõn nà, diện

mạo đoan chính đẹp đẽ, thân hình đa phần cao hơn các nữ binh của Lục Kiều Kiều, thoát trông đã biết là người bản địa.

Lục Kiều Kiều hỏi Jack: “Mấy cô gái này làm gì vậy?”

Jack mắt nhìn chăm chặp đám người, miệng đáp: “Gần đây Thiên vương và Đông vương đều đang tuyển vương nương, nên cho tập hợp các cô gái trẻ lại...”

Lục Kiều Kiều tỏ vẻ bất bình: “Lúc ở Quảng Tây, chẳng phải họ đã có mười mấy bà vợ rồi sao. Lúc gây dựng triều đình, Phùng Vân Sơn đã yêu cầu mọi người trong Thiên triều chỉ được một vợ một chồng, vậy mà bọn họ ngự trên ngôi cao lại có tam cung lục viện, thật là quá đáng.”

An Long Nhi chẳng hề liếc ngang, còn Jack vẫn dán mắt vào đám thiếu nữ kia, không ngoái đầu lại: “Hoàng đế Trung Hoa đều như vậy mà, trước đây anh thấy cũng chướng mắt, giờ thì chẳng coi là lạ nữa rồi.”

Lục Kiều Kiều vội xoay mặt Jack lại phía mình, chống nạnh đứng giữa đường hỏi: “Anh cứ nhìn chăm chăm vào người ta làm gì? Em không phải đàn bà hay sao? Sao không thấy anh nhìn em!”

“Khác nhau mà...”

“Có gì khác?”

“Ít ra chiều cao cũng khác rồi.”

“Anh...” Lục Kiều Kiều xưa nay vẫn tự hào về vóc dáng nhỏ nhắn, giận đến nổi trợn trừng hai mắt không nói nổi lời nào, hung hăng giẫm thật mạnh lên ủng da của Jack, rồi quay ngoắt người đi thẳng. Jack kêu lên thảm thiết, vội vã chạy theo cô.

Chân núi mé Tây núi Chung vươn tới tận cửa Thái Bình ở góc Đông Bắc thành Nam Kinh, ra khỏi thành từ cửa này có thể tiến thẳng lên núi, song hiện giờ không thể cứ vậy mà rời thành được, bởi trên núi Chung có binh lính cả hai phe mai phục, chẳng rõ là bao nhiêu người, chỉ biết bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra đánh úp. Nghe quân Thái Bình giữ thành nói vậy, ba người đành thận trọng men theo triền núi, chưa đến nửa canh giờ đã tới đỉnh núi Chung.

Từ đỉnh núi phóng mắt nhìn ra xa, dòng Trường Giang từ mé phải phía trước núi Chung đổ về phía thành Nam Kinh, rồi lại hồi hải ngang qua bên phải thành, chảy ra phía sau. Bốn bề là đồng bằng bát ngát trải dài vô tận, bên phải chân núi Chung là thành Nam Kinh rộng lớn, diện tích xấp xỉ cả ngọn núi, có thể coi là thành thị lớn nhất Giang Nam. Mé trái dưới núi là đại doanh Giang Nam của quân Thanh, dưới chân dốc núi trước mặt chính là Hiếu lăng, nơi an táng hoàng đế khai quốc triều Minh Chu Nguyên Chương.

Hai bên bờ Trường Giang có hai mạch núi, kẹp Trường Giang, Nam Kinh và núi Chung vào giữa.

Lục Kiêu Kiêu ngồi xổm trong bụi cỏ xem xét kỹ hồi lâu, lại gập ngón tay liên tục tính toán; An Long Nhi lấy la kinh ra đo cẩn thận cả quẻ tuyền và phương hướng, hai người ai làm việc nấy, chẳng nói năng gì. Jack ngắm phong cảnh hồi lâu, chỉ cảm thấy khí thế hào hùng, sơn hà tráng lệ, ngoại trừ đẹp đẽ chẳng nhìn ra huyền cơ gì khác, anh nhìn Lục Kiêu Kiêu rồi lại nhìn An Long Nhi, vừa sốt ruột vừa tò mò, chỉ đợi hai vị đại sư phong thủy đưa ra bình luận về tòa thành lớn nhất Giang Nam này.

## §8: Âm mưu thời Tam Quốc

Lục Kiều Kiều chồm hồm lê lại gần hỏi An Long Nhi: “Thấy thế nào?”

An Long Nhi biết Lục Kiều Kiều muốn kiểm tra trình độ xem phong thủy của mình, lòng vui mừng khôn xiết. Cậu đã theo học ở phủ Thiên sư ba năm, lại thực hành trên rất nhiều trường hợp ở vùng non nước Anh Châu, rất tự tin vào công lực phong thủy của bản thân. Đối với cậu, phong thủy là mối liên kết duy nhất với Lục Kiều Kiều, là tình cảm quyến luyến từ nhỏ tới lớn, khi luận bàn phong thủy với cô, cậu luôn cảm thấy hai người ý hợp tâm đầu, đây là điều Jack mãi mãi không thể chia sẻ được.

An Long Nhi quỳ một gối xuống, uốn thẳng lưng, một tay đặt vào đầu gối, một tay trở về phía thượng nguồn Trường Giang: “Đây là chính mạch chân long, thành Nam Kinh vốn định bố trí thành thế cưới rông ngược.”

Lục Kiều Kiều cười nhìn An Long Nhi, vẻ tán thưởng, cười rông ngược là bố cục ẩn mà phong thủy sư bình thường khó nhìn ra được, hướng hồ đây chỉ là ý tưởng của người xây thành, vậy mà vẫn không lọt qua mắt An Long Nhi, có thể thấy trình độ phong thủy Dương Công của cậu chẳng hề thua kém cô. Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Tại sao chỉ là ‘định’? Không bố trí được ư?”

“Không phải không bố trí được, mà là nơi này không có điều kiện để sắp xếp thành thế cưới rông ngược, song người xây thành lại cho rằng nơi này chính là cục thế cưới rông ngược, bèn theo đó mà xây.”

Lục Kiều Kiều nghiêng đầu đùa: “Long Nhi có biết ai cho rằng nơi này là thế cưới rông ngược không?”

An Long Nhi mỉm cười, nhìn Lục Kiều Kiều đầy ẩn ý: “Cháu nghĩ tới một người, chẳng biết có phải người cô nghĩ không?”

“Hai ta cùng viết tên người đó ra đất rồi đối chiếu, được không?” Lục Kiều Kiều nói xong bèn viết hai chữ “Khổng Minh” nhỏ lên mặt đất dưới chân. Sau đó cô nhìn sang An Long Nhi, thấy dưới chân cậu viết nắn nót ba chữ “Gia Cát Lượng”. Hai người cùng xem kết quả rồi nhìn nhau cười, vẻ đã hiểu ý, khiến Jack ở bên cạnh quan sát vừa sốt ruột vừa ghen tị, chuyện này là thế nào không biết, vừa viết chữ vừa cười, trong khi anh chẳng hiểu họ trao đổi cái gì, nhìn thế nào cũng giống ẩn giấu nội tình bên trong. Anh bèn đẩy đẩy hai người, hỏi: “Hai người nói gì vậy? Cho tôi nghe với được không?”

An Long Nhi cười bảo Jack: “Chuyện này dài lắm, anh phải hỏi lộ cái gì em mới kể cho.”

Jack bĩu môi, lại quay sang Lục Kiều Kiều: “Long Nhi cũng thành gian thương luôn rồi, em dạy đồ đệ thất bại ghê... Hay là em nói cho anh nghe

đi.”

Lục Kiều Kiều liền nói: “Long Nhi, Jack có thể cho cháu một cô bạn người Tây đấy. Đúng không, anh Jack?”

“Cho con gái tôi làm bạn gái em đấy, nó cũng là người Tây...” Câu này của Jack khiến cả ba phá lên cười, An Long Nhi vội nói: “Không cần hỏi lộ đâu, em đùa anh thôi. A Tầm cũng là con gái em, sao có thể nhận nó làm bạn gái chứ. Gia Cát Lượng và Khổng Minh đều là một người, ông ta là quân sư nước Thục thời Tam Quốc. Cũng là người đầu tiên bình luận về phong thủy Nam Kinh.”

Jack gật đầu: “Tôi biết chuyện Tam Quốc, biết cả Gia Cát Lượng. Ông ta từng tới Nam Kinh ư?”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Anh biết Tôn Quyền chứ?”

Jack lại gật đầu: “Biết, là vua nước Ngô.”

An Long Nhi tiếp lời: “Vậy thì dễ rồi. Là thế này, bây giờ Thục muốn liên minh với Ngô đối phó Ngụy, bèn phái Gia Cát Lượng sang Ngô gặp Tôn Quyền bàn bạc sách lược.” Đoạn An Long Nhi trở về phía Nam Kinh: “Đây chính là lãnh thổ nước Ngô, Gia Cát Lượng tới đây xem xét phong thủy, tán dương với Tôn Quyền rằng nơi đây rồng cuộn hổ ngồi, có khí thế đế vương, Tôn Quyền nghe nói lấy làm cao hứng, bèn dời đô đến đây. Từ đó trải qua các triều Đông Tấn, Tống, Tề, Lương, Trần, Nam Đường, thậm chí đầu thời Minh, nơi này đều được chọn làm kinh đô.”

Jack thán phục thốt lên: “Nhiều triều đại quá nhỉ, quả là có khí thế đế vương.”

Lục Kiều Kiều bèn làm bộ thần bí bảo anh: “Có điều đời sau của các hoàng đế đó đều không thể tiếp nhận ngai vàng, có kẻ chỉ làm hoàng đế mấy năm đã bị phế bỏ, quái lạ không?”

Jack từ thán phục chuyển sang kinh ngạc: “Thật ư? Tất cả đều thế à?”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi gật đầu, Jack lại hỏi: “Bấy nhiêu hoàng đế không ai tìm người xem phong thủy rồi mới xây kinh đô hay sao?”

An Long Nhi đáp: “Chuyện đó thì không biết được, có lẽ họ đều tin lời Gia Cát Lượng.”

Jack lắc đầu than thở: “Trình độ xem phong thủy của Gia Cát Lượng kém quá, chỉ một câu nói mà hại bao nhiêu người.”

Lục Kiều Kiều cười giảo hoạt: “Ha ha, có lẽ thế, nhưng cũng có thể trình độ Gia Cát Lượng rất cao siêu, biết rõ phong thủy nơi này không tốt, song vẫn gạt Tôn Quyền khen rằng tốt.”

Jack là người thông minh, chỉ cần khơi gợi liền đoán được ngay, anh sực

hiểu ra, nói: “Anh hiểu rồi, ba nước Ngụy, Thục, Ngô đều muốn đánh bại đôi phương, Gia Cát Lượng liên minh với Ngô chống Ngụy, song cũng không thể cho nước Ngô có vương khí vĩnh viễn để trở thành đối thủ của mình, nên mới nói dôi thừa Tôn Quyền đời đô đến đây, như vậy hạ xong nước Ngụy thì Ngô cũng không thể tồn tại, Thục có thể dễ dàng giành thắng lợi.”

An Long Nhi góp lời: “Em cũng nghĩ vậy, phong thủy nơi này thực không hợp để Thái Bình thiên quốc đóng đô, nếu Hồng Tú Toàn và Dương Tú Thanh cứ ở đây, nhất định sẽ bị triều đình đánh bại.”

“Sao lại thế? Nói cho anh biết với, anh muốn nghe...” Jack xích đến cạnh An Long Nhi, thành khẩn nhìn cậu.

Lục Kiều Kiều cũng khích lệ An Long Nhi: “Nói đi, cô cũng muốn nghe ý kiến của Long Nhi.”

An Long Nhi đằng hắng một tiếng rồi bắt đầu giảng giải, nhưng vẫn cố ghìm âm lượng xuống thấp: “Nam Kinh bốn bề là đồng bằng bát ngát, thuộc về *bình dương long địa*, *bình dương*<sup>1651</sup> *chớ hơi rỗng*, *non quanh là đúng đầu*, men theo Trường Giang có thể tìm thấy long mạch.”

Jack bắt lục bảo An Long Nhi: “Em đừng vẫn nói đi, đừng đọc thơ có được không?”

“Em sẽ cố.” An Long Nhi lại nói: “Long mạch men theo dòng Trường Giang, rẽ ngoặt ở đây, chạy từ phía Tây Nam sang Đông Bắc, men theo hai bờ Trường Giang ngang qua Nam Kinh, Nam Kinh nằm bên bờ Trường Giang, có được khí chân long; lại thêm núi Chung nằm sát ngoài ô phía Đông thành, quay lưng về phía Bắc mặt hướng về phía Nam, giống như một chiếc ghế lớn đón lấy long khí, hình thành nên bố cục ngược hướng đón khí ở đây, trông hình thế có vẻ giống cưỡi rồng ngược, nếu Trường Giang chạy đến đây mà ngừng giữa đường, hoặc sau mặt Bắc thành Nam Kinh có núi non bao bọc, thì long khí sẽ ngưng tụ ở đây, kết thành long huyết.”

Jack ngoảnh lại nhìn theo dòng Trường Giang chảy dài về phía Đông: “Sau lưng không có núi, Trường Giang cũng không dừng ở đây, nơi này không kết long huyết rồi.”

Lục Kiều Kiều còn cố ý vắn vẹo An Long Nhi: “Nhưng *bình dương* gồ lên mới là quý, ngọn núi Chung này nằm giữa đồng bằng, lại cao vọt lên đến trăm trượng, ba mỏm núi trên đỉnh, mỏm giữa cao hai mỏm bên thấp, hình dáng như bờ vai, thuộc dạng đỉnh Hoa Cái ổn định vững vàng nhất, rõ ràng là ngọn núi lành có thể kết huyết kia mà?”

An Long Nhi biết Lục Kiều Kiều đang kiểm tra mình, bản thân cậu cũng rất muốn thể hiện với cô, bèn cười đầy tự tin đáp: “Núi Chung đích thực là một ngọn núi quý, nếu cứ dựa thẳng vào núi Chung xây thành sẽ còn tốt hơn.

Bố cục trong thành Nam Kinh cũng hợp phong thủy, trước có núi Tụ Bảo, sau có ngọn Kê Minh, trái có núi Chung, phải có núi Thanh Lương, bốn ngọn núi nằm ở bốn phía thành Nam Kinh theo hình chữ thập, vừa khéo tạo nên *thập đạo thiên tâm* hoàn hảo. Nhưng phong thủy không thể chỉ xem bố cục bên trong, phong thủy Nam Kinh chính là hổng ở bố cục bên ngoài.”

Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi đã nhìn thấu suốt bố cục phong thủy phức tạp này, nhưng chẳng nghe được cậu đang nói gì. Đàn ông khi nghiêm túc luôn toát ra một sức hấp dẫn đặc biệt đối với phụ nữ, hiện giờ An Long Nhi đã là một thanh niên hai mươi một tuổi, cộng thêm vẻ trầm tĩnh chân thành hiếm thấy ở những kẻ đồng lứa, cùng thân hình và tướng mạo càng lúc càng tuấn tú, khiến Lục Kiều Kiều tâm thần hoảng hốt. Cô chỉ dám mắt ngắm nhìn An Long Nhi giảng giải, tâm tư chẳng biết đã bay bổng đến phương nào. Trái lại, Jack như vừa phát hiện được một âm mưu to lớn, hào hứng động não lý giải những lý luận phong thủy của An Long Nhi, liên tục đảo mắt nhìn theo tay cậu chỉ.

An Long Nhi lại trở hồ Huyền Vũ phía sau thành Nam Kinh: “Thành trì dựa vào núi sẽ làm dân cư phồn thịnh, đó gọi là núi quản nhân khẩu nước quản tài, sau lưng dựa núi, cư dân trong thành mới được bình an, nhưng bên ngoài cửa sau thành Nam Kinh lại là hồ Huyền Vũ rộng mênh mông...”

Jack nhìn xuống mặt hồ mênh mông bên dưới, thấy nó hết như một con cá kình béo mập chuẩn bị bơi ra Trường Giang.

“Phía sau hồ Huyền Vũ là đồng bằng trống trải, không đầy hai mươi dặm là đến Trường Giang, ở giữa không có núi dựa để chặn đón long khí ngang qua thành, tạo thành hiểm họa tàn sát cho thành Nam Kinh. Hồ Huyền Vũ phá núi dựa làm tổn nhân khẩu, lại nằm ở vị trí Tý Sửu, hướng chính Bắc thành Nam Kinh, nếu có một trận tàn sát lớn, hẳn sẽ ứng vào năm Tý hoặc Sửu.” An Long Nhi dứt lời, Lục Kiều Kiều liền hỏi: “Cứ cách mười hai năm lại có năm Tý năm Sửu, Nam Kinh không thể cứ mười hai năm lại xảy ra chuyện một lần được, Long Nhi tính xem tình huống thế nào thì xảy ra chuyện?”

An Long Nhi nhìn quanh, lại nhìn xuống thành Nam Kinh bên dưới, đáp: “Dãy Ninh Trấn mặt Nam Trường Giang và dãy núi Lão đối diện bên kia sông cùng hệ thống Trường Giang chảy về Đông, kẹp lấy thành Nam Kinh ở giữa. Hai rặng núi đều đang chạy dài, hệ mạch không hề có dấu hiệu khai trương kết huyết, bởi vậy một dải Nam Kinh là đất rỗng đi, tuy có khí chân long đi ngang qua, sẽ đem lại phúc lợi cho thành, nhưng lại không có núi dựa để giữ phúc khí lại. Núi Chung nhìn có vẻ giống một hòn đá lớn nằm giữa long khí ngược dòng đón phúc, là trụ cột vững vàng để kết huyết lạnh, phúc lực vô cùng lớn. Nhưng trong thành Nam Kinh lại không có khí thế ấy, một

khi có hoàng triều định đô ở đây, khí thiên tử ủa vào chiếm cứ trong thành, cung điện lại tọa lạc ở hướng chính Nam hồ Huyền Vũ, sẽ tạo thành thế đối đầu với long khí mà Trường Giang đưa tới, ngại vàng không có núi dựa ắt phải bại vong, lúc này sẽ dẫn tới tàn sát.”

Nghe đến đây, Lục Kiều Kiều dăm dăm nhìn xuống Nam Kinh, nói: “Đúng vậy, sao phủ Thiên vương lại đặt ngay trên đường trung tuyến của Nam Kinh nhỉ, lẽ nào đây cũng là ý trời? Chỗ đó vừa khéo quay lưng ra hồ Huyền Vũ, nhìn trên mặt đất thì có vẻ dựa vào núi Kê Minh, nhưng lên cao xem mới thấy sau lưng không có chỗ dựa... Nếu Hồng Tú Toàn muốn làm hoàng đế ở đây, thì sẽ trở thành chướng ngại vật của long khí Trường Giang, năm Tý hay Sửu kế tiếp phải hoàn trả gấp đôi...”

Jack nghe đến ngần cả người, bèn trở vào tàn tích cung điện bỏ hoang bên dưới, rất gần núi Chung hỏi: “Cung điện lớn ở đầu mút phía Đông Nam Kinh, sau lưng cũng không có hồ, còn dựa vào núi Chung, bọn họ cũng chỉ làm hoàng đế được một đời thôi sao?”

An Long Nhi quan sát kỹ, thấy xung quanh không có dấu hiệu kẻ ngấm bấn, bèn dựa vào gốc đại thụ từ từ đứng dậy nhìn xuống phía dưới, đoạn ngồi thụp xuống nói: “Đó là Tử Cẩm Thành thời Minh, phủ Đông vương ta đến vừa rồi nằm ở vùng phụ cận của nó.”

Jack liền hỏi: “Triều Minh thì thế nào?”

An Long Nhi cau mày, gắng sắp xếp lại những suy nghĩ phức tạp rồi đáp: “Núi Chung có ba mỏm núi, mỗi mỏm đều có một dãy núi hạ mạch kết huyết, nhưng mạch giữa đã bị lãng mộ Chu Nguyên Chương chiếm cứ, Tử Cẩm Thành lại xây dưới núi Long Quảng mạch bên phải. Quốc sư triều Minh Lưu Bá Ôn cũng là phong thủy sư, ông ta chọn mạch giữa núi Chung có phong thủy tốt nhất để xây mộ cho Chu Nguyên Chương, có lẽ định dùng huyết phong thủy tốt nhất bảo vệ giang sơn Đại Minh, hơn nữa chọn núi Long Quảng mạch bên để hỗ trợ cho Tử Cẩm Thành em thấy cũng rất cao minh, có điều chẳng rõ vì sao sau hai đời vua, triều Minh lại dời đô về Bắc Kinh?” Nói đến đây, An Long Nhi nhìn sang Lục Kiều Kiều, chỉ thấy cô nghiêng đầu, như cười mà không phải cười, say sưa ngắm mình không đáp, cậu lại gọi khẽ: “Cô Kiều, cô có biết nguyên nhân triều Minh dời đô không?”

“Hử? Chuyện này Long Nhi cũng không biết ư, ha ha...” Lục Kiều Kiều như sự tĩnh, vội cười lấp liếm hồng gấu vẻ ngượng ngùng: “Long Nhi đọc hơi ít sách sử đấy, để cô kể cho.”

Lục Kiều Kiều dùng ngón tay vẽ ra một tấm bản đồ Nam Kinh khái quát, rồi giảng giải cho An Long Nhi: “Những triều đại trước triều Minh đều định đô trước hồ Huyền Vũ, xây hoàng cung trên đường trung tuyến của Nam Kinh, hiện giờ phủ Thiên vương cũng nằm trên đường trung tuyến này, nên



không triều đại nào dài lâu được, tất cả chỉ là thiên tử một đời, không thể truyền đến đời sau. Có lẽ Lưu Bá Ôn cũng phát hiện ra đòn ngầm này của Gia Cát Lượng, ông ta nhắm vào núi Chung xưa nay vẫn vững vàng trước sự xung kích của long khí, nhưng lại lơ là hồ Huyền Vũ đã lật đổ không ít đế vương, bởi vậy tâu với Chu Nguyên Chương lấp cái hồ bên cạnh này lại...” Lục Kiều Kiều trở vào hoàng cung triều Minh ở mé Đông thành Nam Kinh, phía dưới núi Chung, nói tiếp: “Rồi xây lên đó hoàng cung lưng dựa vào núi Chung.”

An Long Nhi gật đầu: “Ồ, thảo nào, Lưu Bá Ôn quả là đại sư phong thủy, dám bỏ phong thủy xấu người ta từng dùng, tự mình dựng nên một phong thủy tốt, như vậy hoàng triều Đại Minh có thể ổn định lâu dài.”

Jack càng nghe càng không hiểu, vội hỏi: “Những nơi phong thủy tốt rất nhiều, sao cứ phải hao phí tâm tư cải tạo chỗ phong thủy xấu này để dùng? Làm vậy rất mất công, không hợp lý.”

Lục Kiều Kiều giải thích: “Anh chỉ biết một mà không biết hai, Trường Giang đem tới long khí vô cùng vô tận, hai bên Nam Kinh lại có dãy Ninh Trấn và núi Lão, hai rồng bảo hộ, thu hẹp long khí lại, nơi này chỉ bị xông phạm long khí, không hợp cho đế vương tọa trấn, nhưng lại rất hợp để dân chúng an cư lạc nghiệp. Cả ngàn năm nay, chỉ cần hoàng đế không ở đây, thương gia và dân chúng nơi này đều sống yên ổn.”

Luận bàn phong thủy, An Long Nhi cũng sôi nổi chủ động hẳn lên: “Cháu cũng nghĩ vậy, Nam Kinh có long khí do Trường Giang đem lại, rồi có hồ thu khí, thực ra là đất vượng tài cho trăm họ, nơi này lại được long khí đắp bồi, chuyên sản sinh danh nhân tài tử, chỉ cần tìm được vị trí ổn thỏa đặt hoàng thành, có thể phát triển thành kinh đô ổn định.”

Lục Kiều Kiều cười nói: “Ha ha, có điều người tính chẳng bằng trời tính... nền hoàng cung thời Minh là do lấp hồ mà thành, sau khi Lưu Bá Ôn qua đời, nửa sau hoàng cung đột nhiên sụt xuống, xảy ra tình cảnh trước cao sau thấp trong hoàng cung, chỗ ngủ của hoàng đế chỉ sau một cơn mưa liền thành cái ao, Chu Nguyên Chương hết kê đá phiến lại đóng cọc san sát cũng không ngăn được long sàng bị lún, lúc đang ngủ say cứ bị trượt người xuống đất, bực bội vô cùng.”

Jack cùng mọi người chụm đầu lại quan sát bản đồ, đoạn trầm ngâm nhận xét: “Xem ra chỉ phong thủy tốt cũng không đủ, còn đòi hỏi chất lượng thi công cao nữa.”

“Thực ra phong thủy như vậy là hỏng rồi.” An Long Nhi giải thích: “Nền hoàng cung trước cao sau thấp, là ý phúc đở, bất lợi cho con cháu, Chu Nguyên Chương đời đô hãn có liên quan tới chuyện này.”

Lục Kiều Kiều đính chính: “Chu Nguyên Chương mới chỉ có ý dời đô thôi, song bảy giờ ông ta già lụ khụ, có nói rằng tuổi đã cao không muốn làm nhọc sức dân, hao tổn tiền tài, nên cứ ở lại. Trước khi qua đời, ông ta lập cháu nội mình làm hoàng đế, nhưng cháu ông ta chỉ ở ngôi được bốn năm thì bị giết tại Nam Kinh.”

An Long Nhi và Jack nghe nói đều há hốc mồm kinh ngạc, Jack buột miệng than thở: “Vi hoàng cung trước cao sau thấp mà xúi quẩy như vậy ư, phong thủy cũng đáng sợ ghê, ai giết vị hoàng đế đó thế?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Là Chu Đệ, con trai Chu Nguyên Chương.”

An Long Nhi cau mày: “Con trai giết cháu nội cướp ngôi, tuy vẫn là con cháu họ Chu làm hoàng đế, nhưng làm hoàng đế ở Nam Kinh này cũng nguy hiểm quá.”

Lục Kiều Kiều quay lại nhìn phế tích hoàng cung dưới núi đáp: “Đúng vậy, mộ phần Chu Nguyên Chương dựa vào núi Chung, bảo hộ cho huyết mạch của mình làm hoàng đế, nhưng hoàng cung sụt lún khiến hoàng đế tại vị không thể ngồi vững ở ngôi cao, bởi thế Chu Đệ mới kiên quyết dời đô về Bắc Kinh, để sau này khỏi phải phiền phức.”

Jack nghe đến đây cũng hiểu rõ hình thế trước mặt, bèn kéo tay Lục Kiều Kiều hỏi: “Kiều Kiều, Thái Bình thiên quốc cũng không thể bền vững đúng không?”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi phân tích hình thế Nam Kinh cận kề như vậy, là nhằm giải đáp vấn đề này, cô liền bảo Jack: “Chuyện này phải xem họ có quyết định đóng đô ở đây không.”

An Long Nhi chột giơ tay cắt lời Lục Kiều Kiều, nghiêm mặt nói: “Không phải, chuyện này phải xem họ có phải hoàng đế tốt hay không, nếu họ giành được giang sơn mà chỉ như một triều Thanh khác, thậm chí còn tệ hơn cả triều Thanh, cháu cũng sẽ đối phó với họ.”

Lục Kiều Kiều và Jack nghe những lời này, bất giác ngẩng lên ngáy ra nhìn An Long Nhi, quả thật cậu không nói ngoa, khi An Long Nhi lẳng lặng theo sau họ, họ cơ hồ quên mất cậu là truyền nhân chân chính của Trảm long quyết, trên người mang Lô thích và tâm pháp trảm long, cũng gánh vác sứ mệnh trảm long. Qua lời cậu nói, Lục Kiều Kiều và Jack đều ý thức được, An Long Nhi không còn là kẻ phó thác số mệnh mình cho kẻ khác sắp xếp nữa, cậu chính là người phán quyết thiên hạ, hơn nữa, đây là vận mệnh của cậu. Lục Kiều Kiều biết, dù An Long Nhi chưa từng xem qua Trảm long quyết, nhưng một khi muốn trảm long, cậu cũng sẽ dốc sức nghiên cứu phong thủy Long quyết như An Thanh Nguyên vậy, nếu thế chỉ cần lòng dạ lệch lạc đôi phần, cũng sẽ tạo ra một kẻ trúng tà không khác An Thanh

Nguyên.

Hồi lâu sau, cô mới thốt được một câu: “Cô vừa đến Nam Kinh hai ngày, muốn xem xét tình hình coi sao đã, Long Nhi đừng manh động.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, An Long Nhi lại càng thêm kích động, liền hỏi cô: “Cháu muốn xem thử phong thủy Bắc Kinh, cô Kiều đã đến Bắc Kinh bao giờ chưa?”

Lục Kiều Kiều liếc nhìn cặp mắt chân thành của An Long Nhi, từ ánh mắt cậu, dường như cô bắt gặp một thoáng không an phận. Lục Kiều Kiều quay lại nhìn thẳng vào mắt cậu, cười đáp: “Chưa hề. Long Nhi muốn thế nào?”

“Cháu muốn cùng cô tới đó xem phong thủy.”

“Được.” Lần này, người lên tiếng là Jack. “Anh cũng muốn đi Bắc Kinh, khi nào lên đường đây?”

Lục Kiều Kiều thở dài: “Hai người đúng là hai đứa trẻ to xác, cả hai quên là Thiên quân muốn đánh lên Bắc Kinh, mà Nam Kinh lại đang bị quân Thanh bao vây à, cả hai nơi này bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra chiến sự, chúng ta đi xem nào nhiệt nổi gì chứ, đến lúc đó hẵng nói...”

Lúc này, bên cạnh họ chợt vang lên tiếng súng nổ, ba người lập tức nằm mọp xuống đất, lăn theo hướng vừa đến nắp sau một gốc đại thụ, trông thấy mấy binh lính quân Thái Bình từ sau gốc cây ló đầu ra nổ súng, một người trong bọn bảo họ: “Đông vương phái chúng tôi tới bảo vệ các vị rút lui, mấy tay thiện xạ của bọn chó Thanh đang ở gần đây, các vị mau đi thôi.”

Bấy giờ đạn bắt đầu bắn tới veo véo từ sau lưng họ, dưới sự yểm hộ của quân Thái Bình, ba người nằm sấp dưới đất, vừa lăn vừa bò xuống núi, quay về thành Nam Kinh.

Cửa Thái Bình mé Đông Nam Kinh nối liền với núi Long Nghiễm, một nhánh phía Tây của núi Chung, khi ba người xuống núi đến được cửa Thái Bình, đã thấy một đội nữ binh đến đón họ vào thành. Phủ Đông vương của Dương Tú Thanh đặt tại dinh tướng quân bên cạnh hoàng cung triều Minh phía Đông thành, cách cửa Thái Bình không xa, sau khi vào thành, ba người ngoặt qua mấy ngã rẽ thì đến trước cửa phủ.

Hồng Tuyên Kiều từ bên trong vội vã đi ra, trông thấy Lục Kiều Kiều liền bước đến ghé tai cô nói nhỏ: “Xảy ra chuyện rồi, A Đồ cách cách đang bị giam trong phủ Đông vương.” Lục Kiều Kiều nghe nói hết sức ngạc nhiên, vội hỏi đã xảy ra chuyện gì. Hồng Tuyên Kiều kéo cô vào phủ Đông vương, dọc đường vừa đi vừa kể: “A Đồ cách cách vốn trốn trong thôn làng ở ngoại ô Thiên kinh, bị đám người tuyền vương nương phát hiện, toan bắt lại, cô ta bèn đánh nhau với họ. Cô biết đấy, Thiên quân sẽ không bỏ qua cho kẻ nào phản kháng, họ bèn điều hơn một trăm người tới vây bắt A Đồ cách cách,

sau cùng bắt sống cô ta đem vào thành. Dương Tú Thanh nghe thuộc hạ kể lại bèn tới xem kẻ nào to gan như vậy, nào ngờ vừa trông thấy cô ta đã sinh lòng yêu mến, lập tức trối lại đem về phủ Đông vương, đích thân khuyên nhủ cô ta ở lại phủ làm vương nương, A Đồ cách cách thà chết không theo, nên Dương Tú Thanh mới tìm tới khuyên cô ta...”

“Hiểu rồi, tôi sẽ không để A Đồ cách cách rơi vào tay Dương Tú Thanh đâu, tôi hiểu tính tình cô ta, cũng biết mục đích cô ta tới đây...” Lục Kiều Kiều vừa nói vừa rảo bước đi thật nhanh, Jack và An Long Nhi theo sau hai người, chẳng mấy chốc đã đến chính điện phủ Đông vương.

A Đồ cách cách đang ở trong phòng ngủ của Dương Tú Thanh, căn phòng này rất rộng, vốn là hai căn phòng rộng ba trượng vuông, hiện giờ lại bị thông tường hợp thành một phòng, giữa phòng đặt một chiếc giường gấm lớn bất thường, đủ để năm sáu người nằm ngủ, A Đồ cách cách và Dương Tú Thanh đang giăng co ở đó.

Dương Tú Thanh ôm chặt lấy A Đồ cách cách từ trước mặt, ra sức thuyết phục: “A muội, ta là kẻ địa vị cao nhất trong Thái Bình thiên quốc, cô theo ta có gì thiệt thòi đâu... Cô nói xem, người nhà cô còn những ai, ta sẽ đón hết họ vào thành...”

A Đồ cách cách nói bằng giọng Quảng Châu: “Ông có địa vị cao nhất thì sao chứ, tôi không thích là không thích, mau thả tôi ra đi, bằng không tôi quật chết ông đấy...”

“Lúc cô vào đây còn bị trối gô, chẳng phải ta đã thả cô ra ư.” Lúc Dương Tú Thanh nói chuyện, A Đồ cách cách vắn vẹo người nói lỏng ra được một chút, cô lách tay qua vị trí vừa được nói lỏng, vòng ra sau lưng Dương Tú Thanh ôm lấy y, nắm vào cổ áo, Dương Tú Thanh phát hiện mỹ nữ đột nhiên ôm lấy mình, lòng hết sức mừng rỡ, nào ngờ đây chỉ là dấu hiệu A Đồ cách cách chuẩn bị quật y xuống. Chiêu này gọi là móc ngược cổ áo, một khi tóm được rồi sẽ có chiêu khác nối tiếp ngay, cô xoay eo, đưa chân phải từ trái quật qua đá vào sau chân phải của Dương Tú Thanh, dùng lực gập thắt lưng hung hăng sử ra một chiêu xoay chân quật xuống, bàn tay vừa tóm lấy cổ áo khi nãy nghiêng nghiêng kéo giật, Dương Tú Thanh tức thì bị quật ngã ngửa ra sau.

Hự một tiếng, y ngã lăn ra đất, song vẫn ôm chặt mỹ nữ không buông, kéo cả A Đồ cách cách ngã theo. Y lật người đè cô xuống nói: “Đánh nhau giỏi lắm, thảo nào cả trăm người mới bắt được cô, ta thích hạng đàn bà như cô đây, ta phải có được cô... Á!” Dương Tú Thanh bất ngờ kêu thét lên, thì ra A Đồ cách cách đã nhân lúc sơ hở đâm thẳng vào mắt y, Dương Tú Thanh đau đến nổi buông lỏng tay, A Đồ cách cách lách mình chui ra từ dưới người y, toan chạy ra cửa.

Dương Tú Thanh nhin đầu nhào tới ôm lấy hai chân A Đồ cách cách, vươn tay toan kéo quần cô, miệng nói: “Ta sợ cô đau nên mới cởi trói cho... Cô còn định chạy? Tuột quần cô ra xem cô còn chạy đằng nào...”

A Đồ cách cách từ dưới đất vùng dậy, khếp chặt hai chân lại, vung quyền đánh vào đầu Dương Tú Thanh, nếu Dương Tú Thanh còn muốn tuột quần cô, có thể bị đập trúng thái dương, y đành buông gấu quần cô ra thu tay lại đỡ đòn, đoạn nhào tới định ôm lấy A Đồ cách cách. Hai người giao đấu kịch liệt dưới đất, bàn ghế trong phòng bị xô ngã lỏng chỏng, các đồ gốm sứ vỡ vụn tung tóe đầy mặt đất.

Hồng Tuyên Kiều và mọi người chạy đến điện trong, nghe thấy tiếng đánh nhau ầm ĩ trong phòng Dương Tú Thanh vọng ra, song các thân binh trước cửa vẫn đứng nghiêm như thể không có chuyện gì. Mấy chục thiếu nữ xinh đẹp, mình vận áo lụa mỏng nấp trong góc tường, hoảng hốt nhìn về phía phòng ngủ, trông dáng vẻ chỉ chừng mười sáu mười bảy tuổi, đều là các vương nương quý phi Dương Tú Thanh đích thân tuyển từ các nơi về, thấy Hồng Tuyên Kiều dẫn người lạ hỏi hỏi bước vào, họ vội vã chạy về các phòng trốn biệt.

Đám thân binh bên ngoài không dám ngăn Hồng Tuyên Kiều, cô chạy đến trước cửa phòng ra sức đập cửa: “Đông vương mau mở cửa ra đi, chúng ta bắt lầm người rồi!”

Lục Kiều Kiều cũng đập cửa cùng cô, miệng gọi: “Thỏ con! Chị Kiều ở đây, em có nghe không! Mau dừng tay lại, Jack thiếu gia dắt chồng em tới đón em về này! Mau dừng tay đi!”

Cửa phòng đột ngột mở toang, A Đồ cách cách đầu bù tóc rối, quần áo xộc xệch từ bên trong lao ra, Lục Kiều Kiều nhanh tay nhanh mắt, vội nắm lấy cổ áo cô, bước xéo một bước lùi lại, mượn sức ném cô vào lòng An Long Nhi quát lớn: “Con tiện nhân này muốn chết ư, đến Đông vương cũng dám đánh! Về nhà xem ta có đánh chết cô không!”

An Long Nhi đón lấy A Đồ cách cách ôm vào lòng, lùi lại mấy bước nấp ra sau lưng Jack, trông thấy Dương Tú Thanh mặt mũi bầm dập, không mở nổi mắt từ sau cửa xông ra, hằm hằm mắng mỏ: “Mẹ kiếp, sao lại đem về một con đàn bà có chồng, chẳng phải ta đã nói chỉ lấy nguyên nữ<sup>166</sup> hay sao!”

Lục Kiều Kiều thấy Dương Tú Thanh bị thương không nhẹ, vội quay lại nhìn A Đồ cách cách, thấy gương mặt cô vẫn trắng nõn nà, chẳng biết là vì võ công cao cường không bị trúng chiêu hay là Dương Tú Thanh không nỡ đánh phụ nữ, dù sao thì nhìn bên ngoài vẫn là A Đồ cách cách thẳng trợn này, có điều như vậy lại càng thêm phiền phức.

Lục Kiều Kiều lập tức chạy đến trước mặt An Long Nhi vung tay giáng cho cậu hai cái tát, tiện tay còn thụi vào bụng một quyền, An Long Nhi cũng phối hợp rất khéo, la lên một tiếng thảm thiết, gập bụng xuống. Lục Kiều Kiều nhân lúc cậu khom người bèn lách ra sau lưng nói khễ: “Quỳ xuống,” đoạn đá liên tiếp mấy cái vào khoeo chân cậu và A Đồ cách cách, khiến cả hai quỳ sụp xuống đất.

An Long Nhi vừa định ngẩng lên nhìn Dương Tú Thanh, Lục Kiều Kiều đã cảm nhận được một luồng sát khí từ sau lưng cậu tỏa ra, vội ấn đầu cả hai xuống, quát bảo: “Mau dập đầu nhận tội với Đông vương, xin Đông vương tha chết cho! Thằng lỏi này quản giáo vợ kiêu gì vậy, để con nhãi kia chạy lung tung khắp nơi, còn dám đánh cả Đông vương! Không muốn sống nữa à?!”

Lục Kiều Kiều vừa chửi vừa đánh, khiến Dương Tú Thanh đứng đó cũng không tiện trút giận, chỉ hàm hàm trừng mắt nhìn An Long Nhi và A Đồ cách cách quỳ dưới đất. Jack chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh đỡ lời: “Thật xin lỗi Đông vương, đôi vợ chồng này là phu tử hàng của tôi, tính tình cô vợ rất nóng nảy, thường hay đánh đập chồng, trở về tôi nhất định sẽ dạy chúng một bài học. Xảy ra chuyện này là trách nhiệm của tôi, xin Đông vương chớ giận, chuyện súng đạn này chuyển đến tiệm chúng tôi chỉ dám lấy nửa giá thôi, tôi xin thay họ đền tội với ngài.”

Dương Tú Thanh giận đến nổi nói không thành lời, chỉ dùng tay chọt vào ngực Jack hồi lâu mới mắng: “Hai vợ chồng anh tử tế như vậy, sao lại có hạng người hèn thế kia... Cút! Tất cả cút xéo cho ta!”

Lục Kiều Kiều tạ ơn Dương Tú Thanh rồi tức tốc dẫn mọi người ra khỏi thành Nam Kinh, trở về hiệu buôn Tây dưới núi. Sau khi xuống ngựa, cô tóm lấy cổ tay A Đồ cách cách như tóm một đứa bé phạm lỗi, xăm xăm đi thẳng vào sân. Bấy giờ đang là chiều đầu hạ, Cố Tư Văn đương vung dao bổ củi, trông thấy bọn họ tiến vào thì kinh ngạc cau mày trợn mắt, đứng bật dậy khỏi ghế gọi to: “Thỏ con? Sao thỏ con cũng đến đây! Tiểu Nguyệt, Tiểu Nguyệt, mau ra đây nào!”

Lục Kiều Kiều vội xua tay, ngăn Cố Tư Văn và Sái Nguyệt đang nhắm nhắm chạy đến hỏi han, lôi tuột A Đồ cách cách vào phòng mình khóa trái cửa lại. Jack và An Long Nhi ở ngoài sảnh thì thầm to nhỏ, kể lại cho mọi người chuyện xảy ra hôm nay.

Sau khi lôi A Đồ cách cách vào phòng, Lục Kiều Kiều lập tức gọi người bên ngoài đưa nước vào cho cô rửa mặt, bung trà đến cho cô uống định thần, còn thay cả quần áo sạch, để cô ngồi tựa vào giường, bấy giờ mới thông thả hỏi chuyện.

Lục Kiều Kiều hỏi cô có mệt không, có cần ngủ một giấc hay không, A

Đồ cách cách đều lắc đầu nói không cần. Từ lúc kéo cô ra khỏi phủ Đông vương, Lục Kiều Kiều đã cảm thấy A Đồ cách cách hơi là lạ, cô gái dờ dẩn này hoàn toàn không giống thỏ con hoạt bát hiếu động trong ấn tượng của cô khi trước. Lục Kiều Kiều chẳng biết cô đã trải qua những chuyện gì, nhưng có thể tưởng tượng từ núi Kim Kê lặn lội đến đây, vượt qua muôn sông ngàn núi, cô nhất định đã nếm trải không ít chuyện, với một cách cách được nuông chiều từ nhỏ, có thể nói là đã chịu nhiều khổ cực. Song Lục Kiều Kiều cũng biết A Đồ cách cách từng theo bọn An Long Nhi xông pha giang hồ, cũng từng ra trận, không phải hạng người không chịu nổi sóng gió, có thể khiến cô thành ra thế này, nhất định không phải chuyện nhỏ, nếu hiện giờ cả đám người lại xúm đến hỏi han cô, có lẽ sẽ phản tác dụng.

Lục Kiều Kiều cũng thay sang bộ đồ rộng rãi mặc ở nhà, ra sức khiến A Đồ cách cách có cảm giác nơi đây giống như nhà mình, rồi ngồi xuống bên giường hỏi cô: “Chỗ này rất an toàn, bên ngoài đều là bạn cũ của em cả, em không sao nữa rồi... Dọc đường đến đây, em đã chịu khổ nhiều lắm đúng không?”

A Đồ cách cách dờ dẩn lắc đầu, Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Vừa rồi trong phủ Đông vương, em có bị thương không?” A Đồ cách cách vẫn lắc đầu. Lục Kiều Kiều đành bảo: “Em mệt thì đừng nói chuyện nữa, cứ nghỉ ngơi đi đã, đến giờ cơm chị sẽ gọi...”

“Chị Kiều...” A Đồ cách cách đột nhiên lên tiếng: “Chị đừng đi, em muốn chị ở cạnh em.”

Lục Kiều Kiều vừa dợm đứng dậy lại ngồi xuống bên giường, nắm tay cô nói: “Được rồi, có phải muốn nói chuyện với chị không?”

“Lúc giặc tóc dài đánh vào thành, em cũng ở trong đó...”

Đến đây, Lục Kiều Kiều đã đoán được những việc mà A Đồ cách cách trải qua. Chỉ thấy cô lại nói tiếp: “Giặc tóc dài tấn công thành, rêu rao rằng chỉ giết người Mãn, không hạ được thành bèn truy giết người Mãn ở ngoại ô, bây giờ em vẫn ở ngoài thành, may mà em lón lên ở Quảng Châu, biết nói tiếng Quảng, lại có khẩu âm phương Nam, nên chúng mới bỏ qua em. Lúc ấy ở bên ngoài thành có cả trăm vạn giặc tóc dài, người Mãn trong thành không cách nào trốn ra được, lại sợ chúng đánh vào thành sẽ tàn sát trên diện rộng, nên bất kể nam phụ lão ấu đều lên tường thành chống giặc.”

Lục Kiều Kiều vỗ vỗ lưng cô: “Em cũng biết ở đây đang đánh trận, đánh trận sao có thể không có thương vong chứ?”

“Chết nhiều người lắm, em cũng bị giặc tóc dài xua đi thu dọn chiến trường, xác chết đều bị ném xuống Trường Giang, trên mặt sông nổi đầy...” A Đồ cách cách nói đến đây thì đau khổ cau rúm mày lại, bung miệng nôn

khan. Lục Kiều Kiều ôm lấy cô, vuốt nhẹ lưng cô dỗ dành: “Không sao nữa rồi, sau này sẽ không sao nữa đâu.”

“Cuối cùng thành bị phá, chúng quả thật giết sạch người trong thành, không tha cả trẻ con, còn làm nhục con gái người Mãn ngay trên phố, rồi giết họ...” A Đồ cách cách nhắm nghiền mắt, ra sức lắc đầu như muốn rũ sạch những ký ức đáng sợ đó, lầm bầm: “Bọn chúng đều là quỷ dữ, không có tên nào là người.”

Lục Kiều Kiều nói: “Thiên quân... họ khởi nghĩa vốn là muốn đoạt lại giang sơn từ tay người Mãn, trong chiếu thư cũng nói chỉ muốn đổi phò người Mãn.”

A Đồ cách cách mệt mỏi nói: “Muốn đánh thì đánh với quân lính là được rồi, giết hại dân chúng làm gì chứ? Chẳng phải người Mãn chúng em vì bát com ăn nên mới phải tới đây.”

“Em cũng không thể trách người Hán ra tay tàn ác được, khi người Mãn đánh vào Trung Nguyên, cũng tàn sát cả trăm vạn người Hán, chẳng phải những Dương Châu thập nhật, Gia Định tam đồ vẫn rành rành đây ư, ai đúng ai sai khó mà nói rõ được, có trách chỉ trách sao chẳng có một hoàng đế tốt để thiên hạ được thái bình, chẳng có viên quan tốt nào ra sức vì dân chúng, đám giặc tóc dài đó đều là nông dân ở thôn quê, nếu có bát com ăn ai còn đi tạo phản làm gì?”

A Đồ cách cách cuộn chăn ngồi rúc vào góc giường: “Người Mãn trị vì thiên hạ tệ đến thế ư? Nếu người Hán ngoan ngoãn thì sao người Mãn phải giết họ?”

Lục Kiều Kiều cũng ngồi xuống góc giường cùng cô, ôm lấy đầu gối tựa vào tường đáp: “Đừng nghĩ những chuyện đó nữa, sự thực đã đi đến bước này rồi. Người Mãn đến kết bạn với người Hán, đương nhiên người Hán sẽ hoan nghênh, nhưng muốn chiếm giang sơn của người Hán, làm hoàng đế của người Hán, người Hán làm sao chịu thân phục chứ? Nếu người Hán chiếm đất đai của người Mãn, làm hoàng đế của người Mãn, em thấy thế nào?”

Lục Kiều Kiều thấy A Đồ cách cách cơ hồ sắp òa khóc đến nơi, nhưng lại không thấy nước mắt, chỉ vùi mặt vào đầu gối nghẹn ngào nức nở, không ngẩng đầu lên: “Giờ em phải làm sao đây?”

“Cha em thương em lắm, em có thể về nhà mà.”

“Em muốn nói chuyện với A Văn... Có thể gọi cậu ấy vào không?”

Lục Kiều Kiều trèo xuống giường: “Chị đi gọi cậu ta vào, có cần chị nói chuyện với cả hai không?” A Đồ cách cách lắc đầu, Lục Kiều Kiều bèn khép cửa lại bước ra ngoài.



Cố Tư Văn và mọi người đang ở trong bếp chuẩn bị bữa tối, thấy Lục Kiều Kiều bước ra lập tức xúm lại, Cố Tư Văn nhiều chuyện nhất, hỏi ngay: “Thế nào rồi thế nào rồi, thỏ con đến làm gì thế?”

Lục Kiều Kiều cầm đũa gấp một gấp rau bỏ vào miệng nhai mấy miếng, rồi nhìn chăm chăm cậu ta: “Văn to đầu, cậu gớm thật đấy, người ta một mình một ngựa bốn ba ngàn dặm tới đây tìm cậu. Cô ấy đến Nam Kinh vẫn không tìm thấy cậu, còn chứng kiến cảnh Thiên quân phá thành, giết hại rất nhiều người Mãn, đâm ra kinh hoàng, hiện giờ tâm trạng rất không ổn, gọi cậu vào nói chuyện đó.”

Sái Nguyệt nghe nói lập tức sa sầm mặt, liếc Cố Tư Văn, Cố Tư Văn ngỡ ngàng hỏi: “Bây giờ ư?”

Lục Kiều Kiều nghiêm mặt đáp: “Phải, cậu vào đó bớt nhiều lời, nghe là chủ yếu, người ta hỏi gì cậu đáp đó, không được nói linh tinh gạt người, không được giở trò khoa môi múa mép, biết chưa?”

Cố Tư Văn gãi gãi đầu: “Liên quan gì đến em chứ.” Lục Kiều Kiều cầm một bát mì vừa nấu xong đưa cho Cố Tư Văn: “Cậu bớt nhiều lời đi, bùng vào này. Thật thà một chút, nghe không hả?”

Cố Tư Văn bước vào phòng nói chuyện với A Đồ cách cách, hồi lâu vẫn chưa thấy trở ra. Mọi người bày sẵn cơm canh trong sảnh rồi cứ ngồi ngẩn đờ, Lục Kiều Kiều lôi hết hài thêu, giày lính, lẫn giày da Tây Dương của mình ra, dùng dao và kim chỉ tần mẩn hết rạch lại khâu, bận bịu luôn tay. Jack quan sát hồi lâu vẫn không biết cô đang làm gì, bèn hỏi: “Kiều Kiều, em không thích mấy đôi giày này sao?”

Lục Kiều Kiều gạt đầu: “Ừm, trông thấy là phát bực.”

Jack ân cần nhắc: “Nhưng chiến sự Nam Kinh vừa chấm dứt, hiệu giày còn chưa mở, nếu rạch thủng hết giày thì em không có mà đi nữa đâu.”

Lục Kiều Kiều dẫu môi đáp: “Em tính toán cả rồi, anh đừng quản mấy chuyện đó.”

An Long Nhi chẳng hứng thú gì với việc rạch giày, bèn hỏi: “Cô Kiều, sáng mai cô phải đến phủ Thiên vương trình báo kết quả xem phong thủy hôm nay, còn phải xem phong thủy ở phủ Thiên vương nữa, nhưng phong thủy Nam Kinh thế này, cô định nói sao với Hồng Tú Toàn đây?”

Lục Kiều Kiều nghe nói liền ngừng tay lại, ngẩng lên nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Phong thủy sư chúng ta không thể lừa gạt người ta, không ai hỏi thì không sao, nếu có ai hỏi thì là ý trời, chi bằng cứ nói thực là không ổn, còn như họ nghe hay không, không phải trách nhiệm của ta... Phải rồi, Jack này, bất kể Thiên quân thắng thua thế nào, em cũng không muốn ở lại đây nữa, thuyền Green đến cửa sông Trường Giang rồi đúng không? Hay là chúng ta

lên thuyền chuẩn đi.”

An Long Nhi cũng tán thành: “Đúng đây, gặp được cô Kiều rồi, chúng ta cũng chẳng cần nán ná ở đây làm gì, sau khi tiễn mọi người đi, cháu sẽ đi lên phía Bắc, đến núi Trường Bạch.”

Jack nghe nói liền hào hứng hẳn, mừng rỡ hỏi: “Kiều Kiều, chúng ta đi đâu đây? Cùng Long Nhi lên phía Bắc được không?”

Lục Kiều Kiều cúi đầu dùng dao gọt đi gọt lại chiếc giày, mỉm cười đáp: “Anh thích lên phía Bắc thế thì đi vậy.”

Jack nghe vậy vội giơ tay ra búng đánh tách với An Long Nhi: “Long Nhi, em không cần đi đường bộ nữa, cùng bọn anh ngồi thuyền lên phía Bắc đi, nhanh ấy mà.”

Lục Kiều Kiều uể oải hỏi: “Nhanh chừng nào?” Jack đáp: “Anh không biết, nếu thuận gió thì mấy ngày là đến Bắc Kinh thôi? Chắc John Lớn biết đây, anh ta có hải đồ toàn thế giới, rất am hiểu về hải dương. Mai anh sẽ viết thư cho anh ta, chúng ta chuẩn bị xong xuôi sẽ lập tức lên thuyền Green đi ngay.”

An Long Nhi nghe Jack nói cũng hết sức cao hứng: “Mấy ngày là đến rồi ư? Nếu được thì hay quá, em còn chưa ra biển bao giờ.”

Sái Nguyệt vừa rồi còn ngồi ủ ê, giờ cũng chen vào nói: “Em cũng muốn đi, Đại Hoa Bôi cũng có thể đi, ha ha, hay quá đi mất.”

Đại Hoa Bôi nghe có người nhắc tên mình, gù một tiếng từ dưới gầm bàn xông ra, Lục Kiều Kiều cười cười dùng đế giày đập vào đầu nó, Đại Hoa Bôi liền thè lưỡi cười với cô.

Bấy giờ cửa phòng chợt mở toang, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách cùng bước ra, A Đồ cách cách hai mắt sưng vù, trên má còn ngấn lệ, nhưng trông vẻ đã nhẹ nhõm hơn vừa rồi đôi chút, khuôn mặt trái xoan tiêu chuẩn của mỹ nữ hơi ửng hồng.

Sái Nguyệt hồi hộp nhìn cả hai, không biết hai người ở trong phòng đã nói những gì, cũng chẳng rõ Cố Tư Văn đã làm thế nào mà khiến A Đồ sau khi khóc lóc vui vẻ trở lại.

Mọi người gọi cả hai ngồi xuống, A Đồ cách cách lần lượt cảm ơn từng người, còn Cố Tư Văn nâng chén cao giọng: “Tôi và thỏ con đã kết nghĩa anh em, từ nay về sau ai hà hiếp em ấy cũng là hà hiếp Cố Tư Văn tôi, mọi người lấy trà thay rượu chúc mừng chúng tôi đi nào!”

Mọi người nghe nói liền hiểu ra Cố Tư Văn đã nói rõ tình cảm giữa mình và Sái Nguyệt cho A Đồ cách cách, rồi đôi bên kết làm anh em, tâm trạng A Đồ cách cách nhờ vậy được xoa dịu, đây cũng là kết quả mọi người đều

muôn thấy. Người vui mừng nhất chẳng ai ngoài Sái Nguyệt, cô ngồi xuống bên cạnh A Đồ cách cách, hết nắm tay lại gấp thức ăn, rất ra dáng bà chị. Lục Kiều Kiều bảo A Đồ cách cách: “Thỏ con này, mọi người ở đây đều đã cùng em trải qua không ít nguy nan, các người đã là anh chị em từ lâu rồi. Chị xưa nay rất thích em, huống hồ một cách cách như em lại có thể gọi một tiếng chị Kiều, chị cũng muốn nhận em làm em gái, về sau có gì khó khăn bực bội, đều có thể nói với chị Kiều, còn cả anh Cố Tư Văn của em nữa, nhất định sẽ bênh vực, đứng về phía em.”

A Đồ cách cách nghe Lục Kiều Kiều nói cũng từ từ nhoẻn miệng cười, để lộ gương mặt tươi tắn đáng yêu vô tư lự trước đây.

Cố Tư Văn góp lời: “Thỏ con có người thân ở Bắc Kinh, nghe nói chúng ta định lên phía Bắc, cũng muốn tiện đường theo chúng ta lên kinh, Long Nhi thấy thế nào?”

An Long Nhi thoáng lộ vẻ do dự, cậu biết rõ A Đồ cách cách là người Mãn, nếu để cô biết mình định đi chém long mạch triều Thanh, thì chẳng khác nào mối họa tiềm tàng ngay bên cạnh, nhưng trước mặt bấy nhiêu người cậu cũng chẳng tiện nói gì, chỉ cười cười không đáp. Jack và Lục Kiều Kiều đều giỏi nhìn mặt đoán ý, thấy An Long Nhi thoáng biến sắc, anh nhận ra ngay vấn đề, bèn đặt tay lên đùi Lục Kiều Kiều dưới bàn, ra hiệu cho cô phải thận trọng ứng đối, Lục Kiều Kiều vỗ nhẹ lên tay Jack hai cái, đoạn bảo Cố Tư Văn: “Long Nhi đương nhiên không vấn đề gì, cậu ấy còn định đi xem phong thủy Bắc Kinh, chẳng phải khéo lắm ư. Huống hồ chúng ta định ngồi thuyền lớn lên kinh theo đường thủy, vừa nhanh vừa nhàn nhã, các người chưa ai ngồi thuyền ra biển phải không?”

A Đồ cách cách vừa nghe nói đến ngồi thuyền ra biển lên kinh, liền vui mừng nhảy cẫng: “Thật ư? Chúng ta có thể ngồi thuyền lên kinh à?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Phải, chính là thuyền Green em từng ngồi lúc ở Quảng Châu đấy, có thích nó không?”

A Đồ cách cách cười tí, mắt nheo lại thành hai mảnh trăng non, gật đầu lia lia: “Thích lắm thích lắm!”

Lục Kiều Kiều liền cầm đũa lên tuyên bố: “Đợi tôi đến phủ Thiên vương gặp Hồng Tú Toàn, nói một tiếng với bạn bè trong Thiên quân là có thể xuất phát, mấy ngày này mọi người chuẩn bị đi, Tiểu Nguyệt nhớ giúp chị thu dọn hành lý đây.”

Tối hôm ấy, Lục Kiều Kiều và A Đồ cách cách ở chung một phòng, tán chuyện đến khuya lơ khuya lác mới chịu ngủ. Sáng hôm sau, cô mặc bộ chiến bào đỏ rực bước ra khỏi phòng khiến mọi người giật nảy mình, phát hiện ra thân hình Lục Kiều Kiều bỗng dựng cao lên đến nửa thước, vốn dĩ A

Đồ cách cách và Sái Nguyệt đều cao hơn cô, vậy mà hiện giờ cô lại thành người phụ nữ cao nhất nhà. Thân hình Lục Kiều Kiều vốn thanh mảnh, giờ lại cao thêm, trông như liễu nghiêng trước gió, đầy vẻ nữ tính, khiến Jack nhìn mê mẩn, An Long Nhi và Cố Tư Văn trợn tròn mắt.

Mọi người xúm lấy quan sát Lục Kiều Kiều từ đầu đến chân, Cố Tư Văn còn vén cả vạt dưới áo bào của cô lên xem, không xem còn đỡ, vừa nhìn thấy, tất cả đều giật nảy mình, dưới đế đôi ủng hồng, cô đã chõng thêm rất nhiều đế giày chất liệu khác nhau, các đế giày được dùng vải buộc và chỉ may lại, tạo thành một chiếc đế cao nửa thước, mọi người trông thấy đều cười bò ra đất.

Lục Kiều Kiều thấy vậy liền đánh cho tất cả một trận, Jack vừa thở vừa hỏi cô: “Em định làm gì thế? Khác gì làm xiếc diễn trò?” Cố Tư Văn cũng cười đến nỗi ho sặc sụa: “Là đi cà kheo, mỗi độ hội làng tôi đều thấy.”

Lục Kiều Kiều đứng cao lênh khênh chóng nạnh hỏi Jack: “Anh không thích à? Em thấy anh ở trong thành cứ dán mắt vào mấy mỹ nữ Nam Kinh, còn khen người ta cao ráo, hiện giờ em cũng cao thế này rồi, anh còn ý kiến gì?”

Jack nghe nói vội bỏ dậy ôm lấy Lục Kiều Kiều, âu yếm bảo cô: “Anh thích em thấp bé như thế mà, nếu em cũng cao như họ thì còn gì đặc biệt nữa, em đặc biệt nhất, nên anh yêu em nhất... ha ha ha!” Jack vừa nói được mấy câu âu yếm, đột nhiên phá lên cười ha hả vang nhà.

Lục Kiều Kiều liền đẩy anh ra, trừng mắt quát: “Anh yêu em nhất là ý gì? Vậy người anh khá yêu và yêu bình thường là ai hả!! Khai ra nhanh lên!”

Jack biết Lục Kiều Kiều thích cãi vã, bèn cười hì hì chạy đến ôm lấy cô: “Anh sai rồi, anh chỉ yêu mình em thôi, đi nào đi nào, không nên trể hẹn hành.” Dứt lời bèn dắt Lục Kiều Kiều ra khỏi nhà lên ngựa xuất phát. Đám thiếu niên ở lại trông nhà nhìn từ đằng sau thấy Lục Kiều Kiều đi đường mà như lội sông, không nhìn được lại lẫn ra cười ngặt nghẽo.

Hai người vào đến thành Nam Kinh, Jack đưa Lục Kiều Kiều đến nữ quán tụ họp với các tướng lĩnh nữ quân, rồi tới phủ Hầu vương của Hồ Dĩ Hoảng tìm An Thanh Viễn tán chuyện, Lục Kiều Kiều thì cùng các nữ binh riu rít chia sẻ ngón nghề làm giày đế cao.

Mắt thẩm mỹ của đàn ông và phụ nữ hoàn toàn khác nhau, hiệu quả thị giác tuyệt vời của đôi giày đế cao Lục Kiều Kiều làm ra khiến các nữ binh trầm trồ không thôi. Nữ quân từng ra trận giao chiến chủ yếu đến từ Quảng Đông và Quảng Tây, phụ nữ ở đây không cao như con gái Nam Kinh. Thịnh thoảng có vài người cao vượt lên trong các nữ binh đã hút mắt đàn ông lắm rồi, nếu có một hai cô người Hồ Nam trắng trẻo như chị em Nguyệt Quế

Hương Quế thì càng khiến cánh đàn ông thêm nhỏ dãi.

Khi quân Thái Bình đánh đến Kim Lăng, gặp toàn phụ nữ diu dàng cao ráo trắng trẻo, lại thuộc sách hiểu lễ, dù chẳng ai cất lời chê bêu các nữ binh đồng cam cộng khổ, nhưng những ánh mắt lén lút liếc ngang, ngấm lui ngấm tới đã tiết lộ niềm ái mộ không thể che giấu dành cho các cô gái Kim Lăng, hiện tượng phổ biến này khiến các nữ binh phương Nam thấy áp lực vô cùng. Lại thêm các thủ lĩnh quân Thái Bình khi đến Nam Kinh bèn lũ lượt nạp thêm mấy chục thiếu nữ bản địa làm phi làm thiếp, càng khiến lòng nữ quân lo lắng. Tuy hiện giờ vẫn chia làm hai doanh nam nữ, vợ chồng chỉ có thể nói dăm ba câu cách vách với nhau, nhưng để đám đàn ông biết được các chị em phương Nam cũng có sức hấp dẫn tương tự là việc hết sức cần kíp.

Các nữ tướng cởi giày của Lục Kiêu Kiêu ra lật lên lật xuống nghiên cứu hồi lâu, xôn xao bàn bạc xem phải làm sao để sử dụng an toàn, rồi thì cải tiến thế nào, mãi đến khi Hồng Tuyên Kiêu bước ra lệnh cho tất cả ngưng lại, xếp thành hàng, bấy giờ mọi người mới chỉnh tề hàng ngũ tiến về phía phủ Thiên vương.

Tại điện trước phủ Thiên vương, Hồng Tú Toàn tiếp kiến các nữ tướng, nói một tràng những lời khuôn sáo nào cảm tạ nào miễn lễ, luận công trạng thăng quan cho mỗi người một cấp, mời tất cả sang điện bên dùng bữa rồi quay người đi thẳng về hậu cung không xuất hiện nữa. Trên bàn ăn, các nữ tướng vẫn rôm rả bàn tán về giày đế cao, ai nấy đều nhao nhao muốn làm một đôi cho thỏa. Đến hôm sau, trong nữ quân bắt đầu lưu hành giày đỏ đế cao, các nữ binh không được cao ráo đều độn giày cao lên, ưu thế chiều cao của Lục Kiêu Kiêu chỉ duy trì được đúng một ngày.

Sau bữa cơm, mọi người cáo từ ra về, Hồng Tú Toàn sai nữ quan mời Lục Kiêu Kiêu và Hồng Tuyên Kiêu ở lại, Lục Kiêu Kiêu bước tập tễnh theo Hồng Tuyên Kiêu vào điện trong phủ Thiên vương.

Hồng Tú Toàn không còn cùng bọn họ ngồi quây quanh bàn chuyện trò như hồi ở thành Vĩnh An nữa, mà ngồi chễm chệ giữa điện, xúm quanh là đám thị nữ hầu hạ, Lục Kiêu Kiêu và Hồng Tuyên Kiêu hành lễ xong chỉ được đứng từ xa đối diện với y, bộ tịch này của Hồng Tú Toàn khiến Lục Kiêu Kiêu rất khó chịu.

Hồng Tú Toàn hỏi cặn kẽ tình hình phong thủy Nam Kinh, Lục Kiêu Kiêu cũng thành thực trả lời, Hồng Tú Toàn nghe xong còn cười hai tiếng, chẳng rõ có ý gì.

Y từ tôn hỏi Lục Kiêu Kiêu: “Lục tướng quân, chiếu theo phong thủy thì Nam Kinh không hợp để xưng đế, cô có ý kiến gì về sách lược tiếp theo của Thái Bình thiên quốc không?”

Lục Kiều Kiều cao giọng đáp: “Vận số Thiên kinh còn được mười hai năm nữa, chỉ cần Thái Tuế chưa vận hành đến hồ Huyền Vũ, thì dù phủ Thiên vương nằm ở vị trí không lành, cũng có thể xua quân đánh lên Bắc Kinh hoàn thành đại nghiệp trong thời gian này. Phong thủy không phải lúc nào cũng ảnh hưởng đến con người, chỉ cần Thiên vương không ở đây hằng ngày, coi Thiên kinh như cứ điểm để xâm nhập lên phía Bắc là lựa chọn hết sức sáng suốt. Tôi cho rằng có thể noi theo sách lược của Chu Nguyên Chương năm xưa, xây tường cao, trữ nhiều lương thực, tiến bước nào rào bước này, lấy Thiên kinh làm trung tâm, từng bước bức bọn chó Thanh rời khỏi Trung Quốc.”

Lục Kiều Kiều dứt lời bèn ngẩng lên nhìn Hồng Tú Toàn, thấy nét mặt thận trọng của y lộ vẻ đắc ý, ánh mắt lại có phần kiêu ngạo và khinh miệt. Y mỉm cười bảo Lục Kiều Kiều: “Lục tướng quân, mộ phần gia phụ là huyết phong thủy do cô điểm, nghe nói còn là long huyết thiên tử, chuyện này ta vẫn chưa có cơ hội nói lời cảm tạ cô.”

Lục Kiều Kiều cúi đầu đợi nghe y cảm tạ, song đợi hồi lâu vẫn không thấy, chỉ nghe Hồng Tú Toàn nói tiếp: “Nhưng năm ngoái lại nghe nói đại quân Thanh đã tiếp cận phá hủy mộ tổ nhà ta, có chuyện này không?”

Lục Kiều Kiều thầm cười nhạt, quả nhiên y chẳng có ý gì tốt, bèn cúi đầu đáp: “Tôi cũng có nghe tới chuyện này, nghe nói là cao thủ phong thủy ở phủ Quốc sư tới phá huyết, rất nhiều anh em Hồng môn đã bỏ mạng trong trận chiến đó.”

Từ xa xa trong điện truyền tới giọng êm ru của Hồng Tú Toàn: “Vậy tại sao hiện giờ ta vẫn làm hoàng đế?”

Nghe Hồng Tú Toàn hỏi vậy, Lục Kiều Kiều đã hoàn toàn thất vọng, thì ra Hồng Tú Toàn thực sự coi mình là hoàng đế, chứ không phải là bậc quân chủ trong thể chế mà Phùng Vân Sơn lập nên.

Thực ra, hôm qua Lục Kiều Kiều đã cùng An Long Nhi nghiên cứu kỹ vụ việc An Thanh Nguyên trảm long tại đỉnh Phù Dung, biết được trong tám đứa trẻ trên đài trảm long, chỉ có bảy đứa bị giết, linh huyết để thi triển tà thuật đã đổ vào long mạch, song bé trai cuối cùng lại được An Long Nhi liều mạng cứu thoát, khiến công cuộc trảm long của An Thanh Nguyên bị thiếu một bước. Dù vậy linh huyết của bảy đứa bé kia vẫn gây tổn hại cực lớn cho long mạch. Xét riêng góc độ phong thủy, long mạch trên đỉnh Phù Dung đã bị chém mất một nửa, linh lực mộ tổ đương nhiên giảm sút rất nhiều, có điều trảm long không thành, nên Hồng Tú Toàn vẫn còn một con đường sống.

Nhưng hôm nay không thể nói ra những lời này nữa, từ lời nói và thái độ của Hồng Tú Toàn, Lục Kiều Kiều nhận ra y có một sự tự tin cuồng vọng đối với năng lực và vận may của mình, cho rằng chỉ cần là việc mình muốn

làm, chẳng gì không thể thành công, y đâu coi phong thủy ra gì. Hôm nay tìm Lục Kiều Kiều đến, không phải muốn biết về phong thủy Nam Kinh, cũng chẳng cần cô giúp xây phủ Thiên vương, chỉ là muốn nhạo báng cô một phen thế thôi.

Lục Kiều Kiều chẳng buồn mất thời gian giảng giải phong thủy, cũng chẳng cần giành lấy lòng tín nhiệm của Hồng Tú Toàn, hiện giờ cô chỉ muốn toàn thân rút lui, bèn cao giọng đáp: “Đó là bởi Thiên vương là con trai của Thượng Đế, thánh minh vô vàn, dưới sự bảo hộ của Thượng Đế, ắt bách chiến bách thắng, cần gì sự phù trợ của mấy chiêu trò phong thủy cỏn con.”

Tức thì trong điện vang vọng tiếng cười sang sảng của Hồng Tú Toàn, y nói lớn: “Thượng Đế giáo xưa nay không tin yêu thuật, không bái tà thần, cái gì phong thủy tính mệnh, đều là tà thuyết dị đoan để gạt mình dối người, bao nhiêu hoàng đế các triều chết ở Thiên kinh, nhưng có ai là thiên tử chân chính đây? Lục tướng quân, vừa nãy cô nói sai rồi, không phải thiên tử không thể ngự ở Thiên kinh, mà là xưa nay chưa từng có chân mệnh thiên tử ngự ở đây!”

Hồng Tuyên Kiều không ngờ Hồng Tú Toàn lại nói ra những lời này, không dám ngẩng lên nhìn Hồng Tú Toàn, chỉ cúi đầu liếc Lục Kiều Kiều, thấy cô vẫn bình thản cúi đầu, không hề lộ vẻ không vui.

Đợi Hồng Tú Toàn nói xong, Lục Kiều Kiều cao giọng đáp: “Xin kính cẩn ghi nhớ lời dạy của Thiên vương!”

“Trẫm muốn mở rộng phủ Thiên vương, Lục tướng quân cho rằng nên xây thế nào mới được?”

Lời này của Hồng Tú Toàn khiến Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đều nảy sinh dự cảm không lành. Hiện giờ Giang Nam Giang Bắc đều có doanh trại quân Thanh bao vây, binh mã trong ngoài thành đã chẳng đủ để duy trì trường kỳ kháng chiến. Lục Kiều Kiều còn tinh ý nhận ra, vừa rồi trên bàn ăn không có lấy một con cá, không có cá nghĩa là trên sông hoàn toàn không có ngư dân, quân Thái Bình cũng không bám rễ trong thôn làng hay trên sông nước. Giữa tình hình này mà muốn mở rộng phủ Thiên vương, một là nhọc sức dân tốn tiền của, hai là rõ ràng không có chí tiến thủ, ba là dù xua quân đánh lên phía Bắc, thì trong khi tướng sĩ ở tiền tuyến đổ máu chiến đấu, Thiên vương ở hậu phương lại xây cất rầm rộ hao phí nhân lực vật lực, làm sao có thể khiến các tướng sĩ đang dốc sức chiến đấu cam lòng bán mạng cho y?

Hồng Tuyên Kiều buột miệng tâu: “Thiên vương, hiện giờ xin đừng mở rộng!”

Lục Kiều Kiều lại cất giọng cao hơn: “Thiên vương phúc lớn bằng trời,

mở rộng phủ Thiên vương để tỏ rõ thanh uy Thiên triều, tăng cường khí thế Thiên quân, tất cả cứ theo ý chỉ Thiên vương!”

Lời Lục Kiều Kiều khiến Hồng Tuyên Kiều hết sức bất ngờ, Hồng Tú Toàn nghe nói thì ngẩng đầu cười dài, rồi đột ngột ngưng cười nghiêm giọng nói: “Cô nói dối! Trong lòng cô đang nghĩ trộm làm như vậy là phung phí tiền bạc, nợ cô một vạn lạng vàng không trả còn xây cất lung tung, coi trộm là một tên hôn quân!”

Lục Kiều Kiều quỳ sụp xuống đất, Hồng Tuyên Kiều cũng quỳ xuống theo. Lục Kiều Kiều bình tĩnh tâu: “Thiên vương đang khảo nghiệm thần, theo pháp lệ đã định, con dân Thiên triều không được trữ tài sản riêng, tất cả tiền bạc đều phải sung vào thánh khố cùng nhau hưởng thụ. Thiên vương nhìn thấu mọi sự, biết rõ thần gia nhập Thiên quân là để xây dựng Thiên quốc, không hề tham lam vàng bạc châu báu, trong lòng thần, Thiên vương là bậc minh chủ duy nhất của thiên thu vạn thế.”

Lục Kiều Kiều quỳ dưới đất, lòng hết sức bình thản, hôm nay Hồng Tú Toàn tỏ rõ thái độ trước mặt cô, càng khiến cô củng cố quyết tâm rời khỏi quân Thái Bình, hiện giờ dù chuyện gì xảy ra cũng đều nằm trong dự tính của cô, nếu Hồng Tú Toàn ra tay giết cô, cô đương nhiên sẽ khiến y chết trước mình. Song cô đợi một hồi lâu mà chẳng thấy Hồng Tú Toàn có động tĩnh gì, lại qua một lúc lâu nữa, Hồng Tuyên Kiều đỡ cô dậy nói: “Thiên vương quay về hậu cung rồi, đứng dậy đi thôi.”



## §9: Chiến đấu vì yêu

Ra khỏi phủ Thiên vương, Lục Kiều Kiều cáo biệt Hồng Tuyên Kiều rồi đi thẳng tới phủ Hầu vương tìm Jack và An Thanh Viễn, nói với Hồ Dĩ Hoảng muốn dẫn Nhị ca về nhà họp mặt, lại tìm An Thanh Viễn đòi sáu bộ quân phục của lính Thái Bình, rồi tất cả cùng về căn nhà dưới núi Trục Độc.

Bước vào nhà, mời An Thanh Viễn ngồi xong, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi liền chui vào phòng, hồi lâu mới trở lại bàn ăn. Không khí trên bàn ăn tối nay hết sức căng thẳng, Lục Kiều Kiều thuật lại tỉ mỉ với mọi người tình hình phong thủy Nam Kinh và thái độ của Hồng Tú Toàn, An Thanh Viễn nghe rồi trầm tư rất lâu.

An Thanh Viễn thân hình cao lớn thô kệch nhưng không phải hạng thô lỗ, tuy anh ta không thích đọc sách, song kinh nghiệm nhiều năm bôn ba thương trường khiến anh ta rất giỏi nhìn mặt đoán ý và tính toán lợi hại. Anh ta có gan đánh những chuyến hàng lớn, năm xưa ủng hộ quân Thái Bình cũng hoàn toàn xuất phát từ lối buôn to bán lớn này. Đại ca An Thanh Nguyên từng bảo anh ta, đã buôn phải buôn lớn, nhìn rõ đại thế thiên hạ mà làm. Ba năm trước, anh ta nhìn rõ tình thế, lại tin vào công lực phong thủy của Lục Kiều Kiều, khởi nghĩa có sự hỗ trợ của phong thủy An gia, nhất định sẽ thắng lợi.

Đã nắm chắc thắng lợi, thì chẳng khác một món hời chỉ lãi không lỗ, trên đời có chuyện làm ăn nào lớn hơn cắt đất phong quan? Nghĩ vậy, anh ta cũng như các ông chủ khác, đầu tư tiền bạc tăng cường vũ trang cho quân Thái Bình, bản thân cũng đầu quân đánh lấy giang sơn. Xưa nay anh ta và gã nhà buôn Hồ Dĩ Hoảng vẫn cùng tiến cùng lùi, phá thành chia của, dọc đường từ Quảng Tây đánh đến đây đã tích lũy được không ít bạc, hơn nữa vì chiến công hiển hách, được Dương Tú Thanh xếp vào một trong các chiến tướng chuẩn bị phong hầu, từ nay về sau tiền bạc trong thánh khố tha hồ lấy mãi không hết, nếu đánh hạ được Bắc Kinh còn có thể trở thành công thần khai quốc, tiền đồ sáng lạn. Vậy mà giờ đây Lục Kiều Kiều lại nói phong thủy Nam Kinh không tốt, bản thân phải đi trước một bước, đặt ra trước mặt anh ta một lựa chọn khó khăn.

An Thanh Viễn nheo cặp mắt to nghĩ ngợi hồi lâu, vừa nghe Lục Kiều Kiều nói vừa lẳng lẳng uống rượu cao lương ngâm mạn đem từ phủ Hầu vương tới. Rượu mạn cao lương vốn lừng danh ở Quảng Tây, thuở nhỏ anh ta và Lục Kiều Kiều từng lén trộm trong phòng cha chia nhau uống, bởi thế hôm nay mới cố ý đem tới đây chia cho cô một ít, nào ngờ nghe Lục Kiều Kiều nói chuyện, chén rượu cũng đậm ra nhạt nhẽo vô vị.

An Thanh Viễn thông thả nhấp môi, để rượu từ kẽ răng thấm vào tận cổ

họng, khẽ hỏi Lục Kiều Kiều: “Chuyện phong thủy Nam Kinh có bao nhiêu người biết rồi?”

“Trước mắt chỉ có những người trong phòng này, Hồng Tú Toàn và Hồng Tuyên Kiều biết thôi.”

An Thanh Viễn hơi hé miệng, nhẹ hít vào một hơi khí lạnh, chẳng rõ vì rượu quá cay hay tình hình quá bất lợi: “Hồng Tuyên Kiều là em gái Hồng Tú Toàn, đến cuối cùng chỉ có thể nghe lời anh trai thôi. Hồng Tú Toàn chẳng cần quan tâm lời em nói có thực hay không, vì bất luận thực hay giả, đều không thể để những lời này lan truyền trong thành và trong quân được...”

“Em biết Hồng Tú Toàn chẳng tử tế gì, nên đã lường trước y sẽ ra tay, anh xem, chúng em đều thu dọn hành lý cả rồi.”

An Thanh Viễn vẫn nheo mắt tính toán, đoạn hỏi: “Dương Tú Thanh biết chuyện phong thủy Nam Kinh không?”

“Không biết.”

“Kiều Kiều, nói thế này vậy.” An Thanh Viễn đặt chén xuống: “Nếu Thiên vương Đông vương đều biết kết quả phong thủy này, họ sẽ khép cho em tội dùng tà thuyết mê hoặc người khác, còn chỉ mình Thiên vương biết, ông ta không muốn để Đông vương hay chuyện, nên không thể đàn hoàng định tội em được, chỉ...”

“Em hiểu, chỉ có thể hành thích, em đã nghĩ đến việc này rồi.” Lục Kiều Kiều tự tin đáp: “Nhị ca, em và Long Nhi đều là đại gia huyền học, lại biết thuật xem tướng, mọi việc từ đầu đến cuối chúng em đều tính toán cả rồi, em chỉ lo cho anh thôi. Một khi chúng em đi rồi mà anh còn ở lại, có thể sẽ bị liên lụy.”

An Thanh Viễn xoa tay: “Không đâu, pháp lệ Thiên triều khác luật Đại Thanh, xưa nay không liên lụy gia quyến, anh không ngại chuyện đó, mà chỉ ngại Thiên quân cứ như vậy, liệu có còn tiền đồ hay không?”

An Long Nhi này giờ vẫn ngồi im, không góp lời, nhưng nghe An Thanh Viễn hỏi vậy, cậu đột ngột lên tiếng: “Quân Thái Bình cứ đánh như vậy, dù giành được giang sơn cũng chẳng ngồi vững được, điều này chẳng cần phong thủy tính quẻ, chỉ cần trông hành vi của chúng cũng đủ biết. Nhị ca, anh ở trong quân bấy lâu, tóc mai hai bên cũng dài cả thước rồi, còn chưa hiểu đám vương gia đó ư?”

An Thanh Viễn gật đầu: “Long Nhi lớn thật rồi, nói chuyện có lý lẽ lắm, chỉ là...”

Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Em biết Nhị ca đang tính toán phí tổn, thế anh đã

huê vốn chưa?”

“Huê rồi, còn có lãi nữa.”

Lục Kiều Kiều nói: “Vây là được rồi, nói thật với anh, mộ tổ của Hồng Tú Toàn đã bị bọn chó Thanh phá hủy, Long Nhi và người của Hồng môn phải liều mạng mới giữ được một tia long khí cuối cùng, nhưng Hồng Tú Toàn chẳng hề biết ơn Hồng môn, còn cho rằng mình phúc lớn bằng trời mới được làm hoàng đế, vừa vào Nam Kinh đã đổi tên nơi này thành Thiên kinh, rồi tuyên phụ nữ sung vào hậu cung, còn muốn mở rộng phủ Thiên vương, rõ ràng đã coi đây là đế đô, định lưu lại lâu dài. Hiện giờ y tự cho mình là hoàng đế, Dương Tú Thanh cũng tự cho mình là hoàng đế, anh bảo hai người đó ở chung một chỗ sẽ thế nào đây? Họ sẽ chém giết lẫn nhau! Nhị ca, hiện giờ em mới hiểu câu *Thời Thái Bình, vương giết vương trong Thôi bối đồ*, không phải có ý nói Thiên vương giết Hàm Phong hoàng đế, mà là nói Thiên vương và Đông vương sẽ tàn sát nhau, bất luận ai thắng ai thua, cuối cùng chỉ thiệt hại Thái Bình thiên quốc.”

An Thanh Viễn đặt tay lên bàn rồi tì đầu vào nói: “Xem ra không làm tiếp được nữa rồi, việc đã đến nước em cũng muốn đi, nhất định không có kết quả tốt, Nhị ca tin em. Hôm nay Đông vương vừa họp với bọn anh, nghiên cứu mở rộng chiến khu. Hiện giờ trăm vạn đại quân tập trung ở Nam Kinh, chỉ riêng lương thực cũng là vấn đề, bởi vậy Đông vương định đồng thời xuất binh theo bốn hướng, nếu anh muốn đi cũng chẳng khó khăn gì, chỉ cần dẫn quân ra trận là có thể đường hoàng bỏ chạy...”

Lục Kiều Kiều và Jack nghe đến đây liền cười phá lên, Jack nói: “Nhị ca làm ăn bấy nay còn chưa thấy đủ ư, bỏ trốn còn đem theo cả một cánh quân, đây mới là tài sản quý nhất đó.”

An Thanh Viễn cười nói: “Có nhân tài mới dễ làm ăn. Phải rồi, mọi người mau đi đi, đã bàn bạc sẽ đi đâu chưa? Có muốn cùng anh về quê gặp cha không?”

Lục Kiều Kiều nghe nói đến đây liền rời khỏi bàn ăn, vẫy tay kéo An Thanh Viễn ra sân, hai anh em thì thầm trò chuyện: “Nhị ca, chúng em đã tính sẵn nơi đến rồi, có điều hiện giờ vẫn chưa thể cho anh biết được. Nếu anh muốn ly khai Thiên quân, em khuyên anh không nên đem binh theo, tốt nhất là từ giờ đừng nên cầm quân nữa. Bất tự của anh vốn chỉ là một thương gia, hiện giờ anh may mắn đánh được thiên hạ phát tài to, là nhờ linh lực mộ ông nội, chuyện này anh cũng biết rồi đấy...”

An Thanh Viễn nghe Lục Kiều Kiều nói đến đây cũng tinh ý nhận ra ngay, bèn nhướng mày liếc Lục Kiều Kiều: “Không phải bọn chó Thanh phá cả mộ tổ nhà ta rồi đấy chứ?”

Lục Kiều Kiều vội xua tay đáp: “Không phải không phải, là thế này, hai tháng trước em dẫn quân ngang qua quê mình, tiện thể bái tế mộ tổ, tiện đường gặp cả cha... ha ha, tiện thể hỏa táng luôn quan tài ông nội rồi, hiện giờ mộ tổ nhà ta đã được hỏa táng... gọn ghẽ...”

“Nhà chúng ta là thế gia phong thủy, vậy mà em lại đào cả mộ tổ lên ư?!” Dù đã từng trải việc đời, An Thanh Viễn cũng không sao chấp nhận nỗi sự thực quá mức ly kỳ đáng sợ này: “Sao em lại làm thế? Cha có biết không?”

Lục Kiều Kiều vừa thuyết phục vừa giảng giải cho An Thanh Viễn một hồi lâu, anh ta mới hơi xuôi xuôi, hiểu ra hiện giờ cục thế tướng quân mặc giáp đã bị phá, con cháu nhà họ An không còn chịu ảnh hưởng bởi phong thủy mộ tổ nữa.

Sau cùng, Lục Kiều Kiều chốt lại một câu: “Phải nói là chúng ta đều được tự do rồi, em chỉ muốn nói với anh rằng, anh cầm quân ra trận không được phong thủy bảo hộ nữa. Mệnh anh vốn không có và cũng không thể có quan tước nữa đâu. Là một thương nhân phát đạt, có điều vận mệnh vô quan, nếu anh thích cầm quân đánh trận thăng quan phát tài cũng được thôi, song khả năng thắng rất thấp mà bại rất cao, là người làm ăn, anh phải nghĩ cho kỹ...”

An Thanh Viễn chống nạnh thở hắt ra, nhìn Lục Kiều Kiều đầy bất lực rồi đột ngột phì cười, giơ bàn tay to bè vò đầu cô mấy cái: “Chắc cha giận em lắm đấy... Anh hiểu ý em, anh cũng không thích đánh trận, chỉ là người ta sống trên đời chẳng qua như một trải nghiệm, một quá trình. Vốn dĩ anh rất muốn ném mũ phong hầu bái tướng, nhưng hiện giờ không có tổ tiên phù hộ, cha và em đều nói anh không có số làm quan, sao anh có thể không tin hai người chứ? Có phong thủy phù trợ, anh tha hồ tòng quân thử sức, hiện giờ không được phù trợ nữa, vụ làm ăn này của anh thành ra hết sức mạo hiểm, ắt sẽ lỗ to, không cẩn thận còn phải bù thêm cái mạng, có đúng không?”

Lục Kiều Kiều giơ tay vỗ vỗ vào ngực An Thanh Viễn, cười đáp: “Nhị ca của em quả là gian thương, thông minh quá đi mất, anh theo quân Thái Bình không được phong hầu, để em phong cho anh vậy.” Nói đoạn cô quỳ xuống cúi đầu lạy: “Xin thỉnh an An hầu gia.”

Người thực sự thông minh luôn rộng lượng hơn hẳn người thường, An Thanh Viễn chẳng mấy chốc đã tiếp nhận sự thay đổi này, tươi cười đáp: “Bình thân đi. Cha đang ở quê thì hay quá, anh sẽ về thăm ông ấy, tiện thể viết thư mời Đặng đại ca đến Giang Tây chơi, các em xong việc cũng về cả nhé, chuyện từ bao nhiêu năm trước rồi, cha sẽ không trách em đâu.”

Lục Kiều Kiều thẽ thọt: “Nếu không có gì ngoài ý muốn, trong vòng một năm em sẽ quay về Cát An, Đặng đại ca cũng tới thì tốt quá.”

“Ha ha, anh đây không biết bói toán còn nói là ngoài ý muốn, chứ cô được chân truyền của ông già, có chuyện gì ngoài ý muốn được chứ.” An Thanh Viễn nói xong, thấy Lục Kiều Kiều chỉ cười không đáp, lập tức nghĩ ra hiện giờ bên cạnh bọn họ còn đầy rẫy nguy cơ, vội bảo cô: “Phải rồi, Hồng Tú Toàn sẽ không tha cho mọi người đâu, các em mau thu dọn hành lý rời khỏi đây đi.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Y không thể để em gặp lại Dương Tú Thanh, nên sẽ ngấm ngấm hành thích, hiện giờ bốn phía quanh ngôi nhà này đang đầy sát thủ mai phục. Có điều người cả thành đều thấy anh đến nhà em chơi, y phải đợi anh đi khỏi mới có thể ra tay, hễ anh còn chưa về thành thì chúng em vẫn an toàn. Nhị ca, anh giúp em một lần này đi, tối nay anh hãy ở lại đây nghỉ qua đêm, đợi đến sáng mai, chúng sẽ khó mà hạ thủ, chúng em rút lui cũng thuận tiện hơn. Chỉ cần chạy thoát khỏi phạm vi khống chế của Thiên quân trong vòng một ngày, đến được địa bàn của bọn chó Thanh thì coi như chúng em an toàn.”

An Thanh Viễn bật cười, khoác vai Lục Kiều Kiều bước vào phòng khách, vừa đi vừa nói: “Em đúng là, chỉ giỏi khiến người ta căm hận, triều đình truy nã em, Hồng Tú Toàn cũng muốn giết em đấy...”

Sáng sớm hôm sau, Lục Kiều Kiều và mọi người ăn sáng thật no, rồi thay sang thường phục nhà Thanh, lại khoác bộ quân phục màu vàng của quân Thái Bình ra ngoài, đầu chít khăn đỏ, Lục Kiều Kiều cũng vận bộ chiến bào đỏ rực lên. Đây vốn là nơi giao nhận hàng hóa giữa hiệu buôn White và quân Thái Bình, chẳng có gì nhiều ngoài súng, Jack bèn phát cho mỗi người một khẩu. Họ đã sống ở đây rất lâu, hằng ngày rảnh rỗi lại lôi súng ra chơi, mọi người đều thạo dùng súng, A Đồ cách cách xuất thân con nhà võ, dùng súng thành thạo không kém cung tên, khiến ai nấy đều yên tâm.

An Long Nhi và Cố Tư Văn đã chuẩn bị ngựa suốt đêm, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách thu dọn hành lý gọn gàng, Jack ôm A Tầm buộc vào trước ngực mình, còn bọc một tấm áo giáp sau lưng cô bé, An Long Nhi khăng khăng đòi ôm cả Đại Hoa Bối lên ngựa với mình, xong xuôi đâu đấy, cả bọn ở trong nhà đợi thời cơ thuận lợi lên đường.

Ngay khi Lục Kiều Kiều trở về, Jack đã gửi thư cho John Lớn đang đậu thuyền trên sông Hoàng Phố Thượng Hải, liên hệ thời gian và địa điểm lên thuyền, nhưng từ đây đến Thượng Hải phải đến sáu trăm dặm, nhanh cỡ nào cũng mất bảy tám ngày mới có thư phúc đáp. Mà Lục Kiều Kiều mới về vốn vẹn mấy ngày thì quan hệ với Hồng Tú Toàn đã quay ngoắt, không kịp đợi John Lớn trả lời đã phải lên đường bỏ trốn. Jack cũng biết rõ, theo luật Đại Thanh, thuyền buôn ngoại quốc không thể đi vào nội hà Trường Giang, nên dùng hòng mơ tưởng đưa thuyền Green cập bờ Nam Kinh đón người, có khi

thuyền còn chưa đi quá Tô Châu đã bị quân Thanh bắn pháo đánh chìm. Bởi vậy họ phải cưỡi ngựa sáu trăm dặm đến Thượng Hải, mới có thể lên thuyền rời khỏi mảnh đất thị phi này.

Vừa đến giờ Ngọ, cửa nhà đột ngột mở toang, bảy thớt ngựa từ bên trong xông ra, An Thanh Viễn phi ngựa về thành Nam Kinh, còn Lục Kiều Kiều và những người khác hồi hả chạy về phía Đông, nghiễm nhiên trở thành một cánh quân Thái Bình.

Được sự bảo kê của bộ chiến bào trên mình Lục Kiều Kiều, chẳng mấy chốc họ đã thuận lợi băng qua phòng tuyến quân Thái Bình ở ngoại vi thành Nam Kinh, trước mắt là trời cao đất rộng, bên trái là Trường Giang cuộn cuộn, bên phải thấp thoáng dãy Ninh Trán vẫn theo họ đi về hướng Đông. Nhưng không bao lâu sau, họ phát hiện ra có một đám đông người ngựa bám theo, ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy rợp mắt những áo vàng khăn đỏ, hai trăm binh mã Thái Bình đang bám riết sau lưng.

Lục Kiều Kiều vung roi thúc ngựa hét to: “Mau lên, bỏ xa bọn chúng đi!” Song Jack lại la lớn: “Không được, phủ Trấn Giang phía trước là đại doanh Giang Nam của quân Thanh, chúng ta cứ thế này xông vào sẽ bị giết đó!”

Sái Nguyệt vừa chạy vừa ngoảnh lại nhìn đám truy binh, lo lắng hỏi Cố Tư Văn: “Chúng sắp đuổi kịp rồi, chúng ta làm sao đây?”

A Đồ cách cách rút súng ra kéo cò đáp: “Để tôi bắn hạ mấy tên, chúng sẽ không đuổi theo nữa.”

Lục Kiều Kiều thấy vậy vội hét lên: “Đừng bắn! Thỏ con mau bỏ súng xuống, giặc tóc dài càng đánh càng hăng, không giống quân Thanh đâu, đừng chọc vào chúng!”

An Long Nhi nghe mọi người nói chuyện, thâm biết lần này gay to, hiện giờ trước mặt là quân Thanh, sau lưng là quân Thái Bình, cả hai bên đều không thể giao chiến, ngựa tiến lên bước nào là họ lại gần thăm trạng bị hai mặt giáp công thêm bước nấy, cậu thúc ngựa chạy gần Lục Kiều Kiều, vươn tay ra ghì cương ngựa cô lại để giảm tốc, mọi người thấy vậy cũng nhất loạt phi chậm lại. Cậu bảo Lục Kiều Kiều:

“Trước mặt là doanh trại quân Thanh binh lực dồi dào, chúng ta có trẻ em và phụ nữ, không thể đánh vào đó. Sau lưng là đội quân Thái Bình hành thích, chúng không dám lộ ra việc thích sát chúng ta, cũng không thể gọi viện binh tới, bởi vậy diệt hết đám người này là xong, chúng ta quay lại đánh với quân Thái Bình trước, rồi chạy vào trong núi thay đồ đi qua cửa ải quân Thanh.”

Lục Kiều Kiều nghe được nửa chừng liền hiểu ngay ý đồ của An Long Nhi, thấy quân Thái Bình sắp đuổi đến nơi, cô vung roi lên nói lớn: “Cởi

quân phục Thái Bình ra, chuyên hướng chạy vào núi phục kích!”

Mọi người vội quay đầu ngựa, hồi hả cởi bỏ quân phục trên lưng ngựa, Lục Kiêu Kiêu cũng xé toạc bộ đồ tướng quân ném đi, rồi gấp rút chạy vào núi Trường cạnh đó.

Dãy Ninh Trấn nối liền Nam Kinh và Trấn Giang, núi Trường nằm ở đầu mút phía Đông dãy Ninh Trấn, núi sao tên vậy, là một dải núi dài, phía trên rải rác các tiền đồn quân Thanh. Lục Kiêu Kiêu thấy trên núi thấp thoáng bóng cờ đen, lính Thanh canh gác cũng chú ý đến toán người ngựa từ Nam Kinh chạy đến, may mà đôi bên cách nhau rất xa, Lục Kiêu Kiêu lại không giờ cờ xí lên, nên lính gác quân Thanh cũng không rõ họ là người phe nào.

Khi Lục Kiêu Kiêu dẫn mọi người xông lên núi Trường, quân Thanh trên núi nổ súng cảnh cáo, bảo họ dừng lại, Lục Kiêu Kiêu ghìm cương ngựa bảo mọi người: “Dừng lại đi!” Tất cả dừng ngựa xúm lại quanh cô, Lục Kiêu Kiêu nói nhỏ: “Lát nữa các người đừng nói gì cả, đợi tôi nói là được, hễ tôi động thủ thì tất cả đồng loạt ra tay, chiếm lấy trạm gác, đừng giết người, gắng chiếm được trạm gác này để đánh lui truy binh phía sau, hiểu không?”

Mọi người đều gật đầu. Ngay sau đó, mười mấy tên lính Thanh lăm lăm súng Tây và đao từ trên núi chạy xuống, chưa đến nơi đã quát hỏi: “Xuống ngựa! Người ở đâu đây?”

Lục Kiêu Kiêu vận kỳ bào nhảy từ trên ngựa xuống hốt hải chạy về phía quân Thanh, yếu điệu mà hốt hoảng la lên: “Quan gia cứu mạng, chúng tôi là người ở hiệu buôn Tây, ông Tây kia là ông chủ của chúng tôi, bọn tôi chở hàng qua đây bị giặc tóc dài truy sát, cứu chúng tôi với!”

Đám lính Thanh kia vừa nghe nhắc đến giặc tóc dài liền luống cuống tay chân, một tên Thập trưởng<sup>1671</sup> vội gọi với lên đỉnh núi: “Giặc tóc dài đến rồi, mau đốt lửa lấy khói làm hiệu! Đốt lửa!”

Nhân lúc tên Thập trưởng quay đầu, Lục Kiêu Kiêu nhanh như tên bắn lẩn ra sau lưng hấn vung tay chặt vào sau gáy, hấn chỉ hự lên một tiếng rồi ngất lịm. Mấy tên lính Thanh khác chỉ thấy trước mắt hoa lên, chưa kịp hiểu xảy ra chuyện gì đã bị hàng loạt gậy đánh cho toi tả, ngất đi. Lục Kiêu Kiêu đặt hết lòng tin vào hiệu quả xuất kích ngay sau mình của An Long Nhi, sau khi đánh gục tên Thập trưởng, cô chẳng màng nhìn lại phía sau, chạy thẳng lên đỉnh núi chặn đứng tên lính Thanh toan đốt lửa làm hiệu.

Trên đỉnh núi, mấy tên lính Thanh đang chuẩn bị châm lửa, đột nhiên trông thấy khách thương bên dưới ra tay đánh úp, nhanh như quỷ mị, hung hãn tấn công trong nháy mắt đã hạ gục cả đám lính, chúng nào dám ứng chiến hay châm lửa nữa, vội rú lên một tiếng, ném cả đuốc lại, vắt chân lên cổ chạy xuống núi.

Nhưng một cái bóng xanh tức thì lượn quanh chúng nhanh như chớp, một thiếu nữ thanh tú mỹ lệ lách mình vào giữa bốn người, nhảy vọt lên không gập eo phát lực, quát khẽ một tiếng, hai chân trước sau trái phải chia ra đá vào đầu bốn tên lính Thanh, rồi xoay người vững vàng đáp xuống đất.

Đúng lúc ấy An Long Nhi cũng chạy lên đỉnh núi hỗ trợ, trông thấy bốn tên lính Thanh ngất xỉu, bèn cười bảo Lục Kiều Kiều: “Thì ra võ công cô Kiều cao đến mức này, thực là đẹp quá.”

Lục Kiều Kiều đắc ý hỏi: “Đẹp chỗ nào thế?”

“Ha ha, chỗ nào cũng đẹp cả.” An Long Nhi úp mở đáp, khiến Lục Kiều Kiều tự dung đỏ bừng mặt lên.

Cố Tư Văn và Sái Nguyệt nhanh nhẹn trói gô đám lính Thanh lại, A Đồ cách cách và Jack nhặt hết số súng Tây dưới đất, mọi người chụm lại trên trạm gác đỉnh núi, nấp kỹ chờ địch tới.

Chẳng mấy chốc, quân Thái Bình đã đến dưới chân núi Trường, cả toán người ngựa lên đến lưng chừng núi thì dừng lại, Lục Kiều Kiều trông thấy chỉ có một thớt ngựa chạy tiếp lên đỉnh núi. Đợi thớt ngựa kia lại gần thêm chút nữa, Lục Kiều Kiều mới nhận ra người tới là Hồng Tuyên Kiều. Cô giương súng nhắm thẳng vào Hồng Tuyên Kiều quát lớn: “Chị đến đây làm gì?”

Hồng Tuyên Kiều nghe tiếng ngẩng lên, thấy sáu khẩu súng tại công sự trên đỉnh núi đều nhắm vào mình, liền cao giọng gọi: “Kiều Kiều, tôi không đến giết cô đâu, để tôi lên đi, tôi có chuyện muốn nói với cô.”

An Long Nhi hét lên: “Mời chị xuống ngựa, bỏ vũ khí xuống rồi từ từ lên đây!”

Hồng Tuyên Kiều bèn bỏ vũ khí trên người xuống theo yêu cầu, buộc ngựa vào gốc cây bên cạnh rồi từ từ lên núi. Vừa đến đỉnh núi, cô liền bảo Lục Kiều Kiều: “Dưới núi toàn là chị em nữ quân, họ đều muốn gặp cô!”

Lục Kiều Kiều sững sờ hỏi: “Gặp tôi làm gì, muốn bắt tôi về hay giết tôi?”

Hồng Tuyên Kiều cười khỏ, ngồi xuống bên cạnh Lục Kiều Kiều, cởi túi nước trên người ra uống một ngụm, rồi đưa cho Lục Kiều Kiều: “Thiên vương muốn điều binh giết cô, nhưng quân quyền nằm cả trong tay Dương Tú Thanh, vì thế chỉ điều động được nữ quân của tôi thôi.”

Lục Kiều Kiều ngạc nhiên hỏi: “Giết tôi cũng cần chị đích thân ra tay ư?”

“Tôi không phải đến giết cô, ở đây không có ai đến giết cô cả.” Hồng Tuyên Kiều đón lấy túi nước Lục Kiều Kiều trả lại, ung dung đáp: “Dương Tú Thanh muốn xuất binh đi bốn phương tám hướng, thoát đầu phái quân đánh lên phía Bắc trước. Do Lâm Phụng Tường và Lý Khai Phương chỉ



huy, mục đích là đánh đến Bắc Kinh giết hoàng đế.”

“Có chí khí lắm, đây là việc tốt mà.”

“Nhưng Dương Tú Thanh chỉ ban cho Lâm Phượng Tường có hai vạn người thôi.”

“Hả?” Lục Kiêu Kiêu và những người khác nghe Hồng Tuyên Kiêu nói vậy đều lấy làm kinh ngạc, A Đồ cách cách phản ứng mạnh nhất, buột miệng nói: “Giặc tóc dài đánh chiếm Nam Kinh phải huy động hơn trăm vạn người, hiện giờ có hai vạn quân lại đòi đánh tới Bắc Kinh? Riêng ngự lâm quân trong kinh thành đã hơn hai vạn rồi đó!”

Hồng Tuyên Kiêu nghiêng đầu bắt lặc đáp: “Dương Tú Thanh sắp xếp như vậy có rất nhiều nguyên nhân, nhưng không loại trừ khả năng y có vài lần va chạm với Lâm Phượng Tường... Không nói mấy chuyện này nữa, cô đã quyết chí muốn đi, việc của Thiên quân chẳng cần quản nhiều, tôi chủ động xin đi truy sát cô, là muốn thừa cơ rời khỏi Thiên kinh.”

Lục Kiêu Kiêu nghe nói hết sức ngạc nhiên, Hồng Tuyên Kiêu lúc nói Thiên vương muốn đuổi giết mình, lúc lại nói đến Lâm Phượng Tường, rốt cuộc muốn làm gì đây? Lục Kiêu Kiêu thông thả ngồi xuống bên cạnh, muốn nghe Hồng Tuyên Kiêu nói rõ nguyên nhân.

Hồng Tuyên Kiêu nhìn khắp mọi người rồi nói: “Chúng ta là bạn bè nhiều năm, các vị đều chứng kiến tôi và Lâm Phượng Tường quen biết nhau. Tôi vốn không muốn gả cho Tiêu Triều Quý, hiện giờ y cũng chết rồi, nhưng y là Tây vương, tôi là Tây vương nương, không thể cải giá được...”

“Chị muốn theo Lâm Phượng Tường đánh đến Bắc Kinh ư?”

Hồng Tuyên Kiêu nhìn Lục Kiêu Kiêu: “Lâm Phượng Tường không đánh được đến Bắc Kinh đâu, tiếp tục tiến lên phía Bắc, đối thủ sẽ là quân chủ lực Bát Kỳ, phương Bắc chủ yếu là đồng bằng, quân Bát Kỳ lại là kỵ binh, chúng tôi lấy đâu ra hai vạn kỵ binh mà đối kháng? Trên đồng bằng, bộ binh không thể bì với kỵ binh được, chẳng cần cô bầm quẻ, tôi cũng biết dữ nhiều lành ít. Tôi đã thành thân, còn Phượng Tường vẫn một thân một mình, tôi muốn cùng anh ấy lên phía Bắc, lần này, dù có chết cũng muốn ở cạnh anh ấy...” Nói đến đây, Hồng Tuyên Kiêu đỏ hoe mắt, nghẹn ngào không nói tiếp được.

Lục Kiêu Kiêu ngồi xuống trước mặt Hồng Tuyên Kiêu, nắm lấy tay cô: “Chị muốn làm thì cứ làm thôi.”

Hồng Tuyên Kiêu cúi đầu, trấn tĩnh lại rồi nói tiếp: “Tôi gạt Thiên vương, nói muốn dẫn quân đi giết cô, mới dắt theo một trăm người đi. Cô không về Thiên kinh, tôi cũng không quay về nữa, tôi sẽ vượt Trường Giang trước, đợi Phượng Tường ở bờ bên kia. Nếu chúng tôi may mắn sống sót, hy vọng có

ngày gặp lại cô.”

Đúng lúc này A Đồ cách cách đột ngột kéo cò súng, nhằm thẳng vào đầu Hồng Tuyên Kiều kích động hét lên: “Ta không thể để người đánh đến Bắc Kinh!” Lục Kiều Kiều nhanh tay nhanh mắt, vội hất khẩu súng chéo lên, chỉ nghe “doàng” một tiếng, đạn bắn chéo lên trời, tay phải Lục Kiều Kiều cũng đồng thời vòng ra sau lưng, rút khẩu súng lục ỏ quay trở vào A Đồ cách cách: “Dừng tay, lẽ nào em giết chị ấy thì Lâm Phượng Tường sẽ không đánh vào Bắc Kinh ư? Dù Lâm Phượng Tường không đánh vào Bắc Kinh, thì cánh quân Thái Bình tiếp theo cũng sẽ đánh ập vào ngay, em chống được bao nhiêu người chứ? Đây là đại thế thiên hạ, không phải giết một hai người mà ngăn được chiến tranh và tàn sát đâu, có hiểu không hả!”

Nữ quân dưới núi nghe thấy tiếng súng, ngỡ rằng Hồng Tuyên Kiều gặp nguy, lập tức phát lệnh phóng ngựa xông lên, Hồng Tuyên Kiều phải điềm nhiên đứng dậy để các nữ binh trông thấy mình, rồi xua tay ngăn họ đừng tấn công. Cô ngoảnh lại nhìn A Đồ cách cách, ánh mắt đầy vẻ dịu dàng và thương xót.

Lục Kiều Kiều chăm chú quan sát Hồng Tuyên Kiều đứng trên công sự tác chiến, thấy mắt cô vẫn long lanh ướt, lúc nào nhìn vào cũng thấy chứa chan tình cảm, eo lưng thon thả hơn mấy năm trước, khiến thân hình càng thêm cao ráo, vầng ngực cũng đầy đặn hơn, toàn thân toát lên phong vận đàn bà thành thực, vậy mà bấy lâu Lục Kiều Kiều kề cận bên cô lại chẳng hề để ý.

Đây có lẽ là lần cuối cùng họ nhìn thấy nhau, Lâm Phượng Tường đánh lên Bắc Kinh chẳng khác đưa dê vào miệng cọp, hướng hồ Hồng Tuyên Kiều chỉ là nữ nhi yếu đuối. Nhưng dù lường trước kết quả xấu nhất, cô vẫn can đảm quên mình, khăng khăng muốn theo Lâm Phượng Tường đánh lên phía Bắc, lựa chọn này bất luận là đúng hay sai, lành hay dữ, cũng là lần tự do cuối cùng trong đời, đền bù cho Lâm Phượng Tường chẳng phải là nguyện vọng lớn nhất của cô đấy ư?

Hồng Tuyên Kiều ôn hòa bảo A Đồ cách cách: “Phụ nữ chúng ta không giống đàn ông, chúng ta ra trận không phải vì danh lợi, không vì giang sơn, mà chỉ vì người chúng ta yêu, cô giết hay không giết tôi, cũng chẳng liên quan gì tới việc giang sơn Đại Thanh các người có sụp đổ hay không. Chẳng phải cô ra trận đánh giặc cũng vì chuyện đó ư?”

Bàn tay cầm súng của A Đồ cách cách rũ xuống, cô gắng nhìn không ngoái lại nhìn Cố Tư Văn, nhưng sự im lặng đầy lúng túng vẫn xuất hiện giữa hai người, không sao ngăn nổi. Lục Kiều Kiều biết những lời muốn nói đều đã nói cả, bèn buông khẩu súng đang nhắm vào A Đồ cách cách xuống, giắt vào thắt lưng rồi nói: “Chị à, dừng ở đây thôi, chúng ta đều phải lên

đường, chúc chị thượng lộ bình an.”

Hồng Tuyên Kiều hỏi: “Cô không xuống núi gặp các chị em ư?”

Lục Kiều Kiều dứt khoát đáp: “Tuy đều là chị em vào sinh ra tử, nhưng việc binh chẳng nề gian trá, giờ không phải lúc quyến luyến bịn rịn, mong chị lượng thứ, chúng ta cáo biệt từ đây.”

Hồng Tuyên Kiều cười buồn bã: “Kẻ từng đánh trận quả đấm biến đổi, tôi hiểu rồi, em nhớ bảo trọng, mọi người cũng phải bảo trọng, tôi đi đây.” Dứt lời liền tung mình chạy xuống núi, dẫn các nữ binh cưỡi ngựa rời khỏi núi Trường.

## §10: Tiểu Đao hội

Đọc đường từ phủ Trấn Giang đến Thượng Hải đều là đồng bằng, đi ngựa rất thuận tiện. Dù nằm trong phạm vi khống chế của quân Thanh, nhưng có võ bộc nhà buôn Tây hăng White, lại có cả ông Tây chính cống là Jack đề trung ra, Lục Kiều Kiều và mọi người đã thuận lợi qua hết các trạm kiểm soát, ba ngày sau trót lọt tiến vào thành Thượng Hải.

Theo lời Jack thì thuyền Green vẫn đỗ tại bến Đồng Gia bên ngoài cửa Tiểu Nam đợi họ, nên sau khi theo cửa Nghi Phượng vào thành, họ không hề dừng lại, mà băng qua nội thành, từ cửa Tiểu Nam chạy đến bờ sông Hoàng Phố tìm thuyền Green.

Vừa rời khỏi cửa thành ra đến bờ sông, trước mắt họ chợt quang đặng hẳn, cảm giác vô cùng thân thiết, không ngờ sông Hoàng Phố lại giống đầm Bạch Nga ở Quảng Châu đến thế, thuyền buôn qua lại tấp nập trên sông, cột buồm san sát như một khu rừng nổi trên mặt nước. Từ dưới chân thành đến bờ sông chỉ cách nhau ngót một dặm, bãi sông đông nghẹt người, huyên náo khôn tả, hàng hóa không ngừng được khiêng qua khiêng lại ngay cạnh họ.

Lâu lắm rồi chưa được thấy cảnh thái bình thịnh thế, lúc này gương mặt mọi người đều không giấu nổi niềm vui. Cố Tư Văn luôn miệng nói: “Mở sạp ở đây thì phát tài to, xem kìa xem kìa, bao nhiêu người đều đeo vàng mang bạc đó!”

A Tâm ngồi trên vai Jack, Jack lại ngất nghiêng đứng trên lưng ngựa, hai cha con trông như đang diễn trò, từ dưới chân thành nhìn quanh, Jack bảo A Tâm: “Bí Ngô bé bỏng ơi, trong những chiếc thuyền kia có một chiếc rất to rất to của con đấy, nếu con tìm thấy lá cờ xanh lục nhỏ, thì chính là nó.”

A Tâm đội mũ cao bồi của Jack, chu miệng nhìn quanh, quả nhiên trông thấy một lá cờ xanh lục giữa đám cột buồm san sát, vội vỗ vỗ đầu Jack reo lên: “Ba ơi, tìm thấy rồi! Thuyền to của con kia kìa!”

Jack xoay chân ra ngồi xuống yên ngựa, huyết lên lạnh lạnh rồi dẫn cả nhóm băng qua dòng người chạy về phía thuyền Green.

Họ lục tục từ dưới bến lên thuyền, song không thấy John Lớn, chỉ có một đám thủy thủ da đen đang cạo sà, thấy Jack trở về, ai nấy đều mừng rỡ, nhao nhao chạy ra đón rồi xì xồ tiếng Anh chào hỏi. Lục Kiều Kiều mặc đám Tây đen Tây trắng hỏi han nhau, đi thẳng vào khoang thuyền, dắt theo cả đám An Long Nhi, chia cho họ hai phòng. Vì trên thuyền không có nhiều phòng, bọn An Long Nhi buộc phải chia nam nữ ra ngủ, giống hội nhỏ ở trong gánh mãi võ, có điều họ rất thích cuộc sống tập thể gợi nhớ kỷ niệm xưa thế này, nên cứ chui qua chui lại giữa hai phòng, đùa cợt mãi không thôi.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều là đại phong thủy sư, như những phong thủy sư khác, họ cũng có thói hễ đến đâu đều phải xem phong thủy ngay, đây là lần đầu họ tới Thượng Hải, đương nhiên không thể bỏ qua cơ hội này. Lục Kiều Kiều đến trước cửa phòng nam gọi to: “Long Nhi, Long Nhi, lên boong xem phong thủy đi!” Giờ đương độ tháng Năm, đi hơn nửa ngày trời, ai nấy đều nóng nực, trong khoang thuyền lại khá bí bức, có phần hâm hấp, An Long Nhi cởi áo dài ra, chỉ mặc một chiếc áo ngắn không tay, cầm la kinh mở cửa khoang bước ra, Lục Kiều Kiều vừa trông thấy cậu đã cười phá lên: “Ồ, bấp tay Long Nhi to thật đấy, thế mà cô chưa thấy bao giờ.”

Hành lang trên boong thuyền khá hẹp, hai người khó mà thoải mái chuyện trò, An Long Nhi và Lục Kiều Kiều phải đứng sát cạnh nhau, gần đến nỗi có thể ngửi thấy mùi cơ thể đối phương. Lục Kiều Kiều bước ra sau lưng An Long Nhi, đưa ngón tay vạch ống tay áo cộc của An Long Nhi nhìn vào trong.

Lục Kiều Kiều đứng thẳng cũng chỉ cao đến vai An Long Nhi, tầm mắt nhìn ngang lưng cậu, trong mắt cô, bờ vai rộng luôn đeo cây Lô thích của An Long Nhi chẳng khác nào một bức tường vững chãi, khiến cô nảy sinh khao khát muốn tựa vào.

An Long Nhi ngoái lại hỏi: “Cô Kiều, xem cái gì ạ?”

“Vết đao chém trên lưng còn đau không?” Lục Kiều Kiều thấy trên lưng An Long Nhi không chỉ có một vết đao, nhưng năm xưa ở Cát An từng bị trọng thương, vết sẹo vừa sâu vừa dài ấy vẫn lồ lộ rất rõ.

An Long Nhi cười đáp: “Không đau nữa rồi, chúng ta lên đi, cháu cầm cả la kinh này.”

Hai người nhanh chóng lên đến boong thuyền, Cố Tư Văn nghe nói họ đi xem phong thủy cũng lẳng nhặng chạy theo.

Thuyền Green có ba cột buồm lớn, lúc ra biển có thể kéo buồm đón gió, thân cột có nấc thang để trèo lên đỉnh nhìn ra xa, chót vót cao nhất trên cột buồm là lá cờ tam giác xanh lục, đang phất phơ bay trong gió Đông Nam.

Họ biết rõ Thượng Hải là vùng đồng bằng, xung quanh không có núi cao, không thể lên núi xem phong thủy, cách tốt nhất là trèo lên đỉnh cột buồm, từ đó có thể nhìn bao quát cả thành.

An Long Nhi đạp vào thân cột nhẹ nhàng leo lên, thoăn thoắt nhảy qua đu lại giữa mấy cột buồm như khi, lên cao đến mười mấy thước mới đứng lại, nói vọng xuống với Lục Kiều Kiều bên dưới: “Cô Kiều, để cháu kéo cô lên.”

Lục Kiều Kiều cười lắc đầu, rồi nhanh nhẹn chạy đến đầu thuyền, hít sâu một hơi, khẽ quát một tiếng, vận nội đan từ đan điền lên, thân hình bay khỏi

sàn thuyền như bướm bướm, giẫm lên sợi thừng lớn buông từ đỉnh cột buồm xuống, dang hai tay ra giữ thăng bằng rồi chạy thẳng một mạch lên vị trí cao nhất thuyền Green.

Jack, Cố Tư Văn và toàn bộ đám thủy thủ da đen trên boong thuyền ồ lên kinh ngạc, A Tầm trở Lục Kiều Kiều reo lên: “Mẹ Kiều bay lên rồi kìa, ba Long cũng bay đi!”

An Long Nhi cười vẫy tay với A Tầm, cũng vận đan khí nhảy nhót giữa các cột buồm như con thoi, vút lên đuổi theo Lục Kiều Kiều, còn nghe thấy tiếng A Tầm lãnh lót bảo Jack: “Ba Jack cũng bay lên đi!”

Nhưng ba Jack và ba Văn đều không biết bay, Jack nhún vai, bất lực đứng dưới xem náo nhiệt, trong khi Cố Tư Văn ngoan ngoãn theo nấc thang trèo lên cột buồm.

Sông Hoàng Phố chảy từ phía Nam lên phía Bắc, vòng qua phía Đông thành Thượng Hải, bao quanh tường thành hình vòng cung, gần như ôm trọn lấy nửa thành, Lục Kiều Kiều đứng trên đài quan sát nhỏ ở đỉnh cột buồm nhìn về phía Bắc, thấy phía Bắc thành lại có một dòng sông chảy về phía Đông, giao với sông Hoàng Phố ở góc Đông Bắc thành, đây chính là sông Tô Châu chín khúc mỹ lệ.

Địa hình dòng chảy này gọi là cửa sông chĩa ba, cùng một dạng với đầm Bạch Nga tại Châu Giang Quảng Châu. Chỉ khác là, đầm Bạch Nga ở Quảng Châu nằm ở đầu nguồn nước đổ vào thành, còn chỗ giao nhau giữa hai con sông ở Thượng Hải lại nằm ở cuối dòng chảy ra khỏi thành, do vậy những biến hóa dữ dội trong đó không thể nói là nhỏ được.

Đài quan sát rất hẹp, vốn chỉ đủ chỗ cho một người đứng, hiện giờ An Long Nhi thân hình to lớn đã chiếm trọn, Lục Kiều Kiều đành chen vào bên cạnh, áp sát An Long Nhi, chẳng rõ là cố ý hay vô tình, cả hai đều chẳng nề tiểu tiết, không hề có ý tránh né.

Lục Kiều Kiều vừa bước lên nhìn đã trầm trồ: “Ồ, phát đạt, phát đạt, nơi này tốt ghê!”

An Long Nhi ngoái đầu nhìn quanh nói: “Nếu chúng ta không sống ở Quảng Châu, cháu nghĩ cô nhất định rất thích nơi này.”

Lục Kiều Kiều cười rạng rỡ, thuận miệng hỏi: “Tại sao?”

“Một dải Giang Hoài là long địa bình dương, long mạch thoát tú hoàn toàn, Thượng Hải phía Đông là biển, phía Bắc dựa vào Trường Giang, lại là đất cán long đại kết ở phía Nam Trung Hoa. Xung quanh sông lớn mênh mông mà êm ả, hoàn toàn không có núi cao vút lên làm tiết mất long khí, long khí ở đây ẩn tàng chứ không phát lộ, cuộn cuộn dồi dào bất tận, hoàn toàn có thể trở thành đất giao thương nổi tiếng.”

An Long Nhi chưa nói hết, Lục Kiều Kiều đã hào hứng reo lên: “Tốt quá tốt quá, chúng ta mua một miếng đất ở đây đi, nhất định sẽ phát tài to, ha ha ha...”

“Nhưng phải xem thời điểm đã, cháu e rằng nơi này sắp xảy ra chuyện rồi...”

Lục Kiều Kiều đứng trước gió nhìn về nơi giao nhau giữa hai sông Tô Châu và Hoàng Phố, hiểu ra ngay vấn đề An Long Nhi nói nằm ở đâu. Cô cười: “Long Nhi cũng biết làm ăn rồi đấy, thấy lúc nào giá đất hời nhất, Long Nhi ra tay mua thì cô cũng mua theo.”

An Long Nhi và Lục Kiều Kiều có thứ ngôn ngữ chung mà người ngoài không thể nào hiểu được, cậu vui vẻ cầm la kinh đo đạc sông ngòi bốn phía, tính toán vận đất và giá cả lên xuống của các khu vực trong thành. Vừa rồi, dường như Lục Kiều Kiều mới phát hiện ra, An Long Nhi không phải người trầm lặng ít lời, nếu cậu muốn nói, có thể nói thao thao bất tuyệt suốt nửa ngày, hơn nữa còn rất dí dỏm thú vị, khiến phụ nữ thích mê.

Jack chống nạnh đứng dưới boong thuyền ngẩng đầu nhìn Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đứng chót vót trên cao chỉ chỉ trỏ trỏ, nói nhỏ cười to, chỉ muốn trèo lên nghe xem họ nói gì, nhưng cột buồm bên dưới đài quan sát đang có Cố Tư Văn trèo, chẳng còn chỗ cho anh leo lên nữa. Cố Tư Văn thoăn thoắt ôm cột leo như vượn, lắng tai nghe hai đại phong thủy sư trên đỉnh đầu phân tích, đồng thời phóng mắt nhìn theo tay họ chỉ, lúc thì gạt đầu như nghĩ ra điều gì, lúc lại cười ngớ ngẩn hùa theo hai người kia.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đứng trên đài quan sát xem xét hồi lâu, còn ngắm mặt trời lặn xong mới chịu xuống. Tay người Mỹ béo ị John Lớn cũng hỏi hả về thuyền Green gặp mọi người, sau một hồi mừng rỡ hỏi han, John Lớn bèn đề nghị dẫn mọi người đi ăn đặc sản Thượng Hải.

Lục Kiều Kiều cười bảo John Lớn mặt bóng loáng dầu: “Dọc đường chúng tôi đều đói trơ xương, còn anh ở đây ăn đến mép nhòe mỡ, lần này anh nhất định phải dẫn bọn tôi đi ăn món gì ngon ngon đây nhé, đừng có đem mấy thứ rau dưa ra gạt bọn tôi.”

Cặp mắt ti hí của John Lớn vẫn giảo hoạt như xưa, anh ta hấp háy mắt cười đáp: “Toàn là món ngon của riêng Thượng Hải, cô ăn một bữa thì biết ngay, nếu cô là mỹ nữ, nhất định sẽ thích ăn, nào, các em bé Trung Quốc, mau thay quần áo đẹp xuất phát thôi.” Lời nói của John Lớn rất có sức nặng với phụ nữ, các cô vội vã rửa mặt chải đầu rồi tức tốc moi bộ đồ sạch đẹp nhất trong rương ra mặc, dưới sự hộ tống của đám đàn ông, họ lại bước vào cửa Tiểu Nam đi thẳng tới Dự Viên phồn hoa ở thành Bắc.

Mọi người ngồi xe ngựa đi đến gần Dự Viên đã thấy hoa đang bắt đầu

được thấp lên. Đám bọn họ đã quá lâu chưa vào thành, cũng rất lâu chưa được ăn ngon, dọc đường thấy thứ gì là thèm thường thứ đó, John Lớn phải rất nhiều lần dùng bạo lực ngăn cản mọi người mua đồ ăn nhưng vô hiệu, chẳng mấy chốc, trên xe đã ngổn ngang túi giấy đựng kẹo mút lê và đậu nành vị, ai nấy đều nhai nhóp nhép, nào bánh nướng vỏ cua nào bánh xốp táo, trong tay A Đồ cách cách và Sái Nguyệt mỗi người bung một bát bánh trôi nhân hoa quả chưng rượu, vì vội lên đường, lại không thể nhìn thèm, hai cô đành mua luôn cả bát của cửa hiệu bung lên xe ăn.

John Lớn xuống xe, lắc đầu đầy tiếc rẻ: “Đám ngốc nghếch các người phá hỏng bữa cơm ngon hôm nay rồi...”

Cố Tư Văn quẹt miệng thật thà đáp: “Chúng em vẫn ăn được nữa mà!”

Dự Viên là một khu viên lâm rộng lớn do các văn sĩ thời Minh dựng nên, diện tích hơn ba mươi mẫu, chủ nhân của nó tốn mấy chục năm mới hết các thợ làm vườn giỏi nhất tới, dốc hết thu hoạch hằng năm từ đồng ruộng vào đây, mới mở rộng ra thành khu vườn được công nhận nổi tiếng hàng đầu phía Đông Nam, thuộc hạng xuất chúng trong số các viên lâm Giang Nam.

Vốn dĩ chủ vườn nói muốn xây khu vườn này cho cha mẹ an hưởng tuổi già, song vườn xây xong chưa được bao lâu thì cha mẹ qua đời, nơi này trở thành chốn thưởng ngoạn riêng của chủ nhân, ngày ngày y đều ở đây ăn uống mua vui, sau cùng tán gia bại sản, Dự Viên cũng bắt đầu đổi chủ liên tục.

Đến giữa thời Thanh, các thân sĩ văn nhân Thượng Hải bèn góp tiền mua lại, biến nó thành một địa điểm công cộng, ngay sau đó, hàng loạt hội quán các địa phương kéo cả vào đây, quán trà, hàng ăn, gánh hát, thương nhân cũng nườm nượp xuất hiện. Bước vào Dự Viên, Lục Kiều Kiều cảm thấy như vào thiên đường vậy. Dù xuất thân trong nhà thế gia thư hương, nhưng cô rất thích náo nhiệt ồn ã, khi John Lớn dẫn bọn họ tới Hương Tuyết đường, còn nghe văng vẳng từ xa giọng hát kịch Hoa Cỗ<sup>[68]</sup>, tuy ngôi đây không phải người Tây thì là người Quảng Đông, chẳng một ai nghe hiểu được khúc hát ấy, nhưng làn điệu du dương êm tai đầy vẻ quyến rũ của Giang Nam vẫn khiến cả đám thích thú.

Ai nấy vừa yên vị, chủ quán đã hối hả gọi với vào trong Hương Tuyết đường lên món, thì ra John Lớn đã đặt sẵn bàn và món ăn ở đây, chẳng để phí chút thời gian nào. Canh gà xé và cơm tấm Thượng Hải thơm nức, món cá trắm đen kho tàu, món kết ba sợi dùng đủ loại thịt thái chỉ kết thành hình như tú cầu, món tôm nõn rang trơ trọi chẳng thấy nước sốt, ăn vào lại ngon đến rụng cả lưỡi, khiến mọi người xuýt xoa trầm trồ không ngớt. Móng giò hầm và vịt bát bảo rất được đám đàn ông hoan nghênh, chẳng mấy chốc đã bị gặm sạch, chỉ còn trơ xương gói lại đem về cho Đại Hoa Bồi. Ăn hết món



cá hấp quế lại nêm sang rau La Hán, John Lớn còn gọi riêng món ba ba chung đường phèn cho các chị em, giới thiệu rằng món này có thể khiến các cô càng thêm xinh đẹp. Món ăn Thượng Hải trong mặn có ngọt, tươi ngon thơm phức, vốn rất hợp khẩu vị phái nữ, lúc này lại thấy bung lên canh cá sạo tươi nấu cải thìa nóng hổi ăn cho bớt ngấy, mọi người ăn đến bò lăn ra bàn, gương mặt đầy vẻ thỏa mãn pha lẫn đau khổ... No quá đi mất!

Ăn xong bữa cơm, ai nấy đều no căng không thể nhúc nhích, ngậm tằm trong miệng nói huyền thuyên đủ chuyện trên trời dưới đất. Cố Tư Văn lão đảo đứng dậy bước đến bên cửa sổ ngắm cảnh viên lâm, trông thấy bên ngoài cửa có ba tảng đá lớn hình thù kỳ quái, dưới ánh đèn càn lộ vẻ thần bí và đáng sợ. Ba khối đá này cao thấp lộn xộn, tảng ở giữa cao chừng một trượng; các tảng đá đều chi chít lỗ hồng, hình dạng méo mó, tảng đá cao nhất cũng nhiều lỗ hồng nhất, hệt như một quả mướp dài, nếu rót nước từ trên đỉnh nhất định có thể chảy xuyên qua lỗ đá xuống đến đáy. Cố Tư Văn hỏi mọi người: “Các người nhìn xem, ba tảng đá kia là cái gì thế?” Lục Kiều Kiều am hiểu văn vật, thoạt nhìn đã nhận ra đồ quý. Cô cũng lão đảo bước đến bên song đáp: “Ba tảng đá này là cực phẩm trong kỳ thạch thiên hạ, cũng chẳng biết được chuyển từ đâu tới, có điều nhìn mức độ nhẵn này, có lẽ là vật chỉ hoàng thượng mới có.”

John Lớn tò mò hỏi: “Hoàng thượng Đại Thanh cũng thích thứ quái lạ này ư? Nó dùng làm gì vậy?”

Trong cả đám, chỉ có Lục Kiều Kiều kiến thức sâu rộng nhất, dẫu sao chơi đá cũng là một trong những thú vui đặc thù của giới văn sĩ Trung Hoa, dù cô không thích, cũng từng đọc được không ít trong sách cổ, bèn giải thích với John Lớn: “Anh không thưởng thức được thứ này đâu, thưởng đá chia ra làm bốn phẩm, gầy, rò, thông, nhẵn, phải là đá thiên nhiên không qua gọt giũa, lại đủ cả bốn phẩm và nguyên khối lớn thế này, mới có giá trị thưởng thức, nếu gánh lên thuyền chuyển đến Bắc Kinh bán cho vương gia, có khi đáng giá liền thành đống.”

Cố Tư Văn nói: “Em thấy trên khối đá này đầy lỗ là lỗ, nhất định sẽ rò nước.”

An Long Nhi lại góp lời: “Quý thì quý thật, có điều đặt tại đây chẳng ích lợi gì.”

A Đồ cách cách cũng tham gia: “Tôi nghe các a ca nói loại này gọi là đá lụn bại, những vương gia chơi thứ này chẳng mấy ai giữ được gia tài.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chuyện này chẳng mấy liên quan đến giá trị hòn đá, chủ yếu là những tảng đá hình thù kỳ quái này đều ở trong rừng sâu núi thẳm, vận chuyển vừa tốn thời gian lại tốn tiền, mỗi năm mỗi tốn, tới khi chuyển đến thì đã hao tổn một món tiền lớn trong nhà rồi.”

“Còn có ảnh hưởng đến phong thủy nữa.” Đầu óc An Long Nhi lúc nào cũng nghĩ đến phong thủy, lời này của cậu khiến mọi người càng tò mò hơn.

Ngược lại, Lục Kiều Kiều xua tay bảo: “Long Nhi, chúng ta xem phong thủy chưa thu tiền thì không mở miệng.”

Cô vừa dứt lời, ngoài song cửa chợt truyền đến một tràng cười lên lút. Mọi người nhìn ra ngoài, thấy mấy người đàn ông ăn mặc theo lối nhà buôn đang đứng trước tảng đá hình thù kỳ dị, trong đó có một kẻ thấp bé gầy gò, tay cầm quạt giấy, vừa quay đầu lại ai nấy liền nhận ra ngay, gương mặt thô tục để hàng ria con kiến chính là Kim Lập Đức, cao thủ phong thủy của phủ Quốc sư.

Lục Kiều Kiều khẽ bảo một câu: “Kim Lập Đức.” Tức thì mọi người đều im bật không nói gì nữa.

Ở đây chỉ trừ John Lớn chưa từng gặp Kim Lập Đức, những người khác đều đã giao đấu hoặc nghe nói đến y, tuy biết rõ thân phận của Kim Lập Đức, nhưng không ai đoán được vì sao y lại xuất hiện ở đây, càng không biết An Thanh Nguyên có ở gần đó hay không, bầu không khí lập tức trở nên căng thẳng.

Kim Lập Đức thông thả bước lại trước cửa, chấp tay chào mọi người: “Lâu quá không gặp, chúng ta cũng có thể coi như bạn cũ, sao các vị lạnh nhạt thế. Để Long Nhi giảng giải về phong thủy của hòn đá này đi, tôi cũng muốn học hỏi.”

An Long Nhi và Kim Lập Đức rất có duyên, từng đấu với nhau như hai kẻ địch, đã mấy lần An Long Nhi được Kim Lập Đức thả đi ngay trước mặt mọi người, có thể nói, mỗi lần giao đấu với phủ Quốc sư giành được thắng lợi, Kim Lập Đức đều góp công lao. Chỉ tiếc y luôn đi theo An Thanh Nguyên, xưa nay chẳng hề thấy có gì bất mãn với Đại Thanh, An Long Nhi trước giờ vẫn không hiểu nổi hành vi của Kim Lập Đức, cũng không phân định được người này là địch hay bạn.

Cậu cũng chấp tay nói với Kim Lập Đức: “Kim đại nhân chê cười rồi, nghe Đặng đại ca kể ông là phong thủy sư trong đại nội, tiền bối của bọn tôi, Long Nhi nào dám phô cái xấu trước mặt ông. Chẳng hay ý kiến của Kim đại nhân ra sao?”

Kim Lập Đức mỉm cười gật đầu chào Jack, rồi quay người trở tảng đá giảng giải: “Khối đá này gọi là Ngọc Linh Lung, cùng với Thụy Vân Phong ở Tô Châu, Trứu Vân Phong ở Hàng Châu, được xưng tụng là ba khối đá kỳ lạ nhất Giang Nam, nhưng luận về tinh xảo đặc sắc thì nó đứng hàng đầu. Tôi chỉ muốn học hỏi xem khối đá nổi tiếng thế này sẽ ảnh hưởng phong thủy thế nào thôi, không có ý gì khác, hiếm hoi lắm mới có lần gặp gỡ cùng

đạo vườn đẹp, các vị ngại gì bỏ hết phiền não trong lòng, ngồi xuống chuyện phiếm có hơn không.”

An Long Nhi quan sát mấy người đàn ông bên cạnh Kim Lập Đức, thấy đều mày thanh mắt sáng, dáng dấp như người bản địa, xét tướng mạo lại không phải quan lớn trong triều, chắc hẳn là thân sĩ địa phương, bèn bước ra vườn nói với Kim Lập Đức: “Kim đại nhân, công lực phong thủy của Long Nhi còn non kém, nếu nói sai, xin ngài chỉ bảo thêm cho.”

Kim Lập Đức khách khí cười đáp: “Đâu dám đâu dám, chỉ là chuyện gẫu thôi mà, mời Long Nhi giảng giải.”

An Long Nhi ngẩng đầu nhìn tinh tú trên trời, thấy ngay sau lưng Ngọc Linh Lung là hướng sao Nam Đẩu, bèn nói với Kim Lập Đức: “Ba khối này tuy là đá, nhưng hình dạng không xác định, ở giữa lại rỗng không, chính là tượng Hỏa của quẻ Ly; tảng đá có tượng Hỏa đã là hỏa khí ác hình, ở đây còn đặt tận ba khối, ứng với số ba trong quẻ Ly, tính hỏa càng mạnh. Ngọc Linh Lung đặt ở hướng chính Nam Hương Tuyết đường, mà phương Nam thuộc Hỏa, lửa chồng lửa như thế, sẽ khiến Hương Tuyết đường gặp hỏa hoạn, cháy trụi trong lửa.”

“Ồ, quả là cao kiến, tôi cũng nghĩ thế, xem ra chúng ta chí lớn gặp nhau rồi.” Kim Lập Đức mím miệng gật đầu, đoạn hỏi: “Vậy cậu xem xem trận lửa này khi nào thì xảy ra?”

An Long Nhi chấp tay vái Kim Lập Đức: “Long Nhi tài hèn, không tính ra được, xin thỉnh giáo Kim đại nhân.”

Kim Lập Đức chấp tay sau lưng quay lại nhìn An Long Nhi bật cười: “Ha, cũng biết giấu nghề rồi đấy, cậu không nói tôi cũng không nói, ai giữ miệng này, ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi muốn giữ sĩ diện cho Kim Lập Đức trước mặt bạn bè, cũng không muốn bộc lộ nhiều công phu thực sự, nên chỉ nói chừng mực mà thôi, mẹo vặt này chẳng khéo léo gì cho cam, nhưng với kẻ chính trực như An Long Nhi, đã là một bước tiến mới rồi. Cô bèn bước ra nói thẳng với Kim Lập Đức: “Kim đại nhân lần này không chỉ đến du ngoạn đâu nhỉ.”

Kim Lập Đức lập tức xòe quạt ra che miệng đáp: “Đại ca cô đang ở Trấn Giang, chẳng mấy chốc sẽ đến đây, cô cũng đừng rong chơi khắp nơi nữa, không có việc gì thì về nhà đi.”

Một bên Kim Lập Đức nói, bên kia Lục Kiều Kiều chấp tay sau lưng, ngón tay âm thầm bấm quẻ, bấm xong, cũng xác định được là Kim Lập Đức nói thật, bèn chấp tay bảo y: “Đa tạ Kim đại nhân, tôi mua ít hàng Tây sẽ đi ngay, ngài còn việc gì không?”

Kim Lập Đức vội gấp quạt lại cười ha hả: “Không có gì không có gì, tôi xin cáo từ, mọi người bảo trọng.” Đoạn cùng hai người kia thả bộ về phía sân khấu trong Dự Viên.

Mọi người dõi mắt nhìn theo Kim Lập Đức, Lục Kiều Kiều hào hứng đề nghị: “Long Nhi, chúng ta bám theo Kim Lập Đức đi.”

Đề nghị này rất có tính kích động, từ trước đến nay, chỉ có họ bị phủ Quốc sư bám đuôi, xưa nay chưa thử theo dõi phủ Quốc sư bao giờ, lần này có cơ hội báo thù, đương nhiên phải dốc sức nắm lấy, huống hồ họ đều muốn biết người của phủ Quốc sư xuất hiện ở đây làm gì. Jack và Cố Tư Văn nghe nói lập tức hưởng ứng: “Bọn tôi cũng đi.”

Lục Kiều Kiều bảo họ: “Hai người tưởng theo dõi là đi chơi hội chùa hay sao, đông người quá không ổn đâu, tôi và Long Nhi chạy nhanh, chúng tôi đi là được rồi. Các người trả tiền rồi về thuyền ngủ trước đi, chùng nào về chúng tôi kể chuyện cho nghe.”

Lục Kiều Kiều nói rất có lý, thực ra mọi người đi rông rã mấy ngày đều mệt lử cả rồi, đâu được sung sức như hai vị đạo sĩ đây cả đêm không ngủ cũng chẳng hề hấn gì. Nhưng Jack vẫn hết sức lo lắng, khăng khăng đòi theo Lục Kiều Kiều, cô phải trấn an: “Đây là thành thị lớn, không xảy ra chuyện được đâu, huống hồ còn có Long Nhi ở đây, anh lo gì chứ, ngoan nào, đưa A Tầm về nhà ngủ đi, anh xem nó sắp ngủ gục rồi kìa.”

Jack thấy vậy đành bảo An Long Nhi: “Cậu bảo vệ cô ấy giúp tôi nhé, nhất định đừng làm chuyện gì nguy hiểm đấy.”

Jack vừa dứt lời, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi thoát cái đã vọt ra khỏi cửa lớn Hương Tuyết đường, hồi hả trà trộn vào dòng người, mắt không rời Kim Lập Đức.

Kim Lập Đức rất đàng hoàng, y và hai tay thân sĩ xem kịch ở Diêm Xuân đường xong, lại đến kỹ viện phố Hội Lạc ở thành Bắc uống rượu hoa, nhón nháo mãi đến hết canh ba mới được mấy cô nương trong đó dìu ra, hai người thấy Kim Lập Đức đã uống say khướt, loạng choạng bò lên một cỗ xe ngựa chạy thẳng về phía Đông thành. Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lập tức cúi đầu lạng lẽ bám theo từ xa.

Xe ngựa đi đến con phố cạnh nha môn, tại đó có một khách điếm chuyên tiếp đãi quan lại trong kinh, cửa đóng chặt, trước cửa treo hai ngọn đèn lồng. Kim Lập Đức nắm lấy vòng cửa đập một hồi, vệ binh bên trong bèn ra mở cửa đỡ vào.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi phi thân nhảy lên, nằm phục trên bờ tường khách điếm, thấy Kim Lập Đức đi vào một gian phòng trên tầng hai, liền nhẹ nhàng chạy trên nóc nhà lần đến. An Long Nhi rất giỏi nghe lén từ

trên mái, còn Lục Kiều Kiều mới lần đầu làm chuyện này nên rất háo hức muốn thử khoái cảm nghe lén, cứ phải mím môi cố không phát ra tiếng. An Long Nhi dặt tay cô đi trên mái ngói.

Cứ đo bước chân, sang trái ba trượng, sang phải bảy trượng, chẳng mấy chốc đã đến đúng mái phòng Kim Lập Đức, An Long Nhi lại cạy ngói lên như thường lệ, lập tức một tia sáng nhỏ lọt ra từ khe ngói tối om, An Long Nhi vừa ghé mắt nhìn xuống đã bị Lục Kiều Kiều đang bưng bưng hưng phấn nắm áo kéo ra, thò đầu vào khe ngói nhìn tranh.

Đập vào mắt cô là một bức thư pháp chữ lệ, nét chữ cứng cỏi, bút pháp cân trọng mà chắc chắn, công lực khá xuất chúng, dưới ánh đèn dầu, chỉ thấy vết mực còn tươi rói, bên trên viết: “Biết người là trí, biết mình là minh. Thắng người là có vũ lực, thắng mình là mạnh. Biết đủ là giàu, kiên trì là có chí. Không mất điễm tựa là bền, chết mà không mất là thọ.”

Đây là chương ba mươi ba trong Đạo Đức kinh của Lão Tử, từ nhỏ Lục Kiều Kiều đã thuộc như cháo chảy, cô chỉ thấy lạ là Kim Lập Đức uống rượu hoa đã say túy lúy, sao về nhà lại ngồi ngay vào bàn luyện chữ vậy? Thói quen này thật khác người.

An Long Nhi kéo Lục Kiều Kiều ra ghé mắt nhòm vào, thấy một mái đầu to tướng chấn trên giấy, đang thay một tờ giấy khác, rồi vung bút viết tiếp. An Long Nhi ngẩng lên ra hiệu với Lục Kiều Kiều, dặt tay lên môi rồi làm động tác ngủ, ý nói Kim Lập Đức đã ngủ rồi. Lại làm động tác viết chữ, rồi giờ ngang ngón cái trở sang bên cạnh, tỏ ý kẻ viết chữ là người khác.

Lục Kiều Kiều ghé lại nhòm, thấy người kia đã viết xong, khoanh chân chỉnh lại vạt áo, ngồi ngay ngắn trước bàn, bất động. Trên giấy viết một bài thơ ngắn: “Vợ chồng trẻ trên mái, Cạy ngói lén xem người, Không giết không cướp của, Mở cửa mời vào chơi.” Lục Kiều Kiều kinh ngạc ngẩng lên tròn mắt nhìn An Long Nhi, rồi dùng ngón tay trở vào khe ngói, An Long Nhi ghé đầu lại nhìn, cũng lộ vẻ ngạc nhiên không kém cô.

Bên dưới mái ngói chợt nghe két một tiếng, rờ ràng cửa sổ đã mở, hai người nhìn nhau, thậm biết đôi phương đang chờ cá chui vào rọ, quả là hiếm thấy trong thiên hạ. Người bên dưới tính được kẻ nhìn trộm là ai, còn tính được tại sao họ đến, rồi mở cửa sổ mời hai tên trộm vào phòng gặp mặt, chẳng rõ là giữ thể diện cho họ hay làm mất mặt họ đây?

An Long Nhi và Lục Kiều Kiều nào phải hạng vừa, cũng có thể bấm quẻ đoán ra dụng ý đôi phương, chỉ thấy trong quẻ không có sát cơ; hướng hồ bên dưới chẳng qua là Kim Lập Đức và đồng liêu của y, nếu Kim Lập Đức muốn giết An Long Nhi thì đã giết từ bảy năm trước, cần gì đến giờ mới lén lút hạ thủ, bởi vậy xét tình xét lý cũng chẳng có gì to tát. An Long Nhi bèn để Lục Kiều Kiều ở lại trên mái, rồi xoay mình sử ra một chiêu cuốn rèm

ngược tuyệt đẹp, nhảy qua cửa sổ vào phòng.

Trong phòng đơn sơ sạch sẽ, Kim Lập Đức say khướt ngồi dựa vào chiếc ghế bát tiên, đang uể oải cười liếc An Long Nhi, giữa phòng bày một chiếc bàn bát tiên lớn, gã đàn ông ngồi khoanh chân bên bàn thân hình cường tráng, mày rậm mắt to, mặt vuông trán đầy, giữa đôi mày toát lên chính khí. An Long Nhi nhận ra kẻ này chính là Khuru Cẩn Ngôn bị Lục Kiền Kiền đánh gãy chân trên núi Kê Đề bảy năm trước, ở dốc Thập Tự núi Nam Côn, cũng là y nổ súng bắn vào tay cậu, bọn họ đã dùng súng giao lưu, kết một mối duyên không thể nói là không sâu.

Khuru Cẩn Ngôn thấy chỉ có mình An Long Nhi xuống, bèn cất giọng trầm trầm: “Ra là người, vậy người kia hẳn là Lục Kiền Kiền rồi, trên mái gió lạnh, mời cô ấy xuống ngồi chơi đi.”

Vừa dứt lời, Lục Kiền Kiền đã nhẹ nhàng nhảy qua cửa sổ, trông thấy kẻ viết chữ chính là người áo đen bị mình nổ súng bắn gãy chân năm xưa, cũng hết sức bất ngờ. Cô chấp tay chào Khuru Cẩn Ngôn: “Nhiều năm không gặp, không ngờ lại gặp ông ở đây, vết thương ở chân đã khỏi hẳn chưa?”

Khuru Cẩn Ngôn không đứng dậy, chỉ hơi cúi người, xem như đáp lễ Lục Kiền Kiền: “Chân trái không cử động được nữa, song vẫn có thể chống gậy đi mấy bước. Tối nay vốn dĩ còn mấy người khác đến, tôi đã đặt sẵn mai phục xung quanh, song hai vị đến đây là việc bất ngờ, tuy lão phu rất ngạc nhiên vì các người lên đến nóc nhà lão mới tính ra được lai lịch, may mà còn tính được không phải tới hành hung, bằng không giết nhầm người vô tội thì hỏng.” Nói đoạn, y vỗ vỗ vào đùi mình, bấy giờ Lục Kiền Kiền mới thấy trên đùi y đặt hai khẩu súng ngắn, chỉ là bị bóng chiếc bàn che khuất, không dễ gì trông thấy.

Lục Kiền Kiền biết Khuru Cẩn Ngôn không tính được đường đi nước bước của cô, bởi cô đã vút bỏ vận mệnh, kẻ vút bỏ vận mệnh thì khí ngũ hành là một khối hoàn chỉnh, dùng quẻ bói dựa theo nguyên lý ngũ hành khó mà đoán ra, trừ phi đan khí của bản thân đến bên cạnh người bói quẻ, người này cũng phải có đủ đạo hạnh thì mới ngẫu nhiên cảm nhận được, bằng không, đối với những kẻ bói quẻ, Lục Kiền Kiền chỉ là một người tàng hình.

Nghe Khuru Cẩn Ngôn nói vậy, An Long Nhi liền cảnh giác bấm quẻ tính toán. Khuru Cẩn Ngôn nói: “Không cần tính nữa, đêm nay có người đến hành thích chúng tôi, hơn nữa sẽ tới ngay bây giờ đây. Các vị không tới hành thích, vậy cũng không phải đồng đảng của đám người kia, chẳng hay hai vị tới làm gì vậy?”

Sau lần đầu giao đấu với Khuru Cẩn Ngôn, Lục Kiền Kiền đã biết trình độ phong thủy thiên tinh, ảo pháp thiên tinh và tài bói quẻ của y, hiểu rõ độ chính xác trong quẻ y bói rất cao, nên những lời này không thể không tin

được. Cô bèn nói với y: “Năm xưa động đao động súng với nhau là bởi tình thế bức bách, dân nữ xin lỗi ngài. Còn chưa biết quý tính đại danh của tiên bối đây?”

“Lão tên Khuru Cản Ngôn.”

“Khuru đại nhân, chúng tôi đến đây chỉ muốn tìm hiểu mục đích của các vị, chứ không có ý gì khác.”

Khuru Cản Ngôn thở dài: “Ai cũng muốn biết mục đích của chúng ta, kẻ không biết thì muốn ra tay với chúng ta, nếu ai cũng như cô, đến hỏi một tiếng, có lẽ thiên hạ đã chẳng xảy ra nhiều chuyện như vậy. Nơi này sẽ xảy ra một trận ác chiến ngay bây giờ, hai vị nhất định không thể đi được, muốn xem náo nhiệt, hay giúp đám thích khách đây?”

An Long Nhi bước đến giữa Khuru Cản Ngôn và Kim Lập Đức, đó là một vị trí có lợi, có thể ra tay không chế cả hai người. Cậu đáp: “Vậy phải xem hai vị đại nhân đến Thượng Hải làm gì đã?”

“Giờ không có thời gian nói với cậu nữa, thích khách đến rồi.” Khuru Cản Ngôn vừa dứt lời, trên mái ngói liền vang lên tiếng chân khe khẽ, nghe tiếng có vẻ không dưới mười người. Y nhanh nhẹn cầm súng bắn liền hai phát lên mái, thủ pháp hết như Jack, xem ra cũng dốc nhiều tâm sức luyện bắn súng, hẳn là sau khi bị Lục Kiều Kiều đánh gãy chân trái, đã ngộ được đạo lý đao không thể nhanh, chuẩn, độc bằng súng được.

Nghe tiếng hai người ngã lăn từ trên mái xuống, rồi xung quanh dậy lên tiếng la hét, bốn bề khách điếm bỗng sáng rực đèn đuốc, cửa phòng bị đẩy bật ra, bốn tên nha dịch lăm lăm đao xông vào. Trông thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đang nấp bên tường, chúng ngạc nhiên ra mặt, nhưng thấy đôi nam nữ thanh niên này không giống thích khách nên cũng chẳng hỏi nhiều, chỉ dồn hết sự chú ý vào nóc nhà.

Kim Lập Đức vẫn ngồi tựa vào ghế, trông bộ dạng muốn mà không thể cử động này dường như là say thật, không phải vờ vĩnh, song Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều không hiểu vì sao y biết rõ tối nay thích khách sẽ đến mà còn đi uống rượu hoa say khướt thế này. Nhưng tình hình trước mắt không thể nghĩ nhiều, một bóng người từ ngoài cửa sổ thình lình lao vào, Khuru Cản Ngôn liền giơ súng lên bắn cho kẻ đó ngã nhào ra ngoài, lăn xuống giếng trời ở lầu một.

Cùng lúc Khuru Cản Ngôn nổ súng, mái nhà cũng lủng ra một lỗ lớn, ngói vụn rơi rào rào xuống đầu y như mưa. Lục Kiều Kiều và An Long Nhi quả nhiên khoan tay bàng quan, lách vào sát tường xem náo nhiệt, trơ mắt nhìn Khuru Cản Ngôn tay phải cầm súng bắn ra ngoài cửa sổ, tay trái chớp lấy thời cơ, cầm bút lông lên, chỉ mấy nét tung hoành, đã viết lên tờ giấy trải sẵn nơi

bàn một chữ “tĩnh” khí thế bức người, rồi hất tờ giấy tuyên lên đỉnh đầu trước khi ngói vụn rơi đến, quát lớn: “Thôn Hồn kỳ!”

Cùng tiếng niệm chú của Khuru Cẩn Ngôn, trên người y tỏa ra một vàng sáng vàng.

Lục Kiều Kiều từng thấy quang sáng này trên núi Kê Đề, biết rõ bí thuật thiên tinh này có uy lực kinh người, có thể nhiếp hồn phách người ta, cô lập tức quay lưng lại nhắm nghiền mắt, đồng thời chìa tay bịt mắt An Long Nhi lại, An Long Nhi nắm lấy tay Lục Kiều Kiều thuận thế ôm cô vào lòng, dùng thân thể mình che cho Lục Kiều Kiều.

Họ không thấy được cảnh tờ giấy tuyên kia bọc lấy toàn bộ ngói vụn trên đầu Khuru Cẩn Ngôn, cũng bọc luôn cả một bóng đen lao tới, ném ra ngoài cửa phòng, bốn tên nha dịch bị quang sáng vàng công kích chớp nhoáng, đều ngã lăn ra đất, chỉ mình Kim Lập Đức đang mơ mơ màng màng vẫn mở to mắt, có điều dù y trúng Thôn Hồn kỳ cũng chẳng có gì quan trọng, bởi y vốn đã say đến không thể cựa cựa rồi.

Đòn này của Khuru Cẩn Ngôn vẫn không ngăn nổi đám thích khách tấn công, từ lỗ hồng trên đỉnh đầu y, một bóng người thừa lúc khói bụi mù mịt lại nhào đến, song thân hình còn đang ở trên không, Khuru Cẩn Ngôn đã giờ súng bắn, đồng thời vung tay trái gạt phăng tên thích khách. Sau khi kẻ này bị Khuru Cẩn Ngôn gạt ra, vẫn còn một thanh đoản đao đâm thẳng tới, nhằm vào mắt Khuru Cẩn Ngôn, thì ra hai tên thích khách khi trước chỉ là yểm hộ, kẻ thực sự ra tay còn ẩn mình phía sau hai vật hy sinh, đợi khi đến gần Khuru Cẩn Ngôn nhất mới vung ra một đao không thể né tránh này.



Mắt thấy lưỡi đao loang loáng đâm tới cực nhanh, chỉ còn cách mắt nửa tấc, nhưng chân Khuru Cẩn Ngôn đã tàn phế, không thể di chuyển, chẳng kịp thu tay lại ngăn trở hay nổ súng nữa, song khi một đao chí mạng sắp cắm ngập vào đầu y, mũi đao lại thỉnh linh bị một thanh đoản đao gạt ra chuẩn xác, hai thanh đao va vào nhau keng một tiếng chói tai, làm tia lửa bắn ra tung tóe, hoa cả mắt. Thì ra, vào khoảnh khắc cuối cùng, Lục Kiều Kiều đã quyết định ra tay giúp đỡ, coi như trả món nợ ân tình cho Khuru Cẩn Ngôn. Song kẻ hành thích quan viên nhà Thanh có thể là nghĩa sĩ phản Thanh, cũng có thể là kẻ thù chính trị trong triều, trước tình thế chưa biết là địch hay bạn, không thể tùy tiện ra tay đả thương người, nếu giết cả hai người này của phủ Quốc sư, có lẽ họ sẽ không thể biết được phủ Quốc sư muốn gì.

Thấy Lục Kiều Kiều ra tay, An Long Nhi cũng lao đến như bóng với hình, nhìn tốc độ và thân thủ của Lục Kiều Kiều, cậu biết cô hoàn toàn có thể chém liền mấy đao giết chết tên thích khách, song lại chỉ xuất một đao, chột hiểu ngay nguyên do cô không giết. Tên thích khách ra tay thất bại, lập tức giẫm hai chân lên mặt bàn bát tiên, vung ra hai thanh đoản đao, chém xả xuống Lục Kiều Kiều, có điều Lục Kiều Kiều là hạng người nào, sao có thể để một kẻ học võ tầm thường chạm đến nửa cọng tóc, cô vung chân gạt chiếc ghế bát tiên Khuru Cẩn Ngôn đang ngồi, cả ghế lẫn người Khuru Cẩn Ngôn trượt đến bên tường, cùng lúc đó, Lục Kiều Kiều cũng hai tay hai đao ác đấu với tên thích khách. Bốn thanh đoản đao múa lên hạ xuống, phát ra tiếng kim loại cọ vào nhau leng keng không ngớt, nếu người bên cạnh không kịp bung tai, hẳn sẽ nổi hết da gà.

Lỗ hồng trên mái nhà từ khi lũng ra đến giờ không một khắc bình yên, mấy thích khách áo đen tay cầm song đao liên tục lao về phía Kim Lập Đức, nhưng An Long Nhi, chỉ với hai bàn tay không, đã đánh bật tất cả ra ngoài cửa sổ, bên dưới cửa sổ là đám nha dịch đã bố trí trước, thấy kẻ nào rơi ra liền trói ngay lại, cứ thế tuần tự bắt lấy.

Khuru Cẩn Ngôn trượt đến bên tường lập tức giơ súng lên nhắm chuẩn vào tên áo đen trong phòng, nhưng Lục Kiều Kiều đang múa đao ác đấu với kẻ đó, chẳng khác nào đôi bướm dập dờn bay, khiến y không sao nổ súng được. Thấy kẻ kia mỗi lần chém ra một đao lại đọc một chữ, chẳng mấy chốc đã nói thành một câu: “Khê sơn một phái thiên cổ...”

An Long Nhi nghe được mấy chữ, đột ngột quay lại hỗ trợ Lục Kiều Kiều, xuất chưởng bọc lấy khuỷu tay tên áo đen ấn vào be sườn, Lục Kiều Kiều thuận miệng trả lời: “Ba dòng nước hợp...”

“Chảy vạn năm!” An Long Nhi nói nốt nửa câu sau, miệng nói, chân tung lên đá hất, thoát tiên làm gãy đôi chiếc bàn bát tiên, rồi không hề khựng lại một khắc, nhắm thẳng vào hai chân tên áo đen. Tên kia trúng một cú đá của

An Long Nhi, bắn vọt ra như cưỡi mây đạp gió, bay qua lỗ hồng trên mái.

Trong phòng lập tức yên tĩnh hẳn, chỉ có tiếng chân rầm rập đuổi bắt trên mái và dưới lầu, ra mãi títt đường cái, lực lượng toàn thành đã được huy động truy nã.

Các nha dịch mời Kim Lập Đức và Khuru Cẩn Ngôn sang một căn phòng ở lầu một, Khuru Cẩn Ngôn thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi vẫn đi theo mình, bèn hỏi Lục Kiều Kiều: “Vừa rồi đa tạ cô ra tay giúp đỡ, hai vị còn chuyện gì phải làm không?” Câu này rõ ràng có ý tiễn khách. Thực ra, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi là khách không mời mà đến, song Khuru Cẩn Ngôn vẫn lịch sự đối đãi, xem như đã dành cho họ sự tôn trọng lớn nhất với người trong ngành rồi. Không đồng đạo chẳng thể bàn mưu, nói không chừng chỉ quay người đã thành kẻ địch, trước đây đã từng giao đấu, đôi bên đều làm đối phương tổn hại nặng nề, hiện giờ tiếp xúc quá nhiều cũng chẳng hay ho gì.

Lục Kiều Kiều còn chưa kịp đáp, Kim Lập Đức đã mở to cặp mắt lò dò, lên tiếng: “Khuru đại nhân, ông thường nói thân này đều do số mệnh an bài, chẳng thể trông vào tính toán của con người, chuyện năm xưa bỏ qua đi, tôi biết họ không phải hạng người chỉ sợ thiên hạ không loạn, nếu chẳng phải thời thế xui khiến, có khi chúng ta còn có thể kết bạn, tốt xấu gì cũng là người trong nghề, có tiếng nói chung mà. Tôi muốn dẫn họ ra ngoài hóng gió, Khuru đại nhân có đi cùng không?”

Lục Kiều Kiều biết lời này có hàm ý, bèn mỉm cười bảo Kim Lập Đức: “Tôi vẫn nói Kim đại nhân giỏi đoán ý người ta, là viên quan tốt nhất trong phủ Quốc sư mà, ông định dẫn chúng tôi đi đâu chơi vậy?”

“Đi gần thôi, đến Tiểu Đông môn, ngay sau Văn Miếu, tôi mời các vị đi ăn mì xào tôm nõn hành, cảm ơn các vị từ trời giáng xuống cứu giúp.”

Lục Kiều Kiều nghe nói liền cắn răng đáp: “Ồ, là mì Dương Xuân ư?”

Kim Lập Đức vịn ghế đứng dậy: “Ồi cô Ba ơi, cái đó cô còn không biết ư, cô đến Thượng Hải bao lâu rồi?”

“Mới nửa ngày thôi.”

“Quái quỷ thật, mới đến nửa ngày mà tôi gặp phải cô những hai lần cơ à... Xào mì với mỡ hành, rồi bỏ thêm tôm nõn, thơm lắm, nửa đêm canh ba thế này ăn rất ngon, đi thôi...”

Dứt lời Kim Lập Đức liền dìu Khuru Cẩn Ngôn ra cửa khách điếm, dắt một cỗ xe lừa nhỏ từ trong nha môn ra, mọi người lọc cọc đi trên con phố vắng, đến Tiểu Đông môn.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi khăng khăng đòi ăn mì trộn trước, sau khi

xì xụp ăn uống trong quán nhỏ ngay dưới tường thành, Kim Lập Đức rút lệnh bài trình quân giữ thành rồi dẫn mọi người lên đầu thành.

Nhìn về phía sông Hoàng Phố tối thui tĩnh lặng, Kim Lập Đức nói: “Thái bình thịnh trị tốt ghê, cô xem, ai ai cũng được ngủ ngon. Song trời đất cũng có vận trời, những việc buộc phải xảy ra, chúng ta có thể khoanh tay đứng nhìn, cũng có thể dốc hết tâm sức...”

An Long Nhi hỏi: “Kim đại nhân muốn nói chuyện gì vậy?”

Khuru Cẩn Ngôn chống gậy ngồi trên tường thành, nói với An Long Nhi: “Các vị đều là cao thủ huyền học, chẳng trách được Kim đại nhân tin tưởng như vậy, lão phu cũng không ngại nói thẳng, lần này chúng tôi đến đây, là vì phong thủy Thượng Hải.”

Lục Kiều Kiều suýt thì quên mất Khuru Cẩn Ngôn cũng là phong thủy sư, năm xưa đôi bên giao chiến chính là vì phong thủy, hiện giờ y đến đây vì việc phong thủy cũng hoàn toàn hợp lý hợp tình. Một người thọt chân như y, triều đình không thể bổ làm quan, hay dùng làm sát thủ, nhưng làm phong thủy sư chỉ cần đầu óc, tay chân tàn phế cũng chẳng ảnh hưởng gì.

Cô khinh khỉnh hỏi Khuru Cẩn Ngôn: “Lần này ông nhận được việc phá phong thủy Thượng Hải chứ gì, có thể lập công lớn đấy.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, Khuru Cẩn Ngôn liền sa sầm nét mặt, quay ngoắt đi chẳng buồn đáp.

Kim Lập Đức vội xoa dịu: “Cô Ba đừng nói thế, phong thủy vốn là thần thuật để cứu nghèo giúp đời, phong thủy gia chúng ta, kẻ nào nhập môn chẳng phải học thuộc lòng *Phong thủy thập bát táng*<sup>[69]</sup>, ai lại dùng phong thủy đi làm cái việc thất đức, phá hoại mộ tổ nhà người ta chứ. Trước đây Đại ca cô còn chưa nắm việc công vụ ở Quảng Đông, bề trên ban lệnh xuống như thế, chúng tôi nào dám không theo, sau khi Đại ca cô tiếp quản, chúng tôi cũng không dùng những cách âm hiểm đả phá phong thủy nữa, chỉ muốn cắt đứt long khí quá mạnh để mọi người đều bình yên thôi.”

Lục Kiều Kiều bỗng dừng lại bị Kim Lập Đức cảm động, cô sực ngộ ra, thì ra bấy nhiêu năm nay, mình chỉ chăm chăm nghiên cứu phong thủy, theo đuổi cảnh giới tối cao, thậm chí còn dùng phong thủy kiếm tiền, mà quên khuấy Phong thủy thập bát táng, những quy tắc căn bản quan trọng nhất của phong thủy sư.

“Thập bát táng... Long Nhi, đã học *Phong thủy thập bát táng* chưa?” Lục Kiều Kiều trầm ngâm hỏi An Long Nhi.

Lục Kiều Kiều xưa nay chưa hề dạy mười quy tắc này cho An Long Nhi, nhưng trong ba năm học đạo ở phủ Thiên Sư, cậu đã được Trương Thiên sư nghiêm khắc truyền thụ. Ngỡ rằng Lục Kiều Kiều đang kiểm tra đột xuất,

câu liền lầu lầu đọc ra:

“Không táng kẻ bất hiếu,  
Không táng kẻ ác độc truyền đời,  
Không táng kẻ xấu xa,  
Không táng kẻ lòng dạ gian tà,  
Không táng kẻ làm xằng làm bậy,  
Không táng kẻ chôn ké mộ người xưa,  
Không táng kẻ chôn cùng tiên tổ,  
Không táng kẻ không rõ lai lịch,  
Không táng kẻ không thành tâm tin tưởng,  
Không táng kẻ tiếp đãi vô lễ.

Mười điều này đặt ra nhằm bảo đảm phong thủy sư không gieo mầm họa, nói giặc cho giặc, mỗi khi cháu xem tướng đất, vẫn luôn tuân thủ quy tắc, trước coi tướng người, sau mới chọn đất.”

Lục Kiều Kiều nghĩ tới việc mình giúp Hồng Tú Toàn đặt long huyết thiên tử, bây giờ chẳng biết lai lịch Hồng Tú Toàn, cũng chẳng hề nghiên cứu xem y là kẻ thế nào, chỉ thấy miệng rộng mở, liền ra tay hạ táng, đã đi ngược lại quy tắc *Phong thủy thập bát táng* của người xưa. Một cơ hội đặt ra trước mặt, cũng chưa chắc là ý trời, mà dẫu là ý trời chẳng nữa, cũng không nhất định phải làm theo; dù có làm theo, cũng phải tuân thủ *Phong thủy thập bát táng* trước.

Cô rầu rĩ nhắm mắt lại, nhip nhàng dùng tay vỗ trán mình. Trong lòng đang ra sức trừng phạt bản thân, nhưng lúc này cô đành vờ làm mấy động tác vô ý để che giấu.

Thấy hành động kỳ quặc của Lục Kiều Kiều, An Long Nhi quan tâm hỏi: “Cô Kiều, cháu nói sai ư?”

“Không sai, Long Nhi thuộc nằm lòng rồi, còn làm tốt hơn chúng ta nữa.” Kim Lập Đức vừa lột dạ bát mì trộn, lại lên đầu thành hứng gió, đã tỉnh rượu dần, nói chuyện cũng rõ ràng rành mạch.

Khuru Cản Ngôn góp lời: “Giặc tóc dài đánh đến Nam Kinh, trông tình thế có lẽ định tấn công vào Thượng Hải, hiện giờ tuy có đại doanh Giang Nam chặn ở Trấn Giang, nhưng nếu chúng dốc hết toàn lực, chưa chắc Thượng Hải đã giữ được. Mỗi lần hạ được một tòa thành, giặc tóc dài lại giết người vô số, nên chúng tôi đến đây lần này nhằm sắp đặt thế cục phong thủy bảo hộ thành trì, trước mắt là để giữ bên cảng lớn thông thương với bên ngoài này, thứ nữa là từng bước đặt phong thủy cho các thành trấn xung quanh Nam Kinh, để quân giữ thành được long khí hỗ trợ, đánh thắng trận này.”

“Tôi thấy Thượng Hải không giữ nổi đâu, phá thành chỉ là việc sớm muộn mà thôi, các ông đến muộn quá, không kịp làm gì nữa rồi.” An Long Nhi nói

như chém đinh chặt sắt, hoàn toàn không chừa đường lùi.

Kim Lập Đức cười đáp: “Nếu chuyện gì cũng làm theo vận trời, thì còn cần phong thủy làm gì nữa? Đứng sai bày ra trước mắt, biết rõ không thể, nhưng vẫn phải làm thôi.”

Khuru Cản Ngôn lại nghiêm trang hỏi An Long Nhi: “Sao cậu lại nhận ra Thượng Hải không giữ nổi?”

An Long Nhi nhìn Lục Kiều Kiều, trước đây, mỗi lần cậu nhìn cô như vậy, đều là hỏi ý, song hôm nay, trong mắt cậu, Lục Kiều Kiều chỉ thấy tự tin và đoan chắc. Cô biết cậu cũng không muốn Thượng Hải thất thủ, nên muốn nêu ra ý kiến của mình để Kim Lập Đức và Khuru Cản Ngôn tham khảo, đây không phải thẳng ruột ngựa, mà là tấm lòng lương thiện, lo nghĩ cho thiên hạ.

Lục Kiều Kiều cũng không gật đầu đồng ý như khi xưa nữa, chỉ cười tươi tắn với An Long Nhi, cậu bèn trở ngã ba sông nơi sông Tô Châu và Hoàng Phố đổ vào nhau, trình bày với hai người kia: “Vấn đề chính là ở đây. Thượng Hải là đất kết huyết của Nam Cán Long Trung Hoa, mặt quay ra biển, khí trùm trời đất, long khí dồi dào tài khí sung túc, chẳng cần phải nói nữa. Long mạch thành Thượng Hải xuôi theo dãy Ninh Trấn, quay lưng về Tây hướng mặt về Đông, sông Hoàng Phố chảy từ phía Nam lại, đổ lên phía Bắc, trái thấp phải cao, Thanh Long xuống nước,<sup>[70]</sup> sông Hoàng Phố bao quanh thành thoạt nhìn như một dải đai ngọc quấn quanh eo lưng, là tượng đại cát, song vừa chảy đến vị trí nắm quyền ở hướng chính Bắc thì đột ngột đổi dòng chảy ngược lại. Nước chảy ngược dòng là vô tình, nước vô tình được coi là hung, còn hợp với sông Tô Châu tạo thành ngã ba sông, nên về mặt địa lý, ngã ba sông này chính là điểm kích phát tất cả vấn đề. Thành Thượng Hải lại ở bên bờ biển, dễ phạm vào đại kỵ thoát lên thoát xuống trong phong thủy, bởi thế khi gặp vận thì lên tận mây xanh, lúc thất cơ lỡ vận thì xuống như thác đổ, phải xem vận khí vận chuyển là cát hay hung.”

Kim Lập Đức nhìn ra ngã ba sông, hỏi: “Làm sao để xem được vận khí vận chuyển?”

An Long Nhi đáp: “Dùng phép Huyền Không mà tính thôi, hiện giờ đại vận là Thượng Nguyên Cự Môn vận, tinh vận là Hạ Nguyên Hữu Bát vận, cung Khảm ở phía Bắc hợp thành Vũ Khúc Phá Quân giao kiểm sát, mà sát khí của quẻ này trùng với phương vị ngã ba sông, hình hung gặp quẻ hung, vận này tất ứng với giao kiểm sát, xuất hiện việc binh đao chiến loạn.”

Kim Lập Đức gật đầu: “Tuy phép tính khác nhau, nhưng kết quả chúng tôi tính ra cũng tương tự, ngã ba sông này nằm ở hướng chính Bắc của nha môn, rất xấu, năm nay Thái Tuế Quý Sửu, lại ứng ngay vào vị trí ngã ba sông,

nước chảy ngược gặp phải Thái Tuế, Thượng Hải không phá thành sao được...”

Lục Kiều Kiều cũng nói: “Đâu chỉ có vậy, mỗi khi gặp năm Sửu, đều là một đại quan. Song Kim đại nhân nhìn xa trông rộng, lòng canh cánh chuyện lớn mà vẫn có thể đi uống rượu hoa, thả sức chơi bời như vậy, thực là hào tình cuồn cuộn, rất có phong thái thời Ngụy Tấn.”

Nghe ra giọng điệu giễu cợt của Lục Kiều Kiều, Kim Lập Đức cũng không để bụng: “Tôi rất thích đến kỹ viện chơi, nhưng hôm nay tôi không phải đi chơi.”

“Ồ? Lẽ nào Kim đại nhân đi uống rượu hoa vì việc lớn trong thiên hạ ư?” An Long Nhi đùa Kim Lập Đức, khiến tất cả đều bật cười khe khẽ.

“Tối nay Khuru đại nhân bói ra được có người đến hành thích, vậy mà Kim đại nhân vẫn liều đi tìm vui, hẳn là có nỗi khổ riêng. Tôi đoán rằng Kim đại nhân đi quyên tiền để sửa phong thủy.”

Sự nhanh nhẹn, giỏi đoán ý người của Lục Kiều Kiều khiến Kim Lập Đức chỉ tiếc nỗi gặp nhau quá muộn, cảm kích nói: “Cô Ba quả là thông minh tuyệt đỉnh, nếu là Đại ca cô, tôi cũng chẳng nỡ giết cô. Chúng tôi đã xem phong thủy Thượng Hải, cũng muốn dùng cách trấn sát, nhưng đặt một phong thủy lớn như vậy cần có tiền, mà triều đình nhất định không chịu chi rồi, ngân khố trong huyện thành lại dốc cả ra để đánh giặc tóc dài, muốn xây xưởng tu sửa thì đào đâu ra tiền? Bởi thế mười mấy ngày nay tôi phải chạy vạy khắp nơi tìm các nhà buôn và hương thân trình bày rõ ngọn nguồn, xin mọi người quyên chút tiền để bảo vệ thành trì. Tôi biết Thượng Hải xưa nay vẫn có tục này, thời Minh, triều đình không có tiền đánh giặc Oa, dân chúng Thượng Hải bèn tự quyên đủ số tiền xây tường thành, cuối cùng giặc Oa cũng không đánh được đến Thượng Hải.”

Kim Lập Đức vỗ vỗ lên ụ tránh tên nói tiếp: “Bức tường thành dưới chân chúng ta đây chính là công lao quyên góp của dân Thượng Hải năm xưa đó.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi nghe nói đều hiểu, quả nhiên Kim Lập Đức đã nhọc lòng nhọc sức. Khuru Cận Ngôn lại nói: “Tôi đã khuyên lão Đức đừng mạo hiểm, nhưng ông ta nói thời gian chẳng đợi ai, ngày phá thành càng lúc càng gần, phải dốc sức giải quyết, quyên góp tiền để khởi công, nên vẫn hẹn với các thân sĩ cùng bàn bạc, còn như uống rượu hoa là thú chơi của đám thân sĩ, lão Đức cũng phải thù tiếp họ, chứ nào phải muốn tìm vui.”

An Long Nhi nghe vậy liền chấp tay tạ lỗi với Kim Lập Đức: “Long Nhi vô ý xúc phạm Kim đại nhân, xin ngài chớ trách. Dám hỏi Kim đại nhân định cứu vãn sát cục này thế nào?”

Kim Lập Đức lại trở ra ngã ba sông nói: “Các vị có thấy vị trí nước đổi dòng chảy ngược kia không? Vì dòng chảy ba góc đều đổi dòng, hình thành nên một doi đất nhòn nhọn, gọi là Lục gia chủy, doi đất nhọn được coi là hỏa địa, dòng chảy nhọn gọi là hỏa thành thủy, là tượng hung trong các dòng chảy, muốn trấn sát cục này tốt nhất là xây một tòa tháp cao tại Lục gia chủy, như vậy còn có tác dụng khóa chặt cửa sông đổ ra, giữ lấy tài khí, có thể nói là nhất cử lưỡng tiện, tôi cũng thuyết phục các thương gia bằng đạo lý này, nghe nói xây tòa tháp có thể tụ tài, rất nhiều người chịu bỏ tiền quyên góp.”

Lục Kiều Kiều nhìn vị trí Lục gia chủy, xoay người lại bảo Kim Lập Đức: “Phương pháp này cũng có hiệu quả nhanh nhất, có điều giờ đã tháng Năm, e rằng Kim đại nhân không kịp hoàn thành, ông cứ dốc hết sức mình mà làm thôi, miễn không hổ thẹn với lòng là được, đừng luận thành bại làm gì. Có điều tôi thấy dù ngọn tháp ấy có dựng lên được, cũng không phải cách lâu dài, chỉ cần hỏa thành thủy nằm ở bất cứ phương hướng nào của Thượng Hải, nhất định sẽ có ngày xảy ra chuyện. Nếu Thượng Hải có thể liên tục mở rộng ra bốn phía, bao bọc hỏa thành thủy vào trong, như vậy hỏa thành thủy sẽ thành cửu khúc khúc thủy, một là Thượng Hải sẽ tránh được họa đao binh, hai là có thể trở thành bến cảng lớn nhất thiên hạ, những bãi lầy và đồng hoang xung quanh cũng đội giá lên cả trăm lần, chúng ta nhanh tay mua trước, nhất định sẽ giàu nứt đố đổ vách...”

Kim Lập Đức phì cười: “Thành Thượng Hải này chỉ cần thiên hạ thái bình thì lo gì chẳng phát tài to, nhưng việc lớn chưa giải quyết xong, còn lòng dạ nào nghĩ đến phát tài nữa.”

Đến đây, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đã biết được mục đích Kim Lập Đức đến Thượng Hải, nhưng không hiểu sao y lại dốc hết gan ruột với mình như vậy. Kim Lập Đức và Khuru Cận Ngôn là kẻ địch từ xưa của họ, nắm rõ thân phận và các mối quan hệ của họ, thậm chí còn biết cả Lục Kiều Kiều từng tham gia tạo phản trong quân Thái Bình, xét quan hệ thì bọn họ phải không đội trời chung mới đúng, Kim Lập Đức hành động thế này rất không hợp lẽ thường.

Lục Kiều Kiều đang định thăm dò thêm thì An Long Nhi đã lên tiếng: “Kim đại nhân, chúng ta vốn không thân thiết, vậy mà ông hết lần này đến lần khác nương tay với Long Nhi, tuy không hiểu nguyên do tại sao, nhưng Long Nhi vẫn vô cùng cảm kích. Lần này ông lại mở lòng cùng chúng tôi đàm luận phong thủy Thượng Hải, phong độ quân tử hào sảng thật khiến người ta bội phục. Nghiêm khắc mà nói, Kim đại nhân đã là tông sư một đời, sao vẫn cam lòng ở dưới người khác, không làm những chuyện lớn hơn cho thiên hạ?”

“Ha ha, cậu nói việc lớn hơn là việc gì chứ? Muốn thuyết phục tôi nhập bọn với giặc tóc dài cùng tạo phản ư?” Chẳng đợi An Long Nhi đáp, Kim Lập Đức lại nói tiếp: “Tôi là phong thủy sư, chỉ muốn làm tốt công việc của phong thủy sư mà thôi, bẽ học mênh mông, chẳng ai dám nói mình là tông sư một đời. Con người ta, muốn làm việc gì đi nữa, cũng không được quên mục đích ban đầu, có người tạo phản vì miếng ăn, cũng có người vì muốn làm hoàng đế, mở ra một thế giới mới cho thiên hạ, nhưng thường thì đánh trận mãi thành mê, lại thành ra tạo phản vì tạo phản, mà quên đi mục đích ban đầu của mình.”

Kim Lập Đức thong thả vịn tường thành ngồi xuống, lần lượt nhìn Lục Kiều Kiều và An Long Nhi: “Tôi và Khuru đại nhân đều là người luyện võ, để bảo vệ mình thì dư sức, nhưng chúng tôi không phải quan võ, sao phải ra tay giết người? Năm xưa cậu mới mười ba tuổi, tôi cảm thấy một đứa bé không thể nào có ý xấu được, huống hồ các người xưa nay chưa từng chủ động muốn hại tôi, tôi chỉ là một quan văn trong Khâm Thiên giám, nhiệm vụ của tôi không phải giết người, nên không làm được những chuyện này. Hơn nữa, đối với Quốc sư, cũng chính là Đại ca cô, tôi có tán đồng, cũng có phản đối.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều hết sức kinh ngạc, không ngờ Kim Lập Đức dám nói ra những lời này trước mặt mình. Kim Lập Đức cười nói: “Lạ lắm phải không, tôi không đồng tình với Quốc sư, nhưng vẫn có thể làm bạn cùng ông ấy. Con người ta ở cạnh nhau không nhất thiết việc gì cũng phải đồng lòng nhất trí, chỉ cần mọi người tin tưởng lẫn nhau, chung một mục tiêu, thì những ý kiến bất đồng trong cả quá trình lại có tác dụng gợi ý, có lúc cũng là sự cân bằng tuyệt vời.”

Đoạn, Kim Lập Đức viết một chữ “bình” lên không trung: “Loạn lạc xưa nay đều khởi nguồn từ bất bình, triều đình quá hà khắc với dân chúng, đương nhiên dân sẽ làm phản, nhưng tạo phản quen thói trở thành phỉ, không những đối kháng với triều đình mà còn khiến dân chúng đói khổ, thì cũng đừng hòng tạo phản thành công. Phạm việc gì cũng không nên làm quá, nhưng Đại ca cô có lúc làm việc thái quá, nên xưa nay tôi không hề ủng hộ ông ấy ra tay quá nặng. Có điều, những suy nghĩ cho đại cuộc của Đại ca cô, tôi và Khuru đại nhân đều dốc sức ủng hộ, những chuyện đó tôi không thể tiết lộ với cô được, chẳng rõ Đại ca cô có nói với cô không...”

Kim Lập Đức ngừng lại nhìn hai người, An Long Nhi biết y đang nói tới việc giao thiệp với Tây phương, thay đổi triều chính mà An Thanh Nguyên từng nói qua loa dăm câu ba điều, cậu không hiểu chính trị, nhưng cậu biết nếu những lời An Thanh Nguyên nói là thật, thì y cũng không phải kẻ một lòng một dạ bán mạng cho triều Thanh.



Lục Kiều Kiều cười đáp: “Đại ca xưa nay không luận bàn mấy chuyện quốc gia đại sự với tôi, nói mấy chuyện đó với đàn bà con gái như tôi khác nào đàn gảy tai trâu, có điều Đại ca và Long Nhi rất hợp chuyện, vậy mà lại vừa đàm đạo vừa truy sát Long Nhi, tôi cũng chẳng hiểu anh ấy định làm gì nữa.”

Khuru Cản Ngôn trầm ngâm hồi lâu, cuối cùng cũng lên tiếng:

“Quốc sư là người rất cố chấp, có những chuyện cũng không nói với bọn lão phu, nhưng các người không gây uy hiếp cho ông ấy, không cản đường ông ấy thì ông ấy cũng không tùy tiện ra tay đâu. Muốn thay đổi xã hội, không phải cứ lật đổ một triều đại mà thành công được, mấy ngàn năm nay, Trung Quốc thay triều đổi đại bao nhiêu rồi, mà có bao giờ thực sự thay đổi được đâu. Muốn thiên hạ thái bình, không thể giết sạch người Mãn là xong, mà các dân tộc sống trên mảnh đất này đều phải hiểu chữ ‘bình’ vừa này lão Đức viết mới được. Hiện giờ người Mãn nắm quyền, người Hán phải cúi đầu, người Tây vào quan ải, người Mãn lại phải cúi đầu, rốt cuộc lúc nào mới kết thúc đây? Người Hán mạnh lên ắt sẽ bình định người Mãn, Trung Quốc cường thịnh ắt bình định thế giới, tranh đấu với người chi bằng tự cường, đạo tự cường lại phải noi theo cường quốc, cái mà Trung Quốc cần thay đổi, không phải là triều đại...”

Khuru Cản Ngôn nói đến đây thì ngưng lại, dường như nếu nói tiếp, y cũng tự thấy mình đã thành loạn đảng.

Lục Kiều Kiều chấp tay nói với Kim Lập Đức và Khuru Cản Ngôn: “Đa tạ hai vị khoản đãi, có điều chúng tôi chỉ là thường dân, không nghe hiểu được quốc gia đại sự, đành cậy vào các vị vất vả vậy, chúng tôi về nhà đi ngủ đây, cáo từ.”

An Long Nhi cũng biết mục đích tối nay đã đạt được rồi, có nói nữa cũng chẳng tác dụng gì, bèn cùng Lục Kiều Kiều ra khỏi thành về thuyền Green.

Jack lo lắng không ngủ được, đành nằm dài trên boong thuyền đọc sách, thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi trở về, có vẻ còn hân hoan khác thường, liền sán tới hỏi han cận kề. Buổi tối xảy ra nhiều chuyện như vậy nên mọi người đều không ngủ được, sau khi tắm qua loa xong, ba người bèn pha một ấm trà, đặt ghế dựa trên boong thuyền, toan uống trà nói chuyện đợi sáng.

Vừa ngồi xuống, họ chợt nghe thấy ngoài mạn thuyền vang lên tiếng va đập, các thủy thủ da đen lập tức lũ lượt xách đao chạy về phía phát ra tiếng, Lục Kiều Kiều cũng cảnh giác đặt tay lên khẩu súng giắt ở eo, quay lại hỏi An Long Nhi: “Chuyện gì thế nhỉ?”

An Long Nhi đương nhiên không biết xảy ra chuyện gì, ý Lục Kiều Kiều

bảo cậu mau bám quẻ tính xem. An Long Nhi đã nhiều lần bị khảo nghiệm Mai Hoa dịch số, sớm đã đạt tới cảnh giới động lòng là bói như Lục Kiều Kiều, chính nhờ đặc điểm tiện lợi nhanh nhẹn này, nên Mai Hoa dịch số cũng được gọi là Tâm dịch. Cậu lấy ba người đang ngồi làm quẻ số, dùng vị trí đầu thuyền phía Nam đang ngồi để hạ quẻ, buột miệng kêu lên: “Quẻ Lôi Hỏa Phong, có kẻ phóng hỏa!”

Lục Kiều Kiều từ lâu đã muốn xem trình độ gieo quẻ của An Long Nhi tới đâu, nên cứ đợi mãi cơ hội để An Long Nhi phát huy. Jack sớm đã quen với những chuyện thần kỳ như vậy của hai người, tự biết chỉ cần tin tưởng, ắt không việc gì. Anh bảo Lục Kiều Kiều: “Không được nổ súng,” đoạn theo An Long Nhi chạy đến mạn thuyền.

Jack dặn không được nổ súng, chẳng phải nhân từ với kẻ địch, mà chỉ lo tiếng súng sẽ đánh động quan phủ, quan phủ mà đến ắt đòi soát thuyền, lục ra một lượng lớn súng ống đạn dược, cũng có thể tra ra những bí mật khác trên thuyền Green, những điều này, kẻ làm bà chủ như Lục Kiều Kiều đương nhiên hiểu rõ, bèn vâng một tiếng rồi vội vã chạy đến buồng lái, dùng loa báo với thuyền trưởng John Lớn.

An Long Nhi và Jack chạy tới mạn thuyền nhìn xuống, trông thấy mấy chục con thuyền ba lá chen chúc trên sông Hoàng Phố, trong đó có ba chiếc chở đầy củ khô đang áp sát mạn thuyền Green, như dính chặt vào mạn thuyền. Ba con thuyền ba lá nồng nặc mùi dầu hỏa, bên trên có mấy bóng người đang nhảy sang những con thuyền khác trên mặt sông. Không còn nghi ngờ gì nữa, ba con thuyền ba lá này chính là mối lửa, đối phương đổ dầu hỏa lên mạn và ván thuyền Green, lại cho thuyền nhỏ áp sát phóng hỏa, hiện giờ còn không ra tay cứu vãn, thuyền Green ắt sẽ bị phá hủy trong đám lửa.

An Long Nhi tung người nhảy lên con thuyền ba lá dùng làm mối lửa, tức thì cả người chìm lút trong đống củ khô tẩm dầu, toàn thân ướt đẫm dầu hỏa, đúng lúc này, mấy con thuyền nhỏ trên sông quăng đến ba ngọn đèn dầu.

Sợi dây đỏ buộc đồng tiền từ cổ tay cậu lập tức bay ra, đánh rơi ngọn đèn dầu đang bay về phía mình xuống sông, nhưng trong khoảnh khắc ấy, hai ngọn kia đã kịp châm cho hai con thuyền bên cạnh cháy bùng lên. Lửa dầu hỏa rất nhanh, muốn cứu cũng chẳng kịp, bên ngoài mạn thuyền Green cháy bùng lên, ngọn lửa từ con thuyền ba lá đang nhanh chóng lan sang mạn thuyền.

Các thủy thủ trên thuyền còn chưa kịp tỉnh dậy dập lửa, xảy ra chuyện như vậy mà trên thuyền vẫn tĩnh lặng như thường, An Long Nhi ngẩng lên, thấy Jack thò đầu ra khỏi mạn thuyền, nôn nóng nhìn sang mình, bèn hét lên bảo anh: “Nơi này nguy hiểm lắm, đừng ai tụt xuống.” Dứt lời cậu vung cả hai

tay lên hất hết cỏ khô trên thuyền ba lá xuống sông. Không bị đông cỏ khô che khuất, cậu trông thấy con thuyền ba lá bị đóng chặt vào mạn thuyền Green, bèn giơ tay đẩy thuyền Green ra, song con thuyền ba lá không hề lay động.

Mấy con thuyền nhỏ trên sông thấy An Long Nhi nhảy xuống cứu hỏa cũng chẳng vội bỏ đi, trông thấy cậu đánh rớt đèn dầu, hất đổ cỏ khô, chúng lại ném hai ngọn đèn nữa vào con thuyền dưới chân cậu. Chúng biết rõ mình đã đổ rất nhiều dầu lên thuyền, dù chẳng có cỏ khô, thì số dầu hỏa trên thuyền cũng đủ bốc cháy.

Nhưng tập kích bất ngờ còn chẳng chiếm được lợi thế, hiện giờ ném đèn dầu ngay trước mặt thì có tác dụng gì, hai ngọn đèn dầu bị An Long Nhi đánh rơi dễ như bỡn, song lại nhen lên lửa giận trong cậu. Lửa bùng lên hai phía trái phải của An Long Nhi, hai con thuyền cháy rừng rục chỉ cách cậu hơn ba trượng, chỉ thấy An Long Nhi xuống tẩn, rút Vô Minh đao ra nắm chặt bằng cả hai tay, miệng lầm bầm niệm chú, ngọn đao nhẹ nhàng vạch ra một vòng tròn trên không, rồi sau một tiếng thét, hai bóng hình An Long Nhi đồng thời chia ra hai hướng, lao về hai bên trái phải, Vô Minh đao chém sang hai bên cùng tiếng sấm nổ âm âm.

Kiểm khí đi đến đâu, sấm rền vang đến đấy, hai con thuyền đang cháy bị chém nát vụn, chẳng khác bị đại pháo san bằng, gỗ vụn và cỏ vụn vẫn đang bắt lửa cháy bùng trên không, như thể thuyền Green vừa bắn một quả pháo hoa cực lớn từ dưới thuyền lên. Mặt sông Hoàng Phố đỏ rực ánh lửa, rồi thoát chốc tắt lịm, chỉ còn những đốm lửa nhỏ trôi nổi trên mặt sông, từ từ lụi tắt.

Tất cả những chuyện đó chỉ xảy ra trong một cái chớp mắt, Lục Kiều Kiều đuổi đến nơi vừa kịp nhìn thấy pháo hoa nổ bùng rục rờ, Jack tròn tròn mắt bảo cô: “Long Nhi biến thành hai người rồi.”

Lục Kiều Kiều ló đầu ra nhìn xuống, thấy lửa trên thân thuyền đã tắt hẳn, con thuyền ba lá bắt lửa cũng bật tắt, chỉ thấy một An Long Nhi đang đập trên những bó cỏ khô trôi nổi trên mặt sông lao về phía mấy con thuyền nhỏ. Cô bực bội bảo Jack: “Sao Long Nhi có thể biến thành hai người được, chẳng qua là động tác quá nhanh nên thấy có hai cái bóng thôi. Vừa rồi ồn ào náo động như bắn pháo, kinh động khắp bốn bên rồi, chúng ta còn không mau đi là quan binh tới đấy, anh kêu đám da đen nhổ neo chạy ra biển đi, mau mau!”

An Long Nhi đập trên những bó cỏ khô trôi nổi giữa sông như chuồn chuồn điểm nước, đuổi theo đội thuyền đang xuôi dòng bỏ chạy. Khi đập lên bó cỏ khô xa nhất, không còn chỗ nào để đập lấy đà chạy tiếp nữa, cậu bèn nhảy vọt về phía trước chừng ba trượng, vận khí đi trên mặt nước, làm bọt

nước văng tung tóe như đóa sen trắng xòe nở dưới chân, thân thể cũng theo đó mà vọt lên không, rồi đáp xuống đuôi con thuyền chạy sau cùng như chim ưng vồ mồi.

Mấy tay chèo trên thuyền thấy vậy giật nảy mình, sợ đến nỗi vớt cả mái chèo, sáu con người nhào nhào lùi lại phía đầu thuyền, đồng thời rút đoản đao ở thắt lưng ra, trông rất giống vũ khí mấy tên thích khách dùng hành thích Khuru Cẩn Ngôn. Toàn bộ người trên thuyền đều dồn cả về đầu thuyền, tức thì đuôi thuyền bênh lên, khiến An Long Nhi đứng chênh vênh ở đó.

Để giữ thăng bằng, cậu liền ngồi thụp xuống, xuống tận đê lấy đuôi thuyền, đồng thời hỏi đám người cuống quýt chạy trốn: “Có phải anh em Hồng gia không?”

Đối phương liền giơ ba ngón tay ra, thừa nhận là người của Hồng môn, đoạn hỏi lại: “Người là ai?”

An Long Nhi chĩa ngón cái và ngón trỏ ra, đọc ám hiệu đối lại: “*Nước lũ lan tràn khắp thế gian*, là người mình. Mau tìm đại ca của các người lại đây nói chuyện.”

Người trên thuyền thấy An Long Nhi dùng kiếm khí phá thuyền, lại đập nước mà đến, vốn đã nghi ngờ có phải mình đang nằm mộng, mơ thấy thiên binh thiên tướng hay không, hiện giờ cậu đã lên thuyền, lại không có ý báo thù mà còn chủ động bộc lộ thân phận, họ vội nói: “Đại ca ở con thuyền phía trước, có lá cờ nhỏ màu lam đó.”

An Long Nhi nghe xong lập tức tung người nhảy lên, từ thuyền nhảy sang một con thuyền khác, cú nhảy lần này nhẹ nhàng hơn hẳn lần trước, thì ra anh em trong Hồng môn xưa nay có nạn cùng chịu, thấy An Long Nhi đuổi đến, toàn bộ đều quay thuyền về vây quanh khu vực giữa sông, bao vây An Long Nhi tầng tầng lớp lớp. An Long Nhi thấy đội thuyền dừng lại cũng chẳng đuổi tiếp, chỉ đứng trên thuyền đợi đại ca của họ ra nói chuyện.

Một con thuyền nhỏ từ từ tiến lại phía An Long Nhi, kẻ vừa trò chuyện với An Long Nhi khi nãy bèn nói với sang thuyền này: “Lưu hương chủ, y nói mình là anh em Hồng gia.”

Một ông lão có mái tóc hoa râm, xem ra cũng phải hơn năm mươi tuổi ồm ồm một tiếng, đoạn hỏi An Long Nhi: “Người là người của Hồng gia ư?”

An Long Nhi chấp tay đáp: “An Long Nhi dưới trướng Hữu tướng ở sơn đường Cửu Long Quảng Tây, tham kiến Lưu hương chủ. Không biết ngài ở sơn đầu nào?”

“Quảng Đông, vậy nói tiếng Quảng đi, chúng ta là Tiểu Đao hội, lúc trước người ở trạm dịch của quan viên làm gì thế?” Ông già này nói đặc giọng Quảng Đông, lời lẽ cũng đầy địch ý.

“Vừa rồi chúng tôi đi thăm bạn, sao các vị muốn hành thích hai người đó vậy?”

“Chúng ta đi đường thủy từ Phúc Kiến bám theo một con thuyền quan, từ Quảng Đông thuyền liền chở một lão thọt, hể lên bờ phải có kiệu lớn tám người khiêng vào nha môn, thấy vậy, chúng ta cũng biết không phải hạng tầm thường.” Lưu hương chủ nói đến đây, An Long Nhi đã biết người họ nói là Khuru Căn Ngôn, bèn cắt lời Lưu hương chủ: “Các vị biết họ là ai chứ?”

Lưu hương chủ đáp: “Trước Trung thu, chúng ta sẽ khởi sự đánh vào Thượng Hải, hiện giờ bắt đầu thanh trừng những tên quan chó má trong nha môn, tới tên nào giết tên đó, ta chẳng cần biết là quan gì, phải giết cho chúng không dám đến Thượng Hải nữa, lúc khởi sự càng ít tên chó săn đội mũ lông công càng tốt. Sao người lại cứu lão? Người là người Hồng gia, không biết tội phản nghịch sẽ bị tru di cửu tộc ư?”

An Long Nhi chấp tay đáp: “Hải đê”<sup>[71]</sup> thánh huân, có anh em Hồng gia nào dám không ghi khắc trong lòng, có điều chẳng phân đen trắng, cứ khăng khăng lạm sát, dù các vị có chiếm được thành, cũng chẳng trụ lại được bao lâu. Người các vị muốn giết là phong thủy sư trong đại nội, lần này đến là vì biết Thượng Hải phá thành chỉ trong sớm tối, muốn bảo vệ phong thủy Thượng Hải, giảm bớt thương vong cho dân chúng, nếu các vị thấy mạng sống của người dân không đáng tiền, có thể giết chết ông ấy rồi tàn sát toàn thành sau. Có điều, xin Lưu hương chủ nhớ cho, giết hết người thì ông chỉ giành được một tòa thành trống không, nơi này chính là mộ phần của ông đấy. Cũng mong Lưu hương chủ nghĩ thử, nếu ông là dân thường, ông sẽ thích tên cầu quan đến bảo vệ thành, cứu dân chúng, hay thích Tiểu Đào hội lén lút giết người phóng hỏa?”

“Được rồi, người không đủ tư cách dạy bảo ta đâu.” Thái độ Lưu hương chủ rất cao ngạo, y nghiêm nghị bảo An Long Nhi: “Nên giết ai, không nên giết ai, trong lòng ta tự có tính toán, vốn dĩ ta tới trừng phạt người, có điều ta đã chứng kiến võ công kinh người của người rồi, là chúng ta tài nghệ không bằng người, nếu người không phải tới đối phó bọn ta, thì xin mời rời Thượng Hải cho mau, bằng không thuyền của các người còn cháy nữa đấy.”

An Long Nhi quay lại nhìn, phát hiện thuyền Green đang từ từ đi ra giữa dòng, có vẻ định rời khỏi sông Hoàng Phố. Cậu bèn ngoảnh đầu bảo Lưu hương chủ: “Nói đến đây thôi, hy vọng ngày khác quay lại Thượng Hải, tôi vẫn có thể mua được một cửa hàng để buôn bán ở nơi này, chút tâm nguyện ấy, xin nhờ vào Lưu hương chủ vậy.”

Lưu hương chủ cũng nói với cậu: “Ta còn ở Thượng Hải ngày nào, sẽ để Thượng Hải buôn bán làm ăn ngày nấy, hơn nữa, còn phải phát đạt hơn thời Mãn Thanh cai trị. Phải rồi, tên quan chó má kia là phong thủy sư trong đại

nội, người cũng biết xem phong thủy phải không?”

“Huynh đệ chỉ biết sơ sơ đôi chút, chẳng hay Lưu hương chủ có gì chỉ bảo?”

Lưu hương chủ chấp tay chào: “Ta tên Lưu Lệ Xuyên, là người Hương Sơn Quảng Đông, nếu người biết xem phong thủy, chi bằng tới Hương Sơn, nghe nói ở đó có long mạch hoàng đế. Ta không tiền nữa, Tiểu Lục, A Tài, tiền người anh em này về con thuyền lớn kia.”

Hai gã đàn ông bên cạnh An Long Nhi vâng dạ rồi đưa cậu đi về phía thuyền Green, Lưu hương chủ nhìn theo bóng An Long Nhi xa dần rồi khuất hẳn trên mặt sông, quay sang bảo người bên cạnh: “Tên nhóc tóc vàng này có đạo hạnh, công phu lại lợi hại khác thường, ăn nói cũng có mấy phần đạo lý, nếu người trong thành chết ráo cả, chúng ta giành lấy một tòa thành không làm gì? Đoạt giang sơn, rút cuộc vẫn phải giành được lòng người thôi!”

## §11: Cá voi sát thủ

Lục Kiều Kiều ngủ suốt một ngày một đêm, đến khi tỉnh dậy, thuyền Green đã chạy ra biển lớn mênh mông, từ ô cửa sổ tròn nhìn ra thấy xanh ngắt một màu, chỉ nhờ đường chân trời títt đằng xa mới phân biệt được biển trời, thỉnh thoảng lại thấy một đàn cá nhô lên mặt biển, để lộ những mảng vảy bạc lấp lánh.

Cô rời khỏi phòng mình, gõ cửa phòng A Đồ cách cách và Sái Nguyệt bên cạnh rồi bước vào, trông thấy hai người mặt mũi xám ngoét, nằm dài trên giường. Thấy Lục Kiều Kiều bước vào, A Đồ cách cách thều thào nói: “Chị Kiều, em hồi hận lắm rồi, con thuyền chết tiệt này cứ lắc lư không ngớt, làm em nôn suốt từ hôm qua đến giờ.”

Lục Kiều Kiều nghe vậy phì cười, Sái Nguyệt yếu ớt gọi một câu: “Chị Kiều,” rồi cất tiếng rên rĩ sau một ngày bị hành hạ ngặt ngoải, xem bộ cũng đã nôn mửa gần chết.

Cánh cửa kèn kẹt mở ra, Lục Kiều Kiều thấy Cố Tư Văn bung chậu đi vào, trông thấy Lục Kiều Kiều liền mỉm cười chào hỏi, song vừa nói dứt câu đã gục mặt vào chậu nôn ọe. Lục Kiều Kiều ngán ngẩm: “Cậu trông thấy chị là muốn nôn à? Không phải chứ.”

Cố Tư Văn đặt chậu xuống cạnh giường Sái Nguyệt và A Đồ cách cách, đảo mắt đáp: “Không phải đâu không phải đâu, tại say sóng quá mà, em lớn từng này rồi chưa ra biển lần nào, ít trải sóng gió nên không chịu được đó thôi. Chị Kiều không say sóng ư?” “Người tu đạo chúng tôi, ngũ hành trong cơ thể rất cân bằng, cậu có ngưỡng mộ cũng vô ích, giờ tập thì muốn rồi. Các người chỉ bị nôn mửa mấy ngày thôi, từ từ sẽ quen dần.” Lục Kiều Kiều vừa nói xong đã thấy An Long Nhi bước vào, Đại Hoa Bối hớn hờ theo sau. Khoang thuyền hẹp, nên mỗi khi nó ve vẩy đuôi lại đập phành phạch vào cửa. Trông thấy Cố Tư Văn, An Long Nhi liền hỏi: “Mặt người tái xám kìa, vẫn còn nôn ư?”

Cố Tư Văn mặt mày xám ngoét gật đầu, An Long Nhi lại nói: “Ngồi trong khoang thuyền say lắm, lên boong thuyền hóng gió sẽ đỡ. Cô Kiều, lát nữa cô dẫn họ đi làm việc gì nhé, cháu nghe Jack nói làm việc sẽ nhanh thích ứng hơn. Văn thiếu gia, theo ta đi câu cá làm cơm nào.”

Nói đoạn, An Long Nhi dẫn Cố Tư Văn lên boong thuyền, Đại Hoa Bối cũng lon ton chạy theo. Lục Kiều Kiều giúp Sái Nguyệt và A Đồ cách cách rửa mặt chỉnh trang lại, chuẩn bị dẫn họ đi lau boong thuyền. Lúc ngang qua buồng lái, cô nhắc thấy Jack và John Lớn miệng ngậm xì gà, tí người vào bánh lái trò chuyện, trên bàn lái còn có rượu vang và bánh mì.

A Tầm đang vắt vẻo trên bàn lái ăn bánh mì, vận bộ váy Tây hết như công

chúa nhỏ, y đúc một cô búp bê bày trong tủ kính, trông thấy các mẹ đi tới, bé lập tức nhảy xuống đất, nắm tay hỏi han tất cả bằng mấy câu tiếng Anh mới học được.

“Ô, các người đẹp, chào buổi sáng, muốn ăn gì không?” John Lớn nhanh nhẩu lên tiếng chào. Sái Nguyệt và A Đồ cách cách trông thấy đồ ăn lại buồn nôn, song không dám lắc đầu sợ lại ọe ra, đành mím chặt môi xua xua tay. John Lớn nhướn mày hỏi Lục Kiều Kiều: “Sắc mặt cô có vẻ khá nhất đấy, ăn gì không?”

Lục Kiều Kiều đương nhiên không sao, bèn cầm ổ bánh mì xé một miếng đưa lên miệng, lúng búng đáp: “Họ sắp chết đến nơi rồi, cứu họ với...”

Jack cười gian xảo, còn John Lớn thành thực hơn, nụ cười cũng thực thà hơn Jack, xòe tay nói: “Trên thuyền chỉ có một việc bảo đảm không buồn nôn là lái thuyền, các cô em muốn thử không? Nếu các cô học được cách lái, sau này xin mời các cô lái luôn.”

A Đồ cách cách và Sái Nguyệt tức thì sáng mắt lên, Sái Nguyệt nhoẻn cười ngây thơ hỏi John: “Chúng tôi cũng lái được ư? Có khó học không?”

John Lớn cười đáp: “Đã ai nói với cô rằng cô cười rất đẹp chưa? Giống như một trái táo lớn vậy.”

Lục Kiều Kiều hớp một ngụm rượu vang, cướp lời: “Trái táo lớn thì chưa, nhưng có người nói giống mặt trăng to.”

“Ha, mặt trăng, ha ha...” John lớn nói: “Hiện giờ là tháng Sáu, gió mùa ở Trung Quốc thổi từ phía Nam lên phía Bắc, đi từ Thượng Hải có thể đến Bắc Kinh, Triều Tiên và Nhật Bản. Hôm nay thời tiết đẹp, chúng ta đi lên phía Bắc vừa hay lại thuận gió, hướng gió ổn định, sóng cũng lặng, lái thuyền rất dễ, các cô nhìn bánh lái này nhé, nếu xoay sang trái, thuyền sẽ đi về bên trái, xoay sang phải, thuyền đi về bên phải...”

A Đồ cách cách nhăn mặt hỏi: “Còn phải xoay ư? Chẳng phải càng chóng mặt hơn sao?”

“Đâu có, chỉ người ngồi thuyền mới say sóng thôi, người lái không say tí nào. Lái thuyền quan trọng nhất là biết quan sát góc giữa hướng gió và buồm, người Trung Quốc có một câu châm ngôn rất chính xác, gọi là nhìn gió bẻ lái, toàn bộ kỹ thuật điều khiển thuyền buồm đều gói gọn trong bốn chữ này, hướng gió khác nhau, điểm đến khác nhau, mỗi loại dòng chảy, địa hình dưới nước và thời tiết đều phải phối hợp với góc buồm và góc xoay bánh lái khác nhau. Hôm nay các cô may lắm đấy, chúng ta đang đi giữa biển lặng, ở chỗ nước sâu và thuận gió, rất thuận lợi để học lái thuyền. Xin mời cách cách cao quý bước lên thử trước.” Nói rồi John Lớn gọi A Đồ cách cách lại, đặt tay cô lên bánh lái. A Đồ cách cách nắm lấy tay cầm bánh lái,



John Lớn bèn hướng dẫn: “Đừng nhìn xuống tay, cô nhìn ra phía trước là được. Xoay đi.”

A Đồ cách cách ra sức ấn tay cầm xuống, cảm thấy tay nặng nặng, sau khi xoay liền mấy vòng, quả nhiên thuyền Green chéch sang trái, nhưng thân thuyền bắt đầu nghiêng sang phải, A Đồ cách cách vui đến nổi cười phá lên, chẳng còn say sóng nữa.

John Lớn thấy vậy vội vươn bàn tay to bè ra giữ lấy bánh lái: “No, no, đừng xoay nhanh quá, cô làm thế thuyền sẽ chúc đầu xuống cho tới khi chìm dưới đáy biển, điều cô cần làm là giữ cho thuyền thăng bằng, không bị lắc sang hai bên. Phải cảm giác mức độ lắc của thuyền, rồi xoay bánh lái trong tay để giữ cho nó thăng bằng, nếu lỡ lật thuyền thì tất cả chúng ta chết chắc, nào, giờ cô từ từ xoay bánh lái lại đi.”

John Lớn còn cao giọng gọi các thủy thủ da đen trên boong thuyền phía trước, bảo họ thu hẹp cánh buồm căng trên cột lại một nửa, như vậy có thể giảm bớt tốc độ, dù thuyền có lắc cũng không gây nguy hiểm.

Mấy cô gái ở trong khoang thuyền chơi đùa đến long trời lở đất, An Long Nhi và Cố Tư Văn đang ở cuối thuyền kéo lưới bắt cá cùng các thủy thủ da đen, ngỡ ngàng khi thấy con thuyền lắc lư uồn lượn tiến lên như rắn bò.

Phải mất nửa ngày, A Đồ cách cách và Sái Nguyệt mới học được cách đọc những con số và chữ cái tiếng Anh trên la bàn, biết nhìn lá cờ trên cột buồm mà tính hướng gió và sức gió, về cơ bản, có thể điều khiển con thuyền vững vàng tiến tới, không lắc lư quá nhiều. John Lớn bèn giao luôn bánh lái cho hai cô, rồi cùng mọi người ra boong thuyền trải chiếu hóng gió, biến bữa sáng nhàn nhã thành bữa trưa nhàn nhã, cứ thế cứ thế.

Jack ghé tai Lục Kiều Kiều bảo: “Thấy không, đây là cách để John Lớn trốn việc đó, hiện giờ trên thuyền lại có thêm hai thủy thủ rồi.”

John Lớn nâng ly rượu, lim dim mắt thong thả dốc rượu từ khe lưới vào cổ họng, đoạn nói với Lục Kiều Kiều: “Thuyền Green được hai cô gái Trung Quốc xinh đẹp điều khiển là vinh hạnh của chúng tôi, anh Jack cứ nhìn mà xem, trên biển có con thuyền nào được thế không?”

Lúc này, An Long Nhi và Cố Tư Văn bung một chậu cá hoa vàng chạy lên boong thuyền, Đại Hoa Bồi vẫn trung thành theo sau. Lục Kiều Kiều thấy hai người mặt đỏ phừng phừng, lưng đẫm mồ hôi, mặt Cố Tư Văn không còn tí mệt mỏi nào nữa, xem ra đã hết hẳn say sóng, chưa đến nơi đã nghe tiếng cậu oang oang khoe khoang: “Chúng em và các thủy thủ da đen quăng lưới bắt được nhiều cá lắm, tối nay mọi người tha hồ ăn cá chiên dầu ô liu nhé.”

Lục Kiều Kiều cười phá lên: “Dầu ô liu có ăn được không?”

Đúng lúc ấy, thuyền đột ngột nghiêng hẳn sang phải, Cố Tư Văn cao lên

đều đang đứng suýt nữa ngã nhào, bèn quay phắt về phía buồng lái gào lên: “Các cô lái kiêu gì vậy!” John Lớn kéo Cố Tư Văn lại, cười cười nhìn chậu cá nói: “Small Yellow Croaker, cá hoa vàng, toàn là món ngon, biển Hoa Đông của Trung Quốc vào mùa lũ là nhiều cá hoa vàng nhất. Văn, cậu biết rán cá không?”

“Người Quảng Đông chúng tôi thạo nhất là làm cá đậy, để tôi làm cho các anh chị ăn!” Cố Tư Văn đứng vững, đặt chậu cá xuống, An Long Nhi liền xách tới một thùng nước, cả hai ngồi xuống bên cạnh Lục Kiêu Kiêu bắt đầu đánh vảy moi ruột cá.

Jack thấy An Long Nhi rút từ thắt lưng ra một con dao găm, chính là vật bảy năm trước mình tặng cậu làm quà Noel, bèn hỏi: “Long Nhi vẫn đem theo nó ư?”

An Long Nhi cười đáp: “Con dao găm này tốt lắm, mấy năm nay em vẫn luôn đeo bên người, dùng làm gì cũng tiện.”

Từ lâu đã để ý thấy An Long Nhi có một con dao găm tốt, Cố Tư Văn hết sức thèm thuồng, lúc này bèn nhân cơ hội nói ngay: “Anh Jack cũng tặng em một con đi, anh xem này, dao của em khác gì thanh sắt gỉ, đúng là đồ Tây vẫn tinh xảo hơn.”

John Lớn chen vào: “Nếu cá cậu nấu ngon, tôi sẽ tặng một con.”

Cố Tư Văn nghe nói vô cùng mừng rỡ, trơ mặt đáp: “Cảm ơn cảm ơn, cá em làm ai cũng thích ăn hết, anh cứ chờ xem.”

An Long Nhi hỏi Lục Kiêu Kiêu: “Cô Kiêu còn muốn mua đất ở Thượng Hải không?”

Đúng lúc này, thuyền lại nghiêng hẳn sang trái, chén rượu và đĩa bát trên boong thuyền bắt đầu dịch chuyển, A Tầm lăn lông lốc về phía Lục Kiêu Kiêu, được cô chặn lại, cô bé phá lên cười vui vẻ. John Lớn gào to vào buồng lái, đồng thời nhanh nhẹn khoát tay một vòng về bên phải, từ trong buồng lái vang lên tiếng con gái cười khanh khách.

Đợi thuyền thẳng bằng trở lại, Lục Kiêu Kiêu mới đáp: “Phong thủy Thượng Hải tốt như vậy, nên cô muốn mua đất ở đó, có điều phải chờ mấy năm nữa đến xem giá cả ra sao. Năm nay Thượng Hải chắc chắn không tránh được họa binh đao, giá đất sẽ tụt dốc chóng mặt. Ngã ba sông Hoàng Phố chảy ngược từ vị trí Sưu sang Dân, mấy năm tới không thể yên bình được, nếu một nghìn mấy trăm người của Tiểu Dao hội giữ vững được Thượng Hải, thì Thượng Hải đã chẳng phải giao tranh suốt mấy năm rồi. Cô nghĩ chương ba mươi ba trong Đạo Đức kinh của Lão Tử mà Khuru Cản Ngôn viết: ‘Không mất điểm tựa là bền, chết mà không mất là thọ’, chính là ý này.”

Những lời này của Lục Kiều Kiều chỉ mình An Long Nhi hiểu, người khác nghe nói đều ngạc nhiên nhìn cô, Jack hỏi: “Chết mà không mất nghĩa là gì? Anh chưa nghe chuyện này bao giờ.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Văn hóa Trung Quốc mênh mông như biển lớn, anh còn nhiều điều chưa nghe lắm, hai câu này ý nói người không mất căn cứ địa mới là thực sự vững bền; dù sinh mệnh mất đi, nhưng tinh thần và sự nghiệp vẫn tiếp tục lưu truyền cho đời sau, mới thực sự là trường tồn giữa thế gian.”

An Long Nhi cúi đầu vừa đánh vảy cá vừa nói: “Hạng như Hồng Tú Toàn, đánh hạ được một tòa thành mới, lại vứt bỏ một tòa thành cũ, thành Nam Kinh chẳng biết giữ được bao lâu, thì dù đạt được thành quả nhất thời, cũng không thể coi là lâu dài được.”

John Lớn lim dim mắt, biếng nhác dựa vào mạn thuyền nói: “Hình như các vị đang dự đoán rằng Thái Bình thiên quốc và Tiểu Dao hội sẽ thất bại, có phải không?”

An Long Nhi ngẩng lên nói với John Lớn: “Một triều đình không xây dựng nền chính trị nhân từ, đi ngược đạo trời, hà khắc với dân chúng, đương nhiên sẽ thất bại, đây là chân lý ngàn năm không đổi.”

Jack cũng góp lời: “Nếu Thái Bình thiên quốc và Hồng môn đều không lật đổ được Mãn Thanh, thì dùng cách như người phủ Quốc sư, thay đổi nền chính trị vậy, biết đâu có thể thay đổi được triều Thanh.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi nghe anh nói đều bật cười, Jack hỏi: “Hai người cảm thấy không thể chính biến một cách ôn hòa ư? Anh lại thấy Kim Lập Đức nói rất có lý đấy.”

An Long Nhi kiên quyết nói: “Chẳng triều đại Trung Quốc nào có thể thay đổi thông qua chính biến cả, mỗi lần thay triều đổi đại, tất yếu đều xảy ra chiến tranh, vì hoàng đế triều trước nhất định không chấp nhận nền thống trị của mình chịu bất cứ thay đổi nào, họ sẽ ra sức ngăn cản chính biến, cô Kiều cũng nghĩ vậy phải không?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Chúng ta đều thành người lớn rồi, cứ thích bàn chuyện quốc gia đại sự. Có điều cô cũng nghĩ như Long Nhi.” Đoạn cô liếc vào buồng lái, thấy A Đồ cách cách đang chăm chú lái thuyền, bèn nói tiếp: “Nếu làm động long mạch của Mãn Thanh, tôi nghĩ toán nghĩa quân tiếp theo có nhân đức sẽ dễ dàng lật đổ được Mãn Thanh. Ấy, phải rồi, chẳng phải Lưu hương chủ nói Hương Sơn Quảng Đông cũng có long mạch thiên tử ư?”

An Long Nhi dừng tay đáp: “Nói thì nói vậy, có điều cháu chưa đến đây bao giờ, hướng hồ phong thủy Dương Công lại không có khẩu quyết để tìm long mạch thiên tử, nhiều nhất chỉ giúp người ta làm quan to mà thôi, cháu

nghe dù có thật chẳng nữa, cũng phải là cô Kiều đích thân đến mới nhận được.”

Lục Kiều Kiều gi tay vào trán An Long Nhi: “Thằng nhãi tóc vàng này bắt đầu học được cách sai khiến cô Kiều đi Đông đi Tây rồi đấy, có phải muốn dụ cô đi cùng không?”

An Long Nhi cười khi đáp: “Cháu không tin cô không muốn đi, long mạch thiên tử đâu có dễ gặp, lại chỉ có cô và An Thanh Nguyên biết Tầm long quyết, nếu y tìm thấy trước, sẽ chặt đứt long mạch ngay, nên cô đành phải tìm được trước, còn cách nào nữa đâu? Hay cô dạy cháu Tầm long quyết, để cháu tự đi tìm vậy.”

Trong buồng lái chợt vang lên tiếng hét và tiếng cười, thuyền lại nghiêng hẳn sang phải, A Tầm cười khanh khách lăn từ bên cạnh Lục Kiều Kiều sang phía Jack.

Cá hoa vàng được Cố Tư Văn rán bằng dầu ô liu quả rất ngon, John Lớn còn nhỏ thêm mấy giọt chanh vào, ăn vừa béo vừa thơm, Cố Tư Văn cũng giành được một con dao có vỏ tuyệt đẹp. Sáng sớm hôm sau, thời tiết vẫn rất đẹp, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách lại chạy lên boong thuyền đòi lái, John Lớn liền hạ nửa số buồm xuống, dạy cho họ một bài về la bàn, rồi để hai cô gái xinh đẹp chạt vật lèo lái thuyền Green nghiêng ngả vòng vèo tiến lên.

Xuất phát từ Thượng Hải, theo gió Đông Nam mùa hạ, có thể giương buồm hết cỡ, đi với tốc độ nhanh nhất, nếu không gặp bão thì chỉ cần mười lăm mười sáu ngày là đến cảng Thiên Tân. Có điều John Lớn rõ hơn ai hết rằng trên biển có thể nổi bão bất cứ lúc nào, mà một khi bão nổi, thuyền Green phải tức tốc tìm bến cảng hoặc vịnh để tránh gió, trên thực tế, mười lăm mười sáu ngày vẫn chưa thể đến Thiên Tân.

Huống hồ triều đình Mãn Thanh nhất định không khai thông cảng Thiên Tân, thuyền buôn Tây Dương chỉ có thể thả neo tại năm hải cảng phía Nam để tiến vào Trung Quốc, cũng có nghĩa là, nếu An Long Nhi và Lục Kiều Kiều muốn đến Bắc Kinh, thì thuyền Green không thể khua chiêng gióng trống ghé vào cảng Thiên Tân được, bằng không chưa thấy bến cảng đã bị đại bác phòng thủ hai bên bờ biển bắn chìm rồi. Muốn tiến vào Bắc Kinh, họ chỉ có thể lựa đêm không trăng lên lên vào Bột Hải rồi chạy thẳng đến một cảng cá nhỏ gần cảng Thiên Tân bí mật lên bờ. Có điều qua sông trái phép là sở trường của John Lớn, bao năm nay, y vẫn lên vận chuyển súng đạn suốt một vùng duyên hải phía Nam Trung Quốc bán cho quân Thái Bình, đến giờ không có bờ nào không lên được, cũng chưa từng thất bại lần nào, cứ nhìn thuyền Green hoàn chỉnh vững chãi nhường ấy, đủ biết lời này không hề nói ngoa.

Thông thường, nếu thuyền buôn không muốn vượt biển đều chọn tuyến

đường cách bờ không xa, chỉ cần tránh được những đợt sóng gần bờ dữ dội, thì đi càng gần bờ, đến khi gặp nạn, càng dễ được cứu. Tùy vào sự biến đổi của dòng chảy và địa hình đáy biển, tuyến đường thủy an toàn nhất đã được người xưa phát hiện từ lâu, truyền dạy cho nhau đời này sang đời khác, thành ra cố định.

Có điều thuyền Green là thuyền buôn Tây Dương, hơn nữa thường buôn lậu hàng cấm, không thể xuất hiện trên tuyến đường thủy an toàn gần bờ, cũng phải tránh tuyệt đối thuyền chiến của quan binh, bởi vậy, trước giờ nó chỉ đi theo tuyến đường bí mật của bọn cướp biển. Con đường này nằm trên vùng biển kẹp giữa Trung Quốc và Triều Tiên, đương nhiên tuyến đường cũng nguy hiểm hơn đường thủy dân dụng nhiều. Nhưng John Lớn có nhiều kinh nghiệm đi biển, lại thêm đám thủy thủ da đen dày dặn sóng gió, nên vẫn vô cùng vững tin vào tuyến đường này. Thực ra, hiện giờ John Lớn đã thấy cái lợi của tuyến đường, dù hai cô bé vẫn chuyển bánh lái thế nào, thuyền cũng không thể đâm vào bờ, chỉ cần không giương buồm hết cỡ, đi chậm chậm thì ai lái thuyền cũng thế cả, có thể mua vui được cho mấy cô bé, có gì không làm?

Cuối thời nhà Thanh, kỹ thuật hàng hải trên thế giới đã rất hoàn thiện, tay nghề đóng thuyền cũng càng lúc càng cao, đám cướp biển hoành hành ngang ngược một dạo đã bị hải quân các nước trang bị đến tận răng đánh cho tan tác từ lâu, triều Thanh mấy chục năm trước cũng tổ chức truy quét trên diện rộng, bởi thế xưa nay thuyền Green đi theo con đường bí mật của hải tặc cũng chưa hề gặp toán cướp biển nào có sức chiến đấu. Nhờ vậy, khi đi trên biển, John Lớn vô cùng thoải mái, có thể coi như kê cao gối mà ngủ.

Cứ từ từ đi như thế mười mấy ngày, A Đồ cách cách và Sái Nguyệt đã trở thành tài công nghiệp dư, những khi sóng yên gió lặng, họ có thể cầm lái vững vàng. Trên đường đi cũng có lúc gặp sóng gió, bấy giờ bánh lái lại được giao vào tay John Lớn.

Thuyền Green thuận lợi đến được phía Bắc Hoàng Hải, nằm giữa bán đảo Sơn Đông và Triều Tiên, tiến lên thêm chút nữa là phải chuẩn bị nửa đêm cập cảng Bột Hải thật nhanh, đến chừng đó, hai cô không thể cầm lái nữa, mà sẽ do John Lớn đích thân lèo lái hoàn thành sứ mệnh.

Huống hồ chuyến này John Lớn cũng chẳng đi sông, lúc từ Quảng Đông đến Thượng Hải, y đã chở theo một lượng lớn đường trắng, lại thêm số súng đạn lén chuyển lên thuyền, đủ kiếm được một món. Hiện giờ trên thuyền đang chất đầy vải dệt bằng máy mua ở Thượng Hải, nếu có thể dỡ hàng tại một cảng nhỏ gần Thiên Tân, để Jack và Lục Kiều Kiều bán vào kinh thành, nhất định sẽ thu một món hời lớn. Bởi vậy y rất kỳ vọng vào lần lén cập bờ này, coi đây như một việc lớn.

Đã quá trưa, thuyền Green chỉ giương nửa buồm, nghiêng một góc nhỏ với hướng gió, di chuyển từ từ, chậm chậm trôi qua trước vịnh Bột Hải hình dạng như miệng cốc. Trên boong thuyền lặng như tờ, chỉ có một phó lái da đen khéo léo điều khiển con thuyền chạy trên vùng biển gần vịnh Bột Hải khuất tầm mắt quan binh, một hoa tiêu cầm kính viễn vọng ngồi trên cột buồm cảnh giới, còn lại các thuyền viên da đen không có việc gì quan trọng đều cố ngủ lấy sức, chuẩn bị tinh thần để tối nay lên cập bờ.

Tay hoa tiêu vật vờ buồn ngủ, cố giương cặp mắt mệt mỏi lên, chợt phát hiện mây đen bắt đầu cuộn lên cuối đường chân trời phía Nam đang sáng rực. Chuyện này chẳng có gì lạ, biển mùa hè cứ cách một hai ngày lại nổi gió mưa, hơn nữa thường vào buổi chiều, nếu trận mưa này không biến thành bão, sẽ yểm hộ rất tốt cho cuộc đột nhập đêm nay.

Theo quy định trên thuyền, hiện giờ việc duy nhất phải làm là thông báo cho cả thuyền biết thời tiết có biến đổi, sau đó đợi mưa gió kéo đến. Tay hoa tiêu đưa tay ra thong thả rung chiếc chuông đồng nhỏ, mọi người nghe thấy tiếng chuông rung, nhưng chẳng hề nhòm dậy, mà tiếp tục ngủ. A Đồ cách cách và Sái Nguyệt lôi chậu từ dưới gầm giường ra chuẩn bị nôn.

Trời sập tối rất nhanh, ngọn gió lạnh mang theo mùi tanh tanh mặn mặn từ phía Nam thổi lại.

Trong khoang thuyền chật hẹp, Lục Kiều Kiều lặng lẽ khoanh chân ngồi xếp bằng đầu giường luyện công, A Tầm cuộn tròn cuối giường ngủ ngoan. Jack ngồi tựa trên ghế kê cuối giường đọc sách, chân gác lên giường, một tay cầm quạt khế phe phẩy quạt cho A Tầm đang gói đầu lên bấp chân mình ngủ.

Tiết trời nồng nực nên họ vẫn mở cửa sổ phòng, đột nhiên, một luồng gió lạnh ulla vào khoang thuyền, khiến hai khẩu súng treo trên tường đung đưa. Gió thổi từ phía sau thuyền lại, khiến thuyền hơi tròng trành, hai khẩu súng của Jack va vào nhau, phát ra tiếng động nhịp nhàng, rồi rơi xuống đất.

Lục Kiều Kiều đang vận hành Ngũ Lô tâm pháp của Thần Tiêu đạo, loại tâm pháp này có thể thông với khí nước lửa trong trời đất, thông qua cảm ứng cơ thể mà dự đoán được hướng và thế gió thế mưa. Cùng lúc hai khẩu súng rơi xuống đất, mắt Lục Kiều Kiều cũng lóe ánh cam, một luồng nhiệt khí từ đan điền trào lên, theo Đốc mạch xộc lên mặt, cảm giác tê tê như kiến cắn cùng mồ hôi lấm tấm túa ra. Đây là cảm ứng khi thiên nhân hợp nhất, sự mẫn tuệ và nhanh nhạy thậm chí còn hơn cả Mai Hoa dịch số, khi tu luyện đạo pháp đến trình độ này, con người đã thực sự đạt đến mức “kẻ giỏi Dịch không cần xem bói”.

Jack biết không được quấy rầy khi Lục Kiều Kiều luyện công, cũng không dám nhúc nhích sợ làm A Tầm thức giấc, anh đành khẽ khàng khom người

xuống, nhặt khẩu súng dưới đất lên, thấy A Tầm vẫn ngủ say, quay sang nhìn Lục Kiều Kiều thấy cô đã mở mắt nhìn mình, bèn mỉm cười huơ khẩu súng lên với cô. Bao súng được lau sáng bóng, nhìn rất đẹp, trên báng súng còn buộc một dải đồng tâm kết của Trung Quốc đã phai màu, trông không ra Tây không ra Tàu, dải đồng tâm kết này là món quà đầu tiên Lục Kiều Kiều tặng Jack, anh vẫn luôn đeo vào súng.

Jack để ý thấy gương mặt Lục Kiều Kiều như phủ một lớp phấn bạc lấp lánh, hẳn là do mồ hôi lấm tấm trên mặt phản chiếu ánh sáng gây ra. Thấy vẻ mặt Lục Kiều Kiều lạnh lùng nghiêm trang, Jack liền vươn tay ra toan lau mồ hôi cho cô, đồng thời hỏi: “Kiều Kiều, em không được khỏe ư?”

Lục Kiều Kiều nắm lấy tay anh đưa lên mặt lau một lượt, miệng đáp: “Có sát khí anh Jack à, chắc sắp xảy ra giao tranh rồi.”

Jack cười nói: “Mỗi lần em dự báo thời tiết đều rất chính xác, lần này cũng sắp đổ mưa lớn, có phải dự cảm của em quá mạnh không? Chúng ta đang đi theo tuyến đường thủy bí mật của cướp biển, không thể có thuyền khác xuất hiện được.”

“Không đúng không đúng, lần này phải nghe em, kêu tất cả mọi người chuẩn bị ứng chiến, chuẩn bị cả súng và pháo nữa.” Lục Kiều Kiều vừa dứt lời, bên ngoài chợt vang lên tiếng gõ cửa, rồi giọng An Long Nhi gọi to: “Cô Kiều, anh Jack, có thể có đội thuyền tập kích chúng ta, mau gọi mọi người chuẩn bị ứng chiến!”

Lục Kiều Kiều liền lờm Jack: “Anh xem, em nói có sai đâu.”

Lời dự báo của hai phong thủy sư nhất định không thể bồng dung mà có, Lục Kiều Kiều lập tức thay đồ, đeo súng xông ra lối đi, Jack bế xóc A Tầm đang say ngủ chạy đến phòng A Đồ cách cách và Sái Nguyệt, thấy An Long Nhi và Cố Tư Văn đã đứng nghẽn lối trước cửa phòng, thì ra sau khi tới báo nguy, cả hai tiện thể gửi luôn Đại Hoa Bôi lại cho hai cô trông nom. Jack cũng giao A Tầm cho họ, rồi cùng mọi người xông lên boong thuyền.

Đường chân trời bốn phía hắt ráng đỏ sậm, phía trên là tầng mây đen kịt, mây đen cuộn cuộn bay lên phía Bắc, nhưng không hề có dấu hiệu bị gió thổi tan, thậm chí còn từ từ đè áp xuống, đường chân trời đỏ càng lúc càng thu hẹp lại.

Tùng cơn gió nồng mùi muối từ mặt biển thổi thốc vào thuyền, khiến người ta đứng không vững. John Lớn được An Long Nhi báo tin, đang điều động các thủy thủ da đen. Hai mươi người được phân công trực sáng toàn bộ đã chuẩn bị súng ống sẵn sàng tác chiến, hai mươi người trực đêm thì dậy chỉnh buồm, còn John Lớn đích thân vào buồng lái cầm lái.

Tức thì trên boong thuyền nườm nượp người qua lại, An Long Nhi trước

giờ vẫn không biết trên thuyền có bao nhiêu thủy thủ da đen, hiện giờ đột nhiên thấy rất nhiều người da đen xuất hiện, tất cả đều mặc áo thủy thủ kẻ ngang, hồi hải chạy qua chạy lại, khiến cậu không những kinh ngạc, mà còn hoa cả mắt.

John Lớn quát bảo phó lái bên cạnh mình: “Hạ buồm chính xuống, kéo buồm bên phải lên!” Hiệu lệnh này lập tức được truyền đến tất cả góc ngách trên thuyền, các thủy thủ chẳng khác nào một cỗ máy tinh xảo phức tạp, bắt đầu khởi động, ai nấy nhanh nhẹn chạy đến vị trí của mình kéo buồm.

Buồm phải vừa giương, John Lớn lập tức xoay bánh lái phối hợp với hướng gió, thân thuyền tức thì nghiêng hẳn sang phải, cả con thuyền bất ngờ quay một trăm tám mươi độ về bên trái ngay trên mặt biển, mũi thuyền vốn hướng về phía Bắc nay chuyển thành hướng Nam, đối diện với luồng gió Nam đang thốc tới.

Hành động này của John Lớn là cách xử lý an toàn nhất khi thuyền gặp bão giữa biển. Hạ buồm chính có thể giảm sức bão quạt lên thuyền xuống thấp nhất, đầu thuyền đón gió có thể giữ cho thuyền không bị gió tạt ngang, cứ thế trôi theo dòng chảy.

An Long Nhi thấy Jack chỉ huy các thủy thủ nằm rạp trên mạn thuyền mai phục, trong khi buồm chính hạ xuống, Lục Kiều Kiều bám vào dây thừng đang được kéo lên vun vút, nhảy lên đài quan sát trên cột buồm. Cô bện mái tóc dài thành bím thả sau gáy, mình vận áo sơ mi trắng quần bò, đi boots, thân hình đầy đặn nhỏ nhắn vô cùng nổi bật giữa gió lộng, hết một nữ cao bồi miền Viễn Tây, An Long Nhi chưa từng thấy cô gái nào ăn mặc thế này, cứ cảm sừng đứng ngậy ra ngấm, trong khoảnh khắc, cậu đã quên bằng mình đang ở trên thuyền chuẩn bị chiến đấu.

Lục Kiều Kiều đón lấy kính viễn vọng từ tay một thủy thủ bên cạnh, lập tức giơ lên nhìn về phía Nam, cô biết nếu trên biển có thứ gì đó muốn tấn công thân tốc thuyền Green thì chỉ có thể đến từ phía Nam, xuôi theo gió Nam, thêm nữa Ngũ Lô tâm pháp của cô vừa nãy cũng trở về phía Nam. Trong ống kính viễn vọng, cô chỉ thấy một vùng tối tăm cuộn lên, ngăn cách với mặt biển bởi sương trắng mênh mông. Thực ra đó không phải sương, mà là trận mưa lớn đầu tiên trút xuống từ tầng mây đen kịt.

Cảnh tượng ấy chẳng cần dùng kính viễn vọng cũng nhìn được, song Lục Kiều Kiều vẫn không hạ kính xuống, không phải cô muốn xem mưa gió, mà chỉ quan tâm thứ gì sẽ xuất hiện trong màn mưa.

Cơn mưa xối xả đem theo tiếng sấm ì ùng nhanh chóng ập đến gần thuyền Green, toàn bộ thủy thủ đều nằm rạp cạnh mạn thuyền, tay nắm chặt dây thừng để bảo đảm không bị sóng gió hất xuống biển. Jack ngẩng lên gọi Lục



Kiều Kiêu: “Kiêu Kiêu, mưa lớn đến rồi, em mau xuống đi!”

Lục Kiêu Kiêu xua tay với Jack, tỏ ý không chịu xuống, đoạn dùng dây an toàn trên đài quan sát buộc chặt mình vào cột buồm.

Thấy Jack chuẩn bị lệnh cho các thủy thủ trên boong thuyền lui xuống khoang thuyền tránh gió, An Long Nhi tay cầm khẩu súng Tây được bọc trong vải dầu vội hét lên bảo Jack: “Không được! Đội tác chiến không được lui, trong gió bão có kẻ địch đó!”

Jack đáp: “Nếu đợt sóng đầu tiên quá mạnh, có thể hất văng người xuống biển, các thủy thủ nên lui xuống khoang thuyền trước để giảm thiểu nguy hiểm!”

“Không được, không trông thấy không có nghĩa là không có, anh tin em đi. Cho kíp trực đêm lui xuống khoang thuyền, ở bên dưới lên đạn sẵn sàng, chuẩn bị tiếp ứng cho kíp trực ngày!” Tính tình An Long Nhi xưa nay vẫn ôn hòa, song lần này lại kiên định đột xuất, Jack cũng đành làm theo ý cậu, giữ đội tác chiến lại, chỉ cho đội hạ buồm lui xuống khoang thuyền đợi lệnh.

Gió bão ập đến như dùi núi lập biển, cuồng phong bão táp trong chớp mắt đã đổ ập xuống khiến tất cả mọi người trên boong thuyền ướt sũng, cùng lúc ấy đợt sóng lớn đầu tiên đã dâng lên ngay trước mũi thuyền như một bức tường nước cao ba trượng.

Sóng lớn như bức tường thành đổ ập xuống thuyền, khiến thân thuyền tròn trành dữ dội, mũi thuyền lập tức chìm xuống biển, mọi người bị chấn động cực mạnh, ai nấy đều cảm thấy thuyền Green sắp vỡ nát đến nơi. Lục Kiêu Kiêu đứng trên cột buồm bị lay lắc dữ dội, viên thủy thủ da đen đứng cạnh Lục Kiêu Kiêu không ôm nổi cột buồm, rơi tuột từ trên đài quan sát xuống boong thuyền, lập tức ngất lịm.

Thấy vậy, Jack vội ngẩng phất lên điên cuồng gọi Lục Kiêu Kiêu xuống, song tiếng gọi bị gió bão át đi, khiến anh tựa như một người câm, ra sức há miệng mà không biết được mình có phát ra tiếng hay không. Anh thấy Lục Kiêu Kiêu như một cây đinh đóng chặt vào đài quan sát, dính chặt lấy cột buồm, mở to mắt nhìn thẳng vào màn mưa gió.

Kết cấu thuyền Green vô cùng bền chắc, sau khi sóng lớn đi qua, mũi thuyền lại nhô ra trên mặt biển, nhưng đợt sóng lớn tiếp theo đã ập ngay đến, đẩy con thuyền lên cao. Sóng lớn dưới đáy thuyền đổ ập về phía Bắc cực nhanh, thuyền Green cũng bị quăng theo vào vực nước trong lòng biển. Sau một tiếng âm vang, bốn phía thuyền Green cuộn trào bọt sóng, người trên boong thuyền đều bị chấn động đau buốt hồ khẩu, bàn tay đang nắm chặt dây thừng đột nhiên lỏng ra, rồi kinh hoàng tóm chặt ngay lại.

Cố Tư Văn cũng tuột tay, cây súng bay vèo lên boong thuyền, nhưng cậu

không dám chạy lên nhật, cũng không dám lỏng tay, ngược lại càng vòng hai tay ôm chặt cầu thang bên cạnh hơn.

Giữa boong thuyền tròn tránh dữ dội, An Long Nhi vẫn đi lại như bay, chạy đến buồng lái cuối thuyền, đẩy bật cửa ra lớn tiếng hỏi John: “Anh đã bao giờ thấy gió bão mạnh thế này chưa?”

Gương mặt béo tròn của John Lớn giờ đây nghiêm túc đến đáng sợ, chẳng còn vẻ khờ khạo hằng ngày nữa, miệng y hơi há ra, hai mắt nheo nheo, chăm chú quan sát phía trước. Hai tay y nắm chặt bánh lái, dùng toàn thân cảm giác chuyển động của thuyền, tay không ngừng điều chỉnh, giữ cho con thuyền không lệch hướng giữa sóng to gió lớn. Y không hề nhìn An Long Nhi, chỉ hét to đáp trả: “Mười chín năm trước ở Đại Tây Dương tôi từng gặp rồi! Đây là triều lốc, do triều lớn trùng nhau dưới sự ảnh hưởng của thiên văn sinh ra, cứ mười tám năm rưỡi sẽ xảy đến một lần, lần nào gặp phải cũng vô cùng phiền phức!”

An Long Nhi chẳng biết “triều lốc” là gì, chỉ hiểu rằng lần này gay to, kẻ đi biển lỡ đời, hoành hành khắp thế giới như John Lớn mà mười tám năm rưỡi mới gặp dạng triều lốc này một lần, đủ thấy chuyện này hết sức rắc rối. Cậu vội hỏi: “Triều lốc thường kéo dài bao lâu?”

“Ba ngày! Năm ngày! Mười ngày!”

Câu trả lời của John Lớn thực khiến người ta tuyệt vọng, An Long Nhi biết không thể trông mong triều lốc ngừng lại, trong hoàn cảnh khốc liệt hiện giờ, muốn các thủy thủ bám trụ boong thuyền thêm một canh giờ cũng khó, chuẩn bị chiến đấu càng khỏi cần nhắc đến. Nhưng Lục Kiều Kiều nhất định cũng tính ra còn một mối nguy lớn hơn đang ẩn phía sau cơn bão, hiện giờ cô đang bất chấp nguy hiểm tính mạng đứng tại chỗ cao nhất của con thuyền đợi đối thủ xuất hiện. Vấn đề là đối thủ cứ lần lữa mãi, cứ thế này còn chưa thấy đối thủ đâu, các thủy thủ đã bắt đầu thương vong và mất tích rồi, lúc này, điều khó quyết nhất là có nên để Jack dẫn mọi người vào khoang thuyền hay không.

Thuyền Green vốn không phải thuyền buôn, mà là thuyền chiến John Lớn mua lại từ tay đám cướp biển Bắc Âu trong chợ đen, sau khi sửa sang lại, những bộ phận trên mặt nước mới có vẻ giống thuyền buôn tử tế, còn những bộ phận dưới nước vẫn giữ nguyên thiết kế bền vững và tốc độ của thuyền chiến, nhìn bề ngoài rất phù hợp với tiêu chuẩn ba tầng ba cột buồm của thuyền buôn viễn dương được phép nhập quan, nhưng trong khoang lại đầy rẫy cơ quan, vừa trữ hàng vừa chiến đấu được, bởi vậy thuyền Green mới chịu nổi hết đợt sóng dồi đến đợt gió đập.

Dù thuyền Green không thể bị quật vỡ, song John Lớn vẫn phải bận bịu luôn tay. Thuyền không thể vỡ nát, không có nghĩa không thể bị lật, giữa trận triều lốc, công việc của người cầm lái là giữ vững con thuyền nhắm hướng cơn bão, để thuyền từ từ lùi lại theo dòng hải lưu, như vậy mới có thể giảm thiệt hại xuống mức thấp nhất, chỉ có điều chẳng ai biết được phải chiến đấu với cơn bão bao lâu, hiện giờ Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lại khăng khăng bắt đội chiến đấu mạo hiểm ở trên boong thuyền, quả là hành hạ người ta quá lắm.

Lại một đợt sóng lớn ập đến phía trước con thuyền, đem theo những tiếng ken két đáng lẽ không thể xuất hiện phía sau làn sóng, âm thanh vang vọng kéo dài, lại rất chói tai, như dùng xích sắt gõ cọ vào song sắt thật nhanh thật mạnh, khiến người ta sồn da gà, rợn tóc gáy.

Nghe thấy âm thanh này, An Long Nhi cũng lấy làm lạ, tay nắm chặt súng, cau mày nhìn vào đợt sóng lớn phía mũi thuyền. Trái lại, John Lớn phản ứng mạnh hơn hẳn An Long Nhi, quát bảo tay lái da đen đang đứng ngay phía trước mình: “Giương buồm sau lên một nửa!”

Lục Kiều Kiều cũng thét lên từ trên cột buồm: “Trong nước có kẻ địch tràn đến, chuẩn bị đánh!” Dứt lời, cô tóm lấy dây chuông rung thật mạnh, báo cho cả thuyền chuẩn bị chiến đấu.

Trong nháy mắt, một đợt sóng dâng lên, mọi người trên thuyền còn chưa kịp phản ứng với tiếng chuông cảnh báo thì bọt nước trên đầu ngọn sóng đã bắn tung tóe, một con cá voi khổng lồ nhảy vọt lên không. Cố Tư Văn đứng trên đầu thuyền nhìn rõ mồn một, con cá đó dài hai trượng, da trơn láng không có vảy, sống lưng đen bóng, bụng lại trắng hếu, sau mỗi chiếc vây hai bên sườn đều có một vết bớt xám nhờ hình dạng như yên ngựa, trông không khác thân sãi người Anh béo mập, vận áo đuôi tôm đen, trong là sơ mi trắng, hình dáng rất đáng yêu, nhưng trong cái miệng lớn há hoác như chậu máu lại lờm chờm những chiếc răng trắng ớn, nó kêu thê thiết, nhảy lên đầu ngọn sóng hệt như một con thuyền nhỏ từ trên không lao thẳng vào thuyền Green.

Jack kinh hoàng la lên: “Killer whale<sup>[72]</sup>! Văn, chạy mau!” Cùng lúc ấy, anh giương súng bắn thẳng vào nó.

Lục Kiều Kiều cởi dây an toàn ra, từ đài quan sát tung mình lên không nhảy tới cột buồm trước mặt, rồi tuột xuống mũi thuyền, An Long Nhi bước một bước dài vọt ra khỏi buồng lái, cũng giơ súng bắn vào con cá.

“Pằng pằng pằng” mấy tiếng súng giòn giã vang lên, An Long Nhi và Jack đều bắn trúng con cá voi, khiến nó rơi trở lại biển, làm dấy lên một ngọn sóng lớn nhân chìm mũi thuyền xuống rồi lại nâng lên, Lục Kiều Kiều và một thủy thủ áo đen mượn độ nghiêng khi mũi thuyền khi được nâng lên, kéo phất Cổ Tư Văn xuống khoảng giữa thuyền.

Cổ Tư Văn sợ đến tái mét mặt, vội lớn tiếng hỏi Jack: “Dưới biển có loài cá lớn thế ư? Đó là quái vật gì thế?”

“Killer whale! Chính là cá voi sát thủ, loài cá hung dữ nhất đại dương, chúng thường đi theo từng bầy, không đi riêng lẻ!” Trong khi Jack nói, các thủy thủ kíp tối đã trèo cả lên boong, chia nhau đi về vị trí gác của mình, mấy chục người dàn hàng ở mạn thuyền, sẵn sàng đón đợt tấn công tiếp theo của cá voi sát thủ.

Cổ Tư Văn cũng nhặt súng của mình dưới sàn thuyền lên, cùng mọi người dùng cột buồm làm giá đỡ bảo vệ trận thế phòng thủ. Trong tiếng gió gào chóp giạt, cậu nghe thấy những âm thanh kèn kẹt kin kít vang lên khắp bốn phía thuyền Green, thỉnh thoảng còn dội lên một tiếng rít, dường như có rất nhiều sinh vật đang trò chuyện.

Cổ Tư Văn lẩm bẩm: “Mấy con quái vật này còn nói chuyện nữa, không phải đang bàn mưu tính kế đấy chứ?”

Sóng gió vẫn không ngừng ập xuống boong, nhưng lúc này chẳng ai quan tâm sóng gió lớn chừng nào, nhiệm vụ giữ vững thuyền giao cả cho John Lớn. Bất luận sóng biển đập vùi ra sao, những kẻ trên boong chỉ dốc hết sức đứng thật vững, mở mắt thật to.

Các thủy thủ đứng sát mạn thuyền cảnh giác quan sát xung quanh, đột nhiên toán thủy thủ đứng phía mũi thuyền hét lên cảnh báo. Jack chạy lên đầu thuyền, liền thấy ngay sóng lưng nhô cao của hai con cá voi sát thủ quần thảo giữa sóng dữ, rõ ràng đang tiếp cận thuyền Green, đầu chúng thỉnh thoảng lại phun hơi nước, phát ra tiếng phì phì rất lớn, chẳng hề để tâm đến việc đã bị người trên thuyền phát hiện.

Jack vẫy tay ra boong thuyền phía sau, lập tức các thủy thủ xung quanh tụ lại đầu thuyền, anh ra lệnh cho mọi người dàn trận, đồng loạt nổ súng vào con cá lớn hơn, hòng tập trung hỏa lực, tiêu diệt từng con.

Các thủy thủ nhanh chóng xếp thành đội hình, hòng súng nhằm thẳng con cá, chỉ đợi Jack ra lệnh sẽ đồng loạt nổ súng. Lúc này, hai con cá voi không khoa trương như vừa rồi nữa, khi Jack toan hạ lệnh, chúng đột ngột lặn

xuống biển, rồi thỉnh thoảng lại lộ ra vây lưng ở phía xa.

Lục Kiều Kiều cùng mọi người giương súng lên, hết chĩa sang trái lại sang phải theo hướng di chuyển của mấy con cá, chỉ đợi Jack hạ lệnh nổ súng, nhưng bầy cá voi dường như biết có súng ngắm bắn nên không nhô lên mặt biển nữa, chỉ thấp thoáng trông thấy chúng bơi lượn như con thoi dưới làn nước sâu.

Lục Kiều Kiều giơ khẩu súng nặng đến mười cân đã mỏi rời rã, miệng chửi: “Thứ quái quỷ gì thế này, chúng không thông minh đến thế chứ? Lẽ nào chúng biết ta sắp nổ súng ư?”

Cô đương làm bầm nghĩ ngợi, chợt nghe rầm một tiếng ở thân thuyền, thì ra đuôi thuyền bị húc một cú rất mạnh, cả con thuyền rung bần bật, khiến mọi người ngã lảo đảo, kêu thét lên.

Cố Tư Văn la toáng: “Đám quái vật này dương Đông kích Tây, chúng có đồng bọn ở đuôi thuyền, định húc chìm thuyền chúng ta!”

Miệng nói tay làm, Cố Tư Văn thoăn thoắt cùng Jack bò dậy, chạy đến cuối thuyền, các thủy thủ vừa kịp đứng lên thì đuôi thuyền lại bị húc thêm cú nữa, mọi người lại ngã nhào, xem ra đám cá voi sát thủ cũng biết tính toán thời gian giữa các cú húc vô cùng chuẩn xác. Nếu cứ húc theo tiết tấu này, chỉ cần không ai đứng vững trên boong, không ai có thể bắn vào chúng, đám cá voi có thể húc cho thuyền Green quay đầu về hướng Đông, nằm xoay ngang giữa cơn bão rồi lật nhào.

Jack cùng các thủy thủ lom khom loạng choạng chạy xuống cuối thuyền, chỉ riêng An Long Nhi và Lục Kiều Kiều hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi tình cảnh khốc liệt hiện giờ, nhanh nhẹn chạy trên boong thẳng đến buồng lái như hai chú nai nhỏ.

Lúc này, John Lớn nào phải chỉ luống cuống chân tay, tuy y vẫn ở trong buồng lái, nhưng cả người đã ướt đầm mồ hôi. Y không nhìn chăm chăm phía trước như vừa nãy nữa, mà liên tục nhìn quanh ngó quắt, toan dự đoán hướng tấn công của đám cá voi để kịp xoay bánh lái.

Vừa thấy An Long Nhi và Lục Kiều Kiều xông vào, y vội la lên: “Bọn cá voi sát thủ rất thông minh, chúng sẽ kết bè kết đảng phối hợp tấn công, các vị phải cẩn thận!”

“Còn biết phối hợp nữa à?!” Vừa nãy nghe Cố Tư Văn chửi rủa, An Long Nhi và Lục Kiều Kiều chưa để tâm, song hiện giờ thấy John Lớn vốn thông thạo đại dương cũng nói vậy, cả hai mới giật mình kinh hãi.

Đuôi thuyền không ngừng bị húc từ mé bên, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi vội vã chạy tới nơi bị húc rồi lăn mình nấp dưới mạn thuyền. Đối phó với sinh vật thông minh, không thể dùng cách đơn giản được, lúc này đàn cá

voi đã biết có người chạy đến đuôi thuyền kháng cự, chúng không thể tiếp tục chiến thuật này nữa.

Lục Kiều Kiều giơ lòng bàn tay lên với Jack đang bò đến giữa thuyền Green, làm động tác đẩy liền ba cái, gắng ra hiệu bảo anh chỉ huy đội thủy thủ dừng lại, rồi tính toán tiết tấu cú húc vừa rồi của đàn cá voi, khi chúng lại chuẩn bị húc thuyền, hai người đột nhiên từ mép thuyền đứng phất dậy, giương súng nhắm thẳng xuống biển.

Quả nhiên trông thấy một chiếc vây lưng hình tam giác trên mặt biển đang lao thẳng vào đuôi thuyền, con cá voi theo đà lao nhảy vọt lên mặt nước, đôi mắt híp sáng lấp lánh trông thấy hai người đứng trên thuyền đang giương súng nhắm vào mình, bèn lật mình xoay giữa không trung, rít lên lanh lảnh, đập thẳng đầu và lưng vào mạn thuyền.

Đúng lúc này, tiếng súng nổ vang, đạn găm sâu vào đầu con cá voi, song hai người cũng bị đập trúng, ngã nhào xuống biển.

An Long Nhi vừa rơi xuống lập tức ngoi lên mặt nước tìm bóng Lục Kiều Kiều. Lênh bênh trên mặt biển giữa bão tố bốn bề, ngọn sóng trước mắt dâng cao như núi, An Long Nhi trông thấy Lục Kiều Kiều đang chìm dưới con sóng lớn, như bị nhốt trong một khối thủy tinh trong mờ. Thế sóng biển đổi rất nhanh, cậu vừa toan bơi về phía cô thì đã bị hất văng lên đầu ngọn sóng, bên dưới chính là Lục Kiều Kiều vạt áo sơ mi trắng, đang hét gọi: “Long Nhi!!!”

Sợi dây đỏ xâu đồng tiền từ tay An Long Nhi kịp thời bay ra, nối giữa hai người. Đợi Lục Kiều Kiều nắm lấy đồng tiền, An Long Nhi liền vận sức kéo giật lại, chợt cảm thấy một luồng sức mạnh cực lớn từ sợi dây truyền tới, như có một bàn tay vô hình khổng lồ xách cô từ dưới nước, quăng lên không trung, về phía An Long Nhi.

Hai người vừa kịp ôm chầm lấy nhau, lại nghe tiếng kin kít chói tai ngay bên cạnh, liền biết đàn cá voi bắt đầu tấn công lần nữa. An Long Nhi vội buộc một đầu dây vào eo Lục Kiều Kiều, đầu còn lại buộc vào eo mình, thấy An Long Nhi cao lớn anh tuần chăm chú vòng hai tay quanh eo lưng nhỏ nhắn của mình, Lục Kiều Kiều chợt nảy sinh khao khát muốn được cậu ôm vào lòng, tuy khao khát ấy không hợp hoàn cảnh chút nào, song cũng đủ để giây phút này vĩnh viễn khắc ghi vào trí não cô.

Cô không kịp kim được bèn bảo: “Long Nhi thực thà hơn Tôn Tôn Chân nhiều.”

An Long Nhi nào hiểu được tâm tư phụ nữ, càng không hiểu câu nói không đầu không cuối này, cậu hét lên hỏi lại: “Cái gì? Cô nói gì cơ?”

Hai người đột nhiên cảm thấy dưới nước có một luồng khí lạnh áp vào

bụng mình, đây chính là áp suất nhẹ khi cá voi sát thủ há cái miệng rộng như chậu máu lao về phía con mồi. An Long Nhi vội quát lớn: “Lên!”, đoạn một tay nắm tay Lục Kiều Kiều, một tay rút Vô Minh đao sau lưng ra, tung người nhảy lên khỏi mặt biển, vừa khéo tránh được đòn tấn công của cá voi.

Sợi dây đỏ nối giữa hai người khoác ngay lên sống lưng trơn nhẵn của cá voi, khiến cả hai bị treo lơ lửng hai bên sườn con cá như hai chiếc hầu bao. Có điều cá voi lao lên mặt biển để ăn thịt người, nên lại lặn ngay xuống nước chuẩn bị tấn công lần nữa, An Long Nhi và Lục Kiều Kiều sắp bị ném lại xuống biển, trở thành con mồi. Cơ hội để chiến thắng cá voi sát thủ thực vô cùng mong manh.

Lục Kiều Kiều còn chưa rơi xuống lưng cá, đã la lên: “Đâm vào mắt!”

An Long Nhi vừa chạm đến thân thể con cá, lập tức nhắm chuẩn vị trí mắt, trở ngược thanh đao, dùng hết sức lực toàn thân đâm thẳng vào con mắt trái của nó. Cùng lúc ấy, cậu nghe thấy tiếng súng ngay bên cạnh, thì ra Lục Kiều Kiều cũng rút khẩu súng lục ở thắt lưng, vờn người ra bắn vào con mắt kia, viên đạn xuyên qua mắt găm thẳng vào não.

Hai mắt con cá đồng thời bị đánh mù, cơn đau kịch liệt khiến nó rít lên điên cuồng, rồi lặn ngay xuống nước, sau đó lại nhảy vọt lên không, đập mình vào thuyền Green.

Sợi dây đỏ vẫn khoác trên mình con cá, khi nó lao về phía trước, sợi dây cũng kẹt vào vây lưng nó, dán chặt hai người vào lưng cá, theo nó nhảy lên không. An Long Nhi vừa thấy có cơ hội lại gần thuyền, vội vung đao chém đứt dây, bảo Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều lên thuyền thôi!”

Lục Kiều Kiều vừa thấy eo lưng thả lỏng, liền đạp lên lưng cá mượn lực phi thân về phía boong thuyền.

Từ trên không, cô thấy mọi người đều xúm lại mạn thuyền thét lên kinh hãi, Jack dang rộng hai tay toan đón lấy cô. Cô còn chưa đáp xuống boong, đã quay người trên không nhìn về phía An Long Nhi, chỉ thấy bộ pháp của cậu hết sức linh động, chạy lên đầu cá rồi xoay mình nhanh như chớp, hai tay vung đao ra quát lớn một tiếng như sấm rền: “Toàn phong trầm!”

Một luồng sáng đen như vàng trắng lướt qua phần gốc vây lưng cá, lập tức chiếc vây dài ba thước lia khỏi thân thể, cái đầu khổng lồ của cá voi rơi đập vào mạn thuyền, làm vỡ một mảng lớn, rồi lại rớt xuống biển mất hút. Thuyền Green nghiêng hẳn về bên trái, nhưng chẳng mấy chốc đã được John Lớn lấy lại thăng bằng.

An Long Nhi cũng từ trên lưng cá lộn ngược người ra sau đáp xuống boong thuyền, lập tức trên thuyền rộ lên tiếng hoan hô. Cậu thấy Jack đang ôm Lục Kiều Kiều cả người ướt đẫm, áo sơ mi trắng dính chặt lấy thân hình,

chiếc eo thon mềm lồ lộ ra trước mắt, cười tươi như hoa với mình.

Lúc này, trong buồng lái vang lên tiếng John Lớn oang oang: “Cả thế giới này điên rồi, điên hết rồi!”

Lục Kiều Kiều chạy đến buồng lái hốt hải hỏi: “Sao thế, khác thường lắm à?”

John Lớn buông bánh lái ra, đấm mạnh xuống bàn điều khiển đáp: “Giữa triều lốc, cá voi sát thủ sẽ không nổi lên mặt biển, xưa nay chúng cũng không tấn công thuyền bè, hiện giờ chúng ta đến địa ngục rồi, chỉ địa ngục mới có thể khiến lũ cá voi sát thủ nổi điên như thế!”

An Long Nhi cũng chạy đến hỏi: “Cá voi sát thủ không giết người ư?”

“Cái tên đó chỉ nhằm miêu tả loài cá này rất hung dữ, có thể thắng bất cứ sinh vật nào trên biển thôi, chúng không thể chủ động tấn công ta được!”

Lời này của John Lớn khiến Lục Kiều Kiều và An Long Nhi không khỏi đưa mắt nhìn nhau, cả hai đều ý thức được ngoài triều lốc và cá voi sát thủ, trên biển còn đang xảy ra một chuyện khác.

“Oái!” John Lớn đột ngột kêu ré lên khiến mọi người giật nảy mình. Y giục giã: “Mau xem đuôi thuyền xảy ra chuyện gì, bánh lái không xoay được nữa rồi.”

Y vừa dứt lời, mọi người tức thì cảm thấy thân thuyền tròn trĩnh khác thường, tuy mức độ không quá lớn, nhưng rõ ràng không phải dập dềnh theo sóng nước.

Jack phân công mọi người tập trung ở giữa thuyền bảo vệ hai bên mạn thuyền, còn mình dẫn theo mười mấy thủy thủ đến cuối thuyền xem xét. Trông thấy một con cá voi đang cắn chặt chân vịt nhay mạnh, như muốn giật tung nó ra, tất cả đều giật nảy mình.

Jack hét lên: “Open fire!”

Lập tức hàng tràng tiếng súng nổ vang, có thủy thủ còn dùng chĩa ba phi vào lưng con cá, nó đau đớn không chịu nổi, rít lên một tiếng quái dị rồi lặn xuống biển, bấy giờ họ mới trông thấy chân vịt bằng sắt dày dặn đã bị nó cắn cho vụn vụn như một tờ giấy dai, không thể quay được nữa.

Thủy thủ vội chạy đi báo ngay với John Lớn rằng chân vịt đã hỏng. Thực ra mọi người đều cảm thấy thuyền Green đang dập dềnh trôi nổi theo sóng nước, sự thật rành rành rằng con thuyền đã hoàn toàn mất lái đang bày ra trước mắt.

Lục Kiều Kiều bảo An Long Nhi: “Long Nhi đã học được Trần Hải thiết phù chưa?”

“Cháu học rồi.”



“Long Nhi tìm một tấm sắt vẽ bùa Trấn Hải lên đi, cô sẽ đối phó với Thú vương thân khu chú.”

Dứt lời, Lục Kiều Kiều lại định leo lên cột buồm thì John Lớn từ buồng lái xông ra: “Đề tôi đưa cô lên đài quan sát.” Đoạn y chỉ huy thủy thủ mau chóng giương buồm giữa, buồm được kéo lên, nâng cả Lục Kiều Kiều lên theo, tới tận đài quan sát.

Kéo buồm chính giữa cơn bão tố là đại kỵ trong nghề đi biển, có thể bị gió lớn lật thuyền tức khắc, nhưng với con thuyền đã mất chân vịt, thà khéo léo sử dụng buồm để điều khiển còn hơn cứ thả trôi theo sóng gió, nói không chừng còn có thể mau chóng rời khỏi phạm vi cơn bão. Sách lược của John Lớn rất điên khùng, song giữa tình thế điên đảo này, những phương pháp bình thường đều vứt đi cả.

Sau khi giương buồm chính, John Lớn chỉ huy các thủy thủ lần lượt kéo cả buồm trước buồm sau lên, sau đó điều chỉnh ba cánh buồm hướng về ba phía, ngược với hướng gió, tạo thành hình chữ chi. Xưa nay chưa một ai dùng cách này, nhưng trước sự việc xưa nay chưa từng có là thuyền mất chân vịt, thì chẳng còn gì bất hợp lý nữa cả, phương pháp của John Lớn chỉ là để ba cánh buồm chính dùng sức căng từ những hướng khác nhau hòng giữ vững thân thuyền.

An Long Nhi học đạo ở phủ Thiên Sư ba năm, được Trương thiên sư dốc lòng truyền dạy, Trấn Hải thiết phù là vũ khí tạo phúc cho dân, thiên sư các đời đều có thần tích hành thiện, dùng nó để dẹp yên gió bão, cứu vớt dân chúng. Muốn sử dụng bùa Trấn Hải cần đạo pháp cực mạnh, quan trọng hơn là chỉ được vẽ bùa lên tấm sắt, sau đó ném xuống biển, mới có thể để pháp lực thông thẳng đến đáy biển.

An Long Nhi lục soát khắp nơi tìm tấm sắt, nhưng trên thuyền đâu chứa những thứ làm thuyền nặng thêm như thế, cậu tìm khắp thuyền chỉ thấy một vật bằng sắt, chính là chiếc mỏ neo treo đầu thuyền.

Bảy giờ sóng gió ngày càng dồn dập, con thuyền tròn tránh dữ dội trên biển, đây là kết quả tốt nhất của John Lớn và các thủy thủ cố gắng điều khiển buồm rồi, nếu cứ phó mặc cho sóng gió, hễ thuyền Green đã lật từ lâu. An Long Nhi một tay xách một tay trở mỏ neo hét lên với John Lớn: “Tôi muốn dùng cái này!”

John Lớn thoạt nhìn đã giật nảy mình, thả neo giữa gió bão chẳng phải tự tìm chết hay sao? Y vội xua tay lia lịa: “Không được thả neo! Sẽ lật thuyền đó!”

An Long Nhi chẳng còn thời gian giải thích với y, lập tức rút Vô Minh đao sau lưng ra, chém đứt dây buộc neo, làm động tác ném xuống với John

Lớn. John Lớn thấy cậu không định thả neo giữ thuyền lại, thì ném cái gì xuống biển cũng chẳng sao, bèn gật gật đầu.

Chế tác thiết phù là công nghệ phức tạp, vốn phải đúc hình phù chú lên tấm sắt rồi chở đến biển, để thiên sư làm phép ném xuống, hiện giờ không có thiết phù đúc sẵn, theo lệ thường trong đạo pháp, An Long Nhi chỉ có thể cắn ngón tay, dùng máu vẽ bùa mà thôi. Song giữa sóng to gió lớn thế này, dù có cắn máu mình vẽ bùa, thì máu cũng bị nước mưa rửa trôi hết, làm sao để vẽ bùa lên mỏ neo là một vấn đề lớn.

Sau khi phá hỏng chân vịt, đàn cá voi lại tỏ chức một đợt công kích nữa, mấy con cá bơi lên đầu thuyền, bắt đầu liên tục húc vào mũi thuyền.

Trong khoang thuyền Green còn một đội thủy thủ vẫn không ngừng lắp đạn vào súng, dùng giấy dầu bọc lại đưa lên boong tiếp tế. Jack chỉ huy các thủy thủ thay súng rồi lập tức xông lên đầu thuyền, chuẩn bị giết cá voi.

Trông thấy đám cá voi không ngừng nhảy lên, An Long Nhi nhanh trí nghĩ ra một cách, vội bảo Jack: “Bảo bọn họ đừng nổ súng, anh bắn một phát về phía bầy cá là đủ.”

Jack nghe nói tức thì nhắm chuẩn một con cá voi đang nhảy lên toan húc vào thuyền nổ súng. Tuy súng chỉ nhồi đạn chì, không thể xuyên sâu vào thân thể đám cá voi xương chắc như tường, song khi đạn găm vào da thịt sẽ nổ tung ra, khiến nó đau đớn khôn cùng. Con cá trúng đạn rít lên thảm thiết, lặn xuống biển, rồi lại từ dưới biển vọt lên phục thù, há hoác miệng toan đớp người trên đầu thuyền.

An Long Nhi chỉ đợi khoảnh khắc này, cậu giơ cao mỏ neo bằng cả hai tay, đứng trên đầu thuyền, chờ con cá há miệng ra, bèn vung tay ném thẳng chiếc neo vào họng nó.

Con cá thấy có vật trong miệng liền nuốt luôn xuống bụng, An Long Nhi vừa quăng mỏ neo ra, lập tức tung người nhảy lên vung đao chém đứt vây trái của nó.

Trong ánh đao loang loáng, chiếc vây lìa khỏi thân cá, An Long Nhi và con cá bị thương cùng rơi xuống biển, trước khi rơi xuống, cậu đã kịp hít một hơi dài, vừa rơi xuống nước lập tức đuổi theo con cá voi vừa nuốt mỏ neo.

Sóng gió trên đỉnh cột buồm chính còn dữ dội hơn dưới boong, gió như dao cắt, mưa tựa kim châm, Lục Kiều Kiều leo lên được đài quan sát, vội vã dùng dây da buộc chặt mình vào cột buồm như lúc trước, hai tay kết thành thủ ấn phức tạp của Thần Tiêu đạo, miệng lầm bầm niệm Khư thần chú.

Thì ra khi John Lớn nói cá voi sát thủ xưa nay không giết người, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi sực ngộ ra một đạo lý: lúc gió bão nổi lên, cá voi sát

thủ thường ngày vẫn sống dưới biển sâu, không tấn công thuyền bé, hoàn toàn có thể bị một lực lượng nào đó điều khiển mà tấn công thuyền Green, đi ngược lại bản tính vốn có. Trong các đạo thuật trên đời thì Thiên Sư đạo sở trường điều khiển sức mạnh tự nhiên, không những có thể hô hoán sơn thủy long thần, linh khí núi rừng, còn có thể sai sói khiến hổ làm việc cho mình, đặc biệt là Thú vương thần khu chú, có thể sai sử những mãnh thú lớn trở thành tinh binh của mình, tấn công kẻ địch, trong lịch sử cũng chẳng thiếu các Thiên Sư điều động hổ sói tác chiến.

Tuy cá voi sát thủ hình dạng như cá, song thực ra lại là một loài động vật có vú lớn trên biển, đẻ và nuôi con bằng sữa, vận dụng Thú vương thần khu chú có thể điều khiển dễ dàng.

Nếu chỉ chăm chăm đấu sức với cá voi sát thủ, thì thắng được một con không thắng nổi cả đàn, giữa mưa to gió lớn thế này, thuyền Green tự bảo vệ mình còn khó, lấy đâu thực lực chiến đấu với một bầy quái vật biển khổng lồ chẳng biết có bao nhiêu con.

Họ không dám khẳng định có pháp sư Thiên Sư đạo làm pháp điều khiển đàn cá hay không, nhưng cũng chẳng ngại đánh cược một phen, thử giải chú cho lũ cá, may ra mà trúng, có lẽ không cần chiến đấu, đợt tấn công của đàn cá cũng tự chấm dứt, họ có thể dốc toàn lực đối phó với tay pháp sư Thiên Sư đạo nấp đằng sau.

Lục Kiều Kiều từ nhỏ đã học đạo thuật Thiên Sư, nắm rõ cách giải trừ Thú vương thần khu chú. Loại bùa chú này dùng niệm lực khiến dã thú cho rằng kẻ thi thuật là thú vương, từ đó bèn vâng theo lệnh hấn, muốn phá giải phải tấn công thẳng vào kẻ thi thuật, có điều hiện giờ chẳng thấy bóng dáng hấn đâu cả; cũng có thể tự sử dụng Thú vương thần khu chú, đôi bên đều cưỡng chế ra lệnh cho bầy thú tàn sát lẫn nhau, cuối cùng, kẻ bị hại đương nhiên là đàn thú.

Đây gọi là lấy gậy ông đập lưng ông, Lục Kiều Kiều tự có cả bộ lý luận đạo pháp Thần Tiêu để giải quyết việc này, cô sử dụng Khư thần chú, lấy Lô pháp khiến đám cá voi chấn động khiếp hãi, từ hung hăng chuyển thành đau đớn sợ hãi, không còn lòng dạ tác chiến nữa, chỉ cần đám cá voi sát thủ khôi phục lại bản tính vốn có, không để tâm đến con người, chúng sẽ phát hiện mình đang ở giữa cơn sóng gió, phải mau mau trở về biển sâu.

Giữa gió bão, Lục Kiều Kiều cất tiếng niệm mật chú Thần Tiêu đạo, nghe như lời ca tiếng khóc, nỉ non thê thiết, không ai hiểu nổi. Cùng tiếng tụng niệm, hai tay cô cũng từ từ kết thành những hình thù phức tạp hoa mỹ, Cứu Khổ ấn, Vãng Sinh ấn, Tự Tại ấn, Sinh Thiên Đắc Đạo ấn, lần lượt xuất hiện trên tay cô như mây trôi nước chảy.

Mây đen bắt đầu tụ lại quanh cô, màn mây mờ hoàn toàn không chịu ảnh

hưởng của gió, từ chậm đến nhanh, rồi cuộn lên, từ một cuộn mây mở rộng ra thành hình dạng như cái đĩa, bao trùm phía trên thuyền Green, trong đám mây đen lấp lánh những tia sét xanh lè, cùng tiếng sấm ì ùng dồn dập.

Hai tay Lục Kiều Kiều vẫn dán chặt vào nhau, khi cô đẩy hai lòng bàn tay ra phía trước, mười ngón tay xò ra, tay trái chông lên tay phải, ngón vô danh bên phải ngoắc vào ngón vô danh bên trái, kết thành thủ ấn Liên Hoa tuyệt đẹp, chín luồng sét xanh yếu ớt từ trong màn mây đen kéo dài thành một hồ quang điện hình rắn đánh thẳng xuống mặt biển, phủ chụp lên thuyền Green như một chiếc lồng chim, khiến mọi người trên thuyền đều hoang mang kinh ngạc, có mấy thủy thủ còn quỳ sụp xuống hô Thượng Đế.

John Lớn cũng chưa bao giờ thấy Lục Kiều Kiều thi triển đạo pháp, y ngẩng đầu lên sững sờ nhìn Lục Kiều Kiều trên cao, rúng động đến mức chỉ biết tóm lấy dây buồm bằng cả hai tay, rít lên lạnh lạnh. Trái lại, Jack cùng Lục Kiều Kiều vào sinh ra tử bao năm nay, sớm đã nhìn quen mấy cảnh này, anh chạy khắp nơi trên boong, đá các thủy thủ đang quỳ sụp trên sàn không chịu dậy trở về vị trí, giữa tình thế ngàn cân treo sợi tóc này, thiếu một người đã có thể gây lật thuyền, đâu còn thừa người để quỳ lạy vợ anh nữa.

Con cá voi bị An Long Nhi ném mỏ neo vào bụng, lại bị cựa chặt đứt vây trái, trong cơn đau buốt, chỉ muốn lặn ngay xuống biển sâu chạy trốn. Vết thương của nó chảy máu ồ ạt, thân thể hết sức nặng nề, sau khi mất vây trái càng không thể bơi thẳng được, cứ lòng vòng lạc hướng dưới đáy biển, như một khối than bốc khói nghi ngút.

Sau khi lặn xuống biển, nhân lúc còn nhìn thấy chút ánh sáng lơ mơ, An Long Nhi vận hết công lực lao về phía con cá. Tay trái cựa nắm dao găm đâm vào vây lưng nó, cố định bản thân vào lưng cá. Sau đó cựa tập trung nguyên thần nghĩ đến Trấn Hải thần chú, tay phải vung Vô Minh đao lên, thoăn thoắt vạch Trấn Hải thần phù lên lưng cá.

Chỉ cần con cá còn sống, thân thể sẽ không ngừng chảy máu, Trấn Hải thần phù trên lưng nó sẽ phát huy được tác dụng dẹp yên sóng gió. An Long Nhi cứ từng đao từng đao vạch lên lưng cá, khiến con cá voi đã chịu đủ giày vò đau đớn khôn xiết rít lên cầu cứu, kêu gọi những con cá voi khác đến, âm vang cực lớn phát ra dưới nước khiến màng nhĩ An Long Nhi như phải chịu áp lực ngàn cân. Con cá voi càng lặn xuống sâu, áp lực nước lên người An Long Nhi càng lớn, lồng ngực bị ép chặt như muốn vỡ tung, bùa Trấn Hải đã vẽ đến ký tự cuối cùng, song mắt An Long Nhi đã hoàn toàn không thấy gì nữa, chỉ ra sức giằng co trên lưng cá, vạch đao theo cảm giác. Cảm thấy sau lưng lại có cá voi sát thủ lao đến, cũng cảm nhận được hàm răng lạnh lẽo của nó, nhưng cựa không thể tự cứu mình, chỉ mong trước khi bị cắn chết kịp khắc xong bùa Trấn Hải. Dưới đáy biển đột nhiên lóe lên một quang sáng

xanh lè, cảm giác tê dại như bị điện giật lan khắp người An Long Nhi, nguyên thân của cậu đã tảo máu, bao đau đớn, căm ghét, khổ sở, buồn nôn xộc thẳng lên đầu, nhưng lúc này cậu không thể từ bỏ, bùa Trấn Hải chỉ còn một nét cuối cùng, thần chú niệm trong đầu cũng đã đến thời khắc cuối. Nhờ ánh sáng xanh, An Long Nhi trông thấy những vết đao trên lưng cá rỉ máu, hợp thành một đạo bùa Trấn Hải hoàn chỉnh, bèn dốc sức vạch nốt đao cuối cùng, vận khí quát lớn: “Hải bất dương ba cấp cấp như luật lệnh!”

## §12: Rửa hận trên biển

Lục Kiều Kiều đứng trên đài quan sát, thấy đàn cá voi bắt đầu bơi chậm lại, đồng thời cô cũng cảm thấy sóng biển nhỏ hơn vừa nãy, tin rằng Trấn Hải thần phù của An Long Nhi đã phát huy tác dụng. Tuy gió mưa vẫn xối xả, nhưng Lục Kiều Kiều đã có thể phân tâm nhìn xuống boong xem tình hình.

John Lớn đang ra sức điều chỉnh vị trí buồm, đội tham chiến bày trận thế phòng ngự trên đầu thuyền, Jack và Cố Tư Văn vịn vào mạn thuyền võ ná nhìn ra phía trước, song không thấy An Long Nhi. Lục Kiều Kiều đợi hồi lâu, thấy đàn cá voi từ từ mất dạng, không biết đã bơi đi hay lặn xuống đáy biển, nhưng vẫn không thấy bóng dáng An Long Nhi. Cô bắt đầu thấy lòng rối loạn, vội vã tuột xuống từ đài quan sát, chạy vội lên mũi thuyền gọi lớn: “Long Nhi đâu? Long Nhi đi đâu rồi?”

Cố Tư Văn kinh hoàng quay lại đáp: “Cậu ấy giao đấu với cá voi, tự nhảy xuống nước rồi.”

Lục Kiều Kiều nghe nói vội xông đến mạn thuyền giương to mắt tìm kiếm cùng mọi người, nhưng không thấy gì cả, thời gian càng dài, khả năng tìm được An Long Nhi càng giảm, tầm nhìn giữa biển cả mênh mông trong cơn bão tố giảm xuống cực thấp, chỉ thấy được trong vòng mấy trượng, nếu An Long Nhi trôi ra xa thì dù nổi lên mặt biển cũng không thể quay về thuyền Green được.

Lục Kiều Kiều nhặt một chiếc phao cứu sinh trên boong, buông một câu: “Tôi phải đi tìm Long Nhi” đoạn toan nhảy xuống biển, khiến Jack kinh hãi vội ôm chặt lấy cô cùng ngã nhào ra sàn, quát lên: “Đừng đi, em không được đi, cậu ấy tự nhảy xuống, hẳn trong lòng đã có tính toán rồi, nhất định sẽ trở về mà.”

Lục Kiều Kiều ra sức giãy giụa: “Long Nhi xưa nay luôn liều mạng, có bao giờ để tâm xem có toàn mạng trở về hay không đâu, mau kêu người đi tìm đi!”

“Giờ đang sóng to gió lớn, không thuyền nào đỗ lại được đâu! Em đừng kích động, cậu ấy sẽ trôi nổi cùng con thuyền, không dạt ra xa lắm đâu, hễ cậu ấy nổi lên, chúng ta sẽ cứu được.” Jack ôm chặt Lục Kiều Kiều, ra sức thuyết phục cô đừng hy sinh vô ích, thực ra anh cũng biết nếu Lục Kiều Kiều nhảy xuống thì chẳng rõ bao giờ mới tìm lại được.

Cố Tư Văn đột nhiên trở một chầm trảng phía trước, kêu lên: “Long thiếu gia kia kia...” Dứt lời cậu giật lấy phao cứu sinh trong tay Lục Kiều Kiều, nhảy ùm xuống biển bơi về phía An Long Nhi.

Trẻ nhỏ sinh ra ở Quảng Đông hầu như đều biết bơi, Cố Tư Văn kéo phao cứu sinh, chẳng mấy chốc đã bơi đến bên cạnh An Long Nhi, thấy mặt An Long Nhi tái ngắt, mê man bất tỉnh. Cố Tư Văn đặt cậu lên phao cứu sinh, gọi to tên cậu, vỗ vỗ mấy cái thật mạnh vào má cậu, nhưng An Long Nhi vẫn không hề phản ứng.

Long thiếu gia không bao giờ ngủ trong ký ức Cố Tư Văn, hiện giờ lại nằm yên bất động, khiến Cố Tư Văn lo lắng phát cuồng, nước mắt cứ ứa ra. Cậu siết chặt nắm tay, tiếp tục đấm thật mạnh lên mặt An Long Nhi, gào lên gọi: “Này! Dậy đi dậy đi!”

Lúc này, mấy thủy thủ da đen cũng bám dây bơi đến cạnh Cố Tư Văn, cùng cậu đưa An Long Nhi về thuyền. Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi nằm im bất động, chẳng rõ cậu đã gặp phải chuyện gì dưới đáy biển, nhưng cô biết Khu thần chú và Lô pháp của mình trong khi tấn công bầy cá voi sát thủ có thể cũng đã tác động đến cả An Long Nhi. Với đạo hạnh của An Long Nhi, lúc bình thường hẳn không thể bị ảnh hưởng, song khi đang vận nguyên thần thúc động đạo pháp phi chiến đấu, sức đề kháng của cậu sẽ giảm đi, còn thua cả người bình thường, bởi vậy từ xưa đến nay, mỗi khi Thiên Sư làm phép, đều phải có đệ tử ở bên phối hợp hộ vệ.

Jack vừa đỡ lấy An Long Nhi, liền đặt ngay cậu nằm ngửa trên sàn thuyền, Lục Kiều Kiều giơ tay sờ mặt cậu, thấy lạnh như băng. Suy cho cùng nhiệt độ nước cũng thấp hơn nhiệt độ không khí rất nhiều nên khi con người lặn xuống nước, nhiệt độ cơ thể sẽ giảm xuống rất nhanh. Đoạn Lục Kiều Kiều đặt ngón tay lên trước lỗ mũi An Long Nhi thăm hơi thở, thấy cậu hoàn toàn không hề hít thở, cô giật thót ré lên: “An Long Nhi tắt thở rồi.”

Ngược lên, cô trông thấy Cố Tư Văn đang cuống quýt nói lỏng cổ áo rồi cởi quần áo An Long Nhi ra, còn Jack thì áp tai vào ngực cậu nghe ngóng chừng hai giây, ngẩng đầu tuyên bố: “Tim còn đập, mau hô hấp nhân tạo!”

Lục Kiều Kiều vừa nghe nói vội tóm lấy mũi An Long Nhi, một tay tách miệng cậu ra, há miệng hít thật sâu toan hà hơi vào miệng cậu.

Jack nhanh tay nhanh mắt vội ngăn cô lại: “Kiều Kiều, anh dài hơi hơn, để anh! Văn, tôi hà hơi vào lòng ngực Long Nhi, cậu giúp tôi từ từ đè xuống ngực cậu ấy nhé, dùng cả hai tay ấy!” Đoạn anh quỳ xuống cạnh đầu An Long Nhi, cùng Cố Tư Văn hô hấp nhân tạo theo bài bản.

Lục Kiều Kiều nhìn thân hình tái nhợt của An Long Nhi, trên mặt cậu vẫn còn lờ mờ vết đao dài, đó là vết thương lúc giao chiến với đám ninja ở phủ Thiên Sư. Nửa thân trên của cậu xương cốt cân xứng, cơ thể cường tráng, đường nét hiền hòa, khiến phụ nữ nhìn thấy chỉ muốn ôm vào lòng. Khắp người cậu chỉ chít những vết thương to có nhỏ có, cũ có mới có, song xưa nay Lục Kiều Kiều chưa từng để ý. Cô chợt thấy mũi cay cay, liền giơ tay

lên bụng chặt miệng.

Cô biết lai lịch những vết thương này, đây đều là dấu tích trong những năm tháng vắng cô, cậu cùng đám thiếu niên bôn ba giang hồ, giao chiến với người của triều đình lưu lại, mỗi vết thương là một mối nguy đến tính mạng, những nhọc nhằn đau đớn trên bước đường trưởng thành của cậu thanh niên cao lớn rắn rỏi này, thực chẳng kém gì cô.

Lục Kiều Kiều nhìn lồng ngực An Long Nhi bị Jack thổi phồng lên, rồi lại bị Cố Tư Văn từ từ đè xẹp xuống, tựa như cậu đang thở chậm trong giấc ngủ. Cô đã quên bảy năm trước, trong vòng tay ấy, cô từng nghe thấy hơi thở của An Long Nhi, chỉ còn nhớ được cái ôm đó, giống như hai con người yếu đuối, nương tựa an ủi lẫn nhau. Nếu được ôm vào lồng ngực rộng ấy, ngoài an ủi, liệu có cả sự an toàn mà phụ nữ vẫn khao khát không?

Lục Kiều Kiều hơi há miệng, hít thở theo nhịp phập phồng của lồng ngực An Long Nhi, lòng không ngót lắm bầm, tỉnh lại đi, mau tỉnh lại đi...

Thở chất An Long Nhi từ nhỏ vốn rất tốt, Jack hà hơi thổi ngạt mấy lần, cậu đã bắt đầu ho lên sặc sụa, nước ộc ra từ mũi miệng. Cố Tư Văn thấy vậy vội lật úp An Long Nhi xuống, cõng cậu trên lưng dốc ngược đầu rồi chạy vòng quanh boong thuyền.

Lục Kiều Kiều biết đây là cách cấp cứu người chết đuối ở nông thôn, trong lúc Cố Tư Văn chạy quanh, An Long Nhi sẽ nôn ra tất cả nước trong bụng.

Cố Tư Văn cứ chạy, còn An Long Nhi cứ nôn, trên sống lưng đỏ lựng của cậu có một vết đao chém dài, khiến Lục Kiều Kiều nhìn mà xót xa. Cô vẫn nhớ vết đao đó An Long Nhi lãnh khi liều mạng phá kỳ môn ảo thuật, bấy giờ cậu mới là đứa trẻ mười ba tuổi, luôn theo bên cạnh cô, hết dạ trung thành. Từng chuyện cũ đều được ghi rõ rành rành trên những vết thương không cách gì xóa được, khiến Lục Kiều Kiều dâng trào cảm xúc, kích động khôn xiết.

An Long Nhi dần dần khôi phục lại ý thức, cậu vỗ vỗ vào mông Cố Tư Văn, bảo họ Cố thả mình xuống.

Cố Tư Văn khom người đặt An Long Nhi xuống sàn thuyền, đoạn lại cùng Lục Kiều Kiều đỡ ngay cậu vào khoang của Sái Nguyệt và A Đồ cách cách nằm xuống, vừa thay quần áo khô cho cậu, vừa tìm chặn lông trùm kín người cậu để giữ ấm.

Sái Nguyệt chạy xuống bếp lấy nước nóng cho An Long Nhi, An Long Nhi uống hai ngụm nước, bụng cũng thấy ấm lên, mặt cũng dần hồng hào hơn, bèn mở mắt nhìn quanh tìm Lục Kiều Kiều, cười với cô: “Cô Kiều... Cháu ném bùa Trấn Hải xuống nước rồi, nhưng không có tấm sắt... Cháu



đành nhét mỏ neo vào bụng cá rồi vẽ bùa lên mình nó...”

Lục Kiều Kiều ngồi xuống bên giường, đưa tay sờ trán An Long Nhi dịu dàng đáp: “Được rồi, thế nào cũng được cả, Long Nhi bình yên trở về là tốt rồi, chúng ta ở cạnh nhau thì chẳng sợ gì nữa...”

A Đồ cách cách mở ô cửa sổ trong phòng nhìn ra, thấy sóng đã nhỏ đi nhiều, gió cũng ngớt dần, bầu trời xám xịt đổ mưa tầm tã, xem ra triều lốc đã được khống chế.

An Long Nhi từ từ uống nước, nói: “Cô Kiều, Trán Hải thiết phù phải lập đàn làm phép rèn nên, hiện giờ cháu chỉ dùng mình cá và máu cá vẽ bùa, e rằng pháp lực không kéo dài được lâu, mau nói John nắm lấy cơ hội cập bờ đi, dù có kẻ địch chẳng nữa, chúng ta lên bờ giao chiến cũng tiện phát huy hơn.”

Lúc này, John Lớn cũng chạy tới, thân hình đồ sộ của y vừa chen đến trước cửa khoang đã bít kín cả cửa, y lắc đầu bảo An Long Nhi: “Cậu bé dũng cảm ơi, thuyền của chúng ta đã hỏng đến mức không thể lái đến bất cứ đâu rồi, hiện giờ chỉ biết giữ thăng bằng, rồi thả cho trôi theo dòng nước thôi. Tôi nghĩ ý định đến Bắc Kinh của chúng ta hỏng rồi, nếu muốn lên bờ, đành đến Đan Đông hoặc Triều Tiên vậy.”

Jack nhún vai, thờ ơ nói: “Miễn thuyền không lật thì nó trôi đến đâu, ta bán hàng đến đấy.”

A Đồ cách cách xì mặt: “Hic... em không đi Bắc Kinh được nữa rồi.”

An Long Nhi nằm trên giường quay sang bảo cô: “Thỏ con, ta cũng muốn đến Bắc Kinh, chừng nào lên bờ, chúng ta có thể đưa cô đi.”

Cô Tư Văn cười trần, tay cầm đồng quần áo ướt bỏ vào thùng vắt: “Em nghĩ trôi đến Triều Tiên cũng tốt, em chưa đến đây bao giờ, có thể đi xem có thức gì ngon, sau đó từ Triều Tiên đi đường vòng tới Bắc Kinh, dọc đường chơi chắc cũng rất vui.”

Lục Kiều Kiều bỗng bật cười, khiến mọi người đổ dòn mắt vào cô. Cô cúi đầu nhìn Đại Hoa Bôi nói: “Mọi người xem, Đại Hoa Bôi biết sắp được đi Triều Tiên vui chưa kìa.”

Đại Hoa Bôi ngồi chồm hồm cạnh An Long Nhi, không ngừng hít hít, An Long Nhi xoa đầu nó, nó liền lè lưỡi ra cười, vui vẻ nhìn mọi người, ra sức ve vẩy đuôi.

Lục Kiều Kiều vỗ tay nói: “Được rồi, vừa nãy tôi có thể dùng Lô pháp xua bầy cá voi đi, đủ chứng minh có người bám theo dùng đạo pháp ám hại chúng ta, hần hần đang nấp trong cơn bão táp đợi chúng ta xảy ra chuyện thì bước ra thu lợi.”

Cố Tư Văn hậm hực: “Nhất định là An Thanh Nguyên rồi, nếu không còn ai biết loại đạo thuật đó chứ, con cáo già ấy lúc nào cũng thích chơi đòn ngầm, lần sau gặp lại, tôi không giết hẳn không xong.”

Sái Nguyệt vội giật giạt tay áo Cố Tư Văn, ý bảo cậu đừng nói nữa. Lục Kiều Kiều hiểu ý Sái Nguyệt, dù sao An Thanh Nguyên cũng là anh ruột của cô, nói những lời này trước mặt cô quả là không nề nang chút nào.

Có điều Lục Kiều Kiều cũng chẳng để tâm, chỉ cười nói: “Có những người đã định sẵn sẽ thành kẻ địch, để bản thân tiếp tục sinh tồn, nhất định phải làm một số chuyện. Jack, anh cho mọi người trên thuyền thay phiên nhau ăn cơm đi, bằng không lát nữa không có sức đánh nhau.”

Jack gật đầu, lập tức cùng John Lớn lên boong sắp xếp chuyện ăn uống, Sái Nguyệt cũng dắt A Đồ cách cách xuống bếp làm cơm, bung lên khoang thuyền cho mọi người lót dạ.

Lốc triều dần dần suy yếu, John Lớn gặm bánh bao trên boong thuyền, chỉ huy các thủy thủ giương buồm tăng tốc chạy theo hướng gió, chỉ mong trước khi trận chiến nổ ra có thể đến được đất liền, giảm bớt thương vong trên biển.

Đến tối, sắc trời đã quang đãng, một vầng trăng tròn từ cuối chân trời phía Đông nhô lên. Lục Kiều Kiều xưa nay vốn rất thích trăng, song hôm nay lại cực kỳ ghét trăng tròn. Nếu không phải tại trăng tròn gây ra triều lớn, sao có thể dẫn tới cơn bão to như thế được.

Có điều ánh trăng quả đẹp vô cùng, khiến người ta chẳng mấy chốc đã quên đi những chuyện xấu nó gây ra, mọi người vẫn kéo cả lên boong nghỉ ngơi tắm ánh trăng, xem các thủy thủ da đen hát múa, kẻ nào thích uống rượu còn có thể uống chút rượu Tây cho đã nghiền. An Long Nhi vừa thoát chết, trong mình vẫn hơi khó ở, nên muốn ngồi lại trong khoang nghỉ ngơi. A Đồ cách cách không muốn thấy cảnh Sái Nguyệt và Cố Tư Văn nô đùa, cũng chủ động ở lại chăm sóc An Long Nhi, song thực ra là An Long Nhi trò chuyện với cô.

Phía Tây thuyền Green thấp thoáng hiện ra một hòn đảo nhỏ, John Lớn mừng rỡ như điên, vội dùng kính lục phân<sup>[73]</sup> đo sao đo đảo, rồi chạy về phòng của thuyền trưởng vẽ bản đồ đối chiếu vị trí.

Lục Kiều Kiều chỉ biết xem la kinh, song cũng rất hứng thú với trò này, nên cứ bám theo John Lớn chạy tới chạy lui, lúc chạy tới phòng thuyền trưởng, cô bèn hỏi: “Hòn đảo kia là nơi nào thế? Chúng ta ghé qua được không? Sắp lên bờ rồi hả?”

John Lớn cười hèn hậu đáp: “Đảo đó tên là đảo Hải Dương, là một hòn đảo biệt lập, lên đó cũng chẳng tác dụng gì. Mà thuyền ta hiện giờ không thể

điều chỉnh phương hướng nữa, chỉ có thể giữ cho không lật, thả trôi vào bờ thôi, bất luận thế nào, chúng ta cũng không đến được đảo Hải Dương đâu.”

Đoạn y trở vào vịnh Bột Hải hình như miệng cọp: “Chỗ sâu nhất trong miệng cọp chính là Thiên Tân, vốn dĩ là đích đến của ta. Khi triều lốc mới nổi lên, chúng ta đã ở chỗ này, cô xem, chính là ngay bên ngoài miệng cọp. Nhưng triều lốc thổi từ Nam lên Bắc, đã đẩy ta đến đây.”

Lục Kiều Kiều nhìn theo tay y chỉ, thấy thuyền Green đang ở phía trên mũi cọp. John Lớn lại nói tiếp: “Có điều ta vẫn còn may mắn, nơi này bên trái là đảo Tần Hoàng, phía trên là Đan Đông, bên phải là Triều Tiên, bất luận trôi tới đâu, cũng chỉ cần hai ngày, chẳng mấy chốc chúng ta có thể lên bờ rồi.”

Lục Kiều Kiều chỉ bản đồ nói: “Nếu theo hướng gió, ta sẽ tới Đan Đông, vừa khéo có thể đi Đông Bắc.”

John Lớn châm xì gà đáp: “Chưa chắc đã đến được Đan Đông, vì dòng biển ở đây vòng về phía Triều Tiên, nếu không dùng buồm, thuyền sẽ trôi tự do đến Triều Tiên.” “Vớ vẩn, anh giương buồm lên không được à... Nếu đến Triều Tiên, có ai biết nói tiếng Triều Tiên đâu?”

Đột nhiên trên thuyền vang lên tiếng chuông đồng báo động, đây là tín hiệu toàn thuyền cảnh giác do hoa tiêu trên đài quan sát phát ra, Lục Kiều Kiều và John Lớn vội vã chạy lên boong, thấy mọi người đang xúm lại đuôi thuyền nhìn về phía sau.

Lục Kiều Kiều cầm lấy kính viễn vọng từ tay Jack, trông thấy cuối đường chân trời xuất hiện ba con thuyền lớn kéo căng buồm, nhìn rõ mồn một dưới ánh trăng chênh chếch, song không nhận ra được lai lịch. An Long Nhi nghỉ ngơi một hồi đã hơi lại sức, có thể hoạt động được, cũng chạy đến đuôi thuyền xem xảy ra chuyện gì. Thoạt trông thấy ba con thuyền kia, cậu liền bấm quẻ tính toán rồi ghé tai nói với Lục Kiều Kiều: “Đó là thuyền của quan binh, hẳn là An Thanh Nguyên đuổi đến.”

Lục Kiều Kiều bình tĩnh quan sát thuyền đối phương, lòng đã thầm tính đến khả năng xấu nhất. Cô biết An Thanh Nguyên sẽ thông qua rất nhiều đường, tra được hướng đi của thuyền Green sau khi rời Thượng Hải, hiện giờ triều đình chỉ cho mở năm hải cảng thông thương với người Tây ở phía Nam, nếu muốn làm ăn đàng hoàng, thuyền Green không thể đến vùng biển phía Bắc Thượng Hải được. Thuyền Green đi lên phía Bắc có ba khả năng, một là tới Nhật Bản hoặc Triều Tiên du ngoạn, song hai quốc gia này cũng bế quan tỏa cảng, không mở cảng buôn bán với thuyền buôn Tây; hai là buôn lậu, vùng biển từ Hoàng Hải đến Đông Hải chỉ dành để buôn lậu; khả năng cuối cùng là, thuyền Green đang nhắm hướng núi Trường Bạch, nơi có long mạch triều Thanh. Tư duy của An Thanh Nguyên nhất định sẽ không xem xét đến

khả năng du ngoạn hay buôn lậu, khả năng duy nhất chính là đi lên phía Bắc trăm long, bởi thế, đương nhiên y chọn cách tức tốc đuổi theo sau.

Gặp nhau giữa biển thế này, đôi bên đã chẳng còn gì lán cán, vấn đề còn lại chỉ là An Thanh Nguyên muốn thuyết phục họ đừng đi trăm long, hay muốn đánh đắm thuyền luôn mà thôi.

Dù là phương Tây hay phương Đông, làm chuyện gì cũng phải lễ trước binh sau, Jack liền cầm một ngọn đèn lên, nháy đèn phát tín hiệu với con thuyền phía sau, Lục Kiều Kiều này giờ vẫn dùng kính viễn vọng quan sát, thấy đối phương không hề đáp lại. Cô ngẩng lên hỏi Jack: “Anh đánh tín hiệu gì thế? Liệu họ có hiểu được không?”

“Anh nói với họ đây là thuyền buôn của Mỹ, xin họ trả lời.” Jack vừa nói vừa dùng tay không ngừng che ánh đèn, phát tín hiệu chớp nháy dò hỏi.

Ba con thuyền lớn của đối phương hoàn toàn không hề phản ứng, trái lại còn tắt hết mấy ngọn đèn trên thuyền, rõ ràng kẻ đến chẳng tử tế gì. Lục Kiều Kiều nói dứt khoát: “Đừng phí lời với chúng nữa, chuẩn bị giao chiến thôi.”

John Lớn lên tiếng: “Tôi sẽ gắng để thuyền trôi nhanh hơn, các vị chuẩn bị đi.”

Đám thủy thủ da đen lập tức chia thành hai đội, một theo John Lớn điều chỉnh buồm, còn một đội khác theo Jack xuống khoang thuyền.

An Long Nhi và mấy người bạn không hiểu họ xuống khoang làm gì, Cố Tư Văn liền hỏi: “Súng chẳng phải đều để trong buồng lái ư? Họ đi lấy gì thế?”

Lục Kiều Kiều một tay ngoắc vào dây lưng, một tay đặt lên khẩu súng lục ổ quay, dùng ngón tay khê gõ vào thân súng, cười gian xảo đáp: “Thuyền Green không đơn giản đâu, mấy đứa đợi mà xem.”

Ba con thuyền của đối phương không hề có cờ hiệu, chỉ giương căng buồm dốc hết tốc lực tiến lại gần, xem tình hình không phải lên thuyền bắt người mà là muốn sống mái một trận. Thuyền Green có buồm mà không có bánh lái, rất khó điều khiển, cũng không thể chạy quá nhanh, chỉ cần hướng gió hơi thay đổi lập tức phải hạ buồm xuống điều chỉnh, bởi thế hai con thuyền của đối phương vững vàng thuận lợi tiếp cận từ mé trái thuyền Green, còn con thuyền sau cùng cứ lững lờ ở tít phía xa, hình thành thế trận bao vây một nửa.

Lục Kiều Kiều lại sắp xếp như khi giao chiến vừa nãy, đẩy mấy cô gái và Đại Hoa Bối vào khoang thuyền. Đợi An Long Nhi và Cố Tư Văn cùng xuống khỏi boong, đưa Sái Nguyệt và A Đồ cách cách về khoang xong, Lục Kiều Kiều bèn ấn vào một cánh cửa ngầm trên hành lang, rồi dẫn hai cậu trai

đang kinh ngạc bước vào.

An Long Nhi cứ ngỡ thuyền Green chỉ có hai tầng, tầng dưới thấp hơn mực nước biển, là khoang hàng hóa, tầng trên cao hơn mực nước biển, là nơi ở của mọi người, song xưa nay không ai tiết lộ với cậu, giữa hai tầng này, còn có một tầng kẹp giữa.

An Long Nhi và Cố Tư Văn há hốc miệng vừa đi xuống vừa ngó quanh, bên trong chỉ có hai ngọn đèn leo lét, một ngọn ở đầu một ngọn ở cuối đường, là đèn thấp nên chứ không phải đồ dầu, ngọn nến được đậy bằng chụp đèn thủy tinh dày, bên ngoài còn bọc hai lớp lưới sắt bảo vệ.

Trong khoang thuyền thấp nhưng rộng rãi, cả khoảng thông thoáng không có gì ngăn cách. Ở giữa có một lối đi, mỗi bên đặt năm khẩu pháo cực lớn xếp thành hàng, cạnh từng khẩu đều có hai thủy thủ da đen, nhe răng ra cười với họ, An Long Nhi chỉ thấy giữa không trung hiện ra rất nhiều cặp mắt cùng hàng loạt hàm răng trắng to cỡ cỡ.

Jack từ giữa khoang rảo bước tiến lại: “Mấy người xuống làm gì, ở đây nguy hiểm lắm.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Bọn em không xuống thì biết làm gì đây, anh bảo họ trốn trên giường họ không chịu đâu.”

An Long Nhi sờ lên một khẩu đại pháo: “Loại pháo này khác hẳn thứ của quân Thanh, xem chừng lợi hại lắm đây, chắc chắn, pháo Tây đúng là không phải hạng vừa...”

“Thuyền của các vị từ đâu đã chứa đại pháo rồi ư?” Giọng Cố Tư Văn đầy vẻ kinh ngạc.

Jack nhún vai cười nói: “Con thuyền này vốn là của cướp biển, khi bán cho chúng tôi đã lắp sẵn bốn mươi khẩu pháo, chúng tôi bán lại ba mươi khẩu thì vừa đủ vốn, mười khẩu này là lãi.”

Lục Kiều Kiều cũng nói, vẻ kiêu ngạo: “Bọn chị buôn lậu, không có khoang ngầm thì còn ra thể thống gì, nơi này vốn để chôn các loại súng ống đạn dược khác, song giờ đều đã bán cho Thiên quân rồi. Mười khẩu pháo này là bảo bối của bọn này, lát nữa hai đứa sẽ có cơ hội chứng kiến.”

Một thủy thủ da đen dường như phát hiện ra gì đó, vội báo cho Jack ghé mắt vào cửa sổ nhìn ra, mọi người cũng lũ lượt tìm một ô cửa chen chúc nhìn ra ngoài.

Con thuyền đầu tiên xông đến chạy song song với thuyền Green đã hạ buồm chính xuống, giảm tốc độ thuyền hòng giữ cho hai bên chạy song đôi, cách nhau chừng bốn dặm, ván cửa bên mạn thuyền đột nhiên mở ra hơn hai chục lỗ pháo, một hàng đại pháo đường kính nòng hai thước từ trong lỗ nhô

ra, Lục Kiều Kiều và Jack thét lên gần như cùng lúc: “Open fire!!!”

Các thủy thủ da đen vừa mở lỗ pháo trên ván cửa mạn thuyền, vừa ngắm chuẩn vào đối phương kéo dây dẫn, đại pháo phát ra tiếng nổ long trời, khiến An Long Nhi ong cả tai, không nghe thấy bất cứ âm thanh nào nữa. Nhưng cậu không hề trốn tránh mà mở to mắt nhìn từng quả đạn pháo đem theo một vệt lửa dài bay thẳng về phía thuyền đối phương.

Mười mấy khẩu pháo của đối phương lần lượt khai hỏa, tiếng pháo rung trời, hơn hai chục viên đạn pháo nhất loạt bắn vào thuyền Green, nhưng khi bắn đến mạn thuyền, An Long Nhi nghe thấy như tiếng đá tảng va vào nhau, sau một trận ãi ãoang, cậu cảm giác đạn pháo của đối phương đã va vào mạn thuyền bắn ngược ra, rơi xuống biển.

Trái lại, đạn pháo từ thuyền Green bắn ra không hề sai chệch, găm thẳng vào thân thuyền đối phương như cắm vào gỗ mục, mạn thuyền đối phương bị thủng năm lỗ lớn, còn gãy một cột buồm.

Trong khoang hẹp giữa, nơi đặt đại pháo, rộ lên một trận hoan hô, Jack bảo dừng hoan hô, các thủy thủ lại nhồi đạn vào nòng. Jack hạ lệnh cho năm khẩu pháo đồng loạt nhằm vào khoảng giữa con thuyền kia, lệnh vừa phát ra, năm khẩu pháo nhất tề khai hỏa, năm quả đạn pháo lập tức đánh gãy đôi thân thuyền đối phương.

Cố Tư Văn chưa tận mắt thấy pháo kích bao giờ, bèn kích động reo vang, siết chặt nắm tay bảo Jack: “Đánh hay quá, em có đánh được không, cho em thử một tí nhé!”

Bấy giờ, một người từ ngoài cửa bước vào, mọi người trông ra, là A Đồ cách cách.

Trông thấy An Long Nhi, A Đồ cách cách hỏi ngay: “Trên thuyền có pháo mà chẳng nói với ta, loại pháo Tây này lợi hại thật đấy!”

Cô nhìn từ ô cửa sổ ra, thấy một con thuyền to gãy làm đôi đang cháy rừng rục chìm xuống, kinh ngạc đến há hốc miệng không nói nổi câu nào, chỉ luôn tay vuốt ve khẩu pháo còn nóng giãy.

An Long Nhi thắc mắc hỏi Jack: “Sao đạn pháo của họ không xuyên được thuyền Green, còn đạn pháo của ta bắn sang lại xuyên thủng thân thuyền? Từ đầu đến giờ chỉ bắn mười phát thôi mà...”

Jack gơ chân đá quả đạn pháo đặc ruột dưới đất nói: “Nguyên nhân chính là đây. Đại pháo Trung Quốc thân dày đường kính nòng nhỏ, đừng thấy pháo của chúng đường kính hai thước, thực ra trông oai mà vô dụng, chỉ bắn được đạn pháo nhỏ thôi.”

A Đồ cách cách nhòm vào nòng pháo, thấy khẩu pháo trước mắt lấp loáng

sáng bạc, ống pháo dài khắc hoa văn tinh xảo phức tạp, đường kính bên trong rộng, thân pháo trông rất tiện dùng. Lại nhìn những quả đạn pháo dưới đất, quả nhiên lớn hơn đạn Hồng Di đại pháo từng thấy trong quân doanh nhiều.

Cô giơ tay sờ mấy quả đạn pháo, miệng nói: “Quả đạn pháo này phải đến ba mươi cân nhĩ, đại pháo của quân Bát Kỳ chúng tôi tối đa cũng chỉ được hai chục cân thôi... Ô? Thuyền đối diện kia là ai vậy?”

Jack đáp qua quýt: “Ừm... Không biết nữa, cô xem, chúng không có cờ hiệu, cũng không đáp lại chúng ta, vừa xông đến là đánh ngay, chúng ta đành phải đánh trả.”

Lục Kiêu Kiêu cũng góp lời: “Thuyền Green là thuyền tốc độ cao của cướp biển, mạn thuyền có thể chịu được đạn pháo sáu chục cân, có thể nói không loại pháo thuyền nào của Trung Quốc bắn thủng được đâu, ha ha ha...”

An Long Nhi gật đầu: “Nói cũng đúng, cá voi sát thủ nặng mấy tấn húc bao nhiêu lâu còn không gãy được thuyền, con thuyền này nhất định rất kiên cố.”

“Đến nữa kia đến nữa kia!” Cố Tư Văn hét lớn, chỉ ra ngoài ô cửa. An Long Nhi thò đầu nhìn ra, thấy con thuyền lớn thứ hai đã hiện ra trước mắt.

Con thuyền tiên phong khi nãy vừa đối kháng với thuyền Green liền bị bắn chìm, nên thuyền này không dám tiếp cận thuyền Green để dàn hàng pháo kích nữa, chỉ lượn lờ xa xa bên hông. Cố Tư Văn kích động hét lên: “Mau đánh đi chứ!”

A Đồ cách cách lại phân tích: “Ngốc quá, pháo kích trên biển phải hướng mặt bên mạn thuyền về phía đối phương thì mới nổ pháo được.”

“Đúng nhĩ, mọi người nhìn xem, chúng hướng mạn thuyền đối diện chúng ta kia!” Cố Tư Văn trở mặt bên kêu lên kinh hãi, mọi người còn chưa kịp xúm lại nhìn, đã nghe thấy tiếng pháo ùng oàng bên ngoài, tất cả lập tức nấp vào một bên ôm đầu né tránh, ngay sau đó, họ nghe thấy tiếng va đập mạnh vào mạn thuyền, tiếp đến là tiếng đạn pháo rơi xuống nước.

Đợt đợt pháo kích của đối phương ngừng hẳn, Lục Kiêu Kiêu nhảy đến ống nói phát lệnh lên trên: “Anh John! Chuyển hướng mạn thuyền đi!”

Trong lúc cô nói, John Lớn đã ở trên boong chỉ huy các thủy thủ kéo buồm chuyển hướng, đám thủy thủ trong khoang pháo cũng đồng thời nhồi thuốc súng lấp đạn. Thuyền Green vừa ngắm chuẩn thuyền đối phương, đôi bên lập tức khai hỏa đối chiến.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách la lớn: “Đề tôi!”, đoạn hai người giữ lấy

một khẩu đại pháo, nhắm chuẩn phương hướng kéo dây nhả đạn.

Đạn pháo của đối phương lần này đều rơi xuống mặt biển phía trước thuyền Green làm bắn lên những cột nước cao ngất. Năm luồng lửa từ thuyền Green bắn ra thì làm sạt nửa đầu thuyền đối phương, cột buồm trước gãy đôi rơi xuống nước.

Trong khoang pháo lại rộ lên tiếng reo hò, họ còn nghe thấy tiếng giậm chân đầy hưng phấn từ trên boong vọng xuống.

Lục Kiều Kiều la lớn: “Bắn tiếp đi, đừng để nó lập lờ ở đó ngứa mắt lắm!”

Các thủy thủ da đen lấp đạn xong, Lục Kiều Kiều đích thân đỡ lấy một khẩu đại pháo, tay kéo dây dẫn, chỉ còn đợi thuyền Green di chuyển đến vị trí có thể bắn trúng đối phương. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách vừa bắn được một phát, đang hết sức hào hứng, cũng đỡ một khẩu pháo đợi thời cơ kéo dây.

Thuyền Green quả nhiên lại di chuyển tới vị trí thuận lợi để tấn công, xem ra John Lớn rất ham đánh, không hạ được ba con thuyền kia, y sẽ không cho thuyền Green rời vùng biển này.

Jack này giờ vẫn dùng kính viễn vọng quan sát hành động của đối phương, đột nhiên quát bảo mọi người dừng lại: “Stop! Dừng tay, đừng nổ pháo!”

“Sao thế?” Cố Tư Văn ngẩn ra quay lại hỏi Jack.

Jack liền chìa kính viễn vọng cho cậu xem: “Đừng bắn nữa, đối phương đang cứu người mà.”

Nói đoạn, anh chạy đến ống nói truyền lời lên boong: “John, đừng bắn nữa, mau dong thuyền rời khỏi đây đi.”

Qua kính viễn vọng, Cố Tư Văn trông thấy con thuyền thứ ba đang dựa vào đuôi thuyền bị bắn vỡ phần đầu, bắc ván gỗ để người trên thuyền chạy tháo thân qua. A Đồ cách cách giằng lấy kính viễn vọng của Cố Tư Văn, quan sát kỹ hồi lâu đoạn gật đầu: “Phải rồi, cứ để chúng chạy đi, giữa biển khơi thế này muốn kiếm miếng cơm cũng chẳng dễ dàng gì, không cướp được gì thì trở về hít gió Tây Bắc cũng xong, khỏi bỏ mạng dưới đạn pháo của ta.”

Chiếc thuyền chiến hai tầng đã bị bắn sạt nửa đầu bốc cháy và lật nghiêng rất nhanh, Kim Lập Đức chỉ huy đám quân Thanh may mắn sống sót cứu lấy các binh sĩ bị thương, tức tốc chạy qua ván bắc ở đuôi thuyền sang con thuyền nguyên vẹn kia, bốn bề rền rĩ tiếng kêu khóc chửi bới.

Một viên tướng mặt đầy máu nhảy lên thuyền lớn chạy tới trước mặt Kim Lập Đức quỳ xuống, tay giật phăng chiếc mũ cắm lông công trên đầu vút



xuống, khóc rống lên: “Kim đại nhân, mặt tướng cầm quân bất lực, tội đáng muôn chết!” Dứt lời ra sức đập đầu thật mạnh, đến nỗi sàn thuyền cũng in một vầng máu đỏ lôm.

Gương mặt gầy gò của Kim Lập Đức càng hằn sâu những nếp nhăn, y thụp xuống đỡ viên tướng kia dậy: “Lưu thiên tống, Quốc sư đã chứng kiến mọi người đều tận hết sức lực rồi, mau đứng dậy đi, các binh sĩ còn cần ông coi sóc mà.”

Lưu thiên tống khóc đến chết đi sống lại, khăng khăng quỳ dưới đất, Kim Lập Đức đỡ thế nào cũng không chịu đứng dậy, y kích động đến mức vừa nói vừa thở hào hển: “Trên thuyền hiệu Ninh Hải... Hai trăm hai mươi huynh đệ trong nháy mắt đều mất mạng... Tôi... Tôi quay về phải ăn nói thế nào đây...” Dứt lời liền quay phắt đi lao về phía mạn thuyền vắng người, toan nhảy xuống biển tự vẫn.

Kim Lập Đức la lớn: “Lưu thiên tống đừng manh động!” Đoạn đuổi theo tóm lấy thắt lưng y, chặt một cú vào gáy đánh y ngất lịm rồi gọi mấy binh sĩ dìu y xuống khoang thuyền, sau đó rảo bước tới trước cửa buồng lái.

Trong buồng lái có mấy người, ai nấy đều đỏ vằn mắt, không khí nặng nề bi ai. Tạ thiên tống đích thân cầm bánh lái, nước mắt rùng rùng trên mặt. Khuru Cẩn Ngôn mím chặt môi ngồi dưới đất, chẳng nói chẳng rằng ôm một khẩu súng, từ khi lên thuyền, y vẫn dùng khẩu súng ấy làm gậy chống. An Thanh Nguyên quỳ trước bánh lái hai tay chống xuống đất, đầu cúi gằm, toàn thân co giật dữ dội, nước mắt lã chã như mưa.

Kim Lập Đức biết nguyên nhân khiến mọi người đau đớn.

An Thanh Nguyên vốn ở giữa Tương quân và đại doanh Giang Nam, hỗ trợ chiến sự chống quân Thái Bình, được tin Lục Kiêu Kiêu đột ngột xuất hiện ở Thượng Hải, sau khi thuyền Green rời bến lại đi lên phía Bắc, y nhận ra ngay Lục Kiêu Kiêu có thể đang theo đường thủy đi lên vùng Đông Bắc phá hoại long mạch triều Thanh. Y vội lao lên Thượng Hải, điều ba con thuyền bắt buôn lậu lớn nhất, hỏa lực mạnh nhất từ thủy doanh, triển khai truy đuổi thuyền Green, một khi xác nhận mục đích của Lục Kiêu Kiêu, sẽ bắt chấp mọi giá đánh chìm thuyền Green ngay trên biển.

Khuru Cẩn Ngôn đã tính trước được kết quả trận chiến trên biển, bởi vậy An Thanh Nguyên luôn gắng hết sức không tiếp chiến với thuyền Green, chỉ dựa vào tài lái thuyền điêu luyện của thủy doanh, ẩn mình giữa triều lốc, dùng Thú vương thần khu chú điều khiển bầy cá voi sát thủ trên biển, trả cái giá thấp nhất để tấn công thuyền. Sau khi bầy cá voi thất bại, họ lại phát hiện thuyền Green tuy đã hỏng hết máy móc song vẫn có thể nghiêng ngả đi đến vùng biển phía Bắc Hoàng Hải, thêm một ngày nữa là có thể từ Đan Đông đổ bộ lên vùng Đông Bắc. Lúc này, An Thanh Nguyên đã hoàn toàn chắc chắn

mục đích của Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi là nhằm vào long mạch triều Thanh. Nạn lớn trước mắt, dầu biết rõ không thể làm, cũng phải dốc sức một phen.

Mười mấy năm trước, mấy trăm chiến thuyền của thủy quân nhà Thanh hải chiến trên biển với quân đội Anh, vừa giao chiến đã bị tiêu diệt toàn quân, ba con thuyền này còn may mắn sót lại sau trận chiến đó, vì tốc độ rất nhanh, nên bấy nhiêu năm nay vẫn được dùng để truy bắt thuyền buôn lậu. Trận chiến này thất bại quá đột ngột, như thể lịch sử lại tái diễn, chẳng ai ngờ chiến thuyền có tới bốn chục khẩu pháo lại không địch nổi một con thuyền buôn Tây Dương đã hỏng hết máy móc.

Kim Lập Đức chưa từng thấy An Thanh Nguyên rơi lệ, càng không ngờ lần đầu tiên thấy y nhỏ nước mắt, lại bị ai đến thế.

An Thanh Nguyên đột nhiên phát cuồng đấm mạnh xuống sàn buồng lái, hét lên át cả tiếng nắm tay đấm xuống sàn: “Thuyền nát! Thuyền nát! Mười năm trước đã thế, mười năm sau vẫn vậy, không đánh nổi một con thuyền buôn lậu Tây Dương!”

“Quốc sư, bảo trọng...” Kim Lập Đức nói không to, nhưng tâm trạng y cũng nặng nề chẳng kém An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên không nhìn bất cứ ai, chỉ cúi gầm mặt để nước mắt nhỏ tí tách xuống sàn, nói một câu lại nện xuống sàn một quyền, khiến trông ngực những người khác đập thành thịch: “Nhục không kể xiết... Đúng là mối nhục của Trung Quốc! Thuyền do Trung Quốc chế tạo lại bị pháo Tây bắn gãy đôi! Pháo Trung Quốc chế tạo không bắn tới con thuyền cách bốn dặm! Trung Quốc đang làm cái gì thế này...”

Tạ thiên tông đang cầm lái cũng không nén nổi tiếng khóc, kích động thưa với An Thanh Nguyên: “Quốc sư, để tôi dẫn các huynh đệ xông lên thuyền liều mạng với chúng, dù toàn quân chết hết cũng phải đánh đắm con thuyền Tây kia! Mười năm trước, tôi tham sống sợ chết nên bỏ chạy, đáng ra tôi phải tử chiến cùng các huynh đệ trên biển từ lâu rồi... Hôm nay, ngay một con thuyền buôn lậu cũng không đánh lại, còn mặt mũi nào gặp phụ lão Giang Đông nữa...”

An Thanh Nguyên đột ngột đứng phắt dậy, thân người hơi lão đảo, phải vịn vào bánh lái, hét lên với Tạ thiên tông: “Đánh! Dù An Thanh Nguyên vùi xác dưới biển, chôn thân bụng cá, cũng phải đánh chìm thuyền của bọn quý Tây!” Đoạn y quay ngoắt lại trợn trừng cặp mắt đỏ ngầu nhìn Kim Lập Đức, vẻ mặt hết sức hung hãn: “Kẻ nào không muốn đánh lập tức xuống thuyền cút lên bờ!” Lời lẽ nhắm thẳng vào Kim Lập Đức xưa nay vẫn lâm trận bỏ chạy.

Kim Lập Đức và An Thanh Nguyên bốn mắt giao nhau, vẻ mặt An Thanh Nguyên bi phần khác thường, gương mặt chỗ đỏ chỗ trắng vì toàn thân bị bỏng nặng sau trận chiến trên đỉnh Phù Dung phá huyết Ngũ Xà Hạ Dương, chẳng có mảng da nào lành lặn.

Kim Lập Đức nuốt lệ đáp: “Quốc sự, Kim Lập Đức không phải hạng tham sống sợ chết, quyết không làm mất mặt người Trung Quốc đâu!”

Khuru Cẩn Ngôn vịn khẩu súng đứng dậy nói: “Thuyền và pháo của ta không bằng chúng, nhưng tài bắn súng và võ công không kém gì người Tây. Thuyền Green là thuyền buôn lậu, không dám gác bệ pháo lên đầu thuyền, đành giấu đại pháo bên hông, chỉ cần chúng ta đuổi theo, giữ khoảng cách với đuôi thuyền của chúng, rồi từ đuôi thuyền chúng leo lên cận chiến, đồng thời dùng pháo trước oanh kích trong cự ly gần, thì vẫn có cơ hội thắng. Nếu chúng dừng lại nổ pháo, chúng ta cũng không xoay ngang thuyền dàn hàng pháo kích, miễn là cứ đi thẳng hướng với chúng, thì diện tích chúng ta bị công kích cũng giảm xuống, còn có thể tiếp cận thuyền Green nhanh hơn.”

An Thanh Nguyên nghe Khuru Cẩn Ngôn nói dứt, bèn quay sang hỏi: “Hay lắm, Tạ thiên tông xem chúng ta phải mất bao lâu mới đuổi kịp?”

Thuyền Green ngừng pháo kích thuyền địch, lập tức căng buồm tiếp tục đi lên phía Bắc, nhưng họ phát hiện con thuyền phía sau cứu xong đám người rơi xuống nước, lại tăng tốc đuổi theo.

Lục Kiêu Kiêu cùng mọi người đứng ở đuôi thuyền dùng kính viễn vọng quan sát, đoạn quay sang bảo Jack: “Với tốc độ đó, chưa đầy một canh giờ nữa chúng sẽ đuổi kịp, xem ra vẫn phải đánh tiếp... Anh thật mềm lòng quá, lúc giao chiến sao có thể tha cho đối phương, phải đuổi cùng giết tận chứ, đấy anh xem, giờ thì hay rồi.”

Jack cũng rất bực bội về kết quả hiện giờ, song vẫn nói cứng: “Tiếp tục đánh là chuyện khác, nhưng luật chiến tranh quy định, khi giao chiến trên biển, không được tấn công các binh sĩ không còn khả năng phòng ngự, cũng không được tấn công thuyền cứu hộ, em không thấy vừa nãy họ còn cứu người sao? Bây giờ họ chính là thuyền cứu hộ.”

Những lời của Jack khiến tất cả người Trung Quốc ở đó đều tròn tròn mắt lên, Lục Kiêu Kiêu siết chặt nắm tay, giận đến phát khùng: “Luật chiến tranh cái quái gì thế, chiến tranh còn có luật hay sao? Anh tưởng đang chơi cờ tướng, mã đi theo hình chữ nhật tượng đi theo hình chữ điền, đi sai thì phạm quy hay sao? Người Trung Quốc chúng em, trong đánh trận có câu: binh chẳng nề gian trá... Xùy! Nói chuyện với đám Tây các người chán chết, nào anh có phải bị ướp muối không hả?”

Jack cũng chẳng hề núng thối: “Trên đời này thứ gì cũng phải có luật lệ chứ, chiến tranh là việc vô cùng quan trọng, đương nhiên phải có căn cứ pháp luật, trước khi giao chiến phải tuyên chiến, không được tấn công phe trung lập hoặc không có năng lực phòng ngự, điều này đều nhằm bảo vệ những người không muốn giao chiến, em muốn đánh đương nhiên không muốn bị pháp luật không chế, nhưng nếu em không thuộc phe chủ chiến, thì điều luật chiến tranh sẽ bảo vệ cho em...”

Lục Kiêu Kiêu tức tối nhảy dựng lên: “Trên biển này không phải chúng thì là chúng ta, anh bảo ai không muốn đánh nào?”

An Long Nhi vội can: “Thôi thôi mà cô Kiêu, người Trung Quốc chúng ta ngoài câu ‘binh chẳng nề gian trá’, còn có câu ‘ra quân phải có danh’, Lã Thị Xuân Thu cũng nói ‘đánh trận phải chính nghĩa’, có lẽ luật chiến tranh cũng mang ý này chăng?”

Lục Kiêu Kiêu hai tay chống nạnh, trừng mắt nhìn An Long Nhi: “Đọc được mấy quyển sách rách đã đi vớt cặp sách rồi, mà định giúp phe nào đấy?”

Bấy giờ, John Lớn cũng tiến lại: “Tôi thấy Kiêu Kiêu nói đúng đấy, vừa rồi Jack đã phát tín hiệu mà đối phương đâu có trả lời, trước khi nổ pháo chúng cũng chẳng thềm cảnh cáo hay tuyên chiến với ta, vậy là chính chúng làm trái luật chiến tranh trước, chúng mới là ‘binh chẳng nề gian trá’ ấy. Có điều binh lính đối phương đã rơi xuống nước, quả thật cũng không nên đánh tiếp.”

Lục Kiêu Kiêu lườm John Lớn: “Đám quỷ Tây cùng một giuộc cả.”

Đột nhiên, cột buồm của thuyền Green nổ tung rồi gãy gập, cùng tiếng pháo nổ đánh “ùnh”, mọi người chỉ thấy da đầu căng lên vì gió tạt, ngẩng lên, trông thấy cột buồm sau đổ ập xuống đuôi thuyền, tất cả phải nháo nhào tản ra né tránh.

Lục Kiêu Kiêu ôm đầu vừa chạy vừa rít lên: “Chúng đánh đến đít rồi còn nói luật chiến tranh gì nữa, mau về khoang pháo đáp trả đi.”

John Lớn lập tức chỉ huy các thủy thủ chuyển buồm, để thuyền Green rẽ ngoặt, dùng phần hông, tức vị trí nòng pháo chĩa ra, đối diện với thuyền

địch, song cột buồm sau đổ xuống đã đè lên đuôi thuyền, thùng cột buồm cũng rơi tung thành một núi trên boong, thuyền Green đã hoàn toàn mất lái.

Jack xông vào khoang pháo, chỉ huy các thủy thủ kéo ô cửa chữa nòng pháo ra chuẩn bị nổ pháo đánh trả, nhưng nòng pháo quay thế nào cũng không nhắm trúng thuyền địch được.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lui lại trấn giữ ở cửa thông từ boong xuống khoang thuyền, cùng Cố Tư Văn nhanh chóng chuẩn bị súng đạn, xem tình hình trước mắt, chỉ chốc lát sẽ nổ ra đánh giáp lá cà.

Thuyền Green mất buồm mất lái, di chuyển lung tung trên biển như một con nặng mù, trái lại, thuyền quân Thanh càng tăng tốc tiến đến gần, đúng lúc này, đại pháo trên đầu thuyền quân Thanh lại nổ vang, đến lượt cột buồm chính của thuyền Green bị đánh gãy.

John Lớn biết có cố điều khiển thuyền cũng uổng công, bèn dẫn các thủy thủ trên boong chạy xuống khoang xách súng lên, chuẩn bị cận chiến.

Thuyền quân Thanh tăng hết tốc lực húc vào đuôi thuyền Green, sau một cú va đập cực mạnh, thuyền Green liên tục bị thuyền Thanh húc, thân thuyền nghiêng hẳn đi, mũi thuyền mất phương hướng, quay sang một bên.

Chấn động từ cú húc vừa ngừng, thuyền hai bên lập tức rộ lên tiếng súng, đạn bay veo veo từ thuyền này sang thuyền kia như mưa. Vô số lính Thanh cầm đao hò hét, liều mạng nhảy lên thuyền Green.

Song đám thủy thủ da đen rõ ràng được huấn luyện nghiêm ngặt hơn hẳn quân Thanh, bọn họ thân hình cao lớn, bắn súng chuẩn xác, thể lực mạnh mẽ, dù bị rất đông quân Thanh bao vây, vẫn dũng mãnh tác chiến, lấy một địch mười, không hề núng thê. Đám quân Thanh leo khoèo suốt đời nghiệp rạc ủa lên thuyền Green như thủy triều, rồi lại bị đánh lui như thủy triều, quả là lực bất tòng tâm.

An Thanh Nguyên cùng Kim Lập Đức và Khuru Cản Ngôn đứng trên đầu thuyền, nấp sau mạn thuyền, giờ súng Tây bắn tia các thủy thủ da đen. Có điều hỏa lực phản kích từ thuyền Green vô cùng mạnh mẽ, dẫu sao cũng là thuyền buôn lậu súng đạn, trên thuyền nhiều nhất là súng ống đạn dược, hơn nữa các thủy thủ nhất loạt đều sử dụng súng kỵ binh lên đạn rất nhanh, loại súng kiểu mới đất đỏ này họ chưa từng bán cho quân Thái Bình, song trang bị cho người trên thuyền mình thì chẳng tiếc gì.

Hỏa lực của đám thủy thủ da đen bao trùm cả thuyền quân Thanh, đám lính Thanh đã để lại mấy chục thi thể trên thuyền Green, những kẻ còn lại đều bị đánh cho không góc đầu lên nổi.

A Đồ cách cách và Sái Nguyệt này giờ vẫn ở trong khoang thuyền trông nom A Tầm và Đại Hoa Bối, lúc này nghe thấy tiếng súng ngay trên đỉnh

đầu, tiếng chân rầm rập cùng tiếng chém giết sát bên tai, tự biết đại chiến đã nổ ra trên thuyền, A Đồ cách cách bèn cầm lấy khẩu súng kỵ binh cạnh mình, bảo Sái Nguyệt: “Tiểu Nguyệt trông coi hộ nhé, để tôi lên giúp trên kia.” Sái Nguyệt còn chưa kịp đáp, cô đã kéo cửa khoang xông ra hành lang.

A Đồ cách cách chạy tới cửa dẫn lên boong, trông thấy Lục Kiều Kiều, Cố Tư Văn và An Long Nhi trấn tại cửa cầu thang, dùng hỏa lực áp chế đối phương, vừa nhác thấy cô, Cố Tư Văn đã hét lên: “Em ra đây làm gì, mau trở vào đi!”

A Đồ cách cách chạy hẳn lên mấy bậc cầu thang, ngẩng đầu đáp: “Thêm một khẩu súng là thêm một cơ hội thắng, nếu bọn cướp biển đánh vào, bọn em ở trong kia cũng đâu sống được.”

Lúc này, họ thoáng nghe thấy một giọng quen thuộc thét lên trên thuyền địch: “Phóng lựu!”

“Lựu là cái gì thế?” Lục Kiều Kiều vừa căng thẳng vừa hoang mang nhìn An Long Nhi và Cố Tư Văn.

A Đồ cách cách vội hét lên: “Phóng lựu là bắn ra thật nhiều đạn sắt tròn dùng trong cận chiến, mau tụt khỏi boong đi, bằng không sẽ bị bắn nát như đó!”

Cô vừa nói vừa vứt cây súng trong tay xuống, hai tay kéo tuột Lục Kiều Kiều và Cố Tư Văn khỏi boong, An Long Nhi cũng lăn xuống thang gỗ theo.

Họ vừa nấp xuống khoang thuyền thì nghe thấy tiếng pháo rền vang trên đầu, ánh lửa lóe lên ngợp trời, đồng thời, cũng nghe được hàng tràng tiếng kêu gào trên boong.

Thì ra, lựu chính là lựu pháo dùng ở cự ly gần, có thể sát thương hàng loạt người, khi bắn thì đạn phụt ra, vãi như mưa, diện sát thương rất rộng, hơn nữa người trúng phải sẽ nổ tung, là phép đánh cận chiến cực kỳ tàn khốc. A Đồ cách cách lớn lên trong quân doanh, nắm rõ tính năng của lựu pháo, vì vậy vừa nghe nói lập tức kéo mọi người nấp kỹ.

Tiếc rằng các thủy thủ da đen tác chiến ở đuôi thuyền không hiểu tiếng Trung, cũng không nấp vào đâu được, trong nháy mắt đã chết la liệt, boong thuyền phía sau be bét máu thịt.

Tiếng pháo vừa ngưng, quân Thanh lại ủa lên thuyền Green chém giết.

An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức, Tạ thiên tổng cùng đẩy đại pháo lên phía mũi thuyền, tay cầm đuốc, hét lên với đám quân Thanh đang ủa lên thuyền Green: “Giết hết bọn quý Tây để tỏ rõ uy phong nước ta! Hai con thuyền này chính là quan tài của chúng ta, song bên trong sẽ chất đầy xác bọn Tây!”

Xem tình thế này, An Thanh Nguyên chỉ đợi toán quân Thanh kia chết hết, sẽ tiếp tục nổ pháo tấn công thuyền Green ở cự ly gần lần nữa.

Ý chí chiến đấu của quân Thanh được châm ngòi, trái lại, tình hình trên thuyền Green hết sức bi đát, các thủy thủ da đen kinh hãi trước khí thế của An Thanh Nguyên, cũng chứng kiến uy lực cận chiến của lựu pháo, chẳng ai dám nán ná trên boong thuyền nữa, mà lũ lượt rút xuống dưới khoang, trận chiến trên boong lập tức biến thành cuộc tranh đoạt cửa vào khoang.

Đúng lúc này, khoang pháo ngầm trên thuyền Green thỉnh thoảng vang lên tiếng nổ, phần thân thuyền hướng về phía thuyền quân Thanh bị bắn lủng một lỗ lớn.

Vốn dĩ Jack dẫn mười mấy thủy thủ vào khoang pháo, nhanh nhẹn nhồi thuốc súng vào mười khẩu pháo thép, chỉ đợi mạn thuyền quay nghiêng về phía thuyền quân Thanh, sẽ liều mạng nổ pháo tấn công.

Nào ngờ thuyền Green thỉnh thoảng bị húc mạnh, thân thuyền nghiêng hẳn sang phải, khiến các khẩu pháo trong khoang nhất loạt trôi sang một bên, dây pháo bên mé trái ghéch lên, đầu họ đã mở toang các ô cửa hết cỡ, thì giá pháo vẫn bị xích sắt cố định ghì chặt, có khai hỏa cũng chẳng bắn tới được thuyền địch.

Jack tức tốc hét vào ống nói gọi John Lớn, toan bảo John Lớn cân bằng lại thân thuyền, song trên boong chẳng một ai đáp lại, Jack biết đôi bên đang nổ súng sòng mái trên boong, nổ pháo tấn công có lẽ là cơ hội duy nhất để thuyền Green xoay chuyển tình thế.

Nghĩ vậy, anh bèn quả quyết chỉ huy các thủy thủ điều chỉnh dây pháo phía bên trái, ngắm chuẩn hông thuyền bên cạnh ô cửa pháo khai hỏa, bắn cho lủng một lỗ lớn, sau đó đẩy luôn bốn khẩu pháo xuống biển.

Bộ bốn khẩu pháo vốn có xích sắt cố định ghì chặt, đầu bị đẩy qua lỗ thùng cũng không rơi xuống biển, mà được một hàng xích sắt treo lơ lửng bên ngoài mạn thuyền, hành động này cũng như treo mười mấy tấn sắt bên trái thuyền, thuyền Green lập tức bị kéo về bên trái, lấy lại cân bằng. Dây pháo bên trái chỉ còn lại một khẩu cuối cùng, lúc này đã nhắm thẳng vào mũi thuyền quân Thanh.

Jack vừa hạ lệnh, khẩu pháo lập tức được nhồi đạn, bắn thẳng vào mũi thuyền đối phương, sau một tiếng nổ vang, mũi thuyền quân Thanh bị bắn sạt một góc, buồm trước bị đánh gãy, khoang trước cũng bốc cháy ngùn ngụt.

Từ lỗ thùng bên hông thuyền, Jack nhìn sang thuyền địch, thấy ánh lửa đã lan qua mấy tầng khoang, trong ánh lửa, có thể thấy rõ mòn một các pháo thủ đối phương, cả đám đang tán loạn chia nhau ra dập lửa, đồng thời có

mấy khẩu đại pháo cũng đang nhồi đạn chuẩn bị khai hỏa.

Trước lối đánh liều mạng của quân Thanh, dù khẩu pháo duy nhất bên mé trái của họ khai hỏa bắn đối phương trước, thì trong tình cảnh khoang thuyền bị bắn nát, không có chỗ ẩn nấp hiện giờ, đội pháo trực diện cũng chỉ có một con đường chết, Jack hét hoảng hét bảo các thủy thủ trong khoang: “Run! Run!”

Toàn bộ thủy thủ nghe lệnh vội chạy ủa lên khoang thuyền phía trên trôn, họ vừa bước chân ra khỏi khoang, đã nghe sau lưng vang lên một tiếng nổ inh tai, khoang pháo bị bắn thủng toang hoác, thuyền Green cũng trở thành một cái khung thuyền rỗng giữa.

Tiếng pháo do Jack gây ra khiến cả hai phe đều giật nảy mình, chẳng ai ngờ có kẻ dám nổ pháo ở cự ly gần như vậy. Sái Nguyệt này giờ vẫn ở trong khoang kinh hoàng run bắn người lên, ngồi co ro trong góc khoang ôm chặt lấy A Tầm và Đại Hoa Bối.

A Tầm mới đầu gào khóc, song đến giờ đã chẳng dám khóc ra tiếng nữa, chỉ ôm cứng Sái Nguyệt, vùi đầu vào ngực cô. Đại Hoa Bối dững cảm hơn cũng nép sát mình vào Sái Nguyệt, vừa nghe tiếng pháo, liền rúc đầu vào lòng Sái Nguyệt chẳng khác A Tầm, rên ư ừ.

Sái Nguyệt không ra ngoài cũng hình dung được thảm trạng chiến đấu, cô run rẩy khoác phao cứu sinh lên mình A Tầm, lại dùng dây thừng buộc chặt A Tầm và phao cứu sinh, đầu thừng tròng vào mình Đại Hoa Bối, tính toán rằng dù thuyền Green bị đánh chìm, ít nhất A Tầm cũng không thể chìm ngay, dầu cô có chết, vẫn còn Đại Hoa Bối đưa A Tầm đến bên cạnh người phe mình.

Cô lại rút trong khoang thuyền một con dao nhỏ buộc vào phao cứu sinh, run run dặn A Tầm: “Nếu lát nữa bị rơi xuống nước, con phải gọi ba mẹ thật to, biết không? Nếu Đại Hoa Bối chết, thì dùng con dao này cắt đứt dây đi...”

A Tầm đang sợ đến nỗi nín bật không dám khóc, nghe nói vậy lại òa lên khóc thật to.

Tiếng chân đi lại bên ngoài khoang vẫn vang lên không ngừng, hơn nữa càng lúc càng nhiều, càng lúc càng vang, tiếng súng cũng nổ ngay gần cửa khoang. Sái Nguyệt nóng lòng muốn biết tình hình mọi người, nhưng trách nhiệm bảo vệ A Tầm và Đại Hoa Bối còn quan trọng hơn cả mạng sống của cô, dù cô không thiết sống, cũng không thể bỏ A Tầm lại được. Cô đành khoác một bộ phao cứu sinh khác lên người, đẩy A Tầm và Đại Hoa Bối vào góc khoang, còn bản thân cầm súng kỵ binh chắn trước mặt cả hai, hòng súng chĩa ra cửa khoang đóng chặt.



Vàng trắng tròn từ từ dâng đến giữa trời, rắc ánh bạc lên mặt biển. Giữa biển khơi, có hai con thuyền bốc cháy rùng rục đang quần lầy nhau, tiếng chém giết chấn động cả bầu không im phắc, giữa trời đất mênh mông, đó dường như chỉ là một chuyện cỏn con, song đối với những người trên thuyền, trận chiến này là toàn bộ sinh mạng của họ.

Đám quân Thanh lớp lớp lao lên chém giết đối thủ chênh lệch thực lực với mình, chẳng nề xông vào biển lửa địa ngục, kẻ đi trước ngã xuống thì người phía sau tiếp bước, chỉ mong rửa mối hận năm xưa bị người Tây xâm lược.

Jack chạy đến bên cạnh sánh vai tác chiến với Lục Kiều Kiều, cây súng kỵ binh trong tay A Đồ cách cách đã bắn đến nóng rục cả lên, hai tay tê dại.

Lục Kiều Kiều tay kết Lôi ấn, lạnh lùng giáng sấm sét xuống thuyền địch, các thủy thủ trên thuyền quân Thanh lập tức tử thương một loạt, cánh buồm cũng bắt lửa cháy phùng phùng.

An Long Nhi ném súng đi, cùng Cố Tư Văn xông pha tắm máu trên boong thuyền, boong thuyền Green la liệt thi thể, người trên cả hai con thuyền đều không biết làm sao mới dừng được trận chiến này.

Thương vong của hai bên không ngừng tăng nhanh, An Thanh Nguyên thấy toán quân Thanh ủa lên thuyền Green vừa nãy lại đã chết cả, bèn đích thân nhồi đầy khẩu pháo phóng lựu trên đầu thuyền, tay cầm mỗi lửa bảo Kim Lập Đức: “Đối phương không còn pháo nữa đâu, ngươi cho thủy thủ lái thuyền tiếp cận chúng, lệnh cho tất cả đại pháo đồng thời khai hỏa đánh chìm thuyền.”

Đoạn y lại quay sang bảo Tạ thiên tông: “Bọn quý Tây không dám lên boong nữa rồi, đừng cho các anh em chạy qua đó nữa, tôi với ông trấn giữ ở đây.” Dứt lời y cùng Tạ thiên tông dùng tay vịn pháo nhắm chuẩn thuyền Green, châm mỗi lửa vào dây dẫn ở đuôi khẩu pháo, chỉ đợi lựu pháo quét sạch boong thuyền Green.

An Long Nhi và Cố Tư Văn quét sạch đám quân Thanh trên boong, An Long Nhi gọi với xuống khoang thuyền: “Anh John! Anh John ơi!”

“Tôi ở đây!” John Lớn tay cầm súng trường kỵ binh, cùng mấy thủy thủ da đen nấp ở cửa vào một khoang thuyền.

An Long Nhi xoay người nhảy xuống khoang hỏi: “Hiện giờ thuyền của chúng liên tục húc thuyền ta, quân lính ùn ùn lao sang cận chiến, còn khai hỏa bắn ta ở cự ly rất gần, nguy hiểm quá, có cách nào tách được hai con thuyền ra không?”

John Lớn đáp: “Thuyền ta không có chân vịt chẳng có buồm, hoàn toàn không thể di chuyển, nếu chúng không chủ động tách ra, ta cũng không thể tách được.”

“Có thể chém giết xông sang đó kéo thuyền của chúng ra không?” Cách nghĩ của Cố Tư Văn vô cùng trực tiếp hiệu quả: “Anh béo ơi, dạy tôi lái thuyền đi, để tôi sang!”

John Lớn nói: “Thuyền nào cũng phải có bánh lái, cậu chạy đến buồm lái dùng sức xoay bánh lái, xoay đến vị trí không xoay được nữa thì đánh gãy bánh lái đi, thuyền của chúng tự nhiên sẽ tách ra.”

“Được rồi, tôi đi.” An Long Nhi biết được điểm khác biệt giữa mình và những người bình thường, nhiệm vụ đặc biệt này để một mình cậu đi hoàn thành, khả năng thành công sẽ cao hơn.

Trên thuyền quân Thanh tập trung cả các thủy binh được cứu từ hai con thuyền đắm kia, nhân lực lên đến gần ba trăm người, tuy mấy lần xung phong đã làm tiêu giảm không ít, nhưng so với thuyền Green chỉ có chưa đầy trăm người, mỗi lần cận chiến, phần thiệt vẫn nghiêng về thuyền Green. An Long Nhi thấy trận chiến giữa đôi bên đang tạm ngừng, chính là lúc để cậu đơn độc hành động, bèn rút đao cầm tay, men theo mạn thuyền lao nhanh tới phần đầu thuyền quân Thanh đang bắc ván dẫn sang đuôi thuyền Green nhanh như một mũi tên, phía trước cậu là một họng pháo đen ngòm.

Đúng lúc này, An Thanh Nguyên châm lửa vào dây dẫn nổ, hoa lửa bắn tóe ra giữa màn đêm trông vô cùng nổi bật, chẳng khác pháo hoa, An Long Nhi thấy vậy lại càng guồng chân thật nhanh, chỉ cần cậu chậm một bước thôi, thuyền Green sẽ phải hứng chịu một đợt pháo kích dữ dội, mà chẳng ai dám chắc boong thuyền đã chịu hai đợt pháo kích còn trụ nổi trận thứ ba hay không.

An Thanh Nguyên cũng trông thấy bóng An Long Nhi, tuy tốc độ của cậu nhanh đến nỗi không thể nhìn rõ, nhưng dáng dấp ấy vẫn hết sức thân thuộc. Ý từng ôm hy vọng với An Long Nhi, song hiện giờ y biết, cậu chính là tử thần đoạt mạng mình.

Giữa hai người họ không có thù hận, song lại có lý do nhất định phải giết chết đối phương. Họ đã trở thành chướng ngại vật trên con đường hiện thực hóa lý tưởng của nhau, nếu muốn tiếp tục đi con đường mình chọn, buộc phải đá văng chướng ngại vật.

An Thanh Nguyên nắm kiếm chỉ vận kiếm khí, xoay cổ tay đọc chú, ngón tay trở vào dây dẫn nổ, dây dẫn đột nhiên cháy bùng lên, nhanh chóng cháy đến ống pháo.

Cùng lúc, một luồng đen loang loáng vút qua phía trên khẩu pháo, bay ngang nhằm thẳng vào An Thanh Nguyên và Tạ thiên tông, một bóng người cũng xông đến chắn giữa An Thanh Nguyên và An Long Nhi, chính là Khưu Cẩn Ngôn.

Hành động của Khuru Cận Ngôn rất lạ lùng, y vừa nhảy đến đầu thuyền liền ném ngay khẩu súng trong tay về phía trước, khom người xuống ôm lấy khẩu pháo. Dao khí của Vô Minh đao bay vút đến, chém đứt đôi khẩu súng, luồng đen loang loáng cắt ngang qua người Khuru Cận Ngôn và Tạ thiên tông, liền sau đó, An Long Nhi cũng xuất hiện ngay trước khẩu pháo.

Đúng lúc này, đại pháo khai hỏa, một con rồng đen đột nhiên xuất hiện ở đầu thuyền, húc mạnh vào thân pháo, khiến nòng pháo đổi hướng, lựu pháo bắn vào khoảng không mé trái mũi thuyền.

Sức giật sau khi nhả đạn khiến phần đuôi khẩu pháo xoay ngang, thân pháo đem theo Khuru Cận Ngôn, hát văng Tạ thiên tông ra, giật nảy lên trên boong thuyền rồi rơi xuống biển.

Ánh lửa cùng sóng khí cực lớn đổ ập xuống mỗi người đứng xung quanh, An Thanh Nguyên hét lên: “Khuru đại nhân,” trơ mắt nhìn Khuru Cận Ngôn bị chém thành hai đoạn chênh chao rơi thẳng xuống biển như một mảnh giấy; Tạ thiên tông giơ hai tay đứng đờ ra đây quái dị, máu vậy từ lưng xuống đến chân; bản thân An Thanh Nguyên cũng bị sóng khí đẩy bật đến giữa thuyền, một luồng khí đen đuôi riết phía sau y như bóng với hình.

An Thanh Nguyên va phải mấy binh sĩ, tất cả ngã nhào ra sàn thuyền. Buồm trên thuyền quân Thanh đã bị Lục Kiều Kiều dùng Lôi pháp tập kích, đang cháy bùng bùng, trên boong thuyền toàn là người cứu hỏa, vừa thấy An Long Nhi lao đến, chúng vội la lên: “Giết giặc lùn!”, đoạn vút hết thùng nước và các đồ linh tinh dùng dập lửa, lũ lượt cầm đao ủa về phía An Long Nhi, An Thanh Nguyên thừa cơ chuồn xuống khoang thuyền.

An Long Nhi nhảy vọt lên không, tránh lưỡi đao băm vằm của đám người, đoạn đạp lên cột buồm lao về phía cuối thuyền, dọc đường chạy, không quên vung đao chém đứt dây buộc buồm, sau mấy chiêu, trên thuyền đã không còn sợi dây nào lành lặn mắc trên cột buồm nữa, lá buồm đang bốc cháy rơi ập xuống boong.

Đồng thời, khẩu pháo xoay ngang trên đầu thuyền làm xô dịch vị trí hai con thuyền nối sang nhau. Cả hai thuyền đều trôi theo dòng nước, thuyền Green từ từ tách ra khỏi thuyền quân Thanh, khoảng cách giữa hai bên càng trôi càng xa.

Mục đích An Long Nhi chạy sang đây là nhằm phá hỏng bánh lái, nên cậu chẳng màng truy sát An Thanh Nguyên, mà giơ đao chạy thẳng về phía buồng lái, từ trên không, cậu đã quát lên: “Tài công lui ra, kẻ nào chắn đường là chết!”

Một viên quan đầu đội mũ cảm lông công đang cầm lái, y giữ vững bánh lái, không hề rời khỏi vị trí, chỉ giận dữ trừng mắt nhìn An Long Nhi, mấy

tên lính cạnh y thấy An Long Nhi hung hăng lao tới, cũng vung đao lao về phía cậu.

An Long Nhi gầm lên một tiếng, vận đủ mười thành công lực, hai tay cầm đao giơ lên quá đầu, định chém một nhát thật mạnh phá tan bánh lái, một đao này chém xuống, chẳng biết lại có bao nhiêu kẻ đầu lia khỏi cổ.

Kim Lập Đức hai tay cầm hai thanh đao từ trong khoang thuyền thình lình nhảy ra, tốc độ nhanh hơn hẳn đám binh sĩ, nhảy lên không chắn trước mặt An Long Nhi, hai thanh đao đan chéo nhau, ngăn cản thế đao chưa kịp chém xuống của cậu, đồng thời cao giọng: “Dừng tay!”

Ba thanh đao va vào nhau làm bắn tóe lên vô số hoa lửa, Kim Lập Đức bị đao kinh xô ngã lăn trước bệ lái, nội tạng nhộn nhạo cả lên như trời long đất lở, trước mắt tối sầm, nhãn cầu căng lên đau đớn, mũi ứa máu, song y lập tức nén đau, xuống tẩn, một tay giơ ngang thanh đao hộ thân, một đao giơ lên quá đầu, thủ thế sẵn sàng nghênh chiến, hai thanh đao trên tay vẫn rung lên ong ong.

Thấy các binh sĩ khác định xông vào, Kim Lập Đức vội quát họ dừng bước. Y quá hiểu tính tình An Long Nhi, càng bị ép, cậu sẽ càng phản kích mạnh mẽ hơn, huống hồ y thừa biết lực sát thương của An Long Nhi hôm nay mạnh tới chừng nào, nếu cậu thực sự muốn tàn sát, e rằng cả con thuyền này chẳng còn một mống.

An Long Nhi quả thật không thể chém xuống Kim Lập Đức, gã đàn ông gầy gò thấp bé, mặt mũi thô lậu này xưa nay chưa từng nặng tay với cậu, có thể nói, tính mạng cậu vốn là nhật được dưới tay y, thậm chí khi An Thanh Nguyên định trăm long, y cũng nửa cố ý nửa vô tình ra tay cản trở. Trước đây, An Long Nhi rất ghét hạng người lâm trận thoái lui như y, cũng không hiểu kẻ không giúp An Thanh Nguyên trăm long, tại sao vẫn có thể kiếm cơm trong phủ Quốc sư, nhưng sau khi biết được y chẳng những không tuân lệnh triều đình phá hủy mộ tổ của dân chúng, mà còn liều mạng chạy tới Thượng Hải cứu cục diện phong thủy hòng giải cứu trăm họ, thái độ của An Long Nhi với y càng lúc càng dao động.

Nếu biết là sai, con người ta có làm không? Như Khuru Cẩn Ngôn từng nói vậy, nếu hỏi thêm một câu, hiểu đôi phương thêm một chút, có lẽ sẽ giảm thiểu được rất nhiều chém giết. An Long Nhi từ từ hạ đao xuống, muốn nghe xem Kim Lập Đức nói gì.

Kim Lập Đức rống lên: “Tâm tư cậu từ nhỏ đến lớn, ông đây hiểu cả, nhưng cậu cũng phải biết rằng, các anh em này đều là hán tử bảo vệ nước nhà, chỉ vì con thuyền kia là của người Tây, nên họ mới liều mạng như thế. Nếu cậu còn là người Trung Quốc thì mau rút về thuyền Tây nhà cậu đi, có ngày cậu sống sót lên được bờ, lão Đức này sẽ đánh với cậu!”

An Long Nhi nhìn quanh, thấy đám lính đang vây lấy mình, vẻ mặt ai nấy đều vô cùng kiên định, ngọn lửa soi vào đáy mắt họ, tỏa ra ánh hận thù.

Cậu biết Kim Lập Đức không muốn mình lạm sát thêm người vô tội trên thuyền nữa, thuyền Green càng trôi càng xa, cậu cũng chẳng có nhiều thời gian lý luận với Kim Lập Đức, bèn cao giọng nói: “Các huynh đệ, người Tây không phải toàn kẻ xấu, người Trung Quốc cũng chẳng phải toàn người tốt, nếu không phải bị nổ pháo tấn công, thuyền Green đâu có đánh trả, hiện giờ các bạn tôi cũng đang gặp nguy hiểm, phải đắc tội lớn rồi!”

Dứt lời, ngón cái và ngón trỏ của cậu kẹp lấy cán Vô Minh đao khẽ xoay, quay lưỡi lên trên, dùng sóng đao chém xuống Kim Lập Đức.

Kim Lập Đức gắng sức giơ đao chặn lại, nhưng lại chặn hụt, An Long Nhi đã nhảy lên không trung xoay người vượt qua y, tung chân đá bay viên quan cầm lái, đoạn quay mình dùng sóng đao chém xuống bánh lái.

Rầm một tiếng, bệ lái và bánh lái tức thì vỡ toác ra như bị đạn pháo bắn trúng, bụi bốc mù mịt, bao nhiêu gỗ vụn cùng sóng khí tấp vào mặt đám lính đổ xô tới, các binh lính nhất loạt bị đẩy ngã xung quanh bệ lái.

Khi Kim Lập Đức cùng đám lính bò dậy mở mắt tìm An Long Nhi, cậu đã chạy về đến mũi thuyền, mượn thế nhảy lên, lao về phía thuyền Green đang trôi ra xa.

Trên thuyền Green, một hàng thủy thủ da đen cầm súng do Jack dẫn đầu đã đứng chờ sẵn, Jack nhanh tay nhanh mắt, vừa thấy An Long Nhi nhảy ra, lập tức ném hai chiếc phao cứu sinh xuống mặt nước.

Hai con thuyền đã cách nhau mười mấy trượng, An Long Nhi bất luận thế nào cũng không thể nhảy thẳng từ thuyền địch sang thuyền Green được, cậu nhắm chuẩn vị trí chiếc phao cứu sinh rơi xuống, lộn người mấy vòng trên không, điều chỉnh chuẩn xác điểm rơi, rồi tồm một tiếng nhảy lên chiếc phao cứu sinh gần chân mình, lại thừa thế tung người nhảy lên mạn thuyền Green cao hơn hai trượng.

Các thủy thủ nhất loạt quăng lưới cá về phía An Long Nhi, cậu vươn tay bắt lấy, rồi được kéo lên boong.

An Thanh Nguyên vừa lặn xuống khoang pháo, lập tức hạ lệnh nhờ đạn chuẩn bị nổ pháo, bất kể có nhắm chuẩn thuyền Green hay không, cứ áng chừng vị trí mà bắn.

An Long Nhi vừa trở về thuyền Green, phía thuyền quân Thanh đã vang lên một tràng tiếng pháo, đạn pháo bay tứ tung trên không, sáu bảy quả đạn đặc ruột bắn trúng thân thuyền Green.

Nếu cách xa hơn một dặm, đại pháo của quân Thanh không thể nào bắn vỡ

mạn thuyền Green, song trong cự ly gần, chỉ cách nhau mười mấy trượng, đại pháo vẫn có thể phát huy hết uy lực, thân thuyền Green bị chấn động dữ dội, mạn thuyền lần lượt vỡ ra, boong thuyền không chịu nổi pháo kích, vỡ toác. Mấy quả đạn pháo bay qua lỗ thủng ở khoang pháo rơi vào bên trong thuyền, sau khi va phải giá pháo Tây thì văng đi tứ tung, gây sát thương, đồng thời tạo ra chấn động và phá hoại nặng nề.

Khá nhiều thủy thủ da đen trên boong rơi xuống nước tử thương, những kẻ còn lại tức tốc lùi xuống khoang thuyền. Biến cố bất ngờ này làm rối loạn sự chỉ huy trên thuyền, mọi người ai nấy đều chạy tán loạn tìm nơi ẩn nấp, nhưng lại chẳng biết phải nấp vào đâu.

Lục Kiều Kiều và mọi người vốn ở cửa khoang đón An Long Nhi về thuyền, nhưng hiện giờ tất cả đã lùi hết xuống khoang, hơn nữa đều chẳng thể lo nổi cho mình, qua những tiếng nổ liên miên cùng vô vàn tiếng la hét, Lục Kiều Kiều biết thuyền Green đã rơi vào vòng hỏa lực của đối phương, hoàn toàn không có khả năng phản kháng.

A Đồ cách cách và Cố Tư Văn hối hả chạy về khoang khách nơi Sái Nguyệt đang ở, tầng này vốn dĩ bị tổn hại ít nhất, song hiện giờ khắp nơi đều là lỗ thủng, trên boong thuyền còn có một lỗ thủng lớn, do đạn pháo bay vào khoang pháo bên dưới, nảy lên đập vào mặt dưới sàn boong làm lủng ra.

A Đồ cách cách vừa chạy vừa hét: “Sao kẻ địch lại là quân Thanh được, rốt cuộc các người gây ra chuyện gì vậy, để quân Thanh phá theo bấy nhiêu thuyền truy kích?”

Cố Tư Văn ôm đầu vừa chạy vừa đáp: “Bọn này làm gì em không thấy à? Chẳng phải dọc đường toàn ăn uống chơi bời, có làm được chuyện gì tử tế đâu.”

“Các người lúc nào cũng đánh bầy với đám giặc tóc dài và Hồng môn, quân triều đình không kéo tới bắt mới là lạ.”

Cố Tư Văn nghe A Đồ cách cách nói vậy, lập tức phản bác: “Em nói thế là sai rồi, chúng ta chỉ cần là người Hán, đều có thể bị bọn chó Thanh bắt bớ, tạo phản hay không cũng chẳng có gì khác đâu.”

“Anh nói ai là chó Thanh? Xưa nay tôi còn chưa bao giờ coi các người là nô tài đâu đấy.” A Đồ cách cách tức tối đáp trả.

Bấy giờ Cố Tư Văn mới nhận ra mình đã lỡ lời, A Đồ cách cách cũng là người Mãn, nói như vậy thực không lẽ độ chút nào, cậu vội xin lỗi rồi rít: “Xin lỗi, xin lỗi em nuôi, không phải anh nói em, mà là nói mấy kẻ hay làm khó dễ cho dân chúng ấy.”

Hai người chạy đến cửa khoang khách, phát hiện cánh cửa đã bị nổ đến méo mó cả đi, cả hai giật thót mình, Cố Tư Văn đá mạnh mấy cái cho cánh

cửa bật tung ra, cảnh tượng bên trong khiến cậu phải kêu lên kinh hãi.

Trong khoang khách tối om, ô cửa sổ đã biến thành một khe nứt cực lớn, mặt sàn thủng một lỗ rộng hoác, đứng từ cửa khoang cũng có thể nhìn thẳng ra biển, hai người gọi tên Sái Nguyệt và A Tầm như điên như cuồng, chột nghe thấy trên mặt biển vắng lại tiếng sủa của Đại Hoa Bôi.

Cố Tư Văn lập tức nhòm qua lỗ thủng nhìn ra xa, trông thấy Đại Hoa Bôi đang ra sức bơi về phía thuyền Green, kéo theo sau một chiếc phao cứu sinh, bên trên là A Tầm đang nằm bất động.

Xa ngút tầm mắt là một đốm nhỏ, Cố Tư Văn nhận ra đó chính là Sái Nguyệt đang bập bênh trên mặt biển, lạ một điều là Sái Nguyệt không hề cử động, cứ thế theo dòng nước trôi ra xa, xem ra đã ngất lịm vì chấn động pháo kích.

Cố Tư Văn nhảy xuống biển đón lấy Đại Hoa Bôi, lập tức kiểm tra sự sống chết của A Tầm, thăm dò xem cô bé còn thở hay không, đoạn kéo cả hai bơi về thuyền Green, A Đồ cách cách thòng dây thừng xuống qua lỗ thủng, kéo Đại Hoa Bôi và A Tầm lên thuyền.

Sau đó, cô lại ném dây thừng xuống biển, nhưng Cố Tư Văn đã liều mạng bơi ra xa, toan cứu Sái Nguyệt trở về. Song nhìn khoảng cách thì khi cậu bơi được đến chỗ Sái Nguyệt, thuyền Green nhất định đã trôi đi rất xa, hơn nữa lại đang bị pháo kích, chẳng ai có thể phân tâm đi cứu họ cả, như vậy dù Cố Tư Văn có vớt được Sái Nguyệt, cũng khó mà quay trở về thuyền.

A Đồ cách cách bế A Tầm, cao giọng gọi Cố Tư Văn: “A Văn! Mau về đi!” Cố Tư Văn đương nhiên biết mọi người trên thuyền chẳng một ai có thể viện trợ họ nữa, cậu ngoảnh lại hét lên đáp: “Anh nhất định phải vớt Tiểu Nguyệt về, em bảo vệ A Tầm cho tốt nhé!”

A Đồ cách cách lo lắng thét lên: “Thuyền Green mất lái rồi, anh trôi ra xa thì làm sao tìm được.”

Cố Tư Văn không hề ngoảnh lại, chỉ dốc sức bơi theo hướng Sái Nguyệt trôi đi, cậu khàn giọng hét lên câu gì đó, nhưng tiếng nói càng lúc càng nhỏ, chẳng mấy chốc đã bị đợt pháo kích tiếp theo át đi.

A Đồ cách cách loáng thoáng nghe thấy cậu nói: “Tiểu Nguyệt là vợ anh, có chết bọn anh cũng phải cùng chết.”

Lòng cô chột nhói lên đau buốt như vừa trúng đạn, rã rời ngồi phệt xuống sàn khóc òa lên.

Khoảng cách giữa hai con thuyền càng lúc càng xa, đạn pháo của quân Thanh chẳng mấy chốc cũng mất uy lực, song thuyền Green đã tả tơi chẳng khác nào một tổ ong vò vẽ rơi xuống đất bị đàn trâu giày xéo, không chịu nổi

bất cứ chấn động nào nữa.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi từ cửa khoang ló đầu ra nhìn lên boong, chỉ thấy máu me vương vãi, ngoại trừ những phần tay chân tứ tung, căn bản không nhận ra được là máu của ai.

John Lớn ló đầu ra từ một khoang thuyền khác gọi thật to, hỏi xem còn thủy thủ nào sống sót không, từ các góc ngách trên thuyền, mấy chục người da đen chậm chạp bò ra. John Lớn lập tức dẫn bọn họ đến khoang đáy, nơi chứa vãi dẹt máy, hồi hả ném những súc vãi xuống biển, hông giảm nhẹ tải trọng thuyền, như vậy có thể giúp thuyền trôi nhanh hơn, cũng có thể khiến thuyền nhẹ hơn, nổi cao hơn trên mặt nước, khó chìm hơn.

Khi quân Thanh bắt đầu nổ pháo bắn phá thuyền Green, Jack đã canh cánh lo cho an nguy của A Tầm và Sái Nguyệt, bắt đầu chạy về phía khoang khách nơi A Tầm ẩn nấp. Nhưng pháo kích quá mạnh, mấy lần ngăn cản anh, khi anh đến được khoang khách, cả khoang đã bị xuyên thủng đổ sụp, chỉ thấy A Đồ cách cách đang thần thờ ngồi trên hành lang trước cửa, ôm chặt lấy A Tầm.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi chẳng mấy chốc cũng chạy đến trước khoang khách, nghe A Đồ cách cách thuật lại chuyện vừa rồi Cố Tư Văn nhảy xuống biển cứu Sái Nguyệt, lập tức chạy lên boong thuyền tìm tung tích Cố Tư Văn, nhưng biển cả mênh mông, nào thấy bóng người.

Để tránh A Tầm chứng kiến tình cảnh bi thảm sau trận huyết chiến lại sinh hoảng sợ, Jack không bế bé lên boong mà chạy khắp nơi tìm một khoang khách nhỏ hư hại không nặng lắm, để A Tầm ở lại với A Đồ cách cách, rồi lên boong tìm Lục Kiều Kiều.

Trên boong thuyền, mấy thủy thủ đang chậm chạp thu nhặt những thi hài tàn khuyết ném xuống biển, lại mức nước biển lên cọ sần, không khí nồng nặc mùi tanh tươi của thịt người bị nướng tái.

Thuyền quân Thanh và thuyền Green cùng trôi nổi trên biển, thuyền Green không ngừng vớt bỏ hàng hóa để giảm nhẹ tải trọng càng trôi càng nhanh, chẳng bao lâu đã bỏ thuyền quân Thanh lại tít cuối chân trời, ở cự ly này, đôi bên dùng kính viễn vọng cũng không nhìn rõ được đối phương, đừng nói gì là nổ pháo tấn công, thuyền Green tạm thời hết sức an toàn.

Jack thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi mỗi người cầm một chiếc kính viễn vọng, đứng trên mạn thuyền ngắm về phía ngọn sóng, không ngừng sục sạo. Chẳng cần động não, anh cũng biết họ không trông thấy Cố Tư Văn và Sái Nguyệt, nếu thấy, hẳn đã tìm thuyền chạy tới cứu người rồi.

Jack bước đến bên cạnh Lục Kiều Kiều gọi cô một tiếng, rồi vòng tay ôm lấy vai cô, Lục Kiều Kiều thuận thế ôm eo anh, vùi đầu vào ngực anh nhắm



nghiền mắt lại, khẽ cau mày.

Jack dịu dàng vỗ vai cô an ủi: “Kiều Kiều, Văn và Tiểu Nguyệt không sao đâu, nghe thỏ con kể, trên mình Tiểu Nguyệt có phao cứu sinh, chỉ cần Văn đuôi kịp Tiểu Nguyệt, hai người họ sẽ không chìm được đâu.”

Lục Kiều Kiều vùi đầu vào ngực Jack gật đầu, lúc này John Lớn đã vớt đi kha khá vải dưới khoang đáy, cũng chạy lên boong thuyền. Nghe Jack nói, y vội tiếp lời:

“Phải đấy Kiều Kiều, cô đừng lo, thuyền Green không có cả bánh lái lẫn buồm nên chỉ trôi theo dòng nước, cũng như họ, họ và chúng ta cùng trôi nổi theo một dòng biển, đến cuối cùng vị trí hai bên tấp vào bờ sẽ rất gần nhau, nhất định có thể tìm được họ mà.”

An Long Nhi hạ kính viễn vọng xuống nói: “Cháu đã bấm quẻ tính được họ không nguy đến tính mạng đâu, nhưng sẽ bị trôi đến Triều Tiên, sáng mai có thể tới đất liền, thế nên cháu chẳng lo họ chết, chỉ lo họ trôi trên biển quá lạnh thôi.”

Lục Kiều Kiều vỗ vai An Long Nhi vỗ an ủi, nói với cậu: “Không chết là tốt rồi, A Văn chẳng phải vẫn muốn đến Triều Tiên chơi sao? Lần này cậu ta có thể cùng Tiểu Nguyệt ăn đồ Triều Tiên, lại chẳng vui muốn chết ấy à, ha ha...”

An Long Nhi gượng cười: “Nói cũng phải, hạng người như A Văn đi đến đâu cũng không chết đói được, nếu không tìm thấy, chi bằng đợi bọn họ về, sẽ kể chuyện cho chúng ta nghe.”

Mọi người an ủi lẫn nhau mấy câu, rồi bắt đầu giúp các thủy thủ da đen quét dọn boong thuyền, chỉ mình A Đồ cách cách cứ ngồi ngẩn ra trong khoang khách nhỏ, cùng A Tâm và Đại Hoa Bối.

## §13: Tấn công hoàng lăng

Sau một ngày, thuyền Green theo dòng nước dạt vào bờ sông Áp Lục phía Đông Bắc, mọi người bèn chọn một nơi vắng vẻ lên bờ.

Bãi vắng bốn bề không một bóng người, mọi người vừa rời thuyền, lập tức nhóm lửa hong khô quần áo và đun nước nấu cơm. Jack và An Long Nhi dẫn theo mấy người đi loanh quanh xem xét tình hình, đến khi John Lớn và các thủy thủ nấu được mấy nồi canh cá, họ mới quay về báo cáo.

Thì ra nơi này tên gọi An Đông, từ đây đi lên phía Bắc là núi Trường Bạch nằm ở vùng rừng già Đông Bắc, trên núi có rất nhiều nhân sâm. Nhân sâm là hàng quý rất được triều đình ưa chuộng, xưa nay thường dân không được nhổ làm của riêng, muốn đến đây đào sâm, một là phải có Sâm phiếu; [74] hai là dù hái được nhân sâm, cũng phải bán lại cho quan, không được lén lút đem theo rời khỏi Đông Bắc, bởi vậy từ đây đi vào vùng núi Trường Bạch, đều có quân đội hùng hậu canh giữ.

Trong vòng một hai tháng kể từ bây giờ, chính là mùa đào sâm tốt nhất, để đề phòng hàng loạt những kẻ đào sâm lang bạt ở Quan Đông [75] sẽ từ An Đông lén lút lên vào núi, các cửa ải đều phòng vệ nghiêm ngặt, tra xét kỹ những người qua lại.

Lục Kiều Kiều nghe họ nói xong liền hỏi: “An Thanh Nguyên chẳng bao lâu sẽ đuổi tới đây, chúng ta không đợi được nữa đâu, em nghĩ thế này, em và Long Nhi lên vào, Jack chắc cũng đi cùng luôn nhỉ?”

Đoạn cô liếc Jack, vẻ như đã biết tỏng. Jack nhún vai đáp: “Đương nhiên, xưa nay vẫn thế mà.”

“Được, John cùng A Tầm và A Đồ cách cách, ở lại trấn An Đông đợi năm ngày, cứ men theo bờ biển mà tìm A Văn và Sái Nguyệt, nếu sau năm ngày không tìm được thì theo đường bộ đến Bắc Kinh, nước Mỹ có sứ quán tại đó chưa nhỉ... Có rồi thì tốt, chúng tôi làm xong việc sẽ tới đó tìm các vị.”

John Lớn mừng rỡ gật đầu cười: “Mau mau tới Bắc Kinh họp mặt nhé, chúng ta còn bị một bầy chó điên đuổi phía sau đấy.”

Đại Hoa Bối nghe y nói vậy, bực bội sửa hai tiếng, John Lớn liền phá lên cười ha hả, xoa đầu nó: “Đại Hoa Bối là con chó ngoan mà. Hừm, mấy ngày nay không được ăn uống tử tế rồi, mọi người mau uống ít canh đi.”

A Đồ cách cách từ hôm qua đến giờ rất ít khi mở miệng, lúc này cô đang cau mày bưng bát canh cá, đột nhiên lên tiếng hỏi: “Chị Kiều, cho em đi cùng mọi người nhé.”

Lục Kiều Kiều ngạc nhiên nhìn cô, thậm chí cảm thấy câu này có phần không ổn, nhưng không nghĩ ra không ổn ở chỗ nào, bèn hỏi lại: “Em biết bọn chị

định đi làm gì không?”

“Em không biết.” Giọng A Đồ cách cách rất bình tĩnh.

An Long Nhi, Jack và Lục Kiều Kiều không khỏi đưa mắt nhìn nhau. Lục Kiều Kiều nghi hoặc nhìn A Đồ cách cách, A Đồ cách cách cũng chăm chăm nhìn vào mắt Lục Kiều Kiều.

A Đồ cách cách không phải người biết nói dối, trong mắt A Đồ, Lục Kiều Kiều đã bắt gặp một thoáng thù địch không nên có. Cô không muốn phí thời gian dò đoán tâm tư A Đồ cách cách, bất cứ ý nghĩ thù địch nào đều sẽ gây ảnh hưởng đến hành động tiếp theo của cô, hơn nữa cô không có nhiều thời gian nần ná ở bãi vắng này, bởi thuyền An Thanh Nguyên chẳng mấy chốc cũng sẽ theo dòng nước dạt vào đây, y ất phát hiện ra ngay thuyền Green đang nằm trên bờ biển.

Lục Kiều Kiều bỗng mỉm cười với A Đồ cách cách: “Em đừng đi, bọn chị chỉ đi thăm người bạn cũ thôi mà, từ đây đi vào toàn núi sâu rừng thẳm, bọn chị phải đi mấy ngày đường mới đến được, thỏ con từ nhỏ sung sướng đã quen, nếu cùng đi, chân em sẽ phỏng rộp lên, tróc mấy lớp da mất. Em cứ theo John đến Bắc Kinh tìm người thân đi, nếu không thích ở nhà họ, có thể tìm John nhờ anh ta sắp xếp cho.”

Song A Đồ cách cách khẳng khẳng nói: “Em đã nghe cha kể tình hình trong núi Trường Bạch rồi, trong đó có hổ, có cả nhân sâm, nếu mọi người tiến vào, có khi chết rồi còn chưa biết xảy ra chuyện gì, thấy bảo bối cũng không nhận ra được đâu...”

Cặp mắt Lục Kiều Kiều lóe sáng, cô lâm bẫm: “Bảo bối ư?! Phải rồi, nơi này là đất nhân sâm, nếu có thể nhổ một củ sâm lớn chừng tám lạng mười lạng thì phát tài rồi...” Nói đến đây, mắt Lục Kiều Kiều tối sầm lại, cô cảm giác A Đồ cách cách đang ra điều kiện với mình, buộc cô phải chấp thuận cho đồng hành, nhưng theo lẽ thường, người càng khẳng khẳng đòi đi thì càng kỳ lạ.

Dọc đường mọi người đều giữ mồm giữ miệng, không hề nhắc đến mục đích lên phía Bắc trăm lạng, họ biết A Đồ cách cách là người Mãn, nên dù là bạn bè tốt chừng nào, đến nước này cũng không thể không đề phòng đôi chút. Hiện giờ A Đồ cách cách lại chủ động đòi theo, lẽ nào đã biết được mục đích của họ?

Lục Kiều Kiều ủ rũ đáp: “An toàn là nhất, thỏ con xa nhà hơn nửa năm rồi, em đến nhà người thân, sớm viết cho cha em một bức thư, để lão nhân gia được yên lòng chẳng phải tốt hơn sao?”

A Đồ cách cách không trả lời câu hỏi đó, chỉ nhìn Lục Kiều Kiều đầy kiên quyết: “Em biết tiếng Mãn, biết viết biết nói.”

An Long Nhi và Jack nghe cô nói đến đây đồng loạt giơ tay lên xoa xoa mặt, thái độ vô cùng bối rối. Họ biết tiếng Hán và tiếng Mãn khác hẳn nhau, nếu tiến vào núi Trường Bạch đây rầy trạm gác kia, lại phát hiện ra người trong đó chỉ dùng tiếng Mãn mà cả bọn chẳng một ai biết tiếng thì gay go to.

An Long Nhi cũng cau mày nghĩ ngợi một hồi, đoạn khẽ bảo Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, việc trên núi chúng ta tự thu xếp được, không cần thêm một cô gái...”

“Em sẽ không làm vương chân mọi người đâu, em biết bán cung cưỡi ngựa mà.” A Đồ cách cách bắt đầu nôn nóng, hăm hờ liệt kê tài nghệ của mình, chẳng khác tiểu nhị thao thao giới thiệu món ăn cho khách.

Lục Kiều Kiều vẫn lắc đầu. Jack bước đến an ủi A Đồ cách cách: “Thỏ con, không phải bọn anh sợ em làm vương chân, chỉ e dọc đường gặp nguy hiểm khiến em bị thương thôi.”

A Đồ cách cách biết ba người bọn họ đã nhất trí thông qua, quyết không để cô đi theo, liền đổi hẳn sắc mặt, ném mạnh chiếc ca sắt đầy canh cá xuống bãi cát, kích động thờ dốc đứng bật dậy: “Tôi biết các người định làm gì! Các người muốn chém đứt long mạch Đại Thanh! Các người chém long mạch rồi, người Mãn sẽ không thể làm hoàng đế nữa, sẽ bị người Hán giết sạch. Giống như ba vạn người Mãn trong thành Nam Kinh vậy, không còn một mống!”

Mọi người biết sau khi thành Nam Kinh bị phá, A Đồ cách cách đã chứng kiến quân Thái Bình tàn sát tất cả người Mãn trong thành để báo thù, đối với một cô bé, thậm chí một người bình thường, điều này sẽ gây ra ảnh hưởng khôn lường về mặt tâm lý, chính là đau khổ và tuyệt vọng.

Lục Kiều Kiều đang định nói dối cho qua, song An Long Nhi hiểu tính tình A Đồ cách cách như lòng bàn tay, đã đoán được cô muốn làm gì, lúc này nói dối cũng chẳng giải quyết nổi vấn đề, cậu đành từ từ đứng dậy, nghiêm trang nói: “Đúng, chúng ta muốn đi xem long mạch Mãn Thanh, nếu có thể, thì ta sẽ trăm long...”

Giọng An Long Nhi trầm thấp, nhưng chữ nào chữ nấy rành rọt, khiến A Đồ cách cách nghe như sét đánh ngang tai. Đã được An Long Nhi khẳng định, song A Đồ cách cách không hề mừng rỡ vì đoán trúng, chỉ trừng trừng nhìn ba người trước mặt, ánh mắt đầy phẫn nộ và kinh ngạc.

Cô tung chân đá bay nồi canh cá gác trên đồng lửa, rít lên với An Long Nhi: “Một khi động long mạch thì trời long đất lở, chúng ta chẳng đã thấy rồi thôi! Trước đây các người muốn ngăn cản An Thanh Nguyên trăm long ở Quảng Đông, tôi đã liều mạng giúp đỡ, chính vì thấy long mạch bị chém làm chết người vô số, dẫu kẻ chết toàn là người Hán, tôi cũng không thể khoan

tay đứng nhìn, vậy mà hiện giờ các người lại muốn trăm long mạch của người Mãn, làm chết người Mãn, người bảo ta phải làm sao đây! Các người và tên điên An Thanh Nguyên kia có gì khác nhau đâu!”

Giọng An Long Nhi vẫn giữ nguyên vẻ bình thản: “Chém đứt long mạch thiên tử không giống như dùng phong thủy tà phái phá hủy mộ phần, nó chỉ cắt đứt long khí, để khí vận hoàng triều nhanh suy thoái, chứ không trực tiếp gây chết người; trăm long gây ra địa chấn, khiến dân chúng bỏ mạng, nên tôi đã suy xét rất kỹ về hậu quả rồi, long mạch triều Thanh ở trên núi Trường Bạch, đây là vùng núi rộng cả ngàn dặm, hoang vu không một bóng người, dù xảy ra động đất cũng không ảnh hưởng quá lớn, những chuyện này cô không cần lo lắng. Tôi không đề cô theo chúng tôi đi tìm long mạch đâu, cô theo John về Bắc Kinh đi.”

A Đồ cách cách biết chỉ bằng mấy câu của mình, không thể ngăn họ đi trăm long được, trừ phi ép An Long Nhi, kẻ đeo Lôi thích trăm long dừng lại. Cô đột ngột ngồi thụp xuống đất, nhặt cây súng trường của mình trên bãi cát, chĩa thẳng vào An Long Nhi. Nhưng cô vừa giơ tay lên, An Long Nhi nhanh như gió đã đứng ngay bên cạnh, A Đồ cách cách chỉ thấy tay hẫng một cái, khẩu súng đã bị An Long Nhi giật lấy xuống đất, đồng thời tay phải bị cậu tóm lấy bẻ quặt sang trái, nhẹ nhàng mà nhanh chóng, ép cô quỳ xuống đất.

An Long Nhi cầm một sợi dây thừng từ tay Lục Kiều Kiều, trói A Đồ cách cách lại, bảo cô: “Thỏ con, chúng ta là bạn tốt, cô Kiều và ta xưa nay chưa hề thành kiến với cô vì cô là người Mãn. Nhưng cô phải hiểu rằng, triều Thanh đã không thể giữ cho thiên hạ thái bình được nữa, nếu không lật bỏ triều đình này, Trung Quốc sẽ tiếp tục suy yếu, đến lúc đó, người Mãn cũng chẳng sống yên ổn được đâu. Cô cứ ở lại đây vài ngày, sau đó đến Bắc Kinh, đừng nổi nóng tuyệt thực, ở đây lạ nước lạ cái, cô cũng đừng chạy lung tung, anh John sẽ chăm sóc cho cô.”

Cậu nói dứt câu, A Đồ cách cách cũng đã bị trói gô lại, cô ngoác miệng la lên: “Thả ta ra, ta không đề người chém đứt long mạch của chúng ta đâu, người tưởng người Hán các người làm hoàng đế thì thiên hạ thái bình lắm à?”

Lục Kiều Kiều cầm một nắm vải bước đến nhét vào miệng A Đồ cách cách, đáp: “Nếu từ đời ông nội cô, ai ai cũng được ấm no, thiên hạ thái bình thì ai còn tạo phản làm gì. Mười năm trước người Tây đã đánh đến cửa nhà rồi, nếu triều đình nhà Thanh chăm lo việc nước, để dân chúng có cơm ăn, thì người Tây đâu dám hà hiếp chúng ta, mười năm sau cũng đâu có quân Thái Bình, có Thượng Đế hội, các tỉnh trên toàn quốc nhao nhao khởi nghĩa. Còn không thay hoàng đế thì Trung Quốc không cứu nổi đâu. Cô đừng lúc

nào cũng chỉ biết ngoạc mồm ra, mấy ngày này chịu khó động não suy nghĩ đi.”

John Lớn cắt đặt các thủy thủ da đen trông nom A Đồ cách cách đang giã giũa liên tục, đến huyện An Đông tìm khách sạn trú lại. Ba người bọn Lục Kiều Kiều chuẩn bị lương khô và rương hòm hành lý, lên đường tiến vào vùng núi mênh mông phía Bắc.

Đại Hoa Bối nhất quyết không chịu theo John Lớn đến An Đông, dù cổ bị buộc dây vẫn sủa ông ổng, nhảy chồm chồm, mọi người đành hội ý chớp nhoáng, cảm thấy đi vào rừng sâu núi thẳm, ắt sẽ gặp nhiều chuyện ngoài ý muốn và dã thú, nếu bên người không có chó, có lẽ cũng không ngủ yên được, bèn đem Đại Hoa Bối lên đường.

Đại Hoa Bối được đi theo, vui vẻ chạy qua chạy lại, còn A Đồ cách cách càng tức xịt khói lỗ tai. Cả Đại Hoa Bối còn được theo, vậy mà mình lại bị trói ở đây, cô đâm ra hối hận gần chết, vừa rồi việc gì phải thẳng thắn như vậy, thà cứ lừa An Long Nhi, đi theo họ cái đã, đến khi gặp chuyện thì xem xét tình hình rồi tính, chẳng phải tốt hơn ư? Tiếc rằng hiện giờ không thể theo được nữa, cả đoàn đã tiến vào vùng núi Trường Bạch mênh mông ngàn dặm, còn tìm sao nổi?

Bọn Lục Kiều Kiều đem theo Đại Hoa Bối nhắm hướng Bắc mà đi, chẳng mấy chốc đã tiến vào vùng núi.

Núi Trường Bạch nguy nga tráng lệ, rừng rậm giữa mùa hè khi thì lặng phắc như phong cảnh ngưng kết, khi lại xào xạc như sóng biển dạt dào, dù các phong thủy sư coi trọng phong thủy chừng nào, từng thấy các dãy núi khác nhau biến ảo đa đoan ra sao, đều không khỏi sinh lòng thán phục và kính nể trước núi Trường Bạch. Vẻ đẹp của núi non nơi này đều là sản phẩm của tự nhiên, giữa đất trời mênh mông không một tia khói bếp, song không hề có cảm giác lạnh lẽo, bởi động thực vật trong núi đã tạo nên một thế giới hoàn chỉnh, khiến con người đi giữa quang cảnh ấy chỉ thấy mình như một vị khách lầm bực, bé mọn trước thiên nhiên.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi vừa rảo bước vừa tìm tòi long mạch, dẫn theo Jack và Đại Hoa Bối, lần lượt lần ngược lại từ mạch nhánh đến mạch chính, hòng tìm ra chân long. Đi chưa đầy một ngày, họ trông thấy một hào dài, rộng tám thước sâu tám thước trên đỉnh núi, bên kia hào là một bức tường đất, trên tường trồng đầy cây liễu, giữa các thân cây buộc sợi dây thừng đã mục, có những sợi đã đứt lìa.

Họ đi men theo đường hào suốt một ngày một đêm vẫn không thấy điểm kết thúc.

Thì ra, cái hào này kéo dài cả ngàn dặm, bọc quanh cả vùng núi Trường

Bạch, là ranh giới triều đình nhà Thanh vạch ra để bảo vệ long mạch trên núi, vì dọc bờ trồng đầy cây liễu, nên được gọi là Liễu giới.

Khu vực bên trong Liễu giới được coi như cấm địa, cấm dân chúng tiến vào săn bắn, chăn thả và hái nhân sâm, càng không được trồng trọt bên trong, bởi như vậy rất có khả năng sơ sẩy phá hỏng long mạch triều Thanh.

Bọn Lục Kiêu Kiêu không hề biết những quy củ ấy, cũng chẳng lòng dạ nào nghiên cứu xem làm như vậy có tác dụng gì, chỉ lần theo hướng long mạch, vượt qua Liễu giới.

Dọc đường, thỉnh thoảng cũng gặp những tốp lính Thanh đi tuần, song họ đã thống nhất không được dây vào quân đội canh giữ trên núi, nên chỉ nấp trong rừng, đợi chúng đi qua mới tiếp tục lên đường.

Cứ men theo long mạch như thế hơn nửa tháng, lương khô trên người đã cạn kiệt mà núi non trước mặt vẫn mênh mông vô cùng vô tận, cũng chẳng gặp thị trấn nào, chẳng biết đâu mới là điểm cuối.

Thực ra cấm quân trong núi đều là cha truyền con nối, đã hình thành nên từng quần thể cư trú, có cả doanh trại quân đội và nhà dân chen chúc lẫn nhau, nhưng Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi đều là người miền Nam, không giỏi nói tiếng Bắc, Jack cũng chỉ biết nói giọng bạch thoại Quảng Châu, nên không dám chạm mặt quân Bát Kỳ, bằng không hề đôi bên gặp mặt, mở miệng nói chuyện, chúng sẽ biết ngay là họ lên vào núi, bởi thế dọc đường họ luôn chủ động né tránh những nơi có dấu chân người.

Lương khô đã cạn, họ đành bắt thỏ hoang ăn tạm, may mà trong núi có dã thú nên chẳng thiếu thịt ăn, Lục Kiêu Kiêu dọc đường còn nhỏ đầy một túi nhân sâm lớn có nhỏ có. Cảm giác vừa đi đường vừa nhặt tiền thế này khiến Lục Kiêu Kiêu thấy nhẹ nhõm khoan khoái hơn nhiều.

Sau khi tiến vào núi Trường Bạch, Đại Hoa Bôi liền trở thành thần hộ vệ, chủ quán cơm và thần tài của họ. Nếu có dã thú lẫn lút, Đại Hoa Bôi sẽ sủa vang cảnh cáo xua đuổi; nếu thỏ hoang chồn hoang xuất hiện, Đại Hoa Bôi sẽ đuổi theo lùng bắt; Lục Kiêu Kiêu từ nhỏ đã đọc sách y, nhận biết được hình dạng nhân sâm tươi, vừa vào núi, cô bắt đầu sục sạo khắp nơi, Jack còn dạy Đại Hoa Bôi đánh hơi tìm nhân sâm, những nơi họ đi qua, nếu có nhân sâm trong phạm vi ba trượng, Đại Hoa Bôi sẽ ngửi ra ngay, mọi người chỉ việc nhào tới đào bới.

An Long Nhi từ đầu đã không phải chủ lực đào sâm, không phải câu lười biếng trốn việc, mà Lục Kiêu Kiêu không muốn câu dính vào món hời này. Người chỉ đứng nhìn sẽ không được chia nhiều tiền, Lục Kiêu Kiêu hiện giờ cương quyết không chấp nhận chia đều cho cả ba, vì muốn chiếm phần hơn, cô đành khiến những người khác không có việc làm. Bởi vậy, ngay từ đầu cô

đã thỏa thuận với hai người kia: ai phát hiện ra sâm thì người nấy tự đào, hai người còn lại mỗi người chỉ được chia một phần; những củ sâm Đại Hoa Bôi phát hiện sẽ do cô đào, Jack và An Long Nhi cũng chỉ được chia một phần.

Củ sâm này là Đại Hoa Bôi phát hiện, nó liền được thưởng một miếng thịt thỏ khô nướng, ve vẩy đuôi vui vẻ đứng một bên, nhìn Lục Kiều Kiều bò toài dưới đất. Một tay cô nắm sợi dây đỏ của An Long Nhi cởi ra, đầu sợi dây buộc vào đầu củ sâm, còn tay kia thông thả gạt lớp đất xốp quanh nó, nụ cười tham lam hiện rõ trên mặt, nước miếng sắp nhều đến mặt đất.

Jack cũng nằm bò ra đất theo Lục Kiều Kiều, bứt rút chỉ muốn nhúng tay vào, anh lúc thì dùng tay xới lớp đất xung quanh củ sâm, lúc lại chọc ngón tay xuống bùn tìm rễ nhân sâm. Rễ nhân sâm ngắn hay dài, nhiều hay ít, sẽ quyết định phẩm chất và giá của nó, nên Jack rất nôn nóng, song lại không dám hùng hục đào bới. Anh vừa chạm nhẹ vào nhân sâm, đã bị Lục Kiều Kiều vỗ đánh đét vào mu bàn tay.

Lục Kiều Kiều tay đào, miệng lầm bầm: “Tám lạng... Tám lạng... Tám lạng... Ít nhất là bảy lạng... Thôi sáu lạng cũng được...”

Trong tay cô chỉ có một củ sâm năm lạng, nhưng mỗi lần đào củ mới, cô đều lầm bầm niệm tám lạng. Thực ra sâm năm lạng đã là quý lắm rồi, nếu đến tám lạng, hẳn phải là trân bảo cực hiếm.

An Long Nhi cũng chăm chú nhìn hai người đào sâm, thấy củ sâm trong đất từ từ lộ ra, cậu nói khẽ: “Cháu thấy củ sâm này chỉ được bốn lạng thôi, nhiều nhất là bán được năm trăm lạng bạc...”

“Phỉ phui cái mồm!” Lục Kiều Kiều và Jack đồng thanh mắng.

Lục Kiều Kiều trợn mắt rít khẽ: “Đáng ra ít nhất cũng được bảy lạng, giờ mày nói thế bèn tụt ngay một nửa, lần sau lúc cô đào sâm mày còn nói linh tinh nữa, cô sẽ cho một dao.”

An Long Nhi thực thà đáp: “Nhân sâm mọc dưới đất, củ cái không biết chạy, nhân sâm cũng không, củ sâm này vốn dĩ chỉ có bốn lạng, chứ đâu phải cháu nói gở.”

Lục Kiều Kiều rung rung sợi dây đỏ buộc vào đầu củ sâm: “Ai mà chẳng biết nhân sâm thấy người sẽ chui tụt xuống đất trốn, nếu không phải cô mày dùng dây đỏ buộc lại, thì nghe câu đó của mày, cả củ nhân sâm cũng chạy mất luôn rồi.”

An Long Nhi liếc củ sâm bốn lạng đã lộ ra một nửa: “Ai bảo nhân sâm biết chui xuống đất?”

“Những người hiểu biết đều nói vậy cả, mày chưa đi đào sâm bao giờ, sao biết sâm không biết chạy?”



Mặc cho Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đầu khẩu, Jack cứ cầm cúi đào, chẳng mấy chốc đã nghe thấy anh cười ha hả, dùng vải bọc nhân sâm chậm rãi nhấc ra.

Đại Hoa Bôi hớn hờ bước đến hít hít củ sâm, Lục Kiều Kiều trông thấy liền thét: “No! Chó ăn nhân sâm sẽ trúng độc đấy!” Dứt lời, cô lao tới giật lấy củ sâm ngay trước mũi Đại Hoa Bôi, khiến Jack giật nảy mình.

Lục Kiều Kiều bế củ nhân sâm, vỗ vỗ lên lớp đất bọc ngoài, miệng nựng: “Ôi, cục cưng ơi, mày đừng chạy nhé, một sợi lông cũng phải để lại đây cho tao, nếu người ta không trả năm trăm lạng, tao bảo đảm sẽ không bán mày đâu...”

Jack cũng ngồi thụp xuống nhanh nhẩu mở túi đựng sâm ra: “Nhìn chán rồi thì bỏ vào túi đi, bọc lại cẩn thận đấy, đừng để đứt rễ... Nếu nhanh nhanh đến Bắc Kinh ra tay, đống nhân sâm này còn tươi, cân lên sẽ nặng hơn nhiều, chúng ta cũng vớ bẫm!”

“Cô Kiều đã giàu nứt vách rồi, vẫn còn tham tiền đến thế ư?” An Long Nhi vừa nói vừa thu lại sợi dây đỏ dùng để buộc sâm.

Lục Kiều Kiều gợn tay quạt mồ hôi trán, nở nụ cười thuận khiết: “Nếu chỉ để sống thì không cần quá nhiều tiền, có điều người ta sống trên đời, luôn phải chứng minh năng lực bản thân, kẻ có số làm quan thì dùng chức quan cao thấp chứng minh, chúng ta không có, đành chứng minh bằng cách kiếm thật nhiều tiền vậy. Mỗi năm cô chỉ cần mấy chục lạng bạc là sống xông xênh, nhưng cô thích kiếm thật nhiều tiền cơ... Thôi không nói nữa, tiền lúc nào chẳng có ích.”

An Long Nhi thực thà quay sang hỏi Jack: “Anh cũng kiếm tiền để chứng minh bản thân ư?”

“Không, anh muốn chứng minh sự tồn tại của Thượng Đế.”

Câu trả lời của Jack khiến An Long Nhi sững ra, chớp mắt lia lịa, kiếm tiền có liên quan gì đến Thượng Đế nhỉ?

Thấy vậy, Jack làm bộ thành kính, giải thích cho cậu: “Chúng ta đều là con dân của Thượng Đế, muốn chứng minh năng lực của Thượng Đế, ta phải trở thành người mạnh nhất, kiếm được nhiều tiền nhất trên đời, mỗi lần cầu nguyện, anh đều xin được sống sung sướng, kiếm được nhiều tiền để chia sẻ với người thân. Nếu anh có thể phát tài to, chứng tỏ lời cầu nguyện của anh đã thành hiện thực, chứng minh sự tồn tại của Thượng Đế cũng như năng lực của ngài không gì không làm được... Đúng, chính là như vậy.”

Dứt lời, Jack lại quay sang cùng Lục Kiều Kiều lật xem nhân sâm, làm nhãn dán vào và định giá sơ lược, An Long Nhi cau mày nghi hoặc nhìn hai kẻ háms tiền, tuy trong lòng vẫn vô cùng thắc mắc, nhưng cậu không thể phủ

nhận, hai người bọn họ quả là một đôi trời sinh.

Jack và Lục Kiều Kiều còn mãi cất nhân sâm, đột nhiên Đại Hoa Bối sủa hoảng lên, ngay sau đó, một mũi tên lao vút về phía đỉnh đầu An Long Nhi.

Mũi tên không hề có sát khí, song Đại Hoa Bối vẫn lao vút vào rừng truy đuổi, mọi người nhìn theo bóng Đại Hoa Bối, không hoảng sợ, cũng không định tấn công.

Lục Kiều Kiều đứng dậy thở dài: “Ài, thỏ con vượt ngục đuổi đến rồi.”

An Long Nhi nhìn về phía Đại Hoa Bối lao đi, mỉm cười rồi gọi to: “Thỏ con, ra đi, chúng tôi biết là cô mà.”

Từ sau gốc thông đỏ bước ra, một thiếu nữ vận áo vạt dài nền đen viền lam, tóc tết hai bên thành hai bím dài, eo thắt đai vải, lưng giắt đao tay cầm cung, sau lưng đeo ống tên, ăn mặc như thợ săn, nhưng mọi người liếc qua đã nhận ra ngay A Đồ cách cách.

Thì ra A Đồ cách cách sau khi trốn thoát khỏi John Lớn, lập tức lên đến một thôn làng của người Mãn, nghe ngóng về long mạch triều Thanh. A Đồ cách cách là người Mãn, biết tiếng Mãn chữ Mãn, nên người Mãn không hề đề phòng cô, nhanh nhẩu chỉ cho cô vị trí hoàng lăng của Thanh Thái Tổ, còn bán cho cả lương thực và vũ khí, A Đồ cách cách bèn hồi hả đuổi theo bọn Lục Kiều Kiều. Vì là người Mãn, cô không cần tránh quân doanh và thôn làng, dọc đường đi rất thoải mái, tuy xuất phát chậm mấy hôm nhưng vẫn đuổi kịp nhóm An Long Nhi trước khi họ ra tay trăm long.

Đại Hoa Bối chạy đến trước mặt cô vừa vồ vừa nhảy, vồn vã chào hỏi, A Đồ cách cách bèn dắt Đại Hoa Bối thông thả bước đến.

Lục Kiều Kiều bước lên trước tiên, nắm lấy tay cô niềm nở hỏi han: “Sao em lại đi theo? Em ăn cơm chưa?”

A Đồ cách cách cười ngượng nghịu đáp: “Em ăn bánh bột ngô rồi, còn đem theo một ít đây, mọi người cũng ném thử đi.”

Mọi người đều từ chối khéo, Lục Kiều Kiều lắc đầu cười hỏi: “Thỏ con, lần trước thật không phải với em, cũng tại em kích động quá, nên chúng tôi đành phải trói em lại, em không giết John rồi bỏ trốn đấy chứ?”

A Đồ cách cách tinh nghịch đáp: “John đâu xấu tính như các vị, mọi người vừa đi khỏi, anh ấy thả em ra ngay. Thế nào, có phải giờ cũng định trói em lại vút trong rừng cho sói ăn không?”

Trước lúc chia tay, An Long Nhi và A Đồ cách cách đã cãi vã một trận, hiện giờ thấy cô khăng khăng đuổi theo, cũng biết A Đồ cách cách quyết không thay đổi thái độ, lần này theo đến, ắt sẽ dùng mọi cách ngăn cản việc trăm long.

Song đôi với An Long Nhi và Lục Kiều Kiều hiện giờ, trăm long thực sự rất khó khăn. Họ không biết vị trí lăng Thanh Thái Tổ, cũng không hiểu Trăm long quyết, lần này đến đây, đúng như An Long Nhi nói: “Chẳng qua đi xem long mạch triều Thanh ra sao.” Trăm hay không trăm, có năng lực trăm hay không, đều không thể biết được.

Trước tình hình này, muốn ngăn A Đồ cách cách hành động, dường như cũng có phần quá đáng. An Long Nhi đành bảo: “Cô khó khăn lắm mới đến được đây, dọc đường chắc đã chịu nhiều vất vả, sao chúng tôi nữ vớt cô lại được?”

A Đồ cách cách nghe nói liền phá lên cười khanh khách, khiến mọi người giật thót mình, vội lăm lét nhìn quanh, chỉ sợ tiếng cười lãnh lớt của cô sẽ thu hút đám quân Thanh.

“Ha ha ha, đây là núi Trường Bạch, tôi về đến đây có gì mà khổ chứ. Trên núi này toàn người Mãn, đối đãi với tôi rất tốt, dọc đường đi tôi có cơm ăn, có chỗ nghỉ, trái lại các người phải lẩn lút trốn tránh, toàn tìm đường heo hút mà đi thì có.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi nghe A Đồ nói mà rát cả tai, họ biết cô nói rất đúng, núi Trường Bạch quả thật là đất của người Mãn, ở nơi này, cô là người dễ dàng hòa nhập nhất.

Jack liền lên tiếng xoa dịu: “Được rồi, thả con, chúng ta có phải kẻ địch đâu nào, chẳng qua cách nhìn khác nhau, lại không thể thuyết phục được nhau mà thôi. Nếu em muốn theo, chúng tôi cũng rất vui lòng, chỉ cần em không vung đao lên với bạn bè, chúng tôi nhất định sẽ bảo vệ em an toàn, mãi mãi là bạn của em.”

Nghe Jack nói thế, Lục Kiều Kiều âm thầm suy đoán ý anh, xem ra Jack không muốn xảy ra xung đột tại đây, thậm chí không muốn đối đầu với A Đồ cách cách, vậy chỉ còn cách “lần lữa” là hữu hiệu nhất. Miễn A Đồ cách cách không giở chứng đột ngột, cứ kéo dài thời gian, ắt sẽ có cơ hội cắt đuôi cô.

Lục Kiều Kiều cũng thuận nước đẩy thuyền: “Đúng vậy đúng vậy, chúng tôi không có Trăm long quyết, dù tìm được long mạch Mãn Thanh cũng chưa chắc trăm long được, có lẽ chỉ xem cho biết rồi quay về thôi. Ha ha, chúng tôi đều là người xem phong thủy, hiếm khi có cơ hội xem xét phong thủy hoàng lăng, đương nhiên phải chớp thời cơ rồi. Trăm long là sở trường của An Thanh Nguyên, trình độ chúng tôi vẫn chưa đến mức đó đâu.”

Về mặt A Đồ cách cách cũng không còn kích động như lần trước nữa: “Tuy em là người Mãn, song cũng chưa từng thấy long mạch tổ tiên mình, nếu các vị đi tìm long, em bám đuôi cũng có cơ hội chứng kiến, biết đâu còn giúp được vài việc...”

Lục Kiều Kiều tươi cười bước đến bên cạnh A Đồ cách cách, nắm lấy tay cô: “Không sao, em đi theo nhất định sẽ giúp chúng tôi rất nhiều, em cũng nói rồi mà, tài bắn tên của em rất giỏi, lại biết tiếng Mãn chữ Mãn, chúng tôi rất cần em. Có điều trên núi này nơi nơi đều có cắm quân, chúng tôi lần theo long mạch, dọc đường phải lẩn lút, không thể đàng hoàng chạy chơi khắp núi như em được, chỉ sợ em phải thiệt thòi thôi...”

Mọi người đã bơi một lượt rồi lại tức tốc lên đường, Đại Hoa Bôi vui vẻ đi bên cạnh A Đồ cách cách, có lẽ bẩm sinh nó đã thích người ăn mặc theo lối thợ săn.

Đi chưa đầy nửa ngày, họ tới một ngã ba sông.

Dọc đường đi từ đầu đến giờ, cả bọn chỉ thấy núi cao chát ngát, song đến đây thì núi Trường Bạch hùng vĩ chót vót lại biến thành gò đồi lè tè mà đẹp đẽ. Hai dòng sông, ba bên bờ, có bãi sông bát ngát, trên bãi đầy quân doanh, thoạt nhìn đã biết là trọng địa binh gia. Nơi quân doanh tập trung đông đúc chẳng khác một thị trấn nhỏ phồn hoa, dân chúng buôn bán, xua dê xua bò, người qua kẻ lại náo nhiệt vô cùng.

Phía Đông ngã ba sông có một tòa cung điện nguy nga lộng lẫy, đây chính là nơi phát tích của triều Thanh, thành Hách Đồ A Lạp, còn được gọi là Hưng kinh.

Vốn dĩ dưới núi có đường, rất tiện để đến thành Hách Đồ A Lạp, nhưng bọn Lục Kiều Kiều lại không có giấy tờ thông quan cho phép tiến vào cắm địa, không thể chạm mặt cắm quân ở trạm gác, lại phải lần theo long mạch nên suốt dọc đường chỉ đi men theo triền núi, hiện giờ cũng chỉ có thể trốn trên đồi nhìn trộm bên dưới mà thôi.

Nhìn tòa cung điện sừng sững dưới trời xanh mây trắng, An Long Nhi gật đầu hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều có hiểu được phong thủy nơi này không?”

Lục Kiều Kiều bối rối đáp: “Cô cũng thấy lạ, dọc đường chúng ta toàn thấy núi cao chót vót, vậy mà đến đây lại như quay về miền Giang Nam, đầy những gò đồi vậy.”

Jack nhìn A Đồ cách cách, phát hiện cô chỉ lẳng lặng nhìn xuống dưới núi, chẳng biết đang nghĩ gì.

Lục Kiều Kiều cũng quan sát A Đồ cách cách, từ ánh mắt bất ổn của cô, Lục Kiều Kiều cảm giác cô đã biết điều gì đó, rất muốn lên tiếng hỏi, nhưng lại cố nén xuống, đến mức đỏ ửng cả mặt lên.

“Đây là đâu vậy?” Lục Kiều Kiều nhìn vào mắt A Đồ cách cách hỏi.

A Đồ cách cách biết đây chính là thành Hách Đồ A Lạp, thánh địa của Mãn tộc, nơi Nỗ Nhĩ Cáp Xích lập ra Bát Kỳ, song chẳng rõ bọn Lục Kiều

Kiều biết được lại định làm gì, bèn chớp mắt lắc đầu: “Em không biết.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi cùng nhìn A Đồ cách cách, rồi đồng loạt phì cười. An Long Nhi bảo A Đồ cách cách: “Thỏ con, chúng ta là bạn bè bấy lâu, thói quen của cô chúng tôi đều thuộc cả, mỗi khi nói dối, cô sẽ chớp mắt, vừa nãy lại chớp đó.”

Lục Kiều Kiều cười nói: “Đúng thế, em biết thì bảo cho chúng tôi đi, em sợ chúng tôi sẽ xông vào tàn sát toàn thành ư?”

“Chẳng phải các người chỉ muốn tìm long mạch hoàng lăng thôi sao? Hỏi đến tòa thành này làm gì?” A Đồ cách cách đáp.

Lục Kiều Kiều gập ngón tay cốc đầu A Đồ cách cách, mắng yêu: “Đúng là biết nói dối rồi, chẳng giống thỏ con ngây thơ đáng yêu hồi trước nữa. Em không nói tôi cũng biết đây là đâu. Long Nhi, có nhìn ra được cách cục này không?”

An Long Nhi lắc đầu đáp: “Mấy hôm nay chúng ta đều lần theo long mạch chủ, nhưng đến đây long mạch chủ dường như đã biến mất, bốn bề biến thành gò đồi bình thường, cháu thực không hiểu nổi tại sao người xưa lại xây tòa thành này ở đây.”

“Có gì lạ đâu, nếu Long Nhi nhìn ra được thì mới là có vận đề, đây là bí thuật bất truyền trong phong thủy Long quyết, chỉ được ghi chép trong Tầm long quyết thôi. Có người tìm được đến đây đã là khó lắm rồi, nếu còn có duyên phận vận dụng được, thì hoàn toàn do ý trời.” Dứt lời, Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn thái độ A Đồ cách cách, cô vừa bị bề trên mĩa mai hai câu, đang không biết đối đáp thế nào, giờ lại bị người ta nói toạc ra cốt lõi phong thủy nơi này, khiến cô vừa giận vừa cuống, nhìn đáng yêu hết một đũa bé nói dối.

Lục Kiều Kiều biết mình đã nói đúng, liền âm thầm tính toán toàn bộ kế hoạch, rồi bắt đầu thực thi từng bước.

“Long Nhi, xưa nay cô chưa từng dạy Long Nhi Tầm long quyết, một là vì cô chỉ là thường dân, không có nghĩa vụ truyền dạy cho Long Nhi phong thủy Long quyết, dù Long quyết thất truyền từ cô, cô cũng không tiếc. Hai là núi xanh như biển, mà đất tốt chỉ có tác vuông, phong thủy Dương công khai mở long huyết trên mặt đất cho dân chúng đã là khó lắm rồi, mà Tầm long quyết lại phải tìm giữa những long mạch trăm cái lấy một ấy, chọn ra một long mạch thiên tử, quả là trong một vạn cũng khó được một. Nếu tìm thấy long huyết thiên tử triều trước và đương triều để ấn chúng thì còn dễ, bằng không bỗng dưng đòi chúng ta moi ra một long mạch thiên tử chẳng khác nào đáy bể mò kim.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói, An Long Nhi gật đầu lia lịa, từ đáy lòng, cậu rất

hiểu những lời của Lục Kiều Kiều. An Long Nhi không quá khao khát muốn học phong thủy Long quyết, nhưng đã có phong thủy Dương công làm tiền đề, cậu rất muốn hiểu được chỗ đặc biệt của phong thủy thiên tử, thật khó tưởng tượng, ngoài phong thủy Dương công bao la vạn tượng, bao trùm tất cả hình thế trong thiên hạ, vẫn còn một học thuyết cao hơn một bậc.

Lục Kiều Kiều bỗng hạ giọng thần bí nói: *“Rồng có rồng bay kết núi trong, muôn sông ngàn núi vẫn ôm vòng. Đốc cả tinh thần vào đỉnh núi, mấy trăm dặm chân cứ vậy vùng.”*

Trước mặt mọi người, Lục Kiều Kiều vừa ngâm Long quyết, vừa nhẹ nhàng lướt ngón tay qua hình thế núi non trước mặt, khiến mỗi người đều thấy trong lòng dâng lên một nỗi hoảng hốt biến ảo mà mạnh mẽ.

“Rồng bay kết núi? Lấy long đỉnh kết huyết chẳng phải sát khí quá nặng hay sao?” An Long Nhi vừa nghe khẩu quyết đã thấy có vấn đề.

Lục Kiều Kiều lại đáp khẽ, nhưng giọng điệu đã nhuốm vài phần bi thương: “Đúng thế... sát khí quá nặng, có hoàng đế nào chẳng xây đế nghiệp từ vô số thi thể đâu, đây chính là nguyên lý của thiên tử long mạch: nhất sát trùng thiên, vạn long thân phục...”

Theo ngón tay chỉ của Lục Kiều Kiều, An Long Nhi nhìn quanh một lượt thung lũng, đột nhiên, cậu nhận ra vài điểm kỳ lạ, khẽ kêu lên một tiếng: “Lần ngược lại long mạch, núi càng chót vót, hình thế càng thô tháp hùng vĩ, đây là thường thức phong thủy, tại sao chúng ta đi ngược lại long mạch hùng vĩ cheo leo suốt mấy trăm dặm, đến đây lại đột nhiên biến thành gò đồi mềm mại? Bác hoá thoát tú, khai trướng kết huyết, chẳng phải đều ở cuối long mạch sao?”

Jack ở cùng các phong thủy sư như An Long Nhi Lục Kiều Kiều đã nhiều năm, tuy không biết xem phong thủy, song cũng có trực giác khá nhạy trước hình thái phong thủy, bèn chen vào một câu: “Giống một tay cừu vạn vâm vấp, đột nhiên lại thò ra một cánh tay nõn nà trắng trẻo như phụ nữ, đáng sợ ghê.”

“Hơn nữa, mọi người để ý mà xem...” Lục Kiều Kiều lại đưa ngón tay chỉ một vòng xung quanh: “Chúng ta lần ngược long mạch đến đây, nơi này chính là ô của bầy rồng, xung quanh đều là long mạch đực hùng vĩ, điều này khác hẳn lý thuyết phong thủy Dương công vẫn cho rằng long mạch tăng tăng bác hoá thoát tú, sau cùng mới gặp nước ngưng khí mà kết huyết.”

Nói đoạn Lục Kiều Kiều kéo A Đồ cách cách lại, hai tay nắm lấy lòng bàn tay cô, cử chỉ đầy vẻ thân mật này thực ra là dò xét A Đồ cách cách. Nắm lấy tay, có thể cảm nhận được tay cô đồ mồ hôi, run rẩy, thậm chí bắt được nhịp tim đập, dù A Đồ cách cách thỉnh thoảng ra tay đánh người, Lục Kiều Kiều

cũng có thể ngăn chặn kịp thời.

“Thỏ con, chị đoán đây chính là đất phát tích của triều Thanh, tuy chị không biết nơi này tên gì, nhưng không có nó, thì không có hoàng triều Đại Thanh ngày nay.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, A Đồ cách cách quả nhiên muốn giật tay lại. Đây là một sự cự tuyệt khéo léo, song Lục Kiều Kiều lại thuận theo đà giật lại của cô, dịu dàng đẩy tay cô ra, hai cánh tay nhỏ nhắn khẽ vòng một vòng tròn, rồi lại nằm trong tay Lục Kiều Kiều.

“Hơn nữa, cung điện nguy nga kia cũng không phải chính huyết chân long, chỉ là một mạch nhánh triều bái chính huyết thôi.” Lục Kiều Kiều hát cầm về phía thành Hách Đồ A Lạp.

An Long Nhi nghe đến đây thì sực hiểu ra, liền nhìn theo hướng long mạch phía sau thành Hách Đồ A Lạp, thấy đầu rồng vượt qua giao điểm hai con sông, cúi đầu vái về phía một lăng mộ nhỏ ở bờ bên kia, thoạt trông chẳng có gì nổi bật.

Lăng mộ kia chỉ to bằng phủ đệ vương hầu, phía trước có một con sông nhỏ chảy từ trái sang phải, ở bên phải, nơi dòng sông chảy ra, lại có một gò nhỏ chặn tầm nhìn khiến người ta khó thấy được dòng nước, đây chính là bố cục điển hình mở cửa trời, đóng lối đất, khí đến dài, khí đi ngắn tiêu chuẩn trong phong thủy Dương công. Nơi này chính là Vĩnh lăng, mộ tổ của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, hoàng đế khai quốc triều Thanh.

“Cháu hiểu hình thế của lăng mộ này rồi.”

Lục Kiều Kiều gật đầu cười nói: “Hiểu thì tốt, Long Nhi xem, núi non ở đây đều đi từ Bắc đến Nam, long mạch phía sau lăng mộ được một đám long mạch nhỏ bằng phẳng y như nó hộ tống, hết như hoàng đế cải trang vi hành, chẳng ai nhận ra được, phải xem trăm quan triều bái ai, mới có thể biết ai là thiên tử thực sự. Đối diện lăng mộ là vô vàn đỉnh núi cao ngất ngỏi nhìn lại, những ngọn núi cao lớn này, sau khi ngoái đầu, lại cúi đầu thoát hoá thành gò đồi nhỏ, nơi được bày rồng quy phục là chính huyết chân long của triều Thanh. Chị nói đúng không, thỏ con?”

A Đồ cách cách ra sức giằng tay Lục Kiều Kiều ra, căng thẳng hỏi: “Các người muốn làm gì? Định trảm long ở đây sao?”

An Long Nhi và Jack đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều, song Lục Kiều Kiều đang nhìn chằm chằm A Đồ cách cách, nở nụ cười bí hiểm rồi khẽ gật đầu.

Vẻ mặt A Đồ cách cách chuyển từ ngạc nhiên sang kinh hoàng, nghi hoặc, không chấp nhận, không hiểu nổi, cả cơ thể đang ra sức cự tuyệt câu trả lời bày ra trước mắt.

“Chị Kiều định làm vậy thật sao...” A Đồ cách cách lùi dần từng bước về phía sau, đưa mắt nhìn ba người trước mặt, những người bạn từng chung sống, từng cùng cô vào sinh ra tử, hiện giờ lại trở nên xa lạ đáng sợ nhường này.

Lục Kiều Kiều nhìn cô, nhắm mắt lại, rồi lại từ từ mở mắt ra, giữ nguyên nụ cười bí hiểm.

Ánh mắt An Long Nhi lạnh băng, vẻ mặt âm trầm càng làm nổi bật vết sẹo dài trên mặt, cậu khoanh hai tay trước ngực, hai chân hơi giạng ra, toàn thân thả lỏng, đây là tư thế sẵn sàng tấn công.

Jack nhìn Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, ánh mắt lộ ra vài phần bối rối xen lẫn căng thẳng, chàng Tây cao lớn này không sao hiểu nổi thái độ của Lục Kiều Kiều đối với A Đồ cách cách, chân trước của anh đã lẳng lẳng dậm bước lên, như chuẩn bị chặn giữa mọi người.

Lục Kiều Kiều nhìn vào mắt A Đồ cách cách khẽ lắc đầu, nói bằng mắt với cô: có làm gì cũng vô ích.

A Đồ cách cách chỉ thấy đầu óc trống rỗng, cô hiểu rõ sức chiến đấu của mấy người trước mặt, một cây cung và mấy mũi tên của cô không tài nào đối phó hay ngăn trở nổi họ. Song những người bạn này của cô lại muốn chém đứt long mạch của người Mãn ngay trên thánh địa của người Mãn, cô sao có thể khoanh tay không lo, cô biết làm gì đây?

Bất gặp ánh mắt Lục Kiều Kiều nửa cố ý nửa vô tình nhìn xuống quân doanh và thành trì bên bờ sông dưới núi, A Đồ cách cách chợt hiểu ra, sức một mình cô có hạn, muốn ngăn cản Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, phải khiến cả doanh trại Bát Kỳ chung tay hỗ trợ và bảo vệ long mạch hoàng lăng.

Nghĩ là làm, A Đồ cách cách đột ngột xoay người guồng chân chạy như bay xuống núi, song Lục Kiều Kiều lắc mình một cái đã chặn trước mặt cô, An Long Nhi cũng cùng lúc vươn tay xuất chiêu chộp vào gáy cô.

A Đồ cách cách lập tức dừng chân, xoay người phá vây theo một hướng khác, lao thẳng xuống dốc núi, thoát khỏi sự ngăn chặn của An Long Nhi và Lục Kiều Kiều.

Cô không hề thấy, khi tay An Long Nhi sắp chộp đến cổ áo mình, Lục Kiều Kiều chợt khép bàn tay chặt xuống cổ tay An Long Nhi, ngăn chiêu cầm nã thủ của cậu từ một góc khuất tầm nhìn của A Đồ cách cách, sau đó lật tay tóm lấy tay An Long Nhi, tay kia nhanh nhẹn bịt miệng cậu lại, đưa cặp mắt sắc như dao ngăn An Long Nhi và Jack hành động.

Đại Hoa Bối không hiểu giữa mấy người bạn thân quen này xảy ra chuyện gì, cứ ngỡ vừa bắt đầu một màn đuổi bắt nô giỡn, bèn lao vào rừng đuổi theo



A Đồ cách cách. Lục Kiều Kiều nói bằng giọng rất khẽ, chỉ đủ cho An Long Nhi và Jack nghe: “Bám theo sau em, nhưng không được nhanh hơn em nhé!”

Dứt lời, cô dẫn mọi người đuổi theo A Đồ cách cách, dọc đường đều gây ra những tiếng động rất lớn.

A Đồ cách cách đang cơn kinh hoảng, cứ cầm đầu chạy thực mạng không hề ngoái lại, cô cảm thấy dựa vào tốc độ của Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, nhất định sẽ đuổi kịp mình, có ngoái lại nhìn hay không cũng vậy, chỉ dốc sức chạy thật nhanh may ra mới có chút cơ hội lao được vào doanh trại Bát Kỳ báo cho mọi người.

Cô chạy như điên rất lâu, cuối cùng cũng đến cửa doanh trại Bát Kỳ.

Đại Hoa Bối hùng hục đuổi theo sau mà chẳng hiểu gì, uổng công vui mừng chạy như bay, chẳng thấy gì hay ho, nó đành hậm hực quay về với Jack.

Trước cửa doanh trại có mấy cấm quân mặc áo giáp, vũ trang đầy người canh giữ, đột nhiên thấy một thiếu nữ Mãn tộc ăn mặc như thợ săn từ trên núi lao đến, đều đặt tay lên chuôi đao bước lên đón đường.

A Đồ cách cách vừa chạy lại gần, vừa la lên bằng tiếng Mãn: “Ta là A Đồ cách cách của Chính Hoàng kỳ, cha ta là Tổng binh Hách Xá Lý Bố Thái phụ trách canh phòng thành Quảng Châu, có người Hán đến chặt đứt long mạch của chúng ta, mau cử người đi bảo hộ hoàng lăng!”

Cô xông tới trước mặt một tên cấm quân, hai tay tóm lấy áo giáp của hắn lắc lắc lắc để, vừa thở hồng hộc vừa nói bằng tiếng Mãn: “Mau tìm hoàng gia... Ở đây ai là cấm quân trực thuộc hoàng gia? Nguy cấp lắm rồi! Nếu long mạch đứt sẽ làm chết rất nhiều người đó! Nguy cấp nguy cấp!” Nói đoạn, nước mắt cô lăn chã như suối.

Cấm quân thấy A Đồ cách cách mặc quần áo người Mãn, nói tiếng Mãn, lại liều mạng báo tin, cũng không thể không tin tưởng, lập tức có người dẫn A Đồ cách cách vào quân doanh Bát Kỳ.

Chẳng mấy chốc, tin này đã truyền khắp thành Hách Đồ A Lạp, ngay cả quân doanh và thị trấn bên ngoài thành cũng náo động cả lên, từ quân đến dân đều cầm đao chuẩn bị ngựa, sẵn sàng đánh đuổi những kẻ xâm nhập, bảo vệ quê nhà.

An Long Nhi ngậy người nhìn theo A Đồ cách cách từ trên núi lao xuống doanh trại Bát Kỳ báo tin, Jack cũng ngó người hỏi Lục Kiều Kiều: “Có phải em cố tình thả thỏ con đi báo tin không?”

“Đúng thế.”

“Không phải chứ?” An Long Nhi không sao hiểu nổi dụng ý của Lục Kiều Kiều, cậu nhìn cô thắc mắc: “Cô để bọn họ tập hợp toàn bộ binh mã lại đối phó chúng ta thì ta sao còn trăm long được nữa?”

Lục Kiều Kiều lần tìm trong tay nải trên lưng, rút ra ba củ nhân sâm hai lạng, chia cho mỗi người một củ, rồi đưa củ của mình lên miệng cắn rôm rốp, đoạn ngẩng đầu nhìn trời, bình phẩm: “Long Nhi đừng lo, lát nữa thể nào cũng có cơ hội ra tay mà... Nhân sâm ăn tươi ngon thật đấy, giải khát lại tăng lực, ăn vào khỏe hẳn ra, lát nữa nếu phải giao chiến công lực cũng sẽ tăng cao... Ô, có điều vị hơi nặng, uống kèm với trà xanh, bỏ thêm mấy hạt thông thì tuyệt hảo.”

An Long Nhi và Jack chỉ biết nhún vai, cùng Lục Kiều Kiều bình phẩm nhân sâm, đợi xem náo nhiệt.

Nửa tháng trước, An Thanh Nguyên chỉ huy con thuyền chiến nát bươm cập bờ ở thành An Đông, chỉ thấy xác thuyền Green nằm chổng chơ trên bãi đá, người trên thuyền đã mất tăm mất tích.

Nhưng y hiểu rõ, bọn Lục Kiều Kiều từ Hoàng Hải liệu chết tiến về phía núi Trường Bạch ở Đông Bắc, chỉ có một nơi để đi, chính là nơi khởi nguồn long mạch triều Thanh, thành Hách Đồ A Lạp và Vĩnh lăng, nơi an táng tổ tiên của Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Y đoán Lục Kiều Kiều xưa nay chưa từng đến núi Trường Bạch, muốn tới Vĩnh lăng, nhất định không thể đi theo đường cái trong núi, tất nhiên sẽ lần ngược theo long mạch mà đi, nếu mình giục ngựa đi theo đường cái, tiến vào địa phận Vĩnh lăng, hoàn toàn có thể nhanh hơn Lục Kiều Kiều một bước, tiến hành chặn đánh cô tại Vĩnh lăng.

Nghĩ vậy, y bèn dẫn theo thủy quân lục doanh toàn người Hán, bỏ thuyền lên bờ, tiến vào thành An Đông cầu viện cấm quân Bát Kỳ canh giữ núi Trường Bạch.

Cấm quân trông giữ thánh địa được đặt ngang hàng với cấm quân trong hoàng thành, dù An Thanh Nguyên có kim bài ngự ban của hoàng đế, có quyền điều động binh mã trong thiên hạ bất cứ lúc nào, song không thể điều động cấm quân của Tử Cấm Thành, tương tự, y cũng không thể điều động cấm quân ở núi Trường Bạch, lần này An Thanh Nguyên đã vấp phải vấn đề lớn.

Hơn nữa, núi Trường Bạch có bức tường Liễu giới chạy dài ngàn dặm bao bọc, quân lục doanh lại toàn người Hán, không thể tiến vào thánh địa, cùng lắm cấm quân ở An Đông chỉ nể kim bài của hoàng thượng mà cho An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức vào núi thôi, An Thanh Nguyên liền nổi cơn tam bành, cao giọng mắng: “Sớm biết thế này, chi bằng học theo đám người lang bạt Quan Đông, tự dẫn binh lên vào Liễu giới còn hơn.”

Có điều, mắng xong thì thời gian cũng không còn nhiều nữa, dây dưa với đám cầm quân sẽ khiến Lục Kiêu Kiêu nhanh hơn một bước, An Thanh Nguyên đành cùng Kim Lập Đức mua lấy hai thớt ngựa trong thành An Đông rồi một mình đi lên phía Bắc, nhắm hướng thành Hách Đồ A Lạp, các quân binh thủy doanh khác thì theo đường bộ quay trở lại Trung Nguyên.

Đọc đường, họ đi theo đường cái, đã đến thành Hách Đồ A Lạp sớm hơn bọn Lục Kiêu Kiêu cả năm sáu ngày, có điều sau khi vào thành tân kiến, An Thanh Nguyên lại vấp phải một vấn đề khác.

Vốn dĩ quân đội trông coi hoàng lăng qua các đời đều là hoàng thân quốc thích có quan hệ rất gần với hoàng đế, là người hoàng đế tin tưởng nhất, tuy quyền lực của các quan viên cầm quân không cao, song tước vị và kiêu cách không hề nhỏ, một hàng dài đều là hoàng tộc người Mãn, dù chức quan nhỏ hơn An Thanh Nguyên, nhưng thể diện lại lớn hơn y nhiều. Thêm vào đó, thành Hách Đồ A Lạp là đất khai quốc khởi nguồn của triều Thanh, những người trong hoàng tộc trấn thủ ở đây càng quyền cao chức trọng, cao quý khôn xiết. An Thanh Nguyên thân là người Hán, tuy làm đến quan nhị phẩm, song ở nơi này còn không bằng một tên quan giữ thành ngũ phẩm người Mãn.

An Thanh Nguyên dùng hết tình đến lý, liên tục thuyết phục các thành viên hoàng gia trong thành về ảnh hưởng của việc trăm long đến khí số triều Thanh, cũng như nguy cơ thiên tai không thể lường hết xảy ra với núi Trường Bạch, nhưng họ chỉ cười cho qua.

Thì ra, từ thời nhà Minh, để phá hủy long mạch trong núi Trường Bạch của người Mãn, các hoàng đế Trung Quốc đều đã từng phái thuật sĩ phong thủy đến trăm long, cho tới hôm nay, trong núi Trường Bạch đã nhan nhản những dãy núi bị đào ngang, tạo thành đường rãnh vừa dài vừa rộng, những dãy núi bị đào đứt thế này có chung một cái tên, gọi là núi Long Đầu.

Tương truyền năm xưa muôn núi đều đứt đoạn, chỉ còn lại một ngọn núi Khải Vận không có gì nổi bật. Sau khi Nỗ Nhĩ Cáp Xích an táng tổ tiên ở đây, người Mãn liên tiếp đánh thắng người Hán, quân đội đánh thẳng đến dưới chân Trường thành.

Các nhân vật hoàng gia trấn thủ thành Hách Đồ A Lạp cho rằng: nếu trăm long thực sự hữu hiệu thì long mạch trên núi Trường Bạch đã đứt từ lâu, quân Bát Kỳ cũng bị tiêu diệt sạch từ sớm, bởi vậy chuyện trăm long chỉ là chuyện cười; huống hồ dù mấy tên người Hán muốn tới trăm long, cũng không đào đứt được hố sâu long mạch, miễn là chúng không tấn công vào lăng mộ và Hưng kinh, thì cầm quân cũng chỉ xử lý như những kẻ đào trộm nhân sâm mà thôi; thứ ba nữa, người hoàng gia không thể tùy tiện điều động quân Bát Kỳ cho An Thanh Nguyên sử dụng, quân Bát Kỳ vốn đã chẳng có

bao nhiêu, cấm quân phải trông giữ Vĩnh lăng và thành Hách Đồ A Lạp, vậy mà An Thanh Nguyên vừa mở miệng đã đòi ba trăm kỵ binh, nếu giao cho An Thanh Nguyên dẫn quân chạy vòng vòng khắp núi, thì ai trông coi Vĩnh lăng chứ?

An Thanh Nguyên không ngờ cấm quân lại phản ứng như vậy, lẽ nào triều Thanh không phải của người Mãn ư? Nơi này không phải thánh địa của người Mãn ư? Y thân là người Hán, vì lý tưởng của bản thân mà ra sức bảo vệ long mạch triều Thanh, chẳng phải việc lạ lắm sao?

Nhưng trong sách lược lớn hồng bình định thiên hạ của y, những nghi vấn này đành tạm thời bị gác sang một bên, trước mắt còn có việc quan trọng hơn phải làm. Nếu không được cấm quân Bát Kỳ ủng hộ, thì y và Kim Lập Đức cũng phải thực hiện chuyện này. Dù sao người đến trăm long nhất định không đông, kẻ biết trăm long cũng chỉ có một mình An Long Nhi còn chưa từng đọc Trăm long quyết, nghĩ vậy, An Thanh Nguyên đành nén cơn giận trong lòng, nín nhịn bấm quẻ tính toán các loại khả năng Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi đến trước trăm long, đồng thời lường cả những khó khăn mà hai người bọn y sắp phải đối mặt.

Mấy ngày sau, An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức dậy sớm rửa mặt chải đầu, rồi lẳng lặng trông ra từ doanh trại kỵ binh bên ngoài thành Hách Đồ A Lạp. Khẩu súng ngắn đeo bên hông hai người đã được lau sạch bóng, lên đạn sẵn sàng. Kim Lập Đức tiện tay múa đao vận động thân thể, An Thanh Nguyên một tay cầm tấm da dê, tay kia cầm trường kiếm, im lặng lau chùi.

An Thanh Nguyên đã đánh cược với đám người hoàng tộc kia, nếu đến giờ Ngọ ngày mười bảy tháng Sáu, có một cô gái đến thành Hách Đồ A Lạp báo cáo quân tình, thì phải sắp xếp cho họ ba trăm kỵ binh lên núi bảo vệ long mạch, đám người kia cò kè mặc cả hồi lâu, cuối cùng chấp nhận sẽ phải một trăm kỵ binh, có điều nếu An Thanh Nguyên thua, bọn chúng sẽ dâng tấu lên hoàng thượng hạch tội, tố cáo y báo láo quân tình, quấy nhiễu hoàng lăng, An Thanh Nguyên sẽ phải từ quan tạ tội.

Nghĩ đến đây, y nở nụ cười khinh miệt, rút trong ngực áo ra một chiếc đồng hồ vàng lấp lánh, mở nắp xem, thấy sắp tới mười hai giờ, nếu không có gì bất ngờ, cả quân doanh sẽ náo động lên ngay sau đây.

Mười hai giờ một khắc, trong doanh trại kỵ binh đột nhiên nhốn nháo, xung quanh đều nghe thấy tiếng hô hiệu lệnh, An Thanh Nguyên thấy vậy vội từ trong doanh trại chạy vọt ra thao trường, hét lên với một tên cấm quân đội mũ lan linh trường<sup>[76]</sup>: “Một trăm người của ngươi đã sẵn sàng chưa? Mau dẫn ra đây ngay cho ta, nếu thiếu một người một ngựa, ta chém bay đầu ngươi đấy!”

Tên quan kia biết ván cược giữa An Thanh Nguyên và các thành viên hoàng gia, sớm đã chuẩn bị sẵn binh lính đợi xem náo nhiệt, lần này thấy An Thanh Nguyên tính quẻ như thần, không khỏi phục sát đất, lập tức tập hợp đội quân lên đường, đợi mệnh lệnh tiếp theo của An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức phi thân lên ngựa, mỗi người dẫn theo năm mươi kỵ binh chạy về phía hậu sơn Vĩnh lăng.

## §14: Tâm ý của trăm long

Bọn Lục Kiều Kiều dẫn theo Đại Hoa Bối, vừa quan sát thành Hách Đồ A Lạp đang nhón nháo người ngựa, vừa vòng qua quân doanh đi theo một hướng khác đến Vĩnh lăng.

Lục Kiều Kiều đã dặn, An Long Nhi và Jack không được chạy quá nhanh, mà phải luôn theo sau cô. Hai người biết chỉ Lục Kiều Kiều mới có thể suy đoán ra nội dung Trăm long quyết, để cô tự chọn lấy long mạch thiên tử và vị trí hạ thủ, đương nhiên đành phải theo sau cô, bởi thế mọi người phối hợp rất nhịp nhàng, giao cho Lục Kiều Kiều dẫn dắt họ tránh trái né phải, đi một lèo đến ngọn đồi nhỏ có chân long, cây cối um tùm.

Qua sông chính là năm đạo long mạch có ngắn có dài chạy từ phía Nam lên phía Bắc, hết như bày rông xúm lại cúi xuống sông uống nước, núi Khải Vận nơi có long mạch thiên tử, đồng thời cũng là nơi đặt Vĩnh lăng, chính là một trong số đó.

Song Lục Kiều Kiều không hề đi về phía núi Khải Vận sau Vĩnh lăng, mà vừa quan sát mấy trăm binh mã đổ về phía Vĩnh lăng bày trận, vừa chạy lên một ngọn núi trông còn tầm thường hơn, nằm ở mé Đông Vĩnh lăng, lần ngược long mạch vội vã đi lên phía Bắc.

An Long Nhi vừa chạy vừa hỏi: “Cô Kiều không đi sai đây chứ?”

“Không đâu.”

Jack cũng hỏi gặng: “Em muốn đến núi tổ phía sau Vĩnh lăng ư?”

“Phì, chỗ đó toàn quân Thanh, chỉ có đồ ngốc mới đến.” Lục Kiều Kiều đáp, giọng điệu đầy vẻ tự tin và khinh miệt.

Chạy đến đỉnh một gò núi nhỏ, Lục Kiều Kiều tung người nhảy lên một ngọn thông đỏ, An Long Nhi cũng theo sau. Jack luôn mang dây thừng thường dùng theo người, lúc này cũng lấy ra quãng dây ngoắc vào cành cây, nhanh nhẹn leo lên ngọn, có điều không thể nhanh được như hai phong thủy sư vận dụng khinh công kia, riêng Đại Hoa Bối chỉ có thể đứng dưới gốc cây xem ba người tỉ thí.

Ba người chia ra ngồi trên những chạc cây đan vào nhau chằng chịt, Lục Kiều Kiều chỉ ra cửa sông và thành Hách Đồ A Lạp nói: “Long Nhi, cô chẳng thấy gì cả, dọn dẹp đám cành cây tí đi.”

An Long Nhi vâng một tiếng, rút đao sau lưng ra, nhanh nhẹn phạt ra mấy nhát, vạch thành vạch chéo trên không, rồi lệ làng tra đao vào vỏ, tức thì một mảng cành lá nằm chéch phía Nam ngay trước mặt họ bay tan tác, không một tiếng động, ngay sau đó, họ trông thấy một bức họa tinh xảo mà trắng lệt.

Gò núi phía trước hơi nhấp nhô, nhìn bề ngoài có vẻ yếu ớt và chậm chạp

trườn về phía bờ sông Tô Tử, song quan sát kỹ lại thấy sóng lưng rồng trên gò linh động hết uồn về bên trái lại lượn sang bên phải.

Lục Kiều Kiều hỏi: “Jack, anh thấy khí thế long mạch này thế nào?”

Câu hỏi này của cô không có gì quá mức, dù là kẻ không biết xem phong thủy, cũng vẫn có trực giác với khí thế của phong thủy, dẫu nhận định sai, thì cảm giác đó vẫn tồn tại.

Jack nheo mắt quan sát hồi lâu đoạn đáp: “Ừm, xem ra có vẻ rất bình thường, có điều cả đám long mạch ở nơi này đều dồi dào sức sống, như thể chuẩn bị tỉnh lại bất cứ lúc nào.”

“Còn Long Nhi? Thấy sao?” Lục Kiều Kiều lại hỏi.

An Long Nhi cũng tỏ vẻ hết sức kinh ngạc: “Cưỡi trên long mạch quan sát ngọn đồi này quả nhiên thấy khác hẳn, nhìn từ phía đối diện thì có vẻ bình thường, chỉ là một long mạch chết như con rắn chết nằm ngay đườn đườn, song hiện giờ lại thấy long thế sống động linh hoạt, nhấp nhô trên gò. Điều khiến người ta lầm tưởng rằng dãy núi chỉ là một long mạch chết, chính là tấm đệm thoải thoải trải dài bên dưới sóng lưng rồng, theo phong thủy Dương công, khi rồng xuất hành phải trải nỉ lót đệm, mới tỏ rõ vẻ cao quý, không ngờ đệm nỉ của con rồng này lại trải ra phẳng lì như thế, che hết khí thế của long mạch.”

Lục Kiều Kiều nhìn về phía xa quan sát giây lát rồi nói: “Dương công và An công cùng trốn khỏi hoàng cung, đưa phong thủy vào dân gian, thực ra Dương công cũng tinh thông thuật phong thủy thiên tử Long quyết. Có điều ông ta đã đúc rút những điều có thể truyền đạt cho dân chúng mà không gây ảnh hưởng đến phong thủy cát tường của cục thế thiên hạ, chỉnh sửa thành phong thủy Dương công truyền lại cho đời; đồng thời giao lại tất cả kiến thức về thuật phong thủy thiên tử có thể thao túng đại thế thiên hạ, giết người vô số cho ông tổ nhà cô là An Linh Đài giữ gìn. Song nếu ông ta tinh thông Long quyết, thì khi trước tác *Hám long kinh*, sẽ vô tình để lộ dấu vết của Long quyết, vừa rồi Long Nhi nói ‘chân rồng giẫm lên đệm mới tỏ rõ cao quý’, đây chính là điểm tương thông với Long quyết đấy.”

Jack trở ra xa tít bên phải, rồi lại chỉ kháo sơn của Vĩnh lăng nơi long mạch chạy song song ngay dưới chân mình: “Đạo long mạch chúng ta đang đứng đây có vẻ tốt đấy nhỉ, đạo bên hoàng lăng là cái gì... Á! Mọi người nhìn kìa, chúng bắt đầu lục soát núi rồi.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi quay lại nhìn, quả nhiên trông thấy đại đội binh mã bắt đầu lần ngược theo long mạch phía sau hoàng lăng bao vây lục xét, Lục Kiều Kiều thấy vậy liền bật cười sung sướng, trong tiếng cười thấp thoáng vẻ đắc ý thâm hiểm:

“Ha ha, cứ để chúng lục, chúng ta ở đây chờ xem kịch. Long Nhi xem kia, đôi diện cửa hoàng lăng là một con sông, theo phong thủy Dương công thì cửa lớn hoàng lăng giống như rồng xanh hút nước, đoạn quay sang đón khí ở phương vị Thanh Long bên trái, nơi đầu dòng nước, tại phương vị Bạch Hổ cuối dòng nước lại có một dãy núi bao bọc từ phải sang trái, hình thành một tấm bình phong thiên nhiên khóa chặt dòng nước lại, rõ ràng là cục thế vượng tài, có điều, ha ha ha...”

An Long Nhi và Jack chưa bao giờ thấy Lục Kiều Kiều cười âm hiểm thế này, dường như cô đang nắm giữ một bí mật động trời nào đó, cả hai đều há hốc miệng đợi cô nói nốt.

Lục Kiều Kiều bộc lộ tâm trạng đắc ý hồi lâu, đoạn nghiêm mặt nói: “Có điều gian nhà đẹp đẽ này không phải hoàng lăng, ngọn núi phía sau cũng không phải long mạch thiên tử, con cháu kẻ được táng bên trong không thể làm hoàng đế được.”

“Hà?”

Tin này thực khiến người ta bất ngờ, Jack và An Long Nhi vốn đã há hốc miệng ra, giờ không sao khép lại được nữa.

Mắt Jack tròn tròn lên như mắt trâu, vừa bất lực vừa chán nản hỏi: “Đó không phải hoàng lăng thì chúng ta còn tới đây làm gì?”

An Long Nhi biết Long quyết là bí thuật phong thủy thiên tử, phong thủy sư tầm thường không thể hiểu được, bản thân cậu không hiểu cũng chẳng có gì lạ, vội hỏi: “Cô Kiều, vậy đâu mới là long mạch thiên tử thực sự?”

Lục Kiều Kiều giơ tay trở ngã ba sông trên sông Tô Tử đáp: “*Bây rồng triều bái về khí khâu, chân long hợp khí lộ dáng hình.*”

An Long Nhi và Jack đều nhận ra, đạo long mạch dưới chân thuộc loại nhỏ ngắn yếu ớt nhất trong hàng loạt long mạch hướng về phía Nam, nhưng chính vì ngắn nên hai con rồng trái phải duỗi dài thân ra, lại trở thành hộ vệ của nó, giữa phần cuối long mạch và sông Tô Tử hình thành một bãi lầy bằng phẳng, theo phong thủy cũng được gọi là tiểu minh đường, đối diện với tiểu minh đường vừa khéo lại là ngã ba sông.

Bờ bên kia sông Tô Tử là nơi long mạch trên núi Yên Song đáp xuống, nhìn từ đây qua mới thấy, long mạch cúi đầu, vừa khéo bái về phía bọn họ đang đứng. Ngoài núi Yên Song, những con rồng từ các núi đôi trong tầm mắt họ, thậm chí cả rồng trên núi Khải Vận phía sau hoàng lăng kia, đều cúi đầu hướng về phía họ.

An Long Nhi nghi hoặc hỏi: “Cô Kiều nói dưới chân chúng ta mới là long mạch thiên tử ư? Song cháu thấy trong đám rồng ở đây thì long mạch dưới chân ta là yếu ớt vô lực nhất, lẽ nào long mạch thiên tử lại thế này?”



Lục Kiều Kiều khẽ cười với An Long Nhi, vô tình phát hiện sắc mặt cậu biến đổi khác lạ khó tả, song Lục Kiều Kiều đã xem tướng cho An Long Nhi từ lâu, biết cậu rất cao số, nên xưa nay không hề lo lắng cho sự an nguy của cậu, chỉ mãi giảng giải:

*“Bây rông trên núi lấy cái riêng, riêng cao riêng lớn rồi riêng rộng. Riêng bành trướng lại riêng chạy thẳng, có khi xuyên đuôi trốn cũng riêng.”*

*Riêng nhỏ riêng nắp chạy vào xó, đến đây mắt tích người nghi hoặc, nhìn sang nơi này tự bản khoãn, vào trong quan sát hết thảy mặc.”*

An Long Nhi nghĩ ngợi hồi lâu đoạn hỏi: “Ý nói long mạch thiên tử nhất định phải khác những long mạch bình thường xung quanh, dù là đặc biệt to hay đặc biệt nhỏ, chỉ cần được bày rông triều bái, chính là thiên tử thực sự. Tìm kiếm long mạch thiên tử, không thể chỉ đứng ở phía đối diện nhìn sang, mà phải đứng vào trong cục quan sát bày rông mới định đoạt được ư?”

Lục Kiều Kiều liền khẳng định, cũng gần như biểu dương An Long Nhi: “Ừm, đây chính là tinh túy của Tầm long quyết.”

Jack nghe đến đây bèn dùng tay đẩy chiếc mũ cao bồi lên gãi gãi đầu, sau đó chen vào hỏi: “Anh nghe này giờ, hình như những nơi phong thủy Dương công không dám dùng lại chính là long mạch thiên tử, nếu có phong thủy sư chọn một nơi mình không hiểu gì cả, đem táng vào đó, có khả năng sẽ táng trúng long mạch thiên tử, phải vậy không?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Đúng, rất có khả năng là vậy, sau này anh chết, em sẽ tìm một phong thủy sư, chọn nơi nào y xem không hiểu táng anh vào, biết đâu may mắn, A Tầm lại làm đến nữ hoàng đế.”

An Long Nhi bổ sung: “Nghiêm túc mà nói thì những nơi dùng phong thủy Dương công xem không hiểu rất ít, tỉ như ngôi hoàng lăng này vậy, rõ ràng muốn tìm long huyết thiên tử, song lại tìm thấy một huyết phong thủy bình thường, chỉ khiến con cháu đại phú đại quý mà thôi. Hơn nữa, những nơi xem không hiểu cũng có khả năng là đất đại hung đại tuyệt, nếu tìm đúng long mạch mà điếm sai long huyết thì còn chết mau hơn.”

Jack nhướn mày: “Anh không cần dùng phong thủy, mệnh vận A Tầm do nó tự mình nắm lấy, em cứ hỏa thiêu anh rồi đem tro cốt theo bên mình là được, anh muốn đi theo em. Phải rồi, em yêu, anh có chết cũng phải đi theo em...”

Jack thường hay nói những lời ngọt ngào thế này, song hiện giờ Lục Kiều Kiều nghe thấy vẫn cười khanh khách: “Được rồi, anh yêu à, em hỏa táng anh xong sẽ trộn với bùn đem ra nặn, anh muốn được nặn thành hình gì nào? Trước tiên thử nặn một bình trà nhé...”

“Cô Kiều, cô Kiều ơi...” An Long Nhi chẳng bụng dạ nào nghe hai người

tán tỉnh nhau, vội lên tiếng chặn đứng câu chuyện cười kinh hãi: “Hoàng lăng không nằm trên long mạch thiên tử, vậy ta còn trăm long nữa hay không?”

Lục Kiều Kiều lại nở nụ cười thần bí, mơ màng nhìn An Long Nhi đầy ẩn ý, vô tình chạm mắt với Lục Kiều Kiều, tim An Long Nhi bỗng đập dồn, suýt nữa bị nụ cười thần bí kia mê hoặc ngã nhào xuống gốc cây.

“Hai người nói xem?” Lục Kiều Kiều nhìn hai thanh niên tóc vàng, cả hai đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng sực hiểu ra.

“Ô, anh hiểu rồi!”

“Cháu cũng hiểu rồi!” An Long Nhi cướp lời: “Hoàng lăng kia là mộ giả, bên trong chỉ táng công khanh đồng tộc, dùng để tiếp tục thu nhận vượng khí cho Chính Hoàng kỳ của họ, cũng có thể dùng khóa dòng nước lại, khơi dậy tác dụng thủy khẩu cầm tinh, hoàng thái tổ thực sự được táng tại thiên tử long mạch dưới chân chúng ta đây, để tránh kẻ khác trộm mộ và trăm long, nên không lưu lại bất cứ dấu vết nào.”

Jack cũng hăng hái hãnh lên: “Kiều Kiều, em định dùng A Đồ cách cách dẫn dụ binh lính Bát Kỳ kéo đến ngọn núi có hoàng lăng kia, sau đó chúng ta trăm long ở đây phải không?”

“Đúng rồi, em thông minh không?” Giọng điệu Lục Kiều Kiều đầy vẻ đắc ý, Jack ngồi xổm trên cành giơ tay về phía Lục Kiều Kiều, hai người liền đập tay đánh “đét”.

Jack đây kích động: “Chúng ta mau trăm long đi thôi, An Thanh Nguyên trăm nhiều như thế rồi, lần này đến lượt chúng ta, kìa Kiều Kiều... Long Nhi...”

Chợt nhận ra Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều nghiêm trang nhìn mình, trong khi mình cứ nói liên thoảng, Jack ngạc nhiên hỏi: “Sao thế? Có chuyện gì à?”

Vẻ mặt An Long Nhi cũng thâm sâu lạnh lùng y hệt Lục Kiều Kiều, cậu cau mày hỏi cô: “Chém ở đâu ạ?”

Lục Kiều Kiều mỉm cười tự tin: “Cô cũng chẳng biết.”

An Long Nhi và Jack chớp chớp mắt, cứng họng không nói được gì nữa.

Mọi người trầm mặc hồi lâu, cứ ngây ra như ba kẻ ngốc trên cây. Jack không sao chịu nổi bầu không khí này, bèn lên tiếng đầu tiên: “Có phải chúng ta chuẩn bị về nhà không?”

Lục Kiều Kiều thành thật đáp, đầy vẻ quan tâm: “Anh về trước đi vậy.”

Jack nghe mà hoang mang, chẳng biết trong đầu Lục Kiều Kiều đang nghĩ gì, đành làm vẻ kinh ngạc đầy khoa trương với cô, Lục Kiều Kiều thấy thế

liền bật cười.

Thấy cô cười, Jack và An Long Nhi dường như cũng lơ mờ hiểu ra, Jack cười nham hiểm:

“Này bí đỏ, em xấu xa vừa chứ, thì ra đằng sau việc lợi dụng A Đồ cách cách điều động quân Bát Kỳ đi, vẫn còn một âm mưu hả.”

Lục Kiều Kiều cười, gật đầu lia lịa: “Đúng rồi đúng rồi, hi hi...”

Nghe cô nói câu này, sắc mặt An Long Nhi mới hơi dịu lại, cuối cùng cậu cũng hiểu ra toàn bộ kế sách lồng trong kế sách của Lục Kiều Kiều: trước tiên thả A Đồ cách cách đi báo tin, để binh mã kéo đến hoàng lăng, sau đó lại khiến bọn chúng không tìm thấy người, nhưng bước này chỉ là diễn cho An Thanh Nguyên xem mà thôi.

Nếu An Thanh Nguyên cũng biết Tầm long quyết, đương nhiên sẽ nhận ra hoàng lăng là mộ giả, cũng không chú ý tới hoàng lăng, một khi phát hiện trên núi Khải Vận phía sau hoàng lăng không có động tĩnh, y sẽ hiểu ngay Lục Kiều Kiều đã đến chỗ long mạch thiên tử thực sự, như vậy y nhất định phải nhanh chóng trở về cứu chân long chính mạch, nơi y đến đầu tiên chắc chắn sẽ là tử huyết thực sự của long mạch, cũng là nơi có thể hạ thủ trăm long.

Bởi vậy, hiện giờ Lục Kiều Kiều chẳng cần làm gì cả, chỉ đợi một toán nhân mã từ phía núi Khải Vận kéo sang, kẻ dẫn đầu nhất định là An Thanh Nguyên mò hôi đầy đầu.

Trên ngọn núi có long mạch thiên tử lặng phắc như tờ, trái lại trên dưới núi Khải Vận đầy rẫy cắm quân Bát Kỳ, nhôn nháo tìm kiếm lòng sục khắp nơi.

An Long Nhi ngồi trên cảnh thông đỏ nghển cổ lên nhìn ra xa, rồi quay sang bảo Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, mấy lần trăm long, An Thanh Nguyên đều chọn nơi long quá hiệp để ra tay, chắc cháu có thể tìm được chỗ quá hiệp đó, rồi cô Kiều dùng Tầm long quyết tính toán được không? Nếu chốt được chỗ quá hiệp đó thì khỏi cần ở đây đợi An Thanh Nguyên, chúng ta có thể chớp thời cơ xuống tay trăm long trước.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Một con rồng có rất nhiều chỗ quá hiệp, mỗi loại rồng khác nhau lại có những trăm long hiệp khác nhau, cũng như từng loại long mạch khác nhau đều có vị trí điểm huyết khác nhau, bởi vậy nếu chúng ta chưa đọc sách, rất có thể sẽ đoán sai vị trí trăm long. Nếu trăm nhầm lại phải trăm lại, lãng phí thời gian và sức lực, chi bằng cứ đợi y tới. Đến nơi long quá hiệp, thấy không có ai, y sẽ đi thôi, chờ y đi rồi, chúng ta mới từ từ ra tay, đỡ phải nom nớp.”

Lời giải thích của Lục Kiều Kiều chẳng thể làm yên lòng An Long Nhi, về

mặt cậu bỗng căng thẳng vô cùng, khiến Lục Kiều Kiều và Jack đều cảm thấy tâm trạng An Long Nhi đang hết sức bất thường, đó là nỗi lo âu cực độ mà lẽ ra không cần có.

Đột nhiên, Đại Hoa Bối sủa lên mấy tiếng, khiến tim mọi người như treo lơ lửng trên không, Lục Kiều Kiều đảo mắt thốt lên: “Gay rồi, tính toán cho lắm, lại quên mất con chó kia, Long Nhi mau xuống ôm nó lên đi.”

An Long Nhi đang định nhảy xuống thì Jack la lên: “Wait, đợi đã, đừng ôm Đại Hoa Bối lên, Long Nhi dẫn Đại Hoa Bối rời khỏi đây đi.”

“Không không không.” Lục Kiều Kiều vội vã ngăn lại: “Long Nhi ở lại đây xem An Thanh Nguyên đi tới đâu, cô sẽ dắt Đại Hoa Bối đánh lạc hướng một toán quân.”

Đại Hoa Bối phía dưới sủa nặng lên, hẳn là việc rất khẩn cấp, từ dưới chân núi đã thấy bụi hồng cuộn cuộn, một đội kỵ binh Bát Kỳ đang phi như bay vượt qua khe núi nằm giữa hai ngọn núi chạy lại phía này, chẳng mấy chốc sẽ đến ngọn núi nơi bọn Lục Kiều Kiều ẩn nấp.

Lục Kiều Kiều phi thân nhảy xuống gốc cây, Jack vỗ vỗ lưng An Long Nhi rồi cũng nhảy xuống theo, dắt Đại Hoa Bối chạy về phía ngọn núi phía sau.

Kỵ binh Bát Kỳ đến dưới chân núi có chân long, An Long Nhi trông thấy hai viên quan dẫn đầu mặc đồ bó chèn, chính là An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức. Họ men theo đường núi lên đến đỉnh núi, rồi chia đường, mỗi người dẫn theo một toán năm mươi kỵ binh, An Thanh Nguyên lần ngược long mạch, đuổi theo tiếng sủa của Đại Hoa Bối, còn Kim Lập Đức lại đi theo long mạch xuống dưới.

An Long Nhi không ngờ An Thanh Nguyên lại giờ chiều này, nhất thời cuống cả lên, hai toán nhân mã một xuống Nam một lên Bắc, chẳng rõ bên nào mới là trăm long hiệp mà họ muốn bảo vệ nữa?

Đợi hai đội kỵ binh đi xa hẳn, An Long Nhi liền nhảy lên cây thông đồ cao nhất, từ trên cao nhìn theo hai đám bụi mù chia làm hai ngã, lòng thầm tính toán thật nhanh các khả năng được mất, gắng đưa ra lựa chọn có lợi nhất.

Đôi phương chia binh hai ngã, rõ ràng nhằm tách Lục Kiều Kiều và An Long Nhi ra, nếu An Long Nhi đuổi theo Kim Lập Đức là trúng kế, lúc này, phương án hợp lý nhất chính là đuổi theo Lục Kiều Kiều và Jack, tập trung thực lực tạo thành thế gọng kìm kẹp An Thanh Nguyên lại, sau đó sẽ quay đầu tập kích Kim Lập Đức, đánh tan cả hai toán kỵ binh. An Long Nhi quyết định rất nhanh, tung người nhảy lên khỏi ngọn cây, rồi từ ngọn cây thông đồ phi thân chạy về phía Bắc.

Chỉ trong chớp mắt, An Long Nhi đã đuổi kịp toán kỵ binh Bát Kỳ, tên kỵ binh đi cuối cùng xui xẻo nhất, bị An Long Nhi từ trên trời lao xuống đá cho một cú thật mạnh, bịch một tiếng ngã lăn xuống đất ngất lịm, ngay lập tức, An Long Nhi tóc vàng bím ngắn, mình vận áo đen bó chẽn, lưng đeo Lô thích đã thay y đáp xuống yên ngựa phi như bay.

An Long Nhi chân giẫm lên bàn đạp, nửa đứng nửa ngồi trên lưng ngựa, hai gôi kẹp lấy yên ngựa để giữ thăng bằng, đôi mắt nhìn theo mấy chục kỵ binh Bát Kỳ phía trước, hai tay kết ấn, bắt đầu lảm bảm niệm chú.

Từ giữa hai tay đan vào nhau của An Long Nhi tỏa ra một vầng sáng trắng, thốt ngựa cậu đang cưỡi đột nhiên lao vút lên như điên, hết một quả đạn pháo lao vọt đi giữa những hàng kỵ binh phi nước đại. Đây là hiệu quả của Cấp tẩu chú, có thể gia tăng tốc độ cả người lẫn ngựa lên gấp mấy lần chỉ trong chớp mắt.

An Long Nhi từ phía sau lao lên, lướt qua từng kỵ binh, các kỵ binh chỉ kịp nghe thấy tiếng gió nổi sau lưng, sau đó là tiếng niệm chú trầm trầm, lại thấy một vầng sáng trắng lóe lên, rồi không nhìn thấy gì nữa, đầu óc trống rỗng, lần lượt ngã ngựa nằm bất động dưới đất. An Long Nhi không định phí sức giao đấu với đám binh sĩ này, cậu chỉ muốn nhanh chóng thi triển An thần chú với tất cả đám lính, để họ ngoan ngoãn ngủ hai canh giờ mà thôi.

An Long Nhi biết trò vật này không thể đánh gục An Thanh Nguyên có thần công hộ thể, nhưng không phải ra tay đánh người, sẽ bớt được rất nhiều rắc rối.

Trước mặt An Long Nhi là An Thanh Nguyên, đương nhiên y cũng nghe thấy An thần chú, nhưng khi biết là An Long Nhi ra tay, cũng chẳng rảnh mà quay lại đối phó.

Lục Kiều Kiều chạy đầu tiên, công phu nữ đan của cô đã luyện đến mức tối cao, khinh công nhanh như quỷ mị, nhưng cô phải giảm tốc độ để đợi Jack, Jack cùng cô dắt theo Đại Hoa Bôi không ngừng luôn lách trong rừng, vừa phải trốn chạy, vừa né tên từ phía sau bắn tới.

Chợt họ nghe thấy tiếng vó ngựa ngót hẫ, bèn ngoái lại nhìn, chỉ thấy đám binh mã Bát Kỳ đã mất tăm, chỉ còn mấy thốt ngựa đang loạng choạng sắp ngã lăn ra ngủ, con ngựa của An Thanh Nguyên vừa lao đến gần họ, An Long Nhi đã từ trên lưng ngựa tung mình nhảy lên, quát lớn rút đao chém xuống An Thanh Nguyên.

Lục Kiều Kiều và Jack né sang hai bên tránh thốt ngựa của An Thanh Nguyên lao tới, cô hét lên với An Long Nhi: “Long Nhi đừng ở đó nữa, mau tới hẻm Phong Yêu núi Bắc trăm long đi!”

An Long Nhi chưa bỏ đi ngay, đao thế vẫn nhằm thẳng vào An Thanh

Nguyên. An Thanh Nguyên nhảy xuống ngựa, thân thể đang ở trên không đã rút kiếm cầm tay, trở kiếm đâm thẳng vào cổ tay An Long Nhi.

Lục Kiều Kiều hiểu rõ trình độ võ công của An Long Nhi, nên chẳng lo gì đến an nguy của cậu, nhưng lúc này hạ gục An Thanh Nguyên thì kế hoạch của cô hỏng mất, vội quát bảo An Long Nhi lần nữa: “Không được giết y, mau đi trăm long đi!”

An Long Nhi không rõ lắm ý Lục Kiều Kiều, cậu chỉ muốn bảo vệ cô theo bản năng mà thôi. Song những lời của Lục Kiều Kiều vẫn có uy lực không thể kháng cự với cậu, trong phút nguy cấp, tất cả như đã quay lại thời cô còn là chủ, cậu là nô bộc.

An Long Nhi xoay tay thu đao lại trên không, tránh nhát kiếm của An Thanh Nguyên rồi nói với Lục Kiều Kiều: “Kim Lập Đức dẫn theo năm mươi người đến hẻm Tổng Long núi Nam rồi.” Đoạn cậu nhẹ nhàng vượt qua An Thanh Nguyên, tung người phi thân về hướng núi Bắc.

Đại Hoa Bối bùng bùng chiến ý, nhắm vào An Thanh Nguyên sửa loạn lên, hòng biểu dương thanh thế, còn định lao tới cắn An Thanh Nguyên.

Lục Kiều Kiều khẽ bảo Jack: “Đừng nổ súng.” Đoạn cô rút hai thanh tủy lý đao tấn công An Thanh Nguyên, mắt chăm chú dõi theo ánh mắt An Thanh Nguyên.

Cặp mắt An Thanh Nguyên kiên nghị lạnh lùng, song gương mặt y đã không còn nho nhã trắng trẻo như trước, Lục Kiều Kiều chỉ thấy một khuôn mặt bị bóng nặng. Dù đã được An Long Nhi kể, đó là do trận mìn trên núi Tham Lang đỉnh Phù Dung, nhưng bấy nhiêu năm không gặp, đột nhiên trông thấy bộ dạng này của Đại ca, cô cũng giật nảy mình. Nếu không nghe thấy giọng nói đầy nam tính và thân hình cao lớn kia, Lục Kiều Kiều còn không dám nghĩ đó là An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên vung kiếm gạt hai chiêu của Lục Kiều Kiều, quát lên: “Tiểu Như, em dám ra tay với Đại ca ư? Mau dừng tay lại, long mạch không thể trăm được!”

Lục Kiều Kiều trông rõ môn một từng chiêu thức động tác của An Thanh Nguyên, cô muốn giết y dễ như trở bàn tay, nhưng hiện giờ không thể giết y, sau khi trăm long thành công lại càng không cần giết, Lục Kiều Kiều chỉ muốn cầm chân An Thanh Nguyên, dò xét phản ứng của y xem chỗ quá hiệp kia có phải vị trí trăm long thực sự không. Cô vừa liên tiếp tấn công An Thanh Nguyên, vừa đáp: “Anh chém được long mạch người Hán chúng ta, chẳng lẽ tôi không chém được long mạch của bọn chó Thanh ư?”

Jack và Đại Hoa Bối lao vào An Thanh Nguyên gần như đồng thời, An Thanh Nguyên vừa lùi vừa nói: “Jack, cậu đừng giúp Tiểu Như, nó muốn

trăm long rõ ràng là sai trái, mấy năm nay tôi thường nghĩ tới lời cậu, cảm thấy cậu nói rất phải, Trung Quốc cần một triều đình mới, cũng cần một pháp chế mới, nhưng Trung Quốc không thể thông qua đại chiến mà thay triều đổi đại, cũng không thể tiêu diệt triều đình bằng cách trăm long làm chết vô số dân chúng được, mau dừng tay lại đi!”

Lục Kiều Kiều nào chịu lép, liền mồm năm miệng mười cãi lại: “Anh nói thối lắm, chỉ cho quan lại trăm long, không cho dân chúng chém rồng ư, anh trăm long để thiên hạ thái bình, còn chúng tôi trăm long là làm hại chúng sinh à? Đúng là nực cười! Anh tưởng đám người trên núi Trường Bạch này là dân chúng của anh sao, phi, họ là dân chúng của hoàng đế nhà Thanh, thiên hạ chỉ có một gã người Hán đàn độn như anh, đi bảo vệ long mạch giúp bọn chó Thanh mà thôi. Núi Trường Bạch vắng người, chúng tôi trăm long ở đây là đã nể mặt tên cậu hoàng đế kia lắm rồi, nếu chọc vào tôi, để xem tôi có lên Bắc Kinh trăm long không!”

Võ công của An Thanh Nguyên quả thật không bằng Lục Kiều Kiều, y liên tục lùi lại phòng thủ, đồng thời ra sức thuyết phục cô: “Tiểu Như, nơi đây là long mạch thiên tử, không như những long mạch bình thường đâu, nếu ra tay trăm long, hậu quả không thể tưởng tượng được sẽ lan từ núi Trường Bạch ra khắp cả Trung Nguyên, em đừng làm loạn!”

Lục Kiều Kiều từng bước dồn ép An Thanh Nguyên, nhanh nhẹn luôn lách giữa màn kiếm phong của y, hai thanh tụ lý đao không rời thân thể y quá một thước. Cô để ý thấy An Thanh Nguyên không mấy kinh hoảng khi An Long Nhi tới hẻm Phong Yêu núi Bắc trăm long, trái lại còn thông dong khuyến cô đừng ra tay, thuyết phục Jack đừng hỗ trợ cô.

Điều Lục Kiều Kiều để ý hơn là, lần này An Thanh Nguyên chỉ đem theo rất ít quân, khác hẳn phong cách thường thấy của y, xưa nay An Thanh Nguyên làm việc vẫn chú trọng vững vàng rồi mới cầu thắng lợi. Y nắm rõ thực lực của đối thủ, vậy mà chỉ đem theo mấy chục người để đối phó cô và An Long Nhi, rành rành là lấy trứng chọi đá.

Khi đối thủ núng thế đương nhiên phải thừa thắng công kích, Lục Kiều Kiều cũng không muốn dây dưa thêm nữa, nhân lúc An Thanh Nguyên đang đơn độc tác chiến, tâm trạng bất ổn, cô vội gọi Jack: “Anh giữ chân y, em tới hẻm Tổng Long núi Nam trăm long!” Dứt lời cô lộn người rời khỏi vòng chiến với An Thanh Nguyên.

Lời này thốt ra, lập tức An Thanh Nguyên phản ứng dữ dội, la lên thất thanh: “Không được đi! Long mạch thiên tử không như long mạch bình thường, không trăm được đâu!” Nói đoạn y tung người chặn trước mặt Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều cười thầm trong bụng: tự mình ngoan ngoãn nói ra thì

đúng rồi, hẻm Tổng Long núi Nam hẳn là tử huyết trăm long.

Nghĩ vậy, cô liền bước theo bộ pháp tam giác, lách người vòng qua An Thanh Nguyên, vung tay lạnh lùng chặt mạnh vào huyết Đại Chùy sau gáy y, nội công nữ đan đồng thời phong bế cả hai mạch Nhâm, Đốc của An Thanh Nguyên. An Thanh Nguyên giờ này hôm nay đâu còn là đối thủ của Lục Kiều Kiều nữa, y hự lên một tiếng rồi ngã lăn xuống đất theo cú chặt của Lục Kiều Kiều, bị Jack dùng dây thừng trói nghiêng lại.

Lục Kiều Kiều hết sức tin tưởng vào khả năng thu dọn tàn cuộc của Jack, sau khi đánh gục An Thanh Nguyên, cô lao vọt về phía núi Nam như một mũi tên, Jack chỉ thấy Lục Kiều Kiều đột nhiên biến mất trước mắt mình, rồi lại đột nhiên xuất hiện trên ngựa của An Thanh Nguyên, sau đó lao vút đi như tên bắn, chỉ ném lại một câu, âm vang lạnh lạnh êm tai cứ văng vẳng vọng đi vọng lại trong khe núi: “Long Nhi mau về đi, tới hẻm Tổng Long núi Nam...”

An Long Nhi vội vã trở về, hội hợp với Lục Kiều Kiều chạy thẳng tới hẻm Tổng Long núi Nam nơi Kim Lập Đức bảo hộ.

Chạy suốt năm sáu dặm mới trông thấy hẻm Tổng Long, long mạch thiên tử tại đây trở thành nút thắt cổ chai hóa khí cuối cùng, mạch núi cũng thu hẹp lại ở đây, nơi này yếu ớt và quan trọng như yết hầu của con người vậy. Vượt qua hẻm Tổng Long, tiếp tục theo đường núi đi về phía Nam hai dặm chính là nơi chân long khai trướng kết huyết, tiếp nhận triều bá của muôn rồng, như Lục Kiều Kiều đoán, tổ tiên hoàng đế triều Thanh ắt được táng tại đây.

Chỉ cần trăm long tại hẻm Tổng Long, không cần phá hoại mộ tổ cũng có thể chặt đứt long khí thiên tử triều Thanh, khí vận của hoàng đế đương triều sẽ suy giảm rất nhanh, đến lúc đó kẻ nào cũng có thể hất y xuống khỏi bệ rồng, triều đình nhà Thanh tự nhiên sẽ sụp đổ.

Toán quân Bát Kỳ đi theo Kim Lập Đức đã dàn trận trước hẻm Tổng Long, tuy chỉ vồn vện mấy chục người nhưng kẻ nào kẻ nấy đều căng thẳng giương cung lắp tên nhằm thẳng vào An Long Nhi và Lục Kiều Kiều. An Long Nhi đứng dưới đất dắt ngựa cho Lục Kiều Kiều, ngẩng đầu nói với cô:

“Cảm ơn cô, cháu biết từ rất nhiều năm nay, cô đã muốn trông thấy triều Thanh diệt vong, hôm nay để Long Nhi hoàn thành tâm nguyện này cho cô nhé.” Lục Kiều Kiều mỉm cười biếng nhác, tựa hồ việc lớn thiên hạ trong mắt cô chỉ như trò đùa, cô chớp mắt “ùm” một tiếng với An Long Nhi, lộ vẻ vui mừng đơn thuần, như một cô bé vừa được tặng quà.

Cô tựa người vào cổ ngựa, đặt tay lên vai An Long Nhi hỏi: “Cần cô giúp không? Cô Kiều bây giờ không đơn giản đâu nhé.”



An Long Nhi đặt tay lên tay Lục Kiều Kiều, quay người lại nắm lấy tay cô trong lòng bàn tay mình, mỉm cười lắc đầu với cô.

Năm mươi kỵ binh cứ thế trờ mắt nhìn hai người trò chuyện, như thể trong mắt họ, chúng chỉ là năm mươi cây cọc gỗ, có điều bấy nhiêu ánh mắt đổ dồn vào cũng có sức ảnh hưởng, khiến mặt Lục Kiều Kiều đỏ bừng lên, cô không ngờ An Long Nhi lại làm vậy giữa chốn đông người.

Lục Kiều Kiều toan rút tay lại, nhưng An Long Nhi nắm chặt không buông, cô nói khẽ: “Đừng giết người bừa bãi.”

An Long Nhi gật đầu rồi cúi xuống hôn lên mu bàn tay cô.

Lòng dạ Lục Kiều Kiều như sôi lên, cô cảm thấy một luồng hơi ấm từ mu bàn tay lan ra khắp người, tim đập nhanh và dồn dập, như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, cảm giác kỳ diệu này cô đã từng có, đó chính là dấu hiệu khi yêu một người.

Miệng cô hơi hé ra, tay trái ấn mạnh xuống lồng ngực đang phập phồng dữ dội, một dự cảm hạnh phúc và bất an dâng lên khắp toàn thân, khiến cô vã mồ hôi lạnh.

Lục Kiều Kiều dờ ra nhìn vào mắt An Long Nhi, vết sẹo đao dài trên mặt, gương mặt nét nào ra nét ấy, song xưa nay vẫn xương xương góc cạnh, quen cả rút tay về. Thời khắc này đã trở thành vĩnh cửu trong cả cuộc đời, nhưng có thể được không?

Lục Kiều Kiều cau mày, mắt bắt đầu rơm rớm, nhìn vào mắt An Long Nhi khẽ lắc đầu.

An Long Nhi cười, buông tay cô ra, nhưng cánh tay Lục Kiều Kiều vẫn không hề rút lại, cậu lùi lại hai bước, rời mắt khỏi gương mặt Lục Kiều Kiều, đoạn quay người đối diện với đội kỵ binh Bát Kỳ, từng bước tiến về phía hẻm Tổng Long.

Từ trong trận địa kỵ binh, một người đàn ông gầy nhỏ loắt choắt mà nhanh nhẹn, vận khôi giáp kỵ binh bước ra, chính là Kim Lập Đức, Ngự tiền phong thủy sư ở Khâm Thiên giám. Tay y lăm lăm thanh đao, đôi mày nhíu chặt, nhìn chăm chăm vào An Long Nhi.

An Long Nhi thông thả bước đến trước mặt y, chấp tay nói:

“Tham kiến Kim tiên sinh, Long Nhi cảm tạ ơn ông bấy nhiêu năm không giết, hôm nay xin Kim tiên sinh để Long Nhi hoàn thành tâm nguyện cuối cùng, hy vọng ông giờ cao đánh khế, kiếp sau Long Nhi sẽ làm trâu làm ngựa báo đáp Kim tiên sinh.”

Kim Lập Đức nheo mắt đánh giá An Long Nhi một lượt từ trên xuống dưới, nói bằng giọng Quảng Châu đặc sệt: “Đừng nhắc chuyện quá khứ nữa,

tôi chỉ là một phong thủy sư, không phải vì cậu là An Long Nhi nên tôi tha không giết, mà phạm những người không đáng chết, tôi đều không giết. Cậu có vận khí có thể phương trường nên người, tội gì phải thành ra như ngày hôm nay?”

Giọng điệu Kim Lập Đức đau xót mà nhân từ, song An Long Nhi chỉ thản nhiên như không, trái lại Lục Kiều Kiều phía sau nghe mà ù ù cạc cạc, dường như hai người này biết chuyện gì đó nhưng nhất định không nói ra.

An Long Nhi hiểu Kim Lập Đức dùng giọng Quảng Châu là để đám binh lính Bát Kỳ không hiểu được họ đang nói gì, nên cũng dùng giọng Quảng trả lời: “Kim tiên sinh, người trong Hồng môn không phải đám dân ngu vô tri, sự nghiệp mà lớp lớp người Hồng môn chiến đấu hy sinh, không hề thấp kém hơn nguyện vọng của ông và Quốc sư. Các ông muốn hòa bình biến pháp, họ muốn lật đổ xây lại, huống hồ quân Thái Bình đã chiếm được nửa giang sơn, dù mai đây quân Thái Bình thất bại, sẽ có vô số quân Thái Bình tiếp tục nổi dậy đối kháng với triều đình. Ông là nhà huyền học, hẳn phải biết thiên vận đại thế, hôm nay tôi trăm long chỉ là làm theo mệnh trời, để những kẻ sĩ có chí lớn trong thiên hạ sớm ngày thành công, còn ông, việc gì phải làm trái mệnh trời như vậy?”

Kim Lập Đức nghe đến đây cũng có phần kích động, giọng y cao hẳn lên, nói cũng nhanh hơn, khi nói chuyện, hàm râu còn rung rung lên: “Đây là mệnh trời ư? Trời cao có đức hiếu sinh, mệnh trời này có thể để cậu tới trăm long mạch thiên tử ư? Cậu có biết sự khác nhau giữa trăm long mạch thiên tử và long mạch bình thường không? Một khi chém long mạch thiên tử, long mạch trong cả thiên hạ sẽ nhất loạt rung động, đến khi đó trời long đất lở, rung chuyển núi non, mười năm không dứt, dân chúng tử nạn nào chỉ nghìn vạn, cậu đi theo giặc tóc dài hay Hồng môn thế nào cũng được, Kim Lập Đức tôi không quản, nhưng nếu muốn chém long mạch thiên tử, thì thân là một phong thủy sư, tôi sẽ là kẻ đầu tiên không tha cho cậu, nếu Kim Lập Đức bỏ qua cho cậu thì lẽ trời không dung!”

Dứt lời, Kim Lập Đức lắc thanh đao trên tay, trợn trừng mắt bước tới.

Về mặt An Long Nhi vẫn hết sức bình thản, cậu chấp tay nói với Kim Lập Đức: “Kim tiên sinh, tôi biết ông xưa nay vẫn phản đối An Thanh Nguyên trăm long, thậm chí còn giúp anh em Hồng môn chúng tôi ngăn cản việc trăm long trên đỉnh Phù Dung, từ trước đến giờ, tôi vẫn hết sức nể phục con người ông, song hôm nay lập trường chúng ta bất đồng, Long Nhi không dám tin lời ông nữa, xin Kim tiên sinh lượng thứ. Long Nhi cũng biết đạo pháp của ông nhất định không tầm thường, nhưng binh mã từ hoàng lăng sắp kéo tới đây bây giờ, Long Nhi không có thời gian thỉnh giáo võ công ông một cách công bằng nữa, đúng cũng thế sai cũng vậy, xin để người đời sau

bình luận, Long Nhi đắc tội rồi.”

Dứt lời, An Long Nhi vái Kim Lập Đức một vái thật dài, đoạn quay ngoắt lại hét lên với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, lui ra đi!”

Lục Kiều Kiều lập tức kéo ngựa lùi lại, rồi lại quay đầu ngựa nhìn về phía hẻm Tống Long, thấy tên đã bay đến rào rào như mưa, An Long Nhi như một cơn gió đen lướt qua trận địa quân Bát Kỳ, kéo theo hàng loạt tiếng đao thương va nhau leng keng cùng tiếng xương gãy. Xa xa còn thấy liên tục có binh sĩ bị đánh bay ra khỏi trận, các binh sĩ trong trận bị đánh gục ngã xuống như những quân bài, lăn lộn dưới đất kêu rên thống thiết.

Kim Lập Đức cũng xông vào chiến trường, cùng các binh sĩ Bát Kỳ gắng sức chống lại đòn tấn công chớp nhoáng của An Long Nhi. Nhưng cách phòng thủ này rõ ràng chỉ uổng công, các binh sĩ đao pháp không cao, chỉ vừa chạm phải đã ngã gục, các binh sĩ giỏi dùng đao, cũng chỉ đỡ được một hai chiêu, trong nháy mắt, liên tục có người ngã xuống.

Lục Kiều Kiều trông rõ mồn một từng chiêu từng thức từng cử động của An Long Nhi. Chỉ nhìn cách đánh không môn phái, gồm cả cương nhu, tiêu sái thông dong đó, đủ thấy cậu đã ngộ được chân lý võ học. Lục Kiều Kiều chăm chăm nhìn theo Vô Minh đao đen sì chém xuống tay phải Kim Lập Đức, tức thì thanh đao trong tay đối phương rơi xuống đất, song cánh tay Kim Lập Đức không đứt lìa, An Long Nhi lại xuất chiêu đánh vào ngực Kim Lập Đức, khiến y văng ra ngã vào bụi cỏ. Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi đã thực sự trưởng thành, cậu chỉ dùng sống đao chém xuống, rõ ràng đã hoàn toàn có thể khống chế sát cơ của mình.

Đánh gục toàn bộ binh sĩ xong, An Long Nhi thu lại Vô Minh đao, niệm An thần chú lần nữa, khiến Kim Lập Đức và các binh sĩ thiếp đi trong vầng sáng trắng. Đoạn cậu gấp rút chạy đến giữa hẻm Tống Long, tay trái nắm đoạn cuối Lôi thích, tay phải nắm cán Vô Minh đao, quát lên một tiếng, hai tay dang ra, chia nhau nắm chặt lấy Lôi thích và Vô Minh đao. Đồng thời, nội kinh toàn thân cậu cũng bùng lên, chân rách hết áo, để lộ nửa người trên, trong vầng sáng đen hiện ra một thân thể cao lớn cường tráng chằng chịt sẹo, khí đen còn lờn vờn quanh.

Lục Kiều Kiều đã đoán trước An Long Nhi sẽ giải quyết nhanh gọn Kim Lập Đức và năm mươi kỵ binh, chỉ tò mò không biết cậu trăm long ra sao. Xưa nay cậu vẫn giữ miệng như bưng, không hề tiết lộ với ai tâm pháp trăm long được thiên sư Trương Bồi Nguyên đích thân truyền thụ, dù có lúc Lục Kiều Kiều đùa cợt dụ cậu nói ra, cậu cũng nghiêm túc từ chối.

Muốn xem trăm long, chỉ có thể xem ngay tại hiện trường, cả đời cũng chỉ có một lần, bởi vậy Lục Kiều Kiều phải huy động hết mười hai phần tinh thần, nhìn chăm chăm vào An Long Nhi không chớp mắt.

Cô trông thấy một cơ thể thanh xuân khi nhanh khi chậm thi triển bí quyết Thiên Sư, hai chân linh hoạt bước theo canh bộ, hai tay không ngừng kết thành những thủ ấn Lục Kiêu Kiêu chưa từng thấy. Cậu làm bầm niêm chú, động tác mạnh mẽ mà ưu nhã, bắp thịt sau lưng gồ lên, khiến Lục Kiêu Kiêu ngậy ra nhìn, hoàn toàn không biết An Long Nhi đang làm gì, chỉ biết người đàn ông này đang thay trời đổi đất, trong khoảnh khắc này, cậu chính là trời, cũng chính là đất.

Trên bầu trời, một đám mây ngũ sắc từ từ tụ lại bên trên hẻm Tống Long, như lớp hồ dán dính dáp đang cuộn lên trong lửa, mặt đất hơi chấn động, từng đợt sấm ì ùng từ dưới mặt đất vang lên, bóng một con rồng khổng lồ hiện ra trên đỉnh núi có chân long, đầu rồng ra sức rướn lên như muốn bay lên trời, song An Long Nhi đã vững vàng đứng ghì chặt trên hẻm Tống Long, đè cổ nó xuống...

“Jack! Jack!” An Thanh Nguyên nhin đau, gắng giữ mình tỉnh táo, đồng thời cao giọng bảo Jack: “Thả tôi ra đi, các người không thể trăm long được, trong Trăm long quyết có ghi, một khi trăm long mạch thiên tử, sẽ khiến thiên hạ gặp thiên tai liên tiếp nhiều năm, tin tôi đi, đừng làm bậy mà!”

Jack thấy Lục Kiêu Kiêu đã phóng ngựa chạy mất, An Long Nhi lại như một làn gió đen lướt qua bên mình, nhằm thẳng về phía Lục Kiêu Kiêu. Anh biết mình không có thần công, cũng không biết bay, nên chẳng vội đuổi theo họ, mà ngồi thụp xuống nói với An Thanh Nguyên: “An tiên sinh, muốn lật đổ một chính phủ thói nát, cần phải làm cách mạng, đặc biệt là một chính phủ quân chủ, bằng không hoàng đế sao có thể để các người làm hại tới lợi ích của ông ta? Tôi từng tin vào nguyện vọng tốt đẹp của các ông, nhưng sau khi nghe Kiêu Kiêu thuật lại lịch sử năm ngàn năm của Trung Quốc, tôi cảm thấy biến pháp hòa bình khó mà thành công được. Trung Quốc cũng thế, toàn thế giới cũng vậy, nếu có thể thay đổi xã hội bằng đàm phán thì nước Mỹ đâu có cuộc chiến giành độc lập nữa.”

“Hạng quý Tây như anh thì hiểu cái gì, trăm long mạch thiên tử sẽ làm chấn động thiên hạ, cả Trung Nguyên sẽ gặp phải tai ương, mau thả tôi ra đi, không thể để Long Nhi và Tiểu Như làm loạn được.”

An Thanh Nguyên đương hồi hả nói, chợt Đại Hoa Bôi bước đến trước mặt y, khịt khịt mũi đánh hơi một lượt rồi thè lưỡi ra liếm mặt y mấy cái, khiến An Thanh Nguyên nổi nóng quát: “Đừng liếm ta!”

Jack ôm lấy Đại Hoa Bôi vào lòng mình, thông thả nói: “Thế gian này do Thượng Đế sáng tạo ra, Người sáng tạo ra mọi thứ, đều có lý của Người cả, sự tồn tại của chó là bởi con người cần một người bạn thực sự trung thành, ông có biết vì sao Thượng Đế lại để Trăm long quyết tồn tại trên đời không?”

Nghe thấy câu này, An Thanh Nguyên càng giận đến nóng bừng cả đầu, đương nhiên y cũng từng nghĩ tới vấn đề này, song không có thời gian nghĩ ngợi nhiều, y biết Long quyết cũng nằm trong hệ thống văn hóa Trung Quốc, có thể tự vẽ cho mình một vòng tròn hoàn chỉnh, có dương thì có âm, có xây ắt có phá, có Tâm long quyết hẳn phải có Trảm long quyết, đây là sự bổ sung và tồn tại tất yếu, có điều cách nghĩ này cũng chỉ vẽ thành một vòng tròn, đồng nghĩa không có câu trả lời.

Thấy vẻ mặt An Thanh Nguyên hẳn học hung hãn, không đáp lời mình, Jack liền giải thích:

“Thượng Đế sẽ không tạo ra những thứ vô dụng, Trảm long quyết hữu dụng, cũng nhất định phải sử dụng. Trảm long quyết là mặt trái của phong thủy, mặt trái những hiểu lầm của phong thủy sư, đem lại cho thế gian một cơ hội cải chính những sai lầm của mình. Ông và Kiều Kiều luôn truy tìm Trảm long quyết, rốt cuộc là muốn tìm một phương pháp hay một gợi ý? Các vị có biết mình làm thế vì lẽ gì không?”

An Thanh Nguyên vẫn không ngừng giãy giụa, trừng mắt nhìn Jack đáp: “Ta muốn dùng Trảm long quyết bình định thiên hạ, dẹp yên bên trong rồi mới có thể đối phó bên ngoài, trong thiên hạ khắp nơi toàn kẻ bạo loạn, dân chúng làm sao sinh sống, biến pháp sao có thể thành công?”

“Cái gì cơ? Kẻ bạo loạn à? Đám người nổi loạn đó chính là nhân dân, là trăm họ, có bao nhiêu kẻ làm loạn, phụ thuộc vào việc chính phủ có bạo chính hay không. Nếu một chính phủ làm việc cho dân, thì dù có kẻ rắp tâm lật đổ, nhân dân cũng sẽ giữ vững chính phủ đó, nhưng nếu một chính phủ mà nhân dân muốn lật đổ, thì khó mà duy trì được lâu dài. Trảm long quyết là thuật phong thủy thiên tử, nhưng nó không thuộc về những kẻ đã trở thành thiên tử, cái nó phải trảm không phải là long mạch bảo hộ nhân dân, mà là nền chính trị và quân chủ tàn bạo đàn áp nhân dân, đây chính là ý nghĩa Thượng Đế lưu lại Trảm long quyết trên đời. Nó là quyền lực để dân chúng uốn nắn hoàng đế, An tiên sinh à, ông cứ nghĩ kỹ mà xem.”

Những lời này của Jack khiến An Thanh Nguyên tròn tròn mắt: “Uốn nắn ư? Để dân chúng uốn nắn hoàng đế?”

“Đúng thế, chẳng phải ông muốn biến pháp ư? Nếu trảm long có thể khiến vận khí hoàng đế suy bại, thì có gì bất lợi cho ông đâu?”

An Thanh Nguyên ra sức vùng vẫy song không sao vùng ra nổi, điên cuồng gào lên: “Jack! Nếu sau khi trảm long, xác người la liệt khắp Trung Nguyên, để tôi xem anh gánh vác thế nào! Một khi long mạch bị chém đứt, hoàng khí sẽ lụn bại, đến lúc đó triều đình xảy ra nội loạn, dân chúng tạo phản, bọn quý Tây hùng mạnh sẽ làm nhục đại quốc thiên triều ta, thì Trung Quốc không cách nào cứu nổi nữa!”

Jack bình thần nhìn An Thanh Nguyên: “Ông quả là trung thành với triều đình, vậy mà chỉ mượn được năm mươi binh sĩ từ tay họ, tôi nhận thấy quý tộc trong hoàng thành cũng không chịu giúp đỡ ông, sao ông còn phải giúp họ?”

An Thanh Nguyên muốn đáp, nhưng không thốt ra nổi lời nào, đây chẳng phải cũng là ý nghĩ từng lóe lên trong lòng y ư?

Trong đầu y, vô vàn rắc rối trên quan trường và trong dân gian bao năm nay lần lượt hiện ra, không phải như vậy, có thể thế nào đây? Những việc từng trải qua trong đời, những lý tưởng một lòng tin tưởng, đột nhiên bị lật đổ một lần nữa, khiến lòng y rối như tơ vò, đầu đau như kim đâm.

Đúng lúc này, Jack và An Thanh Nguyên chợt phát hiện mặt đất đang chấn động nhẹ, tiếng sấm ì ùng từ sâu trong lòng đất vọng ra, bầu trời bắt đầu đỏ rực lên, rồi tối sầm lại.

Gió mây biến đổi, nhật nguyệt lu mờ, chỉ riêng đóa mây ngũ sắc bên trên hẻm Tống Long vẫn cuộn lên, thành Hách Đồ A Lạp và hoàng lăng rùng rùng chấn động, thỉnh thoảng lại có mảng vôi hay mảnh ngói lung lay rơi xuống. Nước sông Tô Tử đột ngột dâng lên, chẳng mấy chốc đã tràn qua doanh trại bên bờ sông, sóng dữ lớp lớp đổ về hướng hoàng lăng.

A Đồ cách cách vốn cùng cấm quân Bát Kỳ lùng sục tìm kiếm hành tung Lục Kiều Kiều trên núi Khải Vận, cô từng chứng kiến An Thanh Nguyên trầm long, có thể đoán được tình hình đại khái khi An Long Nhi trầm long. Có điều cô không sao tưởng tượng ra được, An Thanh Nguyên trầm long phải giết tám đồng nam đồng nữ, còn An Long Nhi trầm long thì phải giết ai? Lẽ nào phải giết Đại Hoa Bối, hay là giết chính mình?

Đương khi tìm mãi không được, lại thấy trời rung đất chuyển, A Đồ cách cách mới sực hiểu ra!

Khinh công của An Long Nhi và Lục Kiều Kiều rất cao, sao có thể không bắt kịp cô? Lục Kiều Kiều vốn giáo hoạt, sao có thể dễ dàng để cô biết động cơ và địa điểm trầm long? Lục Kiều Kiều chỉ đang lợi dụng cô dẫn cấm quân lên núi Khải Vận mà thôi.

A Đồ cách cách ngẩng lên, thấy đóa mây ngũ sắc kia đang ở trên một ngọn núi khác cạnh núi Khải Vận, còn nhớ lần trước An Thanh Nguyên trầm long mạch Quảng Đông, đám mây đó cũng ở ngay trên thiên hồ thực hiện trầm long, cũng tức là, việc trầm long đã bắt đầu tại một ngọn núi khác.

A Đồ cách cách lập tức báo cáo tình hình cho viên hiệu úy, dẫn binh mã đến hẻm Tống Long núi Nam.

Khi cô một mình một ngựa dẫn đầu đoàn người chạy đến chân núi Nam, trên núi đã vùn vù gió mưa, xoáy lốc đang từ từ thu hẹp lại và dài ra, dần dần

thông thẳng lên trời.

Mưa như trút nước từ trên núi đổ xuống, hình thành dòng thác lũ, không thể cưỡi ngựa lên núi được, cô và các binh sĩ đành tay bầu chân đạp leo lên hẻm Tổng Long.

Chân long quá hẹp có đến mười mấy loại hình thái, hẻm Tổng Long chỉ là một trong số đó, hẻm Phong Yêu núi Bắc cũng là một loại, song bất luận biến hóa thế nào, đều không thể tách rời bố cục thế núi trở nên thấp và nhỏ hẹp, bình thường muốn leo qua chỗ quá hẹp chẳng phí mấy may sức lực, song hiện giờ A Đồ cách cách bò đến rồi tay chân mới qua được triền dốc nhỏ hẹp ấy.

Tiếng rống gầm trên hẻm Tổng Long càng lúc càng dồn dập, trên hẻm núi xuất hiện một luồng sáng đỏ, xông thẳng lên trời cao.

Mưa to gió lớn kinh người, con ngựa Lục Kiêu Kiêu đang cưỡi cũng kinh hoàng trước tiếng rống gầm và cơn địa chấn, quay đầu định chạy, Lục Kiêu Kiêu cảm thấy tình hình càng lúc càng bất ổn, khí thế này đáng sợ hơn lúc An Thanh Nguyên trầm long rất nhiều, dự cảm không lành trong lòng cô lại càng thêm mãnh liệt.

Cô không thể thông dong ngòi trên lưng ngựa xem náo nhiệt nữa, đành nhảy xuống, mặc cho con ngựa bỏ chạy, còn mình từng bước tiến lại gần xoáy lốc, muốn xem tình hình An Long Nhi bên trong.

Qua màn mưa gió vẫn vũ, cô trông thấy An Long Nhi đã vận hành hoàn tất trầm long tâm quyết, ném Vô Minh đao cắm xuống đất ở xa xa, tay phải vung Lô thích đen sì, quát lên một tiếng như sấm rền đâm xuống mặt đất, mặt đất trước mặt cậu lập tức nứt toác ra, một luồng thủy khí xộc thẳng lên trời.

Lục Kiêu Kiêu không hề bất ngờ trước động tác này, cô nghe nói khi An Thanh Nguyên trầm long, trước tiên cũng phải cho nổ lớp đất phía trên long mạch, để lộ ra tầng đất ngũ sắc trong long mạch, sau đó dùng linh huyết đã được ếm chú đổ vào hẻm. An Long Nhi dùng Lô thích cắm vào long mạch chính là làm đúng phép trầm long, đương nhiên sẽ gây ra chấn động kịch liệt chưa từng thấy.

An Long Nhi ngoắc ngón giữa và ngón vô danh trên hai tay vào nhau, sáu ngón còn lại trở thẳng lên trời, kết thành Thiên Cương ấn giờ cao quá đầu, hét lên một tiếng: “Trầm!”

Tiếng sấm thình lình nổ vang, từ đóa mây ngũ sắc trên không giáng xuống năm luồng sét nhất loạt bổ vào thân thể An Long Nhi, Lục Kiêu Kiêu hét lên thất thanh: “Không! Long Nhi!”

Lúc này, A Đồ cách cách cũng vừa dẫn theo các binh sĩ leo lên đến đỉnh

núi, ngẩng lên trông thấy Lục Kiều Kiều phi thân nhào tới An Long Nhi, song bị sóng khí mạnh mẽ từ cơ thể An Long Nhi bùng ra hất văng đi. Lục Kiều Kiều lại bò dậy xông tới, lại bị hất ra khỏi hẻm Tổng Long.

Thân thể An Long Nhi bị năm luồng sét đánh trúng, mềm nhũn rơi xuống, ngã sấp trong huyết động do Lôi thích làm nứt ra vừa nãy.

Vàng sáng đỏ trong huyết động như một dòng nước dữ, nâng thân thể An Long Nhi lên không trung, máu tươi chẳng biết từ đâu trên người cậu cuộn cuộn tuôn ra như suối, đổ vào huyết động, rồi lại biến thành vàng sáng đỏ xộc thẳng lên không trung, trong cột sáng không ai có thể lại gần ngập đầy máu tươi của An Long Nhi.

Từ trên không, An Long Nhi mở mắt ra, qua màn mưa gió, cậu trông thấy Jack, Lục Kiều Kiều và A Đồ cách cách, gương mặt ai nấy lộ rõ vẻ kinh hoàng và đau xót, cả Đại Hoa Bối cũng điên cuồng sửa không ra tiếng. Cậu cúi nhìn xuống mặt đất, thấy máu của mình đang ồ ồ tuôn ra đổ vào huyết trảm long, đúng như Thiên sư Trương Bồi Nguyên nói, máu của cậu sẽ chảy cạn.

Vào Giáng sinh bảy năm trước, trong địa cung phủ Thiên Sư, Thiên sư Trương Bồi Nguyên đã nói với cậu, người trảm long phải giữ thân trong sạch, giữ lấy linh huyết thuần khiết, lại phải có tu vi cực cao và đạo pháp chính khí, còn phải trả giá bằng cả sinh mạng, chỉ có vậy, người trảm long mới biết suy xét kỹ có nên thực hiện việc này hay không, Trảm long quyết mới có thể bảo đảm kẻ trảm long không phá hủy long mạch thiên tử vì ham muốn cá nhân của mình.

An Long Nhi mang Lôi thích bên mình suốt bảy năm, xưa nay chưa từng nghĩ mình sẽ trảm long, vì sao cậu phải làm một việc trả giá bằng sinh mạng, mà bản thân chẳng được lợi lộc gì kia chứ? Nếu đổi lại là Lục Kiều Kiều, cô nhất định sẽ không làm.

Nhưng An Long Nhi hôm nay lại cam tâm tình nguyện thực hiện việc này, cũng坦然 đón nhận định mệnh này, bởi cậu có rất nhiều lý do.

Cậu dịu dàng nhìn Jack và Lục Kiều Kiều, lặng lẽ nói với hai người: “Bách niên hòa hợp, bách đầu giai lão.”

Cậu trông thấy một con phượng hoàng rừng rực lửa kêu lên thê thiết lao về phía mình, Lục Kiều Kiều ôm lấy thân thể cậu từ trên không, cuống quýt gào khóc gọi tên cậu.

Nhưng cậu không còn sức mở mắt ra nữa, trong mắt cậu chỉ thấy bóng lưng yêu kiều động lòng người của Lục Kiều Kiều, cao hơn cậu một chút, đi từ ngõ Hình Lan ra đường Khang Bình, rồi thẳng tới bên bờ đầm Bạch Nga.

An Long Nhi lon ton chạy theo sau, tay ra sức giơ cây ô giấy dầu che trên



đầu Lục Kiều Kiều, lưng đeo chiếc rương mây đựng bình trà chén trà và mấy món điểm tâm lặt vặt.

Con đường ấy dài đẵng đẵng, song An Long Nhi lại rất yên lòng, bởi cậu biết, mình có thể cùng cô Kiều đi như thế, đi mãi đi mãi, vĩnh viễn không bao giờ đi hết...

## §15: Kết thúc và khởi đầu

Nửa năm sau, An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức thúc ngựa về đến bên bờ Trường Giang bát ngát, trước mắt họ, một bên là tinh kỳ vàng rực phủ rợp đất trời của Thái Bình thiên quốc, một bên là thủy doanh tướng quân mênh mông của Tăng Quốc Phiên, mấy con thuyền chiến đang tiến về phía họ, đón họ về thủy doanh.

Kim Lập Đức nói với An Thanh Nguyên: “Tôi không phải người trong quân ngũ, đừng bắt tôi phải giết người, tôi sẽ lại trốn tránh đây.”

An Thanh Nguyên khẽ cười: “Không giết người nữa, nếu muốn giết người ta đã gia nhập quân tóc dài rồi, còn đến đây làm gì. Đối phó với người Tây và biến pháp đều là việc lâu dài, làm việc lớn đâu thể vội vàng được, cứ từ từ thôi. Hiện giờ, thế lực của quan lại người Hán đã nảy sinh trong triều, do Tăng Quốc Phiên đứng đầu, nếu không có giặc tóc dài, có lẽ cũng không có cơ hội này, người Hán trong triều nhất định sẽ có ngày cất mặt lên.”

Kim Lập Đức bật cười, tiếng cười đượm phần tự trào. Lát sau, y lại hỏi: “Sau khi long mạch trên núi Trường Bạch bị chém, Hoàng Hà lập tức sinh ra lũ lụt, về sau tình hình sẽ càng nghiêm trọng hơn ư?”

“Sẽ càng nghiêm trọng hơn thôi... Việc gì cũng phải trả giá đắt, cái giá này, An Long Nhi đã trả trước tiên rồi đấy. Có lẽ, cái giá ấy cũng không phải là quá đắt...” Nói đến đây, An Thanh Nguyên càng cau rúm mày lại, nhìn quanh thấy không có ai, y mới thở dài nói tiếp: “Trảm long vẫn chưa thực sự hoàn thành, bằng không hôm đó sẽ xảy ra động đất, chấn động từ núi Trường Bạch lan xuống tận Bắc Kinh, điều này đã được ghi trong Trảm long quyết.”

“Gì cơ, như vậy vẫn chưa được coi là trảm long ư?”

“Đương lúc trảm long, Tiểu Như lại ôm An Long Nhi ra, tuy đã chậm một bước, không thể cứu được An Long Nhi, nhưng long mạch vẫn bị trảm sát, chỉ có điều còn chưa hoàn tất, nên không thể phát huy hiệu lực tức thời, khiến hoàng đế chết ngay được. Sự việc đáng ra phải hiệu nghiệm trong một năm, có lẽ phải đợi đến mười năm, song vẫn chặt đứt được khí vận Đại Thanh, làm như vậy vừa chém được long mạch, lại có thể giảm thiểu mức độ thiên tai sau khi trảm long, há chẳng phải việc tốt ư?”

Lúc này, thuyền chiến đã cập bờ đón họ, một viên quan từ trên thuyền nhảy xuống quỳ trước mặt An Thanh Nguyên: “Xin thỉnh an Quốc sư, Tăng công trong thủy doanh đợi ngài đã lâu.”

“Ồ, ta không phải Quốc sư nữa rồi.” An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức đồng thời xuống ngựa, y bảo viên quan kia: “Cứ gọi ta là An tiên sinh thôi, ta đã bị triều đình bãi chức, đến đây nương tựa Văn Chính huynh, về sau

phải nhờ các vị chiếu cố nhiều rồi.” Vừa nói vừa dắt ngựa lên thuyền, tiến về phía thủy doanh tướng quân.

Lục Kiều Kiều và Jack hỏa táng di hài An Long Nhi, đem tro cốt của cậu rời khỏi núi Trường Bạch, đến Bắc Kinh gặp John Lớn, sau đó dẫn theo A Tầm và Đại Hoa Bôi về Cát An thăm An Vị Thu cha cô. Lần này cô về thăm quê làm cha già mừng rỡ đến rơi nước mắt, ngày đêm cứ kè kè bên cạnh. Song Lục Kiều Kiều sợ nhất cuộc sống gia đình vốn dĩ nhiệt tình quá mức thế này, cô còn có việc phải làm, cũng có tâm nguyện chưa hoàn thành. Sau khi ở lại Cát An mấy tháng, hai vợ chồng liền từ biệt cha già, đi xuống phía Nam đến Quảng Đông.

Hai người mỗi người một ngựa, A Tầm ngồi sau lưng Lục Kiều Kiều, dù đã được buộc chặt vào người Lục Kiều Kiều bằng đai vải, song cô bé vẫn vòng tay ôm chặt lấy cô.

Trên yên ngựa Lục Kiều Kiều buộc Vô Minh đao đứt trong vỏ mới bằng gỗ hoa lê, thay cho vỏ cũ là Lôi thích.

Lưng Jack đeo một chiếc cặp da, song chẳng có vẻ gì nhỏ nhẽ, bởi bên cạnh cặp vẫn lủng lẳng khẩu súng lục đen bóng. Đại Hoa Bôi ngồi trong sọt mây trên mông ngựa, mặc cho cái sọt tròn trĩnh theo nhịp phi của con ngựa, nó vẫn ngủ khò.

Họ đi theo tuyến đường từng đồng hành với An Long Nhi, từ phủ Thiều Châu xuôi theo Bắc Giang xuống Thanh Thành, lại đi xuống phía Nam qua trấn Phù Dung, thêm một ngày nữa là đến Quảng Châu. Trên con đường này, từng có một chiếc xe ngựa Tây Dương chạy qua, trên xe chở theo vận mệnh và mộng tưởng của ba người trẻ tuổi.

Hôm nay Lục Kiều Kiều cố ý đi chậm, ghìm cương cho ngựa dừng lại, bế A Tầm lên rồi tung người đứng trên lưng ngựa. Jack cũng dừng ngựa lại, anh vẫn nhớ nơi này, nhớ mình từng đứng ở góc độ này, ngóng nhìn về phía Lục Kiều Kiều. Sáu năm trước, tại nơi này Lục Kiều Kiều đã trèo lên đứng trên nóc xe ngựa, xa xa là cánh đồng và con sông nhỏ ở thôn Trần Gia, nhìn về phía bình dương long địa mệnh mông và những gò đồi nhỏ đột nhiên gồ lên, hiện giờ Jack đã nắm rõ như lòng bàn tay, địa hình này, trong phong thủy gọi là Đảo Địa Mộc Tinh. Năm ấy, trong lòng Lục Kiều Kiều đầy hoang mang và sợ hãi, nhưng cô vẫn gắng lấy can đảm, dẫn theo hai người đàn ông xông vào bóng tối, hôm nay Lục Kiều Kiều lại đứng ở chỗ này, song lòng cô đang nghĩ gì đây?

Jack hiểu tâm ý của Lục Kiều Kiều. Sáu năm trước cô sẽ đi vào thôn Trần Gia thì hôm nay cũng vậy, bởi nơi đó có kỷ niệm của An Long Nhi và mọi người. Hai người thấu hiểu lẫn nhau, cùng thúc ngựa vào thôn, thấy bên bờ con sông nhỏ ngoài cửa thôn có một đám trẻ đang nô giỡn, họ bèn xuống

ngựa tiến vào, lại nghe thấy từ thư trai bên trong từ đường vọng ra tiếng trẻ nhỏ đọc sách lanh lảnh. Lục Kiều Kiều và Jack nhìn nhau cười, điều này chứng tỏ bố cục phong thủy Lục Kiều Kiều bày năm đó đã thành công, các hộ trong thôn nhất định đã sinh con đẻ cái, hiện giờ cũng khôn lớn thành người.

Hai người trông nổi bật như vậy, nên chẳng mấy chốc đã bị người trong thôn nhận ra, Trần lão gia nghe nói họ tới lập tức chạy ra nghênh đón, luôn miệng hỏi thăm Linh Hư đồng tử đâu rồi?

Năm xưa để lừa lấy hai trăm lượng bạc của thôn Trần Gia, Lục Kiều Kiều đã cùng An Long Nhi diễn một vở kịch Linh Hư đồng tử xem phong thủy, được người trong thôn coi như thần thoại, từ bấy đến nay vẫn kể cho con cháu về thân thủ phi phạm của tiên đồng cùng thuật pháp phong thủy thần kỳ. Trần lão gia vẫn còn tráng kiện, chống quai trượng bước đến nói với Lục Kiều Kiều:

“Sau khi được Linh Hư tiên đồng xem phong thủy giúp, sang năm sau người trong thôn liên tiếp sinh con đẻ cái, từ đó về sau cũng không có trẻ con chết yếu nữa, thuật phong thủy của tiên đồng thực là lợi hại quá! Chúng tôi vẫn đợi tiên đồng trở về để cảm ơn, nhưng đợi mãi mà không thấy. Hai năm trước, mọi người trong thôn bèn gom tiền xây một ngôi Linh Hư quán cho tiên đồng, ngày đêm hương khói thờ phụng, cầu đồng tử phù hộ cho thôn chúng tôi thóc lúa dồi dào, nhân đinh hưng vượng, nhân tài lớp lớp...”

Lục Kiều Kiều vội vàng hỏi: “Các vị xây miếu cho Linh Hư đồng tử ư? Ở đâu vậy, dẫn tôi đi xem với.”

Trần lão gia lập tức dẫn đường, mọi người cùng kéo đến phía sau từ đường nhà họ Trần, một ngôi miếu nhỏ giản dị sạch sẽ hiện ra trước mắt Lục Kiều Kiều. Đẩy cửa ra, ánh mắt băng qua lò hương lớn bằng đồng, Lục Kiều Kiều trông thấy An Long Nhi đang đứng ngay trước mặt cô. An Long Nhi trên bệ thờ mặc tấm áo vải mộc mạc, thắt đai lưng, người khoác một sợi thừng gắn phi tiêu, diện mạo sống động như thực, thêm cả bím tóc ngắn hoe vàng, khiến cậu như đang sờ sờ trước mắt. Tượng thờ phỏng theo hình dáng An Long Nhi lúc mười hai mười ba tuổi, người trong thôn còn khoác thêm cho cậu một tấm áo choàng đỏ rực, thể hiện sự kính ngưỡng và linh thiêng.

Lục Kiều Kiều rảo bước tiến về phía pho tượng, nước mắt nhạt nhòa, không còn nhìn rõ cảnh vật nữa, chỉ dựa vào những vị trí thoáng ghi nhớ được khi nãy, đi tới trước bệ thờ, quỳ xuống nệm. Cô đan chéo hai tay trước mặt, lay rập người xuống, áp trán vào mu bàn tay, đây là nghi thức bái lạy thần linh trong Đạo giáo. Jack sống tại Trung Quốc nhiều năm, cũng hiểu được thần thánh của người Trung Quốc chính là người, những người đó đã dốc sức vì hạnh phúc của dân chúng, nên dân chúng dùng phương thức

phong thần để tưởng niệm họ. Song có lẽ anh vĩnh viễn không biết được, trong lòng Lục Kiều Kiều vừa có một phần tình cảm thuần khiết thần thánh, lại có một người yêu được phong thần, một lạy này của cô, là vì tình yêu.

Chiến sự ở Nam Kinh đang hết sức căng thẳng, nhưng tại phủ Quảng Châu, việc buôn bán với người Tây càng lúc càng hưng vượng, nơi đây gần như đã trở thành thành thị thông thương quốc tế. Lục Kiều Kiều trở về Quảng Châu thăm lại mấy chị em chốn tường hoa ngõ liễu lúc trước vẫn coi đời như cơn say mà cái chết như giấc mộng, sống không biết đến ngày mai, phát hiện thuyền hoa vẫn đêm đêm ca múa, Trần Đường cũng vẫn trắng gió lênh đênh, nhưng những gương mặt bên trong đều một đi không trở lại. Vui nhất là Lan tỷ đã lên bờ hoàn lương, mở một tiệm vải hàng hoàng, còn đón ông chồng tàn tật và đứa con đã lớn dưới quê lên Quảng Châu chung sống.

Jack thấy Lục Kiều Kiều đã lo liệu mọi việc ổn thỏa, bèn hỏi cô có muốn bắt đầu một chuyến du lịch mới không, Lục Kiều Kiều nói còn một việc chưa làm, nên hai người lại đem theo A Tâm và Đại Hoa Bối, lần theo long mạch thúc ngựa đi xuống phía Nam.

Đi suốt mấy ngày đường, Lục Kiều Kiều chạy lên đỉnh một ngọn núi cao quan sát xung quanh rồi quay lại bảo Jack: “Đưa Tâm long quyết cho em xem nào.”

Jack móc trong túi da bò ra một cuốn sách, đưa cho Lục Kiều Kiều, đoạn hỏi: “Nơi này chính là long mạch thiên tử ư?”

Lục Kiều Kiều nheo mắt đối chiếu lại với nội dung trong sách một lần, rồi mở bừng mắt, đồng tử cũng nở ra vì vui sướng: “Chính là nơi này, quả nhiên Hương Sơn Quảng Đông là long mạch thiên tử, tên Lưu Lệ Xuyên ở Thượng Hải nói không sai!”

Trái lại, Jack không hề hào hứng như cô: “Anh phát hiện em lúc nào cũng làm hỏng việc, lần này đừng làm hỏng nữa đây.”

“Đừng nói nhảm nữa, em muốn điếm huyết, để xem huyết thiên tử này hiện giờ đã táng ai chưa.” Dứt lời, Lục Kiều Kiều thúc ngựa lao xuống núi.

Jack bám theo sau cao giọng gọi: “Nhất định đừng nhìn lầm đấy, nếu sai lại phải trăm long thì...”

Anh chưa nói dứt câu, Lục Kiều Kiều đã mắng vối lại: “Phi phui cái mồm, còn chưa thấy huyết anh đã nói đến trăm long rồi, xui xẻo quá.”

“Anh không muốn mát em, bằng không anh sẽ đốt Trăm long quyết...”

“Anh dám à, nếu anh đốt Trăm long quyết, em sẽ đốt anh ra tro, đem nặn ẩm trà.” Lục Kiều Kiều vẫn chạy thẳng một mạch xuống núi, chẳng buồn ngoái lại, miệng không quên hăm dọa Jack.

Sau khi An Long Nhi trầm long trên núi, Lục Kiều Kiều và Jack còn chưa hết bàng hoàng đau đớn đã bị đại quân Bát Kỳ bao vây, may mà An Thanh Nguyên sau khi được cởi trói đã ra sức che chở cho họ, còn nhận họ là thuộc hạ trung thành của mình, lén lút bám theo chủ nhân đến đây, những hành động vừa rồi chỉ là pháp sự để bảo hộ long mạch. Nếu không nhờ thuộc hạ của An Thanh Nguyên hiến thân tế trời đất, thì đợt lũ trái mùa đổ xuống núi Trường Bạch lần này đâu chỉ kéo dài nửa tháng, có lẽ ngay cả hoàng lăng cũng không giữ được.

Quả là chữ “quan” gồm hai cái miệng<sup>[177]</sup>, An Thanh Nguyên lăn lộn quan trường bấy nhiêu năm, đã rèn luyện được một bộ nanh sắt răng đồng, có thể cải tử hoàn sinh.

Bởi họ chưa hề tấn công hoàng lăng và núi Khải Vận, chỉ làm mấy việc kỳ quái giữa đồng không mông quạnh nên các thành viên hoàng tộc bảo vệ lăng mộ đều cho là thật, An Thanh Nguyên cũng dám làm dám chịu, sau cùng bị đám người trong hoàng tộc đó dâng tấu lên hoàng thượng hạch tội, bị cách chức, biếm làm thứ dân lần nữa.

Trước khi quyết định đến làm trợ tá cho Tăng Quốc Phiên, một viên quan cùng chí hướng, An Thanh Nguyên đã giao Trảm long quyết cho Jack và Lục Kiều Kiều, bấy giờ mọi người mới biết, Trảm long quyết vẫn luôn ở trong tay y. Y còn nói với Lục Kiều Kiều rằng mình đồng ý với Jack, Trảm long quyết phải là sự uôn nắn của dân chúng đối với hoàng đế, kẻ đã thành hoàng đế không có tư cách sở hữu thuật phong thủy thiên tử trong Long quyết.

Khi Lục Kiều Kiều tìm đến vị trí long huyết mạnh nhất ở Hương Sơn, cô trông thấy một vàng thái cực ẩn hiện trong khe núi, đây là dấu hiệu tự nhiên của long huyết hình thành trên mặt đất. Đứng tại huyết nhìn về phía Nam, là biển Linh Đỉnh mênh mông vô tận, trên mặt biển có hai hòn đảo hình dạng như Nga My Kim Tinh, tạo thành một khung cửa hẹp, tựa như có thể từ đó thông thẳng đến thiên đường. Trong phong thủy thường gọi bố cục này là Kim Tinh môn, trên mặt biển xuất hiện kỳ quan đồ sộ nguy nga như vậy, phải nói là cực kỳ hiếm thấy.

Lục Kiều Kiều móc la kinh trong bọc hành lý ra đo đạc xung quanh, chợt thấy dưới núi có hai người đàn ông trung niên đi lên, tới nơi còn nhìn cô và Jack đầy tò mò, một trong hai người bước lên trước chấp tay chào hỏi: “Tại hạ là Hoàng Cẩm Kiều, thầy địa lý Giang Tây, dám hỏi tiểu thư đây cũng là thầy địa lý ư?”

Lục Kiều Kiều gỡ đai lưng buộc A Tầm ra giao cô bé cho Jack, đoạn nhảy xuống ngựa đáp: “Tại hạ Lục Kiều Kiều, là người trong gia tộc phong thủy nhà họ An ở Giang Tây, chẳng hay Hoàng tiên sinh có điều gì chỉ giáo?”

Hoàng Cẩm Kiều nghe nói là đồng đạo Giang Tây, liền cao hứng tươi cười: “A, vậy tốt quá rồi, khách hàng này của tôi tên Tôn Đạt Thành, ba đời làm việc thiện, lại rất tin phong thủy, có điều lâu nay không tìm được huyệt vị tốt, tôi đi khắp một dải Hương Sơn, thấy trên mỏm núi nhọn như lưỡi cày này kết huyệt, lại đối diện với Kim Tinh môn trên biển, hẳn là vị trí tuyệt hảo, song lại phát hiện ngoài những điểm được đề cập trong phong thủy Dương công, còn rất nhiều chỗ nhìn mà không hiểu gì cả, nên do dự không dám tùy tiện điểm huyệt, chẳng hay cô nương có thể cho biết cao kiến được chăng?”

Lục Kiều Kiều ngóai lại nhìn Jack, phát hiện anh đang nhún vai cười nhìn mình, cô nhớ Jack từng nói nếu táng mộ vào nơi phong thủy Dương công xem không hiểu, có khả năng sẽ trúng vào long huyệt thiên tử, hiện giờ hẳn anh đang dương dương đắc ý vì thấy mình nói đúng.

Lục Kiều Kiều lè lưỡi làm mặt quỷ với Jack, đoạn nghiêm mặt quay lại hỏi Hoàng Cẩm Kiều: “Phong thủy sư có *Phong thủy thập bát táng*, Hoàng tiên sinh có từng nghiên cứu nhân phẩm người nhà họ Tôn chưa?”

“Nhà họ Tôn mười đời tử tế, tôi dám đem mạng mình ra bảo đảm.”

“Nếu lần sau tôi quay lại, thấy người nhà họ Tôn làm chuyện gì xấu xa, thì nói trước nhé, tôi sẽ đào mả tổ nhà họ lên đó.”

Hoàng Cẩm Kiều chấp tay đáp: “Tiên sư cũng dạy tôi như vậy, Cẩm Kiều nhất định tự trọng, xin cô nương chỉ giáo cho.”

Lục Kiều Kiều lật tay giấu la kinh ra sau lưng, một tay trở vào khoảng giữa núi và biển, cao giọng đọc:

*“Rồng ẩn tại huyệt sâu trên núi, giữa có mi án nằm vắt ngang  
Lật chuông lật nôi cùng hỗ trợ, tử vi hóa ra cửa sư tượng  
Rồng hổ chia lìa như sừng trâu, lên lầu xuống bệ cũng rương báu  
Mười hai năm nữa sinh quý tử, định sẵn công hầu cùng khanh tướng.”*

Dứt lời cô tung người nhảy lên ngựa, bảo Jack: “Anh yêu, mình đi thôi.” Nói đoạn thúc ngựa đi thẳng, để lại Tôn Đạt Thành đương ngỡ ngàng, và Hoàng Cẩm Kiều còn mãi ngẫm nghĩ.

Ngựa không dừng vó, chẳng mấy chốc đã đến bờ biển, Jack lớn tiếng hỏi Lục Kiều Kiều: “Hương Sơn là long huyệt thiên tử mà, sao em lại nói là ‘định sẵn công hầu khanh tướng’?”

“Nếu em nói sẽ sinh hoàng đế, e rằng gã họ Hoàng kia hối hận, lại chẳng giết quách Tôn Đạt Thành đi mà tranh huyệt tốt ấy chứ.”

“Chúng ta có thể đi du lịch vòng quanh thế giới chưa?”

“Làm xong việc rồi, John Lớn lại đã đến Hồ Môn, [\[78\]](#) chúng ta có thể đáp

thuyền mới đi Nhật Bản, sau đó sang Mỹ.”

Lục Kiều Kiều dùng roi chỉ về hướng Nhật Bản, sau đó chỉ sang Mỹ: “Em tính cả rồi, thế giới sắp xảy ra một sự biến đổi toàn diện xưa nay chưa từng có, long mạch ở đó đang đợi chúng ta kìa!”

Lục Kiều Kiều nói dứt, A Tầm ngồi sau lưng cô vừa cười vừa vỗ vào lưng, Đại Hoa Bối nửa mơ nửa tỉnh thò đầu ra khỏi giỏ mây, thè lưỡi tự liếm mũi mình.

**HẾT.**

---



[11](#) “Bát tự” là “tám chữ”, đó là:

Can, chi của năm sinh

Can, chi của tháng sinh

Can, chi của ngày sinh

Can, chi của giờ sinh.

[\[2\]](#) Loạn An sử (chữ Hán: 安史之亂: An Sử chi loạn) là cuộc biến loạn xảy ra giữa thời nhà Đường trong lịch sử Trung Quốc, kéo dài từ năm 755 đến năm 763, do họ An và họ Sử cầm đầu. Cả họ An và họ Sử đều xưng là Yên Đế trong thời gian nổi dậy.

**[3]** Tường hoặc bình phong đặt trước cổng lớn trong kiến trúc nhà có sân vườn ở Trung Quốc. Theo quan niệm phong thủy, có tác dụng ngăn luồng khí xấu vào nhà, cản luồng khí tốt thoát ra.

[\[4\]](#) La bàn phong thủy.

[\[5\]](#) Tam nguyên cử vận là cách người xưa chia các khoảng thời gian lớn, trong đó cứ 20 năm chia làm một vận, ba lần 20 năm hình thành một nguyên.

**161** Một phương pháp ngoại trị của Trung y, dùng giấy bông cuốn sợi ngải cứu thành một que tròn dài, sau khi đốt đặt vào dụng cụ giác (ôn cứu khí), lăn qua kinh lạc, hoặc quanh chỗ bị đau, giúp ôn thông kinh lạc, ôn bổ nguyên khí, điều hòa khí huyết...

[\[7\]](#) Tam công: ba chức quan đứng đầu triều đình phong kiến, gồm Thái sư, Thái phó, Thái bảo.









[\[11\]](#) Nằm ở Trung Nam tỉnh Quảng Đông, đầu phía Bắc vùng châu thổ Chu Giang.

[\[12\]](#) Mỗi khắc bằng mười lăm phút.

[\[13\]](#) Loại binh khí tiêu biểu của Thiếu Lâm.

[\[14\]](#) Cấp thứ mười sáu trong mười tám bậc cửu phẩm phân cấp quan lại xã hội phong kiến.

[\[15\]](#) Say trắng mò vàng.

[\[16\]](#) Lưỡi dao giấu trong tay áo.



[\[17\]](#) Thuật ngữ trong mệnh lý bát tự, nếu trong mệnh có Dịch Mã, chứng tỏ người này phải di chuyển nhiều.

[\[18\]](#) Hồng Quốc Du mặc quan phục nhưng không phải là quan viên. Vốn đời nhà Thanh, nhà nào có chút tiền bạc, khi người thân qua đời, nam sẽ cho mặc quan phục giống quan viên, nữ sẽ cho đội mũ phượng khăn quàng giống phi tần, sau đó mới nhập thổ yên nghi. Điều này giống như chúng ta ngày nay thấy các vị tổ tiên đa phần đều mặc vest hoặc bộ đồ Tôn Trung Sơn ở nhà tang lễ.

[\[19\]](#) Jack nói “đủ” (够), tiếng Trung đọc là “câu”, nghe gần giống như “go” trong tiếng Anh.

[\[20\]](#) Một khắc tương đương với mười lăm phút.

[\[21\]](#) Một kiểu chữ Hán, hơi giống chữ Lệ.



[\[23\]](#) Tức là lưng hướng Tuất (Tây Bắc), mặt hướng Thìn (Đông Nam).

[\[24\]](#) Khách Gia, hay Hakka, còn gọi là người He, là một tộc người Hán được cho là gốc gác ở khu vực các tỉnh Hà Nam và Sơn Tây, miền Bắc Trung Quốc cách đây 2.700 năm.



[\[25\]](#) Tam Nguyên Cửu Vận là một chu kỳ thời gian dài 180 năm. Mỗi một chu kỳ này được chia ra làm ba giai đoạn, mỗi giai đoạn dài 60 năm gọi là Nguyên. Tam Nguyên gồm có Thượng Nguyên, Trung Nguyên và Hạ Nguyên. Mỗi Nguyên lại được chia thành ba Vận, mỗi Vận dài 20 năm. Vận 1,2,3 thuộc về Thượng Nguyên. Vận 4,5,6 thuộc về Trung Nguyên. Vận 7,8,9 thuộc về Hạ Nguyên. Gọi chung là Cửu Vận.

[\[26\]](#) Một vị thần trong truyền thuyết, dân gian cho rằng thần Thái Tuế ở dưới đất, chuyển động tương ứng với sao Thái Tuế (sao Mộc) trên trời, khi đào đất động thổ, phải tránh phương vị Thái Tuế, bằng không sẽ chuốc họa.

[\[27\]](#) Một chức quan thời Thanh, hàm tòng lục phẩm, thấp hơn tri châu, nhưng cao hơn châu phán.

[28] Trong quan niệm của Đạo gia, tiểu chu thiên và đại chu thiên là đường đi chuẩn tắc của khí qua các huyệt vị trong cơ thể.

[\[29\]](#) Một dạng kiến trúc tương tự như ban công của Trung Quốc.

[\[30\]](#) Một loại binh khí thời xưa, lưỡi dài và hẹp.

[\[31\]](#) Một dạng vũ khí cổ, như quả chùy có gắn dây.

[\[32\]](#) Trăm hay không bằng tay quen. Ở đây đề nguyên âm Hán Việt của câu thành ngữ cổ để diễn tả sự khó hiểu của nó đối với người nước ngoài là Jack.



[33] Đây là bài từ “Lâm giang tiên – Giang nhiều hoàng lãg xuân miếu nhàn” của Ngu Hy Tế thời Ngũ Đại, tả cảnh ở miếu Hoàng Lãg thơ Nga Hoàng, Nữ Anh, hai người vợ của vua Thuấn, nhân đó bày tỏ cảm xúc của mình. Dịch nghĩa:

Mùa xuân, sông uốn khúc chảy quanh miếu Hoàng Lãg

Chim oanh kêu quan quan một mình

Đình các phủ đầy rêu xanh

Mây đen vô sự, bông bèo bao quanh ngọn núi

Tiếng tiêu tiếng trống đã vắng bật, hương tàn tro lạnh

Chỉ còn vàng trắng sáng giữa trời

Đều nói phong lưu nhất thế gian

Phải biết rằng khách ngông cuồng liều mạng vì hồng nhan.

[34] Cụm từ này có nghĩa là quyết đoán, gặp thời cơ liền lập tức đưa ra quyết định ngay; nhưng giải thích theo nghĩa đen của từng từ, thì là gặp thời liền gãy. Trong trường hợp này, độc giả có thể coi đây như một dạng “đuổi hình bắt chữ” vậy.

[\[35\]](#) Lục Kiêu Kiêu phát âm sai.

[\[36\]](#) Tác giả chú thích: Đạo giáo là chính giáo sản sinh ở Trung Quốc, có các giáo điều và lễ nghi rất nghiêm khắc, khi chính thức lập đàn làm phép bày trận, bắt buộc pháp sư phải mặc đạo bào. Ví dụ như trong trận Xích Bích thời Tam Quốc, Gia Cát Khổng Minh lập đàn mượn gió Đông cũng phải mặc đạo bào, không phải để trêu tức Chu Du hay làm màu mè, mà chỉ là nghiêm khắc chấp hành lễ nghi lập đàn. Hôm nay Lục Hữu là chủ trận, vì vậy y cũng không ngoại lệ phải mặc đạo bào màu vàng.

[\[37\]](#) Bùa chú trời rồng.

[38] Nguyên thân tách ra khỏi cơ thể.

[\[39\]](#) Tiềm năng bẩm sinh, có sẵn từ trong phôi thai.

[\[40\]](#) Nguyên thần này là một vị tôn thần để thờ phụng, không phải nguyên thần của người tu luyện vẫn được nhắc tới ở trên.



[\[41\]](#) Mùi vị ấy vô cùng vô tận.

[\[42\]](#) Hai câu trong bài Tương tiễn tử của Lý Bạch.  
Xưa nay thánh hiền đều bật tiếng  
Chỉ có bọn rợu danh lừng thôi!  
(Bản dịch Khương Hữu Dụng)

[\[43\]](#) Hay còn gọi là Chiếu Đại Quyền Hiện (Tōshō Dai-Gongen, 東照大權現), tước hiệu thần thánh được phong cho Tokugawa Ieyasu sau khi ông qua đời.

[\[44\]](#) Tokugawa Ieyasu (1543-1616) là một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử Nhật Bản. Ông là người sáng lập và cũng là vị Shōgun (Tướng quân) đầu tiên của Mạc Phủ Tokugawa, nắm quyền từ sau trận Sekigahara năm 1600 cho đến Minh Trị Duy Tân năm 1868.

[\[45\]](#) Những câu này trích trong bài từ Phá trận tử của Tân Khí Tật.  
Say khướt khêu đèn ngắm kiếm,  
Mộng về còi rúc liên thanh.  
Tiệc mở lộ khao đều quân tướng,  
Đàn sáo lừng vang khúc quân hành,  
Sa trường thu điểm binh.  
(Bản dịch Nguyễn Khắc Phi)

[\[46\]](#) Đây là bài thơ Quá Linh Đỉnh dương (Qua biển Linh Đỉnh) của Văn Thiên Tường đời Tống.

Cay đắng gian nan trải phận đàn

Can qua lưu lạc bốn năm quanh

Cuộc đời bèo bọt mưa trôi dạt

Sông núi hoa càn gió tước ban

Hãi sợ bến đầu nghe hãi sợ

Lênh đênh bề tạt thán lênh đênh

Người đời tự cổ ai không chết

Lưu giữ lòng son sáng sử xanh.

(Bản dịch Đông A)

[\[47\]](#) Văn Thiên Tường (1236-1282) tự Tổng Thụy, hiệu Văn Sơn, tên Văn Tôn. Thiên Tường là tên bạn đặt cho lúc ông 20 tuổi đến Giang Tây thi công sĩ. Ông sống vào thời nhà Tống bị Mông Cổ xâm lấn. Năm 1271, Hốt Tất Liệt cử binh đánh Nam Tống. Hai thành Tương Dương và Phàn Thành bị vây chặt, thủ đô Lâm An bị uy hiếp. Ông mộ binh được vạn người, kéo về bảo vệ Lâm An. Khi quân Mông Cổ đến đánh Lâm An, quan quân triều đình bỏ chạy, ông đảm nhận chức sứ giả đến trại quân Nguyên đàm phán. Không ngờ ông bị bắt, nhưng sau trốn được chạy về Nam mộ binh đánh tiếp cùng với Trương Thế Kiệt, Lục Tú Phu. Sau cùng lực lượng không đối chọi nổi, ông bị bắt đem về Đại Đô (Bắc Kinh). Hốt Tất Liệt đã chiêu hàng nhưng ông quyết không đầu hàng, cuối cùng bị xử trảm tại đây năm 47 tuổi.

**[48]** Ngũ uẩn (五蘊), cũng gọi là Ngũ âm (五陰), là năm nhóm tượng trưng cho năm yếu tố tạo thành con người, toàn bộ thân tâm. Ngoài ngũ uẩn đó ra không có gì gọi là cái “ta”.

Ngũ uẩn gồm:

Sắc (色), chỉ thân và sáu giác quan (hay còn gọi là lục căn, bao gồm mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý), do Tứ đại chủng tạo thành, đó là bốn yếu tố đất, nước, gió, lửa. Sắc tạo nên các giác quan và đối tượng của chúng.

Thụ (受), tức là toàn bộ các cảm giác, không phân biệt chúng là dễ chịu, khó chịu hay trung tính.

Tưởng (想), là nhận biết các tri giác như âm thanh, màu sắc, mùi vị..., kể cả nhận biết ý thức đang hiện diện.

Hành (行), là những hoạt động tâm lý sau khi có tưởng, ví dụ chú ý, đánh giá, vui thích, ghét bỏ, quyết tâm, tỉnh giác. Hành là đối tượng đã tạo nên nghiệp thiện ác...

Thức (識), bao gồm sáu dạng ý thức liên hệ tới sáu giác quan: Ý thức của mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Thức phụ thuộc vào sáu căn tiếp xúc với sáu trần để hình thành nên sáu thức. Nếu không có thức người ta sẽ không phân biệt được màu sắc hay âm thanh v.v...



[\[49\]](#) Tác giả chú thích: Kể cả ngày nay, đạo sĩ trên toàn thế giới đều phải đăng kí tại phủ Thiên Sư ở núi Long Hồ thì mới được thừa nhận là đạo sĩ chân chính, nói theo ngôn ngữ hiện đại, thì phủ Thiên Sư này là nơi duy nhất được chỉ định phát giấy chứng nhận đạo sĩ trên toàn cầu.

[\[50\]](#) Đây là một khái niệm trong mệnh lý học, dụng thần là máu chốt của bát tự, là một hoặc hai loại trong Ngũ hành có thể gây nên các tác động đến bát tự, khiến cho Ngũ hành của bát tự được cân bằng.

[\[51\]](#) Bốn trong tám nỗi khổ theo quan niệm Phật giáo. Lần lượt là khổ vì không được toại nguyện, khổ vì yêu mà phải chia lìa điều mình yêu, khổ vì phải tiếp xúc với những thứ mình ghét, khổ vì sự hội tụ và xung đột của ngũ uẩn.

[\[52\]](#) Tác giả chú thích: Ngân hàng Oriental Anh quốc là ngân hàng ngoại quốc đầu tiên vào Trung Quốc, trong những năm từ 1845-1850 lần lượt xây dựng các chi nhánh tại Quảng Châu, Hương Cảng, Thượng Hải, năm 1850 lần đầu tiên phát hành tiền giấy tại Hương Cảng

[\[53\]](#) Tác giả chú thích: Theo tiếng lóng trên giang hồ, người bị trúng kế đả lừa bịp gọi là ‘ông thợ’.

[54] Tác giả chú thích: lão điếm là ám ngữ hồng môn, ý chỉ lừa gạt.

**[55]** Tứ thần đắc vị, thủy nhiều minh đường: Tứ thần gồm Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước, Huyền Vũ, trong bố cục một ngôi nhà, thì Thanh Long là hướng bên trái, Bạch Hổ là hướng bên phải, Chu Tước là phía trước mặt và Huyền Vũ là phía sau lưng. Đồng thời Huyền Vũ cũng tượng trưng cho phương Bắc, Chu Tước phương Nam, Thanh Long phương Đông và Bạch Hổ phương Tây. Nếu hướng và vị trí của tứ thần trùng nhau, thì gọi là tứ thần đắc vị. Như vậy một ngôi nhà được gọi là ‘tứ thần đắc vị, thủy nhiều minh đường’ phải quay mặt về hướng nam, lưng bắc, trước có sông suối chảy qua.

**[56]** Tác giả chú thích: Thành vải là khí giới thường dùng khi tác chiến thời cổ đại, dùng tre gỗ dựng thành bốn bức tường, bên ngoài quây một lớp vải dày vẽ hoa văn như gạch xây thành, nhìn từ xa trông như tường thành thật vậy, có tác dụng mê hoặc kẻ địch ở xa, khi cận chiến cũng có thể chắn tên, đặt phục binh hoặc dùng làm trướng trung quân.



[\[57\]](#) Một loại dụng cụ dùng để hút thuốc phiện.

[\[58\]](#) Theo lý thuyết phong thủy, mộ phần phải đặt dựa lưng vào núi, ngọn núi ấy được gọi là kháo sơn.

[\[59\]](#) Loan phượng hòa chung tiếng hát.

[\[60\]](#) Tên gọi khác của Giang Tây.

**[61]** Tác giả chú thích: Lang tiễn là loại binh khí lớn, dùng tre dài chế thành, dài hơn một trượng, phía trước còn để nguyên mười mấy chạc tre xòe ra, trên chạc tre cắm đầy mũi thương nhỏ, có thể kẹp kẻ địch vào giữa rồi dùng thương dài đâm chết, cũng có thể biến thành ô bảo vệ bên sườn cho toàn đội.

[\[62\]](#) Xem chú thích ở tập 3.

[\[63\]](#) Tổ sư Thiên tông Phật giáo khi tiếp nhận đệ tử đến xin học, thường không dùng lời lẽ hỏi han mà sẽ đánh vào đầu một gậy hoặc quát lớn một tiếng, để khảo nghiệm căn cơ của đệ tử, kẻ nào thông minh và có tuệ căn, có khi chỉ một gậy hoặc một tiếng quát mà ngộ được, gọi là ‘bồng hát đốn ngộ’.

[164](#) Ở đây tác giả chơi chữ, dùng từ 破瓜 (dưa vỡ), vừa có ý chỉ thiếu nữ đến tuổi mười sáu, việc lần đầu ‘phá thân’, quan hệ tình dục. nên lục kiều mới nói ‘đập vỡ dưa của cậu’, để trêu Cố Tư Văn.



[\[65\]](#) Chỉ nơi đồng bằng có sông suối.

[\[66\]](#) Tác giả chú thích: Thái Bình thiên quốc gọi trinh nữ là nguyên nữ, khi tuyển vương nương cũng chỉ nguyên nữ mới có thể dự tuyển.

[\[67\]](#) Đội trưởng đội 10 người.

[\[68\]](#) Một loại kịch địa phương lưu hành ở Hà Bắc, Hồ Nam, An Huy... phát triển từ điệu múa Hoa Cỗ mà thành.

[\[69\]](#) Mười đối tượng mà thầy phong thủy không được dùng thuật phong thủy để an táng cho.

[\[70\]](#) Nguyên văn: hữu thủy tả đảo (右水左倒), có nghĩa là nước chảy từ bên phải sang bên trái, theo nguyên lý nước chảy từ nơi cao xuống nơi thấp, thì có nghĩa bên phải cao bên trái thấp.

[\[71\]](#) Tác giả chú thích: ‘hải đê’ là ám hiệu trong hồng môn, chỉ điều luật và danh sách môn.

[72] Cá hô kình hay cá voi sát thủ là loài cá voi lớn nhất và cũng là loài động vật có vú ăn thịt hung dữ nhất đại dương, còn có một số tên gọi ít phổ biến hơn như cá đen hay sói biển.



[73] Kính lục phân là dụng cụ hàng hải cơ bản được sử dụng để đo góc kẹp giữa thiên thể và đường chân trời, góc kẹp đo được cùng với thời điểm đo cho ta vị trí tàu tại thời điểm quan trắc. Do tỷ lệ góc của nó nhỏ hơn  $60^\circ$  ( $1/6$  của  $360^\circ$ ) nên gọi là kính lục phân.

[74] Tác giả chú thích: Sâm phiếu là giấy phép triều đình cấp cho những người chuyên đào sâm.

[75] Giai đoạn cuối thời Thanh đầu thời Dân Quốc, hàng loạt dân chúng ở vùng Trung Nguyên và Giang Bắc, vì các nguyên nhân như thiên tai, loạn lạc, phải vượt qua Sơn Hải quan, vượt Bột Hải, lang bạt đến vùng Đông Bắc khai hoang kiếm sống và định cư, gọi là ‘lang bạt quan Đông’.

[\[76\]](#) Quan viên nhà Thanh đội mũ lông công, nhưng lại phân ra theo cấp bậc, đội mũ lan linh trường là quan võ hàm lục phẩm.

[\[77\]](#) Theo chiết tự, chữ 官 nghĩa là quan lại, có hai chữ 口 (miệng) bên trong, ý nói người làm quan có thể ăn nói đôi trắng thay đen.

[78] Một trong tám cửa sông chính đổ ra biển thuộc hệ thống sông Châu Giang, nằm ở Đông Quán, tỉnh Quảng Đông. Nước sông Châu Giang từ Hồ Môn đổ ra biển Linh Định.